ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

11 - 2025

452

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

11 - 2025

452

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 7

PHẦN II: Sửa đổi đơn 3171

PHẦN III: Thay đổi chủ đơn 3292

PHẦN IV: Đính chính 3344

CONTENTS

PART I: Applications for Registration of Trademark 7

PART II: Amendment of Applications 3171

PART III: Change of Applicants 3292

PART IV: Correction 3344

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HN	Honduras
AF	Afganistan	CO	Colombia	HR	Croatia
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HT	Haiti
AI	Anguilla	CU	Cuba	HU	Hungary
AL	Albania	CV	Cape Verde	ID	Indonesia
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	IE	Ireland
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IL	Israel
AR	Argentina	DE	Germany	IN	India
AT	Austria	DJ	Djibouti	IQ	Iraq
AU	Australia	DK	Denmark	IR	Iran (Islamic Republic of)
AW	Aruba	DM	Dominica	IS	Iceland
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IT	Italy
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	JM	Jamaica
BE	Belgium	EC	Ecuador	JO	Jordan
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JP	Japan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	KE	Kenya
BH	Bahrain	ES	Spain	KH	Cambodia
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KI	Kiribati
BJ	Benin	FI	Finland	KM	Comoros
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KN	Saint Kitts and Nevis
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KP	Democratic People's Republic of Korea
BO	Bolivia	FR	France	KR	Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KW	Kuwait
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KY	Cayman Islands
BT	Bhutan	GD	Grenada	KZ	Kazakhstan
BW	Botswana	GE	Georgia	LA	Laos
BY	Belarus	GH	Ghana	LB	Lebanon
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LC	Saint Lucia
CA	Canada	GM	Gambia	LI	Liechtenstein
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LK	SriLanka
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LR	Liberia
CH	Switzerland	GR	Greece	LS	Lesotho
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LT	Lithuania
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	TC	Turk and Caicos Islands
CM	Cameroon	GY	Guyana	TD	Chad
LU	Luxembourg	PA	Panama	TG	Togo
LV	Latvia	PE	Peru	TH	Thailand
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TN	Tunisia
MA	Morocco	PH	Philippines	TO	Tonga
MC	Monaco	PK	Pakistan	TR	Turkey
MD	Republic of Moldova	PL	Poland		

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2013-19586**

(540)

(220) 27/08/2013
(441) 25/11/2025
(731) FIH CO., LTD. (TW)
No. 4, Ming Sheng St., Tu Cheng Dist, New Taipei City 23679, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ chế tạo theo đơn đặt hàng cho người khác liên quan đến thiết bị cầm tay và linh kiện, cụ thể là lắp ráp.

---

(210) **4-2014-12122**
(641) 4-2013-19586

(540)

(220) 27/08/2013
(441) 25/11/2025
(731) FIH CO., LTD. (TW)
No. 4, Ming Sheng St., Tu Cheng Dist, New Taipei City 23679, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ chế tạo theo đơn đặt hàng cho người khác liên quan đến thiết bị cầm tay và linh kiện, cụ thể là cắt, đúc, mạ, gia công; thông tin về xử lý vật liệu bao gồm thông tin về sản xuất, cắt, định hình, xử lý, hoàn thiện vật liệu kim loại và nhựa.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu kỹ thuật và phát triển thiết bị cầm tay và linh kiện cho người khác; thiết kế công nghiệp thiết bị cầm tay và linh kiện; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2022-31458**
(641) 4-2020-00333

(540)

(220) 06/01/2020
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh đậm, đỏ, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH FISHY VIỆT NAM (VN)
Số 621/1 quốc lộ 1A, khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt các loại; thủy sản (đã được chế biến); tảo biển (rong biển) các loại (đã được chế biến); lươn (đã được chế biến); chả cá các loại; chả sò điệp các loại; chả tôm các loại; cồi sò điệp; trứng của hải sản các loại.

Nhóm 30: Gạo các loại; gia vị các loại.

Nhóm 31: Mực (còn sống); bạch tuộc (còn sống); tôm (còn sống); cá (còn sống); sò (còn sống); rong biển (tảo biển) tươi; lươn (còn sống).

---

(210) **4-2022-33248**

(540)

(220) 15/08/2022
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.11.15; 24.9.1
(591) Vàng đậm, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH BIA TƯƠI HÀ NỘI THÁI NGUYÊN (VN)
Xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thuỵ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; bia (được làm từ trái cây lên men); nước hoa quả.

---

(210) **4-2023-01770**

(540)

(220) 03/06/2021
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC VĨNH (VN)
2Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường ĐaKao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Nước tương; hạt tiêu; đồ gia vị; muối ăn, chè (trà); cà phê.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 33: Rượu; rượu sakê; rượu mùi; rượu đế; rượu uýt ki; rượu gạo; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu shouchu.

Nhóm 35: Mua bán nước tương, hạt tiêu, đồ gia vị, hạt đã xử lý dùng làm gia vị, muối nấu ăn,muối dùng để bảo quản thực phẩm, chè (trà), cà phê, nước [đồ uống], nước ép trái cây; đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống không cồn có hương vị trà, rượu sakê, rượu mùi, rượu đế, rượu uýt ki, rượu gạo, đồ uống có cồn [trừ bia].

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cung cấp địa điểm tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo,hội nghị.

---

(210) **4-2023-02424**

(540)

(220) 01/02/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh da trời, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN NHIỆT LẠNH NEWTECHCO (VN)
107/6/2 đường 38, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Thi công kỹ thuật cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp như: hệ thống điện, hệ thống điện lạnh, hệ thống thông gió, hệ thống thoát nước; hệ thống xử lý nước thải, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống hơi, ga, khí nén, hệ thống camera quan sát, hệ thống chống trộm, hệ thống mạng vi tính, hệ thống tự động hoá.

Nhóm 42: Thiết kế kỹ thuật cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp như: hệ thống điện, hệ thống điện lạnh, hệ thống thông gió, hệ thống thoát nước, hệ thống xử lý nước thải, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống hơi, ga, khí nén, hệ thống camera quan sát, hệ thống chống trộm, hệ thống mạng vi tính, hệ thống tự động hoá.

---

(210) **4-2023-07430**
(641) 4-2020-11371
(540)

Liberty Link

(220) 07/04/2020
(441) 25/11/2025

(591) Đen, trắng.
(731) LIBERTY MUTUAL INSURANCE COMPANY (US)
175 Berkeley St., Boston, MA 02116, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động cho người môi giới bảo hiểm dùng để cung cấp báo giá bảo hiểm, chính sách bảo hiểm, và tài liệu về chính sách bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-15308**
(540)

Umbra

(220) 19/04/2023
(441) 25/11/2025

(731) UMBRA LLC (US)
1705 Broadway, Buffalo, New York 14212, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Móc quần áo làm bằng kim loại; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng kim loại thông thường; lon làm bằng kim loại; khung treo làm bằng kim loại để treo rèm cửa sổ; thanh kim loại; nút chai kim loại.

Nhóm 14: Đồng hồ và các bộ phận của đồng hồ; hộp trang sức và hộp đựng phân loại trang sức; hộp đựng chuyên dụng để chứa các vật dụng đồ trang sức.

Nhóm 16: Đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng các tác phẩm nghệ thuật làm bằng giấy và bìa cứng; dụng cụ giữ giấy; bảng trắng có từ tính có thể dán vật dụng bằng nam châm lên trên; album ảnh; giá đựng đồ để bàn có chia ngăn, cụ thể là giá chia ngăn đựng đồ mỹ phẩm, không có chứa đồ bên trong (rỗng).

Nhóm 18: Hộp đựng thẻ tín dụng và hộp đựng danh thiếp; hộp đựng mỹ phẩm, không có chứa đồ bên trong (rỗng); hộp đựng các mặt hàng mỹ phẩm, không có chứa đồ bên trong (rỗng); ví; túi du lịch.

Nhóm 20: Móc quần áo không làm bằng kim loại; khung treo không làm bằng kim loại để treo rèm cửa sổ; giá treo, cụ thể là giá treo mũ, giá treo áo khoác, giá treo quần áo (đồ nội thất) để treo quần áo, giá treo quần áo (đồ nội thất) bằng kim loại để treo quần áo, giá để tạp chí và giá để đồ; gương treo tường, gương sàn; bảng tin thông báo; đồ nội thất; kệ để rượu;

khung ảnh; khuôn ép khung ảnh; vật dụng đỡ ảnh không làm bằng kim loại dưới dạng giá treo ảnh; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng gỗ; giá sách và kệ sách; bảng ghim và bảng thông báo dưới dạng bảng dính bằng nút chai/tấm lie; móc treo vải/rèm, cụ thể là thanh ngang, thanh ngang treo rèm, cột, móc treo rèm, chốt; giá treo mũ bằng kim loại; bảng ghim bằng kim loại dưới dạng bảng thông báo; dụng cụ giữ sách; nút chai không làm bằng kim loại; dụng cụ giữ khăn dưới dạng giá treo khăn và giá phơi khăn; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng gỗ và nhựa; kẹp bằng nhựa để niêm phong túi; dụng cụ bằng vải để đựng đồ trang sức và phụ kiện trang sức, cụ thể là tấm treo đồ trang sức và tấm chia ngăn để treo đồ trang sức, bao gồm một tấm vải dệt treo trên mắc áo, với ngăn chia rõ ràng để treo và sắp xếp đồ trang sức và phụ kiện trang sức; giá treo khăn quàng cổ bằng vải, cụ thể là tấm chia ngăn để treo khăn, bao gồm một tấm vải dệt treo trên mắc áo, với ngăn chia rõ ràng để treo và sắp xếp khăn quàng cổ; kệ để giày; vách ngăn phòng; hộp đựng đồ chia ngăn để trong ngăn kéo; hộp đựng đồ chia ngăn để trong tủ nhỏ.

Nhóm 21: Thùng rác và thùng đựng đồ bằng nhựa để sử dụng trong gia đình; thùng đựng rác dưới dạng giỏ đựng rác; giá ba chân bằng nhựa; dụng cụ đón giày / bót đi giày; tấm lót đúc cho bồn rửa; phụ kiện phòng tắm, cụ thể là đĩa đựng xà phòng, dụng cụ đựng và phân phối xà phòng, dụng cụ đựng và phân phối kem dưỡng da, hộp đựng bàn chải đánh răng, cốc uống nước, hộp đựng khăn lau mặt và khăn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá treo giấy vệ sinh, bộ bàn chải nhà vệ sinh bao gồm cọ bồn cầu và pít tông; phụ kiện nhà bếp, cụ thể là hộp đựng dùng cho nhà bếp, giá đựng miếng bọt biển, thớt; ly uống nước, cụ thể là, cốc; bát nhựa; dụng cụ đựng đồ dùng gia đình dưới dạng hộp đựng; dụng cụ giữ chân nến; hộp đựng bằng sứ dùng cho mục đích gia dụng, không có chứa đồ bên trong; đế lót ly làm bằng nhựa vinyl và cao su; dụng cụ chia ngăn đựng đồ trong phòng tắm dưới dạng hộp đựng dầu gội đầu, phụ kiện cho tóc và đồ vệ sinh cá nhân; hộp đựng đồ treo cạnh vòi sen tắm; hộp đựng đồ để trên bồn rửa mặt; đồ gia dụng, cụ thể là máy đánh trứng, dụng cụ vắt, rây lọc dùng cho mục đích gia dụng, bình đựng kem, bình đựng, dụng cụ pha trà, dụng cụ mở nắp chai, phụ kiện nhỏ dùng để gắn vào cốc/ly thủy tinh đựng đồ uống để đánh dấu nhận dạng; lọ đựng muối và hạt tiêu; dụng cụ vắt chanh; máy ép nước cam quýt; giá để phơi khô bát đĩa; giá đựng bát đĩa dưới dạng giá để phơi khô bát đĩa; dao cắt bánh/xẻng xúc bánh; dụng cụ trộn sa-lát dưới dạng kẹp gắp rau; hộp đựng cơm trưa; dụng cụ đựng thức ăn cho chim dưới dạng hộp đựng; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng thủy tinh và sứ; dụng cụ làm sạch và dụng cụ làm sạch bằng tay, cụ thể là chổi cao su; giá ba chân bằng kim loại; giá đỡ mặt bàn bằng kim loại dùng cho khăn giấy; giá đỡ mặt bàn dùng cho khăn giấy; thùng rác bằng kim loại; hộp đựng thuốc, cụ thể là hộp đựng thuốc dùng cho cá nhân; dụng cụ giữ chân nến bằng kim loại; nút bịt chống thoát nước cho bồn rửa và cống; dụng cụ giữ lại tóc rụng trong nhà tắm dưới dạng nút bịt chống thoát nước có đục lỗ; thanh treo khăn tắm bằng kim loại; bể cá không làm bằng kim loại, chế tạo sẵn dưới dạng nhà cho vật nuôi, dùng cho cá; chậu trồng hoa và cây cảnh; giỏ đựng đồ giặt dùng trong gia đình hoặc hộ gia đình; thảm bằng vải dùng để phơi khô bát đĩa; dụng cụ mở nắp chai; dụng cụ đựng khăn ăn; dụng cụ gác thìa; giá treo cốc; hộp chia ngăn đựng dụng cụ nhà bếp dưới dạng hộp đựng dùng cho nhà bếp; hộp chia ngăn đựng đồ dùng trong nhà bếp dưới dạng giá đựng dụng nhà bếp; hộp chia ngăn đựng đồ dùng trong nhà bếp dưới dạng hộp chia ngăn đựng dụng cụ, cụ thể là hộp đựng dùng để chứa dụng cụ nhà bếp dùng trong gia đình.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi, cụ thể là trò chơi cờ bàn, trò chơi cờ vua, bộ bóng bàn, bài lá; hộp đựng bài lá.

Nhóm 35: Phân phối bán buôn các mặt hàng đồ gia dụng như đồ nội thất, đồ dùng gia đình, đồ trang trí nhà cửa, phụ kiện phòng tắm và nhà bếp, hộp chia ngăn đựng đồ trang sức và phụ

kiện, hộp đựng đồ, trò chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ gia dụng như đồ nội thất, đồ dùng gia đình, đồ trang trí nhà cửa, phụ kiện phòng tắm và nhà bếp, hộp chia ngăn đựng đồ trang sức và phụ kiện, hộp đựng đồ, trò chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng đồ gia dụng như đồ nội thất, đồ dùng gia đình, đồ trang trí nhà cửa, phụ kiện phòng tắm và nhà bếp, hộp chia ngăn đựng đồ trang sức và phụ kiện, hộp đựng đồ, trò chơi.

---

(210) **4-2023-15309**

(540)

umbra

(220) 19/04/2023
(441) 25/11/2025
(531) 10.3.11; 26.4.1; 26.4.5
(731) UMBRA LLC (US)
1705 Broadway, Buffalo, New York 14212, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Móc quần áo làm bằng kim loại; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng kim loại thông thường; lon làm bằng kim loại; khung treo làm bằng kim loại để treo rèm cửa sổ; thanh kim loại; nút chai kim loại.

Nhóm 14: Đồng hồ và các bộ phận của đồng hồ; hộp trang sức và hộp đựng phân loại trang sức; hộp đựng chuyên dụng để chứa các vật dụng đồ trang sức.

Nhóm 16: Đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng các tác phẩm nghệ thuật làm bằng giấy và bìa cứng; dụng cụ giữ giấy; bảng trắng có từ tính có thể dán vật dụng bằng nam châm lên trên; album ảnh; giá đựng đồ để bàn có chia ngăn, cụ thể là giá chia ngăn đựng đồ mỹ phẩm, không có chứa đồ bên trong (rỗng).

Nhóm 18: Hộp đựng thẻ tín dụng và hộp đựng danh thiếp; hộp đựng mỹ phẩm, không có chứa đồ bên trong (rỗng); hộp đựng các mặt hàng mỹ phẩm, không có chứa đồ bên trong (rỗng); ví; túi du lịch.

Nhóm 20: Móc quần áo không làm bằng kim loại; khung treo không làm bằng kim loại để treo rèm cửa sổ; giá treo, cụ thể là giá treo mũ, giá treo áo khoác, giá treo quần áo (đồ nội thất) để treo quần áo, giá treo quần áo (đồ nội thất) bằng kim loại để treo quần áo, giá để tạp chí và giá để đồ; gương treo tường, gương sàn; bảng tin thông báo; đồ nội thất; kệ để rượu; khung ảnh; khuôn ép khung ảnh; vật dụng đỡ ảnh không làm bằng kim loại dưới dạng giá treo ảnh; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng gỗ; giá sách và kệ sách; bảng ghim và bảng thông báo dưới dạng bảng dính bằng nút chai/tấm lie; móc treo vải/rèm, cụ thể là thanh ngang, thanh ngang treo rèm, cột, móc treo rèm, chốt; giá treo mũ bằng kim loại; bảng ghim bằng kim loại dưới dạng bảng thông báo; dụng cụ giữ sách; nút chai không làm bằng kim loại; dụng cụ giữ khăn dưới dạng giá treo khăn và giá phơi khăn; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng gỗ và nhựa; kẹp bằng nhựa để niêm phong túi; dụng cụ bằng vải để đựng đồ trang sức và phụ kiện trang sức, cụ thể là tấm treo đồ trang sức và tấm chia ngăn để treo đồ trang sức, bao gồm một tấm vải dệt treo trên mắc áo, với ngăn chia rõ ràng để treo và sắp xếp đồ trang sức và phụ kiện trang sức; giá treo khăn quàng cổ bằng vải, cụ thể là tấm chia ngăn để treo khăn, bao gồm một tấm vải dệt treo trên mắc áo, với ngăn chia rõ ràng để treo và sắp xếp khăn quàng cổ; kệ để giày; vách ngăn phòng; hộp đựng đồ chia ngăn để trong ngăn kéo; hộp đựng đồ chia ngăn để trong tủ nhỏ.

Nhóm 21: Thùng rác và thùng đựng đồ bằng nhựa để sử dụng trong gia đình; thùng đựng rác dưới dạng giỏ đựng rác; giá ba chân bằng nhựa; dụng cụ đón giày/bót đi giày; tấm lót đúc

cho bồn rửa; phụ kiện phòng tắm, cụ thể là đĩa đựng xà phòng, dụng cụ đựng và phân phối xà phòng, dụng cụ đựng và phân phối kem dưỡng da, hộp đựng bàn chải đánh răng, cốc uống nước, hộp đựng khăn lau mặt và khăn giấy vệ sinh, hộp đựng giấy vệ sinh, giá treo giấy vệ sinh, bộ bàn chải nhà vệ sinh bao gồm cọ bồn cầu và pít tông; phụ kiện nhà bếp, cụ thể là hộp đựng dùng cho nhà bếp, giá đựng miếng bọt biển, thớt; ly uống nước, cụ thể là, cốc; bát nhựa; dụng cụ đựng đồ dùng gia đình dưới dạng hộp đựng; dụng cụ giữ chân nến; hộp đựng bằng sứ dùng cho mục đích gia dụng, không có chứa đồ bên trong; đế lót ly làm bằng nhựa vinyl và cao su; dụng cụ chia ngăn đựng đồ trong phòng tắm dưới dạng hộp đựng dầu gội đầu, phụ kiện cho tóc và đồ vệ sinh cá nhân; hộp đựng đồ treo cạnh vòi sen tắm; hộp đựng đồ để trên bồn rửa mặt; đồ gia dụng, cụ thể là máy đánh trứng, dụng cụ vắt, rây lọc dùng cho mục đích gia dụng, bình đựng kem, bình đựng, dụng cụ pha trà, dụng cụ mở nắp chai, phụ kiện nhỏ dùng để gắn vào cốc/ly thủy tinh đựng đồ uống để đánh dấu nhận dạng; lọ đựng muối và hạt tiêu; dụng cụ vắt chanh; máy ép nước cam quýt; giá để phơi khô bát đĩa; giá đựng bát đĩa dưới dạng giá để phơi khô bát đĩa; dao cát bán/xẻng xúc bánh; dụng cụ trộn sa-lát dưới dạng kẹp gắp rau; hộp đựng cơm trưa; dụng cụ đựng thức ăn cho chim dưới dạng hộp đựng; đồ trang trí tường treo bằng keo dán dưới dạng đồ trang trí nghệ thuật treo tường bằng thủy tinh và sứ; dụng cụ làm sạch và dụng cụ làm sạch bằng tay, cụ thể là chổi cao su; giá ba chân bằng kim loại; giá đỡ mặt bàn bằng kim loại dùng cho khăn giấy; giá đỡ mặt bàn dùng cho khăn giấy; thùng rác bằng kim loại; hộp đựng thuốc, cụ thể là hộp đựng thuốc dùng cho cá nhân; dụng cụ giữ chân nến bằng kim loại; nút bịt chống thoát nước cho bồn rửa và cống; dụng cụ giữ lại tóc rụng trong nhà tắm dưới dạng nút bịt chống thoát nước có đục lỗ; thanh treo khăn tắm bằng kim loại; bể cá không làm bằng kim loại, chế tạo sẵn dưới dạng nhà cho vật nuôi, dùng cho cá; chậu trồng hoa và cây cảnh; giỏ đựng đồ giặt dùng trong gia đình hoặc hộ gia đình; thảm bằng vải dùng để phơi khô bát đĩa; dụng cụ mở nắp chai; dụng cụ đựng khăn ăn; dụng cụ gác thìa; giá treo cốc; hộp chia ngăn đựng dụng cụ nhà bếp dưới dạng hộp đựng dùng cho nhà bếp; hộp chia ngăn đựng đồ dùng trong nhà bếp dưới dạng giá đựng dụng cụ nhà bếp; hộp chia ngăn đựng đồ dùng trong nhà bếp dưới dạng hộp chia ngăn đựng dụng cụ, cụ thể là hộp đựng dùng để chứa dụng cụ nhà bếp dùng trong gia đình.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi, cụ thể là trò chơi cờ bàn, trò chơi cờ vua, bộ bóng bàn, bài lá; hộp đựng bài lá.

Nhóm 35: Phân phối bán buôn các mặt hàng đồ gia dụng như đồ nội thất, đồ dùng gia đình, đồ trang trí nhà cửa, phụ kiện phòng tắm và nhà bếp, hộp chia ngăn đựng đồ trang sức và phụ kiện, hộp đựng đồ, trò chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ gia dụng như đồ nội thất, đồ dùng gia đình, đồ trang trí nhà cửa, phụ kiện phòng tắm và nhà bếp, hộp chia ngăn đựng đồ trang sức và phụ kiện, hộp đựng đồ, trò chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng đồ gia dụng như đồ nội thất, đồ dùng gia đình, đồ trang trí nhà cửa, phụ kiện phòng tắm và nhà bếp, hộp chia ngăn đựng đồ trang sức và phụ kiện, hộp đựng đồ, trò chơi.

---

(210) **4-2023-16758**

(540)

(220) 27/04/2023
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 5.3.19; 5.3.20
(591) Hồng, trắng, xanh, tím.
(731) PHẠM THỊ THU HUYỀN (VN)
Xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa bát; nước lau sàn; tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2023-17727**

(300) 97/665,972 07/11/2022 US

(540)

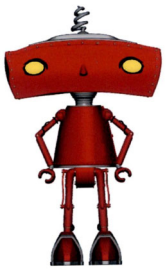

(220) 05/05/2023

(441) 25/11/2025

(531) 4.5.4; 4.5.14

(591) Đỏ, xám, vàng, đen.

(731) BAD ROBOT IP, LLC (US)
Gettleson, Witzer & O'Connor, 16000 Ventura Blvd., Suite 900, Encino, CALIFORNIA UNITED STATES 91436

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ điện ảnh và nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện truyền thông được ghi lại và có thể tải về; phần mềm máy tính; dvd và phương tiện kỹ thuật số ghi sẵn có nội dung trong các lĩnh vực dành cho trẻ em, gia đình, chính kịch, hành động, hài kịch, phiêu lưu, khoa học viễn tưởng, giả tưởng, ly kỳ và/hoặc giải trí kinh dị; phim, phim điện ảnh, phim ảnh, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và tập phim trên web có thể tải về có nội dung trong các lĩnh vực dành cho trẻ em, gia đình, chính kịch, hành động, hài kịch, phiêu lưu, khoa học viễn tưởng, giả tưởng, ly kỳ và/hoặc giải trí kinh dị; phim điện ảnh và phim cho truyền hình có nội dung trong các lĩnh vực dành cho trẻ em, gia đình, kịch, hành động, hài kịch, phiêu lưu, khoa học viễn tưởng, giả tưởng, ly kỳ và/hoặc kinh dị; bản ghi âm nhạc; tệp nhạc có thể tải xuống; nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống từ internet; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi trên máy tính; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi điện tử được ghi trên cd-rom; phần mềm trò chơi máy tính được ghi trên cd-rom; phần mềm trò chơi video được ghi trên cd-rom; trò chơi điện tử có thể tải về qua internet và thiết bị không dây; trò chơi máy tính có thể tải về qua internet và thiết bị không dây; trò chơi video có thể tải về qua internet và thiết bị không dây; chương trình trò chơi điện tử đa phương tiện tương tác có thể tải về; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác có thể tải về; chương trình trò chơi video đa phương tiện tương tác có thể tải về; phần mềm đa phương tiện được ghi trên cd-rom có nội dung giải trí; ứng dụng di động có thể tải xuống có nội dung giải trí, bao gồm cả nội dung tương tác; phần mềm thực tế ảo có thể tải về có nội dung giải trí; phần mềm thực tế tăng cường có thể tải về có nội dung giải trí; sách điện tử có nội dung giải trí, được ghi trên phương tiện máy tính; sách nói có nội dung giải trí; tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về; kính râm; tai nghe; tai nghe nhét trong; ốp điện thoại di động.

Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; vật liệu vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông để vẽ; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy; sách; truyện tranh; tạp chí; sách tô màu; sách ghi các hoạt động; sổ ghi chép bằng giấy; bìa sổ tay; nhãn dán; bút đánh dấu; bút; bút chì; túi đựng bút chì; tẩy; bút chì màu; dụng cụ gọt bút chì; thước kẻ; áp phích quảng cáo; thiếp chúc mừng; sổ nhỏ để ghi chép; sổ nhật ký; tập giấy ghi chép; lịch; đồ trang trí cho buổi tiệc bằng giấy; túi đựng quà buổi tiệc bằng giấy; giấy gói quà; đồ trang trí bánh ngọt bằng giấy.

Nhóm 18: Túi xách đa năng; túi thể thao đa năng; ba lô đeo vai; ví đựng tiền xu; túi xách hình trống; túi tập thể dục; túi xách tay; ba lô; thẻ hành lý; hành lý [vali và túi xách], rỗng [anh-mỹ]; túi cầm tay cho phụ nữ; túi đeo vai cho học sinh; túi mua sắm bằng vải; túi tote; ví tiền; ô; vòng cổ, dây xích và quần áo cho động vật.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn; đồ thuỷ tinh, sứ và đất nung; bộ đồ ăn, cụ thể là đĩa và bát; chai nước rỗng; cốc để

uống; cốc có mỏ để tập uống [dùng cho trẻ em]; cốc để uống cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ và các bộ phận và phụ kiện của nó, cụ thể là cốc cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ được bán nguyên chiếc có van và nắp đậy; cái ca; hộp đựng bữa ăn trưa; đĩa, bát và cốc giấy có thể phân hủy sinh học; bàn chải đánh răng dùng điện và không dùng điện; hộp để bàn chải đánh răng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục halloween.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi của trẻ con và đồ chơi; thiết bị trò chơi video; dụng cụ tập thể dục và thể thao; nhân vật đồ chơi sưu tầm; búp bê; đồ chơi bằng nhung; mô hình nhân vật; đồ chơi, cụ thể là nhân vật đồ chơi; trò chơi, cụ thể là trò chơi thẻ bài, trò chơi bàn cờ, trò chơi du lịch, trò chơi cầm tay, trò chơi trên bàn, trò chơi vận động, trò chơi nhập vai, trò chơi xúc xắc; trò chơi xếp hình và giải đố điện tử và không phải điện tử; thiết bị giải trí sử dụng trong trò chơi đồng xu, cụ thể là máy chơi trò chơi, trò chơi video hoạt động bằng đồng xu, trò chơi điện tử sử dụng đồng xu và các thiết bị ngoại vi của chúng có kết hợp với màn hình video; máy pinball; bóng bay; bóng đồ chơi cho các trò chơi; đồ trang trí cây thông noel; bộ đồ chơi mô hình; đồ chơi bằng xốp độc đáo; mặt nạ hóa trang độc đáo; mũ tiệc liên hoan bằng giấy.

Nhóm 41: Giải trí; hoạt động văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là dịch vụ sản xuất phim, phim điện ảnh, phim ảnh, video, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và tập phim trên web; chỉ đạo làm phim, phim điện ảnh, phim ảnh, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và tập phim trên web; viết phim, phim điện ảnh, phim ảnh, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và tập phim trên web; các chương trình truyền hình đang diễn ra trong các lĩnh vực dành cho trẻ em, gia đình, chính kịch, hành động, hài kịch, phiêu lưu, khoa học viễn tưởng, giả tưởng, ly kỳ và/hoặc giải trí kinh dị; dịch vụ sáng tác nhạc cho người khác, dịch vụ sắp xếp nhạc cho người khác và dịch vụ ghi âm nhạc cho người khác; dịch vụ biểu diễn, cụ thể là biểu diễn trực tiếp âm nhạc, văn xuôi nói và nội dung âm thanh ở dạng âm thanh và kết hợp các âm thanh được đồng bộ hóa với các chương trình truyền hình và phim ảnh và bản ghi nhạc phim; dịch vụ giải trí, cụ thể là dịch vụ sản xuất phim và hiệu ứng âm thanh truyền hình; dịch vụ sản xuất nội dung web, cụ thể là sản xuất chương trình truyền hình, phim, video, chương trình đa phương tiện, tập phim trên web và hiệu ứng âm thanh để phát qua internet có nội dung giải trí; dịch vụ sản xuất cho người khác, cụ thể là sản xuất hiệu ứng âm thanh, bản ghi âm nhạc, bản ghi âm và các hiệu ứng đặc biệt để sử dụng trong phim, truyền hình và phương tiện web; dịch vụ xuất bản âm nhạc; dịch vụ âm thanh và nhạc, cụ thể là dịch vụ ghi âm, dịch vụ ghi âm thanh-hình ảnh và xuất bản bản ghi âm; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến giải trí cho âm nhạc, dịch vụ sản xuất âm nhạc và dịch vụ xuất bản âm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là dịch vụ tuyển chọn âm nhạc để sử dụng trong truyền hình, phim, đài phát thanh và phim, buổi biểu diễn và chương trình giải trí phát trên web; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; biểu diễn nhạc kịch trực tiếp; dịch vụ giải trí có bản chất là sản xuất các buổi biểu diễn trực tiếp có bản chất là buổi hòa nhạc, biểu diễn khiêu vũ, biểu diễn sân khấu, biểu diễn nhào lộn, biểu diễn nghệ thuật, chương trình tạp kỹ, chương trình hài kịch, chương trình ảo thuật, nhạc kịch và kịch sân khấu; dịch vụ giải trí, cụ thể là sản xuất các hiệu ứng hình ảnh cho người khác để sử dụng trong phim điện ảnh, phim, phim ảnh và truyền hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là hướng dẫn tạo các hiệu ứng hình ảnh cho người khác để sử dụng trong phim điện ảnh, phim, phim ảnh và truyền hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là sáng tạo các hiệu ứng hình ảnh cho người khác để sử dụng trong phim điện ảnh, phim, phim ảnh và truyền hình; dịch vụ giải trí âm nhạc, cụ thể là cung cấp biểu diễn nhạc sống qua internet; dịch vụ giải trí âm nhạc, cụ thể là cung cấp nhạc đã ghi sẵn không thể tải xuống qua internet; dịch vụ hãng nhạc, cụ thể là ghi âm và sản xuất nhạc gốc và phân phối ở định dạng CD, định dạng vinyl, dưới dạng tệp nhạc có thể tải xuống và trực tuyến qua nhiều nền tảng khác nhau trên nhiều dạng phương tiện dẫn; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các tệp nhạc không thể tải xuống trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu;

dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các trò chơi điện tử không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các trò chơi máy tính không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các trò chơi video không thể tải xuống; trò chơi điện tử trực tuyến được cung cấp qua một trang web; trò chơi máy tính trực tuyến được cung cấp qua một trang web; trò chơi video trực tuyến được cung cấp qua một trang web; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các chương trình trò chơi điện tử đa phương tiện tương tác không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời các chương trình trò chơi video đa phương tiện tương tác không thể tải xuống; cung cấp phim, phim điện ảnh, phim ảnh, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và sê-ri tập phim trên web không thể tải xuống, tất cả đều có nội dung giải trí, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp phim, phim điện ảnh, phim ảnh, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và sê-ri tập phim trên web, tất cả đều có nội dung giải trí, thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp phim, phim điện ảnh, phim ảnh, chương trình truyền hình, chương trình đa phương tiện và sê-ri tập phim trên web, tất cả đều có nội dung giải trí, thông qua dịch vụ phát trực tuyến; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là các sách điện tử có nội dung giải trí; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến có bản chất là các sách nói có nội dung giải trí; dịch vụ giải trí có bản chất là dịch vụ sản xuất nội dung giải trí đa phương tiện; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm thực tế ảo không thể tải xuống có nội dung giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm thực tế tăng cường không thể tải xuống có nội dung giải trí; dịch vụ giải trí có bản chất là một điểm thu hút của công viên giải trí, cụ thể là khu theo chủ đề; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp podcast; sản xuất podcast.

---

(210) **4-2023-18636**

(540)

FRIDA BABY

(220) 11/05/2023
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng.
(731) FRIDABABY, LLC (US)
82 NE 26th Street, Ste 102, Miami, FL 33137, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dung dịch muối để rửa mũi và xoang; dung dịch muối dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19179**

(540)

FLUGEL

(220) 12/05/2023
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ VĂN HIỆN (VN)
Số 2, ngõ 76, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Lọc nhiên liệu; lọc gió động cơ; bugi (dùng cho xe cộ); dây curoa; bơm xăng điện tử (phụ tùng xe cộ).

Nhóm 09: Cảm biến áp suất lốp xe ô tô; camera hành trình xe ô tô; củ sạc điện thoại; dây sạc điện thoại.

Nhóm 11: Bóng đèn ô tô, xe máy; lọc điều hòa không khí.

Nhóm 12: Cần gạt nước dùng cho xe ô tô; còi xe ô tô và xe máy; má phanh dùng cho xe cộ; xéc măng phanh dùng cho xe cộ; dây côn; nhông xích; cốc lọc xăng (phụ tùng xe cộ).

Nhóm 35: Mua bán: mâm phanh sau dùng cho xe cộ, ống xả xe cộ, công tắc đèn pha xe cộ, búa tăng xích, bơm trợ lực lái dùng cho xe ô tô, cổ hút, hộp số xe ô tô, quạt két nước dùng cho xe ô tô, khóa điện xe cộ, ổ khóa vô lăng dùng cho xe ô tô, trục khuỷu dùng cho xe ô tô, càng bi tê dùng cho xe ô tô, lá côn dùng cho xe cộ, củ đề xe cộ, tổng phanh xe cộ, cảm biến định vị trục cơ dùng cho xe ô tô, mô-bin dùng cho xe ô tô, bi quang treo dùng cho xe ô tô, bi tăng cam dùng cho xe ô tô, pittong xe cộ, xéc măng phanh dùng cho xe cộ, lọc xăng dùng cho xe ô tô, két nước dùng cho xe ô tô, hộp điều khiển thước lái dùng cho xe ô tô, nắp bình xăng dùng cho xe ô tô, mô tơ cửa kinh dùng cho xe ô tô, gioăng nắp cho đầu xi lanh động cơ dùng cho xe ô tô, vòng bi moay ơ dùng cho xe ô tô, quạt dàn lạnh dùng cho xe ô tô, mô tơ quạt gió điều hòa dùng cho xe ô tô, dây số dùng cho xe ô tô, dây côn dùng cho xe ô tô, ic đánh lửa dùng cho xe ô tô, vòng bi, bánh răng, bơm lốp xe ô tô, bạt phủ xe ô tô và xe máy, lưới tản nhiệt của xe ô tô, tấm ốp cản trước và sau dùng cho xe ô tô, thắt lưng an toàn dùng cho ghế ngồi của xe cộ, lò xo giảm sóc dùng cho xe cộ, cơ cấu chống trượt dùng cho xe cộ, lốp xe ô tô, vành bánh xe ô tô, nắp đậy cho bình chứa xăng (gas) của xe cộ, đèn hiệu báo lùi dùng cho xe cộ, gương dùng cho xe ô tô và xe máy.

---

(210) **4-2023-24678**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.2
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BRIDGE BRANDS (VN)
81/6 Nghĩa Hòa, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-25079**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) VŨ TRÍ CƯỜNG (VN)
Phòng 505, C16, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống], mồi sống để câu cá; hương liệu thức ăn cho cá, trừ tinh dầu [phụ gia thức ăn chăn nuôi]; thức ăn cho cá làm từ hỗn hợp: cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu; cám cá (thức ăn cho cá); mồi câu cá [trừ mồi giả] dạng viên nén; thức ăn cho thủy hải sản.

---

(210) **4-2023-34201**

(540)

(220) 11/02/2020
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.11.12
(591) Trắng, đen, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NOVOPHARM (VN)
Số 5C, ngách 5/86, tổ 26, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế đặc biệt; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh; nguyên liệu làm thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế sử dụng trong phẫu thuật nội khoa, ngoại khoa; thiết bị và dụng cụ y tế sử dụng trong phẫu thuật liên quan tới nha khoa; máy móc, dụng cụ chỉnh hình; chỉ khâu vết thương trong phẫu thuật y tế; thiết bị xoa bóp dùng trong trị liệu y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị y tế chăm sóc trẻ sơ sinh.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế đặc biệt, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt có mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh, nguyên liệu làm thuốc, sữa công thức dùng cho trẻ em, sữa công thức dùng cho người ăn kiêng, sữa bột bổ sung chất dinh dưỡng, thực phẩm được chế biến từ sữa, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng và bảo vệ sức khỏe (không dùng cho mục đích y tế), thiết bị và dụng cụ y tế sử dụng trong phẫu thuật nội khoa, ngoại khoa, thiết bị và dụng cụ y tế sử dụng trong phẫu thuật liên quan tới nha khoa, máy móc, dụng cụ chỉnh hình, chỉ khâu vết thương trong phẫu thuật y tế, thiết bị xoa bóp dùng trong trị liệu y tế, thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật, thiết bị y tế chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị thí nghiệm dùng trong lĩnh vực y tế, thiết bị và vật tư dùng trong các hoạt động xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-35810**

(540)

(220) 14/08/2023
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.21; 18.1.23; 26.4.9; 26.11.12
(591) Đen, trắng, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT SỐ (VN)
Số 6/4, khu 2, ấp Thuận Hòa, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 11: Hệ thống tưới nước tự động.

Nhóm 12: Máy bay phun thuốc nông nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: máy bay phun thuốc nông nghiệp, hệ thống tưới nước tự động, thiết bị kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp; môi giới thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ cho thuê hệ thống tưới nước tự động.

---

(210) **4-2023-38884**

(540)

(220) 30/08/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DENG FENG (VN)
2623 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Macara; son môi; mỹ phẩm; đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-39727**

(300) 97/922,208 05/05/2023 US

(540)

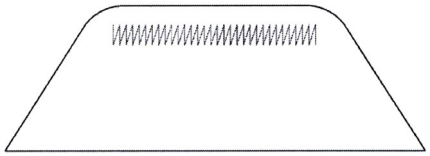

(220) 06/09/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.11.13
(731) PEAK DESIGN (US)
2325 3rd St., Suite 410, San Francisco, CA 94107, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách đa dụng; túi đưa thư (túi có dây đeo chéo dành cho dịch vụ vận chuyển bưu chính và chuyển phát nhanh); túi tote (túi có hai dây xách song song); túi đựng đồ thể thao đa dụng; ba lô; ba lô nhỏ để đựng đồ cần dùng trong ngày; ba lô nhỏ có dây đai; ba lô lớn; túi đựng sách; túi xách tay; túi đeo chéo (túi có dây đeo chéo để đựng tài liệu và đồ dùng cá nhân); túi ngang hông; túi đeo vai; túi đeo vai học sinh; ba lô da và túi xách bằng da; cặp đựng tài liệu; ví tiền; dây đeo qua vai bằng da hoặc bằng vải; dây đeo dùng cho ví đựng; ví chuyên dụng dùng gắn vào điện thoại di động; ví, bao và hộp đựng thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2023-41264**

(540)

(220) 15/09/2023
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH STVPRODUCTION (VN)
Tầng 11, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bao bì; sổ tay; túi giấy; phong bì; bưu thiếp; ấn phẩm; hộp giấy; thùng giấy; ấn phẩm quảng cáo; hộp bao gói bằng giấy; túi bằng giấy dùng để bao gói; ấn phẩm, sách, tạp chí, xuất bản phẩm dạng in, catalô, tờ rơi, danh thiếp và cuốn sách nhỏ; lịch; thiếp chúc mừng; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; bản tin; biểu thời gian in sẵn; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị máy móc); áp phích quảng cáo; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo: sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo

để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo ngoài trời; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; giải trí qua truyền thanh/đài phát thanh; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu hàng hóa, cụ thể là: đồ điện tử thông minh như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị giám sát, các thiết bị điện tử thông minh dùng trong gia dụng như chìa khóa, thẻ từ thông minh, thiết bị giám sát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 41: Dàn dựng các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí qua truyền hình; trình diễn sân khấu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; trình diễn các chương trình tạp kỹ; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2023-42131**

(540)

(220) 20/09/2023
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) HÀ HỮU HƯỚNG (VN)
Khu 6, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; tiệm trà; tiệm bánh; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà.

---

(210) **4-2023-44436**

(540)

(220) 04/10/2023
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.25; 24.17.20; 26.11.12; 26.15.15
(591) Tím, xanh, đỏ, vàng, cam, hồng.
(731) CHI HỘI KẾ TOÁN HIỂU ĐÚNG - LÀM ĐÚNG (VN)
166 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2023-46241**

(540)

MONTARIO MONTARIO

(220) 13/10/2023
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA KHÁNH BẰNG (VN)
548 đường Kinh A, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Chậu hoa (chậu kiểng) nhựa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng bằng nhựa dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng đồ uống mang theo được.

---

(210) **4-2023-46289**

(300) 97/901,438 21/04/2023 US
97/901,450 21/04/2023 US

(540)

(220) 13/10/2023
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24
(731) ABBOTT DIABETES CARE INC. (US)
1420 Harbor Bay Parkway, Alameda, California 94502, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Cảm biến không dùng cho mục đích y tế; cảm biến để theo dõi nồng độ chất phân tích; cảm biến để xác định nồng độ chất phân tích; cảm biến dùng để đo và cung cấp thông tin liên quan đến nồng độ chất phân tích; cảm biến để thu thập dữ liệu nồng độ chất phân tích; phần mềm y tế và ứng dụng di động có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; ứng dụng di động trong lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm có thể tải xuống dùng trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; ứng dụng di động dùng trong lĩnh vực chẩn đoán y tế; phần mềm quản lý dữ liệu sức khỏe có thể tải xuống; ứng dụng di động để quản lý dữ liệu sức khỏe, thể chất và tinh thần, bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm có thể tải xuống để quản lý dữ liệu về sức khỏe, thể chất và tinh thần, bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm có thể tải xuống để nhận, lưu trữ, hiển thị, theo dõi, chia sẻ, báo cáo, duy trì, quản lý, giám sát, và phân tích dữ liệu phân tích; ứng dụng di động để nhận, lưu trữ, hiển thị theo dõi, chia sẻ, báo cáo, duy trì, quản lý, giám sát và phân tích dữ liệu phân tích; phần mềm y tế có thể tải xuống để quản lý bệnh tật; ứng dụng di động để quản lý bệnh tật; phần mềm có thể tải xuống để hỗ trợ việc giao tiếp và phối hợp giữa bác sĩ, người chăm sóc, và bệnh nhân; phần mềm cho phép người dùng nhận các đề xuất được cá nhân hóa liên quan đến sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; ứng dụng di động cho phép người dùng nhận các đề xuất được cá nhân hóa liên quan đến sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm có thể tải xuống nhằm cung cấp dịch vụ giáo dục trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; các ứng dụng di động để cung cấp dịch vụ giáo dục trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm có thể tải xuống để hỗ trợ việc kết nối xã hội trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất

và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường và dinh dưỡng; ứng dụng di động để hỗ trợ việc kết nối xã hội trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm có thể tải xuống để tạo điều kiện cho việc hỗ trợ và chia sẻ thông tin trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; ứng dụng di động để tạo điều kiện cho việc hỗ trợ và chia sẻ thông tin trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường và dinh dưỡng; bộ công cụ phát triển phần mềm (sdk) để nhận, lưu trữ, hiển thị, theo dõi, chia sẻ, báo cáo, duy trì, quản lý, giám sát và phân tích dữ liệu chất phân tích; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để nhận, lưu trữ, hiển thị, theo dõi, chia sẻ, báo cáo, duy trì, quản lý, giám sát, và phân tích dữ liệu chất phân tích; bộ công cụ phát triển phần mềm (sdk) trong lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) trong lĩnh vực sức khỏe, thể chất và tinh thần, quản lý bệnh tiểu đường, và dinh dưỡng; phần mềm và ứng dụng di động có thể tải xuống để sử dụng với các công cụ giám sát chất phân tích. (yêu cầu hưởng quyền ưu tiên số 97/901,450 ngày 21/04/2023)

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế dùng để quản lý bệnh tiểu đường; thiết bị cảm biến dùng trong phân tích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để theo dõi và quản lý sức khỏe, thể chất và tinh thần, và dinh dưỡng; thiết bị theo dõi sức khỏe sử dụng trong việc theo dõi và quản lý sức khỏe, thể chất và tinh thần, và dinh dưỡng; thiết bị theo dõi/giám sát bệnh nhân để sử dụng trong việc theo dõi và quản lý sức khỏe, thể chất và dinh dưỡng; thiết bị và dụng cụ y tế để xác định nồng độ chất phân tích; thiết bị và dụng cụ y tế để theo dõi nồng độ chất phân tích; thiết bị và dụng cụ y tế để thu thập dữ liệu về nồng độ chất phân tích; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để cung cấp thông tin liên quan đến nồng độ chất phân tích; cảm biến y tế theo dõi nồng độ chất phân tích; cảm biến y tế để xác định nồng độ chất phân tích; cảm biến y tế để thu thập dữ liệu nồng độ chất phân tích; cảm biến y tế để cung cấp thông tin liên quan đến nồng độ chất phân tích; thiết bị đo lượng đường huyết (glucose); thiết bị đo keton (ketone); thiết bị y tế theo dõi chất phân tích dựa trên cảm biến; hệ thống theo dõi lượng đường (glucose) liên tục; cảm biến dịch mô kẽ dùng cho mục đích y tế; cảm biến chất phân tích dùng cho mục đích y tế; cảm biến theo dõi bệnh nhân; cảm biến theo dõi sức khỏe; thiết bị và dụng cụ y tế theo dõi lượng đường (glucose) trong dịch mô kẽ; thiết bị theo dõi lượng đường (glucose) dựa trên cảm biến; thiết bị theo dõi ketone dựa trên cảm biến; cảm biến đeo được dùng trong y tế. (yêu cầu hưởng quyền ưu tiên số 97/901,438 ngày 21/04/2023)

---

(210) **4-2023-47132**

(540)

TiênPhongLabs

(220) 18/10/2023
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Xanh dương, xanh ngọc
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 44: Xét nghiệm y khoa; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng xét nghiệm y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-48266**

(540)

(220) 24/10/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) RPM INTERNATIONAL INC. (US)
2628 Pearl Road, Medina, Ohio 44256, USA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chế phẩm chịu lửa; nhựa epoxy dạng thô; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; gôm [chất dính] không dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; chất liên kết dùng trong ngành đúc; chất kết dính [luyện kim]; chất kết dính có dầu [ma-tít, nhựa gắn] cho đồ gỗ; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán gạch men; keo dán thảm; keo dán sàn; chất dính dùng trong xây dựng; keo dính dùng trong công nghiệp; hóa chất công nghiệp dùng trong sản xuất vật liệu bịt kín và cách nhiệt cho mục đích thương mại; hóa chất chống ô nhiễm dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất chống ô nhiễm dùng trên vải; clorua; hoá chất để làm trắng dầu; hoá chất tinh chế dầu; hoá chất để làm sạch nước; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chất khử khí; chất tẩy rửa, không dùng cho mục đích gia dụng; hóa chất chống đốm dùng trong công nghiệp; chất chữa cháy tổng hợp; phụ gia cho chế phẩm giặt là; hóa chất và chế phẩm hóa chất xây dựng; chất làm đầy chỗ rò rỉ [hóa chất]; chất trám vết nứt [hóa chất]; chế phẩm chống thấm xi măng, trừ sơn [hóa chất]; chế phẩm để bảo vệ ngói lợp, gạch lát, trừ sơn và dầu; chế phẩm bảo quản công trình bằng gạch, trừ sơn và dầu; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; chế phẩm chống ẩm, trừ sơn, dùng cho công trình xây [hóa chất]; chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu; chất bảo quản xi măng, trừ sơn và dầu; chất kết dính cho bê tông; sản phẩm hóa chất dùng trong xây dựng, bê tông và công nghiệp xây dựng, cụ thể là, phụ gia bê tông và vữa; chất kết dính công nghiệp dùng để phủ và bịt kín; hợp chất gốc epoxy dùng trong công nghiệp [hóa chất]; chất phủ bề mặt gốc epoxy (hóa chất công nghiệp); lớp lót bồn chứa dùng trong vận chuyển và lưu trữ bằng nhựa epoxy (hóa chất công nghiệp); hóa chất sửa chữa vết nứt; ma tít dùng để trám (hóa chất để sửa chữa các vết nứt).

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ giống như sơn; sơn lót; chất nhuộm màu; nước men bóng [chất màu, sơn]; senlac; sơn mài; véc-ni; lớp men [véc-ni]; mực sơn; chất nhuộm màu; chất màu; màu nhuộm; chất pha loãng chất màu; mát tít làm lớp lót, trát trước khi sơn hoặc hoàn thiện; lớp phủ giống như sơn cho đồ nội thất bằng gỗ và kim loại; lớp phủ giống như sơn có chức năng chống ăn mòn; lớp phủ giống như sơn có chức năng chống gỉ; lớp phủ giống như sơn có chức năng bảo vệ.

Nhóm 03: Sản phẩm tẩy sơn và nạo sơn; chất tẩy rửa làm sạch bàn chải; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm giặt thảm; chế phẩm làm sạch rèm, vải vóc; chế phẩm làm sạch bàn ghế, màn thảm, vải, vật liệu nhồi (bọc) đồ đạc; chế phẩm tẩy dầu mỡ; chất tẩy bụi bẩn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; sáp đánh bóng sàn; chế phẩm làm sạch giấy dán tường; chất tẩy rửa hóa học để sử dụng trên bề mặt bê tông, kim loại, nhựa vinyl, nhựa và gỗ được phủ lớp phủ hoặc sơn.

Nhóm 16: Gôm [chất dính] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; hỗn hợp niêm phong cho mục đích văn phòng; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dính dùng cho văn phòng hoặc gia dụng; băng keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dính tự dính dùng cho văn phòng phẩm hoặc gia dụng; vải hồ gôm, dùng cho mục đích văn phòng phẩm; gluten [hồ, keo] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; hồ dán bằng tinh

bột cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Vật liệu xây dựng chống ẩm cho các công trình xây dựng [vật liệu cách ly]; bột cách nhiệt chống thấm; hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; gioăng đệm kín; vật liệu cách điện, cách nhiệt; băng cách điện, cách nhiệt; lá kim loại cách điện, cách nhiệt; vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; chế phẩm để ngăn chặn sự bức xạ nhiệt; vật liệu cách âm; ống nhựa mềm; dải băng nhựa dùng để cách ly; bảng nhựa dùng để cách ly; vải dệt cách điện, cách nhiệt; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; vòng cao su bịt kín; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; hợp chất trám kín; nhựa epoxy (bán thành phẩm).

Nhóm 19: Lớp phủ [vật liệu xây dựng]; tấm sàn (không bằng kim loại); ván gỗ; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; lưới sợi thủy tinh dùng cho sàn và bậc thang công nghiệp, dùng trong xây dựng; lưới nhựa (cho xây dựng); sàn công trình dùng trong xây dựng, không bằng kim loại; tấm nhựa xây dựng; lan can nhựa gia cố bằng sợi thủy tinh (cho tòa nhà); thang nhựa gia cố sợi thủy tinh dùng trong xây dựng và thi công công trình; giá đỡ an toàn bằng nhựa gia cố sợi thủy tinh dùng trong xây dựng và thi công công trình; vỏ cầu thang bằng nhựa gia cố sợi thủy tinh; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ống cứng phi kim loại cho xây dựng; nhựa đường; hắc ín; bitum; vật liệu lợp mái dạng tấm, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; tường đúc sẵn phi kim loại cho thiết bị vệ sinh (cho tòa nhà); lớp phủ xi măng chịu lửa; cột [cọc] nhựa.

---

(210) **4-2023-49908**

(300) 90170 26/07/2023 JM

(540)

STUDIORES

(220) 02/11/2023

(441) 25/11/2025

(731) MARRIOTT INTERNATIONAL, INC. (US)
7750 Wisconsin Avenue, Bethesda, Maryland 20814, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý và vận hành khách sạn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng của cửa hàng tiện lợi, cụ thể là đồ uống, trà và cà phê, đồ ăn nhanh, thực phẩm, bánh kẹo, nước ngọt, kem, sản phẩm thuốc lá, vé số, thuốc không kê đơn, báo và tạp chí, đồ vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và chăm sóc cơ thể, văn phòng phẩm, túi xách, quần áo, mũ nón, ắc quy/pin, thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy, ấn phẩm in, đồ chơi, đồ chơi bằng vải nhung lông, búp bê, trò chơi, ô dù, đồ trang sức và đồng hồ; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản trị doanh nghiệp.

Nhóm 43: Cung cấp dịch vụ lưu trú khách sạn; sắp xếp và cung cấp dịch vụ lưu trú (chỗ ở) tạm thời; cung cấp thực phẩm và đồ uống, cụ thể là cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện, và cung cấp thực phẩm và đồ uống (tự phục vụ) trong khách sạn, quán ăn tự phục vụ hoặc nhà hàng; và dịch vụ đặt chỗ lưu trú khách sạn cho người khác.

---

(210) **4-2023-49958**
(300) 97917959 03/05/2023 US
(540)

VSPO

(220) 02/11/2023
(441) 25/11/2025

(731) VIRTUAL ENTERTAINMENT INC. (JP)
7F PMO Tamachi III, 4-1-28, Shiba, Minato-ku, Tokyo, JAPAN 108-0014
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi thực tế ảo ghi sẵn trên máy tính; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh đại diện có thể tải xuống được dùng trong môi trường ảo.

Nhóm 25: Áo phông ngắn tay; mũ; áo khoác ngoài; quần dài; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang.

Nhóm 35: Lập kế hoạch và quản lý sự kiện để marketing, xây dựng thương hiệu, quảng bá hoặc quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của người khác;biểu ngữ quảng cáo (quảng cáo hiển thị trực tuyến trên các trang web theo phong cách biểu ngữ trực quan);dịch vụ quảng cáo trên mạng internet cho người khác;dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các mặt hàng tiêu dùng của người khác, cụ thể là, sách, ấn phẩm và tạp chí, máy vi tính và sản phẩm công nghệ, điện tử, sản phẩm liên lạc và âm thanh, sản phẩm nghe nhìn dùng trong gia đình (máy tính xách tay, máy tính bảng để đọc sách điện tử, máy ảnh, điện thoại di động và phụ kiện, tai nghe, loa, máy ghi âm, máy thu thanh/radiô, loa siêu trầm, loa dạng dài nằm ngang, bộ khuếch đại âm thanh, máy in và phụ kiện, máy chiếu video và phụ kiện, thiết bị thanh toán tiền (máy POS), máy quét và phụ kiện, từ điển điện tử, máy fax, điện thoại và phụ kiện, điện thoại thông minh, nhẫn thông minh, đồng hồ thông minh, màn hình, bộ sạc, pin, thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), thiết bị hiển thị ấn phẩm điện tử, bộ thiết bị điện tử cá nhân, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn và ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được có chứa sách, tạp chí, báo, tạp chí định kỳ, bản tin, nhật ký và sách hướng dẫn về nhiều chủ đề khác nhau được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây và mạng truyền thông điện tử được sử dụng trên thiết bị điện tử cầm tay, thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID), bộ thiết bị điện tử cá nhân, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân, phần mềm, dụng cụ chạy bằng điện, dụng cụ cầm tay, máy móc (công cụ vận hành bằng điện để sử dụng trong gia đình, nhà bếp, công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, các bộ phận ghép nối và truyền động cho máy móc để sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, làm vườn và nông nghiệp, nông cụ, trừ dụng cụ điều khiển bằng tay, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động), văn phòng phẩm và vật dụng dùng trong văn phòng, đồ đạc, đồ đạc ngoài trời, đồ trang trí nhà cửa, túi và túi đựng hành lý, bộ đồ ăn, sản phẩm phòng tắm (khăn tắm, thảm nhà tắm, kệ phòng tắm, bồn tắm trẻ em, nội thất phòng tắm, bộ khăn tắm), các sản phẩm liên quan đến làm vườn và cỏ (tác phẩm điêu khắc và tượng trong vườn, găng tay và đồ bảo hộ làm vườn, dụng cụ cầm tay làm vườn, chậu dùng trong vườn, chậu trồng cây và phụ kiện, đất, phân bón và lớp phủ, máy phun làm vườn và phụ kiện, máy rải phân bón cho vườn và bãi cỏ, thiết bị tưới cỏ và tưới vườn, nhà kính và thiết bị ươm mầm cây trồng), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện dùng cho cá nhân, sản phẩm thể thao, thiết bị thể dục và thể thao (dụng cụ tập thể dục và thể thao, bóng dùng

cho thể thao, bóng y học [bông có trọng lượng để tập thể dục], thiết bị chéo thuyền, thiết bị chèo xuồng, thiết bị chèo thuyền kayak, thiết bị dùng cho thuyền viên và chèo thuyền, thiết bị đua thuyền, phụ kiện thể thao dưới nước, thiết bị và phụ kiện tập thể dục và thể hình, quần áo dùng cho tập thể dục và thể hình, các bộ phận và phụ kiện của máy tập thể dục, thiết bị cho môn thể dục pilates, thiết bị chạy, thiết bị chơi gôn, thiết bị bơi lội, thiết bị thể thao tennis và quần vợt, thiết bị yoga), các sản phẩm chăm sóc em bé (các sản phẩm tắm gội cho em bé, sản phẩm chăm sóc và làm sạch da cho em bé, sản phẩm chăm sóc tóc em bé, dụng cụ chia thuốc cho em bé, máy hút mũi em bé, nhíp làm sạch mũi cho em bé, cân cho em bé, nhiệt kế cho em bé, bàn chải đánh răng cho em bé, núm vú giả cho em bé, gặm nướu và đồ chơi mọc răng, các sản phẩm làm đẹp, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, các sản phẩm dùng cho cá nhân (các sản phẩm chăm sóc da, các sản phẩm chăm sóc tóc, nước hoa và hương thơm, các sản phẩm chăm sóc móng, tay và chân), mỹ phẩm, các sản phẩm sức khỏe, hàng hóa sức khỏe, hỗ trợ sức khỏe (sản phẩm chăm sóc sức khỏe, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung thảo dược, mặt nạ ngủ, máy tạo âm thanh trắng giúp ngủ ngon, máy hỗ trợ giảm ngáy, thuốc hỗ trợ giấc ngủ, đồ đạc đặc biệt được sản xuất cho mục đích y tế, thiết bị massage, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ sản khoa, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị theo dõi cho mục đích y tế, thiết bị theo dõi bệnh nhân), đồ gia dụng cần thiết, sản phẩm gia dụng, đồ gia dụng, sản phẩm nhà bếp và sản phẩm phòng ăn (đồ dùng và đồ chứa dựng trong nhà hoặc bếp, đồ nấu nướng và bộ đồ ăn, tủ rượu/hầm chứa rượu kiểm soát được nhiệt độ, lò nướng đối lưu, chảo điện, lò vi sóng, lò nấu ăn, lò nướng, bếp nấu, thiết bị kết hợp máy hấp và lò nướng, máy làm đá, tủ lạnh, tủ đông, máy làm bánh mì có bản chất là máy nướng bánh mì, máy làm kem, bếp điện, nồi áp suất, nồi nấu chậm dùng điện, bếp nấu ăn, lò nướng điện có chức năng tự làm sạch, máy pha cà phê, máy làm bánh quế, bếp nướng thịt bằng điện, nồi lẩu phô mai (fondue pots) có kết hợp nguồn nhiệt, bếp điện dùng để làm mứt, máy nướng bánh mì sandwich dùng điện, máy nướng bánh mì dùng điện, ấm đun nước dùng điện, máy hâm nóng thức ăn cho trẻ em, máy tiệt trùng, máy làm sữa chua dùng điện, nồi nấu trứng dùng điện, nồi chiên dùng điện, tủ có ngăn kéo hâm nóng dùng trong nhà bếp, nồi cơm điện, vỉ nướng điện và ví nương, máy trộn dạng que, máy trộn đứng, máy xay cầm tay, máy xay chạy điện, máy làm bỏng ngô, máy hấp thực phẩm), vitamin và chất bổ sung dinh dưỡng, đồ mỹ thuật, nghệ thuật và thủ công, đồ dùng thủ công và mỹ nghệ (keo dán nghệ thuật và thủ công cho trẻ em, tạp dề và áo khoác họa sĩ cho trẻ em, đất nặn và bột nghệ thuật dành cho trẻ em, bộ dụng cụ thủ công, đồ dùng vẽ và vẽ tranh cho trẻ em, bảng để vẽ và viết cho trẻ em, giá vẽ trẻ em, hạt màu đồ chơi dùng để tạo hình (hạt fuse và hạt perler), dây được quấn phủ nhiều màu sắc/dây kim tuyến để làm đồ thủ công, đồ dùng để in và đóng dấu dùng cho trẻ em, keo cắt mép tròn cho học sinh, hình dán (sticker) cho trẻ em, đồ dùng cho họa sĩ, giấy nghệ thuật, bảng và vải bạt dùng để vẽ nghệ thuật, đồ dùng vẽ nghệ thuật, giá vẽ nghệ thuật và thủ công, chất làm sạch cọ và bút vẽ, đồ trang trí tiệc), xe cộ, ô tô, sản phẩm chăm sóc ô tô (thiết bị đánh bóng, phủ sáp, rửa, chất tẩy rửa cho ô tô, sửa chữa thân ô tô, chất kết dính phục hồi, bột bả và chất bịt kín để sửa chữa thân xe, tấm chắn bảo vệ cho ô tô, sản phẩm chăm sóc lốp ô tô và bánh xe, sơn phủ cho ô tô, vỏ xe [đã lắp], ghế xe, xe điện và các bộ phận và phụ tùng của chúng), đồ dùng cho vật nuôi, sản phẩm cho vật nuôi (quần áo, giường và đồ nội thất, túi và xe đẩy, vòng cổ, dây nịt và dây buộc, đồ cho ăn và uống, thức ăn, đồ chải lông, cát vệ sinh và đồ huấn luyện vật nuôi đi vệ sinh đúng nơi quy định, đồ chơi chơi vật nuôi trong nhà), vật tư công nghiệp (dụng cụ công nghiệp cầm tay, dụng cụ công nghiệp chạy điện, thiết bị gia công kim loại, dụng cụ cắt, máy in 3D, bút in 3D, máy quét 3D và các phụ kiện của chúng, bánh xe nhỏ dùng trong công nghiệp, tháp đèn công nghiệp, nam châm công nghiệp, kệ và giá đỡ công nghiệp), chế phẩm và dụng cụ làm sạch, hàng dệt may, thực phẩm và đồ uống, thiết bị và dụng cụ hỗ trợ y tế, đồ trang sức, các sản phẩm và thiết bị cải thiện

nhà cửa (thiết bị và hệ thống cho mục đích chiếu sáng, sưởi ấm, làm mát, tạo hơi nước, nấu nướng, làm khô, thông gió, cấp nước và vệ sinh, tủ lạnh, tủ đông và máy làm đá, thiết bị giặt là, bếp có lò nướng và mặt bếp để đun, lò nướng, bếp nấu, lò vi sóng, máy rửa bát, thiết bị sưởi, làm mát và nâng cao chất lượng không khí, máy hút bụi, máy xử lý và máy nghiền rác và các bộ phận và phụ kiện của chúng, chất trám sơn, sơn và sơn lót, tranh dán tướng và tranh treo tường), sản phẩm nướng (bộ dụng cụ nướng, khay nướng, vỉ nướng than, bếp than), các sản phẩm dùng cho hoạt động ngoài trời và đồ dùng cắm trại (lều và chòi cắm trại, túi ngủ và bộ đồ giường dùng cho cắm trại, thiết bị nấu bếp dùng cho cắm trại, đồ đạc dùng cho cắm trại, dao và dụng cụ cắm trại, đèn và đèn lồng dùng cho cắm trại, thiết bị định vị và thiết bị điện tử dùng cho cắm trại, chất đuổi côn trùng và sâu bọ, vòi hoa sen dùng cho cắm trại, xà phòng và dầu gội đầu dùng cho cắm trại, khăn dùng cho cắm trại, sản phẩm vệ sinh dùng cho cắm trại, thiết bị sinh tồn và an toàn khi cắm trại, dây thừng, dây, bạt), các sản phẩm giải trí (bản ghi âm giải trí, bản ghi âm nhạc, bản ghi âm hài kịch, bản ghi âm lời nói, bản ghi video, các sản phẩm liên quan đến âm nhạc, nhạc cụ, trò chơi điện tử, đồ chơi, trò chơi và đồ chơi trẻ em), các sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp (chất dính, chất phụ gia làm sạch, rượu/cồn, chất xúc tác hoá sinh, thuốc tráng phim ảnh, chất dẻo hoá, chất kết dính dùng cho đồ đi chân, dầu và mỡ), thuốc lá và vật dụng cho người hút thuốc.

Nhóm 38: Cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; cung cấp phòng trò chuyện ảo được thiết lập qua tin nhắn văn bản; phân phối vi-đê-ô có tính tương tác qua mạng kỹ thuật số; phân phối theo phương thức điện tử hình ảnh và ảnh chụp thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Tổ chức thi đấu thể thao điện tử; dịch vụ giải trí có bản chất là thi đấu thể thao điện tử; sắp xếp và tiến hành các cuộc thi đấu thế thao điện tử; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin, tin tức và bình luận trong lĩnh vực giải trí.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến không tải xuống được; cung cấp một trang web mạng xã hội cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2023-50566**

(540)

(220) 07/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt
(731) VÒNG LƯƠNG THẮNG (VN)
Số 54, đường số 15, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gỗ thành phẩm; gỗ xây dựng; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình.

Nhóm 30: Trà (chè); trà xanh; cà phê; cà phê nhân (hạt nhân cà phê); cà phê tươi.
Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: gỗ và nông sản.

---

(210) **4-2023-50567**

(540)

SEARAY

(220) 07/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEARAY GLOBAL (VN)
Số 71 Bùi Thị Xuân, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ quần áo lặn; mặt nạ lặn; tai nghe dùng cho thợ lặn; kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội; găng tay dùng cho thợ lặn; thiết bị dùng để bơi.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: sản phẩm đồ bơi, sản phẩm đồ lặn.

---

(210) **4-2023-51864**

(540)

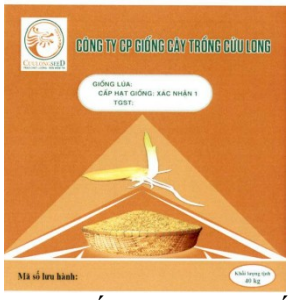

(220) 14/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.20; 5.7.1; 5.7.3; 19.1.12; 25.3.3; 26.1.2; 26.3.1; 26.4.10; 26.15.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG CỬU LONG (VN)
212, quốc Lộ 91, khu vực Thới Thạch 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 31: Hạt giống lúa; hạt giống ngũ cốc; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học.

---

(210) **4-2023-51994**

(540)

Perfetta®

(220) 15/11/2023
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PHÚ BẢO (VN)
Lầu 5, tòa nhà CJ, 2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/tẩy trang/làm sạch/vệ sinh thân thể; khăn tắm và không tắm chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/tẩy trang/làm sạch/vệ sinh thân thể; khăn lau em bé không tẩm hoặc được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh/quần tã/quần lót thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được, không kiềm chế được; tấm lót vệ sinh dùng trong y tế/gia dụng; tã lót trẻ em/quần tã trẻ em/tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; khăn và khăn ướt vệ sinh cá nhân/y tế/nội trợ (gia dụng)/động vật, băng vệ sinh phụ nữ; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy dùng để tẩy trang; sản phẩm từ giấy dùng một lần: yếm, tạp dề, giấy ăn và khăn trải bàn.

Nhóm 24: Khăn khô, khăn ướt làm từ vải không dệt; miếng tẩy trang làm từ vải không dệt.

---

(210) **4-2023-51995**

(540)

PINNAKLE

(220) 15/11/2023
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PHÚ BẢO (VN)
Lầu 5, Tòa nhà CJ, 2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/tẩy trang/làm sạch/vệ sinh thân thể; khăn tắm và không tắm chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/tẩy trang/làm sạch/vệ sinh thân thể; khăn lau em bé không tắm hoặc được tắm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh/quần tã/quần lót thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được, không kiềm chế được; tấm lót vệ sinh dùng trong y tế/gia dụng; tã lót trẻ em/quần tã trẻ em/tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; khăn và khăn ướt vệ sinh cá nhân/y tế/nội trợ (gia dụng)/động vật, băng vệ sinh phụ nữ; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; mặt nạ sử dụng cho mục đích y tế; găng tay cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy dùng để tẩy trang; sản phẩm từ giấy dùng một lần: yếm, tạp dề, giấy ăn và khăn trải bàn.

Nhóm 24: Khăn khô, khăn ướt làm từ vải không dệt; miếng tẩy trang làm từ vải không dệt.

---

(210) **4-2023-52334**

(540)

Riokupon

(220) 16/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.15; 3.7.24; 3.9.1; 3.9.24; 4.5.13; 4.5.15; 25.5.25; 26.1.1
(591) Cam nhạt, cam đậm, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ QUẢN LÝ VÀ QUẢNG CÁO DIMACO (VN)
Số 18/4 Trần Văn Hoàng, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; dịch vụ quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ hoàn tiền điện tử (dịch vụ tài chính); nghiệp vụ thanh toán (tài chính); dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; quản lý các vấn đề tài chính.

---

(210) **4-2023-52843**

(540)

(220) 20/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILACO (VN)
75B, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt, tẩy rửa; chế phẩm làm mềm vải; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2023-54607**

(540)

(220) 28/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Vàng, xanh lá cây, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH MIỀN THẢO MỘC (VN)
554 - 554A - 554E Minh Phụng, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-54842**

(540)

(220) 29/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.1.9; 26.11.12
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM NAM ANH KHƯƠNG (VN)
Số 11/B6, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

---

(210) **4-2023-55716**

(540)

(220) 05/12/2023
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh tím.
(731) PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt, đất mùn, đất chứa chất mùn là chủ yếu.

---

(210) **4-2023-55752**

(540)

(220) 05/12/2023
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng, hồng, be, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH VƯƠNG CHÍ PHÚC (VN)
Thôn 10 xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; tất; giày dép; khăn [trang phục].

---

(210) **4-2023-55781**

(540)

(220) 05/12/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 13.1.6; 15.9.10; 26.1.1
(591) Cam, xanh, đen.
(731) TRẦN THỤC MỸ (VN)
4 Vũ Chí Hiếu, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn điện cảm ứng; thiết bị chiếu sáng: đèn chiếu sáng; bóng đèn điện; đèn điện; ống phát quang để chiếu sáng; đèn led năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo, marketing: thiết bị điện, điện tử như: bóng đèn chiếu sáng, đèn led, đèn led năng lượng mặt trời, linh kiện dùng cho đèn led, đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-55863**

(540)

HUD

(220) 05/12/2023
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ tươi.
(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN (VN)
Tầng 28, 29, 30, 31, 32 tòa nhà văn phòng thương mại HUDTOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quỹ đầu tư bất động sản; quản lý đầu tư bất động sản; đầu tư vốn vào bất động sản; cho thuê căn hộ, nhà ở, mặt bằng thương mại và văn phòng.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cải tạo công trình xây dựng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị cung cấp khí, điện, nước; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị và dụng cụ viễn thông.

---

(210) **4-2023-55864**

(540)

HUD

(220) 05/12/2023
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ tươi.
(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN (VN)
Tầng 28, 29, 30, 31, 32 tòa nhà văn phòng thương mại HUDTOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quỹ đầu tư bất động sản; quản lý đầu tư bất động sản; đầu tư vốn vào bất động sản; cho thuê căn hộ, nhà ở, mặt bằng thương mại và văn phòng.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cải tạo công trình xây dựng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị cung cấp khí, điện, nước; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị và dụng cụ viễn thông.

---

(210) **4-2023-56084**

(540)

LAVI

(220) 06/12/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.17.11; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI Ý NGHĨA (VN)
Số 5 Đinh Công Tráng, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang-tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 39: Vận tải.

---

(210) **4-2023-57377**

(540)

STANLEY

(220) 13/12/2023
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÒA LỢI (VN)
237/1A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn); băng truyền (dây curoa); xích (sên); gối đỡ; khớp nối vạn năng [khớp nối các đăng]; cầu trục; má phanh đĩa [trừ loại dùng cho xe cộ].

Nhóm 17: Phớt chặn dầu; đệm làm kín; đệm lót; vòng để bịt kín; phớt cách ly.

Nhóm 35: Mua bán: vòng bi (bạc đạn); băng truyền (dây curoa); gối đỡ; phớt chặn dầu; đệm làm kín;vòng để bịt kín; vòng đệm; phớt cách ly.

---

(210) **4-2023-59271**

(540)

(220) 22/12/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH DUY THÀNH (VN)
Thôn Việt Hòa, xã Văn Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm [không còn sống]: sữa; sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 31: Tôm nước ngọt [sống]; tôm hùm [còn sống]; con trai [còn sống]; con sò [sống].

Nhóm 32: Nước uống; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Buôn bán thực phẩm.

---

(210) **4-2023-59312**

(540)

(220) 22/12/2023
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Vàng đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Y'DAO (VN)
48 đường số 5, Cityland Center Hills, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-60119**

(540)

(220) 27/12/2023
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG NGỌC HIẾU (VN)
Số 20 Hòa Phú 23, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại mỹ phẩm chăm sóc da; mua bán các loại mỹ phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2023-60120**

(540)

(220) 27/12/2023
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.10
(731) HOÀNG NGỌC HIẾU (VN)
Số 20 Hòa Phú 23, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-60416**
(300) 306359888 26/09/2023 HK
(540)

WETEST UDT

(220) 28/12/2023
(441) 25/11/2025

(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands.

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kiểm tra; phần mềm thử nghiệm; thiết bị kiểm tra điện; thiết bị và dụng cụ thử nghiệm; thiết bị kiểm tra và kiểm soát chất lượng; phần mềm máy tính để kiểm tra lỗ hổng trong máy tính, phần mềm máy tính và mạng máy tính; phần mềm máy tính để kiểm tra và phân tích phần mềm máy tính và phần cứng máy tính khác; phần mềm máy tính để kiểm soát chất lượng của phần mềm máy tính khác; phần mềm máy tính để kiểm tra, phân tích, kiểm soát chất lượng và nâng cao khả năng cũng như tính bảo mật của phần mềm máy tính và phần cứng máy tính khác; phần mềm máy tính để kiểm tra tính tương thích, hiệu suất và độ an toàn của phần mềm máy tính và phần cứng máy tính khác; phần mềm máy tính, cụ thể là phần mềm điện thoại di động ảo và phần mềm điều hành điện thoại di động ảo; phần mềm máy tính, cụ thể là phần mềm kiểm tra phần mềm điện thoại di động và phần mềm kiểm tra ứng dụng điện thoại di động; phần mềm nghiên cứu và phát triển; phần mềm sử dụng trong việc thiết kế và phát triển các phần mềm máy tính, phần mềm điều hành điện thoại di động và phần mềm ứng dụng điện thoại di động khác; phần mềm để thử nghiệm trò chơi máy tính; phần mềm điện toán đám mây; phần mềm kiểm tra hiệu năng phần cứng máy tính, phần cứng điện thoại di động, phần mềm máy tính và phần mềm điện thoại di động; phần mềm cung cấp tin tức trong ngành liên quan đến phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, bảo mật phần mềm và phần cứng máy tính và trò chơi; phần mềm cải tiến trò chơi máy tính và trò chơi điện tử, cụ thể là phần mềm nâng cao trò chơi máy tính và trò chơi điện tử; phần mềm máy tính để cải thiện hiệu suất của trò chơi máy tính và trò chơi điện tử; phần mềm máy tính được sử dụng để nâng cao khả năng và tính năng của phần mềm khác và phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; phần mềm máy tính để phân tích trò chơi máy tính và trò chơi điện tử; phần mềm tiện ích cho máy tính để bàn; phần mềm phát hiện, diệt trừ và ngăn chặn virus máy tính; phần mềm mã hóa dữ liệu; phần mềm phân tích và phục hồi dữ liệu; phần mềm sao lưu hệ thống máy tính, xử lý dữ liệu, lưu trữ dữ liệu, quản lý tập tin và quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính và phần sụn cho các chương trình hệ điều hành, chương trình đồng bộ hóa dữ liệu và chương trình công cụ phát triển ứng dụng cho máy tính cá nhân và máy tính cầm tay; phần mềm để truy cập vào các mạng truyền thông bao gồm cả Internet; phần mềm máy tính để đồng bộ hóa dữ liệu giữa trạm hoặc thiết bị từ xa và trạm hoặc thiết bị cố định hoặc từ xa; thiết bị lưu trữ dữ liệu trạng thái rắn; thiết bị lưu trữ dữ liệu; ổ cứng; bộ lưu trữ ổ đĩa cứng thu nhỏ; phần mềm máy tính để chỉnh sửa và viết lại phần mềm máy tính, chương trình hệ điều hành máy tính và phần sụn máy tính khác; phần mềm máy tính để chỉnh sửa và viết lại phần mềm điện thoại di động, chương trình điều hành điện thoại di động và phần sụn điện thoại di động; phần mềm điều hành điện thoại di động; phần mềm ứng dụng điện thoại di động; phần mềm máy tính để nâng cao khả năng của phần mềm máy tính khác; phần mềm máy tính để loại bỏ các hạn chế về khả năng truy cập của phần mềm máy tính, phần mềm điện thoại di động, chương trình điều hành điện thoại di động, phần sụn điện thoại di động, phần sụn máy tính, chương trình điều hành máy tính, phần mềm hệ thống máy tính; phần mềm bảo mật máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, được ghi âm hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, được ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể

tải về; chương trình máy tính, được ghi sẵn; chương trình điều hành máy tính, được ghi sẵn; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; tập tin hình ảnh có thể tải xuống; tập tin âm nhạc có thể tải về; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; phim hoạt hình; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ví điện tử tải xuống được; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy thu thanh và thu hình; pin điện; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; chip sinh học; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; bảng tương tác điện tử; nhãn điện tử cho hàng hóa; bút điện tử (cho thiết bị hiển thị); máy đọc ký tự quang học; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (pda); vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; máy rút tiền tự động (atm); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; đồng hồ thông minh; máy vi tính có thể đeo; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, thiết bị tính toán; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ đồ lặn, mặt nạ lặn, nút bịt tai cho thợ lặn, kẹp mũi cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay cho thợ lặn, thiết bị thở khi bơi dưới nước; thiết bị chữa cháy.

Nhóm 42: Thử nghiệm máy tính; thử nghiệm phần mềm máy tính; kiểm tra chất lượng; kiểm tra kỹ thuật; kiểm tra phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, phần cứng điện thoại di động, phần mềm điện thoại di động, phần mềm trò chơi máy tính và phần mềm trò chơi điện tử; dịch vụ kiểm tra có sự trợ giúp của máy tính; kiểm tra kiểm soát chất lượng sản phẩm; phát triển các phương pháp thử nghiệm; dịch vụ kiểm nghiệm độ an toàn của sản phẩm; dịch vụ kiểm tra an ninh, cụ thể là dịch vụ kiểm tra an ninh máy tính để bảo vệ chống truy cập mạng bất hợp pháp và cho mục đích bảo mật dữ liệu; phát triển và thử nghiệm phần mềm; dịch vụ xét nghiệm chẩn đoán có sự hỗ trợ của máy tính; dịch vụ thử nghiệm để chứng nhận chất lượng hoặc tiêu chuẩn; kiểm tra, phân tích và đánh giá phần mềm của người khác nhằm mục đích chứng nhận; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [khắc phục sự cố phần mềm]; điện toán đám mây; dịch vụ cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; tạo nền tảng điện toán cho bên thứ ba; cung cấp phần mềm như một dịch vụ, cụ thể là phần mềm kiểm tra, phần mềm kiểm soát chất lượng, phần mềm kiểm tra và phân tích phần mềm máy tính và phần cứng máy tính khác, phần mềm dùng để nâng cao khả năng và tính năng của phần mềm khác; dịch vụ thông tin liên quan đến máy tính và phần mềm máy tính; dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); bảo trì phần mềm máy tính liên quan đến bảo mật máy tính và phòng ngừa rủi ro máy tính; cập nhật phần mềm máy tính liên quan đến bảo mật máy tính và phòng ngừa rủi ro máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm bảo mật máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm bảo mật điện thoại di động; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phát triển nền tảng máy vi tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; lưu trữ dữ liệu điện tử; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; khôi phục dữ liệu máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ chống virút cho máy tính; tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn trí tuệ nhân tạo; tư vấn bảo mật internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ

cho các giao dịch thương mại điện tử; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; cho thuê máy chủ đặt web; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế nội thất; dịch vụ khoa học và công nghệ cũng như nghiên cứu và thiết kế liên quan; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-00031**

(540)

(220) 02/01/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đồng.
(731) CÔNG TY TNHH BD GROUP (VN)
Tổ 6, khối 1, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo sấy khô.

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2024-03396**

(540)

(220) 23/01/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1
(591) Vàng, cam đậm, cam nhạt, trắng, xanh lá cây, xanh rêu, xanh nước biển, xanh tím than, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DU LỊCH NGỌC CHIẾN (VN)
Số nhà 146, tiểu khu 4, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Động vật giáp xác, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; trai, sò, ngao, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 31: Cá còn sống; động vật giáp xác [sống].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu thủy hải sản.

---

(210) **4-2024-03547**

(540)

(220) 24/01/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 25.1.6
(591) Xanh nước biển, ghi, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ FPI (VN)
Số 3, ngõ 63/19/21 Di Ái, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu; sơn công nghiệp; chất nhuộm màu; mực để in; nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại liên quan đến các sản phẩm: sơn nước, sơn dầu, sơn công nghiệp, véc ni, hóa chất công nghiệp, mực in, hạt mầu cho ngành nhựa; dịch vụ thông tin thương mại cho khách hàng; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là cung cấp thông tin về sản phẩm qua mạng viễn thông nhằm mục đích quảng cáo và bán hàng; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản trị kinh doanh; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ đại lý bán hàng các sản phẩm như: sơn, chất nhuộm màu, mực để in, nhựa tự nhiên dạng thô; dịch vụ xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ mua bán và cho thuê bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ khai thác mỏ, khoan dầu và khí.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh và truyền hình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi lưu trữ hàng hóa.

---

(210) **4-2024-04411**

(540)

CVAN

(220) 30/01/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÁI SƠN (VN)
Số 362 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; máy vi tính; đĩa máy tính; chương trình trò chơi trên máy vi tính; bộ vi xử lý.

Nhóm 35: Buôn bán vật tư, thiết bị tin học, văn phòng, thiết bị viễn thông; dịch vụ uỷ thác xuất nhập khẩu; đánh giá thuế phải nộp.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan, nhận uỷ thác của doanh nghiệp khai thủ tục hải quan.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng điện báo; thông tin liên lạc bằng điện thoại; dịch vụ điện báo; truyền nhận dữ liệu điện tử.

Nhóm 42: Lập chương trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-06009**

(540)

(220) 19/02/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 24.17.3
(731) EDUCATIONAL TESTING SERVICE (US)
660 Rosedale Road, Princeton, New Jersey, USA 08541
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm và ghi hình, chương trình máy tính được ghi trước và chương trình máy tính có thể tải xuống từ một mạng máy tính toàn cầu, tất cả được sử dụng để chuẩn bị/ôn luyện và thực hành các bài kiểm tra chuẩn hóa về khả năng đọc viết, kỹ năng học thuật cơ bản, thành tích và năng khiếu học tập, trình độ ngôn ngữ và để sử dụng trong nghiên cứu các chương trình sau đại học và chuẩn bị/ôn luyện cho kỳ thi tuyển sinh sau đại học cũng như kiểm tra và đánh giá giáo dục và chuyên môn về kỹ năng, khả năng, học tập và thành tích; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng cuốn sách nhỏ cung cấp thông tin, sách, sách mỏng, bản tin, sách mỏng quảng cáo và báo cáo điểm số trong lĩnh vực chuẩn bị bài kiểm tra, thông tin bài kiểm tra, chấm điểm bài kiểm tra để cấp phép hành nghề giáo viên và chứng nhận giáo viên, giáo dục, nghiên cứu giáo dục và kiểm tra chuẩn hóa; phần mềm máy tính tương tác để hỗ trợ xây dựng chương trình giảng dạy, quản lý chương trình giảng dạy và xây dựng chương trình giảng dạy cho giáo viên, trường học, khu học chính và khu vực dịch vụ giáo dục; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu để quản lý công cụ đánh giá học tập K-12 (mẫu giáo đến lớp 12), để chấm điểm bài kiểm tra, báo cáo điểm kiểm tra và đánh giá chương trình giảng dạy, tất cả đều được thiết kế để đáp ứng tiêu chuẩn giáo dục của nhà nước đã được thiết lập; chương trình phần mềm tương tác đa phương tiện dành cho các nền tảng di động, phục vụ việc học tiếng Anh; ấn phẩm có thể tải xuống, cụ thể là bài kiểm tra, sách, cuốn sách nhỏ, tài liệu hướng dẫn học tập, sổ tay hướng dẫn và báo cáo điểm số trong lĩnh vực năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn; sách điện tử có thể tải xuống để sử dụng trong việc chuẩn bị/ôn luyện cho kỳ thi tuyển sinh, đánh giá giảng dạy và đào tạo, đánh giá chuyên môn và đánh giá giáo dục, và trong các chương trình và dịch vụ giáo dục nghiên cứu; phần mềm có thể tải xuống dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động có nội dung kiểm tra trình độ ngôn ngữ, chuẩn bị/ôn luyện và thực hành các bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ cũng như làm giàu vốn từ vựng; bài kiểm tra trên máy tính có thể tải xuống để chấm điểm, đo lường, đánh giá và lưu trữ thông tin liên quan đến mức năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ của cá nhân trong sắp xếp công việc, khả năng thích ứng với công việc và xác định ứng viên cho vị trí công việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để chấm điểm, đo lường, đánh giá và lưu trữ thông tin liên quan đến năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và đo lường trình độ chuyên môn nhằm hỗ trợ việc sắp xếp công việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong ôn luyện cho mục đích kiểm tra và đánh giá năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn; phần mềm công cụ tìm kiếm trên máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống có nội dung kiểm tra và ôn luyện cho mục đích kiểm tra trong lĩnh vực ngôn ngữ, đọc, viết, toán học, các bộ môn khoa học và xã hội nhằm mục đích đánh giá trình độ cấp trung học và mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm; phần mềm có thể tải xuống dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động có nội dung kiểm tra và ôn luyện để kiểm tra trong lĩnh vực ngôn ngữ, đọc, viết, toán học, các bộ môn khoa học và xã hội nhằm mục đích đánh giá trình độ cấp trung học và mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống, cụ thể là giấy chứng nhận, báo cáo điểm số và đánh giá kết quả trong lĩnh vực ngữ văn, đọc, viết, toán học, các bộ môn khoa học và xã hội nhằm mục đích đánh giá trình độ cấp trung học và mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm.

Nhóm 16: Các sản phẩm giấy và ấn phẩm, cụ thể là mẫu bài kiểm tra in sẵn và tập sách bài kiểm tra (bộ đề kiểm tra), cuốn sách nhỏ, sách, bản tin, giấy chứng nhận in sẵn, sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn, sách mỏng, áp phích, bảng phân công công việc, báo cáo in sẵn, chứng từ, bản tóm tắt và giấy tờ liên quan đến việc chuẩn bị bài kiểm tra, kiểm tra và đánh giá giáo dục và chuyên môn về kỹ năng, khả năng, học tập và thành tích; xuất bản phẩm dạng in, cụ thể là sách và tập sách dùng để chuẩn bị/ôn luyện và thực hành các bài kiểm tra chuẩn hóa về khả năng đọc viết, kỹ năng học thuật cơ bản,thành tích học tập, năng khiếu, trình độ ngôn ngữ và để sử dụng trong nghiên cứu chương trình sau đại học và chuẩn bị/ôn luyện cho kỳ thi tuyển sinh sau đại học; xuất bản phẩm dạng in, cụ thể là sách, cuốn sách nhỏ, tài liệu hướng dẫn học tập và sổ tay hướng dẫn trong lĩnh vực chuẩn bị bài kiểm tra, quản lý bài kiểm

tra và chấm điểm bài kiểm tra cho một loạt kỳ thi cấp phép hành nghề giáo viên và chứng nhận giáo viên; bài kiểm tra in sẵn trong lĩnh vực cấp phép hành nghề giáo viên và chứng nhận giáo viên; xuất bản phẩm dạng in, cụ thể là sách, cuốn sách nhỏ, tài liệu hướng dẫn học tập, sổ tay hướng dẫn và báo cáo điểm số trong lĩnh vực đánh giá năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ; bài kiểm tra in sẵn để đo lường và đánh giá mức năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ của cá nhân liên quan đến việc sắp xếp công việc, khả năng thích ứng với công việc và xác định ứng viên cho vị trí công việc; tài liệu giáo dục in sẵn, cụ thể là sách, sổ tay hướng dẫn, sách bài tập, tài liệu hướng dẫn học tập, tài liệu hướng dẫn dành cho giảng viên, bài kiểm tra, phiếu trả lời bài kiểm tra và báo cáo điểm số để sử dụng trong việc giảng dạy, học tập và kiểm tra môn ngữ văn, đọc, viết, toán học, các bộ môn khoa học và xã hội cho mục đích đánh giá trình độ cấp trung học và mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm.

Nhóm 35: Cung cấp dịch vụ đăng ký kiểm tra; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến tài liệu giáo dục và tài liệu chuẩn bị sẵn sàng cho công việc và nghề nghiệp; tư vấn trong lĩnh vực đánh giá chuyên môn nhằm mục đích nâng cao năng lực chuyên môn; dịch vụ dành cho doanh nghiệp để xác định kỹ năng làm việc và đánh giá trình độ chuyên môn, cụ thể là dịch vụ xây dựng bài kiểm tra, quản lý bài kiểm tra và chấm điểm bài kiểm tra cho kỳ thi đo lường và đánh giá năng suất, kỹ năng phi nhận thức, khả năng thích ứng với công việc và sự sẵn sàng cho công việc.

Nhóm 41: Tạo, quản lý, chấm điểm và báo cáo bài kiểm tra trình độ thông thạo về ngôn ngữ trên giấy, trên máy tính và trên internet; tạo, quản lý và chấm điểm các bài kiểm tra về kỹ năng học thuật, năng lực và học tập; quản lý các bài kiểm tra giáo dục để đánh giá trình độ thông thạo về công nghệ thông tin và truyền thông; chuẩn bị/ôn luyện, quản lý, chấm điểm và báo cáo một loạt kỳ thi tuyển sinh sau đại học; dịch vụ xây dựng bài kiểm tra, quản lý bài kiểm tra và chấm điểm bài kiểm tra cho một loạt kỳ thi cấp phép hành nghề giáo viên và chứng nhận giáo viên; tiến hành các hội nghị chuyên đề, hội thảo trực tuyến được tổ chức trên internet và hội thảo trong lĩnh vực chuẩn bị bài kiểm tra, cấp phép hành nghề giáo viên và chứng nhận giáo viên; tư vấn trong lĩnh vực kiểm tra và đánh giá giáo dục; cung cấp thông tin giáo dục về kiểm tra, cụ thể là trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức các diễn đàn giáo dục trực tiếp và tổ chức các buổi hội thảo đào tạo và hội nghị chuyên đề về đào tạo sau đại học và kỳ thi tuyển sinh sau đại học; cung cấp thông tin giáo dục sau đại học bằng máy tính cho sinh viên và cơ sở giáo dục; tiến hành các hội thảo phát triển chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực giảng dạy và học ngôn ngữ và chuẩn bị bài kiểm tra trình độ ngôn ngữ; cung cấp chương trình đào tạo, hội nghị giáo dục, hội thảo, khóa học, và hội nghị chuyên đề về các lĩnh vực đổi mới giáo dục, xây dựng và làm phong phú thêm chương trình giảng dạy; dịch vụ tư vấn giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực thực hành giáo dục nhằm hỗ trợ giáo viên và nhà quản lý trong việc đánh giá dữ liệu kết quả học tập của người học thu thập được cũng như thiết kế và thực hiện hoạt động hướng dẫn, giảng dạy dựa trên tiêu chuẩn dựa trên dữ liệu đó để cải thiện thành tích học tập; dịch vụ giáo dục, cụ thể là dịch vụ thiết kế và triển khai chương trình và hướng dẫn giảng dạy; phân tích và đánh giá chương trình giáo dục; dịch vụ tư vấn giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông; thẩm định và đánh giá thành tích học tập, trình độ thông thạo và kỹ năng của học sinh dựa trên các tiêu chuẩn giáo dục nhà nước đã được thiết lập; phát triển các công cụ chẩn đoán trên cơ sở nghiên cứu, cụ thể là tài liệu in, để hỗ trợ các trường học và khu học chính trong việc đánh giá chương trình giảng dạy và chương trình hướng dẫn của các trường học và khu học chính nhằm đảm bảo tất cả học sinh đáp ứng các tiêu chuẩn giáo dục nhà nước đã được thiết lập; tiến hành nghiên cứu và điều tra về kiểm tra giáo dục và lý thuyết kiểm tra; cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến bao gồm thông tin và hướng dẫn về đào tạo sau đại học cho sinh viên và cơ sở giáo dục; cung cấp dịch vụ hướng dẫn, đánh giá và giới thiệu việc làm cho đào tạo sau đại

học; cung cấp dịch vụ công nhận và biện pháp khuyến khích bằng các giải thưởng để chứng tỏ sự xuất sắc trong lĩnh vực giảng dạy; cung cấp trang thông tin điện tử tương tác cung cấp cho các nhà giáo dục, phụ huynh và học sinh thông tin giáo dục và tư vấn về các bài kiểm tra đã được chuẩn hóa và giáo dục K-12 (mẫu giáo đến lớp 12); cung cấp đường dẫn trang thông tin điện tử tới các trang thông tin của người khác về các vấn đề giáo dục; xuất bản cuốn sách nhỏ, tờ quảng cáo và sách mỏng quảng cáo về giáo dục K-12 (mẫu giáo đến lớp 12) và kiểm tra được chuẩn hóa; cung cấp dịch vụ biên tập văn bản được soạn thảo được gửi qua internet; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tra cứu trực tuyến bao gồm nghiên cứu giáo dục và điều tra về hiệu lực trong lĩnh vực thành tích, năng khiếu và đánh giá giáo dục; cung cấp dịch vụ đánh giá giáo dục trực tuyến; dịch vụ giáo dục, cụ thể là chuẩn bị/ôn luyện, quản lý, chấm điểm và phân tích bài kiểm tra được chuẩn hóa trên giấy, trên máy tính và trên internet trong các lĩnh vực ngôn ngữ, đọc, viết, toán, các bộ môn khoa học và xã hội nhằm mục đích đánh giá trình độ cấp trung học cũng như mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm; cung cấp dịch vụ báo cáo điểm bài kiểm tra/bài thi; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp điểm bài luận và đánh giá kỹ năng viết cho học sinh và giáo viên qua internet; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp, quản lý và chấm điểm các bài đánh giá phi nhận thức trực tuyến cho mục đích đánh giá các yếu tố để dự đoán sự thành công của sinh viên đại học; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp khóa thực tập và học bổng trong lĩnh vực nghiên cứu giáo dục.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để kiểm tra trình độ thông thạo về ngôn ngữ trên cơ sở Internet; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý một loạt kỳ thi cấp phép hành nghề giáo viên và chứng nhận giáo viên; phát triển các công cụ chẩn đoán trên cơ sở nghiên cứu, cụ thể là phần mềm máy tính, để hỗ trợ các trường học và khu học chính trong việc đánh giá chương trình giảng dạy và chương trình hướng dẫn giảng dạy của các trường học và khu học chính nhằm đảm bảo tất cả học sinh đáp ứng các tiêu chuẩn giáo dục nhà nước đã được thiết lập; tiến hành nghiên cứu và nghiên cứu giá trị/tính hiệu lực trong lĩnh vực thành tích giáo dục, năng khiếu và các kì thi để chấm điểm, đo lường, đánh giá và lưu trữ thông tin liên quan đến đánh giá của một cá nhân; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý các kỳ thi, phục vụ cho việc chấm điểm, đo lường, đánh giá và lưu trữ thông tin liên quan đến mức năng suất, kỹ năng phi nhận thức và trình độ của một cá nhân để phục vụ cho việc sắp xếp việc làm, thích ứng việc làm và xác định ứng viên cho vị trí công việc; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho bài kiểm tra được chuẩn hóa trên cơ sở internet để kiểm tra giáo dục trong các lĩnh vực ngôn ngữ, đọc, viết, toán, các bộ môn khoa học và hội nhằm mục đích đánh giá trình độ cấp trung học mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý, chấm điểm và phân tích các bài kiểm tra được chuẩn hóa để phục vụ cho kiểm tra giáo dục trong các lĩnh vực ngôn ngữ, đọc, viết, toán, các bộ môn khoa học và xã hội nhằm mục đích đánh giá trình độ cấp trung học cũng như mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm; cung cấp một trang web có tính năng sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho phép người dùng có thể thực hiện các bài kiểm tra thực hành để xác định mức độ sẵn sàng cho trình độ cấp trung học cũng như các bài kiểm tra mức độ sẵn sàng cho giáo dục đại học và đi làm; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để xác định những ứng viên cho vị trí công việc có khả năng thành công trong môi trường làm việc cụ thể; cung cấp quyền sử dụng tạm thời công nghệ không tải xuống được phục vụ cho việc quản lý một loạt kỳ thi/kiểm tra về năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn và khả năng thích ứng tại nơi làm việc; cung cấp trang thông tin điện tử có công cụ tra cứu phục vụ cho việc đánh giá, chấm điểm và báo cáo về năng suất làm việc, kỹ năng làm việc và trình độ chuyên môn và khả năng thích ứng tại nơi làm việc.

(210) **4-2024-06045**

(540)

LEECHARM

(220) 19/02/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG YODAY (VN)
29A đường Thạnh Xuân 18, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng trang sức, mỹ nghệ, đồ trang sức bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý hoặc đá quý hoặc đá nửa quý hoặc kim loại quý tổng hợp và đá quý hoặc đá nửa quý hoặc các kim loại khác, các chi tiết bằng vàng bạc bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý như các chi tiết kỹ thuật hoặc thí nghiệm bằng kim loại quý (trừ dụng cụ hoặc các phần tương tự): nồi nấu kim loại, bàn xẻng, thử cực dương của kim loại, đồng hồ bằng kim loại quý, bạc, đá quý, đồ kim hoàn, đồ giả kim hoàn, kim loại màu, vàng miếng.

---

(210) **4-2024-06131**

(540)

(220) 20/02/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, vàng.
(731) THE STAR ENTERTAINMENT GROUP LIMITED (AU)
Level 3, 159 William Street, Brisbane QLD 4000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bạc, trò chơi và sòng bạc/casino (bao gồm bằng phương tiện điện tử, trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu); tổ chức xổ số, rút thăm trúng thưởng, đánh bạc keno (bao gồm cả bằng phương tiện điện tử, trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu); cung cấp tiện ích giải trí và tiêu khiển bao gồm rạp chiếu phim, nhà hát, câu lạc bộ đêm và sòng bạc; cung cấp tiện ích cho các hoạt động, hội nghị và hội thảo; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí, tiêu khiển (bao gồm cả thể thao) hoặc văn hóa); dịch vụ khách hàng thân thiết và tưởng thưởng cho khách hàng liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt phòng khách sạn và dịch vụ của khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); sảnh uống cốc-tai; quầy rượu; quán cà phê; quán ăn nhẹ; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống; dịch vụ tiếp đón khách của nhà hàng, khách sạn.

---

(210) **4-2024-06207**

(540)

(220) 20/02/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) TRẦN DUY VINH (VN)
P2 -100, TT Nhà Dầu, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Củ đề xe máy; bộ chế hòa khí xe máy; bơm xăng.

Nhóm 09: IC xe máy; rơ le; cuộn điện xe máy, cuộn nổ xe máy; thớt đề.

Nhóm 12: Vòng bi; má phanh cơ; má phanh đĩa; xích cam; nhông xích xe máy; bát phốt (chén cổ) xe máy; còi xe máy; van nạp xe máy; búa côn (bố ba càng); cao su để chân.

---

(210) **4-2024-06224**

(220) 20/02/2024
(441) 25/11/2025

(540)

AMYGLUTEN

(731) TEREOS STARCH & SWEETENERS EUROPE (FR)
Zone Industrielle et Portuaire 67390 MARCKOLSHEIM, France

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học dùng trong công nghiệp; tinh bột tự nhiên và biến tính, glucoza, đường dextrose, đường fructose và maltodextrin, ở dạng tinh thể, lỏng hoặc sệt, rượu đơn chức và đa chức (mono- và poly-alcohol); protein biến tính hoặc không biến tính; các sản phẩm này là sản phẩm trung gian được sử dụng trong xử lý công nghiệp; protein (nguyên liệu thô); protein dùng cho mục đích công nghiệp và sử dụng trong sản xuất thực phẩm và chất bổ sung cho thực phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein lúa mì dùng làm thức ăn cho người; chất bổ sung thức ăn gia súc, cụ thể là protein lúa mì; tinh bột tự nhiên và tinh bột biến tính và các phụ phẩm như mầm và cám, glucoza, đường dextrose, đường fructose và maltodextrin, ở dạng tinh thể, lỏng hoặc sệt, rượu đơn chức và đa chức và protein biến tính hoặc không biến tính, các sản phẩm này là chất bổ sung cho thức ăn cho động vật.

Nhóm 30: Tinh bột tự nhiên và biến tính, glucoza, đường dextrose, đường fructose và maltodextrin, cacbohydrat rượu đơn chức và đa chức, biến tính hoặc không biến tính, dùng cho mục đích thực phẩm; chất làm ngọt ở dạng tinh thể, lỏng hoặc sệt; protein lúa mì; gluten được dùng làm chất phụ gia cho mục đích nấu ăn; gluten được chế biến thành thực phẩm; lúa mì đã chế biến.

Nhóm 31: Tinh bột tự nhiên và tinh bột biến tính và các phụ phẩm như mầm và cám, glucoza, đường dextrose, đường fructose và maltodextrin, ở dạng tinh thể, lỏng hoặc sệt, rượu đơn chức và đa chức và protein biến tính hoặc không biến tính, các sản phẩm này là thức ăn cho động vật; thức ăn cho động vật; gluten lúa mì cho thức ăn cho động vật; gluten lúa mì làm thức ăn dinh dưỡng cho động vật (thức ăn cho động vật); lúa mì chưa chế biến.

---

(210) **4-2024-07702**

(540)

MORIZO

(220) 01/03/2024
(441) 25/11/2025

(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nút bịt lỗ tai cho thợ lặn; máy sinh khí ozon (không dùng cho mục đích vệ sinh); pin điện phân; đèn soi trứng; thiết bị in phơi; máy tính tiền; máy đếm và phân loại tiền xu; dụng cụ toán học; đồng hồ ghi giờ (thiết bị ghi thời gian); máy dập thẻ cho văn phòng; máy để bỏ phiếu; thiết bị kiểm tra tem thư; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị dập lửa; vòi chữa cháy; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; ống vòi chữa cháy; thiết bị báo cháy; thiết bị báo rò rỉ khí gaz; thiết bị báo hiệu chống trộm; mũ bảo hiểm; thiết bị báo hiệu đường sắt, phản quang hoặc cơ học; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng; tín hiệu giao thông loại phản quang hoặc cơ học; thiết bị thở dùng để bơi lặn; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; thiết bị mô phỏng huấn luyện thể thao; thiết bị và dụng cụ vật lý; thiết bị và dụng cụ hóa học; thiết bị sắc ký cho phòng thí nghiệm sử dụng; dụng cụ cho lĩnh vực vũ trụ; vi mạch gen; đồ đạc đặc chủng cho phòng thí nghiệm; đồ đựng bằng thủy tinh có chia độ hoặc đơn vị đo lường; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học; thiết bị đo; dụng cụ đo; thiết bị thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị điều chỉnh điện; bảng điều khiển (điện); bộ đổi điện; bộ nắn điện; cầu chì; bộ đảo điện; phích cắm, ổ cắm và công tắc khác (đầu nối điện); rơle điện; điện trở; cầu dao điện; máy biến thế (điện); bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; pin điện; pin quang điện; pin điện cho xe ô tô; ampe kế; đồng hồ đo tổn hao điện; thiết bị đo tần số; dụng cụ đo điện; ôm kế; máy ghi dao động diện; vôn kế; máy đo sóng; dây điện; dây cáp điện; thiết bị và dụng cụ viễn thông; dây treo trang trí điện thoại di động; dây đeo cổ treo trang trí điện thoại di động; ốp điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; dây treo trang trí máy ảnh; loa; vỏ hộp loa; thiết bị sạc pin dùng cho điện thoại; tai nghe; ống nghe; điện thoại; hệ thống liên lạc nội bộ; điện thoại di động; ăng ten; máy thu thanh và thu hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; tụ điện; máy đọc đĩa compắc; máy ảnh kỹ thuật số; khung ảnh kỹ thuật số; máy đọc đĩa dvd; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; bảng thông báo điện tử; máy fax; thiết bị định vị toàn cầu; bộ rảnh tay cho điện thoại; thiết bị cao tần; thiết bị liên lạc; máy hát tự động (cho đồng tiền vào khe), âm nhạc; micrô; thiết bị giám sát dùng điện; thiết bị dẫn đường cho xe cộ (máy vi tính trên xe cộ); vật mang dữ liệu quang học; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị rađa; máy nhắn tin vô tuyến điện; rađiô; máy quay đĩa; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; điện thoại thông minh; thiết bị ghi âm thanh; vật ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị thu hình; máy truyền phát tín hiệu điện tử; rađiô dùng cho xe cộ; máy ghi hình; máy vi tính cá nhân; máy vi tính cá nhân dùng cho xe cộ; máy tính bảng; máy vi tính sử dụng trong giám sát từ xa các máy phát điện pin nhiên liệu sử dụng mạng truyền thông; hộp để vận chuyển chuyên dụng cho máy vi tính; vỏ bọc và bao đựng cho điện thoại di động; vỏ bọc và bao đựng cho máy tính bảng và máy tính xách tay; chương trình máy tính

(tải xuống được) cho điện thoại di động; chương trình máy tính (tải xuống được) cho thiết bị chẩn đoán ổ đĩa tiết kiệm nhiên liệu; USB chưa có dữ liệu; bàn phím máy vi tính; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, không dùng cho mục đích y tế; bộ đọc mã vạch; thiết bị xử lý trung tâm (bộ xử lý cho máy tính); chip (mạch tích hợp); thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính (phần mềm tải xuống được); ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị để xử lý dữ liệu; đĩa từ; nhật ký điện tử; thiết bị đọc sách điện tử; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; nhãn điện tử cho hàng hóa; thẻ mạch thích hợp (thẻ thông minh); mạch tích hợp; giao diện cho máy tính; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; đi-ốt phát quang (led); vật mang dữ liệu từ tính; thiết bị xác định độ sâu của biển; máy dò tìm kim loại dùng cho mục đích công nghiệp hoặc quân sự; bộ vi xử lý; miếng đệm lót chuột máy vi tính; chuột (thiết bị ngoại vi của máy vi tính); máy đọc ký tự quang học; bảng mạch in; mạch in; máy in dùng với máy tính; thiết bị bảo hộ phòng chống tia X, không dùng cho mục đích y tế; bộ định vị bằng sóng âm; linh kiện điện tử; IC thiết bị bộ nhớ điện tử; lõi từ tính; cực dương; đối âm cực; điện cực âm; tàu thuyền chữa cháy; vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học; mặt nạ phòng độc dùng để lọc không khí, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ chống khí gas; mặt nạ hàn; quần áo bảo hộ chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; kính mắt; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính đeo mắt (quang học); kính râm; bao kính đeo mắt; dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp trọng; hộp đựng kính áp tròng; mắt kính; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video tại nhà; mạch điện tử và cd-rom được ghi sẵn với chương trình cho trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; đai nặng dùng để lặn; bình dưỡng khí cho lặn dưỡng khí; bộ điều chỉnh dùng cho lặn dưỡng khí; máy nhịp (âm nhạc); mạch điện tử và cd-rom được ghi sẵn với chương trình biểu diễn tự động cho dụng cụ âm nhạc điện tử; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; đĩa ghi âm thanh; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa video được ghi trước; video được ghi trước; phim dương bản đã lộ sáng; giá đỡ phim dương bản; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; kính quang học; còi điện; găng tay cách nhiệt, cách điện (không dùng cho nhà bếp); phim chụp ảnh đã lộ sáng; bộ đồ lặn ướt cho người lướt sóng; bộ đồ lặn ướt cho môn lướt ván nước.

Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý dạng thô; đá quý bán thành phẩm và giả đá quý bán thành phẩm; vòng đeo chìa khóa (đồ trang sức hoặc móc treo); hộp đựng đồ trang sức (hộp tráp nhỏ hoặc bao đựng); cúp giải thưởng bằng kim loại quý; đồ trang trí bằng kim loại quý; vòng đeo tay (đồ trang sức); ghim cài, trâm cài (đồ trang sức); vòng cổ (đồ trang sức); mặt dây truyền (đồ trang sức); ghim cài ca vát; huy hiệu bằng kim loại quý; đồ trang sức dùng để đeo, dính trên dây chuyền, vòng xuyến; khuy măng sét; đồ trang trí cho giày bằng kim loại quý; đồng hồ; dồng hồ đeo tay; đồng hồ, dụng cụ đo thời gian và bao đựng của chúng; đồng hồ, dụng cụ do thời gian và bộ phận của chúng.

Nhóm 16: Keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; xi niêm phong; thanh chèn dòng của máy in; chữ in; máy in địa chỉ; ruy băng mực; dụng cụ dập ghim (đồ dùng văn phòng); máy dán phong bì cho văn phòng; máy đóng dấu tem; dụng cụ vẽ; máy chữ (dùng điện hoặc không dùng điện); thiết bị và máy in rô-nê-ô; thiết bị sao chép trợ giúp; máy hủy giấy (sử dụng cho văn phòng); máy đóng dấu đã trả bưu phí dùng cho văn phòng; thiết bị sao chép

quay (thiết bị văn phòng); tấm khuôn để đánh dấu; chổi quét sơn; túi quà bằng giấy cho rượu vang; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy, dùng để bao gói; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói thực phẩm dùng cho gia dụng; túi rác bằng giấy dùng cho gia dụng; túi rác bằng chất dẻo dùng cho gia dụng; mẫu in sẵn (mẫu can); phấn cho thợ may; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn lau tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau tay bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; thẻ hành lý bằng giấy; giấy; bìa cứng; văn phòng phẩm; dây đeo cổ cho bao đựng thẻ; tập giấy vẽ; bản ghi nhớ (văn phòng phẩm); sổ tay bằng giấy; bìa kẹp hồ sơ (văn phòng phẩm); bìa cứng đựng hồ sơ; dụng cụ viết; túi đựng đồ viết (văn phòng phẩm); hộp đựng đồ viết văn phòng phẩm; quả địa cầu; nơ giấy để gói quà tặng; ấn phẩm; tạp chí (định kỳ); bản tin; tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp (được in); giá đỡ ảnh chụp; gọt bút chì chạy điện; khăn trải bàn ăn bằng giấy.

Nhóm 24: Vải dệt; vải dệt kim; vải nỉ và vải không dệt; vải dầu (dùng làm khăn trải bàn); vải hồ gôm chống nước (không dùng cho mục đích văn phòng phẩm); vải cao su; vật liệu dùng để lọc làm bằng vải.

Nhóm 25: Áo khoác ngoài không phải phong cách nhật bản; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo len đan; áo chẽn không tay; áo gi lê; áo sơ mi; cổ tay áo (trang phục); áo sơ mi thể thao; áo váy; váy; áo cánh phụ nữ; áo thun có cổ; áo sơ mi cho complê; áo nỉ; áo thun ngắn tay; quần dài; áo khoác chống gió; quần dài vải jecxi; áo sơ mi vải jecxi; quần áo ngủ; quần áo lót; bộ quần áo tắm; quần áo truyền thống nhật bản; tấm che mắt khi ngủ; tạp dề (trang phục); tất ngắn cổ; tất cao cổ; xà cạp và ghệt; khăn quàng lông; khăn choàng; khăn quàng cổ; tất ngán cổ phong cách nhật bản (tabi); vỏ bọc tất phong cách nhật bản (vỏ bọc tabi); găng tay (trang phục); ca vát; khăn choàng cổ; khăn rằn (khăn quàng cổ); khăn quàng quanh cổ che được cả mũi và miệng; mũ che tai (trang phục); mũ trùm đầu (trang phục); mũ mềm đội khi ngủ; mũ đội đầu; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); mũ; tấm che nắng làm đồ đội đầu; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; dải thắt lưng (bộ phận của trang phục); thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân; giày lái xe; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; dép; dép di trong nhà; giày hở gót; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; quần áo thể thao (trang phục); giày thể thao; giày đánh gôn; giày cho môn lướt ván buồm; giày cao cổ dùng cho cưỡi ngựa; túi cho giày đánh gôn.

Nhóm 28: Máy trò chơi video sử dụng đồng xu; máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; máy trò chơi video trong nhà; trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; xe cộ đồ chơi; gấu bông; búp bê; trò cờ vây nhật bản; xúc xắc; cốc chơi xúc xắc; bộ cờ vua; thiết bị để làm ảo thuật cờ đam (trò chơi); cờ đôminô; bài lá; bài mạt chược; máy có khe đút xu (máy đánh bạc); thiết bị chơi bi-a; thiết bị thể thao; thiết bị chơi gôn; bóng đánh gôn; vật dụng đánh dấu bóng đánh gôn; găng tay đánh gôn; gậy đánh gôn; đầu của gậy đánh gôn; bao bọc đầu gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; túi thể thao được định hình để đựng thiết bị thể thao chuyên dụng; thiết bị cho môn quần vợt; vợt ten-nít; bóng.

Nhóm 41: Vận hành xổ số; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật và thủ công; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến thể thao; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến âm nhạc và khiêu vũ; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến trò chơi; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; cung cấp bài kiểm tra và khảo thí giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ huấn luyện động vật; triển lãm cây

trồng (không cho mục đích thương mại, quảng cáo); triển lãm động vật (không cho mục đích thương mại, quảng cáo); cung cấp xuất bản phẩm điện tử từ mạng máy tính toàn cầu hoặc internet, không tải xuống được; thư viện tham khảo văn học và hồ sơ tài liệu (dịch vụ văn hóa); cho thuê sách; dịch vụ triển lãm nghệ thuật; xuất bản sách; tổ chức trình diễn giải trí; tổ chức buổi trình diễn và hòa nhạc; tổ chức, trình diễn và sản xuất chương trình và buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ giới thiệu phim; sản xuất phim hình ảnh động; phân phối phim hình ảnh động; dịch vụ giải trí trực tiếp; sản xuất chương trình truyền hình, truyền hình di động, và phát thanh; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình cho internet và phương tiện truyền thông khác; sản xuất phim băng hình trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao (không dùng cho phim hoặc chương trình truyền hình, và không dùng cho mục đích quảng cáo hoặc quảng bá); đạo diễn chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức giải đấu và thi đấu gôn chuyên nghiệp; tổ chức, sắp xếp và điều hành trò chơi bóng đá; tổ chức, sắp xếp và điều hành thi đấu đấu vật sumo; tổ chức, sắp xếp và điều hành cuộc thi đấm bốc; tổ chức, sắp xếp và điều hành trò chơi bóng chày; tổ chức các sự kiện giải trí; sắp xếp cuộc thi thiết kế; điều hành buổi liên hoan phim; sắp xếp lễ trao giải và buổi dạ tiệc cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi và lễ trao giải; tổ chức các cuộc đua ngựa; tổ chức các cuộc đua xe đạp; tổ chức, sắp xếp, và điều hành các cuộc đua tàu thuyền; tổ chức các cuộc đua xe ô tô; cung cấp dịch vụ âm thanh và phòng thu video; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi vui chơi giải trí; cung cấp tiện nghi sân khấu và rạp chiếu phim; nhà hát ca múa nhạc; dịch vụ đặt chỗ cho các sự kiện giải trí; cho thuê các thiết bị và máy quay phim; cho thuê phim chiếu rạp; cho thuê dụng cụ âm nhạc; cho thuê thiết bị thể thao; cho thuê máy thu hình và bộ video; cho thuê đĩa hát; cho thuê băng âm thanh từ tính ghi sẵn; cho thuê băng từ tính ghi sẵn hình ảnh; cho thuê phim màu âm bản; cho thuê phim màu dương bản; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy và thiết bị vui chơi giải trí; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; cho thuê tác phẩm hội họa, thư pháp và nhiếp ảnh; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ; dịch thuật; cho thuê máy ảnh.

---

(210) **4-2024-07822**

(540)

(220) 01/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.15; 15.9.18; 20.7.1; 26.1.1; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, tímnhạt, tím đậm.
(731) CÔNG TY TNHH EDUCATION SOFTWARE VIỆT NAM (VN)
148-150 Nguyễn Đình Chính, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống); hệ thống đa phương tiện tương tác dành cho trẻ em bao gồm phần mềm giáo dục giảng dạy; phần mềm máy vi tính dùng cho giáo dục giảng dạy; phần mềm và phần cứng máy tính dùng cho giáo dục giảng dạy; thiết bị điện tử cầm tay thích hợp để sử dụng để đọc sách; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; đĩa cd, dvd có nội dung giáo dục trẻ em; thẻ từ được mã hóa.

Nhóm 16: Tài liệu in sẵn dùng cho giải trí, giảng dạy, giáo dục; xuất bản phẩm dạng in; sách; sách dành cho trẻ em; xuất bản phẩm dùng cho giáo dục giảng dạy; thẻ để học dùng cho giáo dục giảng dạy; thẻ dùng cho các hoạt động; sách dùng cho các hoạt động; sách hướng dẫn cho giáo viên; giấy; sổ tay; tập (vở) học sinh.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập vào sàn (cổng) giao dịch điện tử trên mạng máy tính; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng và cổng thông tin internet; cung cấp quyền truy cập vào các cổng thông tin internet di động; cung cấp quyền truy cập vào nội dung, website và cổng thông tin điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; thông tin liên quan đến giáo dục, giải trí, các sự kiện thể thao và văn hóa được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ internet; tổ chức các trò chơi và cuộc thi; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến; xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến; xuất bản các văn bản dưới dạng điện tử; dịch vụ xuất bản và sản xuất cho phương tiện truyền thông phát thanh và/hoặc truyền hình; sắp xếp và tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề; các khóa học tương tác từ xa được cung cấp trực tuyến qua mạng máy tính; dịch vụ thư viện điện tử cung cấp thông tin điện tử (kể cả thông tin lưu trữ) dưới dạng văn bản điện tử.

---

(210) **4-2024-08626**

(540)

(220) 07/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.13; 26.4.4; 26.15.15
(591) Đen, đỏ.
(731) LES MILLS INTERNATIONAL LIMITED (NZ)
Level 2, 200 Victoria Street West, Auckland CBD, Auckland 1010, New Zealand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Tạ đĩa (dụng cụ thể thao); dụng cụ thể dục và thể thao không thuộc các nhóm.

---

(210) **4-2024-08627**

(540)

(220) 07/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.13; 21.3.25
(591) Đen, đỏ, trắng, ghi.
(731) LES MILLS INTERNATIONAL LIMITED (NZ)
Level 2, 200 Victoria Street West, Auckland CBD, Auckland 1010, New Zealand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Thanh tạ (dụng cụ thể thao); dụng cụ thể dục và thể thao không thuộc các nhóm khác.

---

(210) **4-2024-08714**

(540)

PICO

(220) 07/03/2024
(441) 25/11/2025
(731) PICO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2101, Shining Tower, No. 35 Xueyuan Road, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị định vị gps; thiết bị viễn thông mạng; thiết bị đầu cuối máy tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị phát các phương tiện âm thanh và hình ảnh; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập để hỗ trợ và giải trí cho con người; thiết bị thu và phát sóng truyền hình; máy quay đĩa; thiết bị nghe nhạc cầm tay; máy thu thanh; thiết bị báo động; vòng đeo tay kết nối được [dụng cụ đo]; chương trình hệ điều hành [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trong lĩnh vực học sâu để thu thập, phân tích và đối chiếu dữ liệu; phần mềm robot trò chuyện dùng để mô phỏng hội thoại; phần mềm điều hành máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống); ứng dụng di động có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nguồn điện di động (pin sạc); vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; máy tính bảng; vỏ bảo vệ điện thoại thông minh; micrô; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc không dây; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ định tuyến mạng máy tính; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; đồng hồ thông minh; phần cứng máy tính; máy tính xách tay; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; kính đeo mắt thông minh; bàn phím máy vi tính; màn hình phẳng; từ điển điện tử cầm tay; máy tính để bàn; máy tính xách tay; máy quét dấu vân tay; thiết bị đầu vào máy tính; máy in dùng với máy tính; nhẫn thông minh; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; điện thoại di động; bộ điện thoại có hình; máy thu phiên dịch đồng thời; bao đựng điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; thiết bị định vị ô tô; điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; tivi thông minh; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video; trò chơi thực tế ảo với tai nghe [phần mềm]; kính thực tế ảo; tai nghe choàng đầu thực tế ảo; thiết bị thực tế ảo gắn trên đầu cho trò chơi video; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị thu hình; tai nghe; thiết bị giám sát điện tử; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; máy nghe nhạc đa phương tiện cầm tay; thiết bị âm thanh ô tô; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; loa thông minh; tai nghe bluetooth; bộ tăng cường hình ảnh; máy đọc sách điện tử; máy ghi và phát video; loa cầm tay; máy ảnh kỹ thuật số; máy nghe nhạc cầm tay; máy ảnh; đèn nháy cho điện thoại thông minh; thiết bị mô phỏng điện tử huấn luyện thể thao; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị cảm biến chuyển động; công tắc cảm biến chuyển động điện tử; màn hình hiển thị điện thoại thông minh; kính thể thao; thiết bị sạc pin cho điện thoại thông minh; chương trình hệ điều hành dành [chương trình máy tính] cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trong lĩnh vực học sâu để thu thập, phân tích và đối chiếu dữ liệu cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm robot trò chuyện dùng để mô phỏng hội thoại cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm điều hành máy tính cho trí tuệ nhân tạo

AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống) cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; ứng dụng di động có thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm máy tính, ghi sẵn cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; băng cổ tay thông minh; phần mềm thực tế ảo có thể tải xuống và ghi sẵn; phần mềm trò chơi thực tế ảo có thể tải xuống và ghi sẵn; phần mềm mô phỏng có thể tải xuống và ghi sẵn để sử dụng trong các thiết bị thực tế ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống và ghi sẵn để duyệt, truyền phát và tải xuống các ứng dụng thực tế ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống và ghi sẵn để phân phối, phát và xem nội dung thực tế ảo; công cụ phát triển phần mềm thực tế ảo; các ấn phẩm điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực thực tế ảo; đế sạc [thiết bị sạc pin]; dây cáp và bộ chia USB; thiết bị theo dõi cơ thể [vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động]; tai nghe trùm tai (tai nghe có phần đệm đè lên vành tai của người sử dụng); cáp displayport (cáp truyền tín hiệu hình ảnh và âm thanh chất lượng cao từ thiết bị nguồn ra màn hình ngoài); bộ đổi nguồn; bộ chuyển đổi tín hiệu không dây kết nối USB; pin dùng cho bộ điều khiển trò chơi; kính từ tính [quang học]; phần mềm hệ điều hành; phần cứng máy tính thực tế tăng cường; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; kính thực tế tăng cường; bộ tai nghe thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường cho quay phim; phần mềm thực tế tăng cường cho giáo dục; phần mềm trò chơi máy tính thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường để tạo bản đồ; phần mềm thực tế tăng cường cho giảng dạy y tế; màn hình thực tế tăng cường gắn trên đầu; phần mềm thực tế ảo và tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường để chơi trò chơi máy tính.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; thiết bị chơi trò chơi video; máy trò chơi video; thiết bị chơi trò chơi video tại nhà; máy chơi trò chơi cho phòng trò chơi; thiết bị chơi trò chơi tại công viên giải trí; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; bộ điều khiển cho thiết bị chơi trò chơi; thiết bị chơi trò chơi cầm tay; máy trò chơi vận hành bằng đồng xu; thiết bị chơi trò chơi máy tính chạy pin có màn hình LCD; thiết bị chơi trò chơi được kết nối với đầu thu TV; thiết bị trò chơi điện tử để dạy học cho trẻ em; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình.

Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức; gửi tin nhắn; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tập tin số; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu; gửi tin nhắn điện tử; truyền tải âm thanh, video và thông tin; dịch vụ truyền dữ liệu, thông tin, tin nhắn và hình ảnh có sự trợ giúp của máy tính; truyền tải âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua mạng; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền dữ liệu điện tử giữa những người sử dụng máy tính; cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập Internet; dịch vụ viễn thông dưới hình thức truyền thoại, video, email và dữ liệu trong môi trường thực tế ảo; cung cấp diễn đàn trực tuyến để giao tiếp bằng thực tế ảo; cung cấp bảng thông báo điện tử để truyền tin nhắn giữa người dùng sử dụng thực tế ảo; cho thuê thiết bị viễn thông cho phép trải nghiệm thực tế ảo; liên lạc hội nghị thông qua hệ thống viễn thông sử dụng thực tế ảo qua internet; dịch vụ truyền phát video trực tiếp.

Nhóm 42: Cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính trong lĩnh vực học sâu để thu thập, phân tích, đối chiếu dữ liệu; cung cấp quyền truy cập tạm thời vào phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực học sâu để thu thập, phân tích và đối chiếu dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm thực tế ảo; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; cập nhật phần mềm điện thoại di động; phát triển phần mềm ổ đĩa và hệ điều hành; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) đối với phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp phần mềm hộp tin nhắn trả lời tự động (chatbot) trực tuyến không thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] đối với phần mềm cho trí tuệ nhân tạo AI và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm thực tế ảo; lập trình phần mềm thực tế ảo; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được thông qua một trang web để duyệt, truyền phát và tải xuống các ứng dụng thực tế ảo; dịch vụ tư vấn kỹ thuật và thông tin liên quan đến thiết kế, lập trình và bảo trì phần mềm thực tế ảo; thiết kế và phát triển phần mềm hệ điều hành.

(210) **4-2024-09519**

(540)

(220) 12/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 21.1.14; 21.1.15
(591) Trắng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỊ LỰC SỐNG - DOANH NGHIỆP XÃ HỘI (VN)
Tầng 2A, tòa nhà số 96 Định Công, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh); tuyển dụng lao động; quan hệ công chúng; làm video quảng cáo trên máy tính.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa, các hoạt động xã hội từ thiện, cụ thể là đào tạo và dạy nghề miễn phí cho người khuyết tật, tổ chức truyền lãm cho mục đích văn hóa, giáo dục; chỉnh sửa ảnh và làm video (không phải video quảng cáo) trên máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế website; tạo lập và duy trì trang web và fanpage, xử lý dữ liệu công nghệ cho người khác, trang điện tử cho người khác; dịch vụ bảo vệ máy tính không bị nhiễm vi rút; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2024-09578**

(540)

(220) 13/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21
(731) WOLFSPEED, INC. (US)
4600 Silicon Drive, Durham, North Carolina 27703, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Bộ đổi điện; bộ biến đổi năng lượng một chiều; bộ biến đổi năng lượng một chiều/xoay chiều; thiết bị sạc pin và ắc quy; hệ thống pin có thể tái tạo để cung cấp năng lượng dự phòng; thiết bị sạc không dây; bộ biến tần; bộ đảo năng lượng; bộ biến tần năng lượng mặt trời; pin, cụ thể là pin, ắc quy cho xe cộ chạy bằng điện; trạm nạp điện để sạc cho xe cộ chạy điện; vật liệu và thiết bị bán dẫn, cụ thể là hệ thống không dây và năng lượng sử dụng gallium nitride và silicon carbide (silic cacbua); tranzito hiệu ứng trường gallium nitride cho hệ thống tránh va chạm chiến thuật; tranzito hiệu ứng trường sử dụng chất bán dẫn oxit kim loại; chất bán dẫn oxit kim loại phân tán ngang; bảng mạch điện; máy và thiết bị rađa; máy và thiết bị rađa dùng cho thời tiết, hàng hải và điều khiển không lưu; thiết bị thu và thiết bị phát sóng radio; thiết bị thu phát radio không dây; bộ xử lý vệ tinh; thiết bị truyền phát và thu nhận qua vệ tinh; tranzito có độ linh động electron cao, máy nhắn tin vô tuyến; đài phát sóng radio; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; dụng cụ hàng hải; âm li (bộ khuếch đại âm thanh); bộ khuếch đại công suất; bộ khuếch đại công suất MMIC; bộ khuếch đại công suất RF; thiết bị truyền phát điện tử để gây nhiễu tín hiệu; thiết bị gây nhiễu sóng rađa; thiết bị nguồn điện; thiết bị nguồn ổn áp; thiết bị nguồn chuyển đổi tần số; thiết bị

nguồn điện cao áp; thiết bị nguồn điện áp thấp; thiết bị nguồn điện tử cho động cơ điện; thiết bị chuyển mạch viễn thông; dây cáp dùng trong viễn thông; thiết bị truyền phát viễn thông; tụ điện cho thiết bị viễn thông; bộ điện trở cho thiết bị viễn thông; tấm pin mặt trời dùng trong sản xuất điện; chip; thiết bị phát sóng viba dùng trong công nghiệp; tranzito [điện tử]; đi-ốt; thiết bị bán dẫn; chip bán dẫn; miếng bán dẫn; thiết bị tần số radio (RF); thiết bị chuyển mạch năng lượng; bộ cung cấp năng lượng; tấm, vật liệu và thiết bị bán dẫn bao gồm silicon carbide (silic cacbua) và allium nitride; cầu dao điện, bộ điều khiển điện; hệ mạch điện, cụ thể là mạch điện, thiết bị đóng mạch điện, thiết bị mở mạch điện, công tắc chuyển mạch điện; thiết bị điện tử, cụ thể là đi-ốt chỉnh lưu bán dẫn và đi-ốt schottky dùng cho ứng dụng công suất cao và dùng khi chuyển mạch suy hao thấp; mô-đun nguồn; hệ thống chuyển đổi năng lượng.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin về xử lý vật liệu; xử lý kim loại; sản xuất theo đơn đặt hàng tần số sống vô tuyến trong thiết bị vi sóng và linh kiện cho người khác, cụ thể là mạch tích hợp vi sóng nguyên khối đã được đóng gói (MMIC), tranzito riêng biệt đã được đóng gói, chip trần MMIC, chip băng thông rộng riêng biệt, chip trần riêng biệt; sản xuất tranzito theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất bộ phận liên lạc không dây theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất bộ khuếch đại theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất chất bán dẫn oxit kim loại phân tán ngang (LDMOS) theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất tranzito hiệu ứng trường sử dụng chất bán dẫn kim loại (MESLETS) theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất theo đơn đặt hàng cho người khác bộ phận đã được câu hình để có thể tương thích toàn cầu theo tiêu chuẩn truy cập vi sóng (WiMax); dịch vụ sản xuất theo đơn đặt hàng trong lĩnh vực thiết bị bán dẫn; cung cấp thông tin xử lý vật liệu bán dẫn; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến sản xuất theo đơn đặt hàng vật liệu và thiết bị bán dẫn.

Nhóm 42: Thử nghiệm vật liệu và thiết bị bán dẫn, cụ thể là hệ thống không dây và năng lượng sử dụng gallium nitride và silicon carbide (silic cacbua); nghiên cứu dự án kỹ thuật về vật liệu và thiết bị bán dẫn, cụ thể là hệ thống không dây và năng lượng sử dụng gallium nitride và silicon carbide (silic cacbua); nghiên cứu và phát triển vật liệu và thiết bị bán dẫn cho người khác, cụ thể là hệ thống không dây và năng lượng sử dụng gallium nitride và silicon carbide (silic cacbua); dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học trong lĩnh vực vật liệu và thiết bị bán dẫn, cụ thể là hệ thống không dây và năng lượng sử dụng gallium nitride và silicon carbide (silic cacbua); thiết kế thiết bị và bộ phận tần số radio và vi sóng bản chất là mạch tích hợp vi sóng nguyên khối đã được đóng gói (mmic), tranzito riêng biệt đã được đóng gói, chip trần mmic. chip băng thông rộng riêng biệt, chip trần riêng biệt cho người khác, tranzito, bộ phận liên lạc không dây, bộ khuếch đại, chất bán dẫn oxit kim loại phân tán ngang (ldmos), tranzito hiệu ứng trường sử dụng chất bán dẫn kim loại (mesfets) và bộ phận đã được cấu hình để có thể tương thích toàn cầu theo tiêu chuẩn truy cập vi sóng; thiết kế bao bì; dịch vụ thiết kế và sản xuất tại nhà máy theo hợp đồng, thử nghiệm và u trí - hỗ trợ ứng dụng kiến thức khoa học trong lĩnh vực vật liệu và thiết bị bán dẫn.

---

(210) **4-2024-10346**

(540)

(220) 15/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.8; 1.3.1; 5.3.13; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NÔNG TÍN (VN)
289 Nguyễn Du, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Tỏi đen, đã được chế biến hoặc bảo quản; pa tê tỏi.

Nhóm 30: Bột tỏi sấy lạnh.

Nhóm 32: Nước uống tỏi đen mật ong (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Rượu tỏi đen.

---

(210) **4-2024-10612**

(540)

(220) 18/03/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.10; 26.7.5; 26.7.25; 26.11.7
(591) Đen, trắng, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT SPACE (VN)
58/31 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Túi vải bảo ôn cách nhiệt [vật liệu bọc cách nhiệt]; vật liệu giữ nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt; vật liệu bọc ngoài để bảo vệ bộ phận của máy [vật liệu cách ly/vật liệu cách điện, cách nhiệt].

---

(210) **4-2024-11160**

(540)

J K ROWLING

(220) 21/03/2024
(441) 25/11/2025
(731) JOANNE ROWLING (GB)
C/o The Blair Partnership, Middlesex House, 4th Floor, 34-42 Cleveland Street, London W1T 4JE, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Nội dung có thể tải xuống và được ghi lại; phim, chương trình truyền hình và phát thanh ghi sẵn; phim, chương trình truyền hình và phát thanh có thể tải xuống; phim điện ảnh; ấn phẩm điện tử; sách điện tử; sách nói; đĩa video âm thanh ghi sẵn và đĩa đa năng kỹ thuật số có âm nhạc, hài kịch, kịch, hành động, phiêu lưu và/hoặc hoạt hình; bản ghi âm có thể tải xuống có hài kịch, kịch, hành động và phiêu lưu; bản ghi âm thanh-video có thể tải xuống có hài kịch, kịch, hành động và phiêu lưu và/hoặc hoạt hình; thiết bị xử lý, ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh, video, dữ liệu và/hoặc hình ảnh; phần mềm máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trong chơi trò chơi máy tính trực tuyến; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại di động kết nối bằng sóng vô tuyến; chương trình trò chơi video và trò chơi máy tính; hộp đầu từ trò chơi video; phần mềm máy tính kết nối phương tiện video và âm thanh số hóa với mạng thông tin máy tính toàn cầu; nội dung phương tiện nghe nhìn có thể tải xuống trong lĩnh vực giải trí là phim hoạt hình, phim/chương trình truyền hình nhiều tập, hài kịch và kịch; phần mềm máy tính, cụ thể là phần mềm máy tính để truyền phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua internet, phần mềm máy tính để truyền phát và lưu trữ nội dung phương tiện nghe nhìn, trình phát âm thanh và video có thể tải xuống cho nội dung phương tiện có chức năng tương tác và đa phương tiện; chương trình máy tính để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, phần mềm cho phép người dùng phát và lập trình nội dung âm thanh, video, văn bản và đa phương tiện liên quan đến giải trí; phần mềm ứng dụng máy tính để truyền phát và lưu trữ nội dung phương

tiện nghe nhìn; phần mềm ứng dụng máy tính để truyền phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền phát và lưu trữ nội dung phương tiện nghe nhìn; các ấn phẩm có thể tải xuống dưới dạng sách về các nhân vật trong phim hoạt hình, phiêu lưu hành động, hài kịch và/hoặc kịch; truyện tranh, sách dành cho trẻ em, hướng dẫn chiến lược cho các trò chơi điện tử, tạp chí có thể tải xuống về các nhân vật trong phim hoạt hình, phiêu lưu hành động, hài kịch và/hoặc kịch; sách tô màu, sách hoạt động dành cho trẻ em và tạp chí trong lĩnh vực giải trí có thể tải xuống; phụ kiện điện thoại di động, cụ thể là phụ kiện rảnh tay, vỏ điện thoại di động và ốp mặt điện thoại di động; thẻ từ mã hóa, cụ thể là thẻ điện thoại, thẻ tín dụng, thẻ rút tiền mặt, thẻ ghi nợ, thẻ chìa khóa từ; sách, tạp chí, báo điện tử có thể tải xuống; sách âm thanh có thể tải xuống; các ấn phẩm điện tử tương tác có thể tải xuống, sách điện tử tương tác và sách điện tử tương tác dành cho trẻ em; nam châm trang trí; tấm lót chuột; kính mắt, kính râm và hộp đựng kính.

Nhóm 16: Ấn phẩm, báo, ấn phẩm định kỳ; sách; sách tô màu; văn phòng phẩm; truyện tranh; sách cho trẻ em; tạp chí về các nhân vật trong phim hoạt hình, phiêu lưu hành động, hài kịch và/hoặc kịch; sách hoạt động của trẻ em; đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc), giấy viết, phong bì, sổ ghi chép, nhật ký, thiệp ghi chú, thiệp chúc mừng, thẻ sưu tập; tờ in thạch bản; bút, bút chì, hộp đựng bút, tẩy, bút sáp màu, bút đánh dấu, bút chì màu, bộ dụng cụ vẽ, phấn và bảng phấn; đề can, truyền nhiệt; áp phích; các bức ảnh được đóng khung và/hoặc chưa được đóng khung; bìa sách, nhãn sách, lịch, giấy gói quà; món quà bằng giấy cho bữa tiệc và đồ trang trí bữa tiệc bằng giấy; đề can/nhãn dán in sẵn để thêu hoặc đính vải; hoa văn/mẫu vẽ in sẵn cho trang phục, đồ ngủ, áo nỉ và áo phông.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp đào tạo; hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi video trực tuyến và trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi video không thể tải xuống; cung cấp các chương trình truyền hình, phim và video trực tuyến không thể tải xuống; sản xuất video và trò chơi máy tính; sản xuất và phát hành phim, chương trình truyền hình, chương trình phát thanh; biểu diễn sân khấu bằng cả hoạt hình và người thật đóng; cung cấp thông tin qua mạng máy tính điện tử toàn cầu trong lĩnh vực giải trí liên quan cụ thể đến trò chơi, âm nhạc, phim ảnh và truyền hình; cung cấp trang web giải trí có các đoạn phim, ảnh chụp và các tài liệu đa phương tiện khác; cung cấp tin tức về các sự kiện và hoạt động giải trí hiện tại cũng như thông tin liên quan đến các sự kiện văn hóa và giáo dục thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin cho và cung cấp các buổi biểu diễn giải trí thực tế thông qua mạng truyền thông điện tử toàn cầu dưới dạng các chương trình người thật đóng, hài kịch, kịch và hoạt hình; dịch vụ xuất bản; dịch vụ xuất bản điện tử, cụ thể là xuất bản trực tuyến các văn bản và tác phẩm đồ họa bao gồm các bài báo, tiểu thuyết, kịch bản, truyện tranh, hướng dẫn chiến lược cho các trò chơi điện tử, ảnh và tài liệu nghe nhìn; ấn phẩm không thể tải xuống; ấn phẩm không thể tải xuống dưới dạng sách, truyện ngắn và bài báo; sách, truyện tranh, sách dành cho trẻ em, hướng dẫn chiến lược cho các trò chơi điện tử, tạp chí không thể tải xuống về các nhân vật trong phim hoạt hình, phiêu lưu hành động, hài kịch và/hoặc kịch; sách tô màu, sách hoạt động dành cho trẻ em và tạp chí trong lĩnh vực giải trí không thể tải xuống; tạp chí chuyên ngành không thể tải xuống; cung cấp các đánh giá trong lĩnh vực giải trí; xuất bản các bài đánh giá trong lĩnh vực giải trí; xuất bản trực tuyến các bài đánh giá trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp các trò chơi trong công viên giải trí; cung cấp các chương trình và/hoặc phim trực tiếp hoặc được ghi hình trước; thông tin giải trí và/hoặc tiêu khiển; dịch vụ câu lạc bộ giải trí bao gồm cả dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ; dịch vụ trò chơi video; dịch vụ trò chơi video được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giải trí được cung cấp bởi cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến và cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến; cung cấp hoạt động giải trí thông qua cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến

và cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến; soạn thảo văn bản, trừ văn bản quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản và viết kịch bản phim; dịch vụ viết blog; viết bài phát biểu cho các dịch vụ phi quảng cáo; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp thông tin có thể được truy cập bởi mạng viễn thông liên quan cụ thể đến sách dành cho trẻ em, các chương trình giáo dục bao gồm cả các chương trình đọc sách và chương trình xóa mù chữ, các chương trình dạy đọc sách và dạy kỹ năng đọc và viết, các tài liệu và chương trình tạo điều kiện thuận lợi cho việc đọc sách và học tập cho các cá nhân có khiếm khuyết về năng lực học tập và khó khăn về ngôn ngữ và đọc viết; dịch vụ sản xuất phim và chương trình truyền hình; dịch vụ sân khấu; dịch vụ trình diễn sân khấu; dịch vụ đặt rạp hát/sân khấu; sản xuất, cung cấp và phân phối phim, chương trình truyền hình, phim/chương trình truyền hình dài tập và bản ghi âm; dịch vụ triển lãm nhằm mục đích giải trí và giáo dục; trình bày các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức hội nghị và sự kiện; cung cấp thông tin, bình luận và bài viết trong lĩnh vực văn học, giải trí, âm nhạc trực tuyến.

---

(210) **4-2024-11323**

(641) 4-2020-03533

(540)

(220) 07/02/2020

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1

(731) SIMCO SPINNING & TEXTILES LTD. (BD)
House # 160, Rd # 01 (East Side) DOHS Baridhara, Dhaka BANGLADESH 1206

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày chơi gôn; áo chơi gôn (trang phục); bộ đồ nỉ (trang phục); quần ngắn; đồ đi chân; quần bò; áo sơ mi; đồ mặc thân trên; quần dài; quần áo thể thao; áo len; quần len; áo phông ngắn tay; áo nịt len (trang phục); áo khoác choàng (trang phục).

---

(210) **4-2024-11909**

(540)

(220) 25/03/2024

(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8515, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán đấu giá; khảo sát kinh doanh thương mại; quản lý kinh doanh và điều hành kinh doanh; điều hành kinh doanh cửa hàng bách hóa, cửa hàng tiện lợi và cửa hàng bán lẻ; điều hành kinh doanh tổ hợp thương mại; biên tập và cho thuê danh mục địa chỉ gửi thư; biên tập các quảng cáo để sử dụng như các trang web trên mạng máy vi tính toàn cầu (mạng internet); xử lý và quản lý cơ sở dữ liệu máy tính bao gồm biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy vi tính đối với sản phẩm và chế phẩm dược và y tế, mỹ phẩm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dụng cụ nấu nướng dùng điện và không dùng điện, máy móc và thiết bị dùng điện gia dụng, cụ thể là lò sưởi điện [dùng trong nhà], thiết bị sưởi bằng điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh bằng điện, hệ thống và thiết bị điều hòa không khí, máy móc công nghiệp, cụ thể là máy sản xuất đồ uống có gaz, máy hút không khí,

máy đập, máy uốn, máy chế biến đồ uống, cơ-điện, máy lắp ráp xe đạp, máy thổi, máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy đậy nút chai, máy đóng nút chai, máy súc rửa chai, máy bện, máy cắt bánh mỳ, máy sản xuất bia, máy làm bơ, máy chải thô, máy ly tâm, máy sản xuất thuốc lá cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị làm sạch [dùng điện], máy cắt than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy quét vôi, máy khí nén, máy trộn bê tông, băng tải [máy móc], máy bện dây thừng nhỏ, máy nghiền đập, máy cày (máy móc), máy cắt, máy sản xuất bơ sữa, máy tẩy nhờn, máy phân phối, tự động, máy khoan, máy nhuộm, máy xúc đất, thiết bị mạ điện, máy dập nổi, máy khắc trổ, máy nạp tải, máy lọc, máy hoàn thiện sản phẩm, máy chế biến thực phẩm, cơ điện, máy đúc, thiết bị mạ kẽm, máy gia công kính/thủy tinh, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy nạo rau củ, máy xay, máy xếp dỡ, tự động [máy điều khiển], máy gặt hái, máy là, máy nhào bột, máy dệt kim, máy xén cỏ, máy gia công da thuộc, máy công cụ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại, máy vắt sữa, máy phay, máy sản xuất nước khoáng, máy khai thác mỏ, máy trộn, máy nhào, máy bào rãnh, máy cắt và và thu hoạch cỏ, máy tiện ren đai ốc, máy lọc dầu, máy gia công quặng, máy đóng gói hàng, máy đóng bao, máy sơn, máy làm giấy, máy gia công giấy, máy bóc vỏ, máy bào, máy in, máy luyện thép, máy phun bụi, máy bơm, máy đột lỗ, máy đan vợt đánh bóng, máy thi công đường sắt, dụng cụ đầm, máy súc rửa, máy tán đinh, người máy [máy móc], máy làm xúc xích, cưa [máy], máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp, máy may, máy mài, máy xén lông súc vật, máy nghiền dùng trong công nghiệp, giần [máy hoặc bộ phận của máy], máy hồ vải, máy phân loại dùng trong công nghiệp, máy gieo hạt, máy kéo sợi, máy phun, máy tuốt quả, máy dán tem, máy in bằng bản in đúc, máy khâu, máy gia công đá, máy mài, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy sản xuất đường, máy quét đường [tự vận hành], máy rải nhựa, máy tiện ren, máy đập lúa, máy chế biến thuốc lá, máy ép rác, máy xén, máy in rập typo, máy bán hàng tự động, máy rung dùng trong công nghiệp, máy giặt, máy nén chất thải, máy quét vôi, máy gia công gỗ, máy bao gói, và máy móc nông nghiệp, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ đạc, dụng cụ cầm tay, thao tác bằng tay, máy công cụ, thiết bị và sản phẩm điện gia dụng, cụ thể là, ắc quy, chạy điện, chuông báo động, dùng điện, chăn điện, không dùng cho mục đích y tế, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, bàn chải chạy điện, dụng cụ mở hộp, dùng điện, thiết bị sạc cho pin điện, máy lọc cà phê, dùng điện, máy pha cà phê, máy ép nghiền/máy xay dùng trong gia đình, chạy điện, thiết bị đóng cửa, dùng điện, thiết bị mở cửa, dùng điện, thiết bị điện để làm sữa chua, máy sấy tóc dùng điện, ấm đun nước dùng điện, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, bóng đèn điện, đèn pin điện bỏ túi, bàn chải đánh răng điện, đèn điện dùng cho cây Nô-en, thiết bị hàn dùng điện, máy ép hoa quả dùng điện cho mục đích gia đình, máy sản xuất điện, bộ điều chỉnh [biến đổi] ánh sáng [điện], máy và thiết bị làm sạch [dùng điện], thiết bị đo, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], bàn là điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, dao cạo, dùng điện, tủ lạnh, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], hộp cầu dao điện [điện], ti vi, máy hút bụi, đồ nội thất, cụ thể là giường, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ thuốc, tủ trưng bày [đồ đạc], tủ ly, bàn, ghế [ngồi], ghế dài [đồ đạc], gương, khung tranh, giá [đồ đạc], giá đỡ [đồ đạc], giá sách [đồ đạc], bình phong [đồ đạc], cũi cho vật nuôi trong nhà, dụng cụ nhà bếp, nồi, chảo, dụng cụ âm nhạc, thức ăn cho vật nuôi, văn phòng phẩm, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi; phân tích giá thành; dịch vụ bán lẻ ở cửa hàng bách hóa liên quan đến sản phẩm và chế phẩm dược và y tế, mỹ phẩm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dụng cụ nấu nướng dùng điện và không dùng điện, máy móc và thiết bị dùng điện gia dụng, cụ thể là lò sưởi điện [dùng trong nhà], thiết bị sưởi bằng điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh bằng điện, hệ thống và thiết bị điều hòa không khí, máy móc công nghiệp, cụ thể là máy sản xuất đồ uống có gaz, máy hút không khí, máy đập, máy uốn, máy chế biến đồ uống, cơ-điện, máy lắp ráp xe đạp, máy thổi, máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy đậy nút chai, máy đóng nút chai, máy súc rửa chai, máy bện, máy cắt bánh mỳ, máy sản xuất bia, máy làm

bơ, máy chải thô, máy ly tâm, máy sản xuất thuốc lá cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, máy khai thác than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy sơn tường, máy khí nén, máy trộn bê tông, băng tải [máy móc], máy bện dây thừng nhỏ, máy nghiền, máy cày (máy móc), máy cắt, máy sản xuất bơ sữa, máy tẩy nhờn, máy phân phối, tự động, máy khoan, máy nhuộm, máy xúc đất, thiết bị mạ điện, máy dập nổi, máy khắc trổ, máy rót, máy lọc, máy hoàn thiện sản phẩm, máy chế biến thực phẩm, cơ điện, máy đúc, thiết bị mạ kẽm, máy sản xuất thủy tinh, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy nạo rau củ, máy xay, máy xếp dỡ, tự động [máy điều khiển], máy gặt hái, máy là, máy nhào bột, máy đan, máy xén cỏ, máy gia công da thuộc, máy công cụ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại, máy vắt sữa, máy phay, máy sản xuất nước khoáng, máy khai thác mỏ, máy trộn, máy nhào, máy bào rãnh, máy cắt và và thu hoạch cỏ, máy tiện ren đai ốc, máy lọc dầu, máy gia công quặng, máy đóng gói hàng, máy đóng bao, máy sơn, máy làm giấy, máy gia công giấy, máy bóc vỏ, máy bào, máy in, máy luyện thép, máy phun bụi, máy bơm, máy đột lỗ, máy đan vợt đánh bóng, máy thi công đường sắt, máy đầm, máy súc rửa, máy tán đinh, người máy [máy móc], máy làm xúc xích, máy cưa, máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp, máy may, máy mài sắc, máy xén lông súc vật, máy nghiên dùng trong công nghiệp, sàng [máy hoặc bộ phận của máy], máy hồ vải, máy phân loại dùng trong công nghiệp, máy gieo hạt, máy kéo sợi, máy phun, máy tuốt quả, máy dán tem, máy in bằng bản in đúc, máy khâu, máy gia công đá, máy mài, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy làm đường ăn, máy quét đường [tự vận hành], máy rải nhựa, máy tiện ren, máy đập lúa, máy chế biến thuốc lá, máy ép rác, máy xén, máy in nghệ thuật, máy bán hàng tự động, máy rung dùng trong công nghiệp, máy giặt, máy nén chất thải, máy quét vôi, máy gia công gỗ, máy bao gói, và máy móc nông nghiệp, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ đạc, dụng cụ cầm tay, thao tác bằng tay, máy công cụ, thiết bị và sản phẩm điện gia dụng, cụ thể là, ắc quy, chạy điện, chuông báo động, dùng điện, chăn điện, không dùng cho mục đích y tế, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, bàn chải chạy điện, dụng cụ mở hộp, dùng điện, thiết bị sạc cho pin điện, máy lọc cà phê, dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, máy ép nghiền/máy xay dùng trong gia đình, chạy điện, thiết bị đóng cửa, dùng điện, thiết bị mở cửa, dùng điện, thiết bị điện để làm sữa chua, máy sấy tóc dùng điện, ấm đun nước dùng điện, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, bóng đèn điện, đèn pin điện bỏ túi, bàn chải đánh răng điện, đèn điện dùng cho cây Nô-en, thiết bị hàn dùng điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia đình, máy sản xuất điện, bộ điều chỉnh ánh sáng chạy điện, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, thiết bị đo, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], bàn là điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, dao cạo, dùng điện, tủ lạnh, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], hộp cầu dao điện [điện], ti vi, máy hút bụi chân không, đồ nội thất, cụ thể là giường, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ thuốc, tủ trưng bày [đồ đạc], tủ ly, bàn, ghế [ngồi], ghế dài [đồ đạc], gương soi, khung ảnh, giá [đồ đạc], giá đỡ [đồ đạc], giá sách [đồ đạc], bình phong [đồ đạc], cũi cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong, chảo, dụng cụ âm nhạc, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi; phổ biến thông tin quảng cáo cho người khác qua mạng thông tin liên lạc điện tử trực tuyến; phân phát hàng mẫu; nhân bản tài liệu; dịch vụ mua hàng từ nhà bằng mạng máy vi tính toàn cầu liên quan đến sản phẩm và chế phẩm dược và y tế, mỹ phẩm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dụng cụ nấu nướng dùng điện và dụng cụ nấu nướng không dùng điện, máy móc và thiết bị dùng điện gia dụng, cụ thể là lò sưởi điện [dùng trong nhà], thiết bị sưởi bằng điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh bằng điện, hệ thống và thiết bị điều hòa không khí chạy điện, máy móc công nghiệp, cụ thể là máy sản xuất đồ uống có gaz, máy hút không khí, máy đập, máy uốn, máy chế biến đồ uống, cơ-điện, máy lắp ráp xe đạp, máy thổi, máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy đậy nút chai, máy đóng nút chai, máy súc rửa chai, máy bện, máy cắt bánh mỳ, máy sản xuất bia, máy làm bơ, máy chải thô, máy ly tâm, máy sản xuất thuốc lá

cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, máy khai thác than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy sơn tường, máy khí nén, máy trộn bê tông, băng tải [máy móc], máy bện dây thừng nhỏ, máy nghiền, máy cày (máy móc), máy cắt, máy sản xuất bơ sữa, máy tẩy nhờn, máy phân phối, tự động, máy khoan, máy nhuộm, máy xúc đất, thiết bị mạ điện, máy dập nổi, máy khắc trổ, máy rót, máy lọc, máy hoàn thiện sản phẩm, máy chế biến thực phẩm, cơ điện, máy đúc, thiết bị mạ kẽm, máy sản xuất thủy tinh, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy nạo rau củ, máy xay, máy xếp dỡ, tự động [máy điều khiển], máy gặt hái, máy là, máy nhào bột, máy đan, máy xén cỏ, máy gia công da thuộc, máy công cụ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại, máy vắt sữa, máy phay, máy sản xuất nước khoáng, máy khai thác mỏ, máy trộn, máy nhào, máy bào rãnh, máy cắt và và thu hoạch cỏ, máy tiện ren đai ốc, máy lọc dầu, máy gia công quặng, máy đóng gói hàng, máy đóng bao, máy sơn, máy làm giấy, máy gia công giấy, máy bóc vỏ, máy bào, máy in, máy luyện thép, máy phun bụi, máy bơm, máy đột lỗ, máy đan vợt đánh bóng, máy thi công đường sắt, máy đầm, máy súc rửa, máy tán đinh, người máy [máy móc], máy làm xúc xích, máy cưa, máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp, máy may, máy mài sắc, máy xén lông súc vật, máy nghiền dùng trong công nghiệp, sàng [máy hoặc bộ phận của máy], máy hồ vải, máy phân loại dùng trong công nghiệp, máy gieo hạt, máy kéo sợi, máy phun, máy tuốt quả, máy dán tem, máy in bằng bản in đúc, máy khâu, máy gia công đá, máy mài, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy làm đường ăn, máy quét đường [tự vận hành], máy rải nhựa, máy tiện ren, máy đập lúa, máy chế biến thuốc lá, máy ép rác, máy xén, máy in nghệ thuật, máy bán hàng tự động, máy rung dùng trong công nghiệp, máy giặt, máy nén chất thải, máy quét vôi, máy gia công gỗ, máy bao gói, và máy móc nông nghiệp, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ đạc, dụng cụ cầm tay, thao tác bằng tay, máy công cụ, thiết bị và sản phẩm điện gia dụng, cụ thể là, ắc quy, chạy điện, chuông báo động, dùng điện, chăn điện, không dùng cho mục đích y tế, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, bàn chải chạy điện, dụng cụ mở hộp, dùng điện, thiết bị sạc cho pin điện, máy lọc cà phê, dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, máy ép nghiền/máy xay dùng trong gia đình, chạy điện, thiết bị đóng cửa, dùng điện, thiết bị mở cửa, dùng điện, thiết bị điện để làm sữa chua, máy sấy tóc dùng điện, ấm đun nước dùng điện, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, bóng đèn điện, đèn pin điện bỏ túi, bàn chải đánh răng điện, đèn điện dùng cho cây Nô-en, thiết bị hàn dùng điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia đình, máy sản xuất điện, bộ điều chỉnh ánh sáng chạy điện, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, thiết bị đo, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], bàn là điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, dao cạo, dùng điện, tủ lạnh, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], hộp cầu dao điện [điện], ti vi, máy hút bụi chân không, đồ nội thất, cụ thể là giường, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ thuốc, tủ trưng bày [đồ đạc], tủ ly, bàn, ghế [ngồi], ghế dài [đồ đạc], gương soi, khung ảnh, giá [đồ đạc], giá đỡ [đồ đạc], giá sách [đồ đạc], bình phong [đồ đạc], cũi cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong, chảo, dụng cụ âm nhạc, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi; đại lý xuất nhập khẩu; điều tra và nghiên cứu thị trường; cố vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp hướng dẫn về quảng cáo trực tuyến, có thể tra cứu (tìm kiếm) được liên quan đến hàng hóa và dịch vụ của những người bán hàng trực tuyến khác; cung cấp thông tin về thương mại và kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy fax và máy vi tính); cửa hàng tiện lợi trực tuyến bán lẻ sản phẩm và chế phẩm dược và y tế, mỹ phẩm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dụng cụ nấu nướng dùng điện và dụng cụ nấu nướng không dùng điện, máy móc và thiết bị dùng điện gia dụng, cụ thể là lò sưởi điện [dùng trong nhà], thiết bị sưởi bằng điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh bằng điện, hệ thống và thiết bị điều hòa không khí chạy điện, máy móc công nghiệp, cụ thể là máy sản xuất đồ uống có gaz, máy hút không khí, máy đập, máy uốn, máy chế biến đồ uống, cơ-điện, máy lắp ráp xe đạp, máy thổi, máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy đóng nắp chai,

máy đóng chai, máy đậy nút chai, máy đóng nút chai, máy súc rửa chai, máy bện, máy cắt bánh mỳ, máy sản xuất bia, máy làm bơ, máy chải thô, máy ly tâm, máy sản xuất thuốc lá cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, máy khai thác than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy sơn tường, máy khí nén, máy trộn bê tông, băng tải [máy móc], máy bện dây thừng nhỏ, máy nghiền, máy cày (máy móc), máy cắt, máy sản xuất bơ sữa, máy tẩy nhờn, máy phân phối, tự động, máy khoan, máy nhuộm, máy xúc đất, thiết bị mạ điện, máy dập nổi, máy khắc trổ, máy rót, máy lọc, máy hoàn thiện sản phẩm, máy chế biến thực phẩm, cơ điện, máy đúc, thiết bị mạ kẽm, máy sản xuất thủy tinh, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy nạo rau củ, máy xay, máy xếp dỡ, tự động [máy điều khiển], máy gặt hái, máy là, máy nhào bột, máy đan, máy xén cỏ, máy gia công da thuộc, máy công cụ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại, máy vắt sữa, máy phay, máy sản xuất nước khoáng, máy khai thác mỏ, máy trộn, máy nhào, máy bào rãnh, máy cắt và và thu hoạch cỏ, máy tiện ren đai ốc, máy lọc dầu, máy gia công quặng, máy đóng gói hàng, máy đóng bao, máy sơn, máy làm giấy, máy gia công giấy, máy bóc vỏ, máy bào, máy in, máy luyện thép, máy phun bụi, máy bơm, máy đột lỗ, máy đan vợt đánh bóng, máy thi công đường sắt, máy đầm, máy súc rửa, máy tán đinh, người máy [máy móc], máy làm xúc xích, máy cưa, máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp, máy may, máy mài sắc, máy xén lông súc vật, máy nghiền dùng trong công nghiệp, sàng [máy hoặc bộ phận của máy], máy hồ vải, máy phân loại dùng trong công nghiệp, máy gieo hạt, máy kéo sợi, máy phun, máy tuốt quả, máy dán tem, máy in bằng bản in đúc, máy khâu, máy gia công đá, máy mài, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy làm đường ăn, máy quét đường [tự vận hành], máy rải nhựa, máy tiện ren, máy đập lúa, máy chế biến thuốc lá, máy ép rác, máy xén, máy in nghệ thuật, máy bán hàng tự động, máy rung dùng trong công nghiệp, máy giặt, máy nén chất thải, máy quét vôi, máy gia công gỗ, máy bao gói, và máy móc nông nghiệp, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ đạc, dụng cụ cầm tay, thao tác bằng tay, máy công cụ, thiết bị và sản phẩm điện gia dụng, cụ thể là, ắc quy, chạy điện, chuông báo động, dùng điện, chăn điện, không dùng cho mục đích y tế, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, bàn chải chạy điện, dụng cụ mở hộp, dùng điện, thiết bị sạc cho pin điện, máy lọc cà phê, dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, máy ép nghiền/máy xay dùng trong gia đình, chạy điện, thiết bị đóng cửa, dùng điện, thiết bị mở cửa, dùng điện, thiết bị điện để làm sữa chua, máy sấy tóc dùng điện, ấm đun nước dùng điện, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, bóng đèn điện, đèn pin điện bỏ túi, bàn chải đánh răng điện, đèn điện dùng cho cây Nô-en, thiết bị hàn dùng điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia đình, máy sản xuất điện, bộ điều chỉnh ánh sáng chạy điện, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, thiết bị đo, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], bàn là điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, dao cạo, dùng điện, tủ lạnh, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], hộp cầu dao điện [điện], ti vi, máy hút bụi chân không, đồ nội thất, cụ thể là giường, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ thuốc, tủ trưng bày [đồ đạc], tủ ly, bàn, ghế [ngồi], ghế dài [đồ đạc], gương soi, khung ảnh, giá [đồ đạc], giá đỡ [đồ đạc], giá sách [đồ đạc], bình phong [đồ đạc], cũi cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong, chảo, dụng cụ âm nhạc, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi; cửa hàng bách hóa trực tuyến bán lẻ sản phẩm và chế phẩm dược và y tế, mỹ phẩm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dụng cụ nấu nướng dùng điện và dụng cụ nấu nướng không dùng điện, máy móc và thiết bị dùng điện gia dụng, cụ thể là lò sưởi điện [dùng trong nhà], thiết bị sưởi bằng điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh bằng điện, hệ thống và thiết bị điều hòa không khí chạy điện, máy móc công nghiệp, cụ thể là máy sản xuất đồ uống có gaz, máy hút không khí, máy đập, máy uốn, máy chế biến đồ uống, cơ-điện, máy lắp ráp xe đạp, máy thổi, máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy đậy nút chai, máy đóng nút chai, máy súc rửa chai, máy bện, máy cắt bánh mỳ, máy sản xuất bia, máy làm bơ, máy chải thô, máy ly tâm, máy sản xuất thuốc lá cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị điện để làm sạch cho

mục đích công nghiệp, máy khai thác than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy sơn tường, máy khí nén, máy trộn bê tông, băng tải [máy móc], máy bện dây thừng nhỏ, máy nghiền, máy cày (máy móc), máy cắt, máy sản xuất bơ sữa, máy tay nhờn, máy phân phối, tự động, máy khoan, máy nhuộm, máy xúc đất, thiết bị mạ điện, máy dập nổi, máy khắc trổ, máy rót, máy lọc, máy hoàn thiện sản phẩm, máy chế biến thực phẩm, cơ điện, máy đúc, thiết bị mạ kẽm, máy sản xuất thủy tinh, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy nạo rau củ, máy xay, máy xếp dỡ, tự động [máy điều khiển], máy gặt hái, máy là, máy nhào bột, máy đan, máy xén cỏ, máy gia công da thuộc, máy công cụ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại, máy vắt sữa, máy phay, máy sản xuất nước khoáng, máy khai thác mỏ, máy trộn, máy nhào, máy bào rãnh, máy cắt và và thu hoạch cỏ, máy tiện ren đai ốc, máy lọc dầu, máy gia công quặng, máy đóng gói hàng, máy đóng bao, máy sơn, máy làm giấy, máy gia công giấy, máy bóc vỏ, máy bào, máy in, máy luyện thép, máy phun bụi, máy bơm, máy đột lỗ, máy đan vợt đánh bóng, máy thi công đường sắt, máy đầm, máy súc rửa, máy tán đinh, người máy [máy móc], máy làm xúc xích, máy cưa, máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp, máy may, máy mài sắc, máy xén lông súc vật, máy nghiền dùng trong công nghiệp, sàng [máy hoặc bộ phận của máy], máy hồ vải, máy phân loại dùng trong công nghiệp, máy gieo hạt, máy kéo sợi, máy phun, máy tuốt quả, máy dán tem, máy in bằng bản in đúc, máy khâu, máy gia công đá, máy mài, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy làm đường ăn, máy quét đường [tự vận hành], máy rải nhựa, máy tiện ren, máy đập lúa, máy chế biến thuốc lá, máy ép rác, máy xén, máy in nghệ thuật, máy bán hàng tự động, máy rung dùng trong công nghiệp, máy giặt, máy nén chất thải, máy quét vôi, máy gia công gỗ, máy bao gói, và máy móc nông nghiệp, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ đạc, dụng cụ cầm tay, thao tác bằng tay, máy công cụ, thiết bị và sản phẩm điện gia dụng, cụ thể là, ắc quy, chạy điện, chuông báo động, dùng điện, chăn điện, không dùng cho mục đích y tế, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, bàn chải chạy điện, dụng cụ mở hộp, dùng điện, thiết bị sạc cho pin điện, máy lọc cà phê, dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, máy ép nghiền/máy xay dùng trong gia đình, chạy điện, thiết bị đóng cửa, dùng điện, thiết bị mở cửa, dùng điện, thiết bị điện để làm sữa chua, máy sấy tóc dùng điện, ấm đun nước dùng điện, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, bóng đèn điện, đèn pin điện bỏ túi, bàn chải đánh răng điện, đèn điện dùng cho cây Nô-en, thiết bị hàn dùng điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia đình, máy sản xuất điện, bộ điều chỉnh ánh sáng chạy điện, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, thiết bị đo, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], bàn là điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, dao cạo, dùng điện, tủ lạnh, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], hộp cầu dao điện [điện], ti vi, máy hút bụi chân không, đồ nội thất, cụ thể là giường, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ thuốc, tủ trưng bày [đồ đạc], tủ ly, bàn, ghế [ngồi], ghế dài [đồ đạc], gương soi, khung ảnh, giá [đồ đạc], giá đỡ [đồ đạc], giá sách [đồ đạc], bình phong [đồ đạc], cũi cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong, chảo, dụng cụ âm nhạc, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, văn phòng phẩm, đồ chơi, trò chơi, đồ để chơi; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý thuế [dịch vụ khai thuế]; dịch vụ lập bản khai thuế.

Nhóm 36: Dịch vụ chấp nhận thanh toán các hóa đơn chứng từ; mua bán và chuyển giao các yêu cầu bồi thường về tiền tệ; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ đại lý hoặc môi giới để dịch vụ cho thuê, mướn, thẩm định và định giá bất động sản, cao ốc và đất đai; định giá tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ máy rút tiền tự động (atm); dịch vụ ngân hàng; dịch vụ cung cấp thông tin về cao ốc và đất đai; cho thuê cao ốc; dịch vụ gây quỹ từ thiện; dịch vụ đánh giá yêu cầu bồi thường bảo hiểm phi nhân thọ; điều tra tín dụng công ty; bảo lãnh thanh toán nợ; dịch vụ nhận tiền gửi; chiết khấu hối phiếu (tín phiếu), bảo lãnh phát hành chứng khoán; bảo lãnh trách nhiệm tài chính; dịch vụ môi giới và bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm và dịch vụ môi giới bảo hiểm để thuê mua phương tiện; dịch vụ thế chấp tài sản; dịch vụ đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; dịch vụ thẻ trả trước; thực hiện thanh toán, tất cả được cung

cấp trực tuyến qua internet và/hoặc cơ sở dữ liệu máy tính và/hoặc kiốt đa phương tiện và/hoặc thiết bị máy vi tính và/hoặc máy rút tiền tự động (atm); cung cấp các tiện ích tín dụng; cung cấp tài chính để cho vay; cung cấp dịch vụ thông tin liên quan đến việc cho thuê và định giá tòa nhà và đất đai; quản lý bất động sản; bán hối phiếu thế chấp; thanh toán thế quyền cho người dùng thẻ tín dụng và người dùng khoản cho vay trả góp, dịch vụ thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2024-12903**

(641) 1391393

(540)

AL-MANI

(220) 20/09/2017

(441) 25/11/2025

(731) ALQARIAB SHISHA GMBH (DE)
Elbingeröder Straβe 1 30989 Gehrden, Germany

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Than viên dùng cho mục đích hút thuốc lá bằng tẩu nước hút thuốc kiểu phương đông.

Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng để sử dụng với thuốc lá; diêm; tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông; phụ kiện của tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông; ống dẫn cho tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông; cối bằng thủy tinh và bằng đất sét là bộ phận của tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông; hộp đựng/chất giữ độ ẩm cho thuốc lá, cụ thể là hộp đựng/chất giữ độ ẩm cho thuốc lá sử dụng tẩu nước; hương liệu nhân tạo và tự nhiên dùng trong sản xuất thuốc lá; thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; cối bằng gốm và bằng đất sét là bộ phận của tẩu nước hút thuốc lá; chất lỏng làm từ mật đường và nước mật đường dùng cho thuốc lá sử dụng tẩu nước.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm thuộc nhóm 34, cụ thể là: thuốc lá, vật dụng để sử dụng với thuốc lá, diêm, tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông, phụ kiện của tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông, ống dẫn cho tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông, cối bằng thủy tinh và bằng đất sét là bộ phận của tẩu nước hút thuốc lá kiểu phương đông, hộp đựng/chất giữ độ ẩm cho thuốc lá, cụ thể là hộp đựng/chất giữ độ ẩm cho thuốc lá sử dụng tẩu nước, hương liệu nhân tạo và tự nhiên dùng trong sản xuất thuốc lá, thuốc lá sợi, thuốc lá điếu, xì gà, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, cối bằng gốm và bằng đất sét là bộ phận của tẩu nước hút thuốc lá, chất lỏng làm từ mật đường và nước mật đường dùng cho thuốc lá sử dụng tẩu nước.

---

(210) **4-2024-13764**

(540)

HÒA PHÁT

(220) 03/04/2024

(441) 25/11/2025

(531) 17.2.2; 24.15.7; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT (VN)
Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Than cốc; than cứng (antraxit); than non; than đá (chất đốt, nhiên liệu); than bánh; khí đốt; nhiên liệu (chất đốt).

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; két sắt; hợp kim của kim loại thường; đầu nối cáp bằng kim loại không dẫn điện; kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại; dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; gang ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; khuôn kim loại dùng cho xưởng đúc; quặng kim loại; kim loại trắng; ống bằng kim loại; ống thép; tấm thép; cửa kim loại bọc thép; tủ đựng dụng cụ bằng kim loại [tủ rỗng]; mành che ngoài cửa bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; ốc vít bằng kim loại; thép đúc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; thép cán thô [luyện kim]; phôi thép; thép thanh; thép cuộn; hợp kim thép; tấm lợp mái bằng kim loại (tôn); ngói bằng kim loại; tấm lợp bằng thép mạ hợp kim nhôm kẽm (tôn lạnh); tấm lợp bằng thép mạ các hợp kim khác; thỏi thép đúc [luyện kim]; que kim loại dùng để hàn vảy; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; thanh thép sáng bóng; giàn giáo bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giàn phơi quần áo có tay kéo bằng kim loại; giàn phơi điều khiển được bằng kim loại; lưới an toàn ban công bằng kim loại; cửa lưới chống muỗi bằng kim loại; lưới chống côn trùng bằng kim loại; container bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; thùng bằng kim loại; bể chứa/thùng chứa bằng kim loại; sàn bằng kim loại; container bách hóa bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; container hàng rời bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; container chuyên dụng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; container bảo ôn bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; container hở mái bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; container mặt phẳng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; móc treo bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; chân đế (giá đỡ) tủ lạnh bằng kim loại; chân đế (giá đỡ) máy giặt bằng kim loại; chân đế (giá đỡ) máy sấy bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay sinh tố, dùng điện; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi; máy lau nhà bằng hơi nước; robot hút bụi; máy ép chậm; máy xay để bàn, chạy điện; máy xay thịt, chạy điện; máy xay cầm tay, chạy điện; máy xay/nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay đa năng tích hợp chức năng hút chân không; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy hút bụi chân không; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; thiết bị đi kèm của máy hút bụi chân không dùng để phun nước thơm và chất khử trùng; máy là; máy nhào trộn; máy đánh trứng; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy công cụ; máy giặt (xưởng giặt); máy (cơ điện) để chế biến thức ăn; thiết bị xử lý thức ăn (sử dụng điện).

Nhóm 08: Bàn là điện; dụng cụ mở nắp bịt chai rượu vang, thao tác thủ công; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện]; bàn là hơi nước cầm tay; bàn là cây; bàn là để tạo nếp gấp; dụng cụ gấp nếp giấy, vải.

Nhóm 09: Tivi; ổ cắm điện; máy biến áp [điện]; tủ điện hạ thế; tủ điện trung thế; thiết bị đóng ngắt điện; dụng cụ đo điện.

Nhóm 11: Điều hòa không khí; bình nước nóng; tủ lạnh; dụng cụ nấu nướng bằng điện; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); chảo điện; ấm đun nước dùng điện; bếp điện; nồi cơm điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống tưới nước tự động; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; công te-nơ làm lạnh; thùng chứa hàng có gắn thiết bị làm lạnh; hộp, thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh, dùng điện; thùng làm lạnh dùng cho lò; thùng tro dùng cho lò đốt; nồi áp suất, dùng điện; nồi chiên không dầu, dùng điện; bếp hồng ngoại; bếp điện từ; bếp nướng điện; nồi lẩu

điện; lò nướng điện; ấm siêu tốc, dùng điện; bình thủy điện (thiết bị đun nước bằng điện); máy sấy tóc; quạt sạc; máy sấy khô quần áo chạy bằng điện; đèn sưởi phòng tắm; máy sưởi dùng điện; máy sấy bát; motor dùng cho quạt điện cá nhân (linh kiện của quạt điện cá nhân); quạt hơi nước; máy lọc nước; máy làm mát không khí; quạt điều hòa; máy lọc không khí; máy làm ẩm không khí; máy hút ẩm không khí; cây nước nóng lạnh dùng điện; lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước; máy hút mùi; bếp từ đơn; bếp từ đôi; mặt bếp từ, bếp điện từ hồng ngoại; bếp điện hồng ngoại đôi; bếp gas âm; bếp gas dương; van gas (phụ kiện bếp gas); đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn điện để bàn; đèn pin dùng điện; đèn compact; bóng đèn; đèn điện; đèn tích điện; đèn ngủ; bình giữ nhiệt dùng điện; hộp cơm cắm điện; quạt điện; lò vi sóng dùng cho mục đích công nghiệp; quạt tích điện; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị sưởi nóng; hệ thống và thiết bị sấy khô; máy làm sữa hạt, chạy điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị thu nhiệt mặt trời; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; hệ thống và thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; quạt sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 19: Xỉ hạt lò cao (chất thải rắn từ quá trình sản xuất gang); xỉ thép; xỉ gang; gỗ thành phẩm; gỗ dán; tấm gỗ lát sàn; sàn, không bằng kim loại; ván ép lót sàn container bằng gỗ cao su và tre; ván ép lót sàn container bằng gỗ; ván ép gỗ lót sàn gác; ván sàn gỗ; vật liệu lát bằng gỗ; tấm sàn nổi, không bằng kim loại.

Nhóm 29: Thịt; chiết xuất của thịt; động vật giáp xác (không còn sống); rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt quả ướt; trứng; sữa; các sản phẩm sữa; dầu thực vật; nước mắm; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; thịt bò; thịt gia cầm; thịt muối; thịt đông khô; thịt giăm bông; thịt lợn muối xông khói; thịt băm viên; thịt lợn ướp; thịt đóng hộp; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; nước canh thịt; nước thịt nấu đông; xúc xích; pa - tê gan; chả; giò; thực phẩm trên cơ sở cá; trứng gà.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; lợn (còn sống); bò (còn sống); thủy sản còn sống; động vật giáp xác [sống]; gà còn sống; dê còn sống; vật nuôi gây giống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm, cụ thể: than cốc, than cứng (antraxit), than non, than đá (chất đốt, nhiên liệu), than bánh, khí đốt, nhiên liệu (chất đốt), vật liệu xây dựng bằng kim loại, công trình xây dựng bằng kim loại, két sắt, hợp kim của kim loại thường, đầu nối cáp bằng kim loại không dẫn điện, kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại, dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, gang ở dạng thô hoặc bán thành phẩm, khuôn kim loại dùng cho xưởng đúc, quặng kim loại, kim loại trắng, ống bằng kim loại, ống thép, tấm thép, cửa kim loại bọc thép, tủ đựng dụng cụ bằng kim loại [tủ rỗng], mành che ngoài cửa bằng kim loại, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm, dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện, ốc vít bằng kim loại, thép đúc, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, thép cán thô [luyện kim], phôi thép, thép thanh, thép cuộn, hợp kim thép, tấm lợp mái bằng kim loại (tôn), ngói bằng kim loại, tấm lợp bằng thép mạ hợp kim nhôm kẽm (tôn lạnh), tấm lợp bằng thép mạ các hợp kim khác, thỏi thép đúc [luyện kim], que kim loại dùng để hàn vảy, vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng, thanh thép sáng bóng, giàn giáo bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, giàn phơi quần áo có tay kéo bằng kim loại, giàn phơi điều khiển được bằng kim loại, lưới an toàn ban công bằng kim loại, cửa lưới chống muỗi bằng kim loại, lưới chống côn trùng bằng kim loại, container bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], thùng bằng kim loại, bể chứa/thùng chứa bằng kim loại, sàn bằng kim loại, container bách hóa bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], container hàng rời bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], container chuyên dụng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], container bảo

ôn bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], container hở mái bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển], container mặt phẳng bằng kim loại [dùng để lưu kho vận chuyển), móc treo bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, chân đế (giá đỡ) tủ lạnh bằng kim loại, chân đế (giá đỡ) máy giặt bằng kim loại, chân đế (giá đỡ) máy sấy bằng kim loại, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy xay sinh tố, dùng điện, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy lau nhà bằng hơi nước, robot hút bụi, máy ép chậm, máy xay để bàn, chạy điện, máy xay thịt, chạy điện, máy xay cầm tay, chạy điện, máy xay nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện, máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy xay đa năng tích hợp chức năng hút chân không, hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch, hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch, máy hút bụi chân không, máy hút bụi chân không tĩnh không chạm, thiết bị đi kèm của máy hút bụi chân không dùng để phun nước thơm và chất khử trùng, máy là, máy nhào trộn, máy đánh trứng, mày xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay, máy công cụ, máy giặt (xưởng giặt), máy (cơ điện) để chế biến thức ăn, thiết bị xử lý thức ăn (sử dụng điện), bàn là điện, dụng cụ mở nắp bịt chai rượu vang, thao tác thủ công, dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công, dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay), dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công), bàn là (dụng cụ cầm tay không dùng điện), bàn là hơi nước cầm tay, bàn là cây, bàn là để tạo nếp gấp, dụng cụ gấp nếp giấy, vải, tivi, ổ cắm điện, máy biến áp (điện), tủ điện hạ thế, tủ điện trung thế, thiết bị đóng ngắt điện, dụng cụ đo điện, điều hòa không khí, bình nước nóng, tú lạnh, dụng cụ nấu nướng bằng điện, lò vi sóng (thiết bị nấu nướng), chảo điện, ấm đun nước dùng điện, bếp điện, nồi cơm điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí), hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị làm nóng nước, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống tưới nước tự động, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, công te-nơ làm lạnh, thùng chứa hàng có gắn thiết bị làm lạnh, hộp, thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh, dùng điện, thùng làm lạnh dùng cho lò, thùng tro dùng cho lò đốt, nồi áp suất, dùng điện, nồi chiên không dầu, dùng điện, bếp hồng ngoại, bếp điện từ, bếp nướng điện, nồi lẩu điện, lò nướng điện, ấm siêu tốc, dùng điện, bình thủy điện (thiết bị đun nước bằng điện), máy sấy tóc, quạt sạc, máy sấy khô quần áo chạy bằng điện, đèn sưởi phòng tắm, máy sưởi dùng điện, máy sấy bát, motor dùng cho quạt điện cá nhân (linh kiện của quạt điện cá nhân), quạt hơi nước, máy lọc nước, máy làm mát không khí, quạt điều hòa, máy lọc không khí, máy làm ẩm không khí, máy hút ẩm không khí, cây nước nóng lạnh dùng điện, lõi lọc dùng cho hệ thống lọc nước, máy hút mùi, bếp từ đơn, bếp từ đôi, mặt bếp từ, bếp điện từ hồng ngoại, bếp điện hồng ngoại đôi, bếp gas âm, bếp gas dương, van gas (phụ kiện bếp gas), đèn led (thiết bị chiếu sáng), đèn điện để bàn, đèn pin dùng điện, đèn compact, bóng đèn, đèn điện, đèn tích điện, đèn ngủ, bình giữ nhiệt dùng điện, hộp cơm cắm điện, quạt điện, lò vi sóng dùng cho mục đích công nghiệp, quạt tích điện, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị lọc nước, hệ thống và thiết bị sưởi nóng, hệ thống và thiết bị sấy khô, máy làm sữa hạt, chạy điện, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng), thiết bị thu nhiệt mặt trời, lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, hệ thống và thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, quạt sử dụng năng lượng mặt trời, xỉ hạt lò cao (chất thải rắn từ quá trình sản xuất gang), xỉ thép, xỉ gang, gỗ thành phẩm, gỗ dán, tấm gỗ lát sàn, sàn, không bằng kim loại, ván ép lót sàn container bằng gỗ cao su và tre, ván ép lót sàn container bằng gỗ, ván ép gỗ lót sàn gác, ván sàn gỗ, vật liệu lát bằng gỗ, tấm sàn nổi, không bằng kim loại, thịt, chiết xuất của thịt, động vật giáp xác (không còn sống), rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt quả ướt, trứng, sữa, các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật, nước mắm, thịt đã được bảo quản, thịt lợn, thịt bò, thịt gia cầm, thịt muối, thịt đông khô, thịt giăm bông, thịt lợn muối xông khói, thịt băm viên, thịt lợn ướp, thịt đóng hộp, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, nước canh thịt, nước thịt nấu đông, xúc xích, pa – tê gan, chả, giò, thực phẩm trên cơ sở cá, trứng gà, động vật sống, gia cầm sống, lợn (còn sống), bò (còn sống), thủy sản còn sống, động vật giáp xác [sống], gà còn sống, dê còn sống, vật nuôi gây giống.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ; dịch vụ cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 39: Vận tải đường sông; lai dắt tàu thuyền; dịch vụ bốc dỡ; cho thuê tàu thuyền; lưu giữ tàu thuyền; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; cho thuê phương tiện vận tải; trục vớt tàu; hậu cần vận tải; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ phân phối điện; dịch vụ phân phối năng lượng; kho hàng hóa; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải đường biển; dịch vụ hoa tiêu; cho thuê thùng bằng kim loại; cho thuê thùng chứa cách nhiệt, thùng chứa hàng có gắn thiết bị làm lạnh; cho thuê công te-nơ làm lạnh; dịch vụ vận tải bằng đường bộ; dịch vụ vận tải bằng đường sắt; dịch vụ vận tải bằng đường không; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; chuyển phát thư tín; vận tải bằng ô tô; đại lý tàu biển; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kiểm đếm hàng hóa; dịch vụ quản lý nhà kho; dịch vụ môi giới hàng hải; phân phối và cung cấp điện năng; phân phối và cung cấp năng lượng tái tạo; phân phối năng lượng; truyền tải điện năng; mua bán điện năng.

Nhóm 40: Tái chế phế liệu; cán kim loại; đúc kim loại; dịch vụ hàn; dịch vụ tẩy gỉ; dịch vụ tinh chế; dịch vụ mạ kim loại; dịch vụ chế biến dầu mỏ; dịch vụ xử lý kim loại; dịch vụ sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Dịch vụ khảo sát khai thác mỏ; dịch vụ thăm dò khoáng sản; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; dịch vụ kiểm tra chất lượng; dịch vụ phân tích và nghiên cứu trong lĩnh vực sản xuất năng lượng thay thế; dịch vụ phân tích và nghiên cứu trong lĩnh vực sản xuất năng lượng điện mặt trời; thiết kế phần mềm điều khiển, điều chỉnh và giám sát hệ thống năng lượng mặt trời; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ năng lượng; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất năng lượng thay thế; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất năng lượng điện mặt trời.

---

(210) **4-2024-14642**

(300) 91174 01/12/2023 JM

(540)

TIBER

(220) 08/04/2024

(441) 25/11/2025

(731) INTEL CORPORATION (US)
2200 Mission College Boulevard, Santa Clara, California 95052, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy vi tính; mạch tích hợp; bộ xử lý dữ liệu của máy vi tính; bộ xử lý dữ liệu trung tâm của máy vi tính; bảng mạch; phần sụn (chương trình cơ sở) máy vi tính; dây cáp điện và bộ điều hợp điện; phần cứng truy cập máy tính chủ; máy tính chủ; bảng mạch; bộ gia tốc đồ họa hoặc điện toán; vi điều khiển; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; phần mềm máy vi tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính dùng cho điện toán; phần mềm hệ thống điều hành máy vi tính; bộ công cụ phát triển phần mềm máy vi tính; thư viện phần mềm có thể tải xuống được; phần mềm quản lý doanh nghiệp ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được dùng để kết nối, điều khiển và quản lý các thiết bị được kích hoạt kết nối internet (IoT); phần mềm thị giác có thể tải xuống được và ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để xem và giải thích dữ liệu, kết nối với phần cứng và lưu trữ, quản lý và xử lý dữ liệu trên đám mây; các

thiết bị điều khiển điện tử dùng giao diện và điều khiển máy vi tính, mạng máy tính và viễn thông toàn cầu được nối với ti-vi, truyền hình cáp và thiết bị cáp; thiết bị dùng để ghi, truyền, nhận và xử lý hình ảnh và dữ liệu; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) dùng cho hiển thị hình ảnh, điều chỉnh và xử lý hình ảnh; phần mềm đồ họa; phần cứng và phần mềm dùng để phát trực tiếp nội dung, hình ảnh và dữ liệu; thư viện phần mềm dùng để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy trên máy tính và mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu; thư viện phần mềm dùng để phân tích dữ liệu; bộ công cụ phát triển phần mềm (SDK) có thể tải xuống được; phần mềm dùng trong cơ sở hạ tầng mạng không dây; thiết bị và phụ kiện cho cơ sở hạ tầng mạng không dây; phần mềm có tính năng công nghệ cho phép người dùng đào tạo và triển khai các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) học sâu; phần mềm có thể tải xuống được dùng để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; máy vi tính trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, ảo hóa dữ liệu, kết nối mạng, cộng tác, truy cập từ xa, hỗ trợ từ xa, điện toán đám mây, chia sẻ dữ liệu, bảo mật dữ liệu, truy cập, quản trị và quản lý các ứng dụng máy tính và phần cứng máy tính; phần cứng và phần mềm máy tính để phân phối ứng dụng máy tính, và để truyền truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video, và thông tin, và để quản lý nội dung, quản lý dự án trực tuyến, hội nghị trực tuyến, các cuộc họp, trưng bày (giới thiệu), các chuyến tham quan, thuyết trình và truyền thông tương tác; phần mềm có thể tải xuống được và phần cứng máy tính cho trí tuệ nhân tạo, học máy (machine learning), học sâu (deep learning), khai thác dữ liệu, phân tích mang tính dự đoán và nghiệp vụ thông minh (business intelligence); phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho giao diện để hỗ trợ tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm máy tính để tối ưu hóa các ứng dụng trên nền tảng điện toán đám mây; phần mềm máy tính dùng cho việc phân tích hiệu suất mạng và phân tích mạng; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo các chỉ mục thông tin, trang web và các nguồn thông tin dựa trên mạng máy tính, cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được, đồng bộ hóa môi trường điện toán đám mây tư nhân và công cộng; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ hỗ trợ phát triển phần mềm; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý hình ảnh; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (PaaS); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (API); dịch vụ học máy, cụ thể là nghiên cứu và phát triển học máy, tư vấn về học máy, cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho học máy; dịch vụ trí tuệ nhân tạo, cụ thể là nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo, tư vấn về trí tuệ nhân tạo, cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo; dịch vụ doanh nghiệp, cụ thể là quản lý cơ sở hạ tầng, phát triển phần mềm, quản lý dữ liệu, và vận hành bảo mật công nghệ thông tin (IT); cung cấp nền tảng phần mềm quản lý doanh nghiệp; nghiên cứu sản phẩm; dịch vụ tư vấn cho các dịch vụ nêu trên; dịch vụ lưu trữ nội dung trên máy chủ; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng các hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính cho người khác; chuyển đổi dữ liệu của các chương trình và dữ liệu máy tính, không phải là chuyển đổi vật lý; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp các nền tảng phần mềm máy vi tính để phát triển ứng dụng, hỗ trợ trình tự hướng dẫn máy, và hỗ

trợ phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm sử dụng để phát triển thị giác máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) chứa phần mềm máy vi tính cho phép người dùng đào tạo và triển khai các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) học sâu; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) chứa phần mềm máy vi tính sử dụng để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được có tính năng công nghệ được sử dụng kết hợp trí tuệ nhân tạo (AI) với các sản phẩm tương thích khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để xử lý hình ảnh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để phân tích, hiểu, chụp ảnh và nhận dạng tài liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để thu thập dữ liệu, dán nhãn dữ liệu, lựa chọn và đào tạo mô hình, tối ưu hóa và triển khai mô hình; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép người dùng tạo ra các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép người dùng đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là phần mềm để xử lý hình ảnh và tín hiệu, phát hiện và nhận dạng đối tượng, tái tạo không gian ba chiều và phân tích chuyển động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo các cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm về thông tin và dữ liệu về đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và kết hợp các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) vào các sản phẩm tương thích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy, mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu, phân tích dữ liệu; cung cấp dịch vụ điện toán dựa trên đám mây trong lĩnh vực học máy, trí tuệ nhân tạo, thuật toán cho học máy và phân tích dữ liệu; dịch vụ siêu điện toán đám mây chứa phần mềm dùng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy,công nghệ học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê và phân tích dự đoán; cung cấp phần mềm ứng dụng phát triển và quản lý cho việc phân phối các nội dung đa phương tiện, hình ảnh, dữ liệu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê và phân tích dự đoán; cung cấp các nền tảng phần mềm máy vi tính trong lĩnh vực các cơ sở hạ tầng, công nghệ ảo hóa, khai thác trung tâm dữ liệu, quản lý và kiến trúc tham chiếu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo, vận hành, khai thác, tích hợp và quản lý các ứng dụng máy tính được ảo hóa trong lĩnh vực thông tin liên lạc, bảo mật dữ liệu, hiệu suất hệ thống và giám sát, khai thác trung tâm dữ liệu, quản lý và kiến trúc tham chiếu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu, các giải pháp điện toán đám mây công cộng và tư nhân, và đánh giá và triển khai các dịch vụ và công nghệ Internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho hình ảnh 3D, tạo hình 3D và hiển thị đồ họa 3D; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa nền tảng phát triển phần mềm sử dụng để kết nối các ứng dụng với các hệ thống và thiết bị doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp một mạng máy tính bảo mật và đáng tin cậy; dịch vụ phần mềm máy vi tính để cung cấp khả năng điện toán cho các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp nội dung; dịch vụ phần mềm máy tính cung cấp khả năng điện toán đám mây cho các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp nội dung; dịch vụ máy tính, cụ thể là giao diện lập trình ứng dụng (API), và ứng dụng tiện ích phần mềm cho học máy (machine learning), khai thác dữ liệu, truy vấn dữ liệu và phân tích dữ liệu; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế có liên quan; dịch vụ phân tích công nghiệp, dịch vụ nghiên cứu công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng.

(210) **4-2024-14643**
(300) 91173 01/12/2023 JM
(540)

INTEL TIBER

(220) 08/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) INTEL CORPORATION (US)
2200 Mission College Boulevard, Santa Clara, California 95052, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy vi tính; mạch tích hợp; bộ xử lý dữ liệu của máy vi tính; bộ xử lý dữ liệu trung tâm của máy vi tính; bảng mạch; phần sụn (chương trình cơ sở) máy vi tính; dây cáp điện và bộ điều hợp điện; phần cứng truy cập máy tính chủ; máy tính chủ; bảng mạch; bộ gia tốc đồ họa hoặc điện toán; vi điều khiển; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; phần mềm máy vi tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính dùng cho điện toán; phần mềm hệ thống điều hành máy vi tính; bộ công cụ phát triển phần mềm máy vi tính; thư viện phần mềm có thể tải xuống được; phần mềm quản lý doanh nghiệp ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được dùng để kết nối, điều khiển và quản lý các thiết bị được kích hoạt kết nối internet (IoT); phần mềm thị giác có thể tải xuống được và ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để xem và giải thích dữ liệu, kết nối với phần cứng và lưu trữ, quản lý và xử lý dữ liệu trên đám mây; các thiết bị điều khiển điện tử dùng giao diện và điều khiển máy vi tính, mạng máy tính và viễn thông toàn cầu được nối với ti-vi, truyền hình cáp và thiết bị cáp; thiết bị dùng để ghi, truyền, nhận và xử lý hình ảnh và dữ liệu; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) dùng cho hiển thị hình ảnh, điều chỉnh và xử lý hình ảnh; phần mềm đồ họa; phần cứng và phần mềm dùng để phát trực tiếp nội dung, hình ảnh và dữ liệu; thư viện phần mềm dùng để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy trên máy tính và mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu; thư viện phần mềm dùng để phân tích dữ liệu; bộ công cụ phát triển phần mềm (SDK) có thể tải xuống được; phần mềm dùng trong cơ sở hạ tầng mạng không dây; thiết bị và phụ kiện cho cơ sở hạ tầng mạng không dây; phần mềm có tính năng công nghệ cho phép người dùng đào tạo và triển khai các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) học sâu; phần mềm có thể tải xuống được dùng để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; máy vi tính trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, ảo hóa dữ liệu, kết nối mạng, cộng tác, truy cập từ xa, hỗ trợ từ xa, điện toán đám mây, chia sẻ dữ liệu, bảo mật dữ liệu, truy cập, quản trị và quản lý các ứng dụng máy tính và phần cứng máy tính; phần cứng và phần mềm máy tính để phân phối ứng dụng máy tính, và để truyền truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video, và thông tin, và để quản lý nội dung, quản lý dự án trực tuyến, hội nghị trực tuyến, các cuộc họp, trưng bày (giới thiệu), các chuyến tham quan, thuyết trình và truyền thông tương tác; phần mềm có thể tải xuống được và phần cứng máy tính cho trí tuệ nhân tạo, học máy (machine learning), học sâu (deep learning), khai thác dữ liệu, phân tích mang tính dự đoán và nghiệp vụ thông minh (business intelligence); phần cứng và phần mềm máy tính dùng cho giao diện để hỗ trợ tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm máy tính để tối ưu hóa các ứng dụng trên nền tảng điện toán đám mây; phần mềm máy tính dùng cho việc phân tích hiệu suất mạng và phân tích mạng; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo các chỉ mục thông tin, trang web và các nguồn thông tin dựa trên mạng máy tính, cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được, đồng bộ hóa môi trường điện toán đám mây tư nhân và công cộng; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ hỗ trợ phát triển phần mềm; dịch vụ thiết kế phần mềm xử lý hình ảnh; cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (PaaS); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ cung cấp giao diện lập trình ứng dụng (API); dịch vụ học máy, cụ thể là nghiên cứu và phát triển học máy, tư vấn về học máy, cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho học máy; dịch vụ trí tuệ nhân tạo, cụ thể là nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo, tư vấn về trí tuệ nhân tạo, cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo; dịch vụ doanh nghiệp, cụ thể là quản lý cơ sở hạ tầng, phát triển phần mềm, quản lý dữ liệu, và vận hành bảo mật công nghệ thông tin (IT); cung cấp nền tảng phần mềm quản lý doanh nghiệp; nghiên cứu sản phẩm; dịch vụ tư vấn cho các dịch vụ nêu trên; dịch vụ lưu trữ nội dung trên máy chủ; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề về phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng các hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính cho người khác; chuyển đổi dữ liệu của các chương trình và dữ liệu máy tính, không phải là chuyển đổi vật lý; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp các nền tảng phần mềm máy vi tính để phát triển ứng dụng, hỗ trợ trình tự hướng dẫn máy, và hỗ trợ phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm sử dụng để phát triển thị giác máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa phần mềm để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) chứa phần mềm máy vi tính cho phép người dùng đào tạo và triển khai các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) học sâu; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) chứa phần mềm máy vi tính sử dụng để đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được có tính năng công nghệ được sử dụng kết hợp trí tuệ nhân tạo (AI) với các sản phẩm tương thích khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để xử lý hình ảnh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để phân tích, hiểu, chụp ảnh và nhận dạng tài liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để thu thập dữ liệu, dán nhãn dữ liệu, lựa chọn và đào tạo mô hình, tối ưu hóa và triển khai mô hình; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép người dùng tạo ra các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép người dùng đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cho thị giác máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là phần mềm để xử lý hình ảnh và tín hiệu, phát hiện và nhận dạng đối tượng, tái tạo không gian ba chiều và phân tích chuyển động; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo các cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm về thông tin và dữ liệu về đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và kết hợp các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) vào các sản phẩm tương thích; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để thiết kế và phát triển thuật toán cho học máy, mạng nơ-ron nhân tạo chuyên sâu, phân tích dữ liệu; cung cấp dịch vụ điện toán dựa trên đám mây trong lĩnh vực học máy, trí tuệ nhân tạo, thuật toán cho học máy và phân tích dữ liệu; dịch vụ siêu điện toán đám mây chứa phần mềm dùng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy,công nghệ học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê và phân tích dự đoán; cung cấp phần mềm ứng dụng phát triển và quản lý cho việc phân phối các nội dung đa phương tiện, hình ảnh, dữ liệu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, công nghệ điện toán phân

tán, công nghệ ảo hóa, công nghệ học thống kê và phân tích dự đoán; cung cấp các nền tảng phần mềm máy vi tính trong lĩnh vực các cơ sở hạ tầng, công nghệ ảo hóa, khai thác trung tâm dữ liệu, quản lý và kiến trúc tham chiếu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo, vận hành, khai thác, tích hợp và quản lý các ứng dụng máy tính được ảo hóa trong lĩnh vực thông tin liên lạc, bảo mật dữ liệu, hiệu suất hệ thống và giám sát, khai thác trung tâm dữ liệu, quản lý và kiến trúc tham chiếu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu, các giải pháp điện toán đám mây công cộng và tư nhân, và đánh giá và triển khai các dịch vụ và công nghệ Internet; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho hình ảnh 3D, tạo hình 3D và hiển thị đồ họa 3D; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) chứa nền tảng phát triển phần mềm sử dụng để kết nối các ứng dụng với các hệ thống và thiết bị doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp một mạng máy tính bảo mật và đáng tin cậy; dịch vụ phần mềm máy vi tính để cung cấp khả năng điện toán cho các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp nội dung; dịch vụ phần mềm máy tính cung cấp khả năng điện toán đám mây cho các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp nội dung; dịch vụ máy tính, cụ thể là giao diện lập trình ứng dụng (API), và ứng dụng tiện ích phần mềm cho học máy (machine learning), khai thác dữ liệu, truy vấn dữ liệu và phân tích dữ liệu; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế có liên quan; dịch vụ phân tích công nghiệp, dịch vụ nghiên cứu công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng.

---

(210) **4-2024-15333**

(540)

vivo BlueImage

(220) 11/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế thiết bị và linh kiện viễn thông; nghiên cứu và phát triển khoa học; nghiên cứu công nghệ; quang trắc; thử nghiệm sản phẩm; thiết kế phần mềm máy tính để điều khiển thiết bị đầu cuối tự phục vụ; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; thiết kế phần mềm điện thoại di động; cập nhật phần mềm điện thoại di động; dịch vụ nền tảng [paas]; thiết kế đồ họa máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính cho thiết kế hoạt hình máy tính; thiết kế phần mềm xử lý ảnh; thiết kế đồ họa máy tính để lập bản đồ chiếu video; lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; thiết kế đồ họa có sự hỗ trợ của máy tính; số hóa âm thanh và video; điện toán đám mây; dịch vụ cập nhật hải đồ; thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực camera dưới màn hình cho điện thoại thông minh; kiểm tra hiệu suất máy ảnh điện thoại thông minh; thiết kế các thành phần quang học; số hóa ảnh chụp [quét]; thiết kế hình dáng và diện mạo của điện thoại di động; thiết kế điện thoại di động; khôi phục dữ liệu điện thoại thông minh; dịch vụ nền tảng blockchain [baas]; thiết kế phần mềm hệ điều hành và điều khiển; thiết kế hệ thống máy tính; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên nền tảng blockchain; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain.

---

(210) **4-2024-15334**
(300) 75175455 14/11/2023 CN
(540)

BlueImage

(220) 11/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; đồng hồ thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy tính bảng; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, được ghi lại hoặc có thể tải xuống; hình ảnh có thể tải xuống cho điện thoại di động; máy quét hình ảnh; bộ xử lý đồ họa [GPU]; bộ xử lý trung tâm (CPU) để xử lý thông tin, dữ liệu, âm thanh và hình ảnh; kính thông minh [bộ máy xử lý dữ liệu]; tệp hình ảnh có thể tải xuống; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống; bộ xử lý hình ảnh raster; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị sao chép (máy photocopy kết hợp máy fax); cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; dụng cụ đo; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh có thể gập lại; thiết bị chống rung dành cho điện thoại thông minh; giá đỡ điện thoại di động; điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại di động; máy ảnh cho điện thoại di động; ống kính cho máy ảnh; bộ tăng cường hình ảnh; ống kính cho thiết bị máy ảnh; màn trập quang học; thấu kính dùng để tự chụp ảnh; thiết bị đo tốc độ [nhiếp ảnh]; bộ lọc ống kính (máy ảnh); màng chắn [nhiếp ảnh]; máy ảnh [nhiếp ảnh]; máy ảnh có cảm biến hình ảnh tuyến tính; ống kính máy ảnh cho điện thoại thông minh; vòng đeo tay kết nối được [dụng cụ đo]; ống kính quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; ống tăng cường hình ảnh; thiết bị cảm biến; màn hình điện thoại di động; chip [mạch tích hợp]; chip đồ họa tích hợp HD; bản kính dương [nhiếp ảnh] (các hàng hóa trên xin hưởng quyền ưu tiên từ số đơn 75175455 ngày 14/11/2023, nước nộp đơn: Trung Quốc); cảm biến quang học; cảm biến vị trí quang học; thiết bị cảm biến về thời gian.

---

(210) **4-2024-15335**
(300) 75152827 14/11/2023 CN
(540)

BlueImage

(220) 11/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế thiết bị và linh kiện viễn thông; nghiên cứu và phát triển khoa học; nghiên cứu công nghệ; quang trắc; thử nghiệm sản phẩm; thiết kế phần mềm máy tính để điều khiển thiết bị đầu cuối tự phục vụ; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; thiết kế phần mềm điện thoại di động; cập nhật phần mềm điện thoại di động; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế đồ họa máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính cho thiết kế hoạt hình máy tính; thiết kế phần mềm xử lý ảnh; thiết kế đồ họa máy tính để lập bản đồ chiếu video; lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế đồ họa có sự hỗ trợ của máy tính; số hóa âm thanh và video; điện toán đám

mây; dịch vụ cập nhật hải đồ; (các dịch vụ trên xin hưởng quyền ưu tiên từ số đơn 75152827 ngày 14/11/2023, nước nộp đơn: Trung Quốc); nghiên cứu công nghệ, cụ thể là nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực camera dưới màn hình cho điện thoại thông minh; thử nghiệm sản phẩm, cụ thể là thử nghiệm hiệu suất máy ảnh trên điện thoại thông minh; thiết kế thiết bị và bộ phận viễn thông, cụ thể là thiết kế linh kiện quang học; thiết kế đồ họa có sự hỗ trợ của máy tính, cụ thể là số hóa ảnh chụp [quét]; thiết kế thiết bị và linh kiện viễn thông, cụ thể là thiết kế hình dạng và hình dáng bên ngoài của điện thoại di động; thiết kế thiết bị và linh kiện viễn thông, cụ thể là thiết kế điện thoại di động; thiết kế phần mềm điện thoại di động, cụ thể là thiết kế phần mềm trình điều khiển và hệ điều hành.

---

(210) **4-2024-15336**

(300) 75157157 14/11/2023 CN

(540)

BlueImage

(220) 11/04/2024

(441) 25/11/2025

(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn [dịch vụ đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sắp xếp và tiến hành các sự kiện giải trí; tổ chức và tiến hành đại hội; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ thư viện đa phương tiện; xuất bản trực tuyến sách và tạp chí điện tử; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; xuất bản băng video; cho thuê máy quay video; dịch vụ chụp ảnh macro; tạo bản ghi âm thanh và hình ảnh thông qua âm thanh và hình ảnh; cho thuê đồ chơi; nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh chân dung; chụp ảnh dưới dạng vi phim; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không thể tải xuống; lập kế hoạch tổ chức tiệc; cung cấp các chuyến tham quan có hướng dẫn ảo trực tuyến; dịch vụ phóng viên tin tức; phóng viên ảnh; dịch vụ chỉnh sửa video cho sự kiện; dịch vụ giải trí; chụp ảnh trên không; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện sức khỏe và thể hình]; tổ chức triển lãm động vật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức xổ số.

---

(210) **4-2024-15445**

(540)

FUKUMA
AUTOMOTIVE REFINISH

(220) 12/04/2024

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) TOA PERFORMANCE COATING CORPORATION CO., LTD. (TH)
31/1 Moo 3, Debaratana Rd., Bangsaothong, Samutprakarn, 10570, Thailand

(740) Công ty luật TNHH Luật sư quốc tế (AL-INTERNATIONAL)

(511) Nhóm 02: Sơn dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2024-15813**

(540)

(220) 15/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG TRANH TƯỜNG VY (VN)
A3SH01 tầng trệt, tòa Aqua 3, Vinhomes Golden River, 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn tranh vẽ; trưng bày triển lãm nghệ thuật cho mục đích kinh doanh, thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế tác phẩm nghệ thuật.

---

(210) **4-2024-16429**

(540)

NEWTINANO

(220) 17/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) UPL MAURITIUS LIMITED (MU)
6th Floor, Suite 157B, Harbor Front Building, President John Kennedy Street, Port Louis, Mauritius

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt sâu bọ gây hại; thuốc diệt chuột; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

---

(210) **4-2024-16646**

(540)

ANGEL`S 7DAYS

(220) 17/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) JO, YOUNG KUN (KR)
#502-906, 170, Sinheung-ro, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng bánh; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; nước sơn móng; lông mi giả.

---

(210) **4-2024-16650**

(540)

PALDUCT

(220) 17/04/2024
(441) 25/11/2025

(731) KINGSPAN HOLDINGS (IRL) LIMITED (IE)
Dublin Road, Kingscourt, Co. Cavan, Ireland

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng được phủ kim loại; ống dẫn bằng kim loại [trừ loại dùng điện]; ống thông hơi bằng kim loại; đường ống điều hòa không khí bằng kim loại; đường ống thông gió bằng

kim loại dùng cho công trình xây dựng; hệ thống ống dẫn (không dẫn điện) bằng kim loại; lớp phủ bằng kim loại và tấm kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể vận chuyển được, vật dụng nhỏ làm bằng sắt, đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; ống bằng kim loại; quặng kim loại.

Nhóm 17: Vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; tấm vật liệu nhựa mỏng có đặc tính cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt làm bằng nhựa xốp; tấm cách điện, cách nhiệt dạng cứng sử dụng trong công trình xây dựng thương mại và dân sinh; gạch lát cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt dùng trong xây dựng; xốp cách điện, cách nhiệt dùng cho công trình xây dựng; vật liệu cách điện, cách nhiệt dùng cho ống điều hòa không khí, ống thông gió và ống dẫn nhiệt; ma tít dùng để cách điện, cách nhiệt; hợp chất bịt kín [ma tít]; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; chất dính làm kín dùng cho ống dẫn của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; băng dính cách điện, cách nhiệt [không sử dụng cho mục đích gia dụng, y tế hoặc văn phòng phẩm]; băng tự dính, không dùng cho mục đính gia dụng, y tế hoặc văn phòng phẩm; nhựa polyme đúc sử dụng cho ống dẫn của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; đệm nối kín bằng kim loại; miếng đệm ở dạng vòng; miếng đệm ở dạng tấm; miếng đệm tự dính dùng để sử dụng với ống dẫn của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; miếng đệm kính không bằng kim loại dùng cho ống dẫn của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; miếng đệm sử dụng như một vật bịt kín chất lỏng; băng để cách điện, cách nhiệt dùng cho ống dẫn của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; lá kim loại cách điện, cách nhiệt dùng để bịt kín ống dẫn của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; vật liệu cách điện, cách nhiệt có đặc tính cách âm; tấm vật liệu nhựa mỏng có đặc tính hấp thụ âm thanh.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng (không bằng kim loại); ống dẫn, ống thông gió và ống dẫn khí bằng vật liệu phi kim loại dùng cho công trình xây dựng; ống thông gió (không bằng kim loại); ống dẫn điều hòa không khí, không bằng kim loại; ống dẫn thông gió, điều hòa không khí và dẫn nhiệt không bằng kim loại; hệ thống ống dẫn [không dùng để dẫn điện, không bằng kim loại]; ống dẫn thông qua mái không bằng kim loại; linh kiện, vỏ và hệ thống dùng cho ống dẫn phi kim loại của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí; vải sợi thủy tinh để gia cố kết cấu.

---

(210) **4-2024-16755**

(220) 19/04/2024
(441) 25/11/2025

(540)

MIORI

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN TÍN (VN)
687/40 Lạc Long Quân, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩm chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy duỗi tóc, máy kích nhiệt cho tóc; máy hấp dầu cho tóc; máy xông hơi (không dùng cho mục đích y tế); máy sấy khô móng (tay, chân) dùng cho thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2024-16766**

(540)

(220) 19/04/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TCT HÀ NỘI (VN)
Số nhà A8 BT5 khu đô thị Mỹ Đình 2, Tổ dân phố số 14, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Hợp kim nhôm, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2024-17309**

(540)

(220) 23/04/2024
(441) 25/11/2025
(531) 14.7.6; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) DƯƠNG THỊ THU (VN)
Số 10 ngõ 370/28/3 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; thước góc [dụng cụ cầm tay]; ê ke [dụng cụ cầm tay]; kích nâng; kéo cắt; dao cắt; dụng cụ vặn ốc vít; cờ lê; mỏ lết; dụng cụ làm vườn.

Nhóm 17: Ống vòi tưới nước; vật liệu cách âm; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự bức xạ nhiệt; đầu nối ống, không bằng kim loại; mối nối ống, không bằng kim loại; khớp nối ống, không bằng kim loại; gioăng làm kín dạng hình chữ O.

---

(210) **4-2024-18243**

(300)

98/248,218	31/10/2023 US
98/248,247	31/10/2023 US
98/248,306	31/10/2023 US
98/248,341	31/10/2023 US

(540)

(220) 26/04/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.22
(731) GPD HOLDINGS, LLC (US)
433 W. Van Buren St. #1050N, Chicago IL 60607 USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm tải xuống được dùng để thực hiện các giao dịch về tiền tệ, quản lý đầu tư tiền tệ; phần mềm tải xuống được dùng để sử dụng như một ví điện tử tự quản (non-custodial digital wallet); phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, đọc và theo dõi thông tin trong lĩnh vực tiền điện tử, tiền kỹ thuật số, tiền pháp định và phân tích tiền tệ; phần mềm tải xuống được dùng để cho phép đặt cược tài sản tiền điện tử có bản chất là quản lý và xác minh các giao dịch tiền điện tử trên blockchain và cho phép tương tác giữa những người dùng cuối về tiền tệ; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để quản lý hợp đồng

thông minh bằng công nghệ blockchain; hệ thống ki-ôt máy tính tương tác bao gồm chủ yếu là máy vi tính, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính và màn hình cảm ứng của máy tính để sử dụng cho việc tiến hành giao dịch tiên điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ xử lý bảng lương/tiền lương.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng atm; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp tư vấn về đầu tư tiền điện tử, tiền kỹ thuật số và tiền pháp định, quản lý đầu tư, đầu tư quỹ cho người khác, dịch vụ đặt cược có bản chất là xác minh thanh toán dựa trên blockchain dựa trên giao thức bằng chứng cổ phần hỗ trợ (giao thức proof-of-stake protocol) và cho phép người dùng trao đổi và giao dịch các tài sản không thể thay thế (non-fungible assets), tài sản kỹ thuật số và tiền điện tử, tạo thuận lợi cho việc mua bán chứng khoán có bản chất là môi giới chứng khoán; dịch vụ tài chính và cho vay; phát hành thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; gây quỹ từ thiện và các dịch vụ từ thiện liên quan đến quyên góp tiền tệ; quản lý tài chính tài khoản hưu trí; phát hành thẻ quà tặng trả trước; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí có bản chất là giải đấu thể thao giả tưởng.

---

(210) **4-2024-18244**

(220) 26/04/2024

(441) 25/11/2025

(300)

98/248,211	31/10/2023	US
98/248,240	31/10/2023	US
98/248,264	31/10/2023	US
98/248,331	31/10/2023	US

(540)

COINFLIP

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.22

(731) GPD HOLDINGS, LLC (US)
433 W. Van Buren St. #1050N, Chicago IL 60607 USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm tải xuống được dùng để thực hiện các giao dịch về tiền tệ, quản lý đầu tư tiền tệ; phần mềm tải xuống được dùng để sử dụng như một ví điện tử tự quản (non-custodial digital wallet); phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, đọc và theo dõi thông tin trong lĩnh vực tiền điện tử, tiền kỹ thuật số, tiền pháp định và phân tích tiền tệ; phần mềm tải xuống được dùng để cho phép đặt cược tài sản tiền điện tử có bản chất là quản lý và xác minh các giao dịch tiền điện tử trên blockchain và cho phép tương tác giữa những người dùng cuối về tiền tệ; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để quản lý hợp đồng thông minh bằng công nghệ blockchain; hệ thống ki-ốt máy tính tương tác bao gồm chủ yếu là máy vi tính, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính và màn hình cảm ứng của máy tính để sử dụng cho việc tiến hành giao dịch tiền điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ xử lý bảng lương/tiền lương.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng atm; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp tư vấn về đầu tư tiền điện tử, tiền kỹ thuật số và tiền pháp định, quản lý đầu tư, đầu tư quỹ cho người khác, dịch vụ đặt cược có bản chất là xác minh thanh toán dựa trên blockchain dựa trên giao thức bằng chứng cổ phần hỗ trợ (giao thức proof-of-stake protocol) và cho phép người dùng trao đổi và giao dịch các tài sản không thể thay thế (non-fungible assets), tài sản kỹ thuật số và tiền điện tử, tạo thuận lợi cho việc mua bán chứng khoán có bản chất là môi giới chứng khoán; dịch vụ tài chính và cho vay; phát hành thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; gây quỹ từ thiện và các dịch vụ từ thiện liên quan đến quyên góp tiền tệ; quản lý tài chính tài khoản hưu trí; phát hành thẻ quà tặng trả trước; dịch vụ thu đổi ngoại tệ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí có bản chất là giải đấu thể thao giả tưởng.

---

(210) **4-2024-20124**

(540)

(220) 09/05/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.1; 26.15.7; 26.15.15
(591) Cam, đen, trắng.
(731) BÙI TRUNG CHÍNH (VN)
139 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; quán giải khát.

---

(210) **4-2024-20219**

(540)

(220) 10/05/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 11.3.3
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NGUYÊN HY PHÁT (VN)
Số 235 đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2024-20220**

(540)

(220) 10/05/2024
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NGUYÊN HY PHÁT (VN)
Số 235 đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê, cà phê chồn.

---

(210) **4-2024-21309**

(540)

(220) 16/05/2024
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỢC MÙA (VN)
41, đường số 2 A, khu dân cư Nam Hùng Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn như: dao, kéo, cuốc, xẻng.

---

(210) **4-2024-21400**

(540)

(220) 16/05/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN METANANO VIỆT NAM (VN)
Số 10, ngách 72, ngõ 192 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí dùng cho xe cộ; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng usb; thảm sưởi bằng điện; thiết bị sưởi bỏ túi.

---

(210) **4-2024-21489**
(300) 018960355 22/03/2024 EM
(540)

ORTHOPHASE

(220) 16/05/2024
(441) 25/11/2025
(731) ORTHOPHASE INDUSTRIAL LIMITED (CN)
Factory Flat B-2, 10/F, Block B, Yee Lim Industrial Centre, 2-28 Kwai Lok Street, Kwai Chung, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; màng âm sử dụng trong thiết bị ghi âm thanh hoặc thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; bộ tăng cường âm thanh điện tử; thiết bị xử lý âm thanh; tai nghe cá nhân dùng cho thiết bị truyền phát âm thanh; bộ xử lý tín hiệu âm thanh điện tử để bù âm thanh trong loa; thiết bị khuếch đại âm thanh nổi; hệ thống loa; vỏ hộp loa; thiết bị tái tạo âm thanh có độ chân thực cao.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới, liên quan đến lĩnh vực: âm thanh; dịch vụ tư vấn, liên quan đến lĩnh vực: âm thanh và xử lý tín hiệu âm thanh; hướng dẫn và kiểm tra (dịch vụ kỹ thuật), liên quan đến lĩnh vực: âm thanh; thực hiện nghiên cứu dự án kỹ thuật, liên quan đến lĩnh vực: âm thanh; thiết kế và phát triển, liên quan đến các hàng hóa: thiết bị để ghi âm, truyền phát, tái tạo, khuếch đại hoặc xử lý âm thanh.

---

(210) **4-2024-21592**

(540)

2CHIEM

(220) 17/05/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NANI VIỆT NAM (VN)
Số 100 đường 3158B Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2024-22591**

(540)

FUNKA

(220) 23/05/2024
(441) 25/11/2025

(731) LÊ HỒNG NGỌC (VN)
17 T/T Chương Dương, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 03: Nước tẩy rửa bo mạch điện tử và kính hiển vi.

Nhóm 09: Kính hiển vi.

---

(210) **4-2024-23375**

(641) 4-2021-36194

(540)

3M

(220) 24/09/2021
(441) 25/11/2025

(731) 3M COMPANY (US)
3M Center, 2501 Hudson Road, St. Paul, Minnesota 55144, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm và chất để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chất xịt tẩy nhờn và làm sạch, không dùng cho mục đích y tế và trong quy trình sản xuất; chất hoặc vật liệu mài mòn; hợp chất mài mòn; vật liệu mài mòn dùng trong công nghiệp và gia đình, bao gồm giấy nhám; vật liệu mài, vật liệu mài dạng tấm, vật liệu mài dạng miếng; vải mài; chế phẩm mài mòn dùng để đánh bóng; dầu giặt sử dụng cho thảm, vải và vật liệu bọc đồ đạc; dung môi làm sạch khô; chế phẩm để tẩy sơn; chất khử mùi sử dụng cho cá nhân; kem làm rụng lông; băng giữ tóc được sử dụng trong tạo kiểu tóc [mỹ phẩm]; miếng bọt biển tẩm sẵn xà phòng; miếng bọt biển tẩm sẵn chế phẩm vệ sinh thân thể; mỹ phẩm dùng cho động vật; hương thơm để thắp; mặt nạ đắp mặt dạng mỹ phẩm; chế phẩm dùng để làm sạch, đánh bóng, tráng kính/men, đánh bóng bằng sáp bề mặt đã hoàn thiện; hợp chất chà xát, chất crom hóa bề mặt nhựa và chất đánh bóng kim loại, chất làm sạch nhựa, chất làm sạch và phục hồi nhựa vinyl, chất làm sạch lốp và bánh xe, chất làm bóng lốp xe cho xe cơ giới; kem bảo vệ da tay [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc da tay [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch tay; chất rửa tay; kem bôi tay [mỹ phẩm]; chất làm sạch bộ phận, linh kiện, bộ phận lắp ráp phụ, bộ phận lắp ráp, bộ phận chi tiết điện tử, linh kiện quang học, quang điện tử học, hàng không vũ trụ, động cơ máy bay và máy bay; sản phẩm chăm sóc xe ô tô, cụ thể là nước đánh bóng, sáp đánh bóng; chất làm sạch và đánh bóng; chế phẩm dùng để tẩy bề mặt gỗ [chế phẩm tẩy sơn] dùng để hoàn thiện lại đồ nội thất và các mục đích khác.

---

(210) **4-2024-23396**
(300) 2023-131476 27/11/2023 JP
(540)

f l o r a b i z

(220) 27/05/2024
(441) 25/11/2025

(731) FLORA CO., LTD. (JP)
32 Yoshida-Tachibanacho, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

---

(210) **4-2024-23397**
(641) 4-2021-36194
(540)

3M

(220) 24/09/2021
(441) 25/11/2025

(731) 3M COMPANY (US)
3M Center, 2501 Hudson Road, St. Paul, Minnesota 55144, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu/cứu hộ và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tín hiệu tương tự (analogue) chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền; thiết bị tính toán; bộ quần áo lặn; mặt nạ lặn; tai nghe dùng cho thợ lặn; kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội; găng tay dùng cho thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa; phần cứng, phần mềm dùng để điều khiển phần cứng (firmware) và phần mềm máy vi tính (được ghi sẵn); thiết bị xử lý dữ liệu; màn hình cảm ứng hoạt động khi chạm vào; thiết bị ngoại vi máy vi tính: con chuột máy vi tính; phần cứng và phần mềm máy vi tính dùng cho giao diện tương tác trong hệ thống máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính và thiết bị và hệ thống viễn thông; màn hình tinh thể lỏng; ki-ôt tương tác (thiết bị tích hợp sẵn máy vi tính giúp người sử dụng tìm kiếm thông tin và thực hiện giao dịch bằng thao tác tương tác với màn hình của ki-ôt); phần mềm duyệt trang web; phần mềm trò chơi máy vi tính chuyên dụng với thiết bị thu sóng truyền hình; miếng đệm lót chuột máy vi tính; màn hình máy vi tính, bộ hiển

thị cho máy vi tính xách tay và các loại máy vi tính khác, màn hình để xem và màn hình hiển thị lớn và nhỏ cho điện thoại, máy nhắn tin, và các thiết bị điện tử cầm tay khác, màn hình ti vi và màn hình hiển thị vi-đê-ô, thiết bị đầu cuối hiển thị vi-đê-ô, màn hình hiển thị ảnh ảo và đèn chiếu kính mắt [dụng cụ quang học], màn hình hiển thị của máy đo đạc điện tử, màn hình hiển thị của thiết bị bán hàng, máy chiếu hình ảnh từ máy vi tính, máy chiếu hắt và máy chiếu có bản kính trong suốt, máy chiếu màn hình ở phía sau, và màn chiếu phía trước và sau. tất cả đều có chức năng điều chỉnh hoặc điều khiển độ sáng, hướng sáng, độ tương phản, mức độ hiển thị hoặc tiêu thụ năng lượng; linh kiện cho tất cả các sản phẩm trên, bao gồm bộ lọc, bộ phân cực, mô-đun đèn chiếu sáng; bộ chia và nối tia (chùm) sáng, bộ khuếch tán, bộ phản xạ, lăng kính, gương làm từ polime và thấu kính fresnel; phụ kiện cho máy vi tính, bao gồm màn hình hoặc bộ lọc chống chói và bảo mật được sử dụng chủ yếu bằng cách đặt trước màn hình và bộ hiển thị máy vi tính; phần mềm máy vi tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); phần mềm máy vi tính được sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; bản nhạc kỹ thuật số (tải xuống được từ mạng internet); phần mềm và phần cứng máy vi tính nhằm thu thập, quản lý và lưu trữ dữ liệu, thực hiện đơn hàng điện tử, và cung cấp giải pháp quản lý kho bãi; phần mềm máy vi tính được sử dụng trong chữa trị và chăm sóc bệnh nhân, và dịch vụ quản lý và thanh toán cho việc chữa trị và chăm sóc bệnh nhân; băng cát sét, đĩa và phim âm thanh và hình ảnh được ghi từ trước; phần mềm được ghi từ trước; đĩa com-pắc; bộ lau chuyên dụng cho đầu từ của máy đọc băng vi-đê-ô, bộ lau chuyên dụng cho đầu từ của máy đọc băng cát sét âm thanh, bộ lau chuyên dụng cho thấu kính la-de của đĩa com-pắc (cd), bộ lau theo hướng tỏa tròn chuyên dụng cho đĩa com-pắc (cd); hộp bảo vệ, ống bọc ngoài và bao bọc ngoài chuyên dụng để cất giữ và đóng gói đĩa com-pắc, đĩa cd-rom, đĩa cdr, dĩa dvd, đĩa và băng máy vi tính và các phương tiện chứa dữ liệu điện tử và/hoặc âm thanh hoặc quang học; thiết bị viễn thông; phụ kiện điện thoại di động; điện thoại kết nối bằng sóng và các thiết bị liên lạc và tính toán cầm tay khác; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; sợi quang [sợi dẫn tia sáng]; cáp sợi quang; cáp và dây dẫn viễn thông; hệ thống và đường dây viễn thông; hệ thống tích hợp sẵn đầu nối/mối nối sợi quang dùng trong mạng lưới viễn thông; bộ đầu nối sợi quang; bộ đầu nối điện tử và điện; bộ đầu nối và nối liền với nhau cho dây và cáp để sử dụng trong viễn thông và giao tiếp dữ liệu; bộ đầu nối liền với nhau cho mạch điện dạng mềm dùng cho các ứng dụng nối gói thiết bị quang điện tử và máy in; kính áp tròng; kính mắt; kính râm; quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân an toàn và bảo hộ phòng tránh tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; mặt nạ phòng độc, mặt nạ bảo hộ, nút bịt lỗ tai bảo hộ, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ phòng độc/phòng hộ (không dùng cho hô hấp nhân tạo; bộ lọc cho mặt nạ phòng độc/phòng hộ và thiết bị thở có tính chất bảo hộ; mặt nạ thở bảo vệ khỏi bụi; mặt nạ thở bảo vệ khỏi khí độc; nút bịt lỗ tai không dùng cho mục đích y tế; mũ bảo hiểm hoặc mũ an toàn; mũ bảo hiểm chống ồn; kính mắt bảo hộ; kính bảo vệ an toàn; trang phục bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ hoặc cháy; mặt nạ phòng hộ để phòng tránh sự lây lan của vi khuẩn, bụi, phấn hoa và nhằm bảo vệ chống hít phải khí lạnh; mặt nạ làm ấm không khí cho người dùng [không dùng cho hô hấp nhân tạo]; mặt nạ bảo hộ lọc vi trùng; vật/vật liệu phản quang dùng cho ô tô hoặc cho các ứng dụng an toàn khác, cụ thể là tấm phim phản quang gắn lên ô tô và quần áo giúp các vật này dễ nhìn thấy được do phản chiếu ngược lại ánh sáng; đồng hồ đo nhiệt độ; thiết bị ghi thời gian; phim x-quang (lộ sáng); miếng che mắt có chức năng bảo vệ, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ bảo dưỡng điện thoại, cụ thể là dụng cụ đo và phát hiện lỗi cáp, và bộ định cỡ và cáp nối dùng cho các dụng cụ đó; mạng lưới, hệ thống và linh kiện liên lạc, cụ thể là hệ thống cáp mạng nội bộ; hệ thống cáp điện/quang có cấu trúc; bộ đầu nối, bộ ghép dây điện và cái bảo vệ bộ ghép dây điện; bộ nối cuối (điện trở cuối) cho cáp; thiết bị định vị cáp/lỗi; bảng đấu nối dây cáp điện/quang; máy đo phản xạ miền thời gian; bộ làm sạch chuyên dụng cho sợi quang: dây nhảy (cáp điện/quang); máy chủ truy cập mạng (network hub); cáp điện/ống bọc dây điện; bộ đầu nối giao tiếp quang; phích cắm điện, ổ cắm điện; thiết bị nối điện; ổ cắm điện tử được sử dụng khi kiểm tra các linh kiện điện và điện tử; mũ bảo hiểm dùng khi hàn; thiết bị

bảo vệ thính giác, cụ thể là nút bịt lỗ tai không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ, cụ thể là mũ chùm đầu dùng một lần và ống thở cung cấp không khí sạch cho thợ sơn trong khi đang phun xịt sơn cho xe cộ; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được nhằm nhận diện, định danh, xác nhận và/hoặc xử lý ngôn ngữ tự nhiên, lời nói, người nói, giọng nói và/hoặc sinh trắc giọng nói để sử dụng trong lĩnh vực ghi lại âm thanh thành chữ viết, quản lý tài liệu chăm sóc sức khỏe, hồ sơ chăm sóc sức khỏe; công cụ phát triển phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được và công cụ phát triển phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được nhằm nhận diện lời nói và ngôn ngữ; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống được để nhận diện, định danh, xác nhận và/hoặc xử lý ngôn ngữ tự nhiên, lời nói, người nói, giọng nói và/hoặc sinh trắc giọng nói để sử dụng trong lĩnh vực quản lý hồ sơ y tế, chuyển các thông tin trong hồ sơ y tế sang ngôn ngữ kết hợp giữa chữ và số (medical coding), tuân thủ và thông tin sức khỏe; thiết bị bảo vệ khỏi ngã nhằm giữ để không ngã và đỡ khi đã ngã, cụ thể là neo móc, dây đeo bảo vệ, đai lưng, dây, dây móc, quai đeo và đầu nối dạng neo móc (thiết bị phòng chống tai nạn); thiết bị giảm sốc là một phần của hệ thống an toàn công nghiệp; hệ thống thang an toàn; lưới bảo vệ phòng tránh tai nạn; dụng cụ đo mức độ âm thanh để theo dõi âm thanh trong môi trường và nơi làm việc trong ngưỡng nghe và/hoặc có hại cho sức khỏe và tinh thần của con người; vật/vật liệu phản quang sử dụng cho ô tô và cho các ứng dụng an toàn khác; vật/vật liệu phản chiếu ánh sáng dưới dạng băng, dải, và tấm được sử dụng trên trang phục, xe cộ, biển báo giao thông trên đường và đường cao tốc, mốc đánh dấu và biển chỉ đường, biển báo khẩn cấp và biển cảnh báo và mốc đánh dấu, cọc tiêu an toàn, và cho các mục đích an toàn khác; sản phẩm bảo hộ, cụ thể là vật/vật liệu phản chiếu được bán dưới dạng một bộ phận cấu thành của dải băng an toàn được đeo trên cơ thể; mốc/dấu hiệu đánh dấu mặt đường có thể phản chiếu; bộ phận và linh kiện điện và điện tử [cho tất cả các các sản phẩm nêu trên, được bao gồm trong nhóm này].

Nhóm 17: Vải được dệt từ sợi gốm (ceramic) dùng như vật liệu dệt nhằm bảo vệ khỏi nhiệt độ cao trong lĩnh vực hàng không vũ trụ và các ngành công nghiệp khác [vải dệt cách nhiệt].

---

(210) **4-2024-23398**

(641) 4-2021-36194

(540)

3M

(220) 24/09/2021

(441) 25/11/2025

(731) 3M COMPANY (US)
3M Center, 2501 Hudson Road, St. Paul, Minnesota 55144, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị điện y khoa hoặc phẫu thuật; ống nghe để khám bệnh; thiết bị và hệ thống lắp đặt tạo tia x quang (dùng cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp (mát-xa); thiết bị và dụng cụ chỉnh răng; thiết bị chỉnh răng, bao gồm bộ phát sáng lưu hóa chất kết dính, dùng trong lĩnh vực chỉnh hình răng và nha khoa; thiết bị và dụng cụ nha khoa để lấy dấu răng bằng kỹ thuật số; dụng cụ nha khoa để tạo răng giả; dụng cụ phân phối các vật liệu chuyên dùng trong nha khoa; thiết bị xông (đưa thuốc vào cơ thể qua việc hít thở); thiết bị đưa thuốc vào cơ thể qua da (transdennal); băng co giãn để cố định vết thương; băng có tác dụng nâng đỡ bộ phận bị thương (gẫy); băng chỉnh hình; tấm bọc co giãn và nâng đỡ [thiết bị y tế]; băng co giãn và nâng đỡ nhằm phòng tránh thương tật; tấm bọc co giãn và nâng đỡ dùng để chỉnh hình; túi đựng gel nóng mềm dẻo có thể sử dụng lại nhiều lần để làm giảm bớt đau của vết cắt (mổ), vết thâm tím, chỗ đau nhức, chỗ bong gân, vết bỏng

(cháy) và chỗ côn trùng đốt; tấm áp nóng hay lạnh lên bề mặt ngoài cơ thể cho mục đích y tế và sơ cứu; mặt nạ dành cho nhân viên y tế sử dụng; mặt nạ gây tế; mặt nạ dùng cho mục đích y tế; miếng che mắt bảo vệ dùng cho mục đích y tế; áo choàng chuyên dụng khi thực hiện phẫu thuật; mặt nạ/khẩu trang chuyên dụng khi thực hiện phẫu thuật; băng ghi lại kết quả điện tim đồ; găng tay dùng một lần được sử dụng bởi những người làm việc trong dịch vụ y tế, thú y, nha khoa hoặc chỉnh răng; khẩu trang dùng cho mục đích y tế; khẩu trang chuyên dành cho bác sĩ phẫu thuật sử dụng; thiết bị bảo vệ cá nhân (ppe), cụ thể là khẩu trang dành cho nhân viên y tế sử dụng; mặt nạ phòng độc/phòng hộ dùng cho mục đích y tế; vật che mặt dưới dạng khẩu trang vệ sinh nhằm bảo vệ khỏi lây nhiễm virus.

---

(210) **4-2024-23399**

(641) 4-2021-36194

(540)

3M

(220) 24/09/2021

(441) 25/11/2025

(731) 3M COMPANY (US)
3M Center, 2501 Hudson Road, St. Paul, Minnesota 55144, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp (không làm bằng kim loại quý hay mạ kim loại quý); dụng cụ nấu nướng, không dùng điện và bộ đồ bàn ăn (trừ nĩa, dao và thìa); lược và miếng bọt biển; bàn chải (không kể chổi lông để sơn/vẽ); vật liệu làm bàn chải; vật liệu dùng cho mục đích làm sạch; búi thép rối [dụng cụ làm sạch]; thuỷ tinh dạng thô hay sơ chế (trừ thuỷ tinh dùng trong xây dựng); đồ thuỷ tinh, đồ sứ (sành) và đồ gốm không được xếp vào các nhóm khác; các vật dụng và dụng cụ dùng để lau dọn; các vật dụng dùng để cọ rửa; dụng cụ đánh bóng cụ thể là dụng cụ đánh bóng không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; bản chải cọ sạch; tấm đệm và găng tay đánh bóng, đầu đánh bóng, bộ phận và linh kiện nhỏ cho các sản phẩm trên; bọt biển dùng cho mục đích gia đình; sợi gốm (ceramic) dùng cho mục đích gia đình; bàn chải, bọt biển làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; bàn chải và chổi; dụng cụ lau dọn cầm tay; bàn chải dùng để chải bãi cỏ, bàn chải cọ toa-lét, bàn chải cọ toa-lét có hộp đựng (thường hình trụ), bàn chải cứng để cọ sàn, bàn chải cầm tay, bàn chải có hộp dựng chất tẩy rửa, bàn chải lau dọn thảm, bàn chải rửa bát đĩa, bàn chải lau dọn dùng trong thương mại và công nghiệp, bàn chải lau dọn dùng cho mục đích gia đình, bàn chải rau củ có bộ phận gọt vỏ; giẻ lau nhà, bàn chải lau chùi, giẻ lau nhà có thể xoay được; tay cầm cho bàn chải; giẻ lau và giẻ lau cửa sổ; dụng cụ hót rác; giẻ và cái quét thảm, bọt biển có nùi cao su (để quét nước); bọt biển cọ rửa cơ thể; bọt biển mài mòn dùng để cọ da; bọt biển dùng trong toa-lét; cái đựng búi thép rối và sản phẩm thay thế búi thép rối không được dệt [đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp]; bình phun và đồ chứa có gắn thiết bị phun, tất cả dùng cho mục đích gia dụng; hạt thuỷ tinh sơ chế; bàn chải đánh răng chạy điện và không chạy điện; dụng cụ nấu ăn dùng khi nướng thức ăn quay cả con, không dùng điện; bàn chải làm sạch vỉ nướng, bàn chải dùng để phết mỡ lên thịt quay, cái rắc gia vị dùng khi nướng thức ăn quay cả con; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay dùng trong việc lau dọn hay làm sạch; găng tay làm vườn; găng tay dùng khi lấy thức ăn ra khỏi lò nướng; vật liệu dạng mang bằng sợi mảnh làm từ chất dẻo có thành phần mài mòn [dụng cụ làm sạch và cọ rửa]; bọt biển ráp có tác dụng mài mòn; tác phẩm nghệ thuật, bằng gốm sứ, sành hay thuỷ tinh; vật dụng dùng trong toa-lét (vật dụng dụng để vệ sinh); chỉ tơ nha khoa; bẫy côn trùng, dụng cụ loại bỏ xơ vải và lông động vật nuôi, và đồ dự trữ thay thế cho các sản phẩm trên; tấm đệm dùng để loại bỏ lớp gỉ mỏng trên bề mặt và/cọ bề mặt bên ngoài của thân xe cộ (dụng cụ làm sạch); bọt biển cọ dùng trên ô tô; sợi thuỷ tinh được dệt lưu động dùng để sửa các bề mặt trong hàng hải, trừ loại dùng để cách ly hoặc dệt; vật liệu dạng mảng

bằng sợi mảnh không được dệt dùng cho lớp lót và cái nhồi đầy chậu hoa và chậu trồng cây; bọt biển dùng khi tắm; găng tay đeo khi tắm.

---

(210) **4-2024-24298**

(540)

CHIC JELLY

(220) 31/05/2024
(441) 25/11/2025

(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần yếm [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo nịt ngoài; quần đùi ống rộng; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; đồ lót; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo ngoài mặc chui đầu; áo len dài tay; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo bằng lông thú; quần áo bó; áo nịt ngực; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo đan; áo gi lê; áo chẽn không tay; áo choàng ngoài; váy; áo nịt len thể thao; áo choàng bằng lông; quần áo ngủ; áo váy; quần lót; yếm; áo choàng; đồng phục; áo choàng mặc sau khi tắm; áo pacca; váy lót dài; quần áo da; áo thun ngắn tay; váy liền quần; áo ba lỗ thể thao; áo mưa; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo bơi; quần áo thể dục; giày cao cổ; đồ đi ở chân; dép đi trong nhà; dép; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn choàng; khăn quàng cổ; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quảng cáo ngoài trời; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường; nghiên cứu kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ so sánh giá cả; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; khảo sát kinh doanh cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh

vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; tìm kiếm tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2024-25190**

(540)

(220) 06/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.17; 7.3.9; 11.3.3; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, cam, đen, trắng, xám.
(731) HỒ PHI LONG (VN)
Khu phố Hải Phong 1, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-25402**

(540)

Love Your Possibilities

(220) 06/06/2024
(441) 25/11/2025
(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy ướt được tẩm dung dịch dưỡng da; khăn giấy ướt được tẩm chế phẩm làm sạch da; khăn giấy ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; khăn giấy ướt được tẩm dung dịch vệ sinh dùng để lau mồ hôi; khăn giấy ướt được tẩm dung dịch dưỡng da để lau mặt hoặc lau tay trẻ sơ sinh; khăn giấy ướt được tẩm dung dịch dưỡng da để lau cơ thể người lớn; khăn lau dùng một lần được tẩm chất làm sạch hoặc hợp chất làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn lau được tẩm chế phẩm tẩy trang; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch da; khăn lau dùng một lần được tẩm hợp chất làm sạch dùng cho mặt; miếng lau, khăn giấy ướt hoặc khăn lau dạng thấm sẵn hoặc tẩm dung dịch làm sạch da; khăn lau được làm ẩm trước dùng cho trang điểm; khăn lau dùng cho em bé; khăn lau dùng cho em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn lau được tẩm dung dịch dưỡng da dùng cho người lớn sau khi tiểu tiện hoặc đại tiện; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ được tẩm dung dịch dưỡng da; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông gòn cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; tăm bông tẩm chế phẩm tẩy trang; khăn lau vệ sinh phụ nữ; miếng bông tẩm chế phẩm tẩy trang; miếng tẩm dung dịch vệ sinh dùng để lau, rửa; dung dịch làm sạch dùng cho vùng mông; dung dịch làm sạch dùng cho vùng sinh dục; dung dịch vệ sinh phụ nữ dùng để vệ sinh vùng sinh dục; khăn giấy ướt được tẩm dung dịch dưỡng da để vệ sinh vùng sinh dục; khăn lau vệ sinh phụ nữ để làm sạch vùng sinh dục; nước vệ sinh dùng để làm sạch vùng sinh dục; chất khử mùi cho vật nuôi trong nhà; khăn giấy ướt tẩm dung dịch dưỡng da để lau chân và mặt cho cho vật nuôi trong nhà; miếng vải tẩm chất tẩy rửa để lau chùi; miếng vải tẩm chế phẩm làm sạch da; chế phẩm làm sạch cho khay vệ sinh; chế phẩm sạch khay vệ sinh kết hợp với chế phẩm khử mùi; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; khăn lau ướt dùng cho trẻ em.

Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh dạng quần ngắn; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; dây quấn cố định cho băng vệ sinh; miếng lót của quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng miếng; băng vệ sinh dạng miếng bằng chất liệu mềm dày; tã giấy; tã dán; tã trẻ em; tã trẻ em làm bằng giấy; quần tã trẻ em; tã để đi bơi dùng một lần cho trẻ em; tã dùng một lần cho trẻ em; tã dùng một lần; tã giấy cho người lớn; tã dùng một lần cho người lớn; tã cho người lớn; tã dùng cho người không tự chủ được; tã dùng một lần cho người không tự chủ được; miếng thấm hút dùng cho người không tự chủ được; miếng lót mỏng dùng cho người không tự chủ được; miếng thấm hút dùng một lần cho người không tự chủ được; miếng lót mỏng dùng một lần cho tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; băng vệ sinh dành cho phụ nữ sau sinh [băng vệ sinh]; khăn giấy ướt được tẩm dung dịch dược phẩm; khăn giấy ướt được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; khăn giấy ướt được tẩm chế phẩm diệt khuẩn; khăn lau khử trùng; khăn lau khử trùng dùng một lần; khăn ướt khử trùng cho người lớn; khăn giấy ướt đã được làm ẩm trước có chứa thuốc; khăn lau được làm ẩm trước có chứa thuốc; khăn giấy ướt và khăn lau tẩm dung dịch và kem dược phẩm; khăn lau tẩm dung dịch dược phẩm dành cho người lớn sau khi đi tiểu tiện hoặc đại tiện; khăn giấy ướt được tẩm dung dịch dược phẩm để vệ sinh vùng sinh dục; tã lót cho vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; miếng lót vệ sinh dùng một lần để giúp vật nuôi trong nhà học cách vệ sinh đúng chỗ; khăn giấy ướt được tẩm các chế phẩm dược dùng để lau chân và mặt cho vật nuôi trong nhà; miếng lót hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà [vật liệu dạng tấm thấm hút dùng cho mục đích vệ sinh]; miếng lót thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; thảm thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; chế phẩm khử mùi dạng hạt dùng cho hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; dung dịch vệ sinh có chứa thuốc làm sạch vùng mông; dung dịch vệ sinh có chứa thuốc làm sạch vùng sinh dục; dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc để vệ sinh vùng sinh dục; khăn lau vệ sinh phụ nữ được tẩm dung dịch dược phẩm để làm sạch vùng sinh dục; chế phẩm làm sạch da cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ vải lưới (gauze); mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế dùng một lần để phòng chống nhiễm virus; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng để phòng chống nhiễm virus; khăn trải giường, cụ thể là khăn thấm hút dùng một lần cho người không tự chủ được; tấm phủ (tấm lót) cho người bệnh không kiềm chế được; tấm lót trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; khăn trải giường thấm hút dùng một lần dùng khi vệ sinh cơ thể cho người cần được chăm sóc.

Nhóm 16: Khăn lau mặt bằng giấy; giấy lau để làm sạch; khăn giấy ướt; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy lau dành cho người lớn sau khi đi tiểu tiện hoặc đại tiện; tấm xử lý chất thải cho vật nuôi trong nhà bằng chất dẻo hoặc giấy; khăn giấy ướt dùng để lau chân và mặt cho vật nuôi trong nhà; tấm xenluloza tái chế dùng để bao gói hàng hóa; màng nhựa bọc thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; giấy hoặc tấm chất dẻo kháng chế độ ẩm để gói thực phẩm; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà; khăn giấy vệ sinh tay; tấm/khăn lau chùi dùng một lần cho hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; lớp lót dạng rời dùng cho hộp đi vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Khay đựng cát vệ sinh cho mèo; hộp đi vệ sinh cho mèo; khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; đồ chứa chất thải cho vật nuôi

trong nhà; hộp đi vệ sinh tự động cho vật nuôi trong nhà; lớp lót được thiết kế riêng cho hộp đi vệ sinh của vật nuôi trong nhà; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; vật dụng chùi cầm tay; miếng thay thế cho dụng cụ làm sạch sàn; bông thải dùng để lau dọn; khăn lau bụi; chổi; cây lau nhà; vải lau bụi [giẻ lau]; miếng bọt biển để làm sạch; xẻng hót rác.

Nhóm 24: Khăn mặt dùng một lần làm bằng vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; miếng vải dùng để tẩy trang.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh cho mèo; giấy phủ cát dùng để thấm hút chất thải cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh cho động vật; sỏi dùng để thấm hút chất thải cho vật.

---

(210) **4-2024-25403**

(220) 06/06/2024
(441) 25/11/2025

(540)

Freshmaster

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; giấy hoặc tấm chất dẻo khống chế độ ẩm để gói thực phẩm; khăn lau mặt bằng giấy; giấy lau để làm sạch; khăn giấy ướt; tấm phủ làm bằng giấy ướt; tấm xử lý chất thải cho vật nuôi trong nhà bằng chất dẻo hoặc giấy; khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; thùng giấy để đóng hàng công nghiệp; khăn giấy vệ sinh tay; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy trải bàn; khăn trải bàn bằng giấy; khăn giấy lau tay; khăn tay bỏ túi bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy cho buổi tiệc hoặc thực phẩm; màng nhựa bọc thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; cuộn giấy vệ sinh; giấy bao gói; giấy gói [văn phòng phẩm]; tấm xenluloza tái chế dùng để bao gói hàng hóa; vật liệu lọc bằng giấy; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; vật liệu đóng gói để đệm (lót) và nhồi bằng giấy hoặc bìa cứng; ấn phẩm; giấy; bìa cứng; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; bút lông để vẽ; chữ in; bản kẽm để in; giấy dùng trong nhà bếp; khăn lau bụi bằng giấy; tạp chí [định kỳ]; giấy dính [văn phòng phẩm]; đồ/lễ vật nhân tạo làm bằng giấy dùng để cúng lễ; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; nhãn/thẻ bằng giấy; máy đánh chữ; sáp niêm phong; đồ thủ công bằng giấy dùng trong giảng dạy; phấn cho thợ may; dụng cụ vẽ; bảng quảng cáo bằng giấy; vật liệu làm bằng giấy dùng cho sản xuất mô hình.

---

(210) **4-2024-25404**

(300) 98/305,937 08/12/2023 US

(220) 06/06/2024
(441) 25/11/2025

(540)

DISCOVER DELICIOUS EVERY DAY.

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung chế độ ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống bổ sung chế độ ăn kiêng có bản chất là đồ uống vitamin và khoáng chất.

Nhóm 29: Các sản phẩm thực phẩm và đồ uống trong nhóm này, cụ thể là trái cây và rau đã được chế biến, đông lạnh, phơi/sấy khô và bảo quản; các món khai bữa và bữa ăn chính được đông lạnh, chế biến sẵn và đóng gói gồm chủ yếu là thịt, cá, gia cầm hoặc rau; các món khai bữa trên cơ sở rau được đông lạnh, chế biến sẵn và đóng gói; món khai vị được đông lạnh gồm chủ yếu là gà hoặc hải sản; rau muối; quả ôliu đã được chế biến sẵn; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu nành; hỗn hợp đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là trái cây đã được chế biến, quả hạch đã được chế biến và/hoặc nho khô; quả hạch và hạt ăn được đã được chế biến, rang, bảo quản, ướp đường và tẩm gia vị; thịt hộp đã được chế biến; thịt đã được phơi/sấy khô; xúc xích; thịt, gia cầm, hải sản không còn sống, thịt lợn, cá không còn sống; thịt bò; bơ; dầu ăn; dầu oliu dùng cho thực phẩm; kem không chứa sữa; lớp phủ lên trên thức ăn được đánh dậy bọt chứa sữa hoặc không chứa sữa; trứng; pho mát; bơ lạc; mứt trái cây cắt miếng nhỏ; nước quả nấu đông và mứt ướt; sốt chấm, không bao gồm sốt salsa và các loại sốt khác được dùng như sốt chấm; lát khoai tây rán giòn và thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở khoai tây; nước dùng; nước cốt thịt và rau củ; sa lát trái cây và rau củ; sa lát khoai tây; nho khô; trái cây ăn nhẹ, cụ thể là thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm chính đã được đóng gói và chế biến sẵn, cụ thể là pho mát; trái cây nghiền; rau củ nghiền; thực phẩm nghiền gồm kết hợp của một hay nhiều loại trái cây, rau củ, protein, hạt ngũ cốc và/hoặc sữa; sữa chua; thực phẩm đông lạnh, cụ thể là món khai vị gồm chủ yếu là thịt gà hoặc hải sản hoặc thịt bò; bữa ăn cho trẻ mới biết đi, cụ thể là các món khai bữa được chế biến sẵn gồm chủ yếu là thịt, gà, hạt đậu/đỗ và rau củ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây và rau củ; sữa; thực phẩm dạng thanh trên cơ sở hạt và trái cây đã được chế biến; thực phẩm dạng thanh trên cơ sở đậu nành; súp và hỗn hợp súp; các chất béo ở dạng rắn; hỗn hợp đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là quả hạch tẩm đường.

Nhóm 30: Các sản phẩm thực phẩm và đồ uống trong nhóm này, cụ thể là, các món khai bữa được đông lạnh, chế biến sẵn và đóng gói gồm chủ yếu là mỳ ống hoặc gạo; mỳ ống; gạo; sa lát mỳ ống; các sản phẩm bánh; bánh tròn, mỏng làm bằng ngô hoặc lúa mì (bánh tortilla của Mehicô); bánh mỳ và ổ bánh mỳ nhỏ; bánh pizza; bánh mỳ giòn dạng viên hình vuông được nướng hoặc rán (croutons); bánh xăng đuých; hỗn hợp để làm các sản phẩm bánh ở dạng sệt hoặc bột; bột yến mạch; ngũ cốc ăn sáng; granola [hỗn hợp ngũ cốc, hạt nướng và quả khô]; bánh mỳ vòng; bánh mỳ tròn; bánh nướng scone (bánh làm bằng bột mỳ hoặc lúa mạch nướng với bơ, sữa, món bánh truyền thống của Anh); bánh mỳ cuộn có vị quế; bánh làm từ bột nhồi; bánh nướng xốp (có thể có trái cây bên trong); bánh quy giòn, dẹt, thường ăn với pho mát; bánh quy mặn có hình que hoặc hình nút thừng; hỗn hợp đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là bánh quy giòn, dẹt, thường ăn với pho mát, bánh quy mặn có hình que hoặc hình nút thừng, và/hoặc bỏng ngô đã được nổ; bỏng ngô; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô; bánh làm bằng ngô hoặc lúa mì (bánh tortilla của Mehicô) có dạng lát mỏng được chiên giòn; bánh quy và hỗn hợp bột để làm bánh quy; quả hạch phủ sô cô la; nho khô phủ sô cô la và nho khô phủ sữa chua có đường; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt tráng miệng; bánh ngọt; bánh nướng nhân thịt hoặc rau củ (pie); bánh tạc (nhân trái cây, nhân ngọt, nhân mứt); bánh kẹo đông lạnh; đồ tráng miệng đông lạnh gồm chủ yếu là trái cây và kem hoặc chất thay thế kem; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ tráng miệng dạng sệt và lạnh làm bằng kem, trứng và trái cây hoặc sô cô la, bánh pho mát; bánh brownie (bánh ngọt dày, mềm, dẹt làm từ sô cô la và có thể thêm các loại hạt và được phục vụ thành từng miếng vuông nhỏ); mật ong; nước xốt cho salad; nước xốt marinat; nước xốt; nước xốt làm từ nước thịt và bột; nước xốt salsa (làm từ cà chua, hành tây và ớt); nước xốt rau củ; giấm; thảo mộc đã được chế biến [gia vị]; hỗn hợp đồ gia vị và đồ gia vị; chiết xuất dùng làm hương liệu thực phẩm; bột/ bột mì; gia vị và hỗn hợp gia vị xay nhỏ; đường; bột nở; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; muối nấu ăn; nước xốt cà chua; mù tạc; sô cô la; xi rô dùng để phủ lên trên đồ ăn; xi rô dùng cho bánh kếp; xi rô là hương liệu cho thực phẩm hoặc đồ uống; đồ ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở granola hữu cơ; bánh quế; bánh burritos (bánh của Mêhicô, có vỏ bên

ngoài hình tròn, mỏng làm bằng ngô hoặc lúa mì, nhân gồm thịt, các loại rau, hạt, pho mát và sốt); thực phẩm được đông lạnh, cụ thể là các món khai vị, các món nhậu, các món bánh khai vị [canapes] trên cơ sở ngũ cốc và bánh mì; bữa ăn cho trẻ mới biết đi, cụ thể là các món khai bữa được chế biến sẵn gồm chủ yếu là mỳ ống, ngũ cốc hoặc gạo; thực phẩm chính được đóng gói và chế biến sẵn, cụ thể là mỳ ống và gạo; nước xốt mỳ ống; nước xốt pho mát; đồ trang trí bánh có thể ăn được [dạng bánh kẹo]; cà phê; trà; cacao.

Nhóm 31: Trái cây và rau thô và tươi; trái cây và rau chưa qua xử lý; quả hạch dạng thô và chưa qua xử lý; hạt giống cây trồng; hạt giống hoa và cây ăn quả và rau.

Nhóm 32: Đồ uống, cụ thể là, nước ép trái cây, đồ uống trái cây, nước ép rau củ, nước sinh tố; nước đóng chai bao gồm nước khoáng, nước uống, nước uống có ga và nước uống có vị, nước uống tăng lực; nước ngọt không chứa cồn; bia.

Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bách hóa trực tuyến bao gồm chất bổ sung chế độ ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng, đồ uống bổ sung chế độ ăn kiêng có bản chất là đồ uống vitamin và khoáng chất, các sản phẩm thực phẩm và đồ uống trong nhóm này, cụ thể là trái cây và rau đã được chế biến, đông lạnh, phơi/sấy khô và bảo quản, các món khai bữa và bữa ăn chính được đông lạnh, chế biến sẵn và đóng gói gồm chủ yếu là thịt, cá, gia cầm hoặc rau, các món khai bữa trên cơ sở rau được đông lạnh, chế biến sẵn và đóng gói, món khai vị được đông lạnh gồm chủ yếu là gà hoặc hải sản, rau muối, quả ôliu đã được chế biến sẵn, thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu nành, hỗn hợp đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là trái cây đã được chế biến, quả hạch đã được chế biến và/hoặc nho khô, quả hạch và hạt ăn được đã được chế biến, rang, bảo quản, ướp đường và tẩm gia vị, thịt hộp đã được chế biến, thịt đã được phơi/sấy khô, xúc xích, thịt, gia cầm, hải sản không còn sống, thịt lợn, cá không còn sống, thịt bò, bơ, dầu ăn, dầu oliu dùng cho thực phẩm, kem không chứa sữa, lớp phủ lên trên thức ăn được đánh dậy bọt chứa sữa hoặc không chứa sữa, trứng, pho mát, bơ lạc, mứt trái cây cắt miếng nhỏ, nước quả nấu đông và mứt ướt, sốt chấm, không bao gồm sốt salsa và các loại sốt khác được dùng như sốt chấm, lát khoai tây rán giòn và thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở khoai tây, nước dùng, nước cốt thịt và rau củ, sa lát trái cây và rau củ, sa lát khoai tây, nho khô, trái cây ăn nhẹ, cụ thể là thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây, thực phẩm chính đã được đóng gói và chế biến sẵn, cụ thể là pho mát, trái cây nghiền, rau củ nghiền, thực phẩm nghiền gồm kết hợp của một hay nhiều loại trái cây, rau củ, protein, hạt ngũ cốc và/hoặc sữa, sữa chua, thực phẩm đông lạnh, cụ thể là món khai vị gồm chủ yếu là thịt gà hoặc hải sản hoặc thịt bò, bữa ăn cho trẻ mới biết đi, cụ thể là các món khai bữa được chế biến sẵn gồm chủ yếu là thịt, gà, hạt đậu/đỗ và rau củ, thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây và rau củ, sữa, thực phẩm dạng thanh trên cơ sở hạt và trái cây đã được chế biến, thực phẩm dạng thanh trên cơ sở đậu nành, súp và hỗn hợp súp, các chất béo ở dạng rắn, hỗn hợp đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là quả hạch tẩm đường, các sản phẩm thực phẩm và đồ uống trong nhóm này, cụ thể là, các món khai bữa được đông lạnh, chế biến sẵn và đóng gói gồm chủ yếu là mỳ ống hoặc gạo, mỳ ống, gạo, sa lát mỳ ống, các sản phẩm bánh, bánh tròn, mỏng làm bằng ngô hoặc lúa mì (bánh tortilla của Mehicô), bánh mỳ và ổ bánh mỳ nhỏ, bánh pizza, bánh mỳ giòn dạng viên hình vuông được nướng hoặc rán (croutons), bánh xăng đuých, hỗn hợp để làm các sản phẩm bánh ở dạng sệt hoặc bột, bột yến mạch, ngũ cốc ăn sáng, granola [hỗn hợp ngũ cốc, hạt nướng và quả khô], bánh mỳ vòng, bánh mỳ tròn, bánh nướng scone (bánh làm bằng bột mỳ hoặc lúa mạch nướng với bơ, sữa, món bánh truyền thống của Anh), bánh mỳ cuộn có vị quế, bánh làm từ bột nhồi, bánh nướng xốp (có thể có trái cây bên trong), bánh quy giòn, dẹt, thường ăn với pho mát, bánh quy mặn có hình que hoặc hình nút thừng, hỗn hợp đồ ăn nhẹ gồm chủ yếu là bánh quy giòn, dẹt, thường ăn

với pho mát, bánh quy mặn có hình que hoặc hình nút thừng, và/hoặc bỏng ngô đã được nổ, bỏng ngô, thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô, bánh làm bằng ngô hoặc lúa mì (bánh tortilla của Mehicô) có dạng lát mỏng được chiên giòn, bánh quy và hỗn hợp bột để làm bánh quy, quả hạch phủ sô cô la, nho khô phủ sô cô la và nho khô phủ sữa chua có đường, thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc, bánh ngọt tráng miệng, bánh ngọt, bánh nướng nhân thịt hoặc rau củ (pie), bánh tạc (nhân trái cây, nhân ngọt, nhân mứt), bánh kẹo đông lạnh, đồ tráng miệng đông lạnh gồm chủ yếu là trái cây và kem hoặc chất thay thế kem, kem lạnh, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh], đồ tráng miệng dạng sệt và lạnh làm bằng kem, trứng và trái cây hoặc sô cô la, bánh pho mát, bánh brownie (bánh ngọt dày, mềm, dẹt làm từ sô cô la và có thể thêm các loại hạt và được phục vụ thành từng miếng vuông nhỏ), mật ong, nước xốt cho salad, nước xốt marinat, nước xốt, nước xốt làm từ nước thịt và bột, nước xốt salsa (làm từ cà chua, hành tây và ớt), nước xốt rau củ, giấm, thảo mộc đã được chế biến [gia vị], hỗn hợp đồ gia vị và đồ gia vị, chiết xuất dùng làm hương liệu thực phẩm, bột/ bột mì, gia vị và hỗn hợp gia vị xay nhỏ, đường, bột nở, natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng], muối nấu ăn, nước xốt cà chua, mù tạc, sô cô la, xi rô dùng để phủ lên trên đồ ăn, xi rô dùng cho bánh kếp, xi rô là hương liệu cho thực phẩm hoặc đồ uống, đồ ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở granola hữu cơ, bánh quế, bánh burritos (bánh của Mêhicô, có vỏ bên ngoài hình tròn, mỏng làm bằng ngô hoặc lúa mì, nhân gồm thịt, các loại rau, hạt, pho mát và sốt), thực phẩm được đông lạnh, cụ thể là các món khai vị, các món nhậu, các món bánh khai vị [canapes] trên cơ sở ngũ cốc và bánh mì, bữa ăn cho trẻ mới biết đi, cụ thể là các món khai bữa được chế biến sẵn gồm chủ yếu là mỳ ống, ngũ cốc hoặc gạo, thực phẩm chính được đóng gói và chế biến sẵn, cụ thể là mỳ ống và gạo, nước xốt mỳ ống, nước xốt pho mát, đồ trang trí bánh có thể ăn được [dạng bánh kẹo], cà phê, trà, cacao, trái cây và rau thô và tươi, trái cây và rau chưa qua xử lý, quả hạch dạng thô và chưa qua xử lý, hạt giống cây trồng, hạt giống hoa và cây ăn quả và rau, đồ uống, cụ thể là, nước ép trái cây, đồ uống trái cây, nước ép rau củ, nước sinh tố, nước đóng chai bao gồm nước khoáng, nước uống, nước uống có ga và nước uống có vị, nước uống tăng lực, nước ngọt không chứa cồn, bia, rượu vang, đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2024-25425**

(220) 06/06/2024
(441) 25/11/2025

(540)

E07

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe ô tô; xe ô tô chạy bằng động cơ; giảm xóc cho xe ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; thân xe ô tô; tất cả các sản phẩm nêu trên không bao gồm và không liên quan đến xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2024-25426**

(220) 06/06/2024
(441) 25/11/2025

(540)

L07

(531) 26.3.23

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe ô tô; xe ô tô chạy bằng động cơ; giảm xóc cho xe ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; thân xe ô tô; tất cả các sản phẩm nêu trên không bao gồm và không liên quan đến xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2024-25771**

(540)

ZONTANA

(220) 10/06/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐA TA (VN)
34/28 Trần Thái Tông, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh snack (bim bim), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; các sản phẩm từ gạo [thực phẩm được làm chủ yếu từ gạo]; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh nướng giòn và bánh kẹo.

---

(210) **4-2024-27397**

(300) 2024-034122 01/04/2024 JP

(540)

(220) 18/06/2024
(441) 25/11/2025

(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25

(731) NOK CORPORATION (JP)
12-15, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-Ku, Tokyo, Japan

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Máy móc và công cụ gia công kim loại; máy móc và thiết bị khai thác mỏ; máy móc và thiết bị xây dựng; máy móc và thiết bị chất tải - dỡ tải; máy móc và dụng cụ đánh bắt cá; máy móc và thiết bị xử lý hóa chất; máy móc và thiết bị dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị đôn gô, gia công gô, hoặc ván lạng hoặc ván ép; máy và thiết bị làm bột giấy, sản xuất giấy và gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và nông cụ, trừ loại vận hành bằng tay; máy làm giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy móc và thiết bị sản xuất thủy tinh; máy móc và thiết bị sơn; máy móc và thiết bị đóng gói hoặc bao gói; bàn xoay làm gốm chạy bằng điện; máy móc và thiết bị chế biến nhựa; máy sản xuất chất bán dẫn; máy móc và thiết bị sản xuất hàng hóa cao su; máy và thiết bị gia công đá; động cơ chủ lực không dùng điện, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy móc và thiết bị dùng khí nén hoặc thủy lực; máy phân phối băng dính; máy dập tự động; máy rửa bát; máy đánh bóng phủ sáp dùng điện; máy giặt; máy hút bụi chân không; máy xay thực phẩm dùng điện; hệ thống đỗ xe cơ học; hệ thống rửa xe cộ; máy phun điện để khử trùng, diệt côn trùng và khử mùi (không dùng cho mục đích nông nghiệp); bộ phận của máy (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); máy xén cỏ; máy kéo rèm chạy bằng điện; máy móc và thiết bị nén chất thải; máy nghiền chất thải; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ AC và động cơ DC (không bao gồm động cơ dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận dùng cho các động cơ AC và động cơ DC); máy phát điện xoay chiều (máy dao điện); máy phát điện một chiều; chổi than của máy phát điện; máy hàn hồ quang dùng điện; thiết bị hàn dùng điện; máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Nút bịt lỗ tai cho thợ lặn; máy sinh khí ozon dùng cho mục đích hiệu chuẩn; pin điện phân; đèn soi trứng; máy tính tiền; máy đếm và phân loại tiền; bảng hiệu điện tử; máy photocopy; máy và thiết bị vẽ hoặc soạn thảo; máy dập ngày và tháng; đồng hồ ghi giờ (thiết bị ghi thời gian); máy dập thẻ cho văn phòng; máy để bỏ phiếu; máy lập hóa đơn; thiết bị kiểm tra tem bưu chính; cổng vận hành bằng tiền xu cho bãi đỗ xe; dụng cụ và thiết bị an toàn và cứu sinh; thiết bị dập lửa; vòi cứu hỏa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hoả; thiết bị báo cháy; thiết bị cảnh báo khí gas; thiết bị báo hiệu chống trộm; mũ bảo hiểm; tín hiệu đường sắt; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng; biển báo đường phản quang hoặc cơ học; cơ cấu mở cửa điện tử; thiết bị mô phỏng đào tạo lái xe; thiết bị mô phỏng đào tạo thể thao; thiết bị và dụng cụ dùng cho phòng thí nghiệm; máy móc và thiết bị chụp ảnh; máy và thiết bị quay phim; thiết bị và dụng cụ quang học; máy và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; bộ chuyển đổi quay; ắc quy và pin; máy đo và máy kiểm tra điện hoặc từ; dây điện và dây cáp; còi điện; máy móc và thiết bị viễn thông; máy, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; lõi từ; dây điện trở; tàu thuyền chữa cháy; xe chữa cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mạt nạ chống bụi; mặt nạ phòng độc; mặt nạ dùng khi hàn; quần áo bảo hộ chống cháy; kính đeo mắt (kính mắt và kính bảo hộ); chương trình trò chơi video cho người tiêu dùng; mạch điện tử và cd-rom ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; đai nặng (cho người lặn dùng bình dưỡng khí); bộ quần áo cho người lặn dùng bình dưỡng khí; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; bình dưỡng khí cho người lặn; bộ điều chỉnh (dùng khi lặn sử dụng bình dưỡng khí); máy quay đĩa; máy nhịp (âm nhạc); thước lôga; phim chụp ảnh đã lộ sáng; phim dương bản, đã phơi sáng; tấm giữ phim dương bản; đĩa video và băng video đã ghi; xuất bản phẩm điện tử, thiết bị in phơi; ống vòi chữa cháy.

Nhóm 17: Mica (thô hoặc bán thành phẩm); van bằng sợi cao su hoặc lưu hóa (trừ loại là bộ phận của máy); gioăng đệm kín; đầu nối dùng cho ống (không bằng kim loại); đệm nối kín; rèm chống lửa bằng amiang; phao ngăn chống ô nhiễm; vật liệu cách điện; vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; amiăng; bông khoáng [cách ly]; bông xỉ [cách ly]; sợi cao su và sợi bọc cao su (không sử dụng cho dệt may); sợi và chỉ bằng chất dẻo (không sử dụng cho dệt may); sợi amiăng; vải dệt amiăng; phớt bịt kín bằng amiăng; găng tay cách điện; dây cao su và dây buộc bằng cao su; dây và sợi amiăng; lưới amiăng; thùng chứa đóng gói công nghiệp bằng cao su; nút cao su (cho thùng đóng gói công nghiệp); nắp và nắp đậy cao su (cho thùng đóng gói công nghiệp); tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; giấy tụ điện (loại giấy dùng trong tụ điện như một chất cách điện); giấy amiăng; sợi lưu hóa; chất dẻo bán thành phẩm; cao su (dạng thô hoặc bán thành phẩm); vật liệu cách âm bằng bông khoáng (không dùng cho mục đích xây dựng); bảng a-mi-ăng; bột amimăng; vật liệu để cách ly.

---

(210) **4-2024-28016**

(540)

CROCRODINER

(220) 21/06/2024
(441) 25/11/2025

(731) BÙI XUÂN THẮNG (VN)
50 Phong Bắc 7, tổ 15, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 01: Keo; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán công nghiệp; keo dán gạch.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2024-28232**

(540)

(220) 21/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.7; 26.7.25
(591) Vàng, đỏ, đen, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DANCEFIT VIETNAM (VN)
Tầng 1, 203 Lê Lợi, phường 5, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Phòng tập thể dục thể hình; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); dịch vụ giảng dạy và hướng dẫn tập thể dục.

---

(210) **4-2024-28905**
(641) 4-2020-38473
(540)

(220) 21/09/2020
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ HOA CƯƠNG CHÂU ÂU (VN)
120 đường số 7, khu dân cư Cityland Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng bằng đá, cụ thể là: đá nhân tạo, đá hoa cương, đá granít, đá vôi, đá hoa cẩm thạch, thạch anh, sa thạch.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu các loại đá nhân tạo, đá hoa cương, đá granít, đá vôi, đá hoa cẩm thạch, thạch anh, sa thạch.

---

(210) **4-2024-28908**

(540)

(220) 26/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH KHAI PHÓNG TIỀM NĂNG LEADERINYOU (VN)
Số 32, biệt thự liền kề Meco, ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn doanh nghiệp: mô hình kinh doanh, quản trị kinh doanh, quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cho thuê không gian quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 41: Tư vấn về giáo dục; tư vấn về hướng nghiệp; khóa học online; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2024-28916**

(540)

(220) 26/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh nước biển, vàng, cam, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH IRON SPIRIT (VN)
Tầng 4, tòa T1, Time Tower, 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; hỗn hợp chế phẩm bổ sung dạng bột uống dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; hỗn hợp dinh dưỡng bổ sung dạng bột uống, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-28938**

(540)

(220) 26/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV MMK VIỆT NAM (VN)
552 Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ tùng xe máy; phụ tùng ô tô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: ô tô, xe máy, phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo dưỡng xe ô tô; dịch vụ lắp đặt nội thất xe ô tô; dịch vụ độ xe [điều chỉnh thân xe để nâng cấp hiệu suất của động cơ/máy]; dịch vụ độ xe [lắp đặt các bộ phận nội thất và ngoại thất của xe cộ theo yêu cầu].

---

(210) **4-2024-28947**
(641) 4-2021-05775

(540)

(220) 18/02/2021
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) PANASONIC HOLDINGS CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Bộ định tuyến mạng; cổng mạng; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống.

Nhóm 42: Cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ nền tảng [paas].

---

(210) **4-2024-28954**

(540)

(220) 26/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 18.5.1; 24.1.1; 24.15.2; 24.15.13; 24.17.5; 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, trắng, vàng, đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP SAO VÀNG (VN)
P2-15, đường số 4, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2024-28981**

(540)

(220) 26/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen.
(731) VĂN THỊ THANH DUNG (VN)
370/53 Minh Phụng, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết ra từ thịt.

Nhóm 30: Muối; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; dấm; nước xốt và các loại gia vị khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-28982**

(540)

(220) 26/06/2024
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 25.5.25; 26.4.4; 26.7.25; 26.13.25
(591) Vàng đồng, vàng nhạt, màu trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN KHAI (VN)
159/5 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ sâm [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc (thích hợp sử dụng trong y tế hoặc ăn kiêng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng làm từ nhân sâm cho mục đích y tế; rượu thuốc; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng làm từ cây lan kim tuyến cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Đồ uống thảo mộc (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn; đồ uống có chất chiết ra từ sâm (không chứa cồn); đồ uống không chứa cồn làm từ nước ép sâm; chiết xuất nhân sâm và cây lan kim tuyến cho đồ uống không chứa cồn; đồ uống có chất chiết ra từ cây lan kim tuyến (không chứa cồn).

Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu từ cây lan kim tuyến (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có cồn (trừ bia) có thành phần từ sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có cồn (trừ bia) có thành phần từ cây lan kim tuyến (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-29463**

(540)

IPLAB

(220) 28/06/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THE INTELLECTUAL PROPERTY LABORATORY (VN)
240/38B Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục, giảng dạy.

Nhóm 45: Dịch vụ hòa giải; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2024-30741**

(540)

PET TRIBES

(220) 05/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.17.0; 26.3.1
(731) GUANGDONG PET JOY NO.1 MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
910-2, Yongfeng Comprehensive Building, Yongfeng Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dung dịch cọ rửa; chế phẩm đánh bóng; đá bọt; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ chống ký sinh trùng cho động vật; thuốc trừ rệp dùng cho chó; thuốc trừ sâu; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; thức ăn gia súc có chứa thuốc; thuốc dành cho thú y; tã lót cho thú cưng; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm tắm cho động vật [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng].

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ để đánh dấu gia súc; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; nhíp; kéo điện; dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; giấy lau để làm sạch; túi bằng chất dẻo dùng một lần để đựng chất thải vật nuôi trong nhà; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; bút [đồ dùng

văn phòng]; văn phòng phẩm; tranh ảnh; xuất bản phẩm dạng in; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

Nhóm 18: Túi; ô; tấm choàng cho động vật; bộ yên cương cho động vật; rọ bịt mõm; vòng cổ dùng cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; dây buộc chó săn bằng da thuộc; gậy chống khi đi bộ; môletkin [giả da].

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; thanh gỗ cho mèo cào chân; cũi chó; đệm cho vật nuôi trong nhà; giỏ, không bằng kim loại đệm; gối; rơm bện [trừ chiếu].

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ gãi ngứa; dụng cụ mỹ phẩm; máng ăn cho thú cưng; chuồng cho vật nuôi trong nhà; hộp rải ổ rơm cho vật nuôi trong nhà; chuồng để mang vật nuôi; bàn chải đánh răng cho động vật; lược cho động vật; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

Nhóm 28: Trò chơi vòng; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; bài lá; bóng cho trò chơi bi sắt; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập thể dục; dụng cụ câu cá; dụng cụ bắn cung; đồ chơi; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi.

Nhóm 31: Cây trồng; động vật sống; quả tươi; rau tươi; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; hạt giống cây trồng; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại cho người khác; marketing; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; dịch vụ nuôi nhốt tạm thời động vật đi lạc; dịch vụ chăm sóc thú cưng ban ngày; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhốt giữ thú nuôi trong nhà.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện cho thú cưng; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăn nuôi động vật; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ nha khoa thú y; dịch vụ thú y; dịch vụ tắm cho thú cưng; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; cung cấp động vật được huấn luyện để hỗ trợ người khuyết tật.

---

(210) **4-2024-30747**

(540)

MÖVENPICK | LIVING

(220) 05/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.21
(731) MÖVENPICK HOLDING AG (CH)
Oberneuhofstrasse 12, 6340 Baar, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; quản trị bất động sản; quản lý căn hộ hoặc biệt thự; dịch vụ quản lý căn hộ, tòa nhà và nhà ở; quản lý tòa nhà [dịch vụ bất động

sản]; quản lý nhà chung cư; quản lý tài chính và bất động sản đối với các căn hộ và chỗ ở, như: khách sạn, nhà nghỉ, khu phức hợp khách sạn, căn hộ, khách sạn lưu trú lâu dài, nhà ở cho khách du lịch và tòa nhà lưu trú lâu dài khác làm nhà nghỉ và khu cắm trại; bán và cho thuê chỗ ở, căn hộ, căn hộ studio, phòng bên trong cơ sở khách sạn, khu phức hợp khách sạn, khách sạn lưu trú lâu dài và tòa nhà lưu trú lâu dài khác làm nhà nghỉ và khu cắm trại; cho thuê và quản lý nhà ở cho người khác; cho thuê bất động sản dưới hình thức chia sẻ thời gian sử dụng; dịch vụ quản lý và cho thuê bất động sản theo hình thức chia sẻ thời gian sử dụng; dịch vụ hỗ trợ và tư vấn trong lĩnh vực bất động sản; quản lý và vận hành các bất động sản có thương hiệu; quản lý và vận hành cơ sở lưu trú dài ngày, căn hộ và biệt thự dịch vụ; cho thuê căn hộ; cho thuê và cung cấp các văn phòng, không gian văn phòng và không gian làm việc cho mục đích sử dụng tập thể hoặc cá nhân; cho thuê và cung cấp không gian làm việc chung hoặc không gian làm việc được chia sẻ; cho thuê văn phòng có trang bị nội thất; dịch vụ cấp vốn cho dự án và kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời; khách sạn; quán ăn tự phục vụ, phòng trà; cung cấp dịch vụ phòng chờ; đại lý du lịch, cụ thể là đặt phòng khách sạn cho khách du lịch và nơi ăn ở tạm thời; dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là giữ chỗ và đặt chỗ nhà hàng ăn uống và bữa ăn; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn, chỗ ở tạm thời và nhà hàng; dịch vụ quản gia cụ thể là phục vụ đồ ăn và đồ uống cho khách; giữ chỗ, cho thuê và thuê hội trường và phòng họp, phòng và không gian; giữ chỗ, cho mượn và cho thuê phòng, hội trường và không gian tổ chức hội thảo, tiệc lớn, tiệc cốc-tai và tiệc chiêu đãi; cho thuê cơ sở vật chất phục vụ sự kiện và cơ sở vật chất tạm thời làm văn phòng và hội họp; cho thuê ghế, bàn, đồ đạc trong nhà, máy uống nước, thiết bị chiếu sáng, bộ đồ ăn và đồ đạc; tư vấn (phi kinh doanh) trong lĩnh vực khách sạn và nhà hàng; cung cấp thực phẩm và đồ uống tại các nhà hàng, quán rượu, quán bia, tiệm cà phê, quán cà phê, quán ven đường (bán đồ mang đi); điều hành nhà hàng; dịch vụ nhà hàng, căng tin, quầy bar và tiệm cà phê; dịch vụ nhà hàng lưu động, nhà hàng có tính năng giao hàng tận nhà; nhà hàng tự phục vụ, dịch vụ nhà hàng bán đồ mang đi, dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh và nhà hàng hoạt động 24/7, quán ăn sáng, quầy cà phê, quán cà phê (Barista), quán rượu nhỏ, quán sa-lát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện (bao gồm cả tư vấn trong lĩnh vực này); tổ chức và điều hành tiệc; cung cấp đồ uống và bữa ăn đã chuẩn bị sẵn để sử dụng ngay; cho thuê đồ chứa đựng, đồ gốm/sành sứ dùng trong bữa ăn, bộ dụng cụ dùng trong bữa ăn và thiết bị nấu nướng cũng như cho thuê cơ sở vật chất phục vụ cho ngành ăn uống/nấu nướng.

---

(210) **4-2024-30899**

(540)

DOOYA

(220) 05/07/2024
(441) 25/11/2025

(731) LI LI (CN)
No. 15, Hequn Street, Hekou Yao Autonomous County, Honghe Hani Yi Autonomous Prefecture, Yunnan Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; bàn lề bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt.

Nhóm 07: Thiết bị đóng mở cửa, dùng thủy lực; thiết bị đóng mở cửa, dùng khí nén; thiết bị đóng mở cửa, dùng điện; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; con lăn cửa dùng điện; rô bốt công nghiệp [máy móc].

Nhóm 19: Cửa nhựa; kính ngăn cách dùng trong xây dựng; kính màu; mành rèm chóp lật làm bằng nhựa (được dùng bên ngoài nhà và cửa sổ); thanh nhựa định hình dùng trong xây dựng; cửa lưới chống côn trùng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán (các hàng vật liệu xây dựng bằng kim loại, phi kim loại, các loại cửa dựng cho xây dựng, đồ gỗ nội thất); dịch vụ xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng bằng kim loại, phi kim loại; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo.

---

(210) **4-2024-31014**

(540)

PỜ MA LUNG
SẮC TỐ NÚI RỪNG

(220) 08/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 6.1.2; 26.2.7; 26.3.4
(731) CÔNG TY TNHH MTV SX & TM PỜ MA LUNG LAI CHÂU (VN)
Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Rượu hà thủ ô đỏ (thực phẩm chức năng); cao hà thủ ô (thực phẩm chức năng); cao gắm (thực phẩm chức năng); cao một lá (thực phẩm chức năng); cao lạc tiên (thực phẩm chức năng); cao ích mẫu (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Hà thủ ô đỏ dạng bột dùng làm thực phẩm; viên hà thủ ô dùng làm thực phẩm; tinh bột nghệ dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Mật ong; bột trà (chè); cà phê hạt; hà thủ ô đỏ dạng bột dùng như trà; viên hà thủ ô dùng như trà; tinh bột nghệ (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: rượu hà thủ ô đỏ (thực phẩm chức năng), cao hà thủ ô (thực phẩm chức năng), cao gắm (thực phẩm chức năng), cao một lá (thực phẩm chức năng), cao lạc tiên (thực phẩm chức năng), cao ích mẫu (thực phẩm chức năng), mật ong, bột trà (chè), cà phê hạt, hà thủ ô đỏ dạng bột dùng làm thực phẩm, viên hà thủ ô dùng làm thực phẩm, tinh bột nghệ dùng làm thực phẩm, tinh bột nghệ dùng cho mục đích y tế, viên tinh bột nghệ mật ong dùng cho mục đích y tế, viên hà thủ ô dùng cho mục đích y tế, thảo dược, thịt đã qua chế biến (thịt trâu sấy, thịt ngựa sấy, thịt ba chỉ hun khói, thịt heo sấy), lạp xưởng, trái cây đã chế biến, trái cây sấy, rượu, rượu cần, rượu nếp than, rượu hoa quả, rượu lúa mạch, rượu thuốc.

---

(210) **4-2024-31407**

(540)

TANADAITHANH
Lan tỏa phồn vinh

(220) 09/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.4
(591) Xanh, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
Số 124 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất keo dính dùng trong công nghiệp; silicone.

Nhóm 02: Sơn tường; chất pha loãng cho sơn; chế phẩm kết dính cho sơn; véc ni; bột bả.

Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox; ống dẫn nước bằng kim loại; van của ống dẫn nước bằng kim loại; vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; khuôn kim loại.

Nhóm 11: Chậu rửa bát gắn cố định; chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh không dùng để chứa nước); thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời; bình nước nóng trực tiếp và gián tiếp; máy lọc không khí; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); nắp ngồi cho bồn cầu có thiết bị tự làm sạch; két nước của bồn cầu vệ sinh (két xả nước làm sạch bồn cầu); bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); thiết bị và hệ thống điều hoà không khí.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm phi kim loại; ống nhựa dẻo (pvc; upvc); chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối bằng ống nhựa cứng; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; bê tông; xi măng; vật liệu xây dựng.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; phụ kiện gương phòng tắm; giá để gương; giá rửa mặt (đồ đạc); giá kệ phòng tắm; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

Nhóm 22: Vải bạt, vải nhựa (vải dầu); buồm; bao đựng; và túi (không xếp vào các nhóm khác); vật liệu để đệm (lót) và nhồi (trừ cao su hoặc chất dẻo); vật liệu sợi dệt dạng thô.

Nhóm 28: Gấu bông; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật; đồ chơi nhồi bông.

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo; hoạt động giới thiệu sản phẩm; trưng bày hàng hóa; hỗ trợ thương mại.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

Nhóm 37: Tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho toà nhà văn phòng và căn hộ; xây dựng dân dụng và công nghiệp; sửa chữa ô tô.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển hàng hóa, chuyên chở hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng.

Nhóm 40: Quy trình xử lý nước, lọc không khí.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài toà nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 42: Lưu trữ dữ liệu điện tử: tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-31745**

(220) 11/07/2024
(441) 25/11/2025

(540)

COMPOFLEX

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHỰA GPS (VN)
Lô N-4, đường số 6, khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 16: Túi bằng nhựa dẻo dùng để bao gói; túi đựng rác.

Nhóm 17: Màng film.

Nhóm 18: Túi xách để mua sắm.

Nhóm 22: Túi đựng vận chuyển hàng hóa.

---

(210) **4-2024-31746**

(220) 11/07/2024
(441) 25/11/2025

(540)

BIOFLEX

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHỰA GPS (VN)
Lô N-4, đường số 6, khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 16: Túi bằng nhựa dẻo dùng để bao gói; túi đựng rác.

Nhóm 17: Màng film.

Nhóm 18: Túi xách để mua sắm.

Nhóm 22: Túi đựng vận chuyển hàng hóa; màng film.

---

(210) **4-2024-31747**

(540)

PURA VIDA

(220) 11/07/2024
(441) 25/11/2025

(731) LES BIENHEUREUX (FR)
10 avenue de la Grande Armée, 75017 Paris (France)

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Rượu rum.

---

(210) **4-2024-31854**

(540)

So Good

(220) 11/07/2024
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) AUSTRALASIAN CONFERENCE ASSOCIATION LIMITED (AU)
148 Fox Valley Road, Wahroonga NSW 2076, Australia

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm bơ sữa thuộc nhóm này; bơ; pho mát; sữa chua; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế bơ sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành (sữa đậu nành); đồ uống trên cơ sở đậu nành dùng để thay thế sữa; sữa đậu nành; sữa quả hạch; sữa yến mạch; sữa dừa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa gạo; sữa bột; sữa đậu nành bột; đồ uống trên cơ sở gạo [sản phẩm thay thế sữa] là chất lỏng thay thế bữa ăn; đồ uống chứa sữa có hương vị cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà (sữa là chủ yếu); sữa giàu protein; rau, quả được bảo quản, phơi khô, đông lạnh, chế biến, nấu chín; chiết xuất từ rau củ dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc; ngũ cốc ăn sáng; hạt và sản phẩm hạt đã chế biến [ngũ cốc]; cháo; mỳ ý (pasta); bánh kẹo; bánh pudding tráng miệng; kem lạnh; bánh kẹo đông lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; cà phê và đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê; trà và đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế trà; ca cao và đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la và đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; đồ ăn nhẹ làm từ hạt (ngũ cốc); đường; mật ong; xốt [gia vị]; đồ gia vị; gia vị; đồ uống trên cơ sở ngũ cốc thuộc nhóm này không phải là sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống làm từ nước trái cây và nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành không phải là sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo không phải là sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở quả hạch thuộc nhóm này bao gồm sữa hạnh nhân, sữa lạc và sữa dừa; đồ uống trên cơ sở ngũ cốc thuộc nhóm này không phải là sản phẩm thay thế sữa; chiết xuất từ trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2024-32059**

(540)

LUMIÈRE
Wellsprings

(220) 12/07/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
TMDV số 19, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bao hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hoá).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2024-32060**

(540)

LUMIÈRE
Wellsprings

(220) 12/07/2024
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
TMDV số 19, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài

chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bao hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2024-32061**

(540)

LUMIÈRE
Wellsprings

(220) 12/07/2024
(441) 25/11/2025
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
TMDV số 19, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bao hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2024-32062**

(540)

(220) 12/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
TMDV số 19, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2024-32129**

(540)

Missio Dental

(220) 12/07/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DETEC DENTAL LAB (VN)
Số nhà 2, ngõ 192 Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn, khám và chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ thẩm mỹ răng hàm mặt, phục hình răng.

---

(210) **4-2024-32537**

(540)

(220) 16/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25; 26.13.25
(591) Hồng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LEO ENTERPRISE (VN)
156 Bạch Đằng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2024-32573**

(540)

(220) 16/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH APEXCEL CABINETRY (VN)
Số 88, Khu phố An Hòa 3, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; phụ kiện cửa sổ bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy xay; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy giặt; máy hút bụi; máy lọc.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa bát bằng sứ hay kim loại gắn cố định (thiết bị vệ sinh); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị làm nóng nước.

Nhóm 19: Sàn lát, không bằng kim loại; tấm ốp tường không bằng kim loại; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; ván lát sàn gỗ; ván ốp chân tường không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ nội thất bằng kim loại; đồ nội thất không bằng kim loại; đồ nội thất nhà bếp; đồ (decor) trang trí nội thất bằng gỗ; phụ kiện đồ nội thất, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, máy rửa bát đĩa, máy xay, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy giặt, máy hút bụi, máy lọc, hệ thống và thiết bị vệ sinh, chậu rửa bát bằng sứ hay kim loại gắn cố định (thiết bị vệ sinh), hệ thống chiếu

sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, chụp hút khói dùng cho nhà bếp, thiết bị làm nóng nước, sàn lát, không bằng kim loại, tấm ốp tường không bằng kim loại, ngói, đá lát sàn không bằng kim loại, ván lát sàn gỗ, ván ốp chân tường không bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ nội thất bằng kim loại, đồ nội thất không bằng kim loại, đồ nội thất nhà bếp, đồ (decor) trang trí nội thất, phụ kiện đồ nội thất, không bằng kim loại, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng, đồ sứ để chứa đựng, đồ bằng đất nung để chứa đựng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện cửa sổ bằng kim loại, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, máy rửa bát đĩa, máy xay, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy giặt, máy hút bụi, máy lọc, hệ thống và thiết bị vệ sinh, chậu rửa bát bằng sứ hay kim loại gắn cố định (thiết bị vệ sinh), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, chụp hút khói dùng cho nhà bếp, thiết bị làm nóng nước, sàn lát, không bằng kim loại, tấm ốp tường không bằng kim loại, ngói, đá lát sàn không bằng kim loại, ván lát sàn gỗ, ván ốp chân tường không bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ nội thất bằng kim loại, đô nội thất không bằng kim loại, đồ nội thất nhà bếp, đồ (decor) trang trí nội thất, phụ kiện đồ nội thất, không bằng kim loại, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng, đồ sứ để chứa đựng, đồ bằng đất nung để chứa đựng; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính.

(210) **4-2024-32593**

(300) 019005509 27/03/2024 EM

(540)

MÁS + BY MESSI

(220) 16/07/2024

(441) 25/11/2025

(531) 24.17.5

(731) MARK ANTHONY INTERNATIONAL SRL (US)
"One Haggatt HaII", Haggatt HaII, St. Michael BB 11059 BARBADOS

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng đồ uống tốt cho sức khỏe và sức khỏe toàn diện, bao gồm thể chất và tinh thần; đồ uống cho mục đích y tế và sức khỏe; đồ uống ăn kiêng cho mục đích y tế; đồ uống chứa protein và đồ uống giàu protein cho mục đích ăn kiêng hoặc y tế; đồ uống thay thế chất điện giải cho mục đích y tế; nước ép trái cây cho bệnh nhân tiểu đường cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung cho mục đích ăn kiêng; kẹo cao su cho mục đích ăn kiêng hoặc y tế; đồ uống có thể nhai được và sản phẩm hyđrat hóa để bù nước (cho mục đích y tế, sức khỏe và sức khỏe toàn diện, bao gồm thể chất và tinh thần); viên nhai, viên ngậm cứng và viên ngậm (cho mục đích ăn kiêng hoặc y tế); đồ uống chứa vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng thảo mộc dưới dạng bột cho mục đích sức khỏe và sự khỏe mạnh; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng hỗn hợp đồ uống dạng bột bổ sung dinh dưỡng cho sức khỏe và sự khỏe mạnh; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng hỗn hợp si rô và chế

phẩm và chế phẩm điều vị cho pha chế các sản phẩm nói trên; thực phẩm bổ sung ăn kiêng có bản chất là thanh protein ăn liền.

Nhóm 29: Đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống sữa trên cơ sở đậu phông; đồ uống trên cơ sở sữa đậu nành; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa yến mạch; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa chua; đồ uống trên cơ sở bơ sữa; đồ uống có chứa a xít lactic; đồ uống có chứa probiotic; sữa lắc; sinh tố protein, cụ thể là sinh tố protein pha sẵn từ sữa không dùng cho mục đích y tế, sữa giàu protein, sinh tố protein trên cơ sở sữa; chế phẩm thay thế sữa chua; tất cả các sản phẩm nói trên bao gồm sản phẩm dạng nhai, viên ngậm cứng và viên ngậm; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sô cô la; cà phê và đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao và đồ uống trên cơ sở ca cao; trà và đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc và đồ uống trên cơ sở trà thảo mộc; trà mate và đồ uống trên cơ sở trà mate; đồ uống trà thảo mộc; tất cả các sản phẩm nói trên bao gồm sản phẩm dạng nhai, viên ngậm cứng và viên ngậm; si rô và chế phẩm và chế phẩm điều vị cho pha chế các sản phẩm nói trên; thanh ngũ cốc giàu protein; thanh thực phẩm ăn nhanh chứa protein trên cơ sở thực vật; thanh ngũ cốc giàu protein.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống) và nước có ga; đồ uống có hương vị; đồ uống trên cơ sở nước và được bổ sung thêm các thành phần có lợi cho sức khỏe; đồ uống không chứa cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống thể thao; đồ uống chứa protetin, không làm từ sữa và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống giàu protein, không làm từ sữa và không dùng cho mục đích y tế; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua (whey beverages); đồ uống trên cơ sở gạo, không phải sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở rau củ; đồ uống không cồn; đồ uống khử cồn; đồ uống không cồn có vị ngọt (cordials); nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở hạt và đậu nành; nước hoa quả và nước ép hoa quả; si rô và chế phẩm và chế phẩm điều vị cho pha chế đồ uống không cồn; chế phẩm bột, chiết xuất, viên nén, viên ngậm, liều uống nhỏ, gel, kẹo nhai, kẹo cao su, chất cô đặc, tinh chất và các chế phẩm có thể pha loãng để pha chế đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở mạch nha thuộc này; đồ uống có thể nhai được và sản phẩm hyđrat hóa để bù nước.

---

(210) **4-2024-33722**

(540)

(220) 22/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ESS-VISON VIỆT NAM (VN)
Số 57/6M ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu diezel; dầu mazut; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; mỡ bôi trơn đai truyền.

---

(210) **4-2024-34131**

(300) 2422162 23/01/2024 AU

(540)

(220) 23/07/2024

(441) 25/11/2025

(531) 20.5.7; 26.3.23

(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh ngọc.

(731) VITALSOFT HOLDINGS PTY LTD (AU)
C/-Progressive Legal Pty Ltd, Suite 801, Level 8, 100 William Street, Woolloomooloo, NSW, 2011, Australia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tuyển dụng doanh nghiệp; dịch vụ thông tin thống kê doanh nghiệp; nghiên cứu thống kê kinh doanh; thu thập dữ liệu kinh doanh; thu thập thông tin nhân sự; thu thập số liệu thống kê cho doanh nghiệp; biên tập dữ liệu kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập hoặc khai thác dữ liệu thống kê; lưu trữ hồ sơ kinh doanh trên máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu được vi tính hoá [chức năng văn phòng]; dịch vụ quản lý tập tin được vi tính hóa; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý nhân sự; dịch vụ tư vấn liên quan đến tuyển dụng nhân sự; tư vấn liên quan đến tuyển chọn nhân sự; thu thập dữ liệu kinh doanh cho người khác; biên tập dữ liệu cho người khác; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử [chức năng văn phòng]; dịch vụ cung cấp hồ sơ nhân sự; quản lý nguồn nhân lực; quản lý duy trì hồ sơ nhân sự cho người khác; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến [chức năng văn phòng]; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về quảng cáo, quản lý và điều hành doanh nghiệp và các chức năng văn phòng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 42: Dịch vụ bảo mật máy tính (thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và hệ thống máy tính); dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên máy tính; lưu trữ dữ liệu (ngoại trừ lưu trữ ở dạng vật lý); lưu trữ dữ liệu điện tử; phát triển mã máy tính; phát triển giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; phát triển phần mềm; dịch vụ lưu trữ cơ sở dữ liệu; cung cấp trực tuyến các ứng dụng trên nền tảng web, không tải xuống được; cung cấp phần mềm trực tuyến trên nền tảng web, không tải xuống được; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được (nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng); cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ phân tích dữ liệu kỹ thuật.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ y tế; dịch vụ cố vấn liên quan đến dịch vụ y tế; dịch vụ y tế bổ sung; thực hiện kiểm tra y tế; tư vấn liên quan đến sức khỏe nghề nghiệp và an toàn lao động (dịch vụ trị liệu và phục hồi chức năng); khảo sát đánh giá rủi ro sức khỏe; dịch vụ sàng lọc sức khỏe; dịch vụ kiểm tra thính giác; dịch vụ thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phục hồi chấn thương; dịch vụ chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp và an toàn lao động (dịch vụ trị liệu và phục hồi chức năng); chuẩn bị các báo cáo liên quan đến các vấn đề chăm sóc sức khỏe; chuẩn bị các báo cáo liên quan đến các vấn đề y tế; chuẩn bị hồ sơ tâm lý; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về dịch vụ y tế và dịch vụ thú y; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2024-34169**

(540)

(220) 24/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM (VN)
314 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã bỉm dùng cho người; chế phẩm làm sạch khoang miệng dùng cho mục đích y tế; gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 08: Bấm móng tay.

Nhóm 21: Bông ngoáy tai; lược thưa để chải tóc; bình nhựa chứa nước; bộ đồ ăn dặm cho bé; đũa muỗng tập ăn; hộp chia sữa; túi snack; hộp trữ sữa; túi trữ sữa.

Nhóm 29: Đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu; chất thay thế sữa như: sữa hạnh nhân, sữa dừa, sữa lạc/sữa đậu phộng, sữa gạo, sữa đậu nành.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn, tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể; nước điện giải; nước tinh khiết; nước thanh khiết.

Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2024-34283**

(540)

(220) 24/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 7.15.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.11; 26.4.18; 26.11.22
(591) Nâu, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TUẤN ĐẠT (VN)
15/3 Trần Cao Vân, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất gia đình bằng gỗ như: giường; tủ; bàn; ghế; kệ; tủ bếp.

---

(210) **4-2024-34518**

(540)

(220) 25/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(731) PHẠM XUÂN VINH (VN)
49 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người như: làm tóc, móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2024-34571**

(540)

(220) 25/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 3.7.16; 3.7.26; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đỏ, nâu, đen, cam.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO MINH - HÀ (VN)
209 Quang Trung, tổ 4, phường Ngô Mây, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào (tổ yến); yến sào sơ chế; yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tổ chim ăn được, yến sào (tổ yến), yến sào sơ chế, yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2024-34572**

(540)

(220) 25/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH VÕ THÀNH TÂM (VN)
703 Trường Chinh, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); bột nhang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: hương (nhang), bột nhang.

---

(210) **4-2024-34643**

(540)

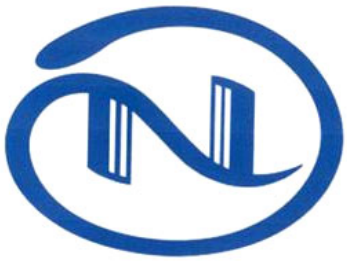

(220) 25/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.7.1; 7.5.8; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.3
(591) Xanh blue, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ NAM LONG (VN)
P0206 - tòa C2 chung cư D'capitale 119 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn đấu thầu; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất; lập dự toán công trình xây dựng; lập hồ sơ mời thầu và lập hồ sơ dự thầu các dự án xây dựng; xác định giá gói thầu và giá hợp đồng; lập hồ sơ thanh quyết toán hợp đồng và vốn đầu tư xây dựng công trình; tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; lập dự án đầu tư xây dựng; kiểm soát chi phí xây dựng công trình [dịch vụ tài chính]; tư vấn lập hồ sơ thống kê, kiểm kê đất đai; tư vấn dịch vụ về thông tin đất đai.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, hạ tầng kỹ thuật; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; tư vấn giải phóng mặt bằng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế kết cấu công trình; thiết kế điện - cơ điện công trình; thiết kế cấp thoát nước công trình; thiết kế cảnh quan công trình (trừ cảnh quan vườn hoa và công viên); thiết kế công trình giao thông; thiết kế công trình thủy lợi; thẩm tra thiết kế và thẩm tra tổng dự án công trình; tư vấn lập quy hoạch tổng thể quốc gia; tư vấn lập quy hoạch ngành quốc gia; tư vấn lập quy hoạch khu kinh tế; tư vấn lập quy hoạch không gian biển quốc gia; tư vấn lập quy hoạch vùng; tư vấn lập quy hoạch tỉnh; tư vấn lập quy hoạch đô thị; tư vấn lập quy hoạch nông thôn; lập quy hoạch xây dựng; thẩm tra dự toán công trình xây dựng; thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; khảo sát xây dựng công trình; khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình; hoạt động thiết kế chuyên dụng.

---

(210) **4-2024-35106**

(540)

PV charger

(220) 29/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI PV (VN)
Phòng W3.1004, tòa nhà Sunrise Central, số 25 đường Nguyễn Đức Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin; hộp pin; thiết bị sạc pin; pin sạc lại được; pin điện cho xe cộ; phần mềm điều khiển hệ thống pin; trạm sạc pin cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, trưng bày, giới thiệu các sản phẩm: pin, hộp pin, thiết bị sạc pin, pin sạc lại được, pin điện cho xe cộ, phần mềm điều khiển hệ thống pin, trạm sạc pin cho xe cộ, pin mặt trời.

Nhóm 37: Lắp đặt, tháo dỡ, sửa chữa, bảo trì pin và hệ thống pin; dịch vụ sạc xe điện; lắp đặt và bảo trì thiết bị, hệ thống máy móc sử dụng năng lượng mặt trời và điện gió; thi công, lắp đặt, xây dựng và bảo trì hệ thống điện mặt trời và điện gió; dịch vụ quản lý dự án xây dựng; dịch vụ xây dựng.

Nhóm 39: Quản lý trạm sạc điện (dịch vụ vận tải và kho bãi); quản lý trạm sạc điện cho xe điện (dịch vụ vận chuyển và kho bãi); quản lý trạm sạc điện di động (dịch vụ vận chuyển và kho bãi); cung cấp năng lượng; phân phối năng lượng; dịch vụ cung cấp điện; phân phối điện; phân bổ và truyền tải điện; dịch vụ đặt chỗ sạc điện (dịch vụ vận tải và kho bãi); cung cấp điểm sạc điện/trạng thái điểm sạc điện /tìm kiếm diêm sạc điện mới /kiểm tra vị trí được cung cấp thông qua hệ thống định vị gps và phương tiện lưu trữ các thông tin đó (dịch vụ định vị gps) [dịch vụ vận tải]; cung cấp thông tin giao thông; cung cấp thông tin giao thông cho các điểm sạc; cung cấp thông tin chỉ đường liên quan đến trạm sạc ắc quy/sạc pin cho xe điện qua mạng internet.

Nhóm 40: Cho thuê pin, hệ thống pin (cho thuê nguồn điện).

Nhóm 42: Tư vấn, thiết kế trạm sạc điện; dịch vụ cho thuê ứng dụng quản lý trạm sạc; dịch vụ cho thuê ứng dụng sạc; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas).

---

(210) **4-2024-35482**

(540)

(220) 30/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH APOWER ELECTRONICS (VIETNAM) (VN)
Lô CN-10 (nhà xưởng CN-10-09), khu công nghiệp Vân Trung, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; bình pin; hộp ắc quy; hộp pin; ắc quy khởi động; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin ganvanic; thiết bị nạp ắc quy; bộ pin ganvanic; pin điện; ắc quy điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ cấp nguồn di động [pin sạc].

---

(210) **4-2024-35562**

(540)

(220) 31/07/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.7; 26.11.9
(591) Trắng, vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LONG MOTOR HUẾ (VN)
Đường nối quốc lộ 1A - cảng Chân Mây, xã Lộc Tiến, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 12: Thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; xe ô tô; vỏ xe cộ; xe buýt.

---

(210) **4-2024-35563**

(540)

(220) 31/07/2024
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LONG MOTOR HUẾ (VN)
Đường nối quốc lộ 1A - cảng Chân Mây, xã Lộc Tiến, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 12: Thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; xe ô tô; vỏ xe cộ; xe buýt.

---

(210) **4-2024-35898**

(540)

(220) 01/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 19.13.21; 26.1.2; 26.11.12
(591) Cam, cam nhạt, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HÂN HƯNG (VN)
Số 131 đường Hà Huy Tập, khóm Đông Thịnh 6, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2024-37634**

(540)

(220) 12/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.17.0; 14.11.2; 26.2.1; 26.2.3; 26.15.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ CHĂN NUÔI NGUYỄN MẠNH (VN)
Số 2A, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 23, ấp Tân Bình, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chăn nuôi, cụ thể là: quạt công nghiệp dùng trong chăn nuôi, bồn lớn chứa thức ăn chăn nuôi (bồn silo), đường vận chuyển thức ăn chăn nuôi tự động, đường nước uống cho vật nuôi tự động, két nước làm mát khu vực chăn nuôi, tủ điện điều khiển khu vực chăn nuôi, mô tơ điều khiển tự động, máy lọc nước dùng trong chăn nuôi, máy ép phân, hệ thống khử mùi hôi chuồng trại, cân điện tử, bạt che chuồng trại.

---

(210) **4-2024-37741**
(641) 4-2017-43654

(540)

(220) 28/12/2017
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 24.15.3; 24.15.11; 24.15.21
(731) LKK HEALTH PRODUCTS GROUP LIMITED (CN)
37/F, Infinitus Plaza, 199 Des Voeux Road Central, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2024-37742**

(641) 4-2024-43655

(540)

INFINITUS

(220) 28/12/2017

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.11.3; 26.11.7

(731) LKK HEALTH PRODUCTS GROUP LIMITED (CN)
37/F, Infinitus Plaza, 199 Des Voeux Road Central, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2024-37911**

(540)

VN DREAM

(220) 13/08/2024

(441) 25/11/2025

(531) 5.1.1; 5.1.16; 5.3.13; 24.15.3

(591) Xanh lá, vàng đồng, vàng đồng nhạt

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY VỊNH NHA TRANG (VN)
42 Cao Thắng, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối, nệm; bộ đồ giường (tấm trải để ngủ); đệm/nệm dùng để nằm.

---

(210) **4-2024-37961**

(540)

Laos Coffee
BACHIENG

(220) 13/08/2024

(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 2.3.12; 19.1.12; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, nâu, be.

(731) 1. DINLY VANNALAY (LA)
Số nhà 133 tổ 7, bản Xảng Nạm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào
2. ANISA KEOHAVONG (LA)
Số nhà 133 tổ 7, bản Xảng Nạm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Que hàn bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-37962**

(540)

(220) 13/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.12; 19.1.12; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, be.
(731) 1. DINLY VANNALAY (LA)
Số nhà 133 tổ 7, bản Xảng Nạm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào
2. ANISA KEOHAVONG (LA)
Số nhà 133 tổ 7, bản Xảng Nạm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Tương ớt [gia vị]; đồ gia vị; xốt [gia vị]; gia vị thập cẩm; cà phê.

---

(210) **4-2024-37963**

(540)

(220) 13/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.12; 19.1.12; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, be.
(731) 1. DINLY VANNALAY (LA)
Số nhà 133 tổ 7, bản Xảng Nạm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào
2. ANISA KEOHAVONG (LA)
Số nhà 133 tổ 7, bản Xảng Nạm Măn, huyện Pakse, tỉnh Champasack, Lào
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(210) **4-2024-38423**

(540)

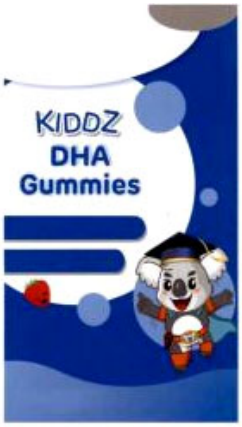

(220) 15/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.1; 5.7.8; 9.7.22; 25.5.25; 26.1.6
(591) Xám, trắng, xanh dương, xanh tím than, vàng, đen, đỏ, da cam, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xám nhạt, nâu, xám sẫm, xanh lơ, xanh lơ nhạt.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung cho con người dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-38424**

(540)

(220) 15/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 5.7.21; 25.5.25; 26.1.6
(591) Xám, trắng, tím, tím nhạt, xanh dương, xanh lá cây, tím sẫm, da cam, xám sẫm, xám nhạt, xanh lơ, xanh lơ nhạt, đen, nâu, da cam sẫm.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung cho con người dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-38785**
(641) 4-2022-48748
(540)

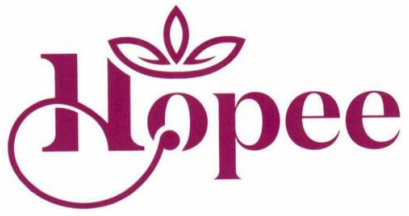

(220) 17/11/2022
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.11.12
(591) Trắng, tím
(731) LƯƠNG BẢO TRÂN (VN)
66/41 Nhiêu Tứ, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán cà phê.

---

(210) **4-2024-39236**

(540)

(220) 20/08/2024
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng ngà.
(731) NGHIÊM THỊ VÂN NHI (VN)
31 tổ 5 Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán chè, trà.

---

(210) **4-2024-39547**
(641) 4-2020-30309
(300) 2020-093 31/01/2020 LI
(540)

APP CLIPS

(220) 31/01/2020
(441) 25/11/2025

(731) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thông tin liên lạc theo phương thức không dây để truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, viđêô và nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính dùng để cài đặt, lên cấu hình, điều khiển và kiểm soát máy phát viđêô và âm thanh; âm thanh, viđêô, và nội dung đa phương tiện ghi sẵn có thể tải xuống; thiết bị ngoại vi dùng cho máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; màn hình, màn hình hiển thị, màn hình gắn lên đầu, và bộ tai nghe sử dụng cho máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; màn hình hiển thị cho máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh kỹ thuật số; thiết bị điều khiển từ xa dùng để kiểm soát máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; thiết bị có thể mang theo/đeo vào người dùng để kiểm soát máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; giao diện (thiết bị ghép nối) dùng cho máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; vỏ bọc, túi, hộp, cặp bọc ngoài, dây đai, và dây đeo dùng cho máy ghi và máy phát viđêô và âm thanh; phim hoạt hình.

---

(210) **4-2024-39958**
(540)

MEBASHI

(220) 23/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, đen.
(731) EDGECORE ELECTRONICS FZCO (AE)
Office LB11013, Building 11 Jebel Ali Dubai United Arab Emirates
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy hút bụi chân không; máy rô bốt hút bụi chân không; máy hút bụi khô và ướt; máy ép chậm hoa quả, dùng điện; máy xay sinh tố, dùng điện; máy trộn thức ăn, dùng điện; máy chế biến thực phẩm dùng điện; dụng cụ ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ cắt bánh pizza dùng điện; máy quét, vệ sinh, giặt và giặt đồ; máy giặt, dùng điện; máy nhào trộn bột; máy xay thịt dùng điện; máy băm thức ăn, dùng điện; máy làm mì sợi dùng điện; máy là ủi, dùng điện; máy nghiền cà phê, dùng điện; máy chiết xuất cà phê; máy tạo bọt cà phê, dùng điện.

Nhóm 08: Dao cạo, dùng điện; dụng cụ uốn tóc, dùng điện; dụng cụ uốn tóc, không dùng điện; thiết bị làm rụng tóc dùng điện và không dùng điện; dụng cụ làm thẳng tóc, dùng điện; dụng cụ cắt, vận hành bằng tay; bàn là hơi nước, dùng điện; thìa.

Nhóm 09: Loa; thiết bị thu hình (ti vi); máy chiếu để xem phim tại nhà; hệ thống chiếu phim tại nhà; điện thoại di động; thiết bị đo mật độ cà phê; thiết bị đo cà phê, cân để đong cà phê.

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn dùng gaz; thiết bị nấu nướng dùng gaz; nồi cơm điện; lò nướng nấu ăn; bếp điện từ dùng cho mục đích gia dụng; máy pha cà phê; ấm đun nước, dùng điện; máy pha trà, dùng điện; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước; lò nướng pizza; thiết bị sưởi ấm, thông gió, điều hòa và làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống hvac (bao gồm bộ sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí); hệ thống hvac của động cơ (bao gồm bộ sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí); máy làm mát bằng không khí bay hơi có thể mang đi được; thiết bị làm lạnh không khí; máy làm kem lạnh; máy làm đá lạnh; thiết bị phân phối nước uống nóng và lạnh; tủ lạnh điện (cho mục đích gia dụng); tủ lạnh; nồi áp suất điện; nồi cơm điện; lò nướng điện; thiết bị đốt nóng, dùng gaz; thiết bị làm nóng nước, dùng gaz; thiết bị làm nóng nước, dùng điện; máy sưởi điện; bếp nấu ăn không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; máy quạt sưởi; máy sưởi hồng ngoại dạng tấm; nồi chiên ngập dầu bằng điện; tủ đông; thiết bị kết hợp của tủ lạnh và tủ đông; thiết bị phun hơi nước vào mặt [tắm hơi]; máy đun sáp tẩy lông; nồi ủ chân không đa năng chạy điện (thuộc về thiết bị nấu nướng); ấm đun nước samovar dùng điện; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; thiết bị lọc nước để uống; máy lọc nước; thiết bị làm nóng bằng cảm ứng điện từ [dùng cho mục đích gia dụng]; bếp cảm ứng điện từ [dùng cho mục đích gia dụng]; thiết bị đốt nóng, dùng dầu; lò nướng bánh mì bằng điện; máy làm bánh mì; máy làm bánh quế dùng điện; bếp nướng ngoài trời [thiết bị nấu nướng]; lò nướng than củi [thiết bị nấu nướng]; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; máy làm bỏng ngô, dùng điện; máy nướng bánh mì; máy sấy tóc, dùng điện; máy sấy tóc; thiết bị khử nước cho thực phẩm, dùng điện; bộ lọc cà phê, dùng điện.

Nhóm 21: Đồ pha trà, không dùng điện; cối xay cà phê thao tác bằng tay; dụng cụ vắt chanh không dùng điện [dùng cho mục đích gia dụng]; máy trộn thực phẩm không dùng điện; máy vắt cam không dùng điện; nồi áp suất không dùng điện; nồi nấu cơm không dùng điện; nồi nấu cơm dùng trong lò vi sóng; ấm đun nước samovar không dùng điện; máy xay thịt không dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; bình chân không, không dùng điện; bình cách điện, không dùng điện; dụng cụ làm bánh quế không dùng điện; dụng cụ nổ bỏng ngô dùng trong lò vi sóng; máy làm mì sợi vận hành bằng tay; vỏ bọc tấm ván để là; tấm ván để là; máy đánh bọt sữa không dùng điện; bình đựng sữa; bình đựng sữa bằng kim loại; dụng cụ xay cà phê cầm tay; máy pha cà phê không dùng điện; bộ uống cà phê (có bản chất là bộ đồ ăn, ngoài trừ dao, dĩa và thìa).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn liên quan đến các thiết bị gia dụng bao gồm thiết bị xay cà phê, máy hút bụi chân không, máy rô-bốt hút bụi chân không, máy hút bụi khô và ướt, máy ép chậm hoa quả, máy xay sinh tố, máy trộn thức ăn, máy chế biến thực phẩm, dụng cụ ép trái cây, dụng cụ cắt bánh pizza, máy dùng để quét, làm sạch, rửa và giặt đồ, máy giặt, máy nhào trộn bột, máy xay thịt, máy băm thức ăn, máy làm mì sợi, máy là ủi, máy chiết xuất cà phê, máy tạo bọt cà phê, đồ pha trà, dụng cụ vắt chanh cho mục đích gia dụng, máy vắt nước cam, nồi nấu cơm, bình giữ nhiệt, bình chân không, bình cách điện, vỏ bọc tấm ván để là, tấm ván để là, máy đánh bọt sữa, bình đựng sữa, bộ đồ ăn, dao, dĩa, thìa, nồi chiên không dầu, bếp nấu ăn, thiết bị nấu nướng, nồi cơm điện, lò nướng nấu ăn, bếp điện từ, máy pha cà phê, ấm đun nước, thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước, lò nướng pizza, thiết bị sưởi ấm, thông gió, điều hòa và làm sạch không khí, hệ thống hvac (bao gồm bộ sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí), thiết bị làm lạnh không khí, máy làm kem lạnh, máy làm đá lạnh, thiết bị phân phối nước uống nóng và lạnh, tủ lạnh, nồi áp suất, thiết bị làm nóng nước, máy sưởi điện, máy quạt sưởi, máy sưởi hồng ngoại dạng tấm, nồi chiên ngập dầu, tủ đông, thiết bị kết hợp của tủ lạnh và tủ đông, nồi ủ chân không đa năng chạy điện, ấm đun nước samovar, máy lọc nước, lò nướng bánh mì, máy làm bánh các loại, máy làm bánh xốp, bếp nướng ngoài trời, vỉ nướng, máy làm bỏng ngô, máy nướng bánh mì, máy sấy tóc, thiết bị khử nước cho thực phẩm, bộ lọc cà phê, bàn là hơi nước, tivi, máy chiếu đê xem phim tại nhà, hệ thống chiếu

phim tại nhà, thiết bị dùng để cân, đong và đo mật độ cà phê sử dụng tại nhà; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các thiết bị gia dụng bao gồm thiết bị xay cà phê, máy hút bụi chân không, máy rô-bốt hút bụi chân không, máy hút bụi khô và ướt, máy ép chậm hoa quả, máy xay sinh tố, máy trộn thức ăn, máy chế biến thực phẩm, dụng cụ ép trái cây, dụng cụ cắt bánh pizza, máy dùng để quét, làm sạch, rửa và giặt đồ, máy giặt, máy nhào trộn bột, máy xay thịt, máy băm thức ăn, máy làm mì sợi, máy là ủi, máy chiết xuất cà phê, máy tạo bọt cà phê, đồ pha trà, dụng cụ vắt chanh cho mục đích gia dụng, máy vắt nước cam, nồi nấu cơm, bình giữ nhiệt, bình chân không, bình cách điện, vỏ bọc tấm ván để là, tấm ván để là, máy đánh bọt sữa, bình đựng sữa, bộ đồ ăn, dao, dĩa, thìa, nồi chiên không dầu, bếp nấu ăn, thiết bị nấu nướng, nồi cơm điện, lò nướng nấu ăn, bếp điện từ, máy pha cà phê, ấm đun nước, thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước, lò nướng pizza, thiết bị sưởi ấm, thông gió, điều hòa và làm sạch không khí, hệ thống hvac (bao gồm bộ sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí), thiết bị làm lạnh không khí, máy làm kem lạnh, máy làm đá lạnh, thiết bị phân phối nước uống nóng và lạnh, tủ lạnh, nồi áp suất, thiết bị làm nóng nước, máy sưởi điện, máy quạt sưởi, máy sưởi hồng ngoại dạng tấm, nồi chiên ngập dầu, tủ đông, thiết bị kết hợp của tủ lạnh và tủ đông, nồi ủ chân không đa năng chạy điện, ấm đun nước samovar, máy lọc nước, lò nướng bánh mì, máy làm bánh các loại, máy làm bánh xốp, bếp nướng ngoài trời, vỉ nướng, máy làm bỏng ngô, máy nướng bánh mì, máy sấy tóc, thiết bị khử nước cho thực phẩm, bộ lọc cà phê, bàn là hơi nước, tivi, máy chiếu đê xem phim tại nhà, hệ thống chiếu phim tại nhà, thiết bị dùng để cân, đong và đo mật độ cà phê sử dụng tại nhà; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-40016**
(300) 98588567 06/06/2024 US
(540)

OPTICA

(220) 23/08/2024
(441) 25/11/2025

(731) AVERY DENNISON RETAIL INFORMATION SERVICES LLC (US)
8080 Norton Parkway, Mentor, Ohio 44060, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong nhãn mác và vật liệu cuộn; chất dính, cụ thể là nhũ tương acrylic dùng trong công nghiệp nói chung và dùng trong sản xuất nhãn mác và màng mỏng (tấm phim); chất dính dạng tấm, băng và màng để sử dụng trong sản xuất đồ trang trí, màn hình, nhãn mác, đô họa, bao bì và giây dán tường; chất dính cao su nong chay đe sử dụng trong sản xuất nhãn mác, màng mỏng (tấm phim), giây dán tường và màn hình hiển thị đồ họa; chất dính dùng để niêm phong, đóng gói, bó, lót đệm, gioăng đệm, cách âm và cố định bằng hóa chất; chất đàn hồi dạng lỏng; hợp chất đàn hồi; chất dính hòa tan trong nước; chất dính acrylic trong suốt; chất dính, cụ thể là chất dính có chứa giây, kim loại hoặc nhựa hoặc bất kỳ sự kết hợp nào trong số đó dùng cho việc trang trí, màn hình hiển thị, đồ họa và nhãn mác; chất dính dùng trên hoa quả (trái cây) và rau củ tươi và trên các loại vỏ có thể ăn được; chất phân tán nhôm để sản xuất mực, sơn và lớp phủ; hợp chất hóa học để tạo ra chất xúc tác kim loại, chất phụ gia và chất trám/chất độn (làm đây) có diện tích bề mặt cao; giấy ảnh; nhãn dính có thể dán bằng nhiệt cho vải và hàng dệt may; chất dính, cụ thể là, dung môi acrylic, chất dính cao su dung môi, chất dính nhạy áp lực, chất dính tách lớp (chất dính cán màng).

Nhóm 02: Mực, cụ thể là mực in và mực nhuộm; lớp phủ hoàn thiện cho màng mỏng (tấm phim) và nhãn mác.

Nhóm 07: Máy cán không dùng cho mục đích văn phòng; máy cắt các mẫu cắt may; máy in nhãn mác và thẻ hàng may mặc; máy in và đánh dấu dùng cho nhãn mác có chất dính ở mặt sau; máy cắt dùng cho nhãn mác và thẻ hàng may mặc; máy kẹp (máy nén chặt) chạy điện để cố định (gắn) các lớp vải, nhãn, mác, khóa (móc), vé, thẻ và các thiết bị đánh dâu khác cho hàng hóa; máy kẹp (máy nén chặt) có bàn đạp chân chạy bằng điện; kim và các phụ tùng của máy kẹp (máy nén chặt); máy đóng gói và các bộ phận của chúng; máy đanh dấu; máy in chạy bằng điện; sản phẩm máy móc, cụ thể là máy phân phối nhãn mác, máy dán nhãn, máy phun và máy đóng dấu chạy điện; máy phân phát băng dính chạy điện máy ghi giá cả chạy điện và các bộ phận của chúng, cụ thể là máy điện báo (máy in), máy xếp chồng thẻ và máy cuộn (máy quấn) thẻ và nhãn mác; máy đánh dâu và dập nhãn mác và vé chạy điện; máy sản xuất vật liệu tự dính, cụ thể là nhãn mac va the; may dan nhan mác cầm tay chạy điện dùng để dán nhãn mác trên các bộ lưu trữ dữ liệu điện tử; máy dọn bề mặt chạy bằng điện dùng để loại bỏ lớp nền khỏi nhãn dính.

Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính để tạo, quản lý và chỉ định danh tính kỹ thuật số cho các sản phẩm vật lý; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống để quản lý dữ liệu, cụ thể là lưu trữ và quản lý dữ liệu liên quan đến danh tính kỹ thuật số cho các sản phẩm vật lý; phần mềm máy vi tính có thể tải xuống để xác thực sản phẩm, thu thập dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đếm chu kỳ, quản lý hàng tồn kho, theo dõi sản phẩm, tương tác giữa người dùng và sản phẩm và thông tin sản phẩm; phần mềm có thể tải xuống dưới dạng ứng dụng di động cho tất cả các mục đích nêu trên; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho tất cả các mục đích trên thiết bị ngoại vi máy vi tính, cụ thể là máy in và máy quét; phần mềm máy vi tinh có thể tải xuống để thiết kế và in nhãn mác và các phương tiện truyền thông có thể in được khác; phần mềm máy vi tính để sử dụng trong việc tự động hóa các giao dịch kinh doanh, theo dõi vật liệu và kiểm soát hàng tồn kho; máy quét sử dụng công nghệ nhận dạng qua tần số vô tuyên (rfid); đầu đọc để bàn; bộ phận buồng đọc độ phân giải cao của công nghệ nhận dạng qua tần số vô tuyên rfid (high definition reading enclosure); hệ thống tự động đường hầm nhận dạng bằng tần số vô tuyến rfid; phần mềm máy vi tính để tạo mã vạch; máy in mã vạch; phần mềm máy vi tính để vận hành hệ thống và thiết bị máy in; máy in chuyển nhiệt và chuyển trực tiếp, máy in và hệ thống laser (cụ thể là phần cứng và phần mềm máy vi tính, bàn phím và màn hình và máy in, và phụ kiện) dùng để in và dán nhãn nhạy áp lực lên thùng các tông, bao bì hoặc sản phẩm; hệ thống in vé và thẻ cùng với phụ kiện của chúng, cụ thể là máy in offset, máy in laser và/hoặc máy in nhiệt và phân cứng và/hoặc phần mềm máy vi tính để truyền qua mạng máy vi tính toàn cầu dữ liệu biên đôi, định dạng vé, thông số kỹ thuật vật liệu và thông tin vận chuyển theo phương thức điện tử đến các địa điểm từ xa để sản xuất và in vé và thẻ; hệ thống thông tin và hỗ trợ chuỗi cung ứng cùng với phụ kiện của chúng, cụ thể là máy quét và máy in nhãn mác, phần cứng và/hoặc phần mềm máy vi tính để truyền thông tin chuỗi cung ứng, bao gồm thông tin đóng gói và vận chuyển hàng tồn kho, đến nhà sản xuất, nhà bán lẻ, nhà cung cấp và/hoặc đơn vị gom hàng lẻ; phần mềm có thể tải xuống để chuyển đổi dữ liệu, tạo, phân tích và báo cáo về số liệu năng suất, tạo, đo lường và phân tích các chỉ số hiệu suất chính và theo dõi, giám sát, tạo điều kiện và quản lý khối lượng công việc, quy trình làm việc, phân bổ nguồn lực, chi phí và mốc thời gian cho những người khác; phần mềm có thể tải xuống dưới dạng ứng dụng di động để dùng cho quy trình sản xuất, đóng gói, vận chuyển sản phẩm và theo dõi và truy xuất nguồn gốc sản phẩm; phần mềm máy vi tinh để sử dụng với máy quét và máy in trong hệ thống xác minh tính chính xác của sản phẩm cung cấp theo đơn đặt hàng của khách hàng; và máy in chạy bằng điện cầm tay để nhà sản xuất và nhà bán lẻ sử dụng trong việc chuẩn bị nhãn mác và thẻ sản phẩm; hệ thống nhận dạng bằng hình ảnh cùng với phụ kiện của chúng, cụ thể là bàn phím, màn hình, máy ảnh, máy quét mã vạch, máy in, thẻ (phù hiệu) mã hóa và thẻ (phù hiệu) điện tử, tấm (bao đeo) để chèn thẻ (phù hiệu) và/hoặc

phần cứng và phần mềm máy vi tính để tạo thẻ nhận dạng có ảnh cho cá nhân, lưu trữ thông tin của cá nhân, cung cấp kiểm soát ra vào tòa nhà dựa trên thông tin được lưu trữ và/hoặc cung cấp nhiều loại tìm kiếm và xử lý thông tin vê thông tin được lưu trữ; miếng dán, thẻ và nhãn mác điện tử và tần số vô tuyến để sử dụng trong việc theo dõi và/hoặc kiểm soát hàng tồn kho; nhãn mác điện tử thông minh và nhãn mác điện tử thông minh cho nhận dạng tần số vô tuyến (rfid); thẻ, nhãn mác, cảm biến và chỉ báo điện tử để cho thấy độ tươi của thực phẩm; thiết bị điện tử phản hồi với thiết bị nhập thông tin để in nhãn mác hoặc thẻ và gắn nhãn mác hoặc thẻ vào các mặt hàng sản xuất và may mặc; tấm từ tính để sử dụng trong thủ công và văn phòng phẩm.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo trì máy in và phụ kiện.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn để chuẩn bị vé, thẻ và nhãn mác sản phẩm.

Nhóm 42: Phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm để tạo, quản lý và chỉ định danh tính kỹ thuật số cho các sản phẩm vật lý; cung cấp phần mềm máy vi tính không thể tải xuống để quản lý dữ liệu, cụ thể là lưu trữ và quản lý dữ liệu liên quan đến danh tính kỹ thuật số cho các sản phẩm vật lý; cung cấp phần mềm máy vi tính không thể tải xuống để xác thực sản phẩm, thu thập dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đếm chu kỳ, quản lý hàng tồn kho, theo dõi sản phẩm, tương tác giữa người dùng và sản phẩm, và thông tin sản phẩm; cung cấp công cụ phát triển phần mềm máy vi tính, cụ thể là để phát triển các ứng dụng và chương trình phần mềm máy vi tính sử dụng danh tính kỹ thuật số cho các sản phẩm vật lý và dữ liệu liên quan để xác thực sản phẩm, thu thập dữ liệu sản phẩm, trực quan hóa dữ liệu sản phẩm, phân tích sản phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đếm chu kỳ sản phẩm quản lý hàng tôn kho sản phẩm, theo dõi sản phẩm, tương tác giữa người dùng và sản phẩm và thông tin sản phẩm; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để sử dụng làm phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) cho tất cả các mục đích nêu trên; phần mềm như một dịch vụ (saas) có kía phần mềm để chuyển đổi dữ liệu, tạo, phân tích và báo cáo về số liệu năng suất, tạo đo lường và phân tích các chỉ số hiệu suất chính, theo dõi, giám sát, tạo điêu kiện và quản lý khối lượng công việc, quy trình làm việc, phân bổ tài nguyên, chi phí và mốc thời gian cho người khác; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm cho quy trình sản xuất, đóng gói, vận chuyển sản phẩm và theo dõi và truy xuất nguồn gốc sản pham; dịch vụ thiết kế sản phẩm cho người khác; dịch vụ thiết kế sản phẩm để giải quyết các vấn đề về quy trình làm việc thông tin và in ấn; dịch vụ thiết kế và phát triển phần mềm không thể tải xuống để sử dụng trong dán nhãn mã vạch; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ máy vi tính, cụ thể là dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; hỗ trợ trực tuyến và qua điện thoại về phần cứng và/hoặc phần mềm; vận hanh và duy trì các trang web để lưu trữ đơn đặt hàng của khách hàng cho phép đặt hàng qua internet và cung cấp tùy chọn tải xuống thông tin để sản xuất tại nhà máy hoặc chuyển tiếp đến các trung tâm vé từ xa; dịch vụ thiết kế, tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật cho hệ thống in vé và thẻ cùng với phụ kiện, cụ thể là máy in offset, máy in laser và/hoặc máy in nhiệt và phần cứng và phần mềm máy vi tính để truyền qua mạng máy vi tính toàn câu dữ liệu biến đổi, định dạng vé, thông số kỹ thuật vật liệu và thông tin vận chuyển theo phương thức điện tử đến các địa điểm từ xa để sản xuất và in vé và thẻ; dịch vụ thiết kế, tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật cho thông tin chuỗi cung ứng và hệ thống hỗ trợ cùng với phụ kiện, cụ thể là máy in nhãn và máy quét, nhãn và thẻ giấy và vải dệt, phần cứng và phân mềm máy vi tính để truyền thông tin chuỗi cung ứng đến nhà sản xuất, nhà bán lẻ, nhà cung cấp và/hoặc đơn vị gom hàng lẻ, bao gồm thông tin đóng gói và vận chuyển hàng tồn kho.

(210) **4-2024-40048**
(641) 4-2023-10241
(540)

SURESIGN

(220) 23/03/2023
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARVINA (VN)
Số 11D khu GĐ Tổng cục 2, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị thử thai (thiết bị y tế); dụng cụ y tế dùng để kiểm tra sự lạm dụng ma túy; dụng cụ y tế dùng để xét nghiệm bệnh truyền nhiễm; thiết bị chẩn đoán dùng cho việc thử thai; thiết bị dùng cho mục đích chẩn đoán y tế; bộ thiết bị cho mục đích chẩn đoán y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích chẩn đoán y tế; dụng cụ xét nghiệm cho mục đích chẩn đoán y tế; thiết bị cho việc xét nghiệm y tế; dụng cụ cho việc xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2024-40107**
(540)

ffomo
Fashion Fear of Missing Out

(220) 26/08/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.7.1; 24.7.23
(591) Đen, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) HAYDEN H SHEKARI (GB)
33 Laggan Close, Lubbesthorpe, Leicester, LE19 4EH, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH ANT (ANT LAWYERS COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; chế tạo nước hoa; tinh dầu; nước hoa có nồng độ tinh dầu từ 15-20%; nước hoa có nồng độ tinh dầu từ 5-15%; nước hoa có nồng độ tinh dầu từ 2-5%; mùi thơm và mùi hương danh cho sử dụng cá nhân; dầu xoa bóp; sữa dưỡng tóc; kem đánh răng; sản phẩm làm đẹp dung đe chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc da; sản phẩm chăm sóc da; chất làm se khít dùng cho mục đích lam đẹp; sản phẩm điều chế dùng cho tắm và gội; gel gội đầu; gel tắm; sữa và kem dưỡng thê co mùi thơm; kem dưỡng ẩm da có mùi thơm; sản phẩm dưỡng ẩm; sữa và kem dưỡng ẩm; xà phòng có mùi thơm dành cho da; dầu cho cơ thể; đồ trang điểm cho mat, môi má; phân bột danh cho mặt; sản phẩm bắt sáng dành cho mặt; son môi thỏi; son môi bóng; sáp môi không chứa thuốc; chì ke moi; thỏi bắt sáng có mùi thơm; phấn mắt; chì kẻ mắt; mascara; sản phẩm trang điểm mắt; bút kẻ mat; kẻm mắt; gel mắt; sáp mắt; phấn bắt sáng, mặt nạ; sữa rửa mặt; nước cân bằng; chế phẩm làm sạch; sản phẩm tẩy tế bao chết; kem nền trang điểm; phấn má; phấn nền; sản phẩm tẩy trang, túi thơm; hương liệu thơm phòng; chế phẩm làm đẹp; sản phẩm làm đẹp; kem làm đẹp; chế phẩm làm đẹp dạng nước dùng cho cơ thể; chế phẩm làm đẹp dạng nước dùng cho mặt; chế phẩm làm đẹp không chứa thuốc; sản phẩm làm đẹp chăm sóc da không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc da sử dụng cá nhân cho dưỡng am mạt, mắt và môi; kem dưỡng da và cơ thể; sữa dưỡng và huyết thanh; sản phẩm điêu trị chông lão hóa; kem nền cho mặt; sản phẩm chăm sóc tóc; dầu gội; dầu xả cho tóc; gel tóc và xịt tóc; chế phẩm chăm sóc móng; sơn móng; sơn dưỡng móng và nước tây sơn móng tay kem cạo rau; gel cạo râu; chế phẩm sử dụng sau khi cạo râu; sữa dưỡng sử dụng sau khi cạo râu; chế phẩm tẩy lông; sản phẩm khử mùi cá nhân; sản phẩm chống mồ hôi; hoa lá khô có mùi thơm; chế phẩm để ráng; chế phẩm mỹ phẩm để làm rám màu da; chế phẩm làm rám màu da nhân tạo.

Nhóm 09: Kính đeo mắt, kính râm.

Nhóm 14: Đồ trang sức và đồ trang sức chế tác; đá quý; đồng hồ đeo tay và đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; kẹp cà vạt; khuy măng sét; dây đeo của đồng hồ đeo tay; ghim cài ca vát; vòng tay; dây chuyền; nhẫn; vòng tay cứng.

Nhóm 18: Da và giả da; túi; đai; hộp đựng; vali và túi du lịch; túi sách; bao; ba lô; túi mua sắm; túi đi biển; túi xách tay; cặp đựng tài liệu; ví; bao để móc chìa khóa; ví đựng thẻ tín dụng; ví tiền; ô; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ; ba lô to/bị du lịch; hộp đựng mũ; da động vật.

Nhóm 25: Các mặt hàng quần áo nam, nữ và trẻ em; đồ lót nữ; áo ngực; quần lót; quần lót lọt khe; tất dài; quần áo bó; dây đai nịt; áo nịt ngoài; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; ao khoác ngoài bằng ren; áo nịt ngực; váy ngủ; áo ngủ; xà rông; đai bọc vải; quần đùi; quần ống bó; đồ đi ở chân; mũ đội đầu; thắt lưng; quần dài; quần đùi; quần jean; dải băng quấn cổ tay; dải băng buộc đầu; găng tay; áo khoác; áo choàng ngoài; áo chui đầu; áo sơ mi; áo phông; áo len; áo gilê; quần dài; váy; áo gilê trong bộ âu phục; quần áo chống nước; mũ; trang phục tắm; quần áo ngủ; trang phục lót; khăn quàng cổ; tất cổ ngắn; bộ âu phục; đầm; áo cánh; lưỡi trai/tấm che nắng; áo khoác có mũ trùm đầu; các mặt hàng trang phục mặc khi giải trí nam, nữ và trẻ em; các mặt hàng thường phục nam, nữ và trẻ em; các mặt hàng quần áo thể thao nam, nữ và trẻ em; các mặt hàng quần áo mặc ngoài cho nam, nữ và trẻ em; các mặt hàng quần áo chống chịu thời tiết cho nam, nữ và trẻ em; áo khoác vải mềm; vải thô; quần áo vải thô; jecxi, vải jecxi; quần áo đan; quần áo đan; áo pacca, áo khoác ngắn có mũ, không thấm nước; áo nỉ; đồ mặc cho phần thân trên; áo gió; bộ âu phục; và các loại giầy và đồ đi chân cho nam, nữ và trẻ em.

---

(210) **4-2024-40128**
(641) 4-2022-38973
(540)

(220) 20/09/2022
(441) 25/11/2025

(531) 25.3.3
(591) Xanh dương, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AUTHENTIC VIỆT NAM (VN)
Số 1 Lô 28 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su tránh thai; dụng cụ mát-xa cơ thể; dụng cụ mát-xa cá nhân; thiết bị, dụng cụ và vật dụng tránh thai; que thử thai; khẩu trang dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-40191**
(641) 4-2021-25148
(540)

(220) 23/06/2021
(441) 25/11/2025

(531) 11.3.3; 26.4.2; 26.4.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BAO BÌ THĂNG LONG (VN)
Lô D, cụm công nghiệp đa nghề Đình Bảng, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Bao bì giấy, bao bì các tông, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy dùng để bao gói; giấy làm từ gỗ.

---

(210) **4-2024-41569**

(641) 4-2019-05661

(540)

(220) 27/02/2019

(441) 25/11/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, trắng, xanh lá cây.

(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KHOA HỌC TÂM LÝ - GIÁO DỤC PHỤC HỒI CHỨC NĂNG VINAHEALTH (VN)
Số 48, ngõ 64 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chẩn đoán, điều trị và phục hồi chức năng; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2024-42395**

(540)

(220) 06/09/2024

(441) 25/11/2025

(531) 26.4.18

(591) Xanh dương, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH ALO MEN (VN)
Số nhà 95 Kênh Liêm, tổ 80, khu 5, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, đồ đội đầu, quần áo thời trang, ví, túi.

---

(210) **4-2024-42454**

(540)

(220) 09/09/2024

(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.11.23; 7.1.11; 7.1.24

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MẸ HANA (VN)
Lô số 27 B2-152, KĐT Hòa Quý-Đồng Nò, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; bán buôn thực phẩm, đồ uống, đồ dùng cho gia đình: tủ, giường, bàn, ghế, đồ trang trí nội thất, đồ lau dọn, đồ dùng trong nhà bếp, đồ nội thất; bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp gồm: đồ trang trí nội thất, đồ lau dọn, đồ dùng trong nhà bếp, đồ nội thất, thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh, đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh, thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh, thực phẩm, mỹ phẩm theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet.

---

(210) **4-2024-43090**

(540)

(220) 11/09/2024
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.1; 24.1.1; 24.9.1; 26.11.3
(731) THE FOOTBALL ASSOCIATION PREMIER LEAGUE LIMITED (CN)
Brunel Building 57 North Wharf Road London W2 1HQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu (trừ loại dùng cho búp bê); giày để chơi đá bóng; quần áo thể thao; áo đá bóng; bộ đồ đá bóng [hàng replica]; áo lưới đá bóng.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi máy tính; quả bóng [bóng đá]; bóng cho trò chơi; túi chuyên dụng để đựng đồ dùng và dụng cụ thể thao; thiết bị đá bóng; thiết bị tập luyện thể thao; đệm lót để bảo vệ dùng trong thể thao; miếng đệm bảo vệ ống chân dùng trong bóng đá; găng tay đá bóng; bộ đồ đá bóng [hàng replica] thu nhỏ; bóng bay để trang trí buổi tiệc; bài lá thông thường; mô hình đồ chơi; gấu bông; trò chơi xếp hình giải đố; bàn trò chơi bi lắc; đồ trang hoàng cây noel; cái lúc lắc (đồ chơi); dụng cụ chơi gôn; dụng cụ để chơi phi tiêu; vật dụng khác thường cho buổi tiệc; mặt nạ hóa trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [quầy tư vấn người tiêu dùng]; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập số liệu thống kê; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; thăm dò dư luận; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm ảo, tài sản kỹ thuật số và mã xác thực không thể thay thế (nfts) trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại; quan hệ công chúng; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ giám sát và tư vấn kinh doanh, cụ thể là, theo dõi người dùng và quảng cáo của người khác để cung cấp chiến lược, hiểu biết sâu sắc, hướng dẫn tiếp thị và để phân tích, hiểu và dự đoán hành vi và động cơ của người tiêu dùng cũng như xu hướng thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến nghề nghiệp, việc làm và sắp xếp việc làm; cung cấp thông tin mua sắm; cung cấp thông tin liên quan đến tổ chức và tiến hành chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, phân chuồng, hợp chất dập lửa, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo chưa xử lý ở dạng lỏng, dạng mảnh vụn hoặc dạng hạt, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, chất cắn màu, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để dùng cho họa sĩ, người trang trí, máy in và nghệ sĩ, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, chế phẩm đánh răng, chất khử mùi, dầu thơm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem mỹ phẩm, gel, nước thơm, bọt tắm, bột tan, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm dạng xịt, màu vẽ cơ thể, chất chống đổ mồ hôi, chế phẩm tẩy tế bào chết cho

mặt và cơ thể, chất làm thơm mát hơi thở, chế phẩm dùng trước khi cạo râu và sau khi cạo râu, chế phẩm cạo râu, chế phẩm mỹ phẩm, bột giặt và nước xả vải, chất nhuộm da thực vật, kem đánh giày cao cổ và chế phẩm đánh bóng giày cao cổ, chế phẩm làm sạch xe ô tô, kem lót chứa chất thơm hoặc có mùi thơm, chế phẩm tạo mùi thơm cho phòng, dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chế phẩm hấp thu bụi, chất để làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, nhiên liệu dễ cháy và nến thơm, các chế phẩm dược và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, huy hiệu bằng kim loại thường và hợp kim của chúng, biểu tượng cho xe cộ, khóa cài, tượng bán thân, tượng trang trí nhỏ, móc, vòng đeo chìa khóa, chìa khóa, bảng và biển tưởng niệm, đồ trang trí, bia mộ, biển hiệu, biển số xe, tượng và bức tượng nhỏ, khấu bịt cho gậy chống, tác phẩm nghệ thuật, tất cả đều được làm hoàn toàn hoặc chủ yếu bằng kim loại, đồ đồng thiếc, kim loại thường và hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, công trình xây dựng vận chuyển được bằng kim loại, vật liệu kim loại cho ray đường sắt, cáp và dây điện bằng kim loại không dùng để dẫn điện, đồ ngũ kim, vật dụng nhỏ bằng kim loại, đường ống và ống bằng kim loại, két sắt, quặng kim loại, cúp bằng kim loại thường, máy móc, cụ thể là máy pha cà phê và máy chế biến thực phẩm, máy công cụ, động cơ và đầu máy (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), các bộ phận ghép nối và truyền động máy (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), nông cụ trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao kéo, vũ khí đeo cạnh sườn, dao cạo, dao cạo dùng điện, dụng cụ cắt tóc, thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện, thiết bị dùng để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính, thiết bị chữa cháy, thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị xử lý giao dịch thẻ và dữ liệu liên quan đến giao dịch thẻ và xử lý thanh toán, máy tính tiền, thiết bị để xác minh dữ liệu trên thẻ mã hóa từ tính, đĩa ghi âm thanh và/hoặc video, băng, băng cát-sét, đĩa cd, phim, phim đèn chiếu, máy ghi hình, băng cát-sét video, đĩa video, dvd, trò chơi máy tính, trò chơi video, phần mềm máy tính, phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại tế bào (cellular phone), đồ họa có thể tải xuống cho điện thoại di động, phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động, phần mềm trò chơi máy tính cho máy tính, điện thoại di động và máy tính bảng, phần mềm cho máy tính bảng, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, tấm lót chuột, màn hình chờ, xuất bản phẩm dạng điện tử, thiết bị xử lý dữ liệu, bảng ghi điểm điện và điện tử, thiết bị và dụng cụ chụp ảnh và quay phim, thiết bị ghi thời gian, máy ảnh, máy quay phim, bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ chụp ảnh, thiết bị, dụng cụ và phụ kiện viễn thông, thiết bị và dụng cụ phát sóng, điện thoại, điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, bao đựng và vỏ bọc cho điện thoại di động, bao đựng và vỏ bọc cho máy tính bảng, bao đựng và vỏ bọc cho phần cứng máy tính, kính râm, hộp đựng kính râm, gọng kính râm, kính mắt, hộp đựng kính, gọng kính, kính mắt thể thao, kính bảo hộ, quần áo bảo hộ và giày bảo hộ, nam châm, nam châm gắn tủ lạnh, nam châm trang trí, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị xoa bóp, băng hỗ trợ, đồ đạc thích hợp cho mục đích y tế, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, thiết bị điều hòa không khí, ấm đun nước dùng điện, bếp nấu dùng gaz và dùng điện, đèn xe cộ và thiết bị điều hòa không khí cho xe cộ, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, xe lăn dùng cho người tàn tật, động cơ và đầu máy cho phương tiện giao thông trên bộ, bộ phận thân xe và bộ truyền động xe cộ, súng cầm tay, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý

và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đá quý, dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, đồng hồ báo thức, hợp kim của kim loại quý, bùa hộ mệnh, đồng hồ nguyên tử, huy hiệu bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, hộp bằng kim loại quý, vòng tay, trâm cài, tượng bán thân bằng kim loại quý, vỏ dùng trong sản xuất đồng hồ và đồng hồ đeo tay, vỏ cho đồng hồ [đồ trưng bày], dây chuyền [đồ trang sức], đồ trang sức dùng để đeo và đính trên dây chuyền, vòng xuyến, dụng cụ đo thời gian [đồng hồ], đồng hồ bấm giây, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm, hộp đựng đồng hồ, đồng hồ, đồng hồ và đồng hồ đeo tay chạy điện, bộ máy đồng hồ, đồng tiền xu, đồng xu lưu niệm, khuy măng sét, kim cương, hoa tai, sợi dây bằng vàng [đồ trang sức], vàng thô hoặc vàng dát mỏng, đồ trang trí mũ bằng kim loại quý, thỏi kim loại quý, iriđi [kim loại quý], hộp đựng đồ trang sức [hộp tráp nhỏ], đồ trang sức bằng hổ phách màu vàng, vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc trang trí], mặt dây chuyền [đồ kim hoàn], đồng hồ chủ (đồng hồ lớn), huy chương, vòng cổ [đồ trang sức], ghim cài để trang sức, đồ trang trí [đồ trang sức], ngọc trai [đồ trang sức], ghim cài [đồ trang sức], kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhẫn [đồ trang sức], đá bán quý, đồ trang trí giày bằng kim loại quý, sợi dây bằng bạc, bạc thô hoặc dát mỏng, bạc kéo thành sợi [sợi dây bạc], tượng bằng kim loại quý, bức tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ mặt trời, kẹp cài ca vát, ghim cài ca vát, dây đồng hồ đeo tay, vỏ đồng hồ, dây xích đồng hồ, mặt kính đồng hồ, lò xo đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây bằng kim loại quý [đồ trang sức], tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đồng hồ đeo tay, băng cổ tay, ghim cài để trao đổi của người chơi và đội (đồ trang sức), phù hiệu cài, cúp giải thưởng bằng kim loại quý, tai nghe, bộ phận và phụ kiện cho các sản phẩm đã nói trên, dụng cụ âm nhạc, giá đỡ và hộp dùng cho nhạc cụ, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, đồ dùng của nghệ sỹ, bút lông để vẽ, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ nội thất), đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói, chữ in, bản in đúc (clisê), séc/chi phiếu du lịch, bìa cứng và thẻ bằng chất dẻo, séc/chi phiếu, cuốn sách nhỏ, áp phích quảng cáo, vật dụng đánh dấu trang sách, cờ, biểu ngữ, giấy, bìa cứng, hình in bóc dán để ghi chú bằng giấy, đề can, nhãn mác, vật liệu bao gói, thẻ sưu tập, ấn phẩm định kỳ, báo chí, sách, tạp chí, tập album, bút, bút chì, thước vẽ, túi đựng bút chì, giấy viết, giá giữ biên lai thuế dùng cho xe ô tô, giấy dính, nhãn dán xe hơi, dụng cụ viết và vẽ, thiếp chúc mừng, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, lịch, sổ nhật ký, sổ địa chỉ, bìa cứng đã gập bằng giấy, cặp, túi đựng tài liệu, dụng cụ viết bằng kim loại quý, bao đựng sổ séc, tấm lót bình và cốc bằng giấy, tấm lót bình và cốc bằng bìa cứng, xuất bản phẩm dạng in, tạp chí [xuất bản phẩm], sách nhỏ quảng cáo, tờ rơi, catalô, giấy báo, sổ tay hướng dẫn, tờ chương trình sự kiện, danh bạ, tạp chí thường niên, tờ rao hàng, hình xăm tạm thời, sổ nhỏ để ghi chép, cờ đuôi nheo làm bằng giấy, bưu thiếp, vé in sẵn cho các trò chơi và sự kiện thể thao, bộ thẻ sưu tập, giá giữ kỷ vật và thẻ sưu tập, sách lưu niệm các sự kiện thể thao, cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca, nhựa dạng đùn để sử dụng trong sản xuất, vật liệu nhựa bán thành phẩm để dùng trong sản xuất mở rộng, vật liệu để bịt kín và cách ly, ống mềm phi kim loại, da và giả da, da động vật, da sống, vali, túi du lịch, ô, dù, gậy chống đi bộ, roi da, tấm để che mắt ngựa và yên cương, bao để móc chìa khóa, túi cầm tay cho phụ nữ, túi, túi xách tay, túi để đựng giày ống, túi đựng đồ lặt vặt đi đường, túi hành lý, vali, ba lô loại to, ba lô, túi dùng cho thể thao, ví bỏ túi, ví đựng thẻ tín dụng, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, ví đựng danh thiếp, bao đựng thẻ hành lý, dây đai đeo vai, dải băng, vòng cổ dùng cho vật nuôi trong nhà, dây đai hành lý và thẻ hành lý bằng da, cặp học sinh, cặp đựng tài liệu, vỏ đựng hộ chiếu, vật liệu xây dựng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng, asphan, hắc ín và bitum, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại, nhà kính dạng khung phi kim loại, cửa ra vào và cửa sổ, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương soi, khung tranh ảnh, gỗ, nút chai, sậy, mây, liễu gai, sừng, xương, ngà voi, xương cá voi, vỏ sò, hô phách, xà cừ, bọt biển và nhựa, đồ nội thất sân vườn, gối và đệm, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, bùi nhùi thép, đồ làm bằng

gôm, thuỷ tinh, sứ hoặc đất nung, bàn chải đánh răng dùng điện hoặc không dùng điện, mô hình thu nhỏ [đồ trang trí] làm bằng nhựa và gỗ, lót cốc (bộ đồ ăn), cốc vại, cốc vại bằng gốm, cốc vại bằng sứ, cốc và cốc vại, dụng cụ mở nút chai, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, dây, dây thừng, lưới, lều (trại), mái che, vải dầu/vải nhựa/vải bạt, buồm, bao bì đựng để vận chuyển nguyên liệu dạng rời, vật liệu để đệm (lót) và nhồi, trừ cao su hoặc chất dẻo, vật liệu sợi dệt dạng thô, các loại sợi dùng để dệt, vải, cờ không bằng giấy, khăn tắm, tấm phủ giường, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, tấm lót túi ngủ, vỏ bọc ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], vải dùng trong sản xuất túi, vải sợi dùng trong sản xuất túi, túi đựng chăn, khăn tay bỏ túi, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tâm trướng treo tường làm băng vải, khăn lau quây bar, khăn lau băng vải, cờ đuôi nheo, khăn ăn và khăn trải bàn, phù hiệu làm bằng vật liệu vải, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giầy để chơi đá bóng, quần áo thể thao, áo chơi đá bóng, bộ đồ chơi bóng đá, áo lưới đá bóng, dải ren và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải viền, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, huy hiệu, huy hiệu bằng vải, huy hiệu không làm bằng kim loại quý hoặc vải, nơ hoa hồng, huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí, cúc, dải viền để trang trí quần áo, núm tua trang trí, ghim cài cho quần áo, ghim và huy hiệu trang trí không làm bằng kim loại quý, dải băng để buộc tóc, ghim cài tóc, ghim cài bằng kim loại không quý, dây thừng nhỏ dùng cho quần áo, khóa cài bằng kim loại quý, hộp đựng ghim cài, huy hiệu để đeo, huy hiệu trang trí có họa tiết thêu, tấm thảm, thảm dầy trải sàn, chiếu và thảm chùi chân, vải sơn và vật liệu trải sàn, tấm treo tường (không dệt), giấy dán tường, trò chơi và đồ chơi, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ chơi trẻ em, trò chơi cờ bàn, thiết bị chơi trò chơi cầm tay, thiết bị chơi trò chơi độc lập, thiết bị chơi trò chơi máy tính, quả bóng [bóng đá], bóng cho trò chơi, túi đựng đồ dùng và thiết bị thể thao, cột khung thành, lưới khung thành, cột khung thành cỡ nhỏ, thiết bị luyện tập thể thao, rào dùng trong luyện tập chạy vượt rào, dụng cụ giả đối thủ dùng để luyện tập tấn công, miếng đệm bảo vệ dùng trong thể thao, miếng đệm bảo vệ ống chân, găng tay chơi bóng, bộ đồ chơi bóng đá mô phỏng thu nhỏ, mũi tên nhỏ và phi tiêu, bóng bay, trò chơi vận hành bằng đồng xu/máy tính tiền, bài lá thông thường, trò chơi dùng với đầu thu truyền hình, mô hình đồ chơi, mô hình đồ chơi bằng nhựa, gấu bông, gấu bông đồ chơi, trò chơi ghép hình, bong bóng xà phòng [đồ chơi], đũa tạo bong bóng và bộ dung dịch tạo bong bóng, phỉnh poker, bàn đá bóng trong nhà, bàn đá bóng, đồ chơi mô hình thu nhỏ, đồ chơi mô hình nhựa, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa và các sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn được, món ăn được chế biến sẵn, xúp và lát khoai tây rán giòn, cà phê, trà, ca cao và cà phê nhân tạo, gạo, bột sắn và bột cọ, bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, mù tạc, dấm, xốt (gia vị), gia vị, đá lạnh, bánh kẹo không chứa thuốc, bánh kẹo trên cơ sở sôcôla, bánh kẹo đông lạnh, món tráng miệng ướp lạnh, thực phẩm ăn nhẹ, đồ ăn và đồ ăn nhẹ chuẩn bị sẵn, xốt, đồ gia vị, lát chiên giòn làm bằng ngũ cốc hoặc bột khoai tây, nước xốt sa lát, cà phê nhân tạo, kẹo, kẹo thanh và kẹo cao su, kẹo sôcôla, sôcôla, bánh quy, các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, động vật sống, rau, củ và quả tươi, hạt, cây và hoa tự nhiên, thức ăn cho động vật, mạch nha, thức ăn và đồ uống cho động vật, bia, nước khoáng và nước ga và đồ uống không có cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm để làm đồ uống không có cồn, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống có cồn (trừ bia), rượu vang có cồn, rượu mạnh và rượu mùi, đồ uống ít cồn, rượu cốc-tai có cồn, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm, bật lửa dùng cho người hút thuốc; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ ảo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán bộ sưu tập tiền điện tử; tổ chức và quản lý dịch vụ chưcmg trình khuyến khích, ưu đãi và khách hàng thân thiết sử dụng tiền điện tử thông qua giao dịch kỹ thuật số trên cơ sở blockchain; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho các mã xác thực không thể thay thế [nfts]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên

quan đến bán các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống và các tệp đa phương tiện, hình ảnh, video, nhạc và âm thanh được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế; quản lý kinh doanh việc bán vé sự kiện cho người khác; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán hàng hóa ảo, cụ thể là đồ đi chân, quần áo, đồ đội đầu, quần áo thể thao, áo đá bóng, kính đeo mắt, túi xách, túi thể thao, ba lô, dụng cụ thể thao, bóng đá, tranh vẽ nghệ thuật, đồ chơi, nước hoa, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh, chế phẩm mỹ phẩm, chất giặt tẩy và nước xả vải, huy hiệu, biểu tượng xe, khóa cài, tượng bán thân, tượng trang trí nhỏ, móc chìa khóa, đĩa và bảng tưởng niệm, đồ trang trí, đài kỷ niệm, biển báo, biển số xe, tượng và tượng nhỏ, tác phẩm nghệ thuật, máy bán hàng tự động, xe cộ, đồ trang sức, vòng tay, đồng hồ và đồng hồ bỏ túi, hoa tai, vòng cổ, ghim cài để trang sức, đồ trang trí [đồ trang sức], ghim [đồ trang sức], ghim cà vạt, đồng hồ đeo tay, băng cổ tay, ghim cài để trao đổi của đội và cầu thủ (đồ trang sức), phù hiệu cài, cúp, ảnh chụp, văn phòng phẩm, vật liệu của nghệ sĩ, áp phích quảng cáo, cờ, biểu ngữ, thẻ sưu tập, báo chí, sách, tạp chí, tập album, giấy dính, thiệp chúc mừng, lịch, nhật ký, bưu thiếp, thẻ sưu tầm, sách lưu niệm cho các sự kiện thể thao, ô, ví tiền, túi xách tay, túi đựng giày ống, hộp đựng dụng cụ, vali, ba lô loại to, ba lô, túi thể thao, ví bỏ túi, đồ nội thất, gối và đệm, cốc vại, cốc, khăn lau, cờ đuôi nheo, đồ đội đầu, giày đá bóng, bộ đồ đá bóng [hàng replica], áo lưới đá bóng, thảm, chiếu, thảm chùi chân, giấy dán tường, trò chơi và đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, bóng, túi đựng đồ dùng và dụng cụ thể thao, cột gôn, lưới gôn, dụng cụ tập luyện thể thao, miếng đệm ống đồng, găng tay đá bóng, bộ đồ đá bóng [hàng replica] thu nhỏ, bóng bay, bài lá, gấu bông, câu đố để sử dụng trực tuyến và trong thế giới ảo trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến bán phần cứng và phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; dịch vụ thông tin liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2024-43284**

(540)

(220) 13/09/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 17.2.2; 26.1.2; 26.3.4
(591) Vàng cam.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM NGỌC - LỘC GIANG (VN)
Số 380 ấp Lộc Bình, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý.

---

(210) **4-2024-43352**

(540)

POLARIS QUEST

(220) 13/09/2024
(441) 25/11/2025
(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, George Town, Grand
Cayman, Cayman Islands.
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính toàn cầu và thiết bị không dây; phần

mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; chương trình trò chơi video tương tác; chương trình trò chơi máy vi tính tương tác; phần mềm đa phương tiện tương tác để chơi trò chơi; phần mềm giải trí tương tác có thể tải xuống dùng để chơi trò chơi video; phần mềm giải trí tương tác có thể tải xuống dùng để chơi trò chơi máy tính; chương trình trò chơi và phần mềm sử dụng cho các loại trò chơi điện tử; ứng dụng phần mềm máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn, dùng cho mạng truyền thông không dây; bộ định tuyến mạng máy tính; chương trình máy tính [phần mềm tải xuống được]; chương trình trò chơi máy tính, ghi sẵn; chương trình hệ điều hành máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính dùng trong viễn thông, ghi sẵn; chương trình phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu, ghi sẵn; phần mềm máy tính cho phép truyền ảnh tới điện thoại di động, ghi sẵn; thiết bị viễn thông di động; thiết bị viễn thông để sử dụng với mạng di động; hộp đựng băng trò chơi video; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm thanh có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; bàn phím máy vi tính; đĩa quang; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số, cụ thể là nhật ký điện tử; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số, cụ thể là sổ tay kỹ thuật số; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại; điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây treo trang trí điện thoại di động; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; tai nghe; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; pin điện; thiết bị sạc pin; nam châm trang trí; phim hoạt hình; phim điện ảnh, đã phơi sáng; tai nghe nhét tai; máy ảnh [chụp ảnh]; nguồn điện [pin điện]; máy vi tính cá nhân cầm tay; vật mang dữ liệu từ tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị để xử lý dữ liệu, dùng cho máy tính; thiết bị điện tử dùng để lưu trữ dữ liệu chương trình máy tính; thiết bị dùng để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; bộ bao gồm các dữ liệu chương trình được ghi sẵn dưới dạng đĩa, phần mềm, băng, các bản ghi và sách hướng dẫn khác ở định dạng điện tử, được bán cùng nhau theo một bộ.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi trên internet, không tải xuống được; tổ chức cuộc thi trò chơi điện tử; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử thông tin về nhiều chủ đề khác nhau, trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu, không tải xuống được; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và tiến hành đại hội; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hoạt náo viên; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; sản xuất nhạc; dàn dựng chương trình biểu diễn; dịch vụ thư viện đa phương tiện, cung cấp các sản phẩm đa phương tiện như văn bản, hình ảnh, âm thanh, hoạt hình, video; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được, cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ giải trí; dịch vụ đào tạo (giảng dạy); tổ chức các hoạt động thể thao

và văn hóa; dịch vụ thông tin giải trí; dịch vụ thông tin về giải trí tiêu khiển; cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến có tính chất là các giải thi đấu trò chơi; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao, văn hóa; cung cấp tin tức nhằm mục đích giải trí; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan đến trò chơi máy tính và cải tiến máy tính cho trò chơi; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [cho mục đích giải trí hoặc giáo dục]; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính, cụ thể là cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến chương trình máy tính, cụ thể là sao chép các chương trình máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính [trang web]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính, cụ thể là mạng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống lưu trữ dữ liệu; thiết kế và phát triển các trang chủ và trang web cho người khác; thiết kế và phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trên nền web; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm ứng dụng trên nền web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; lập kế hoạch, thiết kế, phát triển và bảo trì các trang web trực tuyến cho người khác; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính để đọc, truyền và tổ chức dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống nhập, xuất, xử lý, hiển thị và lưu trữ dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển các phần mềm ứng dụng giải pháp máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ nền tảng; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn bảo mật công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; dịch vụ chống virút cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; tư vấn thiết kế trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử; điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ, cụ thể là dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ vận hành và phát triển trò chơi máy tính, cụ thể là cung cấp các dịch vụ công nghệ quan trọng cho các nhà phát triển trò chơi trên toàn thế giới thông qua việc cung cấp các giải pháp về các vấn đề như thử nghiệm, bảo mật, trò chuyện thoại và tối ưu hóa mạng; dịch vụ nền tảng cho trò chơi máy tính; dịch vụ nền tảng tương tác, dùng để tải lên, đăng lên, trình chiếu, hiển thị, gắn thẻ, chia sẻ và truyền tin nhắn, bình luận, nội dung đa phương tiện, hình ảnh, bức tranh, văn bản, thông tin và nội dung khác do người dùng tạo; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính và trò chơi video, để sử dụng trên máy tính, hệ thống chương trình trò chơi video và mạng máy tính; dịch vụ cung cấp phần mềm máy tính có khả năng tính toán cho các nhà phát triển ứng dụng và nhà cung cấp nội dung; cung cấp trực tuyến quyền sử dụng tạm thời các phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng không thể tải xuống; cung cấp trực tuyến quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để phát triển trò chơi video; cung cấp trực tuyến quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để phát triển trò chơi máy tính; cung cấp dịch vụ hỗ trợ công nghệ toàn diện cho việc phát triển và vận hành trò chơi; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực thiết kế và phát triển máy tính, ứng dụng và phần mềm trò chơi video.

(210) **4-2024-43617**

(540)

(220) 16/09/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.3
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MIG (VN)
Số 691 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Lọc Hepa: màng lọc sạch không khí, lọc trung gian, lọc tinh, lọc thô; thiết bị phòng sạch; hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2024-43807**

(540)

(220) 16/09/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.7.13; 5.7.23; 24.17.20; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BS PHẠM THỊ THANH HIÊN (VN)
Phòng 603, số 114 phố Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2024-44099**

(540)

YUENANATOUR
越南亚朵

(220) 17/09/2024
(441) 25/11/2025
(731) WEN CHENG XIN (CN)
Phòng 103, tòa 5, khu chung cư Thanh Hòa Viên, khu phố Kha Nham, quận Kha Kiều, thành phố Thiệu Hưng, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2024-44512**

(540)

(220) 19/09/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP ZIGMA (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Băng tải; ổ bi; vòng bi cho ổ trục; vòng bi cho ổ bi; con lăn dùng cho máy móc; ổ con lăn.

---

(210) **4-2024-46114**

(540)

(220) 12/08/2024
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI SÀI GÒN 3 (VN)
186A Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy sấy tay, máy xà phòng cảm ứng, máy sấy tay cảm ứng, van tiểu cảm ứng, thiết bị vệ sinh (bồn cầu, sen vòi, bồn rửa mặt lavabo, bồn tiểu nam, vòi hoa sen (thiết bị nhà tắm), vòi xịt nước nhà vệ sinh, vòi rửa chén, bồn rửa bát, bồn tắm, phụ kiện phòng tắm.

---

(210) **4-2024-46432**

(540)

TAYLOR SWIFT

(220) 30/09/2024
(441) 25/11/2025
(731) TAS RIGHTS MANAGEMENT, LLC (US)
718 Thompson Lane, Suite 108256, Nashville, Tennessee 37204, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bản ghi/vật nghi âm nhạc; bản ghi/vật ghi chuỗi âm nhạc; bản ghi/vật ghi âm có nhạc và giải trí âm nhạc; bản ghi âm có thể tải xuống có nhạc và giải trí âm nhạc; bản ghi âm nhạc có thể tải xuống; âm nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống từ internet; tệp nhạc có thể tải xuống; phương tiện kỹ thuật số, cụ thể là các tệp đa phương tiện có thể tải xuống có nhạc và giải trí âm nhạc; bản ghi /vật ghi video âm nhạc; chuỗi bản ghi/vật ghi video âm nhạc; bản ghi/vật ghi video có tính năng giải trí mang tính chất biểu diễn sân khấu của nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí; bản ghi/vật ghi video có thể tải xuống có nhạc và giải trí âm nhạc; nhạc chuông có thể tải xuống cho điện thoại di động; ấn phẩm kỹ thuật số, cụ thể là sách, tập sách nhỏ và trích đoạn sách, trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc, ghi sẵn trên phương tiện máy tính; ấn phẩm có thể tải xuống, cụ thể là sách điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng sách bài hát; bản nhạc điện tử có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho các thiết bị điện tử di động, cụ thể là phần mềm sử dụng để truy cập thông tin về

nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho các thiết bị điện tử di động, cụ thể là phần mềm sử dụng để tải xuống và phát trực tuyến các bản ghi âm thanh và video có nhạc và giải trí âm nhạc; phần mềm trò chơi có thể tải xuống; phần mềm đồ họa máy tính có thể tải xuống; vỏ bảo vệ dùng cho điện thoại di động; vỏ bảo vệ dùng cho máy tính cầm tay, máy tính bảng, máy tính xách tay và máy nghe nhạc cầm tay; giá đỡ thích hợp cho điện thoại di động, máy tính cầm tay, máy tính bảng, máy đọc sách điện tử, máy tính xách tay và máy nghe nhạc cầm tay; tay cầm thích hợp cho điện thoại di động, máy tính cầm tay, máy tính bảng, máy đọc sách điện tử, máy tính xách tay và máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị sử dụng rảnh tay cho điện thoại di động, máy tính cầm tay, máy tính bảng, máy đọc sách điện tử, máy tính xách tay và máy nghe nhạc cầm tay; phụ kiện tai nghe, cụ thể là đệm tai nghe, miếng đệm tai nghe, hộp đựng tai nghe và dây nối dài tai nghe; tai nghe trong; tai nghe; loa âm thanh; loa không dây; bộ khuếch đại; vỏ điện thoại di động, máy tính cầm tay, máy tính bảng, máy tính xách tay và máy nghe nhạc cầm tay; vỏ máy ảnh; hộp đựng đĩa và đĩa than; kính râm; vỏ đựng kính râm; vỏ đựng kính; dây đeo kính râm; vỏ bảo vệ tai nghe nhét trong; nam châm trang trí tủ lạnh; tấm lót đĩa than.

Nhóm 14: Trang sức; mặt trang sức/ đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng tay; vòng đeo cổ tay bằng cao su hoặc silicon có bản chất là nữ trang đeo tay; hộp đựng trang sức; hộp nữ trang; túi dùng để đựng trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức; bộ dụng cụ làm trang sức; ghim ve áo; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ; móc chìa khóa; đĩa đựng trang sức.

Nhóm 15: Miếng gảy đàn guitar; nhạc cụ; đàn guitar; hộp nhạc.

Nhóm 16: Sổ ghi nhật ký; sổ tay in; giấy ghi chú; giấy viết; văn phòng phẩm; bộ văn phòng phẩm bao gồm sổ tay in, dụng cụ viết và giấy dính; phong bì; đề can; giấy dính; đề can và giấy dính sử dụng làm đồ trang trí nhà cửa; bản in nghệ thuật; bản in ảnh; bản in thạch bản; áp phích in; lịch in; đồ dùng mỹ thuật, cụ thể là giấy mỹ thuật, của nghệ sĩ; cọ, cọ vẽ, của họa sĩ; cọ vẽ, của nghệ sĩ; bút, bút sáp, bút chì, bút chì màu, bút chì để vẽ và phác họa, phấn và dụng cụ viết, cục tẩy, bộ son thủ công mỹ nghệ, bảng màu vẽ, bảng vẽ, ống cắm bút và bút chì, hộp đựng bút và bút chì, con dấu mực, con dấu cao su, mực dấu, miếng đệm dùng để đóng dấu; khuôn tô màu; hộp khuôn tô màu; bút; bút chì; dụng cụ viết; túi đựng dụng cụ viết; túi đựng bút và bút chì; hộp đựng bút và bút chì; bộ sắp xếp để bàn; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp văn phòng phẩm; để lót ly bằng giấy; hình xăm có thể tháo rời; hình xăm tạm thời; đồ trang trí tiệc bằng giấy; thiệp chúc mừng in; túi quà tặng; thẻ túi quà bằng giấy; khăn ăn bằng giấy dùng một lần; ấn phẩm in, cụ thể là các bài báo, sách, tập sách nhỏ, trích đoạn sách, tờ rơi, hướng dẫn, tạp chí và tập san trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; sách bài hát in; bản nhạc in; sách tô màu in; vật dụng đánh dấu trang sách; dây đeo thẻ tên, dây đeo thẻ căn cước phủ mica; dây đeo thẻ căn cước.

Nhóm 18: Túi đeo đa năng; ba lô; ba lô có dây rút; túi có dây rút; túi xách tay; túi đeo chéo; túi mua hàng tái sử dụng; túi mua hàng bằng vải; túi tote; túi đựng mỹ phẩm, bán rỗng; túi hành lý; thẻ đồ đựng hành lý; thẻ hành lý; ví dành cho phụ nữ; ví dành cho nam giới; ví đựng chìa khóa; túi đựng chìa khóa; túi có dây rút; túi giả da; túi vải; ô.

Nhóm 25: Áo làm trang phục; áo ba lỗ; áo sơ mi; áo phông; áo sơ mi tay ngắn; áo nịt. len; áo len dài tay; áo nỉ; áo chui đầu; áo chui đầu có mũ trùm đầu; áo nỉ có mũ trùm đầu; quần làm trang phục; quần; quần jean; quần nỉ; quần đùi; váy; đầm; áo khoác; áo khoác ngoài; ao pông-sô; áo gilê; đồ mặc ở nhà; đồ ngủ; quần áo ngủ; áo choàng tắm; áo choàng ngoài; thắt lưng; găng tay; khăn quàng cổ; trang phục dệt kim; tất; khăn rằn; mũ; đồ đội đầu; dải băng buộc đầu; đồ đi chân; giày; tấm che mắt khi ngủ; tạp dề.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp nhiều loại hàng tiêu dùng, cụ thể là bản ghi âm, bản ghi video, phương tiện truyền thông kỹ thuật số, phần mềm máy tính, tai nghe nhét tai, tai nghe, loa, vỏ điện thoại, kính râm, đồ trang sức, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, văn phòng phẩm, ấn phẩm in, tài liệu in, túi xách, ô dù, ví, đồ dùng gia đình, đồ dùng nhà bếp, đồ thủy tinh, gốm sứ, quần áo, giày dép, mũ nón, đồ vải gia dụng, đồ nội thất gia đình, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh cá nhân, móc chìa khóa, đồ chơi, đồ thêu ghim, miếng vá, đồ trang trí Giáng sinh, trò chơi, trò chơi ghép hình, phụ kiện tóc, nến, quả cầu tuyết, miếng gẩy và dây đeo cổ dùng cho đàn guitar; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, cụ thể là dịch vụ cửa hàng bán lẻ được cung cấp thông qua phương tiện điện tử và kỹ thuật số, cung cấp hàng tiêu dùng cụ thể là bản ghi âm, bản ghi video, phương tiện truyền thông kỹ thuật số, phần mềm máy tính, tai nghe nhét tai, tai nghe, loa, vỏ điện thoại, kính râm, đồ trang sức, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, văn phòng phẩm, ấn phẩm in, tài liệu in, túi xách, ô dù, ví, đồ dùng gia đình, đồ dùng nhà bếp, đồ thủy tinh, gốm sứ, quần áo, giày dép, mũ nón, đồ vải gia dụng, đồ nội thất gia đình, mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh cá nhân, móc chìa khóa, đồ chơi, đồ thêu ghim, miếng vá, đồ trang trí Giáng sinh, trò chơi, trò chơi ghép hình, phụ kiện tóc, nến, quả cầu tuyết, miếng gẩy và dây đeo cổ dùng cho đàn guitar; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp các sản phẩm tiêu dùng trong lĩnh vực âm nhạc và giải trí âm nhạc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp các sản phẩm tiêu dùng trong lĩnh vực âm nhạc và giải trí âm nhạc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp nhiều loại sản phẩm tiêu dùng liên quan đến nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại sản phẩm tiêu dùng liên quan đến nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu; phổ biến các thông tin quảng cáo cho người khác thông qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí có bản chất biểu diễn nhạc trực tiếp; hòa nhạc nhạc trực tiếp; biểu diễn sân khấu trực tiếp có bản chất trình diễn âm nhạc và sân khấu; nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí xuất hiện trước công chúng nhằm mục đích giải trí; phỏng vấn nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí nhằm mục đích giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ; cung cấp nội dung đa phương tiện không thể tải xuống dưới dạng bản ghi âm, bản ghi video và bản ghi âm thanh-hình ảnh trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc thông qua trang web; cung cấp nội dung đa phương tiện không thể tải xuống dưới dạng bản ghi âm, bản ghi video và bản ghi âm thanh-hình ảnh liên quan đến nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí thông qua trang web; cung cấp trang tin tức và bài viết không thể tải xuống trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc thông qua trang web; cung cấp tin tức và bài viết không thể tải xuống liên quan đến nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí thông qua trang web; nhật ký trực tuyến dưới dạng blog trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến không thể tải xuống dưới dạng các bài viết trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp video âm nhạc trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp nội dung đa phương tiện điện tử trực tuyến không thể tải xuống có ghi âm trước buổi biểu diễn âm nhạc, biểu diễn sân khấu, xuất hiện trước công chúng, phỏng vấn, tin tức, ảnh và thông tin khác cũng như tài liệu đa phương tiện liên quan đến âm nhạc và giải trí âm nhạc; cung cấp nội dung đa phương tiện điện tử trực tuyến không thể tải xuống có ghi âm trước buổi biểu diễn âm nhạc, biểu diễn sân khấu, xuất hiện trước công chúng, phỏng vấn, tin tức, ảnh và thông tin khác cũng như tài liệu đa phương tiện liên quan đến nghệ sĩ âm nhạc và nghệ sĩ giải trí; cung cấp bản tin điện tử trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; dịch vụ giáo dục, cụ thể là hướng dẫn trực tiếp và trực tuyến trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc, có thể truy cập qua âm thanh, video, đài phát thanh, truyền hình, vệ tinh, thông tin liên lạc điện tử, thông tin liên lạc bằng điện thoại và mạng truyền dẫn kỹ thuật số; dịch vụ giáo dục, cụ thể là các

chương trình liên tục, lớp học, hội nghị, huấn luyện, bài giảng, cuộc họp giáo dục, trại hè, nghỉ dưỡng, hội thảo, hội nghị thượng đỉnh giáo dục, hội thảo chuyên đề giáo dục, chương trình đào tạo, hội thảo chuyên đề, lớp tự học và các khóa hướng dẫn tự học trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc, và phân phối tài liệu liên quan đến các dịch vụ này; cung cấp các ấn phẩm giáo dục điện tử trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là các bài báo, sách, tập sách nhỏ, trích đoạn sách, tờ rơi, hướng dẫn, tạp chí và bản tin, nội dung đa phương tiện và bản ghi âm thanh và bản ghi video trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc; cung cấp hướng dẫn trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc và giải trí âm nhạc thông qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi máy tính không thể tải xuống; sắp xếp và tiến hành các cuộc thi và rút thăm trúng thưởng; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi giải đố trực tuyến; biểu diễn nhạc kịch trực tiếp; giải trí có bản chất trình diễn sân khấu; các chương trình sân khấu được cung cấp tại các địa điểm biểu diễn.

---

(210) **4-2024-46912**

(540)

(220) 01/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu; xà phòng làm sạch da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa xịt phòng; nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 06: Các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo; khung nhà kính bằng kim loại; hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý; móc treo cây bằng kim loại; cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại; bồn bằng kim loại; rổ bằng kim loại thường; tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý; dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn; móc treo bằng kim loại; móc treo chìa khóa bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay nắm dạng tròn của ngăn kéo, tay cầm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ; dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại; dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa; dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao; dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào va xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện.

Nhóm 09: Tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện; mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm; cân kỹ thuật số; nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế; thìa và cốc để đo.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn; chụp đèn; chân đèn; bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí; thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện; đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng; nến điện; đèn nến led; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 14: Đồng hồ; hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức; tủ đựng đồ trang sức.

Nhóm 16: Khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm]; đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm); bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần; khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn; vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân; hộp lưu trữ ảnh; quả địa cầu; bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Ô; chân để ô dù; vỏ/túi bọc ô; vali để chứa đựng; bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong.

Nhóm 19: Đá gốm; đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí; tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đầu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm; giá để ô; bàn dọn đồ uống trà có bánh xe; giá để đồ đạc; gương soi [đồ đạc]; khung tranh ảnh; khung ảnh; giường, gối và gối ôm; đệm lót ghế; khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại; chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ; bảng hiển thị; tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng; tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng; mắc quần áo; móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa; vòng treo rèm nhà tắm; thanh treo rèm nhà tắm; gối tắm; giá treo áo khoác; khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc]; giá để rượu; hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ; đệm; tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ; hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại; hộp trang trí làm từ gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ; tủ đựng; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo; tủ sách; giá sách, bàn làm việc; tủ; tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; kệ tủ để thiết bị giải trí; tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu; tủ thuốc; tủ bàn để đầu giường; cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại; giá treo quần áo; khung để treo áo khoác; giá treo mũ; tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn; tượng để bàn làm bằng gỗ; bảng tin; nhà cho chim; giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc]; dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại; dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa; tượng thủy tinh; bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá; găng tay làm vườn; bình tưới; bể tắm cho chim; xô và sàng [dụng cụ gia đình]; giá giữ nến, không dùng cho cây noel; vại; đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng; bát đĩa dùng cho bữa ăn; cốc/ly có chân cho đồ uống; đồ dùng để uống nước; cốc và ca để uống; bát để trộn; đĩa để bơ; giá để bánh; bình rót; bình hoa; bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm; giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng; giá phơi bát đĩa; hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong); khay đựng thức ăn; vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý; dụng cụ phân phối xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá/khay treo đựng đồ tắm; dụng cụ giữ giấy vệ sinh; đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; giá phơi quần áo cho khô; thùng chứa rác; sọt rác; chậu trang trí không bằng kim loại; đĩa và ấm/bình; phụ kiện trang trí

nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây noel, vòng trang trí cho chân nến; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát; đĩa đựng nến dạng cột; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay; chảo, không dùng điện; dụng cụ để làm bánh; đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu; ấm trà không làm từ kim loại quý; giá ba chân dùng trên bàn; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện; đĩa để phục vụ đồ ăn; hộp đựng bộ đồ ăn; thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện; tượng và tượng nhỏ bằng gốm; đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh; vật dụng đỡ thìa; bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới; que trang trí cho rượu cốc tai; giá dạng đứng để đồ uống; găng tay dùng cho lò nướng; khăn lau đĩa; nút chai thủy tinh; giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình; tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy.

Nhóm 22: Mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp; lưới, không bằng kim loại; mái che bằng vải bạt; lều và võng bằng vải dệt.

Nhóm 24: Sản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn); rèm che phòng tắm; đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ; đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ; khăn tắm; khăn mặt bằng vải; tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu.

Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; giày cao cổ để làm vườn; đồ đội đầu.

Nhóm 26: Hoa giả; bó/lẵng hoa giả; trái cây giả; cây giả, trừ cây Noel; vòng hoa giả; cây cảnh giả; ruy băng trang trí không phải bằng giấy.

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt.

Nhóm 28: Đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel; thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ trực tuyến các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, xà phòng làm sạch da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa xịt phòng, nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện, nến, các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo,

khung nhà kính bằng kim loại, hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý, móc treo cây bằng kim loại, cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại, bồn bằng kim loại, rổ bằng kim loại thường, tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý, dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn, móc treo bằng kim loại, móc treo chìa khóa bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay năm dạng tròn của ngăn kéo, tay câm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ, dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa, dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao, dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện, mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm, cân kỹ thuật số, nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng, nến điện, đèn nến led, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, đồng hồ, hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức, tủ đựng đồ trang sức, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm), bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, hộp lưu trữ ảnh, quả địa cầu, bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh, văn phòng phẩm, ô, chân để ô dù, vỏ/túi bọc ô, vali để chứa đựng, bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong, đá gốm, đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để ô, bàn dọn đồ uống trà có bánh xe, giá để đồ đạc, gương soi [đồ đạc], khung tranh ảnh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, đệm lót ghế, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại, chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ, bảng hiển thị, tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, mắc quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá treo áo khoác, khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc], giá để rượu, hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ, đệm, tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại, hộp trang trí làm từ gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ, tủ đựng, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ, tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí, tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ bàn để đầu giường, cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại, giá treo quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn, tượng để bàn làm bằng gỗ, bảng tin, nhà cho chim, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá, găng tay làm vườn, bình tưới, bể tắm cho

chim, xô và sàng [dụng cụ gia đình], giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vại, đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc/ly có chân cho đồ uống, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bình hoa, bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm, giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá phơi bát đĩa, hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong), khay đựng thức ăn, vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, dụng cụ giữ giấy vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, sọt rác, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và ấm/bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay, chảo, không dùng điện, dụng cụ để làm bánh, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu, ấm trà không làm từ kim loại quý, giá ba chân dùng trên bàn, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, đĩa để phục vụ đồ ăn, hộp đựng bộ đồ ăn, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện, tượng và tượng nhỏ bằng gốm, đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh, vật dụng đỡ thìa, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới, que trang trí cho rượu cốc tai, giá dạng đứng để đồ uống, găng tay dùng cho lò nướng, khăn lau đĩa, nút chai thủy tinh, giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình, tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy, mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, lưới, không bằng kim loại, mái che bằng vải bạt, lều và võng bằng vải dệt, ản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn), rèm che phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt bằng vải, tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu, tạp dề [trang phục], giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, hoa giả, bó/lẵng hoa giả, trái cây giả, cây giả, trừ cây Noel, vòng hoa giả, cây cảnh giả, ruy băng trang trí không phải bằng giấy, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel, thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel; dịch vụ cửa hàng bán buôn các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, xà phòng làm sạch da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa xịt phòng, nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện, nến, các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo, khung nhà kính bằng kim loại, hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý, móc treo cây bằng kim loại, cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại, bồn bằng kim loại, rổ bằng kim loại thường, tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý, dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay

nắm dạng tròn, móc treo bằng kim loại, móc treo chìa khóa bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay năm dạng tròn của ngăn kéo, tay câm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ, dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa, dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao, dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện, mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm, cân kỹ thuật số, nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng, nến điện, đèn nến led, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, đồng hồ, hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức, tủ đựng đồ trang sức, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm), bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, hộp lưu trữ ảnh, quả địa cầu, bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh, văn phòng phẩm, ô, chân để ô dù, vỏ/túi bọc ô, vali để chứa đựng, bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong, đá gốm, đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đầu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để ô, bàn dọn đồ uống trà có bánh xe, giá để đồ đạc, gương soi [đồ đạc], khung tranh ảnh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, đệm lót ghế, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại, chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ, bảng hiển thị, tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, mắc quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá treo áo khoác, khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc], giá để rượu, hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ, đệm, tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại, hộp trang trí làm từ gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ, tủ đựng, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ, tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí, tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ bàn để đầu giường, cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại, giá treo quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn, tượng để bàn làm bằng gỗ, bảng tin, nhà cho chim, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá, găng tay làm vườn, bình tưới, bể tắm cho chim, xô và sàng [dụng cụ gia đình], giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vại, đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc/ly có chân cho đồ uống, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bình hoa, bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm, giá để treo chuối có bản chất là đồ

dùng nhà bếp gia dụng, giá phơi bát đĩa, hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong), khay đựng thức ăn, vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, dụng cụ giữ giấy vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, sọt rác, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và ấm/bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay, chảo, không dùng điện, dụng cụ để làm bánh, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu, ấm trà không làm từ kim loại quý, giá ba chân dùng trên bàn, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, đĩa để phục vụ đồ ăn, hộp đựng bộ đồ ăn, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện, tượng và tượng nhỏ bằng gốm, đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh, vật dụng đỡ thìa, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới, que trang trí cho rượu cốc tai, giá dạng đứng để đồ uống, găng tay dùng cho lò nướng, khăn lau đĩa, nút chai thủy tinh, giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình, tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy, mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, lưới, không bằng kim loại, mái che bằng vải bạt, lều và võng bằng vải dệt, ản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn), rèm che phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt bằng vải, tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu, tạp dề [trang phục], giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, hoa giả, bó/lẵng hoa giả, trái cây giả, cây giả, trừ cây Noel, vòng hoa giả, cây cảnh giả, ruy băng trang trí không phải bằng giấy, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel, thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel.

---

(210) **4-2024-46913**

(540)

THRESHOLD

(220) 01/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng kim, trắng.
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu; xà phòng làm sạch da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa xịt phòng; nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 06: Các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo; khung nhà kính bằng kim loại; hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý; móc treo cây bằng kim loại; cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại; bồn bằng kim loại; rổ bằng kim loại thường; tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý; dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn; móc treo bằng kim loại; móc treo chìa khóa bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay nắm dạng tròn của ngăn kéo, tay cầm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ; dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại; dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa; dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao; dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện.

Nhóm 09: Tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện; mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm; cân kỹ thuật số; nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế; thìa và cốc để đo.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn; chụp đèn; chân đèn; bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí; thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện; đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng; nến điện; đèn nến led; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 14: Đồng hồ; hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức; tủ đựng đồ trang sức.

Nhóm 16: Khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm]; đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm); bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần; khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn; vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân; hộp lưu trữ ảnh; quả địa cầu; bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Ô; chân để ô dù; vỏ/túi bọc ô; vali để chứa đựng; bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong.

Nhóm 19: Đá gốm; đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí; tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đầu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm; giá để ô; bàn dọn đồ uống trà có bánh xe; giá để đồ đạc; gương soi [đồ đạc]; khung tranh ảnh; khung ảnh; giường, gối và gối

ôm; đệm lót ghế; khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại; chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ; bảng hiển thị; tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng; tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng; mắc quần áo; móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa; vòng treo rèm nhà tắm; thanh treo rèm nhà tắm; gối tắm; giá treo áo khoác; khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc]; giá để rượu; hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ; đệm; tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ; hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại; hộp trang trí làm từ gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ; tủ đựng; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo; tủ sách; giá sách, bàn làm việc; tủ; tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; kệ tủ để thiết bị giải trí; tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu; tủ thuốc; tủ bàn để đầu giường; cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại; giá treo quần áo; khung để treo áo khoác; giá treo mũ; tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn; tượng để bàn làm bằng gỗ; bảng tin; nhà cho chim; giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc]; dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại; dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa; tượng thủy tinh; bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá; găng tay làm vườn; bình tưới; bể tắm cho chim; xô và sàng [dụng cụ gia đình]; giá giữ nến, không dùng cho cây noel; vại; đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng; bát đĩa dùng cho bữa ăn; cốc/ly có chân cho đồ uống; đồ dùng để uống nước; cốc và ca để uống; bát để trộn; đĩa để bơ; giá để bánh; bình rót; bình hoa; bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm; giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng; giá phơi bát đĩa; hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong); khay đựng thức ăn; vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý; dụng cụ phân phối xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá/khay treo đựng đồ tắm; dụng cụ giữ giấy vệ sinh; đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; giá phơi quần áo cho khô; thùng chứa rác; sọt rác; chậu trang trí không bằng kim loại; đĩa và ấm/bình; phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây noel, vòng trang trí cho chân nến; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát; đĩa đựng nến dạng cột; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay; chảo, không dùng điện; dụng cụ để làm bánh; đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu; ấm trà không làm từ kim loại quý; giá ba chân dùng trên bàn; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện; đĩa để phục vụ đồ ăn; hộp đựng bộ đồ ăn; thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện; tượng và tượng nhỏ bằng gốm; đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh; vật dụng đỡ thìa; bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới; que trang trí cho rượu cốc tai; giá dạng đứng để đồ uống; găng tay dùng cho lò nướng; khăn lau đĩa; nút chai thủy tinh; giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình; tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy.

Nhóm 22: Mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp; lưới, không bằng kim loại; mái che bằng vải bạt; lều và võng bằng vải dệt.

Nhóm 24: Sản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn); rèm che phòng tắm; đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ; đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ; khăn tắm; khăn mặt bằng vải; tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu.

Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; giày cao cổ để làm vườn; đồ đội đầu.

Nhóm 26: Hoa giả; bó/lẵng hoa giả; trái cây giả; cây giả, trừ cây Noel; vòng hoa giả; cây cảnh giả; ruy băng trang trí không phải bằng giấy.

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt.

Nhóm 28: Đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel; thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ trực tuyến các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, xà phòng làm sạch da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa xịt phòng, nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện, nến, các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo, khung nhà kính bằng kim loại, hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý, móc treo cây bằng kim loại, cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại, bồn bằng kim loại, rổ bằng kim loại thường, tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý, dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn, móc treo bằng kim loại, móc treo chìa khóa bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay năm dạng tròn của ngăn kéo, tay câm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ, dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa, dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao, dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện, mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm, cân kỹ thuật số, nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng, nến điện, đèn nến led, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, đồng hồ, hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức, tủ đựng đồ trang sức, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm), bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá

nhân, hộp lưu trữ ảnh, quả địa cầu, bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh, văn phòng phẩm, ô, chân để ô dù, vỏ/túi bọc ô, vali để chứa đựng, bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong, đá gốm, đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đi văng và đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để ô, bàn dọn đồ uống trà có bánh xe, giá để đồ đạc, gương soi [đồ đạc], khung tranh ảnh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, đệm lót ghế, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại, chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ, bảng hiển thị, tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, mắc quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá treo áo khoác, khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc], giá để rượu, hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ, đệm, tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại, hộp trang trí làm từ gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ, tủ đựng, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ, tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí, tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ bàn để đầu giường, cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại, giá treo quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn, tượng để bàn làm bằng gỗ, bảng tin, nhà cho chim, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá, găng tay làm vườn, bình tưới, bể tắm cho chim, xô và sàng [dụng cụ gia đình], giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vại, đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc/ly có chân cho đồ uống, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bình hoa, bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm, giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá phơi bát đĩa, hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong), khay đựng thức ăn, vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, dụng cụ giữ giấy vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, sọt rác, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và ấm/bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay, chảo, không dùng điện, dụng cụ để làm bánh, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu, ấm trà không làm từ kim loại quý, giá ba chân dùng trên bàn, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, đĩa để phục vụ đồ ăn, hộp đựng bộ đồ ăn, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện, tượng và tượng nhỏ bằng gốm, đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh, vật dụng đỡ thìa, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng bàn

chải cọ bồn vệ sinh, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới, que trang trí cho rượu cốc tai, giá dạng đứng để đồ uống, găng tay dùng cho lò nướng, khăn lau đĩa, nút chai thủy tinh, giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình, tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy, mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, lưới, không bằng kim loại, mái che bằng vải bạt, lều và võng bằng vải dệt, ản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn), rèm che phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt bằng vải, tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu, tạp dề [trang phục], giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, hoa giả, bó/lẵng hoa giả, trái cây giả, cây giả, trừ cây Noel, vòng hoa giả, cây cảnh giả, ruy băng trang trí không phải bằng giấy, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel, thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel; dịch vụ cửa hàng bán buôn các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, xà phòng làm sạch da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa xịt phòng, nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện, nến, các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo, khung nhà kính bằng kim loại, hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý, móc treo cây bằng kim loại, cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại, bồn bằng kim loại, rổ bằng kim loại thường, tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý, dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn, móc treo bằng kim loại, móc treo chìa khóa bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay năm dạng tròn của ngăn kéo, tay câm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ, dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa, dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao, dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện, mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm, cân kỹ thuật số, nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng, nến điện, đèn nến led, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, đồng hồ, hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức, tủ đựng đồ trang sức, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm), bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, hộp lưu trữ ảnh, quả địa cầu, bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh, văn phòng phẩm, ô, chân để ô dù, vỏ/túi bọc ô, vali để chứa đựng, bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong, đá gốm, đá

không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để ô, bàn dọn đồ uống trà có bánh xe, giá để đồ đạc, gương soi [đồ đạc], khung tranh ảnh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, đệm lót ghế, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại, chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ, bảng hiển thị, tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, mắc quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá treo áo khoác, khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc], giá để rượu, hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ, đệm, tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại, hộp trang trí làm từ gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ, tủ đựng, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ, tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí, tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ bàn để đầu giường, cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại, giá treo quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn, tượng để bàn làm bằng gỗ, bảng tin, nhà cho chim, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá, găng tay làm vườn, bình tưới, bể tắm cho chim, xô và sàng [dụng cụ gia đình], giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vại, đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc/ly có chân cho đồ uống, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bình hoa, bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm, giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá phơi bát đĩa, hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong), khay đựng thức ăn, vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, dụng cụ giữ giấy vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, sọt rác, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và ấm/bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay, chảo, không dùng điện, dụng cụ để làm bánh, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu, ấm trà không làm từ kim loại quý, giá ba chân dùng trên bàn, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, đĩa để phục vụ đồ ăn, hộp đựng bộ đồ ăn, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện, tượng và tượng nhỏ bằng gốm, đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh, vật dụng đỡ thìa, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới, que trang trí cho rượu cốc tai, giá dạng đứng để đồ uống, găng tay dùng cho lò nướng, khăn lau đĩa, nút chai thủy tinh, giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia

đình, tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy, mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, lưới, không bằng kim loại, mái che bằng vải bạt, lều và võng bằng vải dệt, ản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn), rèm che phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt bằng vải, tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu, tạp dề [trang phục], giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, hoa giả, bó/lẵng hoa giả, trái cây giả, cây giả, trừ cây Noel, vòng hoa giả, cây cảnh giả, ruy băng trang trí không phải bằng giấy, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel, thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel.

---

(210) **4-2024-46914**

(540)

LOOKS LIKE HOME FEELS LIKE YOU

(220) 01/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu; xà phòng làm sạch da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa xịt phòng; nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 06: Các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo; khung nhà kính bằng kim loại; hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý; móc treo cây bằng kim loại; cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại; bồn bằng kim loại; rổ bằng kim loại thường; tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý; dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn; móc treo bằng kim loại; móc treo chìa khóa bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay nắm dạng tròn của ngăn kéo, tay cầm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ; dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại; dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa; dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao; dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện.

Nhóm 09: Tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện; mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm; cân kỹ thuật số; nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế; thìa và cốc để đo.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn; chụp đèn; chân đèn; bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí; thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện; đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng; nến điện; đèn nến led; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 14: Đồng hồ; hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức; tủ đựng đồ trang sức.

Nhóm 16: Khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm]; đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm); bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần; khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn; vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân; hộp lưu trữ ảnh; quả địa cầu; bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Ô; chân để ô dù; vỏ/túi bọc ô; vali để chứa đựng; bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong.

Nhóm 19: Đá gốm; đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí; tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm; giá để ô; bàn dọn đồ uống trà có bánh xe; giá để đồ đạc; gương soi [đồ đạc]; khung tranh ảnh; khung ảnh; giường, gối và gối ôm; đệm lót ghế; khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại; chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ; bảng hiển thị; tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng; tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng; mắc quần áo; móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa; vòng treo rèm nhà tắm; thanh treo rèm nhà tắm; gối tắm; giá treo áo khoác; khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc]; giá để rượu; hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ; đệm; tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ; hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại; hộp trang trí làm từ gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ; tủ đựng; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo; tủ sách; giá sách, bàn làm việc; tủ; tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; kệ tủ để thiết bị giải trí; tủ nhiều ngăn kéo để đựng

tài liệu; tủ thuốc; tủ bàn để đầu giường; cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại; giá treo quần áo; khung để treo áo khoác; giá treo mũ; tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn; tượng để bàn làm bằng gỗ; bảng tin; nhà cho chim; giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc]; dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại; dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa; tượng thủy tinh; bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá; găng tay làm vườn; bình tưới; bể tắm cho chim; xô và sàng [dụng cụ gia đình]; giá giữ nến, không dùng cho cây noel; vại; đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng; bát đĩa dùng cho bữa ăn; cốc/ly có chân cho đồ uống; đồ dùng để uống nước; cốc và ca để uống; bát để trộn; đĩa để bơ; giá để bánh; bình rót; bình hoa; bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm; giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng; giá phơi bát đĩa; hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong); khay đựng thức ăn; vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý; dụng cụ phân phối xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá/khay treo đựng đồ tắm; dụng cụ giữ giấy vệ sinh; đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; giá phơi quần áo cho khô; thùng chứa rác; sọt rác; chậu trang trí không bằng kim loại; đĩa và ấm/bình; phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây noel, vòng trang trí cho chân nến; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát; đĩa đựng nến dạng cột; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay; chảo, không dùng điện; dụng cụ để làm bánh; đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu; ấm trà không làm từ kim loại quý; giá ba chân dùng trên bàn; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện; đĩa để phục vụ đồ ăn; hộp đựng bộ đồ ăn; thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện; tượng và tượng nhỏ bằng gốm; đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh; vật dụng đỡ thìa; bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới; que trang trí cho rượu cốc tai; giá dạng đứng để đồ uống; găng tay dùng cho lò nướng; khăn lau đĩa; nút chai thủy tinh; giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình; tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy.

Nhóm 22: Mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp; lưới, không bằng kim loại; mái che bằng vải bạt; lều và võng bằng vải dệt.

Nhóm 24: Sản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn); rèm che phòng tắm; đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ

giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ; đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ; khăn tắm; khăn mặt bằng vải; tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu.

Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; giày cao cổ để làm vườn; đồ đội đầu.

Nhóm 26: Hoa giả; bó/lẵng hoa giả; trái cây giả; cây giả, trừ cây Noel; vòng hoa giả; cây cảnh giả; ruy băng trang trí không phải bằng giấy.

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt.

Nhóm 28: Đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel; thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ trực tuyến các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, xà phòng làm sạch da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa xịt phòng, nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện, nến, các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo, khung nhà kính bằng kim loại, hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý, móc treo cây bằng kim loại, cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại, bồn bằng kim loại, rổ bằng kim loại thường, tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý, dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn, móc treo bằng kim loại, móc treo chìa khóa bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay năm dạng tròn của ngăn kéo, tay câm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ, dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, đĩa, và thìa, dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao, dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện, mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm, cân kỹ thuật số, nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng, nến điện, đèn nến led, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, đồng hồ, hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức, tủ

đựng đồ trang sức, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm), bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, hộp lưu trữ ảnh, quả địa cầu, bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh, văn phòng phẩm, ô, chân để ô dù, vỏ/túi bọc ô, vali để chứa đựng, bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong, đá gốm, đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đẩu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để ô, bàn dọn đồ uống trà có bánh xe, giá để đồ đạc, gương soi [đồ đạc], khung tranh ảnh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, đệm lót ghế, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại, chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ, bảng hiển thị, tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, mắc quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá treo áo khoác, khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc], giá để rượu, hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ, đệm, tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại, hộp trang trí làm từ gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ, tủ đựng, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ, tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí, tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ bàn để đầu giường, cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại, giá treo quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn, tượng để bàn làm bằng gỗ, bảng tin, nhà cho chim, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt, không bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá, găng tay làm vườn, bình tưới, bể tắm cho chim, xô và sàng [dụng cụ gia đình], giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vại, đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc/ly có chân cho đồ uống, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bình hoa, bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm, giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá phơi bát đĩa, hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong), khay đựng thức ăn, vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, dụng cụ giữ giấy vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, sọt rác, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và ấm/bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vòng trang trí cho chân

nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay, chảo, không dùng điện, dụng cụ để làm bánh, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu, ấm trà không làm từ kim loại quý, giá ba chân dùng trên bàn, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, đĩa để phục vụ đồ ăn, hộp đựng bộ đồ ăn, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện, tượng và tượng nhỏ bằng gốm, đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh, vật dụng đỡ thìa, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới, que trang trí cho rượu cốc tai, giá dạng đứng để đồ uống, găng tay dùng cho lò nướng, khăn lau đĩa, nút chai thủy tinh, giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình, tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy, mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, lưới, không bằng kim loại, mái che bằng vải bạt, lều và võng bằng vải dệt, ản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn), rèm che phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt bằng vải, tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu, tạp dề [trang phục], giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, hoa giả, bó/lẵng hoa giả, trái cây giả, cây giả, trừ cây Noel, vòng hoa giả, cây cảnh giả, ruy băng trang trí không phải bằng giấy, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel, thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel; dịch vụ cửa hàng bán buôn các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu, xà phòng làm sạch da, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa xịt phòng, nước hoa xịt phòng dự trữ dùng để đổ đầy dụng cụ khuếch tán nước hoa xịt phòng không dùng điện, nến, các kết cấu bằng kim loại cho sân vườn và bãi cỏ, cụ thể là, vọng lâu/chòi nghỉ, giàn leo, khung nhà kính bằng kim loại, hộp trang trí làm bằng kim loại không phải kim loại quý, móc treo cây bằng kim loại, cọc đỡ cây cắm trong vườn bằng kim loại, bồn bằng kim loại, rổ bằng kim loại thường, tượng để bàn làm bằng kim loại không phải kim loại quý, dụng cụ kim loại dùng trong phòng tắm và nhà bếp, cụ thể là, tay kéo và tay nắm dạng tròn, móc treo bằng kim loại, móc treo chìa khóa bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, tay

nắm cửa kiểu tròn, móc quần áo, tay kéo ngăn kéo, tay năm dạng tròn của ngăn kéo, tay câm ngăn kéo, tay kéo tủ, tay nắm dạng tròn của tủ và tay cầm của tủ, dụng cụ phân phối khăn giấy làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt làm bằng kim loại, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa, và thìa, dụng cụ cầm tay dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ để cắt, dao, dụng cụ làm vườn và làm cỏ vận hành bằng tay, cụ thể là, xẻng, dụng cụ cào và xới đất, kéo cắt tỉa, xẻng bứng cây, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, tấm trang trí dùng để che bảng ổ cắm điện, mặt ngoài ổ cắm điện dạng tấm, cân kỹ thuật số, nhiệt kế thời tiết không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, bộ dây đèn nhỏ bằng điện dùng để trang trí, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn nến và đèn lồng có bản chất là thiết bị chiếu sáng, nến điện, đèn nến led, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, đồng hồ, hộp đựng đồ trang sức và hộp đựng phụ kiện trang sức, tủ đựng đồ trang sức, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng, cụ thể là, kẹp giấy (kẹp bướm), bảng đen, bảng từ, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, hộp lưu trữ ảnh, quả địa cầu, bản in, cụ thể là bản in nghệ thuật đồ họa, lịch in, bản in nghệ thuật trên vải bạt dùng để vẽ tranh, bản in có tranh ảnh, văn phòng phẩm, ô, chân để ô dù, vỏ/túi bọc ô, vali để chứa đựng, bao/túi/bị/xắc, cụ thể là, túi lớn có dây xách song song (túi tote) và túi đựng dụng cụ không chứa đồ bên trong, đá gốm, đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét hoặc đá, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bành, ghế đôn, ghế đầu, ghế dài, ghế dài để làm việc, ghế sofa, đivăng và đivăng có phần tựa và phần nằm, giá để ô, bàn dọn đồ uống trà có bánh xe, giá để đồ đạc, gương soi [đồ đạc], khung tranh ảnh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, đệm lót ghế, khung treo rèm, cụ thể là, thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép dùng làm thanh treo rèm, sào, vòng treo rèm, giá đỡ thanh treo, vòng treo vải không bằng kim loại, chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, chất dẻo, hoặc gỗ, bảng hiển thị, tấm bảo vệ chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, tấm chắn lửa dùng cho mục đích gia dụng, mắc quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, trục lăn cho rèm và sào treo rèm cửa, vòng treo rèm nhà tắm, thanh treo rèm nhà tắm, gối tắm, giá treo áo khoác, khung để treo khăn, giá để treo khăn [đồ đạc], giá để rượu, hộp làm bằng gỗ để đựng đồ trang trí nhỏ, đệm, tượng và tượng nhỏ bằng thạch cao, chất dẻo, gỗ, hộp lưu trữ ngoài trời không bằng kim loại, hộp trang trí làm từ gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, giá chứa đồ, tủ đựng, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và chất dẻo, tủ sách, giá sách, bàn làm việc, tủ, tủ đựng đồ có nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, kệ tủ để thiết bị giải trí, tủ nhiều ngăn kéo để đựng tài liệu, tủ thuốc, tủ bàn để đầu giường, cọc đỡ cây cắm trong vườn không bằng kim loại, giá treo quần áo, khung để treo áo khoác, giá treo mũ, tấm để đỡ đầu gối khi làm vườn, tượng để bàn làm bằng gỗ, bảng tin, nhà cho chim, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, dụng cụ phân phối khăn lau mặt,

không bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng để trồng cây, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình và chậu hoa làm bằng thủy tinh, gốm, đá, găng tay làm vườn, bình tưới, bể tắm cho chim, xô và sàng [dụng cụ gia đình], giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vại, đồ chứa đựng thức ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc/ly có chân cho đồ uống, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bình hoa, bộ đĩa đựng đồ ăn và sốt chấm, giá để treo chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá phơi bát đĩa, hộp đựng thức ăn gia đình (không có đồ bên trong), khay đựng thức ăn, vòng giữ khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, dụng cụ giữ giấy vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, sọt rác, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và ấm/bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là, đĩa trang trí, giá giữ nến, không dùng cho cây Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ lót cốc, không làm bằng giấy hoặc bằng vải và không phải là khăn trải bàn, hộp để bánh mì, bộ bát đựng salad, đồ đựng nước sốt có dạng thuyền và có tay cầm, cối xay hạt tiêu vận hành bằng tay, chảo, không dùng điện, dụng cụ để làm bánh, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và tiêu, ấm trà không làm từ kim loại quý, giá ba chân dùng trên bàn, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, vật dụng giữ bọt biển, dụng cụ để bào, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, đĩa để phục vụ đồ ăn, hộp đựng bộ đồ ăn, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi được, không dùng điện, tượng và tượng nhỏ bằng gốm, đồ trang trí vườn và bãi cỏ làm bằng thủy tinh, vật dụng đỡ thìa, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng bàn chải cọ bồn vệ sinh, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, chảo nướng, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giỏ dạng lưới, que trang trí cho rượu cốc tai, giá dạng đứng để đồ uống, găng tay dùng cho lò nướng, khăn lau đĩa, nút chai thủy tinh, giỏ đựng đồ giặt cho mục đích gia dụng và gia đình, tấm lót đĩa không làm bằng vải hoặc giấy, mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, lưới, không bằng kim loại, mái che bằng vải bạt, lều và võng bằng vải dệt, ản phẩm từ vải lanh, cụ thể là vải lanh dùng trong nhà, vải lanh trải giường, vải lanh, vải lanh dùng làm khăn ăn, vải lanh dùng trong nhà bếp (không phải đồ lau dọn), rèm che phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt bằng vải, tấm bọc bằng vải phù hợp với nắp đậy bồn cầu, tạp dề [trang phục], giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, hoa giả, bó/lẵng hoa giả, trái cây giả, cây giả, trừ cây Noel, vòng hoa giả, cây cảnh giả, ruy băng trang trí không phải bằng giấy, thảm dày trải sàn, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn

trượt, đồ trang trí và trang hoàng cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, giá đỡ và bao/túi đựng cho cây Noel, thảm tròn trang trí đặt dưới gốc cây Noel và tất trang trí cho cây Noel.

---

(210) **4-2024-47175**

(540)

FIRE-AI

(220) 03/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) HUỲNH TẤN BỬU (VN)
Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị viễn thông; chương trình máy tính (phần mềm máy tính); thiết bị giám sát, cảnh báo (an ninh, cháy, sự cố); thiết bị an toàn và an ninh (hệ thống báo an ninh).

Nhóm 35: Mua bán thiết bị viễn thông, thiết bị điện tử, thiết bị giám sát cảnh báo (an ninh, cháy, sự cố).

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa hệ thống giám sát cảnh báo sự cố (an ninh, cháy).

Nhóm 45: Cung cấp dịch vụ giám sát cảnh báo (an ninh, cháy, sự cố).

---

(210) **4-2024-47356**

(540)

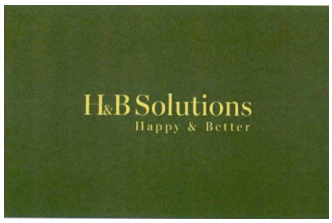

(220) 03/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH H&B SOLUTIONS (VN)
Số 23, đường số 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc, thiết bị và phụ tùng nông nghiệp, máy móc, thiết bị và phụ tùng lâm nghiệp, nông, lâm sản nguyên liệu, động vật sống, gạo, thực phẩm, cặp, túi, ví, vali, mây tre nứa, vải, giấy, đèn, bộ đèn điện, hàng gốm, sứ, thủy tinh, giường, tủ, bàn, ghế; marketing; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2024-47667**

(540)

DIGNIFE

(220) 07/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) LƯ DIỆU Ý (VN)
218/20B Minh Phụng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trang và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-47668**

(540)

(220) 07/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) LƯ DIỆU Ý (VN)
218/20B Minh Phụng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-47669**

(540)

COCOSILIYA

(220) 07/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) LƯ VẪN Ý (VN)
218/20B Minh Phụng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-47670**

(540)

SACO

(220) 07/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) LƯ VẪN Ý (VN)
218/20B Minh Phụng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chúa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-48358**

(540)

SOLAR TURBINES

(220) 09/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) SOLAR TURBINES INCORPORATED (US)
2200 Pacific Highway, San Diego, California 92101, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Chốt bằng kim loại; chốt trụ (móc) bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; bu lông (ốc vít) bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ tua bin khí, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ đốt trong, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận, linh kiện và thiết bị cho

động cơ tua bin khí, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là cánh quạt tua bin, buồng đốt, bộ bơm nhiên liệu, máy nén, trục đầu ra, hộp số, và ống xả; bộ phận và linh kiện thay thế cho động cơ tua bin khí, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; tô hợp tua bin khí bao gồm động cơ tua bin khí, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, các động cơ (đầu máy) bao gồm các hệ thống nhiên liệu, hệ thống dầu bôi trơn, bộ trao đổi nhiệt, khung và vỏ máy, được bán kết hợp với bộ máy phát điện, bộ máy nén hoặc bộ máy bơm hoặc kết hợp các hàng hóa này; tổ hợp tua bin khí bao gồm động cơ tua bin khí, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, các động cơ (đầu máy) bao gồm các hệ thống nhiên liệu, hệ thống dầu bôi trơn, bộ trao đôi nhiệt, khung và vỏ máy, được bán kết hợp với bộ máy phát điện, bộ máy nén hoặc bộ máy bơm hoặc kết hợp của của các hàng hóa này, tất cả để dùng trong ngành công nghiệp dầu khí; động cơ đốt trong, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, và bộ phận và linh kiện thay thế của chúng; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ phận (linh kiện) của bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; bộ lọc không khí và bộ phận (linh kiện) của bộ lọc không khí là bộ phận của máy móc và động cơ; bộ lọc nhiên liệu và bộ phận (linh kiện) của bộ lọc nhiên liệu là bộ phận của máy móc và động cơ; bộ lọc khí gas và bộ phận (linh kiện) của bộ lọc khí gas là bộ phận của máy móc và động cơ; bộ lọc dầu và bộ phận (linh kiện) của bộ lọc dầu là bộ phận của máy móc và động cơ; gioăng đệm kín (vòng đệm nối kín) bằng kim loại là bộ phận của máy móc và động cơ; gioăng đệm kín (vòng đệm nối kín) cho động cơ đốt trong; bộ phận máy móc, cụ thể là phớt cơ khí; ổ trục (ổ bi) để sử dụng như là bộ phận của máy móc; ống lót để sử dụng như là bộ phận của máy móc; bugi đánh lửa; bugi đánh lừa cho động cơ đốt trong; bộ dụng cụ cho bộ lọc và bộ phận (linh kiện) của bộ lọc là bộ phận của máy móc và động cơ; bộ dụng cụ cho phớt chăn là bộ phận của máy móc và động cơ.

Nhóm 09: Hệ thống quản lý bảo trì máy móc gồm có phần mềm để giám sát từ xa, chẩn đoán, tối ưu hóa, bảo trì, kiểm tra vật lý, tạo cảnh báo, tương tác tích hợp, quản lý thông tin và khắc phục sự cố của thiết bị và tài sản, bao gồm một hoặc nhiêu động cơ tua bin khí, động cơ đôt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm. thiết bị phụ trợ có liên quan, và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các thiết bị và tài sản nêu trên; phần mềm để giám sát từ xa, chan đoán, tôi ưu hóa. bảo trì, kiểm tra vật lý, tạo cảnh báo, tương tác tích hợp, quản lý thông tin và khắc phục sự cố của thiết bị và tài sản, bao gồm một hoặc nhiều động cơ tuabin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ có liên quan, và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các thiết bị và tài sản nêu trên; phần cứng để giám sát từ xa, chẩn đoán, tôi ưu hóa, bảo trì, kiểm tra vật lý, tạo cảnh báo, tương tác tích hợp, quản lý thông tin và khắc phục sự cố của thiết bị và tài sản. bao gồm một hoặc nhiều động cơ tuabin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ có liên quan, và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các thiết bị yà tài sản nêu trên; dây điện (loại có lõi dây gồm nhiều sợi bện vào nhau); dây điện và dây cáp; câu chì điện, mô đun hệ thống điều khiển dùng cho máy móc và động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 17: Dây bằng cao su; gioăng đệm kín (vòng đệm nối kín) bằng cao su; gioăng (vòng đệm kín) bằng kim loại; vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá; gioăng làm kín dạng hình chữ o; phớt (vòng đệm) chặn dầu.

Nhóm 20: Chốt, không bằng kim loại; chốt trụ (móc), không bằng kim loại; vòng đệm, không bằng cao su hoặc bằng kim loại; bu lông (ốc vít), không bằng kim loại; đai ốc, không bằng kim loại; đinh tán, không bằng kim loại; đinh vít, không bằng kim loại.

Nhóm 22: Dây buộc cáp (dây rút), không bằng kim loại.

Nhóm 35: Cung cấp các dịch vụ quản lý liên quan đến một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ có liên quan, và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên (có thể có hoặc không có sự hỗ trợ của máy vi tính), bao gồm quản lý hạm đội, quản lý bảo trì, quản lý máy móc; thu mua và/hoặc đấu thầu vật liệu cho người khác, dịch vụ thu mua cho người khác; dịch vụ bán lẻ trực tuyến có bán các bộ phận và linh kiện của máy móc và động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); dịch vụ bán lẻ trực tuyến có bán các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho động cơ tua bin khí trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, bộ máy phát điện, bộ máy nén và bộ máy bơm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến có bán chốt bằng kim loại, chốt trụ (móc) bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại, bu lông (ốc vít) bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đinh tán bằng kim loại, đinh vít bằng kim loại, bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ, bộ phận của bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ, bộ lọc không khí và bộ phận của bộ lọc không khí là bộ phận của máy móc và động cơ, bộ lọc nhiên liệu và bộ phận của bộ lọc nhiên liệu là bộ phận của máy móc và động cơ, bộ lọc khí gas và bộ phận của bộ lọc khí gas là bộ phận của máy móc và động cơ, bộ lọc dầu và bộ phận của bộ lọc dầu là bộ phận của máy móc và động cơ, gioăng đệm kín bằng kim loại là bộ phận của máy móc và động cơ, gioăng đệm kín cho động cơ đốt trong, bộ phận máy móc, cụ thể là, phớt cơ khí, ổ trục (ổ bi) để sử dụng làm bộ phận của máy móc, ống lót để sử dụng làm bộ phận của máy móc, bugi đánh lửa, bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong, bộ dụng cụ cho bộ lọc và bộ phận của bộ lọc là bộ phận của máy móc và động cơ, bộ dụng cụ cho phớt chặn là bộ phận của máy móc và động cơ, dây điện (loại có lõi gồm nhiều sợi bện vào nhau), dây điện và dây cáp, cầu chì điện, mô đun hệ thống điều khiển dùng cho máy móc và động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), dây bằng cao su, gioăng đệm kín (vòng đệm nối kín) bằng cao su, gioăng (vòng đệm kín) kim loại, vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá, gioăng làm kín dạng hình chữ o, phớt chặn dầu, chốt, không bằng kim loại, chốt trụ (móc), không bằng kim loại, vòng đệm, không bằng cao su hoặc bằng kim loại, bu lông (ốc vít), không bằng kim loại, đai ốc, không bằng kim loại, đinh tán, không bằng kim loại, đinh vít, không bằng kim loại, dây siết, không bằng kim loại.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin bảo trì có bản chất là dữ liệu chẩn đoán, khuyến nghị bảo trì mang tính dự đoán, thông số kỹ thuật, và cảnh báo cho một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ có liên quan, và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng kể trên; sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì và lắp đặt thiết bị và tài sản tua bin khí, bao gồm một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ có liên quan, và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng kể trên; sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì và lắp đặt tổ hợp tua bin khí bao gồm động cơ tua bin khí, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, các động cơ (đầu máy) bao gồm các hệ thống nhiên liệu, hệ thống dầu bôi trơn, bộ trao đổi nhiệt, khung và vỏ máy, được bán kết hợp với một bộ máy phát điện, một bộ máy nén hoặc một bộ máy bơm hoặc kết hợp những thứ trên; sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì và lắp đặt động cơ đốt trong trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, và các bộ phận và linh kiện thay thế của chúng; tái sản xuất động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các hàng hóa nêu trên, theo đơn đặt hàng và/hoặc thông số kỹ thuật của người khác; tân trang, cải tạo và chuyển đổi động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê động cơ tua bin khí trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến việc chế tạo tua bin khí.

Nhóm 42: Phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm để giám sát từ xa, chẩn đoán, tối ưu hóa, bảo trì, kiểm tra vật lý, tạo cảnh báo, tương tác tích hợp, quản lý thông tin và khắc phục - sự cố cho thiết bị và tài sản, bao gồm một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; dịch vụ máy vi tính, cụ thể là cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để giám sát từ xa, chẩn đoán, tối ưu hóa, kiểm tra vật lý, tạo cảnh báo và khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán các sự cố phần cứng và phần mềm máy vi tính với thiết bị tua bin và các tài sản liên quan, bao gồm một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; dịch vụ xử lý sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề liên quan đến thiết bị tua bin và các tài sản liên quan, bao gồm một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; cung cấp dịch vụ giám sát, chẩn đoán, cảnh báo, quản lý từ xa các hệ thống công nghệ thông tin của người khác, và thu thập dữ liệu liên quan đến hoạt động và tình trạng của một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; dịch vụ máy vi tính, cụ thể là quản lý từ xa phần cứng máy vi tính công nghệ thông tin, phần mềm và quyền truy cập hệ thống liên quan đến hoạt động và tình trạng của một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; giám sát từ xa việc vận hành và sử dụng một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; dịch vụ chẩn đoán trong lĩnh vực thiết bị và tài sản tua bin, bao gồm một hoặc nhiều động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên; dịch vụ kiểm tra động cơ tua bin khí, bộ máy phát điện, bộ máy nén và bộ máy bơm, cũng như các bộ phận, linh kiện và thiết bị của chúng; dịch vụ liên quan đến thiết kế tua bin khí và tổ hợp tua bin khí, bao gồm chuẩn bị đề xuất, thiết kế và kỹ thuật, kiểm soát chất lượng; sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì phần mềm máy vi tính cho hệ thống điều khiển, quản lý, bảo trì, chẩn đoán và giám sát động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đôi tượng nêu trên; sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì phần cứng máy vi tính cho hệ thống điều khiển, quản lý, bảo trĩ, chẩn đoán và giám sát động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đôi tượng nêu trên; dịch vụ cho thuê phần cứng và phần mềm máy vi tính cho hệ thống điều khiển, quản lý, bảo trì, chẩn đoán và giám sát động cơ tua bin khí, động cơ đốt trong, máy nén, máy phát điện, máy bơm, thiết bị phụ trợ liên quan và các bộ phận, linh kiện và thiết bị cho tất cả các đối tượng nêu trên.

(210) **4-2024-48393**

(540)

(220) 09/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(731) PROSPERITY MACHINERY MANUFACTURERS LIMITED (CN)
Factory I2, 4th Floor, Block 2, Golden Dragon Industrial Centre, 162 -170 Tai Lin Pai Road, Kwai Chung, New Territories, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy tự động trong ngành may mặc như là máy cắt vải, máy khâu, máy hoàn thiện sản phẩm, máy là ép quần áo.

Nhóm 11: Máy sấy là quần áo.

---

(210) **4-2024-48732**
(300) 98527771 30/04/2024 US
(540)

BITFINEX

(220) 11/10/2024
(441) 25/11/2025
(731) IFINEX INC. (VG)
Trinity Chambers, Ora et Labora Building, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 98527771 nộp ngày 30/04/2024 tại Hoa Kỳ dịch vụ xác minh thanh toán dựa trên công nghệ Blockchain; giao dịch hàng hóa cho người khác [dịch vụ tài chính]; dịch vụ trao đổi tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền điện tử chứa công nghệ blockchain; xử lý thanh toán tiền điện tử; dịch vụ giao dịch tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền tệ; giao dịch tiền tệ; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử; xử lý thanh toán ngoại hối điện tử; chuyển tiền điện tử bằng điện tử; chuyển tiền ảo bằng điện tử; trao đổi tài chính; trao đổi tài chính đối với tiền ảo; thông tin tài chính; dịch vụ tài chính được cung cấp thông qua dịch vụ tài chính blockchain, cụ thể là giao dịch vàng; giao dịch tài chính tiền điện tử; dịch vụ sàn giao dịch tương lai; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ xác minh thanh toán; cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tiền điện tử; cung cấp thông tin tài chính thông qua trang web; xử lý thanh toán tiền ổn định; dịch vụ giao dịch tiền ổn định; dịch vụ giao dịch tiền ảo; Các dịch vụ không yêu cầu hưởng quyền ưu tiên dịch vụ tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền tệ kỹ thuật số; giao dịch tiền tệ kỹ thuật số; dịch vụ chuyển tiền tệ kỹ thuật số; giao dịch tiền tệ kỹ thuật số trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử tiền kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền tệ kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tiền ảo; dịch vụ chuyển tiền ảo; giao dịch tiền ảo trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể

là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền ảo; phát hành token có giá trị (token of value); dịch vụ trao đổi token có giá trị; giao dịch token có giá trị; dịch vụ chuyển token có giá trị; giao dịch trực tuyến token có giá trị theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử token có giá trị để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch token có giá trị (token of value); phát hành tiền token kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi token kỹ thuật số; giao dịch token kỹ thuật số; dịch vụ chuyển token kỹ thuật số; giao dịch trực tuyến token kỹ thuật số theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử token kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch token kỹ thuật số; cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai tiền tệ để giao dịch tiền tệ; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch tiền tệ; cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai tiền tệ kỹ thuật số để giao dịch tiền tệ kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch tiền kỹ thuật số; cung cấp sàn giao dịch tương lai tiền ảo để giao dịch tiền ảo; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch tiền ảo; cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai token có giá trị để giao dịch token có giá trị (tokens of value); dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch token có giá trị (tokens of value); cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai token kỹ thuật số để giao dịch token kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch token kỹ thuật số; cung cấp dịch vụ tài chính ngang hàng, cụ thể là giao dịch, cho vay, tài trợ và trao đổi token kỹ thuật số, token có giá trị, tiền kỹ thuật số và tiền ảo thông qua nền tảng tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính; cung cấp hạn mức tín dụng; dịch vụ tài chính, cụ thể là tạo điều kiện thuận lợi cho việc ký quỹ, giữ và rút quỹ điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là chuyển quỹ điện tử; bù trừ các giao dịch tài chính.

---

(210) **4-2024-48733**

(300) 98527702 30/04/2024 US
98527771 30/04/2024 US
98527811 30/04/2024 US

(220) 11/10/2024
(441) 25/11/2025

(540)

BITFINEX

(731) IFINEX INC. (VG)
Trinity Chambers, Ora et Labora Building, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Các sản phẩm yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 98527702 nộp ngày 30/04/2024 tại Hoa Kỳ phần mềm ứng dụng máy tính cho nền tảng tài chính dựa trên blockchain; chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật số và tiền điện tử; phần mềm máy tính liên quan đến tiền điện tử, tiền kỹ thuật số và tiền ảo; phần mềm máy tính liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính trực tuyến và kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tiền điện tử trên blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tài chính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý các giao dịch tiền điện tử bằng công nghệ blockchain; chương trình máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản thanh toán điện

tử, ví điện tử, tiền điện tử, token không thể thay thế, blockchain, hóa đơn, thương gia, giao dịch, chương trình khách hàng thân thiết, séc, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng trong lĩnh vực tài chính; phần mềm máy tính và chương trình máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thanh toán tiền điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật số và tiền điện tử cho các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để sử dụng trong giao dịch, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận và truyền tiền kỹ thuật số và tiền điện tử bằng điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để sử dụng trong việc quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi tiền kỹ thuật số; nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn cho các giao dịch tài chính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; phần mềm trao đổi tiền tệ có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; phần mềm giao dịch tiền tệ có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; phần mềm thanh toán điện tử có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn trong lĩnh vực các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; phần mềm trao đổi tài chính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; phần mềm thanh toán có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; tất cả các chương trình máy tính và phần mềm trong nhóm này đều được ghi lại và có thể tải xuống được.

Nhóm 42: Các dịch vụ yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 98527811 nộp ngày 30/04/2024 tại Hoa Kỳ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiến lược giao dịch của tiền điện tử và blockchain tùy chỉnh; hỗ trợ triển khai và cài đặt phần mềm bằng mọi phương tiện truyền thông xác thực dữ liệu trong lĩnh vực giao dịch tài chính sử dụng công nghệ blockchain; lập trình máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lưu trữ điện tử tiền điện tử cho người khác; bảo trì phần mềm máy tính; nền tảng như một dịch vụ (PAAS) có nền tảng phần mềm máy tính để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiến lược giao dịch của tiền điện tử và blockchain tùy chỉnh; nền tảng như một dịch vụ (PAAS) có nền tảng phần mềm máy tính để cho phép các dịch vụ tài chính tiền tệ ngang hàng trực tuyến, cụ thể là để giao dịch, cho vay, tài trợ và trao đổi tiền tệ, tiền kỹ thuật số, tiền ảo, token có giá trị và token kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiến lược giao dịch của tiền điện tử và blockchain tùy chỉnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo khóa mật mã để nhận và chi tiêu tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng phi tập trung dựa trên web không tải xuống được (DAPPS) cho các dịch vụ giao dịch và trao đổi tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm bộ công cụ mã nguồn mở trực tuyến không tải xuống được để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiến lược giao dịch của tiền điện tử và blockchain tùy chỉnh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trao đổi tiền tệ trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm giao dịch tiền tệ trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm thanh toán điện tử trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trao đổi tài chính trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm thanh toán trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho các nền tảng tài chính dựa trên blockchain; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử và tiền ảo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tiền điện tử trên blockchain; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ

blockchain; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản thanh toán điện tử, ví điện tử, tiền điện tử, token không thể thay thế, blockchain, hóa đơn, thương gia, giao dịch, chương trình khách hàng thân thiết, séc, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng trong lĩnh vực tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thanh toán bằng tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền điện tử cho các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để sử dụng trong giao dịch, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận và truyền tiền kỹ thuật số và tiền điện tử bằng điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để sử dụng trong quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi tiền kỹ thuật số; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để xử lý thanh toán điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để xử lý thanh toán bằng tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm trực tuyến, không tải xuống được cho các giao dịch tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được liên quan đến các vấn đề tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm dựa trên blockchain cho các giao dịch tiền điện tử; tích hợp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; các dịch vụ yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 98527771 nộp ngày 30/04/2024 tại Hoa Kỳ cung cấp trang web internet trong lĩnh vực tiền điện tử, tiền ổn định, token kỹ thuật số, tiền mã hóa (token) và tài sản kỹ thuật số tài chính; cung cấp cổng thông tin trang web internet trong lĩnh vực dịch vụ xử lý giao dịch tài chính và thanh toán [dịch vụ công nghệ thông tin].

---

(210) **4-2024-48734**

(540)

(220) 11/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) IFINEX INC. (VG)
Trinity Chambers, Ora et Labora Building, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho nền tảng tài chính dựa trên blockchain; chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật số và tiền điện tử; phần mềm máy tính liên quan đến tiền điện tử, tiền kỹ thuật số và tiền ảo; phần mềm máy tính liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính trực tuyến và kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tiền điện tử trên blockchain; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tài chính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý các giao dịch tiền điện tử bằng công nghệ blockchain; chương trình máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản thanh toán điện tử, ví điện tử, tiền điện tử, token không thể thay thế, blockchain, hóa đơn, thương gia, giao dịch, chương trình khách hàng thân thiết, séc, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng trong lĩnh vực tài chính; phần mềm máy tính và chương trình máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thanh toán tiền điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật số và tiền điện tử cho các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để sử dụng trong giao dịch, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận và truyền tiền kỹ thuật số và tiền điện tử bằng điện tử;

phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn để sử dụng trong việc quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi tiền kỹ thuật số; nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn cho các giao dịch tài chính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn liên quan đến việc xử lý các giao dịch tài chính; phần mềm trao đổi tiền tệ có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; phần mềm giao dịch tiền tệ có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; phần mềm thanh toán điện tử có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn trong lĩnh vực các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; phần mềm trao đổi tài chính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; phần mềm thanh toán có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn; tất cả các chương trình máy tính và phần mềm trong nhóm này đều được ghi lại và có thể tải xuống được.

Nhóm 36: Dịch vụ xác minh thanh toán dựa trên công nghệ Blockchain; giao dịch hàng hóa cho người khác [dịch vụ tài chính]; dịch vụ trao đổi tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền điện tử chứa công nghệ blockchain; xử lý thanh toán tiền điện tử; dịch vụ giao dịch tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền tệ; giao dịch tiền tệ; dịch vụ chuyển tiền tệ; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử; xử lý thanh toán ngoại hối điện tử; chuyển tiền điện tử bằng điện tử; chuyển tiền ảo bằng điện tử; trao đổi tài chính; trao đổi tài chính đối với tiền ảo; thông tin tài chính; dịch vụ tài chính được cung cấp thông qua dịch vụ tài chính blockchain, cụ thể là giao dịch vàng; giao dịch tài chính tiền điện tử; dịch vụ sàn giao dịch tương lai; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ xác minh thanh toán; cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tiền điện tử; cung cấp thông tin tài chính thông qua trang web; xử lý thanh toán tiền ổn định; dịch vụ giao dịch tiền ổn định; dịch vụ giao dịch tiền ảo; dịch vụ tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền tệ kỹ thuật số; giao dịch tiền tệ kỹ thuật số; dịch vụ chuyển tiền tệ kỹ thuật số; giao dịch tiền tệ kỹ thuật số trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử tiền kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền tệ kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tiền ảo; dịch vụ chuyển tiền ảo; giao dịch tiền ảo trực tuyến theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch tiền ảo; phát hành token có giá trị (token of value); dịch vụ trao đổi token có giá trị; giao dịch token có giá trị; dịch vụ chuyển token có giá trị; giao dịch trực tuyến token có giá trị theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử token có giá trị để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch token có giá trị (token of value); phát hành tiền token kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi token kỹ thuật số; giao dịch token kỹ thuật số; dịch vụ chuyển token kỹ thuật số; giao dịch trực tuyến token kỹ thuật số theo thời gian thực; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ chuyển bằng điện tử token kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tài chính để giao dịch token kỹ thuật số; cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai tiền tệ để giao dịch tiền tệ; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch tiền tệ; cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai tiền tệ kỹ thuật số để giao dịch tiền tệ kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch tiền kỹ thuật số; cung cấp sàn giao dịch tương lai tiền ảo để giao dịch tiền ảo; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch tiền ảo; cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai token có giá trị để giao dịch token có giá trị (tokens of value); dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch token có giá trị (tokens of value); cung cấp dịch vụ sàn giao dịch tương lai token kỹ thuật số để giao

dịch token kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tài chính, cụ thể là cung cấp sàn giao dịch tương lai tài chính để giao dịch token kỹ thuật số; cung cấp dịch vụ tài chính ngang hàng, cụ thể là giao dịch, cho vay, tài trợ và trao đổi token kỹ thuật số, token có giá trị, tiền kỹ thuật số và tiền ảo thông qua nền tảng tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính; cung cấp hạn mức tín dụng; dịch vụ tài chính, cụ thể là tạo điều kiện thuận lợi cho việc ký quỹ, giữ và rút quỹ điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính, cụ thể là chuyển quỹ điện tử; bù trừ các giao dịch tài chính.

Nhóm 42: Nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiến lược giao dịch của tiên điện tử và blockchain tùy chỉnh; hỗ trợ triển khai và cài đặt phần mềm bằng mọi phương tiện truyền thông xác thực dữ liệu trong lĩnh vực giao dịch tài chính sử dụng công nghệ blockchain; lập trình máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lưu trữ điện tử tiền điện tử cho người khác; bảo trì phần mềm máy tính; nền tảng như một dịch vụ (paas) có nên tảng phần mềm máy tính đề tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiên lược giao dịch của tiên điện tử yà blockchain tùy chỉnh; nên tảng như một dịch vụ (paas) có nền tảng phần mềm máy tính để cho phép các dịch vụ tài chính tiên tệ ngang hàng trực tuyến, cụ thể là để giao dịch, cho vay, tài trợ và trao đổi tiền tệ, tiền kỹ thuật số, tiên ảo, token có giá trị và token kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiên lược giao dịch của tiên điện tử và blockchain tùy chỉnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo khóa mật mã để nhận và chi tiêu tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng phi tập trung dựa trên web không tải xuống được (dapps) cho các dịch vụ giao dịch và trao đổi tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm bộ công cụ mã nguồn mở trực tuyến không tải xuống được để tích hợp giao diện người dùng và phát triển các lệnh giao dịch, công cụ giao dịch và chiến lược giao dịch của tiền điện tử và blockchain tùy chỉnh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trao đổi tiền tệ trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm giao dịch tiền tệ trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm thanh toán điện tử trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trao đổi tài chính trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyên sử dụng tạm thời phần mềm thanh toán trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho các nền tảng tài chính dựa trên blockchain; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng liên quan đến tiền kỹ thuật so, tiền điện tử và tiền ảo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tiền điện tử trên blockchain; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý và xác minh các giao dịch tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để tạo điều kiện thuận lợi cho các khoản thanh toán điện tử, ví điện tử, tiền điện tử, token không thể thay thế, blockchain, hóa đơn, thương gia, giao dịch, chương trình khách hàng thân thiết, séc, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng trong lĩnh vực tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thanh toán bằng tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để sử dụng liên quan đên tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền điện tử cho các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để sử dụng trong giao dịch, lưu trữ, gửi, nhận, chấp nhận và truyền tiền kỹ thuật số và tiên điện tử băng điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để sử dụng trong quản lý các giao dịch thanh toán và trao đôi tiên kỹ thuật số; cung cấp

quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để xử lý thanh toán điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được để xử lý thanh toán bằng tiền điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm trực tuyến, không tải xuống được cho các giao dịch tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được liên quan đến các vấn đề tài chính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được liên quan đên việc xử lý các giao dịch tài chính; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm dựa trên blockchain cho các giao dịch tiền điện tử; tích hợp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp trang web internet trong lĩnh vực tiên điện tử, tiền ổn định, token kỹ thuật số, tiền mã hóa (token) và tài sản kỹ thuật số tài chính; cung cấp cổng thông tin trang web internet trong lĩnh vực dịch vụ xử lý giao dịch tài chính và thanh toán.

---

(210) **4-2024-49500**

(300) 92134 17/04/2024 JM

(540)

CISCO HYPERSHIELD

(220) 16/10/2024

(441) 25/11/2025

(731) CISCO TECHNOLOGY, INC. (US)
170 West Tasman Drive, San Jose, California 95134, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm có thể tải xuống để bảo mật ứng dụng; phần mềm an ninh mạng có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp bảo mật điểm cuối; phần mềm máy tính có thể tải xuống để bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để kiểm tra bảo mật ứng dụng; phần mềm có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để giám sát và bảo mật mạng; phần mềm có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo trong việc tư vấn bảo mật dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để quản lý rủi ro bảo mật mạng; phần mềm có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để giám sát hệ thống máy tính nhằm phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo sử dụng trong học máy, bảo mật dữ liệu và đám mây, truy cập, quản lý và thu thập dữ liệu, phát hiện và ngăn chặn mối đe dọa mạng và phân tích rủi ro dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý và bảo mật mạng máy tính, cụ thể là phần mềm ưu tiên lưu lượng, kiểm soát truy cập an toàn, nhận dạng người dùng, mã hóa, quản lý bảo mật và ngăn chặn xâm nhập; phần mềm có thể tải xuống để phát hiện, chặn và loại bỏ vi-rút và các mối đe dọa máy tính, mã hóa và xác thực dữ liệu, ngăn ngừa mất dữ liệu, phục hồi dữ liệu, bảo mật mạng và phát hiện, lọc, phân tích, quản lý và chặn các liên lạc điện tử; phần mềm có thể tải xuống đe kiểm soát bảo mật và quyền truy cập mạng, và để triển khai các chính sách bảo mật mạng; phần mềm có thể tải xuống để bảo mật dữ liệu để sử dụng trong các mạng truyền thông tương tác giữa máy với máy và giữa máy với con người; phần mềm có thể tải xuống để đưa ra quyết định dựa trên rủi ro thích ứng trong lĩnh vực bảo mật máy tính; phần mềm có thể tải xuống để tạo, giám sát và thực thi liên tục và tự động các giao thức, thông tin xác thực và chính sách bảo mật; phần mềm có thể tải xuống để kiểm tra bảo mật máy tính; phần mềm có thể tải xuống để kiểm tra và giám sát hệ thống máy tính, tài nguyên hệ thống máy tính, hoạt động của máy và hoạt động của người dùng; phần mềm có thể tải xuống để phát hiện, phân tích và chống lại các mối đe dọa bảo mật, tạo báo cáo bảo mật, cung cấp cảnh báo bảo mật và tuân thủ bảo mật; phần mềm có thể tải xuống đe triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, AI tạo sinh và học máy; phần mềm có thể tải xuống để quản lý bề mặt tấn công công nghiệp; phần mềm có thể tải xuống để kiểm tra lỗ hổng hệ thống máy tính và mạng máy tính; phần mềm có thể tải xuống để phân tích bảo mật hệ thống máy tính sử dụng bản sao kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phân đoạn

hệ thống máy tính và mạng máy tính; phần mềm phân tích dữ liệu có thể tải xuống để tình báo về các mối đe dọa hệ thống máy tính và bảo mật mạng; phần mềm có thể tải xuống để phát hiện và ứng phó với mối đe dọa hệ thống máy tính và mạng máy tính; phần mềm có thể tải xuống để mô phỏng các vi phạm và tấn công bảo mật hệ thống máy tính và mạng máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực bảo mật ứng dụng và bảo mật dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng cho bảo mật điểm cuối; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo dùng cho an ninh mạng và giám sát; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo đe tư vấn bảo mật dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để quản lý rủi ro an ninh mạng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để giám sát hệ thống máy tính nhằm phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm trí tuệ nhân tạo dùng cho an ninh mạng và giám sát; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm trí tuệ nhân tạo phục vụ cho việc tư vấn bảo mật dữ liệu; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm trí tuệ nhân tạo để quản lý rủi ro an ninh mạng; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm trí tuệ nhân tạo để giám sát hệ thống máy tính nhằm phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để thử nghiệm bảo mật ứng dụng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm quản lý và bảo mật nối mạng máy tính, cụ thể là phần mềm ưu tiên lưu lượng, kiểm soát truy cập an toàn, nhận dạng người dùng, mã hóa, quản lý bảo mật và ngăn chặn xâm nhập; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để phát hiện, chặn và loại bỏ vi-rút và các mối đe dọa máy tính, mã hóa và xác thực dữ liệu, ngăn ngừa mất dữ liệu, phục hồi dữ liệu, bảo mật mạng và phát hiện, lọc, phân tích, quản lý và chặn các liên lạc điện tử; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để kiểm soát bảo mật và quyền truy cập mạng, và để triển khai các chính sách bảo mật mạng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để bảo mật dữ liệu nhằm sử dụng trong mạng truyền thông tương tác giữa máy với máy và giữa máy với con người; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm an ninh mạng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để đưa ra quyết định dựa trên rủi ro thích ứng trong lĩnh vực an ninh máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để tạo, giám sát và thực thi liên tục và tự động các giao thức, thông tin xác thực và chính sách bảo mật; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để kiểm tra bảo mật máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để kiểm tra và giám sát hệ thống máy tính, tài nguyên hệ thống máy tính, hoạt động của máy và hoạt động của người dùng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để phát hiện, phân tích và chống lại các mối đe dọa bảo mật, tạo báo cáo bảo mật, cung cấp cảnh báo bảo mật và tuân thủ bảo mật; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, AI tạo sinh và học máy; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để quản lý bề mặt tấn công công nghiệp; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để kiểm tra lỗ hổng hệ thống máy tính và mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm phân tích bảo mật hệ thống máy tính bằng bản sao kỹ thuật số; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm phân đoạn hệ thống máy tính và mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm phân tích dữ liệu cho việc tình báo các mối đe dọa hệ thống máy tính và an ninh mạng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để phát hiện và ứng phó với mối đe dọa hệ thống máy tính và mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chứa phần mềm để mô phỏng các

vi phạm và tấn công bảo mật hệ thống máy tính và mạng máy tính; dịch vụ tư vấn bảo mật máy tính và bảo mật mạng máy tính; dịch vụ an ninh mạng có bản chất của việc hạn chế việc truy cập trái phép vào hệ thống máy tính; tư vấn lập trình máy tính trong lĩnh vực an ninh mạng; tư vấn bảo mật máy tính trong lĩnh vực quét và kiểm tra việc thâm nhập máy tính và mạng để truy cập vào các lỗ hổng bảo mật thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính, cụ thể là hạn chế việc truy cập trái phép vào mạng máy tính; dịch vụ phân tích các mối đe dọa bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu và các hệ thống máy tính quan trọng; dịch vụ bảo mật máy tính có bản chất là việc quản lý khóa kỹ thuật số; dịch vụ bảo mật máy tính có bản chất là cung cấp xác thực, cấp phát, xác thực và thu hồi chứng chỉ kỹ thuật số; dịch vụ bảo mật máy tính, cụ thể là thực thi, hạn chế và kiểm soát quyền truy cập của người dùng tài nguyên máy tính cho tài nguyên đám mây, di động hoặc mạng dựa trên thông tin xác thực được chỉ định; dịch vụ giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố phần mềm máy tính và dịch vụ cập nhật, bảo trì, cài đặt, sửa chữa và tùy chỉnh phần mềm máy tính; dịch vụ lập kế hoạch, thiết kế và triển khai công nghệ máy tính cho người khác; dịch vụ bảo vệ chống vi-rút cho máy tính; dịch vụ bảo mật internet, cụ thể là giám sát và thu thập thông tin tình báo an ninh mạng trên toàn cầu dưới dạng thư thập và phổ biến thông tin từ mạng máy tính về các mối đe dọa mạng và phần mềm độc hại; giám sát hệ thống máy tính cho mục đích bảo mật; cung cấp các hệ thống quản lý mối đe dọa bảo mật, cụ thể là giám sát và theo dõi các lỗ hổng và các vấn đề về bảo mật trong các sản phẩm phần mềm máy tính, internet và mạng máy tính; dịch vụ bảo mật internet và mạng máy tính; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực an ninh mạng; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bảo mật mạng máy tính và internet; cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực ứng dụng phần mềm máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực phân tích bảo mật mạng máy tính dữ liệu lớn.

---

(210) **4-2024-49600**

(220) 16/10/2024
(441) 25/11/2025

(540)

JOYRIDER

(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No.90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; máy quay phim; màng chắn [nhiếp ảnh]; máy ghi hình; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2024-49807**

(220) 17/10/2024
(441) 25/11/2025

(540)

CAKE

(731) TRANTOR TECH, INC. (TW)
8 F., No. 287, See. 3, Nanjing E. Rd., Songshan Dist., Taipei City 10595, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo và tùy chỉnh sơ yếu lý lịch, bản lý lịch và hồ sơ năng lực trực tuyến; phần mềm máy tính để tạo và tùy chỉnh sơ yếu lý lịch, bản lý

lịch và hồ sơ năng lực trực tuyến; ứng dụng di động có thể tải xuống để tìm kiếm việc làm và tuyển dụng; phần mềm máy tính để tìm kiếm việc làm và tuyển dụng; ứng dụng di động có thể tải xuống để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, đánh dấu, truyền tải, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin trong các lĩnh vực kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; phần mềm máy tính để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, đánh dấu, truyền tải, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin trong các lĩnh vực kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; xuất bản phẩm phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng bản tin, báo cáo nghiên cứu, bài viết và sách trắng về các chủ đề quan tâm chuyên môn, tất cả đều thuộc lĩnh vực kinh doanh và mạng xã hội, tuyển dụng và việc làm, phát triển cá nhân và nghề nghiệp; công cụ phát triển phần mềm máy tính cho kinh doanh và mạng xã hội; phần mềm máy tính cung cấp quyền truy cập dựa trên web vào các ứng dụng và dịch vụ thông qua hệ điều hành web hoặc giao diện cổng thông tin; nền tảng phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống để tìm kiếm việc làm và tuyển dụng; nền tảng phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; nền tảng phần mềm cộng tác cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; nền tảng phần mềm máy tính cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; phần mềm ứng dụng cho dịch vụ mạng xã hội qua internet; phần mềm truyền thông, mạng và mạng xã hội; nền tảng và phần mềm điện thoại kỹ thuật số cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; vật mang dữ liệu cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ mạng lưới nghề nghiệp cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; quảng cáo cho việc kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; mạng lưới kinh doanh; dịch vụ mạng lưới kinh doanh trực tuyến cho việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; tư vấn nghiệp vụ thương mại cho việc kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; thông tin kinh doanh cho mạng lưới, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web cho mạng lưới, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ giới thiệu việc làm; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý nhân sự; soạn thảo sơ yếu lý lịch cho người khác.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo ra một cộng đồng trực tuyến cho người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ những người dùng khác, hình thành cộng đồng ảo và tham gia vào mạng xã hội có phương tiện truyền thông xã hội bao gồm nội dung ảnh, âm thanh và video về các chủ đề chung được xã hội quan tâm; cung cấp một trang web có tính năng sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được cho phép người dùng tìm kiếm, định vị và giao tiếp với người khác thông qua mạng lưới truyền thông điện tử để kết nối, tiến hành khảo sát, theo dõi tham chiếu trực tuyến đến các chủ đề về cơ hội việc làm và kinh doanh; nền tảng như là dịch vụ [PaaS] cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; nền tảng như là dịch vụ [PaaS] có các nền tảng phần mềm để truyền hình ảnh, nội dung nghe nhìn, nội dung video và tin nhắn; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần

cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cho kinh doanh và mạng xã hội, việc làm, tìm kiếm việc làm, nghề nghiệp và tuyển dụng; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2024-49849**

(540)

GLOBAL
JEWELLERY

(220) 17/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH DV-TM LAN THỊNH (VN)
989 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang sức kim loại, ngọc trai, đá màu, đá quý, hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ từ đá, trang sức mỹ ký.

---

(210) **4-2024-50063**

(540)

TINFONES

(220) 18/10/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-50496**

(540)

Waterine

(220) 22/10/2024
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SỨC KHỎE RĂNG MIỆNG (VN)
83 đường số 3, KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Sản phẩm nha khoa (sáp chỉnh nha).

Nhóm 21: Tăm chỉ nha khoa, bàn chải kẽ, tăm silicon.

---

(210) **4-2024-50521**

(300) 93117 11/09/2024 JM

(540)

(220) 22/10/2024

(441) 25/11/2025

(531) 26.11.12

(731) MICRON TECHNOLOGY, INC. (US)
8000 South Federal Way Boise, Idaho 83707, United States ofAmerica

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; vi mạch máy tính; chất bán dẫn; thiết bị bán dẫn; chip (vi mạch) bán dẫn; bộ nhớ bán dẫn; mạch tích hợp; bảng mạch in; bộ nhớ máy tính; phân cứng bộ nhớ máy tính; chip mạch tích hợp bộ nhớ điện tử; thiết bị nhớ máy tính; mô-đun bộ nhớ; thẻ nhớ; hệ thống xử lý lưu trữ; bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động (DRAM); bộ nhớ xử lý đồ họa; bộ nhớ máy tính điện tĩnh; thiết bị lưu trữ máy tính, cụ thể là, thiết bị bán dẫn trạng thái rắn, ổ đĩa ở trạng thái rắn, hệ thống ở trạng thái rắn, ổ lưu trữ trống, thiết bị bộ nhớ flash, thiết bị bộ nhớ flash kiểu công NOR, và thiết bị bộ nhớ NAND; thẻ nhớ flash trống; phương tiện lưu trữ kỹ thuật số trống; phương tiện lưu trữ điện tử trống; thiết bị lưu trữ dữ liệu, cụ thể là chất bán dẫn dùng để lưu trữ dữ liệu.

---

(210) **4-2024-50537**

(540)

BIOPRO

(220) 22/10/2024

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIOSHATO (VN)
29/13M đường Liên xã thị trấn - Thới Tam Thôn, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt kiến; chất diệt gián.

---

(210) **4-2024-50538**

(540)

ANBIO

(220) 22/10/2024

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIOSHATO (VN)
29/13M đường Liên xã thị trấn - Thới Tam Thôn, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt kiến; chất diệt gián.

---

(210) **4-2024-51204**

(540)

(220) 24/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.16; 8.7.2
(591) Trắng, đen, xám.
(731) 1. ĐOÀN HỒNG LAN (VN)
61A Nguyễn Sơn Hà, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. ĐOÀN HỒNG CÚC (VN)
391 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
3. ĐOÀN HỒNG TUYẾN (VN)
389 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
4. ĐOÀN HỒNG PHÁT (VN)
61B Nguyễn Sơn Hà, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng phục vụ.

---

(210) **4-2024-51206**

(540)

(220) 24/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.5; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIA VỊ VIỆT HƯƠNG (VN)
225B đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 30: Gia vị; gia vị thập cẩm; viên gia vị; nước tương; tương ớt; nước xốt; gia vị chấm: muối tiêu, muối tôm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện): cung cấp thực phẩm gia vị.

---

(210) **4-2024-51212**

(540)

(220) 24/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.7.14; 9.7.1; 25.3.3; 25.5.25
(591) Đỏ, trắng, vàng đồng, vàng, xanh lá cây, hồng nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH IMEX UNIVERSAL (VN)
Tòa nhà Sabay Building, số 99 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây đã chế biến; lát trái cây mỏng; mứt ướt; hoa có thể ăn được đã sấy khô; vỏ trái cây; trái cây ép dạng sệt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; cá, không còn sống; động vật giáp xác, không còn sống; động vật có vỏ cứng, không còn sống; động vật thân mềm, không còn sống.

Nhóm 30: Cà phê; chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh kẹo; gia vị; gạo; phở; miến; bún; mì; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 31: Trái cây tươi; hoa có thể ăn được, tươi; nhân các loại hạt chưa qua chế biến; hạt [ngũ cốc]; hạnh nhân (trái cây); thảo mộc tươi.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống có gas; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2024-51252**

(540)

WHP

(220) 25/10/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH WHP (VN)
Lầu 5, tòa nhà CJ, số 2Bis-4-6 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/tẩy trang/làm sạch/vệ sinh thân thể; khăn tắm và không tắm chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/tẩy trang/làm sạch/vệ sinh thân thể; khăn lau em bé không tắm hoặc được tắm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh/quần tã/quần lót thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được, không kiềm chế được; tấm lót vệ sinh dùng trong y tế/gia dụng; tã lót trẻ em/quần tã trẻ em/tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; khăn và khăn ướt vệ sinh cá nhân/y tế/nội trợ (gia dụng)/ động vật; băng vệ sinh phụ nữ; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; mặt nạ sử dụng cho mục đích y tế; găng tay cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy dùng để tẩy trang; sản phẩm từ giấy dùng một lần: yếm, tạp dề, giấy ăn và khăn trải bàn.

Nhóm 24: Khăn khô, khăn ướt làm từ vải không dệt; miếng tẩy trang làm từ vải không dệt.

---

(210) **4-2024-51346**

(540)

(220) 25/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, nâu, kem.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT SỮA HẠT MẦM NUTRI NHÂN TÂM (VN)
108 Mê Linh, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Sữa hạt (sữa làm từ các loại hạt).

---

(210) **4-2024-51373**

(540)

(220) 25/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 15.9.16; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI PHÚC QUANG TECHNOLOGY (VN)
Số 58 đường 3A, cư xá Bình Thới, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Hộp ắc quy, bình ắc quy; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ; ắc quy khởi động; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin.

Nhóm 35: Mua, bán, đại lý ký gửi: hóa chất và phụ kiện dùng trong sản xuất bình ắc quy, mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy như cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ, máy công cụ, máy hoàn thiện sản phẩm, thanh truyền cho máy móc, động cơ và động cơ điện.

---

(210) **4-2024-51507**

(540)

(220) 25/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TOÀN THẮNG (VN)
Số nhà 10, tổ 5, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; khung cửa phòng tắm bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; then cài cửa bằng kim loại; cơ cấu mở cửa bằng kim loại, không dùng điện.

---

(210) **4-2024-51510**

(540)

Samuel

(220) 25/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN SHUNDE SANYUAN ELECTRICAL APPLIANCES CO., LTD (CN)
Du Ning industrial area, Beijiao Town, Shunde, Foshan, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; quạt gió [điều hòa không khí]; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; bình nước nóng cho nhà tắm; bình lọc nước uống; nồi chiên không dầu; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; máy nướng bánh mỳ; lò nướng.

---

(210) **4-2024-52126**

(540)

HATOK
Hand Tools King

(220) 30/10/2024
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HA TOK (VN)
2/1G Mỹ Huề, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2024-52127**

(540)

HATOK

(220) 30/10/2024
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HA TOK (VN)
2/1G Mỹ Huề, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2024-52236**

(540)

MASTERI
GRAND VIEW
THE GLOBAL CITY

(220) 30/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng nhạt, vàng kem, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa; bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2024-52262**

(540)

(220) 30/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDPHARM (VN)
14 đường số 4, khu phố 1, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-52321**

(540)

(220) 30/10/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)
Số 9, Đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron (hóa chất chống thấm).

Nhóm 02: Son; véc ni; sơn mài.

Nhóm 07: Máy công cụ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; dụng cụ (bộ phận của máy); máy khoan; máy vặn vít; máy siết ốc; máy mài góc; máy cắt; máy hút bụi; máy phun xịt [thiết bị rửa]; máy hàn.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và dĩa.

Nhóm 17: Tấm cách nhiệt.

Nhóm 20: Bồn nước bằng chất liệu nhựa.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm: vật liệu xây dựng phi kim loại, móc treo chìa khóa, dây buộc tóc, đồ chơi, dụng cụ học tập, dây chuyền, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vecni và sơn mài, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú ý, máy công cụ và máy cụ thể: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy xới, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy vi tính, máy tính, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị wifi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, các (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh tranh ảnh và/hoặc âm thanh, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt, và kính râm, mũ bảo hiểm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, điện lạnh văn phòng và gia đình (tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây lát; xây dựng dưới nước; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng (lối đi, tường); xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; xây dựng đê chắn sóng.

---

(210) **4-2024-52382**

(540)

NAGIZ

(220) 31/10/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2024-52528**

(540)

(220) 31/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.15.1; 24.15.11; 26.3.4
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ AVANCE (VN)
Lô Cn-10-02 cụm công nghiệp Nham Sơn- Yên Lư, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; thiết bị vận hành thang máy; phụ tùng và linh kiện thang máy; động co' điện và động cơ (không dùng cho xe cộ mặt đất).

Nhóm 09: Hệ thống điều khiển điện tử dùng trong công nghiệp; hệ thống điện năng lượng mặt trời; pin năng lượng mặt trời; thiết bị điện tử, cụ thể là: thiết bị điều khiển phân phối [điện]; linh kiện điện tử.

---

(210) **4-2024-52586**

(540)

(220) 31/10/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.13; 2.1.15
(591) Xanh dương, xanh navy, trắng.
(731) CHẾ NGỌC SƠN (VN)
Tổ 14 phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân chuồng; phân ủ; hóa chất dùng trong nông nghiệp; chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu.

Nhóm 05: chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2024-52802**

(540)

(220) 01/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THANH CHƯƠNG (VN)
Xóm 4, xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; giặt đồ vải; là hơi quần áo; bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da; làm mới lại quần áo; sửa chữa quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ thêu thùa; dịch vụ in; xử lý vải; gia công trang phục; cho thuê máy may.

---

(210) **4-2024-53240**

(540)

Panatural

(220) 04/11/2024
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU LUCUN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2301, No.33, Jinshi 3rd Road, Dayuan Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên chống oxy hóa; dầu gan cá tuyết; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2024-53333**

(540)

CANXINANO PLUS

(220) 05/11/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC FOTECPHAM VIỆT NAM (VN)
Số 72a, ngõ 6, thôn Hữu Lê, xã Hữu Hoà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-53957**

(540)

Naoko baby

(220) 07/11/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
BT 8, khu đô thị Vimeco 2, phố Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Tã; bỉm; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được; tã (quần tã) dùng một lần; tã (quần tã) bằng vải; bông thấm hút.

---

(210) **4-2024-53989**

(540)

(220) 07/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) RICKSON CHANDRA (ID)
Jalan Manyar Permai 6 Blok U8 No. 10, Jakarta, Indonesia
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Pít-tông cho máy móc; động cơ xi lanh cho xe cộ; trục cam; đầu xi lanh cho động cơ; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; khối xi lanh động cơ [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy]; van tiết lưu [bộ phận của máy]; vòng găng pít-tông; vòng bi động cơ; van [bộ phận của động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ cơ khí là bộ phận của phương tiện giao thông đường bộ; động cơ khởi động cho xe cộ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; cần khởi động mô tô; bánh răng truyền động không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; đinamô; bộ khởi động bằng dây kéo; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện xoay chiêu cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ tản nhiệt bằng dầu cho động cơ và động cơ điện; thiết bị làm mát khí giữa các lần nén cho động cơ điện và động cơ; bộ trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc]; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ điện và động cơ; máy bơm nước; động cơ diesel cho máy móc; trục khuỷu; cuộn dây đánh lửa [bộ phận của động cơ]; bơm thủy lực; bơm dầu cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ phân phối nhiên liệu; bơm nhiên liệu cho động cơ; bơm nhiên liệu cho động cơ của phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm xăng cho trạm dịch vụ; lót phanh cho máy móc; lót phanh, trừ loại dùng cho xe cộ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; quạt làm mát cho động cơ; khớp ly hợp, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ ly hợp và thiết bị truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp nối trục cho máy móc; động cơ cơ khí là bộ phận của phương tiện giao thông đường bộ; đai truyền động cánh quạt cho động cơ điện và động cơ; vỏ quạt làm mát cho động cơ và động cơ điện; bánh răng vành khăn là bộ phận của máy móc; con đội cơ khí có thanh răng và bánh răng; bánh răng khởi động.

Nhóm 12: Má phanh cho xe cộ; kính chắn gió xe cộ; bộ ly hợp đĩa dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cáp ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; đĩa ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; ly hợp điện tử cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp ly hợp thủy lực cho phương tiện giao thông đường bộ; hàm ly hợp cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; cơ cấu ly hợp cho ô tô; cơ cấu ly hợp cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu ghép nổi khớp ly hợp cho phương tiện giao thông đường bộ; ly hợp ma sát cho phương tiện giao thông đường bộ; ly hợp cho ô tô; khớp nối trục truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; phanh cho xe cộ; hộp ly hợp dùng cho xe cộ; vòng găng vận hành ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ vòng găng dùng cho bộ ly hợp chính cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ vòng găng vận hành ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cụm ly hợp chính dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cụm ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; vòng găng dùng cho bộ ly hợp chính cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ trợ lực ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; ống ly hợp dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp các đăng cho phương tiện giao thông đường bộ; cần điều khiển ly hợp dùng cho xe cộ; rơ moóc cho xe cộ; chốt ly hợp thủy lực cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; mâm ép bộ ly hợp

cho xe cộ; tay đòn điều khiển cho phương tiện giao thông trên bộ; tay đòn cho hệ thống treo của xe cộ; tựa tay ghế xe cộ; tay đòn giữa hoàn chỉnh cho xe cộ; bộ tay đòn giữa cho xe cộ; trụ tay đòn giữa cho xe cộ; ống lót tay điều khiển dùng ô tô; tay đòn trước hoàn chỉnh cho phương tiện giao thông trên bộ; cần tiếp chuyển [phụ tùng xe cộ]; giảm xóc cho ô tô; bộ giảm xóc cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ giảm xóc treo cho ô tô; lò xo giảm xóc cho xe cộ; bộ giảm xóc treo cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp bi cho xe cộ; phanh đĩa cho xe cộ; phanh đĩa cho ô tô; má phanh đĩa cho phương tiện giao thông trên bộ; vò ly hợp dùng cho xe cộ; hệ thống phanh cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; cột lái cho ô tô; ổ trục truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; thanh chống nắp capo dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; panen cửa cho xe cộ; thanh truyền động cho ô tô; giá để hành lý cho xe cộ; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; thanh xoăn cho ô tô; thanh xoăn cho xe cộ; thanh kéo cho xe cộ; nắp chụp van lốp xe cộ; ổ trục cho phương tiện giao thông đường bộ; tấm để chân bằng cao su cho xe cộ; phanh cao su dùng cho xe cộ; vòng găng dùng cho pít-tông xi lanh bánh xe cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ giảm xóc cao su dùng cho xe cộ; vòng găng dùng cho xi lanh phanh chính cho phương tiện giao thông trên bộ; vòng găng dùng cho một xi lanh chính cho phương tiện giao thông trên bộ; vòng đệm dự phòng cho phương tiện giao thông trên bộ; tay lái cho xe cộ; bánh xe ô tô; cơ cấu giảm tốc cho ô tô; bánh răng vi sai cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng chuyển động cho xe đạp; trục truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông đường bộ; trục bánh răng đối tượng cho xe cộ; trục của xe cộ; bánh răng đảo chiều cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng thay đổi tốc độ cho phương tiện giao thông đường bộ; cần sang số cho ô tô; cần sang số cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; cụm xi lanh chủ cho phương tiện giao thông đường bộ; cụm xi lanh bánh xe cho phương tiện giao thông đường bộ; vòng găng phanh cho phương tiện giao thông đường bộ; xi lanh phanh chính (xi lanh chủ) cho phương tiện giao thông đường bộ; cái để chân dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận phanh cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ ô tô; răng xốp (một phần của trục) dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp số cho xe cộ; trục cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 17: Đệm nối kín; miếng đệm chắn nhiễu điện từ; miếng đệm kín, không phải bằng kim loại trợ lái ô tô; ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; ống nối mềm cho kim phun nhiên liệu xe; hợp chất dính để bịt kín/trám; chất bịt kín hỗ trợ hệ thống trợ lực lái ô tô bị rò rỉ; dải chèn để sử dụng trong xe hơi; chất bịt kín dùng cho ô tô; vòng đệm kín; nút/chi tiết bịt kín bằng kim loại để ngăn sự rò rỉ khí; tấm đệm giảm xóc bằng cao su; cao su silicon; bông xỉ [cách ly]; ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ các bộ phận của máy móc; ống làm bằng nhựa; ống làm bằng cao su; ống thủy lực bằng nhựa; ống thủy lực bằng cao su; cao su clo hóa; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; gioăng phi kim loại cho ống dẫn; gioăng phi kim loại dùng cho ống dẫn khí; gioăng phi kim loại dùng cho mối nối; nút/chi tiết bịt kín phi kim loại cho bộ lắp hố ga; gioăng phi kim loại cho đường ống; nút/chi tiết bịt kín phi kim loại cho hệ thống từ khí nén; gioăng để ngăn sự rò rỉ của chất lỏng; nút/chi tiết bịt kín phi kim loại để ngăn sự rò rỉ khí; chi tiết bịt kín phi kim loại cho bộ giảm xóc; gioăng làm kín dạng hình chữ o; vòng đệm làm cho kín; phớt chặn dầu cho van; amiăng; ống cao su cho máy điều hòa không khí cho ô tô; véc ni cách điện, cách nhiệt; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; khớp/cút nối ống phi kim loại; phớt chắn dầu cho xe cộ; vòng đệm ống; phụ tùng phi kim loại cho đường ống; phớt chặn dầu; nhựa mủ [cao su]; vật liệu để bịt kín; vật liệu cách điện, cách nhiệt; giấy cách điện; bằng cách điện; lớp đệm khớp ly hợp.

(210) **4-2024-54253**
(641) 4-2019-42521
(540)

CENTARA The1

(220) 25/10/2019
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(731) CENTARA INTERNATIONAL MANAGEMENT CO., LTD. (TH)
999/99, Rama 1 Road, Pathumwan, Bangkok 10330, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; quản lý việc tiếp đón khách hàng cho mục đích marketing; quản lý kinh doanh; tư vấn nhượng quyền thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ quan hệ công chúng; dịch vụ quản lý thương mại điện tử; quản lý nguồn nhân lực và dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản trị bán hàng và các chương trình khuyến mại liên quan đến tem mua hàng; thông tin thương mại và tư vấn người tiêu dùng lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-54602**
(540)

Storyart

(220) 12/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 18.2.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH STORY ART (VN)
2177 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ trang trí bằng gốm, sứ, đất nung, thủy tinh, terracotta.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý bán hàng hóa: tre, nứa, gỗ cây, gỗ chế biến, đồ trang trí bằng gốm, đồ trang trí bằng sứ, đồ trang trí bằng đất nung, đồ trang trí bằng thủy tinh, đồ trang trí bằng gỗ, đồ trang trí bằng kim loại, đồ trang trí làm bằng xi măng, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, tác phẩm nghệ thuật bằng đất nung, tác phẩm nghệ thuật bằng thủy tinh, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, tác phẩm nghệ thuật làm bằng sáp, tác phẩm nghệ thuật làm bằng thạch cao, tác phẩm nghệ thuật làm bằng chất dẻo, đồ gỗ mỹ nghệ, hàng trang trí nội thất bằng gỗ, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ, mây, song, sậy, tranh (vật liệu tết bện), gốm cho mục đích gia dụng, phalê, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc dùng trong văn phòng, đá nhân tạo, đá thạch anh, đá hoa cương, đá cắt, gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (dùng trong xây dựng), đồ gỗ xây dựng, vật liệu xây dựng từ đất sét, vật liệu xây dựng từ thủy tinh, khung tranh ảnh, gương soi, bột giấy, giấy, sách, giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn giấy đa năng, giấy lụa hộp, khăn giấy bỏ túi, bao bì bằng giấy, bao bì carton, bao bì nhựa, giấy in, báo tạp chí, văn phòng phẩm, đồ điện gia dụng (đèn điện, công tắc điện, ổ cắm điện, máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước, cây nước nóng lạnh, ấm

điện đun nước), thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng phi kim loại, sơn, mũ bảo hiểm, máy ảnh, vải, quần áo, đồng hồ, kính mắt, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, nước hoa, đồ ngũ kim, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn, băng đĩa âm thanh, đồ chơi, trò chơi, đồ kim hoàn, vàng, bạc, đá quí và đá bán quí, đồ trang sức, tranh ảnh, xe đạp, bột mỳ, nhạc cụ dây, đàn ghi ta, nhạc cụ điện tử, đàn viôlông, dây dùng cho nhạc cụ, miếng/móng gảy dùng cho nhạc cụ dây, động vật sống, gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, trái cây sấy, rau củ quả đã qua chế biến, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua, trà, cà phê, ca cao, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước ép hoa quả, cây khô để trang trí, hoa khô dùng để trang trí, cây và hoa tươi, hạt giống, cây cảnh; quảng cáo; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ trồng cây; dịch vụ cho thuê cây cảnh; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2024-54679**

(540)

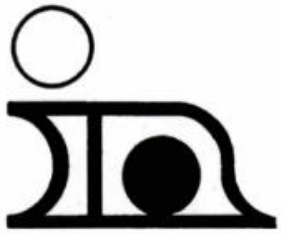

(220) 12/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.6; 26.13.25
(731) THE INDIUM CORPORATION OF AMERICA (US)
301 Woods Park Drive, Suite 301, Clinton, NY 13323, Clinton, New York 13323, UNITED STATES
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Dung dịch mạ, muối, tất cả các sản phẩm này đều chứa kim loại mềm.

Nhóm 06: Dây; ống; quả cầu; bi thép; ruy băng; phôi tạo hình trước bao gồm đĩa, vòng đệm, hình vuông và hình chữ nhật; lá kim loại; thanh; thỏi (tất cả bằng kim loại); chất hàn và hợp kim hàn được tạo thành từ kim loại nhiệt độ thấp và hợp kim kim loại nhiệt độ thấp; và kem hàn chứa kim loại mềm.

---

(210) **4-2024-54960**
(641) 4-2021-13464

(540)

(220) 09/04/2021
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) PT. KAPAL API (ID)
Jl. Kenjeran no. 559, Surabaya, Indonesia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-55459**

(540)

(220) 15/11/2024
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN TIẾN (VN)
Khu phố Long Vỹ, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2024-56138**

(641) 4-2019-38231

(540)

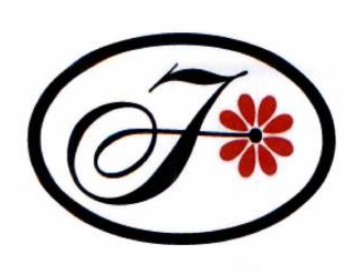

(220) 30/09/2019
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) KABUSHIKI KAISHA FUJIYA (JP)
15-6, Otsuka 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-0012, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ, dịch vụ đặt hàng qua thư và bán lẻ trực tuyến, tất cả liên quan đến: bánh mỳ, bột nhão và bánh kẹo, sô cô la, kẹo, bánh quy (giòn), bánh quy, bánh nướng, bánh ngọt.

---

(210) **4-2024-56226**

(540)

(220) 20/11/2024
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DONG MART (VN)
32 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Phân phối và mua bán các sản phẩm: gạo, các loại thực phẩm khô, dầu ăn, tương ớt [gia vị], hạt tiêu [gia vị], ớt [gia vị], nước uống có ga, muối nấu ăn, gia vị, nước đóng lon: nước ngọt, lúa mạch lên men, đồ uống tăng lực, rượu, sữa, sữa chua, sữa đậu nành, bánh kẹo, rau củ, đồ đóng gói: pa tê, xúc xích, đường, đậu, nấm, đồ nội thất, dụng cụ nhà bếp, nồi, xoong, chảo, chén; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2024-56243**

(540)

SANEST FOODS
Vui ánh trăng rằm thưởng thức hương vị
Sanest Moon Cake

(220) 20/11/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
248 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; vật liệu lọc bằng giấy; giấy vệ sinh; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; nước mắm; hạt đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; dầu có thể ăn được; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; mứt (dạng nhão); bơ.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; chè (trà); cà phê; ca cao; socola; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở socola; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; mật ong; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước sốt [gia vị]; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung collagen (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống tăng lực; nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn); chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi giấy, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo, vật liệu lọc bằng giấy, giấy vệ sinh, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, yến sào (tổ chim ăn được), yên sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, nước mắm, hạt đã chế biến, rau củ quả, đã chế biến, dầu có thể ăn được, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, mứt (dạng nhão), bơ, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, chè (trà), cà phê, ca cao, socola, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ

sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở socola, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, mật ong, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), nước sốt [gia vị], gia vị, kem lạnh, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung collagen (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, xi rô dùng cho đồ uống, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống tăng lực, nước uống đóng chai, đồ uống có cồn (trừ bia), rượu, rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn), chiết xuất trái cây [có cồn], đồ uống có cồn chứa hoa quả.

---

(210) **4-2024-56244**

(220) 20/11/2024
(441) 25/11/2025

(540)

YẾN SÀO KHÁNH HÒA
Nguồn bổ dưỡng thiên nhiên diệu kỳ

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HOÀ (VN)
248 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; mỹ phẩm chứa thảo mộc hoặc chiết xuất từ thảo mộc; mỹ phẩm có chứa collagen; mỹ phẩm có chứa nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa collagen (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa nhân sâm hoặc chiết xuất của từ nhân sâm (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược; mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược.

Nhóm 16: Giấy; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; vật liệu lọc bằng giấy; giấy vệ sinh; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến; nước mắm; hạt đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; dầu có thể ăn được; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; mứt (dạng nhão); bơ.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; chè (trà); cà phê; ca cao; socola; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm); thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở socola; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; mật ong; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước sốt [gia vị]; gia vị; kem lạnh.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; thức ăn cho chim yến; thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản; chất phụ gia thức ăn cho thủy hải sản (không dùng trong ngành y); giống chim yến; giống thủy hải sản.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung collagen (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; nước giải khát từ trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống tăng lực; nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn); chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi mỹ phẩm, mỹ phẩm chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm chứa thảo mộc hoặc chiết xuất từ thao mộc, mỹ phẩm có chứa collagen, mỹ phẩm có chứa nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc, dược phẩm, hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa collagen (dùng cho mục đích y tế), đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa nhân sâm hoặc chiết xuất của từ nhân sâm (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), rượu chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, mỹ phẩm chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược, giấy, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo, vật liệu lọc bằng giấy, giấy vệ sinh, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, yến sào (tổ chim ăn được), yên sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, nước mắm, hạt đã chê biến, rau củ quả, đã chế biến, dầu có thể ăn được, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, mứt (dạng nhão), bơ, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, chè (trà), cà phê, ca cao, socola, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở socola, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, mật ong, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), nước sốt [gia vị], gia vị,

kem lạnh, thủy hải sản tươi sống, thức ăn cho chim yến, thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản, chất phụ gia thức ăn cho thủy hải sản (không dùng trong ngành y), giống chim yến, giống thủy hải sản, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung collagen (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung thảo mộc hoặc các chiết xuất từ thảo mộc (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát có bổ sung dưỡng chất (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, xi rô dùng cho đồ uống, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống tăng lực, nước uống đóng chai, đồ uống có cồn (trừ bia), rượu, rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn), chiết xuất trái cây [có cồn], đồ uống có cồn chứa hoa quả.

---

(210) **4-2024-56504**

(540)

(220) 22/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 26.1.4; 26.1.6; 26.3.1
(591) Ghi, nâu, xanh dương, xanh lá, cam, đỏ.
(731) NGUYỄN NGỌC TRUNG (VN)
P4 B4 TT XN Điện Tử, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại di động, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, đồng hồ thông minh, máy tính.

---

(210) **4-2024-56566**
(300) 92484 31/05/2024 JM
(540)

CISCO NEXUS HYPERFABRIC

(220) 22/11/2024
(441) 25/11/2025
(731) CISCO TECHNOLOGY, INC. (US)
170 West Tasman Drive, San Jose, California 95134, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần cứng mạng máy tính; phần mềm có thể tải về; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải về dùng cho điện toán đám mây; phần mềm có thể tải về để quản lý mạng máy tính và giám sát mạng máy tính; phần mềm có thể tải về sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để giám sát hệ thống máy tính và mạng máy tính; phần mềm có thể tải về sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để truy cập, quản lý và thu thập dữ liệu trên đám mây; phần mềm có thể tải về để bảo mật dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và bảo vệ dữ liệu; phần mềm trung tâm dữ liệu có thể tải về; phần mềm có thể tải về để giám sát, phân tích hoặc báo cáo thông tin mạng, dữ liệu và lưu lượng mạng; phần mềm máy tính có thể tải về để quản lý mạng máy tính; phần mềm có thể tải về dùng cho việc ra quyết định thích ứng dựa trên rủi ro; phần mềm có thể tải về để triển khai các thuật toán và chương trình trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, trí tuệ nhân tạo tạo sinh và học máy; phần mềm có thể tải về sử dụng các mô hình vận hành đám mây và tự động hóa để loại bỏ sai sót trong việc thiết kế, triển khai và quản lý mạng máy tính và hạ tầng trí tuệ nhân

tạo (AI); phần mềm có thể tải về để vận hành, truy cập và triển khai hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm có thể tải về để xử lý dữ liệu và thông tin sử dụng hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm có thể tải về dùng cho mạng máy tính và mạng diện rộng; phần mềm có thể tải về để tối ưu hóa kết nối doanh nghiệp; phần mềm có thể tải về dùng cho điện toán biên và mạng biên; phần mềm có thể tải về để thiết kế, triển khai và quản lý hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm có thể tải xuống để triển khai và tối ưu hóa các hoạt động mạng được quản lý trên nền tảng đám mây; phần mềm có thể tải về để tự động hóa việc triển khai các thuật toán và chương trình trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; bộ chuyển mạch viễn thông, cụ thể là bộ chuyển mạch Ethernet, bộ chuyển mạch trung tâm dữ liệu và bộ chuyển mạch vải thống nhất.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IAAS); thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để quản lý mạng máy tính và giám sát mạng máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để giám sát hệ thống máy tính và mạng máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để truy cập, quản lý và thu thập dữ liệu trên đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để bảo mật dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và bảo vệ dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trung tâm dữ liệu trực tuyến không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để giám sát, phân tích hoặc báo cáo thông tin mạng, dữ liệu và lưu lượng mạng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để quản lý mạng máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để đưa ra quyết định dựa trên rủi ro thích ứng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, trí tuệ nhân tạo tạo sinh và học máy; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng các mô hình hoạt động đám mây và tự động hóa để loại bỏ sai sót trong quá trình thiết kế, triển khai và quản lý mạng máy tính và hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để vận hành, truy cập và triển khai hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để xử lý dữ liệu và thông tin sử dụng hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng cho mạng máy tính và mạng diện rộng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tối ưu hóa kết nối doanh nghiệp; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng cho điện toán biên và mạng biên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để thiết kế, triển khai và quản lý hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để triển khai và tối ưu hóa các hoạt động mạng được quản lý trên nền tảng đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tự động hóa việc triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm cho điện toán đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để quản trị mạng máy tính và giám sát mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để giám sát hệ thống máy tính và mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để truy cập, quản lý và thu thập dữ liệu trên đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung

cấp phần mềm bảo mật dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và bảo vệ dữ liệu; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm trung tâm dữ liệu; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm giám sát, phân tích hoặc báo cáo thông tin mạng, dữ liệu và lưu lượng mạng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm quản lý mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm đưa ra quyết định dựa trên rủi ro thích ứng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm triển khai thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, trí tuệ nhân tạo tạo sinh và học máy; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm sử dụng mô hình vận hành đám mây và tự động hóa để loại bỏ sai sót trong quá trình thiết kế, triển khai và quản lý mạng máy tính và hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để vận hành, truy cập và triển khai hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để xử lý dữ liệu và thông tin sử dụng hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm cho mạng máy tính và mạng diện rộng; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để tối ưu hóa kết nối doanh nghiệp; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm cho điện toán biên và mạng biên; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để thiết kế, triển khai và quản lý hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để triển khai và tối ưu hóa các hoạt động mạng được quản lý trên nền tảng đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm để tự động hóa việc triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính dùng cho điện toán đám mây; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm dùng cho điện toán đám mây; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để quản trị mạng máy tính và giám sát mạng máy tính; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để giám sát hệ thống máy tính và mạng máy tính; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh để truy cập, quản lý và thu thập dữ liệu trên đám mây; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để bảo mật dữ liệu, lưu trữ dữ liệu và bảo vệ dữ liệu; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm trung tâm dữ liệu; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để giám sát, phân tích hoặc báo cáo thông tin mạng, dữ liệu và lưu lượng mạng; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để quản lý mạng máy tính; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để đưa ra quyết định dựa trên rủi ro thích ứng; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, trí tuệ nhân tạo tạo sinh và học máy; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm sử dụng mô hình vận hành đám mây và tự động hóa để loại bỏ sai sót trong quá trình thiết kế, triển khai và quản lý mạng máy tính và hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để vận hành, truy cập và triển khai hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để xử lý dữ liệu và thông tin sử dụng hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm cho mạng máy tính và mạng diện rộng; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để tối ưu hóa kết nối doanh nghiệp; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm cho điện toán biên và mạng biên; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để thiết kế, triển khai và quản lý hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để triển khai và tối ưu hóa các hoạt động mạng được quản lý trên nền tảng đám mây; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) cung cấp phần mềm để tự động hóa việc triển khai các thuật toán và chương trình trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; dịch vụ tư vấn lập trình máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; dịch vụ giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là việc xử lý sự cố phần mềm máy tính và dịch vụ cập nhật, bảo trì, cài đặt, sửa chữa và tùy chỉnh phần mềm

máy tính; dịch vụ lập kế hoạch, thiết kế và triển khai công nghệ máy tính cho người khác; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp thông tin trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy và trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực ứng dụng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-56729**

(300) UK00004084740 07/08/2024 GB

(540)

PeakRe

(220) 22/11/2024
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.21

(731) PEAK REINSURANCE COMPANY LIMITED (CN)
13/F-15M/F WKCDA Tower, No. 8 Austin Road West, West Kowloon Cultural District, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và ấn phẩm điện tử có thể tải xuống dùng cho, liên quan đến hoặc được sử dụng kết hợp với dịch vụ bảo hiểm và tái bảo hiểm, bảo lãnh phát hành bảo hiểm, dịch vụ tư vấn bảo hiểm, dịch vụ môi giới bảo hiểm và môi giới tái bảo hiểm, dịch vụ thống kê bảo hiểm, quản lý rủi ro, dịch vụ tài chính, quản lý tài chính, kiểm toán tài chính, dự báo kinh tế và hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; chương trình máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm cơ sở dữ liệu; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; cơ sở dữ liệu điện tử; phần mềm trí thông minh nhân tạo và phần mềm học máy; phần mềm cho doanh nghiệp; phần mềm điện toán đám mây; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về được; phần mềm quản lý và tuân thủ quy định; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị nghe nhìn; thiết bị ghi thời gian; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; máy trả tiền tự động [atm]; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; máy xổ số, cụ thể là thiết bị đầu cuối phân phối vé xổ số, điện tử; phần mềm nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé, điện tử; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; máy cân; vòng định cỡ; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; máy ảnh [chụp ảnh]; dụng cụ trắc địa; dụng cụ khí tượng; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; máy so mẫu; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; ampe kế; máy gia tốc hạt; betatron; dụng cụ cho lĩnh vực vũ trụ; máy gia tốc cộng hưởng từ; máy dò tìm kim loại dùng cho mục đích công nghiệp hoặc quân sự; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; máy dò cho mục đích khoa học; vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học; màng chắn dùng cho các thiết bị khoa học; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; hình nộm người dùng để thí nghiệm trong kiểm tra va chạm; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; tên lửa nghiên cứu; hệ thống điều khiển cho nhà máy điện hạt nhân; thiết bị đo bán kính nguyên tử; dụng cụ hạt nhân; hộp điều khiển tên lửa; thiết bị thử nghiệm không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ quang học; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; chất bán dẫn; dây dẫn điện; màn hình video; thiết bị điều khiển từ xa; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị tia x dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; hệ thống phòng trộm, chạy điện; kính mắt; pin điện; phim x-quang, lộ sáng; đèn soi trứng; còi để gọi chó; nam châm trang trí; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân

tạo để pha chế đồ uống; nút chặn điều khiển từ xa cầm tay; mũ bảo hiểm; bộ quần áo lặn; bảng tương tác điện tử; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; dây đeo máy ảnh; bao.

---

(210) **4-2024-56815**

(300) UK00004084740 07/08/2024 GB

(540)

(220) 22/11/2024

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.21

(731) PEAK REINSURANCE COMPANY LIMITED (CN)
13/F-15M/F WKCDA Tower, No. 8 Austin Road West, West Kowloon Cultural District, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Bảo lãnh phát hành tái bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; thẩm định bảo hiểm tai nạn; định giá [bảo hiểm]; đánh giá tài chính [bảo hiểm]; bảo hiểm hỏa hoạn; bảo hiểm y tế; cung cấp thông tin bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; bảo hiểm sinh mạng; bảo hiểm hàng hải; cung cấp dịch vụ bảo hiểm cho công ty tái bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ bảo đảm (bảo hiểm); nghiên cứu bảo hiểm và tài chính; lập kế hoạch tài chính; quản lý các chương trình bảo hiểm; thẩm định và đánh giá yêu cầu bồi thường bảo hiểm; sắp xếp khoản vay; dịch vụ quy hoạch bất động sản; đầu tư quỹ; quản lý vốn; tư vấn đầu tư; quản lý quỹ tương hỗ; dịch vụ quản lý danh mục đầu tư; dịch vụ tính toán bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ môi giới tái bảo hiểm; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ quản lý các yêu cầu bảo hành; dịch vụ đại lý bảo hiểm; phân tích thông tin tài chính và thông tin bảo hiểm bằng thuật toán hoặc mô hình thống kê; thu xếp tài chính cho phí bảo hiểm; tính toán tỷ lệ phí bảo hiểm; giải quyết yêu cầu bồi thường bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm tín dụng; ước tính rủi ro, tổn thất và trách nhiệm bảo hiểm; quản lý tài chính liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ tài chính liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm trực tuyến; chuẩn bị báo cáo bảo hiểm; đánh giá rủi ro tài chính; quản lý rủi ro tài chính; phân tích tài chính; dự báo tài chính; quản lý tài chính; ước lượng chi phí sửa chữa [đánh giá tài chính]; dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; định giá các tác phẩm nghệ thuật; quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quyên góp quĩ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ cầm đồ; môi giới chứng khoán; cho thuê máy đếm tiền; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; môi giới kinh doanh; dịch vụ môi giới ô tô; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2024-56816**

(641) 4-2024-56729

(300) UK00004084740 07/08/2024 GB

(540)

(220) 22/11/2024

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.21

(731) PEAK REINSURANCE COMPANY LIMITED (CN)
13/F-15M/F WKCDA Tower, No. 8 Austin Road West, West Kowloon Cultural District, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống và lưu trữ cổng thông tin trang web dùng cho, liên quan đến hoặc kết nối với dịch vụ bảo hiểm và tái bảo hiểm, bảo lãnh phát hành bảo hiểm, dịch vụ tư vấn bảo hiểm, dịch vụ môi giới bảo hiểm và môi giới tái bảo hiểm, dịch vụ tính toán bảo hiểm, quản lý rủi ro, dịch vụ tài chính, quản lý tài chính, kiểm toán tài chính, dự báo kinh tế và hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; thiết kế và bảo trì phần mềm máy tính cho, liên quan đến hoặc kết nối với các dịch vụ bảo hiểm và tái bảo hiểm, bảo lãnh phát hành bảo hiểm, dịch vụ tư vấn bảo hiểm, dịch vụ môi giới bảo hiểm và môi giới tái bảo hiểm, dịch vụ tính toán bảo hiểm, quản lý rủi ro, dịch vụ tài chính, quản lý tài chính, kiểm toán tài chính, dự báo kinh tế và hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; điện toán lượng tử; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm soát chất lượng; trắc địa địa chất; phân tích hóa học; thử nghiệm lâm sàng; dự báo thời tiết; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế bao bì; dịch vụ kiến trúc; thiết kế quần áo; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; dịch vụ làm mưa nhân tạo; phân tích chữ viết tay [khoa học nghiên cứu chữ viết tay]; dịch vụ bản đồ; cho thuê máy đo để ghi lại mức tiêu thụ năng lượng; kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm mục đích kiểm dịch để thông quan; cho thuê kính thiên văn; cho thuê kính hiển vi khoa học; cân hàng hóa cho người khác; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế sân khấu; dịch vụ kiểm tra chất lượng và an toàn nhà ở; thiết kế mạch tích hợp; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2024-56883**

(540)

NUDO

(220) 25/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(731) ĐỖ THỊ NHUNG (VN)
Tổ dân phố Ngò, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc và chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc như: sữa tắm, dầu gội, nước rửa tay, kem đánh răng; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất dùng để giặt như: tẩy quần áo dạng nước, dạng viên, nước giặt, viên giặt, xả quần áo dạng nước, dạng viên; chế phẩm để tẩy, lau, cọ, rửa như: xà phòng, nước rửa bát, nước lau nhà, nước lau kính, nước lau bếp, nước tẩy rửa nhà vệ sinh, nước tẩy rửa nhà tắm, viên tẩy toilet và chế phẩm để thông đường ống nước thải trong gia đình; hương, nhang; mặt nạ, tăm bông, bông tẩy trang dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 04: Bấc, nến thắp sáng và làm thơm phòng.

Nhóm 05: Trà thảo dược, thảo mộc; ngũ cốc ăn kiêng và bánh ăn kiêng trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dinh dưỡng và bánh dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc; xà phòng, nước rửa tay diệt khuẩn; khăn lau có tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 10: Cốc nguyệt san; khẩu trang y tế.

Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; giấy vệ sinh dạng cuộn, bịch, túi, hộp; giấy ăn đa năng dạng bịch, cuộn, túi, hộp; khăn khô đa năng bằng giấy; khăn ướt (giấy ướt) dùng trong gia đình; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng.

Nhóm 21: Dụng cụ lau cọ nhà không dùng điện như: cây lau nhà, bàn chải, miếng cọ rửa; dụng cụ chứa đựng trong gia đình như: giỏ làn nhựa, xô, chậu, thùng đựng, hộp đựng; dụng cụ trong bếp không dùng điện như: xoong, nồi, chảo, đồ xay ép nghiền hành tỏi băng tay, chày cối; bàn chải răng; tăm chỉ nha khoa.

Nhóm 29: Rau, củ, quả, các loại hạt đã chế biến (rang, phơi, sấy, tẩm ướp, chiên, nướng) ăn liền; rong biển đã chế biến ăn liền; trái cây đã chế biến, trái cây ép dạng sệt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây trộn, mứt quả ướt; tổ yến (tổ chim ăn được) và các đồ ăn trên cơ sở từ yến: chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến; các loại thịt, cá, tôm, mực, da cá, chân gà, da heo đã qua chế biến (sấy, tẩm ướp) ăn liền; sữa và sữa hạt.

Nhóm 30: Bỏng ngô (bắp rang nổ); ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; các loại bánh ngọt; bánh mặn; kẹo; mứt (dạng bánh kẹo); cà phê; chè (trà); sô cô la; bánh tráng tẩm sấy ăn liền (bánh đa nem tẩm sấy ăn liền); cơm cháy (gạo sấy) ăn liền; snack mì (mì tẩm sấy ăn liền); gạo; mì sợi; mì ống; mật ong; nước mật đường; các loại gia vị dùng trong chế biến món ăn.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây, rau, củ; chất chiết từ rau củ quả không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo, marketing, khuyến mại, thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; sản xuất các chương trình mua sắm từ xa; tổ chức hội trợ, triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lí, tổ chức, vận hành và quản trị kinh doanh; dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm hàng hóa; xuất nhập khẩu và dịch vụ đại lí xuất nhập khẩu; dịch vụ quản lí và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2024-57100**

(540)

(220) 26/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG NGHỆ CAO VIXITO (VN)
HA02-241 KĐT Vinhomes Ocean Park, thị trấn Trâu Qùy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; gạch; sàn, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2024-57101**

(540)

(220) 26/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CÔNG NGHỆ CAO VIXITO (VN)
HA02-241 KĐT Vinhomes Ocean Park, thị trấn Trâu Qùy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Xi măng; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; gạch; sàn, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2024-57332**

(540)

(220) 27/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 8.5.4
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) PHAN THỊ THU TRANG (VN)
Số 14, ngách 91/25 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt (gia súc, gia cầm).

---

(210) **4-2024-57448**

(540)

(220) 27/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 20.1.5; 26.4.18
(591) Vàng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM HUYỀN PRO (VN)
1092/3 đường tỉnh lộ 43, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2024-57659**

(641) 4-2022-14921

(540)

(220) 26/04/2022
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 18.2.1
(731) CÔNG TY TNHH HẢI TRIỀU VIỆT NAM (VN)
50/22 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn].

Nhóm 35: Mua bán: đồng hồ các loại, dây đồng hồ đeo tay, phụ tùng và linh kiện đồng hồ đeo tay, vòng đeo tay [đồ trang sức, đồ kim hoàn], dây bằng kim loại quý [đồ trang sức, đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2024-57812**

(641) 4-2019-35009

(540)

(220) 10/09/2019

(441) 25/11/2025

(531) 18.3.21; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25

(591) Đen, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOBICAST (VN)
Tầng 4, V1 Home City, 177 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2024-57886**

(540)

エスカップ
S-CUP

(220) 29/11/2024

(441) 25/11/2025

(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó (dùng trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; gel chứa thuốc; kem bôi chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; xon khí chứa thuốc; chế phẩm xịt chứa thuốc; cao dán chứa thuốc; thuốc đắp chứa thuốc; cao đắp chứa thuốc; dầu chứa thuốc; dầu xoa bóp chứa thuốc; thuốc mỡ chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng dán chứa thuốc; bọt chứa thuốc; viên nén chứa thuốc; vải gạc để băng bó; băng dùng để băng bó; cao dán đắp dùng trong y tế; chế phẩm dược giảm đau chống viêm áp vào da; miếng đắp hoạt tính có khí gia nhiệt làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (miếng đắp cao dán dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người (có chứa thuốc); axit amin dùng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống thuốc bổ dinh dưỡng; đồ uống bổ sung cho chế độ ăn uống (đồ uống y tế); đồ uống y tế; thuốc bổ, dùng cho mục đích y tế (thuốc, dược phẩm).

Nhóm 32: bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao (không có cồn); chất cô đặc sử dụng để pha chế đồ uống tăng lực (đồ uống tăng lực); chất cô đặc sử dụng để pha chế đồ uống dùng trong thể

thao (đồ uống không cồn); chất cô đặc sử dụng để pha chế nước ngọt; đồ uống không cồn tăng cường vitamin (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-57892**

(540)

(220) 29/11/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.13.1
(731) ĐỖ THỊ KHÁNH LY (VN)
Số 91 ngách 51 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-57976**
(641) 4-2018-37344

(540)

(220) 26/10/2018
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC JUNESSE (VN)
15/1A Ao Đôi, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sản phẩm dinh dưỡng công thức dạng thức ăn dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thức ăn cho trẻ sơ sinh, bao gồm bột sữa cho trẻ sơ sinh; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi], sữa bột [cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 32: Nước giải khát; nước yến; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có gaz.

Nhóm 35: Mua bán bia, nước giải khát, nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2024-58157**

(540)

(220) 02/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải, chạy điện; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và máy móc nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy thu nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ quang học, trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu chạy điện; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch,

biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi kỹ thuật số; phương tiện lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được; chương trình máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để sử dụng trong viễn thông; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính tải xuống được, được cung cấp trên internet; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế; phần mềm máy tính cho giải trí tương tác, cho phép người dùng tùy chỉnh trải nghiệm xem, nghe, và chơi bằng cách lựa chọn và sắp xếp màn hình và hiệu suất của các yếu tố âm thanh, video và nghe nhìn; phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được qua internet [phần mềm]; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng máy vi tính cho việc truyền phát tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; chương trình trò chơi điện tử tải xuống được; tập tin hình ảnh, ảnh động, phim và nhạc, tải xuống được; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, chứa nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, có thể tải xuống từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, có bản chất là tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo), tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, quản lý kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và tài chính; phần mềm máy tính, chất bán dẫn; mạch tích hợp bán dẫn; chip nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn; mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn; chip xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển; thiết bị vi điều khiển; bộ vi điều khiển công suất thấp; vi mạch; con chip máy tính; bộ xử lý trung tâm (cpu); risc-v vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm; vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (isa); ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; máy tính để bàn; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (pda); máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phản hồi cứng mạng máy tính viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô-đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay và máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần sụn thiết bị đầu cuối máy vi tính; đĩa compact; thiết bị viễn thông; tấm lót chuột máy tính; thiết bị cầm tay điện thoại di động; bộ phận linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động; hệ thống báo động, trừ loại cho xe cộ; máy quay an ninh; hộp phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu (gps); phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi

video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; thiết bị dập lửa; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu bằng kim loại (phản quang); thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại, thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động (atm), máy phát tiền; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3d; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy (machine learning) liên quan đến nhận dạng và xử lý văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm, biểu cảm khuôn mặt, dữ liệu y tế; chương trình máy tính ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận dạng giọng nói và khuôn mặt; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning).

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến công nghệ; dịch vụ khoa học và thiết kế liên quan đến khoa học; phân tích công nghệ; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa công nghệ cho phép người dùng chia sẻ thông tin và ý kiến (đóng góp); phát triển và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển và nghiên cứu liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, con chip máy tính, bộ xử lý trung tâm (cpu), risc-v vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (isa); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cho việc cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác giữa nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính về lập trình và cải đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm, được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet thông qua đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cố định; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ công nghệ thông tin (tư vấn kỹ thuật và thiết kế phần cứng, phần mềm và thiết bị đầu cuối máy vi tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập trình máy tính liên quan đến việc chặn vi-rút; lập trình, cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ mạng lưới máy tính cho việc trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết

kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; điện toán đám mây; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính không tải xuống được cho việc truyền tải tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển công cụ tìm kiếm; thiết kế mã máy tính; phát triển mã máy tính; mã hóa tin nhắn; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là, thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu, dịch vụ đưa vào sử dụng (thử nghiệm và kiểm tra), đánh giá chất lượng sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm, thử nghiệm an toàn sản phẩm, thử nghiệm môi trường cho sản phẩm, thử nghiệm công nghiệp cho sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, kiểm tra chương trình máy tính, kiểm tra máy tính, kiểm tra cài đặt máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của chương trình máy tính); dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của hệ thống máy tính); dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ công nghệ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh trực tuyến; dịch vụ bảo mật máy tính liên quan đến cung cấp kiểm soát truy cập tới máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo mật dữ liệu (aiaas) đặc trưng bởi phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng khuôn mặt và giọng nói, sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu, học máy (machine learning); nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực giảm sai chức năng công nghệ của rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tùy chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai); dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được, để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); dịch vụ tư vấn, thông tin và cổ vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

(210) **4-2024-58158**

(220) 02/12/2024
(441) 25/11/2025

(540)

WANX

(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải, chạy điện; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và máy móc nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy thu nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ quang học, trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu chạy điện; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi kỹ thuật số; phương tiện lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được; chương trình máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để sử dụng trong viễn thông; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính tải xuống được, được cung cấp trên internet; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế; phần mềm máy tính cho giải trí tương tác, cho phép người dùng tùy chỉnh trải nghiệm xem, nghe, và chơi bằng cách lựa chọn và sắp xếp màn hình và hiệu suất của các yếu tố âm thanh, video và nghe nhìn; phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được qua internet [phần mềm]; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng máy vi tính cho việc truyền phát tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; chương trình trò chơi điện tử tải xuống được; tập tin hình ảnh, ảnh động, phim và nhạc, tải xuống được; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, chứa nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, có thể tải xuống từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, có bản chất là tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo), tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, quản lý kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và tài chính; phần mềm máy tính, chất bán dẫn; mạch tích hợp bán dẫn; chip nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn; mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn; chip xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển;

thiết bị vi điều khiển; bộ vi điều khiển công suất thấp; vi mạch; con chip máy tính; bộ xử lý trung tâm (cpu); risc-v vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm; vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (isa); ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; máy tính để bàn; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số (pda); máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phần hồi cứng mạng máy tính viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô-đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay và máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần sụn thiết bị đầu cuối máy vi tính; đĩa compact; thiết bị viễn thông; tấm lót chuột máy tính; thiết bị cầm tay điện thoại di động; bộ phận linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động; hệ thống báo động, trừ loại cho xe cộ; máy quay an ninh; hộp phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu (gps); phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; thiết bị dập lửa; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu bằng kim loại (phản quang); thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại, thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động (atm), máy phát tiền; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3d; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy (machine learning) liên quan đến nhận dạng và xử lý văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm, biểu cảm khuôn mặt, dữ liệu y tế; chương trình máy tính ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận dạng giọng nói và khuôn mặt; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning).

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến công nghệ; dịch vụ khoa học và thiết kế liên quan đến khoa học; phân tích công nghệ; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa công nghệ cho phép người dùng chia sẻ thông tin và ý kiến (đóng góp); phát triển và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển và nghiên cứu liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, con chip máy tính, bộ xử lý trung tâm (cpu), risc-v vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (isa); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cho việc cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác giữa nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham

gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính về lập trình và cải đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm, được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet thông qua đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cố định; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ công nghệ thông tin (tư vấn kỹ thuật và thiết kế phần cứng, phần mềm và thiết bị đầu cuối máy vi tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập trình máy tính liên quan đến việc chặn vi-rút; lập trình, cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ mạng lưới máy tính cho việc trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; điện toán đám mây; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính không tải xuống được cho việc truyền tải tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển công cụ tìm kiếm; thiết kế mã máy tính; phát triển mã máy tính; mã hóa tin nhắn; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là, thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu, dịch vụ đưa vào sử dụng (thử nghiệm và kiểm tra), đánh giá chất lượng sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm, thử nghiệm an toàn sản phẩm, thử nghiệm môi trường cho sản phẩm, thử nghiệm công nghiệp cho sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, kiểm tra chương trình máy tính, kiểm tra máy tính, kiểm tra cài đặt máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của chương trình máy tính); dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của hệ thống máy tính); dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ công nghệ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh trực tuyến; dịch vụ bảo mật máy tính liên quan đến cung cấp kiểm soát truy cập tới máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo mật dữ liệu (aiaas) đặc trưng bởi phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng khuôn mặt và giọng nói, sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu, học máy (machine learning); nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực giảm sai chức năng công nghệ của rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tùy chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai); dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ

nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được, để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2024-58295**

(540)

MelyMarr

(220) 03/12/2024
(441) 25/11/2025

(731) MA THỊ LUYẾN (VN)
Số 4, ngõ 115 phố Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; trái cây đông lạnh; trái cây sấy khô; rau đã sấy khô; hoa có thể ăn được sấy khô; nhộng tằm làm thức ăn cho người.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà; kem lạnh; mật ong; đồ uống trên cơ sở cafe.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2024-58384**

(540)

MORAVITA

(220) 03/12/2024
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN BÁ ĐỨC (VN)
Xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy phiên dịch; bút phiên dịch; máy chiếu; camera; máy tính; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2024-58711**

(540)

BEE DISTRIBUTION
Storing Trust. Distributing Success

(220) 04/12/2024
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI CON ONG (VN)
253 Hoàng Văn Thụ, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tiếp thị; dịch vụ bán hàng qua điện thoại các mặt hàng: ô tô và xe có động cơ khác, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, thóc, ngô, các loại hạt ngũ cốc, nông và lâm sản nguyên liệu, thực phẩm, vải, hàng may sẵn, giày dép, đồ dùng cho gia đình, sắt, thép, cao su, tơ sợi, anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, sô đa, muối công nghiệp, a xít, lưu huỳnh, hàng kim khí điện máy; dịch vụ quảng cáo qua điện thoại; dịch vụ tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; mua bán: ô tô và xe có động cơ khác, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, thóc, ngô, các loại hạt ngũ cốc, nông và lâm sản nguyên liệu, thực phẩm, vải, hàng may sẵn, giày dép, đồ dùng cho gia đình, săt, thép, cao su, tơ sợi, anilin, mực in, tinh dâu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, sô đa, muối công nghiệp, a xít, lưu huynh, hàng kim khí điện máy; đại lý mua bán: ô tô và xe có động cơ khác, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, thóc, ngô, các loại hạt ngũ cốc, nông và lâm sản nguyên liệu, thực phẩm, vải, hàng may sẵn, giày dép, đồ dùng cho gia đình, sắt, thép, cao su, tơ sợi,anilin, mực in, tinh dâu, khí công nghiệp, keo hóa học, chấp màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, sô đa, muối công nghiệp, a xít, lưu huỳnh, hàng kim khí điện máy.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; môi giới bất động sản; môi giới khách hàng; đại lý bất động sản; dịch vụ khai thuê hải quan.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải lô-gi-stíc; vận chuyển hành khách; đại lý vận tải; chuyên chở hàng hoá; đặt chỗ cho vận chuyển; đặt chỗ cho các chuyến đi; môi giới vận tải; môi giới hàng hải; môi giới vận tải [gửi hàng hoá]; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê kho lạnh; cho thuê xe cộ; xếp hàng vào kho; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ dỡ hàng; đóng gói hàng hoá; bao gói hàng hoá; thông tin vê lĩnh vực vận tải; dịch vụ tư vấn giải pháp lô- gi-stíc và chuỗi cung ứng.

---

(210) **4-2024-58801**

(540)

(220) 05/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.13.1; 3.13.24; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) HUA XIN INTERNATIONAL MEDICINE CO., LTD. (CN)
11F., No. 225, Zhonghua l st Rd., Gushan Dist., Kaohsiung City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ chất lợi khuẩn (probiotic); chất bổ sung dinh dưỡng; chất chống oxy hóa cho bổ sung dinh dưỡng (chế phẩm bổ sung/chất bổ sung cho chế độ ăn uống); chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ thực vật; chất bổ sung dinh dưỡng từ dầu cá; chất bổ sung ăn kiêng cho cơ thể người.

Nhóm 35: Cửa hàng buôn bán tổng hợp các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ chất lợi khuẩn (probiotic), chất bổ sung dinh dưỡng, chất chống oxy hóa cho bổ sung dinh dưỡng (chế phẩm bổ sung/chất bổ sung cho chế độ ăn uống), chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ thực vật, chất bổ sung dinh dưỡng từ dầu cá, chất bổ sung ăn kiêng cho cơ thể người;

dịch vụ bán buôn và bán lẻ chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm; mua sắm trực tuyến các sản phẩm: chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ chất lợi khuẩn (probiotic), chất bổ sung dinh dưỡng, chất chống oxy hóa cho bổ sung dinh dưỡng (chế phẩm bổ sung/chất bổ sung cho chế độ ăn uống), chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ thực vật, chất bổ sung dinh dưỡng từ dầu cá, chất bổ sung ăn kiêng cho cơ thể người.

---

(210) **4-2024-58963**

(220) 05/12/2024
(441) 25/11/2025

(540)

ĐÈO NGANG

(731) CÔNG TY TNHH ETINCO (VN)
Số 100, đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: đồ gốm, bình hoa, bát đĩa, đồ thủ công mỹ nghệ, khăn lụa, trà, chè, quà tặng, quà lưu niệm, tranh lưu niệm, ảnh lưu niệm.

---

(210) **4-2024-59135**

(220) 06/12/2024
(441) 25/11/2025

(540)

CAT POWER

(731) CATERPILLAR INC. (US)
100 N.E. Adams Street, Peoria, Illinois 61629, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng (cấu kiện) bằng kim loại có thể chuyên chở được; vật liệu bằng kim loại cho ray đường sắt; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; các vật dụng nhỏ làm bằng đồ ngũ kim; đường ống và ống bằng kim loại; két sắt; hàng hóa bằng kim loại thường không bao gồm trong các nhóm khác; quặng; các thiết bị để cố định, gắn và bịt kín; chốt cắm, dây đai, kẹp giữ (ghim), đai ốc, bu lông, đinh vít, vòng, móc, vòng đệm, dấu niêm phong, thanh tà vẹt, núm bơm, dây buộc bằng kim loại, nút thùng, nắp bịt, nắp đậy, vòng đai, kẹp khóa, khớp nối, móc treo, đai kẹp, đinh, chốt trụ, đinh tán, tấm chắn, thùng chứa, nút bịt ống thoát nước, chốt định vị, chốt thanh kéo, chốt chữ U, chốt khóa, đinh khuy, khóa vòng; ống đệm ren; cửa sập ống trữ nước mưa và nắp bịt ống thoát nước; bộ phận nối dài của đường ống; bộ chuyển hướng; lưới; tấm biển; vật liệu (đồ ngũ kim) thanh ray; mỏ cặp; que hàn; cáp và dây; đường ống và ống mềm; xích, dây treo và ròng rọc; tấm biểu tượng, phù hiệu; chuông; khóa và khóa móc; biển số xe; nút bấm (tay nắm cửa) bằng kim loại; biển hiệu không phản quang và không vận hành cơ giới; bảng báo hiệu, không phản quang và không vận hành cơ giới; vật liệu gia cố bằng kim loại; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên; bộ phận cho phương tiện giao thông đường bộ, máy móc nông nghiệp và máy móc xúc đất, cụ thể là: bu lông, kẹp ống dẫn bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại, miếng đệm bằng kim loại, vòng bằng kim loại, vòng đai kim loại để kẹp đường ống, bu lông bằng kim loại, đầu nối bằng kim loại cho đường ống, nắp bịt bằng kim loại cho đầu đường ống, phụ kiện bằng kim loại cho đường ống, chai kim loại đựng khí nén hoặc chất lỏng rỗng, vít cấy có ren hai đầu bằng kim loại, đinh tán, miếng đệm, kẹp ống bằng kim loại, và phụ kiện đường ống bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy, công cụ và thiết bị đi kèm của chúng, động cơ, đầu máy và máy phát điện (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), các bộ phận ghép nối máy và truyền động (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ) dùng trong nông nghiệp, việc nén,

đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò và sản xuất, lát đường, lắp đặt đường ông, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt băng, quản lý chất thải, hàng không và không gian, khai thác đá, cốt liệu bê tông và xi măng, quản lý thảm thực vật, vận tải, chính phủ và quốc phòng; và phụ tùng sửa chữa, thay thế, và tái sản xuất cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công); dao kéo; vũ khí đeo cạnh sườn; dao cạo; ta rô và bàn ren; kích nâng; dụng cụ cắt cáp; dụng cụ cắt; cờ lê; dao; dụng cụ lắp đặt kính; dụng cụ gấp mép; công cụ cắt; dụng cụ đảo chiều cánh quạt; dụng cụ cắt ông; khoan và mũi khoan; súng phun dầu mỡ; ô cắm; cờ lê đo lực; thiết bị hàn; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ điện và điện tử; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; vật chứa dữ liệu từ tính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng đe truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; phương tiện truyền thông được ghi lại và có thể tải về; thiết bị và dụng cụ thử nghiệm; thiết bị giám sát và màn hình hiển thị; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán; thiết bị chỉ báo, thiết bị đo, và đồng hồ đo nhiệt độ và áp suất, thiết bị điều khiển; giao diện vận hành; thiết bị an ninh; thiết bị định vị toàn cầu gps; thiết bị viễn thông; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị dùng để vận hành từ xa, điều khiển, và giám sát việc xúc đất, điều hòa đất, xử lý vật liệu, xây dựng, khai thác mỏ, lát đường, nông nghiệp, và phương tiện lâm nghiệp, thiết bị và máy móc, đầu máy, thiết bị máy phát điện, và xe tải không chạy trên đường cao tốc; thiết bị, cụ thể là thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để xác định, định vị và điều khiển máy, đầu máy, dụng cụ máy, và bộ phận của chúng, để dùng trong nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, động cơ đẩy hàng hải, xử lý vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò dầu và khí, sản xuất dầu và khí, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, đào hầm, và quản lý thảm thực vật; pin và thiết bị sạc pin; bộ kích điện khởi động xe; ắc quy cho xe cộ; ăc quy cho đầu máy và máy dùng để nén đất, nén khí, phá dờ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, cụ thể là cắt tỉa và dọn dẹp cây cối, thiết kế cảnh quan, chăm sóc bãi cỏ, nâng hạ, động cơ đẩy hàng hải, xử lý vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trông, lát đường, lắp đặt đường ống, cung cấp năng lượng cho các hoạt động khoan dâu và khí, sản xuất năng lượng từ đầu máy và máy phát điện, bơm dầu, quản lý chất thải và quản lý thảm thực vật; phần mềm mô phỏng đào tạo thực tế ảo trong lĩnh vực nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò và sản xuất, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, quản lý chất thải, hàng không và không gian, khai thác đá, cốt liệu bê tông và xi măng, quản lý thảm thực vật, vận tải, chính phủ và quốc phòng; thiết bị chữa cháy; cáp, ống dẫn, công tắc; máy thu thanh (cd-rom); kinh mắt; kính râm; kính bao hộ; dây deo kinh: hộp dựng kính mắt, kỉnh râm và kính bao hộ; ống nhòm.; kinh thiên văn (kinh viễn vọng); kinh lúp; thiết bị viễn thông; điện thoại; thiết bị điện thoại; điện thoại không dầy; điện thoại di động; ốp điện thoại di động: bộ sạc pin điện thoại di động; máy tính bằng; giày báo hộ công nghiệp; áo phàn quang an toàn; mũ bảo hộ; mũ bảo hiểm an toàn; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm xe đạp; tấm pin mặt trời; nam châm; máy tính; máy tính điện tư; thước do [dụng cụ đo lường]; đèn tín hiệu; đèn quang học;

loa; âm thanh; loa không dây; tai nghe; tai nghe choàng đầu; tai nghe không dây; tai nghe choàng đầu không dây; bộ dụng cụ xe hơi bluetooth; máy ảnh; máy ảnh kỹ thuật số; camera lùi cho xe: dây điện; dây điện kéo dài; bộ chuyển đổi điện; cáp chuyển đổi điện; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, nút bịt lỗ tai dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi dưới nước; phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự (analog) chưa có (dữ liệu; công tắc và thiết bị do, dây đai và dây điện; màn hình điện tử; bộ nối, thiết bị đầu cuối và bộ điều khiển điện từ; bộ ngắt, mạch điện; cầu chì; mia trắc địa (dụng cụ đo thủy chuẩn); pin; các bộ phận và phụ kiện điện cho phương tiện giao thông trên bộ, máy móc và thiết bị, cụ thể là bộ khuếch đại cho truyền thông không dây, ăng-ten và pin; cơ cấu điều khiển cho máy móc; cáp diện; bộ đổi điện; tấm pin; mặt trời để sản xuất điện; máy bay không người lải; các bộ phận và phụ kiện cho tất cả. các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 12: Phương tiện, thiết bị di chuyển, bằng đường bộ, đường hàng không hoặc đường thủy để sử dung trong nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò và sản xuất, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, quản lý chất thải, hàng không và không gian, khai thác đá, cốt liệu bê tông và xi măng, quản lý thảm thực vật, vận tải, chính phú và quốc phòng; và các bộ phận sửa chữa, thay thế, và tối sản xuất cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 37: Sửa chữa, bào dưỡng và bảo trì phương tiện, động cơ, thiết bị, máy móc; lắp đặt máy móc; cho thuê thiết bị; tái sân xuất phương tiện.

Nhóm 40: Cho thuê máy phát điện.

---

(210) **4-2024-59136**

(540)

(220) 06/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CATERPILLAR INC. (US)
100 N.E. Adams Street, Peoria, Illinois 61629, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng (cấu kiện) bằng kim loại có thể chuyên chở được; vật liệu bằng kim loại cho ray đường sắt; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; các vật dụng nhỏ làm bằng đồ ngũ kim; đường ống và ống bằng kim loại; két sắt; hàng hóa bằng kim loại thường không bao gồm trong các nhóm khác; quặng; các thiết bị để cố định, gắn và bịt kín; chốt cắm, dây đai, kẹp giữ (ghim), đai ốc, bu lông, đinh vít, vòng, móc, vòng đệm, dấu niêm phong, thanh tà vẹt, núm bơm, dây buộc bằng kim loại, nút thùng, nắp bịt, nắp đậy, vòng đai, kẹp khóa, khớp nối, móc treo, đai kẹp, đinh, chốt trụ, đinh tán, tấm chắn, thùng chứa, nút bịt ống thoát nước, chốt định vị, chốt thanh kéo, vòi chốt chữ u, chốt khóa, đinh khuy, khóa vòng; ống đệm ren; cửa sập ống trữ nước mưa và nắp bịt ống thoát nước; bộ phận nối dài của đường ống; bộ chuyển hướng; lưới; tấm biển; vật liệu (đồ ngũ kim) thanh ray; mỏ cặp; que hàn; cáp và dây; đường ống và ống mềm; xích, dây treo và ròng rọc; tấm biểu tượng, phù hiệu; chuông; khóa và khóa móc; biên số xe; nút bấm (tay nắm cửa) bằng kim loại; biển hiệu không phản quang và không vận hành cơ giới; bảng báo hiệu, không

phản quang và không vận hành cơ giới; vật liệu gia cố bằng kim loại; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên; bộ phận cho phương tiện giao thông đường bộ, máy móc nông nghiệp và máy móc xúc đất, cụ thể là: bu lông, kẹp ống dẫn bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại, miếng đệm bằng kim loại, vòng băng kim loại, vòng đai kim loại để kẹp đường ống, bu lông bằng kim loại, đầu nối bằng kim loại cho đường ống, nắp bịt bằng kim loại cho đầu đường ống, phụ kiện bằng kim loại cho đường ống, chai kim loại đựng khí nén hoặc chất lỏng rỗng, vít cấy có ren hai đầu bằng kim loại, đinh tán, miếng đệm, kẹp ống bằng kim loại, và phụ kiện đường ống bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy, công cụ và thiết bị đi kèm của chúng, động cơ, đầu máy và máy phát điện (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), các bộ phận ghép nối máy và truyền động (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ) dùng trong nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò và sản xuất, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, quản lý chất thải, hàng không và không gian, khai thác đá, cốt liệu bê tông và xi măng, quản lý thảm thực vật, vận tải, chính phủ và quốc phòng; và phụ tùng sửa chữa, thay thế, và tái sản xuất cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công); dao kéo; vũ khí đeo cạnh sườn; dao cạo; ta rô và bàn ren; kích nâng; dụng cụ cắt cáp; dụng cụ cắt; cờ lê; dao; dụng cụ lắp đặt kính; dụng cụ gấp mép; công cụ cắt; dụng cụ đảo chiều cánh quạt; dụng cụ cắt ông; khoan và mũi khoan; súng phun dầu mỡ; ô cắm; cờ lê đo lực; thiết bị hàn; bộ phận và phụ kiện cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ điện và điện tử; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; vật chứa dữ liệu từ tính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng đe truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; phương tiện truyền thông được ghi lại và có thể tải về; thiết bị và dụng cụ thử nghiệm; thiết bị giám sát và màn hình hiển thị; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán; thiết bị chỉ báo, thiết bị đo, và đồng hồ đo nhiệt độ và áp suất, thiết bị điều khiển; giao diện vận hành; thiết bị an ninh; thiết bị định vị toàn cầu gps; thiết bị viễn thông; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị dùng để vận hành từ xa, điều khiển, và giám sát việc xúc đất, điều hòa đất, xử lý vật liệu, xây dựng, khai thác mỏ, lát đường, nông nghiệp, và phương tiện lâm nghiệp, thiết bị và máy móc, đầu máy, thiết bị máy phát điện, và xe tải không chạy trên đường cao tốc; thiết bị, cụ thể là thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để xác định, định vị và điều khiển máy, đầu máy, dụng cụ máy, và bộ phận của chúng, để dùng trong nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, động cơ đẩy hàng hải, xử lý vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò dầu và khí, sản xuất dầu và khí, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, đào hầm, và quản lý thảm thực vật; pin và thiết bị sạc pin; bộ kích điện khởi động xe; ắc quy cho xe cộ; ăc quy cho đầu máy và máy dùng để nén đất, nén khí, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, cụ thể là cắt tỉa và dọn dẹp cây cối, thiết kế cảnh quan, chăm sóc bãi cỏ, nâng hạ, động cơ đẩy hàng hải, xử lý vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trông, lát đường, lắp đặt đường ống, cung cấp năng lượng cho các hoạt động khoan dâu và khí, sản xuất năng lượng từ đầu máy và máy phát điện, bơm dầu, quản lý chất thải và quản lý thảm thực vật; phần mềm mô phỏng đào tạo thực tế ảo trong lĩnh vực nông nghiệp, việc

nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò và sản xuất, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, quản lý chất thải, hàng không và không gian, khai thác đá, cốt liệu bê tông và xi măng, quản lý thảm thực vật, vận tải, chính phủ và quốc phòng; thiết bị chữa cháy; cáp, ống dẫn, công tắc; máy thu thanh (cd-rom); kính mắt; kính râm; kính bao hộ; dây deo kính: hộp dựng kính mắt, kỉnh râm và kính bao hộ; ống nhòm.; kính thiên văn (kính viễn vọng); kính lúp; thiết bị viễn thông; điện thoại; thiết bị điện thoại; điện thoại không dây; điện thoại di động; ốp điện thoại di động: bộ sạc pin điện thoại di động; máy tính bằng; giày báo hộ công nghiệp; áo phàn quang an toàn; mũ bảo hộ; mũ bảo hiểm an toàn; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm xe đạp; tấm pin mặt trời; nam châm; máy tính; máy tính điện tư; thước do [dụng cụ đo lường]; đèn tín hiệu; đèn quang học; loa; âm thanh; loa không dây; tai nghe; tai nghe choàng đầu; tai nghe không dây; tai nghe choàng đầu không dây; bộ dụng cụ xe hơi bluetooth; máy ảnh; máy ảnh kỹ thuật số; camera lùi cho xe: dây điện; dây điện kéo dài; bộ chuyển đổi điện; cáp chuyển đổi điện; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, nút bịt lỗ tai dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi dưới nước; phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật sồ hoác tương tự (analog) chưa có (dữ liệu; công tắc và thiết bị do, dây đai và dây điện; màn hình điện tử; bộ nối, thiết bị đầu cuối và bộ điều khiển điện từ; bộ ngắt, mạch điện; cầu chì; mia trắc địa (dụng cụ đo thủy chuẩn); pin; các bộ phận và phụ kiện điện cho phương tiện giao thông trên bộ, máy móc và thiết bị, cụ thể là bộ khuếch đại cho truyền thông không dây, ăng-ten và pin; cơ cấu điều khiển cho máy móc; cáp diện; bộ đổi điện; tấm pin; mặt trời để sản xuất điện; máy bay không người lải; các bộ phận và phụ kiện cho tất cả. các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 12: Phương tiện, thiết bị di chuyển, bằng đường bộ, đường hàng không hoặc đường thủy để sử dung trong nông nghiệp, việc nén, đầm chặt vật liệu, xây dựng, phá dỡ, điều hòa đất, định hình đất, xúc đất, lâm nghiệp, thiết kế cảnh quan, nâng hạ, hàng hải, xử lý vật liệu, nạo vét vật liệu, khai thác mỏ, che phủ đất trồng, phân phối dầu khí, thăm dò và sản xuất, lát đường, lắp đặt đường ống, sản xuất điện năng, xây dựng và sửa chữa đường bộ, chuẩn bị và sửa chữa mặt bằng, quản lý chất thải, hàng không và không gian, khai thác đá, cốt liệu bê tông và xi măng, quản lý thảm thực vật, vận tải, chính phú và quốc phòng; và các bộ phận sửa chữa, thay thế, và tối sản xuất cho tất cả các hàng hóa nêu trên.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì phương tiện, động cơ, thiết bị, máy móc; lắp đặt máy móc; cho thuê thiết bị; tái sân xuất phương tiện.

Nhóm 40: Cho thuê máy phát điện.

---

(210) **4-2024-59145**

(540)

Bệnh viện Sante

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

(220) 06/12/2024
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 2.9.1; 24.15.3; 24.15.11; 24.15.21; 26.15.15

(591) Xanh ngọc, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN NGOẠI KHOA SANTE (VN)
11A Đinh Bộ Lĩnh, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2024-59450**

(540)

(220) 09/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 6.1.2; 25.1.6; 26.11.3
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, vàng, trắng, đỏ.
(731) HỘI NGHỀ BÁNH TRÁNG ĐÔNG BÌNH (VN)
Thôn Đông Bình, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng.

Nhóm 35: Mua bán bánh tráng.

Nhóm 39: Du lịch; du lịch cộng đồng; du lịch làng nghề; du lịch sinh thái.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn trải nghiệm làm bánh

---

(210) **4-2024-59497**

(540)

(220) 09/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)
Thôn Lãng Xuyên, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng điện; tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; dụng cụ thiết bị chăm sóc răng miệng (không dùng cho mục đích y tế); máy làm trắng răng (thiết bị làm trắng răng chạy bằng điện).

---

(210) **4-2024-59527**

(540)

(220) 09/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh coban, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUỐC TẾ VẠN NINH (VN)
Số 16-18 đường Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh bán buôn và bán lẻ: máy móc và thiết bị cụ thể là: máy xây dựng (máy đào), máy xúc, máy nâng-ngang, máy đầm, máy sản xuất và thiết bị chuyên dụng), máy nông nghiệp (máy cày, máy bừa, máy gặt, máy kéo, máy cắt cỏ), máy công nghiệp (máy sản xuất chuyên dụng, dây chuyền công nghiệp); kim loại, đồ uống, dệt may, giày dép, và nguyên liệu sản xuất như cao su, nhựa; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng và tư vấn đầu tư quản trị thương mại; khu kinh doanh mua bán đồ lưu niệm.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; hoạt động tài chính; bảo hiểm hàng hóa.
Nhóm 37: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị vận tải; thi công, bảo dưỡng cảng; lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo; cho thuê thiết bị xây dựng, xây dựng và lắp đặt công trình; vệ sinh công nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ cảng, bốc xếp và kho bãi; vận tải đa phương thức và giao nhận quốc tế; hỗ trợ vận tải và cảng biển; cho thuê nhà xưởng, kho bãi và thiết bị vận tải.

Nhóm 40: Chế biến và bảo quản thịt, thủy sản.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-59550**

(540)

ONKRON
designed to support

(220) 10/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xám, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH ONKRON ASIA GROUP (VN)
Tầng 2, số 456 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Giá treo tường TV; chân đế cho TV; thiết bị gắn màn hình; giá đỡ thích hợp cho màn hình máy tính; giá đỡ thích hợp cho máy tính; giá đỡ để bàn có thể điều chỉnh cho máy tính bảng.

Nhóm 20: bàn làm việc; bàn để máy tính; bàn làm việc có thể điều chỉnh độ cao.

---

(210) **4-2024-59826**
(641) 4-2022-13574

(540)

BBG

(220) 18/04/2022
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BB GROUP (VN)
A203 Tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; tổ chức, điều khiển, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; cho thuê thiết bị trò chơi; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2024-60119**

(540)

(220) 12/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) DFI INTERNATIONAL BRANDS LIMITED (BM)
Jardine House, 33-35 Reid Street, Hamilton, Bermuda
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc và chế phẩm trang điểm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chất làm sạch gia dụng đa chức năng; chất tẩy dầu, mỡ và chất béo (chất làm sạch bề mặt); nước rửa đồ thủy tinh; chế phẩm làm sạch sàn nhà; chất tẩy nhờn nhà bếp; chế phẩm tẩy vết bẩn; chế phẩm làm sạch ống thoát nước; vải tẩm chất tẩy rửa để làm sạch; chất tẩy rửa dạng bột, dạng rắn và dạng lỏng; chất tẩy rửa bình sữa trẻ em; chế phẩm làm thơm không khí; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); mặt nạ làm đẹp; mặt nạ chăm sóc sắc đẹp; mặt nạ làm nóng bằng hơi nước dùng một lần, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ mắt dạng gel; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm rửa tay; sữa tắm dạng bọt và dạng gel; chế phẩm chăm sóc cơ thể; mặt nạ cơ thể; chế phẩm chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da; chế phẩm cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; sáp thơm bôi tóc (dùng cho mục đích mỹ phẩm); tăm bông, tăm bông đầu tròn, len bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm chế phẩm tẩy trang; kem, nước thơm, chất dưỡng ẩm, nước hoa hồng và nước bổ dùng cho mục đích mỹ phẩm; son môi; son bóng; xà phòng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm lông mày; lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); thuốc nhuộm râu; sáp dùng cho râu, ria; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chất trung hòa giúp uốn sóng tóc bền nếp; dầu gội; chế phẩm xả tóc; dầu dưỡng tóc; mặt nạ dưỡng tóc; chế phẩm tạo kiểu và chăm sóc tóc dạng gel, dạng xịt, dạng kem và dạng dầu thơm; tẩy da chết da đầu; chế phẩm chăm sóc da đầu; chế phẩm chăm sóc móng tay; dầu làm bóng móng; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; vải nhám; hương liệu tinh dầu; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm rụng lông; phấn rôm; chế phẩm chăm sóc răng; chất chăm sóc răng miệng (không dùng cho mục đích y tế); nước súc miệng; kem đánh răng; sản phẩm làm thơm miệng; chế phẩm để tắm không chứa thuốc; dầu tắm và dưỡng thể; dầu dưỡng cho em bé; kem dưỡng cho em bé; nước thơm cho em bé dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu dùng để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ; tã lót cho trẻ em; quần tã cho trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; xà phòng chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng chứa thuốc; chế phẩm da liễu; thuốc giảm đau; thuốc tẩy giun sán; chất chống viêm; chất sát trùng; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; son dưỡng môi (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm trị liệu dùng để

tắm; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; muối tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm bitmut dùng cho dược phẩm; chế phẩm điều trị bỏng; bao con nhộng dùng trong y tế; thuốc dùng để trị trứng táo bón; chế phẩm chữa bệnh trĩ; thuốc nhuận tràng; thuốc viên hình đạn để nhét vào hậu môn; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; nước rửa mắt (dùng cho mục đích y tế); bông khử trùng; bông dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; băng dính dùng cho mục đích y tế; vải gạc để băng bó; cao dán dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng bó; chế phẩm dược để trị gàu ở đầu; thuốc đau đầu; thuốc dạ dày; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; băng phiến; sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm; lexitin dùng cho mục đích dược phẩm; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; magiê cacbonat dùng cho mục đích dược phẩm; cồn dùng cho mục đích y tế; thuốc chống axit; thuốc dùng cho người; dâu dùng cho mục đích y tế; dầu gan cá thu; chất phụ gia dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; muối dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng; thymol dùng cho mục đích dược phẩm; cồn iốt; chế phẩm vitamin; thảo dược va thuốc bổ (dược phẩm); đồ uống y tế; kẹo có chứa thuốc; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chất khử mùi; chế phẩm khử mùi không khí; hộp thuốc cấp cứu (có chứa thuốc bên trong); miếng gạc thấm hút để chữa thương tích; thuốc tránh thai; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; miếng lót thấm hút phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót [vệ sinh], xà phòng chứa chất tẩy uế.

Nhóm 08: Dụng cụ và công cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao kéo (cầm tay); dao cạo (cầm tay), lưỡi dao cạo; hộp dao cạo; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, móng chân, bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân, dụng cụ bấm móng, dụng cụ giũa móng; dụng cụ đánh bóng móng tay; nhíp; dụng cụ uốn lông mi; kéo (cầm tay); dụng cụ duỗi tóc; kẹp uốn tóc; kẹp là thẳng tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc; giũa với bề mặt là bột nhám; giũa móng tay (tấm bìa cứng phủ bột mài); cặp nhíp biểu bì; thiết bị cho mục đích làm đẹp (dụng cụ cầm tay); dụng cụ và công cụ cầm tay cho mục đích làm đẹp và mỹ phẩm; công cụ để điều trị mỹ phẩm cho da (dụng cụ cầm tay); dụng cụ và công cụ cầm tay để sử dụng cá nhân; thiết bị (dụng cụ cầm tay) để loại bỏ các mô cơ thể bằng cách mài mòn để chăm sóc sắc đẹp; thiết bị loại bỏ lông mặt và cơ thể; dụng cụ loại bỏ lông mặt (dùng điện và không dùng điện); máy tỉa lông mũi; thiết bị điện sử dụng cá nhân để cắt, loại bỏ và tỉa lông; máy tạo kiểu tóc không dùng điện; thiết bị nhổ lông; dụng cụ triệt lông; máy cạo râu điện.

Nhóm 10: Dụng cụ và công cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; vật dụng chỉnh hình; vật liệu khâu; máy trị liệu và hỗ trợ thích nghi cho người khuyết tật; dụng cụ mát xa; dụng cụ, máy và vật dụng cho trẻ bú mẹ; dụng cụ, máy và vật dụng dùng cho hoạt động tình dục; dụng cụ lấy ráy tai; nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; nút bịt lỗ tai để ngủ; nút bịt lỗ tai cho người bơi lội; mặt nạ làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; đệm lót cho mục đích y tế; chai có ống nhỏ giọt cho mục đích y tế; bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, van của bình sữa cho trẻ em bú; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; máy hút mũi dãi; vật dụng chỉnh hình; để giày chỉnh hình; dụng cụ cắt viên thuốc; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; khẩu trang y tế; mặt nạ phẫu thuật; vòng kích thích việc mọc răng; núm vú giả cho em bé ngậm; vật dụng cấp nhiệt cho mục đích cấp cứu; nhiệt kế cho mục đích y tế; mặt nạ trị liệu; túi nước cho mục đích y tế; tấm đệm bụng; dải băng bấm huyệt; băng thể thao; bô vệ

sinh dùng cho bệnh nhân; chậu rửa dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; bơm dùng để hút sữa mẹ; bao cao su; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất; thiết bị điện trị liệu để điều trị sắc đẹp.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisê); yếm dãi của trẻ em bằng giấy; túi giấy dùng trong việc khử trùng các dụng cụ y tế; kẹp giấy; giấy dùng cho giường/bàn khám bệnh; giấy cho ảnh chụp x quang; giấy lau để làm sạch; tờ giấy [văn phòng phẩm]; dụng cụ xén giấy [đồ dùng văn phòng]; giấy giả da; giấy viết; dụng cụ viết; giấy nến; tấm vitcô (xenluloza ở trạng thái dẻo) dùng để bao gói; khăn giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang (không có mỹ phẩm); giấy vệ sinh; giấy can; khăn lau bằng giấy; khăn bàn bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; miếng đệm dùng để đóng dấu; con dấu [đóng dấu]; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; dấu niêm phong bằng giấy; phiếu in sẵn; bưu thiếp; áp phích quảng cáo; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí [định kỳ]; sổ tay hướng dẫn; tranh ảnh; ảnh chụp [được in]; tấm lót bình, cốc bằng giấy; lịch; giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm; giấy thấm; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy ăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; túi mua sắm bằng giấy hoặc chất dẻo; màng bọc bằng chất dẻo; biểu ngữ bằng giấy; thiếp chúc mừng; sách mỏng; tờ rơi quảng cáo.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược và bọt biển; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ lau dọn; thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung; khăn lau bằng vải dùng một lần để vệ sinh; khăn lau khô dùng một lần làm bằng vật liệu không dệt; găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết; bọt biển dùng để tắm; chai lọ; bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; tăm; hộp đựng tăm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; chổi cạo râu; miếng chắn dầu gội; bô cho trẻ em; nùi bông để thoa phấn; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; bàn chải móng tay, chân; bông mút để trang điểm; đồ dùng tẩy trang; chổi lông trang điểm; quả bóng giặt, rỗng; bồn tắm có thể bơm phồng dùng cho em bé; bẫy côn trùng; lược chải tóc; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; chỉ tơ dùng cho mục đích nha khoa; tấm xốp để tách các ngón chân dùng trong chữa trị hoặc săn sóc bàn chân; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; bàn chải lông mày; sợi lông mày; cọ chải lông mi; dụng cụ tách, chải lông mi; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; que trộn mỹ phẩm; dụng cụ mỹ phẩm; thiết bị thẩm mỹ dùng cho mài da vi điểm.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn trải giường bằng vải lanh; vỏ gối; khăn phủ giường bằng giấy; vỏ đệm; khăn tắm to bằng vải; khăn tắm nhỏ bằng vải; găng tay vải dùng để tắm; khăn lau khô dùng một lần; khăn lau bằng vải dùng một lần; rèm nhựa dùng cho bồn tắm và vòi hoa sen.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; quần áo bằng giấy [trang phục]; trang phục dệt kim; miếng lót bên trong giày; quần lót chẽn gối của phụ nữ; quần lót (dạng quần đùi); đồ lót; áo pông-sô; dép đi trong nhà; quần áo chống thấm nước; mũ tắm; yếm không làm bằng giấy; áo mưa; các mặt hàng quần áo dùng một lần; quần lót chẽn gối của phụ nữ dùng một làn; quần lót (dạng quần đùi) dùng một lần.

(210) **4-2024-60522**

(540)

(220) 13/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.6; 4.3.3; 4.3.19; 5.3.13
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạch Hoà, huyện Phục Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng ga; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

---

(210) **4-2024-60523**

(540)

(220) 13/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng ga; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

(210) **4-2024-60524**

(540)

(220) 13/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.7.5; 26.7.25; 26.13.25
(591) Vàng nhạt, nâu, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ VĂN TẠNG (VN)
Số 48, đường Hùng Vương, khóm Bắc Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 20: Tranh mỹ thuật làm từ lá thốt nốt.

---

(210) **4-2024-60962**
(300) UK00004064651 17/06/2024 GB
(540)

EVO

(220) 17/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) ACCESS UK LTD. (GB)
Armstrong Building Oakwood Drive, Loughborough University Science & Enterprise Park, Loughborough, LE11 3QF, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm [đã được ghi]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng trong kinh doanh và kế toán; phần mềm dùng trong kinh doanh; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm quản lý tài khoản kinh doanh; phần mềm máy tính dùng để quản lý quan hệ khách hàng; phần mềm ứng dụng văn phòng và kinh doanh; ứng dụng di động; phần mềm máy tính cho quy trình làm việc và tự động hóa quy trình kinh doanh; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhận tạo và máy học; phần mềm trí tuệ nhân tạo tạo ra; phần mềm tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực quản lý kinh doanh; chương trình máy tính; hệ thống sao lưu và lưu trữ máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; máy tính chủ; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được; phần mềm trợ lý ảo; phần mềm trợ lý ảo với trí tuệ nhân tạo; phần mềm truyền thông, kết nối và mạng xã hội; phần mềm máy tính để cung cấp phân tích hiệu suất kinh doanh; phần mềm ứng dụng; phần mềm bảng điều khiển; phần mềm bảng điều khiển kỹ thuật số; ứng dụng và phần mềm cho quy trình làm việc; ứng dụng và phần mềm hệ thống quản lý quy trình làm việc; phần mềm máy tính cho phép đăng/đăng ký tin nhắn, sắp xếp tin nhắn, nén tin nhắn và/hoặc thông báo đẩy; tài liệu các khóa giáo dục có thể tải xuống được; phần mềm trí tuệ nhân tạo dùng cho giáo dục và đào tạo; phần mềm công cụ tìm kiếm; phần mềm trí tuệ nhân tạo dùng để tra cứu dữ liệu; không một sản phẩm nào nêu trên dự định sử dụng cho xe cộ hoặc liên quan tới xe cộ; không một sản phẩm nào nêu trên liên quan tới nghệ thuật đồ họa hoặc tạo hình, tái tạo, sáng tạo hoặc sao chép kiểu chữ hoặc phông chữ; không một sản phẩm nào nêu trên sử dụng cho hoặc liên quan tới ngân hàng, hoặc xử lý tự động giấy bạc ngân hàng; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới trò chơi máy tính; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc thiết lập, cấu hình và hệ thống quản lý phát hiện xe cộ và quản lý giao thông; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc quản lý sử dụng các bộ sạc xe điện cung cấp điện cho ắc quy xe cộ và dùng để quản lý việc sử dụng tính năng sạc có tính chất như là khởi động và dừng, lịch trình, lịch sử và các tính năng liên kết tiếp xúc; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho việc cung cấp đào tạo dưới

nước cho mục đích chuyên nghiệp, kỹ thuật, thương mại, thể thao, giải trí, lặn tự do, thư giãn; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc cung cấp đào tạo thể lực.

Nhóm 35: Điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý dự án kinh doanh; quản ký kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ tính lương thuê ngoài; dịch vụ khuyến mại và marketing; dịch vụ kế toán; xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ thông tin và tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, kế toán, khuyến mại và marketing; cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan tới phần mềm và các gói phần mềm, hệ thống sao lưu và lưu trữ máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ mạng lưới nghề nghiệp; dịch vụ mạng lưới kinh doanh trực tuyến; phân tích và thông tin kinh doanh, và nghiên cứu thị trường; quản lý quan hệ khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ thư điện tử (email); dịch vụ tin nhắn tức thời; dịch vụ trò chuyện bằng giọng nói; truyền phát nội dung âm thanh và video; truyền tải điện tử tin nhắn, tài liệu, hình ảnh, âm nhạc, trò chơi và dữ liệu; cung cấp quyền truy cập tới nền tảng Internet cho mục đích quản lý tài khoản cá nhân; cung cấp quyền truy cập nội dung, trang web và cổng thông tin; cung cấp cho người sử dụng quyền truy cập vào công cụ tìm kiếm; không một dịch vụ nào nêu trên liên quan tới việc thiết lập, cấu hình và quản lý hệ thống phát hiện xe cộ và quản lý giao thông.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu trữ ở dạng vật lý tệp tin, tài liệu, và dữ liệu điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ đào tạo; dịch vụ thư viện điện tử để cung cấp thông tin điện tử (bao gồm lưu trữ; thông tin) ở dạng thông tin văn bản, âm thanh và/hoặc video; dịch vụ giáo dục được cung cấp qua trí tuệ nhân tạo (AI); không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho việc cung cấp đào tạo dưới nước cho mục đích chuyên nghiệp, kỹ thuật, thương mại, thể thao, giải trí, lặn tự do, thư giãn.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến, phần mềm không thể tải xuống được; cung cấp ấn phẩm điện tử không thể tải xuống được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có nền tảng phần mềm dùng cho doanh nghiệp; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có phần mềm quản lý kinh doanh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có phần mềm quản lý dự án; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có phần mềm liên lạc trong một tổ chức; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có nền tảng phần mềm máy tính cho trí tuệ nhận tạo; dịch vụ công nghệ thông tin, cụ thể là phát triển, lập trình và triển khai phần mềm, phát triển phần cứng máy tính, dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ máy chủ trang web máy tính, và phần mềm như một dịch vụ và cho thuê phần mềm, cho thuê phần cứng và tiện ích máy tính, dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan tới công nghệ thông tin, bảo vệ, bảo mật và phục hồi công nghệ thông tin, dịch vụ sao chép và chuyển đổi và mã hóa dữ liệu, dịch vụ phân tích và chẩn đoán máy vi tính, nghiên cứu, phát triển và triển khai hệ thống và máy tính, dịch vụ quản lý dự án máy tính, khai thác dữ liệu, đánh dấu bằng kỹ thuật số, dịch vụ công nghệ liên quan tới máy tính, dịch vụ mạng máy tính, cập nhật ngân hàng bộ nhớ của hệ thống máy tính, dịch vụ di chuyển dữ liệu, cập nhật các trang web cho người khác, giám sát hệ thống máy tính bằng truy cập từ xa, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ kiểm tra, xác thực và kiểm soát chất lượng, dịch vụ thiết kế nhằm mục đích lập kế hoạch, phát triển và tối ưu hóa hệ thống và dịch vụ công nghệ thông tin để cải thiện quy trình làm việc của doanh nghiệp, dịch vụ thiết kế nhằm mục đích lập kế hoạch, phát triển và tối ưu hóa hệ thống và dịch vụ công nghệ thông tin tích hợp trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) để thiết kế nội dung công việc, cải thiện quản lý quy trình làm việc, thực hiện nghiên cứu kinh doanh và

nâng cao hiệu quả công việc; và cho thuê, thuê và hợp đồng cho thuê liên quan tới các dịch vụ nêu trên, bao gồm dịch vụ trong nhóm này và tư vấn, cố vấn và thông tin cho các dịch vụ nêu trên; cung cấp thông tin kỹ thuật; dịch vụ tư vấn máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp chương trình máy tính trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; cung cấp các chương trình máy tính trực tuyến không thể tải xuống được; cung cấp chương trình máy vi tính trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; nền tảng trí tuệ nhân tạo như phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ phần mềm máy tính (không thể tải xuống được); dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử bằng liên quan tới việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan tới công nghệ thông tin cho mục đích kinh doanh; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế, thông tin và tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin cho mục đích kinh doanh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống được cho phép đăng/đăng ký tin nhắn, sắp xếp tin nhắn, nén tin nhắn và/hoặc thông báo đẩy; dịch vụ cấu hình phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm, lập trình và triển khai; cấu hình mạng máy tính sử dụng phần mềm; dịch vụ trực tuyến dưới dạng cung cấp dữ liệu bách khoa toàn thư ở dạng điện tử; cung cấp và vận hành công cụ tìm kiếm trên Internet; cung cấp và vận hành công cụ tìm kiếm sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp công cụ tìm kiếm để thu thập dữ liệu qua mạng liên lạc viễn thông; cung cấp dữ liệu tìm kiếm để thu thập dữ liệu qua mạng máy tính toàn cầu; nền tảng như dịch vụ; cơ sở hạ tầng như dịch vụ (IaaS); dịch vụ sao lưu dữ liệu (điện tử); bảo mật, bảo vệ và phục hồi công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; dịch vụ phục hồi thảm họa cho hệ thống máy tính; không một dịch nào nêu trên dự định sử dụng cho xe cộ hoặc liên quan tới xe cộ; không một dịch vụ nào nêu trên liên quan tới nghệ thuật đồ họa hoặc tạo hình, tái tạo, sáng tạo hoặc sao chép kiểu chữ hoặc phông chữ; không một dịch vụ nào nêu trên sử dụng cho hoặc liên quan tới ngân hàng, hoặc xử lý tự động giấy bạc ngân hàng; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới trò chơi máy tính; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc thiết lập, cấu hình và hệ thống quản lý phát hiện xe cộ và quản lý giao thông; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc quản lý sử dụng các bộ sạc xe điện cung cấp điện cho ắc quy xe cộ và dùng để quản lý việc sử dụng tính năng sạc có tính chất như là khởi động và dừng, lịch trình, lịch sử và các tính năng liên kết tiếp xúc; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho việc cung cấp đào tạo dưới nước cho mục đích chuyên nghiệp, kỹ thuật, thương mại, thể thao, giải trí, lặn tự do, thư giãn; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc cung cấp đào tạo thể lực.

Nhóm 45: Li-xăng chương trình máy tính và phần mềm máy tính (dịch vụ pháp); dịch vụ mạng xã hội; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc xử lý tự động giấy bạc ngân hàng.

---

(210) **4-2024-60963**

(300) UK00004064930 18/06/2024 GB

(540)

(220) 17/12/2024

(441) 25/11/2025

(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(731) ACCESS UK LTD. (GB)
Armstrong Building Oakwood Drive, Loughborough University Science & Enterprise Park, Loughborough, LE11 3QF, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm [đã được ghi]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng trong kinh doanh và kế toán; phần mềm dùng trong kinh doanh; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm quản lý tài khoản kinh doanh; phần mềm máy tính

dùng để quản lý quan hệ khách hàng; phần mềm ứng dụng văn phòng và kinh doanh; ứng dụng di động; phần mềm máy tính cho quy trình làm việc và tự động hóa quy trình kinh doanh; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhận tạo và máy học; phần mềm trí tuệ nhân tạo tạo ra; phần mềm tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực quản lý kinh doanh; chương trình máy tính; hệ thống sao lưu và lưu trữ máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; máy tính chủ; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được; phần mềm trợ lý ảo; phần mềm trợ lý ảo với trí tuệ nhân tạo; phần mềm truyền thông, kết nối và mạng xã hội; phần mềm máy tính để cung cấp phân tích hiệu suất kinh doanh; phần mềm ứng dụng; phần mềm bảng điều khiển; phần mềm bảng điều khiển kỹ thuật số; ứng dụng và phần mềm cho quy trình làm việc; ứng dụng và phần mềm hệ thống quản lý quy trình làm việc; phần mềm máy tính cho phép đăng/đăng ký tin nhắn, sắp xếp tin nhắn, nén tin nhắn và/hoặc thông báo đẩy; tài liệu các khóa giáo dục có thể tải xuống được; phần mềm trí tuệ nhân tạo dùng cho giáo dục và đào tạo; phần mềm công cụ tìm kiếm; phần mềm trí tuệ nhân tạo dùng để tra cứu dữ liệu; không một sản phẩm nào nêu trên dự định sử dụng cho xe cộ hoặc liên quan tới xe cộ; không một sản phẩm nào nêu trên liên quan tới nghệ thuật đồ họa hoặc tạo hình, tái tạo, sáng tạo hoặc sao chép kiểu chữ hoặc phông chữ; không một sản phẩm nào nêu trên sử dụng cho hoặc liên quan tới ngân hàng, hoặc xử lý tự động giấy bạc ngân hàng; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới trò chơi máy tính; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc thiết lập, cấu hình và hệ thống quản lý phát hiện xe cộ và quản lý giao thông; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc quản lý sử dụng các bộ sạc xe điện cung cấp điện cho ắc quy xe cộ và dùng để quản lý việc sử dụng tính năng sạc có tính chất như là khởi động và dừng, lịch trình, lịch sử và các tính năng liên kết tiếp xúc; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho việc cung cấp đào tạo dưới nước cho mục đích chuyên nghiệp, kỹ thuật, thương mại, thể thao, giải trí, lặn tự do, thư giãn; không một sản phẩm nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc cung cấp đào tạo thể lực.

Nhóm 35: Điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý dự án kinh doanh; quản ký kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ tính lương thuê ngoài; dịch vụ khuyến mại và marketing; dịch vụ kế toán; xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ thông tin và tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, kế toán, khuyến mại và marketing; cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan tới phần mềm và các gói phần mềm, hệ thống sao lưu và lưu trữ máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; dịch vụ mạng lưới nghề nghiệp; dịch vụ mạng lưới kinh doanh trực tuyến; phân tích và thông tin kinh doanh, và nghiên cứu thị trường; quản lý quan hệ khách hàng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ thư điện tử (email); dịch vụ tin nhắn tức thời; dịch vụ trò chuyện bằng giọng nói; truyền phát nội dung âm thanh và video; truyền tải điện tử tin nhắn, tài liệu, hình ảnh, âm nhạc, trò chơi và dữ liệu; cung cấp quyền truy cập tới nền tảng Internet cho mục đích quản lý tài khoản cá nhân; cung cấp quyền truy cập nội dung, trang web và cổng thông tin; cung cấp cho người sử dụng quyền truy cập vào công cụ tìm kiếm; không một dịch vụ nào nêu trên liên quan tới việc thiết lập, cấu hình và quản lý hệ thống phát hiện xe cộ và quản lý giao thông.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu trữ ở dạng vật lý tệp tin, tài liệu, và dữ liệu điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ đào tạo; dịch vụ thư viện điện tử để cung cấp thông tin điện tử (bao gồm lưu trữ; thông tin) ở dạng thông tin văn bản, âm thanh và/hoặc video; dịch vụ giáo dục được cung cấp qua trí tuệ nhân tạo (AI); không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho việc cung cấp đào tạo dưới nước cho mục đích chuyên nghiệp, kỹ thuật, thương mại, thể thao, giải trí, lặn tự do, thư giãn.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến, phần mềm không thể tải xuống được; cung cấp ấn phẩm điện tử không thể tải xuống được; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống được; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có nền tảng phần mềm dùng cho doanh nghiệp; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có phần mềm quản lý kinh doanh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có phần mềm quản lý dự án; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có phần mềm liên lạc trong một tổ chức; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] có nền tảng phần mềm máy tính cho trí tuệ nhận tạo; dịch vụ công nghệ thông tin, cụ thể là phát triển, lập trình và triển khai phần mềm, phát triển phần cứng máy tính, dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ máy chủ trang web máy tính, và phần mềm như một dịch vụ và cho thuê phần mềm, cho thuê phần cứng và tiện ích máy tính, dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan tới công nghệ thông tin, bảo vệ, bảo mật và phục hồi công nghệ thông tin, dịch vụ sao chép và chuyển đổi và mã hóa dữ liệu, dịch vụ phân tích và chẩn đoán máy vi tính, nghiên cứu, phát triển và triển khai hệ thống và máy tính, dịch vụ quản lý dự án máy tính, khai thác dữ liệu, đánh dấu bằng kỹ thuật số, dịch vụ công nghệ liên quan tới máy tính, dịch vụ mạng máy tính, cập nhật ngân hàng bộ nhớ của hệ thống máy tính, dịch vụ di chuyển dữ liệu, cập nhật các trang web cho người khác, giám sát hệ thống máy tính bằng truy cập từ xa, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ kiểm tra, xác thực và kiểm soát chất lượng, dịch vụ thiết kế nhằm mục đích lập kế hoạch, phát triển và tối ưu hóa hệ thống và dịch vụ công nghệ thông tin để cải thiện quy trình làm việc của doanh nghiệp, dịch vụ thiết kế nhằm mục đích lập kế hoạch, phát triển và tối ưu hóa hệ thống và dịch vụ công nghệ thông tin tích hợp trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) để thiết kế nội dung công việc, cải thiện quản lý quy trình làm việc, thực hiện nghiên cứu kinh doanh và nâng cao hiệu quả công việc; và cho thuê, thuê và hợp đồng cho thuê liên quan tới các dịch vụ nêu trên, bao gồm dịch vụ trong nhóm này và tư vấn, cố vấn và thông tin cho các dịch vụ nêu trên; cung cấp thông tin kỹ thuật; dịch vụ tư vấn máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp chương trình máy tính trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; cung cấp các chương trình máy tính trực tuyến không thể tải xuống được; cung cấp chương trình máy vi tính trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; nền tảng trí tuệ nhân tạo như phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ phần mềm máy tính (không thể tải xuống được); dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử bằng liên quan tới việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan tới công nghệ thông tin cho mục đích kinh doanh; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế, thông tin và tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin cho mục đích kinh doanh; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống được cho phép đăng/đăng ký tin nhắn, sắp xếp tin nhắn, nén tin nhắn và/hoặc thông báo đẩy; dịch vụ cấu hình phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm, lập trình và triển khai; cấu hình mạng máy tính sử dụng phần mềm; dịch vụ trực tuyến dưới dạng cung cấp dữ liệu bách khoa toàn thư ở dạng điện tử; cung cấp và vận hành công cụ tìm kiếm trên Internet; cung cấp và vận hành công cụ tìm kiếm sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp công cụ tìm kiếm để thu thập dữ liệu qua mạng liên lạc viễn thông; cung cấp dữ liệu tìm kiếm để thu thập dữ liệu qua mạng máy tính toàn cầu; nền tảng như dịch vụ; cơ sở hạ tầng như dịch vụ (IaaS); dịch vụ sao lưu dữ liệu (điện tử); bảo mật, bảo vệ và phục hồi công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; dịch vụ phục hồi thảm họa cho hệ thống máy tính; không một dịch nào nêu trên dự định sử dụng cho xe cộ hoặc liên quan tới xe cộ; không một dịch vụ nào nêu trên liên quan tới nghệ thuật đồ họa hoặc tạo hình, tái tạo, sáng tạo hoặc sao chép kiểu chữ hoặc phông chữ; không một dịch vụ nào nêu trên sử dụng cho hoặc liên quan tới ngân hàng, hoặc xử lý tự động giấy bạc ngân hàng; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới trò chơi máy tính; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc thiết lập, cấu hình và hệ thống quản lý phát hiện xe cộ và quản lý giao thông; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc quản lý sử dụng các bộ sạc xe điện cung cấp điện cho ắc quy xe cộ và dùng để quản lý việc sử dụng tính năng sạc có tính chất như là khởi động và dừng, lịch trình, lịch sử và các tính năng liên kết tiếp xúc; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho việc cung cấp đào tạo dưới nước cho mục đích

chuyên nghiệp, kỹ thuật, thương mại, thể thao, giải trí, lặn tự do, thư giãn; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc cung cấp đào tạo thể lực.

Nhóm 45: Li-xăng chương trình máy tính và phần mềm máy tính (dịch vụ pháp); dịch vụ mạng xã hội; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; không một dịch vụ nào nêu trên dùng cho hoặc liên quan tới việc xử lý tự động giấy bạc ngân hàng.

---

(210) **4-2024-60964**

(300) UK00004066419 21/06/2024 GB

(540)

ROYAL ENFIELD BORDERLESS WARRANTY

(220) 17/12/2024

(441) 25/11/2025

(731) EICHER MOTORS LIMITED (ID)
3rd Floor, Select Citywalk, A-3 District Centre, Saket, New Delhi, 110017, India

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bảo hành; dịch vụ bảo đảm; dịch vụ tài chính cho việc mua xe; dịch vụ tài chính liên quan đến việc bảo dưỡng xe; dịch vụ bảo đảm về bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính liên quan đến xe máy; dịch vụ bảo hiểm xe cộ; dịch vụ bảo hiểm xe máy; dịch vụ bảo hiểm hư hỏng cơ học động cơ; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến xe điện; dịch vụ bảo đảm về bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính liên quan đến xe điện; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến sửa chữa và bảo dưỡng xe máy; dịch vụ bảo đảm bảo hiểm hoặc dịch bảo đảm tài chính liên quan đến xe hai bánh điện; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến sửa chữa và bảo dưỡng xe máy điện; dịch vụ tài chính cho việc mua xe máy; dịch vụ tài chính cho việc mua xe điện; dịch vụ tài chính liên quan đến việc bảo dưỡng xe điện.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng xe máy; dịch vụ sửa chữa xe máy; dịch vụ bảo quản/bảo dưỡng xe máy; lắp đặt các bộ phận ngoại thất, nội thất và cơ khí của xe máy theo yêu cầu [điều chỉnh]; dịch vụ sơn xe máy; dịch vụ hỗ trợ xe máy ven đường, cụ thể là dịch vụ sửa chữa khẩn cấp xe cộ tại chỗ; tư vấn sửa chữa xe máy; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, và bảo trì xe máy cổ; lắp đặt các bộ phận ngoại thất, nội thất và cơ khí của xe máy cổ theo yêu cầu [điều chỉnh]; dịch vụ khôi phục và làm mới lại xe máy cổ; dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì xe điện; sạc xe điện; dịch vụ gara để sửa chữa, bảo dưỡng và bảo trì xe cộ; lắp đặt, lắp ráp, sửa chữa và bảo dưỡng phụ kiện cho xe; lắp đặt, lắp ráp, sửa chữa và bảo dưỡng phụ kiện cho xe điện và xe máy điện; dịch vụ bảo hành xe máy; dịch vụ bảo hành liên quan đến xe điện; dịch vụ bảo hành liên quan đến sửa chữa và bảo dưỡng xe máy; dịch vụ bảo hành liên quan đến xe hai bánh điện; dịch vụ bảo hành liên quan đến sửa chữa và bảo dưỡng xe máy điện; dịch vụ bảo hành hư hỏng cơ học động cơ.

---

(210) **4-2024-61211**

(641) 4-2024-21350

(540)

VIETQR Pay

(220) 16/05/2024

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tầng 17 và tầng 18, tòa nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hóa nhằm tra cứu thông tin hàng hóa trên thiết bị xử lý dữ liệu; máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được, bao gồm ứng dụng di động); nhãn điện tử cho hàng hóa; phần mềm dùng cho máy tính, thiết bị di động (loại có thể tải về được).

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành hệ thống thanh toán; dịch vụ cung cấp giải pháp kết nối các hệ thống thanh toán thẻ ngân hàng, hệ thống thanh toán thẻ thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, hệ thống thanh toán thẻ và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán.

---

(210) **4-2024-61516**

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025

(540)

TENCEL

(731) LENZING AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Werkstr. 2, A-4860 Lenzing, Austria

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; miếng khăn lau nhỏ và khăn lau có tẩm chất làm sạch da; miếng khăn lau nhỏ và khăn lau có tẩm chế phẩm làm sạch; miếng khăn lau nhỏ và khăn lau dược làm ẩm trước dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn lau trẻ em tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy dược làm ẩm trước dùng cho mục đích mỹ phẩm; vải hoặc giấy tẩm chế phẩm làm sạch da; miếng bông dùng cho mục đích mỹ phẩm (bông tẩy trang); mặt nạ dưỡng da; mặt nạ mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 05: Khăn lau vệ sinh/khử trùng; khăn lau tẩy uế; khăn lau kháng khuẩn; khăn lau dược làm ẩm trước có chứa thuốc; khăn lau khử trùng; khăn giấy có tẩm thuốc chống côn trùng; tã cho thú cưng; tã cho trẻ khi bơi; miếng lót dành riêng cho tã vải trẻ em làm từ xenluloza; tã cho trẻ em; tã người lớn; thảm dùng một lần để thay tã; tã lót người lớn; tã lót cho thú cưng; tã lót cho trẻ em; miếng đệm lót cho trẻ em; quần có đệm lót và quần tã cho trẻ em; băng vệ sinh dạng nút; băng vệ sinh; miếng đệm lót dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; miếng đệm lót cho quần; quần lót vệ sinh; miếng lót vệ sinh; quần lót dùng khi kinh nguyệt; miếng đệm lót dùng cho người không tự chủ được; băng dùng cho người không tự chủ được; trang phục dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót chống tràn cho người không tự chủ được; tã cho người không tự chủ được; quần tã cho người không tự chủ được; bông gạc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất sát trùng/sát khuẩn; miếng đệm lót cho con bú; miếng đệm nốt viêm tay, vết sưng ở kẽ ngón chân cái; que thử chẩn đoán y tế dùng trong phân tích nước tiểu; que thử đo lượng glucose trong máu; miếng đệm mắt dùng trong y tế; băng để băng bó; vật liệu đệm, lót dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong y tế; cao dán dùng trong y tế và phẫu thuật; vải gạc [để băng bó].

Nhóm 09: Khẩu trang bảo hộ công nghiệp; khẩu trang chống bụi; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; bộ lọc dùng trong phòng thí nghiệm; quần áo bảo hộ phòng ngừa tai nạn, chiếu xạ và hoả hoạn; đồ đi chân bảo hộ phòng ngừa tai nạn, chiếu xạ và hỏa hoạn; mũ trùm đầu (balaclava) phòng ngừa hỏa hoạn, tai nạn hoặc thương tích; găng tay

phòng ngừa hỏa hoạn và tai nạn; chăn dập lửa; bao đựng điện thoại di động; bao đựng và túi đựng máy tính; bao đựng và túi đựng máy ảnh và thiết bị chụp ảnh; hộp đựng kính mắt.

Nhóm 10: Bộ quần áo dùng cho phẫu thuật, áo dùng cho phẫu thuật, quần dùng cho phẫu thuật, áo choàng y tế; vớ y khoa/vớ tạo ra áp lực dùng trong y tế; khăn trải giường cho người bệnh không tự chủ được; tấm bảo vệ nệm cho người bệnh không tự chủ được; găng tay cho mục đích y tế; tấm lót giường cho người bệnh không tự chủ được; tấm trải bàn cho mục đích y tế dùng cho bàn khám bệnh và bàn phẫu thuật; áo choàng khám bệnh nhân; khẩu trang vệ sinh cho mục đích y tế; khẩu trang bảo hộ để phòng ngừa nhiễm vi-rút; khẩu trang vệ sinh để chống vi-rút; khẩu trang bảo hộ dùng trong y tế; khẩu trang dành cho nhân viên chăm sóc sức khỏe; khẩu trang vệ sinh để phòng ngừa nhiễm vi-rút.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi và đồ để chơi; dụng cụ thể dục và dụng cụ thể thao (không thuộc các nhóm khác); đồ trang trí cây thông noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2024-61533**

(540)

TẠP HÓA VÌ DÂN

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÀNH TỰU (VN)
152/2/24 đường số 10, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa trực tuyến các sản phẩm nông sản, lương thực, thực phẩm như thịt, các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau, củ, quả, cà phê, chè, đường, trứng, sữa, bánh kẹo, đồ uống không cồn hoặc có cồn, gạo, gia vị, các sán phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh, thực phẩm chức năng, dụng cụ y tế, giường, tủ, bàn, ghế, đèn, đồ điện gia dụng (nồi cơm điện, lò vi sóng, lò nướng, máy xay sinh tố, bếp điện, máy sấy tóc, máy hút bụi, bàn ủi, quạt điện, máy điều hòa nhiệt độ, máy cạo râu, máy massage, thùng lau nhà, máy làm sữa từ hạt ngũ cốc), đồ dùng gia đình (dao, kẻo, cối, chày, thớt, muỗng, dĩa, bình hoa, tô, chén, ly, đũa, nồi, niêu xoong chảo, hộp đựng thức ăn, bình giữ nhiệt, khay làm đá), quần áo, ba lô, ví, túi xách, túi vải không dệt, văn phòng phẩm, hộp, bao bì dể đựng quà tặng, quà tặng, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-61549**

(540)

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.18
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, đỏ đậm, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GREEN HARVEST (VN)
36 Nguyễn Xiển, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng từ tinh chất hàu (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-61626**

(540)

PROFOMED

PROFOMED

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen, đỏ, cam đậm, cam nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PROFOMED (VN)
Lầu 3A, 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2024-61627**

(540)

PROCEPTIL

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH PROFOMED (VN)
Lầu 3A, 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2024-61628**

(540)

PROFER

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH PROFOMED (VN)
Lầu 3A, 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2024-61629**

(540)

PROBON

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH PROFOMED (VN)
Lầu 3A, 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2024-61630**

(540)

PRONANCY

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PROFOMED (VN)
Lầu 3A, 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2024-61683**

(540)

CORE VALUES OF TRUST
MINH CUONG
Giá trị cốt lõi niềm tin

(220) 19/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MINH CƯỜNG (VN)
Số nhà 15, ngách 3/1, ngõ 1, đường Quang Lãm, tổ 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thép xây dựng các loại.

Nhóm 35: Mua bán thép xây dựng các loại.

---

(210) **4-2024-62141**

(540)

BEAUNESS

(220) 23/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.3
(731) BEAUNESS CO., LTD. (KR)
3rd Floor, 3 Cheonho-daero 83-gil, Dongdaemun-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Viên nang ăn kiêng; chất bổ sung vitamin dưới dạng viên; thực phẩm bổ sung khoáng chất; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu làm từ khoáng chất; hỗn hợp đồ uống dạng bột là chất bổ sung ăn kiêng có hương vị trái cây; vitamin và chế phẩm vitamin; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu làm từ vitamin; chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm dinh dưỡng dùng làm chất bổ sung ăn kiêng; thuốc giảm cân; dược phẩm dinh dưỡng chủ yếu làm từ vi khuẩn axit lactic; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng chủ yếu bao gồm ngũ cốc; hỗn hợp đồ uống là chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng có chứa vitamin; giọt vitamin.

---

(210) **4-2024-62144**

(540)

BEAUNESS

(220) 23/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.3
(731) BEAUNESS CO., LTD. (KR)
3rd Floor, 3 Cheonho-daero 83-gil, Dongdaemun-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn thuốc giảm cân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thuốc giảm cân; dịch vụ cửa hàng bán buôn chế phẩm vitamin; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm vitamin; dịch vụ cửa hàng bán buôn chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ cửa hàng bán buôn dược phẩm dinh dưỡng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dược phẩm dinh dưỡng; dịch vụ cửa hàng bán buôn thực phẩm dã chế biến có chứa vi khuẩn axit lactic; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm đã chế biến có chứa vi khuẩn axit lactic; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến; dịch vụ trung gian kinh doanh liên quan đến dặt hàng qua thư (đặt hàng từ xa) bằng phương thức viễn thông; dịch vụ cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ quả táo tàu; dịch vụ cửa hàng bán buôn thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ rong biển nâu và tảo bẹ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ kỳ tử (chinese matrimony vine) đã qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu từ rong biển nâu và tảo bẹ.

---

(210) **4-2024-62397**

(540)

(220) 24/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.15; 25.1.6; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xám.
(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính, máy vi tính và thiết bị xử lý dữ liệu; thẻ sim điện thoại; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm máy tính dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động và máy vi tính; ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm và ứng dụng máy vi tính được sử dụng liên quan đến dịch vụ tài chính, cho vay [tài chính] vi mô và dịch vụ cho vay, giao dịch tài chính, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, trao đổi ngoại tệ, dịch vụ môi giới và kinh doanh và dịch vụ cố vấn đầu tư; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence), máy học (machine learning), học sâu (deep learning), sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, thị giác máy tính (computer vision), internet vạn vật

(IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng để cung cấp dịch vụ tài chính; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm cho phép thực hiện các giải pháp để cung cấp, truyền đạt và quản lý các chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, tặng thưởng và hoàn tiền, chương trình hội viên, phiếu (voucher) điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị điện tử trực tiếp, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các tin khác; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm cho người dùng thực hiện và quản lý quy trình kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu bao gồm quản lý cơ sở dữ liệu, bán hàng, nhận và đặt hàng, đặt chỗ, cung cấp chiết khấu cho khách hàng, theo dõi khách hàng và quản lý thành viên và hàng tồn kho; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm cho dịch vụ đặt hàng trên các cửa hàng trực tuyến và thương mại điện tử; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm cho mua sắm và đặt chỗ trực tuyến, theo dõi vận chuyển và để sử dụng như ví kỹ thuật số; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm máy tính (tải xuống được); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần phềm điện toán đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng để theo dõi và đánh giá hành vi khách hàng và cá nhân liên quan đến quyết định mua hàng; ứng dụng phần mềm máy tính được sử dụng liên quan đến bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và bù đắp các bon; xuất bản phẩm điện tử (tải xuống được từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính); xuất bản phẩm điện tử [có thể tải xuống] ở dạng tạp chí, bài báo, tài liệu quảng cáo, tờ rơi, bảng thông số kỹ thuật, tài liệu cung cấp thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và quản lý tài chính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phần cứng mạng máy tính viễn thông; bộ điều hợp thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay, túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính; phần cứng và phần mềm hệ thống máy vi tính; hệ thống định vị ô tô; đĩa compắc; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột; thiết bị cầm tay điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, ảnh, ảnh động, phim và nhạc, có thể tải xuống được; hệ thống báo động; máy quay an ninh; bộ phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu; phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; biển hiệu, điện tử; thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại, thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động [atm]; thiết bị đọc sách điện

tử; máy tính bảng; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ cho máy trò chơi video; máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy nghe nhạc cầm tay và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số; máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy nghe nhạc cầm tay và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số, tất cả nhằm hỗ trợ các giao dịch thanh toán bằng phương tiện điện tử và cho phép khách hàng truy cập thông tin tài chính và tài khoản ngân hàng, để thực hiện giao dịch kinh doanh ngân hàng và thực hiện giao dịch tài chính; máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy nghe nhạc cầm tay và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số, tất cả đều có thể truy cập vào mạng lưới truyền thông không dây, mạng viễn thông vào mạng internet; ứng dụng di động tải xuống được sử dụng cho máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy nghe nhạc cầm tay và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số; ứng dụng máy tính được sử dụng cho máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, phần cứng máy tính, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy nghe nhạc cầm tay và truyền thông điện tử kỹ thuật số; thẻ trả trước, thẻ ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền và thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều hành kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; quản trị kinh doanh, quản lý kinh doanh và tư vấn trong lĩnh vực vận tải và giao hàng; tổ chức, điều hành, quản lý và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ thúc đẩy bán hàng có bản chất là tổ chức, điều hành, quản lý và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết, khuyến mãi và tặng thưởng cho khách hàng; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua Internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và rađiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức các hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo cho người khác; quản lý dữ liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học, và hội nghị chuyên đề tổ chức qua trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, chương trình học, và hội nghị chuyên đề tổ chức qua trang web; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến cung cấp trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định tình trạng và hoàn thiện các chào hàng và đơn đặt hàng, ký kết các hợp đồng và thực hiện các giao dịch kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá

kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; cung cấp danh mục trang web của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; quảng cáo dịch vụ cho người khác thông qua bản hướng dẫn, danh sách và danh bạ có thể tra cứu trực tuyến về các trải nghiệm du lịch, điểm đến du lịch, chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và các loại hình lưu trú tạm thời khác, cửa hàng, nhà hàng, quán rượu, dịch vụ cho thuê ô tô, dịch vụ vận tải bao gồm cho thuê xe và đón ở sân bay, chuyến du dịch và hoạt động du lịch bao gồm các chuyến thăm quan danh lam thắng cảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, trình diễn sân khấu, chương trình biểu diễn và các sự kiện và điểm tham quan khác và các tổ chức kinh doanh và nhà cung cấp dịch vụ khác cho mục đích thương mại bao gồm cả những tổ chức trong ngành du lịch và nhà hàng khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến xếp hạng, đánh giá, giới thiệu, nhận xét và đề xuất của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo trong ngành công nghiệp du lịch và nhà hàng khách sạn thông qua trang web và cơ sở dữ liệu; dịch vụ phân tích và so sánh giá cả trong lĩnh vực du lịch và nhà hàng khách sạn; cung cấp, tổ chức, quản lý và quản trị chương trình khách hàng thân thiết, khuyến mãi tặng thưởng để thúc đẩy bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác trong lĩnh vực du lịch, vận tải, giải trí du lịch, lưu trú và các dịch vụ nhà hàng khách sạn khác; thiết kế và triển khai chương trình quảng cáo và marketing cho người khác trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ quảng cáo và marketing trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính [chức năng văn phòng]; dịch vụ thông tin bán hàng, kinh doanh và quảng cáo; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, cụ thể là rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng để cung cấp dịch vụ tài chính, để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này; dịch vụ bán lẻ và bán lẻ trực tuyến liên quan đến thẻ có giá trị tích trữ bao gồm cả loại được sử dụng làm vé du lịch điện tử, thẻ sim bao gồm thẻ sim điện thoại di động và phiếu giảm giá, tất cả dịch vụ kể trên được cung cấp cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa này từ một trang web trên Internet tổng hợp hàng hóa hoặc bằng phương tiện viễn thông và từ các cửa hàng bán lẻ; cung cấp thông tin về số liệu thống kê kinh doanh; tổ chức các cuộc triển lãm vì mục đích quảng cáo hoặc thương mại; điều tra về kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh đối với việc xử lý bán hàng qua mạng internet; dịch vụ gới thiệu doanh nghiệp và dịch vụ sắp xếp nhân sự; quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến chương trình tài trợ; dịch vụ từ thiện, cụ thể quản trị kinh doanh liên quan đến tổ chức và điều khiển các chương trình tình nguyện và các dự án dịch vụ cộng đồng; cung cấp thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ trung gian thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; thúc đẩy bán hàng hóa dịch vụ thông qua tài trợ cho các sự kiện thể thao; dịch vụ thu mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ thông tin về tiêu dùng và giao dịch thương mại; dịch vụ thu thập dữ liệu điểm bán hàng trên máy vi tính; thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách tặng điểm thưởng cho việc sử dụng thẻ tín dụng hoặc sử dụng phần mềm ứng dụng tài chính di động; thông tin khuyến mại và dịch vụ tư vấn được cung cấp cho các thành viên, người theo dõi và người dùng của các chương trình khách

hàng thân thiết và chương trình tặng thưởng; thông tin khuyến mại dưới dạng chương trình thưởng cho việc mua hàng hóa và dịch vụ nhất định, bao gồm việc cung cấp các lợi ích liên quan đến lựa chọn mua hàng và lối sống có ý thức về môi trường; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán tài sản không thể thay thế trên cơ sở blockchain và token không thể thay thế; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho tiền ảo và tiền kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm ảo và kỹ thuật số và tài sản không thể thay thế trên cơ sở blockchain và token không thể thay thế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho việc bán và giao dịch hàng hóa ảo; dịch vụ quảng cáo cho bên thứ ba trong lĩnh vực token không thể thay thế và tài sản kỹ thuật số; dịch vụ quảng cáo cho các công cụ tài chính và dịch vụ tài chính liên quan đến token không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và giao dịch tiền ảo và tiền kỹ thuật số; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý kinh doanh tài sản kỹ thuật số; thu thập và hệ thống hóa dữ liệu kinh doanh liên quan đến token không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số khác và giao dịch tiền ảo và tiền kỹ thuật số; thu thập, tra cứu, biên tập, hệ thống hóa, phân tích, xử lý, quản lý và xác thực dữ liệu kinh doanh liên quan đến token không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số khác và giao dịch tiền ảo và tiền kỹ thuật số; vận hành thị trường trực tuyến cho các dịch vụ giao dịch và đăng ký sử dụng công nghệ phần mềm trên cơ sở blockchain và hợp đồng thông minh cho tài sản kỹ thuật số; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; giao dịch tài chính; dịch vụ tiền tệ; giao dịch bất động sản; thanh toán và điều hoà giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thẻ tín dụng, xử lý và chuyển giao hoá đơn và thanh toán hoá đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; chuyển giao quỹ qua phương tiện điện tử cho người khác; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính dưới dạng dịch vụ thanh toán và xử lý hoá đơn; sắp xếp và quản lý hợp đồng thuê và cho thuê bất động sản; thuê và cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản; định giá bất động sản, dịch vụ tài chính bất động sản, đầu tư bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới nhà ở; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê nhà ở và căn hộ; cung cấp thông tin tài chính qua mạng internet; dịch vụ gửi két an toàn và dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher) du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản và tài chính; dịch vụ tài chính và bảo hiểm; dịch vụ tài chính được cung cấp qua phương tiện truyền thông; dịch vụ tài chính, cho vay [tài chính] vi mô và dịch vụ cho vay cung cấp qua điện thoại và mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; dịch vụ môi giới chứng khoán, dịch vụ trích kê giao dịch cổ phiếu; môi giới cổ phiếu và chứng khoán, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài khoản tiết kiệm và dịch vụ đầu tư; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hoá đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; dịch vụ nợ và cho nợ tài khoản tài chính; dịch vụ ngân hàng điện tử; phát hành thẻ có giá trị được tích trữ, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tín dụng điện thoại; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; định giá đồ trang sức; định giá ô tô đã qua sử dụng; dịch vụ cung cấp thông tin về thanh toán thuế (dịch vụ tài chính); huy động vốn từ thiện; tổ chức thu quỹ từ thiện; thu quỹ từ thiện; cho thuê máy đếm hoặc máy xử lý tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy phát tiền hoặc máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán trực tuyến; sắp xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền (voucher); cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, phát hành

tiền mặt, cung cấp thẻ trả trước và phiếu có giá, dịch vụ chuyển tiền; bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến chuyển tiền điện tử; dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; giao dịch tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; cung cấp dịch vụ gây quỹ từ thiện liên quan đến giảm thiêu lượng phát thải các bon đi ô xit; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư cho các dự án và chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp tài chính cho các công ty khởi nghiệp và công ty mới nổi; dịch vụ cho vay [tài chính] vi mô và cho vay thế chấp; sắp xếp các khoản vay; cho vay [tài chính]; tư vấn khoản vay; môi giới cho vay [tài chính]; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ, dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ mã hóa, giải mã và xác thực thông tin, tin nhắn và dữ liệu; cung cấp dịch vụ xác nhận người dùng bằng cách sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác nhận dấu vân tay, nhận dạng giọng nói và các loại công nghệ xác thực phần cứng và phần mềm khác để cung cấp dịch vụ tài chính, giao dịch thương mại điện tử, quyên góp, theo dõi sản phẩm được cấp phép và tham gia của người hâm mộ; dịch vụ bảo mật dữ liệu; dịch vụ khôi phục, bảo vệ và bảo mật công nghệ thông tin; phân tích mối đe dọa đến bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu; cung cấp dịch vụ bảo mật cho mạng máy tính, truy cập máy tính và giao dịch trên máy vi tính; chứng nhận (kiểm soát chất lượng) dữ liệu qua blockchain (chuỗi khối); xác thực dữ liệu qua blockchain (chuỗi khối); bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên để sử dụng liên quan đến hệ thống thanh toán; dịch vụ máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua Internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác của các ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng Internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính,cụ thể là quản trị hệ thống máy tính cho người khác; cung cấp chương trình máy tính không tải xuống được; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web

theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm; dịch vụ thông tin máy tính; dịch vụ thông tin mạng máy tính cụ thể là cung cấp thông tin công nghệ liên quan đến máy tính và mạng trong lĩnh vực kinh doanh và thương mại điện tử; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; dịch vụ an ninh máy tính để điều khiển truy cập đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính; tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu, trên Internet và truyền dữ liệu và thông tin an toàn; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên Internet, dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ cung cấp ứng dụng cloud hosting (một ứng dụng từ công nghệ điện hóa đám mây có chức năng cung cấp cơ sở hạ tầng cho doanh nghiệp như server ảo, host data, network…); dịch vụ cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây và phần mềm điện toán đám mây không tải xuống; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến dịch vụ tài chính, cho vay [tài chính] vi mô và dịch vụ cho vay, giao dịch tài chính, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, trao đổi ngoại tệ, dịch vụ môi giới và kinh doanh và dịch vụ cố vấn đầu tư; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence), máy học (machine learning), học sâu (deep learning), sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, thị giác máy tính (computer vision), internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; cung cấp chương trình máy tính có trí tuệ nhận tạo trên mạng dữ liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS], có bản chất là cung cấp nền tảng cho trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm cung cấp nền tảng máy tính cho trí tuệ nhận tạo; phần mềm như một dịch vụ [SaaS] cho việc cung cấp trí tuệ nhân tạo; nền tảng như một dịch vụ [PaaS] cho việc cung cấp trí tuệ nhân tạo; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS) cho việc cung cấp trí tuệ nhân tạo; dịch vụ máy chủ trang web cung cấp trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính không tải xuống được cho phép thực hiện các giải pháp để cung cấp, truyền đạt và quản lý các chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, tặng thưởng và hoàn tiền, chương trình hội viên, phiếu (voucher) điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị điện tử trực tiếp, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các tin khác; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được cho người dùng thực hiện và quản lý quy trình kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu bao gồm quản lý cơ sở dữ liệu, bán hàng, nhận và đặt hàng, đặt chỗ, cung cấp chiết khấu cho khách hàng, theo dõi khách hàng và quản lý thành viên và hàng tồn kho; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được cho dịch vụ đặt hàng trên các cửa hàng trực tuyến và thương mại điện tử; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được cho việc mua sắm và đặt chỗ trực tuyến, theo dõi vận chuyển và để sử dụng như ví kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là vận hành và cung cấp tiện ích trang web trực tuyến cho người khác để thực hiện đặt chỗ liên quan đến du lịch, dịch vụ nhà hàng khách sạn, vận chuyển, giải trí, bảo hiểm, hoạt động văn hóa và thể thao; cung cấp công cụ tìm kiếm trực tuyến để tìm kiếm và so sánh giá cả, xếp hạng, đề xuất, nhận xét và đánh giá về các dịch vụ liên quan đến du lịch, nhà hàng khách sạn, vận tải, giải trí, văn hóa và thể thao; cung cấp nền tảng trực tuyến cho người khác trong việc tìm kiếm, mô tả, cung cấp chỗ trống, giá cả của chỗ ở tạm thời bao gồm

khách sạn và các loại hình lưu trú tạm thời khác, cửa hàng, nhà hàng, quán rượu, dịch vụ cho thuê ô tô, dịch vụ vận tải bao gồm cho thuê xe và đón ở sân bay, chuyến du dịch và hoạt động du lịch bao gồm các chuyến thăm quan danh lam thắng cảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, trình diễn sân khấu, chương trình biểu diễn và các sự kiện và điểm tham quan khác và các tổ chức kinh doanh và nhà cung cấp dịch vụ khác cho mục đích thương mại bao gồm cả những tổ chức trong ngành du lịch và nhà hàng khách sạn; cung cấp tiện ích trang web trực tuyến hoặc nền tảng trực tuyến nơi người dùng có thể đăng tải và xem xếp hạng, đánh giá và đề xuất về các dịch vụ liên quan đến du lịch, nhà hàng khách sạn, vận tải, gải trí, thể thao và văn hóa; cung cấp tiện ích trang web trực tuyến để thực hiện và xử lý giao dịch thanh toán; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến việc giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit và bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin công nghệ liên quan đến sáng kiên nâng cao nhận thức môi trường và sáng kiến xanh; dịch vụ giám sát, đánh giá và kiểm tra môi trường; nghiên cứu trong việc bảo tồn và bảo vệ môi trường; nghiên cứu và cung cấp thông tin khoa học về việc biến đổi khí hậu; dịch vụ tư vấn về khoa học và công nghiệp liên quan đến nhiên liệu hóa thạch, nhiên liệu và khí thải các-bon đioxit và các vấn đề môi trường; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến việc đề xuất các biện pháp hành động nhằm giảm phát thải các-bon đioxit một cách tiết kiệm chi phí; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến quản lý các chương trình giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ bảo vệ, quản lý và nghiên cứu môi trường; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2024-62415**

(540)

(220) 24/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ THẾ DŨNG (VN)
Số 453A, tổ 21, khóm Vĩnh Hòa, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; vali và túi du lịch; bóp (ví).

Nhóm 25: Dây nịt (thắt lưng) [trang phục]; giày.

---

(210) **4-2024-62538**

(540)

颜悦 Nhan Duyệt

(220) 24/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG DOUBLE WIN (VN)
Căn nhà LK D24.36 Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; bột đậu; bột đậu nành; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2024-62539**

(540)

ilanano

(220) 24/12/2024
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ILANANO VIỆT NAM (VN)
Số 17 liền kề V KĐT Louis City Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường, bột bả tường.

---

(210) **4-2024-62577**

(540)

SPYDER

(220) 24/12/2024
(441) 25/11/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.11.8

(731) SPYDER ACTIVE SPORTS, INC. (US)
4725 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301 U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý; túi xách; ô; gậy chống đi bộ.

Nhóm 24: Vải dệt và các sản phẩm thay thế vải cụ thể là vật liệu tổng hợp được sử dụng làm sản phẩm thay thế vải cho khăn trải bàn, vật liệu không dệt được sử dụng làm sản phẩm thay thế vải cho rèm cửa, dải khăn trải giữa bàn bằng chất dẻo [sản phẩm thay thế vải], tấm lót đĩa bằng nhựa vinyl [sản phẩm thay thế vải], tấm lót cốc làm bằng nhựa là sản phẩm thay thế vải"; vải lanh dùng cho gia dụng; rèm che bằng vải hoặc bằng chất dẻo; khăn mặt/tắm bằng vải.

---

(210) **4-2024-62820**

(540)

Happy Life

(220) 26/12/2024
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.22; 26.1.1

(591) Tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HAPPY LIFE (VN)
Số 395 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2024-62980**

(540)

(220) 26/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MINH NGỌC FITNEES (VN)
Tầng M, tòa nhà Stellar, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cơ sở fitness; cơ sở yoga; trung tâm thể hình; trung tâm thể dục thể thao; phòng tập gym.

---

(210) **4-2024-63029**

(540)

Seibu Valcon

(220) 26/12/2024
(441) 25/11/2025
(731) SEIBU ELECTRIC & MACHINERY CO., LTD. (JP)
3-3-1, Eki-Higashi, Koga-shi Fukuoka 811-3193 Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy đóng mở van tự động hoặc thủ công, và bộ truyền động cho chúng, và các bộ phận của chúng, bao gồm cả các bộ phận dùng cho hoạt động từ xa; thiết bị điều khiển, máy điều khiển và thiết bị điều khiển để đóng mở van tự động hoặc thủ công, và bộ truyền động cho chúng, và các bộ phận của chúng, bao gồm cả các thiết bị dùng cho hoạt động từ xa; bộ truyền động và thiết bị truyền động để đóng mở van tự động hoặc thủ công, và các bộ phận của chúng, bao gồm cả các thiết bị dùng cho hoạt động từ xa; thiết bị điều khiển, máy điều khiển và thiết bị điều khiển cho bộ truyền động và thiết bị truyền động để đóng mở van tự động hoặc thủ công, và các bộ phận của chúng, bao gồm cả các máy và thiết bị dùng cho hoạt động từ xa; van và các bộ phận của chúng, bao gồm cả các van dùng cho hoạt động từ xa; động cơ phát lực không chạy điện và các bộ phận của chúng, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, bao gồm cả các động cơ dùng cho hoạt động từ xa; các bộ phận của máy móc và các bộ phận của chúng, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, bao gồm cả các bộ phận dùng cho hoạt động từ xa; bộ truyền động cho máy móc và các bộ phận của chúng, bao gồm cả các bộ truyền động dùng cho hoạt động từ xa; phanh, các bộ phận của máy móc và các bộ phận của chúng, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, bao gồm cả các bộ phận dùng cho hoạt động từ xa.

Nhóm 09: Hệ thống điều khiển điện, hệ thống điều khiển điện tử, thiết bị điều khiển từ xa, máy và thiết bị điều khiển điện, máy và thiết bị điều khiển điện tử, máy móc và thiết bị điều khiển từ xa để đóng mở van, tất cả bao gồm cả các hệ thống và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; hệ thống điều khiển điện, hệ thống điều khiển điện tử, thiết bị điều khiển từ xa, máy và thiết bị điều khiển điện, máy và thiết bị điều khiển điện tử, máy móc và thiết bị điều khiển từ xa cho bộ truyền động, bộ truyền động và thiết bị truyền động để đóng mở máy móc van, tất cả bao gồm cả các thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; chương trình máy tính, phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng cho hoạt động đóng mở van; hệ thống điều khiển điện, hệ thống điều khiển điện tử, thiết bị điều khiển từ xa, máy và thiết bị điều khiển điện, máy và thiết bị điều khiển điện tử, máy móc và thiết bị

điều khiển từ xa cho van, tất cả bao gồm cả các hệ thống và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; máy và thiết bị và máy móc giám sát và giám sát từ xa cho van bằng cách đo các thông số như độ mở van, lưu lượng, trạng thái cấp điện, lực quay hoặc tải lực truyền động, mức độ rung hoặc giá trị pH của nước chảy và nước thải, tất cả bao gồm cả các máy và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; máy và thiết bị giám sát và giám sát từ xa để đóng mở máy móc van bằng cách đo các thông số như độ mở van, lưu lượng, trạng thái cấp điện, lực quay hoặc tải lực truyền động, mức độ rung hoặc giá trị pH của nước chảy và nước thải, tất cả bao gồm cả các máy và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; máy và thiết bị giám sát và giám sát từ xa cho bộ truyền động, bộ truyền động và thiết bị truyền động để đóng mở máy móc van bằng cách đo các thông số như độ mở van, lưu lượng, trạng thái cấp điện, lực quay hoặc tải lực truyền động, mức độ rung hoặc giá trị pH của nước chảy hoặc nước thải, tất cả bao gồm cả các máy và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; bộ cảm biến van bao gồm cả các bộ cảm biến sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; chương trình máy tính, phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng để điều khiển van; máy móc và thiết bị viễn thông cho các hệ thống được sử dụng để đóng mở van từ xa, bao gồm cả các máy móc và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; máy móc và thiết bị viễn thông cho hệ thống giám sát và hệ thống giám sát từ xa cho van, tất cả bao gồm cả các máy móc và thiết bị sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng; thiết bị và dụng cụ phát hiện và phân tích sự cố và hỏng hóc của máy và thiết bị để phát hiện, giám sát, kiểm tra, đo lường, thử nghiệm, chẩn đoán và phân tích tình trạng hoạt động, sự cố, hỏng hóc và xuống cấp của thiết bị, máy và thiết bị, tất cả bao gồm cả các thiết bị và dụng cụ sử dụng mạng máy tính hoặc truyền thông mạng.

---

(210) **4-2024-63563**

(540)

(220) 30/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.14; 3.1.16; 3.7.3; 3.7.24; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG SONG ANH (VN)
Số 38, ngõ 720, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh trứng; bánh bông lan; bánh kẹo các loại.

---

(210) **4-2024-63613**

(540)

YAKIIMO

(220) 30/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm; đèn phản quang; máy sấy tóc; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; thiết bị lọc và làm sạch nước.

---

(210) **4-2024-63717**

(540)

KING BLUE®

(220) 31/12/2024
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PHẠM NGỌC ANH (VN)
278 Hòa Bình, chung cư Rich Star 1, RS2-18.10, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Ổ khóa bằng kim loại, không dùng điện.

Nhóm 07: Máy rửa xe; máy khoan dùng pin; máy bắn vít; máy siết bu lông; máy mài; máy cưa; lưỡi cưa; lưỡi cắt; súng phun keo dính dùng điện; mỏ hàn dùng điện; máy khuấy.

Nhóm 08: Kích nâng, thao tác thủ công; cưa [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Hộp pin; thiết bị sạc pin; thiết bị và dụng cụ đo đạt; dụng cụ cân bằng; đồng hồ đo; bút điện tử.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; quạt gió [điều hòa không khí].

Nhóm 16: Dao rọc giấy; ghim; dụng cụ dập ghim.

Nhóm 20: Ổ khóa.

---

(210) **4-2024-63731**

(540)

(220) 31/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 6.19.9; 11.3.14
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN NHƯ KHÔI (VN)
Tổ 7, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà shan tuyết; trà ô long; trà cổ thụ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà, trà shan tuyết, trà ô long, trà cổ thụ; dịc vụ trưng bày về trà (giới thiệu sản phẩm).

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức hội thảo, hội nghị, triển lãm, họp báo, buổi nói chuyện về trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán uống trà; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-63734**

(540)

EMK
EUNOIA MANAGEMENT KIDS

(220) 31/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT & TRUYỀN THÔNG EUNOIA (VN)
Số 1 ngõ 196 phố Thái Thịnh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục, giải trí, văn hóa và thể thao.

---

(210) **4-2024-63735**

(540)

LUMA
WARDROBE

(220) 31/12/2024
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Kệ nhà tắm (đồ đạc); kệ gia vị inox (đồ đạc); kệ chén bát inox (đồ đạc); kệ để bình nước inox (đồ đạc).

---

(210) **4-2025-00127**

(540)

RECONANO

(220) 02/01/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO VÀ ỨNG DỤNG SATATO (VN)
47 phố Chùa Quỳnh, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm thảo dược cho mục đích y tế; chế phẩm dược làm từ thảo dược cô đặc; chiết xuất thảo dược dùng cho mục đích y tế; thuốc thảo dược; thảo dược ở dạng khô hoặc bảo quản.

---

(210) **4-2025-00483**

(540)

ATOUR GROUP

(220) 06/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MOBELL (VN)
909/4 quốc lộ 1A, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, vận chuyển hành khách, dịch vụ vận tải, dịch vụ tham quan du lịch, dịch vụ du lịch dã ngoại, dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời, dịch vụ lưu trú nghỉ dưỡng tạm thời, dịch vụ đặt chỗ khách sạn; giữ chỗ và đặt chỗ hộ người khác nơi lưu trú và chỗ ở tạm thời, dịch vụ nhận và trả phòng khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp nơi thuận tiện cho các hội nghị, cuộc họp, triển lãm; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ du lịch, cụ thể là giữ chỗ và đặt chỗ nhà hàng và bữa ăn; dịch vụ quầy bán đồ ăn sáng; dịch vụ nhà hàng bán mang đi.

---

(210) **4-2025-00484**

(540)

ATOUR HOTEL

(220) 06/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MOBELL (VN)
909/4 Quốc lộ 1A, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, vận chuyển hành khách, dịch vụ vận tải, dịch vụ tham quan du lịch, dịch vụ du lịch dã ngoại, dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời, dịch vụ lưu trú nghỉ dưỡng tạm thời, dịch vụ đặt chỗ khách sạn; giữ chỗ và đặt chỗ hộ người khác nơi lưu trú và chỗ ở tạm thời, dịch vụ nhận và trả phòng khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp nơi thuận tiện cho các hội nghị, cuộc họp triển lãm; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ du lịch, cụ thể là giữ chỗ và đặt chồ nhà hàng và bữa ăn; dịch vụ quầy bán đồ ăn sáng; dịch vụ nhà hàng bán mang đi.

---

(210) **4-2025-00507**

(540)

ZEN OPTIC

(220) 06/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUANG HỌC VIỆT NAM (VN)
Số 63, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính (hoặc còn gọi là thấu kính đeo mắt); kính đeo mắt (hoặc còn gọi là kính mắt); kính thuốc; kính râm; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng.

---

(210) **4-2025-00527**

(540)

(220) 06/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VĂN HÓA THỂ THAO HAPPY RUNNING 42195 (VN)
Số 95, ngõ 264/15 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các giải chạy; tổ chức các sự kiện thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp các thông tin liên quan đến lĩnh vực thể thao.

---

(210) **4-2025-00919**

(540)

(220) 08/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HỮU CƠ GIÁ THỂ LỤC BÌNH NGUYỄN VĂN DẠN (VN)
Số 718, ấp 2, Xã Long Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Đất sạch dùng để trồng cây; phân bón; giá thể dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-00927**

(540)

KARCE

(220) 08/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) KARCE COMPANY LIMITED (CN)
Unit 1-2, 29th Floor, Cable TV Tower, 9 Hoi Shing Road, Tsuen Wan, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Máy tính; đồng hồ thông minh; bộ hẹn giờ; máy in nhãn mã vạch điện tử cầm tay; máy in nhiệt.

---

(210) **4-2025-00935**

(540)

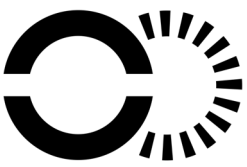

(220) 08/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.1.4

(731) IMIRACLE (HK) LIMITED (CN)
FLAT/RM 06-07 23/F, The Metropolis Tower, 10 Metropolis Drive, Hung Hom, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; bình chứa hương liệu dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị đốt nóng thuốc lá để hít; bộ phận thay thế và bộ phận kết cấu của thuốc lá điện tử cụ thể là đầu ngậm, cuộn dây, dây bấc.

---

(210) **4-2025-00937**

(540)

百伦 Balanlife

(220) 08/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 24.17.6
(731) BALANLIFE HEMODIALYSIS CHAIN(SHENZHEN) CO., LTD (CN)
Room 1202, West Tower, Huaan Insurance Headquarters Building, Fuhua 1st Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China, 518000
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-00947**

(540)

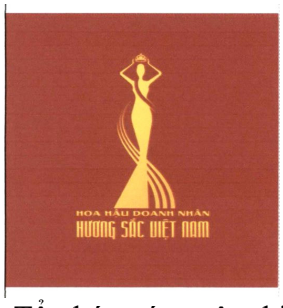

(220) 08/01/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOA HẬU DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
40 Phần Lăng 6, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức các cuộc thi hoa hậu, cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok).

---

(210) **4-2025-01195**

(540)

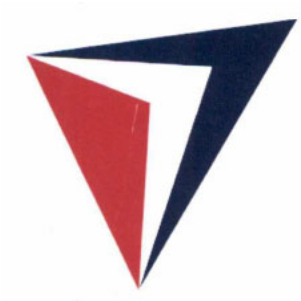

(220) 10/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.5.25; 26.3.1; 26.3.4
(591) Xanh than, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 12: Xe điện; xe đạp; các linh kiện, phụ tùng xe đạp; phương tiện giao thông trên bộ (xe máy, ô tô).

---

(210) **4-2025-01219**

(540)

KINGDOM HERB

(220) 10/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, tím, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KINGDOM HERB (VN)
385/10 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng làm từ nhụy hoa nghệ tây (saffron); đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; mật ong; trà thảo mộc; trà sâm khô; trà đông trùng hạ thảo khô (không dùng cho mục đích y tế); nhụy hoa nghệ tây (thực phẩm dùng để ăn hoặc pha nước uống).

---

(210) **4-2025-01429**

(540)

GAS CHÍ ĐỨC PETROL

(220) 10/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG SANG (VN)
Ấp Hiếu Thạnh, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Khí gas (nhiên liệu); khí hóa lỏng (nhiên liệu); dầu công nghiệp; dầu nhớt động cơ; dầu nhiên liệu.

Nhóm 06: Sản phẩm làm bằng kim loại: bình, bồn, thùng chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), bình, bồn, thùng chứa khí thiên nhiên hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-01785**

(540)

PICKBOSS

(220) 14/01/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN PHÚ QUANG (VN)
Số 352 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng và vợt pickleball (dụng cụ thể dục, thể thao).

---

(210) **4-2025-01912**

(540)

ENGINEERED FOR WHATEVER

(220) 15/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) COLUMBIA SPORTSWEAR COMPANY (US)
14375 N.W. Science Park Drive, Portland, Oregon 97229, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo khoác, lớp lót áo khoác (bộ phận may sẵn của áo khoác), áo khoác ngắn có mũ, không thấm nước (áo pacca), áo choàng lông vũ, áo khoác lông vũ, áo khoác đi mưa, áo gió, áo gi lê, bộ quần áo mưa, quần yếm trượt tuyết, bộ đồ trượt tuyết, ghệt, khăn quàng cổ, quần dài, quần lửng, quần ống bó, quần soóc, áo sơ mi, áo sơ mi dài tay, áo sơ mi ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo ba lỗ, áo váy (váy đầm), váy liền quần, váy, áo len chui đầu lông cừu, áo khoác lông cừu; quần áo ngủ, áo nỉ, quân bo gấu, áo nỉ có mũ, áo len dài tay, đồ lót giữ nhiệt, đồ lót, áo khoác ngoài có nhiều túi dùng cho người đi câu cá, cờ, phướn, cờ đuôi nheo cho trẻ em; đồ đội đầu, cụ thể là mũ, mũ lưỡi trai, mũ len trùm đầu, tấm che nắng; găng tay (trang phục), găng tay hở ngón (trang phục), bít tất ngắn cổ; đồ đi ở chân, cụ thể là giày chạy đường mòn (giày địa hình), giày đi bộ đường dài, giày ống đi bộ đường dài, giày lội nước, giày thuyền, guốc, dép xỏ ngón, dép, giày đế mềm (giày sneakers), giày ống trượt tuyết, dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-01915**

(540)

WALKER

(220) 15/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THU HIỀN (VN)
5A6 tập thể nhà máy Trần Hưng Đạo, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 11: Quạt thông gió; thiết bị thu hồi nhiệt; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-02058**

(540)

PHÚC SINH
Bird's Nest

(220) 16/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.8

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN YẾN NHÀ NGỌC PHẠM (VN)
275/63 Nguyễn Văn Lộng, tổ 6, khu Chánh Lộc 1, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng; sản phẩm từ tổ yến, tổ yến tinh chế.

---

(210) **4-2025-02179**

(540)

DR. SCHOLL'S

(220) 16/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) SCHOLL'S WELLNESS COMPANY LIMITED (GB)
2 Arlington Square, Downshire Way, Bracknell, Berkshire, RG12 1WA, United Kingdom

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để ngâm chân không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; mặt nạ chăm sóc da dùng cho bàn chân; bột khử mùi dùng cho bàn chân và xịt khử mùi dùng cho bàn chân không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là kem dưỡng da không chứa thuốc [mỹ phẩm], nước thơm dưỡng da không chứa thuốc [mỹ phẩm], gel dưỡng ẩm cho da không chứa thuốc [mỹ phẩm], dầu xả thơm [mỹ phẩm], chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc [mỹ phẩm]; kem dưỡng dùng cho bàn chân không chứa thuốc; phấn rôm [mỹ phẩm]; xịt khử mùi dùng cho bàn chân và xịt khử mùi toàn thân và bàn chân; kem, nước thơm, gel, dầu thơm và chế phẩm làm sạch là mỹ phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc để xử lý, chăm sóc, làm sạch, làm dịu, phục hồi và thư giãn bàn chân và da; vải tẩm kem dưỡng da là kem làm sạch da; xà phòng dùng cho da; nước hoa; tinh dầu dùng cho cá nhân; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm không chứa thuốc, cụ thể là muối tắm, dầu tắm và chế phẩm ngâm toàn thân [mỹ phẩm].

Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc, cụ thể là kem, gel và nước thơm dưỡng ẩm dược phẩm; thuốc trị nấm dưới dạng bột để bôi chân; kem, nước thơm, gel, dầu thơm và chế phẩm làm sạch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc để dưỡng ẩm, làm sạch, làm dịu, phục hồi và thư giãn da ở bàn chân và cơ thể; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc, cụ thể là kem, gel, nước thơm, dầu, dầu thơm là dầu, bột, phấn rôm và xịt có chứa thuốc dùng cho bàn chân, cơ thể và da để sử dụng như chất làm ẩm và làm sạch da; chế phẩm khử trùng vệ sinh để điều trị bàn chân, cơ thể và da, cụ thể là chất diệt khuẩn và chất khử trùng da; chất tẩy uế để khử trùng cho mục đích vệ sinh để điều trị bàn chân, cơ thể và da; chế phẩm tắm và chất phụ gia có chứa thuốc điều trị là chế phẩm có chứa thuốc để tắm dưới dạng muối tắm có chứa thuốc, dầu tắm có chứa thuốc và chế phẩm ngâm cơ có chứa thuốc; chế phẩm tắm có chứa thuốc dưới dạng viên nén, cụ thể là dung dịch ngâm sát trùng cho bàn chân, tay và móng tay; chế phẩm có chứa thuốc và chế phẩm dược chống đổ mồ hôi, cụ thể là chế phẩm chống đổ mồ hôi có chứa thuốc có bản chất là chất khử mùi để điều trị bàn chân, cơ thể và da; dầu xoa bóp có chứa thuốc để giảm đau cơ và đau ở bàn chân, cơ thể và da; sản phẩm có chứa thuốc và sản phẩm dược cho vết chai, cụ thể là kem và nước thơm bôi loại bỏ vết chai; sản phẩm có chứa thuốc và sản phẩm dược cho mụn cóc, cụ thể là kem và nước thơm bôi loại bỏ mụn cóc; miếng đệm lót và đệm để ngăn ngừa viêm ngón chân và ngăn ngừa sự dày lên của vết chai trên da, cụ thể là miếng đệm nốt viêm tẩy, vết sưng ở kẽ ngón chân cái và đệm là miếng đệm nốt viêm tấy, vết sưng ở kẽ ngón chân cái, miếng đệm lót và đệm cho vết chai là miếng đệm cho vết chai; sản phẩm có chứa thuốc và sản phẩm dược cho vết phồng rộp, cụ thể là chế phẩm chống ma sát cho da, cụ thể là miếng đệm lót và đệm chống ma sát để ngăn ngừa vết phồng rộp trên da, da lông chuột chũi dùng cho mục đích y tế để ngăn ngừa vết phồng rộp; thuốc kháng sinh để chữa móng chân mọc ngược; thuốc điều trị nấm để chữa nấm móng; cao dán y tế; vòng cao dán y tế; vòng đùng để chữa vết chai ở chân; băng dính dùng cho y tế; băng, cụ thể là băng để băng bó (dùng cho vết thương ngoài da); băng dính (cho mục đích y tế); băng cho vết thương ngoài da; chế phẩm khử trùng, cụ thể là chất khử trùng đa năng; sản phẩm sát khuẩn, cụ thể là chất sát khuẩn đa năng, khăn lau sát khuẩn, băng dính dùng cho y tế để sát khuẩn; chế phẩm chống nấm; chất khử mùi giày.

Nhóm 10: Đế trong của đồ đi chân để chỉnh hình và miếng lót đồ đi chân dùng để chỉnh hình; dụng cụ chỉnh hình bàn chân; dụng cụ hỗ trợ đầu gối để chỉnh hình dùng trong y tế; miếng đệm dùng cho mắt cá chân, bàn chân, bắp chân, cánh tay, khuỷu tay, cổ tay, gót chân, đầu gối và lưng, cho mục đích y tế về điều trị; đồ đi chân chỉnh hình; miếng đệm hình vòm dùng cho đồ đi chân; dụng cụ miếng lót chỉnh hình cho đồ đi chân; miếng lót chỉnh hình cho đồ đi chân, cụ thể là miếng đệm gót chân dùng để chỉnh hình; đệm lót chỉnh hình và tấm đệm đúc chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ y tế chữa bệnh về chân, cụ thể là dụng cụ tách ngón chân dùng cho mục đích chỉnh hình, dụng cụ làm thẳng ngón chân dùng cho mục đích chỉnh hình và dụng cụ đỡ ngón chân dùng cho mục đích chỉnh hình để ngăn ngừa sự cứng lên của vết chai trên da và viêm ngón chân; thiết bị y tế dùng để đo, kiểm tra và lấy dấu bàn chân; thiết bị mát-xa bàn chân; vật dụng chỉnh hình, cụ thể là băng hỗ trợ chỉnh hình, đệm lót chỉnh hình cho gót chân và phần dưới gót chân; đế trong và đế để chỉnh hình; đế trong bằng gel và đế bằng gel để chỉnh hình; đế trong để chỉnh hình dùng một lần; đệm lót bằng xốp được bán như một thành phần của miếng lót chỉnh hình cho đồ đi chân; đệm lót bằng xốp được bán như một thành phần của đế trong để chỉnh hình; đệm lót và gối bấm huyệt trị liệu dùng trong y tế nhằm giảm đau và ngăn ngừa đau ở cơ và khớp; tất nén chỉnh hình y tế; tất hỗ trợ y tế, cụ thể là tất hỗ trợ đàn hồi y tế, tất hỗ trợ y tế cao đến đầu gối, tất hỗ trợ y tế cao đến đùi, quần tất hỗ trợ y tế; tất nén dùng cho y tế và phẫu thuật; tất nén y tế cho bệnh giãn tĩnh mạch; thiết bị chỉnh hình để tập luyện cho bàn chân, cụ thể là đồ đi chân để tập luyện cho mục đích phục hồi chức năng y tế; máy mát xa bàn chân; máy mát xa bàn chân bằng điện dùng trong gia đình; thiết bị và dụng cụ trị liệu để mát xa và tắm, cụ thể là máy mát xa cho bàn chân và tay; bồn tắm parafin được làm nóng bằng điện dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị y tế, cụ thể là hộp đựng có dụng cụ bôi thuốc để bôi thuốc nhằm loại bỏ mụn cóc; thiết bị y tế, cụ thể là hộp đựng có dụng cụ bôi thuốc để bôi thuốc nhằm loại bỏ mụn thịt; đệm lót để ngăn ngừa viêm ngón chân và sự dày lên của vết chai trên da, cụ thể là đệm nốt viêm tấy, vết sưng ở kẽ ngón chân cái để chỉnh hình dùng cho mục đích y tế, đệm vết chai để chỉnh hình dùng cho mục đích y tế; sản phẩm có chứa thuốc và sản phẩm dược cho vết phồng rộp, cụ thể là miếng đệm và đệm lót chỉnh hình để ngăn ngừa vết phồng rộp dùng cho mục đích y tế; và đệm chỉnh hình; đệm ghế trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm ghế chỉnh hình; sản phẩm y tế, cụ thể là đệm trị liệu dùng cho mục đích y tế; đệm hỗ trợ thắt lưng động dùng cho trị liệu; đệm hỗ trợ đặt phía sau dùng cho trị liệu; đệm chỉnh hình cho bàn chân; găng tay nén; ống chân nén cho bắp chân, đầu gối và chân; ống tay chân nén dùng cho thể thao; đai chỉnh hình; đai y tế cho cổ tay, đầu gối, khuỷu tay, vai và gót chân dùng cho mục đích y tế; thanh nẹp [phẫu thuật]; thiết bị chỉnh tư thế, cụ thể là dây nịt có thể điều chỉnh để chỉnh sửa tư thế cho mục đích y tế; đệm chỉnh hình trong trị liệu dùng cho điều trị viêm cân gan bàn chân; đệm cho bàn chân dùng cho mục đích y tế, cụ thể là đệm chỉnh hình dùng cho điều trị viêm cân gan bàn chân; đai lưng dùng cho mục đích y tế; gói gel nóng và lạnh hoạt hóa hóa học dùng cho mục đích y tế; miếng gel nóng và lạnh trị liệu có thể tái sử dụng hoạt hóa hóa học dùng cho mục đích y tế; gel trị liệu nóng và lạnh để trị liệu; máy mát xa đầu, máy mát xa cổ, máy mát xa bàn chân, máy mát xa bắp chân, máy mát xa lưng, máy mát xa chân và máy mát xa toàn thân, có hoặc không có nhiệt và lạnh; máy kích thích cơ điện tử để cung cấp kích thích thần kinh bằng điện xuyên qua da, nhiệt hồng ngoại và sự nén; con lăn mát xa bằng xốp; bóng mát xa; thiết bị vật lý trị liệu có bản chất là con lăn mát xa bàn chân bằng xốp, con lăn mát xa toàn thân và con lăn mát xa bằng xốp co giãn, gậy mát xa, bóng mát xa, máy mát xa bàn chân nóng và lạnh, con lăn mát xa, bóng mát xa rung và con lăn mát xa rung, bóng mát xa nóng và lạnh, bóng kháng lực cho mục đích vật lý trị liệu, bóng mát xa phục hồi cơ và sức bền mô sâu, máy tập con lăn mát xa ngón tay cho mục đích trị liệu, dây kháng lực co giãn vận hành bằng tay cho mục đích vật lý trí liệu, dây đai co giãn vận hành bằng tay cho mục đích vật lý trị liệu; bộ dụng cụ bao gồm thiết bị vật lý trị liệu, cụ thể là bóng mát xa, máy mát xa bàn chân nóng và lạnh, con lăn mát xa, thanh lăn mát xa, bóng mát xa rung và con lăn mát xa rung, bóng mát xa nóng và lạnh, bóng kháng lực vận hành bằng tay cho mục đích vật lý trị liệu, bóng mát xa

phục hồi cơ và sức bền mô sâu, máy tập con lăn mát xa ngón tay cho mục đích trị liệu, dây đai kháng lực co giãn vận hành bằng tay cho mục đích vật lý trị liệu, dây đai co giãn vận hành bằng tay cho mục đích vật lý trị liệu; ống kháng lực tập luyện vận hành bằng tay cho mục đích vật lý trị liệu; bộ dụng cụ tập luyện bao gồm bóng mát xa bằng cao su, bóng tập luyện bằng xốp và bóng tập luyện có gai cho mục đích vật lý trị liệu; bộ dụng cụ tập luyện bao gồm bóng kháng lực mềm, vừa và cứng cho mục đích vật lý trị liệu.

Nhóm 25: Đế trong của giày; đồ đi chân; trang phục dệt kim; tất ngắn cổ; dép đi trong nhà; miếng lót giày không dùng cho mục đích chỉnh hình; miếng lót giày không dùng cho mục đích chỉnh hình mà còn khử mùi giày; miếng lót giày chủ yếu dùng cho mục đích không phải chỉnh hình, cụ thể là miếng đệm bóng bàn chân cho đồ đi chân, miếng đệm gót chân và miếng đệm gót chân có dạng cốc; miếng đệm cho đồ đi chân không chỉnh hình có bản chất là miếng lót giày không dùng cho mục đích chỉnh hình để ngăn ngừa phồng rộp và kích ứng khi dán vào bên trong giày, cụ thể là miếng bảo vệ gót chân dưới dạng các dải xốp cho giày; đế cho đồ đi chân; miếng lót bên trong giày; tất dài và quần áo bó; đồ lót [trang phục]; quần áo thể thao và quần áo thường ngày.

---

(210) **4-2025-02180**

(540)

(220) 16/01/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DONG HEA VIỆT NAM (VN)
Số 4, ngõ 102 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Móc treo quần áo bằng nhựa.

Nhóm 21: Đồ gia dụng bằng nhựa: thớt để cắt dùng cho nhà bếp, hộp nhựa đựng thực phẩm.

---

(210) **4-2025-02320**

(540)

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân tích và nghiên cứu thị trường; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; phân phối sản phẩm của các nhà sản xuất trong nước hoặc nước ngoài nhằm mục đích quảng cáo; cung cấp giá cả hàng hóa, cụ thể là báo giá hàng hóa; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; nhượng quyền thương mại, cụ thể tư vấn và hỗ trợ trong quản lý, tổ chức và xúc tiến kinh doanh; hỗ trợ quản lý công nghiệp và thương mại; xử lý hành chính các đơn đặt hàng; cho thuê bảng thông báo; dịch vụ giới thiệu việc làm tạm thời; cung cấp dịch vụ được thuê ngoài trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; tổ chức triển lãm cho

mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp hàng gia dụng và nhiều loại hàng tiêu dùng khác, cụ thể đồ nội thất văn phòng, mỹ phẩm, đồ dùng nhà bếp, thiết bị chiếu sáng điện, máy giặt dùng điện, máy làm sạch dùng điện cho mục đích gia dụng, tủ lạnh dùng điện cho mục đích gia dụng, máy sưởi điện cảm ứng cho mục đích gia dụng, vòi rửa dùng điện cho mục đích gia dụng, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị khử trùng đồ dùng trên bàn ăn, thiết bị nấu ăn trong bếp, thiết bị lọc không khí, quần áo, giày dép, mũ, cà vạt, tất, thắt lưng da, khăn lụa, khăn quàng cổ, khăn choàng, đồ trang sức, phụ kiện tóc, kính mắt, sách, máy tính, đồ uống, nước uống, thực phẩm, thức ăn cho trẻ em, đồ chơi, nhạc cụ, đồ nội thất, thiết bị y tế, thuốc dùng cho người, thiết bị mát-xa, thiết bị tập thể dục, điện thoại di động, đồng hồ, thiết bị và nhạc cụ nghe nhìn dùng điện, thuốc lá, dụng cụ vệ sinh cầm tay, thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, chất khử trùng, dầu bôi trơn, thiết bị chụp ảnh, pin galvanic, cân, ô dù, đồng hồ, văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng, thiết bị thể thao, phụ kiện ô tô, xe đạp, bình/lọ đựng nước dùng cho gia đình, túi xách và vali, thiết bị truyền thông, đồ trải giường, nôi trẻ em, thiết bị khử trùng vệ sinh, thiết bị đo lường, dây và cáp, sản phẩm gốm sứ gia dụng, máy cắt cỏ làm vườn chạy điện, giấy dán tường và thảm, hàng dệt gia dụng, vật liệu xây dựng, sản phẩm điện tử, đồ dùng vệ sinh cá nhân, đồ dùng làm tóc và bộ làm móng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến đồ chơi; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến đồ chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến túi xách; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến túi xách; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các tệp hình ảnh có thể tải xuống để sử dụng trong thế giới ảo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp hàng hóa ảo, cụ thể là quần áo để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến có các tệp hình ảnh có thể tải xuống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp văn phòng phẩm và đồ dùng cho mục đích giáo dục; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến cung cấp văn phòng phẩm và đồ dùng cho mục đích giáo dục; dịch vụ doanh nghiệp, cụ thể là quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua thẻ giảm giá khi mua những hàng hóa và dịch vụ đó trong tương lai; dịch vụ quảng cáo; phân phát các tài liệu quảng cáo dưới dạng tài liệu in, mẫu, video; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp marketing và quảng bá các sự kiện đặc biệt cho người khác; cung cấp thông tin marketing thông qua trang web; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ; marketing mục tiêu; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; khảo sát kinh doanh cho người khác; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tệp tin máy tính; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu máy tính; tìm kiếm dữ liệu trong các tập tin máy tính cho người khác (chức năng văn phòng); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì thông tin trong sổ đăng ký (chức năng văn phòng); dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý doanh nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường và phân tích nghiên cứu thị trường; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; bán đấu giá; cung cấp dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại, cụ thể là phát triển các chiến dịch quảng cáo được cung cấp thông qua biểu ngữ trực tuyến (online banners); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ phần mềm máy tính; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến phần mềm máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp các phụ kiện máy tính; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến cung cấp các phụ kiện máy tính; dịch vụ giao dịch trực tuyến trong đó người dùng đăng yêu cầu về sản phẩm và đàm phán giao dịch thông qua Internet; sắp xếp việc đặt mua sách, tạp chí và báo định kỳ.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có thông tin thương mại về mua sắm.

(210) **4-2025-02322**

(540)

(220) 17/01/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1

(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Biên tập tạp chí và báo xuất bản định kỳ; biên tập sách; dịch thuật; xuất bản sách, tạp chí và báo xuất bản định kỳ; dịch vụ thư viện trực tuyến, cụ thể là cung cấp dịch vụ thư viện điện tử có tạp chí, sách và tạp chí thông qua mạng máy tính trực tuyến; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực hoạt động giải trí; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp nhạc kỹ thuật số từ internet, không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ giáo dục và giải trí, cụ thể là điều khiển các chương trình có hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao giải trí, văn hóa mang tính chất sự kiện và thi đấu; sắp xếp và tiến hành các sự kiện đặc biệt cho mục đích giải trí xã hội; dịch vụ phát hành phim; sản xuất các chương trình phát thanh; cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn.

Nhóm 42: Cung cấp một trang web có hình ảnh và ảnh không thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-02353**

(540)

(220) 17/01/2025

(441) 25/11/2025

(591) Nâu.

(731) NGUYỄN KIM PHIẾN (VN)
450 (P.608) Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ bảo tồn di sản mỹ thuật, di sản văn hoá.

---

(210) **4-2025-02357**

(540)

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 26.3.1; 26.11.8; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT NHỰA TIẾN THÀNH (VN)
2977/10/15 Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn, ghế, tủ, kệ, kệ kê hàng, thùng chứa bằng nhựa.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc bằng nhựa: thau (chậu), xô, rổ, tô, chén (bát), đĩa, ly, khay bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-02371**

(540)

neakasa

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025
(731) GENHIGH TECH CO., LIMITED (CN)
Room 201, A Bldg, No. 1 Qianwan 1st Road, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán hàng trực tuyến và trực tiếp, bán buôn và bán lẻ sản phẩm cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng, cát vệ sinh cho mèo, máy chải lông cho thú cưng, hộp vệ sinh cho mèo, đồ gia dụng, cụ thể là hộp đựng thực phẩm, đồ dùng nhà bếp, cụ thể là tấm lót khay nướng bánh bằng silicon, màng chắn cầm tay ngăn thức ăn bắn dùng trong nhà bếp, đồ gia dụng nhỏ, cụ thể là máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-02380**

(641) 1508748

(300) 018022875 14/02/2019 EM

(540)

(220) 05/07/2019
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 25.1.6; 25.1.9
(731) THOMAS HENRY GMBH & CO. KG (DE)
Bessemerstrasse 2-14, 12103 Berlin, Germany
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống trái cây (không chứa cồn); nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống (không chứa cồn); đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị trà mate, không chứa cồn; đồ uống cola; đồ uống chứa

caffein, không cồn; đồ uống tăng lực chứa caffein; đồ uống tăng lực; đồ uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được lên men, không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-02395**

(540)

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU BIYING COSMETICS CO.,LTD (CN)
NO.68, Liangtian country, Zhongluotan town, Baiyun district, Guangzhou city, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; hương thơm để thắp; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi cho vật nuôi; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; mỹ phẩm cho trẻ em; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-02396**

(540)

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU BIYING COSMETICS CO.,LTD (CN)
NO.68, Liangtian country, Zhongluotan town, Baiyun district, Guangzhou city, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; hương thơm để thắp; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi cho vật nuôi; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; mỹ phẩm cho trẻ em; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-02397**

(540)

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU BIYING COSMETICS CO.,LTD (CN)
NO.68, Liangtian country, Zhongluotan town, Baiyun district, Guangzhou city, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; hương thơm để

thắp; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi cho vật nuôi; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; mỹ phẩm cho trẻ em; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-02398**

(540)

KANGXUE

(220) 17/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU BIYING COSMETICS CO.,LTD (CN)
NO.68, Liangtian country, Zhongluotan town, Baiyun district, Guangzhou city, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; hương thơm để thắp; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi cho vật nuôi; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; mỹ phẩm cho trẻ em; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-02508**

(540)

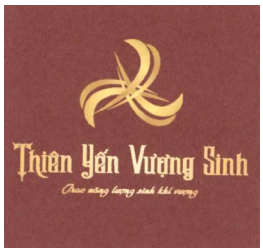

(220) 20/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 21.1.17; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN ĐẠI VƯỢNG (VN)
Thôn 4, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến chưng; tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã được chế biến.

---

(210) **4-2025-02628**

(641) 4-2021-44135

(540)

PROLAKS

(220) 12/11/2021
(441) 25/11/2025

(591) Xanh

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SINH HÓA THÁI NAM VIỆT (VN)
126 KP3 Lã Xuân Oai, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; chế phẩm dùng để tăng cường vi sinh vật có lợi cho đất trồng trọt; chế phẩm sinh học xử lý khí độc cua ao nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-02706**

(540)

WIMOFI

(220) 21/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ WIMOFI GROUP (VN)
Tầng 4, tòa nhà Bảo Anh, 85 Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức các sự kiện thương mại nhằm mục đích quảng cáo. marketing; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ tổ chức hội thảo trong kinh doanh; dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh cho các đơn vị.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; lập kế hoạch cho buổi tiệc; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-02911**

(540)

HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TÂY NGUYÊN

(220) 21/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 2.9.4; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, nâu.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TÂY NGUYÊN (VN)
Thôn 9, xã Đắk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà: hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-02952**

(540)

(220) 21/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 15.1.13; 18.3.2; 21.1.17; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐĂNG DUY (VN)
999/52, đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 12: Chân vịt cho tàu thuyền; cánh quạt cho tàu thuyền (bộ phận của tàu thuyền); chân vịt cho tàu thuyền có máy gắn ngoài; trụ đỡ bánh lái của tàu thuyền (bộ phận của tàu thuyền); ổ trục chân vịt cho tàu thuyền (bộ phận của tàu thuyền).

---

(210) **4-2025-02991**

(540)

(220) 21/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng.
(731) BAN QUẢN TRỊ LĂNG MIẾU NÚI SAM THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC (VN)
số 925, đường vòng Núi Sam, khóm Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Giới thiệu di sản văn hóa; giáo dục tôn giáo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trung bày nghệ thuật; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề về di sản văn hóa; thông tin giải trí.

---

(210) **4-2025-02992**

(540)

(220) 21/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 7.1.1; 7.1.5; 7.5.10; 26.1.1
(591) Vàng.
(731) BAN QUẢN TRỊ LĂNG MIẾU NÚI SAM THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC (VN)
Số 925, đường vòng Nui Sam, khóm Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Giới thiệu di sản văn hóa; giáo dục tôn giáo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề về di sản văn hóa; thông tin giải trí.

---

(210) **4-2025-03089**

(540)

KOI Café

(220) 22/01/2025
(441) 25/11/2025
(731) KOI CAFE GROUP (S) PTE. LTD. (SG)
2 Serangoon North Avenue 5, #06-02, Singapore (554911)
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ pha chế đồ uống; cửa hàng đồ uống; dịch vụ nhà hàng brasserie (nhà hàng ngoài trời phục vụ cả ngày); quán bán trà sữa trân châu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống; dịch vụ cung cấp đồ uống cốc-tai; quán bán cà phê; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [nhà hàng cung cấp và chuẩn bị các món ăn, thực phẩm chuyên nghiệp thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến];

tiệm kem; cửa hàng bán kem lạnh; thông tin và tư vấn liên quan đến chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đồ uống lưu động; dịch vụ quán cà phê di động để cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ thực phẩm lưu động; dịch vụ nhà hàng di động; cung cấp đồ uống để tiêu thụ ngoài quán ăn uống (được thực hiện bởi các quán bán đồ uống); cung cấp đồ uống để tiêu thụ tại chỗ (tại quán ăn uống) (được thực hiện bởi các quán bán đồ uống); dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống thông qua các cửa hàng lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống bằng toa ăn; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống bằng xe tải nhỏ bán cà phê lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống bằng xe đẩy bán đồ ăn lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống bằng xe tải lưu động; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống bằng phương tiện lưu động; cung cấp thức ăn để tiêu thụ ngoài quán ăn uống (được thực hiện bởi các quán ăn); cung cấp thức ăn để tiêu thụ tại chồ (tại quán ăn) (được thực hiện bởi các quán ăn); cung cấp đồ uống nóng và đồ uống lạnh mang đi được thực hiện bởi các quán bán đồ uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống tại các nhà hàng cũng có các dịch vụ khác không liên quan đến dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ uống mới pha chế; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-03093**

(540)

FORDEAR

(220) 22/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) NINGBO RUNYES MEDICAL INSTRUMENT CO., LTD. (CN)
NO. 456, Tonghui Road, Jiangbei Investment & Pioneering Park C, Ningbo, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; hệ thống máy và thiết bị phát tia x, cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03094**

(540)

WARRIORS

(220) 22/01/2025
(441) 25/11/2025
(731) SUZHOU XINLVZHOU ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 1330, Building 4, Fenghui Business Plaza, No. 158, Shanji Road, Yuanhe Street, Xiangcheng District, Suzhou City, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin quang điện; bình ắc quy; ắc quy điện; pin điện; pin ganvanic; pin mặt trời.

---

(210) **4-2025-03183**

(540)

shérie

(220) 22/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. SHANGHAI DAOSU BUSINESS INFORMATION CONSULTING CO., LTD. (CN)
Room 1028, Building 3, 1700 Gangyan Highway, Gangyan Town, Chongming District, Shanghai, China
2. FUJI MEDICAL TRADING CO., LTD. (JP)
No. 704, GS Heim Yamashita-cho, 98 Yamashita-cho, Naka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt 3D; mắt kính; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; kính đeo mắt; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; bao kính đeo mắt; kính xem hình nổi; gương [quang học]; kính râm.

---

(210) **4-2025-03221**

(540)

BEANSTAR

(220) 22/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital Economic Industrial Park, No. 89 Jixian Street, Suzhou Industrial Park, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-03239**

(540)

(220) 22/01/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 5.7.10

(591) Trắng, đỏ, tím, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ MAI (VN)
Ấp Sơn Tân, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu gạo; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-03256**

(540)

ORAVAX

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-03257**

(540)

ACNOVAX

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-03258**

(540)

MUCOBAY

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

---

(210) **4-2025-03261**

(540)

DATRIEUCHUNG

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

---

(210) **4-2025-03361**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Vàng, cam, tím, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TAKO VIỆT NAM (VN)
Số 20 ngõ 269 ngách 1 đường Giáp Bát, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ do siêu thị cung cấp, kinh doanh siêu thị cho các sản phẩm: lương thực, thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ ăn đã được chế biến, gia vị, bánh kẹo, sữa, sản phẩm làm từ sữa, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, mỹ phẩm (nước hoa, son, phấn, kem dưỡng da, chế phẩm trang điểm), dụng cụ trang điểm, hóa mỹ phẩm (kem đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), đồ dùng cá nhân (bàn chải, rao cạo râu, băng vệ sinh), đồ dùng văn phòng phẩm; quản lý kinh doanh siêu thị.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-03362**

(540)

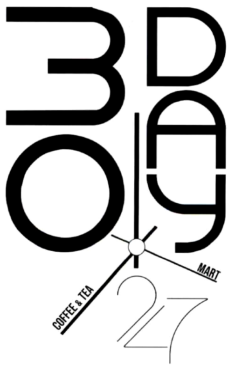

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 17.1.1; 26.1.1; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TAKO VIỆT NAM (VN)
Số 20 ngõ 269 ngách 1 đường Giáp Bát, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ do siêu thị cung cấp, kinh doanh siêu thị cho các sản phẩm: lương thực, thực phẩm, đồ ăn nhanh, đồ ăn đã được chế biến, gia vị, bánh kẹo, sữa, sản phẩm làm từ sữa, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, mỹ phẩm (nước hoa, son, phấn, kem dưỡng da, chế phẩm trang điểm), dụng cụ trang điểm, hóa mỹ phẩm (kem đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), đồ dùng cá nhân (bàn chải, rao cạo râu, băng vệ sinh), đồ dùng văn phòng phẩm; quản lý kinh doanh siêu thị.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-03458**
(641) 1580281
(300) 90073528 25/07/2020 US
(540)

NUVAXOVID

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) NOVAVAX, INC. (US)
21 Firstfield Road, Gaithersburg, Maryland 20878, United States
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Vacxin.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin nghiên cứu y khoa và khoa học trong lĩnh vực vacxin, y sinh học, thử nghiệm lâm sàng và thử nghiệm sau khi đưa ra thị trường; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển vacxin; nghiên cứu và phát triển vacxin.

---

(210) **4-2025-03488**
(540)

VJCORP®
VIETNAM PRODUCT GLOBAL QUALITY F&B

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VJCO (VN)
Số 25, ngõ 205 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; hương liệu cà phê; ca cao; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; nước hoa cam dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; sô-cô-la rượu mùi; men dùng để nấu bia; kombucha [trà nấm thủy sinh]; nước ép chanh kết tinh [gia vị].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-03494**
(641) 4-2020-33502
(540)

greenworks

(220) 19/08/2020
(441) 25/11/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy thổi chạy bằng điện; máy thổi hướng trục; cưa xích; cưa xích dùng điện; cưa xẻ gỗ [máy móc]; máy cày chạy bằng điện; máy xới chạy bằng điện; máy xới làm vườn chạy điện; máy xới bãi cỏ dùng điện; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy đào xới cỏ bằng điện; máy đào xới đất dùng điện; máy phát điện; máy cắt hàng rào hoạt động bằng điện; kéo lớn cắt hàng rào dùng điện; máy băm vụn xác thực vật (máy móc); máy làm sạch bề mặt bằng nước áp lực cao, bao gồm máy phun rửa áp lực và máy phun rửa áp lực cao; súng phun xì nước (máy móc); máy cắt cỏ, bao gồm máy cắt cỏ tự động, máy cắt cỏ có người đi bộ điều khiển đằng sau và máy cắt cỏ điều khiển bằng người lái, máy cắt cỏ chạy bằng điện và khí đốt; bộ điều khiển điện tử để điều khiển đầu ra điện của pin trong quá trình vận hành, được bán như một thành phần không thể thiếu của máy cắt cỏ; động cơ và mô tô để phát điện; máy thổi tuyết; máy cào thổi tuyết; máy phun hoạt động bằng điện; máy cắt dạng chổi quét hoạt động bằng điện; máy xén cỏ/cỏ dại chạy bằng điện; máy cắt cỏ dùng điện; máy băm mảnh [công cụ làm cỏ và làm vườn bằng điện]; máy làm vườn chạy bằng điện; động cơ câu nhấp dùng cho tàu thuyền; máy hút bụi, bao gồm máy hút bụi robot, máy hút bụi điện và máy hút bụi không dây; máy hút bụi dùng ngoài trời; dụng cụ vận hành bằng điện, cụ thể là dụng cụ tỉa bãi cỏ và vườn; thiết bị cắt tỉa cỏ và xén bãi cỏ dùng điện; dụng cụ vận hành bằng điện bao gồm máy công cụ chạy điện, máy khoan băng, máy khoan, cờ lê máy xiết vặn ốc, máy vặn vít, máy khoan búa, máy khoan động lực, cưa máy, cưa máy đa năng, máy mài góc, cưa lượn, máy cưa kiếm, tua vít máy, máy cưa vòng tròn, máy đánh bóng.

Nhóm 09: Pin, bao gồm các loại pin điện; pin có thể sạc lại và pin ion lithi; thiết bị sạc pin, bao gồm bộ sạc pin; bộ đảo điện; bộ điều khiển để điều khiển điện đầu ra của pin; chương trình máy tính và phần mềm máy tính, bao gồm phần mềm ứng dụng và các ứng dụng trên điện thoại di động cho các công cụ điện, máy rửa áp lực, máy phát điện, pin, bộ sạc pin, thiết bị tưới nước, máy tưới nước cho sân cỏ và các thiết bị điện ngoài trời bao gồm máy cắt cỏ, máy robốt cắt cỏ, máy cắt cỏ chạy điện, máy cắt cỏ xén chuỗi, máy tỉa hàng rào, cưa xích, máy thổi lá, máy hút bụi (sử dụng ngoài trời), máy xới và máy nghiền; quần áo bảo hộ lao động [để bảo vệ chống lại tai nạn hoặc thương tích]; kính bảo vệ mắt; găng tay bảo vệ chống thương tích hoặc tai nạn; mũ bảo hiểm; giày bảo vệ để phòng ngừa tai nạn hoặc thương tích; bộ pin điện; bình ắc qui; ắc qui điện có thể tái nạp; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bình ắc qui không tái nạp.

Nhóm 12: Máy kéo.

---

(210) **4-2025-03495**
(641) 4-2020-33507
(540)

greenworks

(220) 19/08/2020
(441) 25/11/2025

(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy thổi chạy bằng điện; máy thổi hướng trục; cưa xích; cưa xích dùng điện; cưa xẻ gỗ [máy móc]; máy cày chạy bằng điện; máy xới chạy bằng điện; máy xới làm vườn chạy điện; máy xới bãi cỏ dùng điện; máy nghiền dùng trong công nghiệp; máy đào xới cỏ bằng điện; máy đào xới đất dùng điện; máy phát điện; máy cắt hàng rào hoạt động bằng điện; kéo lớn cắt hàng rào dùng điện; máy băm vụn xác thực vật (máy móc); máy làm

sạch bề mặt bằng nước áp lực cao, bao gồm máy phun rửa áp lực và máy phun rửa áp lực cao; súng phun xì nước (máy móc); máy cắt cỏ, bao gồm máy cắt cỏ tự động, máy cắt cỏ có người đi bộ điều khiển đằng sau và máy cắt cỏ điều khiển bằng người lái, máy cắt cỏ chạy bằng điện và khí đốt; bộ điều khiển điện tử để điều khiển đầu ra điện của pin trong quá trình vận hành, được bán như một thành phần không thể thiếu của máy cắt cỏ; động cơ và mô tô để phát điện; máy thổi tuyết; máy cào thổi tuyết; máy phun hoạt động bằng điện; máy cắt dạng chổi quét hoạt động bằng điện; máy xén cỏ/cỏ dại chạy bằng điện; máy cắt cỏ dùng điện; máy băm mảnh [công cụ làm cỏ và làm vườn bằng điện]; máy làm vườn chạy bằng điện; động cơ câu nhấp dùng cho tàu thuyền; máy hút bụi, bao gồm máy hút bụi robot, máy hút bụi điện và máy hút bụi không dây; máy hút bụi dùng ngoài trời; dụng cụ vận hành bằng điện, cụ thể là dụng cụ tỉa bãi cỏ và vườn; thiết bị cắt tỉa cỏ và xén bãi cỏ dùng điện; dụng cụ vận hành bằng điện bao gồm máy công cụ chạy điện, máy khoan băng, máy khoan, cờ lê máy xiết vặn ốc, máy vặn vít, máy khoan búa, máy khoan động lực, cưa máy, cưa máy đa năng, máy mài góc, cưa lượn, máy cưa kiếm, tua vít máy, máy cưa vòng tròn, máy đánh bóng.

Nhóm 09: Pin, bao gồm các loại pin điện; pin có thể sạc lại và pin ion lithi; thiết bị sạc pin, bao gồm bộ sạc pin; bộ đảo điện; bộ điều khiển để điều khiển điện đầu ra của pin; chương trình máy tính và phần mềm máy tính, bao gồm phần mềm ứng dụng và các ứng dụng trên điện thoại di động cho các công cụ điện, máy rửa áp lực, máy phát điện, pin, bộ sạc pin, thiết bị tưới nước, máy tưới nước cho sân cỏ và các thiết bị điện ngoài trời bao gồm máy cắt cỏ, máy robốt cắt cỏ, máy cắt cỏ chạy điện, máy cắt cỏ xén chuỗi, máy tỉa hàng rào, cưa xích, máy thổi lá, máy hút bụi (sử dụng ngoài trời), máy xới và máy nghiền; quần áo bảo hộ lao động [để bảo vệ chống lại tai nạn hoặc thương tích]; kính bảo vệ mắt; găng tay bảo vệ chống thương tích hoặc tai nạn; mũ bảo hiểm; giày bảo vệ để phòng ngừa tai nạn hoặc thương tích; bộ pin điện; bình ắc qui; ắc qui điện có thể tái nạp; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bình ắc qui không tái nạp.

Nhóm 12: Máy kéo.

---

(210) **4-2025-03496**

(641) 4-2020-33501

(540)

GREENWORKS

(220) 19/08/2020

(441) 25/11/2025

(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Máy kéo.

---

(210) **4-2025-03507**
(641) 1617371
(300) 90817374 08/07/2021 US
(540)

MARMALADE

(220) 26/07/2021
(441) 25/11/2025

(731) BEYOND, INC. (US)
799 Coliseum Way, Midvale, UT 84047 USA
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 11: Đèn bàn.

Nhóm 20: Gối cho giường.

Nhóm 21: Dụng cụ đựng tiền tiết kiệm không bằng kim loại; tượng nhỏ bằng gốm; bộ dồ ăn, cụ thể là đĩa, bát, cốc và đĩa nhỏ; dụng cụ phân phối xà phòng lỏng; khay để xà phòng; khay chuyên dùng gác ngang bồn tắm.

Nhóm 22: Lều.

Nhóm 24: Khăn tắm; chăn.

Nhóm 27: Thảm nhà tắm.

---

(210) **4-2025-03508**
(641) 1622504
(300) 90817147 08/07/2021 US
(540)

BEE & WILLOW

(220) 26/07/2021
(441) 25/11/2025

(731) BEYOND, INC. (US)
799 Coliseum Way, Midvale, UT 84047 USA
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm rửa bát; xà phòng giặt; chế phẩm ngâm toàn thân không chứa thuốc; xà phòng rửa tay không chứa thuốc; chế phẩm thơm xịt vải lanh; sản phẩm có mùi thơm, cụ thể là, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu và túi thơm; xà phòng.

Nhóm 04: Nến thơm.

Nhóm 05: Sữa dưỡng da tay diệt khuẩn; xà phòng rửa tay diệt khuẩn; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ cho người và vật nuôi trong nhà.

Nhóm 06: Móc kim loại.

Nhóm 08: Dao cắt phô mai.

Nhóm 11: Máy lọc không khí gia dụng; chụp đèn.

Nhóm 16: Đồ trang trí tường, cụ thể là tranh ảnh và bức tranh in nghệ thuật, bản sao tác phẩm nghệ thuật dạng in và bức tranh vẽ và bức tranh ghép.

Nhóm 20: Gối cho giường; đồ trang trí bàn tiệc bằng chất dẻo, sáp, và gỗ; gối trang trí.

Nhóm 21: Trứng nhân tạo; giỏ bằng vải, chất dẻo hoặc gỗ cho mục đích gia dụng; bọt biển dùng để tắm; thớt để thái phô mai; bình đất sét; giàn phơi quần áo; bình lắc hỗn hợp đồ uống; đồ trang trí bàn tiệc bằng gốm, đất nung, thủy tinh, sứ, gốm đỏ (terra cotta); bộ đồ ăn, cụ thể là đĩa, bát, cốc và đĩa nhỏ; dụng cụ phân phối xà phòng dạng lỏng; tách để uống; cốc để uống; dụng cụ khuếch tán tinh dầu chạy điện; chậu hoa; bình hoa; bình và bát cắm hoa; vườn ươm trong nhà cho cây; cái ca; đĩa ăn; vườn ươm cây; vật dụng giữ dụng cụ.

Nhóm 24: Khăn tắm; chăn; rèm; khăn trải bàn bằng vải dệt, cụ thể là lót cốc, khăn ăn, tấm lót đĩa.

Nhóm 25: Tạp dề.

Nhóm 26: Tràng hoa nhân tạo dùng cho giáng sinh; hoa nhân tạo được sắp xếp; hoa nhân tạo được sắp xếp trong đồ chứa đựng; vòng hoa nhân tạo; tràng và vòng hoa nhân tạo; tràng hoa nhân tạo; cây nhân tạo, trừ cây Noel; cây cảnh nhân tạo.

Nhóm 27: Cỏ nhân tạo; thảm nhà tắm.

Nhóm 31: Hoa khô dùng để trang trí.

---

(210) **4-2025-03516**

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ROSAKA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT APTECH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-03517**

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OSAKA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT APTECH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-03525**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 11.1.5; 15.7.1; 24.17.20; 24.17.24; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-03526**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 15.7.1; 24.17.20; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

Nhóm 39: Phân phối năng lượng.

---

(210) **4-2025-03528**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 15.7.1; 18.1.19; 24.17.20; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ thanh toán bằng thẻ trả trước thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ thanh toán bằng thẻ trả trước tại quầy thu tiền; dịch vụ tài chính cho phép chuyển tiền và thanh toán việc mua hàng hoá và dịch vụ do người khác cung cấp bằng hệ thống giao dịch điện tử.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; vận tải hàng hóa (bằng đường thủy); chuyên chở hàng hóa; dịch vụ gói quà.

---

(210) **4-2025-03635**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng và bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng và sửa chữa công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển và logistics.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý vật liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giải trí.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học, công nghệ; dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu khoa học, khoa học công nghệ và ứng dụng; dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống và dịch vụ lưu trú tạm thời; khách sạn; nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn y tế; dịch vụ cung cấp thông tin về y tế; dịch vụ khám sức khỏe.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý và tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-03651**

(540)

(220) 24/01/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sáp dưỡng môi; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước sơn móng; nước hoa; kem tẩy lông; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; cọ trang điểm; nhũ làm móng; kem chống nhăn cho da; kem nâng tông màu da; kem trị mụn; phấn rôm; phấn mắt; keo xịt tóc; tinh dầu an thần, tinh dầu thơm từ các loại hoa cỏ; sữa rửa mặt; xà phòng; kem cạo râu; dầu xả; dầu gội đầu; muối tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân; dầu gội khô; kem xả tóc; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sáp dưỡng môi, son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, nước sơn móng, nước hoa, kem tẩy lông, thuốc nhuộm tóc, thuốc uốn tóc, cọ trang điểm, nhũ làm móng, kem chống nhăn cho da, kem nâng tông màu da, kem trị mụn, phấn rôm, phấn mắt, keo xịt tóc, tinh dầu an thần, tinh dầu thơm, sữa rửa mặt, xà phòng, kem cạo râu, dầu xả, dầu gội đầu, muối tắm, dung dịch vệ sinh cá nhân, dầu gội khô, kem xả tóc, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-03652**

(220) 24/01/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MAKE SENSE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sáp dưỡng môi; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước son móng; nước hoa; kem tẩy lông; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; cọ trang điểm; nhũ làm móng; kem chống nhăn cho da; kem nâng tông màu da; kem trị mụn; phấn rôm; phấn mắt; keo xịt tóc; tinh dầu an thần, tinh dầu thơm từ các loại hoa cỏ; sữa rửa mặt; xà phòng; kem cạo râu; dầu xả; dầu gội đầu; muối tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân; dầu gội khô; kem xả tóc; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sáp dưỡng môi, son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, nước sơn móng, nước hoa, kem tẩy lông, thuốc nhuộm tóc, thuốc uốn tóc, cọ trang điểm, nhũ làm móng, kem chống nhăn cho da, kem nâng tông màu da, kem trị mụn, phấn rôm, phấn mắt, keo xịt tóc, tinh dầu an thần, tinh dầu thơm, sữa rửa mặt, xà phòng, kem cạo râu, dầu xả, dầu gội đầu, muối tắm, dung dịch vệ sinh cá nhân, dầu gội khô, kem xả tóc, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-03653**

(220) 24/01/2025
(441) 25/11/2025

(540)

FORCONIE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sáp dưỡng môi; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước son móng; nước hoa; kem tẩy lông; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; cọ trang điểm; nhũ làm móng; kem chống nhăn cho da; kem nâng tông màu da; kem trị mụn; phấn rôm; phấn mắt; keo xịt tóc; tinh dầu an thần, tinh dầu thơm từ các loại hoa cỏ; sữa rửa mặt; xà phòng; kem cạo râu; dầu xả; dầu gội đầu; muối tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân; dầu gội khô; kem xả tóc; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sáp dưỡng môi, son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, nước sơn móng, nước hoa, kem tẩy lông, thuốc nhuộm tóc, thuốc uốn tóc, cọ trang điểm, nhũ làm móng, kem chống nhăn cho da, kem nâng tông màu da, kem trị mụn, phấn rôm, phấn mắt, keo xịt tóc, tinh dầu an thần, tinh dầu thơm, sữa rửa mặt, xà phòng, kem cạo râu, dầu xả, dầu gội đầu, muối tắm, dung dịch vệ sinh cá nhân, dầu gội khô, kem xả tóc, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-03654**

(540)

ZEESEA

(220) 24/01/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sáp dưỡng môi; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước son móng; nước hoa; kem tẩy lông; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; cọ trang điểm; nhũ làm móng; kem chống nhăn cho da; kem nâng tông màu da; kem trị mụn; phấn rôm; phấn mắt; keo xịt tóc; tinh dầu an thần, tinh dầu thơm từ các loại hoa cỏ; sữa rửa mặt; xà phòng; kem cạo râu; dầu xả; dầu gội đầu; muối tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân; dầu gội khô; kem xả tóc; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sáp dưỡng môi, son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, nước sơn móng, nước hoa, kem tẩy lông, thuốc nhuộm tóc, thuốc uốn tóc, cọ trang điểm, nhũ làm móng, kem chống nhăn cho da, kem nâng tông màu da, kem trị mụn, phấn rôm, phấn mắt, keo xịt tóc, tinh dầu an thần, tinh dầu thơm, sữa rửa mặt, xà phòng, kem cạo râu, dầu xả, dầu gội đầu, muối tắm, dung dịch vệ sinh cá nhân, dầu gội khô, kem xả tóc, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-03728**

(641) 4-2021-37739

(540)

GUARDIANS

(220) 06/10/2021
(441) 25/11/2025

(731) MAJOR LEAGUE BASEBALL PROPERTIES, INC. (US)
1271 Avenue ofthe Americas, New York, NY 10020, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức trò chơi bóng chày và triển lãm bóng chày; tổ chức và tiến hành một loạt các sự kiện thể thao được truyền hình trực tiếp và được ghi lại để phân phối thông qua các phương tiện truyền thông quảng bá; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi và rút thăm trúng thưởng; dịch vụ sản xuất phương tiện giải trí, cụ thể là sản xuất các chương trình truyền hình, internet và phát thanh đang diễn ra trong lĩnh vực thể thao; cung cấp tin tức, thông tin, podcasts, webcasts và tất cả trong lĩnh vực thể thao; tổ chức các sự kiện văn hóa và thể thao cộng đồng; giải trí có bản chất là buổi biểu diễn trực tiếp của người mặc trang phục linh vật, hoạt náo viên, nhóm nhảy và nhóm nhạc; giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp; câu lạc bộ người hâm mộ; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê các tiện nghi sân vận động; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn đến sân vận động bóng chày; tất cả các dịch vụ nêu trên đều không liên quan tới dịch vụ chống rơi/ngã, bảo vệ khỏi rơi/ngã, hoặc dịch vụ cứu hộ khi rơi/ngã.

---

(210) **4-2025-03729**

(540)

(220) 06/10/2021
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) MAJOR LEAGUE BASEBALL PROPERTIES, INC. (US)
1271 Avenue ofthe Americas, New York, NY 10020, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức trò chơi bóng chày và triển lãm bóng chày; tổ chức và tiến hành một loạt các sự kiện thể thao được truyền hình trực tiếp và được ghi lại để phân phối thông qua các phương tiện truyền thông quảng bá; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi và rút thăm trúng thưởng; dịch vụ sản xuất phương tiện giải trí, cụ thể là sản xuất các chương trình truyền hình, internet và phát thanh đang diễn ra trong lĩnh vực thể thao; cung cấp tin tức, thông tin, podcasts, webcasts và tất cả trong lĩnh vực thể thao; tổ chức các sự kiện văn hóa và thể thao cộng đồng; giải trí có bản chất là buổi biểu diễn trực tiếp của người mặc trang phục linh vật, hoạt náo viên, nhóm nhảy và nhóm nhạc; giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp; câu lạc bộ người hâm mộ; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê các tiện nghi sân vận động; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn đến sân vận động bóng chày; tất cả các dịch vụ nêu trên đều không liên quan tới dịch vụ chống rơi/ngã, bảo vệ khỏi rơi/ngã, hoặc dịch vụ cứu hộ khi rơi/ngã.

---

(210) **4-2025-03862**
(300) 98/676,668 31/07/2024 US
(540)

CASALUNA

(220) 03/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 21: Bọt biển dùng để tắm bằng xơ mướp; miếng vải tẩy tế bào chết khi tắm [miếng vải dùng để tắm rửa cơ thể không dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 24: Găng tay dùng để tắm tẩy tế bào chết.

Nhóm 25: Áo choàng rộng được mặc trước hoặc sau khi tắm hoặc mặc bên ngoài quần áo mặc trên giường; dép đi trong nhà, tất dùng như dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-03935**
(641) 4-2021-20692
(540)

(220) 24/05/2021
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VŨ MEDIA (VN)
Số 10A1, ngõ 376, đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-04106**

(641) 4-2021-27976

(540)

Green Planet

(220) 07/07/2021

(441) 25/11/2025

(731) KANEKA CORPORATION (JP)
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 17: Tấm đệm giảm xóc (chống va đập) bằng chất dẻo dùng để bao gói; vật liệu nhồi bằng chất dẻo để bao gói; tất cả các sản phẩm nói trên không làm bằng cao su và không dùng cho bến tàu.

---

(210) **4-2025-04124**

(540)

GROWERS
AGRI
豐 盛 農 糧

(220) 05/02/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.7.3

(591) Vàng, xanh lá cây

(731) GROWERS AGRI PTE. LTD. (SG)
2 Balestier Road, #04-665 Balestier Hill Shopping Centre, Singapore 320002

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo; ngũ cốc đã qua xử lý; đường; mì làm từ gạo và ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh từ gạo và ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-04186**

(540)

LACIR THỌ YẾN

(220) 06/02/2025

(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm chế biến từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (nước giải khát không cồn làm từ tổ yến); nước yến sào không có đường (đồ uống); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến đóng lon.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh xuất nhập khẩu: yến sào; yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm chế biến từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), nước yến (nước giải khát không cồn làm từ tổ yến), nước yến sào không có đường (đồ uống), nước yến sào có đường (đồ uống), nước yến đóng lon.

---

(210) **4-2025-04208**

(641) 4-2023-41365

(540)

(220) 15/09/2023

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.21; 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.3; 26.1.6

(591) Vàng cam, xanh da trời, nâu đậm, nâu nhạt, đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ FUTURE MEDIA (VN)
Tầng 4, tòa nhà V3 The Văn Phú Victoria, CT9, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình.

---

(210) **4-2025-04229**

(540)

(220) 06/02/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.21; 5.7.13; 5.7.23; 7.3.2; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18

(591) Xanh lá, đỏ, trắng, vàng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh đen

(731) CÔNG TY TNHH BS PHẠM THỊ THANH HIÊN (VN)
Phòng 603, số 114 phố Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-04242**

(540)

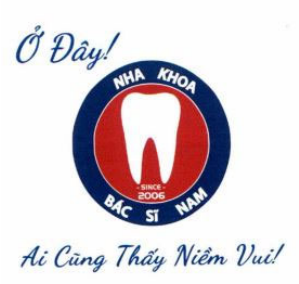

(220) 06/02/2025

(441) 25/11/2025

(531) 2.9.10; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) HỒ SỸ NAM (VN)
Số 255 Trần Định, khối Yên Ninh, phường Quỳnh Dị, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-04345**

(540)

(220) 07/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.1; 26.3.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN VÂN SƠN (VN)
Số nhà 06, ngách 122/103, tổ dân phố số 1, Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-04372**

(540)

BossHive

(220) 10/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN (VN)
Khu công nghiệp Quất Động, xã Quất Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa đi cuốn bằng kim loại; cửa sổ cuốn bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; thanh kim loại định hình; ống kim loại định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; hàng rào bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa không dùng điện; cơ cấu mở cửa không dùng điện; kim loại thường và hợp kim của chúng; quặng kim loại.

Nhóm 19: Cửa bằng nhựa; cửa bằng nhựa có lõi thép; cửa gỗ; phụ kiện cửa bằng nhựa; kính xây dựng; hàng rào không bằng kim loại.

Nhóm 35: Cho thuê thời lượng quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; quảng cáo; dịch vụ đại lý quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; cho thuê mặt bằng quảng cáo; cho thuê bảng quảng cáo; quảng cáo truyền hình; quản lý kinh doanh của các nghệ sĩ biểu diễn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; quảng cáo trên đài phát thanh.

---

(210) **4-2025-04505**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh nõn chuối, hồng cánh sen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN F&B QUỐC TẾ (VN)
LK 19-20 đường Ngọc Hân Công Chúa, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà hoa quả (trà là chủ yếu); hồng trà; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Bán hàng và phân phối hàng qua điện thoại, internet và mạng máy tính trực tuyến cho các sản phẩm: trà sữa, đồ uống trên cơ sở trà và cà phê, trà hoa quả (trà là chủ yếu).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ đồ uống; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-04525**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.7.3; 3.7.24; 25.1.6; 25.7.21
(591) Đỏ, cam đậm, cam nhạt, vàng, đen, hồng đậm, hồng nhạt, xám.
(731) PHAN VĂN TRÌNH (VN)
Xóm 23, xã Xuân Giang, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-04602**

(540)

THACO

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; chất bảo quản hạt giống; chất bảo quản mầm hạt.

Nhóm 06: Chuồng bằng kim loại để nhốt động vật hoang dã; lan can bằng kim loại; hàng rào phân cách bằng kim loại dùng cho đường sá; dải phân cách bằng kim loại dùng cho đường sá; con lăn căng đai truyền bằng kim loại; thùng bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; tấm panen xây dựng bằng kim loại; phôi thép; thép đúc; khuôn đúc bằng kim loại; cổng bằng kim loại; ống xối bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; thanh thép cán nóng; tấm nâng hàng bằng kim loạ; máng tải hàng hóa bằng kim loại; khay chuyển hàng hóa bằng kim loại; khay đỡ hàng hóa vận chuyển bằng kim loại; tấm nâng hàng để vận chuyển bằng kim loại; khay vận chuyển hàng bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; cột trụ bằng kim loại cho xây dựng; cọc bằng kim loại; cột bằng kim loại; chuồng lợn bằng kim loại; ống chia

nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống; ống dẫn bằng kim loại, dùng cho hệ thống sưởi ấm trung tâm; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép] bằng kim loại; ống thép; tấm thép

Nhóm 07: Nắp capô [bộ phận máy móc]; nắp đậy máy [bộ phận của máy móc]; kích nâng; máy khắc laze mang đi được; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa; cần trục; máy nâng chuyển; máy nông nghiệp; băng tải [máy móc]; băng tải; thiết bị cơ khí để nâng và xếp chồng xe cộ; hệ thống cơ khí để nâng và xếp chồng xe cộ; cần trục [thiết bị nâng và nhấc].

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho xe cộ; côngtenơ làm lạnh, thùng chứa hàng có gắn thiết bị làm lạnh.

Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; ô tô chở khách du lịch; xe tải; ô tô tải; thùng lật của ô tô tải; giường nằm sử dụng trên xe cộ; ghế nằm sử dụng trên xe cộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe đông lạnh; ghế ngồi của xe cộ; xe buýt chạy điện; xe chở khách công cộng chạy điện; xe cứu thương; ô tô cắm trại; nhà xe lưu động; băng tải trên không; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm ô tô; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; khung xe máy; tay lái xe máy; chân chống xe máy; yên xe máy; chắn bùn; giảm xóc treo cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; khung gầm xe cộ; cửa kính cho xe cộ; kính chắn gió; kính chắn gió cho xe cộ; rơ moóc [xe cộ].

Nhóm 29: Thịt; cá, được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây được bảo quản; trái cây đã chế biến [đặt trong giỏ]; trái cây đã chế biến [ở dạng giỏ]; thịt đã được bảo quản; thịt lợn.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; ca cao; cà phê; gạo.

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn gia súc; tôm nước ngọt [sống]; cá còn sống; quả tươi; rau củ tươi; thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc] thô và chưa qua chế biến; nấm tươi; hạt giống để trồng; hạt giống thực vật; hạt giống cây trồng; cây trồng; cây giống; cây giống con; cây nhỏ làm giống.

Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo và tiếp thị; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tổ chức hội chợ và triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; phân phát hàng mẫu cho mục đích quảng cáo

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê, môi giới, cho thuê lại và quản lý bất động sản thương mại, văn phòng và không gian văn phòng; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; mua, bán bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; tư vấn xây dựng (tư vấn quản lý dự án xây dựng).

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê tàu thuyền; chuyên chở bằng xe tải; cứu hộ tàu thủy; dịch vụ khuân vác; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho mục đích vận chuyển; môi giới hàng hải; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê kho chứa hàng; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê tủ ướp lạnh; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê xe cộ; vận tải hàng hóa; vận tải bằng tàu thuyền; vận chuyển hành khách; lai dắt tàu thuyền; chuyên chở hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; vận tải đường biển; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; môi giới vận chuyển hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; hậu cần vận tải, cụ thể là lập kế hoạch và sắp xếp các chuyến hàng cho người sử dụng dịch vụ vận tải; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển

Nhóm 40: Mạ crôm; cán kim loại; đúc kim loại; mạ kim loại; tôi kim loại; xử lý kim loại; mạ kẽm; chế biến và xử lý thực phẩm, ví dụ như nghiền trái cây, xay bột, bảo quản thực phẩm và đồ uống, xông khói thực phẩm, đông lạnh thực phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trình chiếu phim; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cho thuê các tiện ích sân vận động; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; sắp xếp, tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí xã hội.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; thiết kế bao bì; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực hàn; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu khoa học; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản cụ thể là việc nuôi trồng và nhân giống thực vật hoặc động vật trong môi trường nước; dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-04603**

(540)

THACO AUTO

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; ô tô chở khách du lịch; xe tải; ô tô tải; thùng lật của ô tô tải; giường nằm sử dụng trên xe cộ; ghế nằm sử dụng trên xe cộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe đông lạnh; ghế ngồi của xe cộ; xe buýt chạy điện; xe chở khách công cộng chạy điện; xe cứu thương; ô tô cắm trại; nhà xe lưu động.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2025-04604**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; ô tô chở khách du lịch; xe tải; ô tô tải; thùng lật của ô tô tải; giường nằm sử dụng trên xe cộ; ghế nằm sử dụng trên xe cộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe đông lạnh; ghế ngồi của xe cộ; xe buýt chạy điện; xe chở khách công cộng chạy điện; xe cứu thương; ô tô cắm trại; nhà xe lưu động.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2025-04605**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm; hóa chất bảo quản thực phẩm; chất bảo quản hạt giống; chất bảo quản mầm hạt.

Nhóm 29: Thịt; cá, được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây được bảo quản; trái cây đã chế biến [đặt trong giỏ]; trái cây đã chế biến [ở dạng giỏ]; thịt đã được bảo quản; thịt lợn.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; ca cao; cà phê; gạo.

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn gia súc; tôm nước ngọt [sống]; cá còn sống; quả tươi; rau củ tươi, thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc] thô và chưa qua chế biến; nấm tươi; hạt giống để trồng; hạt giống thực vật; hạt giống cây trồng; cây trồng; cây giống; cây giống con; cây nhỏ làm giống.

Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng.

Nhóm 40: Chế biến và xử lý thực phẩm, ví dụ như nghiền trái cây, xay bột, bảo quản thực phẩm và đồ uống, xông khói thực phẩm, đông lạnh thực phẩm.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản cụ thể là việc nuôi trồng và nhân giống thực vật hoặc động vật trong môi trường nước; dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-04606**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.5.8; 26.5.1; 26.5.18; 26.15.9; 26.15.15
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Chuồng bằng kim loại để nhốt động vật hoang dã; lan can bằng kim loại; hàng rào phân cách bằng kim loại dùng cho đường sá; dải phân cách bằng kim loại dùng cho đường sá; con lăn căng đai truyền bằng kim loại; thùng bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; tấm panen xây dựng bằng kim loại; phôi thép; thép đúc; khuôn đúc bằng kim loại; cổng bằng kim loại; ống xối bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; thanh thép cán nóng; tấm nâng hàng bằng kim loại; máng tải hàng hóa bằng kim loại; khay chuyển hàng hóa bằng kim loại; khay đỡ hàng hóa vận chuyển bằng kim loại; tấm nâng hàng để vận chuyển bằng kim loại; khay vận chuyển hàng bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; cột trụ bằng kim loại cho xây dựng; cọc bằng kim loại; cột bằng kim loại; chuồng lợn bằng kim loại; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống; ống dẫn bằng kim loại, dùng cho hệ thống sưởi ấm trung tâm; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép] bằng kim loại; ống thép; tấm thép.

Nhóm 07: Nắp capô [bộ phận máy móc]; nắp đậy máy [bộ phận của máy móc]; kích nâng; máy khắc laze mang đi được; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa; cần trục; máy nâng chuyển; máy nông nghiệp; băng tải [máy móc]; băng tải; thiết bị cơ khí để nâng và xếp chồng xe cộ; hệ thống cơ khí để nâng và xếp chồng xe cộ; cần trục [thiết bị nâng và nhấc].

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho xe cộ; côngtenơ làm lạnh, thùng chứa hàng có gắn thiết bị làm lạnh.

Nhóm 12: Ô tô buýt; xe buýt; ô tô chở khách du lịch; xe tải; ô tô tải; thùng lật của ô tô tải; giường nằm sử dụng trên xe cộ; ghế nằm sử dụng trên xe cộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe đông lạnh; ghế ngồi của xe cộ; xe buýt chạy điện; xe chở khách công cộng chạy điện; xe cứu thương; ô tô cắm trại; nhà xe lưu động; băng tải trên không; thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm ô tô; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; khung xe máy; tay lái xe máy; chân chống xe máy; yên xe máy; chắn bùn; giảm xóc treo cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; khung gầm xe cộ; cửa kính cho xe cộ; kính chắn gió, kính chắn gió cho xe cộ; rơ moóc [xe cộ].

Nhóm 40: Mạ crôm; cán kim loại; đúc kim loại; mạ kim loại; tôi kim loại; xử lý kim loại; mạ kẽm.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; thiết kế bao bì; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực hàn; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thử nghiệm vật liệu.

---

(210) **4-2025-04607**

(540)

(220) 11/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo và tiếp thị; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tổ chức hội chợ và triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; phân phát hàng mẫu cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê, môi giới, cho thuê lại và quản lý bất động sản thương mại, văn phòng và không gian văn phòng; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; mua, bán bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trình chiếu phim; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cho thuê các

tiện ích sân vận động; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; sắp xếp, tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí xã hội.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-04706**

(540)

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ TÂN PHÚC (VN)
Số nhà 15, ngõ 44 phố Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Mực để in, đánh dấu và chạm khắc.

---

(210) **4-2025-04715**

(540)

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.27; 8.1.1; 26.1.2; 26.15.15
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH VYAN GMBH (VN)
Số 18 đường N12, khu phố Phước Lai, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04716**

(641) 4-2022-32115

(540)

(220) 09/08/2022
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) EUROPE & ASIA BEVERAGES COMPANY LIMITED (MM)
No.19, 4 Za, Corner of Baho Road and Nilar Street, Yangon Region, Myanmar
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Sữa chua và các sản phẩm sữa khác; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-04736**

(540)

LSIP

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUỐC TẾ LONG SƠN (VN)
Thôn 2, xã Long Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công te nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa.

---

(210) **4-2025-04738**

(300) 40202419287V 23/08/2024 SG

(540)

product
organic

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.8

(591) Xanh dương, hồng.

(731) ONWARD HOLDINGS CO., LTD. (JP)
10-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy dầu mỡ, không dùng trong quá trình sản xuất; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy sạch benzen; nước xả vải giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất dính để cố định tóc giả; hồ bột để giặt là; gelatine từ rong biển dùng để giặt là; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm làm thơm hơi thở; chất khử mùi cho vật nuôi; hợp chất để tẩy sạch sơn; kem dùng cho giày da và ủng da; sáp đánh bóng giày; chế phẩm đánh bóng; xà phòng và chất tẩy rửa; dầu gội; kem đánh răng và nước súc miệng; mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; kem dưỡng tóc; dầu dưỡng tóc; xịt dưỡng tóc; nước thơm để xức sau khi tắm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; dầu thơm; nguyên liệu cho nước hoa và hương liệu; hương trầm để thắp; giấy nhám; vải nhám; cát nhám; đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; móng tay giả; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-04741**

(540)

LONG SƠN INTERNATIONAL PORT

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.2; 26.3.5

(591) Xanh dương đậm, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUỐC TẾ LONG SƠN (VN)
Thôn 2, xã Long Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công te nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa.

---

(210) **4-2025-04753**

(540)

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, hồng, trắng, đỏ, xanh da trời, xanh dương đậm, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KINDERGARDEN VIỆT NAM (VN)
Số 15C Nguyễn Khang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; miếng gạc [đồ vệ sinh thân thể, đồ trang điểm]; túi nhỏ để làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn).

Nhóm 05: Bỉm trẻ em dùng một lần; bỉm dạng quần.

Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; thiết bị vận chuyển dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa; máy dán nhãn; máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; nhãn điện tử cho hàng hóa; máy lập hóa đơn; thiết bị đo sữa/dụng cụ đo sữa; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; tổng đài điện thoại.

Nhóm 10: Máy hút sữa; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; bơm dùng hút sữa mẹ; van của bình sữa cho trẻ em bú; đai nịt bụng; áo chẽn nịt bụng; nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ tai]; thắt lưng chỉnh hình; đai lưng dùng cho sản phụ/thắt lưng cho phụ nữ mang thai; gối gây buồn ngủ để chữa chứng mất ngủ.

Nhóm 11: Máy hâm sữa; máy tiệt trùng.

Nhóm 12: Xe đẩy em bé; đai bảo hiểm cho ghế ngồi xe cộ.

Nhóm 16: Giấy ướt; khăn khô bằng giấy; văn phòng phẩm; phiếu, thẻ, danh thiếp.

Nhóm 18: Đai (dây đeo để giữ trẻ em); địu trẻ em; đai an toàn cho trẻ (dây đai giữ em bé); ba lô; túi đựng quần áo dùng khi di du lịch; túi lưới dùng để đi mua sắm.

Nhóm 20: Nôi cho trẻ em; cũi trẻ em; giường cũi trẻ em; ghế rung trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; xe cũi đẩy cho trẻ em; quầy hàng [dạng bàn].

Nhóm 25: Tã lót sơ sinh [quần áo]; đồ đội đầu; bộ quần áo lót may liền [trang phục]; đồ đi chân; quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi xây dựng; búp bê; xe cộ đồ chơi điều khiển bằng sóng radio; cầu trượt [đồ chơi cua trẻ em]; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); đồ chơi.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh/tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ mua sắm cho người khác [hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ siêu thị kinh doanh mỹ phẩm, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm, miếng gạc [đồ vệ sinh thân thể, đồ trang điểm], túi nhỏ để làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn), bỉm trẻ em dùng một lần, bỉm dạng quần, máy chế biến thức ăn dùng điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, thiết bị vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa, máy dán nhãn, máy bán hàng tự động, phần mềm máy tính [ghi sẵn], nhãn điện tử cho hàng hóa, máy lập hóa đơn, thiết bị đo sữa, dụng cụ đo sữa, công cụ giám sát [chương trình máy tính], tổng đài điện thoại, máy hút sữa, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em, núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm, bơm dùng hút sữa mẹ, van của bình sữa cho trẻ em bú, đai nịt bụng, áo chẽn nịt bụng, nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ tai], thắt lưng chỉnh hình, đai lưng dùng cho sản phụ, thắt lưng cho phụ nữ mang thai, gối gây buồn ngủ để chữa chứng mất ngủ, máy hâm sữa, máy tiệt trùng, xe đẩy em bé, đai bảo hiểm cho ghế ngồi xe cộ, văn phòng phẩm, phiếu, thẻ danh thiếp, giấy ướt, khăn khô bằng giấy, đai (dây đeo để giữ trẻ em), địu trẻ em, đai an toàn cho trẻ (dây đai giữ em bé), ba lô, túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch, túi lưới dùng để đi mua sắm, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, giường cũi trẻ em, ghế rung trẻ em, khung tập đi cho trẻ em, xe cũi đẩy cho trẻ em, quầy hàng [dạng bàn], tã lót sơ sinh [quần áo], đồ đội đầu, bộ quần áo lót may liền [trang phục], đồ đi chân, đồ chơi xây dựng, búp bê, xe cộ đồ chơi điều khiển bằng sóng radio, cầu trượt [đồ chơi của trẻ em], gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em), đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-04782**

(540)

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam, vàng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ THU HUYỀN (VN)
Tổ 7, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-04794**

(540)

truefriend KIM Viet Nam Fund Management

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KIM VIỆT NAM (VN)
Văn phòng số 6.02, tầng 6, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, khu phố 3, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư qủy; đầu tư vốn; môi giới chứng khoán; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; quản lý tài chính; dịch vụ hỗ trợ tài chính doanh nghiệp; dịch vụ hỗ trợ tài chính liên quan đến các hoạt động phúc lợi xã hội; dịch vụ chứng khoán; phân tích tài chính; dịch vụ quỳ đầu tư tài chính; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2025-04795**

(540)

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Nâu, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KIM VIỆT NAM (VN)
Văn phòng số 6.02, tầng 6, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, khu phố 3, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới chứng khoán; ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; quản lý tài chính; dịch vụ hỗ trợ tài chính doanh nghiệp; dịch vụ hỗ trợ tài chính liên quan đến các hoạt động phúc lợi xã hội; dịch vụ chứng khoán; phân tích tài chính; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2025-04827**

(540)

FROSTBLOCKER

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) DELK INDUSTRIES, INC. (US)
6115 Cockrill Bend Circle, Nashville, Tennessee 37209, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Màn che cho kính chắn gió ô tô dùng để phòng ngừa sương giá, băng và tuyết.

---

(210) **4-2025-04828**

(540)

FROST GUARD

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) DELK INDUSTRIES, INC. (US)
6115 Cockrill Bend Circle, Nashville, Tennessee 37209, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Màn che cho kính chắn gió ô tô dùng để phòng ngừa sương giá, băng, hoặc tuyết.

---

(210) **4-2025-04832**

(540)

HÀ PHONG

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ SUYẾN (VN)
Thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Móc treo quần áo bằng kim loại.

Nhóm 20: Giá treo đồ; manocanh; móc treo quần áo không bằng kim loại; móc treo túi, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: móc treo quần áo bằng kim loại và không bằng kim loại, giá treo đồ, manocanh, móc treo.

---

(210) **4-2025-04836**

(540)

Kreain Nature

(220) 12/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) KE ZHENNAN (CN)
No.5-1, South Second Lane, Shi Road, Houzhai Town, Nanao County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; dung dịch làm sạch không chứa thuốc; sữa (gel) tắm; dầu gội đầu; kem dưỡng da không chứa thuốc; gel dưỡng da không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi tại chỗ dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da, có chứa thuốc; thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng có chứa thuốc; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp (mát xa); thiết bị thẩm mỹ đề làm săn chắc da mặt với dòng điện siêu nhỏ; băng hỗ trợ chỉnh hình; khẩu trang y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; thiết bị nha khoa.

Nhóm 30: Trà ô long; cà phê; ngũ cốc, cụ thể là: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; keo ong làm thực phẩm; mứt kẹo có đường; bánh quy phủ sô cô la.

(210) **4-2025-04850**

(641) 4-2022-03945

(540)

(220) 09/02/2022

(441) 25/11/2025

(531) 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh, đen.

(731) CENTRAL AUTOMOTIVE PRODUCTS LTD (JP)
2-30, 4-Chome, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka 530-0005, Japan

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa xe bọt tuyết; nước phủ bóng xe; nước đánh bóng vỏ xe; nước tẩy trắng máy; nước lau kính; chế phẩm làm sạch; chất lỏng làm sạch kính chắn gió ô tô; chế phẩm làm sạch cho ô tô; sáp để làm sạch và đánh bóng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-04854**

(540)

(220) 13/02/2025

(441) 25/11/2025

(731) SUNKYU PARK (KR)
411 Dong-il ro, Gwangjin-gu, Seoul 04900, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; vali (hành lý); da thuần chay; túi dùng cho thể thao; túi đựng.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); tất ngắn cổ; quần áo (trang phục); mũ; áo choàng ngoài; áo nịt len (trang phục).

---

(210) **4-2025-04865**

(540)

(220) 13/02/2025

(441) 25/11/2025

(531) 15.7.1

(591) Xám, kem, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CƠ ĐIỆN NGUYÊN KHANG PUMPS (VN)
Số 183 đường 3B, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

---

(210) **4-2025-04888**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHÍNH XÁC M&K VIỆT NAM (VN)
Lô F3, KCN Bá Thiện II, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 12: Khung xe đạp và xe cho người khuyết tật; phụ tùng xe đạp.

Nhóm 28: Khung kim loại cho thiết bị thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-04890**

(540)

PHAN NGUYÊN

(220) 13/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐINH CÔNG THOẠI VĂN (VN)
14 Đinh Hữu Thuật, khóm 2, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Mua bán ống nhựa pvc, phụ kiện pvc: van bi nhựa pvc, tê chia nhánh pvc, nối ren pvc, cút chữ l pvc, van nhựa pvc.

---

(210) **4-2025-04940**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN HD GROUP (VN)
218/32A Trần Hưng Đạo, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện, xây dựng nhà để ở và không để ở, hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-05177**

(540)

(220) 14/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT ĐIỆN HƯƠNG GIANG (VN)
47/8M, ấp 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; đồng hồ Volt- Ampe; cầu chì điện; máy biến dòng điện; bộ điều khiển tụ bù.

---

(210) **4-2025-05241**

(540)

(220) 14/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.19; 11.1.4; 24.15.7; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng đậm, đỏ tươi, trắng.
(731) LA THỊ MỸ DANH (VN)
292 Hoàng Văn Thụ, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Gà rán.

Nhóm 30: Mì ý; bánh pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-05313**

(540)

LA HÀO

(220) 17/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
Số 206 đường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể: chậu rửa, bồn tắm, vòi nước, vòi hoa sen, van nước, bệ xí, két nước của bệ xí, bộ phận ngồi của xí bệt, thiết bị sấy khô tay (chạy điện) trong phòng rửa, bồn tắm xông hơi mát xa, bình tắm nóng lạnh, buồng tắm đa năng, bồn tắm đa năng, bồn tắm nước xoáy, phụ kiện bồn tắm.

Nhóm 20: Thiết bị nội thất như: bàn, ghế, giường, tủ, kệ, giá.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh cụ thể: chậu rửa, bồn tắm, vòi nước, vòi hoa sen, van nước, bệ xí, két nước của bệ xí, bộ phận ngồi của xí bệt, thiết bị sấy khô tay (chạy điện) trong phòng rửa, bồn tắm xông hơi mát xa, bình tắm nóng lạnh, phòng tắm đa năng, bồn tắm nước xoáy, phụ kiện bồn tắm và thiết bị nội thất như: bàn, ghế, giường, tủ, kệ, giá.

---

(210) **4-2025-05458**

(540)

(220) 17/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, tím, xanh dương, xanh lam, đen, trắng.
(731) LASSEN INNOVATION PTE LTD (SG)
315 Outram road #04-01, Tan Boon Liat Building, Singapore 169074
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy massage (mặt, cổ, vai, gáy, chân, tay); máy hút sữa; máy rửa mặt (hỗ trợ làm đẹp); máy đẩy tinh chất cho da mặt (hỗ trợ làm đẹp); máy triệt lông; máy xông hơi mặt (hỗ trợ làm đẹp); máy nâng cơ mặt (hỗ trợ làm đẹp).

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy tạo kiểu tóc kỹ thuật số bằng nhiệt, dùng điện; máy uốn tóc kỹ thuật số bằng nhiệt, bằng điện; máy hấp tóc, bằng điện; máy duỗi tóc kỹ thuật số bằng nhiệt, bằng điện; máy hâm sữa, dùng điện; máy tiệt trùng.

Nhóm 21: Máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2025-05459**

(540)

(220) 17/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, tím, xanh dương, xanh lam, đen, trắng
(731) LASSEN INNOVATION PTE LTD (SG)
315 Outram road #04-01, Tan Boon Liat Building, Singapore 169074
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy massage (mặt, cổ, vai, gáy, chân, tay); máy hút sữa; máy rửa mặt (hỗ trợ làm đẹp); máy đẩy tinh chất cho da mặt (hỗ trợ làm đẹp); máy triệt lông; máy xông hơi mặt (hỗ trợ làm đẹp); máy nâng cơ mặt (hỗ trợ làm đẹp).

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy tạo kiểu tóc, dùng điện; máy uốn tóc, bằng điện; máy hấp tóc, bằng điện; máy duỗi tóc, bằng điện; máy hâm sữa, dùng điện; máy tiệt trùng.

Nhóm 21: Máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện; Đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2025-05465**

(540)

蓝胖子 lán pàng zi

(220) 17/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) MAXIGENES PTY LTD (AU)
10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm chăm sóc da [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc cơ thể [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; chế phẩm tắm tạo bọt [không chứa thuốc]; xà phòng và các chế phẩm xà phòng, bao gồm xà phòng mỹ phẩm [không chứa thuốc]; tinh dầu dùng để tắm tắm, sữa tắm tạo bọt, gel tắm và dầu tắm [tất cả đều không chứa thuốc]; chất khử mùi và chất chống mồ hôi dùng cho cá nhân; tinh dầu chăm sóc da [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc da mặt [mỹ phẩm]; kem dưỡng và nước thơm dùng sau khi cạo râu; chế phẩm tạo hương thơm; chế phẩm chăm sóc tóc [không chứa thuốc]; chế phẩm chăm sóc da tay [không chứa thuốc]; kem dưỡng da tay [không chứa thuốc]; hương thơm để thắp; hương, nhang; xà phòng dạng lỏng; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước thơm cho trẻ em; dầu dưỡng da cho trẻ em; kem dưỡng, nước thơm và dầu thơm, không chứa thuốc; nước súc miệng, nước vệ sinh miệng và xịt miệng, không chứa thuốc; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; nước thơm sử dụng trong phòng; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm xịt dùng cho cơ thể [không chứa thuốc].

Nhóm 05: Sữa bột khô làm thức ăn cho trẻ em; sữa bột cho mục đích ăn dặm (cho trẻ em); sữa bột cho trẻ em; sữa bột là thực phẩm cho trẻ em; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ em; sữa khô làm thức ăn cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức không có lactoza cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ em.

Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, hàng ngũ kim.

Nhóm 07: Động cơ và đầu máy (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa; kính đeo mắt.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay giả, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng kích thích hoạt động tình dục.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp [in sẵn]; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc.

Nhóm 18: Da thuộc và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách; ô và dù; gậy chống; roi da, bộ yên cương và yên cương; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương soi, khung ảnh; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho hoặc vận chuyển; xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi và đồ chơi của trẻ em; thiết bị trò chơi video; dụng cụ tập thể dục và thể thao; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đèn, nến và bánh kẹo].

Nhóm 29: Sản phẩm sữa, sữa, bao gồm sữa dừa, sữa hạnh nhân, sản phẩm trên cơ sở sữa, sữa bột, kem [sản phẩm sữa], sản phẩm kem, pho mát, sản phẩm pho mát, bơ, sản phẩm bơ, sữa chua và sản phẩm sữa chua; thịt, gia cầm (không còn sống), thú săn (không còn sống), cá (không còn sống); thịt, gia cầm, thú săn và cá được bảo quản, sấy khô, đông lạnh và nấu chín; sản phẩm thịt trong nhóm này, bao gồm thịt bò sấy khô, thịt giăm bông, thịt lợn muối xông khói, xúc xích, thịt đã chế biến, salami (xúc xích), chiết xuất của thịt; sản phẩm gia cầm trong nhóm này, bao gồm xúc xích, thịt gia cầm đã chế biến, và chiết xuất của gia cầm; sản phẩm cá trong nhóm này, bao gồm chiết xuất của cá; kebab (thịt xiên nướng); pa tê; sản phẩm trái cây trong nhóm này, bao gồm trái cây được nấu chín, trái cây được bảo quản, trái cây được sấy khô, trái cây được đóng hộp, trái cây đông lạnh và trái cây đã chế biến; sản phẩm rau trong nhóm này, bao gồm rau được nấu chín, rau được bảo quản, rau được sấy khô, rau được đóng hộp, rau đông lạnh và rau đã chế biến; quả hạch và sản phẩm quả hạch trong nhóm này, bao gồm quả hạch đã chế biến, quả hạch đã qua xử lý, quả hạch rang, quả hạch muối; thực phẩm ăn nhanh trong nhóm này, bao gồm thanh trái cây, thanh quả hạch, trái cây và quả hạch dạng thanh, đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây, đồ ăn nhẹ trên cơ sở rau, đồ ăn nhẹ trên cơ sở quả hạch; dầu ăn bao gồm dầu thực vật; sữa dê, pho mát sữa dê và sữa chua làm từ sữa dê.

Nhóm 30: Thực phẩm và các sản phẩm thực phẩm tốt cho sức khỏe trong nhóm này bao gồm bột mì và các sản phẩm thực phẩm trên cơ sở bột mì; hỗn hợp làm từ bột mì, bao gồm hỗn hợp làm bánh ngọt, hỗn hợp làm bánh nướng nhỏ hình cốc, hỗn hợp làm bánh quy, hỗn hợp làm bánh muffin, hỗn hợp làm bánh brownie, hỗn hợp làm bánh kếp, hỗn hợp làm bánh nướng, hỗn hợp bột nhào làm bánh mì, hỗn hợp bột nhào làm bánh pizza; các sản phẩm bánh, bao gồm bánh mì, bánh mì que, bánh ngọt, bánh nướng nhỏ hình cốc, bánh muffin, bánh quy và bánh ngọt làm từ bột nhồi; bánh mì bơ tỏi và bánh mì thảo mộc; bánh quy giòn và bánh quy; bánh pizza và đế bánh pizza; sô cô la nóng; ngũ cốc ăn sáng; nước sốt mỳ ống; giấm; đồ gia vị, gia vị, nước xốt marinat; bánh kẹo; sô cô la và sản phẩm thực phẩm trên cơ sở sô cô la; đồ ăn vặt trong nhóm này, bao gồm đồ ăn vặt chứa hỗn hợp trái cây, rau, hạt (ngũ cốc) và/hoặc quả hạch (hạt (ngũ cốc) là thành phần chủ yếu); kem trái cây (nước đá lạnh) [chứa

sữa]; kem trái cây (nước đá lạnh) [không chứa sữa]; kem lạnh bao gồm kem lạnh trên cơ sở sản phẩm sữa và kem lạnh trên cơ sở không sữa; bánh kẹo dạng đá lạnh; kẹo mềm; kẹo, không dùng cho mục đích y tế; muối, muối biển và muối gia vị dùng để nấu ăn; muối gia vị; bánh mì nướng hoặc rán; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; sô cô la nhuyễn dạng dệt; mỳ Ý bao gồm mỳ Ý khô hoặc mì Ý tươi; nước xốt sa lát; thảo mộc khô (gia vị); ngô rang nổ; mật ong; đường và sản phẩm thực phẩm trên cơ sở đường; risotto (cơm Ý); gạo; xốt may-on-ne; cà phê; hạt cà phê; cà phê xay; cà phê đông khô; trà; hỗn hợp tinh chất cà phê và chiết xuất cà phê; sản phẩm thịt trong nhóm này, bao gồm, bánh patê thịt, nước sốt thịt và bánh bao thịt; sản phẩm thịt gia cầm trong nhóm này, bao gồm, bánh patê thịt gia cầm, nước sốt thịt gia cầm và bánh bao thịt gia cầm; sản phẩm thịt thú săn trong nhóm này, bao gồm bánh patê thịt thú săn, nước sốt thịt thú săn và bánh bao thịt thú săn; bánh patê và bánh ngọt làm từ bột nhồi, bao gồm bánh patê và bánh ngọt làm từ bột nhồi chứa thịt, thịt gia cầm, thị thú săn và/hoặc cá; hương hiệu, bao gồm hương liệu thịt, hương liệu làm từ thịt, hương liệu thịt gia cầm, hương liệu làm từ thịt gia cầm, hương liệu thú săn, hương liệu làm từ thịt thú săn, hương liệu cá và hương liệu làm từ cá; chất làm ngọt; đồ uống trong nhóm này, bao gồm đồ uống cà phê, trà đá và các đồ uống khác trên cơ sở trà; trái cây dạng thanh [kẹo bánh]; trái cây và quả hạch dạng thanh [kẹo bánh].

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp thô và chưa qua chế biến, cụ thể là hạt (ngũ cốc), ngũ cốc chưa qua chế biến, ngũ cốc dạng thô, ngũ cốc hữu cơ, hạt nhân dạng thô, lớp phủ làm vườn, cây họ đậu tươi, hạt giống ngũ cốc chưa xử lý, hạt ăn được chưa xử lý, hạt hướng dương chưa xử lý, thóc chưa xử lý, hạnh nhân (trái cây), đậu tươi, quả ôliu tươi, cây và hoa tự nhiên; thực phẩm và các sản phẩm thực phẩm tốt cho sức khỏe trong nhóm này, bao gồm trái cây tươi và rau tươi; quả hạch tươi và quả hạch ăn được (chưa chế biến); hạt (ngũ cốc) và các sản phẩm trên cơ sở hạt trong nhóm này, cụ thể là yến mạch dạng thô; mạch nha.

Nhóm 32: Đồ uống có trong nhóm này, bao gồm, đồ uống có ga, đồ uống trên cơ sở trái cây, đồ uống trên cơ sở rau quả, đồ uống trên cơ sở trái cây và rau, nước ép trái cây, nước ép rau, đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa); nước khoáng, nước khoáng có hương vị, nước ngọt, nước sô đa, nước sô đa có hương vị và các loại đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp dùng cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-05467**

(540)

蓝胖子 lán pàngzǐ

(220) 17/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) MAXIGENES PTY LTD (AU)
10-12 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm chăm sóc da [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc cơ thể [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; chế phẩm tắm tạo bọt [không chứa thuốc]; xà phòng và các chế phẩm xà phòng, bao gồm xà phòng mỹ phẩm [không chứa thuốc]; tinh dầu dùng để tắm tắm, sữa tắm tạo bọt, gel tắm và dầu tắm [tất cả đều không chứa thuốc]; chất khử mùi và chất chống mồ hôi dùng cho cá nhân; tinh dầu chăm sóc da [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc da mặt [mỹ phẩm]; kem dưỡng và nước thơm dùng sau khi cạo râu; chế phẩm tạo hương thơm; chế phẩm chăm sóc tóc [không chứa thuốc]; chế phẩm chăm sóc da tay [không chứa thuốc]; kem dưỡng da tay [không chứa thuốc]; hương thơm để thắp; hương, nhang; xà phòng dạng lỏng; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước thơm cho trẻ em; dầu dưỡng da cho trẻ em; kem dưỡng, nước thơm và dầu thơm, không chứa thuốc; nước súc miệng, nước vệ sinh miệng và xịt miệng, không chứa thuốc; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; nước thơm sử dụng trong phòng; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm xịt dùng cho cơ thể [không chứa thuốc].

Nhóm 05: Sữa bột khô làm thức ăn cho trẻ em; sữa bột cho mục đích ăn dặm (cho trẻ em); sữa bột cho trẻ em; sữa bột là thực phẩm cho trẻ em; sữa bột dinh dưỡng cho trẻ em; sữa khô làm thức ăn cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức không có lactoza cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ em.

Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, hàng ngũ kim.

Nhóm 07: Động cơ và đầu máy (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa; kính đeo mắt.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng kích thích hoạt động tình dục.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp [in sẵn]; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ và để vẽ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc.

Nhóm 18: Da thuộc và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách; ô và dù; gậy chống; roi da, bộ yên cương và yên cương; vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương soi, khung ảnh; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho hoặc vận chuyển; xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi và đồ chơi của trẻ em; thiết bị trò chơi video; dụng cụ tập thể dục và thể thao; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đèn, nến và bánh kẹo].

Nhóm 29: Sản phẩm sữa, sữa, bao gồm sữa dừa, sữa hạnh nhân, sản phẩm trên cơ sở sữa, sữa bột, kem [sản phẩm sữa], sản phẩm kem, pho mát, sản phẩm pho mát, bơ, sản phẩm bơ, sữa chua và sản phẩm sữa chua; thịt, gia cầm (không còn sống), thú săn (không còn sống), cá (không còn sống); thịt, gia cầm, thú săn và cá được bảo quản, sấy khô, đông lạnh và nấu chín; sản phẩm thịt trong nhóm này, bao gồm thịt bò sấy khô, thịt giăm bông, thịt lợn muối xông khói, xúc xích, thịt đã chế biến, salami (xúc xích), chiết xuất của thịt; sản phẩm gia cầm trong nhóm này, bao gồm xúc xích, thịt gia cầm đã chế biến, và chiết xuất của gia cầm; sản phẩm cá trong nhóm này, bao gồm chiết xuất của cá; kebab (thịt xiên nướng); pa tê; sản phẩm trái cây trong nhóm này, bao gồm trái cây được nấu chín, trái cây được bảo quản, trái cây được sấy khô, trái cây được đóng hộp, trái cây đông lạnh và trái cây đã chế biến; sản phẩm rau trong nhóm này, bao gồm rau được nấu chín, rau được bảo quản, rau được sấy khô, rau được đóng hộp, rau đông lạnh và rau đã chế biến; quả hạch và sản phẩm quả hạch trong nhóm này, bao gồm quả hạch đã chế biến, quả hạch đã qua xử lý, quả hạch rang, quả hạch muối; thực phẩm ăn nhanh trong nhóm này, bao gồm thanh trái cây, thanh quả hạch, trái cây và quả hạch dạng thanh, đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây, đồ ăn nhẹ trên cơ sở rau, đồ ăn nhẹ trên cơ sở quả hạch; dầu ăn bao gồm dầu thực vật; sữa dê, pho mát sữa dê và sữa chua làm từ sữa dê.

Nhóm 30: Thực phẩm và các sản phẩm thực phẩm tốt cho sức khỏe trong nhóm này bao gồm bột mì và các sản phẩm thực phẩm trên cơ sở bột mì; hỗn hợp làm từ bột mì, bao gồm hỗn hợp làm bánh ngọt, hỗn hợp làm bánh nướng nhỏ hình cốc, hỗn hợp làm bánh quy, hỗn hợp làm bánh muffin, hỗn hợp làm bánh brownie, hỗn hợp làm bánh kếp, hỗn hợp làm bánh nướng, hỗn hợp bột nhào làm bánh mì, hỗn hợp bột nhào làm bánh pizza; các sản phẩm bánh, bao gồm bánh mì, bánh mì que, bánh ngọt, bánh nướng nhỏ hình cốc, bánh muffin, bánh quy và bánh ngọt làm từ bột nhồi; bánh mì bơ tỏi và bánh mì thảo mộc; bánh quy giòn và bánh quy; bánh pizza và đế bánh pizza; sô cô la nóng; ngũ cốc ăn sáng; nước sốt mỳ ống; giấm; đồ gia vị, gia vị, nước xốt marinat; bánh kẹo; sô cô la và sản phẩm thực phẩm trên cơ sở sô cô la; đồ ăn vặt trong nhóm này, bao gồm đồ ăn vặt chứa hỗn hợp trái cây, rau, hạt (ngũ cốc) và/hoặc quả hạch (hạt (ngũ cốc) là thành phần chủ yếu); kem trái cây (nước đá lạnh) [chứa sữa]; kem trái cây (nước đá lạnh) [không chứa sữa]; kem lạnh bao gồm kem lạnh trên cơ sở sản phẩm sữa và kem lạnh trên cơ sở không sữa; bánh kẹo dạng đá lạnh; kẹo mềm; kẹo, không dùng cho mục đích y tế; muối, muối biển và muối gia vị dùng để nấu ăn; muối gia vị; bánh mì nướng hoặc rán; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; sô cô la nhuyễn dạng dệt; mỳ Ý bao gồm mỳ Ý khô hoặc mì Ý tươi; nước xốt sa lát; thảo mộc khô (gia vị); ngô rang nổ; mật ong; đường và sản phẩm thực phẩm trên cơ sở đường; risotto (cơm Ý); gạo; xốt may-on-ne; cà phê; hạt cà phê; cà phê xay; cà phê đông khô; trà; hỗn hợp tinh chất cà phê và chiết xuất cà phê; sản phẩm thịt trong nhóm này, bao gồm, bánh patê thịt, nước sốt thịt và bánh bao thịt; sản phẩm thịt gia cầm trong nhóm này, bao gồm, bánh patê thịt gia cầm, nước sốt thịt gia cầm và bánh bao thịt gia cầm; sản phẩm thịt thú săn trong nhóm này, bao gồm bánh

patê thịt thú săn, nước sốt thịt thú săn và bánh bao thịt thú săn; bánh patê và bánh ngọt làm từ bột nhồi, bao gồm bánh patê và bánh ngọt làm từ bột nhồi chứa thịt, thịt gia cầm, thị thú săn và/hoặc cá; hương hiệu, bao gồm hương liệu thịt, hương liệu làm từ thịt, hương liệu thịt gia cầm, hương liệu làm từ thịt gia cầm, hương liệu thú săn, hương liệu làm từ thịt thú săn, hương liệu cá và hương liệu làm từ cá; chất làm ngọt; đồ uống trong nhóm này, bao gồm đồ uống cà phê, trà đá và các đồ uống khác trên cơ sở trà; trái cây dạng thanh [bánh kẹo]; trái cây và quả hạch dạng thanh [bánh kẹo].

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp thô và chưa qua chế biến, cụ thể là hạt (ngũ cốc), ngũ cốc chưa qua chế biến, ngũ cốc dạng thô, ngũ cốc hữu cơ, hạt nhân dạng thô, lớp phủ làm vườn, cây họ đậu tươi, hạt giống ngũ cốc chưa xử lý, hạt ăn được chưa xử lý, hạt hướng dương chưa xử lý, thóc chưa xử lý, hạnh nhân (trái cây), đậu tươi, quả ôliu tươi, cây và hoa tự nhiên; thực phẩm và các sản phẩm thực phẩm tốt cho sức khỏe trong nhóm này, bao gồm trái cây tươi và rau tươi; quả hạch tươi và quả hạch ăn được (chưa chế biến); hạt (ngũ cốc) và các sản phẩm trên cơ sở hạt trong nhóm này, cụ thể là yến mạch dạng thô; mạch nha.

Nhóm 32: Đồ uống có trong nhóm này, bao gồm, đồ uống có ga, đồ uống trên cơ sở trái cây, đồ uống trên cơ sở rau quả, đồ uống trên cơ sở trái cây và rau, nước ép trái cây, nước ép rau, đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa); nước khoáng, nước khoáng có hương vị, nước ngọt, nước sô đa, nước sô đa có hương vị và các loại đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp dùng cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-05557**

(540)

(220) 18/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 11.3.6
(731) LÊ HOÀNG ĐĂNG (VN)
765/46 (561/49) Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-05933**

(540)

OneBridge

(220) 19/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; điện thoại; máy tính tiền; thẻ nhận dạng từ tính; đĩa từ; đĩa mềm; thiết bị ghi hình; bàn phím máy vi tính; mạch tích hợp; vi mạch [mạch IC]; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; nhật ký điện tử; máy trả lời tự động; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chip dna; máy rút tiền tự động [atm]; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; usb; thiết bị định vị toàn cầu; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; phần cứng máy tính; ký hiệu số; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy vi tính có thể đeo; màn hiển thị video có thể đeo; rô-bốt hiện diện từ xa; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng; thẻ nhận dạng sinh trắc học; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; thiết bị truyền động điện; bộ định tuyến mạng máy tính; bộ mở rộng tần số; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; Ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: tất cả các sản phẩm trong nhóm 9; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; Hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài

chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-05967**

(540)

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu, đen.
(731) NGUYỄN HỮU TIẾN (VN)
Số 17 ngõ 554 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; xà phòng cạo râu; sáp dùng cho râu, ria; chế phẩm cạo râu.

Nhóm 08: Dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; hộp dao cạo; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; lưỡi dao cạo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc.

Nhóm 21: chổi cạo râu.

---

(210) **4-2025-06013**

(540)

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH GS (VN)
471/14C Chiến Lược, khu phố 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Két sắt đựng tiền an toàn; khung cửa bằng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; cửa bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, dịch vụ đại lý xuất khẩu, dịch vụ đại lý nhập khẩu: cửa bằng kim loại, két an toàn, tấm kim loại dùng cho xây dựng, khung cửa bằng kim loại, bồn chứa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06135**

(540)

SérélysPMS

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) S.A.M. AXEEN PHARMA (MC)
Immeuble Le Triton 5 rue du Gabian Bloc B, 2ème Etage 98000 Monaco Monaco
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung cho con người dưới dạng viên nén và viên nang [thực phẩm chức năng]; sản phẩm dược phẩm dùng cho người dưới dạng viên nén và viên nang; chiết xuất phấn hoa và chiết xuất từ thực vật được bán dưới dạng thành phần của chất bổ sung cho thực phẩm và chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06138**

(540)

SérélysMENO

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) S.A.M. AXEEN PHARMA (MC)
Immeuble Le Triton 5 rue du Gabian Bloc B, 2ème Etage 98000 Monaco Monaco
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung cho con người dưới dạng viên nén và viên nang [thực phẩm chức năng]; sản phẩm dược phẩm dùng cho người dưới dạng viên nén và viên nang; chiết xuất phấn hoa và chiết xuất từ thực vật được bán dưới dạng thành phần của chất bổ sung cho thực phẩm và chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06139**

(540)

SérélysFERTI

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) S.A.M. AXEEN PHARMA (MC)
Immeuble Le Triton 5 rue du Gabian Bloc B, 2ème Etage 98000 Monaco Monaco

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung cho con người dưới dạng viên nén và viên nang [thực phẩm chức năng]; sản phẩm dược phẩm dùng cho người dưới dạng viên nén và viên nang; chiết xuất phấn hoa và chiết xuất từ thực vật được bán dưới dạng thành phần của chất bổ sung cho thực phẩm và chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06140**

(540)

SérélysOSTEO

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) S.A.M. AXEEN PHARMA (MC)
Immeuble Le Triton 5 rue du Gabian Bloc B, 2ème Etage 98000 Monaco Monaco

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung cho con người dưới dạng viên nén và viên nang [thực phẩm chức năng]; sản phẩm dược phẩm dùng cho người dưới dạng viên nén và viên nang; chiết xuất phấn hoa và chiết xuất từ thực vật được bán dưới dạng thành phần của chất bổ sung cho thực phẩm và chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06141**

(540)

SérélysINCO

(220) 20/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) S.A.M. AXEEN PHARMA (MC)
Immeuble Le Triton 5 rue du Gabian Bloc B, 2ème Etage 98000 Monaco Monaco

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung cho con người dưới dạng viên nén và viên nang [thực phẩm chức năng]; sản phẩm dược phẩm dùng cho người dưới dạng viên nén và viên nang; chiết xuất phấn hoa và chiết xuất từ thực vật được bán dưới dạng thành phần của chất bổ sung cho thực phẩm và chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06290**

(540)

(220) 21/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06582**

(540)

(220) 24/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG HỘI AN (VN)
Số nhà SH1.2, khu đô thị Casamia, thôn Võng Nhi, phường Hội An Đông, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-06872**

(641) 4-2021-28907

(540)

(220) 13/07/2021
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 24.15.7
(591) Trắng, xanh cửu long đậm, xanh cửu long nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIỀM SAPHIA (VN)
Số nhà 27, ngách 1 ngõ 104 đường Việt Hưng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 31: Chất bổ sung cho chăn nuôi, thức ăn và đồ uống cho gia súc và động vật; thảo mộc tươi.

Nhóm 32: Nước uống, nước uống có ga, đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống); xi rô và các chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu chất bổ sung cho chăn nuôi, thức ăn và đồ uống cho gia súc và động vật, thảo mộc tươi, nước uống, nước uống có ga, đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống), xi rô và các chế phẩm không cồn để làm đồ uống; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06888**

(540)

(220) 25/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 6.3.4; 26.13.1
(591) Trắng, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ELAPHE (VN)
GD3-1 GD3-2 cụm khu công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y.

---

(210) **4-2025-06897**

(540)

Newtrin

(220) 25/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) STANDARD FOODS CORPORATION (TW)
10 F., No. 610, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City 11492, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa chiết xuất từ nấm linh chi; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa chiết xuất từ thực vật; nước cốt gà [chất bổ sung dinh dưỡng]; thực phẩm cho em bé; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng đặc biệt [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa chiết xuất lợi khuẩn; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa lutein; chất bổ sung chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa vitamin; tinh chất đông trùng hạ thảo [chất bổ sung dinh dưỡng]; tinh chất nhân sâm [chất bổ sung dinh dưỡng]; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho em bé; dược phẩm truyền thống Trung Quốc.

Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa hạnh nhân [đồ uống]; sữa bột; tinh chất nhân sâm dùng như thực phẩm thông thường (không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); tinh chất tổ chim ăn được dùng như thực phẩm thông thường (không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); tinh chất đông trùng hạ thảo dùng như thực phẩm thông thường (không phải thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất từ thịt gà; sữa có hương vị; sữa tiệt trùng; sữa ngũ cốc.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà nấm linh chi [trà thảo mộc, không dùng để làm thuốc]; trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; bột ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở ca cao; bột mè [bột nhão].

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có sữa [sữa không phải thành phần chủ yếu]; đồ uống không cồn; đồ uống trái cây [không chứa cồn]; chiết xuất của trái cây không có cồn; nước yến [đồ uống không cồn]; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống làm từ ngũ cốc [đồ uống không cồn].

Nhóm 35: Cửa hàng tạp hóa bán lẻ chuyên về vật tư nông nghiệp, đồ uống, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm; dịch vụ bán buôn và bán lẻ vật tư nông nghiệp; dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ uống; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thực phẩm; dịch vụ bán lẻ qua thư đặt hàng chuyên về vật tư nông nghiệp, đồ uống, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm.

---

(210) **4-2025-06916**

(540)

Dưỡng Não OB

(220) 26/02/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GROW GREEN AZ (VN)
Số 8, ngách 78 ngõ Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, dược liệu, thực phẩm chức năng và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06944**

(540)

xedapgiakho.com

(220) 26/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng (đậm, nhạt).
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ OH GROUP (VN)
491/61 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: Xe đạp, xe đạp ba bánh, xe đạp ba bánh giao hàng, xe đạp điện, xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi.

---

(210) **4-2025-07014**

(540)

SOTATEK

(220) 26/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.6; 26.2.7
(591) Xanh dương, xanh than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SOTATEK VIỆT NAM (VN)
Tầng 11, toà nhà CIC, số 2 ngõ 219 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng; phần mềm trò chơi điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm ứng dụng không thể tải xuống; dịch vụ máy tính cung cấp việc sử dụng tạm thời các giao diện máy tính không tải xuống được nhằm tạo ra các dịch vụ thông tin cá nhân trực tuyến.

---

(210) **4-2025-07238**

(540)

(220) 27/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 17.2.2; 25.7.5; 26.1.1
(591) Đen, hồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RUBY NEST (VN)
TDP Nghĩa Quý, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô; tổ yến sơ chế.

---

(210) **4-2025-07294**

(540)

TUBERIN

(220) 27/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

---

(210) **4-2025-07295**

(540)

HERPESIL

(220) 27/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-07369**

(540)

XNP

(220) 27/02/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUÂN NGỌC PHÁT (VN)
91/18A Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn phủ, lớp phủ [sơn]; nước men bóng (chất màu, sơn); sơn lót; nhũ dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-07511**

(540)

(220) 28/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
Ấp Đông Thuận, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; tã lót dùng cho người (bỉm); dung dịch nước muối sinh lý dùng trong y tế; sữa dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho những người có chế độ ăn đặc biệt.

Nhóm 35: Mua bán, đại lí ký gửi, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước súc miệng, thực phẩm chức năng, dược phẩm, tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), tã giấy cho trẻ em, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, dung dịch nước muối sinh lý dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, sữa, sữa bột dùng cho mục đích y tế, khâu trang y tế, thiết bị dụng cụ y tế, quần áo, giày dép, đồ chơi.

---

(210) **4-2025-07587**

(540)

(220) 28/02/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương sáng, xanh dương đậm, đỏ, cam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DQ VIỆT NAM (VN)
Lầu 5, tòa nhà Pak Sky, số 34A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất (dùng cho công nghiệp); hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu); hóa chất để làm sạch nước, chất xúc tác; dầu thủy lực; hóa chất để làm sạch đất.

Nhóm 09: Linh kiện điện tử; máy vi tính; thiết bị viễn thông; thiết bị ngoại vi và phần mềm máy tính; thiết bị phân phối và điều khiển điện.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối: hóa chất (dùng cho công nghiệp), hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu), hóa chất để làm sạch nước, chất xúc tác, dầu thủy lực, hóa chất để làm sạch đất, linh kiện điện tử, máy vi tính, thiết bị điện tử, thiết bị viễn thông, thiết bị ngoại vi và phần mềm máy tính, thiết bị phân phối và điều khiển điện; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị; tư vấn quản trị kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa máy móc; lắp đặt hệ thống nước thải; lắp đặt hệ thống điện.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải và cho thuê phương tiện; dịch vụ du lịch; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ vận tải khách hàng.

Nhóm 40: Gia công cơ khí; xử lý nước thải; xử lý ô nhiễm; xử lý kim loại; xử lý phế liệu, chất thải nguy hiểm, chất thải công nghiệp và chất thải sinh hoạt.

---

(210) **4-2025-07638**

(220) 28/02/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ANH TRAI "SAY HI": KẺ PHẢN DIỆN TẠO NÊN NGƯỜI HÙNG

ANH TRAI "SAY HI": VILLAINS MADE THE HERO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIE CHANNEL (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đĩa cd; đĩa dvd; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; tệp đa phương tiện có thể tải xuống; tệp video có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuông.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; sản xuất phim quảng cáo; xuất nhập khẩu phim ảnh; mua bán các sản phẩm gồm: quà tặng, quà lưu niệm, băng đĩa, hàng may mặc, giày dép, quần áo, mũ nón, vớ, bình nước, thắt lưng, túi, vòng đeo tay [trang sức], sổ tay, áp phích, thú nhồi bông, đồ chơi, ô che, ly, tách, đồ gỗ mỹ thuật, chuông gió [trang trí], tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, móc chìa khóa [đồ trang trí bằng chất dẻo sáp hoặc mây tre, gỗ], nhãn dán (sticker), tem dán, gậy phát sáng led đồ chơi, thẻ nhân vật trò chơi, đồ chơi nhân vật bằng nhựa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ nghệ sĩ giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình, chương trình biểu diễn; phát hành phim điện ảnh, chương trình truyền hình, chương trình giải trí, video âm nhạc, truyện tranh, các truyện và các nội dung khác có tính chất giải trí; cung cấp phim ảnh không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ trình chiếu phim; dịch vụ giới thiệu phim; cho thuê phim ảnh, băng video, băng hình, thiết bị âm thanh, ánh sáng, thiết bị điện ảnh, máy móc và thiết bị sản xuất điện ảnh; sao chép băng video, băng ghi âm, đĩa compact, đĩa vcd, đĩa dvd; dịch vụ viết kịch bản phim, kịch, chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các bộ phim, chương trình, và phân đoạn dài tập có nội dung hài kịch, kịch, hành động, phiêu lưu và hoặc hoạt hình được truyền tải bằng cách xem qua màn hình lớn, tivi, vệ tinh, thiết bị di động cầm tay hoặc internet; dịch vụ giải trí có bản chất là phát triển, dàn dựng, sản xuất, phân phối và hậu kỳ các bộ phim điện ảnh, chương trình truyền hình, các sự kiện đặc biệt cho mục đích giải trí xã hội, và nội dung giải trí đa phương tiện; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ cung cấp thông tin, các bình luận và giới thiệu về phim, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện qua một trang web; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-07639**

(220) 28/02/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 5.3.20; 11.3.14; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH ĐẤT MỚI (VN)
Lô 133-1C, đại lộ Độc Lập, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu : trà, chè (trà), đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-07839**
(300) 98733475 04/09/2024 US
(540)

(220) 03/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho thú cưng.

Nhóm 06: Thẻ ghi tên cho chó bằng kim loại; dụng cụ phân phối túi đựng chất thải của chó, được gắn cố định, làm bằng kim loại; cửa ra vào làm bằng kim loại dùng cho thú cưng; phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là chuông kim loại, vòng đeo cổ chống ồn được lắp khớp với thẻ ghi tên bằng kim loại của thú cưng.

Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng; bộ dụng cụ bấm và giũa móng; dụng cụ xén lông, lưỡi chải lông và dụng cụ tỉa lông cho thú cưng.

Nhóm 09: Kính râm cho thú cưng; phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là đèn an toàn và đèn chớp an toàn.

Nhóm 14: Phụ kiện đeo cổ cho thú cưng cụ thể là mặt dây chuyền và miếng cài trang trí.

Nhóm 16: Túi bằng chất dẻo đựng rác thải của thú cưng; thảm lót chuồng thú cưng bằng giấy.

Nhóm 18: Vật dụng để dắt thú cưng đi dạo và giữ thú cưng, cụ thể là, dây dắt, móc của dây buộc đặc biệt thích hợp cho dây dắt thú cưng, vòng cổ, dây buộc cổ có móc để giữ, dây xích để buộc cổ và dây cáp để buộc cổ; vòng cổ và dây dẫn thú cưng; quần áo cho thú cưng; da sống để nhai sạch răng dùng cho thú cưng; túi đựng động vật để mang đi; phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là nơ; bộ dây đai vòng qua nách dùng để dắt thú cưng đi dạo; trang phục hóa trang cho thú cưng; áo đi mưa và áo gi lê cho thú cưng; mũ và giày cao cổ cho thú cưng; túi đế mang thú cưng [túi].

Nhóm 20: Giường cho thú cưng; đệm cho thú cưng; đồ nội thất cho thú cưng; cũi cho thú cưng; thanh gỗ cho mèo cào chân; chuồng cho thú cưng; cổng an toàn làm bằng kim loại dùng cho thú cưng [đồ đạc]; dụng cụ phân phối túi nhựa đựng chất thải của chó, mang đi được, không làm bằng kim loại; chỗ nằm treo gắn cửa sổ cho thú cưng.

Nhóm 21: Phụ kiện làm sạch cho chó và mèo, cụ thể là găng tay chải lông rụng, cây lăn bụi mút xốp bọt biển, lược bàn chải; dụng cụ thu gom phân của thú cưng, cụ thể là muỗng vận hành thủ công dùng cho mục đích gia dụng; đĩa ăn dùng cho thú cưng; bát ăn dùng cho động vật; khay đựng cát vệ sinh cho mèo; muôi (muỗng) múc thức ăn dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng thức ăn và đồ ăn thưởng cho thú cưng dùng trong gia đình.

Nhóm 24: Khăn lau cho thú cưng bằng vải; chăn cho thú cưng; bọc giường bằng vải.

Nhóm 26: Phụ kiện đeo cổ cho thú cưng, cụ thể là hạt nhỏ trang sức.

Nhóm 27: Thảm ăn cho thú cưng; thảm trải sàn cho khay đựng cát vệ sinh cho thú cưng.

Nhóm 28: Đồ chơi cho thú cưng.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ nhai có thể ăn được cho thú cưng; cát vệ sinh thơm cho thú cưng; đồ ăn thưởng cho thú cưng có thể ăn được; cỏ bạc hà mèo.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ thức ăn cho thú cưng, đồ dùng cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến thức ăn cho thú cưng, đồ dùng cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng; dịch vụ cửa hàng bán buôn các loại hàng tiêu dùng, cụ thể là thức ăn cho thú cưng, đồ dùng cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến các loại hàng tiêu dùng, cụ thể là thức ăn cho thú cưng, đồ dùng cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-07881**

(540)

LÀNG CUỘI

(220) 04/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ MICE VIỆT NAM (VN)
39 An Trạch 1, phường Văn Miếu Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện, chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-07899**

(540)

(220) 04/03/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh nước biển, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÊNH 28 ENTERTAINMENT (VN)
Tầng 3, Toà nhà G4 - Five Star Garden, số 02 Kim Giang, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông và quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ phóng viên tin tức; biên tập video giải trí; sản xuất phim bằng hình, video, trừ phim quảng cáo; phóng viên ảnh; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí trên mạng điện thoại di động và internet.

---

(210) **4-2025-08541**

(641) 4-2023-12981

(540)

(220) 06/04/2023

(441) 25/11/2025

(531) 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9; 26.11.8

(731) ĐỖ THU HÀ (VN)
97 đường Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Quán đồ uống; quán cà phê; quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08548**

(540)

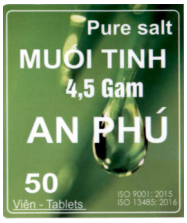

(220) 06/03/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) TRẦN ĐÌNH THĂNG (VN)
Số 116 ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Muối tinh.

---

(210) **4-2025-08580**

(540)

(220) 07/03/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VULTEX VIỆT NAM (VN)
Số nhà 2B, ngõ 239, phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách.

Nhóm 25: Quần, áo (trang phục); áo sơ mi; sơ mi cộc tay; quần dài; áo mưa; dây lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-08581**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VULTEX VIỆT NAM (VN)
Số nhà 2B, ngõ 239, phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách.

Nhóm 25: Quần, áo (trang phục); áo sơ mi; sơ mi cộc tay; quần dài; áo mưa; dây lưng [trang phục];

---

(210) **4-2025-08593**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 3.7.3; 6.19.9; 8.7.11; 25.1.6; 25.5.25; 26.5.1
(591) Vàng cam, xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
Lô T2-1.2, đường D1, khu công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: trứng gia cầm.

---

(210) **4-2025-08606**

(540)

CRYBABY

(220) 07/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; dầu gội; sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng; chế phẩm để mài sắc; tinh dầu; chế phẩm hương liệu (chất thơm); hương liệu (tinh dầu); dung dịch xịt toàn thân; nước hoa; hình dán cho móng tay, chân; mỹ phẩm; móng giả; mặt nạ làm đẹp; son môi; hộp đựng son môi; hộp trang điểm có mỹ phẩm; chất khử mùi cho con người hoặc động vật; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; bó hoa liệu pháp tạo hương thơm trong nhà; túi nhỏ làm thơm đồ vải; gỗ thơm; sản phẩm để hun/xông, khử trùng... (fumigation); hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu (chất thơm); túi thơm; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; xịt thơm trong nhà; sáp thơm không lõi (chế phẩm tạo mùi thơm).

Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ernie); thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; tệp tin video có thể tải xuống; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; máy đo nhịp tim thai; thiết bị siêu âm y tế; thiết bị tạo ảnh siêu âm y tế; đệm lót cho mục đích y tế; gối gây ngủ dùng chữa chứng mất ngủ; nút bịt lỗ tai dùng cho người đi bơi; nút bịt lỗ tai (thiết bị bảo vệ thính giác); vòng kích thích việc mọc răng; bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho trẻ em ngậm; van của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; kẹp dùng cho núm vú giả; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé; nắp ngón tay cái bằng nhựa để ngăn trẻ mút; bao cao su; chân tay giả; dụng cụ chỉnh hình; đai lưng dùng cho sản phụ; vật liệu dùng để khâu vết thương; dụng cụ hỗ trợ cho thú cưng trong việc đi lại.

Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn trang trí lễ hội; đèn bàn; nến điện tử; thiết bị chiếu sáng; que phát sáng dùng để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; đèn sấy móng tay; đèn dầu; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp nấu ăn; máy làm bánh sandwich dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu ăn); máy làm bánh mì dùng điện; bình cà phê, dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, dùng điện; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện (nồi áp suất); hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; máy luộc trứng dùng điện; nồi nấu dùng điện; lò nướng điện gia dụng; máy làm sữa đậu nành dùng điện; máy sưởi gốm dùng điện; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; đá dung nham núi lửa sử dụng trong vỉ nướng; tủ lạnh; máy làm kem; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; máy sấy; máy sấy quần áo; bàn là hơi nước; quạt điện; bàn là hơi nước dùng cho vải; máy sấy bát đĩa; máy hút mùi cho nhà bếp; thiết bị sấy khô đồ giặt là; máy lọc không khí; máy hút ẩm; thiết bị sưởi ấm; máy tạo khói cho biểu diễn sân khấu; vòi nước; đài phun nước trang trí; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị làm nóng nước tắm; máy xông hơi mặt; thiết bị xông hơi không dùng trong y tế; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen; thiết bị và máy lọc nước; tủ khử trùng; vòi nước uống công cộng; máy lọc nước gia đình dùng điện; ấm đun nước suối khoáng; thiết bị khử trùng; thiết bị sưởi di động; túi cao su/chai chứa nước nóng để chườm; quần áo sưởi điện; mũ sưởi điện; miếng đệm sưởi không dùng trong y tế; bật lửa gas; thiết bị trùng hợp; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khoá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng.

Nhóm 16: Giấy; giấy can; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy dùng để trang trí thực phẩm; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; tượng nhỏ bằng giấy bồi; giấy dính [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; sách mỏng; bưu thiếp; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; thiết bị cho việc treo khung ảnh chụp; tem thư; tranh sơn dầu; tranh lụa; tờ in thạch bản (ấn phẩm); bản khắc; bản in đá; bản khắc axit; ảnh chụp (được in); túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu bao gói bằng giấy hoặc chất dẻo (để giảm xóc hoặc làm đầy); túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; văn phòng phẩm; bìa giữ hộ chiếu; bìa bọc hộ chiếu; mực; con dấu [đóng dấu]; bút (đồ dùng văn phòng); băng phết gôm [văn phòng phẩm]; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; máy in địa chỉ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; phấn cho thợ may; vật liệu để nặn; khuôn cho đất nặn điêu khắc (vật liệu thô của nghệ sĩ); giấy da mezuzah; hộp đựng giấy da mezuzah.

Nhóm 18: Bộ da lông thú; vải da; túi; túi mua sắm có thể tái sử dụng; túi mua sắm bằng vải; túi xách tay để mua sắm; hộp bằng da hoặc bìa giả da; vali (hành lý); túi mua sắm bằng da; túi mua sắm bằng vải bạt; túi đựng chìa khóa; dây đeo bằng da; ba lô địu trẻ sơ sinh; túi xách; ví tiền; túi sách học sinh; vali; thẻ hành lý; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; hộp đựng thẻ (ví); bìa bọc hộ chiếu; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây da; địu trẻ sơ sinh; địu mang trẻ em; túi mang trẻ em; địu em bé; túi đeo vai cho trẻ em; dây đai giữ trẻ; ô, dù; gậy chống đi bộ; bộ yên cương cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đựng trang sức bằng vải (rỗng); túi đựng mỹ phẩm chuyên dụng (rỗng).

Nhóm 20: Tủ trưng bày [đồ đạc]; kệ trưng bày [đồ đạc]; hộp đựng đồ chơi (đồ đạc); đồ đạc; ghế trường kỷ; hộp đồ chơi (rỗng); bao đựng bằng chất dẻo; thùng chứa bằng chất dẻo; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; gương soi; gương cầm tay (gương trang điểm); khung tranh; gọng kính đeo mắt; khung ảnh; gương trang trí; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; quạt phẳng cầm tay, không dùng điện; quạt gấp cầm tay, không dùng điện; đồ thủ công bằng rơm lúa mì; đồ thủ công bằng tre và gỗ; đồ thủ công bằng rơm; tác phẩm điêu khắc bằng chất dẻo; chuông gió; tác phẩm điêu khắc nhỏ bằng nhựa; đồ thủ công bằng nhựa gia cố bằng sợi thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tác phẩm thủ công đúc bằng đất nặn; tác phẩm thủ công bằng sơn mài; tác phẩm thủ công bằng lông vũ; bảng niêm yết; biển hiệu dọc bằng chất dẻo; nhãn mác bằng chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; cũi cho vật nuôi trong nhà; vòng tay nhận dạng, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; quan tài; móc treo quần áo, không bằng kim loại; khay chia ngăn kéo; gối; gối dài; gối kê cổ; ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại; đồ trang trí và tác phẩm nghệ thuật bằng sừng, xương, ngà và vỏ sò/vỏ ốc.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; cốc; bát; đĩa; chậu (đồ đựng); chai; nắp cốc; dụng cụ bằng sứ, men hoặc nhựa dùng hàng ngày (bao gồm chậu, bát, đĩa, ấm và cốc); hũ đựng; tấm lót bàn, không bằng giấy hoặc vải; bộ đồ ăn, trừ dao, nĩa và thìa; dụng cụ cắt bánh quy; đồ thủy tinh dùng hàng ngày (bao gồm cốc, đĩa, hũ đựng và bình); đồ sứ dùng hàng ngày (bao gồm chậu, bát, đĩa, ấm, bộ đồ ăn, lọ, hũ đựng và nồi); tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng pha lê; bình uống nước; bình cà phê, không dùng điện; bộ đồ để uống rượu; bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); cốc để uống; ống hút dùng để uống; dụng cụ khuếch tán dầu thơm dùng điện và không dùng điện (trừ gậy liệu pháp hương thơm); lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện; lợn đựng tiền tiết kiệm; thanh và vòng treo khăn; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; hộp đựng xà phòng; chậu hoa; bình hoa; đót giày; lọ thuốc thông minh, rỗng; khay đựng (đồ vật nhỏ) cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; bàn chải đánh răng; thiết bị/dụng cụ vệ sinh răng, kẽ răng dùng trong gia đình (household dental flosser); bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng tăm; chỉ nha khoa; dụng cụ trang điểm; thiết bị tẩy trang; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; bình giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); lồng cho thú cưng/vật nuôi trong nhà; bể cá trong nhà; máy đuổi muỗi.

Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; ni/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ Hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ Tây Tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm.

Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới.

Nhóm 26: Băng buộc tóc; dải ren, đăng ten để viền; món đồ nhỏ trang trí (thêu); đồ thủ công đan dây; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí dùng cho điện thoại di động; huy hiệu trang trí (khóa); băng đeo tay (phụ kiện trang phục); dụng cụ uốn tóc (không phải dụng cụ cầm tay); giấy dùng để uốn tóc; dụng cụ uốn tóc dùng điện và không dùng điện

(không phải dụng cụ cầm tay); kẹp uốn tóc; cặp tóc mai; đồ trang trí nhỏ (không phải trang sức, không phải móc khóa, không phải vòng đeo tay chìa khóa); ngù len [quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ]; trâm cài (phụ kiện của trang phục); cúc, khuy (phụ kiện trang phục); khóa thắt lưng bằng kim loại quý (cho quần áo); bộ tóc giả; bộ đồ may vá; bộ dụng cụ đan; hoa giả; bonsai giả; miếng đệm vai cho quần áo; miếng dán nhiệt để trang trí vải (đồ may); số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; miếng dán chữ xen kẽ để đánh dấu vải lanh (đồ may vải); miếng dán nâng ngực.

Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

Nhóm 28: Máy trò chơi đuổi bắt; thiết bị chơi trò chơi; máy trò chơi tự động và vận hành bằng đồng xu; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; diều; gạch đồ chơi; thiết bị để cưỡi dùng trong khu vui chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; khối lắp ghép (đồ chơi); búp bê đồ chơi; quần áo cho búp bê; búp bê biết cử động; nhân vật đồ chơi; bộ búp bê; mô hình đồ chơi; đồ chơi xếp hình; nhân vật đồ chơi theo bộ sưu tập; bóng bay để trang trí buổi tiệc; đồ chơi thông minh; búp bê có khớp cầu [bjd]; nhà đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; bộ đồ thủ công cho mô hình đồ chơi; đồ chơi lên dây cót; đồ chơi búp bê hành động; động vật đồ chơi; nhà chơi cho trẻ em; ô tô đồ chơi; đồ chơi pinata [tương tự trò chơi dân gian của việt nam: trò đập niêu]; đồ chơi có thể bơm phồng; xe hẩy chân [đồ chơi]; trò chơi ghép hình; đĩa ném thể thao frisbee (đồ chơi); chuông gió đồ chơi; cờ vua; bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi cờ bàn; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; trò chơi thẻ sưu tập; quả bóng cho trò chơi; thiết bị tập thể dục; dụng cụ bắn cung; đĩa ném thể thao frisbee; ván trượt; máy để tập luyện thể dục; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bể bơi [đồ chơi]; đường đua bằng nhựa (đồ chơi); miếng bảo vệ (bộ phận của trang phục thể thao) dùng khi chơi bóng đá; giày đi tuyết; phao cuộn tay; băng đeo cổ tay chơi thể thao; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; dụng cụ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; tấm chắn/màn ngụy trang [dụng cụ thể thao]; dây/băng đeo thấm mồ hôi khi chơi thể thao; que gỗ chuyền tay dùng trong môn chạy tiếp sức; bếp nấu ăn [đồ chơi].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa hoặc dịch vụ cho người khác]; dịch vụ marketing trực tuyến; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nhà môi giới cho nghệ sĩ biểu diễn; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy tính tiền; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ tác phẩm nghệ thuật do bảo tàng nghệ thuật cung cấp; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán lẻ và bán buôn trực tuyến đồ chơi; bán đấu giá trực tuyến các hàng hóa được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts].

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; khóa đào tạo về quảng cáo, quảng bá, tiếp thị và lập kế hoạch chiến lược kinh doanh; thông tin giáo dục; khóa học múa cho trẻ em; dịch vụ giáo dục trực tuyến; tổ chức cuộc thi giáo dục hoặc giải trí; tổ chức hoạt động giải trí nhập vai; sắp xếp và tổ chức hoạt động giải trí; tổ chức và sắp xếp triển lãm giải trí; tổ chức cuộc thi giáo dục và giải trí trực tuyến; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ thư viện cho thuê; dịch vụ thư viện trực tuyến, cụ thể là dịch vụ thư viện điện tử có báo, tạp chí, ảnh và hình ảnh cung cấp qua mạng máy tính trực tuyến; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp truyện tranh và tiểu thuyết đồ họa trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản băng video; cung cấp nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ lồng tiếng; dịch vụ trường quay; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; sản xuất video; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; viết kịch; phân phối phim; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ sản xuất phim hoạt hình; sản xuất video âm nhạc; sản xuất phim; dịch vụ giải trí; biểu diễn; dịch vụ công viên giải trí; cung cấp thông tin giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ thể thao điện tử; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; biểu diễn xiếc; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp tiện nghi cho trò chơi nhập vai thực tế; cung cấp tiện nghi giải trí cho trẻ em; cung cấp tiện nghi cho công viên chủ đề; cung cấp dịch vụ du lịch mô phỏng trong môi trường ảo cho mục đích giải trí; công viên; cung cấp dịch vụ công viên chủ đề; cung cấp công viên giải trí; cung cấp tiện nghi cho bảo tàng; dịch vụ vườn bách thú; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; tổ chức xổ số; cho thuê bể cá trong nhà; cung cấp sân chơi cho vật nuôi trong nhà; dịch vụ trò chơi cung cấp trực tuyến và qua máy chơi trò chơi; cho thuê tệp ảnh kỹ thuật số xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts).

---

(210) **4-2025-08817**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.9; 26.11.9
(591) Vàng nghệ, xanh lá cây.
(731) ĐÀO XUÂN CƯỜNG (VN)
Số 16 ngõ 71 An Thắng, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn ghế, giá kệ); đồ đạc văn phòng.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: đồ nội thất, sản phẩm trang trí nhà cửa bằng tre, gỗ, kim loại, thủy tinh, nhựa; kinh doanh mua bán trực tiếp (offline), trực tuyến (online) sản phẩm liên quan đến nhà cửa bao gồm giường, tủ, bàn ghế, giá kệ, đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-08834**

(540)

TOPSBEER

(220) 07/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAGURA NUTRITION (VN)
Tiểu khu 2, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; hèm bia.

Nhóm 35: Mua bán bia, đồ uống tăng lực, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, hèm bia; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-08840**

(220) 07/03/2025
(441) 25/11/2025

(540)

RecShrink

(731) FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC. (JP)
4-1-9, Miyahara, Yodogawa-ku, Osaka-shi, OSAKA 532-0003 JAPAN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Màng co dùng để bao gói; túi [bao nhỏ] bằng chất dẻo, dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bằng chất dẻo dạng cuộn để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói và bao gói; màng co polyester có bản chất là màng mỏng dùng để bao gói, được sử dụng để dán nhãn trên chai và lon; màng co bằng chất dẻo có bản chất là màng mỏng dùng để bao gói, được sử dụng để dán nhãn trên chai và lon.

Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo; màng co polyolefin; chất dẻo bán thành phẩm; tấm hoặc màng bằng chất dẻo được mạ kim loại; tấm hoặc màng bằng chất dẻo được tráng phủ keo dính để sử dụng trong sản xuất; tấm hoặc màng bằng chất dẻo dạng in; tấm hoặc màng bằng chất dẻo được cán ép (nhiều lớp); tấm hoặc màng chất dẻo co nhiệt; tấm hoặc màng bằng chất dẻo có thể tự cuộn; tấm hoặc màng bằng chất dẻo được phủ keo dính nhạy nhiệt; tấm hoặc màng bằng chất dẻo được phủ chất tạo độ dính; màng polyester dùng để sản xuất nhãn mác; ống co bằng chất dẻo, cụ thể là màng ống co nhiệt.

---

(210) **4-2025-08968**

(220) 10/03/2025
(441) 25/11/2025

(540)

FUJIFILM

Trao thêm nụ cười đến thế giới
Giving our world more smiles

(531) 26.4.7

(591) Đen, đỏ.

(731) FUJIFILM CORPORATION (JP)
26-30, Nishiazabu 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp (hồ dán dùng trong công nghiệp); chất dính dùng trong công nghiệp; phim ảnh chưa lộ sáng; phim ảnh chưa phơi sáng; phim nhạy sáng, chưa lộ sáng; phim điện ảnh chưa phơi sáng/chưa lộ sáng; chế phẩm hoá học dùng cho nhiếp ảnh; chất nhạy sáng dùng cho nhiếp ảnh; giấy ảnh; hộp đựng chuyên dụng để đựng phim nhạy sáng, chưa phơi sáng; hộp đựng bằng thiếc chuyên dụng để đựng phim nhạy sáng, chưa phơi sáng; hợp chất hóa học dùng để rửa ảnh và in ảnh; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 02: Màu nhuộm; chất màu (chất nhuộm); sơn; chất tạo màu cho nhựa tổng hợp (chất nhuộm màu cho nhựa tổng hợp); mực in; sơn dùng cho nghệ thuật; mực in dạng bột; hộp mực in, đã có mực; hộp mực, đã có mực.

Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; nước hoa; hương thơm để thắp (hương trầm dùng để cúng tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược và dược chất dùng để điều trị các bệnh do virus, bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, rối loạn chuyển hóa, bệnh nội tiết, bệnh tuần hoàn, bệnh tim phổi, bệnh ung thư, bệnh gan, bệnh về mắt, bệnh hô hấp, bệnh thần kinh, bệnh tiêu hóa và các bệnh và rối loạn hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị ung thư và nhiễm trùng do vi-rút; thuốc trị liệu gen; thuốc chẩn đoán, điều trị hoặc phòng ngừa dùng cho bệnh alzheimer; chế phẩm dược, chế phẩm thú y và chế phẩm vệ sinh dùng cho lĩnh vực trị liệu gen; chất bổ sung dinh dưỡng y tế cho trị liệu gen; chất sinh hóa dùng cho y tế và chẩn đoán; tác nhân chẩn đoán dùng trong y tế và thú y; tác nhân chẩn đoán và phân tích để chẩn đoán các bất thường về di truyền, bệnh và nhiễm trùng do vi-rút, bệnh tuần hoàn và ung thư; thuốc thử chẩn đoán lâm sàng; chất sinh hóa dùng cho y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; mô nuôi cấy sinh học dùng trong y tế; thuốc thử sinh học và thuốc thử hóa học dùng trong y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh vật dùng trong y tế hoặc thú y; giấy thử dùng cho mục đích y tế; tế bào sống dùng trong y tế và thú y; vi sinh vật và protein dùng trong y tế và thú y; peptit, axit nucleic và các hợp chất phân tử của chúng (dùng trong y tế và thú y); peptit, axit nucleic và các phức hợp phân tử của chúng để điều trị các bất thường về di truyền trong trị liệu gen, bệnh và nhiễm trùng do vi-rút, bệnh tuần hoàn và ung thư (dùng trong y tế và thú y); tế bào biến đổi và nền tảng tế bào biến đổi dùng cho trị liệu gen; vật chủ trung gian (vectơ) cho trị liệu gen; tế bào và vật chủ trung gian (vectơ) được biến đổi gen để sản xuất protein người, protein động vật và protein tổng hợp dùng cho mục đích y tế, điều trị và lâm sàng; chế phẩm sinh học dùng cho liệu pháp tế bào lâm sàng và y tế; chất mang mầm bệnh đã được kiểm soát và tế bào để sản xuất protein người, protein động vật và protein tổng hợp dùng cho việc điều trị và lâm sàng ở người và động vật; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm sinh học dùng để điều trị ung thư; chế phẩm thú y; chế phẩm xét nghiệm y tế; vacxin; chế phẩm vacxin; dược phẩm phóng xạ dùng trong lĩnh vực y học hạt nhân; thuốc phóng xạ cho chẩn đoán; chế phẩm dược phóng xạ để chẩn đoán sử dụng trong phương pháp nghiên cứu trên cơ thể sống hoặc trong trị liệu; chế phẩm liposome dùng cho dược phẩm, chế phẩm y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm liposome; các mảnh mô tế bào (mô sống) dùng cho phẫu thuật cây ghép; bộ thuốc thử y tế chứa da, sụn, giác mạc, gan, dây thần kinh, mạch máu và các tế bào khác; bộ thuốc thử y tế bao gồm các dòng tế bào, thuốc thử, chất nền enzyme và tác nhân hóa học đã biến đổi gen; môi trường nuôi cấy tế bào tăng sinh dùng cho mục đích y tế; môi trường nuôi cấy vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; môi trường nuôi cấy vi sinh vật dùng trong y tế; môi trường nuôi cấy dùng để kiểm tra vệ sinh; môi trường nuôi cấy để chẩn đoán; tác nhân kích hoạt tế bào; tế bào dùng cho y tế; tế bào gốc dùng cho y tế; chế phẩm tế bào dùng để điều trị bệnh và các rối loạn; bao con nhộng dùng trong thuốc; bao con nhộng dùng cho dược phẩm; chế phẩm thuốc và chất làm thuốc; chất pha chế thuốc; thuốc thử chẩn đoán dùng trong y tế hoặc thú y; thuốc thử phân tích dùng trong y tế hoặc thú y; thuốc thử chẩn đoán và phân tích các bệnh do vi-rút, bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch và bệnh ung thư; thuốc thử xét nghiệm di truyền dùng trong y tế và thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán y tế; thuốc chẩn đoán dùng trong xét nghiệm máu; bộ tác nhân xét nghiệm máu dùng trong chẩn đoán y tế; peptit, collagen, protein được tạo ra từ các hoạt động tái tổ hợp gen dùng cho mục đích y tế và thú y; peptit, protein, axit nucleic hoặc phức hợp của chúng dùng để phát hiện biểu thức gen, định vị protein và tích hợp axit nucleic lạ vào bộ gen trong cơ thể sống dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm công nghệ sinh học dùng cho mục đích y tế; mô nuôi cấy để điều trị tế bào gen dùng trong y tế; môi trường nuôi cấy tế bào gốc dùng trong y tế; gelatin dùng cho y tế; axit nucleic dùng cho mục đích y tế và thú y; giấy dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; bao con nhộng hình dẹt; vải gạc để băng bó; viên con nhộng; viên con nhộng gelatin; chế phẩm diệt khuẩn; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; đồ uống ăn

kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; vật liệu nha khoa; bộ tác nhân xét nghiệm để chẩn đoán y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; mô sinh học để cấy ghép; mô cấy làm từ mô sinh học; chế phẩm vi sinh vật dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật dùng cho mục đích thú y; vi sinh vật nuôi cấy dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; đầu in cho máy in công nghiệp; máy in và máy đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp; máy sản xuất chất bán dẫn; máy in 3d; máy móc và thiết bị xử lý hóa chất.

Nhóm 09: Máy ảnh để sản xuất hình ảnh ngay lập tức; máy ảnh dùng cho phim tự hiện hình; máy ảnh; máy ảnh kỹ thuật số; máy móc và thiết bị chụp ảnh; máy móc và thiết bị quay phim; máy móc và thiết bị quang học; máy móc và thiết bị viễn thông; máy móc và thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng, cụ thể là máy vi tính, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính bảng, thiết bị đầu cuối máy tính, máy quét, linh kiện điện tử, thiết bị hiển thị cho máy tính, linh kiện bán dẫn, thiết bị cảm biến hình ảnh không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh; phần mềm máy tính, có thể tải về hoặc ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải về hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng, có thể tải về hoặc ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; tệp nhạc có thể tải xuống; tệp hình ảnh có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống; hộp mực rỗng; hộp mực không có mực; máy móc và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; đồng hồ đo và thiết bị kiểm tra điện hoặc từ tính; dây điện và dây cáp điện; đĩa và băng ghi sẵn; máy sao chụp; máy in ảnh; máy móc và thiết bị chụp ảnh ảo có thể tải xuống, máy móc và thiết bị quay phim ảo có thể tải xuống, máy móc và thiết bị quang học ảo có thể tải xuống, dụng cụ chụp ảnh ảo có thể tải xuống, máy móc và thiết bị viễn thông ảo có thể tải xuông, máy tính ảo có thể tải xuống, phần cứng máy tính ảo có thể tải xuống, thiết bị ngoại vi máy tính ảo có thể tải xuống, máy tính bảng ảo có thể tải xuống, thiết bị đầu cuối máy tính ảo có thể tải xuống, máy quét ảo có thể tải xuống, linh kiện điện tử ảo có thể tải xuống, thiết bị hiển thị ảo cho máy tính có thể tải xuống, linh kiện bán dẫn ảo có thể tải xuống, thiết bị cảm biến hình ảnh ảo có thể tải xuống không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh ảo có thể tải xuống, chương trình máy tính ảo có thể tải xuống, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân ảo có thể tải xuống, điện thoại thông minh ảo có thể tải xuống, vỏ bọc hoặc hộp đựng ảo có thể tải xuống cho điện thoại thông minh, dây đeo ảo có thể tải xuống cho điện thoại thông minh, giấy và bìa cứng ảo có thể tải xuống, văn phòng phẩm ảo có thể tải xuống, ảnh chụp ảo có thể tải xuống, phim ảnh ảo có thể tải xuống cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh ảo có thể tải xuống, giá đỡ ảnh ảo có thể tải xuống, khung ảnh ảo có thể tải xuống, dược phẩm ảo có thể tải xuống, thiết bị hỗ trợ y tế ảo có thể tải xuống, mỹ phẩm ảo có thể tải xuống, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm) ảo có thể tải xuống, kem đánh răng ảo có thể tải xuống, xà phòng và chất tẩy rửa ảo có thể tải xuống, thiết bị và dụng cụ y tế ảo có thể tải xuống, máy in ảo có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực (token) không thể thay thế (NFT); phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm máy tính thực tế ảo; tệp âm thanh, video và nội dung đa phương tiện có thể tải về được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFT); tệp hình ảnh có thể tải về được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFT); tệp đa phương tiện có thể tải xuống; thẻ gắn chip điện tử để nhập dữ liệu hoặc ghi dữ liệu; máy chủ mạng cho điện toán đám mây; giao diện cho máy tính; thẻ điện tử để nhận dạng bằng mã hai chiều; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ nhận dạng điện tử; máy in ảnh kỹ thuật số; máy in dùng với máy tính; hộp mực rỗng cho máy in và máy photocopy; máy in ảnh có chức năng chụp tự động có thể tạo thẻ nhận dạng bằng dữ liệu hình ảnh của ảnh chụp được; rô bốt/người máy di động (không dùng cho mục đích công nghiệp, y tế và trò chơi) để hướng dẫn du khách trong các bảo tàng, phòng triển lãm, hội chợ, nhà ga, sân bay, công trường xây dựng và các khu vực công cộng và khu vực

riêng tư khác; rô bốt hiện diện từ xa; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; phần mềm trò chơi thực tế ảo có thể tải xuống; phần mềm trò chơi thực tế ảo ghi sẵn; phần mềm trò chơi có thể tải xuống cho thiết bị di động; phần mềm trò chơi điện tử; tai nghe cho trò chơi thực tế ảo; tai nghe tích hợp nghe nhìn dùng để chơi trò chơi video; máy tính cho trò chơi video tương tác trong thực tế ảo; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo dùng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị phân tích hình ảnh điện tử; dữ liệu âm thanh, nhạc, hình ảnh, video và văn bản có thể tải xuống; đĩa video ghi sẵn và băng video ghi sẵn; dữ liệu hình ảnh của phiếu giảm giá có thể tải xuống; mẫu hình ảnh có thể tải xuống; điện thoại thông minh; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; dây đeo cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vỏ bọc hoặc hộp đựng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh hoặc điện thoại di động; máy kiểm tra vé tự động điện tử; máy in phun.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị dùng để tái tạo tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; da nuôi cấy, sụn nuôi cấy, xương nuôi cấy; thiết bị trợ giúp y tế và thiết bị chỉnh răng; thiết bị và dụng cụ y tế để nuôi cấy tế bào và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị siêu âm hình ảnh dùng cho mục đích y tế; máy móc và thiết bị siêu âm để chẩn đoán; đèn nội soi y tế; đèn nội soi y tế để chẩn đoán và điều trị và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị làm sạch đèn nội soi; thiết bị phẫu thuật nội soi; ống thông nội soi; thiết bị chẩn đoán hình ảnh cho nội soi y tế; thiết bị tia x dùng cho mục đích y tế; thiết bị x-quang cắt lớp dùng cho mục đích y tế; hệ thông máy và thiết bị phát tia x cho mục đích y tế; ống tia x cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ chống lại tia x dùng cho mục đích y tế; thiết bị chụp x-quang kỹ thuật số cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán hình ảnh x- quang cho mục đích y tế; thiết bị siêu âm trị liệu; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán dùng trong y tế; thiết bị siêu âm dùng trong y tế; thiết bị siêu âm chẩn đoán dùng trong y tế; máy quét CT (máy chụp cắt lớp vi tính); thiết bị CT (thiết bị chụp cắt lớp vi tính); thiết bị chụp X-quang cắt lớp vi tính; thiết bị chẩn đoán hình ảnh dùng trong y tế; thiết bị chẩn đoán y tế có phần mềm máy tính, màn hình máy tính và phần cứng máy tính để xử lý hình ảnh y tế; thiết bị chẩn đoán y tế có phần mềm máy tính, màn hình máy tính và phần cứng máy tính để xử lý hình ảnh siêu âm y tế; thiết bị và dụng cụ kiểm tra y tế (khám bệnh) có chức năng quản lý dữ liệu khám bệnh; thiết bị và dụng cụ y tế dùng trong hệ thống hỗ trợ điều trị rối loạn mạch máu não; thiết bị xét nghiệm máu; thiết bị xét nghiệm di truyền dùng cho y tế; thiết bị khám bệnh (thiết bị kiểm tra y tế); thiết bị và dụng cụ chẩn đoán dưới dạng bộ dụng cụ xét nghiệm; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán; ống tiêm dùng cho y tế; vật liệu dùng để khâu vết thương; bộ phận cơ thể giả, mặt nhân tạo và răng nhân tạo; mô cấy dùng trong phẫu thuật (vật liệu nhân tạo); thiết bị X-quang tăng cường hình ảnh dùng trong y tế; thiết bị X-quang chiếu xạ dùng trong y tế; thiết bị X-quang điện áp cao dùng trong y tế; thiết bị X-quang dùng trong y tế và nha khoa; thiết bị X-quang chẩn đoán huỳnh quang; thiết bị giữ ống X-quang dùng trong y tế; thiết bị chụp X-quang kỹ thuật số dùng trong y tế; thiết bị xử lý hình ảnh X-quang dùng trong y tế và nha khoa; thiết bị X-quang di động không dây loại biến tần; máy chụp X-quang có linh kiện tích điện kép (CCD); giá đỡ ống X-quang dùng cho y tế; thiết bị ống chụp X-quang dùng cho y tế; thiết bị chụp X-quang cắt lớp toàn thân để chẩn đoán; máy chụp cộng hưởng từ toàn thân loại nam châm vĩnh cửu; máy chụp cộng hưởng từ toàn thân loại nam châm siêu dẫn; cuộn phát thu sóng tần số radio (RF) cho máy chụp cộng hưởng từ; thiết bị phẫu thuật lạnh; máy đo nồng độ oxy trong máu (máy đo mạch thở); thiết bị ống chụp X-quang dùng cho chụp X-quang y tế; thiết bị ống chụp X-quang dùng cho máy CT y tế; thiết bị ống chụp X- quang dùng cho chiếu xạ y tế; đầu dò siêu âm chẩn đoán cho phẫu thuật không liên quan đến mạch máu; đầu dò chẩn đoán cầm tay siêu âm bên ngoài; đầu dò siêu âm chẩn đoán thực quản; máy siêu âm phẫu thuật; đầu dò siêu âm chẩn đoán trực tràng; đầu dò siêu âm chẩn đoán âm đạo; thiết bị siêu âm chẩn đoán hình ảnh đa dụng; thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm chẩn đoán các khoang trong cơ thể; thiết bị có gán kim châm dùng cho thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm; thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm chẩn đoán loại

bình chứa nước gán cố định bên ngoài; đầu ngậm cho thiết bị nội soi; nắp thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm bề mặt cơ thể; cáp và dây dẫn cho máy điện tâm đồ; thiết bị siêu âm chẩn đoán hình ảnh; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); bơm dùng cho y tế; mô cấy ghép xương làm bằng vật liệu nhân tạo; mô cấy dùng cho y tế; thiết bị và dụng cụ pha chế dược phẩm; thiết bị chẩn đoán y tế có phần mềm máy tính, màn hình máy tính và phần cứng máy tính để xử lý hình ảnh nội soi y tế; máy chụp nội soi cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán hình ảnh cho phẫu thuật nội soi và y tế; đèn phát quang dùng cho phẫu thuật nội soi và y tế; thiết bị đèn LED phát quang dùng cho y tế; đèn phát quang hóa học để sử dụng trong nội soi; thiết bị xét nghiệm DNA và RNA dùng cho y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích lâm sàng và y tế; thiết bị phân tích trình tự axit nucleic để chẩn đoán lâm sàng và y tế; thiết bị phân tích trình tự axit nucleic dùng trong chẩn đoán và điều trị y tế và thú y; túi lấy máu cho mục đích y tế; bình đựng truyền máu; thùng đựng thiết bị y tế; thùng đựng dịch truyền tĩnh mạch cho mục đích y tế; hộp đựng thuốc; túi tiệt trùng dùng cho y tế; khẩu trang y tế.

Nhóm 16: Giấy tái chế; giấy in; giấy; giấy và bìa cứng; tập album; văn phòng phẩm; ấn phẩm; bức tranh (bức vẽ) và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp; đồ đựng để bao gói bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

Nhóm 17: Vật liệu cách điện; nhựa tổng hợp bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm.

Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; đăng ký dữ liệu và thông báo bằng văn bản; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sắp xếp lưu trữ tài liệu hoặc băng từ (chức năng văn phòng); cho thuê máy sao chụp; dịch vụ khuyến mại cho người khác (dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác); tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn dược phẩm và thiết bị hỗ trợ y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm), kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn giấy và văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy móc và thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị quay phim, máy móc và dụng cụ quang học; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn vật dụng chụp ảnh; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy móc và thiết bị viễn thông, máy móc, thiết bị điện tử (bao gồm cả chương trình máy tính) và các bộ phận của chúng; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, điện thoại thông minh, vỏ bọc hoặc bao đựng điện thoại thông minh và dây đeo điện thoại thông minh; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn ảnh, phim ảnh cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh, giá đỡ ảnh và khung ảnh; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy in; dịch vụ bán lẻ máy và thiết bị chụp ảnh ảo có thể tải xuống, máy và thiết bị quay phim ảo, thiết bị và dụng cụ quang học ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến vật dụng chụp ảnh ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến máy và thiết bị viễn thông ảo có thể tải xuống và máy và thiết bị điện tử ảo (bao gồm chương trình máy tính ảo); dịch vụ bán lẻ trực tuyến thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân ảo có thể tải xuống, điện thoại thông minh ảo, vỏ bọc hoặc bao đựng ảo cho điện thoại thông minh và dây đeo ảo cho điện thoại thông minh; dịch vụ bán lẻ trực tuyến giấy ảo và văn phòng phẩm ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến ảnh ảo có thể tải xuống, phim ảnh ảo cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh ảo, giá đỡ ảnh ảo và khung ảnh ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến hoặc dịch vụ bán buôn dược phẩm ảo có thể tải xuống và thiết bị hỗ trợ y tế ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm ảo có thể tải xuống, đồ vệ sinh cá nhân ảo (đồ trang điểm ảo), kem đánh răng ảo, xà phòng và chất tẩy rửa

ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thiết bị và dụng cụ y tế ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến máy in ảo có thể tải xuống; quản lý bằng máy tính nhạc, âm thanh, ảnh, bản vẽ, tài liệu, ảnh kỹ thuật số, dữ liệu hình ảnh, dữ liệu âm thanh, dữ liệu văn bản, dữ liệu video và dữ liệu điện tử; cung cấp không gian quảng cáo trên các trang web sử dụng hệ thống thực tế ảo; cung cấp không gian trên các trang web để quảng cáo hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin về việc bán hàng hóa sử dụng hệ thống thực tế ảo; tư vấn và cung cấp thông tin về quản lý việc bán giới thiệu robot; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; nghiên cứu tiếp thị hoặc phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; sao chép tài liệu; biên tập dữ liệu giọng nói, nhạc, hình ảnh, video, văn bản và dữ liệu hình dạng 3D chẳng hạn như tệp hình đại diện vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý bằng máy vi tính các tệp dữ liệu kỹ thuật số và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; quản lý bằng máy vi tính tệp tin ghi dữ liệu văn bản của thông tin danh thiếp như tên và địa chỉ và dữ liệu hình ảnh như ảnh khuôn mặt để cung cấp cho người dùng qua hệ thống mạng; chức năng văn phòng sử dụng trí tuệ nhân tạo; quản lý tệp tin bằng máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc vận hành thiết bị xử lý dữ liệu cụ thể là máy tính, máy đánh chữ, máy telex và các máy văn phòng tương tự khác; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách trong các tòa nhà (chức năng văn phòng); dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn dữ liệu giọng nói, nhạc, hình ảnh, video và văn bản có thể tải xuống.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng hoặc sửa chữa máy in, máy sao chụp, máy photocopy, máy quét, máy vẽ đồ thị, máy fax và các thiết bị văn phòng khác và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy in 3D và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; làm sạch thiết bị văn phòng; dịch vụ đổ mực; khử trùng điện thoại; lắp đặt, bảo trì hoặc sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo trì các thiết bị điện tiêu dùng và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị văn phòng (thiết bị xử lý cho máy in, máy fax hoặc máy sao chụp có chức năng gấp, dập ghim, đục lỗ, ép giấy in) và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị văn phòng (thiết bị xử lý cho máy móc đa chức năng có chức năng sao chụp, máy fax, máy quét, máy in với chức năng gấp, dập ghim, đục lỗ, ép giấy in) và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện tử và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ viễn thông và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ đo lường hoặc kiểm tra và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ y tế và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy in và máy đóng sách và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất mạch tích hợp và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất chất bán dẫn và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy in 3D và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; khử trùng thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 40: Phóng to ảnh; dịch vụ in ảnh; in ảnh chụp; sao chụp phim ảnh; xử lý phim điện ảnh; tráng rửa phim ảnh; đóng sách; sản xuất dược phẩm theo yêu cầu; in dữ liệu ảnh chụp trên vỏ bọc máy ảnh kỹ thuật số, hộp đựng máy ảnh kỹ thuật số, vỏ bọc điện thoại thông minh, ốp (bao đựng) điện thoại thông minh, vỏ bọc điện thoại di động và ốp (bao đựng) điện thoại di động; in dữ liệu hình ảnh trên áo phông, quần áo và cốc; in thẻ thông tin, thiệp chúc mừng, bưu thiếp, lịch, danh thiếp, thẻ căn cước (thẻ nhận dạng) và thẻ thành viên sử dụng ảnh chụp; in các tấm panen chụp ảnh; cung cấp tư vấn và thông tin về dịch vụ in; dịch vụ in; tái chế hộp mực; tái chế máy văn phòng và máy công nghiệp (rác thải); tái chế chất thải và rác thải; cho thuê máy móc và thiết bị in; cho thuê máy in 3D; cho thuê máy móc và thiết bị đóng sách; cho thuê máy móc và thiết bị chụp ảnh (không bao gồm máy ảnh và các bộ phận

và phụ kiện đi kèm); cho thuê máy móc và thiết bị tráng rửa phim, in ảnh, phóng to ảnh hoặc hoàn thiện ảnh; in dữ liệu ảnh trên giấy; in ảnh trên các tấm panen; in dữ liệu hình ảnh chụp; chỉnh sửa và làm mịn ảnh kỹ thuật số; bố cục lại ảnh kỹ thuật số; in ảnh chụp kỹ thuật số được truyền qua internet hoặc điện thoại di động hoặc các phương tiện truyền thông khác; in ảnh chụp bằng máy ảnh, máy ảnh kỹ thuật số hoặc điện thoại di động có trang bị camera; cho thuê máy in dùng với máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về cách tạo album ảnh và kiến thức liên quan; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; sắp xếp, điều khiển và tổ chức hội thảo; sản xuất các sản phẩm truyền thông; cung cấp ấn phẩm điện tử không tải xuống được; xuất bản sách; cung cấp video từ internet, không tải xuống được; cung cấp nhạc kỹ thuật số từ internet, không tải xuống được; nhiếp ảnh; dịch vụ sản xuất album và sách ảnh theo yêu cầu; tổ chức các sự kiện giải trí không bao gồm phim, buổi biểu diễn, vở kịch, biểu diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp hình ảnh, video, âm nhạc, âm thanh, dữ liệu văn bản và ấn phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; cho thuê máy ảnh; cho thuê máy móc và dụng cụ quang học (không bao gồm kính thiên văn); cho thuê máy móc và thiết bị quay phim; cung cấp dữ liệu hình ảnh và dữ liệu video trực tuyến để hiển thị máy móc và thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị quay phim, máy móc và dụng cụ quang học, vật dụng chụp ảnh, máy móc và thiết bị viên thông, máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính bảng, thiết bị đầu cuối máy tính, máy quét, linh kiện điện tử, thiết bị hiển thị cho máy tính, linh kiện bán dẫn, bộ cảm biến hình ảnh không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh, chương trình máy tính, thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân, điện thoại thông minh, vỏ bọc hoặc bao đựng điện thoại thông minh, dây đeo điện thoại thông minh, giấy và bìa cứng, văn phòng phẩm, ảnh chụp, phim ảnh cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh, giá đỡ ảnh, khung ảnh, dược phẩm, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm), kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, thiết bị và dụng cụ y tế, máy in trong không gian ảo; dịch vụ triển lãm nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ triển lãm ảnh cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí liên quan đến trải nghiệm thực tế ảo qua mạng truyền thông; cung cấp phim ảnh, truyền hình và video ca nhạc giải trí qua trang web tương tác; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giải trí được cung cấp qua Internet; dịch vụ giải trí qua Internet; dịch vụ giải trí và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí; biên tập phim điện ảnh; sắp xếp, tiến hành và tổ chức buổi chụp ảnh và quay video và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sắp xếp, tiến hành và tổ chức buổi chụp ảnh và cuộc thi ảnh và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; cung cấp trò chơi trải nghiệm thực tế ảo không tải xuống được qua mạng truyền thông; cung cấp trò chơi trực tuyến không tải xuống được qua không gian ảo; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến không tải xuống được từ mạng máy tính; cung cấp tiện ích triển lãm ảnh; dịch vụ chụp ảnh và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lồng tiếng phim điện ảnh.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống; thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm, mỹ phẩm hoặc thực phẩm; dịch vụ nuôi cấy tế bào cho mục đích khoa học và nghiên cứu cho người khác; thử nghiệm, kiểm tra, nghiên cứu hoặc phát triển liên quan đến nuôi cấy tế bào và nuôi cấy mô; nghiên cứu và phát triển dược phẩm; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; điện toán đám mây; tiến hành đánh giá sớm trong lĩnh vực dược phẩm mới; phát triển chế phẩm dược phẩm, thuốc và dược phẩm; đánh giá dược phẩm; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công thức dược phẩm; nghiên cứu khoa học, phát triển và phân tích khoa học liên quan đến phát triển sản phẩm dược phẩm và thuốc thử, và tư vấn liên quan đến chúng; nghiên

cứu khoa học; dịch vụ nghiên cứu y tế; nghiên cứu khoa học để chăm sóc y tế và cung cấp thông tin liên quan đến nghiên cứu khoa học; cho thuê thiết bị đo; cho thuê thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; cho thuê kính thiên văn; cho thuê dụng cụ vẽ kỹ thuật; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ (bao gồm các bộ phận của chúng) hoặc hệ thống gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; dịch vụ thiết kế; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến kiến trúc và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; dịch vụ công nghệ thông tin máy tính để xử lý dữ liệu; cho thuê chương trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cung cấp chương trình máy tính để xây dựng nền tảng cung cấp ứng dụng phần mềm dịch vụ; phân tích dữ liệu khoa học hoặc dữ liệu công nghệ sử dụng trí tuệ nhân tạo; xử lý thông tin bang trí tuệ nhân tạo; cung cấp tư vấn công nghệ liên quan đến trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phân tích hình ảnh và phân tích video; cho thuê phần mềm máy tính và phần cứng máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để hiển thị máy móc và thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị quay phim, máy móc và dụng cụ quang học, vật dụng chụp ảnh, máy móc và thiết bị viễn thông, máy tính, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính bảng, thiết bị đầu cuối máy tính, máy quét, linh kiện điện tử, thiết bị hiển thị cho máy tính, linh kiện bán dẫn, bộ cảm biến hình ảnh không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh, chương trình máy tính, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, điện thoại thông minh, vỏ bọc hoặc bao đựng điện thoại thông minh, dây đeo điện thoại thông minh, giấy và bìa cứng, văn phòng phẩm, ảnh chụp, phim ảnh cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh, giá đỡ ảnh, khung ảnh, dược phẩm, thiết bị hỗ trợ y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm), kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, thiết bị và dụng cụ y tế, máy in trong không gian ảo; cung cấp phần mềm thực tế ảo trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được liên quan đến công nghệ blockchain và mã xác thực không thể thay thế (NFT); dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế, lập trình hoặc bảo trì các trang web cho cộng đồng trực tuyến trong lĩnh vực hình ảnh, video, âm nhạc, giọng nói, dữ liệu văn bản và dữ liệu hình ảnh 3D như tệp hình đại diện; lập trình các trang web; chuyển đổi dữ liệu thông tin cá nhân thành mã hai chiều; sao lưu dữ liệu off-site; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; giám sát hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; tư vấn bảo mật internet; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm cho người dùng đã đăng ký để lưu trữ, vận hành và lập kế hoạch cho các sự kiện ảo và phòng trò chuyện; cung cấp không gian lưu trữ điện tử (không gian web) trên Internet; lưu trữ dữ liệu điện tử về âm nhạc, giọng nói, ảnh, bản vẽ, thư, ảnh kỹ thuật số, dữ liệu hình ảnh, dữ liệu giọng nói, dữ liệu âm thanh, dữ liệu văn bản, dữ liệu video và dữ liệu điện tử khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; cho thuê không gian bộ nhớ trên máy chủ; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; lưu trữ các nền tảng trên Internet; lưu trữ trên máy chủ; số hóa ảnh tương tự (ảnh analog); xử lý ảnh kỹ thuật số cho các hình ảnh tĩnh [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính]; xử lý ảnh kỹ thuật số cho các hình ảnh động [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính]; xử lý ảnh kỹ thuật số [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính] cho dữ liệu hình ảnh được gửi từ thiết bị đầu cuối máy tính và điện thoại di động; xử lý ảnh kỹ thuật số [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính].

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; quản lý và cung cấp tế bào nuôi cấy để cấy ghép; dịch vụ điều dưỡng (dịch vụ hộ lý); chăm sóc y tế tại các cơ sở y tế; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; xét nghiệm sàng lọc cho mục đích y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị trong các phòng thí nghiệm nghiên cứu y tế; dịch vụ y tế từ xa; chăm sóc giảm đau; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy; chăm sóc y tế tại bệnh viện; cố vấn về lĩnh vực dược học; cung cấp thông tin y tế; điều trị y tế bằng y học tái

tạo; quản lý và cung cấp tế bào gốc; quản lý y tế và sức khỏe liên quan đến DNA, di truyền và xét nghiệm di truyền; cung cấp thông tin về ngăn ngừa và điều trị các bệnh do vi-rút, bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, rối loạn chuyển hóa, bệnh nội tiết, bệnh tuần hoàn, bệnh tim phổi, bệnh U, bệnh gan, bệnh về mắt, bệnh hô hấp, bệnh thần kinh, bệnh cơ xương, bệnh tiêu hóa và các bệnh và rối loạn hệ thống miễn dịch; điều trị y tế trong lĩnh vực bệnh hệ thần kinh trung ương, bệnh hệ nội tiết, bệnh cơ xương, bệnh do vi-rút, đau nhức, rối loạn chức năng tình dục, bệnh kháng độc, bệnh hô hấp và dị ứng; chẩn đoán nhiễm trùng do vi-rút và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; hướng dẫn và cung cấp thông tin liên quan đến quản lý sức khỏe công cộng; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến phòng ngừa bệnh cho vật nuôi; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến phòng ngừa bệnh tật; cung cấp thông tin y tế qua truyền thông cáp và mạng máy tính; cung cấp dịch vụ chẩn đoán y tế và thú y thông qua hình ảnh, video và phim trực tuyến; dịch vụ tư vấn y tế; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến chăm sóc y tế động vật; cung cấp thông tin y tế liên quan đến công nghệ sinh học; điều trị hoặc chẩn đoán y tế bằng y học tái tạo; điều trị hoặc chẩn đoán y tế sử dụng tế bào nuôi cấy; điều trị hoặc chẩn đoán y tế sử dụng thông tin di truyền; dịch vụ đánh giá y tế bằng cách phân tích ảnh chụp X-quang; dịch vụ trung gian dịch vụ đánh giá y tế bằng việc phân tích ảnh chụp X-quang; dịch vụ trung gian xét nghiệm máu [xét nghiệm y tế]; cung cấp dữ liệu liên quan đến kết quả xét nghiệm máu và phân tích máu; xét nghiệm máu tại nhà; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe; giới thiệu các cơ sở y tế chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin y tế liên quan đến khám bệnh; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe động vật; hướng dẫn chế độ dinh dưỡng; chăn nuôi động vật; dịch vụ thú y; chăm sóc sắc đẹp cho động vật; chăm sóc điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ thẩm mỹ viện; trang điểm cho người khác; hướng dẫn và tư vấn về lựa chọn hoặc sử dụng mỹ phẩm; cung cấp thông tin y tế sử dụng trang chủ và bảng tin điện tử có thể truy cập bằng thiết bị đầu cuối máy tính điện tử hoặc điện thoại di động; cung cấp thông tin y tế bằng cách liên lạc qua email; thu thập, phân tích và cung cấp thông tin y tế; tư vấn liên quan đến kê đơn thuốc hoặc đắp thuốc vào da nuôi cấy để điều trị tình trạng da; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến chăm sóc điều dưỡng; tư vấn liên quan đến việc chăm sóc và hỗ trợ y tế người cao tuổi, người bệnh và người khuyết tật; cung cấp thông tin y tế liên quan đến điều trị để điều trị hiệu quả bằng cách đánh giá chương trình phục hồi sức khỏe cho bệnh nhân trong thời gian hồi phục bệnh; cho thuê thiết bị hình ảnh y tế; cho thuê thiết bị và dụng cụ y tế; tư vấn liên quan đến khám sức khỏe (kiểm tra y tế).

---

(210) **4-2025-08969**

(540)

FUJIFILM

Trao thêm nụ cười đến thế giới

Giving our world more smiles

(220) 10/03/2025

(441) 25/11/2025

(591) Đen, đỏ.

(731) FUJIFILM CORPORATION (JP)
26-30, Nishiazabu 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp (hồ dán dùng trong công nghiệp); chất dính dùng trong công nghiệp; phim ảnh chưa lộ sáng; phim ảnh chưa phơi sáng; phim nhạy sáng, chưa lộ sáng; phim điện ảnh chưa phơi sáng/chưa lộ sáng; chế phẩm hoá học dùng cho nhiếp ảnh; chất nhạy sáng dùng cho nhiếp ảnh; giấy ảnh; hộp đựng chuyên dụng để đựng phim nhạy sáng, chưa phơi sáng; hộp đựng bằng thiếc chuyên dụng để đựng phim nhạy sáng, chưa phơi sáng; hợp chất hóa học dùng để rửa ảnh và in ảnh; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 02: Màu nhuộm; chất màu (chất nhuộm); sơn; chất tạo màu cho nhựa tổng hợp (chất

nhuộm màu cho nhựa tổng hợp); mực in; sơn dùng cho nghệ thuật; mực in dạng bột; hộp mực in, đã có mực; hộp mực, đã có mực.

Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; nước hoa; hương thơm để thắp (hương trầm dùng để cúng tế)

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược và dược chất dùng để điều trị các bệnh do virus, bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, rối loạn chuyển hóa, bệnh nội tiết, bệnh tuần hoàn, bệnh tim phổi, bệnh ung thư, bệnh gan, bệnh về mắt, bệnh hô hấp, bệnh thần kinh, bệnh tiêu hóa và các bệnh và rối loạn hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị ung thư và nhiễm trùng do vi-rút; thuốc trị liệu gen; thuốc chẩn đoán, điều trị hoặc phòng ngừa dùng cho bệnh alzheimer; chế phẩm dược, chế phẩm thú y và chế phẩm vệ sinh dùng cho lĩnh vực trị liệu gen; chất bổ sung dinh dưỡng y tế cho trị liệu gen; chất sinh hóa dùng cho y tế và chẩn đoán; tác nhân chẩn đoán dùng trong y tế và thú y; tác nhân chẩn đoán và phân tích để chẩn đoán các bất thường về di truyền, bệnh và nhiễm trùng do vi-rút, bệnh tuần hoàn và ung thư; thuốc thử chẩn đoán lâm sàng; chất sinh hóa dùng cho y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; mô nuôi cấy sinh học dùng trong y tế; thuốc thử sinh học và thuốc thử hóa học dùng trong y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh vật dùng trong y tế hoặc thú y; giấy thử dùng cho mục đích y tế; tế bào sống dùng trong y tế và thú y; vi sinh vật và protein dùng trong y tế và thú y; peptit, axit nucleic và các hợp chất phân tử của chúng (dùng trong y tế và thú y); peptit, axit nucleic và các phức hợp phân tử của chúng để điều trị các bất thường về di truyền trong trị liệu gen, bệnh và nhiễm trùng do vi-rút, bệnh tuần hoàn và ung thư (dùng trong y tế và thú y); tế bào biến đổi và nền tảng tế bào biến đổi dùng cho trị liệu gen; vật chủ trung gian (vectơ) cho trị liệu gen; tế bào và vật chủ trung gian (vectơ) được biến đổi gen để sản xuất protein người, protein động vật và protein tổng hợp dùng cho mục đích y tế, điều trị và lâm sàng; chế phẩm sinh học dùng cho liệu pháp tế bào lâm sàng và y tế; chất mang mầm bệnh đã được kiểm soát và tế bào để sản xuất protein người, protein động vật và protein tổng hợp dùng cho việc điều trị và lâm sàng ở người và động vật; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm sinh học dùng để điều trị ung thư; chế phẩm thú y; chế phẩm xét nghiệm y tế; vacxin; chế phẩm vacxin; dược phẩm phóng xạ dùng trong lĩnh vực y học hạt nhân; thuốc phóng xạ cho chẩn đoán; chế phẩm dược phóng xạ để chẩn đoán sử dụng trong phương pháp nghiên cứu trên cơ thể sống hoặc trong trị liệu; chế phẩm liposome dùng cho dược phẩm, chế phẩm y tế và chế phẩm thú y; chế phẩm liposome; các mảnh mô tế bào (mô sống) dùng cho phẫu thuật cây ghép; bộ thuốc thử y tế chứa da, sụn, giác mạc, gan, dây thần kinh, mạch máu và các tế bào khác; bộ thuốc thử y tế bao gồm các dòng tế bào, thuốc thử, chất nền enzyme và tác nhân hóa học đã biến đổi gen; môi trường nuôi cấy tế bào tăng sinh dùng cho mục đích y tế; môi trường nuôi cấy vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; môi trường nuôi cấy vi sinh vật dùng trong y tế; môi trường nuôi cấy dùng để kiểm tra vệ sinh; môi trường nuôi cấy để chẩn đoán; tác nhân kích hoạt tế bào; tế bào dùng cho y tế; tế bào gốc dùng cho y tế; chế phẩm tế bào dùng để điều trị bệnh và các rối loạn; bao con nhộng dùng trong thuốc; bao con nhộng dùng cho dược phẩm; chế phẩm thuốc và chất làm thuốc; chất pha chế thuốc; thuốc thử chẩn đoán dùng trong y tế hoặc thú y; thuốc thử phân tích dùng trong y tế hoặc thú y; thuốc thử chẩn đoán và phân tích các bệnh do vi-rút, bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch và bệnh ung thư; thuốc thử xét nghiệm di truyền dùng trong y tế và thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán y tế; thuốc chẩn đoán dùng trong xét nghiệm máu; bộ tác nhân xét nghiệm máu dùng trong chẩn đoán y tế; peptit, collagen, protein được tạo ra từ các hoạt động tái tổ hợp gen dùng cho mục đích y tế và thú y; peptit, protein, axit nucleic hoặc phức hợp của chúng dùng để phát hiện biểu thức gen, định vị protein và tích hợp axit nucleic lạ vào bộ gen trong cơ thể sống dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm công nghệ sinh học dùng cho mục đích y tế; mô nuôi cấy để điều trị tế bào gen dùng trong y tế; môi trường nuôi cấy tế bào gốc dùng trong y tế; gelatin dùng cho y tế; axit nucleic dùng

cho mục đích y tế và thú y; giấy dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; bao con nhộng hình dẹt; vải gạc để băng bó; viên con nhộng; viên con nhộng gelatin; chế phẩm diệt khuẩn; chất bổ sung ăn kiêng; chất bô sung dinh dưỡng cho động vật; đồ uống ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; vật liệu nha khoa; bộ tác nhân xét nghiệm để chẩn đoán y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; mô sinh học để cấy ghép; mô cấy làm từ mô sinh học; chế phẩm vi sinh vật dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật dùng cho mục đích thú y; vi sinh vật nuôi cấy dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; đầu in cho máy in công nghiệp; máy in và máy đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp; máy sản xuất chất bán dẫn; máy in 3d; máy móc và thiết bị xử lý hóa chất.

Nhóm 09: Máy ảnh để sản xuất hình ảnh ngay lập tức; máy ảnh dùng cho phim tự hiện hình; máy ảnh; máy ảnh kỹ thuật số; máy móc và thiết bị chụp ảnh; máy móc và thiết bị quay phim; máy móc và thiết bị quang học; máy móc và thiết bị viễn thông; máy móc và thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng, cụ thể là máy vi tính, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính bảng, thiết bị đầu cuối máy tính, máy quét, linh kiện điện tử, thiết bị hiển thị cho máy tính, linh kiện bán dẫn, thiết bị cảm biến hình ảnh không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh; phần mềm máy tính, có thể tải về hoặc ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải về hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng, có thể tải về hoặc ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; tệp nhạc có thể tải xuống; tệp hình ảnh có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống; hộp mực rỗng; hộp mực không có mực; máy móc và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; đồng hồ đo và thiết bị kiểm tra điện hoặc từ tính; dây điện và dây cáp điện; đĩa và băng ghi sẵn; máy sao chụp; máy in ảnh; máy móc và thiết bị chụp ảnh ảo có thể tải xuống, máy móc và thiết bị quay phim ảo có thể tải xuống, máy móc và thiết bị quang học ảo có thể tải xuống, dụng cụ chụp ảnh ảo có thể tải xuống, máy móc và thiết bị viễn thông ảo có thể tải xuông, máy tính ảo có thể tải xuống, phần cứng máy tính ảo có thể tải xuống, thiết bị ngoại vi máy tính ảo có thể tải xuống, máy tính bảng ảo có thể tải xuống, thiết bị đầu cuối máy tính ảo có thể tải xuống, máy quét ảo có thể tải xuống, linh kiện điện tử ảo có thể tải xuống, thiết bị hiển thị ảo cho máy tính có thể tải xuống, linh kiện bán dẫn ảo có thể tải xuống, thiết bị cảm biến hình ảnh ảo có thể tải xuống không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh ảo có thể tải xuống, chương trình máy tính ảo có thể tải xuống, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân ảo có thể tải xuống, điện thoại thông minh ảo có thể tải xuống, vỏ bọc hoặc hộp đựng ảo có thể tải xuống cho điện thoại thông minh, dây đeo ảo có thể tải xuống cho điện thoại thông minh, giấy và bìa cứng ảo có thể tải xuống, văn phòng phẩm ảo có thể tải xuống, ảnh chụp ảo có thể tải xuống, phim ảnh ảo có thể tải xuống cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh ảo có thể tải xuống, giá đỡ ảnh ảo có thể tải xuống, khung ảnh ảo có thể tải xuống, dược phẩm ảo có thể tải xuống, thiết bị hỗ trợ y tế ảo có thể tải xuống, mỹ phẩm ảo có thể tải xuống, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm) ảo có thể tải xuống, kem đánh răng ảo có thể tải xuống, xà phòng và chất tẩy rửa ảo có thể tải xuống, thiết bị và dụng cụ y tế ảo có thể tải xuống, máy in ảo có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực (token) không thể thay thế (NFT); phần mềm thực tế ảo và thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm máy tính thực tế ảo; tệp âm thanh, video và nội dung đa phương tiện có thể tải về được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (NFT); tệp hình ảnh có thể tải về được xác thực bảng mã xác thực không thể thay thế (NFT); tệp đa phương tiện có thể tải xuống; thẻ gắn chip điện tử để nhập dữ liệu hoặc ghi dữ liệu; máy chủ mạng cho điện toán đám mây; giao diện cho máy tính; thẻ điện tử để nhận dạng bằng mã hai chiều; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ nhận dạng điện tử; máy in ảnh kỹ thuật số; máy in dùng với máy tính; hộp mực rỗng cho máy in và máy photocopy; máy in ảnh có chức năng chụp tự động có thể tạo thẻ nhận dạng

bằng dữ liệu hình ảnh của ảnh chụp được; rô bốt/người máy di động (không dùng cho mục đích công nghiệp, y tế và trò chơi) để hướng dẫn du khách trong các bảo tàng, phòng triển lãm, hội chợ, nhà ga, sân bay, công trường xây dựng và các khu vực công cộng và khu vực riêng tư khác; rô bốt hiện diện từ xa; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; phần mềm trò chơi thực tế ảo có thể tải xuống; phần mềm trò chơi thực tế ảo ghi sẵn; phần mềm trò chơi có thể tải xuống cho thiết bị di động; phần mềm trò chơi điện tử; tai nghe cho trò chơi thực tế ảo; tai nghe tích hợp nghe nhìn dùng để chơi trò chơi video; máy tính cho trò chơi video tương tác trong thực tế ảo; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo dùng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị phân tích hình ảnh điện tử; dữ liệu âm thanh, nhạc, hình ảnh, video và văn bản có thể tải xuống; đĩa video ghi sẵn và băng video ghi sẵn; dữ liệu hình ảnh của phiếu giảm giá có thể tải xuống; mẫu hình ảnh có thể tải xuống; điện thoại thông minh; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; dây đeo cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vỏ bọc hoặc hộp đựng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh hoặc điện thoại di động; máy kiểm tra vé tự động điện tử; máy in phun.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị dùng để tái tạo tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; da nuôi cấy, sụn nuôi cấy, xương nuôi cấy; thiết bị trợ giúp y tế và thiết bị chỉnh răng; thiết bị và dụng cụ y tế để nuôi cấy tế bào và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị siêu âm hình ảnh dùng cho mục đích y tế; máy móc và thiết bị siêu âm để chẩn đoán; đèn nội soi y tế; đèn nội soi y tế để chẩn đoán và điều trị và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị làm sạch đèn nội soi; thiết bị phẫu thuật nội soi; ống thông nội soi; thiết bị chẩn đoán hình ảnh cho nội soi y tế; thiết bị tia x dùng cho mục đích y tế; thiết bị x-quang cắt lớp dùng cho mục đích y tế; hệ thống máy và thiết bị phát tia x cho mục đích y tế; ống tia x cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ chống lại tia x dùng cho mục đích y tế; thiết bị chụp x-quang kỹ thuật số cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán hình ảnh x- quang cho mục đích y tế; thiết bị siêu âm trị liệu; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán dùng trong y tế; thiết bị siêu âm dùng trong y tế; thiết bị siêu âm chẩn đoán dùng trong y tế; máy quét CT (máy chụp cắt lớp vi tính); thiết bị CT (thiết bị chụp cắt lớp vi tính); thiết bị chụp X-quang cắt lớp vi tính; thiết bị chẩn đoán hình ảnh dùng trong y tế; thiết bị chẩn đoán y tế có phần mềm máy tính, màn hình máy tính và phần cứng máy tính để xử lý hình ảnh y tế; thiết bị chẩn đoán y tế có phần mềm máy tính, màn hình máy tính và phần cứng máy tính để xử lý hình ảnh siêu âm y tế; thiết bị và dụng cụ kiểm tra y tế (khám bệnh) có chức năng quản lý dữ liệu khám bệnh; thiết bị và dụng cụ y tế dùng trong hệ thống hỗ trợ điều trị rối loạn mạch máu não; thiết bị xét nghiệm máu; thiết bị xét nghiệm di truyền dùng cho y tế; thiết bị khám bệnh (thiết bị kiêm tra y tế); thiết bị và dụng cụ chẩn đoán dưới dạng bộ dụng cụ xét nghiệm; thiết bị và dụng cụ chân đoán; ống tiêm dùng cho y tế; vật liệu dùng để khâu vết thương; bộ phận cơ thê giả, măt nhân tạo và răng nhân tạo; mô cấy dùng trong phẫu thuật (vật liệu nhân tạo); thiết bị X-quang tăng cường hình ảnh dùng trong y tế; thiết bị X-quang chiếu xạ dùng trong y tế; thiết bị X-quang điện áp cao dùng trong y tế; thiết bị X-quang dùng trong y tế và nha khoa; thiết bị X-quang chẩn đoán huỳnh quang; thiết bị giữ ống X-quang dùng trong y tế; thiết bị chụp X-quang kỹ thuật số dùng trong y tế; thiết bị xử lý hình ảnh X-quang dùng trong y tế và nha khoa; thiết bị X-quang di động không dây loại biến tần; máy chụp X-quang có linh kiện tích điện kép (CCD); giá đỡ ống X-quang dùng cho y tế; thiết bị ống chụp X-quang dùng cho y tế; thiết bị chụp X-quang cắt lớp toàn thân để chẩn đoán; máy chụp cộng hưởng từ toàn thân loại nam châm vĩnh cửu; máy chụp cộng hưởng từ toàn thân loại nam châm siêu dẫn; cuộn phát thu sóng tần số radio (RF) cho máy chụp cộng hưởng từ; thiết bị phẫu thuật lạnh; máy đo nồng độ oxy trong máu (máy đo mạch thở); thiết bị ống chụp X-quang dùng cho chụp X-quang y tế; thiết bị ống chụp X-quang dùng cho máy CT y tế; thiết bị ống chụp X- quang dùng cho chiếu xạ y tế; đầu dò siêu âm chẩn đoán cho phẫu thuật không liên quan đến mạch máu; đầu dò chẩn đoán cầm tay siêu âm bên ngoài; đầu dò siêu âm chẩn đoán thực quản; máy siêu âm phẫu thuật; đầu dò siêu âm chẩn đoán trực

tràng; đầu dò siêu âm chẩn đoán âm đạo; thiết bị siêu âm chẩn đoán hình ảnh đa dụng; thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm chẩn đoán các khoang trong cơ thể; thiết bị có gán kim châm dùng cho thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm; thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm chẩn đoán loại bình chứa nước gán cố định bên ngoài; đầu ngậm cho thiết bị nội soi; nắp thiết bị dò (dụng cụ dò) siêu âm bề mặt cơ thể; cáp và dây dẫn cho máy điện tâm đồ; thiết bị siêu âm chẩn đoán hình ảnh; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); bơm dùng cho y tế; mô cấy ghép xương làm bằng vật liệu nhân tạo; mô cấy dùng cho y tế; thiết bị và dụng cụ pha chế dược phẩm; thiết bị chẩn đoán y tế có phần mềm máy tính, màn hình máy tính và phần cứng máy tính để xử lý hình ảnh nội soi y tế; máy chụp nội soi cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán hình ảnh cho phẫu thuật nội soi và y tế; đèn phát quang dùng cho phẫu thuật nội soi và y tế; thiết bị đèn LED phát quang dùng cho y tế; đèn phát quang hóa học để sử dụng trong nội soi; thiết bị xét nghiệm DNA và RNA dùng cho y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích lâm sàng và y tế; thiết bị phân tích trình tự axit nucleic để chẩn đoán lâm sàng và y tế; thiết bị phân tích trình tự axit nucleic dùng trong chẩn đoán và điều trị y tế và thú y; túi lấy máu cho mục đích y tế; bình đựng truyền máu; thùng đựng thiết bị y tế; thùng đựng dịch truyền tĩnh mạch cho mục đích y tế; hộp đựng thuốc; túi tiệt trùng dùng cho y tế; khẩu trang y tế.

Nhóm 16: Giấy tái chế; giấy in; giấy; giấy và bìa cứng; tập album; văn phòng phẩm; ấn phẩm; bức tranh (bức vẽ) và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp; đồ đựng để bao gói bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

Nhóm 17: Vật liệu cách điện; nhựa tổng hợp bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm.

Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; đăng ký dữ liệu và thông báo bằng văn bản; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sắp xếp lưu trữ tài liệu hoặc băng từ (chức năng văn phòng); cho thuê máy sao chụp; dịch vụ khuyến mại cho người khác (dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác); tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn dược phẩm và thiết bị hỗ trợ y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm), kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn giấy và văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy móc và thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị quay phim, máy móc và dụng cụ quang học; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn vật dụng chụp ảnh; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy móc và thiết bị viễn thông, máy móc, thiết bị điện tử (bao gồm cả chương trình máy tính) và các bộ phận của chúng; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, điện thoại thông minh, vỏ bọc hoặc bao đựng điện thoại thông minh và dây đeo điện thoại thông minh; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn ảnh, phim ảnh cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh, giá đỡ ảnh và khung ảnh; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy in; dịch vụ bán lẻ máy và thiết bị chụp ảnh ảo có thể tải xuống, máy và thiết bị quay phim ảo, thiết bị và dụng cụ quang học ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến vật dụng chụp ảnh ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến máy và thiết bị viễn thông ảo có thể tải xuống và máy và thiết bị điện tử ảo (bao gồm chương trình máy tính ảo); dịch vụ bán lẻ trực tuyến thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân ảo có thể tải xuống, điện thoại thông minh ảo, vỏ bọc hoặc bao đựng ảo cho điện thoại thông minh và dây đeo ảo cho điện thoại thông minh; dịch vụ bán lẻ trực tuyến giấy ảo và văn phòng phẩm ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến ảnh ảo có thể tải xuống, phim ảnh ảo cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh ảo,

giá đỡ ảnh ảo và khung ảnh ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến hoặc dịch vụ bán buôn dược phẩm ảo có thể tải xuống và thiết bị hỗ trợ y tế ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm ảo có thể tải xuống, đồ vệ sinh cá nhân ảo (đồ trang điểm ảo), kem đánh răng ảo, xà phòng và chất tẩy rửa ảo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thiết bị và dụng cụ y tế ảo có thể tải xuống; dịch vụ bán lẻ trực tuyến máy in ảo có thể tải xuống; quản lý bằng máy tính nhạc, âm thanh, ảnh, bản vẽ, tài liệu, ảnh kỹ thuật số, dữ liệu hình ảnh, dữ liệu âm thanh, dữ liệu văn bản, dữ liệu video và dữ liệu điện tử; cung cấp không gian quảng cáo trên các trang web sử dụng hệ thống thực tế ảo; cung cấp không gian trên các trang web để quảng cáo hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin về việc bán hàng hóa sử dụng hệ thống thực tế ảo; tư vấn và cung cấp thông tin về quản lý việc bán giới thiệu robot; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; nghiên cứu tiếp thị hoặc phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; sao chép tài liệu; biên tập dữ liệu giọng nói, nhạc, hình ảnh, video, văn bản và dữ liệu hình dạng 3d chẳng hạn như tệp hình đại diện vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý bằng máy vi tính các tệp dữ liệu kỹ thuật số và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; quản lý bằng máy vi tính tệp tin ghi dữ liệu văn bản của thông tin danh thiếp như tên và địa chỉ và dữ liệu hình ảnh như ảnh khuôn mặt để cung cấp cho người dùng qua hệ thống mạng; chức năng văn phòng sử dụng trí tuệ nhân tạo; quản lý tệp tin bằng máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc vận hành thiết bị xử lý dữ liệu cụ thể là máy tính, máy đánh chữ, máy telex và các máy văn phòng tương tự khác; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách trong các tòa nhà (chức năng văn phòng); dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn dữ liệu giọng nói, nhạc, hình ảnh, video và văn bản có thể tải xuống.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng hoặc sửa chữa máy in, máy sao chụp, máy photocopy, máy quét, máy vẽ đồ thị, máy fax và các thiết bị văn phòng khác và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy in 3d và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; làm sạch thiết bị văn phòng; dịch vụ đổ mực; khử trùng điện thoại; lắp đặt, bảo trì hoặc sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo trì các thiết bị điện tiêu dùng và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị văn phòng (thiết bị xử lý cho máy in, máy fax hoặc máy sao chụp có chức năng gấp, dập ghim, đục lỗ, ép giấy in) và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; láp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị văn phòng (thiết bị xử lý cho máy móc đa chức năng có chức năng sao chụp, máy fax, máy quét, máy in với chức năng gấp, dập ghim, đục lỗ, ép giấy in) và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; láp đặt, sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điện tử và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lấp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ viễn thông và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ đo lường hoặc kiểm tra và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ y tế và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy in và máy đóng sách và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất mạch tích hợp và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy sản xuất chất bán dẫn và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy in 3d và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; khử trùng thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 40: Phóng to ảnh; dịch vụ in ảnh; in ảnh chụp; sao chụp phim ảnh; xử lý phim điện ảnh; tráng rửa phim ảnh; đóng sách; sản xuất dược phẩm theo yêu cầu; in dữ liệu ảnh chụp trên vỏ bọc máy ảnh kỳ thuật số, hộp đựng máy ảnh kỹ thuật số, vỏ bọc điện thoại thông minh, ốp (bao đựng) điện thoại thông minh, vỏ bọc điện thoại di động và ốp (bao đựng) điện thoại di động; in dữ liệu hình ảnh trên áo phông, quần áo và cốc; in thẻ thông tin, thiệp chúc mừng, bưu thiếp, lịch, danh thiếp, thẻ căn cước (thẻ nhận dạng) và thẻ thành viên sử dụng ảnh chụp; in các tấm panen chụp ảnh; cung cấp tư vấn và thông tin về dịch vụ in; dịch vụ in;

tái chế hộp mực; tái chế máy văn phòng và máy công nghiệp (rác thải); tái chế chất thải và rác thải; cho thuê máy móc và thiết bị in; cho thuê máy in 3d; cho thuê máy móc và thiết bị đóng sách; cho thuê máy móc và thiết bị chụp ảnh (không bao gồm máy ảnh và các bộ phận và phụ kiện đi kèm); cho thuê máy móc và thiết bị tráng rửa phim, in ảnh, phóng to ảnh hoặc hoàn thiện ảnh; in dữ liệu ảnh trên giấy; in ảnh trên các tấm panen; in dữ liệu hình ảnh chụp; chỉnh sửa và làm mịn ảnh kỹ thuật số; bố cục lại ảnh kỹ thuật số; in ảnh chụp kỹ thuật số được truyền qua internet hoặc điện thoại di động hoặc các phương tiện truyền thông khác; in ảnh chụp bằng máy ảnh, máy ảnh kỹ thuật số hoặc điện thoại di động có trang bị camera; cho thuê máy in dùng với máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về cách tạo album ảnh và kiến thức liên quan; dịch vụ giáo dục và hướng dẫn, giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiên thức chung; sắp xếp, điều khiển và tổ chức hội thảo; sản xuất các sản phẩm truyền thông; cung cấp ấn phẩm điện tử không tải xuống được; xuất bản sách; cung cấp video từ internet, không tải xuống được; cung cấp nhạc kỹ thuật số từ Internet, không tải xuống được; nhiếp ảnh; dịch vụ sản xuất album và sách ảnh theo yêu cầu; tổ chức các sự kiện giải trí không bao gồm phim, buổi biểu diễn, vở kịch, biểu diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp hình ảnh, video, âm nhạc, âm thanh, dừ liệu văn bản và ấn phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; cho thuê máy ảnh; cho thuê máy móc và dụng cụ quang học (không bao gồm kính thiên văn); cho thuê máy móc và thiết bị quay phim; cung cấp dữ liệu hình ảnh và dữ liệu video trực tuyến để hiển thị máy móc và thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị quay phim, máy móc và dụng cụ quang học, vật dụng chụp ảnh, máy móc và thiết bị viên thông, máy tính, phân cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính bảng, thiết bị đầu cuối máy tính, máy quét, linh kiện điện tử, thiết bị hiển thị cho máy tính, linh kiện bán dẫn, bộ cảm biến hình ảnh không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh, chương trình máy tính, thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân, điện thoại thông minh, vỏ bọc hoặc bao đựng điện thoại thông minh, dây đeo điện thoại thông minh, giấy và bìa cứng, văn phòng phẩm, ảnh chụp, phim ảnh cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh, giá đỡ ảnh, khung ảnh, dược phẩm, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm), kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, thiết bị và dụng cụ y tế, máy in trong không gian ảo; dịch vụ triển lãm nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ triển lãm ảnh cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí liên quan đến trải nghiệm thực tế ảo qua mạng truyền thông; cung cấp phim ảnh, truyền hình và video ca nhạc giải trí qua trang web tương tác; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giải trí được cung cấp qua Internet; dịch vụ giải trí qua Internet; dịch vụ giải trí và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí; biên tập phim điện ảnh; sắp xếp, tiến hành và tổ chức buổi chụp ảnh và quay video và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; sắp xếp, tiến hành và tổ chức buổi chụp ảnh và cuộc thi ảnh và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; cung cấp trò chơi trải nghiệm thực tế ảo không tải xuống được qua mạng truyền thông; cung cấp trò chơi trực tuyến không tải xuống được qua không gian ảo; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến không tải xuống được từ mạng máy tính; cung cấp tiện ích triển lãm ảnh; dịch vụ chụp ảnh và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; lồng tiếng phim điện ảnh.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm ứng dụng trực tuyến không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính. lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê máy tính: cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống; thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm, mỹ phẩm hoặc thực phẩm: dịch vụ nuôi cấy tế bào cho mục đích khoa học và nghiên cứu cho người khác; thử nghiệm, kiểm tra. nghiên cứu hoặc phát triển liên quan đến nuôi cấy tế bào và nuôi cấy mô; nghiên cứu và phát triển dược phẩm; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; điện toán đám mây; tiến hành đánh giá sớm trong lĩnh vực dược phẩm mới: phát triển chế

phẩm dược phẩm. thuốc và dược phẩm: đánh giá dược phẩm; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công thức dược phẩm; nghiên cứu khoa học, phát triển và phân tích khoa học liên quan đến phát triển sản phẩm dược phẩm và thuốc thử. và tư vấn liên quan đến chúng; nghiên cứu khoa học: dịch vụ nghiên cứu y tế: nghiên cứu khoa học để chăm sóc y tế và cung cấp thông tin liên quan đến nghiên cứu khoa học: cho thuê thiết bị đo; cho thuê thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm: cho thuê kính thiên văn; cho thuê dụng cụ vẽ kỹ thuật; thiết kế máy móc, thiết bị. dụng cụ (bao gồm các bộ phận cua chúng) hoặc hệ thống gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó: dịch vụ thiết kế: tư vấn công nghệ máy tính: tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin: dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến kiến trúc và cơ sờ hạ tầng công nghệ thông tin; dịch vụ công nghệ thông tin máy tính để xử lý dừ liệu: cho thuê chương trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas);nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cung cấp chương trình máy tính để xây dựng nền tảng cung cấp ứng dụng phần mềm dịch vụ; phân tích dữ liệu khoa học hoặc dữ liệu công nghệ sử dụng trí tuệ nhân tạo; xử lý thông tin bằng trí tuệ nhân tạo; cung cấp tư vấn công nghệ liên quan đến trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phân tích hình ảnh và phân tích video; cho thuê phần mềm máy tính và phần cứng máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để hiển thị máy móc và thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị quay phim, máy móc và dụng cụ quang học, vật dụng chụp ảnh, máy móc và thiết bị viễn thông, máy tính. phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính bảng, thiết bị đầu cuối máy tính, máy quét, linh kiện điện tử, thiết bị hiển thị cho máy tính, linh kiện bán dẫn, bộ cảm biến hình ảnh không dùng cho mục đích y tế, bộ xử lý hình ảnh, chương trình máy tính, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, điện thoại thông minh, vỏ bọc hoặc bao đựng điện thoại thông minh, dây đeo điện thoại thông minh, giấy và bìa cứng, văn phòng phẩm, ảnh chụp, phim ảnh cho máy chụp ảnh lấy ngay, phim ảnh, giá đờ ảnh, khung ảnh, dược phẩm, thiết bị hỗ trợ y tế, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân (đồ trang điểm), kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, thiết bị và dụng cụ y tế, máy in trong không gian ảo; cung cấp phần mềm thực tế ảo trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được liên quan đến công nghệ blockchain và mã xác thực không thể thay thế (NFT); dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế, lập trình hoặc bảo trì các trang web cho cộng đồng trực tuyến trong lĩnh vực hình ảnh, video, âm nhạc, giọng nói, dữ liệu văn bản và dữ liệu hình ảnh 3D như tệp hình đại diện; lập trình các trang web; chuyển đổi dừ liệu thông tin cá nhân thành mã hai chiều; sao lưu dữ liệu off-site; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; giám sát hệ thống máy tính; phân tích hệ thống máy tính và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; tư vấn bảo mật internet; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm cho người dùng đã đăng ký để lưu trữ, vận hành và lập kế hoạch cho các sự kiện ảo và phòng trò chuyện; cung cấp không gian lưu trữ điện tử (không gian web) trên Internet; lưu trữ dữ liệu điện tử về âm nhạc, giọng nói, ảnh, bản vẽ, thư, ảnh kỹ thuật số, dữ liệu hình ảnh, dữ liệu giọng nói, dừ liệu âm thanh, dữ liệu văn bản, dữ liệu video và dữ liệu điện tử khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; cho thuê không gian bộ nhớ trên máy chú; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; lưu trữ các nền tảng trên Internet; lưu trữ trên máy chủ; số hóa ảnh tương tự (ảnh analog); xử lý ảnh kỹ thuật số cho các hình ảnh tĩnh [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính]; xử lý ảnh kỹ thuật số cho các hình ảnh động [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính]; xử lý ảnh kỹ thuật số [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính] cho dữ liệu hình ảnh được gửi từ thiết bị đầu cuối máy tính và điện thoại di động; xử lý ảnh kỹ thuật số [xử lý ảnh kỹ thuật số bằng thuật toán máy tính].

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; quản lý và cung cấp tế bào nuôi cấy để cấy ghép; dịch vụ điều dưỡng (dịch vụ hộ lý); chăm sóc y tế tại các cơ sở y tế; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; xét nghiệm sàng lọc cho mục đích y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; phân tích y tế dùng

cho mục đích chẩn đoán và điều trị trong các phòng thí nghiệm nghiên cứu y tế; dịch vụ y tế từ xa; chăm sóc giảm đau; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy; chăm sóc y tế tại bệnh viện; cố vấn về lĩnh vực dược học; cung cấp thông tin y tế; điều trị y tế bằng y học tái tạo; quản lý và cung cấp tế bào gốc; quản lý y tế và sức khỏe liên quan đến dna, di truyền và xét nghiệm di truyền; cung cấp thông tin vê ngăn ngừa và điều trị các bệnh do vi-rút, bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, rối loạn chuyển hóa, bệnh nội tiết, bệnh tuần hoàn, bệnh tim phổi, bệnh u, bệnh gan, bệnh về mắt, bệnh hô hấp, bệnh thần kinh, bệnh cơ xương, bệnh tiêu hóa và các bệnh và rối loạn hệ thống miễn dịch; điều trị y tế trong lĩnh vực bệnh hệ thần kinh trung ương, bệnh hệ nội tiết, bệnh cơ xương, bệnh do vi-rút, đau nhức, rối loạn chức năng tình dục, bệnh kháng độc, bệnh hô hấp và dị ứng; chẩn đoán nhiễm trùng do vi-rút và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; hướng dẫn và cung cấp thông tin liên quan đến quản lý sức khỏe công cộng; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến phòng ngừa bệnh cho vật nuôi; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến phòng ngừa bệnh tật; cung cấp thông tin y tế qua truyên thông cáp và mạng máy tính; cung câp dịch vụ chân đoán y tế và thú y thông qua hình ảnh, video và phim trực tuyến; dịch vụ tư vấn y tế; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến chăm sóc y tế động vật; cung cấp thông tin y tế liên quan đến công nghệ sinh học; điều trị hoặc chẩn đoán y tế bằng y học tái tạo; điều trị hoặc chẩn đoán y tế sử dụng tế bào nuôi cấy; điều trị hoặc chân đoán y tế sử dụng thông tin di truyền; dịch vụ đánh giá y tế bằng cách phân tích ảnh chụp X-quang; dịch vụ trung gian dịch vụ đánh giá y tế bằng việc phân tích ảnh chụp X-quang; dịch vụ trung gian xét nghiệm máu [xét nghiệm y tế]; cung cấp dữ liệu liên quan đên kêt quả xét nghiệm máu và phân tích máu; xét nghiệm máu tại nhà; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe; giới thiệu các cơ sở y tế chăm sóc sức khỏe; cung câp thông tin y tế liên quan đến khám bệnh; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến chăm sóc sức khỏe động vật; hướng dẫn chế độ dinh dưỡng; chăn nuôi động vật; dịch vụ thú y; chăm sóc sác đẹp cho động vật; chăm sóc điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện; cung câp thông tin liên quan đến dịch vụ thẩm mỹ viện; trang điểm cho người khác; hướng dân và tư vấn vê lựa chọn hoặc sử dụng mỹ phẩm; cung cấp thông tin y tế sử dụng trang chủ và bảng tin điện tử có thể truy cập bằng thiết bị đầu cuối máy tính điện tử hoặc điện thoại di động; cung cấp thông tin y tế bằng cách liên lạc qua email; thu thập, phân tích và cung cấp thông tin y tế; tư vấn liên quan đến kê đơn thuốc hoặc đắp thuốc vào da nuôi cấy để điều trị tình trạng da; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến chăm sóc điều dưỡng; tư vấn liên quan đến việc chăm sóc và hỗ trợ y tế người cao tuổi, người bệnh và người khuyết tật; cung cấp thông tin y tế liên quan đến điều trị để điều trị hiệu quả bằng cách đánh giá chương trình phục hồi sức khỏe cho bệnh nhân trong thời gian hồi phục bệnh; cho thuê thiết bị hình ảnh y tế; cho thuê thiết bị và dụng cụ y tế; tư vấn liên quan đến khám sức khỏe (kiểm tra y tế).

---

(210) **4-2025-09094**

(540)

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.7.3; 25.12.1; 26.1.1
(591) Da vàng, vàng, đỏ đậm, xám, đen, đỏ nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH MÌ NAM KỲ SÀI GÒN (VN)
36 Quang Trung, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Tiệm bánh mỳ [quán ăn]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; trang trí bánh; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09139**

(540)

VIETFIBER
CONNECTING THE FUTURE WITH YOU

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh aqua.
(731) CÔNG TY TNHH VIET FIBER (VN)
Lô K.02, đường Long Hậu, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Dây nhảy quang; dây nối quang; ống co nhiệt; đầu nối; đầu nối nhanh; đổi đầu nối; bộ đổi dây thuê bao; dây nhảy quang có vỏ bọc nhiều lõi dây; suy hao quang; bộ chia [điện]; bộ suy giảm [điện]; bảng điều khiển [điện].

---

(210) **4-2025-09145**

(540)

MAI BEAUTY & SPA

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Trắng, đen, vàng, vàng đồng, nâu.
(731) ĐOÀN THỊ MAI HUỆ (VN)
Tổ 3, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-09186**

(540)

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.26; 5.5.16; 22.1.1
(591) Nâu, nâu xám nhạt, đen, xám, trắng, xanh dương, đỏ nâu, đỏ, cam, vàng, kem, hồng nhạt, xanh lá, xanh lá đậm, xanh ngọc.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM TRÀ AN NHIÊN (VN)
72 đường 13 (khu đô thị Vạn Phúc), phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế]; thảo dược; trà dược thảo [dùng cho mục đích y tế]; dược thảo; thảo mộc [dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 16: Bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; hộp bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu); bột trà (chè) dùng để pha nước hòa tan giải khát [đồ uống].

Nhóm 31: Cây thảo mộc tươi; cây thảo dược tươi; cây dược thảo tươi; sâm củ tươi; cây và hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trà thảo dược [dùng cho mục đích y tế], thảo dược, trà dược thảo [dùng cho mục đích y tế], dược thảo, thảo mộc [dùng cho mục đích y tế], bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, hộp bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng, trà (chè), trà thảo mộc, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu), cây thảo mộc tươi, cây thảo dược tươi, cây dược thảo tươi, sâm củ tươi, cây và hoa tự nhiên, bột trà (chè) dùng để pha nước hòa tan giải khát [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà (chè).

---

(210) **4-2025-09195**

(540)

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN VĨNH TRƯỜNG VĨNH (VN)
495/13 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

---

(210) **4-2025-09221**

(540)

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.7.1; 5.7.27; 25.12.1; 26.3.4
(591) Đỏ, xanh navy.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN LÝ (VN)
Số 9 Trần Quốc Hoàn, tổ 11, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09253**

(540)

KREVO

(220) 11/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THANH HẢI (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cho thuê dụng cụ, không gian quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; mua bán dụng cụ quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ đào tạo kĩ năng mềm.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; thiết kế đồ họa; dịch vụ thiết kế website; thiết kế in ấn; tư vấn giải pháp video [tư vấn công nghệ].

---

(210) **4-2025-09663**

(540)

VỊNH DƯƠNG

(220) 13/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 9.7.22; 18.5.1
(591) Xanh lam, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC VỊNH DƯƠNG (VN)
Số nhà 11, thôn Hà Trung, xã Nga An, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán buôn và bán lẻ: giường, tủ, bàn ghế, vali, cặp, túi, ví da, quần áo, nồi, bếp, máy giặt, tủ lạnh, quạt, máy hút bụi, chăn, ga, nệm.

---

(210) **4-2025-09678**

(540)

QUICK DECISION®

(220) 13/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(591) Da cam, xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG ĐỨC (VN)
18/3 Phan Văn Trị, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2025-09843**

(540)

Da Xinh

(220) 13/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DA XINH (VN)
96 Thống Nhất, quận Tân Phú, phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-09925**

(540)

VINAOUD
Scent of Nature

(220) 14/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.6; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẦM HƯƠNG XUÂN SƠN (VN)
Thôn Xuân Trang, xã Xuân Sơn, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da: kem dưỡng da, serum, tinh chất, mặt nạ dưỡng da; sản phẩm chăm sóc tóc: dầu gội, dầu xả, tinh dầu dưỡng tóc; nước hoa và chất khử mùi; các sản phẩm trang điểm: son môi, phấn nền, mascara, phấn má, bút chì kẻ lông mày; sản phẩm vệ sinh cá nhân: xà phòng, sữa tắm, kem đánh răng.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-09926**

(540)

Thanh Trầm Hoàng Kim

(220) 14/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẦM HƯƠNG XUÂN SƠN (VN)
Thôn Xuân Trang, xã Xuân Sơn, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da: kem dưỡng da, serum, tinh chất, mặt nạ dưỡng da; sản phẩm chăm sóc tóc: dầu gội, dầu xả, tinh dầu dưỡng tóc; nước hoa và chất khử mùi; các sản phẩm trang điểm: son môi, phấn nền, mascara, phấn má, bút chì kẻ lông mày; sản phẩm vệ sinh cá nhân: xà phòng, sữa tắm, kem đánh răng.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-09968**

(540)

HANLATRA
THỰC PHẨM THẢO DƯỢC THUẦN TỰ NHIÊN

(220) 14/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẢO MỘC HANLATRA VIỆT NAM (VN)
Thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-10047**

(540)

UWELL ZETTA

(220) 14/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN UWELL TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Building B101, 252 Yongfu Road, Tangwei Community, Fuhai Street, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp đựng thuốc lá điếu;

bình sinh hơi cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-10068**

(540)

MINH DUYEN
STAINLESS STEEL

(220) 14/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH TUẤN DUYÊN 27-7 (VN)
Số 37 Lô 2 ngõ 51 phố Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 20: Giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10069**

(540)

LUXURY
KITCHEN

(220) 14/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Nâu, trắng.
(731) BÙI TRÍ DŨNG (VN)
Căn hộ 822, 18T1, The Golden, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp [phụ kiện tủ bếp]; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10416**

(540)

PROCELINYL

(220) 17/03/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng
(731) ODDITY TECH LTD (IL)
8 Hacharash Street, 6761304 Tel Aviv-Yafo, Israel
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chăm sóc tóc có chứa thuốc; huyết thanh dưỡng tóc có chứa thuốc; nước thơm có chứa thuốc dùng cho da, tóc, mặt và cơ thể; huyết thanh có chứa thuốc để điều trị da, tóc và mặt; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-10457**

(540)

EMI Tech

(220) 18/03/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUANG VINH E.M.I (VN)
Số C419, Trung tâm thương mại Sóng Thần, khu phố Nhị Đồng, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; vật liệu bằng kim loại dùng cho đường sắt; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; ống dẫn và ống bằng kim loại; két sắt an toàn; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp và máy công cụ; động cơ và đầu máy (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ (không thao tác thủ công); máy ấp trứng.

Nhóm 09: Tai nghe choàng đầu; loa cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động; micrô cho loa không dây; tai nghe để liên lạc từ xa;ổ cắm điện; miếng đệm tai cho tai nghe; từ điển điện tử cầm tay; tai nghe thực tế ảo; dây điện thoại.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh; thiết bị và hệ thống điều hoà không khí; lò nướng, trừ loại sử dụng trong phòng thí nghiệm, cụ thể, lò nha khoa, lò vi sóng, lò nướng bánh; bếp là thiết bị gia nhiệt; thiết bị thu nhiệt mặt trời; ống thông khói, quạt hút thông khói, buồng đốt, lò sưởi trong nhà; thiết bị khử trùng, lò đốt rác; thiết bị và hệ thống chiếu sáng, cụ thể, ống dạ quang để chiếu sáng, đèn pha để rọi sáng, số nhà phát quang, đèn phản quang của xe cộ, đèn cho xe cộ; đèn, cụ thể, đèn điện, đèn khí đốt, đèn dùng trong phòng thí nghiệm, đèn dầu, đèn đường, đèn an toàn dùng cho thợ mỏ; giường tắm nắng; thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; bồn vệ sinh, bồn đi tiểu; vòi phun nước, dụng cụ phun sô cô la dạng tháp; miếng đệm, đệm và chăn được làm nóng bằng điện, không dùng cho mục đích y tế; bình đun nước nóng; quần áo sưởi bằng điện/quần áo làm ấm bằng điện; thiết bị làm sữa chữa chạy điện, máy làm bánh mì, máy pha cà phê, máy làm kem, thiết bị và máy làm đá.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; lược và bọt biển; bàn chải (không kể bút lông); vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; sợi thép rối cho việc làm sạch; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng); đồ thủy tinh, sành, sứ không xếp vào các nhóm khác.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

---

(210) **4-2025-10468**

(540)

(220) 18/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.7.13; 5.7.23; 26.11.12
(591) Đỏ, nâu, xanh lá, đen, trắng.
(731) LÊ HỮU HOÀI (VN)
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây khô; hỗn hợp trái cây khô; rau quả sấy khô; quả sấy dẻo các loại đã xử lý.

---

(210) **4-2025-10497**

(540)

(220) 18/03/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIÊN MINH QUÂN (VN)
2 lô B đường Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm lốp xe (vỏ xe), săm xe (ruột xe), la răng xe (mâm xe), yếm xe, mặt la răng xe (mặt mâm xe), vành la răng xe (vành mâm xe), tanh xe (niềng xe), phanh xe, phuộc xe ô tô và các phương tiện giao thông khác (xe phân khối lớn, xe máy, xe đạp, xe tải), cao su đùm xe máy, vật liệu cao su để đắp lốp xe, dây bằng cao su, latex [cao su], thảm dùng cho ô tô, dầu để bôi trơn, chất bôi trơn, dầu hộp số sàn, dầu động cơ, dầu tổng hợp dùng cho động cơ, dầu công nghiệp, đèn xe.

---

(210) **4-2025-10814**

(540)

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) J. CHOO LIMITED (GB)
10 Howick Place, London SW1P 1GW, United Kingdom
(740) Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; gel dùng cho tắm bồn; gel dùng cho tắm dưới vòi hoa sen; nước hoa; chế phẩm tỏa hương thơm (mỹ phẩm); nước hoa có nồng độ tinh dầu trung bình (eau de toilette); nước thơm cô-lô-nhơ; nước hoa dùng sau khi cạo râu; nước hoa khô; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; tinh dầu; tinh dầu dùng cho cá nhân; dầu dưỡng toàn thân; nước thơm dưỡng toàn thân; kem dưỡng toàn thân; kem dưỡng ẩm; chất khử mùi dùng cho cá nhân; nước thơm dưỡng trước cạo râu và sau cạo râu; kem, gel và bọt dùng để cạo râu; nước xức tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm dạng lỏng dùng cho chân; chế phẩm tắm không dùng cho mục đích y tế; dầu thơm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chăm sóc móng chân móng tay; chế phẩm đánh móng chân móng tay; chế phẩm làm bóng móng chân móng tay; chế phẩm tẩy nước đánh và nước làm bóng móng chân móng tay; phấn rôm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm rám nắng; đá bọt; tấm phủ bột mài để dũa móng tay móng chân; kem đánh răng; kem làm bóng giày; xi đánh giày; sáp đánh giày; chế phẩm làm sạch và đánh

bóng bao gồm: chế phẩm làm sạch và đánh bóng đồ da, đồ đi chân, túi xách, kính râm; chất thơm phòng; chế phẩm làm thơm phòng; hương liệu sử dụng trong nhà [tinh dầu].
Nhóm 09: Kính mắt; kính râm; kính đeo mắt; gọng và hộp đựng dùng cho kính râm và kính đeo mắt; gọng kính quang học; bao nhỏ và túi xách đựng kính râm và kính đeo mắt; vỏ máy tính xách tay; túi đựng máy tính xách tay; vỏ điện thoại di động; vỏ điện thoại thông minh; dây đeo trang trí điện thoại di động; thẻ ngân hàng đã được mã hóa; thẻ khách hàng thân thiết đã được mã hóa; túi dùng cho thiết bị và dụng cụ điện; túi dùng cho máy tính bảng; túi dùng cho điện thoại di động; túi dùng cho điện thoại thông minh; túi dùng cho máy tính xách tay; túi dùng cho tai nghe chụp đầu; túi dùng cho tai nghe nhét tai; túi dùng cho thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân [PDA]; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; tai nghe nhét tai; tai nghe chụp đầu; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi; đĩa CD đã ghi sẵn; ổ đĩa CD-ROM; băng và đĩa ghi; đồ bảo vệ chân (chống tai nạn, chấn thương); ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống được); ứng dụng phần mềm (App); tấm lót chuột máy tính; nhãn điện tử cho hàng hoá; đồng hồ thông minh; chuỗi dây xích dùng cho kính đeo mắt và kính râm; dây dùng cho kính đeo mắt và kính râm; tấm che cho kính râm.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ trang sức ở dạng đồ trang sức trang trí; đồ trang sức để dùng trên giày và túi xách; đồ trang sức ở dạng đồ trang sức kẹp để dùng làm phụ kiện thời trang; đồ trang sức phục trang; đồ trang sức phục trang ở dạng đồ trang sức trang trí; đồ trang sức phục trang để dùng trên giày và túi xách; đồ trang sức phục trang ở dạng đồ trang sức kẹp để dùng làm phụ kiện thời trang; hoa tai; vòng tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; kẹp [đồ trang sức]; vòng tay (loại đeo vào cánh tay) [đồ trang sức]; vòng tay (loại đeo vào cổ tay) [đồ trang sức]; đồ trang sức bằng da; vòng đeo chìa khóa (đồ trang sức hoặc fob - móc khóa từ); dây đeo chìa khóa; móc khóa từ; đồ trang sức bằng kim loại; móc khóa từ bằng da hoặc giả da có kèm theo vòng đeo chìa khóa; giá móc chìa khóa; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồng hồ đeo tay; vòng đeo và dây đeo đồng hồ; hộp đựng chuyên dụng để đựng đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức; hộp đựng kim loại quý; kẹp cài ca vát; khuy măng sét; đồ trang trí cho giày và túi xách bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức); khóa cài bằng kim loại quý.

Nhóm 18: Túi xách; túi du lịch; túi đựng hành lý; va li đựng hành lý; va li đựng giày; ví cầm tay cho phụ nữ; ví bỏ túi; ví cầm tay dự tiệc; ví du lịch; thẻ hành lý; bao đựng nhãn mác hành lý; túi đựng mỹ phẩm (rỗng); túi đựng đồ trang điểm (rỗng); ví đựng đồ trang điểm (rỗng); ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi nhỏ; cặp xách; túi; túi đựng giày; túi mua hàng bằng vải; ba lô; túi đựng quần áo; túi dùng ở bãi biển; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali; cặp da; hòm bằng da thuộc hoặc giả da hoặc bằng vật liệu da giả; bao để móc chìa khóa; túi đựng chìa khóa; ví đựng chìa khóa; hộp đựng thẻ bằng da thuộc hoặc giả da hoặc bằng vật liệu da giả; ví đựng thẻ; ví đựng thẻ tín dụng; ví đựng thẻ ghi nợ; ví đựng thẻ ngân hàng; ví đựng danh thiếp; hộp đựng tài liệu bằng da thuộc hoặc giả da hoặc bằng vật liệu da giả; hộp đựng mũ bằng da hoặc giả da; cái lọng; ô; gậy chống; dây (da); dây buộc chó săn; vòng đeo cổ và dây buộc dành cho động vật; quần áo và trang phục cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân và đồ đội đầu (trang phục); dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn xếp; tấm che nắng làm đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay dùng cho trang phục; mũ; thắt lưng (trang phục); mũ bơi; áo mưa; trang phục dệt kim (quần áo, giầy dép, mũ nón); dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; váy cưới; khăn choàng bằng lông thú giả; bao tay của phụ nữ bằng lông thú giả; mũ che tai; mũ bằng lông thú giả; áo choàng ngoài bằng lông thú giả; áo captan; đồ bơi; quần áo lót; áo khoác ngoài; dép đi trong nhà.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và tiếp thị; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến hàng hóa xa xỉ, lối sống và các sản phẩm cá nhân như xà phòng, gel dùng cho tắm bồn, gel dùng cho tắm dưới vòi hoa sen, nước hoa, chế phẩm tỏa hương thơm (mỹ phẩm), nước hoa có nồng độ tinh dầu trung bình (eau de toilette), nước thơm cô-lô-nhơ, nước hoa dùng sau khi cạo râu, nước hoa khô, mỹ phẩm, đồ trang điểm, chế phẩm trang điểm, tinh dầu, tinh dầu dùng cho cá nhân, dầu dưỡng toàn thân, nước thơm dưỡng toàn thân, kem dưỡng toàn thân, kem dưỡng ẩm, chất khử mùi dùng cho cá nhân, nước thơm dưỡng trước cạo râu và sau cạo râu, kem, gel và bọt dùng để cạo râu, nước xức tóc, dầu xả tóc, mỹ phẩm dạng lỏng dùng cho chân, chế phẩm tắm không dùng cho mục đích y tế, dầu thơm không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc móng chân móng tay, chế phẩm đánh móng chân móng tay, chế phẩm làm bóng móng chân móng tay, chế phẩm tẩy nước đánh và nước làm bóng móng chân móng tay, phấn rôm, chế phẩm chống nắng, chế phẩm làm rám nắng, đá bọt, tấm phủ bột mài để dũa móng tay móng chân, kem đánh răng, kem làm bóng giày, xi đánh giày, sáp đánh giày, chế phẩm làm sạch và đánh bóng bao gồm: chế phẩm làm sạch và đánh bóng đồ da, đồ đi chân, túi xách, kính râm, chất thơm phòng, chế phẩm làm thơm phòng, hương liệu sử dụng trong nhà, kính mắt, kính râm, kính đeo mắt, gọng và hộp đựng kính râm và kính đeo mắt, gọng kính quang học, bao nhỏ và túi xách đựng kính râm và kính đeo mắt, vỏ máy tính xách tay, túi đựng máy tính xách tay, vỏ điện thoại di động, vỏ điện thoại thông minh, dây đeo trang trí điện thoại di động, thẻ khách hàng đã được mã hóa, thẻ khách hàng thân thiết đã được mã hóa, túi dùng cho máy tính bảng, túi dùng cho điện thoại di động, túi dùng cho điện thoại thông minh, túi dùng cho máy tính xách tay, túi dùng cho tai nghe chụp đầu, túi dùng cho tai nghe nhét tai, túi dùng cho thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân [PDA], thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, tai nghe nhét tai, tai nghe chụp đầu, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, đĩa CD đã ghi sẵn, ổ đĩa CD-ROM, băng và đĩa ghi, đồ bảo vệ chân (chống tai nạn, chấn thương), ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống được), ứng dụng phần mềm (App), tấm lót chuột máy tính, nhãn điện tử cho hàng hoá, đồng hồ thông minh, chuỗi dây xích dùng cho kính đeo mắt và kính râm, dây dùng cho kính đeo mắt và kính râm, lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồ trang sức ở dạng đồ trang sức trang trí, đồ trang sức để dùng trên giày và túi xách, đồ trang sức ở dạng đồ trang sức kẹp để dùng làm phụ kiện thời trang, đồ trang sức phục trang, đồ trang sức phục trang ở dạng đồ trang sức trang trí, đồ trang sức phục trang để dùng trên giày và túi xách, đồ trang sức phục trang ở dạng đồ trang sức kẹp để dùng làm phụ kiện thời trang, hoa tai, vòng tay, dây chuyền [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], kẹp [đồ trang sức], vòng tay (loại đeo vào cánh tay) [đồ trang sức], vòng tay (loại đeo vào cổ tay) [đồ trang sức], đồ trang

sức bằng da, vòng đeo chìa khóa (đồ trang sức hoặc fob - móc khóa từ), dây đeo chìa khóa, móc khóa từ, đồ trang sức bằng kim loại, móc khóa từ bằng da hoặc giả da có kèm theo vòng đeo chìa khóa, giá móc chìa khóa, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ đeo tay, vòng đeo và dây đeo đồng hồ, hộp đựng chuyên dụng để đựng đồng hồ đeo tay, hộp đựng đồ trang sức, hộp trưng bày đồ trang sức, hộp đựng kim loại quý, kẹp cài ca vát, khuy măng sét, đồ trang trí cho giày và túi xách bằng kim loại quý, đồ trang trí (đồ trang sức), khóa cài bằng kim loại quý, các bộ phận và phụ kiện cho hàng hóa nói trên, túi xách, túi du lịch, túi đựng hành lý, va li đựng hành lý, va li đựng giày, ví cầm tay cho phụ nữ, ví bỏ túi, ví cầm tay dự tiệc, ví du lịch, thẻ hành lý, bao đựng nhãn mác hành lý, túi đựng mỹ phẩm, túi đựng đồ trang điểm, ví đựng đồ trang điểm, ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong], túi nhỏ, cặp xách, túi, túi đựng giày, túi mua hàng bằng vải, ba lô, túi đựng quần áo, túi dùng ở bãi biển, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, vali, cặp da, hòm bằng da thuộc hoặc giả da hoặc bằng vật liệu da giả, bao để móc chìa khóa, túi đựng chìa khóa, ví đựng chìa khóa, hộp đựng thẻ, ví đựng thẻ, ví đựng thẻ tín dụng, ví đựng thẻ ghi nợ, ví đựng thẻ ngân hàng, ví đựng danh thiếp, hộp đựng tài liệu, hộp đựng mũ bằng da hoặc giả da, cái lọng, ô, gậy chống, dây (da), dây buộc chó săn, vòng đeo cổ và dây buộc dành cho động vật, quần áo và trang phục cho vật nuôi trong nhà, quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu (trang phục), dải băng buộc đầu [trang phục], khăn xếp, tấm che nắng làm đồ đội đầu, khăn quàng cổ, găng tay dùng cho trang phục, mũ, thắt lưng (trang phục), mũ bơi, áo mưa, trang phục dệt kim (quần áo, giầy dép, mũ nón), dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi, váy cưới, khăn choàng bằng lông thú giả, bao tay của phụ nữ bằng lông thú giả, mũ che tai, mũ bằng lông thú giả, áo choàng ngoài bằng lông thú giả, áo captan, đồ bơi, quần áo lót, áo khoác ngoài, dép đi trong nhà; tư vấn và hỗ trợ trong việc lựa chọn hàng hóa [tư vấn bán hàng]; dịch vụ cung cấp thông tin hướng dẫn người mua hàng.

---

(210) **4-2025-10817**

(540)

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11; 25.7.21; 26.3.1
(591) Xanh than, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TINDONY (VN)
Số 44 ngõ 477 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; điện thoại; loa; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị điện tử dùng cho mục đích nghe nhìn; thiết bị nghe nhìn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: tai nghe, điện thoại, loa, máy nghe nhạc cầm tay, thiết bị điện tử, thiết bị nghe nhìn.

---

(210) **4-2025-10819**

(540)

(220) 19/03/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(591) Xanh ngọc, vàng, cam, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI BẢO TRÂM (VN)
Xóm 9, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Hoá chất công nghiệp; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; hóa chất để làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất để sửa chữa lốp xe; chất làm mát động cơ xe cộ; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất.

---

(210) **4-2025-10834**

(540)

(220) 19/03/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Cam, tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÁC ĐẦU TƯ TOÀN CẦU (VN)
24 đường số 11, khu dân cư Phước Kiển, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; tìm kiếm đối tác kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; quản lý đầu tư; dịch vụ tài chính; dịch vụ ủy thác đầu tư; dịch vụ tín thác đầu tư; tư vấn đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-10883**

(540)

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Nâu, vàng ánh kim, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG THƯƠNG HIỆU VIỆT NAM (VN)
Số nhà 134, đường Hai Bà Trưng, tổ 4, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán trực tuyến (online): thời trang, thiết bị và đồ dùng chăm sóc sức khỏe, gia dụng, sách và đồ dùng học tập; ký gửi hàng hóa online: thời trang, thiết bị và đồ dùng chăm sóc sức khỏe, gia dụng, sách và đồ dùng học tập; hỗ trợ và quản lý các hoạt động kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ từ thiện (quyên góp quỹ từ thiện); hoạt động từ thiện, nhân đạo (quyên góp quỹ từ thiện).

---

(210) **4-2025-10888**

(540)

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ DIAMOND BEAUTY (VN)
Số 31F2 khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm làm sạch da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-10904**

(540)

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.6; 14.1.7; 14.1.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP VÀ KỸ THUẬT 3S (VN)
Số 5, khu E, tập thể T612, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Dầu bôi trơn; dầu mỡ công nghiệp; chất để thấm hút.

Nhóm 07: Linh kiện máy nén khí; máy nén khí; máy lọc bụi nhà máy; máy hút chân không; linh kiện máy hút chân không.

---

(210) **4-2025-10905**

(540)

AIRPULL COMPRESSOR

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.6; 14.1.7; 14.1.8; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ KHÍ NÉN AIRPULL VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngách 197/72 tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Dầu bôi trơn; dầu mỡ công nghiệp; chất để thấm hút.

Nhóm 07: Linh kiện máy nén khí; máy nén khí; máy lọc bụi nhà máy; máy hút chân không; linh kiện máy hút chân không.

---

(210) **4-2025-10929**

(540)

DIÊN HỒNG LỘC
TRÀSHAN

(220) 19/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP NGHĨA ANH SUỐI GIÀNG (VN)
Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-11042**

(540)

BK BATTECH

(220) 20/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 15.7.1; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) TRẦN NGÂN SƠN (VN)
A313CCCT4 xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy, thiết bị sạc pin; pin điện, ắc quy điện; pin điện, cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ; hộp pin, hộp ắc quy; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; ắc quy khởi động, pin đánh lửa.

---

(210) **4-2025-11141**

(540)

金澤味噌ラーメン
神仙
Kanazawa Miso Ramen Shinsen

(220) 20/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM VĂN NAM (VN)
Thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11221**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10

(591) Xanh betel, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM KHANG VIÊN (VN)
Số B22, ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-11235**

(540)

佛朗斯
FLONGS

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.1

(731) FULONG (TIANJIN) MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD (CN)
1605, Building 2, No. 2 Lanyuan Road, Huayuan Industrial Zone, Binhai High-tech Zone, Tianjin City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe đạp điện; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp xe bơm hơi; xe ô tô điện; xe cộ chạy điện.

Nhóm 39: Cho thuê xe nâng hàng; cho thuê xe cộ; cho thuê ô tô; cho thuê xe cẩu; dịch vụ vận tải; dịch vụ nâng hạ hàng hoá.

---

(210) **4-2025-11236**

(540)

佛朗
FLONG

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1
(731) FULONG (TIANJIN) MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD (CN)
1605, Building 2, No. 2 Lanyuan Road, Huayuan Industrial Zone, Binhai High-tech Zone, Tianjin City, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe đạp điện; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp xe bơm hơi; xe ô tô điện; xe cộ chạy điện.

Nhóm 39: Cho thuê xe nâng hàng; cho thuê xe cộ; cho thuê ô tô; cho thuê xe cẩu; dịch vụ vận tải; dịch vụ nâng hạ hàng hoá.

---

(210) **4-2025-11238**

(540)

FLONGS

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1
(731) FULONG (TIANJIN) MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD (CN)
1605, Building 2, No. 2 Lanyuan Road, Huayuan Industrial Zone, Binhai High-tech Zone, Tianjin City, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe đạp điện; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp xe bơm hơi; xe ô tô điện; xe cộ chạy điện.

Nhóm 39: Cho thuê xe nâng hàng; cho thuê xe cộ; cho thuê ô tô; cho thuê xe cẩu; dịch vụ vận tải; dịch vụ nâng hạ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-11540**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.7.5; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh, cam, nâu, ghi.
(731) LÝ THỊ TRÚC NHI (VN)
110 Nguyễn Đình Chiểu, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến được làm từ thịt lợn: nem nướng; thịt nướng; giò lụa; chả lụa; món ăn chế biến sẵn (thành phần chính là thịt và/hoặc thủy hải sản đã chế biến).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-11542**

(540)

MARIAAL

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11543**

(540)

MARIAAL

(220) 21/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay dùng trong y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; bộ xét nghiệm chẩn đoán y tế (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-11756**

(540)

CA FIRE

(220) 24/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CA-FIRE PROTECTION CO., LTD (CN)
No. 8, Yuanfeng Road, Meiyuan Village, Kangmei Town, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; ống vòi chữa cháy; thiết bị dập lửa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hoả; thiết bị chữa cháy.

---

(210) **4-2025-11757**

(540)

CA FIRE

(220) 24/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CA-FIRE PROTECTION CO., LTD (CN)
No. 8, Yuanfeng Road, Meiyuan Village, Kangmei Town, Nan'an City, quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi phun nước; vòi cho ống và đường ống dẫn; vòi nước máy (họng nước) ở đường phố; van khóa cho ống và đường ống dẫn; miệng vòi chống tóe nước; hệ thống phân phối nước.

---

(210) **4-2025-11761**

(540)

Võ Minh Triết

(220) 24/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ ĐỨC NHÂN (VN)
20 ngách 285/21 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (đã chế biến); rau, củ, quả (đã chế biến).

Nhóm 31: Gia súc, gia cầm còn sống; hải sản còn sống; rau củ quả tươi; hoa tươi.

---

(210) **4-2025-11791**

(540)

LCE Liposomal
إل سي إي ليبوزوم

(220) 25/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) 2 3 5 7 8 5 2 O N T A R I O I N C. (CA)
180 Werlich Drive, Cambridge, ON, N1T 1N6, Canada

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung khoáng chất và chất bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-11792**

(540)

FEROSOM
LCE Liposomal™ Iron FORTE
فيروزوم فورت
حديد إل سي إي ليبوزوم™

(220) 25/03/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng.

(731) 2 3 5 7 8 5 2 O N T A R I O I N C. (CA)
180 Werlich Drive, Cambridge, ON, N1T 1N6, Canada

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung khoáng chất và chất bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-11836**

(540)

tanhungha

(220) 25/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂN HƯNG HÀ (VN)
Số 20 đường Đê Quai, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy kiosk POS - Point Of Sale tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-12020**

(540)

ARLEN NESS

(220) 25/03/2025
(441) 25/11/2025

(731) ARLEN NESS ENTERPRISES, INC. (US)
650 Dublin Boulevard, Dublin CA 94568, United States of America

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cụm ống thải cho động cơ; bộ giảm thanh khí thải cho động cơ; ống xả của động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh hỗn hợp nhiên liệu và không khí là bộ phận của động cơ đốt trong (chế hòa khí); bộ lọc nhiên liệu cho động cơ xe cộ; bơm nhiên liệu cho động cơ của phương tiện giao thông đường bộ; bơm nhiên liệu cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc không khí cho động cơ và động cơ điện của xe máy; đầu ống xả của động cơ; bộ phận cải tiến cho động cơ đốt trong dưới dạng thiết bị xử lý nhiên liệu; ống phun là bộ phận của hệ thống xả xe cộ; cần khởi động cho xe máy; chốt lắp ráp phù hợp cho hệ thống xả của động cơ đốt trong; bộ lọc hạt lơ lửng trong không khí cho hệ thống xả của động cơ đốt trong; vỏ bọc bộ đánh lửa (bộ phận gắn liền với động cơ), bộ lọc dầu, nắp bộ lọc dầu (bộ phận của máy móc), vỏ bộ lọc dầu (bộ phận của máy móc), vỏ bọc cần đẩy cho mô tơ/động cơ, hộp trục cò cho mô tơ/động cơ.

Nhóm 12: Cùm phanh cho phương tiện giao thông trên bộ; xi lanh phanh; đĩa phanh cho xe máy; đĩa phanh; ống dẫn phanh cho phương tiện giao thông; ống dẫn nhiên liệu cho phương tiện giao thông; nắp bình nhiên liệu cho phương tiện giao thông trên bộ; ốc vít gắn biển số; khung biển số; phụ kiện xe máy, cụ thể là bình xăng và ốp két nước; xích xe máy; xích truyền động xe máy; động cơ xe máy; gác chân xe máy; khung xe máy; chân chống xe máy; bộ phận của xe máy, cụ thể là giá gắn túi đeo sau yên xe máy; bộ phận của xe máy, cụ thể là chắn gót chân; túi đeo sau yên xe máy; ghế ngồi của xe máy; nhông xe máy; tay đòn xe máy; xe máy; gương chiếu hậu; giảm xóc cho xe máy; gương chiếu hậu bên cho phương tiện giao thông; vỏ bộ truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; đèn xi-nhan cho phương tiện giao thông; đĩa xích xe máy; tay quay xe máy; phuộc trước xe máy; bọc cần số; cần số; phanh đĩa thủy lực; bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là chắn bùn; bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là kính chắn gió; giá để hành lý cho xe máy; ghế xe mô tô; túi treo hai bên xe máy; bộ phận của xe máy, cụ thể là dây phanh, cùm phanh, tay phanh, cụm xi lanh phanh chính, bàn đạp phanh, đĩa phanh, dây côn, cụm xi lanh côn chính, vòng bi, rãnh trượt phuộc, chụp bụi phuộc, phớt phuộc, bảng điều khiển phía trước, vòng đệm phía trước, tay phanh trên ghi đông, bộ giảm chấn tay lái, tay nắm ghi đông, bướm ga ghi đông, ghi đông, giá đỡ đèn pha, xi lanh chính, cần sang số; bàn đạp cho xe máy; yên xe máy; thanh tựa lưng ở đằng sau cho xe máy; nan hoa cho xe máy; bộ phận kết cấu của xe máy; bộ phận của phương tiện giao thông, cụ thể là tấm che kính chắn gió; còi báo hiệu cho xe máy; vành xe máy.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo sơ mi nam và nữ, áo thun, áo nỉ, quần dài, quần nỉ, quần soóc, quần áo bơi, áo cánh (trang phục), áo váy, váy, áo khoác (trang phục), áo vest, mũ, mũ lưỡi trai, mũ len, khăn quàng cổ, găng tay (trang phục), khăn rằn [khăn quàng cổ], tất và đồ đi chân.

(210) **4-2025-12526**

(540)

(220) 27/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.8; 8.7.17; 18.1.19; 26.4.1; 26.4.4
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH DV VÀ TM GIA VIÊN (VN)
Tầng 1, 2 lô CC03-01B dự án KNO Cát Tường New (thửa đất số 102, tờ bản đồ số 16), đường Lý Thái Tổ, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo; marketing; tổ chức hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; kinh doanh (mua bán) trong siêu thị các sản phẩm: nông sản, đồ gia dụng cụ thể là: nồi, xoong, chảo, thớt, dao, kéo, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò vi sóng, tủ lạnh, nồi cơm điện, máy xay sinh tố, máy giặt, máy sấy, tivi, quạt, đèn chiếu sáng, điều hòa, máy sưởi, máy lọc không khí, máy phun sương, gạo.

---

(210) **4-2025-12607**

(540)

THẦN NÔNG

(220) 27/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LIÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
21 Phạm Văn Sáng, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng.

---

(210) **4-2025-12643**

(540)

(220) 27/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 2.9.1; 8.7.5; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đỏ, xanh, đen, xanh lá cây, trắng, nâu.
(731) CHU THỊ KIM TUYẾN (VN)
P405 nhà N2b, TH-NC, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bún chả; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-12671**

(540)

MOLUX

(220) 28/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINALIGHT (VN)
Số 31 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm mát, hệ thống và thiết bị sưởi nóng, hệ thống điều hòa không khí, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-12845**

(540)

(220) 28/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23; 6.1.2
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ SỰ KIỆN THỜI TRANG MPT (VN)
795 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, thể thao, văn hóa); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi biểu diễn sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi người đẹp; tổ chức các cuộc thi hoa hậu và hoa khôi.

---

(210) **4-2025-12869**

(540)

PARIECO

(220) 28/03/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÓI NHỰA HMC (VN)
Tổ dân phố Chợ 2, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: ngói bằng kim loại, ngói không bằng kim loại, tôn lạnh, tôn mạ kẽm, tôn mạ màu, ống thép, ống inox, vật liệu lợp mái nhà, mái xưởng không bằng kim loại, vật liệu lợp mái không bằng kim loại, vật liệu lợp mái không bằng kim loại, lan can cầu thang bằng nhôm, tôn nhựa, tôn nhựa lấy sáng, ngói nhựa, nắp chụp nhựa, trần nhựa, vách nhựa, máng xối nhựa, vật liệu xây dựng bằng nhựa, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13057**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HOÀNG THỊ THƯƠNG (VN)
Thôn Ngọc Sơn, xã Chu Điện, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Trạm sạc dự phòng; máy chiếu; củ cáp sạc; màn hình điện thoại; sạc dự phòng; phụ kiện điện thoại; phụ kiện máy tính.

---

(210) **4-2025-13076**
(641) 4-2023-28565
(540)

LOTUS PREMIER
Lounge

(220) 05/07/2023
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh.
(731) TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM- CTCP (VN)
Số 200, phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại, cụ thể là quảng bá và xúc tiến bán hàng liên quan đến hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-13077**
(641) 4-2023-28564
(540)

LOTUS PREMIER LOUNGE

(220) 05/07/2023
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh.
(731) TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM- CTCP (VN)
Số 200, phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại, cụ thể là quảng bá và xúc tiến bán hàng liên quan đến hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-13083**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.3; 9.9.17; 26.3.1; 26.3.6; 26.3.23; 26.11.9
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 3 An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 25: Bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; dép tắm; giày ống ngắn; ủng lửng; miếng lót bên trong giày; giày tập thể dục; dép đi trong nhà; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; giày; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày ống dùng cho thể thao; ủng thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm, phân phát hàng mẫu; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng, xử lí về mặt hành chính các đơn đặt hàng; marketing.

---

(210) **4-2025-13165**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ KHÁCH SẠN ĐẠI PHÁT (VN)
60 Nguyễn Tri Phương, quận Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-13176**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ KHÁCH SẠN ĐẠI PHÁT (VN)
60 Nguyễn Tri Phương, quận Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-13512**

(540)

MATTE LATCHA

(220) 02/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LASSO (VN)
Số 77 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chè (trà); bột trà xanh (matcha); ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; trang trí thực phẩm.

---

(210) **4-2025-13581**
(641) 4-2021-23197
(540)

BANK SCB NGÂN HÀNG SÀI GÒN

(220) 10/06/2021
(441) 25/11/2025
(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, vàng đồng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng; ví điện tử tải xuống được.

---

(210) **4-2025-13582**
(641) 4-2021-23198
(540)

BANK SCB

(220) 10/06/2021
(441) 25/11/2025
(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13583**

(641) 4-2021-23203

(540)

SCB S-CONNECT

(220) 10/06/2021

(441) 25/11/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13584**

(641) 4-2021-23204

(540)

(220) 10/06/2021

(441) 25/11/2025

(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương đậm, vàng đồng, đen.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13585**

(641) 4-2021-23205

(540)

SCB INTERNET BANKING

(220) 10/06/2021

(441) 25/11/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13586**

(641) 4-2021-23206

(540)

SCB MOBILE BANKING

(220) 10/06/2021

(441) 25/11/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13587**

(641) 4-2021-23207

(540)

(220) 10/06/2021

(441) 25/11/2025

(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13588**

(641) 4-2021-23208

(540)

SCB SECURE

(220) 10/06/2021

(441) 25/11/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13589**
(641) 4-2021-23199
(540)

(220) 10/06/2021
(441) 25/11/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 24.1.1; 24.5.1; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh dương.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng.

---

(210) **4-2025-13590**
(641) 4-2021-23209
(540)

(220) 10/06/2021
(441) 25/11/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 24.1.1; 24.5.1; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh dương.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)
Số 19-21-23-25 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn SHTT Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm ngân hàng (app bank); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng; ví điện tử tải xuống được.

---

(210) **4-2025-13601**
(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 3.7.17; 24.7.15
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTIME HOLDINGS (VN)
P 2304 nhà CT3, khu Vimeco, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ gôn (golf); dịch vụ cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi golf; dịch vụ vui chơi, giải trí cụ thể là; hoạt động biểu diễn nghệ thuật, hội họa, thể thao và câu lạc bộ giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu gôn (golf); huấn luyện chơi gôn; khu thể thao; kinh doanh sân gôn (golf); khai thác sân chơi golf.

---

(210) **4-2025-13619**

(540)

MIXIO

(220) 02/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam.
(731) SHENZHEN ZHIYOUREN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 05 (E1), 17th Floor, Building A, Guangbo Modern Window, Huaqiang North Street, Futian District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ máy tính bảng; thẻ âm thanh máy tính; đèn tín hiệu [đèn báo hiệu]; đèn cảnh báo nhấp nháy [đèn báo hiệu]; giá đỡ cho điện thoại di động; gậy tự sướng cho điện thoại di động (giá đơn cầm tay); bộ sạc pin; pin sạc dự phòng; micrô; loa; vỏ hộp loa; thiết bị truyền âm thanh; micrô cho thiết bị truyền thông; tai nghe bluetooth; giá đỡ máy ảnh (chân máy ảnh); thiết bị nhận dạng khuôn mặt.

---

(210) **4-2025-13620**

(540)

(220) 02/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.2; 2.1.22; 3.5.19; 3.5.24; 3.5.25
(591) Đen, xám.
(731) FOSHAN QIANGDAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building D, No. 8, Fengxiugang Industrial Zone, Bichong, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, China
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; tai nghe; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây cáp điện; giá đỡ cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-13791**

(540)

IFNOVA AI

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU VÀ HƯƠNG LIỆU THỰC PHẨM QUỐC TẾ IFFI (VN)
Phòng 1901, lầu 19, Sài Gòn Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hương liệu dùng trong thực phẩm và đồ uống [trừ tinh dầu].

Nhóm 35: Mua bán nguyên liệu, hương liệu và phụ gia dùng trong thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-13811**

(540)

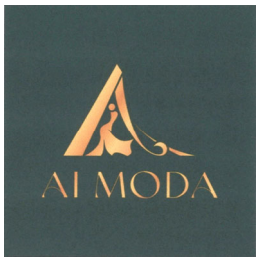

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23; 7.1.6; 7.1.16; 7.3.11
(591) Vàng, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Phòng 304, tòa chung cư A1, 229 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-13832**

(540)

ANNLEE
HAUS

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Giá để xoong nồi bát đĩa trong bếp; thùng đựng gạo; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán sản phẩm đồ ăn và đồ uống, quần áo, đồ dùng văn phòng, đồ đạc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố (trò chơi), sổ ghi chép, tác phẩm nghệ thuật, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, kính mắt, thiết bị điện tử, trang sức, kim loại quý, thiết bị chụp ảnh, mỹ phẩm, các sản phẩm giải trí và tiêu khiển, cụ thể là máy nghe nhạc, trò chơi dạng thẻ hoặc quân cờ, trò chơi dùng các quân bài, đĩa CD, sách, thiết bị cắm trại, công cụ làm vườn, hoa, cây, thực vật, khung ảnh, tập ảnh (quyển anbom), máy khuếch tán mùi hương, các sản phẩm có hương thơm, các sản phẩm thủ công, miếng vải để bọc (bao gói), thiết bị cơ khí, xe đạp và các bộ phận và phụ tùng của nó, xe ba bánh và các bộ phận và phụ tùng của nó, các sản phẩm phòng tắm, khăn lau, các sản phẩm phòng ngủ, các sản phẩm chăm sóc cá nhân, phụ kiện du lịch, đồ chơi, phụ kiện để bàn, đồ dùng gia đình, cụ thể là thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, lọ (bình), chảo, chảo rán, dao kéo, hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa, cốc (không có chân), miếng lót cốc, khay, đĩa, đồ đựng bằng thuỷ tinh, các sản phẩm dùng điện, các sản phẩm nhà bếp, bộ đồ ăn; dịch vụ bán lẻ, dịch vụ quầy hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng đồ ăn và đồ uống, quần áo, đồ dùng văn phòng, đồ đạc, đồ dùng trong nhà (đồ nội thất), đồ ngũ kim, đồ dùng thiết yếu hàng ngày trong gia đình, cụ thể là khăn ăn bằng giấy, chất làm sạch đa dụng, công cụ làm sạch, chất tẩy rửa, thuốc tẩy, xà phòng, sản phẩm dọn phòng, thùng đựng rác, túi đựng đồ giặt, giỏ đựng đồ giặt, móc treo quần áo, khay đựng tài liệu có chia ngăn, túi xách, va li, giày, tất ngắn cổ, áo mưa, ô, dép đi trong nhà, hộp chứa đựng bằng chất

dẻo, hộp chứa đựng bằng nhựa acrylic, hộp chứa đựng bằng vải, hộp chứa đựng bằng gỗ, chế phẩm dược, các sản phẩm văn hóa và giáo dục, cụ thể là cục tẩy, bút, bảng viết phấn, bộ câu đố.

---

(210) **4-2025-13843**

(540)

HỢP TÁC XÃ
TAM NÔNG VIỆT NAM

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ TAM NÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 7/28 đường Trần Thị Ngon, tổ 3, ấp Bình Thượng 2, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây lát mỏng, lát trái cây mỏng, lát trái cây sấy khô; ớt được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau, củ, đóng hộp; rau đã được bảo quản.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; cây; các loại quả mọng, tươi; rau tươi; cây trồng; quả tươi; cây hồ tiêu, hồ tiêu [cây], cây ớt.

---

(210) **4-2025-13865**

(540)

WETMAN

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.2
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH TIẾN (VN)
DM5 14C Khu tiểu thủ công nghiệp Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, khăn giấy.

---

(210) **4-2025-13915**

(300) 019105849 14/11/2024 EM

(540)

GEISTLICH SWISSGRAFT

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) GEISTLICH PHARMA AG (CH)
Bahnhofstrasse 40, CH-6110 Wolhusen, Switzerland
(740) Văn phòng luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm và các chất dược và thú y; vật liệu để trám và cấy ghép có nguồn gốc tự nhiên dùng cho phẫu thuật răng, hàm-mặt và chỉnh hình, đặc biệt dùng cho tái tạo xương; vật liệu cấy ghép tự nhiên và vật liệu xương tự nhiên dùng cho phẫu thuật, y tế và nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; vật liệu để trám và cấy ghép có nguồn gốc nhân tạo dùng cho phẫu thuật răng, hàm-mặt và chỉnh hình, đặc biệt dùng cho tái tạo xương.

---

(210) **4-2025-13916**

(300) 019105975 14/11/2024 EM

(540)

GEISTLICH SWISSMEMBRANE

(220) 03/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) GEISTLICH PHARMA AG (CH)
Bahnhofstrasse 40, CH-6110 Wolhusen, Switzerland

(740) Văn phòng luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm và các chất dược và thú y; sản phẩm thuốc cầm máu; vật liệu băng bó vết thương; miếng gạc thấm hút để chữa thương tích; chất dính mô dùng cho mục đích y tế; vật liệu để trám và cấy ghép có nguồn gốc tự nhiên dùng cho phẫu thuật răng, hàm-mặt và chỉnh hình, đặc biệt dùng cho tái tạo mô mềm; cao dán và vật liệu băng bó.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; vật liệu collagen tương thích sinh học, cụ thể là màng collagen tương thích sinh học, chất nền (matrix) collagen tương thích sinh học hoặc bông xốp collagen tương thích sinh học dùng trong phẫu thuật răng, hàm-mặt và chỉnh hình, đặc biệt dùng cho tái tạo mô mềm, hoặc dùng làm tác nhân cầm máu trong phẫu thuật; mô cấy collagen dùng trong phẫu thuật; gạc collagen dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-13993**

(540)

RunRunFlower
苒苒物華

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, đen, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM HAISITC TECHNOLOGY (VN)
Lô 8, cụm A5 khu công nghiệp Đồng Xoài III, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; ghế ngồi; ghế dài; ghế bành; tủ đựng nhiều ngăn kéo; quầy thu tiền (dạng bàn).

---

(210) **4-2025-13999**

(540)

LUDATS

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM QUY (VN)
Số 14, ngõ 33, đường Phú Đô, TDP 3, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc; bán lẻ: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-14000**

(540)

WHRUNSTONE

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HẰNG THÁI HÀNH (VN)
49 đường số 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 12: Lò xo khí nén cho xe cộ; hệ thống khí nén cho xe cộ; lò xo khí nén cho xe cộ và hệ thống khí nén cho xe cộ bao gồm xe ô tô và xe tải; phụ kiện để lắp đặt lò xo khí nén cho xe cộ; bộ hệ thống treo khí hoàn chỉnh (bộ phận của xe cộ).

---

(210) **4-2025-14026**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.5.7; 5.5.8; 5.5.22; 9.1.11; 19.7.1; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ đậm, đỏ, nâu, hồng, đen, trắng, vàng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN DOANH SẢN XUẤT HÓA MỸ PHẨM CAO CẤP VIỆT NHẬT (VN)
Số 2 ngõ 250/8 phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-14050**

(540)

Wao

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025

(591) Trắng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEWAO (VN)
95-97 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm máy tính dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động và máy vi tính; phần mềm và ứng dụng máy vi tính (tải xuống được); phần mềm ứng dụng thương mại điện tử và phần mềm để phát triển các ứng dụng thương mại điện tử; phần mềm thương mại điện tử máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 35: Hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử); dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ); dịch vụ quảng cáo trực tuyến; dịch vụ maketing; dịch vụ truyền thông quảng cáo thông qua những người có sức ảnh hưởng (KOLs) nhằm mục đích bán hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là: cung cấp các tài liệu giáo dục trực tiếp, trực tuyến và tài liệu in sẵn qua các lớp học, hội nghị chuyên đề, hội thảo và trang web cung cấp các thông tin trong lĩnh vực dinh dưỡng và sức khoẻ; sản xuất các bài tập tương tác trực tuyến; cung cấp các chương trình đào tạo, sách nói, văn bản, tin nhắn, bài viết, ấn phẩm điện tử, hình ảnh, ảnh chụp, hình ảnh động, tác phẩm đồ họa, bản ghi âm, video, bản ghi âm thanh-hình ảnh, trò chơi và tệp đa phương tiện trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho con người.

Nhóm 42: Cung cấp ứng dụng thương mại điện tử; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; dịch vụ lập trình phần mềm máy tính; xây dựng nền tảng internet cho thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn máy tính trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng hệ thống phần mềm thương mại điện tử máy tính cho người khác; phát triển phần mềm máy vi tính.

---

(210) **4-2025-14079**

(540)

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 2.1.1; 8.5.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ mận, đỏ cam, vàng, vàng cam, xanh lá cây, xanh da trời, da, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN KHÁNH (VN)
Tổ 8, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn đặt hàng trực tuyến]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14245**

(540)

PRESIDENT

(220) 04/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) WATCH PRODUCTION "RUSSIAN TIME" LIMITED LIABILITY COMPANY (RU)
per. Perevedenovskiy, 13, bld. 18, Room. 21N/3, ext.ter.g. Basmanniy municipal district, RU-105082 Moscow, Russian Federation
(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ báo thức; hộp đựng đồng hồ đeo tay; cơ cấu đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ bấm giờ; mặt kính đồng hồ đeo tay; kim đồng hồ; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; hộp đựng đồng hồ [quà tặng]; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; đồng hồ bấm giây; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ

thời gian ở nhiều địa điểm; dây xích đồng hồ; mặt đồng hồ [trừ mặt đồng hồ đeo tay]; đồng hồ [trừ đồng hồ đeo tay]; đồng hồ đeo tay; đồng hồ nguyên tử; đồng hồ mặt trời; đồng hồ điện; đồng hồ tham chiếu; đồng hồ có dây đeo bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-14299**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 11.3.3; 25.3.3; 26.4.2
(591) Nâu cà phê, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TỀ (VN)
Xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14432**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xám bạc, ghi đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT Y TẾ ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Tầng 14 Licogi 13 số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Máy hàn túi lọc máu (chuyên dụng dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-14433**

(540)

BFUSD

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHAINTECS CONSULTING SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
317 Outram Road, #02-77, Concorde Shopping Centre, SINGAPORE 169075
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, và phần mềm hỗ trợ kiểm soát phần cứng máy tính; các ứng dụng phần mềm có thể tải xuống; các tệp phần mềm máy tính; máy vi tính; thiết bị máy tính; bộ thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để quản lý và xác thực các giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tiền mã hóa với giá trị ổn định, tài sản kỹ thuật số, tài sản blockchain (chuỗi khối), tài sản số hóa, thẻ kỹ thuật số, thẻ mã hóa, và thẻ tiện ích; phần mềm dùng cho nền tảng chuỗi khối (blockchain); phần mềm có thể tải xuống để sử dụng như ví tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tiền mã hóa với giá trị ổn định, tài sản kỹ thuật số, thẻ kỹ thuật số, thẻ mã hóa, và thẻ tiện ích.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh và quản trị kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tài sản không thay thế được trên cơ sở chuỗi khối (blockchain); vận hành sàn giao dịch trực tuyến các tài sản không thay thế được trên cơ sở chuỗi khối (blockchain); tư

vấn quảng cáo trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối (blockchain) và tiền điện tử; biên tập và phân tích dữ liệu kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối (blockchain) và tiền điện tử; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối (blockchain) và tiền ảo; cung cấp các dịch vụ sưu tầm kỹ thuật số, cụ thể là vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho các giao dịch và dịch vụ đăng ký sử dụng công nghệ phần mềm trên cơ sở chuỗi khối (blockchain) và hợp đồng thông minh cho các bộ sưu tập kỹ thuật số.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ tài chính thông qua nền tảng chuỗi khối (blockchain); dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp chuỗi khối (blockchain) tiền điện tử cho các dịch vụ trao đổi và giao dịch tiền kỹ thuật số; chuyển tiền điện tử; chuyển tiền điện tử bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain); chuyển tiền điện tử qua phương thức điện tử; dịch vụ trao đổi tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền điện tử sử dụng chuỗi khối (blockchain); phát hành thẻ không thể thay thế (NFT) có giá trị được sử dụng với công nghệ chuỗi khối (blockchain); phân tích tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ cố vấn tài chính; thông tin tài chính; dịch vụ tài trợ tài chính; phát hành thẻ (token) có giá trị; ngân hàng trực tuyến; xử lý các giao dịch tài chính; cung cấp thông tin tài chính qua trang web; giao dịch tài chính đối với tiền điện tử; giao dịch chứng khoán; dịch vụ đổi tiền ảo; trao đổi tài chính đối với tiền điện tử; dịch vụ giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tài sản kỹ thuật số và tài sản chuỗi khối (blockchain), tài sản số hóa, thẻ kỹ thuật số, thẻ mã hóa, và thẻ tiện ích; xử lý thanh toán tiền điện tử; giao dịch hợp đồng tài chính tương lai; dịch vụ tư vấn liên quan đến hợp đồng tài chính tương lai.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần mềm; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời các ứng dụng dựa trên nền tảng web; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm trên nền tảng chuỗi khối (blockchain) cho các giao dịch tiền điện tử; đào tiền điện tử; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm trên nền tảng chuỗi khối (blockchain) cho các giao dịch tiền điện tử; dịch vụ mật mã điện tử dưới dạng dịch vụ mã hóa dữ liệu điện tử; lưu trữ nền tảng trên Internet; nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ điện toán đám mây; chứng nhận dữ liệu thông qua công nghệ chuỗi khối (blockchain); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để phân tích tài chính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để báo cáo tài chính; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; lưu trữ điện tử thông tin tài chính; lưu trữ điện tử dữ liệu; lưu trữ điện tử tệp và tài liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để xử lý các khoản thanh toán điện tử; dịch vụ đặt cược tiền điện tử mang bản chất cung cấp các nền tảng phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để xác thực dữ liệu giao dịch tiền điện tử trên nền tảng chuỗi khối (blockchain); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép các thành viên của cộng đồng trực tuyến chi tiêu và giao dịch tiền điện tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống cho phép các thành viên của cộng đồng trực tuyến chi tiêu và giao dịch thẻ kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-14438**

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025

(540)

KỲ PHÁP MINH THƯ

(731) HỨA ANH CHỨC (VN)
Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; tranh ảnh; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp.

Nhóm 28: Bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-14439**

(540)

CỔ HỌC KỲ THƯ

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỨA ANH CHỨC (VN)
Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; tranh ảnh; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp.

Nhóm 28: Bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-14440**

(540)

CHIÊM NGHIỆM THIÊN CƠ

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỨA ANH CHỨC (VN)
Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; tranh ảnh; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp.

Nhóm 28: Bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-14441**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 1.15.24; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1

(731) HỨA ANH CHỨC (VN)
Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; tranh ảnh; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp.

Nhóm 28: Bài lá; trò chơi thẻ bài; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-14497**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.15.7; 25.1.25; 26.4.3

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ DAMARA (VN)
42 Nguyễn Ngọc Phương, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; đồ lót; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-14544**

(540)

(220) 08/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.13.25
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey Usa 08933
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất và chế phẩm dược và thuốc; chế phẩm và tác nhân hóa học, sinh hóa và sinh học dùng cho mục đích y tế; miếng dán dính dùng trong y tế; vacxin; vitamin, khoáng chất và chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung ăn kiêng và chế phẩm dinh dưỡng; chế phẩm chẩn đoán; vật dụng để băng bó, che phủ và bôi vết thương dùng trong y tế; thuốc cầm máu dùng trong phẫu thuật; tác nhân vận chuyển thuốc giúp hỗ trợ việc đưa chế phẩm dược vào; chế phẩm dược dùng cho người để điều trị và ngăn ngừa bệnh về mắt; dung dịch khử trùng, vệ sinh, bảo quản và làm ướt kính áp tròng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương; rô bốt dùng trong phẫu thuật và dụng cụ phẫu thuật bằng rô bốt; hệ thống hình ảnh trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-14574**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 6.7.5; 7.1.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CỐM NÀNG TẤM (VN)
Số 9, phố Hàng Vải, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 30: Cốm mộc; bánh cốm; xôi cốm; cốm xào; cốm sấy.

---

(210) **4-2025-14608**

(540)

pinkfong Baby Shark

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) THE PINKFONG COMPANY, INC. (KR)
5th floor, 94, Myeongdal-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc được đánh bóng; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột hạnh nhân (dạng bột nhão); sản phẩm chế biến trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh bao đông lạnh; mì đông lạnh; pizza đông lạnh sâu; bột nhào; mì ăn liền; bánh bao kiểu hàn quốc [bánh mandu]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở lúa mì; cơm rang; ngũ cốc ăn sáng; cơm đã nấu chín; cơm ăn liền; bột chiên giòn; bánh mỳ kẹp xúc xích; bột nở; men làm bánh; chiết xuất mạch nha để dùng làm hương liệu; bánh kẹo khô; nước đá trái cây; kem trái cây dạng thanh; kem trái cây; bánh kẹo; kẹo cao su; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bột bánh quy đông lạnh; bánh rán vòng (bánh doughnuts); kẹo dẻo xốp (kẹo marshmallow); bánh

nướng xốp; bánh quy giòn; kẹo cao su không dùng cho mục đích y tế; nước đá (có thể ăn được); bánh mì; hỗn hợp nhồi trên cơ sở bánh mì; bánh kẹo ngọt; kem trái cây [kem lạnh]; kẹo bông; kẹo thực phẩm; kem lạnh; bánh kẹo dạng lạnh; bánh kẹo dạng thạch; thanh kẹo; bánh ngọt; bánh quy nhỏ xốp; bánh nướng giòn; bánh nướng; bỏng ngô; bột nhào để làm bánh ngọt; bột nhão; bánh pudding; bánh rán trung quốc nhân đường (bánh hotteok); sản phẩm sô cô la; đường; chất làm ngọt tự nhiên; bánh gạo; nước tương [xốt đậu nành]; tương ớt (gochujang); gia vị trộn sẵn; gia vị hóa học; nước xốt; nước xốt cà chua; gia vị; trà ướp lạnh; trà; đồ uống trên cơ sở sô cô la; cà phê; đồ uống làm từ cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống làm từ trà; đá lạnh (có thể ăn được); bánh xăng đuých; mì ống (mì spaghetti); bánh jeon [bánh kếp kiểu hàn quốc]; mì ý.

---

(210) **4-2025-14610**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10; 26.11.12; 26.13.1
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH PAXLAW (VN)
M3-01 ô đất số 04A khu ĐTM Trung Hòa-Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(210) **4-2025-14674**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HÀO QUANG (VN)
Số 4 NV1, KĐT Rose Town, 79 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển ánh sáng; bảng mạch in; bộ nắn điện; thiết bị chiếu hình; bộ đổi điện; màn hình chiếu.

Nhóm 11: Đèn có đầu di chuyển (đèn moving); đèn có đầu di chuyển (đèn beam); đèn par led (đèn led chiếu điểm); đèn cob (đèn led tích hợp chíp); đèn laser; máy tạo khói.

---

(210) **4-2025-14704**

(540)

NOTOGIN KING

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(210) **4-2025-14705**

(540)

TÂN PHƯƠNG

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-14714**

(540)

Zello Farm

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.1.16; 5.3.15; 5.5.20
(591) Vàng, vàng cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHÁNH TÂY ĐÔ (VN)
Số 218, đường Hùng Vương, Khóm 1, phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

Nhóm 31: Than bùn trộn rơm rác độn chuồng; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-14781**

(540)

TRUSTLINKVN

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LIÊN TÍN (VN)
Số 79, đường 32A, KDC Bình Trị Đông B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy xay sinh tố; máy ép nước trái cây (dùng điện); máy xay dùng trong nhà bếp dùng điện; máy vắt cam dùng điện.

Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi cơm điện; nồi nấu dùng điện; chảo rán dùng điện; nồi chiên không dầu dùng điện; ấm đun nước siêu tốc dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm không dùng điện; thiết bị xay dùng cho nhà bếp không dùng điện; bộ lau nhà.

Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ nấu nướng dùng điện như nồi cơm điện, nồi nấu dùng điện, chảo rán dùng điện, nồi chiên không dầu, ấm đun nước siêu tốc và dụng cụ nấu ăn không dùng điện như nồi nấu, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, thiết bị xay dùng cho nhà bếp không dùng điện, bộ lau nhà (cây lau và xô vắt), máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy ép nước trái cây, máy xay dùng trong nhà bếp chạy điện, máy vắt cam dùng điện, máy phun sương tạo ẩm.

---

(210) **4-2025-14783**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 15.9.18
(591) Nâu, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢI THẮNG (VN)
48-50 đường số 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy phân loại nông sản dùng trong nông nghiệp, máy phân loại màu dùng trong nông nghiệp, máy móc nông nghiệp và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-14865**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam, cam nhạt, cam đậm, hồng nhạt, đen, trắng, hồng, nâu, nâu nhạt, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN CHÍ THANH (VN)
Xóm 7, thôn Phương Khê, xã Cổ Đô, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; quán bar (quán rượu); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-14874**

(540)

HIROMI

(220) 10/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TATANO (VN)
416/43/20 Dương Quảng Hàm, khu phố 25, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá, thịt; cá, được bảo quản; động vật giáp xác, không còn sống; động vật có vỏ cứng, không còn sống; động vật thân mềm, không còn sống; tôm, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở tôm; thực phẩm trên cơ sở động vật có vỏ cứng; thực phẩm trên cơ sở động vật thân mềm; thực phẩm trên cơ sở lươn.

---

(210) **4-2025-14886**

(540)

vietmind

(220) 10/04/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.3.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRỊ LIỆU TÂM LÝ TRỰC TUYẾN VIỆT NAM (VN)
Căn 1808, W1, tòa Vinhomes West Point, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe tinh thần; dịch vụ tư vấn tâm lý.

---

(210) **4-2025-14905**

(540)

CareCellve

(220) 10/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH GCOOP VIỆT NAM (VN)
Tầng 1-tầng 2, tòa nhà chung cư cao tầng CT1-CT2 (Green Park), phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; bàn chải, không kể bút lông; đồ lau dọn; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-15009**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 1.3.1; 2.9.1
(591) Xanh tím than, vàng ánh kim, vàng ánh kim nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT FANCY FOODS (VN)
Số 1 Ngự Bình, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; sôcôla bọc hạt (sôcôla là thành phần chủ yếu); sôcôla vị sữa chua; bánh; kẹo; mứt kẹo.

---

(210) **4-2025-15010**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, xám đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH AN THỊNH (VN)
Tỉnh lộ 865, khu phố 5, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, mây, tre, nứa, lá; đồ gỗ nội thất dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-15158**

(540)

SOVITEK

(220) 11/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ HOÀNG ANH (VN)
Tổ 4, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện như: công tắc điện, ổ cắm điện, cầu dao điện.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nhựa dẻo; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; vật liệu xây dựng phi kim loại như: gạch, ngói.

---

(210) **4-2025-15206**

(540)

LABORATOIRE REVITACARE

(220) 11/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.20; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẢO HÀ COSMETICS (VN)
Khu Villa Park Riverside, nhà E26, đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất sát trùng; dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-15246**

(540)

LE' BLANCE

(220) 11/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng đồng, nâu ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯỢNG GROUP (VN)
21/20A Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15463**

(540)

MURDER DRONES

(220) 11/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) GLITCH PRODUCTIONS PTY LTD (AU)
Level 12, 32 Phillip Street, Parramatta, NSW, 2150, Australia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; cọ vẽ/bút lông; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; mẫu in, bản in.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-15486**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh cổ vịt, trắng ngà.
(731) PHẠM VĂN MẠNH (VN)
TDP Thị Độc, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2025-15510**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐINH THANH BÌNH (VN)
19D Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thức ăn, đồ uống thông qua dịch vụ giao hàng tận nhà.

---

(210) **4-2025-15554**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) MAI THỊ THU HẰNG (VN)
số 51/37A đường số 22, khu phố 1, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại; dầu gội; sữa tắm; chất tẩy rửa; nước rửa tay; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc và điều trị da.

Nhóm 07: Máy phun sương; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay dùng trong gia đình; máy khâu; máy hút bụi chân không; máy vắt khô quần áo.

Nhóm 08: Dụng cụ tạo kiểu tóc (dùng điện và không dùng điện); bàn là; dụng cụ thái rau củ; máy cạo râu; dao đa năng; kềm cắt móng.

Nhóm 09: Phụ kiện máy tính; phụ kiện điện thoại; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); camera; chuông báo tín hiệu; gọng kính.

Nhóm 11: Đèn các loại dùng để chiếu sáng; quạt các loại; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy lọc nước; thảm điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh

Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng cho xe ô tô; linh kiện, phụ tùng cho xe máy; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ.

Nhóm 14: Trang sức các loại bằng vàng, bạc, đá quý; trang sức phong thủy; đồng hồ các loại; hộp đồng hồ.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm, sách vở các loại; dụng cụ học sinh; dụng cụ văn phòng; giấy ăn; tranh ảnh nghệ thuật; túi đựng rác thực phẩm bằng nhựa tự hủy sinh học dùng trong gia đình.

Nhóm 18: Túi, ví, balo; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi dùng cho thể thao; ô dù.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; thiết bị xay/nghiền cho nhà bếp, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; thiết bị điện dùng để thu hút và diệt trừ côn trùng; đồ gốm cho mục đích nha khoa.

Nhóm 25: Thời trang các loại: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân; thắt lưng (trang phục); găng tay lái xe; khẩu trang.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; thiết bị tập thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể.

Nhóm 30: Lương thực đã qua chế biến được sản xuất chế biến tạo ra từ nguồn nguyên liệu chính chủ yếu là: lúa, gạo, gạo nếp; bánh kẹo; socola; cà phê.

---

(210) **4-2025-15564**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.6
(591) Xám, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TOÀN CẦU (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu (gia vị); hạt ngô; hạt dưa.

---

(210) **4-2025-15606**

(540)

HEADMAT

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. KIYOTSUGU AMAKAWA (CA)
56 Old Oak Road, Toronto, Canada
2. QUOC CUONG ANDREAS LY (DE)
Asamstr. 20, 83026 Rosenheim, Germany

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho người lái xe môtô; mũ; quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo cho người đi xe đạp; áo mưa; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-15617**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, xanh dương, trắng, đỏ cam.
(731) DAI, XUEJIANG (CN)
No. 110, Zone 3, Li Siqi Village, Fengjiang Road, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dầu gội đầu có chứa thuốc; xà phòng có chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc; chế phẩm da liễu.

---

(210) **4-2025-15618**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) YU XIAOPING (CN)
54 Luoyang Road, Luoyang City, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dầu gội đầu chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15679**

(540)

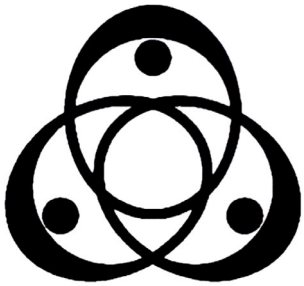

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 26.1.5; 26.1.6; 26.1.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀNG BẠC TRANG SỨC KIM DUNG (VN)
Số 140 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc, kim loại quý.

Nhóm 40: Gia công đồ trang sức bằng vàng bạc, kim loại quý.

---

(210) **4-2025-15715**

(540)

(220) 14/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YẾN SÀO HOÀNG YẾN (VN)
Số 16C/119 Trung Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cụ thể như: ngũ cốc tinh bột kháng vị yến sào, ngũ cốc tinh bột kháng vị curcumin (vị nghệ), ngũ cốc tinh bột kháng vị socala, ngũ cốc tinh bột kháng vị mát cha, nước uống colagen.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến như: Yến sào, đông trùng hạ thảo sấy khô, yến tổ, yến chưng tươi, yến chưng sẵn, táo đỏ (sấy khô), kỳ tử (sấy khô), long nhãn (sấy khô), yến tinh chế; yến sấy, sữa yến, tổ yến ăn liền; Rau củ quả đã chế biến, cụ thể là: bột cần tây, bột rau má, bột rau diếp cá; bột kem không sữa; bột protein từ đậu nành (dùng cho mục đích thực phẩm); rong biển sấy khô; ruốc nấm; Sữa hạt, sữa hạt có yến; bột cà rốt (thực phẩm được chế biến nguồn gốc thực vật); bột củ dền (thực phẩm được chế biến nguồn gốc thực vật).

Nhóm 30: Đường phèn; mật ong; cháo yến; bột yến mạch; gạo lứt; tinh bột kháng từ chuối tiêu (thực phẩm được chế biến nguồn gốc thực vật); bột đậu xanh; bột đậu đen; bột sắn dây; tinh bột kháng từ ngũ cốc; cà phê yến; cà phê sầu riêng; chè nhưỡng nhan (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Các sản phẩm đóng chai như nước yến, yến nước, nước giải khát (có chứa thành phần yến)

---

(210) **4-2025-15766**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VĂN PHÒNG ANH (VN)
103 Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà: trà sữa; đồ uống làm từ trà; đồ uống không có cồn từ trà; bánh ngọt; bánh mì; bánh croissant

Nhóm 41: Lớp học cắm hoa nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà, cafe; phục vụ đồ uống tại chỗ; cho thuê địa điểm tổ chức sự kiện có phục vụ đồ uống; dịch vụ cung cấp đồ uống trong không gian sự kiện [do nhà hàng thực hiện].

Nhóm 44: Cắm hoa tươi; thiết kế hoa; trang trí sự kiện; tư vấn hoa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-15945**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MERINCO (VN)
Số 20, ngõ 116, phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-16118**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, bạc, đen.
(731) NGUYỄN VĂN GIANG (VN)
Thôn Trung, xã Nghĩa Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Chậu rửa bát; vòi rửa bát; bệ xí; phụ kiện bồn tắm; chậu rửa mặt; sen vòi tắm; bộ vòi xịt [thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-16121**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 4.3.3; 4.3.19; 24.7.1; 25.1.9; 25.1.25
(591) Đen, xám, đỏ, vàng.
(731) ĐÀO ĐỨC HIẾU (VN)
220-221 C1 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đăng ký quà tặng.

---

(210) **4-2025-16139**
(641) 4-2023-23588
(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/11/2025
(731) SANSE (GUANGDONG) SPORTS CO., LTD. (CN)
Room 102, No.5, Jungong Road, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; quần dài; giày; giầy thể thao; mũ nồi; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; thắt lưng (dùng cho váy) [trang phục].

---

(210) **4-2025-16140**
(641) 4-2023-23589
(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/11/2025
(731) SANSE (GUANGDONG) SPORTS CO., LTD. (CN)
Room 102, No.5, Jungong Road, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; quần dài; giày; giầy thể thao; mũ nồi; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; thắt lưng (dùng cho váy) [trang phục].

---

(210) **4-2025-16164**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.6; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20
(591) Tím.
(731) CÔNG TY TNHH I VI (VN)
Số 42 đường số 1, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-16173**

(540)

(220) 16/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1
(591) Xanh cổ vịt, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ TRẺ SÁNG TẠO (VN)
29/30/10 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ trường mầm non; dịch vụ giảng dạy.

---

(210) **4-2025-16319**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ NHIỆT ĐIỆN LẠNH BÁCH KHOA (VN)
Số 24 đường Đại cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Các loại bánh từ bột; đường; cacao, sô cô la và bánh kẹo; mỳ ống, mỳ sợi; món ăn, thức ăn chế biến sẵn.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước Ion kiềm.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Buôn bán đồ uống; bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh.

Nhóm 40: Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ phục vụ đồ uống.

---

(210) **4-2025-16405**

(540)

(220) 17/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HẠNH LÂM VIỆT NAM (VN)
Số 104 Trung Phụng, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Son môi; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm; sữa tẩy rửa; phấn trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán: son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, chế phẩm trang điểm, lông mi giả, bảng trang điểm chứa mỹ phẩm, mỹ phẩm, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, bút chì mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, đồ trang điểm, sữa tẩy rửa, phấn trang điểm, bút chì kẻ lông mày, bông tẩm chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, đào tạo lại nghề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; nhiếp ảnh, dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; chụp ảnh dưới dạng vi phim; ghi băng video; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-16414**

(540)

ODM Rạng Đông

(220) 17/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.16
(591) Cam, vàng, trắng.
(731) ĐINH QUANG VINH (VN)
Số nhà 10, tổ 5C khu 1A phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn led; đèn trang trí; đèn chiếu sáng; bóng đèn; máng đèn.

---

(210) **4-2025-16509**

(540)

THÁI HƯƠNG

(220) 17/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, thô hoặc bán thành phẩm; đồ trang sức (bằng kim loại quý); đá quý; đồng hồ.

Nhóm 15: Đàn ghi ta; đàn pianô; dây đàn; nhạc cụ; kèn; trống [nhạc cụ].

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; túi giấy (dùng để bao gói); danh thiếp; catalô.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví (bóp); cặp đựng tài liệu; va li; ô (dù).

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ; gương soi; đồ gỗ văn phòng; đồ nghệ thuật bằng gỗ; khung ảnh; giá sách.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; đồ dùng trong nhà vệ sinh (vật dụng giữ giấy vệ sinh); dụng cụ dùng cho nhà vệ sinh (bàn chải cọ rửa); dụng cụ lau chùi dùng cho gia đình (thiết bị nhỏ vận hành bằng tay); dụng cụ bếp núc (thiết bị nhỏ vận hành bằng tay); dụng cụ trang điểm.

Nhóm 24: Vải; chăn (mềm) để đắp; rèm cửa; khăn lau mặt bằng vải; khăn bàn bằng vải dệt; đồ vải dùng cho giường (trừ nệm, ruột gối), cụ thể là tấm trải phủ giường.

Nhóm 25: Quần; áo; giầy; dép; mũ (nón); khăn trùm đầu (trang phục).

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị chơi game; dụng cụ rèn luyện hình thể; đồ chơi; đồ trang trí cho cây nô-en (trừ bánh mứt kẹo và vật dụng chiếu sáng không thuộc nhóm này); đồ trang trí bữa tiệc (bóng bay, mũ giấy, pháo giấy).

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo nghề; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách, ấn phẩm, tạp chí và tài liệu [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức triển lãm, hội nghị, hội thảo về văn hóa, giáo dục; sản xuất phim (trừ quảng cáo).

---

(210) **4-2025-16510**

(540)

TH

Hạnh phúc đích thực

(220) 17/04/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, thô hoặc bán thành phẩm; đồ trang sức (bằng kim loại quý); đá quý; đồng hồ.

Nhóm 15: Đàn ghi ta; đàn pianô; dây đàn; nhạc cụ; kèn; trống [nhạc cụ].

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; túi giấy (dùng để bao gói); danh thiếp; catalô.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví (bóp); cặp đựng tài liệu; va li; ô (dù).

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ; gương soi; đồ gỗ văn phòng; đồ nghệ thuật bằng gỗ; khung ảnh; giá sách.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; đồ dùng trong nhà vệ sinh (vật dụng giữ giấy vệ sinh); dụng cụ dùng cho nhà vệ sinh (bàn chải cọ rửa); dụng cụ lau chùi dùng cho gia đình (thiết bị nhỏ vận hành bằng tay); dụng cụ bếp núc (thiết bị nhỏ vận hành bằng tay); dụng cụ trang điểm.

Nhóm 24: Vải; chăn (mềm) để đắp; rèm cửa; khăn lau mặt bằng vải; khăn bàn bằng vải dệt; đồ vải dùng cho giường (trừ nệm, ruột gối), cụ thể là tấm trải phủ giường.

Nhóm 25: Quần; áo; giầy; dép; mũ (nón); khăn trùm đầu (trang phục).

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị chơi game; dụng cụ rèn luyện hình thể; đồ chơi; đồ trang trí cho cây nô-en (trừ bánh mứt kẹo và vật dụng chiếu sáng không thuộc nhóm này); đồ trang trí bữa tiệc (bóng bay, mũ giấy, pháo giấy).

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo nghề; dịch vụ giải trí; dịch vụ xuất bản sách, ấn phẩm, tạp chí và tài liệu [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức triển lãm, hội nghị, hội thảo về văn hóa, giáo dục; sản xuất phim (trừ quảng cáo).

---

(210) **4-2025-16581**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHÂU GIANG PLASTIC (VN)
Thôn Thiên Đông, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-16592**

(540)

Preny.ai

(220) 18/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN QUỐC KHÁNH (VN)
Tổ dân phố Đồng Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để dịch văn bản hoặc lời nói từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để chuyển đổi các tệp dữ liệu âm thanh thành văn bản; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để tạo và lập văn bản.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu marketing; marketing; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cập nhật tài liệu quảng cáo.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(210) **4-2025-16593**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.17; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN QUỐC KHÁNH (VN)
Tổ dân phố Đồng Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để dịch văn bản hoặc lời nói từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để chuyển đổi các tệp dữ liệu âm thanh thành văn bản; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; chương trình máy tính tải xuống được và phần mềm máy tính tải xuống được để tạo và lập văn bản.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu marketing; marketing; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cập nhật tài liệu quảng cáo.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(210) **4-2025-16692**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.21
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) DƯƠNG ĐÌNH TRUNG (VN)
Xóm Thị Ngoại, thôn 4, xã Tân Hoà, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-16711**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 9.7.19; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, nâu, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; chiết xuất từ thịt dùng làm thực phẩm; trái cây đã bảo quản; trái cây đông lạnh; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ đã bảo quản; rau củ đông lạnh; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão (mứt ướt); mứt quả ướt; trứng; sữa; đồ uống từ sữa; sữa đậu nành; sữa giàu protein; sữa đông; sữa bột, không dùng cho trẻ sơ sinh; dầu ăn; chất béo ăn được (mỡ có thể ăn được); súp (canh); nước canh thịt; chế phẩm làm súp; súp đông lạnh; nước canh thịt đông lạnh; hỗn hợp súp ăn liền; nước dùng; nước dùng cô đặc; nước luộc thịt; nước luộc thịt cô đặc; súp dùng với mì; hỗn hợp súp ăn liền dùng với mì; súp dùng với mì ống; hỗn hợp súp ăn liền dùng với mì ống; hỗn hợp súp ăn liền dùng với gạo; thịt đông lạnh; thịt nấu chín; cá đông lạnh; cá nấu chín; động vật có vỏ cứng đông lạnh; động vật có vỏ cứng đã nấu chín; hải sản đông lạnh; hải sản nấu chín; gia cầm đông lạnh; gia cầm nấu chín; thịt đóng hộp; rau củ đóng hộp; cá đóng hộp; sữa chua; pho mát; bơ; bơ thực vật; salad rau củ (rau trộn dầu giấm); quả hạch đã chế biến; hạt đã tẩm ướp gia vị; đậu phụ; thực phẩm làm từ cá; thực phẩm làm từ gia cầm; thực phẩm làm từ thịt; thực phẩm làm từ hải sản; thực phẩm làm từ động vật có vỏ cứng; thực phẩm làm từ rau củ; gà rán đông lạnh; xíu mại nấu chín; xíu mại đông lạnh.

Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; lá trà khô; trà ướp lạnh (trà đã đông lạnh); trà hoa quả; trà ô long; trà đen; trà xanh; trà nhật bản; trà trung quốc; trà hoa cúc chamomile; trà quế; trà hoa cúc chrysanthemum; trà ngũ cốc; trà lúa mạch; trà nhài; trà chanh; trà sữa [trên cơ sở trà]; trà uống liền; trà rang; trà bột; trà thảo mộc, không dùng cho y tế; đồ uống trà; ca cao; đường làm thực phẩm; gạo; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc dùng cho người; bánh mì; bánh nướng (bánh ngọt); bánh kẹo; bánh ngọt đông lạnh; bánh kẹo đông lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); bánh ngọt; bánh macaron; đồ ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở muesli (yến mạch và các loại quả, hạt khô); đồ ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở granola; thanh sô cô la; mật ong; nước mật cho thực phẩm; nấm men dùng cho mục đích nấu ăn; bột nở; muối ăn; mù tạt; giấm; xốt [gia vị]; gia vị; đá lạnh; đồ uống làm từ trà; đồ uống cà phê; đồ uống cà phê với sữa; chế phẩm để pha đồ uống cà phê; muối gia vị; hỗn hợp gia vị; bột làm thực phẩm; nước tương; gia vị theo mùa; hương liệu thực phẩm (trừ tinh dầu); hạt tiêu để nấu ăn; nước xốt sa lát; xốt may-on-ne; nước sốt thịt; chất làm ngọt tự nhiên; chất làm ngọt tự nhiên ít calo; mì sợi; mì ăn liền; ngũ cốc đã chế biến; mì ống; cháo; cơm ý (risotto); món ăn đã chế biến bao gồm chủ yếu là gạo; món ăn đã chế biến bao gồm chủ yếu là mì ống; món ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; thực phẩm đông lạnh chú yếu bao gồm gạo; thực phẩm đông lạnh chủ yếu bao gồm mì; thực phẩm đông lạnh chủ yếu bao gồm bánh bao; thực phẩm đông lạnh chủ yếu bao gồm mì ống; đồ ăn nhẹ trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cơm đã nấu chín; chất làm mềm thịt dùng trong gia đình; hỗn hợp bột làm bánh mì; hỗn hợp bột làm bánh; bột ngọt dùng làm chất tăng hương vị cho thực phẩm; kẹo; sô cô la; thạch trái cây [bánh kẹo]; bánh gạo chiên; bánh quy; mì nấu chín với súp; mì đông lạnh với súp; bánh gạo ngọt nấu chín; bánh gạo ngọt làm lạnh; bánh gạo ngọt đông lạnh; bánh bao nấu chín; bánh bao đông lạnh; bột cà ri [gia vị]; dầu hào; xốt cà ri; cà ri dạng sệt; nước xốt marinat; nước xốt teriyaki; tương ớt; cơm nắm nấu chín; cơm nắm đông lạnh; nem cuốn (nem cuộn) nấu chín; nem cuốn (nem cuộn) đông lạnh; hoành thánh nấu chín; hoành thánh đông lạnh; bánh xếp nấu chín (bánh bao trung quốc); bánh xếp đông lạnh (bánh bao trung quốc); bánh gối chiên chín; bánh gối chiên đông lạnh; cháo nấu chín; cháo đông lạnh; cháo ăn liền; cháo đặc nấu chín; cháo đặc đông lạnh; cháo đặc ăn liền; mì nấu chín; mì đông lạnh; mì xào; bánh mì nấu chín; bánh mì đông lạnh; bánh bao nhỏ (bánh sữa nhỏ) nấu chín; bánh ba nhỏ (bánh sữa nhỏ) đông lạnh; bánh mì nấu chín có nhân; bánh mì đông lạnh có nhân; bánh bao nấu chín có nhân; bánh bao đông lạnh có nhân; cơm rang nấu chín; cơm rang đông lạnh; thực phẩm nấu chín chủ yếu gồm gạo; món sushi của Nhật Bản (cơm cuốn kiểu Nhật Bản); bánh nhân thịt (bánh xèo); cơm thập cẩm nấu chín; cơm thập cẩm đông lạnh; món cơm nấu chín được nêm nước tương với thịt gà và rau; món cơm đông lạnh được nêm nước tương với thịt gà và rau; cơm jambalaya nấu chín (cơm với

hỗn hợp cá và thịt như tôm, thịt gà, giăm bông và xúc xích); cơm jambalaya đông lạnh; cơm rang nấu chín với nước xốt cà chua, thịt gà, hành tây và nấm; cơm rang đông lạnh với nước xốt cà chua, thịt gà, hành tây và nấm; cơm nấu chín với bơ; cơm đông lạnh với bơ; cơm cà ri nấu chín; cơm cà ri đông lạnh.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán buôn liên quan đến gia vị và đồ gia vị; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán buôn liên quan đến thực phẩm; dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán buôn liên quan đến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến gia vị và đồ gia vị; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến thực phẩm và đồ uống; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và khuyến mại; phân tích quản lý kinh doanh và tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến phát triển sản phẩm; nghiên cứu hoặc phân tích thị trường để phát triển sản phẩm; nghiên cứu hoặc phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến mua bán thương mại; nghiên cứu người tiêu dùng; nghiên cứu và phân tích sở thích của người tiêu dùng; dịch vụ trung gian thương mại; phân tích dữ liệu kinh doanh; biên tập và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng chuẩn bị); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin về thực đơn, công thức nấu ăn, kế hoạch bữa ăn, nguyên liệu hoặc cách nấu thức ăn và đồ uống; cung cấp thông tin trong lĩnh vực công thức nấu ăn và nấu ăn từ cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin về dịch vụ nhà hàng ăn uống; tư vấn liên quan đến công thức nấu ăn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực nấu ăn qua website; cung cấp thông tin có bản chất là công thức pha chế đồ uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và đặt chỗ cung cấp thực phẩm và đồ uống; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-16880**

(220) 21/04/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SUSU FASHION

(731) LÊ THỊ BẮP (VN)
33/3L, Hưng Lân 2, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu dành cho người; quần áo và đồ đi chân dùng cho thể thao; giầy đá bóng; giầy tập thể dục; giầy ống trượt tuyết.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-16889**

(220) 21/04/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 17.2.2; 26.3.23; 26.5.1

(731) LÊ VĂN TUẤN (VN)
Số nhà 6A, ngõ 58 Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo đồng phục.

---

(210) **4-2025-16900**

(540)

LY XUÂN LAN

(220) 21/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN TRI QUÝ (VN)
Xóm 4, thôn Cao Quán, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm pvc; ống nhựa mềm; ống nhựa mềm pvc áp lực cao.

---

(210) **4-2025-17157**

(540)

STN
SÂM TUẤN NGÂN

(220) 22/04/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH TUẤN NGÂN (VN)
Thôn 1, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Sâm tẩm mật ong; tinh chất sâm; sâm chiết xuất dạng nước; sâm chiết xuất dạng bột; dạng viên (tất cả sản phẩm dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Kẹo sâm và trà sâm (dùng cho mục đích thực phẩm).

Nhóm 33: Rượu sâm (chế biến từ củ, rễ, lá, thân, hoa).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17170**

(540)

ENTERMUA
ĐỒNG PHỤC LÂN SƯ RỒNG

(220) 22/04/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(591) Đỏ.

(731) NGÔ NGUYÊN MINH (VN)
116/24/12 Y Moan, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo múa lân; phụ kiện múa lân (quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Bán buôn quần áo múa lân; bán lẻ quần áo múa lân; bán buôn phụ kiện múa lân (quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục); bán lẻ phụ kiện múa lân (quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-17208**

(540)

(220) 22/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam, trắng, xanh dương.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN - HÀ NỘI (VN)
Số 77, phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, được ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [nfts]; phần mềm ngân hàng [đã được ghi sẵn]; trợ lý ảo (phần mềm máy tính hoặc điện thoại di động); phần mềm giao tiếp máy tính cho phép khách hàng truy cập thông tin tài khoản ngân hàng và giao dịch kinh doanh ngân hàng; phần mềm ứng dụng máy tính dành cho máy vi tính, điện thoại di động và thiết bị cầm tay (cụ thể là phần mềm cung cấp tin tức, nghiên cứu, danh sách và cập nhật bất động sản, và hợp tác với các chuyên gia liên quan đến đầu tư, chu trình hoạt động, định giá, môi giới, quản lý tài sản và dịch vụ tư vấn cho các nhà đầu tư, chủ sở hữu và nhà vận hành khách sạn và dịch vụ nhà hàng-nghỉ dưỡng-du lịch và các dịch vụ liên quan); thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần cứng máy tính; máy vi tính; máy tính điện tử và các bộ phận của chúng; điện thoại; loa; tai nghe; pin điện; sạc dự phòng; thiết bị điện báo truyền ảnh; bảng thông báo điện tử; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị truyền và nhận không dây; hệ thống điều khiển điện tử cho máy móc và các bộ phận của chúng; thiết bị, dụng cụ truyền thông điện tử và các bộ phận của chúng; thiết bị theo dõi điện tử và các bộ phận của chúng; thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị chuyển mạch văn phòng và truyền dữ liệu; kính mắt 3d; ắc quy điện; chuông báo cháy; thiết bị báo hiệu chống trộm; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; bộ đọc mã vạch; ví điện tử tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; hộ chiếu điện tử; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; thẻ atm; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; thẻ từ được mã hoá (bao gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ ghi có); máy rút tiền tự động (atm); máy chuyển tiền điện tử tại điểm bán (atm).

Nhóm 16: Ấn phẩm như tờ rơi; xuất bản phẩm dạng in; tờ quảng cáo; sách báo; tạp chí; lịch bàn; tờ rơi giấy dùng cho việc quảng cáo; ruy băng quảng cáo; cờ bằng giấy; phướn bằng giấy.

Nhóm 18: Túi du lịch; túi thể thao; túi xách tay; ví tiền; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; ba lô; vali [hành lý]; vali xách tay; cặp da; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; yên ngựa; ô che nắng.

Nhóm 24: Băng rôn bằng vải dùng cho mục đích quảng cáo; vải dính có thể dán bằng nhiệt; vải; chăn; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng vải hoặc chất dẻo; rèm cửa ra vào; màn chống muỗi; rèm cửa; khăn phủ giường; vỏ gối; khăn mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; găng tay dùng để tắm; miếng gạc [bằng vải].

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo thể thao; đồng phục; quần áo bơi; khăn trùm đầu; dải băng buộc đầu [trang phục]; giầy tập thể dục; giầy cao su; găng tay [trang phục]; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn [trang phục]; cà vạt; tất [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 26: Hạt cườm, không dùng làm đồ trang sức; vòng hoa giả/nhân tạo kết hợp với đèn dùng cho giáng sinh khoá cài [phụ kiện của trang phục]; khoá trượt [khoá kéo]; móc dùng cho mền, chăn, thảm; đồ trang trí giày; đồ trang trí cho tóc (không dùng điện); cúc (khuy); que móc; kim; tóc giả; cặp tóc; râu giả; huy hiệu (không bằng kim loại quý)

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh cho chuyển đổi kỹ thuật số; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; quản lý tư liệu băng máy tính; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đên việc kêt hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; hỗ trợ khách hàng qua mạng internet; quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet; dịch vụ hãng thông tin thương mại (thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử (website thương mại điện tử) cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần cứng máy tính, máy vi tính, thiết bị điện tử viễn thông, linh kiện điện tử viễn thông, điện thoại, loa, tai nghe, pin điện, sạc dự phòng; quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; biên tập thông tin vào dữ liệu cơ sở máy tính; biên tập số liệu thống kê; nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ tóm lược tin tức quan hệ công chúng [họp báo]; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh (tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh); Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác] (dịch vụ khuyến mại [cho người khác]); dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ tư vấn quản lý sản xuất; dịch vụ quan hệ cộng đồng; mua bán (kinh doanh) vàng; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ xúc tiến thương mại trưng bày sản phẩm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ bán đấu giá; tiếp thị sản phẩm dịch vụ; marketing.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; dịch chuyển vốn bằng điện tử; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ tương đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; ngân hàng hối đoái (tài chính); dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; thuê- mua tài chính giá rẻ; cho vay theo bảo lãnh; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật qúy giá; môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; dịch vụ bảo lãnh tài chính; uỷ thác quản lý tài chính; thanh toán bằng ngoại tệ giữa các tổ chức công ty trong nước theo quy định của nhà nước về quản lý ngoại hối; giao dịch (mua bán, thu đổi) các loại ngoại tệ giữa ngân hàng và các tổ chức quốc tế; dịch vụ bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy vi tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền đạt, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ ngân hàng số liệu được lưu trữ trong máy vi tính hoặc qua liên mạng; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình

ảnh có thể tải về]; truyền điện báo; truyền video theo yêu cầu; gửi tin nhắn; dịch vụ hãng tin tức; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ hội thảo từ xa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và hệ thống máy tính; khôi phục dữ liệu (dịch vụ công nghệ thông tin); dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm máy vi tính; dịch vụ tư vấn phát triển các chương trình máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp phần mềm truy cập từ xa theo yêu cầu (saas); cung cấp dịch vụ ứng dụng truy cập từ xa trên nền tảng máy tính (sasp); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm vận hành trực tuyến không thể tải về được để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; lập trình máy tính, website; thiết kế phần mềm máy tính, website; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; quản trị hệ thống máy vi tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin, các vấn đề liên quan đến máy vi tính, giải pháp phần mềm và công nghệ số; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; cho thuê phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ chống virút cho máy tính; tư vấn an ninh mạng viễn thông; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [it] [khắc phục sự cố phần mềm]; số hóa tư liệu [quét]; tìm thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; lập dự án đầu tư xây dựng; thiết kế quần áo thể thao; thiết kế ấn phẩm sự kiện; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật cho sự kiện; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế phông, phướn, băng rôn khẩu hiệu cho sự kiện; thiết kế quảng cáo; thiết kế bao bì.

---

(210) **4-2025-17501**

(641) 4-2019-19469

(540)

(220) 31/05/2019

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.2.1; 26.2.3

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XINDA VIỆT NAM (VN)
355 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Buôn bán, phân phối: hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng, máy sấy tay, máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-17527**

(540)

(220) 23/04/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25

(731) XIAMEN COMFORT SCIENCE & TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
5th floor, No. 168, Qianpu Road, Siming District, Xiamen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm khí, không dùng cho mục đích y tế; bàn; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

---

(210) **4-2025-17571**

(540)

Vinaflow

(220) 23/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VINAFLOW (VN)
Tổ 9, phố Tân Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ dùng gia đình cụ thể là hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, máy móc cụ thể là khớp nối trục, máy nhào, máy khuấy, máy trộn bê tông, máy công cụ, máy khoan, máy bơm, máy cưa, máy gia công kính, máy mài, máy nén khí, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, nhiên liệu, vật liệu xây dựng, đồ ngũ kìm, kính, sơn.

---

(210) **4-2025-17576**

(540)

NEXT FIX

(220) 23/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT ÚC (VN)
120/7 hẻm 249 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn vecni; sơn chống gỉ; sơn phủ.

Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa xây tô (xi-măng); thạch cao; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-17597**

(540)

SMARTWATT

(220) 23/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2
(731) ADUSHKIN ROMAN EVGENIEVICH (RU)
Verhnie Polya street, house 10, apt. 49, RU-109341, Moscow, Russian Federation
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Kim loại bịt đầu ống; kẹp dây cáp bằng kim loại; ống bọc ngoài mối nối dây cáp bằng kim loại; khay kim loại.

Nhóm 07: Ống xả của động cơ điện và động cơ; cụm ống thải cho động cơ; ống xả cho xe ô tô; máy phát điện xoay chiều; đinamô; máy phát điện; máy phát điện cao thế; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy phát điện chạy bằng diesel.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 09: Bộ nắn điện; bộ chuyển đổi nguồn; ắc quy cho ô tô; pin có thể sạc lại chạy bằng năng lượng mặt trời; ắc quy, điện; ắc quy, điện, cho xe cộ; thiết bị ghi, truyền, tiếp nhận, xử lý hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; lưới an toàn; kính bảo hộ; mũ bảo hiểm; thiết bị điện dùng để đảo mạch; bình ắc quy; ắc Galvanic; ắc quy đánh lửa; ắc quy năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời để sản xuất điện; ắc quy, điện;bộ nguồn [máy biến áp]; bộ phân phối điện; khối phân phối điện; hộp cầu chì điện; thiết bị cung cấp điện liên tục [pin]; hộp cầu dao điện [điện]; cầu dao điện; cầu dao ngắt dòng điện; thiết bị đo; đầu nối tiếp xúc cho đầu nối điện; bộ đảo điện; biến tần điện; biến tần quang điện; Bộ biến tần dòng điện một chiều (DC) hoặc dòng điện xoay chiều (AC); bộ nguồn chuyển mạch điện; cáp đồng trục; cáp quang; cáp điện; van điện từ [công tắc điện từ]; bộ chuyển mạch điện; bộ điều khiển nguồn; bộ điều khiển có thể lập trình; bộ điều khiển logic có thể lập trình; bộ điều khiển không dây để giám sát và điều khiển từ xa chức năng và trạng thái của các thiết bị hoặc hệ thống điện, điện tử và cơ khí; hộp nhánh dây điện; hộp phân phối [điện]; hộp nối [điện];bộ định tuyến mạng máy tính; vật liệu cho đường dây điện chính [dây, cáp]; mô-đun nguồn; ống nối cho cáp điện; phần mềm máy tính, đã được ghi; phần mềm cho máy chủ đám mây; phần mềm cho hệ thống máy chủ tệp tin; phần mềm máy chủ cơ sở dữ liệu;phần mềm máy tính để kiểm soát và quản lý các ứng dụng truy cập máy chủ; vỏ bọc cho cáp điện; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; thiết bị điện tử để dịch đồng bộ [bảng điều khiển]; bộ hạn chế [điện]; bảng điều khiển chiếu sáng; bảng phích cắm; bảng chỉ báo điện tử; bảng phân phối điện; công tắc, điện; công tắc áp điện; công tắc chênh áp; công tắc xúc giác điện; bộ đổi giới tính cho cáp đồng trục; bộ đổi giới tính kết nối đồng trục; cầu chì; cầu dao; bộ chuyển đổi, điện; bộ chuyển đổi nguồn điện; bộ xử lý tín hiệu; thiết bị điều khiển từ xa tín hiệu; máy móc và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; thiết bị điều chỉnh, điện; thiết bị xử lý, truyền và lưu trữ thông tin cơ sở dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để biến đổi điện; thiết bị và dụng cụ an toàn và bảo mật; bộ xử lý dữ liệu; bảng điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; cáp jack cắm; đầu nối cắm (phích cắm vào ổ điện); bộ chống tăng vọt điện áp; phần mềm điều hành cho máy chủ truy cập mạng; hệ thống kiểm soát truy cập điện; hệ thống kiểm soát truy cập tự động; chủ máy tính chủ; máy chủ đám mây; máy chủ kết nối mạng; máy chủ lưu trữ chuyên dụng; máy chủ truyền thông [phần cứng máy tính]; hệ thống giám sát video; hệ thống báo cháy; bộ ổn áp; cọc sạc ô tô điện; siêu tụ điện để lưu trữ năng lượng; chỉ báo mất điện; thiết bị kiểm soát truy cập điện; bộ sạc nguồn điện; bộ sạc pin; bộ sạc pin không dây; thiết bị đèn cảnh báo [đèn cảnh báo xoay]; đầu đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị an toàn, bảo mật, bảo vệ và báo hiệu; bộ lọc điện; bộ lọc điện cảm điện dung; tổng đài điện thoại; hộp phân phối điện; tổng đài viễn thông; pin quang điện và tấm pin mặt trời; thiết bị và dụng cụ tích điện; thiết bị viễn thông có thể đeo; bộ chỉnh lưu [điện]; trình điều khiển thiết bị; cổng thông minh để phân tích dữ liệu thời gian thực; phích cắm chuối; hộp đầu cuối điện; cầu chì cho thiết bị viễn thông; bộ biến tần; ổ cắm điện dạng dải có ổ cắm di động; bộ định tuyến mạng; nguồn điện đầu vào DC; thiết bị lưu trữ dữ liệu; máy biến áp điện tử; thiết bị cung cấp điện dự phòng khác ngoài máy phát điện; hệ thống tích điện; máy tự động; hệ thống đầu vào dự phòng tự động; pin chì và pin lithium-ion; bộ lọc sóng hài tích cực; đèn báo cho thiết bị viễn thông; điện trở (thiết bị viễn thông); tụ điện (thiết bị viễn thông); máy biến áp điện áp (thiết bị viễn thông); mô-đun pin (không có bảng sạc và có bảng sạc); nguồn điện có chức năng cung cấp điện liên tục; mô-đun đệm; công tắc tốc độ cao (bán dẫn) (công tắc rẽ mạch); công tắc-bộ ngắt kết nối; công tắc-bộ ngắt kết nối-cầu chì; ổ đĩa cho máy tính; trình điều khiển đĩa máy tính; trình điều khiển DVD; trình điều khiển đĩa quang; trình điều khiển đĩa mềm; trình điều khiển đĩa quang

kỹ thuật số; dụng cụ kiểm tra; dây cáp và dây điện; cáp để truyền và nhận tín hiệu truyền hình cáp; đầu nối cáp điện; thiết bị đầu cuối [điện]; thiết bị đầu cuối và đầu nối phích cắm cho bảng mạch in; công tắc; đầu nối [điện]; vỏ máy tính bảng; ốp lưng điện thoại; ốp lưng điện thoại thông minh kèm bàn phím; bảng kỹ thuật số; bảng màn hình tinh thể lỏng [LCD]; bảng hiển thị điện tử; phao hiệu đánh dấu; phao hiệu đánh dấu và báo hiệu; mô-đun mở rộng bộ nhớ; mô-đun bộ nhớ; mô-đun giám sát điện áp; mô-đun hiển thị LCD; phần mềm để sản xuất dùng cho tủ điều khiển; đầu nối điện gấp nếp; bảng quang học; màn hình cảm ứng; vỏ bảo vệ điện thoại thông minh; thiết bị điều khiển điện tử chính xác để giám sát mức tiêu thụ năng lượng; thiết bị đầu cuối máy tính; dây điện; dây điện nguồn; bộ tản nhiệt; bộ chia tách điện; rơle điện tử; bộ nguồn điện dự phòng; thiết bị báo hiệu có ánh sáng; thiết bị mạng (bộ chuyển mạch, bộ định tuyến); thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống cung cấp điện DC; cột tín hiệu;chuông tín hiệu; còi báo hiệu; hệ thống lưu trữ dữ liệu; hệ thống lưu trữ/tích lũy năng lượng; chương trình hệ điều hành; phần mềm đảm bảo an ninh thư điện tử; biến tần điện áp trung bình; lõi dẫn điện nguồn; bộ chuyển đổi giao thức, được dùng để kết nối hai mạng có giao thức khác nhau; hệ thống nguồn điện.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; thiết bị và máy làm lạnh; quạt [điều hòa không khí]; quạt cho thiết bị điều hòa không khí; cái chụp cho thiết bị điều hòa không khí; thùng chứa làm lạnh; rèm ngăn khí nóng [máy điều hòa không khí]; quạt cắt khí [máy điều hòa không khí]; máy điều hòa không khí dân dụng; thiết bị điều hòa không khí cho các tòa nhà công cộng; thiết bị điều hòa không khí cho nhà ở; thiết bị và hệ thống làm lạnh; đèn chiếu sáng ngoài trời; thiết bị chiếu sáng hắt ánh sáng lên trên; máy tạo độ ẩm cho bộ tản nhiệt sưởi ấm trung tâm; tủ lạnh; rèm cản khí tại lối vào [máy điều hòa không khí]; máy điều hòa không khí; bộ dụng cụ đo nhiệt độ thấp; thiết bị chiếu sáng công nghiệp; máy phân chia hệ thống.

Nhóm 20: Tủ đựng bằng kim loại, tủ đựng bằng nhựa, hộp đựng bằng chất dẻo.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng hệ thống thoát nước thải; dịch vụ ắp đặt, bảo trì và sửa chữa bộ biến tần, pin và thiết bị kết nối điện cho hệ thống năng lượng mặt trời.

Nhóm 42: Biên soạn phần mềm; dịch vụ kỹ thuật phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17599**

(540)

(220) 23/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 7.5.6; 9.7.25; 24.9.1; 25.1.25
(591) Xanh, đen, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHU DU LỊCH HOÀN MỸ (VN)
Đường Yên Ninh, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời: dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn; đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê phòng họp; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-17652**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.2; 5.5.19; 20.1.3; 20.7.1; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC (VN)
Ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo nghề bậc cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; giáo dục, đào tạo ngoại ngữ, tin học; dịch vụ dịch thuật, biên dịch và phiên dịch ngôn ngữ; xuất bản sách và tài liệu.

---

(210) **4-2025-17715**

(540)

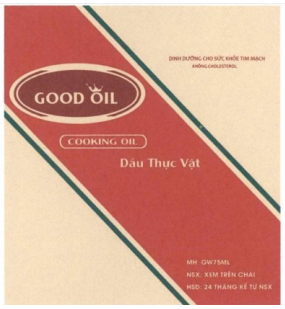

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh, vàng nhạt, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TMT KINH BẮC (VN)
Số nhà 6 ngách 3, ngõ 28, khu phố Tinh Cầu, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật.

---

(210) **4-2025-17716**

(540)

ReCircle

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ RB & CO (VN)
69 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý (bạc, vàng trở lên); kim loại không quý; đá (nhân tạo/quý/bán quý); dây chuyền; nhẫn.

Nhóm 18: Đồ da và giả da gồm: túi xách; cặp sách; ba lô; va li; ví; túi du lịch; địu trẻ em; thẻ hành lý/nhãn hành lý; hộp và cặp.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ (nón); phụ kiện thời trang (cà-vạt); thắt lưng quần áo (trang phục) cho người lớn và trẻ em.

Nhóm 26: Kẹp tóc; dây buộc tóc (phụ kiện trang trí tóc, tóc giả).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán ký gửi hàng hoá: túi xách, quần áo, trang sức bằng kim loại quý, các loại kẹp tóc.

---

(210) **4-2025-17753**

(540)

A.T HOUSE

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 3, đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu.

Nhóm 43: Nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện), quán trà sữa, quán rượu.

---

(210) **4-2025-17786**

(540)

MOSSDOOM

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU MIGO E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 406, No. 13 Juxian Street, Yongtai, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Khăn rằn [khăn quàng cổ]; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; mũ; mũ trùm đầu [trang phục]; váy sợi chui đầu; quần áo đan; quần ống bó [quần dài]; quần dài; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; váy; váy liền quần; bộ quần áo; quần áo lót; áo gi lê.

---

(210) **4-2025-17808**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.1.1; 2.9.14; 2.9.19; 5.7.3; 5.7.24; 5.9.24; 25.5.25; 25.7.3; 26.4.9

(591) Xan dương, đỏ, trắng, xanh lá cây, vàng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-17809**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.9.14; 2.9.19; 3.15.0; 4.3.3; 5.11.11; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9
(591) Đỏ, cam, vàng, nâu, xanh dương, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-17810**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 3.13.18; 3.13.21; 26.1.1; 26.1.5; 26.7.5
(591) Xanh lá cây, xanh cốm, trắng, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-17811**

(540)

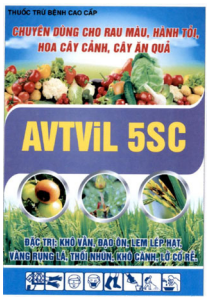

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.9.14; 2.9.19; 5.7.3; 5.9.24; 25.5.25; 26.1.6; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh dương, trắng, đỏ, vàng, cam, nâu, đen, tím, xám.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-17812**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, vàng, xanh dương, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-17850**

(540)

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.5; 11.3.7; 25.3.3; 25.5.2; 26.4.9
(591) Be, nâu, nâu nhạt, đỏ, đỏ cam, đen, trắng, vàng, vàng cam, vàng nhạt, xanh da trời, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam nhạt, xanh rêu nhạt
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM QUYÊN ĐIỆP (VN)
D02-39 - Khu An Vượng, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Rong biển dùng làm thực phẩm (đã qua chế biến); chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển ăn liền (đã qua chế biến); rong biển, đã sấy khô; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-17853**

(540)

NEONORMA

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.15.15
(591) Đỏ, đen.
(731) PRIME CO., LTD. (KR)
627, Aenggogae-ro, Namdong-gu, Incheon, 21687, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa cho máy rửa chén; chất làm sạch; chất tẩy rửa quần áo; xà phòng giặt; xà phòng giặt dạng lỏng; chất tẩy rửa dành cho trẻ sơ sinh, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước rửa bình sữa cho bé; nước rửa chén; chất tẩy rửa tự nhiên, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất giặt tẩy gia dụng; chất tẩy rửa tạo bọt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước xả vải

dùng cho giặt giũ; nước làm mềm vải dùng cho giặt giũ; nước xả vải (nước làm mềm vải dùng cho giặt giũ).

---

(210) **4-2025-17854**

(540)

NEONORMA

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.15.15
(591) Đen, đỏ.
(731) PRIME CO., LTD. (KR)
627, Aenggogae-ro, Namdong-gu, Incheon, 21687, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy rửa chén; máy rửa chén thương mại; máy rửa chén gia dụng; thiết bị giặt rửa (máy móc); máy giặt công nghiệp; máy rửa chén tự động; máy rửa chén công nghiệp; máy giặt công nghiệp chạy điện; máy rửa chén bằng sóng siêu âm; máy giặt (giặt quần áo); giá đỡ cho máy rửa chén (bộ phận của máy rửa chén).

---

(210) **4-2025-17858**

(540)

NEONORMA

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.15.15
(591) Đỏ, đen.
(731) PRIME CO., LTD. (KR)
627, Aenggogae-ro, Namdong-gu, Incheon, 21687, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy làm sạch bằng hơi nước dùng trong gia đình; máy hút bụi chạy điện dùng trong gia đình; robot hút bụi dùng trong gia đình; máy hút bụi.

Nhóm 11: Lò nướng; lò hấp; lò nướng dùng gas; nồi cơm điện dùng gas; nồi cơm điện; bếp gas; bếp điện; nồi áp suất điện; tủ lạnh điện; dụng cụ nấu ăn (dùng điện) và dụng cụ nấu ăn (dùng điện và gas); máy lọc nước gia dụng; tấm kết cấu cho lò nướng; kết cấu kim loại cho lò nướng (bộ phận của lò); tủ đông; máy làm đá; lò vi sóng (dùng để nấu ăn); bếp gas âm; thiết bị và hệ thống nấu ăn; lò nướng bánh bằng điện; nồi chiên ngập dầu, dùng điện; vỉ nướng cảm ứng (thiết bị nấu nướng); lò nướng cảm ứng; bếp từ âm; bếp cảm ứng điện từ dùng trong gia đình; bếp từ đơn; bếp từ; lò nung cảm ứng; bếp cảm ứng điện từ dùng trong công nghiệp; nồi cơm điện tự động dạng băng tải; máy sấy bát đĩa.

---

(210) **4-2025-17861**

(540)

NEONORMA

(220) 24/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.15.15
(591) Đỏ, đen.
(731) PRIME CO., LTD. (KR)
627, Aenggogae-ro, Namdong-gu, Incheon, 21687, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Lò nướng thịt không dùng điện; lò nướng bánh dùng gas, không dùng điện.

Nhóm 21: Nồi cơm không dùng điện; nồi cơm dùng gas, không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; nồi nấu súp bằng gas (không dùng điện); nồi chiên ngập dầu không dùng điện; chảo chiên không dùng điện; máy trộn gia dụng không dùng điện; nồi nấu súp dạng quay (không dùng điện); vỉ nướng phẳng không dùng điện (dụng cụ nấu ăn); dụng cụ nhà bếp không dùng điện; thiết bị nấu ăn không dùng điện; nồi hấp dùng gas, không dùng điện; dụng cụ giữ ấm mỳ udon không dùng điện; vỉ nướng thịt BBQ không dùng điện [dụng cụ nấu nướng]; bộ nồi hấp cách thủy dùng gas, không dùng điện; nồi hấp thực phẩm không dùng điện; chảo chiên không dùng điện, có đáy cảm ứng để dùng với bếp cảm ứng.

---

(210) **4-2025-17956**

(540)

STARCOPIER
One stop solution

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÚ SƠN (VN)
Số 26B Phạm Văn Đồng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 02: Hộp mực in, đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 07: Trống từ (bộ phận máy móc); lô sấy máy in; đầu phun máy in.

Nhóm 09: Thiết bị biến đổi điện áp; bộ chuyển đổi điện; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; bo mạch điều khiển; lô sấy máy photocopy; đầu phun máy photocopy.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm sau: thiết bị biến đổi điện áp, bộ chuyển đổi điện, linh kiện và phụ kiện của máy photocopy, máy in, máy fax, máy chiếu, bao gồm hộp mực, trống từ, lô sấy, đầu phun, bo mạch điều khiển.

---

(210) **4-2025-17965**

(540)

SUPERTHAI

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 GT, Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm (sản phẩm in); sách hướng dẫn dạng in; sách in hướng dẫn liên quan đến phần mềm đồ họa máy tính; thư tín dạng in; sách mỏng chủ đề dạng in; sách hướng dẫn sử dụng phần mềm máy tính; sách hướng dẫn sử dụng máy tính; sách hướng dẫn [sổ tay] bán kèm phần mềm máy tính; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí [ấn phẩm in] liên quan đến ngành phát thanh truyền hình; các ấn phẩm in có chứa mô tả chương trình; các ấn phẩm in liên quan đến giải trí; sổ tay tham khảo phần cứng máy tính; giấy dính [văn phòng phẩm]; vé; vé vào cổng; hộp trưng bày bằng bìa cứng; miếng giấy dính [văn phòng phẩm];

tập giấy ghi chú có keo dán; dụng cụ cấp băng dính dùng cho văn phòng hoặc gia đình; tập bản đồ; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; đồ dùng của nghệ sĩ; bút bi; sách; vật dụng đánh dấu trang sách; vật liệu đóng sách; lịch; bìa cứng; phiếu; catalô; catalô liên quan đến nhạc cụ; kẹp cho văn phòng; kẹp dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; sách tô màu; com pa để vẽ; chất lỏng để xóa [đồ dùng văn phòng]; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; bìa bọc quyển séc; thùng các tông để đóng gói; sổ séc; tấm lót bàn viết; dụng cụ vẽ; hộp dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; thước để vẽ; bìa sổ nhật ký; sổ nhật ký; đề can; miếng dán trang trí cho điện thoại di động; hộp đựng tài liệu cho các tập tin [văn phòng phẩm]; cái tẩy; cặp, túi đựng tài liệu có thể nới rộng [văn phòng phẩm]; phong bì [văn phòng phẩm]; bìa cứng đã gập bằng giấy; sách giáo dục; tượng bằng giấy; cờ bằng giấy; bức hình in trên đá đóng khung; bút bi gel; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; hộp đựng quà; thiếp chúc mừng; vật liệu để nặn; thiếp chúc mừng có nhạc; mực; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tờ rơi; bìa cặp để kẹp tài liệu; bản đồ địa lý, in sẵn; vật dụng kẹp tiền; sổ tay; tập giấy ghi chú; sổ ghi chú; bản tin; báo chí; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; giấy gấp origami; đồ trang trí [tượng] làm bằng giấy; bức tranh vẽ; sách mỏng; bìa bọc hộ chiếu; yếm bằng giấy; khăn tay bằng giấy; khăn giấy; khăn trải bàn bằng giấy; kẹp giấy; giấy cho mục đích gia dụng; để lót ly giấy; dụng cụ dập ghim dùng cho giấy; phong bì bằng giấy dùng để bao gói; giấy; giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; bút lông để vẽ; đồ trang trí buổi tiệc bằng giấy; hộp bút; ống cắm bút chì; ống đựng ruột bút chì; ruột bút chì; gọt bút chì; bút chì; bút [đồ dùng văn phòng]; màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo; tạp chí xuất bản định kỳ; bưu thiếp; áp phích quảng cáo; tấm, màng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; vật liệu đóng gói bằng giấy; cờ đuôi nheo làm bằng giấy; ảnh chụp (được in); tập album; bản in có ảnh chụp; giá chụp ảnh; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay bỏ túi; bản in khắc; gôm tẩy cao su; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy bạc; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; album ảnh thủ công; sổ phác thảo; bảng đen nhỏ; miếng đệm dùng để đóng dấu; con dấu [đóng dấu]; văn phòng phẩm; sách hướng dẫn nghiên cứu; vở ghi chép cho học sinh; bản in đúc; con dấu bằng cao su; khăn lau bằng giấy; giấy bao gói; dụng cụ viết; tập giấy ghi chép.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo ngực dạng dính; đồ lót thấm mồ hôi; tạp dề [trang phục]; cà vạt lớn buộc dưới cằm; đồng phục thể thao; bộ quần áo ngắn liền thân cho em bé; quần áo cho em bé; khăn rằn [khăn quàng cổ]; áo choàng mặc sau khi tắm; dép tắm; dép lê dùng khi tắm; mũ tắm; quần bơi; quần áo dùng ở bãi biển; giày dùng ở bãi biển; thắt lưng [trang phục]; mũ nồi; yếm dãi không bằng giấy; áo cộc tay; khăn quàng bằng lông [khăn quàng cổ bằng lông thú]; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; mũi giày ống; giày cao cổ; giày cao cổ dùng cho thể thao; quần [trang phục]; yếm; quần ống túm [trang phục]; áo nịt ngoài; lưỡi trai của mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; áo choàng lễ; quần áo thể dục; quần áo giả da; quần áo da; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; miếng bảo vệ cổ áo [trang phục]; áo liền quần [trang phục]; áo nịt ngực; áo nịt ngực [áo lót]; cổ tay áo; quần áo cho người đi xe đạp; cổ áo có thể tháo rời; miếng đệm ở nách áo; áo váy; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; mũ che tai [trang phục]; giày dép bằng vải đế cói đan; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; áo gilê có nhiều túi dùng cho người đi câu; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; giày đá bóng; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện]; phần phía trên của giày dép; giày dành cho thể thao; khăn choàng bằng lông thú; bộ lông thú [trang phục]; quần áo bằng vải gabadin; dải buộc ghệt đi chân; giày cao su; nịt bít tất; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; găng tay [trang phục]; giày tập thể dục; giầy ống ngắn; khung mũ [cốt mũ]; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; khăn trùm đầu; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; miếng đệm gót cho bít tất dài; gót giầy; mũ trùm đầu [trang phục]; áo len chui đầu có mũ; áo nỉ có mũ; trang phục dệt kim; miếng lót bên trong giày; áo khoác [trang phục]; áo khoác thường ngày; áo khoác làm từ lông dê cashmere; áo

khoác được đan bằng len; áo phao; quần jeans; áo nịt len [trang phục]; váy sợi chui đầu; quần áo đan; giầy ống buộc dây; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; thắt lưng da [trang phục]; đồ giữ ấm chân [trang phục]; quần ống bó [quần dài]; chế phục; áo sơ mi dài tay; dải áo thầy dòng (đeo ở tay trái khi làm lễ); khăn choàng đầu của phụ nữ; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; mũ lễ của giám mục [mũ]; găng tay hở ngón; thắt lưng đựng tiền [trang phục]; quần áo cho người lái xe môtô; bao tay [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; ca vát; quần áo ngủ; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; áo khoác ngoài; quần; mũi giày [bộ phận của giày dép]; quần áo bằng giấy; mũ giấy [trang phục]; áo pacca; áo choàng phụ nữ; áo choàng bằng lông; váy lót dài; khăn gập cài túi áo ngực; túi của quần áo; áo pông-sô; áo len chui đầu; bộ pijama; áo mưa; áo choàng; quần áo may sẵn; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; bộ đồ dùng để chạy; giày chạy bộ; dép; sari (trang phục của phụ nữ Ấn độ); xà-rông; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; khăn quàng cổ; khăn choàng; phần trước của áo sơ mi; cầu vai áo; áo sơ mi; giày; áo sơ mi ngắn tay; khăn choàng vai [trang phục]; mũ tắm; áo may ô; giày ống trượt tuyết; găng tay trượt tuyết; váy; váy liền quần; mũ chỏm; quần tây; tấm che mắt khi ngủ; dép đi trong nhà; váy trong [quần áo lót]; áo choàng bảo hộ; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; tất ngắn cổ; đế cho đồ đi chân; ghệt mắt cá (phủ mặt trên của giày và mắt cá chân); giày thể thao; trang phục thể thao; đồ đội đầu thể thao, trừ mũ bảo hiểm; dây nịt để kéo giữ tất ngắn cổ; tất cao cổ; đinh đế giày đá bóng; áo khoác choàng [trang phục]; bộ quần áo; dây đeo quần; tất thấm mồ hôi; áo len dài tay; quần bo gấu; quần áo bơi; bộ đồ tập; quần áo mặc bên trong; áo thun ngắn tay; quần áo bó; mũi của đồ đi chân; tấm choàng của người La mã cổ; mũ chỏm cao; áo bành tô; quần dài; khăn xếp; quần áo lót; quần đùi; đồ lót; đồng phục; mạng che mặt [trang phục]; áo gi lê; tấm che nắng làm đồ đội đầu; quần áo đi mưa; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân; khăn trùm đầu; guốc gỗ; cổ tay áo [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức thử giọng nghệ sĩ biểu diễn [tuyển dụng nhân sự]; dịch vụ quảng cáo; quảng cáo biểu ngữ; dịch vụ quản lý thương hiệu; quản lý kinh doanh của diễn viên, nghệ sĩ, tác giả, nghệ sĩ biểu diễn, nhiếp ảnh gia hoặc nhà văn; dịch vụ quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến việc cung cấp tài trợ cho quảng cáo trên truyền hình và/hoặc đài phát thanh; quản lý kinh doanh cho nghệ sĩ biểu diễn; tuyển chọn [tuyển dụng] nghệ sĩ biểu diễn; biên soạn các mục lục thông tin bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain); sáng tạo, chuẩn bị, sản xuất và phổ biến các quảng cáo và tài liệu quảng cáo cho người khác; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phối các tài liệu quảng cáo (tờ rơi, tờ giới thiệu sản phẩm, tờ gấp quảng cáo, hàng mẫu, đặc biệt dành cho bán hàng đường dài qua catalog), không giới hạn bởi biên giới quốc gia; dịch vụ đặt lịch công việc cho nghệ sĩ biểu diễn; cho thuê tài liệu quảng cáo và tiếp thị; quảng cáo trên báo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim ghi sẵn và có thể tải về; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc chuông có thể tải về; quảng cáo ngoài trời; sản xuất video cho mục đích quảng cáo, tiếp thị và quảng bá; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách vận hành trung tâm mua sắm trực tuyến có liên kết đến các trang web của người khác; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ cho các sự kiện giải trí; cung cấp thông tin kinh doanh và marketing; cung cấp thông tin, bao gồm trực tuyến, về quảng cáo, quản lý và quản trị kinh doanh và các chức năng văn phòng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng bá và khuyến mãi; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến hàng hóa ảo, cụ thể là túi xách, chăn, sách, quần áo, phần cứng máy tính, bánh kẹo, đồ uống, ấn phẩm điện tử có thể tải về, tệp tin âm nhạc có thể tải về, đồ dùng giáo dục, thực phẩm, đồ đi chân, chế phẩm tạo mùi thơm, đồ nội thất, trò chơi, đồ đội đầu, thiết bị công nghệ thông tin, đồ kim hoàn, tạp chí, nhạc cụ, bưu thiếp, áp phích, hình ảnh, album ảnh, ấn phẩm, ví, nội dung ghi sẵn, đồ vệ sinh cá nhân, đồ chơi, khăn

tắm, ô dù, xe cộ, đồng hồ và các tác phẩm nghệ thuật để sử dụng trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến hàng hóa ảo, cụ thể là túi xách, chăn, sách, quần áo, phần cứng máy tính, bánh kẹo, đồ uống, ấn phẩm điện tử có thể tải về, tệp tin âm nhạc có thể tải về, đồ dùng giáo dục, thực phẩm, đồ đi chân, chế phẩm tạo mùi thơm, đồ nội thất, trò chơi, đồ đội đầu, thiết bị công nghệ thông tin, đồ kim hoàn, tạp chí, nhạc cụ, bưu thiếp, áp phích, hình ảnh, album ảnh, ấn phẩm, ví, nội dung ghi sẵn, đồ vệ sinh cá nhân, đồ chơi, khăn tắm, ô dù, xe cộ, đồng hồ và các tác phẩm nghệ thuật để sử dụng trực tuyến; dịch vụ bán lẻ liên quan đến đồ uống không cồn, chế phẩm để làm đồ uống có cồn; bán hàng hóa cho người khác; dịch vụ xúc tiến bán hàng hóa; quảng cáo tài trợ; dịch vụ hãng quản lý nghệ sĩ tài năng có bản chất là quản lý kinh doanh nghệ sĩ biểu diễn; dịch vụ cửa hàng bán buôn thiết bị trò chơi, ấn phẩm điện tử có thể tải về và bản ghi âm nhạc có thể tải về; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến trò chơi và nhạc kỹ thuật số có thể tải về; dịch vụ cửa hàng bán lẻ phần mềm trò chơi sử dụng trên thiết bị di động có thể tải về, tệp tin hoạt hình có thể tải về và hàng hóa ảo để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; dịch vụ bán buôn trực tuyến liên quan đến trò chơi, nhạc kỹ thuật số có thể tải về, nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được, nhạc chuông có thể tải về.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục] trong lĩnh vực diễn xuất và ca hát; tổ chức các hoạt động vui chơi tập thể; tổ chức thao diễn thi đấu vì mục đích văn hóa và/hoặc khoa học; sắp xếp, tiến hành và tổ chức các buổi hòa nhạc; đào tạo nghệ sĩ; sản xuất âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, và nhiếp ảnh; tổ chức các lớp giảng dạy, giáo dục và đào tạo cho thanh thiếu niên và người lớn; học viện đào tạo khiêu vũ [giáo dục]; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến ngành công nghiệp âm nhạc và giải trí; giáo dục; dịch vụ giải trí dưới hình thức cuộc thi đấu; dịch vụ giải trí dưới hình thức sáng tạo, phát triển, sản xuất và phân phối phim, chương trình truyền hình, chương trình phát thanh và video, trình diễn đa phương tiện; dịch vụ giải trí dưới hình thức tổ chức sự kiện giải trí xã hội; dịch vụ giải trí do ca sĩ thực hiện; dịch vụ giải trí cung cấp bởi nghệ sĩ biểu diễn; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường ảo trực tuyến để giao dịch các bộ sưu tập và mã thông báo/mã xác thực giải trí ảo; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trực tuyến, không tải xuống được các tệp tin âm thanh ảo, tệp tin video, tệp tin hình ảnh, túi xách, chăn, sách, quần áo, phần cứng máy tính, bánh kẹo, ấn phẩm điện tử có thể tải về, tệp tin âm nhạc có thể tải về, đồ dùng giáo dục, thực phẩm, đồ đi chân, chế phẩm tạo mùi thơm, đồ nội thất, trò chơi, đồ đội đầu, thiết bị công nghệ thông tin, đồ kim hoàn, tạp chí, nhạc cụ, bưu thiếp, áp phích, hình ảnh, album ảnh, ấn phẩm, ví, nội dung ghi sẵn, đồ vệ sinh cá nhân, đồ chơi, khăn tắm, ô dù, xe cộ, đồng hồ và tác phẩm nghệ thuật để sử dụng trong môi trường ảo; dịch vụ giải trí; dịch vụ quản lý sự kiện [tổ chức các sự kiện giáo dục, giải trí, thể thao hoặc văn hóa]; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ (giải trí); dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính nhằm mục đích giải trí và giáo dục nâng cao; dịch vụ trò chơi; chủ trì và tổ chức lễ trao giải; dịch vụ giải trí tương tác; quản lý dịch vụ giải trí; làm mẫu cho nghệ sĩ; sản xuất đa phương tiện [phương tiện truyền thông điện tử, video, phim, ảnh, hình ảnh, văn bản, bức ảnh, trò chơi, nội dung do người dùng tạo, nội dung âm thanh] và thông tin giải trí để chia sẻ và truyền phát qua internet và các mạng truyền thông khác; dịch vụ xuất bản kỹ thuật số trực tuyến; xuất bản trực tuyến sách và tạp chí điện tử; tổ chức các cuộc thi tài năng biểu diễn; dịch vụ tổ chức, điều hành và đăng cai sự kiện giải trí xã hội; lập kế hoạch biểu diễn giải trí; trình diễn các buổi hòa nhạc; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất bản ghi âm; sản xuất sự kiện giải trí trực tiếp; giải trí trên đài phát thanh và truyền hình; giải trí có bản chất là các chương trình truyền hình đang diễn ra trong lĩnh vực đa dạng; sản xuất các bản ghi âm, ghi hình; sản xuất chương trình sân khấu; sản xuất các chương trình tài năng; sản xuất các tính năng truyền hình; cung cấp dịch vụ phòng thu âm thanh hoặc video; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống, trong lĩnh vực âm nhạc; cung cấp truyện tranh và tiểu thuyết đồ họa trực tuyến, không thể tải xuống; nhiếp ảnh; cung cấp các chương trình giải trí đa phương tiện bằng dịch vụ

truyền hình, băng thông rộng, không dây và trực tuyến; xuất bản nhật ký trực tuyến (blog) có nội dung về phương tiện điện tử, video, phim, bức tranh, văn bản, ảnh, trò chơi, nội dung do người dùng tự tạo và nội dung âm thanh; dịch vụ xuất bản video kỹ thuật số, âm thanh và giải trí đa phương tiện; xuất bản sách, ấn phẩm định kỳ, tạp chí, báo và bản tin; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản tài liệu đa phương tiện trực tuyến; dịch vụ xuất bản; cho thuê bản ghi âm trực tuyến qua internet; cho thuê thiết bị, dụng cụ và phương tiện giải trí; cho thuê bản ghi hình; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mô phỏng được cung cấp trong môi trường ảo cho mục đích giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; dịch vụ bán vé cho các sự kiện thể thao, giải trí, văn hóa và giáo dục; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-17990**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.6; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng, xám, cam.
(731) LÂM NGỌC PHƯƠNG (VN)
25/3 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Giò chả; chả; thịt qua chế biến; thủy, hải sản qua chế biến; dưa muối; rau củ ngâm chua ngọt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh tét; bánh chưng; bánh bao; bánh hấp nhân thịt băm; bánh nướng; xôi; bánh mì kẹp thịt; suất ăn đóng hộp (cơm hộp); chè ngọt; gia vị; nước sốt (gia vị).

Nhóm 31: Trái cây tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước sâm (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước nha đam; nước giải khát nấu từ củ năng; nước giải khát nấu từ củ sen.

Nhóm 33: Nước uống chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu.

Nhóm 35: Phân phối và bán lẻ các sản phẩm theo yêu cầu đặt hàng qua điện thoại hoặc internet, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: giò chả, chả gà, chả mực, chả bò, chả cá, bò viên, thịt kho, cá kho, gà sốt, cá nướng, lạp xưởng, dưa góp cay, dưa muối, đồ chua cụ thể là: rau, củ, quả ngâm chua ngọt, bánh tét, bánh chưng, bánh bao, bánh hấp nhân thịt băm, bánh nướng, xôi, bánh mì kẹp thịt, suất ăn đóng hộp (cơm hộp), chè ngọt, trái cây tươi, nước ép trái cây, đồ uống không cồn, nước sâm, nước nha đam, nước giải khát [đồ uống] (nấu từ rễ tranh, mía lau và rân ngô), nước giải khát nấu từ củ năng, nước giải khát nấu từ củ sen, nước uống chiết xuất trái cây (có cồn), rượu; thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet); quảng cáo qua mạng internet.

Nhóm 39: Dịch vụ giao thức ăn và đồ uống đã được chế biến sẵn để dùng; dịch vụ giao thực phẩm và đồ ăn đã được chế biến; cung cấp thông tin và theo dõi thông tin cho bên thứ ba liên quan đến tình trạng nhận và giao hàng thông qua truy cập internet và điện thoại; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ uống, thực phẩm để mang đi; nhà hàng ăn uống; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp suất ăn công nghiệp do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy bán đồ ăn nhẹ; khách sạn.

---

(210) **4-2025-17992**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC SKIDS (VN)
18 đường 40, khu dân cư Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; sách; lịch; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tranh ảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử.

---

(210) **4-2025-17997**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7
(731) ZHANG, XIAOJUN (CN)
No. 01, Jiangxia Group, Zhangcun Village, Longmu Township, Nankang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Túi trữ sữa; bình sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em; dụng cụ hút mũi; máy hút sữa; máy hút mũi dãi; thiết bị nha khoa, dùng điện.

Nhóm 28: Đồ chơi bằng gỗ; xe cộ đồ chơi; đồ chơi xếp hình; quây bóng cho trẻ em [đồ chơi trẻ em]; đồ chơi trẻ em; cầu trượt.

---

(210) **4-2025-18032**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) MARUHO CO., LTD. (JP)
5-22, Nakatsu 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-0071 Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có thuộc tính dược phẩm dùng cho mục đích chính làm đẹp (không cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc (dược phẩm).

---

(210) **4-2025-18121**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.4.18; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LHH (VN)
Số nhà 1, đường Tam Hưng, xóm Thượng, thôn Lê Dương, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-18157**

(540)

COMCOC

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SINH DƯỢC PHẨM KTH (VN)
Tầng 9 tòa nhà Diamond Flower số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thuốc cho người, thực phẩm chức năng, viên thuốc đặt phụ khoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc; dược mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18186**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) XIONG XIAO WEN (CN)
China, Quang xi Province, Ling chuan District, Da xu Town, Xiong cun Village, Wei xiong village 7team 49 No.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Linh kiện xe máy (vỏ xe máy, phanh, gương chiếu hậu, bánh xe, lốp xe).

---

(210) **4-2025-18191**

(540)

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, đen, trắng.
(731) XIONG XIAO WEN (CN)
China, Quang xi Province, Ling chuan District, Da xu Town, Xiong cun Village, Wei xiong village 7team 49 No.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Linh kiện xe máy (vỏ xe máy, phanh, gương chiếu hậu, bánh xe, lốp xe).

---

(210) **4-2025-18217**

(540)

ORGANICa Việt Nhật

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY PHÂN BÓN VIỆT NHẬT (VN)
KCN Gò Dầu, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân đạm; phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân lân [phân bón].

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất, nhập khẩu, đại lý các sản phẩm: phân bón, phân hữu cơ, chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2025-18218**

(540)

ORGANICA

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY PHÂN BÓN VIỆT NHẬT (VN)
KCN Gò Dầu, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân đạm; phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân lân [phân bón].

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất, nhập khẩu, đại lý các sản phẩm: phân bón, phân hữu cơ, chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2025-18227**

(540)

SHRM

(220) 25/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) SOCIETY FOR HUMAN RESOURCE MANAGEMENT (US)
1800 Duke Street, Alexandria, Virginia 22314, UNITED STATES OF AMERICA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm và âm thanh, đĩa compắc và bản ghi video có thông tin về quản lý nguồn nhân lực; tệp âm thanh, tệp đa phương tiện, tệp văn bản, email, tài liệu viết, bản ghi video và tệp âm thanh tải xuống được có thông tin trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; ấn phẩm điện tử tải xuống được có bản chất là bài viết, blog, sách, trích đoạn tạp chí, tài liệu khóa học, tài liệu nghiên cứu, tờ rơi, sổ tay hướng dẫn, chính sách mẫu, sách trắng và báo cáo khảo sát trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; phần mềm giáo dục ghi sẵn và tải xuống được có hướng dẫn trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn và tải xuống được cho điện thoại di động và các thiết bị cầm tay cho phép người dùng truy cập vào các tài liệu đào tạo, giáo dục, kiểm tra và cấp chứng chỉ trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực.

Nhóm 16: Giấy chứng nhận in sẵn dùng làm giải thưởng; các bài viết, sách, tập sách nhỏ, tờ rơi, danh bạ, tờ bướm, biểu mẫu, tài liệu phát tay, thư thông tin, tờ quảng cáo rời, báo, tạp chí, bản tin, báo in, sách mỏng, mẫu chính sách in sẵn, tài liệu khóa học qua thư tín in sẵn, tài liệu giáo dục in sẵn, thiệp trả lời qua thư in sẵn, tài liệu giảng dạy in sẵn, mẫu in sẵn, sách giáo khoa, bộ công cụ chứa tài liệu hướng dẫn in sẵn và sổ làm việc, tất cả các sản phẩm nêu trên liên quan đến lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; tạp chí chuyên đề chung; sổ tay; túi đựng hàng hóa [bằng giấy hoặc chất dẻo]; công cụ báo cáo in sẵn cho các chi hội và hội đồng các chuyên gia quản lý nguồn nhân lực, cụ thể là, các báo cáo in sẵn trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; mẫu đơn xin gia nhập thành viên in sẵn; tài liệu hướng dẫn học tập; ấn phẩm in, cụ thể là, các bản tóm tắt trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; báo cáo in sẵn có thông tin trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; tài liệu in sẵn có thông tin trong lĩnh vực dịch chuyển nhân tài, cụ thể là, bản tin, sách, tạp chí, tập sách nhỏ có trích đoạn từ tạp chí, bài viết, tài liệu nghiên cứu dưới dạng tài liệu tham khảo và báo cáo nghiên cứu, tờ rơi, tài liệu giáo dục, tài liệu khóa học, sổ tay hướng dẫn, bản khảo sát, báo cáo và sách trắng.

Nhóm 35: Dịch vụ hiệp hội, cụ thể là, thúc đẩy lợi ích của nghề quản lý nguồn nhân lực và lợi ích của các thành viên của nghề quản lý nguồn nhân lực; tổ chức và tiến hành các hội nghị kinh doanh, triển lãm thương mại trực tuyến và triển lãm thương mại trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; quảng cáo có truyền thông với khán giả bên ngoài sử dụng tài liệu in sẵn, sách trắng, thông cáo báo chí và quảng cáo; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua các mạng truyền thông trực tuyến trên internet; phổ biến quảng cáo, lên lịch trình và quản lý các khóa học và chương trình đào tạo cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; phổ biến tài liệu quảng cáo, cụ thể là tờ rơi, tập sách nhỏ và ấn phẩm và phân phối tài liệu quảng cáo; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực phát triển lãnh đạo giáo dục; dịch vụ thông tin quan hệ nhân viên; tạo cơ hội kết nối cho những cá nhân đang tìm kiếm việc làm; cung cấp thông tin việc làm trực tuyến trong các lĩnh vực nghề nghiệp, nguồn việc làm và danh sách việc làm; tư vấn nguồn nhân lực; quản lý nguồn nhân lực; tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến kinh doanh và quản lý hoặc quản trị kinh doanh, bao gồm các dịch vụ được cung cấp trực tuyến hoặc qua internet; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là xây dựng các thông lệ tốt nhất trong lĩnh vực nguồn nhân lực; tư vấn và thông tin trong lĩnh vực

nguồn nhân lực; cung cấp tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực nguồn nhân lực; dịch vụ vận động hành lang và bảo vệ quyền lợi nhằm thúc đẩy các vấn đề chính sách công, ý tưởng, dữ liệu và lập trường để thúc đẩy lợi ích của quản lý nguồn nhân lực trong các lĩnh vực lập pháp và lập quy; dịch vụ nghiên cứu chính sách công cho mục đích quản lý/vận hành kinh doanh của doanh nghiệp hoặc tổ chức khác; dịch vụ tư vấn chính sách công cho mục đích quản lý/vận hành kinh doanh của doanh nghiệp hoặc tổ chức khác; cung cấp thông tin chính sách công trong lĩnh vực nguồn nhân lực; thúc đẩy lợi ích của các chuyên gia quản lý nguồn nhân lực thông qua hoạt động vận động công chúng; nâng cao nhận thức của công chúng về quản lý nguồn nhân lực thông qua hoạt động vận động công chúng; dịch vụ mạng lưới kinh doanh trực tuyến; danh bạ doanh nghiệp trực tuyến có các công việc về nguồn nhân lực; danh bạ doanh nghiệp trực tuyến có các nhà cung cấp phúc lợi cho nhân viên; danh bạ doanh nghiệp trực tuyến có các nhà cung cấp nguồn nhân lực; dịch vụ đặt hàng trực tuyến có sản phẩm quản lý nguồn nhân lực; thúc đẩy lợi ích công cộng trong giáo dục, sự công nhận, phát triển sự nghiệp và lãnh đạo cho các nhà quản lý và giám đốc điều hành ưu tú trong các tập đoàn và công ty dịch vụ chuyên nghiệp; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách chuẩn bị và đặt quảng cáo trên tạp chí điện tử có thể truy cập thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến có thông tin thương mại liên quan đến quản lý nguồn nhân lực; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến được có danh sách việc làm và cơ hội việc làm; cung cấp thông tin người tiêu dùng về hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ đăng ký trực tuyến cho các lớp học hướng dẫn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng qua thư có nhiều loại hàng hóa liên quan đến quản lý nguồn nhân lực như sách, đồ trang sức, quần áo, cốc, sản phẩm bằng giấy, đồng hồ và bút; nghiên cứu kinh doanh, phát triển kinh doanh và tư vấn liên quan đến lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; tiến hành nghiên cứu và khảo sát kinh doanh; nghiên cứu và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực nguồn nhân lực; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh trong lĩnh vực nguồn nhân lực và quản lý nguồn nhân lực, cụ thể là tiến hành, duy trì và cung cấp các nhóm nghiên cứu cho người khác; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh trong lĩnh vực nguồn nhân lực và quản lý nguồn nhân lực, cụ thể là các thành viên tham gia nhóm nghiên cứu thị trường và nhóm thảo luận cho người khác; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh trong lĩnh vực nguồn nhân lực và quản lý nguồn nhân lực, cụ thể là cung cấp các nhóm nghiên cứu trực tuyến riêng tư; phân tích và biên soạn dữ liệu kinh doanh; phân tích số liệu thống kê nghiên cứu thị trường; tiến hành khảo sát nhân viên cho người khác nhằm mục đích cải thiện hiệu suất và tinh thần của nhân viên; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nguồn nhân lực; quản lý các chương trình trao đổi văn hóa và giáo dục trong lĩnh vực dịch chuyển nhân tài; tiến hành nghiên cứu kinh doanh và khảo sát trong lĩnh vực dịch chuyển nhân tài; vận động công chúng để nâng cao nhận thức về dịch chuyển nhân tài; cung cấp cơ hội kết nối kinh doanh cho các cá nhân làm việc trong lĩnh vực dịch chuyển nhân tài; vận động chính sách công có bản chất là vận động công chúng để nâng cao nhận thức về dịch chuyển nhân tài; dịch vụ câu lạc bộ thành viên, cụ thể là cung cấp thông tin trực tuyến cho các thành viên trong lĩnh vực dịch chuyển nhân tài.

Nhóm 41: Tổ chức các hội thảo chuyên môn và các khóa đào tạo; tổ chức và tiến hành các triển lãm trực tiếp và trực tuyến cho mục đích giáo dục và các hội nghị giáo dục, hội thảo, hội thảo chuyên môn và các khóa đào tạo trực tiếp và trực tuyến trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; cung cấp diễn giả giáo dục để thảo luận về các vấn đề việc làm, lực lượng lao động và quản lý nguồn nhân lực; phát triển các sổ tay và tài liệu giáo dục cho người khác trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; các dịch vụ giáo dục trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực được cung cấp thông qua các lớp học, hội thảo và hội nghị trực tiếp và trực tuyến; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tiến hành các chương trình giáo dục trực tuyến không chính thức trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực và các tài liệu in được phân phối kèm theo; hướng dẫn trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; tổ chức các cuộc họp và hội thảo cho mục đích giáo dục;

cung cấp các ấn phẩm trực tuyến không tải xuống được dưới dạng bản tin, bài viết, blog, sách, trích đoạn tạp chí, tài liệu khóa học, tài liệu nghiên cứu, tờ rơi, sổ tay hướng dẫn, chính sách mẫu, sách trắng và báo cáo khảo sát trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; ấn phẩm, cụ thể là cung cấp tạp chí trực tuyến trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; cung cấp bản tin trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực qua email; cung cấp thông tin và tin tức trực tuyến trong lĩnh vực đào tạo việc làm; cung cấp trang web có các bài viết, hướng dẫn, bản tin, video và tài liệu giáo dục không thể tải xuống trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; cung cấp sự công nhận và khuyến khích thông qua các giải thưởng để chứng minh sự xuất sắc trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; giảng dạy trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; thúc đẩy lợi ích công cộng trong giáo dục các nhà quản lý và giám đốc điều hành ưu tú trong các tập đoàn và công ty dịch vụ chuyên nghiệp.

Nhóm 42: Kiểm tra, phân tích và đánh giá các chuyên gia quản lý và nguồn nhân lực để xác định sự phù hợp với các tiêu chuẩn công nhận đã được thiết lập; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm cho phép người dùng truy cập vào tài liệu đào tạo, giáo dục, kiểm tra và chứng nhận trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực; cung cấp trang web có quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được cho phép người dùng truy cập vào tài liệu đào tạo, giáo dục, kiểm tra và chứng nhận trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực.

---

(210) **4-2025-18235**

(540)

RMG

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RMG VIETNAM (VN)
159/59 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc dùng cho ngành sản xuất linh kiện điện tử; thiết bị nâng hạ; băng chuyền; băng tải; khuôn in kem hàn (bằng kim loại); tấm đỡ bo mạch qua máy hàn sóng (bằng kim loại); máy rửa pallet; máy tháo dỡ bo mạch điện tử.

Nhóm 09: Linh kiện điện tử: miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; bảng mạch in; mạch tích hợp; chip [mạch tích hợp]; mạch in; bo mạch điện tử; trạm nạp điện cho bo mạch điện tử.

Nhóm 11: Bồn vệ sinh; tủ sấy chạy điện.

Nhóm 12: Xe đẩy hàng, xe nâng.

Nhóm 20: Bàn làm việc; kệ kê kích hàng bằng nhựa (palet nhựa); khay đựng linh kiện.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng linh kiện điện tử.

Nhóm 40: Gia công cơ khí, gia công linh kiện điện tử.

Nhóm 42: Tư vấn giải pháp - kỹ thuật trong lĩnh vực tự động hóa; kiểm tra độ chính xác của linh kiện điện tử.

---

(210) **4-2025-18247**

(540)

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.30; 5.9.25
(591) Xanh da trời, nâu, đỏ, xanh lá cây, tím, vàng, vàng da cam, xanh dương nhạt, trắng, vàng nhạt.
(731) QINGDAO SEA COW AGRITECH CO., LTD (CN)
Park Of Shandong University, No. 666 Huadong Road, High-Tech Zone, Qingdao, Shandong, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ; phân bón; chế phẩm cải tạo đất; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân bón đa dinh dưỡng; phân bón hóa học.

---

(210) **4-2025-18256**

(540)

NATREPEL

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.7; 3.13.24
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 Kcn Đà Nẵng, quận Sơn Trà, phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-18264**

(540)

LEEMANOR

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.5.12
(731) PHAN VĂN LINH (VN)
B1.03 chung cư Tín Phong, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; khăn quàng cổ; đồ lót; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-18284**

(540)

YuBio

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YUKI BIOFOODS (VN)
Số 72, ngách 2 ngõ 90 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Đậu đỗ lên men (natto) tươi; natto khô [đậu đỗ lên men]; natto bột [đậu đỗ lên men]; hỗn hợp bột natto [đậu đỗ lên men]; các sản phẩm sữa không bao gồm kem, sữa đá và sữa chua đông lạnh có hoặc không có bột natto; đậu đỗ lên men bằng nấm mốc (tempeh).

Nhóm 30: Bột men tempeh.

---

(210) **4-2025-18290**

(540)

MUMUDORA

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Tổ dân phố Trung Kiên, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồ lót nam; đồ lót nữ.

Nhóm 26: Kẹp tóc; băng đô [phụ kiện tóc].

---

(210) **4-2025-18299**

(540)

雷峰塔 LEIFENG PAGODA

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU LINGYIN FEILAIFENG CULTURAL & CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 202, Building 5, No. 995, 16th Avenue, Baiyang Subdistrict, Qiantang District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thắp; tinh dầu; nước hoa; chất pha chế dầu thơm; hương liệu [tinh dầu]; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18338**

(540)

META AI

(220) 26/04/2025
(441) 25/11/2025

(731) META PLATFORMS, INC. (US)
1 Meta Way, Menlo Park, California 94025, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống được để sử dụng trong phát triển nền tảng AI (trí tuệ thông minh), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để điều khiển các thiết bị trợ giúp cá nhân độc lập được điều khiển bằng giọng nói; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được, và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ

nhất định), nhân viên ảo và trợ lý cá nhân ảo; phần mềm có thể tải xuống được để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo); phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo ra văn bản và lời nói giống con người bằng phương pháp nhân tạo; phần mềm chatbot cho máy vi tính có thể tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trí tuệ nhân tạo như người đồng hành kỹ thuật số; phần mềm trợ giúp cá nhân có thể tải xuống được; phần mềm trợ giúp cá nhân ứng dụng trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người sử dụng, được kích hoạt bởi thao tác của người sử dụng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả đều dành cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói trên cơ sở học máy; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trong kết nối với các mô hình ngôn ngữ; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy vấn hội thoại; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận diện và dịch giọng nói hoặc ngôn ngữ; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo đế xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giao tiếp giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý cá nhân ảo; phần mềm trợ lý ảo cho máy vi tính có thể tải xuống được, phần mềm trợ lý ảo cho ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm trợ lý ảo cho ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để có thể thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng, được kích hoạt bởi thao tác của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để tạo và tạo ra video từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và tạo ra hình ảnh từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để dùng trong kết nối với mô hình dữ liệu lớn để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để dùng trong kết nối với các mô hình dữ liệu lớn để tạo và tạo ra hình ảnh từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh trên cơ sở học máy từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có

thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và tạo ra hình ảnh trên cơ sở học máy từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được dùng cho học máy; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được dùng để nhận thức thị giác; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để nhận diện và dịch giọng nói hoặc ngôn ngữ; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để đưa ra các quyết định; phân mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để nhận diện bằng xúc giác; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để truy vấn hội thoại; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; phần mềm trợ giúp cá nhân thông minh có thể tải xuống được để thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người sử dụng, được kích hoạt bởi thao tác của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để tạo và tạo ra văn bản; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để phân tích dự đoán; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm để nhận thức bằng thị giác, phần mềm nhận diện giọng nói hoặc ngôn ngữ, phần mềm đưa ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận diện bằng xúc giác, phần mềm truy vấn hội thoại, phần mềm chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy và phần mềm trợ giúp kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; phần mềm có thể tải xuống được, cụ thể là giao diện phần mềm thông dịch dùng để tạo thuận lợi tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trợ giúp ảo có thể tải xuống để có thể thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người sử dụng, được kích hoạt bởi thao tác của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống được để tạo thuận lợi học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, cụ thể là giao diện thông dịch để tạo thuận lợi tương tác giữa con người và máy móc; công cụ phát triển phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống được; phần mềm hệ điều hành máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để nối mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, quản lý, truy cập và tương tác với các nhóm trong cộng đồng ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, quản lý và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và quản lý hồ sơ truyền thông xã hội và tài khoản người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tổ chức sự kiện, tìm kiếm sự kiện, lập lịch và quản lý sự kiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được

cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tăng khả năng truy cập internet qua máy tính, máy tính di động và thiết bị truyền thông di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để truy cập, thu thập, hiển thị, chỉnh sửa, liên kết, sửa đổi, tổ chức, gắn thẻ, tạo dòng, chia sẻ, lưu trữ và truyền tải văn bản, hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn và video và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, tạo dòng, liên kết, chú giải, biểu lộ tình cảm, bình luận, tương tác, nhúng và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, nội dung nghe nhìn, dữ liệu và thông tin qua Internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn, video và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để gửi và nhận tin nhắn điện tử, cảnh báo, thông báo và nhắc nhở; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, truy cập, duyệt và tìm kiếm âm thanh, video, nội dung đa phương tiện, trò chơi và ứng dụng phần mềm và sàn giao dịch ứng dụng phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, quản lý, đo và phân phát quảng cáo của người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để xây dựng giao diện người sử dụng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phát triển, đánh giá, kiểm tra và bảo dưỡng ứng dụng phần mềm di động cho các thiết bị truyền thông điện tử di động, cụ thể là điện thoại di động, điện thoại thông minh, máy tính cầm tay và máy tính bảng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho mục đích giải trí, giáo dục, chơi trò chơi, truyền thông và nối mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để nhận diện cử chỉ, theo dõi vật thể, điều khiển chuyển động và trực quan hóa nội dung; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để thiết lập, cấu hình, vận hành và điều khiển thiết bị di động, thiết bị có thể đeo được, điện thoại di động, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để điều hướng trong môi trường thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để cho phép người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và tham gia thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và thiết kế phần mềm thực tế ảo, phần mềm thực tế tăng cường và phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để cho phép thiết bị điện tử chia sẻ dữ liệu và truyền thông với nhau; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy

tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để gửi thông báo, tin nhắn, email và nhắc nhở, và để ghi, tổ chức, truyền, xử lý, xem và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và tệp số hóa và màn hình hiển thị; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thế tải xuống cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện, nội dung nghe nhìn, nội dung video và văn bản, dữ liệu liên quan; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để chỉnh sửa ảnh, hình ảnh và âm thanh, video và nội dung nghe nhìn bằng bộ lọc ảnh và hiệu ứng thực tế ảo, thực tế hỗn hợp và thực tế tăng cường (AR), cụ thể là đồ họa, hoạt hình, văn bản, bản vẽ, thẻ địa lý, thẻ siêu dữ liệu và siêu liên kết; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng cho phép máy tính, thiết bị chơi trò chơi video, thiết bị chơi trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động cung cấp trải nghiệm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thế tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho hệ thông tự động hóa trong nhà; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để nhận dạng giọng nói để sử dụng kết nối với truyền tải giọng nói và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị hỗ trợ Internet vạn vật (loT) và thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và kết nối đám mây và thiết bị điện tử trợ giúp cá nhân; phần mềm nhận diện vị trí có thể tải xuống được để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí; phần mềm kiểm soát của phụ huynh có thể tải xuống được; phần mềm thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo có thể tải xuống được; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường có thể tải xuống được; phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm thực tế hỗn hợp có thể tải xuống được; phần cứng máy tính; phần cứng máy tính thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; bộ điều khiển thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; đồng hồ thông minh; dây đeo đông hô thông minh; vòng đeo thông minh; thiết bị cảm biến theo dõi chuyển động cho công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị cảm biến và thiết bị phát hiện, cụ thể là thiết bị cảm biến hoạt động điện bề mặt, gia tốc kế, con quay hồi chuyển, cảm biến điện cơ (EMG) và cảm biến điện cơ bề mặt (SEMG); giao diện cho máy vi tính, cụ thể là băng đeo tay điện cơ (EMG) và điện cơ bề mặt (SEMG) cho phép người dùng giao tiếp với phần cứng máy tính thông qua tín hiệu điện từ hoạt động cơ bắp; thiết bị ghép nối người - máy tính bao gồm bộ cảm biến thần kinh điện tử; thiết bị điện tử, cụ thể là vòng đeo tay để điều khiển máy tính, thiết bị di động, kính thông minh, thiết bị hiển thị gắn ở trên đầu và thiết bị và dụng cụ giải trí gia đình; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sản xuất nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để dùng trong trí tuệ nhân tạo để nhận diện hình ảnh; phần mềm ra lệnh bằng giọng nói và nhận dạng giọng nói có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thế tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để xây dựng mô hình ngôn ngữ; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu; tai nghe choàng đầu; hệ thống thiết bị đội trên đầu và đeo vào mắt thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; kính thực tế

ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị ngoại vi có thể đeo được dành cho máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động, kính thông minh, thiết bị hiển thị gắn trên đầu và thiết bị và dụng cụ giải trí gia đình; phần cứng máy tính có thể mang theo; thiết bị điện toán có thể mang theo bao gồm chủ yếu là phần mềm và màn hình hiển thị để kết nối với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động để cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị di động; thiết bị kỹ thuật số trợ giúp cá nhân; kính thông minh; thiết bị truyền phát nội dung kỹ thuật số; tai nghe; pin; bộ sạc pin; cáp, cụ thể là cáp điện, cáp nguồn và cáp kết nối; bộ chuyển nguồn; giá đỡ, băng tay, kẹp và túi đựng được thiết kế đặc biệt thích hợp cho thiết bị di động; giá treo tường để gắn thiết bị di động; giá đỡ cho thiết bị di động; loa âm thanh; thiết bị và dụng cụ viễn thông, cụ thể là loa và micro được bán như bộ phận của máy tính, thiết bị điện tử di động và thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được để gửi, và nhận cuộc gọi điện thoại, tin nhắn văn bản, thư điện tử và dữ liệu kỹ thuật số, và, để sử dụng trong cung cấp truy cập tới Internet; thẻ tín dụng và thẻ thanh toán được mã hóa từ tính; thiết bị laser không dùng cho mục đích y tế; tai nghe nhét tai; thiết bị cảm biến điện tử, camera, máy chiếu và micro dùng để phát hiện, ghi lại và nhận diện cử chỉ, khuôn mặt và giọng nói; camera; hộp đựng pin; bộ pin; thiết bị sạc năng lượng và quản lý năng lượng cho thiết bị điện tử di động; bộ chuyển đổi điện; bộ nối điện và điện tử; túi, vỏ bảo vệ và hộp đựng cho thiết bị di động và kính thông minh; tấm che bề mặt bảo vệ; bộ giao diện bề mặt; tấm phim bằng chất dẻo được thiết kế vừa vặn để bọc và bảo vệ thiết bị điện tử, cụ thể là thiết bị điện tử di động, máy tính bảng, tai nghe, kính, tai nghe nhét tai và tai nghe choàng đầu; cáp và bộ nối loa và thiết bị âm thanh điện; trạm kết nối cho thiết bị điện tử di động; cáp để truyền tín hiệu quang học; dây đeo cho tai nghe; thiết bị phát và thu không dây để tái tạo âm thanh và tín hiệu; máy tính có thể mang theo dạng thiết bị theo dõi hoạt động dưới dạng áo khoác sử dụng công nghệ phản hồi xúc giác; máy tính có thể mang theo dạng giao diện vật lý giữa thế giới ảo và da người sử dụng, dưới hình thức áo khoác sử dụng công nghệ phản hồi xúc giác; thấu kính quang học; bút cho thiết bị có màn hình cảm ứng.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị hỗ trợ internet vạn vật (lot) và thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và kết nối đám mây và thiết bị điện tử trợ giúp cá nhân; cung cấp phần mềm trợ giúp cá nhân trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm trợ giúp cá nhân; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sản xuất nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm chatbot cho máy vi tính để mô phỏng hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhân tạo để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trí tuệ nhân tạo như người đồng hành kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trong kết nối với các mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm trực tuyến

không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhận tạo để nhận diện hình ảnh; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trong kết nối với truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp trang web có chứa thông tin trong lĩnh vực phát triển công nghệ và phần mềm qua Internet và mạng truyền thông; cung cấp quyền sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển phần mềm; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp nền tảng lưu trữ đám mây phi tập trung nguồn mở; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng ảo cho người dùng đã đăng ký để tổ chức nhóm và sự kiện, tham gia thảo luận, và thực hiện giao lưu xã hội, nối mạng kinh doanh và cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ tiện ích điện tử cho người khác để tổ chức và tiến hành các cuộc họp, sự kiện và thảo luận tương tác thông qua mạng truyền thông; cung cấp trang web chứa thông tin trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm không tải xuống được trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm dùng để phát triển nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để dùng để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để sử dụng trong kết nối với mô hình dữ liệu ngôn ngữ để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm để xây dựng hệ thống truy vấn hội thoại và trợ giúp kỹ thuật số sử dụng trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để thiết lập giao diện thông dịch để tạo thuận lợi tương tác giữa con người và máy móc; cung cấp diễn đàn trực tuyến, phòng trò chuyện và bảng thông báo điện tử để truyền tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp công cụ phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả ở dạng công cụ truy vấn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận thức bằng thị giác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra quyết định; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận diện bằng cảm ứng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các

lệnh có thể thực thi trên máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả tạo ra bằng phương pháp nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói trên cơ sở học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nên tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để tạo và tạo ra văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để phát triển, triển khai và quản lý hệ thống và ứng dụng máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích cho học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để phân tích dự đoán; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để xây dựng giao diện người dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để tùy chỉnh hồ sơ cá nhân và nhóm hoặc các trang web hiển thị thông tin do người dùng xác định hoặc chỉ định, bao gồm cả âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để nối mạng xã hội, quản lý nội dung nối mạng xã hội và tạo cộng đồng ảo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả để tạo và quản lý hồ sơ truyền xã hội và tài khoản người dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để truy cập, thu thập, hiển thị, chỉnh sửa, liên kết, sửa đổi, tổ chức, gắn thẻ, tạo dòng, chia sẻ, lưu trữ và truyền tải văn bản, hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn và video và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, tạo dòng, liên kết, chú giải, biểu lộ tình cảm, bình luận, tương tác, nhúng, truyền và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, nội dung nghe nhìn, dữ liệu và thông tin qua Internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để hỗ trợ thực hiện cuộc gọi thoại qua giao thức Internet (VOIP), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ máy chủ lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên Internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả nhằm tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí; cung cấp phần mềm máy tính nhận diện vị trí trực tuyến không tải về để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí của hàng hóa, dịch vụ và các sự kiện quan tâm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về để tổ chức sự kiện, tìm kiếm sự kiện, lập lịch và quản lý sự kiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, trò chơi, ứng dụng phần mềm và sản giao dịch ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả nhằm tìm kiếm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và để đăng ký theo dõi nội

dung; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng để thiết kế, quản lý, đo lường, phân tích, mua, phân phối và cung cấp quảng cáo; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm, tất cả nhằm đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải về để cung cấp dịch vụ bán lẻ và đặt hàng cho nhiều loại hàng hóa tiêu dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và nền tảng như một dịch vụ (SAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả nhằm cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua internet và mạng truyền thông; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng bằng công nghệ đăng nhập một lần (single sign-on) cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm, tất cả nhằm xử lý thanh toán điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển khoản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và nền tảng như một dịch vụ (PAAS) với nền tảng phần mềm máy tính, tất cả dành cho phần mềm tự động hóa nhà cửa và tích hợp thiết bị gia đình; cung cấp phần mềm cho thiết bị di động trực tuyến không tải về nhằm nâng cao khả năng truy cập Internet thông qua máy tính, máy tính di động và thiết bị truyền thông di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển và duy trì các ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực truyền thông không dây, truy cập thông tin di động và quản lý dữ liệu từ xa để phân phối nội dung không dây tới máy tính cầm tay, máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động; cung cấp phần mềm trục tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để thiết lập, cấu hình, vận hành và điều khiển thiết bị di động, thiết bị đeo, điện thoại di động, máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm, tất cả nhằm chia sẻ và hiển thị vị trí của người dùng, lập kế hoạch hoạt động với những người dùng khác và đưa ra các đề xuất; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về nhằm mã hóa và cho phép truyền tải an toàn thông tin kỹ thuật số qua Internet cũng như các phương thức truyền thông khác giữa các thiết bị máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo cho nhận diện và dịch ngôn ngữ hoặc lời nói; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy vấn hội thoại; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải về để mô phỏng cuộc trò chuyện; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân thông minh trực tuyến không tải về nhằm thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay cho người dùng được kích hoạt bằng đầu vào của người dùng, khả năng nhận diện vị trí và thông tin trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố bản chất là chuẩn đoán các vấn đề phần cứng và phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ bản đồ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; tư vấn, thiết kế, phát triển, cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông; khai thác dữ liệu.

Nhóm 45: Dịch vụ trợ lý cá nhân sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho người khác bao gồm việc thực hiện các sắp xếp và đặt chỗ cá nhân theo yêu cầu và cung cấp thông tin cụ thể cho khách hàng để đáp ứng nhu cầu cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ trợ lý cá nhân cho người khác bao gồm việc thực hiện các sắp xếp và đặt chỗ cá nhân theo yêu cầu và cung cấp

thông tin cụ thể cho khách hàng để đáp ứng nhu cầu cá nhân; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu xã hội; điều chỉnh nội dung cho các trang web mạng xã hội, cộng đồng trực tuyến cho người dùng đã đăng ký, và các phòng chat trên internet.

---

(210) **4-2025-18339**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, tía.
(731) META PLATFORMS, INC. (US)
1 Meta Way, Menlo Park, California 94025, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống được để sử dụng trong phát triển nền tảng AI (trí tuệ thông minh), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để điều khiển các thiết bị trợ giúp cá nhân độc lập được điều khiển bằng giọng nói; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được, và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý cá nhân ảo; phần mềm có thể tải xuống được để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo); phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo ra văn bản và lời nói giống con người bằng phương pháp nhân tạo; phần mềm chatbot cho máy vi tính có thể tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trí tuệ nhân tạo như người đồng hành kỹ thuật số; phần mềm trợ giúp cá nhân có thể tải xuống được; phần mềm trợ giúp cá nhân ứng dụng trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người sử dụng, được kích hoạt bởi thao tác của người sử dụng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả đều dành cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói trên cơ sở học máy; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trong kết nối với các mô hình ngôn ngữ; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy vấn hội thoại; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận diện và dịch giọng nói hoặc ngôn ngữ; phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng trí tuệ nhân tạo để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để tạo thuận lợi tương tác và truyền thông giao tiếp giữa con người và nền tảng AI (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý cá nhân ảo; phần mềm trợ lý ảo cho máy vi tính có thể tải xuống được, phần mềm trợ lý ảo cho ứng dụng di

động có thể tải xuống được và phần mềm trợ lý ảo cho ứng dụng máy tính có thể tải xuống được để có thể thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người dùng, được kích hoạt bởi thao tác của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để tạo và tạo ra video từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và tạo ra hình ảnh từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để dùng trong kết nối với mô hình dữ liệu lớn để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để dùng trong kết nối với các mô hình dữ liệu lớn để tạo và tạo ra hình ảnh từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh trên cơ sở học máy từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và tạo ra hình ảnh trên cơ sở học máy từ các lệnh bằng văn bản; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được dùng cho học máy; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được dùng để nhận thức thị giác; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để nhận diện và dịch giọng nói hoặc ngôn ngữ; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để đưa ra các quyết định; phân mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để nhận diện bằng xúc giác; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để truy vấn hội thoại; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; phần mềm trợ giúp cá nhân thông minh có thể tải xuống được để thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người sử dụng, được kích hoạt bởi thao tác của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để tạo và tạo ra văn bản; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để phân tích dự đoán; phần mềm trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống được, cụ thể là phần mềm học máy, phần mềm để nhận thức bằng thị giác, phần mềm nhận diện giọng nói hoặc ngôn ngữ, phần mềm đưa ra quyết định, phần mềm dịch thuật, phần mềm nhận diện bằng xúc giác, phần mềm truy vấn hội thoại, phần mềm chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy và phần mềm trợ giúp kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống được để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; phần mềm có thể tải xuống được, cụ thể là giao diện phần mềm thông dịch dùng để tạo thuận lợi tương tác giữa con người và máy móc; phần mềm trợ giúp ảo có thể tải xuống để có thể thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay mặt người sử dụng, được kích hoạt bởi thao tác của người dùng, nhận biết vị trí và thông tin trực tuyến;

phần mềm có thể tải xuống được để tạo thuận lợi học máy; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, cụ thể là giao diện thông dịch để tạo thuận lợi tương tác giữa con người và máy móc; công cụ phát triển phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống được; phần mềm hệ điều hành máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để nối mạng xã hội; phần mềm máy tính có thế tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, quản lý, truy cập và tương tác với các nhóm trong cộng đồng ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, quản lý và tương tác với cộng đồng trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và quản lý hồ sơ truyền thông xã hội và tài khoản người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tổ chức sự kiện, tìm kiếm sự kiện, lập lịch và quản lý sự kiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tăng khả năng truy cập internet qua máy tính, máy tính di động và thiết bị truyền thông di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để truy cập, thu thập, hiển thị, chỉnh sửa, liên kết, sửa đổi, tổ chức, gắn thẻ, tạo dòng, chia sẻ, lưu trữ và truyền tải văn bản, hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn và video và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, tạo dòng, liên kết, chú giải, biểu lộ tình cảm, bình luận, tương tác, nhúng và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, nội dung nghe nhìn, dữ liệu và thông tin qua Internet và mạng truyền thông; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để cho phép truyền hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn, video và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để gửi và nhận tin nhắn điện tử, cảnh báo, thông báo và nhắc nhở; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, truy cập, duyệt và tìm kiếm âm thanh, video, nội dung đa phương tiện, trò chơi và ứng dụng phần mềm và sàn giao dịch ứng dụng phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo, quản lý, đo và phân phát quảng cáo của người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để xây dựng giao diện người sử dụng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phát triển, đánh giá, kiểm tra và bảo dưỡng ứng dụng phần mềm di động cho các thiết bị truyền thông điện tử di động, cụ thể là điện thoại di động, điện

thoại thông minh, máy tính cầm tay và máy tính bảng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực cho mục đích giải trí, giáo dục, chơi trò chơi, truyền thông và nối mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để nhận diện cử chỉ, theo dõi vật thể, điều khiển chuyển động và trực quan hóa nội dung; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để thiết lập, cấu hình, vận hành và điều khiển thiết bị di động, thiết bị có thể đeo được, điện thoại di động, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để điều hướng trong môi trường thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để cho phép người dùng trải nghiệm trực quan hóa, thao tác và tham gia thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo và thiết kế phần mềm thực tế ảo, phần mềm thực tế tăng cường và phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để cho phép thiết bị điện tử chia sẻ dữ liệu và truyền thông với nhau; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để gửi thông báo, tin nhắn, email và nhắc nhở, và để ghi, tổ chức, truyền, xử lý, xem và nhận văn bản, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh và tệp số hóa và màn hình hiển thị; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thế tải xuống cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện, nội dung nghe nhìn, nội dung video và văn bản, dữ liệu liên quan; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để chỉnh sửa ảnh, hình ảnh và âm thanh, video và nội dung nghe nhìn bằng bộ lọc ảnh và hiệu ứng thực tế ảo, thực tế hỗn hợp và thực tế tăng cường (AR), cụ thể là đồ họa, hoạt hình, văn bản, bản vẽ, thẻ địa lý, thẻ siêu dữ liệu và siêu liên kết; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng cho phép máy tính, thiết bị chơi trò chơi video, thiết bị chơi trò chơi video cầm tay, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động cung cấp trải nghiệm thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thế tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho hệ thông tự động hóa trong nhà; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để nhận dạng giọng nói để sử dụng kết nối với truyền tải giọng nói và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị hỗ trợ Internet vạn vật (loT) và thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và kết nối đám mây và thiết bị điện tử trợ giúp cá nhân; phần mềm nhận diện vị trí có thể tải xuống được để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí; phần mềm kiểm soát của phụ huynh có thể tải xuống được; phần mềm thực tế ảo; phần mềm thực tế ảo có thể

tải xuống được; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm thực tế tăng cường có thể tải xuống được; phần mềm thực tế hỗn hợp; phần mềm thực tế hỗn hợp có thể tải xuống được; phần cứng máy tính; phần cứng máy tính thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; bộ điều khiển thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; đồng hồ thông minh; dây đeo đông hô thông minh; vòng đeo thông minh; thiết bị cảm biến theo dõi chuyển động cho công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị cảm biến và thiết bị phát hiện, cụ thể là thiết bị cảm biến hoạt động điện bề mặt, gia tốc kế, con quay hồi chuyển, cảm biến điện cơ (EMG) và cảm biến điện cơ bề mặt (SEMG); giao diện cho máy vi tính, cụ thể là băng đeo tay điện cơ (EMG) và điện cơ bề mặt (SEMG) cho phép người dùng giao tiếp với phần cứng máy tính thông qua tín hiệu điện từ hoạt động cơ bắp; thiết bị ghép nối người - máy tính bao gồm bộ cảm biến thần kinh điện tử; thiết bị điện tử, cụ thể là vòng đeo tay để điều khiển máy tính, thiết bị di động, kính thông minh, thiết bị hiển thị gắn ở trên đầu và thiết bị và dụng cụ giải trí gia đình; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sản xuất nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để dùng trong trí tuệ nhân tạo để nhận diện hình ảnh; phần mềm ra lệnh bằng giọng nói và nhận dạng giọng nói có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được, tất cả để xây dựng mô hình ngôn ngữ; thiết bị hiển thị video gắn trên đầu; tai nghe choàng đầu; hệ thống thiết bị đội trên đầu và đeo vào mắt thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; kính thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị ngoại vi có thể đeo được dành cho máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động, kính thông minh, thiết bị hiển thị gắn trên đầu và thiết bị và dụng cụ giải trí gia đình; phần cứng máy tính có thể mang theo; thiết bị điện toán có thể mang theo bao gồm chủ yếu là phần mềm và màn hình hiển thị để kết nối với máy tính, máy tính bảng, thiết bị di động và điện thoại di động để cho phép trải nghiệm thế giới thực tế ảo, thực tế tăng cường và thực tế hỗn hợp; thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị di động; thiết bị kỹ thuật số trợ giúp cá nhân; kính thông minh; thiết bị truyền phát nội dung kỹ thuật số; tai nghe; pin; bộ sạc pin; cáp, cụ thể là cáp điện, cáp nguồn và cáp kết nối; bộ chuyển nguồn; giá đỡ, băng tay, kẹp và túi đựng được thiết kế đặc biệt thích hợp cho thiết bị di động; giá treo tường để gắn thiết bị di động; giá đỡ cho thiết bị di động; loa âm thanh; thiết bị và dụng cụ viễn thông, cụ thể là loa và micro được bán như bộ phận của máy tính, thiết bị điện tử di động và thiết bị điện tử kỹ thuật số đeo được để gửi, và nhận cuộc gọi điện thoại, tin nhắn văn bản, thư điện tử và dữ liệu kỹ thuật số, và, để sử dụng trong cung cấp truy cập tới Internet; thẻ tín dụng và thẻ thanh toán được mã hóa từ tính; thiết bị laser không dùng cho mục đích y tế; tai nghe nhét tai; thiết bị cảm biến điện tử, camera, máy chiếu và micro dùng để phát hiện, ghi lại và nhận diện cử chỉ, khuôn mặt và giọng nói; camera; hộp đựng pin; bộ pin; thiết bị sạc năng lượng và quản lý năng lượng cho thiết bị điện tử di động; bộ chuyển đổi điện; bộ nối điện và điện tử; túi, vỏ bảo vệ và hộp đựng cho thiết bị di động và kính thông minh; tấm che bề mặt bảo vệ; bộ giao diện bề mặt; tấm phim bằng chất dẻo được thiết kế vừa vặn để bọc và bảo vệ thiết bị điện tử, cụ thể là thiết bị điện tử di động, máy tính bảng, tai nghe, kính, tai nghe nhét tai và tai nghe choàng đầu; cáp và bộ nối loa và thiết bị âm thanh điện; trạm kết nối cho thiết bị điện tử di động; cáp để truyền tín hiệu quang học; dây đeo cho tai nghe; thiết bị phát và thu không dây để tái tạo âm thanh và tín hiệu; máy tính có thể mang theo dạng thiết bị theo dõi hoạt động dưới dạng áo khoác sử dụng công nghệ phản hồi xúc giác; máy tính có thể mang theo dạng giao diện vật lý giữa thế giới ảo và da người sử dụng, dưới hình thức áo khoác sử dụng công nghệ phản hồi xúc giác; thấu kính quang học; bút cho thiết bị có màn hình cảm ứng.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị hỗ trợ internet vạn vật (lot) và thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh điều khiển bằng giọng nói và kết nối đám mây và thiết bị điện tử trợ giúp cá nhân; cung cấp phần mềm trợ giúp cá nhân trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm trợ giúp cá nhân; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sản xuất nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm chatbot cho máy vi tính để mô phỏng hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhân tạo để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để sử dụng trí tuệ nhân tạo như người đồng hành kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trong kết nối với các mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhận tạo để nhận diện hình ảnh; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm để sử dụng trong kết nối với truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp trang web có chứa thông tin trong lĩnh vực phát triển công nghệ và phần mềm qua Internet và mạng truyền thông; cung cấp quyền sử dụng tạm thời công cụ phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển phần mềm; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp nền tảng lưu trữ đám mây phi tập trung nguồn mở; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo cộng đồng ảo cho người dùng đã đăng ký để tổ chức nhóm và sự kiện, tham gia thảo luận, và thực hiện giao lưu xã hội, nối mạng kinh doanh và cộng đồng; dịch vụ máy tính, cụ thể là lưu trữ tiện ích điện tử cho người khác để tổ chức và tiến hành các cuộc họp, sự kiện và thảo luận tương tác thông qua mạng truyền thông; cung cấp trang web chứa thông tin trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời ứng dụng phần mềm không tải xuống được trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp phần mềm dùng để phát triển nền tảng ai (trí tuệ nhân tạo), cụ thể là bots (ứng dụng phần mềm được lập trình sẵn để thực hiện một số nhiệm vụ nhất định), nhân viên ảo và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để dùng để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để sử dụng trong kết nối với mô hình dữ liệu ngôn ngữ để tạo, tạo ra và chỉnh sửa hình ảnh và video từ các lệnh bằng văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, cụ thể là phần mềm để xây dựng hệ thống truy vấn hội thoại và trợ giúp kỹ thuật số sử dụng

trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để thiết lập giao diện thông dịch để tạo thuận lợi tương tác giữa con người và máy móc; cung cấp diễn đàn trực tuyến, phòng trò chuyện và bảng thông báo điện tử để truyền tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp công cụ phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả ở dạng công cụ truy vấn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận thức bằng thị giác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra quyết định; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận diện bằng cảm ứng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả tạo ra bằng phương pháp nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói trên cơ sở học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nên tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để tạo và tạo ra văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để phát triển, triển khai và quản lý hệ thống và ứng dụng máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích cho học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để phân tích dự đoán; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để xây dựng giao diện người dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để tùy chỉnh hồ sơ cá nhân và nhóm hoặc các trang web hiển thị thông tin do người dùng xác định hoặc chỉ định, bao gồm cả âm thanh, video, hình ảnh, văn bản, nội dung và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để nối mạng xã hội, quản lý nội dung nối mạng xã hội và tạo cộng đồng ảo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả để tạo và quản lý hồ sơ truyền xã hội và

tài khoản người dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả để truy cập, thu thập, hiển thị, chỉnh sửa, liên kết, sửa đổi, tổ chức, gắn thẻ, tạo dòng, chia sẻ, lưu trữ và truyền tải văn bản, hình ảnh, âm thanh, nội dung nghe nhìn và video và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả để tạo, chỉnh sửa, tải lên, tải xuống, truy cập, xem, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, viết blog, tạo dòng, liên kết, chú giải, biểu lộ tình cảm, bình luận, tương tác, nhúng, truyền và chia sẻ hoặc cung cấp phương tiện điện tử, hình ảnh, video, âm thanh, nội dung nghe nhìn, dữ liệu và thông tin qua Internet và mạng truyền thông; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để hỗ trợ thực hiện cuộc gọi thoại qua giao thức Internet (VOIP), cuộc gọi điện thoại, cuộc gọi video, tin nhắn văn bản, tin nhắn điện tử, tin nhắn tức thời và dịch vụ nối mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ máy chủ lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên Internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả nhằm tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí; cung cấp phần mềm máy tính nhận diện vị trí trực tuyến không tải về để tìm kiếm, xác định và chia sẻ vị trí của hàng hóa, dịch vụ và các sự kiện quan tâm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về để tổ chức sự kiện, tìm kiếm sự kiện, lập lịch và quản lý sự kiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, trò chơi, ứng dụng phần mềm và sản giao dịch ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS), tất cả nhằm tìm kiếm nội dung và nhà xuất bản nội dung, và để đăng ký theo dõi nội dung; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, và dịch vụ nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng để thiết kế, quản lý, đo lường, phân tích, mua, phân phối và cung cấp quảng cáo; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm, tất cả nhằm đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải về để cung cấp dịch vụ bán lẻ và đặt hàng cho nhiều loại hàng hóa tiêu dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và nền tảng như một dịch vụ (SAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả nhằm cho phép người dùng thực hiện giao dịch thương mại điện tử qua internet và mạng truyền thông; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng bằng công nghệ đăng nhập một lần (single sign-on) cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm, tất cả nhằm xử lý thanh toán điện tử; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm cho phép người dùng trực tuyến thực hiện thanh toán và chuyển khoản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về và nền tảng như một dịch vụ (PAAS) với nền tảng phần mềm máy tính, tất cả dành cho phần mềm tự động hóa nhà cửa và tích hợp thiết bị gia đình; cung cấp phần mềm cho thiết bị di động trực tuyến không tải về nhằm nâng cao khả năng truy cập Internet thông qua máy tính, máy tính di động và thiết bị truyền thông di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để cung cấp, lưu trữ, quản lý, phát triển và duy trì các ứng dụng, phần mềm, trang web và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực truyền thông không dây, truy cập thông tin di động và quản lý dữ liệu từ xa để phân phối nội dung không dây tới máy tính cầm tay, máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động; cung cấp phần mềm trục tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm, tất cả để thiết lập, cấu hình, vận hành và điều khiển thiết bị di động, thiết bị đeo, điện thoại di động, máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải về và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) với phần mềm, tất cả nhằm chia sẻ và hiển thị

vị trí của người dùng, lập kế hoạch hoạt động với những người dùng khác và đưa ra các đề xuất; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải về nhằm mã hóa và cho phép truyền tải an toàn thông tin kỹ thuật số qua Internet cũng như các phương thức truyền thông khác giữa các thiết bị máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo cho nhận diện và dịch ngôn ngữ hoặc lời nói; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm và nền tảng như một dịch vụ (PAAS) cung cấp nền tảng phần mềm máy tính, tất cả sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy vấn hội thoại; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải về để mô phỏng cuộc trò chuyện; cung cấp phần mềm trợ lý cá nhân thông minh trực tuyến không tải về nhằm thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ thay cho người dùng được kích hoạt bằng đầu vào của người dùng, khả năng nhận diện vị trí và thông tin trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố bản chất là chuẩn đoán các vấn đề phần cứng và phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ bản đồ; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; tư vấn, thiết kế, phát triển, cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông; khai thác dữ liệu.

Nhóm 45: Dịch vụ trợ lý cá nhân sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho người khác bao gồm việc thực hiện các sắp xếp và đặt chỗ cá nhân theo yêu cầu và cung cấp thông tin cụ thể cho khách hàng để đáp ứng nhu cầu cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ trợ lý cá nhân cho người khác bao gồm việc thực hiện các sắp xếp và đặt chỗ cá nhân theo yêu cầu và cung cấp thông tin cụ thể cho khách hàng để đáp ứng nhu cầu cá nhân; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu xã hội; điều chỉnh nội dung cho các trang web mạng xã hội, cộng đồng trực tuyến cho người dùng đã đăng ký, và các phòng chat trên internet.

---

(210) **4-2025-18381**

(540)

SHglobaltrade
GLOBAL QUALITY - ORIGINAL - TRUST

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.17.11; 24.15.1; 24.15.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI SH (VN)
Số 39/3A đường Trương Thị Ngào, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh nội thất xe; dung dịch vệ sinh ngoại thất xe (nước rửa xe); dung dịch làm bóng bề mặt sơn; nước rửa kính; dung dịch vệ sinh sàn nhà; dung dịch vệ sinh bếp ăn.

---

(210) **4-2025-18439**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG NGHĨA (VN)
Khu 4, ấp Xuân Thiện, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Đồ ăn vặt: chân gà xả tắc, chân gà sốt thái.

---

(210) **4-2025-18442**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN EUVN (VN)
Số 2 ngách 6/14 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 07: Máy vắt nước cam; máy xay thịt.

Nhóm 08: Kéo; bàn là quần áo; dao dùng cho nhà bếp.

Nhóm 11: Bếp từ.

---

(210) **4-2025-18464**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENYANG POWERTEC AUTOPARTS CO., LIMITED. (CN)
B808, Yifeng Times Plaza, No.16 Jinka Road, Hunnan Dist, Shenyang, Liaoning Province, China 110179
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Tua bin gió.

Nhóm 12: Tua bin cho xe cộ mặt đất; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu đẩy cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-18523**

(641) 4-2021-38732

(540)

(220) 13/10/2021
(441) 25/11/2025
(731) AICE GROUP HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road #02-00 Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; kẹo có chứa thuốc; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa chua; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; pho mát; sữa khuấy; sản phẩm thay thế sữa; bơ ca cao dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây dầm đường.

Nhóm 30: Kem lạnh; cà phê; đường; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que; bánh kem lạnh; ca cao bột; chất liên kết cho kem lạnh; bột để làm kem lạnh; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; kem trái cây [đá lạnh].

---

(210) **4-2025-18530**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 8.1.25; 8.5.3; 8.7.25; 26.11.12
(591) Cam, xanh lá cây, tím, tím nhạt, vàng, trắng, hồng nhạt
(731) UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG (VN)
Số 09, đường 3/2, khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tét.

---

(210) **4-2025-18558**

(540)

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.5.1; 18.3.2; 18.3.14; 18.5.1; 26.3.4; 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, đen, trắng, cam, xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) LÝ VIỆT ĐỨC (VN)
Số nhà 2/85 đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khai thuế; lập bản khai thuế; dịch vụ đặt hàng cho người khác; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho người khác; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-18605**

(540)

BACSHE

(220) 28/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) BEIJING BIOSEEN CROP SCIENCES CO., LTD. (CN)
RM 1005, Building No.8, Courtyard No. 16, Chenguang East Road, Fangshan District, Beijing, China, 102400
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán thương mại thuốc trừ sâu, chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-18703**

(540)

MR HJP®

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) HU JIN PING (CN)
No. 5 Limin Road, Baicang Town, Shaoyang County, Shaoyang City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kéo xén cắt tóc (tông đơ) dùng cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; kẹp uốn tóc; kẹp là thẳng tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; dụng cụ duỗi tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy uốn tóc [thiết bị uốn nóng kỹ thuật số]; máy hấp dầu cho tóc.

---

(210) **4-2025-18708**

(540)

BÌNH MINH HOA SEN
HS
SOLAR ENERGY
SUS 304
ECO
96 HOURS
BẢO HÀNH 5 NĂM

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, trắng xám, xanh da trời.
(731) NGUYỄN HỮU AN (VN)
162B/12 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; ống bằng kim loại; van cấp thoát nước bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước; van khóa nước cho ống và đường ống (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; ống bằng vật liệu dệt; ống nhựa mềm dẫn nước; ống nhựa mềm để luồn dây điện; ống vòi tưới nước (ống mềm).

Nhóm 19: Ống cứng phi kim loại; ống nhựa cứng để luồn dây điện; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống dẫn cứng chịu áp (không bằng kim loại); ống nhựa cứng dùng trong xây dựng.

Nhóm 20: Bồn chứa nước không làm bằng kim loại; thùng chứa nước không làm bằng kim loại; van ống dẫn nước bằng nhựa; van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi nhựa (dùng cho ống nước).

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-18709**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 26.1.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, trắng xám, xanh da trời.
(731) NGUYỄN HỮU AN (VN)
162B/12 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; ống bằng kim loại; van cấp thoát nước bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước; van khóa nước cho ống và đường ống (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; ống bằng vật liệu dệt; ống nhựa mềm dẫn nước; ống nhựa mềm để luồn dây điện; ống vòi tưới nước (ống mềm).

Nhóm 19: Ống cứng phi kim loại; ống nhựa cứng để luồn dây điện; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống dẫn cứng chịu áp (không bằng kim loại); ống nhựa cứng dùng trong xây dựng.

Nhóm 20: Bồn chứa nước không làm bằng kim loại; thùng chứa nước không làm bằng kim loại; van ống dẫn nước bằng nhựa; van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi nhựa (dùng cho ống nước).

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-18710**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 26.1.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, trắng xám, xanh da trời.
(731) NGUYỄN HỮU AN (VN)
162B/12 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; ống bằng kim loại; van cấp thoát nước bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước; van khóa nước cho ống và đường ống (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị lọc nước.

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; ống bằng vật liệu dệt; ống nhựa mềm dẫn nước; ống nhựa mềm để luồn dây điện; ống vòi tưới nước (ống mềm).

Nhóm 19: Ống cứng phi kim loại; ống nhựa cứng để luồn dây điện; ống cứng dẫn nước (không bằng kim loại); ống dẫn cứng chịu áp (không bằng kim loại); ống nhựa cứng dùng trong xây dựng.

Nhóm 20: Bồn chứa nước không làm bằng kim loại; thùng chứa nước không làm bằng kim loại; van ống dẫn nước bằng nhựa; van cấp thoát nước bằng nhựa; vòi nhựa (dùng cho ống nước).

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-18721**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH NTB Legal (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc; bán lẻ: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-18722**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH NTB Legal (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc; bán lẻ: thuốc

nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-18723**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm Công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH NTB Legal (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc; bán lẻ: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-18724**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN KHANG (VN)
Cụm công nghiệp xã Tráng Liệt, đường Văn Lang, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH NTB Legal (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước xức tóc.

Nhóm 35: Bán buôn: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc; bán lẻ: thuốc nhuộm tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-18725**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ NỘI THẤT MINH ĐỨC (VN)
Số 2 ngõ 105 đường Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách âm, vật liệu cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-18731**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.3; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ SAMMOON (VN)
227A đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách, ví, bóp.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, nón, khăn choàng cổ, vớ (tất), cà vạt, găng tay (trang phục).

Nhóm 26: Phụ kiện dùng cho tóc cụ thể là: kẹp tóc, dây buộc tóc, ghim kẹp tóc, bờm tóc, nơ cài tóc, ruy băng buộc tóc.

---

(210) **4-2025-18750**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng.
(731) LƯƠNG XUÂN TÙNG (VN)
Xóm Bình Khang, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18769**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.4; 2.1.16; 5.11.13
(591) Tím, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ TRE AN NAM (VN)
Số 56 đường Hoàng Diệu 2, khu phố 1, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm; đường; ca cao; chế phẩm ngũ cốc; trà; đồ uống trà có sữa; kem lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-18791**
(641) 4-2023-25119
(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG PHỤC Á CHÂU (VN)
Số 392/7 Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo đồng phục; giày dép; mũ nón; cà vạt; dây thắt lưng (tất cả dùng cho trang phục).

---

(210) **4-2025-18793**
(641) 4-2021-39524
(540)

(220) 19/10/2021
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH HANACOS VIETNAM (VN)
Số 2 đường 3B, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm bóng (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kem dưỡng da, chế phẩm dược để chăm sóc da, sữa tắm, dầu gội, sữa rửa mặt, kem chống nắng, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu, bột giặt, nước xả vải, chế phẩm để tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất), chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc, chế phẩm làm bóng (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất), chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-18818**

(641) 4-2022-40404

(540)

croma

(220) 28/09/2022

(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23

(731) CROMA-PHARMA GMBH (AT)
Industriezeile 6, A-2100 Leobendorf, Austria

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18833**

(540)

HEYBALL

(220) 29/04/2025

(441) 25/11/2025

(731) NÔNG THỊ THU (VN)
Thôn Cốc Nam, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 28: Bàn bi-a và phụ kiện bàn bi-a, cụ thể là gậy bi-a, bóng bi-a, phấn dùng cho gậy chọc bi-a, miếng bịt đầu gậy chơi bi-a.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bàn bi-a và phụ kiện bàn bi-a, cụ thể là gậy bi-a, nỉ trải bàn bi-a, bóng bi-a, phấn dùng cho gậy chọc bi-a, miếng bịt đầu gậy chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-18849**

(540)

UGOSRICH

(220) 29/04/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH HẠNH (VN)
Số nhà 42, ngõ 112 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18949**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THIÊN PHÚ VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt hơi nước; quạt điện; máy lọc nước; quạt điều hòa; quạt thông gió.

---

(210) **4-2025-18961**

(540)

(220) 29/04/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 25.5.25; 26.1.1
(591) Hồng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 2 THÀNH VIÊN BỐNG BỐNG BANG BANG (VN)
Số 17 ngõ 55 phố Thanh Lân, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-19083**

(540)

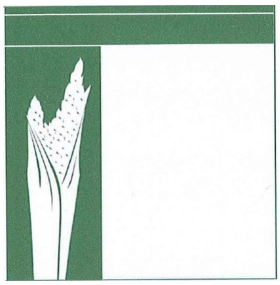

(220) 05/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 5.7.5; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô; hạt lúa (dùng làm hạt giống).

---

(210) **4-2025-19084**

(540)

(220) 05/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.7.3; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô; hạt lúa (dùng làm hạt giống).

---

(210) **4-2025-19085**

(540)

(220) 05/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô; hạt lúa (dùng làm hạt giống).

---

(210) **4-2025-19101**

(540)

ASIA-5A1

(220) 05/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI THÁI HOA (VN)
Số 159, đường Trường Chinh, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; nồi điện; ấm điện.

---

(210) **4-2025-19120**

(540)

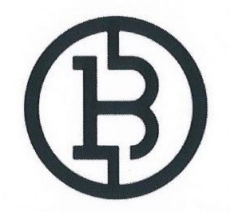

(220) 05/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(731) GUANGZHOU MIGO E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 406, No.13 Juxian Street, Yongtai, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi cho người cắm trại; túi cho người leo núi; túi dùng cho thể thao; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; vali; túi du lịch; bộ đồ du lịch [đồ da]; vali [hành lý]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; túi mua hàng có thể tái sử dụng; khối nén chuyên dùng cho hành lý; túi dùng ở bãi biển.

---

(210) **4-2025-19201**

(540)

COLOSSEUM AT CAESARS PALACE

(220) 05/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản trị kinh doanh và quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và dịch vụ trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; quản lý chương trình giải thưởng ưu đãi nhằm giúp người tham gia chương trình được hưởng giảm giá và phần thưởng miễn phí đối với sản phẩm và dịch vụ thông qua chương trình thành viên; tổ chức các chương trình ưu đãi thành viên nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ thay đổi địa điểm kinh doanh; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và trung tâm mua sắm liên quan đến: các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, làm đẹp và spa, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm, hộp đựng chìa khóa, ví, giá đỡ, dây chuyền, móc chìa khóa và vòng đeo chìa khóa, bảng hiển thị quảng cáo, sản phẩm quang học, sản phẩm trò chơi và giải trí, thiết bị

điện và điện tử gia dụng (cụ thể là bàn chải đánh răng, máy và thiết bị cạo râu, thiết bị chăm sóc cơ thể, đồng hồ báo thức, đồng hồ đeo tay, máy thu thanh/radio, máy quay video, máy ghi hình, trò chơi cầm tay, trò chơi điện tử và thiết bị thể thao có linh kiện điện hoặc điện tử), đồ trang trí, đồ sành sứ và đồ thủy tinh, tượng nhỏ, gạt tàn, huy hiệu, cúc, khuy và bản vá, tiền xu và tem, nam châm và hộp đựng tiền, đồ trang sức, đồng hồ, đồng hồ bỏ túi, văn phòng phẩm, ấn phẩm, sản phẩm nghệ thuật và nhiếp ảnh, ví cầm tay và ví tiền bằng da, cặp đựng giấy tờ, tài liệu và thắt lưng, túi xách, túi đựng hành lý, đồ dùng du lịch, đồ gia dụng cụ thể là đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), thảm, thảm dày trải sàn, rèm, đồ trang trí nhà cửa, đèn chiếu sáng dùng cho gia đình, gương và hoa giả, đồ nội thất, đồ chứa đựng và đồ dùng gia đình cụ thể là dụng cụ nấu nướng dùng trong nhà bếp (dùng điện và không dùng điện) và dụng cụ chế biến thực phẩm, vải lanh gia dụng, hàng dệt may, phụ kiện ngành may mặc, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, trò chơi, quần áo thể thao, túi thể thao, đồ dùng và dụng cụ thể thao, thiết bị và vật dụng chơi gôn, thực phẩm, đồ uống, đồ chứa đựng thực phẩm và đồ uống, sản phẩm thuốc lá; vận hành và quản lý các trung tâm mua sắm và các điểm bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp các tiện nghi đánh bạc; đánh bạc tương tác; cung cấp trò chơi máy tính và đánh bạc thông qua cổng thông tin internet; dịch vụ giải trí trên truyền hình; tổ chức và cung cấp các trò chơi và cuộc thi cho mục đích giải trí; cung cấp các trò chơi xã hội trực tuyến, tương tác cho mục đích tiêu khiển, vui chơi hoặc giải trí có môi trường ảo; tổ chức các hoạt động giải trí cho lễ cưới; cung cấp các tiện nghi giải trí; câu lạc bộ ban đêm; vũ trường; dịch vụ giải trí sân khấu có âm nhạc, bài hát, điệu nhảy, đọc thơ hoặc đóng kịch; dịch vụ sân khấu và giải trí bao gồm âm nhạc, khiêu vũ, hài kịch, kịch và ảo thuật; câu lạc bộ sức khỏe; câu lạc bộ giải trí và thể thao; câu lạc bộ bãi biển và bể bơi; dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; tổ chức các giải chơi gôn; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê; cung cấp các tiện nghi thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; công viên theo chủ đề; dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; trung tâm vui chơi giải trí; dịch vụ đặt chỗ cho các buổi biểu diễn âm nhạc, hài kịch, khiêu vũ, kịch và ảo thuật; cung cấp tiện nghi cho các hoạt động tiêu khiển, giải trí; cung cấp tiện nghi cho các buổi biểu diễn âm nhạc, hài kịch, khiêu vũ, kịch và ảo thuật; sắp xếp và tiến hành các sự kiện điền kinh, các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện thể thao; tổ chức và xúc tiến các hoạt động thể thao và các cuộc thi đấu thể thao; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất video, phim, băng âm thanh và các thiết bị và trò chơi điện tử; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức các cuộc đua ngựa; quản lý các tiện nghi thể thao và các sự kiện thể thao; cung cấp các tiện nghi cho hoạt động giáo dục thể chất và thể dục; sản xuất các cuộc biểu diễn; dịch vụ đại lý vé sân khấu; tổ chức các cuộc họp và hội nghị; dịch vụ giáo dục; cung cấp hướng dẫn và đào tạo trong lĩnh vực đánh bạc, thể thao và giải trí; đào tạo quản lý khách sạn; dịch vụ sòng bạc có các dịch vụ giảm giá và ưu đãi cho khách hàng thường xuyên thông qua việc sử dụng thẻ căn cước; dịch vụ thông tin, tư vấn, và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô, và dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); cung cấp chỗ ở tạm thời; căn hộ cao cấp (lưu trú tạm thời); căn hộ dịch vụ (lưu trú tạm thời); nhà trọ (lưu trú tạm thời); nhà khách (lưu trú tạm thời); nhà ở cho kỳ nghỉ, nhà trọ tập thể và nhà ở cho khách du lịch; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); viện dưỡng lão (cung cấp chỗ nghỉ ngơi và ăn uống); dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ đặt chỗ để thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ nhà trọ, nhà khách, nhà ở cho kỳ nghỉ, nhà trọ tập thể và nhà ở cho khách du lịch; đặt chỗ cho căn hộ cao cấp và căn hộ dịch vụ; văn phòng lưu trú về chỗ ở tạm thời; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê (cung cấp chỗ ở, thức ăn và đồ uống); cung cấp các tiện nghi và tiện ích, cụ thể là cung cấp đồ ăn và đồ uống, cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự

kiện đặc biệt (lễ cưới, các lễ kỷ niệm) và bữa tiệc lớn; cung cấp các tiện nghi và tiện ích cho các buổi triển lãm, cụ thể là cung cấp đồ ăn và thức uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quầy bán đồ uống hỗn hợp (quầy rượu); dịch vụ quầy rượu; phòng ăn tạm thời; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; nhà hàng cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (cho bữa tiệc lớn) [do nhà hàng thực hiện]; căng-tin tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày (nhà trẻ); cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê phòng họp; cung cấp các tiện nghi cho hoạt động cắm trại và cho thuê nhà di động.

---

(210) **4-2025-19459**

(540)

(220) 06/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.9.3; 24.9.1; 26.11.8
(591) Tím, tím đậm, hồng đậm, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XD FARM (VN)
Số 04 Âu Cơ, tổ 26, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Khoai lang tươi; rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-19465**

(540)

(220) 06/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 3.11.7; 3.11.24; 5.1.6; 5.1.12
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI HỆ THỐNG ỐC TÔ SÀI GÒN (VN)
Lô 9-10-11 LK15, khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-19481**

(540)

(220) 06/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh đậm, vàng cam, cam đỏ, trắng, cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOMGROUP (VN)
Số 41 dãy A8 tập thể viện CNTP, phố Hạ Đình, quận Thanh Xuân, phường Thanh Xuân Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý và vận hành gian hàng cho bên thứ ba trên sàn thương mại điện tử; dịch vụ quảng cáo, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trên môi trường trực tuyến; dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kinh doanh, tiếp thị trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh, dịch vụ hỗ trợ thương mại.

Nhóm 39: Đóng gói và lưu giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2025-19609**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 26.11.12
(591) Đỏ đậm, vàng.
(731) TĂNG HIẾN QUỐC (VN)
190/77A đường Xóm Đất, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công cụ thể là: lưỡi kim loại cắt gạch cho máy cắt cầm tay, lưỡi cắt kim loại cho máy cắt cầm tay hoặc bàn cắt, lưỡi cắt kính dạng tròn hoặc dạng thẳng, mũi khoét gạch bằng hợp kim cứng dùng cho khoan điện hoặc khoan cầm tay, chén mài đá bằng kim loại phủ hạt mài công nghiệp, dụng cụ đánh bóng bề mặt kim loại và đá (đĩa mài, bánh đánh bóng), đá cắt kim loại.

---

(210) **4-2025-19696**

(540)

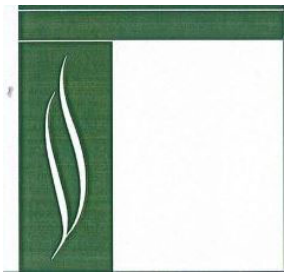

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19697**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7; 26.11.12
(591) Xanh, lá
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19698**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19699**

(540)

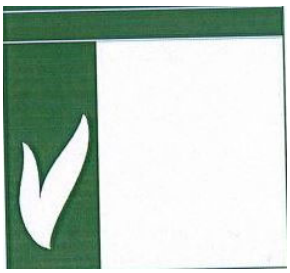

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19700**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19701**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19702**

(540)

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô (hạt giống để trồng); hạt lúa (hạt giống để trồng).

---

(210) **4-2025-19757**
(300) 306886865 30/04/2025 HK
(540)

MERZ AESTHETICS

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) MERZ PHARMA GMBH & CO. KGAA (DE)
Eckenheimer Landstraße 100, 60318 Frankfurt am Main, Germany
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có thuộc tính dược phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế.

---

(210) **4-2025-19759**
(300) 306886856 30/04/2025 HK
(540)

MAxC

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) MERZ AESTHETICS GMBH (DE)
Eckenheimer Landstraße 100, 60318 Frankfurt am Main, Germany
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có thuộc tính dược phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế.

---

(210) **4-2025-19760**
(300) 306888340 02/05/2025 HK
(540)

MA×C

(220) 07/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.21; 26.4.1; 26.4.18
(731) MERZ AESTHETICS GMBH (DE)
Eckenheimer Landstraße 100, 60318 Frankfurt am Main, Germany
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có thuộc tính dược phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế.

---

(210) **4-2025-20034**
(540)

(220) 08/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nhạt, vàng đồng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THUYẾT (VN)
Khu Đào Xá, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, thực phẩm, hàng may mặc, đồ gia dụng, đồ điện tử; dịch vụ bán lẻ do siêu thị cung cấp, các sản phẩm cụ thể: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, trang thiết bị y tế, thuốc, thực phẩm chức năng, thực phẩm hỗ trợ sức khỏe, thực phẩm ăn uống thủy hải sản, thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến, rau, củ, quả sạch, đồ ăn vặt, thực phẩm sấy khô, trái cây đã chế biến, rau củ quả đã chế biến, hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bánh kẹo, gạo, đồ uống, gia vị, thực phẩm đã chế biến sẵn, mua bán hàng may mặc, quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, mua bán đồ gia dụng, đồ dùng nhà bếp như xoong, nồi các loại, chảo các loại, bếp các loại, cặp lồng các loại, mua bán đồ nội thất bằng gỗ như giường, tủ, bàn, ghế; cung cấp thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến thương mại điện tử.

---

(210) **4-2025-20043**

(220) 08/05/2025

(441) 25/11/2025

(540)

NTP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)
Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng cho công nghiệp.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị sinh hơi nước; thiết bị phân phối nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió; ống dẫn khói; vòi cho ống và đường ống dẫn (bộ phận của thiết bị phân phối nước); vòi phun nước; van xả nước dùng cho thiết bị vệ sinh; vòi chống toé nước; bồn tắm; ống nồi hơi (ống dẫn) cho hệ thống cấp nhiệt; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; vòi vặn dùng cho bình đựng nước; vòng đệm của vòi nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm và phụ tùng nối của chúng (tê, cút); gioăng cao su và vòng đệm dùng cho phụ tùng nối và để nối ống; phụ tùng nối của chúng (tê, cút) (phụ tùng nối ống (tê, cút) không bằng kim loại).

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; nhựa dạng thanh dùng trong xây dựng; tôn nhựa phẳng và múi; ván nhựa lát sàn; vật liệu xây dựng phi kim loại; van ống nước làm bằng nhựa cứng.

Nhóm 20: Tay nắm van nước không làm bằng kim loại (tay nắm làm bằng nhựa cứng dùng để khóa van nước); két nhựa; bồn nhựa; vòi không bằng kim loại dùng cho thùng phuy, thùng ô tô; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-20044**

(540)

TPN

(220) 08/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG (VN)
Số 2 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng cho công nghiệp.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị sinh hơi nước; thiết bị phân phối nước; bình lọc nước; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió; ống dẫn khói; vòi cho ống và đường ống dẫn (bộ phận của thiết bị phân phối nước); vòi phun nước; van xả nước dùng cho thiết bị vệ sinh; vòi chống toé nước; bồn tắm; ống nối hơi (ống dẫn) cho hệ thống cấp nhiệt; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; vòi vặn dùng cho bình đựng nước; vòng đệm của vòi nước.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm và phụ tùng nối của chúng (tê, cút); gioăng cao su và vòng đệm dùng cho phụ tùng nối và để nối ống; phụ tùng nối của chúng (tê, cút) (phụ tùng nối ống (tê, cút) không bằng kim loại).

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; nhựa dạng thanh dùng trong xây dựng; tôn nhựa phẳng và múi; ván nhựa lát sàn; vật liệu xây dựng phi kim loại; van ống nước làm bằng nhựa cứng.

Nhóm 20: Tay nắm van nước không làm bằng kim loại (tay nắm làm bằng nhựa cứng dùng để khóa van nước); két nhựa; bồn nhựa; vòi không bằng kim loại dùng cho thùng phuy, thùng ô tô; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-20114**

(540)

G
JELLY

(220) 09/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 6.19.11; 26.4.6; 26.4.18

(591) Xanh, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Giò chả (chả lụa); xúc xích; lạp xưởng; chả giò; bò khô; heo khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt (snack); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá (snack).

Nhóm 30: Bánh snack; bánh kẹo; bánh snack dưới dạng nở phồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, giới thiệu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm: giò chả (chả lụa), xúc xích, lạp xưởng, chả giò, bò khô, heo khô, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, bánh snack.

---

(210) **4-2025-20115**

(540)

(220) 09/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Giò chả (chả lụa); xúc xích; lạp xưởng; chả giò; bò khô; heo khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt (snack); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá (snack).

Nhóm 30: Bánh snack; bánh kẹo; bánh snack dưới dạng nở phồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, giới thiệu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm: giò chả (chả lụa), xúc xích, lạp xưởng, chả giò, bò khô, heo khô, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, bánh snack.

---

(210) **4-2025-20116**

(540)

(220) 09/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Giò chả (chả lụa); xúc xích; lạp xưởng; chả giò; bò khô; heo khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt (snack); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá (snack).

Nhóm 30: Bánh snack; bánh kẹo; bánh snack dưới dạng nở phồng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, giới thiệu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm: giò chả (chả lụa), xúc xích, lạp xưởng, chả giò, bò khô, heo khô, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, bánh snack.

---

(210) **4-2025-20203**

(540)

HISIGMA AG

(220) 09/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

---

(210) **4-2025-20366**

(540)

IDEAL FOR MEN

(220) 09/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Miếng dán ngực dạng băng, cụ thể là miếng dán ngực dạng băng để che núm vú [đồ lót]; miếng dán ngực, cụ thể là miếng dán ngực để che núm vú [đồ lót]; miếng che núm vú [đồ lót];

Nhóm 26: Kẹp tóc hai bên; trâm cài tóc và kẹp tóc; miếng đệm vai dùng cho quần áo; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay.

---

(210) **4-2025-20405**

(540)

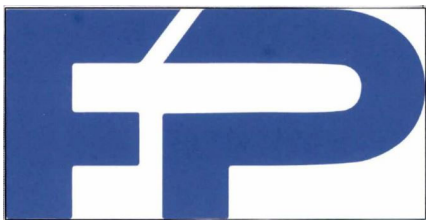

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM CHẤN HÙNG (VN)
Số 789 đường Đê Bao Rạch Cát, ấp 7, xã Phước Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Vòi phun nước; béc tưới.

---

(210) **4-2025-20409**

(540)

DELO
CX FUTURING

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Tím, trắng, cam nhạt, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐỒNG NHẤT (VN)
38B đường số 6, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính; máy tra cứu thông tin; thiết bị điện tử dạng ki ốt (bao gồm phần cứng và phần mềm máy tính) dùng để cung cấp hoặc tra cứu thông tin.

Nhóm 35: Mua bán: ki ốt tra cứu thông tin, ki ốt thông tin, ki ốt lấy số tự động, thiết bị cung cấp thông tin, máy cung cấp thông tin.

---

(210) **4-2025-20413**

(540)

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) PHAN ĐÌNH DUY (VN)
Số 30 Đào Duy Từ, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích về giải trí, thể thao, văn hóa và giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế mỹ thuật, sản phẩm.

---

(210) **4-2025-20442**

(540)

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.17; 5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HUCAFOOD (VN)
Tổ 9, khóm Hòa Bắc, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, ca cao.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị và cửa hàng chuyên doanh gồm: cà phê, trà (chè), ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, ca cao, bánh kẹo trên cơ sở cà phê, trà, ca cao, bột và thực phẩm từ bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-20457**

(540)

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ LAM NGUYỄN (VN)
526/13 Nguyễn Tri Phương, phường Cẩm Nam, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Sản phẩm chế biến từ thịt; dế sấy.

---

(210) **4-2025-20506**

(540)

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 11.3.6; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh lá mạ, vàng nhạt, da cam, trắng, đỏ đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN MAI SƠN PHÁT (VN)
Thôn Mới, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 12: Xe đẩy hàng; linh kiện bánh xe; phương tiện xe đẩy tay; càng bánh xe đẩy; mâm bánh xe đẩy; xe cải tiến.

Nhóm 20: Giá [đồ đạc]; tủ nhiều ngăn; bàn; ghế ngồi; giá treo đồ; tủ bế [đồ đạc].

Nhóm 21: Ống hút để uống; thìa phục vụ đồ ăn; đĩa để đựng đồ ăn; cốc để đựng đồ uống; đồ gốm để chứa đựng; dụng cụ nhà bếp; muôi (muỗng) múc.

Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); trang phục dệt kim.

Nhóm 29: Sữa; trứng; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thạch chưa nấu.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; bánh ngọt; bánh kẹo; kem lạnh; mỳ sợi; phở; sợi phở tươi; trân châu sống.

Nhóm 31: Quả tươi; hạt [ngũ cốc]; đậu đỏ tươi.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước ngọt; nước sô đa.

Nhóm 35: Mua bán: ống hút để uống, thìa phục vụ đồ ăn, đĩa để đựng đồ ăn, cốc để đựng đồ uống, đồ gốm để chứa đựng, dụng cụ nhà bếp, sữa, phở, trứng, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, đồ ăn vặt đã qua chế biến, trà (chè), cà phê, bánh ngọt, bánh kẹo, kem lạnh, mỳ sợi, quả tươi, hạt [ngũ cốc], sợi phở tươi, nguyên liệu dành cho đồ uống chưa chế biến (như trân châu sống, thạch chưa nấu, đậu đỏ tươi), bia, nước ép trái cây, nước uống có ga, đồ uống không cồn, nước ngọt, nước sô đa, ô (dù), xe đẩy hàng, linh kiện bánh xe, phương tiện xe đẩy tay, càng bánh xe đẩy, mâm bánh xe đẩy, xe cải tiến, giá [đồ đạc], tủ nhiều ngăn, bàn, ghế ngồi, giá treo đồ, tủ bế [đồ đạc, quần áo, váy, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), trang phục dệt kim; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền; quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng pha chế đồ uống; dịch vụ đào tạo nấu ăn; dịch vụ dạy làm bánh; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; tiệm bánh; tiệm mỳ; cung cấp thực phẩm và đồ uống có thể mang đi do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-20515**
(641) 4-2020-31670
(540)

(220) 07/08/2020
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Nâu, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU DHT (VN)
Tầng 5 toà nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH IPCOM VIỆT NAM (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Dăm gỗ chưa qua xử lý dùng để sản xuất bột gỗ; vỏ gỗ bào dùng để sản xuất bột gỗ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể là dăm gỗ chưa qua xử lý dùng để sản xuất bột gỗ, vỏ gỗ bào dùng để sản xuất bột gỗ.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công, chế biến gỗ.

---

(210) **4-2025-20531**

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LunaCare

(731) NGHIÊM VĂN DŨNG (VN)
P2409, số 71 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp, máy massage, quần áo, giầy dép, túi xách, ví, thắt lưng.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán và cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-20546**

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OPPTRA

(731) OPPDOOR PTE. LTD. (SG)
20 Collyer Quay, #18-03, 20 Collyer Quay, Singapore 049319

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh; hỗ trợ kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ, và cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ thị trường, thương mại điện tử và dịch vụ bán lẻ và bán buôn; lưu trữ trang web và nền tảng trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, tư vấn kinh doanh, hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ thị trường, thương mại điện tử và dịch vụ bán lẻ và bán buôn.

---

(210) **4-2025-20582**

(540)

FUHAN
Develop Together

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN KHẮC CẦN (VN)
Xóm 3, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu kho hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi dùng trong nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-20610**

(540)

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) GUANGZHOU MIGO E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 406, No.13 Juxian Street, Yongtai, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Dép lê dùng khi tắm; thắt lưng [trang phục]; quần áo; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; giầy tập thể dục; mũ; miếng lót bên trong giày; bao tay [trang phục]; áo khoác ngoài; quần dài; dép; áo sơ mi; giày; váy; dép đi trong nhà; tất ngắn cổ; đế cho đồ đi chân; giầy thể thao; áo phông ngắn tay.

---

(210) **4-2025-20649**

(540)

RACKETGO
RACKET FOR FUN

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 21.3.5; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đỏ hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LINH TÂM (VN)
Số 35, ngõ 66 đường Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho người trong thể thao; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho người trong thể thao, cụ thể: gel chống chuột rút, nước uống chống chuột rút.

Nhóm 09: Phần mềm tải xuống được có bản chất là một ứng dụng di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý các hoạt động trong thể thao.

---

(210) **4-2025-20678**

(540)

MAKKOI

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.19.9; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3; 26.2.7
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh cốm.
(731) KYOTO YAMASHIRO AGRICULTURAL COOPERATIVE (JP)
1-2 Tanabe Torimoto, Kyotanabe City, Kyoto Prefecture, 610-0331, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà xanh túi lọc; bột trà matcha; trà xanh Nhật Bản; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà có sữa; kẹo, bánh kẹo và đồ ăn nhẹ [trừ đồ ăn nhẹ làm từ thực phẩm có nguồn gốc động vật, cũng như rau củ và các sản phẩm ăn được từ cây trồng khác đã được chế biến hoặc bảo quản để tiêu thụ, cụ thể là: đồ ăn nhẹ muesli [món điểm tâm từ yến mạch và các loại hạt, quả khô], đồ ăn nhẹ trên cơ sở lúa mì, thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô, granola [dạng thanh], khoai tây lát rán giòn phủ sô-cô-la; kem lạnh; bánh kẹo sôcôla; mỳ sôba.

---

(210) **4-2025-20684**

(540)

CuteBee

(220) 12/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN QIANHAI SHIYOU INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Rm 201, Building A, No. 1 Qianwan 1st Rd Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Shenzhen, China 518000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; đồ chơi; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; phòng cho búp bê; nhạc cụ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-20790**

(300) AM 10622/2025 07/04/2025 AT

(540)

VICOPAN

(220) 13/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) FRITZ EGGER GMBH & CO. OG (AT)
Weiberndorf 20, A-6380 St. Johann in Tirol, Austria
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Lớp phủ bằng chất dẻo (bán thành phẩm) để phủ trang trí ván gỗ composite dùng trong sản xuất đồ nội thất và thiết kế nội thất, cụ thể là tấm laminate CPL (tấm ép áp suất liên tục) và HPL (tấm ép áp suất cao) và ván ép laminate CPL và HPL cũng như các chi tiết đường viền và băng dán đường viền bằng chất dẻo.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ván gỗ có lớp phủ hoặc không có lớp phủ, cụ thể là ván làm từ dăm gỗ, ván sợi hoặc ván gỗ composite; tấm ốp sàn, tường và trần,

không bằng kim loại; cấu kiện xây dựng bằng gỗ, cụ thể là cấu phần, ván, dầm chịu lực, và các bộ phận định hình cho công trình xây dựng; bệ cửa sổ không bằng kim loại; ván ép, không bằng kim loại, dùng cho mục đích xây dựng.

Nhóm 20: Đồ nội thất và các bộ phận của đồ nội thất làm từ ván gỗ, cụ thể là ván làm từ dăm gỗ, ván sợi hoặc ván gỗ composite, cụ thể là mặt bàn, các chi tiết bề mặt nội thất và các bộ phận khung đồ nội thất và các chi tiết đường viên; ván ép và ván laminate dùng trong sản xuất đồ nội thất.

Nhóm 27: Tấm phủ tường và trần (không làm bằng vật liệu dệt); lớp lót cho tấm phủ sàn tường và trần (không làm bằng vật liệu diệt); tấm lót nền cho ván sàn.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến lớp phủ bằng chất dẻo, vật liệu xây dựng (không bằng kim loại), đồ nội thất và các bộ phận của đồ nội thất, lớp lót cho sàn, tường và trần, tấm lót nền cho ván sàn

Nhóm 40: Đốn gỗ và xẻ gỗ; tái chế và chế biến/xử lý gỗ, vật liệu gỗ, sản phẩm gỗ, chất dẻo và sợi vải.

---

(210) **4-2025-20887**

(540)

(220) 13/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) SENHAN INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 6, Ln. 90, Bade 1st Rd., Renwu Dist., Kaohsiung City 814036, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; thạch hoa quả; thạch sương sáo đen; thạch kim cát; thạch dừa; thạch có vị trà; khoai môn viên.

Nhóm 30: Lá trà (trà); đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; trà hoa quả; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; đường cát trắng; đường trắng; mật ong; hạt trân châu; bột cọ sagu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống hoa quả; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua (whey bererage); đồ uống làm từ bộ cọ sagu; đồ uống bổ sung chất xơ từ trái cây và rau quả; đồ uống không cồn có chứa một lượng nhỏ sữa; trà bí đao (đồ uống).

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: đồ ăn và đồ uống, trà.

Nhóm 43: Cửa hàng đồ uống nóng và lạnh; phòng trà; dịch vụ quầy xe bán đồ ăn thức uống lưu động; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-20923**

(540)

TORICA

(220) 13/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) INCORPORATED LENS-ME (KR)
B-302, 499, Achasan-ro, Guri-si, Gyeonggi -do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng giãn tròng; kính râm; bao đựng chuyên dụng cho kính râm; kính đeo mắt thông minh; kính bảo hộ dùng cho thể thao; bao kính đeo mắt; kính mắt; mắt kính; bộ phận cho kính đeo mắt, cụ thể là dây của kính đeo mắt; gọng kính cho kính đeo mắt và kính râm; dụng cụ đựng kính áp tròng; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-20930**

(540)

(220) 13/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 5.3.20; 5.13.4; 6.19.9; 24.1.1; 26.11.3

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH WESTMINSTER ACADEMY (VN)
Số 24, ngõ 4, phố Đặng Văn Ngữ, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các hoạt động và sự kiện giáo dục; tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2025-21028**

(540)

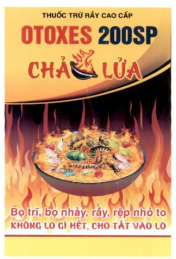

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 2.1.1; 2.9.14; 3.13.17; 3.13.18; 11.3.18; 25.5.25; 26.4.9

(591) Đỏ, xanh than, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-21029**

(540)

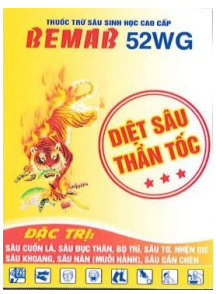

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 2.1.1; 2.9.14; 3.1.4; 3.13.17; 3.13.18; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.9

(591) Vàng, đỏ, xanh dương, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng

---

(210) **4-2025-21030**

(540)

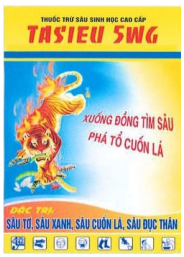

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 2.1.1; 2.9.14; 3.1.4; 3.13.17; 3.13.18; 25.5.25; 26.4.9
(591) Vàng, đen, đỏ, xanh da trời, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-21032**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 24.1.1
(591) Xanh lá đậm, be.
(731) CÔNG TY TNHH LEGENDLAW (VN)
84-86 Nguyễn Trường Tộ, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; xuất bản sách; huấn luyện; đào tạo lại nghề; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 45: Dịch vụ trọng tài phân xử; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý.

---

(210) **4-2025-21042**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TCC & PARTNERS (VN)
Số nhà 31, ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và tiếp thị kỹ thuật số; dịch vụ lập kế hoạch quảng cáo; quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; viết nội dung quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất video để phát trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ phát hành video trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; cung cấp thông tin giải trí.

Nhóm 42: Lập trình trang web; thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-21043**

(540)

TCC&PARTNERS

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TCC & PARTNERS (VN)
Số nhà 31, ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và tiếp thị kỹ thuật số; dịch vụ lập kế hoạch quảng cáo; quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; viết nội dung quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất video để phát trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ phát hành video trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; cung cấp thông tin giải trí.

Nhóm 42: Lập trình trang web; thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-21050**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.19; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NTP FOOD (VN)
68/9 Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Pa-tê gan; thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau; đồ uống có sữa (sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; bánh pizza; bánh pa-tê/bánh nướng/bánh hấp; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng-đuých; đồ uống trà có sữa; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh.

---

(210) **4-2025-21063**

(540)

Pomely

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu đen, xanh lá.
(731) PHAN VŨ HOÀNG (VN)
17 Lý Thái Tổ, khối phố Ngọc Tam, phường Điện An, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.
Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; bàn chải, không kể bút lông; đồ lau dọn; thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

---

(210) **4-2025-21078**

(540)

GO MOON

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐÀO ĐẶNG DUY HUÂN (VN)
123/13/28, TX22, khu phố 6, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm, thương mại điện tử các sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính, mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp, phụ kiện thời trang, dụng cụ trang điểm, thiết bị vệ sinh nhà cửa, đồ gia dụng bao gồm đồ nhựa như đồ chứa đựng và dụng cụ dùng cho gia dụng và nhà bếp, bao bì nhựa, vật tư đóng gói, máy bơm hơi, máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-21097**

(540)

VietOffice

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh ngọc nhạt, xanh lam, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIETOFFICE (VN)
Tòa nhà Rosana 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

---

(210) **4-2025-21103**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BLUEGER VIỆT NAM (VN)
Tổ 22, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-21104**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sáp dưỡng môi; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước sơn móng; nước hoa; kem tẩy lông; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; nhũ làm móng; kem chống nhăn cho da; kem nâng tông màu da; kem trị mụn (mỹ phẩm, không chứa thuốc); phấn rôm; phấn mắt; keo xịt tóc; tinh dầu an thần, tinh dầu thơm; sữa rửa mặt; xà phòng; kem cạo râu; dầu xả; dầu gội đầu; muối tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); dầu gội khô; kem xả tóc; sữa tắm; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-21149**

(540)

AN LẠC HIẾU ĐƯỜNG

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 14: Chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bằng kim loại quí; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý.

Nhóm 20: Quan tài; áo quan; phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại; bình đựng tro hỏa táng; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí làm bằng đất nung; đồ trang trí làm bằng thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-21190**

(540)

LIFE COLOR Paint
SƠN CỦA KỶ NGUYÊN MỚI

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.5; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh (xanh dương, xanh nước biển), đỏ, cam, xanh lá cây, tím.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 12 đường Đoàn Kết, thôn Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường, sơn nước.

---

(210) **4-2025-21232**

(540)

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.13; 5.7.3; 19.7.1
(591) Đen, trắng, vàng, vàng cam, vàng đất, nâu đất, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-21262**

(300) 40202427013Y 19/11/2024 SG

(540)

PROPERTYGURU

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) PROPERTYGURU PTE. LTD. (SG)
1 Paya Lebar Link #12-01-04 Singapore 408533
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; khai phá dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử và sao lưu dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử lớn; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhập và quản lý dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để

phân tích dữ liệu tài chính và tạo báo cáo; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để sử dụng trong việc xử lý các bộ sưu tập dữ liệu do người dùng xác định; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm trí tuệ nhân tạo cho máy học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm cho máy học; cung cấp trực tuyến phần mềm dựa trên web; cung cấp việc sử dụng tạm thời các ứng dụng phần mềm không thể tải xuống có thể truy cập thông qua trang web; cho thuê phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ lưu trữ dữ liệu vi tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; thiết kế và phát triển các hệ thống nhập, xuất, xử lý, hiển thị và lưu trữ dữ liệu.

---

(210) **4-2025-21266**

(540)

Batdongsan.com.vn

(220) 14/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 24.15.21
(731) PROPERTYGURU PTE. LTD. (SG)
1 Paya Lebar Link #12-01-04 Singapore 408533
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; khai phá dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử và sao lưu dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử lớn; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhập và quản lý dữ liệu; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để phân tích dữ liệu tài chính và tạo báo cáo; cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống để sử dụng trong việc xử lý các bộ sưu tập dữ liệu do người dùng xác định; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm trí tuệ nhân tạo cho máy học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm cho máy học; cung cấp trực tuyến phần mềm dựa trên web; cung cấp việc sử dụng tạm thời các ứng dụng phần mềm không thể tải xuống có thể truy cập thông qua trang web; cho thuê phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ lưu trữ dữ liệu vi tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; thiết kế và phát triển các hệ thống nhập, xuất, xử lý, hiển thị và lưu trữ dữ liệu.

---

(210) **4-2025-21311**

(540)

厨邦
CHUBANG

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; nước mắm; thịt đóng hộp; nước dùng lẩu.

Nhóm 30: Nước tương (xì dầu); dầu hào; bột gia vị; nước xốt làm từ thịt; nước xốt (đồ gia vị).

---

(210) **4-2025-21322**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.11.10; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐOAN XUYÊN (VN)
Số 111 Tô Hiến Thành, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn chống gỉ; véc ni; sơn lót dùng cho khung gầm xe cộ; dầu chống gỉ; dung dịch pha loãng sơn.

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại, bột bả, dầu bóng, phụ gia hóa chất các loại, linh kiện phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-21343**

(540)

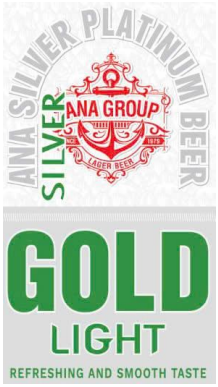

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.4.2; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.18
(591) Xám, xám trắng, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT ANA BEVERAGE (VN)
Lô 36-1, 36-2, 36-9, 36-10, đường N14 KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia hơi; bia tươi; bia đóng chai; bia đóng lon.

---

(210) **4-2025-21352**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22
(731) WU, HONGCHI (CN)
Số 16, khu Đông, thôn Tăng Khanh, thị trấn Kim Tỉnh, thành phố Tấn Giang, tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; tã giấy; tã lót trẻ em; khăn giấy ướt tẩm chế phẩm kháng khuẩn; khăn giấy ướt dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-21435**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 25.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH PANCHTATTVA INTERNATIONAL (VN)
351/43 Lê Đại Hành, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nhà bếp bằng gỗ; dụng cụ nhà bếp bằng kim loại; dụng cụ nhà bếp bằng gốm; dao, kéo, thìa và đĩa.

Nhóm 18: ví; túi xách.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; Dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ đĩa, dao và thìa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ may mặc; áo khoác: quần áo mùa đông; áo sơ mi; áo thun; áo len nỉ: mũ; giày dép: giày thể thao; giày da; dép lê; dép xỏ ngón, giày sneakers; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Đồ chơi và các vật dụng khác cho thú cưng làm từ da; đồ chơi và các vật dụng khác cho thú cưng làm từ giấy; đồ chơi và các vật dụng khác cho thú cưng làm từ các vật liệu tự nhiên khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-21455**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(731) ĐÀO XUÂN VŨ (VN)
844/25/4 Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo thun; quần jean; áo sơ mi; quần short; áo khoác; đồ lót; giày dép; mũ; nón; trang phục thời trang nam nữ.

---

(210) **4-2025-21458**

(540)

HIGHLANDS
MATCHA

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH TÂY NGUYÊN Q (VN)
Số nhà 40/4/10 đường Vạn Xuân, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; sô cô la.

Nhóm 31: rau tươi; quả tươi; thảo mộc tươi; hoa tự nhiên; động vật sống; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-21460**

(540)

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.9
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TÂY NGUYÊN Q (VN)
Số nhà 40/4/10 đường Vạn Xuân, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Bơ ca cao.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la.

Nhóm 31: rau tươi; quả tươi; thảo mộc tươi; hoa tự nhiên; động vật sống; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-21480**

(540)

pillowfort

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 06: Giỏ bằng kim loại thường; móc bằng kim loại; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại; khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa; dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ; dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay; dao cắt kiểu lượn sóng.

Nhóm 09: Dụng cụ đo chiều cao; bát để đo, cốc để đo và thìa để đo.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn; chụp đèn; chân đèn; thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện; đèn ngủ chạy bằng điện.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 16: Bản in, cụ thể là bản in khắc và ấn phẩm; khay để thư, bảng viết phấn, bảng đen, hộp đựng bút và hộp đựng bút chì; bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc; khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ

hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ; hộp chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng; đề can dán tường; áp phích quảng cáo; đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ ngoại thất và đồ nội thất, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bập bênh, hộp để đựng đồ chơi [đồ đạc], ghế bành, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, ghế trường kỷ (ghế sofa), đi văng; giá để đồ đạc [đồ đạc]; gương soi [đồ đạc]; giường, gối và gối ôm; mành che cửa sổ bên trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ; tấm gắn tường làm bằng chất dẻo hoặc gỗ; bảng hiển thị; mắc quần áo; thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm; ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong]; móc treo khăn, không bằng kim loại; hộp lưu trữ ngoài trời bằng gỗ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường; hộp trang trí làm bằng gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, giá/kệ đựng đồ; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gỗ; tủ sách; bàn làm việc; tủ [đồ đạc]; tủ đựng nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; tủ bàn để đầu giường; bảng tin; ghế để chân; ghế dài [đồ đạc]; đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dẻo; móc treo quần áo, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Bát đĩa dùng cho bữa ăn; đồ dùng để uống nước; tách/chén/cốc; cốc và ca để uống; dụng cụ phân phối xà phòng; giá/khay treo đựng đồ tắm; đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giỏ đựng rác; giỏ được làm từ liễu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng; hộp cơm bento; ống hút dùng để uống; tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải; lợn đựng tiền tiết kiệm; chai lọ; nắp cốc, không bằng kim loại; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện; bình rót; lọ đựng thực phẩm; trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp.

Nhóm 22: Lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường.

Nhóm 24: Lớp lót rèm phòng tắm; túi ngủ; tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phủ giường; màn giường; chăn chần; vỏ chăn lông vũ; rèm cửa phòng tắm; đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, chăn dùng cho giường, chăn mỏng cỡ nhỏ; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ; khăn mặt bằng vải; khăn lau; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải; khăn lau bát đĩa [khăn vải].

Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; đồ đội đầu.

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt; thảm trang trí trên mặt có họa tiết; thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; giấy dán tường.

Nhóm 28: Bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi]; nhà đồ chơi; lều để chơi trò chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi bằng nhung.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm dành cho trẻ sơ sinh và trẻ em, cụ thể là, gió bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại, khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay, dao cắt kiểu lượn sóng, dụng cụ đo chiều cao, bát để đồ, cốc đề đồ và thìa để đồ, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn ngủ chạy bằng điện, đồng hồ, bán in, cụ thể là bản in khắc và ấn phẩm, khay để thư, bảng viết phấn, bảng đen, hộp đựng bút và hộp đựng bút chì, bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, hộp chưa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, đề can dán tường, áp phích quảng cáo, đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bập bênh, hộp để đựng đồ chơi [đồ đạc], ghế bành, ghế có đệm ngôi và chứa được đồ bên trong, ghế trường kỷ (ghế sofa), đi văng, giá để đồ đạc [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], giường, gối và gối ôm, mành che cửa sổ bện trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm găn tường làm bằng chất dẻo hoặc gỗ, bảng hiển thị, mắc quần áo, thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm, ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], móc treo khăn, không bằng kim loại, hộp lưu trừ ngoài trời bằng gỗ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lựu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, giá/kệ đựng đồ, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gồ, tủ sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ bàn để đầu giường, bảng tin, ghế để chân, ghế dài [đồ đạc], đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dẻo, móc treo quần áo, không bằng kim loại, bát đìa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, tách/chén/cốc, cốc và ca để uống, dụng cụ phân phối xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, giờ được làm từ liễu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng, hộp cơm bento, ống hút dùng đế uống, tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải, lợn đựng tiền tiết kiệm, chai lọ, nắp cốc, không bằng kim loại, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, bình rót, lọ đựng thực phẩm, trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp, lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường, lớp lót rèm phòng tắm, túi ngủ, tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phủ giường, màn giường, chăn chần, vỏ chăn lông vũ, rèm cửa phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phu gối, vỏ gối, chăn dùng cho giường, chăn mỏng cỡ nhỏ, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, tấm trướng treo tường làm bằng vải, tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải, khăn lau

bát đĩa [khăn vải], tạp dề [trang phục], đồ đội đầu, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, giấy dán tường, bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi], nhà đồ chơi, lều để chơi trò chơi, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi bằng nhung; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các sản phẩm dành cho trẻ sơ sinh và trẻ em, cụ thể là, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại, khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay, dao cắt kiểu lượn sóng, dụng cụ đo chiều cao, bát để đồ, cốc để đồ và thìa để đồ, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn ngủ chạy bằng điện, đồng hồ, bản in, cụ thể là bán in khắc và ấn phẩm, khay để thư, bảng viết phấn, bảng đen, hộp đựng bút và hộpi đựng bút chì, bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, hộp chưa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, đề can dán tường, áp phích quảng cáo, đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bập bênh hộp để đựng đồ chơi [đồ đạc], ghế bành, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, ghế trường kỷ (ghế sofa), đi văng, giá để đồ đạc [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], giường, gối và gối ôm, mành che cửa sổ bên trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu cứa thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường làm bằng chất dẻo hoặc gỗ, bang hiển thị, mắc quần áo, thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm, ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], móc treo khăn, không bằng kim loại, hộp lưu trữ ngoài trời bằng gỗ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, giá/kệ đựng đồ, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gỗ, tủ sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ bàn để đầu giường, bảng tin, ghế để chân, ghế dài [đồ đạc], đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dẻo, móc treo quần áo, không bằng kim loại, bát đĩa dùng cho bừa ăn, đồ dùng để uống nước, tách/chén/cốc, cốc và ca để uống, dụng cụ phân phối xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, gió được làm từ liễu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng, hộp cơm bento, ống hút dùng để uống, tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải, lợn đựng tiền tiết kiệm, chai lọ, nắp cốc, không bằng kim loại, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, bình rót, lọ đựng thực phẩm, trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp, lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường, lớp lót rèm phòng tắm, túi ngủ, tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phủ giường, màn giường, chăn chân, vỏ chăn lông vũ, rèm cửa phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, chăn dùng cho giường, chăn mỏng cỡ

nhỏ, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, tấm trướng treo tường làm bằng vải, tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tạp dề [trang phục], đồ đội đầu, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, giấy dán tường, bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi], nhà đồ chơi, lều để chơi trò chơi, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi bằng nhung; dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại, khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay, dao cắt kiểu lượn sóng, dụng cụ đo chiều cao, bát để đồ, cốc để đồ và thìa để đồ, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn ngủ chạy bằng điện, đồng hồ, bản in, cụ thể là bản in khắc và ấn phẩm, khay để thư, bảng viết phấn, bảng đen, hộp đựng bút và hộp đựng bút chì, bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, hộp chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, đề can dán tường, áp phích quảng cáo, đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và được đồ bên trong, ghế trường kỷ (ghế sofa), đi văng, giá để đồ đạc [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], giường, gối và gối ôm, mành che cửa sổ bên trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu cứa thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường làm bằng chất dẻo hoặc gỗ, bảng hiển thị, mắc quần áo, thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm, ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], móc treo khăn, không bằng kim loại, hộp lưu trữ ngoài trời bằng gỗ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, giá/kệ đựng đồ, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gỗ, tu sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ bàn đề đầu giường, bảng tin, ghế để chân, ghế dài [đồ đạc], đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dẻo, móc treo quần áo, không bằng kim loại, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, tách/chén/cốc, cốc và ca để uống, dụng cụ phân phối xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, gió được làm từ liễu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng, hộp cơm bento, ống hút dùng để uống, tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải, lợn đựng tiền tiết kiệm, chai lọ, nắp cốc, không bằng kim loại, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, bình rót, lọ đựng thực phẩm, trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp, lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường, lớp lót rèm phòng tắm, túi ngủ, tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phú giường, màn giường, chăn chân, vỏ chăn lông vũ, rèm cửa phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, chăn dùng cho giường, chăn mỏng cỡ nhỏ, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ,

khăn mặt bằng vải, khăn lau, tấm trướng treo tường làm bằng vải, tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tạp dề [trang phục], đồ đội đầu, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, giấy dán tường, bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi], nhà đồ chơi, lều đồ chơi trò chơi, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi bằng nhung; dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại, khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay, dao cắt kiểu lượn sóng, dụng cụ đo chiều cao, bát để đồ, cốc để đồ và thìa để đồ, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn ngủ chạy bằng điện, đồng hồ, bản in, cụ thể là bản in khắc và ấn phẩm, khay để thư, bảng viết phân, bảng đen, hộp đựng bút và hộp đựng bút chì, bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, hộp chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, đề can dán tường, áp phích quảng cáo, đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và được đồ bên trong, ghế trường kỷ (ghế sofa), đi văng, giá để đồ đạc [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], giường, gối và gối ôm, mành che cửa sổ bên trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu cửa thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường làm bằng chất deo hoặc gỗ, bảng hiển thị, mắc quần áo, thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm, ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], móc treo khăn, không bằng kim loại, hộp lưu trữ ngoài trời bằng gỗ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, giá/kệ đựng đồ, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gỗ, tủ sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ bàn để đầu giường, bảng tin, ghế để chân, ghế dài [đồ đạc], đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dẻo, móc treo quần áo, không bằng kim loại, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, tách/chén/cốc, cốc và ca để uống, dụng cụ phân phối xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, gió được làm từ liễu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng, hộp cơm bento, ống hút dùng để uống, tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải, lợn đựng tiền tiết kiệm, chai lọ, nắp cốc, không bằng kim loại, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, bình rót, lọ đựng thực phẩm, trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp, lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường, lớp lót rèm phòng tắm, túi ngủ, tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phủ giường, màn giường, chăn chân, vỏ chăn lông vũ, rèm cửa phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, chăn dùng cho giường, chăn mỏng cỡ nhỏ, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, tấm trướng

treo tường làm bằng vải, tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tạp dề [trang phục], đồ đội đầu, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, giấy dán tường, bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi], nhà đồ chơi, lều để chơi trò chơi, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi bằng nhung; dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại, khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay, dao cắt kiểu lượn sóng, dụng cụ đo chiều cao, bát để đồ, cốc để đồ và thìa để đồ, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn ngủ chạy bằng điện, đồng hồ, bản in, cụ thể là bản in khắc và ấn phẩm, khay để thư, bảng viết phân, bảng đen, hộp đựng bút và hộp đựng bút chì, bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, hộp chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, đề can dán tường, áp phích quảng cáo, đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đô ngoại thất và đồ nội thất, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bập bênh, hộp để đựng đồ chơi [đồ đạc], ghế bành, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, ghe trường kỷ (ghế sofa), đi văng, giá để đồ đạc [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], giương, gội và gối ôm, mành che cửa sổ bên trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường làm bằng chất dẻo hoặc gỗ, bảng hiển thị, mắc quần áo, thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm, ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], móc treo khăn, không bằng kim loại, hộp lưu trữ ngoài trời bằng gồ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, giá/kệ đựng đồ, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gỗ, tủ sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ bàn để đầu giường, bảng tin, ghế để chân, ghế dài [đồ đạc], đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dẻo, móc treo quần áo, không bằng kim loại, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, tách/chén/cốc, cốc và ca để uống, dụng cụ phân phối xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, giỏ được làm từ liễu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng, hộp cơm bento, ống hút dùng để uống, tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải, lợn đựng tiền tiết kiệm, chai lọ, nắp cốc, không bằng kim loại, thót để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, bình rót, lọ đựng thực phẩm, trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp, lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường, lớp lót rèm phòng tắm, túi ngủ, tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phủ giường, màn giường, chăn chần, vỏ chăn lông vũ, rèm cửa phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối,

chăn dùng cho giường, chăn mong cỡ nhỏ, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, tấm trướng treo tường làm bằng vải, tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tạp dề [trang phục], đồ đội đầu, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, tham trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, giấy dán tường, bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi], nhà đồ chơi, lều để chơi trò chơi, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi bằng nhung; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo có bản chất là móc treo quần áo bằng kim loại, khung treo rèm, cụ thể là, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bộ đồ ăn, cụ thể là dao, dĩa và thìa, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, dụng cụ gọt vỏ và cắt rau củ và trái cây vận hành bằng tay, dao cắt kiểu lượn sóng, dụng cụ đo chiều cao, bát để đồ, cốc để đồ và thìa để đồ, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, đèn ngủ chạy bằng điện, đồng hồ, bản in, cụ thể là bản in khắc và ấn phẩm, khay để thư, bảng viết phấn, bảng đen, hộp đựng bút và hộp đựng bút chì, bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, hộp chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, đề can dán tường, áp phích quảng cáo, đồ thủ công trang trí tường bằng giấy hoặc bìa cứng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ ngoại thất và đồ nội thất, bàn nhỏ thường để ở góc phòng, bàn phụ thường đặt cạnh ghế sofa hoặc giường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế xoay, ghế bập bênh, hộp để đựng đồ chơi [đồ đạc], ghế bành, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, ghế trường kỷ (ghế sofa), đi văng, giá để đồ đạc [đồ đạc], gương soi [đồ đạc], giường, gối và gối ôm, mành che cửa sổ bên trong nhà và chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, tấm gắn tường làm bằng chất dẻo hoặc gỗ, bảng hiển thị, mắc quần áo, thanh treo rèm, vòng treo rèm là bộ khung treo rèm, ghế lười [ghế nhồi hạt đậu bên trong], móc treo khăn, không bằng kim loại, hộp lưu trữ ngoài trời bằng gỗ hoặc chất dẻo, không bằng kim loại, để sử dụng thông thường, hộp trang trí làm bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, giá/kệ đựng đồ, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp và sọt/thùng đựng đồ bằng gỗ, tủ sách, bàn làm việc, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ bàn để đầu giường, bảng tin, ghế để chân, ghế dài [đồ đạc], đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu kho, cụ thể là, hộp chứa đựng bằng chất dẻo, thùng không bằng kim loại, sọt/thùng, thau/chậu bằng chất dèo, móc treo quần áo, không bằng kim loại, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, tách/chén/cốc, cốc và ca để uống, dụng cụ phân phối xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, giỏ được làm từ liêu gai, rơm, gỗ hoặc vải dùng cho mục đích gia dụng, hộp cơm bento, ống hút dùng để uống, tấm lót đĩa bằng chất dẻo, không phải đồ thay thế vải, lợn đựng tiền tiết kiệm, chai lọ, nắp cốc, không bằng kim loại, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, bình rót, lọ đựng thực phẩm, trục cán bột và bàn xẻng dùng cho nhà bếp, lều nhỏ được thiết kế để đặt lên giường, lớp lót rèm phòng tắm, túi ngủ, tấm trải phủ giường, chăn bông và tấm phủ giường, màn

giường, chăn chân, vỏ chăn lông vũ, rèm cửa phòng tắm, đồ dùng cho giường, cụ thể là, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, chăn dùng cho giường, chăn mỏng cỡ nhỏ, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cưa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, tấm trướng treo tường làm bằng vải, tấm lót đĩa bằng chất dẻo thay thế cho vải, khăn lau bát đĩa [khăn vải], tạp dề [trang phục], đồ đội đầu, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn, giấy dán tường, bàn đồ chơi đa năng cho trẻ em [đồ chơi], nhà đồ chơi, lều để chơi trò chơi, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi bằng nhung.

---

(210) **4-2025-21482**
(641) 4-2021-26836
(540)

MANI

(220) 30/06/2021
(441) 25/11/2025

(731) MANI, INC. (JP)
8-3 Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya, Tochigi, 321-3231, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: chế phẩm y tế cho mục đích nha khoa.

---

(210) **4-2025-21537**
(540)

PARFÉE

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUSCO (VN)
Số 54, ngõ 61, phố Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm để giặt khô.

---

(210) **4-2025-21538**
(540)

NEFIOU

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) WANG YIHE (CN)
302, Building C2, Guangyi Garden, Fengze Street, Fengze District, Quanzhou City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; giày cao cổ; áo sơ mi; quần áo; dép đi trong nhà; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-21563**

(540)

HAZIMI
SẢN PHẨM THỰC - GIÁ TRỊ THỰC

(220) 15/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Vàng, nâu, cam.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO TRỌNG SÁNG (VN)
65 Bàu Cát 5, phường 14, quận Tân Bình, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị rung xoa bóp; thiết bị xoa bóp; súng xoa bóp chạy điện; dụng cụ lấy ráy tai; vật dụng để cạo lưỡi; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; bóng đèn thông minh; thiết bị hút ẩm; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

---

(210) **4-2025-21749**

(540)

(220) 16/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(731) ULTHERA, INC. (US)
6501 Six Forks Road, Raleigh, North Carolina 27615, United States of America.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; mỹ phẩm có thành phần hoạt tính sinh học dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế.

---

(210) **4-2025-21804**

(540)

NTCH
PROFESSIONAL

(220) 16/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM NHỰT TÂN (VN)
209/1A Âu Dương Lân, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-21841**

(540)

BERRY ON

(220) 16/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) HORTIFRUT S.A. (CL)
Av. El Cóndor Nº 600, Piso 4, Ciudad Empresarial, Huechuraba, Santiago, Chile

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Trái cây, rau củ và các loại đậu hạt đóng hộp, đông lạnh, đóng lon, sấy khô (đã khử nước) và nấu chín; đồ ăn vặt/đồ ăn nhẹ từ trái cây; trái cây kết tinh (tẩm đường); bột trái cây; trái cây đã chế biến; salad trái cây; thịt quả/cùi của trái cây; trái cây nghiền nhuyễn; trái cây tẩm hương vị; hạt rang; trái cây nấu đường (compote); mứt và thạch/nước quả nấu đông; quả mọng được chế biến; quả mọng đông lạnh.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô (chưa xử lý), củ thể là quả hạch, chưa chế biến và hạt (ngũ cốc); rau củ và trái cây tươi; hạt giống, cây (cây trồng), cây trồng và hoa tự nhiên; trái cây và quả hạch sấy khô chưa qua chế biến; quả mọng tươi.

---

(210) **4-2025-21869**

(540)

HP
HIỆP PHONG

(220) 16/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 9.1.7; 14.3.21; 26.1.2; 26.1.18

(731) TRẦN NGỌC PHONG (VN)
661/12 Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Bao (túi) bằng nhựa dùng để bao gói.

Nhóm 21: Rổ nhựa; sọt nhựa; két nhựa (két để đựng bia và nước ngọt bằng nhựa).

Nhóm 22: Dây nhựa; dây thừng; dây bện; sợi đay; lưới đánh cá; phao nhựa (một bộ phận của lưới đánh cá).

Nhóm 28: dây câu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường thủy; dịch vụ vận tải đường bộ; dịch vụ cho thuê xe tải; dịch vụ cho thuê kho hàng.

---

(210) **4-2025-21913**

(540)

OMX Music Entertainment

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN QUANG HUẤN (VN)
Thôn Ngọc Lộ, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ phòng thu âm; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-21918**

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Kally

(731) CÔNG TY TNHH SX-TM-DV GIẦY TUẤN HẢI (VN)
Số 15 ngõ Văn Minh, khu Dương Ô, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-21941**

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Kazeha

(731) YING JINGBIN (CN)
No. 313-1 Huangxitan Village, Xixi Town, Yongkang City, Zhejiang Province, China 321300

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

---

(210) **4-2025-21942**

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ohmyfit

(731) XIAMEN HONGLING E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 602, No. 520 Qishan North Road, Phase II, Aide Aviation Industrial Park, Torch High tech Zone, Xiamen, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; mật ong; chế phẩm ngũ cốc; bột mì.

---

(210) **4-2025-21943**

(540)

Air-SYA

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) MA DIWEI (CN)
No. 25 Subordinate, No. 900 Qinghe Road, Shayibake District, Urumqi City, Xinjiang Uygur Autonomous Region, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Van [bộ phận của máy]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; thiết bị vận chuyển bằng đường ống vận hành bằng khí nén; bộ điều khiển bằng khí nén dùng cho máy móc, động cơ và đầu máy; bơm chân không [máy móc].

Nhóm 09: Thiết bị ghi khoảng cách; lưu lượng kế; máy đếm; hộp đấu nối [điện].

---

(210) **4-2025-21944**

(540)

Zylithar

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ FEI YAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà Hải Âu, số 39B Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá bày báo chí; mắc áo; giá để hoa [đồ đạc]; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; giá sách [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-21949**

(540)

FANCi CLUB

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH FANCI CLUB (VN)
31 đường 37, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ, khăn quàng (trang phục); quần áo; áo lót; quần lót; thắt lưng (trang phục); giầy; dép; giầy thể thao; găng tay (trang phục); tất chân.

---

(210) **4-2025-21964**

(641) 4-2021-18788

(540)

tti
A Berkshire Hathaway Company

(220) 13/05/2021
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh nước biển.

(731) TTI ELECTRONICS ASIA PTE LTD (SG)
3 Changi North Street 2, #04-01, Logistech, Singapore (498827)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Phân phát hàng mẫu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-21971**

(540)

(220) 19/05/2025

(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 5.9.19; 24.9.1; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH HC GOLD (VN)
Lk2 - 02, Khu đô thị Lộc Ninh, Thị Trấn Chúc Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): hạt [ngũ cốc], chế phẩm ngũ cốc, yến mạch dạng mảnh, món điểm tâm từ các loại quả, hạt khô (muesli), yến mạch nghiền, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc], thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thanh ngũ cốc giàu protein, thỏi ngũ cốc giàu protein, ngũ cốc dạng thanh, kẹo nougat, các loại hạt điều rang muối, hạt óc chó đã sấy khô, hạt điều đã sấy khô, hạt hạnh nhân đã sấy khô, hạt hạnh nhân rang bơ, hạt macca sấy, gạo lứt sấy, khoai lang sấy, hạt mix sấy (mix các loại hạt sấy), set hạt sấy mix làm sữa hạt, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], trái cây đã qua chế biến: nho sấy dẻo, xoài sấy dẻo, chà là sấy dẻo, nam việt quất sấy dẻo, dâu tây sấy, mít sấy, hoa quả sấy khô, sấy dẻo, đã sơ chế hoặc chế biến, thanh dinh dưỡng giàu protein (bánh kẹo), bánh dinh dưỡng (bánh kẹo), đậu các loại (chưa qua chế biến), các loại hạt (chưa qua chế biến), các loại hạt sấy khô đã qua chế biến, các loại đậu đã qua chế biến, yến mạch, hạt ca cao, hạt dẻ, hạt mắc ca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt óc chó, hạt đậu nành, hạt bí, hạt chia.

---

(210) **4-2025-21982**

(540)

(220) 19/05/2025

(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VAPUTEX (VN)
TT05- khu đô thị Cầu Lọc, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô.

---

(210) **4-2025-21999**

(540)

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 2.3.1; 5.5.20; 5.5.22; 21.1.17; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh cô ban, trắng, vàng nâu, xám, xám nhạt, hồng phấn, hồng đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-22057**

(540)

PETROMERICA

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Xanh dương, đen, đỏ, trắng.
(731) GLOBAL MARKET DISTRIBUTION LLC, DBA US GLOBAL PETROLEUM (US)
9101 Fullerton Ave, Franklin Park, IL 60131, USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất chống đông; chất làm mát; phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ đốt trong; dầu truyền động; chất lỏng chống đông kính chắn gió; chất lỏng chống đóng băng kính chắn gió; phụ gia hóa học để tăng cường hiệu suất của dầu bôi trơn, mỡ và nhiên liệu động cơ đốt trong; dầu thủy lực dùng cho ô tô.

Nhóm 04: Dầu bôi trơn cho động cơ xăng và động cơ diesel; chất bôi trơn và mỡ bôi trơn dùng cho ô tô; phụ gia dầu động cơ không phải hóa chất, cụ thể là phụ gia dầu bituminous; dầu bánh răng; dầu động cơ; dầu động cơ bốn thì; dầu động cơ hai thì; dầu xe máy.

---

(210) **4-2025-22058**

(540)

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, nâu, cam, đỏ.
(731) GLOBAL MARKET DISTRIBUTION LLC, DBA US GLOBAL PETROLEUM (US)
9101 Fullerton Ave, Franklin Park, IL 60131, USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất chống đông; chất làm mát; phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ đốt trong; dầu truyền động; chất lỏng chống đông kính chắn gió; chất lỏng chống đóng băng kính chắn gió; phụ gia hóa học để tăng cường hiệu suất của dầu bôi trơn, mỡ và nhiên liệu động cơ đốt trong; dầu thủy lực dùng cho ô tô.

Nhóm 04: Dầu bôi trơn cho động cơ xăng và động cơ diesel; chất bôi trơn và mỡ bôi trơn dùng cho ô tô; phụ gia dầu động cơ không phải hóa chất, cụ thể là phụ gia dâu bituminous; dầu bánh răng; dầu động cơ; dầu động cơ bốn thì; dầu động cơ hai thì; dầu xe máy.

---

(210) **4-2025-22059**

(540)

KEIHIN

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN HUY VƯƠNG (VN)
Tổ 1, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ; chất làm mát động cơ/đầu máy xe cộ; chất phụ gia làm sạch dùng cho động cơ nổ; chế phẩm hóa học để khử muội than của động cơ nổ; chế phẩm để bóc và tách [làm mất kết dính]; chế phẩm tháo khuôn đúc.

Nhóm 03: Chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy mỡ nhờn trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; các chế phẩm loại bỏ gỉ sét cụ thể là chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; các chế phẩm tẩy sơn; các chế phẩm đánh bóng; chất tạo mùi thơm [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-22101**

(540)

LYNiX

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.11; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25

(731) CAI BIN (CN)
Room 202, Unit 3, Building 48, Yunjiangli, Phase II, Jiangan Community, Wuhua District, Kunming City, Yunnan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quay phim; thiết bị phóng đại; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; máy ảnh (máy chụp ảnh); kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; thấu kính dùng để tự chụp ảnh.

---

(210) **4-2025-22117**

(540)

CHARADE

(220) 19/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) KURASHIKI BOSEKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Hommachi, Kurashiki-shi, Okayama 7100054, Japan

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 24: Vải dệt, không phải vải viền cho chiếu tatami; vải dệt kim; khăn mặt bằng vải; tenugui [khăn bông nhật bản]; khăn tay bỏ túi bằng vải; fukusa [vải bọc nghi lễ nhật bản]; furoshiki [vải bọc đa năng của nhật bản]; màn chống muỗi; ga trải giường; chăn futon; vỏ bọc cho chăn bông futon; vải bọc đệm futon [đệm kiểu nhật bản] [futon không nhồi]; áo gối; chăn; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau khô bát đĩa; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; rèm bằng sợi dệt; khăn trải bàn bằng vải dệt; màn cửa [màn cửa dày].

Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài không theo phong cách nhật bản; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo ngủ; quần áo lót [đồ lót]; đồ bơi [bộ quần áo tắm]; mũ bơi; áo nịt ngoài; áo ba lỗ; áo thun ngắn tay; quần áo truyền thống nhật bản; tấm che mắt khi ngủ; tạp dề [trang phục]; khăn quàng cổ dạng ống; bít tất ngắn cổ và tất dài không phải là đồ thể thao đặc biệt; xà cạp quấn bắp chân và ghệt; khăn choàng bằng lông thú; khăn choàng; khăn quàng cổ; tabi [tất kiểu nhật]; vỏ bọc cho tabi [vỏ bọc cho tất kiểu nhật bản]; găng tay và găng tay hở ngón [trang phục]; ca vát; khăn choàng cổ; khăn rằn [khăn quàng cổ]; quần áo giữ nhiệt; mũ giữ nhiệt; đồ lót giữ nhiệt; vớ giữ nhiệt; khăn choàng [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; đồ đội đầu; mũ ngủ; quần áo thể thao, trừ quần áo dùng cho thể thao dưới nước.

---

(210) **4-2025-22145**

(300) TM2024036939 22/11/2024 MY

(540)

Vinda
DELUXE
STRONG EVEN WHEN WET

(220) 19/05/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 1.15.24; 3.11.7

(591) Xanh dương, trắng, ghi.

(731) VINDA PAPER (CHINA) CO LTD (CN) Sibeiyangsha, Xinjiangcun, Sanjiang Town, Xinhui District, Jiangmen City, Guangdong Province 529142, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch tay; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm dùng cho động vật; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh bóng cho đồ da; khăn lau làm sạch được làm ẩm sẵn; chế phẩm làm sạch; vải được tẩm chế phẩm để làm sạch; khăn lau dùng một lần được tẩm hóa chất hoặc hợp chất làm sạch dùng cho công nghiệp và thương mại.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và vệ sinh [có chứa thuốc]; chế phẩm sát trùng, chế phẩm diệt khuẩn, chế phẩm khử trùng da; chế phẩm vệ sinh tay [có chứa thuốc]; khăn lau vệ sinh [được tẩm chế phẩm dược]; khăn lau được tẩm chế phẩm vệ sinh [có chứa thuốc]; khăn lau được tẩm chế phẩm sát trùng; khăn lau được tẩm chế phẩm diệt khuẩn.

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy để dùng một lần.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ kết hợp nhiều loại hàng hóa, vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó, thông qua phương tiện viễn thông, hoặc từ một trang web bán hàng tổng hợp qua Internet hoặc các mạng truyền thông khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá; sắp xếp các giao dịch thương mại bao gồm trong khuôn khổ thương mại điện tử; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về dụng cụ vệ sinh cho con người; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến chuyên về dụng cụ vệ sinh cho con người; dịch vụ quảng cáo, marketing và đẩy mạnh bán hàng qua Internet hoặc các mạng truyền thông khác;

cung cấp thông tin sản phẩm và kinh doanh qua Internet hoặc các mạng truyền thông khác; tổ chức triển lãm và hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; phổ biến các tài liệu quảng cáo; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; tổ chức và quản lý các chương trình khách hàng thân thiết.

---

(210) **4-2025-22201**

(540)

Chiva

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI QUÂN DIỆU (VN)
185 Đỗ Bí, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-22275**

(540)

METSUKi

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ METSUKI VIETNAM (VN)
01 J4, đường DD7, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-22290**

(540)

MONOVA
Flavor - Ingredients

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.7.20; 25.7.22; 26.1.1

(591) Xanh dương, xám nhạt, xám đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM MONOVA (VN)
Lô I/6 đường số 4, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất chiết xuất từ thực vật ngoại trừ tinh dầu, dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ động vật dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chiết xuất từ cá, thủy hải sản dùng cho ngành sản xuất nguyên liệu thực phẩm, hương liệu trừ tinh dầu.

Nhóm 29: Chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; dầu thực vật; dầu vừng dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm; gia vị; hương liệu cà phê; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt; chiết xuất từ cá, thủy hải sản dùng làm nước sốt.

---

(210) **4-2025-22293**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(591) Nâu, xám, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KK PROJECT & CO (VN)
Tầng 9, nhà số 9, ngách 41, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đường; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; bột; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, mua bán các sản phẩm: cà phê, chè, gia vị, thịt, cá, thủy sản, rau, củ, quả, bánh kẹo, đường, sữa, ngũ cốc, bột, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22294**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(591) Xanh lá, xám, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KK PROJECT & CO (VN)
Tầng 9, nhà số 9, ngách 41, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đường; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; bột; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, mua bán các sản phẩm: cà phê, chè, gia vị, thịt, cá, thủy sản, rau, củ, quả, bánh kẹo, đường, sữa, ngũ cốc, bột, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22295**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.7; 5.7.8; 11.3.7
(591) Tím, xanh lá, nâu, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KK PROJECT & CO (VN)
Tầng 9, nhà số 9, ngách 41, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đường; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; bột; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, mua bán các sản phẩm: cà phê, chè, gia vị, thịt, cá, thủy sản, rau, củ, quả, bánh kẹo, đường, sữa, ngũ cốc, bột, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22296**

(540)

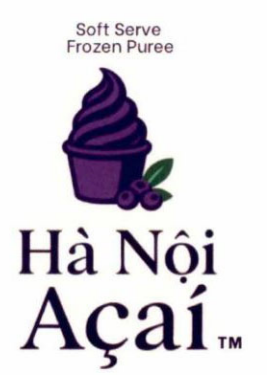

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.7.8; 8.1.18
(591) Tím, xanh lá, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KK PROJECT & CO (VN)
Tầng 9, nhà số 9, ngách 41, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thủy sản đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở thủy sản; thực phẩm trên cơ sở rau củ quả; sữa.

Nhóm 30: Gia vị; đường; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; bột; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, mua bán các sản phẩm: cà phê, chè, gia vị, thịt, cá, thủy sản, rau, củ, quả, bánh kẹo, đường, sữa, ngũ cốc, bột, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22297**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.21; 25.3.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Tím, xanh lá, nâu, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KK PROJECT & CO (VN)
Tầng 9, nhà số 9, ngách 41, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thủy sản đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở thủy sản; thực phẩm trên cơ sở rau củ quả; sữa.

Nhóm 30: Gia vị; đường; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; bột; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, mua bán các sản phẩm: cà phê, chè, gia vị, thịt, cá, thủy sản, rau, củ, quả, bánh kẹo, đường, sữa, ngũ cốc, bột, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22298**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20
(591) Nâu, cam đất, xám, xanh lá, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KK PROJECT & CO (VN)
Tầng 9, nhà số 9, ngách 41, ngõ 199, đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đường; bánh kẹo; cà phê; chè [trà]; bột; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng bách hóa, mua bán các sản phẩm: cà phê, chè, gia vị, thịt, cá, thủy sản, rau, củ, quả, bánh kẹo, đường, sữa, ngũ cốc, bột, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-22316**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.4.18; 26.7.25
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG SỐ AN NAM (VN)
Số 10 ngõ 26 đường Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASKLAW (CÔNG TY LUẬT TNHH ASKLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái; tạo chú thích đi kèm lời nói, hình ảnh hoặc video; sản xuất podcast; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ giới thiệu phim.

---

(210) **4-2025-22359**

(540)

MÈO & CHUỘT

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HẢI THANH (VN)
13 Lê Ngô Cát, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón).

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: rượu, bia, nước giải khát, nước có ga, quần áo, giày dép, mũ (nón).

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ sáng tác nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (quán bar); dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-22363**

(540)

MIFAN

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN DUY MẠNH -86 (VN)
536A phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy đánh bọt sữa cà phê dùng điện; máy cọ rửa tự động dùng điện; máy hút bụi chân không; rô-bốt hút bụi; rô-bốt lau nhà; máy rửa bát đĩa; máy súc rửa chai.

Nhóm 08: Máy uốn tóc [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ kẹp uốn tóc dùng điện; dụng cụ duỗi tóc dùng điện; dụng cụ tạo kiểu tóc dùng điện

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; dụng cụ mát-xa cầm tay; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; dụng cụ lấy ráy tai; nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; máy nội soi tai mũi họng; thiết bị và dụng cụ nha khoa; máy lấy cao răng tại nhà; máy rửa mặt; máy xông mặt; máy triệt lông cá nhân; máy nâng cơ; thiết bị tẩy tế bào chết; máy hút mụn.

Nhóm 11: Thiết bị làm nóng, lạnh nước; thiết bị lọc nước; thiết bị hút mùi, không dùng cho cá nhân; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 21: Bàn chải chạy điện để làm sạch và chăm sóc cơ thể.

Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị phục hồi cơ thế, không dùng cho mục đích phục hồi chức năng y tế; dụng cụ thể thao; thiết bị thể thao; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thế thao].

---

(210) **4-2025-22366**

(540)

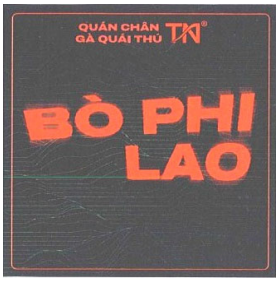

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.20; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) TRẦN THỊ THANH NHÀN (VN)
51/1 Huyền Trân Công Chúa, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-22367**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, đen
(731) TRẦN THỊ THANH NHÀN (VN)
51/1 Huyền Trân Công Chúa, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-22373**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NORISOO (VN)
Y14 cư xá Phúc Hải, khu phố 4, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-22387**

(540)

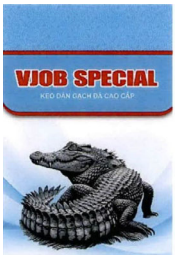

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.9; 25.1.25; 25.5.25; 25.7.25; 26.4.10
(591) Xanh nước biển, đỏ, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VJOB (VN)
Thôn Đồng Ao, xã Tân Thanh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; keo dán đá; keo dán sắt (dùng cho mục đích công nghiệp); keo dán gỗ; keo dán dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: Keo dán gạch, keo dán đá, keo dán sắt (dùng cho mục đích công nghiệp), keo dán gỗ, keo dán dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-22421**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) PHẠM NGỌC QUỲNH NHƯ (VN)
A1-06.09 C/c City Gate, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp da mặt; chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp được cung cấp bởi một spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; tư vấn trong lĩnh vực mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cơ thể và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-22422**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) PHẠM NGỌC QUỲNH NHƯ (VN)
A1-06.09 C/c City Gate, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp da mặt; chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp được cung cấp bởi một spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; tư vấn trong lĩnh vực mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc cơ thể và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-22423**

(540)

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.4; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THĂNG LONG (VN)
Tòa nhà Thăng Long, khu đô thị mới đường 188, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Nước đá (tinh khiết).

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

---

(210) **4-2025-22424**

(540)

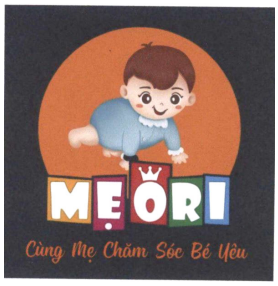

(220) 20/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.6; 24.9.1; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Cam, hồng, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, nâu, da, đen, trắng.
(731) VÕ THÙY PHƯƠNG THANH (VN)
Số nhà 87/10, đường Ngô Sĩ Liên, tổ 7, khu phố 1, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 05: Cháo ăn dặm dành cho trẻ em.

Nhóm 30: Cháo dinh dưỡng; cháo tươi ăn liền; cháo đóng gói ăn liền.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm: cháo, súp, cơm cho trẻ 6 tháng tuổi, phở cho trẻ 6 tháng tuổi, mì cho trẻ 6 tháng tuổi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; cửa hàng cháo; quán cháo.

---

(210) **4-2025-22452**

(540)

ZENMIAH

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4
(591) Trắng, xanh lục đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO GROW INTERNATIONAL (VN)
17 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước thơm; hương thơm để thắp; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

Nhóm 05: Thảo dược; chế phẩm hoá dược; trà thảo dược; chế phẩm khử mùi không khí; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 14: Đá mã não; đá quý; đá bán quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo.

Nhóm 35: Dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; kinh doanh các sản phẩm sau đây: tinh dầu, nước thơm, hương thơm để thắp, dầu dùng cho nước hoa và nước thơm, chế phẩm làm thơm không khí, tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương, thảo dược, chế phẩm hoá dược, trà thảo dược, chế phẩm khử mùi không khí, chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế, đá phong thủy.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện viên thể dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

---

(210) **4-2025-22485**

(540)

WOODEN
DECOR

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.15.8; 25.7.22; 26.4.2
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH WOODEN DECOR (VN)
C19 đường số 89, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ trang trí bằng gỗ.

Nhóm 21: Thớt dùng để cắt dùng cho nhà bếp; thớt bằng gỗ; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; tô; chén; đĩa bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-22486**

(641) 4-2022-26289

(540)

MEIKI

(220) 04/07/2022

(441) 25/11/2025

(731) WILLBE CO., LTD. (JP)
23 Shimokomori, Kabuto-cho, Tsushima-shi, Aichi 496-0023 Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nông nghiệp; máy cắt dùng điện; máy xới được cơ giới hóa; máy xén cỏ; khớp nối trục (bộ phận của máy móc); bánh răng truyền động cho máy móc; phanh cho máy móc; lò xo (bộ phận của máy); bộ truyền động cho máy móc; van (bộ phận của máy); máy phát điện chạy bằng động cơ xăng; máy phát điện chạy bằng động cơ ga; máy phát điện.

---

(210) **4-2025-22487**

(540)

(220) 21/05/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25

(591) Trắng, đen, hồng, cam, vàng, đỏ, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ T&P PHÚC THỊNH (VN)
Số 26, ngõ 127 đường Phạm Văn Đồng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Giải trí.

---

(210) **4-2025-22506**

(540)

(220) 21/05/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.10; 1.17.11; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ ĐẤT VIỆT (VN)
38 đường số 10, khu phố 2, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ bảo vệ chung cư; dịch vụ bảo vệ cao ốc văn phòng; dịch vụ vệ sĩ cho cá nhân; dịch vụ bảo vệ bảo vệ tài sản và hàng hóa.

---

(210) **4-2025-22552**

(540)

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG SỨC ĐÁ QUÝ INFINITY (VN)
79, 81, 83, 85, 87, 89, 91, 93, 95 đường số 37, khu dân cư Bình Phú, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đá bán quý; đồ trang sức (bằng vàng, bạc, đá quý); đá quý phong thủy; vật phẩm phong thủy (được làm bằng đá quý, kim loại quý).

---

(210) **4-2025-22564**

(540)

NEVERLAND

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐỖ QUỐC VIỆT ANH (VN)
9 ngách 210/3 Hoàng Văn Thái, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; thực phẩm ăn liền trên cơ sở từ ngũ cốc; bánh kẹo; thực phẩm ăn liền trên cơ sở từ gạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu thực phẩm; thiết kế bao bì thực phẩm; thiết kế thực phẩm.

---

(210) **4-2025-22593**
(641) 4-2023-07157

(540)

SPEEDIO

(220) 06/03/2023
(441) 25/11/2025
(731) BROTHER INDUSTRIES, LTD. (JP)
15-1 Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, 467-8561, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm và chương trình máy vi tính có thể tải xuống để vận hành và lập trình máy móc và dụng cụ gia công kim loại, máy in 3D, rô bốt công nghiệp, máy mài, máy tiện ren, máy tiện ren đai ốc, máy phay, máy khoan và máy doa để gia công kim loại; phần mềm và chương trình máy vi tính ghi sẵn lại để vận hành và lập trình máy móc và dụng cụ gia công kim loại, máy in 3D, rô bốt công nghiệp, máy mài, máy tiện ren, máy tiện ren đai ốc, máy phay, máy khoan và máy doa để gia công kim loại; thiết bị điều khiển số, cơ điện, điện và điện tử và thiết bị xử lý dữ liệu cho máy công cụ; thiết bị truyền thông kỹ thuật số được ghi trước chứa các tệp tin văn bản và chương trình máy tính để vận hành và lập trình máy móc và dụng cụ gia công kim loại, máy in 3D, rô bốt công nghiệp, máy mài, máy tiện ren, máy tiện ren đai ốc, máy phay, máy khoan, và máy doa để gia công kim loại.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính dùng cho máy móc và dụng cụ gia công kim loại; lập trình máy tính, hoặc bảo trì phần mềm máy tính dùng cho máy móc và dụng cụ gia công kim loại; cung cấp các chương trình máy tính dùng cho máy móc và dụng cụ gia công kim loại;

cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] dùng cho máy móc và dụng cụ gia công kim loại; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS] dùng cho máy móc và dụng cụ gia công kim loại; lưu trữ dữ liệu điện tử cho máy móc và dụng cụ gia công kim loại.

---

(210) **4-2025-22629**

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CUISINART

(731) CONAIR LLC (US)
One Cummings Point Road Stamford, CT 06902, USA

(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm dùng điện trong nhà bếp để cắt, thái, bào, nạo và băm thực phẩm; thiết bị nhà bếp loại nhỏ dùng điện và pin dùng cho mục đích gia dụng và thương mại, cụ thể là, máy băm thực phẩm dùng điện, máy xay thực phẩm dùng điện, máy trộn cầm tay trong nhà bếp dùng điện, máy xay thực phẩm cầm tay dùng điện, máy xay thực phẩm để bàn dùng điện, máy xay thực phẩm cầm tay chạy pin và không dây, máy xay cà phê dùng điện; dụng cụ mở đồ hộp dùng điện và dao điện; máy trộn dùng điện cho mục đích gia dụng; máy trộng có thể đứng dùng điện cho nhà bếp; máy xay trộn thực phẩm dùng điện.

Nhóm 08: Bộ dụng cụ đồ ăn, bao gồm dao, dĩa và thìa; dụng cụ khoét lõi táo vận hành bằng tay; dụng cụ mở đồ hộp không dùng điện; dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện; dụng cụ gọt vỏ trái cây không dùng điện; dụng cụ gọt rau củ không dùng điện; dụng cụ để tách, mở con hàu; dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện; dụng cụ mở nắp bịt chai rượu vang vận hành bằng tay; dụng cụ làm mềm thịt, cụ thể là, búa nhà bếp; dao đầu bếp; kéo cắt gia dụng; dụng cụ mài dao; dao đầu bếp, cụ thể là, dao cắt bánh mì, dao thái, dao đa năng santoku, dao lọc xương, dao ăn bít tế; dao gọt; dao đa dụng; dụng cụ ăn uống dẹt, cụ thể là dĩa, dao và thìa.

Nhóm 09: Cân và thiết bị đo lường thực phẩm, cụ thể là cân, cân tiểu ly và cốc đo lường; nhiệt kế dạng đĩa dùng trong nấu ăn, không dùng cho mục đích y tế; cốc đo lường; thìa đo lường; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Thiết bị nhà bếp loại nhỏ dùng điện cho dùng cho mục đích gia dụng và thương mại, cụ thể là, máy pha cà phê bằng điện, máy pha cà phê cappuccino và espresso nóng bằng điện, máy pha cappuchino và espresso lạnh bằng điện, bình pha cà phê dùng điện, máy làm kem lạnh dùng điện, ấm đun nước pha trà bằng điện, máy nướng lát bánh mì bằng điện, máy làm bánh quế bằng điện; thiết bị gia dụng, cụ thể là, tủ rượu dùng điện có thể kiểm soát nhiệt độ; khuôn bánh quế dùng điện có bản chất là máy ép bánh quế pizzelle; thiết bị làm bánh sandwich dùng điện, cụ thể là, máy nướng sandwich bằng điện; thiết bị nấu ăn bằng điện, cụ thể là, lò nướng bánh bằng điện, lò nướng đối lưu dùng điện, và lò nướng thịt dạng vỉ dùng điện; nồi nấu xốt fondue dùng điện, lò nướng dùng điện, nồi nấu chậm dùng điện, nồi nấu cơm dùng điện, chảo điện, lò vi sóng dùng để nấu ăn, máy làm bỏng ngô bằng điện dùng trong gia đình, bếp nướng phẳng dùng điện, máy ép làm bánh panini dùng điện, bếp nướng trong nhà dùng điện, máy nướng tiếp xúc bề mặt dùng điện, vỉ nướng dùng điện, nồi chiên ngập dầu, dùng điện, máy làm bánh mỳ dùng điện; nồi áp suất dùng điện; thiết bị pha cà phê dùng điện; thiết bị làm sữa chua dùng điện; thiết bị nướng dùng điện; lò nướng bánh loại to dùng điện; vỉ nướng sandwich dùng điện; máy nướng bánh quế dùng điện; máy làm kem dùng điện; nồi hấp thức ăn dùng điện; nồi chiên không dầu dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu nướng không dùng điện, cụ thể là, nồi nấu và chảo; dụng cụ nấu nướng không dùng điện, cụ thể là, khay nướng [dụng cụ nấu nướng]; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, xửng hấp; dụng cụ nấu nướng không dùng điện, cụ thể là, nồi nấu sốt, nồi nấu nướng dùng, chảo có cán dài và thành chảo thẳng đứng, chảo có cán dài, nắp nồi, nắp chảo có cán dài; dụng cụ làm bánh; ấm đun nướng không dùng điện chảo có cán dài [không dùng điện]; dụng cụ và phụ kiện nướng ngoài trời (barbecue), cụ thể là, kẹp dĩa lật thịt, bàn xẻng là dụng cụ gia đình, dụng cụ lật thịt, chổi dùng để phết, bàn chải vệ sinh vỉ nướng, và dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, vỉ nướng phẳng không dùng điện để sử dụng trên vỉ nướng ngoài trời (barbecue), chảo nướng không dùng điện để sử dụng trên vì nướng ngoài trời (barbecue); giỏ bằng kim loại dùng để nướng thực phẩm; chảo to không dùng điện để sử dụng trên bếp nướng; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, bộ gồm vỉ nướng bằng gang không dùng điện để sử dụng trên bếp nướng ngoài trời (barbecue) và khay phục vụ; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, bộ gồm chảo nướng bằng gang không dùng điện để sử dụng trên bếp nướng ngoài trời (barbecue) và khay phục vụ; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, bộ dụng cụ nướng gồm vỉ nướng không dùng điện và thìa phục vụ đồ ăn; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, bộ dụng cụ nướng gồm vỉ nướng không dùng điện và thìa phục vụ đồ ăn; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, bộ dụng cụ nướng gồm chảo nướng không dùng điện và thìa phục vụ đồ ăn; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, giá đỡ vỉ nướng và bọc phủ vỉ nướng; dụng cụ nấu nướng và phụ kiện nấu ăn không dùng điện, cụ thể là chảo dùng để nướng bánh pizza, khay nướng sườn, chảo nấu sốt, dụng cụ ép thực phẩm bằng gang dùng để nướng, giỏ bằng kim loại dùng để nướng thịt viên; dụng cụ nấu nướng ngoài trời (barbecue), cụ thể, dụng cụ quay xúc xích nướng, móc dùng để quay thịt nướng; xiên nấu ăn và giá đựng xiên nấu ăn; dụng cụ nấu nướng không dùng điện, cụ thể là, nồi, chảo, khay nướng, vỉ nướng thịt; dụng cụ làm bánh; thìa đục lỗ; dụng cụ mở nút chai; chổi dùng để phết lên thịt; xẻng/dao cắt bánh ngọt để phục vụ [dụng cụ cắt]; dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp; dụng cụ ép tỏi; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, dụng cụ bào; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, dụng cụ lọc dạng lưới; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, dụng cụ lật thức ăn, muôi (muỗng) múc kem; muỗng múc trái cây; thìa trộn; dĩa phục vụ mì sợi; khay đựng bánh; dĩa phục vụ đồ ăn; thìa phục vụ đồ ăn; thìa có rãnh; dụng cụ nghiền rau; dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện dùng cho mục đích gia dụng; kẹp gắp để phục vụ đồ ăn; máy trộn thực phẩm không dùng cho mục đích gia dụng; kẹp gắp để phục vụ đồ ăn; máy trộn thực phẩm không dùng điện dùng để nhồi bột dùng cho mục đích gia dụng; bát để trộn thức ăn; nút chai được thiết kế đặc biệt để sử dụng với chai rượu; rây lọc; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; nắp nồi; rổ quay rau cho ráo nước; dụng cụ rót rượu; bộ bát đĩa để phục vụ thức ăn; bộ bát đĩa để phục vụ thức ăn, cụ thể là, đĩa, bát, chén vại: hộp chuyên dùng để gài dao [bằng gỗ hoặc vật liệu rắn]; đồ chứ đựng dùng cho gia đình; đồ chứ đựng thực phẩm cho gia đình; đồ chứ đựng bằng chất dẻo dùng trong gia đình; đồ dùng uống nước bằng thủy tinh; đồ dùng để uống nước; giá ba chân [đồ dùng trên bàn] làm bằng vải; găng tay dùng cho mục đích gia dụng, cụ thể là, găng tay vệ sinh nhà bếp; thớt để cắt; dụng cụ nạo vỏ.

---

(210) **4-2025-22632**

(540)

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.11.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) BLACK BRIDGE FOOD CO., LTD. (CN)
No. 103, Sec. 1, Zhonghua West Road, South District, Tainan City 70266, Taiwan
(740) CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; xúc xích làm từ gạo nếp; thịt sấy; thịt lợn chiên giòn; thịt khô; ruốc thịt khô; ruốc cá khô, phi lê cá; nước sốt thịt; thịt băm hầm; thịt xé nhỏ; thịt muối; giăm bông; thịt xông khói; thịt đóng hộp; chế phẩm thực phẩm chủ yếu bao gồm các sản phẩm từ thịt; rau muối chua; rau khô; trứng; đậu phụ khô; nước dùng cô đặc.

---

(210) **4-2025-22638**

(540)

CompA Design

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ XUÂN QUÝ (VN)
Thôn Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ truyền thông quảng cáo; dịch vụ quay phim, chụp ảnh quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ huấn luyện; dịch vụ quay phim, chụp ảnh (không cho mục đích quảng cáo).

---

(210) **4-2025-22655**

(540)

TeaFizz
Pha Chill - Uống Chất

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TEAFIZZ (VN)
Số 68 ngõ 54 Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; trà ô long.

---

(210) **4-2025-22670**

(540)

NAM VƯƠNG
DU LỊCH VIỆT NAM

(220) 21/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.17.11; 2.1.1; 6.1.2; 7.1.6; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUẢNG CÁO DHA (VN)
Số nhà 86, ngõ 3, tổ dân phố Phú Minh, đường Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại; sản xuất phim quảng cáo; xúc tiến bán hàng.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); tổ chức cuộc thi sắc đẹp cho nam và nữ; sản xuất các chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi diễn trực tiếp; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-22748**

(641) 4-2023-20201

(540)

(220) 19/05/2023
(441) 25/11/2025

(531) 5.7.3; 11.1.22

(591) Cam nhạt, cam đậm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ KIM AN PHÚC (VN)
Số 517-519-521 Phan Bội Châu, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh kẹo; bánh làm từ ngũ cốc; bánh ngọt; trà sữa (trà là thành phần chủ yếu); cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: bánh mỳ, bánh kẹo, bánh làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-22749**

(540)

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI NEW DAY (VN)
Hải Âu 2.223, Vinhomes Ocean Park, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa.

Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em và người không tự chủ tiểu tiện; băng vệ sinh dạng quần.

Nhóm 16: Khăn giấy khô ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn giấy dùng để tẩy trang.

---

(210) **4-2025-22753**

(540)

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN HỒNG HẢI (VN)
33 Phùng Chí Kiên, khu đô thị Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 06: Hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; bồn nước inox; chậu rửa kim loại.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; phụ kiện phòng tắm và vệ sinh [phụ kiện bồn tắm]; bộ thu năng lượng mặt trời; hệ thống để chiếu sáng; cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 19: Gạch ốp lát dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-22766**

(540)

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.17.5; 24.17.6; 24.17.8
(591) Xanh dương, da cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN STEM (VN)
Tầng 2, tòa nhà 30, đường Phan Đình Phùng, khối 6, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-22781**

(540)

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG
SAIGONBANK

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG (VN)
2C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm và công nghệ ngân hàng số; phần mềm giao dịch tài chính trực tuyến; thiết bị lưu trữ dữ liệu và phần mềm bảo mật tài chính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính và ngân hàng; dịch vụ cho vay [tài chính]; dịch vụ thế chấp; dịch vụ tín dụng tiêu dùng; dịch vụ đầu tư vốn, tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng điện tử và nền tảng số hóa tài chính; dịch vụ ngân hàng truyền thống và ngân hàng số; dịch vụ tư vấn và hỗ trợ giao dịch tài chính.

Nhóm 42: Cung cấp ứng dụng ngân hàng số trên thiết bị di động; giải pháp công nghệ hỗ trợ thanh toán điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-22872**

(540)

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NIL (VN)
24-26 đường B3 khu dân cư Tân Phú, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 09: KIT kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm (BCA).

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm nghiệm chất lượng an toàn thực phẩm; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; tư vấn môi trường; dịch vụ quan trắc môi trường.

---

(210) **4-2025-22889**

(540)

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, đen.
(731) VÕ THỊ HOÀNG ANH (VN)
Ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Mực xăm hình; mực xăm thẩm mỹ; mực xăm lông mày; mực phun môi; chất màu dùng để xăm thẩm mỹ.

Nhóm 08: Dụng cụ xăm hình; kim xăm hình; dụng cụ giũa móng, dùng điện; kéo; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; kim khắc, chạm trổ.

---

(210) **4-2025-22890**

(540)

Enjoy Girl&Mom

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh (băng vệ sinh); băng vệ sinh dạng quần dùng cho phụ nữ; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-22891**

(540)

(220) 22/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 24.15.1; 24.15.11; 26.5.1
(731) ĐẶNG NGỌC HIẾU (VN)
Thôn Lương Ngọc, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đồ trang sức; đồ kim hoàn; kim loại quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo.

---

(210) **4-2025-22989**

(540)

LABEL LAB BY DAFC

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG VÀ MỸ PHẨM DUY ANH (VN)
Tầng 3, tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tổ chức, giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ bán lẻ và bán lẻ trực tuyến, thương mại điện tử (các sản phẩm thời trang: quần áo, giày dép, túi xách, thắt lưng, vali, ví và phụ kiện thời trang các loại); mua bán hoá mỹ phẩm, thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, nước hoa; mua bán vải, hàng may mặc, giày dép, sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm, băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng); mua bán đồng hồ, mắt kính, vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ vàng miếng).

---

(210) **4-2025-22992**

(540)

HOUSEF.VN
HOUSE FASHIONS

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 7.3.11
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NỘI THẤT HÀ PHƯƠNG (VN)
206 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, thàn phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế, thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-23020**

(540)

T-Gold

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THIỆN TỶ (VN)
Xóm Hồng Tân, xã Nghĩa Thái, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; sữa tắm; dầu gội; nước rửa tay không chứa dược chất.

---

(210) **4-2025-23030**

(540)

deZAAN

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) OLAM INTERNATIONAL LIMITED (SG)
7 Straits View, 14-01 Marina One East Tower SINGAPORE 018936 Singapore

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Dầu và chất béo ăn được, tất cả đều chứa cacao hoặc có hương vị cacao; bơ cacao dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cacao; đồ uống cacao có sữa; các sản phẩm làm từ cacao; bột cacao; chế phẩm từ cacao; hỗn hợp cacao; đồ uống trên cơ sở cacao; chiết xuất cacao làm thực phẩm cho con người; cacao dạng khối; nguyên liệu trên cơ sở cacao dùng làm sản phẩm bánh kẹo; thực phẩm có chứa cacao (với thành phần chính là cacao); sô cô la; bột sô cô la; chế phẩm từ sô cô la; đường; gạo; bột sắn hột; cà phê; cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; mật ong; nước mật đường; bột nở; muối; mù tạc; xốt [gia vị]; gia vị; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-23034**

(540)

MYTH
CRAFT BEER
SINCE 2025

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.17.11

(731) CÔNG TY TNHH SIAM BEVERAGE (VN)
Tầng 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu sỉ lẻ các loại: bia, nước giải khát, đồ uống không chứa cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-23042**

(540)

IOVILL
COFFEE

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 6.19.9; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2; 26.11.3
(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN V.APRO (VN)
230 lô 2 - lô 3 Nguyễn Trãi, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; cà phê; trà; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; hạt [ngũ cốc]; quả cà phê, chưa chế biến; quả tươi; rau tươi; cây.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; mua bán: nông sản, trà, cà phê, ca cao, sầu riêng, các sản phẩm từ cà phê và trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-23050**

(540)

TOMMAX
NÂNG TẦM CUỘC SỐNG

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TOMMAX (VN)
205/1/56 Liên Khu 4-5, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến tươi được làm sạch; yến thô; yến đã qua chế biến; thực phẩm làm từ yến (yến chưng đường phèn); sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-23059**

(641) 4-2023-31055

(540)

RICHOME

(220) 18/07/2023
(441) 25/11/2025
(731) RICH HOME INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No.22, Longshan 2nd St., Daya Dist., Taichung City, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; bàn; ghế trường kỷ; ghế xếp; tủ sách.

---

(210) **4-2025-23069**

(540)

ThinQ AI Saving

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy giặt quần áo, dùng điện; máy rửa bát tự động; máy hút bụi, dùng điện; ống vòi của máy hút bụi dùng điện; túi của máy hút bụi dùng điện; máy hút bụi, dạng cây; rô-bốt dùng trong công nghiệp; rô-bốt hỗ trợ làm việc nhà hàng ngày, cho mục đích gia dụng; rô-bốt dùng cho mục đích làm sạch; hệ thống mô-đun bao gồm các bệ/giá đỡ xếp hàng/pallet dạng rô bốt; cơ cấu điều khiển cho máy rô-bốt; máy thổi quay/máy quạt gió quay, chạy điện; bơm khí nén; máy nén quay; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy vắt khô quần áo [không sấy]; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; rô-bốt hút bụi; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy làm sạch bằng hơi nước, cho mục đích gia dụng; máy hút bụi cầm tay; máy hút bụi dùng điện, cho mục đích gia dụng và vệ sinh đồ dùng cho giường.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để giám sát, điều khiển và tối ưu hóa hoạt động của các thiết bị gia dụng từ xa dựa trên các mẫu hành vi của người dùng để tiết kiệm năng lượng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dựa trên trí tuệ nhân tạo để tự động điều khiển các thiết bị và dụng cụ điện tử trong môi trường dân dụng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để sử dụng trên thiết bị di động nhằm quản lý việc sử dụng năng lượng và lịch trình hoạt động; phần cứng máy tính để điều khiển từ xa máy giặt, máy sưởi, máy điều hòa không khí và các thiết bị gia dụng; máy chủ tự động hóa dùng cho gia đình để điều khiển từ xa máy giặt, máy sưởi, máy điều hòa không khí và các thiết bị gia dụng khác; phần mềm ứng dụng máy tính để điều khiển từ xa máy giặt, máy sưởi, máy điều hòa không khí và các thiết bị gia dụng; hệ thống điều khiển điện tử tự động hóa dùng trong gia đình để điều khiển từ xa máy giặt, máy sưởi, máy điều hòa không khí và các thiết bị khác; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để phân tích và tìm hiểu thói quen của người dùng nhằm phục vụ việc tự động hóa thiết bị nhà thông minh và tiết kiệm năng lượng; phần mềm ứng dụng máy tính để quản lý năng lượng và tối ưu hóa các thiết bị gia dụng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống cho thiết bị di động để cung cấp nội dung tùy chỉnh; phần mềm ứng dụng máy tính để truyền dữ liệu giữa các thiết bị kỹ thuật số; phần mềm ứng dụng máy tính để truyền dữ liệu giữa các thiết bị vật lý và kỹ thuật số; phần mềm viễn thông cho điện thoại di động; phần mềm máy tính cung cấp nội dung số trong môi trường ảo; phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm ứng dụng máy tính cho phép người dùng trải nghiệm trong môi trường ảo; phần mềm máy tính để quản lý thông tin cá nhân; phần mềm ứng dụng máy tính cho máy lọc không khí; phần mềm nhận dạng cử chỉ; phần mềm máy tính cho hệ thống sinh trắc học để nhận dạng và xác thực con người; phần mềm ứng dụng máy tính dùng để triển khai internet vạn vật (iot); phần mềm ứng dụng máy tính cho máy rửa chén bát; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm ứng dụng máy tính cho thiết bị quản lý quần áo; phần mềm ứng dụng máy tính cho máy hút bụi; phần mềm bảo mật máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính tương tác; phần mềm máy tính để giải mã dấu vân tay hoặc dấu lòng bàn tay; phần mềm máy tính để phân phối và giám sát nội dung trên internet; bảng hiển thị led; bảng hiển thị oled (điốt phát quang hữu cơ); máy thu hình [tv]; cảm biến nhận dạng chuyển động; cảm biến phát hiện vật thể; điện thoại thông minh; cảm biến nhiệt độ; cảm biến xác định vị trí; máy vi tính; trung tâm mạng máy tính; trung tâm mạng máy tính, thiết bị chuyển mạch và bộ định tuyến; máy chủ cho nhà tự động hóa; hệ thống điều khiển điện tử cho nhà tự động hóa.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị giữ ẩm; máy hút ẩm, chạy điện, cho mục đích gia dụng; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; thiết bị làm sạch nước, cho mục đích gia dụng; thiết bị ion hóa nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước dùng màng; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; đèn đi-ốt phát quang [led]; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu ăn; tủ lạnh dùng điện; máy sấy khô quần áo, dùng điện; thiết bị quản lý quần áo dùng điện, để sấy quần áo và có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, dùng cho mục đích gia dụng; máy quản lý quần áo, dùng điện có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy quần áo dùng điện, có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn, dùng cho mục đích gia dụng; bồn rửa/chậu rửa; thiết bị sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí; tủ rượu, dùng điện; máy nấu bia, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy pha cà phê, dùng điện; quạt trần; bộ lọc không khí dùng cho máy lọc không khí; bộ lọc không khí dùng cho máy điều hòa không khí; thiết bị lọc tinh chế nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy lọc không khí có thể mang/đeo được; máy làm đá; máy sấy tóc [dùng trong gia đình]; máy hút mùi.

(210) **4-2025-23106**

(540)

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.16; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 24.7.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng, vàng.
(731) TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH QUẢNG NGÃI (VN)
544 Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý, khai thác nhà đất vì mục đích thương mại hoặc quản lý tài sản công liên quan đến đất đai.

---

(210) **4-2025-23152**

(540)

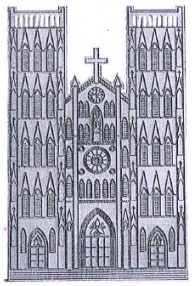

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.3; 7.1.4
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀNG BẠC TRANG SỨC KIM DUNG (VN)
Số 140 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc, kim loại quý.

---

(210) **4-2025-23153**

(540)

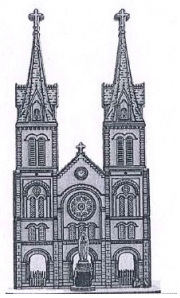

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.1; 7.1.3; 7.1.4
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀNG BẠC TRANG SỨC KIM DUNG (VN)
Số 140 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc, kim loại quý.

---

(210) **4-2025-23154**

(641) 4-2022-48861

(540)

(220) 17/11/2022
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AN HẢI VN (VN)
Phòng 3.02, lầu 3, Satra Đồng Khởi Building, 58 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm dưỡng da; chế phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chế phẩm dưỡng da, chế phẩm chăm sóc tóc, chất khử mùi dùng cho người.

---

(210) **4-2025-23175**

(540)

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.5; 26.2.3; 26.11.22
(591) Màu xanh dương (đậm/nhạt), màu trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VŨ HỒNG MINH (VN)
44 Nguyễn Nghiêm, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ống dẫn âm thanh/ống dẫn thanh; bộ ghép nối âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; ống khuếch đại âm thanh; van khuếch đại âm thanh; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; máy thu thanh và thu hình; giao diện âm thanh; bộ trộn âm thanh; thiết bị nạp ắc quy/thiết bị sạc pin; bình ắc quy; cáp âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; tai nghe; loa phóng thanh; micrô/ống nói; máy thu thanh/rađiô; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; loa siêu trầm; vỏ hộp loa; loa.

---

(210) **4-2025-23205**

(540)

(220) 23/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) FOSHAN YUANZHENG DOOR & WINDOW ACCESSORIES COMPANY LIMITED (CN)
No. 2-2, East 5th Road, Nanfang Industrial Zone, Lianxing Avenue, Luocun, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 17: Cao su thiên nhiên; cao su sơ chế; vòng cao su dùng để bịt kín các mối nối ống; nút chặn cửa sổ bằng cao su; ống nhựa mềm; gioăng bọc kín bằng cao su nung, không dùng cho động cơ.

---

(210) **4-2025-23266**

(540)

KYMSHOP FASHION

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHAN THỊ NHẬT KỸ (VN)
Thôn Hiền An 2, xã Vĩnh Hiền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu dành cho người; quần áo và đồ đi chân dùng cho thể thao, đồng phục môn võ judo và karate, giầy đá bóng, giầy tập thể dục, giầy ống trượt tuyết.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-23283**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 4.3.3; 4.3.5; 7.1.6; 7.1.12
(591) Vàng, đỏ đô, trắng, đen, nâu, xám.
(731) NGUYỄN THỊ BẢO VINH (VN)
383 Bùi Thị Xuân, phường Thủy Biều, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản đã qua chế biến; nước mắm; ruốc; thịt; thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-23287**

(540)

BLUEONE

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH KOBAL VIỆT NAM (VN)
99 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Các loại bột giặt; các chế phẩm và các chất dùng để giặt; các chế phẩm để tẩy trắng; các chế phẩm để rửa, đánh bóng, làm sạch và mài mòn; các loại xà phòng (trừ loại có chứa thuốc hoặc dùng cho mục đích y tế); các chất khử mùi dùng cho cá nhân; các loại nước rửa tay (trừ loại có chứa thuốc hoặc dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Các chất tẩy uế; các chất khử mùi không dùng cho cá nhân hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-23291**

(540)

T-FLOW

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GENERAL LÊ NGUYỄN (VN)
Số 80, ngõ 8, xóm Cầu Bươu, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo nước; đồng hồ đo lưu lượng nước; đồng hồ đo lưu lượng điện tử; thiết bị đo lưu lượng điện tử; thiết bị cảm biến lưu lượng; hộp bảo vệ đồng hồ nước.

---

(210) **4-2025-23292**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 19.9.1; 24.1.1; 26.1.1
(591) Đỏ nâu sẫm, vàng be nhạt, đen.
(731) NGÔ VĂN ĐẦU (VN)
Thôn Ngọ Khổng, xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu gạo; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-23320**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY SAO NINH HOA (VN)
Số 19-SH28, khu đô thị Vườn Sen, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn, véc-ni; chất chống rỉ.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-23343**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh da trời, trắng.
(731) CAO ĐĂNG NĂM (VN)
Xóm Thượng Lộc, xã Diễn Lộc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (RESPECT IP CONSULT COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; phích cắm điện; công tắc điện; dây điện; cuộn điện từ; hộp cầu dao điện [điện].

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn điện; bóng đèn; quạt điện; điều hòa (thiết bị điều hòa không khí); tủ lạnh.

---

(210) **4-2025-23349**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Vàng, vàng đồng, trắng, xanh cốm đậm, xanh cốm nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ATRIS VIIN (VN)
Số 587/5 đường Lê Văn Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán nông sản, gạo; dịch vụ bán buôn và bán lẻ: thực phẩm, đồ uống, hàng tiêu dùng, cụ thể là hàng nông sản: hạt điều, hạt tiêu, cà phê và các sản phẩm bánh kẹo chế biến từ hạt điều, thực phẩm đóng gói, thực phẩm tươi sống, nước giải khát, đồ uống.

---

(210) **4-2025-23366**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng đồng, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GÀ QUAY SƯỜN NON 217 (VN)
Số 248A, quốc lộ 62, phường Long An, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Gà quay.

---

(210) **4-2025-23377**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.20
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xám nhạt, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀNG BẠC TRANG SỨC KIM DUNG (VN)
Số 140 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc, kim loại quý.

---

(210) **4-2025-23381**

(540)

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.11; 5.7.22; 11.3.2; 24.15.7
(591) Hồng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THỰC PHẨM GREENLIFE (VN)
Cụm công nghiệp Liên Phương, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]; chiết xuất từ trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-23484**

(540)

XNP
SƠN BEST COLOR

(220) 26/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUÂN NGỌC PHÁT (VN)
91/18A Nguyễn Trung Trực, khu phố 4, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn phủ, lớp phủ; nước men bóng, chất màu sơn; sơn lót; nhũ dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-23662**

(540)

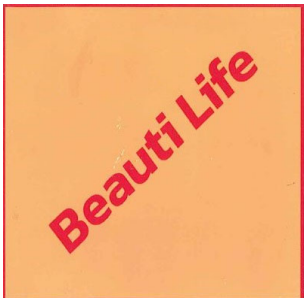

(220) 27/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ B2C HOLDINGS (VN)
Xóm 4, thôn Tiền Lệ, xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 02: Nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất.

---

(210) **4-2025-23663**

(540)

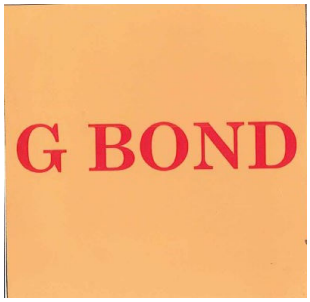

(220) 27/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ B2C HOLDINGS (VN)
Xóm 4, thôn Tiền Lệ, xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 02: Nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất.

---

(210) **4-2025-23664**

(540)

(220) 27/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ B2C HOLDINGS (VN)
Xóm 4, thôn Tiền Lệ, xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 02: Nhựa tự nhiên dạng thô.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất.

---

(210) **4-2025-23790**

(540)

(220) 27/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh lá cây, xám, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOZO (VN)
201 Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ logistic (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ vận tải; dịch vụ cung cấp cho thuê phương tiện vận tải thông qua một ứng dụng di động; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-23839**

(540)

(220) 27/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.4; 26.4.9
(731) YONZ TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 99, Yuehu Lake Road, Jintan District, Changzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Tấm lợp bằng kim loại, kết hợp với pin quang điện; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; rầm kim loại dùng trong xây dựng; lớp phủ ngoài tường bằng kim loại dùng cho công trình xây dựng; tấm lợp bằng kim loại; cột chống bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-23953**

(540)

WINTER IP

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.3.3; 26.3.5; 26.11.9
(591) Tím, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ WINTER (VN)
Tầng 10 Tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Môi giới thương mại; tư vấn kinh doanh, nghiệp vụ thương mại, tổ chức, điều hành và quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường và tuyển dụng lao động; dịch vụ thuê ngoài hỗ trợ kinh doanh, quản lý hành chính và dự án xây dựng; quảng cáo, marketing và hoạt động văn phòng; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ khai thuế; đàm phán, ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; quản lý kinh doanh trung gian.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư, tài chính và nghiên cứu tài chính; quản lý tài chính và định giá tài sản sở hữu trí tuệ; chuẩn bị báo giá tự toán chi phí; dịch vụ bất động sản và quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng, căn hộ, nông trại và không gian làm việc chung; môi giới chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; khóa đào tạo từ xa và giảng dạy; soạn văn bản, dịch thuật và phiên dịch.

Nhóm 45: Tư vấn pháp lý, đại diện pháp lý và dịch vụ pháp lý qua mạng internet trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ; quản lý quyền tác giả và dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; giám sát quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng và giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; soạn thảo tài liệu pháp lý và trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-23984**

(540)

Cô Ba
PHƯƠNG NAM

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.5.19; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, cam, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN NGÔI SAO PHƯƠNG NAM (VN)
Số 06-08 đường Nguyễn Minh Hồng, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Bột làm từ rau củ quả (dùng làm thực phẩm) như: rau má, tía tô, diếp cá, cà rốt; viên nén từ bột rau củ quả (dùng làm thực phẩm) như: rau má, tía tô, diếp cá, cà rốt.

Nhóm 30: Bột làm từ rau củ quả (dùng làm gia vị) như: rau má, tía tô, diếp cá, cà rốt; viên nén từ bột rau củ quả (dùng làm gia vị) như: rau má, tía tô, diếp cá, cà rốt.

---

(210) **4-2025-24030**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÔNG GIAN LIT (VN)
Tầng 11, nhà B khách sạn Thể Thao, 15 Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn, vec-ni, sơn mài dùng cho công nghiệp, nghề thủ công và nghệ thuật; chất pha loãng, chất làm đặc, chất hãm màu và chất làm mau khô dùng cho sơn, vec-ni và sơn mài.

---

(210) **4-2025-24039**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9
(591) Vàng ánh kim, đỏ.
(731) LÊ THỊ THANH LOAN (VN)
Số 117 thôn Đồi Vua, xã Đoài Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống nước bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; đầu liên kết dây cáp bằng kim loại, không dẫn điện; khóa móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện.

---

(210) **4-2025-24052**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.19.9; 26.4.1; 26.11.3
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VCN (VN)
Tòa nhà VCN TOWER, số 02 đường Tố Hữu, khu đô thị VCN, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 16: Danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo, khuyến mại].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing.

Nhóm 36: Quản lý và kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-24085**

(540)

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1
(731) CHANGSHA WEIWEI FOOD CO., LTD. (CN)
No. 988, Ansha Middle Road, Ansha Town, Changsha County, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mảnh ngô dẹt mỏng; ngô nghiền; ngô nướng; bột ngô; bánh đúc ngô; bỏng ngô.

---

(210) **4-2025-24087**

(540)

SEEHAA

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU SHENGHUA TRADING CO., LTD. (CN)
Room A401, No. 813, Xicha Road, Tongde Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Móng giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nhũ dùng cho móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân.

---

(210) **4-2025-24128**

(540)

SUKYGOLD

(220) 28/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) KIỀU QUỐC ĐOÀN (VN)
Tổ dân phố ba, phường Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn cầu nhà vệ sinh; bình nóng lạnh; máy lọc nước; tủ chậu [nhà vệ sinh]; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-24187**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẠNH HÙNG (VN)
Số 2 ngõ 9, đường Đoàn Kết, xóm Đồi Cốc, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Đai lưng hỗ trợ cột sống; nẹp chỉnh hình; đai đầu gối; đai cổ tay; đai cổ chân; máy massage trị liệu; máy hỗ trợ phục hồi chức năng; dụng cụ hỗ trợ phục hồi chức năng sau chấn thương; đai điều chỉnh tư thế; băng quấn chấn thương.

---

(210) **4-2025-24267**

(540)

(220) 29/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.3; 18.5.10; 21.1.14; 21.1.15; 26.15.15
(591) Tím, xanh neon, xanh ngọc, trắng, cam.
(731) HỒ ẤN THIỆN (VN)
Ấp Hàng Gòn, xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi điện tử.

---

(210) **4-2025-24281**

(540)

niulo

(220) 29/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng phấn.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ THANH (VN)
136/35 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc.

Nhóm 20: Gương để bàn, gương trang điểm; gương cầm tay cá nhân; gương mini gấp/bỏ túi.

Nhóm 21: Lược; lược răng to để chải tóc; hộp đựng lược.

Nhóm 26: Kẹp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cái kẹp để uốn xoăn tóc; vật dụng uốn tóc không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay.

---

(210) **4-2025-24282**

(540)

niulo

(220) 29/05/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ THANH (VN)
136/35 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc.

Nhóm 20: Gương để bàn, gương trang điểm; gương cầm tay cá nhân; gương mini gấp/bỏ túi.

Nhóm 21: Lược; lược răng to để chải tóc; hộp đựng lược.

Nhóm 26: Kẹp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cái kẹp để uốn xoăn tóc; vật dụng uốn tóc không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay.

---

(210) **4-2025-24355**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24
(731) LÂM VĂN KHẢI (VN)
Ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp tạo kiểu lông mày; sáp đường tẩy lông; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-24422**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỨ THIÊN THANH (VN)
Đường D2, cụm sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt; máy bơm nước.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); lò nướng dùng điện; máy hút mùi (thiết bị nhà bếp); máy sấy bát đĩa; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; bình lọc nước uống; thiết bị lọc nước; van khóa; vòi nước (thiết bị vệ sinh); hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); bồn tiểu gắn cố định (thiết bị vệ sinh); bồn rửa (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; vòi rửa (thiết bị vệ sinh); vòi hoa sen.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: máy rửa bát đĩa, máy giặt, máy bơm nước, bếp gas, bếp từ, lò vi sóng, lò nướng điện, máy hút mùi, máy sấy bát đĩa, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị lọc nước, van khóa, vòi nước, bình lọc nước uống, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn cầu (thiết bị vệ sinh), bồn tiểu gắn cố định (thiết bị vệ sinh), bồn rửa, bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, vòi rửa (thiết bị vệ sinh), vòi hoa sen, chậu rửa gắn cố định, nồi nấu, chảo rán, xô, chậu, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, hàng trang trí nội thất, hàng trang trí ngoại thất, hàng thủ công mỹ nghệ, văn phòng phẩm, vật liệu xây dựng, hóa chất, lương thực thực phẩm, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, quần áo.

---

(210) **4-2025-24460**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG VIỆT (VN)
Thôn Nội Hợp, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; phụ kiện thời trang nam (cụ thể là: thắt lưng [trang phục]).

---

(210) **4-2025-24496**

(540)

namuSum
Natural treemium

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 5.1.1; 5.1.6; 5.1.16; 7.3.2
(591) Xanh rêu đậm, trắng.
(731) HỨA THÀNH VĂN (VN)
18.4, T18 khu B, cao ốc Phú Hoàng Anh, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng (cho mục đích gia dụng); nước hoa, tinh dầu; chế phẩm để tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-24505**

(540)

LEEX'S

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LEEX'S (VN)
101-103 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán, cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-24558**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP LẠNG SƠN

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.3; 1.15.15; 5.3.20; 5.7.3
(591) Vàng, trắng, xanh lá đậm, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP LẠNG SƠN (VN)
Lô M1, cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) và xuất nhập khẩu (xnk) sản phẩm: phân bón, giống cây trồng, hóa chất sử dụng trong nông nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-24564**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VOZ TECH VIỆT NAM (VN)
151 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; xăng dầu.

---

(210) **4-2025-24565**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2
(591) Trắng, vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VOZ TECH VIỆT NAM (VN)
151 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; mỡ công nghiệp; dầu và chất lỏng bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; xăng dầu.

---

(210) **4-2025-24630**

(540)

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Hồng cam, trắng.
(731) VŨ XUÂN TIỆP (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Cao Sơn Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng di động tải xuống được; phần mềm quản lý lập kế hoạch đám cưới; phần mềm đặt dịch vụ đám cưới; phần mềm quản lý tổ chức sự kiện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, quần áo vest, váy cưới, áo dài, quà tặng, đồ trang trí sự kiện, hoa tươi, hoa khô, cây cảnh trang trí, giày dép, bàn ghế, thiệp mời, cặp, túi xách, thiệp cưới; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; cho thuê đồ trang trí sân khấu; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; trường đào tạo.

Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ trang trí hôn lễ; cho thuê quần áo; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực hôn nhân gia đình.

---

(210) **4-2025-24662**

(540)

粒上皇 miniking

(220) 30/05/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU MINI KING FOOD CO., LTD. (CN)
Room 604, Room 605, Room 606, No. 1, Qingyi Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Tấm lót bình, cốc bằng giấy; tờ rơi; phiếu in sẵn; giấy dính dùng cho văn phòng; áp phích quảng cáo; giấy bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; bìa cứng bằng giấy; áp phích quảng cáo tuyên truyền; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-24699**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.11; 5.7.3; 8.1.16; 26.4.1
(591) Xanh da trời, trắng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HEADWAY VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; bánh quy; bánh gạo sữa; bánh quy kem; bánh quy sô cô la; kẹo.

---

(210) **4-2025-24735**

(540)

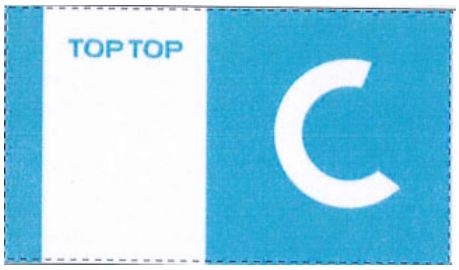

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.1; 25.5.25; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT BOSS HOÀNG NGA (VN)
Khu nhà ở xí nghiệp giấy Hợp Tiến, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-24740**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Be, trắng, đỏ sẫm, nâu đất.
(731) LÊ THỊ KHÁNH LY (VN)
Thôn Trung, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-24750**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3
(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Tổ dân phố Chính Trung, tái định cư Trâu Quỳ, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất đi chân.

---

(210) **4-2025-24751**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Tổ dân phố Chính Trung, tái định cư Trâu Quỳ, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất đi chân.

---

(210) **4-2025-24752**

(540)

AQUIS

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) AQUIS GLOBAL CO LTD (US)
8 The Green, Suite B, Dover, De 19901, Usa
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; vải sợi dệt; găng tay dùng để tắm; vải lanh dùng trong nhà; khăn mặt bằng vải; miếng vải dùng để tẩy trang.

Nhóm 25: Dép lê dùng khi tắm; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; quần áo; quần đùi; áo choàng mặc sau khi tắm; mũ tắm.

---

(210) **4-2025-24775**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1
(591) Xanh, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-24776**

(540)

S@izor

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.17
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-24777**

(540)

KB-JSC

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ

---

(210) **4-2025-24778**

(540)

KAWAMAK-NEW

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ

---

(210) **4-2025-24779**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ

---

(210) **4-2025-24873**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh cốm, be nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VỊ NGON MỚI (VN)
Tầng 2, số 52 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Rau (đã qua chế biến); quả (đã qua chế biến); thực phẩm trên cơ sở thịt; thịt, cá, gia cầm (không còn sống).

Nhóm 31: Ngũ cốc và hạt dạng thô; rau, củ, quả, thảo mộc tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ thực phẩm; mua bán, xuất nhập khẩu: thủy hải sản tươi sống, thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến, rau, củ quả tươi, hoa tươi, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ép rau, củ, quả, đồ uống không cồn khác; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-24878**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) đỏ, đen.
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
37 Trần Huy Liệu, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại (phụ kiện gá lắp).

Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi dùng trong nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-24898**

(540)

CIXEN
2021

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) PHAN THANH HÙNG (VN)
Tổ dân phố Trần Phú, phường Liên Bảo, huyện Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-24915**

(540)

BlueHaven

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHAO QIUBO (CN)
Longjinggou Group, Community Residents Committee, Hema Street, Hema Town, Renhuai City, Guizhou Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt; bia.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-24916**

(540)

VivaSpring

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHAO QIUBO (CN)
Longjinggou Group, Community Residents Committee, Hema Street, Hema Town, Renhuai City, Guizhou Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt; bia.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-24951**

(540)

(220) 02/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 7.1.12; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.12
(591) Vàng, cam, đỏ.
(731) ĐẶNG NGỌC ANH (VN)
503 nhà C-129 Thanh Nhàn, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhôm; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-24994**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 15.7.17
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; vòng bi bộ phận của xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nhông xe máy, phụ tùng xe cộ, bánh xe cộ, gương nhìn bên dùng cho xe cộ, má phanh cho xe cộ, vòng bi bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-25209**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN DOANH SẢN XUẤT HÓA MỸ PHẨM VIỆT NHẬT (VN)
DV4-LK70 khu đất dịch vụ Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; nước giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; nước lau sàn; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-25214**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.6; 3.7.17; 24.15.7; 26.4.18
(591) Đen, xanh lam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DAVIET (VN)
Khu đất mới, khu phố Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp.

---

(210) **4-2025-25215**

(540)

ZYCO

(220) 03/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN TRẦN TÍN (VN)
Thôn Tráng Suối, xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 08: Máy uốn tóc (dụng cụ cầm tay); máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-25279**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, cam, cam nhạt, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHƯỚC AN (VN)
Số 61, ấp Phước An, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-25280**

(540)

(220) 03/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.9; 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TÂN HƯNG PHÚ (VN)
Số 221, ấp Sóc Dong, xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-25405**

(540)

HOAVINH

(220) 04/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ HOÀNG ANH (VN)
Tổ 4, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phụ gia dùng trong xây dựng; chất độn dùng trong xây dựng; hóa chất dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo dán ống nhựa.

Nhóm 09: Thiết bị điện như công tắc điện; ổ cắm điện; cầu dao điện.

Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bao gói/đóng gói, dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Màng nhựa dùng trong xây dựng, không dùng để bao gói/đóng gói; ống nhựa mềm; ống nhựa dẻo; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; vật liệu xây dựng phi kim loại như gạch, ngói.

---

(210) **4-2025-25531**

(540)

(220) 04/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.3.19

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THĂNG LONG VIỆT NAM (VN)
Lô 01 CN2 Cụm Công nghiệp Khúc Xuyên, phường Khúc Xuyên, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy, nhựa dùng để bao gói hàng hóa; tem hàng hóa bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn hàng hóa bằng giấy hoặc bìa cứng.

---

(210) **4-2025-25592**

(540)

SIÊU THỊ MINI 212 MART

(220) 04/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH SIÊU THỊ MINI 212 MART (VN)
Số 212, đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Hoạt động của cửa hàng bách hóa, siêu thị, siêu thị bán lẻ hàng hóa trực tuyến; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; bán buôn; bán lẻ; giới thiệu hàng hóa trên các phương tiện thông tin cho mục đích bán lẻ; quản lý các siêu thị, cửa hàng tổng hợp và các quầy bán lẻ các sản phẩm: thủy hải sản đóng hộp (tôm, cua, cá), thịt đóng hộp, thịt, cá, tôm tươi, mực tươi, mì tôm, tiêu, ớt gạo, mật ong, yến sào, tổ yến, cháo yến, cháo ăn liền, ngũ cốc, yến mạch, đồ uống (bia, nước uống dinh dưỡng, nước khoáng, nước tăng lực, nước trái cây, rượu, sữa, sữa chua uống, nước ngọt, giải khát, nước suối, nước tinh khiết), sữa, sữa bột, muối, đường, bột ngọt, bơ, mắm các loại, hạt nêm, dầu ăn, dầu giấm, dầu hào, nước tương, tương ớt, tương cà, thực phẩm đã chế biến ăn liền (cá khô, bò khô, lạp xưởng, chà bông, đồ hộp, rong biển, xúc xích), bột chiên, bột rau câu, tinh bột nghệ, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-25635**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU IKIGAI VIỆT NAM (VN)
151 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 10: Giường hơi/đệm hơi cho mục đích y tế; giường có kết cấu đặc biệt cho mục đích y tế; nệm lót hơi/đệm lót khí dùng cho mục đích y tế; đệm khí/đệm hơi cho mục đích y tế; cáng cứu thương; thiết bị và dụng cụ y tế; giường dùng trong bệnh viện.

Nhóm 12: Xe lăn dùng cho người tàn tật; giường nằm sử dụng trên xe cộ; xe cứu thương.

Nhóm 20: Đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; ghế dài [đồ đạc]; giường; khung giường [bằng gỗ]; ghế dài.

---

(210) **4-2025-25670**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY ĐỨC PHÁP (VN)
Số 34 đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-25693**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Màu đỏ đậm
(731) CÔNG TY TNHH EPICURE VINA (VN)
121/20 Nguyễn Hoàng, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió,

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; Hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-25694**

(540)

ĒPICURE
Taste • Design • Performance

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Màu đỏ đậm và màu đen
(731) CÔNG TY TNHH EPICURE VINA (VN)
121/20 Nguyễn Hoàng, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-25695**

(540)

ĒROS
CAFFÈ

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng Gold
(731) CÔNG TY TNHH EPICURE VINA (VN)
121/20 Nguyễn Hoàng, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-25696**

(540)

MAXCARE
SOLID FROM START

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH THÉP THÁI DƯƠNG (VN)
Liền kề số 61 đường Lacasta, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

---

(210) **4-2025-25700**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.13.4
(591) Nâu nhạt, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH MUA LẺ GIÁ SỈ 247 (VN)
21 Vũ Chí Hiếu, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ bao gồm: đèn trang trí, móc khóa được cung cấp bởi các cửa hàng quà tặng trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ gói quà.

---

(210) **4-2025-25756**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh lá, cam, xanh dương nhạt, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Siêu thị tiện ích bán lẻ thực phẩm và đồ uống, sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp, sản phẩm để sơ cứu và sản phẩm y tế, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đũa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, găng tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), quần áo, sản phẩm làm sạch dùng trong gia đình, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, sản phẩm thuốc lá và các phụ kiện để hút thuốc lá, sản phẩm viễn thông, thiết bị và linh kiện điện tử dùng cho cá nhân, các phương tiện truyền thông điện tử, pin (ắc quy), đèn nháy (đèn pin), kính mắt, quần áo, ô, đồ ngũ kim và đồ khâu, đồ chơi, đồ thể thao, đồ gói (bọc) quà, sách, bản đồ, tạp chí và báo và xăng dầu; dịch vụ thương mại hóa sản phẩm, cụ thể là, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, giới thiệu sản phẩm, phân phát hàng mẫu; trung tâm mua sắm các loại mặt hàng như thực phẩm, đồ uống, hàng gia dụng (gồm: nồi, chảo, phin cà phê, xoong chảo, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, ấm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, chạn, đồ vải vóc, lược, bàn, khăn trải, dao, thớt, bát, đũa, thìa, muôi, rổ, thùng rác, cọ nồi, bàn chải, khay, găng tay, dụng cụ nhà bếp, vỉ nướng), hàng điện tử, quần áo, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm bằng internet; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trái cây chưa qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ rau chưa qua chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các món ăn được chuẩn bị sẵn bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cơm đóng gói; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bánh kẹo, bánh mì, cà phê; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ uống, đồ uống có cồn, bia, nước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thịt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị và cung cấp thực phẩm và đồ uống (được chuẩn bị/sản xuất hay chế biến bởi chủ đơn); cung cấp dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán rượu (quán bar), nhà hàng ăn uống tự phục vụ, căng-tin và các cơ sở tương tự; dịch vụ đặt chỗ cho nhà hàng ăn uống, quán bar, nhà hàng ăn uống tự phục vụ, căng-tin và các cơ sở tương tự; quán rượu có đồ ăn nhẹ; cung cấp/phục vụ thực phẩm và đồ uống tại các cơ sở bán lẻ và bán đồ mang về (do nhà hàng thực hiện).

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người và động vật, bao gồm dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, spa, cắt tóc, gội đầu.

---

(210) **4-2025-25791**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DAKI (VN)
48/4G Trần Thị Bốc, ấp Thới Tứ 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bồn vệ sinh (bồn cầu); thiết bị vệ sinh cụ thể là: vòi hoa sen, vòi nước, bồn tắm (thiết bị vệ sinh không dùng để chứa nước); chậu rửa chén bát bằng inox thuộc thiết bị vệ sinh; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-25854**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 24.13.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng đồng.
(731) NGUYỄN NGỌC PHÚ (VN)
Thôn Thọ Giáo, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại [phụ kiện gá lắp]; khoá cửa bằng kim loại (trừ khóa điện); tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 11: Bếp từ; máy hút mùi cho nhà bếp; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-25859**

(540)

MINH CHÍ trà quán

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.5
(591) Đỏ đô, cam, cam đậm, cam nhạt, vàng, trắng.
(731) VŨ ĐÌNH CẨN (VN)
Thôn Liễu Nội, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 35: Mua bán: trà; dịch vụ kinh doanh liên quan đến thiết lập và vận hành chuỗi nhượng quyền thương mại kinh doanh nhà hàng ăn uống.

Nhóm 43: Quán trà; dịch vụ chuỗi quán trà nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-25864**

(540)

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 17.2.2
(591) Xanh dương, xanh lá cây, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PARIS (VN)
Số 124, đường số 13, KP9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-25865**

(540)

HOA BINH
Cùng Nhà Nông Làm Giàu

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.3; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ HÒA BÌNH (VN)
Khu công nghiệp Mông Hóa, xã Mông Hóa, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-25866**

(540)

LỘC PHÁT

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP LỘC PHÁT (VN)
Thửa 16, lô TM.LK-03 dự án KĐT-DVTM và nhà ở công nhân Tràng Duệ, xã Lê Lợi, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-25869**

(540)

HQ Creative Treasure

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN HUY VINH (VN)
Cụm 1, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, kinh doanh quần áo.

---

(210) **4-2025-25900**

(540)

Premium BEER
KENZ

(220) 05/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.7.3; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH BIA RƯỢU HÀ NỘI HOPMALT (VN)
Lô B6-khu công nghiệp xã Thụy Vân, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không chứa cồn; bia.

---

(210) **4-2025-25947**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN DƯ (VN)
Xóm 14, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt; máy mài; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy bơm; máy hút bụi chân không.

---

(210) **4-2025-25948**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, đen, đỏ, trắng.
(731) LÊ TRỌNG ĐẠI (VN)
Thôn Hoa Đàm, xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn ô tô; đèn định vị dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô; thiết bị sưởi dùng cho xe cộ; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; máy điều hoà không khí cho xe cộ.

Nhóm 12: Cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; phanh cho xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; thanh chắn va đập của xe cộ; phụ tùng ô tô; kính chắn gió.

---

(210) **4-2025-25974**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI MAI CHÂU (VN)
Số nhà 37, tiểu khu 2, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 16: Sách; giấy; vở viết các loại; bút; dụng cụ học sinh; đồ dùng văn phòng phẩm

---

(210) **4-2025-25982**

(540)

Prettybaby

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐÀO HUY VINH (VN)
Số 25 đường Y Sơn 1, Tổ 9, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; miếng đệm lót vệ sinh.

---

(210) **4-2025-26048**

(540)

beconify

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) JM SKIN TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Room 511, 5/F, Ming Sang Industrial Building, 19-21 King Yip Street, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; kem chống nắng; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-26081**

(540)

ECQ

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÙY DUNG (VN)
Số 41 Kp1, Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm vật tư ngành điện lạnh: linh kiện tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, ống đồng các loại, ga lạnh; bán lẻ trực tuyến: bán các linh kiện tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, ống đồng các loại, ga lạnh; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-26082**

(540)

Thẻ Tình Yêu

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 26.11.12; 26.11.22

(731) NGUYỄN HỮU TÂN (VN)
107 đường 3 Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Thẻ in; ấn phẩm in; thiệp quà tặng; thẻ nhựa (không bao gồm các loại thẻ đã mã hóa hoặc từ tính); chế bản.

Nhóm 20: Móc khóa bằng nhựa/kim loại/gỗ; đồ lưu niệm không bằng kim loại; đồ trang trí.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; mua bán, thương mại điện tử: các loại móc khóa, quà tặng lưu niệm, ấn phẩm in, card; bán lẻ trực tuyến: các loại móc khóa bằng nhựa/kim loại/gỗ, các đồ trang trí, thẻ danh thiếp.

---

(210) **4-2025-26091**

(540)

KASBOOK

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách các loại; văn phòng phẩm; vở; sổ công tác; văn hóa phẩm; thiệp chúc mừng các loại; sổ lưu niệm.

Nhóm 35: Kinh doanh phát hành sách, báo, tạp chí, văn hóa phẩm các loại, đồ chơi trẻ em; quảng cáo; mua bán các xuất bản phẩm, ấn phẩm, văn phòng phẩm; marketing; triển lãm giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-26134**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD
NHÔM CHUẨN QUỐC TẾ - VỮNG MÁI ẤM VIỆT

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26135**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD
CỬA NHÀ BỀN VỮNG – CUỘC SỐNG AN TÂM

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm Billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26136**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD

NGƯỜI VIỆT CÙNG NHAU NÂNG TẦM NHÔM VIỆT

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm Billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26137**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD

NGƯỜI VIỆT – VÌ MỘT NGÀNH NHÔM VIỆT VƯƠN CAO

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm Billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26138**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD
CHỌN NHÔM CHUẨN, TRỌN NIỀM TIN

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm Billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26139**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD
VÌ NGƯỜI VIỆT - NÂNG TẦM NHÔM VIỆT

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

(210) **4-2025-26140**

(540)

NAMSUNG ALUMINIUM CO.,LTD
NAM SUNG – NHÔM VIỆT CHUẨN QUỐC TẾ, PHỤC VỤ MÁI ẤM VIỆT

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm Billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; Các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-26150**

(540)

REVER

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON INDOCHINE CRUISE (VN)
12 đường D5, tổ 7, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách trên du thuyền.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao, giáo dục, giải trí; dịch vụ giải trí ca nhạc.

---

(210) **4-2025-26210**

(540)

廣福
GUANGFO

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.1.25; 26.2.7
(731) FOSHAN DAZHUAN BAY BAIQI INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.7, 10th Floor, Building 1, No. 80, Guangfo Shinkansen, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Lá và tấm kim loại; ống kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển].

Nhóm 07: Máy gia công kính; máy kích đỡ; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; dụng cụ cầm tay, trừ loại vận hành thủ công; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy hàn, vận hành bằng khí gas.

Nhóm 08: Dụng cụ mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; cờ lê có hàm trơn, có thể điều chỉnh [dụng cụ cầm tay]; kích nâng, vận hành bằng tay.

Nhóm 09: Ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; cầu dao điện; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; ắc quy điện.

Nhóm 11: Đèn; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống cung cấp nước; vòi; thiết bị dùng cho bồn tắm.

Nhóm 17: Ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu để hàn kín, niêm phong dạng dải, dùng cho thuốc lá, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng nhằm mục đích thương mại và tiếp thị; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 36: Thuê mua tài chính; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý quỹ đầu tư bất động sản.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ bãi đỗ xe; lưu trữ hàng hóa trong kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; sắp xếp chuyến đi.

---

(210) **4-2025-26215**

(540)

(220) 06/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 2.5.6; 2.5.30; 9.3.14; 26.1.1; 26.1.6
(591) Hồng, trắng, xanh, cam nhạt, đen.
(731) PHẠM THỊ THU THỦY (VN)
Phố Khánh Bình, phường Ninh Khánh, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em.

Nhóm 35: Buôn bán quần áo, quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2025-26386**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 15.1.19; 23.1.1; 24.15.1; 24.15.7; 26.3.23
(591) Đen, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG MỘC AN CHÂU (VN)
14 (lầu7) Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp; thi công nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất, ngoại thất.

---

(210) **4-2025-26412**
(300) 2522854 24/02/2025 AU

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.3; 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển đậm, trắng.
(731) SOUL PADEL LIMITED (GB)
Bartle House, 9 Oxford Court, Manchester, M2 3WQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao padel (môn thể thao kết hợp giữa quần vợt và bóng quần); sắp xếp các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện thể thao; dịch vụ giáo dục về thể thao; huấn luyện thể thao; giảng dạy, huấn luyện và hướng dẫn thể thao; cung cấp sân quần vợt; cung cấp các tiện ích sân quần vợt; cung cấp các hoạt động giải trí; giải trí có bản chất là các giải đấu padel và trong khuôn khổ các giải đấu padel; hướng dẫn có bản chất là các bài học về padel; cung cấp các tiện ích cho sân quần vợt padel; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các trò chơi quần vợt padel; hoạt động thể thao liên quan đến padel; cung cấp các tiện ích để chơi padel; sắp xếp các cuộc thi đấu thể thao padel; dịch vụ cắm trại thể thao; dịch vụ cho thuê liên quan đến thiết bị và tiện ích cho giáo dục, giải trí, thể thao và văn hóa; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến quần vợt padel.

---

(210) **4-2025-26439**

(540)

Stickerbot

(220) 09/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN XIAOGUAN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1801A, Xinghai Mingcheng Phase 7, Xinghai Mingcheng Comm, Nantou St, Nanshan Dist, Shenzhen, CHINA
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy trộn; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy dán nhãn.

Nhóm 16: Băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; tập album; ấn phẩm; cuốn sách nhỏ; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-26446**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC THANH (VN)
29A Lý Tuệ, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn lau bỏ túi bằng giấy; khăn giấy; giấy vệ sinh; yếm dãi của trẻ em bằng giấy.

Nhóm 21: Bình tập uống (nhựa ppsu, pp, Silicon); bàn chải đánh răng; bọt biển cho mục đích gia dụng; chén bát; đĩa (dĩa), cụ thể là: đĩa bằng sứ dùng để đựng thức ăn dùng trong nhà bếp; ly (cốc).

---

(210) **4-2025-26447**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.11.8
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LONG ANH (VN)
13 Lý Chính Thắng, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy văn phòng, vật tư máy văn phòng, thiết bị mạng, thiết bị điện - điện tử, cụ thể: màn hình cảm ứng, điện thoại, máy tính, máy fax, ruy băng mực in.

---

(210) **4-2025-26470**

(540)

(220) 09/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) đỏ
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ BROTHERS VIỆT NAM (VN)
Km9 quốc lộ 17, khu phố Thường Vũ, phường An Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng; thịt ướp muối; thịt lợn muối xông khói; thịt; thịt lợn ướp.

---

(210) **4-2025-26548**

(540)

SHIN KONG VIỆT NAM
Shin Kong Vietnam Co., Ltd.

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SHIN KONG VIỆT NAM (VN)
Tầng 7 tòa nhà 3D, số 3 Duy Tân, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm bảo hiểm; chào bán sản phẩm bảo hiểm.

Nhóm 36: Tư vấn sản phẩm bảo hiểm; thu xếp việc giao kết hợp đồng bảo hiểm; thu phí bảo hiểm; thu thập hồ sơ để phục vụ việc giải quyết bồi thường và trả tiền bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-26555**

(540)

OJONEX

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.8
(731) MAI VĂN TIỆP (VN)
Thôn Nam An, xã Hồng Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; cặp da; túi xách tay; vali; ví tiền.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; quần áo; mũ; ca vát; bao tay [trang phục].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: cặp học sinh, cặp da, túi xách tay, vali, ví tiền, dây lưng bằng da (không dùng cho trang phục), đồ đi ở chân, thắt lưng [trang phục], quần áo, mũ, ca vát, bao tay [trang phục]; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-26598**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.13; 12.1.9; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(731) CAMEL INDUSTRIES CO., LTD (TH)
66 Moo 13, Petkasem Rd., Omnoi, Kratumban, Samut-sakhon 74130, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; van cho lốp xe cộ; bánh xe cộ; xe ô tô; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

---

(210) **4-2025-26618**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 24.15.2; 24.15.7
(591) Xám bạc, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM VMD (VN)
20/1, tổ 4, ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2025-26623**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.1; 4.5.21
(591) Xanh, đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ABI SNACK (VN)
Số 443/142A Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây (snack trái cây); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở chất chiết từ thịt, cá, gia cầm, rau thơm; đồ ăn nhanh làm từ khoai tây (Snack khoai tây); rau của quả đã qua chế biến; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Ngũ cốc, đã chế biến; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở gạo; cơm cháy sấy giòn; đồ uống trên cơ sở trà, bột trà sữa (trà là thành phần chủ yếu).

---

(210) **4-2025-26625**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.13.1
(591) Trắng, hồng
(731) CÔNG TY TNHH SEN (VN)
Số 12/19 đường số 6, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả được bảo quản; rau, củ, quả được chế biến; cá được chế biến; tép được chế biến; thạch được làm từ lá thạch cho thực phẩm.

Nhóm 30: Giấm; nước sốt [gia vị]; xì dầu; tương ớt; bột tiêu; bột quế (gia vị); cà phê.

---

(210) **4-2025-26645**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HAPPY WORLD (VN)
Số K7 ngõ 210, đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; kem chống nắng; chế phẩm tẩy tế bào da chết; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da; mặt nạ dưỡng da mặt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn, dịch vụ kinh doanh trên sàn thương mại điện tử: chế phẩm sữa rửa mặt, chế phẩm kem chống nắng, chế phẩm tẩy tế bào da chết, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm dưỡng da, chế phẩm mặt nạ dưỡng da mặt, chế phẩm kem trị mụn, trị nám, trị thâm, chế phẩm dưỡng mắt, chế phẩm kem dưỡng thể; quảng cáo, tiếp thị.

---

(210) **4-2025-26662**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.12; 3.4.13; 3.4.24; 9.7.19; 26.13.1
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.
(731) YU HYE SOOK (KR)
237-T201 Eunpyeong New Town Umulgol Apartment, 84 Jingwan-Dong, Eunpyeonggu, Seoul 122-732, Korea
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực nhà hàng, quán ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng thịt nướng; dịch vụ chuỗi nhà hàng nhượng quyền thương mại (dịch vụ chuỗi nhà hàng cung cấp dịch vụ ăn uống, cung cấp đồ ăn, đồ uống).

---

(210) **4-2025-26663**

(540)

XCLEAN

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ CÔNG NGHIỆP ĐÔNG ANH (VN)
Xóm Hậu, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Găng tay dùng cho bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn hoặc thương tích).

Nhóm 17: Thảm cao su chống tĩnh điện (cách điện).

Nhóm 21: Khăn lau phòng sạch (khăn lau chùi bằng vải); tấm lau phòng sạch (tấm lau chùi bằng vải).

---

(210) **4-2025-26706**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Nâu nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NISO (VN)
Lầu 4, 199C Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-26797**

(540)

OKIA MAX

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT A A A HYGIENE (VN)
B1/12A, ấp 2, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải (dùng để giặt); chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm tẩy trắng (dùng cho mục đích gia dụng); bột giặt, nước giặt.

---

(210) **4-2025-26819**
(300) 40-2025-0097571 09/06/2025 KR
(540)

BANOBAGI SKIN BOOSTER

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ADBANO CO., LTD. (KR)
4, 30, Teheran-ro 25-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06131, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da và điều trị da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc toàn thân; mỹ phẩm tẩy da chết; chế phẩm trang điểm cho mặt và toàn thân; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc; mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; khăn giấy được tẩm chất làm sạch da; mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu cho người; chế phẩm vệ sinh thân thể; mỹ phẩm để bảo vệ môi; chất thơm dùng cho cá nhân; sữa tắm tạo bọt dùng cho tắm bồn và tắm vòi hoa sen; xà phòng không chứa thuốc dùng cho cá nhân;

nước sơn móng mỹ phẩm; chất dính dùng để gắn móng hoặc lông mi giả; mặt nạ cấp ẩm cho da; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-26824**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18
(731) SHENZHEN AIKA ROBOTICS CO., LTD (CN)
C3-13F-B053, Building C, Kexing Science Park, No. 15, Keyuan Road, Science Park Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, CHINA
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc cầm tay; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị báo hiệu chống trộm.

---

(210) **4-2025-26825**

(540)

NAY

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN VIỆT (VN)
Thôn Nghĩa Hương, xã Mỹ Hương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Trợ ti cho bé; túi nhai ăn dặm; bình thìa ăn dặm cho bé; bình sữa cho trẻ em bú; vú giả cho bé; máy hút sữa cầm tay; gối chống trào ngược (cho mục đích y tế); rơ lưỡi cho bé [dụng cụ].

Nhóm 21: Bình tập uống nước; bình uống nước; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-26844**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGO & CO (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26846**

(540)

(220) 10/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGO & CO (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-26904**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OSEVEN (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), tiếp thị, quảng bá và phân phối sản phẩm thể thao; dịch vụ bán buôn, bán lẻ trực tiếp và trực tuyến các sản phẩm quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao và các sản phẩm liên quan đến môn Pickleball và các môn thể thao khác; tổ chức sự kiện giới thiệu, trưng bày và quảng bá sản phẩm thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện và đào tạo thể thao, bao gồm huấn luyện cá nhân và đội nhóm; tổ chức và điều hành giải đấu, sự kiện thể thao và hoạt động giao lưu cộng đồng; cho thuê sân tập, sân thi đấu, thiết bị và cơ sở vật chất thể thao để sử dụng tại chỗ; cung cấp nội dung, tài liệu hướng dẫn và thông tin giáo dục về thể thao; điều hành và quản lý câu lạc bộ thể thao; dịch vụ vui chơi, giải trí thể thao trong nhà và ngoài trời. Tất cả các dịch vụ trên áp dụng cho môn thể thao Pickleball và các môn thể thao khác.

---

(210) **4-2025-26938**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh da trời, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTERBRAND VIỆT NAM (VN)
P609, tầng 6, Sky City Towers A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các chương trình giải trí, tổ chức chương trình thiện nguyện, có bản chất là tổ chức các cuộc thi hoặc các sự kiện giáo dục, thể thao, văn hóa, giải trí cho mục đích từ thiện; tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa và giáo dục; dịch vụ sắp xếp và tổ

chức sự kiện (giáo dục/văn hóa) nhằm mục đích thúc đẩy nhận thức của cộng đồng về các hoạt động từ thiện nguyện, hoạt động phục vụ cộng đồng.

---

(210) **4-2025-26939**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, hồng nhạt, xanh lam, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỎ SÁU LÁ (VN)
132 Nguyễn Sĩ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-26950**
(300) 98909003 18/12/2024 US
(540)

ROLLCALL

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) LOCKET LABS, INC. (US)
302 Carmalita Court, Alamo, California 94507, United States
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng chia sẻ ảnh và tin nhắn, được cung cấp dưới dạng một tính năng của ứng dụng di động có thể tải xuống cho phép người dùng thêm tiện ích vào màn hình chính của thiết bị di động và cho phép người dùng tùy chỉnh màn hình chính của thiết bị di động; ứng dụng di động có thể tải xuống cho phép người dùng chia sẻ bản tóm tắt hàng tuần về ảnh và video kỹ thuật số; ứng dụng di động có thể tải xuống cho phép người dùng tùy chỉnh màn hình khóa và màn hình chính của thiết bị di động và nhận ảnh và tin nhắn thông qua màn hình khóa và màn hình chính của thiết bị di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng cho việc viết nhật ký cá nhân; ứng dụng di động có thể tải xuống để kết nối mạng xã hội giữa bạn bè và thành viên gia đình.

---

(210) **4-2025-26952**

(540)

Salon-CUP

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán; vật liệu dùng để băng bó (dùng

trong y tế); vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; gel chứa thuốc; kem bôi chứa thuốc; nước thơm chứa thuốc; xon khí chứa thuốc; chế phẩm xịt chứa thuốc; cao dán chứa thuốc; thuốc đắp chứa thuốc; cao đắp chứa thuốc; dầu chứa thuốc; dầu xoa bóp chứa thuốc; thuốc mỡ chứa thuốc; miếng đệm dán chứa thuốc; miếng dán chứa thuốc; bọt chứa thuốc; viên nén chứa thuốc; vải gạc để băng bó; băng dùng để băng bó; cao dán đắp dùng trong y tế; chế phẩm dược giảm đau chống viêm áp vào da; miếng đắp (cao dán) nóng được kích hoạt bằng không khí để làm ấm vùng lưng và cải thiện việc lưu thông máu (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế cụ thể là chế phẩm làm sạch vết thương chống nhiễm khuẩn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; gel làm mát dạng tấm dùng để hạ sốt cho cơ thể người (có chứa thuốc); axit amin dùng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống thuốc bổ dinh dưỡng; đồ uống bổ sung cho chế độ ăn uống (đồ uống y tế); đồ uống y tế; thuốc bổ, dùng cho mục đích y tế (thuốc, dược phẩm).

---

(210) **4-2025-27101**

(540)

TSUNODA

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) TSUNODA CO., LTD. (JP)
1535-5 Yoshida Shimonakano, Tsubame-shi, Niigata 959-0215, Japan

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Nhíp; dụng cụ tết tóc chạy điện; cuốc (dụng cụ cầm tay); xẻng [dụng cụ cầm tay]; cào (dụng cụ cầm tay); khuôn đóng giày [dụng cụ cầm tay của thợ đóng giày]; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công (trừ kiếm); kiếm; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công (trừ dụng cụ giũa, đá mài da, đá mài thép và đá mài); dụng cụ mài bằng da; thanh mài dao; đá mài; dao cắt trứng, không dùng điện; dụng cụ bào; dụng cụ mở đồ hộp, không dùng điện; thìa; dụng cụ thái lát pho mát, không dùng điện; dụng cụ cắt bánh pizza, không dùng điện; nĩa ăn; bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện]; dụng cụ gọt phấn của thợ may; ống thổi lò, dụng cụ cầm tay; kẹp gắp dùng cho lò sưởi; dùi cui; bình phun thuốc trừ sâu, dụng cụ cầm tay; hộp dao cạo; bộ dụng cụ làm móng; kẹp uốn mi; bộ dụng cụ làm móng tay; dao lặn; bao dao lặn; rìu leo núi (rìu băng); thanh khuấy để trộn sơn.

---

(210) **4-2025-27102**

(540)

ViPao

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOÀNG NAM (VN)
Tổ 4 thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Kẹp; nhíp; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 09: Điện thoại; màn hình điện thoại; thiết bị sạc điện thoại; phụ kiện điện thoại; tai nghe; pin điện thoại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kẹp, nhíp, dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại, màn hình điện thoại, thiết bị sạc điện thoại, phụ kiện điện thoại, tai nghe, pin điện thoại.

---

(210) **4-2025-27155**

(540)

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.21; 9.3.2; 9.7.25; 26.4.4
(731) MR.UNCOM WHISKY LIMITED (GB)
Dept 2668, 1st Floor 211 Dumbarton Road Mansfield Park Glasgow Scotland Uk G11 6aa United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; rượu cốc-tai; rượu vang; rượu brandi (rượu mạnh); rượu uýt ki; rượu gạo; rượu vôtca; rượu soju (rượu mạnh); rượu mạnh.

---

(210) **4-2025-27156**

(540)

MAMIRYN

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) MR.UNCOM WHISKY LIMITED (GB)
Dept 2668, 1st Floor 211 Dumbarton Road Mansfield Park Glasgow Scotland Uk G11 6aa United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; rượu cốc-tai; rượu vang; rượu brandi (rượu mạnh); rượu uýt ki; rượu gạo; rượu vôtca; rượu soju (rượu mạnh); rượu mạnh.

---

(210) **4-2025-27158**

(300) 99108265 27/03/2025 US

(540)

HPE

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) HP HEWLETT PACKARD GROUP LLC (US)
10300 Energy Drive, Spring, Texas 77389, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy tính; phần cứng mạng máy tính; phần cứng máy tính cho viễn thông; phần cứng lưu trữ máy tính; phần cứng làm mát cho bộ vi xử lý; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp máy tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ công nghệ thông tin (IT); tổ chức và tiến hành

triển lãm thương mại trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính (cấp tín dụng) cho việc mua sắm; cung cấp tài chính cho thuê đối với hàng hóa và dịch vụ công nghệ thông tin (IT).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính, phần cứng máy tính, phần cứng mạng máy tính và phần cứng lưu trữ máy tính.

Nhóm 38: Tư vấn viễn thông; truyền dữ liệu điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào tài nguyên và lưu trữ điện toán dựa trên đám mây; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng máy tính; cung cấp phòng nói chuyện trực tuyến.

Nhóm 41: Tổ chức và tiến hành các lớp học về lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội thảo và hội nghị chuyên đề trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội nghị trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; xuất bản tạp chí trực tuyến, cụ thể là nhật ký điện tử cung cấp thông tin trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; xuất bản ấn phẩm điện tử; xuất bản sách; cung cấp bài báo trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội nghị kinh doanh trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 42: Cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính, phần cứng máy tính, phần cứng mạng máy tính, phần cứng lưu trữ máy tính, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT), cơ sở hạ tầng điện toán đám mây và cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo; cho thuê phần mềm; cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS), cụ thể là cung cấp phần mềm máy tính và phần cứng máy tính cho người khác theo hình thức đăng ký thuê bao hoặc trả tiền theo mức sử dụng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập kế hoạch, thiết kế và quản lý hệ thống công nghệ thông tin (IT); quản trị, lập cấu hình và quản lý hệ thống máy tính; lập cấu hình, quản trị và điều hành mạng máy tính; quản lý từ xa và tại chỗ hệ thống công nghệ thông tin (IT) và điện toán đám mây của người khác; dịch vụ cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; tư vấn trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trong lĩnh vực an ninh máy tính và mạng; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng thông qua trang web trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; nghiên cứu trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; phát triển và bảo trì mô hình và thuật toán trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-27184**

(540)

AMARIS

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURA PARFUMS VN (VN)
26 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Nến thơm; nến làm đèn ngủ; đèn ngủ [nến].

---

(210) **4-2025-27189**

(540)

AMARIS

(220) 11/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AURA PARFUMS VN (VN)
26 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm thơm không khí; nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-27207**

(540)

GẠO BỬU TRANG

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh dương, vàng nhạt, vàng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN NGUYỄN THỊ TRANG (VN)
Ấp Phú Tiểu, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-27265**

(540)

WEKWOLF

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.1.1

(731) GUANGZHOU WEIYAO AUTO PARTS CO., LTD. (CN)
301, No. 6, Tongxing Street, Daxiang, Renhe Town, Baiyun District, Guangzhou 510080, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; thiết bị chiếu sáng đi-ốt phát quang [led] và thiết bị chiếu sáng phóng điện cường độ cao [HID]; thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn].

---

(210) **4-2025-27320**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.11; 26.1.6; 26.4.7
(591) Cam, hồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRIHO (VN)
512B Sunrise City View - 33 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy cho thú cưng.

Nhóm 35: Mua bán đồ siêu thị cho mẹ và bé như: sữa, bỉm, thực phẩm chức năng, combo đồ sơ sinh trọn gói, xe đẩy em bé.

---

(210) **4-2025-27330**

(540)

FATHE

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) JN PACIFIC CO., LTD. (KR)
502, 7, Geoma-ro, Songpa gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT HỢP DANH THIÊN THANH (CÔNG TY LUẬT HỢP DANH THIÊN THANH)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chống lão hóa; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem chống nhăn dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả.

---

(210) **4-2025-27336**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.4.4; 3.17.0; 9.3.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, trắng.
(731) TRẦN THỊ THÚY (VN)
Thôn Kon Klor, xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 25: Quần, áo nam; mũ; giày; dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-27338**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) PHẠM VĂN TUYẾN (VN)
Thôn Văn Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giầy; dép.

---

(210) **4-2025-27339**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.18
(731) PHẠM VĂN TUYẾN (VN)
Thôn Văn Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giầy; dép.

---

(210) **4-2025-27364**

(641) 4-2022-32720

(540)

(220) 11/08/2022
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MEDSI (VN)
B5 đường Cao Thị Chính, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị y tế; thiết bị, dụng cụ và đồ dùng y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ bảo hộ y tế.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; marketing; nghiên cứu marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán: trang thiết bị y tế, thiết bị, dụng cụ và đồ dùng y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ thú y, đồ bảo hộ y tế.

---

(210) **4-2025-27371**

(540)

TINLUNG

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI CHING'S TIN LUNG HEADWEAR MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Rm.418, 4 floor, 1st Block, No. 1185, Huyi Rd., Nanxiang Town, Jiading Dist., Shanghai CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; tất ngắn cổ; găng tay hở ngón; khăn quàng cổ dạng ống; quần dài; khăn xếp; quần áo; găng tay [trang phục]; áo ba lỗ thể thao; áo nịt ngực; quần ống bó [quần dài]; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-27373**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.11.3

(731) SHANGHAI CHING'S TIN LUNG HEADWEAR MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Rm.418, 4 floor, 1st Block, No. 1185, Huyi Rd., Nanxiang Town, Jiading Dist., Shanghai CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; tất ngắn cổ; găng tay hở ngón; khăn quàng cổ dạng ống; quần dài; khăn xếp; quần áo; găng tay [trang phục]; áo ba lỗ thể thao; áo nịt ngực; quần ống bó [quần dài]; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-27374**

(540)

BODYWEAR

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI CHING'S TIN LUNG HEADWEAR MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Rm.418, 4 floor, 1st Block, No. 1185, Huyi Rd., Nanxiang Town, Jiading Dist., Shanghai CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; tất ngắn cổ; găng tay hở ngón; khăn quàng cổ dạng ống; quần dài; khăn xếp; quần áo; găng tay [trang phục]; áo ba lỗ thể thao; áo nịt ngực; quần ống bó [quần dài]; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-27417**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 25.3.3; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, màu nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PRIME INNOVATION (VN)
Số 7 đường số 7, khu dân cư Lý Chiêu Hoàng, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua chế biến cụ thể: hạt chia; nho khô; hạt bí.

Nhóm 30: yến mạch; ngũ cốc đã qua xử lý.

Nhóm 31: Các loại hạt dạng thô chưa xử lý cụ thể: yến mạch; hạt chia; ngũ cốc chưa qua xử lý; hạt bí.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh và xuất nhập khẩu các mặt hàng: yến mạch, hạt chia, nho khô, ngũ cốc đã qua xử lý, hạt bí, ngũ cốc chưa qua xử lý.

---

(210) **4-2025-27420**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ MÁY TÍNH THÁNH GIÓNG (VN)
34/90 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và phần mềm công nghệ.

Nhóm 35: quảng cáo.

---

(210) **4-2025-27424**

(540)

Karabao

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27427**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 25.3.3; 26.4.7; 26.4.18
(731) LÊ DOÃN BẮC (VN)
Xóm Cầu Uông, xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-27428**

(540)

Ông Già Tuyết

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27429**

(540)

Mansor

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27431**

(540)

CangoChem

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27440**

(540)

CangoSophie

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27441**

(540)

CANGOMAGNA

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27442**

(540)

Legomastic

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27443**

(540)

Cryol Protic

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CANGO (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-27444**

(540)

Loa Đại Việt

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) NÔNG THỊ NỤ (VN)
Xóm Pác Cóng, xã Phong Châu, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 09: Loa, vỏ hộp loa; loa siêu trầm; bộ khuếch đại âm thanh; micrô.

---

(210) **4-2025-27445**

(540)

Pimoo

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) JIANGSU ORIENTAL TRENDY TOY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
301-1, Building B1-3, Data Innovation Center, Xuelang Town, No. 1 Fengrun Road, Economic Development Zone, Wuxi, Jiangsu Province, China
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; chế phẩm làm sạch; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; dầu ete; mỹ phẩm; kem đánh răng.

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khăn lau khử trùng; băng vệ sinh; tã lót cho thú cưng.

Nhóm 16: Giấy; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; khăn lau bằng giấy; biểu đồ; văn phòng phẩm.

Nhóm 28: Thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; dụng cụ tập thể hình; đồ câu cá; thiết bị trò chơi.

---

(210) **4-2025-27452**

(540)

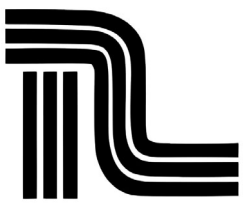

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) SHANGHAI CHING'S TIN LUNG HEADWEAR MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Rm.418, 4 floor, 1st Block, No. 1185, Huyi Rd., Nanxiang Town, Jiading Dist., Shanghai CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; tất ngắn cổ; găng tay hở ngón; khăn quàng cổ dạng ống; quần dài; khăn xếp; quần áo; găng tay [trang phục]; áo ba lỗ thể thao; áo nịt ngực; quần ống bó [quần dài]; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-27453**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.23; 4.5.21; 26.11.12; 26.13.25
(731) SHANGHAI CHING'S TIN LUNG HEADWEAR MANUFACTURING CO.,LTD. (CN)
Rm.418, 4 floor, 1st Block, No. 1185, Huyi Rd., Nanxiang Town, Jiading Dist., Shanghai CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; đồ đi ở chân; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; tất ngắn cổ; găng tay hở ngón; khăn quàng cổ dạng ống; quần dài; khăn xếp; quần áo; găng tay [trang phục]; áo ba lỗ thể thao; áo nịt ngực; quần ống bó [quần dài]; áo sơ mi.

---

(210) **4-2025-27467**

(540)

(220) 12/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.13.1
(731) VƯƠNG QUỐC CƯỜNG (VN)
Xóm 1, thôn Văn Khê, xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi tote; túi đeo chéo; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-27532**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH THẦN VƯƠNG (VN)
Số 91, đường 55, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản

---

(210) **4-2025-27569**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 5.5.16; 5.5.20; 7.1.6; 25.7.3; 26.4.9; 26.11.3
(731) TRUNG TÂM VĂN HÓA VÀ TRIỂN LÃM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
178 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tổ chức hội chợ, triển lãm, sự kiện vì mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp dịch vụ truyền thông, marketing, quảng bá hình ảnh địa phương; tư vấn và tổ chức chiến dịch truyền thông công cộng nhằm xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, bồi dưỡng năng khiếu; cung cấp dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hát, biểu diễn nghệ thuật; xuất bản và phát hành tài liệu, video, ấn phẩm văn hóa.

---

(210) **4-2025-27595**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 18.5.1; 18.5.3; 24.17.24
(591) Xanh ngọc, xanh tím, tím, xanh lam đậm, đen
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH INVITOUR (VN)
6-8 Đoàn Văn Bơ, phường 9, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo liên quan đến du lịch dịch vụ quan lý kinh doanh cho các công ty du lịch; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ khách hàng và hỗ trợ bán hàng cho ngành du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ điều hành tour du lịch; dịch vụ đại lý du lịch bao gồm đặt chỗ và sắp xếp chuyến đi; cung cấp thông tin về lịch trình và hoạt động; tổ chức các chuyến tham quan, du ngoạn.

---

(210) **4-2025-27596**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 18.5.1; 18.5.3; 24.17.24; 26.11.12
(591) Xanh ngọc, tím, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH INVITOUR (VN)
6-8 Đoàn Văn Bơ, phường 9, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo liên quan đến du lịch dịch vụ quản lý kinh doanh cho các công ty du lịch; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ khách hàng và hỗ trợ bán hàng cho ngành du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ điều hành tour du lịch; dịch vụ đại lý du lịch bao gồm đặt chỗ và sắp xếp chuyến đi; cung cấp thông tin về lịch trình và hoạt động; tổ chức các chuyến tham quan, du ngoạn.

---

(210) **4-2025-27605**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.15.15
(591) kem, cam (đậm, nhạt), xanh lá (đậm, nhạt), xanh dương (đậm, nhạt)
(731) PHẠM HỒ QUỲNH (VN)
K5.01 chung cư Panorama, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Món chả làm từ đậu nành: chả nấm thực vật, chả hạt sen, chả thảo mộc, chả lụa; thực phẩm từ thực vật: xúc xích, dồi trường chay; thịt giả trên cơ sở thực vật: nem chua thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt: chả lụa, chả lụa tươi, xúc xích; nước mắm; dầu dùng cho thực phẩm; Snack làm từ rau củ sấy khô

Nhóm 30: Món chả và thực phẩm khác làm từ bột lúa mì; nước tương; nước mắm chay (gia vị); nước sốt; gia vị; bột mì; thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì

Nhóm 35: Mua bán: chả lụa, chả nấm thực vật, chả hạt sen tươi, nem chua thực vật, nước tương, nước mắm, hạt nêm, sốt, các món thực phẩm làm từ thực vật

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ cung cấp thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-27607**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.4
(591) Xanh lá cây, cam
(731) PHẠM HỒ QUỲNH (VN)
K5.01 Chung cư Panorama, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Món chả làm từ đậu nành: chả nấm thực vật, chả hạt sen, chả thảo mộc, chả lụa; thực phẩm từ thực vật: xúc xích, dồi trường chay; thịt giả trên cơ sở thực vật: nem chua thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt: chả lụa, chả lụa tươi, xúc xích; nước mắm; dầu dùng cho thực phẩm; snack làm từ rau củ sấy khô

Nhóm 30: Món chả và thực phẩm khác làm từ bột lúa mì; nước tương; nước mắm chay [gia vị]; nước sốt; gia vị; bột mì; thực phẩm làm từ ngũ cốc; Bánh mì

Nhóm 35: Mua bán: chả lụa, chả nấm thực vật, chả hạt sen tươi, nem chua thực vật, nước tương, nước mắm, hạt nêm, sốt, các món thực phẩm làm từ thực vật

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ cung cấp thức ăn trực tuyến

---

(210) **4-2025-27608**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.9; 3.5.24; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây (đậm, nhạt), vàng, nâu (đậm, nhạt), hồng, đỏ, trắng
(731) MA, GUOHUI (CN)
No. 127, Yangtang Lane, Liyang Town, He County, Ma'Anshan City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bánh phồng.

Nhóm 35: Mua bán: bánh ngọt chiên, thực phẩm dạng phồng (như bim bim, snack, bỏng ngô), thực phẩm nướng (như bánh mì, bánh quy, bánh ngọt nướng); quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử); dịch vụ nhượng quyền thương hiệu.

---

(210) **4-2025-27612**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.1; 26.4.7; 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) DƯƠNG VĂN HÀO (VN)
Xóm Điềm Thụy, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống]; thức ăn cho cá làm từ cám và ngũ cốc; cám cá (thức ăn cho cá); bột cho cá ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán (kinh doanh) các sản phẩm: Mồi câu cá [mồi sống], thức ăn cho cá làm từ cám và ngũ cốc, cám cá (thức ăn cho cá), bột cho cá ăn, Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả], dụng cụ câu cá, dây câu cá, giỏ câu [bẫy cá], lưỡi câu cá.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-27615**

(540)

MOVENET

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.3; 26.4.9; 26.5.4; 26.11.8
(731) ZCHWANTECH SDN. BHD. (MY)
No. 8, Jalan SS21/37 Damansara Uptown 47400, Petaling Jaya Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế, phát triển và triển khai phần mềm; Lập trình phần mềm; Dịch vụ bảo trì và tư vấn liên quan đến phần mềm sử dụng trong lĩnh vực thương mại điện tử; Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] chứa phần mềm dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu; Dịch vụ công nghệ nhằm bảo mật thông tin tài chính, cụ thể là cung cấp một hệ thống trực tuyến điện tử an toàn được tích hợp công nghệ cho phép người dùng truy cập dữ liệu tài chính; Tùy biến phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-27623**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.4; 3.13.24; 26.4.18
(591) Xanh lục, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ HTB (VN)
Số 2 đường Chùa, thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-27624**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.4; 3.13.24; 26.4.18
(591) xanh lục, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ HTB (VN)
Số 2 đường Chùa, thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê phòng họp; cho thuê lều trại; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-27637**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PAM ELI (VN)
Số nhà 70 TDP 05 Hòe Thị, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghề phun xăm; đào tạo nghề trang điểm; đào tạo nghề chăm sóc da; đào tạo massage; đào tạo nghề nail; đào tạo gội đầu dưỡng sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-27646**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMART BKG (VN)
Số 217, khu dịch vụ Đồng Mới, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện (tất cả bằng kim loại): vắt khăn; móc quần áo; thoát sàn; chân tủ; bản lề; tay nắm cánh tủ; ray ngăn kéo.

Nhóm 07: Máy hút không khí; máy xay/ máy nghiền dùng trong nhà bếp chạy điện; máy rửa bát dùng điện; máy giặt; máy ép hoa quả dùng điện.

Nhóm 09: Chìa khóa điện từ là thiết bị điều khiển từ xa; khóa móc, đồ điện tử; khóa sinh trắc học; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; chuông cửa điện; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa.

Nhóm 11: Bồn tắm; bếp nấu; đèn điện; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa; vòi rửa (thiết bị vệ sinh); bồn tiểu gắn cố định (thiết bị vệ sinh); thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh.

Nhóm 20: Gương soi; kệ gương; giá để gương; đồ nội thất (giá kệ, tử đựng đồ, tủ chậu); kệ bát đĩa xoong nồi; kệ đồ trong nhà bếp.

Nhóm 21: Chảo rán không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; nồi hấp không dùng điện, dùng để nấu nướng; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, dĩa và thìa; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); thùng đựng gạo; khay để đồ trong tủ; giá để đồ trong tủ; hộp đựng giấy; thùng rác bằng kim loại dùng trong gia đình và vệ sinh cá nhân; kệ đựng xà bông bằng kim loại dùng trong gia đình và vệ sinh cá nhân; kệ đựng cốc bằng kim loại dùng trong gia đình và vệ sinh cá nhân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh) thiết bị điện và điện tử gia dụng gồm: thiết bị điện nấu nướng sử dụng điện, tủ lạnh, thiết bị điều hòa không khí, máy giặt, máy hút.

---

(210) **4-2025-27647**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 25.1.6
(591) Xám, trắng, xanh dương, đen.
(731) FU, DINGBING (CN)
Sichuan, China
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Khoan cầm tay chạy điện; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; máy phát điện; bơm chân không [máy móc]; máy hàn điện; máy cưa.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; mỏ cặp; đĩa mài [dụng cụ cầm tay]; kéo; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; kích nâng, vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-27707**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.1.1; 26.4.10
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT - KINH DOANH THỰC PHẨM CẦU ĐEN (VN)
273/10 đường Bàu Cát, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; chà bông; thịt ướp muối; thịt lạp khô; thịt viên; thịt chả.

Nhóm 30: Bánh; bánh giò; bánh ú; bánh củ cải; sủi cảo; hoành thánh.

---

(210) **4-2025-27740**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 7.1.6; 7.1.11; 7.1.16; 7.1.24
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HẢI ĐĂNG TOMI (VN)
17 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm (không còn sống); gia súc (không còn sống); hải sản (không còn sống); sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước có gas; đồ uống hoa quả và nước ép quả.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, bánh mì, kem, nước khoáng, nước ngọt, bia, thịt, gia cầm, hải sản, sữa, phụ gia thực phẩm.

---

(210) **4-2025-27770**

(540)

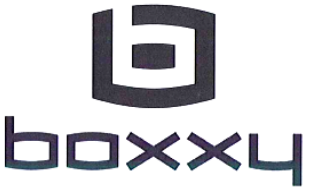

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.7; 26.4.18
(731) NGUYỄN DIỆU LINH (VN)
Số 18 Lê Quốc Trinh, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất (vớ); nón (mũ); găng tay (thời trang); giày dép.

Nhóm 28: Găng tay chơi tập thể thao: găng tay đấm bốc; găng tay chơi bóng; găng tay dùng cho trò chơi; găng tay tập gym.

---

(210) **4-2025-27794**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, tòa văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-27796**

(540)

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) LÊ THỊ HẢI YẾN (VN)
Số 7 Hàng Bè, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; kem đánh răng; nước rửa tay không chứa thuốc; các chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc và điều trị da [không dùng cho mục đích y tế]; Nước giặt; nước rửa bát.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng hỗ trợ và bảo vệ sức khỏe; dung dịch xịt chống sâu răng dùng trong y tế; dung dịch xịt phòng chống muỗi đốt dùng trong y tế; sáp giữ ấm, rơ lưỡi em bé, tất cả dùng cho mục đích y tế; Tã lót trẻ em; quần tã (bỉm) dùng cho trẻ em hoặc người không tự chủ được; quần lót vệ sinh; băng vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao ăn, dĩa và thìa] cho em bé; dụng cụ gọt vỏ rau củ, vận hành bằng tay; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; Dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bộ ống hút của bình sữa cho trẻ em; vòng kích thích mọc răng cho trẻ em; máy hút sữa; vòng gặm nướu.

Nhóm 11: Máy hâm sữa; máy tiệt trùng bình sữa; bình đun nước nóng; bình pha sữa thông minh chạy điện; máy pha sữa bột tự động chạy điện; nồi nấu chậm (chạy bằng điện).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy khô; khăn giấy để tẩy trang; Giấy vệ sinh.

Nhóm 20: Gối; đệm; gối chặn dùng cho trẻ em; gối ôm; gối nằm dùng cho trẻ em hỗ trợ chống trào ngược (không dùng cho mục đích y tế); ghế trẻ em.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối; khăn vải khô đa năng; khăn sữa (khăn xô, khăn gạc); tấm lót xu bằng vải; nhộng chùn bằng vải (dùng để quấn trẻ em); miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; tấm chắn giảm va đập trong cũi trẻ em [bộ đồ giường]; khăn tắm bằng vải; khăn bằng vải ủ ấm cho bé (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 25: Quần áo trẻ em; đồ đội đầu; khăn choàng cổ; yếm; đồ đi ở chân; quần áo dùng cho trẻ sơ sinh; khẩu trang vải [trang phục].

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi các loại dành cho trẻ em; ghế bập bênh (dạng đồ chơi cho trẻ em); thiết bị tập thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ tập luyện; đồ chơi mang tính giải trí.

---

(210) **4-2025-27808**

(540)

OUR LEGACY

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) SELFTITLED AB (SE)
Östermalmsgatan 26 A, 114 26 Stockholm, Sweden

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; ví tiền; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; túi xách tay; vali xách tay; dây đai bằng da thuộc; vali [hành lý]; ba lô; túi dùng cho thể thao; ba lô thể thao; ví đựng tiền; ô; gậy chống khi đi bộ; phụ kiện cho bộ yên cương; túi đựng đồ tập gym; túi hành lý du lịch; cặp đựng hồ sơ; túi đựng chìa khóa; vali; túi đeo chéo; túi đeo hông; dây bện bằng da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn choàng; tất ngắn cổ; áo mưa; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; trang phục phần thân trên; trang phục phần thân dưới; quần áo lót; quần áo đan; áo váy; áo cho nữ; áo vest nữ; áo sơ mi; bộ quần áo; áo len dài tay; váy; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; trang phục trẻ em; áo khoác [trang phục]; áo nịt len [trang phục]; quần bò vải denim; áo thun ngắn tay; nơ đeo cổ; ca vát; bộ quần áo tập gym; quần áo thể thao; dải băng buộc đầu [trang phục]; quần áo mặc ở nhà; thắt lưng [trang phục]; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; áo gi lê; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; tấm che mắt khi ngủ; giày đi tuyết [liếp đi tuyết đeo vào đế giày]; các hàng hóa nêu trên không nhằm mục đích sử dụng trong lĩnh vực ô tô và mô tô thể thao.

---

(210) **4-2025-27813**

(540)

BOO KWANG B.C.T

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.10; 26.4.9; 26.13.25

(731) BKS CO., LTD. (KR)
Unit 830, 235, Gyeongje-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do 15110 Republic of Korea.

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Vòng đệm ống (gioăng cho ống dẫn); gioăng o-ring (sealing rings); vòng bằng cao su dùng làm gioăng kết nối ống; van bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hóa (không phải là bộ phận của máy móc); khớp nối bằng cao su dùng cho ống; khớp nối ống và mối nối ống không bằng kim loại; vật liệu bao gói bằng cao su hoặc nhựa [đệm lót, nhồi].

---

(210) **4-2025-27835**

(540)

JACKTIK

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Tổ 8, thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá trưng bày [đồ nội thất]; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ gỗ mỹ thuật

---

(210) **4-2025-27836**

(540)

JUKI

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Tổ 8, thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá trưng bày [đồ nội thất]; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ gỗ mỹ thuật

---

(210) **4-2025-27837**

(540)

BRUCE

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Tổ 8, thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá trưng bày [đồ nội thất]; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ gỗ mỹ thuật

---

(210) **4-2025-27838**

(540)

SIRUBA

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Tổ 8, thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá trưng bày [đồ nội thất]; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; đồ gỗ mỹ thuật

---

(210) **4-2025-27839**

(540)

Vườn Sa Mạc

(220) 13/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHANG YUAN (CN)
No. 111, West Guangti Avenue, Qiaokou District, Wuhan City, Hubei Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Táo đỏ khô; lát trái cây sấy khô; trái cây đã qua chế biến; trái cây ngâm đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt; mứt trái cây.

---

(210) **4-2025-27873**

(540)

ACOMAX

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ACOMAX (VN)
Số 17 đường 40, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ; côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt [hạt giống]; cây trồng; câv giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; xuất nhập khẩu; phân phối; thương mại điện tử, mua bán các sản phẩm: phân bón chế phẩm phân bón, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bọ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại, hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt [hạt giống]; cây trồng; cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống; cây.

---

(210) **4-2025-27876**

(540)

DUY PHAT L.S

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 26.3.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DUY PHÁT L.S (VN)
1414/35 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồ bảo hộ lao động: giày bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn); quần áo bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn); găng tay bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn); nón (mũ) bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn); khẩu trang bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn); kính bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn).

Nhóm 35: Mua bán đồ bảo hộ lao động.

---

(210) **4-2025-27887**

(540)

AUDIO

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.5.1; 26.11.3
(731) PHẠM TẤN KHIÊM (VN)
Xóm 9, đội 13, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, mạch control âm thanh, mạch công suất, phần mềm điều khiển thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2025-27911**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 16.3.3; 24.15.7; 26.3.5; 26.5.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin sạc máy ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh; linh kiện phụ kiện máy ảnh; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; hộp chống ẩm máy ảnh.

Nhóm 11: Tủ chống ẩm bằng điện; thiết bị hút ẩm bằng điện; thiết bị bảo quản chống ẩm bằng điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (led).

Nhóm 21: Dụng cụ vệ sinh máy ảnh không dùng điện; dụng cụ vệ sinh máy tính không dùng điện; chổi quét bụi máy ảnh.

---

(210) **4-2025-27914**

(540)

LENTHEM

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Tủ chống ẩm bằng điện; thiết bị hút ẩm bằng điện; thiết bị bảo quản chống ẩm bằng điện.

---

(210) **4-2025-27915**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin sạc máy ảnh; thiết bị điện kiểm soát độ ẩm; balo đựng máy ảnh; túi đựng máy ảnh.

Nhóm 11: Tủ chống ẩm bằng điện; thiết bị hút ẩm bằng điện; thiết bị bảo quản chống ẩm bằng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ vệ sinh máy ảnh không dùng điện; dụng cụ vệ sinh máy tính không dùng điện; ống thổi bụi bằng tay: chổi quét bụi máy ảnh.

---

(210) **4-2025-27916**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xám, bạc.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Tủ chống ẩm bằng điện; thiết bị hút ẩm bằng điện; thiết bị bảo quản chống ẩm bằng điện.

---

(210) **4-2025-27917**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU GIANG (VN)
Số 155 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Tủ chống ẩm bằng điện; thiết bị hút ẩm bằng điện; thiết bị bảo quản chống ẩm bằng điện.

---

(210) **4-2025-27920**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ.
(731) HUỲNH THỊ BẰNG (VN)
Tổ 2 thôn An Lâm, xã Thăng Phước, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 32: Bột chuối xanh, bột rau má đậu xanh, tất cả dùng làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-27961**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 26.1.1; 26.1.4
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM COOKHOUSE VIỆT NAM (VN)
7/63 Mạc Thị Bưởi, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá; thực phẩm trên cơ sở rau củ đã chế biến; hạt đã chế biến làm thức ăn cho người không phải là gia vị hoặc hương liệu.

Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh gạo; bánh mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; hạt ngũ cốc đã qua chế biến; snack (bim bim).

---

(210) **4-2025-28044**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu.
(731) CAO QUỲNH ANH (VN)
49 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ bộ.

---

(210) **4-2025-28073**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) TRẦN TRUNG NHÂN (VN)
55 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê nhà trọ.

---

(210) **4-2025-28097**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Vàng nhạt, xanh lục.
(731) PHẠM THỊ LUYẾN (VN)
Xóm 6, Trung Khu Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; bộ đồ du lịch [đồ da]; vali; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay trang phục]; khẩu trang trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-28182**

(540)

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.2.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) TRẦN THỊ MINH NGUYỆT (VN)
Số 88/31, T16, Khu phố 6, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán lẻ đồ nội thất dùng cho em bé như: drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu; bán lẻ đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khoẻ, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh như: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, nắp bảo vệ đầu ngực, áo nịt bụng cho bà mẹ; bán lẻ đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh như: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, áo chống vẹo cột sống, quần tạo dáng sau sinh, áo lót cho bà mẹ, áo đỡ bụng bầu, đai tập đi, xe đẩy, địu em bé, ghế em bé, nôi em bé, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục, các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm; bán lẻ sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ; bán lẻ giầy dép, giỏ xách, ba lô, va li; bán lẻ đồ chơi, các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc), mỹ phẩm, sách và thiết bị giáo dục.

---

(210) **4-2025-28189**

(540)

T.FLOW

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li du lịch; túi vải; túi; ví; ví đựng thẻ; ô; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; ba lô.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng cho gia dụng; đồ chứa đựng đa năng có thể mang đi được dùng cho gia đình; thùng chứa cách nhiệt; hộp đựng bữa ăn trưa; bộ đồ ăn bằng gốm; dụng cụ lật thức ăn dùng cho nhà bếp; chai nước, rỗng; bình cách điện/cách nhiệt; bình giữ nhiệt; cốc; cốc vại; nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa bằng kim loại quý; đồ chứa đựng bằng thủy tinh có nắp kín để bảo quản thực phẩm; túi lưới dùng trong nấu nướng; hộp bằng thuỷ tinh; đồ chứa đựng đồ uống có thể mang đi được; chai bằng chất dẻo; dụng cụ nhà bếp; bàn xẻng dùng cho nhà bếp; chảo rán, không dùng điện; hộp làm lạnh có thể mang đi được không dùng điện; dụng cụ sơ chế đồ ăn và đồ uống cho mục đích gia dụng [không dùng điện], cụ thể là: thìa trộn [dụng cụ nhà bếp], cái sàng [dụng cụ gia đình], muôi cán dài dùng cho gia đình, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, thìa đục lỗ [dụng cụ nấu ăn], dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; đồ chứa đựng thực phẩm; thùng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; bộ đồ ăn bằng gốm; găng tay cao su dùng cho mục đích gia dụng; giỏ đựng đồ giặt; dụng cụ làm sạch và dụng cụ giặt rửa (không dùng điện); giàn phơi đồ giặt; quả bóng giặt, rỗng; bàn chải để giặt; vòng và thanh treo khăn tắm; miếng xơ mướp dùng để tắm/rửa; giỏ đựng giấy bỏ đi; khăn lau kính mắt; túi giữ lạnh cho đồ uống đựng trong chai.

Nhóm 24: Khăn bông; khăn tắm đi biển; khăn mặt bằng vải; khăn tay bằng vải dệt; chăn chần; tấm phủ giường; vỏ của gối tựa lưng; vỏ gối; rèm bằng sợi dệt; tấm lót đĩa bằng vải.

Nhóm 25: Giày; đồ đi chân dùng khi đi biển; dép lê dùng khi tắm; đồ ngủ; đồ lót; quần áo; đồ tập [quần áo]; găng tay [trang phục]; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; tấm phủ sàn bằng vải dệt; thảm nhà tắm; thảm nhà tắm bằng cao su; thảm tập; thảm chống trượt; thảm nhà tắm bằng điatomit; tấm thảm; thảm chùi chân ở cửa; thảm yoga.

---

(210) **4-2025-28190**

(220) 16/06/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TACTFLOW

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li du lịch; túi vải; túi; ví; ví đựng thẻ; ô; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; ba lô.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; đồ chứa đựng bằng chất dẻo dùng cho gia dụng; đồ chứa đựng đa năng có thể mang đi được dùng cho gia đình; thùng chứa cách nhiệt; hộp đựng bữa ăn trưa; bộ đồ ăn bằng gốm; dụng cụ lật thức ăn dùng cho nhà bếp; chai nước, rỗng; bình cách điện/cách nhiệt; bình giữ nhiệt; cốc; cốc vại; nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa bằng kim loại quý; đồ chứa đựng bằng thủy tinh có nắp kín để bảo quản thực phẩm; túi lưới dùng trong nấu nướng; hộp bằng thuỷ tinh; đồ chứa đựng đồ uống có thể mang đi được; chai bằng chất dẻo; dụng cụ nhà bếp; bàn xẻng dùng cho nhà bếp; chảo rán, không dùng điện; hộp làm lạnh có thể mang đi được không dùng điện; dụng cụ sơ chế đồ ăn và đồ uống cho mục đích gia dụng [không dùng điện], cụ thể là: thìa trộn [dụng cụ nhà bếp], cái sàng [dụng cụ gia đình], muôi cán dài dùng cho gia đình, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, thìa đục lỗ [dụng cụ nấu ăn], dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; đồ chứa đựng thực phẩm; thùng giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; bộ đồ ăn bằng gốm; găng tay cao su dùng cho mục đích gia dụng; giỏ đựng đồ giặt; dụng cụ làm sạch và dụng cụ giặt rửa (không dùng điện); giàn phơi đồ giặt; quả bóng giặt, rỗng; bàn chải để giặt; vòng và thanh treo khăn tắm; miếng xơ mướp dùng để tắm/rửa; giỏ đựng giấy bỏ đi; khăn lau kính mắt; túi giữ lạnh cho đồ uống đựng trong chai.

Nhóm 24: Khăn bông; khăn tắm đi biển; khăn mặt bằng vải; khăn tay bằng vải dệt; chăn chần; tấm phủ giường; vỏ của gối tựa lưng; vỏ gối; rèm bằng sợi dệt; tấm lót đĩa bằng vải.

Nhóm 25: Giày; đồ đi chân dùng khi đi biển; dép lê dùng khi tắm; đồ ngủ; đồ lót; quần áo; đồ tập [quần áo]; găng tay [trang phục]; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; tấm phủ sàn bằng vải dệt; thảm nhà tắm; thảm nhà tắm bằng cao su; thảm tập; thảm chống trượt; thảm nhà tắm bằng điatomit; tấm thảm; thảm chùi chân ở cửa; thảm yoga.

---

(210) **4-2025-28207**

(540)

T·TH TIEN THINH
FOUNDATION OF QUALITY

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TIẾN THỊNH (VN)
Số 743, Tỉnh lộ 15, ấp 6, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Dây đồng tráng men (dây điện từ); dây nhôm tráng men (dây dẫn điện).

---

(210) **4-2025-28217**

(540)

NOIRAN
CONCEPTS

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH NOIRAN VIỆT NAM (VN)
335 Chu Văn An, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; xà phòng; mỹ phẩm; nến xoa bóp; hương liệu; tinh dầu khuyếch tán (que mây/thanh sậy).

Nhóm 04: Nến; nến thơm; sáp; sáp thơm; bấc nến.

Nhóm 21: Chai lọ; dụng cụ khuếch tán dầu thơm (trừ loại bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện); dụng cụ làm nóng cốc nến/sáp; vật dụng tắt nến.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tiếp thị và truyền thông thương hiệu; phân phối và trưng bày sản phẩm; cung cấp dịch vụ bán lẻ, bán buôn các sản phẩm thuộc các lĩnh vực: tinh dầu, nến thơm, mỹ phẩm, chăm sóc cá nhân, quà tặng, sản phẩm hương thơm, trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-28262**

(540)

Tân Bình Minh

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-28263**

(540)

Đại Bình Minh

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-28300**

(540)

Anh Hùng Bất Diệt

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) DOMO ZOO PTE. LTD. (SG)
7 Temasek Boulevard, #40-01B Suntec Tower One, Singapore (038987)

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính, đã ghi; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm trò chơi cho điện thoại thông minh, tải xuống được; hộp đựng băng trò chơi video; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim hoạt hình; đĩa compắc [nghe-nhìn].

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cho thuê thiết bị trò chơi; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; tổ chức trò chơi.

---

(210) **4-2025-28361**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.11; 1.15.24; 4.3.3; 18.3.23; 25.1.6; 25.1.25; 26.1.2

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh, cam, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MINH TRUNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 02 Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền.

---

(210) **4-2025-28434**
(300) 93830 19/12/2024 JM
(540)

YOU, EMPOWERED

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) MICROSOFT CORPORATION (US)
One Microsoft Way, Redmond, Washington 98052-6399, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; ứng dụng; ứng dụng di động; phần mềm học sâu, trí tuệ nhân tạo, và máy học và phần mềm học sâu; trí tuệ nhân tạo tạo sinh; phần mềm trí tuệ nhân tạo tạo sinh; ứng dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh; phần mềm có trí tuệ nhân tạo tạo sinh; ứng dụng có trí tuệ nhân tạo tạo sinh; phần mềm, cụ thể là ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ứng dụng máy học và ứng dụng học sâu; phần mềm, cụ thể là ứng dụng có trí tuệ nhân tạo tạo sinh; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho máy học; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo và các kỹ thuật trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; phần mềm cho phép người dùng sáng tạo nội dung do người dùng tạo (user-generated content); phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; phần mềm để tổng hợp văn bản và giọng nói của con người; phần mềm để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm để xử lý giọng nói và xử lý giọng nói dựa trên máy học; phần mềm hội thoại trực tuyến với người dùng (phần mềm chatbot); phần mềm sáng tạo và tạo ra văn bản; phần mềm tạo ra thuật toán trí tuệ nhân tạo và thuật toán máy học; phần mềm hỗ trợ trí tuệ nhân tạo, máy học và học sâu trong các ứng dụng; phần mềm hỗ trợ tích hợp trí tuệ nhân tạo tạo sinh trong các ứng dụng; phần mềm phát triển kỹ năng và kiến thức sử dụng trí tuệ nhân tạo; phần mềm hỗ trợ con người cộng tác với trí tuệ nhân tạo, máy học và học sâu để sáng tạo nội dung; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; phần mềm hỗ trợ con người cộng tác với trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho máy vi tính, phần mềm máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo, chuyển đổi, thao tác, dịch, lưu trữ, quản lý, nhận dạng và/hoặc chuyển tài liệu, hình ảnh, văn bản, video, âm thanh, giọng nói và/hoặc dữ liệu; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho trò chơi video và trò chơi máy vi tính; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho công cụ tìm kiếm; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho quảng cáo kỹ thuật số trực tuyến; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để quản lý quyền riêng tư; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho doanh nghiệp kinh doanh, quản lý doanh nghiệpkinh doanh, tiếp thị, ứng dụng thương mại điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, quản lý doanh nghiệp, quản lý tài chính, và kế toán; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để quản trị và quản lý dữ liệu; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho điện toán đám mây; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để giao tiếp và trao đổi dữ liệu trên mạng máy tính và mạng máy tính toàn cầu; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho dịch vụ viễn thông và truyền thông; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy cập mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho lập trình

máy vi tính, an ninh mạng, bảo mật máy tính, bảo mật ứng dụng, bảo mật phần cứng, bảo mật mạng, bảo mật hạ tầng, bảo mật vận hành, bảo mật môi trường đám mây và môi trường lai (cloud and hybrid environment security), bảo mật internet vạn vật, bảo mật cơ sở dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối, bảo mật cho các thiết bị được kết nối internet, bảo mật thông tin, bảo mật internet, công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ máy tính, quyền riêng tư,quản lý và bảo mật dữ liệu, chiến lược an ninh mạng và đối phó với các mối đe dọa an ninh, quản lý và ứng phó rủi ro an ninh, kiến trúc bảo mật, phát hiện và khắc phục mối đe dọa mạng máy tính và, quản lý và giải pháp bảo mật, quản lý danh tính và quyền truy cập, các cuộc tấn công và ứng phó an ninh, khôi phục sau thảm họa an ninh, và phân tích việc tận dụng lỗ hổng bảo mật; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ứng dụng web, đồng bộ hóa dữ liệu, lưu trữ dữ liệu, lưu trữ, và sao lưu, quản lý cơ sở dữ liệu, ảo hóa, kết nối mạng, cộng tác, truy cập từ xa, hỗ trợ từ xa, điện toán đám mây, chia sẻ dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu, xử lý dữ liệu, phân tích dữ liệu, bảo mật dữ liệu, truy cập, quản trị và quản lý các ứng dụng máy tính và phần cứng máy vi tính, phân phối ứng dụng máy vi tính và để truyền tải giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và thông tin, và để quản lý nội dung, quản lý dự án trực tuyến, tiếp thị kỹ thuật số dựa trên dự đoán, hội nghị trực tuyến, cuộc họp, trình diễn, chuyến tham quan, bài thuyết trình và thảo luận tương tác; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các tiện ích và chương trình hệ điều hành, các ứng dụng máy chủ và nền tảng máy tính để bàn ảo, bảo trì máy vi tính, quản lý cơ sở dữ liệu và tài liệu, truyền dữ liệu, bảo mật mạng máy tính và bảo vệ chống phần mềm độc hại; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp thông tin trong lĩnh vực máy tính, phần mềm máy vi tính và hệ thống máy vi tính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có bản chất là phần mềm trí tuệ nhân tạo, phần mềm học máy và phần mềm học sâu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có bản chất là phần mềm trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho dịch vụ trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng trực tuyến không thể tải xuống bằng trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có bản chất là cung cấp phần mềm có trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng trực tuyến không thể tải xuống có trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng và phần mềm trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ứng dụng học máy và ứng dụng học sâu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là các ứng dụng có trí tuệ nhân tạo tạo sinh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho máy học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo và các kỹ thuật trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho phép người dùng sáng tạo nội dung do người dùng tạo (user -generated content); cung cấp phần mềm như một dịch

vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm tổng hợp văn bản và giọng nói của con người; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để xử lý giọng nói và xử lý giọng nói dựa trên máy học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có bản chất là phần mềm hội thoại trực tuyến với người dùng (phần mềm chatbot); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sáng tạo và tạo ra văn bản; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm tạo các thuật toán trí tuệ nhân tạo và thuật toán máy học; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm hỗ trợ trí tuệ nhân tạo, máy học và học sâu trong các ứng dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm hỗ trợ trí tuệ nhân tạo tạo sinh trong các ứng dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm hỗ trợ phát triển kỹ năng và kiến thức sử dụng trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm hỗ trợ con người cộng tác với trí tuệ nhân tạo, máy học và học sâu để sáng tạo nội dung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm hỗ trợ con người cộng tác với trí tuệ nhân tạo để sáng tạo nội dung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho máy vi tính, phần mềm máy vi tính và hệ thống máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo, chuyển đổi, thao tác, dịch, lưu trữ, quản lý, nhận dạng và/hoặc chuyển tài liệu, hình ảnh, văn bản, video, âm thanh, giọng nói và/hoặc dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho trò chơi video và trò chơi máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho công cụ tìm kiếm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềmsử dụng trí tuệ nhân tạo cho quảng cáo kỹ thuật số trực tuyến; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để quản lý quyền riêng tư; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho doanh nghiệp kinh doanh, quản lý doanh nghiệp kinh doanh, tiếp thị, ứng dụng thương mại điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, quản lý doanh nghiệp, quản lý tài chính, và kế toán; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để quản lý và quản trị dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để giao tiếp và trao đổi dữ liệu trên mạng máy tính và mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các dịch vụ viễn thông và truyền thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy cập mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để lập trình máy

vi tính, an ninh mạng, bảo mật máy tính, bảo mật ứng dụng, bảo mật phần cứng, bảo mật mạng, bảo mật hạ tầng, bảo mật vận hành, bảo mật môi trường đám mây và môi trường lai (cloud and hybrid environment security), bảo mật internet vạn vật, bảo mật cơ sở dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối, bảo mật cho các thiết bị được kết nối internet, bảo mật thông tin, bảo mật internet, công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ máy tính, quyền riêng tư, quản lý và bảo mật dữ liệu, chiến lược an ninh mạng và đối phó với các mối đe dọa an ninh, quản lý và ứng phó rủi ro an ninh, kiến trúc bảo mật, phát hiện và khắc phục mối đe dọa máy tính và mạng, quản lý và giải pháp bảo mật, quản lý danh tính và quyền truy cập, các cuộc tấn công và ứng phó an ninh, khôi phục sau thảm họa an ninh, và phân tích việc tận dụng lỗ hổng bảo mật; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ứng dụng web, đồng bộ hóa dữ liệu, lưu trữ dữ liệu, lưu trữ, và sao lưu, quản lý cơ sở dữ liệu, ảo hóa, kết nối mạng, cộng tác, truy cập từ xa, hỗ trợ từ xa, điện toán đám mây, chia sẻ dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu, xử lý dữ liệu, phân tích dữ liệu, bảo mật dữ liệu, truy cập, quản trị và quản lý các ứng dụng máy tính và phần cứng máy vi tính, phân phối ứng dụng máy vi tính và để truyền tải giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và thông tin, và để quản lý nội dung, quản lý dự án trực tuyến, tiếp thị kỹ thuật số dựa trên dự đoán, hội nghị trực tuyến, cuộc họp, buổi trình diễn, chuyến tham quan, bài thuyết trình và thảo luận tương tác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các tiện ích và chương trình hệ điều hành, các ứng dụng máy chủ và nền tảng máy tính để bàn ảo, bảo trì máy vi tính, quản lý cơ sở dữ liệu và tài liệu, truyền dữ liệu, bảo mật mạng máy tính và bảo vệ chống phần mềm độc hại; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp thông tin trong lĩnh vực máy tính, phần mềm máy vi tính và hệ thống máy vi tính.; cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cụ thể là dịch vụ lưu trữ phần mềm ứng dụng máy tính của người khác.

---

(210) **4-2025-28437**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Xanh than đậm, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) NGUYỄN ĐỨC HƯNG (VN)
Cửa hàng điện thoại Chung Thơm, số 79 phố Vác, xã Dân Hoà, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối sản phẩm điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-28499**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CHANGSHA JIANGBO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 307, Building 3 and 4, Xiongxinhuafu, No. 299 East 2nd Ring Road 3rd Section, Hongshan Street, Kaifu District, Changsha City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; thiết bị truyền phát âm thanh; vành loa cho máy tăng âm; loa siêu trầm; bộ dây điện cho xe ô tô; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-28508**

(540)

Salicy Silk

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) YIJIA LIFE (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room 1307, Building 6, Phase II of Tian 'an Cloud Valley Industrial Park (Plot 02-07), Gangtou Community, Bantian Sub-district, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-28545**

(540)

DOSINO

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN CƠ KHÍ TRƯỜNG GIANG (VN)
349/3A An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Đĩa nỉ đánh bóng, đĩa nhám (bộ phận máy móc).

---

(210) **4-2025-28547**

(540)

LUMIÈRE
Prime Hills

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
Tầng 2, toà văn phòng T26, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép, túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-28564**

(540)

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.24; 3.1.1; 3.1.24; 4.5.15; 11.3.7

(591) Vàng, cam, xanh dương, xanh lá, trắng, đỏ, đen, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SẠCH VIỆT LONG (VN)
Lô P, khu công nghiệp Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rong biển sấy khô; rong biển ăn được (đã qua chế biến); rong biển sấy khô được tẩm gia vị (ăn liền).

---

(210) **4-2025-28569**

(540)

ULTRA LINE

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) TIANNUO FEIFAN (QINGDAO) RUBBER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2023-2397(A), 1st Floor, East Office Building, No. 45 Beijing Road, Qianwan Bonded Port Area, Qingdao Area, China (Shandong) Pilot Free Trade Zone, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; lốp xe đạp; ta lông dùng để đắp lại lốp xe; lốp ô tô; săm cho lốp xe đạp; săm cho lốp xe ô tô; lốp xe ô tô tải; lốp xe bơm hơi dùng cho xe máy; lớp bố dùng cho lốp hơi; săm cho lốp xe máy.

---

(210) **4-2025-28572**

(300) 99108275 27/03/2025 US

(540)

greenlake

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.8

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) HEWLETT PACKARD ENTERPRISE DEVELOPMENT LP (US)
1701 East Mossy Oaks Road, Spring, TX, 77389, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy tính; phần cứng mạng máy tính; phần cứng máy tính cho viễn thông; phần cứng lưu trữ máy tính; phần cứng làm mát cho bộ vi xử lý; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ xử lý dữ liệu; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp máy tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ công nghệ thông tin (IT); tổ chức và tiến hành triển lãm thương mại trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính (cấp tín dụng) cho việc mua sắm; cung cấp tài chính cho thuê đối với hàng hóa và dịch vụ công nghệ thông tin (IT).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính, phần cứng máy tính, phần cứng mạng máy tính và phần cứng lưu trữ máy tính.

Nhóm 38: Tư vấn viễn thông; truyền dữ liệu điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào tài nguyên và lưu trữ điện toán dựa trên đám mây; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng máy tính; cung cấp phòng nói chuyện trực tuyến.

Nhóm 41: Tổ chức và tiến hành các lớp học về lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội thảo và hội nghị chuyên đề trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội nghị trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; xuất bản tạp chí trực tuyến, cụ thể là nhật ký điện tử cung cấp thông tin trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; xuất bản ấn phẩm điện tử; xuất bản sách; cung cấp bài báo trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội nghị kinh doanh trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 42: Cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính, phần cứng máy tính, phần cứng mạng máy tính, phần cứng lưu trữ máy tính, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT), cơ sở hạ tầng điện toán đám mây và cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo; cho thuê phần mềm; cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS), cụ thể là cung cấp phần mềm máy tính và phần cứng máy tính cho người khác theo hình thức đăng ký thuê bao hoặc trả tiền theo mức sử dụng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập kế hoạch, thiết kế và quản lý hệ thống công nghệ thông tin (IT); quản trị, lập cấu hình và quản lý hệ thống máy tính; lập cấu hình, quản trị và điều hành mạng máy tính; quản lý từ xa và tại chỗ hệ thống công nghệ thông tin (IT) và điện toán đám mây của người khác; dịch vụ cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; tư vấn trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trong lĩnh vực an ninh máy tính và mạng; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng thông qua trang web trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; nghiên cứu trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; phát triển và bảo trì mô hình và thuật toán trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2025-28576**
(300) 99108270 27/03/2025 US
(540)

GREENLAKE

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) HEWLETT PACKARD ENTERPRISE DEVELOPMENT LP (US)
1701 East Mossy Oaks Road, Spring, TX, 77389, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy tính; phần cứng mạng máy tính; phần cứng máy tính cho viễn thông; phần cứng lưu trữ máy tính; phần cứng làm mát cho bộ vi xử lý; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh; phân tích dữ liệu kinh doanh; dịch vụ xử lý dữ liệu; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp máy tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ công nghệ thông tin (IT); tổ chức và tiến hành triển lãm thương mại trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính (cấp tín dụng) cho việc mua sắm; cung cấp tài chính cho thuê đối với hàng hóa và dịch vụ công nghệ thông tin (IT).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính, phần cứng máy tính, phần cứng mạng máy tính và phần cứng lưu trữ máy tính.

Nhóm 38: Tư vấn viễn thông; truyền dữ liệu điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào tài nguyên và lưu trữ điện toán dựa trên đám mây; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tải tin nhắn giữa những người dùng máy tính; cung cấp phòng nói chuyện trực tuyến.

Nhóm 41: Tổ chức và tiến hành các lớp học về lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội thảo và hội nghị chuyên đề trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội nghị trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; xuất bản tạp chí trực tuyến, cụ thể là nhật ký điện tử cung cấp thông tin trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; xuất bản ấn phẩm điện tử; xuất bản sách; cung cấp bài báo trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng; tổ chức và tiến hành các hội nghị kinh doanh trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, an ninh máy tính và mạng.

Nhóm 42: Cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn máy tính, phần cứng máy tính, phần cứng mạng máy tính, phần cứng lưu trữ máy tính, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT), cơ sở hạ

tầng điện toán đám mây và cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo; cho thuê phần mềm; cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS), cụ thể là cung cấp phần mềm máy tính và phần cứng máy tính cho người khác theo hình thức đăng ký thuê bao hoặc trả tiền theo mức sử dụng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ đám mây; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập kế hoạch, thiết kế và quản lý hệ thống công nghệ thông tin (IT); quản trị, lập cấu hình và quản lý hệ thống máy tính; lập cấu hình, quản trị và điều hành mạng máy tính; quản lý từ xa và tại chỗ hệ thống công nghệ thông tin (IT) và điện toán đám mây của người khác; dịch vụ cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; tư vấn trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn trong lĩnh vực an ninh máy tính và mạng; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng thông qua trang web trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; nghiên cứu trong lĩnh vực máy tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo và an ninh máy tính và mạng; phát triển và bảo trì mô hình và thuật toán trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-28602**

(540)

YANYUTONG

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 26.11.12; 26.13.25
(731) GUANGZHOU MIAOTONG DAILY CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5th Floor (Building 2, Jinhua Building, Meidong Industrial Park) No. 20 Tieshanhe Road, Huashan Town, Huadu District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; tinh dầu; xà phòng bánh; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm].

---

(210) **4-2025-28604**

(540)

Mu Ma Ren

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HUANG, ZULIAN (CN)
No. 038, Maoche, Xiaxi Village, Beidou Town, Fengshun County, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; ghế đẩu; bàn trang điểm; tủ ly; tủ đựng quần áo; ghế võng.

---

(210) **4-2025-28606**

(540)

MIAOFUTONG

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU MIAOTONG DAILY CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5th Floor (Building 2, Jinhua Building, Meidong Industrial Park) No. 20 Tieshanhe Road, Huashan Town, Huadu District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; tinh dầu; xà phòng bánh; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm].

---

(210) **4-2025-28610**

(540)

SAST

(220) 17/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương.

(731) HUANG, ZULIAN (CN)
No. 038, Maoche, Xiaxi Village, Beidou Town, Fengshun County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; chụp đèn; đèn pin dùng điện; bếp điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng].

---

(210) **4-2025-28623**

(641) 4-2023-39150

(540)

PHUBINH
BUILDING PROSPERITY

(220) 31/08/2023
(441) 25/11/2025

(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÚ BÌNH (VN)
197/75 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng cơ sở hạ tầng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; hoàn thiện công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-28628**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.2.1; 26.13.1
(731) ĐINH VIỆT HƯNG (VN)
Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; hộp đựng đồ câu cá (dụng cụ câu cá); cần câu cá; dây câu cá; phụ kiện câu cá (đồ câu cá); bao đựng cần câu cá.

---

(210) **4-2025-28629**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.7.25
(731) ĐINH VIỆT HƯNG (VN)
Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; hộp đựng đồ câu cá (dụng cụ câu cá); cần câu cá; dây câu cá; phụ kiện câu cá (đồ câu cá); bao đựng cần câu cá.

---

(210) **4-2025-28630**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 24.17.17; 26.1.1
(731) ĐINH VIỆT HƯNG (VN)
Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; hộp đựng đồ câu cá (dụng cụ câu cá); cần câu cá; dây câu cá; phụ kiện câu cá (đồ câu cá); bao đựng cần câu cá.

---

(210) **4-2025-28631**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐINH CHÍ THIỆN (VN)
8A Vạn Thành, Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả].

---

(210) **4-2025-28632**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.5.1; 26.15.15
(731) ĐINH VIỆT HƯNG (VN)
Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; hộp đựng đồ câu cá (dụng cụ câu cá); cần câu cá; dây câu cá; phụ kiện câu cá (đồ câu cá); bao đựng cần câu cá.

---

(210) **4-2025-28633**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) ĐINH VIỆT HƯNG (VN)
Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; hộp đựng đồ câu cá (dụng cụ câu cá); cần câu cá; dây câu cá; phụ kiện câu cá (đồ câu cá); bao đựng cần câu cá.

---

(210) **4-2025-28634**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ.
(731) ĐINH CHÍ THIỆN (VN)
8A Vạn Thành, Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả].

---

(210) **4-2025-28635**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 24.15.11; 24.15.21
(731) ĐINH CHÍ THIỆN (VN)
8A Vạn Thành, Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả].

---

(210) **4-2025-28636**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen, da cam.
(731) ĐINH CHÍ THIỆN (VN)
8A Vạn Thành, Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả].

---

(210) **4-2025-28637**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.3; 4.5.21; 21.3.15; 26.13.25
(731) ĐINH CHÍ THIỆN (VN)
8A Vạn Thành, Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả].

---

(210) **4-2025-28638**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐINH CHÍ THIỆN (VN)
8A Vạn Thành, Trần Phú, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả].

---

(210) **4-2025-28659**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TECHCON VIỆT NAM (VN)
Số nhà 100, ngõ 31 phố Đặng Vũ Hỷ, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy tạo khí Nitơ; máy tạo khí oxy; bơm hút chân không (máy móc).

Nhóm 11: Máy sấy khí (máy công nghiệp); máy lọc khí (máy công nghiệp).

---

(210) **4-2025-28734**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐOÀN GIA (VN)
Số 318 Nguyễn Văn Cừ, tổ 18, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép, khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa lõi thép, khung cửa không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán các loại cửa.

---

(210) **4-2025-28735**

(540)

AI Fashion

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TUẤN TRANG (VN)
Số 147, đường Thanh Lãm, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót; giày dép (trang phục); đồ đội đầu (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, cửa hàng mua bán, xuất nhập khẩu: đồ thời trang cụ thể là quần áo, khăn quàng cổ, giầy dép, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-28748**

(540)

Corguard

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HISIGMA VIỆT NAM (VN)
230/12 Phan Văn Trị, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc; thuốc trừ rệp cây; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

---

(210) **4-2025-28827**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.3; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VANGUARDX (VN)
Tầng 8 PTP Building, 564 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn.

Nhóm 41: Sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất nhạc; sáng tác ca khúc; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-28838**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đỏ, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HÒA PHÁT GROUP (VN)
Thôn Thượng, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo silicon; hóa chất dùng để chống gỉ; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; chất đóng rắn dùng trong công nghiệp; hóa chất để sản xuất sơn.

Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn chịu lửa; sơn chịu nhiệt; sơn chống gỉ; mỡ chống rỉ; dầu chống rỉ.

Nhóm 03: Chất tẩy sơn; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy gỉ dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu; nhà hàng tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-28856**

(540)

ASASUKAL

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) TRẦN ĐÌNH THẢO (VN)
Xóm Nam Thượng, xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Thùng đựng gạo bằng kim loại (cho mục đích lưu trữ hoặc vận chuyển); phụ kiện tủ bếp bằng kim loại [phụ kiện gá lắp].

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; giá để xoong nồi bằng kim loại lắp cho tủ bếp; giá nhiều ngăn để chai lọ; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-28870**

(540)

GREEN OFFICE

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV NỘI THẤT XANH (VN)
27 đường B15 khu dân cư 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc bảo dưỡng: hoa tươi, cây cảnh, cây xanh, công viên cây xanh, cây xanh đường phố, cây trồng trong sân vườn, cây xanh trồng trong văn phòng, cây cảnh trồng trong bể thủy tinh; dịch vụ trồng: cây có hoa, cây xanh, cây cảnh trong sân vườn, cây cảnh trong bể thủy tinh; dịch vụ cho thuê cây cảnh.

---

(210) **4-2025-28920**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 11.3.3; 26.1.2
(731) GUANGDONG YUKANG INVESTMENT CO., LTD. (CN)
No. 17, 1F & 2F (Duplex), Bldg. 7, Zhongxin Jincheng Garden, West Side of Ningchuan West Rd. & North Side of Guangyi Rd., Chenghai Dist., Shantou, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-28955**

(540)

(220) 18/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVAGROUP (VN)
65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Phần mềm nhập văn bản ghi sẵn dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm trò chuyện và viết văn bản hỗ trợ trí tuệ nhân tạo (AI) ghi sẵn được nhúng trong điện thoại thông minh, máy tính đeo được, máy tính bảng hoặc máy tính; phần mềm hỗ trợ trí tuệ nhân tạo (AI) ghi sẵn để dịch tin nhắn trong trong cuộc trò chuyện được chọn và tin nhắn trong các ứng dụng nhắn tin bằng văn bản, để soạn văn bản dựa trên một mẩu tin hoặc yêu cầu bạn vừa viết, để thay đổi giọng điệu trong văn bản của bạn, và đưa ra các gợi ý về chính tả và ngữ pháp; phần mềm nhập văn bản tải xuống được dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI).

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính, tiền tệ; đầu tư xây dựng và đầu tư vốn, đầu tư quỹ để phát triển các dự án bất động sản; môi giới chứng khoán; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-28962**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 25.1.9
(731) GUANG LI (CN)
Room 303, Unit 1, Building 1, Cuiyu Huating, Houzhai Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Actip (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy phun mù; xi lanh dùng cho động cơ; bộ chế hòa khí; bugi đánh lửa cho động cơ.

---

(210) **4-2025-28991**
(641) 4-2022-03369
(540)

(220) 27/01/2022
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.13.1
(731) TRẦN ANH TUẤN (VN)
Số 6, biệt thự 2, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ tạp hóa, dịch vụ bán hàng siêu thị, dịch vụ bán lẻ của cửa hàng bách hóa tổng hợp, dịch vụ bán hàng trên website thương mại điện tử (bao gồm: thực phẩm, bỉm, đồ gia dụng (dao, kéo), đồ điện (bao gồm: bóng đèn), hóa mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-29010**
(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.5.1; 26.5.18
(731) TRỊNH NGỌC THỊNH (VN)
Tổ 4, thôn 8, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)
(511) Nhóm 28: Mồi câu cá [mồi giả].

---

(210) **4-2025-29012**
(540)

DƯƠNG SEMBOLURE

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHAN ĐỨC TRỌNG (VN)
Ấp Công Điền, xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)
(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-29018**
(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 22.1.1; 25.7.5; 26.1.1
(591) Nâu vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT & TRANG TRÍ GIA KHANG (VN)
Số nhà 78 phố Hồng Tiến, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá trưng bày (đồ nội thất); khay (không bằng kim loại); tủ trưng bày (đồ đạc); tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; thùng, hòm (không bằng kim loại); hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; bình, hũ; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; khay dùng cho mục đích gia dụng; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; hộp bằng thủy tinh.

---

(210) **4-2025-29097**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 25.1.5; 25.1.9
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, hồng.
(731) ĐÀO ĐỨC HIẾU (VN)
220-221 C1 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đăng ký quà tặng.

---

(210) **4-2025-29116**

(540)

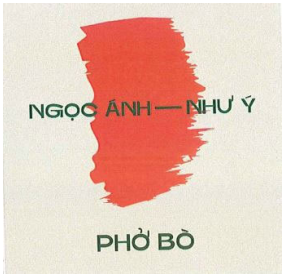

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng kem, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG BÍT TẾT NHƯ Ý (VN)
San hô 6-116, KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên món phở bò.

---

(210) **4-2025-29117**

(540)

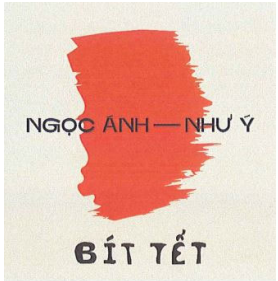

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng kem, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG BÍT TẾT NHƯ Ý (VN)
San hô 6-116, KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên món bít tết.

---

(210) **4-2025-29123**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Xanh navy, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HISMILE VN (VN)
Số nhà 6, ngõ 80, đường Từ Hoa, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

---

(210) **4-2025-29134**

(540)

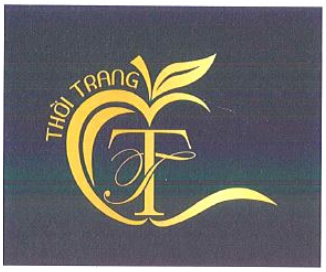

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.13; 5.7.23
(591) Đen, vàng, vàng nâu.
(731) TRẦN THẾ TRÌNH (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục].

---

(210) **4-2025-29136**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT AUTOSUN VIỆT NAM (VN)
Số 255, đường 26/3, phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 24: Rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-29138**

(540)

GWYN CREW

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUỲNH QUỐC HƯỞNG (VN)
Ấp Hòa Thành, xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng da (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: quần áo, giày dép, thắt lưng da (trang phục).

---

(210) **4-2025-29156**

(300) 019122583 19/12/2024 EU

(540)

NUTRIXTEND

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) KERRY GROUP SERVICES INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Prince's Street, Tralee, Co. Kerry, V92 EH11 Ireland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Enzym dùng làm thành phần trong dinh dưỡng động vật (cho mục đích công nghiệp); enzym dùng trong thức ăn gia súc (cho mục đích công nghiệp); chế phẩm enzym dùng trong công nghiệp dinh dưỡng cho động vật; enzym hỗ trợ tiêu hóa dùng trong sản xuất thức ăn cho động vật (cho mục đích công nghiệp); enzym dùng trong thực phẩm (cho mục đích công nghiệp); enzym dùng trong kỹ thuật (cho mục đích công nghiệp); enzym dùng trong công nghiệp; enzym dùng trong công nghiệp, cụ thể là oxydase, peroxidase, glycosyl-transferase carbohydrate esterase, hemicellulase, enzym phân hủy polysaccharides không phải tinh bột, carbohydrase, protease và phytase; enzym dạng lỏng dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa học -) dùng trong chế biến thực phẩm cho động vật; enzym dùng trong sản xuất thực phẩm chức năng; enzym dùng để chế biến thực phẩm cho động vật.

Nhóm 05: Enzyme tiêu hóa; enzym dùng cho mục đích y tế; chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế; enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho thú y; chất bổ sung cho thực phẩm cho thức ăn gia súc; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; enzym dùng cho mục đích dược phẩm, y tế và thú y; chế phẩm protein dùng làm chất bổ sung trong thức ăn cho động vật (cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Hương liệu để bổ sung vào thức ăn cho động vật (trừ tinh dầu).

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm protein dùng làm thức ăn cho động vật (thức ăn cho động vật).

---

(210) **4-2025-29168**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) TRẦN ĐỨC THIỆN (VN)
Đường Lê Duẩn 2, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa; chậu rửa gắn cố định; vòi phun nước.

---

(210) **4-2025-29174**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) IIC COMPANY CO., LTD. (KR)
1-1101, IT Castle, 98, Gasan Digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn mắt dạng bảng; phấn bắt sáng; phấn má hồng; sáp đa năng bắt sáng và tạo khối [mỹ phẩm]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29175**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) IIC COMPANY CO., LTD. (KR)
1-1101, IT Castle, 98, Gasan Digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn mắt dạng bảng; phấn bắt sáng; phấn má hồng; sáp đa năng bắt sáng và tạo khối [mỹ phẩm]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29176**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) IIC COMPANY CO., LTD. (KR)
1-1101, IT Castle, 98, Gasan Digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Son môi; phấn mắt dạng bảng; phấn bắt sáng; phấn má hồng; sáp đa năng bắt sáng và tạo khối [mỹ phẩm]; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29190**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Màu xanh lá, màu be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ IN MIỀN BẮC (VN)
Ô 14, lô BT2 khu đô thị mới Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-29193**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM NAM SUNG (VN)
Lô N1 - 3, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại như: cửa cuốn, cửa nhôm, cửa kéo thuộc nhóm này; nhôm billet (phôi nhôm); nhôm công nghiệp; nhôm hộp; hợp kim nhôm; nhôm ống.

Nhóm 19: Tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng thuộc nhóm này; các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng phi kim loại như: cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, nhôm, sắt thép không gỉ; mua bán các loại cửa ra vào, cửa sổ thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-29206**

(540)

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT LTC ĐÔNG HƯNG (VN)
520/92/3 khu phố 26, quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-29234**

(540)

綠茶餐廳 LONGJING

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 26.5.1; 26.5.18
(731) HONG KONG GREEN TEA INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Room 2609, China Resources Building, 26 Harbour Road, Wan Chai, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-29236**

(540)

綠茶 餐厅

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) HONG KONG GREEN TEA INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Room 2609, China Resources Building, 26 Harbour Road, Wan Chai, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-29261**

(540)

FLYAI

(220) 19/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4
(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về được; phần cứng máy tính; rô-bốt hiện diện từ xa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tai nghe thực tế ảo; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ hãng thông tin thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đánh giá kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ marketing; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này tại các cửa hàng bán lẻ; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế (nfts); dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này qua internet.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền thư điện tử; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận tải bằng đường không; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe buýt; vận tải bằng du thuyền; cho thuê tàu thuyền; chuyên chở bằng xe tải; chuyên chở bằng xe do động vật kéo; vận tải bằng đường sắt; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ khuân vác; môi giới hàng hải; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ bãi đỗ xe; vận chuyển bằng phà; vận tải đường sông; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy] thuê phương tiện vận tải; cho thuê chỗ để xe; cho thuê bãi đỗ xe; cho thuê xe cộ; vận tải; vận tải bằng tàu thuyền; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng taxi; vận tải bằng xe điện; vận tải bằng trạm điện; vận chuyển hàng hoá; vận tải đường biển; vận chuyển khách lữ hành; lưu giữ tàu thuyền; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; môi giới vận tải; dịch vụ lái xe; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê thiết bị cung cấp dưỡng khí cho thợ lặn; cho thuê bộ đồ lặn khí quyển; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; đặt chỗ cho vận chuyển; đặt chỗ cho các chuyến đi; bao gói hàng hóa; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; cho thuê ô tô đua;

cho thuê xe lăn; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp thông tin giao thông; hậu cần vận tải; cho thuê máy bay, thiết bị bay; dịch vụ vận chuyển bằng sà lan; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; cho thuê máy kéo; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ kho hành lý; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ đi chung xe; lưu trữ tạm thời chìa khóa; cho thuê thiết bị bay không người lái để chụp ảnh; cho thuê tủ có khóa để chứa đồ; định vị và theo dõi người cho mục đích vận chuyển; vận chuyển bằng cáp treo; cho thuê ghế an toàn cho trẻ em, dùng cho xe cộ; dịch vụ phòng để mũ áo; dịch vụ giữ trang phục; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cho thuê rô-bốt hình người có chức năng giao tiếp và học tập để giải trí cho con người.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; nghiên cứu khoa học; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ chống virút cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; số hoá tư liệu [quét]; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; tư vấn thiết kế website; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật máy tính; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm danh tính qua internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; viết mã máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng; đặt chỗ khách sạn; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê chỗ ở tạm thời cho

kỳ nghỉ; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-29274**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 12.1.16; 14.7.1; 14.7.6; 14.7.7; 25.1.10
(591) Nâu, xanh dương, xanh lá cây, vàng, xám, đen, trắng.
(731) HỘI GỖ MỸ NGHỆ CANH NẬU (VN)
Số 179 khu tiểu thủ công nghiệp, Đám Sào Canh Nậu, xã Lam Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Nhà cổ bằng gỗ; cửa gỗ; khuôn cửa bằng gỗ; cầu thang bằng gỗ.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ thờ bằng gỗ; bàn thờ bằng gỗ; tủ thờ bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; hoành phi câu đối bằng gỗ; tượng Phật bằng gỗ; tranh bằng gỗ; án gian bằng gỗ; cầu thang bằng gỗ; sập gụ bằng gỗ; phù điêu bằng gỗ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ gỗ mỹ nghệ, cụ thể là: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, bàn thờ bằng gỗ, tủ thờ bằng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật, nhà cổ bằng gỗ, hoành phi câu đối bằng gỗ, tượng phật bằng gỗ, tranh bằng gỗ, án gian bằng gỗ, đồ thờ bằng gỗ, cầu thang bằng gỗ, sập gụ bằng gỗ, phù điêu bằng gỗ, quảng cáo giới thiệu các sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ.

---

(210) **4-2025-29313**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá.
(731) ĐẶNG PHƯƠNG LINH (VN)
Bon Đăk Huýt, xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 44: Nuôi trồng thủy sản nội địa; trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp; trồng cây gia vị, dược liệu, hương liệu lâu năm; nhân và chăm sóc giống cây hàng năm; nhân và chăm sóc giống cây lâu năm.

---

(210) **4-2025-29347**

(300) 019204743 18/06/2025 EM

(540)

DOVER

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) DELAWARE CAPITAL FORMATION, INC. (US)
501 Silverside Road, Suite 5, Wilmington, Delaware 19809 USA
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng, nâng nhấc, hạ, đặt vị trí và dừng tầng và thiết bị chạy điện; thiết bị nâng và nhấc; thiết bị di chuyển và chuyển vận dùng cho thiết bị nâng, nâng nhấc, hạ, đặt vị trí và dừng tầng và thiết bị chạy điện; cần trục; băng tải; bộ phận, linh kiện và phụ kiện cho các sản phẩm trên.

Nhóm 09: Thiết bị đo, phát hiện, giám sát và điều khiển; thiết bị liên lạc; linh kiện và bộ phận của máy vi tính; thiết bị mạng máy tính và truyền dữ liệu; máy vi tính và phần cứng máy vi tính; thiết bị và phụ tùng xử lý dữ liệu (vận hành bằng bằng điện hoặc cơ học); linh kiện điện và điện tử; thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị và dụng cụ thăm dò; dụng cụ giám sát; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị giám sát; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn, tất cả các sản phẩm trên dùng cho cần trục, băng tải, thiết bị nâng, thiết bị nhấc, thiết bị di chuyển, thiết bị chuyển vận, thiết bị chạy điện, và cho thiết bị nâng, nâng nhấc, hạ, đặt vị trí và dừng tầng; thiết bị đo cơ học được vi tính hóa dùng trong việc nhận diện và phân tích hư hại về cấu trúc của xe cộ; bộ phận, linh kiện và phụ kiện cho các sản phẩm trên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nâng, nâng nhấc, hạ, đặt vị trí và dừng tầng và thiết bị chạy điện và bộ phận, linh kiện và phụ kiện của chúng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị nâng, nhấc, di chuyển và chuyển vận và bộ phận, linh kiện và phụ kiện của chúng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-29361**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.6.3; 24.1.1; 25.5.25; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.6; 26.5.1; 26.5.4; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh dương đậm và nhạt, cam, đỏ, hồng sen, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CHĂM SÓC THÚ CƯNG BOSSEN (VN)
322A đường 30/04, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược thú y.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật.

---

(210) **4-2025-29376**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây đậm, vàng cam, vàng cam đậm, vàng kem nhạt.
(731) NGUYỄN THANH TÂM (VN)
Thôn Phi Có, xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; giỏ câu [bẫy cá]; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-29401**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) PHẠM THỊ HIÊN (VN)
Thôn Ngọc Động, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm lò xo; cái đệm dùng cho vật nuôi trong nhà; gối.

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; chăn; ga trải giường; vỏ nệm; rèm cửa.

---

(210) **4-2025-29423**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BEAUTYWORLD (VN)
B20, khu villa Mỹ Mỹ, đường Nguyễn Hoàng, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; nước hoa và chất khử mùi; các sản phẩm trang điểm: son môi, phấn nền, mascara, phấn má, bút chì kẻ lông mày; sản phẩm vệ sinh cá nhân: xà phòng, sữa tắm, kem đánh răng.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-29424**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BEAUTYWORLD (VN)
B20, khu villa Mỹ Mỹ, đường Nguyễn Hoàng, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da: kem dưỡng da, serum, tinh chất, mặt nạ dưỡng da; sản phẩm chăm sóc tóc: dầu gội, dầu xả, tinh dầu dưỡng tóc; nước hoa và chất khử mùi; các sản phẩm trang điểm: son môi, phấn nền, mascara, phấn má, bút chì kẻ lông mày; sản phẩm vệ sinh cá nhân: xà phòng, sữa tắm, kem đánh răng.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-29520**

(540)

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng.
(731) TRẦN CAO LĨNH (VN)
65/7 đường Hòa Bình, khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mì.

---

(210) **4-2025-29588**

(540)

dandy hats

(220) 20/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách; ô và dù.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29618**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 14.1.13; 14.1.15; 16.1.16; 26.1.1
(591) Đen, vàng, đỏ, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SX-TM SHIN YING (VN)
A10/29 Mai Bá Hương, ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Đá cắt dùng cho máy cắt; đá mài dùng cho máy mài.

---

(210) **4-2025-29641**

(540)

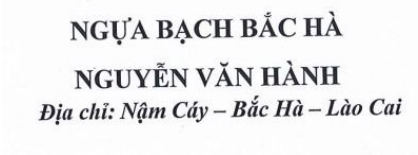

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN HÀNH (VN)
Tổ dân phố Nậm Cáy, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Chất tiết ra từ thịt.

Nhóm 31: Động vật sống.

Nhóm 35: Quảng cáo cho sản phẩm cao ngựa, thịt ngựa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-29661**

(540)

giọt lành

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh.
(731) LƯU THỊ QUỲNH (VN)
Số 289/18 Nguyễn Thị Tú, quận Bình Tân, phường Bình Hưng Hoà B, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; phấn làm trắng, bột trắng đánh bóng đồ đạc; kem làm trắng da; muối để tẩy trắng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; nước thơm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm làm rụng lông, chất làm rụng lông; tinh dầu, dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu gội đầu; nước hoa, dầu thơm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm cạo râu; xà phòng vệ sinh dạng bánh, xà phòng bánh; bút chì kẻ lông mày; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chất làm bóng môi; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp, nến sáp xoa bóp cho mục đích làm đẹp; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); màu vẽ cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng, thuốc đánh răng; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; nhũ dùng cho cơ thể; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp đường tẩy lông; bom tắm, chế phẩm làm sủi bọt bồn tắm dạng viên. xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; phấn làm trắng, bột trắng đánh bóng đồ đạc; kem làm trắng da; muối để tẩy trắng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; nước thơm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm làm rụng lông, chất làm rụng lông; tinh dầu, dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm, đồ

trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu gội đầu; nước hoa, dầu thơm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm cạo râu; xà phòng vệ sinh dạng bánh, xà phòng bánh; bút chì kẻ lông mày; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chất làm bóng môi; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp, nến sáp xoa bóp cho mục đích làm đẹp; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); màu vẽ cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng, thuốc đánh răng; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; nhũ dùng cho cơ thể; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp đường tẩy lông; bom tắm, chế phẩm làm sủi bọt bồn tắm dạng viên xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; phấn làm trắng, bột trắng đánh bóng đồ đạc; kem làm trắng da; muối để tẩy trắng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; nước thơm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm làm rụng lông, chất làm rụng lông; tinh dầu, dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu gội đầu; nước hoa, dầu thơm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm cạo râu; xà phòng vệ sinh dạng bánh, xà phòng bánh; bút chì kẻ lông mày; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chất làm bóng môi; dầu thơm, trừ

loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp, nến sáp xoa bóp cho mục đích làm đẹp; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); màu vẽ cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng, thuốc đánh răng; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; nhũ dùng cho cơ thể; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp đường tẩy lông; bom tắm, chế phẩm làm sủi bọt bồn tắm dạng viên xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; phấn làm trắng, bột trắng đánh bóng đồ đạc; kem làm trắng da; muối để tẩy trắng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; nước thơm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm làm rụng lông, chất làm rụng lông; tinh dầu, dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu gội đầu; nước hoa, dầu thơm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm cạo râu; xà phòng vệ sinh dạng bánh, xà phòng bánh; bút chì kẻ lông mày; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước thơm dùng sau khi cạo râu; keo xịt tóc; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chất làm bóng môi; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội khô; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp, nến sáp xoa bóp cho mục đích làm đẹp; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); màu vẽ cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng, thuốc đánh răng; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; nhũ dùng cho cơ thể; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp đường tẩy lông; bom tắm, chế phẩm làm sủi bọt bồn tắm dạng viên

Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; kem [sản phẩm sữa]; sữa; sữa chua; nước ép rau dùng để nấu ăn, nước rau ép dùng để nấu ăn; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu, tinh chất cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; xốt củ quả [gia vị]; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không có cồn, chiết xuất từ trái cây không có cồn, 3) chất chiết từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây, nước quả ép; xi rô dùng cho đồ uống; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống], nước giải khát bằng trái cây [đồ uống], 3) nước trái cây ướp lạnh [đồ uống]; nước trái cây cô đặc, không có cồn.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán, kế toán; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác], dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ thư ký; dịch vụ trả lời điện thoại [dùng cho chủ thuê bao vắng mặt]; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khoẻ; xoa bóp; dịch vụ nha khoa; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ nhuộm tóc, dịch vụ nhuộm màu tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-29696**

(540)

THẢO LINH

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 KCN Đà Nẵng, quận Sơn Trà, phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-29699**

(540)

TIGRE BLANC

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 KCN Đà Nẵng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-29723**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THỂ THAO T&L VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường 7, KCN Thạnh Phú, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-29777**

(540)

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, xanh, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY KIM GIA PHÁT (VN)
Ấp Thanh Ba, xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ướt làm bằng giấy; khăn lau đa năng bằng giấy.

---

(210) **4-2025-29812**

(540)

KOHE

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) KANGARO INDUSTRIES (REGD.) (IN)
B-XXX-6754, Focal Point, Ludhiana - 141010 (Punjab), India
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cắt lát rau củ quả [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt lát trứng, không dùng điện; dụng cụ cắt phô mai, không dùng điện; kéo; bàn xẻng dụng cụ cầm tay; dụng cụ mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ cắt lát xoắn ốc cho rau/củ, thao tác thủ công; đá mài; dao; dao băm thịt [dụng cụ cầm tay]; dao cắt, xén gọt; dao thái rau, củ, quả; dao dùng để lạng thịt; dao trộn, phết; dao phay; dĩa dùng để lạng thịt; dụng cụ mở hộp, không dùng điện; dụng cụ gọt vỏ rau củ dụng cụ cầm tay; dụng cụ thái rau củ; dụng cụ cắt bánh pizza, không dùng điện; dao bầu; cái kẹp.

Nhóm 21: Chai lọ; hộp đựng bữa ăn trưa; khay đựng bánh; nồi áp suất, không dùng điện; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; dụng cụ cắt bánh; chai làm lạnh; giá đỡ dao trên bàn ăn; khuôn bánh ngọt; bộ lọc trà; dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng; dụng cụ ép tỏi [đồ dùng nhà bếp]; bàn xẻng dùng cho nhà bếp; muôi (muỗng) múc kem; kẹp gắp salad; cây lau nhà; bình bẹt đựng đồ uống; bình cách điện; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện cho mục đích gia dụng; xô vắt nước cây lau sàn; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; thùng chứa cách nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-29919**

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SHALONG

(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-29929**

(220) 23/06/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 21.3.1; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.12

(591) Đen, đỏ, xanh lá.

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Thanh Hà, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách thể thao; cặp sách; ba lô.

Nhóm 28: Túi đựng vợt cầu lông.

---

(210) **4-2025-29972**

(220) 24/06/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DETECH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)
Tòa nhà DETECH, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; chuyển tiếp thư điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ nhắn tin; thông tin về viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ phần mềm và các giải pháp công nghệ thông tin; tư vấn về phần cứng máy tính; lập chương trình máy tính; dịch vụ thiết kế trang web; phát triển và thiết kế phần mềm và phần cứng máy tính; dịch vụ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-30002**

(540)

KIWI

(220) 24/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM FUGI (VN)
Số 69 Tô Hiến Thành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa đậu nành; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; dầu ăn; bơ.

Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); chất liên kết cho kem lạnh; kem tráng miệng (bánh kẹo); bột để làm kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh).

---

(210) **4-2025-30156**

(540)

econano
ファインダストフィルター

TAIJUTSU

(220) 24/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.13.10; 14.1.13; 14.1.15; 24.5.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.11

(591) Xanh biển.

(731) NGUYỄN THẾ KIÊN (VN)
Tổ dân phố số 20, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị sạc điện cầm tay; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bộ nguồn điện.

Nhóm 11: Thiết bị giữ ẩm; máy lọc không khí; máy hút ẩm; máy sấy không khí; thiết bị điều hòa không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; máy sấy hoa quả.

---

(210) **4-2025-30157**

(540)

Saniitec
BER

(220) 24/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.9; 23.1.1; 26.1.1; 26.1.18

(731) CHENGDU WANMEIYANYI TRADING CO., LTD (CN)
1st Floor, Building 1, Unit 10, No. 66, Guanghua Village Street, Qingyang District, Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; xà phòng; nước rửa bát; chế phẩm tẩy sáp đánh bóng sàn nhà, nền nhà [chế phẩm cọ rửa]; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; nước lau kính; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chất tẩy sáp trên sàn [chế phẩm cọ rửa].

Nhóm 05: Xà phòng khử trùng; chế phẩm khử trùng; chất sát trùng, diệt trùng; chế phẩm rửa tay sát khuẩn; dung dịch vệ sinh cá nhân dùng cho mục đích y tế; dung dịch sát khuẩn (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-30181**

(540)

(220) 24/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 11.3.18; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, xanh nước biển, đen, xám, hồng, nâu.
(731) WANG KONGJIAN (CN)
No 149, FengYang village CangNan district, WenZhou city, Zhejiang province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chân gà; chân gà đã được chế biến; cánh gà; thịt trâu khô; thịt trâu hun khói; đậu phụ khô.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: chân gà, chân gà đã được chế biến, cánh gà, thịt trâu khô, thịt trâu hun khói, đậu phụ khô.

---

(210) **4-2025-30203**

(540)

DR.VEY
EYEWEAR

(220) 24/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.22
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-30213**

(641) 4-2023-13342

(540)

DR. VIET

(220) 10/04/2023
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA DRVIET (VN)
160/14A Nguyễn Thị Đặng, tổ 7, KP.1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khoẻ; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-30217**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 24.17.5; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEV PLUS (VN)
116 - 118 Mai Thúc Lân, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề; đào tạo kỹ năng chuyên môn; giảng dạy lập trình máy tính; đào tạo cntt, cụ thể: tổ chức các khóa học trong lĩnh vực công nghệ thông tin về lập trình, khóa học về sử dụng phần mềm, khóa học về an ninh mạng; tổ chức lớp học, hội thảo, khóa học trực tuyến trong lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn giáo dục nghề nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy vi tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; kiểm thử phần mềm; tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế nền tảng ứng dụng; cung cấp dịch vụ công nghệ qua nền tảng số, cụ thể: phân tích và xử lý trí tuệ nhân tạo (AI), triển khai giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp, dịch vụ bảo mật an toàn thông tin.

---

(210) **4-2025-30225**

(540)

BUBENTITI

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM VĂN GIANG (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt.

---

(210) **4-2025-30274**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.3.2; 22.1.1
(591) Đỏ đậm, vàng kim, trắng.
(731) ĐẶNG THANH SÂM (VN)
42/5 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn thành lập doanh nghiệp, thay đổi đăng ký kinh doanh (không bao gồm tư vấn pháp luật); soạn thảo hồ sơ nội bộ (điều lệ, quyết định, biên bản họp); dịch vụ đại diện nộp hồ sơ, làm thủ tục hành chính (không bao gồm dịch vụ pháp lý); dịch vụ kế toán, kiểm toán, tư vấn thuế (nếu có liên kết).

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; dịch vụ luật sư; soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-30305**

(540)

INNI

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) DING QIBING (CN)
No. 76, Shamen Road, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; dây của kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-30318**

(540)

econano
ファインダストフィルター

TAJUTSU

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(731) NGUYỄN THẾ KIÊN (VN)
Tổ dân phố số 20, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy nghiền dùng trong nhà bếp.

Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị sạc điện cầm tay; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; bộ nguồn điện.

Nhóm 11: Thiết bị giữ ẩm; máy lọc không khí; máy hút ẩm; máy sấy không khí; thiết bị điều hòa không khí; quạt gió; thiết bị sấy khô đồ giặt là; máy sấy hoa quả.

---

(210) **4-2025-30323**

(540)

HUAZIA

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 26.5.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đen, trắng, trắng bạc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THÀNH ĐẠT (VN)
Thôn Lực Điền, xã Việt Yên, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Bộ chế hòa khí; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ biến đổi nhiên liệu dùng cho động cơ; động cơ điện và động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy nông nghiệp; máy phát điện; máy cày [máy móc]; vòng bi (bạc đạn).

Nhóm 09: Ắc quy điện dùng cho xe cộ; pin điện dùng cho xe cộ; thiết bị sạc cho ắc quy; thiết bị sạc cho pin điện; dây điện; phụ tùng ô tô, xe máy: dây công tơ mét đồng hồ đo tốc độ; cuộn điện khởi động bán dẫn; bộ khóa điện xe máy; mobin sườn (cuộn dây đèn lửa) của xe cộ; vi mạch (mạch IC).

Nhóm 12: Xe điện; xe ô tô điện; xe máy điện; phụ tùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; còi xe; nhông xích (dùng cho xe cộ); má phanh; bộ côn ly hợp (dùng cho xe cộ); củ đề [xe cộ]; gương chiếu hậu; giá để chân dùng cho xe máy; lò xo giảm xóc dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-30324**

(540)

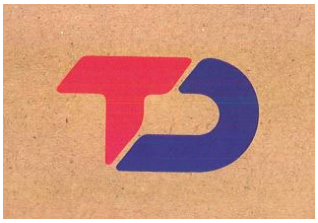

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THÀNH ĐẠT (VN)
Thôn Lực Điền, xã Việt Yên, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Bộ chế hòa khí; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; bộ biến đổi nhiên liệu dùng cho động cơ; động cơ điện và động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; vòng bi (bạc đạn).

Nhóm 09: Ắc quy điện dùng cho xe cộ; pin điện dùng cho xe cộ; thiết bị sạc cho ắc quy; thiết bị sạc cho pin điện; dây điện; phụ tùng ô tô, xe máy: dây công tơ mét đồng hồ đo tốc độ; cuộn điện khởi động bán dẫn; bộ khóa điện xe máy; mobin sườn (cuộn dây đèn lửa) của xe cộ; vi mạch (mạch IC).

Nhóm 12: Xe điện; xe ô tô điện; xe máy điện; phụ tùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; còi xe; nhông xích (dùng cho xe cộ); má phanh; bộ côn ly hợp (dùng cho xe cộ); củ đề [xe cộ]; gương chiếu hậu; giá để chân dùng cho xe máy; lò xo giảm xóc dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-30350**

(540)

Khánh An

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ KHÁNH AN (VN)
Số C9/5A, khu phố Bình Thuận II, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh online, quảng cáo: khăn lạnh bằng vải không dệt, khăn ướt bằng vải, khăn khô đa năng bằng vải không dệt, khăn ăn bằng vải, khăn lau mặt bằng vải, khăn ăn, không làm bằng giấy, bông tẩy trang, bông gòn (cho mục đích mỹ phẩm), bông ở dạng miếng hoặc ở dạng viên (tất cả cho mục đích mỹ phẩm), khẩu trang dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế, mũ (nón) y tế; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2025-30352**

(540)

HITA®
CỬA CUỐN THÔNG MINH - VỮNG TIN NHÀ VIỆT

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.2.3; 26.11.22
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƠ KHÍ THƯƠNG MẠI HẢI UYÊN (VN)
191 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa ra vào bằng nhôm; cửa ra vào bằng sắt.

---

(210) **4-2025-30382**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA VISI (VN)
10/14 đường số 30, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-30408**
(641) 4-2022-06828
(540)

TRUPET

(220) 03/03/2022
(441) 25/11/2025
(731) CAN TECHNOLOGIES, INC. (US)
15407 McGinty Road West, Wayzata, Minnesota 55391, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chất phụ gia thức ăn chăn nuôi ở dạng vitamin và khoáng chất; chất bổ sung thức ăn chăn nuôi cho mục đích thú y; chất phụ gia thức ăn cho vật nuôi trong nhà ở dạng vitamin và khoáng chất; chất bổ sung thức ăn cho vật nuôi trong nhà cho mục đích thú y; thức ăn gia súc có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-30422**

(540)

BẢO LINH

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 KCN Đà Nẵng, quận Sơn Trà, phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-30423**

(540)

Carizine

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Y-MED (VN)
Số 01-03, đường số 45, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-30424**

(540)

FENORIGHT

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Y-MED (VN)
Số 01-03, đường số 45, phường 09, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-30426**

(540)

JIKANGIN

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.7.25; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) PARK, HEE CHUN (KR)
C-201, 18-9 Bibeom 3-gil, Geumsan-eup, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do, 32734, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Nhân sâm đã qua chế biến, chưa sấy khô, được sử dụng như rau củ quả; nhân sâm đã qua chế biến được sử dụng như rau củ quả; hồng sâm đã qua chế biến được sử dụng như rau củ quả; hồng sâm khô; hồng sâm lên men đã qua chế biến; thực phẩm từ nhân sâm đã qua chế biến; mứt nhân sâm; nhân sâm lát (jeolpyeon); thạch nhân sâm dùng trong thực phẩm, không phải bánh kẹo; sản phẩm hồng sâm đã qua chế biến; hồng sâm cô đặc dùng trong nấu ăn; bột hồng sâm; mứt hồng sâm; hồng sâm lát (jeolpyeon); thạch hồng sâm dùng trong thực phẩm, không phải bánh kẹo.

Nhóm 30: Ngũ cốc đã qua chế biến chứa hồng sâm; sản phẩm trên cơ sở ngũ cốc chứa hồng sâm; bánh kẹo chứa hồng sâm; kẹo cao su chứa hồng sâm; bánh gạo chứa hồng sâm; bánh mì chứa hồng sâm; bột ngũ cốc ăn được chứa chứa hồng sâm; đường ăn được chứa hồng sâm; tương đậu nành lên men chứa hồng sâm (cheongguk-jang); đồ uống trên cơ sở trà có thành phần chính là hồng sâm; kẹo hồng sâm; trà hồng sâm; thạch nhân sâm, thạch hồng sâm (dạng bánh kẹo).

Nhóm 31: Hồng sâm chưa qua chế biến; thức ăn chăn nuôi chứa hồng sâm; hồng sâm tươi.

---

(210) **4-2025-30441**

(540)

6S Beauty
VIỆN CHĂM SÓC DA

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 25.7.17; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SUCCESS TOGETHER (VN)
168B Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ xoa bóp thư giãn (spa); dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2025-30447**

(540)

CMD

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH KKUM SOL (VN)
98/6 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-30453**

(540)

ipal

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(731) SHENZHEN GUDAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 39F1, Block C, Electronic Technology Building, No. 2070 Shennan Middle Road, Huaqiang North Street, Futian District, Shenzhen City, 518000 CHINA
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; mặt nạ làm đẹp; son môi; mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-30479**

(540)

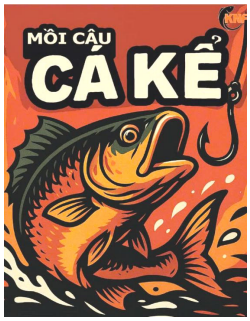

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 21.3.15
(591) Cam đậm, cam, cam nhạt, vàng, xanh lục, đen, trắng.
(731) NGUYỄN DUY KHÁNH (VN)
Ấp Trung Điền, xã Trung Hiếu, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống]; cám cá (thức ăn cho cá); mồi câu cá được xử lý đông khô.

---

(210) **4-2025-30488**

(540)

DEALDANCE

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải, chạy điện; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và máy móc nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy thu nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ quang học trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu chạy điện; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi kỹ thuật số; phương tiện lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy ti tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được; chương trình máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để sử dụng trong viễn thông; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính tải xuống được, được cung cấp trên internet; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế; phần mềm máy tính cho giải trí tương tác, cho phép người dùng tuỳ chỉnh trải nghiệm xem, nghe, và chơi bằng cách lựa chọn và sắp xếp màn hình và hiệu suất của các yếu tố âm thanh, video và nghe nhìn; phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được qua internet [phần mềm]; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng máy vi tính cho việc truyền phát tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; chương trình trò chơi điện tử tải xuống được; tập tin hình ảnh, ảnh động, phim và nhạc, tải xuống được; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, chứa nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, có thể tải xuống từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, có bản chất là tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo), tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng Internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, quản lý kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và tài chính; phần mềm máy tính, chất bán dẫn; mạch tích hợp bán dẫn; chip nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn; mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn; chip xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển; thiết bị vi điều khiển; bộ vi điều khiển công suất thấp; vi mạch; con chip máy tính; bộ xử lý trung tâm (CPU); RISC-V vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm; vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA); thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phần cứng mạng máy tính và viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay và máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần sụn thiết bị đầu cuối máy vi tính; đĩa compắc;

thiết bị viễn thông; tấm lót chuột máy tính; thiết bị cầm tay điện thoại di động; bộ phận linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động; hệ thống báo động, trừ loại cho xe cộ; máy quay an ninh; bộ phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; thiết bị dập lửa; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu bằng kim loại (phản quang); thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền và thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động [ATM], máy phát tiền; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy (machine learning) liên quan đến nhận dạng và xử lý văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm, biểu cảm khuôn mặt, dữ liệu y tế; chương trình máy tính ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận dạng giọng nói và khuôn mặt; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); video tiếp thị và phương tiện truyền thông quảng cáo có thể tải xuống có sự tham gia của người thuyết trình ảo; tất cả bao gồm trong nhóm này.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực cộng tác trực tuyến và công nghệ cộng tác; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu bằng cách định vị và cung cấp giới thiệu để cung cấp nhiều loại sản phẩm và dịch vụ kinh doanh và tiêu dùng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu; cung cấp dịch vụ tư vấn kinh doanh trực tuyến liên quan đến việc tìm nguồn cung ứng hàng hóa và dịch vụ và thực hiện các đơn đặt hàng và các đơn hàng tiềm năng; dịch vụ đấu giá và đánh giá kinh doanh được cung cấp trực tuyến thông qua cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm tiêu dùng; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến vận hành thị trường điện tử cho người mua và bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu; cung cấp thông tin khuyến mại, kinh doanh, quảng cáo và tiếp thị thông qua mạng máy tính toàn cầu và qua Internet; dịch vụ quản trị kinh doanh cho việc xử lý bán hàng trên Internet; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo được cung cấp qua Internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và rađiô; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích quảng cáo và thương mại; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích thương mại; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; thăm dò dư luận; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý cơ sở dữ liệu bằng máy vi tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các sự kiện, hội nghị, chương trình đào tạo, hội thảo và chương trình học được tổ chức trên web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực truyền tải kiến thức qua trang web; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, sản xuất, ghi nhận, quản lý và theo dõi các sự kiện,

hội nghị, chương trình đào tạo, hội thảo và chương trình học được tổ chức trên web; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu tiếp thị; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng máy tính cục bộ và toàn cầu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; biên tập danh bạ doanh nghiệp của các trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; marketing và thúc đẩy bán hàng; xuất bản các tài liệu quảng cáo; tiếp thị các mặt bằng còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng Internet; cho thuê không gian quảng cáo; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ thông tin kinh doanh; dịch vụ thông tin khuyến mại; dịch vụ trả lời điện thoại [dùng cho chủ thuê bao vắng mặt]; dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ bán đấu giá được cung cấp trên Internet; quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa (không gồm việc vận chuyển), để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này từ một trang web Internet bán hàng tổng hợp và tại một cửa hàng bán buôn; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa (không gồm việc vận chuyển), để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này từ một danh mục hàng hóa chung qua thư đặt hàng hoặc qua phương tiện viễn thông; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa (không gồm việc vận chuyển), để thuận tiện cho khách hàng xem và mua các hàng hoá này từ các cửa hàng bán lẻ; bán buôn và bán lẻ chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, vi mạch máy vi tính, bộ xử lý trung tâm (CPU), RISC-V vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA), điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, linh kiện và phụ kiện điện thoại di động, thiết bị điện tử và viễn thông, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung ảnh, dụng cụ gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khuy cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mền, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, máy và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ điện, nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/ nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho nghành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của thợ may, khan trải bàn và tấm ga trải giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt trái cây, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh ngọt, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước

khoáng, nước ép trái cây và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và diêm; quảng cáo qua thư; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; lựa chọn hàng hóa và mua sắm hàng hóa cho cá nhân và doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ cửa hàng bách hóa tổng hợp bán lẻ; dịch vụ siêu thị bán lẻ; dịch vụ thư ký; cung cấp thông tin thông kê kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến biên tập và cho thuê danh sách địa chỉ thư; khảo sát kinh doanh; dịch vụ giới thiệu kinh doanh và nhân sự; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu liên quan đến thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; sao chụp tài liệu; dịch vụ ghi/chép lại nội dung [chức năng văn phòng]; dịch vụ phiên âm tốc ký; cho thuê thiết bị văn phòng; quản lý kinh doanh liên quan đến quan hệ khách hàng; quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến chương trình tài trợ; kế toán; nghiệp vụ kế toán; dịch vụ từ thiện, cụ thể là quản trị và quản lý kinh doanh liên quan đến hoạt động từ thiện; cho thuê kệ, giá bán hàng; cung cấp thông tin liên lạc thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; biên tập thông tin kinh doanh liên quan đến tên miền; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị dưới hình thức giới thiệu sản phẩm thực hiện bởi các hình đại diện kỹ thuật số hoặc người thuyết trình ảo; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ cho người khác thông qua video ngắn; chuẩn bị và sản xuất video tiếp thị cho người khác vì mục đích thương mại; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả bao gồm trong nhóm này.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí định kỳ; dịch vụ giáo dục, đào tạo và hướng dẫn liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo dưới hình thức tương tác và không tương tác; thiết kế khóa học; dịch vụ thi cử học thuật, cụ thể là thiết kế đề thi; dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua internet; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí hoặc giáo dục, trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không tải xuống được) từ Internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không tải xuống được) từ các trang web cung cấp tệp định dạng MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lập kế hoạch, sản xuất và phân phối (không phải vận tải) nội dung âm thanh, hình ảnh, nhạc số, phim, nội dung âm thanh phát trực tiếp hoặc ghi sẵn, nội dung hình ảnh hoặc nghe nhìn để phát trên cáp mặt đất, kênh vệ tinh, Internet, hệ thống không dây hoặc liên kết có dây và các phương tiện truyền thông khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; chuẩn bị (soạn thảo) các chương trình giải trí, giáo dục, tài liệu hoặc tin tức cho phát sóng; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp thông tin liên quan đến các sự kiện thể thao văn hóa, chương trình tin tức và chương trình thời sự cung cấp qua truyền hình vệ tinh, internet hoặc phương tiện điện tử khác; cung cấp thông tin giải trí trực tuyến; cung cấp thông tin giải trí qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua cung cấp các tập tin đa phương tiện không tải xuống được chứa âm thanh và video, chương trình và phim truyền hình qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua phim ảnh, trò chơi video, trò chơi máy tính và nội dung giải trí dưới dạng âm thanh hoặc hình ảnh qua mạng thông tin liên lạc và mạng máy tính toàn cầu; cung cấp trò chơi và cuộc thi trực tuyến trên máy tính; cho thuê băng viđêô ghi sẵn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được phát trực tuyến từ internet hoặc trên mạng máy tính hoặc cơ sở

dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, hoạt động thể thao, xã hội và văn hóa; sắp xếp, tổ chức, chủ trì và điều hành cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, chủ trì và điều hành buổi hòa nhạc; sắp xếp, tổ chức, chủ trì và điều hành sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục hoặc giải trí; sắp xếp, tổ chức, chủ trì và điều hành chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; sản xuất phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ chương trình truyền hình trả phí hoặc cao cấp [lên lịch phát sóng chương trình] và dịch vụ chương trình truyền hình [lên lịch phát sóng chương trình]; viết kịch bản cho chương trình giải trí truyền hình; tổ chức và sản xuất chương trình giải trí truyền hình; chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, đồ họa, âm thanh, nhạc, video và hoạt hình cho mục đích giải trí; xuất bản văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo) cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi giải trí; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ giải trí, thể dục và thể thao; biểu diễn ban nhạc; dịch vụ câu lạc bộ giải trí, vũ trường, chương trình biểu diễn thời trang [giải trí] và câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến giải trí, giáo dục và văn hóa; tổ chức, điều hành và cung cấp các hội nghị, cuộc họp, đại hội, hội thảo và hội thảo đào tạo; tổ chức và điều hành triển lãm (cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục), chương trình giáo dục, chương trình và buổi biểu diễn văn hóa; dịch vụ phòng trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ phòng trưng ngày nghệ thuật liên quan đến cho thuê tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ đào tạo liên quan đến sức khỏe và an toàn lao động, và bảo tồn môi trường; cung cấp các lớp học về xì gà và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về tài liệu nghiên cứu và cơ quan cung cấp chúng; sắp xếp, tổ chức và tiến hành các hội thảo; huấn luyện vật nuôi; chuẩn bị chương trình giải trí cho phát sóng; sản xuất phim ảnh, vở kịch và video; dịch vụ hướng dẫn liên quan đến vận hành máy và thiết bị, bao gồm thiết bị nghe nhìn được sử dụng trong sản xuất chương trình phát sóng; cung cấp phòng thu âm thanh và hình ảnh; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho giải trí; cho thuê hình ảnh động (phim chiếu bóng); cho thuê dụng cụ âm nhạc; cho thuê chương trình truyền hình; cho thuê máy thu hình; dịch vụ thư viện cho thuê; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim/ sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cho thuê máy chơi trò chơi; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [dịch vụ chương trình tin tức]; dịch vụ xổ số; dịch vụ gia sư; cung cấp video tiếp thị dạng ngắn không tải xuống có sự góp mặt của người thuyết trình ảo; sản xuất video hình đại diện kỹ thuật số cho mục đích giáo dục và thương mại; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả bao gồm trong nhóm này.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến công nghệ; dịch vụ khoa học và thiết kế liên quan đến khoa học; phân tích công nghiệp; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa công nghệ cho phép người dùng chia sẻ thông tin và ý kiến (đóng góp); phát triển và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển và nghiên cứu liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, con chíp máy tính, bộ xử lý trung tâm (CPU), RISC-V vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh

qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là lưu trữ trên máy chủ ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ cổng thông tin web, cụ thể là lưu trữ trên máy chủ một cổng thông tin trang web trên internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có chương trình phim, bản xem trước, đoạn phim giới thiệu, tin tức thể thao, hòa nhạc, người nổi tiếng và giải trí cùng các thông tin liên quan khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cho việc cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác giữa nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính về lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm, được cung cấp cho những người sử dụng mạng Internet thông qua đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ công nghệ thông tin (IT) (tư vấn kỹ thuật và thiết kế phần cứng, phần mềm và thiết bị đầu cuối máy vi tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; lập trình, cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ mạng lưới máy tính cho việc trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; điện toán đám mây; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính không tải xuống được cho việc truyền tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển công cụ tìm kiếm; thiết kế mã máy tính; phát triển mã máy tính; mã hoá tin nhắn; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là, thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu, dịch vụ đưa vào sử dụng (thử nghiệm và kiểm tra), đánh giá chất lượng sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm, thử nghiệm an toàn sản phẩm, thử nghiệm môi trường cho sản phẩm, thử nghiệm công nghiệp cho sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, kiểm tra chương trình máy tính, kiểm tra máy tính, kiểm tra cài đặt máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của chương trình máy tính); dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của hệ thống máy tính); dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ công nghệ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh trực tuyến; dịch vụ bảo mật máy tính liên quan đến cung cấp kiểm soát truy cập tới máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo mật dữ liệu (tường lửa) liên quan đến truyền dữ liệu và giao dịch qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực bảo mật máy tính liên quan đến việc bảo mật thông tin liên lạc mạng máy tính bằng mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ bảo mật mạng truyền thông vi tính; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và an ninh máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng

truyền thông vi tính và bảo mật máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ xác thực cho mục đích bảo mật máy tính; dịch vụ xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về lập trình và công nghệ máy tính thông qua trang web; dịch vụ bản đồ; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ mã hoá dữ liệu có bản chất là lập trình ngôn ngữ máy tính; thiết kế phần mềm; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; trí tuệ nhân tạo như một dịch vụ (AIAAS) đặc trưng bởi phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng khuôn mặt và giọng nói, sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu, học máy (machine learning); nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực giám sát chức năng công nghệ của rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tuỳ chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cung cấp quyền sử dụng tạm trời phần mềm máy tính trực tuyến, không tải xuống được, để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); thiết kế và phát triển nền tảng phần mềm để tạo hoặc lưu trữ trên máy chủ video tiếp thị dựa trên hình đại diện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có công cụ để tạo nội dung người ảo cho mục đích quảng cáo và giáo dục; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; tất cả bao gồm trong nhóm này.

---

(210) **4-2025-30491**

(540)

(220) 25/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.6.25; 24.9.1; 26.4.18
(591) Kem ngà, xanh than đậm, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI HỆ THỐNG SUNSHINE & BABY KING (VN)
Số 45 đường HT43, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt.

Nhóm 05: Tã em bé.

Nhóm 08: Muỗng ăn silicon.

Nhóm 10: Máy hút sữa; bình sữa cho trẻ em.

Nhóm 11: Máy hâm sữa.

Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; xe đẩy du lịch.

Nhóm 16: Khăn ướt trẻ em; giấy vệ sinh; khăn giấy ăn; khăn giấy đa năng.

Nhóm 18: Địu em bé; túi đựng đồ mẹ và bé; balo bỉm sữa; đai địu em bé.

Nhóm 20: Xe tập đi cho bé; ghế ăn dặm.

Nhóm 21: Chậu tắm gấp gọn; bát ăn dặm; bình nước cho bé.

Nhóm 25: Quần áo trẻ em.

Nhóm 28: Phao tắm em bé.

---

(210) **4-2025-30518**

(540)

LEMON

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(731) NGUYỄN THU PHƯƠNG (VN)
Số 8B6 ngách 53, ngõ 173 đường Phương Canh, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (bao gồm: đồ bộ, đồ liền thân như jumpsuit, romper); áo thun (bao gồm: áo cổ tròn, áo cổ bẻ); áo khoác (bao gồm: áo chống nắng, áo bomber, áo phao, áo gió, áo dạ); váy (bao gồm: váy liền, chân váy); quần các loại (bao gồm: quần dài, quần lửng, quần short).

---

(210) **4-2025-30526**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 5.7.3; 15.7.1; 17.2.2; 24.5.7; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)
Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo.

---

(210) **4-2025-30528**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 15.7.1; 24.5.7; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG (VN)
Số 130, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bia, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không có cồn, nước uống có gaz, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo.

---

(210) **4-2025-30536**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 KCN Đà Nẵng, quận Sơn Trà, phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-30537**

(540)

TIGRE BLANC

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 KCN Đà Nẵng, quận Sơn Trà, phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-30538**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LINH (VN)
Lô 32 KCN Đà Nẵng, quận Sơn Trà, phường An Hải Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2025-30553**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Xanh lá đậm.
(731) NGUYỄN HỒNG NHUNG (VN)
P2509 chung cư Phú Mỹ N01T4 Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Nôi; cũi; ghế ăn; bàn thay tã bằng gỗ, nhựa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo; đồ đi chân, đồ đội đầu, giày dép, nguyên vật liệu làm quần áo và phụ kiện, nôi cũi, ghế ăn, bàn thay tã bằng gỗ, nhựa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn; quán nước.

---

(210) **4-2025-30588**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Màu đỏ, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TAM ĐẠT (SANTA) LEDASA STAR (VN)
174/24 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng; thiết bị điện: đèn led, đèn năng lượng mặt trời, đèn pin, đèn đội đầu; hệ thống chiếu sáng.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ đèn chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện: đèn led, đèn năng lượng mặt trời, đèn pin, đèn đội đầu, hệ thống chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-30589**

(540)

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Màu tím, vàng nhạt, vàng đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TAM ĐẠT (SANTA) LEDASA STAR (VN)
174/24 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng; thiết bị điện: đèn led, đèn năng lượng mặt trời, đèn pin, đèn đội đầu; hệ thống chiếu sáng.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ đèn chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, hệ thống chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-30686**

(540)

HOME SEA

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CAO THỊ MỸ HẠNH (VN)
Căn hộ chung cư số 34-04 khối tháp B tòa nhà CT1 The Zen Recidence, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản khô; thủy hải sản đóng hộp.

---

(210) **4-2025-30701**
(300) 99/230,147 11/06/2025 US
(540)

SPECS

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) SNAP INC. (US)
2772 Donald Douglas Loop North, Santa Monica, California 90405, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính có thể mang theo/đeo vào người; thiết bị ngoại vi của máy vi tính có thể mang theo/đeo vào người; phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính và phần mềm dùng để truy cập, ghi/chụp, truyền và hiển thị hình ảnh, video, âm thanh và dữ liệu từ xa; máy ảnh; máy ảnh kỹ thuật số; máy quay video kỹ thuật số; máy quay video; máy ghi hình; thiết bị điều khiển từ xa cho máy ảnh và máy ghi hình; phần mềm cho máy ảnh, máy quay video và máy ghi hình, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; phần mềm dùng để thiết lập, cấu hình và điều khiển phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi của máy vi tính có thể mang theo/đeo vào người, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; dây và dây cáp cho mạch điện chính của máy ảnh; phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm để tải lên, tải xuống, ghi lại, chỉnh sửa, lưu trữ, truy cập, đăng tải, hiển thị, gắn thẻ, phân phối, phát trực tuyến, liên kết, chia sẻ, truyền hoặc cung cấp dưới hình thức khác các ảnh, video, hình ảnh, văn bản, phương tiện điện tử, nội dung hình ảnh và video, dữ liệu kỹ thuật số hoặc thông tin qua Internet, mạng truyền thông, điện thoại

di động và thiết bị di động, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được; tệp đa phương tiện có thể tải xuống được chứa ảnh, video, âm thanh kỹ thuật số và các dữ liệu kỹ thuật số khác trong lĩnh vực giải trí, nhiếp ảnh và chia sẻ xã hội trực tuyến; phần cứng máy tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính có thể mang theo/đeo vào người có bản chất là kính thông minh có phần mềm và màn hình hiển thị để hỗ trợ trải nghiệm thực tế tăng cường và thực tế ảo; cảm biến điện tử, máy ảnh và micro dùng để phát hiện, theo dõi, ghi lại và nhận diện đối tượng, cảnh vật, cử chỉ, khuôn mặt và giọng nói; phần mềm máy tính và giao diện lập trình ứng dụng có thể tải xuống được để tạo và thiết kế các trải nghiệm thực tế tăng cường và thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường và thực tế ảo có thể tải xuống được, dùng cho thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực và ảo trong lĩnh vực giải trí, nhiếp ảnh, truyền thông và chia sẻ xã hội trực tuyến; phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính và phần mềm có thể tải xuống được để theo dõi chuyển động, mô phỏng, thao tác, xem, truyền và hiển thị hình ảnh, video, âm thanh và dữ liệu cho các trải nghiệm thực tế tăng cường và thực tế ảo; bộ công cụ phát triển phần mềm (SDK) có thể tải xuống được; phần mềm thực tế tăng cường có thể tải xuống được, dùng trên thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực nhằm tạo nội dung video, văn bản, đồ họa, hình động và liên kết; nền tảng phần mềm thực tế tăng cường ghi sẵn và có thể tải xuống được cho các nhà phát triển sử dụng để tạo ra các trải nghiệm thực tế tăng cường sống động cho kính thực tế tăng cường; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo ra các trải nghiệm thực tế tăng cường; phần mềm có thể tải xuống được để tạo phần mềm thực tế tăng cường; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, cụ thể là phần mềm thực tế tăng cường dùng để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực nhằm mục đích trải nghiệm, xem, chụp, quay và chỉnh sửa hình ảnh, video và âm thanh tăng cường; chương trình máy tính thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo cho mục đích học máy (machine learning); chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được để nhận dạng và tạo hình ảnh; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nhạc và đưa ra gợi ý âm nhạc; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được dành cho trí tuệ nhân tạo, cụ thể là, phần mềm máy tính để phát triển, vận hành và phân tích các thuật toán có khả năng học hỏi nhằm phân tích, phân loại và thực hiện hành động dựa trên việc tiếp nhận dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để chỉnh sửa và làm đẹp hình ảnh và video; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo văn bản, hình ảnh, ảnh chụp, video, âm thanh và nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để kết nối người tiêu dùng với các quảng cáo khuyến mãi có mục tiêu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo quảng cáo và tài liệu khuyến mãi; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để soạn thảo và tạo văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để dịch từ ngữ và văn bản từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo phần mềm thực tế tăng cường, nhằm tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế phục vụ cho việc trải nghiệm, quan sát, thu lại, ghi lại và chỉnh sửa hình ảnh, video, âm thanh và nội dung cảm biến tăng cường; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra các trải nghiệm thực tế tăng cường và nội dung thực tế tăng cường; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nội dung giải trí và giáo dục; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được để kết nối người tiêu dùng với các tin nhắn quảng cáo; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được để mô phỏng cuộc trò chuyện của con người; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được để đề xuất hình ảnh, video, âm thanh, văn bản và nội

dung đa phương tiện; phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) có thể tải xuống được để phản hồi các yêu cầu bằng lời nói và văn bản.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi, máy ảnh, máy quay video và phương tiện kỹ thuật số, cụ thể là, âm nhạc, video, ảnh, hình ảnh và nội dung nghe nhìn được ghi sẵn; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng, cụ thể là hỗ trợ trao đổi và mua bán sản phẩm, dịch vụ của bên thứ ba thông qua Internet và các mạng truyền thông; dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại; dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại sử dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo, phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) và phần mềm thực tế tăng cường; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến nhiều loại hàng hóa tiêu dùng của người khác; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua cổng thông tin trang web trên Internet có địa chỉ liên kết đến các trang web bán lẻ trực tuyến của người khác; hỗ trợ trao đổi và mua bán sản phẩm, dịch vụ của bên thứ ba thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông, cụ thể là, vận hành sàn giao dịch trực tuyến dành cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm để mua.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản điện tử, cụ thể là, xuất bản tác phẩm trực tuyến của người khác có chứa ảnh, hình ảnh, video, văn bản và đồ họa do người dùng tạo; cung cấp thông tin và cơ sở dữ liệu trực tuyến qua mạng Internet trong lĩnh vực giải trí và âm nhạc; tạo và sản xuất nội dung giải trí đa phương tiện dưới dạng ảnh đại diện, biểu tượng đồ họa, ký hiệu, hình ảnh đại diện cho cá nhân, thiết kế sáng tạo, truyện tranh, loạt truyện tranh, cụm từ và hình minh họa đồ họa về con người, địa điểm và sự vật, là hoạt hình và không phải hoạt hình; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp đồ họa trực tuyến không tải xuống được có bản chất là ảnh đại diện, biểu tượng đồ họa, ký hiệu, hình ảnh đại diện cho cá nhân, thiết kế sáng tạo, truyện tranh, loạt truyện tranh, cụm từ và hình minh họa đồ họa về con người, địa điểm và sự vật mà người dùng cuối có thể truyền và nhận thông qua Internet hoặc mạng máy tính hoặc mạng viễn thông khác, mạng truyền thông không dây, hoặc bằng cách sử dụng máy tính, máy tính xách tay, thiết bị di động và thiết bị điện tử cầm tay.

Nhóm 42: Cho thuê phần cứng máy tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời bộ công cụ phát triển phần mềm (SDK) trực tuyến không tải xuống được; phát triển phần mềm trò chơi thực tế tăng cường; thiết kế và phát triển phần mềm; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm máy tính; tùy biến phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trung gian (middleware) trực tuyến không tải xuống được để cung cấp giao diện giữa thiết bị thực tế tăng cường và hệ điều hành; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp giao diện giữa thiết bị thực tế tăng cường và hệ điều hành; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp giao diện giữa thiết bị ngoại vi máy vi tính và hệ điều hành; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy (machine learning); nghiên cứu và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển, vận hành và phân tích các thuật toán có khả năng học hỏi nhằm phân tích, phân loại và thực hiện hành động dựa trên việc tiếp nhận dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng và tạo hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng và tạo văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo quảng cáo và tài

liệu khuyến mãi; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nhạc và đưa ra gợi ý âm nhạc; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để chỉnh sửa và làm đẹp hình ảnh và video; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo văn bản, hình ảnh, ảnh chụp, video, âm thanh và nội dung đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để kết nối người tiêu dùng với các quảng cáo khuyến mãi; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) không tải xuống được để kết nối người tiêu dùng với quảng cáo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để mô phỏng cuộc trò chuyện của con người; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để phản hồi các yêu cầu bằng lời nói và văn bản; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng và tạo hình ảnh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng và tạo văn bản; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm hộp trò chuyện trực tuyến (chatbot) không tải xuống được, sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo văn bản, hình ảnh, ảnh chụp, video, âm thanh, và nội dung đa phương tiện.

Nhóm 45: Li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; li-xăng phần mềm [dịch vụ pháp lý] trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ giới thiệu và chia sẻ xã hội dựa trên Internet; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến trong lĩnh vực giới thiệu xã hội.

---

(210) **4-2025-30702**

(220) 26/06/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Silver Spoon

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Tấm xử lý chất thải cho vật nuôi trong nhà bằng chất dẻo hoặc giấy, dùng để gói và vứt bỏ chất thải của vật nuôi; tấm/khăn lau chùi (tấm lót vệ sinh) dùng một lần cho hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà, không chứa thuốc hoặc không tẩm hóa chất, làm chủ yếu từ giấy; lớp lót (dạng rời) dùng cho hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Hộp đi vệ sinh cho động vật; khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; khay đựng cát vệ sinh cho mèo; hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; hộp đi vệ sinh cho mèo; lớp lót được thiết kế riêng cho hộp đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; dụng cụ làm sạch bằng tay; khăn giẻ lau cầm tay [miếng vải dùng để làm sạch]; miếng thay thế cho dụng cụ làm sạch sàn; bông thải dùng để lau dọn; đồ chứa chất thải cho vật nuôi trong nhà; hộp đi vệ sinh tự động cho vật nuôi trong nhà; đồ chứa đựng gia dụng để chứa thực phẩm cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ chứa thực phẩm cho vật nuôi trong nhà; thiết bị cho vật nuôi trong nhà uống nước không sử dụng cơ cấu máy móc, dưới dạng thiết bị phân phối nước và chất lỏng di động dành cho vật nuôi trong nhà; chuồng cho vật nuôi trong nhà; khăn lau bụi dùng cho đồ đạc; chổi; cây lau nhà; vải lau bụi [giẻ lau]; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; miếng bọt biển để làm sạch; xẻng hót rác; khăn lau dùng để đánh bóng bằng vải; thiết bị và máy đánh bóng dùng cho mục đích gia dụng, không chạy điện; gậy đập thảm [dụng cụ cầm tay]; cốc; đồ chứa thực phẩm; bàn chải làm sạch cơ thể người [bàn chải tắm]; bàn chải để làm sạch [dụng cụ làm sạch]; lông làm bàn chải; lược; lọ để cắm hoa; đồ trang trí

bằng pha lê; đồ trang trí bằng thủy tinh; đồ trang trí bằng đất nung; đồ trang trí bằng sứ; cây giữ form giày; bàn để là; lư đốt hương; dụng cụ để bẫy côn trùng; đồ chứa bằng thủy tinh; đồ chứa bằng gốm; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng]; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa giữ nhiệt dùng cho thực phẩm; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; bình tưới; găng tay gia dụng; heo đất (ống tiết kiệm); dụng cụ đốt hương thơm; bể cá trong nhà.

Nhóm 31: Sản phẩm có bản chất là cát vệ sinh cho động vật; giấy phủ cát dùng để thấm hút chất thải cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [cát vệ sinh] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh dùng cho mèo; cát vệ sinh dùng cho động vật; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; sỏi dùng để thấm hút chất thải cho vật nuôi trong nhà; hạt dùng để thấm hút chất thải cho mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc (thức ăn thô cho gia súc); khô dầu lạc đóng bánh dùng cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn dạng nhai cho động vật; trái cây và rau tươi; động vật sống; trứng để ấp, đã được thụ tinh; hạt giống thực vật; thực vật và hoa tự nhiên; trứng tằm; gỗ chưa xử lý dùng để thấm hút chất thải cho động vật; cây cau [cây họ cọ]; ngũ cốc chưa xử lý; mồi ăn được cho động vật.

---

(210) **4-2025-30822**

(540)

SAMBA WINDOW
CHẤT LƯỢNG VÀ DỊCH VỤ TỐT

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.1.1; 26.4.6
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN HUY TRÀ (VN)
Thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; cửa thép; cửa kim loại; cửa sắt; cửa cuốn bằng sắt.

---

(210) **4-2025-30850**

(540)

ĐẠI LA
大羅

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.1; 1.15.11; 3.7.7; 3.7.16; 5.3.13; 7.1.1; 7.1.5; 7.5.6; 7.5.10; 25.1.25; 26.1.2
(591) Cam, đỏ nâu, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ANT& ANW (VN)
Thôn Ngãi Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo hạnh nhân; bánh trứng nướng; bánh nướng thịt; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; bánh quy.

---

(210) **4-2025-30852**

(540)

ScarPass

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời.
(731) NGUYỄN QUANG THẮNG (VN)
LK3 khu nhà ở C13, ngõ 99 Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-30892**

(540)

SANWA 三和

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÒA LỢI (VN)
237/1A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dây curoa.

---

(210) **4-2025-30908**

(540)

GELIGA

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh biển, trắng, vàng.
(731) WILHELM HAUFFMANN & COMPANY PTE., LTD (SG)
09 Jalan Kilang, #07-02 Borden Centre, Singapore
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm giảm đau; thuốc mỡ dược phẩm; dầu y tế; thuốc xoa bóp; chế phẩm da liễu dùng ngoài cho mục đích y tế; thuốc mỡ dùng cho mục đích y tế; cao dán.

---

(210) **4-2025-30943**

(540)

MELOMELI

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH QIANDU (VN)
Tầng 5, tòa nhà Song Do 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da (nước tẩy trang, gel rửa mặt, toner (nước cân bằng da), serum (huyết thanh), kem dưỡng da); bông tẩy trang dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn má dùng cho mục đích mỹ phẩm; son môi dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm chăm sóc da (nước tẩy trang, gel rửa mặt, toner (nước cân bằng da), serum (huyết thanh), kem dưỡng da, bông tẩy trang dùng cho mục đích mỹ phẩm, phấn má dùng cho mục đích mỹ phẩm, son môi dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-30999**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh cổ vịt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT N.E.Q (VN)
70 quốc lộ 62, ấp Ông Lễ, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An

(511) Nhóm 42: Tư vấn thủ tục quản lý chất lượng đối với thực phẩm xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý hệ thống quan trắc và bảo vệ môi trường; cung ứng giải pháp vận hành hệ thống xử lý môi trường và hóa chất phục vụ công tác vận hành.

---

(210) **4-2025-31075**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.1.16; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỒNG TUẤN (VN)
Thôn Mới, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Đỗ; lạc; vừng; kê; (tất cả đã được phơi khô).

---

(210) **4-2025-31089**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.11.9
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN GIAO NHẬN NGOẠI THƯƠNG MỘC AN CHÂU (VN)
Lầu 4, số 29 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc và thiết bị ngành nông - lâm - ngư nghiệp, hàng trang trí nội ngoại thất, vật liệu xây dựng, thủy hải sản, hàng kim khí điện máy bao gồm: máy bơm nước, máy khoan, máy cắt, máy hàn, kìm, búa, dao, kéo, đá cắt, đá mài, mũi khoan, cưa, thực phẩm chế biến, hàng tiêu dùng bao gồm: ti vi, máy giặt, máy rửa bát, bếp từ, bếp ga, bàn là, nồi cơm điện, tủ lạnh, lò nướng, lò vi sóng, đồ uống, trà, cà phê, bánh kẹo, ngũ cốc, gạo, bột mì, trái cây sấy, trái cây tươi, rau củ quả tươi, hàng may mặc, xe chuyên dụng, xe ô tô, xe máy, các phụ tùng và phương tiện để cứu hộ, cứu nạn, thiết bị viễn thông, thiết bị thu phát thanh, thiết bị thu phát hình, thiết bị tín hiệu giao thông, xăng dầu; môi giới thương mại; quảng cáo để bán hàng; đại lý ký gửi hàng hóa bao gồm: máy móc thiết bị ngành nông - lâm - ngư

nghiệp, hàng trang trí nội ngoại thất, phụ tùng và thiết bị cứu hộ cứu nạn, ô tô, xe máy, hàng may mặc và thực phẩm chế biến; trưng bày giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng; bán đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; kinh doanh bất động sản; khai thuê hải quan; quản lý bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở.

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ xếp dỡ hàng hoá; cho thuê kho bãi; đại lý tàu biển; môi giới hàng hải; dịch vụ kho hành lý.

Nhóm 40: Xử lý rác thải; tái chế rác và phế thải; tiêu hủy rác thải; đốt rác; tái chế rác thải và bã cặn.

---

(210) **4-2025-31093**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) TRẦN KIM BẢO QUỐC (VN)
Tổ 8, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali; túi du lịch; ví tiền; túi; túi xách tay; ba lô.

---

(210) **4-2025-31094**

(540)

(220) 27/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) TRẦN KIM BẢO QUỐC (VN)
Tổ 8, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; đồ kim hoàn; kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo.

Nhóm 18: Vali; túi du lịch; ví tiền; túi; túi xách tay; ba lô.

Nhóm 25: Giày; dép; quần áo (trang phục); đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-31202**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.12; 18.3.2; 25.1.25; 25.7.22; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đen, nâu, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH BAKAI (VN)
Lô TP1 cụm công nghiệp Sông Cầu, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-31205**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.12; 18.3.2; 25.1.25; 25.7.22; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đen, nâu, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH BAKAI (VN)
Lô TP1 cụm công nghiệp Sông Cầu, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-31209**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, xanh lam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)
Thôn Đông Ngàn, xã Đông Ngàn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục thể chất; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; điều hành các lớp thể dục thể hình; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 44: Vật lý trị liệu; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; liệu pháp giác hơi; châm cứu.

---

(210) **4-2025-31227**

(540)

TRÀ TÚNG SÁN

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ & CHẾ BIẾN NÔNG LÂM SẢN HOÀNG SU PHÌ (VN)
Thôn Tân Tiến 2, xã Tân Tiến, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Chè (trà); trà túi lọc; trà hòa tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-31243**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.11.10
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI EPIC (VN)
Số 128/9/14, đường Nguyễn Thái Bình, tổ 3, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa học cho nhiên liệu; hóa chất chống đông; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu xăng.

Nhóm 03: Dung dịch rửa xe; dung dịch làm sạch kính, thân xe, nội thất; dung môi tẩy nhựa đường, tẩy mốc, tẩy ố sơn xe; dung dịch làm bóng xe; sáp đánh bóng.

Nhóm 04: Dầu nhớt; chất bôi trơn.

---

(210) **4-2025-31244**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI EPIC (VN)
Số 128/9/14, đường Nguyễn Thái Bình, tổ 3, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Phụ gia hóa học cho nhiên liệu; hóa chất chống đông; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu xăng.

Nhóm 03: Dung dịch rửa xe; dung dịch làm sạch kính, thân xe, nội thất; dung môi tẩy nhựa đường, tẩy mốc, tẩy ố sơn xe; dung dịch làm bóng xe; sáp đánh bóng.

Nhóm 04: Dầu nhớt; chất bôi trơn.

---

(210) **4-2025-31259**

(540)

Slayism

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI THẾ LONG (VN)
Số 8C, ngách 48, ngõ 145, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tạp chí thời trang; sách ảnh; catalogue thời trang; bản tin chuyên đề; tạp chí học thuật về thời trang.

Nhóm 35: Quảng cáo thời trang trên nền tảng in và điện tử; cung cấp không gian quảng cáo trong tạp chí thời trang; tiếp thị nội dung thời trang; truyền thông và tư vấn thương hiệu thời trang; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 38: Phát sóng trực tuyến chuyên đề thời trang; cung cấp bản tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp nền tảng thảo luận trực tuyến về thời trang.

Nhóm 41: Xuất bản sách và tài liệu về thời trang, trừ các tài liệu quảng cáo; cung cấp chương trình phát thanh, truyền hình về thời trang; dịch vụ phóng viên tin tức, phóng viên ảnh về thời trang; tổ chức hội thảo, sự kiện, khóa đào tạo về thời trang và báo chí thời trang; cung cấp tạp chí điện tử về thời trang qua Internet.

---

(210) **4-2025-31261**
(641) 4-2022-04524
(540)

FINO.Report

(220) 15/02/2022
(441) 25/11/2025

(731) KONICA MINOLTA, INC. (JP)
2-7-2 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-7015 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy và thiết bị điện tử dùng để quản lý hình ảnh, báo cáo, dữ liệu và thông tin về y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 42: Thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm.

---

(210) **4-2025-31262**
(641) 4-2022-04523
(540)

FINO.View

(220) 15/02/2022
(441) 25/11/2025

(731) KONICA MINOLTA, INC. (JP)
2-7-2 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-7015 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy và thiết bị điện tử dùng để quản lý hình ảnh, báo cáo, dữ liệu và thông tin về y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 42: Thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm.

---

(210) **4-2025-31318**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 5.5.20; 21.3.1; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh tím than, trắng, đỏ, đen, xanh ngọc nhạt, vàng, vàng be.
(731) NGUYỄN ĐỨC SINH (VN)
Số 95, tổ dân phố Thuyền, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 28: Quả cầu lông

---

(210) **4-2025-31329**

(540)

L'M MESER

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG MINH HUÂN (VN)
Đội 6, Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Ruột gối; đệm (nệm); đệm cao su; đệm lò xo; đệm hơi; mành cửa làm bằng vải.

Nhóm 24: Chăn; vỏ chăn; vỏ ga; vỏ gối; ruột chăn; rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-31331**

(540)

MARK JACOB

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG MINH HUÂN (VN)
Đội 6, Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Ruột gối; đệm (nệm); đệm cao su; đệm lò xo; đệm hơi; mành cửa làm bằng vải.

Nhóm 24: Chăn; vỏ chăn; vỏ ga; vỏ gối; ruột chăn; rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-31350**

(540)

bellavie
Synbioceutical®

(220) 08/12/2020
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.15.15
(731) BELLAVIE (BE)
Rue Émile Duculot 9b, B-5060 Tamines, Belgium
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung men vi sinh; thực phẩm bổ sung; thực phẩm bổ sung cho người tiêu dùng không dùng vì mục đích y tế; thực phẩm bổ sung để kiểm soát cholesterol; thực phẩm bổ sung cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung phù hợp để người tiêu dùng; thực phẩm bổ sung có nguồn gốc thực vật cho những người có nhu cầu ăn kiêng đặc biệt; thực phẩm bổ sung prebiotic; thực phẩm bổ sung vitamin; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-31363**

(540)

HIRAYA FINANCE

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) FINVIVIR, S.A. DE C.V., SOFOM, E.N.R. (MX)
Av. Américas 1592, Piso 7, Country Club, Guadalajara, Jalisco, 44610, México
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến (quảng bá) việc bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba thông qua việc thưởng điểm mua hàng khi sử dụng thẻ tín dụng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; lập báo cáo thống kê kế toán (lập báo cáo thống kê tài khoản); quảng cáo; quản lý (điều hành) kinh doanh; quản lý thương mại; dịch vụ công việc văn phòng (hoạt động văn phòng); quản lý các chương trình giải thưởng khuyến khích để thúc đẩy việc bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba; quản lý bán hàng; giới thiệu các dịch vụ bằng các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; chuẩn bị hợp đồng thay mặt cho bên thứ ba để mua và bán sản phẩm và dịch vụ; đấu thầu hợp đồng cho bên thứ ba liên quan đến việc bán sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho bên thứ ba; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba; quản lý kinh doanh cho bên thứ ba; dịch vụ trung gian và chốt giao dịch kinh doanh cho bên thứ ba.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng.

---

(210) **4-2025-31364**

(540)

BIDA FILIPINA FINANCE

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(731) FINVIVIR, S.A. DE C.V., SOFOM, E.N.R. (MX)
Av. Américas 1592, Piso 7, Country Club, Guadalajara, Jalisco, 44610, México
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến (quảng bá) việc bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba thông qua việc thưởng điểm mua hàng khi sử dụng thẻ tín dụng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; lập báo cáo thống kê kế toán (lập báo cáo thống kê tài khoản); quảng cáo; quản lý (điều hành) kinh doanh; quản lý thương mại; dịch vụ công việc văn phòng (hoạt động văn phòng); quản lý các chương trình giải thưởng khuyến khích để thúc đẩy việc bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba; quản lý bán hàng; giới thiệu các dịch vụ bằng các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; chuẩn bị hợp đồng thay mặt cho bên thứ ba để mua và bán sản phẩm và dịch vụ; đấu thầu hợp đồng cho bên thứ ba liên quan đến việc bán sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho bên thứ ba; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba; quản lý kinh doanh cho bên thứ ba; dịch vụ trung gian và chốt giao dịch kinh doanh cho bên thứ ba.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng.

---

(210) **4-2025-31365**

(540)

FINVIVIR LENDING COMPANY

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) FINVIVIR, S.A. DE C.V., SOFOM, E.N.R. (MX)
Av. Américas 1592, Piso 7, Country Club, Guadalajara, Jalisco, 44610, México

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Xúc tiến (quảng bá) việc bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba thông qua việc thưởng điểm mua hàng khi sử dụng thẻ tín dụng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; lập báo cáo thống kê kế toán (lập báo cáo thống kê tài khoản); quảng cáo; quản lý (điều hành) kinh doanh; quản lý thương mại; dịch vụ công việc văn phòng (hoạt động văn phòng); quản lý các chương trình giải thưởng khuyến khích để thúc đẩy việc bán sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba; quản lý bán hàng; giới thiệu các dịch vụ bằng các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; chuẩn bị hợp đồng thay mặt cho bên thứ ba để mua và bán sản phẩm và dịch vụ; đấu thầu hợp đồng cho bên thứ ba liên quan đến việc bán sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho bên thứ ba; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba; quản lý kinh doanh cho bên thứ ba; dịch vụ trung gian và chốt giao dịch kinh doanh cho bên thứ ba.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng.

---

(210) **4-2025-31410**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 2.9.8; 26.2.7

(591) Trắng, xanh dương, hồng, xanh lá mạ nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH BABYCARE VIỆT NAM (VN)
Số 46, phố Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Bộ bát đĩa; đũa; cốc; bình để uống nước; khay đựng thức ăn dặm cho bé; bộ đồ ăn dặm cho bé, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

Nhóm 29: Dầu ăn; nước mắm; sữa chua sấy khô.

Nhóm 30: Bánh; kẹo; gia vị.

Nhóm 35: Mua bán các loại: dầu ăn, nước mắm, sữa chua sấy khô, bánh, kẹo, gia vị, bộ bát đĩa, đũa, cốc, bình để uống nước, khay đựng thức ăn dặm cho bé, bộ đồ ăn dặm cho bé, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

---

(210) **4-2025-31423**

(540)

CKô

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CKÔ (VN)
72G/32 đường Nguyễn Văn Yến, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe; máy khoan dùng pin; máy bắn vít; máy siết bu lông; máy mài; máy cưa; lưỡi cưa [bộ phận của máy móc]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; mỏ hàn dùng điện; tuột nơ vít (dùng điện); đá cắt - nhám xếp [bộ phận của máy móc]; hít kính [có động cơ hút]; mũi khoan [bộ phận của máy móc].

Nhóm 08: Cưa [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa [dụng cụ cầm tay]; kìm; mỏ lết; bộ lục giác; đầu lục giác; cờ lê; cần tuýp; hít kính [thao tác thủ công].

Nhóm 09: Hộp pin; thiết bị sạc pin; thiết bị và dụng cụ đo đạc; bút điện tử; thước kéo.

---

(210) **4-2025-31472**

(540)

JEIYAN

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯỢNG (VN)
KV12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-31492**

(540)

(220) 30/06/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, vàng, cam.
(731) HUỲNH THỊ THỊNH (VN)
TDP Thạch By 1, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến, sấy khô, đông lạnh, đóng hộp.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; hạt giống; cây giống.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch tâm linh; du lịch sinh thái; du lịch miệt vườn.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ lớp học thiền và yoga; tổ chức sự kiện liên quan đến thiền và yoga; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy (hướng dẫn chữa lành, thiền); tổ chức workshop hướng dẫn chữa lành, thiền bằng âm thanh; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng đồ chay; cung cấp đồ ăn chay, nước uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-31549**

(540)

AITSLA

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) OTOUCH (SHENZHEN) ELECTRONICS CO., LTD (CN)
No. 43 Fuqian Road, 1 Group Yuexingwei Guanlan Street, Longhua New District Shenzhen CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Cốc uống nước [không bằng kim loại quý]; cốc dùng để uống cà phê; cốc giữ nhiệt; lược chải tóc; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; đĩa phục vụ đồ ăn.

---

(210) **4-2025-31551**

(540)

AITSLA

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) OTOUCH (SHENZHEN) ELECTRONICS CO., LTD (CN)
No. 43 Fuqian Road, 1 Group Yuexingwei Guanlan Street, Longhua New District Shenzhen CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Gối; gương cầm tay [gương trang điểm]; bàn có thể gấp gọn; đệm cho vật nuôi trong nhà; ghế có thể gấp gọn; ghế cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-31556**

(540)

AITSLA

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) OTOUCH (SHENZHEN) ELECTRONICS CO., LTD (CN)
No. 43 Fuqian Road, 1 Group Yuexingwei Guanlan Street, Longhua New District Shenzhen CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 27: Thảm chống trượt cho phòng tắm; thảm yoga; thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục; giấy dán tường; thảm trải sàn.

---

(210) **4-2025-31622**

(540)

KALOS TOUR
TRAVEL THE KALOS WAY!

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1

(591) Cam, vàng, xanh dương, xanh lá, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AVA-X TRAVEL (VN)
Tầng 2, tháp A, tòa nhà Helios, số 75 Tam Trinh, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và đường hàng không; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn làm thủ tục hàng không cho hành khách; dịch vụ tìm và trả hàng hóa thất lạc; dịch vụ lập kế hoạch bay; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến chuyến bay (lịch bay, giờ cất, hạ cánh, tên hành khách); dịch vụ liên hệ, hỗ trợ xin cấp phép bay; dịch vụ bảo lãnh và xin cấp phép visa nhập cảnh vào Việt Nam (cho mục đích du lịch).

---

(210) **4-2025-31642**

(540)

EOV

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH EVO SOLUTIONS (VN)
Tầng 3, tòa CT1, khu nhà ở chiến sỹ Bộ Công An, đường Phạm Văn Đồng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); phân tích hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ bản đồ; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-31665**

(540)

CHIÊU TÀI HOÀNG LỘC

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒ THỜ PHONG THỦY (VN)
Thửa đất số 273 (tách ra từ thửa 79), tờ bản đồ số 44, Lực Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Đồ thờ bằng đồng; lư đồng; đỉnh đồng.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn trang trí; đèn thờ

Nhóm 20: Đồ đạc bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; bàn thờ

Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gốm sứ; đồ gốm sứ gia dụng

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: sản phẩm bằng đồng dùng cho thờ cúng và mỹ nghệ, đồ đạc bằng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật, bàn thờ, đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gốm sứ, đồ gốm sứ gia dụng, lư đồng, đỉnh đồng, đèn trang trí, đèn thờ.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn tâm linh

---

(210) **4-2025-31681**

(540)

SZEN7

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.17.11

(591) Xanh nước biển, đỏ, vàng nhạt.

(731) NGUYỄN HỮU HIỆP (VN)
Thôn My Xuyên, xã Trung Kênh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được

---

(210) **4-2025-31735**

(540)

BEiP

(220) 01/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) PHAN THỊ DUYÊN (VN)
Số nhà 278/9C đường Lê Lợi, tổ 11, khu phố 1, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán ăn; khách sạn.

---

(210) **4-2025-31810**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 11.1.6; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG LAN CHÂU (VN)
Cửa hàng số 25 đường nội khu, khu Star Hill (Lô C14B), phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-31846**

(540)

(220) 02/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.20; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) TRẦN LÂM HỮU THẮNG (VN)
Ấp Hà Bao 1, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ khoáng; chế phẩm phân bón đa vi lượng; phân bón phức hợp có chứa nitơ; phốt pho hoặc kali; chất kích thích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-31855**

(540)

ORIS

(220) 02/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
Số 28 Trần Đại Nghĩa, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội đầu chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-31856**

(540)

BBONE

(220) 02/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
Số 28 Trần Đại Nghĩa, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội đầu chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-31925**

(641) 4-2023-52653

(540)

S.Kidman
Est.1899

(220) 17/11/2023
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) S. KIDMAN CLOTHING CO PTY LTD (AU)
Level 14, 500 Queen Street, Brisbane QLD 4000, Australia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali và túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-31995**

(540)

MAMA
Tiệm mì & cơm
媽子麵飯館

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 26.4.18

(591) Nâu, be, đen.

(731) ĐỖ THỊ THU (VN)
478/1 Bà Hạt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT (CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán mì-cơm; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ các món ăn Trung Quốc; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2025-32019**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh biển đậm, vàng kim, xám, cam.
(731) LÊ THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Thôn Phúc Am, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Tư vấn thẩm mỹ; dịch vụ spa di động; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ laser; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2025-32023**

(540)

HANGNOVER

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng kem, cam nhạt, cam, cam đậm.
(731) SCX DIGITAL PTE LTD (SG)
644 Yishun St 61, #10-316, Singapore 760644
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; nước uống phù hợp cho việc giải rượu.

Nhóm 32: Nước khoáng, nước uống có ga và đồ uống không cồn; nước uống bổ dưỡng (không dùng cho mục đích y tế); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống làm từ thảo mộc; đồ uống dùng trong thể thao

---

(210) **4-2025-32024**

(540)

HANGNOVER

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.5; 26.2.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng kem, cam đậm, cam, cam nhạt.
(731) SCX DIGITAL PTE LTD (SG)
644 Yishun St 61, #10-316, Singapore 760644
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; nước uống phù hợp cho việc giải rượu.

Nhóm 32: Nước khoáng, nước uống có ga và đồ uống không cồn; nước uống bổ dưỡng (không dùng cho mục đích y tế); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống làm từ thảo mộc; đồ uống dùng trong thể thao

---

(210) **4-2025-32025**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dượng, trắng kem, cam nhạt.
(731) SCX DIGITAL PTE LTD (SG)
644 Yishun St 61, #10-316, Singapore 760644
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; nước uống phù hợp cho việc giải rượu.

Nhóm 32: Nước khoáng, nước uống có ga và đồ uống không cồn; nước uống bổ dưỡng (không dùng cho mục đích y tế); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống làm từ thảo mộc; đồ uống dùng trong thể thao

---

(210) **4-2025-32092**

(540)

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, đỏ.
(731) TRIỆU TUẤN ANH (VN)
KDC Tân hưng, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 04: Gas, lpg, cng, khí hóa lỏng; xăng; dầu diesel; dầu hỏa; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn; nhiên liệu động cơ; chất đốt.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ gas, lpg, cng, xăng dầu, nhiên liệu; dịch vụ trưng bày sản phẩm gas, lpg, cng, xăng dầu để bán; dịch vụ phân phối gas, lpg, cng, xăng dầu.

---

(210) **4-2025-32181**

(300) 99003673 16/01/2025 US

(540)

BRINGING YOUR SPACES AND PLACES TO LIFE.

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm xịt thơm phòng; chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 06: Giỏ bằng kim loại thường; móc bằng kim loại; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo; nhãn mác bằng kim loại; dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay; cái kẹp, dĩa ăn, thìa; bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, dĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, dĩa để dùng đồ tráng miệng; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao làm bếp; dụng cụ cầm tay không dùng điện dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp; dụng cụ cắt phần lõi trái cây.

Nhóm 09: Thìa và cốc để đo; nhiệt kế thời tiết; thiết bị đo mưa; găng tay chống cháy.

Nhóm 10: Chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu; tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn; chụp đèn; chân đèn; thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời; bóng đèn; nến điện; bộ dây đèn nhỏ; lò nướng không dùng điện.

Nhóm 14: Đồng hồ

Nhóm 16: Khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn văn phòng phẩm]; bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc; khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần; sổ kế hoạch cá nhân; hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ; đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bút chì văn phòng phẩm]; bút chì; bút dạng mực gel; sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm].

Nhóm 18: Ô.

Nhóm 20: Đồ nội thất gia đình và văn phòng; đồ nội thất sân vườn và hiện nhà; gương soi [đồ date đạc]; chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ; khung treo rèm, số do cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ; hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo; bàn; ghế ngồi; giá đựng đồ [đồ đạc]; tủ sách; giá sách; bàn làm việc; đi-văng có phần tựa và phần nằm; tủ [đồ đạc]; tủ đựng nhiều ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên; tủ đựng; kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc]; tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn; tủ bàn để đầu giường; ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong; hộp [giỏ], không làm bằng kim loại, dùng để vận chuyển đồ đạc; khung tranh ảnh; mắc quần áo; gối; gối trang trí; ghế đẩu; vòng treo rèm phòng tắm; thanh treo rèm nhà tắm; giá để cây; đệm ngồi; móc không bằng kim loại; giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại; tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo; vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không bằng kim loại; bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị]; nệm dùng làm ghế nệm ghế]; tấm trải nệm để tăng độ thoải mái; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc]; dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại; tấm lót nệm làm bằng vải bông; tấm lót nệm làm bằng mút xốp.

Nhóm 21: Bát đĩa dùng cho bữa ăn; đồ dùng để uống nước; cốc và ca để uống; bát để trộn; dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối; giá phơi khô bát đĩa; vật dụng để gác thìa; hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong; khay đựng thức ăn; dụng cụ giữ khăn giấy; dụng cụ phân phối xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá/khay treo đựng đồ tắm; đồ đựng/giữ giấy lau mặt; bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh; đồ đựng/giữ bàn chải

đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; giá phơi quần áo cho khô; cái kẹp phơi quần áo; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giỏ đựng rác; đĩa ăn; bát [bát to]; dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn; giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad; đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu; cốc/ly có chân cho đồ uống; kệ để bánh [bộ đồ ăn]; bình rót; bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn; giá treo cốc hình cây; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì; dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bào thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện; phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang; vòng đánh dấu khăn ăn; giá giữ nến, không dùng cho cây thông Noel; vòng trang trí cho chân nến; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm; miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn; lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ; ấm trà không làm từ kim loại quý; dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng; đĩa hình bắp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong; vật dụng đựng/giữ, cụ thể là: vật đựng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bắp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau UAL củ; thìa và dĩa phục vụ đồ ăn, muỗng để múc dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quết mỡ lên thịt, thìa phục vụ đồ ăn, dĩa phục vụ đồ ăn; dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng; cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch; dụng cụ mở nút chai; vỉ đập ruồi; túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc; quả bóng sấy; ống hút để uống; khay làm đá viên; chậu trồng cây; bình tưới nước; giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình; giỏ phân loại đồ đem đi giặt; dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch]; hộp đựng thức ăn phong cách Nhật Bản (hộp bento); tấm ván để là; dụng cụ tách lòng trứng; giỏ bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ khuếch tán chạy điện dùng cho chế phẩm tạo hương thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy; dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, dĩa và cái kẹp; găng tay dùng khi nướng đồ; vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy; găng tay dùng cho lò nướng.

Nhóm 22: Túi đựng đồ giặt; dây phơi quần áo; túi nén để lưu trữ; túi đựng quần áo để lưu trữ; túi lưới dùng để giặt.

Nhóm 24: Khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy; rèm cửa phòng tắm; lớp lót rèm phòng tắm; đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ; khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giãng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa số; khăn mặt bằng vải; khăn lau; khăn để lau khô bát đĩa; găng tay dùng để tắm; vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh.

Nhóm 25: Giày dép, cụ thể là, dép tắm; quần áo choàng vào người; khăn quấn đầu [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 26: Cây nhân tạo, trừ cây Noel; dây buộc tóc

Nhóm 27: Thảm dày trải sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt; thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định; thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, chế phẩm xịt thơm phòng, chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm, nến, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhãn mác bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay, cái kẹp, dĩa PRO ăn, thìa, bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, dĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, dĩa để dùng đồ tráng miệng, bộ đồ ăn [dao, đĩa và thìa], dao làm bếp, dụng cụ cầm tay không dùng điện 03 dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây, thìa và cốc để đo, nhiệt kế thời tiết, thiết bị đo mưa, găng tay chống cháy, chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu, tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn, nến điện, bộ dây đèn nhỏ, lò nướng không dùng điện, đồng hồ, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, sổ kế hoạch cá nhân, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, túi đựng bút chì [văn phòng phẩm], bút chì, bút dạng mực gel, sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm], ô, đồ nội thất gia đình và văn phòng, đồ nội thất sân vườn và hiện nhà, gương soi [đồ đạc], chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, khung treo rèm, cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ, hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo, bàn, ghế ngồi, giá đựng đồ [đồ đạc], tủ sách, giá sách, bàn làm việc, đi-văng có phần tựa và phần nằm, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ đựng, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn, tủ bàn để đầu giường, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, hộp [giỏ], không làm bằng kim loại, dùng để vận chuyển đồ đạc, khung tranh ảnh, mắc quần áo, gối, gối trang trí, ghế đẩu, vòng treo rèm phòng tắm, thanh treo rèm nhà tắm, giá để cây, đệm ngồi, móc không bằng kim loại, giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại, tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo, vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không bằng kim loại, bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị], nệm dùng làm ghế [nệm ghế], tấm trải nệm để tăng độ thoải mái, kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối, giá phơi khô bát đĩa, vật dụng để gác thìa, hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ giữ khăn giấy, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ giấy lau mặt, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, cái kẹp phơi quần áo, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, đĩa ăn, bát [bát to], dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn, giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có

nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu, cốc/ly có chân cho đồ uống, kệ để bánh [bộ đồ ăn], bình rót, bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn, giá treo cốc hình cây, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bào thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang, vòng đánh dấu khăn ăn, giá giữ nến, không dùng cho cây thông Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm, miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn, lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ, ấm trà không làm từ kim loại quý, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng, đĩa hình bắp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong, vật dụng đựng/giữ, cụ thể là, vật đựng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bắp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau củ, thìa và dĩa phục vụ đồ ăn, muỗng để múc dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quết mỡ lên thịt, thìa phục vụ đồ ăn, dĩa phục vụ đồ ăn, dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng, cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch, dụng cụ mở nút chai, vỉ đập ruồi, túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa, dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, quả bóng sấy, ống hút để uống, khay làm đá viên, chậu trồng cây, bình tưới nước, giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình, giỏ phân loại đồ đem đi giặt, dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch], hộp đựng thức ăn phong cách Nhật Bản (hộp bento), tấm ván để là, dụng cụ tách lòng trứng, giỏ bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng, dụng cụ khuếch tán chạy điện dùng cho chế phẩm tạo hương thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, dĩa và cái kẹp, găng tay dùng khi nướng đồ, vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy, găng tay dùng cho lò nướng, túi đựng đồ giặt, dây phơi quần áo, túi nén để lưu trữ, túi đựng quần áo để lưu trữ, túi lưới dùng để giặt, khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, găng tay dùng để tắm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, giày dép, cụ thể là, dép tắm, quần áo choàng vào người, khăn quấn đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, cây nhân tạo, trừ cây Noel, dây buộc tóc, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; dịch vụ cửa hàng bán buôn nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, chế phẩm xịt thơm phòng, chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm, nến, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhãn mác bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay, cái kẹp, dĩa ăn, thìa, bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, dĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, dĩa để dùng đồ tráng miệng, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], dao làm bếp, dụng cụ cầm tay không dùng điện dùng trong nhà

bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây, thìa và cốc để đo, nhiệt kế thời tiết, thiết bị đo mưa, găng tay chống cháy, chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu, tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn, nến điện, bộ dây đèn nhỏ, lò nướng không dùng điện, đồng hồ, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm], bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, sổ kế hoạch cá nhân, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, túi đựng bút chì văn phòng phẩm], bút chì, bút dạng mực gel, sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm], ô, đồ nội thất gia đình và văn phòng, đồ nội thất sân vườn và hiện nhà, gương soi [đồ đạc], chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, khung treo rèm, cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ, hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo, bàn, ghế ngồi, giá đựng đồ [đồ đạc], tủ sách, giá sách, bàn làm việc, đi-văng có phần tựa và phần nằm, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ đựng, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn, tủ bàn để đầu giường, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, hộp [giỏ], không làm bằng kim loại, dùng để vận chuyển đồ đạc, khung tranh ảnh, mắc quần áo, gối, gối trang trí, ghế đẩu, vòng treo rèm phòng tắm, thanh treo rèm nhà tắm, giá để cây, đệm ngồi, móc không bằng kim loại, giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại, tấm gắn tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo, vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không bằng kim loại, bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị], nệm dùng làm ghế [nệm ghế, tấm trải nệm để tăng độ thoải mái, kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối, giá phơi khô bát đĩa, vật dụng để gác thìa hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ giữ khăn giấy, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà OFF phòng, giá khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng giữ giấy lau mặt, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa 202 đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, cái kẹp phơi quần áo, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, đĩa ăn, bát [bát to], dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn, giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu, cốc/ly có chân cho đồ uống, kệ để bánh [bộ đồ ăn], bình rót, bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn, giá treo cốc hình cây, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bào thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang, vòng đánh dấu khăn ăn, giá giữ nến, không dùng cho cây thông Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm, miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn, lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ, ấm trà không làm từ kim loại quý, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng, đĩa hình bắp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong, vật dụng đựng/giữ, cụ thể là, vật đựng giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bắp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải

làm sạch rau củ, thìa và dĩa phục vụ đồ ăn, muỗng để múc dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quết mỡ lên thịt, thìa phục vụ đồ ăn, dĩa phục vụ đồ ăn, dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng, cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch, dụng cụ mở nút chai, vỉ đập ruồi, túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa, dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, quả bóng sấy, ống hút để uống, khay làm đá viên, chậu trồng cây, bình tưới nước, giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình, giỏ phân loại đồ đem đi giặt, dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch], hộp đựng thức ăn phong cách Nhật Bản (hộp bento), tấm ván để là, dụng cụ tách lòng trứng, giỏ bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng, dụng cụ khuếch tán chạy điện dùng cho chế phẩm tạo hương thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, dĩa và cái kẹp, găng tay dùng khi nướng đồ, vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy, găng tay dùng cho lò nướng, túi đựng đồ giặt, dây phơi quần áo, túi nén để lưu trữ, túi đựng quần áo để lưu trữ, túi lưới dùng để giặt, khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, găng tay dùng để tắm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, giày dép, cụ thể là, dép tắm, quần áo choàng vào người, khăn quấn đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, cây nhân tạo, trừ cây Noel, dây buộc tóc, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn; dịch vụ cửa hàng bán buôn trực tuyến nhiều loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, chế phẩm xịt thơm phòng, chế phẩm làm thơm không khí, cụ thể là, sản phẩm làm thơm không khí dưới dạng thẻ có mùi thơm, nến, giỏ bằng kim loại thường, móc bằng kim loại, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là, móc treo quần áo, nhãn mác bằng kim loại, dụng cụ phân phối cuộn bông làm bằng kim loại, dụng cụ cắt lát pho mát không dùng điện, dụng cụ cắt bánh pizza không dùng điện, dụng cụ gọt vỏ rau củ và trái cây vận hành bằng tay, cái kẹp, dĩa ăn, thìa, bộ đồ ăn, cụ thể là, dao ăn, thìa ăn, dĩa ăn, dao để cắt và chia thức ăn khi phục vụ, muỗng uống trà, thìa đường, dao cắt bơ, dao cắt bánh, dĩa để dùng đồ tráng miệng, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], dao làm bếp, dụng cụ cầm tay không dùng điện dùng trong nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ mở đồ hộp, dụng cụ cắt phần lõi trái cây, thìa và cốc để đo, nhiệt kế thời tiết, thiết bị đo mưa, găng tay chống cháy, chăn có trọng lượng dùng cho mục đích trị liệu, tấm bảo vệ nệm dùng cho người không tự chủ được, thiết bị chiếu sáng, đèn, chụp đèn, chân đèn, thiết bị chiếu sáng chạy bằng điện, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đồ dùng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn, nến điện, bộ dây đèn nhỏ, lò nướng không dùng điện, đồng hồ, khay để thư, giá để sách dạy nấu ăn [văn phòng phẩm] bộ đồ dùng văn phòng để trên bàn làm việc, khay đựng tài liệu để bàn, giá/hộp chia ngăn để sắp xếp văn phòng phẩm để bàn, bảng từ tính, bảng ghim có bản chất là bảng ghim gỗ bần, sổ kế hoạch cá nhân, hộp đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ kinh doanh và cá nhân, khay đựng hồ sơ, đồ chứa đựng làm bằng giấy hoặc bìa cứng, túi đựng bút chì [văn phòng phẩm], bút chì, bút dạng mực gel, sổ kế hoạch ngày [ấn phẩm] ô, đồ nội thất gia đình và văn phòng, đồ nội thất sân vườn và hiện nhà, gương soi [đồ đạc], chi tiết trang trí được gắn ở hai đầu của thanh treo rèm cửa sổ, khung treo rèm, cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng thép, sào, vòng treo, vật dụng buộc rèm không bằng vật liệu dệt, giá đỡ thanh treo, các sản phẩm và phụ

kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, tủ chứa đồ có nhiều ngăn, kệ chứa đồ, hộp chứa đựng bằng gỗ và chất dẻo, bàn, ghế ngồi, giá đựng đồ [đồ đạc], tủ sách, giá sách, bàn làm việc, đi văng có phần tựa và phần nằm, tủ [đồ đạc], tủ đựng nhiều ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn có thể có gương ở trên, tủ đựng, kệ tủ để thiết bị giải trí [đồ đạc], tủ đựng hồ sơ có nhiều ngăn, tủ bàn để đầu giường, ghế có đệm ngồi và chứa được đồ bên trong, hộp [giỏ], không làm bằng kim loại, dùng để vận chuyển đồ đạc, khung tranh ảnh, mắc quần áo, gối, gối trang trí, ghế đẩu, vòng treo rèm phòng tắm, thanh treo rèm nhà tắm, giá để cây, đệm ngồi, móc không bằng kim loại, giàn treo có chia ngăn cho đồ vải, không bằng kim loại và thùng đựng có chia ngăn cho đồ vải không bằng kim loại, tấm gắn U tường làm bằng gỗ hoặc chất dẻo, vật dụng để kê và nâng cao chân giường, không FV bằng kim loại, bảng gắn chữ để hiển thị các thông điệp tùy chỉnh [bảng hiển thị], nệm dùng làm ghế [nệm ghế], tấm trải nệm để tăng độ thoải mái, kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi, giá để sách dạy nấu ăn [đồ đạc], dụng cụ phân phối cuộn bông, không bằng kim loại, tấm lót nệm làm bằng vải bông, tấm lót nệm làm bằng mút xốp, bát đĩa dùng cho bữa ăn, đồ dùng để uống nước, cốc và ca để uống, bát để trộn, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, giá để chuối, giá phơi khô bát đĩa, vật dụng để gác thìa, hộp đựng thức ăn gia đình không có đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ giữ khăn giấy, dụng cụ phân phối xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá/khay treo đựng đồ tắm, đồ đựng/giữ giấy lau mặt, bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng/giữ bàn chải cọ bồn vệ sinh, đồ đựng giữ bàn chải đánh răng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, cái kẹp phơi quần áo, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, giỏ đựng rác, đĩa ăn, bát [bát to], dụng cụ giữ cuộn khăn giấy trên mặt bàn, giá để gia vị, vật dụng giữ khăn ăn, không bằng kim loại, bộ bát trộn salad bao gồm các loại bát trộn salad, đĩa để phục vụ đồ ăn, cụ thể là, khay đĩa có nhiều tầng dùng để đựng đồ ăn, đĩa lớn để phục vụ đồ ăn, khay, lọ rắc muối và tiêu, cốc/ly có chân cho ồ uống, kệ để bánh [bộ đồ ăn], bình rót, bình/lọ cắm hoa, bộ đựng đồ ăn và sốt chấm bao gồm bát phục vụ đồ ăn, giá treo cốc hình cây, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, dụng cụ khuấy đồ uống, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, hộp đựng bánh mì, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, cái kẹp, dụng cụ để bào thực phẩm, dụng cụ lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem không dùng điện, phụ kiện rượu vang, cụ thể là, dụng cụ mở nắp chai, dụng cụ rót rượu, vòng lót cổ chai rượu vang chống nhỏ giọt, nút chai chân không đặc biệt phù hợp để sử dụng với chai rượu vang, vòng đánh dấu khăn ăn, giá giữ nến, không dùng cho cây thông Noel, vòng trang trí cho chân nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, gốm, miếng lót cốc không bằng giấy và không phải khăn trải bàn, lọ đựng đường và bình rót kem sữa được bán thành một bộ, ấm trà không làm từ kim loại quý, dụng cụ nhà bếp, cụ thể là, nồi và chảo, không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, cụ thể là, cái kẹp, que xiên để nướng, đĩa hình bắp ngô để đựng đồ ăn, chai lọ, không chứa đồ bên trong, vật dụng đựng/giữ, cụ thể là, vật đựng/giữ xà phòng, khăn lau, khăn giấy và bắp ngô, bàn chải, cụ thể là, bàn chải làm sạch rau củ, thìa và dĩa phục vụ đồ ăn, muỗng để múc dùng cho gia đình, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, bàn xẻng cán dài, chổi để quết mỡ lên thịt, thìa phục vụ đồ ăn, dĩa phục vụ đồ ăn, dụng cụ để làm bánh không dùng điện, cụ thể là, khay nướng bánh quy, khuôn làm bánh ngọt, khuôn làm bánh nướng xốp, khuôn làm bánh pizza, tấm lót khay nướng bánh, khuôn làm ổ bánh hình chữ nhật, khay/vỉ nướng, khay lưới để nướng và dụng cụ để nướng, cốc có nắp đậy và ống hút dùng khi đi du lịch, dụng cụ mở nút chai, vỉ đập ruồi, túi giữ nhiệt để đựng đồ ăn trưa, dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, quả bóng sấy, ống hút để uống, khay làm đá viên, chậu trồng cây, bình tưới nước, giỏ đựng đồ giặt dùng cho gia đình, giỏ phân loại đồ đem đi giặt, dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch], hộp đựng thức ăn phong cách Nhật Bản (hộp bento), tấm ván để là, dụng cụ tách lòng trứng, giỏ bằng nhựa dùng cho mục đích gia dụng, dụng cụ khuếch tán chạy điện dùng cho chế phẩm tạo hương thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, dụng cụ để nướng thịt, cụ thể là, dĩa và cái kẹp, găng tay dùng khi nướng đồ, vỏ bọc bằng chất dẻo cho hộp đựng khăn giấy, găng tay dùng cho lò nướng, túi đựng đồ giặt, dây phơi quần áo, túi nén để lưu trữ, túi đựng quần áo

để lưu trữ, túi lưới dùng để giặt, khăn trải giường bằng vải lanh và khăn trải bàn, không làm bằng giấy, rèm cửa phòng tắm, lớp lót rèm phòng tắm, đồ dùng cho giường bằng vải lanh, cụ thể là, chăn bông, khăn trải giường, bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải phủ giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vũ, chăn chần, và chăn mỏng cỡ nhỏ, khăn trải bàn, không làm bằng giấy, cụ thể là, miếng lót đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, khăn trải bàn bằng vải dạng dải dài, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, diềm trang trí che phía trên cửa sổ, khăn mặt bằng vải, khăn lau, khăn để lau khô bát đĩa, găng tay dùng để tắm, vỏ bọc bằng vải thiết kế phù hợp cho nắp đậy bệ xí vệ sinh, giày dép, cụ thể là, dép tắm, quần áo choàng vào người, khăn quấn đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, cây nhân tạo, trừ cây Noel, dây buộc tóc, thảm dày trải sàn, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm thảm dày bằng vải đặt cạnh bồn tắm để trang trí và chống trơn trượt, thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm dệt che phủ một phần sàn nhất định, thảm dày trải sàn có bản chất là thảm dài hẹp chạy dọc trên sàn.

---

(210) **4-2025-32187**

(540)

PRO7

(220) 03/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) YANG XIAOLI (CN)
No. 37, Qiaobei 1st Road, Liusha Town, Puning City, Jieyang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn pha dùng cho ô tô; đèn hồ quang; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; đèn pha xe cộ; đèn chiếu sáng; bóng đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED); đèn ô tô (chiếu sáng); thiết bị chống chói cho xe cộ (bộ phận của đèn); đèn xe máy.

---

(210) **4-2025-32323**

(540)

TNCHEMICALS

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TN VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt tẩy; nước xả vải; nước tẩy rửa; dung dịch kiềm (dùng để tẩy rửa, làm sạch); dung dịch trung hòa (dùng để tẩy rửa, làm sạch); nước lau sàn; nước rửa kính; dung dịch vệ sinh (không dùng cho mục đích y tế); nước xịt thơm; nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-32352**

(540)

H'TaNi Men
LUXURY MEN'S SHOES AND SPORTSWEAR

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ tươi, trắng
(731) NGUYỄN ĐỨC NINH (VN)
Số nhà 10 ngõ 144 đường 428, Giẽ Hạ, Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li – xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cửa hàng giới thiệu sản phẩm, cửa hàng mua bán online trên các sàn thương mại điện tử, mua bán các sản phẩm: quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-32374**

(540)

Glyfosfire

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-32442**

(540)

BFM

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh lá cây và xanh non.

(731) CÔNG TY TNHH BFM VIỆT NAM (VN)
153 đường 11, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Cho thuê máy vệ sinh; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; vệ sinh tòa nhà; dịch vụ giám sát xây dựng.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; dịch vụ chăm sóc cây xanh, cây cảnh.

---

(210) **4-2025-32451**

(540)

KẾT NỐI HỘI NHẬP

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh lam, xanh tím.

(731) CÔNG TY TNHH GLOBAL MIND MEDIA (VN)
26/22 Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-32456**

(540)

Giant tree

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DVTM & XD TÂN LÊ (VN)
Nhà ông Nguyễn Quang Tân, khu Đông Sới, thôn Đại Từ, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; vòi; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh.

---

(210) **4-2025-32569**

(540)

MINH SƠN

(220) 04/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUỲNH MINH VŨ (VN)
73A ấp An Phú, xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hạt; cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử các sản phẩm sau: cà phê, cà phê bột, cà phê hạt, cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2025-32592**

(540)

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 26.3.4

(591) Vàng ánh kim, đen nhám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMXD VẠN HƯNG (VN)
Khu Tiến Thịnh, thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort); dịch vụ nhà nghỉ (resort); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà nghỉ (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán rượu; quán ăn nhanh; dịch vụ khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng và đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-32609**

(540)

myosilk

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ LONG (VN)
Số 17 khu Kim Đôi, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-32631**

(540)

GORILLA GRIP

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HILLS POINT INDUSTRIES, LLC (US)
20 Ketchum Street, Westport CT 06880, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Miếng lót dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 06: Móc bằng kim loại; móc treo tường bằng kim loại; núm và tay nắm bằng kim loại dùng cho ngăn kéo và cánh cửa tủ.

Nhóm 08: Dụng cụ lấy lõi trái cây dùng tay; dụng cụ gọt vỏ trái cây và rau củ vận hành bằng tay; dụng cụ băm thực phẩm vận hành bằng tay; dụng cụ làm mềm thịt vận hành bằng tay; dụng cụ cắt bánh mì bagel dùng tay; dụng cụ làm vườn, cụ thể là xẻng, bay, cuốc nhọn, nĩa làm cỏ, cào, thuổng, cuốc, dụng cụ xén tỉa vận hành bằng tay và dụng cụ để cắt vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay dùng để nhấc và di chuyển chậu cây; dụng cụ bào trái cây và rau củ vận hành bằng tay;dụng cụ dạng móng vuốt để xẻ thịt; kéo, kéo tỉa lông cho thú cưng; cưa cắt tỉa cây (dụng cụ cầm tay); kéo nhà bếp; dụng cụ mài dao (dụng cụ cầm tay); bấm móng tay; dụng cụ xén lông cho thú cưng (công cụ cầm tay); dụng cụ bào rau củ vận hành bằng tay.

Nhóm 09: Miếng đệm đầu gối cho người lao động; thìa để đo; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy tính; bộ ổn định, chân đế và giá đỡ cho điện thoại thông minh và máy tính bảng có thể điều chỉnh; cân sức khỏe; ống nhòm; giá đỡ điện thoại di động cho xe cộ; nhiệt kế dùng trong nấu nướng; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; cốc để đo; cân dùng trong nhà bếp, dùng điện; găng tay bảo hộ lao động; găng tay bảo hộ dùng trong công nghiệp.

Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; đèn pin đội đầu; đèn lồng dùng điện; đèn chiếu sáng ngoài trời, cụ thể là đèn lắp trên gạch lát; đèn năng lượng mặt ngày trời; tấm lót cửa, kệ, ngăn kéo, khay và ngăn chứa trong tủ lạnh (phụ kiện của tủ lạnh); nắp bảo vệ vòi nước bồn tắm an toàn cho trẻ em; tấm lót dùng cho lò nướng để hứng chất lỏng tràn; khay đựng thực phẩm được thiết kế riêng để sử dụng với tủ đông (phụ kiện của tủ đông); vòi phun nước cho thú cưng; nắp đậy lỗ thoát nước phòng tắm; nắp đậy vừa vặn cho vỉ nướng; tấm lót vừa vặn cho nồi chiên không dầu.

Nhóm 12: Ngăn chứa đồ cho cốp xe ô tô; giá đỡ cốc dùng trong xe cộ; thùng chứa đồ gắn trên nóc xe ô tô; ghế nâng thú cưng dùng trong xe ô tô; ghế an toàn cho thú cưng dùng trong xe cộ; mành che nắng cho ô tô; xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà; ngăn chứa đồ lưng ghế ô tô; vỏ bọc ghế xe cộ; phụ kiện ô tô hậu mãi, cụ thể là gương chiếu hậu trong xe; gương quan sát trẻ em ngồi ghế quay mặt về phía sau trong ô tô.

Nhóm 16: Tấm lót bàn viết; túi bằng chất dẻo dùng để đựng chất thải vật nuôi trong nhà; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo dùng trong gia đình; túi bằng chất dẻo hoặc giấy dùng trong gia đình; túi đựng bánh sandwich bằng giấy hoặc chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng silicone dùng trong gia đình; màng bằng chất dẻo dạng cuộn dùng để đóng gói; miếng dán tĩnh điện bằng nhựa vinyl có thể tháo rời, in họa tiết tạo sự riêng tư, để người dùng tự dán lên cửa sổ nhà hoặc văn phòng; tấm lót ngăn kệ và ngăn kéo không có keo dính; túi bằng chất dẻo để đựng chất thải thú cưng; bảng viết xóa khô; bảng viết và bề mặt viết xóa khô; bút dạ xóa khô; túi hút chân không bằng chất dẻo có khóa kéo dùng để trữ đồ.

Nhóm 17: Màng bằng chất dẻo dùng dán cửa sổ có màu và phản quang, có thể tháo rời, dùng để tạo sự riêng tư trong nhà ở hoặc xe hơi, do người dùng tự dán; màng nhựa dán cửa sổ tòa nhà có màu, chống chói, tạo sự riêng tư, có thể tháo rời, do người dùng tự dán; màng che cửa sổ bằng nhựa dẻo dùng để tạo sự riêng tư, do người dùng tự dán lên cửa sổ tòa nhà; thanh chắn khe cửa chống gió lùa; ống tưới vườn, không bằng kim loại.

Nhóm 18: Dây xích cho vật nuôi trong nhà; túi đựng chất thải chó di động để gắn vào dây xích và vòng cổ cho thú cưng; túi, túi cầm tay và địu để mang vật nuôi trong nhà; ba lô cho thú cưng sử dụng; hành lý; túi ngủ qua đêm; đồ bảo vệ chân cho thú cưng, cụ thể là giày; phụ kiện cho thú tổ cưng, cụ thể là túi vải bạt, túi nhựa vinyl và túi da để đựng túi dùng một lần đựng chất thải của vật nuôi trong nhà; quần áo cho vật nuôi trong nhà, cụ thể là áo len và áo khoác giữ ấm cho vật nuôi trong nhà và áo mưa cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ cho vật nuôi trong nhà; dây đai cho vật nuôi trong nhà; phụ kiện cho dây xích và dây đai thú cưng, cụ thể là thẻ thú cưng được thiết kế riêng để gắn vào dây xích hoặc vòng cổ; rọ mõm cho vật nuôi trong nhà; thẻ thú cưng được thiết kế riêng để gắn vào dây xích hoặc vòng cổ; khối nén đóng gói, cụ thể là túi đựng hành lý; túi đựng tã; túi đựng quần áo; ô cầm tay; túi đựng đồ đa năng chống thấm nước; dây đai hành lý; túi đựng giày khi đi du lịch; túi đựng sản phẩm dệt có thể tái sử dụng để đựng sản phẩm từ các cửa hàng tạp hóa và chợ nông sản; túi vải thô; túi du lịch dạng trống; túi du lịch dùng cho xe đẩy trẻ em; túi du lịch dùng cho ghế ngồi ô tô của trẻ em; túi du lịch dùng cho ghế ăn cao của trẻ em; túi du lịch dùng cho ghế an toàn trẻ em; túi du lịch dùng cho cũi trẻ em di động; túi du lịch đựng phụ kiện cho trẻ em; túi du lịch dùng khi đi máy bay; túi xách đa năng; túi tote; túi tote đựng đồ; túi di chuyển có bản chất à túi đựng đa năng; túi đựng đa năng chống thấm nước; ba lô du lịch; túi đựng dụng cụ, rỗng.

Nhóm 19: Màn cửa từ tính dùng cho lối ra vào; tấm chắn côn trùng, không bằng kim loại; cửa ra vào cho vật nuôi trong nhà, không bằng kim loại; vải địa kỹ thuật không dệt dùng trong cảnh quan; viền bãi cỏ, không bằng kim loại; viền cảnh quan bằng chất dẻo; sào cho chim đậu, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Miếng lót đầu gối dùng trong phòng tắm; đệm ghế ngồi; tấm lót ghế; miếng lót đầu gối dùng cho làm vườn; tấm đệm quỳ dùng trong gia đình; giá để giày dép trong tủ để giày, không bằng kim loại; giá/túi bằng vải để treo quần áo, không bằng kim loại; thùng/túi bằng vải để đựng đồ, không bằng kim loại; tấm lót chuồng thú cưng không bằng giấy; đệm lót tủ lạnh có thể tái sử dụng; móc treo rèm phòng tắm; thảm chống thấm nước để đặt dưới bồn rửa và trên kệ; móc dán có thể tái sử dụng (không bằng kim loại); nắp và dụng cụ bảo vệ núm vặn thiết bị điện gia dụng; đệm tựa lưng; gối nằm giường; thanh chắn thành giường; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; ghế dài (đồ đạc); cây leo, đồ chơi vận động cho mèo; giường cho mèo; nhà và chuồng cho mèo; ghế ngồi; dụng cụ bảo vệ ngón tay trẻ em khỏi bị kẹt vào cửa; khóa cửa an toàn cho trẻ em; nắp đậy ổ điện an toàn cho trẻ em; cổng chắn an toàn cho trẻ em; khóa an toàn bệ ngồi bồn cầu cho trẻ em; tấm phủ che chuồng vật nuôi trong nhà; vòng treo rèm; nhà cho chó; chuông cửa không làm bằng kim loại, không dùng điện; chặn cửa; khay chia ngăn kéo đựng dao kéo; dây đai nhựa đàn hồi dùng để cố định ga giường và

chăn đệm; bộ phận của nội thất, cụ thể là bánh xe không làm bằng kim loại dùng cho ghế; dây đai cố định nội thất vào tường; chuồng vận chuyển thú cưng cứng, cụ thể là chuồng di động; móc treo mũ, không bằng kim loại; móc bằng chất dẻo; chuồng cho thú cưng dùng trong nhà; bàn làm việc trên đùi; tấm trải đệm tăng độ êm cho nệm; gương soi; thiết bị bằng nhựa, không dùng điện, gắn vào máy rửa bát để nhắc người dùng rằng bát đĩa đã sạch; sản phẩm an toàn cho trẻ em không làm bằng kim loại, cụ thể là khóa tủ; tủ đựng quần áo không làm bằng kim loại; móc treo không làm bằng kim loại; thẻ tên thú cưng không làm bằng kim loại; cầu thang di động cho thú cưng, không bằng kim loại; chuồng/lồng quây ngoài trời dùng cho thú cưng; thảm nằm cho thú cưng, cụ thể là thảm và đệm nằm nghỉ/ngủ cho thú cưng nuôi trong nhà; giường và đồ nội thất cho thú cưng; túi/chuồng vận chuyển thú cưng; phụ kiện vòng cổ thú cưng, cụ thể là miếng giảm tiếng ồn cho thẻ tên thú cưng, làm bằng vật liệu phi kim loại; chuồng cho vật nuôi trong nhà; chuông cửa cho thú cưng, không bằng kim loại, không dùng điện; hộp/đồ chứa thức ăn thú cưng có thể tái sử dụng, dùng trong gia đình; lồng/quây chơi cho thú cưng; đồ cào móng cho vật nuôi trong nhà; bệ cửa sổ cho thú cưng; gối; gối hỗ trợ (gối lưng, gối đầu gối, gối chân và gối cổ); hộp đựng bằng nhựa tái sử dụng, không bao gồm hộp có dấu niêm phong chống giả mạo hoặc có cơ chế chống trẻ em mở; chặn bánh xe bằng nhựa; hệ thống sắp xếp tủ quần áo được lắp ráp sẵn; móc treo tường bằng vật liệu phi kim loại; cọc tưới nước tự động cho hoa và cây, không bằng kim loại; kệ để đồ; giá để đồ đạc; kệ để giày; vòng treo rèm phòng tắm; thanh treo rèm phòng tắm; cọc cắm cây hoặc trụ đỡ cây, không bằng kim loại; giá/kệ chia ngăn không gian dưới bồn rửa; khung biển số xe bằng vật liệu phi kim loại; nắp che bằng vật liệu phi kim loại để lấp khe hở giữa mặt bàn bếp và thiết bị nhà bếp, cụ thể là viền trang trí, dải viền mép và nắp che bằng vật liệu phi kim loại dùng cho đồ nội thất và thiết bị nhà bếp; gối tắm; phụ kiện phi kim loại, cụ thể là giá treo gắn tường dùng để cất bàn ủi, cây lau nhà, chổi; giường/thảm nằm cho thú cưng; thanh chắn gió cửa (chặn khe cửa chống gió); bánh xe thay thế không phải kim loại cho ghế văn phòng và ghế chơi game; miếng lót giúp di chuyển nội thất làm từ vật liệu phi kim loại; miếng lót bằng nỉ cho chân đồ nội thất; hộp đựng dụng cụ bằng vật liệu phi kim loại.

Nhóm 21: Tấm lót khay nướng bánh; dụng cụ cạo bột/dao cắt bột trên mặt bàn; dụng cụ mở nắp chai; giá/khay phơi bát đĩa; dụng cụ nghiền trái cây và thảo mộc; dụng cụ trộn bột bánh ngọt bằng tay; hộp đựng và sắp xếp đồ dùng vệ sinh cá nhân trong phòng tắm, cụ thể là bàn chải đánh răng, dao cạo râu, nước thơm mỹ phẩm; dụng cụ bào; dụng cụ cạo và chia bột làm bánh; dụng cụ cạo cặn bám trên nồi/chảo; dụng cụ nạo thực phẩm trong nhà bếp; khay đựng đá viên; kẹp gắp dùng trong nhà bếp; tấm lót để cán và tạo hình bột, fondant và bánh ngọt; tấm lót đầu gối dùng trong gia đình và làm vườn; giá để dao từ tính; dụng cụ loại bỏ lông rụng cho thú cưng, cụ thể là bàn chải, lược và cào; bát đựng thức ăn và nước uống cho thú cưng; dụng cụ chải lông cho thú cưng, cụ thể là bàn chải, lược và cào; găng tay và con lăn loại bỏ lông thú cưng; bảng nhựa chuyên dùng để gấp quần áo trong gia đình; hộp đựng túi đựng chất thải thú cưng bằng vật liệu phi kim loại, dạng di động; miếng lót nồi/chống nóng; dụng cụ nghiền khoai tây; cây cán bột; cây gạt nước trong phòng tắm; khay làm đá viên bằng silicon; tấm chắn dầu mỡ bắn khi nấu ăn; giá để thìa; dụng cụ ép bánh tortilla không dùng điện; đế lót nồi; giá/kệ để dụng cụ nhà bếp; bình nước tái sử dụng dùng cho thú cưng, rỗng; máy cho thú cưng ăn tự động; cọ phết gia vị; hộp cơm bento; xô/thùng; đĩa đựng bơ; khay/hộp đựng sản phẩm tẩy rửa nhà vệ sinh dùng trong gia đình; giẻ lau để làm sạch; kẹp phơi quần áo; giá phơi quần áo; phễu dùng trong nhà bếp; hộp đựng tái sử dụng để bảo quản thực phẩm trong gia đình; hộp đựng tái sử dụng để bảo quản và sắp xếp đồ chơi; giá làm nguội bánh (sau khi nướng); giá để bát đĩa; khay vệ sinh cho thú cưng (hộp cát vệ sinh); xẻng hót rác; chổi quét bụi; khay/khung sắp xếp muỗng nĩa; chậu trồng cây; găng tay làm vườn; giá/kệ đựng dụng cụ vệ sinh bồn cầu, cụ thể là cây thụt và bàn chải bồn cầu; vòi phun cho ống mềm tưới nước; hộp đựng thức ăn thú cưng tái sử dụng dùng trong gia đình; bẫy côn trùng; bàn chải cọ rửa nhà bếp; khuôn ép bánh burger; giá đựng dao; con lăn loại bỏ xơ vải,

bàn chải loại bỏ xơ vải; túi đựng đồ ăn trưa không phải bằng giấy; máy xay cà phê bằng tay; vỏ bọc cho hộp vệ sinh thú cưng; tấm lót hộp vệ sinh cho thú cưng; hộp vệ sinh cho thú cưng; thảm lót hộp vệ sinh cho thú cưng; bộ lọc thay thế cho hộp vệ sinh cho thú cưng; túi hoặc hộp thay thế cho thùng chứa chất thải của vật nuôi trong nhà; thùng chứa chất thải từ hộp vệ sinh thú cưng; dụng cụ làm sạch chân thú cưng dạng bàn chải; dụng cụ xúc và túi đựng phân thú cưng; bàn chải đánh răng cho thú cưng; dụng cụ phun nước uống cho thú cưng; thảm liếm, thảm lót cho thú cưng, không làm bằng giấy hoặc vải; chậu trồng hoa và cây cảnh; dụng cụ làm ráo rau salad; miếng bùi nhùi rửa chén/nồi; chậu trồng hoa và cây có chức năng tự tưới nước; bàn chải rửa chén có bình chứa xà phòng; rây lọc (dùng trong nấu nướng); bàn chải cọ bồn cầu; ống thông bồn cầu; cốc giữ nhiệt có thể tái sử dụng dùng khi di chuyển, rỗng; bình đựng nước giữ nhiệt, rỗng; bình tưới cây; xẻng xúc cát vệ sinh cho thú cưng; dụng cụ bào dùng trong nhà bếp; dụng cụ bào vỏ trái cây; thìa dùng để nấu nướng; dụng cụ nhà bếp, bao gồm kẹp gắp, xẻng lật, găng tay lò nướng, thớt và tô trộn; vỏ bọc mặt bàn là; giỏ đựng đồ giặt; cối và chày dùng trong bếp; bàn chải dùng cho thú cưng; thùng rác dùng trong gia đình; chổi; hót rác; thùng ủ phân dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; bóng sấy quần áo; găng tay bằng chất dẻo dùng trong gia đình; găng tay dùng một lần cho gia đình, găng tay gia dụng tái sử dụng.

Nhóm 22: Túi lưới có giác hút dùng để đựng đồ chơi trong phòng tắm; dây chun co giãn (không dùng cho leo núi); mái che bằng vải hoặc vật liệu tổng hợp dùng để tạo bóng mát, cụ thể là bạt che nắng; túi đựng nệm để cất giữ hoặc vận chuyển; võng cho thú cưng; võng; túi đựng đồ giặt; túi đựng quần áo và đồ giường; vải bạt; túi lưới để giặt đồ; túi để giặt đồ.

Nhóm 24: Tấm lót tập đi vệ sinh cho thú cưng bằng vải có thể tái sử dụng; tấm lót rèm tắm; rèm tắm; ga trải giường có thiết kế vừa vặn dùng cho giường thú cưng; vỏ và lớp bảo vệ gối ngủ; ga trải giường; tấm lót thay tã không làm bằng giấy; tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo; vỏ bọc bảo vệ đồ nội thất ngoài trời; vỏ gối; khăn trải bàn không làm bằng giấy; miếng lót bàn ăn bằng vải; vỏ bọc ghế rời (không may theo kích thước cố định); tấm lót chống trượt đặt dưới nệm; chăn mỏng, chăn, rèm cửa, vỏ chăn, khăn bếp, chăn đắp chân, tấm bảo vệ nệm, chăn bông, vỏ bọc ghế rời, vỏ bọc nội thất bằng vải không may cố định, tấm lót chống trượt đặt dưới nệm; vỏ bọc nội thất bằng vải không may theo kích thước cố định; vỏ bọc nắp bồn cầu vừa vặn bằng vải hoặc vật liệu thay thế vải; chăn cho thú cưng; vỏ bọc bảo vệ đồ nội thất (loại rời); váy phủ chân giường; gối tựa trang trí.

Nhóm 25: Giày bốt mùa đông; giày và ủng làm việc; găng tay mùa đông; găng tay hở ngón; găng tay chạy bộ; găng tay trượt tuyết; găng tay đạp xe; găng tay đi xe đạp; găng tay lái xe; găng tay cưỡi ngựa.

Nhóm 27: Lớp lót dưới thảm; thảm lót ghế trên sàn; vật liệu phủ sàn; thảm trải sàn làm bằng vải dệt; thảm lót chỗ ăn cho thú cưng; thảm dầy trải sàn; thảm trải sàn cho xe cộ; thảm trải sàn gara; thảm lót dưới khay vệ sinh cho thú cưng; thảm sàn chống mỏi chân; thảm phòng tắm; thảm chùi chân; thảm phòng tắm bằng vải; thảm trải sàn; thảm chùi chân sau khi tắm; thảm phòng tắm; thảm chống trượt cho phòng tắm; thảm lót sàn cho phòng tắm đứng; miếng lót thảm chống trượt không dính; lớp lót dưới thảm, cụ thể là miếng giữ thảm cố định; miếng đệm chống trượt cho thảm.

Nhóm 28: Găng tay tập luyện; găng tay tập luyện hở ngón; găng tay cho thủ môn bóng đá; găng bắt bóng cho người chơi bóng chày [phụ kiện cho trò chơi]; găng tay thủ môn; găng tay khúc côn cầu; găng tay đánh golf; găng tay tập yoga.

(210) **4-2025-32635**

(540)

RUGGED RHINO

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HILLS POINT INDUSTRIES, LLC (US)
20 Ketchum Street, Westport CT 06880, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Nắp đậy vừa vặn cho lò nướng [thiết bị nấu nướng]; đèn pin dùng điện; đèn lồng, dùng điện; đèn năng lượng mặt trời ngoài trời.

Nhóm 17: Ống tưới vườn, không bằng kim loại; phụ kiện ống nước, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Găng tay làm vườn; chậu trồng cây; bình tưới cây.

Nhóm 22: Túi đựng đồ, cụ thể là túi đựng đồ giặtvà túi đựng quần áo, đồ giường; túi lưới dùng để đựng đồ; lưới làm vườn; lưới bảo vệ chống chim và côn trùng; túi làm bằng vật liệu dệt dùng cho cây trồng; tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn; vải bạt; mái che và bạt che; cái võng.

---

(210) **4-2025-32716**

(540)

VIETOSTRICH
DINH DƯỠNG TIÊN PHONG, CHẤT LƯỢNG HÀNG ĐẦU

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.14; 3.7.24
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN (VN)
118 Hùng Vương, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm thịt đà điểu cấp đông; các sản phẩm thịt đà điểu tươi; các sản phẩm thịt đà điểu chế biến.

---

(210) **4-2025-32717**

(540)

VIETOSTRICH
DINH DƯỠNG TIÊN PHONG, CHẤT LƯỢNG HÀNG ĐẦU

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.14; 3.7.24
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN (VN)
118 Hùng Vương, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm thịt đà điểu cấp đông; các sản phẩm thịt đà điểu tươi; các sản phẩm thịt đà điểu chế biến.

---

(210) **4-2025-32718**

(540)

VIETOSTRICH
DINH DƯỠNG TIÊN PHONG, CHẤT LƯỢNG HÀNG ĐẦU

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.14; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN (VN)
118 Hùng Vương, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm thịt đà điểu cấp đông; các sản phẩm thịt đà điểu tươi; các sản phẩm thịt đà điểu chế biến.

---

(210) **4-2025-32745**

(540)

LARIO

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH THẮNG (VN)
Cụm công nghiệp Kim Sơn, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch; ngói; đá xây dựng; xi măng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-32847**

(540)

Emes

(220) 07/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG NHI (VN)
72/9 liên khu 16-18, khu phố 37, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa; khăn ướt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-32936**

(540)

BYSCOM

(220) 08/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG BYSCOM (VN)
Số 4 ngõ 153 phố Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-33085**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.7; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.27; 7.1.11; 7.1.24; 11.3.3; 26.1.4
(591) Trắng, xám, đỏ, nâu.
(731) 1. CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ HỒNG ANH ĐẮK NÔNG (VN)
Quốc lộ 14, tổ dân phố số 5, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng
2. HỘ KINH DOANH LÊ NGỌC ANH (VN)
02 Nguyễn Tất Thành, TDP 1, xã Kiến Đức, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-33090**

(540)

rehand

(220) 08/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) REHAND MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2905, Building 2, OCT Creation Building, North Station Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Nạng chống cho người tàn tật; gậy chống có bốn chân dùng cho mục đích y tế; gậy chống khi đi bộ dùng cho mục đích y tế; đầu bịt nạng chống; khung có bánh xe để hỗ trợ di chuyển; khung đi bộ dùng cho người khuyết tật; đồ đạc được chế tạo đặc biệt dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-33190**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Da cam, trắng.
(731) OLD FERRY DONUT CO., LTD. (KR)
2F, 13 Apgujeong-ro 10-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh vòng; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); bột ăn được; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; bột nở; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; sô cô la; mật ong; bánh gạo Hàn Quốc (tteok); gia vị; nước xốt; hương liệu (gia vị); muối; trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đá viên; chất phụ gia để làm bánh mỳ được làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến qua trung tâm mua sắm trên mạng Internet: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm; dịch vụ môi giới cho việc bán hàng qua mạng viễn thông: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống tại các cửa hàng bánh vòng; dịch vụ giao đồ ăn tận nhà do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê địa điểm tổ chức các buổi tụ họp, hội nghị, đại hội, triển lãm, hội thảo và cuộc họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cho thuê phòng cho các bữa tiệc xã hội; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn cho thú cưng; cung cấp cơ sở vật chất cho khu cắm trại; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ ở thông qua mạng Internet; dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê dành cho trẻ em có khu vui chơi; dịch vụ đồ ăn mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng mì ống; dịch vụ cửa hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ gian hàng thức ăn đường phố do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu đường phố; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về.

---

(210) **4-2025-33191**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Da cam, trắng.
(731) OLD FERRY DONUT CO., LTD. (KR)
2F, 13 Apgujeong-ro 10-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh vòng; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); bột ăn được; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; bột nở; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; sô cô la; mật ong; bánh gạo Hàn Quốc (tteok); gia vị; nước xốt; hương liệu (gia vị); muối; trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đá viên; chất phụ gia để làm bánh mỳ được làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến qua trung tâm mua sắm trên mạng internet: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm; dịch vụ môi giới cho việc bán hàng qua mạng viễn thông: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống tại các cửa hàng bánh vòng; dịch vụ giao đồ ăn tận nhà do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê địa điểm tổ chức các buổi tụ họp, hội nghị, đại hội, triển lãm, hội thảo và cuộc họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cho thuê phòng cho các bữa tiệc xã hội; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn cho thú cưng; cung cấp cơ sở vật chất cho khu cắm trại; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ ở thông qua mạng internet; dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê dành cho trẻ em có khu vui chơi; dịch vụ đồ ăn mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà

hàng mì ống; dịch vụ cửa hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ gian hàng thức ăn đường phố do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu đường phố; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về.

---

(210) **4-2025-33192**

(540)

(220) 08/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Da cam, trắng.
(731) OLD FERRY DONUT CO., LTD. (KR)
2F, 13 Apgujeong-ro 10-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh vòng; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); bột ăn được; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột hạnh nhân [bột nhão] dùng để làm bánh; bột nở; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; sô cô la; mật ong; bánh gạo Hàn Quốc (tteok); gia vị; nước xốt; hương liệu (gia vị); muối; trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đá viên; chất phụ gia để làm bánh mỳ được làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến qua trung tâm mua sắm trên mạng Internet: đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm; dịch vụ môi giới cho việc bán hàng qua mạng viễn thông đồ nội thất, túi xách, trang sức, thảm dầy trải sàn, khăn tắm, dây đeo chìa khóa, quần áo, búp bê, túi ngủ, cốc, văn phòng phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống tại các cửa hàng bánh vòng; dịch vụ giao đồ ăn tận nhà do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê địa điểm tổ chức các buổi tụ họp, hội nghị, đại hội, triển lãm, hội thảo và cuộc họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cho thuê phòng cho các bữa tiệc xã hội; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn cho thú cưng; cung cấp cơ sở vật chất cho khu cắm trại; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ ở thông qua mạng Internet; dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê dành cho trẻ em có khu vui chơi; dịch vụ đồ ăn mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng mì ống; dịch vụ cửa hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ gian hàng thức ăn đường phố do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu đường phố; dịch vụ nhà hàng ăn uống mang về.

---

(210) **4-2025-33299**

(540)

KIM CHUÔNG

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM CHUÔNG (VN)
97/8A Phù Đổng Thiên Vương, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch như: dầu gaultheria (dầu cây châu thụ; dầu cây thạch nam; dầu cây tra; dầu cây lão quan thảo); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể.

Nhóm 10: Thiết bị y tế như: thiết bị xoa bóp dầu; máy xoa bóp dầu đặt trên giường; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; bình xịt dầu (dùng cho mục đích y tế); ong hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít).

---

(210) **4-2025-33300**

(540)

CHUÔNG VÀNG

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM CHUÔNG (VN)
97/8A Phù Đổng Thiên Vương, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch như: dầu gaultheria (dầu cây châu thụ; dầu cây thạch nam; dầu cây tra; dầu cây lão quan thảo); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể.

Nhóm 10: Thiết bị y tế như: thiết bị xoa bóp dầu; máy xoa bóp dầu đặt trên giường; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; bình xịt dầu (dùng cho mục đích y tế); Ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít).

---

(210) **4-2025-33302**

(540)

NGỌC LINH

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM CHUÔNG (VN)
97/8A Phù Đổng Thiên Vương, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch như: dầu gaultheria (dầu cây châu thụ; dầu cây thạch nam; dầu cây tra; dầu cây lão quan thảo); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể.

Nhóm 10: Thiết bị y tế như: thiết bị xoa bóp dầu; máy xoa bóp dầu đặt trên giường; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; bình xịt dầu (dùng cho mục đích y tế); Ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít).

---

(210) **4-2025-33303**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 22.3.1; 22.3.5; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM CHUÔNG (VN)
97/8A Phù Đổng Thiên Vương, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích làm sạch như: dầu gaultheria (dầu cây châu thụ; dầu cây thạch nam; dầu cây tra; dầu cây lão quan thảo); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể.

Nhóm 10: Thiết bị y tế như: thiết bị xoa bóp dầu; máy xoa bóp dầu đặt trên giường; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; bình xịt dầu (dùng cho mục đích y tế); Ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít).

---

(210) **4-2025-33389**

(540)

Võ Hiệp Tình Duyên

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ 3C (VN)
TT3-6 Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-33464**

(641) 1283396

(300) 67176 15/08/2015 JM

(540)

APPLE MUSIC

(220) 03/08/2015
(441) 25/11/2025

(731) APPLE INC (US)
One Apple Park Way, Cupertino, CA 95014, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức, thực hiện và giới thiệu các buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn trực tiếp, sự kiện giải trí đặc biệt, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, giải trí sân khấu, cuộc thi, cuộc tranh đua, hội chợ, lễ hội và triển lãm; sản xuất, phân phối và giới thiệu các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình và bản ghi âm thanh; cung cấp các chương trình đang diễn ra/phát sóng gồm chương trình truyền hình, chương trình radio, âm thanh, video, chương trình phát tệp tin âm thanh hay hình ảnh trên mạng internet (podcast), và chương trình đa phương tiện được cung cấp trên mạng Internet và có thể tải về (webcast); cung cấp các chương trình giải trí, thể thao, âm nhạc, thông tin và tin tức thông qua mạng viễn thông; cung cấp chương trình giải trí trực tiếp và chương trình giải trí đã ghi sẵn, cụ thể là các buổi biểu diễn âm nhạc; cung cấp các chương trình giải trí, thể thao, âm nhạc, thông tin và tin tức không tải xuống được; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí, âm nhạc, thể thao, tin tức, nghệ thuật và văn hóa thông qua các trang web và ứng dụng máy tính; cung cấp thông tin, lịch trình, đánh giá và đề xuất cá nhân hóa về các sự kiện giải trí, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn trực tiếp, cuộc thi, hội chợ, lễ hội và triển lãm; dịch vụ đặt vé và đặt chỗ cho các sự kiện giải trí, sự kiện nghệ thuật và văn hóa, buổi hòa nhạc, biểu diễn trực tiếp, cuộc thi, hội chợ, lễ hội và triển lãm; xuất bản và giới thiệu các đánh giá, khảo sát

và xếp hạng; cung cấp nhạc chuông không tải xuống được, âm nhạc, video, và đồ họa ghi sẵn để sử dụng cho các thiết bị thông tin liên lạc di động; xuất bản sách, ấn phẩm định kỳ, báo, bản tin, sách hướng dẫn, trang nhật ký trực tuyến, tập san chuyên đề và các ấn phẩm khác; xuất bản sách, ấn phẩm định kỳ, báo, bản tin, sách hướng dẫn, trang nhật ký trực tuyến, tập san chuyên đề và các ấn phẩm khác thông qua các trang web và ứng dụng máy tính; tường thuật tin tức.

---

(210) **4-2025-33523**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 6.1.2
(731) H NGĨA RCĂM (VN)
Buôn Wing, đường Trần Hưng Đạo, Ea Tút, xã Pơng Drang, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hạt, đã chế biến; rau, củ, đóng hộp; quả hạch đã chế biến; rau đã sấy khô.

Nhóm 30: Cà phê; gia vị; trà; cacao; mật ong; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; hạt (ngũ cốc); nấm tươi; thảo mộc tươi; hoa có thể ăn được, tươi.

Nhóm 39: Du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch cộng đồng (du lịch trải nghiệm); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; tổ chức du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn trải nghiệm văn hóa truyền thống; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; dịch vụ văn hóa, giải trí, giáo dục.

---

(210) **4-2025-33540**

(540)

(220) 09/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9
(731) HARBIN HONGMA PACKAGING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 6, Dongxiang Road, Xiangfang District, Harbin, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Bàn bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; phấn dùng cho gậy chơi bi-a (bôi đầu gậy để tăng độ ma sát); bàn bi-a vận hành khi thả xu; máy để tập luyện thể lực; vật đệm bàn bi-a; bóng bi-a; găng tay dùng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-33595**

(540)

LYSONFOODS

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh biển, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶC SẢN LÝ SƠN VÀ NÔNG SẢN PHÚC HIẾU (VN)
Thửa đất số 674, tờ bản đồ số 33 kiệt số 2, tổ 1 thôn Nhơn Thọ 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản.

Nhóm 31: Rau, củ, thảo mộc tươi, các loại ngũ cốc chưa xử lý.

Nhóm 32: Bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng (đồ uống) và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (đồ uống).

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh, hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-33626**

(540)

樂米
LARMI

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(731) JING ZAN ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
1F, No. 289, Zhongshan Road, Central District, Taichung City, Taiwan, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Pin điện (ắc quy điện); bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; tai nghe; đồng hồ thông minh; tai nghe để liên lạc từ xa; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-33627**

(540)

樂米
LARMI

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(731) JING ZAN ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
1F, No. 289, Zhongshan Road, Central District, Taichung City, Taiwan, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-33628**

(540)

樂 米

LARMÍ

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(731) JING ZAN ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
1F, No. 289, Zhongshan Road, Central District, Taichung City, Taiwan, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; hệ thống điều hòa không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị giữ ẩm.

---

(210) **4-2025-33649**

(540)

JVT

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI JVT (VN)
Số 18, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; mái lợp nhà không bằng kim loại; xi măng; ngói lợp granite men; gạch ốp lát; gạch.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: mái lợp nhà không bằng kim loại, xi măng, ngói lợp granite men, gạch ốp lát, gạch, xăng dầu, dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn, vật liệu xây dựng bằng kim loại, sắt, thép, tôn, vật liệu xây dựng phi kim loại, sơn, vecni.

---

(210) **4-2025-33652**

(540)

Promotil men

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.15; 24.17.21
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NEXVIT (VN)
68 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-33653**

(540)

Promotil women

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.15; 24.17.21
(591) Đen,hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NEXVIT (VN)
68 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-33654**

(540)

femix omega

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NEXVIT (VN)
68 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-33703**

(540)

SYSCOM

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ (VN)
Lô 9, khu dịch vụ 13, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị màn hình hiển thị; màn hình tương tác; màn hình ghép; màn hình Led; thiết bị âm thanh; thiết bị âm thanh thông minh; hệ thống thiết bị thông minh (cụ thể là: màn hình thông minh); hệ thống giám sát thông minh.

---

(210) **4-2025-33708**

(540)

COMSMART

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SỐ (VN)
Lô 9, khu dịch vụ 13, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị màn hình hiển thị; màn hình tương tác; màn hình ghép; màn hình Led; thiết bị âm thanh; thiết bị âm thanh thông minh; hệ thống thiết bị thông minh (cụ thể là: màn hình thông minh); hệ thống giám sát thông minh.

---

(210) **4-2025-33762**

(540)

DURAMATTE
by An Cuong

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; tấm panel xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm nhựa arcylic (thành phẩm) dùng cho nhà bếp; gỗ arcylic bóng gương (vật liệu xây dựng phi kim loại).

---

(210) **4-2025-33780**

(540)

Therax

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) NGUYỄN HÒA BÌNH (VN)
Tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ phòng khám y tế (khám chữa bệnh).

---

(210) **4-2025-33823**

(540)

(220) 10/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SAMPURE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà Detech Tower, số 8 đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc không khí; bộ lọc không khí cho máy làm sạch không khí; máy làm sạch không khí; thiết bị phòng sạch; lọc Hepa: màng lọc sạch không khí, lọc trung gian, lọc tinh, lọc thô; hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-33831**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) DONGGUAN SUOFEI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 102, No. 5, Huayu Street, Changlong, Huangjiang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; dụng cụ định vị; tai nghe; vỏ hộp loa; màn hình hiển thị cho máy tính (màn hình máy tính); máy ảnh [chụp ảnh]; màn hình hiển thị viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy tính xách tay; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ học tập và giải trí cho con người; máy tính bộ (All-in-one) tích hợp trong một thiết bị duy nhất để bàn; máy vi tính; máy vi tính có thể đeo trên người.

---

(210) **4-2025-33833**

(540)

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MK SKINCARE (VN)
K31, khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; mỹ phẩm chống nắng; mỹ phẩm để tắm; chế phẩm để chăm sóc răng miệng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm tiêm được; chất làm đầy dạng tiêm (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-33834**

(540)

ExoGlowSkin

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MK SKINCARE (VN)
K31, khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; mỹ phẩm chống nắng; mỹ phẩm để tắm; chế phẩm để chăm sóc răng miệng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm tiêm được; chất làm đầy dạng tiêm (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-33874**

(540)

AMORE'S CHOICE

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng, hồng.
(731) NGUYỄN QUỲNH PHƯƠNG (VN)
P301 nhà C13A, TT Kim Liên, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc: quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị kỹ thuật số; quảng cáo trực tuyến; tiếp thị số; dịch vụ truyền thông mạng xã hội (quảng cáo); dịch vụ cung cấp nhân sự tạm thời liên quan đến nghệ thuật.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện biểu diễn, tổ chức sự kiện nghệ thuật; cho thuê thiết bị âm thanh ánh sáng để tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, giải trí; trình diễn thời trang; ca nhạc; múa; kịch.

Nhóm 42: Thiết kế website; lập trình phần mềm; phát triển nền tảng công nghệ cho tiếp thị kỹ thuật số (dịch vụ công nghệ thông tin).

Nhóm 44: Dịch vụ điều trị chăm sóc tâm lý bằng phương pháp thiền định; chăm sóc sức khỏe bằng năng lượng sinh học.

Nhóm 45: Tư vấn thời trang cá nhân nhằm mục đích xây dựng hình ảnh cá nhân; tư vấn xây dựng phong cách cá nhân; dịch vụ tổ chức cưới hỏi (lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ).

---

(210) **4-2025-33915**

(540)

VIỆT HÀN

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHAN VĂN QUYẾN (VN)
38/13, Cách Mạng Tháng 8, tổ 6, khu phố 1, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: bồn cầu; bồn rửa mặt (lavabo); chậu rửa chén (gắn cố định); máy nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-33923**

(540)

FAMCARE

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG ĐÌNH CHUNG (VN)
Số 67, tổ 21, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để giặt; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-33932**

(540)

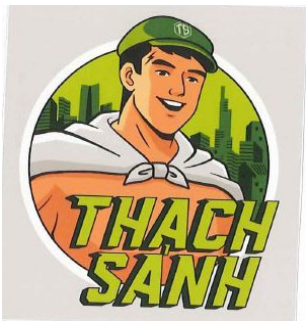

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 6.7.5; 7.1.12; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xám, nâu, đen.
(731) TRẦN HÀO QUANG (VN)
Thôn 1 Cát Lại, xã Bình Lục, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quan hệ công chúng; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; sửa chữa đường dây điện; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; giảng dạy; đào tạo lại nghề; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn công nghệ máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-33946**

(540)

Viet homeland

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV NGUYỄN CHÂU KG (VN)
Tổ 8, ấp An Phước, xã Bình An, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn chống thấm; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-34028**

(540)

Eddie's

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH EDDIE'S (VN)
73 Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-34031**

(540)

VIN HALO

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HÀ HÙNG PHÁT (VN)
284/37 Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức những khoá học dài hạn hay cấp tốc về spa, làm đẹp; tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo về làm đẹp; đào tạo và dạy nghề (chăm sóc sắc đẹp, chăm sóc sức khoẻ, massge xoa bóp).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ gội đầu; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage).

---

(210) **4-2025-34073**

(540)

MEIXIZ

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) KHÚC THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn Đông Châu, xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; dầu làm bóng móng; gel làm bóng móng; gel phủ móng tay; sơn nền móng tay; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-34105**

(540)

(220) 11/07/2025

(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(731) NGUYỄN HỮU ĐỨC (VN)
Số 23/554 Nguyễn Chế Nghĩa, khu 8, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; mũ; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; sản xuất phim quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: giày, dép, mũ, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục), quần áo.

---

(210) **4-2025-34106**

(540)

XIAWEIYI

(220) 11/07/2025

(441) 25/11/2025

(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-34109**

(540)

(220) 11/07/2025

(441) 25/11/2025

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) ĐỖ TRUNG KIÊN (VN)
Thôn Yên Vân, xã Lực Hành, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-34115**

(540)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.9.1; 11.3.3; 11.3.4; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) 1. SA THỊ PHƯƠNG (VN)
Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
2. BÙI TIẾN DŨNG (VN)
Số 82 Ao Vối La Thành, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
3. SA HOÀNG QUÂN (VN)
Khu 9, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ
4. NGUYỄN THỊ HÀ TRANG (VN)
Khu 8, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

---

(210) **4-2025-34120**

(540)

NAMPAC

(511) Nhóm 07: Máy nén khí.

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WIN VIETNAM (VN)
234/55/37 Lê Đức Thọ, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

---

(210) **4-2025-34143**

(540)

MIYAKI

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh gạo.

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, hồng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRÀNG AN-VIỆT NAM (VN)
Số 27 Trần Quốc Hoàn, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

---

(210) **4-2025-34151**

(540)

ScoopyPaws

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; sản phẩm thay thế cà phê; sản phẩm thay thế trà, không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm thay thế ca cao; bánh mì; sôcôla; kem ăn (kem lạnh).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-34154**

(540)

Scoof Scoof

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; sản phẩm thay thế cà phê; sản phẩm thay thế trà, không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm thay thế ca cao; bánh mì; sôcôla; kem ăn (kem lạnh).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-34158**

(540)

X-eco

(220) 11/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH BÙI XUÂN HẠNH (VN)
Thôn Mộ Đạo 2, xã Hồng Vũ, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; loa; tai nghe; tivi; màn hình video; máy chiếu video.

---

(210) **4-2025-34232**

(540)

TEKVISION

(220) 14/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) YOUNGONE HOLDINGS CO., LTD (KR)
159, Mallijae-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để xử lý dữ liệu, ghi sẵn hoặc có thể tải về; kính râm; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm thương mại điện tử; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Tạp chí xuất bản định kỳ; vật dụng kẹp tiền; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; sách; ấn phẩm; giấy bao gói; túi giấy để bao gói.

Nhóm 18: Túi; dây da thuộc; túi cho người leo núi; ba lô cho người leo núi; gậy leo núi; ba lô; gậy chống khi đi bộ; túi dùng cho thể thao; ba lô trẻ em; ô; ví tiền; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ đường dài; túi đeo hông.

Nhóm 25: Quần áo leo núi; giày leo núi; mũ; quần đùi; khăn quàng cổ; quần đùi thể thao; mũ thể thao; đồ đi chân; tất ngắn cổ; áo choàng; giày thể thao; đồng phục; quần áo; thắt lưng [trang phục]; áo thun ngắn tay; dải băng buộc đầu [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quản lý thương hiệu; quản lý kinh doanh; hỗ trợ vận hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo thông qua mạng internet; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm gồm: túi xách, thiết bị leo núi, mũ nón, áo thể thao, giày dép, ô dù, quần áo, vải, vật liệu nhồi, túi ngủ, và lều trại dùng để cắm trại.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; vận tải; đóng gói hàng hóa; cất giữ hàng hóa khi vận chuyển; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ lưu kho; thuê tàu chở hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức sự kiện giáo dục; dịch vụ đào tạo kinh doanh; sắp xếp và tiến hành các hội nghị cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành các triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các sự kiện văn hóa; phát hành sách; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp các khóa đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc; bảo trì phần mềm máy tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ phân tích công nghiệp; cung cấp thông tin kỹ thuật về ngành dệt may; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích thiết kế sản phẩm; đánh giá thiết kế sản phẩm; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; kiểm soát chất lượng.

(210) **4-2025-34241**

(540)

NISSORUN

(220) 14/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
7-2 Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt ve bét, rệp cây dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và vườn nhà; chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và vườn nhà; thuốc trừ sâu và côn trùng dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và vườn nhà; thuốc diệt cỏ dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và vườn nhà.

---

(210) **4-2025-34293**

(540)

N'store®
by. thanh nhi

(220) 14/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ THANH NHI (VN)
A1-30 đường số 1b, KDC Nam Long lô 8c, KV2, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỡ trăn.

---

(210) **4-2025-34320**

(540)

MONG SIM
bakery & coffee

(220) 14/07/2025
(441) 25/11/2025

(591) Nâu, trắng.

(731) PRICILIA CARLA SAPUTRI YULES (ID)
Kalianget 88, RT. 002/RW. 003, Kel. Perak Utara, Kec. Pabean Cantian, Kota Surabaya, Jawa Timur, Indonesia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; cà phê; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-34396**

(540)

SIKAIC

(220) 14/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YUEYU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 301, Building P11, South China International Printing, Paper Packaging and Logistics Zone (Phase I), No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China, 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn trang điểm; tủ đựng quần áo; quầy hàng [dạng bàn]; ghế [ngồi]; bàn; đồ đạc dùng trong văn phòng; giát giường; đồ đạc bằng kim loại; giường; bàn bằng kim loại; bàn làm việc; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-34451**

(641) 4-2022-32110

(540)

(220) 09/08/2022
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, xanh tím than, xanh lá cây.

(731) EUROPE & ASIA BEVERAGES COMPANY LIMITED (MM)
No.19, 4 Za, Corner of Baho Road and Nilar Street, Yangon Region, Myanmar

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Đồ uống sô-cô-la có sữa.

---

(210) **4-2025-34506**

(540)

Circleo Lonkoom

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TẠ MINH QUANG (VN)
15 đường 3C, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-34512**

(540)

Được thành lập theo quyết định số 489/QĐ của Bộ nội vụ

VOMA

Liên kết để phát triển

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ.
(731) HIỆP HỘI MÁY VĂN PHÒNG VIỆT NAM (VN)
Số 10 Hồ Xuân Hương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm máy văn phòng (cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo); cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực máy văn phòng (thông tin kinh doanh); tổ chức các hội chợ thương mại liên quan đến lĩnh vực máy văn phòng; cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 41: Tổ chức và điều hành hội thảo, hội nghị; tổ chức, sắp xếp, điều khiển, tiến hành đại hội; tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức hội nghị diễn đàn chia sẻ thông tin, trao đổi thông tin, cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh, cơ hội kinh doanh thuộc lĩnh vực máy văn phòng.

---

(210) **4-2025-34638**

(540)

Sanestco

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIÊN THANH (VN)
Thửa đất số 604, Tờ bản đồ số 08, tổ 1, khu phố Phước Hải, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-34641**

(540)

Elizabeth Siri

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.11.12
(731) TRẦN CAO SƠN (VN)
601/44 Cách Mạng Tháng 8, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ làm đẹp da; dịch vụ làm đẹp tóc; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ xông hơi; dịch vụ mát xa.

---

(210) **4-2025-34650**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH BƠM DOOCH VINA (VN)
Km9+300 Đại lộ Thăng Long, Cụm CN An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy phát điện; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy hàn điện; máy xay.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy bơm nước, động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, máy hàn, máy xay bột, máy biến tần, máy nén khí, máy phun thuốc trừ sâu, đèn điện quang và bộ đèn điện chiếu sáng, bóng đèn LED (đèn đi-ốt phát quang), vòng bi (bạc đạn), vòi, van các loại, phụ tùng máy bơm nước, motor dùng điện 01 pha và 03 pha.

---

(210) **4-2025-34657**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
Xóm Mới, xã Thượng Cốc, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-34679**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.9
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN HỮU HỢI (VN)
17/15A đường liên khu 2-10, khu phố 23, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng và các sản phẩm thuộc nhóm này như: bột trét tường, xi măng, bột bả trát tường, gạch ngói nung, đá ốp lát, vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-34710**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, tím, tím nhạt, tím đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LỐP XE MINH PHÁT (VN)
305-307-309 Cao Đạt, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-34714**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đen, xám.
(731) VŨ THỊ THU TRANG (VN)
111 đường Thiên Đức, tổ 5, khu 2, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón; đồ đi chân; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-34729**

(540)

(220) 15/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ KIM ANH (VN)
Thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tạo mùi hương [trừ loại dùng cho thực phẩm và dùng cho mục đích y tế]; tinh dầu; lọ tỏa hương [chế phẩm tạo mùi thơm], chế phẩm khử mùi [không chứa thuốc].

Nhóm 11: Máy xông hơi (sử dụng tinh dầu), thiết bị khử mùi không khí, thiết bị lọc không khí.

Nhóm 21: Thiết bị khuếch tán tinh dầu, bộ khuếch tán tinh dầu.

---

(210) **4-2025-34743**

(540)

KODISEN

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Xanh lam đậm, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS ZTO VIỆT NAM (VN)
Số 15, ngách 96/71/32 phố Thượng Thanh, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: thiết bị quạt/máy thông gió.

---

(210) **4-2025-34744**

(540)

O NAIL

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS ZTO VIỆT NAM (VN)
Số 15, ngách 96/71/32 phố Thượng Thanh, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: thiết bị làm nail thiết bị hơ gel ai, thiết bị hơ gel mi ni, máy mài móng.

---

(210) **4-2025-34745**

(540)

YICOBEILA

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS ZTO VIỆT NAM (VN)
Số 15, ngách 96/71/32 phố Thượng Thanh, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: linh kiện làm mát cho máy tính, đặc biệt là các loại quạt case và tản nhiệt argb.

---

(210) **4-2025-34796**

(540)

WIN

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.4
(591) Vàng, xanh dương đậm, trắng.
(731) LÊ VĂN HẢI (VN)
49 Đường số 28, khu phố 15, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Thiết bị an toàn cho ô tô; phụ tùng cho ô tô, xe máy; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: thiết bị an toàn cho ô tô, phụ tùng cho ô tô, xe máy, thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ, thiết bị chống chói dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-34799**

(540)

White Beamance

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.5; 26.7.25; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25
(591) Tím, cam, trắng.
(731) TẠ THỊ VŨ UYÊN (VN)
Tổ dân phố 3 Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da, tóc, không chứa thuốc; chế phẩm làm đẹp; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-34821**

(540)

VP TRADING
Bringing quintessence of the world to Vietnam

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5
(591) Màu vàng, màu trắng, màu xám
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VN)
U04-L43 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; trứng; sữa; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-34890**

(540)

K&K
TEA,COFFEE & ICE CREAM
FASTFOOD & BEVERAGES

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.6; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen, nâu, nâu sẫm, đỏ đun.
(731) NGUYỄN THỊ HUỀ (VN)
Thôn Ngự Câu, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê và trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-34917**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.3.3; 26.3.1; 26.3.6; 26.4.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG ĐỒNG SỐNG HẠNH PHÚC (VN)
Tòa nhà SABAY - 99 Cộng Hoà, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thị trường trực tuyến (sàn giao dịch trực tuyến) cho người mua và người bán các hàng hóa, dịch vụ.

---

(210) **4-2025-34960**

(540)

TƯ ÂM BỔ THẬN VƯƠNG

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-34968**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AC&A (VN)
191/5 Hoàng Văn Thụ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-34972**

(540)

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 18.5.1; 25.7.25
(591) Vàng, xanh dương, xanh ngọc, hồng, tím, trắng, đen, cam.
(731) NGUYỄN THANH TÂM (VN)
705/29/28 Đại lộ Bình Dương, phường Chánh Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí qua việc đăng trên các mạng xã hội; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc; dịch vụ ghi phụ đề cho phim; dịch vụ tạo chú thích đi kèm lời nói, hình ảnh hoặc video; dịch vụ thực hiện kỹ xảo điện ảnh trên phim; dịch vụ phát hành phim.

---

(210) **4-2025-35018**

(540)

TOTEME

(220) 16/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) TOTEME AB (SE)
Engelbrektsgatan 5, 114 32 Stockholm, Sweden
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách tay; túi đeo vai; túi du lịch; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Bán lẻ, bán buôn và bán hàng qua Internet các sản phẩm: quần áo, giày, đồ đội đầu, phụ kiện thời trang, túi, túi xách tay, túi cho thể thao, túi xách nữ, túi du lịch, vali, balo, cặp đựng giấy tờ, kẹp đựng tài liệu, ví tiền, túi cầm tay cho phụ nữ, bao đựng chìa khóa bằng da, móc chìa khóa bằng da, thắt lưng bằng da, kính râm, gọng kính đeo mắt, sách, nước hoa, mỹ phẩm, đồng hồ và trang sức.

---

(210) **4-2025-35085**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.3.1; 9.3.5; 26.1.2; 26.1.4
(591) Trắng, vàng.
(731) TRẦN VĂN DUÂN (VN)
47- 47A Nguyễn Thông, khu phố 11, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ quần áo, váy cưới, áo dài, phụ kiện thời trang; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2025-35086**

(540)

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.7.17; 9.3.1; 20.7.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng gold.
(731) TRẦN VĂN DUÂN (VN)
47- 47A Nguyễn Thông, khu phố 11, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ quần áo, váy cưới, áo dài, phụ kiện thời trang; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2025-35091**

(540)

VĨNH TIẾN

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THÁI HỌC (VN)
Ấp 3, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng dùng điện (thiết bị làm nóng nước); thiết bị vệ sinh (bồn cầu, chậu rửa mặt (lava-bô)); máy nước nóng năng lượng mặt trời; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: bồn chứa nước bằng nhựa; bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa; bồn nước nhựa tròn.

---

(210) **4-2025-35177**

(641) 4-2023-31259

(540)

(220) 19/07/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) HSIN TEN HEALTH AND WEALTH INTERNATIONAL INC. (TW)
7F., No. 217, Sec. 2, New Taipei Blvd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242032, Taiwan
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm chống nắng; chế phẩm chăm sóc da (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Nấm linh chi dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ nhân sâm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng là chất chống oxy hóa; chế phẩm vitamin tổng hợp; nhân sâm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị chăm sóc sức khỏe sử dụng tia hồng ngoại xa [thiết bị y tế]; thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp cơ thể; thiết bị trợ giúp tuần hoàn máu; thiết bị chăm sóc sức khỏe sử dụng tần số cao [thiết bị y tế]; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm.

---

(210) **4-2025-35205**

(540)

LOVE NINE

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG HUANGXING INFANT PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Butterfly Ridge Industrial Park, Xiantang Town, Dongyuan County, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-35248**

(540)

KIM THỦY MỘC

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỒ VĂN TIỀN GIANG (VN)
Khóm Mỹ Quới, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-35274**

(540)

NXG

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIN ERNV (CN)
No. 17, Zone 8, Jiazhuang Village, Jiazhuang Township, Shuocheng District, Shuozhou City, Shanxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí; găng tay bảo hộ phòng chống tia X dùng cho mục đích công nghiệp; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ chống ăn mòn axit; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; găng tay cho thợ lặn; găng tay cách điện, cách nhiệt để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ chịu lửa để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ chống cháy.

---

(210) **4-2025-35313**

(540)

KIM HOÀNG

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐINH CÔNG NGHIỆP KIM HOÀNG (VN)
168H Lưu Hữu Phước, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Đinh công nghiệp; đinh bằng kim loại; đinh khuy; đinh đầu bẹt (đinh mũ).

---

(210) **4-2025-35345**

(540)

Dr. FUKA

(220) 17/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
33/52/5 Gò Dầu, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: chất diệt nấm, chất diệt động vật có hại, thuốc chống ký sinh trùng, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-35366**

(540)

lãhà

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh navy đậm.
(731) HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU BÁC SĨ LÃ HÀ (DR LA HA) (VN)
Số 40 ngõ 91 Trần Huy Hưng, tổ 15, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Các thành phần dùng trong sản xuất mỹ phẩm cụ thể vitamin, chất bảo quản và chất oxi hóa.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; nước hoa; tinh dầu; dầu thơm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội khô; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm làm rám nắng; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel làm trắng răng; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm lô hội cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; nước tẩy trang mixen (micellar); kem đánh răng; thuốc đánh răng; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ dùng cho

cơ thể; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; bút làm trắng răng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp đường tẩy lông; sáp tạo kiểu lông mày; bom tắm; nến/nến sáp xoa bóp dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng; sữa dưỡng da.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chế phẩm đánh răng có chứa thuốc; nến/nến sáp xoa bóp có chứa thuốc; dược phẩm; trà thảo dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thảo dược; đồ uống y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; thuốc kháng sinh; dược phẩm kích thích mọc tóc; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; thuốc viên làm thon người; thuốc viên làm làn da rám nắng; thuốc viên chống oxy hóa; nước rửa tay diệt khuẩn; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; dải băng chuẩn đoán để kiểm tra sữa mẹ dùng cho mục đích y tế; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu; dược phẩm chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; dao kéo phẫu thuật; máy đo nhịp tim, thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị theo dõi thành phần cơ thể; đồ đạc chuyên dùng cho mục đích y tế; các sản phẩm thiết bị y tế.

Nhóm 29: Sữa bột.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; tư vấn về dược phẩm và dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc y tế; tư vấn sức khỏe; khám bệnh cho mục đích chuẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện.

---

(210) **4-2025-35373**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1
(731) SHENZHEN CHUANGQUAN ELECTRONICS CO., LTD (CN)
No.102, Building 2, Lane 18, Xinyi Village, Chilingtou, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua New District, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Màng bọc bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; pin sạch dự phòng; tai nghe; bàn phím máy tính; loa; thiết bị ngoại vi máy tính; mũ bảo hiểm; giá ba chân dùng cho máy ảnh; công cụ tiếp xúc điện [vật nối điện]; ốp điện thoại.

---

(210) **4-2025-35402**

(540)

CON CỦA BẠN, SỨC KHỎE PHỤ NỮ
LÀ HẠNH PHÚC LÀ SỨ MỆNH CỦA
BỆNH VIỆN TỪ DŨ

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) BỆNH VIỆN TỪ DŨ (VN)
284 Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh.

---

(210) **4-2025-35422**

(540)

HWADAM
SINCE 1979 | KOREANRESTAURANT

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 11.1.5; 11.3.7

(591) Xám đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HWA-DAM (VN)
65 Quốc Hương, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; gia vị; đồ gia vị; nước sốt [gia vị].

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương hiệu; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quảng cáo; truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ phân phối các sản phẩm: thực phẩm đã qua chế biên, thực phẩm chưa qua chế biến, tươi sống, thịt cá tươi sống, gia vị, nước dùng (thịt hầm).

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công thực phẩm cho người khác, cụ thể: nước sốt, thịt, mì.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống mang về; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2025-35435**

(540)

ROSI

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM PHƯƠNG DUY (VN)
77/10/2 đường TX21, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-35440**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THOẠI TRINH (VN)
155 Lê Thị Bạch Cát, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa chén; nước lau sàn; nước rửa tay; nước lau kính; nước xịt vải khô.

---

(210) **4-2025-35450**

(540)

(220) 17/01/2024
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THẠCH CAO VINH HƯNG (VN)
Số 206/1A, đường Thủ Khoa Huân, khu phố Thạnh Hòa B, phường Thuận An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Thạch cao mịn.

---

(210) **4-2025-35483**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.11.14; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Ghi, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PTS (VN)
LS-11B KĐT FLC Garden City, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-35498**
(641) 4-2024-02721
(540)

(220) 18/01/2024
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.4; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh cô ban, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI ZKL VIỆT NAM (VN)
Lô CNSG-04 (thuê nhà xưởng của Cty TNHH sản xuất và dịch vụ Song Thịnh), phường Nếnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 07: Khuân đúc (bộ phận của máy).

---

(210) **4-2025-35611**
(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.9.14
(591) Nâu nhạt, cam, trắng.
(731) MAI THỊ TRANG (VN)
Số nhà 05, đường Nguyễn Ý, thôn Cơ Giáo, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-35612**
(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.5.1; 5.7.3; 5.13.4; 15.7.7; 18.3.21; 18.4.2; 20.7.1; 24.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh ngọc nhạt, trắng.
(731) TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HÀNG HẢI (VN)
Số 804 Thiên Lôi, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-35613**

(540)

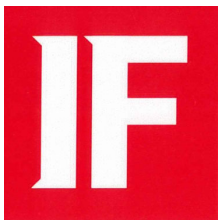

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XCOOK VIỆT NAM (VN)
Số 135 phố Trần Hòa, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng trong gia đình và bếp núc; dụng cụ dùng cho gia đình và bếp núc (không dùng điện).

---

(210) **4-2025-35617**

(540)

Kingtap

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) HÙNG THUẬN (VN)
256/140/15 Phan Huy Ích, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-35618**

(540)

Hunklo

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) HÀ KHẢI MINH (VN)
25/5 Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-35619**

(540)

KJO

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI VIẾT KIÊN (VN)
D403R Bình Nhâm 41, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-35625**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 9.9.11; 24.9.1; 26.1.1
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-35638**

(540)

DSKN

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(731) NGUYỄN KIỀU TRANG (VN)
Ấp 6, xã Tân Lộc, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-35656**

(540)

Gạo Nàng Nguyên

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GẠO SẠCH AN NGUYÊN (VN)
180 Đường Lê Bình, KV Yên Trung, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh đa nem làm từ gạo.

---

(210) **4-2025-35657**

(540)

BossSam

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.11.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, Khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.
Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-35658**

(540)

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.11.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, Khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-35681**

(540)

Dr.ZOKA

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) LABELLA CO.,LTD (JP)
2F, TBC bldg., 2-27-10, Higashi, Shibuya-ku, Tokyo, 150-0011, Japan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-35686**

(300) 99/015,179 22/01/2025 US

(540)

DOMA

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd. #1115 Las Vegas, Nevada 89107 United States
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính cho blockchain; phần mềm máy tính để quản lý và xác thực các giao dịch tiền điện tử bằng cách sử dụng hợp đồng thông minh dựa trên blockchain; phần mềm máy tính cho các nền tảng dựa trên blockchain, cụ thể là các nền tảng phần mềm tích hợp công nghệ blockchain để bảo mật dữ liệu bằng thông tin mã hóa.

---

(210) **4-2025-35687**

(300) 99/015,189 22/01/2025 US

(540)

DOMA PROTOCOL

(220) 18/07/2025

(441) 25/11/2025

(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd. #1115 Las Vegas, Nevada 89107 United States

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính cho các nền tảng dựa trên blockchain, cụ thể là các nền tảng phần mềm tích hợp công nghệ blockchain để bảo mật dữ liệu bằng thông tin mã hóa; nền tảng phần mềm máy tính cho blockchain; phần mềm máy tính để quản lý và xác thực các giao dịch tiền điện tử bằng cách sử dụng hợp đồng thông minh dựa trên blockchain.

---

(210) **4-2025-35688**

(300) 99/015,192 22/01/2025 US

(540)

DOMA PROTOCOL

(220) 18/07/2025

(441) 25/11/2025

(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd. #1115 Las Vegas, Nevada 89107 United States

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Mã hóa tên miền dưới dạng mã token cho mục đích đầu tư hoặc giao dịch; dịch vụ tiền điện tử, cụ thể là cung cấp mã thông báo kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tiền tệ cho tài sản kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-35689**

(300) 99/015,184 22/01/2025 US

(540)

DOMA

(220) 18/07/2025

(441) 25/11/2025

(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd. #1115 Las Vegas, Nevada 89107 United States

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Mã hóa tên miền dưới dạng mã token cho mục đích đầu tư hoặc giao dịch; dịch vụ tiền điện tử, cụ thể là cung cấp mã thông báo kỹ thuật số để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trao đổi tiền tệ cho tài sản kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-35690**
(300) 99/015,187 22/01/2025 US
(540)

DOMA

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd. #1115 Las Vegas, Nevada 89107 United States
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp trang web có phần mềm không thể tải xuống để mã hóa tên miền dưới dạng mã token bằng blockchain; cung cấp trang web có phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng mã hóa tên miền dưới dạng mã token bằng blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm dựa trên blockchain cho tài sản kỹ thuật số và các giao dịch liên quan; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm quản lý giao dịch blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS), dịch vụ nền tảng [PaaS], và cung cấp phần mềm không thể tải xuống trong lĩnh vực quản lý tên miền.

---

(210) **4-2025-35691**
(300) 99/015,195 22/01/2025 US
(540)

DOMA PROTOCOL

(220) 18/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd. #1115 Las Vegas, Nevada 89107 United States
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp trang web có phần mềm không thể tải xuống để mã hóa tên miền dưới dạng mã token bằng blockchain; cung cấp trang web có phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng mã hóa tên miền dưới dạng mã token bằng blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần mềm dựa trên blockchain cho tài sản kỹ thuật số và các giao dịch liên quan; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm quản lý giao dịch blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS), dịch vụ nền tảng [PaaS], và cung cấp phần mềm không thể tải xuống trong lĩnh vực quản lý tên miền.

---

(210) **4-2025-35769**
99/266999 03/07/2025 US
(300) 99/267001 03/07/2025 US
99/267003 03/07/2025 US
(540)

TWILIGHT TOWERS

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) LAS VEGAS SANDS CORP. (US)
5420 S. Durango Dr., Las Vegas, Nevada 89113 U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính tải xuống được cho trò chơi xã hội; phần mềm trò chơi tải xuống được. (yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99/266999 nộp ngày 3/7/2025 tại Hoa Kỳ).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi điện tử trực tuyến; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến có thế giới ảo nơi người dùng có thể tương tác với mục đích giải trí. (yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99/267001 nộp ngày 3/7/2025 tại Hoa Kỳ).

Nhóm 42: Cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm trò chơi trực tuyến không tải xuống được; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để chơi trò chơi; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm trò chơi không tải xuống được thông qua trang web. (yêu cầu hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 99/267003 nộp ngày 3/7/2025 tại Hoa Kỳ).

---

(210) **4-2025-35770**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 24.17.6; 24.17.9
(731) MUSTER & DIKSON SPA (IT)
Via Privata da Via Kennedy - 20023 Cerro Maggiore (MI), Italy
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; dầu balsam dưỡng tóc; dầu dưỡng tóc; nước mỹ phẩm/kem lỏng xức tóc; gel tạo kiểu tóc; mỹ phẩm làm sáng màu tóc; sáp vuốt tóc; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm sử dụng cho tóc; dầu gội đầu; keo xịt tóc; bọt tạo kiểu tóc; sản phẩm cố định/giữ nếp tóc; mặt nạ dưỡng tóc; tinh chất chăm sóc tóc; sản phẩm tạo kết cấu/lọn sóng nhẹ cho tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; nước/kem lỏng tạo sóng cố định cho tóc; chế phẩm dành cho tóc và chăm sóc tóc chuyên sâu; lá móng/thuốc nhuộm da thực vật [chất nhuộm màu dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân [mỹ phẩm]; dầu làm bóng móng; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc phủ nhẹ màu tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước thơm để xức sau khi tắm; kem mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; tinh dầu/dầu ete; chất pha chế dầu thơm; đồ trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa.

---

(210) **4-2025-35771**

(540)

ARGABETA

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) MUSTER & DIKSON SPA (IT)
Via Privata da Via Kennedy - 20023 Cerro Maggiore (MI), Italy
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; dầu balsam dưỡng tóc; dầu dưỡng tóc; nước mỹ phẩm/kem lỏng xức tóc; gel tạo kiểu tóc; mỹ phẩm làm sáng màu tóc; sáp vuốt tóc; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm sử dụng cho tóc; dầu gội đầu; keo xịt tóc; bọt tạo kiểu tóc; sản phẩm cố định/giữ nếp tóc; mặt nạ dưỡng tóc; tinh chất chăm sóc tóc; sản phẩm tạo kết cấu/lọn sóng nhẹ cho tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; nước/kem lỏng tạo sóng cố định cho tóc; chế phẩm dành cho tóc và chăm sóc tóc chuyên sâu; lá móng/thuốc nhuộm da thực vật [chất nhuộm màu dùng cho mục đích mỹ phẩm]; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân [mỹ phẩm]; dầu làm bóng móng; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc phủ nhẹ màu tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; nước thơm để xức sau khi tắm; kem mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; tinh dầu/dầu ete; chất pha chế dầu thơm; đồ trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa.

---

(210) **4-2025-35772**

(540)

THE TIME

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.9; 5.5.16; 26.1.1
(591) Trắng, hồng, vàng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XNK HƯNG ANH (VN)
Số 9, xóm Đông, thôn Hiền Lương, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống hoa quả có cồn; rượu mạnh [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống].

---

(210) **4-2025-35773**

(540)

TOKYO DREAM
TRUNG TÂM TƯ VẤN DU HỌC NHẬT BẢN

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 3.7.17; 5.1.16; 5.3.20; 5.5.19; 20.7.1; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ - TƯ VẤN HAPPY JP (VN)
Lầu 3, phòng 3F-03-04, 112 Điện Biên Phủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-35774**

(540)

ASUHA

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ASUHA VIỆT NAM (VN)
Số 83 Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; thang máy chở khách; cầu thang cuốn [thang máy cuốn]; thang máy chuyên chở hàng hóa; máy nâng chuyển; thiết bị vận hành thang máy.

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, mua bán: thang máy [máy móc], thang máy chở khách, cầu thang cuốn [thang máy cuốn], thang máy chuyên chở hàng hóa, máy nâng chuyển, thiết bị vận hành thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt thang máy; sửa chữa thang máy; bảo dưỡng thang máy; bảo trì thang máy.

---

(210) **4-2025-35775**

(540)

TRAMFIT
VUI KHỎE - TRẺ ĐẸP

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.13; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh.
(731) VÕ THỊ THÙY (VN)
632 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá;

---

(210) **4-2025-35776**

(540)

Pawnobi

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3
(591) Đỏ nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG THÚ CƯNG NIHONTECH (VN)
Shophouse 5-21 Hướng Dương, Vinhomes Riverside, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-35777**

(540)

Pawnobi

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG THÚ CƯNG NIHONTECH (VN)
Shophouse 5-21 Hướng Dương, Vinhomes Riverside, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-35778**

(540)

nihontech

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 3.5.1; 3.5.24; 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG THÚ CƯNG NIHONTECH (VN)
Shophouse 5-21 Hướng Dương, Vinhomes Riverside, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-35779**

(540)

SHIELMAX

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-35780**

(540)

HK-LION

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-35781**

(540)

CROGENT

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-35782**

(540)

Growtora

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-35783**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)
Thôn Bình Lương, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 16: Túi gói hàng PE (thân thiện môi trường - chất liệu nilon); bao bì bằng nhựa dạng màng mỏng dùng để gói hàng.

---

(210) **4-2025-35784**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)
Thôn Bình Lương, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 39: Đóng kiện, đóng chai, đóng gói và giao hàng; đóng gói hàng hoá; cất giữ hàng hoá; dịch vụ lưu kho; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-35785**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)
Thôn Bình Lương, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 17: Màng nhựa dùng để sản xuất các loại khay nhựa, hộp nhựa đựng linh kiện điện tử.

---

(210) **4-2025-35786**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ KBIS (VN)
Thôn Bình Lương, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, các sản phẩm sau: túi gói hàng PE, bao bì bằng nhựa dạng màng mỏng dùng để gói hàng, màng nhựa, hạt nhựa dùng để sản xuất khay, hộp đựng.

---

(210) **4-2025-35787**

(540)

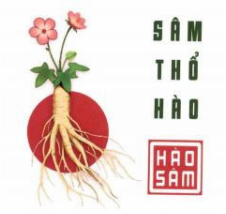

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.11.2; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh, hồng, nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HẢI MINH (VN)
17 Phạm Kinh Vỹ, khối 6, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược.

Nhóm 31: Củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn.

Nhóm 44: Phòng ngừa và chữa bệnh cho cây trồng vật nuôi trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-35788**

(540)

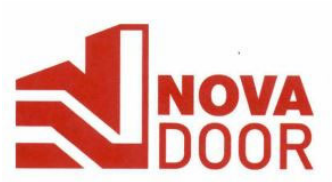

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA VINAM (VN)
145A/17/11/3 Bưng Ông Thoàn, khu phố 2, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; cửa kim loại bọc thép.

Nhóm 19: Vách ngăn, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-35789**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.27; 2.9.14; 26.4.18
(591) Xanh, trắng, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN SÁU (VN)
34 Miếu Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-35790**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(731) GUANGDONG AEGLOS REFRIGERATION CO.,LTD. (CN)
Room 101, 35-1 Tiesong 2nd Road, Qingxi Town, Dongguan City, Guangdong Province China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Ngăn (khoang) làm lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; tủ lạnh; máy ướp lạnh [máy làm kem lạnh]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống làm lạnh thuốc lá.

---

(210) **4-2025-35791**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LI VI CO (VN)
Số 9 đường 148, ấp 7, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Ô tô.

---

(210) **4-2025-35792**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC ĐẮC THÀNH (VN)
Khu phố Bình Tịnh, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Gạo; bột gạo; bột ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán: lúa, thóc, gạo và chế phẩm từ gạo.

---

(210) **4-2025-35794**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.4.3; 26.11.8
(591) Đen, vàng.
(731) MF AUTO (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
803/1, Srinagarindra Road, Phatthanakan Sub-district, Suan Luang District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy ô tô; ắc quy dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-35795**

(540)

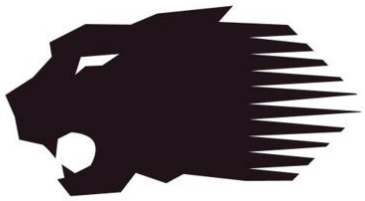

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.11.8
(731) MF AUTO (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
803/1, Srinagarindra Road, Phatthanakan Sub-district, Suan Luang District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy ô tô; ắc quy dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-35796**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.1.4; 3.1.16; 26.4.3
(591) Đen, vàng.
(731) MF AUTO (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
803/1, Srinagarindra Road, Phatthanakan Sub-district, Suan Luang District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy ô tô; ắc quy dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-35797**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.4.3; 26.4.7
(591) Đen, trắng, vàng, xanh, đỏ.
(731) MF AUTO (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
803/1, Srinagarindra Road, Phatthanakan Sub-district, Suan Luang District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy ô tô; ắc quy dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-35799**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) OMRAN EMADALDIN ATIA MIFTAH (LY)
No.3454 Tripoli Friday Market, Shatt Road, Simafro, Arsenal, Libya
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước uống có ga; nước ép rau [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống chưng cất.

---

(210) **4-2025-35953**
(641) 4-2023-47535
(540)

(220) 19/10/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.18
(731) ITEL TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat N, 16/F, Block B, Universal Industrial Centre, 19-25 Shan Mei Street, Fotan, NT, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; pin điện; máy vi tính bảng; ổ cắm điện; máy vi tính xách tay; cáp sạc điện; thiết bị sạc pin; bộ nguồn cấp điện loại di động có bản chất là pin có thể sạc lại; tai nghe; tai nghe không dây; đồng hồ thông minh; pin mặt trời; thiết bị và hệ thống quang năng để sản xuất điện mặt trời; điện thoại thông minh; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-35975**
(641) 4-2021-14322
(540)

ONSEN

(220) 15/04/2021
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi nước; bồn tắm; dụng cụ điều chỉnh bồn tắm, thiết bị tắm hơi.

Nhóm 35: Mua bán hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-35976**

(540)

(220) 21/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu, cam, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI SÀN (VN)
Số 12 ngách 325/45 Kim Ngưu, tổ 14B, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-36159**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 5.7.1; 5.7.27; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VINAGREEN (VN)
Lô 3-2, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-36177**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.13.25; 26.15.15
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Đấu giá bất động sản; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng khu căn hộ, trung tâm thương mại; quảng cáo thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ mua bán quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, bánh kẹo, đồ chơi, đồ trang sức, túi xách, đồng hồ, sách, văn phòng phẩm, đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ làm kín công trình; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-36181**

(540)

PHƯỚC ĐIỀN

(220) 22/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Đấu giá bất động sản; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng khu căn hộ, trung tâm thương mại; quảng cáo thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ mua bán quần áo, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, bánh kẹo, đồ chơi, đồ trang sức, túi xách, đồng hồ, sách, văn phòng phẩm, đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ làm kín công trình; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-36202**

(540)

Dou Doo
Baby wear
Safe and comfortable

(220) 22/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.5.1; 3.6.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH NGỌC PLUS (VN)
Số 21 ngõ 535 Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo

---

(210) **4-2025-36203**

(540)

(220) 22/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.9; 26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRỌNG KHÔI (VN)
Tổ 9, khu phố 8, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm phân bón

Nhóm 29: Thịt; thịt lợn; thịt gà

Nhóm 31: Vật nuôi gây giống; trái cây tươi; con giống vật nuôi; con giống gia súc, gia cầm

Nhóm 36: Đầu tư dự án chăn nuôi cụ thể là: đầu tư vốn, quản lý tài chính của các dự án xây dựng chuồng trại chăn nuôi.

Nhóm 37: Xây dựng

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật

---

(210) **4-2025-36304**

(540)

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.20; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) NGUYỄN VĂN THẢO (VN)
Tổ 4, phường Đồng Tiến, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; xây dựng dưới nước.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường sắt; vận tải; vận tải bằng đường không; vận tải trên không; vận tải hàng không.

---

(210) **4-2025-36341**

(540)

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Be, đỏ đậm.
(731) MA HONG JUN (CN)
No. 516, Beitaoxing Village, Xingji Town, Cang County, Cangzhou City, Hebei Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh kẹo; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; bánh kẹo trái cây; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh ngọt; đồ uống sô-cô-la có sữa; kem trái cây [đá lạnh]; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-36344**

(540)

VINAMAY

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) MA HONG JUN (CN)
No. 516, Beitaoxing Village, Xingji Town, Cang County, Cangzhou City, Hebei Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-36346**

(540)

SUKA FOOD

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN SÀO ĐÔNG NAM Á (VN)
V10 đường C1, KDC Đại Phúc Grean Villas, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn; yến chế biến kiểu gói cháo (với thành phần yến là chủ yếu); gói yến ăn liền.

Nhóm 30: Gói cháo ăn liền có thành phần từ yến; ngũ cốc có thành phần từ yến.

Nhóm 32: Nước yến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: gói yến ăn liền, thạch yến, yến sào, nước yến, cháo yến.

---

(210) **4-2025-36383**

(540)

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, nâu, vàng, trắng, be.
(731) HOÀNG THỊ THÚY LINH (VN)
Ấp Duyên Lăng, xã Nhân Nghĩa, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-36423**

(540)

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.24; 5.3.20; 7.1.11; 7.1.24
(731) NGUYỄN THỊ TỐ TRINH (VN)
Khối phố 9, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây con và hạt giống cây trồng.

Nhóm 32: Xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; đồ uống không có cồn; chiết xuất và tinh chất hoa quả không có cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-36436**

(540)

IMI

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM SEN SEN (VN)
94P đường số 1A khu phố 4, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia hóa chất.

Nhóm 03: Chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu, kem bôi mặt (mỹ phẩm); nước hoa (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-36544**

(540)

YAPO

(220) 23/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ nhỏ; thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y; trà thảo dược; thảo dược.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; kem (sản phẩm sữa); sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que; chất liên kết cho kem lạnh; bột để làm kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cửa hàng đồ uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán kem; cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ tắm cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-36601**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH QUANG CHÂU TRADING (VN)
48/4/2 Phạm Ngũ Lão, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: vợt pickleball, bóng pickleball, giày thể thao, quần áo thể thao, khăn lông, kính bảo hộ, băng đầu gối, băng khuỷu tay (dụng cụ bảo hộ), băng cổ tay, bình nước, túi đựng dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-36602**

(540)

Hisports

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUANG CHÂU TRADING (VN)
48/4/2 Phạm Ngũ Lão, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: vợt pickleball, bóng pickleball, giày thể thao, quần áo thể thao, khăn lông, kính bảo hộ, băng đầu gối, băng khuỷu tay (dụng cụ bảo hộ), băng cổ tay, bình nước, túi đựng dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-36626**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.2; 25.1.5; 25.7.22; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN QUÝ (VN)
Chợ Trảng Bàng, khu phố An Lộc, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc; trà thảo mộc.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại; bán trà.

---

(210) **4-2025-36638**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15; 14.7.1; 16.3.13; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh lam, hồng, đỏ
(731) PHẠM THANH SƠN (VN)
02 Nguyễn Công Phương, tổ dân phố Nước Bung, xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-36642**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.5; 18.3.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Vàng kim, đỏ cam
(731) PHẠM THANH SƠN (VN)
02 Nguyễn Công Phương, tổ dân phố Nước Bung, xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-36643**

(540)

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh lam, hồng, đỏ
(731) PHẠM THANH SƠN (VN)
02 Nguyễn Công Phương, tổ dân phố Nước Bung, xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-36679**

(540)

cosece

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(731) SHENZHEN LANSHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Shenzhen Shi, Longgang Qu, Bantian Jiedao, Xiangjiaotang Shequ Jiaxian Lu 993 Hao, Gan Feng Ke Ji Da Sha 1 Dong A, Zuo 701, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng y học (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng chứa vitamin; thực phẩm chức năng chống oxy hóa.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo bằng thư; quảng cáo qua truyền hình; cung cấp thông tin thông qua trang web; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

---

(210) **4-2025-36680**

(540)

ARCTOW

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) SHENZHEN LANSHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Shenzhen Shi, Longgang Qu, Bantian Jiedao, Xiangjiaotang Shequ Jiaxian Lu 993 Hao, Gan Feng Ke Ji Da Sha 1 Dong A, Zuo 701, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đeo tay thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; đồng hồ thông minh đeo tay có chức năng truyền và nhận dữ liệu; đồng hồ thông minh đeo tay có chức năng định vị toàn cầu; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo bằng thư; quảng cáo qua truyền hình; cung cấp thông tin thông qua trang web; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

---

(210) **4-2025-36732**

(540)

THAO ANH®

(220) 24/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.11
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BOYMEN (VN)
Khu phố 1, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang cho người lớn và trẻ em.

---

(210) **4-2025-36856**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.9; 1.15.15; 5.3.20; 5.5.19; 19.7.1; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh, hồng, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT HƯNG VIỆT (VN)
166/20 Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; bột giặt; nước xả làm mềm vải; nước rửa chén; nước giặt; nước lau sàn; nước tẩy rửa khử mùi dùng cho gia dụng; nước tẩy toilet; nước tẩy vết bẩn.

---

(210) **4-2025-36866**
(641) 4-2022-24269
(540)

WinTel

(220) 22/06/2022
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; thẻ mang dữ liệu có từ tính.

---

(210) **4-2025-36868**

(540)

MIRAVA

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN PHÒNG PHẨM MIRA (VN)
Lô VP số 501 tòa nhà Luxury Park Views, đường Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; vật liệu dùng để vẽ; đồ dùng để giảng dạy; màng bằng chất dẻo dùng để bọc, bao gói.

---

(210) **4-2025-36869**

(540)

MIRADO

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh dương
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN PHÒNG PHẨM MIRA (VN)
Lô VP số 501 tòa nhà Luxury Park Views, đường Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; vật liệu dùng để vẽ; đồ dùng để giảng dạy; màng bằng chất dẻo dùng để bọc, bao gói.

---

(210) **4-2025-36874**

(540)

PHẠM THANH SƠN
OFFICIAL

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15; 15.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh đậm, đỏ.
(731) PHẠM THANH SƠN (VN)
02 Nguyễn Công Phương, tổ dân phố Nước Bung, xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-36883**
(641) 4-2024-04520
(540)

Veka.ai

(220) 30/01/2024
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.10; 26.15.1
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - DỮ LIỆU CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VI NA (VN)
Tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình hoạt động của hệ thống máy vi tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu; chương trình máy vi tính; hệ điều hành dùng cho máy tính; hệ thống xử lý thông tin và học máy (machine learning) được tạo bởi các chip (mạch tích hợp) máy vi tính, phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; phần mềm cho việc học máy (machine learning); phần mềm máy tính; phần mềm phân tích dữ liệu; phần mềm trí tuệ nhân tạo có khả năng nghiên cứu thị trường thông qua việc tìm kiếm, thu thập thông tin, phỏng vấn online đối với người tương tác; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm trò chơi điện tử; phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) trong lĩnh vực phân tích dữ liệu, học máy, trí tuệ nhân tạo; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) liên quan đến phần mềm học máy (machine learning) và trí thông minh nhân tạo; dịch vụ tư vấn về phân tích dữ liệu học máy, trí tuệ nhân tạo; tư vấn bảo mật dữ liệu; tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn, nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-36940**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH (VN)
Chung cư Lacasta, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-36941**

(540)

HERABLE

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT THIÊN VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, số 89 đường Phan Đình Phùng, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem đánh răng; nước hoa.

---

(210) **4-2025-36943**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-36944**

(540)

Sun Centro Town

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-36945**

(540)

Hon Thom Paradise Island – Paradise Walk

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-36946**

(540)

Sun Porto Town

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-36947**

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Sun Feliza Suites

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-36948**

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Sun Elite City

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MẶT TRỜI (VN)
Tầng 1M, 36-38 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, quần áo, giày dép, mũ nón, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), nhà hàng ăn uống, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ diệt côn trùng có hại trong các tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng cáp treo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

---

(210) **4-2025-36949**

(540)

Le Biberon

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Số 6 ngách 95/3 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-36950**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu mao đài (đồ uống có cồn); rượu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo bán hàng.

---

(210) **4-2025-36951**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu mao đài (đồ uống có cồn); rượu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo bán hàng.

---

(210) **4-2025-36952**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.17.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu mao đài (đồ uống có cồn); rượu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo bán hàng.

---

(210) **4-2025-36953**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH DƯƠNG (VN)
Số 36 LK6A-C17 Bộ Công An, khu đô thị Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn có hương vị trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-36954**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH THÍCH CÂU ĐÀI SHOP (VN)
447 ấp 6, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2025-36955**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 8.5.3; 26.1.1
(591) Nâu đen, đỏ, xám, trắng, đen, đỏ hồng.
(731) NGUYỄN THỊ NHƯ HUỲNH (VN)
Ấp Phú Hòa, xã Mỹ Thành, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh phồng sữa.

---

(210) **4-2025-36956**

(540)

Chu&Choa

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN NGỌC PHƯƠNG THẢO (VN)
14A đường Vũ Huy Tấn, tổ 16, khu phố 2, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-36957**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 25.7.21; 26.1.2; 26.3.1; 26.11.9
(591) Xanh lá, vàng, xám.
(731) LÊ BÁ NGỌC (VN)
Số nhà 01 Vạn Thành - Mỹ Quang 2, thôn Vạn Thành, xã Thăng Bình, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ, tàu thuyền, máy móc công nghiệp.

---

(210) **4-2025-36960**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY TNHH PASSIO TUNING (VN)
Số 12 đường Quốc Hương, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức giải đấu cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; câu lạc bộ tổ chức giải đua [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-36961**

(540)

NESAN

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NESAN (VN)
Thôn 4, xã Thọ Ngọc, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; cửa ra vào bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, không dùng điện; cửa lật bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 09: Dây điện; ổ cắm điện; công tắc điện; bộ nối [điện]; cáp điện; hộp cầu dao điện [điện].

---

(210) **4-2025-36962**

(540)

HƯỜNG PHẠM

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) PHẠM THỊ HƯỜNG (VN)
Số nhà 33, đường Phan Đình Phùng, phố 6, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Thịt trưng mắm ruốc; chả cá; ba chỉ kho ruốc sả; cá cơm rim; kho quẹt; cá kho.

Nhóm 30: Mắm gừng, mắm ruốc [gia vị]; xốt me; xốt kho cá; xốt rang mắm; xốt trứng muối.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; hoa tươi; cây cảnh; hạt giống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ thực phẩm qua internet; dịch vụ phân phối thực phẩm; dịch vụ tư vấn tiêu dùng.

---

(210) **4-2025-36963**

(540)

QURE CLINIC

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Nâu, kem.
(731) HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA DA LIỄU QURE CLINIC (VN)
440, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(210) **4-2025-36964**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12
(591) Xanh đen, xanh da trời, kem.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THỊ HỒNG (VN)
Thửa đất số 787, tờ bản đồ số 4, tổ 5, ấp Bình Hưng, phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa bếp.

---

(210) **4-2025-36966**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 5.13.1
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, đen, kem.
(731) LẠI THỊ THU (VN)
Thửa đất số 54-2, tờ BĐ số 43, tổ 13, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Gia vị: giấm; giấm gạo; giấm bỗng; giấm hoa quả; giấm táo mèo.

---

(210) **4-2025-36967**

(540)

NHẬT ĐỨC

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NHẬT ĐỨC (VN)
Số 32, ngõ 47, phố Nguyên Hồng, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-36968**

(540)

Etoxon

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-36969**

(540)

Novus

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-36970**

(540)

Fortis

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-36971**

(540)

Agilis

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-36972**

(540)

Efica

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-36973**

(540)

Kasuplus

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH MÙA VÀNG (VN)
A59/1 đường số 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật [thuốc trừ sâu]; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ sâu; chất diệt côn trùng; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-36977**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.1.17; 24.13.1; 26.15.15
(591) Vàng, nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XNK AZ 88 (VN)
361/60/70D Nguyễn Thị Sáng, ấp 43, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước lau kính; tinh dầu; xà phòng.

---

(210) **4-2025-36978**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.2.27; 26.4.18
(731) LÊ NAM (VN)
61/12/24 Thạnh Xuân 33, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh (không chứa dược phẩm); xịt khử mùi vùng kín; chế phẩm vệ sinh cá nhân; nước xịt thơm; nước hoa.

Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho quan hệ tình dục); thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; dược phẩm.

Nhóm 10: Bao cao su; que thử thai.

---

(210) **4-2025-36979**

(540)

POWERGRA

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ NAM (VN)
61/12/24 Thạnh Xuân 33, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su; que thử thai.

---

(210) **4-2025-36981**

(540)

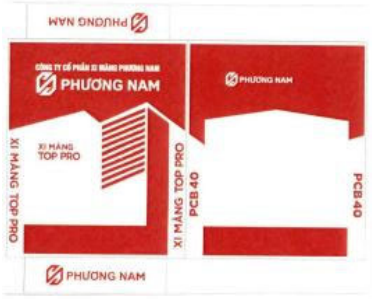

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 25.5.25; 26.4.18; 26.5.1; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHƯƠNG NAM (VN)
Khu biệt thự Hùng Vương, đường Hùng Vương, ấp Tây, phường Tam Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Xi măng, bê tông, thạch cao [vật liệu xây dựng].

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: xi măng.

---

(210) **4-2025-36982**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIA HÀ NỘI - HƯNG YÊN 89 (VN)
Đường 206 - đối diện KCN Phố Nối A, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát không cồn.

---

(210) **4-2025-36983**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.5; 4.3.9; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 26.5.1
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIA HÀ NỘI - HƯNG YÊN 89 (VN)
Đường 206 - đối diện KCN Phố Nối A, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát không cồn.

---

(210) **4-2025-36984**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIA HÀ NỘI - HƯNG YÊN 89 (VN)
Đường 206 - đối diện KCN Phố Nối A, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát không cồn.

---

(210) **4-2025-36985**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY GROUP (VN)
Số 12 Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn mua bán, sáp nhập thương hiệu [tư vấn liên quan tới kinh doanh và tổ chức hoạt động của doanh nghiệp]; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Dịch vụ quản lý vốn; tư vấn đầu tư tài chính; dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư phát triển vốn dự án bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ quản lý tòa nhà [dịch vụ bất động sản].

Nhóm 37: Dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế kết cấu các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-36986**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY GROUP (VN)
Số 12 Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2025-36987**

(540)

VICTORY HOMES

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY GROUP (VN)
Số 12 Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư phát triển vốn dự án bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý tòa nhà [dịch vụ bất động sản].

---

(210) **4-2025-36988**

(540)

VICTORY ASSET

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY GROUP (VN)
Số 12 Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; đầu tư phát triển vốn dự án bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý tòa nhà [dịch vụ bất động sản].

---

(210) **4-2025-36989**

(540)

VICTORY CONSULTING

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICTORY GROUP (VN)
Số 12 Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế kết cấu các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-36990**

(540)

MABU MILK

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây đậm, ngà sữa.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EHK (VN)
B50-TT15 khu đô thị Văn Quán, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa từ các loại hạt.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2025-36992**

(540)

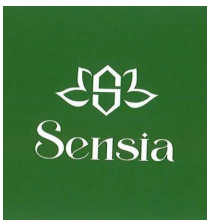

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI SEN CENTER (VN)
Khối Tân Tiến, phường Quang Trung, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đeo chân [đồ đi chân].

---

(210) **4-2025-36993**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯỚC KHANG (VN)
D39 đường Phú Thuận, khu dân cư Nam Long, khu phố 2, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu bôi trơn.

---

(210) **4-2025-36994**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 24.15.7; 26.3.5
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TVET VIỆT NAM (VN)
Số 366, tổ 2, đường K2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua và bán: dầu gội, sữa tắm, tinh dầu, xịt khử mùi cho vật nuôi, bát ăn dùng cho vật nuôi, lược cho động vật, dụng cụ vệ sinh dùng để lau rửa (không dùng điện), bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi, bình, khay rải ổ cho vật nuôi trong nhà, thức ăn chăn nuôi, thức ăn cho động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, khay rải ổ cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-36995**

(540)

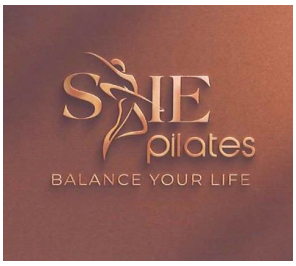

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.5; 2.3.8; 2.3.16; 26.4.18
(591) Nâu.
(731) NGUYỄN GIANG NAM (VN)
La Phẩm 2, phường Phú Hồng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập gym; phòng tập thể dục thể thao; dịch vụ đào tạo huấn luyện viên thể hình; dịch vụ hướng dẫn tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-36996**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.15; 2.3.1; 2.3.9; 5.5.20; 5.5.21; 9.7.1
(591) Vàng, xanh rêu, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MIRESTO (VN)
Số 06/H1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-36997**

(540)

NEUN

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH DUY TÂN (VN)
355 Huỳnh Châu Sổ, khu phố Xuân Hòa 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; mắt kính; kính đeo mắt không gọng; kính râm.

---

(210) **4-2025-36998**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 26.11.12
(591) Đỏ, đen.
(731) VŨ THỊ THỦY (VN)
Số nhà 11A, ngõ 201, tổ dân phố Hồng Ngự, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày thể thao; đồ lót thấm mồ hôi; tất thấm mồ hôi; mũ; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-36999**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.7
(591) Hồng đất, đen.
(731) VŨ THỊ THỦY (VN)
Số nhà 11A, ngõ 201, tổ dân phố Hồng Ngự, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-37000**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.1.10; 1.3.1; 1.15.9; 1.15.23; 26.2.7; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh than, đỏ, vàng, trắng.
(731) PHẠM ĐỨC LƯ (VN)
Đội 10, thôn Nghĩa, xã Hồng Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2025-37001**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.9.4
(591) Đen, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN INFINYTY GROW (VN)
P609 số 30 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

---

(210) **4-2025-37002**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16
(731) ĐINH QUANG VŨ (VN)
26A Lý Tự Trọng, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; điều hành các lớp thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-37005**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 26.4.18; 26.11.12
(591) Nâu, be, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NHÃ KỲ (VN)
997/31/17 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng.

---

(210) **4-2025-37006**

(540)

CANTEEN
NGON

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MIRESTO (VN)
Số 06/H1, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-37007**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) PHẠM HÒA HIỆP (VN)
K51 Kp1, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Bơ; các sản phẩm sữa; chất thay thế sữa; pho mát; sữa; sữa chua.

---

(210) **4-2025-37008**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.2; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) VŨ HẢI NAM (VN)
Thôn Quan Độ, xã Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; va li; ba lô; ví (bóp); túi đeo chéo; túi đeo hông.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, va li, ba lô, ví (bóp), túi đeo chéo, túi đeo hông, quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng [trang phục], khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-37009**

(540)

ZERATH

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN OMNI (VN)
Số 43 đường N3 khu phức hợp thương mại dịch vụ và nhà ở, 16/9 Bùi Văn Ba, tổ 28, khu phố 24, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ; kim cương; đá quý; ngọc trai.

---

(210) **4-2025-37010**

(540)

PAMANEY
MORSECODE

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) ĐẶNG TIẾN PHÚ (VN)
3/20 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng [trang phục], khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-37011**

(540)

TIEN KIEU

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)
16C Đường Thành, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; két sắt an toàn; then ổ khóa; khóa tay.

Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy khoan; máy mài; máy cưa; máy hàn điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công (dùng pin, điện); máy bơm hơi; máy rửa xe.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; búa [dụng cụ cầm tay]; kìm; kéo; cưa [dụng cụ cầm tay]; dao [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu, trưng bày các sản phẩm cụ thể là: chìa khóa bằng kim loại, khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện, két sắt an toàn, then ổ khóa, khóa tay, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công, máy khoan, máy mài, máy cưa, máy hàn điện, máy cắt, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công (dùng pin, điện), máy bơm hơi, máy rửa xe, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, búa [dụng cụ cầm tay], kìm, kéo, cưa [dụng cụ cầm tay], dao [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-37012**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.10; 5.7.12; 5.7.22; 6.19.9; 7.1.9; 7.1.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, tím, vàng đậm, vàng nhạt, xám, nâu và màu da.
(731) NGUYỄN THỊ KIM THẢO (VN)
468/18 Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; hoa quả tươi; nho tươi; chanh leo tươi; cây giống; hạt giống.

Nhóm 32: Mật nho không có cồn; nước ép chanh leo (nước uống giải khát); chất chiết từ quả không chứa cồn; đồ uống không cồn; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Rượu nho; rượu vang từ nho; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Mua bán(kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: trái cây tươi, hoa quả tươi, nho tươi, chanh leo, cây giống, hạt giống, mật nho không có cồn, nước ép chanh leo (nước uống giải khát), chất chiết từ quả không chứa cồn, đồ uống không cồn, nước trái cây cô đặc, không có cồn, rượu nho, rượu vang từ nho, đồ uống có cồn chứa hoa quả, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-37013**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.19; 11.1.5; 11.3.18; 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THỰC PHẨM INDOGUNA VINA (VN)
Số 248A, đường Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt hộp; thịt xông khói; lạp xưởng; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; cá tươi, không còn sống; món ăn trên cơ sở cá được chế biến sẵn; trái cây đã qua chế biến; trái cây đông lạnh; bơ; phô mai; kem sữa (sản phẩm sữa); sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 31: Động vật sống; thủy hải sản tươi sống; cá (còn sống); tôm (còn sống); trái cây tươi; hoa quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm như thịt hộp, thịt xông khói, lạp xưởng, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, cá tươi, không còn sống, món ăn trên cơ sở cá được chế biến sẵn, trái cây đã qua chế biến, trái cây đông lạnh, bơ, phô mai, kem sữa (sản phẩm sữa), sữa và các sản phẩm sữa, động vật sống, thủy hải sản tươi sống, cá (còn sống), tôm (còn sống), trái cây tươi, hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-37014**

(540)

BeeKaz

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) HUỲNH KIM TÙNG (VN)
941 Phạm Thế Hiển, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở thủy hải sản.

Nhóm 30: Nước chấm (gia vị); gia vị; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mặn.

---

(210) **4-2025-37015**

(540)

Thy Thy

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.1; 9.9.5
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU THY THY (VN)
42-44 đường 270 Cao Lỗ, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví (bóp); ba lô; va li.

Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-37016**

(540)

GOO DECOR

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Cam, trắng.
(731) LÊ KHÁNH LY (VN)
Số 8 ngách 45 ngõ Thiên Hùng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vỏ bọc ghế sofa; vỏ gối; vỏ chăn; ga trải giường; vỏ nệm (vỏ đệm); khăn mặt.

---

(210) **4-2025-37017**

(540)

NBBN

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NEWBABA (VN)
Thôn Cầu Mới, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi; đồ vật trang trí [lưu động]; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển].

---

(210) **4-2025-37018**

(540)

KALOÉ

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐINH THỊ THƯƠNG (VN)
Thôn Khuyến Công, phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-37019**

(540)

HYHE

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HÀ THỊ LINH HIỀN (VN)
28, tổ 2, khóm Trung Hậu, ấp 1, xã Xuân Quế, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót dành cho phụ nữ; vớ (tất) nữ; khăn choàng; giày; dép.

---

(210) **4-2025-37020**

(540)

84HYDRO

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ TẤN TỊNH (VN)
Khu phố Ngô Quyền, xã Sông Hinh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 21: Bình giữ nhiệt; ly giữ nhiệt; hộp cơm giữ nhiệt; hộp giữ nhiệt; thùng giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt dùng cho mục đích gia dụng; tất cả không dùng điện.

---

(210) **4-2025-37021**

(540)

Dorsan

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHARMEARTH INC (KR)
11F, 37 Chilpae-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea (04511)

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm tẩy tế bào chết; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm làm giảm nếp nhăn dùng cho bề ngoài da mặt; chế phẩm làm trắng da; mặt nạ dạng miếng dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng mỹ phẩm và nước dưỡng da mỹ phẩm; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-37022**

(540)

LINKOLOGI
EZ BILINGUAL

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BÁCH HỢP (VN)
Số 110 khu chợ, đường Ngọc Hồi, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-37023**

(540)

LALUCO

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.7; 26.11.12
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ LALUCO (VN)
Số 12 đường Phùng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu thơm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-37024**

(540)

Yadreumenco

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHARMEARTH INC (KR)
11F, 37 Chilpae-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea (04511)
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm tẩy tế bào chết; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm làm giảm nếp nhăn dùng cho bề ngoài da mặt; chế phẩm làm trắng da; mặt nạ dạng miếng dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng mỹ phẩm và nước dưỡng da mỹ phẩm; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-37029**

(540)

WOOI

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIANG QIFENG (CN)
No. 267, Phase 3, Jindi Tianjing, Lane 6888, Jiasong Middle Road, Qingpu District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Luật sở hữu trí tuệ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; chất trung hoà giúp uốn sóng tóc bền nếp; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-37030**

(540)

VINAGOOD

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
Phòng 1201, tòa nhà Phú Thịnh, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn trần; đèn gắn trên trần nhà; đèn pha để rọi sáng; đèn chiếu rọi; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi áp suất, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; chuỗi bóng đèn tròn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; bóng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-37031**

(540)

Vietcereal®

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh, bột ngũ cốc ăn kiêng, bột ngũ cốc dinh dưỡng, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền, bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền, đồ uống sữa mạch nha dùng trong ngành y, đồ uống ăn kiêng dùng trong ngành y, thức ăn dặm cho bé, cốm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; mua bán lương thực, thực phẩm, bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm sữa, sữa tươi, sữa bột, bơ, pho mát, sữa đậu nành, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước ép trái cây, đồ uống trên cơ sở chè, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước uống tinh khiết, bia, rượu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-37032**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ép hoa quả và đồ uống hoa quả; nước giải khát có ga và không ga (đồ uống không cồn); đồ uống trên cơ sở đậu nành.

---

(210) **4-2025-37033**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; bột đậu; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-37034**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm là từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; thạch trái cây (không phải bánh kẹo); trái cây được bảo quản chế biến; hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

---

(210) **4-2025-37035**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.7.3; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-37036**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.7.3; 5.13.4
(591) Xanh dương, xanh lam, vàng và trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT NAM (VN)
Tầng 19, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

---

(210) **4-2025-37037**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG VIỆT HƯNG (VN)
512 Đoàn Văn Bơ, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 02: Mực in dành cho máy in; mực in dành cho máy sao chụp tài liệu; hộp mực dùng cho máy in (có mực); mực pha màu dùng cho máy in, máy sao chụp, máy fax.

---

(210) **4-2025-37039**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẢI TRÍ JAZZY PARADISE (VN)
L4-02-03, 216 Võ Văn Ngân, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: quà lưu niệm, đồ trang trí, quà tặng, tranh, ảnh.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ rạp chiếu phim; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; trưng bày tranh vẽ; triển lãm tranh vẽ.

---

(210) **4-2025-37040**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21
(591) Vàng nâu, nâu đậm, nền kem nhạt.
(731) VÕ DUY TIẾN (VN)
34 đường N4, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-37041**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.9; 26.4.18
(591) Vàng, nâu, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN THỊ DIỆU THÙY (VN)
Tổ 7, Hòa Thuận 2, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-37042**

(540)

RWP

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm thú y; thực phẩm cho em bé; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; máy hút mũi, dãi; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 40: Bảo quản thuốc [dịch vụ bảo quản lạnh]; dịch vụ bảo quản lạnh; bảo quản thực phẩm và đồ uống; làm đông lạnh thực phẩm; gia công chế biến thực phẩm.

Nhóm 42: Nghiên cứu sinh học; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-37043**

(540)

KPedu

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.22; 24.15.7; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh dương than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC KHAI PHÓNG (VN)
64-66 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-37044**

(540)

LLIYUEE

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KUFA VIỆT NAM
(VN)
Số 41 đường 3, khu đô thị Lakeview City, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ trùm đầu; mũ; mũ che tai; mũ chỏm cao; mũ tắm; khẩu trang (trang phục).

---

(210) **4-2025-37046**

(540)

Phố Men Chill

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ TỨ HẢI (VN)
30 Morrison, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-37051**

(540)

GENLOGIN

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.17; 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xanh dương, xanh đậm, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENLOGIN SOFTWARE (VN)
Số 38 dãy Galaxy 4, khu đô thị Galaxy Ngân Hà Vạn Phúc, số 69 Tố Hữu, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

---

(210) **4-2025-37052**

(540)

Take You To Everywhere

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH VÀ VẬN CHUYỂN LONG THIÊN ANH (VN)
71/3 Lê Lợi, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ cho thuê phương tiện; dịch vụ tài xế.

---

(210) **4-2025-37053**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NABINCO VIỆT NAM (VN)
64 ngõ 259 Phố Vọng, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh cho nam (không chứa thuốc); sữa tắm; kem đánh răng (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-37055**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.17; 6.1.2; 26.1.2; 26.7.20
(591) Xanh lá, nâu be.
(731) LÊ THỊ PHƯƠNG NHI (VN)
04.07 tòa nhà chung cư S9.01, dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 đường Phước Thiện, khu phố 12, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ uống mang đi.

---

(210) **4-2025-37056**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 22.3.1; 22.3.5; 24.9.1
(591) Vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH KHẢI LINH (VN)
Số 19, tổ 3, ấp Phú Thạnh, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-37057**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.15.15; 5.3.20; 5.7.3; 25.1.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Nâu đồng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ CAO NAM HOA (VN)
Xóm Hưng Thịnh, xã Nam Ninh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu đông trùng (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-37058**

(540)

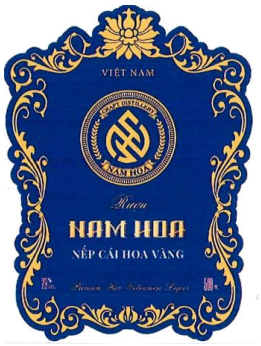

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.16; 5.7.3; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.15; 25.1.25; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng, hồng nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ CAO NAM HOA (VN)
Xóm Hưng Thịnh, xã Nam Ninh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-37059**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.5.1
(731) NGUYỄN THỊ THÁI (VN)
Thôn Tam Hiệp, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-37061**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 18.3.5; 18.3.23
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THÚY KHUYÊN GROUP (VN)
68B ngõ 342 Khương Đình, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa; cát mịn; gạch; đá; xi măng.

---

(210) **4-2025-37062**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, trắng.
(731) LƯU THẾ NGUYÊN (VN)
Thôn 2, xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh thân thể; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm để giặt.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé ngậm; máy hút sữa bằng điện; máy hút mũi dãi; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-37066**

(540)

MAX UP

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E&S VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số 44 Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-37069**

(540)

Lame

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E&S VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số 44 Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-37070**

(540)

Well BLOOD

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM E&S VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số 44 Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-37073**

(540)

SB PETROL

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.16; 15.7.7; 18.3.21; 25.7.22; 26.1.1; 26.11.3
(591) Trắng, xanh dương, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, nâu, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO THÔNG VẬN TẢI VÀ DẠY NGHỀ (VN)
Ngõ 122, đường Nguyễn Sinh Sắc, khối 10, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Bán buôn: xăng, dầu, than đá, khí đốt, ga, nhiên liệu dùng cho động cơ; bán lẻ: xăng, dầu, than đá, khí đốt, ga, nhiên liệu dùng cho động cơ.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo lái xe.

---

(210) **4-2025-37079**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN VĂN THÀNH (VN)
389/48/7/18 Lê Văn Khương, KP5, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt); thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà); cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-37080**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18

(731) PHẠM THỊ HIỀN (VN)
Căn 422 tòa Hh2a Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-37081**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18

(731) PHẠM THỊ HIỀN (VN)
Căn 422 tòa Hh2a Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; kem làm trắng da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-37085**

(540)

Winport

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN ĐÌNH QUYẾT (VN)
P716 Nơ 20 khu Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; bếp điện; bình đun nước nóng; thiết bị làm nóng nước; quạt gió (điều hòa không khí).

---

(210) **4-2025-37088**

(540)

BẮC BLING

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 8.7.4; 13.3.7; 25.1.25; 26.1.2; 26.4.18; 26.7.5

(591) Vàng cam, nâu đỏ, nâu cam, đỏ, trắng, xanh, cam, be, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH TIỆM BÁNH ĐỨC ANH (VN)
Số nhà 26, đường Hòa Đình, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; mỳ ý (pasta); bánh trung thu; bánh kẹo; bánh mỳ; bánh ngọt

---

(210) **4-2025-37092**

(540)

鲍师傅 糕点 Pastry

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) PAN JIANGLONG (CN)
No.10, Gaoxin South 4th Road, Nanshan District, Shenzhen Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ ăn vặt (trên cơ sở bánh kẹo); bánh kem; bánh mì; trà sữa; cà phê.

---

(210) **4-2025-37093**

(540)

YTL®

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECH (VN)
Số 6A Đỏ Ngọn tổ 3, TDP Tân Bình, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Đá mài; đá cắt [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-37101**

(540)

LumiAura

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TEXLITE GLOBAL (VN)
Đội 3, khu phố Guột, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ thủy tinh dùng để chứa đựng, bao gồm: bát, đĩa, ấm nước, bình nước, cốc uống nước, hộp đựng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-37102**

(540)

PRIDI®

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HULO (VN)
Khóm Trung Chín, xã Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy vắt cam [dùng điện]; máy ép trái cây; máy xay ép đa năng; máy xay cà phê; máy xay sữa hạt.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; ấm đun nước [dùng bằng điện]; quạt [điện]; nồi lẩu điện; bếp từ.

---

(210) **4-2025-37104**

(540)

Deodorant
TTL-ONE

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CLARIANT TEXTILES VIỆT NAM (VN)
429 Chiến Lược, khu phố 9, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất khử mùi cơ thể; dung dịch khử mùi cơ thể; lăn khử mùi.

---

(210) **4-2025-37111**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4
(591) Cam, đen.
(731) PHẠM THỊ THANH HUỆ (VN)
436/28 Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng gym; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; huấn luyện, giảng dạy võ thuật; tổ chức các hoạt động thể thao và các cuộc thi về võ thuật; câu lạc bộ thể thao, văn hóa.

---

(210) **4-2025-37112**

(540)

PEACEMAKER

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-37113**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.10; 26.4.18
(591) Tím nhạt, đen, trắng.
(731) BÙI PHONG LƯU (VN)
241 An Dương Vương, khu phố 10, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; trái cây được bảo quản.

Nhóm 31: Quả tươi; rau cỏ tươi; hạt [ngũ cốc]; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; cây giống; trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ].

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-37114**

(540)

CHIMAY

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN HỒ NHUNG MÂY (VN)
68 Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-37160**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TM UYÊN VY PHÁT (VN)
Khu phố Ninh Tịnh 3, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bệ xí vệ sinh (bàn cầu), bồn rửa (lavabo), bồn tắm, máy lọc nước RO (theo công nghệ thẩm thấu ngược để lọc tạp chất), máy lọc nước nóng lạnh, máy lọc nước uống.

---

(210) **4-2025-37162**

(540)

SOLLUNE

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.1; 24.15.11
(731) PHAN THỊ THANH THẢO (VN)
Số 108, đường Nguyễn Tiềm, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-37163**

(540)

Trà Xáo Tam Phân
VĨNH TÂN

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MỸ PHẨM VĨNH TÂN (VN)
818 quốc lộ 1A, thôn Vĩnh Hải, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu; hương liệu (tinh dầu); chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; trà thanh nhiệt; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống có nguồn gốc từ thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; trưng bày và giới thiệu sản phẩm; thương mại điện tử; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ các loại hàng hóa, sản phẩm như: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, tinh dầu, hương liệu, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm, trà, trà thảo mộc, trà thanh nhiệt, trà túi lọc, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống có nguồn gốc từ thảo mộc.

---

(210) **4-2025-37164**

(540)

CLOS du BOIS

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) E. & J. GALLO WINERY (US)
600 Yosemite Boulevard, Modesto, California 95354, U.S.A.
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-37166**

(540)

MediPay

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ & GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ GOTRUST (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco4,180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng điện thoại di động, có thể tải xuống; phần mềm như một thiết bị y tế [samd], có thể tải xuống.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2025-37167**

(540)

HAN-NA

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV MIKA CORP (VN)
K37/18B Nguyễn Phan Vinh, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 01: Nước dưỡng hoa (hóa chất); nước cắm hoa để hoa tươi lâu hơn (hóa chất); nước cắm hoa sinh học.

---

(210) **4-2025-37168**

(540)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SINH HỌC ABIO VIỆT NAM

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SINH HỌC ABIO VIỆT NAM (VN)
Số 479 ấp 5, xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, chất diệt nấm, thuốc trừ dệp cây, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh online, quảng cáo: phân bón, hóa chất để cải tạo đất, chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng, chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, chất diệt nấm, thuốc trừ dệp cây, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại, chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-37169**

(540)

MIKA CORP
Nước Dưỡng Hoa
Flower Food Liquid
Flora

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.12; 24.15.11; 24.15.21; 26.4.18

(591) Xanh, cam, trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MTV MIKA CORP (VN)
K37/18B Nguyễn Phan Vinh, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 01: Nước dưỡng hoa (hóa chất); nước cắm hoa để hoa tươi lâu hơn (hóa chất); nước cắm hoa sinh học.

---

(210) **4-2025-37172**

(540)

TIẾN CHUNG

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN CHUNG (VN)
Khu 12 Hoàng Xá, xã Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-37173**

(540)

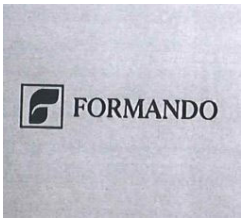

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.1; 26.4.7
(731) NGUYỄN VĂN CHUNG (VN)
Khu 12 Hoàng Xá, xã Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-37174**

(540)

KOMI

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHANG MỸ DGG (VN)
Tầng 5, tòa nhà Bea Sky, khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang 1, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; dầu xả; kem chống nắng; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-37175**

(540)

KO
MI

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHANG MỸ DGG (VN)
Tầng 5, tòa nhà Bea Sky, khu đô thị mới Tây Nam Kim Giang 1, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; dầu xả; kem chống nắng; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-37181**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.2; 26.13.25
(731) CHEN, CHIN-CHU (TW)
No.11, Ln. 188, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City 434, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Khóa cài giày; khóa cài cho thắt lưng; móc cho quần áo [khóa móc]; khuy bấm; khóa cài cho dây đeo; khuy bấm bằng kim loại cho đồ đi chân; khóa móc cho giày; móc giầy; khóa móc cho đồ đi chân; khuy bấm cho quần áo; khóa móc [dùng trong may mặc].

---

(210) **4-2025-37185**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu, trắng.
(731) YUHAN-KIMBERLY, LIMITED (KR)
29f, Lotte World Tower, 300, Olympic-Ro, Songpa-Gu, Seoul, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dĩa ăn; dao; thìa; bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa]; dao ăn, dĩa và thìa bằng chất dẻo.

Nhóm 21: Bàn chải để làm sạch núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; khăn lau làm sạch bình sữa trẻ em; bàn chải để làm sạch; bọt biển dùng để tắm; bàn chải dùng để tắm; xơ mướp dùng cho gia đình; cốc hai lớp có nắp và ống hút; cốc tập uống nước cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; cốc đựng thức ăn cho trẻ em; cốc; bộ bát đĩa, không bằng kim loại quý, trừ dao, dĩa và thìa; bộ đồ ăn cho trẻ em, trừ dao, dĩa và thìa; ống hút dùng để uống; đồ chứa đựng cho thực phẩm; đồ chứa đựng kín bằng thủy tinh dùng để bảo quản thực phẩm; đũa; giá phơi bình sữa; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-37188**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP HỒNG PHÁT (VN)
1268/5 đường 3/2, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; ắc quy khởi động; ắc quy điện cao thế.

---

(210) **4-2025-37193**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.5; 18.1.9; 18.3.23; 26.3.23; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ CHƠI TRẺ EM SMARTTOYTOY (VN)
Số 16L16 KĐT Louis City Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ chơi trẻ em.

Nhóm 35: Nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: đồ chơi, trò chơi; đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-37196**

(540)

JORDY

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Cân không dùng cho mục đích y tế; kính mắt; thiết bị sạc pin/ắc quy không dây; pin/ắc quy; cáp cho điện thoại thông minh; điện thoại thông minh; tai nghe; băng trò chơi dùng với thiết bị chơi trò chơi điện tử; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; tệp tin đa phương tiện có thể tải về; máy nhịp (âm nhạc); phim điện ảnh, đã phơi sáng; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; rô bốt dùng trong giảng dạy; biểu tượng cảm xúc (emoticon) có thể tải về cho điện thoại di động; giá đỡ sạc dành cho điện thoại thông minh; phiếu giảm giá trên thiết bị di động có thể tải về; hộp đựng tai nghe; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; ốp điện thoại di động; máy ảnh; máy tính bảng; hộp đựng kính mắt và kính râm; pin dự phòng; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; tệp tin âm nhạc có thể tải về; tệp tin video có thể tải về; nút tai cho phụ kiện điện thoại thông minh.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức cho giày; kim loại quý; cúp lưu niệm bằng kim loại quý; tượng bằng kim loại quý; hộp bằng kim loại quý; trang sức mô phỏng làm từ kim loại quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn và kim loại quý giả; hộp đựng đồ trang sức; đá quý; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; mác bằng kim loại quý dùng để đính vào quần áo; trang sức cho trang phục; ghim cài trang trí; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; khuy măng sét; vòng đeo chìa khóa có thể tự thu vào; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Băng trang trí cho điếu xì gà hoặc hộp xì gà; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; túi rác bằng vinyl dùng trong gia dụng; màng bằng chất dẻo dùng trong nhà bếp; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng giấy; vỏ bọc chậu hoa bằng giấy; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng giấy; giấy viết; giấy vệ sinh; mực xóa [in phơi]; văn phòng phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; bìa bọc hộ chiếu; đồ đựng kem bằng giấy; hộp bằng giấy; túi giấy; khăn trải bàn bằng giấy; chổi quét dùng để sơn các bề mặt nhằm mục đích phủ, bọc hoặc trang trí; lát cắt mô cho mục đích giảng dạy; máy in nhãn [đồ dùng văn phòng]; yếm dãi của trẻ em bằng giấy; thẻ tín dụng không có dải từ; bản in nghệ thuật đồ họa; tượng nhỏ bằng giấy bồi (papier mache); bản in ảnh; đất sét để nặn; sách chứa hình dán (sách sticker).

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; áo váy; áo sơ mi; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; áo cánh phụ nữ (áo blouse); tất dài; quần áo thể thao; đồ đi ở chân; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; bít tất ngắn cổ; thắt lưng đeo quần cho phụ nữ; áo khoác ngoài (trừ loại áo dùng riêng cho thể thao và trang phục truyền thống Hàn Quốc); quần áo; thắt lưng cho trang phục; quần jean; áo choàng ngoài; quần dài; hanbok [trang phục truyền thống Hàn quốc]; thắt lưng đựng tiền [trang phục]; quần áo leo núi; quần áo chơi golf; quần áo câu cá; găng tay cho trang phục; quần áo mưa.

Nhóm 26: Số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; móc dùng cho mền, chăn, thảm; ghim cài tóc; kim (không dùng cho máy khâu và mục đích y tế); hộp đựng kim; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; ghim cài, không phải đồ trang sức; lô cuốn tóc không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; đồ trang trí giày bằng kim loại; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; tấm đệm vai cho trang phục; đồ để thêu trang trí cho quần áo; trái cây nhân tạo; khuy áo kiểu cách độc đáo để trang trí; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; râu giả để trang trí; vật dụng uốn tóc, dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; hoa nhân tạo; dải băng trang trí cho đầu rèm; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí (không bằng kim loại quý); khoen nhỏ dùng cho giày dép cao su; đồ trang trí giày không bằng kim loại quý.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; thẻ trò chơi; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; vợt bắt bướm; thiết bị chơi golf; dụng cụ câu cá; thiết bị leo núi có cơ cấu mở rộng tự động; thiết bị trò chơi video; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi và đồ chơi; đồ chơi (vật để chơi); thiết bị tập luyện thể chất, không dùng cho y tế; đồ chơi trẻ em; trò chơi trong công viên giải trí; búp bê; huy hiệu đồ chơi; thiết bị tập thể dục; búp bê mô hình hành động; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-37197**

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NINIZ

(731) KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức cho giày; kim loại quý; cúp lưu niệm bằng kim loại quý; tượng bằng kim loại quý; hộp bằng kim loại quý; trang sức mô phỏng làm từ kim loại quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn và kim loại quý giả; hộp đựng đồ trang sức; đá quý; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; mác bằng kim loại quý dùng để đính vào quần áo; trang sức cho trang phục; ghim cài trang trí; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; khuy măng sét; vòng đeo chìa khóa có thể tự thu vào; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 26: Số hiệu gắn trên trang phục của người thi đấu; móc dùng cho mền, chăn, thảm; ghim cài tóc; kim (không dùng cho máy khâu và mục đích y tế); hộp đựng kim; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; ghim cài, không phải đồ trang sức; lô cuốn tóc không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; nút tai cho phụ kiện điện thoại thông minh; đồ trang trí giày bằng kim loại; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; tấm đệm vai cho trang phục; đồ để thêu trang trí cho quần áo; trái cây nhân tạo; khuy áo kiểu cách độc đáo để trang trí; huy hiệu kiểu

cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; râu giả để trang trí; vật dụng uốn tóc, dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; hoa nhân tạo; dải băng trang trí cho đầu rèm; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí (không bằng kim loại quý); khoen nhỏ dùng cho giày dép cao su; đồ trang trí giày không bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-37213**

(540)

(220) 25/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.10; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh tím than đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAKAN VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp làng nghề Công nghệ cao Tam Sơn, phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Keo dùng để ốp lát (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2025-37230**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH INTRIE VIỆT NAM (VN)
74/11 Đường Lê Liễu, quận Tân Phú, phường Tân Quý, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-37231**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.7
(731) CÔNG TY TNHH HELLO SOL (VN)
Số 3B Đường số 32, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa.

---

(210) **4-2025-37260**

(641) 4-2022-41106

(540)

OneLife

(220) 03/10/2022

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEEDCOM (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ được mã hoá; thẻ thông minh (thẻ tích hợp); thẻ trả trước đã được mã hóa hoặc từ tính; thẻ ghi nợ (đã được mã hóa hoặc từ tính); phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ trả trước; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính (ghi sẵn).

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-37265**

(540)

SamQ5
DƯỠNG TÂM NÂNG TẦM VIỆT

(220) 28/07/2025

(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.21; 25.3.3

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) 1. TRẦN THỊ NA (VN)
Tdp Đồng Trường, xã Trà My, thành phố Đà Nẵng
2. TRẦN VĂN HẠNH (VN)
Tdp Đồng Trường, xã Trà My, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; rượu sâm (rượu thuốc); cao sâm (thích hợp sử dụng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; mật ong; bánh; kẹo; cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở sâm; nước ép nhân sâm (đồ uống); nước sâm (không dùng cho mục đích y tế); nước yến; nước giải khát từ yến.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-37329**

(540)

Zingaroo

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) DƯƠNG THÚY LIÊN (VN)
P301 H3 tập thể Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế.

Nhóm 16: Giấy bao gói; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi.

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-37330**

(540)

Gatchoo

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) DƯƠNG THÚY LIÊN (VN)
P301 H3 tập thể Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; đồ uống y tế.

Nhóm 16: Giấy bao gói; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi.

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-37338**

(641) 4-2024-07400

(540)

TAMDACO®

(220) 29/02/2024
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TAMDACO (VN)
Tầng 3, tòa nhà Web3 Tower, số 15, ngõ 4, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống ống dẫn nước; phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz; phụ kiện sinh hơi nóng cho bồn tắm; bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; đồ sành, sứ (thiết bị vệ sinh: bồn tắm, chậu rửa mặt, bồn cầu).

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu và mua bán các sản phẩm: hệ thống và thiết bị vệ sinh (bồn tắm, vòi hoa sen, gương), đồ nội thất (giường, tủ, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-37340**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.5.2
(591) Đen, trắng, xám, đỏ, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRILIFE FOODS (VN)
Tầng 7, số 79 đường Xuân La, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Lê và Liên danh (LE AND ASSOCIATES LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; đồ uống cà phê có sữa; ca cao; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-37353**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, cam
(731) THỚI THANH TÚ (VN)
Toà Iris 3, khu căn hộ Hà Đô Centrosa, số 200 đường 3 Tháng 2, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà lên men; kombucha [trà nấm thủy sinh]; đồ uống lên men trên cơ sở cà phê hoặc ca cao; thạch kombucha hoa quả; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn như: rượu mơ; nước ép trái cây (chứa cồn); rượu khai vị có cồn; rượu vang; trà kombucha có chứa cồn; rượu gạo

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu sản phẩm như: đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (không chứa cồn), xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, trái cây đóng hộp, nước uống đóng chai, bia, rượu mơ, nước ép trái cây (chứa cồn), rượu khai vị có cồn, rượu vang, trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu), hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà kombucha có chứa cồn, kombucha [trà nấm thủy sinh], rượu gạo; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành quán trà sữa, cà phê, quán ăn uống và quầy ăn nhanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-37360**

(540)

HOMK

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOMK GLOBAL LIMITED (CN)
Room H28g, Blk Eh, 10th Floor, Golden Bear Ind. Ctr., 66-82 Chai Wan Kok St., Tsuen Wan, Hong Kong

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; buồng vệ sinh; hệ thống xả nước; lò sấy bằng khí nóng; bệ xí vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-37404**

(540)

popjuice

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN BAILING TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Rm.1601BldgA1, Jindahao Garden, Shanglilang, Bulan Rd, Nanwan Str, Longgang Dist, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông gòn dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút kẻ lông mày.

Nhóm 08: Kéo; kềm cắt da; lưỡi dao [dụng cụ cầm tay]; hộp đựng dao cạo; máy duỗi tóc cầm tay (dụng cụ cầm tay thao tác thủ công).

Nhóm 21: Cọ dùng để trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm; cọ chải lông mày; mút trang điểm; cọ trang điểm; chỉ (dây chỉ) kẻ lông mày.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; quảng bá; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ quảng cáo để xây dựng nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2025-37408**

(540)

VINH PHÁT

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VINH PHÁT (VN)
Số 237 đường Hà Huy Tập, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 23: Sợi; sợi bông đã xe; sợi và chỉ đã xe; sợi và chỉ bằng bông.

Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; vải len; vải bông.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: sợi, sợi bông đã xe, sợi và chỉ đã xe, sợi và chỉ bằng bông, vải, vải sợi dệt, vải len, vải bông, quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-37429**

(540)

Vitalnova

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) EVERRIS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Nijverheidsweg 1-5 6422 PD HEERLEN The Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất cải tạo đất; chế phẩm kích thích sinh học dùng trong làm vườn, nông nghiệp và lâm nghiệp, cụ thể là: dưỡng chất cho sự phát triển của lớp đất mặt cỏ, cây trồng, dưỡng chất cho cây, chế phẩm tăng cường sức sống cho cây, giá thể trồng cây.

---

(210) **4-2025-37462**

(540)

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.15.0; 4.3.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẾ HỆ MỚI (VN)
309 phố Tây Sơn, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm hoa quả đóng hộp; nước ép hoa quả để nấu ăn; bột làm từ hoa quả hoặc chiết xuất hoa quả dùng để nấu ăn; hoa quả sấy khô.

Nhóm 32: Bột làm từ hoa quả dùng để pha chế đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); sản phẩm hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống.

---

(210) **4-2025-37463**

(540)

KELA

(220) 28/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15

(731) KELA SPORT CO., LTD. (TH)
22/5-6 Saimai 40, Saimai Road, Saimai, Bangkok Thailand 10220

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; đồ đi ở chân; giày thể thao; đồ đội đầu; quần áo thể dục.

---

(210) **4-2025-37498**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 5.3.15; 26.1.1
(591) Vàng đậm, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN MẬU HẠNH (VN)
106-E5 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc nam, thuốc thảo mộc, dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán thuốc nam, thuốc thảo mộc, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-37547**

(540)

Sỹ Nguyễn

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN SỸ (VN)
Căn B1803, chung cư Diamond Hill, tdp Nam Giang 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo: dịch vụ sản xuất phim quảng cáo, videos trực tuyến, videos marketing.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube viber, twitter, instagram, tiktok); làm videos (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-37662**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng, ghi, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 24, 181 William Street, Melbourne, Victoria, Australia, 3000
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của kim thường, vật liệu xây dựng bằng kim loại; kim loại được sơn lót dạng tấm, dạng cuộn dây và dạng dải; vật liệu xây dựng bằng kim loại được sơn lót; kim loại được mạ màu dạng tấm, dạng cuộn dây và dạng dải; vật liệu xây dựng bằng kim loại được mạ màu; kim loại ở dạng tấm, dạng cuộn dây, dạng dải, dạng tấm dẹt, dạng thanh, dạng que, dạng phiến và dạng thỏi; tấm ốp mái nhà và ốp tường bằng kim loại; ván lót trần; vì kèo (khung đỡ mái nhà); xà gồ; sàn mái kết cấu; ván khuôn (cốp pha) và vật liệu gia cố bằng kim loại dùng trong xây dựng; lưới kim loại; kim loại dát và kéo thành mắt lưới (giúp bêtông vững chắc hơn); hệ thống thoát nước mưa bằng kim loại, cụ thể là hệ thống máng thoát nước mưa bằng kim loại; máng thoát nước bằng kim loại; gờ nóc mái (tấm lợp

hình tam giác dùng để che phần gặp nhau giữa hai bên mái nhà); ống thoát nước mưa và bể chứa nước mưa bằng kim loại; khung xây dựng kim loại; phần khung bằng kim loại dùng cho nhà ở và tòa nhà thương mại và các linh kiện đi kèm; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; vật liệu làm hàng rào bằng kim loại; cột trụ và ván ô (cửa, tường); ống dẫn và ống bằng kim loại; tấm kim loại phẳng bao phủ chân dàn vì kèo (khung đỡ mái nhà); dây kim loại bọc nhựa; thanh thép chữ u, miếng góc bằng kim loại; giá đỡ kim loại; ghim và kẹp; tất cả sản phẩm trên làm bằng kim loại.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý kim loại; dịch vụ sơn phủ kim loại; dịch vụ cơ khí và hóa học để xử lý hoặc chuyển đổi kim loại; dịch vụ đánh bóng, mài và cắt kim loại; dịch vụ mạ điện và mạ crôm kim loại.

---

(210) **4-2025-37702**

(540)

SensaV

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) LEUNG KAI FOOK MEDICAL CO. PTE. LTD. (SG)
84, South Bridge Road, #03-00 Leung Kai Fook Building, Singapore 058714

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; Chế phẩm làm sạch; Xi đánh giày; Chế phẩm đánh bóng; Tinh dầu; Mỹ phẩm; Nước thơm để tắm; Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; Hương thơm để thắp; Mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-37706**

(300) 2025-017666 20/02/2025 JP

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.25; 26.2.3; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.6

(591) Xanh dương

(731) DAI-ICHI SEIMEI HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (DAI-ICHI LIFE HOLDINGS, INC.) (JP)
13-1, Yurakucho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; nghiên cứu tiếp thị hoặc phân tích tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến doanh số thương mại; quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động tuyển dụng của công ty; lập kế hoạch, quản lý, thực hiện, chẩn đoán và tư vấn về kiểm tra để xác định năng lực làm việc; cung cấp thông tin liên quan đến lập kế hoạch, quản lý, thực hiện, chẩn đoán và tư vấn về kiểm tra để xác định năng lực làm việc; lập kế hoạch, quản lý, thực hiện, chẩn đoán về kiểm tra tâm lý để tuyển chọn nhân sự và tư vấn quản lý nhân sự dựa trên kết quả kiểm tra; cung cấp thông tin liên quan đến lập kế hoạch, quản lý, thực hiện, chẩn đoán về kiểm tra tâm lý để tuyển chọn nhân sự; lập báo cáo thống kê kế toán; chức năng văn phòng, cụ thể là lưu trữ hồ sơ, đặc biệt là các tài liệu hoặc băng từ; cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc vận hành các thiết bị xử lý dữ liệu cụ thể là máy tính, máy đánh chữ, máy

telex và các máy văn phòng tương tự khác; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý các chương trình nhằm thúc đẩy doanh số và khuyến khích khách hàng mua sắm liên quan đến tem tích lũy; dịch vụ giới thiệu việc làm; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin về các bài báo thông qua dịch vụ tóm lược tin tức; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ cho các sự kiện thể thao; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách tại các tòa nhà [chức năng văn phòng]; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; đại lý sắp xếp việc vận chuyển cho hoạt động giao hàng; đại lý sắp xếp việc vận chuyển ấn phẩm.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm sinh mạng; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; điều chỉnh yêu cầu bồi thường bảo hiểm phi nhân thọ; bảo hiểm phi nhân thọ; tính toán tỷ lệ phí bảo hiểm; nhận tiền gửi [bao gồm phát hành trái phiếu thay thế] và nhận tiền gửi trả góp theo định kỳ cố định; dịch vụ tài chính và chiết khấu hối phiếu; thanh toán nội hối; bảo lãnh thanh toán và chấp nhận hối phiếu; cho vay chứng khoán; mua và chuyển nhượng trái quyền tiền tệ (quyền đòi nợ); giữ an toàn vật có giá bao gồm chứng khoán và kim loại quý (dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá); dịch vụ đổi tiền; uỷ thác quản lý tài chính đối với hợp đồng tương lai tài chính; uỷ thác quản lý tài chính đối với tiền, chứng khoán, trái quyền tiền tệ (quyền đòi nợ), tài sản cá nhân, đất đai, quyền đối với tài sản gắn liền với đất, quyền đối với bề mặt hoặc cho thuê trên đất; đại lý đăng ký mua trái phiếu; giao dịch ngoại hối; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng; môi giới mua tín dụng; phát hành phiếu mua hàng, phiếu giảm giá trả trước; đại lý thu tiền gas hoặc tiền điện; thu hộ tiền thanh toán hàng hóa theo ủy thác; mua và bán chứng khoán; giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán; giao dịch quyền chọn chứng khoán; giao dịch hợp đồng tương lai về chứng khoán tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới chứng khoán, hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán, quyền chọn chứng khoán và hợp đồng tương lai về chứng khoán tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới đại diện ủy thác với giao dịch có hoa hồng tại thị trường nội địa đối với chứng khoán, hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và quyền chọn chứng khoán; đại lý môi giới đại diện ủy thác với giao dịch có hoa hồng trên thị trường nước ngoài đối với chứng khoán và hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán; đại lý môi giới hợp đồng kỳ hạn chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn của hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn của quyền chọn chứng khoán, giao dịch giao ngay và giao dịch kỳ hạn của hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán; môi giới thanh lý chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; chào bán chứng khoán; dịch vụ môi giới liên quan đến đăng ký hoặc chào bán chứng khoán; cung cấp thông tin thị trường chứng khoán; đại lý giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa; quản lý tòa nhà; dịch vụ đại lý cho thuê dài hạn hoặc cho thuê ngắn hạn tòa nhà; cho thuê dài hạn hoặc cho thuê ngắn hạn tòa nhà; mua và bán tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản cho mua hoặc bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về tòa nhà hoặc đất đai [bất động sản]; quản lý đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê dài hạn hoặc cho thuê ngắn hạn đất; cho thuê đất; mua và bán đất; dịch vụ đại lý bất động sản cho mua hoặc bán đất; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; định giá đá quý; định giá ô tô đã qua sử dụng; đánh giá tài chính tín dụng công ty; quyên góp quĩ từ thiện; cho thuê máy đếm tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy rút tiền; cho thuê máy rút tiền tự động; đầu tư vốn.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm các bộ phận của chúng] hoặc hệ

thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; cho thuê thiết bị đo lường; nghiên cứu về xây dựng công trình hoặc quy hoạch đô thị; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về phòng ngừa ô nhiễm; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về kỹ thuật dân dụng; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; nghiên cứu y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; tiệm cắt tóc; cung cấp thông tin liên quan đến chăm sóc y tế; cung cấp thông tin y tế; dịch vụ khám sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến nha khoa; cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị và cấp phát thuốc; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ sức khỏe tâm thần; tư vấn về thực hành lâm sàng; cung cấp dịch vụ y tế từ xa thông qua quyền truy cập 24/7 tới bác sĩ đa khoa trực tuyến; hướng dẫn và tư vấn về chế độ ăn uống và dinh dưỡng; tư vấn y tế; dịch vụ khám sức khỏe trực tuyến; dịch vụ thiền định.

---

(210) **4-2025-37707**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.17.11; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (bán sỉ), bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo về: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh), thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu, phụ liệu để sản xuất thuốc phòng và chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-37723**

(540)

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MORICO LIFE (VN)
Km01, đường Phan Trọng Tuệ, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy ép chậm; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; robot hút bụi; máy nhào bột; máy giặt; máy xay sinh tố; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy xay; máy khuấy

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa, thìa]; dụng cụ cắt miếng hoa quả; dao kéo; cái muôi [dụng cụ cầm tay]; dao ăn, dĩa và thìa cho em bé.

Nhóm 11: Tủ lạnh; nồi chiên không dầu; bếp điện; bếp từ; thiết bị điều hòa không khí; lò nướng; nồi ấp suất dùng điện; chảo rán dùng điện; máy lọc nước; máy pha cà phê dùng điện; nồi lẩu nướng dùng điện; máy làm sữa hạt, chạy điện; máy nấu sữa hạt; bóng đèn; bóng đèn điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi cơm điện; máy hút mùi; nồi chiên không dầu; mấy sấy tóc.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; bộ đồ ăn (ngoại trừ dao, dĩa, thìa); đũa; dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện; chảo không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; nồi hấp thực phẩm; nồi áp suất, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-37726**

(540)

RAWROW

(220) 29/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) RCC INC. (KR)
2F, 89, Seongsui-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi; túi treo comple, áo sơ mi và váy hoặc túi treo áo sơ mi; ba lô; túi đeo chéo; túi xách đi chợ; vali [hành lý]; túi du lịch; ví tiền; dây đai cho hành lý; ví đựng chìa khóa hoặc túi nhỏ bằng da.

Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài; áo [trang phục]; áo thun ngắn tay; quần dài; mũ; khăn quàng cổ; đồ đi ở chân; bít tất ngắn cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-37803**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.1; 3.4.4; 24.1.1
(591) Đen, trắng, nâu đậm.

(731) KASHANGGE INTERNATIONAL TRADING LIMITED (CN)
Room 10, Floor 23, New Era Industrial and Commercial Centre, 704 Prince Edward Road East, San Po Kong area, Kowloon city, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, xí nghiệp; sơn nội thất và ngoại thất; bọc đệm; làm sạch xe cộ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; giặt khô

Nhóm 40: Xử lý kim loại; dịch vụ in; đánh bóng bằng cách mài; hồ vải; xử lý nước; gia công vải chịu lửa

---

(210) **4-2025-37854**

(540)

HADUSAMIN

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102, phố Chi Lăng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-37953**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng.

(731) ZHANG, ZHAOPENG (CN)
Huaguang Industrial Zone, Gurao Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Ca vát; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); giày dép; mũ (nón); quần áo; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-37956**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 1.15.23; 1.15.24; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, cam, vàng, hồng tím.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ AN PHÁT (VN)
Số 253 phố Trần Quốc Hoàn, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy trợ giảng không dây [thiết bị giảng dạy]; thiết bị giảng dạy.

---

(210) **4-2025-37957**

(540)

kimair.

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT HỢP NHẤT HÀ NỘI (VN)
Số 37, ngõ 83, đường Kẻ Tạnh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; phụ tùng của máy nén khí; máy sấy khí công nghiệp; phụ tùng của máy sấy khí công nghiệp.

---

(210) **4-2025-37958**

(540)

DAGII NAILS

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH TV EDANA (VN)
Xóm 3, thôn Văn Trai, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; gel làm bóng móng; sơn nền móng tay; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; sơn móng (tay, chân).

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm: chổi trang điểm; bút vẽ/cọ vẽ móng tay/móng chân; cọ mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-37959**

(540)

TROSIE GARDEN

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.27

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI TROSIE (VN)
Km 2 đường Hồ Chí Minh, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-37960**

(540)

A2L WORK SPACE

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.11.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI A2L (VN)
471/6 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ nhà bếp; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), tủ nhà bếp, đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 37: Thi công nội thất; thi công nội thất khách sạn; thi công nội thất căn hộ chung cư và gia đình; thi công nội thất văn phòng.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-37961**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT NHẬP KHẨU HTM (VN)
24 đường Trần Phú, thôn Xuân La, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-37962**

(540)

PVM
PU VIETNAM MANUFACTURING

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT PU VIỆT NAM (VN)
Thôn Thượng Phúc, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Nhựa (plastic) (nhựa bán thành phẩm); cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-37963**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25
(731) PHẠM THỊ DUNG (VN)
Xóm 6, xã Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-37964**

(540)

LIVAINC

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LI VA (VN)
62 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thắt lưng da, thắt lưng [trang phục], ví, túi xách, ba lô, móc khoá, thẻ gửi hành lý, bìa bọc hộ chiếu.

---

(210) **4-2025-37971**

(540)

JADNEE

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) JINHUA MEICHEN TRADING CO., LTD (CN)
1/f, Building 3, No. 708, Huancheng North Road, Xinshi Street, Wucheng District, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; phao để câu; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả]; mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-37973**

(540)

Robiny

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TRIỆU PHÁT (VN)
P101 BT2.4 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩm chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khô); khăn ướt được làm từ vải; khăn ăn bằng vải dệt; miếng vải dùng để tẩy trang; khăn mặt bằng vải; khăn lau mặt bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: bông tẩy trang, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông tẩm chế phẩm tẩy trang, khăn vải không dệt (khô), khăn ướt được làm từ vải, khăn ăn bằng vải dệt, miếng vải dùng để tẩy trang, khăn mặt bằng vải, khăn lau mặt bằng vải.

---

(210) **4-2025-37974**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH (VN)
Thôn Liên Thượng, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Sách; báo chí.

Nhóm 25: Quần áo trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi.

Nhóm 35: Bán hàng qua mạng internet (bán hàng online).

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin về giải trí qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, tiktok, youtube, instagram, thread, website); dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-37975**

(540)

LEEON
STUDIO

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH ÁO CƯỚI GIA NGUYỄN (VN)
Thửa đất 379 đường Lý Thái Tổ nối dài, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2025-37976**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN QUỐC CƯỜNG (VN)
118/1 ấp Quí An, xã Quới Điền, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-37978**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KR FRIENDS (VN)
Số 17 ngõ 179 Đình Thôn, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-37979**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) ĐẶNG HÀ KIỀM THU (VN)
Thôn Đồng Kinh, xã Nam Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm thời trang cho nam gồm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày, dép, thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-37980**

(540)

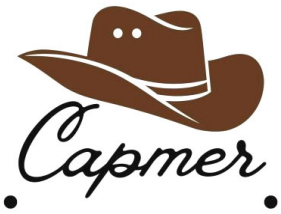

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.17; 9.7.25; 26.1.4
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN NGỌC THÁI (VN)
Khu 17, xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Mũ (nón); đồ đội đầu; mũ (nón) bóng chày; mũ (nón) lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ (nón) có tấm che nắng; mũ (nón) tai bèo; mũ (nón) bucket; mũ (nón) da lộn; mũ (nón) len.

---

(210) **4-2025-37981**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Hồng nhạt, đen.
(731) NGUYỄN HUỲNH CẨM TÚ (VN)
Ấp Vàm Răng, xã Sơn Kiên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm dưỡng da; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm dưỡng da, xịt khoáng (mỹ phẩm), tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum) dùng để làm đẹp, sữa tắm, dầu gội, son môi, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-37982**

(540)

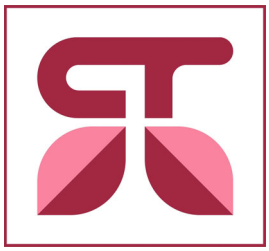

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.3.1; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, hồng, hồng đậm.
(731) ĐẶNG HÀ KIỂM THU (VN)
Thôn Đồng Kinh, xã Nam Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm thời trang cho nữ gồm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày dép, váy, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-37984**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SONG YẾN UNIFORM & FASHION (VN)
03 Lê Đại, phường Hòa Cường Bắc, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

---

(210) **4-2025-37985**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23; 26.4.10
(591) đen, vàng, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH MATSUKI VIỆT NAM (VN)
Số 8 đường Quảng An, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-37986**

(540)

HOBBY

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển đậm.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Số nhà 18, ngách 18, ngõ 22 phố Lụa, TDP Chiến Thắng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; cặp; ví.

---

(210) **4-2025-37987**

(540)

Luna Ngoc

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Xanh nước biển đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SONG YẾN UNIFORM & FASHION (VN)
03 Lê Đại, phường Hòa Cường Bắc, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng [trang phục], cà vạt)

---

(210) **4-2025-37988**

(540)

CHIẾN 2 THẦN VN

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24; 23.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, nâu, vàng nâu, xám.
(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)
Số nhà 176, ngõ 24 Kim Đồng, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc; vật liệu giả da; vali; túi; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ba lô; ví tiền; ô.

Nhóm 24: Vải; vật liệu dệt; khăn tay bỏ túi bằng vải; chăn; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; vải dùng để bọc đồ đạc.

---

(210) **4-2025-37989**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.13; 5.3.15; 5.9.19
(591) Vàng, nâu, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ GIÁO DỤC PASSEDU (VN)
Phòng 502, tầng 5, 66 Trần Đại Nghĩa, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; dịch vụ phục vụ khách du lịch (dịch vụ chuyên chở khách du lịch, dịch vụ hướng dẫn viên du lịch, dịch vụ đóng gói hành lý, dịch vụ đặt vé máy bay/tàu hỏa/tàu thủy); dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa./

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; câu lạc bộ ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-37990**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN A NICE HOME CO., LTD. (CN)
507, Building D1, No. 14, Xiusheng 2nd Road, Xiuxin Community, Kengzi Street, Pingshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò nướng (lò rang, lò nung); nồi nấu đa năng; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị tẩy uế; bộ tản nhiệt, dùng điện (lò sưởi, dùng điện).

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; cốc (tách, chén); đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-37991**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHILONG (VN)
Tầng 12 (1206), CitiLight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; đồ trang sức tráng men; dây chuyền [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; Vòng đeo tay [đồ trang sức]

Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc.

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo, đồ trang sức tráng men, dây chuyền [đồ trang sức], nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], trà, trà ướp lạnh, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trà có sữa, trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-37992**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN PHÒNG PHẨM HỒNG HÀ (VN)
25 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Vở; sổ; dụng cụ học sinh; họa phẩm; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-37993**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Hồng nhạt, đỏ.
(731) NURAN TUNC (TR)
Kirecburnu Mah. Ishak Sokak No.7 Daire.9 Tarabyaustu, Sariyer, Istanbul, Turkey.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép; quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo thể thao, giày dép, quần áo.

---

(210) **4-2025-37994**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.1.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18; 26.11.9
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) ALTUNIS - TRADING, GESTÃO E SERVIÇOS, SOCIEDADE UNIPESSOAL, LDA (PT)
Avenida Arriaga, No. 73, 1 andar, sala 113, 9000-060, Funchal, Madeira, Portugal
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu cốc tai (rượu hỗn hợp); rượu vang.

---

(210) **4-2025-37995**

(540)

KIYOSO

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(731) GIVI SOLUTION SDN. BHD. (MY)
No.50, Jalan 10/152, Off Bt 6, Jalan Puchong, Taman Perindustrian OUG, 58200 Kuala Lumpur Malaysia

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe không dây; loa không dây; thiết bị sạc điện thoại di động; ổ cắm điện; thiết bị sạc pin; thiết bị để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-37996**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) HAUTE FRAGRANCE COMPANY, SIA (LV)
Gertrudes iela 39 - 1 Riga, LV-1011 Latvia

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chất pha chế dầu thơm; nước hoa; nước thơm để xức sau khi tắm; hương thơm tổng hợp (nước hoa); tất cả các sản phẩm trên có nguồn gốc từ Pháp hoặc được sản xuất tại Pháp.

---

(210) **4-2025-37997**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.9.1; 24.15.11; 26.1.1; 26.1.13

(591) Vàng ánh kim, xanh ngọc lục bảo, tím, trắng, đen.

(731) NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN (VN)
Số 195 phố Vũ Hữu, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; ứng dụng về giáo dục, giải trí cho người dùng có thể tải xuống được cho điện thoại di động, máy tính bảng và thiết bị di động điện tử khác; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; phần mềm trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 16: Sách; sách mỏng; áp phích quảng cáo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bằng bìa cứng; tập giấy viết (văn phòng phẩm); đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); giảng dạy; huấn luyện (đào tạo); tổ chức sự kiện giáo dục; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo); khoá đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-37999**

(540)

삼송빵집 1957

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu, hồng đậm, trắng.
(731) SAMSONG BNC CO., LTD. (KR)
24, Yonghak-ro 25-gil, Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về bánh mỳ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về bánh mỳ; dịch vụ bán buôn liên quan đến bánh mỳ; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các hiệu bánh mỳ; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa trực tuyến; Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ trong việc quản lý các doanh nghiệp được nhượng quyền; cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực thương mại hóa sản phẩm trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền thương mại; cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực quản lý kinh doanh trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn liên quan đến hoạt động nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-38023**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.18; 26.4.9; 26.11.8
(731) SHENZHEN ACE DISPLAY LIMITED COMPANY (CN)
501, Building A2, No. 302 Guiyue Road, Dafu Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chỉ báo định lượng; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màn hình video; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị sạc điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-38026**

(540)

vanni

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHONGSHAN QUKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5th Floor, No. 146, Dongfu 2nd Road, Dongfeng Town, Zhongshan City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; hệ thống làm lạnh nước; hệ thống làm sạch nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-38035**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 25.3.3; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, hồng, xanh, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGON NGON 365 (VN)
Lô CN -12, khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phía Đông Bắc nút giao Vực Vòng, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Động vật giáp xác, không còn sống; thịt; động vật có vỏ cứng, không còn sống; sản phẩm sữa; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-38050**

(540)

DÂU

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT & XNK MINH THƯ (VN)
SN 141, đường Hoàng Liên, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Lúa.

---

(210) **4-2025-38105**

(540)

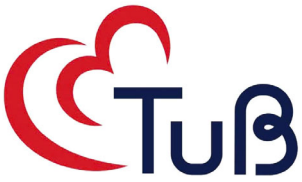

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TUB (VN)
Số 5/26 Mạc Thị Bưởi, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Vòng đeo tay dùng cho mục đích y tế; thiết bị giám sát bệnh tiểu đường; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-38232**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TCA (VN)
Số 59 đường Gia Thượng, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến ăn được); tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã chế biến; tổ yến tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào; yến chưng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); đồ uống giải rượu (không chứa thuốc, không chứa cồn); đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-38233**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TCA (VN)
Số 59 đường Gia Thượng, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến ăn được); tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã chế biến; tổ yến tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào; yến chưng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); đồ uống giải rượu (không chứa thuốc, không chứa cồn); đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-38258**

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025

(540)

BOXA

(731) BREW BRANDS PATENT RIGHTS MANAGEMENT DWC-LLC (AE)
Express Smart Desk, 4th Floor, A1 Building, Dubai Aviation City Corporation, Dubai South, Dubai-UAE

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn làm từ rượu mạnh được pha chế sẵn.

---

(210) **4-2025-38260**

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Laqoo

(731) ASAHI KASEI HOME PRODUCTS CORPORATION (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Chất làm khô dùng để hút ẩm; hóa chất sử dụng trong công nghiệp; hóa chất sử dụng trong sản xuất các chế phẩm làm sạch.

Nhóm 03: Chất và chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất làm sạch tay và ngón tay; sản phẩm xà phòng; khăn ướt (làm bằng vải/vải không dệt) có chứa chất làm sạch.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; chế phẩm khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi phòng; chất khử mùi nhà bếp; chất khử mùi dùng trong gia đình; chất tẩy uế dùng trong gia đình; chế phẩm trừ sâu bọ, côn trùng; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn.

Nhóm 06: Lá nhôm dùng cho nấu nướng; lá kim loại chuyên dùng cho chảo rán cho mục đích nấu nướng.

Nhóm 16: Túi bằng chất dẻo dùng cho gia đình, dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo để bọc thực phẩm dùng trong gia đình; tờ giấy dùng để nấu ăn; tấm không dệt dùng để nấu ăn, bao gồm các sản phẩm bằng giấy; túi bằng chất dẻo đựng thực phẩm; giấy lau bếp; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; túi lót thùng rác [túi rác hoặc túi đựng rác bằng giấy hoặc chất dẻo]; khăn ướt (làm bằng giấy) dùng để làm sạch; giấy lau để làm sạch; khăn lau bằng giấy; giấy và khăn giấy để lau chùi; giấy và khăn giấy để lau sàn.

Nhóm 21: Hộp nhựa đựng thực phẩm; hộp nhựa dùng trong gia đình; dụng cụ làm sạch và dụng cụ để rửa; bọt biển dùng trong nhà bếp; bọt biển dùng để làm sạch; khăn lau chùi; khăn lau chùi dùng một lần bằng vải dệt; khăn lau chùi không dệt; bông tăm làm sạch dùng trong gia đình; bọt biển dùng để tắm; bọt biển cho mục đích gia dụng; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo dùng để nấu ăn bằng lò vi sóng; cán cây lau để gắn khăn lau ướt.

---

(210) **4-2025-38279**

(540)

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BIDA APLUS VIỆT ĐÀI (VN)
Số 117-119 phố Lâm Hạ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Vật đệm bàn bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; bàn bi-a.

---

(210) **4-2025-38317**

(540)

雅仓
Seayayun

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6
(731) SHENZHEN YANGGUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 5C-004, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-38318**

(540)

Gerlorzi

(220) 31/07/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHANGHAI MEIDOU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 1, No. 8218, Jinda Road, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu gội đầu; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-38367**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 2.5.2; 2.5.27; 3.13.1; 25.1.5; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh ngọc đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BEAUTYWORLD (VN)
B20, khu villa Mỹ Mỹ, đường Nguyễn Hoàng, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bút chì kẻ lông mày; xà phòng.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-38378**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10
(591) Trắng sữa, hồng, trắng.
(731) PHAN NỮ HUỲNH TRANG (VN)
Khối phố An Đông, xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ sơ sinh, quần áo cho em bé, đồ ăn dặm cho bé, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng bổ sung cho bé, sữa, tã, bỉm, khăn lau, xe tập đi.

---

(210) **4-2025-38379**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.3; 2.5.23; 2.5.30
(591) Trắng, hồng, đen, nâu, xám, đỏ.
(731) PHAN NỮ HUỲNH TRANG (VN)
Khối phố An Đông, xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ sơ sinh, quần áo cho em bé, đồ ăn dặm cho bé, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng bổ sung cho bé, sữa, tã, bỉm, khăn lau, xe tập đi.

---

(210) **4-2025-38397**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.9.1; 25.5.3; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TMDV MTV T&T VIỆT NAM (VN)
126/38 đường 46, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các phụ kiện điện thoại (bao gồm: sạc dự phòng, bộ sạc, tai nghe, phụ kiện bảo vệ điện thoại); mua bán các thiết bị dùng để phát ra âm thanh (các thiết bị loa); mua bán quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-38415**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời, cam, cam đậm, xanh dương, đen, trắng.
(731) SILVER LION ENTERPRISE IMPACT PTE. LTD. (SG)
346 Balestier Road, #05-02, Ritz Mansions, Singapore 329776
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-38504**

(540)

ZOMIL

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-38505**

(540)

RAYPRO

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP EASTCHEM VN (VN)
Lô MA3, KCN Đức Hòa 1, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-38506**

(540)

NOKA
The Smart Way to Clean

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.3; 26.1.1

(591) Xanh tím than, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP THIÊN PHÚ (VN)
Lô 33, khu công nghiệp Lại Yên, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy súc rửa chai; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy thái thịt, dùng điện; máy cắt lát rau củ quả, dùng điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch.

---

(210) **4-2025-38509**

(540)

Tinh Ngọc

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.9

(591) Xanh, trắng.

(731) ĐÀO HOÀNG HIỆP (VN)
Số C7, tập thể Kỹ thuật Điện ảnh, ngõ 24 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang sức ngọc trai, trang sức gỗ quý, trang sức đá quý, trang sức vàng bạc, đồ thủ công mỹ nghệ từ đá và gỗ, vàng bạc.

---

(210) **4-2025-38511**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.1.20; 2.5.21; 5.11.13
(591) Xanh, trắng đục.
(731) NGUYỄN HỒ THANH (VN)
Số nhà 557 đường Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ.

---

(210) **4-2025-38512**

(540)

Penemira

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38513**

(540)

Fidrocol

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38514**

(540)

Avibenam

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38515**

(540)

Amoxitiem

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38516**

(540)

Amoxentra

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38517**

(540)

Vonacid

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38518**

(540)

Ceftotazo

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38519**

(540)

Moxazan

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38520**

(540)

Neuromaxil

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38521**

(540)

Ceptoval

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP IPP VIGOR GROUP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-38522**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, be nhạt, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TUYẾT - TDP SỐ 1 - THỊ TRẤN CỒN (VN)
Xóm 4, xã Hải Tiến, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-38528**

(540)

AURANÉ
PROFESSIONAL

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CAO ĐẠT (VN)
820/122B Nguyễn Kiệm, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-38529**

(540)

AURANÉ
PROFESSIONAL

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.7; 26.4.1; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CAO ĐẠT (VN)
820/122B Nguyễn Kiệm, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-38530**

(540)

HOA HẠ

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả ướt; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là: thịt, cá, trứng, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, sirô, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; tiếp thị sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-38532**

(540)

(220) 01/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, cam, nâu, xám, trắng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAINTTHAI (VN)
703/38 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo.

---

(210) **4-2025-38533**

(540)

HOSIANA

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HOSIANA VIỆT NAM (VN)
318 Nguyễn Xiển, khu phố Gò Công, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-38534**

(540)

wetrade.
IN TRUST WE TRADE

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(731) WETRADE HOLDING LIMITED (MY)
Unit Level 9F(2), Main Office Tower, Financial Park Labuan, Jalan Merdeka, 87000 Federal Territory of Labuan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới chứng khoán, hàng hóa và hợp đồng hàng hóa tương lai; môi giới trực tuyến để trao đổi và giao dịch liên quan đến tiền tệ và các sản phẩm tài chính khác; dịch vụ quản lý, môi giới và tư vấn đầu tư; dịch vụ trao đổi tiền điện tử; dịch vụ đầu tư tiền điện tử; dịch vụ môi giới tiền tệ; dịch vụ môi giới tiền kỹ thuật số; dịch vụ đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ kinh doanh tiền kỹ thuật số; chuyển tiền điện tử tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ môi giới ngoại tệ; dịch vụ trao đổi ngoại tệ; dịch vụ chuyển ngoại tệ.

---

(210) **4-2025-38535**

(540)

FINISTERRE

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) FINISTERRE UK LIMITED (GB)
Unit 6 Wheal Kitty Workshops, St. Agnes, Cornwall, TR5 ORD, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Hành lý [vali và túi xách], rỗng; bao/túi/bị xắc; ví tiền; túi xách; ba lô; túi cho người cắm trại; túi cho người leo núi; túi đựng quần áo; túi du lịch; túi dùng ở bãi biển; túi đeo ở thắt lưng; túi đeo ở hông; túi đựng ván lướt sóng, không dùng riêng cho ván lướt sóng; túi đựng giày ống; túi bucket (loại túi thân cao, đế bằng, trông như chiếc xô); túi bao tử; túi hành lý xách tay để mang lên máy bay; túi canvas; túi canvas dùng để đi mua sắm; túi xách đa năng; túi xách mang theo người; túi thay đồ; túi vải; túi cho người đưa thư; túi quai chéo; túi đựng vật dụng dã ngoại trong ngày; túi dây rút; túi chống nước; túi xách hình trống; túi

xách hình trống để du lịch; túi xách cho phi hành đoàn bay; khung cho túi [bộ phận kết cấu của túi]; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi tập thể dục; túi xách tay; túi đi bộ đường dài; túi xách to; túi đựng bộ dụng cụ nghề; túi dệt; túi đựng đồ đan len; túi da; ví da; túi mua sắm bằng da; túi hành lý; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi đeo chéo kiểu đưa thư; túi du lịch nhỏ để đi qua đêm; túi đóng gói hành lý; ví bỏ túi; túi nhỏ bằng da; túi cầm tay cho phụ nữ; túi mua sắm có thể sử dụng lại được; túi dạng cuộn; túi kéo; ba lô có nắp cuộn; túi có nắp cuộn; ba lô loại to; túi đựng giày khi đi du lịch; túi đeo vai; túi đeo chéo loại nhỏ; vali; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân; túi đựng đồ trang điểm cá nhân; túi tote; túi bằng vải khăn bông; hành lý du lịch [vali và túi xách; túi xách du lịch; túi đeo ở eo; túi để đựng các đồ dùng vệ sinh khi đi ra ngoài; túi chống thấm nước; túi có bánh xe; vali có bánh xe; hành lý [vali và túi xách có bánh xe.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; giày cao cổ; dép; giày thuyền; giày lười; giày kiểu đơn giản; giày trang trọng; giày ống trang trọng; giày ống đi bộ; giày tập [giày dép]; giày chơi gôn; giày thể thao; áo ngoài mặc chui đầu; trang phục chui đầu có mũ; áo len chui đầu có mũ; áo len chui đầu; áo nịt len [trang phục]; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; áo len dài tay; áo ba lỗ; áo nỉ; áo thun nỉ; áo thun ngắn tay; áo sơ mi; áo chẽn không tay; bít tất ngắn cổ; tất ngắn đến mắt cá chân; tất mỏng; tất dài; quần áo bó; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần dài; bộ đồ thể thao; quần jeans; quần mặc thường ngày; quần soóc; bộ quần áo; quần túi hộp; quần lửng; quần cho người đạp xe đạp; quần áo mặc lót bên trong; quần áo giữ nhiệt; đồ lót; váy; áo cánh; áo váy; trang phục đeo cổ; quần áo ngủ; áo khoác [trang phục]; áo khoác có mũ trùm đầu (ở bắc cực); áo bành tô; áo choàng ngoài; áo cộc tay; áo lót; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; áo khoác choàng [trang phục]; áo gilê [trang phục]; yếm; quần áo gió; trang phục lướt sóng; trang phục lao động; áo liền quần trang phục]; găng tay làm bằng da hoặc lông; giày cao cổ dùng cho thể thao; áo choàng thay đồ; đồ bơi; quần áo bơi; áo bơi hai mảnh [bikini]; quần áo mặc đi biển; thắt lưng [trang phục]; dây đai buộc eo cho trang phục; áo [trang phục]; áo len chui đầu dệt kim; áo len chui đầu cổ lọ; khăn quàng cổ; khăn rằn [khăn quàng cổ].

---

(210) **4-2025-38536**

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

La Farm

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG (VN)
Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 29: Rau, trái cây được bảo quản, phơi khô; mứt ướt; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; nước trái cây [đồ uống]; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: rau, trái cây được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, cà phê, chè, ca cao, mật ong và các sản

phẩm thay thế chúng, sô cô la, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây, đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước trái cây [đồ uống], nước ép trái cây, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, chiết xuất trái cây [có cồn], chiết xuất alcolic; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thực phẩm, đồ uống; dịch vụ quản lý kinh doanh tạm thời; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-38537**

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LaFarm

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG (VN)
Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 29: Rau, trái cây được bảo quản, phơi khô; mứt ướt; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; nước trái cây [đồ uống]; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: rau, trái cây được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, cà phê, chè, ca cao, mật ong và các sản phẩm thay thế chúng, sô cô la, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây, đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước trái cây [đồ uống], nước ép trái cây, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, chiết xuất trái cây [có cồn], chiết xuất alcolic; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thực phẩm, đồ uống; dịch vụ quản lý kinh doanh tạm thời; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-38538**

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PM YUPCO

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH TUYỀN (VN)
Đường Trần Văn Ẩn, ấp Công Thiện Hùng, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay: đá cắt gạch, đá cắt sắt, cưa.

---

(210) **4-2025-38539**

(540)

CAFE
ĐẶNG LISA

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOÀNG XUÂN THỦY (VN)
Phòng 234-CT11 khu đô thị Kim Văn-Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-38554**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16
(731) NGUYỄN THỊ MỸ PHƯỢNG (VN)
29C Phan Xích Long, phường 4, Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; đồng hồ chạy điện; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; hộp trưng bày đồng hồ.

Nhóm 18: Túi xách; ví nữ.

---

(210) **4-2025-38558**

(540)

MarinO$_2$

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) YAN ZHIMING (CN)
No. 131/2, Xiali Datangpo Village, Nanhai Street, Dianbai District, Maoming City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa rửa mặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-38559**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Nâu nhạt, đen, kem nhạt, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DV THỜI TRANG ÁNH MAI (VN)
69 đường số 65, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày dép; mũ; nón.

---

(210) **4-2025-38560**

(540)

Uxi Home
Trusted Home Essentials

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ UXI HOME (VN)
834 đường Máng Nước, tổ dân phố Vân Tra, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm làm thơm phòng; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi.

Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công); máy hút bụi; máy xay; máy trộn; máy bơm; máy phát điện.

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; chảo điện; lò nướng bánh; đèn điện; đèn năng lượng mặt trời; thiết bị khử mùi không khí.

Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; giấy bao gói; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; văn phòng phẩm.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa); ấm đun nước, nồi, xoong, chảo không chạy điện; bàn chải.

Nhóm 24: Khăn lau bằng vải (khăn mặt); khăn tắm (trừ quần áo); khăn trải bàn (không bằng giấy); bộ đồ trải giường bằng vải; túi ngủ; chăn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; tổ chức hội trợ, triển lãm nhằm mục đích xúc tiến thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ siêu thị mua bán các sản phẩm như: sơn, véc ni, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh (không chứa thuốc), chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chất khử mùi cho người hoặc động vật, chế phẩm làm thơm phòng, vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, phân bón, thuốc diệt nấm, khóa cửa bằng kim loại và chìa khóa, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bản lề cửa, máy hút bụi chạy điện, máy khuấy chạy điện, máy trộn chạy điện, máy bơm chạy điện, camera giám sát, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang dùng trong y tế, găng tay dùng trong y tế, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, thiết bị và hệ thống để sưởi nóng, thiết bị và hệ thống để làm mát, thiết bị và hệ thống để sinh hơi nước, thiết bị và hệ thống để nấu nướng, thiết bị và hệ thống để sấy khô, thiết bị và hệ thống để thông gió, thiết bị và hệ thống để cấp nước dùng cho mục đích vệ sinh, nồi chiên không dầu, chảo điện, lò nướng, lò vi sóng, bếp điện từ, bếp ga, máy xay vận hành bằng điện, xe đạp và phụ tùng xe đạp, đồ trang sức, đồ kim hoàn, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc, giấy ăn, khăn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, bút, túi du lịch, ba lô, cặp sách, va li du lịch, ô, dù, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc trong nhà, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc dùng trong trường học, dụng

cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), đồ chứa dùng cho gia đình, đồ chứa dùng cho bếp núc và nấu nướng, lọ hoa, chai lọ, dụng cụ đun nấu không chạy điện (ấm đun nước, nồi áp suất, nồi, xoong, chảo), cốc giấy và đĩa giấy dùng cho bàn ăn, bát, đĩa, ấm pha trà, chén, ly, cốc, rổ, giá, giỏ, khay, thớt, dụng cụ cho mục đích gia dụng, bàn chải, khăn lau bằng vải, khăn mặt, khăn tắm, khăn trải bàn, khăn trang trí trên bàn không bằng giấy, quần áo thời trang, đồ đội đầu, đồ đi chân, đăng ten, dải và đồ để thêu trang trí, ruy băng và nơ dùng để may vá, khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, giấy dán tường, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau, cà phê, chè, ca cao, đồ uống trên cơ sở như (cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà), ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người, bánh kẹo, gia vị, ngũ cốc chưa chế biến, rau tươi, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, rượu vang, rượu mạnh.

---

(210) **4-2025-38562**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.9; 26.11.7
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG H&T (VN)
Nhà ông Phan Văn Xuân, thôn Thượng Phú, xã Hồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa nội, ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ thi công sửa chữa nhà cửa; lắp đặt nội thất (thi công thiết kế nội thất và sửa chữa).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất công trình; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-38563**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.9; 26.11.7
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG H&T (VN)
Nhà ông Phan Văn Xuân, thôn Thượng Phú, xã Hồng Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa nội, ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ thi công sửa chữa nhà cửa; lắp đặt nội thất (thi công thiết kế nội thất và sửa chữa).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất công trình; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-38564**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 26.11.12
(731) LÊ VĂN DŨNG (VN)
1 kiệt 58 Duy Tân, phường An Cựu, thành phố Huế

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe máy, phụ tùng của xe máy nhông xích xe máy, má phanh xe máy, ty giảm xóc cho xe máy, săm ốp cho xe máy, ắc quy cho xe máy, dầu nhớt cho xe máy, nhông sên đĩa (cả bộ com lê), má phanh đĩa, má phanh cơ, tay nắm cao su, gác chân trước và sau, vòng bi, IC (bộ phận đánh lửa của xe máy), củ đề, còi xe, bugi, giảm xóc (phuộc nhún), chổi than đề, bộ hơi máy com lê, xẹc măng, dây ga, dây công tơ mét, dây phanh tay các loại, bộ pha đèn, dây cu roa, ổ khóa xe, bình xăng con, lá côn, bộ côn xe.

---

(210) **4-2025-38565**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 7.3.2; 11.3.3; 25.12.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh đen, trắng, ghi.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ THỦY (VN)
15A Nguyễn Du, phường Lâm Viên, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy cà phê và trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-38566**

(540)

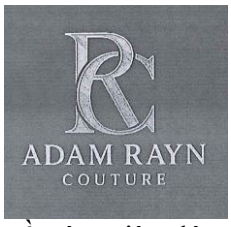

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) PHÙNG THỊ LINH (VN)
Thôn Do Thượng, xã Tiền Phong, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất tay; tất chân; thắt lưng thời trang.

---

(210) **4-2025-38567**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(591) Xanh lá cây.
(731) NGUYỄN MINH LONG (VN)
134 Nguyễn Văn Tuyết, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-38568**

(540)

Tầm
by Thương

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ đô, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THƯƠNG (VN)
Số 174 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, bán buôn bán lẻ các sản phẩm thời trang như: túi xách, ví tiền, ba lô, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, phụ kiện thời trang, kính mắt.

---

(210) **4-2025-38569**

(540)

DIOVARIX

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 16 đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-38576**

(540)

轻舟 Qingzhou

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.21; 26.1.1; 26.11.12
(731) SHENZHEN QINGZHOU XINJING SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 103, Building 1, No. 59, Haoye Road, Zhancheng Community, Fuhai Street, Bao'an District, Shenzhen City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ kho hàng hóa; thuê tàu chở hàng; vận tải; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; cung cấp thông tin vận tải.

---

(210) **4-2025-38578**

(540)

Oncast
REAL MEDIA

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 16.1.1; 26.1.2; 26.1.5; 26.4.18
(591) Đen, trắng, ombre tím – xanh dương.
(731) VŨ MẠNH AN (VN)
Xóm 1, thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-38579**

(540)

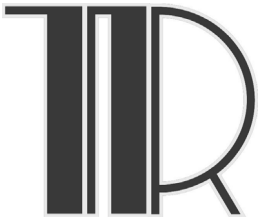

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.4.7; 26.7.5; 26.11.7
(731) TOP REPUTE COMPANY LIMITED (CN)
Rm 2802, 28/f., Shun Tak Centre West Tower, No. 168-200, Connaught Road Central, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sắp xếp triển lãm cho mục đích thương mại; điều hành hội chợ thương mại; tổ chức các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-38580**

(540)

WiiM

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LINKPLAY TECHNOLOGY INC. (US)
8000 Jarvis Avenue Suite #130 Newark, CA 94560, United States
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; phần mềm máy tính; loa; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ thu âm thanh-video; loa không dây.

---

(210) **4-2025-38581**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10; 26.2.7
(731) TOP REPUTE COMPANY LIMITED (CN)
Rm 2802, 28/f., Shun Tak Centre West Tower, No. 168-200, Connaught Road Central, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp hội chợ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sắp xếp triển lãm cho mục đích thương mại; điều hành hội chợ thương mại; tổ chức các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-38582**

(540)

FIRMELTY

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) J. & P. COATS, LIMITED (GB)
1 George Square, Glasgow, Scotland G2 1AL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của giày và đồ đi chân; chi tiết làm cứng đồ đi chân; mũi của đồ đi chân, bộ phận làm cứng phần bên thân, bộ phận làm cứng cho giày; miếng lót chèn, không chỉnh hình, cho đồ đi chân, đặc biệt làm từ vật liệu da; miếng lót gót chân; lót giày; mũi giày và ủng (mũi giày dép) hoặc ốp gót giày (miếng bảo vệ gót giày); miếng lót cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-38583**

(540)

TOONG
THIET KE & XAY DUNG

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1

(591) Đen, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG TỔ ONG (VN)
61/72b đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ kỹ thuật xây dựng; dịch vụ sửa chữa công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế công trình dân dụng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-38584**

(540)

WELLITOE

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) J. & P. COATS, LIMITED (GB)
1 George Square, Glasgow, Scotland G2 1AL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của giày và đồ đi chân; chi tiết làm cứng đồ đi chân; mũi của đồ đi chân, bộ phận làm cứng phần bên thân, bộ phận làm cứng cho giày; miếng lót chèn, không chỉnh hình, cho đồ đi chân, đặc biệt làm từ vật liệu da; miếng lót gót chân; lót giày; mũi giày và ủng (mũi giày dép) hoặc ốp gót giày (miếng bảo vệ gót giày); miếng lót cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-38585**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 19.1.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.2; 26.15.15
(731) BON SECOURS MERCY HEALTH, INC. (US)
4600 McAuley Place, Suite 100, Blue Ash, Ohio 45242, USA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý bệnh viện; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là xử lý thông tin chăm sóc sức khỏe bằng phương thức điện tử; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là đánh giá việc sử dụng dịch vụ và dịch vụ phê duyệt trước; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng; đại lý mua hàng; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là kết hợp nguồn cung ứng hàng hóa hoặc dịch vụ chiến lược và mua sắm hợp tác cho người khác; dịch vụ quản lý nhà cung cấp cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe; quản lý hàng tồn kho; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến phân phối sản phẩm, dịch vụ quản lý vận hành, hậu cần, giải pháp chuỗi cung ứng và phân phối; dịch vụ tư vấn, quản lý và lập kế hoạch kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ kiểm soát chi phí chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là điều phối và đàm phán hợp đồng với các nhà cung cấp, qua đó các thành viên của tổ chức có thể mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe, cùng với việc cung cấp các dịch vụ hành chính liên quan; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là cung cấp và quản lý các chương trình mua sắm theo nhóm cho người khác thông qua việc điều phối và đàm phán hợp đồng với nhà cung cấp và đơn vị cung ứng dịch vụ; dịch vụ quản lý kinh doanh và hành chính kinh doanh, bao gồm dịch vụ tư vấn và quản lý dữ liệu liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán, cụ thể là hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện chức năng mua sắm, quản lý chi phí và dịch vụ xuất trình hóa đơn; dịch vụ đàm phán hợp đồng thương mại cho người khác; cung cấp thông tin so sánh giá cho các tổ chức chăm sóc sức khỏe; theo dõi và quản lý hiệu suất của nhà cung cấp cho người khác; dịch vụ ghi sổ kế toán, cụ thể là theo dõi các khoản phí quản trị hợp đồng; dịch vụ đàm phán cho người khác để mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe; hành chính hậu kỳ, thanh toán và đối soát các khoản phí quản trị hợp đồng thay mặt cho người khác; dịch vụ cố vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến tài khoản phải trả, quản lý các quy trình và giao dịch từ mua hàng đến thanh toán và báo cáo liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp tư vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp thông tin y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp báo cáo dữ liệu cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện

của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ quản lý trung tâm thể hình; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc bán qua thư đặt hàng; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ chuyên biệt; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt; cung cấp dịch vụ nhà thuốc bán lẻ có dịch vụ giao hàng tận nhà.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho phép tạo một nền tảng tập trung dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, bệnh nhân và đơn vị chi trả để đặt lịch hẹn, xem phân tích dữ liệu, xem dữ liệu bệnh nhân được tổng hợp từ nhiều nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, truy cập tiền sử bệnh và hồ sơ y tế điện tử, truy cập thông tin về nhà cung cấp dịch vụ ưu tiên và đơn thuốc, và nhận các khuyến nghị cá nhân hóa nhằm tối ưu hóa sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; bệnh viện; chăm sóc điều dưỡng; viện dưỡng lão; dịch vụ chăm sóc y tế giảm nhẹ; cung cấp thông tin sức khỏe; cung cấp thông tin y tế và hồ sơ, bệnh án y tế bệnh nhân để hỗ trợ và điều phối việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe, và để hỗ trợ việc giới thiệu chăm sóc sức khỏe và giao tiếp giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe và dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế được cung cấp qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ điều dưỡng y tế, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến việc nhận diện các mối lo ngại cụ thể liên quan đến sức khỏe và các vấn đề sức khỏe nói chung, và kết nối bệnh nhân với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến dịch vụ sàng lọc dưới hình thức tư vấn y tế cho công chúng qua điện thoại; cung cấp tư vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp thông tin y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế được cung cấp bởi bác sĩ và nhân viên y tế chuyên môn, dưới hình thức dịch vụ giảm tỷ lệ tái nhập viện, cụ thể là hỗ trợ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong việc giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe, cụ thể là báo cáo dữ liệu cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tiếp cho người sử dụng lao động; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể; cung cấp cổng thông tin bệnh nhân trên website với các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể và chương trình huấn luyện sức khỏe; cung cấp cổng thông tin trên website trong lĩnh vực sức khỏe và chăm sóc sức khỏe tổng thể; dịch vụ sàng lọc sinh trắc học; cung cấp chương trình hỗ trợ người lao động, cụ thể là tư vấn trong các lĩnh vực sức khỏe hành vi, sức khỏe tâm thần, sức khỏe và chăm sóc tổng thể, quản lý căng thẳng và các vấn đề sức khỏe liên quan đến công việc/cuộc sống; dịch vụ tổng đài điều dưỡng, cụ thể là cung cấp thông tin y tế và chăm sóc sức khỏe qua điện thoại; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế do điều dưỡng cung cấp thông qua đường dây nóng hỗ trợ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe

tổng thể, cụ thể là chương trình ăn uống lành mạnh dưới hình thức hỗ trợ và tư vấn cho cá nhân nhằm giúp họ thay đổi thói quen về sức khỏe, chăm sóc và dinh dưỡng trong cuộc sống hàng ngày để cải thiện sức khỏe; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt dưới hình thức tư vấn dược phẩm và cấp phát thuốc; chuẩn bị đơn thuốc tại nhà thuốc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cấp quản lý, cụ thể là khám sức khỏe, đánh giá, lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe tổng thể và hỗ trợ thực hiện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức tiêm vắc-xin, xét nghiệm ma túy và rượu, đo chức năng phổi, kiểm tra và phân tích thính lực trước tuyển dụng và sau tuyển dụng; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe trước tuyển dụng và dịch vụ lấy dấu vân tay; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe định kỳ sau tuyển dụng, kiểm tra sức khỏe trước khi đi làm lại, dịch vụ trị liệu nghề nghiệp, và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thính lực, mất thính lực và bảo vệ thính lực; dịch vụ trị liệu nghề nghiệp; dịch vụ vật lý trị liệu; tư vấn vật lý trị liệu; dịch vụ vật lý trị liệu và trị liệu nghề nghiệp, cụ thể là dịch vụ phục hồi chức năng và đánh giá công thái học.

Nhóm 45: Theo dõi và giám sát các yêu cầu quy định trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho mục đích tuân thủ quy định.

---

(210) **4-2025-38586**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 7.1.11; 7.1.24; 14.7.6; 19.13.22; 26.1.1
(591) Cam, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG TỔ ONG (VN)
61/72b đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ kỹ thuật xây dựng; dịch vụ sửa chữa công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế công trình dân dụng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-38587**

(540)

FUSITEX

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) J. & P. COATS, LIMITED (GB)
1 George Square, Glasgow, Scotland G2 1AL, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của giày và đồ đi chân; chi tiết làm cứng đồ đi chân; mũi của đồ đi chân, bộ phận làm cứng phần bên thân, bộ phận làm cứng cho giày; miếng lót chèn, không chỉnh hình, cho đồ đi chân, đặc biệt làm từ vật liệu da; miếng lót gót chân; lót giày; mũi giày và ủng (mũi giày dép) hoặc ốp gót giày (miếng bảo vệ gót giày); miếng lót cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-38588**

(540)

REMELTA

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) J. & P. COATS, LIMITED (GB)
1 George Square, Glasgow, Scotland G2 1AL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của giày và đồ đi chân; chi tiết làm cứng đồ đi chân; mũi của đồ đi chân, bộ phận làm cứng phần bên thân, bộ phận làm cứng cho giày; miếng lót chèn, không chỉnh hình, cho đồ đi chân, đặc biệt làm từ vật liệu da; miếng lót gót chân; lót giày; mũi giày và ủng (mũi giày dép) hoặc ốp gót giày (miếng bảo vệ gót giày); miếng lót cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-38589**

(540)

CATHOLIC HEALTH PARTNERS

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.3.15; 24.13.1; 26.4.9; 26.11.9; 26.11.13; 26.15.15

(731) BON SECOURS MERCY HEALTH, INC. (US)
4600 McAuley Place, Suite 100, Blue Ash, Ohio 45242, USA

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý bệnh viện; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là xử lý thông tin chăm sóc sức khỏe bằng phương thức điện tử; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là đánh giá việc sử dụng dịch vụ và dịch vụ phê duyệt trước; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng; đại lý mua hàng; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là kết hợp nguồn cung ứng hàng hóa hoặc dịch vụ chiến lược và mua sắm hợp tác cho người khác; dịch vụ quản lý nhà cung cấp cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe; quản lý hàng tồn kho; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến phân phối sản phẩm, dịch vụ quản lý vận hành, hậu cần, giải pháp chuỗi cung ứng và phân phối; dịch vụ tư vấn, quản lý và lập kế hoạch kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ kiểm soát chi phí chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là điều phối và đàm phán hợp đồng với các nhà cung cấp, qua đó các thành viên của tổ chức có thể mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe, cùng với việc cung cấp các dịch vụ hành chính liên quan; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là cung cấp và quản lý các chương trình mua sắm theo nhóm cho người khác thông qua việc điều phối và đàm phán hợp đồng với nhà cung cấp và đơn vị cung ứng dịch vụ; dịch vụ quản lý kinh doanh và hành chính kinh doanh, bao gồm dịch vụ tư vấn và quản lý dữ liệu liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán, cụ thể là hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện chức năng mua sắm, quản lý chi phí và dịch vụ xuất trình hóa đơn; dịch vụ đàm phán hợp đồng thương mại cho người khác; cung cấp thông tin so sánh giá cho các tổ chức chăm sóc sức khỏe; theo dõi và quản lý hiệu suất của nhà cung cấp cho người khác; dịch vụ ghi sổ kế toán, cụ thể là theo dõi các khoản phí quản trị hợp đồng; dịch vụ đàm phán cho người khác để mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe; hành chính hậu kỳ, thanh toán và đối soát các khoản phí quản trị hợp đồng thay mặt cho người khác; dịch vụ cố vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến tài khoản phải trả, quản lý các quy trình và giao dịch từ mua hàng đến thanh toán và báo cáo liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các

cơ sở chăm sóc sức khỏe về việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp tư vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp thông tin y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp báo cáo dữ liệu cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ quản lý trung tâm thể hình; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc bán qua thư đặt hàng; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ chuyên biệt; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt; cung cấp dịch vụ nhà thuốc bán lẻ có dịch vụ giao hàng tận nhà.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho phép tạo một nền tảng tập trung dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, bệnh nhân và đơn vị chi trả để đặt lịch hẹn, xem phân tích dữ liệu, xem dữ liệu bệnh nhân được tổng hợp từ nhiều nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, truy cập tiền sử bệnh và hồ sơ y tế điện tử, truy cập thông tin về nhà cung cấp dịch vụ ưu tiên và đơn thuốc, và nhận các khuyến nghị cá nhân hóa nhằm tối ưu hóa sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; bệnh viện; chăm sóc điều dưỡng; viện dưỡng lão; dịch vụ chăm sóc y tế giảm nhẹ; cung cấp thông tin sức khỏe; cung cấp thông tin y tế và hồ sơ, bệnh án y tế bệnh nhân để hỗ trợ và điều phối việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe, và để hỗ trợ việc giới thiệu chăm sóc sức khỏe và giao tiếp giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe và dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế được cung cấp qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ điều dưỡng y tế, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến việc nhận diện các mối lo ngại cụ thể liên quan đến sức khỏe và các vấn đề sức khỏe nói chung, và kết nối bệnh nhân với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến dịch vụ sàng lọc dưới hình thức tư vấn y tế cho công chúng qua điện thoại; cung cấp tư vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp thông tin y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế được cung cấp bởi bác sĩ và nhân viên y tế chuyên môn, dưới hình thức dịch vụ giảm tỷ lệ tái nhập viện, cụ thể là hỗ trợ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong việc giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm

sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe, cụ thể là báo cáo dữ liệu cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tiếp cho người sử dụng lao động; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể; cung cấp cổng thông tin bệnh nhân trên website với các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể và chương trình huấn luyện sức khỏe; cung cấp cổng thông tin trên website trong lĩnh vực sức khỏe và chăm sóc sức khỏe tổng thể; dịch vụ sàng lọc sinh trắc học; cung cấp chương trình hỗ trợ người lao động, cụ thể là tư vấn trong các lĩnh vực sức khỏe hành vi, sức khỏe tâm thần, sức khỏe và chăm sóc tổng thể, quản lý căng thẳng và các vấn đề sức khỏe liên quan đến công việc/cuộc sống; dịch vụ tổng đài điều dưỡng, cụ thể là cung cấp thông tin y tế và chăm sóc sức khỏe qua điện thoại; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế do điều dưỡng cung cấp thông qua đường dây nóng hỗ trợ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tổng thể, cụ thể là chương trình ăn uống lành mạnh dưới hình thức hỗ trợ và tư vấn cho cá nhân nhằm giúp họ thay đổi thói quen về sức khỏe, chăm sóc và dinh dưỡng trong cuộc sống hàng ngày để cải thiện sức khỏe; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt dưới hình thức tư vấn dược phẩm và cấp phát thuốc; chuẩn bị đơn thuốc tại nhà thuốc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cấp quản lý, cụ thể là khám sức khỏe, đánh giá, lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe tổng thể và hỗ trợ thực hiện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức tiêm vắc-xin, xét nghiệm ma túy và rượu, đo chức năng phổi, kiểm tra và phân tích thính lực trước tuyển dụng và sau tuyển dụng; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe trước tuyển dụng và dịch vụ lấy dấu vân tay; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe định kỳ sau tuyển dụng, kiểm tra sức khỏe trước khi đi làm lại, dịch vụ trị liệu nghề nghiệp, và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thính lực, mất thính lực và bảo vệ thính lực; dịch vụ trị liệu nghề nghiệp; dịch vụ vật lý trị liệu; tư vấn vật lý trị liệu; dịch vụ vật lý trị liệu và trị liệu nghề nghiệp, cụ thể là dịch vụ phục hồi chức năng và đánh giá công thái học.

Nhóm 45: Theo dõi và giám sát các yêu cầu quy định trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho mục đích tuân thủ quy định.

---

(210) **4-2025-38590**

(540)

FLIEX

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) J. & P. COATS, LIMITED (GB)
1 George Square, Glasgow, Scotland G2 1AL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của giày và đồ đi chân; chi tiết làm cứng đồ đi chân; mũi của đồ đi chân, bộ phận làm cứng phần bên thân, bộ phận làm cứng cho giày; miếng lót chèn, không chỉnh hình, cho đồ đi chân, đặc biệt làm từ vật liệu da; miếng lót gót chân; lót giày; mũi giày và ủng (mũi giày dép) hoặc ốp gót giày (miếng bảo vệ gót giày); miếng lót cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-38591**

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CATHOLIC HEALTH PARTNERS WORLDWIDE

(731) BON SECOURS MERCY HEALTH, INC. (US)
4600 McAuley Place, Suite 100, Blue Ash, Ohio 45242, USA

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý bệnh viện; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là xử lý thông tin chăm sóc sức khỏe bằng phương thức điện tử; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là đánh giá việc sử dụng dịch vụ và dịch vụ phê duyệt trước; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng; đại lý mua hàng; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là kết hợp nguồn cung ứng hàng hóa hoặc dịch vụ chiến lược và mua sắm hợp tác cho người khác; dịch vụ quản lý nhà cung cấp cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe; quản lý hàng tồn kho; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến phân phối sản phẩm, dịch vụ quản lý vận hành, hậu cần, giải pháp chuỗi cung ứng và phân phối; dịch vụ tư vấn, quản lý và lập kế hoạch kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ kiểm soát chi phí chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là điều phối và đàm phán hợp đồng với các nhà cung cấp, qua đó các thành viên của tổ chức có thể mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe, cùng với việc cung cấp các dịch vụ hành chính liên quan; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là cung cấp và quản lý các chương trình mua sắm theo nhóm cho người khác thông qua việc điều phối và đàm phán hợp đồng với nhà cung cấp và đơn vị cung ứng dịch vụ; dịch vụ quản lý kinh doanh và hành chính kinh doanh, bao gồm dịch vụ tư vấn và quản lý dữ liệu liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán, cụ thể là hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện chức năng mua sắm, quản lý chi phí và dịch vụ xuất trình hóa đơn; dịch vụ đàm phán hợp đồng thương mại cho người khác; cung cấp thông tin so sánh giá cho các tổ chức chăm sóc sức khỏe; theo dõi và quản lý hiệu suất của nhà cung cấp cho người khác; dịch vụ ghi sổ kế toán, cụ thể là theo dõi các khoản phí quản trị hợp đồng; dịch vụ đàm phán cho người khác để mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe; hành chính hậu kỳ, thanh toán và đối soát các khoản phí quản trị hợp đồng thay mặt cho người khác; dịch vụ cố vấn và tư vấn kinh doanh liên quan đến tài khoản phải trả, quản lý các quy trình và giao dịch từ mua hàng đến thanh toán và báo cáo liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp tư vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp thông tin y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp báo cáo dữ liệu cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ quản lý trung tâm thể

hình; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc bán qua thư đặt hàng; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ chuyên biệt; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt; cung cấp dịch vụ nhà thuốc bán lẻ có dịch vụ giao hàng tận nhà.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho phép tạo một nền tảng tập trung dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, bệnh nhân và đơn vị chi trả để đặt lịch hẹn, xem phân tích dữ liệu, xem dữ liệu bệnh nhân được tổng hợp từ nhiều nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, truy cập tiền sử bệnh và hồ sơ y tế điện tử, truy cập thông tin về nhà cung cấp dịch vụ ưu tiên và đơn thuốc, và nhận các khuyến nghị cá nhân hóa nhằm tối ưu hóa sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; bệnh viện; chăm sóc điều dưỡng; viện dưỡng lão; dịch vụ chăm sóc y tế giảm nhẹ; cung cấp thông tin sức khỏe; cung cấp thông tin y tế và hồ sơ, bệnh án y tế bệnh nhân để hỗ trợ và điều phối việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe, và để hỗ trợ việc giới thiệu chăm sóc sức khỏe và giao tiếp giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe và dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế được cung cấp qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ điều dưỡng y tế, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến việc nhận diện các mối lo ngại cụ thể liên quan đến sức khỏe và các vấn đề sức khỏe nói chung, và kết nối bệnh nhân với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến dịch vụ sàng lọc dưới hình thức tư vấn y tế cho công chúng qua điện thoại; cung cấp tư vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp thông tin y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế được cung cấp bởi bác sĩ và nhân viên y tế chuyên môn, dưới hình thức dịch vụ giảm tỷ lệ tái nhập viện, cụ thể là hỗ trợ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong việc giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe, cụ thể là báo cáo dữ liệu cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tiếp cho người sử dụng lao động; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể; cung cấp cổng thông tin bệnh nhân trên website với các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể và chương trình huấn luyện sức khỏe; cung cấp cổng thông tin trên website trong lĩnh vực sức khỏe và chăm sóc sức khỏe tổng thể; dịch vụ sàng lọc sinh trắc học; cung cấp chương trình hỗ trợ người lao động, cụ thể là tư vấn trong các lĩnh vực sức khỏe hành vi, sức khỏe tâm thần, sức khỏe và chăm sóc tổng thể, quản lý căng thẳng và các vấn đề sức khỏe liên quan đến công việc/cuộc sống; dịch vụ tổng đài điều dưỡng, cụ thể là cung cấp thông tin y tế và chăm sóc sức khỏe qua điện thoại; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế do điều dưỡng cung cấp thông qua đường dây nóng hỗ trợ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tổng thể, cụ thể là chương trình ăn uống lành mạnh dưới hình thức hỗ trợ và tư vấn cho cá

nhân nhằm giúp họ thay đổi thói quen về sức khỏe, chăm sóc và dinh dưỡng trong cuộc sống hàng ngày để cải thiện sức khỏe; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt dưới hình thức tư vấn dược phẩm và cấp phát thuốc; chuẩn bị đơn thuốc tại nhà thuốc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cấp quản lý, cụ thể là khám sức khỏe, đánh giá, lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe tổng thể và hỗ trợ thực hiện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức tiêm vắc-xin, xét nghiệm ma túy và rượu, đo chức năng phổi, kiểm tra và phân tích thính lực trước tuyển dụng và sau tuyển dụng; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe trước tuyển dụng và dịch vụ lấy dấu vân tay; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe định kỳ sau tuyển dụng, kiểm tra sức khỏe trước khi đi làm lại, dịch vụ trị liệu nghề nghiệp, và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thính lực, mất thính lực và bảo vệ thính lực; dịch vụ trị liệu nghề nghiệp; dịch vụ vật lý trị liệu; tư vấn vật lý trị liệu; dịch vụ vật lý trị liệu và trị liệu nghề nghiệp, cụ thể là dịch vụ phục hồi chức năng và đánh giá công thái học.

Nhóm 45: Theo dõi và giám sát các yêu cầu quy định trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho mục đích tuân thủ quy định.

---

(210) **4-2025-38592**

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CATHOLIC HEALTH PARTNERS

(731) BON SECOURS MERCY HEALTH, INC. (US)
4600 McAuley Place, Suite 100, Blue Ash, Ohio 45242, USA

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý bệnh viện; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là xử lý thông tin chăm sóc sức khỏe bằng phương thức điện tử; dịch vụ chăm sóc được quản lý, cụ thể là đánh giá việc sử dụng dịch vụ và dịch vụ phê duyệt trước; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng; đại lý mua hàng; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là kết hợp nguồn cung ứng hàng hóa hoặc dịch vụ chiến lược và mua sắm hợp tác cho người khác; dịch vụ quản lý nhà cung cấp cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe; quản lý hàng tồn kho; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến phân phối sản phẩm, dịch vụ quản lý vận hành, hậu cần, giải pháp chuỗi cung ứng và phân phối; dịch vụ tư vấn, quản lý và lập kế hoạch kinh doanh trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ kiểm soát chi phí chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là điều phối và đàm phán hợp đồng với các nhà cung cấp, qua đó các thành viên của tổ chức có thể mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe, cùng với việc cung cấp các dịch vụ hành chính liên quan; dịch vụ tổ chức mua sắm theo nhóm, cụ thể là cung cấp và quản lý các chương trình mua sắm theo nhóm cho người khác thông qua việc điều phối và đàm phán hợp đồng với nhà cung cấp và đơn vị cung ứng dịch vụ; dịch vụ quản lý kinh doanh và hành chính kinh doanh, bao gồm dịch vụ tư vấn và quản lý dữ liệu liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán, cụ thể là hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện chức năng mua sắm, quản lý chi phí và dịch vụ xuất trình hóa đơn; dịch vụ đàm phán hợp đồng thương mại cho người khác; cung cấp thông tin so sánh giá cho các tổ chức chăm sóc sức khỏe; theo dõi và quản lý hiệu suất của nhà cung cấp cho người khác; dịch vụ ghi sổ kế toán, cụ thể là theo dõi các khoản phí quản trị hợp đồng; dịch vụ đàm phán cho người khác để mua thiết bị, sản phẩm, vật tư và dịch vụ cho lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe; hành chính hậu kỳ, thanh toán và đối soát các khoản phí quản trị hợp đồng thay mặt cho người khác; dịch vụ cố vấn và

tư vấn kinh doanh liên quan đến tài khoản phải trả, quản lý các quy trình và giao dịch từ mua hàng đến thanh toán và báo cáo liên quan đến quy trình từ mua hàng đến thanh toán; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp tư vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp thông tin y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp báo cáo dữ liệu cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn cho ngành chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các cơ sở chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ quản lý trung tâm thể hình; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc tại chỗ; dịch vụ nhà thuốc bán qua thư đặt hàng; dịch vụ nhà thuốc bán lẻ chuyên biệt; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt; cung cấp dịch vụ nhà thuốc bán lẻ có dịch vụ giao hàng tận nhà.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực chuỗi cung ứng chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm cho phép tạo một nền tảng tập trung dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, bệnh nhân và đơn vị chi trả để đặt lịch hẹn, xem phân tích dữ liệu, xem dữ liệu bệnh nhân được tổng hợp từ nhiều nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, truy cập tiền sử bệnh và hồ sơ y tế điện tử, truy cập thông tin về nhà cung cấp dịch vụ ưu tiên và đơn thuốc, và nhận các khuyến nghị cá nhân hóa nhằm tối ưu hóa sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; bệnh viện; chăm sóc điều dưỡng; viện dưỡng lão; dịch vụ chăm sóc y tế giảm nhẹ; cung cấp thông tin sức khỏe; cung cấp thông tin y tế và hồ sơ, bệnh án y tế bệnh nhân để hỗ trợ và điều phối việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cơ sở chăm sóc sức khỏe, và để hỗ trợ việc giới thiệu chăm sóc sức khỏe và giao tiếp giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến việc chuyển bệnh nhân giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin chăm sóc sức khỏe và dịch vụ sàng lọc, dưới hình thức tư vấn y tế được cung cấp qua điện thoại cho công chúng; dịch vụ điều dưỡng y tế, cụ thể là cung cấp thông tin liên quan đến việc nhận diện các mối lo ngại cụ thể liên quan đến sức khỏe và các vấn đề sức khỏe nói chung, và kết nối bệnh nhân với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo liên quan đến dịch vụ sàng lọc dưới hình thức tư vấn y tế cho công chúng qua điện thoại; cung cấp tư vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp thông tin y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; cung cấp dịch vụ cố vấn y tế cho bệnh nhân và chuyên gia chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế được cung cấp bởi bác sĩ và nhân viên y tế chuyên môn, dưới hình thức

dịch vụ giảm tỷ lệ tái nhập viện, cụ thể là hỗ trợ các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong việc giảm tỷ lệ tái nhập viện; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dưới hình thức cung cấp phân tích dữ liệu liên quan đến sức khỏe, cụ thể là báo cáo dữ liệu cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ tư vấn dành cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong lĩnh vực quản lý bệnh nhân, chẩn đoán và điều trị, cụ thể là cung cấp phân tích dữ liệu và báo cáo cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe về nguy cơ tái nhập viện và nguy cơ nhập viện của bệnh nhân, tất cả cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ chăm sóc y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tiếp cho người sử dụng lao động; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể; cung cấp cổng thông tin bệnh nhân trên website với các chương trình chăm sóc sức khỏe tổng thể và chương trình huấn luyện sức khỏe; cung cấp cổng thông tin trên website trong lĩnh vực sức khỏe và chăm sóc sức khỏe tổng thể; dịch vụ sàng lọc sinh trắc học; cung cấp chương trình hỗ trợ người lao động, cụ thể là tư vấn trong các lĩnh vực sức khỏe hành vi, sức khỏe tâm thần, sức khỏe và chăm sóc tổng thể, quản lý căng thẳng và các vấn đề sức khỏe liên quan đến công việc/cuộc sống; dịch vụ tổng đài điều dưỡng, cụ thể là cung cấp thông tin y tế và chăm sóc sức khỏe qua điện thoại; dịch vụ tư vấn hỗ trợ y tế do điều dưỡng cung cấp thông qua đường dây nóng hỗ trợ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tổng thể, cụ thể là chương trình ăn uống lành mạnh dưới hình thức hỗ trợ và tư vấn cho cá nhân nhằm giúp họ thay đổi thói quen về sức khỏe, chăm sóc và dinh dưỡng trong cuộc sống hàng ngày để cải thiện sức khỏe; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ nhà thuốc chuyên biệt dưới hình thức tư vấn dược phẩm và cấp phát thuốc; chuẩn bị đơn thuốc tại nhà thuốc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho cấp quản lý, cụ thể là khám sức khỏe, đánh giá, lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe tổng thể và hỗ trợ thực hiện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức tiêm vắc-xin, xét nghiệm ma túy và rượu, đo chức năng phổi, kiểm tra và phân tích thính lực trước tuyển dụng và sau tuyển dụng; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe trước tuyển dụng và dịch vụ lấy dấu vân tay; dịch vụ y tế cho doanh nghiệp, cụ thể là sàng lọc sức khỏe nghề nghiệp dưới hình thức khám sức khỏe định kỳ sau tuyển dụng, kiểm tra sức khỏe trước khi đi làm lại, dịch vụ trị liệu nghề nghiệp, và dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thính lực, mất thính lực và bảo vệ thính lực; dịch vụ trị liệu nghề nghiệp; dịch vụ vật lý trị liệu; tư vấn vật lý trị liệu; dịch vụ vật lý trị liệu và trị liệu nghề nghiệp, cụ thể là dịch vụ phục hồi chức năng và đánh giá công thái học.

Nhóm 45: Theo dõi và giám sát các yêu cầu quy định trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho mục đích tuân thủ quy định.

(210) **4-2025-38593**

(540)

LOMELTY

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) J. & P. COATS, LIMITED (GB)
1 George Square, Glasgow, Scotland G2 1AL, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Các bộ phận của giày và đồ đi chân; chi tiết làm cứng đồ đi chân; mũi của đồ đi chân, bộ phận làm cứng phần bên thân, bộ phận làm cứng cho giày; miếng lót chèn, không chỉnh hình, cho đồ đi chân, đặc biệt làm từ vật liệu da; miếng lót gót chân; lót giày; mũi giày và ủng (mũi giày dép) hoặc ốp gót giày (miếng bảo vệ gót giày); miếng lót cho đồ đi chân.

(210) **4-2025-38594**

(540)

Marine wetlands

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TAM, PINGWAI (CN)
Room 906, Fubon House, Tai Wo Hau Estate, Tsuen Wan, Tsuen Wan District, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; kem đánh răng; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-38596**

(540)

JOSE CUERVO RESERVA DE LA FAMILIA

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TEQUILA CUERVO, S.A. DE C.V. (MX)
Periferico Sur 8500, Tramo Morelia Chapala, Tlaquepaque, Jal. 45601, Mexico

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-38597**

(540)

DM TEXTILE

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DM TEXTILE (VN)
Lô B12 khu công nghiệp Du Long, xã Thuận Bắc, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải; vải lót (vải); vật liệu dệt; vải len; vải không dệt; vải dệt kim.

Nhóm 25: Quần áo kiểu phương Tây; áo khoác; áo len dài tay; đồ lót; quần áo kiểu Nhật; bít tất; mũ; quần áo; thắt lưng (trang phục); giày; giày lướt sóng; cổ tay áo [trang phục].

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm treo tường (không dệt); thảm nhà tắm; giấy dán tường; thảm cỏ nhân tạo; chiếu Tatami; thảm chùi chân ở cửa; tấm phủ tường bằng vải dệt; lớp lót dưới thảm; tấm thảm; chiếu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: vải, vải lót (vải), vật liệu dệt, vải len, vải không dệt, vải dệt kim.

Nhóm 40: Xử lý vải; hồ vải; tẩy trắng vải; viền mép vải; cắt vải; xử lý len; nhuộm vải sợi.

---

(210) **4-2025-38598**

(540)

(220) 01/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DM TEXTILE (VN)
Lô B12 khu công nghiệp Du Long, xã Thuận Bắc, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải; vải lót (vải); vật liệu dệt; vải len; vải không dệt; vải dệt kim.

Nhóm 25: Quần áo kiểu phương Tây; áo khoác; áo len dài tay; đồ lót; quần áo kiểu Nhật; bít tất; mũ; quần áo; thắt lưng (trang phục); giày; giày lướt sóng; cổ tay áo [trang phục].

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm treo tường (không dệt); thảm nhà tắm; giấy dán tường; thảm cỏ nhân tạo; chiếu Tatami; thảm chùi chân ở cửa; tấm phủ tường bằng vải dệt; lớp lót dưới thảm; tấm thảm; chiếu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: vải, vải lót (vải), vật liệu dệt, vải len, vải không dệt, vải dệt kim.

Nhóm 40: Xử lý vải; hồ vải; tẩy trắng vải; viền mép vải; cắt vải; xử lý len; nhuộm vải sợi.

---

(210) **4-2025-38786**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, nâu cam nhạt & trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THẾ KỶ (VN)
Số 137 đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho chuyển đổi kỹ thuật số; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; kiểm toán; kế toán; bán đấu giá; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán và xuất nhập khẩu: phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống được, xuất bản phẩm điện tử, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được, băng và đĩa được ghi trước, ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải xuống được, thiết bị và dụng cụ khoa học, thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc và các phương tiện kỹ thuật số khác, các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; dịch vụ bất động sản; dịch vụ quỹ từ thiện.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

---

(210) **4-2025-38816**

(540)

NƯỚC CHẤM CÁ CƠM GIA TRUYỀN LONG NGƯ

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN HUY QUYỀN (VN)
Khu phố 4, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm); cá được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; động vật thân mềm, không còn sống; cá cơm, không còn sống.

---

(210) **4-2025-38831**

(540)

Manson

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(591) Da cam, trắng

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ PHÚC HƯNG (VN)
Thôn Đông Hạ, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ giữ khăn giấy; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; giá để giấy vệ sinh; giá giữ xà phòng; giàn phơi đồ giặt; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-38833**

(540)

FITNESSIA
GYM STORE

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.1; 2.7.2; 21.3.13; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, trắng, đen

(731) LÊ QUỐC VƯƠNG (VN)
24 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; áo ba lỗ thể thao; găng tay hở ngón; dải băng buộc đầu [trang phục]; áo phông ngắn tay; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-38834**

(540)

OLIVIA ROSE AUSTIN

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DAVID AUSTIN ROSES LIMITED (GB)
Bowling Green Lane, Albrighton, Wolverhampton WV7 3HB, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi, cây trồng [sống] và bộ phận của chúng, cụ thể là hoa hồng.

---

(210) **4-2025-38835**

(540)

MorningSip

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.2; 26.4.18

(731) TRẦN MINH QUANG (VN)
20 ngách 3/24 Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-38836**

(540)

CLAIRE AUSTIN

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DAVID AUSTIN ROSES LIMITED (GB)
Bowling Green Lane, Albrighton, Wolverhampton WV7 3HB, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi, cây trồng [sống] và bộ phận của chúng, cụ thể là hoa hồng.

---

(210) **4-2025-38839**

(540)

Klenotrexin

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-38842**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, Kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; thực phẩm ăn nhanh được chế biến chủ yếu từ các loại hạt; phô mát dạng nước chấm; sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; sản phẩm pho mát; bơ lạc.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy marshmallow phủ sô cô la có chứa kẹo bơ cứng; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh xốp phủ sô cô la; bánh xốp sô cô la caramen; bánh quy sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo làm từ sô cô la; bánh kẹo có hương vị sô cô la; thực phẩm nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; bánh xốp sô cô la; thực phẩm ăn nhanh ngũ cốc có hương vị phô mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh bông lan; bánh brownie sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; bánh quế; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-38843**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, Kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; pho mát dạng sệt để nhúng, chấm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; sản phẩm pho mát; sản phẩm pho mát đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy marshmallow phủ sô cô la có chứa kẹo bơ cứng; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh xốp phủ sô cô la; bánh xốp sô cô la caramen; bánh quy sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo có hương vị sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh ngũ cốc có hương vị

pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh ngọt sô cô la; bánh pho mát; bánh brownie sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; bánh quế; bánh sừng bò; bánh xăng đuých; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; kẹo mềm sô cô la; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-38844**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, Kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; pho mát dạng sệt để nhúng, chấm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; sản phẩm pho mát; sản phẩm pho mát đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy marshmallow phủ sô cô la có chứa kẹo bơ cứng; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh xốp phủ sô cô la; bánh xốp sô cô la caramen; bánh quy sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo có hương vị sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh ngũ cốc có hương vị pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh ngọt sô cô la; bánh pho mát; bánh brownie sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; bánh quế; bánh sừng bò; bánh xăng đuých; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; kẹo mềm sô cô la; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-38845**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.16; 8.1.18; 8.1.25
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya KM 1,6 Rt 01 Rw. 03, kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây mỏng;

lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; pho mát dạng sệt để nhúng, chấm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; sản phẩm pho mát; sản phẩm phô mát đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy marshmallow phủ sô cô la có chứa kẹo bơ cứng; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh quy xốp phủ sô cô la; bánh xốp sô cô la caramen; bánh quy sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo có hương vị sô cô la; thực phẩm nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; đồ ăn nhanh ngũ cốc có hương vị phô mai; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh ngọt sô cô la; bánh phô mát; bánh brownie sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; bánh quế; bánh sừng bò; bánh xăng đuých; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; kẹo mềm sô cô la; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-38846**

(540)

(220) 04/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 4.5.2; 5.7.8; 8.1.16; 26.13.1

(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, Kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; phô mát dạng nước chấm; đồ uống trên cơ sở sữa; sản phẩm sữa; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; sản phẩm pho mát; sản phẩm pho mát đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh kẹo; thực phẩm nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc có hương vị phô mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh phô mát; bánh quế; bỏng ngô; bánh sừng bò; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar.

---

(210) **4-2025-38847**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, Kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, Kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; thực phẩm ăn nhanh được chế biến chủ yếu từ các loại hạt; phô mát dạng nước chấm; sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; sản phẩm pho mát; bơ lạc.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy marshmallow phủ sô cô la có chứa kẹo bơ cứng; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh quy xốp phủ sô cô la; bánh xốp sô cô la caramen; bánh quy sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo làm từ sô cô la; bánh kẹo có hương vị sô cô la; bánh kẹo dạng thanh; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; bánh xốp sô cô la; thực phẩm ăn nhanh ngũ cốc có hương vị phô mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh bông lan; bánh brownies sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; bánh quế; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-38848**

(540)

ECZAKALM

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HCP HEALTHCARE ASIA PTE. LTD. (SG)
150 Beach Road, #33-07/08 Gateway West, Singapore 189720, Singapore
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng ngoài da; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-38849**

(220) 04/08/2025

(441) 25/11/2025

(540)

XUMTOM

(731) SHENZHEN JIASONG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
414 Jihao Building, No. 1086 Shennan East Road, Fenghuang Community, Huangbei Street, Luohu District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin quang điện; bộ đảo điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin điện, cho xe cộ; pin điện; nguồn điện di động [pin sạc].

---

(210) **4-2025-38850**

(220) 04/08/2025

(441) 25/11/2025

(540)

Anguoer

(731) YE YAOYAO (CN)
Group 6, Zhaier Village, Houzhai Street, Yiwu City, Zhejiang Province, 322000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; nùi bông để thoa phấn; cọ chải lông mày; cọ chải lông mi; bông mút để trang điểm; bình xịt nước hoa.

---

(210) **4-2025-38851**

(220) 04/08/2025

(441) 25/11/2025

(540)

Anguoer

(731) YE YAOYAO (CN)
Group 6, Zhaier Village, Houzhai Street, Yiwu City, Zhejiang Province, 322000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; nước sơn móng; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; lông mi giả; nước hoa.

---

(210) **4-2025-38852**

(540)

康煜农业
KANGYU AGRICULTURE

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 1.7.6; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) LULIANG KANGYU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Xiaoba Village, Xiaoba Village Committee, Zhaokua Town, Luliang County, Qujing, Yunnan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau tươi; hành, tươi; rau chân vịt tươi; tỏi tươi; gừng, tươi.

---

(210) **4-2025-38855**

(540)

TEVAU

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3
(731) TEVAU TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/Rm 602, 6/F, Hung To Centre, 94-96 How Ming Street, Kwun Tong, Kl, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; tai nghe; đồng hồ thông minh; pin điện; cáp dữ liệu; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; bao đựng điện thoại thông minh; đèn nháy cho điện thoại thông minh; màn hình hiển thị; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-38868**

(540)

MEIJI ESSEL SUPER CUP

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) MEIJI HOLDINGS CO., LTD. (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh.

---

(210) **4-2025-38869**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.20; 8.1.11; 25.7.25; 26.4.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp -Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hột; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-38870**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.3.1; 2.9.1
(591) Xanh tím than, vàng ánh kim, vàng ánh kim nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT FANCY FOODS (VN)
Số 1 Ngự Bình, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh cookies; bánh mặn; bánh ngọt; bánh quy; bánh quy có nhân.

---

(210) **4-2025-38871**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.7; 2.9.1; 8.1.10; 25.1.6; 25.7.25; 26.4.3; 26.7.25
(591) Trắng, vàng, cam, xanh lam, xanh lá cây và đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDELEZ KINH ĐÔ VIỆT NAM (VN)
Số 26 VSIP, đường số 8, khu công nghiệp -Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo không chứa thuốc, sô cô la, bánh kẹo sô cô la, bánh trung thu, bánh quy, bánh quy dạng mỏng dẹt, bánh quy giòn; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hột; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem lạnh; bột mỳ và chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ, các sản phẩm bánh nướng và bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-38872**

(540)

BSIP

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, ghi đậm, ghi nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BABYLONS SINGAPORE INTERNATIONAL PRESCHOOL (VN)
Tầng 2, nhà số 2, hẻm 1194/141/25 đường Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; trường mầm non; dịch vụ về giáo dục giảng dạy cho trẻ mầm non.

---

(210) **4-2025-38888**

(540)

Capy Capy

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Cam, trắng

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã/bỉm; tã trẻ em; tã giấy cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tã dùng một lần cho trẻ em; tã dùng một lần.

---

(210) **4-2025-38903**

(540)

PAVILION

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PREMIUM INTERNATIONAL HOLDING LTD. (VG)
Trident Chambers, P.O. Box 146, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; xì gà; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; thuốc lá bột để hít; thuốc lá; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá nhai; shisha; túi đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-38904**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18
(731) PT. KALDU SARI NABATI INDONESIA (ID)
Jalan Raya Cicalengka - Majalaya Km 1,6 Rt 01 Rw. 03, kel. Cikuya, Kec. Cicalengka, kab. Bandung, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát đã qua chế biến; pho mát dạng que; chất phết lên bánh trên cơ sở pho mát; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát khoai tây chiên ít béo; khoanh khoai tây rán giòn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; thực phẩm ăn nhanh được chế biến chủ yếu từ các loại hạt; pho mát dạng nước chấm; món tráng miệng trên cơ sở kem [sản phẩm sữa]; sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngô ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; sản phẩm pho mát; bơ lạc; nước quả nấu đông; chất phết lên bánh trên cơ sở hạt; chất phết lên bánh trên cơ sở bơ lạc; mứt dâu.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy có vị pho mát; bánh quy marshmallow phủ sô cô la có chứa kẹo bơ cứng; bánh quy có nhân; bánh xốp cuộn [bánh quy]; bánh xốp [bánh quy]; bánh xốp phủ sô cô la; bánh xốp sô cô la caramen; bánh quy sô cô la; bánh kẹo; bánh kẹo làm từ sô cô la; bánh kẹo có hương vị sô cô la; thực phẩm nhanh trên cơ sơ ngũ cốc; mảnh ngô dẹt mỏng; bánh xốp sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo không chứa thuốc; viên sô cô la; bánh quy giòn; bánh ngọt; bánh ngọt sô cô la; bánh pho mát; bánh bông lan; bánh brownie sô cô la; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sô cô la; bánh quế; bánh xăng đuých; thực phẩm ăn nhanh từ ngô ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tinh bột sắn ép đùn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn ép đùn; sô cô la nhuyễn dạng sệt; kẹo mềm sô cô la; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; bánh mì; bánh kếp; bánh nướng; bánh nastar; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-38905**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.1; 9.9.11
(591) Trắng, xanh than, vàng, đỏ.
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-38908**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(731) SHANDONG JIWEISHUO FOOD CO., LTD. (CN)
Room 2112, Building B, Tiantai Financial Plaza, No. 222 Shenzhen Road, Laoshan District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; bơ vừng (Tahini); món xúp; rau củ được bảo quản; rau củ nấu chín; rau củ sấy khô; mứt gừng nhão; chế phẩm nấu món xúp rau củ; củ hành được bảo quản; dưa muối; salad rau củ; nước ép cà chua dùng để nấu ăn; ớt được bảo quản; tỏi được bảo quản; cà chua dạng sệt; hành tây được cắt thành vòng, tẩm bột và chiên; rau củ đóng hộp; ngô ngọt chế biến sẵn; rau củ chế biến sẵn; khoai tây xắt sợi chiên; chất cô đặc từ rau củ dùng để nấu nướng; chất phết lên bánh làm từ rau củ; gừng được bảo quản; rau củ muối; rau củ được khử nước; món ăn được chế biến trên cơ sở rau củ được đông nhanh; su hào ngâm chua; rau củ ngâm chua ngọt; rau củ đông lạnh; đậu hà lan chế biến sẵn; ngô ngọt đông lạnh; dầu dùng cho thực phẩm; trái cây đóng hộp.

Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị chấm; đồ gia vị; xốt [gia vị chấm]; gia vị thập cẩm; nước sốt (pesto); tỏi băm [gia vị]; gừng dạng sệt [gia vị]; nước ép tỏi dùng làm gia vị; xốt nấu ăn [gia vị].

Nhóm 31: Rau củ tươi; quả bí tươi; hành tươi; tỏi tây tươi; đậu hà lan tươi; khoai tây tươi; tỏi tươi; gừng tươi; nấm tươi ăn được; tỏi non tươi.

---

(210) **4-2025-38911**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) xanh lá cây đậm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM (VN)
Lô số II-3, Đường số 11, Nhóm CN II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên môi trường mạng): mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-38916**

(540)

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.21; 3.4.4; 5.7.27; 11.3.4; 26.1.2
(591) Vàng nâu, vàng nâu nhạt, trắng, nâu vàng, nâu, vàng, đen, đỏ, xám, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH YOUNG BUFFALO (VN)
34 Đường Phan Châu Trinh, Phường Hội An, Thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-38917**

(540)

Cuabiểnxanh®

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CUA BIỂN XANH (VN)
Ấp Bình Hổ A, Xã Vĩnh Phước, Tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 07: Máy tách bọt (dùng để loại bỏ chất thải hữu cơ cho bể nuôi sinh vật nước mặn).

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-38918**

(540)

Brain-Life Focus+

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BRAIN-LIFE LINK (VN)
1/22 đường Cầu Xéo, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; tai nghe

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị điện tâm đồ; thiết bị dò cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị đo áp lực máu trong động mạch

---

(210) **4-2025-38919**

(540)

Prins cat

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN VIỆT TIẾN (VN)
27/35/3 đường số 9, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt); thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà); cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-38921**

(540)

Prins dog

(220) 04/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN VIỆT TIẾN (VN)
27/35/3 đường số 9, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt); thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà); cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-39094**

(540)

SEAM ONE

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 1.15.11; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1

(591) Xanh rêu.

(731) NGÔ DIỆU HẰNG (VN)
CH1108 - CT4 - tổ hợp TMDV và CH The Pride, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-39179**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7; 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN VŨ SÀI GÒN (VN)
600 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh các dịch vụ tại khu đô thị mới khu dân cư; quản lý kinh doanh siêu thị; điều hành và quản lý kinh doanh của trung tâm thương mại; quảng cáo; tiếp thị và quản lý khu công nghiệp (quản lý điều hành kinh doanh của khu công nghiệp).

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; tham gia vận động đầu tư vốn vào khu công nghiệp trên cơ sở quy hoạch phát triển đã được duyệt; dịch vụ quản lý khu công nghiệp, khu đô thị (quản lý bất động sản); dịch vụ cho thuê bất động sản; đầu tư phát triển các dự án bất động sản hoặc khu đô thị.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng khu đô thị; xây dựng khu công nghiệp; thi công xây dựng công trình hạ tầng khu dân cư; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

Nhóm 42: Tư vấn và thiết kế quy hoạch các công trình công nghiệp, công trình dân dụng, khu công nghiệp, khu đô thị; thiết kế hạ tầng đô thị, các khu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-39205**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.10
(591) Vàng đậm, nâu đỏ/gạch đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI HABICO (VN)
Thửa đất số 418, tờ bản đồ số 10, khu phố Cửa Lấp, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nấu ăn theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-39206**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH BULAVA VIỆT NAM (VN)
557/13 đường Nguyễn Việt Dũng, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; máy câu cá; dây câu cá; mồi giả câu cá; phôi cần câu cá; phụ kiện câu cá.

---

(210) **4-2025-39207**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BULAVA VIỆT NAM (VN)
557/13 đường Nguyễn Việt Dũng, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; máy câu cá; dây câu cá; mồi giả câu cá; phôi cần câu cá; phụ kiện câu cá.

---

(210) **4-2025-39208**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH BULAVA VIỆT NAM (VN)
557/13 đường Nguyễn Việt Dũng, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; máy câu cá; dây câu cá; mồi giả câu cá; phôi cần câu cá; phụ kiện câu cá.

---

(210) **4-2025-39209**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH BULAVA VIỆT NAM (VN)
557/13 đường Nguyễn Việt Dũng, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; máy câu cá; dây câu cá; mồi giả câu cá; phôi cần câu cá; phụ kiện câu cá.

---

(210) **4-2025-39217**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 18.5.7; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương, cam, đỏ, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FPC (VN)
Thôn Tiên Tân, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ; cửa chống cháy (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-39224**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PAWS SUPPLIES (VN)
994/40c Trần Phú, phường 3 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Cát mèo làm từ trà [cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà]; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-39248**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xám bạc, ghi đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ CHƠI TRẺ EM SMARTTOYTOY (VN)
Số 16L16 KĐT Louis City Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi xe công trình: xe ben, xe máy xúc, xe ủi, xe cẩu; đồ chơi trẻ em dạng xe mô phỏng máy móc thi công; đồ chơi nam châm.

Nhóm 35: Nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: đồ chơi xe công trình: xe ben, xe máy xúc, xe ủi, xe cẩu, đồ chơi trẻ em dạng xe mô phỏng máy móc thi công, đồ chơi nam châm.

---

(210) **4-2025-39250**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) LÊ TIẾN HIỆP (VN)
Số 76 ngõ 515 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-39251**

(540)

CAPACE

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và dùng trong hoạt động sản xuất).

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu, bán buôn bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng và chất tẩy rửa, bỉm tã trẻ em, bỉm tã cho người không tự chủ được, vật dụng để cạo lưỡi, bình chuyên dụng cho trẻ em, dụng cụ hút mũi, núm vú giả (cho trẻ em bú), vòng gặm nướu cho trẻ em, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, đệm, gối, giường hơi/đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế, gối hơi, không dùng cho mục đích y tế, vải, chăn, vỏ chăn, quần, áo, giày, dép, tất, mũ.

---

(210) **4-2025-39252**

(540)

iNACERA

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.4; 3.7.24
(591) Đen, vàng, xanh, trắng, đỏ, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-39254**

(540)

TIMOR

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN THẾ ĐÔNG (VN)
Xóm 5, thôn Lương, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-39255**

(540)

EssTrac

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, đường số 2, đường số 8, cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39256**

(540)

HydroTrac

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRẮC (VN)
Lô A9, đường số 2, đường số 8, cụm công nghiệp Hải Sơn, xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39257**

(540)

BẢO HÀNH TẬN TÂM
TẬN TÂM PHỤC VỤ

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.16; 14.7.6; 15.7.1

(591) Xanh da trời, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN THÁI SƠN (VN)
Số 28, ngõ 168 đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt thiết bị nhà bếp.

---

(210) **4-2025-39258**

(540)

HOOLOO

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 15.1.21; 15.7.1

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN THÁI SƠN (VN)
Số 28, ngõ 168 đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy dùng cho nhà bếp, dùng điện, máy nhà bếp dùng điện; máy công cụ; thiết bị cơ - điện để chế biến đồ uống; bộ ngưng tụ khí; máy rót, máy nạp đầy; máy lọc ép.

Nhóm 11: Thiết bị chưng cất; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị bay hơi, giàn bay hơi, bộ làm bốc hơi; vòi, van khóa; tháp lọc dùng để chưng cất; nồi hơi [không phải bộ phận của máy], nồi hơi [trừ các bộ phận của máy móc].

Nhóm 21: Thùng chứa cách nhiệt; phễu để rót; bộ đồ để uống rượu; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bình đựng đồ uống, không dùng điện; bình, hũ đựng, bình rót.

---

(210) **4-2025-39260**

(540)

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ QUỐC TẾ HOÀNG QUÂN (VN)
274/7/5 đường Nguyễn Văn Tạo, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như loa; ống nói (micro); main công suất (thiết bị điện tử khuếch đại tín hiệu âm thanh); vang số (thiết bị xử lý âm thanh số); bộ trộn âm thanh (mixer).

---

(210) **4-2025-39261**

(540)

BHP

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐÌNH HÒA (VN)
Tổ 1, thôn Bình Hội, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vòi sen, vòi rửa chén, vòi lavabô, vòi xịt, chậu rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-39262**

(540)

VILAKIN

(220) 05/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐÌNH HÒA (VN)
Tổ 1, thôn Bình Hội, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vòi sen, vòi rửa chén, vòi lavabô, vòi xịt, chậu rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-39273**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 5.7.16; 7.5.10; 22.1.1; 26.2.7
(591) Trắng, nâu, nâu đậm, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
94 Lò Đúc, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-39274**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CÁT TƯỜNG (VN)
Số 16, tổ 13, thôn Xuân Trung, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sản phẩm xịt thơm; nước hoa; tinh dầu hoa bưởi.

---

(210) **4-2025-39279**

(540)

LE ARPURE

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17 chung cư Star City Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-39280**

(540)

LE SELIA

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17 chung cư Star City Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-39281**

(540)

BOBO CHACHA DESSERTS

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.2; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) PHẠM THỊ SƠN TRÀ (VN)
Số nhà 76, đường Lạc Long Quân, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà sữa (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-39283**

(540)

B-ZONE

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.9; 3.17.0; 21.1.14; 21.1.15; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, da cam.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HWS (VN)
Tổ 94, khu Đồn Điền, phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; biểu diễn xiếc; dịch vụ vườn bách thú; dịch vụ đại lý bán vé giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

---

(210) **4-2025-39284**

(540)

BIOGAZINA

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN ANH TUẤN (VN)
Xóm 3, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Van giảm áp khí gas; bếp gas; dây dẫn khí gas (phụ kiện của bếp gas); bếp khí bioga.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: van giảm áp khí gas, bếp gas, dây dẫn khí gas, bếp khí bioga.

---

(210) **4-2025-39285**

(540)

DOVI

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG THỌ LONG (VN)
Thôn Lạc Trung, xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; sản xuất video giới thiệu, chia sẻ các kiến thức về marketing online (marketing trực tuyến), các cập nhật mới nhất về thuật toán và chính sách của các nền tảng chia sẻ video youtube/facebook/instagram/tiktok (đăng tải lên các trang mạng xã hội (youtube, facebook, tiktok, instagram) (trừ phim quảng cáo)); dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; biên tập băng hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-39286**

(540)

Sawasdee Travel

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
No 04, LK 142, khu đất dịch vụ Cây Quýt, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ làm visa (cho mục đích du lịch).

---

(210) **4-2025-39287**

(540)

Botão®

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 25.7.21; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN THÀNH TUYẾT (VN)
Số nhà 37 ngõ 394 đường Mỹ Đình, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bọc giày dép; máy đánh giày dép; máy làm sạch đế giày dép; máy bọc giày thông minh; máy bọc giày tự động; máy bọc giày phòng sạch.

---

(210) **4-2025-39288**

(540)

HỒNG NHUNG
Chắp cánh ước mơ cùng bạn

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.4.7
(591) Xanh than, đỏ, cam, trắng.
(731) TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỤC HỒNG NHUNG (VN)
Tổ 8, khu đô thị Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ giáo dục và đào tạo; trường mầm non; trường mẫu giáo; trung tâm đào tạo ngoại ngữ; trung tâm đào tạo kỹ năng sống cho trẻ.

---

(210) **4-2025-39289**

(540)

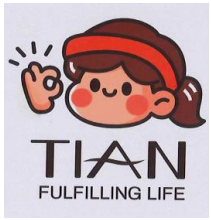

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 2.9.14; 2.9.15
(591) Nâu, cam đậm, cam nhạt, cam hồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEMI (VN)
VP 02 tòa Thiên Nam Tower số 102 Trường Chinh, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (mục đích làm sạch thông thường dùng cho gia dụng); chế phẩm làm thơm phòng; sáp thơm phòng; viên treo bồn cầu [chế phẩm làm sạch].

---

(210) **4-2025-39290**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN VÀ THƯƠNG MẠI ĐỈNH PHONG (VN)
Số 5 ngõ 299/56/58 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-39297**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.11.12
(591) Xanh lam, xanh nhạt, vàng, vàng xanh, vàng kim, xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NVH FAMILY (VN)
Xóm Đồng Sen, thôn Cẩm Trung, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-39298**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TÁO ĐỎ COSMETICS (VN)
362/56/16 đường Hiệp Thành 13, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39299**

(540)

KHÁNH LINH
EDUCATION

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.3; 5.13.4; 9.7.22; 20.7.1
(591) Xanh lam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ GIÁO DỤC KHÁNH LINH (VN)
Số 328 đường Lê Lợi, phường Lạch Tray, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2025-39300**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.30; 2.5.3; 2.5.30; 24.9.1
(591) Vàng, đen, xanh lam, hồng, trắng, hồng nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH BÙI HOÀNG GIA (VN)
Số nhà 377, tổ 17, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-39301**

(540)

CoverPlus

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, nhạt.
(731) EPSON SINGAPORE PTE LTD. (SG)
438B Alexandra Road, #04-01/04, Block B, Alexandra Technopark, Singapore 119968
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 36: Xử lý về mặt hành chính các yêu cầu bảo hành liên quan đến việc sửa chữa và thay thế thiết bị gia dụng, hệ thống an ninh gia đình và hàng tiêu dùng; dịch vụ hành chính liên quan đến việc xử lý yêu cầu bảo hành; dịch vụ hành chính liên quan đến việc xử lý yêu cầu bảo hành để sửa chữa và thay thế thiết bị gia dụng, hệ thống an ninh gia đình và hàng tiêu dùng.

---

(210) **4-2025-39302**

(540)

CoverPlus

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, nhạt.
(731) EPSON SINGAPORE PTE LTD. (SG)
438B Alexandra Road, #04-01/04, Block B, Alexandra Technopark, Singapore 119968
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa và tân trang máy móc công nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy in; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy in và các bộ phận của chúng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc cho ngành in; sửa chữa và bảo dưỡng máy chiếu phim điện ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy chiếu rạp chiếu phim; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy chiếu phim; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy chiếu trên cao.

---

(210) **4-2025-39303**

(540)

DƯƠNG GIA LIÊN Y ĐƯỜNG

TRỊ TẬN GỐC - DƯỠNG TẬN TÂM

(220) 06/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(731) DƯƠNG VĂN NGÂN (VN)
Số 9A ngõ 51A Đại La, tập thể Công ty Điện Máy, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; phòng khám đông y; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; liệu pháp giác hơi; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu; dịch vụ châm cứu.

---

(210) **4-2025-39304**

(540)

Aro-Lance

(220) 06/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) LÊ THỊ DƯƠNG (VN)
Số 109, tổ 6 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ salon tóc; dịch vụ spa; dịch vụ massage; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-39305**

(540)

HUONG

BÁNH TRUNG THU

Madame HUONG

(220) 06/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.4.7; 26.4.18

(591) Nâu, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ DV BÁNH TRUNG THU MADAME HUONG (VN)
Số 39 phố Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh nướng; bánh nhân thịt; bánh trứng; bánh trứng nướng; bánh sữa.

---

(210) **4-2025-39307**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25
(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh dương, trắng, nâu, hồng cam, đen, bạc.
(731) PHẠM THỊ HÀ LINH (VN)
Số 106, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Gardens, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu nhờn.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy khởi động; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; ắc quy điện.

Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe máy; còi cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; xích xe máy.

---

(210) **4-2025-39308**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.4.4; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) ĐÀO THỊ HIỀN (VN)
Tổ dân phố 7, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu nhờn.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy khởi động; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; ắc quy điện.

Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe máy; còi cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; xích xe máy.

---

(210) **4-2025-39309**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 3.2.25
(591) Xám, xanh lá cây, đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN MINH THÚY (VN)
Số 64/60 Nguyễn Khoái, khu phố 7, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu nhờn.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy khởi động; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; ắc quy điện.

Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe máy; còi cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; xích xe máy.

---

(210) **4-2025-39314**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀNG KHÔNG (VN)
Số 16, phố Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn; khăn trải bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-39315**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh thẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀNG KHÔNG (VN)
Số 16, phố Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn; khăn trải bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-39316**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀNG KHÔNG (VN)
Số 16, phố Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn; khăn trải bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-39321**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 5.1.5; 5.1.16; 5.11.12; 26.1.1
(591) Nâu, xanh lá, xanh dương, vàng cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐẠI HÒA LỘC (VN)
Thửa đất số 129, tờ bản đồ số 08, ấp Bình Huề 1, xã Thạnh Phước, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 29: Thủy sản các loại (bảo quản lạnh).

---

(210) **4-2025-39322**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.16; 5.7.3; 26.11.3
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ AN THẠNH (VN)
Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 12, ấp An Thạnh, xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 29: Thủy sản các loại (bảo quản lạnh).

---

(210) **4-2025-39324**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 10.3.7; 26.2.3
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN VÂN HÀ NỘI (VN)
Số 151 khu công nghiệp Chàng Sơn, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Quạt cầm tay; quạt gập cầm tay; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; khung tranh treo tường hình quạt.

---

(210) **4-2025-39325**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM KHÔI NGUYÊN (VN)
Thửa đất số 102, tờ bản đồ số 19 khu đô thị mới phía Nam thành phố Hải Dương, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-39326**

(540)

FARRAS

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FARRAS JEWELRY (VN)
Đội 9, xã Chương Dương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; vòng cổ (đồ kim hoàn); kim cương; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; vỏ đồng hồ; ghim cài [đồ kim hoàn]; ghim cài ca vát; bạc thô hoặc dát mỏng; thỏi kim loại quý; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đá quý; đá bán quý; platin (bạch kim) [kim loại]; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); nhẫn (đồ trang sức); hoa tai.

---

(210) **4-2025-39327**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, xanh cô ban.
(731) NGUYỄN THU HOÀI (VN)
Nhà số 19, ngõ 46, phố Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; công tắc điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; attomat điện; tụ điện.

---

(210) **4-2025-39328**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CHIẾN LƯỢC SẢN XUẤT SƠN CÔNG NGHỆ 8.0 (VN)
Km 16, Quốc lộ 1A, cụm công nghiệp Duyên Thái, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, véc ni; chất để pha loãng, chất tạo màu, tất cả là phụ gia cho thuốc màu, véc ni hoặc sơn.

---

(210) **4-2025-39329**

(540)

DERMAQUICK

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) MARUHO CO., LTD. (JP)
5-22, Nakatsu 1-chome, Kita-ku, Osaka shi, Osaka 531-0071 Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử chuẩn đoán và xét nghiệm dùng trong xét nghiệm vi-rút cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán và xét nghiệm dùng phát hiện vi khuẩn cho mục đích y tế; thuốc thử không kê đơn (OTC) (cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Bộ dụng cụ thuốc thử cho mục đích chẩn đoán dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế); bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế); bộ dụng cụ xét nghiệm kháng nguyên dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế).

---

(210) **4-2025-39330**

(540)

DERQUICK

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) MARUHO CO., LTD. (JP)
5-22, Nakatsu 1 -chome, Kita-ku, saka shi, Osaka 531-0071 Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử chuẩn đoán và xét nghiệm dùng trong xét nghiệm vi-rút cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán và xét nghiệm dùng phát hiện vi khuẩn cho mục đích y tế; thuốc thử không kê đơn (OTC) (cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Bộ dụng cụ thuốc thử cho mục đích chẩn đoán dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế); bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế); bộ dụng cụ xét nghiệm kháng nguyên dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế).

---

(210) **4-2025-39331**

(540)

VARIQUICK

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) MARUHO CO., LTD. (JP)
5-22, Nakatsu 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-0071 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử chuẩn đoán và xét nghiệm dùng trong xét nghiệm vi-rút cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán và xét nghiệm dùng phát hiện vi khuẩn cho mục đích y tế; thuốc thử không kê đơn (OTC) (cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Bộ dụng cụ thuốc thử cho mục đích chẩn đoán dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế); bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế); bộ dụng cụ xét nghiệm kháng nguyên dùng trong y tế (thiết bị xét nghiệm y tế).

---

(210) **4-2025-39332**

(540)

IMV

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

---

(210) **4-2025-39336**

(540)

VINMEC
HEALTHCARE SYSTEM

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 3.7.17; 5.3.13; 5.11.11

(591) Vàng, vàng đồng, xanh da trời.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm cho em bé; vật liệu băng bó dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị hồi sức; thiết bị vật lý trị liệu; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; thiết bị cấy ghép in 3D.

Nhóm 16: Sách giới thiệu dịch vụ; bảng giá dịch vụ (dạng in, không phải sản phẩm điện tử); sách hướng dẫn, pa nô [bằng giấy hoặc bìa cứng] (không phải sản phẩm điện tử), áp phích (không phải sản phẩm điện tử) và tờ rơi quảng cáo.

Nhóm 25: Quần áo bác sĩ; quần áo bệnh nhân; mũ; dép.

Nhóm 39: Tổ chức và lập kế hoạch sơ tán trong các trường hợp khẩn cấp và các dịch vụ hồi hương người, bệnh nhân và người ốm; các dịch vụ vận chuyển cứu thương; các dịch vụ cấp cứu bằng hàng không [dịch vụ vận chuyển]; sắp xếp việc vận chuyển và phân phát trang thiết bị y tế, dược phẩm bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ; sắp xếp việc dẫn và đưa hành khách; sắp xếp việc cho thuê các phương tiện vận chuyển; dịch vụ hỏi đáp về du lịch cho du khách và người xa xứ; sắp xếp việc đổi vé máy bay khẩn cấp; sắp xếp việc vận chuyển quà tặng và hoa; sắp xếp việc vận chuyển bệnh nhân bằng xe cấp cứu; sắp xếp việc vận chuyển người bị thương, người ốm, nhân viên y tế và y tá; dịch vụ hỏi đáp và thông tin trên mạng liên quan đến những dịch vụ trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ trường nội trú, trường chuyên khoa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, thực tập, thực hành; dịch vụ thí nghiệm, xét nghiệm (cho mục đích thực hành của học sinh, sinh viên trong nhà trường) [dịch vụ đào tạo thực hành].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng; phòng thí nghiệm y học.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ tâm thần học, dịch vụ nha khoa; dịch vụ trạm y tế; dịch vụ xét nghiệm phục vụ cho y tế; dịch vụ phụ khoa và sản khoa; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ ngân hàng tinh trùng; dịch vụ sinh sản được hỗ trợ; dịch vụ kiểm tra sức khỏe thai nhi; dịch vụ ngân hàng máu; cung cấp chương trình quản lý trọng lượng cơ thể; dịch vụ nắn khớp xương; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn và hướng dẫn y tế; dịch vụ hỗ trợ điều dưỡng tại nhà; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ phục hồi sức khỏe; vật lý trị liệu; liệu pháp điều trị bằng lao động; liệu pháp điều trị bằng diễn thuyết; liệu pháp điều trị cai thuốc lá; dịch vụ chẩn đoán bằng hình ảnh và chẩn đoán bằng siêu âm; dịch vụ dược phẩm; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ y tế liên quan đến nhi khoa và chống lão hóa; điều trị y tế và phẫu thuật di động; dịch vụ y tế liên quan đến phẫu thuật thẩm mỹ và phẫu thuật nhi khoa; dịch vụ chẩn đoán trước khi sinh; dịch vụ kiểm tra sức khỏe y tế; dịch vụ hướng dẫn chăm sóc và tăng cường sức khỏe; dịch vụ giới thiệu dịch vụ y tế; dịch vụ chữa bệnh 24 giờ/ngày; dịch vụ cung cấp thông tin về tiêm chủng y tế cho việc du lịch ở nước ngoài.

(210) **4-2025-39337**

(540)

VINMEC
INTERNATIONAL HOSPITAL

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.7.17; 5.3.13; 5.11.11
(591) Vàng, vàng đồng, xanh da trời.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm cho em bé; vật liệu băng bó dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị hồi sức; thiết bị vật lý trị liệu; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; thiết bị cấy ghép in 3D.

Nhóm 16: Sách giới thiệu dịch vụ; bảng giá dịch vụ (dạng in, không phải sản phẩm điện tử); sách hướng dẫn, pa nô [bằng giấy hoặc bìa cứng] (không phải sản phẩm điện tử), áp phích (không phải sản phẩm điện tử) và tờ rơi quảng cáo.

Nhóm 25: Quần áo bác sĩ; quần áo bệnh nhân; mũ; dép.

Nhóm 39: Tổ chức và lập kế hoạch sơ tán trong các trường hợp khẩn cấp và các dịch vụ hồi hương người, bệnh nhân và người ốm; các dịch vụ vận chuyển cứu thương; các dịch vụ cấp cứu bằng hàng không [dịch vụ vận chuyển]; sắp xếp việc vận chuyển và phân phát trang thiết bị y tế, dược phẩm bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ; sắp xếp việc dẫn và đưa hành khách; sắp xếp việc cho thuê các phương tiện vận chuyển; dịch vụ hỏi đáp về du lịch cho du khách và người xa xứ; sắp xếp việc đổi vé máy bay khẩn cấp; sắp xếp việc vận chuyển quà tặng và hoa; sắp xếp việc vận chuyển bệnh nhân bằng xe cấp cứu; sắp xếp việc vận chuyển người bị thương, người ốm, nhân viên y tế và y tá; dịch vụ hỏi đáp và thông tin trên mạng liên quan đến những dịch vụ trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ trường nội trú, trường chuyên khoa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, thực tập, thực hành; dịch vụ thí nghiệm, xét nghiệm (cho mục đích thực hành của học sinh, sinh viên trong nhà trường) [dịch vụ đào tạo thực hành].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng; phòng thí nghiệm y học.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ tâm thần học, dịch vụ nha khoa; dịch vụ trạm y tế; dịch vụ xét nghiệm phục vụ cho y tế; dịch vụ phụ khoa và sản khoa; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ ngân hàng tinh trùng; dịch vụ

sinh sản được hỗ trợ; dịch vụ kiểm tra sức khỏe thai nhi; dịch vụ ngân hàng máu; cung cấp chương trình quản lý trọng lượng cơ thể; dịch vụ nắn khớp xương; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn và hướng dẫn y tế; dịch vụ hỗ trợ điều dưỡng tại nhà; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ phục hồi sức khỏe; vật lý trị liệu; liệu pháp điều trị bằng lao động; liệu pháp điều trị bằng diễn thuyết; liệu pháp điều trị cai thuốc lá; dịch vụ chẩn đoán bằng hình ảnh và chẩn đoán bằng siêu âm; dịch vụ dược phẩm; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ y tế liên quan đến nhi khoa và chống lão hóa; điều trị y tế và phẫu thuật di động; dịch vụ y tế liên quan đến phẫu thuật thẩm mỹ và phẫu thuật nhi khoa; dịch vụ chẩn đoán trước khi sinh; dịch vụ kiểm tra sức khỏe y tế; dịch vụ hướng dẫn chăm sóc và tăng cường sức khỏe; dịch vụ giới thiệu dịch vụ y tế; dịch vụ chữa bệnh 24 giờ/ngày; dịch vụ cung cấp thông tin về tiêm chủng y tế cho việc du lịch ở nước ngoài.

---

(210) **4-2025-39338**

(540)

VINMEC
INTERNATIONAL CLINIC

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.7.17; 5.3.13; 5.11.11
(591) Vàng, vàng đồng, xanh da trời.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm cho em bé; vật liệu băng bó dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị hồi sức; thiết bị vật lý trị liệu; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; thiết bị cấy ghép in 3D.

Nhóm 16: Sách giới thiệu dịch vụ; bảng giá dịch vụ (dạng in, không phải sản phẩm điện tử); sách hướng dẫn, pa nô [bằng giấy hoặc bìa cứng] (không phải sản phẩm điện tử), áp phích (không phải sản phẩm điện tử) và tờ rơi quảng cáo.

Nhóm 25: Quần áo bác sĩ; quần áo bệnh nhân; mũ; dép.

Nhóm 39: Tổ chức và lập kế hoạch sơ tán trong các trường hợp khẩn cấp và các dịch vụ hồi hương người, bệnh nhân và người ốm; các dịch vụ vận chuyển cứu thương; các dịch vụ cấp cứu bằng hàng không [dịch vụ vận chuyển]; sắp xếp việc vận chuyển và phân phát trang thiết bị y tế, dược phẩm bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ; sắp xếp việc dẫn và đưa hành khách; sắp xếp việc cho thuê các phương tiện vận chuyển; dịch vụ hỏi đáp về du lịch cho du khách và người xa xứ; sắp xếp việc đổi vé máy bay khẩn cấp; sắp xếp việc vận chuyển quà tặng và hoa; sắp xếp việc vận chuyển bệnh nhân bằng xe cấp cứu; sắp xếp việc vận chuyển người bị thương, người ốm, nhân viên y tế và y tá; dịch vụ hỏi đáp và thông tin trên mạng liên quan đến những dịch vụ trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ trường nội trú, trường chuyên khoa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, thực tập, thực hành; dịch vụ thí nghiệm, xét nghiệm (cho mục đích thực hành của học sinh, sinh viên trong nhà trường) [dịch vụ đào tạo thực hành].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng; phòng thí nghiệm y học.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ tâm thần học, dịch vụ nha khoa; dịch vụ trạm y tế; dịch vụ xét nghiệm phục vụ cho y tế; dịch vụ phụ khoa và sản khoa; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ ngân hàng tinh trùng; dịch vụ sinh sản được hỗ trợ; dịch vụ kiểm tra sức khỏe thai nhi; dịch vụ ngân hàng máu; cung cấp chương trình quản lý trọng lượng cơ thể; dịch vụ nắn khớp xương; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn và hướng dẫn y tế; dịch vụ hỗ trợ điều dưỡng tại nhà; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ phục hồi sức khỏe; vật lý trị liệu; liệu pháp điều trị bằng lao động; liệu pháp điều trị bằng diễn thuyết; liệu pháp điều trị cai thuốc lá; dịch vụ chẩn đoán bằng hình ảnh và chẩn đoán bằng siêu âm; dịch vụ dược phẩm; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ y tế liên quan đến nhi khoa và chống lão hóa; điều trị y tế và phẫu thuật di động; dịch vụ y tế liên quan đến phẫu thuật thẩm mỹ và phẫu thuật nhi khoa; dịch vụ chẩn đoán trước khi sinh; dịch vụ kiểm tra sức khỏe y tế; dịch vụ hướng dẫn chăm sóc và tăng cường sức khỏe; dịch vụ giới thiệu dịch vụ y tế; dịch vụ chữa bệnh 24 giờ/ngày; dịch vụ cung cấp thông tin về tiêm chủng y tế cho việc du lịch ở nước ngoài.

---

(210) **4-2025-39342**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.23; 2.1.1; 2.1.2; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen, xám.
(731) TRẦN VIỆT HUY (VN)
144 Khuông Việt, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo võ thuật; tổ chức biểu diễn võ thuật; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến võ thuật; giảng dạy võ thuật và khí công dưỡng sinh; tổ chức các cuộc thi thể thao.

---

(210) **4-2025-39352**

(540)

XIGEFEI

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JIN YUAN LAI INTERNATIONAL GROUP LIMITED (CN)
Flat/Rm 511, 5/F, Ming Sang Industrial Building, 19-21 Hing Yip St, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong, China

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa.

---

(210) **4-2025-39362**

(540)

HD Ceramics
Kiến tạo không gian - Vun đắp niềm tin

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.12; 26.11.3
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HD VIỆT TRUNG (VN)
Chợ Đường Cái, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch, đá.

---

(210) **4-2025-39374**

(540)

BHK
CÔNG TY VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ
BẢO HOÀNG KIM

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.4.18; 26.5.1
(591) Vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ BẢO HOÀNG KIM (VN)
Số 279 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền; trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; kim cương; dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn]; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; nhẫn [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai.

---

(210) **4-2025-39377**

(540)

Gold & Gems
PHÚ THÀNH

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.4.1; 26.4.18; 26.7.25; 26.13.25
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KINH DOANH PHÚ THÀNH (VN)
Tầng 1, số 67 Phố Vọng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền; trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; kim cương; dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn]; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; nhẫn [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai.

---

(210) **4-2025-39378**

(540)

CTMLights

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 26.11.8
(591) Cam, vàng, trắng.
(731) CHÂU TRÀ MY (VN)
P410-C2, tập thể Nam Đồng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bộ đèn led; đèn led; đèn năng lượng mặt trời; đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-39379**

(540)

Akilux

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) PHÙNG VĂN ĐĂNG (VN)
Thôn 3, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện để bàn; quạt điện; quạt điện có thể mang đi được; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt điện đeo được.

---

(210) **4-2025-39380**

(540)

RON.

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Số 43 hẻm 358/25/86 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; tất; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-39381**

(540)

SOLAR

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) HÀ TIẾN HUY (VN)
Thôn 3, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; rèm che nắng ô tô; tấm phủ ô tô [đã tạo hình]; gối tựa đầu tựa lưng cho ghế ngồi ô tô.

---

(210) **4-2025-39382**

(540)

VIỆT AN

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG QUỐC TUẤN (VN)
73 ngõ 41 phố Vọng, phường Bạch Đằng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe điện; xe đạp; xe máy; phụ tùng xe điện.

---

(210) **4-2025-39383**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.17.5; 26.3.1; 26.13.25

(731) NGUYỄN BÍCH VÂN (VN)
Căn hộ số 204, tòa nhà The Link L4, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Bizconsult (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chiết xuất của hoa (nước hoa); tinh dầu; tinh dầu trầm hương; tinh dầu dùng cho liệu pháp mùi hương; trầm hương [hương, nhang].

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo, quảng cáo trên internet (nhằm mục đích bán hàng); dịch vụ xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: nước hoa, nước hoa trầm hương, tinh dầu, tinh dầu trầm hương, tinh dầu dùng cho liệu pháp mùi hương, trầm hương, quà tặng cho hội nghị, quà tặng khuyến mại, quà tặng doanh nghiệp, quà tặng sự kiện, quà tặng lưu niệm, đồ lưu niệm; dịch vụ tặng quà nhằm quảng bá sản phẩm; dịch vụ chăm sóc khách hàng trực tiếp (bao gồm dịch vụ quà tặng, dịch vụ chăm sóc khách hàng thường xuyên và quan trọng); dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết (bao gồm dịch vụ quà tặng, dịch vụ chăm sóc khách hàng thường xuyên và quan trọng).

---

(210) **4-2025-39384**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN QUÂN (VN)
Lô B21, khu dân cư Hoàn Mỹ, Cồn Khương, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

---

(210) **4-2025-39387**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.9.1; 3.9.24
(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.
(731) NÔNG NGỌC BIỂN (VN)
Tổ 10, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá, ngoại trừ mồi giả.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mồi câu cá, ngoại trừ mồi giả, dụng cụ câu cá, hộp đựng đồ câu cá (dụng cụ câu cá), cần câu cá, dây câu cá, phụ kiện câu cá (đồ câu cá), bao đựng cần câu cá.

---

(210) **4-2025-39388**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH COFFEE SAO VIỆT (VN)
Số 2 Lộc Châu 2, xã Bảo Thuận, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-39389**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VINKER (VN)
Số 75A, phố Vũ Nạp, khu 07, thường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Màn hình kính cường lực cho điện thoại; màn hình cảm ứng cho điện thoại; củ sạc điện thoại; linh kiện điện tử dành cho điện thoại; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-39390**

(540)

Mikyolike

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN HONGSHI CULTURE MEDIA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 301, No. 38.40, Hongmian 2nd Road, Silian Community, Henggang Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-39391**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 26.15.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, vàng ánh kim, xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI G.N.A (VN)
Thửa đất số 610, 693, tờ bản đồ số 50, 47, tổ 1, đường Khánh Bình 60, khu phố Bình Chánh Đông, phường Tân Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước lau kính; chất tẩy rửa dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-39392**

(540)

HENGRUI VIỆT NAM

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HENGRUI VIỆT NAM (VN)
Thôn Hoàng Liên, xã Hoàng Vân, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Tấm ốp bằng than tre; vật liệu ốp tường, tấm ốp tường trang trí (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tấm ốp bằng than tre, vật liệu ốp tường, tấm ốp tường trang trí.

---

(210) **4-2025-39394**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng.
(731) NGUYỄN QUANG SỰ (VN)
140/9/1 Đ.Số 12 Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-39395**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.11.13
(591) Xanh lá cây, kem.
(731) CÔNG TY TNHH HENGRUI VIỆT NAM (VN)
Thôn Hoàng Liên, xã Hoàng Vân, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Tấm ốp bằng than tre; vật liệu ốp tường, tấm ốp tường trang trí (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tấm ốp bằng than tre, vật liệu ốp tường, tấm ốp tường trang trí.

---

(210) **4-2025-39396**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.11
(591) Đỏ.
(731) CƠ SỞ NGỌC MỸ ĐỨC HÒA (VN)
Ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo.

---

(210) **4-2025-39398**

(540)

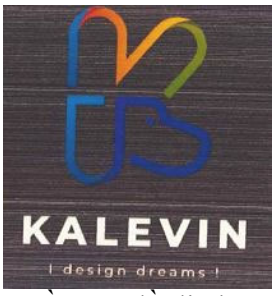

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, tím, trắng, đen.
(731) TRỊNH VĂN TUYÊN (VN)
Thôn Nội 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-39399**

(540)

JOSUN

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA HƯNG (VN)
Số 9, hẻm 66/173/192, ngõ 192 đường Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Củ sạc; dây sạc điện thoại; kính dán cường lực bảo vệ màn hình điện thoại; tai nghe không dây; sạc dự phòng; pin điện thoại.

---

(210) **4-2025-39402**

(540)

SAMTREE

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU MK (VN)
P 2.06, tòa nhà The Vista, số 4, ngõ 15, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối sản phẩm: nông nghiệp, trái cây chế biến, nước mắm, dầu ăn, rau củ quả được đông lạnh, thủy hải sản đông lạnh, bánh kẹo, trái cây tươi, thủy hải sản còn sống, bia, đồ uống không cồn khác, đồ uống có cồn, nước ép hoa quả, siro dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ ăn nhẹ làm từ phô mai, đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây, đồ ăn nhẹ trên cơ sở khoai tây dạng mảnh, khoai tây chế biến dạng mảnh (đồ ăn nhẹ), đồ ăn nhẹ chủ yếu làm từ thịt, đồ ăn nhẹ chủ yếu làm từ rau, rau khô hoặc rau đã khử nước, lát mỏng trái cây sấy khô, đồ ăn nhẹ chủ yếu làm từ bánh kẹo, đồ ăn nhẹ làm từ trái cây khô (bánh kẹo), đồ ăn nhẹ dạng thanh chủ yếu làm từ hạt ngũ cốc (bánh kẹo), đồ ăn nhẹ chứa quả hạch (bánh kẹo), đồ ăn nhẹ ngũ cốc có hương vị phô mai, đồ ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc, đồ ăn nhẹ trên cơ sở gạo, đồ ăn nhẹ làm từ ngô (bắp), bánh nướng, thịt nướng, pizza.

---

(210) **4-2025-39437**

(540)

ranneen

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) REN AIGUO (CN)
Room 1003, Building 64, Zone 3, Junhua New City, No. 1 Yiyun Road, Huoju Development Zone, Zhongshan City, Guangdong Province, Republic of China
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; đi-ốt phát quang [led]; điốt phát quang hữu cơ [oled]; điốt phát quang chấm lượng tử [qled].

Nhóm 11: Bóng đèn; đèn led; đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-39448**

(540)

PAXMAN VP185

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) EVERLLENCE UK LIMITED (GB)
1 Mirrlees Drive, Hazel Grove, Stockport Cheshire SK7 5BP, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 07: Động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); bộ phận và phụ kiện của hàng hóa trên.

Nhóm 12: Động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận và phụ kiện của hàng hóa trên.

Nhóm 37: Bảo dưỡng, bảo trì và sửa chữa động cơ và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

---

(210) **4-2025-39457**

(540)

LEXA

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ESCALI CORP (US)
3203 Corporate Center Drive, #150, Burnsville, Minnesota 55306, Usa

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bát; đũa; cốc; đĩa; bình; bát đựng trái cây; bát trộn sa-lát; khay phục vụ đồ ăn; đĩa phẳng.

---

(210) **4-2025-39459**

(540)

JOYCE CHEN

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ESCALI CORP (US)
3203 Corporate Center Drive, #150, Burnsville, Minnesota 55306, Usa

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi nấu không dùng điện, nồi hấp không dùng điện, chảo không dùng điện; bộ đồ ăn, cụ thể là, bát, bát đựng trái cây, bát trộn sa-lát và đĩa phẳng.

---

(210) **4-2025-39493**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.22; 19.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU CÔ BA (VN)
Số 28A/11, đường Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu làm từ mít; rượu mít.

---

(210) **4-2025-39517**

(540)

(220) 06/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.4; 26.4.3; 26.4.7; 26.7.5; 26.7.25
(731) BITKUB CAPITAL GROUP HOLDINGS COMPANY LIMITED (TH)
2525, FYI Center, Tower 2, 11th Floor, Unit 2/1101-2/1107 Rama 4 Road, Klongtoei Sub-district, Klongtoei District, Bangkok 10110, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng có thể tải về; đĩa compắc ghi sẵn; đĩa DVD ghi sẵn; phần mềm máy tính liên quan đến công nghệ chuỗi khối (blockchain); ứng dụng máy tính liên quan đến công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính liên quan đến việc chào bán token kỹ thuật số; phần mềm ứng dụng liên quan đến việc chào bán token kỹ thuật số; công cụ phát triển phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để kiểm soát và quản lý ứng dụng máy chủ truy cập; chương trình máy tính; phần mềm máy tính có thể tải về dùng trong giao dịch tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng trong giao dịch tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để lưu trữ tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng để lưu trữ tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để gửi hoặc nhận tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng để gửi hoặc nhận tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để chấp nhận, chuyển giao và nhận tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng để chấp nhận, chuyển giao và nhận tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để quản lý thanh toán tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng để quản lý thanh toán tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để quản lý việc trao đổi tiền kỹ thuật số bằng phương thức điện tử; phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng để quản lý giao dịch tiền mã hóa bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính có thể tải về dùng để quản lý tiền mã hóa bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm ứng dụng có thể tải về dùng để quản lý giao dịch tiền mã hóa sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); thẻ tiền điện tử; thẻ tích điểm điện tử; thẻ nhận dạng điện tử; phiếu giảm giá có thể tải về cho điện thoại di

động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu hoặc internet; xuất bản phẩm điện tử được ghi sẵn trên phương tiện máy tính; sách hướng dẫn đào tạo dưới định dạng điện tử, có thể tải về; sách điện tử có thể tải về; khóa mật mã có thể tải về dùng để nhận và chi tiêu tài sản mã hóa; phiếu quà tặng được mã hóa; bộ xử lý tín hiệu số; máy tính dùng làm cơ sở dữ liệu tài chính; máy lập hóa đơn; thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; thiết bị chuyển đổi tiền tệ điện tử; máy đếm và phân loại tiền; ví điện tử có thể tải xuống; bộ pin sạc; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; thiết bị lưu trữ dữ liệu; ổ cứng mini; khóa điện tử; thẻ từ được mã hóa; thiết bị mã hóa điện tử; token bảo mật [thiết bị mã hóa]; tấm lót chuột máy tính; bao đựng điện thoại di động; thẻ từ có hoa văn.

Nhóm 36: Phân tích đầu tư; quản lý đầu tư; tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến chào bán token kỹ thuật số; quản lý đầu tư tài chính; lập kế hoạch và quản lý tài chính; phân tích tài chính và thuế; nghiên cứu tài chính; giao dịch ngoại hối; dịch vụ giao dịch tiền kỹ thuật số; giao dịch tiền kỹ thuật số trực tuyến theo thời gian thực; giao dịch tiền tệ trực tuyến theo thời gian thực; quản lý trao đổi tiền tệ; phát hành tỷ giá hối đoái hàng ngày; chuyển tiền điện tử; chuyển tiền ảo bằng phương thức điện tử; đại lý giao dịch tài sản kỹ thuật số; đại lý giao dịch tiền kỹ thuật số; dịch vụ đại lý thu tiền bằng tiền kỹ thuật số; dịch vụ giao dịch tiền kỹ thuật số; dịch vụ gửi và rút tiền tệ; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua ví điện tử; giao dịch hối phiếu; giao dịch chứng khoán và hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán trên thị trường nước ngoài; giao dịch chứng khoán; môi giới cổ phiếu; môi giới tiền tệ; môi giới hợp đồng tương lai; môi giới chứng khoán; dịch vụ tài chính; dịch vụ thanh toán nợ trước khi giải thể [dịch vụ tài chính]; phát hành thẻ thanh toán; dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ giao dịch tài sản kỹ thuật số; tư vấn đầu tư; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; giao dịch điện tử đối với tài sản mã hóa; giao dịch công cụ tài chính; dịch vụ trao đổi chứng khoán tài chính; phát hành chứng khoán có thể giao dịch; dịch vụ đầu tư; dịch vụ nền tảng gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ nền tảng giao dịch chứng khoán; đại lý tiền tệ; đại lý phái sinh tài chính; đại lý chứng khoán; tư vấn về tài sản kỹ thuật số; môi giới tài sản kỹ thuật số; dịch vụ trao đổi tài sản kỹ thuật số; dịch vụ tài chính cho việc trao đổi tài sản mã hóa; dịch vụ tài sản kỹ thuật số; đại lý tài sản kỹ thuật số; quản lý quỹ tài sản kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến cổng chào bán coin lần đầu (ICO Portal); lưu ký tài sản kỹ thuật số; sàn giao dịch tiền mã hóa; sàn giao dịch token kỹ thuật số; sàn giao dịch tài sản kỹ thuật số; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến việc chào bán token kỹ thuật số; dịch vụ phái sinh chỉ số tài sản kỹ thuật số.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển chương trình máy tính liên quan đến công nghệ chuỗi khối (blockchain); thiết kế và phát triển ứng dụng liên quan đến công nghệ chuỗi khối (blockchain); tư vấn công nghệ liên quan đến việc chào bán token kỹ thuật số; kiểm tra và kiểm soát hoạt động của chương trình xử lý dữ liệu; bảo trì chương trình máy tính; tư vấn liên quan đến thiết kế và sử dụng chương trình máy tính; tư vấn liên quan đến thiết kế và phát triển hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm và ứng dụng tạm thời không thể tải xuống; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm cho xử lý dữ liệu; thiết kế hệ thống lưu trữ dữ liệu; viết phần mềm và ứng dụng máy tính; đào tiền điện tử; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử qua internet; giám sát điện tử các giao dịch tiền tệ và tài chính để phát hiện gian lận qua internet; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); tư vấn về bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; số hóa tài liệu [quét]; dịch vụ thiết kế sản phẩm.

(210) **4-2025-39557**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, tím.
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất và xuất bản podcast; chương trình giáo dục truyền cảm hứng cho giới trẻ; tổ chức talkshow kỹ năng sống; phát hành video đa nền tảng, trừ video quảng cáo; xuất bản văn bản truyền thông số; hội thảo định hướng giá trị sống.

---

(210) **4-2025-39558**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất podcast hướng nghiệp; tổ chức talkshow về ngành nghề; chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp; hội thảo định hướng nghề; xuất bản video kỹ năng mềm; truyền thông giáo dục nghề nghiệp.

---

(210) **4-2025-39560**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.11.8
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe trực tuyến; giám sát từ xa dữ liệu y tế; hỗ trợ chẩn đoán từ xa; hướng dẫn tự chăm sóc sức khỏe cá nhân; tư vấn sức khỏe nghề nghiệp; cung cấp thông tin y học cho cộng đồng.

---

(210) **4-2025-39562**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất podcast/video chuyên đề sức khỏe; xuất bản nội dung trên báo chí và nền tảng số; tổ chức talkshow, hội thảo trực tuyến; chia sẻ kiến thức y học trên mạng xã hội; đào tạo cộng đồng về sức khỏe; giải trí và giáo dục sức khỏe số.

---

(210) **4-2025-39563**

(540)

JOBS Insight

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất nội dung chia sẻ nghề nghiệp; podcast phỏng vấn chuyên gia; phát hành bài viết, clip kỹ năng; chương trình giáo dục định hướng nghề; xuất bản tài liệu trên nền tảng số; hội thảo phát triển cá nhân nghề nghiệp.

---

(210) **4-2025-39564**

(540)

GENZ GENZà

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR 247 (VN)
369B - 369C Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; giải trí; sản xuất podcast hướng nghiệp; tổ chức talkshow về ngành nghề; chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp; hội thảo định hướng nghề; xuất bản video kỹ năng mềm; truyền thông giáo dục nghề nghiệp.

---

(210) **4-2025-39566**

(540)

VTC NOW

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.1.2; 26.1.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.22
(731) TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - CÔNG TY TNHH 1TV (VN)
67B phố Hàm Long, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; ấn phẩm; truyện tranh; báo chí; bưu thiếp; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo truyền hình; quảng cáo trên đài phát thanh; sản xuất phim quảng cáo; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng lưới máy vi tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; biên tập băng hình; dàn dựng băng hình; dàn dựng băng video; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-39568**

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

INHERS

(731) CAO DUY KHÁNH (VN)
Thôn Chùa, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; hoá chất chống thụ thai; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel kích thích tình dục; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng để chuẩn đoán mang thai.

Nhóm 10: Bao cao su; đồ chơi tình dục; thiết bị rung xoa bóp; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; bao ngón tay cho mục đích y tế; que thử thai.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán và xuất nhập khẩu: chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, hoá chất chống thụ thai, chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân, gel kích thích tình dục, chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, bao cao su, búp bê tình dục, đồ chơi tình dục, thiết bị rung xoa bóp, dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất, bao ngón tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, que thử thai.

---

(210) **4-2025-39569**

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HAOLO

(731) BÙI ĐỨC CẢNH (VN)
Thôn 1, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chế phẩm vitamin; gel kích thích tình dục; chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán mang thai; băng vệ sinh; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán: bao cao su, que thử thai, dụng cụ tránh thai, dược phẩm dùng cho người, chế phẩm vitamin, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán mang thai, băng vệ sinh, chất bổ sung dinh dưỡng, gel kích thích tình dục.

---

(210) **4-2025-39570**

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Miya-Tachi

(731) PHẠM THANH TIẾN (VN)
Thôn Cao Xá, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc); dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-39574**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN LUẬT (VN)
Tổ 17 Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-39575**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 14.1.7; 14.1.10; 16.1.11; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH APEST VIỆT NAM (VN)
Số 6, Thạch Bàn, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; ốp bảo vệ điện thoại di động; màn hình điện thoại di động; pin điện; tai nghe.

---

(210) **4-2025-39576**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.7; 18.3.21; 26.11.12
(731) HOÀNG XUÂN HẢI (VN)
45/3, ấp 33, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; quần dài; áo phông ngắn tay; quần đùi; đồng phục.

---

(210) **4-2025-39578**

(540)

金螳螂
JINTANGLANG

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn lót; sơn phủ; chế phẩm chống ăn mòn.

Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-39601**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.8
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNICOM VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngách 155 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ các sản phẩm: gel làm trắng răng, dải băng làm trắng răng, mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, miếng dán trắng răng, máy tăm nước.

---

(210) **4-2025-39602**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMARTCOM VIỆT NAM (VN)
Tầng 4 nhà 29T2 Lô đất N05, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách học tiếng anh; ấn phẩm dùng trong việc giới thiệu, đào tạo và học tiếng anh; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); bưu thiếp.

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; quảng cáo qua thư; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; huấn luyện; tổ chức các cuộc thi; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; gia sư; hướng dẫn nghề nghiệp; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ cung cấp thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2025-39606**

(540)

PINALALA
A MELODY OF VIETNAMESE NATURE

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.17.12
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) ĐỖ THỊ PHƯƠNG (VN)
Số 6 ngõ 29, tổ 4, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội; dầu xả; sữa rửa mặt; xà phòng; dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc); nước giặt; kem đánh răng; son dưỡng môi.

---

(210) **4-2025-39609**

(540)

greenpulse

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TINH THUẬN (VN)
Số 18A ngách 9/1/1 đường Nguyễn Văn Linh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 30: Trà; mật ong; đồ uống dựa trên cơ sở cà phê; ngũ cốc dùng cho người; kẹo đường không chứa thuốc; bánh quy phủ sô cô la.

---

(210) **4-2025-39611**

(540)

Sehatwave

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TINH THUẬN (VN)
Số 18A ngách 9/1/1 đường Nguyễn Văn Linh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong y tế; thiết bị thẩm mỹ để làm săn chắc da mặt với dòng điện siêu nhỏ; miếng dán làm mát dùng trong y tế (thiết bị y tế); miếng dán hơi nước dùng một lần để điều trị cho mục đích y tế; thiết bị (dụng cụ) y tế; thiết bị nha khoa.

Nhóm 30: Trà; mật ong; đồ uống dựa trên cơ sở cà phê; ngũ cốc dùng cho người; kẹo đường không chứa thuốc; bánh quy phủ sô cô la.

---

(210) **4-2025-39651**

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CHILLHAN
Young Talent

(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
Tổ dân phố Tràng Đà 06, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-39652**

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Hanaje

(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
Tổ dân phố Tràng Đà 06, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-39653**

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Smoouli

(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
Tổ dân phố Tràng Đà 06, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-39657**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.7; 5.5.20; 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) DARKHORSE INC. (JP)
1-27-10 Taito, Taito-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung (dinh dưỡng); đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; phụ gia cho thức ăn gia súc ở dạng chất bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế (không dùng làm thuốc).

---

(210) **4-2025-39658**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tầng 17 và tầng 18, tòa nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã qr, hình ảnh mã hóa nhằm tra cứu thông tin hàng hóa trên thiết bị xử lý dữ liệu; máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được, bao gồm ứng dụng di động); nhãn điện tử cho hàng hóa; phần mềm dùng cho máy tính, thiết bị di động (loại có thể tải về được).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ, cụ thể là dịch vụ thanh toán bằng thẻ thông qua việc kết nối hệ thống thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán bù trừ đối với các giao dịch thanh toán thẻ với ngân hàng giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với ngân hàng và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành hệ thống thanh toán; dịch vụ cung cấp giải pháp kết nối các hệ thống thanh toán thẻ ngân hàng, hệ thống thanh toán thẻ thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, hệ thống thanh thẻ và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán.

---

(210) **4-2025-39659**

(540)

napasTap

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh tím than, xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tầng 17 và tầng 18, tòa nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã qr, hình ảnh mã hóa nhằm tra cứu thông tin hàng hóa trên thiết bị xử lý dữ liệu; máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được, bao gồm ứng dụng di động); nhãn điện tử cho hàng hóa; phần mềm dùng cho máy tính, thiết bị di động (loại có thể tải về được).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ, cụ thể là dịch vụ thanh toán bằng thẻ thông qua việc kết nối hệ thống thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán bù trừ đối với các giao dịch thanh toán thẻ với ngân hàng giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với ngân hàng và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành hệ thống thanh toán; dịch vụ cung cấp giải pháp kết nối các hệ thống thanh toán thẻ ngân hàng, hệ thống thanh toán thẻ thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, hệ thống thanh thẻ và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán.

---

(210) **4-2025-39660**

(540)

VIETQRTap

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tầng 17 và tầng 18, tòa nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ, cụ thể là dịch vụ thanh toán bằng thẻ thông qua việc kết nối hệ thống thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán bù trừ đối với các giao dịch thanh toán thẻ với ngân hàng giữa

các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với ngân hàng và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử.

---

(210) **4-2025-39661**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tầng 17 và tầng 18, tòa nhà Pacific Place, số 83B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hoá nhằm tra cứu thông tin hàng hoá trên thiết bị xử lý dữ liệu; máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được, bao gồm ứng dụng di động); nhãn điện tử cho hàng hoá; phần mềm dùng cho máy tính, thiết bị di động (loại có thể tải về được).

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành hệ thống thanh toán; dịch vụ cung cấp giải pháp kết nối các hệ thống thanh toán thẻ ngân hàng, hệ thống thanh toán thẻ thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, hệ thống thanh thẻ và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán.

---

(210) **4-2025-39662**

(540)

CAR BOSS Audio

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ VĂN HẢI (VN)
49 đường số 28, khu phố 15, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị âm thanh dùng cho xe hơi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán loa, thiết bị âm thanh dùng cho xe hơi.

---

(210) **4-2025-39669**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BỆNH VIỆN THÚ Y HÀ NỘI (VN)
Số 319 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chế phẩm vitamin; axit amin dùng trong mục đích thú y; chất bổ sung protein cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật; chế phẩm để vỗ béo động vật; chế phẩm để vỗ béo vật nuôi; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật.

---

(210) **4-2025-39670**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 2.7.9; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm.
(731) BỆNH VIỆN NHI HẢI PHÒNG (VN)
Phố Việt Đức, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ đỡ đẻ.

---

(210) **4-2025-39671**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 25.1.6; 25.7.22; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím nhạt, xanh tím đậm, trắng, vàng, xanh da trời, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-39672**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 25.1.6; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh tím than, trắng, đỏ, xanh da trời, hồng tím, xanh tím nhạt, xanh tím đậm xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-39673**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.3; 25.1.6; 25.5.25; 25.7.25; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh tím than, đỏ, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh xám nhạt, xanh xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-39674**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.19; 24.15.3; 25.1.6; 26.1.6; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh tím than, đỏ, vàng, xanh da trời, xanh lá cây, xám, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-39675**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 19.7.1; 19.7.17; 25.1.6; 25.5.25; 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh da trời, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-39676**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 2.9.14; 5.7.12; 19.7.1; 19.7.17; 25.1.6; 25.5.25; 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh da trời, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-39677**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2
(731) CÔNG TY TNHH MINH QUÂN 9999 (VN)
Số nhà 10, ngõ 80, đường Lý Tự Trọng, tổ 6 Minh Khai, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà san tuyết cổ thụ; trà móng rồng; bạch trà tiên san tuyết; trà phổ nhĩ; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các loại trà bao gồm: trà (chè), trà san tuyết cổ thụ, trà móng rồng, bạch trà tiên san tuyết, trà phổ nhĩ, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà; quán café.

---

(210) **4-2025-39701**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VIẾT PHƯƠNG (VN)
Thôn Phú Văn, xã Tân Châu, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Bánh đa nem làm từ gạo; miến gạo; bánh đa; bún; khô phở khô.

---

(210) **4-2025-39702**

(540)

DAEHOUSE

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.7
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN BÁ LƯƠNG (VN)
Khối Quang Tiến, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh.

---

(210) **4-2025-39703**

(540)

Yamalcha

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THỊ NGA 1993 (VN)
Số 408, khu Tre Mai, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà.

---

(210) **4-2025-39704**

(540)

VIỆT AN

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG QUỐC TUẤN (VN)
73 ngõ 41 phố Vọng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc pin; pin điện, cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-39706**

(540)

COSTCO WHOLESALE
EXECUTIVE MEMBER

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh lam.
(731) PRICE COSTCO INTERNATIONAL, INC. (US)
999 Lake Drive, Issaquah, Washington 98027, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thành viên, cụ thể là vận hành và duy trì tổ chức thành viên cho các cửa hàng giảm giá; dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng, cho mục đích thương mại, khuyến mại và/hoặc quảng cáo; quản lý chương trình khách hàng thân thiết để cung cấp các khoản tiền thưởng và chiết khấu cho các thành viên.

Nhóm 36: Dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thẻ tín dụng; quản lý các chương trình bảo hiểm y tế và nha khoa trả trước, và các chương trình thanh toán thuốc theo toa; quản lý và bảo lãnh bảo hiểm ô tô, nhà ở, y tế và nha khoa.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp cho các chuyến du lịch; dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là đặt chỗ và giữ chỗ cho việc vận chuyển.

---

(210) **4-2025-39708**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7
(591) Đỏ.
(731) PRICE COSTCO INTERNATIONAL, INC. (US)
999 Lake Drive, Issaquah, Washington 98027, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho thiết bị di động cho phép khách hàng tìm kiếm trên cơ sở dữ liệu trực tuyến có thể tìm kiếm được trong lĩnh vực thịt tươi, hải sản, trái cây, rau củ và thực phẩm chế biến sẵn, cà phê, trà, thực phẩm khô đóng gói, sản phẩm từ sữa, đồ nướng, bánh kẹo, đồ uống có cồn và không cồn, hàng tạp hóa, sản phẩm thuốc lá, quần áo và giày dép, đồ chơi, đồ dùng thể thao và thiết bị thể thao, dụng cụ và thiết bị nhà bếp, vải lanh dùng trong nhà, thực vật và cây nhân tạo, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung, sản phẩm giấy gia dụng, chế phẩm giặt là, xà phòng và sản phẩm làm sạch, mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc cá nhân, chế phẩm dược phẩm, vitamin, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, sản phẩm và thiết bị làm vườn, thức ăn cho thú cưng và sản phẩm chăm sóc thú cưng, dụng cụ điện và dụng cụ cầm tay, các sản phẩm ô tô và nhiên liệu, đồ nội thất gia dụng và đồ nội thất ngoài trời, đồ nội thất văn phòng và thiết bị văn phòng, đồ dùng văn phòng, máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính, phần mềm và phần cứng máy tính, thiết bị gia dụng nhỏ và lớn, đĩa CD và DVD, đồ điện tử tiêu dùng, sách, pin đa năng, hành lý, đồ trang sức, đồng hồ, vé giải trí, đồ trang trí và đồ trang trí ngày lễ; phần mềm ứng dụng máy tính cho thiết bị di động cho phép khách hàng xem và mua nhiều loại hàng hóa của người khác.

---

(210) **4-2025-39709**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, đen, hồng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN MINH NHỰT 1990 (VN)
Số 4/13/2A đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng gia dụng: hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, (rá, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia

xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé, nước giặt, nước xả, nước rửa chén, sữa tắm, dầu gội, nước hoa.

---

(210) **4-2025-39728**

(540)

BEIYI

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.4; 26.4.1; 26.4.10; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY MÓC KỸ THUẬT BEIYI (VN)
Tầng 3 tòa nhà Vosa, số 25 Điện Biên Phủ, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý xuất nhập khẩu máy xúc, thiết bị và linh kiện điện tử, máy móc thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, vật liệu và thiết bị xây dựng, thiết bị vệ sinh, kim loại và quặng kim loại, thiết bị điện, vật liệu điện; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-39730**

(540)

THÓC YÊU THƯƠNG

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 4.5.15
(591) Nâu, xanh lá cây, đen, trắng, hồng, vàng.
(731) 1. NGUYỄN CÔNG ĐIỂM (VN)
Số 58, tổ 49 Võng Thị, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN DUY HÙNG (VN)
Số 25 hẻm 74/13 ngõ Thịnh Hào 1, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; phim điện ảnh; phần mềm trò chơi máy tính; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; giao diện [cho máy tính].

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bìa [văn phòng phẩm]; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; phong bì [văn phòng phẩm]; đồ dùng cho trường học văn phòng phẩm]; vở viết hoặc vẽ.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; dép; giày; túi cho trang phục.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-39731**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.1; 5.7.21
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, nâu, vàng, hồng, đen, trắng.
(731) 1. NGUYỄN CÔNG ĐIỂM (VN)
Số 58, tổ 49 Võng Thị, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN DUY HÙNG (VN)
Số 25 hẻm 74/13 ngõ Thịnh Hào 1, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; phim điện ảnh; phần mềm trò chơi máy tính; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; giao diện [cho máy tính].

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bìa [văn phòng phẩm]; tập giấy viết văn phòng phẩm]; phong bì [văn phòng phẩm]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; vở viết hoặc vẽ.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; dép; giày; túi cho trang phục.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-39732**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.3; 2.5.2; 2.5.23; 2.5.30; 4.5.1; 4.5.4
(591) Nâu, đỏ, đen, trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) 1. NGUYỄN CÔNG ĐIỂM (VN)
Số 58, tổ 49 Võng Thị, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN DUY HÙNG (VN)
Số 25 hẻm 74/13 ngõ Thịnh Hào 1, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; phim điện ảnh; phần mềm trò chơi máy tính; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; giao diện [cho máy tính].

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bìa [văn phòng phẩm]; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; phong bì [văn phòng phẩm]; đồ dùng cho trường học văn phòng phẩm]; vở viết hoặc vẽ.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ; dép; giày; túi cho trang phục.

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-39734**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 25.3.3
(591) Xanh lam, hồng, cam, tím, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN CẢM HỨNG SƠN LẠI CUỘC ĐỜI (VN)
B.TT 12-3 đường B5, KĐT Him Lam, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường nội thất; sơn ngoại thất; sơn lót và sơn phủ dùng trong xây dựng; sơn trang trí cho bề mặt kim loại, gỗ và bê tông; sơn chống thấm.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phối màu sơn cho không gian nội - ngoại thất; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến vật liệu sơn và ứng dụng sơn trong xây dựng; kiểm tra chất lượng và hiệu suất của sơn; nghiên cứu và phát triển sản phẩm sơn mới; phân tích thành phần và cải tiến công thức sơn.

---

(210) **4-2025-39735**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 26.4.3
(731) STAR PLUS DEVELOPMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110 Virgin Islands (British)
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; băng vệ sinh; khăn lau diệt khuẩn.

Nhóm 30: Cà phê; bột lá trà xanh; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; sôcôla.

Nhóm 32: Bia; nước sô đa; đồ uống tăng lực (không phải đồ uống y tế); nước ngọt; đồ uống từ thực vật (đồ uống không cồn thuộc nhóm này); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-39736**

(540)

DR.IN YOU

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) STAR PLUS DEVELOPMENT LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110 Virgin Islands (British)
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; băng vệ sinh; khăn lau diệt khuẩn.

Nhóm 30: Cà phê; bột lá trà xanh; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; sôcôla.

Nhóm 32: Bia; nước sô đa; đồ uống tăng lực (không phải đồ uống y tế); nước ngọt; đồ uống từ thực vật (đồ uống không cồn thuộc nhóm này); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-39737**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.17.8; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH QUỐC TẾ HÀ LAN (VN)
Số 34, ngõ 651, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; trà trái cây.

---

(210) **4-2025-39738**

(540)

Valera

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG GIANG (VN)
Nhà số 8, hẻm 145/26/42, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng; nước hoa; nước xức tóc; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-39739**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.1.1
(591) Vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ BEEGROUP (VN)
Tầng 7, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; hậu cần vận tải; đóng gói hàng hóa; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; vận tải.

---

(210) **4-2025-39740**

(540)

ZANGSKHAR
HOTEL AND SPA

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 3.7.17; 6.1.2; 25.1.25; 26.1.2; 26.13.25
(591) Trắng, nâu đồng nhạt, nâu đồng.
(731) NGUYỄN CÔNG CHÍNH (VN)
Thôn Yêm, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-39741**

(540)

M2Lpole

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSTAR MEIDEN (VN)
27 đường 17, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối [điện]; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 35: Mua bán: tủ phân phối [điện], thiết bị điều khiển phân phối [điện], thiết bị điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-39742**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.11.10; 18.1.8; 18.1.9; 18.1.11; 18.5.1; 25.5.25; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh da trời, đỏ, xanh lá cây, vàng, da cam, trắng, hồng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ Á CHÂU (VN)
Số nhà 28, tổ 19, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39743**

(540)

(220) 07/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.9; 7.11.10; 18.1.9; 18.1.11; 18.5.1; 19.7.1; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, da cam, xanh da trời, xanh da trời nhạt, trắng, đen, vàng, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ Á CHÂU (VN)
Số nhà 28, tổ 19, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39744**

(540)

(220) 07/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 18.1.9; 18.1.11; 18.3.2; 18.5.1; 25.5.25; 26.1.6; 26.4.9

(591) Xanh dương, da cam, xanh da trời, đen, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ Á CHÂU (VN)
Số nhà 28, tổ 19, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39745**

(540)

Vua Chuột Gold

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39746**

(540)

Trâu Gold Vua

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39747**

(540)

Vua Hổ Gold

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39748**

(540)

Vua Hexa Gold

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39749**

(540)

Vua Diệt Nấm bệnh Gold

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG
(VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39752**

(540)

Bloomix

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.13.1; 3.13.24
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BEAUTRIX (VN)
Số 2B hẻm 72/73/66 Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39753**

(540)

ON HUB
CO - WORKING SPACE

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11; 26.1.2; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, cam đậm, cam nhạt, xanh than, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HVN HOLDINGS (VN)
Tầng 2, tòa nhà HH1 số 90 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2025-39754**

(540)

宜简

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHONGQING PINZHENG FOOD CO., LTD. (CN)
No.236 Jianshan Road, Qinggang Street, Bishan District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-39755**

(540)

Gualgon

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.9.16

(591) Trắng, da cam.

(731) NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG (VN)
05B Tăng Bạt Hổ, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-39756**

(540)

NK2+

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DƯỢC MỸ PHẨM NK2+ (VN)
Số nhà 170, đường Nguyễn Viết Xuân, phố Đồng Sơn, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39757**

(540)

DCCare
Gửi trọn an tâm

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng đồng ánh kim.

(731) NGUYỄN THỊ CHINH (VN)
B0812 tòa B, 88 Láng Hạ, phường Láng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-39758**

(540)

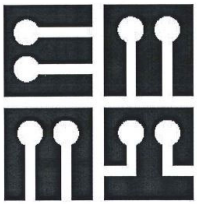

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.16; 15.9.18; 25.7.25; 26.4.9
(731) EMMT SYSTEMS CORPORATION (TW)
No. 16-1, S. 2nd Rd., Tanzi Dist., Taichung City 427058, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; giao diện cho máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-39765**

(540)

RomaPink

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ROMAPINK USA LIMITED (US)
1312 17th Street, Suite 716, Denver, CO, United States
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-39766**

(540)

希川科颜
DR.XICHUAN

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN XICHUAN SKINCARE BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
202, Building B2, Area B3, Fuhai Industrial Zone, Fuyong Community, Fuyong Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39768**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BIGCODE (VN)
L17-11, Tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm (ghi sẵn hoặc có thể tải về); ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính cho mục đích kinh doanh, có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động cho mục đích kinh doanh, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-39772**

(540)

NOL

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NOL UNIVERSE CO., LTD. (KR)
70 Geumto-ro, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: So sánh giá cả; môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết nối chuyên gia với khách hàng; trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại qua internet; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc vận hành trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến; môi giới kinh doanh liên quan đến việc đặt hàng bằng phương tiện viễn thông; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi cửa hàng tiện lợi liên quan đến nhãn dán, chất dính dùng trong gia đình, văn phòng phẩm, khăn giấy, dụng cụ văn phòng, đồ dùng học tập, vật dụng hoặc đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp, dụng cụ trang điểm và vệ sinh, rau củ quả được bảo quản, đông lạnh, sấy khô hoặc nấu chín, cà phê, trà, ca cao, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh bột nhào và bánh kẹo, đá ăn được, xốt [gia vị], đồ gia vị, đá (nước đông lạnh), sản phẩm nông nghiệp, ngư nghiệp, trồng trọt canh tác và lâm nghiệp dạng thô và chưa qua chế biến, ngũ cốc và hạt thô, chưa qua chế biến, rau củ quả tươi, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng dùng cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-39773**

(540)

NOL

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NOL UNIVERSE CO., LTD. (KR)
70 Geumto-ro, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Trao đổi tin nhắn điện tử qua đường dây trò chuyện trực truyến; trao đổi tin nhắn điện tử qua phòng trò chuyện; trao đổi tin nhắn điện tử qua diễn đàn internet; truyền tệp tin

dữ liệu, âm thanh, video và đa phương tiện; cấp quyền truy cập nội dung đa phương tiện trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh; truyền tin nhắn; phòng trò chuyện trực tuyến trong không gian ảo được thiết lập thông qua tin nhắn văn bản; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tải tin nhắn, bình luận và nội dung đa phương tiện giữa những người dùng; nhắn tin thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; cấp quyền truy cập vào trang cộng đồng trực tuyến qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền tải nội dung di động qua điện thoại thông minh; cấp quyền truy cập vào phòng trò chuyện trực tuyến; cấp quyền truy cập vào bảng thông báo điện tử; truyền phát nội dung âm thanh và hình ảnh qua mạng internet và mạng không dây; phát sóng âm thanh và hình ảnh qua mạng internet; cung cấp bảng thông báo điện tử cho phép kết nối đến nhiều loại thông tin và ý kiến theo chủ đề qua mạng internet; dịch vụ hội nghị truyền hình.

---

(210) **4-2025-39780**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI HOÀNG (VN)
Số 9 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2025-39781**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.15.7; 26.3.1; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh rêu nhạt, xanh rêu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI HOÀNG (VN)
Số 9 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn, nhà hàng; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường...]; trát vữa; dịch vụ xây, lát; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế ngoại thất; thiết kế công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, homestay]; khu nghỉ dưỡng [resort]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-39782**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 24.15.7; 26.4.18; 26.11.3
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI HOÀNG (VN)
Số 9 phố Lê Đại Hành, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh và điều hành kinh doanh cho khách sạn, văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại, căn hộ dịch vụ, căn hộ văn phòng kết hợp khách sạn; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường…]; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; hoàn thiện nội thất cho các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2025-39784**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.18; 10.3.7; 18.5.6; 18.5.8; 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI HOÀNG (VN)
Số 9 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ.

---

(210) **4-2025-39790**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) SHENZHEN DEEPLUS MACHINERY CO., LTD (CN)
1M, Building#1,Quanzhi Industy Park, Sha Song Road, Hou Ting, Baoan District Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; máy gia công kim loại; máy dập nổi; máy xử lý chất dẻo; máy làm khuôn đúc; máy dập khuôn.

---

(210) **4-2025-39791**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(731) EASTROC BEVERAGE (HONGKONG) CO., LIMITED (CN)
Rm F 6/F Mega Cube No 8 Wang Kwong Rd Kl Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Đồ uống y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà có hương hoa quả; trà thảo mộc; trà; bánh kẹo

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước ngọt; nước ép rau [đồ uống]

---

(210) **4-2025-39798**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG GIANG (VN)
Nhà số 8, hẻm 145/26/42, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; dụng cụ duỗi tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy làm xoăn tóc [thiết bị uốn nóng kỹ thuật số]; máy ozon làm xoăn tóc [thiết bị uốn nóng kỹ thuật số]; máy uốn tóc kỹ thuật số bằng nhiệt; máy uốn tóc kỹ thuật số bằng điện.

---

(210) **4-2025-39799**

(540)

(220) 07/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG GIANG (VN)
Nhà số 8, hẻm 145/26/42, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng; nước hoa; nước xức tóc; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-39807**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CROWN (VN)
Số 7, ngõ 699 Trương Định, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kiểm toán doanh nghiệp; kiểm toán tài chính; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ kế toán; lập các báo cáo thống kê kế toán; dịch vụ khai thuế.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; cố vấn tài chính; phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ tư vấn nợ.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn phần mềm máy tính; kiểm toán năng lượng; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-39808**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.1; 8.5.3; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, xanh lá cây, vàng nâu, hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYÊN HƯƠNG 1 (VN)
Số 135 Nguyễn Thiện Thuật, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Giò chả; xúc xích; thịt giăm bông; thịt; thịt nguội; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-39809**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, nâu, be.
(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)
Số 28/44, ngõ 14 đường Quang Trung, tổ 8, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39810**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Vàng, cam, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TRÚC (VN)
Tổ dân phố 1, xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phở; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-39814**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) BẠCH THỊ MINH VÂN (VN)
Tổ 4 chợ Vàng, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; khăn quàng cổ; đồ giữ ấm chân [trang phục]; áo khoác ngoài; mũ.

Nhóm 26: Đồ trang trí dùng cho tóc; nơ cài tóc; phụ kiện cho đồ lót [đồ may vá]; khoá cài [phụ kiện của trang phục]; dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục]; ghim cài [phụ kiện trang phục].

Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời.

---

(210) **4-2025-39816**

(540)

OCDDOOR

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH LONG (VN)
Số 1, ngõ 168, đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ; cửa chống cháy; khung cửa bằng gỗ.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì, sửa chữa cửa gỗ, cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-39817**

(540)

OCDGROUP

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH LONG (VN)
Số 1, ngõ 168, đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ; cửa chống cháy; khung cửa bằng gỗ.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì, sửa chữa cửa gỗ, cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-39818**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.3.3; 4.5.15

(591) Đen, trắng, đỏ, cam, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YL TECH SOLUTION (VN)
Số 41 ngách 19 ngõ 217 Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng tải về; phần mềm phân tích dữ liệu doanh nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-39819**

(540)

MAJDOMO

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.3; 26.3.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) SHENZHEN MAJDOMO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1111, Building 1, Jingji Yujing Shidai Building, Huanggekeng Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, China

(511) Nhóm 09: Tai nghe; đồng hồ thông minh; loa thông minh; loa; sạc dự phòng; củ sạc điện thoại.

---

(210) **4-2025-39827**

(540)

Mi.2

Mi Hai

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MI.2 (VN)
505/10 đường Tân Kỳ Tân Quý, khu phố 2, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; giày thể thao; miếng bảo vệ gót giày; dép; giày dép bằng vải đế cói đan.

---

(210) **4-2025-39836**

(540)

Recalahoa

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DƯƠNG CHÂU (VN)
SN 12 ngõ 3 đường Âu Cơ, thôn Quyếch, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; trà chống hen xuyễn; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung enzyme dùng cho ăn kiêng; thực phẩm cho em bé; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ mầm lúa mì; chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè).

Nhóm 32: Nước uống có gaz; bia; đồ uống không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không có cồn có hương vị cà phê; đồ uống không có cồn có hương vị trà.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hoá/rượu tiêu vị; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39837**

(540)

KITSGOLD

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRƯƠNG VĂN HÙNG (VN)
Căn hộ 2244, tòa nhà VP5 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ áo; đồ kim loại dùng cho cửa gỗ; đồ ngũ kim cho nhà bếp.

Nhóm 11: Bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi sen; vòi lavabo; thiết bị và hệ thống làm sạch nước; bếp điện từ; máy hút mùi (máy hút khói và mùi dùng cho nhà bếp).

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý); dụng cụ đun, nấu nướng không dùng điện; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; thùng đựng rác và các chi tiết của nó; hộp đựng giấy trong nhà vệ sinh; kệ để ở góc phòng tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ bếp, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho tủ áo, đồ kim loại dùng cho cửa gỗ, đồ ngũ kim cho nhà bếp, giá bằng kim loại kiểu mâm xoay, móc bằng kim loại để treo đồ, bản lề bằng kim loại tay nắm bằng kim loại, cùi chỏ cửa, đường rãnh trượt cho cửa trượt bằng kim loại, bản lề giảm chấn bằng kim loại, bản lề trượt bằng kim loại, bản lề thủy lực bằng kim loại, thanh ray trượt ngăn kéo bằng kim loại, ray bi trượt bằng kim loại, thùng bằng kim loại, sọt bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, máy lọc nước, máy xay sinh tố - dụng cụ chế biến thức ăn, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý), khay dùng cho mục đích gia đình, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, hộp đựng giấy trong nhà vệ sinh, kệ để ở góc phòng tắm, thùng gạo, giá để dao dùng cho bàn ăn, giá để gia vị trong bếp, giá để đao thớt trong bếp, xoong nồi, xoong nồi bằng kim loại và thủy tinh, chảo rán không dùng điện, chậu rửa (không gắn cố định), bình chứa nước giữ nhiệt, dao kéo dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-39838**

(540)

ICT

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT LÀM SẠCH VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (VN)
Số 50, ngõ 133, phố Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 07: Thiết bị hút bụi dùng để làm sạch; máy và thiết bị để làm sạch (dùng điện); máy đánh bóng sàn; máy quét đường tự vận hành; máy và thiết bị để giặt thảm.

Nhóm 21: Thùng rác; chậu (thuộc nhóm này); thiết bị lau bụi không dùng điện; giẻ lau sàn, đồ chứa đựng trong nhà vệ sinh, dụng cụ vệ sinh.

Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp: tẩy rửa, hút bụi, làm sạch nhà xưởng, hệ thống dây chuyền sản xuất, khu công nghiệp, nhà ở, bệnh viện, trường học (không bao gồm dịch vụ tẩy uế và khử trùng bệnh viện).

---

(210) **4-2025-39839**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.14; 5.5.21
(591) Đen, xanh dương, cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ SX HOA CÚC VÀNG (VN)
Thôn 4, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng cho mục đích y tế và công nghiệp; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-39840**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.14; 5.5.21
(591) Đen, xanh dương, cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ SX HOA CÚC VÀNG (VN)
Thôn 4, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng cho mục đích y tế và công nghiệp; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-39841**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.14; 5.5.21
(591) Đen, xanh dương, cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ SX HOA CÚC VÀNG (VN)
Thôn 4, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng cho mục đích y tế và công nghiệp; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-39842**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.14; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, xanh dương, cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ SX HOA CÚC VÀNG (VN)
Thôn 4, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng cho mục đích y tế và công nghiệp; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-39843**

(540)

HAMAYWAY
STILL YOU - ONLY MORE BEAUTIFUL

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ VĂN QUANG (VN)
Tổ dân phố Văn Phú, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39844**

(540)

NACUN

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH THỊ NGỌC ANH (VN)
Thôn Nghĩa Lộ, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39846**

(540)

LIN MERCY

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1; 26.11.12
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MERCY (VN)
Số nhà 39, tổ 7, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39849**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh, cam vàng, trắng.
(731) HỒ VIỆT CƯỜNG (VN)
53 đường số 9 khu TĐCTN, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán ăn.

---

(210) **4-2025-39850**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BLUE STAR (VN)
642/36 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện; nồi điện; ấm điện; chảo điện; quạt điện; máy lọc nước.

Nhóm 21: Xoong nồi; chảo rán (không dùng điện); bình đun nước (không dùng điện); vỉ nướng (không dùng điện); dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2025-39867**

(540)

ATBRILLE

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATTACHMENT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 6, ngõ 188/35/31, phố Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc (mục đích làm đẹp); chế phẩm chăm sóc tóc (dưỡng tóc); chế phẩm tạo kiểu cho tóc, uốn duỗi tóc (làm tóc, mục đích chăm sóc tóc kiểu dưỡng tóc); dầu gội (không chứa thuốc); dầu xả (không chứa thuốc); kem ủ tóc (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-39868**

(540)

ATBLINGIRINE

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATTACHMENT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 6, ngõ 188/35/31, phố Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc (mục đích làm đẹp); chế phẩm chăm sóc tóc (dưỡng tóc); chế phẩm tạo kiểu cho tóc, uốn duỗi tóc (làm tóc, mục đích chăm sóc tóc kiểu dưỡng tóc); dầu gội (không chứa thuốc); dầu xả (không chứa thuốc); kem ủ tóc (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-39869**

(540)

CRONIVIR

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39870**

(540)

DYRONIB

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39871**

(540)

IMATINET

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39872**

(540)

LYNIDE

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39873**

(540)

MYCOTERO

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39874**

(540)

IMIDIL

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39875**

(540)

SORAZIB

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39876**

(540)

VORTERO

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AZISTA INDUSTRIES PRIVATE LIMITED (IN)
Sy. No.80-84, Melange Towers, 4th Floor, C Wing, Patrika Nagar, Madhapur, Hyderabad, Telangana 500081, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-39877**

(540)

BULLSEYE

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) E. MISHAN & SONS, INC. (US)
230 Fifth Avenue, Suite 800 New York, NY 10001, United States of America

(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 09: Thiết bị khởi động ắc quy; thiết bị khởi động ắc quy cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-39878**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ sẫm, xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGUYỄN THỊ HUYỀN (VN)
Xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Rượu thuốc (mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-39889**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.3; 26.3.4

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU A MAX (VN)
Thôn Chùa, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-39890**

(540)

AMAX
INFINITY

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU A MAX (VN)
Thôn Chùa, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-39902**

(540)

Palmtree Society
BRUNCH & BISTRO

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 5.1.12; 5.1.16; 26.2.7; 26.11.3
(731) PHẠM DUY LÂN (VN)
797 Ngô Gia Tự, tổ 9, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-39904**

(540)

HONG NHAT ,. JSC

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20; 25.7.21; 26.2.7; 26.11.7
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG NHẬT (VN)
Số 37D đường Hạ Lý, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải, dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-39917**

(540)

MIMI BLANC
simple, but special

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Số 16B2 TT 125 C Minh Khai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giầy dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-39918**

(540)

GRAND PALLADIUM
HOTELS & RESORTS

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.2; 26.11.12
(591) Trắng, vàng ánh kim, xanh dương.
(731) PALLADIUM GESTION, S.L. (ES)
Avda. Bartolomé Rosello, 18, 07800 Eivissa (Islas Baleares), SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và phân tích kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ quan hệ công chúng liên quan đến lĩnh vực cung cấp chỗ ở văn phòng tạm thời, bao gồm khách sạn, nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ; tiếp thị chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ cùng với quảng cáo các dịch vụ

nói trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác; dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm in và văn phòng phẩm liên quan đến dịch vụ khách sạn, thực phẩm và đồ uống, sản phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa; bán lẻ tại siêu thị và cửa hàng bách hóa các sản phẩm thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp; bán lẻ thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng khách sạn; khách sạn; nhà nghỉ; nhà trọ; khu nghỉ dưỡng; khu lưu trú du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống do khách sạn cung cấp; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đặt chỗ tại khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ tổ chức tiệc; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt phòng khách sạn; dịch vụ ăn uống tại khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; thông tin liên quan đến khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ pha chế đồ uống tại quầy bar; dịch vụ quán rượu bia; quán bar chuyên phục vụ đồ ăn nhẹ kiểu Tây Ban Nga (tapas); dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ thông tin về nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39919**

(540)

BLESS
COLLECTION HOTELS

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.11.7
(591) Trắng, rêu đậm.
(731) PALLADIUM GESTION, S.L. (ES)
Avda. Bartolomé Rosello, 18, 07800 Eivissa (Islas Baleares), SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và phân tích kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ quan hệ công chúng liên quan đến lĩnh vực cung cấp chỗ ở văn phòng tạm thời, bao gồm khách sạn, nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ; tiếp thị chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ cùng với quảng cáo các dịch vụ nói trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác; dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm in và văn phòng phẩm liên quan đến dịch vụ khách sạn, thực phẩm và đồ uống, sản phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa; bán lẻ tại siêu thị và cửa hàng bách hóa các sản phẩm thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp; bán lẻ thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng khách sạn; khách sạn; nhà nghỉ; nhà trọ; khu nghỉ dưỡng; khu lưu trú du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống do khách sạn cung cấp; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đặt chỗ tại khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ tổ chức tiệc; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt phòng khách sạn; dịch vụ ăn uống tại khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; thông tin liên quan đến khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ pha chế đồ uống tại quầy bar; dịch vụ quán rượu bia; quán bar chuyên phục vụ đồ ăn nhẹ kiểu Tây Ban Nga (tapas); dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ thông tin về nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39920**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.22
(591) Trắng, đỏ.
(731) PALLADIUM GESTION, S.L. (ES)
Avda. Bartolomé Rosello, 18, 07800 Eivissa (Islas Baleares), SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và phân tích kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ quan hệ công chúng liên quan đến lĩnh vực cung cấp chỗ ở văn phòng tạm thời, bao gồm khách sạn, nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ; tiếp thị chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ cùng với quảng cáo các dịch vụ nói trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác; dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm in và văn phòng phẩm liên quan đến dịch vụ khách sạn, thực phẩm và đồ uống, sản phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa; bán lẻ tại siêu thị và cửa hàng bách hóa các sản phẩm thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp; bán lẻ thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng khách sạn; khách sạn; nhà nghỉ; nhà trọ; khu nghỉ dưỡng; khu lưu trú du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống do khách sạn cung cấp; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đặt chỗ tại khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ tổ chức tiệc; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt phòng khách sạn; dịch vụ ăn uống tại khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; thông tin liên quan đến khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ pha chế đồ uống tại quầy bar; dịch vụ quán rượu bia; quán bar chuyên phục vụ đồ ăn nhẹ kiểu Tây Ban Nga (tapas); dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ thông tin về nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39921**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, vàng ánh kim.
(731) PALLADIUM GESTION, S.L. (ES)
Avda. Bartolomé Rosello, 18, 07800 Eivissa (Islas Baleares), SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và phân tích kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ quan hệ công chúng liên quan đến lĩnh vực cung cấp chỗ ở văn phòng tạm thời, bao gồm khách sạn, nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ; tiếp thị chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ cùng với quảng cáo các dịch vụ nói trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác; dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm in và văn phòng phẩm liên quan đến dịch vụ khách sạn, thực phẩm và đồ uống, sản phẩm tắm và

làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa; bán lẻ tại siêu thị và cửa hàng bách hóa các sản phẩm thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp; bán lẻ thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng khách sạn; khách sạn; nhà nghỉ; nhà trọ; khu nghỉ dưỡng; khu lưu trú du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống do khách sạn cung cấp; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đặt chỗ tại khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ tổ chức tiệc; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt phòng khách sạn; dịch vụ ăn uống tại khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; thông tin liên quan đến khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ pha chế đồ uống tại quầy bar; dịch vụ quán rượu bia; quán bar chuyên phục vụ đồ ăn nhẹ kiểu Tây Ban Nga (tapas); dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ thông tin về nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39922**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) PALLADIUM GESTION, S.L. (ES)
Avda. Bartolomé Rosello, 18, 07800 Eivissa (Islas Baleares), SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và phân tích kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ quan hệ công chúng liên quan đến lĩnh vực cung cấp chỗ ở văn phòng tạm thời, bao gồm khách sạn, nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ; tiếp thị chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ cùng với quảng cáo các dịch vụ nói trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác; dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm in và văn phòng phẩm liên quan đến dịch vụ khách sạn, thực phẩm và đồ uống, sản phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa; bán lẻ tại siêu thị và cửa hàng bách hóa các sản phẩm thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp; bán lẻ thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng khách sạn; khách sạn; nhà nghỉ; nhà trọ; khu nghỉ dưỡng; khu lưu trú du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống do khách sạn cung cấp; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đặt chỗ tại khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ tổ chức tiệc; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt phòng khách sạn; dịch vụ ăn uống tại khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; thông tin liên quan đến khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ pha chế đồ uống tại quầy bar; dịch vụ quán rượu bia; quán bar chuyên phục vụ đồ ăn nhẹ kiểu Tây Ban Nga (tapas); dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ thông tin về nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39923**

(540)

TRS
HOTELS

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PALLADIUM GESTION, S.L. (ES)
Avda. Bartolomé Rosello, 18, 07800 Eivissa (Islas Baleares), SPAIN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; dịch vụ thông tin, nghiên cứu và phân tích kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ quan hệ công chúng liên quan đến lĩnh vực cung cấp chỗ ở văn phòng tạm thời, bao gồm khách sạn, nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ; tiếp thị chỗ ở tạm thời bao gồm khách sạn và nhà nghỉ, căn hộ dịch vụ và khách sạn căn hộ cùng với quảng cáo các dịch vụ nói trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác; dịch vụ bán lẻ các ấn phẩm in và văn phòng phẩm liên quan đến dịch vụ khách sạn, thực phẩm và đồ uống, sản phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa; bán lẻ tại siêu thị và cửa hàng bách hóa các sản phẩm thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp; bán lẻ thực phẩm và đồ uống, chế phẩm tắm và làm đẹp, quần áo và phụ kiện quần áo, phim ảnh, hàng dệt may, đồ nội thất bằng da, quần áo da, giày dép da, túi xách da, thắt lưng da, ví da, ví cầm tay da và các sản phẩm hoa.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng khách sạn; khách sạn; nhà nghỉ; nhà trọ; khu nghỉ dưỡng; khu lưu trú du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống do khách sạn cung cấp; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đặt chỗ tại khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; dịch vụ tổ chức tiệc; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt phòng khách sạn; dịch vụ ăn uống tại khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; thông tin liên quan đến khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ pha chế đồ uống tại quầy bar; dịch vụ quán rượu bia; quán bar chuyên phục vụ đồ ăn nhẹ kiểu Tây Ban Nga (tapas); dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ thông tin về nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-39930**

(540)

D&T Floor

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.10; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.8

(591) Cam, ghi, trắng, xanh dương.

(731) TRẦN VĂN ĐÍCH (VN)
Căn hộ 2314, CT4, chung cư Ecogreen City, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-39931**

(540)

AE THẢO

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Số nhà 18 ngách 34 ngõ 23 khu phố Dương Lôi, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm để giặt; nước hoa; móng (tay, chân) giả.

Nhóm 14: Đá quý; đồng hồ đeo tay; ngọc dùng để trang sức; ghim cài (đồ trang sức); trâm cài (đồ trang sức); khuy măng sét (đồ trang sức).

Nhóm 18: Vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; túi (bao, túi nhỏ) bằng da thuộc để bao gói; túi xách tay; va li; ví bỏ túi; ba lô.

Nhóm 20: Đệm; nệm; giường; gối.

Nhóm 24: Tấm phủ giường; ga trải giường; chăn lông vịt; vỏ gối; chăn; vỏ chăn.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng (trang phục); thắt lưng (trang phục); ca-ra-vát.

Nhóm 26: Cặp tóc; băng đô cài tóc; kẹp tóc; dải băng để buộc tóc; bờm cài tóc; đồ trang trí dùng cho tóc.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ marketing; dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, sữa tẩy rửa, sữa tắm, chế phẩm để giặt, nước hoa, móng (tay, chân) giả, đá quý, đồng hồ đeo tay, ngọc dùng để trang sức, ghim cài (đồ trang sức), trâm cài (đồ trang sức), khuy măng sét (trang sức), vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc, túi (bao, túi nhỏ) bằng da thuộc để bao gói, túi xách tay, va li, ví bỏ túi, ba lô, đệm, nệm, giường, gối, tấm phủ giường, ga trải giường, chăn lông vịt, vỏ gối, gối, gối dài, gối ôm, chăn, vỏ chăn, quần, áo, mũ, nón, giày, dép, tất, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn quàng, thắt lưng, ca-ra-vát, cặp tóc, băng đô cài tóc, kẹp tóc, dải băng để buộc tóc, bờm cài tóc, đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2025-39936**

(540)

Fitmeal Thái Minh

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39937**

(540)

EXBON-D

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và chế phẩm y tế dùng để phòng ngừa các biến cố liên quan đến xương trong di căn xương; thuốc để phòng ngừa các biến cố liên quan đến xương trong di căn xương; thảo dược; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-39939**

(540)

FolliClean GSV

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSV VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Phượng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39940**

(540)

FollicSoothe GSV

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GSV VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Phượng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-39941**

(540)

Vua Ốc Gold

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39942**

(540)

Vua Sâu Vẽ bùa Gold

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39943**

(540)

HL Rệp Chúa

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39944**

(540)

HL Hexa-Gold

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HÀ LONG (VN)
Lô A204, khu công nghiệp Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-39948**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, cam.
(731) NGUYỄN HƯNG VINH (VN)
Đội 5, thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; nhựa dạng tấm bán thành phẩm dùng trong sản xuất đồ nội thất; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; màng nhựa dẻo, trừ loại dùng để bọc và đóng gói.

---

(210) **4-2025-39949**

(540)

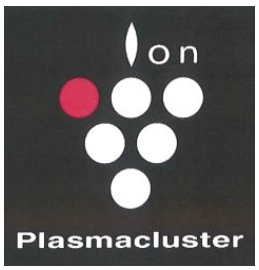

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.14; 5.7.10; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) SHARP KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS SHARP CORPORATION (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; máy lọc không khí (dùng điện); máy và thiết bị lọc không khí; thiết bị ion hóa dùng cho thiết bị lọc không khí; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; máy điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; thiết bị khử mùi dùng điện (không khí); thiết bị khử mùi không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió (điều hoà không khí); quạt thông gió dùng điện; thiết bị sưởi ấm, dùng điện; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng gaz; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; máy sấy quần áo/chăn ga trải giường (thiết bị sấy); thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị làm nóng không khí; thiết bị khử trùng không khí; hệ thống lọc khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy; máy sấy dùng không khí; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hoà không khí); cái chụp thông gió; máy hút mùi (thiết bị nhà bếp); tủ lạnh; máy ướp lạnh; tủ lạnh, thiết bị làm mát và tủ đông dùng cho mục đích lưu trữ y tế; thiết bị sinh hơi nước; máy sấy tóc; máy sấy tóc dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy tóc dùng trong thẩm mỹ viện; máy hấp tóc để sử dụng trong thẩm mỹ viện; thiết bị xông hơi mặt bằng điện có chức năng tạo ion (máy xông hơi mặt); thiết bị sưởi ấm hoặc phun xông hơi da mặt bằng điện có chức năng tạo ion; máy xông hơi mặt; máy phun hơi mặt (xông hơi); thiết bị sưởi ấm hoặc vệ sinh da mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị sưởi ấm hoặc vệ sinh da mặt sử dụng sóng siêu âm cho mục đích gia dụng; thiết bị sưởi ấm hoặc vệ sinh da mặt sử dụng sóng siêu âm cho mục đích thương mại; đèn sấy móng tay; máy sấy móng tay sử dụng trong thẩm mỹ viện; bệ xí vệ sinh;

chậu vệ sinh; chậu vệ sinh và bệ xí vệ sinh được bán như một bộ; bộ bệ xí vệ sinh có vòi xịt nước rửa; bệ xí vệ sinh sử dụng với bồn cầu kiểu Nhật Bản; bộ bệ xí vệ sinh có vòi phun nước rửa tự động (vòi phun nước được lắp vào); bồn cầu có vòi phun nước tự động (vòi phun nước tích hợp); thiết bị sưởi ấm và sấy khô dùng điện cho phòng tắm; thiết bị sưởi ấm và sấy khô dùng gaz cho phòng tắm; thiết bị sấy khô dùng điện cho phòng tắm; thiết bị sấy khô dùng gaz cho phòng tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị tẩy uế; thiết bị tẩy uế dùng cho mục đích y tế; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED); hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-39950**

(540)

PERCENT SCIENCE

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KHÁNH NGỌC GROUP (VN)
Số 30 Nguyễn Văn Tố, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-39959**

(540)

KAI Med

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 2.9.17; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSUMMIT (VN)
Số 213 phố Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ trợ giúp y tế; bệnh viện; dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng bệnh.

---

(210) **4-2025-39960**

(540)

VIETSUMMIT

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 6.1.2; 26.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSUMMIT (VN)
Số 213 phố Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ quảng bá du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; lữ hành nội địa; lữ hành quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ thương mại điện tử trong lĩnh vực đặt vé tàu xe, đặt vé máy bay.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức sự kiện về giáo dục; tổ chức sự kiện về giải trí; tổ chức sự kiện về văn hóa.

---

(210) **4-2025-39961**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSUMMIT (VN)
Số 213 phố Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ trợ giúp y tế; bệnh viện; dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng bệnh.

---

(210) **4-2025-39962**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, tím, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSUMMIT (VN)
Số 213 phố Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ trợ giúp y tế; bệnh viện; dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng bệnh.

---

(210) **4-2025-39963**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSUMMIT (VN)
Số 213 phố Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); dịch vụ leo núi có người hướng dẫn (giải trí); dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

Nhóm 44: Dịch vụ phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-39964**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.9
(591) Xám, nâu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP QUÀ TẶNG VÀNG CAO CẤP AURISTA (VN)
Số 26C đường An Trì, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn/đồ trang sức; đá quý; nhẫn [đồ kim hoàn]; ngọc trai [đồ trang sức]; chuỗi hạt [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Giấy gói quà; hộp đựng quà làm bằng bìa các tông; túi giấy; bưu thiếp; thiếp chúc mừng; khăn giấy để bao gói.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đăng ký quà tặng, mua bán: quà tặng cho hội nghị, quà tặng khuyến mại, quà tặng doanh nghiệp, quà tặng sự kiện, quà tặng lưu niệm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đại lý đặt chỗ ở (khách sạn); dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức các sự kiện.

---

(210) **4-2025-39969**

(540)

SOLEY

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH AN HÒA LONG (VN)
Số 22B ngõ 333, đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da; lông mi giả.

Nhóm 21: Mút tán mỹ phẩm; bông phấn trang điểm; dụng cụ trang điểm; chai nhựa rỗng đựng mỹ phẩm; chổi cọ (mỹ phẩm), không dùng điện; bông trang điểm dùng cho mặt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm, tinh dầu, mặt nạ dưỡng da, dầu gội, xà phòng, nước hoa, sản phẩm chăm sóc cơ thể, túi đựng mỹ phẩm, bộ chiết mỹ phẩm tại cửa hàng; trưng bày sản phẩm để bán; dịch vụ quảng cáo mỹ phẩm; dịch vụ tiếp thị.

---

(210) **4-2025-39973**

(540)

TOP ONE PAPER

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI HOÀN (VN)
105/27/3 đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; bìa cứng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; túi giấy.

---

(210) **4-2025-39974**

(540)

WINECO
COPIER PAPER

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI HOÀN (VN)
105/27/3 đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; bìa cứng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; túi giấy.

---

(210) **4-2025-39975**

(540)

HOMINA

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ VĂN HOÀN (VN)
Đội 5, Thụy Ứng, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; móc treo áo không bằng kim loại; giá treo áo; gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ nệm; tấm phủ giường; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vải.

Nhóm 26: Kẹp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cái kẹp để uốn xoăn tóc; tóc giả; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; chi tiết trang trí dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-39976**

(540)

VEMODA
Natures care for you

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ESTA (VN)
36 đường nội khu Hưng Gia 1, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện; bình xịt nước hoa; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; tấm để khuếch tán dầu thơm; đồ thuỷ tinh được sơn vẽ.

---

(210) **4-2025-39977**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Cam đậm, cam nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ ĐẦU TƯ AGENCY (VN)
Số 23 ngõ 371 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng di động cung cấp và tổng hợp thông tin bất động sản; thiết bị và phương tiện ghi, truyền, lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cung cấp không gian quảng cáo trực tuyến cho bất động sản; tiếp thị và đăng tin bất động sản; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê, mua bán, định giá và tư vấn bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến bất động sản.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm; duy trì và cập nhật nền tảng số cung cấp thông tin bất động sản; dịch vụ phân tích và xác thực dữ liệu liên quan đến bất động sản.

---

(210) **4-2025-39978**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh navi.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ JPP VIỆT NAM (VN)
Khu Xuân Ổ A, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn, vecni.

---

(210) **4-2025-39979**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN QUANG LONG (VN)
Số 43, đường 24/8, tổ 3, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH ĐÔ VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH ĐÔ VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Bán buôn thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-39980**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI GIA PHÁT (VN)
Xóm Thịnh, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Bỉm; tã lót trẻ em; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-39981**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(731) ĐINH THỊ TÂM (VN)
32 tổ 33 cụm 6, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-39982**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SX&TM TCTCOS (VN)
Tầng 2, Hà Đô Airport Building - số 2 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); trà (chè); cà phê.

---

(210) **4-2025-39984**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24; 3.1.25
(591) Nâu, vàng, trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-39985**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24; 3.1.25
(591) Nâu, vàng, trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-39986**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24; 3.1.25
(591) Nâu, vàng, trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-39990**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.17; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP KỶ NGUYÊN XANH (VN)
Lô 01 và lô 02 - LKS khu đô thị Đại Phú Gia, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch; gạch ốp lát; gạch men; gạch vuông lát nền; đá ốp lát.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại, gạch, gạch ốp lát, gạch men, gạch vuông lát nền, đá ốp lát, xi măng, gạch gốm nung, sàn gỗ spc, sàn gỗ công nghiệp, ngói tráng men, son nước, gốm, sứ, vòi hoa sen (thiết bị vệ sinh), keo dán gạch, vật tư gia dụng (quạt điện, ấm điện, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, bàn là, bình đun nước, máy xay đa năng, máy xay sinh tố, máy giặt, điều hoà, tủ lạnh, ti vi), vật tư nước (máy bơm nước, máy tăng áp lực, bình áp lực bằng kim loại, rơ le điện, van phao điện, van phao cơ).

---

(210) **4-2025-39993**
(641) 4-2023-52646

(540)

(220) 17/11/2023
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THÁI BAMBO (VN)
Số 101, đường số 1, khu dân cư 586, đường Trần Hưng Đạo, khóm 2, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy toilet; nước tẩy trắng quần áo.

---

(210) **4-2025-39994**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) DECUN CO., LTD. (TW)
2f., No. 3, Fuxing St., Tucheng Dist., New Taipei City 23678, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 30: Trà; trà xanh; trà đen; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; trà túi lọc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn và thức uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-39995**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ, xanh, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯƠNG PHÁT HT (VN)
Số nhà 03, ngõ 2, đường 19/8, xã Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; xà phòng; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-39996**

(540)

Doc Martens

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) 1. "DR. MARTENS" INTERNATIONAL TRADING GMBH (DE)
AhornstraBe 8a, 82166 Grafelfing, Germany
2. "DR. MAERTENS" MARKETING GMBH (DE)
An der Ach 3, 82402 Seeshaupt, Germany
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; các hàng hóa làm từ da và giả da, cụ thể là túi xách tay và các vật chứa đựng khác không được thiết kế chuyên dụng cho sản phẩm mà chúng chứa, và các đồ da nhỏ, cụ thể là ví đựng tiền loại cầm tay (ví xách), ví đựng tiền loại bỏ túi (bóp), bao để móc chìa khóa; da động vật; hòm (rương) đựng hành lý và vali đựng hành lý; túi xách, túi xách nhỏ, túi nhỏ, ba lô, túi mua sắm, cặp chuyên dụng để đựng sách và túi đeo vai (tất cả các hàng hóa nêu trên được làm từ da, giả da, hoặc chất liệu dệt và chất liệu nhựa); đồ chứa đựng, cụ thể là bộ đựng đồ để đi du lịch (đồ bằng da); ô, lọng và gậy chống khi đi bộ; roi da, bộ yên cương (dây cương) và yên cương (yên ngựa).

Nhóm 25: Quần áo, đồ đội đầu; phụ kiện trang phục, cụ thể là khăn quàng cổ, đồ bảo vệ cổ áo, áo choàng phụ nữ, khăn trùm đầu và khăn choàng vai, khăn choàng cổ, mũ trùm đầu, mũ trùm kín đầu và cổ, băng đô thấm mồ hôi, găng tay, quần áo bó, bít tất và thắt lưng, đồ đi chân và các bộ phận của chúng.

---

(210) **4-2025-39997**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24
(731) WARNER BROS. ENTERTAINMENT INC. (US)
4000 Warner Boulevard, Burbank, California 91522, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, quay phim, quang học; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật chứa dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compắc, đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy vi tính; phần mềm máy tính; phim điện ảnh có nội dung phim hài, kịch, phim hành động, phim phiêu lưu mạo hiểm và/hoặc hoạt hình, và phim điện ảnh để phát trên truyền hình có nội dung phim hài, kịch, phim hành động, phim phiêu lưu mạo hiểm và/hoặc hoạt hình; đĩa nghe nhìn, và đĩa DVD có nội dung âm nhạc, phim hài, kịch, phim hành động, phim phiêu lưu mạo hiểm và/hoặc hoạt hình; tai nghe choàng qua đầu âm thanh nổi; pin (ắc quy); điện thoại không dây; đầu máy chạy đĩa CD; đĩa ghi chương trình trò chơi máy tính trên bộ nhớ chỉ đọc CD ROM; điện thoại và/hoặc máy nhắn tin vô tuyến; đầu máy chạy đĩa compắc; rađiô; tấm đệm di chuyển con chuột máy tính; kính mắt, kính râm và hộp cho các loại kính trên; thiết bị trò chơi được bán như một bộ để chơi trò chơi máy tính dạng cửa hàng chơi game; phần mềm có thể tải xuống để chơi các trò chơi máy tính trực tuyến, phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho điện thoại di động và điện thoại; chương trình trò chơi viđêô và trò chơi máy tính; hộp đựng băng trò chơi viđêô; trò chơi máy tính và trò chơi viđêô được thiết kế cho các nền tảng phần cứng, cụ thể là máy chơi trò chơi và máy tính cá nhân; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho máy đánh bạc bao gồm máy có khe đút xu; phần mềm máy tính hoặc vi chương trình (phần mềm hệ thống) dùng cho các trò chơi may rủi trên các nền tảng vi tính hóa, bao gồm máy chơi trò chơi chuyên dụng, máy có khe đút xu trên cơ sở viđêô, máy có khe đút xu trên cơ sở băng và thiết bị đầu cuối chơi trò chơi may rủi có viđêô; đĩa ghi trò chơi máy tính trên bộ nhớ chỉ đọc CD-ROM và đĩa DVD và chương trình máy vi tính, cụ thể là phần mềm kết nối các phương tiện nghe nhìn số hoá với mạng thông tin máy tính toàn cầu; nội dung các phương tiện nghe nhìn có thể tải xuống trong lĩnh vực giải trí có nội dung điện ảnh hoạt hình, loạt phim truyền hình, phim hài, và kịch; phần mềm máy tính, cụ thể là phần mềm máy tính phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua Internet, phần mềm máy tính để phát và lưu trữ nội dung phương tiện nghe nhìn, máy đọc âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống dùng cho nội dung phương tiện với chức năng đa phương tiện và tương tác; chương trình máy tính để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, phần mềm giúp người sử dụng chơi và lập trình nội dung âm thanh, hình ảnh, văn bản và đa phương tiện liên quan đến giải trí; phần mềm ứng dụng máy tính để phát và lưu trữ nội dung phương tiện nghe nhìn; phần mềm ứng dụng máy tính để phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua Internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát nội dung phương tiện nghe nhìn qua Internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát và lưu trữ nội dung phương tiện nghe nhìn; ấn phẩm có thể tải xuống có bản chất là sách về các nhân vật từ phim hoạt hình, phim hành động phiêu lưu mạo hiểm, phim hài và/hoặc kịch, truyện tranh, sách trẻ em, sách hướng dẫn chiến lược, tạp chí có các nhân vật từ phim hoạt hình, phim hành động

phiêu lưu mạo hiểm, phim hài và/hoặc kịch, sách tô màu, sách về hoạt động của trẻ em và tạp chí trong lĩnh vực giải trí; phụ kiện điện thoại sử dụng vùng phủ sóng chia ô, cụ thể là các phụ kiện không cầm tay vỏ (ốp) điện thoại và tấm che mặt điện thoại; thẻ từ được mã hóa, cụ thể là thẻ điện thoại, thẻ tín dụng, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ chìa khóa từ; và nam châm trang trí; tất cả thuộc nhóm 9.

---

(210) **4-2025-39998**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.7.25
(591) Nâu, đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG THU (VN)
1 Hàng Đậu, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục nghệ thuật; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-40009**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.23; 2.3.1; 2.3.23; 3.13.1; 3.13.24
(591) Đen, hồng, vàng cam, xanh dương.
(731) NGUYỄN NGỌC ANH (VN)
Khu 2, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình [phần cứng máy vi tính]; màn hình điện tử hiển thị chữ số; màn hình viđêô; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; phần cứng máy tính; máy tính.

---

(210) **4-2025-40011**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN HỮU QUYẾT (VN)
Thôn Tân Hợp, xã Lạc Phượng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; dung dịch cọ rửa; nước rửa bát; mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-40012**

(540)

Bactozymes

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-40013**

(540)

Citadome

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-40014**

(540)

Ecolytica

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-40015**

(540)

Osmoasis

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-40016**

(540)

VV PLEX

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Hồng đậm và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MIVN (VN)
Thôn Khoái Cầu, xã Chương Dương, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-40018**

(540)

Trà BÚP ÔI NON Nam Vũ

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 6.19.9; 6.19.16; 7.1.24; 26.1.2
(591) Xanh lá, xanh dương, xanh rêu, vàng, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ (VN)
Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-40019**

(540)

ZENFINITY
Back to Nature

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN THÀNH LÂM (VN)
135 - 137 phố Bùi Thị Xuân, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; sữa bổ sung dinh dưỡng, bột dinh dưỡng [tất cả dùng cho mục đích y tế], thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

Nhóm 29: Sữa từ hạt thực vật đã qua chế biến dạng bột [sản phẩm thay thế sữa]; sữa từ hạt thực vật đã qua chế biến [sản phẩm thay thế sữa]; sản phẩm thay thế sữa có nguồn gốc từ thực vật; sản phẩm sữa thực vật [sản phẩm thay thế sữa].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm các sản phẩm: thực phẩm bổ sung, sữa bổ sung dinh dưỡng, bột dinh dưỡng [tất cả dùng cho mục đích y tế], sữa và các sản phẩm sữa khác, sữa bột, sữa làm từ các loại hạt, bột dinh dưỡng; trưng bày giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-40020**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.22; 2.3.22; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH TUỆ MINH - ẤN PHẨM PHẬT GIÁO (VN)
Số 12, 397 đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sổ tay; sổ chép in mờ; ấn phẩm; tranh ảnh; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; trưng bày sản phẩm (sách, ấn phẩm); dịch vụ sao chụp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; mua bán, phân phối sổ tay, sổ chép in mờ, ấn phẩm, tranh ảnh, vật liệu để đóng sách, văn phòng phẩm, sách, truyện, bút, giấy (văn phòng phẩm), tạp chí, bưu thiếp, túi đựng hồ sơ, cặp đựng hồ sơ, máy hủy giấy tờ, thước kẻ, thước đo độ, com-pa, giá chống cằm chống cận thị dùng cho học sinh (đồ dùng học tập), bột màu dùng trong hội họa, cặp học sinh, ba lô học sinh, ba lô du lịch, túi, ví, vali, ba lô, ô.

---

(210) **4-2025-40022**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) HOÀNG THỊ HỒNG (VN)
Thôn Chỉ Trụ, xã Lý Nhân, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: quần áo, váy, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, găng tay, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-40023**

(540)

BPEA

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) EQT PARTNERS ASIA PTE. LTD. (SG)
88 Market Street, #48-04/05, Singapore 048948
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh tài chính hoặc ngân hàng; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ đầu tư tài chính;

dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ cho vay và tín dụng liên quan đến tài khoản tài chính; dịch vụ ngân hàng điện tử; thông tin tài chính; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-40024**

(540)

BPE Asia

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) EQT PARTNERS ASIA PTE. LTD. (SG)
88 Market Street, #48-04/05, Singapore 048948

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ bảo lãnh tài chính hoặc ngân hàng; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ cho vay và tín dụng liên quan đến tài khoản tài chính; dịch vụ ngân hàng điện tử; thông tin tài chính; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-40037**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1
(591) Nâu, vàng.
(731) NGUYỄN MẠNH HƯNG (VN)
25 ngõ 14, Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Bật lửa dùng cho người hút thuốc, dụng cụ dùng để cắt xì gà, hộp đựng xì gà, diêm.

---

(210) **4-2025-40038**

(540)

Aomai

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 24.15.7; 26.3.23
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN MẠNH HƯNG (VN)
25 ngõ 14, Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Bật lửa dùng cho người hút thuốc, dụng cụ dùng để cắt xì gà, hộp đựng xì gà, diêm.

---

(210) **4-2025-40039**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.13; 3.11.10; 15.1.17; 25.7.3
(591) Vàng, trắng, đen, xám, xanh dương.
(731) NGUYỄN HỮU HỢI (VN)
17/15A đường liên khu 2-10, khu phố 23, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại và các sản phẩm thuộc nhóm này như: bột trét tường; xi măng; bột bả trát tường; gạch ngói nung; đá ốp lát; vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-40041**

(540)

TiME PHORiA

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) BONNY PHORIA TRADING LIMITED (CN)
6/F Manulife Place 348 Kwun Tong Rd Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-40048**

(540)

XCDH

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.17.5; 25.3.3; 25.5.3
(731) WU, HAIJUN (CN)
Group 1, Jinyun Residential Village, Nanyang Town, Leiyang City, Hunan Province, China

(511) Nhóm 09: Thước thủy; bộ chuyển đổi nguồn điện; bộ cân bằng âm thanh; mixer (bàn trộn âm thanh); máy chiếu video; thiết bị trình chiếu ba chiều.

---

(210) **4-2025-40067**

(540)

MEIDJ

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JINHUA MEIDEJIE JEWELRY CO., LTD (CN)
Building 3, No. 1365, Zhenghan South Street, Xiaoshun Town, Jindong District, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Khóa móc cho giày; cúc; đồ trang trí giày; khóa cài giày; khóa kéo cài bên hông; khóa cài [phụ kiện của trang phục].

---

(210) **4-2025-40086**

(540)

Giàn khử mùi Innogreen

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG DỊCH INNOVAX VIỆT NAM (VN)
Số 14 - C40 Khu C khu đô thị Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí.

---

(210) **4-2025-40096**

(540)

BONÉA

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.4

(731) CÔNG TY TNHH ORIFORCE (VN)
Số 28 đường 12, KP5, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chăm sóc tóc dạng kem dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-40098**

(540)

XIKAR

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN MẠNH HƯNG (VN)
25 ngõ 14, Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Bật lửa dùng cho người hút thuốc, dụng cụ dùng để cắt xì gà, hộp đựng xì gà, diêm.

---

(210) **4-2025-40099**

(540)

AQUAMASTER
YOUR JOY - OUR HAPPINESS

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 21.3.15
(591) Xám nhạt, xám đậm, trắng, đen, vàng đồng, vàng, đỏ.

(731) VÕ QUANG DỤNG (VN)
81 Tháp Bà, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, marketing, dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu: dụng cụ câu cá, cần câu cá, dây câu cá, ổ cước câu cá, lưỡi câu cá, mồi câu cá, mồi giả câu cá, phao câu, chì câu cá, ống cuộn dây câu dùng để câu cá, áo câu cá, thiết bị lặn, ống thở, bộ đồ lặn, tất lặn, giày thợ lặn, mặt nạ lặn, mũ lặn, găng tay cho thợ lặn, tạ lặn, mặt nạ bơi, kẹp mũi thợ lặn, áo phao thợ lặn, nút tai cho thợ lặn, bộ cứu hộ khí nén để lặn, bóng hơi để lặn, ống thở để luyện tập bơi, bình dưỡng khí, đồ dùng và thiết bị thể thao, thiết bị cho các môn thể thao dưới nước, chân vịt để bơi, chân vịt để lặn, dây đai lặn, dao lặn biển, súng bắn cá, gương bơi, áo bơi.

---

(210) **4-2025-40119**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 52 đường số 10, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; tinh bột cho thực phẩm; bột ngũ cốc; bún khô.

---

(210) **4-2025-40162**

(540)

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BEGATE VIỆT NAM (VN)
Số 23, ngõ 47 đường La Tinh 1, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2025-40163**

(540)

TÌM VIỆC KHÓ - CÓ NHÂN KIỆT

(220) 08/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC NHÂN KIỆT (VN)
Phòng 202, tòa nhà 57, số 57, Lê Thị Hồng Gấm, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự.

---

(210) **4-2025-40165**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NEO GARDEN (VN)
Tổ dân phố 1, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trưng bày, bán lẻ và bán buôn cây cảnh.

Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán café; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trị liệu; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-40166**

(540)

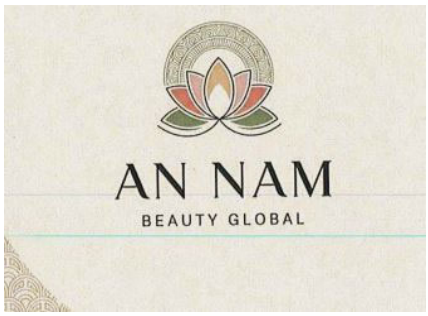

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đen, xanh ngọc, nâu nhạt, hồng, hồng tím, be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN NAM BEAUTY GLOBAL (VN)
Số 10 ngách 25/7 ngõ 25 Vũ Ngọc Phan, phường Láng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem làm trắng da, dầu gội đầu, dầu xả, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-40167**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 2.9.1; 16.1.14; 26.1.1
(731) LÃ HỮU TOÀN (VN)
Xóm Bắc, xã Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Sản xuất nhạc; dịch vụ phòng thu âm; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ đào tạo nghệ sĩ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-40168**

(540)

UNEEK

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) KEEN, INC. (US)
515 NW 13th Avenue, Portland, Oregon 97209, United States of America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục], đồ đi chân [trang phục], đồ đội đầu [trang phục].

---

(210) **4-2025-40171**

(540)

AQUA MAXX

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.24; 6.1.2; 24.15.7; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HOA KỲ (VN)
Số nhà 40A, tổ 6A, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy lọc nước, lò vi sóng, lò nướng, nồi cơm, bếp từ, máy xay sinh tố, bàn là, chảo lẩu, máy hút bụi, loa kéo, ấm điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, điều hòa dùng cho gia đình, quạt làm mát bằng hơi nước.

---

(210) **4-2025-40173**

(540)

BUSINESS

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.7; 26.4.12; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ đậm, đỏ, đỏ nhạt, đỏ cam, vàng cam, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM (VN)
Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ngân hàng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng; phần mềm máy tính dùng cho các dịch vụ liên quan đến tài chính, ngân hàng; phần mềm ngân hàng (đã được ghi sẵn); chương trình phần mềm có thể tải xuống được trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; phần mềm ứng dụng, có thể tải về trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; phần mềm máy tính (ghi sẵn) trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; chương trình máy vi tính, ghi sẵn trong lĩnh

vực tài chính ngân hàng; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; ứng dụng có thể tải xuống được dùng cho thiết bị di động; ứng dụng phần mềm dùng trên web; phần mềm máy tính để truyền, hiển thị và lưu trữ các thông tin về giao dịch, nhận dạng và tài chính để sử dụng trong các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng; phần mềm có thể tải xuống được để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại nhờ các phương tiện điện tử thông qua mạng không dây, mạng máy tính toàn cầu và thiết bị truyền thông di động.

Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; thông tin về thương mại; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; nhận tiền gửi, tiết kiệm; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà, dịch vụ ngân hàng điện tử); dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; mua bán ngoại tệ; thanh toán tài trợ xuất nhập khẩu hàng hóa và thực hiện các dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; cung cấp thông tin tài chính qua mạng internet; nghiệp vụ thanh toán (tài chính); dịch vụ giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ ủy thác tài chính (tài chính, tiền tệ, bất động sản); cho vay (tài chính); dịch vụ trả lương hưu; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ tín dụng; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; trả góp; dịch vụ quản lý nguồn vốn; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); dịch vụ văn phòng tín dụng; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử, cụ thể là cho phép xử lý và chuyển điện tử các khoản chuyển tiền điện tử và thanh toán qua hệ thống thanh toán tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước, ví không dây, ví di động, ví điện tử, séc điện tử và thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; dịch vụ thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ thanh toán hoá đơn trên các phương tiện điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông (truyền tải dữ liệu, cổng kết nối trực tuyến).

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] (trong lĩnh vực tài chính ngân hàng); dịch vụ nghiên cứu công nghệ (trong lĩnh vực tài chính ngân hàng); dịch vụ thiết kế các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

---

(210) **4-2025-40174**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.7; 26.4.12; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25; 26.15.15
(591) Đỏ đậm, đỏ, đỏ nhạt, đỏ cam, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM (VN)
Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ngân hàng; phần mềm thẻ ghi nợ; phần mềm thẻ tín dụng; phần mềm máy tính dùng cho các dịch vụ liên quan đến tài chính, ngân hàng; phần mềm ngân hàng (đã

được ghi sẵn); chương trình phần mềm có thể tải xuống được trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; phần mềm ứng dụng, có thể tải về trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; phần mềm máy tính (ghi sẵn) trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; chương trình máy vi tính, ghi sẵn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; ứng dụng có thể tải xuống được dùng cho thiết bị di động; ứng dụng phần mềm dùng trên web; phần mềm máy tính để truyền, hiển thị và lưu trữ các thông tin về giao dịch, nhận dạng và tài chính để sử dụng trong các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng; phần mềm có thể tải xuống được để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại nhờ các phương tiện điện tử thông qua mạng không dây, mạng máy tính toàn cầu và thiết bị truyền thông di động.

Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; thông tin về thương mại; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; nhận tiền gửi, tiết kiệm; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà, dịch vụ ngân hàng điện tử); dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; mua bán ngoại tệ; thanh toán tài trợ xuất nhập khẩu hàng hóa và thực hiện các dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; cung cấp thông tin tài chính qua mạng internet; nghiệp vụ thanh toán (tài chính); dịch vụ giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ ủy thác tài chính (tài chính, tiền tệ, bất động sản); cho vay (tài chính); dịch vụ trả lương hưu; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ tín dụng; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; trả góp; dịch vụ quản lý nguồn vốn; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); dịch vụ văn phòng tín dụng; chuyển tiền điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử, cụ thể là cho phép xử lý và chuyển điện tử các khoản chuyển tiền điện tử và thanh toán qua hệ thống thanh toán tự động (ach), thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước, ví không dây, ví di động, ví điện tử, séc điện tử và thanh toán điện tử, di động và trực tuyến; dịch vụ thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ thanh toán hoá đơn trên các phương tiện điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông (truyền tải dữ liệu, cổng kết nối trực tuyến).

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] (trong lĩnh vực tài chính ngân hàng); dịch vụ nghiên cứu công nghệ (trong lĩnh vực tài chính ngân hàng); dịch vụ thiết kế các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

---

(210) **4-2025-40176**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ cam.
(731) UÔNG THỊ TRÚC LINH (VN)
Căn hộ B808, chung cư 9View, đường số 1, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị của nước ép trái cây hoặc nước ép rau củ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu; quán ăn vặt.

---

(210) **4-2025-40178**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.15.11; 5.3.13; 6.1.2; 7.1.6; 26.1.1; 26.11.8; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN 3S GROUP (VN)
P.2308 tòa nhà CEO đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-40181**

(540)

HTPANT

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VẬT LIỆU XÂY DỰNG HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
Tổ 8, phường Linh Sơn, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 19: Vữa xoa tường, vữa dùng trong xây dựng, keo dán gạch đá (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia).

---

(210) **4-2025-40183**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.15.15
(731) ĐẶNG VĂN LỰC (VN)
Tổ dân phố số 6 Hòe Thị, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; thấu kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: kính đeo mắt, mắt kính, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, thấu kính đeo mắt, kính râm.

---

(210) **4-2025-40184**

(540)

ONASSI

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BẾN THÀNH KÍNH MẮT (VN)
Thửa đất số 716, tờ bản đồ số 06, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; thấu kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: kính đeo mắt, mắt kính, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, thấu kính đeo mắt, kính râm.

---

(210) **4-2025-40185**

(540)

BTL eyewear

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH BẾN THÀNH KÍNH MẮT (VN)
Thửa đất số 716, tờ bản đồ số 06, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; thấu kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhậu khẩu các loại sản phẩm sau: kính đeo mắt, mắt kính, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, thấu kính đeo mắt, kính râm.

---

(210) **4-2025-40208**

(540)

San San

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.

(731) BÙI THỊ THU HẰNG (VN)
220/125A Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước giặt; bột giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-40214**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 26.5.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU CÔNG NGHỆ CAO LEO VIỆT NAM (VN)
Số 35E, ngõ 16, phố Định Công Hạ, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 01: Hợp chất chống thấm; hóa chất chống thấm; keo dán công nghiệp; keo chống thấm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: hợp chấp chống thấm, hóa chất chống thấm, keo dán công nghiệp, keo chống thấm.

---

(210) **4-2025-40227**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 5.3.20; 5.7.3; 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1; 26.11.8; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh dương, tím, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ NGUỒN NHÂN LỰC LÊ BÌNH (VN)
Số 404, đường 30/4, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giới thiệu việc làm lên mạng; cung cấp thông tin về nhà tuyển dụng và người xin được tuyển dụng; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Giáo dục; trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); tổ chức hội thảo.

---

(210) **4-2025-40260**

(300) UK00004175598 18/03/2025 GB

(540)

HELLOGLOBE

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PALMERSTON LIMITED (IM)
1st Floor, Sixty Circular Road, Douglas, Isle of Man
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ sim điện thoại; thẻ sim điện thoại du lịch; thẻ esim điện thoại; thẻ chip điện tử; thẻ điện thoại được mã hóa; thẻ điện thoại trả trước, được mã hóa từ tính; vật mang dữ liệu từ tính; thẻ thông minh (thẻ tích hợp); thẻ được mã hóa; thẻ dữ liệu (từ tính); phần mềm máy tính có thể tải xuống được cung cấp hàng hóa ảo, cụ thể là: thẻ eSIM điện thoại và thẻ

SIM ảo điện thoại; phần cứng và phần mềm viễn thông (ghi sẵn); ứng dụng di động (phần mềm ghi sẵn); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trí tuệ nhân tạo (ghi sẵn); phần mềm cho thiết bị di động (ghi sẵn); ứng dụng phần mềm tải xuống được dùng cho cuộc gọi video; phần mềm tải xuống được dùng cho: tin nhắn tức thời, gọi điện thoại, gọi video, gửi thư thoại, nhắn tin và chia sẻ dữ liệu và tệp tin giữa người dùng; phần mềm máy tính, ứng dụng điện thoại di động và phần mềm dựa trên trí tuệ nhân tạo liên quan đến chuyển vùng dữ liệu (ghi sẵn); điện thoại di động; bộ định tuyến mạng; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB khóa điện tử); thiết bị và dụng cụ viễn thông; phần mềm máy tính (ghi sẵn) và phần cứng mạng nhằm hỗ trợ giao tiếp đa phương tiện tương tác; phần mềm máy tính (ghi sẵn) và thiết bị viễn thông để kết nối cơ sở dữ liệu và mạng Internet; thiết bị điện tử để truyền phát thu tín hiệu truyền hình và tín hiệu mạng liên lạc toàn cầu và truyền tín hiệu đó tới thiết bị thu hình và thiết bị hiển thị khác và chương trình máy tính (ghi sẵn) sử dụng với các thiết bị này; thiết bị mạng internet di động; phần mềm máy tính là phần mềm trí tuệ nhân tạo cho trợ lý ảo (ghi sẵn).

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến: thẻ sim điện thoại, thẻ esim điện thoại, thẻ sim ảo điện thoại và thẻ sim điện thoại du lịch, phần cứng và phần mềm viễn thông, ứng dụng di động, phần mềm máy tính, phần mềm cho thiết bị di động, điện thoại di động, bộ định tuyến, thiết bị và dụng cụ viễn thông, bộ định tuyến mạng, thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB khóa điện tử); dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến: thẻ sim điện thoại, thẻ eSIM điện thoại, thẻ SIM ảo điện thoại và thẻ SIM điện du lịch, phần cứng và phần mềm viễn thông, ứng dụng di động, phần mềm máy tính, phần mềm cho thiết bị di động, điện thoại di động, bộ định tuyến, thiết bị và dụng cụ viễn thông, bộ định tuyến mạng, thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB khóa điện tử); việc kết hợp, vì lợi ích của người khác nhiều loại dịch vụ viễn thông, dịch vụ tin nhắn thoại, dịch vụ tin nhắn văn bản, dịch vụ điện thoại và điện thoại di động, dịch vụ băng thông rộng, dịch vụ truy cập Internet, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ dữ liệu di động, dịch vụ chuyển vùng dữ liệu, xúc tiến dịch vụ bảo hiểm (thay mặt cho bên thứ ba), nhằm mục đích cho phép người tiêu dùng thuận tiện xem và mua các dịch vụ đó; dịch vụ bán lẻ, bán buôn và dịch vụ thương mại điện tử liên quan: đến thẻ sim điện thoại, thể nhớ, thẻ điện thoại, thẻ thanh toán tiền mặt, thẻ điện thoại trả trước, thẻ chip điện tử, thẻ sim điện thoại và thẻ eSIM điện thoại với các gói dữ liệu quốc tế; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thông qua mạng máy tính toàn cầu, cho các gói dữ liệu quốc tế dành cho khách du lịch; dịch vụ khuyến mại cho bên thứ ba; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ môi giới liên quan đến việc kết nối khách hàng và/hoặc người mua và người bán với nhau.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm và tài chính; bảo hiểm điện thoại di động; bảo hiểm du lịch.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ mạng viễn thông di động; dịch vụ viễn thông để truyền dữ liệu, tài liệu, tin nhắn, hình ảnh, tiếng, giọng nói, văn bản, âm thanh, video và dữ liệu và thông tin; dịch vụ nhắn tin thoại; dịch vụ nhắn tin văn bản; dịch vụ điện thoại và điện thoại di động; dịch vụ truyền tin nhắn ngắn (SMS); dịch vụ truyền cuộc gọi điện thoại; dịch vụ viễn thông liên quan đến internet; cung cấp quyền truy cập Internet; dịch vụ viễn thông liên quan đến cuộc gọi video; dịch vụ truyền thông để truyền, cung cấp hoặc hiển thị thông tin từ cơ sở dữ liệu được lưu trữ trên máy tính hoặc qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông qua thiết bị đầu cuối máy tính và mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thông tin liên quan đến viễn thông; truyền dữ liệu quốc tế; dịch vụ điện thoại quốc tế; dịch vụ phổ biến thông tin có khả năng truyền qua mạng viễn thông toàn cầu (bao gồm cả trang web) và dịch vụ truy cập qua mạng viễn thông toàn cầu tới các trang web thương mại và máy chủ liên quan đến bán hàng trực tuyến; dịch vụ truyền dữ liệu điện tử qua mạng xử lý dữ liệu toàn cầu từ xa, bao gồm cả mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ điện thoại cho các gói dữ liệu quốc tế dành cho khách du lịch; truyền tin nhắn qua điện thoại, điện thoại di động, máy tính hoặc qua internet; dịch vụ nhắn tin điện tử; cung cấp thông tin đa phương tiện và dịch vụ đa phương

tiện tương tác; dịch vụ truy cập viễn thông; viễn thông thông tin (bao gồm cả trang web), chương trình máy tính và bất kỳ dữ liệu nào khác; dịch vụ thư điện tử; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu khác nhau; cung cấp quyền truy cập vào các trang web trên mạng thông tin điện tử; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính (ngoại trừ các nhà cung cấp dịch vụ internet).

Nhóm 42: Nền tảng như một dịch vụ; phần mềm như một dịch vụ; nền tảng như một dịch vụ và phần mềm như một dịch vụ liên quan đến thẻ eSIM điện thoại và thẻ sim điện thoại; nền tảng như một dịch vụ và phần mềm như một dịch vụ liên quan đến nhắn tin tức thời, gọi điện thoại, gọi video, gửi thư thoại, nhắn tin văn bản và chia sẻ dữ liệu và tệp tin giữa những người dùng; nền tảng như một dịch vụ và phần mềm như một dịch vụ liên quan đến chuyển vùng dữ liệu.

---

(210) **4-2025-40268**

(540)

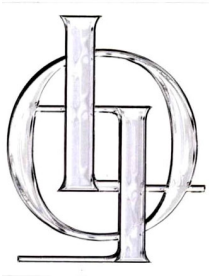

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH LEONARDO (VN)
284 Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; kem dùng cho đồ da thuộc; sáp dùng cho đồ da thuộc; kem đánh giày; sáp đánh giày; sáp, xi dùng cho thợ giày.

Nhóm 18: Ví tiền; túi; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; ba lô; túi bằng da thuộc hoặc giả da; dây đai đeo vai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; phát triển khảo sát thị trường; dịch vụ mua bán các sản phẩm: chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng], kem dùng cho đồ da thuộc, sáp dùng cho đồ da thuộc, kem đánh giày, sáp đánh giày, sáp, xi dùng cho thợ giày, ví tiền, túi, vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc, ba lô, túi bằng da thuộc hoặc giả da, dây đai đeo vai bằng da thuộc, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-40269**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH LEONARDO (VN)
284 Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm báo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; kem dùng cho đồ da thuộc; sáp dùng cho đồ da thuộc; kem đánh giày; sáp đánh giày; sáp, xi dùng cho thợ giày.

---

(210) **4-2025-40301**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh dương, vàng.
(731) TRẦN VĂN VỸ (VN)
Thôn Đức Ninh, xã Đức Hợp, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; săm, lốp dùng cho xe máy; bộ nhông xích xe máy; phanh dùng cho xe máy; giảm xóc dùng cho xe máy.

---

(210) **4-2025-40325**

(540)

DR.SUWV

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LIU JIAYING (CN)
Apartment 2503, Building 5, Juntingdao Residential Community, No. 2 West Huanshui Road, Yingcheng Street, Yingde City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất sát khuẩn.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; máy móc chăm sóc sức khỏe (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-40339**

(540)

LOTUS VIET

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 26.11.8
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 52 đường số 10, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, dịch vụ đặt hàng, dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến gạo.

---

(210) **4-2025-40346**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1
(731) ZAN, MA (CN)
Room 306, Building 24, Fuji Century Park, Yueliangdao Street, Wangcheng District, Changsha, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-40347**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.15.15
(731) ZAN, MA (CN)
Room 306, Building 24, Fuji Century Park, Yueliangdao Street, Wangcheng District, Changsha, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-40348**

(540)

JINDONG CHO

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BI DA THANH TUẤN (VN)
Đường số 1, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bàn bi-a.

---

(210) **4-2025-40353**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.6
(591) Vàng, nâu, xanh.
(731) VĂN MINH TIẾN (VN)
Nam Hiệp 1, xã Ka Đô, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-40395**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 11.3.7; 24.9.1; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, cam, vàng, hồng, xanh lá cây, trắng, da.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THỰC PHẨM HÀ TRUNG (VN)
Làng Kim Đề, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 30: Cháo đóng gói sẵn; cháo sen; cháo ngô ngọt; thực phẩm ăn liền chế biến từ gạo, ngô, hạt sen và đậu; sản phẩm nấu chín đóng gói từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-40400**

(540)

NORBETA

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.12; 5.7.3; 7.3.2
(731) JINLIN (FUJIAN) FOOD CO., LTD (CN)
No 333, Wushe, Douxiang Village, Haicheng Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; bánh mỳ kẹp nhân; bánh nướng; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-40401**

(540)

NEXPOS

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EVERY TECH (VN)
24 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm (chương trình máy tính); phần mềm máy tính được tải xuống từ internet; phần mềm đồ họa máy tính; chương trình phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm vận hành máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm quản lý hệ thống dùng để cài đặt thiết lập vào máy tính.

---

(210) **4-2025-40402**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 19.3.8
(591) Đen, vàng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EVERY TECH (VN)
24 Huỳnh Khương Ninh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm (chương trình máy tính); phần mềm máy tính được tải xuống từ internet; phần mềm đồ họa máy tính; chương trình phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm vận hành máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm quản lý hệ thống dùng để cài đặt thiết lập vào máy tính.

---

(210) **4-2025-40403**

(540)

YAFORNI

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LI PAN (CN)
Room 1102, Building 9, Binrong Mingdi, Beiyuan Street, Yiwu City, Zhejiang Province CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem làm trắng da; nước hoa; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-40404**

(540)

MAGIC CASA

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NIEXIONG WANG (CN)
Group 8, Ligou Village, Zhuhe Town, Jianli County, Hubei Province CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem làm trắng da; nước hoa; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-40405**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 19.11.9; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, cam, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ QUẢNG CÁO VÀ TRIỂN LÃM MINH VI (VN)
50 Văn Chung, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-40406**

(540)

CASINI

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA VIỆT NAM (VN)
Phòng 703, số 8, ngõ 31, phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tay nắm cửa bằng kim loại, chi tiết bằng kim loại cho xây dựng, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng, chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-40408**

(540)

MFK

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHAN CƯỜNG (VN)
Phòng 914 nhà VP2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xích xe đạp; xích xe máy; bộ nhông xích xe máy; phụ tùng ô tô, xe máy.

---

(210) **4-2025-40409**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) HỒ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn D'ròn, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vòi sen, vòi rửa chén, vòi lavabô, vòi xịt, chậu rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-40410**

(540)

(Zakuro)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) HỒ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn D'ròn, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vòi sen, vòi rửa chén, vòi lavabô, vòi xịt, chậu rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-40411**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN NHƯ CÁCH (VN)
Xóm 9 Ngọc Chi, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn chiếu sáng công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: đèn điện, đèn led, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn chiếu sáng công nghiệp, đồ điện dân dụng như: thiết bị đóng cắt mạch điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, dây cáp điện, dây điện, thiết bị điện dân dụng như: nồi cơm điện, quạt điện, lò vi sóng, bếp điện, ấm đun nước (dùng điện), bình nước nóng (dùng điện).

---

(210) **4-2025-40412**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.3.1; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN NHƯ CÁCH (VN)
Xóm 9 Ngọc Chi, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn chiếu sáng công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: đèn điện, đèn led, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn chiếu sáng công nghiệp, đồ điện dân dụng như: thiết bị đóng cắt mạch điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, dây cáp điện, dây điện, thiết bị điện dân dụng như: nồi cơm điện, quạt điện, lò vi sóng, bếp điện, ấm đun nước (dùng điện), bình nước nóng (dùng điện).

---

(210) **4-2025-40413**

(540)

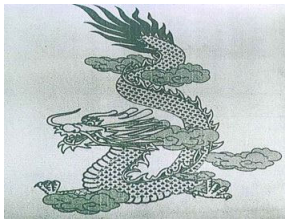

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3
(731) CƠ SỞ BỘT GẠO- NẾP LỌC PHƯƠNG TRANG (VN)
Số 153, ấp Phú Hòa, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Bột mì; bột mì cho thực phẩm; bột làm bánh ngọt; bột gạo;

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: nguyên liệu làm bánh, dụng cụ làm bánh, các sản phẩm từ lúa gạo.

---

(210) **4-2025-40414**

(540)

(220) 11/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.9.15; 5.9.21; 11.1.6; 11.3.7
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen, xanh.
(731) PHẠM ĐĂNG KHOA (VN)
KV 13, phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tin tức trong lĩnh vực cung cấp thức ăn, đồ uống qua nền tảng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-40415**

(540)

NGHĨA LỘC

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.18; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh biển, xanh lá.
(731) CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP NGHĨA LỘC (VN)
Xóm Hải Lào, xã Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nông trại; dịch vụ trồng trọt; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-40416**

(540)

Poppaw

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3
(731) MINCH GLOBAL TRADE INC. (US)
17734 Glade Landing Ln., Richmond, Texas, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; chất phản ứng hóa học cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc dùng cho mục đích thú y; chế phẩm thú y; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; chế phẩm dạng lỏng cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-40417**

(540)

Luatnguyenhuong.vn

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (VN)
Lầu 1, 36 Trịnh Hoài Đức, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; huấn luyện kỹ năng lãnh đạo cho chủ doanh nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-40418**

(540)

TAVINA

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 10.3.16; 18.5.1; 18.5.3
(591) Vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NAM THỊNH (VN)
Số 97, ngõ 80, phố Chợ Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quan hệ công chúng.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến đi trên biển; vận chuyển khách lữ hành; du lịch.

---

(210) **4-2025-40419**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NAM THỊNH (VN)
Số 97, ngõ 80, phố Chợ Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quan hệ công chúng.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến đi trên biển; vận chuyển khách lữ hành.

---

(210) **4-2025-40420**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 10.3.16; 18.5.1; 18.5.3
(591) Vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NAM THỊNH (VN)
Số 97, ngõ 80, phố Chợ Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quan hệ công chúng.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến đi trên biển; vận chuyển khách lữ hành.

---

(210) **4-2025-40421**

(540)

IMPERIAL SPA
Tinh Hoa Trị Liệu Cung Đình

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAIA IMPERIAL SPA (VN)
103 Tùng Thiện Vương, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế

(511) Nhóm 41: Đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi, chăm sóc sắc đẹp và thẩm mỹ không dùng phẫu thuật; dịch vụ massage, xoa bóp bấm huyệt; chăm sóc da mặt và cơ thể không xâm lấn; dịch vụ tăng cường sức khỏe không phải hoạt động thể thao.

---

(210) **4-2025-40422**

(540)

HIỂU ĐÚNG
LÀM ĐÚNG
Kết nối - Sẻ chia - Lan tỏa

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 3.7.17; 24.17.20; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, tím đậm, tím nhạt, cam, cam, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIỂU ĐÚNG LÀM ĐÚNG (VN)
90 đường 52, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AIACLAW (CÔNG TY LUẬT TNHH AIACLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế; dịch vụ kiểm toán tài chính.

Nhóm 41: Tổ chức các khóa đào tạo; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về thuế, kế toán; tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề thuế, kế toán; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-40426**

(540)

Delafée

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.7.6; 5.3.13; 26.2.7; 26.13.25
(591) Màu hồng sẫm, màu trắng.
(731) TRẦN MŨI TIÊN (VN)
1074 Quang Trung, khu phố 12, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; tất dài; tất ngắn cổ; quần áo; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-40519**

(540)

Luật Sư Nguyễn Hướng

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (VN)
Lầu 1, số 36 Trịnh Hoài Đức, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật.

---

(210) **4-2025-40521**

(540)

CHẠM ĐỂ YÊU

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG (VN)
Br1.08 River Garden, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn giảng dạy; đào tạo thực hành; huấn luyện kỹ năng phòng the; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-40523**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 14.1.13; 14.1.15; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh dương, kem.

(731) PHẠM NGỌC KHÁNH (VN)
Tổ dân phố số 6, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); cà phê; bánh mì; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; caramen.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ phục vụ ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

---

(210) **4-2025-40524**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.21; 11.1.25
(731) SỲ SÂU LÌN (VN)
439/21 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; bánh ngọt; cà phê; bánh mì; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán trà đã pha sẵn để uống; mua bán đồ uống trên cơ sở cà phê; mua bán đồ uống dạng bột pha chế sẵn (không cồn); mua bán nước ép trái cây; mua bán bánh ngọt; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-40526**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DOLILI (VN)
Thôn Yên Tâm, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 20: Gối; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế; đệm; nệm; gối dài; đệm nước, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-40527**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.4; 3.9.24; 26.1.1
(591) Vàng nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DOLILI (VN)
Thôn Yên Tâm, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 20: Gối; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế; đệm; nệm; gối dài; đệm nước, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-40528**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.17; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH SỨ HẢO CẢNH (VN)
Khu công nghiệp Tiền Hải, xã Động Cơ, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 21: Đồ gốm dùng cho gia đình; đồ trang trí bằng sứ; tách, chén cốc; đĩa; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng.

---

(210) **4-2025-40529**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.6; 25.1.9
(591) Xanh đậm, vàng kem, xanh xám.
(731) CÔNG TY TNHH STAR VIK (VN)
58 đường Long Phước, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm từ thiên nhiên bao gồm: tỏi đen, siro ho, sản phẩm từ sâm và nhung hươu, nghệ nano curcumin, nấm linh chi, các loại trà từ thảo dược thiên nhiên.

---

(210) **4-2025-40530**

(540)

THE CAELESTIS TAROT

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-40531**

(540)

VIA ARCANA

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-40532**

(540)

Gạo ST25
THẠCH SANH

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APC HOLDINGS (VN)
Số 132 Mai Hắc Đế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-40533**

(540)

AN THÁI
Việt Nam

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ sẫm, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÁI AN VIỆT NAM (VN)
Một phần NX-04, cụm công nghiệp Tiến Hưng 1, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA
(CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; rau đã được bảo quản; lát trái cây sấy khô; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

---

(210) **4-2025-40534**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy vệ sinh, giấy ăn, khăn giấy.

---

(210) **4-2025-40535**

(540)

Master Key

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-40536**

(540)

Long Thành Phát

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40537**

(540)

Napo

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGÔ VĂN NAM (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40538**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-40539**

(540)

VieDu Co
CLEAN SOFT TISSUE

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 35: Mua bán: giấy vệ sinh, giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40540**

(540)

SFIAPP

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TÚ (VN)
Thôn Nam Cường, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; lò nướng (dùng điện); nồi cơm điện (dùng điện); bếp từ (dùng điện); ấm điện; ấm siêu tốc.

---

(210) **4-2025-40541**

(540)

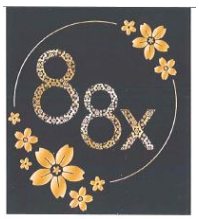

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, vàng nâu.
(731) NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
Số 26 ngõ 1, TDP Mới, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-40542**

(540)

VINASOFT

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN THỊ KIM NGÂN (VN)
Số nhà 06, ngõ 17 Bãi Muối, phường Hà Lầm, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-40543**

(540)

VINAPAPER

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN THỊ KIM NGÂN (VN)
Số nhà 06, ngõ 17 Bãi Muối, phường Hà Lầm, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-40544**

(540)

Phương Đức

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN GIA ĐỨC (VN)
Thôn Phặc Tràng, xã Phong Quang, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40545**

(540)

NVH
Hoàn Thiện Ngôi Nhà Trong Mơ

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN NHẤT (VN)
Thôn Thống Nhất Minh Khôi, xã Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn phủ; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-40547**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TÂN HOÀNG GIA (VN)
Số 39 ngõ Thịnh Phát, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40548**

(540)

Cozy

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY HẢO HẢO (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40549**

(540)

Thành Đạt

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TISSUE THÀNH ĐẠT (VN)
Số 92, đường B2, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40550**

(540)

QUAN THUAN PHAT

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY QUÂN THUẬN PHÁT (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-40551**

(540)

Hoàng Phong

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY PHÚ LỘC (VN)
Số 32, ngõ Giếng Rồng, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-40552**

(540)

NET HI DO

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THÀNH THỊNH PHÁT 28 (VN)
Thôn Khoái Khê, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm.

---

(210) **4-2025-40554**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT SỨC KHỎE VIỆT AN VIỆT NAM (VN)
Số A1/05 đường số 1, khu dân cư Khang An, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa; kem dưỡng da; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-40555**

(540)

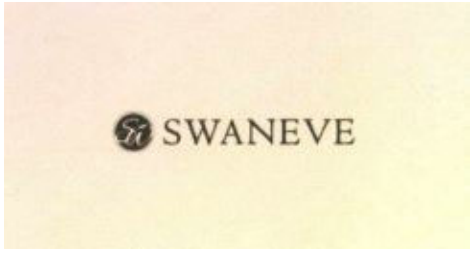

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT SỨC KHỎE VIỆT AN VIỆT NAM (VN)
Số A1/05 đường số 1, khu dân cư Khang An, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa; kem dưỡng da; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-40556**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 5.5.16; 5.5.21; 26.11.8
(591) Trắng, xanh.
(731) NGUYỄN THANH LIÊM (VN)
409a Trần Khánh Dư, khu phố 7, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 07: Thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-40557**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 2.9.1; 2.9.8; 2.9.19; 25.7.7
(591) Đỏ, trắng, tím, xanh dương nhạt, xanh lá đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEVYT (VN)
Tầng 27, tòa nhà M3 - M4 số 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tư vấn giáo dục; giáo dục mầm non; đào tạo hướng nghiệp; đào tạo cao đẳng, đại học, sau đại học; dạy nghề.

---

(210) **4-2025-40558**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 25.1.6; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh lam đậm, xanh ngọc lam nhạt, trắng.
(731) BỆNH VIỆN NHI HÀ NỘI (VN)
Đường Nguyễn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Biển báo; biển chỉ dẫn điện tử; xuất bản ấn phẩm khoa học, thông tin, truyền thông dạng điện tử (có tải xuống được).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; trang phục y tế (quần áo y tế, mũ y tế, áo khoác y tế, đồng phục, dụng cụ).

Nhóm 16: Ấn phẩm khoa học, thông tin, truyền thông dạng bản in; bao bì bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để đóng gói.

Nhóm 26: Huy hiệu dán hoặc cài, không bằng kim loại quý.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; xuất bản ấn phẩm khoa học, thông tin, truyền thông dạng điện tử trực tuyến (không tải xuống được).

Nhóm 44: Dịch vụ y tế (khám, chữa bệnh, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, tiêm chủng).

---

(210) **4-2025-40559**

(540)

CYCLOGYL

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ALCON INC. (CH)
Rue Louis-d'Affry 6, 1701 Fribourg, Switzerland

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho mắt.

---

(210) **4-2025-40561**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.9.1; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) VƯƠNG VĂN TUẤN (VN)
Thôn Quan Châm, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; mồi săn hoặc mồi câu cá có mùi thơm [mồi giả], mồi nhử có mùi thơm dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; dụng cụ câu cá, đồ câu cá; lưỡi câu cá, lưỡi câu; dây câu cá; cần câu cá.

---

(210) **4-2025-40563**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM THẢO HƯƠNG XANH (VN)
Thôn Đông Tiến, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-40564**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) VÒNG LƯƠNG THẮNG (VN)
Số 54, đường số 15, khu dân cư Hiệp Thành 3, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-40565**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng.
(731) HOÀNG THANH QUÝ (VN)
Thôn Vĩnh Phước, xã Nam Gianh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 30: Gạo; mì ống; mì sợi; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-40566**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7
(591) Vàng, xanh lục.
(731) BÙI NHƯ HÀ (VN)
491/24/22A Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen).

---

(210) **4-2025-40567**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 14.7.1; 14.7.4; 26.4.1
(731) NGUYỄN THÁI HÀO (VN)
Khu phố 2, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm khôi phục dữ liệu; phần mềm loại bỏ các sự cố hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-40568**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.9
(731) HỘ KINH DOANH HÙNG ĐÀO (VN)
Số 7,11,13, tổ 11, đường Lê Hồng Phong, khóm Long Thạnh A, phường Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Giày dép thể thao; đồ đi chân; dây thắt lưng bằng da [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán giày, dép, túi xách, ví, dây nịt.

---

(210) **4-2025-40569**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh đen, xám, kem sữa (begi).
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MẠNH NGUYÊN (VN)
Số 3/B2, đường D2, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; ba lô; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; cặp học sinh; vali du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; ca vát; túi cho trang phục; khăn choàng; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-40570**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Vàng, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HUY HÙNG (VN)
Đội 2, thôn Ngọc Động, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; đệm lò xo.

Nhóm 24: Chăn; đồ vải dùng cho giường; vỏ nệm (gối); rèm cửa; ga trải giường.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gối, đệm, đệm lò xo, chăn, ga trải giường, rèm cửa.

---

(210) **4-2025-40571**

(540)

MEGAR DIAMOND

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM VĂN DUY (VN)
Đội 2, thôn Long Phú, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Đá cắt (bộ phận máy); đá mài (bộ phận của máy móc); máy cầm tay vận hành bằng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy cắt; máy mài; đĩa cắt (bộ phận của máy móc); đĩa cắt kim cương (bộ phận của máy móc); mũi khoan (bộ phận của máy móc); đĩa nham xếp (bộ phận của máy); mũi khoan (bộ phận máy).

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay không dùng điện bao gồm: mỏ lết, tuốc nơ vít, kìm, búa, kéo, đầu vặn ốc vít (dụng cụ vặn ốc vít), thước cuộn.

---

(210) **4-2025-40572**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, đen, cam, xanh dương, xám, xanh lá, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DŨNG TUYỀN (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Khẩu trang bảo hộ lao động; khẩu trang chống bụi, hóa chất, dùng trong công nghiệp; mặt nạ bảo hộ cá nhân, không phục vụ mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang dùng trong y tế, phòng ngừa lây nhiễm; mặt nạ hô hấp, lọc không khí dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-40573**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh than, hồng phai.
(731) CÔNG TY TNHH AKI MEDIA (VN)
B2 khu dân cư Kim Sơn, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2025-40574**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐĂNG LÝ (VN)
9/3 đường Giải Phóng, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn nhẹ.

---

(210) **4-2025-40575**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐĂNG LÝ (VN)
9/3 đường Giải Phóng, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn nhẹ.

---

(210) **4-2025-40576**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, tím nhạt, vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DREAM HOUSE (VN)
Lô TH2 khu đô thị mới Trung Văn, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành; tổ chức và điều khiển hội thảo đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-40577**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Trắng, xanh lam.
(731) NGUYỄN VĂN XUYÊN (VN)
Ấp Mỹ Lợi B, xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

---

(210) **4-2025-40581**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.4.4; 26.11.9
(731) WU, HAIJUN (CN)
Group 1, Jinyun Residential Village, Nanyang Town, Leiyang City, Hunan Province, China

(511) Nhóm 07: Mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy khoan; máy kích nâng bằng điện; mâm cặp mũi khoan (bộ phận của máy); máy cắt; máy bắt vít.

---

(210) **4-2025-40582**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LẠC YÊN GROUP (VN)
Số 5, đường số 4, khu phố 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mứt ướt có kết cấu đặc từ trái cây; mứt trái cây nhão; đông trùng hạ thảo ngâm mật ong (dùng làm thực phẩm); tắc ngâm mật ong; gừng ngâm mật ong.

Nhóm 30: Trà gừng; nghệ ngâm mật ong; viên ngậm gừng (kẹo); chiết xuất gừng dùng làm thực phẩm; chất cô đặc và chiết xuất từ hoa quả, rau và các loại thực vật khác làm hương liệu cho sản xuất thực phẩm.

---

(210) **4-2025-40583**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.11; 5.9.3; 26.11.8
(591) Xanh lá, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LẠC YÊN GROUP (VN)
Số 5, đường số 4, khu phố 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mứt ướt có kết cấu đặc từ trái cây; mứt trái cây nhão; đông trùng hạ thảo ngâm mật ong (dùng làm thực phẩm); tắc ngâm mật ong; gừng ngâm mật ong.

---

(210) **4-2025-40584**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.19; 5.9.3; 26.11.8
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, cam đất, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LẠC YÊN GROUP (VN)
Số 5, đường số 4, khu phố 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà gừng; nghệ ngâm mật ong; viên ngậm gừng (kẹo); chiết xuất gừng dùng làm thực phẩm; chất cô đặc và chiết xuất từ hoa quả, rau và các loại thực vật khác làm hương liệu cho sản xuất thực phẩm.

---

(210) **4-2025-40586**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.9.21; 5.9.24; 26.11.8
(591) Hồng nhạt, hồng, đỏ, xanh lá, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LẠC YÊN GROUP (VN)
Số 5, đường số 4, khu phố 1, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Mứt ướt có kết cấu đặc từ trái cây; mứt trái cây nhão; đông trùng hạ thảo ngâm mật ong (dùng làm thực phẩm); tắc ngâm mật ong; gừng ngâm mật ong.

---

(210) **4-2025-40587**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 7.1.5; 7.1.12; 7.5.10; 26.11.12
(591) Tím đậm, vàng.
(731) VĂN THỊ THANH DUNG (VN)
370/53 Minh Phụng, phường Bình Thới, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; chất chiết ra từ thịt.

Nhóm 30: Muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-40588**

(540)

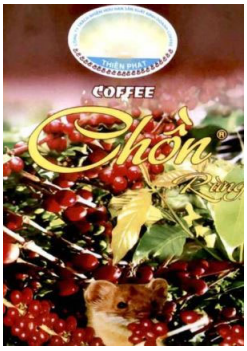

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.5; 5.7.21; 25.5.25; 26.1.2
(591) Đỏ nâu, trắng, xanh dương, nâu, xanh lá cây, vàng, cam, vàng cam, đỏ, đen, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT KINH DOANH CÀ PHÊ THIÊN PHÁT (VN)
54/7C khu phố 1, đường Trường Chinh, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Trà; mật ong; bánh; kẹo; cà phê.

---

(210) **4-2025-40589**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 5.3.15; 5.11.13
(591) Kem, cam đậm, cam nhạt, đỏ cam, đỏ, xanh lá cây, đen, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN XUÂN DŨNG (VN)
Thôn 9, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp sản phẩm gà nướng và lẩu gà do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-40590**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, xanh đậm, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ THỦY HẢI SẢN CƠM VÀNG (VN)
Khối phố Mỹ Thạch Tây, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Cá khô; mực khô; tôm khô; tép khô; mắm cá cơm; mắm tôm; nước mắm; hải sản đã chế biến; hải sản đóng hộp; thực phẩm chế biến từ cá.

---

(210) **4-2025-40591**

(540)

NỆM HẢI ÂU

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)
Thôn Cẩm Phô, xã Sơn Cẩm Hà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-40592**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.3
(591) Vàng, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LED KHỞI NGUYÊN (VN)
39D đường số 5, khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: nguồn đèn led, nguồn đèn quảng cáo.

---

(210) **4-2025-40593**

(540)

HOA SEN
BÌNH MINH

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VIỆT HƯNG (VN)
Tòa S211, KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-40594**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỰ KIỆN INNO X (VN)
41 Trần Nhật Duật, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức các sự kiện thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, tổ chức và giới thiệu xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hoá, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); dịch vụ cho thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng.

---

(210) **4-2025-40595**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 26.11.12
(591) Nâu cà phê (tone trầm).
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ SULECO (VN)
165 Đại lộ 3, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2025-40596**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.15.1
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN WILLY ĐỨC (VN)
Số 344 đường Bạch Mai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-40597**

(540)

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 18.2.1; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Đồ uống cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng cho trẻ sơ sinh; sữa bột làm thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất ăn kiêng cho trẻ em; bột sữa làm thực phẩm cho trẻ em; chế phẩm sữa bột làm thực phẩm cho trẻ em; sản phẩm sữa bột làm thực phẩm cho trẻ em; bột sữa cho trẻ em; bột sữa cho thực phẩm cho trẻ em; bột sữa cho mục đích dinh dưỡng cho trẻ em; bột sữa (thực phẩm cho trẻ em).

---

(210) **4-2025-40751**

(540)

BARVERA

(220) 12/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WU YANXIA (CN)
Room 103 No.11, Lane 8, Xinlong Xinchao. Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm bóng môi; lông mi giả; mỹ phẩm; nước hoa; kem đánh răng; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-40914**

(540)

sheaCare

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.13.1
(591) Nâu đất, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GEMARI (VN)
92/40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-40915**

(540)

sheaCare

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.13.1
(591) Nâu đất, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GEMARI (VN)
92/40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-40916**

(540)

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.13.1
(591) Nâu đất, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GEMARI (VN)
92/40 Huỳnh Mẫn Đạt, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-41002**

(540)

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TJM FOODS (VN)
392/20/76 Cao Thắng, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (tất cả không còn sống); thực phẩm chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; đồ ăn chế biến sẵn, cụ thể là: thịt đã qua chế biến, hải sản đã qua chế biến, rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 35: Phân phối, mua, bán hàng hoá là thực phẩm: đồ ăn chế biến sẵn, thịt đã qua chế biến, hải sản đã qua chế biến, rau củ quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-41007**

(540)

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.10; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VINA NHA TRANG (VN)
Lô A7-A10, cụm công nghiệp Diên Phú, xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-41008**

(540)

BLINGLOW

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PUREVICARE (VN)
998 Nguyễn Văn Tạo, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-41009**

(540)

VANTRUE

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YIDIAN ZHUOYUE TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
804, Building 187, Meilin New Village, Meilin Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy (pin) điện; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị đo khoảng cách đã đi dùng cho phương tiện giao thông; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; camera chụp ảnh nhiệt.

---

(210) **4-2025-41015**

(540)

UPOH

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN RUIZHI'EN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 216-C16, Building 4, Ai Hua Courtyard, 2038 Shennan Middle Road, Fuqiang Community, Huaqiangbei Subdistrict, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; micro (mi-cờ-rô); tai nghe; gậy tự sướng cho điện thoại [chân máy cầm tay một chân]; thiết bị tự chụp ảnh dạng đèn vòng dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ được thiết kế cho điện thoại.

---

(210) **4-2025-41016**

(540)

CQQNBV

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHUCHENG YANG (CN)
Tangkou Group, Guanmen Village, Liba Town, Zhenba County, Hanzhong, Shaanxi, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần bó; quần áo may sẵn; quần áo dệt kim; áo khoác; đồ lót; quần dài.

---

(210) **4-2025-41019**

(540)

VOYTRADE

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18

(731) VOYTRADE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
6F-4, Building A, Shenzhen Software Industry Base, No. 81, 83, 85, Gaoxin South 10th Road, Binhai Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Micrô; tai nghe; máy tính bảng; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; đồng hồ thông minh; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-41034**

(540)

A.D.Q
Authentic - Diverse - Quality

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PHÚC ANH P&A (VN)
72/47 đường Nguyễn Thị Tồn, khu phố 3, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; cà vạt; khăn quàng cổ (trang phục); găng tay (trang phục); tất đeo chân.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm gồm: quần áo, giày dép, mũ nón, cà vạt, khăn quàng cổ (trang phục), găng tay (trang phục), tất đeo chân.

---

(210) **4-2025-41035**

(540)

PAZO

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) FUJIAN XINZHONGSHUN MACHINERY CO., LTD. (CN)
No.16, Haicheng Rd, Industrial Project Zone, Shuijingtou, Taimushan Town, Fuding City, Ningde, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Tay lái cho xe máy; ổ trục cho bánh xe máy; gác chân cho xe máy; bánh xe máy; vật dụng giữ và gắn biển số xe, được thiết kế và lắp cố định, tương thích cho xe máy [bộ phận của xe cộ]; tay đòn của hệ thống treo cho xe máy; bộ phận của xe máy, cụ thể là tay phanh; bộ phận của xe máy, cụ thể là cần điều khiển trên tay lái; gương chiếu hậu; bộ phận của xe máy, cụ thể là tay ga; bàn đạp cho xe máy; bộ phận của xe máy, cụ thể là bàn đạp phanh.

---

(210) **4-2025-41038**

(540)

Herbliss

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) TIENS GROUP CO., LTD. (CN)
Wu Qing Development Zone, Tianjin New Tech Industrial Park, Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; khăn lau được tẩm sẵn chất khử trùng; đai chuyên dụng để giữ cố định băng vệ sinh; khăn giấy được tẩm sẵn dược chất; quần lót vệ sinh cho phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; khăn giấy được tẩm sẵn chất khử trùng; miếng đệm lót vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt.

---

(210) **4-2025-41042**

(540)

JINSHENG

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(731) DONGGUAN JINSHENG MECHANICAL AND ELECTRICAL CO., LTD. (CN)
No. 2, Longtian Road, Qinghutou, Tangxia Town, Dongguan, Guangdong, China 523000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí].

---

(210) **4-2025-41051**

(540)

Mistisle LAB

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.11.11
(731) GUANGZHOU TIANWU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6028, 6th Floor, Huilong District D, No. 86, Helong 1st Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, P.R. China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; kem làm trắng da; nước hoa; lông mi giả; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-41052**

(540)

GemLucky

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN ANH PET LUCK (VN)
Đội 2, thôn Hoàng Trạch, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho chó, mèo; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-41053**

(540)

FLORALISLE

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(731) GUANGZHOU TIANWU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6028, 6th Floor, Huilong District D, No. 86, Helong 1st Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, P.R. China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; kem làm trắng da; nước hoa; lông mi giả; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-41054**

(540)

LANAURA

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU TIANWU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6028, 6th Floor, Huilong District D, No. 86, Helong 1st Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, P.R. China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; kem làm trắng da; nước hoa; lông mi giả; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-41063**

(540)

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 11.3.7; 25.7.7; 26.1.1; 26.4.10
(591) Đen, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRỌNG THANH XUÂN (VN)
Số 43, đường số 4, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 43: Quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-41069**

(540)

CLMO

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CLMO TECHNOLOGY SDN BHD (MY)
10, Jalan Dagang SB 4/2, Taman Sungai Besi Indah, 43300 Seri Kembangan, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm định [đo lường]; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-41074**

(540)

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 1.15.5; 26.13.1
(591) Trắng, đen xám.
(731) KLM AUTO PARTS SDN BHD (MY)
No.54,Jalan Waja 1 Taman Industri Waja Kulim Kedah Malaysia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe cộ chạy điện; động cơ xe máy; phanh cho xe cộ; ổ trục [bộ phận của xe cộ]; đĩa phanh dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-41092**

(540)

NEOSDL

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 18.2.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23; 26.13.25
(731) ĐẶNG LONG LONG (VN)
Tổ dân phố 2, phường Lê Ích Mộc, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-41095**

(540)

(220) 13/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 2.1.23
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ BẾP OMAN VIỆT NAM (VN)
Lô số 49, đường Đ.02, KCN Châu Đức, xã Nghĩa Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; dụng cụ mài dao.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: dao, kéo, dụng cụ mài dao kéo, dụng cụ nhà bếp, hộp đựng dao kéo, bộ đồ ăn, lưỡi giày trượt băng.

---

(210) **4-2025-41160**

(540)

OLZZ

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (CN)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, Ca 91748, Usa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; tất chân cho người bị chứng giãn tĩnh mạch; thiết bị để điều trị bệnh điếc.

---

(210) **4-2025-41161**

(540)

Zhiroads

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) BITING HE (CN)
No. 18-19 Middle Road, Linjiata Village, Qianku Town, Cangnan County, Wenzhou Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Tách; cốc [đồ đựng]; chai lọ; cốc cách nhiệt; bình rót; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-41162**

(540)

Toronstar

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIAXING XIAOYI TRADING CO., LTD (CN)
(Workshop 6, Inner Floor, Zhejiang Vickers Vehicle Industry Co., Ltd.) No. 158, Jinsha Section, 01 Provincial Road, Dushan Port Town, Pinghu City, Jiaxing City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; máy nông nghiệp; máy nghiền; máy nhuộm; máy sản xuất bia; thiết bị rửa.

---

(210) **4-2025-41163**

(540)

yootree

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI YOOTREE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 308 Building C, Shangda International, No.3100 Hutai Road, Baoshan District, Shanghai City, 200436, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thìa để đo; kính râm; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; máy tính bảng; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-41187**

(540)

SƯ TỬ TRẮNG

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT HÀ NỘI (VN)
N13-LK22, khu Văn La, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-41209**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.13.25
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CELA GROUP (VN)
Tầng 6, tòa nhà 21 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy; dép; mũ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-41215**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.5; 3.7.24; 20.7.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ICETEA AI & ROBOTICS (VN)
Tầng 17, tòa nhà văn phòng HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; truyền thông trên các nền tảng xã hội.

Nhóm 41: Giải trí; giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-41231**

(540)

PYAUTOGEN

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) MICROSOFT CORPORATION (US)
One Microsoft Way, Redmond, Washington 98052 6399, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm máy tính thông minh có thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho học máy; công cụ phát triển phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để tạo các ứng dụng tích hợp trí tuệ nhân tạo và các hệ thống đa tác nhân (multi-agent systems); nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống dùng để xây dựng nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo động (dynamic AI agents); nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động cộng tác; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống hỗ trợ hợp tác giữa nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo để tương tác và giao tiếp với nhau, chia sẻ thông tin, cộng tác

thực hiện nhiệm vụ và giải quyết vấn đề; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống hỗ trợ tích hợp với các mô hình trí tuệ nhân tạo; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động phân công nhiệm vụ và thực thi nhiệm vụ; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống cho phép trí tuệ nhân tạo (AI) hợp tác giải quyết vấn đề và ra quyết định thông minh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên, phân tích dữ liệu và tự động hóa quy trình làm việc.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính thông minh không thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các chương trình máy tính không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho học máy; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các công cụ phát triển phần mềm máy tính không thể tải xuống để tạo các ứng dụng tích hợp trí tuệ nhân tạo và các hệ thống đa tác nhân (multi-agent systems); cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống để xây dựng nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo động (dynamic AI agents); cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động cộng tác; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống hỗ trợ hợp tác giữa nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo để tương tác và giao tiếp với nhau, chia sẻ thông tin, cộng tác thực hiện nhiệm vụ và giải quyết vấn đề; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống hỗ trợ tích hợp với các mô hình trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động phân công nhiệm vụ và thực thi nhiệm vụ; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống cho phép trí tuệ nhân tạo (AI) hợp tác giải quyết vấn đề và ra quyết định thông minh; và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên, phân tích dữ liệu và tự động hóa quy trình làm việc.

---

(210) **4-2025-41232**

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

AUTOGEN

(731) MICROSOFT CORPORATION (US)
One Microsoft Way, Redmond, Washington 98052 6399, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm máy tính thông minh có thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho học máy; công cụ phát triển phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để tạo các ứng dụng tích hợp trí tuệ nhân tạo và các hệ thống đa tác nhân (multi-agent systems); nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống dùng để xây dựng nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo động (dynamic AI agents); nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động cộng tác; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống hỗ trợ hợp tác giữa

nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo để tương tác và giao tiếp với nhau, chia sẻ thông tin, cộng tác thực hiện nhiệm vụ và giải quyết vấn đề; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống hỗ trợ tích hợp với các mô hình trí tuệ nhân tạo; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động phân công nhiệm vụ và thực thi nhiệm vụ; nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo có thể tải xuống cho phép trí tuệ nhân tạo (AI) hợp tác giải quyết vấn đề và ra quyết định thông minh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên, phân tích dữ liệu và tự động hóa quy trình làm việc.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính thông minh không thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các chương trình máy tính không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho học máy; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các công cụ phát triển phần mềm máy tính không thể tải xuống để tạo các ứng dụng tích hợp trí tuệ nhân tạo và các hệ thống đa tác nhân (multi-agent systems); cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống để xây dựng nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo động (dynamic AI agents); cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động cộng tác; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống hỗ trợ hợp tác giữa nhiều tác nhân trí tuệ nhân tạo để tương tác và giao tiếp với nhau, chia sẻ thông tin, cộng tác thực hiện nhiệm vụ và giải quyết vấn đề; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống hỗ trợ tích hợp với các mô hình trí tuệ nhân tạo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống cho phép tác nhân trí tuệ nhân tạo tự động phân công nhiệm vụ và thực thi nhiệm vụ; cung cấp quyền sử dụng tạm thời nền tảng phần mềm máy tính trí tuệ nhân tạo không thể tải xuống cho phép trí tuệ nhân tạo (AI) hợp tác giải quyết vấn đề và ra quyết định thông minh; và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống để xử lý ngôn ngữ tự nhiên, phân tích dữ liệu và tự động hóa quy trình làm việc.

---

(210) **4-2025-41233**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 3.11.3; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.16; 24.11.3; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá, xanh ngọc, da cam, trắng.
(731) LÊ XUÂN HÀ (VN)
Số 11A/42 Phan Bội Châu, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất.

---

(210) **4-2025-41234**

(540)

Mokusei

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu, be.
(731) TRẦN BẢO NGỌC (VN)
Ngõ 1, thôn Lai Các, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 28: Gấu bông; đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-41235**

(540)

Berry Bear

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16
(591) Hồng đậm, hồng nhạt.
(731) TRẦN BẢO NGỌC (VN)
Ngõ 1, thôn Lai Các, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 28: Gấu bông; đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-41236**

(540)

TKR

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(731) RK SOUTH ASIA SDN. BHD. (MY)
2440, Lorong Perusahaan 10, Prai Industrial Estate, 13600 Prai, Penang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xích truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; xích xe máy; xích xe đạp; đĩa xích cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2025-41237**

(540)

VFO TTCT
VIETNAMESE - FRENCH OPEN
CONFERENCE ON TRANSFUSION TRANSPLANTATION CELL THERAPY

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC (VN)
Số 118 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; vật lý trị liệu; dịch vụ trợ giúp y tế; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy.

---

(210) **4-2025-41238**

(540)

VNBTH
VIETNAM CONFERENCE ON
BLOOD TRANSFUSION HEMATOLOGY

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC (VN)
Số 118 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; vật lý trị liệu; dịch vụ trợ giúp y tế; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy.

---

(210) **4-2025-41240**

(540)

Amos

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SON KIM (VN)
Nhà ông Bình, thôn Đại Đồng, xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 24: Khăn sữa (khăn bằng vải xô dùng cho em bé); khăn tắm (khăn bằng vải xô dùng cho em bé); khăn mặt (khăn bằng vải xô dùng cho em bé); miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; nhộng chũn (dùng để quấn trẻ em).

---

(210) **4-2025-41241**

(540)

AGRIFARMEET
KẾT NỐI NÔNG NGHIỆP
TOGETHER - WE GROW AND CONNECT

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.16; 5.3.13; 5.3.15; 16.1.5; 26.11.22
(591) Xanh lá cây, nâu đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AGRIFARMEET (VN)
20 Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 35: Sàn giao dịch trực tuyến giữa người mua và người bán nông sản; dịch vụ trung gian kết nối nông dân quy mô nhỏ với người tiêu dùng đô thị; quảng cáo; xúc tiến thương mại cho các sản phẩm nông nghiệp; dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến nông sản; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực thương mại nông sản; dịch vụ tổ chức sự kiện thương mại nhằm giới thiệu sản phẩm hoặc dịch vụ cho khách hàng.

Nhóm 39: Dịch vụ logistics trong lĩnh vực phân phối nông sản; vận chuyển, đóng gói và lưu kho hàng hóa nông nghiệp; giao hàng hóa; dịch vụ quản lý và theo dõi chuỗi cung ứng.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) phục vụ truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng nông sản.

---

(210) **4-2025-41249**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.5; 11.3.7; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DONCHAN FOOD (VN)
Số 58, ngõ 59 đường Dương Khuê, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhượng quyền thương mại có bản chất là cung cấp hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc thiết lập và hoạt động nhượng quyền thương mại nhà hàng; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại hệ thống nhà hàng cơm Nhật Bản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, cụ thể là quán cơm theo phong cách Nhật Bản; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống, cụ thể là chuỗi nhà hàng cơm theo phong cách Nhật Bản.

---

(210) **4-2025-41258**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) NGUYỄN VĂN LÂM (VN)
Khu phố Phương Phú, phường Xuân Đài, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá.

---

(210) **4-2025-41271**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.1.1; 26.13.25
(731) HEZE RAYCROWN HATS CO., LTD (CN)
Workshop#13, Medical Device Industrial Park, South of Zhujiang Street, Chenwang Street,Juancheng County, Heze City,Shandong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; tất ngắn cổ; giầy thể thao; đồ đội đầu; áo thun ngắn tay; mũ trùm đầu.

---

(210) **4-2025-41276**

(540)

yaskei

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LAI, KEZHAO (CN)
Room 1806, No. 70, Huayu Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); tinh dầu thơm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; kem dưỡng duỗi tóc; gel tạo kiểu tóc; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-41280**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 5.9.3; 5.9.24; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, vàng nhạt, be, hồng đất, vàng be, vàng nâu, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH THỊ TÙNG (VN)
Tổ dân phố Tân Dân, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Dầu ép từ các loại hạt (lạc, đậu).

---

(210) **4-2025-41283**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.10; 11.1.5; 11.3.18; 25.1.6; 25.1.9; 26.5.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN KỲ (VN)
Khu 4, xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt lợn chế biến; thịt bò; thịt bò chế biến; thịt gà; thịt gà chế biến.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-41284**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.3; 3.7.19; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đỏ cam, đỏ đô, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT & CHẾ BIẾN GÀ QUÊ XUÂN HỒNG (VN)
Thôn Lễ Nghĩa 2, xã Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Trứng gà; thịt gà; thịt gà chế biến; thịt lợn chế biến; thịt bò chế biến.

---

(210) **4-2025-41290**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH NHỊ PHÁT (VN)
15 đường số 10, khu nhà ở Hiệp Bình Phước, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Đá cắt kim loại dùng cho máy mài, máy cắt kim loại; đĩa cắt dùng cho máy cắt, máy mài; đĩa mài (bộ phận của máy móc); đá mài (bộ phận của máy móc); đĩa nhám xếp dùng cho máy cắt, máy mài; phụ kiện máy móc cơ khí dùng để cắt và mài kim loại.

---

(210) **4-2025-41291**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.7.3; 5.7.6
(591) Nâu nhạt, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH BỘT NGŨ CỐC QUANG NỊ (VN)
Số nhà 249, tổ 3, ấp Xóm Quạt, xã An Long, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Nông sản đã chế biến: xoài, mít, thơm, điều, tiêu, say.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc; Granola [một loại ngũ cốc được làm từ yến mạch hoặc ngũ cốc khác, các loại hạt khô, trái cây khô được nướng cho giòn thơm].

---

(210) **4-2025-41294**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIPOCI (VN)
92 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41295**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ALOHA (VN)
176 Nguyễn Phúc Chu, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: bắp ngô, gạo, sắn mì.

---

(210) **4-2025-41296**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 22.1.1; 25.1.25
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BSM LABS (VN)
Số 19, ngõ 192 đường Thái Thịnh, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-41300**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 5.3.6; 5.5.20; 6.1.2
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, đen.
(731) BÙI HUY VŨ (VN)
Số 352D, tổ 4, khu 3, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-41301**

(540)

ELEGOO

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(731) SHENZHEN ELEGOO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
101, No.30, Dahe Industrial Zone, Guancheng Community, Guanhu Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy in 3D; rô bốt công nghiệp; máy in sinh học 3D; bút in 3D; máy xử lý chất dẻo; máy khắc laze.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; sợi nhựa axit polylactic (PLA) bán thành phẩm dùng để in 3D; sợi nhựa acrylonitrile butadiene styrene (ABS) bán thành phẩm dùng để in 3D; sợi chất dẻo dùng để in 3D.

---

(210) **4-2025-41302**
(641) 4-2023-41638
(540)

VINCHOME

(220) 18/09/2023
(441) 25/11/2025
(731) NINGBO VINC SMART HOME FURNISHING CO., LTD. (CN)
Room 1512, No. 562, Jinshan West Road, Zhonggongmiao Street, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng cho bồn tắm; hệ thống làm sạch nước.

Nhóm 20: Gương soi; đồ đạc (tủ, bàn, ghế, giá, kệ), trừ giường và nệm; cũi cho vật nuôi trong nhà; giá để khăn [đồ đạc]; rơm bện [trừ chiếu].

---

(210) **4-2025-41303**

(540)

GLOBAL SPEAK
INSTITUTE

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 26.11.22
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lá.
(731) HUỲNH THÁI MỘNG KHA (VN)
Ấp Phú Quí, xã Vĩnh Hựu, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo

---

(210) **4-2025-41304**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.3.1; 26.3.5; 26.5.1
(591) Xanh lá.
(731) TRẦN THỊ NGỌC ANH (VN)
79/03 Hùng Duệ Vương, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2025-41305**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.4; 26.15.15
(591) Xanh, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPLUS (VN)
Số nhà 6, ngõ 26, đội 3, thôn Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt kết hợp chức năng sấy khô.

---

(210) **4-2025-41306**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 9.3.1; 9.3.9; 25.3.3; 26.1.1; 26.4.9; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPLUS (VN)
Số nhà 6, ngõ 26, đội 3, thôn Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; dịch vụ sấy quần áo.

---

(210) **4-2025-41307**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.7; 26.11.22
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT ÂM THANH VIỆT (VN)
Số 47, ngõ 49 phố Lương Yên, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; loa; bộ trộn âm thanh; âm ly; tai nghe; micrô; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; dây tín hiệu âm thanh [dây dẫn]; linh kiện bán dẫn [điện tử]; dây điện; dây dẫn điện; cuộn dây điện từ; thiết bị đầu cuối [điện]; tụ điện; bộ nối [điện]; thiết bị điều chỉnh điện; dây cáp điện; ống bọc ngoài mối nối cho dây cáp điện.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối: thiết bị truyền phát âm thanh, loa, bộ trộn âm thanh, âm ly, tai nghe, micrô, thiết bị ghi âm thanh, thiết bị tái tạo âm thanh, bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu], thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh], dây tín hiệu âm thanh [dây dẫn], bộ thiết bị truyền phát [viễn thông], thiết bị truyền phát [viễn thông]; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-41308**

(540)

CÉLIVI

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI AUZE VIỆT NAM (VN)
Số 2C5 ngõ 68 Xuân Thủy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-41309**

(540)

GOMI

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI PHÚ NAM (VN)
Thôn Cộng Hòa, xã Thái Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất không bằng kim loại; đồ nội thất bằng kim loại; bàn ghế (đồ nội thất); giường (đồ nội thất); tủ (đồ nội thất).

---

(210) **4-2025-41312**

(540)

BH Sauna

Phòng Xông Hơi Bắc Hưng

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.2; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HELIOS (VN)
Thôn Đìa, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt phòng xông hơi.

---

(210) **4-2025-41313**

(540)

GRWIN

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) POWERNEX GLOBAL LIMITED (CN)
Room 604, Kalok Building, 720 Nathan Road, Mong Kok, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy điện; xe đạp điện; xe ô tô điện.

---

(210) **4-2025-41314**

(540)

Dr.Fulam

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JUKANG HOLDINGS (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room 2406, Building 1, Huangdu Plaza, Yitian Road, Futian Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-41315**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.11.1; 3.11.24; 26.13.1
(731) DEDAO CULTURE COMMUNICATION (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Rm A235-201, No. 78, Dongjiao North Road, Liwan District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức chạm khắc ngọc bích; ngọc trai [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; đồ trang sức bằng hổ phách màu vàng; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-41316**

(540)

GRAND FOREST

GRAND FOREST

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 10.3.7; 26.2.3; 26.3.4
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SÔNG HỒNG VIỆT (VN)
Lô CN5 cụm công ngiệp Quất Động mở rộng, xã Thượng Phúc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị làm lạnh nước; thiết bị khử trùng nước; bộ lọc nước uống.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất khẩu, nhập khẩu: máy bơm [máy móc], màng ngăn của máy bơm [bộ phận máy móc].

---

(210) **4-2025-41317**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.11.1; 3.11.24; 26.13.1
(731) DEDAO CULTURE COMMUNICATION (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Rm A235-201, No. 78, Dongjiao North Road, Liwan District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo lót; quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-41318**

(540)

GRVOLT

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) POWERNEX GLOBAL LIMITED (CN)
Room 604, Kalok Building, 720 Nathan Road, Mong Kok, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hộp pin; pin điện, cho xe cộ; bình ắc quy; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-41319**

(540)

VOLTO

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) POWERNEX GLOBAL LIMITED (CN)
Room 604, Kalok Building, 720 Nathan Road, Mong Kok, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hộp pin; pin điện, cho xe cộ; bình ắc quy; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-41320**

(540)

Lubrimatic

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HIGHLINE WARREN LLC (US)
8700 Trail Lake Drive West, Suite 300 Memphis, Tennessee, 38125, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Công cụ vận hành bằng điện, cụ thể là súng thổi khí, súng phun dầu mỡ và phụ kiện súng phun dầu mỡ khí nén; công cụ vận hành bằng khí, cụ thể là bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa] và đường ống của chúng được bán như một bộ, đầu bơm hơi, vòi phun dẫn khí cho đầu bơm hơi, đầu bơm hơi dạng kẹp, bộ nối và đầu ống dẫn khí, bộ phận lọc của súng phun sơn khí nén, và súng phun sơn; súng phun dầu mỡ khí nén; phụ kiện của súng phun dầu mỡ khí nén, cụ thể là ốc bơm mỡ, máy bơm mỡ, bộ nối và ống cho súng phun dầu mỡ, vòi phun dầu mỡ, phễu, và bình dầu.

Nhóm 08: Súng phun dầu mỡ vận hành thủ công; phụ kiện súng phun dầu mỡ vận hành thủ công, cụ thể là ốc bơm mỡ, máy bơm mỡ, bộ nối và ống cho súng phun dầu mỡ, vòi phun dầu mỡ, phễu, bình dầu, đầu kim cho súng phun dầu mỡ, van xả khí cho súng bơm mỡ, bộ chuyển đổi cho súng phun dầu mỡ, vòng đệm cho súng phun dầu mỡ; bơm thùng chứa vận hành thủ công.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất lốp xe.

Nhóm 12: Bộ dụng cụ sửa lốp xe có chứa dụng cụ mài lốp xe, miếng vá sửa chữa lốp xe, dây thăm dò lốp xe, chất kết dính lốp xe; dây sửa chữa lốp xe; chất kết dính lốp xe; miếng vá sửa chữa lốp xe; nắp chụp van lốp xe cộ; lõi van; công cụ tháo lắp lõi van; bộ giảm xóc [phụ kiện của xe cộ]; dụng cụ chèn để sửa chữa lốp xe; dụng cụ thăm dò lốp xe.

Nhóm 17: Ống thủy lực bằng cao su.

---

(210) **4-2025-41321**

(540)

Amflo

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HIGHLINE WARREN LLC (US)
8700 Trail Lake Drive West, Suite 300 Memphis, Tennessee, 38125, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Công cụ vận hành bằng điện, cụ thể là súng thổi khí, súng phun dầu mỡ và phụ kiện súng phun dầu mỡ khí nén; công cụ vận hành bằng khí, cụ thể là bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa] và đường ống của chúng được bán như một bộ, đầu bơm hơi, vòi phun dẫn khí cho đầu bơm hơi, đầu bơm hơi dạng kẹp, bộ nối và đầu ống dẫn khí, bộ phận lọc của súng phun sơn khí nén, và súng phun sơn; súng phun dầu mỡ khí nén; phụ kiện của súng phun dầu mỡ khí nén, cụ thể là ốc bơm mỡ, máy bơm mỡ, bộ nối và ống cho súng phun dầu mỡ, vòi phun dầu mỡ, phễu, và bình dầu.

Nhóm 08: Súng phun dầu mỡ vận hành thủ công; phụ kiện súng phun dầu mỡ vận hành thủ công, cụ thể là ốc bơm mỡ, máy bơm mỡ, bộ nối và ống cho súng phun dầu mỡ, vòi phun dầu mỡ, phễu, bình dầu, đầu kim cho súng phun dầu mỡ, van xả khí cho súng bơm mỡ, bộ chuyển đổi cho súng phun dầu mỡ, vòng đệm cho súng phun dầu mỡ; bơm thùng chứa vận hành thủ công.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất lốp xe.

Nhóm 12: Bộ dụng cụ sửa lốp xe có chứa dụng cụ mài lốp xe, miếng vá sửa chữa lốp xe, dây thăm dò lốp xe, chất kết dính lốp xe; dây sửa chữa lốp xe; chất kết dính lốp xe; miếng vá sửa chữa lốp xe; nắp chụp van lốp xe cộ; lõi van; công cụ tháo lắp lõi van; bộ giảm xóc [phụ kiện của xe cộ]; dụng cụ chèn để sửa chữa lốp xe; dụng cụ thăm dò lốp xe.

Nhóm 17: Ống thủy lực bằng cao su.

---

(210) **4-2025-41322**

(540)

Tru-flate

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HIGHLINE WARREN LLC (US)
8700 Trail Lake Drive West, Suite 300 Memphis, Tennessee, 38125, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Công cụ vận hành bằng điện, cụ thể là súng thổi khí, súng phun dầu mỡ và phụ kiện súng phun dầu mỡ khí nén; công cụ vận hành bằng khí, cụ thể là bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa] và đường ống của chúng được bán như một bộ, đầu bơm hơi, vòi phun dẫn khí cho đầu bơm hơi, đầu bơm hơi dạng kẹp, bộ nối và đầu ống dẫn khí, bộ phận lọc của súng phun sơn khí nén, và súng phun sơn; súng phun dầu mỡ khí nén; phụ kiện của súng phun dầu mỡ khí nén, cụ thể là ốc bơm mỡ, máy bơm mỡ, bộ nối và ống cho súng phun dầu mỡ, vòi phun dầu mỡ, phễu, và bình dầu.

Nhóm 08: Súng phun dầu mỡ vận hành thủ công; phụ kiện súng phun dầu mỡ vận hành thủ công, cụ thể là ốc bơm mỡ, máy bơm mỡ, bộ nối và ống cho súng phun dầu mỡ, vòi phun dầu mỡ, phễu, bình dầu, đầu kim cho súng phun dầu mỡ, van xả khí cho súng bơm mỡ, bộ chuyển đổi cho súng phun dầu mỡ, vòng đệm cho súng phun dầu mỡ; bơm thùng chứa vận hành thủ công.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất lốp xe.

Nhóm 12: Bộ dụng cụ sửa lốp xe có chứa dụng cụ mài lốp xe, miếng vá sửa chữa lốp xe, dây thăm dò lốp xe, chất kết dính lốp xe; dây sửa chữa lốp xe; chất kết dính lốp xe; miếng vá sửa chữa lốp xe; nắp chụp van lốp xe cộ; lõi van; công cụ tháo lắp lõi van; bộ giảm xóc [phụ kiện của xe cộ]; dụng cụ chèn để sửa chữa lốp xe; dụng cụ thăm dò lốp xe.

Nhóm 17: Ống thủy lực bằng cao su.

---

(210) **4-2025-41323**

(540)

WIN SPORTS

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1
(731) HUANG SHENGQUN (CN)
9th floor, No. 6, Alley 31, 10 Lingmingli Street, Jingwen Li, Zhonghe District, New Taipei City, Taiwan, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

---

(210) **4-2025-41324**

(540)

LAXASFIT

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.9
(731) SHENZHEN KY INTELLIGENT DIGITAL CO., LTD. (CN)
5 Floor, B1 Building, Haoye Road No 39, Fuyong Xujingchang Industrial Park, Bao'an District, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

---

(210) **4-2025-41325**

(540)

HANTEC

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG SHUNDE HANTEC BUILDING MATERIALS CO., LTD (CN)
No.2 Room 1035, No.3 Of Che Chuang Zhigu Plaza, No.2 HuizhiRoad, Fengsha Village, Daliang Street, Shunde District, Foshan City, 528000 Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Dung môi gôm; chất làm mềm dùng trong công nghiệp; sợi viscô; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp; chất kết dính cho bê tông.

---

(210) **4-2025-41326**

(540)

NGAN BINH

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM NGÂN BÌNH (VN)
Ô 8, lô 3, khu di dân Đền Lừ 1, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bột khử mùi hôi nách, kem mát xa cơ thể [kem massage body], mặt nạ nghệ, gel hút mụn, sáp (wax) lông keo mặt nạ, giấy khô đa năng, khăn vải khô đa năng.

---

(210) **4-2025-41327**

(540)

ale

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.13.1

(731) ADVANCE COSMETICS CO., LTD. (TH)
144 Bangkradi Road, Samaedum, Bangkhunthien, Bangkok 10150, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc, cụ thể là, kem chống nắng, kem dưỡng, kem dưỡng mắt, kem mắt, kem chăm sóc da, kem chống nhăn, sữa rửa mặt, serum chăm sóc da, kem làm trắng da, kem điều trị sẹo mụn, kem làm săn chắc da, kem ngừa mụn và giảm thâm.

---

(210) **4-2025-41328**

(540)

LG Art TV

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG CORP. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; màn hình hiển thị cho thiết bị thu hình, cụ thể là màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm bảng hiển thị điện tử, cụ thể là tấm bảng hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ), tấm bảng hiển thị phát quang điện, màn hình tinh thể lỏng; bảng hiển thị bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình ti vi; bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (LED); hộp giải mã kỹ thuật số (set-top box); màn hình cảm ứng; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn nhằm nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là dùng để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, hình ảnh tĩnh và hình ảnh động; phần mềm truyền hình ghi sẵn dùng để làm cho hình ảnh trên ti vi rõ nét và sáng hơn; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn cho ti vi/truyền hình, cụ thể là phần mềm dùng để thiết lập và hiệu chỉnh ti vi/truyền hình.

---

(210) **4-2025-41330**

(540)

HUY CHÂU

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIỆT BẮC (VN)
Thôn Minh Thiện, phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); cà phê.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm: trà, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống trên cơ sở trà, gia vị, thảo mộc đã bảo quản (gia vị), cà phê.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy pha trà; dịch vụ tổ chức sự kiện trà đạo để quảng bá văn hóa ngành trà; dịch vụ đào tạo; xuất bản sách; dịch vụ dạy nghề; dịch vụ dạy làm trà.

---

(210) **4-2025-41332**

(540)

Momeasy

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU IDEAL HOUSEWARE CO., LIMITED (CN)
Room 402, Jingtai Building, 299 Guangzhou Avenue, Yuexiu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn

giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; quản lý tư liệu bằng máy tính.

---

(210) **4-2025-41333**

(220) 14/08/2025

(441) 25/11/2025

(540)

Momeasy

(731) GUANGZHOU IDEAL HOUSEWARE CO., LIMITED (CN)
Room 402, Jingtai Building, 299 Guangzhou Avenue, Yuexiu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm cho trẻ em; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dưỡng thể (mỹ phẩm); kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-41334**

(220) 14/08/2025

(441) 25/11/2025

(540)

(531) 1.15.15; 26.11.12

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, vàng.

(731) ĐỖ VĂN MẠNH (VN)
8B ngách 72/109 Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Thi công và lắp đặt hệ thống xử lý nước thải; lắp đặt hệ thống xử lý nước cấp; thi công và xây dựng hệ thống cấp thoát nước; thi công xây dựng hệ thống cơ điện; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt thiết bị điện; xây dựng trạm bơm.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế hệ thống xử lý nước thải; tư vấn thiết kế hệ thống xử lý cấp nước; tư vấn thiết kế hệ thống cơ điện; dịch vụ tư vấn thiết kế hệ thống lọc nước; dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

---

(210) **4-2025-41335**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh rêu, xanh ngọc, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, xanh tím than, tím, tím hồng, hồng, đỏ, da cam đậm, da cam nhạt, vàng cam, vàng chanh, xanh nõn chuối, xanh lá mạ, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen.
(731) NGUYỄN HỮU BÌNH (VN)
Tổ 6, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ chạy bộ; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); huấn luyện (đào tạo); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khoẻ).

---

(210) **4-2025-41338**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.15.15
(591) Vàng cỏ úa, trắng.
(731) UMOMENT CO., LTD. (KR)
3~5F, 816, Seolleung-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Cung cấp cơ sở vật chất cho hội nghị; cho thuê phòng chức năng tổ chức tiệc cưới; cho thuê phòng chức năng; nhà hàng buffet (phục vụ đồ ăn và đồ uống tự chọn); dịch vụ căng tin.

Nhóm 45: Cung cấp thông tin về hôn nhân; lập kế hoạch đám cưới; cung cấp cơ sở vật chất cho lễ cưới; dịch vụ môi giới hôn nhân.

---

(210) **4-2025-41339**

(540)

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) UMOMENT CO., LTD. (KR)
3~5F, 816, Seolleung-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Cung cấp cơ sở vật chất cho hội nghị; cho thuê phòng chức năng tổ chức tiệc cưới; cho thuê phòng chức năng; nhà hàng buffet (phục vụ đồ ăn và đồ uống tự chọn); dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê và nhà hàng ăn uống.

Nhóm 45: Cung cấp thông tin về hôn nhân; lập kế hoạch đám cưới; dịch vụ nhà nguyện hôn lễ; cung cấp cơ sở vật chất cho lễ cưới; dịch vụ môi giới hôn nhân.

---

(210) **4-2025-41340**

(540)

The Chapel

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) UMOMENT CO., LTD. (KR)
3~5F, 816, Seolleung-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Cung cấp cơ sở vật chất cho hội nghị; cho thuê phòng chức năng tổ chức tiệc cưới; cho thuê phòng chức năng; nhà hàng buffet (phục vụ đồ ăn và đồ uống tự chọn); dịch vụ căng tin.

Nhóm 45: Cung cấp thông tin về hôn nhân; lập kế hoạch đám cưới; cung cấp cơ sở vật chất cho lễ cưới; dịch vụ môi giới hôn nhân.

---

(210) **4-2025-41341**

(540)

APELGAMO

(220) 14/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) UMOMENT CO., LTD. (KR)
3~5F, 816, Seolleung-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Cung cấp cơ sở vật chất cho hội nghị; cho thuê phòng chức năng tổ chức tiệc cưới; cho thuê phòng chức năng; nhà hàng buffet (phục vụ đồ ăn và đồ uống tự chọn); dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê và nhà hàng ăn uống.

Nhóm 45: Cung cấp thông tin về hôn nhân; lập kế hoạch đám cưới; dịch vụ nhà nguyện hôn lễ; cung cấp cơ sở vật chất cho lễ cưới; dịch vụ môi giới hôn nhân.

---

(210) **4-2025-41342**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.5; 3.7.16; 3.7.24; 14.7.1; 14.7.9; 20.7.1

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) NHÀ XUẤT BẢN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ (VN)
56B Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử [tải xuống được] được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu hoặc từ internet; xuất bản phẩm điện tử được ghi trên phương tiện máy tính; phần mềm chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [xuất bản phẩm dạng in]; báo giấy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 35: Mua bán: sách, tạp chí, báo giấy, quyển lịch giấy, xuất bản phẩm (bao gồm cả xuất bản phẩm dạng điện tử).

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản; dịch vụ xuất bản đa phương tiện các xuất bản phẩm điện tử; dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được).

---

(210) **4-2025-41343**

(540)

PlayPark

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; máy học tập; máy học trực tuyến; đồng hồ thông minh; thiết bị âm thanh điện tử kèm sách.

Nhóm 21: Chậu tắm cho trẻ em, có thể mang đi được; dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất); bồn tắm có thể bơm phồng dùng cho em bé; giá đỡ bồn tắm di chuyển được dùng cho em bé; bộ cho trẻ em; bồn tắm nhựa trẻ em, có thể mang đi được.

Nhóm 24: Chăn chần; vải lanh dùng trong nhà; tấm chắn giảm va đập trong cũi trẻ em [bộ đồ giường]; cờ đuôi nheo cho trẻ em; chăn dệt; chăn.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; lều để chơi trò chơi; đồng hồ đồ chơi; giường cho búp bê; con rối.

---

(210) **4-2025-41344**

(540)

Wthb Outdoor

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 7.1.19; 7.1.20; 7.1.24

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Hộp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin mặt trời; pin sạc; ắc quy điện cho xe cộ; pin điện cho xe cộ.

Nhóm 11: Bóng đèn; bóng đèn điện; đèn hồ quang; hệ thống làm lạnh sữa; máy ướp lạnh; bếp nấu.

Nhóm 18: Gọng dùng cho ô hoặc dù; cán ô; gọng ô, dù hoặc lọng; ô; gây leo núi; gây chống khi đi bộ.

Nhóm 28: Dụng cụ cảm biến cắn mồi [dụng cụ câu cá]; mồi nhân tạo để câu cá; dây cước để câu cá; ống cuộn dây dùng để câu cá; dây câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-41345**

(540)

MAGICAL PLAYTIME

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.12; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; phần mềm máy tính, ghi sẵn; điện thoại thông minh kiểu đồng hồ; máy ghi thời gian [thiết bị ghi thời gian]; nhẫn thông minh; máy đếm.

Nhóm 18: Dây đeo để giữ trẻ em; địu em bé; dây dai giữ trẻ; túi đeo vai học sinh; túi du lịch; vali [hành lý].

---

(210) **4-2025-41346**

(540)

TAKETOP

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.1.1; 5.1.16; 7.1.19; 7.1.20; 7.1.24
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Hộp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin mặt trời; pin sạc; ắc quy điện cho xe cộ; pin điện cho xe cộ.

Nhóm 11: Đèn lồng chiếu sáng; đèn đội đầu để câu cá đêm; đèn lều; lò nướng; đèn khí đốt; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng].

Nhóm 12: Xe đẩy bằng tay; xe thô sơ do súc vật kéo; xe đẩy dùng khi mua hàng; xe đẩy tay; xe đạp; mui xe đẩy trẻ em.

Nhóm 18: Gọng dùng cho ô hoặc dù; ô; gọng ô, dù hoặc lọng; ba lô; vali xách tay; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 28: Dụng cụ cảm biến cắn mồi [dụng cụ câu cá]; mồi nhân tạo để câu cá; dây cước để câu cá; ống cuộn dây dùng để câu cá; dây câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-41347**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 06: Két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; hộp đựng an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; két an toàn, điện tử; két sắt đựng tiền an toàn; thùng để đóng gói bằng kim loạ; giá đỡ thùng bằng kim loại.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ báo thức.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; đàn ghi-ta; nhạc cụ điện tử tổng hợp; nhạc cụ cho trẻ em; giá giữ nhạc cụ; bàn phím điện tử cho dụng cụ âm nhạc.

---

(210) **4-2025-41348**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH NHI SHOP - 79 (VN)
107, khóm 7, phường Lý Văn Lâm (phường 08 cũ), tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41349**

(540)

DAME

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41350**

(540)

B-VIBE

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41351**

(540)

WOMANIZER

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41352**

(540)

LOVEHONEY

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41353**

(540)

ROCKS OFF

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41354**

(540)

WE-VIBE

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41355**

(540)

OHMIBOD

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41356**

(540)

NJOY

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41357**

(540)

JIMMYJANE

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41358**

(540)

SATISFYER

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41359**

(540)

LOVEZONE

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

Nhóm 35: Mua bán: bao cao su, gel bôi trơn, đồ chơi tình dục, mỹ phẩm, nước hoa, quần áo.

---

(210) **4-2025-41360**

(540)

KAKOU

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu gội; sữa tắm; xà phòng; tinh dầu; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

---

(210) **4-2025-41361**

(540)

MEDU

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ DUY LIÊM (VN)
Khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục); thực phẩm chức năng; dung dịch vệ sinh tình dục nam nữ (có chứa chế phẩm y tế); các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị bệnh xuất tinh sớm; chế phẩm dược phẩm gây tê (dùng cho mục đích hỗ trợ tình dục); chai xịt gây tê (có dung dịch dùng cho mục đích y tế và hỗ trợ tình dục).

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; thiết bị rung và xoa bóp; máy rung tình dục; đồ chơi tình dục; búp bê tình dục.

---

(210) **4-2025-41362**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.1.2; 2.1.8; 3.1.4; 6.1.2; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, tím, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÕ THUẬT ĐOÀN LÂM VŨ TÂY NINH (VN)
Số 5, hẻm 26, đường Điện Biên Phủ, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; dầu ete; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; giáo dục thể chất; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; huấn luyện [đào tạo] võ thuật; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao về võ thuật; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-41363**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.6
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DIGIFLOW (VN)
Tầng 4, tòa 29T1, lô N05 KĐT Đông Nam đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: tranh, ảnh, quà lưu niệm, đồ gốm trang trí trong nhà, đồ đan lát thủ công làm bằng mây, tre, cói, nứa.

---

(210) **4-2025-41364**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 25.5.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV CB CLEAN (VN)
Khu Bắc km 7,5, quốc lộ 18A, khu 1, phường Móng Cái 3, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm để ngâm giặt, chế phẩm làm sạch; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm để ngâm giặt, chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-41365**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.23
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG (VN)
1710 CT1B, khu nhà ở sĩ quan quân nhân chuyên nghiệp, Bộ tổng tham mưu Bộ Quốc phòng, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; váy; giày; quần áo lót phụ nữ; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-41368**

(540)

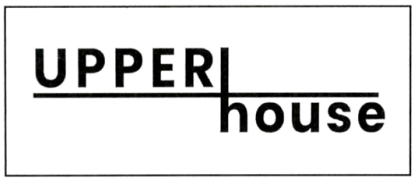

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI BÁCH LỘC (VN)
Phòng số CP1.18.01, tầng 18, tháp 1 tòa nhà Capital Place, số 29 đường Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-41369**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 18.2.1; 26.4.18; 26.11.3
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI BÁCH LỘC (VN)
Phòng số CP1.18.01, tầng 18, tháp 1 tòa nhà Capital Place, số 29 đường Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-41370**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 18.2.1; 26.4.18; 26.11.3
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI BÁCH LỘC (VN)
Phòng số CP1.18.01, tầng 18, tháp 1 tòa nhà Capital Place, số 29 đường Liễu Giai, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-41371**

(540)

KANO®

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN THU THỦY (VN)
Nhà số 6 ngõ 31A đường Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo mức nước (đồng hồ đo nước); thiết bị báo mức nước; thiết bị đo mức nước; bộ chỉ thị báo mức nước; đồng hồ nước.

Nhóm 35: Mua bán phân phối, xuất nhập khẩu xăng dầu, gas, đồng hồ đo mức nước (đồng hồ nước), thiết bị báo mức nước (đồng hồ đo lưu lượng), thiết bị đo mức nước, bộ chỉ báo mức nước van nước vòi nước.

---

(210) **4-2025-41372**

(540)

EcoTâm

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY QUANG MINH (VN)
Lô CN25-1, cụm công nghiệp Vạn Xuân, xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ướt làm bằng giấy; khăn lau đa năng bằng giấy; giấy; lõi giấy.

---

(210) **4-2025-41373**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(591) Đỏ, xám.
(731) NGUYỄN TRỌNG MẠO (VN)
Thôn Đức Long, xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; cà phê hoà tan; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2025-41374**

(540)

NTC LAW FIRM
Giải pháp pháp lý cho ngày mai

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt, xanh lá cây, cam, trắng.
(731) BÙI THỊ NGỌC DIỆP (VN)
12A-A, khu nhà ở thấp tầng tại ô đất A10, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tham gia tố tụng pháp lý.

---

(210) **4-2025-41375**

(540)

VANERSEA
HAIR CARE PRODUCTS

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HQT (VN)
Thôn Thanh Cù, xã Hiệp Cường, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; tinh dầu dưỡng phục hồi tóc hư tổn (mỹ phẩm); dầu gội; dầu xả; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2025-41376**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI HOÀNG HIỆP PHÁT (VN)
Tờ bản đồ số 10, ấp Sở Tại, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; tinh dầu dưỡng phục hồi tóc hư tổn (mỹ phẩm); dầu gội; dầu xả; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2025-41377**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.13.25; 17.2.2; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LỰC THÊU (VN)
Xóm Đê (nhà bà Nguyễn Thị Thêu), xã Khánh Hội, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 24: Màn chống muỗi rèm bằng vải.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu: chăn ga gối đệm, chiếu võng mành, vải màn vải rèm, thảm trải, giường xếp.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, thi công: bạt cuốn che nắng, màn, rèm.

---

(210) **4-2025-41378**

(540)

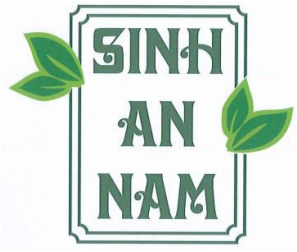

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CHẾ BIẾN TRÀ SINH AN NAM (VN)
Bản Hưng Phong, xã Bản Bo, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-41379**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đen, vàng.
(731) HTX AN NGÂN (VN)
Số nhà 22, đường Trần Đăng Ninh, tổ 28, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2025-41380**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 2.9.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.2; 6.19.9; 24.13.1; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) HTX DƯỢC LIỆU PUSILUNG MƯỜNG TÈ (VN)
Bản Mường Tè, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, giới thiệu các sản phẩm: dược liệu, dược phẩm, thuốc dùng cho người làm từ dược liệu, thảo dược, trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế), trà, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống trên cơ sở trà, gia vị, thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(210) **4-2025-41381**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 6.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP SẠCH NGỌC CƯỜNG (VN)
Bản Thống Nhất, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Miến; miến dong.

---

(210) **4-2025-41382**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.12; 7.1.24; 26.3.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HDPE LAI CHÂU LONG NHỰA (VN)
Thôn Tây Nguyên, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm nhựa HDPE: sàn bằng nhựa, tấm nhựa, ống nhựa, khớp nối bằng nhựa, co nhựa, tháp hấp thụ bằng nhựa, quạt nhựa, sàn nhựa, vách ngăn bằng nhựa, cửa bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-41383**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 26.4.3; 26.4.18
(591) Vàng, xanh, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN KHÁNH
(VN)
Bản Hợp 2, xã Dào San, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-41384**

(540)

FLAXON

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, cam, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM HÀ NỘI (VN)
Số 23 phố Vương Thừa Vũ, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y; bơm cho mục đích y tế; ống tiêm.

---

(210) **4-2025-41388**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 2.3.9; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương đậm, đen, trắng, cam nhạt.
(731) NGUYỄN TRUNG HIẾU (VN)
Tổ 24, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; nhà hàng ăn uống; cửa hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát.

---

(210) **4-2025-41389**

(540)

CompMist

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM SẢN PHẨM Y TẾ QUỐC KHOA (VN)
222 Sư Vạn Hạnh, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 10: Máy đo huyết áp; găng tay dùng để xoa bóp; máy xông khí hyđrô; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế; thiết bị thở dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41390**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.7.6; 26.3.3; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỬA NHÀ 24H (VN)
Số 20/76 Nguyễn Thiện Thuật, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng; giám sát điều hành công việc xây dựng công trình (dịch vụ xây dựng); phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2025-41391**

(540)

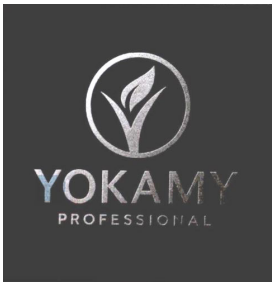

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LAVEDA (VN)
0.07 tầng 1 lầu trệt (thông tầng) khối B, tháp B2, lô F trung tâm hành chính huyện Bình Chánh, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-41392**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.20; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xám, đen, vàng, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO THƯỢNG MỸ (VN)
Căn BH10A-SP.10A-05 Vinhomes Ocean Park 1, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-41393**

(540)

Miora Preschool

-- Follow the child. Trust the process --

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.12
(591) Hồng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TANA EDUKIDS (VN)
295/C1 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục mầm non; dịch vụ đào tạo kỹ năng, kiến thức cho trẻ em; tổ chức hoạt động vui chơi mang tính giáo dục.

---

(210) **4-2025-41394**

(540)

ALLEVIARE

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ALLEVIARE LIFE SCIENCES LIMITED (CN)
Unit A 1/F Mau Lam Comm Bldg, 16-18 Mau Lam Street, Jordan Kowloon, HongKong
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ chế phẩm dược phẩm, thú y và vệ sinh, vật tư y tế, thảo dược, chất bổ sung dinh dưỡng, mỹ phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-41395**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.7
(731) HALO MICROELECTRONICS CO., LTD. (CN)
305-308, #A8, Qiandenghu Venture Town, No. 6, Guilan N Rd, Guicheng St, Nanhai, Foshan, Guangdong, 528200, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính; máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; bóng bán dẫn [điện tử].

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

---

(210) **4-2025-41396**

(540)

SAN MARINO

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-41398**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.3.3; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIA HIỀN (VN)
264 Linh Trung, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thạch nước, thạch rau câu, thạch dừa.

---

(210) **4-2025-41399**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LC FOOD (VN)
738/35 Lê Đức Anh, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-41426**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL (VN)
190 Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các mặt hàng gồm: vòng ngọc trai, nữ trang bằng đá quý phong thủy, đá quý phong thủy, vòng đeo tay (đồ trang sức), đồ trang sức bằng ngọc trai, tranh khắc, tranh hoa giấy, vật dụng đánh dấu trang sách (bookmarks) thủ công, bưu thiếp nghệ thuật bằng giấy hoặc bìa cứng, bao lì xì bằng giấy, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, túi cỏ bàng, túi mây tre, đồ gỗ mỹ thuật biểu tượng Huế thu nhỏ (khảm, khắc thủ công), tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo (rỗng bên trong), móc khóa, quà tặng làm từ lá bồ đề (tranh làm từ lá bồ đề), cà phê, bánh, kẹo, trà (chè), rượu, đồ thủ công mỹ nghệ bằng gốm, sành, sứ, đất nung, pha lê và thủy tinh, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh, cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh, lá bồ đề ép thủy tinh (tác phẩm nghệ thuật bằng thủy tinh), hộp đựng chè, bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn), áo dài truyền thống và thiết kế cải tiến, guốc mộc thủ công, trang phục thiết kế từ chất liệu vải địa phương, nón lá vẽ tay, khăn lụa quấn cổ, khăn thêu tay quấn cổ.

Nhóm 41: Dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán giải khát; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-41427**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11
(591) Vàng nhạt, vàng đồng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL (VN)
190 Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ); cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-41450**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 5.7.27; 11.1.19; 15.7.1; 25.7.25
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH SAO BẢO LỘC (VN)
Thửa đất 2234, tờ bản đồ 50, ô số 2, đường D7, tổ 13, ấp Bàu Bàng, xã Bàu Bàng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê hạt; cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2025-41461**

(540)

MJWALK

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) YIFENG ZHUANG (CN)
No.205, Daluxia, Jinshan Village, Sanban Town, Dehua County, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo dệt kim (trang phục dệt kim); quần áo (trang phục); giầy chơi bóng đá; áo nịt len thể thao; dép đi trong nhà (dép lê).

---

(210) **4-2025-41465**

(300) 2025-000979 17/02/2025 HN

(540)

HYATT SELECT

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HYATT INTERNATIONAL CORPORATION (US)
150 North Riverside Plaza, 14th Floor, Chicago, IL 60606, USA

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khách sạn lưu trú dài hạn; khách sạn nghỉ dưỡng; khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; chỗ ở tạm thời; dịch vụ sắp xếp chỗ ở tạm thời, cụ thể là căn hộ dịch vụ, căn hộ và nhà chung cư; dịch vụ đặt chỗ để cung cấp chỗ ở tạm thời cho khách du lịch và khách nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt phòng khách sạn và chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt phòng khách sạn và chỗ ở tạm thời cho khách du lịch và khách nghỉ dưỡng qua trang web; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực khách sạn và chỗ ở tạm thời cho khách du lịch và khách nghỉ dưỡng, bao gồm dịch vụ cung cấp qua trang web; dịch vụ cung cấp thông tin qua trang web trong lĩnh vực sắp xếp chỗ ở tạm thời, cụ thể là căn hộ dịch vụ, căn hộ và nhà chung cư; dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ ở du lịch.

---

(210) **4-2025-41466**

(300) 2025-001182 24/02/2025 HN

(540)

HYATT
SELECT

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.1; 26.4.9

(731) HYATT INTERNATIONAL CORPORATION (US)
150 North Riverside Plaza, 14th Floor, Chicago, IL 60606, USA

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khách sạn lưu trú dài hạn; khách sạn nghỉ dưỡng; khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; chỗ ở tạm thời; dịch vụ sắp xếp chỗ ở tạm thời, cụ thể là căn hộ dịch vụ, căn hộ và nhà chung cư; dịch vụ đặt chỗ để cung cấp chỗ ở tạm thời cho khách du lịch và khách nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt phòng khách sạn và chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt phòng khách sạn và chỗ ở tạm thời cho khách du lịch và khách nghỉ dưỡng qua trang web; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực khách sạn và chỗ ở tạm thời cho khách du lịch và khách nghỉ dưỡng, bao gồm dịch vụ cung cấp qua trang web; dịch vụ cung cấp thông tin qua trang web trong lĩnh vực sắp xếp chỗ ở tạm thời, cụ thể là căn hộ dịch vụ, căn hộ và nhà chung cư; dịch vụ cung cấp thông tin về chỗ ở du lịch.

---

(210) **4-2025-41488**

(540)

Thucdress

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LƯU TÔN HẢI (VN)
Thôn Yên Nội, phường Tiên Sơn, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kính đeo mắt, gọng mắt kính, hộp đựng kính, đồ trang sức, túi xách, ví, vali, balo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ).

---

(210) **4-2025-41513**

(540)

Kston

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) KSTON STORAGE TECHNOLOGY (DONGGUAN) LIMITED (CN)
Room 401, Building 1, 162 Luyuan Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, 276000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; giao diện [cho máy tính].

---

(210) **4-2025-41600**

(540)

JeeVi

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ CÔNG NGHIỆP FDI (VN)
Toà A1 - căn 05, Shophouse An Bình City, 232 đường Phạm Văn Đồng, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để rửa bát; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa dùng cho nhà bếp; chế phẩm tẩy trắng dùng cho gia đình; chất tẩy rửa để tẩy nấm mốc.

---

(210) **4-2025-41603**

(540)

ElixirLab

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NEXGEN GROUP (VN)
Số 61, ngõ 59 đường Mễ Trì, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-41604**

(540)

Cash Cows VietNam

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.4.4; 3.4.13; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25

(591) Nâu, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, hồng, xanh dương, tím, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CASH COWS VIỆT NAM (VN)
Số 55 Trần Khát Chân, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-41606**

(540)

BYEVE PRO

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.7; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.18

(591) Cam, đỏ, trắng, xanh, xám.

(731) CÔNG TY TNHH PET EVEREST (VN)
61A đường Lê Quang Đạo, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc xịt diệt côn trùng; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ve, bọ chét.

---

(210) **4-2025-41607**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 9.1.10; 9.3.10
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC HIẾU (VN)
Thôn Vực, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-41608**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.1; 3.11.24; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN HOÀNG LĨNH (VN)
102A1 Huỳnh Văn Bánh, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ cứu hộ động vật, cụ thể là di dời động vật tránh khỏi nguồn gây tổn hại và vận chuyển chúng đến nơi trú ẩn.

---

(210) **4-2025-41609**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.1; 4.5.15; 4.5.21; 5.5.20
(591) Xanh dương, xanh lá, tím, vàng, đen, hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-41610**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.23; 4.5.15; 4.5.21; 9.1.10
(591) Đen, trắng, hồng, tím.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-41611**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.1.1
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN MẮT QUỐC TẾ NHẬT BẢN (VN)
Số 32, phố Phó Đức Chính (số 30C ngõ Trúc Lạc), phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện chuyên về mắt.

---

(210) **4-2025-41612**

(540)

UNCLE
TEN'S

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FARMERS HOLDING GROUP (VN)
95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kem lạnh; cà phê; trà; nước sốt thịt; gia vị.

---

(210) **4-2025-41613**

(540)

SANGU

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.25
(591) Cam, đen.
(731) LUO, GENGHUA (CN)
Room 59-60, Punan Community, Punan Village, Pengjie Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe máy điện; xe đạp điện; xe ô tô; xe máy; xe đạp.

---

(210) **4-2025-41614**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐÔNG LÀO (VN)
Số 22 phố Hương Viên, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-41615**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20
(731) JINAN HAOYUAN AGRICULTURAL PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Room 417, Youth Building, No. 256, Jingwu Road, Shizhong District, Jinan, Shandong, China 250000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cây trồng; quả chanh tươi; cây mía đường; các loại quả mọng, tươi; nho tươi; trái cây có múi, tươi; quả tươi; rau tươi; quả dừa; hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2025-41616**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JOMARD INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
NO.14 Room 210, Lane 1175, Tongpu Road, Putuo District, Shanghai, China, 200333
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bộ thu phát sóng; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; bộ nối điện.

---

(210) **4-2025-41617**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.17; 26.4.18
(591) Xám, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FARMERS HOLDING GROUP (VN)
95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kem lạnh; cà phê; trà; nước sốt thịt; gia vị.

---

(210) **4-2025-41618**

(540)

ALRBI

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TAI, XI YAN (CN)
469/3 đường Chiến Lược, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi dùng cho máy móc.

---

(210) **4-2025-41619**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) MAMMOTH (SHANGHAI) AIR CONDITIONING LTD. (CN)
No. 851, Jinglian Road Minhang District Shanghai, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; bơm nhiệt; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-41620**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FARMERS HOLDING GROUP (VN)
95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trái cây được bảo quản, thịt, rau củ quả đã chế biến, trái cây, đã chế biến, sữa chua, lát trái cây sấy khô, tổ yến, tổ yến đã qua sơ chế, tổ yến đã tinh chế, bánh kẹo, kem lạnh, cà phê, chè (trà), nước sốt thịt, gia vị, nước ép trái cây, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước khoáng [đồ uống], nước ngọt, bia.

---

(210) **4-2025-41621**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.25
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FARMERS HOLDING GROUP (VN)
95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thịt; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; sữa chua; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; bia.

---

(210) **4-2025-41622**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.18; 26.15.5
(591) Trắng, nâu đậm, nâu nhạt, vàng, đen.
(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN FARMERS HOLDING GROUP (VN)
95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH REUNION FOODS (VN)
Tầng 5, 95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thịt; Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; sữa chua; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kem lạnh; cà phê; trà; nước sốt thịt; gia vị.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; bia.

---

(210) **4-2025-41623**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FARMERS HOLDING GROUP (VN)
95-97-99 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã tinh chế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: yến sào (tổ yến), tổ yến đã qua sơ chế, tổ yến đã tinh chế.

---

(210) **4-2025-41624**

(540)

ALKYK

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TAI, XI YAN (CN)
469/3 đường Chiến Lược, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Vòng bi dùng cho máy móc.

---

(210) **4-2025-41625**

(540)

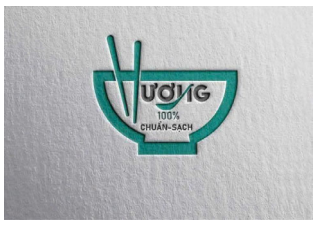

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.2; 11.1.6; 11.3.7
(591) Xanh, xám nhạt, xám.
(731) NGUYỄN THU HƯƠNG (VN)
Thôn Yên Vĩnh, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-41628**

(540)

PET VISTA

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHANDONG SINDER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 195, Shungeng Road, Zhucheng, Weifang City, 262200, Shandong Province, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; dược phẩm dành cho thú y; chất bổ sung protein cho động vật; chất bổ sung thực phẩm cho vật nuôi có bản chất là hỗn hợp đồ uống dạng bột; thức ăn gia súc có chứa thuốc; thức ăn bổ sung cho mục đích thú y; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; phụ gia thực phẩm chứa thuốc cho mục đích thú y; thực phẩm bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-41629**

(540)

PET VISTA

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANDONG SINDER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 195, Shungeng Road, Zhucheng, Weifang City, 262200, Shandong Province, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Men cho thức ăn động vật; bột cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; rễ cây dùng làm thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn giàu protein cho động vật; thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-41630**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.

(731) PHẠM THỊ MINH TRANG (VN)
Thôn Lương Yến, xã Quảng Ninh, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); trầm hương [hương, nhang]; bột trầm hương; hương thơm để thắp; nụ xông nhà (chế phẩm làm thơm không khí); tinh dầu.

---

(210) **4-2025-41631**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 15.9.18; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, xanh, cam.

(731) HEFEI ZHIXIN SEMICONDUCTOR CO., LTD. (CN)
Room 501/502/503/505, Building A2, Phase I, Zhong'an Chuanggu Science and Technology Park, No. 900 Wangjiang West Road, High tech Zone, Hefei City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chip [mạch tích hợp]; chip điện tử dùng để sản xuất mạch tích hợp; mạch vi xử lý; mạch tích hợp; cảm biến biochip; bộ chip đồ họa; mạch tích hợp điện tử; bộ chip của máy tính; bảng mạch điện tử; thẻ vi mạch.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế chip [mạch tích hợp]; tư vấn bảo mật dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế hệ thống máy tính; phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-41632**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.1; 1.15.11; 2.9.1; 2.9.10; 10.5.1; 25.1.9; 25.7.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, tím, vàng, cam, đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-41633**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.20; 24.7.5; 26.1.4; 26.1.6; 26.4.18; 26.5.4
(591) Tím đậm, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng giặt; nước giặt dùng để làm sạch đồ lót; chất làm mềm vải (dùng để giặt); chất làm sạch vải

---

(210) **4-2025-41634**

(540)

VO Bike

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing Haidian District Beijing, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; đồng hồ đo thời gian đỗ xe; mũ bảo hiểm; pin điện, dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-41635**

(540)

VO Bike

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing Haidian District Beijing, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe cơ giới hai bánh; rơ moóc để vận chuyển xe đạp; yên xe đạp; tay lái xe đạp; khung xe đạp; giỏ xe đạp; lốp xe đạp; bơm dùng cho lốp xe đạp.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 37: Sửa chữa xe đạp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị đỗ xe đạp; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ rửa xe; chống gỉ cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 39: Dịch vụ chia sẻ xe đạp; cho thuê xe đạp; cho thuê xe đạp điện; dịch vụ chia sẻ ô tô; vận tải; dịch vụ định vị GPS cho mục đích vận chuyển; định vị và theo dõi người cho mục đích vận chuyển; dịch vụ lai kéo xe hỏng.

---

(210) **4-2025-41636**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) IHH HEALTHCARE BERHAD (MY)
Level 11 Block A, Pantai Hospital Kuala Lumpur, 8 Jalan Bukit Pantai, 59100 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh, quản trị kinh doanh, chức năng văn phòng, tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp và có tổ chức, tất cả được cung cấp trong lĩnh vực dịch vụ y tế, thiết bị y tế, sức khỏe và chăm sóc sức khỏe, các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan; nghiên cứu kinh doanh, thẩm định kinh doanh, nghiên cứu thị trường, hỗ trợ kinh doanh, tất cả các dịch vụ này được cung cấp bởi hoặc cho các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan; dịch vụ quảng cáo, khuyến mại và công khai, dịch vụ marketing, dịch vụ quan hệ công chúng, tất cả các dịch vụ này được cung cấp bởi hoặc cho các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan; sắp xếp và tiến hành các hội chợ thương mại hoặc triển lãm chuyên nghiệp cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; biên soạn các thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế, sức khỏe, chẩn đoán y học, bệnh tật hoặc ốm đau vào cơ sở dữ liệu máy tính; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tập hợp nhiều loại hàng hóa vì lợi ích của người khác liên quan đến các sản phẩm sức khỏe và chăm sóc sức khỏe, dược phẩm, sản phẩm ăn kiêng, chất bổ sung ăn kiêng và thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thiết bị y tế và các sản phẩm chẩn đoán bệnh; dịch vụ bán buôn bán lẻ và phân phối các sản phẩm sức khỏe và chăm sóc sức khỏe, dược phẩm, sản phẩm ăn kiêng, chất bổ sung ăn kiêng và thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thiết bị y tế và các sản phẩm chẩn đoán bệnh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; đầu tư quỹ; quỹ tương hỗ và đầu tư vốn; đầu tư bất động sản; quản lý tài sản; đầu tư và góp tài chính trong lĩnh vực dịch vụ y tế, thiết bị y tế, sức khỏe và chăm sóc sức khỏe, các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan; quyên góp quỹ liên quan đến các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan; quyên góp từ thiện; tư vấn tài chính cho doanh nghiệp, cụ thể là phân tích và tư vấn cho các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan về các vấn đề tài chính và tổ chức tài chính; bảo đảm tài chính, được cung cấp bởi hoặc cho các bệnh viện và cơ sở y tế khác có liên quan.

---

(210) **4-2025-41637**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHEON BLOOM (VN)
B2 khu dân cư Kim Sơn, đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa bao gồm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, hàng tiêu dùng; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu việc làm.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Đào tạo; cung cấp khóa học.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ.

Nhóm 45: Tư vấn các vấn đề xã hội; tư vấn kỹ năng cuộc sống; tư vấn tình cảm, hôn nhân, tâm linh.

---

(210) **4-2025-41638**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HÀ PHƯƠNG DUY (VN)
Tổ 3 Văn Nội, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH THUẬT SÁNG CHẾ PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-41639**

(540)

DENTISTE
VIETNAM

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CB GROUP VIETNAM (VN)
Tầng 21 tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức bán hàng mỹ phẩm; dịch vụ mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41640**

(540)

DENTISTE'
VIETNAM

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CB GROUP VIETNAM (VN)
Tầng 21 tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức bán hàng mỹ phẩm; dịch vụ mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41641**

(540)

ASIA APPLE TRAVEL

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUẢ TÁO (VN)
Tầng 16-tòa nhà Ladeco, 260 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch; cho thuê xe; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-41642**

(540)

HALIM

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUMOTOR (VN)
Lô CN5- khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-41643**

(540)

face wash fox

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(591) Cam, be, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FB NETWORK (VN)
Lầu 2, số 2 Song Hành, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; phấn trang điểm; kem dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức bán hàng mỹ phẩm; dịch vụ mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41644**

(540)

ZEN GROUP
Đạo Do Tâm Ngộ

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh lá cây, vàng cam, xanh lam, đỏ, tím, vàng, xanh lam nhạt, trắng.
(731) CHU VĂN VỊNH (VN)
TDP Minh Tân 06, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện, đào tạo yoga.

---

(210) **4-2025-41654**

(540)

1689 BECKENT SILVER

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT BECKENT-BAUER VIỆT NAM (VN)
TM-0106, tầng 1, tòa nhà HPC Landmark 105, đường Nguyễn Thanh Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết đóng chai; nước tăng lực.

---

(210) **4-2025-41655**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT BECKENT-BAUER VIỆT NAM (VN)
TM-0106, tầng 1, tòa nhà HPC Landmark 105, đường Nguyễn Thanh Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết đóng chai; nước tăng lực.

---

(210) **4-2025-41656**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT BECKENT-BAUER VIỆT NAM (VN)
TM-0106, tầng 1, tòa nhà HPC Landmark 105, đường Nguyễn Thanh Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước uống tinh khiết đóng chai; nước tăng lực.

---

(210) **4-2025-41658**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.2.7; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRỤC CHÀ LÚA TÂN LÚA VÀNG (VN)
C22- C24 đường số 6, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Trục chà lúa (bộ phận của máy).

---

(210) **4-2025-41659**

(540)

(220) 15/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV CHẾ BIẾN THỰC PHẨM TRUNG NAM (VN)
545 đường liên ấp 6-2, ấp 16, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; tôm sấy khô; khô mực; khô bò; khô cá; chà bông gà.

Nhóm 35: Mua bán: khô gà, khô heo, khô trâu, khô bò, khô cá, chà bông gà, nước ép trái cây, nước sốt (gia vị), gia vị, thực phẩm đông lạnh như thịt gà đông lạnh, thịt trâu bò đông lạnh, cá.

---

(210) **4-2025-41661**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.7.5; 8.3.1; 9.7.19
(591) Đen, trắng, vàng nhạt, vàng đậm, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, nâu nhạt, màu hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa bắp non.

---

(210) **4-2025-41662**

(540)

Азифуд

Azifud

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ASIFOOD (VN)
238/2C Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; trái cây sấy dẻo; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Tương ớt; nước tương; xì dầu; nước chấm (đồ gia vị); nước xốt các loại; gia vị; trà; cà phê; syrup; bột kem béo (bột kem béo thực vật hoặc bột kem không sữa) và các sản phẩm trên cơ sở bột kem béo; bột pudding.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: tương ớt, nước tương, xì dầu, nước chấm (đồ gia vị), nước xốt các loại, gia vị, trà, cà phê, syrup, bột kem béo (bột kem béo thực vật hoặc bột kem không sữa) và các sản phẩm trên cơ sở bột kem béo, bột pudding, mứt, trái cây sấy dẻo, trái cây được bảo quản, trái cây sấy khô, trái cây, đã chế biến, trái cây, đóng hộp, lát trái cây sấy khô, nước khoáng, đồ uống làm từ trái cây, nước giải khát, đồ uống không cồn có hương vị bia, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, nước khoáng và nước ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống trái cây và nước ép trái cây, xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn, đồ uống làm từ nước trái cây (mocktail); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

---

(210) **4-2025-41663**

(540)

PJS

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4
(591) Tím, xanh da trời, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÙNG ANH LS (VN)
Số 272 Nguyễn Phi Khanh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị chẩn đoán lỗi xe; thiết bị sạc ắc quy cho xe có động cơ; thiết bị sạc pin/ ắc quy dùng cho thiết bị có thể sạc lại; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng chẩn đoán lỗi xe dùng cho điện thoại di động có thể tải về.

---

(210) **4-2025-41664**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH VINA PULSE MEDIA (VN)
Số 126, khu phố 2, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu và hồ sơ lưu trữ máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ cho thuê tài chính; dịch vụ cho vay tài chính; phân tích thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ chuyển tiền trên phạm vi toàn quốc và quốc tế; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thanh toán bằng hình thức điện tử.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính [trừ chuyển đổi vật lý]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn lập trình máy tính; tư vấn an ninh mạng internet.

---

(210) **4-2025-41665**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH ASIFOOD (VN)
238/2C Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; trái cây sấy dẻo; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Tương ớt; nước tương; xì dầu; nước chấm (đồ gia vị); nước xốt các loại; gia vị; trà; cà phê; syrup; bột kem béo (bột kem béo thực vật hoặc bột kem không sữa) và các sản phẩm trên cơ sở bột kem béo; bột pudding.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: tương ớt, nước tương, xì dầu, nước chấm (đồ gia vị), nước xốt các loại, gia vị, trà, cà phê, syrup, bột kem béo (bột kem béo thực vật hoặc bột kem không sữa) và các sản phẩm trên cơ sở bột kem béo, bột pudding, mứt, trái cây sấy dẻo, trái cây được bảo quản, trái cây sấy khô, trái cây, đã chế biến, trái cây, đóng hộp, lát trái cây sấy khô, nước khoáng, đồ uống làm từ trái cây, nước giải khát, đồ uống không cồn có hương vị bia, đồ uống hỗn hợp, không có cồn, nước khoáng và nước ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống trái cây và nước ép trái cây, xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn, đồ uống làm từ nước trái cây (mocktail); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

---

(210) **4-2025-41666**

(540)

ENTINPROVINA 5EC

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)
D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-41667**

(540)

PRIDVINA 30.5SC

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)
D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-41668**

(540)

MEXAMPRO 26.3SC

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)
D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-41669**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.7.25

(591) Xanh dương, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM ĐỈNH HUY (VN)
Số B907, Oasis 3, KDC Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồng hồ treo tường, linh kiện đồng hồ treo tường, phụ kiện đồng hồ treo tường; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-41670**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.11; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH MTV TINKWRAPS (VN)
VA1509 T&T Victoria, số 1 Quang Trung, thành phố Vinh, phường Quang Trung, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-41672**

(540)

LAUNCH® X-431

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) ĐẶNG VĂN THẮNG (VN)
Số 33 ngõ 4 thôn Pàn Pè, thành phố Lạng Sơn, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị chẩn đoán lỗi xe; thiết bị sạc ắc quy cho xe có động cơ; thiết bị sạc pin/ ắc quy dùng cho thiết bị có thể sạc lại; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng chẩn đoán lỗi xe dùng cho điện thoại di động có thể tải về.

---

(210) **4-2025-41673**

(540)

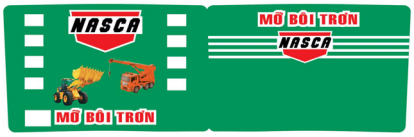

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.1.9; 18.1.15; 18.1.16; 24.1.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41674**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.11; 24.1.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41675**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.11.12
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41676**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 18.1.9; 18.1.23; 24.7.3; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41677**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.17; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41679**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.1.19; 18.1.16; 24.1.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng, cam, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41680**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.1.19; 15.7.11; 18.1.15; 18.1.16; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xám, đỏ, trắng, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41681**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.1.19; 18.1.15; 18.1.16; 24.1.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xám, đỏ, trắng, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHẤN VŨ (VN)
Số 49 đường 50, khu dân cư Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-41682**

(540)

VÀNG BẢO HOÀNG KIM

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG TRANG SỨC ĐÁ QUÝ BẢO ANH (VN)
Số 4 phố Trần Nhân Tông, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TUỆ THÀNH (CÔNG TY LUẬT TNHH TUỆ THÀNH)

(511) Nhóm 14: Thỏi kim loại quý; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây chuyền [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; kim cương; dây bằng kim loại quý [đồ kim hoàn]; đồ kim hoàn; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; sợi dây bằng vàng [đồ kim hoàn]; đá bán quý; đá quý; nhẫn [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-41683**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.3.1; 2.3.4; 17.3.2; 23.1.1
(591) Xanh lam, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HỒNG BÁCH VÀ CỘNG SỰ (VN)
Tầng 4, tòa nhà số 85 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; nghiên cứu thị trường; tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính và ngân hàng; tư vấn bất động sản; tư vấn đầu tư; tư vấn bảo hiểm; quản lý bất động sản; quản lý tài chính.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ đào tạo và giảng dạy; sắp xếp, tổ chức buổi hội thảo; sắp xếp, tổ chức buổi hội nghị chuyên đề; sắp xếp, tổ chức sự kiện giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử; xuất bản ấn phẩm bao gồm sách, tài liệu và tạp chí.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; tranh tụng tại tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử (pháp lý); tư vấn và đại diện sở hữu trí tuệ; dịch vụ hòa giải; nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2025-41684**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 4.3.9; 4.3.19
(591) Trắng, da cam.
(731) TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE (VN)
Số 1 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thẻ nhớ; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi video; ứng dụng máy tính cho lái xe tự động, phần mềm thanh toán điện tử.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi trực tuyến, thông tin giải trí; cung cấp các trò chơi máy tính nhiều người chơi tương tác qua internet và các mạng truyền thông điện tử.

---

(210) **4-2025-41685**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 4.3.9; 4.3.19
(591) Trắng, da cam, xanh nước biển.
(731) TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE (VN)
Số 1 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; thẻ nhớ; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi video; ứng dụng máy tính cho lái xe tự động, phần mềm thanh toán điện tử.

Nhóm 41: Cung cấp trò chơi trực tuyến, thông tin giải trí; cung cấp các trò chơi máy tính nhiều người chơi tương tác qua internet và các mạng truyền thông điện tử.

---

(210) **4-2025-41687**

(540)

Viet Care

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LA.MA.SON (VN)
Số 207 phố Tô Hiệu, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Khăn giấy khô; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-41689**

(540)

VEROUS

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TUYÊN (VN)
Thôn Tây An, xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-41690**

(540)

S-CARE
Therapy & Health

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.11.12
(591) Đen, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) LÊ VĂN THƯỜNG (VN)
Phố Bà Triệu, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cung cấp thông tin về y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-41691**

(540)

Bác sĩ Thường

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ VĂN THƯỜNG (VN)
Phố Bà Triệu, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, truyền thông, tiếp thị khóa đào tạo về chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo chăm sóc sức khỏe con người; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo dạy nghề chăm sóc sức khỏe; dịch vụ đào tạo về chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.

---

(210) **4-2025-41692**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANH ĐÀO FOOD (VN)
Số 20/237 Tô Hiến Thành, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Thịt gia cầm sấy khô; thịt động vật sấy khô; các loại hạt qua chế biến; thực phẩm sấy khô; sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán): đồ ăn vặt, thực phẩm sấy khô, trái cây đã chế biến, rau củ quả đã chế biến, hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng tạp hóa liên quan đến thực phẩm và đồ uống cụ thể là: bánh kẹo, gạo, đồ uống, gia vị, thực phẩm đã chế biến sẵn.

---

(210) **4-2025-41693**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Vàng, nâu, đen, đỏ, trắng.
(731) ĐÀO XUÂN THÀNH (VN)
Tổ 39B, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-41694**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 3.1.14; 3.1.24; 26.3.1
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN JUVA (VN)
221E/5 Trần Huy Liệu, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin dự phòng.

Nhóm 37: Cho thuê thiết bị sạc pin dự phòng.

---

(210) **4-2025-41695**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH PHONG (VN)
11/46/19 đường TX 24, tổ 23, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 16: Giấy.

---

(210) **4-2025-41696**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH PHONG (VN)
11/46/19 đường TX 24, tổ 23, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng cho công nghiệp cụ thể là: chất hút ẩm (chống ẩm) dùng cho côngtenơ và trong thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hạt hút ẩm, bột hút ẩm, đất sét hút ẩm, túi than hoạt tính (dùng để hút mùi), mỹ phẩm, dầu chống rỉ sét, túi hút khí oxy, túi hút khí ethylene, chất khử trùng chlorine (Calcium hypochlorite Ca(C1O)2), bàn, ghế, tủ, máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu sáng, máy hủy giấy, máy fax.

---

(210) **4-2025-41697**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH PHONG (VN)
11/46/19 đường TX 24, tổ 23, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI
(CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng cho công nghiệp cụ thể là: chất hút ẩm (chống ẩm) dùng cho côngtenơ và trong thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hạt hút ẩm, bột hút ẩm, đất sét hút ẩm, túi than hoạt tính (dùng để hút mùi), mỹ phẩm, dầu chống rỉ sét, túi hút khí oxy, túi hút khí ethylene, chất khử trùng chlorine (Calcium hypochlorite Ca(C1O)2), bàn, ghế, tủ, máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu sáng, máy hủy giấy, máy fax.

---

(210) **4-2025-41698**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MRKIM VIETNAM (VN)
24 đường số 5, khu phố 12, thành phố Thủ Đức, phường Linh Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-41699**
(641) 4-2023-50512
(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.4; 26.2.7; 26.4.2; 26.4.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MANY TOUCHES (VN)
Tòa nhà Thien Phuoc 1, 244 Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ thông minh có thể nhận dạng bằng tần số của sóng vô tuyến (rfid) và kết nối trường gần (nfc); phần mềm hệ điều hành để nhận diện thẻ giao tiếp trường gần (thẻ NFC); khóa điện thông minh và phần mềm ứng dụng liên quan đến khóa điện thông minh.

---

(210) **4-2025-41700**
(641) 4-2023-50513
(540)

marry

(220) 07/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.4; 26.2.7; 26.4.2; 26.4.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MANY TOUCHES (VN)
Tòa nhà Thien Phuoc 1, 244 Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thẻ thông minh có thể nhận dạng bằng tần số của sóng vô tuyến (rfid) và kết nối trường gần (nfc); phần mềm hệ điều hành để nhận diện thẻ giao tiếp trường gần (thẻ NFC); khóa điện thông minh và phần mềm ứng dụng liên quan đến khóa điện thông minh.

---

(210) **4-2025-41702**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) GUANGZHOU SANQI HAIRDRESSING SUPPLIES CO., LTD. (CN)
Zhenxing Industrial Zone, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chất trung hoà giúp uốn sóng tóc bền nếp; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41703**

(540)

Pfunds Molkerei

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JU PENG (CN)
No. 2601, Unit 2, Building 4, Hengda Cheng, Heyue Avenue, Haigang District, Qinhuangdao, Hebei, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bột nhồi; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; kem lạnh; bánh pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-41704**

(540)

AA69吕进峰

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JINFENG LYU (CN)
3102-1 Meijiajujun, Wushu Street, Jiangxia Avenue, Jiangxia District, Wuhan City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trị liệu; dịch vụ y tế từ xa; sàng lọc thuốc cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-41713**

(540)

ZINZIN ECO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG BẮC TRUNG NAM (VN)
Thôn Kim Trang Tây, xã Bắc Thanh Miện, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy trắng và các chất để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh; chế phẩm tẩy trắng (chất làm phai màu) dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-41714**

(540)

U BABIE

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.1.20; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.7
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) VIỄN THỊ NGỌC (VN)
Xóm 5 Đồng Hướng, xã Quang Thiện, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: quần áo trẻ em, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-41715**

(540)

Mike Đen

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30; 21.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, đỏ nâu, trắng, nâu sẫm, vàng, xanh lam nhạt, xanh lơ.
(731) VĂN PHƯỚC LONG (VN)
Số 117 Trần Não, KP3, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-41717**

(540)

NGOC BAO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.1
(591) Xám, xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y SINH NGỌC BẢO (VN)
Số 73 ngõ 117 phố Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán các sản phẩm như: mảnh ghép, mảnh vá hộp sọ, đốt xương nhân tạo sinh học, màng nhân tạo sinh học, tấm độn nhân tạo sinh học, khớp liên đốt tay nhân tạo, chỏm xương quay nhân tạo, miếng ghép tạo hình hàm bằng vật liệu peek, miếng ghép tạo hình hàm bằng vật liệu titan, xương nhân tạo bằng vật liệu peek dùng trong phẫu thuật/cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41721**

(540)

ZETA

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỖ SON (VN)
Số nhà 396 đường Lê Thanh Nghị, tổ 8, khu Tân Lập 1, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 01: Hạt hút ẩm; axit; axit benzoic; chế phẩm chẩn đoán dùng trong phòng thí nghiệm nghiên cứu; than hoạt tính.

---

(210) **4-2025-41723**

(540)

Ketoan24h
Dịch Vụ Uy Tín Tạo Thành Công

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KẾ TOÁN 24H (VN)
Số 7 ngõ 178/1 phố Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán.

---

(210) **4-2025-41724**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 21.1.17; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LINH SAM (VN)
511/71 Huỳnh Văn Bánh, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm trang điểm, nước hoa, tinh dầu, son môi.

---

(210) **4-2025-41725**

(540)

CHĂM HOA

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ MINH THỐNG (VN)
Căn hộ C5-3 khu nhà ở hỗn hợp chung cư kết hợp VP và siêu thị lô đất 2,5HH Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; son môi; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sản xuất các trương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-41726**

(540)

CHAMHOA

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ MINH THỐNG (VN)
Căn hộ C5-3 khu nhà ở hỗn hợp chung cư kết hợp VP và siêu thị lô đất 2,5HH Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sản xuất các trương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-41727**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG NAM Á (VN)
Lô 13-14, LKU DA Đại Gia Phú, KĐT TM Bắc Sông Hà Thanh (khu C), phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; bàn; ghế.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-41728**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.13
(591) Xanh lam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM METOOL (VN)
Số 18/5C ấp Tam Đông 3, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo; chất dính dùng trong công nghiệp; chất kết dính để sửa chữa đồ vật bị gẫy vỡ.

Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt; máy gia công gỗ; máy gia công kính; máy cưa; máy chạm trổ.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-41729**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(731) MAI VĂN TOÁN (VN)
Thôn Nghè, xã Trần Phú, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ba lô; túi xách; cặp da; túi du lịch; vali.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo; áo khoác ngoài; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-41730**

(540)

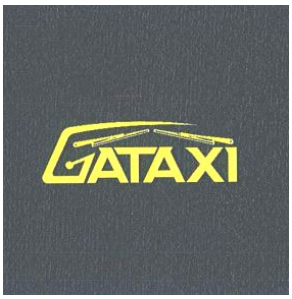

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.21; 18.1.23
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIVAMON GROUPS (VN)
Số 24 đường Market STR, khu D, khu đô thị The Manor Central Park, đường Nguyễn Xiển, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ.

---

(210) **4-2025-41731**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 16.3.13
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HQ OPTIC (VN)
1263 đường Phú Riềng Đỏ, kp. Phú Xuân, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing.

---

(210) **4-2025-41732**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HQ OPTIC (VN)
1263 đường Phú Riềng Đỏ, kp. Phú Xuân, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Kính mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing.

---

(210) **4-2025-41734**

(540)

NHA KHOA SÀI GÒN HOA MỸ

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NHA KHOA HOÀN MỸ SÀI GÒN (VN)
3/10 đường Liên Khu 10-11, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-41735**

(540)

W-HOMES

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC TÒA NHÀ VNPT (VN)
Tòa nhà VNPT, số 57 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

---

(210) **4-2025-41736**

(540)

HUBIRD GOLD NEST

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.20; 3.7.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HOÀNG KHANG FOOD (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa chua; yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào cụ thể là súp yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 32: Nước giải khát từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước yến đóng lon (đồ uống không cồn); đồ uống giải khát không cồn.

---

(210) **4-2025-41737**

(540)

HKF
NUTRITION BEST FOOD

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 7.3.11; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HOÀNG KHANG FOOD (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa chua; yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào cụ thể là súp yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; số cô la; bánh quy; mỳ sợi.

Nhóm 32: Nước giải khát từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước yến đóng lon (đồ uống không cồn); đồ uống giải khát không cồn.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng; bán buôn bán lẻ tổ yến, yến sào và các sản phẩm chế biến từ yến sào; bán buôn sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến

từ ngũ cốc, bột, tinh bột; dịch vụ bán lẻ cửa hàng chuyên dụng các sản phẩm nói trên.
Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi; dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ vận tải.

---

(210) **4-2025-41738**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.1.12; 5.1.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN LỘC PHÁT HOÀI NHƠN (VN)
110 Trường Chinh, khu phố Vĩnh Phụng 2, phường Hoài Xuân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; yến chưng đường phèn; yến chưng nước cốt hạt sen; thạch rau câu có thành phần yến (cho thực phẩm).

---

(210) **4-2025-41739**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(591) Nâu, nâu đậm, trắng.
(731) TRẦN NGỌC ANH (VN)
14 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-41740**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 7.1.11; 9.7.1; 19.9.1; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ THANH NGA (VN)
Tổ 4, khu Đoàn Kết, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Tương.

---

(210) **4-2025-41741**

(540)

(511) Nhóm 30: Bánh sắn.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, xanh dương nhạt, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ VIỆT HÀ (VN)
Khu 8, xã Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

---

(210) **4-2025-41742**

(540)

(511) Nhóm 29: Chả cá tầm; xúc xích cá tầm.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 6.1.2; 26.2.7
(591) Vàng, cam, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ THỦY SẢN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÔ TRANH (VN)
Khu 10 (Vô Tranh cũ), xã Văn Lang, tỉnh Phú Thọ

---

(210) **4-2025-41743**

(540)

(511) Nhóm 29: Gà đã qua sơ chế.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.3; 3.7.24; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ CHĂN NUÔI GÀ THẢ ĐỒI TIÊN SƠN (VN)
Khu Tiên Sơn, xã Tiên Lương, tỉnh Phú Thọ

---

(210) **4-2025-41744**

(540)

(511) Nhóm 29: Trứng gà.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN KIM HÙNG (VN)
Khu Thạch Đề, xã Hùng Việt, tỉnh Phú Thọ

---

(210) **4-2025-41745**

(540)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TRUNG THU TẠ QUYẾT (VN)
SN 75 đường Lê Đồng KDC Nguyễn Du, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

---

(210) **4-2025-41746**

(540)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGHĨA QUÂN (VN)
SN 75, phố Nguyễn Khuyến, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

---

(210) **4-2025-41747**

(540)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm quần áo, phụ kiện thời trang (phụ kiện thời trang bao gồm: khăn choàng, đồ đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng, bao tay).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: các sản phẩm quần áo, phụ kiện thời trang (phụ kiện thời trang bao gồm: khăn choàng, đồ đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng, bao tay).

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN NHẬT TÂN (VN)
Số 46 đường số 11, khu dân cư Cityland, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-41748**

(540)

(511) Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: rượu các loại.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ VĂN VÂN (VN)
Thôn Khuổi Tát, xã Ba Sơn, tỉnh Lạng Sơn

---

(210) **4-2025-41751**

(540)

Guniso

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 24.15.1; 24.17.15; 26.4.4
(731) CÙ VÂN NHUNG (VN)
Số 53 tổ 6 Trung Hòa, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất đi chân; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-41752**

(540)

DANDWIN

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) QUÀNG TRUNG DŨNG (VN)
TDP số 9, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(210) **4-2025-41753**

(540)

TRƯỜNG GIANG

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI TRƯỜNG GIANG (VN)
Đội 3, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy khoan; máy cắt; máy mài; máy rửa xe.

---

(210) **4-2025-41754**

(540)

THỦY MẬN

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI TRƯỜNG GIANG (VN)
Đội 3, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy khoan; máy cắt; máy mài; máy rửa xe.

---

(210) **4-2025-41756**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím, hồng, cam, đỏ, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XNK K&K VIỆT NAM (VN)
Xóm 3 thôn Nhật Lệ, xã Tiên Tiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-41757**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Đỏ, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT T&T GREEN (VN)
KĐT Mít Sắt, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-41758**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.17
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ECOZYMS (VN)
Tổ 20, khu chợ mới, ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-41759**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10
(591) Xanh biển, xanh biển đậm, trắng.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch răng (không dùng cho mục đích y tế); nước xịt miệng làm thơm (không dùng cho mục đích y tế); miếng làm trắng răng (mỹ phẩm).

Nhóm 21: Bàn chải điện; máy tăm nước chạy bằng điện, máy tăm nước chạy bằng pin; bàn chải đánh răng; dụng cụ vệ sinh lưỡi (cạo sạch lưỡi); máng vệ sinh răng miệng (dụng cụ làm sạch vệ sinh răng miệng).

---

(210) **4-2025-41760**

(540)

HỒNG THÁI PHẬT

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Số 180 đại lộ 2, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành; trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-41761**

(540)

Clean care®
Nâng giá trị cuộc sống

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TM GROW (VN)
Trung tâm DV KCN Amata, đường Amata, KCN Amata, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; nước rửa tay; nước rửa chén; nước giặt xả; dung dịch cọ rửa; nước lau sàn cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-41762**

(540)

Mầm
by Biti's

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 3.7.17; 3.13.1; 3.13.2; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10; 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH BÌNH TIÊN BIÊN HÒA (VN)
Lô 101/2 khu công nghiệp Amata, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-41763**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH BÌNH TIÊN BIÊN HÒA (VN)
Lô 101/2 khu công nghiệp Amata, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-41764**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu dùng để viết; bút đánh dấu (đồ dùng văn phòng).

---

(210) **4-2025-41765**

(540)

Hiline

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu dùng để viết; bút đánh dấu (đồ dùng văn phòng).

---

(210) **4-2025-41766**

(540)

TRIPWELL

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41767**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) TRẦN VĂN DÂN (VN)
Số 224/27/80/13 đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành; trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-41782**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.7
(731) BÙI THỊ THANH HƯƠNG (VN)
Bt01 Bohemia 25 Nguyễn Huy Tưởng, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-41783**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BẢO HÂN (VN)
Thôn Phước Dương, xã Quế Sơn Trung, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-41784**

(540)

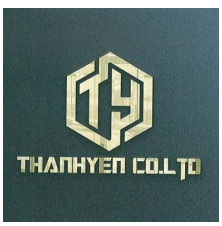

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN MỘC THANH YẾN (VN)
Số 8 đường Cao Vòng, thôn Giếng, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): phụ kiện nội thất (khóa, bản lề, ray trượt bản lề, tay nắm cửa, khóa cửa), đồ ngũ kim, sơn, xăng pu, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm chống gỉ, giấy nhám, keo dán dùng trong công nghiệp, dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), ốc vít.

---

(210) **4-2025-41785**

(540)

Godiva DPI

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THUẬN THIÊN HOLDINGS (VN)
Số 52, ngõ 92, đường Phạm Hải, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn dẻo nhiệt; sơn giao thông.

---

(210) **4-2025-41787**

(540)

ONE

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng.
(731) DƯƠNG QUỐC HIẾU (VN)
Thôn Đạo Khê, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Xe máy điện; linh kiện và phụ tùng xe máy điện; động cơ xe máy điện; xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy; xe đạp điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: xe máy điện, linh kiện và phụ tùng xe máy điện, động cơ xe máy điện, xe máy, linh kiện và phụ tùng xe máy, động cơ xe máy, xe đạp điện, linh kiện và phụ tùng xe đạp điện, phương tiện giao thông đường bộ, linh kiện và phụ tùng của phương tiện giao thông đường bộ, phương tiện giao thông trên không, linh kiện và phụ tùng của phương tiện giao thông trên không, phương tiện giao thông dưới nước, linh kiện và phụ tùng của phương tiện giao thông dưới nước, động cơ xe cộ, mũ bảo hiểm, áo da bọc trong hộp sạc, túi bình xăng.

---

(210) **4-2025-41788**

(540)

KINGHG
SOUND

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Khu Xóm Đát, xã Tiên Lương, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối các sản phẩm điện tử như: micro, bộ khuếch đại âm thanh, bo mạch điện tử, tụ điện, vi mạch [mạch tích hợp], điện trở.

---

(210) **4-2025-41789**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.2
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CHUNG TAY (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt dẻ rang sẵn; hạt hướng dương đã chế biến; hạt điều rang muối; hạt mắc ca sấy; hạt điều đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-41790**

(540)

5 CON MÈO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc từ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-41791**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.25
(591) Nâu, da.
(731) NGUYỄN HOÀNG ANH TUẤN (VN)
2515 tòa Park 7 Vinhomes Time City, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo.

---

(210) **4-2025-41792**

(540)

Myspiro

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41793**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Pravata

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41794**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

KENSTAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-41795**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DOKA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-41796**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OCEANIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-41797**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Emerald Symphony

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN DOJI LAND (VN)
Tầng 9, tòa nhà DOJI TOWER - Số 5 Lê Duẩn, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

---

(210) **4-2025-41798**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Emerald Symphony

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN DOJI LAND (VN)
Tầng 9, toà nhà DOJI TOWER - số 5 Lê Duẩn, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư bất động sản thương mại; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại.

---

(210) **4-2025-41799**

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Emerald Symphony

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN DOJI LAND (VN)
Tầng 9, toà nhà DOJI TOWER - số 5 Lê Duẩn, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ quản lý giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

---

(210) **4-2025-41800**

(540)

Emerald Symphony

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN DOJI LAND (VN)
Tầng 9, toà nhà DOJI TOWER - số 5 Lê Duẩn, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-41801**

(540)

X-GO4T

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17, chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Giầy thể thao; quần áo thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2025-41802**

(540)

X-GO4T

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17, chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: vợt cho môn thể thao pickleball; bóng cho môn thể thao pickleball; khung lưới cho môn thể thao pickleball; thiết bị tập thể dục bổ trợ cho môn thể thao pick kleball.

---

(210) **4-2025-41803**

(540)

X-GO4T

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17, chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán các sản phẩm cụ thể là: quần áo thể thao, đồ đội đầu dùng trong thể thao, đồ đi chân dùng trong thể thao, dụng cụ thể thao, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ khuỷu tay, đầu gối và ống chân (dụng cụ thể thao), vợt cho môn thể thao

pickleball, bóng cho môn thể thao pickleball, khung lưới cho môn thể thao pickleball, thiết bị tập thể dục bổ trợ cho môn thể thao pickleball.

---

(210) **4-2025-41804**

(540)

X-GO4T

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17, chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ câu lạc bộ sức khỏe để luyện tập thể chất; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ phòng tập thể thao; dịch vụ huấn luyện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ).

---

(210) **4-2025-41806**

(540)

Desugin

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN VĂN THANH (VN)
Chung cư Xuân Mai RS, 206 đường Thanh Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc chữa bệnh; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-41807**

(540)

PHONGCUAMO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10

(731) NGUYỄN THỊ KIM ANH (VN)
Tổ 6, khu phố 3, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình; dịch vụ cho thuê trường quay (studio).

---

(210) **4-2025-41808**

(540)

HAI NGUYEN

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10
(591) Xanh dương, xanh nước biển, đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM HẢI NGUYÊN (VN)
Số nhà 114, ấp 6, xã Tân Lân, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; nước mắm; mắm nêm; mắm tôm; mắm ruốc.

---

(210) **4-2025-41809**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10
(591) Xanh dương, xanh nước biển, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM HẢI NGUYÊN (VN)
Số nhà 114, ấp 6, xã Tân Lân, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; nước mắm; mắm nêm; mắm tôm; mắm ruốc.

---

(210) **4-2025-41810**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘC MÂY M77 (VN)
Thôn 24, xã Ea Ning, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dược phẩm; thảo dược; tinh dầu thông đỏ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; nồi cơm điện; nồi chiên không dầu; bếp từ; thiết bị lọc không khí; máy sấy tóc.

Nhóm 29: Rong biển sấy; khô bò; khô gà; hạt đã chế biến; chân gà đã được chế biến.

Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; dịch vụ đại lý bảo hiểm; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-41811**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 21.1.17
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFEWISE INTERNATIONAL (VN)
Lầu 8, 261-263 Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-41812**

(540)

VIZUINO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.11.9
(731) NGUYỄN VĂN HUY (VN)
Thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-41813**

(540)

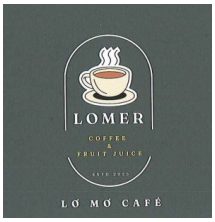

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 11.3.4; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh, nâu, đen, vàng, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ HẢI VÂN (VN)
L7-32 Athena Fulland khu đô thị mới Đại Kim, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-41814**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) HÀ TRUNG HIẾU (VN)
Số 2 tổ 51 An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải (thổ cẩm); vải dệt (thổ cẩm); vải thô để làm thảm hoặc để thêu, vải bạt để làm thảm hoặc thuê; vải in hoa.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ trực tiếp và qua mạng các sản phẩm thổ cẩm, bao gồm: vải thổ cẩm, quần áo, túi xách, phụ kiện thời trang, đồ trang trí, sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ thổ cẩm; bán hàng trực tiếp và qua mạng.

---

(210) **4-2025-41819**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.20; 5.9.24
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, cam, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VITHA FARM (VN)
63 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: các mặt hàng nông sản (nông sản sạch và nông sản đã qua sơ chế, chế biến).

---

(210) **4-2025-41823**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH AGRI GREEN USA (VN)
Số 45 đường Trần Huy Liệu, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón, hóa chất để cải tạo đất, chế phẩm phân bón, phân bón hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-41826**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.7.1; 20.7.2; 26.4.4; 26.4.7
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DU HỌC TẬN TÂM (VN)
29 Nguyễn Kim, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-41828**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 4.3.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-41829**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH QUỐC TẾ LÊ HÙNG (VN)
25TT6.1 khu chức năng Ao Sào, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy mài; đá mài [bộ phận của máy móc]; bánh mài là bộ phận của máy; ổ bi; xi lanh dùng cho máy móc; lưỡi cắt là bộ phận của máy; các linh kiện cơ khí dùng cho thiết bị và máy công nghiệp.

---

(210) **4-2025-41830**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH QUỐC TẾ LÊ HÙNG (VN)
25TT6.1 khu chức năng Ao Sào, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Dao dùng cho máy móc (là bộ phận của máy); máy mài lưỡi cưa, máy mài dao, máy mài tự động, đá mài lưỡi cưa (là bộ phận của máy); đá mài lưỡi cưa hợp kim (là bộ phận của máy).

---

(210) **4-2025-41831**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 15.7.1
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRỌNG NGUYỄN JAPAN (VN)
Thửa đất số 458, tờ bản đồ số 13, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy nông nghiệp; máy khoan cắt bê tông; máy phát điện, động cơ chạy nhiên liệu; máy cắt cỏ.

Nhóm 08: Đá cắt kim loại (dụng cụ cầm tay thao tác thủ công).

Nhóm 09: Pin; pin sạc; pin năng lượng mặt trời; tế bào quang điện; tấm pin quang điện để sản xuất điện năng; bộ biến tần.

---

(210) **4-2025-41832**

(540)

(511) Nhóm 30: Miến dong.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, vàng, đỏ, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ MIẾN VIỆT CƯỜNG (VN)
Thôn Việt Cường, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

---

(210) **4-2025-41834**

(540)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ Y TẾ TMSC VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 40 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-41835**

(540)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ Y TẾ TMSC VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 40 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-41836**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh kaki, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ Y TẾ TMSC VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 40 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-41838**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); các loại rượu; rượu vodka; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được lên men; các chế phẩm có cồn dùng làm đồ uống; đồ uống có cồn, có thành phần là rượu vodka.

---

(210) **4-2025-41840**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(731) ĐOÀN THỊ HỒNG NGÂN (VN)
Xóm Đội 2, xóm Hoà Lạc Tây, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2025-41843**

(540)

Chagota

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN GA GỐI ĐỆM HOÀNG KIM (VN)
346 đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; tấm đệm để ngủ; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; đệm dùng đi picnic, cắm trại.

Nhóm 24: Chăn, ga trải giường; tấm trải phủ giường; vỏ đệm; vỏ gối; khăn trải bàn, không làm bằng giấy.

---

(210) **4-2025-41844**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 26.15.1
(591) Xanh than.
(731) NGUYỄN HỒNG THÚY (VN)
Số 10 Thuận Kiều, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-41845**

(540)

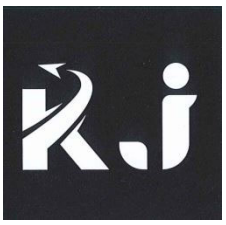

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.4.1; 26.4.18
(731) LIANG JINGBO (CN)
No. 38-1, Chadong Road, Chadong Village, Dalong Street, Panyu District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; loa; đài (phát âm thanh); ampli (âm li); mic.

---

(210) **4-2025-41846**

(540)

THIÊN HỔ
TECHNOLOGY

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÔ CỰC (VN)
Số 48, LK11B khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Động cơ servo (servo motors), trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện (dùng cho máy móc, máy móc thiết bị công nghiệp); động cơ giảm tốc, hộp giảm tốc [tất cả dùng cho máy móc, máy móc thiết bị công nghiệp].

Nhóm 09: Thiết bị khuếch đại cho động cơ séc-vô (servo drive); máy biến tần; bộ điều khiển logic có thể lập trình và giao diện kết nối người - máy (hmi); thiết bị điều khiển lập trình plc; thiết bị khởi động từ.

---

(210) **4-2025-41847**

(540)

GIMO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÔ CỰC (VN)
Số 48, LK11B khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Động cơ servo (servo motors), trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện (dùng cho máy móc, máy móc thiết bị công nghiệp); động cơ giảm tốc, hộp giảm tốc [tất cả dùng cho máy móc, máy móc thiết bị công nghiệp].

Nhóm 09: Thiết bị khuếch đại cho động cơ séc-vô (servo drive); máy biến tần; thiết bị khởi động từ.

---

(210) **4-2025-41848**

(540)

INFINERGY

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân, giày, bộ phận của giày, đế cho đồ đi chân, đế giữa cho đồ đi chân, miếng lót bên ngoài giày, miếng lót bên trong giày, bộ phận của đế cho đồ đi chân, quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2025-41853**

(540)

FULI フリ

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GDT MARKETING AND RETAIL CO., LTD. (TH)
No. 8/88, Moo. 7, Soi Nakbamrung, Phutthasakhon Road, Suan Luang Subdistrict, Krathum Baen District, Samut Sakhon Province 74110, Thailand

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị mát-xa mắt; thiết bị mát-xa thẩm mỹ; thiết bị mát-xa chân; thiết bị kiểm tra tầm nhìn; thiết bị mát-xa vai; thiết bị siêu âm trị liệu.

---

(210) **4-2025-41872**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, nâu nhạt, nâu đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
VP905, tầng 9, khối C, tòa nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 phố Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; bỉm trẻ em; bỉm người già; tấm lót vệ sinh; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-41875**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIETRAP THĂNG LONG (VN)
Số 2 ngõ 33 đường Ngô Thì Sỹ, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược liệu; dược phẩm; thuốc dùng cho người làm từ dược liệu; thảo dược; trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, giới thiệu các sản phẩm cụ thể sau: dược liệu, dược phẩm, thuốc dùng cho người làm từ dược liệu, thảo dược, trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế), trà, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống trên cơ sở trà, gia vị, thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(210) **4-2025-41878**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TẬP ĐOÀN HNG (VN)
Số 4 Lô 1 C4/NO, khu đô thị Nam Trung Yên, ngõ 37 Nguyễn Quốc Trị, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc (không bằng kim loại); bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; sợi thuốc lá.

---

(210) **4-2025-41879**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TẬP ĐOÀN HNG (VN)
Số 4 Lô 1 C4/NO, khu đô thị Nam Trung Yên, ngõ 37 Nguyễn Quốc Trị, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc (không bằng kim loại); bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; sợi thuốc lá.

---

(210) **4-2025-41882**

(540)

DE VELORIÉ

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. NGUYỄN HỮU ĐỨC (VN)
31 ngõ Lao Động, Đại La, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN ĐỨC NAM (VN)
Tổ 10, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-41897**

(540)

onenow

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) MAI XUÂN TUẤN (VN)
186/20 Vườn Lài, khu phố 33, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép

---

(210) **4-2025-41900**

(540)

dr.rpley

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIKOBIG (VN)
Số 6 ngõ 18 phố Phan Đình Giót, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả.

---

(210) **4-2025-41902**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VĂN PHÒNG NHẬT MINH (VN)
Nhà số 6, đường 15, KP 6, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Ghế công thái học [ghế ngồi]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): ghế công thái học [ghế ngồi], đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-41903**

(540)

LORICO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THỜI TRANG LORI (VN)
Tổ dân phố Hoàng Lê, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-41905**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 9.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh tím than, vàng, trắng.
(731) DƯ TRÀ MY (VN)
Số 4 ngách 8 ngõ 71 Phương Mai, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Áo dài; sườn xám (áo dài Trung Quốc); quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn (phụ kiện trang phục).

---

(210) **4-2025-41907**

(540)

BUILD YOUR LEGACY
XÂY DI SẢN
KIẾN TẠO DI SẢN

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh ngọc lục bảo, tím, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN (VN)
Số 195 phố Vũ Hữu, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện (đào tạo); giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo).

---

(210) **4-2025-41908**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng đồng, vàng đồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH: TRẦN VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Đông Khê, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở trà; bánh nướng; bánh dẻo; bánh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-41909**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8
(731) SON MOOBI (KR)
2911Dong 906Ho, 20, Dongtan-daero 1-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18499, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-41910**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9; 26.7.25; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) HEBEI JINXI IRON AND STEEL GROUP CO.,LTD (CN)
Santunying Town, Qianxi County, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cọc ván thép; thép cuộn cán nguội (dạng tấm); thép mạ kẽm (dạng tấm); thép hình chữ H; dầm thép hình chữ I; thép hình chữ V (thép góc); thép hình chữ U; phôi thép; thép silic không định hướng.

---

(210) **4-2025-41911**

(540)

KEJO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WENZHOU KAIQIAO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 19, Fourth Road, Tianhe Industrial Zone, Wenzhou Economic And Technological Development Zone, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; phích cắm điện; bộ ngắt mạch điện; ổ cắm điện; hộp đấu nối [điện]; bảng công tắc điện áp cao và hạ thế.

---

(210) **4-2025-41912**

(540)

KEJO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WENZHOU KAIQIAO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 19, Fourth Road, Tianhe Industrial Zone, Wenzhou Economic And Technological Development Zone, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn điện; thiết bị chiếu sáng; thiết chiếu sáng dạng ống (đèn tuýp); thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí); thiết bị sưởi ấm không gian.

---

(210) **4-2025-41913**

(540)

CHANDO
自然堂

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI CHANDO GROUP CO., LTD. (CN)
No. 12, Li Feng Road, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước thơm dưỡng tóc; dầu xả tóc; dầu gội khô; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; son môi; chất làm bóng môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất nhuộm màu (mỹ phẩm); sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; nước tẩy trang mixen (micellar); kem đánh răng; dải băng làm trắng răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm].

---

(210) **4-2025-41914**

(540)

SST

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SUZHOU SUSHI TESTING GROUP CO., LTD. (CN)
No.18, Kefeng Road, Weiting Town, Zhongxin Keji, Suzhou Industrial Zone, Jiangsu Province, P.R.China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và dụng cụ đo và kiểm tra; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; sửa chữa hoặc bảo trì các thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; cung cấp thông tin liên quan đến sửa chữa hoặc bảo trì máy kiểm tra và đo lường; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; sửa chữa thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2025-41915**

(540)

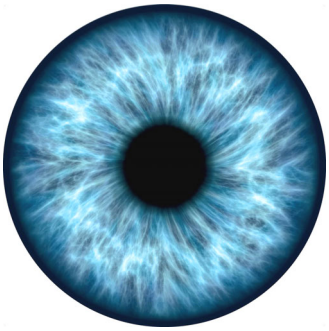

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.13.1; 1.15.9; 2.9.4; 25.7.25; 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh dương đậm, nhạt, đen, trắng.

(731) CARL ZEISS VISION GMBH (DE)
TurnstraBe 27, 73430, Aalen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, marketing và dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; cung cấp hỗ trợ kinh doanh và thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người.

---

(210) **4-2025-41916**

(540)

HUSPRO

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TUẤN MINH (VN)
Thôn Phượng Trì, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy nén khí; đai truyền của máy phát điện; máy cắt cỏ; khoan cầm tay chạy điện; máy hàn điện.

Nhóm 35: Mua bán máy phát điện; mua bán máy cắt cỏ; mua bán máy hàn điện; mua bán máy nén khí; mua bán khoan cầm tay chạy điện.

---

(210) **4-2025-41918**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23; 26.4.4
(731) TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Thôn 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2025-41919**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.8; 26.5.2
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, đỏ đen đậm, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BALLIE (VN)
Số 49 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; dây chuyền [đồ trang sức]; đá quý; hộp trưng bày cho đá quý; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm: đồ trang sức, đồ kim hoàn, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, dây chuyền [đồ trang sức], đá quý, hộp trưng bày cho đá quý, đồng hồ đeo tay, đá nhân tạo.

---

(210) **4-2025-41920**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(591) Nâu, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Y HỌC TÁI SINH VIỆT NHẬT (VN)
Tầng 8, tòa nhà 154 Nguyễn Thái Học, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-41921**

(540)

BOHEM LIBRE

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-41922**

(540)

MINGMA

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.9.1; 26.3.4; 26.3.23
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) HAN CHUANBAO (CN)
No. 35, Xiaomatou Village, Zhaoguan Town, Qihe County, Shandong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đạp ba bánh để chở hàng; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; xe máy; xe đạp điện; xe ô tô chở rác.

---

(210) **4-2025-41924**

(540)

Felixline

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 25.3.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng đồng, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỊNH TRUNG (VN)
Số 235 Đào Tấn, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41925**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) NGUYỄN TRÀ MY (VN)
Thôn Bản Chỏn, xã Minh Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; tranh sơn dầu; tranh vẽ; lịch; sách.

Nhóm 28: Bộ bài lá (trò chơi); bộ bài tây (trò chơi).

---

(210) **4-2025-41926**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.11.8
(591) Xanh dương, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ANT VIỆT NAM (VN)
B7 Khu biệt thự liền kề Pandora, Số 53 Triều Khúc, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ngoại vi của máy tính; bộ chuyển đổi mở rộng kết nối cho máy tính (hub); bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-41927**

(540)

THIÊN LONG

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ THOA (VN)
205 Nguyễn Cao, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt, giấy rút, khăn giấy.

---

(210) **4-2025-41928**

(540)

NATURAL LAB

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GOODAY CO., LTD. (KR)
5, Hwangsaeul-ro 312beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-41929**

(540)

youxinh
you are beautiful

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN PHÚC HOÀNG (VN)
Tổ 07, Kp. Phước Hưng, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; váy; quần áo; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-41930**

(540)

WE GIA

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh crôm, trắng.

(731) PU JU (CN)
South Gate of Emperor Jinghan Garden, Xiangshan District, Huaibei City, Anhui Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; Chế phẩm để giặt; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh răng; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; bột loại bỏ vết bẩn, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-41931**

(540)

CHEERYFREE

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THỊ HỒNG LOAN (VN)
Thôn Đồng Đông, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; áo khoác [trang phục]; áo chống nắng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-41932**

(540)

HESSY

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 24.15.21; 25.1.25

(731) HỘ KINH DOANH ARISMAN (VN)
Số 23B, ngõ 268 Ngọc Thụy, tổ 22, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-41934**

(540)

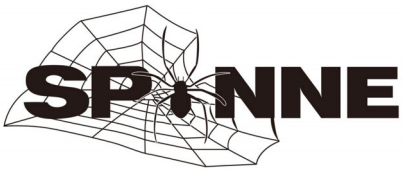

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.8
(731) NINGBO RONGDA OUTDOOR PRODUCTS CO.,LTD (CN)
Room 221, Building 4, Meixu Village, Meixu Street, Ningbo High-Tech Zone, Zhejiang, Province, Ningbo, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Tời kéo; cái tời để kéo cáp; chổi than [điện]; ròng rọc [bộ phận của máy móc]; ròng rọc dùng cho máy móc; kích đỡ [máy móc].

---

(210) **4-2025-41935**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VY SMART LASER TECHNOLOGY (VN)
Thửa đất số 5, tờ bản đồ số 20, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: máy hàn laser fiber, máy cắt laser co2, máy cắt CNC, máy chấn (máy định hình kim loại), máy cắt kim loại, máy hàn kim loại.

---

(210) **4-2025-41936**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH DOANH TẬP ĐOÀN HA (VN)
Số 45/591 đường Thiên Lôi, phường An Biên, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; mỹ phẩm chăm sóc da mặt.

---

(210) **4-2025-41938**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 9.7.19; 11.1.5; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, trắng, đỏ nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TPN (VN)
Số 21, ngõ 65 phố Phúc Xá, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống cung cấp đồ ăn vặt (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn cung cấp thức ăn nhanh và đồ ăn vặt; quán cà phê; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-41939**

(540)

THOM ANGELS

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN TÍNH (VN)
Thôn Kim Giao, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ô (dù); ví da.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm sau: ba lô, túi xách, ô (dù), ví da, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khẩu trang [trang phục].

---

(210) **4-2025-41940**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, be.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THẢO (VN)
Căn hộ A1-35.04 Vinhomes Golden River 2 Tôn Đức Thắng, khu phố Bason, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ (KHANH DUONG AND PARTNERS LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi thể thao; ví.

Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ; tất dài, tất cổ cao; giầy; dép; mũ; khăn.

---

(210) **4-2025-41941**

(540)

Wink

(220) 18/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9

(731) MEITU (CHINA) LIMITED (CN)
Unit 7702A, Level 77, International Commerce Centre, 1 Austin Road West, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh; phần mềm để chỉnh sửa video; phần mềm ứng dụng; phần mềm; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống được.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp nền tảng trí tuệ nhân tạo dưới dạng phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có nền tảng phần mềm máy tính dành cho trí tuệ nhân tạo; cung cấp trí tuệ nhân tạo như một dịch vụ [AIaaS].

---

(210) **4-2025-41942**

(540)

九江雙蒸
KIU KIANG SHUANG ZHENG

(220) 18/08/2025

(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG JIUJIANG DISTILLERY CO., LTD. (GUANGDONG JIUJIANG JIUCHANG YOUXIAN GONGSI) (CN)
Shakou Gongyequ, Jiujiangzhen, Nanhaishi, CN-528203 Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu soju; rượu gạo; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vang; rượu sake.

---

(210) **4-2025-41943**

(540)

远航九江

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.5; 18.3.23
(731) GUANGDONG JIUJIANG DISTILLERY CO., LTD. (GUANGDONG JIUJIANG JIUCHANG YOUXIAN GONGSI) (CN)
Shakou Gongyequ, Jiujiangzhen, Nanhaishi, CN-528203 Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu soju; rượu gạo; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vang; rượu sake.

---

(210) **4-2025-41944**

(540)

DELOMY

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.16; 15.9.18; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO KAIZEN HI-TECH (VN)
Lô CN05, khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; bộ thẩm thấu ngược; màng dùng cho thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; bình áp suất chứa nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị cung cấp nước nóng lạnh; thùng giảm áp dùng cho thiết bị nhiệt trung tâm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-41945**

(540)

KFilter

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO KAIZEN HI-TECH (VN)
Lô CN05, khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lõi lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; bộ thẩm thấu ngược; màng dùng cho thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-41946**

(540)

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.9; 17.2.5; 26.15.1
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, hồng, tím, trắng, xám, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT A.B.C (VN)
68/4 Nguyễn Bá Tòng, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột trét tường; keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vải địa kỹ thuật không dệt dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-41947**

(540)

MicoLife

(220) 18/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ NGỌC DIỆP (VN)
7.03 Block B, chung cư Tecco Town, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng gia dụng như: nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, máy lọc nước, máy nước nóng, máy nước nóng lạnh, quạt điện, bình lọc nước, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy xay đậu nành, máy pha cà phê, máy vắt cam, máy đánh trứng, nồi áp suất, bếp gas, bếp điện, bến từ, lò vi sóng, lò nướng, nồi, niêu xoong, chảo, dao, thớt, rổ, máy xay thịt, bình đun nước, ấm nước, bình nước, máy hút mùi, máy hút bụi, robot lau nhà tự động.

---

(210) **4-2025-41956**

(540)

GOLD BEE LAND
BUILD A HOME

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Vàng nâu, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN GOLD BEE LAND (VN)
32/8 đường 42, khu phố 15, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Nghiên cứu và phân tích thị trường bất động sản; đấu giá bất động sản; tiếp thị bất động sản.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-41957**

(540)

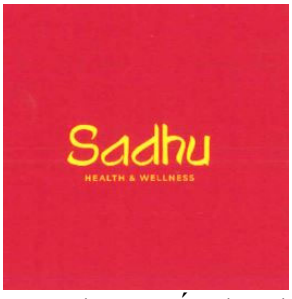

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
Thôn Đa Nung A, xã Phú Sơn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm chức năng, đồ thủ công mỹ nghệ bằng đồng, đồ đồng trang trí.

---

(210) **4-2025-41958**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24
(591) Đen, đỏ, trắng, đỏ mận.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU MỠ - HÓA CHẤT THANH DŨNG (VN)
50/8 đường số 5, khu phố 20, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu điezel; dầu gazoin; dầu xăng; dầu công nghiệp; dầu nhờn; dầu mazut.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: dầu nhiên liệu, dầu điezel, dầu gazoin, dầu xăng, dầu công nghiệp, dầu nhờn, dầu mazut.

---

(210) **4-2025-41961**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 4.3.20; 17.2.2; 17.2.13; 24.9.1; 26.15.1
(591) Vàng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh lam, trắng bạc, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN GIA DIAMOND & METALS (VN)
G7 khu biệt thự Anh Tuyết Anh, đường tỉnh lộ 8, xã Bình Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý.

---

(210) **4-2025-41962**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG TRUNG ƯƠNG (VN)
Tầng 5, tòa N02, GoldSeason 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cây giống.

Nhóm 42: Mua bán cây giống, hạt giống.

---

(210) **4-2025-41967**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRÍ TUỆ NHÂN TẠO AI VIỆT NAM (VN)
Số 433 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị chăm sóc sức khoẻ (cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-41968**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KEO VỮA SÔNG HỒNG (VN)
San hô 6-30, KĐT Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Vữa rót, vữa khô trộn sẵn, keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2025-41969**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ gạch, xanh, trắng.
(731) ĐINH THỊ NHƯ PHƯỢNG (VN)
Phòng 801, tầng 8, tòa nhà MB Bank, số 06 - lô 30A, đường Lê Hồng Phong, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kết nối kinh doanh và cung cấp các cơ hội kinh doanh (là việc kết nối giữa tổ chức/cá nhân này với tổ chức/cá nhân khác để trao đổi mua bán hàng hóa hoặc dịch vụ nhằm tạo ra lợi nhuận tối ưu); dịch vụ tổ chức sự kiện kết nối kinh doanh.

---

(210) **4-2025-41970**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.12; 3.9.18; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, đen, da, vàng, nâu cam.
(731) CÔNG TY TNHH ANH THỢ LẶN (VN)
Khu 2, đặc khu Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản tươi sống, hải sản đông lạnh, hải sản đã chế biến; mua bán nông sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức tour du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-41971**

(540)

DJ Audio

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 24.15.7; 26.11.8; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH MINH TUẤN ELECTRONICS (VN)
Số 2-4 đường 55A, khu phố 38, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đầu đọc đĩa; loa; âm ly (thiết bị tái tạo âm thanh); thiết bị và máy âm thanh; ống nói (micrô); máy thu thanh và hình.

---

(210) **4-2025-41978**

(540)

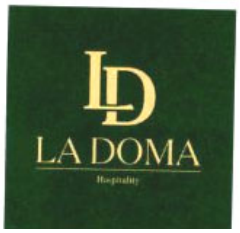

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN ĐỨC PHONG (VN)
54/2/25 Bạch Đằng, khu phố 15, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Khách sạn.

---

(210) **4-2025-41979**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 17.2.2; 24.15.1; 26.3.5; 26.15.5
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - KĨ THUẬT MÔI TRƯỜNG ENCOTECH (VN)
Số B329/2 đường Nguyễn Văn Quá, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị xử lý môi trường thuộc nhóm này như: thiết bị lọc sạch nước, thiết bị khử trùng, thiết bị lọc bụi, thiết bị lắng lamela, lò đốt chất thải.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị xử lý môi trường.

Nhóm 40: Gia công máy móc thiết bị ngành xử lý môi trường; dịch vụ tiêu hủy chất thải; dịch vụ xử lý chất thải; dịch vụ tái chế chất thải; dịch vụ tiêu hủy rác thải và các loại hóa chất nguy hại.

Nhóm 42: Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ bảo vệ môi trường; xây dựng, đánh giá, thẩm định tác động môi trường cho các dự án.

---

(210) **4-2025-41980**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 2.9.1; 2.9.4; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) HOÀNG THỊ THÙY NHÂN (VN)
Số 72 đường Nguyễn Đức Trung, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội; mặt nạ; tinh dầu; kem dưỡng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; đồ ăn và đồ uống thay thế bữa ăn (cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy rửa mặt [thiết bị hỗ trợ làm đẹp]; thiết bị mát - xa da; mặt nạ đèn led để trị liệu.

Nhóm 35: Mua và bán các sản phẩm mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám nhi; dịch vụ spa chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ massage trị liệu; dịch vụ vật lý trị liệu; tư vấn chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-41982**

(540)

HA.YN

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HẢI YẾN (VN)
Đội 7, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo may sẵn; quần áo lót; áo váy; giày.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: quần áo, trang phục, quần áo may sẵn, quần áo lót, áo váy, giày, đồ đi ở chân, bộ áo liền quần, quần yếm, trang phục dệt kim, thắt lưng, khăn choàng, áo sơ mi, áo nịt ngực, quần dài, áo khoác ngoài, khăn quàng cổ.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế trang phục; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế sân khấu biểu diễn; thiết kế nguyên mẫu.

---

(210) **4-2025-41983**

(540)

HANOINOW

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.2
(731) LÊ HỒNG NAM (VN)
P101 A13 Kim Giang, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-41984**

(540)

HANOIRITAGE

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.2
(731) LÊ HỒNG NAM (VN)
P101 A13 Kim Giang, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-41986**

(540)

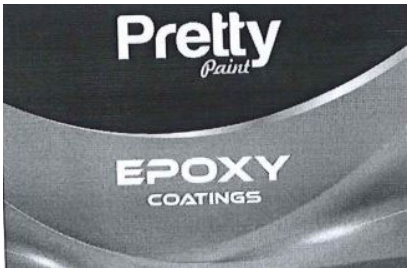

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh lá cây, xanh đậm, xanh nhạt, ghi, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG PRETTY (VN)
Lô G11, khu công nghiệp Quế Võ, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; sơn chịu nhiệt; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2025-41987**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.5.8; 26.4.7; 26.15.3
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) ZETA INFOTECH PVT LTD (IN)
Udayavani Building, Press Corner, Manipal – 576 104 Udupi Taluk and District, Karnataka, India
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp (được in); văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; chất dính (keo dán) dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu vẽ, vật liệu dùng cho nghệ sĩ cụ thể là vật liệu để nặn dùng cho nghệ sĩ, giá vẽ cho nghệ sĩ; bút lông để vẽ; tài liệu hướng dẫn dạng in và đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); tấm chất dẻo, màng mỏng và túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc.

---

(210) **4-2025-41989**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CARCOOL (VN)
Số 305 đường Bắc Sơn, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 16: Giấy đề can (decal) trang trí ô tô và xe máy các loại.

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, mua bán: giấy đề can (decal) trang trí ô tô và xe máy các loại.

---

(210) **4-2025-41990**

(540)

AMARIS

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ PHÚC (VN)
380/16/36 đường 10, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 35: Phân phối, mua, bán sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược mỹ phẩm; dịch vụ marketing; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn sức khoẻ; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-41994**

(540)

Kukirin

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN KUKIRIN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 4F4913, Shenzhou Computer Building, Madame Curie Avenue, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province (CN)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; ván tự cân bằng; xe máy; xe đạp điện; xe đạp; xe tay ga; xe scutơ bốn bánh; xe trượt [xe cộ]; phương tiện giao thông chạy điện.

---

(210) **4-2025-41995**

(540)

URSU

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIANGSU EUROPEAN FOOD&DRINK SUPPLY CHAIN TRADE CO., LTD (CN)
Room 320, Zhonggang Baijin Building, Nantong Development Zone, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống; thiết bị đếm bước chân; cảm biến chuyển động; điện thoại di động; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; máy ảnh [chụp ảnh]; tai nghe; dụng cụ đo lường; kính lúp [quang học].

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; giầy đá bóng; quần áo may sẵn; quần áo thể thao; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

Nhóm 28: Bóng cho trò chơi bóng đá; thiết bị trò chơi; bàn trò chơi bi lắc; đồ chơi; bài lá; dụng cụ câu cá; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; máy để tập luyện thể dục; gậy cho trò chơi; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao].

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước khoáng xenxe; nước sô đa; đồ uống tăng lực; nước uống [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-41996**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, da (be), đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TUỆ LÂM 88 (VN)
Tổ 2, khu Lán Ga, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm được chế biến từ gà; thực phẩm được chế biến từ lợn; thực phẩm được chế biến từ bò; chân gà đã qua chế biến; xúc xích.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: thịt, thực phẩm được chế biến từ gà, thực phẩm được chế biến từ lợn, thực phẩm được chế biến từ bò, chân gà đã qua chế biến, xúc xích.

---

(210) **4-2025-41997**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.14; 5.7.21; 5.7.23
(731) XIAQIN MA (CN)
No. 2, Majia Village, Huangshuidi Village, Bailongshan Street, Yunhe County, Lishui, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Máy chơi game; khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi thông minh; trò chơi ghép hình; đồ chơi; bóng dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2025-41998**

(540)

LeMalogne

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) FUJIAN MAIXIANGYUAN FOOD CO., LTD. (CN)
No. 146, Tiannei, Zhupu Village, Haicheng Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh mỳ; bánh nướng; mì ăn liền; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-41999**

(540)

ZEAR

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHU YONGFENG (CN)
No. 4, Zhedaikou Youzha Road, Zhedaikou Village, Zhedaikou Township, Suichang County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí; nước thơm; chiết xuất của hoa (nước hoa); hương, nhang.

---

(210) **4-2025-42000**

(540)

ANRMESUN

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8

(731) JIEMING ELECTRONICS (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room 801, Block B, Building 3, Tongtai Times Center, Tongtai Headquarters Industrial Park Building 3, Qiaotou Community, Fuhai Street, Baoan District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; phích cắm điện; bộ nắn điện; ổ cắm điện; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-42001**

(540)

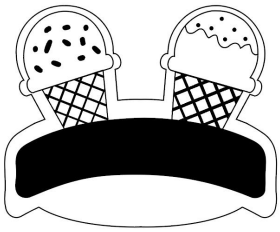

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.18; 11.3.3; 25.1.6

(731) XIAQIN MA (CN)
No. 2, Majia Village, Huangshuidi Village, Bailongshan Street, Yunhe County, Lishui, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Máy chơi game; khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi thông minh; trò chơi ghép hình; đồ chơi; bóng dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2025-42002**

(540)

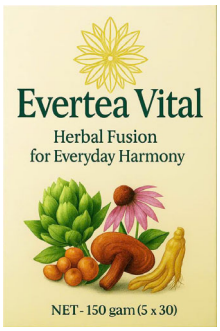

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.4; 5.5.19; 5.5.22; 5.11.2; 5.11.5
(591) Vàng, xanh rêu, nâu sữa, xanh lá cây, nâu, tím và vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VẠN PHÚC FUTON (VN)
Bản Cổng Trời, xã Na Sang, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; trà thảo dược; dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-42003**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.18; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen và vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KIWI COFFEE & TEA (VN)
3/6 đường Dương Khuy, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-42004**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THÁI THÀNH FOODS (VN)
Số 22D/22 đường Bình Chuẩn 34, khu phố Bình Phước A, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Hạt đậu, hạt điều rang và tẩm gia vị; khô gà; khô bò; khô nai; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: hạt đậu, hạt điều rang và tẩm gia vị, khô gà, khô bò, khô nai, thịt đã qua chế biến, hạt đã qua chế biến hoặc sơ chế.

---

(210) **4-2025-42009**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.15.15
(591) Trắng, vàng cam, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT BẮC FOOD (VN)
Số nhà 26 khu Đông Lâm, phường An Sinh, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Gia vị.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ gia vị.

---

(210) **4-2025-42010**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 19.11.9; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh rêu, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ HÀ NỘI HERBS (VN)
Xóm 2, Văn Khê, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu, dùng cho mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; hỗn hợp bột (tía tô, hoa hồng, vỏ bưởi, đậu xanh,) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-42022**

(540)

HV EMOLUX

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHIẾU SÁNG ÁNH PHƯƠNG (VN)
10A Bắc Đẩu, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị khuếch tán ánh sáng; đèn điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; máy chiếu sang; máy tạo khói.

---

(210) **4-2025-42023**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 25.1.9; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ L'SCARLETT (VN)
Số 33 ngách 20 ngõ 426 đường Láng, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 25: Váy; quần áo; dép; khăn quàng; găng tay; mũ; cà vạt; vớ; váy lót; quần áo ngủ, bộ pijama.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ xuất nhập khẩu váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ đại lý ký gửi váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ mua bán váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ quảng cáo váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ giới thiệu sản phẩm váy, quần áo, dép, khăn quàng, 5 găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ nghiên cứu thị trường váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ phân phát hàng mẫu váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quân áo ngủ, bộ pijama; dịch vụ marketing váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng váy, quần áo, dép, khăn quàng, găng tay, mũ, cà vạt, vớ, váy lót, quần áo ngủ, bộ pijama.

---

(210) **4-2025-42024**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SDJ (VN)
Số 216 đường Nguyễn Văn Tuyết, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non; giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông; giáo dục nghề nghiệp; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2025-42025**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN KHÁNH (VN)
Số 8, tổ 20A, cụm 4, đường Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp và dân dụng; chế phẩm sinh học dùng để xử lý chất thải rắn, rác thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt, hồ điều hòa, khử mùi bãi rác, khử mùi trang trại chăn muôi; chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp và nuôi trồng thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-42026**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7
(591) Be, nâu, xanh lá cây.
(731) BÙI HÀ THU (VN)
Thôn 7, xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 04: Nến thơm; nến trang trí; nến sáp; bấc nến; sản phẩm nến dùng cho mục đích tạo hương thơm và trang trí.

---

(210) **4-2025-42027**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng kim, xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO THE TOP 1% (VN)
Số nhà 24, ngõ 12B Lý Nam Đế, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, tư vấn và đào tạo, hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe, thể hình, thể dục thẩm mỹ; dịch vụ huấn luyện thể dục; dịch vụ tổ chức và điều hành hội thảo và hội nghị; hoạt động câu lạc bộ thể dục, thể thao, thể hình.

---

(210) **4-2025-42033**

(540)

HASLER

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM THU HIỀN (VN)
21 phố Thọ Lão, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội đầu, xịt mọc tóc, nước hoa, son môi.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội đầu, xịt mọc tóc, nước hoa, son môi.

---

(210) **4-2025-42040**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NAVA VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Liên Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]; chiết xuất từ trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-42041**

(540)

Sonaok

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ LOGISTICS K&A VIỆT NAM (VN)
Số nhà SH4- 109 khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát; nước lau kính; chế phẩm vệ sinh bồn cầu.

---

(210) **4-2025-42042**

(540)

Delora

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ LOGISTICS K&A VIỆT NAM (VN)
Số nhà SH4- 109 khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát; nước lau kính; chế phẩm vệ sinh bồn cầu.

---

(210) **4-2025-42043**

(540)

Soneok

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ LOGISTICS K&A VIỆT NAM (VN)
Số nhà SH4- 109 khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát; nước lau kính; chế phẩm vệ sinh bồn cầu.

---

(210) **4-2025-42044**

(540)

Cayen

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ LOGISTICS K&A VIỆT NAM (VN)
Số nhà SH4- 109 khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; nước rửa bát; nước lau kính; chế phẩm vệ sinh bồn cầu.

---

(210) **4-2025-42045**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MH HOLDING VIỆT NAM (VN)
Số nhà 14, ngõ 105, đường Chiến Thắng, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-42046**

(540)

LOOK AT YOU NOW

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc; chế phẩm đánh răng; chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da (không chứa thuốc); chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da đầu (không chứa thuốc); và chế phẩm mỹ phẩm làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp tóc (không chứa thuốc); chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-42047**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.20; 25.7.22; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IGOT AI (VN)
Lầu 4, 55 Bis Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải về hoặc ghi sẵn; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo, đã được ghi hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh; kiểm toán doanh nghiệp và kiểm toán tài chính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); dịch vụ tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ số hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2025-42048**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.5; 7.1.24; 7.5.10; 26.1.1
(591) Đỏ gạch, kem.
(731) CÔNG TY TNHH TRẢI NGHIỆM HỘI AN (VN)
30 Bà Triệu, phường Hội An, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; tranh ảnh; sổ tay.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; quản lý căn hộ cho thuê.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho vận chuyển; đặt chỗ cho việc vận tải.

Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; nhiếp ảnh; huấn luyện; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; sản xuất podcast.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [trao chìa khóa]; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ.

Nhóm 44: Dịch vụ Spa chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-42049**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ FEARLESS INTELLIGENCE CONTROL (VN)
141/12(109) đường Bình Than, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử; linh kiện điện thoại; thiết bị định vị toàn cầu [gps]; màn hình android; thiết bị ghi hình; máy truyền phát tín hiệu điện tử.

---

(210) **4-2025-42050**

(540)

THE
REALCARE

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐÀO HOÀNG THI (VN)
Số nhà 210/7 đường Dã Tượng, tổ 2 Hoàng Diệu, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; son môi; dầu gội đầu; kem dưỡng trắng da.

---

(210) **4-2025-42051**

(540)

Adore by Global Glory

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GLOBAL GLORY (VN)
Số 19 đường ven hồ Hạ Đình, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; đồ lót nam; đồ lót nữ; đồ lót trẻ em; giày dép.

---

(210) **4-2025-42052**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 4.3.20; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐXT QUANG THÀNH (VN)
Xóm 2, xã Lai Thành, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 24: Chăn.

Nhóm 27: Chiếu.

---

(210) **4-2025-42053**

(540)

Aspara

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, tổ dân phố 7, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu; sơn nhiệt dẻo.

Nhóm 19: Bột bả tường.

---

(210) **4-2025-42054**

(540)

YUEMEI

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WANG WENLIANG (CN)
Group 11, Pengsi Village, Pengsi Town, Qichun County, Hubei Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-42055**

(540)

La Vienco

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ XUÂN QUÝ (VN)
Thôn Trần Phú, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang; bộ dụng cụ làm đẹp có chứa mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 14: Trang sức bằng kim loại quý; phụ kiện trang sức bằng kim loại quý.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót; váy áo ngủ; khăn quàng cổ; giày dép.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ hỗ trợ tài chính; dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ quản trị rủi ro tài chính; ngân hàng; bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp video ngắn qua mạng xã hội cho mục đích giải trí, giáo dục và văn hóa; dịch vụ sản xuất các chương trình video trên kênh youtube hoặc mạng xã hội (không cho mục đích quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến (không cho mục đích quảng cáo).

---

(210) **4-2025-42056**

(540)

UN.BOLD

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN PHƯƠNG DUNG (VN)
Số 114 đường Quán Thánh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang; bộ dụng cụ làm đẹp có chứa mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo lót; váy áo ngủ; khăn quàng cổ; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, bán buôn bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, bông tẩy trang, bộ dụng cụ làm đẹp có chứa mỹ phẩm, nước hoa, quần áo thời trang, quần áo lót, váy áo ngủ, khăn quàng cổ, giày dép, kính mắt, túi xách, ba lô, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-42060**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 16.1.13
(591) Nâu, vàng, vàng nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VIETSKILL (VN)
Số 28 ngõ 45 Nguyên Hồng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; đào tạo và dạy nghề; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, văn hóa.

---

(210) **4-2025-42061**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC OCHA (VN)
Số 19F, đường Phú Yên, Phú Vinh, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ giáo dục, đào tạo, dạy nghề; tổ chức và hướng dẫn hội thảo cho mục đích văn hóa, giáo dục.

---

(210) **4-2025-42062**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.3.7; 25.1.6; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nâu, be, đen, xanh dương đậm, trắng, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC MẮM BÀ HAI (VN)
Số 67 nguyễn Thông, khu phố 1, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; hạt tiêu [gia vị]; ớt [gia vị]; gia vị thập cẩm; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2025-42063**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 25.12.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HỒ THÀNH (VN)
Số 23 đường Trường Chinh, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-42064**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42065**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42066**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 25.3.3; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42067**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 10.5.25; 24.15.3; 25.3.3; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, vàng nhạt, vàng nâu, nâu, ghi, xanh nước biển nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42068**

(540)

Fresh&Care

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.12
(591) Đỏ hồng, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-42070**

(540)

HT
HOÀNG THÀNH

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG THÀNH QUẢNG NINH (VN)
Tổ 1, khu 4B, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga; vỏ gối; ga giường; rèm cửa ra vào; mành rèm cửa bằng vải.

---

(210) **4-2025-42071**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 25.1.5; 25.1.9; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng, vàng nâu, xanh lam, trắng, đỏ, be.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG THÀNH QUẢNG NINH (VN)
Tổ 1, khu 4B, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga; vỏ gối; ga giường; rèm cửa ra vào; mành rèm cửa bằng vải.

---

(210) **4-2025-42072**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.9
(591) Nâu ô-liu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG THÀNH QUẢNG NINH (VN)
Tổ 1, khu 4B, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga; vỏ gối; ga giường; rèm cửa ra vào; mành rèm cửa bằng vải.

---

(210) **4-2025-42073**

(540)

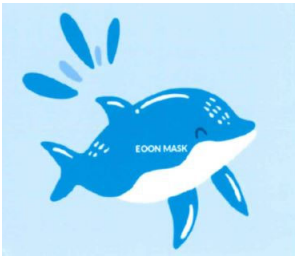

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.4; 26.13.1
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh nước biển.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN HỮU DUY (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang (trang phục); khẩu trang vải (trang phục).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): khẩu trang y tế, khẩu trang (trang phục), khẩu trang vải (trang phục).

---

(210) **4-2025-42074**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN PHÚ ĐỨC (VN)
109 Nguyễn Bá Tòng, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dầu nhớt, dầu nhờn.

---

(210) **4-2025-42075**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 13.3.23; 19.3.5; 25.1.6; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh tím, trắng, hhồng, hồng tím, xám, xanh da trời, bạc, tím, hồng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-42076**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 13.3.23; 19.3.5; 25.1.6; 26.11.12
(591) Xanh tím, trắng, hồng, xám, xanh da trời, bạc, tím, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Dân Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-42080**

(540)

LEGOAT

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 Tầng 17, Chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Giầy thể thao; quần áo thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2025-42081**

(540)

LEGOAT

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 tầng 17, chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: vợt cho môn thể thao pickleball; bóng cho môn thể thao pickleball; khung lưới cho môn thể thao pickleball; thiết bị tập thể dục bổ trợ cho môn thể thao pickkleball.

---

(210) **4-2025-42082**

(540)

LEGOAT

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 Tầng 17, Chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán các sản phẩm cụ thể là: quần áo thể thao, đồ đội đầu dùng trong thể thao, đồ đi chân dùng trong thể thao, dụng cụ thể thao, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ khuỷu tay, đầu gối và ống chân (dụng cụ thể thao), vợt cho môn thể thao pickleball, bóng cho môn thể thao pickleball, khung lưới cho môn thể thao pickleball, thiết bị tập thể dục bổ trợ cho môn thể thao pickleball.

---

(210) **4-2025-42083**

(540)

LEGOAT

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH NỘI (VN)
CH1718 Tầng 17, Chung cư Star City, đường Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ câu lạc bộ sức khỏe để luyện tập thể chất; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ phòng tập thể thao; dịch vụ huấn luyện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ).

---

(210) **4-2025-42084**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.12
(591) Đỏ hồng, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-42085**

(540)

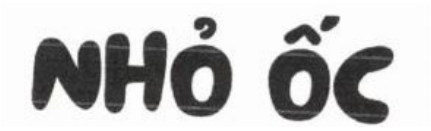

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ TỐT (VN)
350A đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-42086**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ TỐT (VN)
350A đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-42087**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ TỐT (VN)
350A đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-42091**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 24.9.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NICE ENTERTAINMENT CULTURE MEDIA (VN)
Số 24, đường 62 - TML, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm, công nghệ: phần mềm livestream; phần mềm tương tác người dùng; ứng dụng hỗ trợ bán hàng; app quay video; phần mềm chỉnh sửa video; nền tảng thương mại điện tử.

Nhóm 35: Quảng cáo & bán hàng: dịch vụ quảng cáo; bán hàng trực tuyến; livestream bán hàng; tổ chức chiến dịch truyền thông; quảng bá thương hiệu; trưng bày sản phẩm trực tuyến.

Nhóm 38: Truyền thông số: dịch vụ truyền phát livestream; cung cấp nền tảng phát sóng trực tuyến; dịch vụ chat video trực tiếp; phát hành nội dung số; truyền dữ liệu video/audio; nền tảng tương tác người xem.

Nhóm 41: Giải trí & đào tạo: dịch vụ đào tạo người biểu diễn; tổ chức lớp học livestream; biểu diễn nghệ thuật trực tuyến; sản xuất video nội dung số; dịch vụ MC trực tuyến; tổ chức chương trình giải trí.

---

(210) **4-2025-42093**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.6; 2.5.23; 4.5.5; 9.7.1; 10.3.16
(591) màu vàng, đen, xanh lá cây, đỏ
(731) NGUYỄN MẠNH KIM HẰNG (VN)
LC-12.01, chung cư Lexington, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-42095**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, vàng nâu, nâu đỏ, cam, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, hồng, hồng nhạt, xám, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NHANG BẢO HIỆP LONG (VN)
F8/14A ấp 6, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang).

---

(210) **4-2025-42096**

(540)

Greetmed

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, đen, xám.
(731) NINGBO GREETMED MEDICAL INSTRUMENTS CO.,LTD (CN)
16-1, Building 1, No. 98, Chuangyuan Road, Ningbo High-tech Zone, Zhejiang Province CHINA
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng dùng để băng bó; bông gạc dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong y tế; vải gạc để băng bó.

Nhóm 10: Ống dẫn lưu cho mục đích y tế; ống thông đường tiểu; thiết bị phân phối thuốc cấy được dưới da; ống thông dò; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; mặt nạ gây mê; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị hồi sức; mặt nạ dùng cho hô hấp nhân tạo; thiết bị và dụng cụ dùng cho đường tiết niệu.

---

(210) **4-2025-42097**

(540)

三崎艺术

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2; 26.11.9
(731) GUANGZHOU SANQI HAIRDRESSING SUPPLIES CO., LTD. (CN)
Zhenxing Industrial Zone, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; hyđro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-42098**

(540)

bb4U

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) FUJIAN ZHIQI INVESTMENT CO., LTD. (CN)
No. 8 Shugang Highway, Fugong Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để giặt; xà phòng rửa tay; chế phẩm làm sạch; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-42099**

(540)

really

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 10.3.10; 10.3.16

(591) Trắng, đen, xám.

(731) GUANGDONG SUNRAY POWER CO.,LTD (CN)
Building No.4,Green Wisdom Manufacturing industrial Park, No. 302 Huize Avenue, Dongjiang hi-tech industrial park, Zhongkai high tech zone,Huizhou China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ đảo điện; ắc quy điện; hộp pin; pin điện; pin ganvanic; pin quang điện.

---

(210) **4-2025-42101**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.12; 26.13.1

(591) Hồng, trắng

(731) CÔNG TY TNHH Ồ LÁNG VIỆN (VN)
116 Yersin, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách tay; bộ đồ du lịch [đồ da]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong].

Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; quần áo may sẵn; quần áo lót phụ nữ; bộ quần áo; giày [đồ đi chân]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại đối với các sản phẩm thời trang, cụ thể là ví đựng tiền, ví bỏ túi, túi cầm tay cho phụ nữ, túi xách tay, bộ đồ du lịch [đồ da], ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong], quần áo [trang phục], quần áo may sẵn, quần áo lót phụ nữ, quần áo

tắm (quần áo bơi), bộ quần áo, áo váy, quần áo ngủ (bộ pijama), khăn quàng cổ, khăn choàng cổ, khăn trùm đầu, đồ đội đầu, kính đeo mắt, găng tay [trang phục], miếng dán ngực [đồ lót], giày [đồ đi chân], dép, guốc cao gót, giày cao gót; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-42103**

(540)

MERATOC

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOÀNG HUY HƯNG (VN)
KP. Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; nước xịt dưỡng tóc; keo xịt tóc; chế phẩm tạo nếp tóc.

Nhóm 05: Chế phẩm dược kích thích mọc tóc; dầu gội chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; dầu gội khô chứa thuốc.

Nhóm 35: Phân phối, mua, bán sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, keo xịt tóc, chế phẩm dược kích thích mọc tóc, nước thơm xức tóc, nước dưỡng tót; dịch vụ quảng cáo bán hàng.

Nhóm 44: Dịch vụ tạo mẫu tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-42115**

(540)

Tuấn Hồng

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN QUANG TUẤN (VN)
Khu phố Trang Liệt, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu các loại.

---

(210) **4-2025-42127**

(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.30

(591) Màu đen, màu be, màu trắng, màu cam, màu xám, màu ghi xám, màu đỏ, màu be nhạt, màu nâu

(731) CÔNG TY TNHH TOPOKKI VIỆT NAM (VN)
1J đường số 12, KDC Phong Phú 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô; rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín; thực phẩm chế biến từ cá, tôm, cua, và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói; cá nấu chín; trứng cá muối; thực phẩm ăn chay làm từ rau củ quả; xúc xích.

Nhóm 30: Bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; các loại bánh làm từ bột; mì ống; mì sợi; thực phẩm chay làm từ bột và ngũ cốc; gia vị.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: rau, quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-42130**

(300) 1 18/08/2025 VN

(540)

TOHOKU

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.5.1; 26.1.1

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DONAVI HOLDINGS (VN)
Số 57, đường Đại lộ Lê Nin, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-42132**

(540)

BigCool

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.9; 1.15.15; 26.13.1

(591) màu nâu, màu trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH CHÂU GOLDEN (VN)
Thôn Lang Can 3, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-42150**

(300) TM2025023198 14/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ sắp xếp và đặt chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp thông tin về kỳ nghỉ; dịch vụ chuẩn bị đồ ăn và thức uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-42151**

(300) TM2025024101 21/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ sắp xếp và đặt chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ cung cấp thông tin về kỳ nghỉ; dịch vụ chuẩn bị đồ ăn và thức uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-42152**

(300) TM2025023192 14/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Cung cấp bảo hiểm; dịch vụ thu xếp bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-42153**

(300) TM2025023195 14/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử các phương tiện điện tử, cụ thể là hình ảnh, đồ họa, văn bản, dữ liệu video và âm thanh; dịch vụ cung cấp trang web có phần mềm không tải xuống được, với công nghệ cho phép người dùng chuyển và nhận các khoản thanh toán tài chính; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải, vận chuyển hàng hóa và hậu cần (logistics).

---

(210) **4-2025-42154**

(300) TM2025023194 14/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch hàng không; dịch vụ vận tải hàng không; dịch vụ thuê nguyên chuyến máy bay; dịch vụ vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; vận chuyển hàng hóa và hành khách bằng đường hàng không; vận chuyển hành lý của hành khách; lưu kho, vận tải và giao hàng hóa; sắp xếp vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; chuyên chở hàng hóa; dịch vụ kho hành lý; xếp dỡ hành lý; xếp dỡ hàng hóa; dịch vụ sắp xếp chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ đặt vé du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đặt chỗ cho du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đại lý du lịch để sắp xếp chuyến du lịch; sắp xếp và đặt chỗ cho các chuyến du lịch kỳ nghỉ trọn gói; cung cấp thông tin du lịch; cung cấp thông tin du lịch, qua internet; dịch vụ thông tin du lịch liên quan đến du lịch; dịch vụ chuyến du lịch và du lịch trên thuyền; cho thuê xe cộ; cho thuê xe nguyên chuyến; dịch vụ kho bãi liên quan đến việc lưu trữ, đóng gói và gửi hàng; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

(210) **4-2025-42155**
(300) TM2025024096 21/07/2025 MY
(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, đen
(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Cung cấp bảo hiểm; dịch vụ thu xếp bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-42157**
(300) TM2025024097 21/07/2025 MY
(540)

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, đen
(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch hàng không; dịch vụ vận tải hàng không; dịch vụ thuê nguyên chuyến máy bay; dịch vụ vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; vận chuyển hàng hóa và hành khách bằng đường hàng không; vận chuyển hành lý của hành khách; lưu kho, vận tải và giao hàng hóa; sắp xếp vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; chuyên chở hàng hoá; dịch vụ kho hành lý; xếp dỡ hành lý; xếp dỡ hàng hóa; dịch vụ sắp xếp chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho vận chuyển; dịch vụ đặt vé du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đặt chỗ cho du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đại lý du lịch để sắp xếp chuyến du lịch; sắp xếp và đặt chỗ cho các chuyến du lịch kỳ nghỉ trọn gói; cung cấp thông tin du lịch; cung cấp thông tin du lịch, qua internet; dịch vụ thông tin du lịch liên quan đến du lịch; dịch vụ chuyến du lịch và du lịch trên thuyền; cho thuê xe cộ; cho thuê xe nguyên chuyến; dịch vụ kho bãi liên quan đến việc lưu trữ, đóng gói và gửi hàng; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2025-42159**
(300) TM2025023190 14/07/2025 MY
(540)

AirBorneo

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, đen
(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý sân bay; quản lý công ty hàng không; quản lý, tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và khuyến khích liên quan đến dịch vụ vận tải và dịch vụ hàng không; dịch vụ quảng bá/xúc tiến vận tải, du lịch và hàng không; dịch vụ quảng bá/xúc tiến dưới hình thức tổ chức, vận hành, quản lý và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết, chương trình khuyến khích và chương trình thưởng cho khách hàng; dịch vụ quảng bá/xúc tiến do hãng hàng không cung cấp dưới hình thức chương trình khách hàng thường xuyên và chương trình thưởng dành cho hành khách bay thường xuyên; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn khuyến mại cho thành viên và người đăng ký tham gia các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình thưởng du lịch; tổ chức, vận hành và giám sát chương trình khuyến khích, cụ thể là cung cấp phần thưởng cho số dặm bay tích lũy được; xúc tiến bán hàng, cụ thể là các chương trình thưởng khách hàng thân thiết dành cho hành khách bay thường xuyên hoặc định kỳ, bao gồm cả việc tặng chuyến bay miễn phí dựa theo số điểm hoặc số dặm đã tích lũy.

---

(210) **4-2025-42161**

(300) TM2025024095 21/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý sân bay; quản lý công ty hàng không; quản lý, tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết và khuyến khích liên quan đến dịch vụ vận tải và dịch vụ hàng không; dịch vụ quảng bá/xúc tiến vận tải, du lịch và hàng không; dịch vụ quảng bá/xúc tiến dưới hình thức tổ chức, vận hành, quản lý và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết, chương trình khuyến khích và chương trình thưởng cho khách hàng; dịch vụ quảng bá/xúc tiến do hãng hàng không cung cấp dưới hình thức chương trình khách hàng thường xuyên và chương trình thưởng dành cho hành khách bay thường xuyên; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn khuyến mại cho thành viên và người đăng ký tham gia các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình thưởng du lịch; tổ chức, vận hành và giám sát chương trình khuyến khích, cụ thể là cung cấp phần thưởng cho số dặm bay tích lũy được; xúc tiến bán hàng, cụ thể là các chương trình thưởng khách hàng thân thiết dành cho hành khách bay thường xuyên hoặc định kỳ, bao gồm cả việc tặng chuyến bay miễn phí dựa theo số điểm hoặc số dặm đã tích lũy.

---

(210) **4-2025-42162**

(300) TM2025024100 21/07/2025 MY

(540)

(220) 19/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, đen

(731) STATE FINANCIAL SECRETARY, SARAWAK (MY)
18th Floor, Wisma Bapa Malaysia Petra Jaya, Kuching 93502 Sarawak Malaysia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử các phương tiện điện tử, cụ thể là hình ảnh, đồ họa, văn bản, dữ liệu video và âm thanh; dịch vụ cung cấp trang web có phần mềm không tải xuống được, với công nghệ cho phép người dùng chuyển và nhận các khoản thanh toán tài chính; dịch vụ chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải, vận chuyển hàng hóa và hậu cần (logistics).

---

(210) **4-2025-42174**

(540)

AMACOOL

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIN, JINWANG (CN)
803 Unit C2, Shiyueliyaju, 8181 Baoandadao, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, CHINA

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị giữ ẩm.

---

(210) **4-2025-42196**

(540)

Herb Kabinet

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HERB KABINET CO., LTD. (KR)
177, Baekjegobun-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo, kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-42198**

(540)

MOGONGLAB

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) MOGONGLAB CO., LTD (KR)
310, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo, kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-42199**

(540)

JFACE

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JF COSMETICS CO., LTD (KR)
177, Baekjegobun-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo, kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-42200**

(540)

ROZIPIQUE

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ROZIPIQUE CO., LTD. (KR)
177, Baekjegobun-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo, kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-42218**

(540)

CHIM SÂU THÁI

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TOẢN (VN)
Tổ dân phố Ngọc Lâm, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-42219**

(540)

Chim sâu chúa

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TOẢN (VN)
Tổ dân phố Ngọc Lâm, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-42220**

(540)

CON ĐẠI BÀNG 888

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TOẢN (VN)
Tổ dân phố Ngọc Lâm, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-42221**

(540)

CHIM SAU AN DO

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THỊ THÚY QUỲNH (VN)
Tổ dân phố Ngọc Lâm, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-42222**

(540)

CHIM SÂU NHAT - BAN

(220) 19/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT (VN)
Tổ dân phố Ngọc Lâm, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-42334**

(540)

Ăn vào là chết

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT HÀ NỘI (VN)
N13-LK22, khu Văn La, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-42357**

(540)

Homefood
Heritage Market

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/ miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các hàng hóa cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau cả tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-42358**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/ miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (kem lạnh); mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các hàng hóa cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh

kẹo, bánh mì, rau cả tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-42361**

(540)

TAC

Tranformation And Continuation

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP IPA (VN)
Tầng 1, tòa nhà Comatce Tower, số 61 phố Ngụy Như Kon Tum, khu dân cư 17, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý, điều hành doanh nghiệp thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; marketing; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tín dụng; tư vấn đầu tư; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; tự doanh chứng khoán; quỹ đầu tư chứng khoán; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; đầu tư vốn; ủy thác quản lý tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tư vấn nợ; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, diễn đàn về giải trí, văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư

vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.
Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-42375**

(540)

HONG PHUC 88 FOOD

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM HỒNG PHÚC 88 (VN)
Cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-42388**

(540)

KIM CHAU SEAFOOD LIMITED COMPANY

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, xanh ngọc, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI SẢN KIM CHÂU (VN)
Đường Lương Định Của, thôn Bình An 2, phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; con hàu [không còn sống]; trai, sò, ngao, không còn sống; cá đã lạng xương; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 31: Cá còn sống; động vật giáp xác [sống]; con trai [còn sống]; con sò [sống]; tôm hùm [còn sống]; tôm hùm [còn sống].

---

(210) **4-2025-42389**

(540)

DAI MAI STORE

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.15.15
(731) ĐỖ CƯỜNG ĐẠI (VN)
Khu phố Thọ Môn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ đội đầu (nón); váy đầm công sở.

---

(210) **4-2025-42390**

(540)

GIOSKAN

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GREENLIFE (VN)
Số 81-83, ngõ 165 Dương Quảng Hàm, tổ 35, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-42391**

(540)

Đại Lục Hoàn Mỹ

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ 3C (VN)
TT3-6 Khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-42392**

(540)

Đại Lục Hoàn Mỹ

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ 3C (VN)
TT3-6 khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

---

(210) **4-2025-42393**

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Đại Lục Hoàn Mỹ

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ 3C (VN)
TT3-6 khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí; giải trí trên truyền hình.

---

(210) **4-2025-42394**

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Veinew Thái Minh

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42395**

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Veinew Thái Minh

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-42396**

(540)

(220) 20/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.11; 2.5.6; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 10.5.25; 24.15.3; 26.1.1; 26.4.9

(591) Tím hồng, xanh dương, xanh da trời, trắng, vàng, vàng cam, tím, tím nhạt, vàng da, xanh lá cây, xám, xanh lơ, hồng, đỏ, đen, tím hồng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42397**

(540)

(220) 20/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.5.19; 5.11.14; 25.7.25

(591) Tím hồng, tím hồng đậm, xanh lá cây, vàng, vàng cam, vàng da, trắng, xanh lá cây nhạt, trắng xám, đen, trắng, đỏ, hồng, nâu, nâu nhạt, xanh dương, xanh da trời, vàng nhạt, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42398**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 2.5.6; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.5.19; 25.7.25
(591) Tím hồng, tím hồng đậm, xanh lá cây, vàng, vàng cam, vàng da, trắng, xanh lá cây nhạt, trắng xám, đen, trắng, đỏ, nâu, vàng nâu nhạt, vàng nâu, xanh dương, xanh da trời, vàng nhạt, hồng nhạt, tím, tím đậm, nâu nhạt, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-42399**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-42400**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-42401**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Hồng, trắng, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-42402**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Hồng, trắng, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-42403**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Tím hồng đậm, tím hồng, trắng, xanh dương, xanh da trời, vàng, vàng cam, nâu, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy ướt cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-42404**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 9.7.19; 11.1.5; 25.1.6
(591) Xanh đậm, da cam.
(731) TRẦN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Số 51 đường Bắc Sơn, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện, cụ thể: cung cấp thực phẩm và đồ uống tại chỗ, cung cấp thực phẩm và đồ uống mang về.

---

(210) **4-2025-42419**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Be, vàng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY GIA DỤNG MOYA HOME (VN)
Số 333 đường Trần Hưng Đạo, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm.

Nhóm 24: Chăn; chăn chần; vỏ chăn; vỏ gối; ga giường; khăn tắm (trừ quần áo).

Nhóm 25: Quần áo ngủ cho người.

---

(210) **4-2025-42423**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời, trắng, trắng ngà.
(731) ABISI GLOBAL SERVICES PTE. LTD. (SG)
15 Lorong 8 Toa Payoh, #04-04, Braddell Tech, Singapore 319262
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách đa năng; túi bằng da; túi xách tay; túi xách tay thời trang; túi; túi hành lý.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-42425**

(540)

MOVING FORWARD WITH YOU

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CIMB GROUP SDN BHD (MY)
Level 13, Menara CIMB, Jalan Stesen Sentral 2, Kuala Lumpur Sentral, 50470 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm có thể tải về (ứng dụng); ứng dụng di động có thể tải về (ứng dụng); nền tảng kỹ thuật số; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động, máy vi tính cá nhân, thiết bị điều khiển và máy tính bảng, cụ thể là, phần mềm được sử dụng cho việc gửi quỹ và rút quỹ từ tài khoản ngân hàng, tài khoản thẻ tín dụng, tài khoản thẻ ghi nợ, cho việc chuyển quỹ, thực hiện các giao dịch, và truy vấn thông tin tài khoản ngân hàng; phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính và phần mềm máy vi tính để thực hiện dễ dàng các dịch vụ thanh toán điện tử, giao dịch tiền mặt bằng điện tử, chuyển vốn bằng điện tử và chuyển tiền bằng điện tử thông qua các phương tiện không dây và điện tử; phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính và phần mềm máy vi tính sử dụng trong kinh doanh và giao dịch khách hàng bằng điện tử và không dây, cụ thể là phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính và phần mềm máy vi tính để thực hiện dễ dàng việc thanh toán thông qua các phương tiện không dây và điện tử; phần cứng và phần mềm máy vi tính để thực hiện dễ dàng việc truy cập tài khoản thanh toán nhằm mục đích thương mại thông qua các phương tiện không dây và điện tử; thẻ được mã hóa; thẻ thanh toán được mã hóa; thẻ tín dụng được mã hóa; thẻ ghi nợ được mã hóa; thẻ khách hàng thân thiết được mã hóa; thẻ thanh toán được mã hóa từ tính; thẻ tín dụng được mã hóa từ tính; thẻ ghi nợ được mã hóa từ tính.

Nhóm 16: Bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; thẻ thông báo [văn phòng phẩm]; danh thiếp (phiếu, thẻ); thiếp chúc mừng; bưu thiếp; thẻ khách hàng thân thiết không từ tính và không được mã hóa; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao INT gói; hộp đựng bằng bìa cứng hoặc bằng giấy; cuốn sách nhỏ; sổ tay; tập giấy viết văn N phòng phẩm]; bút; bút chì; giấy; vật dụng đánh dấu trang sách; lịch; vật phẩm làm bằng D bìa cứng; bìa văn phòng phẩm]; bìa cứng đựng hồ sơ [văn phòng phẩm]; sách; catalô; quyển sách mỏng chứa thông tin quảng cáo; sách mỏng; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; mẫu tờ khai, in sẵn; chữ để in [kiểu chữ để in]; tờ quảng cáo (tờ rao hàng); sổ tay hướng dẫn; tạp chí [định kỳ]; bản tin; báo chí; giấy gói văn phòng phẩm]; băng và thẻ giấy dùng để ghi các chương trình máy vi tính; biểu đồ; ảnh biểu diễn đồ họa; văn phòng phẩm; vật dụng chặn giấy; dụng vụ viết; dụng cụ vẽ; dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện; xuất bản phẩm và vật liệu dạng in liên quan đến dịch vụ ngân hàng và tài chính và thẻ tín dụng hoặc các dịch vụ thẻ tín dụng; biểu đồ dạng đồ thị; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [văn phòng phẩm]; mẫu hợp đồng đã được in sẵn; ngân phiếu (séc); sổ tiết kiệm; danh thiếp; hình in bóc dán dùng cho thư từ bưu phẩm; thư đảm bảo; giấy biên nhận; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy.

Nhóm 35: Quảng cáo; đánh giá kinh doanh; quảng cáo ngoài trời; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dự báo kinh tế; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; thông tin kinh doanh; điều tra thương mại; khảo sát kinh doanh thương mại; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ lập hóa đơn; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tư vấn liên quan đến việc mua lại doanh nghiệp, quản lý kinh doanh, tổ chức kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh và nhân sự; dịch vụ kinh doanh và hỗ trợ kinh doanh; tổ chức và quản lý các chương trình khách hàng thân thiết và các chương trình khuyến khích khách hàng; nghiên cứu thị trường; điều tra thị trường; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; chuẩn bị bảng tiền lương; quan hệ công chúng; tuyển dụng nhân sự; cho thuê vật liệu quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; biên tập số liệu thống kê; lập bản khai thuế; tất cả các dịch vụ kể trên không bao gồm trong lĩnh vực xử lý hóa chất và chất lỏng công nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng, dịch vụ tài chính và dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng được thực hiện qua thiết bị di động; dịch vụ đầu tư; đại lý bất động

sản; dịch vụ quản lý tài sản và quản lý quỹ; dịch vụ gửi và chuyển tiền; dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ chuyển quỹ điện tử; dịch vụ ngân phiếu trả tiền trước; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; dịch vụ mua bán cổ phiếu; dịch vụ tài chính được cung cấp thông qua internet; phát hành phiếu có giá trị liên quan đến tiền thưởng và các chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp bảng hoặc thông tin về tỉ giá; lập kế hoạch tài chính; phân tích tài chính; quản lý tài chính; hỗ trợ tổ chức tài chính, tư vấn và cố vấn tài chính; khảo sát tài chính; dịch vụ định giá, thẩm tra và nghiên cứu tài chính; tiến hành các nghiên cứu tài chính và chuẩn bị báo cáo tài chính; đánh giá, định giá và tư vấn tài chính.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông cung cấp quyền truy cập vào thông tin về các sản phẩm tài chính, thông tin tài chính, dịch vụ tài chính và các giao dịch tài chính; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông (bao gồm các trang web), chương trình máy vi tính và các dữ liệu khác; cung cấp quyền truy cập viễn thông và các đường dẫn viễn thông tới dữ liệu máy tính và internet; dịch vụ truyền tải và giới thiệu thông tin bằng máy vi tính hoặc các phương tiện điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng các phương tiện điện tử; dịch vụ thông tin liên lạc bằng internet; tất cả các dịch vụ kể trên liên quan đến các dịch vụ tài chính, bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng và đầu tư, ngân hàng điện tử, ngân hàng qua điện thoại và bảo hiểm.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy vi tính; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ tư vấn bảo mật máy vi tính; dịch vụ bảo mật máy vi tính để bảo vệ chống truy cập mạng bất hợp pháp; dịch vụ giám sát điện tử cho dịch vụ bảo mật máy vi tính để bảo vệ chống truy cập mạng bất hợp pháp; thiết kế tùy chỉnh và phát triển điểm không dây của các thiết bị dịch vụ, thiết bị đọc thẻ thông minh, thiết bị đọc giao dịch thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng đảm bảo, thiết bị thanh toán hỗ trợ công nghệ giao tiếp trường gần với thiết bị đầu cuối, thiết bị thanh toán hỗ trợ không dây với thiết bị đầu cuối; dịch vụ hỗ trợ máy vi tính lập chương trình và cài đặt, sửa chữa và bảo dưỡng phần mềm]; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển liên quan đến các giải pháp ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm và các ứng dụng không tải xuống được; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ cho thuê cổng trang web; cung cấp các dịch vụ kể trên liên quan đến dịch vụ ngân hàng và tài chính.

---

(210) **4-2025-42426**

(540)

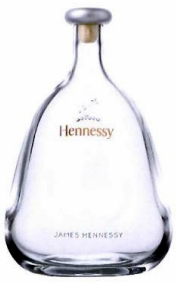

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.7.1; 26.15.15
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) SOCIÉTÉ JAS HENNESSY & CO. (FR)
Rue de la Richonne, 16100 Cognac, France
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; chai lọ bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; hộp, bát, đĩa, ấm, đĩa nhỏ, cốc bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; cốc bằng bìa cứng (các tông) hoặc chất dẻo; cốc (ly) để uống; hộp chứa đựng bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; bình thon cổ (bình chiết, đựng rượu); dụng cụ khuấy cốc-tai; dụng cụ lắc bằng tay (bình lắc); nút (nút chặn, nút chai) bằng thủy tinh; thùng (xô) đựng đá lạnh; khuôn làm đá lạnh; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); đồ thủy tinh

được sơn vẽ; ống pipet (dụng cụ nếm rượu vang); vật dụng đỡ bảng thực đơn; dụng cụ mở nút chai; bình (hũ đựng); vòi rót; dụng cụ rót dùng cho chai; giỏ đựng chai rượu; khay cho mục đích gia dụng, không bằng kim loại quý; bộ đồ ăn không bằng kim loại quý; đĩa ăn và đĩa phẳng bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; lư đốt xông nước hoa; bình xịt nước hoa; tượng hoặc tượng nhỏ (tượng điêu khắc nhỏ) bằng sứ, đất nung terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính xây dựng); đồ trang trí và vật dụng trang trí bằng thủy tinh, sứ, và đất nung, cụ thể là hộp đựng kẹo, giá đỡ nến, bát, tấm phủ chậu hoa, giá đỡ dao trên bàn ăn, vòng đánh dấu khăn ăn, bình (hũ) và bình thót cổ.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga và đồ uống không cồn khác; đồ uống làm từ trái cây và nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (từ bia); đồ uống hỗn hợp (cốc tai) có cồn.

---

(210) **4-2025-42427**

(540)

(220) 20/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 19.7.1; 26.15.15

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) SOCIÉTÉ JAS HENNESSY & CO. (FR)
Rue de la Richonne, 16100 Cognac, France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; chai lọ bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; hộp, bát, đĩa, ấm, đĩa nhỏ, cốc bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; cốc bằng bìa cứng (các tông) hoặc chất dẻo; cốc (ly) để uống; hộp chứa đựng bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; bình thon cổ (bình chiết, đựng rượu); dụng cụ khuấy cốc-tai; dụng cụ lắc bằng tay (bình lắc); nút (nút chặn, nút chai) bằng thủy tinh; thùng (Xô)) đựng đá lạnh; khuôn làm đá lạnh; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); đồ thủy tinh được sơn vẽ; ống pipet (dụng cụ nếm rượu vang); vật dụng đỡ bảng thực đơn; dụng cụ mở nút chai; bình (hũ đựng); vòi rót; dụng cụ rót dùng cho chai; giỏ đựng chai rượu; khay cho mục đích gia dụng, không bằng kim loại quý; bộ đồ ăn không bằng kim loại quý; đĩa ăn và đĩa phẳng bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; lư đốt xông nước hoa; bình xịt nước hoa; tượng hoặc tượng nhỏ (tượng điêu khắc nhỏ) bằng sứ, đất nung terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính xây dựng); đồ trang trí và vật dụng trang trí bằng thủy tinh, sứ, và đất nung, cụ thể là hộp đựng kẹo, giá đỡ nến, bát, tấm phủ chậu hoa, giá đỡ dao trên bàn ăn, vòng đánh dấu khăn ăn, bình (hũ) và bình thót cổ.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga và đồ uống không cồn khác; đồ uống làm từ trái cây và nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống hỗn hợp (cốc tai) có cồn.

---

(210) **4-2025-42428**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.7.1; 26.15.15
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) SOCIÉTÉ JAS HENNESSY & CO. (FR)
Rue de la Richonne, 16100 Cognac, France
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; chai lọ bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; hộp, bát, đĩa, ấm, đĩa nhỏ, cốc bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; cốc bằng bìa cứng (các tông) hoặc chất dẻo; cốc (ly) để uống; hộp chứa đựng bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; bình thon cổ (bình chiết, đựng rượu); dụng cụ khuấy cốc-tai; dụng cụ lắc bằng tay (bình lắc); nút (nút chặn, nút chai) bằng thủy tinh; thùng (xô) đựng đá lạnh; khuôn làm đá lạnh; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); đồ thủy tinh được sơn vẽ; ống pipet (dụng cụ nếm rượu vang); vật dụng đỡ bảng thực đơn; dụng cụ mở nút chai; bình (hũ đựng); vòi rót; dụng cụ rót dùng cho chai; giỏ đựng chai rượu; khay cho mục đích gia dụng, không bằng kim loại quý; bộ đồ ăn không bằng kim loại quý; đĩa ăn và đĩa phẳng bằng thủy tinh, sứ, và đất nung; lư đốt xông nước hoa; bình xịt nước hoa; tượng hoặc tượng nhỏ (tượng điêu khắc nhỏ) bằng sứ, đất nung terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính xây dựng); đồ trang trí và vật dụng trang trí bằng thủy tinh, sứ, và đất nung, cụ thể là hộp đựng kẹo, giá đỡ nến, bát, tấm phủ chậu hoa, giá đỡ dao trên bàn ăn, vòng đánh dấu khăn ăn, bình (hũ) và bình thót cổ.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga và đồ uống không cồn khác; đồ uống làm từ trái cây và nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống hỗn hợp (cốc tai) có cồn.

---

(210) **4-2025-42431**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.17.25; 3.4.1; 6.19.9; 24.17.5; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
Vinhomes Central Park, tòa nhà park 7, P7.04.16 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa giàu protein; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-42432**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.17.25; 3.4.1; 6.19.9; 24.17.5; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng oliu, xanh lá cây, xanh nước biển, đỏ, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
Vinhomes Central Park, tòa nhà park 7, P7.04.16 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-42434**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BABACO (VN)
Số 48A/740, đường Trần Hưng Đạo, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Đá; đá lát sàn; đá hoa cương, đá granite; đá sử dụng trong xây dựng; tác phẩm nghệ thuật từ đá, bê tông hoặc cẩm thạch.

---

(210) **4-2025-42435**

(540)

BEMI FOODS

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Tổ 5, khu 3B Giếng Đáy, phường Việt Hưng, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; dưa muối; thực phẩm trên cơ sở cá; rau cả quả, đã chế biến; rau đã được bảo quản; nước mắm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ gia vị; cà phê; trà thảo mộc; mật ong; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, dưa muối, thực phẩm trên cơ sở cá, rau củ quả, đã chế biến, rau đã được bảo quản,

nước mắm, bánh kẹo, đồ gia vị, cà phê, trà thảo mộc, mật ong, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống, xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống không cồn, nước ngọt.

---

(210) **4-2025-42436**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.5.2; 16.1.11; 26.1.1; 26.4.2; 26.7.5
(731) CÔNG TY TNHH FPA INTERNATIONAL VIETNAM (VN)
Tầng 06, tòa nhà MD Complex, số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 12: Hệ thống thủy lực cho xe cộ; xe ô tô; khung gầm ô tô; lốp ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS].

---

(210) **4-2025-42456**

(540)

Onlize

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHAN VĂN ĐÔNG (VN)
Thôn Hòa Phú, xã Xuân Cảnh, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-42457**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.25; 25.1.25
(591) Vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN LỘC BALI (VN)
Số 449, ấp Tân Tạo, xã Vĩnh Lợi, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-42463**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.3.2
(731) FORMULA V TECHNOLOGY CO. (TW)
No. 33, Ln. 220, Jijin 1st Rd., Xinlun Vil., Anle Dist., Keelung City 204008, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Màn hình [phần cứng máy vi tính]; quạt làm mát bên trong dùng cho máy vi tính; tản nhiệt sử dụng cho máy tính; bộ nguồn cấp điện hạ thế; bộ nguồn điện điều chỉnh điện áp; tủ phân phối [điện].

Nhóm 20: Bàn văn phòng; ghế văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

---

(210) **4-2025-42493**

(540)

LOTUSEN

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 52 đường số 10, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; tinh bột cho thực phẩm; bột ngũ cốc; bún khô.

---

(210) **4-2025-42505**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 24.1.1; 24.9.1
(731) SHENZHEN XINZHIYUE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5A10, 5F, Gaokede communication market, No. 1, Huafa North Rd., Fuqiang Community, Huaqiangbei Str., Futian Dist., Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing.

---

(210) **4-2025-42535**

(540)

(220) 20/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.8; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM TÓC CROWS (VN)
NO11-LK05 DV Hà Trì, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; keo vuốt tóc; gôm xịt tóc; dầu gội đầu; hóa chất uốn ép nhuộm tóc; nước hoa.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy uốn lọn tóc [máy uốn tóc kỹ thuật số].

---

(210) **4-2025-42541**

(540)

ASAN

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN MATU VIỆT NAM (VN)
542 phố Keo, xã Thuận An, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK
(CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa; sơn lót; sơn dầu.

---

(210) **4-2025-42542**

(540)

CRISAL

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN CÔNG 1983 (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; dây của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-42543**

(540)

FARZIN

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN CÔNG 1983 (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; dây của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-42544**

(540)

TAZUNA

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN CÔNG 1983 (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; dây của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-42545**

(540)

Zikguz
DESIGN FOR YOUR LIFE

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng, cam.
(731) PHẠM BÁ TUẤN (VN)
30 phố 339, tổ 17, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ốp lưng điện thoại; tấm bảo vệ màn hình điện thoại (kính cường lực); pin dự phòng; sạc pin điện thoại; cáp điện thoại; tai nghe điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: ốp lưng điện thoại, tấm bảo vệ màn hình điện thoại (kính cường lực), pin dự phòng, sạc pin điện thoại, cáp điện thoại, tai nghe điện thoại.

---

(210) **4-2025-42551**

(540)

DOVA

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC MỸ PHẨM DOVA (VN)
Tầng 1, tòa nhà CT9B khu đô thị Sunny Garden City, thôn Sài Khê, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm để giặt; nước hoa; gel xoa bóp.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; collagen dùng cho mục đích y tế; thực phẩm đồng nhất hóa phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-42552**

(540)

HSETECH

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh ngọc, vàng, đỏ, xanh nước biển.
(731) VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT AN TOÀN - SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG (VN)
Liền kề SC16, khu chức năng đô thị FLC Đại Mỗ, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; phân tích hóa học; nghiên cứu về vi khuẩn; kiểm định (đo lường); phân tích nước; kiểm toán năng lượng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

---

(210) **4-2025-42553**

(540)

MÂN

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) NGÔ THỊ KIỀU LOAN (VN)
Thôn Đông, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví tiền; cặp xách; túi đeo chéo.

---

(210) **4-2025-42554**

(540)

CAOTi
hoàn thiện ước mơ

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN SANQ TITO (VN)
Lô F01, CCN Đức Thuận, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-42555**

(540)

NGON
ASIA HOUSE

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.6; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔI NHÀ Á CHÂU (VN)
142 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán rượu; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-42557**

(540)

Lumicorèfloor

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KENDAX VIỆT NAM (VN)
U3L75, khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại: gỗ lát sàn; ván sàn gỗ; tấm gỗ lát sàn.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm vật liệu xây dựng như: sàn gỗ, sàn nhựa, sàn đá, phào, nẹp, sàn nhựa composite đá.

---

(210) **4-2025-42558**

(540)

Frederick

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN MẠNH TOÀN (VN)
Thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thời trang cho trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-42559**

(540)

Paperlike

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PAPERLIKE GMBH (DE)
Ballindamm 3, 20095 Hamburg, Germany

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 09: Miếng dán màn hình và tấm phủ màn hình chuyên dùng cho máy tính bảng; màn hình máy vi tính; màn hình cảm ứng; điện thoại thông minh và máy tính xách tay.

Nhóm 18: Túi đựng tài liệu bằng da; cặp đựng giấy tờ, tài liệu bằng da; túi đeo chéo, cụ thể là túi đeo vai kiểu học sinh được làm từ da, vải bông, vải bố hoặc vải sợi nhỏ (vải microfiber).

---

(210) **4-2025-42560**

(540)

KATINAT

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÚY VY (VN)
353 Bùi Đình Túy, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-42561**

(540)

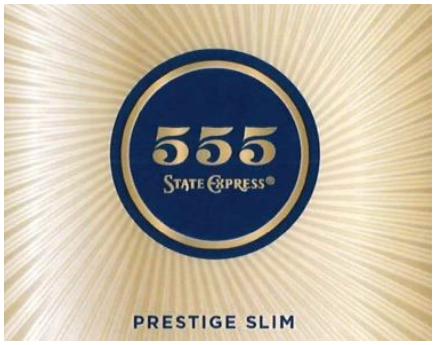

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đậm, xanh tím than, vàng nhạt.
(731) CTBAT INTERNATIONAL CO. LIMITED (CN)
29th Floor, Oxford House, Taikoo Place, 979 King's Road, Island East, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-42562**

(540)

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 9.7.19; 26.1.1
(591) Vàng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ KIM PHÚ (VN)
Số nhà 21, ngõ 56, đường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 30: Bánh bao; bánh mì; bánh rán; bánh trung thu; xôi; chè (trà).

---

(210) **4-2025-42571**

(540)

TÂN QUANG

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TÂN QUANG-VVMI (VN)
Tổ dân phố Tràng Đà 5, phường Nông Tiến, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu xi măng.

---

(210) **4-2025-42576**

(540)

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KEM TÔ CHÂU (VN)
Số 883 khu vực Thới Hòa 2, phường Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que; kem ốc quế; kem ly; kem ký.

---

(210) **4-2025-42577**

(540)

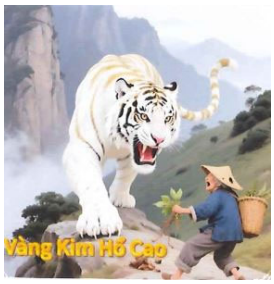

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.13; 3.1.4; 6.1.2
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, xám, nâu, hồng, vàng, đen, trắng.
(731) ĐẶNG THÙY TRANG (VN)
Tổ 1 Đệ Tứ, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; cao xoa bóp (dùng cho mục đích y tế); dầu xoa bóp; thảo dược; cao dán; thuốc đắp.

---

(210) **4-2025-42584**

(540)

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.1.1; 26.3.23; 26.4.4
(591) Tím, tím đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TEKMONK (VN)
Phòng 10, tầng 3 tháp B tòa nhà Việt Đức Complex, ngõ 164 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành thao tác hướng dẫn thao tác thử; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ viễn thông; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-42585**

(540)

K&F
FAMILY

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) QINYE PERSONAL HEALTH CARE PRODUCTS SHARES (HONG KONG) CO., LIMITED (CN)
Flat/RM D 29/F Morrison Plaza 9 Morrison Hill Road Wan Chai Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; dầu gội đầu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chế phẩm đánh răng; chế phẩm để giặt; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước rửa bát; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-42597**

(540)

VIAMEI

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PAN, QIANDE (CN)
Phase 8 of the New Town, Tianmen City, Hubei Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy vi tính; bộ vi xử lý; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Mua bán: máy tính xách tay, máy vi tính, bộ vi xử lý, bàn phím máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-42598**

(540)

TONKIN

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI NGỌC HÀ (VN)
Số 44 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Trưng bày bộ sưu tập hiện vật bảo tàng; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; dịch vụ casino; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-42599**

(540)

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TBA GROUP (VN)
Số 12, BT5-X2 KĐT Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách bao gồm: balô, túi xách, túi du lịch, túi thể thao, cặp học sinh, cặp đi làm.

---

(210) **4-2025-42751**

(540)

CREAM PLUS

(220) 21/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) BBFI INTELLECTUAL PROPERTY, INC. (US)
2330 Chicory Road, Racine, Wisconsin 53403, U.S.A.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hương liệu kem cô đặc dùng trong sản xuất thực phẩm.

Nhóm 30: Phụ gia thực phẩm có chứa kem dùng như một thành phần hoặc hương liệu thực phẩm được bán trong khu vực công nghiệp, các tổ chức và dịch vụ thực phẩm.

---

(210) **4-2025-42849**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.5.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HMWATCH (VN)
Số 36, Liền kề 12, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; hộp xoay đồng hồ; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2025-42876**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NOVALINK FBL (VN)
70 đường số 7, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán; bán lẻ; bán buôn; xuất nhập khẩu sản phẩm: bao tay, bao chân, dép, tất, dây đeo quần, quần áo lót, khăn choàng, khăn quàng cổ, tất, mũ; quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-42920**

(540)

SHOGUN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) IPONE (FR)
La Meunière 13480 Cabries France

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp dùng cho chất lỏng làm mát; hóa chất công nghiệp làm thành phần của chất bôi trơn; chất phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ; sản phẩm chống thấm nước (hóa chất công nghiệp); hóa chất sử dụng trong ngành công nghiệp dầu nhờn và chất bôi trơn; hợp chất dập lửa; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; hóa chất công nghiệp chống thấm nước; chất chống đông (hóa chất công nghiệp); sản phẩm tẩy rửa cặn (hóa chất công nghiệp); không gồm bất kỳ tác nhân hóa học nào được sử dụng là thành phần cho thuốc diệt cỏ và chất diệt nấm.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu nhờn, chất bôi trơn; dầu, mỡ, và chất bôi trơn cho động cơ và máy móc xe cộ; chất phụ gia phi hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ; chất để thấm hút, làm ướt và dính bụi sử dụng để bảo trì động cơ và máy móc xe cộ và tất cả các loại động cơ và máy móc khác; nhiên liệu (bao gồm nhiên liệu cho động cơ) và vật liệu cháy sáng; nến, bấc dùng để thắp sáng; hợp chất sử dụng làm chất kết dính cho nhiên liệu (phụ gia phi hóa chất dùng cho cho nhiên liệu).

---

(210) **4-2025-42929**

(540)

GUNISO

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4

(731) CÙ VÂN NHUNG (VN)
Số 53 tổ 6 Trung Hòa, Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất đi chân; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-42931**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BẮC VIỆT (VN)
Phòng 601, tầng 6, tòa The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng công trình dân dụng.

---

(210) **4-2025-42932**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 8.3.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, hồng, vàng đậm, vàng nâu, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ÁNH HỒNG (VN)
B15 - lô 8, khu đô thị Định Công, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa hạt; sữa.

Nhóm 35: Mua bán: sữa hạt, sữa.

---

(210) **4-2025-42933**

(540)

NANO CITI

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIÊN PHÚ VINH (VN)
Số nhà 106, ngõ 66, phố Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn bột; sơn (không bao gồm cách nhiệt và cách điện); chất kết dính cho sơn; nhũ tương bạc (chất nhuộm); bột màu vàng hoàng thổ; véc ni.

---

(210) **4-2025-42935**

(540)

Wala

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MAI HOA ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Ấp Láng Cát, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; chất tẩy toilet; nước xịt bếp (chất tẩy rửa); nước xịt thơm phòng.

---

(210) **4-2025-42937**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xám, xanh, vàng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ KIM DUNG (VN)
Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; các loại cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-42938**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh nước biển, đen.
(731) NGUYỄN THỊ KIM DUNG (VN)
Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; các loại cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-42942**

(540)

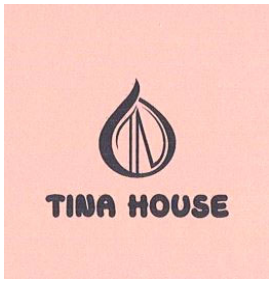

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.3.23
(591) Hồng pastel, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TINA HOUSE (VN)
Số nhà 86, đường Bắc Sơn, tổ 7, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán kinh doanh các sản phẩm: máy uốn tóc cầm tay, máy là tóc cầm tay, máy rửa mặt, phụ kiện làm đẹp, bông phấn, kẹp mi, bông tẩy trang, phấn mắt, má, bông tắm, gen nịt bụng, lược, bàn chải điện.

---

(210) **4-2025-42943**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 25.3.3; 26.4.7; 26.11.12
(591) Cam, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THIÊN DƯỢC (VN)
Số 18B dãy H, ngõ 1 Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-42944**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ IN ẤN ABC (VN)
11/34C đường TX24, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; xử lý giấy; dịch vụ in; in ốp sét.

---

(210) **4-2025-42945**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DU LỊCH ROAM LINK (VN)
Số 11 đường số 17, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền phát dữ liệu; dịch vụ điện thoại.

---

(210) **4-2025-42946**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, vàng đồng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FORX VIỆT NAM (VN)
Xóm Chùa, đường Lưu Phái, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-42947**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đen, xanh.
(731) ĐỒNG THỊ NGỌC LAN (VN)
Mạc Ngạn, phường Lê Đại Hành, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-42948**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.3; 26.11.12
(731) TRẦN MỸ THÌN (VN)
Tổ 9, ấp Tây Minh, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-42949**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.25
(591) Trắng, xám, xanh.
(731) BÙI HỮU HOÀNG (VN)
Tổ 13, ấp Hiệp Thành, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-42950**

(540)

PHTHY

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) LÊ THỊ QUỲNH GIANG (VN)
Khối 13, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi du lịch; balô; ví; vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đeo chân [đồ đi chân].

---

(210) **4-2025-42951**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.21; 26.11.3; 26.13.1; 26.13.25
(731) ĐOÀN NGỌC NAM (VN)
3114-HH1B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Vợt cầu lông; quả cầu lông; túi đựng vợt cầu lông; vợt bóng bàn; bóng bi-a; lưới cho thể thao.

---

(210) **4-2025-42952**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG - ĐÀ LẠT (VN)
Lô A1, khu Trung tâm thương mại quốc tế, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-42953**

(540)

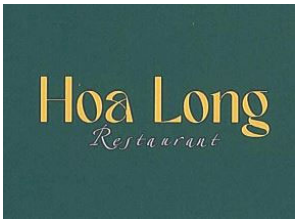

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG - ĐÀ LẠT (VN)
Lô A1, khu Trung tâm thương mại quốc tế, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-42954**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG - ĐÀ LẠT (VN)
Lô A1, khu Trung tâm thương mại quốc tế, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ mat-xa (massage); dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-42955**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG - ĐÀ LẠT (VN)
Lô A1, khu Trung tâm thương mại quốc tế, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước trái cây; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin; phòng trà.

---

(210) **4-2025-42956**

(540)

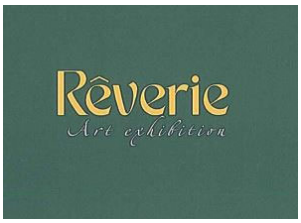

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG - ĐÀ LẠT (VN)
Lô A1, khu Trung tâm thương mại quốc tế, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; trưng bày tranh vẽ; triển lãm tranh vẽ.

---

(210) **4-2025-42957**

(540)

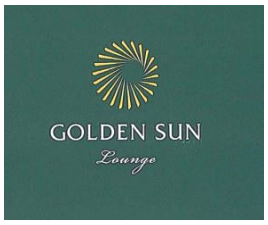

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CP GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-42958**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.1; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH THUẬT - THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH KTS (VN)
649/4a Đoàn Văn Bơ, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch.

---

(210) **4-2025-42969**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH BEJOB VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; tuyển dụng lao động; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-42970**

(540)

MINT

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANS BIOMED CORP (KR)
7 Jeongui-ro 8-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Chỉ khâu dùng cho y tế; vật liệu khâu; chỉ luồn vào cơ thể; chỉ khâu phẫu thuật; chỉ, phẫu thuật; chỉ dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-42971**

(540)

HANS BIOMED

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12

(731) HANS BIOMED CORP (KR)
7 Jeongui-ro 8-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp vật liệu khâu; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp chỉ dùng trong y tế; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp mảnh ghép da; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp vật liệu ghép xương y tế; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp vật liệu cấy ghép bao gồm mô sống.

---

(210) **4-2025-42972**

(540)

GENFARMA

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.3
(591) Xanh dương, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENFARMA (VN)
Lô CN1-12B-3 thuộc khu Công nghiệp công nghệ cao 1, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hòa Lạc, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-42973**

(540)

OSA

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHONG PHÚ THÁI NGUYÊN (VN)
SN 26, ngõ 365, đường Quang Trung, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy đa năng; khăn giấy ướt; tập giấy viết (văn phòng phẩm); tờ giấy (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-42974**

(540)

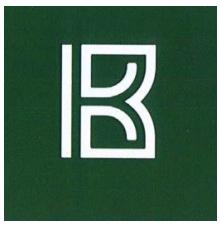

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.1.25; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.7

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ KINH BẮC (VN)
Thôn Thọ Am, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-42976**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, vàng đồng, vàng đồng đậm, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN SINH (VN)
Thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; quả tươi.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng ô tô; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hành khách; môi giới vận tải.

---

(210) **4-2025-42977**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ÁNH DƯƠNG FOOD (VN)
104 Ngô Gia Tự, tổ 3, khu phố 7, xã Đức Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Rong biển, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-42978**

(540)

Calmepil™

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42979**

(540)

Capillisse™

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42980**

(540)

ESOLISGastro Care

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42981**

(540)

Passoraforte

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42982**

(540)

Dérinéa™

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42983**

(540)

Velisilk™

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42984**

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Lipévia™

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42985**

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Acnoryl™

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (từ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42986**

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Calméline™

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (từ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42987**

(540)

Capillissé

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-42988**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.3; 3.1.1; 3.1.24; 26.3.23; 26.5.1; 26.11.9

(591) Xanh dương, xám bạc.

(731) PT SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No. 3, Pematang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu, xì gà; thuốc lá; xì gà nhỏ hở hai đầu; vật dụng cho người hút thuốc; các sản phẩm liên quan đến thuốc lá; bật lửa (dùng cho người hút thuốc); diêm; gạt tàn (dùng cho người hút thuốc).

---

(210) **4-2025-42990**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.23; 26.4.18

(591) Vàng, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯỢNG GROUP (VN)
21/20A Trường Sơn, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Son; nước hoa; kem chống nắng.

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; mì ăn liền; bún khô; hủ tiếu khô; miến khô.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các hàng hóa: son, nước hoa, kem chống nắng, chè, cà phê, mì ăn liền, bún khô, hủ tiếu khô, miến khô.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà.

---

(210) **4-2025-42991**

(540)

SUFOR

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ ĐĂNG QUỲNH (VN)
Phố Lê Lợi, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; dầu gội; sữa tắm; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để giặt, để tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-42992**

(540)

ANUZI

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THÀNH LƯỢNG (VN)
Thôn Phan Chi, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; bếp ga; bếp điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-42993**

(540)

CROWN89
PHỐ HIẾN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.1.6
(591) Trắng, vàng, vàng đồng.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)
Đường Phạm Bạch Hổ, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-42994**

(540)

CROWN89
HƯNG YÊN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.1.6
(591) Trắng, vàng, vàng đồng.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)
Đường Phạm Bạch Hổ, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-42995**

(540)

PHUCXUYEN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Lốp ô tô; xăm ô tô; lốp ô tô chuyên dụng cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp xe công trình; xăm xe công trình; phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: phương tiện giao thông, phụ tùng xe ô tô, xe máy, xe đạp.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa: ô tô, xe máy, phương tiện giao thông.

---

(210) **4-2025-42996**

(540)

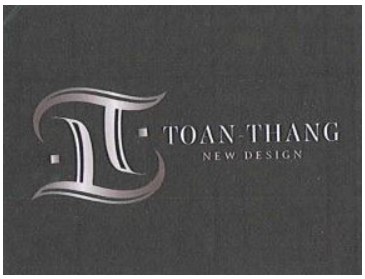

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN KHẮC THẮNG (VN)
Số nhà 195, thôn Cầu, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-42997**

(540)

naturana.

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-42999**

(540)

SUNMOON

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.7.6
(591) Vàng, xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN TECH GROUP (VN)
Liền kề T57 B3, khu đất đấu giá 31Ha, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; sơn chịu nhiệt; sơn nội thất; sơn ngoại thất; sơn chống thấm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước hoa; dầu gội; dầu xả; sữa tắm.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa tươi; váng sữa; sữa chua.

---

(210) **4-2025-43000**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 5.1.13; 7.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) HỘI NGHỀ MỘC DÂN DỤNG VÀ ĐỤC CHẠM GỖ CAO CẤP YÊN QUÁN (VN)
Thôn Yên Quán, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại: cửa sổ bằng gỗ; cửa ra vào bằng gỗ; cầu thang gỗ; nhà bằng gỗ (công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại).

Nhóm 20: Các sản phẩm bằng gỗ dùng trong thờ cúng: bàn thờ ô sa, hoành phi câu đối, ngai thờ, cuốn thư, bàn hương án, khám thờ.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm đồ mộc: cửa sổ bằng gỗ, cửa ra vào bằng gỗ, cầu thang gỗ, nhà bằng gỗ, bàn thờ ô sa, hoành phi câu đối, ngai thờ, cuốn thư, bàn hương án, khám thờ.

---

(210) **4-2025-43001**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.5; 7.3.11; 25.1.10; 26.4.1
(591) Đỏ đô, nâu nhạt, nâu đậm, vàng nhạt.
(731) HỘI LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG ĐỤC, CHẠM GỖ CAO CẤP VÀ MỘC DÂN DỤNG THÔN NGỌC THAN (VN)
Thôn Ngọc Than, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại: cửa sổ bằng gỗ; cửa ra vào bằng gỗ; cầu thang gỗ; nhà bằng gỗ (công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại).

Nhóm 20: Các sản phẩm bằng gỗ dùng trong thờ cúng: hoành phi câu đối, cuốn thư, cửa võng, tranh khắc gỗ, hoa gỗ; bàn ghế (đồ đạc).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm đồ mộc: cửa sổ bằng gỗ, cửa ra vào bằng gỗ, cầu thang gỗ, nhà bằng gỗ, hoành phi câu đối, cuốn thư, cửa võng, tranh khắc gỗ, bàn ghế bằng gỗ, hoa gỗ.

---

(210) **4-2025-43020**

(540)

KQT

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY CP CƠ KHÍ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI LINH HIỆP (VN)
Số 395 đường Nguyễn Công Trứ, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; chụp hút khói dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-43024**

(540)

CLÉ MOON

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PARK MINKYU (KR)
9-5 Bamgogae-ro 27-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm để làm sạch da (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm cụ thể là: mỹ phẩm, son môi, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm để làm sạch da (mỹ phẩm), chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm), bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, bông tẩm chế phẩm tẩy trang, kem lót trang điểm, phấn nén (trang điểm), phấn má, phấn phủ dùng cho mỹ phẩm, nước dưỡng da dạng lỏng (lotion) dùng cho mục đích mỹ phẩm, huyết thanh (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước cân bằng da (toner) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43025**

(540)

BUNBUN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(591) Cam, đen.
(731) HUỲNH TĂNG TUẤN (VN)
153 Bà Triệu, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy xe bán đồ ăn lưu động; dịch vụ chuỗi cửa hàng bánh mì và cà phê (phục vụ tại chỗ và mang đi); dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-43026**

(540)

REZ

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ REZ (VN)
B-06, toà nhà Vạn Hạnh Mall, số 11 đường Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43027**

(540)

ANOVATOR

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) WUHAN ZHAIKE NETWORK TECHNOLOGY COMPANY, LIMITED (CN)
No.2 and No.3, 7F, B2 Building, Zhongdianxinxigang, No.27 Yangqiaohu Street, Canglongdao, Jiangxia, Wuhan, Hubei, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; dụng cụ đo; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị đo áp suất; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; dụng cụ đo chiều cao.

Nhóm 10: Máy đo mạch; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo dung tích phổi [thiết bị y tế]; thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể.

---

(210) **4-2025-43028**

(540)

吴
莊
WU
RESTAURANT

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1
(731) WANG JINLIANG (CN)
Shuguang Village, Jishu Street, Shulan City, Jilin Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-43031**

(540)

KOYIN CUT

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.7.25; 26.13.25
(731) KOYINCUT TOOLS CO., LTD. (CN)
A building, NO.26.Hedong Three Road, Jinxia Community, Changan Town, Dongguan City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy tiện [máy công cụ]; máy khoan [máy móc]; bánh mài [bộ phận của máy móc]; máy hoàn thiện sản phẩm.

---

(210) **4-2025-43032**

(540)

ENTREPRENEUR EDUCATIONAL INSTITUTE
PTI
WE SHARE YOUR SUCCESS

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3; 20.7.1; 24.1.1; 25.1.6
(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG DOANH NHÂN PTI (VN)
Biệt thự B14 dự án hỗn hợp TTTM, Dịch vụ công cộng văn phòng và nhà ở để bán, số 108 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2025-43033**

(540)

SYWOO
Trang sức mới

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 17.2.17
(731) LÊ THỊ HOA (VN)
Đội 5 thôn Hoàng Hòa, xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; dây bạc [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đá quý.

---

(210) **4-2025-43034**

(540)

ZYVU

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.9
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Tk Thao Chính, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; túi xách tay; vali; cặp da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 20: Giường; giường bằng kim loại; ghế; ghế bằng kim loại; ghế xếp; ghế võng.

Nhóm 25: Bộ quần áo; váy; thắt lưng (trang phục); bít tất thấm mồ hôi; giày; mũ.

---

(210) **4-2025-43036**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.9.1; 3.9.24; 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH VFG (VN)
46. LouisXVI-LK50, khu đô thị mới Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-43037**

(540)

L'ANGO FOODS

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN SHANGGUTANG FOOD DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
216, Industrial Building, No. 99 Qiaocheng East Road, Xiangshanjie Community, Shahe Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Vi cá mập dùng cho thực phẩm; xúp, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; xúp đã được nấu sẵn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã sấy khô; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; nấm ăn đã được sấy khô; các sản phẩm đậu phụ; đậu hũ ky; váng đậu; đậu phụ; nước dùng gà.

Nhóm 30: Mì sợi; mỳ Ý (pasta); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; mì khô; miến ăn liền; mì gạo; cà phê; trà; đường; nước mật cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; miến; xốt đậu nành; muối gia vị; gia vị; natri hydrocacbonat ăn được; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; gluten được chế biến làm thực phẩm; đường thô.

---

(210) **4-2025-43038**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUEEN LUXURY TMHP (VN)
Số nhà 28 ngõ 22 đường Hạnh Đàn, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-43039**

(540)

DALOC

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM DV ĐẠI LỘC (VN)
40 Bàu Cát 3, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bơm phun thuốc trừ sâu; bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay]; bình xịt thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-43042**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ T&T TQ (VN)
Thôn Quyết Thắng, xã Sơn Thủy, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn vệ sinh, bồn đi tiểu.

---

(210) **4-2025-43043**

(540)

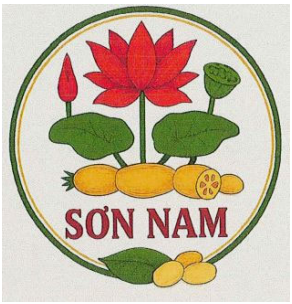

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.7.1; 5.11.2; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây đậm, đỏ nâu, vàng, be nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP SEN HỒNG 18 (VN)
Xóm Sơn Châu Đông, xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Hạt sen tươi.

---

(210) **4-2025-43044**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN TÂM NGUYÊN (VN)
Tầng 5 tòa nhà Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên II, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; cho thuê thiết bị mô phỏng để đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-43047**

(540)

ELLYN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT ELLYN (VN)
Đội 7, thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo, đệm mút, gối, gối tựa, đệm không khí không dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-43050**

(540)

PNSA

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) DONGGUAN MAIQI CLOTHING CO., LTD (CN)
Room 301, No. 57 Luyuan Road, Chashan Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho người đi xe đạp; trang phục cho người đi xe đạp địa hình; găng tay cho người đi xe đạp; mũ lưỡi trai cho người đi xe đạp; giày đi xe đạp; quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-43051**

(540)

ViệtGia

(220) 22/08/2025

(441) 25/11/2025

(731) ZHANG, DONGFANG (CN)
No. 29, Caijia Village Group, Huangni Village, Xianchaqiao Town, Shaodong County, Shaoyang City, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp từ; ấm đun nước điện; chảo điện; nồi hấp điện đôi; nồi áp suất điện.

---

(210) **4-2025-43057**

(641) 4-2023-24671

(540)

VEVECAFE

Coffee, fruit & cake

(220) 13/06/2023

(441) 25/11/2025

(731) TỐNG THÀNH NGUYÊN (VN)
Số 35 tổ 1C, đường Láng, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Liên Việt (LEGAL LINK)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43058**

(540)

(220) 22/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH TIỀN MÃ HÓA VÀ TÀI SẢN MÃ HÓA VIMEXCHANGE (VN)
Số nhà 18, đường Ngô Quyền, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; môi giới tài chính; dịch vụ quản lý tài sản khách hàng; qũy đầu tư; dịch vụ môi giới tùy chỉnh tài chính; dịch vụ chứng khoán.

---

(210) **4-2025-43062**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.13; 3.6.6; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.15; 8.5.4; 11.1.17; 26.1.1
(591) Trắng, đen, nâu, đỏ, hồng, xám, xanh nước biển nhạt, vỏ đỗ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM VIỆT HẢI (VN)
F4/1 ấp 6, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt và từ thủy hải sản như: bò viên, tôm viên, cá viên, chả mực, chả tôm, chả cá.

---

(210) **4-2025-43064**

(540)

AIN

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) COMMON COMPUTER INC. (KR)
4th floor, Samjeong Building, 61, Bongeunsa-ro 68-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06156, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 09: Tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và liên kết web trên Internet liên quan đến học sâu (deep learning), học máy (machine learning) và trí tuệ nhân tạo; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống chứa tác phẩm nghệ thuật, văn bản, âm thanh, video, trò chơi và liên kết web trên Internet được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế (NFT) liên quan đến học sâu (deep learning), học máy (machine learning) và trí tuệ nhân tạo; tai nghe cho các trò chơi thực tế ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong việc thiết kế và phát triển điện toán nhận thức, học máy (machine learning), thuật toán học, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu; khóa mật mã có thể tải xuống để nhận và chi tiêu tiền điện tử; phần mềm có thể tải xuống để thanh toán tiền điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để giao dịch bằng tiền kỹ thuật số, tiền ảo và mã thông báo kỹ thuật số (digital tokens), cụ thể là phần mềm quản lý, mua, bán, lưu trữ, giao dịch, trao đổi, gửi và nhận tiền kỹ thuật số, tiền ảo và mã thông báo kỹ thuật số (digital tokens); phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để hỗ trợ phát triển, trao đổi và phân tích công nghệ dựa trên blockchain; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để đúc mã thông báo không thể thay thế (NFT); phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) ghi sẵn; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) ghi sẵn được tạo ra thông qua trí tuệ nhân tạo hoặc học máy (machine learning); máy chủ mạng máy tính đám mây; tệp nhạc có thể tải xuống; tệp nhạc có thể tải xuống được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế (NFT); đồ họa máy tính tải xuống được; tệp hình ảnh có thể tải xuống là hàng hóa ảo chứa nhân vật, thẻ giao dịch, tác phẩm nghệ thuật, meme (hình ảnh, video, tệp âm thanh, tệp ảnh động hoặc các hình thức truyền thông khác để truyền tải một hiện tượng, chủ đề, hoặc ý nghĩa cụ thể), bộ mô hình và dụng cụ cầm tay dùng để thể hiện việc kích hoạt học sâu (deep learning), học máy (machine learning) và trí tuệ nhân tạo được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế (NFT); phiếu giảm giá tiêu dùng có thể tải xuống từ mạng máy tính toàn

cầu; phiếu giảm giá tiêu dùng có thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế (NFT); ấn phẩm điện tử có thể tải xuống là hàng hóa ảo, cụ thể là tạp chí, sách hướng dẫn và bài tập, sách giáo khoa điện tử, bài viết, tài liệu quảng cáo và blog trong lĩnh vực học sâu (deep learning), học máy (machine learning) và trí tuệ nhân tạo; tài liệu điện tử có thể tải xuống chứa mã nguồn lập trình trong lĩnh vực học sâu (deep learning), học máy (machine learning) và trí tuệ nhân tạo được cung cấp thông qua trang web và được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế (NFT).

(210) **4-2025-43065**

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Dreamind

(731) SHENZHEN TAILIWEI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
11-A, Building 3, Zhongke SR&D Park No. 009 Gaoxin South 1st Road, Gaoxin District Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Chất bán dẫn; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; mạch tích hợp; bảng mạch in; chip [mạch tích hợp]; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm].

(210) **4-2025-43066**

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Aavini

(731) WINNER RISE TRADE LIMITED (US)
18351 Colima Road Ste 2896, Rowland Heights, California 91748, United States Of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; kem làm trắng da; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; kem đánh răng.

(210) **4-2025-43067**

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

AuraFrame

(731) SHENZHEN TAILIWEI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
11-A, Building 3, Zhongke SR&D Park No. 009 Gaoxin South 1st Road, Gaoxin District Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; máy chiếu video; thiết bị điều khiển từ xa; khung ảnh kỹ thuật số; màn hình [phần cứng máy vi tính].

(210) **4-2025-43069**

(540)

HUIFENGTEK

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) QINGYUAN CITY QINGXIN DISTRICT HUIFENG NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Workshop 3 (1F) of Xiaofeng Shoe Factory, Jinmen Village Committee, Taiping Town, Qingxin District, Qingyuan, 511500, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đế cho đồ đi chân; miếng lót bên trong giày; mũ; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-43070**

(540)

MioBuss

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.19; 3.6.3

(731) HUNAN XUANLIN INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 8411 - 13, Floor 4, Building 4, No.369, Section 1, Xiangjiang North Road Qingzhuhu Street, Kaifu District, Changsha, Hunan, 410000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; sách; giấy bao gói; vật liệu dùng để viết; mực; khăn lau bằng giấy.

---

(210) **4-2025-43071**

(540)

Khula
BEAUTY

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN HỮU TRỌNG (VN)
230/18/23 Phú Định, khu phố 10, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-43072**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.11.12
(731) TRẦN VÕ CẨM QUYÊN (VN)
Căn 817a chung cư Ct3 Vĩnh Điềm Trung, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43080**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.5; 4.5.21; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(731) SHANGHAI ZIYUFENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Road, Fengxian District, Shanghai, 200000 China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; bóng bi-a; vật đệm bàn bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-43094**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH MONOBOOTH (VN)
Tầng trệt, tòa nhà Saigon Garden, số 99 Nguyễn Huệ, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 20: Khung tranh ảnh; khung ảnh; giá đỡ khung tranh ảnh; khung thêu; khuôn góc cho khung tranh ảnh; đường gờ nổi của khung tranh ảnh.

Nhóm 41: Nhiếp ảnh; chụp ảnh dưới dạng vi phim; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; chụp ảnh tự động; dịch vụ cho thuê buồng chụp ảnh lưu động (thiết bị chụp ảnh) có tích hợp máy chụp ảnh; dịch vụ chỉnh sửa hình ảnh.

---

(210) **4-2025-43095**

(540)

LUCE

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUCE VIỆT NAM (VN)
Số 23 đường N5, khu phức hợp Thương mại dịch vụ và Nhà ở tại số 16/9 đường Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); đồ đội đầu; mũ; đồ đi ở chân; giày (trang phục); dép.

---

(210) **4-2025-43099**

(540)

2DSQE2

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
Thôn 2, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; quần áo nam; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43104**

(540)

Shogun

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.15.15

(731) STANDARD MANUFACTURING COMPANY LIMITED (TH)
844 Moo 4 (Bangpoo Industrial Estate Soi 12B) Sukhumvit Road Tumbon Praeksa, Amphor Muang Samutprakarn, Samutprakarn 10280, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch sàn nhà; chế phẩm làm sạch nhà vệ sinh; chế phẩm làm sạch thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-43110**

(540)

Easy-Going

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU BEIHE TRADING CO., LTD. (CN)
Room 1203, Sanxin Ginza, No.260, Taipingmenzhi Street, Shangcheng Dist., Hangzhou City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Tấm phủ đồ đạc, cụ thể là tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, tấm phủ đồ đạc bằng vải; rèm bằng vải; khăn tắm bằng vải; tấm trải phủ giường; vỏ chăn chần; khăn trải giường bằng vải lanh; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-43113**

(540)

TreViệt

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHANG, DONGFANG (CN)
No. 29, Caijia Village Group, Huangni Village, Xianchaqiao Town, Shaodong County, Shaoyang City, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; nồi áp suất, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-43114**

(540)

SolarPrint
Uy tín tạo dựng thương hiệu

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 26.13.1

(591) Da cam, vàng, xanh ngọc đậm, trắng.

(731) ĐOÀN TUẤN ANH (VN)
Căn hộ chung cư số 1018 Khu nhà ở cao tầng, văn phòng và nhà ở thấp tầng số 89 phố Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: In ốp sét; dịch vụ in; in thạch bản; in ảnh chụp; đóng sách; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

---

(210) **4-2025-43117**

(540)

OSM

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN OAOSM DOORS AND WINDOWS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 1, Zone B, Sanyi Logistics and Warehousing Base, Luocun, Nanhai District, Foshan City, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-43118**

(540)

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ HTB (VN)
Số 2 đường Chùa, thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-43122**

(540)

KAIDABEER

(220) 22/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN VĂN THỊNH (VN)
Số 31, thôn Trung Phú, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 32: Bia; bia không cồn; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống khai vị, không có cồn.

---

(210) **4-2025-43128**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) CHU KIM DIỆU HƯƠNG (VN)
Khu phố 6, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 21: Bát silicon cho trẻ em; bát silicon; khay silicon hình khối để đựng thức ăn cho em bé; hộp đựng thực phẩm bằng silicon; đũa silicon; đĩa silicon.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi gỗ; thú nhồi bông.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ (trực tiếp và trực tuyến): các sản phẩm chăm sóc cơ thể cho trẻ em, chất tẩy rửa, bình sữa, dụng cụ đựng thức ăn, bộ đồ ăn cho trẻ em, đồ chơi, thú nhồi bông, sữa tắm em bé, dầu gội cho em bé, nước rửa bình sữa cho em bé, gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chống nắng, kem dưỡng da, kem đánh răng, tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế), nước rửa tay diệt khuẩn, thuốc xịt chống muỗi, dao ăn, dĩa và thìa cho em bé, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, chân, bình sữa cho trẻ em bú, khăn giấy khô đa năng, khăn giấy ướt, đũa, khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng, bát ăn, cốc có ống hút cho trẻ em, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, hộp đựng cơm giữ nhiệt, túi giữ nhiệt, dụng cụ cho mục đích gia dụng, bàn chải đánh răng, bình để uống, khăn tắm [trừ quần áo], khăn tắm bằng vải, bát silicon cho trẻ em, bát

silicon, khay silicon hình khối để đựng thức ăn cho em bé, hộp đựng thực phẩm bằng silicon, đũa silicon, đĩa silicon.

---

(210) **4-2025-43129**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 21.3.15; 26.15.3; 26.15.15
(591) Xanh dương nhạt, đen, xanh dương đậm, trắng.
(731) VÕ VĂN ĐẠT (VN)
Ấp Tân Phú A1, xã Tân Phước Hưng, tỉnh Cần Thơ

(511) Nhóm 22: Lưới đánh cá công nghiệp; lưới quây (dùng để đánh bắt cá); lồng nuôi cá; lưới.

---

(210) **4-2025-43133**

(540)

MEHOKI Food

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MEHOKI (VN)
Số 20, phố Văn Phúc, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: chân gà đã qua chế biến, mỳ cay, bánh, kẹo.

---

(210) **4-2025-43134**

(540)

TOSY

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 4.5.21; 24.17.24
(591) Xanh, trắng, xám.
(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ướt làm bằng giấy; khăn lau đa năng bằng giấy.

---

(210) **4-2025-43135**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.6
(591) Xanh dương, xanh than, trắng, vàng da.
(731) CÔNG TY TNHH JEWEL VIỆT NAM (VN)
43/5C ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt; khăn ăn bằng vải không dệt; khăn lau tay bằng vải không dệt; khăn lau bếp bằng vải không dệt; khăn ăn bằng vải dệt; khăn mặt bằng vải.

---

(210) **4-2025-43136**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHAMITI GROUP (VN)
Số 55/6/4 đường 18B, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trà sữa theo đơn đặt hàng qua điện thoại và internet; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành quán trà sữa, quán nước giải khát, quán ăn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43137**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.13; 2.7.16; 2.7.23; 24.17.12; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, tím, cam, vàng, đỏ, hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH DANCE BÌNH DƯƠNG NEW CITY (VN)
B11 Hùng Vương, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, huấn luyện dạy nhảy, dạy múa, dạy khiêu vũ; tổ chức cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các buổi khiêu vũ.

---

(210) **4-2025-43140**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 26.1.1
(591) Be nhạt, trắng, nâu nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN CUNG THIỆN (VN)
Tổ dân phố 13, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2025-43141**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21
(731) BÙI VĂN DŨNG (VN)
Căn 1108 tòa A, chung cư Sao Vàng, tổ 5, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-43142**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng, đen.
(731) BÙI THỊ THU (VN)
Số nhà 55, đường Lỗ Đòng, thôn 2, xã Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-43144**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Tím, xanh lá cây.
(731) LÂM TƯ THANH (VN)
136/1 đường Bình Thới, khu phố 20, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe; máy nông nghiệp; thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; máy công nghiệp; thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp; máy bơm; máy cắt; máy bơm mỡ để bôi trơn; màng chắn của máy bơm; máy dùng cho nhà bếp dùng điện; máy nạo rau củ; máy giết mổ động vật; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy xịt rửa; máy xịt áp lực; cần điều khiển là bộ phận của máy móc, trừ loại dùng cho máy chơi trò chơi.

---

(210) **4-2025-43146**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.3.23; 26.15.15
(731) ZHEJIANG CHUANGHANG PACKAGING MATERIAL CO. LTD (CN)
2nd Floor No.2 Plant NO.2 Feiyan Road, Huzhen Town, Jinyun City, Zhejiang Province, China 323000
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 06: Dây thít bằng kim loại; kẹp, ghim kim loại để gắn kín túi; dây treo bằng kim loại cho việc vận chuyển hàng hoá có tải trọng lớn; dải băng bằng kim loại dùng để buộc; dải kim loại dùng để buộc hoặc bao gói; bản lề cánh dài bằng sắt; vật liệu gia cường bằng kim loại cho đai truyền của máy móc; dây chão bằng kim loại; xích an toàn bằng kim loại; tấm nâng hàng bằng kim loại.

Nhóm 07: Thiết bị điện để làm kín bao bì bằng chất dẻo; máy bao gói; máy bó thành từng bó; máy đóng bao; máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp; máy gặt và bó; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hoá; bộ nối ghép [bộ phận của máy móc]; máy đóng gói hàng; người máy công nghiệp.

Nhóm 22: Dây bện để đóng gói; dây buộc, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; dải băng, dây đai để buộc hoặc quấn, không bằng kim loại; dây đai bằng sợi gai dầu; sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; dây chão, không bằng kim loại; dây thừng để đóng gói; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; dây thít (dây siết), không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-43147**

(540)

YOX

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TENNIX INNOVATION LIMITED (CN)
Room 01, 26th Floor, Working View Commercial Building, 21 Yiu Wah Street, Causeway Bay, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; bình cách nhiệt; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-43155**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 11.3.7; 24.3.7
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen, vàng nhạt, vàng đậm, trắng, tím nhạt, tím đậm, đỏ, nâu, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP GẠO HỮU CƠ TD SÓC TRĂNG (VN)
Số 01 ấp Xà Lan, xã An Ninh, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-43163**

(540)

BSoup

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BAN MAI XANH LONG AN (VN)
Lô B4-2 và B5-1, đường Dọc 3, KCN Phú An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 29: Viên canh ăn liền sấy thăng hoa.

---

(210) **4-2025-43167**

(540)

MOLLY
SUPER PREMIUM CAT FOOD

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.6.1; 3.6.25
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số nhà 09 Đồng Bát, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2025-43170**

(540)

PHỞ SẠCH HẢI SAPA TV

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI THỊ KIM TUYÊN (VN)
Tổ 13, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp các món ăn dân tộc (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-43173**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.4; 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu đất, vàng cam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HỒNG DƯƠNG (VN)
Số 7, ngõ 8, khu Cầu Đơ 4, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ trợ giúp khách hàng; soạn thảo văn bản pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2025-43180**

(540)

Gạch Cầu Thang
KHANG NGÂN

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẠN KIM (VN)
Thôn Song Khê, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch lát nền; gạch lát bậc cầu thang (vật liệu dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-43182**

(540)

ExoLumiskin

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MK SKINCARE (VN)
K31, khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; mỹ phẩm chống nắng; mỹ phẩm để tắm; chế phẩm để chăm sóc răng miệng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm tiêm được; chất làm đầy dạng tiêm (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-43186**

(540)

NEXTA CAPITAL

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NEXTA CAPITAL (VN)
Tầng 15, tòa nhà Etown Central, số 11 Đoàn Văn Bơ, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Quản lý doanh nghiệp; quản lý hành chính thuê ngoài cho các công ty; tư vấn thương mại; lập kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp; kế toán; phân tích chi phí/giá; đánh giá doanh nghiệp, nghiên cứu, thông tin, phân tích và thẩm định doanh nghiệp; dịch vụ đánh giá thương hiệu; tư vấn quản lý doanh nghiệp và tổ chức; hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; kiểm toán doanh nghiệp; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ chuyên gia về hiệu quả kinh doanh; điều tra kinh doanh; chức năng văn phòng, tổ chức chức năng văn phòng; quan hệ công chúng; tiếp thị; dự án thông tin tiếp thị; nghiên cứu thị trường; tư vấn và phân tích kinh doanh chuyên nghiệp liên quan đến việc thành lập, mua, bán, chuyển đổi, phục hồi, tổ chức lại, sáp nhập, lập kế hoạch kế nhiệm và thanh lý công ty; quảng cáo; khuyến mại cho người khác; phân phối quảng cáo; tư vấn lựa chọn và di dời doanh nghiệp thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến vận hành cửa hàng bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tư vấn mua lại doanh nghiệp; dịch vụ phát triển kinh doanh; dịch vụ phát triển kinh doanh liên quan đến ươm tạo và tăng tốc cho doanh nhân, công ty khởi nghiệp và công ty mới nổi, cụ thể là dịch vụ tư vấn kinh doanh, dịch vụ mạng lưới kinh doanh và dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh, cụ thể là dịch vụ hỗ trợ các doanh nhân, công ty khởi nghiệp và công ty mới nổi liên quan đến chiến lược, phát triển công nghệ, tiếp thị, vận hành và quản lý; dịch vụ ươm tạo công nghệ, cụ thể là dịch vụ tư vấn kinh doanh trong các lĩnh vực phát triển công nghệ, lập kế hoạch thương mại hóa và chiến lược tiếp thị; dịch vụ quản lý rủi ro kinh doanh; dịch vụ đánh giá rủi ro kinh doanh.

Nhóm 36: Tư vấn liên quan đến các vấn đề tài chính và tiền tệ; tư vấn và môi giới đầu tư vốn; đầu tư quỹ; chiến lược đầu tư tài sản và bất động sản; phát triển và môi giới chiến lược đầu tư tài sản và bất động sản; tư vấn đầu tư tài sản; quản lý tài chính; dịch vụ tài trợ; lập báo cáo chuyên gia tài chính và ước tính tài chính; phát triển, tạo và trình bày các đề xuất đầu tư tài sản và bất động sản; chứng khoán hóa, phát hành chứng khoán; giao dịch tài chính; đầu tư tài sản và bất động sản và môi giới đầu tư tài sản và bất động sản và các vấn đề tài chính trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp và sáp nhập và mua lại và đầu tư vốn tập thể; dịch vụ đầu tư vốn; đánh giá và thẩm định tài chính tài sản; đánh giá và thẩm định tài chính các công ty, bất động sản, về bất động sản, quyền sở hữu trí tuệ, giấy phép; dịch vụ định giá tài chính; dịch vụ

thẩm định tài chính; cho thuê và tư vấn bất động sản để đầu tư bất động sản và tài trợ bất động sản; định giá bất động sản; quản lý tài sản; quản lý chứng khoán, tiền gửi an ninh và bất động sản, lập danh mục tài sản; dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư và quản lý rủi ro (dịch vụ tài chính); huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân; môi giới bất động sản; đầu tư bất động sản; bảo lãnh bảo hiểm; gây quỹ cho các hoạt động từ thiện và nhân đạo; gây quỹ và tài trợ tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ quản lý các yêu cầu bảo hành; quyên góp quĩ từ thiện; định giá doanh nghiệp (dịch vụ tài chính); quản lý cổ đông (chỉ liên quan đến tài chính); đánh giá tài chính.

---

(210) **4-2025-43189**

(540)

pukoa

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) OCEAN AND HARVEST INC. (KR)
302-160 3F, 2, Gyoseo-ro 222beon-gil, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dành cho mặt; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43192**

(540)

ALPHAHOEUCA

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI HỮU TRỌN (VN)
279/2B/1C đường Bình Tiên, khu phố 6, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; xà phòng chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-43193**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 7.1.6; 7.5.2; 11.1.6; 11.3.7

(591) Đỏ, trắng, cam.

(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Số 12A1 TT Điện Lực, ngõ 51 Nguyễn Khoái, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH REVIS (REVIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43195**

(540)

makeup
helper
THE ART OF BEAUTY

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KOCO PLUS (VN)
Tầng 01 liền kề TT02-07 khu đô thị Hải Đăng City, đường Hàm Nghi, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem làm trắng da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tư vấn chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-43196**

(540)

SKÅNSKIN
SCANDINAVIAN MYTH

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KOCO PLUS (VN)
Tầng 01 liền kề TT02-07 khu đô thị Hải Đăng City, đường Hàm Nghi, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem làm trắng da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tư vấn chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-43197**

(540)

CHALLANS

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KOCO PLUS (VN)
Tầng 01 liền kề TT02-07 khu đô thị Hải Đăng City, đường Hàm Nghi, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem làm trắng da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tư vấn chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-43201**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 3.7.7; 5.5.19; 5.5.22; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh, đen.
(731) ĐÀO HOÀNG CƯỜNG (VN)
Số 7 đường 3.7/1D Gamuda Garden, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm, nệm dùng cho giường.

---

(210) **4-2025-43209**

(540)

EAGLEFORTRESS

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LIU, XIANGKUAN (CN)
Room 902, No. 15 Tangning Bei 1st Street, Liwan District, Guangzhou Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm; gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước giặt; xà phòng; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43215**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.22
(591) Trắng, vàng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KAMPUS (VN)
Số D50 Nhà vườn, khu đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; gia sư; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-43216**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI HỮU THIỆN (VN)
Số 86 Huỳnh Thị Đào, xã Vĩnh Thạnh, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước lau kính; chất tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-43224**

(540)

KHAI HOAN PAPER

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI HOÀN (VN)
105/27/3 đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; bìa cứng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; túi giấy.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: giấy viết, giấy sao chụp văn phòng phẩm] giấy cho thiết bị ghi, tập giấy viết văn phòng phẩm], vở viết hoặc vẽ, bìa cứng, phong bì [văn phòng phẩm], vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông, bìa [văn phòng phẩm], giấy làm từ bột gỗ, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh, túi giấy.

---

(210) **4-2025-43225**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(591) Vàng, trắng, xanh, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC MỸ PHẨM FAIRYPHARMA (VN)
Số 5A thôn Tiên Kha, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; kombucha [trà nấm thủy sinh]; trà nấm đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2025-43233**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá, cam, xanh biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI PHÚC MINH (VN)
Thôn Đồng Lý, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ giáo dục về giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà ở dưỡng lão; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ.

---

(210) **4-2025-43234**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI PHÚC MINH (VN)
Thôn Đồng Lý, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ giáo dục về giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà ở dưỡng lão; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ.

---

(210) **4-2025-43237**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.3
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KHU DU LỊCH SINH THÁI TWIN LAKES (VN)
Đập Cời, thôn Luồng Lặt, xã Yên Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

Nhóm 43: Dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cho thuê phòng họp; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43238**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
Tổ 7, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; xà phòng; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng.

Nhóm 05: Thực phẩm chăm sóc sức khỏe cho người [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43239**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 9.7.22; 24.15.2; 24.15.7; 24.15.13
(591) Xanh dương, đỏ cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC XGEN (VN)
Thôn Thanh Vinh, xã Bắc Trạch, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-43241**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.2
(591) Xanh lá cây, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ELMA-TEK (VN)
Tầng 4 số 87 phố Vương Thừa Vũ, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa và khung cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa cuốn, cửa trượt, cửa xếp bằng kim loại; cửa nhôm, cửa hợp kim; tấm ốp, vách ngăn và phụ kiện cửa bằng kim loại; bản lề, tay nắm, khóa cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa và khung cửa bằng vật liệu phi kim loại; cửa sổ bằng vật liệu phi kim loại; cửa cuốn, cửa trượt, cửa xếp bằng vật liệu phi kim loại; cửa nhựa, cửa gỗ; cửa kính, cửa nhôm kính; tấm ốp, vách ngăn và phụ kiện cửa bằng vật liệu phi kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt cửa và khung cửa; dịch vụ lắp đặt cửa sổ; dịch vụ sửa chữa cửa và cửa sổ; dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì cửa; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa cửa cuốn và cửa tự động; dịch vụ thay thế phụ kiện cửa.

---

(210) **4-2025-43242**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.13.1; 3.13.24; 24.9.1; 26.1.1; 26.15.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) TRẦN VĂN THÁI (VN)
Ov2.30 khu chức năng đô thị Xuân Phương, tdp 7, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; xoa bóp; châm cứu.

---

(210) **4-2025-43243**

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DETRATYLSUSAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHONG PHÚ (VN)
Lô số 12, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43244**

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PHOENIX-NOVA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43245**

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PHOENIX-AGP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43246**

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OCTESEP

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43247**

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TERRASEPT

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43248**

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OCTENISEPT

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 Lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43255**

(540)

LENTHEM

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHUHAI HIGH-TECH ZONE LENTHEM TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A, 1st Floor, No. 5, Keji 5th Road, Tangjiawan Town, High-tech Zone, Zhuhai City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; tủ nhiều ngăn; giá trưng bày [đồ nội thất]; tủ đựng quần áo; tủ sách; tủ trưng bày [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-43256**

(540)

LENTHEM

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHUHAI HIGH-TECH ZONE LENTHEM TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A, 1st Floor, No. 5, Keji 5th Road, Tangjiawan Town, High-tech Zone, Zhuhai City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Giá phơi ráo dùng cho nhiếp ảnh; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị sấy cho ảnh in ảnh; giá hong khô [nhiếp ảnh]; giá đỡ dùng cho bản phim tối [nhiếp ảnh]; đồ đạc đặc chủng cho phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2025-43257**

(540)

Meiduzi

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-43258**

(540)

Medolia

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-43259**

(540)

Dameijin

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-43260**

(540)

AquaGuild
VIETNAM

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TẬP ĐOÀN A12 (VN)
Thôn Cẩm An, xã Bất Bạt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ cung cấp thông tin chuyên môn; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; Sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2025-43261**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG THIÊN MAI (VN)
Lô 10, khu B2-9 khu đô thị ven sông Hoà Quý - Đồng Nò, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 45: Tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng theo quy định pháp luật; đại diện ngoài tố tụng (dịch vụ pháp lý); đại diện sở hữu trí tuệ; thực hiện các dịch vụ pháp lý theo quy định pháp luật; dịch vụ công chứng.

---

(210) **4-2025-43262**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xám, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT QUỐC MINH (VN)
Phòng 8 nhà E1, tập thể ủy ban khoa học xã hội, ngõ 35 Kim Mã Thượng, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; tấm ốp nội - ngoại thất bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; cửa bằng kim loại.

Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; hệ thống thông gió; ống thông gió bằng vải (bộ phận của hệ thống thông gió, làm mát); ống thông gió bằng nhựa (bộ phận của hệ thống thông gió, làm mát).

Nhóm 17: Gối đỡ đế tròn bằng xốp bọt; gối đỡ đế vuông bằng xốp bọt; gối đỡ mảnh bằng xốp bọt (sử dụng để đỡ đường ống nước nóng, lạnh của hệ thống điều hòa không khí); gối đỡ cao su [tấm đệm giảm xóc bằng cao su]; xốp bảo ôn điều hòa; ống mềm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-43263**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.3.23; 26.11.8; 26.11.9
(591) Xanh lam, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ALLWAYSFIRST VIETNAM (VN)
Tầng 10, tòa nhà The Nexus, 3A-3B Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASIA LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH ASIA LEGAL)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu việc làm, dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp, hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh, dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; chuẩn bị bảng tiền lương; tư vấn nghiệp vụ thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-43266**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.9.15; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Vàng, đen, đỏ.
(731) LÊ VĂN NGUYÊN (VN)
AK2-003.10 chung cư Akari city, 77 Võ Văn Kiệt, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43268**

(540)

VINEELA

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) RENQIU KANGBANG TRADING CO., LTD. (CN)
1st Floor, Room 1002, Building 2, Central Park Plaza, Renqiu City, Cangzhou City, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; cặp học sinh; ví đựng tiền; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; bao để móc chìa khóa; túi đeo một bên vai; vali [hành lý]; vali du lịch; vali.

---

(210) **4-2025-43270**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.4.1; 26.7.25
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM LOAN PHƯỢNG (VN)
205 Trưng Nữ Vương, khu 1A, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vàng; bạc; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-43271**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.4.1; 26.7.5
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM LOAN PHƯỢNG (VN)
205 Trưng Nữ Vương, khu 1A, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vàng; bạc; đồ trang sức.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: kim cương, đá quý, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, vàng, bạc, đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-43272**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.4.1; 26.7.5
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM LOAN PHƯỢNG (VN)
205 Trưng Nữ Vương, khu 1A, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vàng; bạc; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-43273**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.4.1; 26.7.5
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM LOAN PHƯỢNG (VN)
205 Trưng Nữ Vương, khu 1A, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; vàng; bạc; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-43274**

(540)

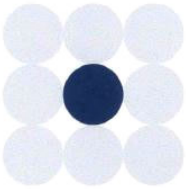

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xám, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43275**

(540)

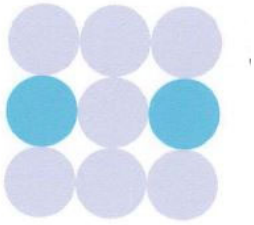

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Tím, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43276**

(540)

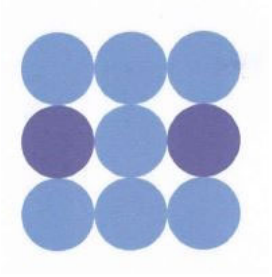

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Tím nhạt, tím đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43277**

(540)

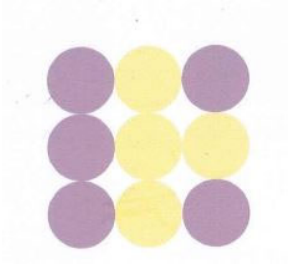

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Tím, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43278**

(540)

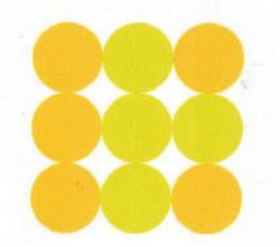

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43279**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Hồng, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HUNMED (VN)
Số 130 ngõ 32, tổ 6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43280**

(540)

VELAX_FRAM

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DENTA (VN)
LK10-12B, đường Nguyễn Bính, khu đô thị Bách Việt, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón vô cơ; phân bón lá; chất kích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm làm màu mỡ đất.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón lá, chất kích tố để làm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm làm màu mỡ đất, máy móc, thiết bị sản xuất phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-43281**

(540)

DENTA_FRAM

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DENTA (VN)
LK10-12B, đường Nguyễn Bính, khu đô thị Bách Việt, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón vô cơ; phân bón lá; chất kích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm làm màu mỡ đất.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón lá, chất kích tố để làm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm làm màu mỡ đất, máy móc, thiết bị sản xuất phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-43282**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.14; 5.7.21

(731) CÔNG TY TNHH NICO TRADING (VN)
51-51B-53A Lê Văn Duyệt, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước dừa; đồ uống không cồn; nước ép trái cây hỗn hợp; đồ uống làm từ nước trái cây không có cồn chứa thạch dừa; đồ uống không cồn có chứa thạch; đồ uống không cồn có chứa thạch dừa; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn có chứa thạch; đồ uống không cồn trên cơ sở trái dây có chứa thạch dừa.

---

(210) **4-2025-43283**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Hồng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH LEE M DESIGN (VN)
SN 46, ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo may sẵn; áo váy; váy liền quần; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-43284**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.4.4
(731) TRẦN VĂN ĐỘ (VN)
Căn hộ G3-15B16, Vinhomes Green Bay, tổ dân phố Vinhomes Green Bay, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần lót cho nam; quần thể thao cho nam; áo phông cho nam; quần đùi ống rộng cho nam; quần áo lót nam; quần áo.

---

(210) **4-2025-43286**

(540)

BWT

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No.3, Chung Hua Road, Hukou, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe mô tô; xe máy; xe máy điện; xe chạy trên cát; ô tô; động cơ mô tô.

---

(210) **4-2025-43287**

(540)

bonimooi

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HAN, SEUNG GYOU (KR)
101-405, 91, Gimpohangang 3-ro 237beon-gil, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; miếng dán mụn cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng dán; mỹ phẩm, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc dùng cho da mụn; chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc dùng cho mụn cơ thể.

---

(210) **4-2025-43290**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG YIKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
District A, No.2 of Room 204, Building 2, Wanjingxi Manufacturing Park, No. 78 Honggi Middle Road, Honggi Community, Ronggui Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy quét đường, tự vận hành; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy giặt [xưởng giặt].

Nhóm 11: Tủ lạnh; máy sấy dùng không khí; thiết bị điều hòa không khí; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; thiết bị khử trùng.

---

(210) **4-2025-43292**

(540)

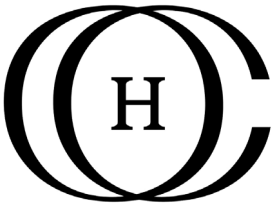

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ HUÂN (VN)
32/39 Nguyễn Thiếp, tổ 6, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; sữa tắm; bông tẩy trang.

Nhóm 09: Kính; mắt kính; gọng kính; kính thời trang.

Nhóm 18: Balo; túi xách; ví; cặp da; vali du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; dép; khăn quàng cổ; mũ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Nhóm 35: mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, sữa rửa mặt, dầu gội đầu, sữa tắm, bông tẩy trang, kính, mắt kính, gọng kính, kính thời trang, balo, túi xách, ví, cặp da, vali du lịch, quần áo, váy, đồ đi ở chân, giày, dép, khăn quàng cổ, mũ, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-43293**

(540)

RonRoNarChiVe

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VICTRI INC. (KR)
D314, 323, Incheon tower-daero, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; ví tiền; túi xách tay; ví đựng danh thiếp.

Nhóm 25: Trang phục; áo váy; áo thun ngắn tay; váy; quần dài; giày.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trang phục; dịch vụ bán lẻ áo váy; dịch vụ bán lẻ áo thun ngắn tay; dịch vụ bán lẻ quần; dịch vụ bán lẻ túi xách; dịch vụ bán lẻ giày.

---

(210) **4-2025-43294**

(540)

APSV Vietnam Asahi Polyslider

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Vàng đậm, trắng, đen.

(731) ASAHI POLYSLIDER CO., LTD. (JP)
3-3-3 Nakanoshima, Kita Ward, Osaka City, OSAKA 5300005 JAPAN

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Ổ bi, bộ phận của máy móc; ổ bi, chi tiết máy không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; giá đỡ ổ trục cho máy móc; vòng bi cho ổ trục; chi tiết máy không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; trục xoay, trục và trục thẳng, chi tiết máy không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; máy lọc; hộp chứa dùng cho máy lọc; máy lọc để xử lý hóa chất; máy ép đùn để gia công nhựa; máy tạo hình cao su; máy ép phun để gia công nhựa; máy ép nén cho thiết bị gia công; khuôn đúc dùng trong sản xuất sản phẩm cao su; khuôn đúc là bộ phận của máy để gia công nhựa; máy móc và thiết bị để gia công nhựa; máy móc và thiết bị cho sản xuất hàng hóa từ cao su; máy móc và thiết bị xử lý hóa chất; xe lu cán đường; máy và thiết bị chất tải - dỡ tải; máy và thiết bị xây dựng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; dao mổ hai lưỡi; thiết bị châm cứu cho mục đích trị liệu; ống tiêm; bơm cho mục đích y tế; máy khoan dùng trong phẫu thuật; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị truyền máu; dụng cụ tránh thai; máy mát-xa thẩm mỹ dùng cho mục đích thương mại; thiết bị xoa bóp dùng điện sử dụng trong gia đình; găng tay dùng trong bệnh viện; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; khung có bánh xe để hỗ trợ di chuyển.

Nhóm 17: Băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng cách điện; vật liệu cách điện; chất dẻo bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; nhựa bán thành phẩm; vật liệu lọc dạng bọt chất dẻo bán thành phẩm; đầu nối dùng cho ống, không bằng kim loại; gioăng đệm kín; vòng đệm bằng cao su hoặc bằng sợi lưu hoá.

---

(210) **4-2025-43300**

(540)

HOKA

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VJTEX VIỆT NAM (VN)
Số 135, đội 6 Mộc Hoàn, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn; sơn chống thấm; sơn phủ; sơn lót.

---

(210) **4-2025-43301**

(540)

HALLUXS

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VJTEX VIỆT NAM (VN)
Số 135, đội 6 Mộc Hoàn, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn; sơn chống thấm; sơn phủ; sơn lót.

---

(210) **4-2025-43302**

(540)

FJEC
Create sustainable works

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUJI VIỆT NAM E&C (VN)
Tầng 4, tòa nhà Vimeco Lô E9, đường Phạm Hùng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, cụ thể là ốc vít, đinh vít, đinh tán, bu lông; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển; sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép] bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển; sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép] bằng kim loại, sơn, kính xây dựng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, máy công cụ và máy tạo hình kim loại, máy luyện kim, máy khai thác mỏ, máy móc, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng, máy móc, thiết bị và dụng cụ dùng trong công nghiệp, thiết bị và vật tư phòng cháy, chữa cháy, đồ điện gia dụng (bếp điện, lò vi sóng, nồi cơm điện, tủ lạnh, máy giặt, máy sấy, máy hút bụi, máy lọc không khí, điều hòa nhiệt độ, máy lọc nước, ti vi, dàn âm thanh, đèn điện, thiết bị chiếu sáng), đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; hoàn thiện công trình xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; san lấp mặt bằng (dịch vụ xây dựng); lắp đặt và sửa chữa thiết bị và hệ thống điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị và hệ thống xây dựng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị và hệ thống báo cháy, chữa cháy; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị và hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy móc và thiết bị công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị và dụng cụ gia đình; tư vấn liên quan đến xây dựng, lắp đặt, bảo trì và sửa chữa nhà thép công nghiệp

Nhóm 40: Gia công cơ khí; dịch vụ gia công kim loại: rèn, dập, cán, ép, đúc kim loại; xử lý và tráng phủ kim loại; luyện bột kim loại.

---

(210) **4-2025-43303**

(540)

RGB Primary Color

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; màn hình hiển thị cho thiết bị thu hình, cụ thể là màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm bảng hiển thị điện tử, cụ thể là tấm bảng hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ), tấm bảng hiển thị phát quang điện, màn hình tinh thể lỏng; bảng hiển thị bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình ti vi; bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (LED); hộp giải mã kỹ thuật số (set-top box); màn hình cảm ứng; phần mềm truyền hình ghi sẵn để làm cho hình ảnh trên ti vi rõ nét và sáng hơn; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn cho ti vi/truyền hình, cụ thể là phần mềm dùng để thiết lập và hiệu chỉnh ti vi/truyền hình; đèn nền cho màn hình LCD.

---

(210) **4-2025-43305**

(540)

MEGA NLEV

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM LONG EV (VN)
28/1A Trần Thị Năm, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-43310**

(540)

LEPU . LAB

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7

(731) LEPU MEDICAL TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
No.37 Chaoqian Road, Changping District, Beijing, 102200, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm xông hơi cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán có thai; chất tẩy uế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; vật liệu băng bó dùng trong y tế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-43311**

(540)

LEPU . LAB

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LEPU MEDICAL TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
No.37 Chaoqian Road, Changping District, Beijing, 102200, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc; thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang vệ sinh; thiết bị thở dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-43312**

(540)

Clean Skin

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN HAIZHIXIN BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 782, 7th Floor, No. 320 Tongji South Road, Jimei District, Xiamen City, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng; nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-43313**

(540)

HEMIAO

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(731) GUANGXI JIAMING IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD. (CN)
Room 2403, 24th Floor, Building 5, Lanyue Mansion, No. 53 Fazhan Avenue, Nanning City, Guangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây dầm đường; quả chà là, đã qua chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; quả hạch đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị.

---

(210) **4-2025-43314**

(540)

Lepu Medical

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LEPU MEDICAL TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
No.37 Chaoqian Road, Changping District, Beijing, 102200, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cân; đồng hồ thông minh; cân sức khỏe chạy điện dùng trong phòng tắm; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; cân dùng trong phòng tắm; màn hiển thị video có thể đeo.

---

(210) **4-2025-43315**

(540)

LEPU . LAB

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7

(731) LEPU MEDICAL TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
No.37 Chaoqian Road, Changping District, Beijing, 102200, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm không khí; mỹ phẩm cho động vật; xà phòng dạng lỏng; hương thơm để thắp; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-43316**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.13.1; 5.3.13; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, hồng, vàng, xanh, nâu, đen.

(731) CHEN, JIAYOU (CN)
No. 433, Qimudao Village, Longgang Street, Longkou City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; nùi bông để thoa phấn; bông mút để trang điểm; chổi lông trang điểm; cọ chải lông mi.

---

(210) **4-2025-43317**

(540)

Lepu Medical

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LEPU MEDICAL TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
No.37 Chaoqian Road, Changping District, Beijing, 102200, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị giám sát nhịp tim; dụng cụ đo huyết áp; máy đo nồng độ oxy trong máu; máy xông khí dung dùng cho mục đích y tế; thiết bị thở dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; nhiệt kế hồng ngoại y tế; máy đo đường huyết; ống nghe tim, phổi; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-43318**

(540)

NHẤT TÂM PHÁT

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BIGCO GROUP (VN)
Số 27/6, đường Cộng Hoà, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước lau ban thờ; nước bao sái ban thờ; nước hoa xịt thơm ban thờ.

---

(210) **4-2025-43319**

(540)

BUV·SVP

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN HAIZHIXIN BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 782, 7th Floor, No. 320 Tongji South Road, Jimei District, Xiamen City, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng; nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-43320**

(540)

Lepu Medical

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LEPU MEDICAL TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
No.37 Chaoqian Road, Changping District, Beijing, 102200, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; bàn chải đánh răng; bọt xốp để trang điểm; miếng bọt biển dùng để kỳ da; dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43321**

(540)

24hrs.

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) KEYBOLA CO., LTD. (WS)
Vistra Corporate Services Centre, Ground Floor NPF Building, Beach Road, Apia, Samoa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ lót; quần lót chẽn gối của phụ nữ; quần áo; thắt lưng [trang phục]; tất ngắn cổ; miếng dán ngực [đồ lót].

---

(210) **4-2025-43322**

(540)

THETHAOONE

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lam, trắng.
(731) VŨ TÙNG NGUYÊN (VN)
Tổ 21, khu 2, phường Việt Hưng, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 09: Kính bảo hộ dùng cho thể thao; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; áo bảo hộ phản quang; dụng cụ bảo vệ răng miệng khi chơi thể thao; đai nặng dùng để lặn.

Nhóm 25: Quần áo bơi; quần áo may sẵn; mũ; dép; giày;

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện thể hình; thiết bị tập luyện thể hình; quả tạ tay; ván trượt; giày trượt patanh; dụng cụ dùng cho môn boxing.

---

(210) **4-2025-43323**

(540)

ONE STORE

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.12
(731) VŨ TÙNG NGUYÊN (VN)
Tổ 21, khu 2, phường Việt Hưng, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện thể hình; thiết bị tập luyện thể hình; quả tạ tay; ván trượt; giày trượt patanh; dụng cụ dùng cho môn boxing.

---

(210) **4-2025-43324**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.11.12
(731) NGUYỄN HỮU TUẤN (VN)
Thôn Trung Cao 1, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo; quần; váy; áo khoác; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-43325**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.1.4; 4.1.5
(731) PT FINE GOODME INDONESIA (ID)
Apartemen Daan Mogot City, Lt. GF Shophouse Unit DS/C/18, Jl. Daan, Mogot Raya KM.16, Desa/Kelurahan Semanan, Kec., Kalideres, Kota Adm. Jakarta Barat, Provinsi DKl Jakarta, Kode Pos: 11850, Indonesia
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng mang về và giao hàng; dịch vụ tiếp thị.

---

(210) **4-2025-43326**

(540)

MEMOLAB

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEMOLAB VIỆT NAM (VN)
Số 9 ngõ 94 phố Ngọc Hà, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-43327**

(540)

JUNE HAIR

WIG & REAL HAIR

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN HUYỀN TRANG (VN)
72 Trần Cao Vân, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 26: Tóc giả; tóc giả để che phần đầu hói; phần tóc nối thêm; lưới bao tóc; tóc người; đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2025-43328**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 26.13.1

(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOSHI COSMETIC (VN)
385/33/52 Quang Trung, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43329**

(540)

Hikaru

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TITA VIỆT NAM (VN)
Số 79/185 Tôn Đức Thắng, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo thời trang; thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], xuất nhập khẩu các sản phẩm: giày, dép, quần áo thời trang, thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ, nón, đồ đi ở chân, tất, giày dép.

---

(210) **4-2025-43330**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN TRÀ HOA VÀNG – NÚI VÀNG (VN)
Thôn 1, phường Trung Sơn, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-43331**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.2.1

(731) CÔNG TY TNHH HERO HBT (VN)
Thôn 2, xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Sạc dự phòng, sạc điện thoại; củ sạc; dây cáp sạc.

---

(210) **4-2025-43332**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 20.1.9

(591) Xanh lam, vàng nhạt, đỏ.

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Số nhà 36, xóm Lũy Tiến, thôn Bãi, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn diệt khuẩn; sơn chống thấm; sơn mịn.

---

(210) **4-2025-43333**

(641) 4-2020-47002

(540)

(220) 11/11/2020
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.6; 7.1.13

(591) Màu cam, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4 Khu Công nghiệp Hòa Phú, Ấp Phước Hòa, Xã Phú Quới, Tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; Thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thức ăn cho động vật, thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, ngô, ngũ cốc các loại

---

(210) **4-2025-43334**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.5; 7.1.6; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯỚC ĐỨC KIM CƯƠNG (VN)
Số 21A ngõ 189/81/13 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); bột hương (làm nhang); nhang bột; nhang nụ (nhang thắp); nhang vòng.

---

(210) **4-2025-43335**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.15; 14.7.6
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AE ANH EM (VN)
Số 945/31/9-11-13 quốc lộ 1A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: xe máy.

---

(210) **4-2025-43336**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.13.25
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC CON TỰ HỌC (VN)
Thôn 4 Hạ Lôi, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; máy vi tính.

---

(210) **4-2025-43337**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24
(591) Vàng, trắng.
(731) PHẠM THỊ VÂN ANH (VN)
Đường Tố Hữu, khóm 14, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức làm từ bạc; đồ trang sức; đồ giả trang sức; hộp đựng trang sức; kim loại quý; hợp kim của kim loại quý.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; bán buôn, bán hàng qua các phương tiện điện tử, mạng viễn thông, internet các sản phẩm: đồ trang sức làm từ bạc, đồ trang sức, đồ giả trang sức, hộp đựng trang sức, phụ kiện tóc, quần áo.

---

(210) **4-2025-43338**

(540)

POWSION

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NHÂN HẢI (VN)
644/4/25 đường 3/2, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Loa; tai nghe điện thoại; pin sạc dự phòng; bộ sạc điện thoại; thẻ nhớ; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) (tất cả đều là phụ kiện điện thoại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: điện thoại di động, ốp lưng điện thoại, loa, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, màn hình điện thoại, pin sạc dự phòng, bộ sạc điện thoại, thẻ nhớ, thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), ổ cứng (tất cả đều là phụ kiện điện thoại), máy tính bảng, laptop, đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-43339**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Hồng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NEXVIT (VN)
68 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-43340**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 7.1.24; 7.3.1; 26.13.1
(591) Cam hồng, đỏ, đen.
(731) VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Buôn Ea Sang B, xã Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú homestay; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43341**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh lá đậm, vàng kim, trắng.
(731) BÙI THỊ NGÂN (VN)
Thôn Ninh Kiều, xã Kim Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-43342**

(540)

pinvita

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGDONG XINWEI ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
1/F, Unit 1, Hesheng Building, No. 8 Haiwei Section, Guangzhu Road, Haiwei Community, Ronggui district, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy hút mùi [thiết bị nhà bếp]; bếp gas; thiết bị nấu bếp [lò]; bếp cảm ứng; bếp điện bằng gốm; thiết bị làm nóng nước; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; lò nướng chạy bằng gas; bộ tản nhiệt, dùng điện; máy làm sạch nước cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-43343**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.7; 3.1.16; 3.1.24
(731) REXY INTERNATIONAL LIMITED (CN)
No. 17, Ln. 15, Fengshu St., Taishan Dist., New Taipei City 243079, Taiwan
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; quản lý kinh doanh và quản lý thương mại; trưng bày sản phẩm cho mục đích quảng cáo; dịch vụ phân tích dữ liệu thị trường.

---

(210) **4-2025-43344**

(540)

baleaf

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) XIAMEN DREAM SUPPLY CHAIN CO., LTD. (CN)
28/F, Tourism EXPO Centre, Huandao Rd E 2486, Huli District, Xiamen City Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo may ô thể thao; quần áo may sẵn; bộ quần áo tắm; giày.

---

(210) **4-2025-43345**

(540)

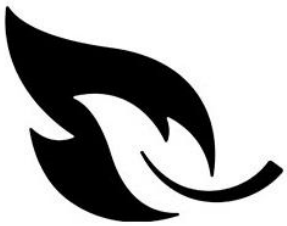

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.14
(731) XIAMEN DREAM SUPPLY CHAIN CO., LTD. (CN)
28/F, Tourism EXPO Centre, Huandao Rd E 2486, Huli District, Xiamen City Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo may ô thể thao; quần áo may sẵn; bộ quần áo tắm; giày.

---

(210) **4-2025-43346**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.1.2; 26.7.5; 26.13.1
(591) Đỏ tươi, vàng, vàng đồng, xám nhạt, trắng.
(731) NSP INTERNATIONAL (IN)
Nsp International, A-1204, Aparna Towers, Kondapur, Hyderabad – 500084, Telangana, India
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Dưa muối; tỏi dạng sệt dùng cho thực phẩm; hỗn hợp nghiền dùng trong nấu ăn cụ thể là cà chua dạng sệt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Bánh quy giòn; gừng xay nhuyễn [dùng làm gia vị]; bột gia vị; bột gia vị hỗn hợp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gạo; bột semolina (bột được làm từ lúa mì cứng); bột mì; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn vặt dạng khô làm từ ngũ cốc dùng để chiên phồng.

---

(210) **4-2025-43347**

(540)

sweatleaf

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN DREAM SUPPLY CHAIN CO., LTD. (CN)
28/F, Tourism EXPO Centre, Huandao Rd E 2486, Huli District, Xiamen City Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo may ô thể thao; quần áo may sẵn; bộ quần áo tắm; giày.

---

(210) **4-2025-43348**

(540)

SYMBREO

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, The Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vacxin, cụ thể là vacxin cho gia cầm.

---

(210) **4-2025-43349**

(540)

Dewclassy

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) EVERGOOD CORPORATION (KR)
14F 1402, Daerim Acrotel, 30gil-13, Eonju-Ro, Gangnam-gu, Seoul, 06292, Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả lê tươi; quả táo tươi; quả nho tươi; quả dâu tây tươi; quả hồng tươi; quả dưa vàng tươi.

---

(210) **4-2025-43351**

(540)

BEASTBOX

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) 52TOYS DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room D01, 4F Yisha Culture Center, Chaoyang District Beijing, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi; búp bê; mô hình đồ chơi; thiết bị trò chơi; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; bài lá; bóng cho trò chơi; đồ chơi nhồi bông; xe cộ đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; ván trượt; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; cần câu cá; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật; búp bê có khớp cầu [BJD].

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; xúc tiến bán hàng cho người khác; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tư vấn điều hành kinh doanh cho doanh nghiệp; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo cho người khác.

---

(210) **4-2025-43352**

(540)

vior silk
Vietnam Original

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, nâu

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƠ LỤA VIỆT NAM VIOR SILK (VN)
Số 5, ngách 34, ngõ 31 Phố Lụa, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Chăn; vỏ gối; vải dệt sợi; vải in hoa; vải nhung; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn.

Nhóm 25: Quần áo; áo dài; quần áo nhung; quần áo lụa; quần áo có họa tiết thêu; khăn quàng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chăn, vỏ gối, vải dệt sợi, vải in hoa, vải nhung, vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn, quần áo, áo dài, quần áo nhung, quần áo lụa, quần áo có họa tiết thêu, khăn quàng.

---

(210) **4-2025-43353**

(540)

OMTM

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4
(731) YONGKANG DENUO ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)
Building No.1, No. 71 Yugui Road, Chengxi New District, Yongkang, Jinhua, Zhejiang China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; nồi nấu, không dùng điện; bình để uống; thùng chứa cách nhiệt; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-43354**

(540)

imtos

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) XIAMEN XINHAOYUE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 1002-2, No. 1110, Jimei North Avenue, Software Park Phase III, Huoju High-tech Zone, Xiamen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Tay lái xe đạp; vành bánh xe đạp; đùi đĩa xe đạp; moay-ơ bánh xe đạp; bánh xe đạp; yên xe đạp; khung xe đạp.

---

(210) **4-2025-43355**

(540)

SHIFEIER

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) WU RONGXIN (CN)
No. 65 Wujia, Zhangxiang Village, Picheng Town, Danyang City, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính râm; kính đọc sách; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính đeo mắt thông minh.

---

(210) **4-2025-43356**

(540)

SecKun

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(731) GATOCAM TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Room S103, 2/F, The Capital, 61-65 Chatham Road South, Tsim Sha Tsui, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; máy ghi hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; người máy giám sát an ninh; bộ nắn điện.

---

(210) **4-2025-43357**

(540)

KIMSIGNATURE

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) QUÁCH LÝ KIM THẢO (VN)
Số 2 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43358**

(540)

ATYUKI

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM ANH TÚ (VN)
Nhà số 9, ngõ 113 phố Bằng B, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-43359**

(540)

THẾ GIỚI GỐM .COM
THẾ GIỚI CỦA BẠN

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 19.9.3; 26.1.1; 26.11.8

(591) Đỏ, nâu đen, trắng.

(731) NGUYỄN QUANG NGỌC (VN)
Phố Bến Tân Đệ, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Đất sét làm đồ gốm; gạch gốm ốp lát.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, gạch gốm ốp lát, vật liệu và thiết bị ngành gốm gồm: đất sét làm đồ gốm, bàn xoay gốm thủ công, lò nung gốm, men gốm, dụng cụ làm gốm.

---

(210) **4-2025-43360**

(540)

FORBONUVIA

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH FORBO VIỆT NAM (VN)
Số 35 ngõ 570 đường Kim Giang, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ; sàn nhựa

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: sàn gỗ, sàn nhựa

---

(210) **4-2025-43361**

(540)

VIỆT HƯNG AN

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.5.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.11.7

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT HƯNG AN (VN)
Số 242 Hoàng Minh Chánh, khu phố An Hòa, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy bao gói; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc các tông; giấy phục vụ cho ngành may mặc, giày da.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: giấy, giấy bao gói, vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc các tông, giấy phục vụ cho ngành may mặc, giày da.

---

(210) **4-2025-43362**

(540)

ALIZE

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7

(731) BLUE OCEAN DIGITAL SDN. BHD. (MY)
The Office of Skrine, Level 8, Wisma UOA Damansara, 50 Jalan Dungun, Damansara Heights, 50490 Kuala Lumpur, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính; chương trình trò chơi máy tính; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm xử lý dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi; dịch vụ thư viện trò chơi; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng truyền thông; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua

internet; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi giải trí điện tử trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng truyền thông toàn cầu.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng (PaaS); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); phát triển phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; sửa chữa phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-43363**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.21; 5.7.23; 16.3.13
(591) Trắng, đen, vàng cam, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH QUÝT NAIL (VN)
312/52 Quang Trung, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm móng; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-43364**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.12; 5.1.16; 18.5.1; 26.11.12
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI YOURTOUR VIỆT NAM (VN)
Số 5, ngách 68/68/45, tổ 16, đường Nguyễn Văn Linh, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải bằng du thuyền.

---

(210) **4-2025-43365**

(540)

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 20.7.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh lá đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI JOYMARK VIỆT NAM (VN)
Số 5, ngách 68/68/45, tổ 16, đường Nguyễn Văn Linh, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng tàu thuyền; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải bằng du thuyền.

---

(210) **4-2025-43366**

(540)

ACCOM®
REAL VALUE

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH KHÍ NÉN Á CHÂU (VN)
Lô 23, khu đô thị Việt Hòa, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ.

Nhóm 07: Máy nén khí; động cơ nén khí.

---

(210) **4-2025-43368**

(540)

CREST AUDIO®

(220) 25/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.3.3; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DÍNH HÂN (VN)
Số nhà 456, đường Lê Quý Đôn, tổ 22, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke tự động; ti vi; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro).

---

(210) **4-2025-43371**

(540)

KLKIDS

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.1; 2.5.6
(731) HỘ KINH DOANH HƯNG LINH (VN)
Số nhà 116 đường ĐH.HH 22, thôn Tháng Mười, xã Hoằng Thanh, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43374**

(540)

Kissing Spray

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Thôn Giang, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng cho người; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43375**

(540)

KISSINGSPRAY

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Thôn Giang, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng cho người; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43376**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Cam đậm, đen,be.
(731) ĐỖ THỊ MINH THU (VN)
Thôn Kim Long Trung, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; phát triển các ý tưởng marketing.

---

(210) **4-2025-43377**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 5.7.25; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đậm, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ THỊ MINH THU (VN)
Thôn Kim Long Trung, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kẹo; trà; bột sắn; kẹo lạc; nghệ vàng [gia vị]; bột đậu nành.

Nhóm 31: Yến mạch; hạt [ngũ cốc]; các loại quả mọng, tươi; hạt dẻ tươi; ngô; hạnh nhân [trái cây].

---

(210) **4-2025-43378**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ENTIZ (VN)
Số 93 đường Phong Định Cảng, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK
(CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây, lát; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-43380**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.2.3; 26.3.3; 26.4.9
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN THÀNH ĐẠT (VN)
Số 7 ngách 472/11 Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sổ tay; danh thiếp; tờ giấy văn phòng phẩm]; bìa cứng; catalô; sách.

Nhóm 25: Khăn choàng; quần áo; mũ; khăn quàng cổ; yếm; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43381**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH BỆNH VIỆN THÚ Y HÀ NỘI (VN)
Số 319, đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất sát trùng; chất sát khuẩn; chất diệt nấm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm làm khô [chất làm khô] dùng cho mục đích y tế; chất chống viêm.

---

(210) **4-2025-43388**

(540)

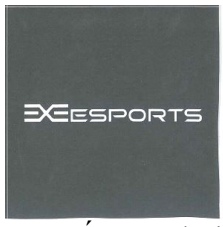

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(731) MAI ĐỨC ANH (VN)
Tòa T1 Bluestar, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp trò chơi thực tế ảo trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; dịch vụ thể thao điện tử; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-43389**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(731) MAI ĐỨC ANH (VN)
Tòa T1 Bluestar, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: ghế chơi game, ghế ngồi.

---

(210) **4-2025-43390**

(540)

Myfoödie

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3; 26.1.1; 26.1.6
(731) LÊ THỊ TRANG LINH (VN)
Số 56, ngõ 514 đường Thụy Khuê, phường Tây Hồ, Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn, đồ uống cho vật nuôi; động vật sống; cát thơm dung cho vật nuôi lót ổ; cát vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-43394**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH IN VÀ QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (VN)
4G/116 phố Nhân Hòa, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Siêu thị mua bán các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, băng vệ sinh, khẩu trang y tế, máy đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, mỹ phẩm, hóa phẩm (nước giặt, dầu gội, dầu xả, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa), quần áo, giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, đồ chơi, trò chơi, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã chế biến, thực phẩm tươi sống, gia vị, sơn, vật liệu xây dựng (kim loại và phi kim loại), phụ kiện

cửa ra vào, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa xếp, đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, thiết bị giảng dạy, xe ô tô, xe máy, xe đạp, máy lọc nước, máy bơm, máy thổi, máy xén, máy phát điện, máy rửa bát, máy nghiền, máy pha cà phê (dùng điện và không dùng điện), máy rang cà phê, máy sấy tóc, đồ gia dụng (nồi, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), bếp điện, bếp từ, bếp ga, nồi chiên không dầu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống mang về.

---

(210) **4-2025-43395**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CHEBI CHAT

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ GIA HƯNG (VN)
Số C1/66 ngõ Thông Phong, phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm có thể tải xuống trong môi trường ảo; phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-43396**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 16.1.5; 16.1.13; 26.11.22

(591) Hồng đậm, hồng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ GIA HƯNG (VN)
Số C1/66 ngõ Thông Phong, phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm có thể tải xuống trong môi trường ảo; phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-43397**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.4; 2.3.23; 2.3.30; 2.5.23; 2.5.30
(591) Hồng, xanh ngọc, xanh lá cây, đen, trắng, nâu, xám
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ GIA HƯNG (VN)
Số C1/66 ngõ Thông Phong, phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm có thể tải xuống trong môi trường ảo; phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm có thể tải xuống trong môi trường ảo; phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.ẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT][khắc phục sự cố phần mềm]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-43398**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh, tím, hồng.
(731) BÙI VĂN TỚI (VN)
TDP Rừng, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn tường, sơn nước, sơn dầu.

---

(210) **4-2025-43399**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.3.4; 26.3.7; 26.15.15
(591) Trắng, xám, xanh.
(731) BÙI VĂN TỚI (VN)
TDP Rừng, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn tường; sơn nước; sơn dầu.

---

(210) **4-2025-43400**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 26.5.1; 26.5.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC THỊNH (VN)
Khối 10, xã Ea Knốp, Tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè(trà); mật ong; bánh ngọt và kẹo; gia vị.

Nhóm 31: Hạt (ngũ cốc).

---

(210) **4-2025-43401**

(540)

MOCO

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH YINNI VIỆT NAM (VN)
Số 81 đường Trần Quang Khải, khu 4, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt (kính mắt); kính áp tròng; gọng kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-43403**

(540)

LRS

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN DANH DŨNG (VN)
Thôn Mới, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh nhân kem; bánh ngọt; bánh ngọt nhỏ; bánh ngọt sô cô la; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; bánh kẹo

---

(210) **4-2025-43404**

(540)

保濟丸
PO CHAI PILLS

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) QUINWOOD LIMITED (GB)
26 New Street, St Helier, Jersey, JE2 3RA Channel Islands
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên trị bệnh rối loạn tiêu hoá và làm tăng sự ngon miệng; thảo dược cổ truyền Trung Quốc; thuốc cổ truyền Trung Quốc; chế phẩm dược; chế phẩm thuốc; thuốc viên; viên nén dược phẩm; viên nang thuốc; thuốc dạng bột; thuốc dạng hạt; thuốc điều trị bệnh tiêu chảy; thảo dược; chế phẩm thảo dược dùng trong y tế; chiết xuất từ cây thuốc; thuốc thảo mộc; thuốc thảo dược; chất thảo dược dùng cho mục đích y tế; hợp chất thực vật dùng làm thực phẩm bổ sung (có đặc tính chữa bệnh); thực phẩm bổ sung thảo dược; đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; thức uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc

dùng cho mục đích y tế; chế phẩm và thực phẩm bổ sung chăm sóc sức khỏe; chế phẩm và thực phẩm bổ sung dinh dưỡng chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-43405**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

保 PO CHAI PILLS
濟 Bao Ji Wan
丸 Bảo Tế Hoàn

(731) QUINWOOD LIMITED (GB)
26 New Street, St Helier, Jersey, JE2 3RA Channel Islands

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên trị bệnh rối loạn tiêu hoá và làm tăng sự ngon miệng; thảo dược cổ truyền Trung Quốc; thuốc cổ truyền Trung Quốc; chế phẩm dược; chế phẩm thuốc; thuốc viên; viên nén dược phẩm; viên nang thuốc; thuốc dạng bột; thuốc dạng hạt; thuốc điều trị bệnh tiêu chảy; thảo dược; chế phẩm thảo dược dùng trong y tế; chiết xuất từ cây thuốc; thuốc thảo mộc; thuốc thảo dược; chất thảo dược dùng cho mục đích y tế; hợp chất thực vật dùng làm thực phẩm bổ sung (có đặc tính chữa bệnh); thực phẩm bổ sung thảo dược; đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; thức uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm và thực phẩm bổ sung chăm sóc sức khỏe; chế phẩm và thực phẩm bổ sung dinh dưỡng chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-43406**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PO CHAI PILLS

(731) QUINWOOD LIMITED (GB)
26 New Street, St Helier, Jersey, JE2 3RA Channel Islands

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc viên trị bệnh rối loạn tiêu hoá và làm tăng sự ngon miệng; thảo dược cổ truyền Trung Quốc; thuốc cổ truyền Trung Quốc; chế phẩm dược; chế phẩm thuốc; thuốc viên; viên nén dược phẩm; viên nang thuốc; thuốc dạng bột; thuốc dạng hạt; thuốc điều trị bệnh tiêu chảy; thảo dược; chế phẩm thảo dược dùng trong y tế; chiết xuất từ cây thuốc; thuốc thảo mộc; thuốc thảo dược; chất thảo dược dùng cho mục đích y tế; hợp chất thực vật dùng làm thực phẩm bổ sung (có đặc tính chữa bệnh); thực phẩm bổ sung thảo dược; đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; thức uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm và thực phẩm bổ sung chăm sóc sức khỏe; chế phẩm và thực phẩm bổ sung dinh dưỡng chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-43407**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

135LCSE

(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-43408**

(540)

FINO

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-43409**

(540)

CB400SF

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-43410**

(540)

STYLO

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-43411**

(540)

STEAMOLOGY
AN EDUplus COMPANY

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1
(591) Xanh lá, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH EDUPLUS VIỆT NAM (VN)
Số 2-4-6, đường số 5, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA (CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA)

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; Tập album; tranh ảnh; sách; văn phòng phẩm; tạp chí.

Nhóm 41: Trường đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2025-43412**

(540)

VELVA

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GREEN AUTO VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà 92A, đường Xuân Thủy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 12: Xe điện; xe đạp điện; xe máy điện.

Nhóm 39: Cho thuê xe cộ; cho thuê xe đạp; dịch vụ chia sẻ xe đạp; cho thuê xe máy; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-43413**

(540)

ZIPP

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GREEN AUTO VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà 92A, đường Xuân Thủy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 39: Cho thuê xe cộ; cho thuê xe máy; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-43414**

(540)

QAFASEP

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 20.5.7; 24.15.1; 24.15.11; 26.11.7

(591) Cam, đỏ.

(731) HIỆP HỘI SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN TỈNH QUẢNG TRỊ (VN)
469 Lý Thánh Tông, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả hạt, đã chế biến; thịt; trứng; dầu ăn; thực phẩm trên cơ sở thuỷ hải sản; thực phẩm trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-43415**

(540)

Tressi

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG HẢI ÂU (VN)
Ấp Sóc Ruộng, xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-43416**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 21.3.1; 25.7.7; 26.11.3; 26.15.1

(591) Xanh lá, xanh dương, xanh lam, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ CHỨNG NHẬN QUỐC TẾ ISOVN (VN)
236 Đinh Bộ Lĩnh, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng để quản lý chất lượng [giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

Nhóm 42: Kiểm tra chất lượng; tư vấn chuyển giao công nghệ; tư vấn quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn; dịch vụ đánh giá sự phù hợp với các hệ thống quản lý chất lượng; dịch vụ khoa học kỹ thuật liên quan đến chất lượng sản phẩm hàng hóa; kiểm định [đo lường].

---

(210) **4-2025-43417**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 24.1.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG HIỆP KHÁNH (VN)
Số nhà 25, liền kề 31, khu đô thị mới Vân Canh, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; hóa chất chống thấm.

Nhóm 19: Vữa dùng trong xây dựng; vữa chống thấm; vữa chống nhiệt; vật liệu chống thấm nước phi kim loại.

---

(210) **4-2025-43418**

(540)

1989 LAW

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.5.8; 26.1.1; 26.11.7
(591) Trắng, xanh lá cây đậm
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH 1989 LAW (VN)
Số 9 đường Lê Hồng Phong, khu phố 6, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; tư vấn quản lý liên quan đến chiến lược sở hữu trí tuệ; thương mại hóa tài sản trí tuệ; quản trị thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; đào tạo, huấn luyện trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; tổ chức khóa học, hội thảo, tập huấn pháp lý

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ điều tra

---

(210) **4-2025-43419**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, Trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TRÁNG HỒNG NGỌC (VN)
Số 9, Đường Bời Lời, tổ 7A, Khu phố Ninh Phú, Phường Bình Minh, Tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng trộn; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối ớt; muối ớt tôm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bánh tráng, bánh tráng trộn, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, muối dùng để bảo quản thực phẩm, muối ớt, muối ớt tôm.

---

(210) **4-2025-43420**

(540)

HỒNG NGỌC

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TRÁNG HỒNG NGỌC (VN)
Số 9, đường Bời Lời, tổ 7A, khu phố Ninh Phú, phường Bình Minh, tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng trộn; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối ớt; muối ớt tôm.

---

(210) **4-2025-43422**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.5.1
(591) Màu vàng, xanh lá, xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MAX COOL (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt; khăn vải khô đa năng; khăn sữa (khăn xô); khăn mặt bằng vải sợi tre; tấm lót xu bằng vải; tấm lót vải.

---

(210) **4-2025-43423**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CP THIÊN QUÂN (VN)
39 Nguyễn Hữu Cầu, Cồn Khương, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc thủy sản.

Nhóm 29: Rau quả được bảo quản, sấy khô hoặc nấu chín; rau quả đông lạnh; rau quả đã chế biến.

Nhóm 31: Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; giống thủy sản; rau củ tươi sạch; trái cây tươi; phụ gia dinh dưỡng dùng cho thức ăn chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế); thức ăn chăn nuôi hỗn hợp (không dùng cho mục đích y tế); men vi sinh dùng cho thức ăn chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế); bổ sung thức ăn chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: các sản phẩm: đường, sữa, bột mì, bột sắn, ngũ cốc, rau củ tươi sạch, trái cây tươi, rau quả đông lạnh, nước ép quả, thuốc thú y, chế phẩm sinh học trong thú y, nguyên dược liệu để sản xuất thuốc thú y, nông sản đã qua chế biến.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán bar; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ ăn uống lưu động.

---

(210) **4-2025-43430**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.6
(591) Be sáng, nâu đậm, nâu cam, trắng, nâu đỏ, hồng phấn, hồng cam, cam, vàng cam, xanh lá, đỏ, xanh cốm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 103, đường 44, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu ép từ các loại hạt; nước mắm; hạt, đã chế biến; sữa; sữa chua; sữa bột.

Nhóm 30: Gia vị; yến mạch nghiền; bánh kẹo; hạt nêm; bột làm từ rau củ quả (dùng làm gia vị); hạt ngũ cốc (đã chế biến).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh xuất nhập khẩu: dầu ép từ các loại hạt; nước mắm; hạt, đã chế biến; sữa; sữa chua; sữa bột gia vị; yến mạch nghiền; bánh kẹo; hạt nêm; bột làm từ rau củ quả (dùng làm gia vị); hạt ngũ cốc (đã chế biến)

---

(210) **4-2025-43431**

(540)

RICHWI

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH RICHWI VIỆT NAM (VN)
Số 02/01/38 Cát Khê, quận Hải An, phường Tràng Cát, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 31: Quả thanh long; quả chanh; quả dừa; quả ớt; củ khoai lang; củ gừng.

---

(210) **4-2025-43432**

(540)

PEGASUKI

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THIÊN MÃ (VN)
14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy nghe nhìn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy vi tính; màn hình video (màn hình led); màn hình cảm ứng; màn hình có hệ điều hành dùng để quảng cáo.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; tấm sưởi nóng; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị sấy khô; hệ thống cung cấp nước; bếp nấu ăn.

Nhóm 16: Bảng đen; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bút [đồ dùng văn phòng]; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

Nhóm 18: Bao/túi/bị/xắc; ví tiền; túi xách tay; ba lô; cặp da; ví đựng thẻ tín dụng [ví].

Nhóm 19: Thanh gỗ để ốp tường; thạch cao [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 20: Tủ nhà bếp; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; bàn trang điểm; giá sách [đồ đạc]; tủ đựng quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi; dụng cụ tập thể hình; trò chơi; thiết bị trò chơi; máy trò chơi video; bảng điều khiển trò chơi video.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; kiểm soát chất lượng; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-43433**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.11.17; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, cam và trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA ĐAM TÂY NGUYÊN (VN)
29 Nguyễn Thị Minh Khai, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; lô hội được chế biến làm thức ăn cho người; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; trái cây lát mỏng; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 31: Thân của cây; cây trồng; cây giống; cây giống con; cây nhỏ làm giống; cây lô hội.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống lô hội không chứa cồn; chiết xuất từ trái cây không có cồn; chất chiết từ quả không chứa cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà.

(210) **4-2025-43434**

(540)

AGIGIR

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AGIGIR (SHENZHEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1418 Hongyu Building, Changyong Road, Longhua Street, Longhua District,Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế; găng tay cho mục đích y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-43435**

(540)

LES′TQ

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LESTQ COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 94, Basement Floor 1, Main Building, Meibo City, 121 Guangyuan West Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả tóc; nước hoa; mỹ phẩm; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-43436**

(540)

keki keki

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN YUTING (CN)
Room 104, Unit 2, Building 33, Qinsen Community, Bei'an, Jiangbei District, Ningbo, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-43437**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

keki keki

(731) CHEN YUTING (CN)
Room 104, Unit 2, Building 33, Qinsen Community, Bei'an, Jiangbei District, Ningbo, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-43438**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PAAA

(731) ZHENG YIFAN (CN)
No. 6, South Area, Guoqian Village, Shijing Town, Nan'an City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; mỹ phẩm; nước rửa bát; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

---

(210) **4-2025-43439**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Seamray

(731) SHANDONG XINMINGHUI HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1004, Qiandongmen, Lanshan Economic Development Zone, Linyi City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị dập lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mũ bảo hiểm; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa.

---

(210) **4-2025-43440**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây
(731) ZHENG YIFAN (CN)
No. 6, South Area, Guoqian Village, Shijing Town, Nan'an City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; mỹ phẩm; nước rửa bát; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

---

(210) **4-2025-43441**

(540)

AGIGIR

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) AGIGIR (SHENZHEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1418 Hongyu Building, Changyong Road, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; thuốc độc vi khuẩn; băng bó y tế; chế phẩm dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc khử độc.

---

(210) **4-2025-43442**

(540)

HKKA

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) AMERICAN PHARMACEUTICAL GROUP CORPORATION (US)
17800 Castleton St Ste 665 City Of Industry, Ca 91748, Usa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng từ protein.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị để điều trị bệnh điếc; tất chân cho người bị chứng giãn tĩnh mạch; thiết bị vật lý trị liệu; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần.

---

(210) **4-2025-43443**

(540)

keki keki

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN YUTING (CN)
Room 104, Unit 2, Building 33, Qinsen Community, Bei'an, Jiangbei District, Ningbo, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; bánh nướng; kem lạnh; bánh bột nhào.

---

(210) **4-2025-43448**

(540)

DARLEE.co

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM ĐĂNG DƯƠNG (VN)
201A Chương Dương, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang các loại.

---

(210) **4-2025-43449**

(540)

HANIIE
하니이

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.7; 26.13.25

(591) Xanh than đậm, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
316 G1, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh gồm: bệt, lavabo, sen tắm, vòi chậu; lò nướng; máy sấy tóc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: thiết bị vệ sinh gồm: bệt, lavabo, sen tắm, vòi chậu, lò nướng, máy sấy tóc, máy tạo kiểu tóc, buồng tắm đứng có vòi sen, thiết bị và phụ kiện nhà vệ sinh, chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], chậu rửa gắn cố định, bồn cầu, bồn tiểu nam, bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, vòi nước, vòi sen tắm đứng, phễu thoát sàn [bộ phận của hệ thống vệ sinh], bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứa nước bằng nhựa, gương (thông tắm, đồ đạc, giường tủ, bàn ghế, giá, kệ), thùng không bằng kim loại, thanh vịn phòng tắm không bằng kim loại, bàn trang điểm trong phòng tắm, phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo, bộ phụ kiện bằng inox bao gồm: giá treo khăn tắm, thanh vắt khăn mặt, khay dựng xà phòng, mỹ phẩm, mỹ phẩm tẩy da chết, kem dưỡng ẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, muối để tắm không dung cho mục đích y tế, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, gel làm trắng răng, kem đánh răng, miếng ngậm làm thơm mát hơi thở, dải băng làm trắng răng, nước xức tóc, keo xịt tóc, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trắng, nước thơm, nước hoa, sáp để làm rụng lông, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế), thực phẩm chức năng (có mục đích y tế), chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống được ngâm chiết

từ lá cây hoặc thảo mộc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, máy rửa mặt (hỗ trợ làm đẹp), máy xông mặt hơi nước (hỗ trợ làm đẹp), dụng cụ mát-xa cầm tay, dụng cụ mát-xa mắt, máy rung xoa bóp dùng điện, máy tăm nước dùng trong nha khoa, máy nâng cơ (thiết bị làm đẹp thẩm mỹ), máy đẩy tinh chất (thiết bị làm đẹp thẩm mỹ), lược chải chấy/rận, quần áo có tác dụng ép chặt/nén chặt, bàn chải đánh răng dùng điện, máy xông tinh dầu. bồn ngâm chân dùng điện có thể mang đi được, đồ đạc phòng tắm.

---

(210) **4-2025-43451**

(540)

Leysern

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LEYSERN PUREFLOW INC. (US)
3101 Roswell Rd #166, Marrietta, GA, 30062, USA

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Nồi áp suất, dùng điện; bình giữ nhiệt, dùng điện; hệ thống thiết bị làm lạnh nước; thiết bị làm nóng nước, không phải là bộ phận của máy móc; vòi dùng cho ống và đường ống dẫn; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước; thiết bị khử trùng nước; hệ thống cung cấp nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ quan hệ công chúng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; xử lý văn bản.

---

(210) **4-2025-43452**

(540)

NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI
Bottled Drinking Water
ĐẠT TOÀN
Vì Sức Khỏe Mọi Nhà

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Màu đỏ, màu xanh dương, màu trắng.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN TOÀN (VN)
Thửa đất số 187a, thôn Hòa Lộc, xã Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; Nước khoáng [đồ uống]; Đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); Nước uống có ga; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

---

(210) **4-2025-43453**

(540)

Heivy

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) FELICIFIC INC (US)
104-16 150th St., Jamaica, NY 11435, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; dầu gan cá tuyết; sợi dùng cho ăn kiêng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc dùng cho người.

Nhóm 29: Hạt có vỏ cứng, đã chế biến; chất béo ăn được; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; kem [sản phẩm bơ sữa]; rau củ, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; chế phẩm ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; muối nấu ăn; dấm ăn; xốt đậu nành; gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều tra thương mại (tìm hiểu thông tin kinh doanh); nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ các chế phẩm dược, thú y và vệ sinh và vật tư y tế; marketing.

---

(210) **4-2025-43454**

(540)

Majia·Runsi
馬加潤丝

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen, đen xám.
(731) SHANDONG MAJIA RUNSI BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 2303, 23rd Floor, Golden No.1 Headquarters Building, No. 108, Huaguang Road, Zhangdian District, Zibo City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước xức tóc; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm làm sạch; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất bổ sung dinh dưỡng; băng vệ sinh; Nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm liệu pháp thực vật dùng cho mục đích y tế; nước thơm xức tóc chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; qịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-43455**

(540)

LEXUS LC500

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota- cho, Toyota- shi, Aichi -ken, Japan
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

---

(210) **4-2025-43456**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DESI FOOD (VN)
Số 02 - 04 An Thượng 26, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43459**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.11.1
(591) Cam đậm, cam, be, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VA SUNSMART (VN)
Số nhà 6A, đường Vĩ Cầm 6, khu đô thị An Lạc Green Symphony, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giáo dục.

---

(210) **4-2025-43460**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm từ sữa; sữa nước; sữa giàu protein; đồ uống làm từ sữa; sữa là chủ yếu.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả (không cồn); nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước quả (đồ uống).

---

(210) **4-2025-43466**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 24.17.3
(731) D3 GLOBAL, INC. (US)
304 S. Jones Blvd #1115, Las Vegas NV 89107, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý tên miền, thực hiện mã hóa và hủy mã hóa tên miền, cho phép sở hữa tài sản kỹ thuật số dựa trên ví điện tử, và hỗ trợ tích hợp Web3; dịch vụ lưu trữ các nền tảng phần mềm cho định danh số, dịch vụ tên miền phi tập trung và sàn giao dịch tên miền trên nền tảng chuỗi khối (blockchain); dịch vụ lưu trữ đám mây, bao gồm máy chủ riêng ảo và máy chủ chuyên dụng cho người khác; dịch vụ lưu trữ và phân giải hệ thống tên miền (DNS) cho người khác; cung cấp cơ sở hạ tầng thương mại điện tử và sàn giao dịch thông qua các máy chủ được lưu trữ, bao gồm các chức năng niêm yết tên miền, ký quỹ tên miền và chuyển nhượng tên miền [cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ]; dịch vụ giữ chỗ và lưu trữ tên miền; lưu trữ điện tử hồ sơ tên miền và siêu dữ liệu trên các hệ thống tập trung và phi tập trung; cung cấp công cụ tra cứu tính khả dụng của tên miền và tra cứu quyền sở hữu được mã hóa bằng token; thiết kế và triển khai hệ thống thư điện tử cho việc xác thực danh tính và kiểm soát truy cập cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] để quản lý tên miền kỹ thuật số và tích hợp với các mạng chuỗi khối (blockchain); cung cấp cơ sở hạ tầng như một dịch vụ [IaaS]; cung cấp dịch vụ chuỗi khối (blockchain) như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ quản lý tên miền (dịch vụ máy tính), cụ thể là quản lý và bảo trì hệ thống tên miền (DNS), dịch vụ cơ sở hạ tầng hệ thống tên miền (DNS), quản lý quyền sở hữu tên miền dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain); lưu trữ các trang web của người khác; dịch vụ bảo mật tên miền, cụ thể là dịch vụ mã hóa dữ liệu nhằm bảo vệ quyền riêng tư của người dùng trong quá trình tương tác trên mạng Internet; dịch vụ công nghệ để đăng ký tên miền, bao gồm dịch vụ đăng ký và quản lý quyền sở hữu tên miền trên cơ sở chuỗi khối (blockchain); dịch vụ công nghệ để chuyển nhượng và gia hạn tên miền; cung cấp thông tin về tình trạng sẵn có và trạng thái đăng ký của các tên miền [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ công nghệ để bảo vệ quyền riêng tư khi đăng ký tên miền; cung cấp dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực đăng ký tên miền internet, quyền tên miền đã được mã hóa và sử dụng tên miền dựa trên định danh danh tính; dịch vụ quản lý tài khoản liên quan đến quyền sở hữu tên miền gắn với ví điện tử hoặc định danh phi tập trung (DIDs) [dịch vụ công nghệ]; dịch vụ công nghệ để xác minh quyền sở hữu tên miền.

---

(210) **4-2025-43467**
(300) 99056971 26/02/2025 US
(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; bộ công cụ phát triển phần

mềm (SDK) có thể tải xuống được bao gồm các công cụ phát triển phần mềm có thể tải xuống được và phần mềm có thể tải xuống được để sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API) để tạo phần mềm và ứng dụng liên quan đến các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối với mạng internet; phần mềm công cụ tìm kiếm có thể tải xuống được; máy phát đa phương tiện; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, trò chơi, ứng dụng phần mềm, sàn giao dịch ứng dụng phần mềm; loa âm thanh thông minh được kết nối với đám mây (công nghệ điện toán đám mây) và điều khiển bằng giọng nói với tính năng trợ lý cá nhân ảo; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và lời nói dựa trên máy học; thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói; phần mềm chatbot máy tính có thể tải xuống được để mô phỏng các cuộc trò chuyện; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API); thiết bị cầm tay không dây; ứng dụng phần mềm hỗ trợ giọng nói có thể tải xuống được để quản lý thông tin cá nhân; bộ điều khiển không dây để giám sát và kiểm soát hoạt động của các thiết bị điện tử khác; chương trình phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phát triển các ứng dụng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để kết nối và kiểm soát các thiết bị điện tử Internet vạn vật (IoT); phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo ra các bài nói, văn bản, hình ảnh, video, âm thanh và mã; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng để điều khiển các thiết bị cầm tay không dây, thiết bị chơi trò chơi và đồ chơi; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng trong hoạt động cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng cho nhiều mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là, để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; phần mềm tích hợp thiết bị gia dụng và tự động hóa nhà có thể tải xuống được; phần mềm nhận dạng và ra lệnh bằng giọng nói có thể tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để xây dựng, quản lý, cập nhật, phát triển, đào tạo, đánh giá và giám sát trải nghiệm người dùng tạo sinh được hỗ trợ bởi học máy, học sâu và trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống được cho học máy và học sâu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phát triển phần mềm để quản lý, kết nối và vận hành các thiết bị điện tử Internet vạn vật (IoT); phần mềm truyền thông không dây có thể tải xuống để truyền giọng nói, âm thanh, video và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để truy cập, giám sát, theo dõi, tìm kiếm, lưu và chia sẻ thông tin; bộ công cụ phát triển phần mềm ((SDK) có thể tải xuống được bao gồm các công cụ phát triển phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phát triển công nghệ cung cấp dịch vụ thoại và hiểu ngôn ngữ tự nhiên trên các mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây và mạng truyền thông điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng để điều khiển thông tin được điều khiển bằng giọng nói độc lập và các thiết bị trợ lý cá nhân; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tạo sinh sử dụng xử lý ngôn ngữ tự nhiên để tạo ra câu trả lời trong phạm vi kho lưu trữ dữ liệu được kết nối; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để sử dụng trong việc tạo, triển khai và sử dụng các ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm tích hợp phương tiện cá nhân có thể tải xuống được; phần mềm trợ lý cá nhân có thể tải xuống được; chatbot, trợ lý kỹ thuật số, bộ xử lý ngôn ngữ tự nhiên và hệ thống chuyên gia; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phần mềm xử lý ngôn ngữ, văn bản, lời nói, hình ảnh, video, mã và âm thanh dựa trên học máy đa phương thức; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy và học sâu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tương tác, giao tiếp và hành động giữa con người và chatbot trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để phát triển, chạy và phân tích các thuật toán có khả năng học cách phân tích, phân loại và thực hiện hành động để phản ứng với việc tiếp xúc với dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm chatbot có thể tải xuống được để cung cấp thông tin từ các chỉ mục và cơ sở dữ liệu thông tin có thể tìm kiếm được, bao gồm văn bản, nhạc, hình ảnh, video, thuật toán phần mềm, phương

trình toán học, tài liệu điện tử và cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để kết nối, vận hành, tích hợp, kiểm soát và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối mạng thông qua mạng không dây; phần mềm chatbot có thể tải xuống được để mô phỏng các cuộc trò chuyện, phân tích hình ảnh, âm thanh và video, tóm tắt văn bản, tạo nội dung, tạo mã, tư duy, lập kế hoạch chuyến đi và trả lời các truy vấn; phần mềm trợ lý kỹ thuật số cá nhân được tích hợp sẵn vào thiết bị; phần mềm trợ lý cá nhân thông minh được tích hợp sẵn vào thiết bị để phản hồi các thông tin đầu vào do người dùng tạo ra; phần mềm máy tính được tích hợp sẵn vào thiết bị để mô phỏng các cuộc trò chuyện; phần mềm có thể tải xuống được hoặc được tích hợp sẵn vào thiết bị để cung cấp quyền truy cập dựa trên đăng ký vào phần mềm trợ lý ảo cá nhân; phần mềm nhận dạng ý định và thực hiện ý định của người dùng có thể tải xuống được hoặc được tích hợp sẵn vào thiết bị cho học sâu, học máy, nhận dạng mẫu và phân tích dự đoán; không có phần mềm nào trong số các phần mềm nêu trên dành cho máy ảnh và máy quay phim chuyên nghiệp, bao gồm các phụ kiện chuyên nghiệp dành riêng cho chụp ảnh và quay phim và phần mềm chụp ảnh và quay phim chuyên nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và tiếp thị, cụ thể là quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách sắp xếp nội dung thông tin kinh doanh được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu và các mạng điện tử và truyền thông khác theo sở thích của người dùng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp, tìm kiếm, duyệt và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên khác có sẵn trên mạng máy tính toàn cầu và các mạng điện tử và truyền thông khác cho người khác và cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng nhằm mục đích hỗ trợ lựa chọn hàng hóa tiêu dùng nói chung để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng; cung cấp thông tin và tin tức trong lĩnh vực kinh doanh, cụ thể là thông tin và tin tức về các sự kiện hiện tại và về các diễn biến kinh tế, lập pháp và quy định liên quan đến và có thể tác động đến doanh nghiệp; cung cấp thông tin tiêu dùng và tin tức liên quan trong lĩnh vực giải trí, nghệ thuật và văn học, lối sống và phát triển cá nhân, phát triển giáo dục và trẻ em, du lịch, kinh doanh và tài chính, khoa học và công nghệ, chính trị và chính phủ, sức khỏe và thể chất, y học, thể thao, thời tiết, luật pháp, phương tiện giao thông và vận tải, bất động sản, thời trang và thiết kế, thực phẩm và nấu ăn, trang trí nhà cửa, âm nhạc và điện ảnh, và lịch sử; cung cấp thông tin, tin tức và bình luận trong lĩnh vực chính trị, cung cấp thông tin trong lĩnh vực công việc của chính phủ và cung cấp thông tin tiêu dùng liên quan đến nhiều loại sản phẩm; cung cấp thông tin tiêu dùng thông qua các yêu cầu tự động điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là cung cấp cơ sở dữ liệu tài nguyên thông tin tiêu dùng trực tuyến được tự động hóa để tìm kiếm, định vị, đánh giá và cung cấp hướng dẫn mua, tiêu thụ và sử dụng nhiều loại sản phẩm, dịch vụ và thông tin tiêu dùng qua mạng lưới truyền thông toàn cầu.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền hình ảnh, văn bản, video và âm thanh, và dữ liệu thông qua mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây và internet; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu có tin tức và thông tin trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, mô hình ngôn ngữ lớn, xử lý ngôn ngữ tự nhiên và phát triển phần mềm; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử các tệp nội dung âm thanh, video và nội dung đa phương tiện được phát trực tuyến và được tải xuống thông qua mạng máy tính và các mạng truyền thông khác; dịch vụ truy cập viễn thông; phát thanh và truyền tải cho người khác các phương tiện kỹ thuật số giáo dục và giải trí; truyền tin nhắn bằng đường truyền điện tử; truyền điện tử thông tin và dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các chương trình âm thanh đang phát sóng được ghi âm trước trực tuyến trong lĩnh vực thông tin giải trí liên quan đến phim điện ảnh, âm nhạc, chương trình truyền hình, sách, bài thuyết trình đa phương tiện giáo dục, phim, đồ dùng thể thao, đồ chơi, trò chơi, đồ điện tử, video giải trí và dvd giải trí, và các sản phẩm gia

dụng và tiêu dùng khác; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến và truyện thiếu nhi tương tác trực tuyến; cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất được cá nhân hóa trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp quyền sử dụng tạm thời các chatbot không tải xuống được và trợ lý ảo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp trang web có thông tin trong các lĩnh vực phần mềm, trí tuệ nhân tạo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo tạo sinh, trí tuệ nhân tạo tổng quát, chatbot, thương mại, kinh doanh, giải trí và phát triển phần mềm; cung cấp cơ sở dữ liệu giải trí trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là cung cấp các trò chơi kỹ thuật số theo yêu cầu trực tuyến không tải xuống được cung cấp theo yêu cầu thông qua các yêu cầu được kích hoạt bằng giọng nói, cung cấp phim trực tuyến không tải xuống được và cung cấp chương trình truyền hình; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực kinh doanh, thương mại, giải trí, trí tuệ nhân tạo, phần mềm, trí tuệ nhân tạo tạo sinh, trí tuệ nhân tạo tổng quát, mô hình ngôn ngữ lớn, phát triển phần mềm, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, học máy, chatbot và thực tế tăng cường; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí và giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng máy tính toàn cầu liên quan đến phim ảnh, phim điện ảnh, phim tài liệu, phim, chương trình truyền hình, tác phẩm đồ họa, hoạt hình và các bài thuyết trình giải trí đa phương tiện; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các clip trực tuyến không tải xuống được của các tác phẩm âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn được ghi âm trước thông qua mạng không dây trong lĩnh vực phim ảnh, truyền hình, nhạc kịch, hoạt động giải trí, thể thao, sự kiện thể thao, hướng dẫn thể thao, hoạt động giải trí, các giải đấu giáo dục và giải trí, trò chơi thể thao và giải trí, khiêu vũ, triển lãm nghệ thuật, văn hóa hoặc giáo dục, câu lạc bộ thành viên, đài phát thanh, chương trình hài kịch, các cuộc thi thể thao, giáo dục và giải trí, trò chơi giáo dục và giải trí, lễ hội giáo dục và giải trí, bảo tàng, công viên, buổi hòa nhạc, sự kiện văn hóa, xuất bản, hoạt hình, thời trang, sự kiện thời sự, tin tức, công nghệ và hoạt hình; cung cấp một trang web có môi trường ảo trong đó người dùng có thể tương tác với chatbot và trợ lý ảo cho mục đích giải trí; 'cung cấp thông tin, tin tức, bài viết không tải xuống được và bình luận trong lĩnh vực thông tin giải trí liên quan đến phim ảnh, truyền hình, tác phẩm nghe nhìn, âm nhạc, tác phẩm âm thanh, sách, sân khấu, tác phẩm văn học, sự kiện thể thao, hoạt động giải trí, hoạt động thư giãn, giải đấu, nghệ thuật, khiêu vũ, nhạc kịch, triển lãm văn hóa hoặc giáo dục, hướng dẫn thể thao, câu lạc bộ thành viên, đài phát thanh, hài kịch, cuộc thi, tác phẩm hình ảnh, trò chơi, chơi trò chơi, lễ hội, bảo tàng, công viên, sự kiện văn hóa, buổi hòa nhạc, xuất bản, hoạt hình, sự kiện thời sự và bài thuyết trình đa phương tiện; cung cấp cơ sở dữ liệu giải trí trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là cung cấp nhạc trực tuyến không tải xuống được và các văn bản kỹ thuật số trực tuyến không tải xuống được khác, bản ghi âm trực tuyến không tải xuống được và các tệp video trực tuyến không tải xuống được, tất cả đều có thông tin giải trí dưới dạng sách thể thao và giải trí, tạp chí thể thao và giải trí, tin tức thể thao và giải trí, và thông tin thể thao và giải trí nói chung; cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến không tải xuống được có thể tìm kiếm được dưới dạng bản ghi âm thanh, bản ghi video và nội dung nghe nhìn trực tuyến không tải xuống được và theo yêu cầu; tất cả đều thuộc lĩnh vực thể thao và giải trí, có sẵn thông qua mạng internet, mạng viễn thông và mạng viễn thông không dây.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính dùng trong hoạt động cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng cho nhiều loại sản phẩm tiêu dùng, cụ thể là để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm dùng trong quản lý cơ sở dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cụ thể là, cho thuê phần mềm để người khác sử dụng dùng để cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến chứa nhiều thông tin quan tâm chung thông qua mạng internet; cung cấp công cụ tìm kiếm internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra lời nói của con người và văn bản; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có các ứng dụng phần mềm cho ứng dụng trí tuệ nhận tạo (AI) tạo sinh sử

dụng xử lý ngôn ngữ tự nhiên để tạo ra câu trả lời trong phạm vi kho dữ liệu được kết nối; phát triển phần mềm máy tính trong lĩnh vực ứng dụng di động; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính để phát triển ứng dụng phần mềm; cung cấp thông tin từ các chỉ mục và cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được, bao gồm cơ sở dữ liệu, văn bản, hình ảnh, video, âm nhạc, thuật toán phần mềm, phương trình toán học và tài liệu điện tử; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là các thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh được kết nối với đám mây (công nghệ điện toán đám mây) và điều khiển bằng giọng nói và các thiết bị trợ lý cá nhân điện tử; cung cấp dịch vụ tìm kiếm bằng máy tính tùy chỉnh, cụ thể là tìm kiếm và truy xuất thông tin theo yêu cầu cụ thể của người dùng qua mạng Internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính cho người khác sử dụng để phát triển các ứng dụng phần mềm; lưu trữ nội dung kỹ thuật số của bên thứ ba dưới dạng ảnh, video, văn bản, dữ liệu, hình ảnh, trang web và các tác phẩm điện tử khác trên mạng Internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy và học sâu để xây dựng các hệ thống truy vấn đàm thoại và trợ lý kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp nền tảng tìm kiếm cho phép người dùng yêu cầu và nhận nội dung, văn bản, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tài liệu, tài liệu và tác phẩm điện tử; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn kỹ thuật để phát triển ứng dụng, cụ thể là cung cấp tư vấn về mặt kỹ thuật và thông tin liên quan đến việc phát triển các ứng dụng phần mềm máy tính và dịch vụ tư vấn cho các ứng dụng đó; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp nền tảng tìm kiếm cho phép người dùng yêu cầu và nhận ảnh, video, văn bản, dữ liệu, hình ảnh và tác phẩm điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trình duyệt internet trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để lập chỉ mục, tích hợp và truy xuất dữ liệu cho cả ứng dụng nội bộ và giao tiếp bên ngoài; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo đa phương thức và phần mềm xử lý ngôn ngữ, văn bản, âm thanh, mã, video, hình ảnh, lời nói và âm thanh dựa trên học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho học máy và học sâu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong các mô hình ngôn ngữ lớn và trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện, trò chơi và ứng dụng phần mềm, sàn giao dịch ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để xử lý lời nói, văn bản, âm thanh, mã, video, hình ảnh và đầu vào âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo lời nói, văn bản, âm thanh, mã, video, hình ảnh và đầu ra âm thanh; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo và lưu trữ cộng đồng trang web trực tuyến để người dùng đã đăng ký tham gia vào mạng xã hội; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính để kết nối, vận hành, tích hợp, kiểm soát và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối mạng, thiết bị kiểm soát và điều chỉnh môi trường trong nhà và sản phẩm chiếu sáng thông qua mạng không dây; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong việc tạo, triển khai và sử dụng các ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo các mô hình tạo sinh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được và lưu trữ các tiện ích web trực tuyến cho phép người dùng truy cập vào phần mềm máy tính và tải phần mềm máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo điều kiện cho ngôn ngữ tự nhiên đa phương thức, lời nói, văn bản, âm thanh, mã, video, hình ảnh và đầu vào âm thanh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính cho người khác sử dụng để phát triển phần mềm để quản lý, kết nối và vận hành các thiết bị điện tử internet vạn vật (IoT); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực

tuyến không tải xuống được để truy cập các tệp âm thanh và video phát trực tuyến, trò chơi, mạng xã hội, tệp văn bản và tệp đa phương tiện; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; nền tảng như là dịch vụ (PaaS) có nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính để truy cập, giám sát, theo dõi, tìm kiếm, lưu và chia sẻ thông tin về các chủ đề quan tâm chung; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để phát trực tuyến, lưu trữ và chia sẻ trò chơi điện tử, nội dung, dữ liệu và thông tin; dịch vụ nền tảng dưới dạng dịch vụ (PaaS) có nền tảng phần mềm máy tính để phát triển và vận hành chatbot, trợ lý kỹ thuật số, bộ xử lý ngôn ngữ tự nhiên và hệ thống chuyên gia; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm máy tính được sử dụng để kiểm soát thông tin được điều khiển bằng giọng nói độc lập và các thiết bị trợ lý cá nhân; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và lời nói dựa trên học máy; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được trên cơ sở thuê bao để cung cấp dịch vụ trợ lý cá nhân ảo; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trợ lý cá nhân thông minh trực tuyến không tải xuống được trên cơ sở thuê bao để cung cấp thông tin để trả lời các yêu cầu do người dùng tạo ra; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được trên cơ sở thuê bao để mô phỏng các cuộc trò chuyện; dịch vụ nền tảng dưới dạng dịch vụ (PaaS) có các nền tảng phần mềm máy tính cho phần mềm ra lệnh và nhận dạng giọng nói, phần mềm nhận dạng ý định và thực hiện ý định của người dùng cho học sâu, học máy, nhận dạng mẫu và phân tích dự đoán; dịch vụ trí tuệ nhân tạo dưới dạng dịch vụ (AIAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để ra lệnh và nhận dạng giọng nói, thực hiện ý định của người dùng, quản lý và vận hành các thiết bị internet vạn vật (IoT), tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử và quản lý cơ sở dữ liệu; không có dịch vụ nào nêu trên dành cho máy ảnh chụp ảnh và quay phim chuyên nghiệp bao gồm các phụ kiện chuyên nghiệp dành riêng cho chụp ảnh và quay phim và phần mềm chụp ảnh và quay phim chuyên nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến và cơ sở dữ liệu trực tuyến có thể tìm kiếm được trong lĩnh vực mạng xã hội; dịch vụ hỗ trợ cá nhân cho người khác bao gồm thực hiện các sắp xếp và đặt chỗ cá nhân theo yêu cầu và cung cấp thông tin cụ thể của khách hàng để đáp ứng nhu cầu cá nhân; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được có âm thanh, video và nội dung nghe nhìn có sẵn qua mạng internet, mạng viễn thông và mạng viễn thông không dây trong lĩnh vực mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ an ninh để bảo vệ tài sản và cá nhân, cụ thể là dịch vụ an ninh nhà ở để bảo vệ con người và tài sản hữu hình, và dịch vụ an ninh cá nhân để bảo vệ con người và tài sản hữu hình; dịch vụ thuê bao, cụ thể là cung cấp quyền truy cập các dịch vụ hỗ trợ cá nhân theo thuê bao.

---

(210) **4-2025-43468**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ; vàng cam; xanh lá cây; xanh da trời; xanh nước biển; đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ATZ (VN)
Số 29B, ngõ 90/4, đường Bưởi, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu sản phẩm xi măng.

---

(210) **4-2025-43471**

(540)

JY INSENSOR

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) TIANJIN JINYA ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No.95, Nanhai Road, Economic & Technological Development Area, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động máy điều khiển]; máy hoàn thiện sản phẩm; máy xử lý chất dẻo; máy gia công kim loại; máy dập nổi; bàn cho máy móc; máy công cụ; nắp đậy máy [bộ phận của máy móc]; bệ máy; thiết bị để gia công cơ khí.

Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy truyền phát tín hiệu điện tử; dụng cụ đo chiều cao; thiết bị đo chính xác; máy dò hồng ngoại; thấu kính quang học; thiết bị đo; đèn quang học; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị đo khoảng cách; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; máy quét 3D; thiết bị đo áp suất; dụng cụ đo khoảng cách; thiết bị và dụng cụ quang học; máy quang phổ.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2025-43472**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 3.3.3
(731) SHANGHAI DAXON CO., LTD. (CN)
Room 705, Building A, No. 610 Hengfeng Road, Jing an District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bộ dụng cụ làm móng; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ duỗi tóc; dao; kéo.

---

(210) **4-2025-43473**

(540)

BARRETT
巴雷特

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18
(731) GUANGDONG BARRETT ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)
Rm.302, 3/F, Hongda Times Plaza, No. 7 Lihe Road, Honggang Village, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; ấm đun nước, dùng điện; tủ lạnh; quạt điện dùng cho cá nhân; bơm nhiệt; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-43474**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) JOINT PROSPERITY INVESTMENT PRIVATE LIMITED (SG)
151 Chin Swee Road #01-39, Manhattan House, Singapore
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; tấm thép; ống thép; nhôm; bu lông bằng kim loại; đai thép.

Nhóm 19: Ván lợp mái; gỗ xẻ; xi măng; gạch; sa thạch, dùng cho xây dựng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

---

(210) **4-2025-43475**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(731) JOINT PROSPERITY INVESTMENT PRIVATE LIMITED (SG)
151 Chin Swee Road #01-39, Manhattan House, Singapore
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; tấm thép; ống thép; nhôm; bu lông bằng kim loại; đai thép.

Nhóm 19: Ván lợp mái; gỗ xẻ; xi măng; gạch; sa thạch, dùng cho xây dựng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

---

(210) **4-2025-43476**

(540)

(220) 30/07/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 22.1.10; 26.1.1
(591) Da cam, trắng.
(731) ĐINH VĂN TUẤN (VN)
Đội 6, thôn Đông Mỹ, xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dịch vụ phần mềm giáo dục (có thể tải xuống được), phần mềm dùng trong ứng dụng học nhạc trên máy tính và di động; dịch vụ sách điện tử (e-books), tài liệu âm nhạc dạng số có thể tải về; bản nhạc điện tử, file PDF sheet nhạc có thể tải về; đĩa cd, dvd, usb chứa bài giảng, giáo trình, bản nhạc; sản phẩm âm nhạc số điện tử, video giảng dạy và phần mềm luyện nhạc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn sách, giáo trình, bản nhạc; dịch vụ phân phối sản phẩm giáo dục, nhạc cụ và phụ kiện âm nhạc; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và xúc tiến thương mại trong lĩnh vực giáo dục - âm nhạc; dịch vụ đại lý thương mại, nhượng quyền thương hiệu trong lĩnh vực sách và giáo dục; dịch vụ tổ chức, quản lý hội chợ, triển lãm thương mại về sách và âm nhạc.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, giảng dạy âm nhạc và nghệ thuật; tổ chức lớp học, khóa học, hội thảo, workshop (hội thảo) âm nhạc; dịch vụ xuất bản sách, tài liệu giáo dục (trực tiếp và trực tuyến); dịch vụ tổ chức kỳ thi, cuộc thi âm nhạc và biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ cung cấp khóa học trực tuyến, elearning về âm nhạc.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm giáo dục âm nhạc; thiết kế và triển phần mềm cho nền tảng học trực tuyến; thiết kế và phát triển phần mềm cho việc hệ thống chấm thi và đánh giá trực tuyến, phân tích dữ liệu học tập; thiết kế website nền tảng quản lý học viên và giảng viên; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập và đánh giá âm nhạc; tư vấn chuyển đổi số cho trung tâm đào tạo âm nhạc.

---

(210) **4-2025-43480**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NiNE
Styling Care

(731) HOYU KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS HOYU CO., LTD.) (JP)
501, Tokugawa 1-Chome, Higashi-Ku, Nagoya-Shi, Aichi-Ken, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tạo kiểu và chăm sóc tóc dạng dầu và kem; chế phẩm tạo kiểu tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-43481**

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SOMARCA
Lab.
JELLY
MEDIUM

(531) 1.15.15

(731) HOYU KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS HOYU CO., LTD.) (JP)
501, Tokugawa 1-Chome, Higashi-Ku, Nagoya-Shi, Aichi-Ken, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; thuốc tạo màu tóc; mascara chải nhuộm tóc; chế phẩm nhuộm màu tóc; dầu gội đầu; dầu gội nhuộm màu tóc; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc cho tóc đã nhuộm màu [mỹ phẩm]; chế phẩm nhuộm màu dùng cho chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu dưỡng tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm tẩy màu tóc; chế phẩm tẩy tóc; chế phẩm uốn tóc; kem dưỡng tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm tạo kiểu tóc; mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-43482**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.11; 8.5.25; 8.7.25; 26.1.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Vàng nhạt, cam, nâu, đỏ đậm, đỏ cam
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG DIỆU (VN)
Số 112, đường Giồng Giữa, khóm 5, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Da heo chiên phồng

---

(210) **4-2025-43483**

(540)

B-ANTAC

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RELIV (VN)
Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 18, xã Phú Hòa Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-43484**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.5.4; 5.5.20
(591) Vàng, vàng đậm, đỏ, xanh lá cây, tím, đen
(731) HỘ KINH DOANH TIẾN PHÚC NGUYỄN (VN)
Số 344A, khu vực Phú Mỹ, phường Cái Răng, Thành Phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; dịch vụ giặt sấy quần áo

---

(210) **4-2025-43485**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.6; 4.5.2; 4.5.3; 16.1.14; 26.13.1; 26.15.15
(591) Trắng, nâu sữa.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU AN PHÚ (VN)
Số 1, ngách 269 ngõ 143 Nguyễn Chính, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ đồ cho trẻ sơ sinh; quần trẻ em; quần áo may sẵn; trang phục.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, bán lẻ: quần áo đồ sơ sinh

---

(210) **4-2025-43486**

(540)

VIGLACERA

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BỒN NƯỚC – MÁY NLMT THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 11/24, đường số 7, khu phố Bình Phước B, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa

---

(210) **4-2025-43487**

(540)

VINMEC

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm cho em bé; vật liệu băng bó dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị hồi sức; thiết bị vật lý trị liệu; chân, tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; thiết bị cấy ghép in 3D.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng; phòng thí nghiệm y học.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ tâm thần học; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trạm y tế; dịch vụ xét nghiệm phục vụ cho y tế; dịch vụ phụ khoa và sản khoa; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ ngân hàng tinh trùng; dịch vụ sinh sản được hỗ trợ; dịch vụ kiểm tra sức khỏe thai nhi; dịch vụ ngân hàng máu; cung cấp chương trình quản lý trọng lượng cơ thể; dịch vụ nắn khớp xương; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn và hướng dẫn y tế; dịch vụ hỗ trợ điều dưỡng tại nhà; dịch vụ

chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ phục hồi sức khỏe; vật lý trị liệu; liệu pháp điều trị bằng lao động; liệu pháp điều trị bằng diễn thuyết; liệu pháp điều trị cai thuốc lá; dịch vụ chẩn đoán bằng hình ảnh và chẩn đoán bằng siêu âm; dịch vụ dược phẩm; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ y tế liên quan đến nhi khoa và chống lão hóa; điều trị y tế và phẫu thuật di động; dịch vụ y tế liên quan đến phẫu thuật thẩm mỹ và phẫu thuật nhi khoa; dịch vụ chẩn đoán trước khi sinh; dịch vụ kiểm tra sức khỏe y tế; dịch vụ hướng dẫn chăm sóc và tăng cường sức khỏe; dịch vụ giới thiệu dịch vụ y tế; dịch vụ chữa bệnh 24 giờ/ngày; dịch vụ cung cấp thông tin về tiêm chủng y tế cho việc du lịch ở nước ngoài.

---

(210) **4-2025-43491**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(731) NGUYỄN VĂN QUÂN (VN)
Thôn Táo 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón

---

(210) **4-2025-43492**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VUA TRÀ (VN)
158/65/72 Phạm Văn Chiêu, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); bột trà

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: trà (chè)

---

(210) **4-2025-43493**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.13; 3.4.24; 3.6.6
(591) vàng kim loại, xám bạc kim loại, trắng
(731) HOÀNG TUẤN ANH (VN)
Tổ 2, Ấp Phước Long, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bán lẩu bò; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43494**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Màu vàng ánh kim
(731) TẠ THỊ HÀ PHƯƠNG (VN)
Khu TT Công ty SXKD của NTT Hà Nội, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ y học tái tạo; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-43495**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) PICCADILY AGRO INDUSTRIES LIMITED (IN)
G-17, GF, Sector-15, Part-II, JMD Pacific Square, Gurgaon-122002 (Haryana) India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-43496**

(540)

Indri

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PICCADILY AGRO INDUSTRIES LIMITED (IN)
G-17, GF, Sector-15, Part-II, JMD Pacific Square, Gurgaon-122002 (Haryana) India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-43497**

(540)

WOTECK

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TUẤN HƯNG PHÁT (VN)
Số 184, phố Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: đồng hồ đo mức nước; thiết bị đo lưu lượng nước; bộ chỉ báo mức nước.

---

(210) **4-2025-43498**

(540)

BELNUTRIS

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. FREI WELLNESS GMBH (DE)
Henkestr. 91, 91052 Erlangen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; lát trái cây sấy khô; trái cây bảo quản trong cồn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa giàu protein; trái cây đã chế biến [ở dạng giỏ]; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; sôcôla; bánh nướng; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thanh ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-43499**

(540)

BotHive

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.5.4; 4.5.21

(591) Xanh đậm, xanh biển, tím, tím hồng; trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KACHING CAPITAL (VN)
Tầng 4, nhà số No08-LK29 khu đất LK16, LK17, LK18a, LK18b, KĐT Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ đánh giá kinh doanh; đánh giá công việc thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video.

---

(210) **4-2025-43500**

(540)

Sun Dragon

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43501**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen, xám nhạt.
(731) NGÔ THƯỢNG THƠ (VN)
TDP Tiến Bộ, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-43502**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦM HƯƠNG KINH BẮC (VN)
Số 90C, phố Ngọc Hà, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vòng trầm hương (đồ trang sức); vòng đeo tay làm bằng trầm hương (đồ trang sức); vòng cổ làm bằng trầm hương (đồ trang sức); đồ trang sức làm từ trầm hương.

---

(210) **4-2025-43503**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KORE HOME VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Tiền Phong, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn bông; chăn du lịch (chăn cuộn); vỏ đệm; tấm trải phủ giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-43504**

(540)

BONGBADA

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AN HUI HONG XIN ELECTRICAL APPLIANCES CO., LTD (CN)
No.11 Zhongyi electronic industrial area, zhenning road, Heli, Ningguo, Anhui, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; vỏ đèn; đèn sợi đốt; bộ phận đốt nóng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-43505**

(540)

Sun Basora

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43506**

(540)

Suntil Super

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43507**

(540)

LEEAIR.

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LEEAIR VINA (VN)
Số 21, ngõ 95, đường Kẻ Tạnh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy vắt khô kiểu quay [không gia nhiệt].

---

(210) **4-2025-43508**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.4.18
(591) Vàng, đen, xám nhạt
(731) NGÔ THƯỢNG THƠ (VN)
TDP Tiến Bộ, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-43509**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, xanh đậm, xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG ATZ (VN)
Số 11 đường Lý Thường Kiệt, khu phố 1, phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ [sơn]; sơn chịu lửa; sơn lót.

Nhóm 19: Bột bả; bột bả tường; bột trét tường; bột bả ma-tít; bột bả chống thấm.

---

(210) **4-2025-43510**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, tím, xanh lơ, xanh lam và tím, thể hiện dưới dạng tông neon và chuyển sắc.
(731) GALAXY ENTERTAINMENT LICENSING LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi cho trẻ em và đồ chơi; bể bơi [đồ chơi]; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; thiết bị thể thao để sử dụng dưới nước; đồ chơi dưới nước (trừ vật dụng hỗ trợ bơi lội dạng phao); đồ chơi bể bơi bơm hơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; trò chơi dành cho buổi tiệc; bóng bay để trang trí buổi tiệc; vật dụng đồ chơi và trang trí dùng trong buổi tiệc; vật dụng đồ chơi và trang trí cho buổi liên hoan; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; vòng đeo tay đồ chơi dạng que phát sáng dùng cho các buổi tiệc; pháo giấy [vật dụng khác thường cho buổi tiệc]; mũ giấy [vật dụng trang trí buổi tiệc].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ thông tin giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng internet hoặc từ mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí liên quan đến việc cung cấp các trò chơi điện tử có thể chơi được thông qua mạng máy tính toàn cầu; trò chơi máy tính và trò chơi video và cung cấp trực tuyến các trò chơi máy tính, trò chơi điện tử và các bản cập nhật của trò chơi, có thể tải xuống; sắp xếp, tổ chức và sản xuất các buổi tiệc, buổi hoà nhạc, buổi biểu diễn, buổi trưng bày, buổi giới thiệu, các chương trình, các sự kiện, các buổi trình diễn cho mục đích nghệ thuật, văn hóa, âm nhạc và/hoặc thể thao; sắp xếp, điều hành và tổ chức các hội nghị và hội thảo liên quan đến kinh doanh, nghệ thuật, âm nhạc, giải trí, thể thao, văn hóa và các hoạt động giải trí xã hội; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối phim và các chương trình giải trí được phát sóng trực tiếp; các dịch vụ phim ảnh và trường quay truyền hình; dịch vụ giải trí điện ảnh; dịch vụ giải trí truyền hình và giải trí trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ xuất bản âm nhạc, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ âm nhạc và giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, từ mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; cho thuê máy quay video và băng video, thiết bị và dụng cụ điện ảnh và nghe nhìn; dịch vụ thông tin, mua và đặt vé cho các buổi tiệc và sự kiện giải trí; dịch vụ bán vé cho các buổi tiệc, buổi hoà nhạc, buổi biểu diễn, buổi trình diễn, các sự kiện giải trí và thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí, công viên giải trí theo chủ đề; trung tâm trò chơi; cung cấp tiện nghi vui chơi và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ; dịch vụ hộp đêm; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cá cược thể thao; dịch vụ cá cược, câu lạc bộ; lập kế hoạch cho buổi tiệc cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ phòng gym; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động biểu diễn âm nhạc, giải trí, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và thủ công và các hoạt động xã hội; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ chơi game; dịch vụ điều hành trò chơi xổ số, trò chơi tại sòng bạc hoặc đánh bạc trực tuyến; cung cấp tiện nghi hồ bơi.

---

(210) **4-2025-43512**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MEDIBEST (VN)
Lô CN2B, Cụm Công nghiệp Quất Động mở rộng, xã Thượng Phúc, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe; thực phẩm bổ sung vitamin; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-43513**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GREENBAY SPORTS PTE. LTD. (SG)
545 Orchard Road, #02-09 Far East Shopping Centre, Singapore (238882)
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; găng tay [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; giày; áo khoác [trang phục].

---

(210) **4-2025-43514**

(540)

premièrepeau

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PREMIERE PEAU (FR)
10 Princesse Sophie Troubetskoï, 14800 Deauville, FR
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm cơ thể; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc da, không chứa thuốc; kem chăm sóc da, không chứa thuốc; xà phòng; dầu gội đầu; chất khử mùi dùng cho cá nhân; tinh dầu thay thế dùng cho dụng cụ khuếch tán trong phòng không dùng điện.

---

(210) **4-2025-43515**

(540)

厚工酿
HOU GONG NIANG

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUIZHOU RENHUAI HOUGONGFANG LIQUOR CO., LTD. (CN)
Xiaohekou Group, Yuping Community, Maotai Town, Renhuai City, Zunyi City, Guizhou Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu bạc hà; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vang; rượu brandi (rượu mạnh); rượu gạo; rượu sakê; baijiu (đồ uống có cồn được chưng cất của Trung Quốc); rượu gạo Trung Quốc; cồn ăn được dùng để làm đồ uống có cồn; rượu soju.

---

(210) **4-2025-43516**

(540)

100°C
BAIDO – LAUBOTUOI

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LẨU BÒ TƯƠI 100 ĐỘ C (VN)
Số 39 đường Nguyễn Đình Tư, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43517**

(540)

GATE B4

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3; 26.3.23
(591) Xanh da trời (đậm)
(731) CÔNG TY TNHH GATE B4 (VN)
Villa D28 The Manor, đường Trần Văn Lai, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-43518**

(540)

wingsbro

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Màu xanh dương, màu trắng
(731) HANGZHOU SHUANGYU ECOMMERCE CO., LTD (CN)
No. 3067, Yike Innovation Center, Xinghua Village, Yipeng Subdistrict, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kéo; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện.

---

(210) **4-2025-43519**

(540)

SAY ANN TEA
TRÀ SỮA - MỲ CAY - TRÀ TRÁI CÂY - COFFE

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Màu vàng cam, màu cam, màu xanh lá cây
(731) VŨ DUY HƯNG (VN)
Tổ 37, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43520**

(540)

beibaobao

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM VĂN LỊCH (VN)
Xóm 12, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách tay; túi du lịch; túi bằng da thuộc hoặc giả da; vali.

---

(210) **4-2025-43523**

(540)

Cathy

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHEN JINGBIN (CN)
No. 4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-43524**

(540)

inman 茵曼

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 5.11.14
(731) GUANGZHOU HUIMEI FASHION GROUP CO., LTD. (CN)
3/F, Blk 13, Nanhuaxi Ind Area #5 38 Daganwei Rd, Industrial Avenue South, Haizhu, Guangzhou, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; giày; bít tất ngắn cổ; mũ; áo choàng phụ nữ.

---

(210) **4-2025-43525**

(540)

CUISHIFAN

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU CHENYU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
B477, Room 1001-1, 10th Floor, No. 3, Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng; xà phòng bánh.

---

(210) **4-2025-43526**

(540)

CUISHIFAN

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU CHENYU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
B477, Room 1001-1, 10th Floor, No. 3, Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-43527**

(540)

Modolnir

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JUNRONG CHEN (CN)
Room 302b, Building b1, Luotian Jingxing Mingyuan, Yanluo Sub-district, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 15: Đàn ghi ta; nhạc cụ điện tử; dây đàn piano; nhạc cụ dây; bộ điều chỉnh độ mạnh (cường độ) dùng cho pianô cơ khí; nhạc cụ âm trầm [dụng cụ âm nhạc].

---

(210) **4-2025-43528**

(540)

Cathy Doll

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN JINGBIN (CN)
No. 4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-43529**

(540)

ecbuy

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN YADI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 204, Building 13, Huazhi Science and Technology Innovation Center, No. 28, Sanle East Road, Shunjiang Community, Beijiao Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, 528000, China.

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Tập giấy viết [văn phòng phẩm]; tờ giấy [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; giấy dính [văn phòng phẩm]; thẻ cho phiếu thư mục.

---

(210) **4-2025-43531**

(540)

BUBUSHINE

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HENAN BOSN POWER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 159 Industrial Avenue, Chengjiao Township, Yucheng County, Shangqiu, Henan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; phương tiện giao thông chạy điện; xe ô tô; xe scutơ bốn bánh.

---

(210) **4-2025-43532**

(540)

SMISKI

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con rối; búp bê; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; đồ chơi thông minh; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-43533**

(540)

KOBUTA

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT Q Q (VN)
Số 17 ngõ 13, tổ 4, khối 7, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Phụ kiện máy nông nghiệp; máy nông nghiệp; thiết bị máy nông nghiệp; phụ tùng máy nông nghiệp; máy phát điện.

---

(210) **4-2025-43534**

(540)

KYH

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEI CHANGXUAN (CN)
No. 24, Weiyan Village, Panzhuang Town, Linqing City, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 07: Khớp nối trục [máy móc]; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; bạc đạn (ổ con lăn); vòng bi cho ổ trục; cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-43536**

(540)

FTH
FTH PACIFIC

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FTH PACIFIC (VN)
Số 8 - C64 - LK 20 khu đô thị Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 19: Vách ngăn, không bằng kim loại; kính xây dựng; cửa, không bằng kim loại; cửa gập, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, then chốt cửa bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, kính xây dựng, cửa, không bằng kim loại, cửa gập, không bằng kim loại, tấm cửa, không bằng kim loại, cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, then chốt cửa bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, kính xây dựng, cửa, không bằng kim loại, cửa gập, không bằng kim loại, tấm cửa, không bằng kim loại, cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc; dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, then chốt cửa bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, kính xây dựng, cửa, không bằng kim loại, cửa gập, không bằng kim loại, tấm cửa, không bằng kim loại, cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, then chốt cửa bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, kính xây dựng, cửa, không bằng kim loại, cửa gập, không bằng kim loại, tấm cửa, không bằng kim loại, cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc.

---

(210) **4-2025-43537**

(540)

Tracy Couture

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN CHÍNH NGHĨA (VN)
Số 33 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; đồng hồ đeo tay; ghim cài ca vát; hộp đựng đồ trang sức; khuy măng sét.

Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; túi du lịch; vali; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-43538**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3

(731) KONG, KE (CN)
No.100 Huanxin Village, Jiayi Town, Pingjiang County, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bim bim; bánh mì; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-43539**

(540)

Restore
Romasy

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23

(731) DƯƠNG MỸ LINH (VN)
Thôn Đoàn Xá, xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-43540**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 26.1.1; 26.1.5; 26.13.25
(591) Da cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH LUDOS (VN)
Tổ 13 Cồn Ngọc Thảo, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-43541**

(540)

COCI

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG MỸ LINH (VN)
Thôn Đoàn Xá, xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-43543**

(540)

Carevia

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHONGSHAN CAREFOR DAILY NECESSITIES LTD (CN)
No.9, Health Road, National Healthy Technology Park, Torch Development Zone, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng bánh; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc; mỹ phẩm cho trẻ em; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước rửa bát; sữa tắm; dầu dưỡng da em bé; phấn phủ toàn thân.

---

(210) **4-2025-43544**

(540)

RUPATAGET

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GETZ PHARMA INTERNATIONAL FZ LLC (AE)
Office No: 1307, 13th floor Al-Thuraya Tower 1, Dubai Media City, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-43545**

(540)

FRUIT®

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 26.15.15
(591) Vàng, da cam, da cam đậm, hồng, đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN QUỐC VIỆT (VN)
Số 56, đường 15, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước trái cây ướp lạnh [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-43546**

(540)

SONG TRA CEMENT

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 6.3.14; 6.3.20
(591) Xanh dương đậm, xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XI MĂNG ĐẠI SƠN (VN)
Lô C1, KCN Tịnh Phong, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán: xi măng.

---

(210) **4-2025-43547**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 6.3.14; 6.3.20
(591) Xanh dương đậm, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XI MĂNG ĐẠI SƠN (VN)
Lô C1, KCN Tịnh Phong, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán: xi măng.

---

(210) **4-2025-43548**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(731) NGUYỄN TRUNG HỘI (VN)
Khu 1, xã Xuân Lũng, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: loa, âm ly, ống nói (micro), bộ trộn âm thanh (mixer), tai nghe, thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh, đèn, đèn led, dây diện, ổ cắm điện, cáp âm thanh, tủ âm thanh, bàn đạp (pedal) điều khiển dùng cho bộ xử lý tín hiệu âm thanh, bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

---

(210) **4-2025-43549**

(540)

HANAWIN

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VŨ GIA 39 (VN)
Số 39 ngõ 17 phố Nhị Châu, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; xà phòng; nước giặt; dầu gội; thuốc nhuộm tóc; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, xà phòng, nước giặt, dầu gội, thuốc nhuộm tóc, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43550**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.20; 5.3.20; 8.7.11
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO MONRI (VN)
Số 1 Bùi Tá Hán, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 36: Quỹ học bổng hỗ trợ học sinh nghèo; xây dựng quỹ từ thiện; phát triển quỹ từ thiện.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy vẽ; dịch vụ hướng dẫn và giáo dục liên quan đến mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy; trưng bày tranh vẽ [dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật]; triển lãm tranh vẽ [cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa].

---

(210) **4-2025-43551**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Vàng, vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO MONRI (VN)
Số 1 Bùi Tá Hán, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế danh thiếp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ thiết kế logo, bộ nhận diện thương hiệu và bao bì sản phẩm.

---

(210) **4-2025-43552**

(540)

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH PANAPRO VIỆT NAM (VN)
132 Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; mũi khoan [bộ phận máy]; máy mài; đá mài [bộ phận máy]; máy cắt; máy đục.

---

(210) **4-2025-43553**

(540)

REIKKO

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THÁI HỌC (VN)
Ấp 3, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng dùng điện (thiết bị làm nóng nước); thiết bị vệ sinh (bồn cầu, chậu rửa mặt (lava-bô)); máy nước nóng năng lượng mặt trời; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-43554**

(540)

Østerberg
QUALITY

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) OSTERBERG SERVICE & TRADING A/S (DK)
Rynkebyvej 243, DK-5350 Rynkeby, Denmark
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Kem (sản phẩm sữa); kem sữa béo; mứt ướt; thạch cho thực phẩm; mứt cam nhão; sữa; sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm nước uống có ga; chế phẩm để làm đồ uống; tinh dầu để làm đồ uống; nước ép trái cây; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống từ nước ép trái cây không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-43555**

(540)

ช้อยส์
SHOICE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) C.P. CONSUMER PRODUCTS CO., LTD. (TH)
36 Ramintra Road, Minburi Sub-District, Minburi District, Bangkok 10510, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Cà ri xanh; cà ri xanh với thịt gà đóng hộp; cà ri đỏ; cà ri vàng; cà ri vàng chay; cà ri massaman (cà ri của người Hồi giáo kiểu Thái); cà ri massaman (cà ri của người Hồi giáo kiểu Thái) đóng hộp; nước hầm xương; cà ri phanaeng (cà ri kiểu Thái vị cay nhẹ) đóng hộp; xúp dạng khô; xúp dạng viên; sữa dừa; sữa dừa dạng bột; sữa dừa có thể sử dụng ngay; nước canh thịt; thịt đóng hộp; rau củ đóng hộp; dầu hạt đậu nành dùng cho mục đích nấu ăn; dầu cọ dùng trong thực phẩm; dầu hướng dương dùng trong thực phẩm; dầu hàu dùng trong thực phẩm; mứt ướt từ trái cây; sữa đặc; cùi dừa non ngâm nước đường; dừa sấy khô; dừa đã được bảo quản; chất phết làm từ trái cây và rau củ; xúp đặc được làm từ sữa hoặc kem sữa; chất phết lên bánh mì trên cơ sở sữa hoặc rau; chất phết lên bánh mì trên cơ sở hạt; chất phết lên bánh mì trên cơ sở phô mai; chất phết lên bánh xăng đuých trên cơ sở sữa hoặc rau; chất phết lên bánh xăng đuých trên cơ sở hạt; chất phết lên bánh xăng đuých trên cơ sở phô mai; thốt nốt ngâm nước đường; thực phẩm chay chế biến sẵn, có thể dùng ngay; bữa ăn đã chế biến

bao gồm chủ yếu là thịt và rau củ; xúp thịt gà dạng bột; thạch sương sáo; trái cây ngâm nước đường; trái cây ngâm sữa dừa; cá đóng hộp; cá ngừ đóng hộp; thịt gà đóng hộp; thịt cá hộp; cá mòi sốt cà chua đóng hộp; cá mòi đóng hộp; cá thu đóng hộp; cải bẹ xanh đóng hộp; hải sản đã được nấu chín đóng hộp; bữa ăn chế biến sẵn chủ yếu từ thịt gà; sốt cà ri đóng hộp; cá lên men đóng hộp; cá lên men đóng chai; nước cốt chanh dùng trong nấu ăn; sữa dừa dạng viên; sữa dừa dùng trong nấu ăn; cà chua dạng sệt.

---

(210) **4-2025-43556**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(591) Hồng, xanh da trời, xanh lá cây, cam
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; dầu sử dụng cho liệu pháp mùi hương; chế phẩm làm thơm mát không khí [chế phẩm tạo mùi thơm].

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm ứng dụng cho máy tính bảng để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc điều khiển và giám sát thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị sưởi ấm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm đã nêu; hệ thống phân phối chất làm thơm mát không khí; thiết bị phân phối chất làm thơm mát không khí, dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy điều hòa không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị sưởi ấm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị làm mát không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thông gió (điều hoà không khí) cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị hút ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị giữ ẩm không khí cho mục đích gia dụng hoặc công nghiệp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm đã nêu.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không tải xuống được cho điện thoại thông minh; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không tải xuống được cho máy tính

bảng; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không thể tải xuống cho điện thoại thông minh để sử dụng trong việc kiểm soát và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp trực tuyến phần mềm ứng dụng không thể tải xuống cho máy tính bảng để sử dụng trong việc kiểm soát và giám sát thiết bị điều hòa không khí; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không thể tải xuống để sử dụng trong việc kiểm soát và giám sát thiết bị điều hòa không khí; giám sát từ xa tình trạng hoạt động của thiết bị điều hòa không khí trong tòa nhà (từ địa điểm từ xa); giám sát từ xa tình trạng hoạt động của các thiết bị trong tòa nhà hoặc trong nhà (từ địa điểm từ xa); vận hành và điều khiển trực tuyến thiết bị điều hòa không khí trong tòa nhà (từ địa điểm từ xa); vận hành và điều khiển trực tuyến các thiết bị trong tòa nhà hoặc trong nhà (từ địa điểm từ xa).

---

(210) **4-2025-43557**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) C.P. CONSUMER PRODUCTS CO., LTD. (TH)
36 Ramintra Road, Minburi Sub-District, Minburi District, Bangkok 10510, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Nước ép me dùng để làm gia vị; cơm cà ri; cà ri dạng sệt [gia vị]; cà ri [gia vị]; cà ri dạng sệt được chế biến sẵn [gia vị]; nước xốt cô đặc; nước xốt [gia vị]; nước xốt tom yum; nước xốt đậu nành; nước xốt cà chua [xốt]; dầu hào; nước xốt làm từ nấm Shiitake; nước xốt giấm đen; tương ớt; nước xốt hoa quả; nước xốt cocktail; nước xốt thịt nướng; xốt dạng bột; nước xốt Teriyaki; nước sốt Takoyaki; nước xốt kiểu Thái Lan; nước xốt New Orleans (xốt cay kiểu Mỹ); nước xốt chấm cay kiểu Thái Lan (nước xốt Nam Jim Jaew); nước xốt chấm; mù tạt; gạo rang xay; nước xốt ớt ngọt dùng cho thịt gà; nước xốt chấm thịt viên; nước xốt sukiyaki; nước xốt hải sản; gia vị nước mắm; nước xốt tương (xốt đậu nành); nước xốt tương vị nhạt; nước xốt tương đen; nước xốt tương nấm Shiitake; giấm; nước xốt cho salad; xốt chosalad dạng bột; gia vị trộn sẵn; gia vị; gia vị tổng hợp; viên nêm (gia vị); bột gia vị từ thịt bò; gia vị dạng bột có chứa chiết xuất thịt gà; gia vị tom yum; xốt ma-yo-ne; gia vị làm từ bột ngọt; bột gia vị dùng cho xúp mì sợi; bột gia vị cho mục đích nấu ăn; gia vị marinat dạng bột; bột gia vị từ thịt gà; gia vị dùng cho thịt lên men; bột satay (gia vị); gạo; ngũ cốc ăn liền; ngũ cốc nướng giòn; ngũ cốc đã qua chế biến; bộttrộn sẵn để làm món tempura (món chiên hải sản và rau củ); hỗn hợp bột chiên dùng làm nguyên liệu trong chế biến thực phẩm; món tráng miệng được bọc đường; bánh trứng hấp; món tráng miệng kiểu Thái Lan dạng lòng đỏ trứng kéo sợi; món tráng miệng kiểu Thái Lan dạng lòng đỏ trứng được chế biến thành hình giọt nước; bánh trứng dừa hình vuông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; cơm cháy; cơm ăn liền; cơm ăn liền đóng hộp; xốt trộn salad kiểu Thái Lan; món tráng miệng kiểu Thái Lan trên cơ sở kem sữa trứng; món tráng miệng kiểu Thái Lan trên cơ sở sô cô la; bánh xăng đuých kẹp thịt bò; xốt ớt Jaew Bong (xốt ớt kiểu Lào); đồ gia vị; nước xốt ướp chiên; xốt ướp chiên dạng sệt; nước xốt cô đặc; xốt trộn salad kiểu Thái Lan cô đặc; gia vị kiểu Thái Lan; bột gia vị dùng cho việc nướng bằng lò nướng, nướng bằng vỉ nướng, chiên rán; thực phẩm ăn liền chủ yếu trên cơ sở gạo hoặc bột mì; bánh pút-đinh phủ dừa kiểu Thái Lan [bánh Tako]; bánh quy; bột chiên giòn; bột chiên giòn dùng trong nấu ăn; bột gia vị dùng để nêm nếm; bột gia vị hỗn hợp; hỗn hợp gia vị súp cá lên men; nước cốt me ăn liền dùng trong nấu ăn; nước xốt mận; nước xốt dùng cho cá; nước xốt dùng cho chả giò; nước xốt satay; xốt chấm dùng cho thực phẩm ăn nhanh; nước xốt dùng cho thịt heo; nước mắm (gia vị); nước mắm (gia vị) ăn liền có chứa ớt; nước mắm

(gia vị) có vị ngọt; giấm có hương vị; nước tương đậu nành có vị ngọt; me (dùng làm gia vị); xốt ớt cay Sriracha; xốt BBQ; nước xốt me (gia vị); xốt cà chua; tương ớt dạng sệt; tương ớt tôm dạng sệt; tôm xay nhuyễn với ớt dạng sệt; tôm xay nhuyễn với ớt dạng khô; nội tạng cá lên men dạng sệt; gia vị cà ri chua dạng sệt; gia vị cà ri đỏ dạng sệt; gia vị cà ri Panang dạng sệt; gia vị cà ri xanh dạng sệt.

---

(210) **4-2025-43558**

(540)

SUPERGENERAL

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SUPER GENERAL COMPANY LLC (AE)
P.O. Box 51027, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đập chạy điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy khí nén; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy sản xuất bơ sữa; máy rửa bát đĩa; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; thiết bị xử lý rác; máy nghiền/máy ép nghiền, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy là; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy băm thịt [máy móc]; máy thái thịt [máy móc]; máy nhào; dụng cụ mở đồ hộp, dùng điện; máy đóng gói hàng; máy súc rửa; kéo điện; máy may; máy là ép bằng hơi nước kiểu quay dùng cho vải, có thể mang đi được; máy hút bụi chân không; máy giặt; thiết bị tạo ga cho đồ uống; bộ ngưng tụ khí; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy làm bơ; thiết bị làm sạch chân không trung tâm; máy nén [máy móc]; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy bóc vỏ; máy làm xúc xích; máy vắt khô kiểu quay [không gia nhiệt]; bơm cao áp; bộ quá nhiệt; dụng cụ [bộ phận của máy]; bộ làm nóng nước [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Chuông điện báo động; bộ khuếch đại âm thanh; máy trả lời tự động; thiết bị báo hiệu chống trộm; pin điện; thiết bị sạc pin; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy ảnh [chụp ảnh]; máy cát sét; đồng hồ ghi giờ [thiết bị ghi thời gian]; máy đọc đĩa compắc; đĩa compắc [nghe-nhìn]; thiết bị bộ nhớ máy tính; máy đọc đĩa DVD; máy fax; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; thiết bị điều chỉnh nhiệt; máy nghe nhạc cầm tay; điện thoại cầm tay; thiết bị chiếu hình; máy thu thanh; máy quay đĩa; thiết bị điều khiển từ xa; cân; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; máy thu băng; điện thoại; thiết bị thu hình; thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB); điện thoại hình; máy ghi hình; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; thiết bị thu truyền hình vệ tinh; máy thu thanh và thu hình; chuông [thiết bị báo động]; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; phần cứng máy vi tính; bảng điều khiển [điện]; điện thoại không dây; thiết bị xử lý dữ liệu; cáp điện; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; nhật ký điện tử; thiết bị báo cháy; thiết bị phân tích thực phẩm; thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; thiết bị cao tần; thiết bị liên lạc; máy tính xách tay; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; điện thoại di động; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; thiết bị giám sát, dùng điện; dụng cụ quan sát; thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị điện báo truyền ảnh; thiết bị rađa; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; bộ phát hiện khói; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; máy điều nhiệt; thiết bị ghi thời gian; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát [viễn thông]; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

Nhóm 11: Tủ lạnh; máy ướp lạnh; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị làm mát không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; chảo rán sâu lòng, dùng điện; đèn điện; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng nước; thiết bị khử trùng nước; hệ thống cung cấp nước; quạt điện dùng cho cá nhân; bộ lọc cho điều hòa không khí; đèn chớp [đèn pin]; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; bếp nấu; hệ thống và thiết bị nấu nướng; mỏ đốt dùng khí; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; máy sấy tóc; thiết bị sưởi ấm; hệ thống sưởi ấm; thiết bị nấu bếp [lò]; lò sưởi; lò nướng bánh mỳ bằng điện; ấm đun nước, dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; lò nướng bánh bằng điện; đèn; máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm nóng không khí; hệ thống lọc không khí; thiết bị điều hòa không khí dùng cho xe cộ; máy và thiết bị làm sạch không khí; lò bánh mỳ; vỉ nướng ngoài trời (Barbecues); thiết bị làm lạnh đồ uống; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bộ làm nguội dùng cho lò; hệ thống và máy làm lạnh; bình giảm áp cho hệ thống gia nhiệt trung tâm; quạt [điều hòa không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; bộ lọc cho điều hòa không khí; nồi hấp thức ăn, chạy điện; mỏ hàn hơi; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; nồi nấu đa năng; ngăn làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; buồng làm lạnh/kho lạnh; thiết bị nướng/vỉ nướng [thiết bị nấu nướng] /vỉ để nướng [thiết bị nấu nướng]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; máy làm lạnh.

---

(210) **4-2025-43559**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) C.P. CONSUMER PRODUCTS CO., LTD. (TH)
36 Ramintra Road, Minburi Sub-District, Minburi District, Bangkok 10510, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Cà ri xanh; cà ri xanh với thịt gà đóng hộp; cà ri đỏ; cà ri vàng; cà ri vàng chay; cà ri massaman (cà ri của người Hồi giáo kiểu Thái); cà ri massaman (cà ri của người Hồi giáo kiểu Thái) đóng hộp; nước hầm xương; cà ri phanaeng (cà ri kiểu Thái vị cay nhẹ) đóng hộp; xúp dạng khô; xúp dạng viên; sữa dừa; sữa dừa dạng bột; sữa dừa có thể sử dụng ngay; nước canh thịt; thịt đóng hộp; rau củ đóng hộp; dầu hạt đậu nành dùng cho mục đích nấu ăn; dầu cọ dùng trong thực phẩm; dầu hướng dương dùng trong thực phẩm; dầu hàu dùng trong thực phẩm; mứt ướt từ trái cây; sữa đặc; cùi dừa non ngâm nước đường; dừa sấy khô; dừa đã được bảo quản; chất phết làm từ trái cây và rau củ; xúp đặc được làm từ sữa hoặc kem sữa; chất phết lên bánh mì trên cơ sở sữa hoặc rau; chất phết lên bánh mì trên cơ sở hạt; chất phết lên bánh mì trên cơ sở phô mai; chất phết lên bánh xăng đuých trên cơ sở sữa hoặc rau; chất phết lên bánh xăng đuých trên cơ sở hạt; chất phết lên bánh xăng đuých trên cơ sở phô mai; thốt nốt ngâm nước đường; thực phẩm chay chế biến sẵn, có thể dùng ngay; bữa ăn đã chế biến bao gồm chủ yếu là thịt và rau củ; xúp thịt gà dạng bột; thạch sương sáo; trái cây ngâm nước đường; trái cây ngâm sữa dừa; cá đóng hộp; cá ngừ đóng hộp; thịt gà đóng hộp; thịt cá hộp; cá mòi sốt cà chua đóng hộp; cá mòi đóng hộp; cá thu đóng hộp; cải bẹ xanh đóng hộp; hải sản đã được nấu chín đóng hộp; bữa ăn chế biến sẵn chủ yếu từ thịt gà; sốt cà ri đóng hộp; cá lên men đóng hộp; cá lên men đóng chai; nước cốt chanh dùng trong nấu ăn; sữa dừa dạng viên; sữa dừa dùng trong nấu ăn; cà chua dạng sệt.

---

(210) **4-2025-43560**

(540)

Samsung Micro RGB

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ti vi; màn hình video; màn hình ti vi; màn hiển thị video có thể đeo; màn hình tinh thể lỏng (LCD); màn hình LED; màn hình bảng ký hiệu kỹ thuật số; màn hình cảm ứng; màn hình giao diện điều khiển điện tử cho ô tô; màn hình hiển thị video cho thiết bị dẫn đường cho xe cộ; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang [LED]; màn hình hiển thị OLED (điốt phát quang hữu cơ); màn hình phẳng.

---

(210) **4-2025-43561**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18; 26.11.12
(731) C.P. CONSUMER PRODUCTS CO., LTD. (TH)
36 Ramintra Road, Minburi Sub-District, Minburi District, Bangkok 10510, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Nước ép me dùng để làm gia vị; cơm cà ri; cà ri dạng sệt [gia vị]; cà ri [gia vị]; cà ri dạng sệt được chế biến sẵn [gia vị]; nước xốt cô đặc; nước xốt [gia vị]; nước xốt tom yum; nước xốt đậu nành; nước xốt cà chua [xốt]; dầu hào; nước xốt làm từ nấm Shiitake; nước xốt giấm đen; tương ớt; nước xốt hoa quả; nước xốt cocktail; nước xốt thịt nướng; xốt dạng bột; nước xốt Teriyaki; nước sốt Takoyaki; nước xốt kiểu Thái Lan; nước xốt New Orleans (xốt cay kiểu Mỹ); nước xốt chấm cay kiểu Thái Lan (nước xốt Nam Jim Jaew); nước xốt chấm; mù tạt; gạo rang xay; nước xốt ớt ngọt dùng cho thịt gà; nước xốt chấm thịt viên; nước xốt sukiyaki; nước xốt hải sản; gia vị nước mắm; nước xốt tương (xốt đậu nành); nước xốt tương vị nhạt; nước xốt tương đen; nước xốt tương nấm Shiitake; giấm; nước xốt cho salad; xốt chosalad dạng bột; gia vị trộn sẵn; gia vị; gia vị tổng hợp; viên nêm (gia vị); bột gia vị từ thịt bò; gia vị dạng bột có chứa chiết xuất thịt gà; gia vị tom yum; xốt ma-yo-ne; gia vị làm từ bột ngọt; bột gia vị dùng cho xúp mì sợi; bột gia vị cho mục đích nấu ăn; gia vị marinat dạng bột; bột gia vị từ thịt gà; gia vị dùng cho thịt lên men; bột satay (gia vị); gạo; ngũ cốc ăn liền; ngũ cốc nướng giòn; ngũ cốc đã qua chế biến; bộttrộn sẵn để làm món tempura (món chiên hải sản và rau củ); hỗn hợp bột chiên dùng làm nguyên liệu trong chế biến thực phẩm; món tráng miệng được bọc đường; bánh trứng hấp; món tráng miệng kiểu Thái Lan dạng lòng đỏ trứng kéo sợi; món tráng miệng kiểu Thái Lan dạng lòng đỏ trứng được chế biến thành hình giọt nước; bánh trứng dừa hình vuông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; cơm cháy; cơm ăn liền; cơm ăn liền đóng hộp; xốt trộn salad kiểu Thái Lan; món tráng miệng kiểu Thái Lan trên cơ sở kem sữa trứng; món tráng miệng kiểu Thái Lan trên cơ sở sô cô la; bánh xăng đuých kẹp thịt bò; xốt ớt Jaew Bong (xốt ớt kiểu Lào); đồ gia vị; nước xốt ướp chiên; xốt ướp chiên dạng sệt; nước xốt cô đặc; xốt trộn salad kiểu Thái Lan cô đặc; gia vị kiểu Thái Lan; bột gia vị dùng cho việc nướng bằng lò nướng, nướng bằng vỉ nướng, chiên rán; thực phẩm ăn liền chủ yếu trên cơ sở gạo hoặc bột mì; bánh pút-đinh phủ dừa kiểu Thái Lan [bánh Tako]; bánh quy; bột chiên giòn; bột chiên

giòn dùng trong nấu ăn; bột gia vị dùng để nêm nếm; bột gia vị hỗn hợp; hỗn hợp gia vị súp cá lên men; nước cốt me ăn liền dùng trong nấu ăn; nước xốt mận; nước xốt dùng cho cá; nước xốt dùng cho chả giò; nước xốt satay; xốt chấm dùng cho thực phẩm ăn nhanh; nước xốt dùng cho thịt heo; nước mắm (gia vị); nước mắm (gia vị) ăn liền có chứa ớt; nước mắm (gia vị) có vị ngọt; giấm có hương vị; nước tương đậu nành có vị ngọt; me (dùng làm gia vị); xốt ớt cay Sriracha; xốt BBQ; nước xốt me (gia vị); xốt cà chua; tương ớt dạng sệt; tương ớt tôm dạng sệt; tôm xay nhuyễn với ớt dạng sệt; tôm xay nhuyễn với ớt dạng khô; nội tạng cá lên men dạng sệt; gia vị cà ri chua dạng sệt; gia vị cà ri đỏ dạng sệt; gia vị cà ri Panang dạng sệt; gia vị cà ri xanh dạng sệt.

---

(210) **4-2025-43562**

(540)

Plinko

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JOKER GAME BİLİŞİM ANONİM ŞİRKETİ (TR)
İçerenköy Mahallesi, Topçu İbrahim Sokak, No: 8 – 10d/5, Ataşehir – İstanbul/ Türkiye
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Xuất bản đa phương tiện liên quan đến trò chơi; xuất bản đa phương tiện liên quan đến phần mềm trò chơi máy tính; xuất bản đa phương tiện liên quan đến phần mềm trò chơi videô; dịch vụ trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử thông qua mạng internet; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử thông qua mạng truyền thông toàn cầu; cung cấp trò chơi máy tính nhiều người chơi tương tác qua mạng internet và mạng truyền thông điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng internet; cung cấp trò chơi máy vi tính trực tuyến; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực giải trí trò chơi máy tính; dịch vụ giải trí có bản chất là tạo, phát triển và sản xuất phim, hoạt hình, phim hoạt hình và chương trình truyền hình; sản xuất chương trình truyền hình; cho thuê trò chơi máy tính; dịch vụ trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-43563**

(540)

PN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TỐ LOAN (VN)
Đường Trương Văn Điệp, khu phố 1, phường Cai Lậy, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; đá quý; hợp kim của kim loại quí; dây bạc [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng thô hoặc vàng dát mỏng, sợi dây bằng vàng [đồ trang sức], đá quý, hợp kim của kim loại quí, dây bạc [đồ trang sức], bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-43564**

(540)

Vinpalb

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-43565**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, cam nhạt, trắng.
(731) KRAFT FOODS GROUP BRANDS LLC (US)
200 E. Randolph St., Chicago IL 60601, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích hun khói (Bologna).

---

(210) **4-2025-43566**

(540)

Phindi

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN BÍCH MINH (VN)
Thôn Môn Nha, xã Hiển Khánh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-43567**

(540)

LUMAN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HƯƠNG SEN (VN)
52/23/1 Huỳnh Văn Nghệ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví (bóp); ba lô; cặp học sinh; ô; va li.

Nhóm 24: Vải dệt; khăn tắm bằng vải; tấm trải phủ giường; chăn (mền); màn chống muỗi (mùng); rèm cửa ra vào.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2025-43568**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.4.18
(591) Màu vàng, màu xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH MINH ANH SÀI GÒN (VN)
2556 Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-43571**

(540)

Xủi cán dài Trương Gia

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRƯƠNG KIM NGHIÊM (VN)
A14/25, ấp 7, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Sủi sơn; cọ đũa thép; súng bắn keo; bàn chải thép; bàn chải chà nhám; cọ sơn.

---

(210) **4-2025-43572**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CALI (VN)
35 - 37 Phan Đình Phùng, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị khử trùng nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước

---

(210) **4-2025-43573**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 5.5.20; 24.9.1
(591) Vàng nhạt, đen
(731) TOBACCO PROOCESSING FACTORY SUN LEAF GROUP CO., LTD (LA)
Phone Home Village, Boun Neua District, Phongsaly Province, Laos
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-43574**

(540)

REGALLY

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 23.1.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.25
(731) TOBACCO PROOCESSING FACTORY SUN LEAF GROUP CO., LTD (LA)
Phone Home Village, Boun Neua District, Phongsaly Province, Laos
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-43575**

(540)

NVT COFFEE
Hương cà phê - Vị cuộc sống

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.23
(591) Xanh đậm, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NVT COFFEE (VN)
Nhà ông Nguyễn Viết Thái, xóm 2, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê bột; cà phê xay; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, hạt cà phê chưa rang, hạt cà phê rang, cà phê bột, cà phê xay, cà phê bột, đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-43576**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.5; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, nâu, xanh lá cây.
(731) NGÔ GIA LONG (VN)
Tổ dân phố Thọ Cầu Ấp, phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-43577**

(540)

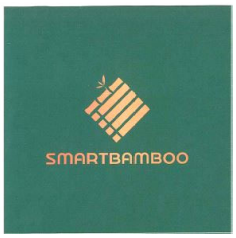

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.11.3; 26.4.3; 26.11.9
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA TÔN VIỆT MỸ (VN)
Số 2, phố Tân Thư, xã Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm nhựa (dùng trong xây dựng); tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại, bán lẻ, phân phối, quảng cáo ốp nội thất.

Nhóm 40: Dịch vụ cắt, đẽo, gọt, hàn, đánh bóng bằng cách mài mòn hoặc bọc kim loại.

---

(210) **4-2025-43578**

(540)

PETLIBRO

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ NGỌC ĐỘ (VN)
Thôn Dương Hồi, xã Vạn Thắng, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 21: Bát đựng đồ ăn và đồ uống cho thú cưng; bình lọc nước tự động cho thú cưng; hộp đựng chất thải cho thú cưng; bể cá trong nhà; lồng cho thú cưng trong nhà; máy lọc nước (kiểu bình lọc) không cắm điện, không có động cơ; bát ăn tự động; nhà vệ sinh cho mèo.

Nhóm 35: Mua bán con vật nuôi trong nhà, thú cảnh, chó, mèo, các loại sản phẩm bao gồm thức ăn gia súc, mỹ phẩm, đồ chơi dành cho chó mèo, thức ăn cho động vật, thuốc thú y, đồ chơi và các sản phẩm chăm sóc vật nuôi, bao gồm: cát vệ sinh cho vật nuôi, kéo cắt móng cho vật nuôi, tông đơ cắt lông cho vật nuôi, nệm, ổ cho vật nuôi, lồng vận chuyển, sàn nhựa lót chuồng, bình sữa cho vật nuôi, chuông đeo cổ cho vật nuôi, dây dắt cho vật nuôi, vòng cổ cho vật nuôi, dụng cụ dọn phân cho vật nuôi, khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi, bát ăn cho vật nuôi, xương giả cho vật nuôi, mỹ phẩm cho vật nuôi cảnh như muối tắm, chế phẩm tô màu lông, chế phẩm nhuộm lông, nước xức lông, nước xịt lông, nước hoa cho vật nuôi, chế phẩm làm quăn lông, dầu gội cho vật nuôi, dụng cụ máy móc dọn vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-43579**

(540)

uahpet

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ NGỌC ĐỘ (VN)
Thôn Dương Hồi, xã Vạn Thắng, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 21: Bát đựng đồ ăn và đồ uống cho thú cưng; bình lọc nước tự động cho thú cưng; hộp đựng chất thải cho thú cưng; bể cá trong nhà; lồng cho thú cưng trong nhà; máy lọc nước (kiểu bình lọc) không cắm điện, không có động cơ; bát ăn tự động; nhà vệ sinh cho mèo.

Nhóm 35: Mua bán con vật nuôi trong nhà, thú cảnh, chó, mèo, các loại sản phẩm bao gồm thức ăn gia súc, mỹ phẩm, đồ chơi dành cho chó mèo, thức ăn cho động vật, thuốc thú y, đồ chơi và các sản phẩm chăm sóc vật nuôi, bao gồm: cát vệ sinh cho vật nuôi, kéo cắt móng cho vật nuôi, tông đơ cắt lông cho vật nuôi, nệm, ổ cho vật nuôi, lồng vận chuyển, sàn nhựa lót chuồng, bình sữa cho vật nuôi, chuông đeo cổ cho vật nuôi, dây dắt cho vật nuôi, vòng cổ cho vật nuôi, dụng cụ dọn phân cho vật nuôi, khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi, bát ăn cho vật nuôi, xương giả cho vật nuôi, mỹ phẩm cho vật nuôi cảnh như muối tắm, chế phẩm tô màu lông, chế phẩm nhuộm lông, nước xức lông, nước xịt lông, nước hoa cho vật nuôi, chế phẩm làm quăn lông, dầu gội cho vật nuôi, dụng cụ máy móc dọn vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-43580**

(540)

NANOTEC

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.9; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA TÔN VIỆT MỸ (VN)
Số 2, phố Tân Thư, xã Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm nhựa (dùng trong xây dựng); tấm ốp nhựa dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại, bán lẻ, phân phối, quảng cáo ốp nội thất.

Nhóm 40: Dịch vụ cắt, đẽo, gọt, hàn, đánh bóng bằng cách mài mòn hoặc bọc kim loại.

---

(210) **4-2025-43582**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔNG Y DƯỢC LIỆU TÂN QUANG HƯNG (VN)
Thôn Câu Thượng (tại nhà ông Đào Xuân Hiệu), xã An Quang, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: dược phẩm, dược liệu, thảo dược, thuốc đông y.

---

(210) **4-2025-43583**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.6
(591) Đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MISSTEAK (VN)
Tầng 2, 95-97-99 Mai Thúc Lân, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá hoa quả hoặc rau; salad rau củ; salad trái cây.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bún, miếng, mì sợi nhỏ; nem cuốn, nem cuộn; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bánh xèo; mỳ quảng; bánh hỏi; cao lầu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-43586**

(540)

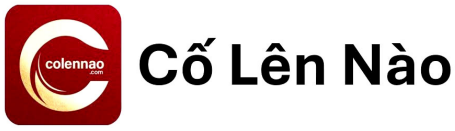

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.10; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ NHÂN TẠO CỐ LÊN NÀO (VN)
Số 43 đường V3, khu dân cư và công viên Phước Thiện (khu C), 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trí tuệ nhân tạo; ứng dụng trí tuệ nhân tạo; ứng dụng công nghệ (phần mềm) phục vụ giáo dục, chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng gym; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; tổ chức các hoạt động thể thao và các cuộc thi về thể thao; câu lạc bộ thể thao, văn hóa.

---

(210) **4-2025-43587**

(540)

Dorela

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRƯƠNG THỊ NGỌC MINH (VN)
Số 43 đường V3, khu dân cư và công viên Phước Thiện (khu C), 88 Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Robot công nghiệp; robot dân dụng; robot tự động; người máy robot (máy móc); robot phục vụ trong chăm sóc sức khỏe; robot phục vụ cho giáo dục.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm trí tuệ nhân tạo; ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-43588**

(540)

auko

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23
(591) Xanh lá đậm
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SƠN THẮNG (VN)
42 Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-43589**

(540)

CHANTHOU FARM

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) THẠCH SÔ RÂY DA (VN)
Tổ 3, ấp Tổng Hưng, xã Ngãi Tứ, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 29: Côn trùng ăn được, không còn sống; côn trùng ăn được (đã chế biến); dế đã qua sơ chế hoặc chế biến làm thực phẩm; châu chấu đã qua sơ chế hoặc chế biến làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-43591**

(540)

TRESEMMÉ KERATIN SMOOTH KERATINBOND+

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ALBERTO-CULVER INTERNATIONAL, INC. (US)
700 Sylvan Avenue, Englewood Cliffs, NJ 07632, United States of America
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy mồ hôi; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc (mỹ phẩm); mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc (mỹ phẩm); nước bóng tóc (mỹ phẩm); gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); chế phẩm bảo vệ tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc khô (không dùng cho mục đích y tế); dầu xức tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm khỏe tóc (không dùng cho mục đích y tế); kem bôi tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để tắm thường và/hoặc tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất; chế phẩm chăm sóc da (không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43593**

(540)

NGUYÊN Ô TÔ

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ TRỌNG NGUYÊN (VN)
Nhà số 4, thôn Thành Trung, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán phụ tùng ô tô; dịch vụ mua bán xe ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô.

Nhóm 41: Đào tạo sửa chữa xe ô tô.

---

(210) **4-2025-43595**

(540)

ÂN HIỂN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ VĂN LỘC (VN)
91E Nguyễn Lương Bằng, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: vàng bạc, kim loại quý, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, máy phát điện, trụ sạc cho xe máy điện, ô tô điện, phụ tùng và linh kiện các loại xe cộ.

---

(210) **4-2025-43604**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ DỊCH VỤ MINH TIẾN (VN)
10-NV4 khu chức năng hỗn hợp, số 1 ngõ 319 phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị đóng mở cửa tự động bằng điện.

---

(210) **4-2025-43605**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.11; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.12; 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ DỊCH VỤ MINH TIẾN (VN)
10-NV4 khu chức năng hỗn hợp, số 1 ngõ 319 phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị đóng mở cửa tự động bằng điện.

---

(210) **4-2025-43606**

(540)

Asidursolic

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 65 Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43607**

(540)

BOTA-ELONG

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KING ELONG (VN)
Căn L5, lầu 20 Block Lucky, Richmond City, 207C Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất sát trùng; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn; chất sát trùng, diệt trùng; chất diệt loài gây hại; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc.

---

(210) **4-2025-43608**

(540)

ĐẶC SẢN CHÂU ĐỐC
MAM CO THAO (9999 CO THAO)
MẮM CÔ THẢO

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 3.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH MẮM CÔ THẢO (9999 CÔ THẢO) (VN)
Trong nhà tổ 27, khóm Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mắm cá lóc; mắm Thái; mắm cá sặc; mắm cá trèn; mắm cá linh; mắm cá chốt.

---

(210) **4-2025-43609**

(540)

PATINA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CAPELLA HOTEL GROUP PTE. LTD. (SG)
3 Temasek Avenue, #23-02 Centennial Tower, Singapore 039190

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lí bất động sản và khu căn hộ chung cư; quản lý việc cho thuê nhà chung cư; quản lý căn hộ; chuẩn bị hợp đồng cho thuê để cho thuê tài sản; cho thuê bất động sản; quản lý, môi giới và định giá bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản, cụ thể là dịch vụ môi giới, tài chính, quản lí và điều hành tài chính khu chung cư, các khu dân cư sở hữu đơn giản hoặc từng phần; dịch vụ quản lý bất động sản, cụ thể là phát triển, mua, bán, tài chính, quản lý, vận hành, cho thuê và quảng bá các tài sản khách sạn nghỉ dưỡng, tài sản chia sẻ thời gian, tài sản chung cư, câu lạc bộ và tài sản dân cư; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn căn hộ, có nội thất và không có nội thất; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn văn phòng; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn bất động sản nhà ở để lưu trú dài hạn; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến lưu trú; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến đại lý bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến cho thuê bất động sản dài hạn; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến cho thuê bất động sản ngắn hạn; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn quản lý bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến chuẩn bị hợp đồng cho tài sản; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn các cơ sở lưu trú trên tàu du lịch và du thuyền (không bao gồm dịch vụ khách sạn và nhà nghỉ).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ làm móng tay và móng chân; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa y tế; liệu pháp chăm sóc cơ thể; liệu pháp chăm sóc da mặt; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe và tinh thần; cung cấp thông tin về sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-43610**

(540)

PATINA
HOTELS • RESORTS

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 25.1.25

(591) Xám xanh.

(731) CAPELLA HOTEL GROUP PTE. LTD. (SG)
3 Temasek Avenue, #23-02 Centennial Tower, Singapore 039190

(740) Công ty luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý, điều hành và vận hành kinh doanh khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ quản lý và điều hành kinh doanh trong lĩnh vận hành tàu du lịch và du thuyền; dịch vụ quản lý kinh doanh và vận hành kinh doanh tàu du lịch và du thuyền (trừ dịch vụ vận tải); dịch vụ marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ quảng cáo; tổ chức các chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, khuyến mại hoặc quảng cáo; quản trị kinh doanh liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết; tổ chức các cuộc họp cho mục đích kinh doanh; tổ chức triển lãm vì mục đích thương mại; dịch vụ đặt hàng cho người khác thông qua các phương tiện viễn thông; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến quản trị khách sạn và khu

nghỉ dưỡng; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến quản lý kinh doanh cho khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến quản trị kinh doanh cho tàu du lịch và du thuyền; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến quản lý kinh doanh cho tàu du lịch và du thuyền.

Nhóm 36: Dịch vụ quản lí bất động sản và khu căn hộ chung cư; quản lý việc cho thuê nhà chung cư; quản lý căn hộ; chuẩn bị hợp đồng cho thuê để cho thuê tài sản; cho thuê bất động sản; quản lý, môi giới và định giá bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản, cụ thể là dịch vụ môi giới, tài chính, quản lí và điều hành tài chính khu chung cư, các khu dân cư sở hữu đơn giản hoặc từng phần; dịch vụ quản lý bất động sản, cụ thể là phát triển, mua, bán, tài chính, quản lý, vận hành, cho thuê và quảng bá các tài sản khách sạn nghỉ dưỡng, tài sản chia sẻ thời gian, tài sản chung cư, câu lạc bộ và tài sản dân cư; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn căn hộ, có nội thất và không có nội thất; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn không gian văn phòng; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn bất động sản nhà ở để lưu trú dài hạn; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến lưu trú; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến đại lý bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến cho thuê bất động sản dài hạn; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến cho thuê bất động sản ngắn hạn; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn quản lý bất động sản; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn, cố vấn liên quan đến chuẩn bị hợp đồng cho tài sản; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn các cơ sở lưu trú trên tàu du lịch và du thuyền (không bao gồm dịch vụ khách sạn và nhà nghỉ).

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu và phòng rượu cốc-tai; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống tại chỗ cho các sự kiện do quán/nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tốt cho sức khỏe; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; cung cấp thực phẩm và đồ uống, do quán/nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ cho khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; dịch vụ phòng trà; cung cấp chỗ ở tạm thời; cho thuê ngắn hạn và dài hạn chỗ ở tạm thời; cho thuê ngắn hạn và dài hạn chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; cung cấp tiện nghi cho hội nghị, đại hội, hội nghị chuyên đề, triển lãm, cuộc họp, hội thảo, tọa đàm khoa học, hội thảo chuyên đề [đào tạo]; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống cho các cơ sở triển lãm; cung cấp thực phẩm và đồ uống tại các cơ sở nhà hàng; cung cấp thực phẩm và đồ uống cho các cơ sở nhà hàng; phục vụ thực phẩm và đồ uống tại các cơ sở bán lẻ và mang đi; dịch vụ cho thuê hội trường để cung cấp dịch vụ bàn tiệc [cung cấp thực phẩm và đồ uống]; cung cấp thực phẩm và đồ uống cho bàn tiệc; cung cấp chỗ ở tạm thời trên tàu du lịch và du thuyền; cung cấp thực phẩm và đồ uống trên tàu du lịch và du thuyền.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ làm móng tay và móng chân; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa y tế; liệu pháp chăm sóc cơ thể; liệu pháp chăm sóc da mặt; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe và tinh thần; cung cấp thông tin về sức khỏe và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-43611**

(540)

ASIA DEVELOPMENT UNIVERSITY
Shaping Global Leaders

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.13.4; 24.1.1
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) TỐNG HƯNG HẢI (VN)
Thôn 7, xã Vân Du, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-43612**

(540)

ASIA ECONOMIC UNIVERSITY
Shaping Global Leaders

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) TỐNG HƯNG HẢI (VN)
Thôn 7, xã Vân Du, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-43613**

(540)

ProTurf

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) EVERRIS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Nijverheidsweg 1-5, 6422 PD HEERLEN, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất và khoáng chất dùng trong nông nghiệp, làm vườn hoặc lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-43614**

(540)

H2Pro

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) EVERRIS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Nijverheidsweg 1-5, 6422 PD HEERLEN, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chất làm ướt dùng trong hóa chất nông nghiệp.

Nhóm 05: Các chất và chế phẩm bảo vệ thực vật, bao gồm thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm và thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-43615**

(540)

Demejüne

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-43616**

(540)

Damei jin

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-43617**

(540)

Meiduzi

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-43618**

(540)

Damei Jinni

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, LIJI (CN)
No. 75, Xishan, Lingshan Village, Bangtou Town, Xianyou County, Fujian Province, 351200, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-43619**

(540)

eggpig

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) EUN SAN, KIM (KR)
302ho, 10 Hangang-daero 98da-gil, Yongsan-gu, Seoul 04333, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; nam châm trang trí; miếng đệm lót chuột máy vi tính; tệp tin video có thể tải xuống.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sổ tay; giấy dính [văn phòng phẩm]; vật liệu dùng để viết; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bút chì; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách; ảnh chụp [được in]; lịch; áp phích quảng cáo; bưu thiếp.

Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; búp bê; trò chơi thẻ bài; đồ chơi; trò chơi cờ bàn; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; trò chơi; khối lắp ghép [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-43620**

(540)

NƠI SẮC ĐẸP TÁI SINH

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(731) NGUYỄN VĂN PHÙNG (VN)
01 đường số 8 Khu dân cư Phước Kiển, ấp 43, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo, thương mại điện tử: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm dược, dược mỹ phẩm, dược phẩm, nước cất, hoá chất để làm sạch nước, hoạt chất hóa học sử dụng trong sản xuất dược phẩm, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm làm sạch, dầu hoa hồng, chế phẩm để giặt, dầu gội đầu, dầu gội khô, dầu xả tóc, nước hoa, chế phẩm làm sạch răng giả, chế phẩm để giặt khô, chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân], chế phẩm chống nắng, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, mỹ phẩm cho trẻ em, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, chế phẩm rửa mắt, không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân, khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất kết dính dùng cho răng, chế phẩm làm trong sạch không khí, cồn y tế, hợp kim của kim loại quí dùng cho mục đích nha khoa, hỗn hống dùng trong nha khoa, thuốc gây mê, dầu thì là dùng cho mục đích y tế, băng dính dùng cho y tế, thuốc mỡ xoa chống cước chân tay do rét lạnh dùng cho mục đích dược phẩm, chế phẩm chữa bệnh trĩ, chất sát khuẩn, bông khử trùng, bông vô trùng, băng dùng để băng bó, chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm trị liệu dùng để tắm, nước có chì dùng cho mục đích y tế, chất hàn, gắn răng, sáp để làm khuôn dùng cho nha sĩ, thuốc nhỏ mắt, gạc y tế, chế phẩm vitamin, bông dùng cho mục đích y tế, chất tẩy dùng cho mục đích y tế, vật liệu để hàn răng, vật liệu để in dấu răng, men phủ dùng trong nha khoa, mát tít dùng trong nha khoa, vật liệu băng bó dùng trong y tế, Sứ dùng làm răng giả, chế phẩm kích thích sự mọc răng, thuốc lọc máu, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh, chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm, thuốc giảm đau, miếng gạc thấm hút để chữa thương tích, thuốc nhuận tràng, sữa bột [cho trẻ sơ sinh], sữa bột cho trẻ em, thuốc hạ sốt, trà thảo dược, thuốc bổ thần kinh, thuốc trừ giun sán, vải gạc để băng bó, dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu, thuốc ngủ, đường dùng cho mục đích y tế, đồ uống y tế, thuốc kháng sinh, nước rửa mắt chứa thuốc, nước rửa tay diệt khuẩn, dầu gội chứa thuốc, chất chống viêm, chế phẩm da liễu, dụng cụ chỉnh hình, găng tay cho mục đích y tế, ghế bành của nha sỹ, răng giả, gạc dùng trong phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, hộp dụng cụ dùng cho bác sỹ, thiết bị gây mê, kéo cho phẫu thuật, ống nhỏ giọt cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, dụng cụ lấy ráy tai, thiết bị khoan răng, thiết bị và dụng cụ nha khoa, đinh ghim cho răng giả, bộ răng giả, gương cho nha sỹ, túi nước cho mục đích y tế, màn hình X quang cho mục đích y tế, thiết bị điện tâm đồ, dụng cụ dò cho mục đích y tế, thiết bị thử máu, ghế bành cho mục đích y tế hoặc nha khoa, găng tay dùng để xoa bóp, ống nội soi dạ dày, hàm nhân tạo, mặt nạ gây mê, thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ y tế, kính soi đáy mắt, thiết bị bảo vệ thính giác, bao cao su, dụng cụ đo huyết áp, máy chụp tia X [cho mục đích y tế], thiết bị hô hấp nhân tạo, thiết bị nha khoa, dùng điện, thiết bị chỉnh răng, đồ đựng được chế tạo đặc biệt cho rác thải y tế, nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác], vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa, que lấy ráy tai cầm tay có chức năng nội soi, khẩu trang y tế, đèn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

Nhóm 44: Dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ làm đẹp; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ da liễu; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; khám và chữa chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ nha khoa.

(210) **4-2025-43621**

(540)

HUSTHAILAN PLATINUM

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐÀO VĂN HÀO (VN)
Hẻm 220 Lê Duẩn, làng Ngol, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy phun thuốc trừ sâu, ống nhựa áp lực PVC, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của ống nhựa áp lực PVC.

---

(210) **4-2025-43623**

(540)

MAITE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43624**

(540)

MASTERYINBA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.3

(591) Cam, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43625**

(540)

MOOTEC

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43626**

(540)

MASTERYINBA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43627**

(540)

HUALONG

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43628**

(540)

AOXIN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 Lô M3 Chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, khu phố 3, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy phun thuốc trừ sâu, động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, máy bơm nước dùng điện, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường, phụ tùng của máy bơm nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-43629**

(540)

SOROUZE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU HUANQIUHUI TRADING CO., LTD. (CN)
Rm 1106-02, No. 7, Zhigang North Street, Xinzao Town, Panyu District, Guangzhou, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); áo choàng ngoài; quần dài; áo váy; áo sơ mi; quần áo lót; váy; bộ quần áo bơi; quần ống bó.

---

(210) **4-2025-43631**

(540)

CARRIE KOLLER

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU YILAN LEATHER CO., LTD. (CN)
No. 2, Gegang Road, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, CHINA 510850

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình, đài phát thanh và thư gửi qua bưu điện; dịch vụ quảng cáo; sắp xếp và điều hành các cuộc triển lãm thương mại; quản lý kinh doanh các cửa hàng bán buôn và bán lẻ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến túi xách tay; xuất bản các tài liệu và văn bản quảng cáo.

---

(210) **4-2025-43632**

(540)

TIMOFLY

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25; 26.1.1; 26.1.11
(731) GUANGZHOU YUNNISHANG TRADING CO., LTD. (CN)
Rm 1002-01, No. 7, Zhigang North Street, Xinzao Town, Panyu District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); áo choàng ngoài; quần dài; áo váy; áo sơ mi; quần áo lót; váy; bộ quần áo bơi; quần ống bó (quần dài).

---

(210) **4-2025-43638**

(540)

Hometime
DESIGNING YOUR LIFE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HOMETIME (VN)
Số 208 đường Đào Nhuận, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2025-43639**

(540)

麺屋はなびMENYA HANABI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH APPROACH F&B (VN)
23 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2025-43640**

(540)

ZAPPBAMBOO

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.13; 26.1.1
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TTMC BAMBOO (VN)
Số 8 đường Đức Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chất diệt động vật có hại, chất diệt côn trùng, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-43641**

(540)

ĐỆ NHẤT NHỆN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-43642**

(540)

TỔ KIẾN CHÚA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-43643**

(540)

BỌ DỪA - SÂU ĐEN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-43644**

(540)

CON MỐI CHÚA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-43645**

(540)

CON KIẾN MỐI 888

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-43646**

(540)

BOM SÂU

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-43647**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.1.2; 24.17.20; 25.7.6; 25.7.7; 26.3.23
(591) Xanh lá, đỏ, cam, xanh dương.
(731) NGÔ THỊ DUYÊN (VN)
Phòng 1509 tòa 15B Chung cư Quang Minh, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; trường mầm non; dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-43648**

(540)

SHINTREE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) TRẦN ĐÌNH LỘC (VN)
Tổ dân phố 4, xã EaKar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, làm mát, sấy khô.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc.

---

(210) **4-2025-43654**

(540)

Tailfin

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TAILFIN LTD (UK)
129 Cumberland Road, BS1 6UX Bristol, United Kingdom
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH RAJAH & TANN LCT (R&T LCT.)

(511) Nhóm 12: Túi yên dùng cho xe đạp; túi treo hai bên dùng cho xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; yên xe đạp; bàn đạp xe đạp; chắn bùn cho xe đạp; ghi đông xe đạp; khung xe đạp; chuông xe đạp; giỏ xe đạp; bơm lốp xe đạp; rơ-moóc kéo xe đạp; xe đẩy hành lý; giá chở hành lý cho phương tiện giao thông; chắn bùn; khay/giá đựng cốc cho phương tiện giao thông; phanh xe đạp; xích xe đạp; bộ truyền động cho xe đạp.

---

(210) **4-2025-43655**

(540)

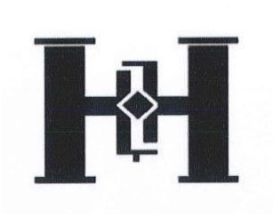

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) TĂNG TIẾN HÀ (VN)
Thôn Tam Hiệp 5, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43656**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.11.3; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
Thôn 6, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43657**

(540)

MIN DESIGN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
Thôn 6, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43658**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ LA.MA.SON (VN)
Số 207 phố Tô Hiệu, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, điện lạnh văn phòng và gia đình (bao gồm tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa, ấm siêu tốc), đồ dùng nhà bếp (bao gồm bát, đũa, cốc, chén, nồi, niêu, xoong, chảo, dao, kéo, dĩa, thìa, muỗng, lọ đựng gia vị), thực phẩm, đồ uống, văn phòng phẩm, hóa mỹ phẩm, đồ chơi, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn mặt bằng vải trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện.

---

(210) **4-2025-43659**

(540)

NEIJI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY THUẬN PHÁT (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-43660**

(540)

iBR QTRI
INFRASTRUCTURE BRIDGE ROAD

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.11.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH IBR QTRI (VN)
44 Nguyễn Hữu Khiếu, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-43661**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.2; 26.13.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương.

(731) ĐOÀN VĂN TÂN (VN)
Số nhà 114 Lý Thường Kiệt, khu phố 5, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), bột ngũ cốc dinh dưỡng (không cho mục đích y tế), bột dinh dưỡng trên cơ sở trà (không dùng cho mục đích y tế), cà phê đóng gói.

---

(210) **4-2025-43662**

(540)

HAKAWA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương.

(731) VÕ CÔNG CAO (VN)
122/48, Thạnh Xuân 22, khu phố 13, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; phân bón; dầu phanh; hóa chất dùng trong công nghiệp; nhựa polyme, chưa xử lý.

Nhóm 02: Sơn; nhựa tự nhiên (dạng thô); chế phẩm chống ăn mòn; kim loại dạng lá sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; chế phẩm chống gỉ.

Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; hương liệu (tinh dầu); dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc).

Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng; dầu động cơ; dầu để bôi trơn; năng lượng điện; chế phẩm để khử bụi.

Nhóm 05: Dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; sữa bột (cho trẻ sơ sinh).

Nhóm 06: Kim loại thường, dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; két sắt.

Nhóm 07: Máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; máy nông nghiệp; thang máy (máy móc); van (bộ phận của máy).

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); kéo cắt; bàn là quần áo; dụng cụ có lưỡi sắc (công cụ cầm tay).

Nhóm 09: Dây dẫn điện; thiết bị âm thanh; điện thoại thông minh; phần mềm máy tính; bình ác quy; phụ kiện máy tính.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị và dụng cụ thú y nha khoa; thiết bị và dụng cụ thú y thú y.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị sấy khô; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; hệ thống và thiết bị sưởi dưới sàn nhà.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; giá để bản nhạc; giá giữ nhạc cụ; que để đánh nhịp của nhạc trưởng; nhạc cụ.

Nhóm 16: Giấy; ấn phẩm; ảnh chụp (được in); văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống mềm, không bằng kim loại; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; bao (phong bì, túi nhỏ) bằng cao su để bao gói.

Nhóm 18: Da và giả da; đệm em bé; ba lô; túi du lịch; vali.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng, không bằng kim loại; khung đỡ, không bằng kim loại, dùng cho tấm pin mặt trời; kính an toàn.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi; khung tranh ảnh; nệm; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn (trừ dao, dĩa, thìa); bàn chải; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng.

Nhóm 22: Lều; mái che bằng vải dệt; lưới; vật liệu đóng gói (lót, nhồi) không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; sợi dệt dạng thô; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; túi ngủ cho trẻ em; chăn.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 26: Bộ đồ may vá; khoá cài (phụ kiện của trang phục); bộ tóc giả; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; vật trang trí dùng cho quần áo; hoa nhân tạo.

Nhóm 27: Giấy dán tường; tấm thảm; thảm cỏ nhân tạo; tấm phủ sàn bằng vải son; thảm lót sàn cho xe cộ; chiếu.

Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; đồ chơi trẻ em; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; thiết bị tập thể dục; phao bơi; trò chơi giáo dục.

Nhóm 29: Trứng; sữa; rau, củ, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; gia vị; bánh ngọt; trà; cà phê; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

Nhóm 31: Động vật sống; rau tươi; hoa tự nhiên; quả tươi; hạt (ngũ cốc); cây trồng.

Nhóm 32: Bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước (đồ uống); đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 34: Diêm; thuốc lá; xì gà; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

Nhóm 35: Kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; quảng cáo; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Môi giới; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ); dịch vụ bất động sản; tổ chức quyên góp tiền.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng; tư vấn xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; giặt khô; dịch vụ sửa chữa đồ trang sức.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền phát dữ liệu; cho thuê thiết bị trả lời điện thoại.

Nhóm 39: Du lịch; vận tải; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ lưu kho; chuyển phát hoa.

Nhóm 40: Dịch vụ làm sạch không khí; tái chế rác và phế thải; dịch vụ in; cho thuê pin; mạ kim loại; dịch vụ mài mòn.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giải trí; xuất bản sách; dịch vụ vũ trường; nhiếp ảnh.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ trông trẻ ban ngày (nhà trẻ); cho thuê đồ đạc văn phòng.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ làm vườn; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; kiến trúc cảnh quan.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ cứu nạn; dịch vụ tang lễ.

---

(210) **4-2025-43666**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(591) Hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU Q-NIC (VN)
1991/59E Lê Văn Lương, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-43667**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec–ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-43668**

(540)

MASSOFT

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) MUSIM MAS HOLDINGS PTE LTD (SG)
150 Beach Road, #24-01/08, Gateway West, Singapore 189720

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt dùng trong công nghiệp; chất hóa học dùng trong sản xuất; hóa chất công nghiệp; tác nhân hóa học hoạt động bề mặt; chất phụ gia hóa học dùng trong sản xuất.

---

(210) **4-2025-43669**

(540)

boltons

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3

(731) ĐỒNG THỊ DIỄM TRANG (VN)
TĐ A75, khu đấu giá quyền sử dụng đất Phú Lương, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; váy; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2025-43670**

(540)

DILF

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 8.1.19; 26.13.1; 26.15.15

(731) LÊ NGUYỄN NHƯ ĐÀI TRANG (VN)
Số 23 ngõ 172 Âu Cơ, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; bánh nướng; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-43671**

(540)

SALA
HOTEL

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1
(591) Trắng, vàng, xanh nước biển, tím.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH PHÚ KIM (VN)
36-38 Lâm Hoành, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ.

---

(210) **4-2025-43672**

(540)

STIBEZIN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI (VN)
322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43673**

(540)

MIHASOLVIN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI (VN)
322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43674**

(540)

MIHASIX

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI (VN)
322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43675**

(540)

MIHADOPA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI (VN)
322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43676**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 26.1.4
(591) Tím hồng, tím hồng đậm, xanh lá cây, vàng, vàng cam, trắng, xanh dương, xanh da trời, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-43677**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4
(591) Tím hồng, tím hồng đậm, vàng, vàng cam, trắng, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tà lót (giấy) dùng cho trẻ em (bỉm); quần tã (giấy) cho trẻ em; tã dán (giấy) cho trẻ em; băng vệ sinh; tã lót (giấy) dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn.

---

(210) **4-2025-43678**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 5.5.19; 24.17.5; 25.7.25; 26.5.1; 26.13.1
(591) Hồng, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xám nhạt, xanh da trời, xanh lá cây đậm, xám, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43679**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 5.5.19; 24.17.5; 25.3.3; 25.7.25; 26.5.1; 26.13.1
(591) Hồng, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xám nhạt, xanh da trời, xanh lá cây đậm, xám, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43680**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 5.7.12; 5.11.17; 24.17.5; 25.3.3; 25.7.25
(591) Hồng, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43681**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.17; 3.7.17; 5.7.12; 24.17.5; 25.3.3; 25.7.25
(591) Hồng, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43682**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.7.17; 5.11.17; 24.17.5; 25.3.3; 25.7.25
(591) Hồng đậm, xanh lá cây, trắng, hồng đỏ nhạt, hồng đỏ, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43683**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.7.17; 5.11.17; 24.17.5; 25.3.3; 25.7.25
(591) Hồng đậm, xanh lá cây, trắng, hồng đỏ nhạt, hồng đỏ, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-43687**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, tím.
(731) LÊ VĂN VINH (VN)
Thôn Phước Trạch 1, xã Ea Phê, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; mũ đội đầu; tất (vớ).

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ tập thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-43688**

(540)

RKA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH SƠN (VN)
Số 49 Trần Phú, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm lá; thanh nhôm; cửa nhôm; khoá cửa bằng kim loại; nhôm tấm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: nhôm, nhôm lá, thanh nhôm, cửa nhôm, khoá cửa bằng kim loại, nhôm tấm.

---

(210) **4-2025-43689**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.13.25
(591) Xanh nước biển, trắng
(731) CÔNG TY TNHH VĨNH SƠN (VN)
Số 49 Trần Phú, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Nhôm; nhôm lá; thanh nhôm; cửa nhôm; khoá cửa bằng kim loại; nhôm tấm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: nhôm, nhôm lá, thanh nhôm, cửa nhôm, khoá cửa bằng kim loại, nhôm tấm.

---

(210) **4-2025-43690**

(540)

PREDPLUS - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43691**

(540)

DEXTROPHA - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43692**

(540)

ESO - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43693**

(540)

SDROTA - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43694**

(540)

TRIBUMAX - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43695**

(540)

SINGKAT - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43696**

(540)

BRAIN - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43697**

(540)

OLAPI - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43698**

(540)

TADAMEN - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43699**

(540)

OMEPLUS - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43700**

(540)

BROMRID - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43701**

(540)

SBETA - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43702**

(540)

ERY - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43703**

(540)

LOMID - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43704**

(540)

TENOFOVIR - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FARANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43705**

(540)

DEXMITA - SMV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43708**

(540)

Derorice

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHAO LIN (CN)
No. 104, Xiawangbin, Wangbin Village, Yutou Township, Pingtan County, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá [đồ đạc]; tủ có khóa [đồ đạc]; xe đẩy tay [đồ đạc]; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2025-43709**

(540)

ETWRE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.3.23

(731) CHIQIANG ELECTRONIC SUPPLY CHAIN PLATFORM(SHENZHEN) CO.,LTD (CN)
Room 1101-5, Rujun Building, No. 105, Zhongxing Road, Ma'antang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Micrô; máy tính xách tay; đồng hồ thông minh; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc điện cầm tay; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-43710**

(540)

ĐÔNG CHÍ TRÀ

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HẢI (VN)
Xóm Rừng Vần, xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-43711**

(540)

CỔ TRÀ
TAM ĐẢO

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HẢI (VN)
Xóm Rừng Vần, xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-43712**

(540)

CỔ TRÀ TIÊN SA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HẢI (VN)
Xóm Rừng Vần, xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-43713**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TM&DV NGỌC MINH ANH (VN)
105 Lý Nam Đế, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thuốc chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-43715**

(540)

GJV

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ LỤA (VN)
Khối 13, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 14: Trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức; đá quý; hoa tai; ngọc mài tròn; hạt dùng làm đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán kim cương, vàng, bạc, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức.

Nhóm 40: Gia công và chế tác đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý và nữ trang).

---

(210) **4-2025-43716**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.12.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT ELLYN (VN)
Đội 7, thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; áo gối; màn; ga phủ.

---

(210) **4-2025-43717**

(540)

NGB by JENNY

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23
(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG LONG NHIÊN (VN)
14/19/5/2 đường Vi Ba, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; phấn nước; nước hoa.

---

(210) **4-2025-43718**

(540)

N&Q

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) FUJIAN NUOQI JOINT STOCK CO., LTD (CN)
Room 2602, Building 5, Jialong Shangdu, Jitai Road, Quanzhou Economic and Technological Development Zone, Fujian Province, 362006 China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; ca vát; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43719**

(540)

NUOQI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) FUJIAN NUOQI JOINT STOCK CO.,LTD (CN)
Room 2602, Building 5, Jialong Shangdu, Jitai Road, Quanzhou Economic and Technological Development Zone, Fujian Province, 362006 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; ca vát; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43720**

(540)

Thermotraffic

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) KABUSHIKI KAISHA NICHIREI LOGI GROUP HONSHA (NICHIREI LOGISTICS GROUP INC.) (JP)
3-3-23 Kandamisaki-chou, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý hậu cần (logistic) cho người khác; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến lĩnh vực hậu cần; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc thuê và cho thuê kho giữ lạnh và buồng đông lạnh; dịch vụ thông quan hải quan, cụ thể là các dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ liên quan đến thủ tục xuất nhập khẩu, cụ thể là dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải hàng hóa; chuyên chở hàng hóa; lưu kho hàng hóa; đóng gói và dỡ đóng gói hàng hóa; đóng gói theo bộ sản phẩm; dán nhãn hàng hóa; cho thuê và thuê (theo yêu cầu và cho bên thứ ba) kho giữ lạnh và buồng đông lạnh để vận chuyển và lưu kho hàng hóa; lưu kho thực phẩm dễ hư hỏng nhằm bảo quản chất lượng của chúng; bốc xếp và bốc dỡ hàng hóa; vận chuyển, lưu kho, trung chuyển, chuyển giao và phân phối (giao hàng) hàng hóa; môi giới vận tải; môi giới hàng hải; dịch vụ vận chuyển quá cảnh; dịch vụ lưu kho lạnh, bao gồm dịch vụ lưu kho đông lạnh và dịch vụ lưu kho rã đông nhằm nâng cao chất lượng bảo quản; xử lý và chuyển phát, cụ thể là giao nhận và chuyển phát các kiện hàng và hàng hóa; dịch vụ vận tải nội địa từ nhà cung cấp đến cảng bốc hàng và từ cảng dỡ hàng đến điểm bốc hàng khỏi thùng công te nơ đường biển; cho thuê thiết bị vận tải; cho thuê xe cơ giới và rơ moóc; lập kế hoạch hậu cần và tư vấn hậu cần trong các lĩnh vực vận chuyển, lưu kho, chuyển giao, thu gom (vận chuyển), đóng gói và phân phối (cung ứng và giao hàng); kiểm tra hàng hóa dễ hư hỏng cho mục đích vận chuyển; kiểm tra hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; kiểm soát chất lượng và kiểm tra chất lượng; kiểm tra hàng hóa dễ hư hỏng để kiểm soát chất lượng; kiểm tra hàng hóa để kiểm soát chất lượng; kiểm soát chất lượng hàng hóa.

---

(210) **4-2025-43721**

(540)

Pavel Mart

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔGN TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KLB (VN)
Tầng 4, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu và môi giới việc làm; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ mua bán (dịch vụ siêu thị) các sản phẩm như: trầm hương, tinh dầu trầm hương, hương liệu (tinh dầu), nước hoa, tinh

dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất khử mùi cho người, chế phẩm làm thơm phòng, nước tẩy rửa bồn cầu, nước lau sàn nhà, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, mỹ phẩm, dụng cụ để xông (đốt) trầm hương bằng kim loại và phi kim loại như (đỉnh, khay, thác khói, lư hương, hộp dùng để đốt nhang trầm), phân bón, chế phẩm diệt nấm, chế phẩm diệt cỏ, dầu nhớt cho động cơ, nến để thắp sáng, nến thơm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bản lề cửa, khóa và chìa khóa, bàn ghế bằng kim loại, bàn ghế văn phòng, mũ bảo hiểm, đồng hồ thông minh, tai nghe, loa, điện thoại và phụ kiện điện thoại, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí, lò nướng bánh, lò vi sóng, nồi cơm điện, ấm đun nước chạy điện, bình đun nước nóng chạy điện, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy nhào bột, máy pha cà phê, máy làm kem, máy làm đá lạnh, máy giặt, máy sấy quần áo, máy sấy tóc, bếp điện, bếp từ, thiết bị thu nhiệt mặt trời, thiết bị và hệ thống chiếu sáng, đèn pha để rọi sáng, số nhà phát quang, đèn phản quang của xe cộ, đèn cho xe cộ, đèn điện, đèn khí đốt, đèn dùng trong phòng thí nghiệm, đèn dầu, đèn đường, đèn an toàn dùng cho thợ mỏ, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm, bồn vệ sinh, bồn đi tiểu, vòi phun nước, dụng cụ phun sô cô la dạng tháp, miếng đệm, đệm và chăn được làm nóng bằng điện (không dùng cho mục đích y tế), ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp, buồm, lều, đồ trang sức làm từ gỗ trầm hương, vòng đeo tay [đồ trang sức], vòng đeo cổ [đồ trang sức], đồ trang sức, đồ mỹ nghệ làm bằng gỗ trầm hương, ấn phẩm phong thủy, ấn phẩm tôn giáo, văn phòng phẩm trong lĩnh vực tôn giáo, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, bút, giấy, vở, sách, thước kẻ, cặp sách, ba lô du lịch, va li du lịch, địu trẻ em, đồ chơi trẻ em, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), quần áo thời trang, váy thời trang, quần áo tắm, đồ đi chân, đồ đội đầu, thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thảm lót sàn, hoa giả, hoa lụa, dầu ăn, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở hoa quả hoặc rau, trái cây đã được bảo quản; rau đã được bảo quản, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê, chè (trà), ca cao, đường, gạo, bún, phở, miến, gia vị, tương ớt, nước mắm, nước xốt, bánh kẹo, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, nấm tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống được khử cồn, đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, rượu vang, rượu mạnh, rượu etylic, rượu mùi, hoa giả, bật lửa, diêm, gạt tàn thuốc lá, dụng cụ hút xì gà.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí cosplay; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển sự kiện cho mục đích văn hóa, lễ nghi hoặc giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

(210) **4-2025-43722**

(540)

Quick Slide

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(731) ABC-MART, INC. (JP)
1-11-5, Jinnan Shibuya-ku Tokyo 150-0041, Japan
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-43723**

(540)

Quick Slide

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(731) ABC-MART, INC. (JP)
1-11-5, Jinnan Shibuya-ku Tokyo 150-0041, Japan
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-43724**

(540)

VIBES

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) KALLAROO PTE. LTD. (SG)
120 Lower Delta Road, #15-10 Cendex Centre, Singapore 169208
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); bình sinh hơi cho người hút thuốc; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-43725**

(540)

MEDIATEK 5G ULTRASAVE

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) MEDIATEK INC. (TW)
No.1, Dusing 1st Rd., Hsinchu Science Park, Hsinchu, 30078, Taiwan
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; bộ vi mạch, cụ thể là bộ vi mạch bán dẫn bao gồm vi mạch bán dẫn là chủ yếu, bộ bảng mạch và mạch tích hợp; chip bán dẫn; bảng mạch in; điện thoại di động; chương trình máy tính dùng để phát các thiết bị âm thanh và/ hoặc hình ảnh, chương trình máy tính dùng để kết nối thiết bị điện tử dân dụng tới thiết bị liên lạc không dây; chương trình máy tính dùng để kiểm tra và sử dụng mạch tích hợp; phần mềm dùng để phát âm thanh và/hoặc hình ảnh; thiết bị dùng để phát âm thanh và/hoặc hình ảnh, cụ thể là máy đọc đĩa dvd, máy đọc đĩa quang; chương trình máy tính và phần mềm máy tính dùng cho

thiết bị liên lạc, cụ thể là chương trình và phần mềm dùng để kích hoạt viễn thông/liên lạc khu vực hoặc toàn cầu giữa thiết bị điện tử dân dụng, thiết bị liên lạc không dây, trạm cơ sở, và/hoặc thiết bị/phương tiện viễn thông; phần mềm máy tính cho phép người dùng thiết bị liên lạc truy cập vào các cơ sở dữ liệu và mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính cho phép chuyển giao dữ liệu giữa thiết bị liên lạc di động; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho thiết bị liên lạc; phần mềm và chương trình trò chơi máy tính cho phép người dùng chơi trò chơi với điện thoại di động; phần mềm dùng để tối ưu hóa và tối đa hóa hiệu suất chơi game cho điện thoại thông minh và thiết bị điện tử cầm tay; phần mềm dùng để nâng cao trải nghiệm người dùng đối với trò chơi trực tuyến nhiều người chơi trên điện thoại thông minh.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính cho người khác; thiết kế mạch tích hợp cho người khác; thiết kế chip bán dẫn cho người khác; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế thiết bị liên lạc và điện tử không dây, bao gồm điện thoại di động; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế thiết bị liên lạc và điện tử không dây, bao gồm điện thoại di động, để sử dụng với máy tính và hệ thống thông tin liên lạc; thiết kế phần mềm cho người khác để tối ưu hóa và tối đa hóa hiệu suất chơi game cho điện thoại thông minh và thiết bị điện tử cầm tay; thiết kế phần mềm cho người khác để nâng cao trải nghiệm người dùng đối với trò chơi trực tuyến nhiều người chơi trên điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-43726**

(540)

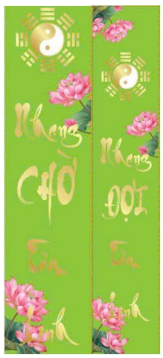

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 24.17.15; 24.17.21; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nhạt, vàng đồng, vàng đồng đậm, hồng nhạt, hồng, nâu rêu.
(731) NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)
Thôn Phú Văn, xã An Phú, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nhang hương; nhang thắp; nhang (hương) nụ; trầm hương.

---

(210) **4-2025-43727**

(540)

YAFAS®

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1; 26.15.15
(731) HỘ KINH DOANH KIỀU GIANG (VN)
47 Đồng Khởi, tổ 41, khu phố 8, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-43729**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GỐM SỨ ĐỨC MINH (VN)
Số 222 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bát (sứ); đĩa (sứ); bộ trà bằng sứ; bình giữ nhiệt inox; bát thủy tinh; đĩa thủy tinh.

---

(210) **4-2025-43730**

(540)

蓝拓 LAMTOK

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LIN KEQI (CN)
Room 2403, No. 95 Lujiang Road, Siming District, Xiamen City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy tính; điện thoại thông minh; miếng dán bảo vệ dành cho điện thoại thông minh; máy tính bảng; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-43731**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.20; 5.13.4; 24.9.1; 26.4.3; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GỐM SỨ ĐỨC MINH (VN)
Số 222 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bát (sứ); đĩa (sứ); bộ trà bằng sứ; bình giữ nhiệt inox; bát thủy tinh; đĩa thủy tinh.

---

(210) **4-2025-43732**

(540)

一极清水
YIJIQINGSHUI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) WANG,JUN-HAO (CN)
No. 136, Sanrong 16th Road, Lane 16, Rongquan Village, Wuri District, Taichung City, Taiwan, China
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, có thể tải xuống; kính đeo mắt thông minh; găng tay dữ liệu; robot (rô-bốt) hiện diện từ xa; phần mềm trò chơi máy tính, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo; khuyến mãi bán hàng [cho người khác]; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc cấp phép hàng hóa và dịch vụ cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ tiếp thị.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ xoa bóp (mát-xa); dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ khám bệnh y học; dịch vụ châm cứu; dịch vụ khám bệnh bằng liệu pháp giác hơi.

---

(210) **4-2025-43733**

(540)

KARRIES

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) XIE MINGJUN (CN)
No. 99, Wenya Village, Min'an Town, Urban Area of Zhanjiang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; tinh dầu (mỹ phẩm); mỹ phẩm; móng tay giả; nhũ móng tay; sơn móng tay.

---

(210) **4-2025-43734**

(540)

Pear

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.15
(731) ĐỖ THỊ THANH THUỲ (VN)
31 đường số 5A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại (sạc điện thoại, dây cáp sạc điện thoại); pin sạc dự phòng điện thoại (pin tích trữ điện); miếng dán màn hình điện thoại; linh kiện điện thoại (màn hình điện thoại); bộ sạc pin (dành cho xe cộ); ắc quy; thiết bị âm thanh (tai nghe,); pin năng lượng (pin sạc lithium-ion).

---

(210) **4-2025-43735**

(540)

CureSage

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LIN YUQING (CN)
15H, Zhongyu Building, Avenida Amizade, Macao Special Administrative Region, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); mỹ phẩm; dầu xả; dầu gội.

---

(210) **4-2025-43736**

(540)

webit

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEBIT INFORMATION TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/Rm B2 6/F Tlp132 Nos.132-134 Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT, Hong Kong

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ chuyển khoản điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

---

(210) **4-2025-43737**

(540)

webit

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEBIT INFORMATION TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/Rm B2 6/F Tlp132 Nos.132-134 Tai Lin Pai Road Kwai Chung NT, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng để ghi âm; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác; thẻ từ được mã hóa; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; phần mềm ví điện tử có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-43738**

(540)

KIY

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LIN YUQING (CN)
15H, Zhongyu Building, Avenida Amizade, Macao Special Administrative Region, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); mỹ phẩm; dầu xả; dầu gội.

---

(210) **4-2025-43739**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 5.13.1; 5.13.4; 24.9.1; 25.1.25

(731) CÔNG TY TNHH GỐM SỨ ĐỨC MINH (VN)
Số 222 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bát (sứ); đĩa (sứ); bộ trà bằng sứ; bình giữ nhiệt inox; bát thủy tinh; đĩa thủy tinh.

---

(210) **4-2025-43740**

(540)

XBANG

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
Xóm 3, thôn Nguyễn, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giáo dục điện tử; thiết bị giảng dạy; bảng từ chống lóa, bảng phụ, bảng dán dùng cho giảng dạy.

---

(210) **4-2025-43741**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Hồng nhạt, hồng đào, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH COS & KO VINA (VN)
11 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43742**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH COS & KO VINA (VN)
11 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43743**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, da cam, vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH COS & KO VINA (VN)
11 Nguyễn Duy Hiệu, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43744**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.8; 26.4.7; 26.5.1; 26.7.25; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ THANG MÁY HÀ BẮC (VN)
Số 91 đường Hồ Công Dự, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang cuốn; các bộ phận cấu thành của chúng như: động cơ thang máy; cáp thang máy; hệ thống điều khiển thang máy.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm gồm thang máy, thang cuốn, các bộ phận cấu thành của chúng như: động cơ thang máy, cáp thang máy, hệ thống điều khiển thang máy; dịch vụ giới thiệu, trưng bày sản phẩm thang máy, thang cuốn; dịch vụ quản lý đơn đặt hàng thang máy, thang cuốn; dịch vụ tư vấn thương mại liên quan đến mua bán thang máy, thang cuốn.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt thang máy, thang cuốn; dịch vụ bảo hành thang máy, thang cuốn; dịch vụ bảo trì, sửa chữa thang máy, thang cuốn; dịch vụ kiểm tra, hiệu chỉnh thang máy, thang cuốn; dịch vụ nâng cấp, hiện đại hóa thang máy, thang cuốn.

---

(210) **4-2025-43745**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ LIÊN DOANH HOÀNG PHÁT (VN)
Đội 10, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm bổ sung dùng trong thú y, chăn nuôi: chế phẩm vitamin tổng hợp; chế phẩm khoáng vi lượng đa lượng; chế phẩm bổ sung chất điện giải.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản; mua bán chế phẩm bổ sung dùng trong thú y, chăn nuôi: chế phẩm vitamin tổng hợp, chế phẩm khoáng vi lượng đa lượng, chế phẩm bổ sung chất điện giải.

---

(210) **4-2025-43746**

(540)

JIHODA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VĨ LONG (VN)
16A Nguyễn Thiệu Lâu, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm sơn móng tay; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; kem duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-43747**

(540)

NARAXIS

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VĨ LONG (VN)
16A Nguyễn Thiệu Lâu, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm sơn móng tay; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; kem duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-43748**

(540)

VEON

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VĨ LONG (VN)
16A Nguyễn Thiệu Lâu, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm sơn móng tay; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; kem duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-43749**

(540)

MÁY NÔNG NGHIỆP

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY NÔNG NGHIỆP VH (VN)
Khu Đồi Ấm, xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy khoan; máy cắt; máy bào; máy gia công gỗ; máy xén cỏ.

---

(210) **4-2025-43750**

(540)

SILQUEST

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) MOMENTIVE PERFORMANCE MATERIALS INC. (US)
2750 Balltown Road, Niskayuna, NY 12309, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Silan; silan chức năng hữu cơ; chất phụ gia silicon.

---

(210) **4-2025-43752**

(540)

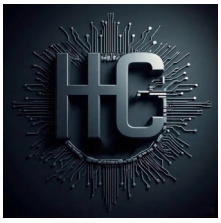

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18

(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Đội 2, thôn Phú Hòa, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Màn hình điện thoại; pin; dây sạc; củ sạc; tai nghe; ốp lưng cho điện thoại; kính cường lực điện thoại; vỏ máy điện thoại; điện thoại; linh kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-43753**

(540)

SunGao

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-43754**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4; 3.13.23; 26.1.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, xám, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2025-43755**

(540)

SunOc

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm, chế phẩm diệt ốc sên.

---

(210) **4-2025-43756**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, cam.

(731) NGUYỄN AN BÌNH (VN)
21 Trương Đăng Quế, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử qua mạng internet, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí trong nhà: phòng game.

---

(210) **4-2025-43757**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 15.7.1; 18.5.5; 18.5.7; 24.15.3; 25.1.6; 25.1.9; 26.1.6; 26.4.4

(591) Đen, đỏ, vàng, xám, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2025-43758**

(540)

SunHexa

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43759**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 18.5.5; 18.5.7; 24.15.3; 25.1.6; 25.1.9; 26.1.6; 26.4.4
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng, xanh, xám, cam
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2025-43760**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.1; 8.1.15; 8.1.19
(591) Be, nâu.
(731) ĐỖ MINH HIẾU (VN)
185 Phạm Văn Đồng, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh ngọt phủ lớp sô-cô-la; bánh ngọt rán thường, phủ kem, được tẩm (bọc) và nhồi nhân; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-43761**

(540)

Plasma ROSY

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ CỘNG ĐỒNG CHS (VN)
Hải Âu 02 -57 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-43762**

(540)

PyzocSun

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43763**

(540)

Suncat Gold

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-43764**

(540)

Sun Metazo

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43765**

(540)

FenProx

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2025-43768**

(540)

DT Electronics

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.11.8

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ QUÂN ĐOÀN MUA SẮM (VN)
Số 7A, khu dân cư đồi Yên Ngựa, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-43769**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Sun Glu-P

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43771**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Sun Mekotin

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43772**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SunSuran

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43773**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SunPicio

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-43774**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.3; 18.5.5; 18.5.7; 25.1.9; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng.

---

(210) **4-2025-43776**

(540)

KONE HOME

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH KORE HOME VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Tiền Phong, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn bông; chăn du lịch (chăn cuộn); vỏ đệm; tấm trải phủ giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-43777**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.11.10
(591) Xanh, vàng cam, da.
(731) LÊ THỊ YẾN (VN)
Thôn 2, xã Hoằng Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2025-43779**

(540)

Lausanjee

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LAOXIANGJI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #24-02, High Street Centre, Singapore 179094
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cơm ăn liền; bánh bột nhồi; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; bánh gạo; chế phẩm ngũ cốc; mì; tinh bột cho thực phẩm; đồ gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng nhỏ phục vụ đồ ăn uống nhẹ; cung cấp đồ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; quán trà; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; cho thuê nhà di động; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-43780**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OUR PLEASURE

(731) YIZHI FASHION HK LIMITED (CN)
Suites 2111 21/F., Prudential Tower, The Gateway, Harbour City, 21 Canton Road, Tsimshatsui, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; trang phục dệt kim; mũ; khăn quàng cổ; găng tay [quần áo].

---

(210) **4-2025-43781**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Vitalthy

(731) TCI CO., LTD. (TW)
8F., No. 187, Gangqian Rd., Neihu Dist., Taipei City 114, Taiwan

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; sữa dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da [mỹ phẩm].

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho trẻ em; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ thực vật; chất bổ sung lợi khuẩn; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột.

Nhóm 32: Nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống trên cơ sở thực vật; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý phân phối liên quan đến chất bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến chất bổ sung ăn kiêng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến thực phẩm; cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng [cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo].

---

(210) **4-2025-43784**

(540)

BÁNH MÌ BAMILI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) ĐỖ MẠNH DOANH (VN)
Thôn Đỗ Xá, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì kẹp nhân; bánh mì cuộn; bánh mì; bánh kếp; bánh ngọt; bỏng ngô.

---

(210) **4-2025-43785**

(540)

YUNARI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.15.25
(591) Đen, vàng.
(731) COSLABS CO., LTD. (KR)
Room 303, 30 Gaseok-ro, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-43786**

(540)

GAPADENT PRO

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, đen.
(731) TRẦN THỊ HUYÊN (VN)
35 tổ 22 (mới 35 ngõ 143 đê Trần Khát Chân), phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-43787**

(540)

LỘC TÂN MAI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH LUXURY (VN)
Số 196, phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-43788**

(540)

Finra

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH FINRA CAPITAL (VN)
Tầng 3, tòa nhà IDMC, số 3A Phan Đình Phùng, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; marketing; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng).

---

(210) **4-2025-43789**

(540)

Finra

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH FINRA CAPITAL (VN)
Tầng 3, tòa nhà IDMC, số 3A Phan Đình Phùng, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (có thể tải về) dùng để quản lý, xác minh, khởi tạo, nhận và giữ các giao dịch và các loại tài sản trong lĩnh vực tài chính; ứng dụng điện thoại (có thể tải về) trong lĩnh vực tài chính (bao gồm các chức năng cung cấp thông tin tài chính, đầu tư và giao dịch tài chính, quản lý tài chính); phần mềm (có thể tải về) cung cấp kết nối điện tử với các sàn giao dịch và thị trường tài chính; phần mềm máy tính (có thể tải về) dùng để giao dịch chứng khoán; ứng dụng điện thoại (có thể tải về) cung cấp thông tin cho nhà đầu tư về bảng giá, số liệu, diễn biến của thị trường chứng khoán.

---

(210) **4-2025-43790**

(540)

Finra

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH FINRA CAPITAL (VN)
Tầng 3, tòa nhà IDMC, số 3A Phan Đình Phùng, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Đầu tư tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính và bất động sản; đầu tư chứng khoán; đầu tư bất động sản.

---

(210) **4-2025-43791**

(540)

UGG

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN BÁ TÙNG (VN)
Số 10a dãy A tổ 60, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ chăn; vỏ đệm; rèm cửa bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: gối, đệm ngủ, tấm trải để ngủ, gối ôm, chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ chăn, vỏ đệm, rèm cửa bằng vải, rèm cửa ra vào, rèm cửa dạng lưới, thảm, thảm dệt, thảm chùi chân ở cửa, thảm trải sàn, chiếu.

---

(210) **4-2025-43792**

(540)

Finra

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH FINRA CAPITAL (VN)
Tầng 3, tòa nhà IDMC, số 3A Phan Đình Phùng, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính trực tuyến để thực hiện giao dịch tài chính; cung cấp website trực tuyến trong lĩnh vực tài chính, đầu tư tài chính; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến triển khai và vận hành phần mềm và nền tảng trực tuyến trong lĩnh vực tài chính và đầu tư; cung cấp dịch vụ phần mềm dạng dịch vụ (SaaS).

---

(210) **4-2025-43793**

(540)

KAIROS

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 9.9.14; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TDN KAIROS (VN)
Thôn Hội Phụ, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-43796**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ NGỌC THẠCH (VN)
Thôn Bình Ca, xã Thái Bình, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện máy tính, linh kiện bán dẫn [điện tử], máy quay phim, màn hình [phần cứng máy vi tính], chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính], tai nghe, vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay, thiết bị phát sóng wifi, loa, âm ly, micrô, camera ảnh nhiệt, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, camera hành trình, đồng hồ, bóng đèn, khóa cửa điện tử, pin dự phòng, tai nghe, máy ảnh [chụp ảnh], củ sạc, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy xay sinh tố, quạt điều hòa, quạt cây, quạt cầm tay, quạt gió [điều hòa không khí], điện thoại không dây, điện thoại thông minh, máy sưởi điện, chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính], bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2025-43798**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN NGỌC QUANG KHÔI (VN)
Khóm 3, xã Càng Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 24: Vải phủ bàn chơi bi-a.

Nhóm 28: Vật đệm bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; găng tay dùng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-43799**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KALES (VN)
43 đường 28, Tiểu khu 1, khu phố 1, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt máy; máy sấy tóc; máy đun nước nóng dùng điện; bếp từ; máy ướp lạnh; máy lọc không khí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đèn điện; mua bán các thiết bị đồ điện gia dụng như máy điều hòa, tủ lạnh, quạt máy, bình nóng lạnh, máy lọc không khí, nồi cơm điện, bếp nấu, lò vi sóng, máy sấy tóc, thiết bị sấy khô, máy giặt, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy hút

bụi, máy ép trái cây, máy xay thịt, mua bán dụng cụ y tế như máy hút mũi, dụng cụ phun xịt, đồ đựng dụng cụ y tế; mua bán máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị âm thanh, kỹ thuật số như máy chiếu video, camera quan sát, bảng điện tử, tai nghe, điện thoại, ti vi, đầu đĩa, loa, amply (máy tăng âm), cát sét (cassette); mua bán vật liệu xây dựng như xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, bột đá, vôi, kính xây dựng, gạch ốp lát, phụ gia xây dựng, sơn, vecni, đá mài; mua bán quần áo và phụ kiện thời trang các loại như quần áo, túi xách, ví, thắt lưng, mũ nón, vớ, đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-43800**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(591) Xanh dương, xanh than, vàng, da cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ YẾN (VN)
Nhà nghỉ Sao Đêm, khu 3, xã Phùng Nguyên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khoá đào tạo từ xa;; phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; học viện [giáo dục].

---

(210) **4-2025-43801**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá, vàng, xanh da trời.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG XUÂN TẠO (VN)
Thôn Do Đạo, xã Nhân Hà, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 30: Bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế); tinh bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-43802**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TRENDY VIETNAM (VN)
1261 Trần Văn Giàu, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính; bao kính đeo mắt; mắt kính.

---

(210) **4-2025-43803**

(540)

CARVER
PROFESSIONAL

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CARVER HOLDINGS GROUP LIMITED (CN)
14th Floor, Lockhart Centre, 301-307 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; bộ chỉnh âm thanh nổi; bộ thu âm thanh; máy đo âm thanh; tai nghe chống ồn; bộ tăng cường hình ảnh.

---

(210) **4-2025-43804**

(540)

HSP
889

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.16; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá non, xanh lá đậm, cam, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOÀNG SU PHÌ 889 (VN)
Thôn Quang Tiến, xã Hoàng Su Phì, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-43805**

(540)

SODAMIX

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hoá chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi; chất hoá học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại; chất hoá học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật); sản phẩm hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-43806**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY NGỌC LINH (VN)
Thôn 5 Hòa Hậu, xã Nam Lý, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43807**

(540)

HOT-TA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hoá chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi; chất hoá học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại; chất hoá học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật); sản phẩm hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-43808**

(540)

EDTA YUCCA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hoá chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi; chất hoá học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại; chất hoá học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật); sản phẩm hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-43809**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

THIOEDTA

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thuỷ sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hoá chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi; chất hoá học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại; chất hoá học dùng trong nhiếp ảnh, trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh vật); sản phẩm hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, khai mỏ, làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-43810**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Micandide

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)
Số 10, ngách 53, ngõ 54, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-43811**

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

KING KOLL

(731) WANG PU (CN)
1-1-1, No. 74, Yanlanyuan, Ganjingzi District, Dalian City, Liaoning Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Cũi cho vật nuôi trong nhà; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; ghế trường kỷ; gối dài.

---

(210) **4-2025-43812**

(540)

Hasanrocca

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-43813**

(641) 4-2023-24798

(540)

ptc

(220) 13/06/2023
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.4

(591) Xanh lục, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ BÁCH KHOA (VN)
Đường 72, thôn An Hạ, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng khu công nghiệp; đầu tư vốn kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; Đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình điện.

---

(210) **4-2025-43814**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.4.1

(731) PERSOL HOLDINGS CO., LTD. (JP)
2-1-1 Yoyogi, Shibuya-ku, Tokyo 151-0053, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cố vấn liên quan đến đào tạo và giáo dục; đào tạo kinh doanh; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo doanh nghiệp; dịch vụ cố vấn nghề nghiệp (tư vấn giáo dục hoặc đào tạo); tư vấn về nghề nghiệp (tư vấn giáo dục hoặc đào tạo); dịch vụ đào tạo thương mại; tiến hành hội thảo (đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp (dịch vụ giáo dục và đào tạo); tổ chức các khóa giáo dục và đào tạo; sắp xếp việc cung cấp các tiện nghi cho dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ chuẩn bị cho chương trình học nghề; đào tạo phát triển cá nhân.

---

(210) **4-2025-43815**

(540)

PERSOL

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PERSOL HOLDINGS CO., LTD. (JP)
2-1-1 Yoyogi, Shibuya-ku, Tokyo 151-0053, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cố vấn liên quan đến đào tạo và giáo dục; đào tạo kinh doanh; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo doanh nghiệp; dịch vụ cố vấn nghề nghiệp (tư vấn giáo dục hoặc đào tạo); tư vấn về nghề nghiệp (tư vấn giáo dục hoặc đào tạo); dịch vụ đào tạo thương mại; tiến hành hội thảo (đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp (dịch vụ giáo dục và đào tạo); tổ chức các khóa giáo dục và đào tạo; sắp xếp việc cung cấp các tiện nghi cho dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ chuẩn bị cho chương trình học nghề; đào tạo phát triển cá nhân.

---

(210) **4-2025-43816**

(540)

ANATRA

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng đậm, vàng nhạt

(731) NGUYỄN HUYỀN ANH (VN)
99 Đê Tô Hoàng, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; trà thảo dược (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-43817**

(540)

ZONF 中扶

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23

(731) DONGGUAN ZHONGFU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.26, Gangwatang2nd Street, Qiaozi Village, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Ống nong động mạch; thiết bị và dụng cụ y tế; máy trợ thính; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; khung đi bộ cho người khuyết tật; dụng cụ chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-43818**

(540)

ZONF 中扶

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) DONGGUAN ZHONGFU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.26, Gangwatang2nd Street, Qiaozi Village, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 19: Tấm nhựa tổng hợp; tấm cong bằng hợp kim magiê nhôm; gỗ dán; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ống composite nhôm-nhựa ; lan can, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-43819**

(540)

ZONF 中扶

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) DONGGUAN ZHONGFU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No.26, Gangwatang2nd Street, Qiaozi Village, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; marketing.

---

(210) **4-2025-43820**

(540)

WRINKLE SHOT SERUM DEEP

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) POLA INC. (JP)
2-2-3, Nishigotanda, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc sắc đẹp (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh làm đẹp (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm cho da; chế phẩm làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm chăm sóc da dưới nắng; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch da (mỹ phẩm); xà phòng; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-43821**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.15
(591) Đỏ, trắng, cam.
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43822**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.3; 9.9.11
(591) Xanh tím than, đen, đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43823**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.15
(591) Đỏ, trắng, cam.
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43824**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.15
(591) Trắng, ghi.
(731) TRẦN THỊ XUYẾN (VN)
99/18 Nguyễn Văn Linh, khu phố 49, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-43825**

(540)

HÒA THÀNH

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) PHẠM VĂN BÉ HAI (VN)
243/14bis Tôn Thất Thuyết, khu phố 2, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại.

---

(210) **4-2025-43826**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 5.5.19; 5.5.20; 5.11.14; 26.4.1
(591) Vàng nghệ, đen, ghi, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ T&D (VN)
Số 179 phố Xốm, tổ 4, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu; quản lý kinh doanh trên các sàn thương mại điện tử; mua bán các sản phẩm: tinh dầu, nước hoa, bông tẩy trang; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ thương mại điện tử (xúc tiến các giao dịch thương mại cho người khác, sàn thương mại điện tử).

---

(210) **4-2025-43827**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 26.15.1
(591) Vàng, vàng da cam, xanh dương, trắng.
(731) SHANGHAI MILKGROUND FOOD TECH CO., LTD. (CN)
Building 8, No.899 gongye Road, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Pho mát; bơ; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; dầu dùng cho thực phẩm; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa; sữa chua; thịt; sản phẩm sữa; kem [sản phẩm sữa].

Nhóm 30: Đồ uống trà có sữa; kẹo; mật ong; bánh quy; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh patê; bánh mì kẹp nhân; bột nhồi; bánh putđing; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kếp; bánh bao có nhân; kem lạnh; trà.

---

(210) **4-2025-43828**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 5.5.19; 5.5.21; 5.11.14; 24.1.1; 26.4.2
(591) Vàng nghệ, đen, ghi, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ T&D (VN)
Số 179 phố Xốm, tổ 4, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-43829**

(540)

Minamo
CHĂN - GA - GỐI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 26.11.12; 26.15.15
(731) ĐẶNG ĐÌNH LỢI (VN)
Thôn Trại, xã Quảng Bị, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ đệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-43831**

(540)

LynhToon

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN THỊ NGỌC LINH (VN)
189/7 Gia Phú, khu phố 2, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-43832**

(540)

TOPDONHANG.COM

CHỮ TÍN TẠO NIỀM TIN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.1; 26.1.1; 26.3.23; 26.4.10; 26.11.3
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) ĐỖ KHẮC ANH (VN)
Số 5/33/105 Doãn Kế Thiện, tổ 19, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xuất khẩu lao động; cung ứng nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2025-43833**

(540)

NEWSUN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) LÊ THỊ TRANG (VN)
Thôn Hanh Cát 1, xã Yên Ninh, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Vali; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43834**

(540)

Panda Roo

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 3.1.24
(731) 52TOYS DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room D01, 4f Yisha Culture Center, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bán đấu giá; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-43835**

(540)

TRẢM BỆNH

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-43836**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 8.1.1; 9.7.19; 26.4.7

(731) YASGO (HONG KONG) FOODS CO., LIMITED (CN)
Flat/RM 7022 Blk D 7/F Tak Wing Ind Bldg 3, Tsun Wen Road, Tuen Mun, NT, Hong Kong

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh quy hạnh nhân (macarons); bánh mì kẹp nhân; bánh mì cuộn; cà phê; sôcôla; đồ uống trà có sữa; trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-43837**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI LULIN ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1-2 Floor, Blk4, No1628 Li Zheng Rd, Lin Gang New Area, Free Trade Area, Pu Dong Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-43838**

(540)

GREENMAX

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GREENMAX (CHANGZHOU) ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
Room 1201/03/05/07, Jincheng Building, NO.368 Hanjiang RD., Xinbei District, Changzhou, Jiangsu, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Đầu máy xe lửa; vành của xe cộ; nan hoa cho bánh xe; lốp cho bánh xe cộ; xe scutơ nước [tàu nước cá nhân]; giảm xóc treo cho xe cộ

---

(210) **4-2025-43839**

(540)

Holbrook

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN NGỌC CHÍNH (VN)
Căn số B-00.02, tầng trệt, chung cư lô C1, số 6 đường D9, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Vợt thể thao; bóng thể thao; lưới cho thể thao; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; bao đựng vợt thể thao; thiết bị tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-43840**

(540)

PIKKL

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN NGỌC CHÍNH (VN)
Căn số B-00.02, tầng trệt, chung cư lô C1, số 6 đường D9, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Vợt thể thao; bóng thể thao; lưới cho thể thao; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; bao đựng vợt thể thao; thiết bị tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-43841**

(540)

SMISKI

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con rối; búp bê; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; đồ chơi thông minh; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-43842**

(540)

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.7; 18.3.21; 26.4.2
(591) Đen, cam đậm, cam nhạt.
(731) NGUYỄN MINH HẢO (VN)
375 đường Kiều Trung, xã Hồng Thái, phường An Hải, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thước [dụng cụ đo], dụng cụ đo đạc, dụng cụ đo khoảng cách, dao dọc giấy [dụng cụ mở bì thư], tua vít, chi tiết bằng kim loại cho xây dựng, ốc vít bằng kim loại, lưỡi cắt [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-43843**

(540)

NOX

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN NGỌC CHÍNH (VN)
Căn số B-00.02, tầng trệt, chung cư lô C1, số 6 đường D9, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Vợt thể thao; bóng thể thao; lưới cho thể thao; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; bao đựng vợt thể thao; thiết bị tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-43844**

(540)

HIHOTIN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN JIEYANG CHUANGXIN TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
4FB512, New World Bairuida Building, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Tủ sách; bàn làm việc; bàn có thể mang đi được; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá [đồ đạc]; ghế [ngồi].

---

(210) **4-2025-43845**

(540)

HIHOTIN

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN JIEYANG CHUANGXIN TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
4FB512, New World Bairuida Building, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; đồ chơi thông minh; đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể.

---

(210) **4-2025-43846**

(540)

BioBa

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Màu xanh nhạt, màu xanh đậm, màu cam

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BAN MAI XANH LONG AN (VN)
Lô B4-2 và B5-1, đường Dọc 3, KCN Phú An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 29: Sữa chua sấy.

---

(210) **4-2025-43847**

(540)

Monkey Bridge

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Màu xanh, màu đen, màu nâu

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN CƯỜNG HKD (VN)
Thôn Bồng Lai, xã Bố Trạch, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí (trải nghiệm các trò chơi dân gian, trải nghiệm trò chơi lái xe đạp qua cầu khỉ); dịch vụ giải trí dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

---

(210) **4-2025-43848**

(540)

NENFOO

(220) 27/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JI'AN JIANJIE MEDIA CO., LTD. (CN)
Industrial Park, Yongxin County, Ji'an City, Jiangxi Province, China

(511) Nhóm 09: Pin; pin sạc dự phòng; cáp sạc điện thoại; kính cường lực dùng cho điện thoại; miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-43849**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 11.3.14
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPEEDBOWL (VN)
Tầng 46, tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 2 Hải Triều, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43850**

(540)

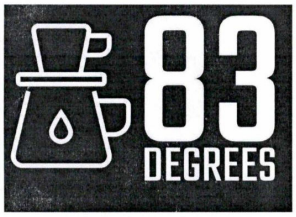

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 11.3.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPEEDBOWL (VN)
Tầng 46, tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 2 Hải Triều, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-43851**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) ĐÀO VĂN THUẬN (VN)
Số nhà 287 đường Phạm Văn Đồng, tổ 4, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép trái cây.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: sơn nước; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy lọc nước; bồn cầu chậu lavabo sứ; chậu lavabo đá; vòi nước; sen tắm; bếp ga âm; bếp ga dương; bếp từ; bếp hồng ngoại; máy hút mùi; lò nướng; nồi cơm điện; bình nóng lạnh.

---

(210) **4-2025-43852**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18
(731) LƯU CÔNG THẮNG (VN)
20/7, tổ 20, KP.Thạnh Hiệp, phường Bình Minh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; máy vi tính; điện thoại; điện thoại không dây; máy nghe nhạc cầm tay và thiết bị nghe nhạc cầm tay; máy tính xách tay; điện thoại thông minh; điện thoại di động; điện thoại thông minh có thể gấp được; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; dịch vụ sạc pin điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-43853**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng.
(731) LI, XIAOXI (CN)
No. 50, Group 5, Shizilu Village, Longxipu Town, Xinshao County, Hunan Province
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 06: Bản lề; tay nắm cửa; chốt cửa; khóa (trừ khóa điện); ổ khóa (tất cả bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-43854**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÀO TẠO CANARY (VN)
Thửa đất 2229, ấp 7, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-43855**

(540)

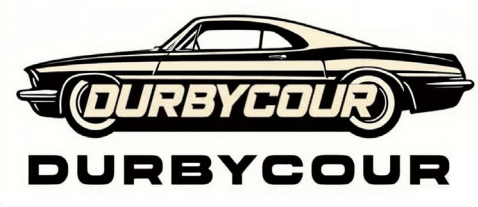

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.9
(591) Đen, vàng nhạt.
(731) SHENZHEN KEEP TOP ELECTRONICS CO., LTD (CN)
803A-2, East Block, ShengTang Business Building, Tairan 9th Road, Tian'an Community, Shatou Street, Futian District, Shenzhen city, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: hệ thống định vị vệ tinh, cụ thể là hệ thống định vị toàn cầu (gps); thiết bị thu âm thanh và hình ảnh; tai nghe; máy phát dvd; camera gắn phía sau cho xe cộ; thiết bị cảnh báo sự tụt áp trong lốp xe cộ tự động; thiết bị kiểm tra hộp số xe; tăng phô chiếu sáng; chìa khóa điện tử điều khiển từ xa; chuông cảnh báo; pin điện dành cho xe cộ; máy ghi hình; máy ghi hình dành cho xe máy; tai nghe bluetooth dành cho xe máy; máy ghi hình dành cho ô tô.

Nhóm 11: máy khử mùi không khí bằng điện; máy tạo độ ẩm; thiết bị khử mùi không khí bằng điện; thiết bị làm mát đồ uống; đèn led dành cho ô tô; thiết bị chống chói lắp sẵn cho đèn pha ô tô; giá đỡ chụp đèn; chụp đèn; thiết bị chiếu sáng dành cho xe cộ; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; đèn diệt khuẩn để làm sạch không khí; đèn xe máy; đèn xe đạp; đèn pha ô tô; bóng đèn.

Nhóm 27: thảm trải sàn ô tô; thảm trải sàn; thảm chống trượt cho bồn tắm; lớp phủ sàn bằng nhựa vinyl.

---

(210) **4-2025-43856**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, be.
(731) NGUYỄN THÀNH SĨ (VN)
172/17 Bạch Đằng, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà đã chế biến, được đóng gói; cà phê; cà phê đóng gói; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-43857**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH UNIFORME (VN)
Số nhà 5 ngách 26 ngõ 250 phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-43858**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.1.24; 26.4.18

(591) Đỏ, xanh lá cây đậm, đen, trắng

(731) BÙI THỊ MAI MINH (VN)
15 Hoàng Diệu, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo thể thao, đồ đi chân, đồ đội đầu, găng tay thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân (phụ kiện thể thao), dụng cụ tập luyện thể thao, các loại bóng (banh) thể thao gồm: bóng chuyền, bóng đá, bóng rổ, bóng bàn, bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-43859**

(540)

TGMAX

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THẾ TÀI (VN)
Thôn Hoài Thượng, xã Liên Bão, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy khoan; máy mài; máy rửa xe; dụng cụ thao tác bằng tay (dùng điện hoặc dùng pin).

---

(210) **4-2025-43860**

(540)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; xôi.

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.11; 2.5.2; 8.1.1; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
B9.14 KNOQK7, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

---

(210) **4-2025-43861**

(540)

MARVINO

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da như: cặp; túi xách tay; túi xách du lịch; vali; vali du lịch; ví.

Nhóm 25: Giày dép; giày dép thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo quần; dây thắt lưng bằng da.

---

(210) **4-2025-43862**

(540)

BDCARE
Vì sức khỏe gia đình bạn
SITHUPHA
MÀNG TINH CHẤT GẠO LỨT

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.3.11; 26.1.2; 26.3.1; 26.7.25
(591) Màu trắng, màu xanh lá cây; màu xanh lá mạ, màu xanh đen, màu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ NHÂN HÒA (VN)
Số 25 ngách 223/24 ngõ 223, phố Đặng Tiến Đông, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo lứt; gạo nguyên cám; gạo đã xát toàn bộ hoặc sơ bộ; màng gạo lứt, màng tinh chất gạo lứt; các sản phẩm làm từ gạo lứt.

---

(210) **4-2025-43863**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.22; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ NHÂN HÒA (VN)
Số 25 ngách 223/24 ngõ 223, phố Đặng Tiến Đông, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước cốt trái nhàu; nước ép trái nhàu; nước cốt trái cây; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-43865**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.9.10; 14.9.13; 24.15.1
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Số nhà 69, xóm Thành Công, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-43866**

(540)

Kadumen

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 26.4.4
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Số nhà 69, xóm Thành Công, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-43867**

(540)

the.Meal

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THE MEAL VN (VN)
Tầng 8, tòa nhà Locogi 13, số 164 đường Khuất Duy Tiến, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng di động; phần mềm nền tảng trực tuyến; máy vi tính; thiết bị ngoại vi; thiết bị viễn thông.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông; dịch vụ bán hàng trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ cho thuê phần mềm; dịch vụ cung cấp phần mềm dưới dạng SaaS; dịch vụ xử lý, lưu trữ và phân tích dữ liệu; dịch vụ phát triển và vận hành nền tảng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-43868**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG GREENITY NAM ĐỊNH (VN)
Khu xử lý rác thải, phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ phân phối, truyền tải và cung cấp điện năng cho lưới điện quốc gia; dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý chất thải rắn nguy hại; đốt rác và chất thải; sản xuất điện từ hoạt động đốt rác và chất thải; tái chế rác thành năng lượng; xử lý tro bay.

---

(210) **4-2025-43869**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.15; 2.1.30; 5.3.13; 5.3.14; 18.1.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 155 TNV (VN)
Thửa đất số 483, tờ bản đồ số 54, tổ 2, Phò Nam, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và bán hàng (chuyên các sản phẩm về thực phẩm).

Nhóm 39: Giao hàng, lưu trữ và vận chuyển hàng hóa (chuyên các sản phẩm về thực phẩm).

---

(210) **4-2025-43870**

(540)

peakpack

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM MINH PHÚC (VN)
131/35 Tân Hương, khu phố 41, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô túi xách; túi du lịch; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; vali; ví lưới có dây xích đeo; ví đựng tiền.

Nhóm 20: Ghế bằng kim loại; ghế xếp; ghế võng; giá để ti vi; giá để giày.

Nhóm 22: Lều trại; lưới; cái võng; nao tải (túi) nằng vải, dùng để đóng gói; dây thừng.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; bít tất; găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-43871**

(540)

BESKY

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN ĐÔNG (VN)
Tổ 39 (12 mới), phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; dây dẫn điện; bảng điều khiển điện; thiết bị báo động; chuông cửa điện.

Nhóm 11: Máy lọc nước; bếp điện từ; nồi cơm dùng điện; ấm đun nước dùng điện; máy sấy tóc; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2025-43872**

(540)

DANGSON

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 24.15.3; 24.15.21
(591) Xanh lá, cam, đen, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐĂNG SƠN (VN)
Số 25, ngõ 12 đường Nguyễn Khiêm Ích, tổ Thành Trung, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-43873**

(540)

travel Venus
Your Journey - Our Commitment

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 7.1.5; 7.1.24; 7.11.1; 24.17.20; 26.1.2
(591) Xanh lá mạ, nâu, vàng, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH SAO KIM (VN)
429A Cửa Đại, phường Hội An, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-43874**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 5.1.5; 5.1.16; 26.13.25
(591) Vàng, trắng.
(731) PHẠM THỊ THANH TRANG (VN)
Số 5/16/286 Lê Lai, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-43875**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 9.7.19; 11.1.22
(591) Xanh nhạt, be.
(731) MAI THỊ BÍCH NGỌC (VN)
Ấp Phước Tân 1, phường Long Hương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh patê, bánh nướng, bánh hấp, bánh ngọt, bột để làm bánh ngọt, bánh su kem, bánh mỳ, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng ăn uống, trang trí thực phẩm, trang trí bánh, dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-43876**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) LƯƠNG TUẤN PHƯƠNG (VN)
Số 9 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng cung cấp thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-43877**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(591) Vàng, ghi, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI GIANG BÌNH ĐỊNH (VN)
Số 172 Tây Sơn, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát, khuếch đại âm thanh; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị ghi âm, ghi hình; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị giảng dạy.

---

(210) **4-2025-43878**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, đen, trắng, đỏ.
(731) PHẠM VĂN DUY (VN)
Thôn An Lạc, xã Quỹ Nhất, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Cân điện tử; cân phân tích; cân công nghiệp; linh kiện cân điện tử.

---

(210) **4-2025-43880**

(540)

PMCRYSTAL

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÔNG MI SÀI GÒN (VN)
497/4 Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; keo nối lông mi; kem dưỡng lông mi (mỹ phẩm); sáp tháo lông mi (sáp bôi bề mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-43881**

(540)

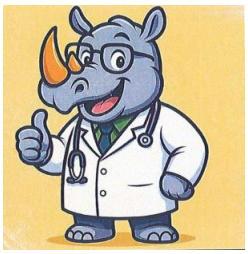

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24; 3.2.25
(591) Trắng, vàng, xám, cam, xanh lục, xanh đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ KLEVER (VN)
Số 12, ngõ 167/31, phố Tây Sơn, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng gây hại.

---

(210) **4-2025-43882**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DANA ELITE (VN)
K142/7 Hàm Nghi, tổ 32, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức (bằng trầm).

---

(210) **4-2025-43883**

(540)

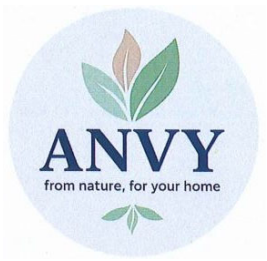

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY TUẤN LONG (VN)
Số 46, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-43884**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.15
(591) Cam, đen, trắng, hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY ANH THƯ BN (VN)
Số 126, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-43885**

(540)

Thuận Phát Anh

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY TÚ ANH (VN)
Số nhà 86, đường B2, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-43886**

(540)

PL-LYN

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu
(731) CÔNG TY TNHH ROSAT (VN)
176 Tô Nguyệt Đình, khu phố Trảng Lớn, phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ biến đổi điện, bộ chỉ báo mức nước.

Nhóm 11: Bóng đèn điện, đèn pha để rọi sáng.

---

(210) **4-2025-43887**

(540)

PL-LYN

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ROSAT (VN)
176 Tô Nguyệt Đình, khu phố Trảng Lớn, phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ biến đổi điện, bộ chỉ báo mức nước.

Nhóm 11: Bóng đèn điện, đèn pha để rọi sáng.

---

(210) **4-2025-43888**

(540)

TRÀ VINH GC
Kiến tạo Hạnh phúc - Lan tỏa Thành công

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ VINH (VN)
1/12 Hoàng Việt, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình kiến trúc; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế nội - ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2025-43889**

(540)

TOFOCO
Grown by Nature

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 24.1.1
(591) Trắng, nâu đậm, nâu cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT TONASIA (VN)
Ấp 2, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún; gạo; bánh phở.

---

(210) **4-2025-43890**

(540)

Design by
HAN

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) VŨ THỊ ANH (VN)
Đô thị mới Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-43891**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.3
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ BẢN ĐỒ VIỆT NAM (VN)
85 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ kho hàng hóa, cất giữ hàng hoá; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng, cho thuê kho chứa hàng; cho thuê chỗ để xe; chuyên chở hàng hoá, vận chuyển hàng hoá.

Nhóm 40: Đóng sách; in ảnh chụp; khắc ảnh trên bản kẽm; dịch vụ in; in ốp sét; dịch vụ tùy chỉnh in 3d cho người khác.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử, tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ bản đồ; cung cấp thông tin địa lý; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-43892**

(540)

TALUMA

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG HÀ (VN)
Cụm công nghiệp Kim Sơn, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát.

---

(210) **4-2025-43893**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.11.3
(731) VŨ THỊ THAO (VN)
Thôn Đào Xá, xã An Phú, tỉnh Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện cá nhân (bao gồm huấn luyện thể dục, thể hình); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (cung cấp trang thiết bị và huấn luyện viên); dịch vụ đào tạo thể hình; dịch vụ dạy tập thể dục, thể thao; dịch vụ huấn luyện thể dục thể thao; dịch vụ tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, các sự kiện và cuộc thi liên quan đến thể thao.

---

(210) **4-2025-43894**

(540)

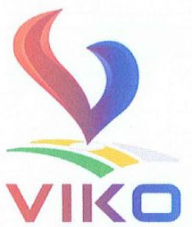

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 2.9.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng (đa sắc).
(731) NGUYỄN CÔNG AN (VN)
Thôn Xuân Húc, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-43896**

(540)

NHÍM CHỤP FILM

#nhimchupfilm

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG THỊ THU (VN)
Khu phố Tư Thế, phường Trí Quả, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; quay phim; cho thuê các thiết bị điện ảnh; sản xuất phim (bao gồm phim quảng cáo); chụp ảnh dưới dạng vi phim; chỉnh sửa video cho các sự kiện; chụp ảnh, quay phim bằng các thiết bị không người lái.

---

(210) **4-2025-43897**

(540)

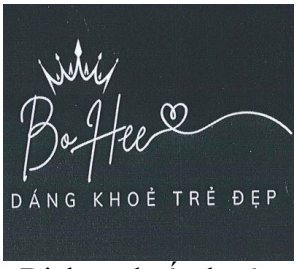

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 24.9.1
(731) VŨ THỊ THAO (VN)
Thôn Đào Xá, xã An Phú, tỉnh Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện cá nhân (bao gồm huấn luyện thể dục, thể hình); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (cung cấp trang thiết bị và huấn luyện viên); dịch vụ đào tạo thể hình; dịch vụ dạy tập thể dục, thể thao; dịch vụ huấn luyện thể dục thể thao; dịch vụ tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, các sự kiện và cuộc thi liên quan đến thể thao.

---

(210) **4-2025-43898**

(540)

Make up MiNart

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.3.2
(591) Hồng phấn, đen, trắng.
(731) VÕ THỊ BẢO QUYÊN (VN)
801/93/37 Xô Viết Nghệ Tĩnh, khu phố 13, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-43899**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(731) ĐINH TRƯỜNG HẬN (VN)
Số nhà 12, ấp Béc Hen Nhỏ, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-43900**

(540)

NGUYÊN NHẤT DUY

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HỒNG RIÊU (VN)
738/7/8 Lê Đức Anh, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-43901**

(540)

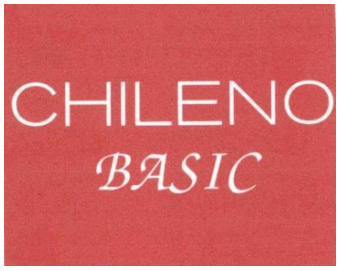

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ MỸ TRÚC CHI (VN)
Căn hộ 9.01 tháp 7, chung cư The View Riviera Point, 584 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; váy (đầm); khăn quàng cổ; mũ (nón); cà vạt.

---

(210) **4-2025-43902**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) HỘ KINH DOANH ALADY FASHION (VN)
84/2 Bùi Quang Là, phường An Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-43903**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, xám, trắng, xanh than, xanh xám, vàng, nâu, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT SONG LONG HP (VN)
Thôn Tháp Dương, xã Trung Kênh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; hồ dán dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; keo tản nhiệt.

---

(210) **4-2025-43904**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAKAHIRO (VN)
180 Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-43905**

(540)

TOÀN AN

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH BỒN NƯỚC – MÁY NLMT THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 11/24, đường số 7, khu phố Bình Phước B, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh.

---

(210) **4-2025-43906**

(540)

NTLAW

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NT INTERNATIONAL LAW FIRM (VN)
B23 khu dân cư Nam Long, đường Phú Thuận, khu phố 2, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-43907**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.16; 5.3.6; 5.5.19; 5.5.20; 5.11.14; 26.4.18
(591) Vàng, cam, hồng, tím, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ SỰ KIỆN WPG (VN)
Tầng 2, Hà Đô Airport Building, 02 Hồng Hà, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-43908**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TẤN PHÁT FOOD (VN)
Số 23, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 3, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 35: Bán buôn; bán lẻ; mua bán; đại lý xuất nhập khẩu: rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trái cây đã chế biến, hạt đã chế biến.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản, quản lý bất động sản, cho thuê văn phòng [bất động sản], dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-43909**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xám nhạt.
(731) HOÀNG VĂN HUỆ (VN)
Số 135/38 Phạm Đăng Giảng, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao cổ [giày ống]; dép đi trong nhà; dép; giày; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-43910**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh đen, đỏ, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TM VÀ DV THÀNH CÔNG (VN)
216 Nguyễn Hồng Đào, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Keo chích mạch, keo chà ron (tất cả là hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia).

---

(210) **4-2025-43911**

(540)

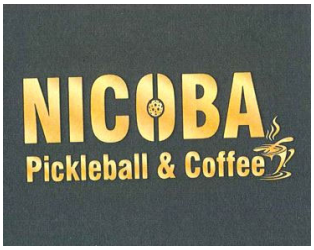

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 21.3.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) PHẠM THỊ THÙY LINH (VN)
Lô st 22 46, đường số 3B, Khu đô thị Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước sinh tố.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-43912**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 3.5.24; 3.6.25; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MGI GROUP (VN)
31/25 Hoàng Hoa Thám, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu bôi cho mẹ và bé; kem mỹ phẩm cho mẹ và bé.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm và thúc đẩy bán hàng cho mục đích bán lẻ, bán buôn mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43913**

(540)

bunnie
mom

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 3.5.24; 3.6.25; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MGI GROUP (VN)
31/25 Hoàng Hoa Thám, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu bôi cho mẹ và bé; kem mỹ phẩm cho mẹ và bé.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm và thúc đẩy bán hàng cho mục đích bán lẻ, bán buôn mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43914**

(540)

bunnie

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 3.5.24; 3.6.25; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MGI GROUP (VN)
31/25 Hoàng Hoa Thám, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu bôi cho mẹ và bé; kem mỹ phẩm cho mẹ và bé.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm và thúc đẩy bán hàng cho mục đích bán lẻ, bán buôn mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43915**

(540)

PHAN GIA

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.5; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.7; 26.11.8
(591) Vàng ánh kim.
(731) PHAN ĐĂNG CÔNG TẤN (VN)
Tổ 2, khu phố Tây Trì, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay để đánh bóng; găng tay dùng trong nhà bếp; găng tay rửa xe; găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết; găng tay làm vườn.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay để đánh bóng; găng tay dùng trong nhà bếp; găng tay rửa xe; găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết; găng tay làm vườn.

---

(210) **4-2025-43916**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 7.1.6; 7.5.8; 24.7.1
(591) Đỏ, vàng, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN HG (VN)
Thôn Thượng Minh, xã Tiên Yên, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43917**

(540)

ALASAVA

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ THÚY (VN)
Thôn Tri Lai, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang trẻ em, quần áo may sẵn, quần áo thời trang nam, quần áo thời trang nữ, giày dép thời trang trẻ em.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán; xuất nhập khẩu: quần áo thời trang trẻ em, quần áo may sẵn, quần áo thời trang nam, quần áo thời trang nữ, giày dép thời trang trẻ em.

---

(210) **4-2025-43918**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 7.1.24
(731) CÔNG TY TNHH VHOME GROUP (VN)
Số 10 đường Bà Ký, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy chạy bằng điện dùng cho gia đình như: máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy nghiền; thiết bị tạo ga cho nước uống; máy bao gói; máy dán nhãn.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao; kéo; bộ đồ ăn [dao, nĩa và thìa]; công cụ và dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay].

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm nóng nước; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống; bộ đồ ăn (ngoại trừ dao, dĩa và thìa).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: máy chạy bằng điện dùng cho gia đình như: máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy nghiền; thiết bị tạo ga cho nước uống; máy bao gói; máy dán nhãn; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao; kéo; bộ đồ ăn [dao, nĩa và thìa]; công cụ và dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm nóng nước; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy; hệ thống và thiết bị nấu nướng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống; bộ đồ ăn (ngoại trừ dao, dĩa và thìa).

---

(210) **4-2025-43919**

(540)

DIA

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(591) Xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT BB (VN)
160/20 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; thi công sửa chữa cải tạo công trình.

---

(210) **4-2025-43920**

(540)

石敢当
SHIGANDANG

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ

xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-43921**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

大王椰
DAWANGYE

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-43922**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TSOSB

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rõ dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-43923**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH NATURE STORY ASIA (VN)
NV8-4, khu nhà ở CBCS Tổng cục V - BCA, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chất khử mùi dùng cho người; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43924**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NATURE STORY ASIA (VN)
NV8-4, khu nhà ở CBCS Tổng cục V - BCA, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chất khử mùi dùng cho người; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43925**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.1.6; 3.1.24; 3.5.5; 3.5.24; 26.13.1
(591) Trắng, vàng, vàng đậm, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam.
(731) LÊ NGỌC DŨNG (VN)
K14.4 CC Sunrise Riverside, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng máy vi tính và thiết bị di động điện tử khác, có thể tải về; phần mềm máy vi tính dùng cho giáo dục giảng dạy; ứng dụng để giáo dục, giải trí cho trẻ em có thể tải xuống được cho điện thoại di động, máy tính bảng và thiết bị di động điện tử khác.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính; lập chương trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-43926**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đen, vàng kem, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH BIA - NƯỚC NGỌT HỮU PHƯỚC (VN)
Ấp Long Hòa 1, xã Long Kiến, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-43927**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7; 24.15.21
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO YASU VIỆT NAM (VN)
38/31 đường Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách thể thao; ba lô thể thao.

Nhóm 25: Giày thể thao, bao gồm: giày pickleball, giày cầu lông, giày chạy bộ, giày đi bộ.

Nhóm 28: Vợt pickleball; bóng pickleball; quả cầu lông; vợt cầu lông; quấn cán vợt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối: quả cầu lông, vợt cầu lông, vợt pickleball, bóng pickleball, quấn cán vợt, giày, tất và các phụ kiện hỗ trợ tập luyện thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-43928**

(540)

SONIGSE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, khu công nghiệp Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-43929**

(540)

SONIPEC

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, khu công nghiệp Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-43930**

(540)

NANOIL GREASE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 15.7.15

(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, khu công nghiệp Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-43931**

(540)

DEXINBONE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC TÍN (VIỆT NAM) (VN)
Lô 117-118-119, khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn chăn nuôi gia súc; thức ăn chăn nuôi gia cầm; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-43932**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 26.4.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GIA THUẬN (VN)
LK198, No.04, Do Lộ A, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến (sụn heo, thịt heo); thực phẩm chay (đậu hủ đã qua chế biến, thịt viên chay, thịt bò chay xé sợi, thịt heo chay.

---

(210) **4-2025-43933**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THIÊN ĐƯỜNG GIÀY DÉP (VN)
190/6/8 Sư Vạn Hạnh, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-43934**

(540)

ROVO

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) VÕ VĂN NGUYÊN (VN)
8A Nguyễn Mỹ Ca, khu phố 26, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

---

(210) **4-2025-43935**

(540)

AQUASONIC

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) VÕ VĂN NGUYÊN (VN)
8A Nguyễn Mỹ Ca, khu phố 26, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

---

(210) **4-2025-43936**

(540)

MUNAFIE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÝ PHÁT CHIÊU (VN)
Ấp Đầu Sấu Đông, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 25: Quần áo lót.

---

(210) **4-2025-43937**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18; 26.11.9
(731) BÙI ANH TUẤN (VN)
240/6 Lê Duẫn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-43938**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.1.1; 26.15.15
(731) QUANZHOU HADES SPORTING GOODS CO., LTD. (CN)
405,4/F, Xiaojinniao Business Bldg., No.269, Hebin Rd., Shuanggou Community, Meiling St., Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; quần áo; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-43939**

(540)

MILORSU

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15; 26.1.6
(591) Trắng, đen, xám.
(731) FUJIAN LISHIJUE FOODS CO., LTD (CN)
No. 511 Sunshine, Fengming Village, Dongyuan Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bột nhồi; bánh mỳ; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-43940**

(540)

Karseell

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) ZHANG ZHENLIANG (CN)
No. 16, Diao Tang Village, Li Tang Town, Bin Yang District, Guang xi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem ủ tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm; sữa tắm; keo xịt tóc; mỹ phẩm cho trẻ em; thuốc nhuộm tóc; tinh dầu; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43941**

(540)

ASHINO

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1
(731) ASHINO (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
647/9 Bangwaek Road Bangphai Bangkhae, Bangkok Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; mồi nhân tạo để câu cá.

---

(210) **4-2025-43942**

(540)

LƯƠNG PHƯỢNG

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(731) GUILIN LI YUAN GRAIN AND OIL FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
No. 122, Zhongshan North Road, Guilin City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; thịt gia cầm tươi; gia cầm đông lạnh; thịt gia cầm bán thành phẩm; trứng; thịt lợn.

Nhóm 31: Gia cầm sống; động vật sống; trứng để ấp, đã được thụ tinh; vật nuôi, còn sống; lợn, còn sống; gà, còn sống; vịt, còn sống; gia cầm để chăn nuôi.

---

(210) **4-2025-43943**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG HỚI TOURIST (VN)
Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ về bất động sản, cụ thể là: mua bán bất động sản, dịch vụ sàn giao dịch bất động sản, quản lý bất động sản, cho thuê bất động sản, dịch vụ cho thuê văn phòng/căn hộ, dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian chung làm việc, dịch vụ đại lý bất động sản, đánh giá bất động sản, môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, dịch vụ tín dụng cho thuê bất động sản, dịch vụ đầu tư vào bất động sản và chứng khoán, đầu tư tài chính cho xây dựng dân dụng và công nghiệp, dịch vụ cho thuê trung tâm thương mại (cho thuê bất động sản), dịch vụ cho thuê văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng cụ thể là: xây dựng công trình công cộng, nhà ở, kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị, xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế và khu dân cư tập trung, xây dựng công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình cấp điện, công trình cấp nước; dịch vụ thi công công trình cụ thể là: thi công công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình thủy lợi, công trình giao thông, công trình bưu chính viên thông, công trình kỹ thuật hạ tầng, đường dây điện, trạm biến thế điện, công trình công cộng và công trình dân dụng; lắp đặt máy móc, thiết bị và kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng, các công trình giao thông thủy lợi; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; tư vấn về thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; kiểm định chất lượng vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng bộ phận công trình, chất lượng công trình.

---

(210) **4-2025-43944**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.7.6; 5.5.20; 17.2.5; 25.1.25
(591) Nâu đậm, vàng ánh kim, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THÚY DƯƠNG (VN)
Thôn Việt Thắng, xã Lê Quý Đôn, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo lót, đồ lót; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần trẻ em [đồ lót]; quần áo lót thấm mồ hôi, đồ lót thấm mồ hôi; áo nịt ngực [áo lót]; quần lót.

---

(210) **4-2025-43945**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.13.1
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN AKAMOVING (VN)
Số 363/72 Đinh Bộ Lĩnh, khu phố 3, tổ 34, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hoá; chuyển phát bưu kiện tận nơi, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ lưu kho; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-43946**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) TRƯƠNG TÂN THẠCH (VN)
Đội 5, Thôn Lộc Thanh, xã Bình Minh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 09: Hộp cầu dao điện [điện]; bộ chuyển mạch điện; bộ đảo mạch điện; tụ điện; ống dẫn [điện]; ắc quy điện.

Nhóm 11: Hệ thống tưới nước tự động; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; hệ thống ống dẫn nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống cung cấp nước.

---

(210) **4-2025-43947**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-43948**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CHỢ VIỆT NAM (VN)
Số 24, Khu A, ngõ 20 phố Huy Du, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-43949**

(540)

LUHAI

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LU HAI HOLDING CORP. (KY)
The Grand Pavilion Commercial Centre, Oleander Way, 802 West Bay Road, P.O. Box 32052, Grand Cayman KY1-1208, Cayman Islands, British West Indies

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Van cho lốp xe cộ, không bao gồm cho xe đẩy; van cho săm lốp xe và van cho lốp xe đạp.

---

(210) **4-2025-43950**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 26.1.1

(731) BRILLIANT BEST INVESTMENT LIMITED (CN)
Flat H, 16th Floor, City Industrial Complex, 116-122 Kwok Shui Road, Kwai Chung, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bột để làm bánh ngọt; bột nở; bột để làm bánh trứng; tinh bột cho thực phẩm; bột hạnh nhân có hương vị (bột nhào để làm bánh); nấm men; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-43952**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 24.15.21
(591) Màu đỏ, màu xanh lá cây, màu đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾP VẬN QUỐC TẾ PNM LOGISTICS (VN)
Thôn Tây Lò, xã Tiên Lục, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistic.

---

(210) **4-2025-43953**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.4.10; 26.4.18
(591) Màu xanh lá cây, màu xanh dương, màu vàng, màu đen, màu xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÀNH LUÂN PETRO (VN)
Chợ Gió, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistic.

---

(210) **4-2025-43954**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Màu xanh lá cây, màu trắng
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BORRITECH (VN)
Số nhà 18 ngõ 6, Hữu Trung, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Bộ lưu điện ups; ổn áp; tủ nguồn; tủ đựng ắc quy; tủ sạc; biến áp; ắc quy.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: bộ lưu điện ups, ổn áp, tủ nguồn, tủ sạc, biến áp, ắc quy, tủ đựng ắc quy.

---

(210) **4-2025-43955**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4; 26.5.1; 26.15.15
(591) Màu đỏ, màu trắng, màu đen
(731) NGUYỄN KIM ĐỨC (VN)
Khu An Ninh, xã Hùng Việt, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Loa; củ loa; bộ khuếch đại âm thanh (amplifler); máy phát nhạc; micrô/ống nói (microphone); thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số dsp.

---

(210) **4-2025-43964**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 9.3.15; 26.4.18
(591) Trắng, cam, hồng, vàng, đỏ, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN ĐÌNH ĐẠT (VN)
E13/370 Ấp 5, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-43965**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH FRANCISCA (VN)
72C Lê Văn Sỹ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-43966**

(540)

DrCung Healthcare

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN ĐỨC CUNG (VN)
Lô BT1 (III.12.1) ô số 19 khu ĐTM Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, dầu gội, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, sữa bột cho trẻ em, khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt chất diệt khuẩn, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, bơm dùng để hút sữa mẹ, túi trữ sữa mẹ, vòng kích thích mọc răng cho trẻ em, miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế, khăn giấy, khăn ướt bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh, túi giấy bao gói, túi dẻo bao gói, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, vớ (tất), găng tay (trang phục), khẩu trang (trang phục), dây đeo để giữ trẻ em, địu trẻ em, túi đựng quần áo, balô, túi xách, vali, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), nôi cho trẻ em, tủ đựng, ghế ngồi, khăn vải khô đa năng, khăn sữa (khăn bằng vải dùng cho em bé), khăn tắm, túi ngủ cho trẻ em, tấm trải phủ giường, đồ chơi, đồ chơi trẻ em, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi mô hình, đồ chơi lắp ghép, trò chơi, đồ uống không cồn, nước giải khát [đồ uống không cồn], nước ép trái cây, nước [đồ uống], nước uống có ga, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, sữa, đồ uống làm từ sữa.

Nhóm 44: Bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc y tế; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; spa.

---

(210) **4-2025-43967**

(540)

DrCung
Healthcare

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.23; 4.5.21; 26.4.4; 26.11.3
(591) Xanh dương, đen, xám, trắng
(731) TRẦN ĐỨC CUNG (VN)
Lô BT1 (III.12.1) ô số 19 khu ĐTM Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, dầu gội, sữa tắm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, sữa bột cho trẻ em, khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt chất diệt khuẩn, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, bơm dùng để hút sữa mẹ, túi trữ sữa mẹ, vòng kích thích mọc răng cho trẻ em, miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế, khăn giấy, khăn ướt bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh, túi giấy bao gói, túi dẻo bao gói, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, vớ (tất), găng tay (trang phục), khẩu trang (trang phục), dây đeo để giữ trẻ em, địu trẻ em, túi đựng quần áo, balô, túi xách, vali, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), nôi cho trẻ em, tủ đựng, ghế ngồi, khăn vải khô đa năng, khăn sữa (khăn bằng vải dùng cho em bé), khăn tắm, túi ngủ cho trẻ em, tấm trải phủ giường, đồ chơi, đồ chơi trẻ em, đồ chơi nhồi bông, đồ chơi mô hình, đồ chơi lắp ghép, trò chơi, đồ uống không cồn, nước giải khát [đồ uống không cồn], nước ép trái cây, nước [đồ uống], nước uống có ga, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, sữa, đồ uống làm từ sữa.

Nhóm 44: Bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc y tế; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; spa.

---

(210) **4-2025-43968**

(540)

PHOENIX-BLAZE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43969**

(540)

PHOENIX-AURUM

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43970**

(540)

PHOENIX-LUXE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-43971**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 5.5.19; 25.7.25; 26.4.18

(591) Đỏ hồng, trắng, ghi, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu, vàng nâu, nâu nhạt, xanh lá cây sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2025-43972**

(540)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ.

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.5.19; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ hồng, trắng, ghi, hồng, nâu, nâu nhạt, vàng nâu, hồng nhạt, xanh lá cây, xám nhạt, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

---

(210) **4-2025-43973**

(540)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ.

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.5.19; 25.7.25; 26.4.18
(591) Đỏ hồng, trắng, ghi, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu, vàng nâu, nâu nhạt, xanh lá cây sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

---

(210) **4-2025-43974**

(540)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ.

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.5.1; 25.7.25; 26.4.18
(591) Đỏ hồng, trắng, ghi, hồng, nâu, nâu nhạt, vàng nâu, hồng nhạt, xanh lá cây, xám nhạt, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

---

(210) **4-2025-43975**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.4.2
(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)
Số 10 Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: gel dưỡng tóc; kem dưỡng da, dưỡng thể; xà phòng; nước hoa.

---

(210) **4-2025-43976**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.1.1
(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)
Số 10 Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: gel dưỡng tóc; kem dưỡng da, dưỡng thể; xà phòng; nước hoa.

---

(210) **4-2025-43977**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, hồng.
(731) TRẦN THỊ THÚY (VN)
Ấp Nhân Thuận, xã Xuyên Mộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-43978**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15
(731) NGUYỄN ĐỨC TOÀN (VN)
Thôn 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh bán buôn bán lẻ, quảng cáo, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng, phụ kiện thời trang.

Nhóm 40: May đo, sản xuất quần áo, phụ kiện thời trang theo yêu cầu hoặc theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-43979**

(540)

XingGa

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) IAAN COSMETICS CO., LTD. (KR)
4th Floors, 76, Banpo-daero 28-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu xả tóc; mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-43980**

(540)

HJ Store
NATURAL+

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.17.5; 26.4.2

(591) Đen, trắng, xanh da trời.

(731) HJ STORE (KR)
76, Banpo-daero 28-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu xả tóc; mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-43981**

(540)

PRIVERICAN

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hoạt chất hóa học sử dụng trong sản xuất chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt tuyến trùng; sản phẩm hóa học sử dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

Nhóm 05: Các sản phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc diệt tuyến trùng.

---

(210) **4-2025-43982**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.4.10
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THỊNH PHÁT (VN)
Số nhà 110, tổ 3, đường Nhạc Sơn, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; áo nịt ngực [áo lót]; quần lót; váy trong [quần áo lót]; quần đùi; quần ngắn của đàn ông.

---

(210) **4-2025-43983**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) PHAN MẠNH HƯỚNG (VN)
Thôn Vực, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nạo (thực phẩm) dùng cho nhà bếp; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-43984**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 9.7.1; 25.1.9; 26.15.7
(591) Màu vàng đậm, màu nâu, màu xám, màu xanh lá cây đậm
(731) PHẠM PHƯƠNG THANH (VN)
147 phố Phan Kế Bính, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống: bánh xèo.

---

(210) **4-2025-43985**

(540)

ONCOin Co.,Ltd.

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Trắng, xanh nước biển, đen.
(731) ONCOIN CO., LTD. (KR)
Room 503, Industry-Academic Cooperation Building, 1397 Bukwon-ro, Heungeop-myeon, Wonju-si, Gangwon State, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán dành cho mục đích y tế; dụng cụ xét nghiệm dành cho mục đích chẩn đoán y tế; thiết bị y tế để điều chế và sử dụng các chất chẩn đoán có hoạt tính phóng xạ để điều trị bệnh ung thư; thiết bị xét nghiệm chẩn đoán trong ống nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán lâm sàng.

Nhóm 42: Nghiên cứu y tế; dịch vụ nghiên cứu y tế và dược lý; nghiên cứu khoa học phục vụ mục đích y tế trong lĩnh vực bệnh ung thư; nghiên cứu công nghệ sinh học; dịch vụ nghiên cứu khoa học phục vụ mục đích y tế; dịch vụ nghiên cứu di truyền học.

Nhóm 44: Dịch vụ chẩn đoán y học; kiểm tra sức khỏe y tế; kiểm tra bệnh lý để chẩn đoán và điều trị y tế; dịch vụ phân tích y tế nhằm chẩn đoán và tiên lượng ung thư; phân tích RNA hoặc DNA để chẩn đoán và tiên lượng ung thư; cung cấp thông tin trong lĩnh vực phòng ngừa, sàng lọc, chẩn đoán và điều trị ung thư.

---

(210) **4-2025-43986**

(540)

L-CORE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.15.15
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM LADORÉE (VN)
Số 92 Yên Thế, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-43987**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1
(591) Màu nâu đồng, màu xanh dương, màu trắng, màu xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG ÂU LẠC (VN)
Thôn Quảng Bố, xã Lâm Thao, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ đúc đồng; dịch vụ gia công cơ khí.

---

(210) **4-2025-43988**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 4.5.15; 5.9.19; 26.1.2; 26.13.25
(591) Đen, xanh lá.
(731) HANGZHOU EZVIZ NETWORK CO., LTD. (CN)
188 Qizhi East Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ vi xử lý; màn hình (phần cứng máy vi tính); thiết bị xử lý trung tâm (cpu); thẻ mạch thích hợp; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; chương trình máy tính ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử (có thể tải xuống); chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); usb; chương trình giám sát (chương trình máy tính); phần mềm trò chơi máy vi tính; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị chỉ báo định lượng; nhãn điện tử cho hàng hoá; bảng thông báo điện tử; bảng tin điện tử; thiết bị chỉ báo điện tử phản quang; đèn nháy; đèn tín hiệu; bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; thiết bị liên lạc; điện thoại hình; thiết bị giao tiếp mạng; thiết bị radio; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị dẫn đường cho xe cộ (máy vi tính trên xe cộ); thiết bị định vị toàn cầu; dụng cụ giao tiếp quang học; thiết bị ghi; thiết bị ghi hình; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị nghe nhạc cầm tay; máy quảng cáo tự chuyển động được; máy thu thanh và thu hình; ứng dụng biên tập cho phim điện ảnh; máy ảnh (chụp ảnh); thiết bị đo tốc độ (nhiếp ảnh); đèn chớp (nhiếp ảnh); dụng cụ quan sát; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; bộ dò; thiết bị đo tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị tạo laze (không cho mục đích y tế); thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; tỷ trọng kế; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; thiết bị và dụng cụ quang học; thấu kính quang học; vật tư ngành điện (dây, cáp); màn hình hiển thị video; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị chuyển đổi năng lượng; bộ điều chỉnh ánh sáng (dùng điện); thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; hệ thống phòng trộm (chạy điện); thiết bị báo cháy; bộ dò khói; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị báo động; khóa điện; còi; thiết bị báo động chống trộm; kính mắt; pin ganvanic; pin ắc quy; phim hoạt hình; máy quay an ninh; máy ảnh kỹ thuật số; máy ảnh thông minh; camera giám sát; thiết bị giám sát video; phần mềm tải

xuống được có thể truy cập thông qua thiết bị di động; màn hình hiển thị cho nhà thông minh; thiết bị điều khiển điện tử cho nhà thông minh; bộ trung tâm điều khiển nhà tự động, bộ trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ điều khiển cho các thiết bị hỗ trợ internet vạn vật (IoT); bộ trung tâm điều khiển nhà tự động bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm được ghi sẵn để điều khiển các thiết bị kết nối mạng trong internet vạn vật (IoT); bộ trung tâm điều khiển nhà tự động bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm được ghi sẵn để vận hành thiết bị chiếu sáng, thiết bị báo động an ninh gia đình, nhiệt kế, thiết bị nhà bếp, hệ thống điều hòa không khí, bộ điều khiển thông gió và sưởi ấm, cảm biến nhiệt độ, công tắc đèn, thiết bị điều khiển phun nước điện tử, thiết bị kiểm soát cảnh quan, thiết bị kiểm soát môi trường, tivi, và màn chiếu được kết nối và hỗ trợ internet; bộ trung tâm điều khiển nhà tự động bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm được ghi sẵn để điều khiển các thiết bị được kết nối trong internet vạn vật (IoT) và vận hành thiết bị chiếu sáng, thiết bị báo động an ninh gia đình, nhiệt kế, hệ thống điều hòa không khí, bộ điều khiển thông gió và sưởi ấm, cảm biến nhiệt độ, công tắc đèn, thiết bị điều khiển phun nước điện tử, thiết bị kiểm soát cảnh quan, thiết bị kiểm soát môi trường, tivi, và màn chiếu được kết nối và hỗ trợ internet.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; dịch vụ nghiên cứu và triển khai (cho người khác); thiết lập bản vẽ kỹ thuật; dịch vụ khảo sát, cụ thể là dịch vụ khảo sát kỹ thuật; dự báo thời tiết; thông tin khí tượng; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế nội thất; cho thuê máy vi tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ cho các máy trạm (trang web); dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu của chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ chống vi rút cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính từ xa; số hóa tư liệu (quét); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm hoạt động dựa trên điện toán đám mây không thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý nhiệt kế, thiết bị nhà bếp, hệ thống điều hòa không khí, bộ điều khiển thông gió và sưởi ấm, cảm biến nhiệt độ, công tắc đèn, thiết bị điều khiển phun nước điện tử, thiết bị kiểm soát cảnh quan, thiết bị kiểm soát môi trường, tivi, và màn chiếu được kết nối mạng; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm hoạt động dựa trên điện toán đám mây không thể tải xuống để kết nối, vận hành, kiểm soát và quản lý các thiết bị internet vạn vật (IoT).

---

(210) **4-2025-43989**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

باتونيا
Batonia

(731) BATONIA TRADING CO. (SA)
Building No. 8232 – Street Abi Al-Maamar Al-Ansari - Al-Safa District – Secondary No. 4755 - Postal code 12853 - Riyadh - Kingdom of Saudi Arabia

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi đựng dụng cụ, rỗng; nhãn mác bằng da; da thuộc (da dê, cừu, sơn dương) không dùng cho mục đích làm sạch; da giả; da động vật; da súc vật; da thuộc, thô hoặc bán

thành phẩm; da thuộc; bao để móc chìa khóa; ví đựng danh thiếp; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi du lịch; vali; cặp da; ba lô; túi dùng cho thể thao; túi đeo vai học sinh; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; dây da thuộc; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; túi xách tay; vali [hành lý]; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng tiền; ví đựng danh thiếp [ví đựng giấy bạc]; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo giả da; đế cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; áo choàng ngoài; áo bành tô; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân; dép; mũi giày ống; phần phía trên của giày dép; quần áo bằng lông thú; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; gót giầy; quần áo; quần áo may sẵn; quần áo da; tất dài; bít tất ngắn cổ; tất thấm mồ hôi; giày; giầy ống buộc dây; giầy đá bóng; giầy thể thao; giầy tập thể dục; giầy dùng ở bãi biển; thắt lưng [trang phục]; nịt bít tất; bao tay [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; áo pông-sô; giày cổ thấp; giày cao cổ dùng cho thể thao; giầy ống ngắn; áo khoác [trang phục]; áo khoác choàng [trang phục].

---

(210) **4-2025-43990**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.4; 3.7.24; 5.5.20
(591) Trắng, xám, xanh ngọc, cam.
(731) LÊ TUẤN KIỆT (VN)
13/3 Ấp Mỹ Hòa 1, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy xay bột; máy nghiền; máy khuấy; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy trộn.

Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê kết hợp máy lọc nước; máy rang cà phê; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; bình cà phê, dùng điện.

Nhóm 12: Xe đạp; động cơ cho xe đạp; bơm dùng cho lốp xe đạp; khung xe đạp; xe đạp điện.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; giày; giầy thể thao; mũ; khăn choàng cổ; dép; găng tay lái xe; quần áo.

Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; thiết bị tập thể dục; dụng cụ tập thể hình.

Nhóm 29: Mứt nhão; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; rau đã sấy khô; mút quả ướt; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; kem.

Nhóm 30: Keo ong; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; ca cao; cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; nước mật đường; trà thảo mộc; mật ong; trà; kem lạnh; hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang.

Nhóm 31: Hạt ca cao thô; trái cây tươi [đặt trong giỏ], trái cây tươi [ở dạng giỏ]; hạt [ngũ cốc]; cây trồng; cây giống; quả cà phê, chưa chế biến.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 37: Tra dầu mỡ cho xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; làm sạch xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; đánh bóng xe cộ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; làm vườn; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ làm vườn; cho thuê thiết bị trồng trọt.

---

(210) **4-2025-43991**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DƯỢC SĨ TUẤN

(731) LÊ MINH TUẤN (VN)
Số 31, ngõ 81 phố Đức Giang, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; Sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage); dịch vụ về giáo dục.

---

(210) **4-2025-43992**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Mị Nương

(731) PHẠM PHÚ TÚC (VN)
872/55/6 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cây; cây bụi; hoa tự nhiên; cây trồng; cây giống; cây khô để trang trí.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, mục đích bán lẻ; cung cấp giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-43993**

(540)

Greenspirit

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT EASTERN DRAGON (VN)
326/2 ấp 1 Đặng Thúc Vịnh, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao; sô cô la; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp (không có cồn); đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; nước (đồ uống); bột làm nước giải khát.

---

(210) **4-2025-43994**

(540)

Tatarsin

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THANH AN (VN)
470 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); hóa chất sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-43995**

(540)

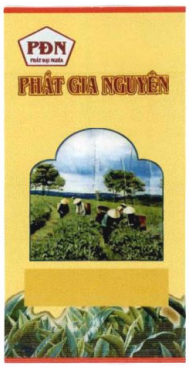

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.7.14; 6.19.9; 25.1.9; 26.5.1; 26.5.15

(591) Vàng, trắng, đỏ, đen, xanh ngọc, nâu, xanh dương, xanh mạ, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ & CAFE ĐẠI NGUYÊN (VN)
Tổ 5, khu phố Bình Hưng, phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-43996**

(540)

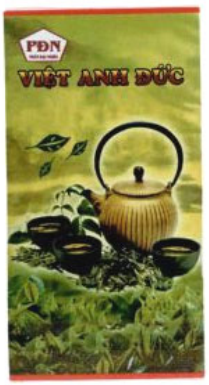

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 6.19.9; 11.3.3; 11.3.14; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ & CAFE ĐẠI NGUYÊN (VN)
Tổ 5, khu phố Bình Hưng, phường Tân Uyên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-43997**

(540)

MARVEL

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) MARVEL CHARACTERS, INC. (US)
500 South Buena Vista Street, Burbank, California 91521 United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Bộ đồ làm bánh không dùng điện; bộ đồ chứa đựng đồ uống; bộ đựng đồ uống bằng thuỷ tinh; bát; chổi; tượng bán thân bằng gốm sứ, pha lê, sứ, gốm đỏ (terracotta), đất nung, sứ hoặc thủy tinh; khay để làm bánh; khuôn làm bánh; giá đỡ nến; dụng cụ để tắt nến; cây đèn nến; bình bi đông đựng nước; tấm lót bình, cốc không bằng giấy hoặc vải; lược chải tóc; lọ đựng bánh quy; dụng cụ cắt bánh quy; dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; tách (chén, cốc); túi đựng đồ trang trí dùng cho người làm bánh kẹo (túi để đựng và phun kem phủ lên bề mặt bánh kẹo); pha lê hình lăng kính dùng để trang trí; thuỷ tinh để trang trí không dùng trong xây dựng; đĩa trang trí; bộ đồ ăn; bộ bát đĩa; đĩa để ăn; ống hút dùng để uống; tượng nhỏ bằng gốm, sứ, pha lê, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta), thủy tinh hoặc sứ; bàn chải tóc; bình cách nhiệt; đồ chứa đựng gia dụng cho thực phẩm và đồ uống; vỏ cầm cách nhiệt của hộp đựng đồ uống; ấm đun nước không dùng điện; hộp đựng bữa ăn trưa; bộ dụng cụ ăn trưa bao gồm hộp đựng bữa ăn trưa và đồ chứa đựng đồ uống cách nhiệt dùng cho gia đình; cái ca (chén, vại); vật dụng giữ khăn ăn; vòng đánh dấu khăn ăn không bằng kim loại quý; khay đựng không bằng kim loại dùng cho mục đích gia đình; khay đựng phục vụ đồ ăn; khay đặt bánh để nướng; khay đựng bánh; đĩa ăn; vật dụng làm lạnh mang đi được không dùng điện; bộ hộp đựng vật dụng phục vụ dùng để phục vụ thức ăn; chai đựng nước dùng trong thể thao được bán rỗng; đĩa đựng xà phòng; ấm trà; bộ ấm chén uống trà; bàn chải đánh răng; giá ba chân; phích đựng chất lỏng; thùng rác; găng tay dùng khi nướng thịt; găng tay dùng cho lò nướng; tấm nhấc nồi (bao tay nhấc nồi); đồ chứa đựng giữ nhiệt và túi giữ nhiệt cho thực phẩm hoặc đồ uống; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược và bọt biển; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng để làm bàn chải; dụng cụ lau dọn; thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung.

---

(210) **4-2025-43998**

(540)

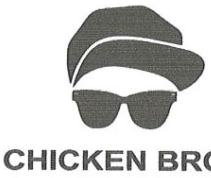

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 9.7.25; 16.3.13
(731) TRẦN THỊ HỒNG (VN)
Đội 2, thôn La Đồng, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ nhà hàng ảo cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-43999**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18; 26.15.15
(591) Nâu, trắng.
(731) TRỊNH THỊ HƯƠNG LY (VN)
22 đường 13, khu phố 51, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-44000**

(540)

STRIANIX-P

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM AMAZON (VN)
Số nhà 26 lô tt6.1, khu đô thị Ao Sào, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44001**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN TUYẾT MINH (VN)
F1b, khu phố 4 Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-44002**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) NGUYỄN TUYẾT MINH (VN)
F1b, khu phố 4 Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-44003**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH BIG SUN TH (VN)
Lô 2 khu A MBQH 43 phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: quần áo, giày dép; xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-44004**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SLIMAURA CARE VIỆT NAM (VN)
Số 142A TT Licola, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-44005**

(540)

HaloPure

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AT GROUP (VN)
Số nhà 313, đường Phan Đăng Lưu, tổ 45, khu phố 6, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (dùng trong y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: thực phẩm cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc, bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44008**

(540)

DASBUI

Uy tín - Chất lượng - Dài lâu

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.15.15
(731) BÙI THỊ PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố số 2 Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-44009**

(540)

TIANQI

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGXI TIANQI HOUSEHOLD CHEMICAL INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Building 1, No. 11, Xinghe Road 1, High-tech Industrial Park, Wuzhou City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chất giặt tẩy; bột giặt tẩy; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-44010**

(540)

SANQI

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGXI TIANQI HOUSEHOLD CHEMICAL INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Building 1, No. 11, Xinghe Road 1, High-tech Industrial Park, Wuzhou City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chất giặt tẩy; bột giặt tẩy; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-44011**

(540)

SANQI
三七 珍珠

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGXI TIANQI HOUSEHOLD CHEMICAL INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Building 1, No. 11, Xinghe Road 1, High-tech Industrial Park, Wuzhou City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; mỹ phẩm; tinh dầu; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-44012**

(540)

Cell in Labs

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) DELIGENCY LIMITED COMPANY (KR)
303, 82 Tongjeong 9-ro, Dongnam-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SAO THIÊN BÌNH (CÔNG TY LUẬT TNHH SAO THIÊN BÌNH)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa, dầu thơm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; mỹ phẩm cho trẻ em; mặt nạ trang điểm; chế phẩm chống nắng; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-44013**

(540)

DENTA
International Co Ltd

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DENTA (VN)
LK10-12B, đường Nguyễn Bính, khu đô thị Bách Việt, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón vô cơ; phân bón lá; chất kích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm làm màu mỡ đất.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón lá, chất kích tố để làm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm làm màu mỡ đất, máy móc, thiết bị sản xuất phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-44014**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HaloGrow

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AT GROUP (VN)
Số nhà 313, đường Phan Đăng Lưu, tổ 45, khu phố 6, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (dùng trong y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: thực phẩm cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc, bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44015**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HaloBite

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AT GROUP (VN)
Số nhà 313, đường Phan Đăng Lưu, tổ 45, khu phố 6, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (dùng trong y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: thực phẩm cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc, bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44016**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Vàng, xanh dương, hồng, xanh lá, cam, tím, kem.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AT GROUP (VN)
Số nhà 313, đường Phan Đăng Lưu, tổ 45, khu phố 6, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (dùng trong y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xuất nhập khẩu: thực phẩm cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc, bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44017**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AT GROUP (VN)
Số nhà 313, đường Phan Đăng Lưu, tổ 45, khu phố 6, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (dùng trong y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xuất nhập khẩu: thực phẩm cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, khăn giấy, khăn giấy ướt, giấy ăn, giấy vệ sinh, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, bột ngũ cốc, bột dinh dưỡng (không dùng trong mục đích y tế), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44018**

(540)

HIỆP HỘI DỮ LIỆU QUỐC GIA
NATIONAL DATA ASSOCIATION

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.4; 1.1.10; 15.9.18; 25.1.6; 26.1.1
(731) HIỆP HỘI DỮ LIỆU QUỐC GIA (VN)
Số 47 Phạm Văn Đồng, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tập tin dữ liệu có thể tải xuống; phần mềm phân tích dữ liệu; thiết bị để xử lý dữ liệu; phần cứng máy chủ lưu trữ dữ liệu máy tính ở cấp độ tệp [nas]; chương trình xử lý dữ liệu; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; đăng ký dữ liệu và thông báo bằng văn bản; biên soạn thông tin pháp lý vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; phân tích dữ liệu và thống kê nghiên cứu thị trường.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt các hệ thống máy móc, trang thiết bị phục vụ quản lý, khai thác dữ liệu điện tử.

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền phát dữ liệu; dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, giáo dục và giảng dạy trong lĩnh vực dữ liệu; đào tạo trong lĩnh vực xử lý dữ liệu.

Nhóm 42: Tư vấn bảo mật dữ liệu; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; nghiên cứu, thiết kế và phát triển hệ thống xử lý dữ liệu điện tử; thiết kế và phát triển phần mềm quản lý dữ liệu; phát triển cơ sở dữ liệu; nghiên cứu khoa học sử dụng cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển phần mềm thu thập dữ liệu; cho thuê phần mềm xử lý dữ liệu; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; thiết kế và phát triển hệ thống lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 45: Li-xăng cơ sở dữ liệu [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực dữ liệu; bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa.

---

(210) **4-2025-44019**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HIẾU MINH

(731) PHẠM BẠCH TUYẾT (VN)
Xóm 8, thôn Tam Bảo, xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu, quảng cáo các sản phẩm: máy cắt lát rau củ quả, dùng điện, máy thái sợi rau củ quả, dùng điện, máy cưa, thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, máy ép thực phẩm, chạy điện, máy nén ép rác, máy dùng cho nhà bếp, dùng điện, máy rửa bát đĩa, máy hút không khí dùng cho đóng gói thực phẩm, máy làm xúc xích, lưỡi cưa (bộ phận của máy), lưỡi cắt [bộ phận của máy móc], lưỡi dao là bộ phận của máy, máy bơm, máy nông nghiệp, hệ thống và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-44020**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CUBI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; tủ đựng nhiều ngăn kéo; ghế trường kỷ; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44021**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CUBI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi, tủ đựng nhiều ngăn kéo, ghế trường kỷ, tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44022**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh nước biển đậm, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; tủ đựng nhiều ngăn kéo; ghế trường kỷ; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44023**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh nước biển đậm, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi, tủ đựng nhiều ngăn kéo, ghế trường kỷ, tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44024**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh nước biển đậm, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; tủ đựng nhiều ngăn kéo; ghế trường kỷ; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44025**

(540)

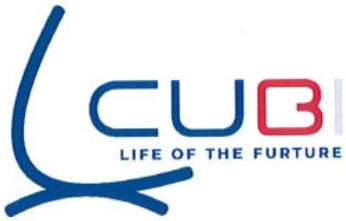

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh nước biển đậm, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi, tủ đựng nhiều ngăn kéo, ghế trường kỷ, tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44026**

(540)

CUBO

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng; hợp chất vữa trát; hợp chất vá bê tông làm từ nhựa đường [vật liệu xây dựng]; keo trám có chứa bitum cho nhựa đường.

---

(210) **4-2025-44027**

(540)

CUBO

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; tủ đựng nhiều ngăn kéo; ghế trường kỷ; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44028**

(540)

CUBO

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: xi măng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng, hợp chất vữa trát, hợp chất vá bê tông làm từ nhựa đường [vật liệu xây dựng], keo trám có chứa bitum cho nhựa đường, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi, tủ đựng nhiều ngăn kéo, ghế trường kỷ, tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44029**

(540)

CUBO
LIFE OF THE FURTURE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lục, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng; hợp chất vữa trát; hợp chất vá bê tông làm từ nhựa đường [vật liệu xây dựng]; keo trám có chứa bitum cho nhựa đường.

---

(210) **4-2025-44030**

(540)

CUBO
LIFE OF THE FURTURE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lục, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; tủ đựng nhiều ngăn kéo; ghế trường kỷ; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44031**

(540)

CUBO
LIFE OF THE FURTURE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lục, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: xi măng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng, hợp chất vữa trát, hợp chất vá bê tông làm từ nhựa đường [vật liệu xây dựng], keo trám có chứa bitum cho nhựa đường, đồ đạc

dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi, tủ đựng nhiều ngăn kéo, ghế trường kỷ, tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44032**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lục, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng; hợp chất vữa trát; hợp chất vá bê tông làm từ nhựa đường [vật liệu xây dựng]; keo trám có chứa bitum cho nhựa đường.

---

(210) **4-2025-44033**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lục, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi; tủ đựng nhiều ngăn kéo; ghế trường kỷ; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44038**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh lục, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG GỐM SỨ VIỆT HƯƠNG (VN)
243 Diên Hồng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: xi măng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, vữa kết dính để sử dụng trong xây dựng, hợp chất vữa trát, hợp chất vá bê tông làm từ nhựa đường [vật liệu xây dựng], keo trám có chứa bitum cho nhựa đường, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi, tủ đựng nhiều ngăn kéo, ghế trường kỷ, tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-44039**

(540)

Màimimi

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng, trắng.
(731) HAINING MACIMIMI FOOD CO., LTD (CN)
No.21-1, Liansan Road, Zhacai Sci-tech Industrial Park, Xieqiao Town, Haining City, Jiaxing Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; sôcôla; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; bánh gạo; bánh nướng; bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-44040**

(540)

Maimẽmẽ

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng, trắng.
(731) HAINING MACIMIMI FOOD CO., LTD (CN)
No.21-1, Liansan Road, Zhacai Sci-tech Industrial Park, Xieqiao Town, Haining City, Jiaxing Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; sôcôla; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; bánh gạo; bánh nướng; bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-44041**

(540)

ECM K BOOSTER

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ECM BIO LAB CO., LTD. (KR)
6F, 6, Dosan-daero 57-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm chăm sóc da loại bỏ nếp nhăn; kem làm trắng da; chế phẩm làm ẩm da mặt cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-44042**

(641) 4-2023-35562

(540)

(220) 11/08/2023
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH L'KAORI VIỆT NAM (VN)
Số 7, tổ 7A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44043**

(540)

NATURCOTTON

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
Xóm Đông Nam, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ.

Nhóm 21: Bông tẩy trang làm sạch mặt (không chứa chế phẩm tẩy trang, dụng cụ tẩy trang); que nhựa lấy ráy tai có gắn bông ở hai đầu (tăm bông ngoáy tay, không chứa chế phẩm làm sạch).

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; vải cotton; khăn lau mặt đa năng, khăn tắm đa năng (làm bằng vải/vải không dệt); khăn ướt làm bằng vải không dệt (không tẩm chế phẩm, dung dịch, không tẩm hương thơm).

---

(210) **4-2025-44046**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 17.1.2; 26.1.1; 26.3.5

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VB-NPK (VN)
Nhà ông Bùi Văn Hoan, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; đồng hồ chạy điện; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; hộp trưng bày đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả bán hàng trực tuyến), xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ, mặt đồng hồ, đồng hồ chạy điện, vỏ đồng hồ, hộp trưng bày đồng hồ.

---

(210) **4-2025-44047**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.11.12
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ STELLA VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Vũ Quang Ngự, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả bán hàng trực tuyến), xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: kính mắt, kính đeo mắt, kính râm, gọng kính cận, gọng kính thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính.

---

(210) **4-2025-44054**

(540)

BAMICHI DÚI DÚI

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ XUÂN TÙNG (VN)
P107 A17 khu TT Nam Đồng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Sủi cảo (Jiaozi); bánh bao có nhân (Baozi); bánh bao làm từ bột mỳ; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: sủi cảo (Jiaozi), bánh bao có nhân (Baozi), bánh bao làm từ bột mỳ, bánh mỳ, bánh ngọt, bánh gạo.

---

(210) **4-2025-44062**

(540)

DaTrace

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) DUCHEMBIO CO., LTD. (KR)
(Seogyo-dong, Seobong Gallery) 6F, 7F, 81, Wausan-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea [ZIP code: 04041]
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phóng xạ; sản phẩm dược phóng xạ dùng cho PET (chụp cắt lớp phát xạ positron); chất đánh dấu đồng vị phóng xạ dùng cho mục đích điều trị hoặc chẩn đoán; thuốc cản quang dùng trong chẩn đoán hình ảnh y tế; thuốc thử chẩn đoán và thuốc cản quang dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44065**

(540)

Quý Ái Lãng

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN, JIAYOU (CN)
No. 433, Qimudao Village, Longgang Street, Longkou City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; nùi bông để thoa phấn; bông phấn để trang điểm; chổi lông trang điểm; cọ chải lông mi.

---

(210) **4-2025-44069**

(540)

LAM HEUNG LING
林香檸

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.5.6; 4.5.1; 4.5.21; 5.7.12

(731) LEMON TEA OVERSEAS DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 604, Kalok Building, 720 Nathan Road, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44070**

(540)

KiiKii

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(731) CHEN PEIJIE (CN)
Room 404, Building 1B, Xingfuli Yaju Street, Longhu District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; dụng cụ tẩy trang lông mi; nùi bông để thoa phấn; đồ dùng tẩy trang; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng phấn trang điểm rỗng.

---

(210) **4-2025-44071**

(540)

KiiKii

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CHEN PEIJIE (CN)
Room 404, Building 1B, Xingfuli Yaju Street, Longhu District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn mắt; son môi; phấn má; chế phẩm mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-44074**

(540)

DALCHEENI

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ALLEVIARE LIFE SCIENCES LIMITED (CN)
Unit A 1/F Mau Lam Comm Bldg, 16-18 Mau Lam Street, Jordan Kowloon, HongKong
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44075**
(300) 40-2025-0044278 19/03/2025 KR

(540)

Dr.YE'S LABO
닥터 예'즈라보

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) LI RONGYE (KR)
1F, 134-1, Cheonggu-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu 3 trong 1; mỹ phẩm dùng cho móng; mỹ phẩm (đồ trang điểm) dùng trang điểm cho mặt; chế phẩm cạo râu; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp toàn thân; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dùng chăm sóc cho tóc; miếng mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang dạng sữa, dạng gel, dạng nước thơm và dạng kem; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44077**

(540)

SVI Carbon

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SVI CARBON PRIVATE LIMITED (IN)
B-257, B-226, MIDC, Malegaon, Taluka Sinnar District, Nashik, Maharashtra-422113, India
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Bộ trao đổi nhiệt là bộ phận của máy móc; bộ ngưng tụ [hơi nước] [bộ phận của máy móc]; đồ gá (kẹp) làm bằng than chì để giữ các linh kiện điện tử trong quá trình gia công; bộ trao đổi nhiệt (bộ phận của máy móc), và phụ kiện cho bộ trao đổi nhiệt (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-44088**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN PHƯỚC LONG (VN)
175 Nguyên Hồng, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ điều hành tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-44090**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ KINH BẮC 26 (VN)
Số nhà 06, phố Cù Chính Lan, tổ 2, Ninh Xá 5, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Ống hơi (bộ phận của máy); dây dẫn khí (bộ phận của máy móc); ống dẫn khí dùng cho động cơ; guồng bằng kim loại dùng để cuốn ống mềm, vận hành cơ giới; lõi cuộn dây (bộ phận của máy); ống cuộn cơ khí, dùng để cuộn ống mềm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: ống hơi (bộ phận của máy), dây dẫn khí (bộ phận của máy móc), ống dẫn khí dùng cho động cơ, guồng bằng kim loại dùng để cuốn ống mềm (vận hành cơ giới), lõi cuộn dây (bộ phận của máy), ống cuộn cơ khí (dùng để cuộn ống mềm), mỏ hàn hơi, thiết bị hàn hồ quang điện, thiết bị cắt hồ quang điện, máy mài, máy đo, máy hút khói, tủ sấy (dùng trong phòng thí nghiệm), tủ sấy (không dùng trong phòng thí nghiệm); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu: ống hơi (bộ phận của máy), dây dẫn khí (bộ phận của máy móc), ống dẫn khí dùng cho động cơ, guồng bằng kim loại dùng để cuốn ống mềm

(vận hành cơ giới), lõi cuộn dây (bộ phận của máy), ống cuộn cơ khí (dùng để cuộn ống mềm), mỏ hàn hơi, thiết bị hàn hồ quang điện, thiết bị cắt hồ quang điện, máy mài, máy đo, máy hút khói, tủ sấy (dùng trong phòng thí nghiệm), tủ sấy (không dùng trong phòng thí nghiệm); dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm: ống hơi (bộ phận của máy), dây dẫn khí (bộ phận của máy móc), ống dẫn khí dùng cho động cơ, guồng bằng kim loại dùng để cuốn ống mềm (vận hành cơ giới), lõi cuộn dây (bộ phận của máy), ống cuộn cơ khí (dùng để cuộn ống mềm), mỏ hàn hơi, thiết bị hàn hồ quang điện, thiết bị cắt hồ quang điện, máy mài, máy đo, máy hút khói, tủ sấy (dùng trong phòng thí nghiệm), tủ sấy (không dùng trong phòng thí nghiệm); dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: ống hơi (bộ phận của máy), dây dẫn khí (bộ phận của máy móc), ống dẫn khí dùng cho động cơ, guồng bằng kim loại dùng để cuốn ống mềm (vận hành cơ giới), lõi cuộn dây (bộ phận của máy), ống cuộn cơ khí (dùng để cuộn ống mềm), mỏ hàn hơi, thiết bị hàn hồ quang điện, thiết bị cắt hồ quang điện, máy mài, máy đo, máy hút khói, tủ sấy (dùng trong phòng thí nghiệm), tủ sấy (không dùng trong phòng thí nghiệm).

---

(210) **4-2025-44093**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Himoloc

(731) HYMO CORPORATION (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất; chất keo tụ; chất đông tụ; chất hỗ trợ quá trình kết sợi (còn gọi là chất trợ bảo lưu); chất hỗ trợ quá trình thoát nước (còn gọi là chất trợ thoát nước); chất trợ bảo lưu dùng cho sản xuất giấy; chất trợ thoát nước dùng cho sản xuất giấy.

---

(210) **4-2025-44098**

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(300) 40202521664S 22/08/2025 SG

(540)

APP+PLUS

(531) 24.17.5

(731) ADVANCED NOVA TECHNOLOGIES (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; bộ phát triển phần mềm [SDK] có thể tải xuống được; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống cho phép các nhà phát triển xây dựng các ứng dụng phần mềm; ứng dụng phần mềm để sử dụng với máy tính và thiết bị di động; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm được sử dụng liên quan đến các dịch vụ tài chính, giao dịch tài chính, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, trao đổi ngoại tệ, dịch vụ giao dịch và môi giới, giao dịch chuyển khoản, chuyển tiền xuyên biên giới, tư vấn đầu tư và dịch vụ cho vay, bảo mật dữ liệu, thanh toán và máy tính; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính và ứng dụng phần mềm máy tính (tải xuống được); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi

bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần phềm điện toán đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng để theo dõi và đánh giá hành vi khách hàng và cá nhân liên quan đến quyết định mua hàng; ứng dụng phần mềm máy tính được sử dụng liên quan đến bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và bù đắp các bon; tệp tin văn bản tải xuống được; tệp tin dữ liệu điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu tải xuống được; phần mềm nguồn mở tải xuống được; phần mềm có thể tải xuống để phát triển phần mềm và cộng tác trong quá trình phát triển phần mềm, cụ thể là làm việc với mã nguồn và trình duyệt, chỉnh sửa, phát triển, cải tiến và thử nghiệm của nó; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để phát triển mã, chỉnh sửa mã, kiểm tra mã, lựa chọn và tích hợp giao diện lập trình ứng dụng (API), lựa chọn và tích hợp ngôn ngữ mã, lựa chọn và tích hợp tiện ích mở rộng, triển khai và tích hợp mã; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để quản lý kho lưu trữ mã nguồn, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, quản lý cơ sở dữ liệu và tạo điều kiện trao đổi thông tin qua Internet có các công cụ cộng tác; phần mềm để tạo điều kiện thanh toán trực tuyến thông qua cổng thanh toán; phần mềm để sử dụng liên quan đến thanh toán không tiếp xúc; phần mềm và ứng dụng phần mềm cho mục đích cho phép người bán chấp nhận giao dịch thương mại di động không tiếp xúc, triển khai xác thực khách hàng thân thiết không tiếp xúc và đổi phiếu giảm giá, hoàn tiền, chiết khấu, phiếu mua hàng và ưu đãi đặc biệt không tiếp xúc; phần mềm và ứng dụng phần mềm cho phép người bán hàng gửi phiếu giảm giá, hoàn tiền, chiết khấu, phiếu mua hàng và ưu đãi đặc biệt trực tiếp đến thiết bị viễn thông di động của người tiêu dùng; phần mềm máy tính để tạo, quét và nhận dạng mã QR; thiết bị đọc mã QR; phần mềm cho dịch vụ nạp tiền điện thoại di động và ví điện tử; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến công nghệ blockchain, cơ sở hạ tầng blockchain, an ninh mạng blockchain, mã hóa tài sản thực, tài sản kỹ thuật số, giao dịch trao đổi tài sản kỹ thuật số, tài chính phi tập trung (DeFi) và tích hợp các hệ thống tài chính truyền thống với công nghệ blockchain; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính có thể tải xuống, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để tạo, truy cập, trao đổi, giao dịch, truyền, quản lý và lưu trữ bằng điện tử tài sản kỹ thuật số, tiền kỹ thuật số, tiền điện tử, tiền giá trị ổn định, tiền ảo, chứng khoán kỹ thuật số, token kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số, và để tạo điều kiện cho người dùng có thể xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, giao dịch và trao đổi các tài sản nói trên, cũng như quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi liên quan; phần mềm mã hóa; phần mềm mã hóa để đảm bảo an ninh và tuân thủ quy định trong các giao dịch blockchain; vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số có thể tải xuống, cụ thể là tác phẩm nghệ thuật, hình ảnh động, hình ảnh, ảnh chụp, thẻ giao dịch, video và nội dung phương tiện kỹ thuật số khác; tệp tin kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; phần mềm tải xuống cho phép xây dựng các ứng dụng trên blockchain, tương tác với các hợp đồng thông minh blockchain và trao đổi tài sản và thông tin; phần mềm có thể tải

xuống để tạo, chấp thuận, ký kết, quản lý và thực hiện các hợp đồng thông minh; phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng như một ví điện tử, ví kỹ thuật số hoặc ví tiền điện tử; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm nhập vai thực tế ảo và nhân tạo; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; rô bốt người máy và robot cộng tác có trí tuệ nhân tạo; rô bốt có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong các giải pháp tích hợp người-máy; hệ điều hành cho rô bốt; phần mềm hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và các nền tảng trí tuệ nhân tạo, cụ thể là bot (ứng dụng phần mềm tự động thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại qua mạng), trợ lý ảo thông minh và trợ lý ảo; phần mềm tự động hóa quy trình bằng rô bốt [RPA]; phần mềm tự động hóa quy trình thông minh [IPA]; phần mềm có thể tải xuống để kiểm soát và quản lý các hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện thân, cụ thể là rô bốt người máy và máy tự động; thiết bị trí tuệ nhân tạo; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong cung cấp dịch vụ tài chính; phần mềm trí tuệ nhân tạo để sử dụng liên quan đến tiếp thị, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng và hỗ trợ khách hàng; phần mềm trí tuệ nhân tạo để sử dụng liên quan đến an minh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT); phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy điều khiển bằng trí tuệ nhận tạo và rô bốt làm việc cùng con người, học máy, học sâu, sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, tự động hóa quy trình và tác vụ, thị giác máy tính (computer vision), internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến tự động hóa quy trình và tác vụ; phần mềm máy tính, phần mềm máy tính tải xuống được, chương trình máy tính, ứng dụng phần mềm và công cụ phát triển phần mềm để sử dụng liên quan đến phân tích kinh doanh, thông tin kinh doanh, tích hợp dữ liệu, lưu kho dữ liệu, khai thác dữ liệu, xử lý dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, thu thập dữ liệu, diễn giải dữ liệu, truy vấn dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính và phần mềm ứng dụng để cung cấp, truyền thông và quản lý chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, đổi thưởng và đổi quà, chương trình thành viên, chứng từ điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị trực tiếp điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các thông báo khác; phần mềm có thể tải xuống cho các giải pháp tiếp thị đa kênh; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (tải xuống được từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính); xuất bản phẩm điện tử ở dạng tạp chí, bài báo, tài liệu quảng cáo, tờ rơi, bảng thông số kỹ thuật, tài liệu cung cấp thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và quản lý tài chính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thẻ sim điện thoại; thẻ sim nhúng (eSIM); thiết bị wifi bỏ túi, máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc trong mạng máy tính (không phải đồ nội thất); máy chủ máy vi tính; phần cứng mạng máy tính và viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông (mã hóa hoặc từ tính) và mô đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay, túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính; phần cứng và phần sụn máy tính; hệ thống định vị ô

tô; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, ảnh, ảnh động, phim và nhạc, có thể tải xuống được; hệ thống báo động; máy quay an ninh; tai nghe; loa; thiết bị và dụng cụ định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình máy tính, phần mềm và chương trình trò chơi video và điện tử (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu điện tử; thẻ thanh toán, thẻ ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại và thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; thiết bị đọc sách điện tử; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ cho máy trò chơi video; máy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số; ứng dụng di động và phần mềm ứng dụng tải xuống được sử dụng chomáy vi tính có thể đeo, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát, màn hình, thiết bị theo dõi hoạt động, thiết bị âm thanh, thiết bị truyền thông, thiết bị viễn thông và thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số; thẻ điện tử và thẻ lưu trữ giá trị; thiết bị đầu cuối, thiết bị hoặc máy dùng để thanh toán và giao dịch điện tử và các tương tác không tiếp xúc khác bằng thiết bị di động; thiết bị đầu cuối cho thanh toán không tiếp xúc; hệ thống giao dịch thanh toán trực tuyến hoặc ngoại tuyến an toàn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ kế toán; sắp xếp và điều hành các hội chợ thương mại; xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cung cấp thông tin kinh doanh; quản lý dữ liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh; dịch vụ quản lý chiến lược kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý chiến lược kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ bằng việc định vị và cung cấp đề xuất/giới thiệu việc vận chuyển nhiều loại hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng và kinh doanh; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến cung cấp trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định tình trạng và hoàn thiện các chào hàng và đơn đặt hàng, ký kết các hợp đồng và thực hiện các giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực thanh toán trực tuyến; quản lý thông tin kinh doanh, cụ thể là lập báo cáo điện tử về phân tích kinh doanh liên quan đến xử lý thanh toán, xác thực, theo dõi và lập hóa đơn; quản lý kinh doanh, cụ thể là tối ưu hóa thanh toán cho doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn kinh doanh và dịch vụ quản lý dự án trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, phát triển phần mềm trí tuệ nhân tạo và rô bốt điều khiển bằng trí tuệ nhân tạo; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; biên tập danh bạ doanh nghiệp của các trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị

trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và mạng cục bộ; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; xử lý dữ liệu bằng máy tính [chức năng văn phòng]; dịch vụ thông tin liên quan đến bán hàng thương mại, kinh doanh và tiếp thị bán hàng; dịch vụ bán đấu giá được cung cấp qua internet; quản lý nhân sự; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại, kinh doanh, quảng cáo và tiếp thị qua mạng máy tính toàn cầu và Internet; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bán lẻ, bán lẻ trực tuyến và bán buôn điện thoại, điện thoại thông minh, phụ kiện điện thoại di động, thiết bị viễn thông, phần cứng, phần sụn và phần mềm máy tính, thiết bị đầu cuối cho việc thanh toán, thiết bị hoặc máy cho thanh toán và giao dịch điện tử, thiết bị có trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và robot cộng tác có trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong cung cấp dịch vụ tài chính, máy vi tính, thiết bị xử lý dữ liệu, thẻ sim điện thoại, thẻ sim nhúng (eSIM), thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy vi tính, thiết bị và dụng cụ định vị toàn cầu (GPS), trạm làm việc trong mạng máy tính, máy chủ máy vi tính, phần cứng mạng máy tính và viễn thông, bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính, thiết bị và thẻ truyền thông và mô đem có dây hoặc không dây, túi đựng chuyên dụng cho máy vi tính, xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, nhạc kỹ thuật số (tải xuống được từ Internet), thiết bị wifi bỏ túi, tấm lót chuột, trò chơi, ảnh, ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được, phần mềm và chương trình trò chơi video và điện tử (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet), thiết bị trò chơi và giải trí điện tử, đồ chơi điện tử và trò chơi, màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông, chương trình lưu trữ dữ liệu, biển hiệu và sách hướng dẫn sử dụng; dịch vụ đại lý mua và bán hàng hóa; lựa chọn hàng hóa và mua sắm hàng hóa cho cá nhân và doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng (cho người khác); cung cấp thông tin thông kê kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; khảo sát kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh cho việc xử lý bán hàng thực hiện trên Internet; dịch vụ gới thiệu mạng lưới kinh doanh và dịch vụ sắp xếp nhân sự; sao chụp tài liệu; dịch vụ ghi/chép lại nội dung [chức năng văn phòng]; quản lý quan hệ khách hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến thương mại điện tử; quản lý và quản trị kinh doanh liên quan đến các chương trình tài trợ; dịch vụ từ thiện, cụ thể quản lý và quản trị kinh doanh các chương trình tình nguyện và các dự án dịch vụ cộng đồng; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ; tìm kiếm tài trợ; dịch vụ mua hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ thông tin về tiêu dùng và giao dịch thương mại; dịch vụ thu thập dữ liệu điểm bán hàng trên máy vi tính; thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách tặng điểm thưởng cho việc sử dụng thẻ tín dụng hoặc sử dụng ứng dụng phần mềm tài chính di động; thông tin khuyến mại và dịch vụ tư vấn được cung cấp cho các thành viên, người theo dõi và người dùng của các chương trình khách hàng thân thiết và chương trình tặng thưởng; thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng các

cuộc thi và chương trình khuyến mãi tặng thưởng; dịch vụ khuyến mại dưới dạng chương trình thưởng cho việc mua hàng hóa và dịch vụ nhất định, bao gồm việc cung cấp các lợi ích liên quan đến lựa chọn mua hàng và lối sống có ý thức về môi trường; cung cấp dịch vụ quảng cáo, quản lý kinh doanh và xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng] bằng việc sử dụng trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, cụ thể là tiền ảo và tiền kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm ảo và kỹ thuật số, tài sản không thể thay thế trên cơ sở blockchain và tập tin có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán tài sản không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; vận hành thị trường trực tuyến cho người mua và người bán tài sản không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; dịch vụ đấu giá trực tuyến liên quan đến tài sản không thể thay thế, tài sản kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bất động sản; thanh toán và điều hòa giao dịch tài chính thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính và dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng; xử lý và chuyển hóa đơn và thanh toán hóa đơn và cung cấp bảo hiểm cho giao dịch tài chính; dịch vụ chuyển quỹ; dịch vụ chuyển khoản thanh toán cho người khác qua internet; dịch vụ tài chính có bản chất là dịch vụ xử lý và thanh toán hóa đơn; cung cấp thông tin tài chính qua Internet; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền du lịch; đầu tư vốn; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng và bất động sản]; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; môi giới chứng khoán, dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu, phân tích tài chính; dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ trả tiền mua hàng và dịch vụ bảo lãnh séc; dịch vụ thanh toán tài chính; xác minh tín dụng qua mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ quản lý rủi ro tín dụng điện tử; dịch vụ thanh toán hoá đơn điện tử và thanh toán mua sắm điện tử; phát hành thẻ lưu trữ giá trị, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ ghi nợ; dịch vụ thông tin liên quan đến tài chính và bảo hiểm, được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; đại lý thu phí tiền điện và gas; huy động vốn từ thiện; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ phát hành phiếu đã trả tiền; cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ trao đổi tiền, phát hành thẻ trả trước và phiếu có giá; dịch vụ chuyển khoản và dịch vụ chuyển tiền; dịch vụ giao dịch tài chính, cụ thể là cung cấp các giao dịch thanh toán và chuyển tiền an toàn; bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp bằng phương tiện điện tử; dịch vụ chuyển tiền ngoại tệ; dịch vụ trao đổi tiền ngoại tệ; kinh doanh tiền tệ; mua bán tiền tệ; môi giới tiền tệ; giao dịch tài chính thông qua blockchain; dịch vụ gây quỹ và tài trợ tài chính; môi giới dịch vụ giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; tài trợ tài chính cho các chương trình giảm thiểu lượng các bon đi ô xít; gây quỹ và đầu tư cho các dự án giảm phát thải; đầu tư quỹ giảm phát thải; cung cấp các khoản vay; cung cấp các khoản vay tạm thời; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ thanh toán và chuyển quỹ bằng thiết bị đầu cuối thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động không tiếp xúc thông qua người bán tại các cửa hàng bán lẻ, trực tuyến và bán buôn; dịch vụ quản lý rủi ro tài chính; phân tích giao dịch tài chính, cụ thể là phân tích các giao dịch nhằm phát hiện các thanh toán gian lận, bất hợp pháp và nhằm tuân thủ các quy định về giao dịch thanh toán và kiểm soát chống gian lận và rửa tiền; dịch vụ bảo vệ mua hàng cho hàng hóa và dịch vụ mua bởi người khác qua mạng máy tính toàn cầu và mạng không dây, cụ thể là cung cấp dịch vụ hoàn tiền bị gian lận trong lĩnh vực mua hàng

bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử, và cung cấp các giao dịch thương mại an toàn cho các giao dịch mua hàng bằng thẻ tín dụng và mua hàng thanh toán điện tử; hoàn tiền cho các mặt hàng tranh chấp trong lĩnh vực mua hàng thanh toán điện tử; dịch vụ tài chính liên quan đến và để tạo điều kiện thuận lợi việc mua, bán, giao dịch và quản lý tiền kỹ thuật số, token chuỗi khối, và các tài sản kỹ thuật số khác trên nền tảng giao dịch; dịch vụ tài chính liên quan đến ví kỹ thuật số và ví điện tử, bao gồm đảm bảo lưu trữ và xử lý giao dịch tài sản kỹ thuật số an toàn; phát hành thẻ có giá trị; đổi thẻ có giá trị của người khác để thanh toán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tư vấn tài chính liên quan đến công nghệ blockchain, tài sản kỹ thuật số, hợp đồng thông minh và tích hợp hệ thống tài chính truyền thống và phi tập trung; dịch vụ tài chính, cụ thể là giao dịch tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định (stablecoin) và tiền ảo; dịch vụ tài chính liên quan đến ví tiền kỹ thuật số và dịch vụ lưu trữ tiền kỹ thuật số; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ ví điện tử lưu ký liên quan đến tiền kỹ thuật số, tiền điện tử mã hóa, tiền ổn định, token thanh toán kỹ thuật số và tiền ảo; dịch vụ phát hành và chuyển tiền ổn định và token thanh toán kỹ thuật số; dịch vụ tài chính liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; dịch vụ đổi và hoàn tiền liên quan đến chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi và đổi thưởng; cung cấp dịch vụ thẻ giảm giá và dịch vụ hoàn tiền khác như một phần của chương trình khách hàng trung thành; cung cấp dịch vụ hoàn tiền tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ, dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính và phần mềm trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS); dịch vụ mã hóa, giải mã và xác thực thông tin, tin nhắn và dữ liệu; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng bằng cách sử dụng sinh trắc học, nhận dạng khuôn mặt, xác nhận dấu vân tay, nhận dạng giọng nói và các loại công nghệ xác thực phần cứng và phần mềm khác để cung cấp dịch vụ tài chính, giao dịch thương mại điện tử, quyên góp, theo dõi sản phẩm li xăng và tham gia của người hâm mộ; dịch vụ bảo mật dữ liệu; dịch vụ khôi phục, bảo vệ và bảo mật công nghệ thông tin; phân tích mối đe dọa đến bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu; cung cấp dịch vụ bảo mật cho mạng máy tính, truy cập máy tính và giao dịch trên máy vi tính; chứng nhận (kiểm soát chất lượng) dữ liệu qua blockchain; xác thực dữ liệu qua blockchain; bao gồm tất cả các dịch vụ kể trên để sử dụng liên quan đến hệ thống thanh toán; thiết kế và phát triển máy tính để truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua Internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là dịch vụ máy chủ ứng dụng phần mềm cho người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP), cung cấp phần mềm trong lĩnh vực hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý giọng nói và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác của các ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến để người dùng đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ

tìm kiếm trên internet; thiết kếđiện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy ảnh kỹ thuật số; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế và phát triển sản phẩm liên quan đến hệ thống thanh toán điện tử và thiết bị đầu cuối cho việc thanh toán; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến hệ thống thanh toán điện tử và thiết bị đầu cuối cho việc thanh toán; dịch vụ máy tính cụ thể và quản trị hệ thống máy tính cho người khác; lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm tuỳ chỉnh trong cơ sở dữ liệu máy tính và trang web; dịch vụ mã hóa và giải mã tín hiệu điện tử và tín hiệu máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thông tin máy tính; dịch vụ thông tin mạng, cụ thể là cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính và mạng máy tính trong lĩnh vực kinh doanh và thương mại điện tử; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an ninh máy tính; dịch vụ kiểm tra, thông tin an ninh máy tính; dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; dịch vụ an ninh máy tính, cụ thể là kiểm soát truy cập đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; dịch vụ bảo mật máy tính cho việc truyền dữ liệu và cho giao dịch thông qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng thông tin liên lạc bằng máy tính; dịch vụ xác thực cho an ninh máy tính; dịch vụ xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp lưu trữ đám mây; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây và phần mềm điện toán đám mây không tải xuống được; cung cấp hệ thống máy tính ảo và môi trường máy tính ảo qua điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực giảm phát thải các bon; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và giảm phát thải các bon; cung cấp thông tin công nghệ về sáng kiến xanh và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; dịch vụ kiểm tra, đánh giá và giám sát môi trường; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ và bảo tồn môi trường; nghiên cứu và cung cấp thông tin khoa học trong lĩnh vực biến đổi khí hậu; dịch vụ tư vấn khoa học liên quan đến nhiên liệu hóa thạch, nhiên liệu và khí thải các-bon đioxit và các vấn đề môi trường; dịch vụ tư vấn công nghệp liên quan đến các vấn đề môi trường; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến việc đề xuất các biện pháp hành động nhằm giảm phát thải các-bon đioxit một cách tiết kiệm chi phí; dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến quản lý các chương trình giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; cung cấp phần mềm nguồn mở không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm dựa trên đám mây không tải xuống được để phát triển phần mềm và cộng tác trong quá trình phát triển phần mềm, cụ thể là làm việc với mã nguồn và trình duyệt, chỉnh sửa, phát triển, cải tiến và thử nghiệm của nó; viết, thiết kế và phát triển mã máy tính; dịch vụ kiểm tra phần mềm máy tính, cụ thể là kiểm tra mã nguồn; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phát triển, triển khai, bảo trì, sửa chữa, phân tích, bảo mật và tối ưu hóa mã nguồn và phần mềm ứng dụng; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được để sử dụng liên quan đến phát

triển mã, chỉnh sửa mã, kiểm tra mã, lựa chọn và tích hợp giao diện lập trình ứng dụng (API), lựa chọn và tích hợp ngôn ngữ mã, lựa chọn và tích hợp tiện ích mở rộng, triển khai và tích hợp mã; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến phát triển mã, chỉnh sửa mã, kiểm tra mã, lựa chọn và tích hợp giao diện lập trình ứng dụng (API), lựa chọn và tích hợp ngôn ngữ mã, lựa chọn và tích hợp tiện ích mở rộng, triển khai và tích hợp mã; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến quản lý kho lưu trữ mã nguồn, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, quản lý cơ sở dữ liệu và tạo điều kiện trao đổi thông tin qua internet có các công cụ cộng tác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến quản lý kho lưu trữ mã nguồn, lưu trữ và sao lưu dữ liệu, quản lý cơ sở dữ liệu và tạo điều kiện trao đổi thông tin qua internet có các công cụ cộng tác; thiết kế, tạo và lưu trữ trên máy chủ trang web thanh toán hóa đơn; dịch vụ thông tin mạng, cụ thể là cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính và mạng máy tính trong lĩnh vực thanh toán bao gồm thanh toán không tiếp xúc; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để theo dõi và phân tích các hoạt động thanh toán; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để đánh giá và phát hiện hành vi gian lận và phạm pháp trong giao dịch thanh toán, và quản lý xác thực việc tuân thủ quy định; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến thanh toán điện tử và giao dịch không tiếp xúc; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến thanh toán điện tử và giao dịch không tiếp xúc; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho hoạt động thương mại di động, chương trình khách hàng thân thiết và trao thưởng, và đổi phiếu mua hàng kỹ thuật số; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng cho hoạt động thương mại di động, chương trình khách hàng thân thiết và trao thưởng, và đổi phiếu mua hàng kỹ thuật số; cung cấp phần mềm không tải xuống được để tạo, quét và đọc mã QR; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để tạo, quét và đọc mã QR; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng như một ví điện tử, ví kỹ thuật số, và ví tiền ảo, và dùng để hỗ trợ dịch vụ nạp tiền và lưu trữ giá trị cho các loại ví này; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng như một ví điện tử, ví kỹ thuật số, và ví tiền ảo, và dùng để hỗ trợ dịch vụ nạp tiền và lưu trữ giá trị cho các loại ví này; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến công nghệ blockchain, cơ sở hạ tầng blockchain, an ninh mạng blockchain, mã hóa tài sản thực, tài sản kỹ thuật số, giao dịch trao đổi tài sản kỹ thuật số, tài chính phi tập trung (DeFi) và tích hợp các hệ thống tài chính truyền thống với công nghệ blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến công nghệ blockchain, cơ sở hạ tầng blockchain, an ninh mạng blockchain, mã hóa tài sản thực, tài sản kỹ thuật số, giao dịch trao đổi tài sản kỹ thuật số, tài chính phi tập trung (DeFi) và tích hợp các hệ thống tài chính truyền thống với công nghệ blockchain; cung cấp phần mềm không tải xuống để tạo, truy cập, trao đổi, giao dịch, truyền, quản lý, lưu trữ, gửi, nhận và chấp nhận, bằng điện tử, tài sản kỹ thuật số, tiền kỹ thuật số, tiền điện tử, tiền giá trị ổn định, tiền ảo, chứng khoán kỹ thuật số, token kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số, và để tạo điều kiện cho người dùng có thể xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, giao dịch và trao đổi các tài sản nói trên, cũng như quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi liên quan; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS)

có phần mềm dùng để tạo, truy cập, trao đổi, giao dịch, truyền, quản lý, lưu trữ, gửi, nhận và chấp nhận, bằng điện tử, tài sản kỹ thuật số, tiền kỹ thuật số, tiền điện tử, tiền giá trị ổn định, tiền ảo, chứng khoán kỹ thuật số, token kỹ thuật số và vật phẩm sưu tầm kỹ thuật số, và để tạo điều kiện cho người dùng có thể xem, phân tích, ghi, lưu trữ, giám sát, quản lý, giao dịch và trao đổi các tài sản nói trên, cũng như quản lý các giao dịch thanh toán và trao đổi liên quan; cung cấp phần mềm mã hóa không tải xuống để đảm bảo an ninh và tuân thủ quy định trong các giao dịch blockchain; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm mã hóa không tải xuống để đảm bảo an ninh và tuân thủ quy định trong các giao dịch blockchain; cung cấp phần mềm không tải xuống được cho phép xây dựng các ứng dụng trên blockchain, tương tác với các hợp đồng thông minh blockchain và trao đổi tài sản và thông tin; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng cho phép xây dựng các ứng dụng trên blockchain, tương tác với các hợp đồng thông minh blockchain và trao đổi tài sản và thông tin; cung cấp phần mềm trí tuệ nhân tạo không tải xuống được, phần mềm nhập vai thực tế ảo và nhân tạo không tải xuống được, phần mềm trí tuệ nhân tạo không tải xuống được trong lĩnh vực rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm trí tuệ nhân tạo, phần mềm nhập vai thực tế ảo và nhân tạo, phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; cung cấp phần mềm không tải xuống dùng để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và các nền tảng trí tuệ nhân tạo, cụ thể là bot (ứng dụng phần mềm tự động thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại qua mạng), trợ lý ảo thông minh và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và các nền tảng trí tuệ nhân tạo, cụ thể là bot (ứng dụng phần mềm tự động thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại qua mạng), trợ lý ảo thông minh và trợ lý ảo; cung cấp phần mềm Tự động hóa quy trình bằng rô bốt [RPA] và Tự động hóa quy trình thông minh [IPA], không tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm Tự động hóa quy trình bằng rô bốt [RPA] và Tự động hóa quy trình thông minh [IPA]; cung cấp phần mềm không tải xuống được để kiểm soát và quản lý các hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện thân, cụ thể là thiết bị trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và máy tự động; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để kiểm soát và quản lý các hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện thân, cụ thể là thiết bị trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và máy tự động; cung cấp phần mềm trí tuệ nhân tạo không tải xuống để sử dụng liên quan đến tiếp thị, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng, hỗ trợ khách hàng, an minh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT), cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm trí tuệ nhân tạo để sử dụng liên quan đến tiếp thị, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu, dự đoán xu hướng, hỗ trợ khách hàng, an minh mạng và bảo vệ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (IT); cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy điều khiển bằng trí tuệ nhận tạo và rô bốt làm việc cùng con người, học máy, học sâu, sinh văn bản tự động, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, tự động hóa quy trình và tác vụ, thị giác máy tính, internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy điều khiển bằng trí tuệ nhận tạo và rô bốt làm việc cùng con người, học máy, học sâu, sinh văn bản tự động, học thống kê,

học có giám sát, học không giám sát, phân tích dự đoán và phân tích đề xuất, tự động hóa quy trình và tác vụ, thị giác máy tính, internet vạn vật (IoT) và khám phá dữ liệu thông minh; cung cấp phần mềm không tải xuống được để sử dụng liên quan đến đến tự động hóa quy trình và tác vụ, phân tích kinh doanh, thông tin kinh doanh, tích hợp dữ liệu, lưu kho dữ liệu, khai thác dữ liệu, xử lý dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, thu thập dữ liệu, diễn giải dữ liệu, truy vấn dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và phân tích dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để sử dụng liên quan đến đến tự động hóa quy trình và tác vụ, phân tích kinh doanh, thông tin kinh doanh, tích hợp dữ liệu, lưu kho dữ liệu, khai thác dữ liệu, xử lý dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, thu thập dữ liệu, diễn giải dữ liệu, truy vấn dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu và phân tích dữ liệu; cung cấp phần mềm không tải xuống được để cung cấp, truyền thông và quản lý chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, đổi thưởng và đổi quà, chương trình thành viên, chứng từ điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị trực tiếp điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các thông báo khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm để cung cấp, truyền thông và quản lý chương trình khách hàng trung thành, khuyến mãi, đổi thưởng và đổi quà, chương trình thành viên, chứng từ điện tử, ví điện tử, phiếu giảm giá điện tử, tiếp thị trực tiếp điện tử, quản lý quan hệ khách hàng, chiến dịch tiếp thị, cơ sở dữ liệu khách hàng, quản lý giao dịch, nhắc nhở hoặc các thông báo khác; cung cấp phần mềm không tải xuống được dùng để cung cấp các giải pháp tiếp thị đa kênh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) và nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có phần mềm dùng để cung cấp các giải pháp tiếp thị đa kênh; thiết kế và phát triển công nghệ y tế và phần mềm máy tính liên quan đến công nghệ y tế; thiết kế và phát triển thiết bị trí tuệ nhân tạo và rô bốt người máy; dịch vụ phát triển kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và kỹ thuật phần mềm; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, rô bốt người máy và rô bốt làm việc cùng con người; nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp chương trình trí tuệ nhân tạo trên mạng dữ liệu; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ (IaaS) để cung cấp trí tuệ nhân tạo; dịch vụ máy chủ trang web cung cấp trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-44100**

(540)

(220) 28/08/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.13.1; 1.13.15; 26.4.3

(591) Vàng, trắng, nâu xám, nâu đồng.

(731) CÔNG TY TNHH Y HỌC TRƯỜNG THỌ (VN)
Tầng 6, số 21 Thái Phiên, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, phổ biến, tuyên truyền kiến thức y khoa.

Nhóm 42: Dịch vụ chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyên môn liên quan đến công nghệ y tế.

Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa; phòng khám đa khoa; dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-44101**

(540)

BRILLAN
EYEWEAR

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ MINH NGUYỆT (VN)
Số 60 tập thể Cục An ninh Quân đội tổ 44, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-44102**

(540)

燒瓶子
SHAO PING TZU 大肆の品 SINCE 2017

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 19.7.1
(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) SHAO PING TZU CO., LTD. (TW)
No. 258, Hefu Rd., Heping Vil., Beitun Dist., Taichung City 406055, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44103**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 19.7.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) SHAO PING TZU CO., LTD. (TW)
No. 258, Hefu Rd., Heping Vil., Beitun Dist., Taichung City 406055, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44104**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 19.7.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) SHAO PING TZU CO., LTD. (TW)
No. 258, Hefu Rd., Heping Vil., Beitun Dist., Taichung City 406055, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; cung cấp thực phẩm và đồ uống bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44105**

(540)

VIPELKA

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.3.7; 26.4.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Vàng, xanh dương, tím đậm, tím nhạt, xanh da trời, xanh lá mạ, xanh lá cây, vàng chanh, vàng cam, da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÁI SƠN (VN)
Số 26, ngõ 4, Hà Trì 4, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt); sơn lót; sơn chống gỉ; sơn chịu lửa; sơn diệt khuẩn; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-44106**

(540)

YVmove

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN LUMING SPORTS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 601, Jiangnan Building, No. 21 East Yongxiang Road, Ma'antang Community, Bantian Subdistrict, Longgang District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; ván trượt tuyết; thuyền lướt sóng; lưới quần vợt; vợt pickleball; bóng pickleball

---

(210) **4-2025-44109**

(540)

SOFTWELL
XING HANG LONG
興杭龍

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.15.6; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) GUO ZITONG (CN)
No. 080, Guo Zhaozhuang Village, Xingcun Town, Hejian City, Hebei Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; tấm và ống cách nhiệt bằng sợi thủy tinh; bông khoáng [cách ly]; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; sợi khoáng vật [cách điện, cách nhiệt]; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-44110**

(540)

ANKONE

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI D&TH (VN)
Số 38 Cộng Hòa, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; thiết bị điện để làm kín bao bì bằng chất dẻo; máy gọt vỏ rau củ, dùng điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy lắc sữa; máy cắt nhỏ rau củ quả, dùng điện.

Nhóm 09: Máy tạo tiếng ồn trắng [máy và thiết bị âm thanh]; nhiệt ẩm kế; dụng cụ đo; thiết bị truyền phát âm thanh; rađio; thiết bị đo.

Nhóm 10: Túi trữ sữa bột; túi trữ sữa mẹ; túi bọc bình sữa cho bé; núm vú giả cho em bé ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Bình giữ nhiệt dùng điện; máy sấy tóc; quạt điện dùng cho cá nhân; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu đa năng; thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện.

Nhóm 21: Lọ đựng gia vị; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; túi giữ nhiệt đựng bữa ăn trưa; hộp đựng thực phẩm [đồ gia dụng].

---

(210) **4-2025-44111**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 24.17.15; 24.17.21; 25.1.6; 26.1.2
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh dương, trắng.
(731) LƯƠNG BÌNH MINH (VN)
Thôn Tống Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; tinh dầu; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế; nụ trầm hương (hương thắp).

---

(210) **4-2025-44112**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.30; 2.5.30; 4.5.1; 7.1.6; 7.5.2; 8.3.12; 8.7.3; 8.7.5
(591) Đỏ, hồng, vàng, xanh lá cây, xanh dương đậm, trắng, đen, xám, nâu, cam, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XANH (VN)
Số 63/3, tổ 15, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trứng; mì nui; bún; phở khô.

---

(210) **4-2025-44113**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.30; 2.5.30; 4.5.14; 8.7.3; 8.7.5; 8.7.11; 22.1.15; 24.17.13
(591) Đỏ, hồng, vàng, xanh dương, trắng, đen, nâu, be, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XANH (VN)
Số 63/3, tổ 15, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trứng; mì nui; bún; phở khô.

---

(210) **4-2025-44114**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 2.5.2; 2.5.20; 4.5.1; 8.7.3; 8.7.5
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương, hồng trắng, đen, nâu, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XANH (VN)
Số 63/3, tổ 15, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trứng; mì nui; bún; phở khô.

---

(210) **4-2025-44115**

(540)

(220) 28/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30; 4.5.2; 4.5.3; 8.3.12; 8.7.3; 8.7.5; 26.13.1
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh dương, hồng, trắng, đen, nâu, tím, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM XANH (VN)
Số 63/3, tổ 15, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trứng; mì nui; bún; phở khô

---

(210) **4-2025-44116**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PID BẢO LỘC (VN)
Nhà số 07 hẻm 3/62, đường Vũ Đức Thận, tổ 1, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-44117**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, vàng nâu.
(731) NGUYỄN NGỌC VINH (VN)
TDP Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; dịch vụ viện điều dưỡng.

---

(210) **4-2025-44118**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ĐIỆP DƯƠNG (VN)
Km 17+400, đại lộ Thăng Long, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván gỗ công nghiệp phủ bề mặt; ván gỗ nhựa; nẹp ván (không bằng kim loại); giấy melamine phủ bề mặt gỗ, ván sàn.

---

(210) **4-2025-44119**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 2.3.1; 2.3.4; 2.3.9; 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng, vàng.
(731) HOÀNG VIỆT DŨNG (VN)
15 An Thành, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán kinh doanh, bán lẻ các sản phẩm trầu, cau.

---

(210) **4-2025-44120**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, vàng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VINAGROUP (VN)
Số 12A/661 phố Bạch Đằng, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; chất tạo màu dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-44121**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, cam nhạt, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VINAGROUP (VN)
Số 12A/661 phố Bạch Đằng, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; chất tạo màu dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-44122**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN QUỐC CƯỜNG (VN)
23 Nguyễn Huy Lượng, phường Phú Xuân, thành phố Huế

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; thiết bị thu phát và bắt âm thanh cho nhạc cụ; loa; bộ khuếch đại âm thanh (âm li); bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-44123**

(540)

DR. DOHYUN BEAUTY CENTER

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DOHYUN BEAUTY CENTER (VN)
149/40 Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-44124**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ cam.
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Căn hộ S2.051915A Vinhomes Ocean Park Gia Lâm, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); khóa đào tạo từ xa; đào tạo lại nghề.

---

(210) **4-2025-44125**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.16; 8.7.2; 11.1.22
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG NGỌC HIỆP (VN)
Thôn Nhân Lập, xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh bao; bánh kẹo.

Nhóm 41: Đào tạo; dạy làm bánh (đào tạo).

---

(210) **4-2025-44126**

(540)

VIETKO

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) DƯƠNG VĂN SƯỚNG (VN)
Thôn 2, phường Hồng Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Gối; đệm (nệm); đồ gỗ nội thất dùng cho gia đình như: giường, tủ, bàn, ghế.

---

(210) **4-2025-44127**

(540)

Hi! Juice
say hi to freshness, sip the goodness

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh lá, trắng, xanh rêu đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI GATEWAY (VN)
74 Phạm Văn Nghị, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh (hỗ trợ quản lý kinh doanh); tư vấn điều hành kinh doanh (tư vấn quản lý kinh doanh); quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-44128**

(540)

HL - LOCK

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.1.1; 26.15.15

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT GLS VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà UDIC RIVERSIDE 1, số 122 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-44129**

(540)

MUSHIN_ATHLETICS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐINH THANH BÌNH (VN)
19D Cống Quỳnh, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, marketing, giới thiệu dịch vụ, sản phẩm liên quan đến thể thao như: quần áo, tất (vớ), giày, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), dụng cụ, thiết bị, phụ kiện choi thể thao, dụng cụ, thiết bị tập gym.

Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh sân chơi thể thao; dịch vụ kinh doanh phòng tập gym; dịch vụ sân tập thể thao; các khóa học liên quan đến các môn thể thao.

---

(210) **4-2025-44130**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, nâu đất, xám đen, vàng nhạt.
(731) LÊ HOÀNG LONG (VN)
766A/5 Lạc Long Quân, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-44133**

(540)

LUXIMAX

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ MAX VIỆT NAM (VN)
Số nhà 61, ngõ 139 Hoa Lâm, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc -ni; chất phủ trang trí và bảo vệ mặt tường, gỗ, kim loại.

---

(210) **4-2025-44134**

(540)

DK.SHOES

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) NGUYỄN THÀNH ĐẠT (VN)
Thôn Đan Tràng, xã Hồng Vân, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Sở hữu trí tuệ đại diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-44135**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 9.7.17
(591) Đỏ, vàng, trắng, ghi xám.
(731) NGUYỄN DIỄM THÚY NGÂN (VN)
Tổ 19, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-44136**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 9.7.17; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, ghi xám.
(731) NGUYỄN DIỄM THÚY NGÂN (VN)
Tổ 19, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-44138**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23
(591) Xanh lá, xám.
(731) HUNAN JINNUO POWER EQUIPMENT MANUFACTURING CO., LTD (CN)
No. 9, west side of Ankang Road and north side of Liaoyuan Road, Jinlong District, High-tech Zone, Jinlong Town, Xiangyin County, Yueyang City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị khử mùi không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; quạt gió của thiết bị hút khói; thiết bị ion hòa để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống sưởi; hệ thống làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-44139**

(540)

GURIBEE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PT CALBEE-WINGS FOOD (ID)
Gedung Graha Gawi, Jalan Setiabudi Selatan Kav 10, Karet, Setiabudi, Jakarta Selatan, Provinsi DKI Jakarta, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ thịt; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ cá; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ gia cầm; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ quả hạch; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ trái cây; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ rau củ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; lát rau củ rán giòn; khoanh rau củ rán giòn; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở khoai tây; khoanh khoai tây

rán giòn; lát khoai tây rán giòn; khoai tây chiên giòn dạng miếng; khoai tây nghiền, nặn viên, rán hoặc nướng phồng; khoai tây chiên; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở khoai lang; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rong biển; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở cây họ đậu; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu nành; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở lạc; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở sữa chua; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở sữa, có bổ sung lợi khuẩn; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ thịt, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ cá, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ gia cầm, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ quả hạch, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ hỗn hợp trái cây và rau củ, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ ngũ cốc, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở hạt ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ hạt ngũ cốc, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ ngô, sử dụng công nghệ ép đùn; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở lúa mì; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở bột; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ lúa mì, được làm phồng; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ bột, được làm phồng; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ bột mì, được làm phồng; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ bột khoai tây, được làm phồng; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ tinh bột khoai tây, được làm phồng; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ lúa mì, sử dụng công nghệ ép đùn; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ bột, sử dụng công nghệ ép đùn; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ bột mì, sử dụng công nghệ ép đùn; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ bột khoai tây, sử dụng công nghệ ép đùn; thực phẩm ăn nhẹ được chế biến từ tinh bột khoai tây, sử dụng công nghệ ép đùn; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở sôcôla; thực phẩm ăn nhanh nhẹ được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ sôcôla, sử dụng công nghệ ép đùn và tinh chỉnh; bánh kẹo; bánh bích quy; bánh quy bơ; lát ngũ cốc mỏng sấy khô [chế phẩm ngũ cốc]; bánh quy giòn; giấy bọc bánh kẹo có thể ăn được; bánh xốp; bỏng ngô; kem lạnh; ruột bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-44140**

(540)

KINGNUO 金诺动力

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23
(591) Xanh dương, vàng.
(731) HUNAN JINNUO POWER EQUIPMENT MANUFACTURING CO., LTD (CN)
No. 9, west side of Ankang Road and north side of Liaoyuan Road, Jinlong District, High-tech Zone, Jinlong Town, Xiangyin County, Yueyang City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống điều hòa không khí; quạt gió của thiết bị hút khói; thiết bị làm lạnh không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; bộ lọc cho điều hòa không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; hệ thống sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-44141**

(540)

FRESHWAY

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CJ FRESHWAY CORPORATION (KR) (Hagal-Dong)32, Gigok-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bột ăn được; mì; thực phẩm phẩm chế biến sẵn trên cơ sở ngũ cốc; bánh xếp kiểu Hàn Quốc (mandu) [trên cơ sở bột mì]; sủi cảo (jiaozi); mỳ udon; bánh kếp kiểu Hàn Quốc (jeon); mì kiểu Trung Quốc [chưa nấu chín]; cơm ăn liền; bánh kẹo; bánh mì; bột hỗn hợp để làm bánh mì; bánh ngọt; bỏng ngô; bánh mì cuộn xúc xích; chất thay thế đường dùng cho mục đích nấu nướng; sirô tinh bột dùng cho thực phẩm; nước tương; tương ớt lên men dạng sệt (gochujang); tương đậu lên men (doenjang) [gia vị]; tương đậu dạng sệt được tẩm gia vị [đồ gia vị]; xốt [đồ gia vị]; xốt cho món rau trộn; bột cà ri [gia vị]; gia vị; trà; cà phê.

---

(210) **4-2025-44142**

(540)

FRESHWAY

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CJ FRESHWAY CORPORATION (KR) (Hagal-Dong)32, Gigok-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống từ trái cây, không cồn; đồ uống có ga, không cồn; nước uống có bổ sung vitamin; nước sô đa; đồ uống thể thao; nước uống có ga; nước ngọt; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-44143**

(540)

FRESHWAY

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CJ FRESHWAY CORPORATION (KR) (Hagal-Dong)32, Gigok-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã qua chế biến; khoai tây đã qua chế biến; khoai lang đã qua chế biến; rau củ đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở quả hạch; đậu phụ; thực phẩm chế biến sẵn từ nước đậu nấu đông (đậu phụ); sản phẩm đậu đã qua chế biến, cụ thể là thực phẩm chế biến từ đậu (ngoại trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); xúc xích tẩm bột ngô; hỗn hợp khoai tây nghiền, thịt, cá, rau củ, hoặc phô mai tẩm bột rán; thịt gà; thịt; thịt cá; gia cầm, không còn sống; thịt thú săn; bữa ăn tối đóng gói sẵn, bao gồm chủ yếu là thịt gia cầm; bữa tối đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là thịt; bữa tối đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là thịt thú săn; thịt thành phẩm đã qua chế biến; thịt xay ép dẹt thành miếng đặt trong bánh mì kẹp; xúc

xích; pho mát; sản phẩm sữa; sản phẩm bơ sữa đã qua chế biến; dầu ăn được; mỡ ăn được; tảo biển thành phẩm đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm chế biến từ cá và động vật có vỏ.

---

(210) **4-2025-44144**

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

FRESHWAY

(731) CJ FRESHWAY CORPORATION (KR) (Hagal-Dong)32, Gigok-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Quầy phục vụ cốc-tai và đồ uống có cồn; cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng nhỏ phục vụ đồ ăn uống nhẹ; phòng trà; nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-44145**

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(540)

FRESHWAY

(731) CJ FRESHWAY CORPORATION (KR) (Hagal-Dong)32, Gigok-Ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ; xúc tiến bán hàng cho người khác; cửa hàng bán buôn nước đậu nấu đông và thực phẩm chế biến từ nước đậu nấu đông; cửa hàng bán buôn sản phẩm đậu đã qua chế biến, cụ thể là thực phẩm làm từ đậu (ngoại trừ nước đậu nấu đông và thực phẩm chế biến từ nước đậu nấu đông); cửa hàng bán buôn bánh kẹo, bánh mì, kẹo cao su, kẹo, và sôcôla; cửa hàng bán buôn cá và động vật có vỏ (không còn sống), bao gồm cả cá đông lạnh hoặc bảo quản bằng muối; cửa hàng bán buôn thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ; cửa hàng bán buôn thịt và sản phẩm thịt đã qua chế biến; cửa hàng bán buôn sữa và sản phẩm bơ sữa đã qua chế biến; cửa hàng bán buôn dầu ăn được, chất béo, và thực phẩm chế biến từ dầu và chất béo; cửa hàng bán buôn ngũ cốc đã qua chế biến và chế phẩm trên cơ sở ngũ cốc; cửa hàng bán buôn sản phẩm rau củ đã qua chế biến và rau củ được bảo quản, ngoại trừ rau củ đông lạnh; cửa hàng bán buôn nước ngọt, nước ép trái cây và đồ uống từ trái cây; cửa hàng bán buôn nước uống bổ sung vitamin, đồ uống có ga không cồn, đồ uống thể thao; cửa hàng bán buôn nước uống có ga, nước uống và nước soda; cửa hàng bán buôn nước tương, tương ớt lên men (gochujang), tương đậu lên men (doenjang), tương đậu tẩm gia vị; cửa hàng bán buôn gia vị; cửa hàng bán buôn xốt và xốt cho món rau trộn; cửa hàng bán buôn bột cà ri và gia vị; cửa hàng bán buôn trà và cà phê; đại lý bán nước đậu nấu đông và thực phẩm chế biến từ nước đậu nấu đông; đại lý bán sản phẩm đậu đã qua chế biến, cụ thể là thực phẩm làm từ đậu (ngoại trừ nước đậu nấu đông và thực phẩm chế biến từ nước đậu nấu đông); đại lý bán bánh kẹo, bánh mì, kẹo cao su, kẹo, và sôcôla; đại lý bán cá và động vật có vỏ (không còn sống), bao gồm cả cá đông lạnh hoặc bảo quản bằng muối; đại lý bán thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ; đại lý bán thịt và sản phẩm thịt đã qua chế biến; đại lý bán sữa và sản phẩm bơ sữa đã qua chế biến; đại lý bán dầu ăn được, chất béo, và

thực phẩm chế biến từ dầu và chất béo; đại lý bán ngũ cốc đã qua chế biến và chế phẩm trên cơ sở ngũ cốc; đại lý bán sản phẩm rau củ đã qua chế biến và rau củ được bảo quản, ngoại trừ rau củ đông lạnh; đại lý bán nước ngọt, nước ép trái cây và đồ uống từ trái cây; đại lý bán nước uống bổ sung vitamin, đồ uống có ga không cồn, đồ uống thể thao; đại lý bán nước uống có ga, nước uống và nước soda; đại lý bán nước tương, tương ớt lên men (gochujang), tương đậu lên men (doenjang), tương đậu tẩm gia vị; đại lý bán gia vị; đại lý bán xốt và xốt cho món rau trộn; đại lý bán bột cà ri và gia vị; đại lý bán trà và cà phê.

---

(210) **4-2025-44146**

(540)

THE Mita COMPANY, LTD.

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương.
(731) THE MITA COMPANY, LTD. (JP)
Daikei Itabashi Building 7F-C, 1-42-13 Itabashi, Itabashi-ku, Tokyo 173-0004 Japan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lưỡi gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; cần gạt nước cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-44147**

(540)

RED BOTTLE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SMILYMETHOD CO., LTD. (JP)
Sankokubi Bldg. 8F, 1-2-6, Uchikanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0047 Japan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước có hương thơm để bôi trên da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-44148**

(540)

The Tokyo Fairy

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) SMILYMETHOD CO., LTD. (JP)
Sankokubi Bldg. 8F, 1-2-6, Uchikanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0047 Japan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem làm sạch (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-44149**

(540)

ZSEEY

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG BAOJIA COSMETICS CO., LTD (CN)
3rd Floor, Building 2, No.3 Xiangyang Road, Xiangang East Road, Simapu Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; phấn trang điểm; bút chì mỹ phẩm; thuốc nhuộm râu.

---

(210) **4-2025-44150**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 26.13.1; 26.13.25

(591) Cam đất, vàng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THIẾT KẾ BÌNH NGUYÊN (VN)
Số 5B, ngõ 2, đường Nghĩa Lộ, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; phụ kiện quần áo [trang phục]; giày dép [đồ đi chân]; mũ nón [đồ đội đầu]; quần áo trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm như: quần áo [trang phục], phụ kiện quần áo [trang phục], giày dép [đồ đi chân], mũ nón [đồ đội đầu], quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2025-44151**

(540)

Poliklinic

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 phố Khâm Thiên, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để truyền nội dung không dây; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; chương trình máy tính dùng để kết nối máy tính hoặc mạng máy tính từ xa.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-44152**

(540)

Polik

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 phố Khâm Thiên, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để truyền nội dung không dây; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; chương trình máy tính dùng để kết nối máy tính hoặc mạng máy tính từ xa.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-44153**

(540)

NDS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG NDS (VN)
Số 10, ngõ 26A, đường Anh Đào, tổ 5, khu 2, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua, bán: quần áo, trang phục,áÁo phông ngắn tay, khăn choàng, khăn quàng cổ, khăn trùm đầu, túi, túi xách tay, túi du lịch, bình, bình để uống, bình đựng đồ uống, không dùng điện, tập album, sách, tranh ảnh, đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-44154**

(540)

NINH DƯƠNG STORY

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG NDS (VN)
Số 10, ngõ 26A, đường Anh Đào, tổ 5, khu 2, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua, bán: quần áo, trang phục, áo phông ngắn tay, khăn choàng, khăn quàng cổ, khăn trùm đầu, túi, túi xách tay, túi du lịch, bình, bình để uống, bình đựng đồ uống, không dùng điện, tập album, sách, tranh ảnh, đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-44155**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.11.7
(591) Xanh rêu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG NDS (VN)
Số 10, ngõ 26A, đường Anh Đào, tổ 5, khu 2, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua, bán: quần áo, trang phục, áo phông ngắn tay, khăn choàng, khăn quàng cổ, khăn trùm đầu, túi, túi xách tay, túi du lịch, bình, bình để uống, bình đựng đồ uống, không dùng điện, tập album, sách, tranh ảnh, đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-44156**
(300) 40202521415R 21/08/2025 SG
(540)

MARISE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NETWORK STAR LIMITED (SC)
Vistra Corporate Services Centre Suite 23, 1st Floor, Eden Plaza, Eden Island, Mahe, Republic of Seychelles
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-44157**

(540)

Bellezza Pura

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) YUANHENGDA (XIAMEN) TRADING CO., LTD. (CN)
Unit 311-1, No. 41 Yungu Road, Tong'an District, Xiamen City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi.

---

(210) **4-2025-44158**

(540)

KAVI AGENT
Vì cộng đồng môi giới Việt

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.4.3
(591) Vàng đồng, xanh dương, trắng.
(731) LÊ VĂN HÓA (VN)
SA2002 chung cư Charm Shaphia, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

---

(210) **4-2025-44159**
(641) 4-2023-52691
(540)

VIETCOM

(220) 17/11/2023
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 4.3.3; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM TOÀN CẦU (VN)
Số 23 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý, môi giới hàng hóa gồm: ngô, đậu tương, gạo, lúa mì, dầu, xăng, viên nén gỗ, cà phê, cao su, bông, ca cao, đường, dầu cọ, bạch kim, đồng, sắt, bạc, nhôm, chì, thiếc, kẽm, niken, thép; bán đấu giá; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; tư vấn bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ lưu kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ bốc dỡ; đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44161**

(540)

KINKA

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG DƯƠNG (VN)
160 Trương Công Định, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (nhà trọ, khách sạn); dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-44162**

(540)

BÁNH MỲ GIÒN
VIETNAM INSIDE A BITE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 11.3.3; 26.1.2; 26.4.4

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.

(731) PHẠM THỊ THANH HƯƠNG (VN)
14 dãy D T/T K95, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh mỳ kẹp xúc xích; bánh mỳ nướng hoặc rán.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng bán bánh mỳ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-44163**

(540)

SAFEON

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÙNG PHÁT (VN)
Số 229 đường Trường Chinh, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Máy tính; linh phụ kiện máy tính; vỏ máy tính; nguồn máy tính; bàn phím; chuột máy tính.

---

(210) **4-2025-44164**

(540)

GIA HÂN

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THỊ HỒNG ĐÀO (VN)
387 Chu Văn An, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn tại chỗ và mang đi (do quán ăn thực hiện); dịch vụ quán nước giải khác; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-44165**

(540)

PUMIWA

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN TẤN QUỐC (VN)
213/64 liên khu 4-5, khu phố 23, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-44166**

(540)

TOSHI

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ COMEP (VN)
Số nhà 40, đường đội 2, thôn Xuân Bách, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy vận hành bằng điện; dụng cụ vận hành bằng điện; máy công cụ vận hành bằng điện; máy phát điện; thiết bị rửa cho xe cộ, vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2025-44167**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ ĐẠI MỄ (VN)
Số 8, đường 31D, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; tủ có chức năng điện tử.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thiết bị sạc pin, thiết bị sạc điện thoại di động, thiết bị sạc điện cầm tay, tủ có chức năng điện tử; quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 37: Cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; dịch vụ sạc pin điện thoại di động; cho thuê bộ sạc pin.

---

(210) **4-2025-44168**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Làng Mỹ Thượng, xã Thọ Long, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước lau kính; tinh dầu; xà phòng.

---

(210) **4-2025-44169**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) TRẦN MẠNH TIẾN (VN)
Thôn Dưỡng Thái Bắc, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Đồ dùng trong lĩnh vực thời trang bao gồm: quần áo, giày dép, mũ, các loại khăn, thắt lưng.

Nhóm 35: Quảng cáo, buôn bán các sản phẩm thời trang bao gồm: quần áo, giày dép, mũ, các loại khăn, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-44170**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN MINH BẰNG (VN)
Tổ 19, ấp 5, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly (bộ khuếch đại âm thanh); micrô; dây loa.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu: loa, âm ly (bộ khuếch đại âm thanh), micrô, dây loa.

---

(210) **4-2025-44171**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(731) INVENTURE CAPITAL CORPORATION (US)
429 Santa Monica Blvd, Suite 450, Santa Monica, CA 90401, California Corporation, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm để cho vay tiền dưới hình thức tạm ứng tín dụng và các dịch vụ liên quan, thẩm định, đánh giá và cung cấp tín dụng và khoản vay cho người tiêu dùng tại các thị trường mới nổi.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cho vay tiền.

---

(210) **4-2025-44172**

(540)

TALA

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) INVENTURE CAPITAL CORPORATION (US)
429 Santa Monica Blvd, Suite 450, Santa Monica, CA 90401, California Corporation, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm để cho vay tiền dưới hình thức tạm ứng tín dụng và các dịch vụ liên quan, thẩm định, đánh giá và cung cấp tín dụng và khoản vay cho người tiêu dùng tại các thị trường mới nổi.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cho vay tiền.

---

(210) **4-2025-44173**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25

(591) Xanh ngọc lam đậm.

(731) INVENTURE CAPITAL CORPORATION (US)
429 Santa Monica Blvd, Suite 450, Santa Monica, CA 90401, California Corporation, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm để cho vay tiền dưới hình thức tạm ứng tín dụng và các dịch vụ liên quan, thẩm định, đánh giá và cung cấp tín dụng và khoản vay cho người tiêu dùng tại các thị trường mới nổi.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cho vay tiền.

---

(210) **4-2025-44174**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.3.23

(731) NGUYỄN THANH MINH (VN)
Khu 1, xã Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; quần áo may sẵn; giày dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-44175**

(300) 94394 21/03/2025 JM

(540)

MARCH OF GIANTS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi video cho thiết bị di động và thiết bị máy tính cá nhân; chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi điện tử; chương trình trò chơi máy tính có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được từ mạng máy tính toàn cầu; phần mềm trò chơi máy tính; chương trình trò chơi video tương tác; phần mềm trò chơi video; chương trình trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi; phần mềm trò chơi tương tác; chương trình trò chơi tương tác.

Nhóm 41: Giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; giải trí dưới dạng trò chơi máy tính, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi máy tính không tải xuống được; giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi tương tác không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi điện tử không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trang web có trò chơi; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi video trực tuyến; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến qua mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp trò chơi điện tử trực tuyến để sử dụng trên điện thoại di động, máy tính bảng và các thiết bị di động điện tử khác; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp quyền sử dụng tạm thời các trò chơi tương tác điện tử một người chơi và nhiều người chơi không tải xuống được qua mạng internet, mạng truyền thông điện tử hoặc qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phát triển trò chơi video; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để chơi trò chơi tương tác.

---

(210) **4-2025-44176**

(540)

Emma muah

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) MORIRIN CO., LTD. (JP)
2-3-13 Seni, Ichinomiya, Aichi, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi; túi nhỏ; ô; ba lô; túi xách tay; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong; túi xách có dây song song (túi tote); ví tiền.

Nhóm 25: Quần áo; tay áo dùng làm trang phục chống nắng; thắt lưng [trang phục]; đồ đi chân; đồ đi chân dành cho thể thao; quần áo thể thao; áo sơ mi; quần áo ngủ; quần áo lót; áo hai dây; áo phông ngắn tay; tạp dề [trang phục]; tất ngắn cổ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; khăn bandana [khăn quàng cổ]; đồ giữ ấm chân [trang phục]; đồ

giữ ấm cổ [trang phục]; quần áo mùa đông; khăn quàng cổ [khăn choàng]; đồ giữ ấm tai [trang phục]; đồ đội đầu; quần áo khoác ngoài không theo phong cách Nhật Bản; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo ba lỗ; quần áo bơi; mũ tắm; mũ ngủ.

---

(210) **4-2025-44177**

(540)

YAHAM

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.13.1
(731) YAHAM OPTOELECTRONICS CO., LTD. (CN)
5th Floor, Block A, Hai na bai chuan Headquarters Building, No.6 Bao xing Road, Haibin Community, Xin'an Street, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; màn hình điện tử hiển thị chữ số; màn hình [phần cứng máy vi tính]; máy nghe nhạc cầm tay; màn hình videô; bảng báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; máy tính xách tay; bảng tương tác điện tử; đi-ốt phát quang [LED]; màn huỳnh quang; bộ điều chỉnh [biến đổi] ánh sáng, dùng điện; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chấn lưu đèn; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị thu hình; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; màn hình chiếu; bộ điều chỉnh chiếu sáng sân khấu.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; phụ tùng chiếu sáng; máy chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh; đèn dùng cho xe cộ; chuỗi bóng đèn tròn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn đường; đèn chùm; đèn; đèn thợ mỏ; đèn an toàn; chụp đèn; ống dạ quang để chiếu sáng; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị khử trùng bồn cầu bằng tia cực tím (UV) dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-44178**

(540)

Lyndsey Pan

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHAO, MINGYUE (CN)
Room 302, Door 2, No. 31, Babaishang South Second Street, Honggang District, Daqing City, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Váy cưới; quần áo; bộ âu phục; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; ca vát; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-44179**

(641) 4-2023-54399

(540)

STARWILL

(220) 27/11/2023
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8

(731) STARWILL CHEMICALS SDN. BHD. (MY)
Plo 10, Kawasan Perindustrian Batu 2, Jalan Lombong, 81900 Kota Tinggi, Johor, Malaysia

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 02: Mỡ và dầu chống gỉ; chế phẩm chống gỉ; sơn chống gỉ; sơn chống thấm; sơn.

---

(210) **4-2025-44180**

(540)

berich

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN THỊ MỸ LOAN (VN)
Số nhà 388/6 Núi Thành, tổ 61, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Giày dép; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-44182**

(540)

Belle lumière
Beauty Spa

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.9; 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ASEAN PACIFIC COSMETICS VIỆT NAM (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-44183**

(540)

CLAVIA

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.12

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH BEVIE (VN)
60 Núi Thành, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; dầu xả tóc; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); dầu gội đầu; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-44184**

(540)

LARÉSSA

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ THỊ PHƯƠNG (VN)
44 Xuân Thủy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; tất.

---

(210) **4-2025-44185**

(540)

SÔNG MEKONG

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THIẾT KẾ GIANG THƯƠNG (VN)
Số 210 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 6, khu phố 8, phường Phú Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-44186**

(540)

MeKong River

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THIẾT KẾ GIANG THƯƠNG (VN)
Số 210 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 6, khu phố 8, phường Phú Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-44187**

(540)

Mỗi Ngày

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THIẾT KẾ GIANG THƯƠNG (VN)
Số 210 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 6, khu phố 8, phường Phú Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-44188**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.16; 2.3.30; 10.3.10
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH ĐỨC (VN)
Số 57 đường bát khối, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; quần áo may sẵn; giầy dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-44189**

(540)

Deffman

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AKSU (VN)
Số nhà 15, ngõ 103, đường Ngõ Ga, tổ 10, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao gọt; kéo; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dĩa ăn; dao phay; cái muôi dụng cụ cầm tay].

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như: nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị, thớt trong bếp, giá để xoong nồi bát đĩa [giá phơi đồ], thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp(không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Mua, bán: dao gọt, kéo, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], dĩa ăn, dao phay, cái muôi [dụng cụ cầm tay], dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như: nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị, thớt trong bếp, giá để xoong nồi bát đĩatrong bếp, thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2025-44190**

(540)

onlycook

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.2; 11.1.3; 11.1.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AKSU (VN)
Số nhà 15, ngõ 103, đường Ngõ Ga, tổ 10, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao gọt; kéo; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dĩa ăn; dao phay; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như: nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị, thớt trong bếp, giá để xoong nồi bát đĩa [giá phơi đồ], thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

Nhóm 35: Mua, bán: dao gọt, kéo, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], dĩa ăn, dao phay, cái muôi [dụng cụ cầm tay], dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như: nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị, thớt trong bếp, giá để xoong nồi bát đĩa trong bếp, thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2025-44191**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CON BÒ VÀNG (VN)
Số nhà 50A, ngõ 3, đường Đức Thịnh Ké Mới, Đức Thịnh, Suối Hai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa đặc; nước sữa lên men [đồ uống từ sữa]; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa gạo [chất thay thế sữa]; sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh sữa nhỏ; đồ uống sôcôla có sữa; đồ uống cà phê có sữa; bánh kẹo; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kẹo lạc.

---

(210) **4-2025-44192**
(641) 4-2023-29569
(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 24.13.1; 24.15.7; 24.17.5
(591) Xanh dương, trắng, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH LEBO VN (VN)
Nhà 19E, đường DD4 (khu dân cư An Sương), khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-44193**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.4; 3.13.24; 5.7.1; 5.7.27
(591) Xanh mực, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾM PHONG KIM (VN)
177 Lê Văn Chí, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê, nước giải khát.

---

(210) **4-2025-44194**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, thương mại điện tử, mua bán, xuất nhập khẩu: trà, đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-44195**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, thương mại điện tử, mua bán, xuất nhập khẩu: trà, đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-44196**

(540)

HOANG VAN

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7

(731) ĐÀO THỊ VÂN (VN)
Xóm 4, thôn Đa Hòa, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh thân thể, máy uốn tóc dùng điện, máy tạo kiểu tóc dùng điện, máy sấy tóc dùng điện, dây chuyền [đồ trang sức], đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, kính mắt, quần áo nam nữ, giầy dép, tất, mũ nón.

---

(210) **4-2025-44197**

(540)

SAENG·N

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH WOO B&B (VN)
Tầng 3, BT2-14 khu đô thị Văn Phú, tổ dân phố 3, đường Văn Khê, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; chế phẩm da liễu; dung dịch vệ sinh cho nam và nữ dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-44198**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH WOO B&B (VN)
Tầng 3, BT2-14 khu đô thị Văn Phú, tổ dân phố 3, đường Văn Khê, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; chế phẩm da liễu; dung dịch vệ sinh cho nam và nữ dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-44199**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHAN THỊ HUYỀN (VN)
Số 9, ngách 11/75, tổ dân phố Yên Nội 2, phường Thượng Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-44241**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SOL E&C (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài

chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ làm kín công trình; xây dựng (nhà ở, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, cầu đường); tư vấn xây dựng; dịch vụ chống ẩm [xây dựng]; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt cáp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; lát mặt đường; trát vữa; trát thạch cao; lắp đặt đường ống; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt giàn giáo; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

Nhóm 40: Xử lý môi trường bao gồm: xử lý rác thải, xử lý nước thải, tiêu hủy rác thải, tái chế rác thải.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng (cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng và hạ tầng đô thị); dịch vụ kiến trúc (bao gồm việc thiết kế bản vẽ kiến trúc cho các công trình xâydựng công nghiệp, dân dụng); thiết kế trang trí nội, ngoại thất; thiết kế công nghiệp (bao gồm việc thiết kế hệ thống cơ điện trong các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng); dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; khảo sát, đo đạc đất đai.

---

(210) **4-2025-44242**

(540)

Dynamo

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SOL E&C (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách, va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu, nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ làm kín công trình; xây dựng (nhà ở, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, cầu đường); tư vấn xây dựng; dịch vụ chống ẩm [xây dựng]; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt cáp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; lát mặt đường; trát vữa; trát thạch cao; lắp đặt đường ống; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt giàn giáo; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

Nhóm 40: Xử lý môi trường bao gồm: xử lý rác thải, xử lý nước thải, tiêu hủy rác thải, tái chế rác thải.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng (cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng và hạ tầng đô thị); dịch vụ kiến trúc (bao gồm việc thiết kế bản vẽ kiến trúc cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng); thiết kế trang trí nội, ngoại thất; thiết kế công nghiệp (bao gồm việc thiết kế hệ thống cơ điện trong các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng); dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; khảo sát, đo đạc đất đai.

---

(210) **4-2025-44275**

(540)

V-AI.SEC

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm bảo mật.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm bảo mật.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44276**

(540)

V-AI.HIS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trong lĩnh vực lịch sử.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm trong lĩnh vực lịch sử.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44277**

(540)

PTHub

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44278**

(540)

V-AI-E

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44279**

(540)

V-AI.B

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm doanh nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm doanh nghiệp.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44281**

(540)

V-AI.CORE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm vận hành.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm vận hành.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44282**

(540)

V-AI.T

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trong lĩnh vực du lịch.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm trong lĩnh vực du lịch.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44283**

(540)

V-AI-M

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trong lĩnh vực y tế.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm trong lĩnh vực y tế.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44284**

(540)

V-AI

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính

---

(210) **4-2025-44285**

(540)

V-AI-CUL

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trong lĩnh vực văn hóa.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm trong lĩnh vực văn hóa.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44286**

(540)

V-AI.HUB

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế và thiết kế phần cứng máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-44287**

(540)

niku kome tō

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIEZHANG HAN (CN)
No. 19, 5th Floor, Unit 1, Building 13, No. 15, East 2nd Section, First Ring Road, Chenghua District, Chengdu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-44288**

(540)

niku kome tō

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIEZHANG HAN (CN)
No. 19, 5th Floor, Unit 1, Building 13, No. 15, East 2nd Section, First Ring Road, Chenghua District, Chengdu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo].

---

(210) **4-2025-44298**

(540)

PRUDENTIAL GUIDED CARE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PRUDENTIAL IP SERVICES LIMITED (GB)
1 Angel Court, London EC2R 7AG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (có thể tải xuống); chương trình ứng dụng; xuất bản phẩm điện tử và kỹ thuật số có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm (apps) cho thiết bị di động hoặc không dây và thiết bị máy tính; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động liên quan đến các dịch vụ bảo hiểm, y tế, đánh giá sức khỏe, chẩn đoán, tư vấn y tế và chăm sóc sức khỏe; phần mềm cung cấp các dịch vụ bảo hiểm, y tế, đánh giá sức khỏe, chẩn đoán, tư vấn y tế và chăm sóc sức khỏe bằng các phương tiện mạng internet, các dịch vụ máy tính và các phương tiện điện tử trực tuyến và tương tác; chương trình máy tính có thể tải xuống để theo dõi sức khỏe và tình trạng thể chất; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho mục đích y tế và chẩn đoán; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc chuyển đổi dữ liệu, lập chỉ mục, chuyển đổi, lưu trữ, truy xuất, phân phối dữ liệu và trong việc quản lý hồ sơ; phần mềm máy tính tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho các ứng dụng y tế,

bao gồm phần mềm cho việc ghi chép, kiểm tra, phân phối, phân tích và báo cáo hình ảnh và thông tin y tế; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động để tính toán lượng calo tiêu thụ và đốt cháy trong quá trình tập thể dục; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động cung cấp truy cập tới các cơ sở dữ liệu thông tin, tư vấn, thực phẩm và các bài tập thể dục và các công cụ tính toán trong các lĩnh vực ăn kiêng, giảm cân, lập kế hoạch ăn kiêng và lối sống lành mạnh; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động để quản lý thể hình và cân nặng; phần mềm sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, sức khỏe cá nhân và sống khỏe để tạo điều kiện cho việc thu thập, tập hợp, kết nối và phân tích dữ liệu sức khỏe cá nhân, thông số sinh lý và thông tin sức khỏe về dấu hiệu sinh tồn; phần mềm máy tính truyền tải dữ liệu không dây để nhận, xử lý, truyền và hiển thị thông tin liên quan đến thể hình, chỉ số mỡ cơ thể, khối lượng cơ thể; thiết bị theo dõi thể dục cá nhân; máy đếm bước chân; máy thu dùng để thu thập dữ liệu công thể dục từ một cảm biến, cụ thể là thời gian, khoảng cách, tốc độ và lượng calo đốt cháy; ứng dụng di động có thể tải xuống để sử dụng với các thiết bị máy tính đeo được; phần mềm máy tính và thiết bị điện tử để theo dõi, xử lý, hiển thị, lưu trữ và truyền dữ liệu liên quan đến hoạt động thể chất, việc tuân thủ các chương trình sức khỏe và thể lực, hà định vị địa lý, hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, các bước chân đã thực hiện, mức độ hoạt động, lượng calo đốt cháy, thông tin điều hướng và dữ liệu sinh trắc học của người dùng.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm trực tuyến; bảo hiểm y tế; quản lý bảo hiểm; dịch vụ quản lý và đại lý trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe, thương vong, khuyết tật và chăm sóc dài hạn; dịch vụ đánh giá trong các lĩnh vực yêu cầu bồi thường bảo hiểm y tế, khuyết tật, thương vong, nhân thọ và sức khỏe; quản lý tài chính các chương trình phúc lợi chăm sóc sức khỏe; bảo lãnh và quản lý bảo hiểm chăm sóc sức khỏe được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu; thu xếp bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; biên tập thông tin bảo hiểm; đánh giá tài chính liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ thông tin và quản lý tài chính liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ phân tích bảo hiểm; xử lý yêu cầu bồi thường bảo hiểm; dịch vụ quản lý bảo hiểm; cung cấp các dịch vụ giao dịch điện tử liên quan đến bảo hiểm; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực bảo hiểm; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến những dịch vụ nêu trên.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ đánh giá sức khỏe y tế; dịch vụ kiểm tra, xét nghiệm và đánh giá y tế và thể chất; cung cấp dịch vụ tư vấn, thông tin, đánh giá và giới thiệu về y tế và sức khỏe trực tuyến, trên điện thoại và trực tiếp; dịch vụ tư vấn, thông tin và chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ sức khỏe, dược phẩm và y tế thông qua internet, thiết bị viễn thông hoặc các phương tiện điện tử khác; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến lối sống lành mạnh, thói quen ăn uống lành mạnh và thể dục; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; đối chiếu, biên tập, cung cấp và phổ biến thông tin liên quan đến lối sống lành mạnh, thói quen ăn ông uống lành mạnh và thể dục; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và thể chất; chương trình chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe được quản lý; dịch vụ tư vấn và đánh giá để cải thiện sức khỏe và thể chất; cung cấp thông tin và bình luận trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất, dinh dưỡng và về các vấn đề y tế và chăm sóc sức khỏe, bao gồm dịch vụ thông tin và bình luận được cung cấp qua trang web, thiết bị viễn thông hoặc phương tiện điện tử khác; tư vấn, cố vấn, lập kế hoạch, giám sát và thông tin trong lĩnh vực kiểm soát cân nặng và dinh dưỡng; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2025-44299**

(540)

PRUDENTIAL HELP WHEN YOU NEED IT MOST

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) PRUDENTIAL IP SERVICES LIMITED (GB)
1 Angel Court, London EC2R 7AG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (có thể tải xuống); chương trình ứng dụng; xuất bản phẩm điện tử và kỹ thuật số có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm (apps) cho thiết bị di động hoặc không dây và thiết bị máy tính; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động liên quan đến các dịch vụ bảo hiểm, y tế, đánh giá sức khỏe, chẩn đoán, tư vấn y tế và chăm sóc sức khỏe; phần mềm cung cấp các dịch vụ bảo hiểm, y tế, đánh giá sức khỏe, chẩn đoán, tư vấn y tế và chăm sóc sức khỏe bằng các phương tiện mạng internet, các dịch vụ máy tính và các phương tiện điện tử trực tuyến và tương tác; chương trình máy tính có thể tải xuống để theo dõi sức khỏe và tình trạng thể chất; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho mục đích y tế và chẩn đoán; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc chuyển đổi dữ liệu, lập chỉ mục, chuyển đổi, lưu trữ, truy xuất, phân phối dữ liệu và trong việc quản lý hồ sơ; phần mềm máy tính tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho các ứng dụng y tế, bao gồm phần mềm cho việc ghi chép, kiểm tra, phân phối, phân tích và báo cáo hình ảnh và thông tin y tế; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động để tính toán lượng calo tiêu thụ và đốt cháy trong quá trình tập thể dục; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động cung cấp truy cập tới các cơ sở dữ liệu thông tin, tư vấn, thực phẩm và các bài tập thể dục và các công cụ tính toán trong các lĩnh vực ăn kiêng, giảm cân, lập kế hoạch ăn kiêng và lối sống lành mạnh; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là một ứng dụng di động để quản lý thể hình và cân nặng; phần mềm sử dụng trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, sức khỏe cá nhân và sống khoẻ để tạo điều kiện cho việc thu thập, tập hợp, kết nối và phân tích dữ liệu sức khỏe cá nhân, thông số sinh lý và thông tin sức khỏe về dấu hiệu sinh tồn; phần mềm máy tính truyền tải dữ liệu không dây để nhận, xử lý, truyền và hiển thị thông tin liên quan đến thể hình, chỉ số mỡ cơ thể, khối lượng cơ thể; thiết bị theo dõi thể dục cá nhân; máy đếm bước chân; máy thu dùng để thu thập dữ liệu thể dục từ một cảm biến, cụ thể là thời gian, khoảng cách, tốc độ và lượng calo đốt cháy; ứng dụng di động có thể tải xuống để sử dụng với các thiết bị máy tính đeo được; phần mềm máy tính và thiết bị điện tử để theo dõi, xử lý, hiển thị, lưu trữ và truyền dữ liệu liên quan đến hoạt động thể chất, việc tuân thủ các chương trình sức khỏe và thể lực, định vị địa lý, hướng, khoảng cách, độ cao, tốc độ, các bước chân đã thực hiện, mức độ hoạt động, lượng calo đốt cháy, thông tin điều hướng và dữ liệu sinh trắc học của người dùng.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm trực tuyến; bảo hiểm y tế; quản lý bảo hiểm; dịch vụ quản lý và đại lý trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe, thương vong, khuyết tật và chăm sóc dài hạn; dịch vụ đánh giá trong các lĩnh vực yêu cầu bồi thường bảo hiểm y tế, khuyết tật, thương vong, nhân thọ và sức khỏe; quản lý tài chính các chương trình phúc lợi chăm sóc sức khỏe; bảo lãnh và quản lý bảo hiểm chăm sóc sức khỏe được cung cấp thông qua mạng máy tính toàn cầu; thu xếp bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; biên tập thông tin bảo hiểm; đánh giá tài chính liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ thông tin và quản lý tài chính liên

quan đến bảo hiểm; dịch vụ phân tích bảo hiểm; xử lý yêu cầu bồi thường bảo hiểm; dịch vụ quản lý bảo hiểm; cung cấp các dịch vụ giao dịch điện tử liên quan đến bảo hiểm; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực bảo hiểm; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến những dịch vụ nêu trên.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ đánh giá sức khỏe y tế; dịch vụ kiểm tra, xét nghiệm và đánh giá y tế và thể chất; cung cấp dịch vụ tư vấn, thông tin, đánh giá và giới thiệu về y tế và sức khỏe trực tuyến, trên điện thoại và trực tiếp; dịch vụ tư vấn, thông tin và chẩn đoán y tế; dịch vụ tư vấn sức khỏe; cung cấp dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ sức khỏe, dược phẩm và y tế thông qua internet, thiết bị viễn thông hoặc các phương tiện điện tử khác; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến lối sống lành mạnh, thói quen ăn uống lành mạnh và thể dục; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; đối chiếu, biên tập, cung cấp và phổ biến thông tin liên quan đến lối sống lành mạnh, thói quen ăn ông uống lành mạnh và thể dục; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và thể chất; chương trình chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe được quản lý; dịch vụ tư vấn và đánh giá để cải thiện sức khỏe và thể chất; cung cấp thông tin và bình luận trong các lĩnh vực sức khỏe, thể chất, dinh dưỡng và về các vấn đề y tế và chăm sóc sức khỏe, bao gồm dịch vụ thông tin và bình luận được cung cấp qua trang web, thiết bị viễn thông hoặc phương tiện điện tử khác; tư vấn, cố vấn, lập kế hoạch, giám sát và thông tin trong lĩnh vực kiểm soát cân nặng và dinh dưỡng; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-44327**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 25.1.25
(731) WANG PENG (CN)
No. 053, Wangmiao Village, Wangmiao Administrative Village, Xiyang Town, Woyang County, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi [đặt trong giỏ]; trái cây có múi, tươi; quả chanh tươi; quả bí, tươi; quả tươi; rau củ tươi; quả cam, tươi; khoai tây tươi; nho tươi; quả cà phê, chưa chế biến; quả chà là, tươi.

---

(210) **4-2025-44343**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh dương, xanh ngọc, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GREENA (VN)
Số 47, ngõ 93 đường Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi thông minh; đồ chơi giáo dục; đồ chơi sáng tạo; mô hình đồ chơi ; trò chơi.

---

(210) **4-2025-44345**

(641) 4-2023-58852

(540)

(220) 20/12/2023
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.4.18

(591) Màu xanh lục, màu nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THẢO ĐIỀN (VN)
226/3B Lý Chính Thắng, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chúc sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-44348**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.17.5; 24.17.8

(591) Xanh dương, xanh ngọc, xám, đen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GREENA (VN)
Số 47, ngõ 93 đường Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách giáo dục; dụng cụ giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; dụng cụ học tập; giáo cụ học đường [trừ thiết bị giảng dạy]; dụng cụ học tập bằng nhựa dùng cho học sinh.

---

(210) **4-2025-44351**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) SEIKO KAKOKI KABUSHIKI KAISHA DOING BUSINESS AS SEIKOW CHEMICAL ENGINEERING & MACHINERY, LTD. (JP)
15-3 Minami Futami, Futami-cho, Akashi-shi, Hyogo 674-0093, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc khí; bộ lọc khí (bộ phận của hệ thống khí đốt); quạt gió của ống khói; thiết bị khử mùi không dùng cho cá nhân; hệ thống lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch

không khí; thiết bị khử mùi không khí; hệ thống, máy và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống làm sạch khí ống khói; hệ thống khử lưu huỳnh trong khí ống khói; hệ thống khử oxit nitơ (NOx); thiết bị xử lý khí thải (dùng cho mục đích công nghiệp); bể xử lý nước thải (dùng cho mục đích công nghiệp); bể chứa tự hoại (dùng cho mục đích công nghiệp).

---

(210) **4-2025-44380**

(540)

Crysplex C+

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ GIA THỰC PHẨM PHA LÊ (VN)
Số 182/6, ĐT 848, khóm Tân An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia cho thực phẩm dùng trong sản xuất thực phẩm; hóa chất phụ gia để bảo quản thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất làm trắng thủy sản sau khi xử lý [hóa chất]; chất khử mùi thủy sản sau khi xử lý [hóa chất].

---

(210) **4-2025-44382**

(540)

Crystex+

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ GIA THỰC PHẨM PHA LÊ (VN)
Số 182/6, ĐT 848, khóm Tân An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia cho thực phẩm dùng trong sản xuất thực phẩm; hóa chất phụ gia để bảo quản thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất làm trắng thủy sản sau khi xử lý [hóa chất]; chất khử mùi thủy sản sau khi xử lý [hóa chất].

---

(210) **4-2025-44384**

(540)

STEENLAND

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) STEENLAND CHOCOLATE B.V. (NL)
Burgemeester van Reenensingel 127, 2803 PA GOUDA, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Ca cao, sôcôla và sản phẩm sôcôla; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột nhào và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-44401**

(540)

KSOFT

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xám, đỏ, trắng, đen.
(731) INNO CORE FZCO (AE)
DSO-IFZA, IFZA Properties, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng có thể tải xuống làm ví tiền điện tử; ví tiền điện tử tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các bộ sưu tập tiền điện tử dưới dạng tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Chuyển tiền điện tử đối với tài sản mã hóa.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm; đào tài sản mã hóa.

---

(210) **4-2025-44402**

(540)

AOSYS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) AOSYS PRIVATE LIMITED (IN)
Survey No 1381, Nr. Swadhin Industrial Park, Kuha Village, Taluka, Daskroi District, Ahmedabad, Gujarat, 382433, India
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-44403**

(540)

HAGO

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) HAGO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
30 Pasir Panjang Road #15-31a Mapletree Business City Singapore (117440)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; chủ trì nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet; dịch vụ người đi kèm; câu lạc bộ gặp gỡ; lập kế

hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ môi giới hôn nhân; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; quản lý quyền tác giả; cấp giấy phép [dịch vụ pháp lý] trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; điều tra thông tin cá nhân.

---

(210) **4-2025-44404**

(540)

cece

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6
(731) JIAXING XUANWU LUGGAGE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 103, Block E, Comprehensive Bonded Building, No. 18 Tongbao Road, Jiaxing Comprehensive Bonded Zone, Port Area, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; vali; ba lô; vali [hành lý]; túi xách tay; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-44405**

(540)

BGF

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) WANG TIEN - YU (TW)
No. 312 Chenggong Rd., Changhua City, Changhua County 500, Taiwan
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Xi lanh dùng cho động cơ và máy móc; bu gi đốt nóng dùng cho động cơ diesel; pitông (bộ phận của máy và động cơ); bộ lọc (bộ phận của máy hoặc động cơ); bộ phận lọc để làm sạch không khí (dùng cho động cơ).

Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng của xe máy; ô tô; phụ tùng ô tô như: hệ thống phanh; xilanh dùng cho hệ thống phanh của phương tiện giao thông; giảm xóc cho ô tô; bình xăng.

Nhóm 35: Mua bán: xi lanh dùng cho động cơ và máy móc, bu gi đốt nóng dùng cho động cơ diesel, pitông (bộ phận của máy và động cơ), bộ lọc (bộ phận của máy hoặc động cơ), bộ phận lọc để làm sạch không khí (dùng cho động cơ), xe máy, phụ tùng của xe máy, ô tô, phụ tùng ô tô, hệ thống phanh, xi lanh dùng cho hệ thống phanh của phương tiện giao thông, giảm xóc cho ô tô, bình xăng, tàu thuyền, nông ngư cơ (cụ thể là máy nông nghiệp), xe cơ giới và động cơ xe cơ giới, các sản phẩm bằng cao su cụ thể là phốt, vòng cao su, dây curoa.

---

(210) **4-2025-44406**

(540)

WUMA SHOES

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen.
(731) VÕ THỊ HUYỀN (VN)
266/108/47 Tôn Đản, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày thể thao; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày cổ thấp; giày cao cổ.

---

(210) **4-2025-44407**

(540)

CHAM VI
TÂY NGUYÊN

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2
(591) Cam (đậm, nhạt), xám.
(731) NGUYỄN HẢI PHƯƠNG (VN)
Xóm 4, thôn Tân Hoà, xã Tân Hội, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Gia vị; hạt tiêu [gia vị]; ớt [gia vị]; ớt xiêm ngâm giấm; gừng dạng sệt [gia vị]; bột gừng.

Nhóm 35: Mua bán: gia vị, hạt tiêu [gia vị], ớt [gia vị], ớt xiêm ngâm giấm, gừng dạng sệt [gia vị], bột gừng.

---

(210) **4-2025-44408**

(540)

Soné

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.3.1; 26.11.12
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM SONÉ (VN)
17A đường Lạc Long Quân, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng tiền; túi; túi bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 25: Giày; quần áo; dép; giày thể thao; đồ đi chân; trang phục.

---

(210) **4-2025-44409**

(540)

MENTOR

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) MENTOR WORLDWIDE LLC (US)
31 Technology Drive, Suite 200 Irvine, CA 92618 United States
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Mô cấy ngực bằng silicon và nước muối; mô cấy ngực gồm các vật liệu nhân tạo và các bộ phận và thành phần của chúng; dụng cụ phẫu thuật tạo hình; dụng cụ phẫu thuật y tế; dụng cụ phẫu thuật hút mỡ siêu âm và truyền thống

---

(210) **4-2025-44410**

(540)

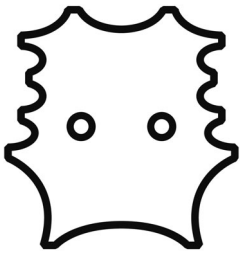

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.11; 24.1.1; 26.1.4; 26.13.25
(731) KANKYO DAIZEN CO., LTD. (JP)
438-7, 3-Ku, Tanno-Cho, Kitami-City, Hokkaido, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất khử mùi dùng cho công nghiệp; chế phẩm để cải tạo đất; chất bảo quản thực phẩm tươi sống; enzym dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 03: Chất khử mùi dùng cho cá nhân hoặc động vật; chế phẩm giặt là có tính chất khử mùi.

Nhóm 05: Chất khử mùi gia dụng; chất khử mùi dạng gel (trừ chất khử mùi dùng cho công nghiệp, chất khử mùi cho cá nhân và động vật, và chất khử mùi dùng cho miệng); chất lỏng khử mùi cho đường ống thoát nước.

---

(210) **4-2025-44411**

(540)

SAE UNIVERSITY COLLEGE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) NAVITAS SAE HOLDINGS LIMITED (GB)
The Lamborn, Wyndyke Furlong, Abingdon, Oxfordshire OX14 1UJ, UNITED KINGDOM
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, bao gồm tài liệu hướng dẫn và tài liệu giảng dạy in sẵn; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không bao gồm thiết bị).

Nhóm 41: Cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực kỹ thuật âm thanh, đa phương tiện, thiết kế đồ họa, phim kỹ thuật số, sản xuất nhạc điện tử, hoạt hình 3D và lập trình trò chơi, và trong các khía cạnh thực tế và lý thuyết của ngành công nghiệp giải trí; cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực máy vi tính, đồ họa máy vi tính, đa phương tiện, hoạt hình, trò chơi, thiết kế đồ họa, kinh doanh điện tử, thiết kế 2D và 3D, công nghệ thông tin, Internet và xây dựng trang web.

---

(210) **4-2025-44412**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8; 26.11.12
(731) NAVITAS SAE HOLDINGS LIMITED (GB)
The Lamborn, Wyndyke Furlong, Abingdon, Oxfordshire OX14 1UJ, UNITED KINGDOM
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, bao gồm tài liệu hướng dẫn và tài liệu giảng dạy in sẵn; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không bao gồm thiết bị).

Nhóm 41: Cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực kỹ thuật âm thanh, đa phương tiện, thiết kế đồ họa, phim kỹ thuật số, sản xuất nhạc điện tử, hoạt hình 3D và lập trình trò chơi, và trong các khía cạnh thực tế và lý thuyết của ngành công nghiệp giải trí; cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực máy vi tính, đồ họa máy vi tính, đa phương tiện, hoạt hình, trò chơi, thiết kế đồ họa, kinh doanh điện tử, thiết kế 2D và 3D, công nghệ thông tin, Internet và xây dựng trang web.

---

(210) **4-2025-44413**

(540)

KIE-RU

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) KANKYO DAIZEN CO., LTD. (JP)
438-7, 3-Ku, Tanno-Cho, Kitami-City, Hokkaido, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất khử mùi dùng cho công nghiệp; chế phẩm để cải tạo đất; chất bảo quản thực phẩm tươi sống; enzym dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 03: Chất khử mùi dùng cho cá nhân hoặc động vật; chế phẩm giặt là có tính chất khử mùi.

Nhóm 05: Chất khử mùi gia dụng; chất khử mùi dạng gel (trừ chất khử mùi dùng cho công nghiệp, chất khử mùi cho cá nhân và động vật, và chất khử mùi dùng cho miệng); chất lỏng khử mùi cho đường ống thoát nước.

---

(210) **4-2025-44414**

(540)

ALO

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) ALO, LLC (US)
9830 Wilshire Boulevard, Beverly Hills, California, 90212, United States

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; trang sức làm theo đặt hàng; trang sức được làm từ chất liệu quý; trang sức cao cấp được làm từ chất liệu quý; trang sức được làm toàn bộ hoặc phần lớn bằng vàng, bạc, platin (bạch kim), kim cương, kim loại quý và đá quý; kim loại quý và đá quý; đá bán quý; khoáng quý và khoáng bán, quý cụ thể là hồng ngọc (ruby), ngọc xaphia, ngọc lục bảo, thạch anh vàng, ngọc bích; kim cương; ngọc trai [đồ trang sức]; trang sức cho y phục; đồng hồ đeo tay; hoa tai; nhẫn [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; mặt dây chuyền; hộp/túi để đựng và sắp xếp trang sức; đồng hồ thể thao; vòng đeo chìa khóa; dây đeo đồng hồ đeo tay; ghim cài ca vát; khuy măng sét; đồ trang sức dạng hạt làm bằng gỗ; trang sức được xác thực bằng bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

---

(210) **4-2025-44416**

(540)

SAE INSTITUTE

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025

(731) NAVITAS SAE HOLDINGS LIMITED (GB)
The Lamborn, Wyndyke Furlong, Abingdon, Oxfordshire OX14 1UJ, UNITED KINGDOM

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, bao gồm tài liệu hướng dẫn và tài liệu giảng dạy in sẵn; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không bao gồm thiết bị).

Nhóm 41: Cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực kỹ thuật âm thanh, đa phương tiện, thiết kế đồ họa, phim kỹ thuật số, sản xuất nhạc điện tử, hoạt hình 3D và lập trình trò chơi, và trong các khía cạnh thực tế và lý thuyết của ngành công nghiệp giải trí; cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực máy vi tính, đồ họa máy vi tính, đa phương tiện, hoạt hình, trò chơi, thiết kế đồ họa, kinh doanh điện tử, thiết kế 2D và 3D, công nghệ thông tin, internet và xây dựng trang web.

---

(210) **4-2025-44417**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8; 26.11.12
(731) NAVITAS SAE HOLDINGS LIMITED (GB)
The Lamborn, Wyndyke Furlong, Abingdon, Oxfordshire OX14 1UJ, UNITED KINGDOM
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, bao gồm tài liệu hướng dẫn và tài liệu giảng dạy in sẵn; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không bao gồm thiết bị).

Nhóm 41: Cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực kỹ thuật âm thanh, đa phương tiện, thiết kế đồ họa, phim kỹ thuật số, sản xuất nhạc điện tử, hoạt hình 3D và lập trình trò chơi, và trong các khía cạnh thực tế và lý thuyết của ngành công nghiệp giải trí; cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực máy vi tính, đồ họa máy vi tính, đa phương tiện, hoạt hình, trò chơi, thiết kế đồ họa, kinh doanh điện tử, thiết kế 2D và 3D, công nghệ thông tin, Internet và xây dựng trang web.

---

(210) **4-2025-44418**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8; 26.11.12
(731) NAVITAS SAE HOLDINGS LIMITED (GB)
The Lamborn, Wyndyke Furlong, Abingdon, Oxfordshire OX14 1UJ, UNITED KINGDOM
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, bao gồm tài liệu hướng dẫn và tài liệu giảng dạy in sẵn; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không bao gồm thiết bị).

Nhóm 41: Cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực kỹ thuật âm thanh, đa phương tiện, thiết kế đồ họa, phim kỹ thuật số, sản xuất nhạc điện tử, hoạt hình 3D và lập trình trò chơi, và trong các khía cạnh thực tế và lý thuyết của ngành công nghiệp giải trí; cung cấp đào tạo lý thuyết và thực hành, giáo dục và giảng dạy nâng cao và thường xuyên, tổ chức các lớp học, hội thảo và tập huấn chuyên đề, thông qua mạng máy tính toàn cầu, thông qua các trường học và cơ sở giáo dục và các khóa học từ xa, trong các lĩnh vực máy vi tính, đồ họa máy vi tính, đa phương tiện, hoạt hình, trò chơi, thiết kế đồ họa, kinh doanh điện tử, thiết kế 2D và 3D, công nghệ thông tin, Internet và xây dựng trang web.

---

(210) **4-2025-44419**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 20.7.1; 24.1.1; 26.4.4
(731) SHANDONG SUQIN MACHINERY MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 2, No.0001, Zhangjiasangang Village, Shengzhuang Street, Luozhuang Distric, Linyi City, Shandong Province, 276000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị phun mù [máy móc]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy nông nghiệp; máy xén cỏ; bộ phận nạp liệu cho bộ chế hòa khí; máy làm đất dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-44420**

(540)

Kniobomspo

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) WANG, XIAOKUI (CN)
3A, Jiahua Lingyue Plaza, Pingshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Quả bóng pickleball; vợt chơi pickleball; gậy trò chơi crickê; bóng trò chơi crickê; vòng bóng rổ; quả bóng chày.

---

(210) **4-2025-44421**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, cam
(731) LIU, MUYANG (CN)
No. 16, Xiamen Airlines Hongwen Residential Community, Hongwen Liuli, Xiamen City, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kem; bánh mì; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo trái cây.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kem, bánh mì, bánh quy, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh kẹo trái cây.

---

(210) **4-2025-44422**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 25.1.25; 26.11.12
(591) Đỏ, đen.
(731) XU, ZIQING (CN)
No. 142-1, Binhe Road, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 06: Dây thép; hợp kim thép; lan can bằng kim loại; cột trụ bằng kim loại cho xây dựng; khung cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm.

Nhóm 19: Xi măng; gạch; gỗ xây dựng; ván lợp mái; kính xây dựng; đá.

Nhóm 35: Mua bán: dây thép, hợp kim thép, lan can bằng kim loại, cột trụ bằng kim loại cho xây dựng, khung cửa bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm, xi măng, gạch, gỗ xây dựng, ván lợp mái, kính xây dựng, đá.

---

(210) **4-2025-44423**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20
(591) Nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI SUGI (VN)
Tổ 13, ấp Minh Phong, xã Bình An, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm tẩy trắng (chất làm phai màu) dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44424**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
khu vực Qui Thạnh 2, phường Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44425**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.5.1; 26.7.25; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HEROIC ENERGY (VN)
Ấp Hòa Phụng A, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (llpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44426**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TYGAS (VN)
Thửa đất số 1382, tờ bản đồ số 29, đường số 24, khu dân cư Ngân Thuận, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44427**

(540)

NAM THẮNG GAS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 1.15.23
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬT MINH VISION (VN)
Ấp Nhơn Thuận 1A, xã Tân Hòa, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44428**

(540)

NHẬT MINH GAS

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 15.7.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬT MINH VISION (VN)
Ấp Nhơn Thuận 1A, xã Tân Hòa, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44429**

(540)

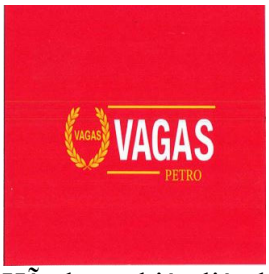

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DUY PHÁT (VN)
Số 494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44430**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH APEXPETROL (VN)
C11, đường 14B, khu dân cư văn hóa Tây Đô, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-44431**

(540)

(220) 29/08/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18; 26.7.25
(591) Vàng kim, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HANNA DESIGN (VN)
Tổ 12, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 25: Quần áo, hàng may mặc.

---

(210) **4-2025-44432**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 25.7.3; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC KDI (VN)
Lầu 2, tòa nhà MIOS Building, số 121 Hoàng Hoa Thám, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch, hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; tổ chức các cuộc thi giáo dục; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế các mô hình đươc mô phỏng bằng máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-44434**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(731) SHANGRI-LA INTERNATIONAL HOTEL MANAGEMENT LIMITED (VG)
Trident Chambers, P.O. Box 146, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; phân loại thư, gửi thư tay và nhận thư (hoạt động văn phòng); dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; dịch vụ trả lời điện thoại và xử lý tin nhắn; dịch vụ công tác văn thư [chức năng văn phòng]; dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp cho người khác; dịch vụ sao chụp; cho thuê máy sao chụp; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; đăng ký thuê bao dịch vụ internet cho người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích quảng cáo, hỗ trợ bán hàng, hoặc thương mại; quản lý chương trình khách hàng thân thiết và chương trình khuyến khích; quảng cáo ngoài trời, trưng bày sản phẩm; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phát hàng mẫu; dịch vụ trang trí cửa hàng; cập nhật tài liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; quản lý dịch vụ khách hàng; tổ chức và tiến hành các hội chợ thương mại, triển lãm và các chương trình biểu diễn đặc biệt nhằm mục đích thương

mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn, quản lý, lập kế hoạch kinh doanh và giám sát không gian văn phòng làm việc chung; dịch vụ thông tin kinh doanh doanh nghiệp; quản trị và quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh trung tâm hội nghị; quản lý kinh doanh khách sạn, căn hộ; tư vấn quản lý khách sạn và căn hộ; quản lý kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp máy và thiết bị văn phòng cho không gian làm việc chung và văn phòng ảo; cung cấp hỗ trợ hoạt động kinh doanh cho các doanh nghiệp.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ phòng trưng bày và triển lãm nghệ thuật; hoạt động văn hóa; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe và thể dục; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các tiện ích thư giãn và giải trí; cung cấp tiện nghi, tiện ích karaoke; cung cấp các tiện ích bơi lội; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu hoặc internet; dịch vụ giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp dịch vụ đào tạo; hoạt động thể thao; dịch vụ hướng dẫn rèn luyện sức khỏe thể chất; cung cấp tiện nghi, tiện ích thể thao; cung cấp tiện nghi, tiện ích thể dục, thể hình; cung cấp thông tin liên quan đến đào tạo thể chất thông qua một trang web trực tuyến; tổ chức và sắp xếp các lớp thể dục, thể hình; điều hành các lớp thể dục thể hình; điều hành các lớp thiền; tiến hành các lớp tập thể dục trước khi sinh; hướng dẫn tập yoga; hướng dẫn những bài tập thể dục để tăng cường sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến các bài tập thể chất thông qua một trang web trực tuyến; cho thuê dụng cụ thể thao (trừ xe cộ); cho thuê sân bãi thể thao; xuất bản sách; cung cấp thông tin giải trí và tiêu khiển; trại huấn luyện thể thao; đặt chỗ cho các sự kiện giải trí; dịch vụ sắp xếp đặt vé cho các buổi biểu diễn và các sự kiện giải trí khác; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cho thuê tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ câu lạc bộ xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện xã hội, các buổi gặp mặt giao lưu và các bữa tiệc cho mục đích giải trí và thể thao cho các thành viên câu lạc bộ; dịch câu lạc bộ đánh gôn; cung cấp trang thiết bị và dịch vụ cho khóa học chơi gôn; hướng dẫn chơi gôn; dịch vụ tổ chức sự kiện tiệc cưới (tổ chức các hoạt động giải trí cho tiệc cưới); dịch vụ chụp ảnh cưới; dịch vụ quản lý sự kiện [tổ chức các sự kiện giáo dục, giải trí, thể thao hoặc văn hóa]; các dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các vấn đề nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà khách; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng, nhà nghỉ; dịch vụ căn hộ nghỉ dưỡng tự phục vụ và nhà chung cư; dịch vụ cung cấp thông tin và đặt trước liên quan đến khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ quán bar; dịch vụ quán cốc-tai; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phòng trà; tiệm bánh; cửa hàng phục vụ thức ăn nhanh; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); cung cấp dịch vụ buffet (phục vụ đồ ăn và đồ uống tự chọn); dịch vụ phòng chờ khách sạn; dịch vụ quán ăn và quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống mang đi; dịch vụ cung cấp, chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và/hoặc thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thức ăn và đồ uống, dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua internet hoặc mạng đối ngoại; dịch vụ đặt chỗ cho khách sạn và bữa ăn; dịch vụ cung cấp

thông tin về dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp tiện nghi tổ chức tiệc và hoạt động xã hội cho những sự kiện đặc biệt; dịch vụ phục vụ bữa ăn cho các buổi tiệc lớn do nhà hàng thực hiện; cho thuê mặt bàn bếp; cung cấp trang thiết bị hội nghị, triển lãm, hội họp; cho thuê phòng chức năng, hội nghị, hội nghị, triển lãm, hội thảo, hội họp; cho thuê phòng tiệc cưới; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; cho thuê bộ đồ ăn, đồ bạc, bát đĩa và phụ kiện bàn ăn cho các sự kiện đặc biệt; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên, tất cả đều thuộc nhóm này.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ trị liệu bằng phương pháp quấn cơ thể; dịch vụ thú y; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ spa y tế; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ spa làm đẹp; cung cấp tiện nghi spa; cung cấp tiện nghi để tắm hơi; cung cấp nhà tiện nghi để tắm nắng; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tư vấn về nuôi con bằng sữa mẹ (dịch vụ tư vấn sức khỏe); dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý cân nặng; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ cố vấn sức khỏe; tư vấn sức khỏe; lập kế hoạch và giám sát chế độ ăn kiêng giảm cân; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ chăm sóc trước khi sinh; dịch vụ xoa bóp trong thời kỳ mang thai; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ phòng khám y học cổ truyền trung quốc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ điều trị chăm sóc da mặt; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ điều trị da mặt; dịch vụ làm tóc; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ nắn xương khớp cho mục đích chữa bệnh; dịch vụ điều trị kiểm soát cân nặng; dịch vụ chăm sóc móng tay và móng chân; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ thẩm mỹ viện; cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ y tế; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh theo liệu pháp thuận tự nhiên; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và tư vấn liên quan đến các vấn đề nêu trên.

---

(210) **4-2025-44437**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

BURCHDA

(731) HONGHUI QUAN (CN)
No. 4117, Xinduxiu West Road, Nanyue Town, Nanyue District, Hengyang City, Hunan Province, 421200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp điện; xe địa hình; xe đạp; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng.

---

(210) **4-2025-44438**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

富田麺越
JAPANESE RAMEN TOMITA

(731) T-PIXIS CO., LTD. (JP)
4-13-901, Kitashinjuku 4-chome, shinjuku-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Mì (ramen); mì ăn liền; rong biển [gia vị]; xốt [gia vị]; đồ ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi; chế phẩm trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống chuyên về các món mì ramen; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; nhà hàng phục vụ đồ mang đi chuyên về các món mì ramen; nhà hàng ăn uống chuyên về các món mì; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-44439**

(540)

BeyondAgent

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 24.15.2
(731) BEYONDSOFT INTERNATIONAL (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
38 Beach Road, #20-11, South Beach Tower, Singapore 189767
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy vi tính; máy tính tiền; máy vi tính xách tay; máy vi tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính bảng; đồng hồ thông minh; phần mềm máy vi tính sử dụng trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy vi tính dùng cho điện toán đám mây; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải về]; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động; phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu số hoặc analog, không chứa dữ liệu; phần mềm máy chủ điện toán đám mây, có thể tải về; phần mềm máy vi tính dùng để tạo lập và thiết kế trang web; thiết bị và dụng cụ tích hợp xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phần mềm, có thể tải về, giúp tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; chương trình máy vi tính cho mục đích bán hàng; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị mạng truyền thông; chip [mạch tích hợp]; nhẫn thông minh; đồng hồ thông minh có tính năng kết nối và truyền dữ liệu tới điện thoại thông minh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu.

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; điện toán đám mây; tư vấn về công nghệ máy tính; tư vấn về bảo mật máy tính; nghiên cứu công nghệ; cập nhật phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp), cụ thể là lưu trữ ứng dụng phần mềm máy tính cho người khác; thiết kế và phát triển phần mềm điều hành cho mạng máy tính và máy chủ; tạo lập, thiết kế, phát triển và duy trì trang web trực tuyến cho người khác; cung cấp trí tuệ nhân tạo như một dịch vụ [AIaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính để thu thập, truyền tải và phân tích dữ liệu lớn; giám sát hệ thống máy tính thông qua truy cập từ xa; hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; cung cấp thông tin về công nghệ và lập trình máy vi tính qua trang web; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính; hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; chuyển đổi dữ liệu chương trình và dữ liệu máy tính, không phải chuyển đổi vật lý.

---

(210) **4-2025-44440**

(540)

RISSERS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) BEATON COSMETICS CO., LTD. (CN)
No.39 Wuhua Road, Heyetang Industrial Zone, Yiwu, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; hương thơm để thắp; tinh dầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm gội đầu; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm].

---

(210) **4-2025-44443**

(540)

LPB

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) ZHONGSHAN FUTURE ENERGY EFFICIENCY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
One Of The Third Floor, No.15 Workshop, Daling Industrial Zone, Huoju Development Zone, Zhongshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ tản nhiệt, dùng điện; thiết bị tẩy uế; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; hệ thống và thiết bị làm lạnh; nồi nấu đa năng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn huỳnh quang; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn; quạt gió [điều hòa không khí].

---

(210) **4-2025-44446**

(540)

curio

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.1; 26.2.7; 26.4.18; 26.13.25
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM SỨ CURIO (VN)
14 Trần Ngọc Diện, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 20: Đồ sơn mài nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao, nhựa; đồ gỗ mỹ thuật phủ sơn mài; đồ gỗ thủ công mỹ nghệ phủ sơn mài; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo phủ sơn mài.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; bộ đồ ăn bằng sứ, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; bộ đồ uống trà bằng sứ [bộ đồ ăn]; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 25: Khăn quàng cổ; khăn choàng cổ; khăn choàng; khăn trùm đầu.

---

(210) **4-2025-44447**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.1.2; 26.11.12
(731) PHẠM THỊ LAN (VN)
Số 3, ngõ 613 Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; bộ máy đồng hồ; đồng hồ chạy điện; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; đồ trang sức

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: đồng hồ, đồng hồ đeo tay, bộ máy đồng hồ, đồng hồ chạy điện, mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ], đồ trang sức.

Nhóm 37: Sửa chữa đồng hồ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; vệ sinh vật liệu bọc đồ đạc; dịch vụ sửa chữa đồ trang sức; làm sạch đồ trang sức

---

(210) **4-2025-44450**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SALI VIỆT (VN)
Tầng 6, số nhà 64, ngõ 262B đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; xà phòng.

---

(210) **4-2025-44451**

(641) 4-2022-19350

(540)

HOMELAB

(220) 25/05/2022
(441) 25/11/2025
(731) NGỤY TRẦN KIÊN (VN)
Số 5, đường Đinh Liệt, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Brandlink (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; dầu thơm dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44452**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MatePak

(731) HOÀNG NHẬT TIẾN (VN)
10/10B Trung Chánh 2, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; huy chương; vòng cổ [đồ trang sức]; hộp trưng bày đồ trang sức.

Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi; ví tiền; vali; ô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; tất thấm mồ hôi.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; xuất khẩu; nhập khẩu; bán buôn, bán lẻ: đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, huy chương, vòng cổ [đồ trang sức], da và giả da, ba lô, túi, ví tiền, vali, ô, cặp da, quần áo, giày, dép, mũ (nón), thắt lưng, tất, khăn quàng cổ.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo thời trang; gia công may mặc như: giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví (bóp); may chần mền, chăn; chống thấm nước cho vải; xử lý vải; may quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế logo; thử nghiệm vải.

---

(210) **4-2025-44454**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Nutstalk
Omega Chia

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIỆN OANH (VN)
13 Nguyễn Đình Khơi, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt chia (đã chế biến); hạt chia sấy khô.

---

(210) **4-2025-44455**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24
(591) Vàng đồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VINATEX VN (VN)
60 đường An Phú Đông 27, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất vớ; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục).

Nhóm 40: Dịch vụ may mặc; dịch vụ may quần áo; dịch vụ gia công hàng may mặc.

---

(210) **4-2025-44456**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ AAA (VN)
Số nhà 116 đường số 8, khu phố 56, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; phấn trang điểm; đồ trang điểm; kem dưỡng da; nước hoa.

Nhóm 41: Dạy nghề; đào tạo và dạy nghề chăm sóc sắc đẹp; đào tạo dạy nghề cắt tóc và trang điểm làm đẹp; dịch vụ dạy nghề thẩm mỹ, làm đẹp.

Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ mát-xa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-44457**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP PHÚ THỊNH (VN)
Thôn Hà Nội, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh trượt bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại; con trượt làm bằng kim loại.

Nhóm 07: Thiết bị khí nén; linh kiện khí nén; thanh trượt dẫn hướng dùng cho máy móc; vít me (bộ phận của máy móc); rô bốt đơn trụ.

---

(210) **4-2025-44458**

(540)

AK SHOES SUPER SOFT

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) HỘ KINH DOANH VÕ THỊ KIM PHỤNG (VN)
B18/13 ấp 2, xã Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-44459**

(540)

ỐC LUỘC CHỊ DẬU
ĂN ỐC TƯƠI NGON, RẺ, KHOẺ

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.3; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15
(591) Vàng, đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ỐC LUỘC CHỊ DẬU (VN)
126 đường 3/2, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44460**

(540)

OVATICA
HEALTH SCIENCES

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.7; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH OVATICA HEALTH SCIENCE (VN)
200 G Tô Vĩnh Diện, tổ 08, khu vực Bình Thường B, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung cho sức khỏe chủ yếu làm từ các vitamin, thực phẩm bổ sung từ khoáng chất); thảo dược; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44461**

(540)

Rel'Veth

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN NHẬT PHÁT (VN)
444F, KV Thạnh Hòa, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; trà thảo mộc; trà hoa quả; trà thảo mộc gạo lức; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các loại thực phẩm có nguồn gốc thực vật như: bột gạo lức đỏ, bột gạo lức đỏ mè đen, bột gạo lức, bột ngũ cốc, ca cao, cà phê, gạo, gạo lức, đỗ xanh (đậu xanh), đỗ đỏ (đậu đỏ), đỗ trắng (đậu trắng), đỗ đen (đậu đen), đỗ tương (đậu nành), hạt sen, vừng (mè), trà gạo lức, trà thảo mộc, trà túi lọc, trà, trà hoa đậu biếc hữu cơ sấy lạnh.

---

(210) **4-2025-44462**

(540)

VYCO-HC
GHưng

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Đỏ, xanh than, trắng.
(731) HOÀNG VĂN CHÂU (VN)
Thôn Tiên La, xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; vòi nóng lạnh cho ống nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp;

---

(210) **4-2025-44463**

(540)

THÁI HÀ NEST
Mẹ là tất cả

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.7.1; 5.7.27
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THÁI HÀ NEST (VN)
Số 111, KDC Trần Anh, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-44464**

(540)

BASEMILK

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Hương liệu thực phẩm (không phải tinh dầu) dùng trong chế biến sữa và thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44465**

(540)

BASEMI

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Hương liệu thực phẩm (không phải tinh dầu) dùng trong chế biến sữa và thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44466**

(540)

BASE MILK

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Hương liệu thực phẩm (không phải tinh dầu) dùng trong chế biến sữa và thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44467**

(540)

VIETUC

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh dương, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH OGRANIC VIỆT ÚC (VN)
32 đường Tân Chánh Hiệp 26, khu phố 3, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán: sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-44468**

(540)

TIGERMILK

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 35: Mua bán: sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-44469**

(540)

Aptagold
PREMIUM

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; yến sào và các sản phẩm yến sào.

Nhóm 32: Nước yến.

---

(210) **4-2025-44470**

(540)

ASEMILK

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Hương liệu thực phẩm (không phải tinh dầu) dùng trong chế biến sữa và thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44471**

(540)

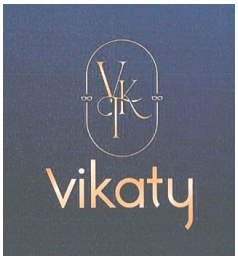

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.13; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh than, vàng đồng.
(731) VŨ VĂN HIẾU (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả bán hàng trực tuyến), xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: kính mắt, kính đeo mắt, kính dâm, gọng kính cận, gọng kính thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính.

---

(210) **4-2025-44472**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1
(731) VŨ VĂN HIẾU (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-44474**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.3.8; 2.3.16; 2.3.24
(591) Xanh dương đậm, xanh lục.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT 54 (VN)
220 Lê Niệm, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; tinh dầu, dầu ete; mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước hoa, dầu thơm.

Nhóm 05: Dầu y tế; thảo dược; thuốc xoa bóp, dầu xoa bóp, linimen; gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; cao dán, băng dính dùng cho y tế; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ viện điều dưỡng; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu, liệu pháp vật lý; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-44475**

(540)

PEANDI

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ TUẤN ANH (VN)
Thôn 7, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); vớ tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-44483**

(540)

GURO CAFE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 11.3.3; 26.1.1; 26.2.7

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
BS10A Vinhome Grand Park, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; trà; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-44484**

(540)

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ
GIẤC MƠ XANH

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TƯỜNG NHI (VN)
106/14 đường Tân Xuân 6, ấp 41, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm tiếng anh; dịch vụ giáo dục ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-44485**

(540)

LIÊN VIỆT PHÁT

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Trắng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI LIÊN VIỆT PHÁT (VN)
226/27 đường Lê Văn Thọ, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối: nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết, nước tăng lực, bia, rượu, cà phê, trà đóng chai, mì ăn liền, cháo ăn liền, ngũ cốc, bánh kẹo, snack, đường, muối, nước mắm, dầu ăn, nước tương, hạt nêm, bột ngọt, sữa và sản phẩm từ sữa: sữa bột, sữa tươi, sữa chua, phô mai, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, kem đánh răng, bàn chải, dao cạo râu, kem dưỡng, son môi, phấn trang điểm, băng vệ sinh, tã bỉm em bé, khăn ướt, nước rửa chén, bột giặt, nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn, nước tẩy bồn cầu, dung dịch khử mùi, giấy vệ sinh, giấy ăn, túi rác.

---

(210) **4-2025-44486**

(540)

ARISTINO
GOLF

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K&G VIỆT NAM (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm cạo râu; dầu gội đầu.

Nhóm 18: Túi; túi đựng dụng cụ, rỗng; túi bằng da thuộc hoặc giả da; túi xách tay; vali; yên cương; ô; roi da; đai chăng bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc giặc giả da.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; tất thấm mồ hôi; ca vát; khăn quàng cổ; dép; giày; mũ; quần áo bơi; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-44487**

(540)

JANICOS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT THÀNH HƯNG THỊNH (VN)
Số 33/3D/2 khóm 4, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước xả vải; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-44488**

(540)

CHERNIKA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT THÀNH HƯNG THỊNH (VN)
Số 33/3D/2 khóm 4, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước xả vải; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-44489**

(540)

BẠCH NGỌC

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT THÀNH HƯNG THỊNH (VN)
Số 33/3D/2 khóm 4, phường Phước Hậu, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước xả vải; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-44490**

(540)

MẬT ONG ĐỒI HÍCH

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ VĂN HÂN (VN)
Căn hộ 1126 tòa Hh4b Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa dùng làm thực phẩm; phấn hoa ong dùng làm thực phẩm; sáp ong dùng làm thực phẩm; sản phẩm chế biến từ mật ong dùng trong thực phẩm như bánh, kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối mật ong, dịch vụ đại lý, nhượng quyền thương mại, tiếp thị sản phẩm mật ong; dịch vụ trưng bày, giới thiệu sản phẩm mật ong và sản phẩm từ ong; dịch vụ kinh doanh (mua bán), quảng cáo, tiếp thị sản phẩm mật ong trên mạng xã hội, website; dịch vụ kinh doanh (mua bán), cung cấp hàng hóa qua sàn thương mại điện tử, dịch vụ tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại giới thiệu mật ong và sản phẩm từ ong.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi ong lấy mật; dịch vụ sản xuất, chế biến mật ong và các sản phẩm từ ong; dịch vụ trang trại nông nghiệp về ong mật; dịch vụ nhân giống, chăm sóc và quản lý đàn ong; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực nuôi ong; dịch vụ tham quan trải nghiệm nuôi ong và quy trình khai thác mật ong.

---

(210) **4-2025-44491**

(540)

Polink
TECHNOLOGY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 15.9.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ ĐẠT PHÁT (VN)
Số 4/6/12 ngõ 143 Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; dây cáp usb, hdmi, vga (cáp truyền dữ liệu, cáp tín hiệu); bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2025-44492**

(540)

ANH NGỮ BẮC ÂU MỸ

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ GIÁO DỤC LÂM AN (VN)
Số 42, đường Lý Tế Xương, khu phố 89, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; phiên dịch ngôn ngữ; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-44493**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.15.11; 2.5.6; 2.5.21; 3.5.1; 3.5.3; 3.13.1; 5.5.20; 6.19.11; 25.5.25; 25.7.25
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, đỏ, hồng, cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xanh lá đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGỌC LINH NĐ (VN)
Số 19 ngõ Chùa Cà, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 24: Sản phẩm khăn vải khô đa năng và khăn ướt làm bằng vải (dành cho mẹ và bé).

---

(210) **4-2025-44494**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(731) GIÁP THỊ HƯƠNG (VN)
S203 Vinhomes Ocean Park Đa Tốn, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước hoa; dầu xả tóc; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng.

---

(210) **4-2025-44495**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.18
(591) Xanh rêu đậm, trắng kem.
(731) GIÁP THỊ HƯƠNG (VN)
S203 Vinhomes Ocean Park Đa Tốn, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Dầu gội đầu; nước hoa; dầu xả tóc; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng.

---

(210) **4-2025-44499**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Trắng, vàng đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX & DVTM THÀNH PHÁT (VN)
Xóm 8, thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải (hàng thời trang); khẩu trang bằng vải (hàng thời trang); khẩu trang làm từ chất liệu thông thường (hàng thời trang); khẩu trang thời trang dùng như một phần trang phục.

---

(210) **4-2025-44500**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Trắng, vàng đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX & DVTM THÀNH PHÁT (VN)
Xóm 8, thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang dùng trong y tế, phòng ngừa lây nhiễm; mặt nạ hộ hấp, lọc không khí dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44501**

(540)

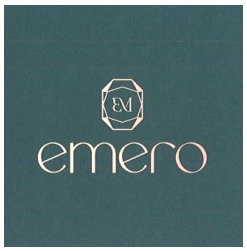

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Xanh lá đậm, vàng nhạt, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH EMERO (VN)
36 Huỳnh Thúc Kháng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán bar; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-44503**

(540)

THÀNH AN PHÁT

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG PLASTIC (VN)
Nhà bà Đặng Thị Xuân, thôn Đình Phùng, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường không bằng kim loại; tấm ốp tường bằng nhựa; tấm ốp tường bằng gỗ; gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-44504**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.27
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) PHAN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn Phú An, xã Ia Le, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê sữa; cà phê bột; cà phê rang; cà phê hòa tan; cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2025-44505**

(540)

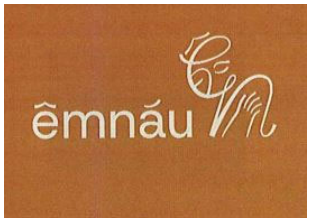

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15
(591) Nâu nhạt, nâu đậm.
(731) LÊ THỊ TRINH (VN)
B9 khu thương mại TSQ Nguyễn Văn Lộc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm.

Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-44506**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.5.2; 9.5.12
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN TRUNG KIÊN (VN)
Số nhà 35, ngõ 2, thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; quần áo trẻ em; áo dài; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-44507**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NGỌC KHẢI (VN)
Căn A5-21F khu phức hợp căn hộ Hoàng Kim Thế Gia, số 31 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-44508**

(540)

SUPER SCOOP

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHURCH & DWIGHT CO., INC. (US)
500 Charles Ewing Boulevard, Ewing, New Jersey 08628, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 31: Ổ cho mèo.

---

(210) **4-2025-44509**

(540)

DOUBLE DUTY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHURCH & DWIGHT CO., INC (US)
500 Charles Ewing Boulevard, Ewing, New Jersey 08628, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi cho cát vệ sinh (ổ) cho mèo.

Nhóm 31: Ổ cho mèo.

---

(210) **4-2025-44510**

(540)

GRAVUS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VĂN ĐỨC THỐNG (VN)
196/14 khu phố 5, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Dép da nam.

Nhóm 35: Mua bán dép da nam.

---

(210) **4-2025-44511**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.4.18; 9.7.19; 11.3.18; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xám xám, hồng.

(731) NGUYỄN HOÀNG KHA (VN)
177A Bùi Hữu Nghĩa, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: chà bông không đường, chà bông thượng hạng, chà bông gà, khô gà lá chanh, khô heo cháy tỏi, chà bông nước mắm.

---

(210) **4-2025-44512**

(540)

泰朗
TAILANG

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-44513**

(540)

泰福
TAIFU

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-44514**

(540)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lam, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ACO COSMETICS (VN)
Số 598 đường Phố Cống, xã Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

---

(210) **4-2025-44515**
(641) 4-2020-55198

(540)

(511) Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, bán hàng trong siêu thị liên quan đến các sản phẩm: xe đạp, xe máy, đồ chơi trẻ em, các sản phẩm cơ khí tiêu dùng (máy khoan, máy bơm nước, kìm, búa, cưa), thiết bị ô tô, các sản phẩm và dụng cụ thể thao.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa nội, ngoại thất; dịch vụ thi công trang trí nội, ngoại thất công trình; dịch vụ xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.

(220) 30/12/2020
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÚ THÁI (VN)
Phòng 1801, tòa nhà văn phòng Trung tâm Hà Nội, 44B Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa, hành khách.

---

(210) **4-2025-44516**

(540)

LEXUS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc và gia cầm; thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn bổ sung dùng trong nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-44517**

(540)

EMS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc và gia cầm; thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn bổ sung dùng trong nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-44518**

(540)

K.ERA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FAIRBLEND CO., LTD. (KR)
Part of B-dong 1309-ho, 190 Soha-ro, Gwangmyeong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; tinh chất dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; mỹ phẩm dạng nước thơm; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; sữa dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; sữa dưỡng ẩm cho da [mỹ phẩm]; kem làm đẹp; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm dùng để dưỡng lông mi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; tinh dầu ete; kem dưỡng mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng sữa, nước thơm và nhũ tương; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên; chế phẩm trang điểm cho mặt và toàn thân; kem bôi mặt và toàn thân; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; phấn nén trang điểm.

---

(210) **4-2025-44519**

(641) 4-2023-60829

(540)

Servi

(220) 29/12/2023

(441) 25/11/2025

(731) BEAR ROBOTICS, INC. (US)
785 Broadway, Redwood City, CA 94063, United States of America

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ô tô rô-bốt; xe bán thức ăn được gắn động cơ; phương tiện giao thông (xe cộ) dẫn đường tự động; phương tiện vận tải (xe cộ) tự động; rô-bốt tự lái dùng để giao hàng; xe đẩy bằng tay; xe chở hành lý; xe đẩy tài liệu; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; ô tô không người lái; xe cơ giới chạy bằng điện; phương tiện giao thông (xe cộ) chạy điện; xe đẩy hành lý gắn động cơ; xe đẩy tay; xe đẩy tay [xe đẩy di động]; xe đẩy bằng tay.

Nhóm 37: Sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; làm sạch xe cộ; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; bảo dưỡng xe cộ và máy móc; dịch vụ sửa chữa xe; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ.

---

(210) **4-2025-44520**

(540)

LUMIBUS

(220) 03/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) LUMISSIL MICROSYSTEMS LIMITED (CN)
Room I30, 2nd Floor, Area A, Huaxun Building, No. 1 Siming Software Park, Phase I, Software Park, Torch High-tech Zone, Xiamen, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, sản xuất, lắp ráp và kiểm tra mạch tích hợp; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra bảng mạch tích hợp; phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra chất bán dẫn; phần mềm máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra mạch tích hợp; phần mềm máy tính được phát triển để cho phép vận hành các sản phẩm tín hiệu tương tự và hỗn hợp, mcu, mpu, sản phẩm kết nối và sản phẩm nhúng; phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra bộ vi xử lý; khối vi điều khiển; mô-đun phân phối điện; mạch điện tử; mạch tích hợp dùng cho ứng dụng chuyên biệt; bảng mạch in tích hợp mạch điện và linh kiện thụ động; bảng mạch in; mạch tích hợp; mô-đun mạch tích hợp; chất bán dẫn.

Nhóm 42: Thiết kế mạch tích hợp; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; thiết kế và phát triển phần sụn máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm.

---

(210) **4-2025-44522**

(540)

天龍油墨
TLOONGINK.COM

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) GUANGDONG TLOONG INK CO, LTD. (CN)
No.1, Longxing Road, Phase 2, Jindu Industrial Jiju Base, Gaoyao District, Zhaoqing, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Đioxit titan [chất nhuộm]; mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; véc ni; chất pha loãng sơn; nhựa thông.

---

(210) **4-2025-44523**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.15; 3.7.24; 3.9.24; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI KAKAPO (VN)
Số B8/232, ấp 2, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; vali; ví; túi đeo chéo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đồng phục; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Quảng cáo: ba lô, vali, ví, túi đeo chéo, quần áo, đồ đồng phục, giày dép, mũ nón; bán buôn: ba lô, vali, ví, túi đeo chéo, quần áo, đồ đồng phục, giày dép, mũ nón; bán lẻ: ba lô, vali, ví, túi đeo chéo, quần áo, đồ đồng phục, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-44524**

(540)

tusen

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.7
(731) SHENZHEN WOKE TECHNOLOGY Co.,LTD (CN)
11 Floor, ZhongDianDiFu Building, ZhenHua road, FuQiang community, Huagiang North street, Futian District, ShenZhen, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn trải giường bằng vải lanh; tấm ga giường; mền bông; vỏ bọc cho mền bông; vỏ đệm; chăn.

---

(210) **4-2025-44525**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 3.6.3; 26.13.1
(591) Xám, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duom, Al-Duqm, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống pha sẵn không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống Kvass; lúa mạch lên men [bia]; cốc-tai trên cơ sở bia; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-44526**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 3.6.3; 26.13.1
(591) Xám, trắng.
(731) THREEE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duom, Al-Duqm, AI Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44527**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 3.6.3; 26.13.1
(591) Xám, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duqm, Al-Duqm, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ uống có cồn và không cồn; dịch vụ marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-44528**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 3.6.3; 26.13.1
(591) Xám, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duqm, Al-Duqm, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; quán rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44529**

(540)

ROYAL ARCTIKA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duqm, Al-Duom, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống pha sẵn không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống Kvass; lúa mạch lên men [bia]; cốc-tai trên cơ sở bia; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-44530**

(540)

ROYAL ARCTIKA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duom, Al-Duqm, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44531**

(540)

ROYAL ARCTIKA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duom, Al-Duqm, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ uống có cồn và không cồn; dịch vụ marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-44532**

(540)

ROYAL ARCTIKA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) THREE WAVES INVESTMENTS SPC (OM)
Special Economic Zone at Duqm, Al-Duqm, Al Wusta, Sultanate of Oman
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; quán rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44535**

(540)

J Spirit

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.2; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TINH THẦN NHẬT BẢN (VN)
391B, tổ 5, khu vực 6, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Axit lactic; mô nuôi cấy sinh học, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; vitamin dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; tinh dầu; dầu ete; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm xông hơi [nước hoa]; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; xạ hương [nước hoa]; dầu gội đầu; nước hoa; chất pha chế dầu thơm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn trang điểm; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; dầu xả tóc; chế phẩm collagen

dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen; kem đánh răng; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm làm trong sạch không khí; muối để tắm khoáng; nước tắm oxy; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; bùn để tắm chữa bệnh; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; trà thảo dược; thuốc bổ thần kinh; thảo dược; hormon dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho người; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; dược phẩm; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dầu gội chứa thuốc; chất chống viêm; chế phẩm da liễu.

Nhóm 07: Máy dùng để khoáng hóa nước uống; thiết bị tách nước; van xả; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy tạo khí bằng điện phân; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong sản xuất dược phẩm sinh học.

Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc không khí; bình lọc nước uống; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; máy và thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 30: Rong biển [gia vị]; mỳ Ý (pasta); đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; trà; bánh kẹo; mì sợi; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; mỳ Udon; mỳ Soba; trà thảo mộc; kombucha [trà nấm thủy sinh].

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước uống có ga; mật hoa quả, không có cồn; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng mỳ Udon và Soba; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

(210) **4-2025-44536**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 4.5.2; 4.5.3; 24.9.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VUA NGUYÊN LIỆU VIỆT NAM (VN)
Số 142 quốc lộ 1K, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu]; hương liệu cho bánh ngọt [tinh dầu]; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; tinh dầu; tinh dầu bạc hà dùng trong thực phẩm.

Nhóm 30: Hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt; gia vị; tinh bột cho thực phẩm; bột để làm bánh ngọt; bánh ngọt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nguyên liệu thực phẩm, nguyên liệu làm bánh, hương liệu dùng cho thực phẩm, hương liệu cho bánh ngọt, gia vị, tinh bột cho thực phẩm, bột mì, bột từ ngũ cốc, bột làm bánh ngọt, bánh kẹo, gia vị, men dùng trong thực phẩm, các loại hạt, ngũ cốc, hương liệu vani dùng cho nấu nướng; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-44537**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.3; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) TRUNG TÂM Y TẾ CHÂU ĐỐC (VN)
Đường số 4, khu dân cư khóm 8, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-44538**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH NƯỚC ĐÓNG BÌNH SU CHIN (VN)
Số 242, tổ 4, khóm Long Thạnh, phường Long Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng bình, đóng chai.

---

(210) **4-2025-44539**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 26.1.2; 26.11.12
(731) LƯU ÁI CHI (VN)
Số 25, đường K1b, khu 01, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; bánh sữa nhỏ, bánh bao nhỏ; bánh ngọt; bánh trứng; bánh gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bánh quy, kẹo, bánh sữa nhỏ, bánh bao nhỏ, bánh ngọt, bánh trứng, bánh gạo.

---

(210) **4-2025-44540**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.12; 5.1.16; 5.7.21
(591) Vàng, xanh dương.
(731) LƯU ÁI CHI (VN)
Số 25, đường K1b, khu 01, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; nước trái cây [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước trái cây ướp lạnh [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn các sản phẩm: nước ép trái cây, nước quả ép, nước trái cây [đồ uống], nước giải khát bằng trái cây [đồ uống], nước trái cây ướp lạnh [đồ uống], nước ngọt.

---

(210) **4-2025-44541**

(641) 4-2021-43190

(540)

(220) 08/11/2021
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ DAO (VN)
Phòng 03, lầu 2, tòa nhà Bcon Tower II, 42/1 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; sản xuất video và phim quảng cáo (TVC quảng cáo); quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; viết bài quảng cáo; quan hệ công chúng (PR).

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim video trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ giải trí có bản chất là sản xuất bản ghi âm nhạc; dịch vụ giải trí có bản chất là sản xuất bản ghi video âm nhạc.

---

(210) **4-2025-44542**

(540)

SOLUTHERM

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) RECOCHEM INC. (CA)
850 Montée de Liesse, Montreal Quebec H4T1P4, Canada

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất lỏng truyền nhiệt (chất làm mát) dùng trong công nghiệp, để sản xuất, xử lý và vận hành thiết bị trong các ngành công nghiệp hàng không vũ trụ, ô tô, thực phẩm và đồ uống, xây dựng, công nghiệp, hvac (hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí), điện lạnh, y tế, oem (nhà sản xuất thiết bị gốc), dầu khí, dược phẩm, hệ thống ống nước, năng lượng tái tạo, xử lý nước, trung tâm dữ liệu, quản lý nhiệt hàng hải và khai thác mỏ.

---

(210) **4-2025-44543**

(540)

GEMADEPT RUN
THE WAY FORWARD

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT (VN)
2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các giải chạy thể thao; tổ chức các sự kiện thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp các thông tin liên quan đến lĩnh vực thể thao.

---

(210) **4-2025-44544**

(540)

SOLU THERM

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.5; 26.2.7

(731) RECOCHEM INC. (CA)
850 Montée de Liesse, Montreal Quebec H4T1P4, Canada

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống đông; chất làm lạnh.

---

(210) **4-2025-44545**

(540)

GEMADEPT RUN
BƯỚC CHẠY TIÊN PHONG

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT (VN)
2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các giải chạy thể thao; tổ chức các sự kiện thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp các thông tin liên quan đến lĩnh vực thể thao.

---

(210) **4-2025-44546**

(540)

EHP

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc và gia cầm; thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn bổ sung dùng trong nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-44547**

(540)

ZIPPO

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BZT USA (VN)
Lô số 01, khu H, đường N7, khu công nghiệp An Hạ, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý nước ao và hồ nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lí môi trường nước; hóa chất để làm sạch nước; hóa chất dùng để xử lý nước; sản phẩm hoá học để xử lý nước hồ bơi; chất hóa học dùng để xử lý nước và làm sạch nước trong dân dụng và thương mại.

---

(210) **4-2025-44548**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 17.5.17; 18.1.5; 18.1.23

(591) Đen, vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH XE PHÁO MÃ (VN)
Số 131/14 Tân Hương, quận Tân Phú, phường Tân Quý, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe điện; phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: xe máy, phụ tùng xe máy, ô tô, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-44550**

(540)

ZODIAC

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HOÀNG ĐẠO (ZODIAC INVESTMENT CORPORATION) (VN)
Tầng 11, tòa nhà Zodiac, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị trình chiếu, thiết bị văn phòng bao gồm: máy chiếu, như là máy chiếu đa năng, chiếu hắt, chiếu đương bản; máy chiếu vật thể; máy ảnh kỹ thuật số; camera quan sát; hệ thống an ninh; màn hình hiển thị, như là màn hình plasma, tinh thể lỏng và màn hình kích thước lớn, như là màn hình phòng điều khiển, led; màn chiếu các loại; hệ thống màn hiển thị phòng điều khiển; thiết bị mô phỏng; máy in; máy photocopy kỹ thuật số; máy tính xách tay; thiết bị hội thảo, hội nghị từ xa; bảng điện tử các loại; màn hình cảm ứng; màn hình mô phỏng; thiết bị mô phỏng tin học; thiết bị mô phỏng y học (cụ thể là thiết bị làm mô hình, mô phỏng được dùng trong giảng dạy và đào tạo, không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 35: Tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ quảng cáo; bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các thiết bị: các thiết bị trình chiếu, các thiết bị văn phòng, thiết bị báo động, thiết bị chiếu sáng và hệ thống chiếu sáng, điều hòa không khí, camera quan sát, màn hình kích thước lớn, màn hình cảm ứng, màn hình tinh thể lỏng, màn hình mô phỏng, màn chiếu các loại, thiết bị hội thảo, hội nghị từ xa, thiết bị mô phỏng tin học, thiết bị mô phỏng y học, thiết bị chữa cháy, hệ thống điều hòa, hệ thống thông tin liên lạc, thiết bị an ninh quốc phòng; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 36: Đầu tư vốn; mua bán bất động sản; dịch vụ quản trị viên bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, văn phòng; tư vấn tài chính, dịch vụ tài chính; dịch vụ môi giới.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị trình chiếu; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ truyền phát dữ liệu tệp kỹ thuật số âm thanh – hình ảnh có hỗ trợ của máy tính; truyền phát qua vệ tinh; dịch vụ hội nghị truyền hình.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật, thiết kế hệ thống nghe nhìn, tích hợp hệ thống; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-44551**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.5.1
(731) FUJIAN EVERSTRONG LEGAPOWER EQUIPMENTS CO., LTD (CN)
Hong Kuan Industry Zone, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ phản lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nông nghiệp; máy xén cỏ; máy bơm.

---

(210) **4-2025-44552**

(540)

Nenup

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)
C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44553**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.3.3; 24.1.1; 24.9.1; 24.17.5; 24.17.8

(591) Đen, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CSX (VN)
Số nhà 12, tổ 6, khu 4, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: hạt điều rang muối, cà phê, bánh kẹo, bánh pía.

---

(210) **4-2025-44554**

(540)

Nukoc

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)
C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; khăn quàng cổ; giày; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-44555**

(540)

GENKINS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FUJIAN EVERSTRONG LEGAPOWER EQUIPMENTS CO., LTD (CN)
Hong Kuan Industry Zone, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ phản lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nông nghiệp; máy xén cỏ; máy bơm.

---

(210) **4-2025-44556**

(540)

Xeyom

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)
C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; nước hoa; móng (tay, chân) giả; phấn trang điểm; chế phẩm làm thơm không khí; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44557**

(540)

EVERBLOOM
Plants & Flowers Boutique

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀN MỸ (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa tự nhiên; hoa tươi.

---

(210) **4-2025-44558**

(540)

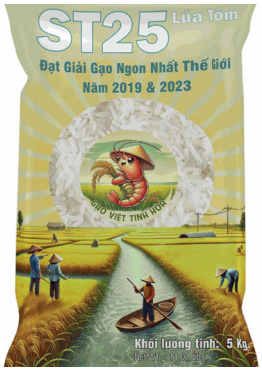

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.14; 3.9.16; 5.7.1; 6.19.9; 9.7.1; 18.3.2
(591) Vàng, vàng nhạt, trắng, xanh dương, nâu, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SAVINEX VIỆT NAM (VN)
S-56 Park Riverside, 101 Bưng Ông Thoàn, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-44559**

(540)

LAUNTOP

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) FUJIAN EVERSTRONG LEGAPOWER EQUIPMENTS CO., LTD (CN)
Hong Kuan Industry Zone, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; động cơ phản lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nông nghiệp; máy xén cỏ; máy bơm.

---

(210) **4-2025-44560**

(540)

Niweq

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)
C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; khăn quàng cổ; giày; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-44561**

(540)

Thông Tuệ

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN BÁ ĐẠI (VN)
Thôn Khoái Khê, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Gối thảo dược giúp dễ ngủ (dùng cho mục đích y tế); thiết bị ngâm chân trị liệu dùng trong y tế; túi chườm thảo dược (dùng cho mục đích y tế); đai chườm thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-44562**

(540)

SHIMAN 湿曼

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8

(731) ĐỖ ĐỨC ĐỒNG (VN)
Số 14 ngõ 18 Nguyễn Biểu, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy hút ẩm; máy sấy thực phẩm; máy sấy năng lượng mặt trời; thiết bị điều hòa không khí; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy sấy công nghiệp.

---

(210) **4-2025-44563**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.4; 2.3.12; 2.7.9; 3.9.16; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá, trắng, xanh dương, đen, đỏ nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SAVINEX VIỆT NAM (VN)
S-56 Park Riverside, 101 Bưng Ông Thoàn, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-44564**

(540)

Juxot

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)
C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; khăn quàng cổ; giày; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-44565**

(540)

Filop

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN STONEBRIDGE BUSINESS CONSULTING CO., LTD. (CN)
C2D, 25th Floor, Building 3, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489, Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; khăn quàng cổ; giày; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-44566**

(540)

OLEAF NATURAL VIETNAM

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PRESTIGE GROUP (VN)
Tầng 6 tòa nhà MD Complex (tòa văn phòng), số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44567**

(540)

ATOSAFE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ATOSAFE CO., LTD. (KR)
3F, 14 Seolleung-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm dành cho cơ thể; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng cho sử dụng cá nhân; chất tẩy rửa dạng bọt cho sử dụng cá nhân; dầu xả tóc; chế phẩm rửa tay; dầu gội đầu; kem đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc; nước hoa; mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm trang điểm cho mặt và toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc toàn thân.

---

(210) **4-2025-44568**

(540)

DENTI BUONGIORNO

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ATOSAFE CO., LTD. (KR)
3F, 14 Seolleung-ro 90-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; kem đánh trắng răng; kem đánh răng dạng lỏng; nước súc miệng và họng không chứa thuốc; sữa tắm dành cho cơ thể; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng cho sử dụng cá nhân; chất tẩy rửa dạng bọt cho sử dụng cá nhân; dầu xả tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-44569**

(540)

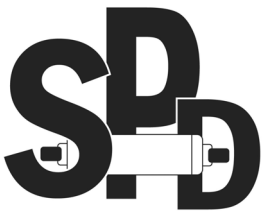

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.22

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SEPRINDER (VN)
93 Trần Thánh Tông, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Sàn giao dịch thương mại điện tử cho mô hình 3D; sàn giao dịch cho thuê máy in 3D.

---

(210) **4-2025-44570**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) ĐẶNG NGUYỄN THÀNH LÂM (VN)
Thôn Ngọc Thạnh 2, xã Tuy Phước Tây, tỉnh Giai Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê; hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-44571**

(540)

Tinha

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THU TRANG (VN)
Số 39, ngõ 143 Trần Khát Chân, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dùng để giặt.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): nước giặt, nước rửa bát, nước lau sàn, nước tẩy bồn cầu, chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế), chế phẩm dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-44572**

(540)

KADEA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 15.7.1; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI KDA (VN)
Tổ 58, khu Liên Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu nhờn; dầu công nghiệp; dầu hộp số sàn.

---

(210) **4-2025-44573**

(540)

久保力 Kuboforce

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GANZHOU WEIMA INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
A-04-01-01, Gongye 1st Road, Guzhang Industrial Park, Shicheng County, Ganzhou City, Jiangxi Province, 341000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; súng phun sơn; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; khoan cầm tay chạy điện; máy đột lỗ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(210) **4-2025-44574**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 5.11.13; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, vàng, hồng, cam, đen, nâu, xám, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ TƯƠI (VN)
Thổ Ngõa, thôn 6, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp.

Nhóm 25: Giày; dép; quần áo; váy; mũ.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-44575**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 24.15.21; 26.1.1
(591) Đỏ cam, trắng, đen.
(731) LIU, JUNHUI (CN)
No. 001, Liu Laojia Village, Wanglou Administrative Village, Chengjiao Township, Dancheng County, Zhoukou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-44576**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.15.15
(591) Trắng, cam, vàng, cam vàng.
(731) LIU, JUNHUI (CN)
No. 001, Liu Laojia Village, Wanglou Administrative Village, Chengjiao Township, Dancheng County, Zhoukou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-44577**

(540)

VĨNH TIẾN

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÁI HỌC (VN)
Ấp 3, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển.

---

(210) **4-2025-44578**

(540)

VISUAL AID

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VISUAL AID INC. (KR)
1st Floor, 25-1, Yeonhui-ro, Mapo-gu, Seoul 03985, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 18: Túi, cụ thể là túi xách thể thao có thêm ngăn ở dưới đáy, túi đeo vai, túi xách tay, cụ thể là túi dạ hội (túi đi tiệc), túi xách tay, túi xách tay bằng da; ví da; túi đeo hông; bao đựng chìa khóa bằng da; ô.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo, cụ thể, áo sơ mi; mũ; tất ngắn cổ; thắt lưng cho quần áo; khẩu trang mùa đông chống rét [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khăn quàng cổ; găng tay mùa đông.

---

(210) **4-2025-44579**

(540)

Cradle

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.13.1

(591) Xám, đen, trắng.

(731) DRAGON EDGE GROUP, INC (PH)
4F MNB Building, 124 & 126 Dr. Lazcano St., Brgy. Sacred Heart, Quezon City, Philippines 1103

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước rửa bình sữa; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-44580**

(540)

Cycles

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 9.5.9

(731) DRAGON EDGE GROUP, INC (PH)
4F MNB Building, 124 & 126 Dr. Lazcano St., Brgy. Sacred Heart, Quezon City, Philippines 1103

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy.

---

(210) **4-2025-44581**

(540)

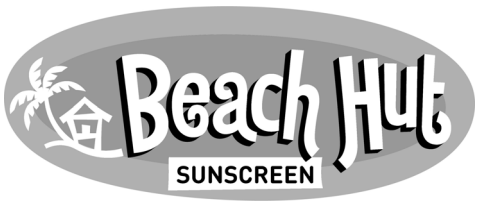

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.6; 5.1.12; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(731) DRAGON EDGE GROUP, INC (PH)
4F MNB Building, 124 & 126 Dr. Lazcano St., Brgy. Sacred Heart, Quezon City, Philippines 1103
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44582**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.7; 24.17.20; 26.1.1; 26.1.18
(731) DRAGON EDGE GROUP, INC (PH)
4F MNB Building, 124 & 126 Dr. Lazcano St., Brgy. Sacred Heart, Quezon City, Philippines 1103
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống muỗi dạng kem và dạng xịt, không dùng cho y tế.

Nhóm 05: Chế phẩm chống muỗi và côn trùng, sâu bọ; nước thơm chống muỗi và côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi muỗi và côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi muỗi và côn trùng, sâu bọ dạng xịt; thuốc xua đuổi muỗi và côn trùng, sâu bọ dạng kem.

---

(210) **4-2025-44583**

(540)

KUMOLAB
CHEESE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MUNKMEETHAI FOOD CO., LTD. (TH)
12 Soi Pho Kaew 3 Yaek 6, Khlong Chan, Bang Kapi, Bangkok, 10240 Thailand
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; bánh ngọt; bánh pizza tươi; kem lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-44584**

(540)

Peppermint Field

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh đen, xanh lá cây, trắng.
(731) BERTRAM (1958) CO., LTD. (TH)
37 Soi Ladprao 80 (Chantima), Wangthonglang, Bangkok 10310, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Dầu thơm dạng lỏng có chứa thuốc; thuốc xông hít dạng lỏng để phòng, trị cảm lạnh; thuốc mỡ thoa ngoài giảm đau; chế phẩm xua đuổi muỗi; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm xông hít có chứa thuốc; thuốc xịt hít làm thông mũi; dược phẩm trị nghẹt mũi.

---

(210) **4-2025-44585**

(540)

DUNGKHANG
THỜI TRANG TRẺ EM

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.3.23
(731) NGUYỄN HỮU KHANG (VN)
Thôn Tam Hiệp 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thời trang: quần áo, giầy, dép, mũ, tất, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ, xuất khẩu nhập, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm thời trang.

Nhóm 40: Gia công quần áo.

---

(210) **4-2025-44586**

(540)

HUMOS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) HOÀNG VIẾT HUY (VN)
Số 81 Phan Đình Phùng, khối 5, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thời trang: quần áo, mũ, tất, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-44587**

(540)

Flexsmile

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; gel làm trắng răng; dải băng làm trắng răng.

Nhóm 21: Bàn chải; bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; chỉ nha khoa; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(210) **4-2025-44588**

(540)

COCOMASK

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Vàng, cam, cam đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, đen.
(731) VÕ KHẮC HUY (VN)
1A/10 Bạch Đằng, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; dược phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây [đồ uống]; chiết xuất của trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-44589**

(540)

南洋珠宝 NANYANG JEWELRY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN NANYANG JEWELRY CO., LTD. (CN)
5D, 5th Floor, Shenzhen Baolin Guojin Jewelry Trading Center, No. 29 Shuitian 2nd Street, Shuibei Community, Cuizhu Street, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province, China 518012
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; đồng hồ đeo tay (không phải đồng hồ thông minh hay đồng hồ đồ chơi); hộp đựng đồ trang sức; bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-44590**

(540)

Branorino

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BRANORINO LIMITED (GB)
53 Whateleys Drive, Kenilworth, Warwickshire, CV8 2GY, United Kingdom

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-44592**

(540)

Hyper Radiant OLED Technology

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; màn hiển thị cho thiết bị thu hình, cụ thể là màn hiển thị đi-ốt phát quang (led); tấm bảng hiển thị điện tử, cụ thể là tấm bảng hiển thị oled (điốt phát quang hữu cơ), tấm bảng hiển thị phát quang điện, màn hình tinh thể lỏng; bảng hiển thị bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình ti vi; bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (led); hộp giải mã kỹ thuật số (set-top box); màn hình cảm ứng; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, hình ảnh tĩnh và hình ảnh động; phần mềm truyền hình ghi sẵn để làm cho hình ảnh trên ti vi rõ nét và sáng hơn; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn cho ti vi/truyền hình, cụ thể là phần mềm dùng để cài đặt và hiệu chỉnh tivi/truyền hình.

---

(210) **4-2025-44593**

(540)

LG TrueSync OLED

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG CORP. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; màn hiển thị cho thiết bị thu hình, cụ thể là màn hiển thị đi-ốt phát quang (LED); tấm bảng hiển thị điện tử, cụ thể là tấm bảng hiển thị OLED (điốt phát quang hữu cơ), tấm bảng hiển thị phát quang điện, màn hình tinh thể lỏng; bảng hiển thị bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình ti vi; bảng hiệu/chỉ dẫn kỹ thuật số; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (LED); hộp giải mã kỹ thuật số (set-top box); màn hình cảm ứng; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, hình ảnh tĩnh và hình ảnh động; phần

mềm truyền hình ghi sẵn để làm cho hình ảnh trên ti vi rõ nét và sáng hơn; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn cho ti vi/truyền hình, cụ thể là phần mềm dùng để cài đặt và hiệu chỉnh tivi/truyền hình.

---

(210) **4-2025-44594**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 25.7.25; 26.4.18; 26.5.1
(731) LA FRENCH S'IL VOUS PLAIT (FR)
La Ferme du Château de la Baule 424 chemin de Lesnerac, 44500 La Baule-Escoublac, France
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước có ga và các loại đồ uống không có cồn khác; nước chanh; nước sô đa, tất cả các sản phẩm nói trên đều có xuất xứ từ Pháp.

---

(210) **4-2025-44595**

(540)

Luxerec

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DONGGUAN KEDI INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Building 1, No. 2 of Longgang Zhongliu Road, Shipai Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Môletkin [giả da]; vải da; vật liệu giả da trên cơ sở sợi nấm; da thuộc; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói.

---

(210) **4-2025-44596**

(540)

AltaGlow

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.2; 26.4.1; 26.4.18
(731) HEBEI CHINJOO ART MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1 CHINJOO Road Hengde Industrial Area Gucheng County, Hebei Province, P.R. China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn để sử dụng trong nghệ thuật và thủ công; màu dầu; sơn acrylic; sơn màu nước; sơn dùng cho nghệ sỹ; chất tạo màu hữu cơ; chất tạo màu vô cơ; màu keo; sơn vải; sơn dầu; kim loại ở dạng lá và dạng bột dùng cho họa sĩ, người trang trí, người làm nghề in và nghệ sĩ; sơn amiăng; chất màu cho sản xuất mực in; nhũ dùng cho sơn.

Nhóm 16: Giấy dùng để vẽ và viết thư pháp; tập giấy vẽ; sách phác thảo; sách tô màu; gọt bút chì, chạy điện hoặc không chạy điện; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; cái tẩy;

mực; cọ vẽ của nghệ sĩ; bút chì than; cọ vẽ; bút lông để viết thư pháp; bút màu [bút sáp]; bút sáp dầu; bút chì màu; băng phết gôm [văn phòng phẩm]; giá vẽ của hoạ sỹ; bảng vẽ; vật liệu vẽ; bảng pha màu của hoạ sỹ; vải bạt để vẽ tranh; hộp màu vẽ dùng trong trường học; khay đựng màu vẽ; hộp dụng cụ vẽ.

---

(210) **4-2025-44597**

(641) 4-2023-40969

(540)

(220) 13/09/2023

(441) 25/11/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 24.15.21

(591) Xanh dương, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu; chất làm sạch da dạng bọt; chất khử mùi dạng bọt; khăn ẩm chỉ dùng một lần có tẩm nước thơm để làm sạch cơ thể; khăn ẩm có tẩm nước thơm dùng lau cho trẻ sơ sinh; khăn ẩm tẩm nước thơm dùng để làm sạch.

---

(210) **4-2025-44600**

(540)

(220) 03/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) ZHEJIANG MAXTOP TOOLS MANUFACTURE CO., LTD. (CN)
Danya Industrial Area, Zeguo Town, Wenling City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vặn ốc vít [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-44601**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.1.1; 26.4.3
(731) XIAMEN WORTHFIND CO., LTD. (CN)
Floor 1-3. Building 7. No. 356. Jiyin Road, Tong'an District, Xiamen, Fujian China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; túi xách tay; va li du lịch; túi xách đeo chéo; túi du lịch; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong.

---

(210) **4-2025-44602**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) RH DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; sắp xếp và điều hành sự kiện thương mại; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; bán lẻ: chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-44603**

(540)

JAZZDA

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHANG ZAIFU (CN)
No. 1, Group 7, Guanglong Village, Xiaoshajiang Town, Longhui County, Shaoyang, Hunan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe đạp; xe điện hỗ trợ di chuyển cho người khuyết tật và người gặp khó khăn trong việc đi lại; xe scutơ đẩy chân [xe cộ]; khung xe đạp; xe ba bánh để giao hàng.

---

(210) **4-2025-44604**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) RH DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; giáo dục đào tạo nhằm mục đích chứng nhận; khảo thí giáo dục nhằm mục đích chứng nhận; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; xuất bản văn bản, trừ quảng cáo; đào tạo và giảng dạy y khoa; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-44605**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Rulis

(731) ZENG QING (CN)
Room 402, Building H, Shanglilang Smart Innovation Park, No. 61 Pingji Avenue, Shanglilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chất dính để cố định lông mi giả; lông mi giả có gắn nam châm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm trang điểm cho vùng mặt; mỹ phẩm; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-44606**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TANICHA

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.3.23; 2.7.1; 2.7.2

(731) NOSE TEA (THAILAND) CO., LTD. (TH)
1213/251, 2nd Floor, Soi Ladprao 94 (Panjamitr), Plabpla Sub-District, Wang-Thong-Lang District, Bangkok 10310 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà có bổ sung sữa; đồ uống trên cơ sở trà; trà có bổ sung trái cây.

---

(210) **4-2025-44607**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

sanon

(531) 26.4.2; 26.4.9

(731) FOSHAN NANHAI SANON METAL PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 2, Xiaokengwei Shagoukeng (Tuming), Zhaoda Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China 528225

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Hợp kim thép; đường ống nước bằng kim loại; ống bằng kim loại; lan can bằng kim loại; vật liệu đường sắt bằng kim loại; dây kim loại thường; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; xích bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-44608**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) RH DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị y tế; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và dụng cụ y tế; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sửa chữa máy móc và thiết bị y tế; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị xử lý dữ liệu; khử trùng dụng cụ y tế; khử trùng dụng cụ phẫu thuật; cho thuê thiết bị khử trùng dụng cụ y tế; tẩy uế; xây dựng cơ sở y tế.

---

(210) **4-2025-44609**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) RH DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu dự án kỹ thuật; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu sinh học; hỗ trợ công nghệ thông tin (IT) [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu hóa học; thiết kế bao bì; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-44610**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) RH DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị xét nghiệm y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán hình ảnh bằng siêu âm cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton) dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44611**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) RH DEVELOPMENT LIMITED (CN)
Room 1911 Lee Garden One 33 Hysan Avenue Causeway Bay HK China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; khám sức khỏe; dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ nhà tế bần; xoa bóp; cho thuê thiết bị vệ sinh; cung cấp dịch vụ tư vấn y tế trực tuyến.

---

(210) **4-2025-44612**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHINA TOBACCO GUIZHOU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 25, Youyi Road, Yunyan District, Guiyang City, Guizhou Province, P. R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Xì gà; thuốc lá không khói; thuốc lá điếu cuốn sẵn; thuốc lá điếu cuốn tay; thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; thuốc lá bột để hít; thuốc lá cắt sợi; thuốc lá dạng bột; ống nhổ dùng cho người hút thuốc; túi chuyên dụng để đựng tẩu thuốc lá; kéo được thiết kế chuyên dụng để cắt đầu xì gà; tẩu thuốc lá điện tử; vật dụng chuyên dùng để làm sạch tẩu thuốc lá; hộp đựng xì gà; dụng cụ nghiền thuốc lá; dụng cụ giữ độ ẩm cho xì gà; tẩu hóa hơi thuốc lá mà không tạo khói; thiết bị làm nóng thuốc lá kiểu hít; tẩu thuốc lá; vật dụng được thiết kế chuyên dụng để cắt đầu xì gà; hộp đựng xì gà; hộp đựng thuốc lá; thiết bị cuốn thuốc lá điếu bỏ túi; đót thuốc lá điếu; vật dụng thông điếu [dùng cho tẩu thuốc lá]; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; hộp đựng thuốc lá để hít; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp giữ độ ẩm cho xì gà; bình sinh hơi cho người hút thuốc; diêm; hộp diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; vỏ bọc chuyên dùng cho thuốc lá điện tử; chất lỏng thay thế nicotine, không cho mục đích y tế, dùng cho thuốc lá điện tử; xì gà điện tử; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-44613**

(540)

RENEW LIFE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) RENEW LIFE FORMULAS, LLC (US)
3900 Veterans Memorial Highway, Suite 200 Bohemia, New York 11716, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-44614**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 3.13.18; 5.1.15; 5.11.2; 22.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, nâu nhạt, nâu đậm, be, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, vàng đất, đỏ, đỏ đô, đỏ đậm, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH BM TOÀN CẦU (VN)
Số 21/455 đường Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-44615**

(540)

SHINRAI

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời.
(731) LÊ MINH SƠN (VN)
Lô số 2, V17, tập thể Văn phòng Bộ Công An, ngõ 211/118 phố Khương Trung, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi lavabo (vòi bồn rửa tay); vòi hoa sen; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2025-44616**

(540)

Goddess

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGQUAN LI (CN)
Room 202, Unit 3, Building 2, Xueyuan Community, No. 8 Xueyuan Road, Songbei District, Harbin City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; quả hạch đã chế biến; hạt, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; hạt tẩm ướp hương vị; hạt ngào đường.

---

(210) **4-2025-44617**

(540)

MASSDI

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25
(731) ZHEJIANG MASSDI CULTURAL CREATIVITY CO., LTD. (CN)
11th Floor, No. 6 Demao Road, Choujiang Street, Yiwu City, Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; phòng cho búp bê; xe cộ đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; mô hình nhân vật; đồ chơi thông minh.

---

(210) **4-2025-44618**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.1.1
(591) Trắng, cam.
(731) GUANGZHOU FIREGUARD FIRE PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building C, No. 5 (self-assigned), Chaotian Industrial Zone, Shilou Town, Panyu District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; thiết bị dập lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; chăn dập lửa; màn chắn bằng amiăng dùng cho lính cứu hỏa; thiết bị báo động; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-44619**

(540)

Nữ thần

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGQUAN LI (CN)
Room 202, Unit 3, Building 2, Xueyuan Community, No. 8 Xueyuan Road, Songbei District, Harbin City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; quả hạch đã chế biến; hạt, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; hạt tẩm ướp hương vị; hạt ngào đường.

---

(210) **4-2025-44620**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(731) HUNAN MEITAO AGRICULTURAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 503, Building 3, Aggregation Industrial Park, No. 519 Zhenhua Road, Yuhua District, Changsha City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bột nhồi; cơm ăn liền; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; gia vị; cà phê.

---

(210) **4-2025-44621**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(731) HUNAN MEITAO AGRICULTURAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 503, Building 3, Aggregation Industrial Park, No. 519 Zhenhua Road, Yuhua District, Changsha City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây dầm đường; quả hạch đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt quả; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

---

(210) **4-2025-44622**

(540)

fireguard

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU FIREGUARD FIRE PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building C, No. 5 (self-assigned), Chaotian Industrial Zone, Shilou Town, Panyu District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; thiết bị dập lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; chăn dập lửa; màn chắn bằng amiăng dùng cho lính cứu hỏa; thiết bị báo động; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-44623**

(540)

ARTSKY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHAOXING YIHAN TEXTILE CO.,LTD (CN)
No. 369 Sanjiang Ring Road, Yuecheng District, Shaoxing City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải; vải không dệt; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng vải; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa.

Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; thảm nhà tắm; giấy dán tường; giấy dán tường bằng vải; tấm phủ tường bằng vải dệt.

---

(210) **4-2025-44624**

(540)

NASOUL

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) COSLABS CO., LTD. (KR)
Room 303, 30 Gaseok-ro, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-44625**

(540)

MAISON
NUTRITION

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) LUYỆN QUANG HƯNG (VN)
5 A8B Mai Hương, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-44626**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh da trời, xanh biển đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIÁO DỤC TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, tòa nhà Toserco, 273 Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học quốc tế; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ.

---

(210) **4-2025-44627**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.2; 5.3.20; 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, hồng, trắng.
(731) HENAN HAOYI FOODS CO.,LTD (CN)
No. 96, Haoyue Avenue, Weibei Science and Technology Food Industrial Park, Weishi County, Kaifeng City, Henan Province, 475000 China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhồi; bánh mì; bánh quy; bánh burritos [bánh bột ngô của Mexico]; bánh gạo; bánh quy giòn; bánh pudding gạo.

---

(210) **4-2025-44631**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.4.1; 26.13.1
(591) Trắng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEEGREEN (VN)
80 Quang Trung, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Cây cảnh; cây giống; hoa tươi.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: cây cảnh, cây giống.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý quỹ đầu tư.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế quy hoạch; thiết kế kiến trúc; lập quy hoạch kiến trúc.

---

(210) **4-2025-44632**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

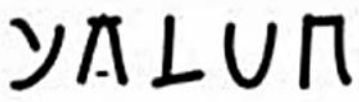

(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-44633**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 24.15.7

(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-44634**

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(731) GUANGDONG RELANG NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
NO.13 Hualian Road Three Gaolan Port Fine Chemical industry Park, Zhuhai City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế trường kỷ; gương soi; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; vách ngăn bằng gỗ của đồ đạc.

---

(210) **4-2025-44636**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(591) Trắng, đen, đen xám, xám.
(731) Quanzhou SUN CARE CO.,LTD. (CN)
Room 1405, Building 1 (Gong 1), Vanke Phase I, No. 209, Fuxi Road, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; tã lót cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-44637**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7
(731) SHENZHEN YALAITE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
9D, Jingrong Tower, Jingfu Building, No. 3086, Binhe Avenue, Futian Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị để xử lý dữ liệu; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; tai nghe; tổng đài điện thoại.

---

(210) **4-2025-44638**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) GUANGZHOU HUADIKEBO AUDIO CO., LTD. (CN)
No. 3-1, Self-Numbered Building 17, No. 11 Baishan Road, Zhongcun Sub-district, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province China 511495
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; vành loa cho máy tăng âm; thiết bị và máy âm thanh; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2025-44639**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.15.7
(731) GUANGZHOU HUADIKEBO AUDIO CO., LTD. (CN)
No. 3-1, Self-Numbered Building 17, No. 11 Baishan Road, Zhongcun Sub-district, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province China 511495
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; vành loa cho máy tăng âm; thiết bị và máy âm thanh; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2025-44640**

(540)

LẠP XƯỞNG QUẾ TRÂN

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ÂU ĐỨC HÙNG (VN)
Ấp An Trạch, xã An Ninh, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-44641**

(540)

AIRPORTCITY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TĂNG DUY PHƯƠNG (VN)
Khu phố 3, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; giám sát điều hành công việc xây dựng công trình [dịch vụ xây dựng]; phá dỡ các công trình xây dựng; thông tin về xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực xây dựng [tư vấn xây dựng].

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao; tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; rạp chiếu phim.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất và ngoại thất; thiết kế bản vẽ xây dựng; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ tư vấn thiết kế nội ngoại thất và công trình xây dựng.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; khách sạn; nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống; quán rượu; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-44642**

(540)

CHẤT UY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CHẤT UY (VN)
Số nhà 40, ngõ 252, đường Đại Mỗ, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ nội thất cụ thể: giường, tủ, bàn, ghế.

Nhóm 37: Xây dựng công trình; thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; sửa chữa công trình xây dựng; lắp đặt nội, ngoại thất.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất video nhằm mục đích giải trí; sản xuất video đăng tải trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích giải trí.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế nội thất; dịch vụ kiến trúc; khảo sát địa chất.

---

(210) **4-2025-44643**

(540)

MTe Green Power

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, cam, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG SA (VN)
Thôn Vân Sơn, phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy bơm dùng năng lượng mặt trời.

Nhóm 09: Pin mặt trời; hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái hòa lưới.

---

(210) **4-2025-44644**

(540)

WINEPLUS®
LET'S TASTE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 11.3.2; 19.7.1; 26.1.2
(591) Xám, đỏ đô, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINE PLUS VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, số 22 Chùa Hà, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bia, rượu.

---

(210) **4-2025-44645**

(540)

EXOMIDE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) COSMEDICIAN AP SDN. BHD. (MY)
L3-02, Cosmedician, Da Men Mall, Persiaran Kewajipan, Jln Usj 1, 47600 Subang Jaya, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm để điều trị các rối loạn về da và da đầu; kem, nước thơm, huyết thanh và thuốc mỡ chứa thuốc để chăm sóc da và da đầu; chế phẩm chứa thuốc dùng cho da và da đầu; chế phẩm chứa thuốc để chữa lành vết thương và tái tạo mô; dầu gội, dầu xả và chế phẩm chăm sóc da đầu có chứa thuốc; chế phẩm có chứa thuốc dùng để chống lão hóa và phục hồi cho da và da đầu.

---

(210) **4-2025-44646**

(540)

LEAPENERGY

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7

(731) ZHEJIANG LEAPMOTOR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1ST Floor, No.451, Wulianwang Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin quang điện; pin có thể sạc lại được; ắc quy xe ô tô; pin điện, cho xe cộ; bảng điều khiển [điện]; bộ đảo điện; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải về.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế và phát triển phần mềm; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì và nâng cấp phần mềm máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2025-44647**

(540)

FEGASIL

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC TÂM ĐAN (VN)
A4.4 KDC Everich 3, đường Phú Thuận, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44648**

(540)

Amdox DMS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN AMDOLLA CLOUD TECHNOLOGY CORPORATION (CN)
401A 4/F Shangmei Times, 57 Longguan E. Rd; Qinghua Community, Longhua St, Longhua Dist; 518000 Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn, tất cả các sản phẩm nêu trên đều liên quan đến các thiết bị đầu cuối màn hình cảm ứng tương tác, bảng trao đổi điện tử, bảng đen điện tử và các hệ thống quản lý tập trung đa thiết bị liên quan.

---

(210) **4-2025-44649**

(540)

Saola

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAOLA (VN)
Số 3+5 Nguyễn Văn Linh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; máy in dùng với máy tính; máy tính bảng; bảng tương tác điện tử; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: máy vi tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính], thiết bị ngoại vi của máy vi tính, màn hình [phần cứng máy vi tính]; cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp các sản phẩm điện tử, tin học; cho thuê máy in dùng với máy tính.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; cho thuê màn hình [phần cứng máy vi tính]; cho thuê máy tính bảng; cho thuê bảng tương tác điện tử; cho thuế thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-44650**

(540)

Sao la

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAOLA (VN)
Số 3+5 Nguyễn Văn Linh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; máy in dùng với máy tính; máy tính bảng; bảng tương tác điện tử; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối các sản phẩm: máy vi tính, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính], thiết bị ngoại vi của máy vi tính, màn hình [phần cứng máy vi tính]; cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp các sản phẩm điện tử, tin học; cho thuê máy in dùng với máy tính.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; cho thuê màn hình [phần cứng máy vi tính]; cho thuê máy tính bảng; cho thuê bảng tương tác điện tử; cho thuế thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-44651**

(540)

UNISONS

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YUANSHENG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
699 Dahanshan South Road, Dongwu Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Axit lactic; chất phụ gia hóa học cho chất diệt nấm; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm vi khuẩn học, trừ loại dùng cho mục đích y học hoặc thú y; mô nuôi cấy sinh học, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất xúc tác hóa sinh; men sữa dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; men sữa dùng cho mục đích công nghiệp; chế phẩm vi khuẩn, trừ loại dùng cho mục đích y học hoặc thú y; enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; các nuôi cấy vi khuẩn dùng làm phụ gia trong sản xuất thực phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa bao gồm các sản phẩm sữa lên men, không dùng cho mục đích y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-44653**

(540)

DOMÁRGI

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHEJIANG YUNTING BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 806-1, Building 2, Yintai City, Gongshu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn; nước hoa; mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-44654**

(540)

SWIZZ CLINIC

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) NGUYỄN THỊ CẨM TÚ (VN)
27 TT Cục Định canh Định cư, tổ 20B cụm 2, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ massage; tư vấn chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2025-44655**

(540)

SANDIRUMET

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6

(731) ZHEJIANG NHU COMPANY LTD. (CN)
No.418 Xinchang Dadao West Road, Qixing Street, Xinchang County 312500, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Axit amin dùng cho mục đích công nghiệp; methionine [nguyên liệu thô dùng cho mục đích công nghiệp]; dẫn xuất axit amin dùng cho mục đích công nghiệp; muối (chế phẩm hóa học); enzym dùng cho mục đích công nghiệp; protein [nguyên liệu thô]; phụ gia hóa học cho sản xuất thực phẩm; phụ gia hóa học được sử dụng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi; phụ gia hóa được sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; phụ gia hóa học để sản xuất dược phẩm; hóa chất dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-44656**

(540)

ClarecKatie

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DANYANG RONGHAO OPTICAL CO., LTD. (CN)
Lianhu Farm, Branch 12, Danyang City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính thuốc; thấu kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-44657**

(540)

KAILIAN

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DANYANG RONGHAO OPTICAL CO., LTD. (CN)
Lianhu Farm, Branch 12, Danyang City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính thuốc; thấu kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-44658**

(540)

VERMILION BIRD
Chu Tước

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24; 24.17.15; 24.17.21

(731) YIFAN SHEN (CN)
No. 14 and 16, Lane 141, Shangcheng Street, Hanxi Sub-district, Hanjiang District, Putian City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; véc ni; sơn lót; sơn; sơn mài; lớp phủ [sơn].

---

(210) **4-2025-44659**

(540)

SPALDING MADE FOR THE GAME

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SGG LISCO LLC (US)
One Fruit of the Loom Drive, Bowling Green, KY 42103, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng rổ; bóng thể thao; dụng cụ thể thao; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-44660**

(540)

S&O Labs

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENGNUO ZHICHUANG (BEIJING) INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 206-409, 2nd Floor, Building 1, No. 1 Gongyuan Street, Tongzhou District, Beijing 101100, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; tai nghe nhét trong; loa thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; tai nghe choàng đầu; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-44661**

(540)

潮色绘
TIDECOLOR

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.9; 24.9.1

(731) GUANGZHOU TIDECOLOR ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 812, Tower B, Yaozhong Plaza, No.9 West Linhe Road,Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quí; hộp trưng bày đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; hoa tai; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ bỏ túi; hộp trưng bày đồng hồ.

Nhóm 18: Da động vật; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali giả da; vali làm bằng vải thô; da giả; túi; ô; gậy chống khi đi bộ; phụ kiện yên cương; bao ô.

---

(210) **4-2025-44662**

(540)

FULEE

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(731) DANYANG RONGHAO OPTICAL CO., LTD. (CN)
Lianhu Farm, Branch 12, Danyang City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính thuốc; thấu kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-44663**

(540)

MINGHUI

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) RUIAN MINGHUI MACHINERY CO., LTD. (CN)
No. 100, Huamao Road, Shayuan Village, Nanbin Street, Ruian City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị dệt kim [máy móc]; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy kéo sợi; máy bện; máy đan; khung xe sợi; xa kéo sợi; thiết bị dệt [máy móc]; máy làm ren; máy nhuộm.

---

(210) **4-2025-44664**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.17.4; 26.4.18; 26.5.1

(731) HOÀNG THANH SƠN (VN)
1114 tỉnh lộ 43, khu phố 9, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh; loa; ống nói (micro); âm ly; máy hát tự động.

Nhóm 35: Mua bán: bộ khuếch đại âm thanh, bộ trộn âm thanh, loa, ống nói (micro), âm ly, máy hát tự động, bộ điều chỉnh chiếu sáng sân khấu, đầu máy hát karaoke, bộ ghép nối âm thanh, đầu đĩa dvd, thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-44665**

(540)

绝味

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JUEWEI FOOD CO., LTD (CN)
15th Floor, Wanbao Building, No.267 Wanbao Avenue, Furong District, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44666**

(540)

(220) 03/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5
(731) JUEWEI FOOD CO., LTD (CN)
15th Floor, Wanbao Building, No.267 Wanbao Avenue, Furong District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt vịt hầm; gia cầm, không còn sống; thịt sốt (món ăn sẵn); động vật giáp xác, không còn sống; rong biển ăn được đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau đã nấu chín; rau trộn dầu giấm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; rau đã được bảo quản; trứng; tôm, không còn sống.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-44667**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ESME QUÁ ĐẸP VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, khu 1, số 346, đường Bến Vân Đồn, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng bổ sung vitamin; thực phẩm chức năng bổ sung khoáng chất.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: dược phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung vitamin, thực phẩm chức năng bổ sung khoáng chất; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung vitamin, thực phẩm chức năng bổ sung khoáng

chất; dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: dược phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung vitamin, thực phẩm chức năng bổ sung khoáng chất; quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục (đào tạo); khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục về y học tái sinh và chăm sóc sức khỏe; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được trong lĩnh vực y học tái sinh và chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ y học tái tạo; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; liệu pháp vật lý; nghiên cứu y học.

---

(210) **4-2025-44668**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, cam
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI H&P EXPRESS (VN)
546 Bùi Công Trừng, ấp 1, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.

---

(210) **4-2025-44670**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ TRÀ SEN QUẢNG AN HƯƠNG THỦY (VN)
Số 26C ngõ 12 Đặng Thai Mai, Quảng An, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; sản phẩm trà đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-44671**

(540)

NỆM LẠC HỒNG

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)
Thôn Cẩm Phô, xã Sơn Cẩm Hà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-44672**

(540)

NỆM SAO VÀNG

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-44673**

(540)

VIETSAN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VIETSAN (VN)
Số 9A ngõ 387 đường Nguyễn Đức Thuận, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng cho bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; bồn vệ sinh; bồn đi tiểu; bình đun nước nóng.

---

(210) **4-2025-44674**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.13.1

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, trắng, xanh lam đậm, xanh lam nhạt, cam đậm, cam nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, xanh da trời, xanh đen, đen, tím đậm, tím nhạt, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ B HIVE (VN)
340/3 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất video (trừ video quảng cáo); sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ cung cấp các video giải trí trên các trang mạng xã hội (facebook, youtube, tiktok); hoạt động sáng tác nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-44675**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.13.5; 26.5.3; 26.5.4; 26.11.8

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ B HIVE (VN)
340/3 Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất video (trừ video quảng cáo); sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ cung cấp các video giải trí trên các trang mạng xã hội (facebook, youtube, tiktok); hoạt động sáng tác nghệ thuật

---

(210) **4-2025-44676**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI VĂN PHÒNG PHẨM (VN)
Số 12 phố Chùa Hà, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: giấy, bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy.

---

(210) **4-2025-44677**

(540)

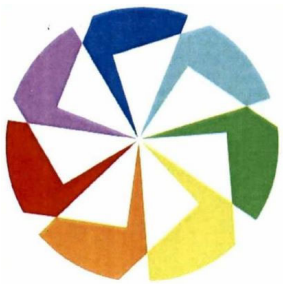

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 18.1.21; 21.1.17; 25.7.5; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh biển, xanh lá, vàng, cam, đỏ, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH MÊ LINH (VN)
135/1/19 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch; vận chuyển khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi và vận chuyển; dịch vụ đặt vé máy bay; chuyển phát nhanh.

---

(210) **4-2025-44678**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ĐOÀN TRANG THỤY ANH (VN)
A3.20.06 chung cư The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; váy; mũ; tất đi chân.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, váy jeans, váy denim.

---

(210) **4-2025-44679**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.5.3; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam, xanh ngọc, xanh lá, trắng kem.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ THỰC PHẨM OCI VIỆT NAM (VN)
Tầng 5 tòa nhà Hoài Nam, số 6 đường Hai Bà Trưng, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Xúc xích; sản phẩm thay thế thịt; chất thay thế thịt; thịt giả trên cơ sở thực vật; thực phẩm được chế biến chủ yếu từ củ Konjac.

---

(210) **4-2025-44680**

(540)

NAM PHUONG VU

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC MỸ PHẨM DOVA (VN)
Tầng 1, tòa nhà CT9B khu đô thị Sunny Garden City, thôn Sài Khê, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm để giặt; nước hoa; gel xoa bóp.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; collagen dùng cho mục đích y tế; thực phẩm đồng nhất hóa phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-44681**

(540)

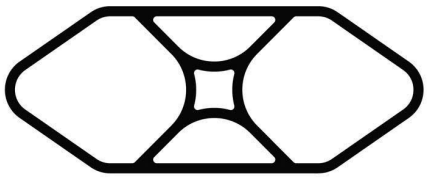

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.5.1; 26.5.11
(731) SHENZHEN YUANQI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 719L23, Huarong Building, 178 Mintian Road, Fu 'an Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy; xe cộ chạy điện; xe đạp; lốp cho bánh xe cộ; khung gầm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-44682**

(540)

Maagnat

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MICROCHEM NEW MATERIALS (JIANGSU) CO., LTD. (CN)
No. 26, Xinghai Road, Yangkou Town, Rudong County, Nantong City, Jiangsu Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; dầu dùng cho vải, sợi, hàng dệt; dung dịch để cắt; chất bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu bánh răng.

---

(210) **4-2025-44683**

(540)

Arkle

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MICROCHEM NEW MATERIALS (JIANGSU) CO., LTD. (CN)
No. 26, Xinghai Road, Yangkou Town, Rudong County, Nantong City, Jiangsu Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; dầu dùng cho vải, sợi, hàng dệt; dung dịch để cắt; chất bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu bánh răng.

---

(210) **4-2025-44684**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 2.3.1; 24.9.1; 24.17.8; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TN YEONMI BEAUTY (VN)
Số 35, đường D6, khóm Bình Đức, phường Bình Đức, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44685**

(540)

LINH NHI

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH ĐỨC PHÁT (VN)
Số 921/5B Bình Giã, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-44686**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, hồng.
(731) NGUYỄN HOÀNG THIÊN CHƯƠNG (VN)
Ấp Xuân Đường, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44688**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng kim, trắng, xám, xanh lam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA MỸ PHẨM NAM VANG (VN)
Chung cư Trang Đạt, đường Trần Phú, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước lau kính; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-44689**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 24.15.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, vàng, cam, cam đỏ, xám, trắng, xanh xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÁT VẠN LỢI (VN)
Số 129A Lê Phụng Hiểu, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước lau kính; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-44690**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, xanh lam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN PHÚC BẢO LONG (VN)
Thôn Thượng, xã Hải Lựu, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-44691**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 25.1.6
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MY BÁNH MÌ (VN)
57 Nguyễn Du, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44693**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 6.1.2; 26.11.9; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh.
(731) NGUYỄN XUÂN HƯNG (VN)
39B Đô Đốc Long, khu phố 35, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy tính; chuột máy tính; tai nghe dùng cho máy tính; loa máy tính; ổ đĩa cứng máy tính; đĩa mềm; vỏ máy tính; bộ nguồn dùng cho máy tính; bộ mạch chủ gồm main và ram máy tính; màn hình máy tính; máy tính xách tay; tivi.

Nhóm 11: Quạt; thiết bị làm mát và điều hòa không khí.

Nhóm 35: Phân phối các sản phẩm như: máy tính, linh kiện máy tính, tivi, màn hình tivi; xuất nhập khẩu các sản phẩm: liên quan đến máy tính và linh kiện máy tính, tivi, màn hình tivi; hệ thống chuỗi cửa hàng phân phối: thiết bị làm mát và điều hòa không khí, máy tính và linh kiện máy tính.

---

(210) **4-2025-44694**

(540)

ROMI MART

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ PHƯƠNG LAN (VN)
Tổ dân phố Long Đằng, phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt đóng hộp; lập xưởng; giò chả; thủy hải sản đã chế biến; trái cây đã chế biến.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước giải khát không cồn; bia; nước khoáng (đồ uống); nước ngọt (không cồn); nước ép trái cây.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, mua bán [thương mại], trưng bày và giới thiệu sản phẩm: thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, sữa, trứng, đường, các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước giải khát không chứa cồn, bia, rượu, thịt tươi sống, thủy hải sản tươi sống, thịt chế biến sẵn đóng gói, thủy hải sản chế biến sẵn đóng gói, rau củ quả đóng gói, giò chả, xúc xích, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, xốt ướp thực phẩm, tương ớt, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau cả quả tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc), mì, miến, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, thiết bị gia dụng (như lò vi sóng, nồi cơm điện, bếp điện, nồi hấp, nồi áp suất, bình thủy điện, lẩu điện, máy hút bụi, bàn ủi, quạt phun sương, bếp từ, bếp ga, lò nướng, nồi đa năng, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy vắt cam, máy pha cà phê, máy sấy chén, bình đun siêu tốc, bàn ủi, máy làm sữa chua, máy xay đậu nành, máy đánh trứng, máy xay thịt, máy nướng bánh, chảo điện).

Nhóm 36: Cho thuê cửa hàng, gian hàng, quầy hàng để bán hàng hóa trong siêu thị, đại siêu thị; cho thuê gian hàng trong trung tâm thương mại (trung tâm mua bán, giới thiệu và trưng bày sản phẩm).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà sữa; quán cà phê; khách sạn.

---

(210) **4-2025-44695**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU AN GIA (VN)
Tổ dân phố Vinh Tiến, xã Bình Tuyền, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-44696**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Bạc ánh kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC KHANG HP (VN)
Thôn 8, xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-44697**

(540)

LIM

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN HOÀNG PHÚC ĐẠT (VN)
Số nhà 1A/1 ngõ 305 đường Nguyễn Trãi, tổ 6, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; cá không còn sống; rau củ đã qua sơ chế hoặc chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh).

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2025-44698**

(540)

LONG DAO DAO
FASHION BRAND .VN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3

(731) ĐỚI VIỆT ANH (VN)
303/66 đường Dương Thị Mười, khu phố 46, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; đồ đội đầu; áo thun ngắn tay (áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay); quần dài.

---

(210) **4-2025-44699**

(540)

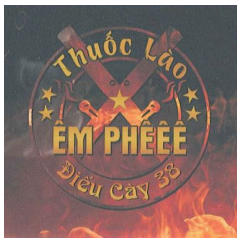

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.11; 10.1.12; 26.1.1
(591) Vàng, đen, đỏ, nâu đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN DANH VŨ (VN)
Thôn Trung Tiến, xã Việt Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 34: Thuốc lào; thuốc lá; xì gà; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; bình đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-44700**

(540)

TD HOSPITAL

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm, xanh dương xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM ĐỨC (VN)
Số 136 Hoàng Quốc Việt, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thiết bị y tế; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh [bệnh viện].

---

(210) **4-2025-44701**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.1.1; 26.4.3
(591) Xanh lá cây, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TECHPRO (VN)
Số 51/39, Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng điện thoại, có thể tải về; chương trình máy tính để kết nối các mạng khác nhau trong việc tự động hóa nhà máy; thiết bị giám sát an ninh; thiết bị báo động.

Nhóm 35: Quản lý tư liệu bằng máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hỗ trợ quản lý kinh doanh; kinh doanh (mua bán), quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý môi giới hàng hóa, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại các sản phẩm như: máy vi tính, phần mềm máy tính ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính ghi sẵn, phần mềm ứng dụng điện thoại có thể tải về, phần mềm trò chơi máy tính, chương trình máy vi tính tải xuống được, nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về, thiết bị giám sát an ninh, thiết bị báo động, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc xây dựng, máy móc, thiết bị, phụ tùng (dùng cho máy dệt, máy may, máy in, máy photocopy, máy chiếu, đèn chiếu, máy hủy giấy, máy fax, các loại máy móc sử dụng cho sản xuất công nghiệp, hàng hải, máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính), vật liệu xây dựng (xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng), các loại máy in, thiết bị sao chụp, hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy, mực in, các thiết bị phục vụ cho việc in ấn (như thiết bị sấy cho ảnh in ảnh, thiết bị để làm láng bản in ảnh, thiết bị làm khô các bản in ảnh, thiết bị in ấn), vật tư cho in ấn (như màu in, bạt in, mực in, giấy in); dịch vụ sao chụp; cho thuê máy sao chụp; dịch vụ đánh máy chữ.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, thiết bị văn phòng (như máy in, máy sao chụp tài liệu), thiết bị an ninh, thiết bị chống trộm, thiết bị báo động chống hỏa hoạn, hệ thống thang máy, thiết bị ngành in, thiết bị văn phòng (như máy in, máy quét (scan), máy sao chụp tài liệu).

Nhóm 40: Dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác; in mẫu vẽ; dịch vụ in (in kỹ thuật số, in biến đổi dữ liệu).

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm, và hệ thống máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn về phần mềm, phần cứng, và hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lập trình máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công trình xây dựng

và công nghiệp; thiết kế xây dựng công trình giao thông, công trình cấp nước - thoát nước, công trình thủy lợi, đê điều; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn thiết kế kỹ thuật hệ thống máy và thiết bị tự động hóa; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-44702**

(540)

NEX
FOCUS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOODY GROUP (VN)
139 Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống bổ sung trí não (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn; nước uống giải khát; đồ uống tăng lực; nước tăng lực tăng cường dưỡng chất; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-44703**

(540)

DOMINAN
EQMAX+

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.3.3; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRIDIAMOND (VN)
Phòng 904, tòa nhà Gelex, số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa giàu abumin; sữa giàu protein; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa chua (sữa là chủ yếu); sản phẩm thay thế sữa; thực phẩm bổ sung sữa dinh dưỡng cho người ăn kiêng; sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-44704**

(540)

SUPERFILL

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14 đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo; gluten [keo, hồ dán chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; keo dính dùng cho giấy dán tường; chất kết dính cho bê tông.

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ/lớp phủ [sơn]; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường.

---

(210) **4-2025-44705**

(540)

HOÀNG LÊ

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.6; 26.4.9
(591) Đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN HOÀNG LÊ (VN)
Lầu 3, tòa nhà văn phòng, số 47-49-51 Phùng Khắc Khoan, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; phục vụ quy trình pháp lý.

---

(210) **4-2025-44706**

(540)

NiKKi

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GO WITH NIKKI (VN)
156 Đinh Tiên Hoàng, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; balô; vali [hành lý]; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch.

---

(210) **4-2025-44707**

(540)

LASI COFFEE & BISTRO

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 6.19.9; 11.3.3; 26.11.3; 26.11.12
(591) Ghi xám, nâu, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH DƯƠNG (VN)
Đội 5, thôn Tiên Lư, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-44709**

(540)

GameShop.vn
CHUỖI BÁN LẺ THIẾT BỊ GAME - MÔ HÌNH GAME

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HACOM (VN)
Số 129 + 131, phố Lê Thanh Nghị, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính và các linh kiện của máy vi tính, máy tính xách tay và các linh kiện của máy tính xách tay, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy vi tính, máy in và các linh kiện của máy in, thiết bị ghi âm thanh/hình ảnh, thiết bị truyền âm thanh/hình ảnh, thiết bị tái tạo âm thanh/hình, thiết bị điện tử dùng để giải trí, đồ chơi, mô hình nhân vật, đồ trang trí trên bàn làm việc.

---

(210) **4-2025-44710**

(540)

HACOM GameShop .vn

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HACOM (VN)
Số 129 + 131, phố Lê Thanh Nghị, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính và các linh kiện của máy vi tính, máy tính xách tay và các linh kiện của máy tính xách tay, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy vi tính, máy in và các linh kiện của máy in, thiết bị ghi âm thanh/hình ảnh, thiết bị truyền âm thanh/hình ảnh, thiết bị tái tạo âm thanh/hình, thiết bị điện tử dùng để giải trí, đồ chơi, mô hình nhân vật, đồ trang trí trên bàn làm việc.

---

(210) **4-2025-44712**

(540)

Blittle

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ THỊ OANH (VN)
Tổ 6 - Quốc Bảo, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Kéo cắt tóc, cắt móng tay; kẹp tóc; kẹp uốn tóc; dao ăn, dĩa, thìa cho em bé.

Nhóm 21: Chậu tắm cho em bé; khay đựng thức ăn dặm cho em bé; hộp đựng thức ăn cho bé; bàn chải đánh răng cho em bé; cốc tập uống dùng cho em bé; bình ủ (giữ nóng cho sữa).

Nhóm 25: Quần áo cho trẻ em; bộ đồ liền thân em bé; nón cho em bé; bao tay và bao chân cho em bé; khăn choàng (trang phục); giày dép.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi giáo dục cho em bé; thảm cho em bé nằm [đồ chơi]; đồ chơi phát triển cho em bé.

---

(210) **4-2025-44713**

(540)

BỌ HÚT

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-44714**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.23; 5.9.23; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) VÕ THỊ THÙY TRANG (VN)
Tổ 32, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-44715**

(540)

WOSS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH HƯNG THỊNH PHÁT (VN)
47/12 đường 22, khu phố 4, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính.

---

(210) **4-2025-44716**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.17.20; 26.3.1; 26.4.3
(591) Trắng, vàng, vàng nâu, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KABE (VN)
104 Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức kim hoàn, phụ kiện đồ trang sức đá quý: vòng đeo tay, dây chuyền (vòng cổ), nhẫn, hoa tai.

---

(210) **4-2025-44717**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18; 26.11.7; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH ÂM THANH ÁNH SÁNG NHẠC VIỆT (VN)
56 Dân Chủ, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 56 Dân Chủ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh)

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; micrô; bộ trộn âm thanh; main công suất.

---

(210) **4-2025-44718**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.7.1; 5.9.19; 9.7.1
(591) Xanh da trời rực rỡ, vàng sáng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHF (VN)
987 Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; đậu phụ; sữa đậu nành; kem trên cơ sở thực vật; váng đậu; món chả làm từ đậu nành.

---

(210) **4-2025-44719**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH TROFIND (VN)
Số 26, ngách 47, ngõ Hòa Bình 7, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; dịch vụ quảng cáo, giới thiệu bất động sản, dịch vụ môi giới đăng tin cho thuê phòng/căn hộ qua nền tảng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-44720**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) PHAN VIỆT CƯỜNG (VN)
911/22/5 Lạc Long Quân, khu phố 8, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; áo sơ mi tay ngắn; quần áo may sẵn; quần ống túm; quần dài; quần áo giả da.

---

(210) **4-2025-44721**

(540)

GENOBI

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN GIÁP (VN)
Xóm 9 Khánh Hòa, phường Bình Định, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu: chế phẩm hóa học dùng để phân tích và nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, cụ thể là chuỗi axit nucleic, tổng hợp oligonucleotide, tổng hợp gen, tổng hợp mồi (primer), tổng hợp mẫu dò (probe) và các trình tự biến đổi khác [không

dùng cho mục đích y tế hoặc thú y], thuốc thử hóa học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, chế phẩm hóa học dùng để phân tích và chẩn đoán, cụ thể là chuỗi axit nucleic, tổng hợp oligonucleotide, tổng hợp gen, tổng hợp mồi (primer), tổng hợp mẫu dò (probe) và các trình tự biến đổi khác [dùng cho mục đích y tế hoặc thú y], thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế cụ thể là bộ kit xét nghiệm dùng cho vi sinh hoặc thực phẩm, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế cụ thể là bộ kit chẩn đoán bệnh cho người hoặc thú y, thiết bị xét nghiệm dna/rna dùng cho mục đích y tế hoặc thú y cụ thể là bộ kit tách chiết dna/rna, thiết bị và dụng cụ y tế dùng trong phòng thí nghiệm cụ thể là máy ly tâm, máy lắc, máy khuấy từ, máy ủ nhiệt khô, máy quang phổ, máy tách chiết tự động, máy pcr, máy realtime pcr, máy điện di, máy chụp gen.

---

(210) **4-2025-44722**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 24.13.1; 24.17.5; 26.5.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN VĂN HUỆ (VN)
Số 23, ngách 249, ngõ 211 đường Khương Trung, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: điện thoại, máy tính bảng và các linh kiện điện thoại, máy tính bảng.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa điện thoại, máy tính bảng và các thiết bị kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-44723**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.13.1
(591) Nâu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTUS ITC (VN)
Số 98, đường Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc lá thảo dược (không chứa nicotine) (dạng dược phẩm); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thảo dược; đồ uống thảo dược (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống từ cây (thực vật); nước uống đóng chai; chế phẩm làm đồ uống không cồn.

Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-44724**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.1
(591) Trắng, đen, cam.
(731) NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 91/35e, đường 30/4, Kv2, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; thi công xây dựng công trình; thi công trang trí nội ngoại thất; sửa chữa công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-44725**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ZOOTECH (VN)
Số 102/21A đường Lê Văn Thọ, khu phố 15, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng trên máy vi tính (có thể tải về); phần mềm ứng dụng điện thoại di động.

Nhóm 39: Cho thuê xe; cho thuê xe cộ; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ lái xe; vận chuyển hành khách; vận tải.

---

(210) **4-2025-44726**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 1.15.24; 3.7.17; 26.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO CHIM NHỎ (VN)
Thửa đất số 3705, ấp 1, xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô (tổ chim ăn được); tổ yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; tổ yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ tổ yến (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2025-44727**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.3; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xám, đỏ.
(731) LƯU HỶ LÂM (VN)
66/16 Bạch Vân, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe mô tô; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm như: xe máy, xe mô tô, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe mô tô, phụ tùng xe ô tô, động cơ xe cộ, khung xe cộ, tay lái xe cộ, bọc tay nắm cho xe cộ, ốc gắn cho xe cộ, yên xe cộ, bánh xe cộ, chân chống xe cộ, gương chiếu hậu, còi cho xe cộ, má phanh dùng cho xe cộ, phanh cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, giảm xóc cho xe cộ, xích cho xe cộ, săm lốp cho xe cộ, vành bánh cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, thanh chắn va đập cho xe cộ, gác chân cho xe cộ, mâm cho xe cộ, pô cho xe cộ, cổ pô cho xe cộ, đèn cho xe cộ, kính cho xe cộ, đĩa phanh cho xe cộ, nhông sên đĩa cho xe cộ, vòng bi (bạc đạn) cho xe cộ, bánh răng truyền động cho xe cộ, bình ắc quy, mỡ bôi trơn, dầu nhớt, dây curoa, mô bin lửa, trục của cần đạp máy (cốt đạp), bu gi dùng cho động cơ đốt trong, trục hộp số, lọc gió, ic, ống xăng, heo dầu, căm, niềng, tay dên, piston, dây thắng, cần số, gác ba ga, đồng hồ, yếm, xi lanh, nồi hơi, cao su, củ đề.

---

(210) **4-2025-44728**

(540)

Hapu

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN HAPULICO (VN)
Tầng 23, 24 tòa Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2025-44729**

(540)

HAPU

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN HAPULICO (VN)
Tầng 23, 24 tòa Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2025-44730**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.6; 7.5.2; 17.1.2

(591) Đen, vàng đậm.

(731) NGUYỄN CÔNG QUYẾT (VN)
Đội 7, làng Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; giường; gối; gối dài; gối ống; gối ôm.

Nhóm 24: Tấm trải phủ giường; vỏ đệm; ga trải giường; khăn phủ gối; chăn; vỏ của gối tựa.

Nhóm 27: Thảm nhà tắm; tấm phủ sàn; chiếu; thảm; thảm chùi chân ở cửa; thảm dầy trải sàn.

---

(210) **4-2025-44731**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.5; 2.3.8; 2.3.16
(731) NGUYỄN MINH CHÂU (VN)
25/45 Trần Văn Đang, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; ống khuếch đại âm thanh; vỏ hộp loa; thiết bị chống cộng hưởng dùng cho thiết bị hi-fi; loa; thiết bị tái tạo âm thanh.

---

(210) **4-2025-44732**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 26.1.1
(591) Trắng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRIPLE PANDA (VN)
25 đường 14, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; nghiên cứu kinh doanh.

---

(210) **4-2025-44733**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.8
(591) Nâu đậm, vàng.
(731) NGUYỄN ĐẠT CHIẾN (VN)
Xóm 2 Đồng Lư, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-44734**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TIẾN HÙNG XL (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-44735**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.7.6
(591) Xanh than.
(731) NGUYỄN BẢO NGỌC (VN)
109 khu phố Mỹ Kim 1, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-44736**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.7.6
(591) Cam.
(731) NGUYỄN BẢO NGỌC (VN)
109 khu phố Mỹ Kim 1, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-44737**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.16; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Cam, vàng, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH THỊ THÙY DUNG 1 (VN)
119 thôn 2, xã Hòa Phú, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Gia vị.

---

(210) **4-2025-44738**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI CÔNG NGHỆ CHÂU SA (VN)
3/6 Trường Chinh, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Hộp bằng kim loại thường; cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; tủ đựng dụng cụ bằng kim loại [tủ rỗng]; hộp đựng dụng cụ [hộp rỗng].

Nhóm 09: Cáp âm thanh; dây dẫn điện; cáp dẫn điện; dây cáp điện; cáp đồng trục; dây điện thoại; cáp sợi quang; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; hộp đấu nối [điện]; thiết bị báo cháy; bơm chữa cháy.

---

(210) **4-2025-44739**

(540)

AIKSENU

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4
(591) Xám, trắng, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VINELEC TECHNOLOGY VIỆT NAM (VN)
Số 1, đường 1, cầu Phù Đổng, tổ 11, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị gia nhiệt, vòng gia nhiệt, hệ thống và thiết bị sấy.

---

(210) **4-2025-44740**

(540)

1991
KWIND

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 10.3.4; 24.1.1; 26.1.5; 26.2.7
(591) Nâu, vàng, trắng, đen.
(731) PHAN VĂN KIÊN (VN)
Xóm 4, xã Xuân Giang, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe máy.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo đi mưa; áo khoác đi mưa.

---

(210) **4-2025-44741**

(540)

5G
SUNGREEN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM KHÁNH NGỌC (VN)
Phòng G006 Building 59, số 71/1 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng.

---

(210) **4-2025-44742**

(540)

HUYỀN GIANG

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN HÙNG 1978 (VN)
Xóm Việt Cường, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Miến; mì sợi làm từ bột ngũ cốc; bột ngũ cốc; tinh bột; phở khô; miến canh.

---

(210) **4-2025-44743**

(540)

TTP666

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, cam, xám, trắng.

(731) LÝ VĂN TRỌNG (VN)
363/38/25/16 Bình Trị Đông, khu phố 27, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; loa màng mỏng; micrô cho loa không dây; tai nghe; tai nghe choàng đầu.

---

(210) **4-2025-44745**

(540)

The Lan Authentic

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng nghệ.

(731) TRẦN THẾ LÂN (VN)
C05.10 khu căn hộ TTTM DV Đông Dương, 334 Tô Hiến Thành, khu phố 19, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng], phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-44746**

(540)

SEIKOU
THDONA

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đen, xanh đậm, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SEIKOU THDONA (VN)
Số 539 Lê Văn Thọ, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng (thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ); chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt ốc sên; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc; thuốc diệt cỏ (chất diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ dại, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại); thuốc trừ ve bét (thuốc trừ dệp cây).

---

(210) **4-2025-44747**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KIBU AGRI (VN)
23 đường số 53A, khu phố 8, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng (thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ); chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt ốc sên; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc; thuốc diệt cỏ (chất diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ dại, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại); thuốc trừ ve bét (thuốc trừ dệp cây).

---

(210) **4-2025-44748**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KIBU AGRI (VN)
23 đường số 53A, khu phố 8, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; calomel [thuốc diệt nấm]; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng (thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ); chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt ốc sên; chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc; thuốc diệt cỏ (chất diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ dại, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại); thuốc trừ ve bét (thuốc trừ dệp cây).

---

(210) **4-2025-44751**

(540)

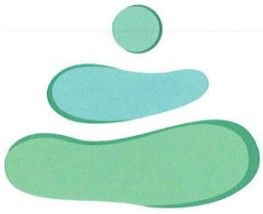

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh rêu, xanh ngọc, xanh lá cây.
(731) LÊ MẠNH TUÂN (VN)
Đông Sàng, Đường Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động; ứng dụng có thể tải xuống được.

Nhóm 44: Y học không tập quán; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tinh thần; hướng dẫn và cung cấp các phương pháp thiền, hít thở, thư giãn, giảm căng thẳng.

---

(210) **4-2025-44752**

(540)

Aumra

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ MẠNH TUÂN (VN)
Đông Sàng, Đường Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động; ứng dụng có thể tải xuống được.

Nhóm 44: Y học không tập quán; dịch vụ chăm sóc sức khỏe tinh thần; hướng dẫn và cung cấp các phương pháp thiền, hít thở, thư giãn, giảm căng thẳng.

---

(210) **4-2025-44753**

(540)

Buddy

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÝ THANH TÙNG (VN)
Căn hộ M1.19.06 tầng 19, block Mercury dự án khu dân cư thương mại hỗn hợp Khải Vy (Q7 Sài Gòn Riverside Complex), số 4 Đào Trí, khu phố 21, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, giày dép, mũ nón, hàng thời trang may sẵn, ba lô, túi xách, cặp học sinh.

---

(210) **4-2025-44757**

(540)

SubstitOud

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHAN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Phòng 1602-17T5 Kdt THNC, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương trầm; hương nhang; nguyên liệu làm hương trầm, hương nhang như bột trầm, bột nhang; hương liệu [tinh dầu].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hương trầm, hương nhang, nguyên liệu làm hương trầm, hương nhang như bột trầm, bột nhang, hương liệu [tinh dầu].

---

(210) **4-2025-44759**

(540)

ajido
good health • good life

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Trắng, cam, đen.
(731) BÙI CẨM PHONG (VN)
Tòa S1.01 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cân; thiết bị và dụng cụ để cân.

Nhóm 10: Thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị để kiểm tra sữa mẹ dùng cho mục đích y tế; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; máy đo huyết áp; thiết bị đo đường huyết; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-44760**

(540)

KSLE

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI SHENWEI PLASTIC PRODUCTS CO., LTD (CN)
1580 Hengnan Road Pujiang Industrial Park, Minhang Dist. Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; thiết bị và máy làm đá lạnh; quạt gió [điều hòa không khí]; máy sấy tóc; thiết bị giữ ấm; thiết bị tẩy uế; bộ tản nhiệt sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-44761**

(540)

VENTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NINGBO FULMAN COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.98, Yuanzhong Road, Economic Development Zone, Xiangshan County, Ningbo Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc khí; máy sấy tóc; thiết bị giữ ẩm; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng USB; thiết bị sưởi ấm; thiết bị điều hòa không khí; đèn khử trùng để làm sạch không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị hút ẩm; bộ khử trùng không khí; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng USB; nắp bộ tản nhiệt; thiết bị tẩy uế; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-44762**

(540)

森空
ZEN DAY

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.11; 5.1.5; 5.1.16; 6.1.2; 26.3.4; 26.13.25

(731) ZENDAY CO., LTD. (TW)
2 F., No. 173, Shengli Rd., Chengda Vil., East Dist., Tainan City 701006, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sản phẩm sữa; nước quả nấu đông; quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê robot dùng trong chuẩn bị đồ uống.

---

(210) **4-2025-44763**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Hillmoonri

(731) FOSHAN MEINAXI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 207Z, 2nd Floor, No. 26 Chao'an North Road, Zumiao Street, Chancheng, Foshan, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Giường; đệm (nệm); gối; đệm dùng đi cắm trại; ghế trường kỷ; tủ đựng quần áo.

---

(210) **4-2025-44764**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

COLOREEL

(731) COLOREEL INTERNATIONAL HOLDINGS LIMITED (CN)
Flat/Rm 705, 7/F, Fa Yuen Comm Bldg, No 75 Fa Yuen Street, Mong Kok, Hong Kong

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy khâu; máy kéo sợi; máy nhuộm; máy in phun công nghiệp; máy dùng cho công nghiệp dệt; thiết bị phun mực cho máy in; trục lăn (ru lô) dùng cho máy in; khung xe sợi; kim dùng cho máy khâu; máy thêu; máy dệt kim; thiết bị dệt (máy móc).

Nhóm 23: Sợi/chỉ; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm; sợi và chỉ đã xe; sợi và chỉ dùng để mạng; sợi và chỉ để khâu; sợi và chỉ thêu.

Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt (vật liệu dệt); vải dệt kim; vải Jecxi; vải dùng làm đồ đi chân; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải lót dùng cho đồ đi chân; vỏ nệm (vỏ đệm); vải không dệt; rèm làm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; vải lót (vải).

Nhóm 40: Dịch vụ thêu thùa; in ấn; dịch vụ nhuộm; hồ vải; xử lý vải (xử lý vải dệt); nhuộm vải sợi; xử lý chống nhậy cho vải; nhuộm quần áo; nhuộm màu giầy; may quần áo.

---

(210) **4-2025-44765**

(540)

DOBEST CAMERA

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) SHENZHEN VISIONSAFE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2305, Building C, Bairuida Building, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang Dist. Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Đèn chớp (tín hiệu phát sáng); thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; micrô; chuông (thiết bị báo động); thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị ghi âm thanh; máy ghi hình; vành loa cho máy tăng âm; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; màn hình video; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2025-44766**

(540)

VIONEX

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GETZ PHARMA INTERNATIONAL FZ LLC (AE)
Office No: 1307, 13th Floor, Al-Thuraya Tower 1, Dubai Media City, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-44767**

(540)

CEFACLIN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GETZ PHARMA INTERNATIONAL FZ LLC (AE)
Office No: 1307, 13th Floor, Al-Thuraya Tower 1, Dubai Media City, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-44768**

(540)

NICHOLAS & BEARS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YEEE (GUANGZHOU)CO., LTD. (CN)
Room 1A, 01-1, 6/F, No. 111 Changdi Street, Liwan District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm dùng để tắm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; hương thơm để thắp; nước rửa bát; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội cho em bé.

---

(210) **4-2025-44769**

(300) 2,399,311 15/05/2025 CA

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh lá cây.

(731) THE MANUFACTURERS LIFE INSURANCE COMPANY (CA)
200 Bloor St. East, NT-10 Toronto, Ontario, Canada M4W 1E5

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ môi giới, chia lợi tức và đầu tư liên quan đến quỹ đầu tư và quỹ tương hỗ; dịch vụ đầu tư vốn; quản lý vốn; tư vấn trong lĩnh vực phúc lợi bảo hiểm, phúc lợi theo nhóm, phúc lợi người lao động, phúc lợi trợ cấp hưu trí, phúc lợi hưu trí và phúc lợi tài chính; quản trị tài chính đối với các dịch vụ niên kim; quản trị tài chính đối với các kế hoạch trợ cấp hưu trí cho người lao động; quản trị tài chính đối với các quỹ đầu tư; quản trị tài chính đối với các kế hoạch tiết kiệm đầu tư; quản trị tài chính đối với các quỹ thu nhập trọn đời và quỹ hưu trí thu nhập trọn đời; quản trị tài chính đối với các dịch vụ quỹ trợ cấp hưu trí; quản trị tài chính đối với các dịch vụ quỹ hưu trí; quản trị tài chính đối với các kế hoạch hưu trí; quản trị tài chính đối với các kế hoạch tiết kiệm hưu trí; quản trị tài chính đối với dịch vụ quyền chọn cổ phiếu và định giá trợ cấp hưu trí; cố vấn tài chính liên quan đến lập kế hoạch trợ cấp hưu trí; môi giới đầu tư tài chính; đầu tư tài chính trong lĩnh vực quỹ tương hỗ; đầu tư tài chính trong lĩnh vực chứng khoán; quản lý tài chính; quản lý tài chính đối với các kế hoạch trợ cấp hưu trí cho người lao động; quản lý tài chính đối với các yêu cầu bảo hiểm; quản lý tài chính đối với các tài khoản hưu trí; sắp xếp tài chính đối với các quỹ đầu tư cổ phần tư nhân cho người khác; dịch vụ lập kế hoạch tài chính và quản lý tài chính; dịch vụ lập kế hoạch tài chính hưu trí; môi giới kế hoạch tiết kiệm theo nhóm; dịch vụ bảo hiểm sức khỏe; dịch vụ tư vấn đầu tư; quản lý đầu tư; môi giới bảo hiểm sinh mạng; dịch vụ bảo hiểm sinh mạng; quản lý quỹ đầu tư; quản lý quỹ trợ cấp hưu trí; dịch vụ bảo hiểm trợ cấp hưu trí; dịch vụ định giá trợ cấp hưu trí; môi giới kế hoạch trợ cấp hưu trí; quản lý quỹ đầu tư chung; dịch vụ đầu tư quỹ cổ phần tư nhân; sắp xếp tài chính cá nhân đối với chứng khoán và các công cụ phái sinh cho người khác; cung cấp dịch vụ tài chính, cụ thể là, dịch vụ kế hoạch tiết kiệm hưu trí được đăng ký; dịch vụ đầu tư bất động sản; lập kế hoạch tiết kiệm hưu trí được đăng ký; dịch vụ tư vấn và lập kế hoạch đầu tư hưu trí; dịch vụ mua bán chứng khoán; dịch vụ đầu tư chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư tách biệt; dịch vụ quản lý tài sản;

chia lợi tức quỹ đầu tư; dịch vụ đầu tư quỹ tương hỗ; môi giới đầu tư; môi giới quỹ tương hỗ; xây dựng quỹ tương hỗ cho người khác; đầu tư quỹ cho người khác; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ tài chính; phát hành chứng khoán; dịch vụ lập kế hoạch tài chính và tư vấn đầu tư; tư vấn tài chính; tư vấn đầu tư quỹ; dịch vụ bảo hiểm; ủy thác quản lý tài chính; cung cấp thông tin quản lý tài chính thông qua một mạng máy tính thông tin bảo mật; cung cấp thông tin tài chính bằng phương tiện điện tử và thông qua một mạng máy tính hoặc mạng thông tin truyền thông toàn cầu; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn thông tin bảo hiểm được cung cấp thông qua mạng internet, trực tuyến và máy tính tương tác; dịch vụ bảo hiểm được cung cấp thông qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-44770**

(540)

LE PETIT MARSEILLAIS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.1.7; 2.1.16; 2.5.2; 2.5.30; 26.4.3; 26.11.8

(731) JNTL CONSUMER HEALTH I (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Suurstoffi 18a, 6343 Rotkreuz, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm dùng để tắm và tắm bồn, cụ thể là: xà phòng, chế phẩm tắm dạng bọt, gel tắm bồn, gel tắm và kem tắm; sữa dưỡng thể; sản phẩm chăm sóc tóc, cụ thể là: dầu gội đầu, dầu xả, mặt nạ; xà phòng dạng lỏng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; sản phẩm chăm sóc mặt.

---

(210) **4-2025-44771**

(540)

PureFit

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU BEIHE TRADING CO., LTD. (CN)
Room 1203, Sanxin Ginza, No.260, Taipingmenzhi Street, Shangcheng Dist., Hangzhou City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Tấm phủ đồ đạc, cụ thể là tấm phủ bằng chất dẻo cho đồ đạc, tấm phủ bằng vải cho đồ đạc; rèm bằng vải; tấm trải phủ giường; tấm phủ chăn chần; vải lanh trải giường; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-44772**

(540)

LUCKYROC

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.4

(731) XIAMEN LUCKYROC STORAGE EQUIPMENT MANUFACTURE CO., LTD. (CN)
No. 2065-1 Jilong Road, Tongan, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Khay kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; hàng rào bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng; xà bằng kim loại; công trình xây dựng bằng thép.

---

(210) **4-2025-44773**

(540)

BADI

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONGKONG BADIBADI BRAND MANAGEMENT CO., LIMITED (CN)
Unit 04-05,16/F The Broadway No 54-62 Lockhart Rd Wan Chai Hongkong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; ví đựng thẻ [ví]; ô; vali [hành lý]; ba lô; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; quần áo cho trẻ em.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; búp bê; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi thông minh; quần áo cho búp bê; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-44774**

(540)

LUCKYROC

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.4

(731) XIAMEN LUCKYROC STORAGE EQUIPMENT MANUFACTURE CO., LTD. (CN)
No. 2065-1 Jilong Road, Tongan, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; khay, không bằng kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; giá để đồ đạc; giá dùng để lưu trữ bìa cứng; giá đồ đạc.

---

(210) **4-2025-44775**

(540)

HAECO

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(731) HONG KONG AIRCRAFT ENGINEERING COMPANY LIMITED (CN)
31st Floor, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý hàng tồn kho; quản lý kinh doanh liên quan đến ngành công nghiệp hàng không; quản lý kinh doanh liên quan đến nhà cung cấp; dịch vụ quản lý kinh doanh công nghiệp; hỗ trợ quản lý kinh doanh hoặc công nghiệp; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị bay, động cơ thiết bị bay, bộ phận của thiết bị bay và thành phần của thiết bị bay; dịch vụ làm sạch thiết bị bay; dịch vụ đại tu động cơ; dịch vụ sửa chữa và đại tu các thành phần của thiết bị bay và hệ thống điện tử hàng không; bảo dưỡng máy bay; tân trang nội thất thiết bị bay; dịch vụ chuyển đổi, sửa đổi, tích hợp, tân trang và cải tạo thiết bị bay; chuyển đổi, sửa đổi, tích hợp, tân trang và cải tạo khoang thiết bị bay; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; nạp nhiên liệu cho xe cộ; xây dựng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đào tạo, giáo dục và khảo thí liên quan đến thiết bị bay, kỹ thuật hàng không, bảo dưỡng thiết bị bay và dịch vụ hàng không; đào tạo kỹ thuật; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; chương trình đào tạo theo yêu cầu; xuất bản sách và sản xuất video trực tuyến (không tải xuống được) liên quan đến dịch vụ hàng không; khảo thí giáo dục; cung cấp dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, kiểm tra, khảo thí và đánh giá cho mục đích đào tạo; tổ chức và điều khiển các kỳ thi đánh giá năng lực; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo và hội thảo [tập huấn]; xuất bản sách và văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo) và sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 42: Dịch vụ quản lý kỹ thuật cho thiết bị bay; dịch vụ cố vấn kỹ thuật động cơ thiết bị bay và thiết bị bay; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật động cơ thiết bị bay và thiết bị bay; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; kiểm soát chất lượng; phân tích kỹ thuật về hiệu suất, an toàn và khả năng bay của thiết bị bay; đánh giá kỹ thuật, kiểm soát và cấu hình các thành phần của thiết bị bay; thiết kế trang trí nội thất cho khoang thiết bị bay; thiết kế kỹ thuật; thiết kế nội thất và đồ đạc cho khoang thiết bị bay; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ thử nghiệm, giám sát và chứng nhận kỹ thuật; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; cung cấp quản lý kỹ thuật về lắp đặt, sửa chữa và bảo trì các thành phần điện tử, thiết bị và dụng cụ liên lạc điện tử cho thiết bị bay.

---

(210) **4-2025-44776**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh lam đậm, xanh lam nhạt, xám, đen.
(731) HONG KONG AIRCRAFT ENGINEERING COMPANY LIMITED (CN)
31st Floor, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý hàng tồn kho; quản lý kinh doanh liên quan đến ngành công nghiệp hàng không; quản lý kinh doanh liên quan đến nhà cung cấp; dịch vụ quản lý kinh doanh công nghiệp; hỗ trợ quản lý kinh doanh hoặc công nghiệp; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị bay, động cơ thiết bị bay, bộ phận của thiết bị bay và thành phần của thiết bị bay; dịch vụ làm sạch thiết bị bay; dịch vụ đại tu động cơ; dịch vụ sửa chữa và đại tu các thành phần của thiết bị bay và hệ thống điện tử hàng không; bảo dưỡng máy bay; tân trang nội thất thiết bị bay; dịch vụ chuyển đổi, sửa đổi, tích

hợp, tân trang và cải tạo thiết bị bay; chuyển đổi, sửa đổi, tích hợp, tân trang và cải tạo khoang thiết bị bay; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; nạp nhiên liệu cho xe cộ; xây dựng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đào tạo, giáo dục và khảo thí liên quan đến thiết bị bay, kỹ thuật hàng không, bảo dưỡng thiết bị bay và dịch vụ hàng không; đào tạo kỹ thuật; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; chương trình đào tạo theo yêu cầu; xuất bản sách và sản xuất video trực tuyến (không tải xuống được) liên quan đến dịch vụ hàng không; khảo thí giáo dục; cung cấp dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, kiểm tra, khảo thí và đánh giá cho mục đích đào tạo; tổ chức và điều khiển các kỳ thi đánh giá năng lực; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo và hội thảo [tập huấn]; xuất bản sách và văn bản (không bao gồm những bài quảng cáo) và sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 42: Dịch vụ quản lý kỹ thuật cho thiết bị bay; dịch vụ cố vấn kỹ thuật động cơ thiết bị bay và thiết bị bay; dịch vụ kiểm tra kỹ thuật động cơ thiết bị bay và thiết bị bay; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; kiểm soát chất lượng; phân tích kỹ thuật về hiệu suất, an toàn và khả năng bay của thiết bị bay; đánh giá kỹ thuật, kiểm soát và cấu hình các thành phần của thiết bị bay; thiết kế trang trí nội thất cho khoang thiết bị bay; thiết kế kỹ thuật; thiết kế nội thất và đồ đạc cho khoang thiết bị bay; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ thử nghiệm, giám sát và chứng nhận kỹ thuật; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; cung cấp quản lý kỹ thuật về lắp đặt, sửa chữa và bảo trì các thành phần điện tử, thiết bị và dụng cụ liên lạc điện tử cho thiết bị bay.

---

(210) **4-2025-44777**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HKDH

(731) NANYANG BROTHERS TOBACCO COMPANY LIMITED (CN)
9 Tsing Yeung Circuit, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút xì gà; thuốc lá điện tử; thuốc lá làm nóng không dùng lửa đốt cháy; thuốc lá làm nóng; sản phẩm thuốc lá làm nóng; thuốc lá được làm nóng để giải phóng xon khí có chứa nicotine để hít; sản phẩm thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; nicotine dùng cho sản phẩm thuốc lá làm nóng không dùng lửa đốt cháy hoặc các sản phẩm thuốc lá làm nóng; nicotine dùng cho sản phẩm thuốc lá điện tử; tẩu hút thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; thuốc lá que; thiết bị điện để làm nóng thuốc lá; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó để hít xon khí có chứa chất nicotin [vật dụng cho người hút thuốc lá]; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí có chứa chất nicotin để hít (vật dụng cho người hút thuốc lá), cụ thể là hộp (không phải kim loại quý) đựng thiết bị điện để làm nóng thuốc lá, hộp (bằng kim loại quý) đựng thiết bị điện để làm nóng thuốc lá, đầu lọc chuyên dùng cho thiết bị điện để làm nóng thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá; diêm.

---

(210) **4-2025-44778**

(540)

KOPOZGO

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MYOKARDIA, INC. (US)
1000 Sierra Point Parkway, Brisbane, California 94005, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH YKVN (YKVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược và các chế phẩm sinh học dùng cho người.

---

(210) **4-2025-44779**

(540)

HOA SƯƠNG

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LEVITRUE VIỆT NAM (VN)
Số 71, ngõ 17 đường Phú Đô, Tổ 3, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; kem dưỡng da cho cơ thể; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ cho mục đích y tế; dầu gội đầu chứa thuốc; dung dịch vệ sinh chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-44780**

(540)

one moment

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU JIKE TREND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 17-11, 17th Floor, Building 2, Xiaoshan Agricultural Building, Ningwei Sub-district, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; gậy leo núi; dây đai giữ trẻ; túi du lịch; ví đựng tiền; ô; túi xách tay; vali [hành lý].

---

(210) **4-2025-44781**

(540)

one moment

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU JIKE TREND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 17-11, 17th Floor, Building 2, Xiaoshan Agricultural Building, Ningwei Sub-district, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ; găng tay [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; mũ tắm; quần áo.

---

(210) **4-2025-44782**

(540)

COMSEN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LEVITRUE VIỆT NAM (VN)
Số 71, ngõ 17 đường Phú Đô, tổ 3, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; kem dưỡng da cho cơ thể; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho mục đích y tế; dầu gội đầu chứa thuốc; dung dịch vệ sinh chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-44783**

(540)

Detech Digital

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.4.4
(591) Xanh coban, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)
Tòa nhà DETECH, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; chíp bán dẫn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mạch tích hợp, chíp bán dẫn.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; chuyển thư tín; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ nhắn tin; thông tin về viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ phần mềm và các giải pháp công nghệ thông tin; tư vấn về phần cứng máy tính; lập chương trình máy tính; dịch vụ thiết kế trang web; phát triển và thiết kế phần mềm và phần cứng máy tính; dịch vụ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-44784**

(540)

DATUS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh than đậm, trắng.
(731) KHƯU TRỌNG ĐẠT (VN)
489/4 Đoàn Văn Bơ, khu phố 2, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-44785**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh rêu đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ THẢO MỘC LÂM ĐỒNG FARM (VN)
Xóm 1, thôn Phúc Lâm Thượng, xã Phúc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; chế phẩm ngũ cốc; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-44787**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 3.9.16; 7.1.5; 7.1.11; 7.1.24; 11.3.7; 26.1.1
(591) Be, nâu, vàng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THU ĐỦ (VN)
Thôn 1 Kinh Giao, phường An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh đa làm từ gạo; bánh phở; bún; gia vị; mật ong; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đậu phụ, tổ yến, yến sào đã chế biến, bánh đa làm từ gạo, bánh phở, bún, gia vị, mật ong, bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-44788**

(540)

PHỞ HÀNG CHIÊU

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC BÌNH (VN)
Thôn 2, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán phở; quán cơm.

---

(210) **4-2025-44789**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.8; 26.3.2
(731) NGÔ KHẢI LONG (VN)
33 Thái Phiên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thiết bị cơ khí, khí nén, thủy lực, van bi kim loại, van công nghiệp, bộ lọc khí, xi lanh khí nén, dụng cụ đo áp lực, dụng cụ cầm tay vận hành bằng khí nén hoặc thủy lực (có hoặc không có động cơ điện, bằng kim loại hoặc nhựa, phụ kiện nối ống và khớp nối nhanh bằng kim loại hoặc nhựa, ống dẫn công nghiệp bằng cao su lưu hóa hoặc nhựa, ống dẫn thủy lực bằng cao su có gia cố lõi thép và các loại ống nhựa Polyvinyl Chloride (PVC), Polyurethane (PU), Polyamide(PA), Polyethylene (PE), Teflon (PTFE).

---

(210) **4-2025-44790**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.10
(731) NGÔ KHẢI LONG (VN)
33 Thái Phiên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 17: Ống cao su lưu hóa (có hoặc không gia cố); ống nhựa mềm PU; ống nhựa mềm PA/nylon; ống nhựa mềm PTFE; ống nhựa mềm PVC; phụ kiện nối ống bằng nhựa cứng cho khí nén.

---

(210) **4-2025-44791**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.15.15
(731) NGÔ KHẢI LONG (VN)
33 Thái Phiên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Van bi bằng kim loại (có hoặc không có bộ điều khiển); van giảm áp; van một chiều; van phân phối thủy lực; van điều tiết lưu lượng; bơm và motor thủy lực; phụ kiện nối ống bằng kim loại (co, cút, khớp nối nhanh); thiết bị bơm mỡ bôi trơn công nghiệp.

Nhóm 17: Ống cao su lưu hóa (có hoặc không gia cố); ống nhựa mềm PU; ống nhựa mềm PA/nylon; ống nhựa mềm PTFE; ống nhựa mềm PVC; phụ kiện nối ống bằng nhựa cứng cho khí nén.

---

(210) **4-2025-44792**

(540)

RANTRANIL 18.5SC

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)
D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-44793**

(540)

KBS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.1

(731) VÕ VIẾT HOÀNG VŨ (VN)
Tổ 8, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; bóng pickleball; túi đựng vợt; băng quấn cho cán vợt.

---

(210) **4-2025-44794**

(540)

TH - GROUP
PHARMA
HÀNH TRÌNH CÙNG NHAU PHÁT TRIỂN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.5.8; 25.1.25; 26.11.7
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương đậm, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH TH GROUP PHARMA (VN)
229/83A, Liên khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ; kem dưỡng da; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem dưỡng chăm sóc tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thảo dược; thuốc dành cho người; chế phẩm dược phẩm để chăm sóc da; chế dược phẩm để kích thích mọc tóc

---

(210) **4-2025-44795**

(540)

BUTTER FAMILY

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho các công ty công nghiệp hoặc thương mại; marketing; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; quản lý quá trình đặt hàng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách vận hành trung tâm thương mại tổng hợp trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán buôn: bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi; dịch vụ bán lẻ: bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn

bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho: bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn

cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-44796**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; mặt dây chuyền [đồ trang sức]; ghim cài ca vát.

Nhóm 18: Túi; ô; ví; túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương; thẻ hành lý; túi để mang động vật [túi]; dây dắt động vật; ô che nắng.

Nhóm 21: Cốc; xô; chậu hoa; dụng cụ nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đũa; muôi (muỗng) múc kem; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải đánh răng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống; đĩa; bọt biển dùng để tắm; cốc vại.

Nhóm 25: Quần áo; tất ngắn cổ; mũ; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; thắt lưng [trang phục]; giày; quần áo ngủ; áo sơ mi; quần; quần áo lót; dải băng buộc đầu [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; giày đi trong nhà tắm; áo choàng mặc sau khi tắm.

Nhóm 26: Dải băng để buộc tóc; dây buộc tóc; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; cúc; trâm cài tóc và lưới bao tóc; móc dùng cho mền, chăn, thảm; khóa kéo; lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay.

Nhóm 28: Trò chơi cờ bàn; búp bê; đồ chơi; cây thông Noel nhân tạo; đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; bóng để chơi; bóng chơi gôn; áo phao; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-44797**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Sản phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; kẹo; sản phẩm sôcôla; đường fructose cho thực phẩm; đồ gia vị; gia vị; trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-44798**

(540)

MODERN HOUSE

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn tắm; lò sưởi dùng khí; thiết bị tạo ẩm; đèn lồng chiếu sáng; đèn pin dùng điện để chiếu sáng; đèn cây; quạt điện; bình cà phê dùng điện; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-44799**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 27: Thảm nhà tắm; chiếu làm bằng rơm (Geojeok); chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl; chiếu làm bằng rơm; giấy dán tường; thảm dầy trải sàn; thảm; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; tấm thảm; thảm yoga.

---

(210) **4-2025-44800**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; giấy; hộp bằng giấy; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; giấy gói quà; giấy để bọc và bao gói; bưu thiếp; sách.

---

(210) **4-2025-44801**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MODERN HOUSE 모던하우스

(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho các công ty công nghiệp hoặc thương mại; marketing; dịch vụ khuyến mãi; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ cho người khác bằng cách vận hành trung tâm thương mại tổng hợp trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán buôn chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], xà phòng tắm, dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế, sữa rửa mặt để chăm sóc da, kem dưỡng da tay, nước hoa, chế phẩm tạo hương thơm cho phòng, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng giặt, chế phẩm làm sạch, thìa làm bằng kim loại quý, dao làm bếp, dao ăn, kéo, thìa uống trà, dĩa ăn, khoan cầm tay, vận hành bằng tay, cờ lê [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bấm móng, dụng cụ uốn tóc, không dùng điện, vòi hoa sen, bồn tắm, lò sưởi dùng khí, thiết bị tạo ẩm, đèn lồng chiếu sáng, đèn pin dùng điện để chiếu sáng, đèn cây, quạt điện, bình cà phê dùng điện, máy sấy tóc, vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo, vỏ đồng hồ, đồng hồ, huy chương, nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức], đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức], giấy bao gói, giấy vệ sinh, sổ tay, giấy ghi chú, bút bi, giấy dính [văn phòng phẩm], hộp đựng bút viết và bút chì, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, bưu thiếp hình ảnh, lịch, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, lông nhân tạo, hộp đựng danh thiếp, vali [hành lý], ví tiền, túi, ô che nắng, quần áo cho vật nuôi trong nhà, da, ô, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk), gối, đệm, quạt phẳng cầm tay, đệm cắm trại, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, giày bốt mùa đông, dép, dép đi trong nhà, quần soóc, quần áo ngủ, quần áo trẻ em, quần áo lót, thắt lưng [trang phục], khăn choàng [trang phục], tất ngắn cổ, hộp đựng kim, lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay, lưới bao tóc, ghim cài tóc, ghim cài [phụ kiện quần áo], ruy băng trang trí, băng buộc tóc, khuy, hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, tấm phủ tường bằng giấy, thảm dày trải sàn, chiếu, tấm trướng treo tường không làm bằng vải, tấm thảm, thảm tập thể dục, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, búp bê, điện thoại đồ chơi, đồ chơi, đồ chơi (trò chơi), khối đồ chơi lắp ghép, cây thông Giáng sinh nhân tạo, thiết bị trò chơi, trò chơi cờ bàn, bóng bay để trang trí buổi tiệc; dịch vụ bán lẻ chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], xà phòng tắm, dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế, sữa rửa mặt để chăm sóc da, kem dưỡng da tay, nước hoa, chế phẩm tạo hương thơm cho phòng, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng giặt, chế phẩm làm sạch, thìa làm bằng kim loại quý, dao làm bếp, dao ăn, kéo, thìa uống trà, dĩa ăn, khoan cầm tay, vận hành bằng tay, cờ lê [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bấm móng, dụng cụ uốn tóc, không dùng điện, vòi hoa sen, bồn tắm, lò sưởi dùng khí, thiết bị tạo ẩm, đèn lồng chiếu sáng, đèn pin dùng điện để chiếu sáng,

đèn cây, quạt điện, bình cà phê dùng điện, máy sấy tóc, vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo, vỏ đồng hồ, đồng hồ, huy chương, nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức], đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức], giấy bao gói, giấy vệ sinh, sổ tay, giấy ghi chú, bút bi, giấy dính [văn phòng phẩm], hộp đựng bút viết và bút chì, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, bưu thiếp hình ảnh, lịch, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, lông nhân tạo, hộp đựng danh thiếp, vali [hành lý], ví tiền, túi, ô che nắng, quần áo cho vật nuôi trong nhà, da, ô, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk), gối, đệm, quạt phẳng cầm tay, đệm cắm trại, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, giày bốt mùa đông, dép, dép đi trong nhà, quần soóc, quần áo ngủ, quần áo trẻ em, quần áo lót, thắt lưng [trang phục], khăn choàng [trang phục], tất ngắn cổ, hộp đựng kim, lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay, lưới bao tóc, ghim cài tóc, ghim cài [phụ kiện quần áo], ruy băng trang trí, băng buộc tóc, khuy, hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, tấm phủ tường bằng giấy, thảm dày trải sàn, chiếu, tấm trướng treo tường không làm bằng vải, tấm thảm, thảm tập thể dục, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, búp bê, điện thoại đồ chơi, đồ chơi, đồ chơi (trò chơi), khối đồ chơi lắp ghép, cây thông Giáng sinh nhân tạo, thiết bị trò chơi, trò chơi cờ bàn, bóng bay để trang trí buổi tiệc; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], xà phòng tắm, dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế, sữa rửa mặt để chăm sóc da, kem dưỡng da tay, nước hoa, chế phẩm tạo hương thơm cho phòng, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng giặt, chế phẩm làm sạch, thìa làm bằng kim loại quý, dao làm bếp, dao ăn, kéo, thìa uống trà, dĩa ăn, khoan cầm tay, vận hành bằng tay, cờ lê [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bấm móng, dụng cụ uốn tóc, không dùng điện, vòi hoa sen, bồn tắm, lò sưởi dùng khí, thiết bị tạo ẩm, đèn lồng chiếu sáng, đèn pin dùng điện để chiếu sáng, đèn cây, quạt điện, bình cà phê dùng điện, máy sấy tóc, vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo, vỏ đồng hồ, đồng hồ, huy chương, nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức], đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức], giấy bao gói, giấy vệ sinh, sổ tay, giấy ghi chú, bút bi, giấy dính [văn phòng phẩm], hộp đựng bút viết và bút chì, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, bưu thiếp hình ảnh, lịch, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, lông nhân tạo, hộp đựng danh thiếp, vali [hành lý], ví tiền, túi, ô che nắng, quần áo cho vật nuôi trong nhà, da, ô, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk), gối, đệm, quạt phẳng cầm tay, đệm cắm trại, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, giày bốt mùa đông, dép, dép đi trong nhà, quần soóc, quần áo ngủ, quần áo trẻ em, quần áo lót, thắt lưng [trang phục], khăn choàng [trang phục], tất ngắn cổ, hộp đựng kim, lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay, lưới bao tóc, ghim cài tóc, ghim cài [phụ kiện quần áo], ruy băng trang trí, băng buộc tóc, khuy, hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, tấm phủ tường bằng giấy, thảm dày trải sàn, chiếu, tấm trướng treo tường không làm bằng vải, tấm thảm, thảm tập thể dục, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, búp bê, điện thoại đồ chơi, đồ chơi, đồ chơi (trò chơi), khối đồ chơi lắp ghép, cây thông Giáng sinh nhân tạo, thiết bị trò chơi, trò chơi cờ bàn, bóng bay để trang trí buổi tiệc.

(210) **4-2025-44802**

(540)

BUTTER FAMILY

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho các công ty công nghiệp hoặc thương mại; marketing; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; quản lý quá trình đặt hàng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách vận hành trung tâm thương mại tổng hợp trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán buôn bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi; dịch vụ bán lẻ bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức,

nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây

buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-44804**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MODERN HOUSE

(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho các công ty công nghiệp hoặc thương mại; marketing; dịch vụ khuyến mãi; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ cho người khác bằng cách vận hành trung tâm thương mại tổng hợp trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán buôn chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], xà phòng tắm, dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế, sữa rửa mặt để chăm sóc da, kem dưỡng da tay, nước hoa, chế phẩm tạo hương thơm cho phòng, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng giặt, chế phẩm làm sạch, thìa làm bằng kim loại quý, dao làm bếp, dao ăn, kéo, thìa uống trà, dĩa ăn, khoan cầm tay, vận hành bằng tay, cờ lê [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bấm móng, dụng cụ uốn tóc, không dùng điện, vòi hoa sen, bồn tắm, lò sưởi dùng khí, thiết bị tạo ẩm, đèn lồng chiếu sáng, đèn pin dùng điện để chiếu sáng, đèn cây, quạt điện, bình cà phê dùng điện, máy sấy tóc, vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo, vỏ đồng hồ, đồng hồ, huy chương, nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức], đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức], giấy bao gói, giấy vệ sinh, sổ tay, giấy ghi chú, bút bi, giấy dính [văn phòng phẩm], hộp đựng bút viết và bút chì, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, bưu thiếp hình ảnh, lịch, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, lông nhân tạo, hộp đựng danh thiếp, vali [hành lý], ví tiền, túi, ô che nắng, quần áo cho vật nuôi trong nhà, da, ô, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk), gối, đệm, quạt phẳng cầm tay, đệm cắm trại, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, giày bốt mùa đông, dép, dép đi trong nhà, quần soóc, quần áo ngủ, quần áo trẻ em, quần áo lót, thắt lưng [trang phục], khăn choàng [trang phục], tất ngắn cổ, hộp đựng kim, lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay, lưới bao tóc, ghim cài tóc, ghim cài [phụ kiện quần áo], ruy băng trang trí, băng buộc tóc, khuy, hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, tấm phủ tường bằng giấy, thảm dày trải sàn, chiếu, tấm trướng treo tường không làm bằng vải, tấm thảm, thảm tập thể dục, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, búp bê, điện thoại đồ chơi, đồ chơi, đồ chơi (trò chơi), khối đồ chơi lắp ghép, cây thông Giáng sinh nhân tạo, thiết bị trò chơi, trò chơi cờ bàn, bóng bay để trang trí buổi tiệc; dịch vụ bán lẻ chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], xà phòng tắm, dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế, sữa rửa mặt để chăm sóc da, kem dưỡng da tay, nước hoa, chế phẩm tạo hương thơm cho phòng, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng giặt, chế phẩm làm sạch, thìa làm bằng kim loại quý,

dao làm bếp, dao ăn, kéo, thìa uống trà, dĩa ăn, khoan cầm tay, vận hành bằng tay, cờ lê [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bấm móng, dụng cụ uốn tóc, không dùng điện, vòi hoa sen, bồn tắm, lò sưởi dùng khí, thiết bị tạo ẩm, đèn lồng chiếu sáng, đèn pin dùng điện để chiếu sáng, đèn cây, quạt điện, bình cà phê dùng điện, máy sấy tóc, vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo, vỏ đồng hồ, đồng hồ, huy chương, nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức], đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức], giấy bao gói, giấy vệ sinh, sổ tay, giấy ghi chú, bút bi, giấy dính [văn phòng phẩm], hộp đựng bút viết và bút chì, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, bưu thiếp hình ảnh, lịch, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, lông nhân tạo, hộp đựng danh thiếp, vali [hành lý], ví tiền, túi, ô che nắng, quần áo cho vật nuôi trong nhà, da, ô, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk), gối, đệm, quạt phẳng cầm tay, đệm cắm trại, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, giày bốt mùa đông, dép, dép đi trong nhà, quần soóc, quần áo ngủ, quần áo trẻ em, quần áo lót, thắt lưng [trang phục], khăn choàng [trang phục], tất ngắn cổ, hộp đựng kim, lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay, lưới bao tóc, ghim cài tóc, ghim cài [phụ kiện quần áo], ruy băng trang trí, băng buộc tóc, khuy, hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, tấm phủ tường bằng giấy, thảm dày trải sàn, chiếu, tấm trướng treo tường không làm bằng vải, tấm thảm, thảm tập thể dục, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, búp bê, điện thoại đồ chơi, đồ chơi, đồ chơi (trò chơi), khối đồ chơi lắp ghép, cây thông Giáng sinh nhân tạo, thiết bị trò chơi, trò chơi cờ bàn, bóng bay để trang trí buổi tiệc; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], xà phòng tắm, dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế, sữa rửa mặt để chăm sóc da, kem dưỡng da tay, nước hoa, chế phẩm tạo hương thơm cho phòng, tăm bông cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng giặt, chế phẩm làm sạch, thìa làm bằng kim loại quý, dao làm bếp, dao ăn, kéo, thìa uống trà, dĩa ăn, khoan cầm tay, vận hành bằng tay, cờ lê [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bấm móng, dụng cụ uốn tóc, không dùng điện, vòi hoa sen, bồn tắm, lò sưởi dùng khí, thiết bị tạo ẩm, đèn lồng chiếu sáng, đèn pin dùng điện để chiếu sáng, đèn cây, quạt điện, bình cà phê dùng điện, máy sấy tóc, vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý, đồng hồ bấm giờ, dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo, vỏ đồng hồ, đồng hồ, huy chương, nhẫn [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức], đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức], giấy bao gói, giấy vệ sinh, sổ tay, giấy ghi chú, bút bi, giấy dính [văn phòng phẩm], hộp đựng bút viết và bút chì, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, bưu thiếp hình ảnh, lịch, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, lông nhân tạo, hộp đựng danh thiếp, vali [hành lý], ví tiền, túi, ô che nắng, quần áo cho vật nuôi trong nhà, da, ô, hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk), gối, đệm, quạt phẳng cầm tay, đệm cắm trại, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, giày bốt mùa đông, dép, dép đi trong nhà, quần soóc, quần áo ngủ, quần áo trẻ em, quần áo lót, thắt lưng [trang phục], khăn choàng [trang phục], tất ngắn cổ, hộp đựng kim, lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay, lưới bao tóc, ghim cài tóc, ghim cài [phụ kiện quần áo], ruy băng trang trí, băng buộc tóc, khuy, hoa nhân tạo, trái cây nhân tạo, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, tấm phủ tường bằng giấy, thảm dày trải sàn, chiếu, tấm trướng treo tường không làm bằng vải, tấm thảm, thảm tập thể dục, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, búp bê, điện thoại đồ chơi, đồ chơi, đồ chơi (trò chơi), khối đồ chơi lắp ghép, cây thông Giáng sinh nhân tạo, thiết bị trò chơi, trò chơi cờ bàn, bóng bay để trang trí buổi tiệc.

(210) **4-2025-44805**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối đỡ cổ; đệm; bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); khung tranh ảnh; gương soi; đệm dùng cho túi ngủ; mành che trong nhà; khay, không bằng kim loại; quạt phẳng cầm tay; thùng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-44806**

(540)

MODERN HOUSE

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 08: Thìa làm bằng kim loại quý; dao làm bếp; dao ăn; kéo; thìa uống trà ; dĩa ăn; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ bấm móng; dụng cụ uốn tóc, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-44807**

(540)

BUTTER FAMILY 버터샵

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh cho các công ty công nghiệp hoặc thương mại; marketing; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; quản lý quá trình đặt hàng; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách vận hành trung tâm thương mại tổng hợp trực tuyến; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán buôn bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô,

ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi; dịch vụ bán lẻ bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông

Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, miếng đệm lót chuột máy vi tính, thiết bị sạc không dây, giá đỡ điện thoại thông minh, cáp USB, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], tai nghe vòng qua đầu, ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được, màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh, thiết bị giữ ẩm, quạt điện, máy lọc không khí dùng cho gia đình, đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng, đèn bàn LED, thiết bị hút ẩm, thiết bị sưởi bỏ túi, ấm đun nước, dùng điện, đồng hồ, đồ trang sức, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], hộp đựng đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], mặt dây chuyền [đồ trang sức], ghim cài ca vát, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy, hộp bằng giấy, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm, giấy gói quà, giấy để bọc và bao gói, bưu thiếp, sách, túi, ô, ví, túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, hành lý [vali, túi xách] và hòm/rương, thẻ hành lý, túi để mang động vật [túi], dây dắt động vật, ô che nắng, gối đỡ cổ, đệm, bang-suk (đệm ngồi Hàn Quốc), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), khung tranh ảnh, gương soi, đệm dùng cho túi ngủ, mành che trong nhà, khay, không bằng kim loại, quạt phẳng cầm tay, thùng, không bằng kim loại, cốc, xô, chậu hoa, dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, đũa, muôi (muỗng) múc kem, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, chày dầm trái cây sử dụng trong pha chế đồ uống, đĩa, bọt biển dùng để tắm, cốc vại, chăn chần, vỏ gối, chăn cỡ nhỏ thường để dùng trên sofa, khăn mặt bằng vải, nhãn mác bằng vải, tấm phủ giường, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt, tấm phủ đồ đạc bằng vải, ga trải giường, chăn lông vũ kiểu Hàn Quốc, vải trang trí nội thất, vải cao su, vải không dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, tất ngắn cổ, mũ, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, thắt lưng [trang phục], giày, quần áo ngủ, áo sơ mi, quần, quần áo lót, dải băng buộc đầu [trang phục], tấm che mắt khi ngủ, giày đi trong nhà tắm, áo choàng mặc sau khi tắm, dải băng để buộc tóc, dây buộc tóc, ghim cài [phụ kiện của trang phục], cúc, trâm cài tóc và lưới bao tóc, móc dùng cho mền, chăn, thảm, khoá kéo, lô uốn tóc, không dùng điện, trừ dụng cụ cầm tay, thảm nhà tắm, chiếu làm bằng rơm (Geojeok), chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl, chiếu làm bằng rơm, giấy dán tường, thảm dầy trải sàn, thảm, tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt, tấm thảm, thảm yoga, trò chơi cờ bàn, búp bê, đồ chơi, cây thông Noel nhân tạo, đồ trang trí cho cây thông Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, bóng để chơi, bóng chơi gôn, áo phao, nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-44808**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị giữ ẩm; quạt điện; máy lọc không khí dùng cho gia đình; đèn pin dùng điện dùng để chiếu sáng; đèn bàn led; thiết bị hút ẩm; thiết bị sưởi bỏ túi; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-44809**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MODERN HOUSE

(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; xà phòng tắm; dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế; sữa rửa mặt để chăm sóc da; kem dưỡng da tay; nước hoa; chế phẩm tạo hương thơm cho phòng; tăm bông cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng giặt; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý; đồng hồ bấm giờ; dây đeo đồng hồ đeo tay làm bằng kim loại hoặc bằng da hoặc bằng chất dẻo; vỏ đồng hồ; đồng hồ; huy chương; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức bằng vàng chưa được tinh chế [trang sức]; đồ trang sức bằng bạc chưa được tinh chế [trang sức].

Nhóm 16: Giấy bao gói; giấy vệ sinh; sổ tay; giấy ghi chú; bút bi; giấy dính [văn phòng phẩm]; hộp đựng bút viết và bút chì; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; bưu thiếp hình ảnh; lịch.

Nhóm 18: Túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong; lông nhân tạo; hộp đựng danh thiếp; vali [hành lý]; ví tiền; túi; ô che nắng; quần áo cho vật nuôi trong nhà; da; ô.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc gia dụng (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); khung tranh ảnh; đệm ngồi kiểu Hàn Quốc (bang-suk); gối; đệm; quạt phẳng cầm tay; đệm cắm trại; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 25: Giày bốt mùa đông; dép; dép đi trong nhà; quần soóc; quần áo ngủ; quần áo trẻ em; quần áo lót; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng [trang phục]; tất ngắn cổ.

Nhóm 26: Hộp đựng kim; lô uốn tóc, không dùng điện, không phải dụng cụ cầm tay; lưới bao tóc; ghim cài tóc; ghim cài [phụ kiện quần áo]; ruy băng trang trí; băng buộc tóc; khuy; hoa nhân tạo; trái cây nhân tạo.

Nhóm 27: Thảm nhà tắm; chiếu làm bằng rơm kiểu Hàn Quốc (Geojeok); chiếu làm bằng rơm, cói và/hoặc nhựa vinyl; chiếu làm bằng rơm; tấm phủ tường bằng giấy; thảm dày trải sàn; chiếu; tấm trướng treo tường không làm bằng vải; tấm thảm; thảm tập thể dục.

Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; búp bê; điện thoại đồ chơi; đồ chơi; đồ chơi (trò chơi); khối đồ chơi lắp ghép; cây thông Giáng sinh nhân tạo; thiết bị trò chơi; trò chơi cờ bàn; bóng bay để trang trí buổi tiệc.

(210) **4-2025-44810**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh da trời, vàng, trắng.
(731) MH & CO., LTD. (KR)
14th FL, D-Cube City, 662, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; chuột máy vi tính; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị sạc không dây; giá đỡ điện thoại thông minh; cáp USB; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; tai nghe vòng qua đầu; ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-44812**

(540)

Babe-Micci

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HHL VIỆT NAM (VN)
Thôn Thanh Huệ Trại, xã Đa Phúc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 24: Khăn khô đa năng bằng vải không dệt; khăn ướt bằng vải không dệt; khăn vải đa năng; vải không dệt.

---

(210) **4-2025-44813**

(540)

YUMWOK

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 1 Lê Đức Thọ, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền.

---

(210) **4-2025-44814**

(540)

POLARIS

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) POLARIS
(731) POLARIS GROUP (TW)
7F., No. 298, Rueiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City 114, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất theo hợp đồng trong lĩnh vực sản phẩm dược phẩm để điều trị ung thư và rối loạn chuyển hóa.

---

(210) **4-2025-44815**

(540)

Collajet Complex

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bút chì kẻ viền môi.

---

(210) **4-2025-44816**

(540)

YBtoo pet

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.9

(731) SU LI (CN)
No. 018, Zone 13, Xiyang Village, Daying Town, Xiong County, Baoding City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; vali bằng vải bạt; da động vật; vali có bánh xe; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc; ô; gậy leo núi; dây dắt bằng da thuộc (cho động vật); túi; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-44817**

(540)

WOK WOK

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 1 Lê Đức Thọ, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cháo ăn liền; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền.

---

(210) **4-2025-44818**

(540)

Geer

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3

(591) Đỏ, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TRUNG QUỐC ĐẠI DƯƠNG (VN)
Số nhà 152, phố Nguyễn Chính, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện; nồi nấu đa năng; bếp từ; chảo điện; ấm đun nước dùng điện; bếp ga; nồi nấu dùng điện; bình pha cà phê đùng diện; thiết bị lọc nước; máy làm bánh mỳ; lò nướng bánh mì; quạt điện; quạt tích điện; điều hòa; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị và hệ thống chiếu sáng (cụ thể là đèn chiếu sáng, đèn điện); máy hút mùi cho nhà bếp; tủ lạnh; quạt hơi nước.

---

(210) **4-2025-44819**

(540)

BEAluxury

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) VÕ THỊ MỸ THẢO (VN)
97A Ama Jhao, buôn Păn Lăm, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-44820**

(540)

TONG KHOZ

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG NÔNG DƯỢC SAHARI (VN)
477 quốc Lộ 22, ấp Bến Đò 1, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-44821**

(540)

Lysmilego

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(731) HANGZHOU PENGYUE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 4048, 4th Floor, No. 168 Gengwen Road, Qianjiang Farm, Xiaoshan Economic and Technological Development Zone, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; tinh dầu (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy rửa; chế phẩm giặt ủi; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-44822**

(540)

MINH TRÍ THÀNH
Nâng giá trị tạo thành công

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.4.18
(591) Xám đậm, xám nhạt, vàng kim, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY MINH TRÍ THÀNH (VN)
B1.1-LK10-09, khu đô thị Thanh Hà, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ điện máy và đồ điện gia dụng: điều hòa, tủ lạnh, tivi, máy giặt, tháp giặt sấy, tủ chăm sóc quần áo thông minh (máy giặt hấp sấy quần áo), máy lọc không khí, máy sấy quần áo, máy hút ẩm, máy rửa bát, bình tắm nóng lạnh./

---

(210) **4-2025-44823**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.15.15
(591) Đen, xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ Y TẾ THỦ ĐÔ (VN)
Số 17 phố Sơn Tây, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-44824**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lam, trắng, đỏ.
(731) NGÔ MINH MẬU (VN)
Số 7, ngõ Trại, thôn Đông, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-44825**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lam, trắng, xám.
(731) NGÔ MINH MẬU (VN)
Số 7, ngõ Trại, thôn Đông, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-44826**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4
(731) PENG, XISHENG (CN)
Room 603, Building 3, North District Fifth Street, No. 48, Qiaobian Street, Jinlong Road, Shiqi Town, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính bảng; tai nghe; thiết bị ngoại vi máy tính; đĩa quang; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-44827**

(540)

Salecan

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SICHUAN SYNLIGHT BIOTECH LTD. (CN)
Room 703 & 704, 7th Floor, Building 10, No. 88, Keyuan South Road, Fengjiawan Industrial Park, High-tech Zone, Chengdu City, Sichuan Province, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Xenluloza; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; cacbon hyđrat; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-44828**

(540)

Hồ Tầm Island

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng đồng
(731) NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
TDP Ngang, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; ngân hàng cầm cố bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-44829**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.7.6; 26.4.1; 26.4.9; 26.11.8
(731) UNIWORK TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
1 F., No. 581, Chongsheng Rd., Shetou Township, Changhua County 511003, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; chìa vặn vít, chạy điện; búa điện; dụng cụ nhổ đinh, dùng điện; kéo điện; súng phun keo dính, dùng điện.

---

(210) **4-2025-44830**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.7.6; 26.4.1; 26.4.9; 26.11.8
(731) UNIWORK TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
1 F., No. 581, Chongsheng Rd., Shetou Township, Changhua County 511003, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; cái kìm; dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công].

---

(210) **4-2025-44831**

(540)

TCL Mira

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TCL TECHNOLOGY GROUP CORPORATION (CN)
TCL Technology Building, 17 Huifeng 3rd Road, Zhongkai High Technology Development District, Huizhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống; điện thoại di động; điện thoại thông minh; điện thoại thông minh có thể gấp được; đèn nháy cho điện thoại thông minh; máy ảnh cho điện thoại thông minh; tai nghe; dây cáp usb; pin điện; thiết bị sạc điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-44832**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) HUIZHOU ENYA MUSICAL INSTRUMENT CO., LTD (CN)
Shunju Village, Chayuan Administrative Zone Qiuchang Sub-district, Huiyang District Huizhou City, Guangdong Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 15: Đàn piano; nhạc cụ; đàn ghi ta; nhạc cụ điện tử tổng hợp; đàn oóc-gan chạy điện; bàn phím dùng cho nhạc cụ.

---

(210) **4-2025-44833**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) 1. BÙI THÀNH LONG (VN)
Số 1 ngách 128/10 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
2. VÕ THANH HẢI (VN)
505 D2 Tt Trung Tự, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN NHẬT LONG (VN)
P406 A4 Tt Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44834**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) 1. BÙI THÀNH LONG (VN)
Số 1 ngách 128/10 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
2. VÕ THANH HẢI (VN)
505 D2 Tt Trung Tự, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN NHẬT LONG (VN)
P406 A4 Tt Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44835**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. BÙI THÀNH LONG (VN)
Số 1 ngách 128/10 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
2. VÕ THANH HẢI (VN)
505 D2 Tt Trung Tự, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN NHẬT LONG (VN)
P406 A4 Tt Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44836**

(540)

VINMOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.18

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-44837**

(540)

VINMOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-44838**

(540)

VINMOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc bích đậm, xanh ngọc bích nhạt, trắng.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-44839**

(540)

VINMOTION MOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-44840**

(540)

VINMOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-44841**

(540)

VINMOTION SUPERMOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng (người máy công nghiệp).

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

---

(210) **4-2025-44842**

(540)

VINMOTION

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh navy, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi); mô hình nhân vật; rô bốt đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-44843**

(540)

MƯỜNG LÒ
HOTEL & RESTAURANT

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.3.23; 26.4.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT ANH (VN)
Số nhà 93, đường Điện Biên, tổ 1, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-44844**

(540)

HAI BA FRUIT

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá, đen.
(731) HUỲNH THỊ GIA TUỆ (VN)
Tổ 3, Ấp Thanh Thủy, xã Thiện Hưng, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; trái cây tươi (đặt trong giỏ); quả tươi; rau tươi; hoa có thể ăn được, tươi.

---

(210) **4-2025-44845**

(540)

HAMY
PHOTOBOOK

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh.
(731) HỘ KINH DOANH HAMY PHOTOBOOK 86 (VN)
27 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Tập album; tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-44846**

(540)

TTIP URBAN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VÕ ANH PHÁP (VN)
TDP Bản An, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-44847**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) HOÀNG MẠNH DŨNG (VN)
Thôn 7, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Phát triển nền tảng máy vi tính; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-44848**

(540)

Life's Up

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI TUẤN HUY (VN)
562 đường Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; chất tẩy rửa; nước rửa tay; các chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc và điều trị da; tinh dầu [dạng mỹ phẩm].

Nhóm 10: Máy triệt lông; máy giảm béo; máy chăm sóc da; máy massage cổ vai gáy; máy rửa mặt; máy nâng cơ; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-44849**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) RUETHAIPORN SATEANWUTTIKAI (TH)
9/29 Phuttabucha Soi 36 Bangmod Thungkru Bangkok 10140, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà thảo mộc; trà xanh; đồ uống trà; trà uống liền; đồ uống có thành phần chính là trà; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-44850**

(540)

LYLO

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LYLO OPERATIONS NZ LIMITED (NZ)
Simpson Grierson, Level 27, 88 Shortland Street, Auckland Central, Auckland 1010 New Zealand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ lưu trú khách sạn và lưu trú khác bao gồm cả chỗ ở kiểu buồng pod; dịch vụ chỗ ở tạm thời; chỗ ở kiểu buồng pod; dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ trực tuyến cho khách sạn, khu nghỉ dưỡng và chỗ ở tạm thời bao gồm cả chỗ ở kiểu buồng pod; dịch vụ quầy bar, quán cà phê và nhà hàng; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ bao gồm cả dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ trực tuyến để cung cấp thực phẩm và đồ uống bao gồm nhà hàng, quán cà phê và quầy bar; cung cấp cơ sở vật chất cho các buổi triển lãm, hội thảo và hội nghị, các sự kiện và phòng họp; dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ bao gồm cả dịch vụ đặt chỗ và giữ chỗ trực tuyến để cung cấp cơ sở vật chất cho các buổi triển lãm, hội thảo và hội nghị, các sự kiện và phòng họp; cung cấp thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên thông qua mạng truyền thông điện tử toàn cầu bao gồm mạng Internet, giao thức ứng dụng không dây và các phương tiện viễn thông hoặc công nghệ khác.

---

(210) **4-2025-44851**

(540)

TEXENE

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TEXENE, LLC (US)
5860 Miami Lakes Dr, Miami Lakes, FL 33014, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 22: Bao bì kích thước lớn dạng túi và vải bọc bảo vệ chống tĩnh điện dùng trong công nghiệp, cụ thể là để vận chuyển hoặc lưu trữ nguyên liệu/hàng hóa số lượng lớn.

Nhóm 24: Vải, vải dệt và hàng dệt; vải nhựa tổng hợp; vải nhựa tổng hợp dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-44852**

(540)

CROHMIQ

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TEXENE, LLC (US)
5860 Miami Lakes Dr, Miami Lakes, FL 33014, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 22: Bao bì kích thước lớn dạng túi và vải bọc bảo vệ chống tĩnh điện dùng trong công nghiệp, cụ thể là để vận chuyển hoặc lưu trữ nguyên liệu/hàng hóa số lượng lớn.

Nhóm 24: Vải, vải dệt và hàng dệt; vải nhựa tổng hợp; vải nhựa tổng hợp dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-44853**

(540)

SRITRANG GLOVES

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) SRI TRANG AGRO-INDUSTRY PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 10 Soi 10, Petchkasem Road, Hat Yai District, Songkhla 90110, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Găng tay cao su dùng một lần để sử dụng trong phòng thí nghiệm; găng tay bảo hộ dùng trong công nghiệp; găng tay bảo hộ để sử dụng trong phòng thí nghiệm; găng tay để sử dụng trong phòng thí nghiệm; găng tay cho thợ lặn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay chống cháy.

Nhóm 10: Găng tay dùng cho mục đích y tế; găng tay kiểm tra dùng cho mục đích y tế; găng tay cao su dùng cho mục đích y tế; găng tay phẫu thuật; găng tay dùng một lần cho mục đích y tế; găng tay dùng một lần cho mục đích nha khoa; găng tay dùng một lần cho mục đích phẫu thuật; găng tay dùng một lần cho mục đích thú y; găng tay dùng cho mục đích nha khoa; găng tay cho mục đích thú y; găng tay dùng trong bệnh viện; găng tay dùng để xoa bóp.

Nhóm 21: Găng tay bảo hộ phòng chống nhiễm bẩn khi xử lý thực phẩm; găng tay dùng một lần để phòng chống nhiễm bẩn khi xử lý thực phẩm; găng tay cao su dùng một lần để sử dụng trong ngành dịch vụ thực phẩm; găng tay để bảo vệ tay khỏi làm nhiễm bẩn thực phẩm, đồ uống, các sản phẩm gia dụng, vật liệu gia dụng và các tiện ích gia dụng; găng tay dùng một lần để bảo vệ tay khỏi làm nhiễm bẩn thực phẩm, đồ uống, các sản phẩm gia dụng, vật liệu gia dụng và các tiện ích gia dụng; găng tay cho mục đích gia dụng; găng tay dùng một lần cho mục đích gia dụng; găng tay cao su cho mục đích gia dụng; găng tay gia dụng cho mục đích làm sạch; găng tay rửa bát/đĩa; găng tay dùng cho công việc nhà bếp; găng tay đa dụng; găng tay đa dụng dùng một lần; găng tay cao su đa dụng dùng một lần; găng tay đa dụng dùng cho mục đích gia dụng; găng tay dùng cho lò nướng; găng tay dùng để đánh bóng; găng tay làm vườn; găng tay dùng để chà rau và trái cây.

---

(210) **4-2025-44854**

(540)

FRESTINE

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FRESTINE DAIRY AUSTRALIA PTY LIMITED (AU)
KPMG Tower 3, Level 38, 300 Barangaroo Avenue Sydney NSW 2000, Australia

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm sữa cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Đồ uống và bột trên cơ sở sữa; sản phẩm từ sữa [sữa là thành phần chủ yếu]; sản phẩm từ sữa dạng bột; sữa; sữa khô; sữa bột; sữa đóng hộp; sữa tiệt trùng; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); chế phẩm thực phẩm được chế biến hoàn toàn hoặc chủ yếu từ sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm sữa khô; món tráng miệng làm từ sữa; chế phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở đậu nành; chất làm trắng đồ uống không từ sữa, cụ thể là kem nhân tạo [sản phẩm thay thế sữa]; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa hạt; sữa yến mạch; sữa giàu protein; sữa đông.

Nhóm 35: Phân phối hàng hóa cho mục đích quảng cáo; phân phối thực phẩm và đồ uống cho mục đích quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất khẩu, không phải là dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ đại lý xuất khẩu liên quan đến thực phẩm và đồ uống, không phải là dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến nông sản; dịch vụ chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa; dịch vụ chế biến thực phẩm và đồ uống theo đơn đặt hàng và yêu cầu của người khác; dịch vụ chế biến thực phẩm (không bao gồm nấu nướng); bảo quản thực phẩm và đồ uống (không bao gồm nấu nướng).

---

(210) **4-2025-44855**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 7.3.15; 26.1.1
(591) Màu cam, màu đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN STAY PLUS (VN)
Số 7, ngõ 401/123 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ.

---

(210) **4-2025-44856**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.4.18; 24.15.21; 26.3.23
(591) Màu xanh dương, màu trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN STAY PLUS (VN)
Số 7, ngõ 401/123 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44857**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.18
(591) Màu xanh dương, màu trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN STAY PLUS (VN)
Số 7, ngõ 401/123 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44858**

(540)

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng
(731) PHẠM ANH TUẤN (VN)
Căn hộ B1610 chung cư Tecco Diamond, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; mâm kẹp lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; lưỡi cắt nhiệt [máy móc]; mũi khoan [bộ phận máy]; lưỡi đục dùng cho máy; lưỡi cưa [bộ phận của máy].

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt; đá mài; kìm; dao kéo; cưa [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Dụng cụ đo; thước [dụng cụ đo]; thước ni vô đo mức thăng bằng; dụng cụ đo điện; cân; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-44860**

(540)

Zcurta

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo.

---

(210) **4-2025-44861**

(540)

ReeGlow

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44862**

(540)

KEHON

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHEJIANG KEHON INTELLIGENT SCIENCE & TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Cangshan Block, Lijin Hardware Science And Technology Industrial Park, Huzhen Town, Jinyun County, Lishui City Zhejiang, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; vòi phun bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; đinh bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; két an toàn, điện tử; ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; thùng bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-44863**

(540)

Outozn

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo.

---

(210) **4-2025-44864**

(540)

HT Training
Trao trái tim - Nhận niềm tin

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Màu xanh cổ vịt, màu xanh ngọc, màu trắng

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO HT TRAINING (VN)
269A Ung Văn Khiêm, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-44865**

(540)

MIZAN

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHEJIANG MIZHAN HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
Room 709-1, Building 2, No. 217, Wujiang Road, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

---

(210) **4-2025-44866**

(540)

logaloga

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANTOU SHANSHENGWANWU ENTERTAINMENT CO., LTD. (CN)
No. 6, 1st Cross, Anyi Road, Longtian, Guangyi Sub-district, Chenghai District, Shantou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi bằng vải lông kèm tấm choàng; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(210) **4-2025-44867**

(540)

Aenosk

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo

---

(210) **4-2025-44868**

(540)

Raeave

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44869**

(540)

Vivioom

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44870**

(540)

Haa

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI FULAI BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room D17, 12th Floor, Building 2, 383 Huancheng East Road, Fengxian District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-44871**

(540)

Hosuop

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44872**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

KurPae

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44873**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Pcctoo

(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; Mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo.

---

(210) **4-2025-44874**

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Kiooke

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài

---

(210) **4-2025-44875**

(540)

Ecoinen

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo.

---

(210) **4-2025-44876**

(540)

Nrisch

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44877**

(540)

ubeauty

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3

(591) Hồng.

(731) YANG YOULIANG (CN)
No. 2, Group 4, Zan Village, Nanjiao Township, Yucheng District, Ya'an City, Sichuan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ duỗi tóc; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; bàn là quần áo; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc.

---

(210) **4-2025-44878**

(540)

Bakiee

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo.

---

(210) **4-2025-44879**

(540)

XQX

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN XINGQIXIA TRADING CO., LTD. (CN)
Rm 202, 2nd F, Nongjian Old Complex Bldg, No. 22 Tiyu Rd, Dali Tn, Nanhai Dist, Foshan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Túi treo dùng cho xe máy; vật dụng giữ cốc dùng cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; khung xe máy; chắn bùn; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-44880**

(540)

Zhoxix

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WEN, DONG (CN)
Bandong, Dongkou Village, Longcun Town, Wuhua County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; nước hoa; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; bột nhão dùng cho da liếc dao cạo.

---

(210) **4-2025-44881**

(540)

Lecbaay

(220) 04/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TANG, YANLONG (CN)
No. 29-1, Sizhi Lane, North Section, Dongxia Village, Dongpu Management District, Dongpu Farm, Huilai County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cà vạt lớn buộc dưới cằm; áo nịt ngoài; áo choàng ngoài; quần áo cho người đi xe đạp; mũ; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-44882**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.5.25; 16.3.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đỏ, hồng
(731) CÔNG TY TNHH PHOTO YO YO (VN)
Số 59 Nguyễn Gia Trí, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Chụp ảnh dưới dạng vi phim; nhiếp ảnh; dịch vụ ảnh viện (studio); dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ chụp ảnh lấy ngay; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-44884**

(540)

Aineor

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NIU XINGXING (CN)
No. 297, Pengfei Lane, Xingfu Road, Huangyao Village, Sanling Township, Congtai District, Handan City, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; chế phẩm nhuộm màu tóc.

---

(210) **4-2025-44885**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.7; 26.11.12
(731) PUTIAN FAMOUS BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 1701, Building 2, No. 917 Liyuan Middle Road, Gongchen Street, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; giày thể thao; dép đi trong nhà; giày đá bóng.

---

(210) **4-2025-44886**

(540)

Tyka

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) SHENZHEN HUALIN ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
601, 6th Floor, Warehouse 404, Sungang Warehouse, No. 10, Meiyuan Road, Tianxin Community, Sungang Sub-district, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province 518023, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm taycó giá đỡ; ắc quy điện; màn hình vidêô; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trang trí các quầy kính cửa hàng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2025-44887**

(540)

FTX
范特西

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU FANTASY COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 303, Yunshang Center, No. 50 Junmin East Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chất tẩy rửa cho mục đích gia dụng; tinh dầu; mỹ phẩm; kem đánh răng; giấy nhám.

---

(210) **4-2025-44888**

(540)

saiymic

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN SAIYIN MICROELECTRONICS CO., LTD (CN)
3rd Floor, Building 2, Sanwei Industrial Park, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Micrô; thiết bị nạp ắc quy; máy ghi băng; vỏ thùng loa; tai nghe choàng đầu; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-44890**

(540)

sPure

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH-DƯỢC TNT (VN)
Lô 8 cụm công nghiệp Yên Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa dưỡng thể; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-44891**

(540)

TNT BIOPHARM TECH
BIOTEK FOR BEAUTY LIFE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.7; 19.11.1
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH-DƯỢC TNT (VN)
Lô 8 cụm công nghiệp Yên Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa dưỡng thể; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-44892**

(540)

FerraON

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lam ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH-DƯỢC TNT (VN)
Lô 8 cụm công nghiệp Yên Nghĩa, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa dưỡng thể; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2025-44893**

(540)

Việt Tường Medical

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT VIỆT TƯỜNG (VN)
58/415 Quang Trung, phường An Hội tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trang thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-44894**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT VIỆT TƯỜNG (VN)
58/415 Quang Trung, phường An Hội tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trang thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-44896**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT BAO BÌ S- PACK (VN)
Số 306, đường Giáp Hải, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy và các sản phẩm từ giấy; giấy in nhiệt; bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; túi nilon dùng để bao gói; băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Băng dính cách điện, cách nhiệt; băng dính dùng để bao gói, không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng.

Nhóm 21: Túi giữ nhiệt để đựng thức ăn và đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; kinh doanh (mua bán): giấy và các sản phẩm từ giấy, giấy in nhiệt, bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, túi nilon dùng để bao gói, băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, băng dính cách điện, cách nhiệt, băng dính dùng để bao gói, không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng, túi giữ nhiệt để đựng thức ăn và đồ uống, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; xuất nhập khẩu giấy và các sản phẩm từ giấy, giấy in nhiệt, bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, túi nilon dùng để bao gói, băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, băng dính cách điện, cách nhiệt, băng dính dùng để bao gói, không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng, túi giữ nhiệt để đựng thức ăn và đồ uống, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44897**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Cam, hồng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT BAO BÌ S- PACK (VN)
Số 306, đường Giáp Hải, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy và các sản phẩm từ giấy giấy in nhiệt; bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; túi nilon dùng để bao gói; băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Băng dính cách điện, cách nhiệt; băng dính dùng để bao gói, không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng.

Nhóm 21: Túi giữ nhiệt để đựng thức ăn và đồ uống; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; kinh doanh (mua bán): giấy và các sản phẩm từ giấy, giấy in nhiệt, bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, túi nilon dùng để bao gói, băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, băng dính cách điện, cách nhiệt, băng dính dùng để bao gói, không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng, túi giữ nhiệt để đựng thức ăn và đồ uống, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; xuất nhập khẩu giấy và các sản phẩm từ giấy, giấy in nhiệt, bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng, túi nilon dùng để bao gói, băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, băng dính cách điện, cách nhiệt, băng dính dùng để bao gói, không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng, túi giữ nhiệt để đựng thức ăn và đồ uống, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-44898**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGSTARLAND GLOBAL (VN)
Số nhà 103, ngõ 63, tổ dân phố Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-44899**

(540)

ipl

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỆT MỸ (VN)
Cụm công nghiệp Liên Phương, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ tăng âm; đầu đĩa hình dvd; đầu đĩa hình vcd; thiết bị thu hình; thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2025-44901**

(540)

VYOTO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI V.V VIỆT VÂN (VN)
282/76 Bùi Hữu Nghĩa, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 12: Săm xe; lốp xe.

Nhóm 35: Mua bán săm xe; mua bán lốp xe; xuất nhập khẩu săm xe; xuất nhập khẩu lốp xe; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-44902**

(540)

HAIAN
RIVERFRONT HOTEL

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CP DỊCH VỤ KHÁCH SẠN KIM THÀNH (VN)
Số nhà 68 đường Trung Tâm, khối 4, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44903**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CP DỊCH VỤ KHÁCH SẠN KIM THÀNH (VN)
Số nhà 68 đường Trung Tâm, khối 4, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44904**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 18.5.7
(591) Xanh, trắng, vàng, cam, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUÂN SƠN FOREST (VN)
Xóm Dù, xã Xuân Đài, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà thảo dược (dùng cho mục đích y tế), trà (chè), hoa sấy khô, quả sấy khô, cây thảo mộc sấy khô.

---

(210) **4-2025-44907**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CN GROUP VN (VN)
Thôn Quang Tân, xã Hợp Tiến, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-44908**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25; 26.4.18
(731) PHẠM ĐỨC TUẤN (VN)
Tổ dân phố Tân Xuân 4, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc y học cổ truyền; thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; phòng chẩn trị y học cổ truyền; dịch vụ chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương, xoa bóp, bấm huyệt, châm cứu.

---

(210) **4-2025-44909**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.7.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VẬN TẢI SƠN TÙNG (VN)
Số 234 đường Tây Sơn, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ lai kéo xe hỏng; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng du thuyền; cho thuê tàu thuyền; chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; sắp xếp các chuyến đi trên biển; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ bãi đỗ xe; thuê phương tiện vận tải; vận tải; vận tải bằng tàu thuyền; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; cho thuê thiết bị bay không người lái để chụp ảnh; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát.

---

(210) **4-2025-44910**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.7.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VẬN TẢI SƠN TÙNG (VN)
Số 234 đường Tây Sơn, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ lai kéo xe hỏng; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng du thuyền; cho thuê tàu thuyền; chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; sắp xếp các chuyến đi trên biển; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ bãi đỗ xe; thuê phương tiện vận tải; vận tải; vận tải bằng tàu thuyền; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; cho thuê thiết bị bay không người lái để chụp ảnh; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát.

---

(210) **4-2025-44911**

(540)

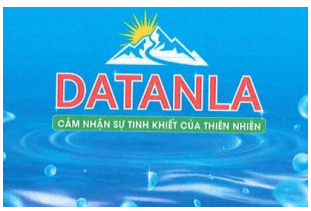

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 1.15.21; 6.1.2; 25.7.25
(591) Đỏ, trắng, xanh lam, xanh lục, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH VIỆT ÚC (VN)
56/12/2 đường Linh Đông, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước ngọt, nước [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn, nước khoáng [đồ uống]; nước sô đa; đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-44912**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HẠT DẺ QUÁN (VN)
Số nhà 002 phố Kim Đồng, tổ dân phố 12, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH CHÂN TÍN NGHĨA)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, trái cây hoặc rau; trứng; sữa pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm từ sữa khác.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-44913**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU CAN VN (VN)
Số 9 ngõ 17, đường An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-44914**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU CAN VN (VN)
Số 9 ngõ 17, đường An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-44915**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CHARTERTECH GLOBAL (VN)
Tầng 11, tòa nhà The West, Số 265 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-44916**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CHARTERTECH GLOBAL (VN)
Tầng 11, tòa nhà The West, số 265 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-44918**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.17; 1.3.1; 17.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MINH ĐẠO BRIGHT PATHWAY (VN)
Số 50 ngách 29/78 Khương Hạ, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-44919**

(540)

Viện Nghiên Cứu Pháp luật & Phát Triển Giáo Dục

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 5.3.20; 17.3.2; 20.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ nâu.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁP LUẬT VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC (VN)
Số 16, đường số 06, KDC CityLand Park Hills, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trung tâm đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn du học, tư vấn hợp tác quốc tế về giáo dục đào tạo); tổ chức hội thảo.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý; soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-44920**

(540)

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO TÀI NĂNG TRẺ TOÀN CẦU
GLOBAL YOUTH TALENT CENTER

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 1.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 22.1.1
(591) Trắng, đen, nâu.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁP LUẬT VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC (VN)
Số 16, đường số 06, KDC CityLand Park Hills, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trung tâm đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn du học, tư vấn hợp tác quốc tế về giáo dục đào tạo); tổ chức hội thảo.

---

(210) **4-2025-44921**

(540)

NICOLAI

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG VĂN LỢI (VN)
Đội 11, thôn Lương Xá, xã Hiệp Cường, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; mũ đội đầu.

---

(210) **4-2025-44922**

(540)

NICOLAI

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DƯƠNG VĂN LỢI (VN)
Đội 11, thôn Lương Xá, xã Hiệp Cường, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; ba lô; túi du lịch; vali du lịch; cặp xách.

---

(210) **4-2025-44923**

(540)

VEZY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VEZY GROUP (VN)
Tầng 7, số 51 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; son môi; phấn trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-44924**

(540)

TheDiamondCapital

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH HÙNG (VN)
Thôn 4, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; quản lý tài chính; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; quản lý quỹ đầu tư; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-44925**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25; 26.5.1; 26.11.8

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LA XUYÊN VÀNG (VN)
Cụm Công nghiệp La Xuyên, xã Yên Ninh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 40: Dịch vụ nghề mộc [sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu]; gia công gỗ.

---

(210) **4-2025-44926**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA VĂN THÀNH (VN)
443 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Hộp đựng thực phẩm mang đi bằng chất dẻo [đồ gia dụng]; hộp đựng bánh ngọt bằng chất dẻo [đồ gia dụng]; hộp đựng thực phẩm bằng chất dẻo dùng một lần [đồ gia dụng]; đồ chứa đựng thực phẩm được đóng kín bằng chất dẻo [đồ gia dụng]; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đĩa ăn dùng một lần; chén ăn dùng một lần; dĩa phục vụ đồ ăn; thìa phục vụ đồ ăn; hũ đựng.

---

(210) **4-2025-44927**

(540)

NexYongS

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GAO YUAN (CN)
Room 10680, Building 1, No. 16, Pingle Street, Changhe Sub district, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm: bồn để tắm ngồi; bồn tắm di động kiểu Thổ Nhĩ Kỳ; phụ kiện bồn tắm; hệ thống tắm xông hơi; thiết bị để tắm mát xa bằng nước.

Nhóm 20: Đồ đạc có thể bơm phồng; đệm khí, không dùng cho mục đích y tế; giường hơi, không dùng cho mục đích y tế; thùng, không bằng kim loại; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế; đệm lót khí, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Chậu tắm cho trẻ em, có thể mang đi được; bọt biển để tắm; cốc; bồn tắm có thể bơm phồng dùng cho em bé; giá đỡ bồn tắm di chuyển được dùng cho em bé; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; bể bơi [đồ chơi]; phao bơi; áo phao; thuyền lướt sóng; bóng cho trò chơi bi sắt.

---

(210) **4-2025-44928**

(540)

NATUREMATE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JETHARAM NEMARAM GEHLOT (IN)
101, Shree Whide Heights Apartment, Saraswati Nagar, Hirawadi Road, Panchavati, Nashik, Pin Code - 42203. State - Maharashtra, Country - India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc từ cây lá móng; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-44929**

(540)

DNOUR

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JETHARAM NEMARAM GEHLOT (IN)
101, Shree Whide Heights Apartment, Saraswati Nagar, Hirawadi Road, Panchavati, Nashik, Pin Code - 42203. State - Maharashtra, Country - India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc từ cây lá móng; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm không chứa thuốc; kem mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-44930**

(540)

DUROSTAR

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.3

(731) IMPERIAL INDUSTRIAL SUPPLY CO. (US)
5798 Ontario Mills Parkway Ontario, CA 91764 USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy phát điện; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; máy giặt áp lực cao; máy cào tuyết; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-44931**

(540)

DuroMax

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) IMPERIAL INDUSTRIAL SUPPLY CO. (US)
5798 Ontario Mills Parkway Ontario, CA 91764 USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy phát điện; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; máy giặt áp lực cao; máy cào tuyết; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-44932**

(540)

APEXDRIVE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.1; 26.4.4; 26.4.10
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Camera hành trình; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ; máy quét [thiết bị] dùng để chẩn đoán lỗi ô tô; bộ dây điện cho xe ô tô; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-44933**

(540)

NexaGrip

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.21
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; túi bọc bánh xe ô tô dự phòng; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe.

---

(210) **4-2025-44934**

(540)

blue WHite

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 26.11.9
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế; đệm dùng đi picnic, cắm trại; đệm lót khí, không dùng cho mục đích y tế; ghế trường kỷ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-44935**

(540)

YAGEE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.4.7
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; thảm tập thể dục; thảm chống trượt; thảm dùng cho việc cầu nguyện; thảm trải sàn bằng cao su; thảm lót sàn cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-44936**

(540)

Qmian

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Liangian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 24: Tấm phủ giường; chăn chần; vải lanh dùng trong nhà; tấm chắn ngăn ngừa va đập trong cũi trẻ em [bộ đồ giường]; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn.

---

(210) **4-2025-44937**

(540)

HOÀNG PHÚC
NÔNG SẢN VIỆT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG PHÚC - NÔNG SẢN VIỆT (VN)
Phố Lâm Hóa 2, xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN QUỐC (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN QUỐC)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; thảo dược; vỏ cây được dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; rễ cây thuốc; rễ cây dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Đại lý mua bán các sản phẩm: rau, củ, quả, hạt, bột, gia vị, thịt, cá, trứng, sữa, kem; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: rau, củ, quả, hạt, bột, gia vị, thịt, cá, trứng, sữa, kem; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: rau, củ, quả, hạt, bột, gia vị, thịt, cá, trứng, sữa, kem; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: thảo dược, trà, đường, đậu đen, nấm hương, miến, gạo, ngô cay; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: thảo dược, trà, đường, đậu đen, nấm hương, miến, gạo, ngô cay.

---

(210) **4-2025-44938**

(540)

LABODEVOT

LABODEVOT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAI KHÔI (VN)
702/67/9 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Hoá chất để làm sạch nước; chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; chế phẩm enzym dùng trong công nghiệp.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y.

Nhóm 09: Thiết bị phân phối định liều, không dùng cho mục đích y tế [thiết bị đo lường]; dụng cụ đo độ mặn của nước; dụng cụ đo vi lượng; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; thiết bị và dụng cụ vật lý; thiết bị và dụng cụ hóa học.

---

(210) **4-2025-44939**

(540)

alpha

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5
(591) Cam đậm, cam nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TAT (VN)
79-81 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 07: Máy gia công kim loại; máy tiện [máy công cụ]; máy phay; máy gia công bằng tia lửa điện [EDM]; máy dập khuôn.

---

(210) **4-2025-44940**

(540)

MAAN
LEGEND COFFEE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.20; 7.3.11; 26.15.15
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAAN COFFEE (VN)
Tầng 1, số 10 Trương Định, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ cà phê, trà, đồ uống và thực phẩm; dịch vụ trưng bày sản phẩm, quảng cáo, tiếp thị, xúc tiến thương mại trong lĩnh vực đồ uống và thực phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh cửa hàng cà phê, quán trà; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực đồ uống và thực phẩm; dịch vụ nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực quán cà phê và trà.

---

(210) **4-2025-44941**

(540)

Trương Dũng

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRƯƠNG NGỌC DŨNG (VN)
120/26A, đường 339, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); dịch vụ dàn dựng các video youtube (không nhằm mục đích quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục.

---

(210) **4-2025-44943**

(540)

BẢO LƯU

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
CHCC số B1103 - ECOLIFE Tây Hồ, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đồ nữ trang; kim hoàn; đá quý.

---

(210) **4-2025-44944**

(540)

THẮNG CỐ A LỬ
Tinh hoa ẩm thực - Chuẩn vị Tây Bắc

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 6.1.2
(591) Vàng nâu, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
Thôn Tân Tiến, xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Thịt ngựa tươi; thịt trâu tươi; thịt bò tươi; thịt đã qua chế biến; thịt đông khô; thịt (đã được bảo quản).

Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng, quán ăn uống và quầy ăn nhanh; dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sản xuất các trương trình mua sắm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-44945**

(540)

AURA SOUND

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) HUỲNH CHÍ TOÀN (VN)
109, 110 Phan Văn Khỏe, khu phố 11, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; tai nghe; micro; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-44946**

(540)

KAFENLY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt].

---

(210) **4-2025-44947**

(540)

KAFÉLIA

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt].

---

(210) **4-2025-44948**

(540)

Fressy

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-44949**

(540)

Brila

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-44950**

(540)

LOSCHÉ

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-44951**

(540)

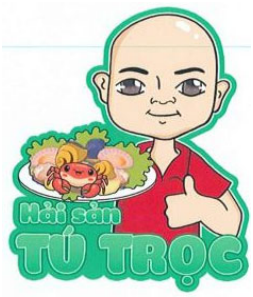

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.18; 3.9.16; 8.7.5
(591) Xanh lá cây, màu da, đỏ, vàng, nâu nhạt, hồng cam, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH QUÂN (VN)
16 đường Nguyễn Tất Thành, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44952**

(540)

AKi
FOOT MASSAGE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19
(591) Da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH QUÂN (VN)
16 đường Nguyễn Tất Thành, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ mát xa chân.

---

(210) **4-2025-44953**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.24; 3.11.7
(591) Xanh lá cây, đỏ, đỏ cam, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH QUÂN (VN)
16 đường Nguyễn Tất Thành, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44954**
(641) 4-2020-04170
(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, cam đậm, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURAL LINK (VN)
65 đường số 9 KDC Trung Sơn ấp 4B, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-44955**
(641) 4-2021-00751
(540)

(220) 08/01/2021
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25; 27.5.25
(591) Xanh lá cây, hồng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURAL LINK (VN)
65 đường số 9 KDC Trung Sơn ấp 4B, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-44956**
(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 2.9.4; 26.1.1
(731) SINGAPORE SUPER HI DINING PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #26 - 01 Republic Plaza Singapore 048619
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê máy bán hàng tự động; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc.

---

(210) **4-2025-44957**

(540)

火薪探鲜
BLAZE & BEATS
BarBecue

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SINGAPORE SUPER HI DINING PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #26 - 01 Republic Plaza Singapore 048619

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cho thuê máy bán hàng tự động; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống Trung Quốc.

---

(210) **4-2025-44958**

(540)

Ceemie

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI D&TH (VN)
Số 38 Cộng Hòa, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 25: Miếng dán ngực [đồ lót]; quần áo; quần áo lót; quần áo mặc bên trong; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; quần áo lót phụ nữ [đồ vải].

---

(210) **4-2025-44959**

(300) 001 05/09/2025 VN

(540)

Kim Ngọc Thành KNT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.18; 26.11.2

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT TIỆM VÀNG NGỌC THÀNH (VN)
Tầng trệt, số 143/29 đường liên khu 5-6, quận Bình Tân, phường Bình Hưng Hoà B, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-44960**

(540)

ROYAL GREEN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-44961**

(540)

ALAMO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-44962**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Đỏ; trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
18A Huỳnh Văn Chính, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Nhôm; dây nhôm; hợp kim của kim loại thường; khung kim loại xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại (dùng để lưu kho, vận chuyển); tấm cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ có bánh, bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

---

(210) **4-2025-44963**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.7
(591) Vàng, trắng, xanh lá.
(731) NGUYỄN MINH HOÀNG (VN)
24 Hai Bà Trưng, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi, cây giống, hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2025-44964**

(540)

KIZU

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(591) Màu trắng, màu xanh lam, màu xanh than
(731) CÔNG TY TNHH ZLIFE VN (VN)
Xóm Tây, thôn Tri Lai, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy là; máy là ép bằng hơi nước kiểu quay dùng cho vải, có thể mang đi được.

Nhóm 08: Kẹp uốn tóc; kẹp là thẳng tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; bàn là quần áo; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; dụng cụ duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-44965**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) NGUYỄN XUÂN HIẾU (VN)
Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Quần áo; giày dép; mũ nón; găng tay thời trang; bít tất.

---

(210) **4-2025-44966**

(540)

ROSELLA

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN XANH Á - ÂU (VN)
Số 1229 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước lau kính; nước xả; chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-44968**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG DUY TOÀN (VN)
Ấp Hòa Linh, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; nước thơm.

---

(210) **4-2025-44969**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Số 3A M3 Mai Hương, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp từ; bếp hồng ngoại; máy làm sữa hạt, dùng điện; nồi cơm điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu đa năng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-44970**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Số 3A M3 Mai Hương, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao cạo râu; dụng cụ cạo râu, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; máy uốn tóc cầm tay; kéo xén (tông dơ) cắt tóc cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện.

Nhóm 09: Tai nghe; pin sạc dự phòng; loa; thiết bị sạc điện thoại di động; ốp điện thoại; giá đỡ điện thoại.

Nhóm 21: Chổi lau nhà; thùng rác; dụng cụ hốt rác; dụng cụ nhà bếp, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; đồ chứa đựng cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-44971**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.15.21; 26.3.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-44972**

(540)

Crater

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 305 đường Nguyễn Hoàng, thôn 3, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-44973**

(540)

GANIXCOM

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SANOMED (VN)
83 Nguyễn Văn Bạch, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-44974**

(540)

TRẦM KHAHOVI

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU (VN)
Số 89 quốc lộ 1a, khóm 2, phường Giá Rai, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Tinh dầu tràm.

Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chè (trà); bột trà xanh (matcha).

---

(210) **4-2025-44975**

(540)

ĐỨC DƯƠNG GROUP

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC DƯƠNG (VN)
Số 259 đường Minh Tân, khu Bích Nhôi 1, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-44976**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1
(591) Đen, vàng đậm.
(731) LÂM HOÀNG TUẤN (VN)
62 ấp Hòa Thịnh, xã Cầu Ngang, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Nước xốt (gia vị).

---

(210) **4-2025-44977**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 11.3.14; 26.13.1
(591) Nâu đen, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LIUCHA (VN)
98 Hoàng Văn Thu, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán giải khát.

---

(210) **4-2025-44978**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.1; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 24, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột chiên giòn.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả bán hàng trên mạng internet); bột chiên giòn; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích giới thiệu sản phẩm để bán hàng; quảng cáo để bán hàng.

---

(210) **4-2025-44979**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) NGUYỄN THANH PHONG (VN)
126 Tân Khai, tdp 30, khu phố 3, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-44980**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 5.3.13; 24.17.20
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIKOSAN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm; gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, đệm lò xo, đệm, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-44981**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 5.3.13; 24.17.20
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIKOSAN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm; gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, đệm lò xo, đệm, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-44982**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.20
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIKOSAN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm; gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, đệm lò xo, đệm, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-44983**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIKOSAN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm; gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, đệm lò xo, đệm, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-44984**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIKOSAN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm; gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, đệm lò xo, đệm, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-44985**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.20
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIKOSAN (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm lò xo; đệm; gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm, đệm lò xo, đệm, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-44986**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN TRỌNG HIẾU (VN)
Yên Sơn, xã Hòa Phú, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; điện thoại; máy tính; loa; tai nghe.

---

(210) **4-2025-44987**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.4.4; 3.4.13; 13.3.7
(591) Đỏ, đỏ nâu, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI BAJWA (VN)
TDP Hồng Bàng, xã Xuân Lăng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị nướng; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; vỉ nướng ngoài trời (barbecues); chảo rán sâu lòng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-44988**

(540)

KIM TÂM CÁT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Sim điện thoại; chip sinh học.

Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: sách, sim điện thoại, nội thất phòng thờ như: bàn thờ, tủ thờ, các vật phẩm phòng thờ, vật phẩm phong thủy, đồ trong nhà như: giường, tủ, bàn ghế giá (kệ).

Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-44989**

(540)

KTC

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: sách, sim điện thoại, nội thất phòng thờ như: bàn thờ, tủ thờ, các vật phẩm phòng thờ, vật phẩm phong thủy, đồ trong nhà như giường, tủ, bàn ghế giá (kệ).

Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-44990**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSB (VN)
V10- A01 KĐT The Terra An Hưng, phố Nguyễn Thanh Bình, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-44991**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSB (VN)
V10- A01 KĐT The Terra An Hưng, phố Nguyễn Thanh Bình, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rong biển, sữa và các sản phẩm sữa, bơ.

---

(210) **4-2025-44992**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSB (VN)
V10- A01 KĐT The Terra An Hưng, phố Nguyễn Thanh Bình, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: bánh kẹo, sữa cho mục đích y tế, rong biển, sữa và các sản phẩm từ sữa, bơ.

---

(210) **4-2025-44994**

(540)

KSB GROUP

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSB (VN)
V10- A01 KĐT The Terra An Hưng, phố Nguyễn Thanh Bình, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-44996**

(540)

Thương Việt

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá, màu kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÂN PHỐI XUẤT NHẬP KHẨU MVOT (VN)
165 đường số 8, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; trái cây, đóng hộp; trái cây đã chế biến; lát trái cây sấy khô; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; quả hạch, chưa chế biến; quả tươi; rau tươi; hạt (ngũ cốc).

Nhóm 35: Quảng cáo; bán buôn; bán lẻ; mua bán; đại lý xuất nhập khẩu: rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trái cây đã chế biến, hạt đã chế biến.

---

(210) **4-2025-44997**

(540)

ĐẠI ĐẠT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐẠI ĐẠT (VN)
Số 3 Hố Truông 1, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán sơn, sơn giao thông, vật liệu xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng; dịch vụ thi công xây dựng công trình giao thông, công trình xây dựng dân dụng; dịch vụ chuẩn bị mặt bằng xây dựng; dịch vụ san lấp mặt bằng; dịch vụ sửa chữa công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-44998**

(540)

NƯỚC MÀU DỪA MINH TÂM

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN MINH TÂM MANUFACTURING BUSINESS FACILITY (VN)
Số 287D, Đoàn Hoàng Minh, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 02: Nước màu dừa gia vị (dùng để tạo màu trong nấu ăn như kho cá, kho thịt).

---

(210) **4-2025-44999**

(540)

BIO HANI

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUANG ĐẠT (VN)
Thôn 34, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-45000**

(540)

ON COFFEE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.11
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TRỪ (VN)
Tổ 3 Vĩnh Điềm, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-45001**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) SOLAS SCIENCE & ENGINEERING CO., LTD. (TW)
No. 37, 35th Road, Taichung Industrial Park, Taichung, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Ấm; chảo rán (không dùng điện); đĩa ăn; chén; muôi để múc dùng cho nhà bếp; đũa; thìa dùng để lật thức ăn dùng cho nấu ăn (dụng cụ nhà bếp); dụng cụ gia đình cụ thể là: thìa đục lỗ (dụng cụ nấu ăn); bộ nồi nấu (không dùng điện); nắp bình; giá để ấm (đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp); bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); vỉ nướng không dùng điện (dụng cụ nấu nướng); khuôn bánh trứng ngọt, không dùng điện (khuôn bánh ngọt); ấm đun nước để pha

trà, không dùng điện; chai lọ, rỗng; tấm nhấc nồi; túi giữ nhiệt để chứa đựng thực phẩm hoặc đồ uống (đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm hoặc đồ uống); vỏ bọc giữ ấm cho bình trà; găng tay dùng trong nhà bếp chống nóng (dùng để cầm, nhấc dụng cụ nấu nướng tránh bị bỏng) dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-45002**

(641) 4-2019-18937

(540)

OYO

(220) 28/05/1019

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) OYO CHISHITSU KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS OYO CORPORATION) (JP)
7 Kanda-Mitoshiro-a cho, Chiyoda-ki ku, Tokyo 101 -8486 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng trong phòng thí nghiệm dùng cho mẫu đá, đất và nước để điều tra địa chất và thăm dò tài nguyên; máy và dụng cụ đo lường hoặc kiểm tra dùng cho công trình xây dựng, dùng để khảo sát về môi trường và địa chất, dùng cho ứng dụng kỹ thuật và tư vấn bảo trì cơ sở hạ tầng, dùng cho năng lượng và nguồn tài nguyên và nghiên cứu ngăn ngừa tai nạn; thiết bị và dụng cụ (máy) viễn thông điện dùng cho công trình xây dựng, dùng để khảo sát về môi trường và địa chất, dùng cho ứng dụng kỹ thuật và tư vấn bảo trì cơ sở hạ tầng, dùng cho năng lượng và nguồn tài nguyên và nghiên cứu ngăn ngừa tại nạn; máy và thiết bị điện tử cùng các bộ phận của chúng cụ thể gồm: dùng cho công trình xây dựng, dùng cho khảo sát về môi trường và địa chất, dùng cho ứng dụng kỹ thuật và tư vấn bảo trì cơ sở hạ tầng, dùng cho năng lượng và nguồn tài nguyên và nghiên cứu ngăn ngừa tại nạn.

---

(210) **4-2025-45003**

(540)

NECSCORP
UY TÍN TOÀN CẦU - DẪN ĐẦU CÔNG NGHỆ
KHO LẠNH KỶ NGUYÊN MỚI

(220) 05/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.17; 5.5.20

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHO LẠNH KỶ NGUYÊN MỚI (VN)
Lô B25, B26, B27, B28-2 đường dọc 2, KCN Phú An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 36: Mua bán, kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tư vấn, môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; dịch vụ lưu kho; cho thuê kho chứa hàng.

---

(210) **4-2025-45004**

(540)

NECSCORP
LEADING IN TECHNOLOGY - TRUSTING IN BUSINESS
NEW ERA COLD STORAGE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHO LẠNH KỶ NGUYÊN MỚI (VN)
Lô B25, B26, B27, B28-2 đường dọc 2, KCN Phú An Thạnh, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 36: Mua bán, kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tư vấn, môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; dịch vụ lưu kho; cho thuê kho chứa hàng.

---

(210) **4-2025-45005**

(540)

CléLash

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH DỤNG CỤ NỐI MI ĐÀI LOAN (VN)
497/4 Phạm Văn Chiêu, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; keo nối lông mi; kem dưỡng lông mi (mỹ phẩm); sáp tháo lông mi (sáp bôi bề mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-45006**

(540)

FORMEBEAUTY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN PHẠM HOÀNG LAN (VN)
270b/50/22/5 Lý Thường Kiệt, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; phấn trang điểm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, son môi, phấn trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45007**

(540)

FORMEBEAUTY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN PHẠM HOÀNG LAN (VN)
270b/50/22/5 Lý Thường Kiệt, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; phấn trang điểm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, son môi, phấn trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45010**

(540)

KIẾN NGUYÊN
TERO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.5; 7.3.11; 26.1.1; 26.4.10; 26.11.3
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) LÊ PHẠM THIỆN (VN)
802 chung cư Trường Thọ, 159/21 đường 11, khu phố 10, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-45011**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH EAGLE EYES SOFTWARE (VN)
Số 19, ngõ 126 Kim Ngưu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm; chương trình máy tính; ứng dụng điện thoại.

---

(210) **4-2025-45013**

(540)

MIPE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ THỦY SẢN VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa OCT3A, khu đô thị mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh, đường Phạm Văn Đồng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất cải tạo môi trường nuôi trồng thuỷ sản; chế phẩm hoá chất dùng để xử lý nước nuôi trồng thuỷ sản; chế phẩm sinh học dùng cho nông nghiệp (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y).

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm bệnh; thuốc trừ cỏ; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho thuỷ sản; phụ gia thực phẩm (chứa thuốc) cho thuỷ sản; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ sâu bệnh, côn trùng có hại).

Nhóm 31: Thức ăn cho thuỷ sản; cám cho thuỷ sản; con giống thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-45014**

(540)

BIO ACTIVE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ THỦY SẢN VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa OCT3A, khu đô thị mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh, đường Phạm Văn Đồng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất cải tạo môi trường nuôi trồng thuỷ sản; chế phẩm hoá chất dùng để xử lý nước nuôi trồng thuỷ sản; chế phẩm sinh học dùng cho nông nghiệp (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y).

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm bệnh; thuốc trừ cỏ; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho thuỷ sản; phụ gia thực phẩm (chứa thuốc) cho thủy sản; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ sâu bệnh, côn trùng có hại).

Nhóm 31: Thức ăn cho thuỷ sản; cám cho thuỷ sản; con giống thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-45015**

(540)

LAN Y ĐỈNH

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG LAN HƯƠNG (VN)
Xóm 5 - Yên Phú, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; cao dán; thuốc đông y; thuốc đắp; thuốc xoa bóp.

---

(210) **4-2025-45016**

(540)

LAN Y ĐỈNH

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG LAN HƯƠNG (VN)
Xóm 5 - Yên Phú, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám y học cổ truyền; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; châm cứu; liệu pháp giác hơi.

---

(210) **4-2025-45017**

(540)

BLEOMID

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45018**

(540)

MIDAPLATIN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45019**

(540)

MIDARABIN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45020**

(540)

DACARBAMID

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45021**

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MIDATINO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45022**

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MIDRUBICIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45023**

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DOCETAMID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45024**

(540)

MIDADOXO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45025**

(540)

EPIRUMID

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45026**

(540)

MIDAPOSID

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45027**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.5.1; 26.7.25; 26.13.1

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
120/22 Trần Huy Liệu, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày dép; đồng phục; trang phục thời trang; phụ kiện mặc ngoài trời.

Nhóm 30: Kem lạnh; kem que; kem ly; kem tươi; sữa chua đông lạnh; thực phẩm tráng miệng đông lạnh làm từ sữa hoặc trái cây.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ kem và các sản phẩm thực phẩm; dịch vụ trưng bày, quảng bá sản phẩm; giới thiệu và xúc tiến thương mại cho hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ nhà hàng; quán cà phê; quán kem; quán ăn; dịch vụ phục vụ đồ ăn tại chỗ và mang đi theo yêu cầu khách hàng.

---

(210) **4-2025-45028**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, cam, đen, đỏ, xanh dương, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN HIẾU (VN)
Đội 8, Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm lò xo; đệm mút; đệm cao su; đệm hơi; đệm bông.

---

(210) **4-2025-45029**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10
(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KALOWAVE VIỆT NAM (VN)
14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Cập nhật phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

---

(210) **4-2025-45030**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.3.3; 19.7.1; 26.4.6; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, ghi, vàng nhạt.
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể [dùng cho cá nhân] và chế phẩm chống chảy mồ hôi [dùng cho cá nhân]; chế phẩm chăm sóc tóc [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm chăm sóc da [không dùng cho mục đích y tế]; huyết thanh làm đẹp; dầu dùng cho da [mỹ phẩm]; kem bôi dùng cho da [mỹ phẩm] và nước xức dùng cho da [mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm] và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm và chế phẩm tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng môi [mỹ phẩm]; phấn bôi da [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; bông [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; tăm bông [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; miếng bông mỹ phẩm [dùng cho mỹ phẩm]; khăn giấy mỹ phẩm [dùng cho mỹ phẩm]; hoặc khăn lau mỹ phẩm [dùng cho mỹ phẩm]; miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; mặt nạ làm đẹp; miếng đắp mặt [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-45031**

(540)

(220) 05/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 25.7.3; 26.1.18; 26.4.9; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đỏ, trắng, xanh đen, xanh dương, cam, vàng cam, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH VY HOME (VN)
85 Cộng Hòa, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; máy điều hoà không khí; máy lọc nước chạy điện; bếp ga; thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; đồ điện dân dụng như: quạt điện; máy hút khói; máy sấy quần áo; máy lọc không khí; máy sấy chén dùng điện.

---

(210) **4-2025-45032**

(540)

(220) 05/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 1.15.9; 25.5.25; 26.3.1; 26.11.8

(591) Xanh dương, cam, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DANATECH SOLAR (VN)
05D Bùi Chát, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối [điện]; dây cáp điện; dây điện; bộ ngắt mạch điện; cầu dao điện; bộ nối [điện].

---

(210) **4-2025-45033**

(540)

LEADER SOLAR

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.9; 26.3.1; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH DANATECH SOLAR (VN)
05D Bùi Chát, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối [điện]; dây cáp điện; dây điện; bộ ngắt mạch điện; cầu dao diện: bộ nối [điện].

---

(210) **4-2025-45034**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.3.1; 19.7.1; 26.4.6; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, ghi, vàng nhạt.
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể [dùng cho cá nhân] và chế phẩm chống chảy mồ hôi [dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc tóc [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen [không dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm chăm sóc da [không dùng cho mục đích y tế]; huyết thanh làm đẹp; dầu dùng cho da [mỹ phẩm]; kem bôi dùng cho da [mỹ phẩm] và nước xức dùng cho da [mỹ phẩm]; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm] và chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm và chế phẩm tẩy trang; kem mỡ dùng để bôi trơn da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng môi [mỹ phẩm]; phấn bôi da [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; bông [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; tăm bông [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; miếng bông mỹ phẩm [dùng cho mỹ phẩm]; khăn giấy mỹ phẩm [dùng cho mỹ phẩm]; hoặc khăn lau mỹ phẩm [dùng cho mỹ phẩm]; miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch [dùng cho mục đích mỹ phẩm]; mặt nạ làm đẹp; miếng đắp mặt mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-45035**

(540)

BIG MAC

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MCDONALD'S CORPORATION (US)
110 N. Carpenter St, Chicago, IL 60607, USA
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý và đá bán quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ; hoa tai.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; văn phòng phẩm; báo chí; ấn phẩm quảng cáo dưới dạng sách mỏng hoặc tờ gấp; bản tin; tạp chí; sách mỏng; cuốn sách nhỏ; tờ rơi; tấm, màng mỏng và túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; lịch; catalô; áp phích quảng cáo; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); đồ bơi; đồ ngủ; đồng phục; ca vát; khăn quàng cổ; tất ngắn cổ; tạp dề [trang phục]; khẩu trang (trang phục).

---

(210) **4-2025-45037**

(540)

LINH Ankali

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) TRẦN NGỌC KHÁNH LINH (VN)
Tổ 12, khu phố 6, phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Học viện (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ chụp ảnh cưới; quay phim; dịch vụ trường quay.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế trang phục; thiết kế nguyên mẫu; thiết kế váy cưới; thiết kế sân khấu biểu diễn.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; tư vấn trong lĩnh vực mỹ phẩm.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; cho thuê trang phục dạ hội; cho thuê váy cưới; cho thuê áo dài; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; trang trí tiệc cưới (nghi lễ cưới).

---

(210) **4-2025-45038**

(540)

BOSTASON

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45039**

(540)

BOVINBOSTON

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC, (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45040**

(540)

BÁCH HOÀNH
KẾT NỐI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.7.16; 4.3.20
(591) Cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÁCH HOÀNH (VN)
Đường Tôn Đức Thắng, tổ 20, Khóm Mỹ Thành, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, phân phối, giới thiệu trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: dầu ăn, đường, sữa, đồ uống, cà phê, trà, ca cao, hạt đã chế biến, bơ lạc (đậu phộng), bánh kẹo, gạo, gia vị, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, lương thực thực phẩm, nông sản (cụ thể là rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua chế biến, trái cây tươi, trái cây sấy khô, lúa, ngô, khoai, sắn, hạt tiêu, hạt điều, thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua chế biến).

---

(210) **4-2025-45041**

(540)

Trân Bé Bé

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10
(731) NGUYỄN ANH SƠN (VN)
9 xóm Thắng Lợi, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-45042**

(540)

Men vi sinh
Blactis ZINC

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.3.3
(591) Nâu đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QD-MELIPHAR (VN)
Thôn Duyên Trường, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa.

---

(210) **4-2025-45043**

(540)

DAKE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA KÊNH (VN)
BT1-35 khu đô thị Mễ Trì Hạ, đường Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng du thuyền; vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ về hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành; giáo dục trong trường nội trú; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; giáo dục âm nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-45044**

(540)

DAKE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG ĐA KÊNH (VN)
BT1-35 khu đô thị Mễ Trì Hạ, đường Mễ Trì Hạ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng du thuyền; vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ về hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành; giáo dục trong trường nội trú; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; giáo dục âm nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-45045**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.6
(591) Xanh ngọc, trắng, xanh lá đậm.
(731) 1. TRẦN THỊ HUYỀN (VN)
Tổ dân phố Tân Lập, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên
2. HOÀNG HẢI PHONG (VN)
Số nhà 37, thôn Lã Côi, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách; sổ tay; ấn phẩm; cốc; bình nước.

Nhóm 35: Mua bán văn phòng phẩm, sách, sổ tay, ấn phẩm, cốc, bình nước.

Nhóm 41: Giáo dục; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân; dịch vụ huấn luyện cuộc sống trong lĩnh vực phát triển cá nhân và lãnh đạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

---

(210) **4-2025-45046**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 26.3.23
(591) Tím, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng, đen.
(731) TRẦN THỊ HUYỀN (VN)
Tổ dân phố Tân Lập, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; sản xuất phim quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: điện thoại, máy vi tính, các linh kiện cho điện thoại và máy vi tính, phần mềm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; cung cấp video trực tuyến; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-45051**

(540)

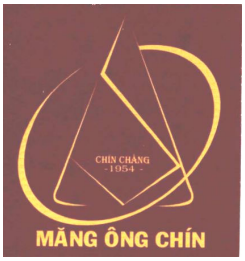

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.12; 26.7.25
(591) Vàng, nâu đỏ.
(731) NGÔ THỊ ANH ĐÀO (VN)
Thôn Tân Hòa 1, xã Ea Knuêc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Măng khô; măng chua; măng đã qua chế biến, bảo quản.

---

(210) **4-2025-45052**

(641) 4-2024-01788

(540)

KASR

(220) 11/01/2024

(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU MANKADUN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 319-237, Building 1, No.1963, Huaguan Road, Tianhe District Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ: miếng dán ppf, miếng dán bảo vệ, ốp lưng bảo vệ điện thoại, miếng dán màn hình kính cường lực.

---

(210) **4-2025-45053**

(540)

LIFEWISE
Together through life

(220) 05/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh dương, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFEWISE INTERNATIONAL (VN)
Lầu 8, 261-263 Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da

---

(210) **4-2025-45054**

(540)

(220) 05/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 5.5.19; 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá, vàng, đỏ, nâu vàng.

(731) NGÔ QUANG HÀ (VN)
Thôn 5, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Sâm đã qua chế biến dùng làm thực phẩm (không dùng cho mục đích y tế); sâm cả sấy khô dùng cho mục đích thực phẩm (không dùng cho mục đích y tế); bột sâm (dùng làm thực phẩm); rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; nhân sâm đã chế biến dùng làm thực phẩm.

Nhóm 31: Sâm tươi; rễ sâm tươi; cây giống sâm; thảo mộc tươi; hoa sâm tươi; lá sâm tươi.

Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được chưng cất từ sâm (có cồn); rượu ngâm (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-45055**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.23; 3.7.13; 3.7.21; 5.3.20; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim, trắng, xanh lá cây vàng, nâu, da cam, xanh dương, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỠNG TÂM EC (VN)
Thôn Phù Bãi, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-45056**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỠNG TÂM EC (VN)
Thôn Phù Bãi, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội.

---

(210) **4-2025-45057**

(540)

Bona soft

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ HẰNG NGA (VN)
Số 02, ngách 40/63/178 Hai Bà Trưng, phố Đa Lộc, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Bỉm; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-45058**

(540)

Smithfield

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SF INVESTMENTS INC. (US)
Baynard Building, Suite 103, 3411 Silverside Road, Wilmington, Delaware 19810 U.S.A.
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 29: Thịt.

---

(210) **4-2025-45059**

(540)

GWALTNEY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SF INVESTMENTS INC. (US)
Baynard Building, Suite 103, 3411 Silverside Road, Wilmington, Delaware 19810 U.S.A.

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 29: Thịt.

---

(210) **4-2025-45060**

(540)

Thuận Khí Kỳ Sinh
順氣奇生

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 26.11.3; 26.11.12

(731) NGUYỄN THÀNH LONG (VN)
48 ngõ 429 Thụy Khuê, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu, liệu pháp vật lý; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ trị liệu; liệu pháp giác hơi.

---

(210) **4-2025-45061**

(540)

Hengsheng Pumps (HSP)
Gear Pump

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIMEX (VN)
Số 32B đường Khuyến Lương, phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy bơm công nghiệp như: máy bơm bánh răng, máy bơm nước, máy bơm dầu, máy bơm chất lỏng, máy bơm cao áp; các bộ phận và phụ tùng cho máy.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán máy bơm công nghiệp như: máy bơm bánh răng, máy bơm nước, máy bơm dầu, máy bơm chất lỏng, máy bơm cao áp, các bộ phận và phụ tùng cho máy bơm.

---

(210) **4-2025-45064**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.1; 5.5.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ LONG (VN)
Lầu 8, PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; bán buôn và bán lẻ trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm: chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vecni và sơn mài, dược phẩm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, máy nông nghiệp, kéo, dao, máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần mềm máy tính, kính mắt, mũ bảo hiểm, thiết bị y tế, tủ lạnh, máy giặt, ti vi, máy điều hòa, quạt, máy sấy, đồ trang sức, văn phòng phẩm, đồ nội thất bằng gỗ đồ dùng gia đình như: rổ, chăn, ga, gối, đệm, cây lau nhà, chổi quét nhà, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung, nồi niêu, xoong, chảo, lọ, đồ chơi, kim chỉ dùng để khâu vá, thực phẩm (thịt, cá, rau, gia cầm, hoa quả, sữa), rau quả tươi, thuốc lá, xì gà.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng và lắp đặt công trình dân dụng và công nghiệp; san lấp mặt bằng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng nhà, nhà ở thông minh, căn hộ, căn hộ cao cấp, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng, ki-ốt, nhà liền kề, biệt thự, khu biệt thự, nhà phố thương mại (shophouse), trung tâm thương mại (bất động sản), khách sạn, khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao, văn nghệ, ẩm thực; dịch vụ tổ chức và điều hành hội nghị có mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ (cho mục đích giáo dục hoặc giải trí).

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực thiết kế, chế tạo các thiết bị điều khiển, quản lý, vận hành nhà thông minh, văn phòng thông minh; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực chế tạo thiết bị vận hành, quản lý, điều khiển, hỗ trợ hoạt động cho nhà thông minh, văn phòng thông minh; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính cho lĩnh vực điều khiển nhà thông minh, văn phòng thông minh; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính cho việc điều hành, vận hành, đảm bảo hoạt động cho tòa nhà thông minh, văn phòng thông minh; dịch vụ giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; tư vấn thiết kế lắp đặt hệ thống nhà thông minh, tòa nhà thông minh, hệ thống làm vườn thông minh; thiết kế mẫu quảng cáo cho dự án bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; khu nghỉ dưỡng; quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát-xa; dịch vụ tắm suối nước khoáng (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-45065**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 Tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Lò hỏa táng; lò thiêu; phụ kiện dùng cho lò hỏa táng; ống dẫn khí dùng cho lò hỏa táng; lò đốt rác; lò đốt công nghiệp.

Nhóm 14: Chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bằng kim loại quí; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý.

Nhóm 20: Quan tài; áo quan; phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại; bình đựng tro hoả táng; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí làm bằng đất nung; đồ trang trí làm bằng thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-45066**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 Tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

---

(210) **4-2025-45067**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 Tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám tang; dịch vụ hỗ trợ, tư vấn khi mất người thân; dịch vụ bác sĩ thẩm mỹ cho người chết.

---

(210) **4-2025-45068**

(540)

An Lạc Hiếu Đường

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 Tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám tang; dịch vụ hỗ trợ, tư vấn khi mất người thân; dịch vụ bác sĩ thẩm mỹ cho người chết.

---

(210) **4-2025-45069**

(540)

An Lạc Linh Đài

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21 Tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 14: Chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bằng kim loại quí; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý

Nhóm 20: Quan tài; áo quan; phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại; bình đựng tro hoả táng; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí làm bằng đất nung; đồ trang trí làm bằng thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh.

Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám tang; dịch vụ hỗ trợ, tư vấn khi mất người thân; dịch vụ bác sĩ thẩm mỹ cho người chết.

---

(210) **4-2025-45070**

(540)

BTMH

VẺ ĐẸP TRÂN BẢO VƯỢT THỜI
TỪ 1992

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN MẠNH HẢI (VN)
Tầng 19 Tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; kim cương; đá quý; đá bán quý; dụng cụ đo thời gian; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý

Nhóm 42: Thiết kế trang sức; thiết kế đồng hồ; thiết kế thời trang; thiết kế mỹ thuật công nghiệp; thiết kế và phát triển sản phẩm mới; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế trang sức

---

(210) **4-2025-45071**

(540)

BTMH

REFINED JEWELRY
SINCE 1992

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN MẠNH HẢI (VN)
Tầng 19 Tháp A, Tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; kim cương; đá quý; đá bán quý; dụng cụ đo thời gian; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý.

Nhóm 42: Thiết kế trang sức; thiết kế đồng hồ; thiết kế thời trang; thiết kế mỹ thuật công nghiệp; thiết kế và phát triển sản phẩm mới; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế trang sức.

---

(210) **4-2025-45072**

(540)

FA AUDIO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN LONG (VN)
hôn Thạch Nham, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; máy vi tính; loa, cụ thể là loa thùng, loa phóng thanh; đầu đọc băng từ - đĩa từ; máy thu thanh và thu hình.

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất khẩu, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối các mặt hàng cụ thể là: máy vi tính và cụm chi tiết thay thế, phần cứng máy tính và cụm chi tiết thay thế,

thiết bị bộ nhớ máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, chương trình máy vi tính (tải xuống được), chương trình máy vi tính (ghi sẵn), chương trình điều hành máy vi tính (ghi sẵn), phần mềm máy tính ghi sẵn để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện (cụ thể là để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, hình ảnh tĩnh và hình ảnh chuyển động), phần mềm máy tính có thể tải xuống được để truyền/phát sóng âm thanh/video/nội dung đa phương tiện, nhạc điện tử có thể tải xuống được qua thiết bị không dây, loa thùng, loa phóng thanh, tai nghe (không dây hoặc có dây), tai nghe thực tế ảo, ống nói có dây, ống nói không dây, bộ khuếch đại âm thanh, bộ hòa trộn âm thanh, bộ chuyển đổi âm thanh, thiết bị cung cấp điện cho bộ chuyển đổi âm thanh, máy tăng âm, bộ xử lý tín hiệu giọng nói số, máy nói (thiết bị tạo âm thanh một cách tự động) và linh kiện thay thế, đầu đọc băng từ - đĩa từ, đĩa compắc [nghe-nhìn], đĩa compắc [bộ nhớ chỉ đọc], đĩa quang, đĩa từ, đĩa ghi âm thanh, màng chắn âm thanh], máy đọc đĩa DVD (đầu đọc đĩa DVD), đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số, thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp, máy quay đĩa, thiết bị điện báo truyền ảnh, máy nghe nhạc cầm tay, màn hình chiếu, máy thu thanh và thu hình, máy thu thanh, thiết bị tái tạo âm thanh, thiết bị truyền phát âm thanh, thiết bị và máy âm thanh, máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân, đèn chớp, bộ thiết bị truyền phát [viễn thông], băng ghi hình, máy ghi hình, màn hình viđê, băng viđêô, thiết bị báo cháy, thiết bị báo động bằng âm thanh, thiết bị dập lửa, hệ thống rạp hát gia đình (bao gồm micrô, màn hình chiếu, tai nghe, đĩa ghi âm thanh, loa, đầu máy hát karaoke), vỏ bọc để cách âm, tấm lót (phủ) tường dùng để cách âm

---

(210) **4-2025-45073**

(540)

HUNGVIET
an toàn từng bước, tận tâm đồng hành

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LOGISTICS HƯNG VIỆT (VN)
Lô CN16 ô số 9-10, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 3, phường Bình Dương thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu gồm: xăng, diesel, mazut, nhiên liệu máy bay, dầu hỏa, dầu nhờn, mỡ máy.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); đóng gói hàng hoá; vận tải; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-45074**

(540)

HUNGVIET

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh dương, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MTV LOGISTICS HƯNG VIỆT (VN)
Lô CN16 ô số 9-10, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 3, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu gồm: xăng, diesel, mazut, nhiên liệu máy bay, dầu hỏa, dầu nhờn, mỡ máy.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); đóng gói hàng hoá; vận tải; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-45075**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LOGISTICS HƯNG VIỆT (VN)
Lô CN16 ô số 9-10, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 3, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); đóng gói hàng hoá; vận tải; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-45076**

(540)

CITYLAW

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CITYLAW VIỆT NAM (VN)
Số 8 Ngách 64/33 Nguyễn Lương Bằng, phường Đống, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài toà án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý; quản lý quyền tác giả; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-45077**

(540)

ER
ELYSIDERM

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN NGỌC BẢNG (VN)
Phòng 3108 Ct4b khu đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45078**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 26.1.1; 26.11.8
(591) Xám, đỏ và xanh dương.
(731) DONG LING M&E TECHNOLOGY MANUFACTURE CO., LTD. (TW)
No. 25, Lane 605, Liancun Rd. Fongyuan Dist., Taichung City, Taiwan
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Hộp số không dùng cho xe cộ mặt đất; máy đóng gói hàng; bộ giảm áp [bộ phận máy móc]; cơ cấu giảm tốc không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ.

---

(210) **4-2025-45079**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 26.1.1; 26.11.8
(591) Xám, đỏ và xanh dương.
(731) DONG LING M&E TECHNOLOGY MANUFACTURE CO., LTD. (TW)
No. 25, Lane 605, Liancun Rd. Fongyuan Dist., Taichung City, Taiwan
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Hộp số không dùng cho xe cộ mặt đất; máy đóng gói hàng; bộ giảm áp [bộ phận máy móc]; cơ cấu giảm tốc không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ.

---

(210) **4-2025-45081**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.7.6
(591) Vàng, đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI (VN)
23 Hà Hoàng Hổ, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất cải tạo đất; phân bón; chất bảo quản hạt giống; phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; phụ gia hóa học cho chất diệt nấm.

Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Cây con và hạt giống để trồng; cây và hoa tự nhiên; rau, củ và quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán; xuất nhập khẩu; quảng cáo; thương mại điện tử; trưng bày sản phẩm: hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, hóa chất cải tạo đất, phân bón, chất bảo quản hạt giống, phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu, phụ gia hóa học cho chất diệt nấm, gạo, cây con, hạt giống, cây và hoa tự nhiên, rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-45082**

(540)

DLAVISH
THƯƠNG HIỆU VÌ NGƯỜI VIỆT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D'LAVISH (VN)
Thôn 5, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đệm, gối, mành rèm bằng chất liệu gỗ, tre, sậy.

Nhóm 24: Các loại vải dệt, chăn, ga và vải phủ dùng cho gia đình.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm chăn, ga, gối, đệm, đồ gỗ nội thất, mành rèm.

---

(210) **4-2025-45083**

(540)

DOHIKO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đen, trắng, xám.

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Lại Thượng, xã Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất; thắt lưng thời trang.

---

(210) **4-2025-45084**

(540)

The Shime
Chuỗi Spa cho cả Gia đình

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh ngọc, trắng

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT HÙNG GROUP (VN)
Số nhà 25 KĐT Hinode Royal Park, thôn Lai Xá, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; bít tất.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; đào tạo kỹ thuật viên spa; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-45085**

(540)

SÂN QUẦN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KHÚC MINH HOÀNG (VN)
Số 12 Lê Hồng Phong, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán đồ dùng để tập luyện cưỡi ngựa, cụ thể: mũ bảo hiểm, roi ngựa, bộ yên cương cưỡi ngựa, tấm bọc yên ngựa, băng mắt cá, đầu gối cho ngựa, quần áo cho môn cưỡi ngựa, giày cho cưỡi ngựa, kính bảo hộ cho người cưỡi ngựa, mặt nạ cho ngựa, quần áo cho ngựa, thiết bị dùng để cưỡi ngựa, dụng cụ dùng để cưỡi ngựa, đồ lưu niệm.

Nhóm 39: Cho thuê ngựa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cho thuê sân bãi thể thao; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ thể thao ngoài trời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; cung cấp dịch vụ karaoke; dịch vụ đào tạo cưỡi ngựa; dịch vụ huấn luyện ngựa; dịch vụ câu lạc bộ ngựa [thể thao và giải trí]; dịch vụ nhiếp ảnh.

Nhóm 43: Kinh doanh căn hộ trong các khu phố, nhà nghỉ, biệt thự du lịch dành cho việc nghỉ dưỡng; khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Chăn nuôi ngựa; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp cho người và động vật; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh.

Nhóm 45: Cho thuê trang phục; dịch vụ nhận nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-45086**

(540)

UKISEN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM INT'L (VN)
2A đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45087**

(540)

ALPHASTILIN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM INT'L (VN)
2A đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45088**

(540)

EMTRITENO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM INT'L (VN)
2A đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45089**

(540)

DUTAON

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM INT'L (VN)
2A đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45090**

(540)

KUPTOPOCAN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM INT'L (VN)
2A đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45091**

(540)

QHST

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN XISHI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1714-2, Block 4, Jiuding International District 1, No. 3, Jihua 6th Road, Chancheng District, Foshan City, China 528000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Cổ áo (quần áo); quần áo lót; áo len dài tay/áo len chui đầu/áo ngoài mặc chui đầu; quần áo; quần áo ngủ; áo váy.

---

(210) **4-2025-45092**

(540)

KHANH TRANG COMPANY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 26.3.23
(591) Vàng, vàng đất, đen, xanh dương, xanh dương nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ KHÁNH TRANG (VN)
Số nhà 174 Phạm Huy Thông, xã Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 40: Gia công cơ khí; xử lý kim loại; đánh bóng bằng cách mài; cán kim loại; dịch vụ hàn; dịch vụ rèn.

---

(210) **4-2025-45093**

(540)

KYTINWU

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN TINGWU FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 203, Building 7, Future Industrial Park, Hangcheng Zhigu Zhongcheng, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe choàng đầu; loa cầm tay; máy chiếu video; kính đeo mắt thông minh; thiết bị ghi âm thanh; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-45094**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN HUTIANMEI TECHNOLOGY CO. , LTD. (CN)
South of the third floor, no. 32, Houting Third Industrial Zone, Sha Jing Street, Bao' an district, Shenzhen City, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; máy thu thanh; tai nghe choàng đầu; loa cầm tay; máy nghe nhạc cầm tay; loa có thể đeo.

---

(210) **4-2025-45095**

(540)

Yodevoe

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FUZHOU RUNZEYOU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Office 02, Unit 706, Building A, Netcom Center, Block B, Houting Village, Shangjie Town, Minhou County, Fuzhou City, Fujian Province, 350000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa cầm tay; tai nghe; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động; micrô.

---

(210) **4-2025-45096**

(540)

VOHOM

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN HUAHONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 402, 4th Floor, Building 3, Area A, Hantian Science and Technology City, No. 17 Shenhai Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, 528000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; loa; tai nghe; loa có thể đeo; tai nghe choàng đầu; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-45097**

(540)

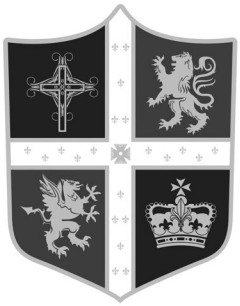

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 4.3.5; 24.1.1; 24.9.1; 24.13.1; 25.5.5
(731) ROYALTIES ACADEMY UK LIMITED (GB)
Flat 107 25 Indescon Square London England
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp khóa học qua thư; dịch vụ giáo dục; dịch vụ hướng dẫn giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; tổ chức (điều hành) các hội thảo về giáo dục [đào tạo].

---

(210) **4-2025-45098**

(540)

ROYALTIES ACADEMY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ROYALTIES ACADEMY UK LIMITED (GB)
Flat 107 25 Indescon Square London England
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp khóa học qua thư; dịch vụ giáo dục; dịch vụ hướng dẫn giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; tổ chức (điều hành) các hội thảo về giáo dục [đào tạo].

---

(210) **4-2025-45100**

(540)

osterland

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ITALY OSTERLAND INDUSTRIAL CO., LIMITED (CN)
Room 2, 3/F, Hung Po Commercial Building, 480 Nathan Road, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo được may sẵn; đồ đi ở chân; giày; mũ; găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-45102**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.8; 24.15.7; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh da trời, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MLTECH SOFT (VN)
138/25 Trương Công Định, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về cho điện thoại di động.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; phòng khám nha khoa.

---

(210) **4-2025-45103**

(540)

稳健医疗 y tế ổn định và toàn diện

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WINNER MEDICAL CO., LTD. (CN)
Winner Industrial Park, No.660 Bulong Road, Longhua, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Khăn lau được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch dùng cho trẻ em; chế phẩm làm sạch mũi dùng cho vệ sinh cá nhân, không chứa dược chất; chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch; giấy đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu dùng cho cá nhân; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; bông được tẩm sẵn chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da, không chứa dược chất; chế phẩm súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; hương thơm để thắp; chất khử mùi cho vật nuôi; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Thuốc mỡ dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; bình đã nạp oxy, dùng cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm vệ sinh khử khuẩn cho tay; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tắm dùng cho mục đích y tế; hộp thuốc sơ cứu [có sẵn thuốc bên trong]; chế phẩm súc miệng dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chế phẩm làm sạch da dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; chế phẩm làm sạch mũi dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; thuốc xua đuổi muỗi dùng ngoài da; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; thuốc xua đuổi muỗi; băng dạng xịt, giúp tạo lớp màng băng bó vết thương; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; bông thấm hút; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; vật liệu băng bó dùng trong y tế; băng dán cho mục đích y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; tã người lớn; băng dùng để băng bó; bông dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm sẵn chế phẩm diệt trùng; băng dính dùng cho mục đích y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; bông gạc dùng cho mục đích

y tế; túi sơ cứu loại di động, có sẵn thuốc và vật dụng sơ cứu bên trong; vải gạc để băng bó; băng keo dùng cho mục đích y tế; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Máy khí dung dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; dụng cụ rửa và làm sạch khoang mũi, chạy điện; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ kẹp ghim phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; đai lưng, chạy điện, cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; nệm cho việc sinh nở; túi đá chườm cho mục đích y tế; quần áo bảo hộ dùng cho mục đích y tế; khẩu trang vệ sinh y tế; khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; gạc dùng trong phẫu thuật; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, loại dùng một lần; găng tay cho mục đích y tế; máy trợ thính; đệm dùng cho mục đích y tế; khăn trải giường vô trùng [dùng trong phẫu thuật]; quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; áo choàng để cách ly y tế; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; đai lưng cho mục đích y tế; khăn vải dùng trong phẫu thuật; bình sữa cho trẻ em bú; bao cao su; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; băng chuyên dùng trong thể thao, giúp cố định, phòng tránh chấn thương và hỗ trợ điều trị; tất chân cho người bị suy giãn tĩnh mạch; dụng cụ hỗ trợ để cố định và bảo vệ vùng cổ (vòng cổ y tế); vật liệu để khâu vết thương; khẩu trang y tế.

Nhóm 24: Tấm gạc bằng vải; vải không dệt; tấm trướng treo tường làm bằng vải; nỉ; khăn tắm [trừ quần áo]; vải nguyên liệu; khăn tắm bằng vải; vải lanh gia dụng; miếng vải để tẩy trang; khăn mặt bằng vải; khăn lau bằng vải; khăn vải; khăn trải giường bằng vải lanh; vỏ chăn bông; cờ, phướn, cờ đuôi nheo cho trẻ em; tấm phủ [rộng] cho đồ đạc; biểu ngữ bằng vải.

---

(210) **4-2025-45104**

(540)

winix 위닉스제약

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) SANG-A LIFE SCIENCE CO.,LTD (KR)
223-88, Gamam-gil, Gasan-myeon, Pocheon-si, Gyeonggi-do, 11164, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ lòng trắng trứng; thực phẩm chế biến từ rau củ; thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ cá và động vật có vỏ; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng có thành phần chủ yếu là albumin từ lòng trắng trứng, không dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng hỗ trợ sức khỏe có thành phần chủ yếu là albumin từ lòng trắng trứng, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45105**

(540)

B good

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) SNE COMPANY CORPORATION (KR)
302-ho, F-dong, 32 Maeheon-ro 16-gil, Seocho-gu, Seoul, 06770, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống, cho điện thoại di động dùng để cung cấp thông tin về giá nông sản; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống, dùng để cung cấp thông tin về giá nông sản; phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống, dùng để cung cấp thông tin tiếp thị trong lĩnh vực nông nghiệp; phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống, cho điện thoại di động dùng để cung cấp thông tin tiếp thị trong lĩnh vực nông nghiệp; chương trình máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống; phiếu thưởng, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống, cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng giúp cung cấp thông tin về giá nông sản, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính để quản lý tài liệu, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; chương trình phần mềm ứng dụng cho thiết bị thông minh, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; chương trình, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống, cho điện thoại thông minh; chương trình hệ điều hành, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống, cho điện thoại di động; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần mềm đặc biệt (firmware) của máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; chương trình máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống.

Nhóm 35: Trung gian thương mại liên quan đến mua và bán rau củ tươi; đại lý bán rau củ tươi; cửa hàng bán buôn rau củ tươi; cửa hàng bán lẻ rau củ tươi; dàn xếp kinh doanh rau củ tươi; cửa hàng bán buôn rau củ tươi hữu cơ; trung gian thương mại liên quan đến mua và bán rau củ tươi hữu cơ; dàn xếp kinh doanh rau củ tươi hữu cơ; cửa hàng bán lẻ rau củ tươi hữu cơ; đại lý bán rau củ tươi hữu cơ; cửa hàng bán lẻ rau củ tươi qua internet; dàn xếp kinh doanh rau củ tươi qua internet; trung gian thương mại liên quan đến mua và bán rau củ tươi qua internet; cửa hàng bán buôn rau củ tươi qua internet; đại lý bán rau củ tươi qua Internet.

Nhóm 38: Truyền và tiếp nhận thông tin, dữ liệu qua mạng viễn thông; cấp quyền truy cập thông tin qua mạng dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu, mạng máy vi tính và dịch vụ kết nối liên lạc điện tử; cấp quyền truy cập nội dung đa phương tiện trực tuyến; cấp quyền truy cập các nền tảng internet di động; truyền tệp tin kỹ thuật số cho dịch vụ thông tin mua sắm; dịch vụ bảng thông báo điện tử cho dịch vụ thông tin mua sắm [dịch vụ viễn thông]; cấp quyền truy cập vào các trang web; truyền tải thông tin, bao gồm trang web, tệp chương trình máy tính và dữ liệu; cấp quyền truy cập vào các nền tảng thông tin, liên lạc và giao dịch điện tử trên internet; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ thông tin internet, cụ thể là cấp quyền truy cập thông tin qua Internet; dịch vụ trung gian internet có bản chất là trung gian cấp quyền truy cập cho người dùng vào nhiều cơ sở dữ liệu của các nhà cung cấp internet; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông] để truyền tin nhắn giữa người dùng trong các lĩnh vực liên quan đến Internet; cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet; cấp quyền truy cập cho người dùng vào các nền tảng trên internet; cấp quyền truy cập vào các kênh liên lạc cho mua sắm trực tuyến; truyền tải dữ liệu qua internet; dịch vụ bảng thông báo trên máy vi tính [dịch vụ viễn thông]; truyền thông tin liên lạc qua máy vi tính; truyền và nhận thông tin cơ sở dữ liệu qua mạng viễn thông.

(210) **4-2025-45106**

(540)

RuoShui

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XI'AN BEICHENG ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Jingyuan 7th Road, North District, Jinghe Industrial Park, Gaoling District, Xi'an City, Shaanxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo vạn năng kỹ thuật số; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị đo điện trở; nhiệt kế hồng ngoại, không dùng cho mục đích y tế; máy đo tốc độ gió; máy đo mức âm thanh; máy ghi dao động điện; máy đo tốc độ góc; máy đo độ rung; bộ nguồn ổn định điện áp; máy truyền phát tín hiệu điện tử.

---

(210) **4-2025-45107**

(540)

appsa

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING QIMAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 2, No. 6 Lize West Street, Chaoyang District, Beijing 100102, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; quảng cáo trực tuyến qua mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại cho người khác (thúc đẩy việc bán hàng cho người khác); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy tính (cho người khác); tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; khôi phục dữ liệu máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-45108**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 3.1.1; 25.1.6; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) VÕ VĂN HẢI (VN)
Buôn Dliê Ya B, xã Dliê Ya, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc bươu vàng.

---

(210) **4-2025-45109**

(540)

TOMYHOMEFARM

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.7; 3.1.8; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 6.1.2; 7.1.11; 7.1.24; 26.3.1
(591) Xanh lá đậm.
(731) VŨ THỊ THANH NGA (VN)
Tổ 6, khu phố Mỹ Hòa, xã Phước Hải, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Hạt cà phê chưa rang; cà phê; kem lạnh; đồ uống cà phê có sữa; kem trái cây [đá lạnh]; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-45110**

(540)

KINGBOX

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO TK (VN)
Số 9 đường Bùi Huy Bích, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; tạ tập luyện; quả tạ; thiết bị tập thể dục; dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-45112**

(540)

CYLON
西朗电工

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xám, vàng.
(731) CYLON ELECTRICIAN CO., LTD (CN)
Room 701, Building 1, No. 99, Juxianqiao Road, High-tech Zone, Qingdao City, Shandong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối [điện]; cầu dao điện; bảng điều khiển phân phối [điện]; bộ nối điện; đầu nối dây [điện]; màn hình điện tử hiển thị chữ số.

---

(210) **4-2025-45113**

(540)

SAYDA
Smart Energy Green Earth

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ CASTFUN (VN)
Lầu 12, tòa nhà Viettel, số 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; pin đánh lửa; bộ biến đổi, điện; thiết bị nạp ắc quy; pin điện; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nắn điện; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; loa thông minh; tai nghe choàng đầu; sạc dự phòng.

---

(210) **4-2025-45114**

(540)

Hà Hoa Flower
0889024736

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.1.1
(591) Nâu đỏ nhạt, đen, da.
(731) HOÀNG THỊ THU HÀ (VN)
Xóm 4, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Hoa giả.

---

(210) **4-2025-45115**

(540)

Eight THE THALASSO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) COSMECOMPANY CO., LTD. (JP)
7TH FLOOR,SEIHOU BUILDING, 3-5-6, Kita-Aoyama, Minato-Ku, Tokyo, Japan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; kem tắm; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-45116**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.11.12; 26.13.25
(731) SWISS-BELHOTEL INTERNATIONAL TRADEMARKS LIMITED (VG)
Portcullis Chambers, 4th Floor, Ellen Skelton Building, 3076 Sir Francis Drake Highway, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điều hành kinh doanh khách sạn; điều hành kinh doanh của khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ quản trị kinh doanh cho khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá liên quan đến khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ điều hành, quản lý và tư vấn kinh doanh; dịch vụ thư ký được cung cấp bởi khách sạn, khu nghỉ dưỡng và câu lạc bộ; dịch vụ cố vấn kinh doanh liên quan đến việc thành lập và hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán lẻ cung cấp bởi cửa hàng quà tặng và đồ lưu niệm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến trang phục, thực phẩm, đồ uống, chế phẩm vệ sinh thân thể, tạp chí xuất bản định kì và sách; vận hành chương trình và kế hoạch khuyến khích và thưởng dành cho khách hàng thân thiết; dịch vụ cung cấp thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú khách sạn và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ nhà hàng, quán cà phê và quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp cơ sở vật chất cho cuộc họp và buổi triển lãm; dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp liên quan đến dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ khách sạn cho khu dân cư và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cung cấp thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-45117**

(540)

DERMAMENTOR

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VICHE COSMETIC CO., LTD. (KR)
Smart Building-411, 213-3, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mặt nạ giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm loại bỏ biểu bì cho da móng tay (thuộc nhóm này); mỹ phẩm chức năng dùng để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; kem chống nắng [mỹ phẩm]; hương liệu [tinh dầu]; kem dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng làm sạch được tẩm mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm mỹ phẩm; dầu xả tóc; tinh chất dưỡng tóc; chế phẩm trị liệu tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm rửa tay.

---

(210) **4-2025-45118**

(540)

TDUN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VQF (VN)
Số nhà 14 ngõ 74 xóm lẻ Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo khoác ngoài; áo váy.

---

(210) **4-2025-45119**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VQF (VN)
Số nhà 14 ngõ 74 xóm lẻ Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu, trưng bày các sản phẩm thời trang cụ thể là: quần áo, giầy dép, túi xách, tất chân, khăn, mũ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác] cho các sản phẩm cụ thể là quần áo, giày dép, túi xách, tất chân, khăn, mũ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính cho các sản phẩm cụ thể là quần áo, giày dép, túi xách, tất chân, khăn, mũ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ với các sản phẩm cụ thể là quần áo, giày dép, túi xách, tất chân, khăn, mũ; quản lý quá trình đặt hàng với các sản phẩm cụ thể là quần áo, giày dép, túi xách, tất chân, khăn, mũ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác đối với các sản phẩm cụ thể là quần áo, giày dép, túi xách, tất chân, khăn, mũ.

---

(210) **4-2025-45120**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-45121**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(731) NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG (VN)
Phố 19/5, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy dành cho xe đạp điện và xe máy điện.

---

(210) **4-2025-45123**

(540)

MYEN DOLLY

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN JIEMEISHI INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
401, Building B, Changjing Robotics, 104 Huan'guan Middle Road, Songyuanxia Community, Guanhu Subdistrict, Longhua District, Shenzhen, China

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; keo dán để gắn lông mi giả; mỹ phẩm; lông mi giả; chế phẩm tẩy trang; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-45124**

(540)

MANTING 满婷

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) SHANDONG JIUXIN BIOLOGICAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.013 Xingyuan Road, Dongping Economic Development Zone, Tai 'an City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; chế phẩm để giặt; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; mỹ phẩm; chất giặt tẩy.

---

(210) **4-2025-45125**

(540)

YUEN KEE 1946

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-45126**

(540)

HP- Dried Food Meal (HP-DFM)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN LIỆU SAM (VN)
73 Hoa Sữa, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gồm: gạo đã chế biến dùng làm thức ăn chăn nuôi, bắp cải đã chế biến dùng làm thức ăn chăn nuôi, củ cải đã chế biến dùng làm thức ăn chăn nuôi, hạt đậu nành đã chế biến dùng làm thức ăn chăn nuôi, dầu đậu nành dùng làm thức ăn chăn nuôi, bột thịt heo dùng làm thức ăn chăn nuôi, bột thịt gà dùng làm chăn nuôi, bột cá dùng làm thức ăn chăn nuôi, bột ớt đỏ dùng làm thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi.

---

(210) **4-2025-45127**

(540)

HZYOO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DONGGUAN HONGZHAN YINGSHI PHOTOELECTRIC CO., LTD. (CN)
Room 501, Building 3, No. 106, Shaxin Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính quang học; màn hình điện tử hiển thị chữ số; màn hình video; pin điện; ắc quy điện; pin điện, cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ nghiên cứu marketing; phát triển khảo sát thị trường.

---

(210) **4-2025-45128**

(540)

ROMANTIC SUGAR

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YAMEI ZHENG (CN)
No. 11, Lane 9, Xinming South District, Jingdu Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; miếng dán nhấn mí mắt; bút chì mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45129**

(540)

袁记味享
YUEN KEE TASTE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YUEN KEE FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
Room 2001-2021, 20/F, Baoneng Financial Building, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; rau củ quả, đã chế biến; thịt lợn ướp; bơ lạc; chất béo ăn được.

Nhóm 30: Sủi cảo (jiaozi); bột nhồi; mì sợi; xốt đậu nành; gia vị; giấm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-45130**

(540)

JTT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8

(731) JTT LOGISTICS COMPANY LIMITED (CN)
Room3504,3505,3506,Building A,Hongshuhuafu, No.8 Shazui Road,Futian District, Shenzhen City,Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; môi giới vận tải; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; vận tải đường biển; vận tải bằng ô tô; vận tải hàng không.

---

(210) **4-2025-45131**

(641) 4-2018-09599

(540)

PMI
Project Management Institute

(220) 30/03/2018
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 1.5.15; 26.3.4; 26.4.1; 26.4.18

(731) PROJECT MANAGEMENT INSTITUTE, INC. (US)
14 Campus Boulevard, Newtown Square, PA 19073-3299, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh trong lĩnh vực quản lý dự án; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh, cụ thể là trong lĩnh vực quản lý dự án; dịch vụ kinh doanh cho người khác, cụ thể là chứng nhận các cá nhân trong lĩnh vực quản lý dự án; cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký, cụ thể là xác minh và giám sát chứng chỉ của các cá nhân trong lĩnh vực quản lý dự án; dịch vụ hiệp hội, cụ thể là thúc đẩy lợi ích của nghề quản lý dự án; quảng cáo/quảng bá để nâng cao nhận thức của công chúng về nghiệp vụ quản lý dự án; cung cấp thông tin về quản lý dự án; tư vấn quản lý nhân sự, cụ thể là chứng nhận sự thích hợp của các cá nhân trong lĩnh vực quản lý dự án.

---

(210) **4-2025-45132**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.18; 11.3.18; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, đen, trắng, vàng, be, nâu, xanh ngọc, xanh ngọc nhạt
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN TẤT KHÁNH (VN)
Thôn 7, xã Nam Lý, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Cá kho.

---

(210) **4-2025-45133**

(540)

SANHOO
CONSTRUCTION MATERIALS

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.19; 5.1.5; 5.1.16; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.2
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SANHOO VIỆT NAM (VN)
TPD Kim Xuyên, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Keo Epoxy; keo; keo dùng trong sản xuất công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: keo Epoxy, keo, keo dùng trong sản xuất công nghiệp, sơn, sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-45134**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 2.9.16
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CUNG ỨNG NHÂN LỰC VIỆT - HÀN (VN)
Số 16 ngõ 4/3 phố Dương Khuê, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2025-45135**

(540)

PSPE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN H & H GLOBAL VIỆT NAM (VN)
Số nhà 32, đường 2, tập thể F361 An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-45136**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24
(731) ĐỖ ĐỨC HUY ANH (VN)
63 Lê Văn Hưu, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Da giả; vật liệu giả da.

---

(210) **4-2025-45137**

(540)

VERRIES

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SEOYEON COMPANY CO., LTD. (KR)
5F 515ho, 11, Olympic-ro 35ga-gil, Songpa-gu, Seoul, 05510, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-45138**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 26.4.2; 26.4.8
(591) Vàng đậm, tím.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNH VŨ (VN)
71 đường An Điềm, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Xi lanh dùng cho máy móc; xích nâng (bộ phận của máy); pít-tông cho xi lanh (bộ phận của động cơ máy); pít-tông cho bộ phận của máy hoặc động cơ; bơm thủy lực.

Nhóm 17: Gioăng cao su (bộ phận của động cơ máy); phớt cao su (bộ phận của động cơ máy).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm: xi lanh dùng cho máy móc, xích nâng (bộ phận của máy), pít-tông cho xi lanh, pít-tông cho bộ phận của máy hoặc động cơ, bơm thủy lực, gioăng cao su (bộ phận của động cơ máy), phớt cao su (bộ phận của động cơ máy).

---

(210) **4-2025-45139**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.24; 26.4.18
(731) GUANGZHOU YANYU TEA INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Room 102, No. 8 Aiguo Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đường; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; trà; mật ong; bột nhồi.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê bàn bếp.

---

(210) **4-2025-45141**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.1
(591) Đỏ, xám, trắng, đỏ nhạt
(731) CÔNG TY TNHH KAKA VIỆT NAM (VN)
Thôn Phù Mã, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh cá nhân; gôm xịt tóc; bọt cạo râu.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc [đồ đựng]; đồ trang trí bằng sứ; hộp để phân phối khăn tay bằng giấy; hộp đựng rác; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-45142**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THẾ TÀI (VN)
Thôn Hoài Thượng, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy khoan; máy mài; máy rửa xe; dụng cụ thao tác bằng tay (dùng điện hoặc dùng pin)

Nhóm 09: Máy cân bằng; cân chỉnh tia laze.

---

(210) **4-2025-45143**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương, đỏ, đỏ đậm, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, vàng, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VƯƠNG TUỆ MINH (VN)
Tầng 1,2 TT13-08 đường Hoàng Đôn Hòa, KĐT mới Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa, chăm sóc sức khỏe

---

(210) **4-2025-45144**

(540)

YUMOTO
Power Your Way

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11
(591) Xanh ngọc nhạt, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NASAKI VIỆT NAM (VN)
Thôn Như Quỳnh, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; phụ tùng xe cộ.

---

(210) **4-2025-45146**

(540)

HATALIFE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương.
(731) 1. TRẦN TỊNH BÌNH (VN)
36, Bạch Đằng, tổ 3, khu phố 1, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang
2. PHẠM THỊ NGỌC THI (VN)
Kv Long Định, phường Thới Long, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước [đồ uống]; nước uống tinh khiết

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước khoáng [đồ uống], nước, nước uống tinh khiết

---

(210) **4-2025-45147**

(540)

Tiamo Golf Apparel
Keep your swing in style

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 21.3.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ GOLDEN LINK (VN)
Số 1 đường Mỹ Đình, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-45148**

(540)

VO Bike

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing Haidian District Beijing, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-45149**

(540)

Biver

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIVER HOLDING (VN)
Tầng 2, số 222-224 Ngũ Hành Sơn, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 38: Sàn giao dịch điện tử, cụ thể là cung cấp dịch vụ truy nhập vào website, cho phép các thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải là chủ sở hữu hoặc người quản lý website có thể tiến hành bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trên đó.

---

(210) **4-2025-45150**

(540)

DOMETIC

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DOMETIC SWEDEN AB (SE)
Hemvarnsgatan 15, 171 54 Solna, SE, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo trì máy bơm, máy xử lý nước thải, bồn vệ sinh, nhà vệ sinh, nhà vệ sinh có chức năng tiệt trùng, nhà vệ sinh có chức năng rửa, nhà vệ sinh di động, két nước bồn cầu, hệ thống xả nước, bộ lọc khí cho lỗ thông hơi của bồn chứa nước; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo trì thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện, thiết bị điều khiển hệ thống điều hòa không khí, hệ thống sưởi, nhà vệ sinh trên phương tiện giao thông và tàu thủy, hệ thống thông gió, thiết bị sục khí, máy thổi chạy điện dùng thông gió, máy điều hòa không khí chạy điện, máy điều hòa không khí dùng cho phương tiện giao thông, máy điều hòa không khí dùng cho tàu thủy, bộ lọc điều hòa không khí, quạt là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí, quạt điều hòa không khí, hộp làm mát chạy điện, bơm nhiệt, bình nước nóng chạy điện, máy lọc không khí, thiết bị tách hơi nước dưới dạng bộ tách dùng để làm sạch và tinh lọc dòng hơi, thiết bị làm tan băng và khử sương dùng cho phương tiện giao thông, và thiết bị lọc màng thẩm thấu hơi dùng để làm sạch và tinh lọc chất lỏng.

---

(210) **4-2025-45151**

(540)

SHUO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.3; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đen, trắng, cam.
(731) QINGDAO KAI SHUO MACHINERY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Langzhonggou Village, Wangtai Town, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Ống suốt sợi cho máy dệt; máy dùng cho công nghiệp dệt; xa kéo sợi; thiết bị dệt [máy móc]; máy kéo sợi; máy dùng cho công nghiệp dệt; bộ bánh răng truyền động dùng cho khung cửi dệt; trục của khung cửi dệt vải; máy đan; kim cho máy dệt kim.

---

(210) **4-2025-45152**

(540)

infasron

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) INFASRON FASTENING SYSTEM (NANTONG) CO.,LTD (CN)
Building 10-A, Plot 11, Zhongnan Gaoke Industrial Park, Tongzhou Bay Jianghai Linkage Development Demonstration Zone, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vòng đệm bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; bu lông nở bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-45153**

(540)

GBK

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(731) SHUCHEN HOU (CN)
No.29, North Street, Maojiapu Village Chenjiapu Township, Yutian County Tangshan City, Hebei, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xăm hình; kim xăm hình; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ vô trùng để xỏ khuyên cơ thể; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện].

---

(210) **4-2025-45154**

(540)

AYBL

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) RK BRANDS LTD (CN)
Unit 2, Velocity Way, Redditch, B98 7FX, United Kingdom
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần dài; áo thun ngắn tay; áo hoodie (áo trùm đầu); áo ngoài mặc chui đầu; áo khoác [trang phục]; áo ngực thể thao; tất ngắn cổ; áo vét [trang phục]; áo nỉ chui đầu dài tay; quần ngắn; quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-45155**

(540)

NANE

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) JEMA ROSE SKINCARE LIMITED (NZ)
Unit 9b, 17 Albert Street, Aukland, New Zealand
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước xức tóc; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-45156**

(540)

MODENA
BY FRASER

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu đỏ, xám, trắng
(731) FRASERS PROPERTY LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #21-00 Alexandra Point, Singapore 119958
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng có thể tải về để sử dụng với các thiết bị di động; đồ họa máy tính có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về; mẫu thiết kế website có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về; bản ghi video có thể tải về.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và hàng hóa được làm từ các vật liệu này, không bao gồm trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); vật liệu bằng chất dẻo để đóng gói (không bao gồm trong các nhóm khác); chữ in của máy in; bản in đúc; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; tạp chí; bản tin; cuốn sách mỏng chứa hình ảnh và thông tin quảng cáo; cuốn sách nhỏ; sách mỏng; sổ tay hướng dẫn; tạp chí chuyên ngành; tờ rơi; thiệp chúc mừng; tài liệu quảng cáo và tiếp thị; thẻ kiểm soát ra vào (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ; thẻ (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ được dập nổi hoặc in với các tính năng bảo mật cho mục đích xác thực (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ dập nổi hoặc in với các tính năng bảo mật cho mục đích nhận dạng; thẻ để mã hóa; thẻ sử dụng là thẻ thanh toán (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ sử dụng là thẻ tín dụng (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ sử dụng là vật mang dữ liệu (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ bằng chất dẻo (không mã hóa hoặc không từ tính); túi đựng hàng hóa (dùng một lần) được làm bằng giấy hoặc chất dẻo; thẻ rút tiền (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ứng trước

tiền mặt (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ thanh toán (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ghi thông tin liên lạc; thẻ tín dụng (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ghi nợ (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ giảm giá (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ nhận dạng (không mã hóa hoặc không từ tính); bao đựng thẻ căn cước; thẻ căn cước (không mã hóa hoặc không từ tính); vật hỗ trợ thông tin (thẻ, không mã hóa hoặc không từ tính) chứa dữ liệu nhận dạng cá nhân; thẻ nhận dạng không từ tính; thẻ chất dẻo (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ in sẵn (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ rút tiền in sẵn (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ để treo vào tay nắm cửa; thẻ giá trị (trừ các loại thẻ có thể đọc bằng máy hoặc từ tính); tất cả thuộc nhóm 16.

Nhóm 36: Buôn bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ môi giới nhà ở và cho thuê chỗ ở; sắp xếp cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; dịch vụ thu tiền cho thuê bất động sản; cho thuê và hợp đồng cho thuê bất động sản và nhà ở, căn hộ dịch vụ, nhà ở dịch vụ, tòa nhà cao tầng, nhà ở, nhà công cộng, dãy phòng, căn hộ và bất động sản khác; quản lý danh mục đầu tư; quản lý danh mục vốn đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ bất động sản, bao gồm quản lý tài sản, tư vấn phát triển, định giá bất động sản, và quản lý và điều phối dự án liên quan đến bất động sản; tất cả liên quan đến bất động sản; dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản lý tòa nhà; dịch vụ đầu tư tài chính; đầu tư tài sản; dịch vụ môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ ủy thác đầu tư; điều hành ủy thác đầu tư; dịch vụ ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ ủy thác; dịch vụ quản lý ủy thác đầu tư; dịch vụ thiết lập ủy thác đầu tư; dịch vụ quỹ ủy thác đầu tư, dịch vụ quản lý quỹ ủy thác, dịch vụ đầu tư theo quỹ ủy thác; dịch vụ phân tích và đánh giá tài chính; định giá tài chính; dịch vụ huy động vốn; huy động vốn cho bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến thuế, thuế hàng hóa và dịch vụ và các loại thuế, tất cả các dịch vụ nêu trên đều liên quan đến bất động sản, bất động sản hữu hình, cơ sở kinh doanh và/hoặc chỗ ở; chuẩn bị báo cáo cho những dịch vụ nói trên; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành tín chỉ có giá trị tiền tệ dùng trong chương trình khách hàng thân thiết và khuyến mại thưởng; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành phiếu hoặc tín chỉ có giá trị tiền tệ dùng trong chương trình khách hàng thân thiết và chương trình thưởng cho khách hàng thường xuyên; dịch vụ tư vấn liên quan đến tài chính và bất động sản; tất cả thuộc nhóm 36.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ khách sạn và chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời (khách sạn/nhà trọ); cung cấp chỗ ở tạm thời như là nhà ở, khách sạn và phòng; cung cấp tiện nghi cho các triển lãm, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống bởi nhà hàng, dịch vụ nhà hàng, dịch vụ ăn uống và tiệc; dịch vụ chuỗi nhà hàng, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượu nhỏ, hiệu cà phê giải khát, cửa hàng cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt hoặc giữ chỗ tại nhà hàng được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết hoặc chương trình dành cho người mua thường xuyên; dịch vụ đặt và giữ chỗ lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng) được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết hoặc chương trình dành cho người mua thường xuyên; tất cả thuộc nhóm 43.

---

(210) **4-2025-45157**

(540)

SUN GUZTO

(220) 05/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT FANCY FOODS (VN)
Số 1 Ngự Bình, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh cookie; bánh mặn; bánh ngọt; bánh quy; bánh quy có nhân.

---

(210) **4-2025-45158**

(540)

Modena by Fraser

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) FRASERS PROPERTY LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #21-00 Alexandra Point, Singapore 119958
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng có thể tải về để sử dụng với các thiết bị di động; đồ họa máy tính có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về; mẫu thiết kế website có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về; bản ghi video có thể tải về.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và hàng hóa được làm từ các vật liệu này, không bao gồm trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); vật liệu bằng chất dẻo để đóng gói (không bao gồm trong các nhóm khác); chữ in của máy in; bản in đúc; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; tạp chí; bản tin; cuốn sách mỏng chứa hình ảnh và thông tin quảng cáo; cuốn sách nhỏ; sách mỏng; sổ tay hướng dẫn; tạp chí chuyên ngành; tờ rơi; thiệp chúc mừng; tài liệu quảng cáo và tiếp thị; thẻ kiểm soát ra vào (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ; thẻ (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ được dập nổi hoặc in với các tính năng bảo mật cho mục đích xác thực (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ dập nổi hoặc in với các tính năng bảo mật cho mục đích nhận dạng; thẻ để mã hóa; thẻ sử dụng là thẻ thanh toán (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ sử dụng là thẻ tín dụng (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ sử dụng là vật mang dữ liệu (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ bằng chất dẻo (không mã hóa hoặc không từ tính); túi đựng hàng hóa (dùng một lần) được làm bằng giấy hoặc chất dẻo; thẻ rút tiền (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ứng trước tiền mặt (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ thanh toán (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ghi thông tin liên lạc; thẻ tín dụng (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ghi nợ (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ giảm giá (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ nhận dạng (không mã hóa hoặc không từ tính); bao đựng thẻ căn cước; thẻ căn cước (không mã hóa hoặc không từ tính); vật hỗ trợ thông tin (thẻ, không mã hóa hoặc không từ tính) chứa dữ liệu nhận dạng cá nhân; thẻ nhận dạng không từ tính; thẻ chất dẻo (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ in sẵn (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ rút tiền in sẵn (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ để treo vào tay nắm cửa; thẻ giá trị (trừ các loại thẻ có thể đọc bằng máy hoặc từ tính); tất cả thuộc nhóm 16.

Nhóm 36: Buôn bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ môi giới nhà ở và cho thuê chỗ ở; sắp xếp cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; dịch vụ thu tiền cho thuê bất động sản; cho thuê và hợp đồng cho thuê bất động sản và nhà ở, căn hộ dịch vụ, nhà ở dịch vụ, tòa nhà cao tầng, nhà ở, nhà công cộng, dãy phòng, căn hộ và bất động sản khác; quản lý danh mục đầu tư; quản lý danh mục vốn đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ bất động sản, bao gồm quản lý tài sản, tư vấn phát triển, định giá bất động sản, và quản lý và điều phối dự án liên quan đến bất động sản; tất cả liên quan đến bất động sản; dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản lý tòa nhà; dịch vụ đầu tư tài chính; đầu tư tài sản; dịch vụ môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ ủy thác đầu tư; điều hành ủy thác đầu tư; dịch vụ ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ ủy thác; dịch vụ quản lý ủy thác đầu tư; dịch vụ thiết lập ủy thác đầu tư; dịch vụ quỹ ủy thác đầu tư, dịch vụ quản lý quỹ ủy thác, dịch vụ đầu tư theo quỹ ủy thác; dịch vụ phân tích và đánh giá tài chính; định giá tài chính; dịch vụ huy động vốn; huy động vốn cho bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến thuế, thuế hàng hóa và dịch vụ và các loại thuế,

tất cả các dịch vụ nêu trên đều liên quan đến bất động sản, bất động sản hữu hình, cơ sở kinh doanh và/hoặc chỗ ở; chuẩn bị báo cáo cho những dịch vụ nói trên; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành tín chỉ có giá trị tiền tệ dùng trong chương trình khách hàng thân thiết và khuyến mại thưởng; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành phiếu hoặc tín chỉ có giá trị tiền tệ dùng trong chương trình khách hàng thân thiết và chương trình thưởng cho khách hàng thường xuyên; dịch vụ tư vấn liên quan đến tài chính và bất động sản; tất cả thuộc nhóm 36.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ khách sạn và chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời (khách sạn/nhà trọ); cung cấp chỗ ở tạm thời như là nhà ở, khách sạn và phòng; cung cấp tiện nghi cho các triển lãm, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống bởi nhà hàng, dịch vụ nhà hàng, dịch vụ ăn uống và tiệc; dịch vụ chuỗi nhà hàng, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượu nhỏ, hiệu cà phê giải khát, cửa hàng cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt hoặc giữ chỗ tại nhà hàng được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết hoặc chương trình dành cho người mua thường xuyên; dịch vụ đặt và giữ chỗ lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng) được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết hoặc chương trình dành cho người mua thường xuyên; tất cả thuộc nhóm 43.

---

(210) **4-2025-45159**

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MODENA
BY FRASER

(731) FRASERS PROPERTY LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #21-00 Alexandra Point, Singapore 119958

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ứng dụng có thể tải về để sử dụng với các thiết bị di động; đồ họa máy tính có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về; mẫu thiết kế website có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về; bản ghi video có thể tải về.

Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và hàng hóa được làm từ các vật liệu này, không bao gồm trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu của nghệ sỹ; bút lông để vẽ; máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); vật liệu bằng chất dẻo để đóng gói (không bao gồm trong các nhóm khác); chữ in của máy in; bản in đúc; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; tạp chí; bản tin; cuốn sách mỏng chứa hình ảnh và thông tin quảng cáo; cuốn sách nhỏ; sách mỏng; sổ tay hướng dẫn; tạp chí chuyên ngành; tờ rơi; thiệp chúc mừng; tài liệu quảng cáo và tiếp thị; thẻ kiểm soát ra vào (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ; thẻ (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ được dập nổi hoặc in với các tính năng bảo mật cho mục đích xác thực (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ dập nổi hoặc in với các tính năng bảo mật cho mục đích nhận dạng; thẻ để mã hóa; thẻ sử dụng là thẻ thanh toán (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ sử dụng là thẻ tín dụng (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ sử dụng là vật mang dữ liệu (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ bằng chất dẻo (không mã hóa hoặc không từ tính); túi đựng hàng hóa (dùng một lần) được làm bằng giấy hoặc chất dẻo; thẻ rút tiền (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ứng trước tiền mặt (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ thanh toán (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ghi thông tin liên lạc; thẻ tín dụng (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ ghi nợ (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ giảm giá (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ nhận dạng (không mã hóa hoặc không từ tính); bao đựng thẻ căn cước; thẻ căn cước (không mã hóa hoặc không từ tính); vật hỗ trợ thông tin (thẻ, không mã hóa hoặc không từ tính) chứa

dữ liệu nhận dạng cá nhân; thẻ nhận dạng không từ tính; thẻ chất dẻo (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ in sẵn (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ rút tiền in sẵn (không mã hóa hoặc không từ tính); thẻ để treo vào tay nắm cửa; thẻ giá trị (trừ các loại thẻ có thể đọc bằng máy hoặc từ tính); tất cả thuộc nhóm 16.

Nhóm 36: Buôn bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ môi giới nhà ở và cho thuê chỗ ở; sắp xếp cho thuê căn hộ; định giá bất động sản; dịch vụ thu tiền cho thuê bất động sản; cho thuê và hợp đồng cho thuê bất động sản và nhà ở, căn hộ dịch vụ, nhà ở dịch vụ, tòa nhà cao tầng, nhà ở, nhà công cộng, dãy phòng, căn hộ và bất động sản khác; quản lý danh mục đầu tư; quản lý danh mục vốn đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ bất động sản, bao gồm quản lý tài sản, tư vấn phát triển, định giá bất động sản, và quản lý và điều phối dự án liên quan đến bất động sản; tất cả liên quan đến bất động sản; dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản lý tòa nhà; dịch vụ đầu tư tài chính; đầu tư tài sản; dịch vụ môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; quản lý tài sản bất động sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ ủy thác đầu tư; điều hành ủy thác đầu tư; dịch vụ ủy thác quản lý tài chính; dịch vụ ủy thác; dịch vụ quản lý ủy thác đầu tư; dịch vụ thiết lập ủy thác đầu tư; dịch vụ quỹ ủy thác đầu tư, dịch vụ quản lý quỹ ủy thác, dịch vụ đầu tư theo quỹ ủy thác; dịch vụ phân tích và đánh giá tài chính; định giá tài chính; dịch vụ huy động vốn; huy động vốn cho bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến thuế, thuế hàng hóa và dịch vụ và các loại thuế, tất cả các dịch vụ nêu trên đều liên quan đến bất động sản, bất động sản hữu hình, cơ sở kinh doanh và/hoặc chỗ ở; chuẩn bị báo cáo cho những dịch vụ nói trên; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành tín chỉ có giá trị tiền tệ dùng trong chương trình khách hàng thân thiết và khuyến mại thưởng; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành phiếu hoặc tín chỉ có giá trị tiền tệ dùng trong chương trình khách hàng thân thiết và chương trình thưởng cho khách hàng thường xuyên; dịch vụ tư vấn liên quan đến tài chính và bất động sản; tất cả thuộc nhóm 36.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ khách sạn và chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời (khách sạn/nhà trọ); cung cấp chỗ ở tạm thời như là nhà ở, khách sạn và phòng; cung cấp tiện nghi cho các triển lãm, hội nghị, hội thảo; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống bởi nhà hàng, dịch vụ nhà hàng, dịch vụ ăn uống và tiệc; dịch vụ chuỗi nhà hàng, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượu nhỏ, hiệu cà phê giải khát, cửa hàng cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt hoặc giữ chỗ tại nhà hàng được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết hoặc chương trình dành cho người mua thường xuyên; dịch vụ đặt và giữ chỗ lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng) được cung cấp liên quan đến chương trình khách hàng thân thiết hoặc chương trình dành cho người mua thường xuyên; tất cả thuộc nhóm 43.

---

(210) **4-2025-45160**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.20; 5.7.3; 11.3.1; 20.5.16; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) TRẦN QUANG HUY (VN)
Tổ 7, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cám; cám cho chim cảnh; thức ăn cho chim; cám trộn làm thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-45161**

(540)

RENEOW

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.21
(731) TRẦN QUAN SANG (VN)
Số nhà 41/6, khóm 3, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; động cơ xe điện

---

(210) **4-2025-45162**

(540)

Essence Nova
ACTION INTENSE BODY WHITENING

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LILY (VN)
Tổ 22, khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-45163**

(540)

迷丝卷
Ms.Juan

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ TÂN CƯƠNG HOÀNG BÌNH (VN)
Đường Tố Hữu, tổ dân phố Gò Móc, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Tiệm bánh; tiệm trà; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45164**

(540)

mjziku

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
Số 575 La Thành, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Bỉm, bỉm trẻ em.

---

(210) **4-2025-45165**

(540)

PTHub

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT HUB (VN)
Tầng 9, tòa nhà số 5B ngõ 55 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo và giảng dạy trong lĩnh vực công nghệ, phần mềm.

---

(210) **4-2025-45167**

(540)

KASTAŞ

(220) 26/08/2025
(441) 25/11/2025
(731) JOKER GAME BİLİŞİM ANONİM ŞİRKETİ (TR)
İçerenköy Mahallesi, Topçu İbrahim Sokak, No: 8 – 10d/5, Ataşehir – İstanbul / Türkiye
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, gutapercha dùng để cách điện cho cáp ngầm, gôm, amiăng, mica và các sản phẩm tổng hợp bán thành phẩm làm từ các vật liệu này ở dạng bột, thanh, tấm và lá thuộc nhóm này; vật liệu cách ly, trám và bịt kín: sơn để cách ly, vải dệt để cách ly, băng và dải để cách ly, lớp phủ cách ly cho máy móc công nghiệp, hợp chất trám khe dùng cho mối nối, gioăng đệm kín, vòng chữ O dùng cho mục đích trám kín (trừ gioăng cho động cơ, xi-lanh và vòng đệm cho vòi nước); ống thủy lực bằng chất dẻo; ống thủy lực bằng cao su; vòng đệm phi kim loại dùng trong hệ thống thủy lực và khí nén; vòng đệm phi kim loại cho đường ống; băng cách điện, cách nhiệt; cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm; vòng cao su dùng làm gioăng nối ống; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-45168**

(540)

MOTOR NUCLEAR
摩动核

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.5.3; 26.5.4
(731) DONGGUAN EASTSHOW CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 810, Unit 2, Building 9, Huanyu Huijin Center, No. 428 Nancheng Section, Dongguan Avenue, Nancheng Street, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; con rối; đồ chơi; trò chơi bàn cờ; bóng bi-a; dụng cụ bóp tay tập luyện; ván trượt tuyết; phao bơi dạng vòng; đồ trang trí cây thông Giáng sinh (trừ đồ chiếu sáng và kẹo); cần câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ kế toán; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy

tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tuyển dụng lao động; cho thuê kệ, giá bán hàng; cập nhật tài liệu quảng cáo.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; xuất bản sách; dịch vụ thư viện lưu động; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua internet; dịch vụ câu lac bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ huấn luyện động vật.

---

(210) **4-2025-45169**

(540)

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.5.20; 5.5.21
(731) WACOAL CORP. (JP)
29, Nakajima-cho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8530, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; kem đánh răng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm đánh bóng; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45170**

(540)

REDWIN

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHARM-A-CARE LABORATORIES PTY. LIMITED (AU)
18 Jubilee Avenue, Warriewood, NSW, 2102, Australia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh thân thể; mỹ phẩm bao gồm kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; kem dưỡng ẩm; chế phẩm chăm sóc tóc bao gồm dung dịch dưỡng tóc, dầu gội đầu và dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chế phẩm cạo râu; xà phòng bao gồm xà phòng dạng lỏng và xà phòng khử trùng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tắm bao gồm dầu tắm, muối tắm và sữa tắm dạng gel; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm bảo vệ da bao gồm kem chống nắng, kem dưỡng ẩm sau khi tắm nắng và chế phẩm làm mát cơ thể; chế phẩm xoa bóp không chứa thuốc; nước hoa; phấn rôm, không dùng cho mục đích y tế; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể] và chất khử mùi cá nhân; tinh dầu; sản phẩm dành cho trẻ em không chứa thuốc bao gồm phấn rôm trẻ em, kem dưỡng dùng khi thay tã, dầu gội không cay mắt, xà phòng không chứa thành phần xà phòng truyền thống và dầu dành cho trẻ em; sữa dưỡng thể và chế phẩm làm sạch bao gồm chế phẩm tẩy tế bào chết dạng hạt cho mặt và toàn thân, sáp nhũ hóa cetamacogol, kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng trong nhóm này bao gồm nước giặt, chế phẩm giặt, nước giặt đồ len, nước xả vải, chế phẩm tẩy vết bẩn, nước rửa bát và chế phẩm rửa bát; chế phẩm vệ sinh thân thể có chứa chất khử trùng, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng có chứa chất khử trùng, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có chứa chất khử trùng.

Nhóm 05: Xà phòng chứa thuốc; chế phẩm xoa bóp có chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể có chứa thuốc; chế phẩm chứa vitamin E dùng ngoài da cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin E.

---

(210) **4-2025-45171**

(540)

NEXRGB

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGXI CENTURY INNOVATION DISPLAY ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Standard Factory Building #3, Zhongguan village, Electronic Information Industrial Park, No. 67 Lianchou Road, Nanning City, Guangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy tính bảng; thiết bị chỉ báo định lượng; thiết bị thu hình; thiết bị ghi hình.

---

(210) **4-2025-45172**

(540)

PEOPLE Hybrid

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh da trời.
(731) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-45173**

(540)

CUPOWER

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) SHENZHEN XIEZHEN ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
201, Bldg.E, Functional supporting area Taohuayuan Zhichuang Town, Bao'an, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chấn lưu đèn; biến tần quang điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; bộ chỉnh lưu dòng điện; cảm biến áp điện; rơle điện.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn; hệ thống chiếu sáng dùng điện; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội.

---

(210) **4-2025-45174**

(540)

MELODYNO

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC HƯNG LÂM ĐỒNG (VN)
Số 330 Lê Lợi, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; bột lanh [thức ăn gia súc]; hạt cho thức ăn động vật; yến mạch dùng làm thức ăn cho gia cầm; men cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-45175**

(540)

KEO DÁN HUY PHÁT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ.

(731) NGÔ VĂN HUY (VN)
Số 65, ngõ 499, đường 1/8, tổ dân phố Tân Sơn, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán tổng hợp dùng trong công nghiệp; keo dán 502.

---

(210) **4-2025-45176**

(540)

五月花 Mayflower AMERICAN CHINESE RESTAURANT

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 168 HOLDINGS (VN)
10 An Thượng 31, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45177**

(540)

ADOBO MEXICAN GRILL

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.23; 5.5.20; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 168 HOLDINGS (VN)
10 An Thượng 31, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45178**

(540)

MAISONLOUIS

(220) 05/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ HỒNG HẠNH (VN)
Căn hộ 3412 tòa Park 10, KĐT Vinhomes Timecity Parkhill, số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Đồ da và giả da như: ba lô, vali, túi xách, cặp da, ví da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-45179**

(540)

LUXTON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BỒN NƯỚC – MÁY NLMT THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 11/24, đường số 7, khu phố Bình Phước B, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; quạt điện; bóng điện; bếp gas; bếp từ; máy hút mùi; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-45180**

(540)

Fulink 富联

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương, trắng.

(731) JIANGSU FULIAN COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 14, Laocheng West Street, Picheng, Danbei Town, Danyang City, Jiangsu Province, China.

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Linh kiện bán dẫn [điện tử]; mạch tích hợp; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu ghi sẵn và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn trong phát triển thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ tư vấn thiết kế trang web; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ máy tính và công nghệ để bảo vệ dữ liệu máy tính và thông tin cá nhân

---

(210) **4-2025-45181**

(540)

ABASTORE
1992

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT MINH THUẬN (VN)
46/53/14 đường số 18, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; áo khoác [trang phục]; đồng phục; váy; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-45182**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT MINH THUẬN (VN)
46/53/14 đường số 18, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; áo khoác [trang phục]; đồng phục; váy; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-45183**

(540)

W M P

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT MINH THUẬN (VN)
46/53/14 đường số 18, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; áo khoác [trang phục]; đồng phục; váy; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-45184**

(540)

KIM VIỆT HƯNG

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.11; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN ANH DŨNG (VN)
Số nhà 46, đường Dương Quảng Hàm, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng); dịch vụ tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sĩ; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ bảo vệ an ninh và giám sát tài sản hữu hình bằng cách sử dụng hệ thống giám sát từ xa (dịch vụ bảo vệ).

---

(210) **4-2025-45190**

(540)

Thelamm
COSMECEUTICALS

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THE LAMM COSMECEUTICALS (VN)
Q17B đường số 6, khu đô thị mới Hưng Phú, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước hoa; chế phẩm tẩy trang; kem dưỡng da

---

(210) **4-2025-45191**

(540)

AngiaLife
SMART HOME
DIY

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.1; 7.1.24; 16.1.5; 26.1.22

(591) Đen, xanh lá, be.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN DƯƠNG PHÁT (VN)
253/16 Hà Huy Giáp, khu phố 3B, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 35: Phân phối, mua, bán: các thiết bị điện gia dụng, ổ cắm thông minh, công tắc, điều khiển thiết bị điện thông minh, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-45193**

(540)

ANGIALIFE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN DƯƠNG PHÁT (VN)
253/16 Hà Huy Giáp, khu phố 3B, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 35: Phân phối, mua, bán: các thiết bị điện gia dụng, ổ cắm thông minh, công tắc, điều khiển thiết bị điện thông minh, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-45194**

(540)

TDK TRUONG DON KHO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) NGÔ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Xóm 5, xã Giao Minh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; maketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-45195**

(540)

TDK
TRƯỜNG DỌN KHO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) NGÔ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Xóm 5, xã Giao Minh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; maketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-45196**

(540)

TRUNG TÂM KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 21.1.17; 25.1.13; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam đậm, cam nhạt, vàng.
(731) TRUNG TÂM KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
123 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức sự kiện (mục đích giáo dục, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo); tổ chức cuộc thi liên quan đến giáo dục, khởi nghiệp; tổ chức triển lãm liên quan đến giáo dục, khởi nghiệp.

---

(210) **4-2025-45197**

(540)

STARTUP AND INNOVATION HUB
OF HO CHI MINH CITY

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam đậm, cam nhạt, vàng
(731) TRUNG TÂM KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
123 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức sự kiện (mục đích giáo dục, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo); tổ chức cuộc thi liên quan đến giáo dục, khởi nghiệp; tổ chức triển lãm liên quan đến giáo dục, khởi nghiệp.

---

(210) **4-2025-45198**

(540)

KIM PHÁT KHANG TRANG
KIM HÙNG
KIM KIM HÙNG

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT TIỆM VÀNG NGỌC THÀNH (VN)
Tầng trệt, số 143/29 đường liên khu 5-6, quận Bình Tân, phường Bình Hưng Hoà B, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-45199**

(540)

KIM NGÂN KHÁNH
KIM THỊNH PHÁT
KIM THÀNH PHÚ

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT TIỆM VÀNG NGỌC THÀNH (VN)
Tầng trệt, số 143/29 đường liên khu 5-6, quận Bình Tân, phường Bình Hưng Hoà B, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-45200**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.11
(731) NGUYỄN THỊ HÀ ANH (VN)
Tổ 4 Nghĩa Đô, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 41: Học viện nghệ thuật; giáo dục nghệ thuật; đào tạo nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-45204**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Số nhà 69, xóm Thành Công, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-45205**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Số nhà 69, xóm Thành Công, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-45206**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Số nhà 69, xóm Thành Công, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-45207**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Số nhà 69, xóm Thành Công, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-45208**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRƯỜNG HUY HOÀNG (VN)
Xóm Tuần B, xã Quỳnh Tam, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán bồn chứa nước bằng nhựa, bồn chứa nước bằng inox, bể tự hoại, bình nóng lạnh, bình nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-45209**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUỐC TẾ HẢI THÀNH (VN)
Số 10B đường Bến Láng, phường Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-45210**

(540)

JRBANX

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.7.1; 26.4.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WALKMART GROUP (VN)
Phòng 402, tầng 4, tòa nhà EIC Building số 1/10B đường Lê Hồng Phong, tổ dân phố số 12, phường Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-45211**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng cam, be, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MINH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Ngõ 8 ngách 1, đường Bắc Đội 2-3, thôn Trung Oai, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tã dán trẻ em; bỉm cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em

Nhóm 24: Khăn khô đa năng bằng vải không dệt dùng cho không dệt; miếng lót thay tã cho bé mẹ và bé; khăn mặt dùng một lần bằng vải bằng vải không dệt (miếng lót su).

---

(210) **4-2025-45213**

(540)

OSHIMA®

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-45214**

(540)

LaRkina

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KIM GIA LONG (VN)
37/44 đường Bến Lội, khu phố 7, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm dùng để rửa bát đĩa; chế phẩm dùng để lau sàn nhà.

---

(210) **4-2025-45215**

(540)

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TIÊU HÓA VIỆT

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 2.9.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, nâu, đỏ và vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁM CHỮA BỆNH VDE (VN)
Số 139 phố Đại La, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-45216**

(540)

ASEM - LHT

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.3.1
(591) Tím, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU LHT (VN)
NO17- LK616, khu Giếng Sen, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; sữa rửa mặt; dầu gội; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45217**

(540)

Nước rửa chén
NHT 1985

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.9; 1.15.21; 17.2.5
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRÀ TIÊN THẢO (VN)
14-15a, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; nước rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát

---

(210) **4-2025-45218**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 1.1.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNCOMMON SONS (VN)
41 đường C18, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-45219**

(540)

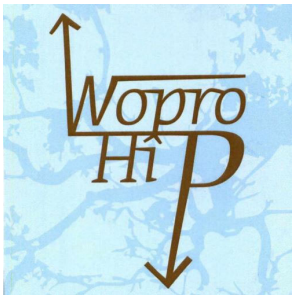

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.17.25; 24.15.2; 24.15.7; 26.13.1
(591) Xanh dương nhạt, cà phê sữa.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRUNG HIỆP LỢI (VN)
40 đường Trần Ngọc Diện, khu phố 7, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán phân bón.

---

(210) **4-2025-45220**

(540)

MISS CULTURE
WORLD

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ OLALACO (VN)
194D Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi hoa hậu; tổ chức cuộc thi hoa hậu thế giới người Việt; tổ chức cuộc thi người đẹp Việt Nam; dịch vụ vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-45221**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.15.15
(591) Trắng, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VÀ XÂY LẮP TRƯỜNG SƠN (VN)
Phòng 702A, lầu 7, tòa nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Camera giám sát; thiết bị an ninh (thiết bị kiểm soát cửa ra vào, camera chống trộm, chuông báo động); thiết bị cảnh báo chống trộm; thiết bị chuyển mạch; bộ lưu điện

---

(210) **4-2025-45222**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, vàng, xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XNK THƯƠNG MẠI & MÔI TRƯỜNG GREEN HOLDING - THỜI TRANG QUỐC TẾ (VN)
Lô C mặt bằng 3830, đường Trần Bảo, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán (phân phối) sản phẩm gây đánh golf, giầy dùng để chơi golf, quần áo, bóng golf, găng tay, tất, mũ, ba lô, túi xách, dép.

---

(210) **4-2025-45223**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Xanh ô-liu đậm, xám nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN (VN)
88 Song Hành, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da mặt cơ bản.

---

(210) **4-2025-45224**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.1; 2.5.23; 9.7.19; 11.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lục, xanh nõn chuối, trắng, trắng kem, đỏ, hồng, đen, xám.
(731) TRẦN MINH HUỆ (VN)
Số nhà 32, tổ 5, khu 5b, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-45225**

(540)

Caramelé

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTYTECH GROUP (VN)
Tầng 3, tòa C chung cư Golden Land, số 275 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm vệ sinh cơ thể; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; chế phẩm xả tóc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm dưỡng da làm sáng da.

---

(210) **4-2025-45226**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.13.25
(591) Trắng, xanh lá, hồng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TRƯỜNG PHÁT (VN)
Ấp Vĩnh Tuy, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 05: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm sấy khô nhiệt độ thấp phù hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà sen; sản phẩm trên cơ sở trà sen; trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; hoa sen tự nhiên; quả tươi; hạt sen tươi; cây sen tươi.

Nhóm 35: Mua bán: đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, trà thảo dược, thảo dược, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, thực phẩm sấy khô nhiệt độ thấp phù hợp cho mục đích y tế, trà sen, sản phẩm trên cơ sở trà sen, trà, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc, hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý, hoa sen tự nhiên, quả tươi, hạt sen tươi, cây sen tươi.

---

(210) **4-2025-45228**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 2.7.2; 2.7.23; 11.1.22; 26.1.1; 26.11.9; 26.15.3
(591) Đỏ, trắng, xanh đậm, xám.
(731) HỘ KINH DOANH CHEON AN BARBER 1 (VN)
Số 66, Lương Thế Vương, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn: thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, nước hoa, vật phẩm vệ sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; massage; chăm sóc sức khỏe; làm đẹp; cắt tóc; gội đầu.

---

(210) **4-2025-45229**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TĂNG NHUNG (VN)
Số 4 đường Lê Lợi, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán tượng bằng thạch cao.

Nhóm 41: Giải trí: dịch vụ tô tượng.

---

(210) **4-2025-45230**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 7.11.10; 24.17.24; 26.11.11
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CHUỖI CUNG ỨNG HOÀNG VÂN ANH (VN)
182 đường số 9, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ khuân vác, dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ giao hàng; vận chuyển dồ đạc; chuyên chở hàng hóa, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa).

---

(210) **4-2025-45231**

(540)

KINGMOON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5
(591) Nâu nhạt (ngả về màu đồng), trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LIGHTING KINGMOON (VN)
Thôn Liêu Trung, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bóng đèn cho các loại xe, bóng đèn led và bóng chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-45232**

(540)

VIETCOM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.3.3; 5.7.3; 5.13.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ GIAO DỊCH HÀNG HOÁ VIỆT NAM TOÀN CẦU (VN)
Số 23 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-45233**

(540)

VIETCOM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.3.3; 5.7.3; 5.13.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM TOÀN CẦU (VN)
Số 23 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý, môi giới hàng hóa gồm: ngô, đậu tương, gạo, lúa mì, dầu, xăng, viên nén gỗ, cà phê, cao su, bông, ca cao, đường, dầu cọ, bạch kim, đồng, sắt, bạc, nhôm, chì, thiếc, kẽm, niken, thép; bán đấu giá; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; tư vấn bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ lưu kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ bốc dỡ; đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45234**

(641) 4-2022-29995

(540)

HTS

(220) 27/07/2022
(441) 25/11/2025

(591) Xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ HÀ NỘI TORONTO (VN)
Tầng 3 tòa nhà Belvedere, số 28A Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; đồng phục dùng cho trường học.

---

(210) **4-2025-45236**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.3.3; 26.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH VŨ BẢO GLOBAL (VN)
Số 28, ngách 88, ngõ 8 phố Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh nam; xịt thơm miệng (dạng mỹ phẩm, không điều trị bệnh); nước hoa vùng kín; dung dịch khử mùi nách; dầu gội đầu; tắm gội toàn thân; sữa rửa mặt.

Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2025-45238**

(540)

EULA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WALTON INTERNATIONAL LTD. (KY)
P.O. Box 1586, 24 Shedden Road, George Town, Grand Cayman KY1-1110, Grand Cayman, CAYMAN ISLANDS

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 18: Túi; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay; túi đựng đồ lặt vặt đi đường; túi đeo ở thắt lưng; túi nhỏ; vali; túi và cặp du lịch; túi gấp du lịch; vali xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu xách tay; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; cặp da; ví; túi xách nhỏ của phụ nữ; ví gập nhỏ để đựng tiền; hành lý; túi dạng ống có quai; túi vải có quai hai bên; túi thể

thao; túi tập gym; túi đeo vai; bao để móc chìa khóa; ba lô; ba lô có kích thước lớn; túi đeo lưng có kích thước lớn thường dùng cho các hoạt động ngoài trời hoặc đi học; túi đeo vai hoặc đeo 1 bên thường dùng cho binh lính hoặc người đi bộ; cặp học sinh; cặp đeo chéo; phụ kiện làm từ da hoặc vật liệu giả da; ví đựng thẻ; túi làm từ da; túi làm từ vật liệu giả da; cặp làm từ da; cặp làm từ vật liệu giả da; cặp đựng tài liệu làm từ da; túi đựng mỹ phẩm; tấm phủ che mưa cho túi xách; túi đựng giày cao cổ; túi để đóng gói; thẻ hành lý; dù; ô che nắng; gậy chống khi đi bộ

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu, bao gồm quần áo làm từ lông tơ/lông vũ; quần áo da; quần đùi nam; áo vét (quần áo); quần jeans; quần dài; quần tây dài; quần lửng; quần short; áo sơ mi; áo sơ mi mặc thường ngày; áo khoác mặc thường ngày; áo phông ngắn tay; áo phông không tay; áo phông có cổ; áo lót trong; quần áo lót; áo cánh của phụ nữ; váy; áo gilê; áo chẽn không tay; áo choàng ngoài; áo nỉ dài tay; bộ đồ thể thao; áo may ô; áo nịt len (trang phục); áo thể thao; bộ quần áo; bộ quần áo tập thể hình; áo khoác blazer; áo thụng; áo váy; áo len chui đầu; áo len dài tay; áo dài tay bằng len; áo ba lỗ; áo khoác len; đồ lót; đồ đội đầu; dải băng buộc đầu; mũ lưỡi trai; mũ; khăn quàng cổ; áo pông-sô; ca vát; găng tay (trang phục); găng tay hở ngón; bít tất ngắn cổ; thắt lưng [trang phục]; đồ giữ ấm chân; quần ống bó (đồ giữ ấm chân) hoặc quần ống bó (quần dài); tất cao cổ; quần áo bó; yếm; giày; giày cao cổ; dép đi trong nhà; dép

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, kính đeo mắt, túi, vali, cặp, ví, thắt lưng, ô, đồng hồ đeo tay, đồng hồ và phụ kiện thời trang; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến qua mạng Internet quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, kính đeo mắt, túi, vali, cặp, ví, thắt lưng, ô, đồng hồ đeo tay, đồng hồ và phụ kiện thời trang; biên tập danh sách thư gửi; đặt hàng qua thư, điện thoại và tất cả các hình thức đặt hàng qua hệ thống truyền thông và viễn thông khác; dịch vụ trưng bày hàng hóa; quảng cáo; quản trị kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh và quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing và hỗ trợ bán hàng; phân tích và nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý nhập khẩu và/hoặc xuất khẩu; mua sắm và mua bán hàng hóa thay mặt cho doanh nghiệp; tất cả các dịch vụ trên thuộc nhóm 35

---

(210) **4-2025-45239**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NEXVOUND

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-45240**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

RAYTWELSI

(731) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-45241**

(540)

SUNRIMOON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG CIGNA SPORTS CO., LTD (CN)
Room 505, Building 15, No. 32, Yucai Road, Hengli Town, Dongguan 523460 Guangdong (CN)

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ WINTER (WINTER IP LAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; mũ bảo hiểm; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; kính râm.

---

(210) **4-2025-45242**

(540)

ABRSM Royal College

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) ĐINH VĂN TUẤN (VN)
Đội 6, thôn Đông Mỹ, xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục để ứng dụng di động phục vụ việc đào tạo học tập âm nhạc; phần mềm luyện thi âm nhạc; phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục âm nhạc; sách điện tử, giáo trình điện tử vào giảng dạy và học tập; phần mềm hỗ trợ tổ chức thi và đánh giá trình độ âm nhạc.

Nhóm 16: Sách giáo trình, tài liệu cho việc học và liên luyện thi âm nhạc; sách hướng dẫn học nhạc; sách in bản nhạc; sách luyện ngón chơi đàn, nhạc cụ; các ấn phẩm in ấn phục vụ giáo dục và đào tạo âm nhạc.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và tiếp thị trong lĩnh vực giáo dục âm nhạc; tư vấn và quảng bá chương trình luyện thi âm nhạc; dịch vụ nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực đào tạo âm nhạc; tổ chức chiến dịch truyền thông, triển lãm và sự kiện quảng bá thương hiệu giáo dục âm nhạc nhằm mục đích quảng cáo; quản lý vận hành chuỗi trung tâm đào tạo âm nhạc nhằm mục đích quảng cáo; tư vấn chiến lược phát triển hệ thống đào tạo âm nhạc nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính trong giáo dục âm nhạc quản lý và phân phối học bổng; dịch vụ tài chính cho học viên; dịch vụ gọi vốn, hợp tác đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và nghệ thuật; quản lý quỹ đầu tư phát triển giáo dục âm nhạc; các dịch vụ tài chính hỗ trợ tổ chức thi và học tập âm nhạc.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo âm nhạc; tổ chức thi và cấp chứng chỉ âm nhạc; tổ chức các lớp học về kỹ thuật trình diễn và phát triển cho nghệ sĩ trẻ; tổ chức trại hè âm nhạc; tổ chức các hội thảo chuyên đề âm nhạc; tổ chức các cuộc thi liên hoan âm nhạc cho học sinh và sinh viên nghiên cứu và phát triển phương pháp giảng dạy âm nhạc.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm giáo dục âm nhạc; thiết kế và triển phần mềm cho nền tảng học trực tuyến; thiết kế và phát triển phần mềm cho việc hệ thống chấm thi và đánh

giá trực tuyến, phân tích dữ liệu học tập; thiết kế website nền tảng quản lý học viên và giảng viên; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập và đánh giá âm nhạc; tư vấn chuyển đổi số cho trung tâm đào tạo âm nhạc.

---

(210) **4-2025-45243**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

FASHION

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VICTORIA (VN)
Thôn Nghĩa Giang, xã Nghĩa Tân, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Legos (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-45244**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PASSION

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VICTORIA (VN)
Thôn Nghĩa Giang, xã Nghĩa Tân, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Legos (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-45246**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ACA CLEAN WOOD

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ACT VIỆT NAM (VN)
Số 32, ngõ 4 phố Khúc Thủy, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-45247**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

BATU FLOOR

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ACT VIỆT NAM (VN)
Số 32, ngõ 4 phố Khúc Thủy, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-45248**

(540)

Zinka black

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT VÀ XÂY DỰNG ZINKA (VN)
Số 6a ngõ 35 Thượng Phúc, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên; sàn gỗ công nghiệp; sàn gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm gỗ sàn không bằng kim loại; sàn gỗ nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-45249**

(540)

ASIA RAILWAY ALLIANCE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.4.4; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xám đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGOẠI THƯƠNG - NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG BẮC (VN)
Tầng 9, tòa nhà IDC, số 163 đường Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo liên quan đến ngành đường sắt; dịch vụ xúc tiến thương mại liên quan đến ngành đường sắt; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại liên quan đến ngành đường sắt; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại liên quan đến ngành đường sắt; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tìm kiếm đối tác kinh doanh; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; hậu cần vận tải; dịch vụ vận hành nhà ga đường sắt; dịch vụ vận hành mạng lưới giao thông đường sắt; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan đến vận tải đường sắt.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề liên quan đến ngành đường sắt; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề liên quan đến ngành đường sắt; tổ chức và điều khiển hội nghị liên quan đến ngành đường sắt; sắp xếp và tiến hành hội nghị liên quan đến ngành đường sắt; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn] liên quan đến ngành đường sắt; sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn] liên quan đến ngành đường sắt; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo] liên quan đến ngành đường sắt.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-45250**

(540)

POTENZA LITE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Tầng 4, V11-B09 khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; tấm phủ bằng da thuộc; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-45251**

(540)

KAIRONE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Tầng 4, V11-B09 khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; tấm phủ bằng da thuộc; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-45252**

(540)

LUXENTO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Tầng 4, V11-B09 khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; tấm phủ bằng da thuộc; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-45253**

(540)

ULTRASIL.V

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Tầng 4, V11-B09 khu đô thị mới An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; tấm phủ bằng da thuộc; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-45254**

(540)

HYPERCELL

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) YU HONG SPORTING GOODS CO., LTD. (TW)
5F., No. 300, Sec. 4, Zhongxiao E. Rd., Da' an Dist., Taipei City 106, Taiwan
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ chơi gôn; gậy đánh gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; đầu gậy đánh gôn; bao chuyên dụng để bọc đầu gậy đánh gôn; tay cầm gậy đánh gôn; băng quấn gậy đánh gôn; thiết bị chơi ném bóng gỗ, thiết bị phát bóng, thiết bị giao bóng hoặc thiết bị ném bóng; dụng cụ đánh dấu bóng gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn; túi chuyên dụng cho dụng cụ thể thao; túi thể thao chuyên dụng để đựng dụng cụ thể thao; thiết bị căn chỉnh xoay người đánh gôn (phụ kiện chơi gôn); bóng cho trò chơi; dây để tập thể dục; găng tay dùng cho trò chơi; găng tay đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; dụng cụ bảo vệ cổ tay cho mục đích thể thao; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn.

---

(210) **4-2025-45255**

(540)

PHỐ ẾCH

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lục.
(731) PHẠM VĂN NGHĨA (VN)
Cầu Tiên, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45256**

(540)

Journey

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 3.7.16; 3.7.24; 7.1.1; 7.1.6; 7.5.6; 7.5.10; 25.7.21; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng ánh kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SJOURNEY (VN)
Số 8, ngõ 25A Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; dịch vụ đặt chỗ du lịch và vận chuyển khách du lịch; dịch vụ đặt vé tàu hỏa; dịch vụ du lịch bằng tàu hỏa; đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu biển.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-45257**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(731) VŨ VĂN LỘC (VN)
19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-45258**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 26.1.1
(731) VŨ VĂN LỘC (VN)
19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 18: Túi xách; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng tiền; va li.

---

(210) **4-2025-45259**

(540)

CREASKY

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ VĂN LỘC (VN)
19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-45260**

(540)

BEEBERTY

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ VĂN LỘC (VN)
19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-45261**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) VŨ VĂN LỘC (VN)
19 ngách 75/108 Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-45262**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6; 26.13.1
(591) Xanh biển, xanh than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIO LG (VN)
Số 10, ngách 26, ngõ 4 Phương Mai, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45263**

(540)

HICHICO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CHIC CHIC NOVA (VN)
Số 37 ngõ 86 ngách 16 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy ép chậm; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy nhào; máy giặt.

Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; bếp điện; lò nướng; nồi áp suất dùng điện; chảo rán dùng điện; máy pha cà phê dùng điện.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; chảo rán không dùng điện; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; đũa; dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing, kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: khóa cửa (trừ khóa điện), then ổ khóa, két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại], két an toàn, điện tử, chuông cửa ra vào bằng kim loại, không dùng điện, vòng tay nhận dạng bằng kim loại, máy rửa bát đĩa, máy ép chậm, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, robot hút bụi, máy nhào bột, máy giặt, bộ đồ ăn [dao, dĩa, thìa], dụng cụ cắt miếng hoa quả, dao kéo, cái muôi [dụng cụ cầm tay], dao ăn, dĩa và thìa cho em bé, cân điện tử, máy thu thanh và thu hình, loa, khóa điện, khóa cửa thông minh, màn hình quảng cáo điện tử, tủ lạnh, nồi chiên không dầu, bếp điện, bếp từ, thiết bị điều hòa không khí, lò nướng, nồi áp suất dùng điện, chảo rán dùng điện, máy lọc nước, máy pha cà phê dùng điện, nồi lẩu nướng dùng điện, máy làm sữa hạt chạy điện, bóng đèn, bóng đèn điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], nồi cơm điện, máy hút mùi, bộ nồi nấu không dùng điện, chảo để rán, đũa, dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện, máy vắt cam, máy xay sinh tố, máy xay đa năng, nồi hấp, xửng hấp, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, tủ đông, nồi nấu dùng điện.

---

(210) **4-2025-45264**

(540)

ELYVIA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh.
(731) HỘ KINH DOANH GEMICY (VN)
Số 15 hẻm 20 ngách 24 ngõ 2A Bằng B, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-45265**

(540)

Yakoshi

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ NGỌC CẢNH (VN)
Tổ dân phố Đoàn Kết, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát xa; máy massage; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-45266**

(540)

CIESKIN

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1
(591) Xanh ngọc, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH L&S MAIIM (VN)
Số 96 đường Lê Văn Thiêm, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sản phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-45267**

(540)

etrebelle

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.6
(591) Hồng tím, xanh dương, xanh lá, xám.
(731) CÔNG TY TNHH L&S MAIIM (VN)
Số 96 đường Lê Văn Thiêm, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45268**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI JANAI (VN)
Số 317, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng mỏng bám dính bằng chất dẻo có thể kéo giãn.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-45270**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRẦN TÂM (VN)
930 Láng Le Bàu Cò, ấp 26, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ].

---

(210) **4-2025-45271**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Vàng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH FOVI VIỆT NAM (VN)
Thôn Giang Hòa, xã Tam Giang, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; ớt [gia vị]; gia vị thập cẩm.

---

(210) **4-2025-45272**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Vàng cam, xanh dương, nâu, hồng, đỏ, vàng, nâu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NHƯ Ý LEGEND (VN)
Nhà 28, ngõ 1 kiệt 190 Trần Phú, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-45273**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Tím, đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN ĐÌNH THẢO VY (VN)
92A Cống Hộp Rạch Bùng Binh, khu phố 4, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-45274**

(540)

CHUBBY YO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC MẠNH (VN)
141/1, tổ 6, KP 1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu); đồ uống từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua; váng sữa.

Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại, nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ ăn mang đi và giao đồ ăn, mua bán, thương mại điện tử: sữa và các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu), đồ uống từ sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa chua trái cây, váng sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-45275**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN VĂN LAI (VN)
91c/26 Ngô Chí Quốc, Kp19, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Bún nấu chín sẵn; bún ăn liền; sản phẩm làm từ gạo; phở; mì.

---

(210) **4-2025-45276**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 10.3.7; 26.2.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN ĐỨC MẠNH (VN)
141/1, tổ 6, KP 1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ ăn mang đi và giao đồ ăn.

---

(210) **4-2025-45277**

(540)

TRÀ SỮA VIÊN VIÊN

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN MẠNH TUẤN (VN)
141/1, tổ 6, KP 1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ ăn mang đi và giao đồ ăn.

---

(210) **4-2025-45278**

(540)

HASAKI

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THANH PHƯỚC (VN)
R57, đường F, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy phun sương công nghiệp; máy bơm nước; máy phát điện; máy dùng trong nông nghiệp; máy nén khí trục vít; máy nén khí pit - tông.

Nhóm 11: Máy điều hòa nhiệt độ; máy máy làm mát bằng hơi nước; quạt công nghiệp; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt phun sương công nghiệp; quạt thông gió.

Nhóm 35: Mua bán: máy phun sương công nghiệp, máy bơm nước, máy phát điện, máy dùng trong nông nghiệp, động cơ nổ chạy xăng (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), máy nén khí trục vít, máy nén khi pit - tông, máy điều hòa nhiệt độ, máy sấy khí, thiết bị lọc không khí nén công nghiệp, quạt điện, quạt treo tường chạy điện, quạt để bàn, quạt cây, quạt công nghiệp, quạt gió [điều hoà không khí], quạt điện dùng cho cá nhân, quạt phun sương công nghiệp, quạt thông gió; quảng cáo, triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-45279**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

VISECGKAR

(731) LI, HAIHONG (CN)
No. 1-2, Lung Vai, Pingxiang City, Guangxi Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, quần áo lót.

---

(210) **4-2025-45280**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 9.3.1; 9.3.10; 9.3.13

(591) Xanh đen, kem.

(731) NGUYỄN TIẾN LÂM (VN)
Khu Quỳnh Đôi, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

---

(210) **4-2025-45281**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

VELON OIL

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT EUROTEK VIỆT NAM (VN)
Xóm Nguyễn Hoằng, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu động cơ; dầu nhiên liệu; dầu mỏ; dầu điezel.

---

(210) **4-2025-45282**

(540)

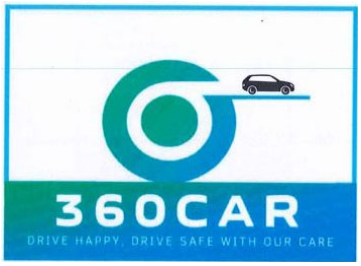

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.9; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, đen, trắng.
(731) HOÀNG MINH VỸ (VN)
Gb.06.27 chung cư Vũng Tàu Gateway B - khu Tt Chí Linh - khu phố 6, phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-45283**

(540)

NHẬT ĐỨC

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NHẬT ĐỨC (VN)
Số 32, ngõ 47, phố Nguyên Hồng, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà túi lọc; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-45284**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.5.16
(591) Hồng, đen, trắng, vàng, xanh.
(731) LƯƠNG VIỆT ANH (VN)
Số 1 ngách 80/1 Hoa Lâm, tổ 2, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các sự kiện văn hóa, giáo dục, thể thao, giải trí.

---

(210) **4-2025-45285**

(540)

Soc Trang 83

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LA THANH TÀI (VN)
233/2 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, khóm 5, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất lỏng chống trơn ướt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; cơm ăn liền; trà thảo mộc; hạt cà phê rang; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-45286**

(540)

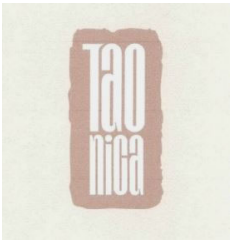

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, nâu, nâu nhạt.
(731) DƯƠNG THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
2T, Đ/s 14, KĐC số 4, ấp 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất lỏng chông trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-45287**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.11.10; 20.7.1; 25.12.1
(591) Cam, xanh lục, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TINHARA VIỆT NAM (VN)
Khối phố Thanh Quýt 2, phường An Thắng, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; hạt điều rang muối.

---

(210) **4-2025-45288**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KÍNH MẮT YOUR EYES (VN)
116 Nguyễn Công Trứ, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt; tròng kính mắt.

Nhóm 35: Buôn bán: kính mắt, tròng kính mắt, gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện đi kèm của kính.

---

(210) **4-2025-45289**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.1; 2.7.2; 2.7.4; 10.3.4; 11.3.2; 19.7.16; 26.1.1
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH HƯƠNG VIỆT (VN)
Thôn Um Ngò, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-45291**

(540)

SHHHABU

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-45292**

(540)

JPA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMINJAPAN (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bản lề; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-45293**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM BA MIỀN (VN)
30/445 Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-45294**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh thổ, xanh lam.
(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC (VN)
614 (lầu 3) Điện Biên Phủ, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG MINH (VN)
Lô I-3b-4-a đường N6, khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính chủ; phần mềm máy tính; kiosk tra cứu thông tin, đánh giá (thiết bị hoạt động dựa trên nền tảng máy tính và phần mềm máy tính); thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị điểm danh thông minh (xác thực bằng khuôn mặt, thẻ, mật khẩu và vân tay); thiết bị đọc thẻ NFC, MRZ.

---

(210) **4-2025-45295**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.9; 3.3.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TVPRO (VN)
Ấp Bến Có, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 09: Loa; vỏ thùng loa; ampli (máy tăng âm); micro; đầu máy karaoke; đầu đọc đĩa kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-45296**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẶC SẢN PHƯƠNG NAM (VN)
335 Lộ vòng cung, phường An Bình, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Bột kem không sữa; hạt đã chế biến; rau củ quả đã qua chế biến; sản phẩm sữa; sữa; yến sào (tổ yến).

Nhóm 32: Đồ uống thảo mộc (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước uống được chế biến từ đông trùng hạ thảo (đồ

uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); nước yến (đồ uống không cồn); xirô và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-45297**

(540)

KENWADO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM LUIÁNTT KOREA (VN)
Nhà NVO9 CT15 đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; xà phòng giặt; kem đánh răng; chất tẩy rửa dùng cho gia dụng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất sát trùng dùng trong y tế; băng vệ sinh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đặt hàng thông qua các phương tiện truyền thông điện tử các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45298**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 26.5.1; 26.13.1

(591) Trắng, đen, ghi đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MINH LỘC (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-45299**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.9.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG BAYEMILK VIỆT NAM (VN)
390/1 Nguyễn Thái Học, phường Bà Rịa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua.

---

(210) **4-2025-45300**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG BAYEMILK VIỆT NAM (VN)
390/1 Nguyễn Thái Học, phường Bà Rịa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua.

---

(210) **4-2025-45301**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG BAYEMILK VIỆT NAM (VN)
390/1 Nguyễn Thái Học, phường Bà Rịa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa chua.

---

(210) **4-2025-45302**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ, đen, xanh than, cam.
(731) PHẠM VIỆT HÀ (VN)
Thôn Đỗ Xá, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn led; quạt trần; quạt trần trang trí.

---

(210) **4-2025-45303**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(731) BEIJING JINGHUI SHICHAO CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 3503, 5th Floor, Building 2, No. 118, Nanfaxin Street, Shunyi District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 28: Búp bê; nhân vật đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; búp bê có khớp cầu [BID]; đồ chơi bằng nhung; quần áo cho búp bê.

---

(210) **4-2025-45304**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.4.4; 26.4.10
(591) Cam đậm, nâu đất.
(731) CÔNG TY TNHH MTV Y KHOA ATP (VN)
684/27 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề.

---

(210) **4-2025-45305**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, xám, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PURE GLOBAL (VN)
148 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu sả chanh; tinh dầu sả; tinh dầu chanh; dầu thơm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-45306**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, xám, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PURE GLOBAL (VN)
148 Nguyễn Hữu Dật, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu khuynh diệp; dầu thơm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-45307**

(540)

BẾN XUÂN

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH CHIẾU (VN)
Số 31 đường Lê Quang Quyền, phường Kim Long, thành phố Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-45309**

(540)

NiSTRO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HỢP LONG (VN)
Tầng 2, tháp A Mandarin Garden 2, số 99 phố Tân Mai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN)

(511) Nhóm 07: Rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy lau nhà bằng hơi nước; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy hút bụi chân không; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy gọt vỏ rau củ dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy vắt cam; máy rửa bát đĩa; máy lọc; máy lọc ép; máy in 3D; máy xay sinh tố; máy đánh trứng.

Nhóm 09: Máy biến tần; ổ cắm điện có dây; công tắc điện; dây nguồn; phích cắm; ổ cắm điện không dây; phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45310**

(540)

JENNYFER

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) C.C.V. BEAUMANOIR (FR)
10 Impasse du Grand Jardin, Zac de la Moinerie, 35400 Saint-Malo, France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; đồ da thuộc;làm từ đã hoặc giả da, cụ thể là ví đựng tiền loại bỏ túi (bóp), ví đựng tiền loại cầm tay (không làm từ kim loại quý), túi xách tay, ba lô, túi du lịch, túi có bánh xe, cặp học sinh, túi dùng ở bãi biển (túi đựng đồ đi biển), túi đựng đồ vệ sinh cá nhân (rỗng), ví đựng đồ trang điểm (rỗng); hòm (rương) đựng hành lý và vali đựng hành lý; ô (để che mưa), dù (lọng) để che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân (trừ giày chỉnh hình); dép đi trong nhà; bít tất ngắn cổ; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); quần áo bơi (quần áo tắm); quần áo lót cho phụ nữ; quần áo ngủ (bộ pijama).

---

(210) **4-2025-45311**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.7; 3.4.24; 26.4.1
(731) MIKASA KAIKAN CO., LTD (JP)
5 - 5 - 17 Ginza, Chuo-ku, Tokyo
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-45312**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.7; 3.4.24; 26.4.1
(731) MIKASA KAIKAN CO., LTD (JP)
5 5 - 17 Ginza, Chuo-ku, Tokyo
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-45313**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.11.13; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) VŨ VĂN SĨ (VN)
Thôn Hòa Lạc, xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Kiểm định chất lượng đào tạo; giáo dục đào tạo; đào tạo thực hành; cung cấp thông tin giáo dục; tổ chức thi kiểm tra và cấp chứng chỉ nghề.

---

(210) **4-2025-45314**

(540)

TERRACO P PRIMER

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TERRACO HOLDINGS LIMITED (CY)
Office 102, First Floor, Nafpliou 15, Limassol, Cyprus.
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ [lớp phủ (sơn)]; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn dẫn điện.

---

(210) **4-2025-45315**

(540)

HEIMANS

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ĐẠI PHÁT (VN)
Số nhà 9/29A, khu phố 29, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-45316**

(540)

AJE VOLT

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta.
(740) Công ty Luật TNHH Bizconsult (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các đồ uống không có cồn khác; nước hoa quả; nước uống làm từ hoa quả; si rô và các nguyên liệu khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-45317**

(540)

YOIDERA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ YOICO (VN)
Số 10, đường 14, khu nhà vườn Cồn Khương, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội đầu; sữa tắm; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-45318**

(540)

YOIAURA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ YOICO (VN)
Số 10, đường 14, khu nhà vườn cồn Khương, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội đầu; sữa tắm; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-45319**

(540)

BOSFENGEL

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45320**

(540)

PERINBOSTON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45321**

(540)

PRAMIBOSTON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45322**

(540)

PIRABOSTON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45323**

(540)

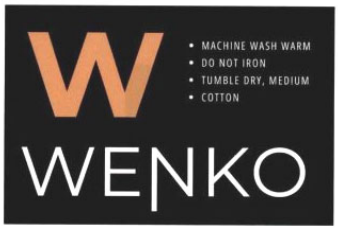

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Cam, trắng, đen.
(731) VŨ VĂN HIẾU (VN)
Xóm 11, xã Chất Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Áo thun; áo sơ mi; áo khoác nỉ bông trùm đầu (áo hoodie); quần dài; quần soóc; áo mưa.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: áo thun, áo sơ mi, áo khoác nỉ bông trùm đầu (áo hoodie), quần dài, quần soóc, áo mưa.

---

(210) **4-2025-45324**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18; 26.11.12
(731) JUNLEBAO DAIRY GROUP CO., LTD (CN)
No. 68 Shitong road, Shijiazhuang, China
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; trà sữa [trên cơ sở sữa]; sữa lắc; sữa đậu nành; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa; pho mát; đồ uống chứa axit lactic; sữa được làm chua.

---

(210) **4-2025-45325**

(300) 99286529 16/07/2025 US

(540)

ONECURE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SWIMC LLC (US)
101 W. Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 02: Sơn; hợp chất phủ có bản chất là sơn dùng trong các ứng dụng công nghiệp.

---

(210) **4-2025-45326**

(540)

TACHITO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TACHITO (VN)
Số nhà 84E, khu TT 664, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); đồ uống y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-45327**

(540)

THỦY GỐM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH GỐM LÀNG CERAMIC ART (VN)
A11 trung tâm thương mại Chợ gốm Bát Tràng, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ gốm, sứ cho mục đích gia dụng, Bình gốm sứ, bát gốm sứ, cốc gốm sứ, chén gốm sứ, đĩa gốm sứ, đồ trang trí bằng sứ, gốm, đất nung, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, đồ gốm, sứ, đất nung để chứa đựng, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh, gốm sứ mỹ nghệ hoặc thủy tinh, quà tặng cho hội nghị, quà tặng doanh nghiệp, quà tặng lưu niệm, gốm sứ mỹ nghệ, đồ nghệ thuật bằng gốm sứ như: bộ tranh gốm sứ, bộ đĩa gốm sứ, các sản phẩm quà tặng mạ vàng bao gồm: tranh mạ vàng, tượng mạ vàng, hoa mạ vàng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại quý, tranh bằng vàng lá, đồ mỹ nghệ làm bằng đá quý; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ truyền thông quảng cáo thông qua những người có ảnh hưởng (KOL); quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-45328**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.18; 8.7.5

(591) Cam, cam nhạt, cam đậm, đen, trắng, be, cam đất, nâu, nâu nhạt, đỏ, đỏ nhạt, vàng, xanh lá cây.

(731) PHẠM NGỌC THẢO HIỀN (VN)
354 Chu Văn An, khu phố 13, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh nhượng quyền thương mại; mua bán, phân phối: bún thái, bò viên, heo viên, tôm viên, trứng đã chế biến, bún khô, bún tươi, hủ tíu, phở, đồ ăn vặt.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống mang về; quán bún thái; dịch vụ quán ăn các món ăn Thái Lan; quán đồ ăn vặt.

---

(210) **4-2025-45329**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.11

(591) Xanh đậm, xanh biển, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Số nhà 62, ngõ 58A phố Hoàng Đạo Thành, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán đồ uống trái cây.

---

(210) **4-2025-45330**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 9.7.19; 26.11.8
(591) Trắng, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Số nhà 62, ngõ 58A phố Hoàng Đạo Thành, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán đồ uống trái cây.

---

(210) **4-2025-45331**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT TUẤN QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 1 ngách 102/2 phố Hoàng Đạo Thành, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; tinh bột cho thực phẩm; bột sắn; bột để làm bánh; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

Nhóm 31: Rau tươi.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán đồ uống trái cây.

---

(210) **4-2025-45332**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.16; 2.9.22; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, màu da.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON HOLISTIC (VN)
12 Nguyễn Bá Lân, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; xoa bóp; dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc y tế; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2025-45334**

(540)

Realseek
PROFESSIONAL

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LIU, XIANGKUAN (CN)
Room 902, No. 15 Tangning Bei 1st Street, Liwan District, Guangzhou Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm; gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước giặt; xà phòng; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-45335**

(540)

Hi-lands TEA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.7.22; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỨC SỐNG MỚI (VN)
Tầng 3, phòng 3.07, khu I, tòa nhà The Prince Residence, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; gia vị; hương liệu dùng cho đồ ăn, đồ uống.

---

(210) **4-2025-45336**

(540)

INFUR
The Standard of Trendy Style • Chuẩn phong cách thời thượng

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.11; 1.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INFUR (VN)
Thửa số 59, tờ bản đồ số 39, khu phố 3, xã Tân Phước 1, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ gỗ mỹ thuật; ghế sofa (ghế trường kỷ); khung giường bằng gỗ; ghế bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-45337**

(540)

SMRTRACESR

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIANGMEN KAIYU TRADE CO.,LTD (CN)
Self-compiled 09, Ground Floor, Building 4, No. 20, Gaoxin East Road, Jianghai District, Jiangmen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ổ trục cho bánh xe cộ; giảm xóc treo cho xe cộ; phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất.

---

(210) **4-2025-45338**

(540)

LEI-NING

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh, hồng, vàng cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông; khăn giấy ướt; yếm ăn dặm bằng giấy.

---

(210) **4-2025-45339**

(540)

QINGLUOJI

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

---

(210) **4-2025-45340**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 2.5.6; 2.9.14; 2.9.15
(591) Vàng, trắng, đỏ, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bụi bằng giấy; khăn tay bằng giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt dùng cho trẻ em; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-45341**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 3.7.13; 3.7.21; 26.4.18
(591) Vàng, hồng, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-45342**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần)

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; văn phòng phẩm,

---

(210) **4-2025-45343**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

---

(210) **4-2025-45344**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 24.17.5; 25.3.3
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung khoáng chất dùng cho mục đích y tế; phụ gia dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế;

---

(210) **4-2025-45345**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45346**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.17
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-45347**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.11; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, nâu, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt các loại sấy khô hoặc nấu chín; rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; sữa; dầu ăn; nước hoa quả; nước mắm; trứng; cá (không còn sống).

Nhóm 30: Cà phê; gạo; mì; các chế phẩm ngũ cốc; giấm; muối; gia vị; mật ong; mật mía; nước sốt và các loại gia vị khác.

---

(210) **4-2025-45348**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.22
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45349**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45350**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.9; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45352**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45353**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 18: Túi xách; bóp (ví); ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; va ly.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45354**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.7; 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thanh năng lượng dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 18: Túi xách; bóp (ví); ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; va ly.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45355**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.4; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh, tím, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45356**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45357**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45358**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 2.5.2; 2.5.8; 2.5.30; 23.3.10
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng nhạt, đen, trắng, hồng nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; khăn choàng; miếng bịt mắt dùng khi ngủ.

---

(210) **4-2025-45359**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.30; 2.5.3; 2.5.30; 9.7.25; 20.1.3
(591) Đen, đỏ, tím, cam, nâu, hồng nhạt, trắng, xanh lá cây nhạt, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, Số 10 đường Mai Chí Thọ, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phim hoạt hình; truyện tranh điện tử, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính, ghi sẵn; thiết bị đọc sách điện tử; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; máy tính; máy tính bảng; tai nghe.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; vật liệu vẽ; dụng cụ vẽ; dụng cụ học sinh; áp phích quảng cáo; ấn phẩm; tranh ảnh; truyện tranh; sổ tay; tập vở; giấy bao gói; bưu thiếp.

---

(210) **4-2025-45360**

(540)

GOOX
Deliver Trust, Make Difference

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.15.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOOX (VN)
Số 49, đường số 8, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ đại lý du lịch.

Nhóm 41: Tư vấn du học; cung cấp trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo ngoại ngữ

---

(210) **4-2025-45361**

(540)

DUMUC

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá, trắng,
(731) PHẠM NGỌC LÂM (VN)
130/12 Trần Thái Tông, khu phố 30, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang; dầu gội; sữa rửa mặt; chất tẩy rửa; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm làm sạch (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; dược mỹ phẩm; thảo dược; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế

Nhóm 14: Đồng hồ; huy chương; đồ trang sức; dây đeo chìa khóa; phụ kiện làm đồ trang sức; đồ trang sức cho mũ.

Nhóm 21: Bình để uống; cốc để uống; đũa; bàn chải đánh răng; tăm; ấm đun nước, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa, thìa; giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại [bao gồm cả bát đĩa]; bộ nồi nấu không dùng điện; xô; ấm; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; bộ đồ để uống rượu; khăn lau đồ đạc; bàn chải.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước có ga (đồ uống); đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả [không cồn]; chế phẩm để làm đồ uống [không cồn].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hóa chất dùng trong công nghiệp, chất dính dùng trong công nghiệp, keo/hồ dán dùng cho mục đích công nghiệp, sản phẩm hóa học ở dạng bọt, chất để sửa chữa lốp xe, chế phẩm để làm sạch, chất làm mát động cơ xe cộ, sơn, véc ni, chất pha loãng sơn, chất chống rỉ, sơn lót, chế phẩm chống ăn mòn, mỹ phẩm, bông tẩy trang, dầu gội, sữa rửa mặt, chất tẩy rửa, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm làm sạch (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế), nước hoa, xăng, dầu nhớt, chất bôi trơn, nến thơm, mỡ lông cừu dùng trong sản xuất mỹ phẩm, dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, dược mỹ phẩm, thảo dược, bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế, bu lông bằng kim loại, mắt xích bằng kim loại, đinh vít bằng kim loại, bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc, mái che khe nối bằng kim loại cho công trình xây dựng, cúp giải thưởng bằng kim loại, cốc in hình kỷ niệm bằng kim loại, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại, móc leo [móc sắt dùng để leo núi], bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị rửa, cần khởi động cho xe máy, trục cam dùng cho động cơ xe cộ, máy sơn, súng phun sơn, dụng cụ phun sơn bằng khí nén, máy bơm, bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa], bộ kích hơi, thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công, thiết bị nâng, máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay, dao cạo, lưỡi dao cạo, dao, kéo cắt, dụng cụ cắt

móng, cờ lê [dụng cụ cầm tay], tuốc nơ vít, dụng cụ để mài, búa [dụng cụ cầm tay], bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], rìu, ắc quy điện, thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ, thiết bị lái tự động dùng cho xe cộ, đồng hồ đo căn chỉnh bánh xe, máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi, mũ bảo hiểm, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho điện thoại thông minh, máy tính, bao cao su, vật dụng làm từ cao su tự nhiên hoặc cao su tổng hợp hoặc các chất liệu tương tự nhằm mục đích vệ sinh, ngừa thai hoặc y khoa, cụ thể là: găng tay y tế, nệm lót hơi dùng cho mục đích y tế, bộ vệ sinh dùng cho bệnh nhân, ủng cho mục đích y tế, băng cao su đàn hồi chỉnh răng, đèn dùng cho xe cộ, thiết bị điều hòa không khí dùng cho xe cộ, thiết bị sưởi dùng cho xe cộ, bộ giảm nhiệt, máy sấy tóc, máy pha cà phê dùng điện, thảm sưởi bằng điện, bình giữ nhiệt dùng điện, bếp nấu ăn, ấm đun nước dùng điện, đèn pin dùng điện, lò xo giảm xóc cho xe cộ, gương chiếu hậu, khung gầm xe cộ, bánh xe cộ, cửa cho xe cộ, chắn bùn, xăm cho lốp xe bơm hơi, lốp cho bánh xe cộ, thiết bị bay để chụp ảnh, tấm phủ xe cộ, xe ô tô, xe máy, xe đạp, pháo hiệu cứu hộ, pháo hoa, súng hiệu, lọ phun xịt cho cá nhân dùng để tự vệ, pháo sáng báo hiệu, súng phát lệnh, đồng hồ, huy chương, đồ trang sức, dây đeo chìa khóa, phụ kiện làm đồ trang sức, đồ trang sức cho mũ, đàn piano, đàn ghi ta, trống, sáo, kèn acmônica, nhạc cụ dây, khăn giấy, khăn giấy ướt, tạp chí xuất bản định kỳ, báo chí, khăn tay bỏ túi bằng giấy, truyện tranh, sổ tay, catalô, lịch, bút, ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ, vật liệu cao su để đắp lốp xe, vật liệu lót phanh, bán thành phẩm, vật liệu cách điện, cách nhiệt, sơn cách điện, cách nhiệt, bao bì không thấm nước, băng keo, vòng đệm chặn dầu, ba lô, ví tiền, vali, túi xách tay, túi du lịch, vali xách tay, gậy chống khi đi bộ, vật liệu giả da, ô che nắng, bao để móc chìa khóa, ván sàn gỗ, lớp phủ [vật liệu xây dựng], vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại, ngói cong, không bằng kim loại, cửa, không bằng kim loại, tấm lợp mái, không bằng kim loại, biển hiệu, không phản quang và không cơ giới, không bằng kim loại, gương, thùng chứa không bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, đệm, gối, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, đồ gỗ mỹ thuật, cúp tượng kỷ niệm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, bảng hiển thị, nắp chai không bằng kim loại, xe đẩy tay [đồ đạc], biển hiệu bằng gỗ hoặc chất dẻo, hộp phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, bình để uống, cốc để uống, đũa, bàn chải đánh răng, tăm, ấm đun nước không dùng điện, bộ đồ ăn ngoại trừ dao, dĩa, thìa, giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại [bao gồm cả bát đĩa], bộ nồi nấu không dùng điện, xô, ấm, vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], bộ đồ để uống rượu, khăn lau đồ đạc, bàn chải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn mặt bằng vải, màn chống muỗi, chăn, túi ngủ, vỏ đệm, tấm trải dùng cho dã ngoại, cúc, đồ trang trí mũ, băng đeo tay, bộ đồ may vá, tóc giả, thảm dùng cho ô tô, thảm tập thể dục, thảm cỏ nhân tạo, chiếu đan làm từ cây cỏ, thảm chống trượt, thảm trải sàn, giấy dán tường, găng tay đấm bốc, dụng cụ rèn luyện thể hình, túi để tập đấm, máy trò chơi video, tạ tập luyện, đồ chơi nhồi bông, cần câu cá, áo phao, xúc xắc, bài lá, thiết bị leo dây [thiết bị leo núi], bia, nước khoáng (đồ uống), nước có ga (đồ uống), đồ uống không cồn, đồ uống hoa quả [không cồn], chế phẩm để làm đồ uống [không cồn], rượu, đồ uống có cồn trừ bia, chiết xuất trái cây [có cồn], diêm, thuốc lá điếu, thuốc lá điện tử, bật lửa dùng cho người hút thuốc, xì gà, gạt tàn dùng cho người hút thuốc, đá lửa; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang website; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ đào tạo và hướng dẫn; sản xuất và dàn dựng chương trình biểu diễn; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ sản xuất phim video cho các sự kiện; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc.

---

(210) **4-2025-45362**

(540)

DUMUC

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá, trắng.
(731) PHẠM NGỌC LÂM (VN)
130/12 Trần Thái Tông, khu phố 30, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; keo/hồ dán dùng cho mục đích công nghiệp; sản phẩm hóa học ở dạng bọt; chất để sửa chữa lốp xe; chế phẩm để làm sạch; chất làm mát động cơ xe cộ.

Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất pha loãng sơn; chất chống rỉ; sơn lót; chế phẩm chống ăn mòn.

Nhóm 04: Xăng; dầu nhớt; chất bôi trơn; nến thơm; mỡ lông cừu dùng trong sản xuất mỹ phẩm; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy.

Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; mắt xích bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; mái che khe nối bằng kim loại cho công trình xây dựng; cúp giải thưởng bằng kim loại; cốc in hình kỷ niệm bằng kim loại; hộp đựng dụng cụ bằng kim loại; móc leo [móc sắt dùng để leo núi]; bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng.

Nhóm 07: Thiết bị rửa; cần khởi động cho xe máy; trục cam dùng cho động cơ xe cộ; máy sơn; súng phun sơn; dụng cụ phun sơn bằng khí nén; máy bơm; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bộ kích hơi; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị nâng; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay.

Nhóm 08: Dao cạo; lưỡi dao cạo; dao; kéo cắt; dụng cụ cắt móng; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; tuốc nơ vít; dụng cụ để mài; búa [dụng cụ cầm tay]; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; rìu

Nhóm 09: Ắc quy điện; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ; đồng hồ đo căn chỉnh bánh xe; máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi; mũ bảo hiểm; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho điện thoại thông minh, máy tính.

Nhóm 10: Bao cao su; vật dụng làm từ cao su tự nhiên hoặc cao su tổng hợp hoặc các chất liệu tương tự nhằm mục đích vệ sinh, ngừa thai hoặc y khoa, cụ thể là: găng tay y tế, nệm lót hơi dùng cho mục đích y tế, bộ vệ sinh dùng cho bệnh nhân, ủng cho mục đích y tế, băng cao su đàn hồi chỉnh răng.

Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí dùng cho xe cộ; thiết bị sưởi dùng cho xe cộ; bộ giảm nhiệt; máy sấy tóc; máy pha cà phê dùng điện; thảm sưởi bằng điện; bình giữ nhiệt dùng điện; bếp nấu ăn; ấm đun nước, dùng điện; đèn pin dùng điện.

Nhóm 12: Lò xo giảm xóc cho xe cộ; gương chiếu hậu; khung gầm xe cộ; bánh xe cộ; cửa cho xe cộ; chắn bùn; xăm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị bay để chụp ảnh; tấm phủ xe cộ; xe ô tô; xe máy; xe đạp.

Nhóm 13: Pháo hiệu cứu hộ; pháo hoa; súng hiệu; lọ phun xịt cho cá nhân dùng để tự vệ; pháo sáng báo hiệu; súng phát lệnh.

Nhóm 15: Đàn piano; đàn ghi ta; trống; sáo; kèn acmônica; nhạc cụ dây

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; tạp chí xuất bản định kỳ; báo chí; khăn tay bỏ túi bằng giấy; truyện tranh; sổ tay; catalô; lịch; bút.

Nhóm 17: Ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ; vật liệu cao su để đắp lốp xe; vật liệu lót phanh, bán thành phẩm; vật liệu cách điện, cách nhiệt; sơn cách điện, cách nhiệt; bao bì không thấm nước; băng keo; vòng đệm chặn dầu.

Nhóm 18: Ba lô; ví tiền; vali; túi xách tay; túi du lịch; vali xách tay; gậy chống khi đi bộ; vật liệu giả da; ô che nắng; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 19: Ván sàn gỗ; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; ngói cong, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; tấm lợp mái, không bằng kim loại; biển hiệu, không phản quang và không cơ giới, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Gương; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; đệm; gối; giường; tủ; bàn; ghế; giá; kệ; đồ gỗ mỹ thuật; cúp tượng kỷ niệm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng hiển thị; nắp chai không bằng kim loại; xe đẩy tay [đồ đạc]; biển hiệu bằng gỗ hoặc chất dẻo; hộp phân phối khăn giấy, không bằng kim loại.

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải; màn chống muỗi; chăn; túi ngủ; vỏ đệm; tấm trải dùng cho dã ngoại.

Nhóm 26: Cúc; đồ trang trí mũ; băng đeo tay; bộ đồ may vá; tóc giả.

Nhóm 27: Thảm dùng cho ô tô; thảm tập thể dục; thảm cỏ nhân tạo; chiếu đan làm từ cây cỏ; thảm chống trượt; thảm trải sàn; giấy dán tường.

Nhóm 28: Găng tay đấm bốc; dụng cụ rèn luyện thể hình; túi để tập đấm; máy trò chơi video; tạ tập luyện; đồ chơi nhồi bông; cần câu cá; áo phao; xúc xắc; bài lá; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi].

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn].

Nhóm 34: Diêm; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc; xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; đá lửa.

Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ định vị vị trí người dùng [dịch vụ viễn thông]; truyền thư điện tử; gửi tin nhắn; truyền tập tin số.

Nhóm 40: Xử lý phim điện ảnh; in ảnh chụp; tráng rửa phim ảnh; đóng sách; dịch vụ in; dịch vụ xếp chữ trên phim; dịch vụ khử mùi không khí.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ pháp lý liên quan đến li xăng; quản lý quyền tác giả; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ trợ giúp khách hàng; cung cấp dịch vụ chăm sóc phi y tế tại nhà cho cá nhân; định vị và theo dõi tài sản thất lạc; chủ trì nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ người đi kèm.

---

(210) **4-2025-45363**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 24.17.12
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NHẠC CỤ TIẾN MẠNH (VN)
Số 70 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; bộ khuyếch đại âm thanh; loa; thùng loa; thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh; micro; tai nghe.

Nhóm 11: Đèn dùng cho sân khấu; máy phun khói dùng cho sân khấu; máy phun bong bóng dùng cho sân khấu; máy phun sương dùng cho sân khấu; máy phun tuyết dùng cho sân khấu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, bộ khuyếch đại âm thanh, loa, thùng loa, bộ xử lý tín hiệu âm thanh, micro, phụ kiện audio, đèn dùng cho sân khấu, máy phun khói dùng cho sân khấu, máy phun bong bóng dùng cho sân khấu, máy phun sương dùng cho sân khấu, máy phun tuyết dùng cho sân khấu.

---

(210) **4-2025-45364**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 24.15.21
(591) Xanh, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45365**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.9; 2.9.14; 2.9.15; 26.3.2
(591) Vàng, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45366**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Vàng, hồng, xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh dùng để lau mông cho trẻ; khăn giấy ướt ; yếm ăn dặm bằng giấy.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45367**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.1.8; 3.1.24; 26.11.12
(591) Trắng, hồng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Đội 4, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 07: Máy rửa bình; máy xay thực phẩm điện; máy chế biến thực phẩm.

Nhóm 08: Đồ dùng trên bàn ăn [dao, nĩa và thìa]; đồ dùng được thiết kế để cho trẻ sơ sinh và trẻ em ăn.

Nhóm 10: Túi trữ sữa có cảm biến nhiệt an toàn và bình trữ sữa chống sinh khí; núm vú giả cho con bú; núm ti; máy thiết bị để hút sữa mẹ; bình sữa; van bình sữa; túi trữ sữa mẹ; rơ lưỡi; túi chườm lạnh dùng cho mục đích y tế (cho mục đích y tế).

Nhóm 11: Máy tiệt trùng bằng tia cực tím dùng trong gia đình; máy hâm điện cho bình sữa ; thiết bị làm nóng thực phẩm; thiết bị sưởi ấm; thiết bị làm mát.

Nhóm 16: Yếm ăn dặm bằng giấy; khăn giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 21: Khay chữ đông sữa; muỗng; cốc; ca; ly uống nước; chổi vệ sinh bình sữa; hộp đựng đồ ăn; giá phơi đồ; bàn chải đánh răng cho trẻ sơ sinh; thiết bị vệ sinh nướu răng, túi chườm lạnh để làm lạnh sữa mẹ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45369**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TLTLGLTU

(731) YIWU TOOGOU HARDWARE TOOLS CO., LTD (CN)
No. 14439, Market, Zone 2, International Trade City, Futian Street, Yiwu City, Jinhua City, China (Zhejiang) Pilot Free Trade Zone, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Cái kìm; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-45370**

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) JINJIANG KANGMEI SEASONING CO.,LTD (CN)
No.12, Group 1, Houlin Village, Anhai Town, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujan Province (No.71, Yangxinjian Road, Houlin), China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; nước tương; đồ gia vị; gia vị hỗn hợp; gia vị; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-45371**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.11.13; 6.1.2; 24.15.7; 26.11.12
(731) GUANGZHOU BAOZHILU ENVIRONMENTAL PROTECTION CO., LTD. (CN)
NO. 22-9, Longgu Rd., Longwan Village, Shawan Town, Fanyu Dist., Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dính được sử dụng trong công nghiệp; keo dùng cho da thuộc; nhựa tổng hợp, dạng thô; chất dính dùng cho gạch ốp tường; nhựa epoxy, dạng thô.

---

(210) **4-2025-45372**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(731) GUANGZHOU HUOREI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 401, No.282, Middle Section of Huadi Avenue, Liwan District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cáp dữ liệu; thiết bị sạc pin; tai nghe; pin sạc dự phòng; loa; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-45373**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YIWU TOOGOU HARDWARE TOOLS CO., LTD (CN)
No. 14439, Market, Zone 2, International Trade City, Futian Street, Yiwu City, Jinhua City, China (Zhejiang) Pilot Free Trade Zone, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy cắt; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; đĩa cắt lưỡi cưa là một bộ phận là bộ phận của máy móc; dụng cụ khí nén cầm tay; máy vặn vít chạy điện.

---

(210) **4-2025-45374**

(540)

DELPHINOL

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. MAQUI NEW LIFE S.A. (CL)
Av. Del Valle 576, of 504, Huechuraba, ZIP: 8580676, Santiago, Chile
2. ANKLAM EXTRAKT GMBH (DE)
Johann-Friedrich-Böttger-Straße 4, 17389 Anklam, Germany

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho thực phẩm; thành phần hoạt tính hóa học để sử dụng trong công nghiệp dược phẩm; hóa chất chiết xuất từ thực vật; sản phẩm hóa chất dùng cho công nghiệp mỹ phẩm; hóa chất Anthocyanin/Anthocyanidin; trong đó tất cả các sản phẩm vừa nêu không gồm hoá chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh; chất hoá học dùng để bảo quản thực phẩm; hoá chất dùng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp (không bao gồm chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ sâu bọ và chất diệt ký sinh trùng); và chiết xuất từ quả mọng hoặc hoa quả, chiết xuất từ quả mọng maqui; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu; chiết xuất từ thảo mộc, trừ tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; dược phẩm điều trị và dưỡng da; dược phẩm cho con người sử dụng; hóa chất dùng cho dược phẩm; chiết xuất từ thực vật dùng cho dược phẩm; chiết xuất từ thảo mộc dùng cho dược phẩm; chiết xuất từ quả mọng hoặc hoa quả dùng cho dược phẩm; chiết xuất từ quả mọng maqui dùng cho dược phẩm; dược thực phẩm (sản phẩm dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe, điều trị và y tế); dược thực phẩm dùng làm thức ăn bổ sung chế độ dinh dưỡng; chế phẩm dược thực phẩm dùng cho mục đích điều trị hoặc y tế; thực phẩm bổ sung và dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung chế độ dinh dưỡng.

Nhóm 29: Rau và trái cây đã được chế biến; quả mọng đã được chế biến; quả mọng maqui đã được chế biến.

---

(210) **4-2025-45375**

(540)

KEIKO COFFEE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ KEIKO VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngõ 92, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; hạt cà phê đã được rang; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cửa hàng bán cà phê.

---

(210) **4-2025-45377**

(540)

Vagisan

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. AUGUST WOLFF GMBH & CO. KG ARZNEIMITTEL (DE)
Sudbrackstraße 56, 33611 Bielefeld, Germany

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế; chất bổ sung ăn kiêng và chế phẩm ăn kiêng; dược phẩm và thuốc chữa bệnh tự nhiên; chế phẩm dưỡng ẩm âm đạo; chế phẩm dưỡng ẩm âm đạo dạng kem hoặc viên đặt chứa kem; chế phẩm và dụng cụ vệ sinh, cụ thể là, quần lót dùng khi có kinh nguyệt, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, băng vệ sinh, miếng lót của quần lót; chất tẩy uế và chất sát khuẩn; xà phòng và chất tẩy vệ sinh chứa thuốc dùng để khử trùng; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45378**

(540)

Derma.mentor

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VICHE COSMETIC CO., LTD. (KR)
Smart Building-411, 213-3, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mặt nạ giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm loại bỏ biểu bì cho da móng tay (thuộc nhóm này); mỹ phẩm chức năng dùng để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; kem chống nắng [mỹ phẩm]; hương liệu [tinh dầu]; kem dưỡng da mặt; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng làm sạch được tẩm mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm mỹ phẩm; dầu xả tóc; tinh chất dưỡng tóc; chế phẩm trị liệu tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm rửa tay.

---

(210) **4-2025-45379**

(540)

MEMECHOCO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HÀ CHI (VN)
Thôn Tranh Đấu, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; bánh ngọt sô cô la; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán hạt đã chế biến, hạt tẩm ướp hương vị, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, rau củ đóng hộp, ngũ cốc dạng thanh, thanh ngũ cốc giàu protein, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, bánh kẹo, bánh ngọt sô cô la, sô cô la dạng sệt, bánh kẹo hạnh nhân, kẹo lạc, kẹo hạt điều, gia vị; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-45380**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ.
(731) TỔNG HƯNG HẢI (VN)
Thôn 7, xã Vân Du, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-45381**

(540)

ORBITER

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9
(731) P.R.C.E. LTD. (TW)
B2, No. 205, Sec. 3, Bei Hsin Rd., Hsin-Tien Dist., New Taipei City 231, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 11: Máy sấy hạt cà phê; máy rang hạt cà phê; bình pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê có bộ lọc, dùng điện; máy pha cà phê Espresso, dùng điện; máy pha cà phê kết hợp máy lọc nước; bộ lọc cà phê, dùng điện; bình tạo bọt sữa được làm nóng bằng điện; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-45382**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.12; 1.15.9; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 26.15.15
(731) KAGOME CO., LTD. (JP)
No.14-15, 3-Chome, Nishiki, Naka-Ku, Nagoya, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống] và nước có ga; đồ uống trái cây và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống, chiết xuất hoa bia để làm bia; nước sinh tố; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống; nước ép cà chua [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi

làm đông sữa chua; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải là chất thay thế sữa; bột làm sủi bọt đồ uống; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; hèm mạch nha; nước ép cà rốt [đồ uống]; rượu táo, không cồn; đồ uống hỗn hợp rau củ và trái cây (không cồn).

---

(210) **4-2025-45383**

(540)

MEGUM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DDP SPECIALTY ELECTRONIC MATERIALS US 8 LLC (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-45384**

(540)

THIXON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DDP SPECIALTY ELECTRONIC MATERIALS US 5 LLC (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-45385**

(540)

CAYMUS

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CAYMUS VINEYARDS (US)
8700 Conn Creek Rd., Rutherford, California United States 94573

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(210) **4-2025-45386**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.14; 3.1.16; 25.1.6; 26.4.18; 26.11.12

(591) Trắng, vàng, hồng, đen, đỏ nâu, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINCO VIỆT NAM (VN)
Tầng 1 lô TT3 - 15 khu đô thị Mới Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo trái cây; bánh ngọt; sôcôla; bánh bông lan; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt.

---

(210) **4-2025-45387**

(540)

KINA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG (VN)
A8/7/7T ấp 1B, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao; tấm che cho mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-45388**

(540)

S-pack

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH AN THỊNH TRADING (VN)
Lô CN-03, KCN Đồng Văn 1, phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; cặp da; túi đựng quần áo để đi du lịch; túi du lịch; vali.

---

(210) **4-2025-45389**

(540)

ROUNI

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.3.7

(731) CÔNG TY TNHH SƠN MÓNG TAY BEYOND THE PEAK (VN)
Nhà xưởng T6-1, tại lô CN5 cụm công nghiệp Sơn Cẩm 1, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; móng tay giả.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sơn móng tay, móng tay giả, gel phá móng giả.

---

(210) **4-2025-45390**

(540)

BBQ
SUBONG BBQ

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 13.3.7

(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.

(731) TRẦN TIẾN TÙNG (VN)
Khu Lê Bình, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45391**

(540)

LAMIA

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LGT VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Thịnh (nhà bà Đinh Thị Linh Giang), xã Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt dinh dưỡng đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-45392**

(540)

Ouby Gold

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Vàng nâu.

(731) VŨ VĂN TUẤN (VN)
Khu 1, thôn Phượng Lâu, xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45393**

(540)

Dream® Chef

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) DREAM CHEF CO., LTD. (KR)
98, Jeolgol-ro, Tongjin-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, 10029, Republic of KOREA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi nấu, dùng điện; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; thiết bị nướng; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; chảo rán không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-45394**

(540)

Shine Lab

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.1.1; 26.3.1; 26.3.6

(731) HANG ZHOU YIN HE SHAN TIAN FOOD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Office 04-4, Meicheng Chuange Factory, No. 108, Jinfeng Rd., Gejia Village, Meicheng Town, Jiande, Hangzhou, Zhejiang, China 310000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau củ quả, đã chế biến; trứng; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-45395**

(540)

SUNJOM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1
(731) WENJUN LI (CN)
Room 2001, Xilongwan Garden Commercial Office Building, No. 17, Haixiu Road, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; điện thoại thông minh; vỏ hộp loa; loa thông minh; tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-45396**

(540)

Shine Lab

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.3.1
(731) HANG ZHOU YIN HE SHAN TIAN FOOD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Office 04-4, Meicheng Chuange Factory, No. 108, Jinfeng Rd., Gejia Village, Meicheng Town, Jiande, Hangzhou, Zhejiang, China 310000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; sôcôla; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-45397**

(540)

HA LAN 678 DURIAN
PREMIUM DURIAN
优质榴莲

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 5.7.21; 26.1.1
(591) Đen, trắng, nâu, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt
(731) LƯƠNG THẠCH THẢO (VN)
Ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ mua bán sản phẩm: sầu riêng tươi.

---

(210) **4-2025-45398**

(540)

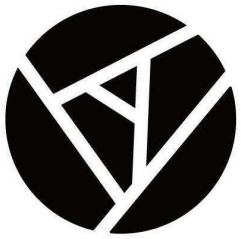

(220) 08/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.12; 26.3.23

(731) SHANGHAI YOUNG BEAUTY COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 7, No. 25, Lane 1726, Jiangdong Road, Gaoqiao Town, Pudong New Area, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; móng giả; nước sơn móng; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc móng; chất dính để cố định lông mi giả.

---

(210) **4-2025-45399**

(540)

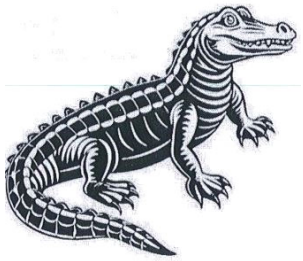

(220) 08/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.11.9; 3.11.10

(731) CÔNG TY TNHH MTV THÀNH CÔNG PORICK (VN)
Thôn 4 Lộc Đại, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; bột trét tường; keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia)

---

(210) **4-2025-45400**

(540)

YUKI

(220) 08/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) HỒ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn D' ròn, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, vòi sen, vòi rửa chén, vòi lavabô, vòi xịt, chậu rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-45401**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 1.15.23; 5.7.24; 24.3.7; 25.7.25
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, vàng, đỏ, hồng, nâu.
(731) PHAN HÙNG DŨNG (VN)
Căn hộ 18.02-Block B, khối chung cư lô A2, khu dân cư Him Lam, khu phố 59, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến và đã được bảo quản; nước quả nấu đông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đóng hộp; mứt quả ướt; mứt ướt.

---

(210) **4-2025-45403**

(540)

TRẠM YÊU

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, tím đậm, tím nhạt, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH MẶT TRỜI ĐỎ (VN)
Số 76 đường Hồ Đền Lừ, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật sở hữu trí tuệ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Tổ chức chương trình ca nhạc cho mục đích giải trí; tổ chức các sự kiện giải trí, thể thao và âm nhạc; lập kế hoạch và tổ chức các bữa tiệc [giải trí].

---

(210) **4-2025-45404**

(540)

MEKOVIDON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-45408**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 26.1.1
(731) CLUB PILATES FRANCHISE SPV, LLC (US)
17877 Von Karman Avenue, Suite 100, Irvine, California 92614
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, bao gồm phần mềm máy tính trong lĩnh vực sức khỏe, thể dục, luyện tập và chăm sóc sức khỏe; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực sức khỏe, thể dục, luyện tập và chăm sóc sức khỏe; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo các chương trình huấn luyện thể dục cá nhân hóa; các bản ghi hình đã được ghi sẵn liên quan đến các buổi luyện tập thể thao và thể dục; nền tảng phần mềm máy tính dùng trong các lĩnh vực sức khỏe, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể dục, cụ thể là cung cấp các lớp học thể dục, lớp học tạo hình cơ thể và các lớp thể dục nhóm; dịch vụ phòng tập thể dục, cụ thể là cung cấp hướng dẫn tập luyện theo nhóm, trang thiết bị và cơ sở vật chất.

---

(210) **4-2025-45409**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9
(591) Be, hồng, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THANH NHÃ (VN)
Thôn Xuân La, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ trang trí tiệc bằng nhựa, tấm treo tường trang trí làm bằng chất dẻo hoặc gỗ, đồ trang trí ngày lễ bằng nhựa, trừ trang trí cây, vật liệu trang trí để gói quà bằng chất dẻo, đồ trang trí bằng sứ, đồ trang trí bằng gốm, đồ trang trí làm bằng pha lê, đồ trang trí làm bằng thủy tinh, đồ trang trí làm bằng đất nung, đồ trang trí làm bằng kim loại, đồ trang trí làm bằng gỗ, mây, tre, giấy lụa, hoa làm bằng lụa.

---

(210) **4-2025-45410**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1
(731) VÕ THỊ THANH THẢO (VN)
Tổ 9, ấp Sa Nghe, xã Hảo Đước, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel cho máy móc; động cơ xăng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng thay đổi tốc độ [hộp số] là bộ phận của máy móc; bộ điều chỉnh

tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy cắt cỏ [máy móc].

---

(210) **4-2025-45411**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ S-INFINITY (VN)
Số 20 ngõ 210 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe công nghệ; trạm rửa xe tự động (dịch vụ rửa xe); dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-45412**

(540)

Deli Plus
Chất lượng, tận tâm - Ươm mầm hạnh phúc

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DELI PLUS (VN)
76 đường 23/10, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, mua bán trực tiếp và qua các sàn thương mại điện tử giỏ quà biếu tặng bao gồm các sản phẩm sau: thịt, thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, cá đóng hộp, thực phẩm trên cơ sở cá, trứng, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sữa hạt, yến sào, tổ yến đã qua chế biến, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trái cây đã chế biến (đặt trong giỏ), rau, củ, đóng hộp, trái cây, đóng hộp, rau đã sấy khô, trái cây sấy khô, hạt đã chế biến (dùng cho người), cà phê, trà (chè), ca cao, đồ uống trên cơ sở trà, trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế, bánh kẹo, bánh kẹo trái cây, bánh gạo, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, trái cây tươi (đặt trong giỏ), trái cây có múi, tươi, các loại quả mọng, tươi,.

---

(210) **4-2025-45413**

(540)

sobast

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN SOAIY INTERNATIONAL TRADING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
801-813, Jiangnan Bldg, 21 Yongxiang Rd, Bantian St, Longgang Dist, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; máy nghe nhạc cầm tay; tai nghe; màn hình [phần cứng máy vi tính]; đèn chiếu phản truyền; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2025-45414**

(540)

FUNTEX

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SƠN INTEX VIỆT NAM (VN)
Thôn 1, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; vecni.

---

(210) **4-2025-45415**

(540)

KAYUP

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) THÂN VĂN TRƯỜNG (VN)
137 đường số 11 khu dân cư Hiệp Thành 3, tổ 105, khu 7, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cafe; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45416**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 16.1.11; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, trắng, vàng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH VAK VIETNAM (VN)
Số 4, ngõ 121 phố Chùa Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn.

---

(210) **4-2025-45417**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.11.3; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Đỏ, đen, trắng, đỏ rượu vang.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH HƯNG GROUP (VN)
Số 25 đường số 10, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Bao bì giấy; thùng giấy; túi nilon.

---

(210) **4-2025-45418**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.4.10
(591) Trắng, xanh lá cây đậm.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN HOÀNG (VN)
40 ngõ 611 đường Mai Thức Loan, phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nhang; hương; trầm hương.

---

(210) **4-2025-45419**

(540)

FUN SPEED

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN FENGSU TIME TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 302-2, Building 3, Futong Haizhi Technology Park, No. 17 Bulan Road, Xialilang Community, Nanwan Street, Longgang, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bút điện tử [thiết bị hiển thị hình ảnh]; thiết bị đếm bước chân; cân sức khỏe; trung tâm điều khiển nhà thông minh; vỏ hộp loa; tai nghe; ổ cắm điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; sạc dự phòng (pin có thể sạc lại); bộ sạc không dây.

Nhóm 11: Bộ khử trùng không khí; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng USB; thiết bị khử mùi tủ lạnh; máy sấy tóc; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị giữ ẩm; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị làm sạch nước; thiết bị sưởi bỏ túi; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-45420**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25
(591) Xanh lá đậm, xanh lá, vàng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ THẠNH HÒA HƯNG (VN)
476A tỉnh lộ 921, ấp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Ớt sấy khô.

Nhóm 30: Gạo; gạo tấm.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; quả ớt tươi.

---

(210) **4-2025-45421**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Tím.
(731) APOLLO TYRES LTD. (IN)
Apollo House, 7, Institutional Area, Sector-32, Gurgaon, Haryana, 122 001, India.
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe ô tô; săm xe ô tô; tấm chắn bùn cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-45422**

(540)

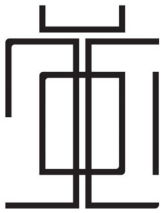

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9; 26.15.15
(731) HÀ THIỆN PHÚ (VN)
122 Đ5 KTđc Thới Nhựt 2, phường Tân An, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45423**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN HIỀN (VN)
TT đường Sắt, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà sữa (trà là thành phần chủ yếu); trà (chè); trà hoà tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc.

Nhóm 43: Quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà (chè).

---

(210) **4-2025-45424**

(540)

HANZHAO
Hàm Chiêu

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MAOLIN YANG (CN)
No. 2, Group 2, Baota Lake Community, Nanzhou Town, Nan County, Yiyang City, Hunan Province 413299 China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; giấy, không được xếp vào các nhóm khác; bút [đồ dùng văn phòng]; tranh ảnh; dụng cụ dập ghim [đồ dùng văn phòng]; sổ tay; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; băng phết gôm [văn phòng phẩm]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

Nhóm 25: Quần áo; áo mưa; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; tất cả các sản phẩm trên đều không được xếp vào các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-45425**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.12; 3.3.1; 26.1.1
(731) VIBOON THAKHANSUEPKUN (TH)
267 Bangkhuntien-Chaitalay Road, Samaedum, Bangkhuntien, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Dép.

---

(210) **4-2025-45426**

(540)

CAREBRIDGE

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GETZ PHARMA (PRIVATE) LIMITED (PK)
29-30, Sector 27, Korangi Industrial Area, Karachi, Pakistan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; sắp xếp và tiến hành hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; giáo dục trong trường nội trú; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; giáo dục tôn giáo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-45427**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.1.30; 2.5.2; 9.9.14; 26.1.2; 26.11.12

(731) VIBOON THAKHANSUEPKUN (TH)
267 Bangkhuntien-Chaitalay Road, Samaedum, Bangkhuntien, Bangkok, Thailand

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Dép.

---

(210) **4-2025-45428**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.1; 3.7.24; 24.1.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.9; 26.15.15

(731) ZHEJIANG QIANJIANG MOTORCYCLE CO., LTD. (CN)
Economic & Development Zone, Wenling, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy và bộ phận xe máy; xe đạp điện; xe địa hình.

---

(210) **4-2025-45429**
(641) 4-2023-05491
(540)

(220) 23/02/2023
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ GRAND HOME (VN)
Nhà số 5-V6A, khu đô thị mới Văn Phú, đường Lê Trọng Tấn, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát xây dựng làm bằng đá tự nhiên và nhân tạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại gạch ốp lát xây dựng làm bằng đá tự nhiên và nhân tạo.

---

(210) **4-2025-45430**
(641) 4-2023-05490
(540)

(220) 23/02/2023
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ GRAND HOME (VN)
Nhà số 5-V6A, khu đô thị mới Văn Phú, đường Lê Trọng Tấn, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 19: Gạch, ngói xây dựng phi kim loại làm từ đất sét nung, xi măng, bê tông chịu lực.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại gạch ngói xây dựng phi kim loại, gạch ốp lát ceramic, đá ốp lát granite.

---

(210) **4-2025-45432**
(641) 4-2023-05492
(540)

(220) 23/02/2023
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ GRAND HOME (VN)
Nhà số 5-V6A, khu đô thị mới Văn Phú, đường Lê Trọng Tấn, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát xây dựng phi kim loại như gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát bằng gốm, gạch ốp lát bằng xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại gạch ốp lát xây dựng phi kim loại như gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát bằng gốm, gạch ốp lát bằng xi măng.

---

(210) **4-2025-45433**

(540)

CWITHGIM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DAESANG CORPORATION (KR)
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trứng đã chế biến; hoshi-nori (miếng rong biển laver khô); thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở quả hạch; thực phẩm ăn nhẹ từ thịt; salad trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rong biển laver nướng; bột rong biển laver; lát rau củ và lát rong biển laver chiên giòn; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rong biển laver; rau đông lạnh; trái cây đông lạnh; đậu đã chế biến, cụ thể là, thức ăn làm từ đậu (trừ đậu phụ và thức ăn làm từ đậu phụ); đồ ăn nhẹ trên cơ sở đậu phụ; thực phẩm làm từ giun; rong biển laver, được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá; dầu và mỡ dùng cho thực phẩm; sản phẩm sữa; các sản phẩm thịt đã chế biến; Jaban-gim (rong biển laver tẩm gia vị); đồ ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; sản phẩm rong biển đã chế biến; lát rong biển tẩm bột rán.

---

(210) **4-2025-45434**

(540)

CWITHGIM

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DAESANG CORPORATION (KR)
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Nước xốt đậu nành; thực phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; mì sợi; miến cuốn rong biển; kimbap (cơm cuốn rong biển); hạt ngũ cốc đã được đánh bóng; bánh gạo; đường; bánh kẹo ăn nhanh; bột cho thực phẩm; muối ăn; gia vị thực phẩm; gia vị; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; cà phê; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-45435**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.18
(591) Đỏ, trắng

(731) DAESANG CORPORATION (KR)
120, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; nước xốt; nước xốt may-on-ne; nước xốt cà chua; xi-rô tinh bột cho thực phẩm; chất làm ngọt tự nhiên; cơm xào; bột mì; đường; muối ăn; tinh bột cho thực phẩm; gochujang (tương ớt lên men); doenjang (tương đậu lên men) [gia vị]; nước xốt đậu nành; trà; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; bánh mỳ; bột ớt cay; thực phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; mandu (bánh bao kiểu Hàn Quốc); mì ăn liền.

---

(210) **4-2025-45436**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) SHENZHEN LOHO BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 401-6, Building 41, Dayun software town, No.8288 Longgang Avenue, He'ao Community, Yuanshan Street, Longgang District, Shenzhen Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; khuyến mãi [cho người khác]; giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc cấp phép hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-45437**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1
(731) GUANGZHOU SHANGSHU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Room 1604, Building 7 of Office Building, No. 383, North Panyu Avenue, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Hộp đựng thực phẩm cách nhiệt; dụng cụ trang điểm; cốc; bộ đồ ăn, trừ dao, nĩa và thìa; bàn chải đánh răng; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-45438**

(540)

PARAGON

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ VĂN THỤY (VN)
Thôn Thọ Lão 1, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên đường bộ.

---

(210) **4-2025-45439**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, trắng bạc, xám đen, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KÉT SẮT VIỆT TIỆP (VN)
Thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Két sắt; két đựng tiền an toàn; két an toàn; hộp đựng tiền an toàn; xích an toàn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-45441**

(540)

LOHO

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN LOHO BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 401-6, Building 41, Dayun software town, No.8288 Longgang Avenue, He'ao Community, Yuanshan Street, Longgang District, Shenzhen Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; khuyến mãi [cho người khác]; giới thiệu hàng hóa trên phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc cấp phép hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-45443**

(540)

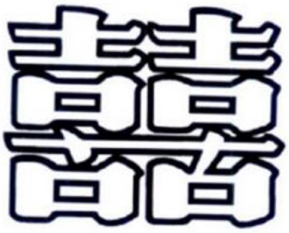

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHANGHAI TOBACCO GROUP CO., LTD. (CN)
717 Chang Yang Road, Yangpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng chứa nicotine dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-45444**

(540)

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4
(731) JIANGSHAN OUPAI DOOR INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 8, Natural Village, Yuda Mountain, Yutou Village, Hecun Town, Jiangshan City, Quzhou City Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Nhôm; trần nhà bằng kim loại; cầu thang gác bằng kim loại; sàn bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; bu lông bằng kim loại cho khung cửa sổ; vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm ốp tường bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; xích bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa ra vào; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; then ổ khoá; lò xo [đồ ngũ kim]; ròng rọc bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 09: Lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; chuông cửa điện; khoá điện.

Nhóm 19: Tấm sàn bằng gỗ; tấm sàn bằng tre; gỗ nhân tạo, không bằng kim loại; tấm ván gỗ [vật liệu xây dựng]; gỗ dán; ván bằng sợi gỗ ép [vật liệu xây dựng]; gỗ được ghép thanh bằng keo [gỗ thành phẩm]; gỗ bán thành phẩm; gỗ chịu lửa dùng cho xây dựng; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ; lớp gỗ dán bề mặt; tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; trần nhà không bằng kim loại; cầu thang gác, không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; cửa chớp, không bằng kim loại; cửa ra vào, không bằng kim loại; tấm cửa ra vào, không bằng kim loại; khung cửa ra vào, không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào, không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà, không bằng kim loại; nẹp góc tường thạch cao, không làm bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; tấm ốp chân tường, không bằng kim loại; khung cửa sổ, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm vật liệu xây dựng bằng nhựa.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; tủ nhà bếp; tủ kính trưng bày [đồ đạc]; tủ phòng tắm [đồ đạc]; tủ nhiều ngăn; tủ sách; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ đựng đồ bếp có kệ trưng bày [đồ đạc]; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; tủ giày [đồ đạc]; tủ đựng bộ đồ pha trà kiểu Nhật (tủ chadansu); tủ đầu giường; cửa cho đồ đạc.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; xây dựng phòng kính; bọc nệm; sửa chữa đồ gỗ nhồi nệm; phục chế phụ kiện phòng tắm; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ nghề mộc; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

(210) **4-2025-45445**

(540)

OUPAI

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIANGSHAN OUPAI DOOR INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 8, Natural Village, Yuda Mountain, Yutou Village, Hecun Town, Jiangshan City, Quzhou City Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Nhôm; trần nhà bằng kim loại; cầu thang gác bằng kim loại; sàn bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; bu lông bằng kim loại cho khung cửa sổ; vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm ốp tường bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; xích bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa ra vào; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; then ổ khoá; lò xo [đồ ngũ kim]; ròng rọc bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 09: Lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; chuông cửa điện; khoá điện.

Nhóm 19: Tấm sàn bằng gỗ; tấm sàn bằng tre; gỗ nhân tạo, không bằng kim loại; tấm ván gỗ [vật liệu xây dựng]; gỗ dán; ván bằng sợi gỗ ép [vật liệu xây dựng]; gỗ được ghép thanh bằng keo [gỗ thành phẩm]; gỗ bán thành phẩm; gỗ chịu lửa dùng cho xây dựng; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ; lớp gỗ dán bề mặt; tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; trần nhà không bằng kim loại; cầu thang gác, không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; cửa chớp, không bằng kim loại; cửa ra vào, không bằng kim loại; tấm cửa ra vào, không bằng kim loại; khung cửa ra vào, không bằng kim loại; khuôn cửa ra vào, không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà, không bằng kim loại; nẹp góc tường thạch cao, không làm bằng kim loại [vật liệu xây dựng]; tấm ốp chân tường, không bằng kim loại; khung cửa sổ, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm vật liệu xây dựng bằng nhựa.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; tủ nhà bếp; tủ kính trưng bày [đồ đạc]; tủ phòng tắm [đồ đạc]; tủ nhiều ngăn; tủ sách; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ đựng đồ bếp có kệ trưng bày [đồ đạc]; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; tủ giày [đồ đạc]; tủ đựng bộ đồ pha trà kiểu Nhật (tủ chadansu); tủ đầu giường; cửa cho đồ đạc.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; xây dựng phòng kính; bọc nệm; sửa chữa đồ gỗ nhồi nệm; phục chế phụ kiện phòng tắm; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ nghề mộc; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

(210) **4-2025-45446**

(540)

kate kasin

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; thắt lưng [trang phục]; áo len dài tay; áo sơ mi; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo váy; bộ quần áo tắm.

---

(210) **4-2025-45447**

(540)

Belle Poque

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; thắt lưng [trang phục]; áo len dài tay; áo sơ mi; quần dài; áo khoác ngoài; váy; áo váy; bộ quần áo tắm.

---

(210) **4-2025-45448**

(540)

PJ PAUL JONES

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo; quần dài; áo khoác [trang phục]; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-45449**

(540)

Grace Karin

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo nịt ngoài; áo len dài tay; váy; áo váy; áo bành tô; bộ quần áo tắm.

---

(210) **4-2025-45450**

(540)

Scarlet Darkness

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo nịt ngoài; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; thắt lưng [trang phục]; nịt bít tất; áo sơ mi; áo nịt ngực; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo gi lê; váy; áo choàng phụ nữ; áo váy; áo bành tô; váy lót dài.

---

(210) **4-2025-45451**

(540)

Hanna Nikole

(220) 08/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; khăn choàng; áo nịt len [trang phục]; áo váy; bộ quần áo tắm; áo may ô thể thao.

---

(210) **4-2025-45454**

(540)

FIVE STAR
ODYSSEY
★★★★★
ĐẲNG CẤP QUỐC TẾ
VỊ THẾ TIÊN PHONG

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.1; 26.11.3; 26.15.15

(591) Trắng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP THẾ GIỚI XANH (VN)
47 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-45455**

(540)

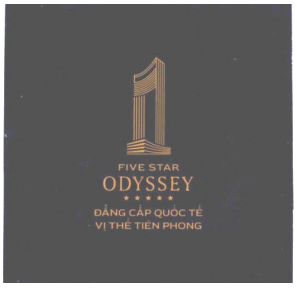

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP THẾ GIỚI XANH (VN)
47 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-45456**

(540)

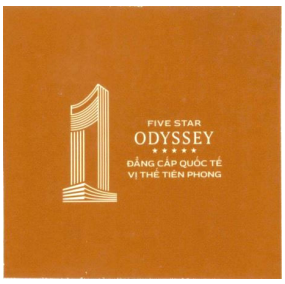

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Vàng cam, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP THẾ GIỚI XANH (VN)
47 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-45457**

(540)

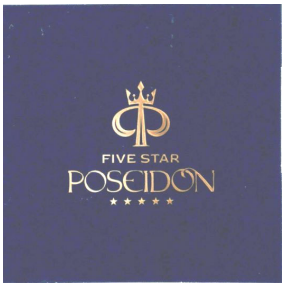

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.1.2; 26.13.25
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
57-59 Thùy Vân, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-45458**

(540)

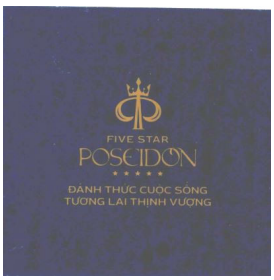

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.1.2; 26.13.25
(591) Xanh dương, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
57-59 Thùy Vân, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; cho thuê phòng họp; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-45459**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 11.3.3; 19.1.12; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM-DV MINIMART HOÀNG DUNG (VN)
Thôn Yên Thắng, xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc); mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước uống có hương vị cà phê, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ép hoa quả, rượu, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em; dịch vụ quảng cáo; trưng bày sản sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ nhà môi giới ô tô.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; dịch vụ lái xe; hậu cần vận tải; dịch vụ cứu hộ; vận chuyển hàng hoá.

---

(210) **4-2025-45460**

(540)

SUPERONE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN RUIDAN (CN)
Poly Central Mansion, Tenglong Road, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đá quý; đồ trang sức; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đá bán quý.

---

(210) **4-2025-45461**

(540)

Leedao

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.11; 26.13.1

(731) ZHAO, LONG (CN)
Room 502, Building 39, Hengsheng Science and Technology Park, Cangqian Subdistrict, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; tinh dầu; phấn trang điểm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; hợp kim để hàn; dây đồng không bọc; đồng thau; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; kẽm.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; dây bạc [đồ trang sức].

Nhóm 16: Giấy; sách; bút [đồ dùng văn phòng]; mực; vật phẩm tẩy xóa; bút chì.

Nhóm 18: Ví tiền; vali; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; cặp da.

Nhóm 20: Kính tráng bạc [gương]; tủ nhiều ngăn; nệm; giường; bàn; ghế ngồi.

Nhóm 21: Bộ đựng đồ gia vị; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; ấm trà; đĩa; giỏ dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 26: Cúc áo; khuy lỗ cho trang phục; nơ cài tóc; móc [đồ kim chỉ]; đồ trang trí mũ; bộ dụng cụ đan.

Nhóm 28: Bài lá; máy để tập luyện thể dục; đồ chơi; thiết bị tập thể dục; áo phao; mô hình đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán: mặt nạ làm đẹp, mỹ phẩm, tinh dầu, phấn trang điểm, nước hoa, xà phòng, hợp kim của kim loại thường, hợp kim để hàn, dây đồng không bọc, đồng thau, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, kẽm, đồng hồ đeo tay, vòng đeo tay [đồ trang

sức], dây chuyền [đồ trang sức], nhẫn [đồ trang sức], sợi dây bằng vàng [đồ trang sức], dây bạc [đồ trang sức], giấy, sách, bút [đồ dùng văn phòng], mực, vật phẩm tẩy xóa, bút chì, ví tiền, vali, ba lô, túi xách tay, túi du lịch, cặp da, kính tráng bạc [gương], tủ nhiều ngăn, nệm, giường, bàn, ghế ngồi, bộ đựng đồ gia vị, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, ấm trà, đĩa, giỏ dùng cho mục đích gia dụng, cúc áo, khuy lỗ cho trang phục, nơ cài tóc, móc [đồ kim chỉ], đồ trang trí mũ, bộ dụng cụ đan, bài lá, máy để tập luyện thể dục, đồ chơi, thiết bị tập thể dục, áo phao, mô hình đồ chơi.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ giao hàng; đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa; vận chuyển hành khách; dịch vụ dỡ hàng.

---

(210) **4-2025-45462**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.9.14; 26.1.1
(591) Đen, hồng.
(731) VÕ NGỌC QUÂN (VN)
36/34/18 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp. dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-45463**

(540)

TRẠM SẠC ĐẦU

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.9.14; 26.1.1
(591) Đen, hồng.
(731) VÕ NGỌC QUÂN (VN)
36/34/18 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; Dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-45468**

(540)

BAMCOOL

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VÒONG DẠ NHƯ (VN)
327/2F Âu Cơ, khu phố 11, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-45469**

(540)

LACTOBABY

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 28, Nơ 7A khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; sữa bột nguyên chất; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2025-45470**

(540)

ALuLED

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 6.1.2
(591) Đỏ, trắng, đen, đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG THỊNH HÀ NỘI (VN)
Số 25, ngách 148/35, đường Ngọc Hồi, khu Quốc Bảo, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng: tấm nhôm nhựa phức hợp.

---

(210) **4-2025-45471**

(540)

TC Ai

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1
(591) Da cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TC GROUP VIỆT NAM (VN)
Số 113 K2 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị lấy số tự động; máy lấy số tự động; kiosk lấy số tự động.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phần mềm máy tính (ghi sẵn), thiết bị lấy số tự động, máy lấy số tự động, kiosk lấy số tự động.

---

(210) **4-2025-45472**

(540)

TC Software
Nền tảng để thành công

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1
(591) Cam, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TC GROUP VIỆT NAM (VN)
Số 113 K2 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45474**

(540)

GTM

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-45475**

(540)

TRANG
BY TRANG AXIT

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7

(731) DƯƠNG THU TRANG (VN)
A05 Vũ Hồng Phô, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-45476**

(540)

WALLUX

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, đỏ.

(731) ĐỖ NHƯ THỦY (VN)
Thôn Đồng Chuế, phường Nhân Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; khử mùi vật liệu bọc đồ nội thất; khử mùi vải bọc đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-45477**

(540)

SHOPX

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, hồng, xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GEMCOMMERCE (VN)
T516, tầng 5, tòa nhà Artemis, số 3 đường Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Viet-Pro CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Sản xuất và điều hành sự kiện thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-45478**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng, hồng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GEMCOMMERCE (VN)
T516, tầng 5, tòa nhà Artemis, số 3 đường Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Viet-Pro CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) phần mềm máy tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-45479**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GEMCOMMERCE (VN)
T516, tầng 5, tòa nhà Artemis, số 3 đường Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Viet-Pro CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) phần mềm máy tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-45480**

(540)

Gemians

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GEMCOMMERCE (VN)
T516, tầng 5, tòa nhà Artemis, số 3 đường Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Viet-Pro CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) phần mềm máy tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-45481**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.3; 26.4.18; 26.15.15
(731) HOÀNG VĂN SÁNG (VN)
Thửa đất số 184a2 - tờ bản đồ 04 - Tdp 5, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng; thi công nội ngoại thất công trình; dịch vụ giám sát xây dựng công trình; dịch vụ tư vấn xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; trát thạch cao.

Nhóm 41: Quay dựng, sản xuất video (không dành cho mục đích quảng cáo); cung cấp các kênh giải trí, kênh youtube, trang mạng xã hội vì mục đích giáo dục, giải trí.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-45482**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 25.5.25
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM VINYL (VN)
Số 35 ngõ 101 phố Trạm, tổ 12, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đề can đổi màu, bảo vệ xe ô tô, xe máy (chất liệu pvc, ppf, vinyl).

---

(210) **4-2025-45483**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM VINYL (VN)
Số 35 ngõ 101 phố Trạm, tổ 12, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đề can đổi màu, bảo vệ xe ô tô, xe máy (chất liệu pvc, ppf, vinyl).

---

(210) **4-2025-45484**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.11.7
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM VINYL (VN)
Số 35 ngõ 101 phố Trạm, tổ 12, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đề can đổi màu, bảo vệ xe ô tô, xe máy (chất liệu pvc, ppf, vinyl).

---

(210) **4-2025-45485**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 10.3.7; 18.1.9; 18.1.23; 26.1.2; 26.1.6
(591) Tím đậm, tím, đỏ, cam, vàng cam, vàng, xanh lá mạ, xanh cá cây.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM VINYL (VN)
Số 35 ngõ 101 phố Trạm, tổ 12, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đề can đổi màu, bảo vệ xe ô tô, xe máy (chất liệu pvc, ppf, vinyl).

---

(210) **4-2025-45486**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM VINYL (VN)
Số 35 ngõ 101 phố Trạm, tổ 12, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đề can đổi màu, bảo vệ xe ô tô, xe máy (chất liệu pvc, ppf, vinyl).

---

(210) **4-2025-45487**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CP TẦM NHÌN QUỐC TẾ ALADDIN (VN)
Số 16, ngách 145/49, phố Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-45488**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.3; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CP TỔNG HỢP THÔNG MINH GIA NGUYỄN INNOVATIVE SOLUTIONS (VN)
Số 17, đường Phú Xá, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ tiện lợi cho trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, sản phẩm được chế biến từ ngũ cốc, bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, sản phẩm thực phẩm chủ yếu làm từ trái cây, đồ uống trái cây và nước ép trái cây, rượu vang trái cây có ga, bánh kẹo, nước khoáng và nước có ga, trứng ăn được, thịt đông lạnh, rau củ đông lạnh, trái cây đông lạnh, ngũ cốc đã được đánh bóng, đậu đã được chế biến (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ), thực phẩm chế biến từ đậu phụ, bánh gạo, bia, ngũ cốc chưa chế biến, đồ uống không cồn, bánh mì, cá và động vật có vỏ (không còn sống) (bao gồm cá và động vật có vỏ đông lạnh hoặc được bảo quản bằng muối), cá, nước [đồ uống], muối, nước sốt, rượu soju, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, bột, chất làm ngọt tự nhiên, thịt, trái cây và rau củ tươi, đồ uống có cồn, trừ bia, rượu mùi thảo mộc, sản phẩm thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ, sản phẩm sữa, sản phẩm thực phẩm làm từ dầu và mỡ, sản phẩm thịt đã chế biến, nước tương, tương gochujang, tương doenjang (tương đầu lên men) [gia vị], gia vị, rượu mạnh [đồ uống), trà, đồ uống trên cơ sở trà, sản phẩm rau củ đã chế biến, cà phê, sản phẩm rong biển đã chế biến, gia vị phối trộn, đá lạnh, gia vị hóa học; dịch vụ bán lẻ trái cây

và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, sản phẩm được chế biến từ ngũ cốc, bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc, sản phẩm thực phẩm chủ yếu làm từ trái cây, đồ uống trái cây và nước ép trái cây, rượu vang trái cây có ga, bánh kẹo, nước khoáng và nước có ga, trứng ăn được, thịt đông lạnh, rau củ đông lạnh, trái cây đông lạnh, ngũ cốc đã được đánh bóng, đậu đã được chế biến (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ), thực phẩm chế biến từ đậu phụ, bánh gạo, bia, ngũ cốc chưa chế biến, đồ uống không cồn, bánh mì, cá và động vật có vỏ (không còn sống) (bao gồm cá và động vật có vỏ đông lạnh hoặc được bảo quản bằng muối), cá, nước [đồ uống], muối, nước sốt, rượu soju, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, bột, chất làm ngọt tự nhiên, thịt, trái cây và rau củ tươi, đồ uống có cồn, trừ bia, rượu mùi thảo mộc, sản phẩm thực phẩm làm từ cá và động vật có vỏ, sản phẩm sữa, sản phẩm thực phẩm làm từ dầu và mỡ, sản phẩm thịt đã chế biến, nước tương, tương gochujang, tương doenjang (tương đầu lên men) [gia vị), gia vị, rượu mạnh [đồ uống), trà, đồ uống trên cơ sở trà, sản phẩm rau củ đã chế biến, cà phê, sản phẩm rong biển đã chế biến, gia vị phối trộn, đá lạnh, gia vị hóa học.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-45490**

(540) Vị Láá
DRINK TEA & COFFEE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Thôn Đại Sơn, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; quán cà phê; cửa hàng đồ uống (cung cấp đồ uống do cửa hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát.

---

(210) **4-2025-45491**

(540) LF
LI'FAS
FOOTWEAR & ACCESSORIES

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) PHẠM THỊ LIÊN (VN)
Số 88/3 Lê Đình Cẩn, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; guốc; ghệt; đồ đi ở chân; miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-45492**

(540) LUBINSKI

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN MẠNH HƯNG (VN)
25 ngõ 14, Quan Nhân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Bật lửa dùng cho người hút thuốc; dụng cụ cắt đầu xì gà; hộp đựng xì gà; đót thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-45493**

(540)

HANKONAM

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THÀNH LONG (VN)
Đội 7 Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Bộ đồ giường (đệm, đệm lò xo, gối).

Nhóm 24: Khăn trải bàn và trải giường (bằng vải); vải dệt và các loại vải phủ dùng cho gia đình.

Nhóm 35: Mua bán: bộ đồ giường (đệm, đệm lò xo, gối), khăn trải bàn và trải giường, vải dệt và các loại vải phủ dùng cho gia đình.

---

(210) **4-2025-45494**

(540)

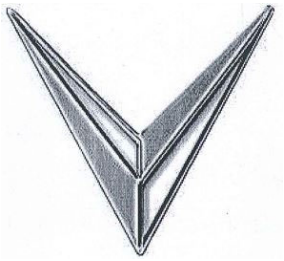

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ PHỤ GIA DẦU MỎ VIỆT NHẬT (VN)
Tổ 11, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; ba lô.

Nhóm 25: Giầy chơi thể thao; quần áo chơi thể thao.

Nhóm 28: Lưới cho thể thao; vợt (để chơi pickleball, cầu lông, bóng bàn, tenis); bóng (pickleball, bóng bàn, bóng tenis); quả cầu lông; trang thiết bị, dụng cụ rèn luyện thi đấu pickleball; túi đựng vợt.

---

(210) **4-2025-45495**

(540)

BÀ ÚT FOODS

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN (VN)
Tổ 4, ấp 3, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 29: Nem chua; chả giò (thực phẩm được làm từ thịt); lạp xưởng; xúc xích; rau củ quả, đã chế biến; rau củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt giả trên cơ sở thực vật; mứt nhão (mứt ướt); mứt quả ướt; trái cây ướp đường; trái cây sấy dẻo; trái cây, đã chế biến; trái cây ép dạng sệt; đồ ăn chay làm từ hỗn hợp rau, củ, quả, nấm đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo trái cây; mứt dừa (mứt khô dạng bánh kẹo); bánh nướng; bún; nem cuốn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột ngũ cốc [chế phẩm ngũ cốc]; đồ ăn chay làm từ ngũ cốc; đồ ăn chay làm từ bột mỳ.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; xi rô làm từ trái cây dùng cho đồ uống không cồn; chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước quả cô đặc, không có cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

---

(210) **4-2025-45496**

(540)

ASIAONE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-45497**

(540)

Qiaoqiaoxiao Brightening Essence

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK MINH VĂN (VN)
Số 26 ngõ 207 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh chất làm sáng da (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; nước hoa (dầu thơm).

---

(210) **4-2025-45499**

(540)

Tathà House

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh dương, cam, vàng nhạt.

(731) ĐẶNG TẤN THÀ (VN)
Xóm Khê Tân, thôn Cổ Lũy, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế
(CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; nghiên cứu công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; thiết kế chip [mạch tích hợp].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-45500**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 19.3.1; 24.1.1; 24.11.3; 25.3.3; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 28, Nơ 7A khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, cháo dinh dưỡng; sữa bột dùng đê bổ sung dinh dưỡng dành cho người có bệnh lý.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; sữa bột nguyên chất; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2025-45501**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 19.3.1; 24.1.1; 24.11.3; 25.3.3; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 28, Nơ 7A khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; sữa bột nguyên chất; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2025-45502**

(540)

NAN beauty

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.18
(731) HU XIUFENG (CN)
Yandibian Village, Juyu Town, Wencheng County, Zhejiang Province,China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-45503**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam, trắng, đen.
(731) VŨ ĐÌNH CHIẾN (VN)
Thôn Nghĩa Lập, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-45504**

(540)

MELYDAY

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ XUÂN QUẢNG (VN)
Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: cà phê, hạt cà phê rang, hạt cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cà phê, trà (chè), cacao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, sữa, chế phẩm sữa, đồ uống trên cơ sở sữa có hương vị trái cây, đồ uống chứa sữa và nước trái cây; dịch vụ nhượng quyền thương hiệu, cụ thể là: cung cấp sự hỗ trợ kĩ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; quán đồ ăn vặt; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45505**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.4; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, cam, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Tòng Hóa, xã Hải Hưng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: chả cá, tương ớt, ớt bột, mì gói, miến khô, rong biển, sốt và gia vị, dầu mè, dầu ăn, nước tương, nước đường, rượu nấu ăn, mù tạt, tương chấm thịt nướng, tương đậu, kim chi, củ cải vàng, rau củ tươi, gừng muối, món ăn phụ được làm từ các loại rau củ đã tẩm ướp gia vị, bánh xếp, phô mai, nước uống không cồn, rượu, bột chiên giòn, bột chiên xù, bột chiên gà, thanh cua, đường đen, gạo, bánh gạo, thực phẩm ăn liền (cá ngừ hộp, thịt hộp, gà chiên, xúc xích, cháo dinh dưỡng, canh và súp), thực phẩm đông lạnh (gà xiên que, gà nugget, da gà, lươn, tôm chiên, bạch tuộc muối), bánh ăn dặm, bánh kẹo, nguyên liệu nấu ăn (nước cốt lẩu, nước lẩu, viên thả lẩu).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-45506**

(540)

Fubao

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY BẢO HẠNH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-45507**

(540)

INTERCARE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GLOBAL GLORY ECOM (VN)
Số nhà 21 ngõ 2 khu Hà Trì 1, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải [trang phục]; khẩu trang vải không dệt (trang phục); quần áo lót; quần áo chống nắng; áo váy chống nắng (quần áo).

---

(210) **4-2025-45508**

(540)

ĐẠI PHÚ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN ĐẠI PHÚ (VN)
Số 3 ngõ 64A, phố Tây Hà, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã bỉm.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-45509**

(540)

ĐẠT PHÚ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN ĐẠI PHÚ (VN)
Số 3 ngõ 64A, phố Tây Hà, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã bỉm.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2025-45510**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LINDA (VN)
Ngõ 524, đường Nguyễn Văn Linh, khu 7, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-45511**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 2.9.25; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) BỆNH VIỆN TÂM THẦN TỈNH PHÚ THỌ (VN)
Số 68, đường Cao Bang, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-45513**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 4.5.3; 4.5.5; 4.5.15; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TADAGOC (VN)
44 đường Tạ Quang Bửu, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45514**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH BRIGHTMART CROPSCIENCE (VIỆT NAM) (VN)
Số 23, đường Bạch Đằng 2, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm phân bón; chế phẩm hóa học để phòng ngừa các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc; hoá chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm hoá học để ngăn ngừa bệnh tàn rụi cây lúa mì.

---

(210) **4-2025-45515**

(540)

HK-POWER

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM VINA (VN)
Số 252 đường Phạm Văn Đồng, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng], lò sưởi [thiết bị sưởi ấm, đốt nóng]; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-45516**

(540)

HKV
ELECTRIC

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.3
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN HOÀNG KIM VINA (VN)
Số 252 đường Phạm Văn Đồng, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; marketing; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-45521**

(540)

Magnolia
Porcelain

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng tím, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-45522**

(540)

PORCELIS

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-45523**

(540)

DOMUS

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-45524**

(540)

Vita terra

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-45525**

(540)

OKINAWAR

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HS OKINAWAR (VN)
Tại nhà cô Nguyễn Thị Hệ, ngã tư thôn Huề Đông, xã Đại Lai, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-45527**

(540)

HT-HOME

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh lam đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SẢN XUẤT NHÀ ĐÚC HT HOME (VN)
Số nhà 109 ngõ 2 Tây Trà, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng dân dụng; lắp đặt nhà bê tông đúc sẵn; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-45528**

(540)

SUNTECH

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NHẬT (VN)
BT4E-37, ngõ 285 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Giàn âm thanh ô tô; màn hình ô tô; camera ô tô.

---

(210) **4-2025-45529**

(540)

HIFINE®

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NHẬT (VN)
BT4E-37, ngõ 285 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Màn hình điện tử hiển thị chữ số dùng cho xe ô tô; loa ô tô; thiết bị định vị dùng cho ô tô; giàn âm thanh ô tô; màn hình ô tô; camera ô tô.

---

(210) **4-2025-45530**

(540)

HGL Loopers

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
No 04, LK 142, khu đất dịch vụ Cây Quýt, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ làm visa.

---

(210) **4-2025-45532**

(540)

CHÂN SƯ CỔ PHÁP

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THÀNH THÁI (VN)
Thôn Bích Đồng, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Bột tín hương (bột phong thủy, được bào chế từ cây gỗ dùng trong tâm linh).

---

(210) **4-2025-45534**

(540)

KATINAT PHARMA

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.3.23; 26.11.7
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THÚY VY (VN)
353 Bùi Đình túy, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-45535**

(540)

KHP LAND
XÂY GIÁ TRỊ - DỰNG ƯỚC MƠ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.3; 26.4.9; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN KHP LAND (VN)
Tầng 4 lô E9 Vimeco Phạm Hùng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-45536**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.3.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25; 26.15.15
(731) LIJIN PAN (CN)
No.2 Qianlu, Gushan Village, Fenglin Town, Yongjia County, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; kính đeo mắt thông minh; thấu kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-45537**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ZHEJIANG SHENGGE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.18, Changxing Road, Wuyun Street, Jinyun County, Lishui City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe lăn dùng cho người tàn tật; xe goòng; phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp điện; xe cộ đi trên tuyết; xe máy.

---

(210) **4-2025-45538**

(540)

MEDISURE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BREATHE B INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
4F, 10-9, Dalgubeol-daero 174-gil, Dasa-eup, Dalseong-gun, Daegu 42918, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dạng bột, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch dạng bọt; chế phẩm rửa trái cây và rau củ; chế phẩm để giặt khô; sữa tắm toàn thân; dầu gội đầu; dầu xả dưỡng tóc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc răng miệng; kem đánh răng; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm; nước thơm dưỡng thể; chế phẩm tẩy da chết toàn thân; dầu dưỡng da em bé; chế phẩm mỹ phẩm để dưỡng móng; sữa và nước thơm dưỡng da mặt (mỹ phẩm); chế phẩm điều trị tóc không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel vuốt tóc; tinh chất dưỡng tóc; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc; miếng mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; sữa tẩy trang; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; chế phẩm làm mềm vải dùng để giặt; khăn giấy được làm ẩm trước dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45539**

(540)

Milk&Dew

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BREATHE B INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
4F, 10-9, Dalgubeol-daero 174-gil, Dasa-eup, Dalseong-gun, Daegu 42918, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm mát hơi thở dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; kem làm trắng răng; kem đánh răng; chế phẩm làm sạch cơ thể (mỹ phẩm); sữa tắm; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; dầu gội đầu; dầu gội xả dưỡng tóc; nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch dạng bọt dùng cho mục đích cá nhân; xà phòng thơm; dầu xả tóc; dầu gội dành cho tóc; xà phòng làm đẹp; lông mi giả; miếng tẩy trang mỹ phẩm; nước hoa dạng sáp; chất làm bóng môi; son dưỡng môi; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dành cho tóc và da đầu; chế phẩm nhuộm tóc và tẩy màu tóc; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; chế phẩm tẩy da chết toàn thân; nước thơm dùng cho cơ thể; chế phẩm dạng xịt làm thơm cơ thể; dầu dưỡng thể; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc cơ thể; kem dưỡng thể; bom tắm sủi bọt (mỹ phẩm); kem chống nắng dành cho trẻ em; dầu dưỡng da em bé; kem dưỡng dùng cho em bé, không chứa thuốc; nước thơm dùng cho em bé; mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chất khử mùi cơ thể; chất thơm dưỡng da mặt và cơ thể; mỹ phẩm dùng cho mặt và cơ thể; bọt làm sạch da; kem dưỡng da tay; nước hoa; tinh chất dưỡng tóc; miếng mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chất tẩy rửa dạng bột, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch; xà phòng để giặt; bột giặt; chất tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chất tẩy rửa dạng lỏng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa dùng cho nhà bếp; chế phẩm làm sạch và đánh bóng.

---

(210) **4-2025-45540**

(540)

Chrisma Derma Lab

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BREATHE B INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
4F, 10-9, Dalgubeol-daero 174-gil, Dasa-eup, Dalseong-gun, Daegu 42918, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh thân thể; chất làm bóng môi; son dưỡng môi; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem chống nắng cho em bé; dầu dưỡng da em bé; kem dưỡng da cho em bé không chứa thuốc; nước thơm cho em bé; mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm dùng cho mặt và cơ thể; nước thơm để chăm sóc mặt và cơ thể; bọt làm sạch da; miếng mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; nước thơm dưỡng ẩm cho da (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm da; nước cân bằng da mặt; nước thơm dưỡng da mặt; chế phẩm tẩy trang; lông mi giả; bông thoa phấn cho

mục đích mỹ phẩm; bông miếng để tẩy trang; chế phẩm làm sạch dạng bọt dùng cho cá nhân; xà phòng thơm; xà phòng làm đẹp.

(210) **4-2025-45541**

(540)

PinoBoo

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.17
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FUWA BIOTECH (VN)
Thửa đất số 1618, cụm công nghiệp Đông Tiến, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước rửa chén; nước giặt quần áo; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh, không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, nước rửa tay, nước rửa chén, nước giặt, nước rửa đa năng, nước lau sàn, nước vệ sinh bồn cầu, nước giặt quần áo, nước ngâm rửa thực phẩm, chai khử mùi đa năng dạng xịt, chai tinh dầu dạng xịt, vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân, son, nước hoa, tinh dầu, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, sản phẩm dưỡng móng, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch cơ thể, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, nội tiết tố dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, băng vệ sinh, giấy vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm bổ sung sức khoẻ (thực phẩm chức năng), thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vitamin, thiết bị và dụng cụ y tế, găng tay dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ xoa bóp, dụng cụ mát xa cá nhân, máy xoa bóp, mặt nạ che mặt dùng cho mục đích y tế, mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, găng tay y tế, máy đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, vòng tránh thai, dụng cụ sản khoa, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, hàng phụ kiện thời trang, đồ trang sức, va li du lịch, ba lô thời trang, túi xách thời trang, ví đựng tiền, cặp học sinh, thắt lưng (trang phục), mũ, nón, giày, dép, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ lưu niệm, đồ chơi trẻ em, đồng hồ, kính thời trang, ô, dù, dụng cụ thể thao, cụng cụ âm nhạc, xe điện, xe đạp, mũ bảo hiểm, đồ trang sức, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính được ghi sẵn, thiết bị nhà bếp, thảm lót sàn, nến thắp sáng, nến thơm, hoa giả, hoa lụa.

(210) **4-2025-45542**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1
(591) Đen, trắng, cam, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) SICHUAN SHENGFENG DAILY NECESSITIES CO., LTD. (CN)
Zhuji-Muchuan Collaborative Specialty Industrial Park, Group 2, Fenghuang Village, Muxi Town, Muchuan County, Leshan City, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

---

(210) **4-2025-45543**

(540)

millennia ACADEMY

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45544**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.10; 25.7.5; 26.5.4
(591) Trắng, cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PKH AGRI.GROUP (VN)
Số B12/9R3 ấp 13 đường Cây Bàng, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc trừ dịch cho thực vật, chất diệt nấm, chế phẩm để diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-45545**

(540)

KIMURA

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15; 25.3.3; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đen, cam.
(731) VŨ ĐÌNH UY (VN)
42 đường số 1b, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy, săm lốp.

---

(210) **4-2025-45546**

(540)

VUA ĐÁY AO

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH BIOMART (VN)
Số 79/A ấp Cần Đước, xã Nhu Gia, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học xử lý nước và đáy áo nuôi tôm cá.

---

(210) **4-2025-45547**

(540)

MANH PHUONG TOYS

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.6; 9.7.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ SẢN XUẤT BẢO BẢO (VN)
Số 10 khu phố Trang Liệt, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; trò chơi trẻ em; đồ chơi bằng gỗ; xe cộ đồ chơi; đồ chơi xếp hình; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-45548**

(540)

Lier

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh đậm, tím nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK VÀ DỊCH VỤ NEWS ERA (VN)
Tổ dân phố Nội An, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-45550**

(540)

Phượng Đỏ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DOÃN VĂN QUÂN (VN)
160/20/178 Nguyễn Văn Linh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bột đậu xanh; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-45551**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 26.1.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) HOÀNG NGỌC TRỪU (VN)
Căn hộ 1408 nhà C, khu nhà ở gia đình CBCNV (SQ, QNCN, CNVQP) thuộc BTTM - CQ BQP, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: giày, balô, quần áo thể thao, vợt cầu lông, vợt pickleball, dây quấn cán vợt cầu lông, dây quấn cán vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-45553**

(540)

PORCERA

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VITTO (VN)
Lô 1, khu vực A, khu CN Tam Dương II, xã Tam Dương, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC) (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 19: Gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng); gạch men (không bằng kim loại); ngói (không bằng kim loại); đá lát sàn (không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu gạch lát (không bằng kim loại dùng cho xây dựng, gạch men (không bằng kim loại), ngói (không bằng kim loại), đá lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-45554**

(540)

CIDO
X
Luxury Eyewear

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MẮT KÍNH HÀN VIỆT (VN)
736D Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: kính đeo mắt các loại, mắt kính, gọng kính, tròng kính, kính áp tròng, kính râm, bao đựng kính, hộp đựng kính, các phụ kiện đi kèm theo kính mắt, túi thời trang, ví thời trang, ba lô thời trang, va li, đồ chơi, búp bê, xe đạp thể thao, dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-45555**

(540)

BIO LISS pure retouch

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KOSÉ CORPORATION (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước xả tóc; dầu xả tóc; chế phẩm điều trị tóc không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dưỡng tóc không chứa thuốc; dầu dưỡng tóc; kem dưỡng tóc; keo xịt tóc; nước dưỡng tóc (tonics); chế phẩm tạo nếp tóc; sáp vuốt tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm; xà phòng; xà phòng mỹ phẩm; chất tẩy rửa dùng cho gia đình; nước hoa; nhang thơm; chế phẩm hương thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; thanh khuyếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; chất xịt thơm phòng; móng giả; lông mi giả; bông gòn dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; giấy nhám; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để chăm sóc móng; nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chất chống đổ mồ hôi dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-45556**

(540)

MOYO
EAT WELL FEEL GOOD

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 11.1.5; 26.4.4

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MISSION (VN)
48 đường số 5, khu City Land Center Hills, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; bún (làm từ gạo); phở (làm từ gạo); hủ tiếu (làm từ gạo); cháo (cháo sấy khô và cháo tươi); bột ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán mì sợi, bún, phở,cháo, hủ tiếu, nui (mì ống), bột ngũ cốc, bột gạo, bột mì; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

---

(210) **4-2025-45557**

(540)

HEXAGOLD 5%SC

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-45558**

(540)

HNS - CPH

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong chế biến mủ cao su.

---

(210) **4-2025-45559**

(540)

Rupep 10502

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong chế biến mủ cao su.

---

(210) **4-2025-45560**

(540)

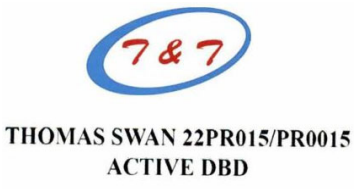

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong chế biến mủ cao su.

---

(210) **4-2025-45561**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chất bám dính dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-45562**

(540)

Omisal - DAP

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong chế biến mủ cao su.

---

(210) **4-2025-45563**

(540)

Ethephon

Latexing 2.5PC

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất kích thích mủ cao su.

---

(210) **4-2025-45564**

(540)

STRUKTOL LP152

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

---

(210) **4-2025-45565**

(540)

Struktol LB219/LS100

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

---

(210) **4-2025-45566**

(540)

Cureo TS - RPA - Mercaptan - Rubber Peptising Agent (RPA3) 36%

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất thuốc thử dùng cho phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2025-45567**

(540)

Debio-25

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong chế biến mủ cao su.

---

(210) **4-2025-45568**

(540)

MEDFLY

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số 465, tổ 4, ấp 3, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn các sản phẩm, cụ thể là dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc giảm đau, thuốc kháng sinh, thuốc chủng phòng bệnh, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ [thực phẩm chức năng], viên uống bổ sung vitamin [thực phẩm chức năng], chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, đồ uống y tế, chế phẩm da liễu, mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị vật lý trị liệu, dụng cụ chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-45569**

(540)

TÙNG PHARMA

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số 465, tổ 4, ấp 3, xã Bình Phú, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn các sản phẩm, cụ thể là dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc giảm đau, thuốc kháng sinh, thuốc chủng phòng bệnh, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ [thực phẩm chức năng], viên uống bổ sung vitamin [thực phẩm chức năng], chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, đồ uống y tế, chế phẩm da liễu, mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị vật lý trị liệu, dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 41: Hoạt động sáng tạo nội dung video cho mục đích giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-45572**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 8.1.1; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) LÊ BÁ TUẤN (VN)
5 dãy A - TT K300, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách; vali; túi cầm tay; cặp da; túi da; ví da.

Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; cà phê; ca cao; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, trà chanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-45573**

(540)

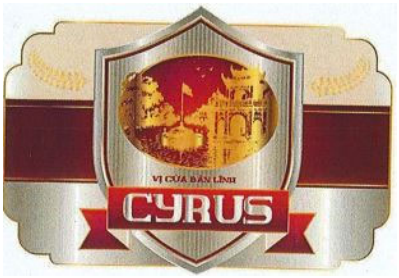

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.24; 5.1.16; 5.7.3; 7.1.5; 7.1.6; 24.1.1; 24.7.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.15; 26.1.2
(591) Trắng, bạc, vàng, vàng đồng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT HƯNG YÊN (VN)
Số 141, đường Bạch Đằng, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Bia, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-45574**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.24; 5.1.16; 5.7.3; 7.1.5; 7.1.6; 24.1.1; 24.7.1; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.15; 25.5.25; 26.1.2
(591) Trắng, bạc, vàng, vàng đồng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT HƯNG YÊN (VN)
Số 141, đường Bạch Đằng, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Bia, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-45575**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.5; 5.7.3; 25.1.9; 25.1.15; 25.5.2
(591) Vàng đồng, vàng, đỏ, nâu, trắng bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT HƯNG YÊN (VN)
Số 141, đường Bạch Đằng, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Bia, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-45576**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4
(731) DEING SHENG TRADE CO., LTD. (TW)
1F. No. 33, Lane 293, SHEPI Road, FENGYUAN Dist., Taichung City, 42077, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy ướp lạnh; thùng làm mát, dùng điện; ngăn làm đông lạnh; thùng chứa làm lạnh và thùng chứa ướp lạnh, dùng điện; máy làm đá lạnh; máy làm đá viên; máy làm nước đá lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; máy làm kem lạnh (tủ lạnh hoặc máy ướp lạnh); máy làm lạnh đồ uống và để phân phối đá lạnh; máy làm kem lạnh tan mềm; lò nướng, dùng điện; máy nướng thịt xiên Kebab, dùng điện; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); bếp từ cảm ứng; lò nung, dùng điện, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; tủ trưng bày được sấy nóng.

---

(210) **4-2025-45577**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) J.D COMPONENTS CO., LTD. (TW)
No. 80, Nan Dee Lane, Shan hsi Vill., Shou Shui Hsiang, Chang Hua Hsien, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy hai bánh (xe cộ); xe đẩy ba bánh (xe cộ); xe đẩy bốn bánh (xe cộ); xe điện hai bánh để chở hàng; xe điện ba bánh để chở hàng; xe điện bốn bánh để chở hàng; xe cộ tự động (xe tự lái); phương tiện giao thông trên bộ; xe cơ giới chạy bằng điện; xe máy điện; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn (xe cộ); xe đạp được gắn động cơ dùng làm phương tiện di chuyển cá nhân; xe đạp không gắn động cơ dùng làm phương tiện di chuyển cá nhân; động cơ cho xe đạp; xe hẩy gắn động cơ dùng làm phương tiện di chuyển cá nhân (xe cộ); xe hẩy không gắn động cơ dùng làm phương tiện di chuyển cá nhân (xe cộ); xe đạp thăng bằng để đi lại (xe đạp ba bánh); xe tay ga trẻ em (xe cộ).

---

(210) **4-2025-45578**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG TUÂN (VN)
Thôn Giàng B, xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45579**

(540)

BICH EM
white-young

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HỒNG NGỌC QUÝ (VN)
Hẻm 282 Hoàng Hoa Thám, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm); nước hoa; nước tẩy rửa; nước rửa chén; nước giặt.

---

(210) **4-2025-45581**

(540)

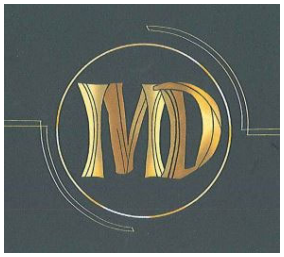

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH - MD (VN)
Số 23, ngõ 83, xóm Án, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt trần; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị chiếu sáng; đèn led trang trí; bóng đèn điện; quạt điện dân dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, mua bán hàng hóa, cụ thể là: quạt trần, quạt gió [điều hòa không khí], quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị chiếu sáng, đèn led trang trí, bóng đèn điện, quạt điện dân dụng.

---

(210) **4-2025-45582**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 4.5.4; 16.3.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.11.8
(591) Trắng, xám nhạt, đỏ nhạt, vàng nhạt, xanh đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện;

dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-45583**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN THẾ QUYỀN (VN)
372B, tổ 07, khu phố 3, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế; hương (nhang).

---

(210) **4-2025-45584**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)
Thôn Đỗ Thượng, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay: kéo, kìm, mỏ lết, lưỡi cắt, đá cắt, đá mài.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cưa, lưỡi cắt máy, thước (dụng cụ đo), đầu bắn vít (bộ phận của máy), đầu bắn tôn (bộ phận của máy), giáp xếp thủ công, ốc vít, mũi khoan [bộ phận máy móc], keo silicone, hợp kim kim loại để hàn, khóa, trừ khóa điện, tua vít, băng đính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, dao dọc giấy (dụng cụ cắt) [đồ dùng văn phòng], lưỡi dao cạo.

---

(210) **4-2025-45585**

(540)

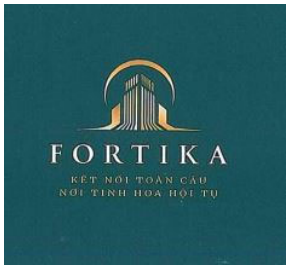

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, vàng đồng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU NGHỊ FORTIKA (VN)
Tầng 6, tháp C, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ lưu kho; dịch vụ kho hàng hóa.

---

(210) **4-2025-45587**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.13.25
(731) YAN FANGLING (CN)
Room 1803, No. 6, Wucai Huating, Xishan District, Wuxi City, Jiangsu Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm; gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; kem (mỹ phẩm) dưỡng trắng da mặt và toàn thân; kem (mỹ phẩm) trị mụn, nám da; sữa rửa mặt; kem (mỹ phẩm) ngừa tàn nhang đồi mồi; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-45588**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

(210) **4-2025-45589**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45590**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức

hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45591**

(540)

millennia STUDY

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45592**

(540)

millennia E-LEARNING

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục;

dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45593**

(540)

millennia COURSE

(220) 09/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45594**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45595**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức

hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45596**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục; dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45597**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh tím than, dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC MILLENNIA (VN)
TMDV 21, tòa nhà Masteri An Phú, 179 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức các hội thảo đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, hội nghị chuyên đề; tổ chức triển lãm vì mục đích văn hóa và giáo dục;

dịch vụ trường học; giảng dạy theo nhóm nhỏ; sắp xếp các khóa học hướng dẫn học; tiến hành các khóa học giáo dục; dịch vụ khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích khảo thí giáo dục; cung cấp tiện ích cho mục đích giáo dục; sắp xếp cho sinh viên tham gia các khóa học giáo dục; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục; sắp xếp cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi giải trí; tổ chức lễ trao giải ghi nhận thành tích; xuất bản tài liệu giảng dạy giáo dục; xuất bản sách; tổ chức, sản xuất và trình chiếu các vở diễn sân khấu; tổ chức hội nghị, triển lãm và cuộc thi; hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động giải trí theo nhóm; tổ chức các sự kiện vì mục đích văn; giảng dạy theo nhóm nhỏ với các hoạt động thể thao, dạy tư và hướng dẫn hoạt động thể thao; dịch vụ cắm trại thể thao; tổ chức hoạt động thể thao và sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục thể thao.

---

(210) **4-2025-45598**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu cà phê, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HỒ GIA (VN)
136 thôn 12, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Nghệ dạng viên (thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm chức năng từ nghệ); mật ong (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; cà phê; cacao; mật ong (dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2025-45599**

(540)

HORTI

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐỖ ĐẠI HOÀNG (VN)
Xóm Phong An, xã Khánh Thiện, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 11: Vòi nước; chậu rửa chén bát (gắn cố định); chậu rửa mặt (lavabo); bồn tắm; bồn cầu; thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-45600**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, da cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SINH NÔNG ORGANIC (VN)
117-119 Trừ Văn Thố, phường Mỹ Phước Tây, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ; phân bón sinh học; phân vi sinh; phân bón lá; chế phẩm hữu cơ phục vụ trồng trọt.

---

(210) **4-2025-45601**

(540)

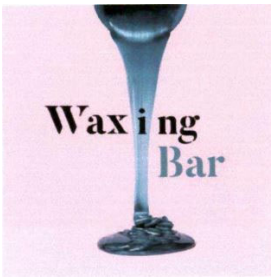

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Hồng nhạt, xanh ngọc lam, đen.
(731) HOÀNG KHÔI NGUYÊN (VN)
I3-20.06 khối nhà Iris 3 khu phức hợp Hado Centrosa, số 200 đường Ba Tháng Hai, khu phố 5, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tẩy lông thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da sau tẩy lông; dịch vụ tư vấn và cung cấp giải pháp thẩm mỹ liên quan đến tẩy lông.

---

(210) **4-2025-45602**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.1.30
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BIBLE SOCIETY VIETNAM (VN)
Số 204/8 Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; xuất bản phẩm dạng in; giấy viết; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; kinh doanh (mua bán) các loại sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.

Nhóm 40: Đóng sách; xử lý giấy; dịch vụ in.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; giáo dục tôn giáo; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử, tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-45603**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.1.30
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BIBLE SOCIETY VIETNAM (VN)
Số 204/8 Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; xuất bản phẩm dạng in; giấy viết; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; kinh doanh (mua bán) các loại sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.

Nhóm 40: Đóng sách; xử lý giấy; dịch vụ in.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; giáo dục tôn giáo; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử, tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-45604**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng, vàng đồng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH SƠN ĐÁ AN THUẬN PHÁT (VN)
Tổ dân phố Thuận Lý, phường Cảnh Thụy, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-45605**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11 - B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm tóc.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-45610**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC HÂN (VN)
71/6 Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; vali; túi xách làm bằng da hoặc giả da; ví bỏ túi; túi du lịch.

Nhóm 25: Áo quần; giày dép; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-45611**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN TINH TÚY VIỆT (VN)
454 Võ Chí Công, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo, cụ thể: quà tặng, đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ, trái cây tươi, hàng nông sản đóng gói.

---

(210) **4-2025-45612**

(540)

DONATED

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN TIẾN ÁNH (VN)
Số nhà 86, thôn 3, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón.

---

(210) **4-2025-45616**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH ĐĂNG (VN)
Số 83 đường tỉnh 934, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến, đông lạnh và đóng hộp.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại; mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua chế biến, đông lạnh và đóng hộp.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến và bảo quản thủy sản, các sản phẩm chế biến từ thủy sản.

---

(210) **4-2025-45617**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 1.15.24; 3.7.16; 3.9.1; 25.1.9
(591) Xanh dương, vàng nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN NAM FOOD (VN)
Lô 2.10J, đường số 10, KCN Trà Nóc 2, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Động vật giáp xác, không còn sống; động vật có vỏ cứng, không còn sống; trai, sò, ngao, không còn sống; tôm, không còn sống; cá, đóng hộp; động vật thân mềm, không còn sống.

---

(210) **4-2025-45618**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.3; 5.7.3; 5.13.4; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng tươi, trắng.
(731) TRUNG TÂM Y TẾ THOẠI SƠN (VN)
Ấp Trung Bình, xã Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Khám chữa bệnh; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-45620**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.5.2; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN MẠNH DUY (VN)
944 Cách Mạng Tháng 8, khu phố 22, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; mì sợi; xốt [gia vị].

---

(210) **4-2025-45621**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.9; 26.1.1; 26.15.1
(591) Trắng, hồng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT AZENKA (VN)
76/11 ấp 1, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Các loại bột giặt; các chế phẩm và các chất dùng để giặt; nước rửa bát; các loại xà phòng (trừ loại có chứa thuốc hoặc dùng cho mục đích y tế); nước lau sàn (trừ loại có chứa thuốc hoặc dùng cho mục đích y tế); Nước xả quần áo.

---

(210) **4-2025-45622**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 16.3.17
(591) Xanh dương nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG DI ĐỘNG ĐÔNG DƯƠNG TELECOM (VN)
B018, tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm.

---

(210) **4-2025-45624**

(540)

Air Zero

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HAWLEY & HAZEL (BVI) CO. LTD. (VG)
Trident Chambers, P.O. Box 146, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; hộp đựng bàn chải đánh răng, không làm bằng kim loại quý; hộp đựng tăm; giá đỡ bàn chải đánh răng, không làm bằng kim loại quý; bàn chải đánh răng dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải đánh răng chải các kẽ răng (bàn chải kẽ răng/bàn chải liên cung); băng nha khoa (dây băng dùng cho răng như chỉ nha khoa) và chỉ tơ nha khoa; tăm; tăm dạng chỉ nha khoa hoặc dụng cụ xỉa răng dạng chỉ nha khoa; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi, không dùng cho nha khoa; cốc (đồ đựng); cốc (tách, chén) thủy tinh; cốc (tách, chén) (không làm bằng kim loại quý); ca (chén vại) (không làm bằng kim loại quý); dụng cụ và đồ chứa đựng và dụng cụ phân phối đồ cho mục đích gia dụng, nhà bếp, mỹ phẩm hoặc nước hoa (không làm bằng kim loại quý hoặc không mạ kim loại quý); lược và bọt biển dùng cho mục đích cá nhân, mục đích mỹ phẩm và mục đích gia dụng; bàn chải (trừ bút lông để vẽ); vật liệu dùng để làm bàn chải; vật dụng dùng để làm sạch; bùi nhùi bằng sợi thép (sợi thép rối cho việc làm sạch); thủy tinh (kính) thô hoặc bán thành phẩm (trừ thủy tinh (kính) dùng trong xây dựng); đồ thủy tinh để chứa đựng, đồ sứ để chứa đựng và đồ gốm để chứa đựng không thuộc các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-45625**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BBG HOLDINGS (VN)
Tầng 1 tòa B số 236 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45626**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Puri-Babi

(731) CÔNG TY TNHH CARESS (VN)
35/3 Nguyễn Xuân Ôn, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-45627**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Rising Lion

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-45628**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Way-Marker

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-45629**

(540)

Rock-Star

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-45630**

(540)

Phu Nong-Razormin

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-45631**

(540)

Pochomix

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-45632**

(540)

Trobin Plus
Được hơn cả muốn

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-45633**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ÍCH NHI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC (VN)
Số 51, đường Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; hộp đựng bàn chải đánh răng; giá đỡ bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa.

---

(210) **4-2025-45634**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Orinil

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Lô số 7, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45635**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Bibuskin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-45636**

(540)

ALAROFEN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45637**

(540)

OPYZON

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-45638**

(540)

GROWZY

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-45639**

(540)

PLANT-UP

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-45640**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.15; 9.7.1; 26.3.1
(591) Đen, đỏ, trắng, hồng.
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
135/1/8 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm điện thoại di động; giới thiệu sản phẩm [trưng bày sản phẩm]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trang trí quầy hàng [trang trí các quầy kính cửa hàng].

---

(210) **4-2025-45641**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ QUANG LỘC (VN)
117/12 Lâm Thị Hố, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chiết xuất của hoa (nước hoa); xạ hương [nước hoa]; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; nước thơm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; giày; mũ; dép; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45642**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.1.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ LEGACY VIỆT NAM (VN)
Số 12-LK1, C11, khu dân cư Vũ Phúc, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn chống nóng; sơn giả đá (sơn tạo vân giả đá).

Nhóm 19: Bột bả; vữa chống thấm; keo chít mạch (hỗn hợp xi măng, cát và chất phụ gia); keo dán gạch (hỗn hợp xi măng, cát và chất phụ gia); bột trét tường chống thấm; vữa xây dựng (vữa dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-45643**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN KHÁNH LAM (VN)
73a đường Bà Điểm 4, ấp Tây Lân 1, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm; gối ôm; gối.

---

(210) **4-2025-45644**

(540)

NOSAN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.8
(591) Cam.
(731) VŨ NGỌC HẢI (VN)
Tổ dân phố Ninh Hải, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm, tôm, cua (tất cả đều đông lạnh); nấm đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-45645**

(540)

NOSAN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Cam.
(731) VŨ NGỌC HẢI (VN)
Tổ dân phố Ninh Hải, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh đa; bún; mì khô; mì nui (mì ống); phở ăn liền.

---

(210) **4-2025-45646**

(540)

HL
HULAL®

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LAN 1996 (VN)
Thửa đất số 193, tờ bản đồ số 4, thôn Đỗ Thượng, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đá cắt, đá mài, lưỡi cắt, tua vít, thước mét, kéo, kìm, cưa, mũi đục, mũi khoan.

---

(210) **4-2025-45647**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.5.2; 2.5.8; 5.7.24; 8.3.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng, cam, hồng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA BA VÌ (VN)
Thôn Hòa Trung, xã Yên Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa như sữa chua, váng sữa, đồ uống từ sữa [sữa là chủ yếu], đồ uống trên cơ sở sữa chua.

---

(210) **4-2025-45648**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.8; 2.5.3; 2.5.8; 5.7.8; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA BA VÌ (VN)
Thôn Hòa Trung, xã Yên Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa như sữa chua, váng sữa, đồ uống từ sữa [sữa là chủ yếu], đồ uống trên cơ sở sữa chua.

---

(210) **4-2025-45649**

(540)

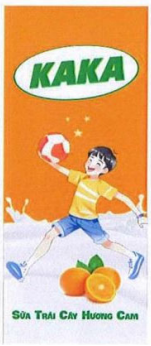

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 2.5.2; 2.5.8; 5.7.11; 8.3.1; 21.3.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng, đỏ, cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA BA VÌ (VN)
Thôn Hòa Trung, xã Yên Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa như sữa chua, váng sữa, đồ uống từ sữa sữa là chủ yếu], đồ uống trên cơ sở sữa chua.

---

(210) **4-2025-45650**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.2; 11.3.7; 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6; 26.1.18
(591) Vàng, xanh, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA BA VÌ (VN)
Thôn Hòa Trung, xã Yên Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa như sữa chua, váng sữa, đồ uống từ sữa [sữa là chủ yếu], đồ uống trên cơ sở sữa chua.

---

(210) **4-2025-45651**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.8; 5.7.3; 8.3.1; 21.3.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA BA VÌ (VN)
Thôn Hòa Trung, xã Yên Bài, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa như sữa chua, váng sữa, đồ uống từ sữa sữa là chủ yếu], đồ uống trên cơ sở sữa chua.

---

(210) **4-2025-45653**
(641) 4-2023-29375

(540)

GUVietnam
Sống chuẩn gu

(220) 10/07/2023
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN Ý NHẠC (VN)
Thôn Bình Sơn, xã Kim Sơn, tỉnh Gia Lai
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê giải khát.

---

(210) **4-2025-45654**

(540)

VN-Jlaser

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP TOÀN DIỆN VJ (VN)
Số 201 đường Violet, khu Mega Village, 222 Võ Chí Công, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Máy hàn laser fiber; máy cắt laser fiber; máy khắc laser fiber; máy làm sạch kim loại laser fiber; máy khắc laser CO2; máy cắt laser CO2.

---

(210) **4-2025-45655**

(540)

SEVINA
LIÊN MINH PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC CÔNG NGHIỆP BÁN DẪN VIỆT NAM

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 15.9.16; 15.9.18; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CTW (VN)
191 Đỗ Pháp Thuận, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Chíp điện tử; vi mạch bán dẫn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2025-45656**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh.
(731) MAU CHƯỚC (VN)
355/7 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-45657**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ZOZO ASIA (VN)
55 Đỗ Quang Đẩu, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì tươi; bánh ngọt; bánh mặn; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-45658**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 26.11.8
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TÂN TÂN NGUYÊN VIỆT NAM (VN)
Lô G22-G25, đường N3, khu công nghiệp Nam Thuận, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn chăn nuôi; máy ép thức ăn gia súc; máy băm; máy xay nghiền đa năng; máy tách hạt; máy công cụ; máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-45659**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI BÌNH QPQT (VN)
81 Đặng Huyền Thông, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Cá tẩm bột rán; cá [không còn sống]; cá đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; mực đã qua chế biến; thủy hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm cá tẩm bột rán, cá [không còn sống], cá đã qua chế biến, thực phẩm trên cơ sở cá, mực đã qua chế biến, thủy hải sản đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-45660**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 5.3.20; 6.1.2; 11.1.2; 19.9.1
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯƠNG NGUYỄN (VN)
Ấp 1, xã Bàu Lâm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm làm từ cá.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản nước mắm, nước mắm làm từ cá.

---

(210) **4-2025-45662**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.3.1; 26.4.18
(591) Đỏ, cam, xám đậm, xám nhạt, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CP FIRE VIỆT NAM (VN)
Số 6/11/4 đường Vân Canh, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-45663**

(540)

Eastern Dragon

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin.

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Cam, trắng, xanh, đen.
(731) DING FENG (CN)
No.765, Sanding Village, Shaji Town, Suining County, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-45664**

(540)

FAST HELP

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin.

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4
(591) Cam, xám.
(731) DING FENG (CN)
No.765, Sanding Village, Shaji Town, Suining County, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-45665**

(540)

IAGHI

(511) Nhóm 19: Ngói, không bằng kim loại.

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 7.1.24; 7.3.11; 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ETERNAL TILE (VN)
Thôn Đông, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-45666**

(540)

CAVIT-V

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.7; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.7; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỌT KHÍ THỦY ĐỘNG LỰC VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-45668**

(540)

GFH FAST HELP

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(591) Cam, xám.
(731) DING FENG (CN)
No.765, Sanding Village, Shaji Town, Suining County, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-45669**

(540)

Dr. Sera
Assert the Quality

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.8; 3.7.24
(731) ĐẶNG PHẠM HOÀI TÂM (VN)
452/6 đường Thống Nhất, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; thiết bị và dụng cụ y tế; nệm lót hơi dùng cho mục đích y tế; khăn trải giường vô trùng [dùng trong phẫu thuật]; băng đeo [băng bó hỗ trợ]; thiết bị y tế làm mát dùng để điều trị sốc nhiệt.

---

(210) **4-2025-45670**

(540)

DDSPM

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MIAN MA HIGH TECH (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
D3-3, 4, No. 233, Juyuan Street, Yuanhe Street, Xiangcheng District, Suzhou, 215000 China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; thước góc [dụng cụ cầm tay]; cán dao; dụng cụ xăm hình; kim xăm hình; nhíp.

---

(210) **4-2025-45671**

(540)

HYDROGEN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.23
(731) HYDROGEN SRL (IT)
Viale Monza 259 I-20126 Milano Italy
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 18: Bao; ví; túi du lịch; ví đựng danh thiếp; ô; da thuộc; da giả.

---

(210) **4-2025-45672**

(540)

HYDROGEN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HYDROGEN SRL (IT)
Viale Monza 259 I-20126 Milano Italy

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 18: Bao; ví; túi du lịch; ví đựng danh thiếp; ô; da thuộc; da giả.

---

(210) **4-2025-45673**

(540)

HYDROGEN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HYDROGEN SRL (IT)
Viale Monza 259 I-20126 Milano Italy

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; quần áo thể thao; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-45674**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.23

(731) HYDROGEN SRL (IT)
Viale Monza 259 I-20126 Milano Italy

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 18: Bao; ví; túi du lịch; ví đựng danh thiếp; ô; da thuộc; da giả.

---

(210) **4-2025-45675**

(540)

HYDR GEN

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.23

(731) HYDROGEN SRL (IT)
Viale Monza 259 I-20126 Milano Italy

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; quần áo thể thao; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-45676**

(540)

GOLDCASE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.12; 26.15.15
(731) JIN XIAOXIN (CN)
Room 1704, Building 6, Vanke Golden Chengyue Garden, No. 80, South 1st Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, 528200, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím.

---

(210) **4-2025-45677**

(540)

QG
VN QUỐC GAS

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG GIA VIỆT LUXEN'S CARE (VN)
Số 24, Block J4-A, khu phố thương mại Đông Đô Đại Phố, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Khí gas [nhiên liệu].

---

(210) **4-2025-45680**

(540)

Sương Mai

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 20.7.1
(731) CÔNG TY TNHH SƯƠNG MAI GROUP (VN)
Số nhà 16, ngõ 94, phố Cù Chính Lan, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí xuất bản định kỳ; sổ tay; bút [đồ dùng văn phòng]; văn phòng phẩm; dụng cụ viết.

---

(210) **4-2025-45681**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lục đậm, vàng kim.
(731) NGUYỄN THỊ MINH TRANG (VN)
1558/19/11, tổ 2, khu phố Tân Đồng 5, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa; trà tảo bẹ; trà thảo mộc; trà nấm thủy sinh; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-45682**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 2.9.22; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SKYETH GROUP (VN)
Số 281 Trương Văn Bang, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng phục vụ ăn uống; quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; cơ sở điều trị, điều dưỡng phục hồi chức năng bằng phương pháp xoa bóp, day ấn hơi thuốc y học cổ truyền; dịch vụ y học cổ truyền không dùng thuốc.

---

(210) **4-2025-45684**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 2.3.5; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, vàng ánh kim, trắng, đỏ nâu.
(731) LÊ THỊ TÂN (VN)
ChccA12a01Dleroi Soleil, số 02 Đặng Thai Mai, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; tinh dầu dùng trong mỹ phẩm; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-45685**

(540)

VODKA VIỆT

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ THU THỦY (VN)
P1 dãy N7A TT Btlcv ngõ 445 Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu các loại như: vodka, whisky, brandy; rượu gạo; rượu vang; rượu hoa quả.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: rượu vốt ca (vodka), rượu uýt ki (whisky), rượu brandi (rượu mạnh), rượu cồn [đồ uống], đồ uống có cồn [trừ bia], đồ uống hoa quả có cồn, bia, đồ uống lên men từ trái cây và nghũ cốc.

---

(210) **4-2025-45686**

(540)

LAVA

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAVA 3M (VN)
313 Nguyễn Thái Bình, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-45687**

(540)

LAVA 3M

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAVA 3M (VN)
313 Nguyễn Thái Bình, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-45688**

(540)

LAVA DENTIST

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAVA 3M (VN)
313 Nguyễn Thái Bình, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-45689**

(540)

LAVA DENTAL

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAVA 3M (VN)
313 Nguyễn Thái Bình, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-45690**

(540)

AD VIỆT NAM
ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ THÔNG GIÓ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.1; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT AD VIỆT NAM (VN)
Số 40-42, đường N2, KĐT thương mại dịch vụ Sóng Thần, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì máy lạnh, hệ thống làm lạnh cho công trình dân dụng.

---

(210) **4-2025-45691**

(540)

PETS CARE CENTER
LONG AN PET

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.6.3; 3.6.5; 26.1.1

(591) Cam nhạt, xanh dương, trắng.

(731) ĐẶNG MINH THUẦN (VN)
Số nhà 27, tổ 2, ấp Phước Long, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhân giống thú nuôi; dịch vụ thú y; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị bệnh cho động vật.

---

(210) **4-2025-45692**

(540)

XRG

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ABU DHABI NATIONAL OIL COMPANY (ADNOC) P.J.S.C. (AE)
ADNOC Headquarters, Corniche Road, PO BOX 898, Abu Dhabi, United Arab Emirates

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp chất dập lửa và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da động vật và da sống; chất dính dùng trong công nghiệp; mát tít và các loại chất trám dạng bột nhão khác; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 04: Dầu và mỡ, sáp công nghiệp; chất bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất làm kết dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc nến dùng để thắp sáng.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; dịch vụ làm sạch không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-45693**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) ABU DHABI NATIONAL OIL COMPANY (ADNOC) P.J.S.C. (AE)
Adnoc Headquarters, Corniche Road, PO Box 898, Abu Dhabi, United Arab Emirates
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-45694**

(540)

XRG

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ABU DHABI NATIONAL OIL COMPANY (ADNOC) P.J.S.C. (AE)
ADNOC Headquarters, Corniche Road, PO BOX 898, Abu Dhabi, United Arab Emirates
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-45695**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) ABU DHABI NATIONAL OIL COMPANY (ADNOC) P.J.S.C. (AE)
ADNOC Headquarters, Corniche Road, PO BOX 898, Abu Dhabi, United Arab Emirates
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp chất dập lửa và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da động vật và da sống; chất dính dùng trong công nghiệp; mát tít và các loại chất trám dạng bột nhão khác; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 04: Dầu và mỡ, sáp công nghiệp; chất bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất làm kết dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc nến dùng để thắp sáng.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; dịch vụ làm sạch không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-45696**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) ABU DHABI NATIONAL OIL COMPANY (ADNOC) P.J.S.C. (AE)
Adnoc Headquarters, Corniche Road, PO Box 898, Abu Dhabi, United Arab Emirates
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; hợp chất dập lửa và phòng cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chất để thuộc da động vật và da sống; chất dính dùng trong công nghiệp; mát tít và các loại chất trám dạng bột nhão khác; phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 04: Dầu và mỡ, sáp công nghiệp; chất bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất làm kết dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc nến dùng để thắp sáng.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; dịch vụ làm sạch không khí và xử lý nước; dịch vụ in ấn; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-45697**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ABU DHABI NATIONAL OIL COMPANY (ADNOC) P.J.S.C. (AE)
ADNOC Headquarters, Corniche Road, PO BOX 898, Abu Dhabi, United Arab Emirates
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-45704**

(540)

TEREA SHINE PEARL

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá, bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); vật dụng cho người hút thuốc, bao gồm giấy cuốn và ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá và gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc; diêm; thuốc lá que, sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin; bình sinh hơi dùng đường miệng cho người hút thuốc lá, cho các sản phẩm và các chất thay thế thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá điện tử; bộ phận và phần phụ của các sản phẩm nói trên nằm trong nhóm 34; thiết bị để dập tắt thuốc lá, xì gà cũng như thuốc lá điếu đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được.

---

(210) **4-2025-45705**

(540)

DIAMONY VIỆT NAM
Giáo Dục Thể Chất Cho Trẻ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(591) Đỏ cam, trắng, vàng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DIAMONY VIỆT NAM (VN)
64/6/6 Trung Mỹ Tây 10, khu phố 3, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ trường mẫu giáo; dịch vụ trường mầm non; dịch vụ giảng dạy kỹ năng sống cho trẻ em; dịch vụ tổ chức lớp học ngoại khóa cho trẻ; dịch vụ tổ chức sự kiện giáo dục; dịch vụ giải trí cho trẻ em; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-45707**

(540)

PHƯỢNG ĐỎ

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20

(591) Đỏ, trắng.

(731) DOÃN VĂN QUÂN (VN)
16/20/178 Nguyễn Văn Linh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bột đậu xanh; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-45708**

(540)

SƠN CA

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, KCN Hapro, xã Thuận An, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây có cồn; rượu mùi; rượu gạo; rượu mạnh [đồ uống], rượu etylic [đồ uống], rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45709**

(540)

LÂM QUANG VƯƠNG TỬU

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, KCN Hapro, xã Thuận An, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh], rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; rượu mạnh [đồ uống], rượu etylic [đồ uống], rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mùi; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45710**

(540)

TRINITYLINE

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.3.3; 26.3.4
(731) TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo, JAPAN
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da không chứa thuốc; chế phẩm tẩy tế bào chết và tái tạo da (peel da) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-45711**

(300) UK00004171861 11/03/2025 GB

(540)

(220) 09/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3

(731) AOL MEDIA LLC (US)
11955 Democracy Dr., 14th Floor, Reston, VA, 20190, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, phần mềm và ứng dụng di động có thể tải xuống trong các lĩnh vực quảng cáo, viễn thông, an ninh máy tính, tiện ích máy tính, bảo vệ danh tính và hỗ trợ kỹ thuật máy tính; phần mềm giao tiếp có thể tải xuống để cung cấp quyền truy cập Internet; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính có thể tải xuống; phần mềm chống vi-rút máy tính có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống để đảm bảo an ninh cho thư điện tử; phần mềm chống phần mềm gián điệp có thể tải xuống; ứng dụng di động có thể tải xuống cho thư điện tử, tin nhắn điện tử và truyền tải tài liệu điện tử; ứng dụng di động có thể tải xuống về nội dung tin tức, kinh doanh và phong cách sống; ứng dụng di động có thể tải xuống cho việc duyệt web trực tuyến, thương mại điện tử và phát trực tuyến nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập và phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; phần mềm thương mại điện tử trên máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại; quảng cáo trực tuyến; phát hành quảng cáo cho người khác thông qua Internet và các mạng máy tính khác; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác thông qua các chương trình thẻ giảm giá; quản lý các chương trình khách hàng thân thiết có liên quan đến giảm giá hoặc khuyến khích; quản lý chương trình cho phép người tham gia được hưởng giảm giá đối với sản phẩm và dịch vụ; quản lý chương trình thành viên tiêu dùng cho phép người tham gia nhận ưu đãi giảm giá trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh và hành chính, cụ thể là dịch vụ thực hiện đơn đặt hàng dựa trên đăng ký thuê bao trong lĩnh vực an ninh máy tính, tiện ích máy tính và dịch vụ hỗ trợ máy tính; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ cổng thông tin viễn thông [cung cấp quyền truy cập]; dịch vụ truy cập viễn thông; dịch vụ viễn thông cho việc phân phối dữ liệu; cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; cung cấp kết nối viễn thông tới Internet hoặc cơ sở dữ liệu; truyền và phân phối dữ liệu hoặc hình ảnh nghe nhìn qua mạng máy tính toàn cầu hoặc Internet; truyền dữ liệu bằng thư điện tử; truyền điện tử thư và tin nhắn; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào các mạng máy tính toàn cầu; cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến và bảng tin điện tử để truyền tin nhắn giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; dịch vụ nhắn tin tức thời; dịch vụ nhắn tin tức thời cho các phiên trò chuyện; dịch vụ viễn thông cung cấp quyền truy cập đa người dùng vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ liên lạc bằng các thiết bị đầu cuối máy tính; cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giải trí trong các lĩnh vực nghệ thuật, kinh doanh, nghề nghiệp, bình luận, văn hóa, sự kiện thời sự, thể dục, thời trang, tài chính, rèn luyện thể chất, trò chơi, sức khỏe, sở thích, nhà và vườn, truyền cảm hứng, lối sống, phim ảnh, âm nhạc, tin tức, nuôi dạy con cái, vật nuôi và động vật, chính trị, bất động sản, khoa học, thể thao, công

nghệ, sân khấu, du lịch, thời tiết và chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí và giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; cung cấp thông tin và tin tức về giáo dục và giải trí trong lĩnh vực sự kiện thời sự liên quan đến lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp thông tin và tin tức về giáo dục và giải trí trong lĩnh vực sự kiện thời sự liên quan tới nghệ thuật, kinh doanh, nghề nghiệp, bình luận, văn hóa, sự kiện thời sự, giáo dục, giải trí, thể dục, thời trang, tài chính, rèn luyện thể chất, trò chơi, sức khỏe, sở thích, nhà và vườn, truyền cảm hứng, lối sống, phim ảnh, âm nhạc, tin tức, nuôi dạy con cái, vật nuôi và động vật, chính trị, bất động sản, khoa học, thể thao, công nghệ, sân khấu, du lịch, thời tiết và chăm sóc sức khỏe; cung cấp video trực tuyến không thể tải xuống trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp các video trực tuyến không thể tải xuống trong các lĩnh vực nghệ thuật, kinh doanh, nghề nghiệp, bình luận, văn hóa, sự kiện thời sự, giáo dục, giải trí, thể dục, thời trang, tài chính, rèn luyện thể chất, trò chơi, sức khỏe, sở thích, nhà và vườn, truyền cảm hứng, lối sống, phim ảnh, âm nhạc, tin tức, nuôi dạy con cái, vật nuôi và động vật, chính trị, bất động sản, khoa học, thể thao, công nghệ, sân khấu, du lịch, thời tiết và chăm sóc sức khỏe; xuất bản bản tin trực tuyến trong lĩnh vực quan tâm chung; xuất bản các bản tin trực tuyến trong các lĩnh vực nghệ thuật, kinh doanh, nghề nghiệp, bình luận, văn hóa, sự kiện thời sự, giáo dục, giải trí, thể dục, thời trang, tài chính, rèn luyện thể chất, trò chơi, sức khỏe, sở thích, nhà và vườn, truyền cảm hứng, lối sống, phim ảnh, âm nhạc, tin tức, nuôi dạy con cái, vật nuôi và động vật, chính trị, bất động sản, khoa học, thể thao, công nghệ, sân khấu, du lịch, thời tiết và chăm sóc sức khỏe; cung cấp ấn phẩm kỹ thuật số trực tuyến không thể tải xuống dưới dạng bài viết và video trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp các ấn phẩm kỹ thuật số trực tuyến không thể tải xuống dưới dạng bài viết và video trong các lĩnh vực nghệ thuật, kinh doanh, nghề nghiệp, bình luận, văn hóa, sự kiện thời sự, giáo dục, giải trí, thể dục, thời trang, tài chính, rèn luyện thể chất, trò chơi, sức khỏe, sở thích, nhà và vườn, truyền cảm hứng, lối sống, phim ảnh, âm nhạc, tin tức, nuôi dạy con cái, vật nuôi và động vật, chính trị, bất động sản, khoa học, thể thao, công nghệ, sân khấu, du lịch, thời tiết và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học trực tuyến trong các lĩnh vực kinh doanh, khởi nghiệp, nấu ăn, du lịch, chăm sóc sức khỏe, thể dục và rèn luyện thể chất, nghệ thuật, công nghệ, tài chính và nghề nghiệp; cung cấp các trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi điện tử trực tuyến; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm dưới dạng dịch vụ và cung cấp nền tảng dưới dạng dịch vụ, bao gồm phần mềm trong các lĩnh vực quảng cáo, viễn thông, an ninh máy tính, tiện ích máy tính, bảo vệ danh tính và hỗ trợ kỹ thuật máy tính; bảo mật, bảo vệ và khôi phục công nghệ thông tin; dịch vụ lưu trữ và cho thuê phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo chỉ mục thông tin, trang web và tài nguyên dựa trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên Internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống thông qua trang web cho phép người dùng thiết kế trang web; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm diệt vi-rút máy tính không thể tải xuống; dịch vụ máy tính trực tuyến, cụ thể là cung cấp dịch vụ lọc thư rác để bảo vệ trang web và ứng dụng trực tuyến khỏi nhận được tin nhắn không mong muốn; dịch vụ bảo vệ chống vi-rút máy tính; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình được cung cấp thông qua trang web; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính thông qua trang web; điện toán đám mây cung cấp phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) bao gồm phần mềm cung cấp công cụ tìm kiếm, quảng cáo, thông tin tin tức, nội dung video, các trò chơi trực tuyến không thể tải xuống, và các cuộc thi, tất cả thông qua một nền tảng đa phương tiện; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin trên trang web cho người khác bằng công nghệ thông tin; cung cấp nền tảng

như một dịch vụ (PaaS), bao gồm các nền tảng phần mềm máy tính để cung cấp công cụ tìm kiếm, quảng cáo, thông tin tin tức, nội dung video, các trò chơi trực tuyến không thể tải xuống và các cuộc thi, tất cả thông qua một nền tảng đa phương tiện; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là dịch vụ khắc phục sự cố dưới hình thức chẩn đoán các vấn đề về phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ máy tính, cụ thể là dịch vụ bộ phận hỗ trợ (help desk); dịch vụ lưu trữ tương tác cho phép người dùng công bố và chia sẻ nội dung và hình ảnh của họ trực tuyến; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-45712**

(540)

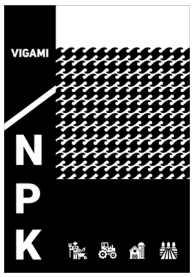

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.19.9; 7.1.24; 15.1.22; 18.1.15; 25.5.25; 25.7.25; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT GIA MINH (VN)
34 đường số 11, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-45713**

(540)

FLO

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ASPEN PHARMACARE AUSTRALIA PTY LTD (AU)
34 - 36 Chandos Street, St Leonards, NSW 2065, Australia
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm có chứa thuốc dùng cho mũi, đặc biệt là khoang mũi và xoang; chế phẩm dùng để bào chế và đưa vào cơ thể dưới dạng thụt rửa, bao gồm các chế phẩm trên cơ sở muối, dùng cho mục đích y tế; gói chứa các hợp chất chứa thuốc chuyên dùng để hòa tan trong chất lỏng để tạo thành dung dịch thụt rửa.

Nhóm 10: Dụng cụ chuyên dùng để đưa chất lỏng hoặc chế phẩm dạng lỏng vào mũi, đặc biệt là vào khoang mũi và xoang, dùng cho mục đích y tế; dụng cụ thụt rửa bao gồm cả chai lọ, dùng cho mục đích y tế; chai nhựa dẻo chuyên dùng để đưa chất lỏng vào khoang mũi và xoang thông qua lỗ mũi, dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45714**

(540)

ORIENTAL YEAST CO.,LTD.

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.7; 18.1.21; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ORIENTAL YEAST CO., LTD. (JP)
6-10, Azusawa 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 174-8505 Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Kem dùng trong bánh kẹo và bánh được làm chủ yếu từ bột mì và tinh bột; bột nhão dạng bột (dùng để làm kem dùng trong bánh kẹo và bánh được làm chủ yếu từ bột mì và

tinh bột); bột nhão (dùng để làm kem dùng trong bánh kẹo và bánh được làm chủ yếu từ bột mì và tinh bột); bánh kẹo; bánh mì và bánh sữa nhỏ; bánh mì kẹp nhân; bánh bao Trung Quốc; bánh humburger; bánh pizza; bánh mì kẹp xúc xích; bánh patê thịt; nước xốt pizza; hỗn hợp xốt may-on-ne dạng bột; gia vị khác (không phải gia vị từ thảo mộc và hạt); gạo lứt (đã chế biến); gạo nảy mầm (đã chế biến); ngũ cốc đã chế biến; bánh bao nhồi nhân kiểu Trung Quốc; bánh bao hấp kiểu Trung Quốc; sushi (cơm cuộn kiểu Nhật Bản); bánh bột chiên nhân bạch tuộc (takoyaki); hộp cơm trưa gồm cơm kèm thịt, cá hoặc rau; bánh ravioli (bánh bao nhân thịt truyền thống của Ý); chiết xuất nấm men (làm thực phẩm cho người); men cái (cho mục đích nấu ăn); bột men (cho mục đích nấu ăn); koji [gạo mạch nha lên men]; men (cho mục đích nấu ăn); bột nở; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; bột bánh trứng; hỗn hợp làm bánh kẹo pha sẵn; hương liệu dạng lỏng đã lên men; hương liệu thực phẩm (không phải loại chiết xuất từ tinh dầu); lúa mạch đen đã rang; gạo; yến mạch đã xát vỏ; lúa mạch đã xát vỏ; bột trộn sẵn; bột mì.

---

(210) **4-2025-45715**

(540)

DI&XI

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN MINGHUI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 6 Taohua Road, Fubao Community, Fubao Street, Futian District, Shenzhen City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; nước hoa; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-45716**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.3; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ THƯƠNG MẠI LAN SÁU (VN)
Số nhà 16, ngách 108/1, đường Nguyễn Lân, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa nhân tạo [bán thành phẩm]; vật liệu nhựa composite [bán thành phẩm]; sợi thủy tinh composite [cách điện, cách nhiệt]; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt; sợi bằng vật liệu dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2025-45717**

(540)

TongRenTang

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU YING LONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room B0021, Room 1706, No. 1000, Xingang East Road, Haizhu District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm trên cơ sở yến mạch; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đường; kẹo; mật đường cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-45718**

(540)

JeDEL
YOUR IT HOME

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.9; 26.11.8

(731) GUANGZHOU JIEDIAO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 5 West Private Avenue Xintang Town, Zengcheng District, Guangzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa phóng thanh; bàn phím máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; tai nghe; tai nghe choàng đầu.

---

(210) **4-2025-45719**

(540)

Milai

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.9.4

(731) CHONGQING XINXINNIANNIAN NETWORK MEDIA CO., LTD. (CN)
Room 6-1, Unit 1, Building 29, No. 2066, Xinglong Avenue, Zhongshan Road, Yongchuan District, Chongqing, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng dán nhấn mí mắt.

---

(210) **4-2025-45720**

(540)

Orange Girl 桔子姑娘

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SICHUAN SHENGFENG DAILY NECESSITIES CO., LTD. (CN)
Zhuji-Muchuan Collaborative Specialty Industrial Park, Group 2, Fenghuang Village, Muxi Town, Muchuan County, Leshan City, Sichuan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy.

---

(210) **4-2025-45721**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.7; 26.13.25

(731) DONGGUAN BAIGE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 308, No. 81, Nancheng Section, Hongfu West Road, Nancheng Street, Dongguan City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; túi.

---

(210) **4-2025-45722**

(540)

winkiss

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.8; 26.11.12
(591) Hồng.

(731) JIANGXI XINGYAN TRADING CO., LTD. (CN)
West of the first floor of the supply and marketing cooperative dormitory, No. 11 Laohe Market, Anyi County, Nanchang City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để trang điểm; kem chống nắng; son môi; nước hoa.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; que trộn mỹ phẩm; chổi lông trang điểm; bông phấn trang điểm; nùi bông để thoa phấn; dụng cụ tách, chải lông mi.

---

(210) **4-2025-45723**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh ghi.
(731) CÔNG TY TNHH YÊN SA (VN)
Số 46 đường Tây Hồ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45724**

(540)

全球仓
Global warehouse

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YIWU BAIFA STATIONERY CO.,LTD. (CN)
Room 501, 5th Floor, Building 3, No. 208 Wulian Road, Yiting Town, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải; mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-45727**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.1.23; 26.4.18
(591) Đen, hồng.
(731) GUANGZHOU AOGU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 103, Building B, M3 Creative Park, No.2 Jiahe Jianpeng Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm để giặt; dầu xả tóc; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45728**

(540)

Momi popo

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FUJIAN SHENGJIE SANITARY PRODUCTS CO., LTD (CN)
No.98, Qianshan District 8, Brand Base, Lishan Village, Neikeng Town, Jinjiang, Quanzhou, Fujian, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-45729**

(540)

rasav

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FORTUNE FOREST PTE. LTD. (CN)
42 Faber Walk, #04-27, Waterfront @ Faber, Singapore 128990

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; miếng dán bổ sung vitamin.

Nhóm 35: Quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-45730**

(300) UK00004244660 05/08/2025 GB

(540)

flex
MONT

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD); màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm nền màn hình hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình vi-đê-ô; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị vi-đê-ô có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; ca-mê-ra; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị vi-đê-ô dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình

phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh với màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị vi-đê-ô gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-45731**

(540)

mimpa

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.9; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 26.11.12
(591) Xanh ngọc, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIDSCOM (VN)
Làn 2 đường Lạc Long Quân, khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Bỉm trẻ em; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-45732**

(540)

Hello Matcha

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HELLO EPICURE PTY LTD (AU)
100 Spring Street North, Port Melbourne, Victoria, Australia 3207
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà được đóng gói (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà, không chứa thuốc; trà pha sẵn (không dùng cho mục đích y tế); bột pha sẵn để pha đồ uống có hương vị trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-45733**

(540)

Berrine studio

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ THANH HIẾU (VN)
93/2 Phạm Phú Thứ, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-45734**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 7.1.11; 7.1.24; 20.7.1
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN ĐỨC (VN)
Đội 9, thôn Thượng Tiết, xã Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; giấy; ấn phẩm; dụng cụ viết; sách; xuất bản phẩm được in sẵn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các khóa học; đào tạo khóa học trực tuyến; dịch vụ đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-45735**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.15.8; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đen, xám nhạt, nâu nhạt, trắng.
(731) THÂN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Đông Bến, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; tủ nhà bếp; tủ đựng quần áo; đồ gỗ mỹ thuật dùng để trang trí trong nhà.

---

(210) **4-2025-45736**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.5; 26.4.4
(731) LIANG LIN (CN)
One of No.302, Lingbian, Xikou Village, Guihu Town, Chao'an Dist., Chaozhou City, Guangdong Province, CHINA 521000
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); bóng cho trò chơi bi sắt; máy phát bóng; đồ chơi; máy chơi game Pachinko; lưới cho thể thao.

---

(210) **4-2025-45737**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.9
(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ chống thấm [sơn]; hợp chất phủ có tính năng chống thấm nước [sơn]; sơn chống thấm; lớp phủ [sơn]; sơn; chất hãm màu [véc ni]; màu keo; vécni bitum; nước vôi trắng quét tường; vữa mịn để lót và phủ hoàn thiện bề mặt trước khi sơn (badigeon); chất kết dính dùng cho sơn; chế phẩm kết dính dùng cho sơn; sơn lót; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; chế phẩm chống ăn mòn; chế phẩm chống gỉ; sơn chống gỉ; sơn chịu lửa; nhựa cây; sơn chứa bột nhôm; vật liệu hoàn thiện sàn gỗ; sơn cho sàn bê tông; sơn cho sàn; véc ni; véc ni copan; chế phẩm bảo vệ kim loại; nhựa tự nhiên [dạng thô].

---

(210) **4-2025-45738**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(731) JIANGSHAN OUPAI DOOR INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 8, Natural Village, Yuda Mountain, Yutou Village, Hecun Town, Jiangshan City, Quzhou City Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Trần nhà bằng kim loại; cầu thang gác bằng kim loại; sàn bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; xích bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa ra vào; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; then ổ khóa; lò xo [đồ ngũ kim]; ròng rọc bằng kim loại, không dùng cho máy móc.

Nhóm 09: Lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; chuông cửa điện; khóa điện.

Nhóm 19: Tấm sàn bằng gỗ; tấm sàn bằng tre; trần nhà, không bằng kim loại; cầu thang gác, không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; cửa chớp, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; xây dựng phòng kính; bọc nệm; sửa chữa đồ gỗ nhồi nệm; phục chế phụ kiện phòng tắm; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ nghề mộc; lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-45739**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) KINGDEE SOFTWARE (CHINA) CO., LTD. (CN)
A1-8, Kingdee Software Park, 2 Keji 12th Road South, HighTech Industrial Park, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính có thể tải về để tạo ra các mô hình tài chính; thiết bị xử lý dữ liệu; ứng dụng phần mềm có thể tải về cho điện thoại di động; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm chương trình máy vi tính để giả lập cuộc trò chuyện giữa máy vi tính và con người (chatbot).

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; thiết kế phần mềm máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; tư vấn phần mềm máy vi tính; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; cài đặt phần mềm máy vi tính; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng chuyên về phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API), nhằm cung cấp nền tảng như một dịch vụ trực tuyến, giúp các nhà phát triển sử dụng để tạo ra các ứng dụng hoặc tích hợp với các hệ thống khác thông qua API; điện toán đám mây; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động.

---

(210) **4-2025-45740**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.9
(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; vật liệu lọc bằng hóa chất; vật liệu lọc bằng nhựa chưa xử lý; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; hóa chất chống cháy; chế phẩm dập lửa; hợp chất dập lửa dạng bọt; gelatin dùng trong công nghiệp; nhựa dẻo lỏng có bản chất là nhựa nhân tạo, dạng thô (plastisol); gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; chế phẩm để lưu hóa; chất dính polyurethan dùng trong công nghiệp; chất dính công nghiệp dùng để phủ và trám; hợp chất hóa học chống thấm; vật liệu lọc bằng chất khoáng; vật liệu lọc bằng cơ chất thực vật; chất dùng để hoàn thiện và xử lý bề mặt vải, giấy, da; chất dính cao su dùng trong công nghiệp; nhựa polyvinyl clorua (PVC), dạng thô; chất dính dùng cho gạch ốp sàn, trần và tường; chế phẩm chịu lửa; hợp chất dập lửa; chất dính nhựa dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho giấy dán tường; hóa chất gia tốc quá trình đông kết xi măng; chất dẻo, dạng thô; chất nền để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; chế phẩm để cải tạo đất; hóa chất để làm sạch nước; đất trồng trọt.

---

(210) **4-2025-45741**

(540)

cencorp

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CENCORP (ZHUHAI) INDUSTRIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 2, No. 10 Yangqing Street, Doumen District, Zhuhai, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy phân loại dùng trong công nghiệp; máy cắt; thiết bị xử lý tấm bán dẫn; máy hàn bằng tia lade; máy giặt chạy điện dùng cho mục đích công nghiệp; máy khắc dấu dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 09: Thiết bị thử nghiệm chất bán dẫn; thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị đo lường chính xác; thiết bị đo căn chỉnh bằng tia lade; thiết bị đo điện tử; linh kiện bán dẫn.

Nhóm 40: Gia công tấm bán dẫn; cắt kim loại; dịch vụ hàn; mài kính quang học; đổ khuôn bảo vệ vật liệu bán dẫn cho người khác; gia công chế tạo tấm bán dẫn theo yêu cầu cho người khác.

---

(210) **4-2025-45742**

(540)

Garvee

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GARVEE INNOVATION INC. (US)
329 Olive Street, Bowling Green, Ohio, USA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tiếp thị qua điện thoại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-45743**

(540)

Xingtu

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH KOCOMART (VN)
Số nhà 60, ngõ 238/7, phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; phụ kiện máy tính; khóa điện tử; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; loa.

Nhóm 18: Ô dù; túi xách; ví bỏ túi; ba lô; địu em bé; vali.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; lược; bàn chải đánh răng; tăm xỉa răng; hộp đựng khăn giấy; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; khăn choàng; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; trình bày hàng hóa trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; đại lý xuất nhập khẩu; khuyến mại bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác]; tiếp thị.

---

(210) **4-2025-45744**

(540)

老君炉

LAO JUN LU

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 4.3.3; 11.3.5; 19.9.1
(731) CHANGCHUN PEOPLE PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
Changzhou Street 288, Changchun Economic&Technology Development Zone, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc cổ truyền Trung Hoa; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược; thuốc sinh hóa; bao con nhộng dùng trong y tế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-45745**

(540)

Afuosa

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN XIAOCHOUYU TRADE CO., LTD (CN)
2801-3A(1), F28 West Tower, Xinghe World Twin Towers, No.8 Yaxing Road, Nankeng Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng nhung; đồ chơi; mô hình đồ chơi; búp bê; rô-bốt đồ chơi; đồ chơi thông minh.

---

(210) **4-2025-45746**

(540)

MagStrong

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN BOTAI SILICONE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 802, Jinhe Bldg., No. 8 Xinhe St., Ma'antang Community, Bantian St., Longgang, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Bao đựng thẻ tín dụng bằng da giả; túi xách tay; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; thẻ hành lý; túi dùng cho thể thao; ba lô.

---

(210) **4-2025-45747**

(540)

PHOTO MEMORY
포토메모리

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.1
(731) CÔNG TY TNHH FOR YOU VIETNAM (VN)
Tầng 1, 382/17-19 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2025-45748**

(540)

PHOTO MEMORY
포토메모리

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.1
(731) CÔNG TY TNHH FOR YOU VIETNAM (VN)
Tầng 1, 382/17-19 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: In ảnh chụp.

---

(210) **4-2025-45749**

(540)

MiMi Kitty

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn và đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-45750**

(540)

MiMi Kitty

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn và đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-45751**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.13
(591) Trắng, đỏ.
(731) BJC BRAND LIMITED (CN)
31/F., Tower Two, Times Square, 1 Matheson-Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ hoặc bán buôn: muối iốt, hóa chất công nghiệp, hóa chất để tẩy trắng mỡ, than củi hoạt tính, véc ni, chất dùng để bảo quản gỗ, sơn, mực in, phẩm màu cho thực phẩm, đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm], chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, xà phòng, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, chế phẩm đánh bóng, nước hoa, chế phẩm để giặt, dầu xả tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế), nến, bản lề bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, xích bằng kim loại, khóa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc treo túi bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, lưới ngăn côn trùng bằng kim loại, vật dụng chặn cửa bằng kim loại, dây bằng kim loại để buộc, dây chão bằng kim loại, dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), máy phay, máy lọc ép, máy xay, máy khoan, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, súng phun keo dính (dùng điện), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay], bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa], dao gọt, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dao và dao phụ kiện, cái muôi [dụng cụ cầm tay], thìa, nĩa ăn, dụng cụ bào, nhíp, kẹp, bàn là quần áo, dụng cụ uốn lông mi, pin điện (cho xe cộ), bình ắc quy, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ổ cắm điện, loa cầm tay, tai nghe, miếng đệm tai cho tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, bộ nắn điện, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị sạc điện cầm tay, mũ bảo hiểm, kính bảo hộ dùng cho thể thao, áo bảo hộ phản quang, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, bóng đèn, bóng đèn điện, bóng đèn thông minh, đèn pin dùng điện, bồn rửa, quạt điện dùng cho cá nhân, đèn xe máy, vòi hoa sen, vỉ nướng ngoài trời (barbecues), chảo rán sâu lòng (dùng điện), bếp điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị làm nóng nước, ấm đun nước (dùng điện), nồi chiên không dầu, bật lửa gaz, gương chiếu hậu, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], xe đẩy bằng tay, xe đạp, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giờ, hộp đựng đồ trang sức, dây đeo chìa khóa, khăn lau mặt bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bút chì, bút [đồ dùng văn phòng], hộp bằng bìa cứng hoặc giấy, hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], bút màu [bút sáp], sổ tay, tập giấy vẽ, màu nước [để vẽ], thước kẻ, ghim dập cho văn phòng, cái tẩy, khăn ăn bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy vệ sinh, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, ô, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ví bỏ túi, vali, túi xách tay, hộp lưu trữ bằng chất dẻo, thùng bằng chất dẻo, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, gương soi, giá để khăn bông [đồ đạc], đệm, khung ảnh, nhãn mác bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo, móc treo quần áo (không bằng kim loại), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), hộp bao bì bằng chất dẻo, gối, tủ có khóa [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], giá để bát đĩa [đồ đạc], tủ treo chia ngăn, giá đỡ [đồ

đạc], giá để đồ đạc, ghế xếp, bản lề (không bằng kim loại), khóa (không bằng kim loại) dùng cho xe cộ, vật dụng chặn cửa (không bằng kim loại) hoặc cao su, then cửa sổ trượt (không bằng kim loại), tay nắm cửa (không bằng kim loại), nồi nấu không dùng điện, chảo rán (không dùng điện), cốc, chén, tách, bát [bát to], bình thủy tinh [bình đựng cỡ lớn], bình cách nhiệt, cốc vại, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, lọ đựng nước uống dùng cho thể thao, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, cốc để uống, dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng, cái rây [dụng cụ gia đình], vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], muôi (muỗng) múc, kẹp gắp thịt nướng, khay nướng [dụng cụ nấu nướng], chai phân phối xà phòng, bóng tắm, bọt biển dùng để tắm, vòng và thanh treo khăn tắm, vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy, vòi rót, chổi lông, phất trần, cây lau nhà, khăn lau chùi bằng vải, bọt biển cho mục đích gia dụng, xẻng hót rác, miếng cọ rửa, bàn chải làm sạch da mặt (dùng điện) và không dùng điện, thùng, xô, giá giữ bàn là quần áo, nồi hấp (không dùng điện) dùng để nấu nướng, đĩa nông, bát đĩa bằng sành, đĩa ăn dùng một lần, lọ thuỷ tinh [đồ đựng], đũa, gáo múc nước cho phòng tắm, dụng cụ giữ khăn giấy, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn (không dùng điện), găng tay dùng trong nhà bếp, bình, hũ đựng, bình rót, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đĩa, dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, thiết bị xay dùng cho nhà bếp (không dùng điện), cây lau, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tăm, bộ đựng đồ gia vị, giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp], chậu giặt, lược, giá đỡ dao trên bàn ăn, nắp bình, khuôn làm viên nước đá, khay dùng cho mục đích gia dụng, rổ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng xà phòng, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng bữa ăn trưa, nồi lẩu (không dùng điện), cái kẹp phơi quần áo, bàn chải đánh răng (dùng điện), bàn chải đánh răng (không dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), bàn chải cọ rửa, dụng cụ ép trái cây (không dùng điện) dùng cho mục đích gia dụng, bàn chải, chổi, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, sợi thép rối để cọ chảo, chậu [đồ chứa đựng], đĩa ăn, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, lưới, dây chão (không bằng kim loại), túi đựng đồ giặt, túi lưới dùng để giặt, tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn, dây thừng, cái võng, túi đựng thư từ, lều dùng để cắm trại, túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói, khăn lau mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trải bàn (không làm bằng giấy), găng tay dùng để tắm, khăn trang trí trên bàn (không bằng giấy), vỏ đệm, tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, màn chống muỗi, áo gối, chăn, ga trải giường, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo lót, găng tay [trang phục], bộ đồ may vá, khuy, đồ trang trí dùng cho tóc, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây Noel), hoa giả, thảm chùi chân sau khi tắm, giấy dán tường, thảm yoga, chiếu tatami, thảm chùi chân ở cửa, thảm chống trượt, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], cây Noel bằng vật liệu tổng hợp, đồ trang trí cho cây Noel (trừ đèn), nến và bánh kẹo, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn, bơ thực vật, quả hạch đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, lạc đã qua chế biến, bơ lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, dưa muối, trái cây được bảo quản, nho khô, trái cây đóng hộp, trái cây trộn, salad rau củ, khoai tây lát rán giòn ít béo, trái cây lát mỏng, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đã nấu chín, nấm đã được bảo quản, đậu phụ, đậu đã được bảo quản, trứng, sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), kem đánh dậy bọt, các sản phẩm sữa, pho mát, sữa chua, động vật giáp xác (không còn sống), động vật có vỏ cứng (không còn sống), con sò [không còn sống], con hàu [không còn sống], cá [không còn sống], cá được bảo quản, thịt, gia cầm (không còn sống), chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn, xúp, mứt ướt, thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), cà chua dạng sệt, sữa đậu nành, pa tê gan, dầu ôliu dùng cho thực phẩm, kem [sản phẩm sữa], thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, hạt tiêu [gia vị], bột mì, món ăn làm từ bột mì, chế phẩm ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh pizza, bột nhồi, bánh kẹo, bánh bao có nhân, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đá lạnh [nước đông lạnh], mật ong, nấm men, bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù

tạc, mỳ sợi, bún, miến, mì sợi nhỏ, giấm, nước sốt (gia vị), gia vị, đồ gia vị, kem lạnh, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, nước sốt thịt, chất làm ngọt tự nhiên, món sushi của Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], tương, tương ớt [gia vị], xốt may-on-ne, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, động vật sống, rau tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], quả hạt dẻ, tươi, gia cầm sống, cá còn sống, thảo mộc (tươi), cây, động vật giáp xác [sống], hoa tự nhiên, lúa mì, nước ép trái cây, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, chế phẩm để làm nước uống có ga, nước sô đa, nước ngọt, nước ép rau [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, bia, nước táo lên men (không cồn), đồ uống có cồn [trừ bia], chiết xuất trái cây [có cồn], bật lửa dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45752**

(540)

SUPERCENTER

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.13
(731) BJC BRAND LIMITED (CN)
31/F., Tower Two, Times Square, 1 Matheson-Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ hoặc bán buôn: muối iốt, hóa chất công nghiệp, hóa chất để tẩy trắng mỡ, than củi hoạt tính, véc ni, chất dùng để bảo quản gỗ, sơn, mực in, phẩm màu cho thực phẩm, đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm], chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, xà phòng, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, chế phẩm đánh bóng, nước hoa, chế phẩm để giặt, dầu xả tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế), nến, bản lề bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, xích bằng kim loại, khóa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc treo túi bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, lưới ngăn côn trùng bằng kim loại, vật dụng chặn cửa bằng kim loại, dây bằng kim loại để buộc, dây chão bằng kim loại, dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), máy phay, máy lọc ép, máy xay, máy khoan, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, súng phun keo dính (dùng điện), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay], bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa], dao gọt, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dao và dao phụ kiện, cái muôi [dụng cụ cầm tay], thìa, nĩa ăn, dụng cụ bào, nhíp, kẹp, bàn là quần áo, dụng cụ uốn lông mi, pin điện (cho xe cộ), bình ắc quy, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ổ cắm điện, loa cầm tay, tai nghe, miếng đệm tai cho tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, bộ nắn điện, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị sạc điện cầm tay,

mũ bảo hiểm, kính bảo hộ dùng cho thể thao, áo bảo hộ phản quang, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, bóng đèn, bóng đèn điện, bóng đèn thông minh, đèn pin dùng điện, bồn rửa, quạt điện dùng cho cá nhân, đèn xe máy, vòi hoa sen, vỉ nướng ngoài trời (barbecues), chảo rán sâu lòng (dùng điện), bếp điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị làm nóng nước, ấm đun nước (dùng điện), nồi chiên không dầu, bật lửa gaz, gương chiếu hậu, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], xe đẩy bằng tay, xe đạp, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giờ, hộp đựng đồ trang sức, dây đeo chìa khóa, khăn lau mặt bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bút chì, bút [đồ dùng văn phòng], hộp bằng bìa cứng hoặc giấy, hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], bút màu [bút sáp], sổ tay, tập giấy vẽ, màu nước [để vẽ], thước kẻ, ghim dập cho văn phòng, cái tẩy, khăn ăn bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy vệ sinh, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, ô, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ví bỏ túi, vali, túi xách tay, hộp lưu trữ bằng chất dẻo, thùng bằng chất dẻo, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, gương soi, giá để khăn bông [đồ đạc], đệm, khung ảnh, nhãn mác bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo, móc treo quần áo (không bằng kim loại), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), hộp bao bì bằng chất dẻo, gối, tủ có khóa [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], giá để bát đĩa [đồ đạc], tủ treo chia ngăn, giá đỡ [đồ đạc], giá để đồ đạc, ghế xếp, bản lề (không bằng kim loại), khóa (không bằng kim loại) dùng cho xe cộ, vật dụng chặn cửa (không bằng kim loại) hoặc cao su, then cửa sổ trượt (không bằng kim loại), tay nắm cửa (không bằng kim loại), nồi nấu không dùng điện, chảo rán (không dùng điện), cốc, chén, tách, bát [bát to], bình thủy tinh [bình đựng cỡ lớn], bình cách nhiệt, cốc vại, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, lọ đựng nước uống dùng cho thể thao, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, cốc để uống, dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng, cái rây [dụng cụ gia đình], vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], muôi (muỗng) múc, kẹp gắp thịt nướng, khay nướng [dụng cụ nấu nướng], chai phân phối xà phòng, bóng tắm, bọt biển dùng để tắm, vòng và thanh treo khăn tắm, vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy, vòi rót, chổi lông, phất trần, cây lau nhà, khăn lau chùi bằng vải, bọt biển cho mục đích gia dụng, xẻng hót rác, miếng cọ rửa, bàn chải làm sạch da mặt (dùng điện) và không dùng điện, thùng, xô, giá giữ bàn là quần áo, nồi hấp (không dùng điện) dùng để nấu nướng, đĩa nông, bát đĩa bằng sành, đĩa ăn dùng một lần, lọ thuỷ tinh [đồ đựng], đũa, gáo múc nước cho phòng tắm, dụng cụ giữ khăn giấy, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn (không dùng điện), găng tay dùng trong nhà bếp, bình, hũ đựng, bình rót, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đĩa, dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, thiết bị xay dùng cho nhà bếp (không dùng điện), cây lau, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tăm, bộ đựng đồ gia vị, giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp], chậu giặt, lược, giá đỡ dao trên bàn ăn, nắp bình, khuôn làm viên nước đá, khay dùng cho mục đích gia dụng, rổ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng xà phòng, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng bữa ăn trưa, nồi lẩu (không dùng điện), cái kẹp phơi quần áo, bàn chải đánh răng (dùng điện), bàn chải đánh răng (không dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), bàn chải cọ rửa, dụng cụ ép trái cây (không dùng điện) dùng cho mục đích gia dụng, bàn chải, chổi, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, sợi thép rối để cọ chảo, chậu [đồ chứa đựng], đĩa ăn, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, lưới, dây chão (không bằng kim loại), túi đựng đồ giặt, túi lưới dùng để giặt, tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn, dây thừng, cái võng, túi đựng thư từ, lều dùng để cắm trại, túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói, khăn lau mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trải bàn (không làm bằng giấy), găng tay dùng để tắm, khăn trang trí trên bàn (không bằng giấy), vỏ đệm, tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, màn chống muỗi, áo gối, chăn, ga trải giường, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo lót, găng tay [trang phục], bộ đồ may vá, khuy, đồ trang trí dùng cho tóc, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây Noel), hoa giả, thảm

chùi chân sau khi tắm, giấy dán tường, thảm yoga, chiếu tatami, thảm chùi chân ở cửa, thảm chống trượt, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], cây Noel bằng vật liệu tổng hợp, đồ trang trí cho cây Noel (trừ đèn), nến và bánh kẹo, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn, bơ thực vật, quả hạch đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, lạc đã qua chế biến, bơ lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, dưa muối, trái cây được bảo quản, nho khô, trái cây đóng hộp, trái cây trộn, salad rau củ, khoai tây lát rán giòn ít béo, trái cây lát mỏng, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đã nấu chín, nấm đã được bảo quản, đậu phụ, đậu đã được bảo quản, trứng, sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), kem đánh dậy bọt, các sản phẩm sữa, pho mát, sữa chua, động vật giáp xác (không còn sống), động vật có vỏ cứng (không còn sống), con sò [không còn sống], con hàu [không còn sống], cá [không còn sống], cá được bảo quản, thịt, gia cầm (không còn sống), chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn, xúp, mứt ướt, thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), cà chua dạng sệt, sữa đậu nành, pa tê gan, dầu ôliu dùng cho thực phẩm, kem [sản phẩm sữa], thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, hạt tiêu [gia vị], bột mì, món ăn làm từ bột mì, chế phẩm ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh pizza, bột nhồi, bánh kẹo, bánh bao có nhân, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đá lạnh [nước đông lạnh], mật ong, nấm men, bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạc, mỳ sợi, bún, miến, mì sợi nhỏ, giấm, nước sốt (gia vị), gia vị, đồ gia vị, kem lạnh, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, nước sốt thịt, chất làm ngọt tự nhiên, món sushi của Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], tương, tương ớt [gia vị], xốt may-on-ne, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, động vật sống, rau tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], quả hạt dẻ, tươi, gia cầm sống, cá còn sống, thảo mộc (tươi), cây, động vật giáp xác [sống], hoa tự nhiên, lúa mì, nước ép trái cây, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, chế phẩm để làm nước uống có ga, nước sô đa, nước ngọt, nước ép rau [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, bia, nước táo lên men (không cồn), đồ uống có cồn [trừ bia], chiết xuất trái cây [có cồn], bật lửa dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45753**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 26.11.13
(731) BJC BRAND LIMITED (CN)
31/F., Tower Two, Times Square, 1 Matheson-Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ hoặc bán buôn: muối iốt, hóa chất công nghiệp, hóa chất để tẩy trắng mỡ, than củi hoạt tính, véc ni, chất dùng để bảo quản gỗ, sơn, mực in, phẩm màu cho thực phẩm, đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm], chế

phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, xà phòng, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, chế phẩm đánh bóng, nước hoa, chế phẩm để giặt, dầu xả tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế), nến, bản lề bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, xích bằng kim loại, khóa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc treo túi bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, lưới ngăn côn trùng bằng kim loại, vật dụng chặn cửa bằng kim loại, dây bằng kim loại để buộc, dây chão bằng kim loại, dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), máy phay, máy lọc ép, máy xay, máy khoan, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, súng phun keo dính (dùng điện), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay], bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa], dao gọt, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dao và dao phụ kiện, cái muôi [dụng cụ cầm tay], thìa, nĩa ăn, dụng cụ bào, nhíp, kẹp, bàn là quần áo, dụng cụ uốn lông mi, pin điện (cho xe cộ), bình ắc quy, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ổ cắm điện, loa cầm tay, tai nghe, miếng đệm tai cho tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, bộ nắn điện, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị sạc điện cầm tay, mũ bảo hiểm, kính bảo hộ dùng cho thể thao, áo bảo hộ phản quang, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, bóng đèn, bóng đèn điện, bóng đèn thông minh, đèn pin dùng điện, bồn rửa, quạt điện dùng cho cá nhân, đèn xe máy, vòi hoa sen, vỉ nướng ngoài trời (barbecues), chảo rán sâu lòng (dùng điện), bếp điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị làm nóng nước, ấm đun nước (dùng điện), nồi chiên không dầu, bật lửa gaz, gương chiếu hậu, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], xe đẩy bằng tay, xe đạp, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giờ, hộp đựng đồ trang sức, dây đeo chìa khóa, khăn lau mặt bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bút chì, bút [đồ dùng văn phòng], hộp bằng bìa cứng hoặc giấy, hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], bút màu [bút sáp], sổ tay, tập giấy vẽ, màu nước [để vẽ], thước kẻ, ghim dập cho văn phòng, cái tẩy, khăn ăn bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy vệ sinh, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, ô, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ví bỏ túi, vali, túi xách tay, hộp lưu trữ bằng chất dẻo, thùng bằng chất dẻo, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, gương soi, giá để khăn bông [đồ đạc], đệm, khung ảnh, nhãn mác bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo, móc treo quần áo (không bằng kim loại), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), hộp bao bì bằng chất dẻo, gối, tủ có khóa [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], giá để bát đĩa [đồ đạc], tủ treo chia ngăn, giá đỡ [đồ đạc], giá để đồ đạc, ghế xếp, bản lề (không bằng kim loại), khóa (không bằng kim loại) dùng cho xe cộ, vật dụng chặn cửa (không bằng kim loại) hoặc cao su, then cửa sổ trượt (không bằng kim loại), tay nắm cửa (không bằng kim loại), nồi nấu không dùng điện, chảo rán (không dùng điện), cốc, chén, tách, bát [bát to], bình thủy tinh [bình đựng cỡ lớn], bình cách nhiệt, cốc vại, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, lọ đựng nước uống dùng cho thể thao, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, cốc để uống, dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng, cái rây [dụng cụ gia đình], vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], muôi (muỗng) múc, kẹp gắp thịt nướng, khay nướng [dụng cụ nấu nướng], chai phân phối xà phòng, bóng tắm, bọt biển dùng để tắm, vòng và thanh treo khăn tắm, vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy, vòi rót, chổi lông, phất trần, cây lau nhà, khăn lau chùi bằng vải, bọt biển cho mục đích gia dụng, xẻng hót rác, miếng cọ rửa, bàn chải làm sạch da mặt (dùng điện) và không dùng điện, thùng, xô, giá giữ bàn là quần áo, nồi hấp (không dùng điện) dùng để nấu nướng, đĩa nông, bát đĩa bằng sành, đĩa ăn dùng một lần, lọ thuỷ tinh [đồ đựng], đũa, gáo múc nước cho phòng tắm, dụng cụ giữ khăn giấy, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp,

dụng cụ nấu ăn (không dùng điện), găng tay dùng trong nhà bếp, bình, hũ đựng, bình rót, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đĩa, dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, thiết bị xay dùng cho nhà bếp (không dùng điện), cây lau, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tăm, bộ đựng đồ gia vị, giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp], chậu giặt, lược, giá đỡ dao trên bàn ăn, nắp bình, khuôn làm viên nước đá, khay dùng cho mục đích gia dụng, rổ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng xà phòng, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng bữa ăn trưa, nồi lẩu (không dùng điện), cái kẹp phơi quần áo, bàn chải đánh răng (dùng điện), bàn chải đánh răng (không dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), bàn chải cọ rửa, dụng cụ ép trái cây (không dùng điện) dùng cho mục đích gia dụng, bàn chải, chổi, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, sợi thép rối để cọ chảo, chậu [đồ chứa đựng], đĩa ăn, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, lưới, dây chão (không bằng kim loại), túi đựng đồ giặt, túi lưới dùng để giặt, tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn, dây thừng, cái võng, túi đựng thư từ, lều dùng để cắm trại, túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói, khăn lau mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trải bàn (không làm bằng giấy), găng tay dùng để tắm, khăn trang trí trên bàn (không bằng giấy), vỏ đệm, tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, màn chống muỗi, áo gối, chăn, ga trải giường, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo lót, găng tay [trang phục], bộ đồ may vá, khuy, đồ trang trí dùng cho tóc, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây Noel), hoa giả, thảm chùi chân sau khi tắm, giấy dán tường, thảm yoga, chiếu tatami, thảm chùi chân ở cửa, thảm chống trượt, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], cây Noel bằng vật liệu tổng hợp, đồ trang trí cho cây Noel (trừ đèn), nến và bánh kẹo, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn, bơ thực vật, quả hạch đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, lạc đã qua chế biến, bơ lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, dưa muối, trái cây được bảo quản, nho khô, trái cây đóng hộp, trái cây trộn, salad rau củ, khoai tây lát rán giòn ít béo, trái cây lát mỏng, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đã nấu chín, nấm đã được bảo quản, đậu phụ, đậu đã được bảo quản, trứng, sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), kem đánh dậy bọt, các sản phẩm sữa, pho mát, sữa chua, động vật giáp xác (không còn sống), động vật có vỏ cứng (không còn sống), con sò [không còn sống], con hàu [không còn sống], cá [không còn sống], cá được bảo quản, thịt, gia cầm (không còn sống), chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn, xúp, mứt ướt, thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), cà chua dạng sệt, sữa đậu nành, pa tê gan, dầu ôliu dùng cho thực phẩm, kem [sản phẩm sữa], thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, hạt tiêu [gia vị], bột mì, món ăn làm từ bột mì, chế phẩm ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh pizza, bột nhồi, bánh kẹo, bánh bao có nhân, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đá lạnh [nước đông lạnh], mật ong, nấm men, bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạc, mỳ sợi, bún, miến, mì sợi nhỏ, giấm, nước sốt (gia vị), gia vị, đồ gia vị, kem lạnh, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, nước sốt thịt, chất làm ngọt tự nhiên, món sushi của Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], tương, tương ớt [gia vị], xốt may-on-ne, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, động vật sống, rau tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], quả hạt dẻ, tươi, gia cầm sống, cá còn sống, thảo mộc (tươi), cây, động vật giáp xác [sống], hoa tự nhiên, lúa mì, nước ép trái cây, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, chế phẩm để làm nước uống có ga, nước sô đa, nước ngọt, nước ép rau [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, bia, nước táo lên men (không cồn), đồ uống có cồn [trừ bia], chiết xuất trái cây [có cồn], bật lửa dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45754**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18; 26.11.13
(731) BJC BRAND LIMITED (CN)
31/F., Tower Two, Times Square, 1 Matheson-Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ hoặc bán buôn: muối iốt, hóa chất công nghiệp, hóa chất để tẩy trắng mỡ, than củi hoạt tính, véc ni, chất dùng để bảo quản gỗ, sơn, mực in, phẩm màu cho thực phẩm, đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm], chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, xà phòng, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, chế phẩm đánh bóng, nước hoa, chế phẩm để giặt, dầu xả tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế), nến, bản lề bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, xích bằng kim loại, khóa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc treo túi bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, lưới ngăn côn trùng bằng kim loại, vật dụng chặn cửa bằng kim loại, dây bằng kim loại để buộc, dây chão bằng kim loại, dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), máy phay, máy lọc ép, máy xay, máy khoan, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, súng phun keo dính (dùng điện), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay], bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa], dao gọt, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dao và dao phụ kiện, cái muôi [dụng cụ cầm tay], thìa, nĩa ăn, dụng cụ bào, nhíp, kẹp, bàn là quần áo, dụng cụ uốn lông mi, pin điện (cho xe cộ), bình ắc quy, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ổ cắm điện, loa cầm tay, tai nghe, miếng đệm tai cho tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, bộ nắn điện, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị sạc điện cầm tay, mũ bảo hiểm, kính bảo hộ dùng cho thể thao, áo bảo hộ phản quang, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, bóng đèn, bóng đèn điện, bóng đèn thông minh, đèn pin dùng điện, bồn rửa, quạt điện dùng cho cá nhân, đèn xe máy, vòi hoa sen, vỉ nướng ngoài trời (barbecues), chảo rán sâu lòng (dùng điện), bếp điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị làm nóng nước, ấm đun nước (dùng điện), nồi chiên không dầu, bật lửa gaz, gương chiếu hậu, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], xe đẩy bằng tay, xe đạp, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giờ, hộp đựng đồ trang sức, dây đeo chìa khóa, khăn lau mặt bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bút chì, bút [đồ dùng văn phòng], hộp bằng bìa cứng hoặc giấy, hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], bút màu [bút sáp], sổ tay, tập giấy vẽ, màu nước [để vẽ], thước kẻ, ghim dập cho văn phòng, cái tẩy, khăn ăn bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy vệ sinh, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, ô, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ví bỏ túi, vali, túi xách tay, hộp lưu trữ bằng chất dẻo, thùng bằng chất dẻo, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, gương soi, giá để khăn

bông [đồ đạc], đệm, khung ảnh, nhãn mác bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo, móc treo quần áo (không bằng kim loại), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), hộp bao bì bằng chất dẻo, gối, tủ có khóa [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], giá để bát đĩa [đồ đạc], tủ treo chia ngăn, giá đỡ [đồ đạc], giá để đồ đạc, ghế xếp, bản lề (không bằng kim loại), khóa (không bằng kim loại) dùng cho xe cộ, vật dụng chặn cửa (không bằng kim loại) hoặc cao su, then cửa sổ trượt (không bằng kim loại), tay nắm cửa (không bằng kim loại), nồi nấu không dùng điện, chảo rán (không dùng điện), cốc, chén, tách, bát [bát to], bình thủy tinh [bình đựng cỡ lớn], bình cách nhiệt, cốc vại, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, lọ đựng nước uống dùng cho thể thao, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, cốc để uống, dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng, cái rây [dụng cụ gia đình], vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], muôi (muỗng) múc, kẹp gắp thịt nướng, khay nướng [dụng cụ nấu nướng], chai phân phối xà phòng, bóng tắm, bọt biển dùng để tắm, vòng và thanh treo khăn tắm, vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy, vòi rót, chổi lông, phất trần, cây lau nhà, khăn lau chùi bằng vải, bọt biển cho mục đích gia dụng, xẻng hót rác, miếng cọ rửa, bàn chải làm sạch da mặt (dùng điện) và không dùng điện, thùng, xô, giá giữ bàn là quần áo, nồi hấp (không dùng điện) dùng để nấu nướng, đĩa nông, bát đĩa bằng sành, đĩa ăn dùng một lần, lọ thuỷ tinh [đồ đựng], đũa, gáo múc nước cho phòng tắm, dụng cụ giữ khăn giấy, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn (không dùng điện), găng tay dùng trong nhà bếp, bình, hũ đựng, bình rót, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đĩa, dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, thiết bị xay dùng cho nhà bếp (không dùng điện), cây lau, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tăm, bộ đựng đồ gia vị, giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp], chậu giặt, lược, giá đỡ dao trên bàn ăn, nắp bình, khuôn làm viên nước đá, khay dùng cho mục đích gia dụng, rổ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng xà phòng, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng bữa ăn trưa, nồi lẩu (không dùng điện), cái kẹp phơi quần áo, bàn chải đánh răng (dùng điện), bàn chải đánh răng (không dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), bàn chải cọ rửa, dụng cụ ép trái cây (không dùng điện) dùng cho mục đích gia dụng, bàn chải, chổi, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, sợi thép rối để cọ chảo, chậu [đồ chứa đựng], đĩa ăn, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, lưới, dây chão (không bằng kim loại), túi đựng đồ giặt, túi lưới dùng để giặt, tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn, dây thừng, cái võng, túi đựng thư từ, lều dùng để cắm trại, túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói, khăn lau mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trải bàn (không làm bằng giấy), găng tay dùng để tắm, khăn trang trí trên bàn (không bằng giấy), vỏ đệm, tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, màn chống muỗi, áo gối, chăn, ga trải giường, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo lót, găng tay [trang phục], bộ đồ may vá, khuy, đồ trang trí dùng cho tóc, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây Noel), hoa giả, thảm chùi chân sau khi tắm, giấy dán tường, thảm yoga, chiếu tatami, thảm chùi chân ở cửa, thảm chống trượt, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], cây Noel bằng vật liệu tổng hợp, đồ trang trí cho cây Noel (trừ đèn), nến và bánh kẹo, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn, bơ thực vật, quả hạch đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, lạc đã qua chế biến, bơ lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, dưa muối, trái cây được bảo quản, nho khô, trái cây đóng hộp, trái cây trộn, salad rau củ, khoai tây lát rán giòn ít béo, trái cây lát mỏng, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đã nấu chín, nấm đã được bảo quản, đậu phụ, đậu đã được bảo quản, trứng, sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), kem đánh dậy bọt, các sản phẩm sữa, pho mát, sữa chua, động vật giáp xác (không còn sống), động vật có vỏ cứng (không còn sống), con sò [không còn sống], con hàu [không còn sống], cá [không còn sống], cá được bảo quản, thịt, gia cầm (không còn sống), chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn, xúp, mứt ướt, thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), cà chua dạng sệt, sữa đậu nành, pa tê gan, dầu ôliu dùng cho thực phẩm, kem [sản phẩm sữa], thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn

nhanh trên cơ sở đậu phụ, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, hạt tiêu [gia vị], bột mì, món ăn làm từ bột mì, chế phẩm ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh pizza, bột nhồi, bánh kẹo, bánh bao có nhân, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đá lạnh [nước đông lạnh], mật ong, nấm men, bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạc, mỳ sợi, bún, miến, mì sợi nhỏ, giấm, nước sốt (gia vị), gia vị, đồ gia vị, kem lạnh, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, nước sốt thịt, chất làm ngọt tự nhiên, món sushi của Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], tương, tương ớt [gia vị], xốt may-on-ne, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, động vật sống, rau tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], quả hạt dẻ, tươi, gia cầm sống, cá còn sống, thảo mộc (tươi), cây, động vật giáp xác [sống], hoa tự nhiên, lúa mì, nước ép trái cây, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, chế phẩm để làm nước uống có ga, nước sô đa, nước ngọt, nước ép rau [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, bia, nước táo lên men (không cồn), đồ uống có cồn [trừ bia], chiết xuất trái cây [có cồn], bật lửa dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45755**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.13
(591) Đỏ, xanh cốm.
(731) BJC BRAND LIMITED (CN)
31/F., Tower Two, Times Square, 1 Matheson-Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ hoặc bán buôn: muối iốt, hóa chất công nghiệp, hóa chất để tẩy trắng mỡ, than củi hoạt tính, véc ni, chất dùng để bảo quản gỗ, sơn, mực in, phẩm màu cho thực phẩm, đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm], chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, xà phòng, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, chế phẩm đánh bóng, nước hoa, chế phẩm để giặt, dầu xả tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế), nến, bản lề bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, xích bằng kim loại, khoá bằng kim loại (ngoại trừ khoá điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc treo túi bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, lưới ngăn côn trùng bằng kim loại, vật dụng chặn cửa bằng kim loại, dây bằng kim loại để buộc, dây chão bằng kim loại, dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), máy phay, máy lọc ép, máy xay, máy khoan, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, súng phun keo dính (dùng điện), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận

hành bằng tay], bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa], dao gọt, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dao và dao phụ kiện, cái muôi [dụng cụ cầm tay], thìa, nĩa ăn, dụng cụ bào, nhíp, kẹp, bàn là quần áo, dụng cụ uốn lông mi, pin điện (cho xe cộ), bình ắc quy, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ổ cắm điện, loa cầm tay, tai nghe, miếng đệm tai cho tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, bộ nắn điện, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị sạc điện cầm tay, mũ bảo hiểm, kính bảo hộ dùng cho thể thao, áo bảo hộ phản quang, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, bóng đèn, bóng đèn điện, bóng đèn thông minh, đèn pin dùng điện, bồn rửa, quạt điện dùng cho cá nhân, đèn xe máy, vòi hoa sen, vỉ nướng ngoài trời (barbecues), chảo rán sâu lòng (dùng điện), bếp điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị làm nóng nước, ấm đun nước (dùng điện), nồi chiên không dầu, bật lửa gaz, gương chiếu hậu, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], xe đẩy bằng tay, xe đạp, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giờ, hộp đựng đồ trang sức, dây đeo chìa khoá, khăn lau mặt bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bút chì, bút [đồ dùng văn phòng], hộp bằng bìa cứng hoặc giấy, hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], bút màu [bút sáp], sổ tay, tập giấy vẽ, màu nước [để vẽ], thước kẻ, ghim dập cho văn phòng, cái tẩy, khăn ăn bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy vệ sinh, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, ô, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ví bỏ túi, vali, túi xách tay, hộp lưu trữ bằng chất dẻo, thùng bằng chất dẻo, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá, gương soi, giá để khăn bông [đồ đạc], đệm, khung ảnh, nhãn mác bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo, móc treo quần áo (không bằng kim loại), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), hộp bao bì bằng chất dẻo, gối, tủ có khóa [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], giá để bát đĩa [đồ đạc], tủ treo chia ngăn, giá đỡ [đồ đạc], giá để đồ đạc, ghế xếp, bản lề(không bằng kim loại), khoá (không bằng kim loại) dùng cho xe cộ, vật dụng chặn cửa (không bằng kim loại) hoặc cao su, then cửa sổ trượt (không bằng kim loại), tay nắm cửa (không bằng kim loại), nồi nấu không dùng điện, chảo rán (không dùng điện), cốc, chén, tách, bát [bát to], bình thuỷ tinh [bình đựng cỡ lớn], bình cách nhiệt, cốc vại, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, lọ đựng nước uống dùng cho thể thao, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, cốc để uống, dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng, cái rây [dụng cụ gia đình], vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], muôi (muỗng) múc, kẹp gắp thịt nướng, khay nướng [dụng cụ nấu nướng], chai phân phối xà phòng, bóng tắm, bọt biển dùng để tắm, vòng và thanh treo khăn tắm, vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy, vòi rót, chổi lông, phất trần, cây lau nhà, khăn lau chùi bằng vải, bọt biển cho mục đích gia dụng, xẻng hót rác, miếng cọ rửa, bàn chải làm sạch da mặt (dùng điện) và không dùng điện, thùng, xô, giá giữ bàn là quần áo, nồi hấp (không dùng điện) dùng để nấu nướng, đĩa nông, bát đĩa bằng sành, đĩa ăn dùng một lần, lọ thuỷ tinh [đồ đựng], đũa, gáo múc nước cho phòng tắm, dụng cụ giữ khăn giấy, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn (không dùng điện), găng tay dùng trong nhà bếp, bình, hũ đựng, bình rót, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đĩa, dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, thiết bị xay dùng cho nhà bếp (không dùng điện), cây lau, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tăm, bộ đựng đồ gia vị, giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp], chậu giặt, lược, giá đỡ dao trên bàn ăn, nắp bình, khuôn làm viên nước đá, khay dùng cho mục đích gia dụng, rổ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng xà phòng, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng bữa ăn trưa, nồi lẩu (không dùng điện), cái kẹp phơi quần áo, bàn chải đánh răng (dùng điện), bàn chải đánh răng (không dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), bàn chải cọ rửa, dụng cụ ép trái cây (không dùng điện) dùng cho mục

đích gia dụng, bàn chải, chổi, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, sợi thép rối để cọ chảo, chậu [đồ chứa đựng], đĩa ăn, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, lưới, dây chão (không bằng kim loại), túi đựng đồ giặt, túi lưới dùng để giặt, tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn, dây thừng, cái võng, túi đựng thư từ, lều dùng để cắm trại, túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói, khăn lau mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trải bàn (không làm bằng giấy), găng tay dùng để tắm, khăn trang trí trên bàn (không bằng giấy), vỏ đệm, tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, màn chống muỗi, áo gối, chăn, ga trải giường, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo lót, găng tay [trang phục], bộ đồ may vá, khuy, đồ trang trí dùng cho tóc, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây Noel), hoa giả, thảm chùi chân sau khi tắm, giấy dán tường, thảm yoga, chiếu tatami, thảm chùi chân ở cửa, thảm chống trượt, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], cây Noel bằng vật liệu tổng hợp, đồ trang trí cho cây Noel (trừ đèn), nến và bánh kẹo, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn, bơ thực vật, quả hạch đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, lạc đã qua chế biến, bơ lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, dưa muối, trái cây được bảo quản, nho khô, trái cây đóng hộp, trái cây trộn, salad rau củ, khoai tây lát rán giòn ít béo, trái cây lát mỏng, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đã nấu chín, nấm đã được bảo quản, đậu phụ, đậu đã được bảo quản, trứng, sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), kem đánh dậy bọt, các sản phẩm sữa, pho mát, sữa chua, động vật giáp xác (không còn sống), động vật có vỏ cứng (không còn sống), con sò [không còn sống], con hàu [không còn sống], cá [không còn sống], cá được bảo quản, thịt, gia cầm (không còn sống), chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn, xúp, mứt ướt, thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), cà chua dạng sệt, sữa đậu nành, pa tê gan, dầu ôliu dùng cho thực phẩm, kem [sản phẩm sữa], thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, hạt tiêu [gia vị], bột mì, món ăn làm từ bột mì, chế phẩm ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh pizza, bột nhồi, bánh kẹo, bánh bao có nhân, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đá lạnh [nước đông lạnh], mật ong, nấm men, bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạc, mỳ sợi, bún, miến, mì sợi nhỏ, giấm, nước sốt (gia vị), gia vị, đồ gia vị, kem lạnh, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, nước sốt thịt, chất làm ngọt tự nhiên, món sushi của Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], tương, tương ớt [gia vị], xốt may-on-ne, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, động vật sống, rau tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], quả hạt dẻ, tươi, gia cầm sống, cá còn sống, thảo mộc (tươi), cây, động vật giáp xác [sống], hoa tự nhiên, lúa mì, nước ép trái cây, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, chế phẩm để làm nước uống có ga, nước sô đa, nước ngọt, nước ép rau [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, bia, nước táo lên men (không cồn), đồ uống có cồn [trừ bia], chiết xuất trái cây [có cồn], bật lửa dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-45756**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.13
(591) Đỏ, xanh cốm.
(731) BJC BRAND LIMITED (CN)
31/F., Tower Two, Times Square, 1 Matheson-Street, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, phân phối, bán lẻ hoặc bán buôn: muối iốt, hóa chất công nghiệp, hóa chất để tẩy trắng mỡ, than củi hoạt tính, véc ni, chất dùng để bảo quản gỗ, sơn, mực in, phẩm màu cho thực phẩm, đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm], chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, xà phòng, dầu gội đầu, dung dịch cọ rửa, chế phẩm đánh bóng, nước hoa, chế phẩm để giặt, dầu xả tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế), nến, bản lề bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, xích bằng kim loại, khóa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, móc treo túi bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, lưới ngăn côn trùng bằng kim loại, vật dụng chặn cửa bằng kim loại, dây bằng kim loại để buộc, dây chão bằng kim loại, dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), máy phay, máy lọc ép, máy xay, máy khoan, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, súng phun keo dính (dùng điện), dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công), dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay], bộ đồ ăn bằng bạc [dao, dĩa và thìa], dao gọt, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dao và dao phụ kiện, cái muôi [dụng cụ cầm tay], thìa, nĩa ăn, dụng cụ bào, nhíp, kẹp, bàn là quần áo, dụng cụ uốn lông mi, pin điện (cho xe cộ), bình ắc quy, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, ổ cắm điện, loa cầm tay, tai nghe, miếng đệm tai cho tai nghe, thiết bị sạc điện thoại di động, bộ nắn điện, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô, thiết bị sạc điện cầm tay, mũ bảo hiểm, kính bảo hộ dùng cho thể thao, áo bảo hộ phản quang, găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, bóng đèn, bóng đèn điện, bóng đèn thông minh, đèn pin dùng điện, bồn rửa, quạt điện dùng cho cá nhân, đèn xe máy, vòi hoa sen, vỉ nướng ngoài trời (barbecues), chảo rán sâu lòng (dùng điện), bếp điện, máy sấy tóc, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị làm nóng nước, ấm đun nước (dùng điện), nồi chiên không dầu, bật lửa gaz, gương chiếu hậu, tấm phủ xe cộ [đã tạo hình], bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], xe đẩy bằng tay, xe đạp, đồng hồ, đồng hồ chạy điện, đồng hồ báo thức, đồng hồ bấm giờ, hộp đựng đồ trang sức, dây đeo chìa khóa, khăn lau mặt bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bút chì, bút [đồ dùng văn phòng], hộp bằng bìa cứng hoặc giấy, hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm], phong bì [văn phòng phẩm], bút màu [bút sáp], sổ tay, tập giấy vẽ, màu nước [để vẽ], thước kẻ, ghim dập cho văn phòng, cái tẩy, khăn ăn bằng giấy, khăn trải bàn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, giấy vệ sinh, da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm, ô, quần áo cho vật nuôi trong nhà, ví bỏ túi, vali, túi xách tay, hộp lưu trữ bằng chất dẻo, thùng bằng chất dẻo, giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa, gương soi, giá để khăn bông [đồ đạc], đệm, khung ảnh, nhãn mác bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo, móc treo quần áo (không bằng kim loại), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), hộp bao bì bằng chất dẻo, gối, tủ có

khóa [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], giá để bát đĩa [đồ đạc], tủ treo chia ngăn, giá đỡ [đồ đạc], giá để đồ đạc, ghế xếp, bản lề (không bằng kim loại), khóa (không bằng kim loại) dùng cho xe cộ, vật dụng chặn cửa (không bằng kim loại) hoặc cao su, then cửa sổ trượt (không bằng kim loại), tay nắm cửa (không bằng kim loại), nồi nấu không dùng điện, chảo rán (không dùng điện), cốc, chén, tách, bát [bát to], bình thủy tinh [bình đựng cỡ lớn], bình cách nhiệt, cốc vại, chai đựng nước uống dùng cho thể thao, lọ đựng nước uống dùng cho thể thao, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, cốc để uống, dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng, cái rây [dụng cụ gia đình], vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], muôi (muỗng) múc, kẹp gắp thịt nướng, khay nướng [dụng cụ nấu nướng], chai phân phối xà phòng, bóng tắm, bọt biển dùng để tắm, vòng và thanh treo khăn tắm, vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy, vòi rót, chổi lông, phất trần, cây lau nhà, khăn lau chùi bằng vải, bọt biển cho mục đích gia dụng, xẻng hót rác, miếng cọ rửa, bàn chải làm sạch da mặt (dùng điện) và không dùng điện, thùng, xô, giá giữ bàn là quần áo, nồi hấp (không dùng điện) dùng để nấu nướng, đĩa nông, bát đĩa bằng sành, đĩa ăn dùng một lần, lọ thuỷ tinh [đồ đựng], đũa, gáo múc nước cho phòng tắm, dụng cụ giữ khăn giấy, xô vắt nước cây lau sàn, dụng cụ nhà bếp, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nấu ăn (không dùng điện), găng tay dùng trong nhà bếp, bình, hũ đựng, bình rót, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đĩa, dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp, thiết bị xay dùng cho nhà bếp (không dùng điện), cây lau, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, tăm, bộ đựng đồ gia vị, giá đỡ cho cây và hoa [để bày biện, sắp xếp], chậu giặt, lược, giá đỡ dao trên bàn ăn, nắp bình, khuôn làm viên nước đá, khay dùng cho mục đích gia dụng, rổ dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng xà phòng, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, hộp đựng bữa ăn trưa, nồi lẩu (không dùng điện), cái kẹp phơi quần áo, bàn chải đánh răng (dùng điện), bàn chải đánh răng (không dùng điện), ấm đun nước (không dùng điện), bàn chải cọ rửa, dụng cụ ép trái cây (không dùng điện) dùng cho mục đích gia dụng, bàn chải, chổi, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, sợi thép rối để cọ chảo, chậu [đồ chứa đựng], đĩa ăn, dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi, lưới, dây chão (không bằng kim loại), túi đựng đồ giặt, túi lưới dùng để giặt, tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn, dây thừng, cái võng, túi đựng thư từ, lều dùng để cắm trại, túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói, khăn lau mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trải bàn (không làm bằng giấy), găng tay dùng để tắm, khăn trang trí trên bàn (không bằng giấy), vỏ đệm, tấm phủ đồ đạc bằng chất dẻo, màn chống muỗi, áo gối, chăn, ga trải giường, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo lót, găng tay [trang phục], bộ đồ may vá, khuy, đồ trang trí dùng cho tóc, trái cây nhân tạo, cây nhân tạo (trừ cây Noel), hoa giả, thảm chùi chân sau khi tắm, giấy dán tường, thảm yoga, chiếu tatami, thảm chùi chân ở cửa, thảm chống trượt, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], cây Noel bằng vật liệu tổng hợp, đồ trang trí cho cây Noel (trừ đèn), nến và bánh kẹo, dầu dùng cho thực phẩm, mỡ có thể ăn được, chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn, bơ thực vật, quả hạch đã qua chế biến, hạt điều đã qua chế biến, lạc đã qua chế biến, bơ lạc, sữa lạc cho mục đích nấu ăn, dưa muối, trái cây được bảo quản, nho khô, trái cây đóng hộp, trái cây trộn, salad rau củ, khoai tây lát rán giòn ít béo, trái cây lát mỏng, rau đã sấy khô, rau đã được bảo quản, rau đã nấu chín, nấm đã được bảo quản, đậu phụ, đậu đã được bảo quản, trứng, sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), kem đánh dậy bọt, các sản phẩm sữa, pho mát, sữa chua, động vật giáp xác (không còn sống), động vật có vỏ cứng (không còn sống), con sò [không còn sống], con hàu [không còn sống], cá [không còn sống], cá được bảo quản, thịt, gia cầm (không còn sống), chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn, xúp, mứt ướt, thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), cà chua dạng sệt, sữa đậu nành, pa tê gan, dầu ôliu dùng cho thực phẩm, kem [sản phẩm sữa], thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột sắn hột, bột cọ sagu, hạt tiêu [gia vị], bột mì, món ăn làm từ bột mì, chế phẩm ngũ cốc, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh pizza, bột nhồi, bánh kẹo, bánh bao có nhân, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, đá lạnh [nước

đông lạnh], mật ong, nấm men, bột nở, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, mù tạc, mỳ sợi, bún, miến, mì sợi nhỏ, giấm, nước sốt (gia vị), gia vị, đồ gia vị, kem lạnh, đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo, nước sốt thịt, chất làm ngọt tự nhiên, món sushi của Nhật Bản, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thảo mộc đã bảo quản [gia vị], tương, tương ớt [gia vị], xốt may-on-ne, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, động vật sống, rau tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], quả hạt dẻ, tươi, gia cầm sống, cá còn sống, thảo mộc (tươi), cây, động vật giáp xác [sống], hoa tự nhiên, lúa mì, nước ép trái cây, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, chế phẩm tạo gaz cho đồ uống, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, chế phẩm để làm nước uống có ga, nước sô đa, nước ngọt, nước ép rau [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo (không phải chất thay thế sữa), đồ uống trên cơ sở đậu nành (không phải chất thay thế sữa), đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, bia, nước táo lên men (không cồn), đồ uống có cồn [trừ bia], chiết xuất trái cây [có cồn], bật lửa dùng cho người hút thuốc.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45757**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TRIDENT SEAFOODS

(731) TRIDENT SEAFOODS CORPORATION (US)
5303 Shilshole Avenue NW Seattle, Washington 98107 United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Hải sản (không còn sống); hải sản đã chế biến; surimi (thịt cá đã được chế biến và xay nhuyễn); sản phẩm thực phẩm làm từ cá; hải sản đóng hộp, tươi và đông lạnh; cá, tôm, động vật có vỏ cứng và cá đã được bảo quản (không còn sống).

---

(210) **4-2025-45758**

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TWO SLASH FOUR

(731) TWO SLASH FOUR CO.,LTD. (KR)
(Hangang-ro 2-ga)7F, 100, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ các sản phẩm mỹ phẩm, bông gòn và tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm, hộp đựng phấn rỗng, chổi/cọ điện dùng để trang điểm, chổi/cọ điện dùng để tẩy trang, xà phòng mỹ phẩm, chai lọ rỗng đựng mỹ phẩm; dịch vụ quảng cáo và khuyến mại; dịch vụ quảng bá hàng hóa và dịch vụ vận hành trung tâm mua sắm trực tuyến tổng hợp.

---

(210) **4-2025-45759**

(540)

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 23.1.1; 24.11.7; 26.11.12
(731) TRIDENT SEAFOODS CORPORATION (US)
5303 Shilshole Avenue NW Seattle, Washington 98107 United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Hải sản (không còn sống); hải sản đã chế biến; surimi (thịt cá đã chế biến và xay nhuyễn); sản phẩm thực phẩm làm từ cá; hải sản đóng hộp, tươi và đông lạnh; cá, tôm, động vật có vỏ cứng và cá đã được bảo quản (không còn sống).

---

(210) **4-2025-45760**

(540)

TWO SLASH FOUR

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TWO SLASH FOUR CO.,LTD. (KR)
(Hangang-ro 2-ga)7F, 100, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; xà phòng cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc răng miệng; kem đánh răng; tinh dầu nước hoa dùng để sản xuất chế phẩm mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy màu.

---

(210) **4-2025-45761**

(540)

VIGAMI

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT GIA MINH (VN)
34 đường số 11, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng

---

(210) **4-2025-45762**

(540)

CNC QUOC HUNG
HITECH PACKAGING
Driven by Quality, Defined by Trust

(220) 09/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 4.5.4; 5.3.15; 14.7.6; 24.15.1; 26.15.3
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ CÔNG NGHỆ CAO QUỐC HƯNG (VN)
Lô A10, khu công nghiệp số 3, xã Xuân Trúc và xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng nhựa và nilon (dùng để bao gói); màng bọc thực phẩm; túi bóng nilon; túi bằng nhựa PE (dùng để bao gói); túi bằng nhựa PP (dùng để bao gói).

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn bao bì; gia công bao bì.

---

(210) **4-2025-45763**

(540)

biful by

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ gạch.
(731) NGUYỄN VĂN ĐẠT (VN)
Căn 2103 A2 Sky Central, số 176 phố Định Công, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng môi; kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng môi, kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45764**

(540)

lepetit. international

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ LEPETIT (VN)
Số nhà 33A, ngõ 130 đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ]; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-45765**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá mạ, hồng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GALAXY DIGITAL HOLDINGS (VN)
Tòa nhà PV Gas Tower 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn hỗ trợ quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45766**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá mạ, hồng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GALAXY CONNECT (VN)
Tòa nhà PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng thông tin thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; thăm dò dư luận; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ tổng đài điện thoại; phát triển khảo sát thị trường.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; cho thuê máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-45767**

(540)

GALAXY TELECOM

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá mạ, hồng, đỏ, đỏ đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GALAXY TELECOM (VN)
Tòa nhà Red River Building, 885 Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động; sim điện thoại.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45768**

(540)

GALAXY AI

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá mạ, hồng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GALAXY AI (VN)
Cung hội nghị quốc tế Ariyana Đà Nẵng, 107 Võ Nguyên Giáp, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng điện thoại di động.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn hỗ trợ quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45769**

(540)

GALAXY TECHNOLOGY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá mạ, hồng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GALAXY TECHNOLOGY SERVICES (VN)
56 Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng điện thoại di động.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn hỗ trợ quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-45770**

(540)

Health Supplement
Phariton
ACTIVE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ, xanh đen, xanh lá cây, bạc, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Chí Thanh, khóm 2, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-45771**

(540)

Phariton
TVP

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.3.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ, xanh đen, cam, bạc, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Chí Thanh, khóm 2, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-45774**

(540)

Vivillo

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) ZHAO, JINZHONG (CN)
No.103, Xiushan, Xiutian Village, Zhongmen Town, Xiuyu District, Putian City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo tập thể thao; quần áo lót; quần áo bó; áo chống nắng; mũ.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, quần áo tập thể thao, quần áo lót, quần áo bó, áo chống nắng, mũ.

---

(210) **4-2025-45775**

(540)

YILUFA

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 7.11.10; 18.3.2; 18.3.14; 18.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xám, trắng, cam đậm, cam nhạt.
(731) ZHENG, XIDI (CN)
Kangli Village, Daixi Town, Pingnan County, Ningde City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước giặt; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm để giặt; nước hoa.

Nhóm 25: Quần áo; quần đùi ống rộng; khăn choàng; mũ; quần dài; dép.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, xà phòng, nước giặt, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm để giặt, nước hoa, quần áo, quần đùi ống rộng, khăn choàng, mũ, quần dài, dép.

---

(210) **4-2025-45776**

(540)

PANDAGARDEN

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHEN, JIAN (CN)
No. 39, 2nd Floor, Unit 4, Building 99, Jiudao Street, Tiexi District, Anshan City, Liaoning Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45777**

(540)

bosom'd
Supporting Your Best Life

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) BOSOM'D LLC (US)
7850 Rafter Franktown, Colorado, United States 80116
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo ngực; quần áo lót phụ nữ; váy ngủ; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong]; quần áo ngủ; đồ lót; quần áo lót; quần áo bơi; quần áo thể thao; trang phục cô dâu.

---

(210) **4-2025-45778**

(540)

tadichi
FOODS

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.8
(591) Nâu, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TADICHI (VN)
Số 08 đường số 1-MH4, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; thủy hải sản đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh không đường; thanh gạo lứt rong biển; ngũ cốc ăn liền.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thịt đã qua chế biến, thủy hải sản đã qua chế biến, rau củ qua đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-45779**

(540)

MALAGA

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-45780**

(540)

INDY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-45781**

(540)

SMOKY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-45782**

(540)

DJI

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH UNIVERSCO (VN)
232 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45783**

(540)

UNITREE宇树

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH UNIVERSCO (VN)
232 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-45784**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.7; 26.11.12; 26.13.25
(731) VÕ HOÀNG AN (VN)
99e Nguyễn Khuyến, buôn Akõ Dhông, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ (nón); khăn choàng.

---

(210) **4-2025-45785**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 8.1.16; 11.1.21; 11.1.22; 24.9.1
(591) Xanh nhạt (xanh bạc hà), vàng nhạt (màu kem).
(731) THÁI THỊ THU THẢO (VN)
12 kiệt 52 Bà Triệu, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, bánh ngọt, trà.

---

(210) **4-2025-45786**

(540)

TIẾNG ANH CÔ MAI PHƯƠNG

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TIẾNG ANH CÔ MAI PHƯƠNG (VN)
Số nhà 04, ngõ 26, tổ 2, đường Phan Đình Giót, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, giải trí.

---

(210) **4-2025-45787**

(540)

TIẾNG ANH
Cô Mai Phương
EST 2018

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TIẾNG ANH CÔ MAI PHƯƠNG (VN)
Số nhà 04, ngõ 26, tổ 2, đường Phan Đình Giót, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, giải trí.

---

(210) **4-2025-45788**

(540)

GuardPro

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC TÙNG (VN)
21-22-23 lô E, đường số 12, KCN Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

---

(210) **4-2025-45789**

(540)

Tamelios

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-45790**

(540)

Atmilios

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-45791**

(540)

Metaglozin

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-45792**

(540)

LWERS

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ LUYẾN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-45793**

(540)

KING

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xám.
(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn dùng khí; mỏ hàn cắt vận hành bằng gaz; van khí nén (tất cả là bộ phận dùng cho máy công nghiệp); bộ điều chỉnh áp suất (bộ phận của máy); van (bộ phận của máy).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các thiết bị cơ khí, dụng cụ đo áp lực, ống cao su, ống chịu lực cao bằng chất dẻo, bộ lọc khí, xi lanh khí nén.

---

(210) **4-2025-45797**

(540)

ROWAY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ LOAN (VN)
Số 22 ngõ 291 Ngô Xuân Quảng, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; giày; thời trang quần áo dành cho nam giới; khăn choàng; mũ đội đầu; áo sơ mi nam.

---

(210) **4-2025-45800**

(540)

Nerra

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số nhà 09 Đồng Bát, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-45802**

(540)

MyBaby

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ Y TẾ TMSC VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 40 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-45804**

(540)

Lysonwye

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BRIGHTMART CROPSCIENCE (VIỆT NAM) (VN)
Số 23, đường Bạch Đằng 2, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm phân bón; chế phẩm hóa học để phòng ngừa các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm hóa học để ngăn ngừa bệnh tàn rụi cây lúa mì.

---

(210) **4-2025-45806**

(540)

LINDA International

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LINDA (VN)
Ngõ 524, đường Nguyễn Văn Linh, khu 7, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ bốc dỡ.

---

(210) **4-2025-45807**

(540)

BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN NGHỆ AN
1964
NGHE AN TRADITIONAL MEDICINE HOSPITAL

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.5.16; 5.5.20; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, hồng, trắng.
(731) BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN NGHỆ AN (VN)
Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; dịch vụ chữa bệnh bằng phương pháp châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, nắn khớp xương, sử dụng thuốc thành phẩm y học cổ truyền, cân thuốc thang; phòng chẩn trị y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-45808**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 11.3.3; 11.3.6; 25.7.20; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, màu be.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ CHÂU LOAN (VN)
Số nhà 57 đường Nguyễn Thái Học, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng phục vụ đồ uống giải khát; chuỗi cửa hàng phục vụ trà sữa trân châu; dịch vụ trà sữa, cà phê, giải khát, nước uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống cụ thể là quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện cụ thể là quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-45809**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SINH HỌC GREEN TECH (VN)
Số 103, đường số 4, khu dân cư Hồng Phát, khu vực 2, phường An Bình, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản.

---

(210) **4-2025-45811**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐẦU TƯ LÊ VŨ (VN)
Số 9 ngõ 100 Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ hẹn hò; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ tang lễ; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà.

---

(210) **4-2025-45812**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.15; 26.11.9
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI GIA HIỆP PHÁT (VN)
Số 27 Phó Đức Chính, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dạng keo dùng để trám các lỗ hở của bê tông; hóa chất làm cứng bê tông; chất kết dính cho bê tông; chế phẩm hóa học để chuội bóng màu dùng trong công nghiệp; chất bảo vệ bê tông trừ sơn và dầu; hóa chất để thoát khí bê tông.

Nhóm 35: Mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: hoá chất dạng keo dung để tram các lỗ hở của bê tông; hoá chất làm cứng bê tông, chất kết dính cho bê tông, chế phẩm hoá học để chuội bóng màu dùng trong công nghiệp, chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu, hoá chất để thoát khí bê tông.

---

(210) **4-2025-45813**

(540)

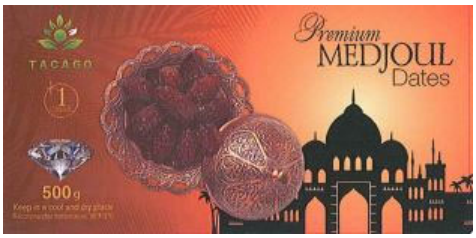

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.7.21; 7.1.1; 11.3.7; 17.2.2
(591) Xanh, vàng, cam, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THẮNG ANH (VN)
88 An Dương Vương, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; trái cây sấy; trái cây đông lạnh.

---

(210) **4-2025-45814**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHẠM THẢO (VN)
Nhà E9, số 181 Nguyễn Lương Bằng, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cốc bằng thủy tinh, chén bằng thủy tinh, bát bằng thủy tinh, đĩa bằng thủy tinh, bình đựng nước bằng thủy tinh, lọ hoa bằng thủy tinh, hũ đựng gia vị bằng thủy tinh, hộp đựng giấy ăn bằng thủy tinh, gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh, lọ đựng tăm

bằng thủy tinh, lọ đựng nước rửa chén bằng thủy tinh, lọ đựng mỹ phẩm/dầu gội bằng thủy tinh, nồi và xoong bằng thủy tinh, khay đựng cốc chén bằng thủy tinh, hũ đựng bánh kẹo bằng thủy tinh, hũ đựng thực phẩm khô bằng thủy tinh, hũ đựng mỡ/dầu ăn bằng thủy tinh, ấm đun nước bằng thủy tinh, cốc bằng sứ, chén bằng sứ, bát bằng sứ, đĩa bằng sứ, bình đựng nước bằng sứ, lọ hoa bằng sứ, hũ đựng gia vị bằng sứ, hộp đựng giấy ăn bằng sứ, gạt tàn thuốc lá bằng sứ, lọ đựng tăm bằng sứ, lọ đựng nước rửa chén bằng sứ, lọ đựng mỹ phẩm/dầu gội bằng sứ, nồi và xoong bằng sứ, khay đựng cốc chén bằng sứ, hũ đựng bánh kẹo bằng sứ, hũ đựng thực phẩm khô bằng sứ, hũ đựng mỡ/dầu ăn bằng sứ.

---

(210) **4-2025-45815**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 24.17.24
(591) Xanh lá, trắng, đen, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A&B ECO GREEN (VN)
76A đường Lê Lai, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

Nhóm 36: Môi giới tín chỉ các-bon; gọi vốn từ cộng đồng; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng; quyên góp quỹ từ thiện; đầu tư quỹ; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà trọ; cho thuê nhà di động; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại: dịch vụ vung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; cho thuê phòng họp; cho thuê lều trại; cho thuê nhà di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; chỗ ở tạm thời được cung cấp bởi nhà nghỉ trung chuyển trước khi tái hòa nhập cộng đồng; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-45816**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.1.1; 19.1.6
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH GRAND CRU (VN)
K7TT1-SH08, khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-45817**

(540)

COLOR EE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN GUANTANG DECORATION CO., LTD. (CN)
Unit 1802, No. 1668-6, Xinyang North Road, Xinyang Street, Haicang District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe đạp ba bánh; xe đạp điện; xe cộ chạy điện; xe máy; xe ô tô; ô tô cắm trại; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; rơ moóc để vận chuyển xe đạp; xe đạp.

Nhóm 32: Bia; hèm bia; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ép rau [đồ uống]; nước quả ép; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống tăng lực; chế phẩm [không có cồn] để làm đồ uống; tinh dầu [không có cồn] dùng để sản xuất đồ uống.

---

(210) **4-2025-45818**

(540)

ROPIE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHONGQING ROUPAI OPTICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd Floor, Building C5, No. 3 Xingyuan Road, Ecological Industrial Park, Caotang Town, Fengjie County, Chongqing City, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; kính râm; mắt kính; bao kính đeo mắt; kính mắt.

---

(210) **4-2025-45819**

(540)

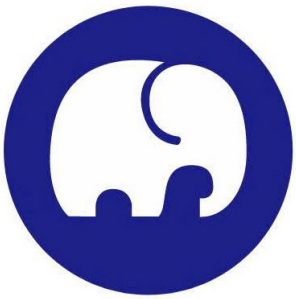

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương.

(731) XIAMEN GUANTANG DECORATION CO., LTD. (CN)
Unit 1802, No. 1668-6, Xinyang North Road, Xinyang Street, Haicang District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; ấn phẩm; sổ tay hướng dẫn; tờ rơi; áp phích quảng cáo; giấy bao gói; vật dụng lọc cà phê bằng giấy; văn phòng phẩm; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc bằng kim loại; tủ trưng bày [đồ đạc]; hộp bao bì bằng chất dẻo; bàn làm việc cho thợ mộc; khung tranh ảnh; bảng hiển thị; áp phích bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; giá để bát đĩa [đồ đạc].

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa; bình để uống; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; lọc cà phê, không dùng điện; bình pha cà phê, không dùng điện; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; cối xay cà phê thao tác bằng tay; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống.

Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; tôm, không còn sống; trái cây, đóng hộp; mứt ướt; thịt quả; salad rau củ; trứng; sữa; kem [sản phẩm sữa].

---

(210) **4-2025-45820**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

環球
HUANQIU

(731) ZHEJIANG HUANQIU SHOES CO. LTD. (CN)
Xianjiang Industrial Park, Ruian, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo cho trẻ em; giày; giầy thể thao; trang phục dệt kim; mũ.

---

(210) **4-2025-45821**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 2.9.17; 14.5.21; 14.5.23; 24.1.1

(731) JUN LIANG (CN)
No. 28, Group 3, Kuashan Village, Guofu Town, Qijiang District, Chongqing China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; chìa khóa bằng kim loại; khóa móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 09: Hệ thống phòng trộm, chạy điện; khóa điện; khóa sinh trắc học; bộ định tuyến mạng máy tính; cầu dao điện; vỏ hộp loa.

---

(210) **4-2025-45822**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

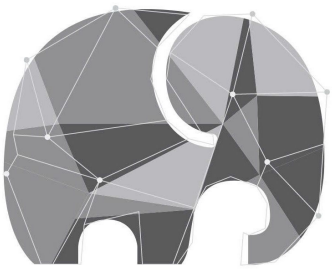

(531) 3.2.1; 3.2.24

(591) Trắng, đen xám, xám.

(731) XIAMEN GUANTANG DECORATION CO., LTD. (CN)
Unit 1802, No. 1668-6, Xinyang North Road, Xinyang Street, Haicang District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe đạp ba bánh; xe đạp điện; xe cộ chạy điện; xe máy; xe ô tô; ô tô cắm trại; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; rơ moóc để vận chuyển xe đạp; xe đạp.

Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; ấn phẩm; sổ tay hướng dẫn; tờ rơi; áp phích quảng cáo; giấy bao gói; vật dụng lọc cà phê bằng giấy; văn phòng phẩm; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc bằng kim loại; tủ trưng bày [đồ đạc]; hộp bao bì bằng chất dẻo; bàn làm việc cho thợ mộc; khung tranh ảnh; bảng hiển thị; áp phích bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thức ăn; giá để bát đĩa [đồ đạc].

Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; tôm, không còn sống; trái cây, đóng hộp; mứt ướt; thịt quả; salad rau củ; trứng; sữa; kem [sản phẩm sữa].

Nhóm 42: Thiết kế bao bì; thiết kế nội thất; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế đồ họa nghệ thuật; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-45823**

(540)

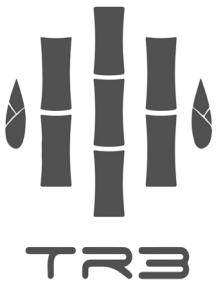

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.11.13
(591) Xám, trắng.
(731) NGUYỄN PHONG VŨ (VN)
133/49/12, Ni Sư Huỳnh Liên, khu phố 11, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách thời trang; ba lô; ô dù; vali; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, titan, hợp kim), vòng đeo tay (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), ghim cài (đồ trang sức), trâm cài (đồ trang sức), đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay, cài áo, dây đai, huy hiệu, khăn tay bỏ túi, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng tay và không làm bằng tay, đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2025-45825**

(540)

YouBu

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.4
(731) DONGGUAN MANCHAO CULTURAL CREATIVITY CO., LTD (CN)
Room 1401, Building 3, No. 163, Shipai Section, Dongyuan Avenue, Shipai Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông; búp bê; quần áo cho búp bê; búp bê có khớp cầu (BJD); mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-45826**

(540)

AHARA
INDIAN RESTAURANT

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.13.25; 11.3.18; 19.9.3; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG ẤN ĐỘ AHARA (VN)
Lô YFV-L5-D, lầu 5, tòa nhà Menas Mall, 60A Trường Sơn, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà; dịch vụ phục vụ thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-45827**

(540)

Nhà Hàng Chay

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh, đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ FAMILY NGUYỄN (VN)
Số 47 đường số 3, khu dân cư Cityland Park Hills, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp lương thực và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45828**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO KV NEST (VN)
Thôn Phước Lộc, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào; yến tổ.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến [đồ uống không cồn].

---

(210) **4-2025-45829**

(540)

KOSAS

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÝ HUỲNH NHƯ (VN)
Tổ 11, ấp Tân Hòa 2, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; son môi; son dưỡng môi; phấn má hồng; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-45830**

(540)

OneX Bots

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, cam đậm, cam nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ONEXAPIS (VN)
Số nhà 41, ngách 241/61 phố Chợ Khâm Thiên, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo (AI).

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình phần mềm; phát triển phần mềm; dịch vụ tư vấn phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo (AI); nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS).

---

(210) **4-2025-45831**

(540)

NAM XANH

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI NGỌC BÀO (VN)
80A đường HT45, khu phố 30, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn.

---

(210) **4-2025-45833**

(540)

Binbo good

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NIỀM TIN VN (VN)
C2/19A ấp 28, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã lót em bé; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 35: Mua bán: tã lót em bé, quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-45834**

(540)

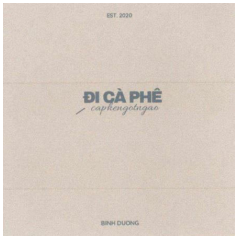

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH ĐI CÀ PHÊ (CAPHENGOTNGAO) (VN)
A144 bis. Bình Đức, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ phục vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-45835**

(540)

Gerllac

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM- GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em.

---

(210) **4-2025-45838**

(540)

CAOTO
BIGMEN

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) PHÙNG QUỐC TUẤN (VN)
3/14 đường C1, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-45839**

(540)

ĐẤT VIỆT
TRONG TÔI

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM - NHỰA KIM HẰNG (VN)
1 Ba Tơ, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; chảo rán sâu lòng, dùng điện.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; xoong hầm thịt.

---

(210) **4-2025-45840**

(540)

HONG LONG LAW FIRM
Nơi hội tụ an toàn pháp lý

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.5.8
(591) Trắng, đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HỒNG LONG (VN)
217 Lạc Long Quân, phường Bình Thới, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-45841**

(540)

PHÚC TIẾN PHÁT

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP PHÚC TIẾN PHÁT (VN)
Thôn Cao Quán, xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 17: Ống dây bơm dẫn nước, ống bạt đúc [ống mềm phi kim loại].

---

(210) **4-2025-45845**

(540)

Me
SPA & BEAUTY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH ME SPA (VN)
134 Hoàng Diệu, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-45846**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN DOANH ZENKA - GERMANY (VN)
Tổ dân phố Vinh Phú, xã Tam Dương, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật.

---

(210) **4-2025-45847**

(540)

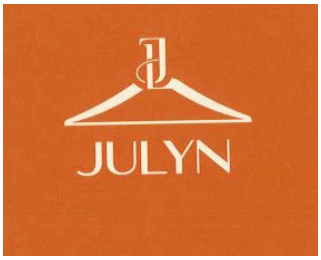

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.7.3; 26.3.1
(591) Cam, be nhạt.
(731) HÀ TRUNG ĐỨC (VN)
Đội 8 Hậu Dưỡng, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán) sản phẩm như: quần áo, túi xách, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-45848**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BOLOGNA (VN)
161 đường số 48, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, dược phẩm; chế phẩm hóa dược; vỏ cây khổ sâm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; vỏ cây dùng cho dược phẩm; trà thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc, dược phẩm kích thích mọc tóc.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; kẹo; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-45849**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 26.11.3
(591) Đen, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI HOÀNG KHÔI - WIN CHẤM FITNESS CHẤM FIGHTING PRO VIỆT NAM (VN)
2137 Quốc lộ 1A, ấp 5, xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing; quảng cáo.

Nhóm 41: Chương trình truyền hình thể thao; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); đào tạo thể hình; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao, thể hình.

---

(210) **4-2025-45850**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN THUẬN TIẾN (VN)
109 Nguyễn Công Trứ, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa hạt yến sào (từ các loại hạt macca, hạt sen, yến sào); tổ yến thô; thực phẩm làm từ yến sào (lẩu yến sào); yến sào; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế.

Nhóm 30: Bánh trung thu yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; trà hòa tan (trà có thành phần yến, nhân sâm, không dùng cho mục đích y tế); trà trái cây yến sào (trà có thành phần yến).

Nhóm 31: Giống chim yến; thức ăn cho chim yến.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, mua bán trong các cửa hàng chuyên doanh, siêu thị, cửa hàng tiện lợi các sản phẩm: thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất

từ yến sào (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chứa thảo dược hoặc chiết xuất từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng bổ sung dưỡng chất (dùng cho mục đích y tế), yến sào, yến sào đã qua sơ chế, yến sào chế biến, tổ yến thô, sữa hạt yến sào (từ các loại hạt macca, hạt sen, yến sào), thực phẩm làm từ yến sào (lẩu yến sào), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, bánh trung thu yến sào, trà hòa tan (trà có thành phần yến, nhân sâm), trà trái cây yến sào (trà có thành phần yến), thức ăn cho chim yến, giống chim yến, nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), đồ uống có cồn chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, quần áo.

Nhóm 40: Bảo quản, gia công yến sào (tổ chim yến).

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật công nghệ nuôi chim yến; thiết kế xây dựng nhà nuôi chim yến.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến).

---

(210) **4-2025-45851**

(641) 4-2024-08770

(540)

(220) 07/03/2024

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THỰC PHẨM BIZKEY (VN)
23 đường 119, KDC Nam Long, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón hữu cơ sinh học; phân bón tổng hợp; phân bón lá.

Nhóm 30: Trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế trà.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thực phẩm bổ sung dùng trong chăn nuôi (không dùng cho mục đích thú y); thức ăn cho thủy hải sản; thức ăn cho thú cưng; men vi sinh dùng cho thức ăn chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, phân bón hữu cơ sinh học, phân bón tổng hợp, phân bón lá, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm bổ sung dùng trong chăn nuôi (không dùng cho mục đích thú y), thức ăn cho thủy hải sản, thức ăn cho thú cưng, men vi sinh dùng cho thức ăn chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế), trà, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, đồ uống trên cơ sở trà, chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-45852**

(540)

LOLILOOP

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.5; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ CẨM PHƯỢNG (VN)
926/17 Quốc lộ 1, khu phố 46, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Dép da nữ.

Nhóm 35: Mua bán: dép da nữ.

---

(210) **4-2025-45853**

(540)

LUSSAR

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1
(731) HÀ NGỌC LƯƠNG (VN)
Thôn Yên Dương, xã Nguyệt Đức, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Dép da nam.

Nhóm 35: Mua bán: dép da nam.

---

(210) **4-2025-45854**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 6.1.2; 8.1.6; 8.7.11; 26.5.1
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đậm, vàng đồng, xanh dương, xanh dương đậm, da cam, nâu, nâu nhạt, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mặn; bánh nướng; bánh kẹo; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-45855**

(540)

EZ BEAUTY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25
(591) Vàng, nâu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH EZ BEAUTY (VN)
Số 01 đường N4 KDC IDICO Trung tâm mở rộng, phường Long An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; sản phẩm chăm sóc da, cụ thể là: kem làm sạch, chế phẩm tẩy da chết (thoa và kỳ trên da), mặt nạ dưỡng da, nước làm se da (nước hoa hồng), chế phẩm dưỡng da và chế phẩm giữ ẩm; sản phẩm chăm sóc tóc, cụ thể là: dầu gội đầu, dầu xả và chế phẩm dùng để chải chuốt tóc; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Các chất bổ sung ăn kiêng; các khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; các chất bổ sung dinh dưỡng; các chất bổ sung vitamin; các chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 35: Bán trực tuyến, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc và vệ sinh thân thể, các sản phẩm chăm sóc da, các sản phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm trang điểm, nước hoa, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-45857**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 15.7.1; 26.3.2
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THÁI DƯƠNG (VN)
Số nhà 32, LousisXVI-Lk50, khu đô thị mới Hoàng Văn thụ, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện; phụ tùng xe cộ; linh kiện xe máy; linh kiện xe đạp điện; linh kiện xe máy điện.

---

(210) **4-2025-45858**

(540)

VSA24

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSTAR MEIDEN (VN)
27 đường 17, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và hệ thống điều khiển tự động.

---

(210) **4-2025-45859**

(540)

Rising Lion

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-45860**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Way-Marker

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-45861**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Rock-Star

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa,

giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-45862**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Phu Nong-Razormin

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-45863**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Pochomix

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch

cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-45864**

(540)

(220) 10/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.7.6; 2.9.21; 3.7.17; 9.3.14; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương, đỏ hồng, xanh tím than đậm, hồng, hồng nhạt, vàng, xanh đen, vàng nâu, vàng nâu nhạt, trắng, vàng da, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã lót vệ sinh; miếng lót của quần lót (vệ sinh); quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-45865**

(540)

(220) 10/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.10; 3.5.1; 3.5.24; 3.7.17; 9.3.14; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ hồng, trắng, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh da trời, xanh dương, xanh tím than, xanh tím than đậm, trắng, tím, tím hồng, tím hồng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, đỏ, hồng, vàng da.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã lót vệ sinh; miếng lót của quần lót (vệ sinh); quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-45866**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.7.6; 3.7.17; 9.3.14; 24.15.3; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đỏ hồng, hồng, xanh da trời, xanh dương, tím đậm, xanh tím than, vàng, hồng nhạt, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã lót vệ sinh; miếng lót của quần lót (vệ sinh); quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-45867**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.5.1; 3.5.24; 3.7.17; 9.1.10; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh tím than đậm, xanh tím than, tím, tím nhạt, đỏ hồng, vàng, xanh da trời, trắng, xanh dương, xanh nước biển, đỏ, tím đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần tã lót vệ sinh; miếng lót của quần lót (vệ sinh); quần tã dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-45869**

(540)

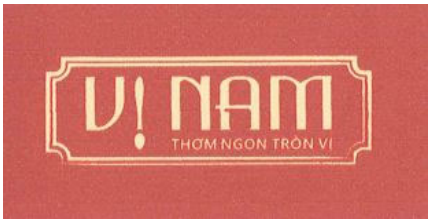

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VỊ NAM (VN)
NT06-86, dự án khu đô thị Gia Lâm-Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Súp bào ngư; canh cua; canh cải cá rô; thực phẩm đóng gói làm từ thịt; thực phẩm đóng gói làm từ cá; thực phẩm đóng gói làm từ rau củ đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cháo gà; bánh đa cá; cháo ăn liền; bún; phở; miến.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ trung gian thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

---

(210) **4-2025-45870**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-45872**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.17.20; 26.5.1; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINCHEM VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 Shophouse V6-A07, The Terra An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-45873**

(540)

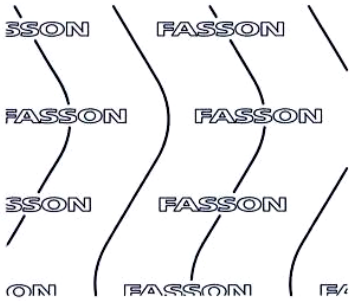

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.17; 25.7.20; 25.7.22; 26.11.3
(731) AVERY DENNISON CORPORATION (US)
8080 Norton Parkway, Mentor, Ohio 44060, United States of America
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị hướng dẫn và giảng dạy); tấm, màng mỏng và túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (bản kẽm để in); giấy dùng để bao gói; bìa cứng (các tông); nhãn mác và thẻ bằng giấy; giấy cán màng laminate (giấy cán ép); giấy dính được cung cấp dưới dạng tấm và cuộn; giấy được tráng (phủ) lớp chống dính; giấy in nhạy áp lực

để làm nhãn mác, biển báo, huy hiệu và biển trưng bày; vật liệu bằng giấy dùng trong in ấn; giấy dùng để in; giấy dính; băng dính (dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng).

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiăng, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép dùng để sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm, đường ống và ống dẫn, phi kim loại (tất cả là ống mềm); chất dẻo ở dạng tấm, băng tấm, màng đeo, tấm dát mỏng và màng mỏng, và băng in bóc dán, bao gồm các sản phẩm có chất dính ở mặt sau hoặc được phủ chất dính, có khả năng tự dính hoặc nhạy lực (dùng trong sản xuất); màng mỏng và màng laminate (vật liệu bề mặt được tạo thành từ việc ghép nhiều lớp được cán mỏng với nhau) bằng chất dẻo dùng trong thương mại và công nghiệp được cung cấp dưới dạng tấm và cuộn (không dùng để bao gói); tấm laminate (vật liệu bề mặt được tạo thành từ việc ghép nhiều lớp được cán mỏng với nhau) chủ yếu làm từ chất dẻo, có hoặc không có lớp kim loại, dùng để phủ lên bề mặt vật liệu; tấm phản quang (bằng chất dẻo) điều chỉnh linh hoạt hoặc cố định sử dụng cho biển báo, biển trưng bày, nhãn mác, đồ trang trí, biển báo an toàn, và ký hiệu thông tin; màng lọc và tấm bằng chất dẻo có khả năng tự dính (dùng trong sản xuất); tấm phản quang dùng trong công nghiệp (bằng chất dẻo).

---

(210) **4-2025-45874**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

KOOL

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) INC. (US)
251 Little Falls Drive, Suite 100, Wilmington DE 19808-1674, United States of America

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-45876**

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

XƯA ƠI LÀ XƯA

(731) ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)
Tổ 6, ấp Hồi Thạnh, xã Hòa Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kẹo; bánh ngọt; bánh pía; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-45877**

(540)

TwinkleLaLa

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MI RA, MOON (KR)
401ho, 25 Songi-ro 30-gil, Songpa-gu, Seoul 05801, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sổ tay; giấy dính [văn phòng phẩm]; vật liệu dùng để viết; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bút chì; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách; ảnh chụp [được in]; lịch; áp phích quảng cáo; bưu thiếp.

---

(210) **4-2025-45879**

(540)

VEDAPETS

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ.

(731) VEDAN INTERNATIONAL (HOLDINGS) LIMITED (KY)
P.O. Box 31119, Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205, Cayman Islands

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung protein cho động vật.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bột cá làm thức ăn động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chất bổ sung ăn kiêng cho động vật, chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y, axit amin dùng cho mục đích thú y, chất bổ sung protein cho động vật, thực phẩm cho động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn vỗ béo cho động vật, thức ăn nhai cho động vật, bột cá làm thức ăn động vật, đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-45880**

(540)

VEDACARE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN VEDAN VIỆT NAM (VN)
Quốc lộ 51, ấp 1A, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; axit amin dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung protein cho động vật.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; bột cá làm thức ăn động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chất bổ sung ăn kiêng cho động vật, chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y, axit amin dùng cho mục đích thú y, chất bổ sung protein cho động vật, thực phẩm cho động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn vỗ béo cho động vật, thức ăn nhai cho động vật, bột cá làm thức ăn động vật, đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-45884**

(540)

LumiBus

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) LUMISSIL MICROSYSTEMS LIMITED (CN)
Room I30, 2nd Floor, Area A, Huaxun Building, No. 1 Siming Software Park, Phase I, Software Park, Torch High-tech Zone, Xiamen, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, sản xuất, lắp ráp và kiểm tra mạch tích hợp; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra bảng mạch tích hợp; phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra chất bán dẫn; phần mềm máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra mạch tích hợp; phần mềm máy tính được phát triển để cho phép vận hành các sản phẩm tín hiệu tương tự và hỗn hợp, mcu, mpu, sản phẩm kết nối và sản phẩm nhúng; phần mềm điều hành máy tính để thiết kế, chế tạo, lắp ráp và kiểm tra bộ vi xử lý; khối vi điều khiển; mô-đun phân phối điện; mạch điện tử; mạch tích hợp dùng cho ứng dụng chuyên biệt; bảng mạch in tích hợp mạch điện và linh kiện thụ động; bảng mạch in; mạch tích hợp; mô-đun mạch tích hợp; chất bán dẫn.

Nhóm 42: Thiết kế mạch tích hợp; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; thiết kế và phát triển phần sụn (firmware) máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm.

---

(210) **4-2025-45885**

(540)

VISMASK

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ Y TẾ SAO VIỆT MEDICAL (VN)
32/1 đường Trần Thị Do, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45886**

(540)

OBBM

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Đỏ, vàng cam, vàng cam nhạt.
(731) PHẠM THỊ LOAN (VN)
TDP 7 Đình Thôn, phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; phụ kiện thời trang (thắt lưng); đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-45888**

(540)

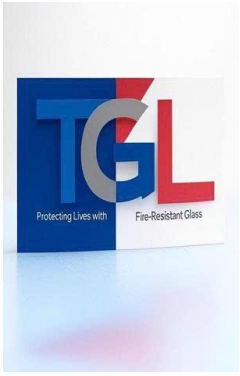

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh, trắng, ghi, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TGLASS (VN)
Tầng 2, tòa nhà Detech Tower, số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 19: Kính dán an toàn, kính hộp (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-45889**

(540)

Carrot Rabbit

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) XIDA (XIAMEN) BEAUTY HAIR PRODUCT CO.,LTD (CN)
No.299 Tong'an Park, Tong'an Concentrate Industry Zone, Tong'an District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm trang điểm; chất khử mùi dùng cho người hoặc cho động vật; dầu xả tóc; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45890**

(540)

淳岸
Chunbank

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ANGUS DUNDEE (SHANGHAI) CO., LTD (CN)
Sector 2, 3rd Floor, Building 1, No 39 Jiatai Rd, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; rượu uýt ki; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu soju.

---

(210) **4-2025-45891**

(540)

Syronea

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MEGAFIELD TRADING (HONG KONG) CO., LIMITED (CN)
RM 726, 7/F Kapok Ind Bldg 373 To Kwa Wan Road HK

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45892**

(540)

VIVIDCOS

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU RUILI BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 207, No. 303, Guangzhou Avenue Middle, Yuexiu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bút chì mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; phấn trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-45893**

(540)

TINHAIR
Premium Vietnam Hair Extensions

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.1.1
(591) Cam, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TÍN (VN)
Thôn Đông Xuất, xã Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm: tóc giả, bộ tóc giả.

---

(210) **4-2025-45894**

(540)

TRUSTIVA HAIR
YOUR TRUSTED HAIR SUPPLIER

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1
(591) Nâu, vàng nâu.
(731) NGUYỄN VĂN TÍN (VN)
Thôn Đông Xuất, xã Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm: tóc giả, bộ tóc giả.

---

(210) **4-2025-45895**

(540)

CÉLATEEN

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xám trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DLK AESTHETIC (VN)
Số nhà 49, ngách 12/14, ngõ 12 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-45897**

(540)

Sandy

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM THỊ BÍCH LIÊN (VN)
P121 C16, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp lý bao gồm cả dịch vụ điều tra chi tiết, phân tích thông tin và chuẩn bị cho báo cáo điều tra nghiên cứu; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.

---

(210) **4-2025-45898**

(540)

Bodiapex

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ODYSSEY CO., LTD. (KR)
B-1110, 25 Beobwon-ro 11-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45899**

(540)

华威八宝坊
HUA WEI BA BAO FANG

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.9; 7.1.11
(591) Đỏ, vàng, xám, xanh dương, xanh lá cây, nâu, trắng, đen.
(731) GUANGDONG HUAWEI TREASURE HOUSE FOODSTUFFS CO.,LTD. (CN)
Area B, No.1 Huagang Road, Huagang Industrial Zone, Xiashan District, Zhanjiang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đường; cháo hoa; gạo; trà; bánh quy.

---

(210) **4-2025-45900**

(540)

Vaseline

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHEN JINGBIN (CN)
No. 4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); xà phòng vệ sinh dạng bánh; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-45901**

(540)

ZTJ

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHONGQING DOUDONGPAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 3-10, Building 1, No. 178, Longtang Avenue, Longshui Town, Dazu District, Chongqing, 402360, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Đá mài; bay [dụng cụ cầm tay]; cuốc chim; cưa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt; nẹp giữ đá mài; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao phay; bay xoa, trát vữa; dụng cụ mài; kéo cắt cây; cào [dụng cụ cầm tay]; xẻng [dụng cụ cầm tay]; xẻng đào đất [dụng cụ cầm tay]; rìu nhỏ; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; búa [dụng cụ cầm tay]; cuốc [dụng cụ cầm tay]; liềm; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dao; cái kìm càng cua; dao thái rau, củ, quả; dụng cụ tách lõi ngô, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-45902**

(540)

Vaseline Z

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN JINGBIN (CN)
No. 4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45903**

(540)

MORN LASER

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 24.15.7; 26.3.23; 26.11.9

(731) MORN LASER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
The Middle Section Of Taihe Road, New District, Economic Development Zone, Xintai, Taian, Shandong, 271200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy uốn; máy cắt; máy chạm trổ; máy gia công kim loại; máy giặt áp lực cao; thiết bị hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz.

---

(210) **4-2025-45904**

(540)

Vaseline

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN JINGBIN (CN)
No. 4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; bột ngọc trai dùng cho mục đích y tế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em.

---

(210) **4-2025-45905**

(540)

Vaseline

Thiên Khánh

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN JINGBIN (CN)
No. 4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-45906**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.1.25; 25.7.25
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN HIÊN (VN)
Số nhà 15, ngõ Quyết Tâm, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-45907**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.10
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM GIA ĐÌNH (VN)
Số 7 đường số 6, KDC nhà ở Vĩnh Lộc A, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Chả; giò; thịt đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-45908**

(540)

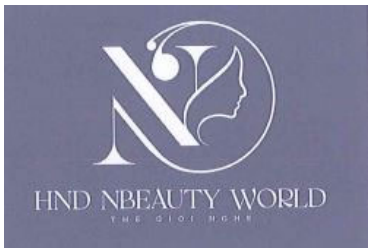

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NBEAUTY WORLD VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-45909**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3; 26.4.1; 26.4.18
(591) Cam, vàng, vàng cam, kem, đỏ, xanh lá, xanh dương, tím.
(731) TRƯƠNG NGỌC NAM (VN)
3.10 lô C, chung cư Hiệp Bình Chánh, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-45910**

(540)

BAVINA
CHẤT LƯỢNG TRONG TỪNG LỚP GIẤY

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá, đỏ nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HỒNG ANH (VN)
Khu 10, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-45911**

(540)

FOCUS

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 2.9.4; 26.1.1; 26.11.13
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG FOCUS SOLAR (VN)
Tầng 9, tòa nhà Dầu Khí, số 2 đường 30-4, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sữa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện năng lượng mặt trời; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa.

---

(210) **4-2025-45912**

(540)

NATURAL STAR

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU FENGQI BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1002, Building A, No. 2 Kangzhuang Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tạo màu tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-45913**

(540)

Mimora

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BABY PRIVATE BRANDS SDN. BHD. (MY)
T2-L5-2, Level 5, Ioi City Tower Two, Lebuh Irc, Ioi Resort City, 62502, Putrajaya, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-45914**

(540)

THANH NGÂN

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THANH NGÂN (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn mài; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-45915**

(540)

Unice

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MAO ZHIFANG (CN)
Room 1308, Building 5, Yingfeng Pavilion, Qifu New Village, Panyu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Luật sở hữu trí tuệ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; soda giặt, để làm sạch; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-45916**

(540)

CHINRU

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Thôn Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu uýt ki (whisky); rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-45917**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.25; 8.5.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, hồng, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT NEM CHUA (VN)
Số 40, ấp An Phước, xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Nem chua; chả lụa.

---

(210) **4-2025-45920**

(540)

BIG BABY POP

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) THE BAZOOKA COMPANIES, LLC (US)
200 Vesey Street, 25th Floor, New York, NY 10281, United States

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 30: Kẹo.

---

(210) **4-2025-45922**

(540)

iPack
Think packaging Think us

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.11.9
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ IPACK (VN)
Số nhà 385 đường số 6 - thôn Sáp Mai, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo (hoặc nhựa tổng hợp) dùng để làm bao bì sản phẩm (như bao gói đựng thuốc, vỉ thuốc và hộp, túi, chai đựng thực phẩm, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm); hộp bằng giấy; túi bằng giấy; thùng cát-tông.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: màng mỏng bằng chất dẻo (hoặc nhựa tổng hợp) dùng để làm bao bì sản phẩm (như bao gói đựng thuốc, vỉ thuốc và hộp, túi, chai đựng thực phẩm, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm), hộp bằng giấy, túi bằng giấy, thùng cát-tông.

---

(210) **4-2025-45923**

(540)

LivPhcD

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TCM BIOTECH INTERNATIONAL CORP. (TW)
24 F.-8, No. 97, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221416, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc viên chống oxy hóa; chế phẩm liệu pháp thực vật dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-45924**

(540)

shinrea

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HUNAN SHUANGJIE HYGIENE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Building 6, Hunan Provincial University Science and Technology Industrial Park, No. 001 Jinzhou North Road, Ningxiang High-tech Industrial Park, Changsha City, Hunan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy lau để làm sạch; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn giấy; khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-45925**

(540)

shinrea

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUNAN SHUANGJIE HYGIENE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Building 6, Hunan Provincial University Science and Technology Industrial Park, No. 001 Jinzhou North Road, Ningxiang High-tech Industrial Park, Changsha City, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-45926**

(540)

LUTRON ATHENA

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LUTRON ELECTRONICS CO., INC. (US)
7200 Suter Road, Coopersburg, Pennsylvania 18036, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng trong điều khiển và giám sát ánh sáng, rèm cửa sổ và các ứng dụng giám sát và điều khiển trong lĩnh vực thương mại khác; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; thiết bị điều khiển ánh sáng dùng để điều chỉnh màu sắc, điều chỉnh nhiệt độ màu và điều chỉnh phân bố công suất phổ; thiết bị điều khiển rèm cửa; thiết bị cảm biến hiện diện, cảm biến chuyển động và cảm biến quang điện, cụ thể là phát hiện sự có mặt của người, đo ánh sáng ban ngày và điều khiển hệ thống chiếu sáng và rèm cửa sổ; bộ điều khiển tải để giám sát và điều khiển các thiết bị điện tử, thiết bị gia dụng và ổ cắm điện; thiết bị kết nối trung tâm; thiết bị trung tâm điện tử dùng để kết nối hệ thống chiếu sáng và rèm cửa với các mạng có dây và không dây trong tòa nhà; bộ xử lý dùng để điều khiển và giám sát hệ thống chiếu sáng, rèm cửa sổ và các ứng dụng giám sát, điều khiển trong lĩnh vực thương mại khác; phần mềm dùng để điều khiển và giám sát hệ thống chiếu sáng, rèm cửa sổ và các ứng dụng giám sát, điều khiển trong lĩnh vực thương mại khác.

---

(210) **4-2025-45927**

(540)

QUANTUMINE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.1.6

(731) NGÔ ANH HÙNG (VN)
Tổ dân phố Thanh Xuyên 4, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

---

(210) **4-2025-45928**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4
(731) VEHICLE SERVICE GROUP, LLC (US)
2700 Lanier Drive, Madison, Indiana 47250, USA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy thay lốp xe [máy móc]; bộ phận của máy thay lốp xe [máy móc]; thiết bị nâng và bộ phận của chúng; máy nâng; thiết bị nâng cơ khí dùng để di chuyển, đỗ và cất giữ xe cộ mặt đất; máy nâng cơ khí và thủy lực; bàn nâng thủy lực; thiết bị nâng thủy lực; bộ phận thay thế và phụ kiện của thiết bị nâng xe cộ; máy công cụ căn chỉnh súng điện; máy công cụ tán đinh chịu lực nặng; máy cắt đa chức năng và máy công cụ tán đinh; thang nâng [máy móc]; thang nâng xe ô tô [máy móc].

Nhóm 09: Máy căn chỉnh bánh xe cộ; bộ phận của máy căn chỉnh bánh xe cộ; máy cân bằng lốp cho xe cộ mặt đất; bộ phận của máy cân bằng lốp cho xe cộ mặt đất; thiết bị đo căn chỉnh bánh xe; đồng hồ đo căn chỉnh bánh xe; thiết bị cân bằng.

---

(210) **4-2025-45929**

(540)

BIOGLAN

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NATURAL BIO PTY LTD (AU)
18 Jubilee Avenue, Warriewood, NSW, 2102, Australia
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y dược và trị liệu; chế phẩm vitamin, chất bổ sung cho thực phẩm từ khoáng chất, chất bổ sung cho thực phẩm bao gồm chất bổ sung protein; thực phẩm ăn kiêng và thực phẩm làm thon gọn cơ thể, chất và chế phẩm bao gồm đồ uống và chế phẩm để làm đồ uống đó dùng cho mục đích y tế; thảo dược và chiết xuất thảo dược, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; dầu ăn được bao gồm cả dầu từ sinh vật biển dùng làm chất bổ sung ăn kiêng; dầu từ sinh vật biển cho mục đích y tế; thực phẩm dành cho trẻ sơ sinh và thực phẩm dành cho người ốm/người bệnh; thực phẩm công thức sử dụng để thay thế bữa ăn, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng theo công thức [thực phẩm chức năng]; thanh protein [chất bổ sung ăn kiêng từ protein]; nước và đồ uống bổ sung vitamin dùng cho mục đích y tế; bánh kẹo chứa thuốc và bánh kẹo bổ sung vitamin hoặc khoáng chất; trà có chứa thuốc; diệp lục dùng làm chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; chất bổ sung ăn kiêng dạng kẹo dẻo.

---

(210) **4-2025-45930**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 24.1.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, cam, vàng, ghi, trắng.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống có hương vị bia không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia không cồn; cốc-tai không cồn; bia nặng (ale); đồ uống trên cơ sở bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); đồ uống trên cơ sở bia nhẹ (lager); bia đen (stout); đồ uống trên cơ sở bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống trên cơ sở bia nâu (porter); đồ uống xenxe không cồn; nước khoáng xenxe; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga và đồ uống không cồn khác; nước uống có khí cacbonic tạo bọt (sparkling water); nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có ga có hương vị; nước uống có hương vị; đồ uống mạch nha không cồn; chế phẩm trên cơ sở mạch nha dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trái cây không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn; đồ uống có hương vị trái cây không cồn; xi rô và các chế phẩm dùng để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-45931**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 24.1.1
(591) Xanh dương, xanh tím, cam, vàng, ghi, trắng.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống có hương vị bia không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia không cồn; cốc-tai không cồn; bia nặng (ale); đồ uống trên cơ sở bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); đồ uống trên cơ sở bia nhẹ (lager); bia đen (stout); đồ uống trên cơ sở bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống trên cơ sở bia nâu (porter); đồ uống xenxe không cồn; nước khoáng xenxe; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga và đồ uống không cồn khác; nước uống có khí cacbonic tạo bọt (sparkling water); nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có ga có hương vị; nước uống có hương vị; đồ uống mạch nha không cồn; chế phẩm trên cơ sở mạch nha dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trái cây không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn; đồ uống có hương vị trái cây không cồn; xi rô và các chế phẩm dùng để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-45932**

(540)

DOOGEE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) SHENZHEN KVD COMMUNICATION EQUIPMENT LIMITED (CN)
Room 406 and 408, 4th Floor, the west of Building 405 of Sang Da Industrial, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; tai nghe nhét trong không dây; loa mini; đồng hồ thông minh; điện thoại thông minh; máy tính bản.

---

(210) **4-2025-45933**

(540)

kkotlip

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VEGANPLAZA. INC. (KR)
1076-ho, 490, Jungbong-daero, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi dạng nước; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm trang điểm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; son kem lì cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2025-45934**

(540)

COSMIC

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12
(731) SUNRISE & CO (PTE) LTD (SG)
9 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Tech Park 1, Singapore 416240
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi dùng cho thể thao; túi du lịch; túi dùng ở bãi biển; ba lô; vali xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; ví đựng danh thiếp; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; da giả; tấm da sống; vali [hành lý]; ô; gậy chống khi đi bộ, không dùng cho mục đích y tế; roi da; bộ yên cương cho động vật; dây buộc chó săn bằng da thuộc; quần áo cho vật nuôi trong nhà; địu trẻ em; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Giày; dép; quần áo [trang phục]; mũ; quần áo thể thao; thắt lưng [trang phục]; bộ quần áo; đồ đi ở chân; giầy tập thể dục; đồ đội đầu; áo váy; đế cho đồ đi chân; tất dài; quần áo lót; váy; quần soóc; áo may ô thể thao; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; thiết bị tập luyện thể thao; vợt thể thao; bóng dùng trong thể thao; thiết bị tập thể dục; trò chơi trên bàn; quả cầu lông; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); găng tay dùng cho trò chơi; bóng cho trò chơi; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc

quần vợt; đồ chơi; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; khố đeo của vận động viên [phụ kiện thể thao]; lưới cho thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-45935**

(540)

kkotion

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VEGANPLAZA. INC. (KR)
1076-ho, 490, Jungbong-daero, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi dạng nước; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm trang điểm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; son kem lì cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2025-45936**

(540)

DOOGEE

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.8

(731) SHENZHEN KVD COMMUNICATION EQUIPMENT LIMITED (CN)
Room 406 and 408, 4th Floor, the west of Building 405 of Sang Da Industrial, Zhenhua Road, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin doanh số sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quảng cáo cho người khác trên internet.

---

(210) **4-2025-45937**

(540)

Sắc Việt
CHẤT LƯỢNG TẠO GIÁ TRỊ

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 26.11.12

(591) Vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN SẮC VIỆT (VN)
Nhà số 17 ngách 238/5 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn giả đá (sơn tạo vân giả đá); sơn nước; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-45938**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 25.1.9; 25.1.10; 25.7.25
(591) Đen, trắng, xám, xám đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SÂM NHẤT DƯƠNG SINH (VN)
Số 63, đường Cao Lỗ, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; sữa tắm; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-45939**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3
(591) Đen, xanh lá cây, vàng cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ÁI LỢI SỸ (VN)
343 Lê Phụng Hiểu, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-45940**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Xám, xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LEDX INNOVATION (VN)
Số 4, lô 1, C4NO khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn thông minh; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 37: Lắp đặt đèn chiếu sáng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điều khiển ánh sáng thông minh; lắp đặt và vận hành hệ thống cung cấp năng lượng điện và hệ thống lưới điện để kết nối với mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-45941**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 9.1.19; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, be.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GREEN LAUNDRY (VN)
154 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; dịch vụ giặt sấy; giặt khô; giặt đồ vải.

---

(210) **4-2025-45942**

(540)

海の雫 Fucoidan
UMI NO SHIZUKU®

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KAMERYCAH, INC. (CALIFORNIA CORPORATION) (US)
3878 W. Carson St. Suite 101, Torrance, CA 90503, United States of America
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-45944**

(540)

海の雫 Fucoidan
UMI NO SHIZUKU®

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KAMERYCAH, INC. (CALIFORNIA CORPORATION) (US)
3878 W. Carson St. Suite 101, Torrance, CA 90503, United States of America
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-45945**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 15.7.1
(591) Trắng, đen, xanh dương, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI MÁY XÂY DỰNG HỒNG HÀ (VN)
Số nhà 183 đường 916, thôn La Gián, xã Hòa Lạc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy xây dựng.

---

(210) **4-2025-45946**

(540)

FUCOIDAN UMI NO SHIZUKU

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KAMERYCAH, INC. (CALIFORNIA CORPORATION) (US)
3878 W. Carson St. Suite 101, Torrance, CA 90503, United States of America
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-45947**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23; 26.11.13
(591) Cam đậm, cam nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CITY HOUSE VIỆT NAM (VN)
Số 12, ngõ 91 đường Hoàng Mai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú; dịch vụ homestay.

---

(210) **4-2025-45948**

(540)

UMI NO SHIZUKU

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KAMERYCAH, INC. (CALIFORNIA CORPORATION) (US)
3878 W. Carson St. Suite 101, Torrance, CA 90503, United States of America
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-45949**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(731) SHENZHEN HB TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1204, Building 2, Kechuang Workshop, No. 6, Songjiang Road, Shapu Community, Songgang Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị sưởi ấm bằng khí nóng [dùng trong công nghiệp]; thiết bị sưởi ấm bằng nước nóng [dùng trong công nghiệp]; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; lò gia nhiệt cho mục đích công nghiệp; lò nướng công nghiệp; thiết bị đốt nóng nhiên liệu lỏng; lò khuếch tán dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-45950**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HUDOCO VIỆT NAM (VN)
Thôn Minh Hòa 4, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hỗn hợp không có cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống tăng lực [đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế]; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước quả cô đặc [không có cồn].

---

(210) **4-2025-45951**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11
(591) Đỏ, trắng, đen, cam, da.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG LÂM NGƯ QUẢNG NINH (VN)
Thôn 10, phường Móng Cái 3, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm được chế biến từ gà; thực phẩm được chế biến từ lợn; thực phẩm được chế biến từ bò; chân gà đã qua chế biến; xúc xích.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: thịt, thực phẩm được chế biến từ gà, thực phẩm được chế biến từ lợn, thực phẩm được chế biến từ bò, chân gà đã qua chế biến, xúc xích.

---

(210) **4-2025-45952**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ ANH THƯ (VN)
Số 15, ngách 76, ngõ 168 Kim Giang, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 10: Máy massage (thiết bị xoa bóp); thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, marketing, truyền thông [quảng cáo], giới thiệu các sản phẩm: máy massage, thiết bị và dụng cụ y tế, dụng cụ chăm sóc sức khỏe dành cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-45955**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.7.7; 26.11.12; 26.13.25
(731) IMRAN MOHAMMED YUNUS FAZLANI (AE)
Shop No. 1, Jurf Industrial Zone 1, Ajman – U.A.E
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hương liệu [tinh dầu]; nước thơm Cô-lô-nhơ; tinh dầu; hương thơm để thắp; chế phẩm nước hoa pha chế; nước hoa; gỗ thơm.

---

(210) **4-2025-45956**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.7; 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30
(731) MIJAKA HOLDING LIMITED (VG)
Aegis Chambers, 1st Floor, Ellen Skelton Building, 3076 Sir Francis Drake's Highway, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bỏng ngô; kem lạnh; bánh sôcôla hạnh nhân; bánh kẹo; kẹo đường.

---

(210) **4-2025-45957**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 19.1.11
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN AN TOÀN LƯƠNG THỰC SẠCH MIỀN TÂY (VN)
Số 17-19-21, đường số 10, khu nhà ở Công ty xây dựng Cần Thơ, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-45958**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.1.14
(591) Nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN NHẤT HƯƠNG (VN)
61A Trần Quang Diệu, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bột; bột ngũ cốc; bột để làm bánh, để pha chế các loại đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà.

Nhóm 32: Bột để pha chế đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-45959**

(300) 2025-0398 09/05/2025 LI

(540)

IPHONE AIR

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; thiết bị và dụng cụ viễn thông; điện thoại di động; điện thoại thông minh; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay để cung cấp quyền truy cập Internet và gửi, nhận, và lưu trữ các cuộc gọi bằng điện thoại, tin nhắn thoại, thư điện tử, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; bộ phận và phụ kiện dùng cho thiết bị điện tử di động, điện thoại di động và điện thoại thông minh; túi, vỏ bọc, hộp, cặp bọc ngoài, dây đai, dây đeo và giá đỡ dùng cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; phần mềm máy tính; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm máy tính dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (API) để xây dựng các ứng dụng phần mềm.

---

(210) **4-2025-45962**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh navy, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THU THỦY (VN)
P1 dãy N7A TT Btlcv ngõ 445 Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; tinh dầu dùng trong mỹ phẩm; kem dưỡng da.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: mỹ phẩm, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu dùng trong mỹ phẩm, kem dưỡng da, chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chất hóa học dùng cho mục đích chăm sóc sắc đẹp, chế phẩm để giặt, chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-45963**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MCFOOD VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhật Chiêu 2, xã Liên Châu, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Dầu cọ, dầu thực vật dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-45964**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.13.1; 26.15.15
(591) Cam đậm, xanh nhạt, xanh dương đậm, vàng cam.
(731) TRẦN ĐÌNH HỮU (VN)
Nhà A3 TT TCCNQP tổ 8B cụm 2, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vữa; vữa dùng cho xây dựng; vữa trát tường; vữa trát mịn; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia để dán gạch).

---

(210) **4-2025-45965**

(540)

HAI LÚA XANH

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP NOVA (VN)
Số 170 đường D14, khu đô thị mới Nam Cần Thơ, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, bao gồm thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ nấm và vi khuẩn, chế phẩm diệt và xua đuổi côn trùng.

---

(210) **4-2025-45967**

(641) 4-2023-28558

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.13; 26.1.1; 26.15.1

(731) PROMART INTERNATIONAL CO., LTD. (TH)
137/6 Moo 1, Bhuddhamonton 8th Road, Nakornchaisri District, Nakornpathom, Thailand

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 29: Sữa; kem [sản phẩm sữa]; bơ; pho mát và các sản phẩm từ sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; món tráng miệng trên cơ sở sữa và món tráng miệng trên cơ sở kem [sản phẩm sữa]; sữa chua; sữa đậu nành (sản phẩm thay thế sữa); chế phẩm protein dùng làm thức ăn cho người; kem béo cho cà phê và/hoặc trà (sản phẩm thay thế kem); đồ uống từ sữa và các sản phẩm thực phẩm giàu các yếu tố dinh dưỡng và/hoặc ăn kiêng (với sữa là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở men sữa.

Nhóm 30: Sữa chua đông lạnh tráng miệng; sữa chua đông lạnh [đá viên].

---

(210) **4-2025-45968**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) TRẦN ANH TÚ (VN)
Số 62 Lương Văn Can, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính râm; hộp đựng kính; khăn lau kính (phụ kiện của kính đeo mắt, được bán theo bộ với kính đeo mắt).

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả bán hàng trực tuyến), xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: kính mắt, kính đeo mắt, kính râm, gọng kính cận, gọng kính thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính, dung dịch rửa kính.

---

(210) **4-2025-45969**

(540)

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.17.12; 26.4.7; 26.4.18; 26.13.1

(731) LÊ THANH TRÚC (VN)
1547 đường Đại Lộ Bình Dương, tổ 12, khu phố 2, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi du lịch; vali; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-45970**

(540)

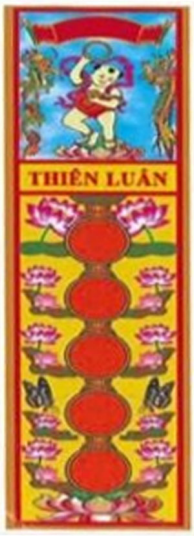

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30; 3.13.1; 4.3.3; 4.3.20; 5.5.16; 13.1.6; 25.1.6; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, cam, xanh dương, hồng, đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, tím.
(731) TRƯƠNG THỊ KIM THOA (VN)
119/47A21 Tân Hòa Đông, phường Phú Lâm, thanh phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán nhang thơm, giấy tiền vàng bạc dùng để thờ cúng.

---

(210) **4-2025-45971**

(540)

Wiflow

(220) 10/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN KHẢI PHÁT (VN)
185/9/4 Gò Dầu, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước; máy bơm chân không; máy nông nghiệp; máy khí nén; mô tơ (moter) không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-45972**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM THỊ NGỌC HÀ (VN)
Tổ 82, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chuột máy tính; máy phiên dịch thông minh.

---

(210) **4-2025-45973**

(540)

LYSORI

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV D4U (VN)
Số 146 Bà Triệu, phường Thuận Hóa, thành phố Huế

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bông tẩy trang; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược liệu; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh dùng trong ngành y.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), bông tẩy trang, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, chế phẩm hóa dược, chế phẩm vệ sinh cá nhân dùng trong ngành y; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing mục tiêu.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo (giáo dục); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); tổ chức hoặc điều khiển hội nghị, hội thảo chuyên đề.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-45974**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.13.15; 3.6.1; 3.6.25; 24.1.1; 24.11.3; 25.5.25; 26.1.2

(591) Xanh dương, hồng, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 28, Nơ 7A khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, cháo dinh dưỡng; sữa bột dùng để bổ sung dinh dưỡng dành cho người có bệnh lý.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật là chủ yếu (không dùng cho mục đích y tế, không phải là thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) là chủ yếu (không dùng cho mục đích y tế, không phải là thực phẩm chức năng); sữa và sản phẩm sữa; sữa bột nguyên chất; đồ uống có sữa là chủ yếu; hoa quả đóng lọ (đã được chế biến).

---

(210) **4-2025-45975**

(540)

FALCONS
BEYOND TOGETHER

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.1; 3.7.19; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FALCONS THỦ ĐÔ (VN)
Số 24, liền kề 18 khu đô thị mới Văn Khê, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng: xây dựng các công trình, bảo dưỡng tòa nhà, cơ sở hạ tầng, thi công nội thất, thi công ngoại thất.

---

(210) **4-2025-45986**

(540)

Aacoo

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) AACOO (NINGBO) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room A1921-8, East Building, No. 111, Binhai South Road, Daxie Street, Beilun District, Ningbo, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; sáp đánh bóng sàn; nước hoa; mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45987**

(540)

WONDER FOAM

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN KHÁNH LAM (VN)
73A Bà Điểm 4, huyện Hóc Môn, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm.

---

(210) **4-2025-45989**

(540)

CentaCool

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1 (VN)
Số 87 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Miếng dán hạ sốt (dùng trong y tế, có chứa thuốc); miếng dán lạnh (có chứa thuốc) dùng trong y tế; miếng dán hạ sốt không mùi dùng trong y tế (có chứa thuốc); miếng dán giảm đau dùng trong y tế (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-45990**

(540)

CentaGo

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1 (VN)
Số 87 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Băng dán vết thương dùng cho mục đích y tế; miếng dán vết thương dùng trong y tế; băng keo cá nhân dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-45991**

(540)

Classbox

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 24.15.3; 24.15.21; 26.3.4

(591) Hồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THE NEWERA (VN)
S05 tầng 1 toà G1 Sunshine Garden, ngõ 13 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; khóa đào tạo từ xa; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-45992**

(540)

TOPCHEMICAL

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 4.3.3; 26.1.1; 26.15.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây, xám xanh.

(731) CÔNG TY TNHH TOPCHEMICAL MATERIALS TECHNOLOGY VIỆT NAM (VN)
Phòng 308, tầng 3, tòa nhà văn phòng tổng hợp, khu công nghiệp An Dương, phường An Phong, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý nước tinh khiết; hóa chất xử lý nước tuần hoàn; hóa chất chống cáu cặn, chống ăn mòn; hóa chất khử trùng nước; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-45995**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 24.1.1; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH - NGUYỄN THANH SONG (VN)
Số 25/4A đường 363, ấp Mũi Lớn 2, xã Tân An Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chè (trà), ca cao, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-45996**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.18; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA VI (VN)
16 Chấn Hưng, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh ốc quế, bánh ngọt và bánh kẹo; mua bán: kem.

---

(210) **4-2025-45997**

(540)

BQQM-n

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-45998**

(540)

TQRA

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-45999**

(540)

SQTQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-46000**

(540)

BQTRAC

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phàn bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trường cây trồng

---

(210) **4-2025-46001**

(540)

BLQQM

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-46002**

(540)

BQQM

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-46003**

(540)

NEWCQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46004**

(540)

Qpti

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46005**

(540)

DQSAY

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46006**

(540)

LQBQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46007**

(540)

MQTQX

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46008**

(540)

SQLITQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46009**

(540)

MQVENTQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46010**

(540)

CQMBQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46011**

(540)

QXQ

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46012**

(540)

TATOO

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46013**

(540)

FLIAN

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46014**

(540)

SQLO

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46015**

(540)

TQT

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46016**

(540)

CQC85

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-46017**

(641) 4-2025-46017

(540)

SIF
SAIGON INTERVENTION FORUM

(220) 28/03/2024
(441) 25/11/2025

(591) Trắng, xanh dương đậm.

(731) VŨ THỊ TRINH NGUYÊN (VN)
Số 197/17 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4. quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học về y tế; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn khoa học về y tế (gặp mặt trực tiếp).

---

(210) **4-2025-46018**

(540)

Malvador

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LƯU NGỌC ANH (VN)
Thôn 4, xã Tân Tiến, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm hoặc vệ sinh thân thể; chế phẩm làm thơm phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các mặt hàng, cụ thể là: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm hoặc vệ sinh thân thể, chế phẩm làm thơm phòng, dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da.

---

(210) **4-2025-46019**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DỆT MAY MAI VÀNG (VN)
Khu đất Chùa Bà, xóm 9, thôn Văn Quang, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; áo sơ mi; quần áo; mũ; dép; giày.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: thắt lưng [trang phục], áo sơ mi, quần áo, mũ, dép, giày; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-46020**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.9.1; 26.3.23; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP HUY KHANG (VN)
Số 32 Hải Hưng, KĐT Ecorivers, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2025-46021**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DỆT MAY MAI VÀNG (VN)
Khu đất Chùa Bà, xóm 9, thôn Văn Quang, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; áo sơ mi; quần áo; mũ; dép; giày.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: thắt lưng [trang phục], áo sơ mi, quần áo, mũ, dép, giày; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-46024**

(540)

GrinX

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ THANH THÙY (VN)
Thôn Tân Bình, xã ĐakSak, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-46025**

(540)

FBASIC

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.11.7

(731) HOÀNG HỒNG NHUNG (VN)
P402, Nơ 8, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-46026**

(540)

DH
Fashion

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.7
(591) Nâu, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Tổ 26, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46027**

(540)

Since 2014
ONE MORE
FOOD

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 25.7.17
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ONE MORE FOOD (VN)
102/32 Dương Văn Dương, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: khô gà, khô heo, mứt dừa, kẹo trái cây, hạt điều tẩm vị, đậu phộng tẩm vị, mứt mãng cầu, rong biển, pizza, bánh khoai mì, bánh xoài, bánh dứa, bánh trung thu, bánh hành kẹp kẹo, sữa chua, rau câu, bánh plan, gạo lức chà bông, trà sữa.

---

(210) **4-2025-46029**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xám kim loại trắng, ghi xám.
(731) NGUYỄN TRẦN HIỀN THỤC (VN)
Khu vực 2, đường Trần Vĩnh Khiết, phường An Bình, tỉnh Cần Thơ

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-46030**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN TẤN XUÂN (VN)
212/NH, ấp Nhơn Hòa, xã Mỹ Chánh Hòa, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt trần; quạt bàn; quạt cây; quạt hơi nước; quạt không cánh.

---

(210) **4-2025-46031**

(540)

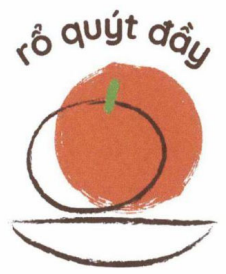

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.11; 26.1.1; 26.13.1
(591) Cam, nâu và xanh lá.
(731) HUỲNH NGUYỄN THANH HƯƠNG (VN)
2/4/31/31 Lê Thúc Hoạch, khu phố 42, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-46032**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.7.25; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CỬ LÝ (VN)
Thôn Bồ Thầy, xã Liên Hòa, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa tay; then ổ khóa; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; khóa móc bằng kim loại, trừ khóa móc điện tử; bản lề bằng kim loại; khóa cửa và các bộ phận của cửa khóa (trừ khóa điện).

Nhóm 09: Khóa cửa thông minh; khóa cửa tự động; khóa cửa vân tay; khóa từ; khóa cửa kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-46033**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh đậm.
(731) BÙI ĐỨC TUẤN HÙNG (VN)
Số 43, ngõ Đoàn Kết, thôn Trung, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-46035**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 11.1.6; 11.3.7; 26.2.7
(591) Cam, nâu, trắng.
(731) HÁN VĂN TÙNG (VN)
76 Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước hầm xương thịt; hỗn hợp để nấu súp, phở (chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); món hầm từ thịt và/hoặc rau; thực phẩm trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Phở tươi; phở khô; phở ăn liền; nước sốt (gia vị); đồ uống trên cơ sở cà phê, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp đồ ăn mang về; trang trí thực phẩm.

---

(210) **4-2025-46036**

(540)

Fassner

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ NGỌC ĐỘ (VN)
Thôn Dương Hồi, xã Vạn Thắng, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm cho thú cưng; máy nấu/chế biến thức ăn cho thú cưng; máy xay, máy trộn, máy nghiền để chế biến thực phẩm cho thú cưng; máy ép rau củ, hoa quả dùng trong chế biến thức ăn cho thú cưng; máy đóng gói thức ăn hoặc phụ kiện cho thú cưng; máy làm sạch/phụ trợ điện cho chế biến sản phẩm cho thú cưng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ thức ăn và phụ kiện chăm sóc thú cưng; dịch vụ bán hàng trực tuyến qua website và sàn tmđt các sản phẩm dành cho thú cưng; dịch vụ bán buôn sản phẩm và thiết bị chăm sóc thú cưng; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị, khuyến mãi sản phẩm; dịch vụ giới thiệu, trình diễn sản phẩm tại cửa hàng, hội chợ; dịch vụ xuất nhập khẩu sản phẩm và thiết bị chăm sóc thú cưng.

---

(210) **4-2025-46037**

(540)

VICHIY
EYEWEAR

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46038**

(540)

LINGARD
EYEWEAR

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46039**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1
(591) Trắng, đen, xanh, cam, xám.
(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46040**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25; 26.15.15
(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46042**

(540)

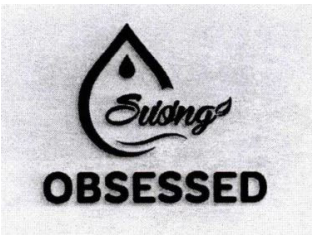

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, xám.
(731) ĐINH THỊ TUYẾT SƯƠNG (VN)
Thôn Cầu Lợi, xã Minh Hóa, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu dùng cho cơ thể và xông phòng; mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; xà phòng thơm; sữa tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu và sản phẩm chăm sóc cá nhân tại cửa hàng và trên sàn thương mại điện tử; dịch vụ trưng bày hàng hóa phục vụ hoạt động bán lẻ; dịch vụ tư vấn lựa chọn sản phẩm trong quá trình bán lẻ.

---

(210) **4-2025-46043**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH NPP ĐẠI PHÚ THÀNH (VN)
51/9 đường 494, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bao gồm: Vòi sen tắm nóng lạnh; vòi lavabo; vòi chậu rửa bát; lavabo sứ; bồn cầu sứ; chậu rửa bát bằng inox, gắn cố định.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: các thiết bị vệ sinh, thiết bị nhà tắm, thiết bị nhà bếp, dụng cụ gia dụng bằng kim loại, nhựa hoặc gốm sứ; phân phối hàng hóa qua các cửa hàng truyền thống và sàn thương mại điện tử; tư vấn lựa chọn sản phẩm; trưng bày hàng hóa vì mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-46044**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC KHANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 21: Tăm chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2025-46045**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
Phòng 2716, tòa B, khu nhà ở cao cấp Viglacera Thăng Long Number 1, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nhiệt dẻo.

Nhóm 35: Mua bán: sơn nhiệt dẻo.

---

(210) **4-2025-46046**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.16; 15.9.18; 26.4.4
(591) Tím, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TVT VỆT NAM (VN)
Số 40 phố Dương Lâm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT HOÀNG HÀ (Công ty TNHH Tư vấn Luật Hoàng Hà)

(511) Nhóm 09: Ti vi; điện thoại; linh kiện điện tử; phụ kiện điện thoại; máy tính bảng; máy tính; các loại màn lcd; máy chiếu; màn hình tương tác thông minh.

Nhóm 12: Xe máy điện; xe đạp điện.

Nhóm 35: Mua bán: ti vi, điện thoại, linh kiện điện tử, phụ kiện điện thoại, máy tính bảng, máy tính, đèn led, các loại màn lcd, máy chiêu, màn hình tương tác thông minh; mua bán xe máy điện, xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-46047**

(540)

NOVABOT

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SƠN ZHAO (VN)
Km số 8, quốc Lộ 18, khu phố Mao Dộc, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị lái tự động; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; thiết bị đếm tự động; máy tự động hóa; thiết bị tự động hóa; hệ thống tự động hóa.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; mua bán các máy móc tự động hóa, thiết bị tự động hóa, hệ thống tự động hóa, các linh kiện, phụ tùng của máy tự động hóa.

---

(210) **4-2025-46048**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lam nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH ÁNH SÁNG LỚN (VN)
K64/13 Duy Tân, phường Hòa Cường Nam, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Nhang trầm hương; nụ trầm hương (hương thắp); trầm hương miếng; bột trầm hương; tinh dầu trầm hương.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối sản phẩm về trầm hương.

---

(210) **4-2025-46049**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng.
(731) LÊ ĐÌNH TRUNG (VN)
Số nhà 369e, tổ 19, ấp Long Thuận, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm dưỡng da; xịt khoáng (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum) dùng để làm đẹp.

---

(210) **4-2025-46050**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 18.5.1; 24.15.7; 24.17.24; 26.3.5
(591) Đỏ, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) LÊ ĐÌNH TRUNG (VN)
Số nhà 369e, tổ 19, ấp Long Thuận, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm dưỡng da; xịt khoáng (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum) dùng để làm đẹp.

---

(210) **4-2025-46051**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, vàng cam.
(731) LÊ ĐÌNH TRUNG (VN)
Số nhà 369e, tổ 19, ấp Long Thuận, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm dưỡng da; xịt khoáng (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum) dùng để làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm dưỡng da, xịt khoáng (mỹ phẩm), tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum) dùng để làm đẹp, sữa tắm, dầu gội, son môi, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46053**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH AMCOTECH VIỆT NAM (VN)
871 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy hàn điện; máy cắt (máy móc); máy cưa (máy móc); máy phát điện; thiết bị hàn vận hành bằng ga.

---

(210) **4-2025-46054**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH AMCOTECH VIỆT NAM (VN)
871 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy hàn điện; máy cắt [máy móc]; máy cưa [máy móc]; máy phát điện; thiết bị hàn vận hành bằng ga.

---

(210) **4-2025-46055**

(540)

GỐI MEMO D'LAVISH

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D'LAVISH (VN)
Thôn 5, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đệm, gối, mành rèm bằng chất liệu gỗ, tre, sậy;

Nhóm 24: Các loại vải dệt, chăn, ga và vải phủ dùng cho gia đình.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: chăn, ga, gối, đệm, đồ gỗ nội thất, mành rèm.

---

(210) **4-2025-46056**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI LONG (VN)
Thôn Lựu phố, xã Mỹ Phúc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; kẹo; ca cao; sôcôla.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây; nước uống tinh khiết; nước uống có ga; đồ uống tăng lực; nước ngọt.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, ca cao, sôcôla, đồ uống không cồn, nước giải khát bằng trái cây, nước uống tinh khiết, nước uống có ga, đồ uống tăng lực, nước ngọt.

---

(210) **4-2025-46057**

(540)

WEEBEAU

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH WEEBEAU (VN)
68/64B đường Trần Quang Khải, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46058**

(540)

DANCUMAN

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.25; 26.15.15
(731) BÙI NGỌC NHẬT (VN)
17 Quách Đình Bảo, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; áo sơ mi; đồng phục.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: quần áo may sẵn, áo sơ mi, đồng phục, giày dép, vớ.

---

(210) **4-2025-46059**

(540)

ikool

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.15.1
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA TÂN LẬP THÀNH (VN)
19 Triệu Quang Phục, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bao bì vật liệu đóng gói bằng nhựa: túi nhựa, hộp nhựa đóng gói.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng nhựa: bàn nhựa, ghế nhựa, kệ nhựa.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ dùng gia đình, nhà bếp (không bằng kim loại quý hoặc mạ kim loại quý): Thau, chậu, hộp nhựa đựng thực phẩm, chai lọ nhựa dùng trong sinh hoạt, ca, ly, rổ, rá, muỗng; thùng nhựa dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-46060**

(540)

Rosea Silk

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀNG KHÔNG (VN)
Số 16, phố Hoàng Minh Đạo, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn; khăn trải bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-46061**

(540)

BEMIIE

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1
(591) Nâu, da.
(731) CÔNG TY TNHH BEMIIE (VN)
Số 3D, tập thể Hải quan, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây chuyền [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; đồ kim hoàn; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai.

Nhóm 42: Thiết kế đồ trang sức; thiết kế đồ kim hoàn.

---

(210) **4-2025-46062**

(540)

ONE ONE-FOS BLUE
Fungicide PHYTOPHTHORA

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.1; 25.5.25; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ đậm, đỏ, vàng, vàng nhạt, xanh đen, xanh tím, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 111 (VN)
253/3 Trần Thị Cờ, tổ 6, khu phố 6, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; calomel [thuốc diệt nấm]; chế phẩm diệt nấm khô mục; chất diệt tảo; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): chất diệt nấm, giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, marketing, cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-46063**

(540)

Hakinet

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1; 26.4.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NEXTSAFE (VN)
Tầng 3, tòa nhà VTC Online, số 18 Đường Tam Trinh, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, được ghi sẵn, dùng để quản lý thời gian sử dụng thiết bị điện tử; ứng dụng điện thoại có thể tải về, có chức năng giám sát và kiểm soát việc sử dụng thiết bị điện tử; ứng dụng điện thoại có chức năng định vị và truy vết lịch sử; phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm (ghi sẵn) có chức năng điều khiển từ xa; ứng dụng điện thoại (có thể tải về).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-46064**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.15.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ đậm, đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 111 (VN)
253/3 Trần Thị Cờ, tổ 6, khu phố 6, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt nấm; calomel [thuốc diệt nấm]; chế phẩm diệt nấm khô mục; chất diệt tảo; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): chất diệt nấm, giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, marketing, cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-46065**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 24.15.1; 24.15.21; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, Vàng, Trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ P2S (VN)
30 Phan Thúc Duyện, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; mua bán vật liệu xây dựng, sắt thép, gạch, cát, sỏi.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

---

(210) **4-2025-46066**

(540)

cuppro

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HU, XIAOFENG (CN)
No. 230, Dayuan Village, Baijiao Village, Xiangzhu Town, Yongkang City, Zhejiang Province, China.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 21: Bình giữ nhiệt; cốc [đồ đựng]; hộp thủy tinh (dùng chứa đựng thực phẩm); đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ sứ để chứa đựng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-46067**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 3.7.5; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.5
(731) CÔNG TY TNHH CHEAP (VN)
Đường Lý Thái Tổ, tổ 5, ấp Đất Mới, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; giao nhận; đóng gói; lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-46068**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 3.7.5; 3.7.19; 3.7.24
(591) Xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH CHEAP (VN)
Đường Lý Thái Tổ, tổ 5, ấp Đất Mới, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; giao nhận; đóng gói; lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-46069**

(540)

AZLAB

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dưỡng da (mỹ phẩm); nước hoa; son môi; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, nước hoa, son môi, nước súc miệng, nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-46070**

(540)

ORGALAB

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dưỡng da (mỹ phẩm); nước hoa; son môi; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, nước hoa, son môi, nước súc miệng, nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-46071**

(540)

Juciala

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN THỊ HẰNG (VN)
12 Hàng Chiếu, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-46072**

(540)

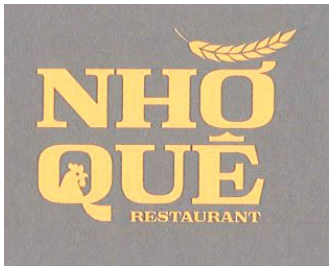

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 5.7.3
(591) Nâu, vàng đất.
(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
TI5-12, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-46073**

(540)

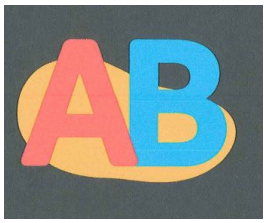

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.13.1
(591) Hồng, xanh dương, vàng, đen.
(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
TI5-12, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NTB LEGAL (NTB LEGAL)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; balo; cặp xách; túi cầm tay cho phụ nữ; hộp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: túi xách, ví, balo, cặp xách, túi cầm tay cho phụ nữ, hộp bằng da thuộc hoặc giả da, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46074**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.1.12; 5.3.15; 9.7.1; 11.3.3; 25.1.6; 25.7.7; 25.7.21; 26.1.1
(591) Nâu, nâu đậm, đỏ, xanh dương, trắng, đỏ nâu, vàng nhạt, vàng cam, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN DIỄM MY (VN)
Ấp 19/5, xã Khánh Bình, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà móc câu; trà thảo mộc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trà (chè), trà móc câu, trà thảo mộc, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà (chè).

---

(210) **4-2025-46075**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.22; 3.5.19; 3.5.24; 3.5.25; 16.1.11; 24.15.1
(591) Trắng xám nhạt, trắng, đen, đỏ, xám, xám đậm, tím, đỏ đậm, nâu, nâu vàng, vàng, vàng nâu và kem.
(731) HÀ MẠNH SƠN (VN)
Khu phố 4, phường Bà Rịa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng và phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phân ủ, phân chuồng và phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây), chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-46076**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.22
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG XUÂN AN (VN)
312 Phan Đình Phùng, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây sấy; trái cây đã chế biến; trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cở sở trái cây.

Nhóm 31: Trái cây tươi; hoa quả tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây không có cồn [đồ uống]; nước sinh tố trái cây không có cồn [đồ uống]; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: trái cây được bảo quản, trái cây sấy, trái cây đã chế biến, trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cở sở trái cây, trái cây tươi, hoa quả tươi, nước ép trái cây không có cồn [đồ uống], nước sinh tố trái cây không có cồn [đồ uống], đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn.

---

(210) **4-2025-46077**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.27; 24.15.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng, vàng nhạt, vàng đậm, vàng đồng, đỏ, đỏ nhạt, đỏ đậm, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, cam, tím, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 111 (VN)
253/3 Trần Thị Cờ, tổ 6, khu phố 6, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân đạm; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón]; phân lân [phân bón].

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-46078**

(540)

Kiramei Beauty

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại mỹ phẩm, serum dưỡng da, chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc), chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu (không chứa thuốc), son, bộ mỹ phẩm, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-46079**

(540)

Kentario Nutrition

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46080**

(540)

Nitemoka serum

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại: mỹ phẩm, serum dưỡng da, chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc), chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu (không chứa thuốc), son, bộ mỹ phẩm, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-46081**

(540)

Onamike

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46082**

(540)

Genokai

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại :dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46083**

(540)

AIFIRE

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH TÂN HỒNG (VN)
Ô đất 05 – dãy E – lô số 15, khu đô thị Trung Yên, đường Trung Yên 15D, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; thiết bị dò khói; thiết bị âm thanh báo động; hệ thống camera giám sát; bơm chữa cháy; vòi chữa cháy.

---

(210) **4-2025-46084**

(540)

TracTec

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.13.1; 15.7.1; 15.7.15; 26.13.1

(731) GUANGZHOU DN SUSPENSION TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.3, BlockA14, Huachuang Animation Industrial Park, No.9 Huateng road, Jinshan Village, Shiji Town, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Khung gầm ô tô; cơ cấu truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; móc nối toa xe cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-46085**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CỬA SHOPDOOR (VN)
41-34 Thích Quảng Đức, khu đô thị Hà Quang 2, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 06: Chốt cửa hằng kim loại; vật dụng chặn cửa bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa kim loại bọc thép.

Nhóm 19: Cửa gập, không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa mở hai phía, không bằng kim loại.

Nhóm 37: Sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ xây, lát; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường].

---

(210) **4-2025-46086**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng, đen.
(731) VŨ NGỌC ANH (VN)
Thôn Lương Cụ Nam, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-46089**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHONGSHAN LU DE BABY PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Room 201, 2nd Floor, No.19 Gongle 2nd Road, Xiaolan Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy tay; xe đạp ba bánh; túi treo dùng cho xe đạp; rơ moóc dùng cho xe đạp; giỏ xe đạp; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; xe đẩy trẻ em; xe hẩy [xe cộ]; xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp.

---

(210) **4-2025-46090**

(540)

DR.REJU-ALL

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YU YOUCHENG (CN)
No. 110 Dingziqiao Road, Wuchang District, Wuhan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; nước hoa; kem đánh răng; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-46091**

(540)

CUANYUE
氽悦

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUORUN (LIAONING) INDUSTRIES CO., LTD. (CN)
Room 1-25-9,No.146 Beizhan Road,Shenhe District, henyang, Liaoning, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-46092**

(540)

CUANYUE
氽悦

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUORUN (LIAONING) INDUSTRIES CO., LTD. (CN)
Room 1-25-9,No.146 Beizhan Road,Shenhe District, henyang, Liaoning, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-46093**

(540)

LEFAN

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2 cụm 5, phường Khương Đình, Tthành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt phun sương công nghiệp; quạt thông gió

---

(210) **4-2025-46094**

(540)

LEFANS

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2 cụm 5, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch ; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy hút không khí.

---

(210) **4-2025-46095**

(540)

LEFAN

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2 cụm 5, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch ; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy hút không khí.

---

(210) **4-2025-46096**

(540)

SunyCoCo

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DONGGUAN SURE FUN CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 201, No. 19, Lizhi Road, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China, 523000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; nhân vật đồ chơi; búp bê; nhà của búp bê; giường cho búp bê; đồ chơi bằng nhung.

---

(210) **4-2025-46097**

(540)

LEFANS

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CƠ ĐIỆN PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 2 cụm 5, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt phun sương công nghiệp; quạt thông gió

---

(210) **4-2025-46098**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ AGAPRES (VN)
LK160 – No 06, khu Cổng Đồng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu trầm hương; hương nhang.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khoẻ [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng.

Nhóm 14: Vòng tay; trang sức.

Nhóm 30: Thạch hồng sâm (dạng bánh kẹo) không dùng cho mục đích y tế; trà trầm hương (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Nước ép quả nhàu (đồ uống); nước cốt từ quả nhàu (đồ uống)

---

(210) **4-2025-46099**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 18.2.1; 26.2.7
(591) Đen, trắng, đỏ
(731) ĐỖ HUY HUYNH (VN)
Ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 28: Thiết bị hỗ trợ tập luyện thể hình; đồ bảo hộ thể thao; đai hỗ trợ bảo vệ lưng trong tập luyện; tạ; băng quấn thể thao; bộ đồ tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-46100**

(540)

TRÂU NƯỚC

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT HÀ NỘI (VN)
N13-LK22, khu Văn La, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-46101**

(540)

LỢN CẮP NÁCH

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT HÀ NỘI (VN)
N13-LK22, khu Văn La, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-46102**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRADE WITH VIET (VN)
3/125 đường Đặng Văn Ngữ, phường An Cựu, thành phố Huế

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; xúc tiến thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh.

---

(210) **4-2025-46103**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Tím, xanh lá, xanh dương, vàng, xám, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ZOLA VIỆT NAM (VN)
TT19-39, khu đô thị mới Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; sơn chịu nhiệt; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2025-46104**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Tím, xanh lá, xanh dương, vàng, xám, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ZOLA VIỆT NAM (VN)
TT19-39, khu đô thị mới Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni; sơn chịu nhiệt; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2025-46105**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.5.1; 26.11.8
(591) Vàng đậm, vàng tươi, đỏ tươi, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌ NGUYỄN (VN)
2/14 đường Tăng Bạt Hổ, khu phố 15, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cổng thông tin internet; dịch vụ cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Cập nhật phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-46106**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 19.13.21; 24.13.1
(591) Xanh lục đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ NPT HÙNG VƯƠNG (VN)
96 Hai Bà Trưng, tổ dân phố 10, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; tã lót dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho người không tự chủ được; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; chai sữa cho trẻ em bú; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật, tã lót dùng cho trẻ em, tã lót dùng cho người không tự chủ được, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, thực phẩm cho em bé, đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, chai sữa cho trẻ em bú, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ thú y.

---

(210) **4-2025-46107**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.1.6; 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ THU THỦY (VN)
Thôn 8, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-46108**

(540)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 24.9.1; 24.17.8; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TN YEONMI BEAUTY (VN)
Số 35, đường D6, khóm Bình Đức, phường Bình Đức, tỉnh An Giang

---

(210) **4-2025-46109**

(540)

EUROGINKO

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PURITAN'S PHARMACIES (VN)
Số nhà 26, ngõ 116, đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46110**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.9.19; 8.1.25; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng, nâu vàng, hồng, hồng nhạt, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ HƯƠNG (VN)
Ngã tư Bến Hàn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bột đậu xanh.

---

(210) **4-2025-46111**

(540)

PHUNONG-FOLISEAWEED

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-46112**

(540)

PHUNONG-FOLIFULVIC

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-46113**

(540)

LA'ROMA

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MERLIN PHARMA VIỆT NAM (VN)
Số 48, ngõ 18 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46115**

(540)

La belle Vie

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1

(591) Hồng.

(731) LÊ THỊ KIM OANH (VN)
25/4 đường 06, khu phố 2, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-46116**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng, xanh lá, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẠM SẠC XE ĐIỆN SOLAREV (VN)
Số 1 đường 48, khu nhà ở Nam Long, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm các giải pháp quản lý trạm sạc.

---

(210) **4-2025-46117**

(540)

VPColor

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CTY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ WINGROUP (VN)
Tầng 7, số nhà 96, phố Ba La, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; thuốc màu; véc ni; sơn lót; sơn phủ; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2025-46118**

(540)

ONEW

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NEW SOLUTION (VN)
Số 9 TT1, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền trong y tế.

Nhóm 30: Gia vị; tương ớt; bột canh; nước tương (gia vị); sốt chấm (đồ gia vị); đồ gia vị nấu ăn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, dịch vụ bán buôn bán lẻ và phân phối các sản phẩm: rau cả đã qua chế biến thành dạng viên, viên rau củ kết hợp với cá, thịt đã qua chế biến và được đóng gói, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc ăn liền, chế phẩm ngũ cốc dùng để ăn sáng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở yến mạch, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở lúa mì, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế, bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền trong y tế, nước khoáng thiên nhiên đóng chai, nước uống đóng chai không dùng cho

mục đích y tế, thực phẩm trên cơ sở thịt động vật đã qua chế biến, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, gia vị, tương ớt, bột canh, nước tương (gia vị), sốt chấm (đồ gia vị), đồ gia vị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-46119**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15
(591) Tím, hồng, ghi, đen, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU HONGDUN VIỆT NAM (VN)
Thôn Bình Di, xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Thiết bị mạng bao gồm: tay bện; tay áo dệt tự cuộn; tay áo bện tự lên dây cót; thiết bị đầu cuối đầu nối.

Nhóm 17: Ống cơ nhiệt bằng nhựa; vỏ đánh dấu cáp bằng nhựa; ống bảo vệ cách nhiệt bằng nhựa; ống silicon; ống capton bằng nhựa; ống polyester mũ cao su/nắp bịt kín; ống nhựa sợi thủy tinh; ống nha khoa; ống sóng bằng nhựa; ống nhựa bện kim loại.

---

(210) **4-2025-46120**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng cam, đỏ cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ENGLISH FIRST (VN)
58/41 Thành Thái, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-46121**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 26.5.1
(591) Cam vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TUẤN NGÂN (VN)
Số 1 Thành Cổ, khu 4, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Khoá điện; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa sinh trắc học; thiết bị mã hoá từ tính; khóa móc, đồ điện tử; khoá cửa bằng vân tay.

---

(210) **4-2025-46122**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 25.1.6
(591) Xanh nước biển, cam đỏ, vàng nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-46123**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng nâu.
(731) VANACHAI GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
2/1 Wongsawang Road, Wongsawang, Bang Sue, Bangkok 10800, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 19: Tấm lát sàn làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, tấm ốp tườngplàn oừ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, tấm ốp trần làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo và ván gỗ làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; ván ghép lát sàn làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, ván ghép ốp tường làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, ván ghép ốp trần làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại, tấm ốp tường không bằng kim loại và tấm ốp trần không bằng kim loại; ván ghép lát sàn không bằng kim loại, ván ghép ốp tường không bằng kim loại và ván ghép ốp trần không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ván gỗ ép; ván khuôn không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; gỗ dán (gỗ ván ép) cho cầu thang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; giới thiệu sản phẩm: tấm lát sàn, tấm lát tường, tấm ốp trần; tổ chức triển lãm và hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ thương mại điện tử cho các sản phẩm tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đại lý mua bán và ký gửi hàng hoá cho các sản phẩm tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46124**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng nâu.
(731) VANACHAI GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
2/1 Wongsawang Road, Wongsawang, Bang Sue, Bangkok 10800, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 19: Tấm lát sàn làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, tấm ốp tường âm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, tấm ốp trần làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo và ván gỗ làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; ván ghép lát sàn làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, ván ghép ốp tường làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, ván ghép ốp trần làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại, tấm ốp tường không bằng kim loại và tấm ốp trần không bằng kim loại; ván ghép lát sàn không bằng kim loại, ván ghép ốp tường không bằng kim loại và ván ghép ốp trần không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ván gỗ ép; ván khuôn không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; gỗ dán (gỗ ván ép) cho cầu thang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; giới thiệu sản phẩm: tấm lát sàn, tấm lát tường, tấm ốp trần; tổ chức triển lãm và hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ thương mại điện tử cho các sản phẩm tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đại lý mua bán và ký gửi hàng hoá cho các sản phẩm tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46125**

(540)

VANACHAI

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VANACHAI GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
2/1 Wongsawang Road, Wongsawang, Bang Sue, Bangkok 10800, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 19: Tấm lát sàn làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, tấm ốp tường lâm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, tấm ốp trần làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo và ván gỗ làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; ván ghép lát sàn làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, ván ghép ốp tường làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, ván ghép ốp trần làm từ gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo; tấm lát sàn không bằng kim loại, tấm ốp tường không bằng kim loại và tấm ốp trần không bằng kim loại; ván ghép lát sàn không bằng kim loại, ván ghép ốp tường không bằng kim loại và ván ghép ốp trần không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ván gỗ ép; ván khuôn không bằng kim loại; tấm cửa không bằng kim loại; gỗ dán (gỗ ván ép) cho cầu thang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tấm át sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; giới thiệu sản phẩm: tấm lát sàn, tấm lát tường, tấm ốp trần; tổ chức triển lãm và hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ thương mại điện tử cho các sản phẩm tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đại lý mua bán và ký gửi hàng hoá cho các sản phẩm tấm lát sàn, tấm ốp tường, tấm ốp trần, cửa, vách ngăn, vật liệu xây dựng bằng gỗ tự nhiên hoặc gỗ nhân tạo, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46126**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

METALOSATE

(731) ALBION LABORATORIES, INC. (US)
67 South Main Street, Suite 200, Layton, Utah 84041, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Phân bón cho cây trồng; chất điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; khoáng chất chelate hữu cơ cho cây trồng; phân bón cho cây trồng giúp tăng cường hấp thụ khoáng chất ở mô (tế bào) của cây trồng; hợp phần chứa khoáng chất chelate (phức chất vòng càng), dùng cho đất trồng nhằm hỗ trợ quá trình hạt nảy mầm và cây trồng sinh trưởng; hợp chất hóa học hay hợp chất chứa khoáng (phân bón) dùng để bón lá cây trồng giúp ngăn ngừa và khắc phục tình trạng thiếu hụt chất dinh dưỡng có thể hạn chế sự phát triển và sản lượng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-46127**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TRAACS

(731) ALBION LABORATORIES, INC. (US)
67 South Main Street, Suite 200, Layton, Utah 84041, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế được sử dụng trong thực phẩm và chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vitamin và khoáng chất dùng như là nguyên liệu (thành phần) trong ngành thực phẩm và dược phẩm.

---

(210) **4-2025-46128**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ALBION

(731) ALBION LABORATORIES, INC. (US)
67 South Main Street, Suite 200, Layton, Utah 84041, United States of America

(740) Công ty luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế được sử dụng trong thực phẩm và chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vitamin và khoáng chất dùng như là nguyên liệu (thành phần) trong ngành thực phẩm và dược phẩm.

---

(210) **4-2025-46129**

(540)

URBAN

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MAXIM'S CATERERS LIMITED (CN)
18/F, Maxims Centre, No. 17 Cheung Shun Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Thịt và thịt đã được bảo quản; cá (không còn sống); gia cầm và thú săn (không còn sống), chiết xuất của thịt; trái cây và rau củ được bảo quản, phơi khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt ướt (mứt nhão); trái cây nghiền nhuyễn; mứt quả ướt; trứng; sữa và sản phẩm sữa; sữa bột (không phải sữa cho trẻ em); kem [sản phẩm sữa]; dầu và mỡ để ăn; sữa chua; chất phết lên bánh xăng đuých làm từ sữa; quả hạch đã chế biến; dưa muối (rau muối); hải sản đã bảo quản và phơi khô (trừ cá); thực phẩm ăn nhanh bao gồm chủ yếu là rau.

Nhóm 30: Cà phê, cà phê nhân tạo, chất thay thế cà phê; chè (trà), chè (trà) lá và sản phẩm chè (trà); ca cao, bột ca cao và sản phẩm ca cao; hương liệu dùng cho súp (trừ tinh dầu); bánh mỳ; bánh quy; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh bao gồm chủ yếu là bánh mỳ, bánh kẹo, ngũ cốc, hạt ngũ cốc, mỳ sợi, hoặc gạo; bánh quy; bánh quy giòn; bánh ngọt kiểu phương đông và bánh ngọt kiểu phương tây; bánh trung thu; bánh trứng cuộn; bánh hấp kiểu Trung Quốc (bánh bao); mảnh hạnh nhân dẹt mỏng [dạng bánh kẹo]; số cô la; bánh mỳ que; bánh kếp; món tráng miệng đông lạnh, cụ thể là sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), kem sữa đông lạnh; món tráng miệng được chuẩn bị sẵn (bánh kẹo và bánh ngọt); kem lạnh; bánh put-đing; bánh nướng và bánh kẹo; mì ống; mỳ Ý (spaghetti); mỳ và sản phẩm mỳ sợi; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; mật ong; mật đường; nấm men, bột nở; muối ăn; đường; giấm; mù tạc; hạt tiêu; gia vị; xốt cây cải ngựa [gia vị]; xốt (gia vị); nước xốt cho sa-lát; xốt may-on-ne; nước xốt cà chua nấm (xốt); bột ca-ri (gia vị); đá lạnh để ăn; gạo; bột sắn hột; bột cọ sa gu.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, dịch vụ quán ăn nhỏ (quán rượu nhỏ), tiệm cà phê và nhà hàng cà phê, dịch vụ nhà hàng bán thức ăn mang về, và dịch vụ nhà hàng đưa đồ ăn tận nơi; dịch vụ cung cấp thức ăn (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống theo hợp đồng (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ chuẩn bị thức ăn (do nhà hàng thực hiện); chuẩn bị thức ăn và đồ uống để mang về (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-46131**

(540)

NAMLEE
NOTHING IS IMPOSSIBLE

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15

(591) Xanh lá đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NAM LEE INTERNATIONAL (VN)
Lô CN6, cụm CN Long Xuyên, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu: quần áo, trang phục; bộ quần áo; đồng phục; mũ; dép; giày.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng. quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-46132**

(540)

NAMLEE® TECHNOLOGY

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 16.3.3; 24.1.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAM LEE INTERNATIONAL (VN)
Lô CN6, cụm CN Long Xuyên, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; camera ảnh nhiệt; máy quay phim; nhẫn thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; vòng đeo tay kết nối được [dụng cụ đo].

---

(210) **4-2025-46134**

(540)

TOYOHAMA

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VĨ CƯỜNG (VN)
Số 59, đường số 2, cư xá Bình Thới, phường Bình Thới, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: máy phát điện; máy gặt hái; máy thu hoạch; máy cắt và thu hoạch cỏ; máy đào xúc; máy cày; máy bơm; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ.

---

(210) **4-2025-46135**

(540)

RICKFARM

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 6.19.9; 26.11.3
(591) Vàng, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu phân bón, thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng, hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp, chế phẩm hoá học để chống nấm mốc,

thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ' bệnh cho cây, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, chất và chế phẩm diệt động vật gây hại, chất và chế phẩm diệt muỗi, ruồi, kiến và gián; mua bán và xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị và vật tư ngành nông nghiệp; mua bán và xuất nhập khẩu hàng nông sản.

---

(210) **4-2025-46136**

(540)

HAI BINH

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.9
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HẢI BÌNH (VN)
Số 1A, đường Phan Trọng Tuệ, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Gia công cơ khí.

---

(210) **4-2025-46137**

(540)

VISENJA
Chất lượng tạo nên thương hiệu

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN VĂN NGỌC (VN)
Thôn Gia, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối; ghế bành; mành che cửa sổ bên trong nhà (đồ nội thất); đồ dùng cho giường (trừ đồ vải)

Nhóm 24: Chăn; đồ vải dùng cho giường; chăn lông vịt; áo gối; rèm cửa; khăn tắm [trừ quần áo].

---

(210) **4-2025-46138**

(540)

SEAPEC
REACHING NEW HEIGHTS

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh than.
(731) NGUYỄN ĐỨC PHÚ (VN)
Tdp Lâm Khang, xã Giao Ninh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn phủ; sơn màu; sơn chống gỉ

---

(210) **4-2025-46139**

(540)

TCA - Temporal Contrast Analysis

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THE FORUM EDUCATION VIETNAM (VN)
27G1 Nguyễn Oanh, phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục

---

(210) **4-2025-46140**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; balo; ví tiền

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu

---

(210) **4-2025-46141**

(540)

CTA - characteristic - trait association

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THE FORUM EDUCATION VIETNAM (VN)
27G1 Nguyễn Oanh, phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-46142**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18

(591) Đỏ, xám, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH – NGUYỄN VĂN TUẤN 1990 (VN)
Số nhà 59 thôn Tiên Văn, xã Dân Hòa, thành Phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Máng uống nước cho vật nuôi; máng đựng thức ăn gia súc; lồng chim; chuồng cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho chim; thức ăn cho gia súc; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-46143**

(540)

CEO SUITE

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CEO SUITE (VN)
Tầng 29, tòa Đông 2901 - Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản].

---

(210) **4-2025-46144**

(540)

CÔ GÁI Mường

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3
(591) Vàng, xanh lá
(731) PHẠM VĂN TIẾN (VN)
Khu 2, xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-46145**

(540)

The Cafe Apartment
Built in 1960s

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.3
(731) PHAN DUY NGHĨA (VN)
562, Tỉnh Lộ 852, ấp Tân Lập, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, giày, dép, khoá cài [phụ kiện của trang phục], khóa cài cho túi, dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục], bình giữ nhiệt, dùng điện, lót cốc (không bằng giấy hoặc vải), cốc, ly, tách, nam châm trang trí, nam châm hít tủ lạnh, giấy dính [văn phòng phẩm], túi vải eco, móc khoá, bình giữ nhiệt, cốc sứ, bút, sổ, mũ đội đầu, áo thun, ba lô, ly thuỷ tinh, phin cà phê, bát đĩa, quạt giấy

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ thiết kế gian hàng triển lãm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-46146**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.11; 11.1.4; 18.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN VIỆT XANH (VN)
Cụm công nghiệp Khánh Nhạc, xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Chế biến nông sản; chế biến lâm sản; chế biến thủy hải sản; chế biến lương thực, thực phẩm.

---

(210) **4-2025-46147**

(540)

POVISS

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO PHỒN VIỆT (VN)
Nhà số 132, đường số 38, khu biệt thự Ventura, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-46148**

(540)

Whoty

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) OU, JUNYAN (CN)
Room 1202, No. 215, Aoken Road, Tianhe District, Guangzhou
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46149**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG VINATECH (VN)
Số 192 đường Thanh Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm thang máy.

---

(210) **4-2025-46154**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh nõn chuối, trắng.
(731) TRẦN VĂN HUYNH (VN)
Thôn Uông Thượng, xã Thái Tân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước tinh khiết chứa ion kiềm; đồ uống không chứa cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-46155**

(540)

PLATINUM
SEVEN

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen
(731) UNICONCEPT TRADING FZ-LLC (AE)
T1 10Floor, Office 3G, RAKEZ Amenity Centre, Al Hamra Industrial Free Zone, Ras Al Khaimah, UAE
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; thuốc lá điện tử; dầu lọc thuốc lá; xì gà; tẩu hút thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46156**

(540)

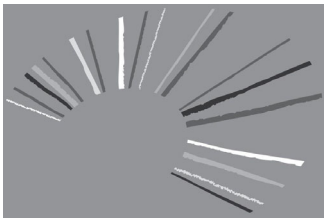

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1
(591) Đen, trắng, xám
(731) VENTUREFRUIT GLOBAL LIMITED (NZ)
Level 1, Building 1, Central Park, 660 Great South Road, Ellerslie, Auckland 1051, New Zealand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và vật liệu bằng chất dẻo dùng để đóng gói; vật liệu tự phân hủy sinh học dùng để đóng gói; nhãn dính (bằng giấy) dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; quả có hạt, tươi; cây, hạt giống cây trồng và cây trồng tự nhiên.

---

(210) **4-2025-46157**

(540)

HỮU ĐẠT

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI HỮU ĐẠT VIỆT NAM (VN)
Thôn Lải, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong ngành công nghiệp điện tử.

Nhóm 09: Màng bảo vệ PET chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng chống dính chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng mỏng bảo vệ PET chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

Nhóm 16: Băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, cụ thể là băng dính dán thùng, băng dính hai mặt, băng dính giấy, băng dính xốp; màng bảo vệ PE dùng để đóng gói; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Băng dính hai mặt, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng dính giấy, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng dính xốp, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng dính chịu nhiệt dùng trong ngành công nghiệp điện tử.

---

(210) **4-2025-46158**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 4.5.15
(731) ISHIDO INC. (JP)
1-1-12 Horigome, Shiroi-shi, Chiba 2701424 Japan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá, cung cấp tư vấn kinh doanh về việc thành lập cơ sở nhượng quyền trường luyện thi theo phương thức nhượng quyền, và tư vấn về quản lý kinh doanh cho cửa hàng thành viên, phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh, dịch vụ giới thiệu việc làm, cung cấp thông tin việc làm.

Nhóm 41: Giảng dạy tại lớp học toán bàn tính [bàn tính Soloban (một loại bàn tính Nhật Bản)], dịch vụ giáo dục và hướng dẫn liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc các kiến thức phổ cập, sắp xếp, điều hành và tổ chức hội thảo, cung cấp xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được, xuất bản sách, sản xuất băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao [không dùng làm phim hoặc chương trình truyền hình và không dùng cho quảng cáo hoặc quảng bá].

---

(210) **4-2025-46159**

(540)

GRABO

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NEMO POWER TOOLS LIMITED (US)
6000 S Eastern Ave Ste 8B, Las Vegas NV 89119, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Dây đeo vào cơ thể dùng hỗ trợ khi nâng vật nặng; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; mũ bảo hiểm; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; thiết bị đo khoảng cách; dụng cụ đo khoảng cách/trắc viễn kế; dụng cụ đo chân không.

---

(210) **4-2025-46160**

(540)

AIDEV

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIỆT CHUNG (VN)
Đội 7, thôn Trung Hoà, xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng về lập trình trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-46161**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.7.24; 15.7.1; 17.2.2; 17.2.25; 26.1.1; 26.5.1

(731) JUAN, SHIH - TSUAN (TW)
No. 51, Alley 561, Lane 942, Dawan Road, Yongkang District, Tainan City, Taiwan

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Hạt điều, đã chế biến; trái cây đã chế biến bao gồm: xoài, chuối, sầu riêng, dứa, mít.

Nhóm 31: Hạt điều, chưa qua chế biến; trái cây tươi bao gồm: xoài, chuối, sầu riêng, dứa, mít.

---

(210) **4-2025-46162**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xám

(731) NGUYỄN THỊ NGÂN (VN)
Số 4/429 khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-46163**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI PHÂN BÓN FERTICO (VN)
120 Xuân Diệu, phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp (không dùng cho ngành y); chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thuỷ sản; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp, chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thuỷ sản, chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-46164**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ, vàng, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI PHÂN BÓN FERTICO (VN)
120 Xuân Diệu, phường Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc thú y; thuốc thủy sản; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn chăn nuôi gia súc; thức ăn chăn nuôi gia cầm; thức ăn chăn nuôi thủy sản; thức ăn chăn nuôi hải sản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y, thuốc thú y, thuốc thủy sản, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt loài gây hại, thức ăn chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi gia súc, thức ăn chăn nuôi gia cầm, thức ăn chăn nuôi thủy sản, thức ăn chăn nuôi hải sản.

---

(210) **4-2025-46165**

(540)

whispa

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONG KONG BOQING TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/rm 1406a 14/f The Belgian Bank Building Nos. 721-725 Nathan Road Mongkok Kl Hong Kong, 999077, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-46166**

(540)

SPON

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SPON COMMUNICATIONS CO., LTD. (CN)
No. 70, Nantang Road, High-Tech Zone, Yuelu District, Changsha City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; máy quét sinh trắc học; máy dập thẻ cho văn phòng; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; thiết bị liên lạc; máy thu thanh và thu hình; thiết bị và dụng cụ trắc địa; màn hình videô; hệ thống phun nước dùng cho cứu hoả; hệ thống phòng trộm, chạy điện.

---

(210) **4-2025-46167**

(540)

BEAST

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI YEPAI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 20, 9th Floor, Building 10 No. 196 Ouyang Rd, Hongkou District, Shanghai, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; dầu xả tóc; sữa rửa mặt; gel tắm; dầu gội đầu; tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; son môi; kem dưỡng da tay; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

Nhóm 04: Sáp [nguyên liệu thô]; nến dùng cho cây thông Noel; nến thơm; sáp để thắp sáng; nến; chế phẩm để khử bụi.

Nhóm 21: Phalê [đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh]; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; dụng cụ mỹ phẩm; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bình để

uống; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; cái ca thủy tinh; bộ đồ bằng đất nung để chứa đựng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bình; bình cách điện; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 24: Vải bông; vải lanh dùng trong nhà; khăn mặt bằng vải; khăn tắm; chăn chần; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn len; chăn bằng vải bông; tấm phủ giường; tấm trải dùng cho dã ngoại; túi ngủ; vỏ chăn chần.

Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; quần áo lót; quần áo ngủ; giày; dép đi trong nhà; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; áo choàng phụ nữ; tấm che mắt khi ngủ.

---

(210) **4-2025-46168**

(540)

ROFF

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PIDILITE INDUSTRIES LIMITED (IN)
Regent Chambers, 7th Floor, Jamnalal Bajaj Marg, 208, Nariman Point, 400021, Mumbai, India

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô; chế phẩm ram/tôi; chế phẩm hàn; chế phẩm hoá học để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; chất gắn để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; chất bảo quản xi măng, trừ sơn và dầu; hợp phần hóa học dùng để chống thấm; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; chất dính cho gạch ốp trần; chất trám dùng cho gạch ốp/lát (hóa chất).

---

(210) **4-2025-46169**

(540)

Roff
TILE & STONE FIXING EXPERT

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.11.9; 3.11.24

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh lục đậm, xanh lá mạ, xám.

(731) PIDILITE INDUSTRIES LIMITED (IN)
Regent Chambers, 7th Floor, Jamnalal Bajaj Marg, 208, Nariman Point, 400021, Mumbai, India

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô; chế phẩm ram/tôi; chế phẩm hàn; chế phẩm hoá học để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp; chất gắn để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; chất bảo quản xi măng, trừ sơn và dầu; hợp phần hóa học dùng để chống thấm; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; chất dính cho gạch ốp trần; chất trám dùng cho gạch ốp/lát (hóa chất).

---

(210) **4-2025-46170**

(540)

ROFF

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PIDILITE INDUSTRIES LIMITED (IN)
Regent Chambers, 7th Floor, Jamnalal Bajaj Marg, 208, Nariman Point, 400021, Mumbai, India

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa trát; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; vữa dùng cho xây dựng; vôi; vữa; nhựa đường; xi măng; lớp phủ bằng xi măng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; tấm xi măng; hắc ín; bitum; đất sét; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; bê tông.

---

(210) **4-2025-46171**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.11.9; 3.11.24

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh lục đậm, xanh lá mạ, xám.

(731) PIDILITE INDUSTRIES LIMITED (IN)
Regent Chambers, 7th Floor, Jamnalal Bajaj Marg, 208, Nariman Point, 400021, Mumbai, India

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa trát; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; vữa dùng cho xây dựng; vôi; vữa; nhựa đường; xi măng; lớp phủ bằng xi măng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; tấm xi măng; hắc ín; bitum; đất sét; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; bê tông.

---

(210) **4-2025-46172**

(540)

SyntroMed

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 2.9.16; 26.4.1

(731) CHUNG MEI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 106, Zhanglu Rd., Dongfang Vil., Changhua City, Changhua County, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch răng giả; kem đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đắp; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chất kết dính dùng cho răng giả.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; băng hỗ trợ cho việc băng bó.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, thú y, vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, thú y, vệ sinh và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-46173**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Melvo

(731) CHUNG MEEI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 106, Zhanglu Rd., Dongfang Vil., Chan ghua City, Changhua County, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch răng giả; kem đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đắp; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chất kết dính dùng cho răng giả.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; băng hỗ trợ cho việc băng bó.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, thú y, vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, thú y, vệ sinh và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-46174**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.5.1; 26.7.25

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương đậm, nâu, nâu vàng.

(731) RAESM FZCO (AE)
Dso-Ifza, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-46176**

(540)

Zentro

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GREZA GROUP (VN)
Tầng 6 tòa nhà MD Complex, số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng để tẩy trắng; chế phẩm để đánh bóng; chế phẩm để cọ rửa.

---

(210) **4-2025-46177**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM VĂN DUY (VN)
Đội 2, thôn Long Phú, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất kết dính cho mục đích công nghiệp; dung dịch tẩy dầu công nghiệp, vệ sinh bề mặt kim loại; phụ gia keo dính cho bê tông (gắn vật liệu xây dựng); keo dán giấy dán tường công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống cháy; dầu chống gỉ; mỡ chống gỉ; chế phẩm chống gỉ.

Nhóm 03: Giấy nhám; vải nhám (vải mài mòn); sáp đánh bóng; dung dịch tẩy rửa; chất tẩy vết bẩn; chế phẩm đánh bóng.

Nhóm 06: Khóa kim loại thông thường [phần cứng]; ổ khóa; khóa kim loại cho xe cộ; bu lông kim loại; vít kim loại; định tán kim loại.

Nhóm 07: Máy khoan điện cầm tay; máy mài; máy hàn điện; chổi than [điện]; máy nén khí; máy đục có búa.

Nhóm 08: Kìm; cờ lê, mỏ lết; lưỡi cưa; dụng cụ cắt ống; kìm rút rive; xẻng, dụng cụ đào; tua vít, không dùng điện; lưỡi dao (dụng cụ cầm tay); búa; bơm tay; dụng cụ cầm tay, vận hành bằng tay.

Nhóm 09: Thước thủy nivo; thiết bị laser; thước cặp; thước cuộn; thiết bị đo điện; thiết bị đo nói chung.

---

(210) **4-2025-46178**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.1; 5.5.20; 24.9.1
(731) PHẠM VĂN DUY (VN)
Đội 2, thôn Long Phú, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: keo dán gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất kết dính cho mục đích công nghiệp; dung dịch tẩy dầu công nghiệp, vệ sinh bề mặt kim loại; phụ gia keo dính cho bê tông (gắn vật liệu xây dựng); keo dán giấy dán tường công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống cháy; dầu chống gỉ; mỡ chống gỉ; chế phẩm chống gỉ.

Nhóm 03: Giấy nhám; vải nhám (vải mài mòn); sáp đánh bóng; dung dịch tẩy rửa; chất tẩy vết bẩn; chế phẩm đánh bóng.

Nhóm 06: Khóa kim loại thông thường [phần cứng]; ổ khóa; khóa kim loại cho xe cộ; bu lông kim loại; vít kim loại; đinh tán kim loại.

Nhóm 07: Máy khoan điện cầm tay; máy mài; máy hàn điện; chổi than [điện]; máy nén khí; máy đục có búa.

Nhóm 08: Kìm; cờ lê, mỏ lết; lưỡi cưa; dụng cụ cắt ống; kìm rút rive; xẻng, dụng cụ đào; tua vít, không dùng điện; lưỡi dao (dụng cụ cầm tay); búa; bơm tay; dụng cụ cầm tay, vận hành bằng tay.

Nhóm 09: Thước thủy nivo; thiết bị laser; thước cặp; thước cuộn; thiết bị đo điện; thiết bị đo nói chung.

---

(210) **4-2025-46179**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

COROLLA

(731) PHẠM VĂN DUY (VN)
Đội 2, thôn Long Phú, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất kết dính cho mục đích công nghiệp; dung dịch tẩy dầu công nghiệp, vệ sinh bề mặt kim loại; phụ gia keo dính cho bê tông (gắn vật liệu xây dựng); keo dán giấy dán tường công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống cháy; dầu chống gỉ; mỡ chống gỉ; chế phẩm chống gỉ.

Nhóm 03: Giấy nhám; vải nhám (vải mài mòn); sáp đánh bóng; dung dịch tẩy rửa; chất tẩy vết bẩn; chế phẩm đánh bóng.

Nhóm 06: Khóa kim loại thông thường [phần cứng]; ổ khóa; khóa kim loại cho xe cộ; bu lông kim loại; vít kim loại; đinh tán kim loại.

Nhóm 07: Máy khoan điện cầm tay; máy mài; máy hàn điện; chổi than [điện]; máy nén khí; máy đục có búa.

Nhóm 08: Kìm; cờ lê, mỏ lết; lưỡi cưa; dụng cụ cắt ống; kìm rút rive; xẻng, dụng cụ đào; tua vít, không dùng điện; lưỡi dao (dụng cụ cầm tay); búa; bơm tay; dụng cụ cầm tay, vận hành bằng tay.

Nhóm 09: Thước thủy nivo; thiết bị laser; thước cặp; thước cuộn; thiết bị đo điện; thiết bị đo nói chung.

---

(210) **4-2025-46180**

(540)

Cheerble

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ NGỌC ĐỘ (VN)
Thôn Dương Hồi, xã Vạn Thắng, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ thức ăn và phụ kiện chăm sóc thú cưng; dịch vụ bán hàng trực tuyến qua website và sàn tmđt các sản phẩm dành cho thú cưng; dịch vụ bán buôn sản phẩm và thiết bị chăm sóc thú cưng; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị, khuyến mãi sản phẩm; dịch vụ giới thiệu, trình diễn sản phẩm tại cửa hàng, hội chợ; dịch vụ xuất nhập khẩu sản phẩm và thiết bị chăm sóc thú cưng.

---

(210) **4-2025-46181**

(540)

20 YEARS
Premier Business Consulting firm since 2006

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 26.5.4; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KINH DOANH VIVA (VN)
Lầu 1, tòa nhà H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh, tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; marketing; dịch vụ lập hoá đơn, tính toán đơn giá hàng hoá; lập bản thanh toán, lập các báo cáo thông kê kế toán, lập các báo cáo thống kê tài khoản; kiểm toán tài chính.

Nhóm 36: Định giá tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cho thuê văn phòng [bất động sản]; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; môi giới kinh doanh.

---

(210) **4-2025-46183**

(540)

Aquinity
INFINITE PURITY

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh ngọc, xanh đen đậm, trắng
(731) HỘ KINH DOANH TÚ NGOAN (VN)
Tiến Phan 1, xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Lõi lọc nước; máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp điện từ; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-46184**

(540)

K-TOPS
Your 1 st choice in quality products

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH K-TOPS VINA (VN)
66 Nguyễn Khuyến, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu và quảng cáo: chất tẩy rửa và hóa chất dùng trong gia đình và công nghiệp (không dùng cho mục đích y tế), ắc quy, bộ kích điện, thiết bị khởi động ô tô, đồ câu cá, dụng cụ và phụ kiện câu cá, phụ tùng máy móc (nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản), dụng cụ và máy đo (đặc biệt cho nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản), đồ nội thất, rau quả tươi, trái cây tươi, quần áo và phụ kiện quần áo, giày dép và mũ, trang phục dệt kim, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc), đèn, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thực phẩm đóng gói sẵn, đồ gia dụng (cụ thể nồi, chảo, bếp điện, máy xay sinh tố, máy hút bụi, quạt điện, máy lọc không khí, máy pha cà phê, lò vi sóng, máy lọc nước, bàn ủi, dụng cụ vệ sinh và các thiết bị điện gia dụng khác), túi xách, balo, ví da, phụ kiện ô tô và xe máy, phụ tùng ô tô và xe máy, văn phòng phẩm, nhu yếu phẩm hàng ngày (cụ thể là bàn chải, khăn giấy, xà phòng, chất tẩy rửa), ốc vít, bản lề, tay nắm cửa, vật liệu xây dựng (gạch, ngói, xi măng, sơn, ống nước), đồ trang trí ô tô (nước hoa ô tô, đèn LED, ốp trang trí), thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46185**

(540)

ImuGrow

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 15.9.11; 26.5.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG THỰC PHẨM GREEN PLANT (VN)
Tầng 2, số 16, ngõ 170, đường Tân Phong, phường Thượng Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức cho trẻ em; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-46186**

(540)

Sandra

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM THỊ BÍCH LIÊN (VN)
P121 C16, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp lý bao gồm cả dịch vụ điều tra chi tiết, phân tích thông tin và chuẩn bị cho báo cáo điều tra nghiên cứu; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.

---

(210) **4-2025-46187**

(540)

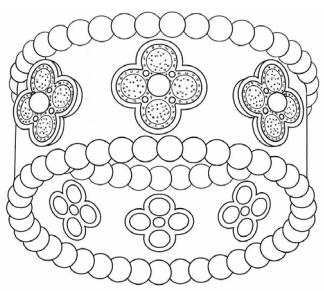

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 25.1.25; 25.7.6; 25.7.25; 26.15.3; 26.15.15
(731) RICHEMONT INTERNATIONAL SA (CH)
Route des Biches 10, CH-1752 Villars-sur-Glâne, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; đồ trang sức; đá quý; kim loại quý và hợp kim của chúng; ngọc trai [đồ trang sức]; khuy măng sét; kẹp cài ca vát; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; hoa tai [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; đồ trang trí nhỏ/đồ nữ trang rẻ tiền (đồ trang sức); vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý; đồng tiền xu; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; hộp bằng kim loại quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồng hồ đeo tay; đồng hồ bấm giây; đồng hồ quả lắc; đồng hồ nhỏ; vỏ đồng hồ; dây xích đồng hồ, lò xo đồng hồ và mặt kính đồng hồ; vòng đeo chìa khóa [đồ trang sức hoặc trang trí]; tượng hoặc bức tượng nhỏ làm bằng kim loại quý; hộp hoặc hộp trưng bày đồng hồ; huy chương; đồ trang sức cho máy tính; đồ trang sức cho túi.

---

(210) **4-2025-46188**

(540)

BIOMEEK GINSENO-K

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) COSMIZING CO., LTD (KR)
22, Samdeok-ro 37beon-gil, Manan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm chăm sóc thân thể; chế phẩm làm sạch da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-46189**

(540)

AMECRS

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-46190**

(540)

Tianzun

天尊

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-46191**

(540)

C-FLEX

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAPROMOS HCM (VN)
64/6-64/8-64/10 Đường số 19, khu phố 19, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ nón; phụ kiện của mũ nón (dây đai mũ); khung mũ (cốt khung); lưỡi trai của mũ.

Nhóm 26: Dải băng quanh mũ; dải ruy băng co giãn.

---

(210) **4-2025-46192**

(540)

RESISTANCO
TINH HOA CỦA SỰ SÁNG TẠO

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.7; 26.5.1

(591) Xanh, đỏ đậm, đỏ, nâu

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG SƠN HÀ (VN)
Số 55 Đường 22 khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ đạc trong nhà (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ gỗ nội thất.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ thi công nội, ngoại thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-46193**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG SƠN HÀ (VN)
Số 55 Đường 22 khu đô thị ven sông Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ san lấp mặt bằng; dịch vụ thi công nội, ngoại thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-46194**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ THÙY GIANG (VN)
P.1102, tòa CT8B, khu đô thị Đại Thanh, đường Phan Trọng Tuệ, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn dùng để trang điểm; chế phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-46195**
(641) 4-2023-40033
(540)

(220) 07/09/2023
(441) 25/11/2025
(731) XIAMEN IPRT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 4 and 5, No. 101 Huli Industrial Park, Meixi Ave., Tongan Dist., Xiamen, Fujian
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy in vi tính; máy in nhiệt; máy in ảnh; máy in dùng với máy tính; máy in ma trận; đầu in cho máy in; phần mềm điều khiển máy in vi tính; đầu máy in nhiệt; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được.

Nhóm 16: Thiết bị sao chép; ruy băng mực; tấm lăn mực dùng cho thiết bị sao chép; hộp mực dấu.

---

(210) **4-2025-46196**

(540)

(220) 11/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN LƯU GIA NHÂN NGHĨA (VN)
Số 8, ngõ 144A đường nước Phần Lan, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục.

---

(210) **4-2025-46197**

(540)

(220) 11/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.1.1; 24.9.1

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN LƯU GIA NHÂN NGHĨA (VN)
Số 8, ngõ 144A đường nước Phần Lan, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục.

---

(210) **4-2025-46198**

(540)

(220) 11/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) GUANGDONG HUAWEI TREASURE HOUSE FOODSTUFFS CO.,LTD. (CN)
Area B, No.1 Huagang Road, Huagang Industrial Zone, Xiashan District, Zhanjiang City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đường; cháo hoa; gạo; trà; bánh quy.

---

(210) **4-2025-46199**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 17.5.17
(731) SHENZHEN DENGFENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 6D-043—6D-065, Phase II, South China International Leather and Leather Goods Raw Materials Logistics Zone, No. 1, South China Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Camera hành trình; màn hình điện tử hiển thị chữ số; máy điều nhiệt kỹ thuật số kiểm soát khí hậu; máy ghi hình; thiết bị đo áp suất; dụng cụ hàng hải.

---

(210) **4-2025-46200**

(540)

W.Management

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HANGZHOU WANMO BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 1283, 1st Floor, No. 76 Huadian Lane, Gongshu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi du lịch; túi; túi da; ô; va li.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; găng tay (trang phục); thắt lưng da [trang phục]; quần áo may sẵn; giày; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; quần dài; váy.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo liên quan đến quần áo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích thương mại; dịch vụ bán lẻ liên quan đến quần áo.

---

(210) **4-2025-46201**

(540)

C. fourteen+

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5
(731) BENGBU LANSHICI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 49, Xujiazu, Nanying Village, Caolaoji Town, Huaishang District, Bengbu City, Anhui Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa [dầu thơm]; kem đánh răng không chứa thuốc; lông mi giả; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46202**

(540)

MARVIDON

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-46205**

(540)

ECOBEST

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xám bạc, vàng, đen, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU NAM (VN)
Lô Số 04 –Ô Tt1, Khu Nhà Ở Cao Tầng, Văn Phòng Và Nhà Ở Thấp Tầng, Số 89 Phố Thịnh Liệt, Phường Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; hợp kim để hàn; lớp ốp tường bằng kim loại cho công trình xây dựng; vách ngăn bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46206**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 26.11.9; 26.13.1; 26.15.15

(591) Đỏ nhạt, đỏ đậm, trắng

(731) MAI THỊ HÀ THANH (VN)
Xã Hoằng Thanh, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc bên trong; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]

---

(210) **4-2025-46207**

(540)

LIỆU THƯƠNG HIỆU

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ THỊ LIỆU (VN)
Căn hộ chung cư số I4. 2806, tòa Z38m.1 (i4 Imperia Smart City), Lô Đất F4-ch05, khu đô thị mới Tây Mỗ – Đại Mỗ – Vinhomes Park, phường Tây Mỗ, thành Phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-46208**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2

(731) U STYLE CO., LTD (JP)
1-32-1 Kakigaracho, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm cân bằng độ ẩm và làm sạch da (toner) dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh chất (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm làm sạch dạng sữa cho da mặt; chế phẩm trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm chống nắng; chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm gội đầu; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch; kem mỹ phẩm dưỡng da tay; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng thể dạng lỏng; chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng giúp dưỡng ẩm da, không chứa dược chất; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da dạng kem, không chứa dược chất; chế phẩm để tắm dạng gel, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm cân bằng độ ẩm và làm sạch (toner) cho da mặt.

---

(210) **4-2025-46209**

(540)

LIZARD

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU WANSHENG SPORTS CULTURE CO., LTD. (CN)
No. 101-102, Building C, 1st South Linyesan Heng Road, Longgui Sub-district, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; túi thể thao đa năng có bánh xe; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; dây da thuộc.

Nhóm 28: Túi chuyên dụng đựng gậy chơi bi-a; túi chuyên dụng đựng gậy thể thao; túi chuyên dụng đựng dụng cụ của các môn thể thao với bóng; túi chuyên dụng đựng các dụng cụ thể thao; máy để tập luyện thể dục; băng quấn cho gậy chơi bi-a để thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-46210**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

VIBRANT

(731) GUANGZHOU WANSHENG SPORTS CULTURE CO., LTD. (CN)
No. 101-102, Building C, 1st South Linyesan Heng Road, Longgui Sub-district, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; túi thể thao đa năng có bánh xe; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; dây da thuộc.

Nhóm 28: Túi chuyên dụng đựng gậy chơi bi-a; túi chuyên dụng đựng gậy thể thao; túi chuyên dụng đựng dụng cụ của các môn thể thao với bóng; túi chuyên dụng đựng các dụng cụ thể thao; máy để tập luyện thể dục; băng quấn cho gậy chơi bi-a để thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-46211**

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 7.5.8; 24.1.1; 26.11.7

(731) GUANGZHOU WANSHENG SPORTS CULTURE CO., LTD. (CN)
No. 101-102, Building C, 1st South Linyesan Heng Road, Longgui Sub-district, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; túi thể thao đa năng có bánh xe; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; dây da thuộc.

Nhóm 28: Túi chuyên dụng đựng gậy chơi bi-a; túi chuyên dụng đựng gậy thể thao; túi chuyên dụng đựng dụng cụ của các môn thể thao với bóng; túi chuyên dụng đựng các dụng cụ thể thao; máy để tập luyện thể dục; băng quấn cho gậy chơi bi-a để thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-46212**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.7
(591) Xanh dương, màu xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THÔNG MINH LINKCARE (VN)
Tầng 14, toà Hapro, số 11B phố Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: phần mềm máy tính [có thể tải xuống]; phần mềm ứng dụng đặt chỗ cho dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động để đặt xe taxi; phần mềm máy tính cho mục đích quản lý kinh doanh.

Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; điều hành kinh doanh cho khách sạn;

Nhóm 39: Dịch vụ phòng chờ tại sân bay; dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ du lịch; dịch vụ đại lý vé máy bay.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện văn hóa thể thao; tổ chức sự kiện giải trí; câu lạc bộ thể thao; dịch vụ phòng tập thể dục thể thao.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 45: Dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-46213**

(540)

KAMENGSI

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐINH THỊ THU NGÁT (VN)
Tổ DP Voi Phục, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hoá mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc).

Nhóm 08: Máy cắt tóc dùng điện; kéo; máy uốn tóc [dụng cụ cầm tay, dùng điện]; máy ép tóc [dụng cụ cầm tay, dùng điện].

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46214**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng đồng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI TÂN THÀNH (VN)
271/32 Trịnh Đình Trọng, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ.

---

(210) **4-2025-46215**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) TRẦN VĂN GIANG (VN)
Số nhà 239 đường Phương Cơ, xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly

---

(210) **4-2025-46216**

(540)

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng
(731) NGUYỄN BÁ ĐÀI (VN)
Số 267 thôn Trung, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-46217**

(540)

Chris Kiss

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)
Thôn Cầu Trại, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

---

(210) **4-2025-46219**

(540)

ĐỖ THỊ
COFFEE

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9

(731) HỒ NGỌC THẢO (VN)
Q13 Cư Xá Phú Lâm A, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-46220**

(540)

Viewlight

(220) 11/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.4; 26.1.9; 26.15.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh nước biển.

(731) VƯƠNG QUỐC TRUNG (VN)
19/11N Bình Thới, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đèn chiếu sáng, đèn led, bộ biến đổi điện.

---

(210) **4-2025-46221**

(540)

GREEN AND GLORY

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 25.5.3; 26.3.1; 26.3.4; 26.4.1; 26.11.3
(591) Xanh lá, xanh biển, trắng.

(731) NGUYỄN TRẦN VŨ (VN)
54B đường số 5, KDC Hồng Phát, phường An Bình, tỉnh Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Bán lẻ hàng hoá: gạo; bán buôn hàng hoá: gạo.

---

(210) **4-2025-46222**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VŨ NGỌC BẢO (VN)
105/1E Hoàng Xuân Nhị, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-46224**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN KHANG THỊNH VƯƠNG (VN)
Số nhà 23, phố Trần Thái Tông, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh: bồn cầu, sen cây, lavabo (chậu rửa mặt), vòi lavabo, chậu rửa bát, vòi rửa bát.

---

(210) **4-2025-46225**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VŨ HOÀNG LẠC (VN)
241 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn: sơn tường; sơn nước.

---

(210) **4-2025-46226**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH JUANDBI (VN)
Số 15 phố Nguyễn Huy Tự, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 26: Móc khóa.

---

(210) **4-2025-46227**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.15.1
(591) Xanh rêu, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI INDO (VN)
Phòng 3412, tầng 34, tòa văn phòng C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch.

---

(210) **4-2025-46228**
(641) 4-2022-53693
(540)

(220) 16/12/2022
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y DƯỢC VIETLIFE (VN)
Số 14 Trần Bình Trọng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám y tế và dịch vụ phân tích y tế cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế, xét nghiệm x quang và thử máu; dịch vụ trị liệu; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh và dịch vụ chăm sóc người cao tuổi người dưỡng bệnh; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe, tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46229**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.1; 5.7.10; 6.1.2; 6.19.5; 26.1.1
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, vàng, tím, nâu, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP TẬP ĐOÀN VIỆT THÁI (VN)
Thôn Hữu Nghị, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; xuất nhập khẩu rượu; mua bán rượu.

---

(210) **4-2025-46230**

(540)

KKBear

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24
(731) FUJIAN CHAOYOUWEI FOOD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
8th Floor, Building 13, Warehouse No. 955, Shijin Road, Shishi City, Fujian Province China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; trái cây dầm đường; thịt; quả hạch đã chế biến; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

Nhóm 30: Bột nhão; bánh quy; kẹo; cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-46231**

(540)

ROMEOHOMELIFT

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI MIK (VN)
Số 10 Venice 10, khu đô thị Vinhomes Imperia, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 07: Thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-46232**

(540)

HANOI FOOTBALL CLUB 2008
FOOTBALL
TRAINING CENTER

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.5; 7.1.12; 24.1.1; 26.1.1; 26.5.1; 26.5.4
(591) Tím, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO HÀ NỘI - T&T (VN)
Số 18 phố Hàng Chuối, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức tiến hành đại hội; sắp xếp và tiến hành đại hội; tổ chức các cuộc thi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-46233**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.3.2; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh đậm,đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI VÀ ĐẦU TƯ PATCO (VN)
Số 20, đường 2-5, khu đô thị Gamuda Garden, phường Trần Phú, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Vật tư trang thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh sản phẩm: dược, dược phẩm, thuốc, vật tư trang thiết bị y tế, dụng cụ y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, thẩm mỹ, spa; dịch vụ khám sức khỏe, chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46234**

(540)

NEWMAX®

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VIỆT NAM (VN)
Thị tứ Bô Thời, xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp điện từ; quạt điện; chảo chống dính dùng điện; bộ nồi, dùng điện, để nấu nướng.

Nhóm 21: Xoong; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo rán không dùng điện; chảo chiên không dùng điện.

---

(210) **4-2025-46235**

(540)

HSVIET®

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN ĐIỆN VIỆT NAM (VN)
Thị tứ Bô Thời, xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp điện từ; quạt điện; chảo chống dính dùng điện; bộ nồi, dùng điện, để nấu nướng.

Nhóm 21: Xoong; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo rán không dùng điện; chảo chiên không dùng điện.

---

(210) **4-2025-46236**

(540)

VITODA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; lưới cho thể thao; bóng cho trò chơi thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-46237**

(540)

NTV
VƯƠN XA CÙNG NGƯỜI TRẺ VIỆT

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.7.1; 26.5.1; 26.7.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGƯỜI TRẺ VIỆT (VN)
124 Nguyễn Tất Thành, khu phố Gia Chiểu 2, xã Hoài Ân, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu câu cá nhân; khoá đào tạo từ xa; dạy học; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-46239**

(540)

TEEMO PC

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 25.7.21; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LAPTOP SINCE 1999 (VN)
Số 10 ngõ 4 Quỳnh Lôi, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ cấp nguồn điện xoay chiều một chiều; bộ chuyển đổi dòng điện ac-dc; bộ sạc pin; bộ nạp năng lượng điện; pin sạc; bộ pin tích trữ điện.

---

(210) **4-2025-46240**

(540)

京甲
JINGJIA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-46241**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

钻石

ZUANSHI

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây

dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-46242**

(540)

(220) 12/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 24.9.1; 26.2.3; 26.3.1; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-46243**

(540)

BANA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Căn R1 03G08A KCH Hồ Thiên Nga, KĐT Ecopark, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị liên quan đến bán hàng; thiết bị bán hàng có quẹt thẻ thanh toán; máy thu tiền tự động bằng face id; máy thu tiền.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý hoa hồng; quản lý quá trình đặt hàng; quản lý hàng tồn kho; kiểm soát hàng tồn kho; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị liên quan đến bán hàng, máy bán hàng, máy bán hàng cầm tay, máy quét, máy đếm tiền, ngăn kéo đựng tiền (bộ phận của máy tính tiền, không phải đồ đạc), thiết bị bán hàng có quẹt thẻ thanh toán, thiết bị bán hàng có quẹt thẻ thanh toán; máy thu tiền tự động bằng face id, máy thu tiền.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-46244**

(540)

PAG GEMS

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐÁ PHONG THỦY PAG (VN)
Nhà số 2, ngõ 46 đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đá quý; đá bán quý; đá phong thủy; đồ trang sức đá quý; đồ trang sức đá phong thủy.

Nhóm 35: Mua bán: đá quý, đá bán quý, đá phong thủy, đồ trang sức đá quý, đồ trang sức đá phong thủy.

---

(210) **4-2025-46245**

(540)

BMB

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) NGUYỄN HỮU NGÂN (VN)
Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 17: Ống mềm dẫn khí (pu, tpu); ống mềm dẫn hóa chất (pe) dạng đùn ép.

---

(210) **4-2025-46246**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 10.3.7; 25.7.21; 26.5.1; 26.11.8
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM AUTO SHINE (VN)
Số 88/10/1 đường Đông Hưng Thuận 06, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

---

(210) **4-2025-46247**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM KIM QUỐC CƯỜNG (VN)
354 đường Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ liên quan đến hương liệu nước hoa, công thức nước hoa và mỳ phẩm; dịch vụ phân tích, kiểm nghiệm và đánh giá chất lượng nước hoa, mỹ phẩm; dịch vụ thiết kế mẫu mã, bao bì cho sản phẩm nước hoa, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46248**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 18.3.2; 18.3.23
(591) Xanh tím than, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NAM KHANG HUY (VN)
khu nhà LK2-VT17, số 339 đường 70B, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị để làm lạnh: kho lạnh bảo quản, kho trữ đông, hầm cấp đông, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-46249**

(540)

A.N.DESIGN WORKS

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HS OKINAWAR (VN)
Tại nhà cô Nguyễn Thị Hệ, ngã tư thôn Huề Đông, xã Đại Lai, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-46250**

(540)

BETTER LAND

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, vàng, vàng nhạt, cam.
(731) NGUYỄN CÔNG TẤN (VN)
Số 39 đường Phú Gia, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: nệm (đệm), giường, tủ, bàn, ghế, sofa.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-46251**

(540)

BLAND

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN CÔNG TẤN (VN)
Số 39 đường Phú Gia, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: nệm (đệm), giường, tủ, bàn, ghế, sofa.

Nhóm 24: Ga trải giường; chăn; vỏ nệm; rèm cửa; vỏ gối; khăn mặt bằng vải.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-46255**

(540)

Sol

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.13
(731) THÁI VŨ TÀI NGÂN (VN)
Số 70 Lê Công Kiều, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các khóa học, hội thảo, buổi hướng dẫn liên quan đến làm đẹp và trang điểm; đào tạo nghề về trang điểm, làm đẹp; cung cấp các khóa học trực tuyến về trang điểm, làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2025-46256**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.13; 5.7.23
(591) Nâu, vàng, xanh lá cây, trắng, nâu đậm, vàng đậm.
(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Thôn Vụ Nông, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Giấm táo; giấm gạo; giấm trắng; giấm ăn được.

---

(210) **4-2025-46257**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(731) PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)
SN 14 tổ 5, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng inox; ống nước bằng kim loại.

Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; tấm pin; hệ thống điện năng lượng mặt trời.

Nhóm 11: Bể phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Thùng chứa nổi, không bằng kim loại; thùng; bồn chứa bằng nhựa; bể chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây.

---

(210) **4-2025-46258**

(540)

SAO VIỆT

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)
SN 14 tổ 5, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng inox; ống nước bằng kim loại.

Nhóm 20: Thùng chứa nổi, không bằng kim loại; thùng; bồn chứa bằng nhựa; bể chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây.

---

(210) **4-2025-46259**

(540)

VIỆT THÀNH

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)
SN 14 tổ 5, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng inox; ống nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46260**

(540)

TIỀN PHONG THÁI DƯƠNG

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)
SN 14 tổ 5, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng inox; ống nước bằng kim loại.

Nhóm 11: Bể phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Thùng chứa nổi, không bằng kim loại; thùng; bồn chứa bằng nhựa; bể chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây.

---

(210) **4-2025-46261**

(540)

LYSA BEAUTY Center

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, đen.
(731) TRẦN THỊ KIM LỤA (VN)
267 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46262**

(540)

OneHome+

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.24; 7.3.11; 24.17.5; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm Công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-46263**

(540)

Liorra Clean

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm Công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-46264**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ORCHIDS VIỆT NAM (VN)
Số 28 ngõ 76 phố Tân Thụy, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-46265**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLFCHUYÊN NGHIỆP (VN)
Số 21 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 28: Găng tay chơi golf; gậy đánh golf; bóng golf; túi đựng gậy đánh golf; thảm tập đánh gôn [dụng cụ chơi gôn].

---

(210) **4-2025-46266**

(540)

FAICERY WHITE

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC THẮNG (VN)
30/32A Gò Dầu, khu Phố 10, phường Tân Sơn Nhì, thành Phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-46267**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.6; 26.3.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC TRỌNG (VN)
100/7/9B, khu phố 11A, Phường Tân Triều, Tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở tôm; thực phẩm trên cơ sở rau; thực phẩm trên cơ sở động vật có vỏ cứng; thực phẩm trên cơ sở động vật thân mềm.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở tôm, thực phẩm trên cơ sở rau, thực phẩm trên cơ sở động vật có vỏ cứng, thực phẩm trên cơ sở động vật thân mềm.

---

(210) **4-2025-46268**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 5.7.24; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.8; 26.7.5
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, vàng đậm, xanh lá, nâu, tím, cam, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH TRANG (VN)
59/4 Trần Văn Đang, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bột làm bánh.

---

(210) **4-2025-46269**

(540)

NIKAI

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NIKAI GULF FZE (AE)
Plot no. B34 s 14 p.o.box 18114 Jebel Ali Dubai United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Tông đơ cắt tỉa lông mũi, dùng điện; tông đơ cắt tỉa râu, dùng điện; dao cạo, dùng điện; dụng cụ duỗi tóc, dùng điện; kẹp ép thẳng tóc; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện.

---

(210) **4-2025-46270**

(540)

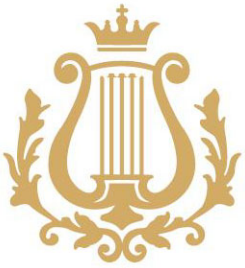

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 22.1.15; 24.9.1; 25.1.25
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ YALE VIỆT NAM (VN)
Số 19 phố Thâm Tâm, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 15: Đàn piano cơ; piano điện; phím đàn piano; bàn phím đàn piano; dây đàn piano; các bộ phận, linh kiện, phụ tùng khác cho các nhạc cụ nêu trên.

Nhóm 35: Dịch vụ sản xuất, mua bán, phân phối: đàn piano cơ, piano điện, các bộ phận, linh kiện, phụ tùng khác cho các nhạc nêu trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giảng dạy âm nhạc; trung tâm giảng dạy về âm nhạc; trung tâm giảng dạy đàn piano; dịch vụ dạy và hướng dẫn tập đàn piano; tổ chức các cuộc thi về piano.

---

(210) **4-2025-46273**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NGÂN VIỆT PHÁT (VN)
116 Dương Văn Dương, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục,; giày dép; mũ nón; khẩu trang (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh trên các nền tảng website thương mại điện tử, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, quảng cáo: quần áo, trang phục, giày dép, mũ nón; khẩu trang (trang phục).

---

(210) **4-2025-46274**

(540)

TERRAFOODS

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TERRAFOOD TRUNG THÀNH (VN)
Số 1C4 phố Mai Động, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thịt đã chế biến, cá đã chế biến, hải sản đã chế biến, gia cầm đã chế biến, dầu thực vật, nước mắm, mắm tôm, mắm tép, chất chiết xuất ra từ thịt, nước ép rau dùng để nấu ăn, nước ép hoa quả dùng cho nấu ăn, rau đã được bảo quản, rau đã sấy khô, rau đã nấu chín, rau, củ đóng hộp, quả được bảo quản,

quả được phơi khô, quả được nấu chín, trái cây, đóng hộp, nước quả nấu đông, mứt quả ướt, sữa, sản phẩm từ sữa, cà phê, trà (chè), ca cao, gia vị, gạo, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê, bánh kẹo, nước tương, bánh mì, chế phẩm ngũ cốc, kem lạnh, giấm, nước sốt, nước sốt cà chua, mật ong, men, bột nở, muối, tương hạt cải, nước sốt cà chua, nước tương, tương ớt [gia vị], hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu, đồ uống chế biến trên cơ sở cà phê, đồ uống chế biến trên cơ sở ca cao hoặc sô cô la, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, động vật sống, rau quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động vật, nước khoáng [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, đồ uống không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, xirô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-46275**

(540)

UNIHANNTO

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING UNIHANNTO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
15th Floor, Block B, Zhizhen Building, No. 7 Zhichun Road, Haidian District, Beijing, 100000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in dạng nhão [mực in]; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp chứa mực in ăn được, đã có mực, dùng cho máy in; mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-46276**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24

(731) QINGTAO DENG (CN)
Room 104, Building 8, Weilan Chengbang, No.9 Dongzhan Lu, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, 523067, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; bàn bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-46277**

(540)

seyeen

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN JUZHITAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2703A, Building A, Shenglong Times Square, No. 33, Heping Road, Qinghua Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu xả tóc; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-46278**

(540)

HIBRISK

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(731) ZHEJIANG JUBEI IMP & EXP CO., LTD (CN)
3rd Floor, Comprehensive Building, No. 35 Shangtang Street, Kangqian Street, Deqing County, Huzhou City, Zhejiang Province (Moganshan National High tech Zone), 313000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; bộ lọc nước uống; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước; bình giữ nhiệt, dùng điện; thiết bị dùng cho cửa cấp nước.

---

(210) **4-2025-46279**

(540)

UNIHANNTO

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BEIJING UNIHANNTO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
15th Floor, Block B, Zhizhen Building, No. 7 Zhichun Road, Haidian District, Beijing, 100000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy in dùng với máy tính; máy in vé; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được; máy quét tài liệu cầm tay.

---

(210) **4-2025-46280**

(540)

ConicalHat

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.1
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH HUACHEN VIỆT NAM (VN)
Lầu 2, tòa nhà Hà Phan, số 1119, Trần Hưng Đạo, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) phân phối xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm: bộ lục giác [dụng cụ cầm tay], mũi khoan bê tông [dụng cụ cầm tay], lưỡi dao, kìm [dụng cụ cầm tay], dao rọc giấy, tuốc nơ vít [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-46281**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lam, xanh tím than, trắng.
(731) NGÔ TUẤN MINH (VN)
Ngõ 2 xóm Đề, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị android giải trí đa phương tiện dùng cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-46282**

(540)

Astadatrol

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế

---

(210) **4-2025-46283**

(540)

BARDEFU

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Số 3A M3 Mai Hương, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép trái cây, dùng điện; máy xay thịt, dùng điện; máy xay dùng trong nhà bếp, dùng điện; máy ép chậm, dùng điện; máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Bếp từ; bếp hồng ngoại; máy làm sữa hạt, dùng điện; nồi cơm điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu đa năng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-46284**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.7; 26.13.25
(731) HOÀNG THỊ THÚY (VN)
Số nhà 11, ngõ 25 đường Hùng Vương, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-46285**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.11.13
(731) TRẦN CÔNG ĐỨC KIÊN (VN)
Khu 6, Yên Thị, xã Yên Lãng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc pin; pin; ổ cắm điện; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-46286**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.19; 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI (VN)
Số 159 đường Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ đánh giá và xác nhận sản phẩm đạt yêu cầu giảm phát thải khí nhà kính; dịch vụ chứng nhận dấu vết carbon [kỹ thuật]; dịch vụ phân tích khoa học và đánh giá việc sản xuất hoặc sản phẩm có hàm lượng carbon thấp để cấp chứng nhận; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực giảm phát thải carbon; dịch vụ chứng nhận các hoạt động phát triển bền vững, đánh giá tác động môi trường, công bố về môi trường; kiểm toán năng lượng.

---

(210) **4-2025-46287**

(540)

ARISTON

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH BỒN NƯỚC – MÁY NLMT THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 11/24, đường số 7, khu phố Bình Phước B, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hợp chất chống thấm; hóa chất chống thấm; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường và nền.

---

(210) **4-2025-46289**

(540)

ELFBAR

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) BLISS PLANET LIMITED (CN)
19H Maxgrand Plaza No.3 Tai Yau Street San Po Kong, Kowloon Hong Kong
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê máy bán hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dùng cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại (đẩy mạnh bán hàng) cho người khác; dịch vụ trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; cho thuê kệ (giá) bán hàng; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc tiếp thị (marketing); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thuốc lá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá; dịch vụ bán lẻ trực tuyến thuốc lá điếu, sản phẩm thuốc lá và chất thay thế lá thuốc lá nhằm mục đích được làm nóng; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ thuốc lá điện tử, dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử và hộp chứa chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ thuốc lá điện tử, dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử và hộp chứa chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; dịch vụ câu lạc bộ mua bán sỉ thuốc lá điện tử, dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử và hộp chứa chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-46290**

(540)

D9L

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; xe ô tô con; xe ô tô chở khách; xe ô tô tải có thùng kín; xe tải; xe buýt; xe nâng hàng; thân (vỏ) xe ô tô; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; ô tô không người lái; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-46291**

(540)

BETTER GROUP

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nước biển, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG TẤN (VN)
Số 39 Phú Gia, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-46292**

(540)

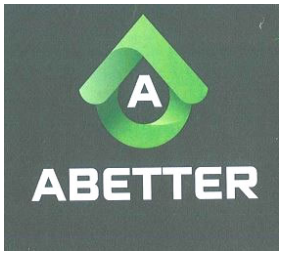

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG TẤN (VN)
Số 39 Phú Gia, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: giường, tử, bàn, ghế, gối, nệm (đệm).

Nhóm 24: Ga trải giường; chăn; vỏ nệm; rèm cửa; vỏ gối; khăn mặt bằng vải.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-46293**

(540)

Kingthailand

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV THANH SƠN KG (VN)
Tổ 2, ấp Hòa Tiến, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, véc ni; chất để pha loãng, chất tạo màu, tất cả là phụ gia cho thuốc màu, véc ni hoặc sơn.

---

(210) **4-2025-46294**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂM TÍN LINH (VN)
Số 4, ngõ 254 đường Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Các loại hương (nhang) dùng cho mục đích tôn giáo, thờ cúng hay khử mùi.

Nhóm 04: Nến; sáp; nến thơm; nến cúng.

Nhóm 21: Đồ vật trang trí bằng gốm, sứ, thủy tinh không thuộc nhóm khác (vật phẩm phong thủy trang trí).

---

(210) **4-2025-46295**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.15.15
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬT LIỆU MỚI ALUGREEN (VN)
145 Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 19: Cửa gỗ nhựa; cửa gỗ nhựa có dán phủ; cửa gỗ nhựa chống cháy; cửa gỗ nhựa có thêm lớp dán phủ bề mặt.

---

(210) **4-2025-46296**

(540)

BetterPink

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH LAB FORMULA (VN)
Số 28 ngõ 160 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-46297**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH LAB FORMULA (VN)
Số 28 ngõ 160 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-46298**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THANH PHONG (VN)
Số 29, 141/1194 đường Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tấm thép (tấm inox); cuộn thép (cuộn inox); van inox; ống inox, mặt bích (vòng đệm).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: tấm thép (tấm inox), cuộn thép (cuộn inox), phụ kiện inox (co inox, tê inox, bầu giảm lệch tâm bằng inox, bầu giảm đồng tâm bằng inox, chén công nghiệp bằng inox), van inox, ống inox, mặt bích, láp vuông inox, la đúc inox, vê đúc inox, vê dập inox, lát tròn inox, lục giác inox.

---

(210) **4-2025-46299**

(540)

SHEDE.AMG

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OCEAN ECOM (VN)
Xóm 1, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Thùng rác (đồ gia dụng); đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; khuôn nhựa dùng trong nấu nướng; hộp đựng bữa ăn trưa bằng nhựa; thùng nhựa [đồ chứa đựng]; chậu nhựa [đồ chứa đựng].

---

(210) **4-2025-46300**

(540)

TAEJOO

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GDT THỊNH VŨ (VN)
Thôn Cảnh Lâm, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Ấm siêu tốc; lò hâm thức ăn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi điện đa năng; bếp từ; bếp hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-46301**

(540)

IntenHeal

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 13.1.6
(591) Xám, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GDT THỊNH VŨ (VN)
Thôn Cảnh Lâm, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn; thiết bị chiếu sáng và hệ thống chiếu sáng; đèn chiếu sáng; đèn sưởi.

---

(210) **4-2025-46302**

(540)

BlueWay TRAVEL

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam ngọc đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BLUEWAY TRAVEL (VN)
Lô LK -02.4, khu nhà liền kề, tổ 2 Mộ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, du lịch sinh thái; hướng dẫn khách du lịch; vận tải hành khách du lịch; vận tải; đóng gói lưu giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2025-46303**

(540)

LUMAREE

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRƯƠNG TRỌNG ANH (VN)
Thôn Cổ Điển B, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho da; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để sạch; chế phẩm mỹ phẩm làm ẩm cho da; kem làm đẹp.

---

(210) **4-2025-46304**

(540)

motd
MOOD OF THE DAY

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH LAB FORMULA (VN)
Số 28 ngõ 160 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu dưỡng tóc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-46305**

(540)

高顿
GAODUN / CAO ĐỐN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ CAO ĐỐN (VN)
Số 106, đường 44, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; kế toán; dịch vụ khai thuế; lập bản khai thuế.

---

(210) **4-2025-46307**

(540)

KÉN - AAH SCRUNCHIE STUDIO

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM ALL ABOUT HAIR (VN)
34 đường số 11, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu.

---

(210) **4-2025-46308**

(540)

fresh
AGRIFOOD
WAY

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FRESH AGRIFOOD WAY (VN)
11/3 Hà Huy Giáp, khu phố 35, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy; trái cây đã qua chế biến, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46309**

(540)

Weihuida

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT WEI HUI DA (VIỆT NAM) (VN)
Thửa đất số 40, tờ bản đồ số 3, ấp 1B, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 01: Kem hàn [hóa chất để hàn]; chế phẩm để hàn: chế phẩm hàn đồng; chất trợ dùng để hàn. chất xúc tác; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 06: Dây thiếc để hàn; thanh thiếc; hợp kim của kim loại thường; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; tấm lợp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46310**

(540)

PLATINUM
SEVEN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.4.1; 26.11.3
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46311**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.5
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ GOLDEN HORSE (VN)
Khu công nghiệp Khánh An, ấp 6, xã Khánh An, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 16: Giấy; thùng giấy; hộp giấy; túi nhựa pe, pp, pa [dùng để bao gói].

---

(210) **4-2025-46312**

(540)

Miyuki

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MẠNH ĐẠT GLOBAL (VN)
Số 60/3 đường Tân Phước Khánh 43, khu phố Bình Hòa 1, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Bỉm (tã) trẻ em; bỉm (tã) người già.

---

(210) **4-2025-46313**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 26.3.4
(591) Xanh dương, vàng, đỏ.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Số 186/17 đường Quang Trung, khóm 26, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; mua bán hoa tươi, hoa khô các loại.

---

(210) **4-2025-46315**

(540)

COBI

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ COBI (VN)
Phòng 1602, tầng 16, tòa nhà Cobi Tower II, số 2-4 đường số 8, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện, máy nhà bếp dùng điện; máy hút bụi chân không; máy rửa bát đĩa; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy trộn; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; dĩa ăn; dao ăn, dĩa và thìa cho em bé; dao ăn, dĩa và thìa bằng chất dẻo; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ duỗi tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; bàn là quần áo.

Nhóm 09: Cân sức khỏe; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể.

Nhóm 10: Súng xoa bóp chạy điện; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

Nhóm 11: Thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; ấm đun nước, dùng điện; bếp điện; bếp nấu ăn; bình pha cà phê, dùng điện; bộ khử trùng không khí, thiết bị khử trùng không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị khử trùng; lò nướng bánh mỳ bằng điện; lò nướng bánh mỳ; máy làm bánh mỳ; máy làm kem lạnh; máy pha cà phê, dùng điện; máy sấy tóc; máy và thiết bị làm sạch không khí, máy và thiết bị làm sạch khí; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; quạt gió (điều hòa không khí); thảm sưởi bằng điện; thiết bị giữ ẩm; thiết bị lên men dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc không khí; thiết bị nướng; thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; tủ lạnh.

Nhóm 20: Hộp bao bì bằng chất dẻo, thùng đựng hàng bằng chất dẻo; vật dụng cất giữ quần áo (tủ đựng quần áo); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; đồ đạc bằng kim loại, đồ đạc trong nhà bằng kim loại.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; bát đĩa bằng sành; bình pha cà phê, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; chảo rán, không dùng điện; chổi; cốc; cối xay cà phê thao tác bằng tay; đĩa ăn; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ nhà bếp; lọc cà phê, không dùng điện; lược điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; muôi (muỗng) múc; nồi nấu, không dùng điện; đồ dùng tẩy trang; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 26: Vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay.

Nhóm 28: Máy tập luyện thể dục; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-46316**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 26.1.1
(591) Vàng, đen, đỏ.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
157 Trần Phú, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; tạo hình trang trí trên thực phẩm; trang trí bánh.

---

(210) **4-2025-46318**

(540)

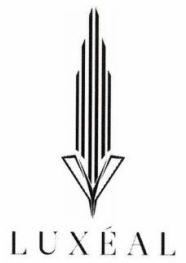

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 7.1.12; 7.1.24; 24.15.7; 24.15.21; 25.7.21; 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH PHƯƠNG (VN)
K86/H8/31 Nguyễn Huy Tưởng, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng.

Nhóm 35: Bán đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-46319**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.1; 5.1.16; 24.1.1; 24.15.1; 24.15.11
(591) Xanh đậm, vàng đồng.
(731) NGUYỄN HUY TRÀ (VN)
Xóm Đình, thôn Văn Lôi, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị vận hành thang máy.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các sản phẩm: thang máy, thiết bị vận hành của thang máy.

---

(210) **4-2025-46320**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.14; 8.3.6; 11.3.11; 25.1.9; 26.1.1; 26.2.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ LIÊN (VN)
Số 24, phố Thanh Yên, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-46322**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.14; 8.3.6; 11.3.11; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.9; 26.11.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ LIÊN (VN)
Số 24, phố Thanh Yên, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-46323**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.14; 8.3.6; 11.3.11; 25.1.9; 26.1.1; 26.2.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh tím, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ LIÊN (VN)
Số 24, phố Thanh Yên, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-46326**

(540)

VinaTech

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.11.1; 15.1.21; 15.7.1; 19.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SONG ANH (VN)
DV26-LK669 khu C đất dịch vụ Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy.

---

(210) **4-2025-46327**

(540)

CAIT

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VN)
Tầng 5, 6 tòa văn phòng khu A, số 705 đường Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, cầu đường, thủy lợi, thủy điện; xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư.

---

(210) **4-2025-46339**

(540)

Vitam Connect

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đóng hộp; thực phẩm đã qua chế biến từ thịt; thực phẩm đã qua chế biến từ thủy hải sản; thực phẩm đã qua chế biến từ gia cầm; hạt qua chế biến hoặc sơ chế.

Nhóm 30: Cà phê; trà; hạt tiêu (gia vị); gia vị; gạo; ca cao.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây giống; con giống.

---

(210) **4-2025-46340**

(540)

Vitam Ecolink

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; hóa chất để cải tạo đất; muối [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đóng hộp; thực phẩm đã qua chế biến từ thịt; thực phẩm đã qua chế biến từ thủy hải sản; thực phẩm đã qua chế biến từ gia cầm; hạt qua chế biến hoặc sơ chế.

Nhóm 30: Cà phê; trà; hạt tiêu (gia vị); gia vị; gạo; ca cao.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây giống; con giống.

---

(210) **4-2025-46341**

(540)

Vitam

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Hai Bà Trưng, xã Nam Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; hóa chất để cải tạo đất; muối [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt tuyến trùng; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến; trái cây đóng hộp; thực phẩm đã qua chế biến từ thịt; thực phẩm đã qua chế biến từ thủy hải sản; thực phẩm đã qua chế biến từ gia cầm; hạt qua chế biến hoặc sơ chế.

Nhóm 30: Cà phê; trà; hạt tiêu (gia vị); gia vị; gạo; ca cao.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây giống; con giống.

---

(210) **4-2025-46342**

(540)

GAIA SIVA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14
(731) NGUYỄN VĂN KHIẾU (VN)
Số nhà 45, ngõ 17, KDC Mỹ Động, phường Nguyễn Đại Năng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; sáp thơm (mỹ phẩm, dùng để thơm phòng); nước giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-46343**

(540)

MATCHA MATE MAKE YOURDAY

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.21
(591) Xanh lá cây đậm, hồng, xanh lá mạ.
(731) TRẦN KIM THANH (VN)
Tổ dân phố số 2, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-46344**

(540)

H2decor

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.7; 26.1.1
(591) Xanh cổ vịt, trắng.
(731) TẰNG TÙNG HOA (VN)
Yên Lạc 1, xã Hạ Bằng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Bát đĩa bằng sứ (đồ bằng đất nung để chứa đựng); bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; cốc (đồ đựng); đồ gốm để chứa đựng.

---

(210) **4-2025-46345**

(540)

SINCE 1996
VIỆT THƯƠNG MUSIC
TOUCH TO FEEL

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.11.12
(591) Đỏ đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT VIỆT THƯƠNG (VN)
386 Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 15: Giá giữ nhạc cụ; hộp nhạc; nhạc cụ; trống [nhạc cụ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: nhạc cụ, giá giữ nhạc cụ, trống [nhạc cụ], hộp nhạc.

---

(210) **4-2025-46346**

(540)

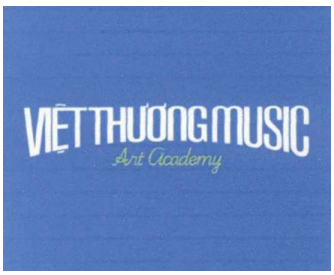

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh biển, trắng, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT VIỆT THƯƠNG (VN)
386 Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Dạy nhạc; dịch vụ phòng thu âm; đào tạo về âm nhạc; sản xuất nhạc; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; trung tâm giảng dạy về nhạc cụ.

---

(210) **4-2025-46347**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TRẦN CAO NGUYÊN (VN)
23/50 Bùi Thế Mỹ, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Đồ bơi dùng cho nam giới; đồ lót dùng cho nam giới; đồ ngủ dùng cho nam giới; quần áo (trang phục); quần áo thời trang nam; quần jeans.

---

(210) **4-2025-46348**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT (VN)
Thôn Quang Trung, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu, dao cạo râu, lưỡi dao cạo râu; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện, hộp đồ cạo râu.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; bình đun nước nóng; quạt điện; lò vi sóng.

---

(210) **4-2025-46349**

(540)

MUESTRA

MTR-79

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) MISS PORNNATCHA WONGGOTWARIN (TH)
53/33 Village No. 9, Thawi Watthana Sub district, Thawi Watthana District, Bangkok 10170, Thailand
(740) Công ty TNHH một thành viên sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để bảo quản thực phẩm.

---

(210) **4-2025-46351**

(540)

CLIPSAL ICONIC

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LIMITED (AU)
Level 10, 2 Banfield Road, Macquarie Park NSW 2113, Australia
(740) Công ty TNHH một thành viên sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển năng lượng điện tử; thiết bị điều khiển hệ thống chiếu sáng và điều khiển hệ thống điện cho nhà ở khu dân cư và tòa nhà thương mại; thiết bị điều chỉnh ánh sáng đèn điện để điều khiển hệ thống chiếu sáng cho nhà ở khu dân cư và tòa nhà thương mại; thiết bị điều khiển (từ xa) sử dụng máy tính cho thiết bị chiếu sáng và kết nối (để điều khiển) thiết bị điện cho nhà ở khu dân cư và tòa nhà thương mại; hệ thống điều khiển nhà tự động; thiết bị điều khiển điện tử được thiết lập đặc biệt là hệ thống điều khiển nhà điện tử được nối mạng, hệ thống điều khiển điện tử được vi tính hóa để giám sát, quản lý tòa nhà và căn hộ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, sự tiện lợi, an ninh và để điều khiển ánh sáng; phụ kiện hệ thống dây điện, cụ thể là: cầu dao điện, bảng công tắc điện, tấm công tắc điện, ổ cắm điện, ổ cắm điện có công tắc; bộ điều chỉnh ánh sáng, dùng điện; dây cáp điện; thiết bị sạc và thiết bị cung cấp nguồn điện liên tục.

---

(210) **4-2025-46352**

(540)

PANSIPTIN M

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand.
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho con người; chế phẩm thuốc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46353**

(540)

MIDARABIN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46354**

(540)

MIDACITA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46355**

(540)

MIDAFAMID

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46356**

(540)

IRINOMID

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46357**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MIDATREXAT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46358**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PACLITAMID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46359**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PENETREMID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46360**

(540)

MIDACRISTIN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46361**

(540)

MIDANOREL

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC PHẨM MINH DÂN (VN)
Lô E2 đường N4 khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46362**

(540)

TINTOBRA-T

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46364**

(540)

AIAD

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÁT (VN)
Số 88 khu B, tập thể E664, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bộ thẩm thấu ngược; màng dùng cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-46365**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh.
(731) LÊ ĐỨC XUẤT (VN)
Thôn Hán Đà, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước, hệ thống lọc nước dùng trong gia đình hay công nghiệp, bếp từ, máy hút mùi, bếp gas.

---

(210) **4-2025-46366**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM QUỐC TẾ MTA VIỆT NAM (VN)
Lô 18- đường N3- Cụm CN An Xá (thuê lại xưởng công ty cổ phần Thắng Lợi), phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 06: Nhôm; thanh nhôm; khung kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: nhôm, thanh nhôm, khung kim loại dùng cho xây dựng vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46367**

(540)

F88 GOLD

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
Vinhomes Central Park, Toà nhà park 7, P7.04.16 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46368**

(540)

IMMUNOWALL

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ICC INDUSTRIAL COMERCIO EXPORTACAO E IMPORTACAO S.A. (BR)
1768 - CJ 4C, AV. Brig Faria Lima, Sao Paulo Brazil 01451909

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu thức ăn cho động vật, cụ thể là, phụ gia trên cơ sở men và men dùng làm thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-46369**

(540)

ImmunoWall

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, trắng, cam.

(731) ICC INDUSTRIAL COMERCIO EXPORTACAO E IMPORTACAO S.A. (BR)
1768 - CJ 4C, AV. Brig. Faria Lima, Sao Paulo Brazil 01451909

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu thức ăn cho động vật, cụ thể là, phụ gia trên cơ sở men và men dùng làm thức ăn cho động vật

---

(210) **4-2025-46370**

(540)

HILYSES

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ICC INDUSTRIAL COMERCIO EXPORTACAO E IMPORTACAO S.A. (BR)
1768 - CJ 4C, AV. Brig. Faria Lima, Sao Paulo Brazil 01451909

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu thức ăn cho động vật, cụ thể là, phụ gia trên cơ sở men và men dùng làm thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-46371**

(540)

Hilyses

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.5.18
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) ICC INDUSTRIAL COMERCIO EXPORTACAO E IMPORTACAO S.A. (BR)
1768 - CJ 4C, AV. Brig. Faria Lima, Sao Paulo Brazil 01451909
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu thức ăn cho động vật, cụ thể là, phụ gia trên cơ sở men và men dùng làm thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-46372**

(540)

STEADY 6.0

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ICC INDUSTRIAL COMERCIO EXPORTACAO E IMPORTACAO S.A. (BR)
1768 - CJ 4C, AV. Brig. Faria Lima, Sao Paulo Brazil 01451909
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu thức ăn cho động vật, cụ thể là, phụ gia trên cơ sở men và men dùng làm thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-46373**

(540)

Steady6.0

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh mòng két, xanh nước biển, xanh ôliu.
(731) ICC INDUSTRIAL COMERCIO EXPORTACAO E IMPORTACAO S.A. (BR)
1768 - CJ 4C, AV. Brig. Faria Lima, Sao Paulo Brazil 01451909
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Nguyên liệu thức ăn cho động vật, cụ thể là, phụ gia trên cơ sở men và men dùng làm thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-46374**

(540)

EasyTouch

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BIOPTIK TECHNOLOGY, INC. (TW)
No.188, Jhonghua South Rd., Gongguan Vil., Jhunan Township, Miaoli County, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán có thai; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học.

---

(210) **4-2025-46375**

(540)

EasyTouch

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BIOPTIK TECHNOLOGY, INC. (TW)
No.188, Jhonghua South Rd., Gongguan Vil., Jhunan Township, Miaoli County, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Lưỡi chích; thiết bị thử máu; thiết bị đo đường huyết; thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị giám sát bệnh tiểu đường.

---

(210) **4-2025-46376**

(540)

UNION
AMERICAN BLEND

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 25.5.25; 26.3.23

(591) Trắng, đỏ, vàng đồng.

(731) PT SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No. 3, Pematang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, vật dụng cho người hút thuốc, sản phẩm liên quan đến thuốc lá, bật lửa, diêm, gạt tàn dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-46377**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TECH VISION (VN)
44A Lữ Gia, khu phố 1, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; nguồn máy vi tính; vỏ (thùng) máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính; bàn phím máy vi tính; con chuột máy vi tính; tai nghe máy vi tính; card đồ họa (thiết bị ngoại vi máy vi tính).

---

(210) **4-2025-46379**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.8
(731) ĐỒNG THỊ TRANG (VN)
Số 45 ngõ 102 khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân, phường Nhân Chính, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt lợn sấy, thịt trâu sấy.

---

(210) **4-2025-46380**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh than, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DŨNG SAO MAI (VN)
6/1, KP 19, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: Hàng kim khí điện máy, cụ thể: đồ điện tử (vô tuyến truyền hình [tivi], đầu (ra, máy cát-sét, bộ khuếch đại âm thanh, bộ thu phát tín hiệu), đồ điện lạnh (máy lạnh, máy giặt, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, máy nóng lạnh, máy lọc không khí, máy lọc nước) và các thiết bị điện gia dụng khác (máy ép trái cây, quạt, bàn ủi, máy sấy tóc, nồi cơm điện, lò nướng, lò vi sóng, bình [ấm] siêu tốc, máy hút bụi, máy hút khói, máy sấy, máy xay sinh tố đa năng, ổ cắm điện, đèn ngủ, công tắc điện, dây dẫn điện), điện thoại các loại, máy vi tính, máy quay phim chụp hình, máy phát điện, bếp ga, quạt làm mát bằng hơi nước.

---

(210) **4-2025-46381**

(540)

ROSTELADY

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA (VN)
541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2025-46382**

(540)

LUMAN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HƯƠNG SEN (VN)
52/23/1 Huỳnh Văn Nghệ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví (bóp); ba lô; cặp học sinh; ô; va li.

Nhóm 24: Vải dệt; khăn tắm bằng vải; tấm trải phủ giường; chăn (mền); màn chống muỗi (mùng); rèm cửa ra vào.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2025-46383**

(540)

FUJILUX
Sonic Wave Technology

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ FUJI LUXURY GROUP (VN)
Số 08 Sunrise G, KĐT The Manor Central Park, Nguyễn Xiển, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2025-46384**

(540)

FUJILUX
Aquasonic Technology

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ FUJI LUXURY GROUP (VN)
Số 08 Sunrise G, KĐT The Manor Central Park, Nguyễn Xiển, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2025-46385**

(540)

AQUASONIC

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ FUJI LUXURY GROUP (VN)
Số 08 Sunrise G, KĐT The Manor Central Park, Nguyễn Xiển, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2025-46386**

(540)

SOLVITA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Q GROUP (VN)
Tầng 4, số 19 đường Hai Bà Trưng, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ mua bán theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet các sản phẩm như: thực phẩm đóng gói, thức ăn nhanh, thực phẩm chế biến từ gạo, mì ăn liền, phở ăn liền, hủ tiếu ăn liền, bánh đa ăn liền, gia vị, xốt, nước tương, nước mắm, tương ớt, tương cà, thịt (thủy hải sản, gà, heo, bò) và các sản phẩm chế biến từ thịt, cà phê bột, cà phê hòa tan, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nước uống có ga, nước khoáng, nước uống đóng chai, nước tăng lực, nước giải khát, xi rô, ngũ cốc, bánh gạo, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, dạng thanh/ngũ cốc lát mỏng sấy khô, bánh các loại từ bột gạo, sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, dầu ăn, dầu hào; trứng, rong biển đã qua chế biến, sản phẩm từ yến, sữa, sản phẩm từ sữa và trứng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-46387**

(540)

Lumieyes

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SUN LENS VIỆT NAM (VN)
Số 91/229 Hàng Kênh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính.

---

(210) **4-2025-46388**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 2.3.11; 2.3.30; 3.11.7; 3.11.24; 4.5.5; 4.5.15; 13.3.7

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, cam, nâu, ghi, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH DUNG MAMA (VN)
Số nhà 21 ngõ 130/14/9 An Dương, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Xốt may-on-ne; xốt củ quả [gia vị]; sốt cà chua; nước xốt cho sa-lát; nước sốt (Pesto); xốt [gia vị].

---

(210) **4-2025-46389**

(540)

ALL IN ONE
GOLF VIETNAM

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.7.1; 24.7.15; 26.3.23

(591) Cam, cam đậm, hồng, xanh dương, tím, xanh lá cây, đỏ, đen, trắng, xanh tím, xanh lục.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A1 GOLF VIỆT NAM (VN)
35B ngõ Hòa Bình 3, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; mũ; áo polo (áo thun có cổ); đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; gậy đánh golf; bóng chơi golf; chân đỡ bóng gôn (tee golf); túi đựng gậy đánh golf; găng tay đánh golf.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức tour du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức giải đấu golf; huấn luyện [đào tạo]; đặt chỗ cho sân chơi golf; dịch vụ cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi golf.

---

(210) **4-2025-46390**

(540)

NJF

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(731) JINGFENG HOLDING LIMITED (CN)
Suite 603, 6/F, Laws Commercial Plaza, 788 Cheung Sha Wan Road, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; đồ đựng kem bằng giấy; đồ đựng để bao gói bằng giấy; hộp đựng bằng giấy; hộp đựng thực phẩm và đồ uống bằng bìa cứng; đồ đựng bằng giấy chứa vật liệu giúp giảm thiểu tác động có hại đến môi trường, dùng cho thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-46391**

(540)

JUZEAR

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN YIJING TRADING CO., LTD. (CN)
Building C202, Phase C, Yunhui Center, No. 146, Xuegang South Road, Xiangjiaotang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Miếng đệm tai cho tai nghe; bộ khuếch đại âm thanh; tai nghe; cáp âm thanh; cáp chuyển đổi dữ liệu cho tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-46393**

(540)

Phucool

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THIÊN PHÚ VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt hơi nước; quạt điện; máy lọc nước; quạt điều hòa; quạt thông gió.

Nhóm 40: Sản xuất nhựa (cho người khác); dịch vụ sản xuất theo yêu cầu vỏ quạt bằng nhựa, linh kiện thiết bị quạt mát bằng nhựa, phụ kiện inox phòng tắm.

---

(210) **4-2025-46394**

(540)

ĐÀM GIA DENTAL LAB
Nơi Hội Tụ Nhân Tài

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Vàng nâu, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA KHOA QUỐC TẾ ĐÀM GIA (VN)
Thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Răng giả; kẹp cho răng giả; chốt cho răng giả

---

(210) **4-2025-46395**

(540)

Fujitomato

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NITTOKU VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Thi Sơn, phường Lý Thường Kiệt, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy: khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy

---

(210) **4-2025-46397**

(540)

MTLux

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 26.4.9; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MINH TRÍ (VN)
31/12 Đặng Thúc Vịnh, ấp Thới Tứ 1, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 20: Vách ngăn văn phòng [đồ đạc]; vách ngăn bàn làm việc [đồ đạc]; vách ngăn văn phòng có thể di chuyển được [đồ đạc]; vách ngăn văn phòng đứng [đồ đạc]; ghế; ghế văn phòng.

---

(210) **4-2025-46399**

(540)

3D EMBOSSED WPB
by An Cuong

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng và/hoặc thi công nội thất; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm laminate (một loại vật liệu phi kim loại dùng trong xây dựng và/hoặc thi công nội thất).

---

(210) **4-2025-46404**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.13.4; 3.13.5; 3.13.24; 25.1.6; 25.7.5; 26.1.1

(591) Vàng, đen, nâu, trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MẬT ONG DANH VỊ (VN)
Thôn Mễ Sở, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Sản phẩm chế biến từ mật ong: viên nghệ mật ong [không dùng cho mục đích y tế]; mật ong chanh đào làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: viên nghệ mật ong, mật ong chanh đào

---

(210) **4-2025-46406**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.21; 26.1.1

(591) Trắng, xanh, hồng ánh vàng.

(731) HỢP TÁC XÃ VẢI TRỨNG ĐOÀN ĐÀO (VN)
Thôn Long Cầu, xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả vải tươi

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: quả vải tươi

---

(210) **4-2025-46407**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.19; 5.5.22; 5.11.23; 19.11.1; 26.1.1
(591) Trắng, vàng nâu, vàng, xanh.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOA THIÊN PHÚ (VN)
Thôn Nghĩa Trai, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà hoa cúc; trà nụ tam thất; trà hoa hồng

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: trà hoa cúc, trà nụ tam thất, trà hoa hồng

---

(210) **4-2025-46408**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22; 8.7.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh, hồng.
(731) HỢP TÁC XÃ VẢI TRỨNG HƯNG YÊN (VN)
Thôn Bình Nguyên, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả vải tươi

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: quả vải tươi

---

(210) **4-2025-46409**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ NHÃN VÀ NÔNG SẢN SẠCH TIỀN PHONG (VN)
Thôn Bình Xá, xã Hồng Quang, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Nhãn sấy khô; hạt sen sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: quả nhãn tươi, quả cam tươi, nhãn sấy khô, hạt sen khô, hạt sen tươi.

---

(210) **4-2025-46410**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.11; 5.7.21; 5.7.22; 5.7.24; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh cốm, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH DUY NHẤT (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả nhãn tươi; quả bưởi tươi; quả cam tươi

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: quả nhãn tươi, quả bưởi tươi, quả cam tươi.

---

(210) **4-2025-46411**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH GIẦY KIM PHỤNG (VN)
Thôn Nguyễn, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIỆT (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh giầy (bánh làm từ bột)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: bánh giầy

---

(210) **4-2025-46413**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) NGUYỄN TẤT KIỂM (VN)
126 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát thanh; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hoá.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn sách vở.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các sự kiện giáo dục; dịch vụ giải trí, giáo dục và hướng dẫn; dịch vụ đào tạo; hoạt động giải trí, thể thao, văn hóa.

---

(210) **4-2025-46414**

(220) 12/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

高希霸
GAOXIBA

(731) ROGER DUBUIS BRAND MANAGEMENT (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room 3A, Xilong Building, No. 2059, Renmin South Road, Luohu Bridge Community, Nanhu Street, Luohu District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

---

(210) **4-2025-46415**

(220) 12/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÚ (VN)
433 KM58, phường Mạo Khê, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; cacbon hyđrat; tác nhân làm tăng hoạt tính bề mặt; chất bảo quản để sử dụng trong ngành công nghiệp dược; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất; gôm arabic dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-46416**

(540)

COHIBABEHIKE

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ROGER DUBUIS BRAND MANAGEMENT (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room 3A, Xilong Building, No. 2059, Renmin South Road, Luohu Bridge Community, Nanhu Street, Luohu District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

---

(210) **4-2025-46417**

(540)

CoolPink

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG ORANGE FENGWU TRADING CO., LTD. (CN)
Shop No. 77, Qiaobei Street West, Shangzhuang Village, Jiangdong Town, Chao'an District, Chaozhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây xích đồng hồ; đồ kim hoàn; dây đồng hồ đeo tay; hộp trưng bày đồng hồ; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ].

---

(210) **4-2025-46418**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6

(731) HANGZHOU FRAMES NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 0066, 2nd Floor, Building 2, No. 422 Qingkuang Street, Puyan Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính râm; bao kính đeo mắt; kính đeo mắt điều chỉnh tình trạng thiếu thị lực màu.

---

(210) **4-2025-46419**

(540)

KYUE科越

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LIEHUI ZHUANG (CN)
No. 12-1, Lane 1, XialouZuo, Qipixizai, Xiancheng Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy may; bơm phụt; máy dập nổi; máy khâu; máy dùng để hồ vải; thiết bị phân phối chất lỏng dùng trong công nghiệp; máy là; máy dán tem; thiết bị dệt kim [máy móc]; máy in.

---

(210) **4-2025-46420**

(540)

Black Beauty Hair

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.9.12; 26.11.12

(591) Trắng, đen, đen xám.

(731) PIN MA (CN)
Room 1407, No. 6 Yilingzhi Street, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất dính dùng để cố định tóc giả; dầu xả tóc; keo xịt tóc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc.

Nhóm 26: Tóc giả; lọn tóc; bộ tóc giả; chỏm tóc giả; phần tóc nối thêm; tóc người; râu giả; ruy băng dùng cho tóc; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; lưới bao tóc.

---

(210) **4-2025-46421**

(540)

laifen

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DONGGUAN LAIFEN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 1, No.14, Ningjiang Road, Humen, Dongguan, Guangdong, 523905, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình để uống; giá để bàn chải đánh răng; tấm để khuếch tán dầu thơm; lông bàn chải đánh răng; dụng cụ vệ sinh răng chạy bằng pin; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; hộp để bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong].

---

(210) **4-2025-46423**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22; 8.7.5; 25.1.9; 25.1.10; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, da cam, xanh lá cây, trắng, nâu, nâu nhạt, xanh dương.
(731) PHAN BÍCH THỦY (VN)
Khu phố Hòa Lợi, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Chao; chao môn; chao tương hột; chao dừa.

---

(210) **4-2025-46424**

(540)

YUKATA-DK

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU DUY KHANG (VN)
650/3/18 đường Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy hàn; máy rửa xe; máy cắt laser (là loại máy cắt sử dụng chùm tia laser làm lưỡi cắt thay cho các lưỡi cắt kim loại thông thường khác).

---

(210) **4-2025-46425**

(540)

RACE FORCE
Làm chủ mọi tốc độ

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 3.1.1; 3.1.24
(591) Đỏ, cam, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM (VN)
180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2025-46426**

(540)

RACE FORCE
LÀM CHỦ MỌI TỐC ĐỘ

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM (VN)
180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Lốp xe

---

(210) **4-2025-46427**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24; 26.3.1
(591) Đỏ, đỏ thẫm, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM (VN)
180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2025-46430**

(540)

OmniHuman

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES LTD. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 – 1205 Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn (big data); ứng dụng di động có thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn (big data); phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, tạo sinh và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên các câu lệnh bằng ngôn ngữ tự nhiên, gợi ý trực quan, văn bản, giọng nói, hình ảnh và/hoặc video; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo sinh, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để chỉnh sửa hình ảnh dựa trên câu lệnh bằng văn bản; chương trình máy tính có thể tải xuống để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo và sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, và tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn (big data); cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong các mô hình

ngôn ngữ lớn và trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để tạo, tạo sinh và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên các câu lệnh bằng ngôn ngữ tự nhiên, gợi ý trực quan, văn bản, giọng nói, hình ảnh và/hoặc video; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để chỉnh sửa hình ảnh dựa trên câu lệnh bằng văn bản; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có tính năng là phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo, đặc biệt là các mô hình ngôn ngữ lớn cho trí tuệ nhân tạo tạo sinh (ai tạo sinh); phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas) có tính năng là phần mềm chỉnh sửa hình ảnh dựa trên câu lệnh bằng văn bản; nền tảng dưới dạng dịch vụ (paas) có tính năng là các nền tảng phần mềm máy tính sử dụng trí tuệ nhân tạo, đặc biệt là các mô hình ngôn ngữ lớn cho trí tuệ nhân tạo tạo tạo sinh; thiết kế và phát triển phần mềm mô hình ngôn ngữ lớn (llm); cung cấp dịch vụ tư vấn trong thiết kế và phát triển công nghệ máy tính trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-46431**

(540)

DIALUX

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JASON GROUP LLC (US)
2350 Salisbury Rd N., Richmond, Indiana 47374, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Hợp chất đánh bóng, cụ thể là các hợp chất làm sạch, đánh bóng, tạo màu, làm sáng, mài mòn và hoàn thiện để đánh bóng, mài bóng, mài nhẵn, tạo màu, làm sáng và mài mòn bề mặt kim loại, gỗ hoặc gốm sứ.

---

(210) **4-2025-46433**

(540)

PHƯƠNG NAM
Cùng doanh nghiệp vươn xa

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG NAM UNIFORM (VN)
Thửa đất số 531, tờ bản đồ số 14, ấp Phước Thạnh, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; áo sơ mi; bộ quần áo; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồng phục, áo sơ mi, bộ quần áo, giày, dép.

---

(210) **4-2025-46434**

(540)

HIRUN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HIRUN VIỆT NAM (VN)
Số 16, ngõ 60 Dương khuê, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 01: Chất đóng rắn bê tông; chất bảo vệ xi măng, trừ sơn và dầu; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; chất bảo vệ công trình xây bằng gạch, trừ sơn và dầu; chế phẩm để bảo vệ ngói lợp, gạch lát, trừ sơn và dầu.

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ [sơn].

Nhóm 03: Bột nhám.

Nhóm 06: Vật liệu gia lực bằng kim loại cho bê tông.

Nhóm 17: Màng nhựa dẻo, trừ loại dùng để bọc và đóng gói; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; sơn cách điện, cách nhiệt; màng chống lóa cho cửa sổ [màng phủ màu tối].

Nhóm 19: Kính cửa sổ cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-46436**

(540)

Solohour

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) HK YINGJU INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Room 15, 11/F, China United Plaza, 1008 Tai Nan West Street, Lai Chi Kok, Kowloon
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Bộ nắn điện; loa; thiết bị sạc pin; tai nghe; bao đựng điện thoại thông minh; loa thông minh.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: bộ nắn điện, loa, thiết bị sạc pin, tai nghe, bao đựng điện thoại thông minh, loa thông minh, miếng dán màn hình điện thoại và các phụ kiện điện thoại khác.

---

(210) **4-2025-46437**

(540)

SANFU

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.8
(591) Trắng, đen, đen xám.
(731) FUJIAN SANFU APPAREL CO.,LTD (CN)
The 9th Floor in the west, Jinhuang Building, No.1 Sheng Fu Road Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; cốc cách nhiệt; lược; bàn chải đánh răng; bàn chải; dụng cụ mỹ phẩm; nùi bông để thoa phấn; miếng bọt biển dùng để kỳ da; cốc; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

---

(210) **4-2025-46438**

(540)

SANFU

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.8
(591) Trắng, đen, đen xám.
(731) FUJIAN SANFU APPAREL CO.,LTD (CN)
The 9th Floor in the west, Jinhuang Building, No.1 Sheng Fu Road Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo bơi; giày; tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; đồ lót; mũ; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-46440**

(540)

LINCI

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LINCI (VN)
Nhà ở số 13 khu nhà ở phân khu số 18A, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, váy, mũ, giày, dép.

---

(210) **4-2025-46445**

(540)

MiOBMC

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MITAC COMPUTING TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
3F., NO. 1, R&D Road 2, Hsinchu Science Park, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần sụn (firmware) máy tính tải xuống được để quản lý và giám sát bo mạch chủ và máy chủ; chương trình máy tính có thể tải xuống để chẩn đoán phần cứng máy tính, cụ thể là, tiến hành chẩn đoán giữa hệ điều hành và thiết bị ngoại vi và thực hiện thử nghiệm toàn diện tất cả các thành phần hệ thống; phần sụn (firmware) và phần mềm máy tính tải xuống được cho hệ thống điện toán, cụ thể là, cung cấp giao diện giữa hệ điều hành, thiết bị ngoại vi

và bo mạch chủ; công cụ phát triển phần mềm máy tính tải xuống được; chương trình tiện ích máy tính tải xuống được để thực hiện bảo trì máy tính; chương trình máy tính tải xuống được để quản lý hệ thống máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được để ghép nối, kiểm tra, và kiểm soát phần cứng và thiết bị ngoại vi tương thích với máy tính; phần cứng máy tính và chương trình máy tính tải xuống được để quản lý giao diện giữa máy tính và thiết bị nhập dữ liệu; phần cứng máy tính và phần mềm tải xuống được để chẩn đoán các vấn đề với phần cứng và phần mềm máy tính khác; phần mềm máy tính tải xuống được để truyền dữ liệu qua mạng máy tính; phần cứng máy tính, cụ thể là, thẻ cắm PCI để quản lý máy chủ từ xa; phần mềm máy tính tải xuống được để vận hành bộ điều khiển máy chủ hỗ trợ trong lĩnh vực kỹ thuật phần mềm máy tính; chương trình máy tính tải xuống được để kết nối các thiết bị ngoại vi máy tính với máy tính và thiết bị di động có cổng USB; phần mềm máy tính tải xuống được để giám sát hệ thống máy tính, báo cáo các sự kiện lỗi và lỗi, và nhập vào nhật ký hệ thống; máy chủ truyền thông; phần mềm truyền thông tải xuống được để kết nối người dùng mạng máy tính và mạng máy tính toàn cầu; phần cứng máy tính và phần mềm tải xuống được để thiết lập và cấu hình mạng cục bộ; phần cứng máy tính và phần mềm tải xuống được để thiết lập và cấu hình mạng diện rộng; phần cứng máy tính để truyền âm thanh, video, và dữ liệu giữa các máy tính thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng diện rộng và mạng ngang hàng (P2P); chương trình máy tính tải xuống được để kết nối từ xa với máy tính hoặc mạng máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được để cho phép kiểm soát truy cập và kiểm soát lối vào; phần mềm máy tính tải xuống được để giao tiếp với người dùng máy tính cầm tay; phần mềm máy tính tải xuống được để phát triển, triển khai, và quản lý ứng dụng và hệ thống máy tính; phần mềm máy tính tải xuống được để kiểm soát và quản lý ứng dụng máy chủ truy cập; phần mềm máy tính tải xuống được để mã hóa và giải mã các tệp kỹ thuật số, bao gồm âm thanh, video, văn bản, nhị phân, hình ảnh tĩnh, đồ họa, và tệp đa phương tiện; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo tường lửa; phần mềm máy tính tải xuống được, cụ thể là, công cụ phát triển phần mềm để tạo ứng dụng internet di động và giao diện khách hàng; phần mềm máy tính tải xuống được để đồng bộ hóa email, danh bạ, và các nội dung kỹ thuật số và đa phương tiện khác từ máy tính để bàn sang thiết bị di động; phần cứng máy tính, cụ thể là, thẻ cắm PCI để quản lý máy chủ từ xa, giám sát, và báo cáo trạng thái toàn hệ thống và tình trạng lỗi; phần sụn (firmware) và phần mềm máy tính tải xuống được để phát hiện và bảo vệ chống lại tấn công phần sụn (firmware), và khôi phục và cung cấp lại phần sụn (firmware).

---

(210) **4-2025-46446**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MiOPF

(731) MITAC COMPUTING TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
3F., NO. 1, R&D Road 2, Hsinchu Science Park, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần sụn (firmware) máy tính tải xuống được để vận hành và kiểm soát phần cứng bo mạch chủ và máy chủ; chương trình máy tính BIOS (hệ thống thông tin đầu vào/đầu ra cơ bản) tải xuống được; phần sụn (firmware) máy tính tải xuống được để khởi tạo phần cứng máy tính và tải hệ điều hành khi khởi động; phần sụn (firmware) máy tính tải xuống được để kết nối phần cứng và hệ điều hành để quản lý các thao tác đầu vào/đầu ra cơ bản; phần cứng máy tính có phần mềm hệ điều hành nhúng; phần sụn (firmware) máy tính tải xuống được để

định vị và tải hệ điều hành từ các thiết bị lưu trữ; phần sụn (firmware) máy tính tải xuống được để cung cấp giao diện cấp thấp cho phép hệ điều hành tương tác với các thiết bị phần cứng.

---

(210) **4-2025-46447**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.18; 9.1.10; 25.7.7; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng, xanh nước biển, nâu.
(731) KABUSHIKI KAISHA GRAPESTONE (ALSO TRADING AS GRAPESTONE CO., LTD.) (JP)
5-6-15, Ginza, Chuo-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh mỳ và bánh sữa nhỏ; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

---

(210) **4-2025-46448**

(540)

MiCoreView

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MITAC COMPUTING TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
3F., NO. 1, R&D Road 2, Hsinchu Science Park, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng trong việc quản lý và giám sát giải pháp cụm máy chủ và tủ rack (tủ mạng); hệ thống phần cứng máy tính và phần mềm ghi sẵn để quản lý cơ sở hạ tầng hội tụ nhằm giám sát và kiểm soát cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của máy chủ, lưu trữ dữ liệu và phần cứng mạng và cho phép chia sẻ thông tin theo ngữ cảnh, theo thời gian thực.

---

(210) **4-2025-46449**

(540)

XINZU

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-46450**

(540)

GOOBGN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-46451**

(540)

DOTA

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 16.3.13

(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, Xã Đông Hưng, Tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-46452**

(540)

RICO

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHÍNH XÁC RICO (VN)
Lô CN-06, KCN Tiền Hải, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề cửa tủ bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; khóa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; tay nắm núm tủ bằng kim loại; chặn cửa bằng kim loại; bản lề kẹp kính bằng kim loại; bánh xe dùng cho cửa kính làm bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại dùng trong ngăn kéo; thanh trượt trang trí rèm cửa sổ bằng kim loại; móc treo tường bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa điện (khoá thông minh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối và xuất khẩu các sản phẩm: Bản lề cửa tủ bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, khóa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, tay nắm núm tủ bằng kim loại, chặn cửa bằng kim loại, bản lề kẹp kính bằng kim loại, bánh xe dùng cho cửa kính làm bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại dùng trong ngăn kéo, thanh trượt trang trí rèm cửa sổ bằng kim loại, móc treo tường bằng kim loại, khóa điện (khoá thông minh).

---

(210) **4-2025-46453**

(540)

MONGTRON

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12
(591) Trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) AITRON INC (KR)
#219, Business Center G12, Yeungnam Univ. 280 Daehak-ro, Gyeongsan-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-46454**

(540)

mommy care

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) OLIVE INTERNATIONAL INC. (KR)
14F, 398, Seocho-Daero, Seocho-Gu, Seoul, 06619, Republic Of Korea
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; phấn trang điểm; mặt nạ làm đẹp; son môi; chất làm bóng môi; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-46456**

(540)

YẾN SÀO CAO CẤP THANH HOÀNG THAO

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 7.1.5; 7.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ nâu, vàng, vàng đồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HỒ THỊ THAO (VN)
Khu phố Đa Ngư, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-46457**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 11.3.7; 25.7.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám đậm, xám, đỏ, trắng, vàng, cam, nâu đậm, nâu, đen, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trộn; mì trộn ăn liền.

---

(210) **4-2025-46458**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trộn; mì trộn ăn liền.

---

(210) **4-2025-46459**

(540)

LUCYLORANDA 13.9ZC

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH NHÂN XANH (VN)
D32 đường số 2, KDC Cát Tường Phú Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-46460**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xám, trắng.
(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; đồ dùng tẩy trang; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; lược; hộp đựng lược; bình thủy tinh [đồ chứa đựng]; bình phun nước hoa.

---

(210) **4-2025-46461**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15
(591) Xám, trắng.
(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; con rối; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; bài lá; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-46462**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xám, trắng.
(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trang; kem dưỡng tay; tinh dầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-46463**

(540)

MADAS

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN YUEN HOME FURNISHING CO., LTD. (CN)
No. 301, Floor 3, Building C1, Dongma Intelligent Manufacturing City, No. 6 Lefu Road, Shabian Village, Lecong Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Mền bông; khăn bông; vải không dệt; tấm phủ giường; khăn trải giường bằng vải lanh; chăn len.

---

(210) **4-2025-46464**

(540)

SONIANDSMI

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xám, trắng.

(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; con rối; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; bài lá; mô hình nhân vật.

---

(210) **4-2025-46465**

(540)

Donmis

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LIDA FASHION TRADING CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm B 5/F Gaylord Commercial Building 114-118 Lockhart Road HK

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn làm việc; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; đồ đạc bằng kim loại; tủ đựng quần áo.

---

(210) **4-2025-46466**

(540)

SONIANDSMI

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xám, trắng.
(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng tay; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh răng.

Nhóm 09: Miếng đệm lót chuột máy vi tính; nam châm trang trí; dây đeo dùng cho điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; bộ chia usb; vỏ bọc dùng cho chuột máy vi tính.

Nhóm 11: Đèn; chụp đèn; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; chụp đèn chắn sáng; bồn tắm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 14: Hộp đựng đồ trang sức; trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ.

Nhóm 16: Sổ tay; lịch; văn phòng phẩm; con dấu [đóng dấu]; bưu thiếp; giấy dính [văn phòng phẩm].

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; đồ dùng tẩy trang; lược; bàn chải đánh răng; bình thủy tinh [đồ chứa đựng].

Nhóm 25: Quần áo; áo mưa; đồ đi ở chân; mũ; tất ngắn cổ; khăn quàng cổ.

Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; sôcôla; bánh quy; bánh mỳ.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước sinh tố; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; trang trí các quầy kính cửa hàng; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; marketing; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

(210) **4-2025-46467**

(540)

(220) 12/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15

(591) Xám, trắng.

(731) DREAMS (SHENZHEN) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 301 and Room 303, Workshop Building 205, Nanyou No.2 Industrial Zone, No.21 Dengliang Road, Dengliang Community, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen (Hengyu Center Tower A), China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng tay; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh răng.

Nhóm 09: Miếng đệm lót chuột máy vi tính; nam châm trang trí; dây đeo dùng cho điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; bộ chia usb; vỏ bọc dùng cho chuột máy vi tính.

Nhóm 11: Đèn; chụp đèn; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; chụp đèn chắn sáng; bồn tắm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 14: Hộp đựng đồ trang sức; trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ.

Nhóm 16: Sổ tay; lịch; văn phòng phẩm; con dấu [đóng dấu]; bưu thiếp; giấy dính [văn phòng phẩm].

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; đồ dùng tẩy trang; lược; bàn chải đánh răng; bình thủy tinh [đồ chứa đựng].

Nhóm 25: Quần áo; áo mưa; đồ đi ở chân; mũ; tất ngắn cổ; khăn quàng cổ.

Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; sôcôla; bánh quy; bánh mỳ.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước sinh tố; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; trang trí các quầy kính cửa hàng; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; marketing; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

(210) **4-2025-46468**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ TÀI SẢN TAP (VN)
Số 32 đường 34, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; camera hành trình; phần cứng máy tính; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy.

---

(210) **4-2025-46469**

(540)

UP NOSE

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH KIM MEDICAL (VN)
114 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-46470**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.7.7
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TEKNAILS TOÀN CẦU (VN)
Số 136/3/26 Hà Huy Giáp, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 08: Kìm (kềm) cắt móng tay, móng chân; kìm (kềm) cắt da; dũa móng tay; kéo cắt tóc; nhíp nhổ chân mày.

Nhóm 35: Mua bán - xuất nhập khẩu: kìm (kềm) cắt da và móng tay, kéo cắt tóc, nhíp nhổ chân mày, dũa móng tay các loại.

---

(210) **4-2025-46471**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH REJUVASKIN VIỆT NAM (VN)
8/3B đường Trần Thị Điệu, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 05: Kem trị sẹo; gel ngăn ngừa sẹo; kem xóa sẹo; kem làm mờ sẹo (tất cả có chứa thuốc, dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-46472**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH REJUVASKIN VIỆT NAM (VN)
8/3B đường Trần Thị Điệu, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem trị sẹo (không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-46473**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH REJUVASKIN VIỆT NAM (VN)
8/3B đường Trần Thị Điệu, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 05: Kem trị sẹo; gel ngăn ngừa sẹo; kem xóa sẹo; kem làm mờ sẹo (tất cả có chứa thuốc, dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-46474**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh dương, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH REJUVASKIN VIỆT NAM (VN)
8/3B đường Trần Thị Điệu, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem trị sẹo (không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-46475**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh dương, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH REJUVASKIN VIỆT NAM (VN)
8/3B đường Trần Thị Điệu, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 05: Kem trị sẹo; gel ngăn ngừa sẹo; kem xóa sẹo; kem làm mờ sẹo (tất cả có chứa thuốc, dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-46476**

(540)

BENIMARIN

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG (VN)
Số 150 đường 14 tháng 9, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-46477**

(540)

BENOCHACES

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG (VN)
Số 150 đường 14 tháng 9, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-46478**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Tím nhạt, tím đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY AN THỊNH PHÁT BN (VN)
Số nhà 42A, đường Cầu Tiên, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-46479**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 6.1.2; 26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển, xám, đỏ đun.
(731) TRẦN VĂN THẮNG (VN)
Phòng 901 khu đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại, Kim loại thường và quặng.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ.

---

(210) **4-2025-46480**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17
(591) Trắng, Xanh nước biển.
(731) TRẦN VĂN THẮNG (VN)
Phòng 901 khu đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản, môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch, dịch vụ du lịch lữ hành trong nước.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, công nghệ chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-46481**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 25.1.25; 26.3.2
(591) Trắng, xanh nước biển, vàng, xanh da trời.
(731) TRẦN VĂN THẮNG (VN)
Phòng 901 khu đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản, môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch, dịch vụ du lịch lữ hành trong nước.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn, dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-46482**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.17.17; 26.1.1; 26.1.18
(731) TRẦN THANH HẰNG (VN)
Thôn 15, xã Hòa Ninh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46483**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Nâu, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH ERAWATCH (VN)
Số 55A phố Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

---

(210) **4-2025-46484**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 18.5.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY LONG VỸ (VN)
Số 335, xóm 7, khu Châm Khê, phường Phong Khê, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-46485**

(540)

Cantay

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NÔNG VĂN SÔNG (VN)
Khu Gò Rùa - GDP Mậu Thông, đường Hàm Nghi - Khu công nghiệp Khai Quang, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Nước giặt; mỹ phẩm.

Nhóm 16: Giấy.

---

(210) **4-2025-46487**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JANUS CAPITAL (VN)
Số 1 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang dùng trong mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; bình sữa cho trẻ em.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn giấy đa năng; văn phòng phẩm; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Mắc áo; mắc quần áo; móc rèm; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; mành bằng tre hoặc rèm bằng hạt cườm dùng để trang trí.

Nhóm 25: Khẩu trang (trang phục); quần áo thời trang; đồ lót (trang phục); giày dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, mắc áo, khẩu trang y tế, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, bông tẩy trang dùng trong mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46488**

(540)

EVADAM

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JANUS CAPITAL (VN)
Số 1 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm; đệm; rèm cửa sổ trong nhà (đồ dùng nội thất).

Nhóm 24: Chăn chần; ga trải giường; drap giường; vỏ gối; túi ngủ; khăn vải.

Nhóm 25: Đồ lót; đồ ngủ (trang phục); giày dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục]; quần áo (thời trang).

---

(210) **4-2025-46489**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN QUỐC TUẤN (VN)
Thôn Văn Sự, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chả rươi; rươi kho; nem rươi; rươi đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-46490**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.15.15
(591) Đen, xám, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BICEM (VN)
505 Trần Phú, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-46491**

(540)

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BICEM (VN)
505 Trần Phú, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-46492**

(540)

Lion Lounge

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LETSWIN (VN)
Số 11 Công Trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận tải; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi có thưởng; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; xoa bóp; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2025-46493**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ZOTECH

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HOLA KIDS (VN)
Tầng L2, Tòa nhà Mỹ Sơn, số 62 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn), chương trình máy tính ghi sẵn, chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2025-46495**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

GOUTCAP

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; các chế phẩm ngành dược.

---

(210) **4-2025-46496**

(220) 12/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ULTRAFLEX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VULTEX VIỆT NAM (VN)
Số 2B ngõ 239 phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần, áo (trang phục); áo sơ mi; sơ mi cộc tay; quần dài; áo mưa.

---

(210) **4-2025-46500**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.21; 24.1.1; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ MỘC NÂU (VN)
329/46 Tân Hương, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuỗi quán đồ uống nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-46501**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK BẢO TÍN (VN)
11 đường A, khu ADC, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nổ, máy phát điện, máy bơm nước, máy khoan đất, đầu phun áp lực [bộ phận của máy móc], vòi phun áp lực [bộ phận của máy móc], máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-46503**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK BẢO TÍN (VN)
11 đường A, khu ADC, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phát điện, máy bơm, máy cắt sắt, máy cưa, động cơ cho tàu thuyền, máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-46504**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK BẢO TÍN (VN)
11 đường A, khu ADC, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phát điện, máy bơm, máy cắt sắt, máy cưa, động cơ cho tàu thuyền, máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-46505**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Tím, hồng tím, xanh dương, xanh dương nhạt, xám bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK BẢO TÍN (VN)
11 đường A, khu ADC, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nổ, máy phát điện, máy bơm nước, máy khoan đất, đầu phun áp lực [bộ phận của máy móc], vòi phun áp lực [bộ phận của máy móc], máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-46506**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK BẢO TÍN (VN)
11 đường A, khu ADC, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nổ, máy phát điện, máy bơm nước, máy khoan đất, đầu phun áp lực [bộ phận của máy móc], vòi phun áp lực [bộ phận của máy móc], máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-46507**

(540)

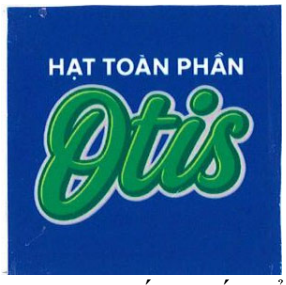

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá, xanh nước biển.
(731) BÙI THỊ LOAN (VN)
Khu tập thể Trường kinh tế kỹ thuật thương mại, tổ 6, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-46508**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, xanh lá.
(731) BÙI THỊ LOAN (VN)
Khu tập thể Trường kinh tế kỹ thuật thương mại, tổ 6, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-46509**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.15; 3.7.24
(591) Vàng, Xanh Coban
(731) CÔNG TY TNHH MACAW VIỆT NAM (VN)
256 Nguyễn Du, Thị xã Trảng Bàng, Phường An Hòa, Tây Ninh

(511) Nhóm 21: Lồng chim; lồng nuôi thú trong nhà

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật

---

(210) **4-2025-46511**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá
(731) NGUYỄN THỊ THỦY NGUYÊN (VN)
480/65/24 Bình Quới, khu phố 19, phường Bình Quới, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 30: Bột trà xanh matcha; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-46512**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.1.20
(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)
Thôn Cầu Trại, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-46513**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh navy, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HPT VIỆT NAM (VN)
LK12-11, khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HHP (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thủy tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-46514**

(540)

TRANH ĐI

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN TẤN BẢO (VN)
1/3 Phó Đức Chính, khu phố 12, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; tranh sơn dầu; tranh vẽ; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; tranh treo tường

---

(210) **4-2025-46515**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 15.7.1; 24.15.3; 24.15.7; 26.13.25
(591) Xanh dương nhạt, vàng, đen, xám, trắng.
(731) LƯƠNG HÙNG TÀI (VN)
Thôn Cát Tân, xã Ia Tôr, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng ô tô

---

(210) **4-2025-46516**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh da trời, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH AI LUMA (VN)
34 đường 22, khu phố Nam Thông 3 (S14), phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ chơi trí tuệ nhân tạo; đồ chơi giáo dục; đồ chơi điện tử; đồ chơi cho trẻ em

---

(210) **4-2025-46517**

(540)

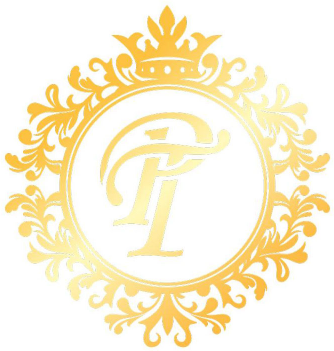

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.13.8; 5.13.25; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.18
(591) Vàng
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THƯƠNG MẠI PHƯƠNG TRANG (VN)
Số nhà 44, đường La Phù, thôn Chùa tổng, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG (VĂN PHÒNG LUẬT SƯ DƯƠNG CÔNG)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; lạp xưởng; sản phẩm thịt đã qua chế biến; thủy sản đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến; viên chiên và viên thả lẩu có nguồn gốc từ thịt, cá, và/hoặc rau củ.

---

(210) **4-2025-46518**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.27; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Xanh cốm, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH GENEX GLOBAL (VN)
158 Đường số 3, Khu dân cư Trung Sơn, Xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày dép; mũ (nón); tất; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-46520**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.3
(591) Xanh dương nhạt, trắng.
(731) TRƯƠNG THANH SƠN (VN)
Số 88 Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ phòng khám y tế.

---

(210) **4-2025-46521**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Đen, vàng, trắng
(731) TRẦN VĂN HANH (VN)
Số 2 đường 12a, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa tươi, thủ công mỹ nghệ, gốm sứ, thủy tinh, mây tre đan, kim loại quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, quà tặng; quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-46522**

(540)

NHỰA CID VIỆT NAM

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CID VIỆT NAM (VN)
Số 95, tổ 8, đường Đình Thôn, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Các sản phẩm nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng bong sản xuất: bịt đố cửa, nhựa kê kính, bịt thanh đáy, ke cánh nội thất, nhựa dẫn hướng.

---

(210) **4-2025-46523**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CHÂU BÁ VƯƠNG (VN)
Số nhà 9, đường 2, Xóm Trại, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; má phanh cho xe cộ; xích xe máy; chân chống xe máy; săm lốp; còi cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-46524**

(540)

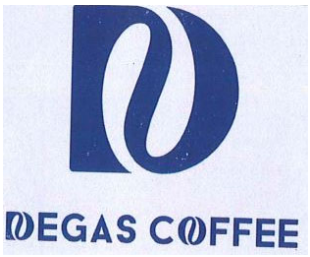

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.7.1; 5.7.27; 26.3.1
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ TRUYỀN THÔNG KAPOK (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2025-46525**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NETHOME (VN)
Số 21 đường 37, KNO Đông Nam, khu phố 5, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; hạt cà phê rang; gia vị; hạt đã xử lý dùng làm gia vị.

---

(210) **4-2025-46526**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16
(591) Cam, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ QUỲNH GIANG (VN)
Xóm Kim Chi, phường Vinh Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; quản lý các vấn đề tài chính.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng.

---

(210) **4-2025-46527**

(540)

Chloran

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP AVN (VN)
S1.A1.11.04, tầng 11, khu A1, tháp S1, Sunshine City Sài Gòn, số 23 Phú Thuận, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-46528**

(540)

AVN BIO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, đen, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP AVN (VN)
S1.A1.11.04, tầng 11, khu A1, tháp S1, Sunshine City Sài Gòn, số 23 Phú Thuận, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-46529**

(540)

Axazol

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP AVN (VN)
S1.A1.11.04, tầng 11, khu A1, tháp S1, Sunshine City Sài Gòn, số 23 Phú Thuận, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-46530**

(540)

Spirotox

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP AVN (VN)
S1.A1.11.04, tầng 11, khu A1, tháp S1, Sunshine City Sài Gòn, số 23 Phú Thuận, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-46531**

(540)

LUVEX

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN CHÂU (VN)
Số nhà 87, TT12 khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-46532**

(540)

STRONIX

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN CHÂU (VN)
Số nhà 87, TT12 khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-46533**

(540)

OXON

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN CHÂU (VN)
Số nhà 87, TT12 khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-46534**

(540)

AIT
WE ALL WIN TOGETHER

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VN)
Tầng 5,6 tòa nhà văn phòng khu A, số 705 đường Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, cầu đường, thủy lợi, thủy điện; xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư.

---

(210) **4-2025-46535**

(540)

ROSSINI

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm.
(731) LƯU QUỐC HOÀNG (VN)
O1-21.04 khối nhà Orchid 1, khu phức hợp Hà Đô Centrosa, 200 đường 3/2, khu phố 4, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) (trang phục); tất (vớ); khăn quàng cổ (khăn choàng cổ).

---

(210) **4-2025-46536**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.11.12
(591) Tím, cam.
(731) CAO THỊ ANH THƯ (VN)
Tổ 18, thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: sản phẩm làm quà tặng (sách, bút viết, giấy viết văn phòng phẩm, đồ lưu niệm, thú nhồi bông, kỷ niệm chương, đồ thủ công mỹ nghệ, hộp đựng quà, giỏ quà tặng, đồ thủy tinh, móc khóa, đồng hồ treo tường, lịch), sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt kính, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), nón), sản phẩm điện tử (máy tính, chuột máy tính, điện thoại, phụ kiện điện thoại, loa), đồ trang sức, đồng hồ, miếng lót giày, áo mưa, ô (dù), bình nhựa đựng nước; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua điện thoại di động, thông qua mạng máy tính, thông qua việc giới thiệu bán tóm tắt sản phẩm, thông qua mạng kết nối các trang website của các cửa hàng, thông qua thông tin giảm giá, thông qua phiếu quà tặng, thông qua séc quà tặng, thông qua séc có giá trị thanh toán, thông qua tem và phiếu giảm giá.

---

(210) **4-2025-46537**

(540)

LOGSHIP
Kết nối mọi ngõ ngách

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.8; 26.11.12
(591) Tím, cam.
(731) CAO THỊ ANH THƯ (VN)
Tổ 18, thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: sản phẩm làm quà tặng (sách, bút viết, giấy viết văn phòng phẩm, đồ lưu niệm, thú

nhồi bông, kỷ niệm chương, đồ thủ công mỹ nghệ, hộp đựng quà, giỏ quà tặng, đồ thủy tinh, móc khóa, đồng hồ treo tường, lịch), sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt kính, giày dép, dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), nón), sản phẩm điện tử (máy tính, chuột máy tính, điện thoại, phụ kiện điện thoại, loa), đồ trang sức, đồng hồ, miếng lót giày, áo mưa, ô (dù), bình nhựa đựng nước; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua điện thoại di động, thông qua mạng máy tính, thông qua việc giới thiệu bán tóm tắt sản phẩm, thông qua mạng kết nối các trang website của các cửa hàng, thông qua thông tin giảm giá, thông qua phiếu quà tặng, thông qua séc quà tặng, thông qua séc có giá trị thanh toán, thông qua tem và phiếu giảm giá.

---

(210) **4-2025-46538**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.7.17; 24.15.1; 24.15.13; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, vàng cam.
(731) NGUYỄN VẠN TIẾN (VN)
48-50 Phạm Đôn, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán phế liệu.

Nhóm 40: Dịch vụ tái chế phế liệu; xử lý phế liệu.

---

(210) **4-2025-46539**

(540)

LUẬT SƯ VŨ HOÀNG LONG

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ HOÀNG LONG (VN)
Biệt thự D34-13, khu D, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật và quy định; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2025-46540**

(540)

HÙNG MINH
Ngủ ngon - Sống khoẻ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÙNG MINH BN (VN)
Lô 21, khu dân cư số 6 trên tuyến đường 295b, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 20: Đệm; giường; gối; gối ôm; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải];

Nhóm 24: Ga trải giường; vỏ đệm; chăn; vỏ gối; khăn lau mặt bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy].

---

(210) **4-2025-46541**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÙNG MINH BN (VN)
Lô 21, khu dân cư số 6 trên tuyến đường 295b, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 20: Đệm; giường; gối; gối ôm; đồ dùng cho giường trừ đồ vải];

Nhóm 24: Ga trải giường; vỏ đệm; chăn; vỏ gối; khăn lau mặt bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy].

---

(210) **4-2025-46542**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.7
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) BÙI TRỌNG QUÂN (VN)
Số 5 phố Yên Bình, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; dụng cụ sửa chữa điểm đánh dấu phát bóng [phụ kiện chơi gôn]; xe đẩy túi đựng gậy đánh gôn.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: gậy đánh gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe, dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn], dụng cụ sửa chữa điểm đánh dấu phát bóng [phụ kiện chơi gôn], xe đẩy túi đựng gây đánh gôn.

---

(210) **4-2025-46543**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) 1. NGUYỄN THỊ MỸ PHƯỢNG (VN)
29C Phan Xích Long, khu phố 9, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VB-NPK (VN)
Nhà ông Bùi Văn Hoan, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ (bao gồm cả bán hàng trực tuyến), quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ, mặt đồng hồ, đồng hồ chạy điện, vỏ đồng hồ, hộp trưng bày đồng hồ.

---

(210) **4-2025-46544**

(540)

NORILL

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ KIM OANH (VN)
Thôn 6, xã Anh Sơn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-46549**

(540)

REDFERN DIGITAL

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH REDFERN DIGITAL (VN)
Sunwah Innovation Center, tầng 6, Golden House, Sunwah Pearl, 90 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân viên; các hoạt động phân tích và phát triển thị trường: phân tích nhu cầu người tiêu dùng nhằm đưa ra chiến lược sản phẩm và chính sách giá; kinh doanh (mua bán) logo.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2025-46551**

(540)

SOMMER

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LƯƠNG HUỆ MẪN (VN)
381/19/3 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; micro (ống nói); dây cáp truyền tín hiệu; giắc cắm âm thanh (thiết bị kết nối dây dẫn với các thiết bị âm thanh với nhau để truyền tín hiệu trong hệ thống dàn âm thanh); giắc chuyển; bộ chuyển đổi quang điện.

---

(210) **4-2025-46552**

(540)

LanTian

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.9; 26.7.5
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SHUNHE (VN)
Số 178/31/7 đường số 6, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dùng cho công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, gồm (chất dính) dùng cho mục đích công nghiệp; chất chống đông; chất dẻo hoá; chất dính dùng cho giấy dán tường.

---

(210) **4-2025-46553**

(540)

Taishan

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI SHUNHE (VN)
Số 178/31/7 đường số 6, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dùng cho công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, gôm (chất dính) dùng cho mục đích công nghiệp; chất chống đông; chất dẻo hoá; chất dính dùng cho giấy dán tường.

---

(210) **4-2025-46554**

(540)

NGUYÊN DUNG

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN NGỌC DUNG (VN)
71 Nguyễn Văn Kiến, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-46560**

(540)

LABUBU

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46561**

(540)

LABUBU

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận

dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tại nghe bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđê; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hóa, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia x, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ernie); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46563**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khóa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn

[đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46567**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; cốc; bát; đĩa; chậu (đồ đựng); chai; nắp cốc; dụng cụ bằng sứ, men hoặc nhựa dùng hàng ngày (bao gồm chậu, bát, đĩa, ấm và cốc); hũ đựng; tấm lót bàn, không bằng giấy hoặc vải; bộ đồ ăn, trừ dao, nĩa và thìa; dụng cụ cắt bánh quy; đồ thủy tinh dùng hàng ngày (bao gồm cốc, đĩa, hũ đựng và bình); đồ sứ dùng hàng ngày (bao gồm chậu, bát, đĩa, ấm, bộ đồ ăn, lọ, hũ đựng và nồi); tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra -cotta) hoặc thủy tinh; đồ trang trí bằng sứ; đồ thủ công mỹ nghệ bằng pha lê; bình uống nước; bình cà phê, không dùng điện; bộ đồ để uống rượu; bộ đồ uống cà phê (bộ đồ ăn); cốc để uống; ông hút dùng để uống; dụng cụ khuếch tán dầu thơm dùng điện và không dùng điện (từ gậy liệu pháp hương thơm); lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện; lợn đựng tiền tiết kiệm; thanh và vòng treo khăn; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; hộp đựng xà phòng; chậu hoa; bình hoa; đót giày; lọ thuốc thông minh, rỗng; khay đựng (đồ vật nhỏ) cho mục đích gia dụng; lược; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; bàn chải đánh răng; thiết bị/dụng cụ vệ sinh răng, kẽ răng dùng trong gia đình (household dental flosser); bàn chải đánh răng, dùng điện; hộp đựng tăm; chỉ nha khoa; dụng cụ trang điểm; thiết bị tẩy trang; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện; bình giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); lồng cho thú cưng/vật nuôi trong nhà; bể cá trong nhà; máy đuổi muỗi.

---

(210) **4-2025-46569**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang

phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46572**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LABUBU

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 cross street #03 - 119 cross street exchange singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46576**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46578**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MOLLY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khoá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46579**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.11.3
(591) Nâu, trắng.
(731) HOÀNG THẾ ĐIỆP (VN)
B2/59D Tân Liêm, ấp 55, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt, cà phê bột, trà, ca cao, các loại đồ uống từ cà phê, trà.

---

(210) **4-2025-46580**

(540)

Mahagrid Edition

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN PHI TUẤN (VN)
81/9 Năm Châu, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46581**

(540)

Mahagrid Styles

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN PHI TUẤN (VN)
81/9 Năm Châu, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46582**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOL (VN)
Thôn Thành Dền, phường Đào Viên, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm làm sạch; nước rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát.

---

(210) **4-2025-46588**

(540)

MOLLY

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46590**

(540)

MOLLY

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46594**

(540)

DIMOO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46595**

(540)

DIMOO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng;

đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi lệ có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tại nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tại nghe bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđê; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia x, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin/thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ernie); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46597**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khóa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa;

ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46602**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; nỉ/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ tây tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46603**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

DIMOO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46605**

(540)

DIMOO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46609**

(540)

SKULLPANDA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46610**

(540)

SKULLPANDA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai

nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ERNIE); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46612**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SKULLPANDA

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khoá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46613**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PUCKY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46615**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PUCKY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46619**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HIRONO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46620**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HIRONO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng;

đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ERNIE); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46623**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.11.13; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HIỆP (VN)
Tổ 4, Thành An, phường An Khê, tỉnh Gia Lai
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 30: Đường mía thô; đường mía hà thủ ô; đường phèn tinh thể; mật mía.

---

(210) **4-2025-46624**

(540)

ROLAX

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ AN PHÚ (VN)
Lô A08-A09-A10 khu công nghiệp Hòa Phú, xã Hòa Phú, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 29: Bơ; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; vỏ trái cây; trái cây lát mỏng; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-46625**

(540)

KHÁNH AN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.7.3; 5.13.4; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.2; 26.1.6

(591) Xanh lam, cam, hồng, tím, xanh da trời, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ KHÁNH AN (VN)
Số C9/5A, khu phố Bình Thuận II, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy ướt.

---

(210) **4-2025-46626**

(540)

ROSYGLAT

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM & XNK VĨNH HẢI (VN)
Số 230/50/8 Mã Lò, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm ngâm giặt; chất tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46627**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 6.1.2; 26.1.1
(591) Màu đỏ đô, màu trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XI MĂNG CAO NGUYÊN (VN)
146 Nguyễn Thái Bình, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; đá; cát mịn; sỏi; gạch.

---

(210) **4-2025-46631**

(540)

SKULLPANDA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; nỉ/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ tây tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46632**

(540)

SKULLPANDA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang

phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46634**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SKULLPANDA

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46638**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PUCKY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46639**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PUCKY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc

để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ERNIE); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46642**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PUCKY

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khoá; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46646**

(540)

PUCKY

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; nỉ/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ tây tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46647**

(540)

THEMONSTERS

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 4.5.15

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hoá dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe Bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđêô; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hoá, không dùng

để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia X, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ERNIE); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tai nghe ko dây thông minh.

---

(210) **4-2025-46649**

(540)

GOLDEN MAN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THUỐC LÁ ĐÀ NẴNG (VN)
Số 1 Đỗ Thúc Tịnh, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46650**

(540)

ixora
ho tram

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh lam đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỰ ÁN HỒ TRÀM (VN)
Ấp Hồ Tràm, xã Hồ Tràm, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành du lịch; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ vũ trường; dịch vụ đánh bạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-46652**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 2.1.21; 3.4.4; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9
(591) Trắng, vàng, nâu, đỏ, xám, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BAGRI (VN)
152/2 Lý Chính Thắng, phường Xuân Hoà, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; (phân chim hoặc gà vịt) dùng làm phân bón, phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; phân bón làm từ bột cá; thiết bị tưới phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ, chất diệt cỏ dại, thuốc diệt cỏ dại, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ dịch hại; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

Nhóm 30: Hạt tiêu; cà phê; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang; trà; gạo.

Nhóm 31: Quả tươi.

---

(210) **4-2025-46653**

(540)

SKYFLEX

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH SKY PAK (VN)
121 đường số 5, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 16: Bao bì giấy; bao bì nhựa hoặc bao bì chất dẻo dùng để bao gói; bao bì bằng màng nhựa PP; bao bì bằng màng nhựa PE; thùng giấy carton.

---

(210) **4-2025-46656**

(540)

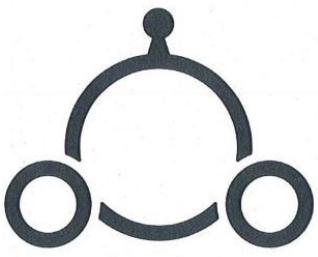

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46657**

(540)

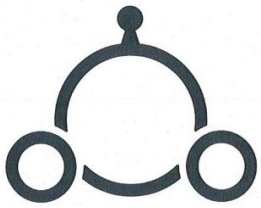

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy vi tính truyền hình tất cả trong một; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vòng đeo tay từ tính đã được mã hóa dùng để nhận dạng; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; thiết bị lưu trữ dữ liệu usb; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; vỏ bọc ngoài cho chuột máy tính; bao bảo vệ máy tính bảng; tệp tin video có thể tải xuống; máy đếm; thiết bị kiểm tra dấu đã trả bưu phí; thiết bị phát hiện tiền giả; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đọc để viết chính tả; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp (holograms); dụng cụ đánh dấu mép vải, mép gấu váy; máy để bỏ phiếu; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị đầu cuối phân phối vé điện tử; đồng hồ hẹn giờ nhà bếp; thiết bị sao chụp (máy photocopy) [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; cân; dụng cụ đo; đèn báo hiệu; bảng thông báo điện tử; dây đeo dùng cho điện thoại di động; móc treo trang trí điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; khung đỡ và giá đỡ điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; khung ảnh kỹ thuật số; micrô; tai nghe; loa thông minh; tai nghe thực tế ảo; máy thu hình; thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; máy nghe nhạc kỹ thuật số; máy quay truyền hình; bao đựng bảo vệ tai nghe; vỏ bảo vệ tai nghe; bao đựng bảo vệ cho hộp sạc tại nghe bluetooth; vỏ đựng bảo vệ cho hộp sạc tai nghe bluetooth; máy ảnh (chụp ảnh); gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ quang học; dây truyền dữ liệu; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; chất bán dẫn; mạch tích hợp; dây dẫn điện; cầu dao điện; màn hình viđê; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cột thu lôi/cột chống sét; thiết bị ion hóa, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; thiết bị và hệ thống máy móc phát tia x, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị báo động; kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; thiết bị sạc pin /thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin điện thoại di động; sạc dự phòng di động (pin có thể sạc lại); phim hoạt hình; nam châm trang trí; đèn soi trứng; còi để gọi chó; kính râm cho thú cưng; hàng rào điện; còi dùng trong thể thao; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; thiết bị chỉ báo số ngẫu nhiên điện tử (ernie); sợi quang (sợi quang học) [sợi dẫn tia sáng]; thiết bị cầm tay điều khiển thanh chặn từ xa để giảm tốc độ ô tô; tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống chứa hình ảnh và video sưu tầm được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; các tệp nhạc có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [nfts]; tai nghe ko dây thông minh.

(210) **4-2025-46659**

(540)

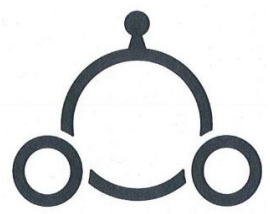

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khóa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46664**

(540)

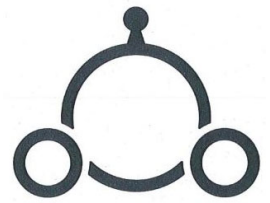

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; nỉ/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ tây tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46667**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN TÔN THÉP VIỆT NHẬT (VN)
Số nhà 332, phố Thống Nhất, xã Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-46668**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THÙY 1990 (VN)
Số 2 ngõ 112 đường Chùa Võ, TDP Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-46670**

(540)

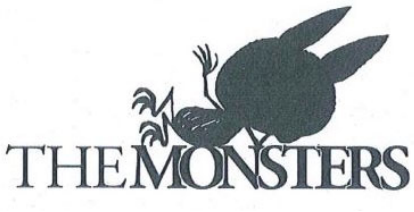

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 4.5.15
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khóa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46675**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 4.5.15
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; ni/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải

giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ tây tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46676**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 4.5.15
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46678**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20; 4.5.15
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46681**

(540)

HIRONO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý, chưa gia công hoặc bán gia công; hộp bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; trâm cài (đồ trang sức); đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); dây đeo chìa khóa; hàng thủ công mỹ nghệ bằng bạc; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; đồ trang sức, dùng làm vòng móc chìa khóa; ghim cài (đồ trang sức); dây đeo của đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức cho thú cưng; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí (đồ trang sức) để dùng với vòng móc chìa khóa; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; trang sức làm từ ngọc chạm khắc; đồng hồ; đồ trang sức bằng hạt huyền.

---

(210) **4-2025-46685**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HIRONO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 24: Vải; vải dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vật liệu dẻo (thay thế vải); vải hồ gôm, trừ loại dùng cho mục đích văn phòng phẩm; nhãn mác bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; tranh thêu tay và máy; ni/dạ phớt; khăn bông; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải giường bằng vải lanh; túi ngủ; chăn; vải lanh dùng trong nhà; rèm cửa; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; hốc cầu nguyện (niche) dùng cho tín đồ hồi giáo (bằng vải); khăn nghi lễ tây tạng; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vải liệm; khăn tắm [trừ quần áo]; chăn mỏng [để đắp nhẹ hoặc trang trí].

---

(210) **4-2025-46686**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HIRONO

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che

tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46688**

(540)

HIRONO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46689**

(540)

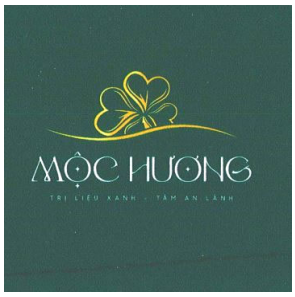

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH MỘC HƯƠNG SPA (VN)
Biệt thự 05, khu TT4, thành phố Giao Lưu, số 234 Phạm Văn Đồng, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng thảo dược; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm thảo dược; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-46690**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI TTQ (VN)
455A Bát Khối, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tẩy da chết; kem dưỡng body.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; thương mại điện tử, bán hàng qua mạng internet (bán hàng online) các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, tẩy da chết, kem dưỡng body; kinh doanh chuỗi cửa hàng phân phối và bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, tẩy da chết, kem dưỡng body.

---

(210) **4-2025-46694**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 4.5.15
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm; xăng; nhiên liệu; củi đốt; sáp công nghiệp; nến dùng cho cây thông noel; nến; bấc nến; bấc; nến thơm; nến có mùi thơm; chế phẩm để khử bụi; năng lượng điện.

---

(210) **4-2025-46695**

(540)

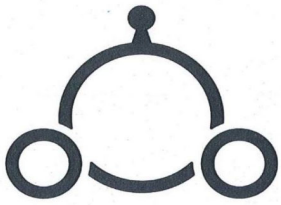

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần; quần áo ngoài; áo len dài tay; quần trẻ em (đồ lót); quần áo bơi; áo mưa; trang phục hóa trang; đồ đi chân; mũ; tất; găng tay (quần áo); khăn quàng; khăn choàng; thắt lưng (quần áo); trang phục tôn giáo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; váy cưới; áo sơ mi; quần áo ngủ (bộ pijama); áo phông/áo thun ngắn tay; quần áo/trang phục đi biển; trang phục hóa trang; váy; áo bơi hai mảnh [bikini]; giày cao cổ/giày ống; quần áo trẻ em; quần áo được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; trang phục cho em bé; quần áo thể thao; áo choàng ngoài; cổ áo [quần áo]; trang phục khiêu vũ; các bộ phận của đồ đi chân; trang phục trang trọng; đồ đi chân nghi thức/trang trọng; áo choàng; mũ; quần jeans; quần áo cho nam giới; quần áo cho phụ nữ; quần áo chống thấm nước; trang phục đi mưa; giày; giày dùng trong trang phục thường ngày; giày dùng khi mặc đồ thể thao; giày sneaker; xăng đan; trang phục thể thao; quần áo lót; áo gió; quần áo lao động; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ che tai (trang phục); giầy khiêu vũ; khăn trùm đầu; nơ cổ; mũ đi biển; ủng đi mưa; giày ống trượt tuyết; dép xỏ ngón [giày dép]; dép đi trong nhà; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46697**

(540)

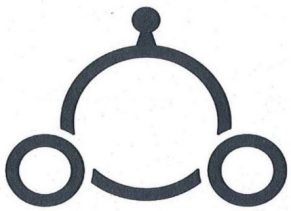

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) POP MART (SINGAPORE) HOLDING PTE. LTD. (SG)
22 Cross Street #03 - 119 Cross Street Exchange Singapore 048421
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 27: Thảm dầy trải sàn; thảm; thảm tập thể dục; tấm phủ sàn; thảm sàn; thảm chống trượt; thảm yoga; thảm ô tô; thảm chùi chân ở cửa; chiếu tatami; tấm phủ tường bằng vải dệt; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-46700**

(540)

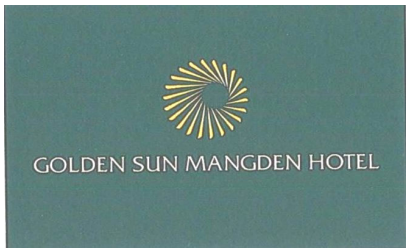

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-46701**

(540)

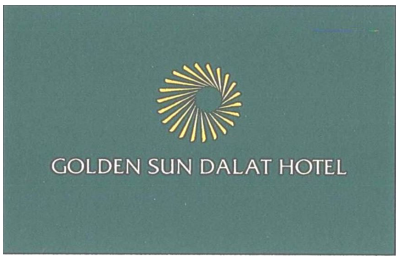

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-46702**

(540)

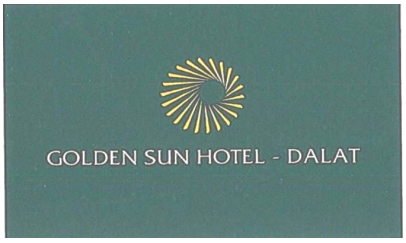

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-46703**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-46704**

(540)

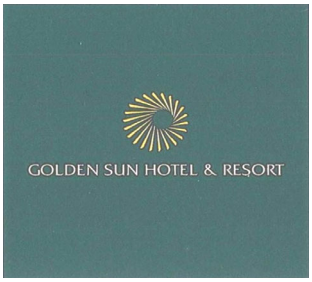

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-46705**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-46706**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN SUN (VN)
Số 25, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-46707**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 17.2.2; 26.3.1; 26.3.7
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC BIOTEK (VN)
Serepok Tower, 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân ủ.

---

(210) **4-2025-46708**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UTERRA VIỆT NAM (VN)
Số 02 Phan Chu Trinh, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-46709**

(540)

THADIDESIGN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế nguyên mẫu; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; thiết kế sân gôn.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-46710**

(540)

THADIPARK

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; dịch vụ xây, lát; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-46711**

(540)

THADICONS

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; lắp đặt đường ống; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; dịch vụ xây, lát; lát đường; lát mặt đường; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt thiết bị nhà bếp.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế nội thất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế nguyên mẫu.

Nhóm 44: Kiến trúc cảnh quan.

---

(210) **4-2025-46712**

(540)

利神
LISHEN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIN XIAOXIN (CN)
Room 1704, Building 6, Vanke Golden Chengyue Garden, No. 80, South 1st Road, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, 528200, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím.

---

(210) **4-2025-46713**

(540)

MAKHOK

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) GUANGZHOU TIAN'AO AUDIO CO., LTD. (CN)
101, No.19, Beixing Street, Beixingjuwei, Huadong Town, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510890, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vành loa cho máy tăng âm; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; loa; loa thông minh; loa siêu trầm; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-46714**

(540)

bluebala

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) AIQI ZHENG (CN)
Rm. 301, No. 8, Nanchong St., Shiqi Dist., Zhongshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới vườn; ống mềm để tưới nước; ống mềm bằng cao su; ống mềm để tưới; ống mềm để tưới bãi cỏ; ống vòi tưới nước.

---

(210) **4-2025-46715**

(540)

Eee

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TM THUẬN PHONG (VN)
231 Tân Thành, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 07: Mũi khoan [bộ phận máy]; mũi phay [bộ phận máy]; mũi tiện [bộ phận máy]; mũi taro [bộ phận máy]; mâm cặp [bộ phận máy]; mâm cặp mũi khoan [bộ phận máy]; cán dao là bộ phận của máy; lưỡi dao là bộ phận của máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mũi khoan [bộ phận máy], mũi phay [bộ phận máy], mũi tiện [bộ phận máy], mũi taro [bộ phận máy], mâm cặp [bộ phận máy], mâm cặp mũi khoan [bộ phận máy], cán dao là bộ phận của máy, lưỡi dao là bộ phận của máy.

---

(210) **4-2025-46716**

(540)

ZH.ZHOU NH

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THÀNH NAM (VN)
Tổ 2, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm); mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm lông mi giả, hình dán nghệ thuật cho móng tay và móng chân, nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm), mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay và móng chân, nhũ dùng cho móng tay và móng chân, móng giả dùng cho tây và chân, chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay dùng điện, dụng cụ dũa móng dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện, kìm bấm tỉa cắt móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-46717**

(540)

PKSG

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh lá, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH PROKEEPERSG (VN)
702/78 Điện Biên Phủ, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; quần áo; mũ (nón); găng tay [trang phục]; tất (vớ).

Nhóm 28: Găng tay bắt bóng dùng cho thủ môn; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; dây kháng lực tập gym [dụng cụ thể thao].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm ba lô thể thao, túi xách, túi đeo thể thao, quần áo thể thao, giày thể thao, quần áo, giày dép, mũ (nón), găng tay [trang phục], tất (vớ), thảm dùng cho tập luyện [dụng cụ thể thao], thảm tập yoga [dụng cụ thể thao], găng tay tập tạ [dụng cụ thể thao], đai lưng tập gym [dụng cụ thể thao], găng tay bắt bóng dùng cho thủ môn, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], đệm (nệm) lót hỗ trợ gánh tạ [dụng cụ thể thao], dây kháng lực tập gym [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2025-46718**

(540)

FRANCE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23

(591) Xanh dương, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LA FRANCE (VN)
18 đường số 10, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-46719**

(540)

PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT
NHA KHOA SÀI GÒN HOÀN MỸ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NHA KHOA HOÀN MỸ SÀI GÒN (VN)
3/10 đường Liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46720**

(540)

NHA KHOA HOA MỸ SÀI GÒN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NHA KHOA HOÀN MỸ SÀI GÒN (VN)
3/10 đường Liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46721**

(540)

PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT
NHA KHOA HOÀN MỸ SÀI GÒN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NHA KHOA HOÀN MỸ SÀI GÒN (VN)
3/10 đường Liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; chăm sóc y tế; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46722**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VỚ THUẬN THÀNH PHÁT (VN)
A5/99B đường Liên Ấp 1-2, Ấp 10, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; tất dài; tất thấm mồ hôi; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-46723**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) 1. NGUYỄN DUY TẠO (VN)
110a Trần Hưng Đạo, khu Dây Thép, xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn
2. LÊ VĂN TẬP (VN)
Số nhà 89 đường Trần Hưng Đạo khu Dây Thép, xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn
3. NGUYỄN BÁ THỰC (VN)
Thôn Cốc Nam, xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây treo trang trí điện thoại di động; dây đeo dùng cho điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-46724**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.7.25; 26.11.9
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH METAKEY VIỆT NAM (VN)
Xóm Bảo, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-46725**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ KIM NGÂN (VN)
Số 36 Trần Phú (TĐ số 416, TBĐ số 54), xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-46726**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THÀNH NAM (VN)
Tổ 2, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm); mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm lông mi giả, hình dán nghệ thuật cho móng tay và móng chân, nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm), mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay và móng chân, nhũ dùng cho móng tay và móng chân, móng giả dùng cho tay và chân, chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay dùng điện, dụng cụ dũa móng dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện, kìm bấm tỉa cắt móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-46728**

(540)

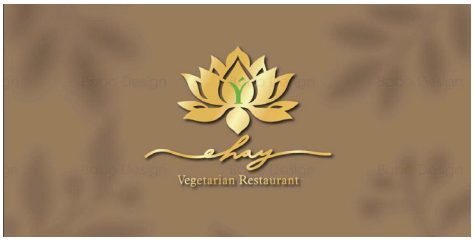

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Nâu (đậm, nhạt), vàng (đậm, nhạt), xanh lá.
(731) PHẠM NGỌC ĐẠI (VN)
27 Nguyễn Chí Thanh, tổ 04, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn chay do nhà hàng thực hiện (nhà hàng chay); quán ăn uống chay; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-46729**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 26.3.2; 26.3.23
(731) BOYI SPORTS (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 201, 2nd Floor, Building H, No. 529 North Xinsha Avenue, Huangshatou Village, Xintang Town, Zengcheng District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; túi để đồ của trò chơi crickê; lưới cho thể thao; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); súng ngắn đồ chơi bắn hơi; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

---

(210) **4-2025-46730**

(540)

TENORSHARE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) AFIRSTSOFT TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1301-1310, Building 2, Jinlitong Financial Center Building, 1100 Xingye Road, Haiwang Community, Xin 'an Street, Bao 'an District, Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Quản lý tệp tin máy tính; cung cấp thông tin thương mại; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-46731**

(540)

PixPretty

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) AFIRSTSOFT TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1301-1310, Building 2, Jinlitong Financial Center Building, 1100 Xingye Road, Haiwang Community, Xin 'an Street, Bao 'an District, Shenzhen CHINA 518000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Quản lý tệp tin máy tính; cung cấp thông tin thương mại; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-46732**

(540)

HITPAW

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) AFIRSTSOFT TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
1301-1310, Building 2, Jinlitong Financial Center Building, 1100 Xingye Road, Haiwang Community, Xin 'an Street, Bao 'an District, Shenzhen CHINA 518000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Quản lý tệp tin máy tính; cung cấp thông tin thương mại; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-46734**

(540)

DI ĐÀ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP THÀNH PHÁT (VN)
Số 12/72, ngách 15, ngõ Gốc Đề, phố Minh Khai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ thờ cúng: cốt bát hương, ngũ vị, tro nếp, đồ đồng thiếc, vàng mã (bằng giấy), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ gỗ mỹ thuật, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thuỷ tinh, cốc, bát hương, giá đỡ nến, bát, đĩa, lọ hoa, đồ trang trí bằng sứ, hũ rượu cỗ nhỏ, thủy tinh được sơn vẽ.

---

(210) **4-2025-46735**

(540)

Talisama

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ THỦY (VN)
SN 41 + 43 đường Lê Văn Linh, thôn Lê Lai, xã Linh Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại); tư vấn, điều hành và quản lý kinh doanh sapa, phòng khám đông y; dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; huấn luyện dưỡng sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; phòng khám đông y.

---

(210) **4-2025-46736**

(540)

Dandanbebe

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LEADA (VN)
34 đường số 14D, khu định cư số 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang trẻ em; quần áo may sẵn; quần áo thời trang nam; quần áo thời trang nữ; giày dép thời trang trẻ em.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: gối, đệm, đệm bông tinh khiết, nệm, tấm trải để ngủ, tấm đệm để ngủ, quần áo thời trang trẻ em, quần áo may sẵn, quần áo thời trang nam, quần áo thời trang nữ, giày dép thời trang trẻ em.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-46737**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU LAM MINH (VN)
Khu 3, ấp Bảo Định, xã Xuân Định, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo sấy khô; đông trùng hạ thảo đã chế biến; nấm linh chi sấy khô; nấm linh chi đỏ sấy khô (tất cả dùng làm thực phẩm).

Nhóm 33: Rượu; rượu nấm linh chi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: đông trùng hạ thảo tươi, trà linh chi, đông trùng hạ thảo sấy khô, đông trùng hạ thảo đã chế biến, nấm linh chi sấy khô, nấm linh chi đỏ sấy khô, rượu, rượu nấm linh chi.

---

(210) **4-2025-46739**

(540)

DAMONESS

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KIM NGÂN DIAMONESS (VN)
Số 6 Trịnh Văn Bô, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; kim cương; đá quý; đá bán quý; đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vàng, bạc, kim cương, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-46740**

(540)

BESSLAKIDS

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LEADA (VN)
34 đường số 14D, khu định cư số 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; đệm bông tinh khiết; nệm; tấm trải để ngủ; tấm đệm để ngủ.

---

(210) **4-2025-46741**

(540)

OXELA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ XEN (VN)
Số nhà 6 C41 phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46742**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGÔ ĐẮC PHONG (VN)
Số nhà 4, xóm Đình, khu phố Hồi Quan, phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; váy; đồng phục; quần áo thời trang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, váy, đồng phục, quần áo thời trang, balo, bao/túi/bị/xắc, ví đựng danh thiếp, túi xách tay, ví tiền, túi cầm tay cho phụ nữ, ví tiền, ví bỏ túi.

---

(210) **4-2025-46743**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.4.18; 26.11.8

(591) Vàng, cam, đỏ, tím, xanh dương, xanh lá, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CARMAX AUDIO (VN)
162 Lê Sao, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô; phụ tùng xe máy; phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-46744**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.11.8
(731) PHẠM THỊ LUYẾN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46745**

(540)

LOOKFACE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46746**

(540)

GR
G'RSAGA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM THỊ LUYẾN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-46747**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh navi, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG KAS (VN)
53 Ngọc Hân, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; giám sát công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế xây dựng; tư vấn thiết kế kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-46748**

(540)

HORUS.STU

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HORUS.STU (VN)
99/11A đường số 10, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng trực tuyến.

Nhóm 41: Chụp hình; quay phim; giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-46750**

(540)

MŨI TRÈO
HOMESTAY

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh.
(731) LÊ THỊ BÍCH THỦY (VN)
Số 75 dân cư mới tổ 5, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cafe.

---

(210) **4-2025-46751**

(540)

APHAFERRO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)
Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46752**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LOSEPBE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46753**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

EUGINKO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46754**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

EUMARIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46755**

(540)

FASTIUM

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN MINH (VN)
Căn 70. LouisXII - LK 46, khu đô thị mới Hoàng Văn Thụ, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46756**

(540)

AMINOCAT

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-46757**

(540)

AMINOCAT

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-46758**

(540)

SPROLE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-46759**

(540)

OMISA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-46760**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.17; 17.2.2; 26.15.15

(591) Hồng, cam, tím, xanh dương, trắng, đen.

(731) ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM (VN)
43 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Băng, đĩa âm thanh và video; các thiết bị để ghi và tái tạo âm thanh, hình ảnh và số liệu; các thiết bị dùng cùng hoặc liên kết với màn hình truyền hình hay đầu monitor (màn hình); hộp nhạc tự động, vận hành bằng đồng xu; linh kiện và phụ tùng thay thế cho các loại hàng hóa kể trên; phần mềm máy tính; chương trình trò chơi trên máy tính, đĩa, băng từ, bìa đục lỗ và băng đục lỗ (máy tính); tất cả dùng cho việc ghi hình ảnh, âm thanh và số liệu; các thiết bị dụng cụ điện và điện tử dùng cho viễn thông và phát thanh; phim điện ảnh và phim nhiếp ảnh tất cả được làm để trình chiếu.

Nhóm 16: Ấn phẩm, các xuất bản thường kỳ, sách, tạp chí, sách mỏng, các chương trình; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để đóng sách và phong bì.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng trong gia đình và nhà bếp, đồ sành sứ (cốc, chén, bát đĩa).

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 28: Thiết bị chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, trò chơi video.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm, hội chợ cho mục đích thương mại/quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin qua trang web về thương mại/quảng bá; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền hình, dịch vụ truyền hình, truyền hình; truyền hình cáp; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn, dàn dựng buổi biểu diễn; tổ chức trình diễn; dịch vụ đại lý bán vé; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc, sắp xếp và tiến hành buổi hoà nhạc.

---

(210) **4-2025-46761**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.17.20; 25.7.20; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng kim loại, bạc kim loại, trắng, đen.
(731) ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM (VN)
43 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Băng, đĩa âm thanh và video; các thiết bị để ghi và tái tạo âm thanh, hình ảnh và số liệu; các thiết bị dùng cùng hoặc liên kết với màn hình truyền hình hay đầu monitor (màn hình); hộp nhạc tự động, vận hành bằng đồng xu; linh kiện và phụ tùng thay thế cho các loại hàng hóa kể trên; phần mềm máy tính; chương trình trò chơi trên máy tính, đĩa, băng từ, bìa đục lỗ và băng đục lỗ (máy tính); tất cả dùng cho việc ghi hình ảnh, âm thanh và số liệu; các thiết bị dụng cụ điện và điện tử dùng cho viễn thông và phát thanh; phim điện ảnh và phim nhiếp ảnh tất cả được làm để trình chiếu.

Nhóm 16: Ấn phẩm, các xuất bản thường kỳ, sách, tạp chí, sách mỏng, các chương trình; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để đóng sách và phong bì.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng trong gia đình và nhà bếp, đồ sành sứ (cốc, chén, bát đĩa).

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 28: Thiết bị chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, trò chơi video.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm, hội chợ cho mục đích thương mại/quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin qua trang web về thương mại/quảng bá; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền hình, dịch vụ truyền hình, truyền hình; truyền hình cáp; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn, dàn dựng buổi biểu diễn; tổ chức trình diễn; dịch vụ đại lý bán vé; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc, sắp xếp và tiến hành buổi hoà nhạc.

---

(210) **4-2025-46762**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.17.20; 25.12.1; 26.15.15
(591) Vàng kim loại, bạc kim loại, trắng, đen.
(731) ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM (VN)
43 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Băng, đĩa âm thanh và video; các thiết bị để ghi và tái tạo âm thanh, hình ảnh và số liệu; các thiết bị dùng cùng hoặc liên kết với màn hình truyền hình hay đầu monitor (màn hình); hộp nhạc tự động, vận hành bằng đồng xu; linh kiện và phụ tùng thay thế cho các loại hàng hóa kể trên; phần mềm máy tính; chương trình trò chơi trên máy tính, đĩa, băng từ, bìa đục lỗ và băng đục lỗ (máy tính); tất cả dùng cho việc ghi hình ảnh, âm thanh và số liệu; các thiết bị dụng cụ điện và điện tử dùng cho viễn thông và phát thanh; phim điện ảnh và phim nhiếp ảnh tất cả được làm để trình chiếu.

Nhóm 16: Ấn phẩm, các xuất bản thường kỳ, sách, tạp chí, sách mỏng, các chương trình; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để đóng sách và phong bì.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng trong gia đình và nhà bếp, đồ sành sứ (cốc, chén, bát đĩa).

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 28: Thiết bị chơi trò chơi video; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, trò chơi video.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm, hội chợ cho mục đích thương mại/quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin qua trang web về thương mại/quảng bá; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 38: Phát chương trình truyền hình, dịch vụ truyền hình, truyền hình; truyền hình cáp; truyền video theo yêu cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn, dàn dựng buổi biểu diễn; tổ chức trình diễn; dịch vụ đại lý bán vé; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc, sắp xếp và tiến hành buổi hoà nhạc.

---

(210) **4-2025-46763**

(540)

LẨU DÊ TRI KỶ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH QUÁN TRI KỶ (VN)
335 đường Lê Văn Sỹ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán ăn uống; quán lẩu dê.

---

(210) **4-2025-46764**

(540)

AROTON

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bơm nhiệt; máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

---

(210) **4-2025-46765**

(540)

PHARMACY
mt
NHÀ THUỐC MIỀN TÂY

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN THÀNH TRỌNG (VN)
142 đường 30/4, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ làm răng; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ nhà thuốc, cụ thể mua bán dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm, thuốc đông y, thuốc y học cổ truyền, thảo dược, dược liệu, trang thiết bị y tế, chế phẩm đánh răng, bột đánh răng, kem đánh răng, gel làm trắng răng, nước súc miệng, chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa thuốc, nước sát trùng miệng có chứa thuốc, nước súc miệng có chứa thuốc, gel nha khoa có chứa thuốc, kem đánh răng có chứa thuốc, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng dùng điện, bàn chải làm sạch lưỡi, dụng cụ làm sạch khe răng, chỉ nha khoa, máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(210) **4-2025-46766**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.11.11; 24.13.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xanh lá.
(731) NGUYỄN THÀNH TRỌNG (VN)
142 đường 30/4, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ nhà thuốc (tư vấn và kê đơn thuốc); dịch vụ xét nghiệm y tế; phòng khám bệnh đa khoa; phòng khám vật lý trị liệu; thẩm mỹ viện; trung tâm chuẩn đoán hình ảnh; xét nghiệm X quang.

---

(210) **4-2025-46767**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) ZHANG, BAOAN (CN)
No. 299, Longquanyuan Village, Yuan, Qiaoguan Town, Changle County, Weifang City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán ống nhựa mềm pvc.

---

(210) **4-2025-46768**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) VŨ THẾ PHƯƠNG (VN)
Cây xăng Tân Hồng, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy bắt vít; máy rửa cao áp; máy cắt sắt; mũi khoan [bộ phận máy]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; máy bơm; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; máy cưa; mỏ hàn, dùng điện; máy kéo sợi kim khí; búa đòn; máy hàn điện; ổ bi; máy mài sắc lưỡi cắt; máy tiện; máy cnc; máy phay.

---

(210) **4-2025-46769**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DEIKI IRAWAN (ID)
Beverly Green Avenue 56, Rt. 002/Rw. 008, Kel. Belian, Kec. Batam Kota, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao cổ; dép; giày thể thao; dép đi trong nhà; gót giầy; giày đi hàng ngày (casual shoes).

---

(210) **4-2025-46770**

(540)

CNC QUOC HUNG
HITECH PACKAGING
Driven by Quality, Defined by Trust

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 4.5.4; 5.3.13; 16.3.15; 24.15.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ CÔNG NGHỆ CAO QUỐC HƯNG (VN)
Lô A10, khu công nghiệp số 3, xã Xuân Trúc và xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bảng điện.

Nhóm 21: Cốc giấy.

---

(210) **4-2025-46771**

(540)

Baniphar®
Beauty

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xanh, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẮC NINH (VN)
Số 21 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-46772**

(540)

苏斯 sooth

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HANGZHOU SHU NACER NATURAL FIBER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 505, 3rd Floor, 137 Kaixuan Road, Shangcheng District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo [trang phục]; quần áo cho em bé; trang phục đi xe đạp; áo mưa; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng cho trang phục.

---

(210) **4-2025-46773**

(540)

基诺浦 Ginoble

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU SHU NACER NATURAL FIBER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 505, 3rd Floor, 137 Kaixuan Road, Shangcheng District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo [trang phục]; quần áo cho em bé; trang phục đi xe đạp; áo mưa; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng cho trang phục.

---

(210) **4-2025-46774**

(540)

Ginoble

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU SHU NACER NATURAL FIBER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 505, 3rd Floor, 137 Kaixuan Road, Shangcheng District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo [trang phục]; quần áo cho em bé; trang phục đi xe đạp; áo mưa; giày; mũ; tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng cho trang phục.

---

(210) **4-2025-46775**

(540)

MILTON ROY

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MILTON ROY, LLC (US)
525 Harbour Place, Suite 600, Davidson, North Carolina 28036, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 07: Bơm, cụ thể là, bơm định lượng; phụ kiện cho bơm định lượng, cụ thể là, cột hiệu chuẩn, van áp suất ngược và van an toàn, hệ thống cấp hóa chất, bao gồm bơm cấp hóa chất, chân đế, bồn chứa, nắp, ống hút và bộ lọc; bơm định lượng dùng để xử lý nước công nghiệp và thương mại; bơm dùng cho sản xuất bột giấy và giấy; bơm dùng cho chế biến thực phẩm và đồ uống; bơm dùng để xử lý nước sinh hoạt; bơm dùng trong ngành dầu khí và hóa dầu.

---

(210) **4-2025-46777**

(540)

POMEGRANATE NOIR

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JO MALONE INC. (US)
767 Fifth Avenue, New York, NY 10153, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc da không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; nước hoa làm thơm phòng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen; chế phẩm vệ sinh thân thể không dùng cho mục đích y tế; bộ khuyếch tán hương thơm bao gồm tinh dầu thơm, các thanh sậy mỏng để khuyếch tán tinh dầu thơm và bình chứa sẵn tinh dầu thơm để khuếch tán.

Nhóm 04: Nến; nến thơm.

---

(210) **4-2025-46778**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PEONY & BLUSH SUEDE

(731) JO MALONE INC. (US)
767 Fifth Avenue, New York, NY 10153, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc da không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; nước hoa làm thơm phòng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen; chế phẩm vệ sinh thân thể không dùng cho mục đích y tế; bộ khuyếch tán hương thơm bao gồm tinh dầu thơm, các thanh sậy mỏng để khuyếch tán tinh dầu thơm và bình chứa sẵn tinh dầu thơm để khuếch tán.

Nhóm 04: Nến; nến thơm.

---

(210) **4-2025-46779**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xám.

(731) JO MALONE INC. (US)
767 Fifth Avenue, New York, NY 10153, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc da không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; nước hoa làm thơm phòng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen; chế phẩm vệ sinh thân thể không dùng cho mục đích y tế; bộ khuyếch tán hương thơm bao gồm tinh dầu thơm, các thanh sậy mỏng để khuyếch tán tinh dầu thơm và bình chứa sẵn tinh dầu thơm để khuếch tán.

Nhóm 04: Nến; nến thơm.

---

(210) **4-2025-46780**

(540)

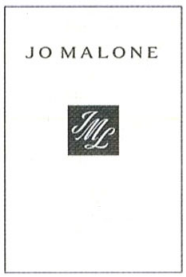

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, vàng nhạt.
(731) JO MALONE INC. (US)
767 Fifth Avenue, New York, NY 10153, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa dùng cho cá nhân; chế phẩm chăm sóc da không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; nước hoa làm thơm phòng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen; chế phẩm vệ sinh thân thể không dùng cho mục đích y tế; bộ khuyếch tán hương thơm bao gồm tinh dầu thơm, các thanh sậy mỏng để khuyếch tán tinh dầu thơm và bình chứa sẵn tinh dầu thơm để khuếch tán.

Nhóm 04: Nến; nến thơm.

---

(210) **4-2025-46781**

(540)

AVATAR

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(731) TWENTIETH CENTURY FOX FILM CORPORATION (US)
10201 West Pico Boulevard, Los Angeles, California 90035, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ báo thức; vòng trang sức đeo tay; tượng bán thân bằng kim loại quý; hạt nhỏ trang sức; đồng hồ; hoa tai; đồ kim hoàn (đồ trang sức, đồ châu báu); hộp đựng đồ trang sức bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức không bằng kim loại quý; dây chuyền trang sức; móc đeo chìa khóa trang trí; dây đeo chìa khóa; vòng đeo chìa khóa; ghim cài ve áo làm đồ trang sức; dây chuyền đeo cổ; vòng cổ trang sức; nẹp khóa cho ca vát; đồng tiền xu không có giá trị tiền tệ; ghim cài ve áo để trang sức; mặt dây chuyền trang sức; nhẫn (đồ trang sức); nẹp khóa dạng trượt cho ca vát dạng dây (bolo tie); đồng hồ bấm giờ; kẹp cài ca vát; nẹp khóa cho nơ, ca vát; định bấm gắn trên ca vát; đồng hồ treo tường; dây đồng hồ đeo tay; vỏ đồng hồ; dây xích đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay (đồng hồ bỏ túi); nhẫn cưới; đồng hồ đeo tay; kim loại quý và hợp kim của chúng; đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 20: Đệm (nệm); miếng vật liệu lấp lánh dùng để trang trí (đồ nội thất); đồ trang trí có thể di chuyển được (đồ nội thất); bức tượng nhỏ và pho tượng nhỏ bằng thạch cao; bức tượng nhỏ và pho tượng nhỏ bằng chất dẻo; bức tượng nhỏ và pho tượng nhỏ bằng sáp; bức tượng nhỏ và pho tượng nhỏ bằng gỗ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ trang trí để gói quà bằng chất dẻo; quạt cầm tay (không dùng điện); đệm để nằm; gương soi; đồ trang trí làm bằng thạch cao, chất dẻo, sáp hoặc gỗ không dùng cho lễ giáng sinh; đồ trang trí bằng chất dẻo cho bữa tiệc; khung tranh ảnh (khung ảnh); gối; đồ trang trí bằng chất dẻo cho bánh ngọt; biển số xe bằng chất dẻo được trang trí độc đáo; chuông gió [trang trí]; mành che cửa sổ nội thất; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; xương, sừng, phiến

sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ sò (vỏ ốc); đá bọt (tạo sản phẩm trang trí); hổ phách vàng.

---

(210) **4-2025-46782**

(540)

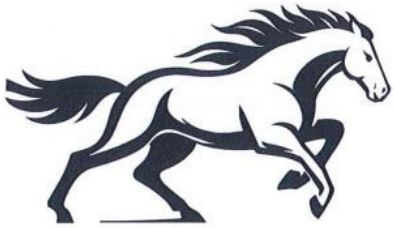

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1
(731) ROTHMANS OF PALL MALL LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt 2926, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46783**

(540)

NORKAL

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PT KALIMANTAN ALUMINIUM INDUSTRY (ID)
Menara Kadin, 30th Floor, JI. H.R. Rasuna Said, Block X-5, Kav. 2-3, Setiabudi, Kuningan Timur, South Jakarta, 12950, Indonesia
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 06: Thỏi nhôm.

---

(210) **4-2025-46784**

(540)

NapTex
Ngủ Ngon Mọi Lúc

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 9.1.23; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DREAMTEX VIỆT NAM (VN)
160/33 Bùi Đình Túy, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; nệm.

Nhóm 24: Chăn; vỏ chăn; vỏ ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

---

(210) **4-2025-46785**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 26.1.2; 26.11.9; 26.11.11
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ & SẢN XUẤT DNG (VN)
117 Võ Chí Công, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thịt bò tươi; thịt bò đã qua chế biến; chiết xuất từ thịt bò.

Nhóm 31: Con bò sống.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: thịt bò tươi, thịt bò đã qua chế biến, chiết xuất từ thịt bò, con bò sống.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến và xử lý thịt bò; giết mổ bò sống.

---

(210) **4-2025-46786**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh da trời, vàng, trắng, xám.
(731) NGÔ HOÀI NAM (VN)
03 Võ Hoành, khu phố 40, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: táo khô, nấm mèo khô, nấm đông cô khô, bún khô, nấm tuyết khô, hạt các loại đậu.

---

(210) **4-2025-46787**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng.
(731) NGÔ HOÀI NAM (VN)
03 Võ Hoành, khu phố 40, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: táo khô, nấm mèo khô, nấm đông cô khô, bún khô, nấm tuyết khô, hạt các loại đậu.

---

(210) **4-2025-46788**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG NHÂN (VN)
56B đường 21, khu dân cư Khang Điền, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 06: Móc khóa trang trí bằng kim loại; đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại thường; đồ trang trí bằng kim loại thường; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; Vòng đeo chìa khoá tách ra được bằng kim loại thường; huy hiệu trang trí bằng kim loại thường.

Nhóm 14: Đồ trang trí móc khóa, không bằng kim loại; dây đeo chìa khóa; vòng đeo tay [đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; đồ trang sức cho mũ; hạt dùng làm đồ trang sức.

Nhóm 20: Gối; gối tựa; đồ trang trí trong nhà làm bằng mây tre đan; đồ lưu niệm làm bằng mây tre đan; gương soi; khung ảnh.

---

(210) **4-2025-46789**

(540)

Surerita

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MK SKINCARE (VN)
K31, khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm tiêm được; chất làm đầy dạng tiêm (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-46790**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO LƯƠNG GIA (VN)
Số nhà 497, tổ 21, ấp 3B, xã Bình Hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô; yến sào sơ chế; yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2025-46791**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.5; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLD GAP (VN)
Khu đô thị Quảng Lợi, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 32: Nước uống ion kiềm [đồ uống]; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết; nước khoáng thiên nhiên đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán: nước uống ion kiềm [đồ uống], đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), nước khoáng [đồ uống], nước uống tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên đóng chai.

---

(210) **4-2025-46793**

(540)

DANISI

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLD GAP (VN)
Khu đô thị Quảng Lợi, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 32: Nước uống ion kiềm [đồ uống]; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết; nước khoáng thiên nhiên đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán: nước uống ion kiềm [đồ uống], đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), nước khoáng [đồ uống], nước uống tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên đóng chai.

---

(210) **4-2025-46794**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) TRẦN THỊ TÚ (VN)
99/15B Nguyễn Thượng Hiền, khu phố 4, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm làm từ sữa; sữa đặc; bơ thực vật; kem bơ; kem [sản phẩm sữa].

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh quy; bột nhào để làm bánh; bột nhào để làm bánh ngọt; sôcôla.

---

(210) **4-2025-46795**

(540)

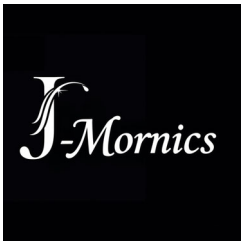

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(731) PHẠM THẾ HIỂN (VN)
Ấp 5, xã Trường Xuân, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; chế phẩm trang điểm; nước hoa.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; đồ dùng tẩy trang; bọt biển dùng để kỳ da; dụng cụ mỹ phẩm; bông phấn để trang điểm; chổi lông trang điểm.

---

(210) **4-2025-46796**

(540)

Eunhye House

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WANG CHAO (CN)
No. 1, Qianwang Village, TaogouTownship, Yongqiao District, Suzhou City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao cạo; dao găm.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; bông mút để trang điểm; chổi lông trang điểm; hộp đựng kem mỹ phẩm, rỗng; dụng cụ trang điểm; cọ chải lông mi.

---

(210) **4-2025-46797**

(540)

Samcheong

三清

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18
(731) LI JIANG (VN)
Số 3 đường Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn; khăn giấy; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-46798**

(540)

Moti Physio

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MG SOLUTIONS CO., LTD. (KR)
1F & 5F, 10, Donggyo-ro 23-gil, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị chẩn đoán y tế; thiết bị chỉnh sửa tư thế y tế; thiết bị tập luyện phục hồi chức năng vật lý y tế; thiết bị phân tích chuyển động cơ thể y tế; thiết bị nhận diện chuyển động y tế; thiết bị phân tích hình dạng cơ thể y tế; thiết bị phân tích mỡ cơ thể; miếng đệm chỉnh sửa tư thế cơ thể; thiết bị massage y tế.

---

(210) **4-2025-46799**

(540)

Moti Physio

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MG SOLUTIONS CO., LTD. (KR)
1F & 5F, 10, Donggyo-ro 23-gil, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để quản lý thông tin cá nhân; phần mềm máy tính để quản lý thông tin cá nhân, được ghi trên phương tiện máy tính; thiết bị xử lý thông tin số; phần mềm có thể tải về để xử lý hình ảnh số của cơ thể người nhằm chẩn đoán và điều trị bệnh; cảm biến nhận diện chuyển động; phần mềm nhận dạng cử chỉ có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải về dùng cho chăm sóc sức khỏe sử dụng thông tin sinh trắc học; phần mềm máy tính có thể tải về để đo lường thông tin cơ thể; phần mềm máy tính có thể tải về để phân tích hình dạng cơ thể; thiết bị điện tử để phân tích hình dạng cơ thể bằng công nghệ thị giác.

---

(210) **4-2025-46800**

(540)

TraEnglish

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.21

(591) Trắng, đen, cam.

(731) NGUYỄN THỊ TRÀ MY (VN)
Căn hộ 5.02 khối G lô N Chung cư 17,3 ha, khu phố 25, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy ngoại ngữ; trường đào tạo ngoại ngữ; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-46801**

(540)

DR. HÀO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 Khu dân cư Êm Đềm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường An Phú Đông, thành Phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng dùng cho cơ thể; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; dầu thơm; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem tẩy tế bào chết; kem đánh răng; sản phẩm chăm sóc tóc: dầu gội; dầu xả; thuốc nhuộm tóc; keo xịt tóc; chất làm sạch cơ thể; chất khử mùi dành cho cơ thể; lăn khử mùi.

Nhóm 05: Kem bôi lên da để ngừa muỗi đốt; kem chống côn trùng có chứa thuốc; dung dịch xịt lên da để ngừa muỗi đốt; thuốc diệt muỗi; thuốc xịt chống côn trùng; chế phẩm chống muỗi.

---

(210) **4-2025-46802**

(540)

LỌ LEM

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 Khu dân cư Êm Đềm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã giấy người lớn.

---

(210) **4-2025-46803**

(540)

NOKER

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1

(731) HUANG HAIPING (CN)
No.44, Da Jing Yi Lane, SHANWEI CITY, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; bộ chế hòa khí; máy phát điện; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; ổ bi [bộ phận của máy móc]; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ].

---

(210) **4-2025-46804**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.1.3
(731) XILONG WU (CN)
Room 306, Building 1, No. 23, Huanxia Street New Village, Lequn Yonghou, Shaxi Town, Zhongshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-46805**

(540)

Dream Fairy

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) XILONG WU (CN)
Room 306, Building 1, No. 23, Huanxia Street New Village, Lequn Yonghou, Shaxi Town, Zhongshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-46806**

(540)

DENAFRIPS

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU DANNA AUDIO ELECTRONICS CO., LTD (CN)
First Floor, Self-numbered A01, No. 688 Longjiao Road, Jiaoxin Village, Shimeng Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ chuyển đổi tín hiệu tương tự sang tín hiệu số; bộ xử lý tín hiệu kỹ thuật số; phần mềm điều khiển và cải thiện chất lượng âm thanh của thiết bị âm thanh; máy nghe nhạc di động; thiết bị âm thanh; tai nghe trùm tai; máy đọc đĩa compắc; thiết bị khuếch đại công suất; thiết bị khuếch đại âm thanh; bộ điều khiển nhà thông minh.

---

(210) **4-2025-46807**

(540)

INNOVA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOVA RUBBER CO., LTD. (TW)
No. 23, Jingcheng Rd., Changhua City, Changhua County, Taiwan, R.O.C.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Lốp ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn; lốp ô tô tải hạng nhẹ; lốp xe đạp; lốp xe máy; lốp xe đẩy trẻ em; lốp toa moóc; lốp công nghiệp; lốp xe lăn dùng cho người tàn tật; lốp xe địa hình (atv).

---

(210) **4-2025-46809**

(540)

TIMBER

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ ĐÌNH NHÂN (VN)
Tổ 14, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Bột kem béo, kem béo, thạch rau câu, thạch hoa quả, mứt ướt, trái cây đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-46810**

(540)

Evolusea

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WIJAYA RAYA CAPITAL PTE. LTD. (SG)
160 Robinson Road, #24-09, Singapore Business Federation Center, Singapore 068914

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống để cung cấp hướng dẫn và giáo dục trong các lĩnh vực chánh niệm, thiền định, tự hoàn thiện và sức khỏe tâm linh; phần mềm có thể tải xuống với tính năng trò chuyện được hỗ trợ bởi AI, cho phép người dùng đặt câu hỏi và nhận hướng dẫn về những thách thức trong cuộc sống; sách điện tử và các mô-đun học tập minh họa có thể tải xuống trong lĩnh vực trí tuệ tâm linh và phát triển cá nhân; các tệp âm thanh và gói thiền có thể tải xuống với các bài thiền âm thanh được cá nhân hóa cho các chủ đề như lo âu và giấc ngủ; phần mềm có thể tải xuống để ghi nhật ký và ghi lại những suy ngẫm và cuộc trò chuyện cá nhân.

Nhóm 42: Phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm không thể tải xuống để cung cấp hướng dẫn và giáo dục trong các lĩnh vực chánh niệm, thiền định, tự hoàn thiện và sức khỏe tâm linh; cung cấp nền tảng trực tuyến tương tác không thể tải xuống, có trí tuệ nhân tạo để trả lời câu hỏi của người dùng và cung cấp những hiểu biết được cá nhân hóa về

các mô hình suy nghĩ và sự phát triển cá nhân; nền tảng dưới dạng dịch vụ (PaaS) cung cấp nền tảng phần mềm không thể tải xuống để tạo và cung cấp các bài suy ngẫm và trích dẫn hàng ngày; cung cấp nền tảng phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và chia sẻ nội dung kỹ thuật số tùy chỉnh; lưu trữ dữ liệu điện tử các mục nhật ký, suy ngẫm và lịch sử trò chuyện do người dùng tạo ra; cung cấp trang web có chứa thông tin trong các lĩnh vực chánh niệm và sức khỏe tâm linh, và để quảng bá ứng dụng di động.

---

(210) **4-2025-46811**

(540)

CNA-CONSTRUCTION
CNA
Mỗi Công Trình Là Một Kiệt Tác

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.4.9; 26.15.15
(591) Lục lam (đậm, nhạt), đỏ, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT NGỌC ẤN (VN)
627 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-46815**

(540)

Nicpro

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUANGZHOU HEYI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 125, No.58 Zhaocun Beiyue Road, Liwan District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Bút chì; sổ tay; hộp đựng đồ viết [bộ dụng cụ]; dụng cụ viết; bút lông để vẽ; dụng cụ vẽ.

---

(210) **4-2025-46816**

(540)

VT
VIỆT THỊNH

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, cam, xanh lá cây, trắng.
(731) TĂNG SƯỜNG CHỨC (VN)
Ấp Kiết Lợi, xã Lâm Tân, tỉnh Cần Thơ
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh pía.

---

(210) **4-2025-46817**

(540)

T.C.H

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) BEIJING YINGLUNSA BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room C48, 2nd Floor, Building C, No. 1720, Folk Culture Street, Gaobeidian Village, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần tắm; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-46818**

(540)

INFINITELY MORE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VISA INTERNATIONAL SERVICE ASSOCIATION (US)
900 Metro Center Boulevard, Foster City, California, U.S.A. 94404
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ trả trước; dịch vụ thẻ thông minh; giao dịch tín dụng và ghi nợ điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ xác thực và xác minh giao dịch; dịch vụ thay thế tiền mặt bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ thanh toán hóa đơn; dịch vụ truy cập tài khoản tiền gửi và dịch vụ máy rút tiền tự động; dịch vụ thanh toán tiền mặt bằng séc và thanh toán bằng tiền mặt; phổ biến thông tin tài chính và dữ liệu thanh toán điện tử bao gồm cả qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-46819**

(540)

MYNICE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHAI THÁC VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN THẦN THÁM (VN)
L17-11 Tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; thi công nội, ngoại thất.

---

(210) **4-2025-46820**

(540)

MAMETORA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MAMETORA INDUSTRY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 313, 3rd Floor, Building 5, No. 63 Jiangong Road, Fengjing Town, Jinshan District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; kéo điện; thiết bị rửa; máy nghiền; máy đào xúc; máy phát điện.

---

(210) **4-2025-46821**

(540)

VIỆT NAM

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh lá cây và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TM & SX Á ĐÔNG (VN)
48/11 Nguyễn Hiến Lê, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Tăm tre.

---

(210) **4-2025-46822**

(540)

BILLION

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
Số 833A, Xa lộ Hà Nội, khu phố 1, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2025-46823**

(540)

loveSKIN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARMACITY (VN)
248A Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; xịt khoáng dưỡng da mặt; kem dưỡng da; lotion dưỡng da; chế phẩm tẩy trang; khăn ướt tẩy trang; giấy thấm dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, sữa rửa mặt, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, xịt khoáng dưỡng da mặt, kem dưỡng da, lotion dưỡng da, chế phẩm tẩy trang, khăn ướt tẩy trang, giấy thấm dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46824**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 16.3.17
(591) Xám, đen, trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, da cam, nâu.
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ nhỏ, trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-46827**

(540)

SIK

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN HÙNG LÂM (VN)
Ấp Ngũ Phúc, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Nhựa đường chống thấm.

---

(210) **4-2025-46831**

(540)

PICA PICA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 25.7.21; 26.1.1
(731) SHANGHAI YONGPU CULTURAL CREATIVE CO., LTD. (CN)
Rooms 301 & 302, 3rd Floor, No. 36 Longwen Road, Xuhui District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hòa tan; cà phê xay; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; bia; nước khoáng xenxe; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-46832**

(540)

nosbyn.

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh lá nhạt.
(731) LÊ MINH NGỌC (VN)
76 Ngô Đức Kế, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46833**

(540)

TRUNG TÂM KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
STIC

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 15.7.1; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6
(731) TRUNG TÂM KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO (VN)
118 Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ; chuyển giao công nghệ; tư vấn trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng sản phẩm; truy xuất nguồn gốc và xác nhận các sản phẩm được sản xuất tại Việt Nam; cung cấp các dịch vụ ứng dụng kỹ thuật mã số mã vạch.

---

(210) **4-2025-46834**

(540)

YDINI

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CANGZHOU YADINI COSMETIC TOOLS CO., LTD. (CN)
No. 655, North Street, Xingji Town, Cang County, Cangzhou, Hebei CHINA 061731

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải lông mày; cọ chải lông mi; chổi lông trang điểm; chổi cạo râu; bàn chải làm sạch da mặt, dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2025-46841**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) HỢP TÁC XÃ SỸ THU TRÀ (VN)
Xóm Hàm Rồng, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-46842**

(540)

PuriCare WallFit

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy giặt quần áo, dùng điện; máy rửa bát tự động; máy hút bụi, dùng điện; ống vòi của máy hút bụi dùng điện; túi của máy hút bụi dùng điện; máy hút bụi, dạng cây; rô-bốt dùng trong công nghiệp; rô-bốt hỗ trợ làm việc nhà hàng ngày, cho mục đích gia dụng; rô-bốt dùng cho mục đích làm sạch; hệ thống mô-đun bao gồm các bệ/giá đỡ xếp hàng/pallet dạng rô bốt; cơ cấu điều khiển cho máy rô-bốt; máy thổi quay/máy quạt gió quay, chạy điện; bơm khí nén; máy nén quay; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy vắt khô quần áo [không sấy]; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; rô-bốt hút bụi; máy chế biến thức ăn, dùng điện; máy làm sạch bằng hơi nước, cho mục đích gia dụng; máy hút bụi cầm tay; máy hút bụi dùng điện, cho mục đích gia dụng và vệ sinh đồ dùng cho giường.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị giữ ẩm; máy hút ẩm, chạy điện, cho mục đích gia dụng; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; thiết bị làm sạch nước, cho mục đích gia dụng; thiết bị ion hóa nước, cho mục đích gia dụng; thiết bị lọc nước dùng

màng; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị làm sạch không khí, dùng điện; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; đèn đi-ốt phát quang [LED]; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu ăn; tủ lạnh dùng điện; máy sấy khô quần áo, dùng điện; thiết bị quản lý quần áo, dùng điện, để sấy quần áo và có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích gia dụng; máy quản lý quần áo dùng điện, có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích gia dụng; máy sấy quần áo dùng điện, có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn, cho mục đích gia dụng; bồn rửa/chậu rửa gắn cố định; bộ lọc không khí cho thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc cho thiết bị lọc không khí; bộ lọc cho thiết bị điều hòa không khí; quạt luân chuyển không khí; quạt trần; thiết bị lọc để điều hòa không khí, quạt điện.

---

(210) **4-2025-46843**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SKYCIS

(731) ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm thú y dành cho vật nuôi đồng hành (thú cảnh) trong điều trị giảm cân, béo phì, xịt/đánh dấu nước tiểu/tiểu không tự chủ, đau mãn tính, rối loạn tiêu hóa, rối loạn thoái hóa thần kinh, nhiễm ký sinh trùng, rối loạn thần kinh, lo âu, tăng huyết áp, viêm da, ung thư, thiếu máu liên quan đến suy thận mãn tính, bọ chét, đau liên quan đến phẫu thuật chỉnh hình và mô mềm, bệnh thận mãn tính và nôn mửa; các chế phẩm diệt côn trùng gây hại, cụ thể là thuốc trừ sâu dùng cho gia súc và cơ sở chăn nuôi; các chế phẩm thú y dùng để điều trị, kiểm soát và giảm triệu chứng các bệnh truyền nhiễm và chuyển hóa ở gia súc; thực phẩm bổ sung cho động vật; dược phẩm kháng khuẩn dùng cho gia súc và vật nuôi đồng hành (thú cảnh); cải thiện năng suất cho gia súc, cụ thể là thức ăn có thuốc và phụ gia nước có thuốc cho gia súc; thuốc thử chẩn đoán, chế phẩm và chất để xác định mầm bệnh hoặc dư lượng có lợi ích sinh học dùng cho thú y.

---

(210) **4-2025-46844**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Vietravel
YOUR JOURNEY - YOUR VALUE

(531) 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIETRAVEL (VN)
190 Pasteur, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán các sản phẩm: thiết bị, linh kiện điện tử viễn thông (chi tiết: điện thoại di động, sim card), đồ dùng khác cho gia đình (máy móc trang thiết bị lặn), thực phẩm; marketing; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 37: Sửa chữa máy bay và trang thiết bị hàng không; dịch vụ xây dựng; xây dựng cơ sở vật chất cho việc bảo dưỡng máy bay và cho nhà ga sân bay; xây dựng các trung tâm điều hành bay; dịch vụ bảo trì và làm sạch máy bay, bảo dưỡng máy bay định kỳ và không thường xuyên; tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách và hàng hoá trong nước và ngoài nước bằng đường hàng không; dịch vụ vận tải mặt đất; dịch vụ du lịch; vận chuyển hành khách và hàng hóa trong sân đỗ máy bay; cho thuê kho hàng bến bãi; dịch vụ bốc dỡ; đặt chỗ khách sạn; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; cung cấp dịch vụ du lịch dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; cho thuê máy bay, thiết bị bay; đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-46845**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TROPYCOLSLIM

(731) CÔNG TY TNHH U.S PHAR (VN)
2246 ấp 4, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng); đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-46846**

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

VOLTIQUE

(731) WENZHOU YONGKAI ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 440, 4th Floor, Building 2, Chint Internet of Things Sensor Industrial Park, No. 1, Changdong Road, Liushi Town, Yueqing City, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình cảm ứng; tủ phân phối [điện]; cầu chì cho thiết bị viễn thông; bộ chuyển đổi tần số; bộ ngắt mạch điện; khối thiết bị đầu cuối mặt đất; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; công tắc điện; hộp đấu nối [điện]; cầu dao điện; bộ đảo điện.

---

(210) **4-2025-46847**

(540)

Pumbump

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.1
(591) Tím.
(731) MINAMOTO PUMP CO., LTD. (CN)
No. 209, Guotai Road, Wu'an Town, Changtai county, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm.

---

(210) **4-2025-46848**

(540)

Ecoffein

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KING'S GROUND BIOTECH CO., LTD. (TW)
No. 3, Jianbang rd., Neipu Township, Pingtung County 912, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chất bổ sung dinh dưỡng; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; sản phẩm lót ổ cho gia cầm đẻ trứng; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-46849**

(540)

Wonder Vax

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.12; 26.15.15
(731) WONDER VAX COMPANY LIMITED (TW)
No. 3, Niaosong 2nd St., 8th Neighborhood, Niaosong Vil., Yongkang Dist., Tainan City 710032, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chống ký sinh trùng; thuốc dành cho thú y; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung protein cho động vật; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn cho gia súc; cám tăng trọng vật nuôi; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-46850**

(540)

VORTEX

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SONG TỶ TÂY NINH (VN)
Số 079 đường Võ Văn Truyện, khu phố 16, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46851**

(540)

CIG
COFFEE IS GOOD

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.5.25; 26.1.2
(591) Nâu, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CIG (VN)
40/8 Ấp Bắc, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-46853**

(540)

hovoionos®

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRẦN THỊ THU THẢO (VN)
Số 31 đường Võ Thị Nhúa, ấp Giữa C, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-46854**

(540)

EMBER

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SONG TỶ TÂY NINH (VN)
Số 079 đường Võ Văn Truyện, khu phố 16, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46855**

(540)

VANTA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SONG TỶ TÂY NINH (VN)
Số 079 đường Võ Văn Truyện, khu phố 16, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46856**

(540)

HERTZ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THÔNG MINH OXII (VN)
Số 9 ngõ 255/47 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm mát; bếp nấu ăn.

---

(210) **4-2025-46857**

(540)

DOMINUS

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SONG TỶ TÂY NINH (VN)
Số 079 đường Võ Văn Truyện, khu phố 16, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46858**

(540)

VIKEN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, đen.
(731) ĐẶNG VĂN HÙNG (VN)
Thôn Bạch Thắng, xã Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cắt [máy móc]; thiết bị rửa cho xe cộ; máy công cụ; máy xay dùng trong gia đình không phải loại thao tác bằng tay; máy hút bụi chân không; máy nén khí

---

(210) **4-2025-46859**

(540)

ZENIX

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SONG TỶ TÂY NINH (VN)
Số 079 đường Võ Văn Truyện, khu phố 16, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-46860**

(540)

WEHAND

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ VĂN BIỂN (VN)
Đội 5, thôn Đỗ Hạ, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy mài; máy cắt; máy khoan.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-46862**

(540)

VÉNIX DERMA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ HÀ ANH (VN)
Phố Trần Thủ Độ - Lô CC1.I.3.1 khu đô thị Pháp Vân, Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46863**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.1; 23.5.5; 26.1.1
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN 5 SAO HỒNG PHONG (VN)
Tầng 2, số nhà 14, phố Hồ Xuân Hương, phường Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hành khách bằng du thuyền; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô.

---

(210) **4-2025-46864**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 6.1.2; 26.3.1; 26.13.1
(731) NIKISO(SHANGHAI) BIOTECH CO., LTD. (CN)
Room 502, 5th Floor, No. 12, Lane 2999, Hutai Road, Baoshan District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải; máy tăm nước; bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng điện; chỉ nha khoa; đồ dùng (dụng cụ) mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-46865**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh tím than, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MÁY VĂN PHÒNG THẢO LINH (VN)
Số nhà 17, ngách 38/24/2 đường Xuân La, tổ 10, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in.

---

(210) **4-2025-46866**

(540)

VẠN KIM

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ MINH HUY (VN)
54 ấp 8, xã Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Cân phân tích; cân công nghiệp; cân điện tử.

---

(210) **4-2025-46867**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.3.2; 25.7.17; 26.4.9

(591) Màu đỏ, xanh lá cây, vàng, nâu, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CƠ QUAN NƯỚC NGOÀI (VN)
Số 124 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn giới thiệu cung ứng và quản lý nguồn lao động cho các cơ quan nước ngoài.

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê nhà.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục mầm non; đào tạo giáo dục tiểu học.

---

(210) **4-2025-46868**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.10; 6.1.2; 26.3.1; 26.13.1

(731) NIKISO(SHANGHAI) BIOTECH CO., LTD. (CN)
Room 502, 5th Floor, No. 12, Lane 2999, Hutai Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; chế phẩm làm sạch răng giả; gel tẩy trắng răng; chế phẩm làm thơm miệng dùng cho vệ sinh cá nhân; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-46869**

(540)

THF FILTER

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, xanh lá cây đậm, đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC ĐỊNH (VN)
Căn 917-B1 tòa nhà dự án chung cư Hòa Bình Green City, 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng, linh kiện ô tô; ô tô; phụ tùng, linh kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-46870**

(540)

SINOFIL

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC ĐỊNH (VN)
Căn 917-B1 tòa nhà dự án chung cư Hòa Bình Green City, 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng, linh kiện ô tô; ô tô; phụ tùng, linh kiện xe máy

---

(210) **4-2025-46871**

(540)

LIGHT UP THE FUTURE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 13.1.6; 16.1.13
(591) Xanh tím than, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH 1DEPOT (VN)
778 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: đèn chiếu sáng (đèn tuýp, đèn bán nguyệt, đèn led panel, đèn đường, đèn pha, đèn ốp nổi, đèn chùm, đèn trần, đèn thả, đèn ngủ, đèn xưởng, đèn chiếu điểm, đèn led dây), thiết bị điện (dây điện, ống luồn dây, cầu dao điện, đế, hộp điện, đồng hồ điện), hàng điện máy (quạt điện, bếp điện, bếp từ, bình siêu tốc, vợt muỗi, máy sấy tóc, máy hút bụi, tivi, tủ lạnh, máy điều hòa, máy phun sương, kệ chén bát, tủ hút mùi, bếp, máy xay sinh tố, máy ép, lò vi sóng, máy rửa bát), vật liệu xây dựng (nẹp giả siêu thị, ổ khóa, sơn, chổi sơn, thiết bị quảng cáo tấm alu, tấm poly-cell (tấm nệm khí) bằng nhựa dẻo, tấm panel bằng kim loại, tấm xi măng sợi, gạch trang trí, gạch ốp lát, tôn lợp), thiết bị nhà tắm (bồn cầu, vòi sen, bồn tiểu, chậu rửa mặt, chậu rửa bát, bồn tắm, vòi nước, hộp giấy vệ sinh, giấy vệ sinh, chai xịt rửa tay, móc treo bằng kim loại, giá treo bằng kim loại), keo và băng keo (băng keo dán thùng, băng keo điện, băng keo 2 mặt, băng keo siêu dính, băng keo

non), đồ bảo hộ (nón bảo hộ, khẩu trang, bao tay, mắt kính, quần áo, giày dép), thiết bị phòng cháy chữa cháy (bình chữa cháy, tiêu lệnh, thiết bị báo cháy, tủ chữa cháy), đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, nệm, sofa, rèm che), dụng cụ cầm tay (tua vít, thước thủy, thước cuộn, thước kéo, thước dây, thước kẻ, kìm, búa, mỏ lết, dao rọc giấy, dao cắt ống, kéo, cưa, lục giác, thang, bộ đồ nghề (quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn), thùng đồ nghề không bằng kim loại, túi đựng đồ nghề (rỗng), máy đục, ê tô kẹp, tay hít gạch ốp lát, bút thử điện, đồng hồ đo điện), máy cầm tay và linh phụ kiện (máy khoan, máy cắt, máy hàn, máy mài, máy đánh bóng, đĩa cắt, mũi khoan, giấy mài, que hàn, súng vặn ốc, mấy thổi hơi, máy đo khoảng cách, máy cân bằng, kính hiển vi, kính lúp), thiết bị công nghiệp (máy đo nhiệt độ và độ ẩm, máy đo độ dài, máy đo độ sâu, máy đo độ cao, máy đo độ nhám, máy đo độ bóng, thước đo, máy so màu, bể rửa siêu âm, tủ nhiệt độ, máy thử độ bền vật liệu và sản phẩm).

---

(210) **4-2025-46872**

(540)

DURHAR

(220) 15/09/2025

(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH 1DEPOT (VN)
778 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: đèn chiếu sáng (đèn tuýp, đèn bán nguyệt, đèn led panel, đèn đường, đèn pha, đèn ốp nổi, đèn chùm, đèn trần, đèn thả, đèn ngủ, đèn xưởng, đèn chiếu điểm, đèn led dây), thiết bị điện (dây điện, ống luồn dây, cầu dao điện, đế, hộp điện, đồng hồ điện), hàng điện máy (quạt điện, bếp điện, bếp từ, bình siêu tốc, vợt muỗi, máy sấy tóc, máy hút bụi, tivi, tủ lạnh, máy điều hòa, máy phun sương, kệ chén bát, tủ hút mùi, bếp, máy xay sinh tố, máy ép, lò vi sóng, máy rửa bát), vật liệu xây dựng (nẹp giả siêu thị, ổ khóa, sơn, chổi sơn, thiết bị quảng cáo tấm alu, tấm poly-cell (tấm nệm khí) bằng nhựa dẻo, tấm panel bằng kim loại, tấm xi măng sợi, gạch trang trí, gạch ốp lát, tôn lợp), thiết bị nhà tắm (bồn cầu, vòi sen, bồn tiểu, chậu rửa mặt, chậu rửa bát, bồn tắm, vòi nước, hộp giấy vệ sinh, giấy vệ sinh, chai xịt rửa tay, móc treo bằng kim loại, giá treo bằng kim loại), keo và băng keo (băng keo dán thùng, băng keo điện, băng keo 2 mặt, băng keo siêu dính, băng keo non), đồ bảo hộ (nón bảo hộ, khẩu trang, bao tay, mắt kính, quần áo, giày dép), thiết bị phòng cháy chữa cháy (bình chữa cháy, tiêu lệnh, thiết bị báo cháy, tủ chữa cháy), đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, nệm, sofa, rèm che), dụng cụ cầm tay (tua vít, thước thủy, thước cuộn, thước kéo, thước dây, thước kẻ, kìm, búa, mỏ lết, dao rọc giấy, dao cắt ống, kéo, cưa, lục giác, thang, bộ đồ nghề (quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn), thùng đồ nghề không bằng kim loại, túi đựng đồ nghề (rỗng), máy đục, ê tô kẹp, tay hít gạch ốp lát, bút thử điện, đồng hồ đo điện), máy cầm tay và linh phụ kiện (máy khoan, máy cắt, máy hàn, máy mài, máy đánh bóng, đĩa cắt, mũi khoan, giấy mài, que hàn, súng vặn ốc, mấy thổi hơi, máy đo khoảng cách, máy cân bằng, kính hiển vi, kính lúp), thiết bị công nghiệp (máy đo nhiệt độ và độ ẩm, máy đo độ dài, máy đo độ sâu, máy đo độ cao, máy đo độ nhám, máy đo độ bóng, thước đo, máy so màu, bể rửa siêu âm, tủ nhiệt độ, máy thử độ bền vật liệu và sản phẩm).

---

(210) **4-2025-46873**

(540)

GREEN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8; 26.11.9
(731) GREEN INTELLIGENT EQUIPMENT (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
NO.128, Shangnan East Road, Huangpu Community, Xinqiao Street, Baoan District, Shenzhen, Guangdong Province, 518125, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; mỏ hàn, dùng điện; máy hàn laser; rô bốt công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; thiết bị phân phối chất lỏng dùng trong công nghiệp; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; mỏ hàn nhiệt.

---

(210) **4-2025-46874**

(540)

YAO JI

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHANGHAI YAOJI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 4218 CaoAn Road, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bài lá; đồ chơi bài xì phé (hay xì tố); thẻ chơi bài; bài mạt chược; trò chơi cờ; thiết bị tập luyện thể hình.

---

(210) **4-2025-46875**

(540)

TẢN VIÊN TEA
TRUNG DU HERITAGE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ NAM DƯƠNG (VN)
Thôn Hưng Đạo, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-46876**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.17; 3.7.20
(591) Cam vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
Số 11/74/192 Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); tổ yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ tổ chim yến.

---

(210) **4-2025-46877**

(540)

VOGUE ELLA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)
Nhà 9 ngõ 11 đường Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị, dao thớt trong bếp: giá để xoong nồi bát đĩa trong bếp, thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2025-46878**

(540)

Sillies.

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)
Nhà 9 ngõ 11 đường Tô Ngọc Vân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), ly (cốc), bát, đĩa, khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị, dao thớt trong bếp: giá để xoong nồi bát đĩa trong bếp, thùng đựng gạo, thùng đựng rác và các chi tiết của nó, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp, dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý).

---

(210) **4-2025-46879**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐỖ THỊ KHANH (VN)
Nhà 15 ngõ 497 đường Âu Cơ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ và đồ dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện) ly cốc, bát đĩa khay inox, hộp đựng đồ ăn, giá để gia vị dao thớt trong bếp, giá để xoong nòi bát đĩa trong bếp, thùng dựng gạo và thùng đựng rac, các chi tiết của nó, đồ chưa đựng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-46880**

(540)

COMFYCARE

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN LINH CHI (VN)
Số nhà 45, ngõ 161, xóm Phương Lưu, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 10: Tất chân cho người bị chứng giãn tĩnh mạch; băng chân cho người bị giãn tĩnh mạch; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; gối hơi dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; thiết bị tập thể dục; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2025-46881**

(540)

HAPIDO

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) ĐOÀN VĂN HÙNG (VN)
Tổ dân phố số 7, xã Nam Trực, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao thác bằng tay; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy chế biến thức ăn dùng điện.

---

(210) **4-2025-46882**

(540)

ZENNITZ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.15.21; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LLEAD HOLDINGS (VN)
Số 186 đường Võ Chí Công, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-46883**

(540)

Miiyo

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GREEN STARS (VN)
Khu phố Phương Cầu, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót (tã trẻ em); bỉm; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-46884**

(540)

WEGAWA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU WEGAWA (VN)
Khu 17, xã Phùng Nguyên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

---

(210) **4-2025-46885**

(540)

Café Yến Ngọc Đăng
0902 284 049 - TÂN HOÀ - VĨNH LONG
Ngọc Đăng - Tổ yến nguyên bản
Dưỡng chất thiên nhiên thuần khiết

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MTV YẾN SÀO NGỌC ĐĂNG (VN)
Số 143 đường 30/4, khóm 2, xã Tân Hòa, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): yến tinh chế, yến thô, nấm đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa, hạt cà phê, gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-46886**

(540)

TRẠM THANH XUÂN .com

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 9.7.22; 21.3.1; 26.4.18

(591) Trắng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH TIỆM CHỤP ẢNH (VN)
71 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình.

---

(210) **4-2025-46887**

(540)

Cutesty

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ SANG 3 (VN)
Số nhà 52, xóm ngoài khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-46888**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 5.5.20; 26.1.1; 26.5.1; 26.5.4

(591) Nâu, đen, vàng, đỏ, trắng.

(731) TRẦN VĂN CƯỜNG (VN)
Thôn Tự Chung, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-46889**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 7.1.24; 17.1.2; 17.1.9

(591) Nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC TRUNG TÍN (VN)
Lô 35 B2.12 khu dân cư Hòa Hiệp 4, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm từ cá cơm.

---

(210) **4-2025-46890**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.3.3; 4.3.19; 9.7.1

(591) Xanh dương đậm, trắng, vàng, đỏ nâu, xám đậm, xám nhạt, đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC TRUNG TÍN (VN)
Lô 35 B2.12 khu dân cư Hòa Hiệp 4, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm nêm.

---

(210) **4-2025-46891**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 5.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh cốm, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC TRUNG TÍN (VN)
Lô 35 B2.12 khu dân cư Hòa Hiệp 4, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Nước mắm thực vật (gia vị); nước tương.

---

(210) **4-2025-46892**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 4.3.3; 4.3.19
(591) Vàng, cam, nâu, tím.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC TRUNG TÍN (VN)
Lô 35 B2.12 khu dân cư Hòa Hiệp 4, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Hạt nêm; bột nêm.

---

(210) **4-2025-46893**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM SÀI GÒN (VN)
87 Cao Xuân Dục, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 16: Tập vở học sinh; giấy; sổ tay; bìa bao tập vở; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); tập giấy viết.

---

(210) **4-2025-46894**

(540)

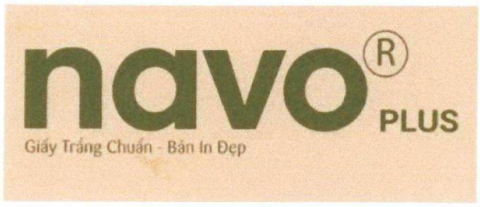

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THUẬN TIẾN (VN)
Lô A54/II, đường số 2D, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 16: Vở (tập vở); bìa vở; giấy; sổ tay; tập giấy viết (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-46895**

(540)

SAO VIỆT paint

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ HC VIỆT NAM (VN)
Thôn Thượng, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn lót; sơn phủ; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn chống cháy.

---

(210) **4-2025-46896**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.9
(591) Vàng, đen.
(731) TRIỆU THỊ HIỀN (VN)
Thôn Xâm Hồng, xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài; váy.

---

(210) **4-2025-46897**

(540)

CABU

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN NGHIỆP TUẤN (VN)
44A Đinh Công Tráng, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; khăn choàng; mũ; cavát; tất (vớ).

Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thịt; thịt cá; thực phẩm dinh dưỡng hỗ trợ sức khoẻ chủ yếu trên cơ sở rong biển, không dùng cho mục đích y tế; rau củ quả nấu chín.

Nhóm 35: Quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng cáo trên truyền hình; phổ biến các thông báo quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; điều hành các lớp thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-46898**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1
(591) Vàng đồng, đỏ.
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Cụm 9, xóm Chùa, thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Ghế massage (ghế mát xa).

---

(210) **4-2025-46899**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.4.18
(591) Hồng đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN RATO KOREA QUỐC TẾ (VN)
LK10-17 đường Thanh Niên, tổ Kế, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ đắp mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 32: Nước uống (đồ uống) có chứa collagen (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-46900**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 11.1.6; 11.3.7
(591) Vàng, xanh.
(731) NGUYỄN QUỲNH THƯƠNG (VN)
TDP số 6, phố Phú Mỹ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán phở.

---

(210) **4-2025-46902**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH U COMPASS (VN)
72/2/2 đường TA10, tổ 3, khu phố 3, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; hạt đã chế biến; thủy hải sản đã qua chế biến; cá, đóng hộp; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gạo; gạo lứt; ngũ cốc, đã chế biến; đồ gia vị; nước tương; bột gia vị thực phẩm (bột nêm).

---

(210) **4-2025-46903**

(540)

AN CÁT

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) NGUYỄN MINH ĐẠT (VN)
Thôn Phước Thạnh, xã Đông Phước, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ nội thất dùng trong gia đình; đồ nội thất dùng trong văn phòng; đồ nội thất nhà bếp.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ thi công công trình; dịch vụ phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất, ngoại thất; thiết kế công trình xây dựng; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2025-46904**

(540)

HENO VIỆT

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HENO VIỆT (VN)
Số 9, đường 53B, khu phố 9, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46905**

(540)

DUYMINH

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TM & DV XNK ANH KIỀU (VN)
10E đường số 8, KP13, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-46906**

(540)

HENO VIET
TỪ THIÊN NHIÊN, BẰNG YÊU THƯƠNG

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HENO VIỆT (VN)
Số 9, đường 53B, khu phố 9, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46907**

(540)

MÂY TRANG

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GLOBAL MÂY TRANG (VN)
11 đường số 53B, khu phố 9, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46908**

(540)

MÂY TRANG
THÂN THIỆN - AN TOÀN - HIỆU QUẢ

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GLOBAL MÂY TRANG (VN)
11 đường số 53B, khu phố 9, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46909**

(540)

BÁNH MÌ BÀ HUYNH
MADAM WIN

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 5.3.20; 5.7.3; 24.9.1
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-46910**

(540)

(220) 15/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.9

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TURICO (VN)
Số 25 đường 41 KDC Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế xây dựng; thiết kế nội ngoại thất cho công trình xây dựng; tư vấn thiết kế xây dựng.

---

(210) **4-2025-46911**

(540)

PHONG VŨ

(220) 15/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK PHONG VŨ (VN)
Lô LL3', đường số 3, KCN Xuyên Á, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46912**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.5
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK PHONG VŨ (VN)
Lô LL3', đường số 3, KCN Xuyên Á, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46913**

(540)

SUNNY VINA

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ SUNNY VINA (VN)
Lô F02, đường số 1, CCN Đức Thuận, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46914**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) TRẦN VŨ EM (VN)
Ấp Phong Lưu, xã Đông Hưng, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, tiktok, viber, twitter, instagram); làm videos (không phải video quảng cáo); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình, giáo dục.

---

(210) **4-2025-46915**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC MINH TÂM (VN)
Xóm 3, thôn Dư Xá Hạ, xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mì; bánh snack (bim bim).

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước giải khát bằng trái cây; nước ngọt có gaz; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-46916**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh đậm, cam, đỏ, nâu, trắng.
(731) VŨ VĂN CƯƠNG (VN)
Thôn Hà Xuân, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay vận hành bằng tay); dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, quảng cáo, xuất nhập khẩu, marketing và thúc đẩy bán hàng : dao, kéo, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay vận hành bằng tay), dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-46917**

(540)

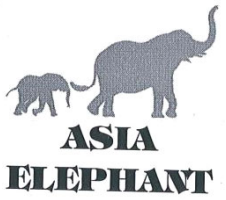

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1
(731) HÀ QUANG NINH (VN)
63 Tạ Quang Bửu, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: bồn chứa nước inox, bồn chứa nước nhựa, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại, sơn nước, bột bả trét tường, ống dẫn nước nhựa cứng, bồn cầu, máy lọc nước, thiết bị vệ sinh, thiết bị nhà bếp, máy bơm nước, gạch men, keo chà ron, keo dán gạch.

---

(210) **4-2025-46918**

(540)

(220) 15/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.20; 4.5.1; 26.11.12
(591) Cam, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ SUNNY VINA (VN)
Lô F02, đường số 1, CCN Đức Thuận, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-46919**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ HIÊN (VN)
Thôn 4, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-46920**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DẦU KHÍ NGỌC AN (VN)
Tổ 10, ấp Xóm Gò Bà Ký, xã Long Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 04: Chất đốt; nhiên liệu; khí đốt; gas tự nhiên đóng bình (nhiên liệu); gas hóa lỏng đóng bình (nhiên liệu).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: chất đốt, nhiên liệu, khí đốt, gas tự nhiên đóng bình (nhiên liệu), gas hóa lỏng đóng bình (nhiên liệu).

---

(210) **4-2025-46921**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.4; 26.2.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP KINGTEC VIỆT NAM (VN)
Lô C_4A_CN, khu công Nnghiệp Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn bàn; đèn sàn; đèn đường; đèn pha; đèn ống; đèn chiếu sáng hồ bơi; đèn chum; đèn trần nhà; bóng đèn; đèn sân vườn; đèn chôn.

Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế; giá; kệ; quầy thu tiền [dạng bàn] (bằng sắt).

---

(210) **4-2025-46922**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.6; 26.4.2; 26.13.1
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU HƯNG (VN)
05, Trường Lưu, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 25: Quần thể thao; áo thể thao; giày thể thao; dép thể thao; mũ; vớ.

---

(210) **4-2025-46923**

(540)

Maboxi

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB 1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-46924**

(540)

Osetty

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB 1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-46925**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.2; 3.4.13; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRƯƠNG THANH NAM (VN)
91 đường Mẹ Thứ, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Cung cấp đồ ăn, thức uống các loại do quán lẩu bò cỏ thực hiện.

---

(210) **4-2025-46927**

(540)

HH ZENMAN
STORE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) TRƯƠNG MINH HẢI (VN)
Thôn Văn Lâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; dép; quần áo; quần dài; đồ đội đầu; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-46928**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng.
(731) HOÀNG TIẾN TOÀN (VN)
Tổ dân phố Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; dược phẩm dành cho thú y; chế phẩm thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-46929**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 11.3.3
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu đỏ.
(731) PHẠM THỊ NGUYÊN (VN)
Khu 3, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hoà tan; cà phê bột.

---

(210) **4-2025-46930**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu đậm, vàng nhạt.
(731) PHẠM THỊ NGUYÊN (VN)
Khu 3, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hoà tan; cà phê bột.

---

(210) **4-2025-46931**

(540)

GOLDEN JAZZ INTERNATIONAL CLUB

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN JAZZ (VN)
90 Hùng Vương, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; cho thuê thiết bị âm thanh; dịch vụ điều chỉnh nhạc.

---

(210) **4-2025-46932**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HEIMO (VN)
Số 4, ngách 172/8 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy ép dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy quét dọn, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy đóng gói chân không cho thực phẩm.

Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; dao dùng trong nhà bếp; kéo cắt dùng trong nhà bếp; bàn là quần áo; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 11: Thiết bị nướng; lò nướng dùng điện; nồi nấu, dùng điện; bếp điện; máy làm sạch không khí; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu nướng không dùng điện: nồi, xoong, chảo; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh răng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-46933**

(540)

Nâng tầm giá trị nhà thầu

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh nước biển, vàng, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VBN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 25-A16 khu A KĐT Geleximco, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: vật liệu xây dựng, kính xây dựng, thiết bị vệ sinh, đồ gỗ, sơn, mặt ốp tủ, tủ gỗ, bàn bếp, mặt ốp chậu tủ vệ sinh, mặt bàn ghế, cầu thang, khay đựng, tủ, đồ đạc nội thất, đồ trang trí, chế phẩm kết dính dùng cho sơn, chất pha loãng dùng cho sơn, chất làm đặc dùng cho sơn, chất làm khô dùng cho sơn, van công nghiệp, đồng hồ đo nước, điện, ga, nhiệt, xí bệt, bồn cầu, chậu rửa, bồn tiểu, tiểu treo, bồn tắm, vòi hoa sen, bình nước nóng, bồn cầu thông minh, bộ xả tiểu, hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi xịt vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, van xả bồn tiểu, vòi nước, xi phông dùng cho thiết bị vệ sinh, gạch, ngói, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granite, vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng trong xây dựng, ống cứng phi kim loại, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng, asphan, hắc ín, bitum, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại, gỗ bán thành phẩm dùng trong xây dựng, gỗ dán, kính tấm, kính nổi, kính an toàn, kính cán, kính cách âm, kính cách nhiệt, tấm lát, ngói bằng thuỷ tinh, kính xây dựng, kính trang trí dùng trong xây dựng, bê tông khí chưng áp, tấm pa nen, đá nung kết, kính tiết kiệm năng lượng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, bột trét tường, hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch, bột trám ron dùng để trét giữa các viên gạch, gương, giá treo đồ, tủ lavabo (đồ đạc), kệ kính dùng trong nhà tắm (đồ đạc), kệ để đồ dùng cho nhà tắm (đồ đạc), vòng và thanh treo khăn, vật dụng giữ giấy vệ sinh, giá để xà phòng, giá để cốc đánh răng.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo); sắp xếp và điều hành các sự kiện.

---

(210) **4-2025-46934**

(540)

THẨU Cà Phê

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VBN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 25-A16 khu A KĐT Geleximco, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-46935**

(540)

BitB

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18; 26.4.2; 26.4.9
(591) Cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ BITB (VN)
85-87 Dương Khuê, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; dịch vụ chia sẻ xe hơi; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; dịch vụ đi chung xe.

---

(210) **4-2025-46936**

(540)

GỐM THIÊN VIỆT

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 19.7.16; 19.9.3
(591) Đỏ thẫm, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM THIÊN VIỆT (VN)
Thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng gốm sứ; đồ gốm sứ gia dụng.

---

(210) **4-2025-46937**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH GS HOÀNG KIM (VN)
Thôn 5, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 21: Đồ gốm sứ gia dụng; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gốm sứ.

---

(210) **4-2025-46938**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.6; 1.1.10; 25.7.2
(591) Trắng, xám, xanh lá, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH BIA RƯỢU HÀ NỘI HOPMALT (VN)
Lô B6- khu công nghiệp, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-46939**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 26.1.1; 26.15.5; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, nâu, be.
(731) CÔNG TY TNHH SENTAI INDUSTRY (VN)
Đường ĐT 741, ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt, đã chế biến; các loại hạt tẩm ướp hương vị; hoa quả sấy khô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: các loại hạt đã chế biến, các loại hạt tẩm ướp hương vị, hoa quả sấy khô.

---

(210) **4-2025-46940**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 24.15.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SÂM ĐẠT (VN)
Đường ĐT 741, ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt, đã chế biến; các loại hạt tẩm ướp hương vị; hoa quả sấy khô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: các loại hạt đã chế biến, các loại hạt tẩm ướp hương vị, hoa quả sấy khô.

---

(210) **4-2025-46942**

(540)

NORLIX

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ KIM OANH (VN)
Thôn 6, xã Anh Sơn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-46946**

(540)

SKYHouse

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SKYGROUP (VN)
145 Phan Huỳnh Điểu, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2025-46949**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.11
(591) Cam, xanh, trắng.
(731) TRẦN THẾ VŨ (VN)
198/27 đường số 8, KP 37, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-46950**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚ CẨM HƯNG (VN)
Ấp 7, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; bóng đèn điện; bóng đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-46951**

(540)

TEEN LOVE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ tươi.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY TẬP CHÍNH XƯƠNG (VN)
1600/4 Võ Văn Kiệt, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-46953**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh rêu, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ LINK TECH (VN)
193 Phan Văn Trị, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn, nhập khẩu và phân phối thiết bị và linh kiện điện tử, thiết bị và linh kiện máy tính

---

(210) **4-2025-46954**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.7.1; 5.7.27
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN COFFEE (VN)
Một phần lô CN2, khu công nghiệp Lộc Sơn, phường B'Lao, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hạt; cà phê hòa tan; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-46959**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SPL CORPORATION (VN)
B03.01, tầng 3, tháp B, chung cư Hưng Phát Silver Stars, 156A Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kế toán; dịch vụ kế toán; tư vấn chuyển lược truyền thông; dịch vụ tư vấn quản lý; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn về bản quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp; dịch vụ hôn nhân và gia đình.

---

(210) **4-2025-46960**

(540)

YULLIM

LUẬT SƯ PHÓ DŨNG

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN PHÓ DŨNG (VN)
Thôn 7, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn pháp luật trong nước và pháp luật quốc tế, pháp luật kinh doanh, pháp luật đầu tư, pháp luật sở hữu trí tuệ; cử luật sư trong công ty của mình tư vấn pháp luật Việt Nam, pháp luật quốc tế, tham gia tố tụng với tư cách là đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự cho khách hàng trước Tòa án Việt Nam, tòa án nước ngoài đối với các vụ việc mà công ty thực hiện tư vấn pháp luật và thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật Việt Nam; đại diện sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp luật về thuế và pháp luật hệ thống thuế; tư vấn pháp luật về đầu tư kinh doanh, chuyển giao công nghệ; tư vấn pháp luật và giải quyết tranh chấp thương mại trong nước và quốc tế.

---

(210) **4-2025-46961**

(540)

VINA

THẮP SÁNG TƯƠNG LAI

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 13.1.6; 17.2.2

(591) Xanh lá cây, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH LÊ DANH VIỆT NAM (VN)
Thôn Hải Bối, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn điện; đèn dùng cho xe cộ; đèn lồng chiếu sáng; bộ phận đốt dùng cho đèn; vỏ đèn.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán buôn và bán lẻ: bóng đèn, đèn điện, bộ phận đốt dùng cho đèn, vỏ đèn.

---

(210) **4-2025-46962**

(540)

SANQUESTA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIATRIS SPECIALTY LLC (US)
3711 Collins Ferry Road Morgantown, West Virginia 26505, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm để điều trị hoặc phòng ngừa suy tim.

---

(210) **4-2025-46963**

(540)

INITALIS

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIATRIS SPECIALTY LLC (US)
3711 Collins Ferry Road Morgantown, West Virginia 26505, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm để điều trị hoặc phòng ngừa suy tim.

---

(210) **4-2025-46965**

(540)

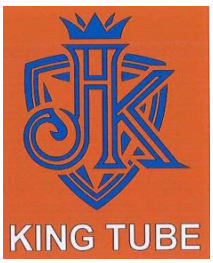

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1; 26.4.18
(591) Cam, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG BẢO NGỌC LONG (VN)
Số 21/19A, KP8, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 17: Ống pu,tpu, pe vật liệu nhựa ở dạng đùn ép thổi sử dụng trong sản xuất; ống mềm phi kim loại.

---

(210) **4-2025-46967**

(540)

COOLCREW

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG QUANG ANH (VN)
Số 605 đường Trần Nhân Tông, tổ dân phố Giang Đông, xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 18: Vali; ba lô; túi xách tay; cặp da và giả da; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-46968**

(540)

MEOLO

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VƯƠNG QUỐC ĐỨC (VN)
Thôn An Bình, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; hoá chất chống thụ thai; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel kích thích tình dục; chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Bao cao su; thiết bị rung xoa bóp; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; bao ngón tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; que thử thai.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán và xuất nhập khẩu: chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, hoá chất chống thụ thai, chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân, gel kích thích tình dục, chế phẩm thụt rửa dùng cho mục đích y tế, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, bao cao su, búp bê tình dục, đồ chơi tình dục, thiết bị rung xoa bóp, dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất, bao ngón tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, que thử thai.

---

(210) **4-2025-46969**

(540)

Haruchi

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ VĂN NGUYÊN (VN)
Xóm 1, thôn Văn Trai, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy hút mùi dùng cho nhà bếp; thiết bị sưởi ấm; quạt điện; máy hút ẩm; máy sấy quần áo; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-46970**

(540)

TRUNG TÂM Y TẾ
DMC
KHU VỰC DƯƠNG MINH CHÂU

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 19.13.22; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương.
(731) TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC DƯƠNG MINH CHÂU (VN)
213, Nguyễn Chí Thanh, ấp 4, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ tiêm chủng vắc xin; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-46972**

(540)

ALPHATECH
Làm khác để dẫn đầu

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9
(591) Vàng, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY ATVIN (VN)
Số 8, Lô 1 C4/NO, khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận hành thang máy; máy nâng [thang máy]; thang cuốn; băng tải; thiết bị nâng; thang máy [không dùng để kéo người trượt tuyết].

Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, mua bán: thiết bị vận hành thang máy, máy nâng [thang máy], thang cuốn, băng tải, thiết bị nâng, thang máy [không dùng để kéo người trượt tuyết].

---

(210) **4-2025-46973**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH THỂ THAO MINH ĐỨC (VN)
LK11-14, Khu nhà ở CBCS TC V - BCA, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Balo; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; đồ đi ở chân dùng cho thể thao; giày thể thao; đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

Nhóm 28: Quả cầu lông; vợt cầu lông; trò chơi; dụng cụ thể dục thể thao; phụ kiện thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-46974**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHENG YUGUI (CN)
Room 102, No.9, Sanzhi Lane, Shuangshanwei Residential Area, Jingdu Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, 515144, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần đùi; yếm; bộ quần áo tắm; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-46980**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỒ HOÀN CẦU (VN)
Thôn 6, xã Quỳnh Văn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 07: Robot công nghiệp; máy móc công nghiệp; máy xây dựng; máy chế biến thực phẩm [máy móc]; máy thi công công trình [máy công nghiệp]; máy móc dùng trong khai thác khoáng sản biển.

---

(210) **4-2025-46982**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEK PMA (VN)
05 đường số 15D, dự án khu TĐC Phong Phú 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật và thiết kế nhà thép tiền chế; dịch vụ lập bản vẽ kỹ thuật liên quan đến thiết kế công viên; thiết kế công viên giải trí (ngoại trừ dịch vụ chuyên nghiệp của kiến trúc sư); thiết kế đồ chơi; thiết kế trò chơi.

---

(210) **4-2025-46983**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 19.13.22
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC DR WIN (VN)
9A Đỗ Nhuận, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nhi; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-46984**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ IN ẤN LÂM GIA BẢO (VN)
390/13/3 Phan Huy Ích, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 30: Bún khô; phở khô; bánh tráng; cà phê; trà (chè).

---

(210) **4-2025-46985**

(540)

SUREBETA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46986**

(540)

YUKATA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46987**

(540)

NALIGO

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46988**

(540)

BETANUTRI

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46989**

(540)

BETAMILK

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46990**

(540)

WEMILK

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46991**

(540)

BETANEST

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46992**

(540)

KATACHI

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-46993**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HANNA COFFEE (VN)
Số 13, đường Hùng Vương, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-46994**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 6.1.2; 6.19.9; 7.1.9; 7.1.11; 25.1.5; 25.1.6; 25.1.9
(591) Vàng, đỏ, xanh, cam, nâu, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH LỮ HÀNH ÁNH MAI (VN)
AMA 93, đường Amalfi, khu đô thị The Center, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ Spa; phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ nông lâm nghiệp, thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-46995**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÓA DẦU EXCELLENT VIỆT NAM (VN)
Tầng 31, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, cụ thể chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu mỏ (dạng thô hoặc tinh chế); xăng (gazolin); mỡ để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-46996**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 15.7.1; 25.3.3; 26.11.8
(591) Xanh lá, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG ĐỒNG TIẾN 1 (VN)
Quốc lộ 1A, xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, cụ thể chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu mỏ (dạng thô hoặc tinh chế); xăng (gazolin); mỡ để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-46997**

(540)

AIR STREAM

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ AIR STREAM (VN)
Số 12 ngõ 158, đường Giáp Bát, tổ GT3, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2025-46998**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.1; 26.5.1
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ AIR STREAM (VN)
Số 12 ngõ 158, đường Giáp Bát, tổ GT3, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

---

(210) **4-2025-47000**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5
(731) CÔNG TY TNHH ANH NGỮ ENG VERYDAY (VN)
173/23/95 Khuông Việt, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục đào tạo (đào tạo ngoại ngữ); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn du học, tư vấn hợp tác quốc tế về giáo dục đào tạo); tổ chức và điều khiển các lớp học; hội nghị hội thảo chuyên đề; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức và hướng dẫn hội thảo.

---

(210) **4-2025-47001**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.7.1; 24.7.15; 26.3.23
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUÝ LINH (VN)
942/2/7/7A Kha Vạn Cân, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem uốn tóc; kem duỗi tóc; kem nhuộm tóc; kem hấp dầu; nước dưỡng tóc; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-47002**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.12; 3.13.24; 5.3.20
(591) Đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOVA PLUS (VN)
124 Bạch Đằng, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt sấy khô; trái cây sấy khô; nấm sấy khô; rong biển sấy khô.

Nhóm 30: Trà; cà phê; gia vị; bột ngũ cốc; gạo.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi; hoa tươi.

Nhóm 32: Nước ngọt [đồ uống]; nước uống đóng chai; nước giải khát; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-47003**

(540)

SLAE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CHERRY ĐÀO (VN)
Tầng 7, toà nhà Saigon Building, số 164 Nguyễn Văn Thương, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm trang điểm; son môi.

---

(210) **4-2025-47004**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.5.12
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ICON BASIC (VN)
120 Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao (đồ thể thao); giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-47005**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.4; 2.3.12; 2.5.3; 2.5.4; 5.3.20; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đen, cam vàng, xanh than, xanh lá cây, da cam, cam.
(731) TỔ HỢP TÁC SẢN XUẤT CHÈ HỮU CƠ - HUYỀN TRÀ (VN)
Thôn 7 Lộc Quảng, xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè) hữu cơ.

---

(210) **4-2025-47006**

(540)

BOTTEGA
Zelachi®

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI TÂN VIỆT (VN)
145 Tôn Thất Đạm, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bàn bán hàng; bảng trưng bày làm bằng ván, gỗ; giá bày hàng mẫu; tủ nhiều ngăn; giá sách dùng để hồ sơ; bảng hiệu bằng gỗ hoặc nhựa; tủ bày hàng.

Nhóm 29: Thủy hải sản tươi (không còn sống); thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản khô; thủy hải sản đã qua sơ chế; thủy hải sản đã qua chế biến; thịt lợn muối xông khói; bơ thực vật (margarine); thịt lợn ướp; pho mát; đồ uống sữa chua; sữa; dầu oliu dùng làm thực phẩm; quả ô liu đã bảo quản; dưa góp/dưa món; sữa chua.

Nhóm 30: Sô cô la; bánh quy; bánh mì; bánh ngọt; cà phê; bột nhão để làm bánh ngọt; bánh piza; bánh trứng; bánh mì kẹp nhân (xăng đuých); bánh quế; dấm; bơ động vật; nước tương; gia vị; bột trà xanh.

Nhóm 32: Nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); nước suối để uống (không dùng cho mục đích y tế); xi rô dùng đế làm đồ uống; đồ uống không cồn; nước trái cây không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; bán buôn và bán lẻ thủy hải sản tươi (không còn sống), thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản khô, thủy hải sản đã qua sơ chế, thủy hải sản đã qua chế biến, thịt lợn muối xông khói, bơ thực vật (margarine), thịt, thịt đóng hộp, thịt lợn, thịt đã được bảo quản, thịt lợn ướp, chiết xuất của thịt, thịt giăm bông, đùi lợn muối, thịt muối, gia cầm, không còn sống, thịt ướp muối, thịt lợn muối xông khói, thịt gà, thịt bò, thịt cừu, pho mát, đồ uống sữa chua, sữa, dầu oliu dùng làm thực phẩm, quả ô liu đã bảo quản, dưa góp, dưa món, sữa chua, sô cô la, bánh quy, bánh mì, bánh ngọt, cà phê, bột nhão để làm bánh ngọt, bánh piza, bánh trứng, bánh mì kẹp nhân (xăng đuých), bánh quế, dấm, bơ động vật, nước tương, gia vị, bột trà xanh, nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế), nước suối để uống (không dùng cho mục đích y tế), xi rô dùng để làm đồ uống, đồ uống không cồn, nước trái cây không cồn, nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-47007**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Anvie Candle

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A (VN)
Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Nến; dây nến; nến thơm; sáp ong; nến làm đèn ngủ; nến sáp ong.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cụ thể là: lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm dành cho mẹ và bé, nến; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ mua bán hàng hoá cụ thể là lương thực, thực phẩm, đồ uống có cồn và không cồn, gia vị, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm dành cho mẹ và bé, nến.

---

(210) **4-2025-47008**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HOA VỊ MẮM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-47009**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HOA VỊ MỘC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, số cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-47010**

(540)

GRATEFUL – THỌ ÂN

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; món ăn sấy khô; bún/miến/mì sợi nhỏ; ngũ cốc; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; bột sắn; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không chứa cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cung cấp các hàng hóa cụ thể là cà phê, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, bánh mì, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô

mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê địa điểm để tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-47011**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NÔNG TINH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; số cô la; ca cao; bánh kẹo; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, số cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán và phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-47012**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LÂM TINH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; bún/miến/mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-47013**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

THẢO TINH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; hạt đã chế biến; mứt quả; sữa; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; sô cô la; ca cao; bánh kẹo; bún/miến/m /mì sợi nhỏ; gạo; cháo; bánh mì; chế phẩm làm từ ngũ cốc; thạch hoa quả; kem lạnh; sữa chua đông lạnh; mật ong; gia vị; thảo mộc đã bảo quản; bột mỳ; bột gạo; muối; chất làm đặc dùng để nấu ăn; xốt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là thịt, cá, trứng, trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau cả quả trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, cơm, bún, mì, phở, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, số cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), 30 nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-47014**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MOMODA

(731) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 17, 51 Shortland Street, Auckland 1010, New Zealand

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột để uống; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein (cho người hoặc động vật); chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm ăn kiêng để thúc đẩy sự tăng trưởng của lợi khuẩn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng chất lỏng; chế phẩm vitamin dạng giọt; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; vitamin cho em bé; chế phẩm vitamin tổng hợp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; vitamin dạng thạch (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); vitamin cho phụ nữ mang thai (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa và sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; hỗn hợp dinh dưỡng bổ sung dạng bột uống (chất bổ sung dinh dưỡng); đồ uống bổ sung ăn kiêng; bột protein (chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Sữa bột dinh dưỡng (không dùng cho trẻ sơ sinh và mục đích y tế); sữa bột cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú; sữa bột cho người trung niên và người cao tuổi; váng sữa dạng bột; sữa giàu protein; sữa lên men; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic; sữa bột; sữa; bơ; pho mát; kem (sản phẩm sữa); sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống protein trên cơ sở sữa; sữa và sữa bột giàu vitamin; nước sữa; nước sữa khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); bột sô-cô-la; bột ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; sữa mạch nha (bột mạch nha là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế, không dùng cho số ngành bia và rượu); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đá lạnh; món tráng miệng đông lạnh.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống; tinh dầu (không có cồn) dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn (có vitamin); đồ uống không cồn cung cấp năng lượng; đồ uống không cồn giàu năng lượng; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-47015**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng.
(731) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 17, 51 Shortland Street, Auckland, 1010, New Zealand
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột để uống; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein (cho người hoặc động vật); chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm ăn kiêng để thúc đẩy sự tăng trưởng của lợi khuẩn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng chất lỏng; chế phẩm vitamin dạng giọt; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; vitamin cho em bé; chế phẩm vitamin tổng hợp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; vitamin dạng thạch (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); vitamin cho phụ nữ mang thai (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa bột dinh dưỡng (không dùng cho trẻ sơ sinh và mục đích y tế); sữa bột cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú; sữa bột cho người trung niên và người cao tuổi; váng sữa dạng bột; sữa giàu protein; sữa lên men; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); bột sô -cô-la; bột ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; sữa mạch nha (bột mạch nha là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế, không dùng cho ngành bia và rượu); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đá lạnh; món tráng miệng đông lạnh.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống; tinh dầu (không có cồn) dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn (có vitamin); đồ uống không cồn cung cấp năng lượng; đồ uống không cồn giàu năng lượng; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-47016**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

a2

(731) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 17, 51 Shortland Street, Auckland, 1010, New Zealand

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột để uống; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein (cho người hoặc động vật); chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm ăn kiêng để thúc đẩy sự tăng trưởng của lợi khuẩn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng chất lỏng; chế phẩm vitamin dạng giọt; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; vitamin cho em bé; chế phẩm vitamin tổng hợp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; vitamin dạng thạch (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); vitamin cho phụ nữ mang thai (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh; hỗn hợp dinh dưỡng bổ sung dạng bột uống (chất bổ sung dinh dưỡng); đồ uống bổ sung ăn kiêng; bột protein (chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Sữa bột cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú; sữa bột cho người trung niên và người cao tuổi; sữa lên men; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic; kem (sản phẩm sữa); đồ uống protein trên cơ sở sữa; sữa và sữa bột giàu vitamin; nước sữa; nước sữa khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); bột sô-cô-la; bột ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; sữa mạch nha (bột mạch nha là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế, không dùng cho ngành bia và rượu); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đá lạnh; món tráng miệng đông lạnh.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống; tinh dầu (không có cồn) dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn (có vitamin); đồ uống không cồn cung cấp năng lượng; đồ uống không cồn giàu năng lượng; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-47017**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

a2 Milk

(731) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 17, 51 Shortland Street, Auckland, 1010, New Zealand

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột để uống; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein (cho người hoặc động vật); chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm ăn kiêng để thúc đẩy sự tăng trưởng của lợi khuẩn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng chất lỏng; chế phẩm vitamin dạng giọt; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; vitamin cho em bé; chế phẩm vitamin tổng hợp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; vitamin dạng thạch (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); vitamin cho phụ nữ mang thai (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh; hỗn hợp dinh dưỡng bổ sung dạng bột uống (chất bổ sung dinh dưỡng); đồ uống bổ sung ăn kiêng; bột protein (chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Sữa bột dinh dưỡng (không dùng cho trẻ sơ sinh và mục đích y tế); sữa bột cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú; sữa bột cho người trung niên và người cao tuổi; váng sữa dạng bột; sữa giàu protein; sữa lên men; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống protein trên cơ sở sữa; sữa và sữa bột giàu vitamin; nước sữa; nước sữa khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); bột số -cô-la; bột ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; sữa mạch nha (bột mạch nha là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế, không dùng cho ngành bia và rượu); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đá lạnh; món tráng miệng đông lạnh.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống; tinh dầu (không có cồn) dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn (có vitamin); đồ uống không cồn cung cấp năng lượng; đồ uống không cồn giàu năng lượng; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-47018**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

THE a2 MILK COMPANY

(731) THE A2 MILK COMPANY LIMITED (NZ)
Level 17, 51 Shortland Street, Auckland, 1010, New Zealand

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột để uống; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein (cho người hoặc động vật); chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm ăn

kiêng để thúc đẩy sự tăng trưởng của lợi khuẩn; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung vitamin dạng chất lỏng; chế phẩm vitamin dạng giọt; chế phẩm vitamin dạng kẹo dẻo; vitamin cho em bé; chế phẩm vitamin tổng hợp; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; vitamin dạng thạch (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); vitamin cho phụ nữ mang thai (chất bổ sung vitamin cho mục đích y tế); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh; hỗn hợp dinh dưỡng bổ sung dạng bột uống (chất bổ sung dinh dưỡng); đồ uống bổ sung ăn kiêng; bột protein (chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Sữa bột dinh dưỡng (không dùng cho trẻ sơ sinh và mục đích y tế); sữa bột cho phụ nữ mang thai và phụ nữ đang cho con bú; sữa bột cho người trung niên và người cao tuổi; váng sữa dạng bột; sữa giàu protein; sữa lên men; sữa có hương vị; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống protein trên cơ sở sữa; sữa và sữa bột giàu vitamin; nước sữa; nước sữa khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); bột số cô-la; bột ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; sữa mạch nha (bột mạch nha là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế, không dùng cho ngành bia và rượu); kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đá lạnh; món tráng miệng đông lạnh.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống; tinh dầu (không có cồn) dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn (có vitamin); đồ uống không cồn cung cấp năng lượng; đồ uống không cồn giàu năng lượng; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-47019**

(540)

(511) Nhóm 28: Miếng bịt đầu gây chơi bi-a.

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.3.3; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CUETEC CO., LIMITED (TW)
2 F., No. 32, Ln. 25, Li min St., Dali Dist., Taichung City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

---

(210) **4-2025-47020**

(540)

KINTROL

(511) Nhóm 28: Miếng bịt đầu gây chơi bi-a.

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CUETEC CO., LIMITED (TW)
2F., No. 32, Ln. 25, Li min St., Dali Dist., Taichung City, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

---

(210) **4-2025-47021**

(540)

(220) 16/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 2.9.4

(731) 1. MAI ANH PHƯƠNG (VN)
238 Hai Bà Trưng, phường Cam Ly-Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
2. LÊ QUANG TRUNG (VN)
334 Tạ Quang Bửu, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; bánh ngọt; bánh mì; socola.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ phục vụ đồ ăn, thức uống; dịch vụ nhà hàng nhỏ.

---

(210) **4-2025-47022**

(540)

STARDIPINE

(220) 16/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SINH DƯỢC PHẨM HERA (VN)
Lô A17 khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Hương Trà, thành phố Huế

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé;

---

(210) **4-2025-47023**

(540)

(220) 16/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.11.12

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ THỂ THAO ACESPORT (VN)
Số 11 ngách 604/162 đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán: bóng pickleball, vợt pickleball, lưới pickleball, chai xịt vệ sinh vợt, băng tay thể thao, túi đựng vợt và phụ kiện.

---

(210) **4-2025-47024**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.5; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24
(591) Be, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÁ SHAN (VN)
Căn 01 Lô LKV-19B, khu đô thị HUD-Sơn Tây, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-47025**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV METTA (VN)
Tòa Nhà MORE BUILDING, Số 36 Mạc Đĩnh Chi, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Hộp đựng mỹ phẩm; thùng rác bằng nhựa; bàn chải đánh răng; cốc; bàn chải đánh giày; cây lau nhà.v

---

(210) **4-2025-47026**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 10.3.7; 14.5.2; 20.7.1; 24.1.1
(591) Xanh than, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CLAVIS ACADEMY (VN)
Số 421 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 12, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục, giảng dạy

---

(210) **4-2025-47027**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Da cam, đỏ, xanh, tím.
(731) ĐÀO DUY THẮNG (VN)
Đội 2 thôn 1, xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Micro kết nối với loa không dây; bộ thiết bị dùng phát trực tiếp để hát karaoke có kèm micro; điện thoại di động; sạc dùng cho điện thoại; bộ tai nghe dùng cho điện thoại; pin dùng cho điện thoại.

---

(210) **4-2025-47028**

(540)

FOXIA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam, vàng,trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SALELY AI (VN)
Số nhà 16, Khu tập thể Bảo tàng đường Hồ Chí Minh, tổ 17, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn về phần mềm máy tính; dịch vụ phát triển phần mềm; dịch vụ lưu trữ và cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ cho thuê phần mềm.

---

(210) **4-2025-47029**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.13.25
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
70/17 Trung Mỹ Tây 9A tổ dân phố 31, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giầy dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, găng tay.

---

(210) **4-2025-47030**

(540)

CLOUDPOT
LẨU HẤP THỦY NHIỆT

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47031**

(540)

CLOUDPOT
LẨU HẤP THỦY NHIỆT

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47032**

(540)

X9 ELECTRIC

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VITIKO (VN)
Thôn Bùi Hòa, xã Hồng Châu, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; nồi cơm điện; bếp từ; bếp gas; máy hút mùi; ấm siêu tốc

---

(210) **4-2025-47033**

(540)

AVINORA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN VIÊN (VN)
Số 30 đường Cây Trâm, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-47035**

(540)

iNC®

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Toà chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-47036**

(540)

iNC® PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ SINH SẢN TỰ NHIÊN

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Toà chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-47037**

(540)

PHƯƠNG PHÁP iNC®

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Toà chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-47038**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Toà chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-47039**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Toà chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-47040**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Toà chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-47041**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng ngà, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TRÀ HÙNG PHÁT (VN)
Tổ 4, ấp 8, xã Bình Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; ngũ cốc; bột dùng cho thực phẩm; bột ngũ cốc dưỡng sinh; trà; cà phê; cacao.

Nhóm 32: Nước trái cây; bột giải khát hòa tan.

---

(210) **4-2025-47042**

(540)

FUNGIGO

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-47043**

(540)

MOKKA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGROFIELD VIỆT NAM (VN)
Số 343, tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-47044**

(540)

PHOCITY
VIETNAMESE CUISINE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, nâu.
(731) ĐỖ AN (VN)
Khu phố 6, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-47045**

(540)

LOSEPTĐSH

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47046**

(540)

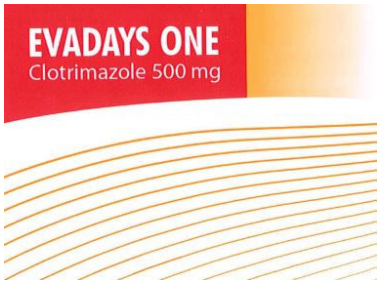

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, vàng cam, vàng cam nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47047**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.23; 2.7.2; 4.5.3; 6.19.11; 9.3.14; 10.5.25; 24.1.1; 24.15.3; 25.5.25; 26.1.6
(591) Đỏ, vàng nâu, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, hồng sẫm, xanh dương, nâu, xanh lá cây nhạt, vàng da, hồng phấn, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã quần (giấy) cho người lớn; tã giấy cho người lớn; quần tã trẻ em (giấy); tã giấy cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-47048**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.23; 2.7.2; 4.5.3; 6.19.11; 9.3.14; 10.5.25; 24.1.1; 24.15.3; 25.5.25; 26.1.6
(591) Đỏ, vàng nâu, trắng, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, hồng sẫm, xanh dương, nâu, xanh lá cây nhạt, vàng da, hồng phấn, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã quần (giấy) cho người lớn; tã giấy cho người lớn; quần tã trẻ em (giấy); tã giấy cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-47049**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.2; 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 9.3.14; 10.5.25; 24.1.1; 24.15.3; 25.5.25; 26.1.6
(591) Xanh dương, xám, đen, nâu, hồng phấn, trắng, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, vàng nâu, đỏ, hồng sẫm, tím, vàng, vàng nhạt, xanh da trời, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã quần (giấy) cho người lớn; tã giấy cho người lớn; quần tã trẻ em (giấy); tã giấy cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-47050**

(540)

TBCROPS

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lơ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÂY TRỒNG TÂN BÌNH (VN)
581/36 Trường Chinh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá; các chất cải tạo đất tăng chất bổ trợ cho đất.

---

(210) **4-2025-47051**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh lơ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÂY TRỒNG TÂN BÌNH (VN)
581/36 Trường Chinh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-47052**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG X-HOLDING (VN)
Số nhà 38 ngõ 216 phố Định Công, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vách ngăn làm từ vật liệu chống cháy như thạch cao, xi măng hoặc từ các vật liệu composite khác.

---

(210) **4-2025-47053**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG X-HOLDING (VN)
Số nhà 38 ngõ 216 phố Định Công, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 22: Vải bạt chống cháy; lều vải bạt chống cháy; bao bì bằng vải bạt chống cháy để lưu trữ và vận chuyển chất chống cháy.

---

(210) **4-2025-47055**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 26.3.1; 26.3.6; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHÁT TRIỂN TINH HOA THẢO DƯỢC VIỆT VON GROUP (VN)
Số 70 Trần Tử Bình, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-47056**

(540)

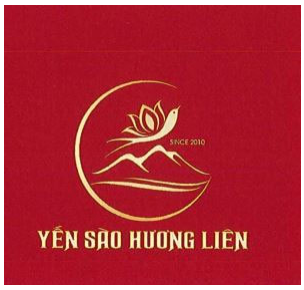

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN BÀ TÔM (VN)
Lô 7 liền kề 39 đường số 2, khu đô thị Mỹ Gia Phong Châu, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-47057**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.3.23
(591) Xanh, cam.
(731) PHAN THỊ NHÀU (VN)
SN 121 đường Trần Nhân Tông, thôn Thượng 2, xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Phòng tập thể cụ thể hình (gym); phòng tập thể thao; dịch vụ phòng tập gym luyện tập thể thao chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; phòng tập thể hình.

---

(210) **4-2025-47058**

(540)

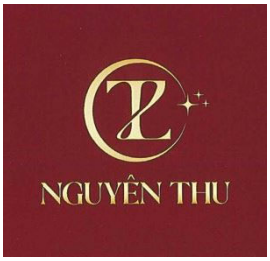

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) LÊ THỊ HOÀI THU (VN)
302/47/14 Phan Huy Ích, khu phố 8, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47059**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 2.9.1; 24.9.1; 25.1.25
(591) Đen, vàng đồng.
(731) BÙI VĂN HÙY (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-47060**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.1.1
(591) Nau, trắng, da.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
Thôn Hòa Bình, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47061**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.1.24; 4.5.12; 4.5.13
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MISO BEAUTY VIỆT NAM (VN)
Nhà số 1 ngách 2 ngõ Tân Dân 5 thôn 1, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-47062**

(540)

TIDE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy, khăn lau tay bằng giấy, khăn lau tay vệ sinh bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, đồ dùngbằng giấy dùng cho mục đích gia dụng, dùng cho nhà vệ sinh và mục đích vệ sinh cụ thể là khăn giấy các loại; khăn giấy để lau dùng cho mục đích làm sạch, khăn lau bằng giấy, miếng/tờ giấy để lau bụi, miếng/tờ giấy dùng cho mục đích làm sạch; khăn lau bếp bằng giấy; khăn lau bằng giấy, khăn giấy thơm, khăn giấy dùng khi ăn và khăn lau miệng bằng giấy; khăn giấy dùng một lần.

---

(210) **4-2025-47063**

(540)

INN LAB

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 13.1.6; 24.15.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP Y SINH ABT (VN)
Nhà xưởng 6.07, Lô L2, đường Long Hậu- Hiệp Phước, KCN Long Hậu, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng trong phòng thí nghiệm cụ thể là máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm, máy lắc, máy khuấy từ, máy ủ nhiệt khô, thiết bị sinh học phân tử cụ thể là máy quang phổ, máy tách chiết tự động, máy pcr, máy realtime pcr, máy điện di, máy chụp gen.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bộ kít chẩn đoán bệnh nhằm mục đích phát hiện bệnh dùng cho người, động vật, thủy sản, vi sinh, thực phẩm và thú y (thiết bị y tế không chứa thuốc); bộ kit tách chiết axít nucleic (thiết bị y tế không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu: chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, chế phẩm hóa học để sử dụng trong nghiên cứu sinh học và hóa sinh, chế phẩm hóa học được sử dụng trong khoa học y tế, chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y), chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế, chế phẩm enzyme dùng cho mục đích y tế, enzyme dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, bộ kit chẩn đoán bệnh nhằm mục đích phát hiện bệnh (dùng cho người, động vật, thủy sản, vi sinh, thực phẩm và thú y) [thiết bị y tế không chứa thuốc], bộ kit tách chiết axít nucleic (thiết bị y tế không chứa thuốc).

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì thiết bị, dụng cụ dùng trong ngành công nghệ sinh học.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong ngành công nghệ sinh học.

---

(210) **4-2025-47064**

(540)

KUOLAOTOU

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.11.8; 2.1.1; 26.1.1
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
TDP Đông Ngạc 7, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe ô tô điện; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-47065**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 4.3.3; 26.1.1; 26.3.2; 26.11.12
(591) Xám, trắng.
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
TDP Đông Ngạc 7, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe ô tô điện; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện

---

(210) **4-2025-47066**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
TDP Đông Ngạc 7, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe ô tô điện; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-47068**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PUNICO (VN)
41/9A Nguyễn Phước Nguyên, tổ 68, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-47069**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH LUMICARE (VN)
Nhà số 3, Long Cảnh Tây 3, khu đô thị Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ của kỹ thuật viên nha khoa chuyên về răng giả; dịch vụ của kỹ thuật viên chỉnh hình răng giả

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa

---

(210) **4-2025-47070**

(540)

MINOXIDIL

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Bình Minh, Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm dùng điều trị rụng tóc; dung dịch bôi kích thích mọc tóc

---

(210) **4-2025-47071**

(540)

BAILLEUL

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Bình Minh, Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm dùng điều trị rụng tóc; dung dịch bôi kích thích mọc tóc.

---

(210) **4-2025-47072**

(540)

VOUDIOTY

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Bình Minh, Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-47073**

(540)

MITSUNEO

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 15.7.1; 26.4.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ VŨ GIA (VN)
Số nhà 55, ngõ 612 La Thành, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Nhông xích; má phanh; giảm sóc xe máy; ổ trục cho bánh xe cộ; chân chống xe máy.

---

(210) **4-2025-47074**

(540)

MITSUNEO

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ VŨ GIA (VN)
Số nhà 55, ngõ 612 La Thành, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Nhông xích; má phanh; giảm sóc xe máy; ổ trục cho bánh xe cộ; chân chống xe máy.

---

(210) **4-2025-47075**

(540)

KK®

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 26.3.23; 26.4.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC KK (VN)
Số 23/4 Nguyễn Huỳnh Đức, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; ống nhựa cứng dùng trong cấp nước; ống nhựa cứng dùng cho thoát nước.

---

(210) **4-2025-47076**

(540)

KVC

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.17; 3.7.19; 26.11.3
(731) TRẦN XUÂN ĐỈNH (VN)
Thôn 2, Công Xá, xã Vĩnh Trụ, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Nhông xích; má phanh; giảm sóc xe máy; ổ trục cho bánh xe cộ; chân chống xe máy.

---

(210) **4-2025-47077**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 15.7.1; 26.4.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ VŨ GIA (VN)
Số nhà 55, ngõ 612 La Thành, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐIỂM TỰA VÀNG (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Nhông xích; má phanh; giảm sóc xe máy; ổ trục cho bánh xe cộ; chân chống xe máy.

---

(210) **4-2025-47078**

(540)

#GAM
Heartmade

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25
(731) TRẦN QUỐC SƠN (VN)
Thôn Quảng Hà, xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi mua hàng; túi du lịch; vali; bóp (ví).

---

(210) **4-2025-47079**

(540)

lynora
lift your lifestyle

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.5.12
(591) Nâu đỏ, nâu đỏ nhạt.
(731) VŨ THỊ THUỲ LINH (VN)
205A, Mễ Cốc, khu phố 17, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách thời trang; ba lô; ô dù; vali; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-47080**

(540)

MAPUTY

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV TH CARE (VN)
925/37/8 Âu Cơ, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-47081**

(540)

KALIVIA
Beautiful & Spa

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 17.2.5; 26.11.12

(591) Vàng, vàng ánh kim, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC & Y KHOA AN KHANG (VN)
Số 6/33A đường Nguyễn Văn Lâu, khóm 1, phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-47082**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9

(591) Trắng, xanh than, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PDC (VN)
230 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch, hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển, sắp xếp các chuyến đi trên biển; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; trình diễn sân khấu; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; lập kế hoạch cho buổi tiệc giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-47083**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LÊ PHONG (VN)
Tòa nhà Lê Phong - số 68 Đại lộ Bình Dương, khu phố Tây, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; môi giới bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng nhà ở, nhà cao tầng; thi công các dự án, công trình xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-47084**

(540)

M-Cemt

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) M&DI CHINA CO., LTD . (CN)
Room 102, Building 36, Shanghai Baozhen Economic Community, No. 58 Baozhen South Road, Baozhen Town, Chongming District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Lớp phủ [vật liệu xây dựng]; chất liên kết cho việc làm than bánh; vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ xi măng chịu lửa; xi măng; bể bơi [kết cấu] không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47085**

(540)

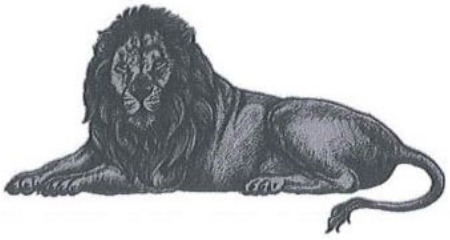

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1
(731) GUANGDONG SHIBAO FOOD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
(East of the former Xisha Hotel) Xisha New North Industrial Zone, Zhanlong Town, Puning, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu; chất màu; phẩm màu cho thực phẩm; chất tạo màu cho đồ uống; véc ni; chất tạo màu cho bơ.

---

(210) **4-2025-47086**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.5.1
(731) KINGCONT.MACHINERY ELECTRICAL & AIR-CONDITION ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.6, Building 11, Jinming International Mould City, Zhen'an Road, Chang'an Town, Dongguan City, Guangdong Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; lắp đặt cáp; xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc

---

(210) **4-2025-47087**

(540)

Champion Race

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
Số 118 đường Lò Siêu, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh,
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47088**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN THÊM (VN)
Số 8B, đường số 9, khu dân cư Hồng Phát, khu vực 2, phường An Bình, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y thủy sản

---

(210) **4-2025-47089**

(540)

Vua sâu kháng

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47090**

(540)

TELSANAR

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH STAR LAB (VN)
64 Đường 250, Khu phố 6, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-47091**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25; 26.5.2
(591) Xanh, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47092**

(540)

KING TRUMP

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn, Phường Quảng Phú, Tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47093**

(540)

POCOLO
PREMIUM QUALITY

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47094**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47095**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24; 24.9.1
(591) Nâu, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47096**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47097**

(540)

MAC CHAMPA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.2; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 7.3.1; 7.5.10; 25.1.25
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VICENZA (VN)
Lô A, khu công nghiệp Lễ Môn,phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men; vật liệu xây dựng, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47099**

(540)

VIETNAMESE COFFEE
Thư Tiên Hương

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.3.13; 5.3.15; 15.7.1; 25.1.6
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯ TIÊN HƯƠNG (VN)
30 Phước Lý 08, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-47100**

(540)

HOMSTA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KANACO (VN)
114/7 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 09: Máy ổn áp; thiết bị biến đổi dòng điện (máy biến thế); bộ đổi nguồn điện; bộ chuyển mạch điện; chấn lưu điện tử.

---

(210) **4-2025-47101**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 18.1.9; 18.1.21; 18.1.23; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ZKAPET VIỆT NAM (VN)
207 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Máy đục lỗ; máy cắt cnc; máy cắt lazer; máy may; máy thêu; máy in công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47102**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 24.17.13; 26.1.1; 26.1.12; 26.11.8
(731) HỘ KINH DOANH KHÚC RU CA (VN)
686/78/8 Cách Mạng Tháng Tám, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: nước hoa.

---

(210) **4-2025-47103**

(540)

COP INDIA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-47104**

(540)

COP THÁI

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-47105**

(540)

KẼM 700

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân ủ; phân chuồng; phân bón.

---

(210) **4-2025-47106**

(540)

SEC THÁI

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-47107**

(540)

PANDA NHẬT

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-47108**

(540)

BÁCH SÂU

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-47109**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP TRUNG KIÊN (VN)
34a ngõ 53 Nguyễn Khoái, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

---

(210) **4-2025-47110**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) FAN, CHENGCHAO (CN)
Binhe Jinyuan C District, Hedong District, Linyi City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện.

---

(210) **4-2025-47111**

(540)

AQUARIS

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP TRUNG KIÊN (VN)
34a ngõ 53 Nguyễn Khoái, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

---

(210) **4-2025-47112**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.22; 26.3.1
(591) Da, xanh rêu đậm.
(731) LÊ HOÀNG DŨNG (VN)
Thôn 4, xã Nam Phù, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám đông y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-47113**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) LÊ THỊ TRÚC MAI (VN)
46 Đồng Khởi, khu phố 7, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng gym; cung cấp dịch vụ đào tạo thể hình; trung tâm thể hình; lớp tập thể dục (lớp tập gym); dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-47114**

(540)

SWS
Style to Shine

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỆT MAY NAM DƯƠNG (VN)
Số 11 NV1, liền kề Greenpark số 1/319 đường Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; thắt lưng [trang phục]; dép; giày; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-47115**

(540)

TÔN CAO CẤP
POSZAM

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP POSHACO (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tôn lạnh; tôn mạ màu; tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, tôn lạnh, tôn mạ màu, tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm, gỗ xây dựng.

---

(210) **4-2025-47116**

(540)

POSSTEEL

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP POSHACO (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tôn lạnh; tôn mạ màu; tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, tôn lạnh, tôn mạ màu, tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm, gỗ xây dựng.

---

(210) **4-2025-47118**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.11; 3.11.24; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH DŨNG BA BA (VN)
Số nhà 20, đường Nguyễn Đức Cảnh, ấp 5, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47119**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.4; 3.13.5; 3.13.24; 26.5.4
(591) Nâu, cam, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ONG MẬT HOA VIỆT (VN)
Thôn 2, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: mật ong, sáp ong, sữa ong chúa, đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn, tinh bột nghệ, nghệ ủ mật ong, rượu mật ong.

---

(210) **4-2025-47120**

(540)

Lexi

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa; dầu gội đầu; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo; bột giặt quần áo; nước lau sàn nhà.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên mạng internet): mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, dầu gội đầu, nước rửa chén (bát), nước giặt quần áo, bột giặt quần áo, nước lau sàn nhà; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-47121**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.7; 3.4.24; 25.1.6
(591) Nâu, trắng.
(731) MIKASA KAIKAN CO., LTD (JP)
5 – 5 – 17 Ginza, Chuo-ku, Tokyo
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-47122**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 25.1.9; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH LYNH HERITAGE (VN)
Số 3 ngõ 95 đường Chiến Thắng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; pháp phục (quần áo đi lễ); quần áo may sẵn; giày.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức hoạt động văn hóa, cụ thể là hoạt động hầu đồng; bảo tàng văn hóa tín ngưỡng; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí về văn hóa hầu đồng, tâm linh, tín ngưỡng trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ dàn dựng các video youtube (không nhằm mục đích quảng cáo); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); làm videos (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-47123**

(540)

Ô KHƯƠNG

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC & VẬT TƯ Y TẾ MINH AN (VN)
Số 23, liền kề 02 khu đô thị mới Phú Lương, tổ dân phố số 10, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu (không chứa thuốc); dầu xả tóc; sữa tắm; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-47124**

(540)

BlueBot

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.4; 4.5.14
(591) Xanh lam, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀNH TINH XANH (VN)
33 Phan Bá Phiến, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Robot (máy móc); robot hút bụi; robot dùng trong công nghiệp; robot dọn nhà; robot làm sạch; robot vệ sinh.

Nhóm 09: Robot thông minh giao đồ ăn, thức uống đến tận bàn trong nhà hàng, quán cà phê (robot thông minh phục vụ trong nhà hàng, quán cà phê); robot hình người có trí tuệ nhân tạo; robot giám sát an ninh; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 12: Robot tự lái dùng để giao hàng; robot vận chuyển; ô tô robot; robot dùng để nâng hạ hàng hóa (phương tiện vận chuyển tự hành)

---

(210) **4-2025-47125**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.19
(591) Đen, vàng, trắng, xanh lam, da cam, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT CÁT BÀ (VN)
Thôn Bến (tại nhà ông Trịnh Bá Dũng), đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; hộp thuốc lá điếu; tẩu thuốc; bật lửa cho người hút thuốc; đót hút xì gà.

---

(210) **4-2025-47126**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47127**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47128**

(540)

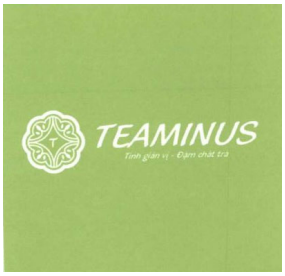

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU BẢO (VN)
55 đường 10A, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-47129**

(540)

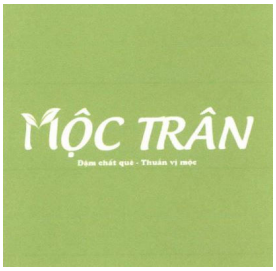

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU BẢO (VN)
55 đường 10A, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-47130**

(540)

TRUEBench

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để đánh giá hiệu suất của các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs).

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính để đánh giá hiệu suất của các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs); cung cấp trực tuyến phần mềm không tải xuống được để đánh giá hiệu suất của các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs).

---

(210) **4-2025-47131**

(540)

Seefair

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)
Xóm Ngã Ba, xã Yên Phú, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); sữa rửa mặt; kem dưỡng da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-47132**

(540)

GAEDE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH PUMPMAN (VIỆT NAM) (VN)
Nhà xưởng RBF.C3, lô CN4-02 (thuê lại của Công ty TNHH phát triển công nghiệp BW Đông Hải), khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1), thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm điện; máy bơm ly tâm; máy bơm thủy lực; máy bơm dòng hướng trục; máy bơm pít tông; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy nén [máy móc]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; van khóa [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm máy bơm, máy bơm điện, máy bơm ly tâm, máy bơm thủy lực, máy bơm dòng hướng trục, máy bơm pít tông, bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ], máy phát điện, máy bơm quay, máy nén [máy móc], máy nén ly tâm, vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ], van khóa [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ], van điều khiển máy bơm nước (van ngắt).

---

(210) **4-2025-47134**

(540)

SORADORA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY LINH PHARMA (VN)
16TM2-C3, khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47136**

(540)

HỐ ĐEN

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHAN QUANG NHỰT (VN)
389/2C Lê Văn Lương, ấp 31, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-47137**

(540)

LAVERNE
RIYADH

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY LINH PHARMA (VN)
16TM2-C3, khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47138**

(540)

DR.RITTA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONG KONG YUANFANG BIO TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Room 511, 5/F, Ming Sang Ind Bldg, 19-21 Hing Yip Street, Kwun Tong, Kln, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm trang điểm; miếng dán trắng răng (không chứa thuốc); chế phẩm làm thơm miệng dùng cho vệ sinh cá nhân; kem đánh răng; chất dưỡng ẩm cho da dùng trong mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47139**

(540)

MUSC INTIME

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY LINH PHARMA (VN)
16TM2-C3, khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47140**

(540)

SON VENïN

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY LINH PHARMA (VN)
16TM2-C3, khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47141**

(540)

NEKO SAFE
HIGH QUALITY

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, trắng bạc, xám đen, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KÉT SẮT VIỆT TIỆP (VN)
Thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): két sắt, két đựng tiền an toàn, két an toàn, hộp đựng tiền an toàn, xích an toàn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47142**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, trắng, xám nhạt, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ MỸ PHẨM GREEN LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 6 ngõ Vạn Kiếp, phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt; nước xả vải; xà bông; chế phẩm tẩy rửa (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-47143**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY LINH PHARMA (VN)
16TM2-C3, khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47144**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HUY LINH PHARMA (VN)
16TM2-C3, khu đô thị Nam đường vành đai 3, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47145**

(540)

luckysim

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ DV THÁI BÌNH DƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16 ngách 1 ngõ 159 đường Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thẻ sim điện thoại; thẻ sim du lịch [thẻ sim điện thoại].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý, mua bán: thẻ sim điện thoại, thẻ sim du lịch [thẻ sim điện thoại].

---

(210) **4-2025-47146**

(540)

Fomiler

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN THUẦN (VN)
Thôn Động Phí, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; loa.

Nhóm 11: Quạt điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 14: Đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-47147**

(540)

Xuan Viet

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(731) HOÀNG THỊ KIM CHI (VN)
P4-0209, Vinhome Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động.

Nhóm 16: Giấy; văn phòng phẩm; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng; vật liệu gói bằng chất dẻo có các bọt khí dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; giấy bao gói.

---

(210) **4-2025-47148**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9; 26.11.13
(591) Xanh, trắng.
(731) ĐỖ DUY VIỆT (VN)
Thôn 4, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-47149**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, vàng, trắng, đen.
(731) TRẦN DUY HIỀN (VN)
Thôn 1, xã Tam Hiệp, huyện Tam Phúc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang

---

(210) **4-2025-47150**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.1; 2.7.2; 2.7.23
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FUNFOOD (VN)
1717B tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su; búp bê tình dục; máy rung hỗ trợ tình dục dành cho người lớn; âm đạo nhân tạo [dụng cụ hỗ trợ kích thích tình dục cho người lớn]; đồ chơi tình dục.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: bao cao su, búp bê tình dục, máy rung hỗ trợ tình dục dành cho người lớn, âm đạo nhân tạo [dụng cụ hỗ trợ kích thích tình dục cho người lớn], đồ chơi tình dục.

---

(210) **4-2025-47151**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.5.1; 2.5.2; 8.1.23; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đen, tím, hồng, xanh nước biển, xanh lá, nâu, cam, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH FUNFOOD (VN)
1717B tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm từ thịt đã qua chế biến; thịt sấy khô; đồ ăn nhanh được làm từ thịt; đồ ăn nhanh được làm từ hải sản.

Nhóm 30: Mì gói; mì ly; bánh gạo; cơm tự sôi; kẹo; socola; bánh làm từ sữa; bánh sandwich.

Nhóm 32: Nước trái cây (không chứa cồn); nước khoáng (đồ uống); đồ uống có ga.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: thực phẩm từ thịt đã qua chế biến, thịt sấy khô, đồ ăn nhanh được làm từ thịt, đồ ăn nhanh được làm từ hải sản, mì gói, mì ly, bánh gạo, cơm tự sôi, kẹo, socola, bánh làm từ sữa, bánh sandwich, nước trái cây (không chứa cồn), nước khoáng (đồ uống), đồ uống có ga, đồ uống có cồn (trừ bia), các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-47153**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4
(591) Xanh, xám bạc.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT GAAD (VN)
Tầng 5, tòa nhà TTM Building, số 309 Bạch Đằng, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Phụ kiện đường ống bằng kim loại; van inox (van ống nước); mặt bích bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47154**

(540)

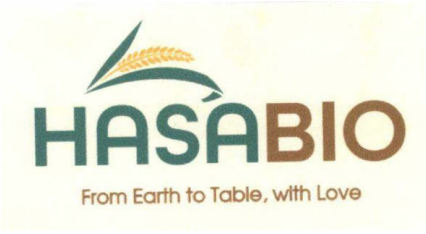

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HASA BIO FOODS (VN)
Số 55, đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bún ăn liền; phở ăn liền; bột gạo; bánh tráng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bún ăn liền, phở ăn liền, bột gạo, bánh tráng.

---

(210) **4-2025-47155**

(540)

Stella&Kathy

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BAGIN MEDIA VIỆT NAM (VN)
79 Mai Thị Lựu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi du lịch; vali; ba lô.

---

(210) **4-2025-47158**

(540)

ARTSPIRA THREAD

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BROTHER INDUSTRIES, LTD. (JP)
15-1 Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, 467-8561, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 23: Chỉ; chỉ và sợi dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ thêu; sợi và chỉ khâu.

---

(210) **4-2025-47161**

(540)

苏翔 Suxiang

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.13.1

(731) DANYANG HUITE AUTO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 168, Yongsheng Road, Jiepai Town, Danyang City, Jiangsu Province, China 212323

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Gương chiếu hậu; thanh chắn va đập của ô tô; thân (vỏ) xe ô tô; tấm thân (vỏ) xe ô tô; mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô]; tấm phủ xe cộ [đã tạo hình]; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-47163**

(540)

VN168

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.4; 4.5.14
(591) Tím, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VN168 (VN)
B. DV 01 khu nhà ở xã hội, đường Tôn Đức Thắng, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần cứng máy tính cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; máy chủ trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình; phát triển phần mềm hệ thống điều hành; cung cấp dịch vụ phần mềm trí tuệ nhân tạo thông qua một trang web; đặt máy chủ cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo [dịch vụ máy chủ trang web máy tính]; dịch vụ tư vấn giải pháp hệ thống phần mềm máy tính cho dịch vụ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-47164**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.1; 26.4.10
(591) Cam, xanh, vàng, trắng.
(731) HERO 99 SDN BHD (MY)
2, Jalan Teras 2, Kawasan Perindustrian Kota Puteri, Masai 81750, Malaysia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-47165**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 8.5.4; 25.7.21; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, nâu, vàng, đen, trắng.
(731) PHAN ANH QUỐC (VN)
Thôn Tân Đức, xã Đinh Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện) mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống, ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-47166**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 3.4.4; 3.4.13; 4.5.15; 25.7.25; 26.1.1
(591) Nâu vàng, trắng.
(731) PHAN ANH QUỐC (VN)
Thôn Tân Đức, xã Đinh Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; thẩm mỹ viện; chăm sóc sắc đẹp; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc da; dịch vụ tắm hơi và xoa bóp.

---

(210) **4-2025-47167**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.11.12
(591) Xám, trắng.
(731) HUIZHOU JUHUI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Yijing Road, Shangye East Street, Chengdong District, Luoyang Street, Boluo County, Huizhou City Room 09, 11th Floor, Litian Building, No.22 (Residential), China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước rửa bát; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng bánh; son môi; dầu thơm.

---

(210) **4-2025-47168**

(540)

TAFIQ

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BOYUE (SHENZHEN) NETWORK CO., LTD. (CN)
2603, Building 6, Runfu Phase III, CR City, No. 88 Dachong 6th Road, Tonggu Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; đèn sợi đốt; đèn pin đội đầu; bình cà phê, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; lò nướng bánh bằng điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; nồi hấp thức ăn, chạy điện; thiết bị nấu bếp [lò]; thiết bị giữ ẩm; quạt điện dùng cho cá nhân; bếp nấu; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy tóc; thiết bị hút ẩm; thiết bị làm sạch nước; bộ lọc nước uống; thiết bị khử trùng.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; áo váy; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; áo sơ mi; quần dài; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo lót; quần trẻ em [đồ lót]; bộ quần áo tắm; áo khoác [trang phục]; áo mưa; đồ đi ở chân; giày cao cổ; mũ; bít tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; quần áo dùng ở bãi biển.

---

(210) **4-2025-47169**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RONY VN (VN)
Tầng 5, SN 22, ngõ 14 phố Hưng Thịnh, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Chảo rán không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; thớt; đũa; dụng cụ nhà bếp; cốc.

---

(210) **4-2025-47172**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM BA NGON (VN)
Số 59/57/13 Lâm Thị Hố, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Các loại hạt đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-47173**

(540)

趣莱福
FINUTE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LEI GAO (CN)
No. 1301, Unit 9, Building 2, Douban Alley, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; mảnh ngô dẹt mỏng; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-47174**

(540)

All Time Barrier Bomb

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da

mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bút chì kẻ viền môi.

---

(210) **4-2025-47177**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.9
(591) Màu xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) LƯƠNG VĂN HẢI (VN)
69 Đông 3, Đọ Xá, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Ống phun nước bằng vải bạt; khớp nối ống, không bằng kim loại; ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; vật liệu gia cường, không bằng kim loại, dùng cho ống dẫn; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hoà không khí.

---

(210) **4-2025-47178**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Cam, xanh đậm.
(731) TRẦN XUÂN THÀNH (VN)
Căn hộ số 1518 tòa S2.05, tổ dân phố số 9, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Gel xoa bóp dùng cho mục đích y tế; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; cao dán; chế phẩm dược; thảo dược; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-47180**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 7.1.13; 7.1.24; 21.1.17
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) NGUYỄN ĐĂNG SÁNG (VN)
LK 17 - VT8 khu nhà ở Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; cáp điện.

---

(210) **4-2025-47181**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.5; 5.7.3
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM KAP VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp La Phù, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-47182**

(540)

GKWIDE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUIDE HARDWARE INDUSTRIAN CO.,LTD OF JIE YANG (CN)
Mianyang Village, Yuecheng Town, Jiedong District, Jieyang City, Guangdong Province, 522000, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Xích bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; hợp kim của kim loại thường; ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-47183**

(540)

SEVEN GREEN

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRENDY VIETNAM (VN)
1261 Trần Văn Giàu, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; sữa tắm; nước giặt; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-47184**

(540)

FẼESTINE

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY SƠN TĨNH ĐIỆN VIỆT THÁI - (TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN) (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); son môi; nước xức tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; nước thơm để xức sau khi tắm; chiết xuất của hoa (nước hoa); nước hoa.

---

(210) **4-2025-47185**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ đậm, đỏ nhạt, xám, vàng đậm, vàng nhạt, cam đậm, cam nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHIKI FOODS (VN)
Số 25-27, ngõ 214 đường Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Chân gà (đã qua chế biến có thể sử dụng được ngay); thực phẩm làm từ thịt gà; thực phẩm chế biến từ gia cầm.

---

(210) **4-2025-47186**

(540)

DAEWONSAN

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.2
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN HUY (VN)
Số 57A ngõ 58 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-47187**

(540)

SPON

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SPON COMMUNICATIONS CO., LTD. (CN)
No.70, Nantang Road, High-Tech Zone, Yuelu District, Changsha City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ thu thập thông tin tiếp thị kinh doanh cho việc cập nhật vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán.

---

(210) **4-2025-47188**

(540)

Ớt khô KIM TÍN
ỚT KHÔ CAO CẤP
"ĐỆ NHẤT CAY"

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÝ VĂN TÍN (VN)
93 Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Ớt [gia vị]; tương ớt [gia vị].

---

(210) **4-2025-47189**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ROCKLER (VN)
61 Lương Trúc Đàm, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; tủ nhiều ngăn; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; gương soi.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc trong nhà bằng kim loại, tủ nhiều ngăn, đồ dùng cho giường [trừ đồ vải], gương soi.

---

(210) **4-2025-47190**

(540)

DELMAX

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BEST CHOICE INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
Room 901, 9th Floor, No. 101, 1st to 10th Floors, Building 4, No. 30, Beiyuan Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp cho xe cộ; lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; lốp cho bánh xe cộ; lốp xe tải; lốp cho xe cộ dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-47191**

(540)

MAZZINI

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BEST CHOICE INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
Room 901, 9th Floor, No. 101, 1st to 10th Floors, Building 4, No. 30, Beiyuan Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp cho xe cộ; lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; lốp cho bánh xe cộ; lốp xe tải; lốp cho xe cộ dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-47192**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

AUTOGREEN

(731) BEST CHOICE INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
Room 901, 9th Floor, No. 101, 1st to 10th Floors, Building 4, No. 30, Beiyuan Road, Chaoyang District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp cho xe cộ; lốp xe bơm hơi; lốp ô tô; lốp cho bánh xe cộ; lốp xe tải; lốp cho xe cộ dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-47193**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ETHIVANCE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-47194**

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

RXENTRA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-47195**

(300) 019159701 20/03/2025 EP

(540)

Ojemda

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.7.2; 25.7.8; 26.1.1; 26.1.11

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương vừa, xanh dương đậm, xanh lá, tím, vàng, cam nhạt, cam vừa, hồng, xanh mòng két, đen.

(731) DAY ONE BIOPHARMACEUTICALS, INC. (US)
1800 Sierra Point Parkway, Suite 200, Brisbane, CA 94005, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng để điều trị ung thư ở người; dược phẩm phòng ngừa và điều trị ung thư; dược phẩm điều trị các bệnh ung thư; dược phẩm và dược chất phòng ngừa và điều trị các bệnh và rối loạn liên quan đến vi-rút, chuyển hóa, nội tiết, cơ xương, tim mạch, tim phổi, tiết niệu sinh dục, rối loạn chức năng tình dục, ung thư, gan, mắt, hô hấp, thần kinh, tiêu hóa, hocmon, da liễu, tâm thần và hệ miễn dịch; dược phẩm điều trị trúng đích sử dụng trong lĩnh vực phòng ngừa và điều trị ung thư; dược phẩm và chế phẩm thú y để đưa hợp chất vào cơ thể để điều trị và phòng ngừa các bệnh và rối loạn liên quan đến vi-rút, chuyển hóa, nội tiết, cơ xương, tim mạch, tim phổi, tiết niệu sinh dục, rối loạn chức năng tình dục, ung thư, gan, mắt, hô hấp, thần kinh, tiêu hóa, hocmon, da liễu, tâm thần và hệ miễn dịch.

---

(210) **4-2025-47196**

(540)

StableStock

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18

(591) Trắng, đen, xanh ngọc.

(731) STABLESTOCKS LAB LIMITED (CN)
Unit 2406b 24/F Low Blk Grand, Millennium Plaza 181 Queen's, Rd Central Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính để mã hóa; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ví điện tử tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống được; thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm máy tính cho công nghệ ảo hóa, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới chứng khoán; giao dịch tài chính liên quan đến tiền mã hóa; dịch vụ thanh toán ví điện tử; giao dịch tài chính tiền điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ báo giá thị trường chứng khoán; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ đầu tư tài chính trực tuyến; dịch vụ quản lý tài sản tài chính trực tuyến.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng di động; dịch vụ nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính.

(210) **4-2025-47197**

(540)

ECOSMART

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng; bóng đèn; phụ tùng chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-47198**

(540)

QUEEN OF LIPMONSTER

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm và sản phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc) để làm sạch, tẩy sạch, giữ ẩm, chăm sóc, điều trị và làm đẹp cho da, da đầu và tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn lau được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; xà phòng không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem dưỡng ẩm.

---

(210) **4-2025-47199**

(540)

RR88
ENTERTAINMENT

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.9.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) MAI THANH TÙNG (VN)
Số 11, ngõ 32 phố Đỗ Đức Dục, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến, bao gồm nền tảng trò chơi điện tử mang tính giải trí, mini game tương tác, phát hành nội dung đa phương tiện, video hướng dẫn, truyền thông số và tổ chức các sự kiện trực tuyến.

---

(210) **4-2025-47200**

(540)

IPK

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VÕ ĐÌNH NHÂN (VN)
Tổ 14, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Bột kem béo; kem béo; thạch rau câu; thạch hoa quả; mứt ướt; trái cây đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bột trà xanh (matcha); hạt trân châu làm từ bột sắn.

---

(210) **4-2025-47201**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.4.7

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; hệ thống chiếu sáng; bóng đèn; phụ tùng chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-47202**

(540)

HƯƠNG KÝ -
KÝ VỊ TRUYỀN HƯƠNG

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUỲNH DUY KHÔI (VN)
89, Nguyễn Văn Thoại, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô; thực phẩm trên cơ sở thịt; tôm chế biến; mực chế biến.

---

(210) **4-2025-47203**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.3; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.16; 8.1.19; 26.4.18

(591) Xanh, đen, vàng, trắng, nâu, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HẢI (VN)
Số 58 Ngô Từ, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-47204**

(540)

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.20; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(731) HÀ THỊ KIM LOAN (VN)
Số 2/142 đường Duyên Hải, ấp Long Thạnh, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh (nay thuộc xã Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (đều không còn sống); yến sào; chất chiết ra từ thịt (chất chiết chưng cất yến sào).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2025-47205**

(540)

RAMBO

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TRƯỜNG TỒN (VN)
Thôn Mễ Hạ, xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; tã lót cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sản phẩm sữa; kem [sản phẩm sữa]; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến.

---

(210) **4-2025-47206**

(540)

TRUSTANA

(220) 16/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUSTANA VIỆT NAM (VN)
Lô S1, tầng 6, tòa nhà Viwaseen Tower, 48 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; vận tải hàng hóa, động vật từ vị trí đến vị trí khác bằng đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không, và các dịch vụ cần thiết liên quan đến việc vận chuyển đó, cũng như lưu giữ hàng hóa trong bất kỳ loại phương tiện chứa/kho chất nào, trong các kho hàng hoặc trong các dạng tòa nhá khác để bảo quản và bảo vệ.

---

(210) **4-2025-47207**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM OSU (VN)
FF1A đường Ba Vì, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; khách sạn.

---

(210) **4-2025-47208**

(540)

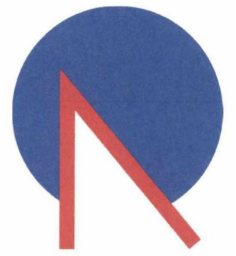

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Màu xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ ZIRI VIỆT NAM (VN)
Nhà xưởng A-5, lô A6-2, A7, A8, A17-1, A18, A19-2, đường Dọc 2, khu công nghiệp Phú An Thạnh, xã Bến Bức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 20: Nắp chai bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-47210**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.5; 7.1.24; 13.1.6
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THANH KIÊN (VN)
Số nhà 44, tuyến 6, xóm 9, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cuộn dây điện; dây dẫn điện; phích cắm điện; dây điện; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; bóng đèn điện; đèn điện; đèn chùm; đèn treo; đèn trần.

---

(210) **4-2025-47211**

(540)

RedlinMet

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-47212**

(540)

Sacvin

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-47213**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.15.15
(591) Màu tím đậm, tím trung hoà và tím nhạt sáng
(731) CÔNG TY TNHH FTV CREATIVE HOLDINGS (VN)
B-TT09-29, Khu nhà ở Ngân Hà Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ quảng cáo; biên tập băng hình; dàn dựng băng hình; dàn dựng băng video; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-47214**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Màu than, màu xanh lam nhạt
(731) CÔNG TY TNHH THETA UNIVERSE MEDIA (VN)
Số 5, hẻm 1, ngách 18, ngõ 91 phố Ngô Thì Sỹ, tổ dân phố Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ quảng cáo; biên tập băng hình; dàn dựng băng hình; dàn dựng băng video; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-47216**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HENAN XINGLONG FOOD CO., LTD (CN)
No. 79, Haoyue Avenue, Weibei Science and Technology Food Industrial Park, Weishi County, Kaifeng City, Henan Province China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; đồ gia vị; gluten được chế biến làm thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đường; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-47221**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.9.1; 25.1.25; 26.11.8

(731) LEI GAO (CN)
No. 1301, Unit 9, Building 2, Douban Alley, Dongcheng District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; mảnh ngô dẹt mỏng; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-47222**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.11; 2.1.23

(591) Đỏ, vàng, nâu, kem.

(731) NGUYỄN KHOA NAM (VN)
Ấp Thạnh Thới, xã Đồng Sơn, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nấu ăn; dịch vụ nấu ăn theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-47224**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xám, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn trỗi, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-47225**

(540)

TENAZONE-S

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TENAMYD (VN)
Lô Y.01-02A đường Tân Thuận, khu Công nghiệp/khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47226**

(540)

TENAZONE

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TENAMYD (VN)
Lô Y.01-02A đường Tân Thuận, khu Công nghiệp/ khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47227**

(540)

TIFAHOME
ECO FRIENDLY FORMULA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.1; 7.3.2
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÁT ECO (VN)
2329/33 Huỳnh Tấn Phát, xã Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước rửa chén; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-47228**

(540)

Mật Ong HỒNG MONG
QUÀ TÂY NGUYÊN
CHƯ YANG SIN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh lục, nâu.
(731) PHẠM THỊ HỒNG MONG (VN)
45A Lê Thị Riêng, phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cacao, hạt kơ nia, quả ươi bay, bột chùm ngây, hạt thông, hạt tiêu, hạt điều, gừng sấy, bột gừng, tinh bột gừng, mứt gừng, tỏi, bột ngũ cốc dinh dưỡng, chuối hột rừng, viên hà thủ ô, tinh dầu, bánh, kẹo, sôcôla, quả óc chó, hạt hạnh nhân, đông trùng hạ thảo khô, đông trùng hạ thảo tươi, gạo, lúa mạch đã xát vỏ, lúa mạch nghiền, bột lúa mạch, yến mạch đã xát vỏ, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, nho khô, hạt bí, hạt hướng dương, củ quả sấy khô, dầu thực vật, trà mãng cầu xiêm, mầm đậu nành, khô bò, khô nai, khô heo, khô gà, khô nai, măng le, măng lồ ô, măng trúc, măng muối, mắc ca, sachi, sâm, linh chi, nấm linh chi, nấm lim xanh, các loại đậu, chè (trà) xanh thành phẩm, trà chùm ngây, mật ong, tinh bột nghệ, phấn hoa, sữa ong chúa tươi, đồ gia vị, rượu, nước uống giải khát, thức ăn chế biến từ thịt, thức ăn chế biến từ hải sản (tôm, cua, ốc, cá), thịt gia cầm, thịt gia súc tươi sống, trứng gia cầm, rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua chế biến, hạt giống cây trồng, con giống, cây hoa cảnh, quần, áo, giầy, dép, mũ, thắt lưng, đồng hồ, đồ trang sức, đá quý các loại, các vật phẩm trang sức từ đá thiên nhiên và đá quý, quà tặng và đồ lưu niệm, dược phẩm, thảo dược, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, thuốc bổ (thuốc, dược phẩm), thuốc thang, thuốc tán, thuốc xoa bóp; dịch vụ trưng bày sản phẩm; hội chợ để bán hàng.

---

(210) **4-2025-47229**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1
(591) Xanh dương, xanh thổ, xanh lam nhạt, đỏ, đen trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC MAI (VN)
93 ĐS 1, khu nhà ở tại lô số 8 - khu 9A+B(9B8) - khu chức năng số 9, đô thị mới Nam Thành phố, ấp 19, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất (vớ); giày dép; mũ (nón); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, tất (vớ), giày dép, mũ (nón), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-47230**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.17; 15.9.18; 16.1.5; 20.5.13; 24.17.25; 26.5.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS].

---

(210) **4-2025-47231**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.7.1; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

---

(210) **4-2025-47232**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.7.1; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

---

(210) **4-2025-47233**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.7.1; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

---

(210) **4-2025-47234**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.1.3; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS].

---

(210) **4-2025-47235**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.22; 7.1.5; 7.1.12; 7.1.24; 24.3.7; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, xanh nước biển, vàng, trắng, phấn hồng nhạt.
(731) NGÔ MẠNH HÙNG (VN)
Số 15/282 đường Hà Huy Tập, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo, mứt dạng bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-47236**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HAZAL CLINIC & BEAUTY (VN)
17/3E Ụ Ghe, khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (Mỹ phẩm); chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm điều trị da; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem làm trắng da, dầu gội đầu, nước hoa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng có nguồn gốc thảo dược, sâm (thực phẩm chức năng) dầu ăn, thịt, cá (không còn sống), trái cây đã được bảo quản, rau đã được bảo quản, sữa, cà phê, đường, gạo, gia vị, bánh, kẹo, nước tinh khiết, cà phê nhân tạo, trà, thảo mộc đã bảo quản, mật ong; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-47237**

(540)

NHÀ PHÚC HẬU

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(591) Xanh lá mạ, xanh đen đậm, cam, vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ PHÚC HẬU (VN)
Số 21, ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Rau, quả sấy khô.

---

(210) **4-2025-47238**

(540)

DUY PHÁT
AGRICUTURAL SERVICE TRADING PRODUCTION

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xám tro, xanh dương và xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP DUY PHÁT (VN)
1415/14/35/27B ấp 33, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm.

Nhóm 35: Mua bán trứng gia cầm.

---

(210) **4-2025-47240**

(540)

MOOPING & CO.

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.18; 3.4.20
(591) Hồng nhạt,hồng đậm, trắng, đen, xanh dương.
(731) NGUYỄN HÒA BÌNH (VN)
37 hẻm 127/15/1 đường Văn Cao, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47241**

(540)

IMMUNEALPHA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOSCOPE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 10 đường 1D, khu dân cư Melosa Khang Điền, khu phố 3, phường Long Trường, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; hóa chất làm sạch và khử khuẩn dùng cho mục đích y tế; cồn sát khuẩn tay dạng gel dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47243**

(540)

NexNow

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN SỐ MOBIFONE (VN)
Tầng 30 - Tòa tháp C5 D'Capital, 119 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hệ thống thiết bị dùng cho việc phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ với ngân hàng, thẻ thanh toán; dịch vụ cho thuê hệ thống thiết bị dùng cho việc phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ với ngân hàng và thẻ thanh toán; dịch vụ quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; giới thiệu và trưng bày sản phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ, cụ thể là dịch vụ thanh toán bằng thẻ thông qua việc kết nối hệ thống thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán bù trừ đối với các giao dịch thanh toán thẻ với ngân hàng giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán; dịch vụ thanh toán thẻ với ngân hàng và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ trung gian thanh toán, cụ thể là dịch vụ cung ứng hạ tầng thanh toán bao gồm dịch vụ chuyển mạch tài chính, dịch vụ bù trừ điện tử, dịch vụ cổng thanh toán điện tử và dịch vụ hỗ trợ dịch vụ thanh toán bao gồm dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ, dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử, dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thẻ tín dụng, dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; cho vay tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, thanh toán thẻ; dịch vụ cung cấp giải pháp công nghệ trong lĩnh vực phát hành hệ thống thanh toán; dịch vụ cung cấp giải pháp kết nối các hệ thống thanh toán thẻ ngân hàng, hệ thống thanh toán thẻ thanh toán giữa các ngân hàng được phép phát hành thẻ thanh toán, chấp nhận thẻ thanh toán, hệ thống thanh thẻ và các tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ thanh toán; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47244**

(540)

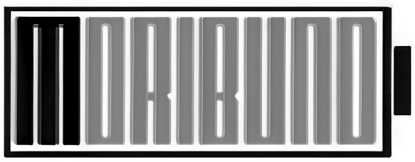

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.2; 26.4.2; 26.4.18

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe scutơ bốn bánh; xe đạp điện; xe scutơ tự cân bằng; ván trượt gắn động cơ; xe đẩy chân.

---

(210) **4-2025-47245**

(540)

beige

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm cho trẻ em; dầu xả tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước xức tóc.

Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 10: Vòng kích thích việc mọc răng; bình sữa cho trẻ em bú; máy dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; van của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 11: Thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; thiết bị lọc nước; thiết bị khử trùng; hệ thống làm lạnh sữa; máy [thiết bị] làm lạnh; nồi hấp thức ăn, chạy điện.

---

(210) **4-2025-47246**

(540)

Wthb Outdoor

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 7.1.19; 7.1.20; 24.15.7; 26.3.2

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 22: Lều; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ]; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; lều dùng để cắm trại; bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời; lưới.

---

(210) **4-2025-47247**

(540)

Qūbo

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 16.1.5; 26.3.1; 26.11.22

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em; xe thô sơ do súc vật kéo; xe đẩy tay.

Nhóm 18: Túi; địu em bé; dây đai giữ trẻ; ba lô để địu trẻ sơ sinh; dây đeo để giữ trẻ em; địu trẻ em.

---

(210) **4-2025-47248**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) SHENZHEN WANCHUANGLONG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 1420, Building 6, Futong Haizhi Technology Park, No. 17, Bulan Road, Xialilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; mỹ phẩm; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất làm sạch để giặt.

---

(210) **4-2025-47251**

(540)

THIÊN LONG

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRANG PHƯƠNG NT (VN)
Lô 88, Ô 8, KDC Tây Mương, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm trên cơ sở cá; nước chấm trên cơ sở tôm.

---

(210) **4-2025-47252**

(540)

DEQI®
GIÀY DÉP CAO CẤP

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN DUY QUANG (VN)
Số nhà 79, đường làng Thao Chính, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép; đồ đi chân; miếng đệm lót giày; quai giày; dây thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-47253**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 1.15.23; 2.9.4; 26.3.4; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CS GREEN ENERGY (VN)
Khu phố Hải Tân, xã Phước Hải, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin quang điện; pin quang vontaic; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-47254**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.3; 4.3.19
(731) TRẦN QUANG LỘC (VN)
Tân Định 1, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THỊNH HẢI
(CÔNG TY LUẬT TNHH THỊNH HẢI)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; đồng phục; áo khoác; quần áo thể dục; quần áo mặc bên trong.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo võ thuật; dịch vụ câu lạc bộ võ thuật; tổ chức các cuộc thi võ thuật; tổ chức hội thảo về võ thuật; tổ chức biểu diễn võ thuật; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến võ thuật.

---

(210) **4-2025-47255**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.5.1; 2.5.2; 13.1.6; 25.7.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VÀ QUẢNG CÁO KIM HOÀN (VN)
Số 74, phố Kẻ Vẽ, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-47256**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÂN ĐIỆN TỬ TRƯỜNG PHÁT (VN)
537/39 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cân điện tử; cân phân tích; cân công nghiệp; linh kiện cân điện tử.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm: cân điện tử, cân kỹ thuật, cân ô tô, cân bàn, cân công nghiệp; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-47257**

(540)

La'stime

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN (VN)
Sảnh CT1A, chung cư Iris Garden, 30 Trần Hữu Dực, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); kem làm trắng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa, sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu (mỹ phẩm), kem làm trắng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, dầu xả.

---

(210) **4-2025-47258**

(540)

hobbee

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MOSS RETAIL (VN)
Tầng trệt tòa nhà bưu điện Cần Thơ, số 02, đại lộ Hòa Bình, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ chơi, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ (nón), quần áo thời trang, quần áo may sẵn, phụ kiện thời trang (gương, hộp đựng móng tay giả, móng chân giả, hộp đựng chế phẩm để sơn móng tay và móng chân, nơ cài tóc, kẹp tóc, dây buộc tóc), văn phòng phẩm, gấu bông, đồ lưu niệm, quà tặng, đồ gia dụng (bình nước, khay nhựa, chăn gối, thảm, đồ dùng nhà vệ sinh, đồ dùng nhà tắm, đồ dùng nhà bếp), đồ trang sức (bông tai, vòng cổ, vòng đeo tay, vòng đeo chân), đồng hồ, dây đeo đồng hồ bằng da, mắt kính, dây nịt, ví (bóp), ba lô, túi xách tay, túi cho thể thao, va li, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47259**

(540)

invest

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CDINVEST (VN)
Phòng 7.01, tầng 7, tòa nhà Transimex, 172 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ thư ký; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng].

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-47260**

(540)

THE NOON
SHINE YOUR BEAUTY

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNICOM VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngách 155 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Máy tạo kiểu tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ cắt tỉa lông/ tóc, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ uốn lông mi dung điện; kẹp là thẳng tóc dùng điện; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; máy massage mặt; máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); máy chăm sóc da tại nhà dùng điện nhằm đẩy mạnh quá trình thẩm thấu của mỹ phẩm vào da.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: máy tạo kiểu tóc, dùng điện, dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện, dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế, dụng cụ cắt tỉa lông/ tóc, dùng điện và không dùng điện, dụng cụ uốn lông mi dung điện, kẹp là thẳng tóc dùng điện, dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, máy massage mặt, máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp), máy chăm sóc da tại nhà dùng điện nhằm đẩy mạnh quá trình thẩm thấu của mỹ phẩm vào da.

---

(210) **4-2025-47261**

(540)

Lusehasan

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47262**

(540)

Luselozin

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47263**

(540)

Lusemibe

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47264**

(540)

Pantomibe

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM (VN)
Lô B, đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47265**

(540)

KORICE

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BẢO GIA HOMECOOK (VN)
Thôn Thuỵ Trang, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất; bếp hồng ngoại; ấm siêu tốc; nồi chiên không dầu; quạt điện.

---

(210) **4-2025-47266**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.15.15
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47267**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.18
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47268**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47269**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47270**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.7
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47271**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 02: Sơn; nhựa tự nhiên; mực dùng cho bản in khắc; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; màu keo; màu nhuộm.

Nhóm 19: Đá; sỏi; nhà tiền chế; tấm ốp tường; gạch vuông lát nền; bê tông.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; khuôn làm đá viên; khuôn bánh ngọt: dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; tấm bọc thực phẩm bằng silicon có thể tái sử dụng.

Nhóm 30: Ca cao; cà phê; tinh bột cho thực phẩm; đồ uống trà có sữa; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 37: Bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp ráp nhà tiền chế; tư vấn xây dựng; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; dịch vụ đổ mực.

---

(210) **4-2025-47272**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Chất hóa dẻo; chất dẻo dạng thô; silicon; chất cao su; chất xúc tác; chế phẩm bảo quản cao su.

Nhóm 17: Vòng bằng cao su; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; cao su tổng hợp; cao su lỏng; chất dẻo bán thành phẩm; mực cách điện.

---

(210) **4-2025-47273**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Thôn Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi; chân vịt dùng để lặn; thiết bị tập thể dục; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; đai tập dán bụng.

---

(210) **4-2025-47274**

(540)

AvantSports

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN AVANT SPORTS INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Avant Industrial Park, ZhoushiRoad, Shiyan, Baoan District, Shenzhen, Guangdong Province, China 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Ghế [ngồi]; ghế dài [đồ đạc]; ghế trường kỷ; ghế bành; ghế bằng kim loại; ghế đẩu.

---

(210) **4-2025-47275**

(540)

EGGOO

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8
(731) TIANJIN BAIDA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
100 meters north of 112 National Road, Panzhuang Village, Panzhuang Town, Ninghe District, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin điện, cho xe cộ; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin mặt trời; ắc quy điện.

Nhóm 12: Xe đạp điện; xe đạp; xe máy; phương tiện giao thông chạy điện; xe ô tô; lốp cho bánh xe cộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-47276**

(540)

Gifv

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Liễu Ngạn, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa; áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa và gắn pin; áo bảo hộ lao động có gắn quạt; pin cho áo điều hòa; pin dự phòng; pin cho quạt dùng cho áp điều hòa.

Nhóm 11: Quạt cho áo điều hòa.

---

(210) **4-2025-47277**

(540)

Sensi

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Liễu Ngạn, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa; áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa và gắn pin; áo bảo hộ lao động có gắn quạt; pin cho áo điều hòa; pin dự phòng; pin cho quạt dùng cho áp điều hòa.

Nhóm 11: Quạt cho áo điều hòa.

---

(210) **4-2025-47278**

(540)

marei studio

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN K-BEAUTY WORLDWIDE VIỆT NAM (VN)
Văn phòng số 3.20-3.21 khu văn phòng, tòa nhà The Prince Residence, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-47279**

(540)

chiu kitschiu

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGÔ THỊ ÚT LUÂN (VN)
Số nhà 110/2/2F đường số 30, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; mũ; dép; giày thể thao; giày cao gót; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-47280**

(540)

THANH LUAN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.15.15
(731) NGÔ THỊ ÚT LUÂN (VN)
Số nhà 110/2/2F đường số 30, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: hàng mỹ phẩm, các chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh cá nhân cho người, đồ trang điểm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng bổ sung chất cho người ăn kiêng, thực phẩm dành cho người ăn kiêng, trang phục, đồ đi chân và đồ đội đầu; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ nhượng quyền thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-47281**

(540)

LATUEN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) A LĂNG TUYẾN (VN)
33 Dương Quảng Hàm, tổ 72, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung collagen; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); đồ uống bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; bột sắn; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: hàng mỹ phẩm, các chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh cá nhân cho người, đồ trang điểm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dành cho người ăn kiêng, cà phê, ngũ cốc thô, ngũ cốc đã qua chế biến, trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, trang phục may sẵn, giày, dép, túi xách, ví, phụ kiện thời trang; dịch vụ quảng cáo; phát triển các ý tưởng marketing; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47282**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

BACH TUOC

(731) A LĂNG TUYẾN (VN)
33 Dương Quảng Hàm, tổ 72, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung collagen; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); đồ uống bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; bột sắn; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: hàng mỹ phẩm, các chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh cá nhân cho người, đồ trang điểm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dành cho người ăn kiêng, cà phê, ngũ cốc thô, ngũ cốc đã qua chế biến, trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, trang phục may sẵn, giày, dép, túi xách, ví, phụ kiện thời trang; dịch vụ quảng cáo; phát triển các ý tưởng marketing; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47284**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SINMED

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 đường Trần Nhân Tôn, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; Gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thuốc nhỏ mắt.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy hút mũi dãi; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-47285**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

SILAB

(731) CÔNG TY TNHH SILAB VIỆT NAM (VN)
Số 2 đường Trần Nhân Tôn, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thuốc nhỏ mắt.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy hút mũi dãi; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-47286**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ KIỀU ANH (VN)
Số nhà 117 đường Lưu Chí Hiếu, tổ 6, khu phố 1, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; trà; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-47287**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1
(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) FUMAKILLA LIMITED (JP)
No. 11, Kanda-Mikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điện để làm bay hơi thuốc diệt sâu bọ, côn trùng (thiết bị bay hơi).

Nhóm 21: Thiết bị điện để thu hút và diệt muỗi; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi; dụng cụ khuếch tán thuốc để xua đuổi côn trùng (có phích cắm điện); thiết bị diệt muỗi chạy bằng pin; bẫy gián; bẫy chuột.

---

(210) **4-2025-47288**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24
(731) MAI THỊ BÍCH (VN)
Xóm 6, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; chốt bản lề; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2025-47290**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(731) HEALTHTAKE CORPORATION (TW)
14 F., No. 192, Zhonggong 2nd Rd., Fuzhong Vil., Xitun Dist., Taichung City 40766, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-47291**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YUXIAN ZHONG (CN)
No. 10, Jianshe Road, Heshan District, Yiyang City, Hunan Province, 413000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót cho người lớn; tã lót trẻ em; tã lót cho thú cưng; băng vệ sinh; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót [vệ sinh].

---

(210) **4-2025-47292**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 6.1.2; 26.13.1
(731) HANGZHOU MDK OPTO ELECTRONICS CO., LTD (CN)
578# NO.20 Street, Hangzhou Econo&Tech. Development Zone,Hangzhou, 310018 CHINA
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thấu kính quang học; gương [quang học]; kính quang học; kính xem hình nổi; chất bán dẫn; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; mạch in; mạch tích hợp; chip [mạch tích hợp].

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; đánh bóng bằng cách mài; mạ kim loại; mạ điện; mài kính quang học; cưa vật liệu; dịch vụ phun cát.

---

(210) **4-2025-47293**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 9.7.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUÀ TẶNG MỘC NIÊN (VN)
L17-11, tầng 17, tào nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Tương ớt [gia vị]; tương cà; xốt; gia vị; mì; bún.

---

(210) **4-2025-47294**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀO (VN)
129/25 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải dệt kim; vải; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải tơ nhân tạo; vải bóng như lụa [vải]; vải không dệt.

Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; quần áo thể dục; đồng phục; quần đùi; váy; quần áo may sẵn; bộ quần áo; mũ.

---

(210) **4-2025-47295**

(540)

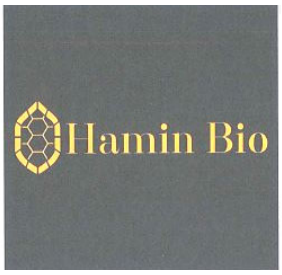

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.11; 3.11.24; 26.5.1; 26.5.3
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÂN KOREA (VN)
Số 05 ngõ 38/6 đường Đặng Thùy Trâm, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong sản xuất và y tế; xà phòng giặt; xà phòng đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Tổ chức hội hội nghị thảo nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trên các mạng truyền thông (mua bán onlines) nhằm mục đích bán hàng các sản phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ làm tóc, móng tay (nail).

---

(210) **4-2025-47296**

(540)

Herish

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) ĐỖ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Số 5 ngõ 4, xóm Sông Vần, thôn Cao Mật Hạ, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: son, nước hoa, mặt nạ dưỡng ẩm, nến thơm, ví da, dây lưng, hạt ngũ cốc dinh dưỡng, gấu bông, hoa sáp.

---

(210) **4-2025-47297**

(540)

ANGICO

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; phân bón các loại; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; ca cao; hạt tiêu.

Nhóm 31: Hạt ngô; hạt lúa (dùng làm hạt giống).

---

(210) **4-2025-47298**

(540)

SKILLMATICS

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GRASPER GLOBAL PRIVATE LIMITED (IN)
222A, Podar Chambers, 109 S. A. Brelvi Road, Fort, Mumbai- 400 001, India
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Bộ giấy thủ công và mỹ nghệ của trẻ em; bộ dụng cụ thủ công tự làm; bộ dụng cụ thủ công cho trẻ em; sách mỹ thuật cho trẻ em; sách; giấy dính (văn phòng phẩm), bút sáp màu; tập giấy vẽ; bút vẽ; vật liệu vẽ; bản đồ địa lý; nhũ dùng cho mục đích văn phòng; phấn để đánh dấu; giấy và bìa cứng; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy dạng in; hộp đựng màu vẽ cho trẻ em; ấn phẩm; vật liệu dùng để viết.

Nhóm 28: Trò chơi giáo dục; đồ chơi giáo dục; đồ chơi giải trí mang tính giáo dục; đồ chơi được dùng cho mục đích giáo dục; trò chơi thẻ bài mang tính giáo dục; trò chơi cờ bàn; đồ chơi xây dựng; khối lắp ghép (đồ chơi); bài lá; bộ cờ vua; xúc xắc; trò chơi xúc xắc; trò chơi ghép hình; đồ chơi đa năng cho trẻ em; bộ dụng cụ vui chơi giáo dục; đồ chơi và trò chơi âm nhạc.

---

(210) **4-2025-47299**

(540)

cosmos flavours for life
A TRADEBE COMPANY

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.13.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) COSMOS AROMATICA INTERNACIONAL, S.A. (ES)
Autovía de L'Ametlla (C-17), Km. 25.1, 08480 L'Ametlla Del Valles (Barcelona), SPAIN
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hợp chất hóa học và hữu cơ dùng trong sản xuất thực phẩm và đồ uống; sản phẩm hóa chất làm hương liệu, gia vị, chất ngọt nhân tạo dùng trong công nghiệp thực phẩm.

---

(210) **4-2025-47300**

(540)

TAS

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.15.15
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ TỐ LOAN (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, viber, twitter, instagram); làm videos (không phải video quảng cáo); làm videos về xe cộ, phụ tùng xe cộ (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-47301**

(540)

M37 ULTRA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN HỮU NAM (VN)
Xã Bắc Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-47302**

(540)

cleanbro
GẠT ÊM - KÍNH SẠCH

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Cần gạt nước của xe ô tô; bánh xe và lốp xe cho xe cộ; phanh cho xe cộ; giảm xóc cho xe ô tô; lò xo giảm xóc cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; tấm chắn bùn cho xe cộ; bộ thân xe ô tô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, viber, twitter, instagram); làm videos (không phải video quảng cáo); làm videos về xe cộ, phụ tùng xe cộ (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-47303**

(540)

F2
ZERO GT

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(591) Hồng sẫm, tím sẫm, xanh tím, đen, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-47304**

(540)

365
O.E.M

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

Nhóm 12: Xe đẩy tay; xe đẩy hai bánh.

Nhóm 20: Tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; giá đỡ [đồ đạc]; bảng treo chìa khóa; tủ trưng bày [đồ đạc]; xe đẩy tay [đồ đạc].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, viber, twitter, instagram); làm videos (không phải video quảng cáo); làm videos về xe cộ, phụ tùng xe cộ (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-47305**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-47306**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 31, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-47307**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.7
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH JOHN NGUYỄN VÀ CÁC CỘNG SỰ (VN)
Phòng 401, lầu 4, số 37 Lê Quốc Hưng, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý; tư vấn Sở hữu trí tuệ; dịch vụ hòa giải; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2025-47308**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CITO DESIGN (VN)
Tổ 5, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47310**

(540)

Shell Pulse

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ NAM (VN)
61/12/24 Thạnh Xuân 33, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su; que thử thai.

---

(210) **4-2025-47311**

(540)

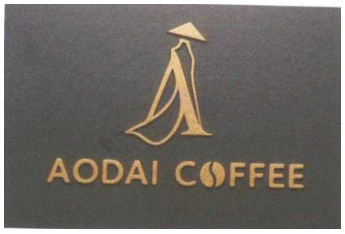

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.7.1; 5.7.27; 9.7.1; 26.4.2
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NONLA VIET NAM GLOBAL (VN)
Số 74, tỉnh lộ 8, thôn 1, xã Quảng Phú, tỉnh Đắl Lắk

(511) Nhóm 03: Trà; cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2025-47312**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH QUỐC MINH (VN)
Thôn Liên Trung, xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; hạt, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; trái cây sấy khô; trái cây được bảo quản.

---

(210) **4-2025-47313**

(540)

HƯNG DŨNG LAWFIRM
Giải pháp - Tin cậy

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.5; 26.1.1
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HƯNG DŨNG (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2025-47314**

(540)

Nhà hàng
HỒNG CHÂU

HONG CHAU
Restaurant

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KLB (VN)
Tầng 6 tòa nhà M5, số 91 phố Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; trưng bày sản phẩm; giới thiệu và môi giới việc làm; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ mua bán (dịch vụ siêu thị) các sản phẩm như: trầm hương, tinh dầu trầm hương, hương liệu (tinh dầu), nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chất khử mùi cho người, chế phẩm làm thơm phòng, nước tẩy rửa bồn cầu, nước lau sàn nhà, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, mỹ phẩm, dụng cụ để xông (đốt) trầm hương bằng kim loại và phi kim loại như (đỉnh, khay, thác khói, lư hương, hộp dùng để đốt nhang trầm), phân bón, chế phẩm diệt nấm, chế phẩm diệt cỏ, dầu nhớt cho động cơ, nến để thắp sáng, nến thơm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bản lề cửa, khóa và chìa khóa, bàn ghế bằng kim loại, bàn ghế văn phòng, mũ bảo hiểm, đồng hồ thông minh, tai nghe, loa, điện thoại và phụ kiện điện thoại, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí, lò nướng bánh, lò vi sóng, nồi cơm điện, ấm đun nước chạy điện, bình đun nước nóng chạy điện, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy nhào bột, máy pha cà phê, máy làm kem, máy làm đá lạnh, máy giặt, máy sấy quần áo, máy sấy tóc, bếp điện, bếp từ, thiết bị thu nhiệt mặt trời, thiết bị và hệ thống chiếu sáng, đèn pha để rọi sáng, số nhà phát quang, đèn phản quang của xe cộ, đèn cho xe cộ, đèn điện, đèn khí đốt, đèn dùng trong phòng thí nghiệm, đèn dầu, đèn đường, đèn an toàn dùng cho thợ mỏ, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm, bồn vệ sinh, bồn đi tiểu, vòi phun nước, dụng cụ phun sô cô la dạng tháp, miếng đệm, đệm và chăn được làm nóng bằng điện (không dùng cho mục đích y tế), ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp, buồm, lều, văn phòng phẩm trong lĩnh vực tôn giáo, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, bút, giấy in, thước kẻ, cặp sách, ba lô du lịch, va li du lịch, địu trẻ em, đồ chơi trẻ em, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), quần áo thời trang, váy thời trang, quần áo tắm, đồ đi chân, đồ đội đầu, thiết bị nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, thảm lót sàn, hoa giả, hoa lụa, dầu ăn, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở hoa quả hoặc rau, trái cây đã được bảo quản, rau đã được bảo quản, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê, chè (trà), ca cao, đường, gạo, bún, phở, miến, gia vị, tương

ớt, nước mắm, nước xốt, bánh kẹo, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, nấm tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống được khử cồn, đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, rượu vang, rượu mạnh, rượu etylic, rượu mùi, hoa giả, bật lửa, diêm, gạt tạt thuốc lá, dụng cụ hút xì gà.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển sự kiện cho mục đích văn hóa, lễ nghi hoặc giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe); tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng tiệc cưới; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

---

(210) **4-2025-47316**

(540)

Saint Emtippy

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Trạm Trai, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-47317**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 24.9.1; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) VŨ VĂN TRƯỜNG (VN)
149/35 Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất độn da có thể tiêm được; chất làm ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; collagen dùng cho mục đích y tế; chất làm se (săn) da dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu.

---

(210) **4-2025-47318**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 24.9.1; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) VŨ VĂN TRƯỜNG (VN)
149/35 Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất làm rám nắng [mỹ phẩm]; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47319**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 24.9.1; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) VŨ VĂN TRƯỜNG (VN)
149/35 Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-47320**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 10.3.11; 10.3.13
(731) NGUYỄN QUÂN TÙNG (VN)
Phòng B3115, chung cư Intracom Riverside, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi đeo vai; túi đeo chéo; túi tote; ba lô; ví.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), bán túi xách tay, túi đeo vai, túi đeo chéo, túi tote, ba lô, ví.

---

(210) **4-2025-47321**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂM PHÚ (VN)
Lô D3-D10, CCN Đồi Hỏa Sơn, phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-47322**

(540)

ARTIVI

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ PHỤ TÙNG KIẾN VỆ (VN)
93 Tân Thành, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-47323**

(540)

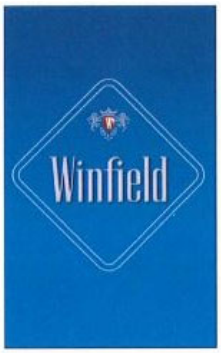

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.1; 3.1.22; 5.13.4; 24.1.1; 24.9.1; 26.4.3

(591) Xám, đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) AMERICAN-CIGARETTE COMPANY (OVERSEAS) LIMITED (CH)
Route de France 17, Boncourt CH-2926, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô, hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47324**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.18; 26.11.12; 26.13.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xám đậm.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) INC. (US)
251 Little Falls Drive, Suite 100, Wilmington DE 19808-1674, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng

để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47325**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 24.15.11; 24.15.21; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAYRUS MEDIA (VN)
21/1 ấp 6, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Tranh có đèn phát sáng; tranh treo tường có đèn phát sáng.

Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-47326**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 5.7.18; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOODTECH TOGO (VN)
195/3A Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống, do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống; quán nước ép trái cây; quán sinh tố.

---

(210) **4-2025-47327**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.18; 16.3.13; 26.1.6
(591) Vàng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOODTECH TOGO (VN)
195/3A Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống, do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống; quán nước ép trái cây; quán sinh tố.

---

(210) **4-2025-47328**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.13.25
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HANADI (VN)
33 Lương Hữu Khánh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3D.

---

(210) **4-2025-47329**

(540)

MATAL

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NTG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 15B, ngách 40/79 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-47330**

(540)

RUBY WINER

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HUỲNH THỊ XUÂN LAM (VN)
468 Trần Hưng Đạo, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-47331**

(540)

Dr meliza

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HUỲNH THỊ XUÂN LAM (VN)
468 Trần Hưng Đạo, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-47332**

(641) 4-2023-34847

(540)

(220) 08/08/2023

(441) 25/11/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, xanh da trời, xanh dương.

(731) DEARS BRAIN INC. (JP)
13F Shibakoen Front Tower, 2-6-3 Shibakoen, Minato-Ku, Tokyo, 105-00111 Japan

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-47333**

(540)

(220) 17/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 1.15.23; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18

(731) ALPHA GROUP CO., LTD. (CN)
Alpha Animation Industrial Area, Jinhong Road East & Fengxiang Road North, Chenghai District, Shantou, Guangdong, P.R.China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con quay [đồ chơi]; đồ chơi nhân vật hành động; mô hình đồ chơi; đồ chơi hình khối xây dựng; xe cộ đồ chơi; đồ chơi xây dựng; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; đồ chơi rô- bốt biến hình; rô-bốt đồ chơi; đồ chơi nhồi bông và bằng nhung; bộ đồ chơi nhân vật hành động; búp bê vải; con rối cầm tay; trò chơi thẻ sưu tập; máy bay đồ chơi điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-47334**

(540)

(220) 17/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 3.13.4

(731) MANCHESTER GROUP PTY LTD (AU)
PO Box 2 Mandurah, 6200 Western, Australia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu thơm chăm sóc da, trừ loại dùng cho mục đích y tế; kem dưỡng môi cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng cho môi; chế phẩm chống nắng; xà phòng.

---

(210) **4-2025-47335**

(540)

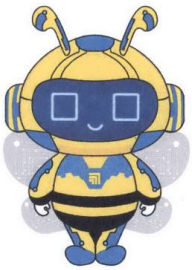

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.4; 4.5.4; 4.5.14
(591) Xanh dương, xanh tím than, vàng, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT THÁI (VN)
Số 44 phố Đoạn Xá, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt); sơn lót; sơn phủ; sơn chống thấm dùng trong xây dựng; sơn ngoại thất; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Màng chống thấm không làm bằng kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu chống thấm nước phi kim loại; vật liệu chống thấm gốc xi măng; lớp lót tường chống thấm dùng cho xây dựng (không bằng kim loại, trừ sơn); bột chống thấm dùng trong xây dựng; vữa chống thấm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: sơn các loại, sơn lót, sơn phủ, sơn chống thấm dùng trong xây dựng, sơn ngoại thất, sơn chống gỉ, màng chống thấm không làm bằng kim loại dùng trong xây dựng, vật liệu chống thấm nước phi kim loại, bột chống thấm dùng trong xây dựng, vữa chống thấm, lớp quét tường chống thấm dùng cho xây dựng (trừ sơn), lớp lót tường chống thấm dùng cho xây dựng (không bằng kim loại, trừ sơn).

---

(210) **4-2025-47336**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh tím than, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THU PHƯƠNG (VN)
Số 233 đường Lũng Đông, tổ dân phố số 03, phường Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 28: Tôm [không còn sống]; cá [không còn sống]; cá, được bảo quản; cá, đóng hộp; động vật có vỏ cứng, không còn sống; động vật giáp xác, không còn sống.

---

(210) **4-2025-47337**

(540)

FABAPROZIL

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47338**

(540)

ONECHA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

---

(210) **4-2025-47339**

(540)

ONECHA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng (đồ uống); đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn hương vị trà.

---

(210) **4-2025-47340**

(540)

ONECHA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ,
phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chè (trà), cà phê, ca cao, đường, muối, mật ong, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở trà, bột ngũ cốc, mì sợi, bánh kẹo, bánh ngọt, bánh mỳ, bánh nướng, bột làm bánh, bánh putding, hạt trân châu được làm từ bột sắn, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), thạch trái cây (dạng bánh kẹo), nước sinh tố, xi rô cho đồ uống, đồ uống không cồn làm từ trái cây, nước uống có ga, nước ngọt, nước sô đa.

---

(210) **4-2025-47341**

(540)

ONECHA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ,
phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà, cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47342**

(540)

FEMIFLORA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân vùng kín (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-47343**

(540)

Femiflora

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Hồng, trắng.

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân vùng kín (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-47344**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Hồng, trắng, hồng đậm, xanh lơ, xanh lơ sẫm, ghi, vàng cam.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân (không chứa thuốc); chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân vùng kín (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-47345**

(540)

SNEWSWANA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47346**

(540)

SNEWDARWIN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47347**

(540)

SNEWPUTIN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47348**

(540)

SNEWSCOTCH

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47349**

(540)

SNEWSKY

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN S NEW RICE (VN)
Lô MA2, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47350**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.12

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI BEAUTY HANA MED (VN)
Số 23, ngõ 335 Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm tinh dầu; dầu gội đầu; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-47351**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LINH (VN)
Số 93 phố Đức Giang, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-47352**

(540)

SEIXIDO
SIMPLE DAILY VIBE

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) ĐÀO MẠNH TOÀN (VN)
Thôn Quân Hành, xã Bình Nguyên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang) ; bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-47353**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 15.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (VN)
460 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo thương mại; tổ chức sự kiện, triển lãm; tổ chức bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động kinh doanh tốt nhằm tôn vinh doanh nghiệp và doanh nhân (mục đích thương mại và quảng cáo).

Nhóm 41: Tổ chức các chương trình vinh danh người lao động nhằm thúc đẩy sự cố gắng của cá nhân người lao động.

---

(210) **4-2025-47354**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 15.3.3; 26.11.12
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (VN)
460 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các chương trình vinh danh người lao động nhằm thúc đẩy sự cố gắng của cá nhân người lao động.

---

(210) **4-2025-47355**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 13.1.6; 15.7.1; 26.11.12
(591) Cam, hồng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (VN)
460 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo thương mại; tổ chức sự kiện, triển lãm; tổ chức bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động kinh doanh tốt nhằm tôn vinh doanh nghiệp và doanh nhân (mục đích thương mại và quảng cáo).

Nhóm 41: Tổ chức các chương trình vinh danh người lao động nhằm thúc đẩy sự cố gắng của cá nhân người lao động.

---

(210) **4-2025-47356**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SONG SANG TRADING (KR)
1707ho, 232, Gyeongin-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp bữa ăn trên máy bay; dịch vụ nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà.

---

(210) **4-2025-47357**

(540)

ZZUKSIM

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SONG SANG TRADING (KR)
1707ho, 232, Gyeongin-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp bữa ăn trên máy bay; dịch vụ nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà.

---

(210) **4-2025-47358**

(540)

Blue Wave SEAFOOD

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.13.1; 26.15.15

(591) xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TNHH BLUE WAVE SEAFOOD (VN)
Ấp Tân Thuận A, xã Kim Sơn, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã chế biến; hải sản đông lạnh; hải sản đã chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-47359**

(540)

bercaskin

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) xanh lá mạ, trắng

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ ACE NATURE (VN)
LK18-13, khu đô thị mới Văn Khê, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; son môi; nước hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-47360**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.13; 2.1.16; 24.1.1; 25.1.6
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh da trời, trắng
(731) NGUYỄN NAM TRUNG (VN)
511B Bến Phú Lâm, phường Bình Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: máy rửa cao áp, máy chà sàn cao áp, đầu phun xoay cao áp [phụ kiện máy rửa cao áp], chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, nước tẩy sàn nhà, chất tẩy xi măng, chất tẩy ố gạch, chất tẩy cặn canxi, chất tẩy dầu mỡ công nghiệp, chất chống thấm bề mặt, chất chống thấm dạng keo, chất tẩy rửa hữu cơ, thuốc nhuộm đá.

Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh, làm sạch bề mặt bên trong và bên ngoài của các công trình xây dựng, cảnh quan xây dựng; dịch vụ vệ sinh nhà cửa; dịch vụ vệ sinh công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47361**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.12; 26.15.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂM TẤN PHÚC (VN)
Số 68, tổ 13, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Thùng, hộp nhựa có vách ngăn đựng sản phẩm (dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển); khay, vách ngăn, tấm ngăn bằng nhựa dùng cho thùng, hộp nhựa dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 21: Hộp nhựa (hộp chứa đựng thực phẩm làm bằng nhựa) dùng cho gia đình và nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp (không làm bằng kim loại quý); khay nhựa định hình; bình nước làm bằng nhựa dùng để giữ nhiệt; vỉ nhựa định hình.

---

(210) **4-2025-47363**

(540)

Beforteen

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) WAVESPACE LIMITED (CN)
Unit D3, 11/F, Luk Hop Industrial Building, No.8 Luk Hop Street, San Po Kong, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); son môi; mỹ phẩm; nước thơm để xức sau khi tắm; bút chì kẻ lông mày.

---

(210) **4-2025-47364**
(300) UK00004259781 05/09/2025 GB

(540)

DRIVE
The Innovation of Automotive OLED , Driven by DRIVE

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, đỏ, trắng.
(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD); màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm nền màn hình hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình vi-đê-ô; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị vi-đê-ô có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; ca-mê-ra; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị vi-đê-ô dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh với màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị vi-đê-ô gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-47365**

(540)

Âu Lạc

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - KINH DOANH THỰC PHẨM CHAY ÂU LẠC (VN)
735-737 Nguyễn Kiệm, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học (không dùng trong y tế hoặc thú y); chế phẩm hóa học dùng cho nhiếp ảnh; hóa chất dùng trong nông

nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hoá chất dùng cho nghề làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 04: Nến; nến dùng cho cây thông noel; nhiên liệu thắp sáng; mỡ công nghiệp; dầu dùng cho vải, sợi, hàng dệt; dầu hỏa.

Nhóm 06: Vòi phun bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); ống kim loại dùng cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí; van ống nước bằng kim loại; van cống bằng kim loại (không phải bộ phận của máy); ống bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy cắt (máy móc); máy dập khuôn; máy nắn thẳng; máy in hình nổi; máy để làm thủy tinh; thiết bị để gia công cơ khí; máy để làm đường gờ chỉ; người máy công nghiệp; máy xén; máy bóc vỏ.

Nhóm 08: Dao cắt; dĩa ăn; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; kéo cắt; dao cạo; dây đeo giữ dụng cụ.

Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; chương trình máy tính, tải xuống được; thẻ từ được mã hóa; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; bảng thông báo điện tử.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; chai sữa cho trẻ em bú; đế giày chỉnh hình; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; bóng đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bếp dầu; lò, không sử dụng cho phòng thí nghiệm.

Nhóm 12: Xe ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; xe đông lạnh; xe đẩy mua hàng; xe thùng.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ đeo tay; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồng xu lưu niệm.

Nhóm 16: Ấn phẩm; khăn ăn bằng giấy; sổ sách kế toán; sổ tay hướng dẫn; túi cho lò vi sóng; bột nhào để nặn.

Nhóm 18: Vật liệu để trang trí hoàn thiện cửa ô tô bằng da hoặc giả da; vật liệu bọc ngoài dùng cho nội thất ô tô bằng da hoặc giả da; lớp lót nóc xe ô tô bằng da hoặc giả da; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi đeo vai; túi xách tay; túi vải hình ống; túi đựng tài liệu; ô che nắng; Túi hành lý; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; ví bỏ túi; xắc cầm tay; ba lô; ví đựng chìa khoá; ví đựng danh thiếp; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi lưới dùng để đi mua sắm.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; xoong, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; nồi áp suất, không dùng điện; ấm đun nước, không dùng điện.

Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; dây buộc, không bằng kim loại; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; dây cáp không bằng kim loại; vải dầu (không phải vải dầu cứu nạn, không dùng làm khăn trải bàn); vải nhựa (không phải vải nhựa cứu hộ).

Nhóm 24: Vải sợi dệt; khăn mặt bằng vải; tấm phủ giường; mền bông; ga trải giường; vải bọc [bọc đệm]; vải dùng để bọc đồ đạc; khăn trải bàn [không bằng giấy]; khăn ăn bằng vải dệt; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải tơ nhân tạo.

Nhóm 25: Đồng phục; áo phông ngắn tay; mũ; áo mưa; áo khoác [trang phục]; tạp dề [trang phục].

Nhóm 26: Khoá cài [phụ kiện của trang phục]; vật trang trí dùng cho quần áo; cây nhân tạo, trừ cây noel; tóc giả; trái cây nhân tạo; hoa nhân tạo.

Nhóm 28: Thiết bị rèn luyện sức mạnh cơ thể; thiết bị tập thể dục; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; búp bê; đồ chơi.

Nhóm 29: Dầu thực vật dùng để ăn; dầu có thể ăn được; mỡ có thể ăn được; dầu đậu nành dùng để ăn; thịt; gia cầm (không còn sống); thịt săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; trứng; thực phẩm chay đã chế biến (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ); nước mắm chay (không phải gia vị); nước tương (thực phẩm trên cơ sở đậu nành, không phải gia vị); chao (thực phẩm trên cơ sở đậu phụ, không phải gia vị); tương (thực phẩm trên cơ sở đậu nành, không phải gia vị); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thịt giả trên cơ sở thực vật; dưa muối; rau muối; kim chi; nấm đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; váng đậu; món chả làm từ đậu nành; món chả làm từ đậu phụ; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; chất phết lên bánh, làm từ rau; sản phẩm thay thế sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; sữa yến mạch; hạt, đã chế biến; kem trên cơ sở thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; hủ tiếu ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; bánh bao làm từ bột mỳ; bánh bao có nhân (baozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; tinh bột cho thực phẩm; gia vị; đồ gia vị; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; rong biển [gia vị]; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê; chất thay thế cà phê; bột để làm bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; kombucha [trà nấm thủy sinh]; bánh kẹo; cà phê; ca cao; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; đậu tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; Trái cây tươi.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ mua bán các sản phẩm: đồ chơi, đồ dùng cho trẻ sơ sinh, các loại xe và giường nôi cho trẻ em, dụng cụ chăm sóc sức khỏe như ghế mát-xa, dụng cụ thể dục thể thao như máy chạy bộ; đại lý ký gửi các loại hàng hóa sau: vải sợi, hàng may mặc, sách, văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em, xe ô tô, xe gắn máy, đồ dùng gia đình như: chai lọ, hộp bằng thủy tinh, lọ đựng gia vị, khay đựng thức ăn rơi vãi, dụng cụ nhà bếp; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp đánh giá của người dùng

cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; marketing; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đăng ký quà tặng.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; phát hành phiếu mua hàng, phiếu giảm giá trả trước; phát hành phiếu quà tặng; phát hành thẻ quà tặng trả trước; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên; quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tài trợ tài chính.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; truyền phát dữ liệu; truyền qua vệ tinh; truyền tập tin số; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; dịch vụ truyền thanh; dịch vụ truyền hình; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ hãng tin tức; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; đóng gói hàng hoá; Hậu cần vận tải; cung cấp thông tin vận tải; gói quà.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước; cho thuê nồi hơi; gia công gỗ; xử lý vải; dịch vụ làm sạch không khí.

Nhóm 41: Cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức sự kiện về văn hóa ẩm thực; tổ chức các cuộc thi về văn hóa ẩm thực; sản xuất phim về văn hóa ẩm thực (trừ phim quảng cáo).

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế bao bì; thiết kế quần áo; thiết kế đồ họa nghệ thuật; nghiên cứu địa chất; thử nghiệm vật liệu; lập đề án, thiết kế mạng viễn thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số hóa ảnh [quét]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

Nhóm 45: Dịch vụ kiểm tra an ninh; dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ hãng thám tử; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà.

(210) **4-2025-47366**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 3.7.7; 3.7.24; 25.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - KINH DOANH THỰC PHẨM CHAY ÂU LẠC (VN)
735-737 Nguyễn Kiệm, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; chương trình máy tính, tải xuống được; thẻ từ được mã hóa; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; bảng thông báo điện tử.

Nhóm 18: Túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi cầm tay cho phụ nữ; túi du lịch; ô; bao ô.

Nhóm 25: Đồng phục; áo phông ngắn tay; Mũ; áo mưa; áo khoác [trang phục]; tạp dề [trang phục].

Nhóm 29: Thực phẩm chay đã chế biến (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ); nước mắm chay (không phải gia vị); nước tương (thực phẩm trên cơ sở đậu nành, không phải gia vị); chao (thực phẩm trên cơ sở đậu phụ, không phải gia vị); tương (thực phẩm trên cơ sở đậu nành, không phải gia vị); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thịt giả trên cơ sở thực vật; dưa muối; rau muối; kim chi; nấm đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; váng đậu; món chả làm từ đậu nành; món chả làm từ đậu phụ; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; chất phết lên bánh, làm từ rau; sản phẩm thay thế sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; sữa yến mạch; hạt, đã chế biến; kem trên cơ sở thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; hủ tiếu ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; bánh bao làm từ bột mỳ; bánh bao có nhân (baozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; tinh bột cho thực phẩm; gia vị; đồ gia vị; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; rong biển [gia vị]; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê; chất thay thế cà phê; bột để làm bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; kombucha [trà nấm thủy sinh]; bánh kẹo; cà phê; ca cao; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; đậu tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; trái cây tươi.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý quá

trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; Biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; marketing; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đăng ký quà tặng.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tài trợ tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; đóng gói hàng hoá; hậu cần vận tải; cung cấp thông tin vận tải; gói quà.

Nhóm 41: Cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức sự kiện về văn hóa ẩm thực; tổ chức các cuộc thi về văn hóa ẩm thực; sản xuất phim về văn hóa ẩm thực (trừ phim quảng cáo).

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; Số hóa ảnh [quét]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-47367**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 3.7.7; 3.7.24; 25.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - KINH DOANH THỰC PHẨM CHAY ÂU LẠC (VN)
735-737 Nguyễn Kiệm, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; chương trình máy tính, tải xuống được; thẻ từ được mã hóa; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; bảng thông báo điện tử.

Nhóm 18: Túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi xách tay; túi du lịch; ô; bao ô.

Nhóm 25: Đồng phục; áo phông ngắn tay; mũ; áo mưa; áo khoác [trang phục]; tạp dề [trang phục].

Nhóm 29: Nước mắm chay (không phải gia vị); nước tương (thực phẩm trên cơ sở đậu nành, không phải gia vị); chao (thực phẩm trên cơ sở đậu phụ, không phải gia vị); tương (thực phẩm trên cơ sở đậu nành, không phải gia vị); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thịt giả trên cơ sở thực vật; dưa muối; rau muối; kim chi; nấm đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; váng đậu; món chả làm từ đậu nành; món chả làm từ đậu phụ; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; chất phết lên bánh, làm từ rau; sản phẩm thay thế sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; sữa yến mạch; kem trên cơ sở thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; hủ tiếu ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; bánh bao làm từ bột mỳ; bánh bao có nhân (baozi); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; tinh bột cho thực phẩm; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị]; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; rong biển [gia vị]; chất thay thế cà phê; bột để làm bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; kombucha [trà nấm thủy sinh]; bánh kẹo; cà phê; ca cao; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; đậu tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; trái cây tươi.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; marketing; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đăng ký quà tặng.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tài trợ tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; đóng gói hàng hoá; hậu cần vận tải; cung cấp thông tin vận tải; gói quà.

Nhóm 41: Cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức sự kiện về văn hóa ẩm thực; tổ chức các cuộc thi về văn hóa ẩm thực; sản xuất phim về văn hóa ẩm thực (trừ phim quảng cáo).

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số

hóa ảnh [quét]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-47368**

(540)

comama
Đồng hành từ trái tim

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC PHẨM SONG ANH (VN)
Tầng 6, số 22C phố Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội; dầu xả; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-47372**

(540)

Ez Fit PantsPress

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Rô bốt giúp làm công việc hàng ngày dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị làm sạch bằng hơi nước cho mục đích gia dụng; máy trộn dùng điện cho mục đích gia đình; máy hút bụi dùng trong gia đình và dùng cho bộ đồ giường; máy nén khí; máy nén cho tủ lạnh; rô bốt hút bụi; máy hút bụi dạng cây đứng; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi cho giày dép; thiết bị thổi bụi/loại bỏ chất bẩn trên giày dép; máy vắt khô kiểu quay [không gia nhiệt]; máy giặt quần áo; máy giặt dùng điện; máy chế biến thực phẩm chạy điện; túi đựng cho máy hút bụi chạy điện; ống vòi của máy hút bụi chạy điện; máy hút bụi; máy thổi khí xoay; máy hút bụi cầm tay.

Nhóm 08: Bàn là điện kiểm soát nhiệt độ; bàn là điện; bàn là hơi nước dùng điện; bàn là để tạo nếp gấp.

Nhóm 11: Đèn đi-ốt phát quang [led]; bếp gas; thiết bị khử trùng giày cho mục đích gia dụng; thiết bị ion hóa nước cho mục đích gia dụng; thiết bị quản lý giày (chạy điện) cho mục đích gia dụng; thiết bị quản lý quần áo chạy điện cho mục đích gia dụng; thiết bị hút ẩm (chạy điện) dùng cho mục đích gia dụng; máy lọc nước cho mục đích gia dụng; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị sưởi ấm; thiết bị màng mỏng để lọc nước; máy sấy khô quần áo chạy điện có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn cho mục đích gia dụng; thiết bị khử trùng bằng hơi nước cho giày; thiết bị khử trùng bằng tia cực tím cho giày; điều hòa không khí; chụp thông gió/hút mùi cho bếp; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị tạo ẩm chạy điện; bếp điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; máy sấy khô quần áo chạy điện; lò nướng chạy điện;

máy quản lý quần áo chạy điện có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo cho mục đích gia dụng; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; máy hút mùi; bộ phận và phụ kiện của thiết bị quản lý quần áo chạy điện cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-47373**

(540)

SANTA EMA CATALINA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VINOS SANTA EMA S.A. (CL)
Izaga 1096 Casilla 17, Isla De Maipo, Chile

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(210) **4-2025-47375**

(540)

DVSOLAR
For a sustainable and prosperous future

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng, xanh than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐẤT VIỆT (VN)
Số 10, ngách 20/98, ngõ 98, đường Tân Triều, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái hòa lưới, hệ thống điện năng lượng mặt trời độc lập, hệ thống điện năng lượng mặt trời hỗn hợp, pin năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời, quạt chạy bằng năng lượng mặt trời, tấm thu năng lượng mặt trời, bộ đảo điện, tấm pin mặt trời, dây dẫn điện, pin lưu trữ.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-47376**

(540)

Shriton
KIẾN TẠO DÒNG CHẢY NĂNG LƯỢNG

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.3; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐẤT VIỆT (VN)
Số 10, ngách 20/98, ngõ 98, đường Tân Triều, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cột bằng kim loại cho đường dây điện; đường ống bằng kim loại; dây đồng không bọc; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 17: Băng keo; ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu cách điện, cách nhiệt; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; vật liệu cách điện cho dây cáp; chất cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-47377**

(540)

TÂN THÁI HOLDINGS

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 6.7.4; 7.1.11
(591) Xanh dương, xanh lá, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN THÁI HOLDING (VN)
Xóm Bãi Bằng, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-47378**

(540)

Wonwell

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG HẢI ÂU (VN)
Ấp Sóc Ruộng, xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-47379**

(540)

BIG BOSS
A FISH SHOP

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 3.9.1; 3.9.24; 25.1.6; 26.1.1
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SEO NAM (VN)
Cụm công Nghiệp Vân Ly, xã Gò Nổi, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá khô các loại; cá chỉ vàng khô; cá mối khô; thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản đóng hộp.

---

(210) **4-2025-47380**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG ĐỨC TRÍ (VN)
127/1 Trương Công Định, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47381**

(540)

insMind

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) FOCODESIGN (HONG KONG) LIMITED (CN)
RM 3 Unit p 1/f Kaiser Estate Phase 3 nos. 9-11 Hok Yuen Street Hunghom Kl Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm dùng để tạo, tải xuống, tải lên, thiết kế, chỉnh sửa, biên tập, sao chép, truyền và chia sẻ hình ảnh, đồ họa, phông chữ, ảnh chụp, văn bản, video, âm thanh và dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống dưới dạng ứng dụng di động cho phép người dùng chỉnh sửa ảnh và video và thêm hiệu ứng đặc biệt vào ảnh và video.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền thư điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; truyền âm thanh, hình ảnh, tín hiệu và dữ liệu qua mạng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ sắp đặt không dùng cho mục đích quảng cáo; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; nhiếp ảnh; dịch vụ soạn thảo văn bản; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video âm nhạc.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ

dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo, tải xuống, tải lên, thiết kế, chỉnh sửa, biên tập, sao chép, truyền và chia sẻ hình ảnh, đồ họa, phông chữ, ảnh chụp, văn bản, video, âm thanh và dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng chỉnh sửa ảnh và video và thêm hiệu ứng đặc biệt vào ảnh và video.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập thông qua ứng dụng di động có thể tải xuống được; dịch vụ pháp lý của cơ quan cấp giấy phép; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực bảo mật dữ liệu; dịch vụ mạng xã hội trên nền tảng Internet; dịch vụ biện hộ pháp lý; bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa.

---

(210) **4-2025-47382**

(540)

MEKONAL

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-47383**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.3; 3.2.1; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH NGUYỆT (VN)
C7/27 A1 đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị thực phẩm.

Nhóm 32: Nước uống đóng lon; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước giải khát có gas và không gas.

Nhóm 35: Mua bán gia vị thực phẩm, nước uống đóng lon, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước giải khát có gas và không gas; tiếp thị để bán sản phẩm; quảng cáo để bán sản phẩm; triển lãm, trưng bày sản phẩm để bán hàng.

---

(210) **4-2025-47384**

(540)

Elephant world®
HIỆU CON VOI 象球牌

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 3.2.1; 5.3.13
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH NGUYỆT (VN)
C7/27 A1 đường Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị thực phẩm.

Nhóm 32: Nước uống đóng lon; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước giải khát có gas và không gas.

Nhóm 35: Mua bán gia vị thực phẩm, nước uống đóng lon, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước giải khát có gas và không gas; tiếp thị để bán sản phẩm; quảng cáo để bán sản phẩm; triển lãm, trưng bày sản phẩm để bán hàng.

---

(210) **4-2025-47385**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chai lọ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; hộp bằng thuỷ tinh; nồi nấu, không dùng điện; bát; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-47386**

(540)

MỘC MỘC LAN
mml
NATURAL COSMETICS

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.13.1; 5.13.8; 5.13.25; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, Xanh lá cây nhạt, Xanh lá cây, Xanh lá cây đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HOA MỘC LAN (VN)
Tổ 1b, ấp Phú Thứ, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47387**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ bỏ túi; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đồng hồ; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

---

(210) **4-2025-47388**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; khăn tắm [trừ quần áo]; ga trải giường; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; chăn; tấm phủ đồ đạc bằng vải.

---

(210) **4-2025-47389**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu ete.

---

(210) **4-2025-47390**

(540)

VEA COFFEE

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) DƯƠNG PHÁP ANH (VN)
Số nhà 402, tổ 7, khu phố Hiệp Quyết, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê rang say; cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà, cà phê.

---

(210) **4-2025-47391**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KING INDUCTOR VIỆT NAM (VN)
Lô CN4-2, Khu công nghiệp Yên Phong II-C, xã Yên Phong và, xã Tam Giang, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cuộn dây điện; máy biến áp [điện]; cuộn cảm [điện]; ổ cắm điện; cuộn cảm kháng [trở kháng]; cuộn dây chặn [trở kháng].

---

(210) **4-2025-47392**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi du lịch; túi có bánh xe để đi mua hàng.

---

(210) **4-2025-47393**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25
(591) Xanh lá cây
(731) BITBOLTZ, SOCIEDAD ANONIMA DE CAPITAL VARIABLE (SV)
Calle B, Repto Los Heroes No. 27, San Salvador, El Salvador
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-47394**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; tranh ảnh; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; bìa [văn phòng phẩm]; vật liệu vẽ.

---

(210) **4-2025-47395**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn điện, dùng cho cây Noel; ống dạ quang để chiếu sáng; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn lồng chiếu sáng; bộ khuếch tán ánh sáng

---

(210) **4-2025-47396**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Khung thêu; khung tranh ảnh; gương soi; kính tráng bạc [gương]; gối; khay chia ngăn kéo.

---

(210) **4-2025-47397**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.24; 3.11.6; 4.5.13; 4.5.15; 24.5.7; 26.1.6
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HAO XIAODONG (CN)
Room 102, Unit 1, Building 2, #195, Jing'erRoad, Shizhong, Jinan City, 250000, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kẹo; kẹo; bánh kẹo trái cây; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; kẹo mềm.

---

(210) **4-2025-47398**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Giá đỡ cho cây Noel; cây Noel bằng vật liệu tổng hợp; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi; hoa giấy để ném trong lễ hội.

---

(210) **4-2025-47399**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HOÀNG HƯNG THỊNH (VN)
Tổ dân phố Phố Bần, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước lau sàn; nước giặt; nước lau kính; nước tẩy bồn cầu; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-47400**

(540)

(220) 17/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.3.23; 26.11.7; 26.11.8

(731) SHENZHEN FIIDO TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 60, Dawei Industrial Zone 1, Long Xin Community, Baolong Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe điện một bánh tự cân bằng; chân chống xe đạp; xe đạp điện; xe scooter tự cân bằng; giảm xóc cho ô tô.

---

(210) **4-2025-47401**

(540)

(220) 17/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Nến; nến dùng cho cây thông Noel; đèn ngủ [nến]; nến thơm; bấc nến; mồi lửa.

---

(210) **4-2025-47402**

(540)

(220) 17/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 5.1.16; 5.9.17; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; chuyển phát thư tín; dịch vụ bưu chính.

---

(210) **4-2025-47404**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm cỏ nhân tạo; tấm thảm; giấy dán tường bằng vải; giấy dán tường; thảm.

---

(210) **4-2025-47405**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Hoa giả; vòng hoa giả; quả nhân tạo; đồ để thêu trang trí; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; cúc.

---

(210) **4-2025-47406**

(540)

KAISON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; áo choàng sau khi tắm; đồ đội đầu; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-47407**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.7; 26.11.8
(731) SHENZHEN FIIDO TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 60, Dawei Industrial Zone 1, Long Xin Community, Baolong Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; khóa điện; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; kính đeo mắt; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-47408**

(540)

SOYO

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN MOGU YOUPIN DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1511L30, Bldg. A, Xinghe Century, No. 3069 Caitian Rd., Futian, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy vi tính; máy tính xách tay; máy tính bảng.

---

(210) **4-2025-47409**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.17; 26.11.3
(591) Xanh dương, tím
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PENSILIA (VN)
10 Trương Quyền, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm chống nắng, nước hoa, tinh dầu, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chế phẩm để tắm

không dùng cho mục đích y tế, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm tẩy trang, dược phẩm, chế phẩm dược, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược để chăm sóc da, chất bổ sung ăn kiêng cho người, bông tẩy trang, giấy vệ sinh, khăn ướt, máy cạo chạy bằng điện, dụng cụ rửa mặt, máy rửa mặt, máy massage da mặt, sản phẩm và dụng cụ chăm sóc da, mắt, môi, móng, răng miệng và tóc (gồm bông tắm, bông phấn trang điểm, cọ trang điểm, mascara, chì kẻ mắt, chì kẻ mày, dụng cụ bấm mi, mi giả, dụng cụ bấm móng, dũa móng, sơn móng, phụ kiện làm móng như keo gắn móng tay, cọ sơn móng, bàn chải đánh răng, bàn chải đánh răng dùng điện, nước súc miệng, chỉ nha khoa, máy sấy tóc, dụng cụ uốn tóc, máy uốn tóc, máy duỗi tóc, máy bấm tóc, dụng cụ cắt tóc, máy cắt tóc), thiết bị thẩm mỹ (làm đẹp) (không dùng cho mục đích y tế), thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị y tế dùng cho thẩm mỹ viện, dụng cụ làm đẹp cầm tay.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; bao gói hàng hóa; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp trang web có phần mềm không thể tải xuống cho phép người dùng mạng truyền thông điện tử tạo lập, tải lên, đánh dấu, xem, chú thích, chia sẻ và khám phá dữ liệu, thông tin và nội dung phương tiện liên quan đến hàng hóa, dịch vụ và trải nghiệm; cung cấp các giải pháp kỹ thuật cho thương mại điện tử; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47410**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.3; 8.7.5; 11.1.2; 25.5.25; 26.4.2
(591) Đỏ, vàng, xanh nước biển, trắng, bạc, da cam, nâu, xanh lá cây.
(731) ELITE GOLD LTD (VG)
Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ Ý (pasta); mì sợi; bún; mì ống [spaghetti]; mỳ ống macaroni; mỳ Ý (pasta) ăn liền; mì sợi ăn liền; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; món mì Ý (pasta) đã chế biến; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ Ý (pasta); nước sốt mỳ ống; mì ramen; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho xúp/canh; xốt trên cơ sở cà chua; nước xốt nâu; hỗn hợp để làm xốt [gia vị]; nước xốt mặn dùng làm gia vị; hỗn hợp nước xốt thịt; lasagna [mỳ xếp lớp kiểu Ý]; đồ uống được ngâm chiết từ thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, để tạo hương vị cho thực phẩm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gia vị.

---

(210) **4-2025-47411**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL (VN)
Số 54 Trần Nhân Tông, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp; hoá chất xử lý nước và hóa chất dùng cho bảo vệ môi trường trong nông nghiệp; chất bảo vệ thực vật sinh học [hóa chất], chế phẩm thay thế hóa chất độc hại [chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp].

Nhóm 02: Sơn; vecni; chất phủ [sơn] và chất bảo quản bề mặt [chất bảo quản bề mặt]; chất bảo quản gỗ.

Nhóm 03: Dầu gội; xà phòng; mỹ phẩm organic (được sản xuất hoàn toàn từ các nguyên liệu tự nhiên); sản phẩm chăm sóc cá nhân, cụ thể là chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 04: Nhiên liệu thay thế than truyền thống; chất bôi trơn thân thiện môi trường; khí đốt công nghiệp và khí đốt hóa lỏng; nhiên liệu sinh học (biofuels) và nhiên liệu tái tạo.

Nhóm 05: Chế phẩm y tế; dược phẩm; chế phẩm khử trùng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; sản phẩm hoàn thiện từ kim loại dùng trong công trình xây dựng bao gồm tấm lợp, cửa, vách ngăn bằng kim loại; bình chứa và thùng kim loại công nghiệp.

Nhóm 07: Thiết bị xử lý, tái chế chất thải; máy gia dụng (máy giặt, máy rửa chén, máy hút bụi); robot công nghiệp và thiết bị (máy) tự động hóa [máy dùng cho công nghiệp và nông nghiệp].

Nhóm 09: Thiết bị đo và giám sát dùng trong lĩnh vực năng lượng, môi trường; nền tảng số (ghi sẵn hoặc có thể tải về) dùng cho quản lý dữ liệu, môi trường, năng lượng và phát triển bền vững; điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính và phần cứng công nghệ thông tin; thiết bị điện tử và gia dụng thông minh cụ thể là: thiết bị điều khiển điện tử, thiết bị cảm biến điện tử, thiết bị giám sát và an ninh thông minh, thiết bị gia dụng kết nối IoT.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống dùng để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, thông gió, cấp nước, xử lý nước, năng lượng tái tạo (liên quan trực tiếp đến sử dụng năng lượng hiệu quả).

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 16: Ấn phẩm truyền thông; bao bì giấy, bìa và hộp carton tái chế; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Túi, balô, phụ kiện thời trang bằng da và vật liệu thay thế cụ thể là ví, cặp, vali, bộ đồ du lịch [đồ da].

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ trang trí làm bằng gỗ, nhựa hoặc vật liệu thay thế, không dùng cho lễ giáng sinh; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển].

Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ thủy tinh gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 24: Vải; vật liệu dệt; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 27: Thảm; tấm thảm; tấm phủ sàn; giấy dán tường.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; đồ chơi, đồ chơi cho trẻ em; thiết bị tập thể dục; thiết bị rèn luyện sức khỏe.

Nhóm 29: Thịt; sản phẩm đạm thực vật để thay thế thịt; sản phẩm sữa; thủy sản đã chế biến; rau củ quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; dầu thực vật dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Thực phẩm chế biến trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà, cà phê hoặc ca cao; cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bánh kẹo; sản phẩm từ bột mì.

Nhóm 31: Sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp không thuộc các nhóm khác, ở dạng thô và chưa xử lý, cụ thể là: trái cây tươi, rau tươi, ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, hải sản tươi và chưa xử lý, động vật sống, cây và hoa tự nhiên; thức ăn cho vật nuôi.

Nhóm 32: Bia; nước uống, nước khoáng (đồ uống), nước giải khát; đồ uống không cồn; chế phẩm pha chế đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ tiếp thị và xúc tiến thương mại cho các sản phẩm, giải pháp công nghệ; dịch vụ khảo sát và phân tích dữ liệu thị trường; tư vấn thương mại liên quan đến phân phối sản phẩm, chuỗi vận chuyển, chuỗi cung ứng và giải pháp công nghệ.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy móc, thiết bị điện, dụng cụ nông nghiệp; dịch vụ kỹ thuật xây dựng xanh và tiết kiệm năng lượng [dịch vụ xây dựng]; dịch vụ lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo trong công trình.

Nhóm 39: Đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ vận tải đa phương thức và logistics xanh; dịch vụ giao nhận và phân phối hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý vật liệu; tái chế chất thải và rác thải; lọc không khí, xử lý nước; xử lý, gia công vật liệu công nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ biên soạn, phát hành nội dung đào tạo; dịch vụ đào tạo trực tuyến (e-learning) bao gồm cả việc đào tạo liên quan đến việc tích hợp công nghệ số trong giảng dạy/đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định (hàng hóa, phương tiện vận tải, môi trường); dịch vụ xác thực chất lượng; dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn hợp quy; dịch vụ phân tích thử nghiệm mẫu; dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; dịch vụ tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.

Nhóm 44: Trang trại trồng trọt; chăn nuôi động vật; dịch vụ tư vấn nông nghiệp – lâm nghiệp bền vững; dịch vụ quản lý rừng bền vững và chứng chỉ lâm nghiệp; dịch vụ phục hồi hệ sinh thái và trồng cây hấp thụ carbon.

---

(210) **4-2025-47412**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNIBEN (VN)
Số 32 VSIP II-A đường số 30, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt hộp; cá hộp; tôm khô; mực khô; cá khô; canh ăn liền; nước dùng (xúp); nước mắm; bơ; mỡ có thể ăn được; dầu thực vật có thể ăn được; sữa; khoai tây rán; sữa chua; chất chiết ra từ thịt dưới dạng hạt để ăn liền; rau củ quả sơ chế và bảo quản.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; bún khô; hủ tiếu khô; mì khô; gia vị (bột canh); gia vị dạng hạt (hạt nêm); xì dầu (nước tương); tương ớt; dấm bia; xốt ma-don-ne (mayonnaise); tương mù tạc; nước xốt (cà chua); giấm; bánh quy; bánh mỳ; kẹo; kẹo cao su không dùng trong ngành y; lát mỏng ngũ cốc (sấy khô); bột ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh.

Nhóm 32: Nước giải khát có gaz (đồ uống); bia; hỗn hợp đồ uống không có cồn; nước ép trái cây dùng làm thức uống giải khát; nước ép rau quả dùng làm thức uống giải khát; nước uống tinh khiết; nước sô đa; xi rô; tinh dầu không có cồn để sản xuất đồ uống.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có chứa cồn (trừ bia); đồ uống có cồn chứa hoa quả; hỗn hợp đồ uống có cồn; nước ép trái cây có cồn; rượu rum.

---

(210) **4-2025-47413**

(540)

3Mien

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNIBEN (VN)
Số 32 VSIP II-A đường số 30, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt hộp; cá hộp; tôm khô; mực khô; cá khô; canh ăn liền; nước dùng (xúp); nước mắm; bơ; mỡ có thể ăn được; dầu thực vật có thể ăn được; sữa; khoai tây rán; sữa chua; chất chiết ra từ thịt dưới dạng hạt để ăn liền; rau củ quả sơ chế và bảo quản.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; bún khô; hủ tiếu khô; mì khô; gia vị (bột canh); gia vị dạng hạt (hạt nêm); xì dầu (nước tương); tương ớt; dấm bia; xốt ma-don-ne (mayonnaise); tương mù tạc; nước xốt (cà chua); giấm; bánh quy; bánh mỳ; kẹo; kẹo cao su không dùng trong ngành y; lát mỏng ngũ cốc (sấy khô); bột ngũ cốc; thạch hoa quả (bánh kẹo); kem lạnh.

Nhóm 32: Nước giải khát có gaz (đồ uống); bia; hỗn hợp đồ uống không có cồn; nước ép trái cây dùng làm thức uống giải khát; nước ép rau quả dùng làm thức uống giải khát; nước uống tinh khiết; nước sô đa; xi rô; tinh dầu không có cồn để sản xuất đồ uống.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có chứa cồn (trừ bia); đồ uống có cồn chứa hoa quả; hỗn hợp đồ uống có cồn; nước ép trái cây có cồn; rượu rum.

---

(210) **4-2025-47414**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.3; 8.7.5; 11.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Da cam, vàng, xanh nước biển, trắng, bạc, đỏ, xanh lá cây.
(731) ELITE GOLD LTD (VG)
Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ Ý (pasta); mì sợi; bún; mì ống [spaghetti]; mỳ ống macaroni; mỳ Ý (pasta) ăn liền; mì sợi ăn liền; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; món mì Ý (pasta) đã chế biến; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ Ý (pasta); nước sốt mỳ ống; mì ramen; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho xúp/canh; xốt trên cơ sở cà chua; nước xốt nâu; hỗn hợp để làm xốt [gia vị]; nước xốt mặn dùng làm gia vị; hỗn hợp nước xốt thịt; lasagna [mỳ xếp lớp kiểu Ý]; đồ uống được ngâm chiết từ thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, để tạo hương vị cho thực phẩm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gia vị.

---

(210) **4-2025-47415**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.3; 8.7.5; 11.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, xanh nước biển, trắng, bạc, đỏ, nâu.
(731) ELITE GOLD LTD (VG)
Portcullis TrustNet Chambers, P.O. Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ Ý (pasta); mì sợi; bún; mì ống [spaghetti]; mỳ ống macaroni; mỳ Ý (pasta) ăn liền; mì sợi ăn liền; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; món mì Ý (pasta) đã chế biến; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ Ý (pasta); nước sốt mỳ ống; mì ramen; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho xúp/canh; xốt trên cơ sở cà chua; nước xốt nâu; hỗn hợp để làm xốt [gia vị]; nước xốt mặn dùng làm gia vị; hỗn hợp nước xốt thịt; lasagna [mỳ xếp lớp kiểu Ý]; đồ uống

được ngâm chiết từ thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, để tạo hương vị cho thực phẩm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gia vị.

---

(210) **4-2025-47416**

(540)

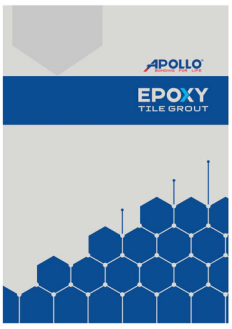

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.5; 25.5.25; 25.7.5; 26.5.4
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron (hóa chất chống thấm); silicone; keo dán công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất keo dính dùng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 19: Keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); bột chà ron (vật liệu xây dựng phi kim loại dùng để trám khe hở giữa hai viên gạch); keo chít mạch (hỗn hợp xi măng, cát và phụ gia); vật liệu chống thấm nước phi kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; bột chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-47417**

(540)

PCB

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN DỤNG VIỆT NAM (VN)
Tầng 16, tòa nhà LPB, 210 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (tải về được) cung cấp thông tin về tín dụng; phần mềm ứng dụng, có thể tải về, cung cấp các thông tin tài chính và tín dụng; chương trình máy tính để sử dụng trong việc xử lý dữ liệu liên quan đến hồ sơ tài chính và tín dụng.

Nhóm 36: Dịch vụ báo cáo tín dụng; dịch vụ tài chính; đánh giá tài chính; đánh giá khả năng tín dụng của công ty và các cá nhân; nghiên cứu tài chính; cung cấp thông tin tài chính và tín dụng qua trang web, và qua các ứng dụng di động.

Nhóm 42: Thiết kế, phát triển và lập trình phần mềm máy tính trong lĩnh vực tín dụng; cung cấp trang web trực tuyến chuyên về thông tin tín dụng và thông tin về báo cáo tín dụng; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2025-47418**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 10.3.7; 26.3.4
(591) Xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm, xanh dương, xanh lam, xanh than và xanh nước biển đậm.
(731) SWANN COMMUNICATIONS LTD. (CN)
13D, Eton Building, No. 288 Des Voeux Road Central, Sheung Wan, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và hệ thống kiểm soát truy cập; ăng ten; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị báo động và hệ thống báo động; thiết bị phát hiện xâm nhập và trộm; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; dây cáp điện; cáp đồng trục; máy quay phim; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị và hệ thống điện, điện tử, quang học và nhiếp ảnh; khóa điện; thiết bị và hệ thống an ninh điện tử; chuông cửa điện; thiết bị phát hiện xâm nhập và trộm; thấu kính quang học; bộ điều biến (modems); lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; bút điện tử [cho thiết bị hiển thị]; máy thu thanh và thu hình; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị an ninh; camera an ninh; bộ máy điện thoại; ống nghe điện thoại; thiết bị giám sát truyền hình; hệ thống chống trộm cắp, dùng điện; máy ghi hình và màn hình video.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến việc bán hàng thông qua mạng truyền thông toàn cầu liên quan đến thiết bị và hệ thống kiểm soát truy cập, ăng ten, thiết bị báo hiệu chống trộm, thiết bị báo động và hệ thống báo động, thiết bị phát hiện xâm nhập và trộm, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, dây cáp điện, cáp đồng trục, máy quay phim, máy ảnh [chụp ảnh], thiết bị và hệ thống điện, điện tử, quang học và nhiếp ảnh, khóa điện, thiết bị và hệ thống an ninh điện tử, chuông cửa điện, thiết bị phát hiện xâm nhập và trộm, thấu kính quang học, bộ điều biến (modems), lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa, bút điện tử [cho thiết bị hiển thị], máy thu thanh và thu hình, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị an ninh, camera an ninh, bộ máy điện thoại, ống nghe điện thoại, thiết bị giám sát truyền hình, hệ thống chống trộm cắp, dùng điện, máy ghi hình và màn hình video, trực thăng điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-47419**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, ghi.
(731) TRƯƠNG THỊ HỒNG (VN)
Xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví; túi xách; vali; cặp sách; ba lô; túi du lịch.

Nhóm 25: Giày dép; đế dép; miếng đệm lót giày; quần áo; tất; mũ.

---

(210) **4-2025-47420**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, xanh rêu.
(731) NGUYỄN HOÀNG BẢO HÂN (VN)
Số 1, hẻm 189/81/12 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà xanh; cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước hoa quả.

---

(210) **4-2025-47422**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG (VN)
31 Ngô Văn Sở, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 29: Rau, trái cây được bảo quản, phơi khô; mứt ướt, mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; nước trái cây [đồ uống]; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn], chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: rau, trái cây được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, cà phê, chè, ca cao, mật ong và các sản phẩm thay thế chúng, sô cô la, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây, đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước trái cây [đồ uống], nước ép trái cây, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, chiết xuất trái cây [có cồn], chiết xuất alcolic; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thực phẩm, đồ uống; dịch vụ quản lý kinh doanh tạm thời; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2025-47423**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NEBASPOS

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47424**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MIREGRON

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47425**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

URICONT

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47426**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MIRAON

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47427**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OABSTOP

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47428**

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OABEASY

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051 Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47429**

(540)

MYRCONT

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47430**

(540)

USL MIRABEGRON

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-47431**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BẢO TÍN MINH CHÂU (VN)
Số 29 Trần Nhân Tông, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Thỏi kim loại quý; kim loại quý dạng thô; kim loại quý bán thành phẩm; vàng thô; vàng dát mỏng.

---

(210) **4-2025-47432**

(540)

PHƯỢNG HOÀNG
THĂNG LONG

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BẢO TÍN MINH CHÂU (VN)
Số 29 Trần Nhân Tông, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; các sản phẩm bằng vàng; các sản phẩm bằng bạc.

---

(210) **4-2025-47433**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.9.6; 6.1.2
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO TÍN MINH CHÂU (VN)
Số 29 Trần Nhân Tông, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; chế phẩm ngũ cốc; gạo; trà; miến; bánh kẹo các loại.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; hạt giống thực vật; cây trồng; quả tươi; nấm tươi.

Nhóm 32: Bia; nước tinh khiết (đồ uống); nước ép trái cây; nước uống có ga và đồ uống không cồn khác; xi rô dùng làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý phân phối các sản phẩm: bánh quy, chế phẩm ngũ cốc, gạo, trà, miến, bánh kẹo các loại, các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến, hạt giống thực vật, cây trồng, quả tươi, nấm tươi, nước tinh khiết (đồ uống), nước ép trái cây, nước uống có ga và đồ uống không cồn khác, xi rô dùng làm đồ uống không cồn, rượu, bia, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-47434**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 3.1.6; 5.1.5; 5.1.12; 6.3.3; 24.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, cam, hồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, nâu, nâu nhạt, trắng, đen.
(731) VŨ MINH HOÀNG (VN)
Số 28, ngõ 294, phường Kim Mã, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; các dịch vụ xã hội để khuyến khích, thúc đẩy, giám sát và thiết lập dịch vụ cộng đồng và nâng cao hiểu biết thông qua các chương trình của cộng đồng (dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác); tư vấn bảo hộ động vật (dịch vụ pháp lý): dịch vụ cộng đồng.

---

(210) **4-2025-47435**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU MINH XUÂN (VN)
Ấp Trường Thọ, xã Trường Long, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng.

---

(210) **4-2025-47436**

(540)

VINDYNAMICS

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Người máy đa chức năng.

Nhóm 09: Rô bốt người máy thông minh có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): các sản phẩm người máy và rô bốt thông minh, người máy đa năng.

Nhóm 42: Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng người máy.

Nhóm 45: Dịch vụ an ninh; dịch vụ an ninh bảo vệ người và tài sản; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản có sử dụng người máy thông minh.

---

(210) **4-2025-47437**

(540)

FDA-Solar
Design for America Market

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 25.12.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Thôn Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; bộ đảo điện (inverter); hệ thống điện năng lượng mặt trời; bộ hòa lưới điện năng lượng mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo, thương mại điện tử: pin năng lượng mặt trời, bộ đảo điện (inverter), hệ thống điện năng lượng mặt trời, bộ hòa lưới điện năng lượng mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng), đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-47439**

(540)

TOMOFIN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Màu trắng, màu đen, màu đỏ
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT GIA ANH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-47440**

(540)

LANGGA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM YÊN BÁI (VN)
Số 725, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-47441**

(540)

CAKESTERS

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, NJ 07936, United States of America
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; bánh quy; sô cô la; bánh brownie sô cô la; bánh ngọt; bánh quy dạng mỏng dẹt; bánh nướng nhỏ hình cốc [cupcake]; bánh nướng xốp; bánh rán vòng; bánh nướng có nhân.

---

(210) **4-2025-47442**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MY CALL (VN)
Số 155, đường Nguyễn Gia Trí, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian quảng cáo trực tuyến thông qua mạng lưới liên lạc điện tử; quảng cáo thương mại.

Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ cho thuê điện thoại và thiết bị; cung cấp dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp dịch vụ mạng lưới thông tin liên lạc bằng điện thoại.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa; dịch vụ lưu kho; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47443**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHONGQING IRON BEETLE IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
Building 6, No. 639, Wanfu Road, Changzhou Sub-district, Rongchang District, Chongqing City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; đầu máy xe lửa; xe máy chạy trên tuyết; xe máy; xe đạp điện; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng.

---

(210) **4-2025-47444**

(540)

ANNAIYAN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FRENCH BIOTECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE CO., LIMITED (CN)
Room 511, 5/F, Ming Sang Ind Bldg, 19-21 Hing Yip Street, Kwun Tong, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-47445**

(540)

e.l.f. beauty

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONG TIANZHOU (CN)
No. 15, Baixing Road, Baizhang Street, Baizhang Town, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; chất làm bóng môi; sữa rửa mặt; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; bút chải lông mày; nùi bông để thoa phấn; lược; chổi lông trang điểm; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-47446**

(540)

AKKUA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JOEUN YUANDA VALVE CO., LTD (KR)
143, Hwangmu-ro, Sindun-myeon, lcheon-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Nắp van [bộ phận của máy móc]; van [bộ phận của máy]; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; van xả hơi nước; van áp lực [bộ phận của máy móc]; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ.

---

(210) **4-2025-47447**

(540)

Arshiner

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.3.1

(731) SHENZHEN SAILVAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
901A5, No. 6, Kangli City, No. 66 Pingji Avenue, Shanglilang Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi đựng tã và các vật dụng cho em bé, không chứa đồ bên trong; cặp bằng da thuộc; cặp sách cho học sinh; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi đựng bộ quần áo, áo sơ mi và váy; địu cho trẻ sơ sinh; ba lô du lịch; túi xách bằng da; cặp học sinh; ba lô; ví bỏ túi; túi xách tay; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; dây đeo để giữ trẻ em; địu trẻ em; dây đai để giữ trẻ em; ô dành cho trẻ em; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi mua hàng có thể tái sử dụng.

Nhóm 25: Áo liền quần bó sát của diễn viên xiếc, múa; áo thun ngắn tay; váy; áo len dài tay; quần áo ngủ; áo len chui đầu; quần áo thể dục; áo choàng ngoài; bộ quần áo tắm; bộ quần áo nữ; quần áo khiêu vũ; bộ áo liền quần; áo khoác [trang phục]; áo [trang phục]; áo gi lê; áo sơ mi; quần dài; quần bò; quần áo trẻ em; quần áo có lớp cách nhiệt làm từ lông vũ.

---

(210) **4-2025-47448**

(540)

SUNGAR DETOX

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SỨC KHOẺ TUYỆT HẢO (VN)
48/13, đường số 10, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Đường.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; bệnh viện; dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng bệnh; dịch vụ cho thuê trang thiết bị y tế như máy mát-xa dùng cho mục đích chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-47449**

(540)

野人さん

Mr. Wildman

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, XIUJUN (CN)
Building 7, Jinse Mingjun, No. 203, Wangjiang West Road, Shushan District, Hefei City, Anhui Province, China.

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; kem trên cơ sở thực vật; sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

---

(210) **4-2025-47450**

(540)

PosTours & EVENT
Where every Journey is Experience

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.11.13
(591) Trắng, xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN HẢI ĐĂNG - POSTOURS & EVENT (VN)
Tầng 5, tòa nhà Vinapaco, số 142 phố Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-47451**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.13.25
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH ABK SÀI GÒN (VN)
15/17 đường Thạnh Lộc 16, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Quả bưởi tươi.

---

(210) **4-2025-47452**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, cam, trắng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước tắm thảo dược (không dùng cho mục đích y tế); kem đa năng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm); sữa tắm; chất làm mềm vải (dùng để giặt); nước giặt dùng để làm sạch đồ lót; kem đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ rơ lưỡi cho trẻ em; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước tắm thảo dược (không dùng cho mục đích y tế), kem đa năng (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm), sữa tắm, chất làm mềm vải (dùng để giặt), nước giặt dùng để làm sạch đồ lót, kem đánh răng, dược phẩm, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ dùng cho mục đích y tế, dụng cụ rơ lưỡi cho trẻ em, miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế, máy tính, linh kiện máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47453**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) 52TOYS DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room D01, 4f Yisha Culture Center, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bán đấu giá; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2025-47454**

(540)

DREAME

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(731) DREAME TECHNOLOGY (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 1688, Songwei Road, Guoxiang Street, Wuzhong Economic Development Zone, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; màn hình tinh thể lỏng; máy chiếu đa phương tiện; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; màn hình máy tính; loa; màn hình LED; máy tính bảng.

---

(210) **4-2025-47455**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Màu xanh lá cây, màu xanh nước biển, màu trắng
(731) PHẠM VĂN HOẰNG (VN)
Thôn Vực, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ thương mại, kinh doanh (mua bán): thiết bị điều hòa dân dụng, điều hòa công nghiệp, thiết bị cơ điện lạnh, hệ thống thông gió, thiết bị lạnh công nghiệp, thiết bị smarthome, thiết bị điện, quạt công nghiệp, vật tư điều hòa, thiết bị phòng sạch (ahu, ffu, bfu).

Nhóm 37: Dịch vụ thi công, lắp đặt: điều hòa, hệ thống điện, camera, hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi, điều hòa không khí, hệ thống phòng cháy chữa cháy, thông gió, thang máy, giám sát kỹ thuật, đo đạc thông số điều hòa, phòng sạch.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế: hệ thống điện, nước, điều hòa.

---

(210) **4-2025-47457**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.8
(731) SHENZHEN COOSPO TECH CO., LTD (CN)
Room 602, No.1, Lingyun Factory Building, No.2 Liufang Road, Xingdong Community, Xin'an Street, Baoan District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Máy đo mạch; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể.

Nhóm 11: Bóng đèn; đèn; đèn lồng chiếu sáng; đèn an toàn cho thợ mỏ; thiết bị tẩy uế; thiết bị và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2025-47458**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẮT VIỆT TIỆP (VN)
11/26 tổ 53 Ngõ Lương Sử C, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-47459**

(540)

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM GIA AN (VN)
Thôn Yên Ngưu, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh răng miệng (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh thân thể (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc da (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm để tắm (dùng cho mục đích y tế); gạc y tế; gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm xịt họng (dùng cho mục đích y tế); tinh dầu (dùng cho mục đích y tế); khăn giấy ướt (dùng cho mục đích y tế)

---

(210) **4-2025-47460**

(300) 019237440 26/08/2025 EM

(540)

LILLILANDIA GAMES

(220) 17/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) TENCENT HOLDINGS LIMITED (KY)
P.O. Box 2681 Gt, Century Yard, Cricket Square, Hutchins Drive, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại cầm tay; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm tải xuống được]; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; hộp đựng băng trò chơi videô; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm thanh có thể tải xuống; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; đĩa quang; miếng đệm lót chuột máy vi tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; máy tính xách tay; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; dây treo trang trí điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học, thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính và trò chơi máy tính; bộ điều khiển thực tế ảo; màn hiển thị video có thể đeo; tai nghe; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; thiết bị nạp ắc quy; nam châm trang trí; phim hoạt hình; phim điện ảnh, đã phơi sáng; tai nghe nhét trong; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ nguồn điện di động; tệp tin kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến; dịch vụ phát hành và cung cấp trò chơi máy tính; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ thể thao điện tử; trò chơi thoát hiểm [giải trí]; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển đại hội; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hoạt náo viên; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; thông tin giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí và giáo dục]; cho thuê đồ chơi; dịch vụ thư viện trò chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; tổ chức các cuộc thi trò chơi máy tính, trò chơi điện tử và thể thao điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ kỹ thuật để tải xuống trò chơi điện tử; cung cấp trang web và các dịch vụ dựa trên trang web để quản lý trực tuyến phần mềm trò chơi máy tính cá nhân; cung cấp phần mềm như một dịch vụ cụ thể là phần mềm ghi lại thời gian trong trò chơi máy tính và trò chơi điện tử, phần mềm hiển thị dữ liệu và điểm số trong trò chơi, phần mềm ghi lại cảnh quay trong trò chơi máy tính và trò chơi điện tử, phần mềm chụp ảnh màn hình trò chơi máy tính và trò chơi điện tử, phần mềm trò chơi máy tính và trình nâng cao trò chơi điện tử; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn công nghệ thông tin cụ thể là dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47461**

(540)

SQD-Mini LED

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.3; 26.11.9

(731) SHENZHEN TCL NEW TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
9/F, Building D4, International E City, 1001 Zhongshan Park Road, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tivi; điện thoại di động; màn hình vidêô; máy chiếu video; thiết bị điều khiển từ xa; loa; máy nghe nhạc cầm tay; phương tiện lưu trữ điện tử; phần mềm chatbot máy tính có thể tải xuống để mô phỏng các cuộc hội thoại; chương trình máy tính, tải xuống được; chip [mạch tích hợp]; phần mềm máy tính, ghi sẵn; màn hình phẳng; ký hiệu số; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; tấm nền LCD [tinh thể lỏng]; kính đeo mắt thông minh; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; đồng hồ thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

---

(210) **4-2025-47462**

(540)

ASTA

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại Khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-47463**

(540)

煲珠公
BAOZHUGONG

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.30; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(731) SHENZHEN TIAOYINSHI CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 6B02, Floor 6, Block 213, Tairan Science Park, Tairan 6th Road, Tianan Community, Shatou Subdistrict, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; rau củ xay nhuyễn; sữa; trà sữa (trên cơ sở sữa); đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa; sản phẩm sữa; sữa trâu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống di động do nhà hàng thực hiện; cung cấp thức ăn và đồ uống cho khách trong nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy nước ép; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán trà; cho thuê nhà di động; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-47464**

(540)

LECXO

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12
(591) Xám, xanh lá cây, trắng.
(731) VIKAS KISHANLAL AHUJA (AE)
G101, Executive Towers, Business Bay, Dubai, U.A.E
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy cho phương tiện giao thông; ắc quy khởi động; thiết bị nạp ắc quy; bộ pin ganvanic; bộ pin anôt; bộ đảo điện; pin mặt trời.

---

(210) **4-2025-47465**

(540)

AMFX9

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG NGHỆ AMCOM VIỆT NAM (VN)
Số 497 lô 22 đường Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; micro; vật ghi âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; dải băng ghi âm thanh.

---

(210) **4-2025-47467**

(540)

AVALIN

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI NÔNG (VN)
73 Lạc Long Quân, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-47468**

(540)

Pollux
LUXURY BATHROOM

(220) 17/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG MINH KHOA (VN)
100 Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi (van); chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; hệ thống phân phối nước.

---

(210) **4-2025-47469**

(540)

THÁI HOÀNG
Sức mạnh thành công

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN CÔNG TUẤN (VN)
Số 32 tổ 13, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị máy xây dựng, chi tiết máy của mọi ngành nghề công nghiệp nặng (cơ khí chế tạo); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản); môi giới bất động sản; quản lý tài chính; môi giới chứng khoán; cho vay tài chính; dịch vụ tài chính.

Nhóm 45: Tư vấn pháp luật; tranh tụng; luật sư riêng; hãng thám tử; đăng ký tên miền; dịch vụ điều tra thông tin.

---

(210) **4-2025-47470**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng đồng, nâu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ COSMETIC D&T (VN)
Số nhà 3A1, khu tập thể 7176 thôn Trung Dương, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47472**

(540)

BAIONIC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BAILING AGROCHEMICAL CO., LTD (CN)
The 4th Bridge Jiangguan Road, Jiangyan District, Tai Zhou City, Jiangsu, China
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc đuổi sâu bọ; chất diệt nấm; chất diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2025-47473**

(540)

SAOVINA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN ĐỒNG-HÀ NỘI (VN)
Lô B1, khu công nghiệp Phú Minh, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-47475**

(540)

Tinh chất Massage
Gừng Ơi

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ HỒNG NHIÊN (VN)
Ấp Hồi Thạnh, xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-47476**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 1.15.23; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, hồng.
(731) NGUYỄN HOÀNG TRÂM ANH (VN)
Tổ 8, ấp 2, xã Phước Vĩnh Tây, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47478**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 26.5.1
(731) PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT NGOÀI GIỜ BÁC SĨ TRẦM TRUNG HIẾU (VN)
Số 361A Lâm Quang Ky, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ trị liệu; dịch vụ điều trị thay thế; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-47479**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.9; 26.11.9
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GIA HÂN HƯNG (VN)
36/34/9 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Sản phẩm phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].

---

(210) **4-2025-47480**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.18; 3.4.20; 16.3.13
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) FUN&I CO., LTD. (KR)
2nd–3rd Floor, TEFEX Building, 7 Dongsan-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuẩn bị thực phẩm và đồ uống cho nhà hàng; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng [catering]; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn mang đi; dịch vụ nhà hàng chỉ cung cấp bữa ăn qua giao hàng, không phục vụ tại chỗ; dịch vụ nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-47481**

(540)

WAMOYA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LUMERA (KR)
33 Bukchon-ro 5ga-gil, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc đã qua xử lý để sử dụng trong thực phẩm; kẹo; thạch dùng cho thực phẩm [bánh kẹo]; đồ uống trên cơ sở trà; nấm men.

---

(210) **4-2025-47482**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.4.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AMIZ VIỆT NAM (VN)
Số nhà 19, ngõ 348, đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) làm từ gỗ; bộ bàn ghế ăn; bộ bàn ghế sofa; bàn thờ bằng gỗ; bài vị bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-47483**

(540)

FLAMMKUCHEN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THE FLAMMKUCHEN (VN)
Số 95 phố Trần Phú, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-47484**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN PHI HÀO (VN)
Ấp Lô 2, xã An Biên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ tạo mẫu tóc; dịch vụ cắt tóc nam; dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-47485**

(540)

SNAKE BARBER HOUSE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN PHI HÀO (VN)
Ấp Lô 2, xã An Biên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ tạo mẫu tóc; dịch vụ cắt tóc nam; dịch vụ làm tóc; dịch vụ nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-47486**

(540)

LÀNH
Ăn Lành – Uống Tươi – Sống An

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN VĂN TRUNG (VN)
63/40 đường số 8, khu phố 4, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê; quán bia; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-47487**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.20
(591) Vàng ánh kim, trắng, xanh lá cây.
(731) BÙI THỊ THU HẰNG (VN)
351 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu].

Nhóm 18: Ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng tiền; ví bỏ túi; ví tiền; cặp da; túi xách tay; túi du lịch; bộ đồ du lịch; bao để móc chìa khóa; vali xách tay; túi du lịch; túi ngựa thồ; bìa kẹp hồ sơ dùng cho hội nghị; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 33: Rượu khai vị; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh]; rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; rượu etylic [đồ uống]; rượu cồn [đồ uống]; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-47488**

(540) DBI

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Số 77 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa bột.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán buôn, bán lẻ các sản phẩm như: sữa, các sản phẩm khác làm từ sữa (sữa là chủ yếu), đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), sữa bột.

---

(210) **4-2025-47489**

(540) NAVIBEP
An toàn - Bền bỉ - Hiện đại

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LÂM THỊNH PHÁT (VN)
3-A24 ngõ 385 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp điện từ; thiết bị làm sạch nước; tủ lạnh; máy hút mùi.

---

(210) **4-2025-47490**

(540) 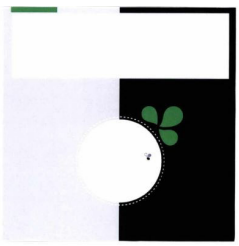

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.4.9; 26.7.5
(591) Trắng, xám, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25, 27 và 29 Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-47491**

(540) 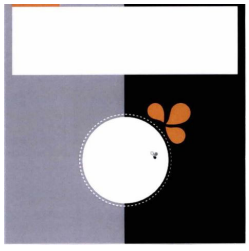

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.9; 26.7.5
(591) Trắng, xám, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25, 27 và 29 Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-47492**

(540)

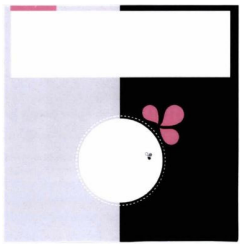

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.9; 26.7.5
(591) Trắng, xám, đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25, 27 và 29 Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-47493**

(540)

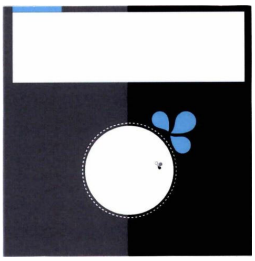

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.9; 26.7.5
(591) Trắng, xám, đen, xanh biển.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25, 27 và 29 Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-47494**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 21.3.5; 26.11.12
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) HOÀNG NGỌC TRỪU (VN)
Căn hộ 1408 nhà C, khu nhà ở gia đình CBCNV (SQ, QNCN, CNVQP) thuộc BTTM- CQ BQP, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: giày, balô, quần áo thể thao, vợt cầu lông, vợt pickleball, dây quấn cán vợt cầu lông, dây quấn cán vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-47495**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC GIA KIẾN (VN)
47/21 Trần Hưng Đạo, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ cách nhiệt, cách điện, cách âm trong xây dựng.

Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-47496**

(540)

TELIN Park

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TELIN (VN)
Tầng 23, tòa nhà Amber Riverside, ngõ 622 Phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2025-47497**

(540)

TELIN Solar

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TELIN (VN)
Tầng 23, tòa nhà Amber Riverside, ngõ 622 Phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing.

Nhóm 37: Bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

---

(210) **4-2025-47498**

(540)

DUTINI

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.5.2
(731) TRẦN THỊ KHÁNH DUNG (VN)
Số 205/78 Trần Văn Đang, khu phố 27, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-47499**

(540)

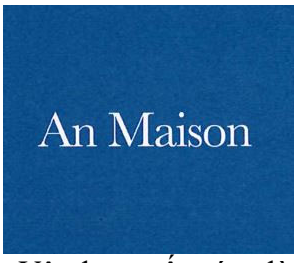

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) ĐOÀN ĐỖ MINH NHẬT (VN)
Số 137, Phan Châu Trinh, tổ 5, khu phố Ngọc Hà, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 26: Vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; kẹp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cái kẹp để uốn xoăn tóc; lưới bao tóc; mũ trùm đầu khi nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-47500**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Vàng, xanh lục.
(731) NGUYỄN NGỌC LONG (VN)
21/6 Duy Tân, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày da; đồ đi chân; tất.

---

(210) **4-2025-47501**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, xanh lam đậm, xanh lam nhạt.
(731) LÊ THỊ ÁNH (VN)
Tầng 4 số 59 đường Phạm Văn Đồng, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm cho thuê tài khoản game; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm điện thoại di động; chương trình máy tính có thể tải xuống; ứng dụng di động có thể tải xuống.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47502**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP BDA (VN)
HSC Building, 162B Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; sô đa khan; sô đa nung; natri cácbonat thô.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: hóa chất công nghiệp, hóa chất dùng trong công nghiệp, sô đa khan, sô đa nung, natri cácbonat thô.

---

(210) **4-2025-47503**

(540)

vietpost

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG PHÚC THỊNH (VN)
Số 27, đường Chiến Thắng Sông Lô, tổ 02, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy và báo cháy; bình chữa cháy; gậy chữa cháy; đầu báo cháy và camera AI báo cháy.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: thiết bị phòng cháy và báo cháy, bình chữa cháy, gậy chữa cháy, đầu báo cháy và camera AI báo cháy.

---

(210) **4-2025-47504**

(540)

shindaiwa
最高品質。

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY ĐỘNG LỰC BAMBOO (VN)
Lô N3D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Kim loại thông thường và hợp kim của chúng: phụ kiện & khóa kim loại, cửa thép chống cháy, cửa cuốn bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa thông minh chạy pin; thiết bị báo động; còi báo cháy; quần áo bảo hộ (phòng chống tai nạn).

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng (không phải bằng kim loại): cửa gỗ nhựa composite, cửa gỗ chống cháy, tấm ốp tường (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-47505**

(540)

NOIRÉ
COFFEE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.3.3; 26.4.7; 26.13.25
(591) Đen, vàng ánh kim.
(731) BÙI PHÚ HƯNG (VN)
Khu 2, xã Hy Cương, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ đặt chỗ ăn uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy bar; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-47506**

(540)

MP ENERGY
GIẢI PHÁP TỐI ƯU HÓA NĂNG LƯỢNG

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 7.15.26
(591) Vàng, xanh đậm, xanh lá, trắng.
(731) CAO VĂN TÙNG (VN)
Số 33, tổ 9, đường Uy Nỗ, xã Thư Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: biến tần, tấm pin năng lượng mặt trời, pin.

---

(210) **4-2025-47507**

(540)

THE BRICK

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Đen, cam.
(731) NGUYỄN SONG TOÀN (VN)
737/57A/9 Lạc Long Quân, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; hoạt động sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; hoạt động hậu kỳ; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-47508**

(540)

VinGenChip

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.7; 26.4.3
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENESTORY (VN)
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bộ kít xét nghiệm chuẩn đoán nguy cơ bệnh (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-47509**

(540)

KAVI KING

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ THUẬT QUỲNH LAM (VN)
42/12 Nguyễn Minh Hoàng, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel; dầu phanh; chất lỏng dẫn động; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; dầu thủy lực; chất làm mát động cơ xe cộ.

Nhóm 04: Dầu nhờn (nhớt); phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hóa chất); dầu bôi trơn; dầu nhờn công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; máy phát điện; động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi hàng hóa: dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel, dầu phanh, chất lỏng dẫn động, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, dầu thủy lực, chất làm mát động cơ xe cộ, dầu nhờn (nhớt), phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hóa chất), dầu bôi trơn, dầu nhờn công nghiệp, mỡ công nghiệp, dầu động cơ, máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2025-47510**

(220) 18/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

HUSKAVI

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ THUẬT QUỲNH LAM (VN)
42/12 Nguyễn Minh Hoàng, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel; dầu phanh; chất lỏng dẫn động; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; dầu thủy lực; chất làm mát động cơ xe cộ.

Nhóm 04: Dầu nhờn (nhớt); phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hóa chất); dầu bôi trơn; dầu nhờn công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; máy phát điện; động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi hàng hóa: dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel, dầu phanh, chất lỏng dẫn động, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, dầu thủy lực, chất làm mát động cơ xe cộ, dầu nhờn (nhớt), phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hóa chất), dầu bôi trơn, dầu nhờn công nghiệp, mỡ công nghiệp, dầu động cơ, máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2025-47511**

(540)

ZETSU

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ UNI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 5, ngách 167/31 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy dập nắp cốc tự động; máy xay sinh tố; máy ép trái cây.

Nhóm 11: Máy đun nước; nồi nấu trân châu, dùng điện; bếp chiên; tủ bàn mát; tủ bảo quản bánh kem; máy sục sữa áp suất cao.

---

(210) **4-2025-47513**

(540)

PHÚ CƯỜNG
KHẲNG ĐỊNH MỘT THƯƠNG HIỆU

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MÁY TÍNH PHÚ CƯỜNG (VN)
Số 16A ngõ 26, phố Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; thiết bị công nghệ thông tin.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, thiết bị công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-47514**

(540)

QUALITY X

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11; 24.17.5; 26.1.1
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ YÊN TÂM SỮA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, số nhà 24, phố Đặng Thai Mai, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: điện thoại, điện thoại thông minh có thể gập được, màn hình điện thoại, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, tai nghe choàng đầu, thẻ nhớ điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động, phụ kiện điện thoại, tấm bảo vệ màn hình điện thoại, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: điện thoại, điện thoại thông minh có thể gập được, màn hình điện thoại, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, tai nghe choàng đầu, thẻ nhớ điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động, phụ kiện điện thoại, tấm bảo vệ màn hình điện thoại, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động,

bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: điện thoại, điện thoại thông minh có thể gập được, màn hình điện thoại, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, tai nghe choàng đầu, thẻ nhớ điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động, phụ kiện điện thoại, tấm bảo vệ màn hình điện thoại, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: điện thoại, điện thoại thông minh có thể gập được, màn hình điện thoại, pin điện thoại, tai nghe điện thoại, tai nghe choàng đầu, thẻ nhớ điện thoại, thiết bị sạc điện thoại di động, phụ kiện điện thoại, tấm bảo vệ màn hình điện thoại, giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động, bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím.

---

(210) **4-2025-47515**

(540)

TAGX

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU JIBIAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 804, Building 4, No. 2, Kejiyuan Road, Baiyang Street, Qiantang New District Hangzhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; giày; mũ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; trang phục dệt kim; tấm che mắt khi ngủ; mũ tắm; quần áo; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; quần đùi; bộ pijama; quần dài.

---

(210) **4-2025-47516**

(540)

千丝QIANSI

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TENGQU GROUP CO., LTD. (CN)
No. 90, Chongyi Street, Economic and Technological Development Zone, Quanzhou City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh mỳ; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2025-47517**

(540)

Treecode

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JILIN XIYANG IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD. (CN)
No. 02, Room 103, Building 1, Tong'an Community, Erdao District, Changchun City, Jilin Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng vệ sinh dạng bánh; dầu gội đầu; tinh dầu; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

---

(210) **4-2025-47518**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH TRÁNG THÀNH DANH (VN)
Số 18, đường Suối Lội, ấp Bàu Sim, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: bánh tráng.

---

(210) **4-2025-47519**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.23; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP HỌC VIỆN NHÀ LÃNH ĐẠO XANH (VN)
Số 27 ngách 124/26 tổ 2 Miêu Nha, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo huấn luyện tư duy, thói quen, bản lĩnh nhà lãnh đạo cho trẻ em; dịch vụ đào tạo phụ huynh phương pháp rèn con tự lập tự chủ; dịch vụ đào tạo huấn luyện cá nhân tự lập tự chủ; đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, thể thao, giáo dục

---

(210) **4-2025-47520**

(540)

WATER ĐẦM HÀ

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH WATER ĐẦM HÀ (VN)
Thôn Trại Dinh, xã Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-47521**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AMDI (VN)
Tổ dân phố số 5, Hòe Thị, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-47522**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 15.9.16; 15.9.18; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh cốm, xanh lá đậm.
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
139/37 Dương Văn Dương, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Chậu; rổ, giỏ dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải; xô, thùng; thùng ướp lạnh [xô đựng đá]; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-47523**

(540)

SANATEX

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỊNH TẤN PHÁT (VN)
126/16 đường 297, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa chất).

---

(210) **4-2025-47524**

(540)

TAPACHEM

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỊNH TẤN PHÁT (VN)
126/16 đường 297, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa chất).

---

(210) **4-2025-47525**

(540)

TAPATEX

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỊNH TẤN PHÁT (VN)
126/16 đường 297, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa chất).

---

(210) **4-2025-47526**

(540)

SANACHEM

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỊNH TẤN PHÁT (VN)
126/16 đường 297, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa chất).

---

(210) **4-2025-47527**

(540)

Cold Socvang ®

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 26.4.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÓC VÀNG (VN)
87/32 Bờ Bao Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồ bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn), cụ thể là: quần áo, găng tay, tạp dề, mũ (nón), giày.

---

(210) **4-2025-47528**

(540)

Nhiên Vũ
FLOWERS
Tiệm Hoa Nhiên Vũ

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAENA HOUSE (VN)
950/39 Nguyễn Kiệm, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cửa hàng mua bán (shop), mua bán trực tuyến trên các trang thương mại điện tử, bán hàng online: hoa tươi, hoa khô trang trí, hoa sáp, hoa trồng trong chậu, hoa quà tặng, quà tặng, thiệp quà tặng và phụ kiện gói hoa (giấy, bao gói, giỏ, hộp quà tặng).

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; chuyển phát nhanh; vận chuyển bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát hoa (điện hoa).

---

(210) **4-2025-47529**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.1.9; 18.1.23; 24.1.1
(591) Đỏ, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SX ĐT TM TÀI LỘC 368 (VN)
Số 28 Phạm Thế Hiển, khu vực 4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47530**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ non.
(731) CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM WETAFA (VN)
75/6/1 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-47531**

(540)

H2B à LA MODE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH H2B À LA MODE H2B MAISON MATCHA (VN)
6H Phan Kế Bính, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-47532**

(540)

PHUKHANG

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TẰNG MẪN BẨU (VN)
Tổ 19, khu phố Hưng Long, xã Kim Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dao; kéo.

---

(210) **4-2025-47535**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 25.1.25; 26.4.18; 26.7.5; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ THUỐC PHARMASIU (VN)
11 Tống Hữu Định, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; bánh ngọt; kem lạnh; sô cô la.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm đồ uống.

---

(210) **4-2025-47536**

(540)

MORITA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ROMARIO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 05, ngách 02, ngõ 68, đường Xuân Nương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, cụ thể là: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47537**

(540)

ARITA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ROMARIO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 05, ngách 02, ngõ 68, đường Xuân Nương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, cụ thể là: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47538**

(540)

KARITA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ROMARIO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 05, ngách 02, ngõ 68, đường Xuân Nương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, cụ thể là: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47539**

(540)

NHABACHTUOC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.15; 3.9.24; 18.2.1; 25.1.25
(731) NGUYỄN NHƯ TRÚC LINH (VN)
33 Trung Lương 11, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-47540**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10; 25.1.25
(731) NGUYỄN NHƯ TRÚC LINH (VN)
33 Trung Lương 11, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-47541**

(540)

Nhà Bạch Tuộc

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN NHƯ TRÚC LINH (VN)
33 Trung Lương 11, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-47544**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 3.2.1; 3.2.24; 3.2.25; 8.1.16
(591) Đen, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, tím, đỏ, cam.
(731) ZHENGZHOU MENGJINGYANG TRADING CO., LTD (CN)
Room 120, 22nd Floor, Building 9, No. 129, Changjiang Middle Road, Erqi District, Zhengzhou City, Henan Province, China.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW
(STARLAW)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; bánh phồng.

Nhóm 35: Mua bán: bánh ngọt chiên, thực phẩm dạng phồng (như bim bim, snack, bỏng ngô), thực phẩm nướng (như bánh mì, bánh quy, bánh ngọt nướng); quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử); dịch vụ nhượng quyền thương hiệu.

---

(210) **4-2025-47546**

(540)

CHESSMAN
HAIR CARE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) DANH NGUYỄN DUY HOÀNG (VN)
Tổ 1, ấp Tà Yểm, xã Giồng Riềng, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; tinh dầu dưỡng phục hồi tóc hư tổn (mỹ phẩm); dầu gội; dầu xả; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2025-47547**

(540)

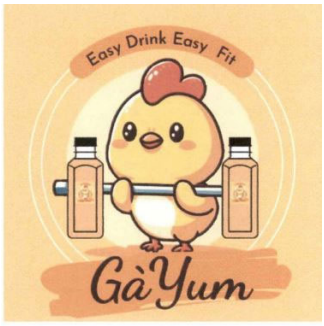

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 19.7.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.13.1
(591) Màu cam, đen, vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN BẢO TOÀN (VN)
284/1C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; trái cây ép dạng sệt.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước sinh tố; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống.

---

(210) **4-2025-47548**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1
(591) Nâu, xanh ngọc, đỏ, vàng, đen.
(731) NGÔ THỊ KIM YẾN (VN)
30 đường 52, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo; quần áo ngủ; áo váy; bộ quần áo tắm; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-47549**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.8; 8.1.18; 11.3.2; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, vàng, cam, hồng, tím.
(731) VŨ VĂN BẮC (VN)
Số 66, ngõ 52, đường Hoàng Ngân, tổ 15, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem sữa chua (kem lạnh); kem trái cây [đá lạnh]; kem ly; kem que; kem ốc quế.

---

(210) **4-2025-47550**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.4.18; 26.11.8
(731) PHAN THỊ XUÂN TRÚC (VN)
95/52 Lê Văn Sỹ, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-47551**

(540)

Sai Thanh

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ THANH HÀ (VN)
216/50 đường số 5, khu phố 21, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm); mỹ phẩm; chế phẩm tẩy nước sơn móng tay và móng chân; chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-47552**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 10.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen và nâu ánh hồng.
(731) LÊ THANH HÀ (VN)
216/50 đường số 5, khu phố 21, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm); mỹ phẩm; chế phẩm tẩy nước sơn móng tay và móng chân; chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-47553**

(540)

Sài Thành

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ THANH HÀ (VN)
216/50 đường số 5, khu phố 21, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm); mỹ phẩm; chế phẩm tẩy nước sơn móng tay và móng chân; chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm lông mi giả, hình dán nghệ thuật cho móng tay và móng chân, nước sơn móng tay và móng chân (mỹ phẩm), mỹ phẩm, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay và móng chân, nhũ dùng cho móng tay và móng chân, móng giả dùng cho tay và chân, chế phẩm chăm sóc móng tay và móng chân, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay dùng điện, dụng cụ dũa móng dùng điện hoặc không dùng điện, dụng cụ bấm móng dùng điện hoặc không dùng điện, kìm bấm tỉa cắt móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-47554**

(540)

TÂM AN
CLINIC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12

(591) Trắng, cam, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH QICARE (VN)
182 đường Võ Thị Sáu, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; dịch vụ khám chữa bệnh bằng phương pháp nắn chỉnh xương khớp; dịch vụ xoa bóp, bấm huyệt và châm cứu.

---

(210) **4-2025-47555**

(540)

HAVINZ GROUP

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAVINZ (VN)
HA02-83 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán nhà; dịch vụ mua bán đất; dịch vụ cho thuê nhà; dịch vụ cho thuê đất và nhà xưởng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47556**

(540)

HAVINZ LAND

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAVINZ (VN)
HA02-83 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán nhà; dịch vụ mua bán đất; dịch vụ cho thuê nhà; dịch vụ cho thuê đất và nhà xưởng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47557**

(540)

HAVINZ HOMES

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAVINZ (VN)
HA02-83 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán nhà; dịch vụ mua bán đất; dịch vụ cho thuê nhà; dịch vụ cho thuê đất và nhà xưởng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47558**

(540)

MULTICOLOR

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.10; 3.11.24
(591) Đen, cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT KHUÊ (VN)
Số 37/1A Hồ Văn Nhánh, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp da; vali.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế các sản phẩm thời trang gồm: ba lô, túi xách, cặp da, vali, quần áo, mũ nón.

---

(210) **4-2025-47560**

(540)

MONCHA PREMIUM TEALEAF

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1
(591) Màu xanh lá cây, màu trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ FNB VIỆT NAM (VN)
96 đường số 6, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà.

---

(210) **4-2025-47563**

(540)

LTL CONSULTANTS

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.3.2
(731) HỒ BĂNG TUYẾT LINH (VN)
281 Lê Hồng Phong, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; vở; sách các loại; thiệp các loại; ấn phẩm in; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

---

(210) **4-2025-47565**

(540)

KEENSUN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HUỲNH THỊ LỆ HẰNG (VN)
TDP 12, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; ổ cắm điện; công tắc điện.

---

(210) **4-2025-47566**

(540)

BM8
BARBIE MIRAGE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) GUANGZHOU CAICHEN BIOTECHNOLOGY LTD. (CN)
A1005, 1/F, No.67, Jichang Road, Sanyuanli Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, dùng cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất - nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu.

---

(210) **4-2025-47567**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.16; 5.1.5; 5.1.16; 18.3.23; 25.7.22; 26.11.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CUA ĐẤT MŨI QUẬN NHẤT (VN)
353/27A Phạm Ngũ Lão, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) hải sản.

---

(210) **4-2025-47568**

(540)

MEET YX

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TIANJIN HONGCHENGLAN GREEN TRADING CO., LTD. (CN)
Warehouse No. 18 in the courtyard, No. 18, Tianxiu Road, Industrial Development Zone, Tiedong Road, Tianmu Town, Beichen District, Tianjin, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng danh thiếp; hộp làm bằng da thuộc hoặc giả da; ví bỏ túi (ví tiền); ví đựng danh thiếp; cặp (túi) làm bằng da thuộc hoặc giả da; hộp đựng bằng sợi lưu hóa.

---

(210) **4-2025-47569**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-47570**

(540)

pannasonic

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỒ ĐIỆN GIA DỤNG THANH BÌNH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; nồi áp suất; bếp hồng ngoại; ấm siêu tốc; nồi chiên không dầu; quạt điện.

---

(210) **4-2025-47571**

(540)

GIIC
PROMOTING INDUSTRY GROWTH

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.15.23; 25.7.22; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP TOÀN CẦU (VN)
Tầng 1, tòa nhà Mỹ Sơn, số 62 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

---

(210) **4-2025-47572**

(540)

VOS
TECHNOLOGY FROM AMERICAN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh than đậm, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔNG Á HTP (VN)
Km18, quốc lộ 6, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Vật liệu chống thấm: keo chống thấm; hợp chất chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-47573**

(540)

CT.AMERICAN
★ PREMIUM PAINT AND WATERPROOF ★

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh than đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔNG Á HTP (VN)
Km18, quốc lộ 6, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Vật liệu chống thấm: keo chống thấm; hợp chất chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-47575**

(540)

ROOTMAX

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP SAO VÀNG (VN)
P2-15, đường số 4, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-47576**

(540)

Aikiko

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU M&T (VN)
37 Trung Lương 4, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Bỉm cho trẻ em và cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; băng vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47577**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.9.1; 5.7.17; 11.3.4; 26.1.2
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, trắng, trắng đục, đen, vàng, vàng ánh kim, nâu vàng, cam, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÚC HIỆP LONG (VN)
Số 146 đường 8, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Rau câu; bột rau câu (bột thạch); thạch cho thực phẩm; thạch trái cây hoa quả; thạch rau câu; bột sương sáo.

---

(210) **4-2025-47578**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 5.7.24
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh nước biển đậm, trắng, xám, vàng cam, hồng, trắng đục, đen, đỏ sẫm, vàng, nâu, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÚC HIỆP LONG (VN)
Số 146 đường 8, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Rau câu; bột rau câu (bột thạch); thạch cho thực phẩm; thạch trái cây hoa quả; thạch rau câu; bột sương sáo.

---

(210) **4-2025-47579**

(540)

GLOSkin

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HANGZHOU KUANPING MEDICAL EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Unit B228, Building 1, No. 60, Xingqiao North Road, Xingqiao Subdistrict, Linping District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị trị liệu bằng điện; miếng dán nén lạnh y tế; bình sữa trẻ em; dụng cụ tránh thai không hóa chất; chân tay giả; băng dùng để băng bụng; vật liệu dùng để khâu vết thương phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-47581**

(540)

MỘC NGỌC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 17.2.2; 26.1.1; 26.3.23; 26.5.1; 26.11.3
(591) Vàng, trắng.
(731) VŨ MINH TÍN (VN)
CH12A30 HH4B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-47582**

(540)

Risa

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) RUISHA (JIANGXI) CULTURAL SUPPLIES CO., LTD (CN)
No. 68 Wenchuang Avenue, Wenzhen Industrial Park, Wenzhen Town, Jinxian County, Nanchang, Jiangxi, 331000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu; kim loại dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; chất cố định màu cho màu nước; chất màu; màu nước sử dụng trong nghệ thuật; mực in.

---

(210) **4-2025-47583**

(540)

QUI PHARMA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUI PHARMA (VN)
Số 30-32 đường số 9, KDC Thới Nhựt 1, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm.

---

(210) **4-2025-47584**

(540)

HAL
HIỆU QUẢ - AN TÂM - LỢI NHUẬN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ HAL (VN)
256-258 đường D26, KDC Hồng Loan 6A, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

---

(210) **4-2025-47585**

(540)

H2O CGS

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) TRƯƠNG NGUYỄN HÙNG (VN)
493A/55, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Nước đá tinh khiết [ăn được]; đá viên tinh khiết [ăn được]; đá lạnh dùng cho đồ uống; đá lạnh có thể ăn được.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước uống tinh khiết đóng chai; nước uống tinh khiết đóng bình; nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2025-47586**

(540)

POWER7 by MenU FC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOX VIỆT NAM (VN)
Số 20, ngõ 156 Hồng Mai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-47587**

(540)

MAPLÉ
COFFEE & TEA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.27
(591) Đỏ, xanh, da.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HÀ (VN)
Mã số B, TK Le Jardin Parkcity Hà Nội, tổ 17, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

---

(210) **4-2025-47588**

(540)

Vna9

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO GIA CẦM (VN)
Số 7, đường Hùng Quốc Vương, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-47589**

(540)

LA'NON

Senseva

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 21.1.17
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SENSEVA (VN)
Tầng M, tòa nhà More Building, số 36 Mạc Đĩnh Chi, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-47590**

(540)

NaBu café

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Xanh lá cây đậm, be.
(731) NGUYỄN ĐĂNG BÁU (VN)
Cụm 4 Quỳnh Đô, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2025-47591**

(540)

SINCE 2016
Cà Phê Bếp Dầu
Không giầu cũng thử

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.14; 13.3.9
(591) Xanh lá, nâu đất, trắng, đỏ cam.
(731) HOÀNG MẠNH DŨNG (VN)
295 Trường Trinh, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu (quán bar).

---

(210) **4-2025-47592**

(540)

Tabesu

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI T.B.S (VN)
Số nhà 3, đường Canh Nậu 2, thôn 2A, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép hoa quả; máy trộn thực phẩm chạy điện; máy nghiền thực phẩm chạy điện; máy xay cà phê; máy chế biến thức ăn dùng điện.

Nhóm 08: Dao; thìa; dĩa ăn; bộ dao, thìa, dĩa tập ăn cho trẻ em; thìa uống thuốc; công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 11: Bình đun nước sử dụng điện; thiết bị và dụng cụ để nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; dụng cụ hâm nóng bình sữa (bình đựng thức ăn) dùng điện; máy khử trùng; lò nướng.

Nhóm 21: Bát ăn dặm bằng nhựa; bát gốm sứ; khay silicon để đựng thức ăn cho em bé; xoong nồi; bộ nồi niêu xoong chảo của nhà bếp; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy trộn thực phẩm chạy điện, máy nghiền thực phẩm chạy điện, máy xay cà phê, máy chế biến thức ăn dùng điện, dao, thìa, dĩa ăn, bộ dao, thìa, dĩa tập ăn cho trẻ em, thìa uống thuốc, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, đồ dùng ăn dặm (cụ thể là bát, thìa, yếm ăn dặm), bình đun nước sử dụng điện, thiết bị và dụng cụ để nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện, dụng cụ hâm nóng bình sữa (bình đựng thức ăn) dùng điện, máy khử trùng, lò nướng, bát ăn dặm bằng nhựa, bát gốm sứ, khay silicon đựng thức ăn cho em bé, xoong nồi, bộ nồi niêu xoong chảo nhà bếp, dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-47593**

(540)

MAYAN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẦN MAYAN (VN)
Số E13/10 Phạm Văn Sáng, ấp 47, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bột mì; mì sợi; bột yến mạch; mì ống; miến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; nấm tươi; rau tươi.

---

(210) **4-2025-47594**

(540)

VEB
STEEL STRUCTURES

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh đậm, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VEB (VN)
Lô CN22, khu công nghiệp Ninh Thủy, phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 06: Dầm thép nhà xưởng tiền chế; các kết cấu thép phụ cho ngành đóng tàu; các kết cấu thép phụ cho ngành điện gió; các kết cấu thép phụ cho ngành dầu khí; các công trình kết cấu thép khác.

---

(210) **4-2025-47595**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.13; 26.11.12
(591) Xanh đậm, xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IOW (VN)
Lô CN5, khu công nghiệp Ninh Thủy, phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 06: Trụ tháp gió; khối chân đế; cọc đơn; phần chuyển tiếp; cọc ghim; khối trên tàu; cấu kiện giàn khoan; thùng bể chứa áp lực; tất cả đều bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47596**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.1.20; 3.1.8; 3.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.13.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH NGA (VN)
148 Nguyễn Lữ, phường An Nhơn, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc; trà pha sẵn; sản phẩm chế biến từ trà.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: trà, thảo mộc, lương thực, thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ ăn uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47597**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DOPI BIOTECHNOLOGY (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); kem nền (mỹ phẩm); sữa tắm (dùng cho mỹ phẩm); dầu gội (không chứa thuốc); dầu xả (không chứa thuốc); sữa dưỡng thể (mỹ phẩm).

Nhóm 21: Bông phấn trang điểm; mút trang điểm; cọ trang điểm; cọ má hồng dùng trong trang điểm; cọ chải lông mi; dụng cụ trang điểm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing và thúc đẩy bán hàng cụ thể là: phát triển hàng mẫu, phát triển các ý tưởng quảng cáo, soạn thảo và xuất bản các tài liệu quảng cáo; dịch vụ mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47598**

(540)

LIÊN SINH ĐÔ

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AHAMOMENT (VN)
4 đường số 11, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vòng cổ; vòng tay; lắc tay; lắc chân; hoa tai.

---

(210) **4-2025-47599**

(540)

HOMAN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng chanh, cam, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOMAN (VN)
Số 1 ngách 40/30 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy mài; máy hút bụi chân không.

---

(210) **4-2025-47600**

(540)

HERENAIL

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOMAN (VN)
Số 1 ngách 40/30 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy mài; máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Đèn sấy móng tay; đèn flash bỏ túi; đèn diệt khuẩn để làm sạch không khí; đèn tia cực tím không dùng cho mục tiêu y tế); máy hơ móng tay; máy hơ gel móng tay.

Nhóm 20: Ghế ngồi; bàn; giá để đồ đạc; bàn trang điểm; gương soi; gương dùng cho đồ đạc và trang điểm.

---

(210) **4-2025-47601**

(540)

Enchetes

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU SNT VIỆT NAM (VN)
Thôn Vân Tra (tại nhà ông Trần Văn Tuấn), phường An Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt quần áo; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước lau kính; nước rửa bát; nước tẩy rửa bồn cầu.

---

(210) **4-2025-47602**

(540)

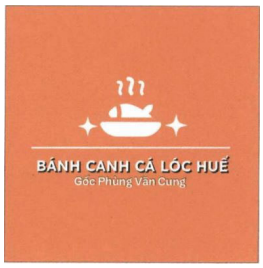

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 3.9.1; 3.9.24; 8.7.5; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ NGỌC VÂN (VN)
198 Phan Xích Long, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Bánh canh cá lóc.

---

(210) **4-2025-47603**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Nâu đậm, đỏ.
(731) PHẠM CÔNG PHONG (VN)
Số 1, ngõ 470 đường Láng, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-47604**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.16; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH PHÚC KHÁNH (VN)
61 Chùa Đông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 45: Tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2025-47606**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.17; 7.1.19; 7.1.26
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu, trắng.
(731) ĐỖ TUẤN NGỌC (VN)
Tổ dân phố Nhị Bờ, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 21: Bùi nhùi thép để làm sạch; sợi thép rối cho việc làm sạch; miệng vòi cho ống mềm tưới nước; vòi phun cho ống mềm tưới nước; dụng cụ để tưới; vòi rót.

---

(210) **4-2025-47607**

(540)

OMEGA-TOP1

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN CÔNG 1983 (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính râm; gọng kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-47608**

(540)

吃茶三千
CHI CHA SAN CHEN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) FANG YUAN F&B INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
2F., No. 10-3, Sec. 2, Xitun Rd. Xitun dist., Taichung city 40746, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh quy; bánh putđing; kem lạnh.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn điều hành các cơ sở kinh doanh nhượng quyền; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ đồ uống; dịch vụ bán lẻ bán lẻ trà; dịch vụ bán lẻ đồ ăn; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-47609**

(540)

CHI CHA SAN CHEN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) FANG YUAN F&B INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
2F., No. 10-3, Sec. 2, Xitun Rd. Xitun Dist., Taichung city 40746, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh quy; bánh putđing; kem lạnh.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn điều hành các cơ sở kinh doanh nhượng quyền; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ đồ uống; dịch vụ bán lẻ bán lẻ trà; dịch vụ bán lẻ đồ ăn; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-47611**

(540)

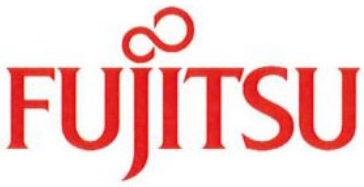

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) FUJITSU LIMITED (JP)
1-1, Kamikodanaka 4-chome, Nakahara-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, 211-8588 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; đai của thang máy; động cơ cho thang máy; bánh răng cho thang máy; thiết bị vận hành thang máy; thang cuốn; máy gia công kim loại; máy móc và thiết bị khai thác mỏ; máy móc và thiết bị xây dựng; máy bốc xếp (máy chất tải và dỡ tải); máy cơ điện cho công nghiệp hóa chất; máy sản xuất các sản phẩm dệt may; máy gia công giấy; máy chế biến sợi thực vật; máy in nén; thiết bị và máy đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp; máy móc và thiết bị sản xuất thủy tinh; máy sơn; máy đóng gói hàng; máy bao gói; máy xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; động cơ và đầu máy (động cơ điện), trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ và các bộ phận của chúng; lò xo [bộ phận của máy]; má phanh, trừ loại dùng cho xe cộ; van [bộ phận của máy]; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị mở cửa ra vào dùng điện; máy in 3D; máy công cụ; dụng cụ vận hành bằng điện; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 09: Bảng điều khiển cho thang máy; hệ thống báo động cho thang máy; thiết bị an ninh cho thang máy; máy vi tính; máy tính chủ; phần cứng máy tính lưu trữ dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy tính; máy tính tiền; máy rút tiền tự động [atm]; thiết bị báo cháy (chuông báo cháy); thiết bị cảnh báo khí gas; thiết bị báo động (chuông báo động) chống trộm; thiết bị và dụng cụ dùng cho phòng thí nghiệm; thiết bị chụp ảnh; máy móc và thiết bị điện ảnh (máy móc và thiết bị quay phim); thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ đo đạc (trắc địa, khảo sát); thiết bị điều chỉnh điện; pin điện (ắc quy điện); pin năng lượng mặt trời; ôm kế; máy ghi dao động điện (dao động ký máy ghi sóng); điện kế (dụng cụ đo điện); đồng hồ đo tổn hao điện (thiết bị chỉ báo mất điện); máy đo sóng; dây cáp điện; thiết bị viễn thông; thiết bị liên lạc; máy phát [viễn thông]; thiết bị điều khiển từ xa; bộ thiết bị điện báo vô tuyến; bộ thiết bị điện thoại vô tuyến; máy và thiết bị báo hiệu vô tuyến; thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân; điện thoại thông minh; máy vi tính có thể đeo; màn hiển thị video có thể đeo; máy đọc ký tự quang học; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng; giao diện cho máy tính; bàn phím máy tính; màn hình [phần cứng máy tính]; máy vi tính trạm không có ổ cứng (máy tính người dùng có cấu hình tối thiểu); nhãn điện tử cho hàng hóa; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; chip (vi mạch) [mạch tích hợp]; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tiền mã hóa; bộ xử lý trung tâm [bộ xử lý]; thiết bị xử lý dữ liệu; bóng bán dẫn (linh kiện bán dẫn) [điện tử]; máy tính xách tay; đầu đọc mã vạch; điốt phát quang [led]; bộ vi xử lý; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; thẻ nhận dạng từ tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; điốt phát quang chấm lượng tử [qled]; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy in để sử dụng với máy vi tính; ổ đĩa cứng; chất bán dẫn; mạch in; bảng mạch in; miếng bán dẫn

dùng cho mạch tích hợp; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; thiết bị X-quang công nghiệp; máy dò vật thể từ tính; máy dò lỗ hỗng siêu âm; thiết bị cảm biến siêu âm; tai nghe thực tế ảo chuyên dùng cho chơi trò chơi video; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video gia đình; mạch điện tử và CD-ROM ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; mạch điện tử và CD-ROM ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử; máy quay đĩa; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống; băng video đã ghi sẵn; đĩa compắc [nghe-nhìn]; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; thiết bị mô phỏng dùng để lái và điều khiển xe cộ; thiết bị mô phỏng đào tạo thể thao; lõi từ; dây điện trở; điện cực, trừ điện cực dùng cho máy hàn hoặc điện cực dùng cho y tế; rõ bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần cứng mạng riêng ảo [VPN]; phần mềm điều hành mạng riêng ảo [VPN] có thể tải xuống; bộ điện thoại; thiết bị tổng đài điện thoại; bộ định tuyến mạng không dây và mạng máy tính; máy fax; mô đem (bộ điều biến); thiết bị truyền dữ liệu số; thiết bị thu và truyền sóng vô tuyến và truyền hình; thiết bị rađa; dây điện; cáp viễn thông và cáp quang; thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị sưởi ấm, thiết bị điều hòa không khí, máy công cụ và rô bốt; thiết bị điều khiển từ xa và đo từ xa; máy vi tính điện tử và thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; máy quét 3D; đĩa từ trống và ổ băng từ; thiết bị ngoại vi và thiết bị đầu cuối máy vi tính dùng trong hệ thống xử lý dữ liệu; mạch tích hợp; bộ nhớ đĩa; các bộ phận và linh kiện điện và điện tử, cụ thể là rơ le điện, bộ nối điện, cầu dao điện và ắc quy; thiết bị chiếu hình; máy quay, cụ thể là máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi và máy quay sử dụng liên kiện tích điện kép [cảm biến CCD]; đĩa quang đã ghi âm và đã ghi hình, đĩa quang từ, đĩa từ và băng từ.

Nhóm 11: Đèn điện; máy điều hòa không khí, máy điều hòa nhiệt độ; thiết bị làm mát phòng; máy lưu thông không khí; thiết bị thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị làm sạch không khí; quạt điện; tủ lạnh; tủ đá dùng điện không mang theo được cho mục đích gia dụng; thiết bị sưởi ấm bằng nước nóng; bộ lọc dùng cho thiết bị điều hòa không khí hoặc điều hòa nhiệt độ; tủ đông (máy ướp lạnh); máy sấy dùng không khí; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy cho xử lý hóa chất; thiết bị thu hồi nhiệt cho xử lý hóa chất; hệ thống (thiết bị) sinh hơi nước; thiết bị bay hơi (bộ làm bốc hơi); thiết bị chưng cất để xử lý hóa chất; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; hệ thống sấy sợi hóa học; nồi hơi, không phải là bộ phận của máy móc; thiết bị giữ ẩm công nghiệp; máy lọc (làm sạch) không khí công nghiệp; thiết bị hút ẩm công nghiệp; tủ đông (máy ướp lạnh) cho mục đích công nghiệp; máy sấy quần áo dùng điện; hệ thống (thiết bị) làm sạch nước; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; thảm sưởi bằng điện; tấm sưởi chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; chăn điện, không dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; túi làm ấm chân chạy điện; bít tất làm nóng bằng điện; quần áo sưởi ấm bằng điện; bộ đun nước nhúng chìm; thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng USB; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng USB; máy sấy tóc cho mục đích gia dụng; thiết bị làm sạch nước cho mục đích gia dụng; lò sưởi dùng trong nhà; bấc chuyên dùng cho bếp dầu; hệ thống và thiết bị nấu nướng cho mục đích thương mại; máy sấy bát đĩa công nghiệp; thiết bị khử trùng bát đĩa cho mục đích công nghiệp; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bồn rửa (chậu rửa gắn cố định); van khóa vòi nước; van điều chỉnh mức trong bình chứa; vòi ống dẫn [van khóa]; bể chứa xử lý nước thải; bể tự hoại cho mục đích công nghiệp; thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời; thiết bị làm nóng nước vận hành bằng gas; bể tự hoại cho mục đích gia dụng; phụ kiện bồn tắm; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị khử mùi không dùng cho cá nhân; buồng vệ sinh; thiết bị dùng cho bồn tắm, bồn tắm và phụ kiện bồn tắm; lò công nghiệp; lò phản ứng hạt nhân.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách; bản tin; giấy; văn phòng phẩm; dụng cụ viết; máy chữ; ruy băng mực cho máy chữ; ruy băng mực dùng cho máy in được kết nối với máy tính; hồ dán và chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; sáp niêm phong; thanh chèn dòng của máy in; chữ in; máy in địa chỉ; ruy băng mực; dụng cụ dập ghim chạy điện dùng cho văn phòng; máy gắn xi niêm phong dùng cho văn phòng; máy hủy tem; dụng cụ vẽ; máy in rê-nê-ô [máy sao chép]; máy sao chép chữ nổi; máy tính bưu phí sử dụng cho văn phòng; máy sao chép quay; máy hủy giấy sử dụng cho văn phòng; mẫu đánh dấu; chổi sơn của thợ trang trí; đồ đựng bao gói công nghiệp bằng giấy; túi [phong bì, túi nhỏ] bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho gia đình; túi rác bằng giấy dùng cho gia đình; túi rác bằng chất dẻo; dưỡng may quần áo; phấn cho thợ may; biểu ngữ bằng giấy; cờ bằng giấy; khăn tay vệ sinh bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; thẻ kiểm tra hành lý bằng giấy; bìa cứng; bức tranh và tác phẩm thư pháp; ảnh chụp [được in]; giá đỡ ảnh chụp [văn phòng phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn các sản phẩm: máy móc và thiết bị điện, ô tô, thang máy [máy móc], đai của thang máy động cơ cho thang máy bánh răng cho thang máy, thiết bị vận hành thang máy, thang cuốn, máy gia công kim loại, máy móc và thiết bị khai thác mỏ, máy móc và thiết bị xây dựng, máy bốc xếp (máy chất tải và dỡ tải), máy cơ điện cho công nghiệp hóa chất, máy sản xuất các sản phẩm dệt may, máy gia công giấy, máy chế biến sợi thực vật, máy in nén, thiết bị và máy đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy móc và thiết bị sản xuất thủy tinh, máy sơn, máy đóng gói hàng, máy bao gói, máy xử lý chất dẻo, máy sản xuất chất bán dẫn, máy sản xuất cao su, động cơ và đầu máy (động cơ điện) trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, bộ phận ghép nối và truyền động trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, lò xo [bộ phận của máy], má phanh trừ loại dùng cho xe cộ, van [bộ phận của máy], thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện, thiết bị mở cửa ra vào dùng điện, máy in 3D, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, nông cụ trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, bảng điều khiển cho thang máy, hệ thống báo động cho thang máy, thiết bị an ninh cho thang máy, máy vi tính, máy tính chủ, phần cứng máy tính lưu trữ dữ liệu, thiết bị ngoại vi máy tính, máy tính tiền, máy rút tiền tự động [atm], thiết bị báo cháy (chuông báo cháy), thiết bị cảnh báo khí gas, thiết bị báo động (chuông báo động) chống trộm, thiết bị và dụng cụ dùng cho phòng thí nghiệm, thiết bị chụp ảnh, máy móc và thiết bị điện ảnh (máy móc và thiết bị quay phim), thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị đo, thiết bị và dụng cụ đo đạc (trắc địa, khảo sát), thiết bị điều chỉnh điện, pin điện (ắc quy điện), pin năng lượng mặt trời, ôm kế, máy ghi dao động điện (dao động ký máy ghi sóng), điện kế (dụng cụ đo điện), đồng hồ đo tổn hao điện (thiết bị chỉ báo mất điện), máy đo sóng, dây cáp điện, thiết bị viễn thông, thiết bị liên lạc, máy phát [viễn thông], thiết bị điều khiển từ xa, bộ thiết bị điện báo vô tuyến, bộ thiết bị điện thoại vô tuyến, máy và thiết bị báo hiệu vô tuyến, thiết bị trợ giúp kỹ thuật số cá nhân, điện thoại thông minh, máy vi tính có thể đeo, màn hiển thị video có thể đeo, máy đọc ký tự quang học, thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng, giao diện cho máy tính, bàn phím máy tính, màn hình [phần cứng máy tính], máy vi tính trạm không có ổ cứng (máy tính người dùng có cấu hình tối thiểu), nhãn điện tử cho hàng hóa, thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh], chip (vi mạch) [mạch tích hợp], khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tiền mã hóa, bộ xử lý trung tâm [bộ xử lý], thiết bị xử lý dữ liệu, bóng bán dẫn (linh kiện bán dẫn) [điện tử], máy tính xách tay, đầu đọc mã vạch, điốt phát quang [LED], bộ vi xử lý, chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính], thẻ nhận dạng từ tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB), bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], điốt phát quang chấm lượng tử [QLED], chương trình máy tính ghi sẵn, chương trình máy tính có thể tải xuống, máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu], máy in để sử dụng với máy vi tính, ổ đĩa cứng, chất bán dẫn, mạch in, bảng mạch in, miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp, thiết bị bộ nhớ máy vi tính, phần cứng máy vi tính, phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống, thiết bị X-quang công nghiệp, máy dò vật thể từ tính, máy dò lỗ hổng siêu âm,

thiết bị cảm biến siêu âm, tai nghe thực tế ảo chuyên dùng cho chơi rò chơi video, chương trình trò chơi cho máy trò chơi video gia đình, mạch điện tử và cdrom ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng, mạch điện tử và cd rom ghi lại chương trình biểu diễn tự động cho các nhạc cụ điện tử, máy quay đĩa, tệp tin âm nhạc có thể tải xuống, băng video đã ghi sẵn, đĩa compắc [nghe-nhìn], tệp tin hình ảnh có thể tải xuống, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống, chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu, thiết bị mô phỏng dùng để lái và điều khiển xe cộ, thiết bị mô phỏng đào tạo thể thao, lõi từ, dây điện trở, điện cực, rõ bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần cứng mạng riêng ảo [VPN], phần mềm điều hành mạng riêng ảo [VPN] có thể tải xuống, bộ điện thoại, thiết bị tổng đài điện thoại, bộ định tuyến mạng không dây và mạng máy tính, máy fax, mô đem (bộ điều biến), thiết bị truyền dữ liệu số, thiết bị thu và truyền sóng vô tuyến và truyền hình, thiết bị rađa, dây điện, cáp viễn thông và cáp quang, thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị sưởi ấm, thiết bị điều hòa không khí, máy công cụ và rô bốt, thiết bị điều khiển từ xa và đo từ xa, máy vi tính điện tử và thiết bị xử lý dữ liệu, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], máy quét 3D, đĩa từ trống và ổ băng từ, thiết bị ngoại vi và thiết bị đầu cuối máy vi tính dùng trong hệ thống xử lý dữ liệu, mạch tích hợp, bộ nhớ đĩa, rơ le điện, bộ nối điện, cầu dao điện và ắc quy điện, thiết bị chiếu hình, máy quay cụ thể là máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi và máy quay sử dụng liên kiện tích điện kép [cảm biến CCD], đĩa quang đã ghi âm và đã ghi hình, đĩa quang từ, đĩa từ và băng từ, thiết bị sấy, thiết bị thu hồi nhiệt cho xử lý hóa chất, thiết bị phun hơi nước cho xử lý hóa chất, thiết bị bay hơi (bộ làm bốc hơi) để xử lý hóa chất, thiết bị chưng cất để xử lý hóa chất, bộ trao đổi nhiệt để xử lý hóa chất, hệ thống sấy sợi hóa học, nồi hơi, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị giữ ẩm công nghiệp, máy lọc (làm sạch) không khí công nghiệp, thiết bị hút ẩm công nghiệp, tủ đông (máy ướp lạnh) cho mục đích công nghiệp, máy sấy quần áo, hệ thống (thiết bị) làm sạch nước, hệ thống và thiết bị chiếu sáng, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, thảm sưởi bằng điện, tấm sưởi chạy điện không dùng cho mục đích y tế, chăn điện không dùng cho mục đích y tế, đệm sưởi chạy điện không dùng cho mục đích y tế, túi làm ấm chân chạy điện, bít tất làm nóng bằng điện, quần áo làm nóng bằng điện, bộ đun nước nhúng chìm, thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện, thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb, thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng usb, máy sấy tóc cho mục đích gia dụng, thiết bị làm sạch nước cho mục đích gia dụng, lò sưởi dùng trong nhà, bấc chuyên dùng cho bếp dầu, hệ thống và thiết bị nấu nướng cho mục đích thương mại, máy sấy bát đĩa công nghiệp, thiết bị khử trùng bát đĩa cho mục đích công nghiệp, dụng cụ nấu nướng dùng điện, bồn rửa (chậu rửa gắn cố định), van khóa vòi nước, van điều chỉnh mức trong bình chứa, vòi ống dẫn [van khóa], bể chứa xử lý nước thải, bể tự hoại cho mục đích công nghiệp, thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời, thiết bị làm nóng nước vận hành bằng gas, bể tự hoại cho mục đích gia dụng, phụ kiện bồn tắm, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị khử mùi không dùng cho cá nhân, buồng vệ sinh, thiết bị dùng cho bồn tắm, bồn tắm và phụ kiện bồn tắm, lò công nghiệp, lò phản ứng hạt nhân, ấn phẩm, hồ dán và chất dính khác cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, dụng cụ vẽ, máy chữ, máy in rê-nê-ô [máy sao chép], máy sao chép chữ nổi, đồ đựng bao gói công nghiệp bằng giấy, túi [phong bì, túi nhỏ] bằng chất dẻo dùng để bao gói, màng bọc thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho gia đình, túi rác bằng giấy dùng cho gia đình, túi rác bằng chất dẻo, dưỡng may quần áo, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, giấy và bìa cứng, văn phòng phẩm, bức tranh và tác phẩm thư pháp, ảnh chụp [được in], giá đỡ ảnh [văn phòng phẩm]; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; nghiên cứu hoặc phân tích tiếp thị; tiến hành nghiên cứu và khảo sát kinh doanh; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc vận hành thiết bị xử lý dữ liệu cụ thể là máy vi tính và các máy móc văn phòng tương tự khác; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phân tích dữ liệu kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến các vấn đề chiến lược, tiếp thị, sản xuất, nhân sự và bán lẻ; dịch vụ quảng cáo và giới thiệu sản phẩm; quảng bá

hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý các chương trình bán hàng và khuyến mại; quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu việc làm (dịch vụ tuyển dụng lao động); bán đấu giá; kế toán; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; sao chép tài liệu; sắp xếp lưu trữ tài liệu hoặc băng từ [chức năng văn phòng]; dịch vụ xử lý văn bản và đánh máy chữ; dịch vụ trả lời điện thoại; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ thư ký; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê máy đánh chữ và máy sao chụp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; dịch vụ tóm lược tin tức (dịch vụ điểm tin); cho thuê máy bán hàng tự động; tổ chức triển lãm hoặc hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trên Internet; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý tư liệu bằng máy tính (quản lý tệp tin máy tính); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực marketing trực tuyến; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web internet; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trên internet; phổ biến quảng cáo qua mạng truyền thông trực tuyến; cung cấp dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực giải pháp kinh doanh bền vững toàn cầu; lập kế hoạch kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên tục; dịch vụ tư vấn và thông tin kinh doanh; tư vấn liên quan đến tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; tổ chức các cuộc triển lãm cho mục đích thương mại, khuyến mại và quảng cáo; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; giới thiệu các kỹ sư liên quan đến máy tính, thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì máy tính và phần mềm máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thông tin tài chính và thông tin bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; cho vay [tài chính] và chiết khấu hóa đơn; kinh doanh tiền tệ; dịch vụ bảo lãnh tài chính; chấp nhận thanh toán hóa đơn; cho vay chứng khoán; mua lại và chuyển nhượng yêu cầu tiền tệ; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quý giá (dịch vụ ký gửi an toàn các đồ vật quý giá); đổi tiền; ủy thác hợp đồng tài chính tương lai; dịch vụ tín dụng (ủy thác tài sản [tài chính]); dịch vụ đại lý thu hồi nợ; dịch vụ tư vấn liên quan đến kiểm soát tín dụng và ghi nợ; giao dịch ngoại hối; phát hành thư tín dụng; môi giới chứng khoán và môi giới kinh doanh; đại lý thu các khoản thanh toán tiền gas (khí đốt) hoặc tiền điện; thu các khoản thanh toán cho hàng hóa và dịch vụ; giao dịch chứng khoán; giao dịch chỉ số chứng khoán tương lai; giao dịch hợp đồng quyền chọn chứng khoán; giao dịch hợp đồng tương lai chứng khoán tại thị trường nước ngoài; đại lý môi giới chứng khoán; đại lý môi giới chỉ số chứng khoán tương lai; đại lý môi giới hợp đồng quyền chọn chứng khoán; đại lý môi giới hợp đồng tương lai chứng khoán tại thị trường nước ngoài; môi giới thanh lý chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ môi giới liên quan đến đăng ký hoặc chào bán chứng khoán; báo giá chứng khoán (dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán); đại lý giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa; môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; quản lý tòa nhà [dịch vụ bất động sản]; môi giới bất động sản; cho thuê tòa nhà; dịch vụ bất động sản liên quan đến mua bán và cho thuê bất động sản; cung cấp thông tin bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến đất đai; dịch vụ đại lý cho thuê đất dài hạn hoặc cho thuê đất ngắn hạn; cho thuê đất dài hạn; dịch vụ đại lý bất động sản liên quan đến mua bán đất; đánh giá tài chính tín dụng công ty; cho thuê máy đếm tiền giấy và tiền xu; cho thuê máy rút tiền; cho thuê máy rút tiền tự động; định giá đồ cổ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; thẩm định đá quý; định giá ô tô đã qua sử dụng; quyên góp quỹ từ thiện; phân tích tài chính; tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo trì thang máy; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thang máy chở khách, băng tải dành cho người đi bộ, thang cuốn và thang nâng; dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt thang máy; dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; bảo trì thiết bị xây dựng; dịch vụ thợ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị điện ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng

máy móc và dụng cụ quang học; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị chụp ảnh; bảo trì và sửa chữa đầu đốt; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy bơm và trạm bơm; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị đông lạnh; sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị điện thoại; sửa chữa máy phát thanh hoặc máy truyền hình; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ đo lường và kiểm tra; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị in hoặc đóng sách; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị xử lý hóa chất; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ gia công kim loại; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và hệ thống sản xuất mạch tích hợp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và hệ thống sản xuất chất bán dẫn; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị gia công chất dẻo; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy đóng gói; sửa chữa và bảo dưỡng máy in 3D; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điều hòa không khí; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị điện tử; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị viễn thông; sửa chữa hoặc bảo dưỡng các thiết bị điện gia dụng; bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Dịch vụ liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh qua mạng máy tính; cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp kết nối viễn thông với mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát thanh, truyền hình; dịch vụ hãng tin tức (thông tấn); cho thuê điện thoại, máy fax và các thiết bị thông tin liên lạc khác; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người sử dụng máy tính; truyền phát dữ liệu; trao đổi dữ liệu điện tử; cho thuê đường dây viễn thông; dịch vụ nhà cung cấp truy cập internet; dịch vụ cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến; cung cấp bảng thông báo điện tử trực tuyến để truyền tin nhắn giữa người sử dụng máy tính; cung cấp dịch vụ hội nghị truyền hình; truyền thông tin qua mạng viễn thông quang; truyền dữ liệu qua mạng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông; truyền video, phim, ảnh, hình ảnh, văn bản, ảnh chụp, trò chơi, nội dung do người dùng tạo, nội dung âm thanh và thông tin qua internet; truyền điện tử và truyền lại âm thanh, hình ảnh, tài liệu, tin nhắn và dữ liệu; dịch vụ tư vấn, thông tin, cố vấn trong lĩnh vực viễn thông; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 40: Dịch vụ khử nhiễm khu vực bức xạ; cung cấp thông tin liên quan đến việc xử lý hoặc gia công vải, quần áo hoặc lông thú; gia công kim loại; chế biến cao su; chế biến chất dẻo; chế biến gốm; xử lý giấy; chế biến thực phẩm; xử lý phim điện ảnh; phóng to ảnh; in ảnh chụp; tráng rửa phim ảnh; đóng sách; xử lý nước; tái chế rác và phế thải; cho thuê máy móc và thiết bị tráng rửa phim, in ảnh, phóng to ảnh hoặc hoàn thiện ảnh; cho thuê máy móc và dụng cụ xử lý kim loại; cho thuê máy đóng sách; cho thuê máy móc và thiết bị xử lý hóa chất; cho thuê máy in 3D; cung cấp thông tin xử lý vật liệu; dịch vụ in ấn; cho thuê thiết bị điều hòa không khí; cho thuê thiết bị làm sạch nước và không khí; cho thuê máy phát điện; cho thuê máy móc và thiết bị in; dịch vụ khử mùi không khí; cho thuê máy móc và thiết bị chế biến thực phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo giáo dục máy tính, đào tạo và hướng dẫn vận hành máy tính và lập trình máy tính; cung cấp thông tin giải trí; biên tập (dàn dựng) và lồng tiếng (lồng nhạc) băng và đĩa âm thanh và video; cung cấp trò chơi điện tử trực tuyến; dịch vụ giáo dục; cung cấp khóa đào tạo từ xa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp video trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ giới thiệu rạp chiếu phim (dịch vụ trình chiếu phim); sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; phát hành phim; cung cấp âm nhạc trực tuyến không thể tải xuống; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; trình diễn sân khấu; dịch vụ giải trí âm nhạc; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối

bản ghi âm thanh, phim và bản ghi hình; vận hành thiết bị ghi hình và âm thanh để sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; hoạt động giải trí và thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp các tiện ích cho phim, buổi biểu diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; cho thuê máy thu thanh; cho thuê đĩa ghi âm hoặc băng từ ghi âm; cho thuê băng video; phiên dịch ngôn ngữ; dịch thuật; cho thuê máy ảnh; dịch vụ điều chỉnh nhạc [DJ]; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cho thuê đồ chơi; cho thuê máy móc và thiết bị giải trí; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ đào tạo từ xa được cung cấp trực tuyến; đào tạo trong lĩnh vực thiết kế, quảng cáo và công nghệ truyền thông; dịch vụ giáo dục được cung cấp từ xa bởi các trường đào tạo kinh doanh; cung cấp các ấn phẩm điện tử không thể tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu; cung cấp đào tạo thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực phát triển phần mềm máy tính; khảo thí giáo dục; dịch vụ thư viện trực tuyến; sắp xếp và tiến hành các hội thảo, đại hội, hội nghị và hội nghị chuyên đề.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; phân tích hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế, phát triển và bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê máy tính, thiết bị máy tính và phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực phần cứng và phần mềm máy tính, hệ thống truyền thông và linh kiện bán dẫn cho người khác; thiết kế các hoạt động sản xuất được máy tính hỗ trợ; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa được máy tính hỗ trợ; giám sát tín hiệu viễn thông; thiết kế và phát triển mạng máy tính không dây; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ giải mã dữ liệu; thiết lập cấu hình, cài đặt, chẩn đoán lỗi, sửa chữa, nâng cấp và bảo trì phần mềm máy tính; chẩn đoán sự cố phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu cho dữ liệu hoặc thông tin chương trình máy tính [không phải chuyển đổi vật lý]; sao chép các chương trình máy tính; tạo, thiết kế, phát triển và bảo trì trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm internet với các tùy chọn tìm kiếm cụ thể; tư vấn kỹ thuật liên quan đến hoạt động của máy tính; dịch vụ ngành hóa; phát triển công nghệ mới cho người khác; kiểm toán năng lượng; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình máy tính thông qua trang web; thử nghiệm phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; kiểm soát chất lượng; nghiên cứu khoa học; kiểm định [đo lường]; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; lưu trữ dữ liệu điện tử; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dự báo thời tiết; thiết kế kiến trúc; nghiên cứu địa chất; tạo và duy trì trang web cho người khác; tư vấn bảo mật internet; cho thuê thiết bị đo; cho thuê thiết bị phòng thí nghiệm; cho thuê dụng cụ vẽ kỹ thuật; dịch vụ bảo vệ chống vi-rút cho máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm và cơ sở dữ liệu máy tính; thiết kế và phát triển hệ thống máy tính; cung cấp thông tin về thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính, phần sụn máy tính, phần cứng máy tính và hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; thiết kế và phát triển mạng máy tính; thiết kế và phát triển các thiết bị ngoại vi máy tính; thiết kế và phát triển thiết bị xử lý dữ liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý dữ liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực chăm sóc tóc; thiết kế và phát triển công nghệ y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ gia công bán dẫn; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin; nghiên cứu liên quan đến kỹ thuật cơ khí; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ truyền thông; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến máy tính; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thiết kế, lựa chọn, triển khai và sử dụng hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế trang trí nội thất; tư vấn liên quan đến việc tạo và thiết kế các trang web; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng;

tư vấn chuyên nghiệp liên quan đến bảo mật máy tính; tư vấn thiết kế; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin; tư vấn trong lĩnh vực kỹ thuật viễn thông.

---

(210) **4-2025-47612**

(540)

DUYENTHI
VÌ TIN MÀ ĐẸP
MEDA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) 1. CÔNG TY TNHH SX-MP GREEN VIỆT NAM (VN)
Số 112 đường Lý Thường Kiệt, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình
2. CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM DUYENTHI GROUP (VN)
Nhà bà Hoàng Thị Sự, thôn Xuân Dương, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi.

Nhóm 44: Dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-47613**

(540)

Coong

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IQC GROUP (VN)
Số 08 đường Hồ Thị Côi, khu đô thị Phước Long A, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 27: Thảm tập yoga.

---

(210) **4-2025-47614**

(540)

MEGA We care
Femiflora

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.9.21; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Hồng, trắng, hồng đậm, xanh lơ, xanh lơ sẫm, ghi, vàng cam.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47615**

(540)

Phu Nong Foliar

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47616**

(540)

CUPRUZ

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47617**

(540)

REDCUP

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47618**

(540)

BLUETICK

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47619**

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PHUNONG MIXCOMBI

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47620**

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PHUNONG-FOLIROOTER

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47621**

(540)

PHUNONG-FOLIMASTER

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47622**

(540)

PHUNONG-FOLIEXTRA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47623**

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PHUNONG-FOLISEAWEED

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47624**

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

PHUNONG-FOLIFULVIC

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47625**

(540)

ĐAN LINH ĐỖ

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16
(731) DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN (VN)
Xóm Làng, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Váy đầm; quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-47626**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ CÔNG NGHIỆP MIỀN BẮC (VN)
Số 83E, ngõ 296/83 đường Lĩnh Nam, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Chai chứa gas bằng kim loại; chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) bằng kim loại.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu gas, khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg); mua bán: gas, khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), xăng, dầu nhớt, vật tư/thiết bị ngành dầu khí, gỗ, vật liệu xây dựng, máy móc/thiết bị ngành công, nông nghiệp và xây dựng, bếp ga và phụ kiện bếp ga, vải, hàng dệt may, các phương tiện vận tải đường bộ và đường thủy.

---

(210) **4-2025-47627**

(540)

Tuệ San

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 26.11.12
(731) DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN (VN)
Xóm Làng, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Váy đầm; quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-47628**

(540)

BELLALI

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THẾ NGHỊ (VN)
2018-HH4C Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47629**

(540)

PHƯỚC HUY

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Thôn Trường Thịnh, phường Tây Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47630**

(540)

NGỌC NHƯ

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2

(731) DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN (VN)
Xóm Làng, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Váy đầm; quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-47631**

(540)

FURANO

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THANH SƠN (VN)
29 khu H tổ 75 ngõ 74 đường Trường Chinh, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; xịt thơm miệng; chất tẩy trắng răng; bút làm trắng răng; chế phẩm làm sạch răng giả; nước xúc miệng không chứa thuốc.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; bàn chải lưỡi; bàn chải kẽ răng để làm sạch răng; tăm xỉa răng; chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2025-47632**

(540)

COSMIZING°

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(731) COSMIZING CO., LTD. (KR)
#102, Daeshin Hall, 22, 37 Beongil, Samdeokro, Manan-Gu, Anyang, Gyeonggido, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm mỹ phẩm, dầu gội, chế phẩm trang điểm; dịch vụ bán buôn các sản phẩm mỹ phẩm, dầu gội, chế phẩm trang điểm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-47633**

(540)

COSMIZING°

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(731) COSMIZING CO., LTD. (KR)
#102, Daeshin Hall, 22, 37 Beongil, Samdeokro, Manan-Gu, Anyang, Gyeonggido, Republic Of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm; nước hoa; chế phẩm chống nắng; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-47634**

(540)

EIGHTCAR

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM ĐAN TRƯỜNG (VN)
Thôn 4, xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước hoa ô tô; bình xịt vệ sinh nội thất ô tô (chế phẩm làm sạch); bình xịt hương thơm; dung dịch tẩy rửa xe dạng bọt tuyết; dung dịch tẩy rửa nội thất; nước thơm (tinh dầu).

Nhóm 09: Camera hành trình (dùng cho xe ô tô); tẩu sạc usb (dùng cho xe ô tô).

Nhóm 12: Phụ kiện ô tô thuộc nhóm này; phụ tùng ô tô thuộc nhóm này; bọc vô lăng (tay lái) xe ô tô; phụ kiện che nắng dùng cho ô tô; bảng ghi số điện thoại chuyên dùng cho ô tô, đính trong ô tô [phụ kiện xe ô tô, không phải thiết bị điện tử công nghệ]; gối tựa lưng dùng trong xe ô tô phụ kiện xe ô tô].

---

(210) **4-2025-47635**

(540)

CARMIGO

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM ĐAN TRƯỜNG (VN)
Thôn 4, xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước hoa ô tô; bình xịt vệ sinh nội thất ô tô (chế phẩm làm sạch); bình xịt hương thơm; dung dịch tẩy rửa xe dạng bọt tuyết; dung dịch tẩy rửa nội thất; nước thơm (tinh dầu).

Nhóm 09: Camera hành trình (dùng cho xe ô tô); tẩu sạc usb (dùng cho xe ô tô).

Nhóm 12: Phụ kiện ô tô thuộc nhóm này; phụ tùng ô tô thuộc nhóm này; bọc vô lăng (tay lái) xe ô tô; phụ kiện che nắng dùng cho ô tô; bảng ghi số điện thoại chuyên dùng cho ô tô, đính trong ô tô [phụ kiện xe ô tô, không phải thiết bị điện tử công nghệ]; gối tựa lưng dùng trong xe ô tô phụ kiện xe ô tô].

---

(210) **4-2025-47636**

(540)

SANUK

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.3.2; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9

(591) Xanh dương, trắng.

(731) LÊ VĂN BÌNH (VN)
Số nhà 206, Hải Âu 2, Vinhome Oceanpark, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, quảng cáo và xúc tiến thương mại các sản phẩm như: đồ ăn vặt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, rau, củ đã qua chế biến, trái cây sấy dẻo, trái cây sấy giòn, rau củ sấy, phồng tôm sấy, đồ uống chứa cồn, đồ uống không chứa cồn, bánh kẹo, bột dinh dưỡng (không dùng cho mục đích y tế), mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm (chăm sóc da và tóc), văn phòng phẩm, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-47637**

(540)

BLK DNM

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BLK DNM BRANDS AB (SE)
Mäster Samuelsgatan 1, 111 44 Stockholm, Sweden

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc; nước thơm dùng chăm sóc mặt và cơ thể; kem dưỡng da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; các sản phẩm chăm sóc móng tay, cụ thể là móng giả, chế phẩm để gắn móng, nước sơn màu móng và nhũ dùng cho móng; nước sơn làm bóng móng.

Nhóm 09: Hộp đựng kính đeo mắt và kính râm; kính đeo mắt; gọng dùng cho kính đeo mắt và kính râm; thấu kính dùng cho kính râm; kính râm và kính mắt; phần mềm trò chơi điện tử tải xuống được dùng cho thiết bị không dây; phần mềm trò chơi máy tính tải xuống được; phần mềm giải trí tương tác tải xuống được để chơi trò chơi video; phần mềm máy tính tải xuống được dùng làm ví điện tử trong thế giới trò chơi kỹ thuật số hoặc ứng dụng vũ trụ ảo; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để tạo lập và xác minh danh tính kỹ thuật số được cấp nhằm theo dõi và xác thực hàng may mặc bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính tải xuống được dùng để mã hóa và lưu trữ an toàn dữ liệu xác thực hàng may mặc bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain); các tệp tin hình ảnh, tệp tin video, tệp tin đa phương tiện và tệp tin đồ họa có thể tải về được có nội dung liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu được xác thực bằng token không thể thay thế (NFT), sử dụng cùng với công nghệ chuỗi khối (blockchain), tất cả không liên quan đến các lĩnh vực quản trị rủi ro tài chính, quản lý tài chính và quản lý đầu tư.

---

(210) **4-2025-47640**

(540)

Lumina Intima

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, QIANG (CN)
Room 308, Building 23, Phase 1, Jiasheng Haoting, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-47641**

(540)

SilkSage

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI, QIANG (CN)
Room 308, Building 23, Phase 1, Jiasheng Haoting, Xiashan Street, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-47642**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.11.12; 26.13.25

(731) LƯƠNG THỊ VÂN ANH (VN)
Số nhà 02, đường Phan Châu Trinh, phường Sầm Sơn, thành phố Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Bán buôn: hoa tươi và hoa tươi cắt cành, hoa trồng trong chậu, cây trồng, cây giống và hạt giống để trồng, củ hoa; bán lẻ hoa tươi và hoa tươi cắt cành, hoa trồng trong chậu, cây trồng, cây giống và hạt giống để trồng, củ hoa.

---

(210) **4-2025-47643**

(540)

CMC-Auro

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-47644**

(540)

BT HOUSER

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ đô, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TÂN BẢO TUẤN (VN)
Số 485A, đường Phạm Hùng, khu vực Yên Thạnh, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn cầu; bồn rửa mặt.

---

(210) **4-2025-47645**

(540)

ChiKoHan

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ MAI 2001 (VN)
Nhà số 1, ngách 22, ngõ 172 Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47646**

(540)

PHAN AN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHAN VĂN DƯƠNG (VN)
Lô 89 N07, tổ 7, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-47647**

(540)

SoaRisen®

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG XANH SOARISEN (VN)
Số 113, đường B, khu nhà ở Hiệp Bình, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Thạch cao [vật liệu xây dựng]; cấu kiện bê tông đúc sẵn; vật liệu chịu lửa (gạch); vật liệu xây dựng phi kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-47649**

(540)

videolife

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.4; 4.5.14; 16.3.1

(731) GUANGDONG VERTO TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Room 301, 3rd Floor, Hongshi Electronics Dinghu Industrial Center Factory Building, Intersection of Baoding Road and Taozhou Road, Guicheng Street, Dinghu District, Zhaoqing City, Guangdong Province (for office use only), China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Máy quay phim; màn hình [dành cho nhiếp ảnh]; máy thu âm thanh và hình ảnh; máy quay; ổ ghi đĩa usb; camera (ca-mê-ra) chiếu hậu cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-47650**

(540)

UKU Pure

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TINH THUẬN (VN)
Số 18A ngách 9/1/1 đường Nguyễn Văn Linh, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; kem dưỡng da; phấn phủ trang điểm.

Nhóm 05: Gel bôi ngoài da dùng cho mục đích y tế và điều trị; kem bôi thuốc chăm sóc da; dược phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thuốc khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người.

Nhóm 30: Trà; mật ong dùng cho người; đồ uống dựa trên cơ sở cà phê; ngũ cốc dùng cho người; kẹo đường; bánh quy phủ sô-cô-la.

---

(210) **4-2025-47652**

(540)

Jialiang®

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG XANH SOARISEN (VN)
Số 113, đường B, khu nhà ở Hiệp Bình, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; bao bì không thấm nước; vật liệu trám kín; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-47654**

(540)

LUẬT SƯ MẠNH TUẤN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN MẠNH TUẤN (VN)
Phòng 12A09 tòa nhà 17T7 KĐT Trung Hòa Nhân Chính, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn luật; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-47655**

(540)

JING NENG

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) PAN, ZHONGMING (CN)
No. 27, Attached to No. 2, Group 5, Lingquan Village, Zhuxi Town, Kaizhou District, Chongqing, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy may công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47656**

(540)

(511) Nhóm 07: Máy may công nghiệp.

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) PAN, ZHONGMING (CN)
No. 27, Attached to No. 2, Group 5, Lingquan Village, Zhuxi Town, Kaizhou District, Chongqing, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-47657**

(540)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 20.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.15.3
(591) Xanh, đỏ, xám trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY RẠNG ĐÔNG (VN)
Thôn Phước Tuy, xã Diên Thọ, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-47658**

(540)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI IN NHANH 247 (VN)
Số 315 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-47659**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 4.5.5; 26.1.1
(591) Đen, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN MAI TRỰC (VN)
Khu Tân Mỹ, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-47660**

(540)

Bình Châu

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG DUY VIỄN PHƯƠNG (VN)
Số nhà 40, đường số 1, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Đá lạnh [nước đông lạnh].

---

(210) **4-2025-47661**

(540)

HYANGI

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KHANG NGUYÊN THỊNH (VN)
Số nhà 21, đường Đỗ Cảnh, xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); nước rửa chén; nước rửa bát; nước giặt.

---

(210) **4-2025-47662**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.1.6; 25.7.22; 26.1.2; 26.1.18

(591) Trắng, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY RẠNG ĐÔNG (VN)
Thôn Phước Tuy, xã Diên Thọ, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47664**

(540)

AFH

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-47665**

(540)

KAISON

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) KAISON FURNISHING SDN. BHD. (MY)
Lot B715, 7th Floor, Phase 2, Wisma Merdeka, Jalan Tun Razak, 88000 Kota Kinabalu, Sabah Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Lưới để ngụy trang; lều; vật liệu lót không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; túi đựng đồ giặt.

---

(210) **4-2025-47666**

(540)

Lannoi Privee

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH PHI PHÁT (VN)
151 Bờ Bao Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Váy cưới; quần áo; bộ âu phục; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; ca vát; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-47667**

(540)

AXAEN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH AXA ENGINEERS (VN)
Số 6-6A đường D52, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết lập bản vẽ công nghiệp; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-47668**

(540)

BROSKOREA
1980s

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.13; 3.4.18; 3.4.20; 3.17.0; 26.4.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DYK GLOBAL (VN)
66 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng chuyên phục vụ đồ nướng và lẩu.

---

(210) **4-2025-47669**

(540)

ẾCH XANH
GREEN FROG
ESTD 2009

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.12; 24.9.1
(591) Xanh lá cây, cam, nâu đất.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ẾCH XANH (VN)
55A-55B Hồ Xuân Hương, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm làm từ thịt ếch; chả ếch.

Nhóm 30: Gia vị; nước sốt các loại; nước sốt cho món lẩu và cháo; nước sốt chế biến sẵn.

---

(210) **4-2025-47670**

(540)

ROCHE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TÔN TRỌNG NHÂN (VN)
Thôn 1, xã Nhị Hà, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-47671**

(540)

YNV

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP TÂN THÀNH (VN)
Số 1 Đông Hồ, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Van công nghiệp (bộ phận của máy móc); bẫy hơi; y lọc; bộ truyền động khí nén để điều khiển van công nghiệp; khớp nối (bộ phận của máy móc).

Nhóm 11: Van khí dùng cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước; van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: van công nghiệp, bẫy hơi, y lọc, kính quan sát, bộ truyền động khí nén để điều khiển van công nghiệp, khớp nối (bộ phận của máy móc), van khí dùng cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước, van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước.

Nhóm 37: Sửa chữa và lắp đặt: van công nghiệp, bẫy hơi, y lọc, kính quan sát, bộ truyền động khí nén để điều khiển van công nghiệp, van khí dùng cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước, van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước, khớp nối (bộ phận của máy móc).

Nhóm 40: Gia công: van công nghiệp, bẫy hơi, y lọc, kính quan sát, bộ truyền động khí nén để điều khiển van công nghiệp, van khí dùng cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước, van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước, khớp nối (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-47672**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.2.1; 26.15.15
(591) Cam, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GTA5VN (VN)
Số 5 đường Đồng Nai, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm.

---

(210) **4-2025-47673**

(540)

RAWTOWN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HÀ THỊ TRIỆU MỸ (VN)
Thôn Tân Trang, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-47674**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) GUANGZHOU MOETCH CULTURAL & CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 102, no. 38-9 Nanbian Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; nhân vật đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; xe cộ đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập; quả bóng cho trò chơi; đồ chơi ghép hình; đồ chơi âm nhạc; đồng hồ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-47675**

(540)

BONIVIA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT PHÁT (VN)
Lô K1-L60, đường F4, khu dân cư Bình Nhựt, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-47676**

(540)

GETOUT

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT PHÁT (VN)
Lô K1-L60, đường F4, khu dân cư Bình Nhựt, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-47677**

(540)

SOREXA

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT PHÁT (VN)
Lô K1-L60, đường F4, khu dân cư Bình Nhựt, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-47678**

(540)

GREATCHOY

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT PHÁT (VN)
Lô K1-L60, đường F4, khu dân cư Bình Nhựt, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-47681**

(540)

JHV

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SUZHOU JUHAN VALVE CO., LTD. (CN)
Room 1902, Building 13, Shishan Tianjie LifePlaza, High-tech Zone, Suzhou City, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Núm bơm mỡ vào máy; ống nước bằng kim loại; cửa sập ống tiêu nước [van], bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-47682**

(540)

HXPJ 环信配件

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NANJING YAOZHONG MACHINERY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1st Floor, Aivis Entrepreneurship Park, No. 118 Suyuan Avenue, Jiangning District, Nanjing City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; dầu bánh răng; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 07: Máy nhổ cỏ; máy xén cỏ; thiết bị rửa; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị cơ khí để nâng và xếp chồng xe cộ; máy phun mù.

Nhóm 09: Ắc quy điện; ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc pin; pin điện; pin quang điện.

Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe đẩy bằng tay; xe cộ chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; van cho lốp xe cộ.

---

(210) **4-2025-47683**

(540)

LUBRIGYN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CHÂN TÂM (VN)
U1A Bạch Mã, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47684**

(540)

BÀI SỎI AN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
2/152 Thanh Bình, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-47685**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 5.3.20

(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
Thôn Ba Vì, xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; trang trí thực phẩm; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-47686**

(540)

ĐẠI HỒNG PHÚC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH HỒNG PHÚC (VN)
Tổ 3, khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm bao gồm: thực phẩm đông lạnh và bánh các loại (trừ bánh mì, bánh mì kẹp, bánh ngọt, bánh sandwich).

---

(210) **4-2025-47687**

(540)

Sunlyna

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 25.7.6; 25.7.7; 25.12.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XNK BANIN QUỐC TẾ (VN)
Lô 08, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chế phẩm để tẩy rửa; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47688**

(540)

Meow Little Fat

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 26.4.6; 26.4.18
(731) SHANDONG XIAOPANGDUODUO PET PRODUCTS CO., LTD (CN)
West Industrial Park, Puwang Town, Yinan County, Linyi City, Shandong Province (west of Yinan East Expressway Exit), China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá được xử lý đông khô; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho chim; bánh quy cho chó.

---

(210) **4-2025-47689**

(540)

Gạch Vân Long
Vững bước phát triển

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 6.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XD SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HƯNG THỊNH (VN)
Xóm Cống Lữ, thôn Hưng Đạo, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch bê tông; gạch bê tông tự chèn; gạch block; gạch tenazzo; gạch bó vỉa bằng bê tông.

---

(210) **4-2025-47690**

(540)

Glico Bisco

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) EZAKI GLICO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS EZAKI GLICO CO., LTD.) (JP)
6-5, Utajima 4-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy kẹp nhân kem; bánh quy kẹp; bánh kẹo; bột nhồi; bánh ngọt; bánh gạo; bánh bích quy; bánh quy; bánh quy giòn; sô-cô-la; kẹo cao su; kẹo; caramen [kẹo]; bỏng ngô; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); bánh mì; bánh bít cốt; bánh quế; bánh kếp; bánh nướng; bánh pizza; bánh mì kẹp nhân; bánh putđing; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh); kem trái cây (nước đá); sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); nước đá ăn được; ca cao; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô-cô-la; đồ uống trên cơ sở trà; trà; trà ướp lạnh; bột cà ri (gia vị); sốt cà ri; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; lát mỏng sấy khô (sản phẩm ngũ cốc); mì sợi; mảnh ngô dẹt mỏng; bột sắn hột.

---

(210) **4-2025-47691**

(540)

AMARAFIT

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, cam.
(731) HOÀNG THỊ TRANG (VN)
Thôn Đức Thành, xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể hình; dịch vụ phòng tập thể dục thẩm mỹ; câu lạc bộ thể thao; dịch vụ phòng tập yoga; huấn luyện viên cá nhân.

---

(210) **4-2025-47692**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Hồng nhạt, đen, nâu.
(731) LÊ HỮU HOÀNG (VN)
Thôn Ia Klai, xã Ia Băng, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Sáp để làm rụng lông.

---

(210) **4-2025-47693**

(540)

SELINE GIRL

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHEN YUER (CN)
Room 801, No.15, Jifu Street, Baiyun District, Guangzhou City, 510000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm không khí; chất khử mùi cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-47694**

(540)

宏源
HONGYUAN
WATERPROOF

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(731) HONGYUAN WATERPROOF TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
2000 meters west of Taitou Town Government, Shouguang City, Weifang City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; màu keo; lớp phủ [sơn]; nước vôi trắng quét tường; sơn.

Nhóm 19: Sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng; vữa lỏng để trát kẽ hở ở tường; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47695**

(540)

dai si man

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(731) CHEN YUER (CN)
Room 801, No.15, Jifu Street, Baiyun District, Guangzhou City, 510000 China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm không khí; chất khử mùi cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-47698**

(540)

VERRES

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.9; 26.13.25
(731) SẦM MINH THẮNG (VN)
Thôn Khe Ngái, đặc khu Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày thể thao; dép tắm; dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-47699**

(540)

SHE'S BEAUTY GROUP
JOINT STOCK COMPANY

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 3.7.6; 3.7.24; 5.3.13; 24.9.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SHE'S BEAUTY (VN)
Số 26, ngõ 66A, phố Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo thẩm mỹ; học viện đào tạo nghề thẩm mỹ; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp về chủ đề thẩm mỹ; tổ chức các cuộc thi liên quan đến thẩm mỹ; khóa đào tạo từ xa nghề thẩm mỹ; dịch vụ dạy nghề thẩm mỹ, làm đẹp.

---

(210) **4-2025-47700**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 3.13.1; 5.5.20
(731) HANGZHOU MINAIER BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 920, No. 118 Yuecheng Lane, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bông dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh (miếng đệm lót vệ sinh).

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn trải bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn lau mặt bằng giấy; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy lau để làm sạch.

Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; tấm trướng treo tường làm bằng sợi dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; vải phủ (trải) giường; chăn chần; rèm bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán.

---

(210) **4-2025-47701**

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MINAIER

(731) HANGZHOU MINAIER BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 920, No. 118 Yuecheng Lane, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bông dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh (miếng đệm lót vệ sinh).

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn trải bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn lau mặt bằng giấy; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy lau để làm sạch.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; giẻ rửa bát; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; chổi lông trang điểm.

Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; tấm trướng treo tường làm bằng sợi dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; vải phủ (trải) giường; chăn chần; rèm bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán.

---

(210) **4-2025-47702**

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MINAIER半奈儿

(731) HANGZHOU MINAIER BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 920, No. 118 Yuecheng Lane, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bông dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh (miếng đệm lót vệ sinh).

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn trải bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn lau mặt bằng giấy; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy lau để làm sạch.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; giẻ rửa bát; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; chổi lông trang điểm.

Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; tấm trướng treo tường làm bằng sợi dệt; khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; vải phủ (trải) giường; chăn chần; rèm bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán.

---

(210) **4-2025-47703**

(540)

THIÊN HƯƠNG PHÁT

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.3.1; 26.3.10; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN HƯƠNG PHÁT ĐÀ LẠT (VN)
Số 77, Hùng Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến chưng.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; mật ong; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-47704**

(540)

CAIXI

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WANG YA NAN (CN)
No. 1, Yaozhai Community, Yard 133, Yaozhai Road, Jinshui District, Zhengzhou City, China
(740) Công ty TNHH Luật sở hữu trí tuệ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm (loại chăm sóc da); mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-47705**

(540)

Optimus CleanBot

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Rô-bốt công nghiệp; nắp chụp [bộ phận của máy móc]; máy và thiết bị làm sạch chạy bằng điện; rô-bốt công nghiệp dùng để xử lý phôi; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy lau nhà bằng hơi nước; hệ thống hút bụi trung tâm; hệ thống hút và xả bụi dùng cho mục đích làm sạch.

Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm chatbot để mô phỏng hội thoại; rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; rô-bốt hiện diện từ xa; máy vi tính có thể đeo; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; chương trình máy tính, có thể tải xuống; rô-bốt mô phỏng con người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; trạm sạc cho xe điện.

Nhóm 12: Máy bay không người lái dân sự; rô-bốt tự lái dùng để giao hàng.

Nhóm 28: Rô-bốt đồ chơi; bộ điều khiển cho đồ chơi; con quay hồi chuyển và bộ ổn định bay cho máy bay mô hình; máy bay không người lái (đồ chơi).

---

(210) **4-2025-47706**

(540)

Greenworks CleanBot

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Rô-bốt công nghiệp; nắp chụp [bộ phận của máy móc]; máy và thiết bị làm sạch chạy bằng điện; rô-bốt công nghiệp dùng để xử lý phôi; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy lau nhà bằng hơi nước; hệ thống hút bụi trung tâm; hệ thống hút và xả bụi dùng cho mục đích làm sạch.

Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm chatbot để mô phỏng hội thoại; rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; rô-bốt hiện diện từ xa; máy vi tính có thể đeo; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; chương trình máy tính, có thể tải xuống; rô-bốt mô phỏng con người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; trạm sạc cho xe điện.

Nhóm 12: Máy bay không người lái dân sự; rô-bốt tự lái dùng để giao hàng.

Nhóm 28: Rô-bốt đồ chơi; bộ điều khiển cho đồ chơi; con quay hồi chuyển và bộ ổn định bay cho máy bay mô hình; máy bay không người lái (đồ chơi).

(210) **4-2025-47707**

(540)

KACHENO

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh da trời, xanh đậm, trắng.
(731) TÔ NHẤT DỰ (VN)
Thôn Long Hòa, xã An Hòa, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; nồi cơm điện; nồi nấu, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-47708**

(540)

SKINEVER

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC GIANG (VN)
Số 27 ngõ 275 Bãi Cháy, tổ 4B, khu 5A, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-47709**

(540)

Thaingashop

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu đậm, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH LAMIE (VN)
50 Trần Huy Liệu, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-47710**

(540)

Sikema 思科铭

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 25.7.20
(731) SHENZHEN SIKERMA TECHNOLOGY CO. LTD. (CN)
F2-F3, Building 2, Changtian Science and Technogy Park, NO.67, Jianhui Road, Longhua District, Shenzhen, 518109, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bọc giày dép; máy cấp bao giày dép; máy cấp màng film bọc giày dép; máy đánh giày dép; máy tháo bao giày dép.

---

(210) **4-2025-47711**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MEDITOP (VN)
Số 16, BT2, đường Trần Thủ Độ, Đô thị mới Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47712**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MEDITOP (VN)
Số 16, BT2, đường Trần Thủ Độ, Đô thị mới Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị gây mê; lồng ấp cho mục đích y tế; máy ghi điện tim; đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; dụng cụ sản khoa; hệ thống máy và thiết bị phát tia X, cho mục đích y tế; thiết bị dùng để hô hấp nhân tạo; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị siêu âm hình ảnh dùng cho mục đích y tế; giường dùng trong bệnh viện.

---

(210) **4-2025-47713**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MEDITOP (VN)
Số 16, BT2, đường Trần Thủ Độ, Đô thị mới Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe; cung cấp cơ sở phục hồi chức năng vật lý; dịch vụ tư vấn y tế.

---

(210) **4-2025-47714**

(540)

WB.weizan

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU BEVERAGE (VN)
Số 8 đường ngô Quyền, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát.

---

(210) **4-2025-47715**

(540)

O'Relia

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI HIỆP HƯNG (VN)
Số nhà 05, đường Cô Bắc, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-47716**

(540)

FRENCH RECORD ARCHIVE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FRENCH RECORD CO., LTD. (KR)
Unit 27, 3F, Samsung Plaza, 108 Hyeon-ro, Chukjeon-dong, Suji-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Vòng cổ (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); dây đeo trang sức; nhẫn (đồ trang sức); vòng đeo tay (đồ trang sức); hoa tai.

Nhóm 18: Túi; túi xách tay; túi xách đi chợ; túi đeo vai; túi xách hình trụ; túi xách đeo vai dạng mềm.

Nhóm 26: Dải băng để buộc tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; cặp tóc; dải băng bằng cao su để buộc tóc; dây buộc tóc; ruy băng buộc tóc.

---

(210) **4-2025-47717**

(540)

NNIO

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) E-RISEN DISTRIBUTION HUB PTE. LTD. (SG)
531A Upper Cross Street #04-95 Hong Lim Complex Singapore (051531)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy lau nhà bằng hơi nước.

Nhóm 11: Quạt điện; máy làm mát không khí; lò, không sử dụng cho phòng thí nghiệm; bếp nấu bằng ga; thiết bị hút ẩm; thiết bị làm nóng nước; máy lọc không khí; bếp điện từ; nồi chiên không dầu.

---

(210) **4-2025-47718**

(540)

Yonii

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) SHENZHEN JUNENGJIA ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 2, Building 7, Lantian Science and Technology Park, Shajing Sha Er, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin điện; loa; thiết bị sạc điện thoại di động; cáp USB cho điện thoại di động; thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

---

(210) **4-2025-47719**

(540)

EHDOC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU MANYAN COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 0404, Building 2, No. 100 Science Park Branch Road, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm dưỡng tóc dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng tóc dạng lỏng, không chứa dược chất; chế phẩm chống nắng dạng kem; chế phẩm đánh răng dạng bột; chế phẩm để tắm dạng gel, không chứa dược chất; chế phẩm dưỡng thể dạng nhũ hóa cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm rụng lông.

---

(210) **4-2025-47720**

(540)

五谷磨房
NGŨ CỐC MA PHÒNG

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN XIANGYA FOOD CO., LTD. (CN)
701, Floor 7, West Tower, Baidu International Building, No. 8, Haitian 1st Road, Binhai Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Trà; món điểm tâm chế biến từ vừng đen và gạo; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; cháo; bột đậu; ngũ cốc lát mỏng sấy khô; bột củ khoai mỡ; bột ngũ cốc; chế phẩm bột chế biến sẵn để làm bánh ngọt; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở hỗn hợp yến mạch, các loại hạt, trái cây khô và mật ong, yến mạch là thành phần chủ yếu (granola); ngũ cốc đã qua chế biến dùng làm thực phẩm cho con người; bánh bột nhào; bánh quy; ngũ cốc đã qua chế biến; món mì Ý kèm đậu gà (pasta), mì là chủ yếu; bữa ăn đóng gói sẵn, được làm chủ yếu từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-47721**

(540)

SUWOON

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV KỸ THUẬT KHANG THỊNH PHÁT (VN)
Xóm 4, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; màng chắn của máy bơm; máy nông nghiệp; hệ thống rửa xe cộ; máy công cụ; bơm cao áp.

---

(210) **4-2025-47723**

(540)

MIDUN

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 17.2.2; 24.17.3; 25.7.5; 25.12.1; 26.1.1; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT GIA ANH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-47724**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 19.7.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) BEIERSDORF AG (DE)
Beiersdorfstrasse 1-9, 22529 Hamburg, Germany
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da chống nắng không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da sau khi phơi nắng không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-47725**

(540)

LTC

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.4; 26.4.4; 26.4.9
(731) FOSHAN NANHAI LEI TE AUTOMOTIVE PARTS CO.,LTD (CN)
No. 7 Keguan Road, Baigang Community, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

---

(210) **4-2025-47726**

(540)

DOG ON

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11
(591) Nâu.
(731) WITH EL CO., LTD. (KR)
17, Neungseong-ro, Samgye-myeon, Jangseong-gun, Jeollanam-do 57236, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47727**

(540)

DOG ON

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.11
(591) Nâu.
(731) WITH EL CO., LTD. (KR)
17, Neungseong-ro, Samgye-myeon, Jangseong-gun, Jeollanam-do 57236, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho chó; giấy ráp dùng cho vật nuôi trong nhà (lót ổ); bánh thưởng cho vật nuôi, ăn được; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-47728**

(540)

Urgo nâng niu - Da yêu xứng đáng

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HCP HEALTHCARE ASIA PTE. LTD. (SG)
150 Beach Road, #33-07/08 Gateway West, Singapore 189720, Singapore
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm (mỹ phẩm); kem dùng ngoài da, không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm mỹ phẩm có chứa hoạt chất dùng để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm tạo màng dùng để chăm sóc da; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh răng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dưỡng da loại bỏ nếp nhăn; sữa dưỡng da chống nắng; kem chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch răng giả; chế phẩm làm sạch răng giả dạng viên nén; chế phẩm làm thơm mát hơi thở dùng cho vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Chế phẩm dược về da liễu; dược phẩm; chế phẩm dược dùng để điều trị các rối loạn về da liễu; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm dược phẩm để cải thiện quá trình lành vết thương; chế phẩm dược tạo màng dùng để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế và vệ sinh vùng kín cá nhân; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; vật liệu băng bó vô trùng; vật liệu băng bó để băng vết thương; vật liệu băng bó dùng trong y tế; gạc y tế; vật liệu dùng để băng bó, cụ thể là vải gạc để băng bó; chất tẩy uế dùng cho mục đích y tế và vệ sinh (không phải xà phòng); sản phẩm và chế phẩm làm sạch da dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho người; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; bông dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng chứa thuốc; gel kháng khuẩn; sản phẩm làm sạch vết thương có tính kháng khuẩn; băng phẫu thuật; băng dùng để băng bó; băng thun y tế, dùng để băng vết thương; chế phẩm kết dính dùng cho răng; kem kết dính dùng cho răng; dải băng kết dính dùng cho răng; kem đánh răng chứa thuốc; chế phẩm làm sạch răng giả chứa thuốc; viên nén làm sạch răng giả dùng cho mục đích y tế hoặc dược phẩm; chế phẩm vệ sinh dùng để bảo dưỡng răng giả cho mục đích y tế hoặc dược phẩm; dung dịch nước biển dùng cho mục đích y tế để làm sạch khoang mũi; dung dịch vệ sinh cơ thể bằng nước biển dùng cho mục đích y tế cho mũi, mắt, tai; sản phẩm chống ngáy, cụ thể là chế phẩm y tế dùng để chống ngáy; bioxit; thuốc ngậm trị viêm họng; chế phẩm xịt họng có chứa thuốc; thuốc nhỏ mắt; chế

phẩm nhãn khoa; sản phẩm dược phẩm dùng cho nhãn khoa; thuốc dưỡng mắt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược dùng để làm dịu mắt; dung dịch dùng cho kính áp tròng; bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chăm sóc miệng không chứa thuốc dùng để điều trị giảm đau mọc răng cho trẻ em.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng cho y tế và phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; máy đo mạch; máy đo nhịp tim; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán và xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị điện xung trị liệu; giường hơi dùng cho mục đích y tế (thiết bị y tế); miếng dán làm nóng dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần (thiết bị y tế); băng gạc có tác dụng nén chặt, ép chặt; túi giữ lạnh dùng cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; vật liệu dùng để khâu vết thương; dụng cụ khâu vết thương; chỉ khâu dán vết thương; chỉ khâu phẫu thuật; chỉ khâu cấy ghép dùng trong phẫu thuật; nhiệt kế điện tử dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế kỹ thuật số dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; khẩu trang phẫu thuật; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; màng da nhân tạo thay thế; băng dán cơ; băng hỗ trợ cho việc băng bó; băng thun y tế, không dùng để băng vết thương; thiết bị y tế có tác dụng ép chặt, nén chặt; thiết bị trị liệu dùng cho việc chữa lành vết thương; băng giữ, dùng cho người bị chứng thoát vị; băng chỉnh hình dùng cho các khớp xương; máy hút mũi dãi thủ công và chạy điện dùng cho em bé; thiết bị dùng để chống ngáy; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); dụng cụ châm cứu dùng điện; kim châm cứu.

---

(210) **4-2025-47729**

(540)

LINLEE

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU CHANGLIN CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 401, 4th Floor, No. 19, 21, Tianhe South Second Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lắc; đồ uống chứa axit lactic; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đóng hộp; quả hạch đã chế biến.

---

(210) **4-2025-47730**

(540)

VINAVIET

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIM LỢI HẰNG (VN)
49D1 Trần Nam Phú, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước uống không có cồn; nước uống đóng chai; các chế phẩm không có cồn để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bia, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước uống không có cồn, nước uống đóng chai, các chế phẩm để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-47731**

(540)

Meona

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn và đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-47732**

(540)

PurryCat

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn và đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-47733**

(540)

BellaCat

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn và đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-47734**

(540)

TrustyCat

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Phú Quới, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn và đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-47736**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh ngọc bích, trắng.

(731) NGUYỄN THANH NHỰT (VN)
Số 31, đường số 13, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; bùn khoáng (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-47738**

(540)

(220) 18/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI ROYAL LOTUS 1168 (VN)
Số 96 ngã ba Hải Quân, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách; cho thuê xe du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ điều hành và quản lý phương tiện giao thông.

---

(210) **4-2025-47739**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH MEDICAL (VN)
Số 17A biệt thự 2 Khu bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; van tim nhân tạo [thiết bị y tế]; miếng vá màng tim [thiết bị y tế]; stent mạch vành [thiết bị y tế]; bóng nong mạch vành [thiết bị y tế]; vòng van tim nhân tạo [thiết bị y tế].

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và dụng cụ y tế, van tim nhân tạo [thiết bị y tế], miếng vá màng tim [thiết bị y tế], stent mạch vành [thiết bị y tế], bóng nong mạch vành [thiết bị y tế], vòng van tim nhân tạo [thiết bị y tế].

---

(210) **4-2025-47742**

(540)

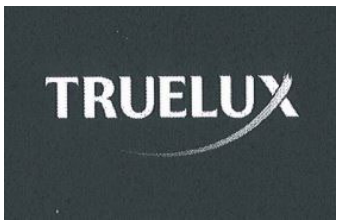

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIRA VIỆT NAM (VN)
Nhà 6B- tầng 6 (sàn văn phòng), tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, số 131 đường Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn trang trí.

---

(210) **4-2025-47743**

(540)

NỆM DUY LỢI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN KHÁNH LAM (VN)
73A Bà Điểm 4, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối; gối ôm.

---

(210) **4-2025-47744**

(540)

Bản Là

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ MINH BẢO (VN)
Số nhà 320/22/1 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 62, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47745**

(540)

Pandoo

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ MINH BẢO (VN)
Số nhà 320/22/1 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 62, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47746**

(540)

Chupie bear

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ MINH BẢO (VN)
Số nhà 320/22/1 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 62, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47747**

(540)

Boxy

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ MINH BẢO (VN)
Số nhà 320/22/1 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 62, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN QUỐC TẾ (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47749**

(540)

SHABILI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN YURUI ZHE ELECTRONICS CO., LTD (CN)
Room 206, No. 17, Jiaokou Road, Lianjiao, Dali Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp học sinh; vali (hành lý); túi dết; túi; ví đựng thẻ tín dụng (ví).

---

(210) **4-2025-47750**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.1.1; 26.4.6; 26.4.18

(731) GUANGDONG YUESHIFU SEASONING FOOD CO., LTD. (CN)
Block 1, Block 2, Block 3 and Block 91-2, No. 91, Nanjiao Road, Cangcheng Town, Kaiping City, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 30: Chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; trà; mật ong; bánh bít cốt; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; muối nấu ăn; tương; gia vị

---

(210) **4-2025-47751**

(540)

Viewstar

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy trộn; máy đập chạy điện; máy vắt cho đồ giặt; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nghiền đập.

---

(210) **4-2025-47752**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Duy Tín Đạt

(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; ngăn làm lạnh; vòi hoa sen; thiết bị tẩy uế.

---

(210) **4-2025-47753**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Áo Nạc Sư

(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy trộn; máy đập chạy điện; máy vắt cho đồ giặt; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nghiền đập.

---

(210) **4-2025-47754**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Duy Tín Đạt

(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy trộn; máy đập chạy điện; máy vắt cho đồ giặt; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nghiền đập.

---

(210) **4-2025-47755**

(540)

AONUOSI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy trộn; máy đập chạy điện; máy vắt cho đồ giặt; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nghiền đập.

---

(210) **4-2025-47756**

(540)

Viewstar

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; ngăn làm lạnh; vòi hoa sen; thiết bị tẩy uế.

---

(210) **4-2025-47757**

(540)

AONUOSI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1
(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; ngăn làm lạnh; vòi hoa sen; thiết bị tẩy uế.

---

(210) **4-2025-47758**

(540)

Áo Nạc Sư

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) QIN, YUNWEI (CN)
No. 20, Zhuzhi Tun, Xunshe Village, Liuchen Town, Pingnan County, Guangxi Zhuang Autonomous Region, CHINA 537305
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; ngăn làm lạnh; vòi hoa sen; thiết bị tẩy uế.

---

(210) **4-2025-47759**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SATURDAY SPORTS (VN)
Lô 7, B2-131 khu đô thị ven sông Đồng Nò, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-47760**

(540)

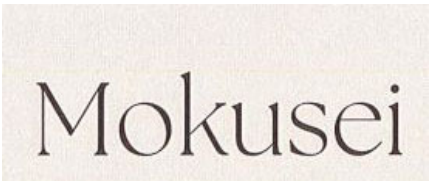

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Nâu, be.
(731) TRẦN BẢO NGỌC (VN)
Ngõ 1, thôn Lai Các, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ nội thất nhà ở; đồ gỗ nội thất văn phòng; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-47761**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI HỮU HƯỚNG (VN)
TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; máy in dùng cho máy tính; hộp mực không có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-47762**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI HỮU HƯỚNG (VN)
TDP Kiên Quyết, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; máy in dùng cho máy tính; hộp mực không có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2025-47763**

(540)

PARKOO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) HOÀNG ANH SÂM (VN)
Tổ 33, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: máy lọc không khí, máy hút bụi, đồ gia dụng (gồm xoong, nồi, bát đũa, đĩa, thìa, dao, thót, dĩa ăn, nồi cơm điện, ấm nước, chảo rán dùng điện, chảo rán không dùng điện, xô, chậu, cọ nồi, dụng cụ nhà bếp, lò vi sóng, máy xay sinh tố, lò nướng, máy sấy tóc, vỉ nướng, nồi chiên dùng điện, bàn chải đánh răng, lược).

---

(210) **4-2025-47765**

(540)

TROYPALENE

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED. (IN)
Commerce House – 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad – 380 054, Gujarat, India.
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược, y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-47766**

(540)

PHARMAVITANEST 35%

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25
(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG QUỐC TẾ PHARMAVITA (VN)
479/27/13 đường Tân Thới Hiệp 7, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-47767**

(540)

Jane
-Allura

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TOKI (VN)
Số 23 đường B2-N3-4 Rivera 2, khu đô thị Waterpoint, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mặt nạ làm đẹp; son môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; kem làm trắng da.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), mặt nạ làm đẹp, son môi, chế phẩm chống nắng, chế phẩm tẩy trang, dầu gội đầu, xà phòng, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-47768**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.20; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, đen, trắng.
(731) BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN LONG AN (VN)
Số 34 Bạch Đằng, phường Long An, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; liệu pháp vật lý; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-47769**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.7.5; 11.3.7; 26.2.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI FELI (VN)
Số 282 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47770**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.14; 24.17.24; 26.4.2; 26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC (VN)
614 (lầu 3) Điện Biên Phủ, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính hỗ trợ quản lý và giám sát từ xa tàu thuyền; phần mềm ứng dụng trên điện thoại thông minh để giám sát vị trí tàu thuyền, khai báo vị trí thủ công, cập nhật sản lượng đánh bắt, cung cấp thông tin ngư trường; phần mềm theo dõi và cảnh báo thông tin khí tượng thủy văn; phần mềm biên tập thông tin; phần mềm trợ lý ảo; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị điện tử dùng để ghi truyền nhận/sao/lưu/hiện hình và lưu tin/gửi thư và thông tin dữ liệu; thiết bị định vị toàn cầu (gps); thiết bị giám sát hành trình tàu thuyền sử dụng công nghệ vệ tinh toàn cầu và công nghệ truyền dữ liệu thông qua mạng viễn thông (sms/gms/gpgs).

Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên nền viễn thông, truyền hình và internet; dịch vụ truyền thông tin về tình trạng tàu thuyền thông qua thư điện tử, trang web và ứng dụng điện thoại di động; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào ứng dụng trên điện thoại thông minh thông qua mạng máy tính nội bộ không dây; dịch vụ truyền dữ liệu điện tử của các ứng dụng điện thoại thông minh có thể liên kết với tàu thuyền; dịch vụ viễn thông không dây nhằm cung cấp các thông tin vị trí tàu thuyền, cảnh báo từ xa, thông tin cứu hộ khẩn cấp.

---

(210) **4-2025-47771**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

KAVITHAI

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ THUẬT QUỲNH LAM (VN)
42/12 Nguyễn Minh Hoàng, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel; dầu phanh; chất lỏng dẫn động; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; dầu thủy lực; chất làm mát động cơ xe cộ.

Nhóm 04: Dầu nhờn (nhớt); phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hóa chất); dầu bôi trơn; dầu nhờn công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; máy phát điện; động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi hàng hóa: dung dịch làm giảm khí thải động cơ diesel, dầu phanh, chất lỏng dẫn động, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, dầu thủy lực, chất làm mát động cơ xe cộ, dầu nhờn (nhớt), phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt không hóa chất), dầu bôi trơn, dầu nhờn công nghiệp, mỡ công nghiệp, dầu động cơ, máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2025-47772**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CEFRADINHD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102, phố Chi Lăng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-47773**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CEFUMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102, phố Chi Lăng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-47774**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CEFIXOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102, phố Chi Lăng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-47775**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CEFORAPID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG (VN)
Số 102, phố Chi Lăng, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-47776**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.18
(591) Đen, be, nâu.
(731) NGỌ QUẢNG NAM (VN)
Tổ 2 khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu; dao cạo râu; lưỡi dao cạo râu.

---

(210) **4-2025-47777**

(540)

GUHONG

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG THẾ LINH (VN)
Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-47778**

(540)

Yulong

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG THẾ LINH (VN)
Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-47779**

(540)

Squirre

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG THẾ LINH (VN)
Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-47780**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) NGUYỄN VĂN MINH (VN)
Thôn Nhồng, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc cây cảnh; làm vườn; thiết kế cảnh quan; dịch vụ thiết kế, sắp đặt tiểu cảnh.

---

(210) **4-2025-47781**

(540)

GAOZI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOÀNG THẾ LINH (VN)
Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-47782**

(540)

Workafe
CO.WORKING & CAFE

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CONNEK LAND (VN)
169 Nguyễn Thị Thập, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47783**

(540)

CHỢ HAY

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 26.1.1
(591) Xanh, hồng cánh sen.
(731) CÔNG TY TNHH CHỢ HAY (VN)
Tổ dân phố 7, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Siêu thị các loại: siêu thị thực phẩm siêu thị tiêu dùng (như rau củ, hoa quả, bánh kẹo), siêu thị điện máy (ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), siêu thị hàng gia dụng cung cấp các mặt hàng (chảo, nồi, thìa, đĩa, cốc, ly, bát, đĩa, tủ, chạn, dao, thớt, ấm, chén); cửa hàng bán lẻ các loại (đại lý) các mặt hàng cụ thể: hàng tiêu dùng (rau củ, hoa quả, bánh kẹo), hàng điện máy (ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), hàng gia dụng (chảo, nồi, thìa, đĩa, cốc, ly, bát, đĩa, tủ, chạn, dao, thớt, ấm, chén), mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội.

---

(210) **4-2025-47784**

(540)

Softe

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY TUẤN LONG (VN)
Số 46, đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-47785**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh da trời, cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH GIẤY MINH ANH (VN)
Số 27 đường Dương Ổ, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-47786**

(540)

Top Giấy

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC KHANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-47787**

(540)

Tissue Việt

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC KHANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-47788**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH MOSAIC VIỆT NAM (VN)
Số 22 ngõ 286 Giáp Bát, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Gạch lát; gạch trang trí; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47789**

(540)

ROYAL MOSAIC

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH MOSAIC VIỆT NAM (VN)
Số 22 ngõ 286 Giáp Bát, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Gạch lát; gạch trang trí; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-47790**

(540)

THÀNH LIÊN BUSLINES

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.5.3; 18.5.7; 24.15.21
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THÀNH LIÊN QUẢNG TRỊ (VN)
Số 330 đường Lê Duẩn, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải hành khách; cho thuê xe; du lịch lữ hành.

---

(210) **4-2025-47794**

(540)

NextSchool.app

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20
(591) Xanh da trời, tím, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ UNICOM (VN)
Tầng 4, số 39 HDI homes ngõ 29 Mạc Thái Tông, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-47795**

(540)

LIGPRO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DP VÀ TBYT QUANG THỊNH (VN)
5/19 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; băng đầu gối, dùng trong chỉnh hình.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; trang phục thể thao (quần áo); đồ đi chân dùng trong thể thao; giày tập thể thao; đồng phục (quần áo) dùng trong các môn võ; đồ đội đầu dùng trong thể thao.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; thiết bị phục hồi cơ thể; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao].

---

(210) **4-2025-47796**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XCAPITAL (VN)
8 đường D21, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; phân tích giá cả thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; môi giới kinh doanh; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-47797**

(540)

XCap

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XCAPITAL (VN)
8 đường D21, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; phân tích giá cả thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; môi giới kinh doanh; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-47798**

(540)

THUMA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) THUMA INC. (US)
1169 Gorgas Avenue, Suite A, San Francisco, California 94129, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc, cụ thể là: giường, khung giường, tủ nhiều ngăn, tủ đầu giường, tấm tựa đầu giường, tấm tựa gối, bàn phụ [bàn nhỏ đặt cạnh ghế phòng khách hoặc giường], bàn cà phê, bộ giá kệ gồm các kệ được bán theo bộ, ghế dài bọc nệm, ghế dài, giường cho chó, ghế thư giãn.

---

(210) **4-2025-47799**

(540)

www.ranghamnho.com
Răng Hàm Nhỏ - Take care your smile from small things

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh than, trắng.
(731) PHẠM ĐÌNH ĐỨC (VN)
705- tòa 18T1 chung cư The Golden An Khánh, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-47800**

(540)

PSI
Testing & Certification

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN PSI (VN)
Số 14 ngách 105/42/9 đường Xuân La, tổ dân phố 8, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm để chứng nhận chất lượng và tiêu chuẩn; kiểm định [đo lường]; kiểm tra chất lượng; phân tích hóa học; dịch vụ đánh giá, kiểm tra hàng hóa, dịch vụ

để kiểm soát chuất lượng và tuân thủ tiêu chuẩn; chuẩn bị các báo liên quan đến kiểm soát chất lượng hoặc tiêu chuẩn an toàn.

Nhóm 45: Dịch vụ cung cấp thông tin pháp lý liên quan đến tiêu chuẩn, tiêu chuẩn thương mại, tiêu chuẩn sản xuất; đánh giá các tiêu chuẩn và thực tiễn để đảm bảo việc tuân thủ luật pháp và quy định trong lĩnh vực tiêu chuẩn chất lượng; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định; dịch vụ tư vấn liên quan đến các vấn đề quy định.

---

(210) **4-2025-47801**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NHUNG (VN)
75/5 Trần Xuân Độ, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; công tắc điện; bảng thông báo điện tử; cầu chì; bảng điều khiển [điện]; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị làm nóng nước; vòi cho ống và đường ống dẫn; hệ thống ống dẫn nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gạch; kính xây dựng; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; trang trí quầy hàng; marketing; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-47802**

(540)

Vfish

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NUÔI TRỒNG VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THỦY HẢI SẢN PHÚ QUỐC (VN)
GT-10-06, Grand World Phú Quốc, khu Bãi Dài, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; thủy sản, đã qua chế biến; hải sản, đã qua chế biến.

Nhóm 31: Động vật sống; cá tươi (còn sống); tôm tươi (còn sống); thủy sản tươi (còn sống); hải sản tươi (còn sống).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thủy sản, hải sản tươi và đã qua chế biến.

Nhóm 40: Làm đông lạnh thực phẩm; chế biến thủy sản; chế biến hải sản; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; làm vườn; chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-47803**

(540)

天寶兄弟

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIANGTAN TIANBAO BROTHERS CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
No. 13, Building 1, Xianggang Fire Village, Yuetang Street, Yuetang District, Xiangtan City, Hunan Province, 411100, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-47804**

(540)

BEAUT LOVER

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LIANGYU KE (CN)
Yuncheng Street public collective household, Room 117, No. 169, Qifu Road, Baiyun District, Guangzhou, 510000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hổ phách [nước hoa]; mỹ phẩm; nước thơm; chiết xuất của hoa (nước hoa); dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-47805**

(540)

BFT

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BFT FRANCHISE SPV, LLC (US)
17877 Von Karman Avenue, Suite 100, Irvine, California 92614, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống, bao gồm phần mềm máy tính trong lĩnh vực sức khỏe, thể dục, tập luyện và chăm sóc sức khỏe; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực sức khỏe, thể dục, tập luyện và chăm sóc sức khỏe; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo các chương trình huấn luyện thể dục cá nhân hóa; các bản ghi hình được ghi sẵn có nội dung về các buổi tập thể dục và thể thao; nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong lĩnh vực sức khỏe, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể dục; dịch vụ phòng tập thể dục; cung cấp cơ sở vật chất cho phòng tập thể dục; dịch vụ huấn luyện thể lực cường độ cao (huấn luyện thể hình); tổ chức các lớp thể dục cường độ cao; tổ chức các lớp thể dục; dịch vụ câu lạc bộ thể dục; dịch vụ câu lạc bộ tập luyện; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện sức khỏe và thể lực); dịch vụ hướng dẫn thể dục thể hình; dịch vụ vận hành các trung tâm thể dục thể hình; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể lực); hướng dẫn thể dục thể hình; dịch vụ đào tạo thể dục thể hình; dạy thể dục thể hình; tổ chức các lớp tập thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (tập thể dục); cung cấp thiết bị cho việc tập thể dục; cung cấp cơ sở vật chất để tập thể dục; dịch vụ quản lý sự kiện liên quan đến việc tổ chức các sự kiện trong lĩnh vực giáo dục, giải trí, thể thao hoặc văn hóa; tổ chức các hoạt động thể thao; tổ chức các sự kiện thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến; xuất bản tạp chí; xuất bản tạp chí định kỳ; xuất bản tài liệu đa phương tiện trực tuyến; xuất bản ấn phẩm định kỳ; xuất bản tạp chí điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-47806**

(540)

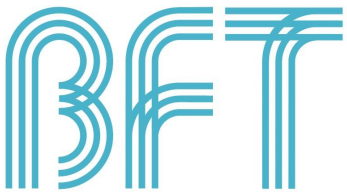

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3
(591) Xanh dương.
(731) BFT FRANCHISE SPV, LLC (US)
17877 Von Karman Avenue, Suite 100, Irvine, California 92614, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống, bao gồm phần mềm máy tính trong lĩnh vực sức khỏe, thể dục, tập luyện và chăm sóc sức khỏe; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực sức khỏe, thể dục, tập luyện và chăm sóc sức khỏe; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo các chương trình huấn luyện thể dục cá nhân hóa; các bản ghi hình được ghi sẵn có nội dung về các buổi tập thể dục và thể thao; nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong lĩnh vực sức khỏe, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể dục; dịch vụ phòng tập thể dục; cung cấp cơ sở vật chất cho phòng tập thể dục; dịch vụ huấn luyện thể lực cường độ cao (huấn luyện thể hình); tổ chức các lớp thể dục cường độ cao; tổ chức các lớp thể dục; dịch vụ câu lạc bộ thể dục; dịch vụ câu lạc bộ tập luyện; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện sức khỏe và thể lực); dịch vụ hướng dẫn thể dục thể hình; dịch vụ vận hành các trung tâm thể dục thể hình; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể lực); hướng dẫn thể dục thể hình; dịch vụ đào tạo thể dục thể hình; dạy thể dục thể hình; tổ chức các lớp tập thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (tập thể dục); cung cấp thiết bị cho việc tập thể dục; cung cấp cơ sở vật chất để tập thể dục; dịch vụ quản lý sự kiện liên quan đến việc tổ chức các sự kiện trong lĩnh vực giáo dục, giải trí, thể thao hoặc văn hóa; tổ chức các hoạt động thể thao; tổ chức các sự kiện thể thao; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); xuất bản sách và tạp chí điện tử trực tuyến; xuất bản tạp chí; xuất bản tạp chí định kỳ; xuất bản tài liệu đa phương tiện trực tuyến; xuất bản ấn phẩm định kỳ; xuất bản tạp chí điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-47807**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 7.3.15; 24.9.1; 25.1.15; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, vàng, vàng đồng, xám tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT QUỐC TẾ VIỆT HÀN (VN)
Khu phố Ninh Tịnh 2, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-47808**

(540)

VITROHM

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YAGEO CORPORATION (TW)
3F., No.233-1, 3f., No.233-2, Pao-Chiao Rd., Xindian Dist., New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện trở; tụ điện; cuộn cảm [điện]; mạch tích hợp; công tắc điện; bộ nối điện.

---

(210) **4-2025-47809**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) YAGEO CORPORATION (TW)
3F., No.233-1, 3f., No.233-2, Pao-chiao Rd., Xindian Dist., New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện trở; tụ điện; cuộn cảm [điện]; mạch tích hợp; công tắc điện; bộ nối điện.

---

(210) **4-2025-47810**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh ngọc, xám.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VIỆT PHÁP (VN)
Số 358, Block 36, Ô H - TT5, khu nhà ở Hi Brand, khu ĐTM Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ chỉnh răng; răng giả và cụm chi tiết thay thế.

Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-47811**

(540)

Rồng thiêng

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47812**

(540)

HAJIMARI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SANYO VIỆT NAM (VN)
Tầng 12 (1206), Citilight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 08: Dao cạo râu; dao cạo; kéo; kìm bấm cắt móng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm bông ngoáy tai; bộ nồi nấu không dùng điện; chai lọ; đồ gốm cho mục đích gia dụng; lược chải đầu.

---

(210) **4-2025-47813**

(540)

Fadin

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN MẪU THỜI TRANG VIỆT NAM (VN)
648 Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải.

Nhóm 25: Quần áo; ca vát; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); mũ; giày.

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn người tiêu dùng; nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trang trí các quầy kính cửa hàng; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Học viện, trường đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); thông tin về lĩnh vực giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trình diễn (biểu diễn trực tiếp).

Nhóm 42: Dịch vụ vẽ mốt quần áo; vẽ mốt quần áo; dịch vụ vẽ đồ họa; dịch vụ thiết kế bao bì.

---

(210) **4-2025-47814**

(540)

CHITOSAN COAT SILICA/SA NANO
AGRI-PRODUCTS PRESERVATION

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, cam, xanh dương.
(731) VIỆN CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN (VN)
Số 1B đường TL29, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc.

Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-47815**

(540)

NANO COPPER
COFFEE GROUNDS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.7.1; 5.7.27
(591) Xanh lá, nâu.
(731) VIỆN CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN (VN)
Số 1B đường TL29, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng để trị bệnh nấm mốc.

---

(210) **4-2025-47816**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.8; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT QYHORA (VN)
213 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ chống tai nạn; mũ bảo hiểm; giá đỡ điện thoại; tai nghe; vật đệm đầu gối cho người lao động; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay].

Nhóm 18: Ba lô; túi cho người leo núi; ô (dù); túi đựng dụng cụ, rỗng; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; khung yên.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo cho người lái xe môtô; áo mưa; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; găng tay lái xe.

---

(210) **4-2025-47817**

(540)

LY CLUB

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÚC MAI (VN)
Số 57 phố Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh; quán rượu; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47818**

(540)

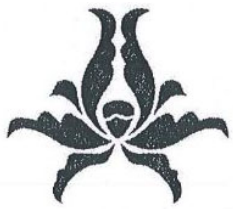

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÚC MAI (VN)
Số 57 phố Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh; quán rượu; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47819**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 25.1.6; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng đồng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGHĨA (VN)
67/2/87 đường số 6, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; nón; tất; giày; dép.

---

(210) **4-2025-47820**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 8.3.6; 24.3.7; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.2; 26.5.1
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đồng, da cam, đỏ, đen, xanh lá cây, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Bơ thực vật.

---

(210) **4-2025-47821**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMINGO HOLDING GROUP (VN)
Số 24 Tràng Tiền, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng nhà ở để kinh doanh; kinh doanh bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch; du lịch dã ngoại; du lịch kết hợp với nghỉ dưỡng; tổ chức du lịch theo nhóm; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ karaoke; trưng bày các tác phẩm nghệ thuật trong nhà và ngoài trời (cho mục đích văn hóa, giáo dục và giải trí); cung cấp các tiện nghi bảo tàng (dùng cho việc giới thiệu và trưng bày); tổ chức vui chơi giải trí; trung tâm trò chơi điện tử; công viên bách thú, bách thảo (giải trí); chiếu phim điện ảnh và phim video; tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (Spa); thẩm mỹ; tắm hơi; mát xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-47822**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMINGO HOLDING GROUP (VN)
Số 24 Tràng Tiền, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng nhà ở để kinh doanh; kinh doanh bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch; du lịch dã ngoại; du lịch kết hợp với nghỉ dưỡng; tổ chức du lịch theo nhóm; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ karaoke; trưng bày các tác phẩm nghệ thuật trong nhà và ngoài trời (cho mục đích văn hóa, giáo dục và giải trí); cung cấp các tiện nghi bảo tàng (dùng cho việc giới thiệu và trưng bày); tổ chức vui chơi giải trí; trung tâm trò chơi điện tử; công viên bách thú, bách thảo (giải trí); chiếu phim điện ảnh và phim video; tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (Spa); thẩm mỹ; tắm hơi; mát xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-47823**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
Số 158/54/7 đường TCH 05, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh (bồn nước, máy nước nóng lạnh và hệ thống năng lượng mặt trời).

---

(210) **4-2025-47824**

(540)

PACATA
Phân chất- giá thật

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Yên Lãng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ; phân vi sinh; chế phẩm cải tạo đất; chế phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp; chất điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, phân hữu cơ, phân vi sinh, chế phẩm cải tạo đất, chế phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp, chất điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-47826**

(540)

CALATA
Cây lạ- giống thật

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Yên Lãng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp như: cây ăn quả, rau củ tươi, hạt giống, cây giống, cây non, hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp như: cây ăn quả, rau củ tươi, hạt giống, cây giống, cây non, hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp và làm vườn; tư vấn kỹ thuật nông nghiệp; chăm sóc cây trồng; dịch vụ ươm giống; trồng cây; dịch vụ thiết kế cảnh quan.

---

(210) **4-2025-47828**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.21; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Trắng, nâu vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÚC ĐỒNG TRUYỀN THỐNG ĐÔNG SƠN CHÈ ĐỒNG (VN)
Số nhà 39, đường Thiệu Trung, thôn 5, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 06: Trống đồng (tác phẩm nghệ thuật dùng để trang trí, trưng bày), chuông đồng, tượng đồng, tranh đồng, đồ thờ cúng làm bằng đồng.

---

(210) **4-2025-47829**

(540)

ENNI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) LƯU VŨ HÀ TRUNG (VN)
Số 53 Hàng Buồm, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ giải trí; phóng viên ảnh; trình diễn sân khấu; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

---

(210) **4-2025-47830**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.14; 5.3.20; 5.9.3; 6.19.9; 11.3.4; 25.5.25; 26.4.9
(591) Tím, xanh lá, xanh dương, xanh rêu, vàng, đen, trắng, xám, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ (VN)
Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); trà gừng tía tô; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-47831**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 6.19.9; 6.19.16; 7.1.9; 11.3.14; 24.1.1; 25.1.9; 26.5.1
(591) Xanh lá, xanh dương, xanh rêu, vàng, đen, trắng, hồng, nâu, be.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ (VN)
Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); trà lá sen lá ổi; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-47832**

(540)

G68

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM VIỆT MỸ (VN)
Lô B6, cụm công nghiệp thực phẩm Hapro, xã Thuận An, Thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước ngọt có ga; nước giải khát; nước tăng lực; nước đóng chai; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-47833**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.11.3; 6.1.2; 18.1.19; 18.1.23; 26.1.1; 26.3.2
(591) Xanh nước biển, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GEMS HEALTH (VN)
25 đường 37 khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau: các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt kem (nước đông lạnh).

---

(210) **4-2025-47834**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ UNIT (VN)
157 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47835**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 24.17.8
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HUỲNH TẤN PHƯƠNG (VN)
Ấp Cầu Xáng, xã Tân Bình, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm/ứng dụng di động dạng tải về; phần mềm quản lý ví đa tài khoản; phần mềm định danh khách hàng điện tử; phần mềm đối soát; bảng điều khiển chỉ số hiệu suất.

Nhóm 36: Dịch vụ ủy thác, xử lý thanh toán điện tử (không phải hoạt động ngân hàng).

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng, phần mềm/ứng dụng trực tuyến không tải về phục vụ quản trị hồ sơ, tính toán hỗ trợ giảm lãi suất, định danh khách hàng điện tử, phòng chống gian lận, báo cáo chỉ số hiệu suất; dịch vụ thiết kế, phát triển và bảo trì phần mềm; dịch vụ bảo mật dữ liệu.

---

(210) **4-2025-47836**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 7.1.5; 7.1.12; 9.7.1; 26.11.12
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÁ VOI LAM (VN)
3A đường số 3, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình giữ nhiệt, áo mưa, dù.

---

(210) **4-2025-47837**

(540)

GVtiles

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GRANITE VITALY (VN)
Đường N1, khu SXTT Bình Chuẩn, khu phố Bình Phú, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; gạch; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch lát nền; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán gạch ốp lát; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ, cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; mua bán (kinh doanh) xi măng; dịch vụ bán lẻ: vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47838**

(540)

CuteHome

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.9.4; 3.9.24
(731) ĐỖ ĐẠT (VN)
424/39A Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-47839**

(540)

HOA SEM

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN HỮU TƯỜNG (VN)
Thôn Ba Cản, xã Tân Hội, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-47840**

(540)

FACERA
Gốm Sứ Việt - Tự Hào Việt

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.7; 26.11.12
(591) Đỏ, đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FAMART (VN)
Số 34A Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); bồn tắm, phụ kiện bồn tắm; bồn rửa tay; chậu rửa gắn cố định.

Nhóm 21: Dụng cụ dùng trong nhà bếp; đồ dùng trong nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đồ trang trí bằng sành, sứ, thủy tinh; bộ đồ uống trà.

---

(210) **4-2025-47841**

(540)

KIM DONG FOOD
Đặc sản gỏi cá – Tinh hoa từ biển

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 26.1.1
(591) Cam, xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH ĐỨC (VN)
Xóm 3, xã Kim Đông, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-47842**

(540)

ToHiShi

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NAD VIỆT NAM (VN)
TT6.2C-27 khu đô thị mới Đại Kim, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; núm vú giả cho em bé ngậm; van của bình sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; máy hút mũi dãi.

Nhóm 21: Bàn chải; bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; tăm chỉ nha khoa y tế; tăm bông; dụng cụ làm sạch răng bằng chỉ nha khoa.

Nhóm 24: Vải sợi dệt; khăn mặt bằng vải; khăn trải bàn, không bằng giấy; khăn ăn bằng vải dệt; khăn tắm bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải.

---

(210) **4-2025-47843**

(540)

TN-TECH
Connecting the Future

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.3; 26.1.2
(591) Xanh da trời, xanh dương, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TN-TECH (VN)
Xóm 4, thôn Đông Cao, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm bao gồm: phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tình.

---

(210) **4-2025-47844**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.14; 5.3.15; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 19.7.1
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) LƯU VĂN TUÂN (VN)
Thôn Vọng Sơn, xã Sơn Đông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; trà hòa tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47845**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SANYA THÁI (VN)
79-81 Văn Cao, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-47846**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) LÊ VĂN THỌ (VN)
Tổ dân phố Thọ Phật, phường Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là: loa, amply (bộ khuếch đại âm thanh); ống nói; thiết bị trộn âm thanh; đầu máy karaoke.

---

(210) **4-2025-47847**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây đậm.
(731) ĐỖ ĐĂNG QUỲNH (VN)
Phố Lê Lợi, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2025-47848**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.5; 5.3.15; 5.7.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng cam, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, trắng.
(731) LÊ TRẦN QUYỀN TRÂN (VN)
Ấp Tân Nhơn, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; trái cây, đã chế biến; trái cây ép dạng sệt.

---

(210) **4-2025-47849**

(540)

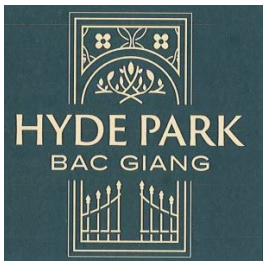

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.13.25; 7.15.22; 25.1.25; 26.4.2
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BẮC GIANG LAND (VN)
LK 10-20 khu đô thị Trung tâm, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-47850**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.13.1; 26.4.2
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ NAVU GROUP (VN)
Số nhà 42 ngõ 311 đường Ninh Tốn, phường Đông Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược phẩm và thuốc dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho con người dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm uống làm đẹp da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2025-47851**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN PHƯƠNG LOGISTICS (VN)
Tầng 3, số 92 phố Hạ Yên Quyết, tổ 17, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hãng xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ tư vấn điều hành thương mại.

Nhóm 39: Vận tải; kho hàng hóa; vận chuyển hành khách; dỡ hàng; chuyên chở hàng bằng đường thủy; vận tải bằng ô tô.

---

(210) **4-2025-47852**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN PHƯƠNG LOGISTICS (VN)
Tầng 3, số 92 phố Hạ Yên Quyết, tổ 17, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hãng xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ tư vấn điều hành thương mại.

Nhóm 39: Vận tải; kho hàng hóa; vận chuyển hành khách; dỡ hàng; chuyên chở hàng bằng đường thủy; vận tải bằng ô tô.

---

(210) **4-2025-47853**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT LUX SPACE (VN)
Số 4 ngõ 418 phố Bắc Cầu, tổ 38, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Các sản phẩm trang trí nội thất: nệm, gối, giường, tủ, bàn ghế gỗ, bàn ghế sa lông.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày các sản phẩm trang trí nội thất, cụ thể: nệm, gối, giường, tủ, bàn ghế gỗ, bàn ghế sa-lông.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47854**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đen, đỏ, xanh than, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KIDS UP VIỆT NAM (VN)
Số 2A, ngõ 17 phố Nam Dư, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng máy vi tính và thiết bị di động điện tử khác, có thể tải về; phần mềm máy vi tính dùng cho giáo dục giảng dạy; ứng dụng để giáo dục, giải trí cho trẻ em có thể tải xuống được cho điện thoại di động, máy tính bảng và thiết bị di động điện tử khác.

---

(210) **4-2025-47855**

(540)

ANSARON

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Đường Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-47856**

(540)

BẢO VỆ THỰC VẬT
SÀI GÒN

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Đường Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng dịch vụ trưng bày sản phẩm, dịch vụ tổ chức triển lãm sản phẩm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán: máy móc, thiết bị, phụ tùng vật tư ngành nông nghiệp, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, các loại hạt giống, cây giống, các mặt hàng lương

thực, thực phẩm, rượu, bia, nước giải khát, các loại trái cây, trứng, sữa, thịt, cá, gia cầm (không do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-47857**

(540)

An Hầu Đan Kids

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Vàng cam, xanh lá cây, tím, đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC KINH ĐÔ (VN)
Số 12 ngách 34 ngõ 100 Hoàng Quốc Việt, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47858**

(540)

VARISON 5WP

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NÔNG NGHIỆP TIÊN TIẾN (VN)
Số 93 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-47859**

(540)

SOLFINZ

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47860**

(540)

TELMOPAG

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47861**

(540)

HIVASC

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47862**

(540)

VROV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47863**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Giấy được ngâm tẩm các chất và chế phẩm dùng để làm sạch và dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-47864**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy ướt cho trẻ em; khăn giấy ướt vệ sinh cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-47865**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Giấy được ngâm tẩm các chất và chế phẩm dùng để làm sạch và dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-47866**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy ướt cho trẻ em; khăn giấy ướt vệ sinh cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-47867**

(540)

HOMEOS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHAN QUỐC ĐẠT (VN)
106 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị truyền thông không dây dùng để cung cấp quyền truy cập internet và gửi, nhận, và truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm nhạc, âm thanh, viđêô, truyền hình, phim ảnh, rađiô, podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], trò chơi, và nội dung đa phương tiện khác; thiết bị điện tử nhận dạng giọng nói và kích hoạt bằng giọng nói dùng để điều khiển các thiết bị điện tử tiêu dùng; thiết bị và hệ thống bảo mật và giám sát.

Nhóm 38: Phát sóng và truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm nhạc, âm thanh, viđêô, chương trình truyền hình, phim ảnh, rađiô, podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], trò chơi, và nội dung đa phương tiện khác thông qua mạng viễn thông, mạng máy tính, Internet, vệ tinh, sóng vô tuyến, mạng thông tin liên lạc không dây, truyền hình, và truyền hình cáp; phát sóng và truyền hình ảnh, âm nhạc, âm thanh, viđêô, chương trình truyền hình, phim ảnh, rađiô, podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], trò chơi, và nội dung đa phương tiện khác được phát trực tiếp (truyền phát trực tuyến) thông qua mạng viễn thông; cung cấp truy cập vào mạng viễn thông, mạng máy tính, và Internet; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy vi tính; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn công nghệ máy vi tính; cung cấp trực tuyến phần mềm không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-47868**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) SALESFORCE, INC. (US)
Salesforce Tower, 415 Mission Street, 3rd Floor, San Francisco, California 94105, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm điều hành máy tính; phần mềm có thể tải xuống; phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống; phần mềm có bản chất là ứng dụng di động; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động để quản lý, lưu trữ, phân tích, bảo mật, kiểm tra và xác thực dữ liệu, dữ liệu kinh doanh, chính sách kinh doanh, dữ liệu khách hàng, dữ liệu mua bán, dữ liệu hàng tồn kho, phân tích dữ liệu, cơ sở dữ liệu, tương tác và thông tin khách hàng, thông báo và dữ liệu định vị địa lý và dữ liệu hệ thống định vị toàn cầu (GPS); phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM), tự động hóa marketing, tự động hóa bán hàng, quản lý hiệu suất bán hàng, quản lý dịch vụ hiện trường, vạch chiến lược và lên kế hoạch lộ trình, dịch vụ khách hàng và hỗ trợ khách hàng, tiếp thị và quảng cáo theo yêu cầu của khách hàng, quản lý nội dung trực tuyến, triển khai nội dung tương tác theo yêu cầu của khách hàng, tối ưu hóa các trang web trực tuyến cho người khác cho mục đích tiếp thị, phân tích dự báo, phân tích và trực quan hóa dữ liệu lớn và dữ liệu kinh doanh, xử lý sự kiện phức tạp, học máy, trí tuệ nhân tạo, khai thác thông tin thích hợp nhất từ các nguồn dữ liệu khác nhau, cung cấp các giải pháp tự động hóa cho phép các tổ chức tích hợp dữ liệu khác nhau, chuyển đổi và cấu trúc dữ liệu đó thành những hiểu biết có khả năng hành động, tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được về thông tin và dữ liệu, tính bảo mật và xác thực, giám sát hiệu quả người lao động, quản lý và xuất bản truyền thông xã hội, lưu trữ dữ liệu, hợp tác, thương mại điện tử và phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động để tích hợp các hệ thống máy tính, ứng dụng, dữ liệu và cơ sở dữ liệu; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động để tạo ra và kết nối với giao diện lập trình ứng dụng (API), quản trị và quản lý dịch vụ web, giao diện lập trình ứng dụng API và ứng dụng tích hợp, phát triển và triển khai tích hợp; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động trong các lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị quảng cáo, bán hàng, dịch vụ khách hàng, quản lý quan hệ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, học máy, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp hoạt động từ thiện và thương mại điện tử; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống dùng trong việc tạo ra và thực hiện các quy trình và tác vụ tự động hóa và tự chủ; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để tạo ra, xử lý, hiểu và phân tích giọng nói, văn bản, hình ảnh, video, âm thanh và tác vụ; phần mềm,

phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo ra, xử lý, hiểu và phân tích ngôn ngữ văn bản, giọng nói và tác vụ dựa trên máy học đa phương thức; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống để hỗ trợ tương tác, giao tiếp và hành động giữa con người với chatbot [chương trình máy tính hoặc ứng dụng] và tác nhân trí tuệ nhân tạo và giữa các chatbot trí tuệ nhân tạo với tác nhân trí tuệ nhân tạo; phần mềm chatbot và tác nhân hướng nhiệm vụ có thể tải xuống; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống để xây dựng, quản lý, cập nhật, phát triển, đào tạo, đánh giá và giám sát trải nghiệm người dùng tạo sinh được hỗ trợ bởi máy học, học sâu và trí tuệ nhân tạo; phần mềm, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống để xây dựng, quản lý, cập nhật, phát triển, đào tạo, đánh giá và giám sát các tác nhân, thuật toán và chương trình máy học và trí tuệ nhân tạo; phần mềm được ghi trên phương tiện máy tính, phần mềm có thể tải xuống, phần mềm dựa trên nền tảng điện toán đám mây có thể tải xuống và phần mềm có bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống để tạo ra và thực thi các tác vụ tự động để đáp ứng với việc tiếp xúc với dữ liệu bằng cách sử dụng máy học và trí tuệ nhân tạo; công cụ phát triển phần mềm, công cụ phát triển phần mềm có thể tải xuống, phần mềm và phần mềm có thể tải xuống để phát triển, tùy chỉnh và quản lý hệ thống máy tính, ứng dụng phần mềm di động và ứng dụng phần mềm máy tính, trang web, giao diện khách hàng, khung và biểu mẫu; ứng dụng di động có thể tải xuống có phần mềm dùng trong giao tiếp nhóm, cụ thể là bài đăng, bản ghi nhớ và tin nhắn tức thời, chia sẻ tệp tin, đồng bộ hóa lịch và tích hợp tự động với các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài; phần mềm máy tính có thể tải xuống để gửi tin nhắn qua internet và để trò chuyện và hội nghị âm thanh và video; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tải lên, tải xuống, chia sẻ và lưu trữ hình ảnh, tin nhắn, âm thanh, video, dữ liệu và nội dung văn bản và tệp tin, để tạo hồ sơ cá nhân theo yêu cầu khách hàng và để cung cấp công cụ tìm kiếm dùng trong nền tảng giao tiếp và cộng tác nhóm cho các doanh nghiệp; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tích hợp các ứng dụng phần mềm của bên thứ ba; sách điện tử, sổ tay điện tử và báo cáo điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực giao tiếp nhóm, cộng tác nhóm, giao tiếp và kết nối kinh doanh và phát triển ứng dụng kinh doanh; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) có thể tải xuống để phát triển và tùy chỉnh các ứng dụng phần mềm máy tính kinh doanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phân tích dữ liệu dùng trong lĩnh vực giao tiếp và cộng tác nhóm cho các doanh nghiệp; ứng dụng có thể tải xuống với cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm có chứa hồ sơ và thông tin của nhân viên, văn phòng, nhóm, tổ chức và dự án; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính để khai thác dữ liệu, truy vấn dữ liệu và phân tích dữ liệu.

Nhóm 35: Biên soạn và quản lý cơ sở dữ liệu máy tính và dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong các lĩnh vực kinh doanh, marketing, quảng cáo, quản lý quan hệ khách hàng, bán hàng, dịch vụ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, học máy, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ thiện, thương mại điện tử, phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng; dịch vụ quản lý kinh doanh trong các lĩnh vực quản lý quan hệ khách hàng (CRM), tự động hóa tiếp thị, tự động hóa bán hàng, quản lý hiệu suất bán hàng, quản lý dịch vụ hiện trường, vạch chiến lược và lên kế hoạch lộ trình, dịch vụ khách hàng và hỗ trợ khách hàng, tiếp thị và quảng cáo theo yêu cầu khách hàng, quản lý nội dung trực tuyến, triển khai nội dung tương tác theo yêu cầu khách hàng, tối ưu hóa các trang web trực tuyến cho bên thứ ba cho mục đích tiếp thị, phân

tích dự báo, dữ liệu lớn và phân tích và trực quan hóa dữ liệu kinh doanh, xử lý sự kiện phức tạp, học máy, trí tuệ nhân tạo, khai thác thông tin thích hợp nhất từ các nguồn dữ liệu khác nhau, cung cấp các giải pháp tự động hóa cho phép các tổ chức tích hợp dữ liệu khác nhau, chuyển đổi và cấu trúc dữ liệu đó thành những hiểu biết có khả năng hành động, tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được về thông tin và dữ liệu, tính bảo mật và xác thực, giám sát hiệu quả người lao động, quản lý và xuất bản truyền thông xã hội, lưu trữ dữ liệu, hợp tác, thương mại điện tử và phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng; dịch vụ tư vấn phát triển dự án kinh doanh mới; cung cấp thông tin người tiêu dùng trong các lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị, quảng cáo, quản lý quan hệ khách hàng, bán hàng, dịch vụ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, máy học, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ thiện, thương mại điện tử, phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng, và dịch vụ tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên thông qua trang web; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng/dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ phân tích dữ liệu kinh doanh và dữ liệu tiếp thị; cung cấp các sàn giao dịch trực tuyến để mua, bán và chia sẻ phần mềm máy tính, ứng dụng theo yêu cầu, phần mềm và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, và dữ liệu; tổ chức và tiến hành các triển lãm thương mại và hội nghị kinh doanh trong các lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị, quảng cáo, quản lý quan hệ khách hàng, bán hàng, dịch vụ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, máy học, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ thiện, thương mại điện tử, giao tiếp và cộng tác nhóm hoặc các doanh nghiệp, và phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng; theo dõi các trang mạng xã hội và nội dung trực tuyến cho người khác, cụ thể là theo dõi và phân tích ý kiến của người tiêu dùng, thói quen của người tiêu dùng và danh tiếng của một thương hiệu trong số người tiêu dùng cho mục đích tiếp thị; quảng cáo hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông trong lĩnh vực truyền thông và hợp tác nhóm cho các doanh nghiệp; cung cấp danh bạ trực tuyến có thông tin kinh doanh về các ứng dụng phần mềm kinh doanh của bên thứ ba; dịch vụ tư vấn phát triển kinh doanh trong lĩnh vực truyền thông và hợp tác nhóm cho các doanh nghiệp.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, truyền thông, phát thanh và phát sóng video, liên lạc điện thoại, thu thập và truyền tin nhắn và email; truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tin nhắn, hình ảnh, dữ liệu và thông tin điện tử; truyền dữ liệu điện tử qua internet, mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây, mạng bảo mật riêng và mạng truyền thông điện tử; cung cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây, mạng bảo mật riêng và mạng truyền thông điện tử để truyền và nhận dữ liệu; cung cấp các tiện ích trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác về các chủ đề quản lý quan hệ khách hàng, dịch vụ khách hàng, tiếp thị và quảng cáo, trí tuệ nhân tạo và thiết kế và phát triển phần mềm; cung cấp phòng trò chuyện internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến và cung cấp quyền truy cập vào các cổng thông tin internet; dịch vụ nhắn tin tức thời; dịch vụ internet, cụ thể là cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào thông tin trên internet liên quan đến việc phát triển và tạo ra phần mềm máy tính dùng trong doanh nghiệp cũng như các chức năng và ứng dụng của phần mềm kinh doanh đó; cho thuê ngắn hạn và cho thuê dài hạn thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp quyền truy cập vào các ấn phẩm điện tử trên Internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là dịch vụ liên lạc nhóm và cộng tác có bản chất là truyền dữ liệu điện tử, cụ thể là nhắn tin, đăng bài, chia sẻ tệp tin, đặt lịch nhắc và hội nghị truyền hình và/hoặc hội nghị âm thanh; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền dữ liệu và tài liệu điện tử giữa những người dùng máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý, lưu trữ, phân tích, bảo mật, kiểm tra và xác thực dữ liệu, dữ liệu kinh doanh, chính sách kinh doanh, dữ liệu khách hàng, dữ liệu mua bán, dữ liệu hàng tồn kho, phân tích dữ liệu, cơ sở dữ liệu, tương tác và thông tin của khách hàng, thông báo, quản lý dữ liệu định vị địa lý và hệ thống định vị toàn cầu (GPS); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM), tự động hóa tiếp thị, tự động hóa bán hàng, quản lý hiệu suất bán hàng, quản lý dịch vụ hiện trường, vạch chiến lược và lên kế hoạch lộ trình, dịch vụ khách hàng và hỗ trợ khách hàng, tiếp thị và quảng cáo theo yêu cầu của khách hàng, quản lý nội dung trực tuyến, triển khai nội dung tương tác theo yêu cầu của khách hàng, tối ưu hóa các trang web trực tuyến cho bên thứ ba cho mục đích tiếp thị, phân tích dự báo, phân tích và trực quan hóa dữ liệu lớn và dữ liệu kinh doanh, xử lý sự kiện phức tạp, học máy, trí tuệ nhân tạo, khai thác thông tin thích hợp nhất từ các nguồn dữ liệu khác nhau, cung cấp các giải pháp tự động cho phép các tổ chức tích hợp các dữ liệu khác nhau, chuyển đổi và cấu trúc dữ liệu đó thành những hiểu biết có khả năng hành động, tạo cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được về thông tin và dữ liệu, tính bảo mật và xác thực, giám sát hiệu quả của nhân viên, quản lý và xuất bản truyền thông xã hội, lưu trữ dữ liệu, hợp tác, thương mại điện tử và phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tích hợp các hệ thống máy tính, ứng dụng, dữ liệu và cơ sở dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để tạo và kết nối với giao diện lập trình ứng dụng (API), quản trị và quản lý dịch vụ web, giao diện lập trình ứng dụng API và ứng dụng tích hợp, phát triển và triển khai tích hợp; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống trong các lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị, quảng cáo, bán hàng, dịch vụ khách hàng, quản lý quan hệ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, học máy, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, hoạt động từ thiện và thương mại điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống dùng trong việc tạo ra và thực hiện các quy trình và tác vụ tự động hóa và tự chủ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để tạo ra, xử lý, hiểu và phân tích giọng nói, văn bản, hình ảnh, video, âm thanh và tác vụ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo ra, xử lý, hiểu và phân tích ngôn ngữ, văn bản, giọng nói và nhiệm vụ dựa trên học máy đa phương thức; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để hỗ trợ tương tác, giao tiếp và hành động giữa con người với chatbot và tác nhân trí tuệ nhân tạo và giữa chatbot với tác nhân trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm chatbot và tác nhân hướng nhiệm vụ trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong các lĩnh vực hiểu và tạo nội dung đa phương thức, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, trí tuệ nhân tạo và học máy; cung cấp thông tin liên quan đến khoa học và công nghệ từ các chỉ mục và cơ sở dữ liệu thông tin có thể tìm kiếm, bao gồm văn bản, nhạc, âm thanh, hình ảnh, video, thuật toán phần mềm, phương trình toán học và tài liệu điện tử, thông qua phần mềm chatbot không thể tải

xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng, quản lý, cập nhật, phát triển, đào tạo, đánh giá và theo dõi trải nghiệm người dùng tạo sinh được hỗ trợ bởi học máy, học sâu và trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xây dựng, quản lý, cập nhật, phát trển, đào tạo, đánh giá và theo dõi các tác nhân, thuật toán và chương trình học máy và trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và thực thi các tác vụ tự động để đáp ứng với việc tiếp xúc với dữ liệu bằng cách sử dụng học máy và trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ trong các lĩnh vực hiểu và tạo nội dung đa phương thức, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, trí tuệ nhân tạo và học máy; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để khai thác dữ liệu, truy vấn dữ liệu và phân tích dữ liệu; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để phát triển, tùy chỉnh và quản lý hệ thống máy tính, ứng dụng phần mềm di động và phần mềm máy tính, trang web, giao diện khách hàng, khung và biểu mẫu; dịch vụ phát triển phần mềm máy tính và tư vấn kỹ thuật; dịch vụ phát triển phần mềm máy tính và tư vấn kỹ thuật trong các lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị, quảng cáo, quản lý quan hệ khách hàng, bán hàng, dịch vụ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, học máy, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ thiện, thương mại điện tử, phát triển, lập trình và triển khai phần mềm và ứng dụng; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, thiết kế, phát triển, cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính và trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ các tiện ích trực tuyến để chia sẻ phần mềm máy tính, ứng dụng theo yêu cầu và dữ liệu; lưu trữ nền tảng học tập trực tuyến và hệ thống quản lý học tập; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có các nền tảng phần mềm máy tính dùng trong giao tiếp nhóm, cụ thể là bài đăng, bản ghi nhớ và tin nhắn tức thời, chia sẻ tệp tin, đồng bộ hóa lịch hẹn và tích hợp tự động hóa với các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo ra các cộng đồng ảo để tổ chức các nhóm, tham gia thảo luận, nhận phản hồi từ đồng nghiệp và tham gia vào mạng xã hội, hợp tác và giao tiếp trong kinh doanh; dịch vụ chia sẻ tệp tin, cụ thể là cung cấp các tiện ích trực tuyến cho người khác với công nghệ cho phép người dùng tải lên và tải xuống các tệp tin điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) ới phần mềm để tải lên, tải xuống, chia sẻ và lưu trữ hình ảnh, tin nhắn, âm thanh, video, dữ liệu và nội dung văn bản cũng như các tệp tin, để tạo hồ sơ cá nhân theo yêu cầu khách hàng và cung cấp công cụ tìm kiếm để sử dụng trong nền tảng giao tiếp và cộng tác nhóm cho các doanh nghiệp; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) với phần mềm tích hợp các ứng dụng phần mềm của bên thứ ba; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) với phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để phát triển và tùy chỉnh các ứng dụng phần mềm máy tính kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính, cụ thể là dịch vụ hỗ trợ và khắc phục sự cố phần mềm máy tính và công nghệ phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính trong lĩnh vực giao tiếp và cộng tác nhóm cho các doanh nghiệp và trong lĩnh vực phát triển ứng dụng phần mềm kinh doanh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) với phần mềm phân tích dữ liệu trong lĩnh vực giao tiếp và cộng tác nhóm cho các doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) với phần mềm không thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực hồ sơ và thông tin nhân viên, văn phòng, nhóm, tổ chức và dự án; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để chia sẻ thông tin; thiết kế, phát triển, triển khai, tùy chỉnh và thiết lập cấu hình phần mềm máy tính cho người khác; dịch vụ dữ liệu, cụ thể là di chuyển dữ liệu và ứng dụng từ nền

tảng này sang nền tảng khác; dịch vụ dữ liệu có bản chất là lưu trữ phần mềm như một dịch vụ (SaaS), cụ thể là cung cấp phần mềm để người khác sử dụng để tích hợp tự động với các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài và các nguồn dữ liệu; cung cấp phần mềm không thể tải xuống để thử nghiệm, phân tích và đánh giá trong các lĩnh vực phần mềm, phát triển phần mềm và giao diện người dùng và dịch vụ truyền thông để xác định sự phù hợp với các tiêu chuẩn cấp phép đã thiết lập; tư vấn trong các lĩnh vực phần mềm, phát triển phần mềm và giao diện người dùng và công nghệ truyền thông; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực phần mềm, phát triển phần mềm và giao diện người dùng và công nghệ truyền thông; cung cấp thông tin rèn luyện kỹ năng trong các lĩnh vực phần mềm và phát triển phần mềm và giao diện người dùng.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến trong các lĩnh vực kinh doanh, marketing, quảng cáo, quản lý quan hệ khách hàng, bán hàng, dịch vụ khách hàng, phân tích dữ liệu, trí tuệ doanh nghiệp, trí tuệ nhân tạo, học máy, giáo dục và đào tạo, phát triển chuyên môn, hiệu suất nhân viên, truyền thông xã hội, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, từ thiện, thương mại điện tử, phát triển, lập trình và triển khai ứng dụng và phần mềm; li i-xăng hệ thống máy tính và phần mềm máy tính; đăng ký tên miền; tư vấn an ninh và dịch vụ an ninh.

---

(210) **4-2025-47869**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14; 1.5.1; 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) PRIME COMMODITIES COMPANY LIMITED (TH)
1778, Room 101, Sukhumvit Road, Phra Khanong Sub-district, Khlong Toei District, Bangkok, Thailand
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; cá được bảo quản và đông lạnh; cá đóng hộp; cá không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: các sản phẩm cá đã qua chế biến, cá được bảo quản và đông lạnh, cá đóng hộp, cá không còn sống, thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-47871**

(540)

VIPA TECH

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIPA TECH (VN)
70 đường số 1B, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tệ hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử: các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-47872**

(540)

VIPA TECH
BỪNG SỨC SỐNG, NẢY THÀNH CÔNG

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.20; 5.3.20
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIPA TECH (VN)
70 đường số 1B, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tệ hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử: các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-47873**

(540)

TH VINASUN
FANS & DUST COLLECTORS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN TH VINASUN (VN)
Thôn Gia Thượng 1, xã Quang Minh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; thi công xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47874**

(540)

TTTHAO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) LÊ ĐĂNG VIẾT (VN)
Đội 3, thôn 9, xã Ea Knốp, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: các sản phẩm quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-47875**

(540)

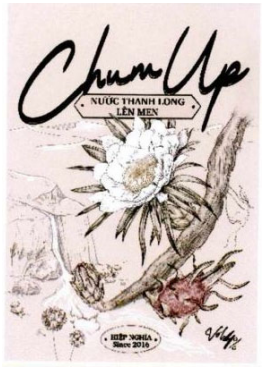

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 5.7.21; 6.1.2; 25.7.25; 26.5.1; 26.13.1
(591) Trắng, hồng, xanh lá, vàng, da.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU THANH LONG CHUM UP BÌNH THUẬN (VN)
09 thôn Hiệp Nghĩa, xã Tân Thành, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước trái cây lên men; đồ uống không có cồn; nước hoa quả (đồ uống); nước uống đóng chai; nước ép hoa quả; nước giải khát.

---

(210) **4-2025-47876**

(540)

BTUN
REAL QUALITY

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH NAVI VIỆT NAM (VN)
2/7A Thới Tam Thôn 17, ấp Đông 1, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón trong nông nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất, diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-47877**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1; 26.4.6
(731) NGUYỄN NGỌC KHÔI (VN)
1 đường 33 khu phố 2, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; mũ; áo khoác ngoài; quần dài; quần đùi; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-47878**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VỊ BẮC (VN)
Số 82 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, phân phối, giới thiệu trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: rau củ quả tươi, trái cây tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, thịt đông khô, thịt muối, chiết xuất của thịt, thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, phô mai, xúc xích, lạp xưởng, thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc từ động vật, thực phẩm đông lạnh có nguồn gốc từ thực vật, bánh kẹo, bánh kẹo trái cây, bánh quy, bánh gạo, bánh snack (bim bim), khoai tây lát rán giòn phủ sô-cô-la, lát ngũ cốc mỏng được sấy khô, lát trái cây sấy khô, lát khoai tây rán giòn, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trà, cà phê, ca cao, gia vị, tinh bột, các loại hạt ngũ cốc dạng thô và chưa xử lý, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sô-cô-la.

---

(210) **4-2025-47879**

(540)

CARWAY

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM ĐAN TRƯỜNG (VN)
Thôn 4, xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước hoa ô tô; bình xịt vệ sinh nội thất ô tô (chế phẩm làm sạch); bình xịt hương thơm; dung dịch tẩy rửa xe dạng bọt tuyết; dung dịch tẩy rửa nội thất; nước thơm (tinh dầu).

Nhóm 12: Bọc vô lăng (tay lái) xe ô tô; phụ kiện che nắng dùng cho ô tô; bảng ghi số điện thoại chuyên dùng cho ô tô, đính trong ô tô [phụ kiện xe ô tô, không phải thiết bị điện tử công nghệ]; gối tựa lưng dùng trong xe ô tô [phụ kiện xe ô tô].

---

(210) **4-2025-47880**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 22.3.21; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, tím nhạt.
(731) NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Đội 3, thôn Đông Sơn, xã Nam Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe chòi chân (xe đạp đi bằng chân cho trẻ em); xe thăng bằng; xe scutơ không phải loại đồ chơi; xe đẩy trẻ em; ghế ngồi của xe cộ dành cho trẻ em.

Nhóm 20: Ghế ăn dặm; ghế tắm đứng; nôi điện cho bé; bàn thay tã (bàn thay bỉm); cũi trẻ em; khung tập đi cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-47881**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)
Số 802 chung cư Công An, 14 ngõ 24 đường Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp nấu ăn (bếp nấu); vòi hoa sen; chậu vệ sinh; vòi nóng lạnh cho ống nước (vòi trộn cho ống nước); bồn rửa (chậu rửa gắn cố định); chụp hút khói dùng cho nhà bếp; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-47882**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.11.9
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH EURO PLASTIC (VN)
Số 22, ngõ 85, phố Vũ Đức Thuận, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm không dùng trong xây dựng; ống nhựa mềm dẫn chất lỏng công nghiệp; ống nhựa cách điện; ống nhựa mềm tưới tiêu.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống nhựa cứng thoát nước; ống nhựa cứng cấp nước; phụ kiện ống nhựa phi kim loại để lắp đặt trong xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, lắp đặt hệ thống ống.

---

(210) **4-2025-47883**

(540)

黄莲山

HUANG LIAN SHAN

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GYPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp, đồ ăn nhẹ, bánh kẹo, rượu, bia, nước khoáng, nước có ga và các đồ uống không cồn khác, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, rượu vang, rượu mạnh và rượu mùi; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-47885**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 18.3.2; 18.3.5; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, da cam, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ NƯỚC MẮM SA CHÂU (VN)
Tổ 33, ấp Phước Nghĩa, xã Long Điền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm ruốc; mắm nêm.

---

(210) **4-2025-47886**

(540)

KHÓ CHỊU

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HUỲNH THANH NHÀN (VN)
Số 1519 khối B, chung cư Chánh Nghĩa Quốc Cường, tổ 26, khu 3, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả]; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá.

Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống]; thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-47887**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1

(591) Vàng, hồng, xanh lá, xám.

(731) HỨA HUỲNH ĐẠI NHÂN (VN)
K602/1 Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-47888**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24

(591) Đen, cam.

(731) HỨA HUỲNH ĐẠI NHÂN (VN)
K602/1 Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 45: Dịch vụ trông giữ thú nuôi tại nhà; dịch vụ dắt chó đi dạo; dịch vụ nhận nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-47889**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 20.1.1; 26.1.2; 26.13.1
(591) Vàng, nâu, cam, tím, hồng, xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) NHÀ THIẾU NHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
169 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức các sự kiện.

---

(210) **4-2025-47890**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ ĐỨC BẢO (VN)
52 ngõ 2 khu tập thể Tăng Thiết Giáp, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo phông; quần kaki; quần jean; áo mặc ngoài chui đầu.

---

(210) **4-2025-47891**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7
(731) BUSINESS FOR SOCIAL RESPONSIBILITY (US)
220 Montgomery Street, 17th Floor, San Francisco, California, 94104, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Video và nội dung phương tiện kỹ thuật số về giáo dục đào tạo, có thể tải xuống, trong các lĩnh vực bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ, tài chính toàn diện, sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện, tất cả các sản phẩm trên đều không liên quan đến dịch vụ vườn ươm khởi nghiệp hoặc tăng tốc khởi nghiệp hoặc nhằm mục tiêu cụ thể vào ngành công nghiệp công nghệ tài chính.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh trong các lĩnh vực bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ, tài chính toàn diện, sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện; tổ chức các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề và liên đoàn nhằm thúc đẩy lợi ích công cộng và nhận thức về bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ, tài chính toàn diện, sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh trong các lĩnh vực lãnh đạo doanh nghiệp, chuỗi cung ứng toàn cầu, và các vấn đề bình đẳng giới; cung cấp thông tin kinh doanh trong các lĩnh vực tài chính toàn diện; tất cả các dịch vụ trên đều không liên quan đến dịch vụ vườn ươm khởi nghiệp hoặc tăng tốc khởi nghiệp hoặc nhằm mục tiêu cụ thể vào ngành công nghiệp công nghệ tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tổ chức các lớp học, hội thảo, lớp tập huấn và buổi đào tạo trong các lĩnh vực bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ, tài chính toàn diện, sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện, phát triển và phân phối tài liệu khóa học liên quan; dịch vụ đào tạo về kinh doanh và giáo dục, cụ thể là, cung cấp dịch vụ huấn luyện chuyên nghiệp cho các chuyên gia kinh doanh, quản lý, nhân viên, đại diện liên đoàn và hiệp hội ngành nghề trong các lĩnh vực bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ, tài chính toàn diện, sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện, tất cả các dịch vụ trên đều không liên quan đến dịch vụ vườn ươm khởi nghiệp hoặc tăng tốc khởi nghiệp hoặc nhằm mục tiêu cụ thể vào ngành công nghiệp công nghệ tài chính.

Nhóm 42: Cung cấp nền tảng như một dịch vụ (PaaS) bao gồm các nền tảng phần mềm để phân phối thông tin, nghiên cứu và dữ liệu liên quan đến bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ, tài chính toàn diện, sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện; tất cả các dịch vụ trên đều không liên quan đến dịch vụ vườn ươm khởi nghiệp hoặc tăng tốc khởi nghiệp hoặc nhằm mục tiêu cụ thể vào ngành công nghiệp công nghệ tài chính.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực sức khỏe thể chất và sức khỏe toàn diện, tất cả các dịch vụ trên đều không liên quan đến dịch vụ vườn ươm khởi nghiệp hoặc tăng tốc khởi nghiệp hoặc nhằm mục tiêu cụ thể vào ngành công nghiệp công nghệ tài chính.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực các vấn đề về bình đẳng giới; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, và sự lãnh đạo của phụ nữ; tất cả các dịch vụ trên đều không liên quan đến dịch vụ vườn ươm khởi nghiệp hoặc tăng tốc khởi nghiệp hoặc nhằm mục tiêu cụ thể vào ngành công nghiệp công nghệ tài chính.

---

(210) **4-2025-47892**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MLDE

(731) PHÙNG VĂN BÌNH (VN)
Bản Mùi Phú, xã Kiên Lao, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa bằng kim loại; các chi tiết bằng kim loại cho cửa; bản lề bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47893**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

GITIHO

(531) 26.1.1

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC GITIHO VIỆT NAM (VN)
Phòng 302, tầng 3, tòa nhà Tây Hà, KĐT mới Phùng Khoang, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy tính; thiết bị ngoại vi và thiết bị viễn thông.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị và linh kiện điện tử, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ đại lý, môi giới và đấu giá hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục nghề nghiệp; dịch vụ giảng dạy.

Nhóm 42: Dịch vụ xuất bản phần mềm; dịch vụ lập trình máy vi tính; dịch vụ tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan đến cung cấp các phần mềm trực tuyến; dịch vụ khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47894**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC GITIHO VIỆT NAM (VN)
Phòng 302, tầng 3, tòa nhà Tây Hà, KĐT mới Phùng Khoang, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy tính; thiết bị ngoại vi và thiết bị viễn thông.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị và linh kiện điện tử, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ đại lý, môi giới và đấu giá hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục nghề nghiệp; dịch vụ giảng dạy.

Nhóm 42: Dịch vụ xuất bản phần mềm; dịch vụ lập trình máy vi tính; dịch vụ tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan đến cung cấp các phần mềm trực tuyến; dịch vụ khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-47895**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NỘI THẤT NICE LIFE (VN)
Số 12 TT11 KĐT Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc nội thất bằng gỗ và bằng kim loại; đồ đạc ngoại thất như: tủ, bàn, ghế, kệ.

Nhóm 37: Sửa chữa và lắp đặt nội thất văn phòng, gia đình.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế nội thất văn phòng, tư vấn thiết kế nội thất gia đình.

---

(210) **4-2025-47896**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.6; 3.1.14; 3.1.24; 4.5.15; 16.1.14
(731) PHAN ĐÌNH QUỐC KHẢI (VN)
TDP Bãi Giếng 3, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47897**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.6; 4.5.15; 4.5.21; 9.1.10; 16.1.14
(731) PHAN ĐÌNH QUỐC KHẢI (VN)
TDP Bãi Giếng 3, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47898**

(540)

VERTEXA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-47899**

(540)

VERTA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe;dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa; trợ giúp về thủ y.

---

(210) **4-2025-47900**

(540)

VERION

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-47901**

(540)

VERCURA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-47902**

(540)

VERIDAN

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-47903**

(540)

VERTEX ANIMAL HEALTH

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ thú y; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; hạt cho thức ăn động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ y tế từ xa; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-47904**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HT LINK VIỆT NAM (VN)
Số 678, tổ dân phố Hòa Bình, phường An Hải, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng và cung ứng lao động.

---

(210) **4-2025-47905**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ĐẠI HOÀNG MINH (VN)
Số 38 D6, phố Hoàng Ngân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Cửa chống cháy bằng kim loại; cửa thép chống cháy.

Nhóm 09: Chăn dập lửa; chăn cứu hộ; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; hệ thống báo cháy tự động bao gồm: tủ trung tâm báo cháy; module I/O, thiết bị truyền tin báo cháy, đầu báo khí ga, đầu báo khói, đầu báo nhiệt, nút ấn báo cháy, chuông báo cháy, còi kết hợp đèn chớp, đèn báo vị trí, bình chữa cháy; quần áo bảo hộ phòng chống cháy; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Đèn exit; đèn chiếu sáng khẩn cấp; đèn điện; đèn chiếu rọi; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm sau: cửa chống cháy bằng kim loại, cửa thép chống cháy, chăn dập lửa, chăn cứu hộ, thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng, hệ thống báo cháy tự động bao gồm: tủ trung tâm báo cháy, module I/O, thiết bị truyền tin báo cháy, đầu báo khí gas, đầu báo khói, đầu báo nhiệt, nút ấn báo cháy, chuông báo cháy, còi kết hợp đèn chớp, đèn báo vị trí, bình chữa cháy, quần áo bảo hộ phòng chống cháy, mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế, mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế, đèn exit, đèn chiếu sáng khẩn cấp, đèn điện, đèn chiếu rọi, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-47906**

(540)

Lalua

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.15.5; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, vàng, xanh tím than, xanh lá cây, tím, cam, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH THÀO THỊ DÍNH (VN)
Thôn Lũng Hòa B, xã Sà Phìn, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 30: Bánh lừ khai (bánh được làm từ gạo); bánh dày.

---

(210) **4-2025-47907**

(540)

COOLLED

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) SHENZHEN JUHONG ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
1802, Building 6, Zhongke Valley Industrial Park, Zhonghuan Avenue, Pinghu Street, Longgang Dist, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; phần cứng máy tính; quạt làm mát bên trong dùng cho máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính].

---

(210) **4-2025-47908**

(540)

BLACKFOX

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.13; 4.5.14; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7
(731) NGUYỄN KHOA CHÂM (VN)
Thôn 8, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-47909**

(540)

TUNAS ALFIN

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47910**

(540)

YANAN
延安

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47911**

(540)

MODEST GRAPEWINE

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47912**

(540)

SENATOR

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47913**

(540)

ECCO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-47914**

(540)

HOÀNG DŨNG
REALESTATE

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.24; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.3

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TM & DV HOÀNG DŨNG (VN)
Số 08. P1 đường Nguyễn Thị Tồn, tổ 67, khu phố 3, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật
(KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Các hoạt động nghiên cứu, phân tích và phát triển thị trường; phân tích nhu cầu người tiêu dùng nhằm đưa ra chiến lược sản phẩm và chính sách giá; hỗ trợ tìm, nghiên cứu đối tác và tổ chức gặp gỡ, đàm phán với đối tác để thành lập doanh nghiệp liên doanh, hoặc tìm đại diện hoặc nhà phân phối tại Việt Nam; các hoạt động ngoại thương bao gồm: chuẩn bị hợp đồng, đàm phán với khách hàng, hỗ trợ dự thảo, rà soát và đàm phán ký kết hợp đồng; các hoạt động tư vấn quản lý gồm: thiết lập chiến lược kinh doanh, phân tích và hợp lý hoá cơ cấu (tái cấu trúc doanh nghiệp); dịch vụ bán đấu giá tài sản; môi giới thương mại; tư vấn cổ phần hóa, mua bán, sáp nhập, chia tách chuyển nhượng doanh nghiệp và chuyển nhượng các dự án đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính).

Nhóm 36: Các dịch vụ tư vấn và môi giới nhà đất, bất động sản; mua bán và cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản; quản lý và khai thác bất động sản; quản lý sàn giao dịch bất động sản; thẩm định giá (giá trị doanh nghiệp, giá trị tài sản, giá trị thương hiệu, giá trị dự án); tư vấn đầu tư.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-47915**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 17.3.2; 25.3.3; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV HOÀNG DŨNG (VN)
Số nhà 199, đường N16 (đường N1 cũ), khu phố 7, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(210) **4-2025-47916**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 3.9.1; 24.15.7
(731) SINGAPORE SUPER HI DINING PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place #26 - 01 Republic Plaza Singapore 048619
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; các món rau đông lạnh nhanh; sản phẩm sữa; sữa lắc; trà sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Gia vị [spices]; gia vị [seasonings]; đồ uống trên cơ sở trà; bột nhồi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ngọt; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh cho khách sạn; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; nghiên cứu marketing; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; cho thuê phòng họp; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp nơi nhốt giữ động vật.

---

(210) **4-2025-47917**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.23; 26.4.4; 26.11.9
(731) MINGWEI SPECIAL VEHICLE CO.,LTD. (CN)
No. 313 Hefu Road, Gaoming District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Thân xe cộ; xe ô tô; rơ moóc [xe cộ]; xe chở hàng; xe cộ vận chuyển đường bộ; xe tải.

---

(210) **4-2025-47918**

(540)

CIPNEST – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47919**

(540)

LANNEST – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47920**

(540)

FLUNEST – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47921**

(540)

LAZISEL - SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47922**

(540)

DIOTIT – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47923**

(540)

TOOMAN – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47924**

(540)

CIMEAI – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47925**

(540)

TEXODIN – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47926**

(540)

DELOPRO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47927**

(540)

DeVELORIÉ
Désir secret!

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. NGUYỄN HỮU ĐỨC (VN)
31 ngõ Lao Động, Đại La, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN ĐỨC NAM (VN)
Tổ 10, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-47928**

(540)

OFPRO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47929**

(540)

LABRAIN

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47930**

(540)

MURIDON - SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47931**

(540)

MELON - SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47932**

(540)

SIMEAI – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47933**

(540)

DESPRO – SMV

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM LA TERRE FRANCE (VN)
Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47934**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.3.3; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ QUẢNG CÁO VÀ TRIỂN LÃM MINH VI (VN)
50 Văn Chung, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-47935**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) KAPPA CREATE KABUSHIKI KAISHA (KAPPA CREATE CO.,LTD) (JP)
LANDMARK TOWER 12F, 2-2-1 Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-Shi, Kanagawa, Japan 220-8112
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Món sushi của Nhật Bản; cơm nắm; cơm hộp gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau; bánh kẹo kiểu phương Tây; bánh kẹo kiểu Nhật Bản; bánh ngọt; bánh putđing; trà (chè); trà bột; bánh mỳ; bánh mì kẹp nhân; gia vị hỗn hợp; giấm dùng cho sushi; gia vị; bột wasabi; wasabi đã chế biến; ngũ cốc đã chế biến; bánh gyoza (há cảo kiểu Nhật); bánh shumai (há cảo hấp); bánh takoyaki (bánh nướng nhân bạch tuộc).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47936**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PT. HEINZ ABC INDONESIA (ID)
Menara Mandiri 2, 20th – 21st Floors, JI. Jend. Sudirman Kav. 54 – 55, Senayan, Kebayoran Baru, Jakarta Selatan – 12190, Indonesia
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì ăn liền; mì châu Á; mì xào; mì khô; thực phẩm trên cơ sở bột mì; đồ ăn được chế biến chủ yếu từ gạo, mì ống hoặc mì sợi.

---

(210) **4-2025-47937**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) KAPPA CREATE KABUSHIKI KAISHA (KAPPA CREATE CO.,LTD) (JP)
LANDMARK TOWER 12F, 2-2-1 Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-Shi, Kanagawa, Japan 220-8112
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Món sushi của Nhật Bản; cơm nắm; cơm hộp gồm cơm, có thêm thịt, cá hoặc rau; bánh kẹo kiểu phương Tây; bánh kẹo kiểu Nhật Bản; bánh ngọt; bánh putđing; trà (chè); trà bột; bánh mỳ; bánh mì kẹp nhân; gia vị hỗn hợp; giấm dùng cho sushi; gia vị; bột wasabi;

wasabi đã chế biến; ngũ cốc đã chế biến; bánh gyoza (há cảo kiểu Nhật); bánh shumai (há cảo hấp); bánh takoyaki (bánh nướng nhân bạch tuộc).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-47938**

(540)

GOONGBE
궁중비책

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh ngọc lam, trắng.
(731) ZERO TO SEVEN INC. (KR)
(Sangam-dong, YTN-Newsquare) 17F/18F. 76, Sangamsan-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; dầu xả tóc; sữa tắm; chế phẩm làm sạch da; sữa dưỡng da; phấn trang điểm; kem dưỡng da; khăn ướt tẩy trang; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng tắm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh răng; chất làm mềm vải dùng để giặt; xà phòng giặt; son dưỡng môi; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước giặt cho em bé; dầu gội cho em bé; kem đánh răng cho em bé; khăn giấy ướt cho em bé; tinh dầu; sữa tắm cho em bé; tinh dầu cho em bé.

---

(210) **4-2025-47939**

(540)

OSHARE OTOHIME

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHUANHONG CHENG (CN)
No. 25, Langbahu Street, Langbahu Township, Nan County, Yiyang City, Hunan Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo; quần áo đan; găng tay [trang phục]; trang phục dệt kim; mũ; bộ quần áo; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-47940**

(540)

PVMIX

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PVTECH (VN)
134/15 đường TL27, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch dùng trong xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron dùng trong xây dựng (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia); vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47941**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PVTECH (VN)
134/15 đường TL27, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch dùng trong xây dựng (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron dùng trong xây dựng (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia); vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-47942**

(540)

KALUVA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AZ MAX VIỆT NAM (VN)
Số nhà 61, ngõ 139 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc- ni; chất phủ trang trí và bảo vệ mặt tường, gỗ, kim loại.

---

(210) **4-2025-47944**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ BRIAN IR (VN)
Số nhà 2, ngõ 107/60/21, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ: thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, khẩu trang y tế, đồ ăn và thức uống, xà bông, sữa và gel rửa mặt, sữa và gel tắm, kem chống nắng, dầu xoa bóp cho trẻ em, dầu gội đầu, nước hoa, mỹ phẩm, chất khử mùi dùng cho người thuốc đánh răng, bàn chải đánh răng, gel và nước xịt dùng cho tóc, son môi và son bóng, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm và chế phẩm tẩy trang, dao cạo râu và lưỡi dao cạo râu, bao cao su, gel xoa bóp không dùng cho y tế, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-47945**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NAUTILUS

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung protein cho người; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm; hỗn hợp đồ uống bổ sung ăn kiêng dùng trong y tế; đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột dùng trong y tế; vitamin.

---

(210) **4-2025-47946**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NAUTILUS

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính râm; thiết bị điện tử có thể đeo được có bản chất là dây đeo và đồng hồ để hiển thị và truyền dữ liệu liên quan đến số bước đã đi, khoảng cách đã đi, lượng calo đã đốt cháy và thời gian; thiết bị điện tử có thể đeo được để theo dõi và báo cáo dữ liệu dinh dưỡng, sức khỏe, thể chất và hoạt động, cho mục đích giải trí, thể dục thể hình và đào tạo, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị điện tử đa chức năng để hiển thị, đo và tải thông tin lên Internet; thiết bị điện tử đa chức năng để tổng hợp và theo dõi dữ liệu bao gồm thời gian, khoảng cách, số bước đã đi, mức độ hoạt động, lượng calo đã đốt cháy, số giờ đã ngủ, chất lượng giấc ngủ và báo thức im lặng, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đếm bước chân; phần mềm máy tính để truyền thông dữ liệu không dây để nhận, xử lý, truyền và hiển thị thông tin liên quan đến thể chất, mỡ cơ thể, chỉ số khối cơ thể; cân; cân dùng cho cá nhân; cân sức khỏe; cân điện tử không dây; cân điện tử kỹ thuật số cầm tay.

---

(210) **4-2025-47947**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NAUTILUS

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt, cụ thể là áo, quần, áo sơ mi, quần soóc; tay áo bó được mặc riêng biệt và tách biệt với áo cánh, áo sơ mi và các loại áo khác, cho mục đích y tế; quần bó chân có tác dụng ép chặt, nén chặt; găng tay nén.

---

(210) **4-2025-47948**

(540)

NAUTILUS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Ga trải giường; ga trải giường đặt trên bề mặt nệm; ga trải giường được thiết kế ôm sát các góc của nệm; bộ khăn phủ giường; vỏ gối; chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; chăn; tấm phủ giường; khăn trải giường bằng vải lanh.

---

(210) **4-2025-47949**

(540)

NAUTILUS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là quần áo; đồ thể thao, cụ thể là, quần áo, quần dài, quần ống bó, áo ngực thể thao, áo khoác, áo thun ngắn tay, áo ba lỗ, quần soóc, áo nỉ; đồ mặc ngoài, cụ thể là, áo khoác, áo choàng ngoài, áo gi lê; đồ đi ở chân; đế lót đồ đi chân; giày chạy bộ; giày dùng trong phòng tập; giày thể thao; giày đế mềm; bít tất ngắn cổ; đồ đội đầu; mũ; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt cho mục đích thể thao hoặc không dùng cho mục đích y tế có bản chất là băng nén cổ tay, đầu gối, khuỷu tay, mắt cá chân và lưng, khăn và thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-47950**

(540)

NAUTILUS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Thảm sàn; thảm yoga; thảm trải sàn chống mỏi.

---

(210) **4-2025-47951**

(540)

NAUTILUS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NAUTILUS BRANDS LLC (US)
155 Route 46 West, Wayne, New Jersey, United States 07470

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập thể hình; thiết bị tập thể dục; máy tập thể dục; bục tập thể dục; bục rung để tập thể dục; máy rung dùng để tập thể dục và tập thể hình; ván rung dùng để tập thể

dục và tập thể hình; thiết bị rung dùng để tập thể dục và tập thể hình; thiết bị tập thể dục vận hành bằng tay; thiết bị tập thể dục, cụ thể là, máy tập tạ; máy chạy bộ để tập thể dục; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; xe đạp tập thể dục toàn thân; máy tập thể dục tích hợp bộ điều khiển điện tử; tạ dùng cho luyện tập; xà tập thể dục; ghế tập thể dục; ghế tập tạ; máy tập thể dục kéo giãn cơ; giá tập squat (động tác đứng lên ngồi xuống) [thiết bị tập thể dục]; thiết bị tập thể dục có bản chất là dây đai và dây cáp được gắn vào thiết bị tập thể dục để thực hiện tập thể dục và rèn luyện sức khỏe; phụ kiện cho thiết bị tập thể dục vận hành bằng tay, cụ thể là, dây cáp và phụ kiện để tăng sức cản của cơ; đai kích thích chạy điện giúp tăng cường cơ bụng [thiết bị tập thể dục]; đai dính bụng tập thể dụng, chạy điện, dùng để kích thích cơ [thiết bị tập thể dục]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; thiết bị tập thể dục vận hành bằng tay cho mục đích rèn luyện thể lực; thiết bị rèn luyện thể lực; thiết bị tập thể dục, cụ thể là, ghế tập bụng; thiết bị rung dùng trong các chương trình tập thể dục và tập thể hình để kích thích cơ bắp và tăng cường sức khỏe cũng như hiệu suất thể chất [thiết bị tập thể dục].

---

(210) **4-2025-47952**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xám đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH AN NHIÊN SHOP LOA KÉO (VN)
56/5, tổ 6, ấp 4, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh (amply); micrô; bộ trộn âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; bo mạch loa kéo.

---

(210) **4-2025-47955**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28 (VN)
Số 3 đường Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 24: Vải dệt.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo nam nữ; quần áo trẻ em; quần áo lót; quần áo khoác ngoài; áo vest; áo đầm; áo dài; váy đầm của phụ nữ.

---

(210) **4-2025-47956**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28 (VN)
Số 3 đường Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi xách tay; ví bóp; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; áo sơ mi; quần áo lót; bộ quần áo vest; cà vạt; giày dép; tất (vớ); áo thun; áo khoác ngoài; áo len; quần áo đồng phục; áo gile (áo chẽn không tay); dây thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-47957**

(540)

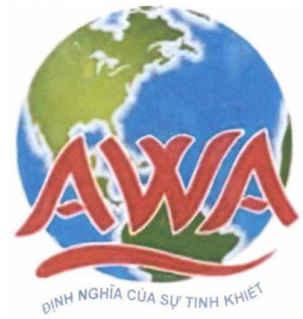

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY 28 (VN)
Số 3 đường Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

---

(210) **4-2025-47958**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT – THƯƠNG MẠI PHÚ PHÚ (VN)
78 Nguyễn Khoái, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; phở ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cháo ăn liền; miến ăn liền; men; bột nở; bánh snack.

Nhóm 35: Mua bán: mì ăn liền, bún ăn liền, phở ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền, miến ăn liền, men, bột nở, bánh snack; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-47959**

(540)

NHẬT TÍNH

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN MẬU TÍNH (VN)
Số 387C/14B đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột.

---

(210) **4-2025-47960**

(540)

Hapiroots

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 4M (VN)
Tòa nhà M-Building, số 09 đường số 8, khu A, đô thị mới Nam Thành phố, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Hạt điều sấy khô; trái cây sấy khô; rau củ quả đóng hộp.

Nhóm 30: Cà phê; tương ớt [gia vị]; bún gạo; bánh ngọt; kẹo; nước xốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; thảo mộc tươi; cây; hoa tự nhiên.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước quả ép không có cồn; nước ép trái cây; nước quả ép; nước trái cây [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống].

---

(210) **4-2025-47961**

(540)

MANRIC

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.9.1; 26.3.23; 26.15.15

(731) PHAN VĂN HIẾU (VN)
Thôn Hồng Hà, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-47963**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.3.1; 9.3.5; 26.3.4
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG EVY (VN)
Nhà số 6 ngách 197 ngõ 42, phố Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo da; khăn choàng (trang phục); mũ; ca vát; váy.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu các mặt hàng thời trang như: quần áo dài tay, quần áo cộc tay, quần áo da, áo khoác ngoài, quần áo ngủ, quần áo bơi, áo gi lê, quần dài, quần áo bó, quần áo mặc bên trong, áo len dài tay, quần áo lót thấm mồ hôi, váy liền quần, váy, quần ống bó [quần dài], quần áo đan, áo ngoài mặc chui đầu, quần áo có họa tiết thêu, tất (trang phục), khăn choàng (trang phục), mũ, khẩu trang vải (trang phục), găng tay [trang phục], ca vát, đồng phục, mũ, đồ đội đầu, đồ đi chân).

---

(210) **4-2025-47964**

(540)

Mibe-B12

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47965**

(540)

Mibe-D3

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HA SAN - DERMAPHARM (VN)
Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HÒA (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-47966**

(540)

Dorentis

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47967**

(540)

DOHASTAR®
HOME & KITCHEN

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.5; 1.15.11; 7.1.11; 7.1.24; 11.3.18

(591) Vàng cam, đỏ nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SINH PHÚC CHT (VN)
Số 205 - nhà CT3, chung cư thu nhập thấp Phú Sơn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; máy hút mùi; nồi cơm điện; quạt điện; đèn; ấm đun nước, dùng điện.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: bếp nấu, đèn, ấm đun nước, bộ nồi inox, chảo nhôm, chảo inox, bếp ga, bếp từ, máy hút mùi, nồi cơm điện, ấm siêu tốc, quạt điện, đèn bàn, đèn sưởi, quạt sưởi.

---

(210) **4-2025-47968**

(540)

KHỚP AN PLUS
Tốt khớp, khỏe xương - Tăng cường vận động

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.22; 24.1.1; 26.3.2

(591) Nâu, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM (VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47969**

(540)

TIM FAST
Hỗ trợ giảm nguy cơ tai biến do tắc mạch

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 2.9.25; 25.1.5; 25.1.9; 25.5.25
(591) Vàng, đỏ, xám, trắng, đen, xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM (VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47970**

(540)

Hellomommy

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM (VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm tăng cường vi chất cho em bé; chế phẩm hóa dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47971**

(540)

Hello daddy

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM (VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm tăng cường vi chất cho em bé; chế phẩm hóa dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47972**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.25
(591) Đen, xanh lá cây, xanh dương đậm, cam đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM (VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47973**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, vàng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM (VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-47974**

(641) 4-2024-16282

(540)

(220) 16/04/2024
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 24.9.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TAISHAN GUPSUM (VN)
Tầng 3 số 41 Chu Văn An, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn lót; sơn phủ; chế phẩm chống ăn mòn.

Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 17: Thạch cao cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; chất cách điện, cách nhiệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho ống dẫn; sợi khoáng vật.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tâm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-47975**

(540)

PHUOC AN PORT

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN (VN)
Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ khai thác cảng; hậu cần vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; kho hàng hóa; vận hành các cửa kênh; đại lý vận tải; đại lý ủy thác quản lý container và giao nhận hàng hóa; cho thuê các phương tiện vận tải; cho thuê thiết bị bốc xếp nâng hạ; vận chuyển hành khách; vận tải đường ống; cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2025-47976**

(540)

phuocanport.com

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN (VN)
Cảng Phước An, ấp Bà Trường, xã Phước An, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ khai thác cảng; hậu cần vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; kho hàng hóa; vận hành các cửa kênh; đại lý vận tải; đại lý ủy thác quản lý container và giao nhận hàng hóa; cho thuê các phương tiện vận tải; cho thuê thiết bị bốc xếp nâng hạ; vận chuyển hành khách; vận tải đường ống; cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2025-47978**

(540)

VINBE
THE BEAUTY OF SUCCESS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.4.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINBEAUTY (VN)
D29-NV17 ô số 15, khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo giới thiệu sản phẩm, dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bán buôn bán lẻ: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm trang điểm, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ tiêm vắc xin; dịch vụ y tế; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-47979**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Floreth

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47980**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Filiona

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47981**

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

テックの
Green Tea
Inspired

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh nước biển, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG GIANG (VN)
Nhà số 8, hẻm 145/26/42, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; dầu hấp tóc; màu nhuộm tóc; tinh dầu; xịt dưỡng.

---

(210) **4-2025-47982**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.1.4; 4.1.5; 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, vàng.
(731) TRẦN TRUNG HIẾU (VN)
Tòa H2 - Masteri Waterfront, KĐT Vinhomes Oceanpark, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; rô bốt công nghiệp; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt.

---

(210) **4-2025-47983**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 2.9.4; 16.3.1; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xám, đen, trắng, vàng đậm, vàng nhạt, cam đậm, cam nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 68/9 Tên Lửa, khu phố 17, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng sân khấu; đèn chiếu sáng dùng cho sân khấu.

---

(210) **4-2025-47985**

(540)

Kelvia

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47986**

(540)

Ralinia

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47987**

(540)

Zelitha

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47988**

(540)

Dalivor

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-47989**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.1.4; 2.5.2; 2.5.4; 2.5.30

(591) Nâu, đen, đỏ, vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT ĐIỀU HẢI BÌNH GIA LAI (VN)
1327 Trường Chinh, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Hạt điều tươi (chưa qua chế biến).

Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán, xuất khẩu: hạt điều tươi (chưa qua chế biến).

---

(210) **4-2025-47990**

(540)

VANIA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VANIA EXPANSION (FR)
41-43 Rue Camille Desmoulins, 92130 Issy Les Moulineaux, France

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh cho vệ sinh cá nhân dùng cho mục đích y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-47991**

(540)

VDOXOR

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VDO (VN)
Tầng 18, tòa nhà Detech Tower, số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in 3D; máy bán hàng tự động; máy in nén; máy in phun công nghiệp; máy in quay.

Nhóm 09: Thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; máy tính tiền; máy tính; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màn hình phần cứng máy vi tính]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại thông minh; điện thoại di động; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; người máy dùng trong phòng thí nghiệm; rô bốt dùng trong phòng thí nghiệm; người máy dùng trong giảng dạy; rô bốt dùng trong giảng dạy; người máy giám sát an ninh; rô bốt giám sát an ninh; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; rô bốt hình người có trí tuệ nhân tạo; rô- bốt hiện diện từ xa; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; máy tính xách tay; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; máy chiếu; màn hình chiếu; thiết bị liên lạc; điện thoại; tai nghe thực tế ảo; kính thông minh; kính mắt 3D; máy quét 3D; máy quét tài liệu cầm tay; phương tiện lưu trữ điện tử; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ vi xử lý; bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm]; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; phần cứng máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; quảng cáo; cho thuê máy sao chụp; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ hội nghị truyền hình.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; số hóa tư liệu [quét]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] khắc phục sự cố phần mềm]; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển nền tảng máy vi tính; tư vấn an ninh mạng viễn thông; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; đào tiền điện tử; đào tiền mã hóa; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; số hóa ảnh [quét]; thiết kế chip [mạch tích hợp].

---

(210) **4-2025-47992**

(540)

DUC LOI

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRƯỜNG GIANG GROUP (VN)
Số 116 Lê Lai, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy dùng cho xe máy điện.

---

(210) **4-2025-47993**

(540)

Kimoha

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO NANOFRANCE (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn IV, phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất tăng cường tiêu hóa dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-47997**

(540)

NOOK

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) 52TOYS DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room D01, 4F Yisha Culture Center, Chaoyang District Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; bán đấu giá; xúc tiến bán hàng cho người khác; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tư vấn điều hành kinh doanh cho doanh nghiệp; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo cho người khác.

---

(210) **4-2025-47998**

(540)

Mam Mam DAY

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 11.3.3

(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng.

(731) CHOI YOUNGMIN (VN)
23/M2 khu đô thị mới Yên Hoà, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-47999**

(540)

CONTEC

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CONTEC MEDICAL SYSTEMS CO., LTD. (CN)
No.112 Qinhuang West Street, Economic & Technical Development Zone, Qinhuangdao, Hebei Province, People's republic of China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị sử dụng trong phân tích y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo dung tích phổi [thiết bị y tế]; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị đo đường huyết; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; thiết bị thở dùng cho mục đích y tế; máy hút đờm dùng điện; máy theo dõi oxy trong máu; thiết bị và dụng cụ y tế dùng trong thủ thuật nội soi; dụng cụ đo huyết áp; máy đo nồng độ oxy trong máu dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi nhịp tim; thiết bị theo dõi huyết áp; ống nghe tim, phổi; bơm cho mục đích y tế; thiết bị y tế theo dõi các dấu hiệu sinh tồn của bệnh nhân; máy thở y tế; mão răng; thiết bị giám sát nhịp tim; thiết bị điện tâm đồ; máy theo dõi nhịp tim

của thai nhi; máy ghi điện não; máy theo dõi điện tim động; thiết bị chẩn đoán siêu âm dùng cho mục đích y tế; thiết bị trợ thính dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-48000**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 26.3.1; 26.3.2; 26.4.18
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SÔNG CẦU (VN)
Tổ dân phố Hòa Bình, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; hạt cho thức ăn động vật; men cho thức ăn động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho động vật, thức ăn cho gia súc, hạt cho thức ăn động vật, men cho thức ăn động vật, đồ uống cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, bắp ngô ngọt chưa chế biến [đã bóc vỏ hoặc còn nguyên vỏ], mầm lúa mì làm thức ăn động vật, bột cá làm thức ăn động vật, chế phẩm ngũ cốc, bột mỳ, bột gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà, dăm bào gỗ để lót ổ cho động vật, động vật thân mềm còn sống; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-48001**

(540)

SUNTORY

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật.

---

(210) **4-2025-48002**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.22; 13.1.6; 15.9.11
(591) Trắng, cam, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC SMART SOLUTIONS (VN)
Số 214 Nguyễn Lương Bằng, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-48003**

(540)

MPUH
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC
MEDICAL AND PHARMACEUTICAL UNIVERSITY HOSPITAL

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 26.4.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá mạ đậm, xanh lá mạ nhạt, ghi, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC (VN)
Khu A, phố Nguyễn Quý Đức, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRUSTIP (TRUSTIP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách, tạp chí; dịch vụ đào tạo về ngành y; dịch vụ giáo dục về ngành y; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện, dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-48004**

(540)

BOHI.ST
BOUTIQUE

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG (VN)
Chu Hải, Phường Tân Hải, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-48005**

(540)

NHUNHA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, nâu, trắng.
(731) PHẠM VĂN HÀ (VN)
Thôn Sở Đông, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối: cây giống, cây giống con, cây cảnh, cây cảnh (cây kiểng) trong nhà và sân vườn, thuốc bảo vệ thực vật.

---

(210) **4-2025-48006**

(540)

LAIKEN
EYEWEAR

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-48007**

(540)

NAVIGARE

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.13; 18.3.21; 26.3.1; 26.3.6
(731) CHENGDU SHENGDI CLOTHING CO.,LTD. (CN)
No.2,3rd Floor, Building 8, No.399, Fucheng Avenue West, Chengdu High-tech Zone, Sichuan Free Trade Zone, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; túi; túi xách tay; dây da thuộc; vali [hành lý]; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần dài; quần áo; giày; mũ; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-48008**

(540)

eitſ

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-48009**

(540)

navigare

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.3
(731) Chengdu Shengdi Clothing Co.,Ltd. (CN)
No.2,3rd Floor, Building 8, No.399, Fucheng Avenue West, Chengdu High-tech Zone, Sichuan Free Trade Zone, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; túi; túi xách tay; dây da thuộc; vali [hành lý]; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần dài; quần áo; giày; mũ; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-48010**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN LÊ HOÀNG DŨ (VN)
Thôn Giang Nam, xã Tuy Phước Bắc, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ quần áo; khăn quàng cổ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48011**

(540)

lastørder

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN ZHENSHANGSHIJI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 601, 5 Block SEG ECO Centre, 18#BuLongRoad, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; vòng cổ [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; hoa tai; dây chuyền [đồ kim hoàn].

---

(210) **4-2025-48012**

(540)

NVG-YOUNG

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHENGDU SHENGDI CLOTHING CO.,LTD. (CN)
No.2,3rd Floor, Building 8, No.399, Fucheng Avenue West, Chengdu High-tech Zone, Sichuan Free Trade Zone, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Bộ da lông thú; túi; túi xách tay; dây da thuộc; vali [hành lý]; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần dài; quần áo; giày; mũ; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-48013**

(540)

KELSASS

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT GIA ANH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-48016**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.11.8
(731) ROBOT MOTORCYCLE ELECTRIC VEHICLE CO., LIMITED (CN)
101A Room, 1st Floor, Public Industry Building, 56 Kwong Sang Road, Kwun Tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sạc xe điện; cho thuê bộ sạc pin; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-48017**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.11.8
(731) ROBOT MOTORCYCLE ELECTRIC VEHICLE CO., LIMITED (CN)
101A Room, 1st Floor, Public Industry Building, 56 Kwong Sang Road, Kwun Tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin điện, cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc cho ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-48018**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.11.8
(731) ROBOT MOTORCYCLE ELECTRIC VEHICLE CO., LIMITED (CN)
101A Room, 1st Floor, Public Industry Building, 56 Kwong Sang Road, Kwun Tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; cung cấp thông tin vận tải; vận tải; cung cấp thông tin giao thông; phân phối điện; phân phối năng lượng.

---

(210) **4-2025-48019**

(540)

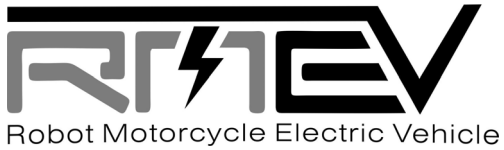

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.11.8
(731) ROBOT MOTORCYCLE ELECTRIC VEHICLE CO., LIMITED (CN)
101A Room, 1st Floor, Public Industry Building, 56 Kwong Sang Road, Kwun Tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ôtô con; xe tay ga; phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-48021**

(540)

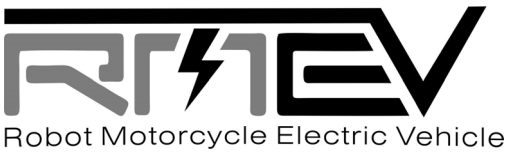

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.11.8
(731) ROBOT MOTORCYCLE ELECTRIC VEHICLE CO., LIMITED (CN)
101A Room, 1st Floor, Public Industry Building, 56 Kwong Sang Road, Kwun Tong, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Kiểm soát chất lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(210) **4-2025-48022**

(540)

Renissa

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành Phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48023**

(540)

FORTUNA

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-48024**

(540)

Zenivra

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48025**

(540)

ELASTINE
SALON de COLOR

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm

làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bút chì kẻ viền môi.

---

(210) **4-2025-48026**

(540)

JACK DANIEL'S

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JACK DANIEL'S PROPERTIES, INC. (US)
4040 Civic Center Drive, Suite 528 San Rafael, California 94903, U.S.A

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Biển hiệu bằng kim loại; móc chìa khóa bằng kim loại dạng vòng; móc chìa khóa bằng kim loại dạng dây; vật dụng kẹp tiền bằng kim loại; biển số xe bằng kim loại; giá đỡ biển số xe bằng kim loại; hộp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48027**

(540)

ELASTINE
PROTEIN CLINIC 10000

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế];

nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bút chì kẻ viền môi.

---

(210) **4-2025-48030**

(540)

Dnaya

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHENGDU FENGLINGDINGDANG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 6, 4th Floor, Building 4, No. 51, Section 4, South Second Ring Road, Wuhou District, Chengdu City, Sichuan Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm vệ sinh; dầu gội; chế phẩm giặt; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-48031**

(540)

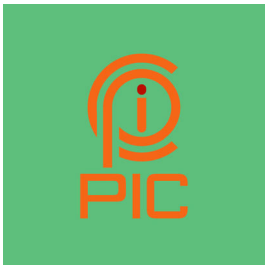

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4
(591) Da cam, đỏ cam, xanh lá cây.
(731) VÕ THỊ MỸ THẢO (VN)
97A Ama Jhao, buôn Păn Lăm, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48032**

(540)

KAZOO

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN KEZHU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
780, 7th Floor, No. 320 Tongji South Road, Jimei District, Xiamen City, 361021 Fujian, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để trang điểm; kem dưỡng da (không chứa thuốc); sữa rửa mặt; dầu gội; serum dùng trong mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48033**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 8.7.3; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, nâu nhạt, nâu vàng, trắng, xanh lá cây, da cam, xanh nước biển, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN TUYỀN 1 (VN)
Số 6/8/52 Nguyễn Ư Dĩ, phường Tứ Minh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì sợi; phở; bún.

---

(210) **4-2025-48034**

(540)

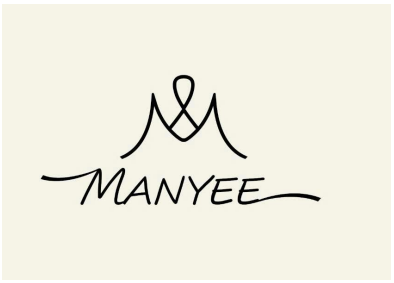

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.1.25; 26.4.18
(591) Đen, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FANSHENG (VN)
Tầng 1, số 46, đường Trần Khánh Hưng, khu Khả Lễ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: Quạt điện cầm tay, tai nghe, sạc pin, đồng hồ, đồ chơi cho trẻ con, kệ để đồ, bàn trang điểm, dây buộc tóc, vòng tay, vòng cổ có hạt, kẹp tóc, ô, mũ, áo mưa, gấu bông, cốc uống nước (bằng thuỷ tinh, bằng nhựa, bằng nhôm), kính râm, kính mắt, túi (balo, túi xách, túi đeo chéo)

---

(210) **4-2025-48035**

(540)

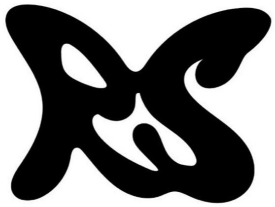

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ che mắt (mỹ phẩm); lông mi giả; kẻ mắt; chuốt mi; miếng dán mắt hai mí.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: mỹ phẩm, mặt nạ che mắt (mỹ phẩm), lông mi giả, kẻ mắt, chuốt mi, miếng dán mắt hai mí, dụng cụ uốn

lông mi (trang điểm mắt), nhíp gắn lông mi giả, dụng cụ cầm tay để uốn tóc, bộ dụng cụ làm móng, kìm bấm, tỉa, cắt móng, dụng cụ giũa móng, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng, chổi lông trang điểm, bàn chải lông mày, bút vẽ lông mày, bông phấn trang điểm, hộp đựng đồ trang điểm, dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48036**

(540)

Xiàng rì hua

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, vàng, đen, trắng.
(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ (mỹ phẩm); kem trị nám; sữa rửa mặt; chế phẩm trang điểm; kem trắng da.

---

(210) **4-2025-48037**

(540)

ART BASE
Where timeless art Meets digital value

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) HÀ ANH TÚ (VN)
Số 124 phố Minh Khai, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; tượng bán thân bằng kim loại quý; tượng nhỏ bằng kim loại quý; đồ trang sức; tác phẩm nghệ thuật bằng đá phong thủy.

Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật; tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo; tượng bán thân bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; khung tranh ảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; dịch vụ bán đấu giá; mua bán các sản phẩm: tranh ảnh, bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gốm, sứ, gỗ, sáp, thạch cao, chất dẻo, đồng, ngọc và kim loại quý, đồ gốm sứ cổ, tranh cổ, tác phẩm nghệ thuật cổ, hàng thủ công mỹ nghệ từ gỗ và đất nung.

Nhóm 36: Định giá các tác phẩm nghệ thuật; định giá đồ cổ.

---

(210) **4-2025-48038**

(540)

ENEAR

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) UNZA INTERNATIONAL LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Kem trị mụn (chế phẩm mỹ phẩm không chứa thuốc để chăm sóc da); nước rửa tay diệt khuẩn (không chứa thuốc); chế phẩm làm sạch; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa rửa mặt ; mỹ phẩm; tinh dầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; chế phẩm điều trị tóc (không chứa thuốc); son môi; nước hoa; dầu gội đầu; kem làm trắng da; nước rửa bát; chất khử mùi; sữa dưỡng thể; kem dưỡng da tay; sữa tắm; sữa tắm hỗ trợ giảm mụn (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ marketing thông qua những người có ảnh hưởng; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ khuyến mại cho người khác thông qua phương tiện truyền thông kỹ thuật số; trang trí quầy hàng; sản xuất quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo trên truyền hình.

---

(210) **4-2025-48039**

(540)

ALISION

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) QINGYUAN DINGLONG IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Room A07, 2nd Floor, Building 1, Startup Area of Qingyuan Internet + Innovation Industrial Park, No. 200, Fengxiang North Road, Dongcheng Sub-district, Qingcheng District, Qingyuan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; váy; bộ pijama; áo phông ngắn tay.

(210) **4-2025-48040**

(540)

Girato

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Đen, xanh da trời.
(731) NANTONG MALOCHI TEXTILE PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 40, Qingnian West Road, Chongchuan District, Nantong City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Tấm phủ giường; vải lanh dùng trong nhà; ga trải giường; tấm trải phủ giường; vải bọc [bọc đệm]; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-48041**

(540)

ABC
Power

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YIWU ANXING HARDWARE TOOLS CO., LTD. (CN)
Room 1106, Unit 1, No. 125 Wangdao Road, Beiyuan Street, Yiwu City, Jinhua City, China (Zhejiang) Pilot Free Trade Zone CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; cái kìm càng cua.

---

(210) **4-2025-48043**

(540)

(220) 19/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH LONG HOA (VN)
856/32/1, đường Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế; hương liệu [tinh dầu]; hương, nhang; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; trầm hương [hương, nhang].

---

(210) **4-2025-48044**

(540)

Lorentis

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48045**

(540)

Selivar

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48046**

(540)

Zynivane

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48047**

(540)

Morilas

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48048**

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Nerivis

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48049**

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Zynovil

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48050**

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

BoneFlexis

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48051**

(540)

Camivor

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48052**

(540)

Renethis

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48053**

(540)

Fivana

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48054**

(540)

FIMETAD

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48055**

(540)

Jelivia

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48056**

(540)

Malivor

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48057**

(540)

Tivonia

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48058**

(540)

Nalyra

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; sữa rửa mặt; serum dưỡng da; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48059**

(540)

OsteoViva

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; viên đặt phụ khoa; thuốc nhỏ mắt; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-48060**

(540)

LESSO

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá để khăn bông [đồ đạc]; cánh cửa cho đồ đạc; tủ bếp [đồ đạc]; tủ đựng quần áo; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc nhà bếp lắp đặt cố định; kệ đỡ chậu rửa [đồ đạc]; mặt bàn bếp; đồ đạc phòng tắm; mặt bàn làm việc là bộ phận của đồ đạc; tủ giày [đồ đạc]; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; mặt bàn; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; vòi rót cho thùng chứa, không bằng kim loại; cửa sập ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; kẹp, không bằng kim loại, dùng để giữ dây cáp và ống dẫn; kẹp ống dẫn bằng chất dẻo; vòng đệm, không bằng kim loại, dùng để giữ chặt ống; van góc bằng chất dẻo, không phải là bộ phận của máy; van bằng chất dẻo, không phải là bộ phận của máy; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; bộ phân phối giấy vệ sinh, không bằng kim loại; bộ phân phối khăn lau, không bằng kim loại; móc treo túi, không bằng kim loại; gương soi; móc treo quần áo, không bằng kim loại; phụ kiện gá lắp cửa sổ không bằng kim loại; phụ kiện gá lắp cửa ra vào không bằng kim loại; sào, không bằng kim loại; chốt chặn [nút], không bằng kim loại; đinh vít, không bằng kim loại; thùng chứa chất lỏng, không bằng kim loại hoặc công trình xây.

---

(210) **4-2025-48061**

(220) 22/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

LESSO

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 17: Ống bằng vật liệu dệt; ống mềm, không bằng kim loại; ống phun nước bằng vải bạt; nắp van bằng cao su; van bằng cao su Ấn Độ hoặc bằng sợi lưu hoá; khớp nối ống, không bằng kim loại; vòng đệm ống; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; ống nối cho ống dẫn, không bằng kim loại; khớp nối dùng cho ống dẫn, không bằng kim loại; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng bọc polyme dùng trong sản xuất; vật liệu lọc bằng màng chất dẻo bán thành phẩm; đai dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; băng keo; chất làm kín chống thấm; băng keo nối ống dẫn; hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; chất làm kín từ polyurethane; nhựa dạng đùn để sử dụng trong sản xuất tiếp theo; vật liệu nhựa dạng đùn để sử dụng trong sản xuất; nhựa bán thành phẩm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; bao bì không thấm nước; vòng để bịt kín nước; vật liệu để bịt kín; chế phẩm bịt kín từ silicon.

---

(210) **4-2025-48062**

(540)

LESSO

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Vòng treo khăn tắm, không bằng kim loại quý; vòng và thanh treo khăn tắm; chậu rửa [chậu, không phải bộ phận của thiết bị vệ sinh]; vòi phun dùng cho ống mềm tưới nước; đá silic nung chảy [bán thành phẩm] không dùng trong xây dựng; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng]; bát [bát to]; xô vắt nước cây lau sàn; giá phơi bát đĩa; giá để giấy vệ sinh; thiết bị hấp thụ khói thuốc dùng cho mục đích gia dụng; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá giữ xà phòng; giàn phơi đồ giặt; bàn chải vệ sinh; giá giữ bàn chải vệ sinh; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; bình để uống; dụng cụ để tưới cây; máy phun gắn vào ống vòi vườn; sợi silic dạng thuỷ tinh, trừ loại dùng cho ngành dệt; chậu [đồ chứa đựng]; vườn ươm trong nhà [vườn trồng cây].

---

(210) **4-2025-48063**

(540)

LESSO

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép] bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; giàn giáo bằng kim loại; ống nước bằng kim loại; ống dẫn bằng kim loại; ống thoát nước bằng kim loại; ống nhánh bằng kim loại; ống dẫn bằng kim loại cho các công trình thông gió và điều hòa không khí; vật liệu gia lực bằng kim loại cho ống dẫn; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống phân nhánh bằng kim loại cho đường ống; van bằng kim loại cho ống nước; van bằng kim loại, không phải là bộ phận của máy móc; cửa sập ống tiêu nước [van], bằng kim loại; khớp nối ống bằng kim loại cho ống dẫn; đầu nối cáp bằng kim loại, không dẫn điện; kẹp giữ bằng kim loại cho dây cáp và ống dẫn; vòng đai kim loại để kẹp ống dẫn; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; ngói cong bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; tấm lợp bằng kim loại, tích hợp pin quang điện; tấm lát bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống phân phối bằng kim loại cho đường ống; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; tấm lợp mái bằng kim loại; cột chống bằng kim loại; vòng kẹp bằng kim loại [vòng đai kết nối]; chi tiết bằng kim loại dùng cho xây dựng; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; chi tiết bằng kim loại cho đồ đạc; phụ kiện bằng kim loại cho cửa ra vào; nắp bịt kín bằng kim loại; lưới dệt bằng kim loại; cửa cuốn bằng kim loại; cửa chịu lửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm;

thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; lá và tấm kim loại; dầm kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu gia cố bằng kim loại cho xây dựng; hợp kim nhôm; máng bằng kim loại để hứng nước cho mái nhà; đường ống và ống dẫn bằng kim loại dùng cho hệ thống gia nhiệt trung tâm; vòng bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; tấm sàn nổi bằng kim loại; tấm lót sàn dạng nan bằng kim loại; chốt bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; tấm chêm điều chỉnh bằng kim loại; thùng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể chuyên chở được; công trình xây dựng bằng kim loại; miệng vòi bằng kim loại; vòi phun bằng kim loại; thanh nhôm định hình; thanh kim loại định hình; phụ kiện kim loại cho đường ống; vòng đệm bằng kim loại; khung nhà kính bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; bến nổi bằng kim loại để neo tàu thuyền.

---

(210) **4-2025-48064**

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

LESSO

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; ngói, không bằng kim loại; mép gờ mái nhà; ngói cong, không bằng kim loại; khung cửa ra vào, không bằng kim loại; khung cửa sổ, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; cửa chống cháy, không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; tấm lợp mái, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; dầm, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; khung đỡ, không bằng kim loại, dùng cho tấm pin mặt trời; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ống nước, không bằng kim loại; ống tiêu nước, không bằng kim loại; ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hoà không khí; ống xối, không bằng kim loại; ống dẫn thông gió không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; sàn, không bằng kim loại; giàn giáo, không bằng kim loại; cột chống, không bằng kim loại; đá hoa cẩm thạch; thạch anh dùng cho xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; nhũ tương bitum có polyme dùng để chống thấm cho công trình xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; sản phẩm chứa bitum dùng trong xây dựng; màng mỏng lợp mái PVC; dạ phớt bằng nhựa đường cho mục đích xây dựng; vật liệu tráng bitum cho mái lợp; ván khuôn, không bằng kim loại để đổ bê tông; lớp gỗ dán bề mặt; khung nhà kính, không bằng kim loại; đường gờ bao bằng chất dẻo dùng trồng hoa hoặc tiểu cảnh; lan can, không bằng kim loại; tấm sàn nổi, không bằng kim loại; bến nổi, không bằng kim loại để neo buộc tàu thuyền; bitum; trần nhà không bằng kim loại; nhà kho vườn không bằng kim loại [nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại].

---

(210) **4-2025-48065**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 22: Lồng nuôi cá; sợi dây để buộc, không bằng kim loại, dùng cho mục đích nông nghiệp; bông dùng làm vật liệu lọc; lưới; dây thừng.

---

(210) **4-2025-48066**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Giá treo khăn tích hợp thiết bị sưởi ấm khăn dùng điện; ống polypropylene ổn định nhiệt dùng cho hệ thống sưởi; ống nồi hơi [đường ống] cho hệ thống cấp nhiệt; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; hệ thống ống dẫn nước; thiết bị dùng cho bồn tắm; ống mềm là bộ phận của hệ thống ống nước vòi sen; ống mềm là bộ phận của hệ thống ống nước chậu rửa; phụ tùng an toàn dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz; phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước; van điều nhiệt [bộ phận của hệ thống cấp nhiệt]; gioăng của van khóa nước; hệ thống sưởi ấm; van tắm nóng lạnh; hệ thống phân phối nước; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; vòi; hệ thống và thiết bị vệ sinh; buồng vệ sinh; bồn tắm; bồn cầu; hệ thống xả nước; phễu thoát sàn [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; chậu vệ sinh; vòi hoa sen; đầu vòi hoa sen; buồng tắm đứng có vòi sen; khay tắm; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; chậu rửa mặt đặt trên bàn; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; bộ lọc cho thiết bị lọc không khí; thiết bị điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; đèn khử trùng để làm sạch không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; bộ lọc nước máy gia dụng; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; bộ lọc nước uống; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; đèn an toàn cho thợ mỏ; bếp nấu ăn; máy khử trùng bát đĩa; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị nấu bếp [lò]; ấm đun nước, dùng điện; quạt thông gió hút mùi; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; bộ phận tưới tiêu trong nông nghiệp; bộ tản nhiệt, dùng điện; quạt điện; bồn cầu xổm; ống thoát nước chậu rửa [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; phụ kiện thoát nước cho chậu rửa [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí; thiết bị tưới phân bón; dụng cụ tưới dạng giọt [phụ kiện trang bị để tưới]; hệ thống làm sạch nước; hệ thống trồng thủy canh; thiết bị

làm lạnh không khí; hệ thống tưới nước tự động; bệ xí vệ sinh; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng cho nhà tắm.

---

(210) **4-2025-48067**

(540)

LESSO

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo; thiết bị đo, bằng điện; thiết bị đo điện năng; ống vòi chữa cháy; ống nối cáp điện; đồng hồ đo lượng nước tiêu thụ; lưu lượng kế; mặt nạ bảo hộ phòng chống khí độc, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị thở, không dùng cho mục đích y tế; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; đèn cảnh báo khẩn cấp; thiết bị báo động; pin quang điện; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; tủ phân phối [điện]; pháo hiệu laze để cứu hộ; thiết bị dập lửa; còi báo hiệu; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; vòi chữa cháy; chăn dập lửa; áo bảo hộ phản quang; dây điện; đầu nối dây [điện]; dây cáp điện; ống bọc ngoài mối nối cho dây cáp điện; cầu dao điện; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện; nút chỉ báo áp lực cho van; van điện từ [công tắc điện từ]; vải nhựa cứu hộ; bộ đảo điện; thiết bị và hệ thống quang điện dùng để sản xuất điện mặt trời; khẩu trang bảo hộ phòng chống và lọc bụi, không dùng cho mục đích y tế; vòi phun chữa cháy; kính bảo hộ; tấm che mặt bảo hộ lao động; lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; hệ thống phun nước dùng cho cứu hoả; găng tay bảo hộ chống cháy; thang thoát hiểm; tấm che mặt bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và cháy; bộ dò; ắc quy điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; bảng điều khiển [điện]; siêu tụ điện dùng để lưu trữ năng lượng; hộp ắc quy; thiết bị sạc pin; thiết bị điều khiển dòng điện; cáp dẫn điện; bóng dập lửa; bộ truyền áp suất; cảm biến áp suất; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; dụng cụ khí tượng; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; khớp nối phi kim chuyên dùng cho vòi cứu hỏa.

---

(210) **4-2025-48068**

(540)

LESSO

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGDONG LIANSU TECHNOLOGY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Liansu Industrial Estate, Longjiang Town, Shunde Zone, Foshan City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; thiết bị thang nâng; ống vòi của máy hút bụi chân không; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ, hoặc mô tơ]; van [bộ phận của máy móc]; van áp lực [bộ phận của máy móc]; van bẫy hơi là bộ phận của máy; khớp nối [bộ phận của động cơ]; khớp nối kín [bộ phận của động cơ]; van góc [bộ phận của máy móc]; thiết bị vệ sinh đường ống; máy nhà bếp dùng điện; sàn làm việc có bản chất là thiết bị nâng di động; máy rửa bát đĩa; bộ lọc [bộ phận của máy móc hoặc động cơ]; máy chế biến thực phẩm cơ điện; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; bộ lọc bụi gắn với túi chứa bụi chuyên dùng cho máy hút bụi; máy lọc; máy phát điện; máy chế biến thực phẩm dùng điện; van bi [bộ phận của máy móc]; van bướm [bộ phận của máy móc]; van một chiều [bộ phận của máy móc]; súng bắn keo dùng điện; súng bắn keo nóng chảy; máy bơm ly tâm; máy bơm; bộ điều áp [bộ phận của máy móc]; máy phun; máy nông nghiệp; máy gia công kim loại; máy xử lý chất dẻo.

---

(210) **4-2025-48069**

(220) 22/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

Piico

(731) NGUYỄN A KHƯƠNG (VN)
Số nhà 123, tổ 4, ấp Giáp Nước, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-48070**

(220) 22/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.18; 5.3.20; 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1

(591) Vàng, xanh than, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÕ THUẬT TỔNG HỢP KANGDUKWON VIỆT NAM (VN)
G39 đường số 4, tổ 19D, khu phố 3, khu dân cư HappyHome, phường Bến Cát, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; giáo dục thể chất; trại huấn luyện thể thao; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; huấn luyện (đào tạo).

---

(210) **4-2025-48071**

(540)

MLR LEGAL

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MLR (VN)
Ô F21B + F21C, Lô F, khu tái định cư X1 Pháp Vân, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý.

---

(210) **4-2025-48072**

(540)

MLR ADVISORY

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MLR (VN)
Ô F21B + F21C, Lô F, khu tái định cư X1 Pháp Vân, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-48073**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH MLR (VN)
Ô F21B + F21C, Lô F, khu tái định cư X1 Pháp Vân, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý.

---

(210) **4-2025-48074**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐỖ VĂN ĐỈNH (VN)
Số nhà 78, đường Sa Giang, thôn Thuỷ Phú, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-48075**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24

(731) NGUYỄN NHƯ HIẾU (VN)
Xóm Đình, thôn Tư Can, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-48076**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12

(731) LƯƠNG VĂN TUYẾN (VN)
Số nhà 277, thôn Thần, xã Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu giày dép, quần áo, va li, ví, túi xách, cặp xách, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-48077**

(540)

KENVIN N☆J

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN QUỐC (VN)
Đường TS 9 khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2025-48078**

(540)

KANHIL N☆J

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN QUỐC (VN)
Đường TS 9 khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2025-48079**

(540)

Miaocat

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.6.3
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MIAOCAT (VN)
2385/50/5/2 Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ sản phẩm cho mèo và thú cưng (bao gồm thức ăn, cát vệ sinh, phụ kiện); dịch vụ phân phối sản phẩm thú cưng; dịch vụ quảng cáo, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thú cưng.

---

(210) **4-2025-48080**

(540)

Miaocat Life

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(591) Hồng, xanh lá, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MIAOCAT (VN)
2385/50/5/2 Phạm Thế Hiển, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cát vệ sinh cho mèo; thức ăn cho mèo và thú cưng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ sản phẩm cho mèo và thú cưng; dịch vụ phân phối sản phẩm thú cưng; dịch vụ quảng cáo, giới thiệu sản phẩm thú cưng.

---

(210) **4-2025-48081**

(540)

COSMOKAS

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.6.3; 26.1.2; 26.1.6
(731) NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA (VN)
TDP Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất khử mùi cho động vật.

Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật, cát thơm dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-48083**

(540)

ĐẠI HÀN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN KHÁNH LAM (VN)
73A BÀ ĐIỂM 4, huyện Hóc Môn, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm, gối.

---

(210) **4-2025-48084**

(540)

SN PETRO LUBRICANT

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT CÔNG NGHIỆP MIỀN ĐÔNG (VN)
Thôn Phú Cường, xã Phú Riềng, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán; phân phối; xuất nhập khẩu ; cửa hàng buôn bán các sản phẩm; hóa chất được sử dụng trong chế phẩm bôi trơn, chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ, chất làm mát động cơ, dầu truyền động dầu nhớt, dầu nhớt dành cho máy móc và động cơ, dầu nhớt dùng trong công nghiệp, xe ô tô, xe máy, xe điện, phụ tùng xe cộ, bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-48085**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN HOLDING (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và linh kiện sử dụng năng lượng mặt trời, cụ thể là pin mặt trời; máy đo, điều khiển, kiểm soát chất lượng nước, nước thải, không khí.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước và không khí dùng cho gia đình và công nghiệp; máy tạo khí ozone và tia cực tím dùng để khử trùng; thiết bị điện gia dụng, cụ thể là máy sưởi làm nóng không khí; máy đun nước dùng năng lượng mặt trời.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước, không khí.

---

(210) **4-2025-48086**

(540)

K LUXE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP KIM GROUP (VN)
Số 7 đường 54, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; khăn choàng cổ; dép.

Nhóm 27: Thảm; thảm trải sàn; thảm cao su; thảm trải sàn không trơn.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đệm, gối, gối ôm, gối dài, chăn, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ bán lẻ đồ trang sức; dịch vụ bán lẻ đồ nội thất; dịch vụ bán lẻ quần áo, giày dép.

---

(210) **4-2025-48087**

(540)

KIMORA

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP KIM GROUP (VN)
Số 7 đường 54, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dây điện; ổ cắm điện; camera ảnh nhiệt; công tắc điện; loa; bộ nối điện; phích cắm điện.

Nhóm 11: Đèn chùm; đèn trần; đèn chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; quạt gió.

Nhóm 20: Tay nắm cửa, không bằng kim loại; rèm cửa sổ trong nhà; ghế; nệm; giường; bộ đồ giường (đệm, giát giường, gối); đồ nội thất; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-48088**

(540)

Viện thẩm mỹ
BÁC SĨ TÍNH

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN HỮU TÍNH (VN)
Kv Thới Bình, phường Thới Bình, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-48089**

(540)

KIAS

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG KIAS (VN)
Biệt thự chà là CL13-01, khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2 The Empire, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; váy ; đồ mặc bên trong (đồ lót); bít tất.

---

(210) **4-2025-48090**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.16; 5.5.20; 26.11.12
(591) Vàng kim, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TÂN TRUNG HIỆP (VN)
Số 39 Lương Thế Vinh, thành phố Bắc Ninh, phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ; bút lông; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói; chữ in, bản in đúc (clisê).

---

(210) **4-2025-48091**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.3.20
(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM THÚY LIỄU (VN)
290/15, đường 30/4, khóm 1, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48092**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.16; 4.1.3; 4.2.20
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ PHẨM TRÂN TRÂN (VN)
2F/9 đường 8, khu phố 14, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48093**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh nõn chuối, xanh nhạt, trắng, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NVH FAMILY (VN)
Xóm Đồng Sen, thôn Cẩm Trung, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; nước tẩy rửa dùng cho vệ sinh dân dụng.

---

(210) **4-2025-48094**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HUG MASTER (VN)
38TT6 khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh và đèn chiếu sáng.

Nhóm 35: Bán buôn thiết bị vệ sinh và đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-48095**

(540)

HYDROX

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HÀ DUY LINH (VN)
29 ngõ 133 Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ dưỡng dùng trong ngành y.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục; trang phục thể thao.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; dụng cụ thể dục thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao].

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; phòng tập thể thao; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ giải trí; dịch vụ sắp xếp, tổ chức, chuẩn bị và quản lý các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-48096**

(540)

BAZIK BION

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HÀ DUY LINH (VN)
29 ngõ 133 Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân; đồ đội đầu, trang phục; trang phục thể thao.

---

(210) **4-2025-48097**

(540)

HYEORIN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xám đen.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TDH KOREA (VN)
Số 46, đường Phan Đình Phùng, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-48098**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SAYNAMA FOODS (VN)
428 Lê Quang Định, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở sôcôla; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la.

---

(210) **4-2025-48099**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3
(591) Nâu, trắng, xanh lá.
(731) 1. BÙI MINH NGỌC (VN)
1804-CT8A kđt mới Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
2. TRẦN HUY PHÚ (VN)
Tam Hiệp 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-48100**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN DUY QUẢNG (VN)
Thôn Liêm Công Tây, xã Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước dùng cho công nghiệp và dân dụng; máy phun thuốc (dùng cho mục đích nông nghiệp); máy xịt rửa; động cơ nổ (không dung cho giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2025-48101**

(540)

SHINVI
LAN TỎA TINH HOA VIỆT

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 26.11.12
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÂN MINH TỬU (VN)
Thửa đất 323, TBĐ số 3, ấp Tân Minh, xã Minh Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu sâm; rượu từ nấm; rượu thuốc.

---

(210) **4-2025-48102**

(540)

NEMI COFFEE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.2
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐƯỜNG VIỆT (VN)
27 đường số 6, khu dân cư Thăng Long, khu phố 1, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hạt rang; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-48103**

(540)

TWM DUB 480

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TENUP (VN)
Số 95, đường Xóm Tây, thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH REVIS (REVIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chất diệt loài gây hại; chất diệt cỏ dại; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-48104**

(540)

MIDOCARD

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) JAMP PHARMA CORPORATION (CA)
1310 Nobel Street, Boucherville, Quebec, J4B 5H3, Canada
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm dùng để điều trị các bệnh lý tim mạch; dược phẩm dùng để điều trị bệnh huyết áp thấp.

---

(210) **4-2025-48105**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xanh nước biển, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPY LAND HẠ LONG (VN)
Khe Khoai, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48106**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xanh nước biển, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAPPY LAND HẠ LONG (VN)
Khe Khoai, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48107**
(641) 4-2018-40320
(540)

DIỆP CHI

(220) 16/11/2018
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT DIỆP CHI ORGANIC (VN)
Số nhà 10, tổ 61, khu 4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dầu tỏi dùng cho mục đích dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-48108**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN DƯƠNG (VN)
Thôn 5, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-48109**

(540)

PRIME MINISTER

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
số 10 Nguyễn Sinh Sắc, ấp Phú Long, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH Khánh An Phát (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-48110**

(540)

Fitty

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DECHANG INVESTMENTS PTY LTD (AU)
16 Feathertop Avenue, Templestowe Lower, Melbourne, Victoria 3107, Australia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; thiết bị làm sạch nước; máy pha cà phê dùng điện; nồi chiên không dầu; ấm đun nước dùng điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-48111**

(540)

WanLi HSK

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HANGZHOU TIANMTANGYUN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 506, Building 1, No. 42, Tianhe Road, Donghu Street, Linping District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy đọc để viết chính tả; phim dương bản [nhiếp ảnh]; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 41: Giảng dạy: dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khảo thí giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Lập trình máy tính: thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; viết mã máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-48114**

(540)

TH CLEAN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY THÀNH HƯNG - (TNHH) (VN)
Khu công nghiệp Lỗ Sung, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-48115**

(540)

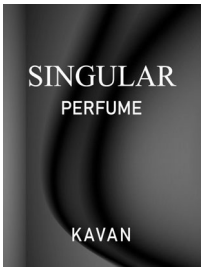

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.25; 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG VĂN (VN)
KP Lương Trung, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; mặt nạ; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-48116**

(540)

CB500 SF SUPER FOUR

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VÕ MINH TRANG (VN)
63 Tản Đà, khu phố 7, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe mô tô; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-48118**

(540)

TÂM GẠO
Chất lượng từ tâm

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG HẢO GROUP (VN)
Số 18-20 đường số 9, xã Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo nhật; nếp nương; gạo lứt đỏ; tấm từ gạo.

---

(210) **4-2025-48120**

(540)

KPTGROUP

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Đen, xám, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT KỸ THUẬT KIM PHONG (VN)
124 Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ]; hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng cho phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng trong y tế hoặc thú y; chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ kế toán; kế toán; quản lý tư liệu bằng máy tính; quản lý tệp tin máy tính; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-48121**

(540)

KPTGREEN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Đen, xám, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT KỸ THUẬT KIM PHONG (VN)
124 Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; phân ủ; phân trộn.

Nhóm 06: Buồng nhỏ để phun sơn, bằng kim loại; buồng nhỏ bằng kim loại để phun sơn; bình chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng.

---

(210) **4-2025-48122**

(540)

KPTENERGY

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Đen, xám, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT KỸ THUẬT KIM PHONG (VN)
124 Nguyễn Sỹ Sách, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng cho phương tiện giao thông trên không; hệ thống chiếu sáng cho phương tiện hàng không; bộ lọc cho điều hòa không khí; bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị gaz]; bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị khí đốt]; thiết bị rửa khí [bộ phận của hệ thống thiết bị khí đốt].

---

(210) **4-2025-48123**

(540)

Trại Ong Xanh
Vị Ngọt Từ Thiên Nhiên

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.5.1
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TRẠI ONG XANH (VN)
ĐT 874B, khu phố Quý Chánh, phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm cho con người.

---

(210) **4-2025-48124**

(540)

HARBOUR MAX

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.4.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ LONG PHƯỢNG (VN)
Lô 9, tổ 27, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ tự nhiên (vật liệu xây dựng); sàn gỗ công nghiệp (vật liệu xây dựng); sàn gỗ nhân tạo (vật liệu xây dựng); tấm lát sàn không bằng kim loại (vật liệu xây dựng); tấm gỗ sàn không bằng kim loại (vật liệu xây dựng); sàn gỗ nhựa tổng hợp (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-48125**

(540)

HEEC CO., LTD

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.10; 15.9.11
(591) Xanh lục lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CUNG ỨNG THIẾT BỊ ĐIỆN HÀ NỘI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Vinaconex 7, đường Nguyễn Văn Giáp, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây điện; điện trở; bộ nối điện; rơle điện; bảng phân phối [điện]; bộ ngắt mạch điện.

---

(210) **4-2025-48126**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.10; 15.9.11
(591) Xanh lục lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CUNG ỨNG THIẾT BỊ ĐIỆN HÀ NỘI (VN)
Tầng 2, tòa nhà Vinaconex 7, đường Nguyễn Văn Giáp, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn công nghệ; dịch vụ thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ.

---

(210) **4-2025-48127**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2
(591) Trắng, xanh lá, đỏ, nâu đất, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG EQR (VN)
270A Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt thiết bị nhà bếp; dịch vụ làm kín công trình.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-48128**

(540)

NEIHORI

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ SORAICINE (VN)
Thửa 69-1, ngõ 188 đường Quyết Thắng, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu các loại mỹ phẩm, serum dưỡng da, chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc), chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc), nước hoa, tinh dầu (không chứa thuốc), son, bộ mỹ phẩm, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-48129**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DAVIFOOD VIỆT NAM (VN)
Lô 07 đường Nguyễn Phan Chánh, khu đô thị Phú Mỹ An, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Cùi (cơm) dừa nướng; rau, củ quả đã chế biến sấy khô; hạt rang; mứt củ, quả, hạt.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán; xuất nhập khẩu: dừa tươi; dừa đã chế biến; rau, củ quả tươi và chưa xử lý; rau, củ quả đã chế biến; trái cây sấy; mứt củ, quả, hạt; cà phê; ca cao; bánh kẹo; sô cô la; thạch trái cây [dạng bánh kẹo]; kem trái cây [đá lạnh]; bột và chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48130**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất thuộc chủ sử dụng; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản, cụ thể: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ (bất động sản); dịch vụ cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ cho thuê cửa hàng(bất động sản); dịch vụ cho thuê gian hàng, quầy hàng(bất động sản); dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48131**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản, phần mềm môi giới bất động sản.

Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất thuộc chủ sử dụng; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản, cụ thể: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ (bất động sản): dịch vụ cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ cho thuê cửa hàng(bất động sản); dịch vụ cho thuê gian hàng, quầy hàng(bất động sản); dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48132**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản thông tin về bất động sản, phần mềm môi giới bất động sản.

Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất thuộc chủ sử dụng; dịch vụ kinh doanh quyền sử dụng đất đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản, cụ thể: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ (bất động sản); dịch vụ cho thuê văn

phòng (bất động sản); dịch vụ cho thuê cửa hàng(bất động sản); dịch vụ cho thuê gian hàng, quầy hàng(bất động sản); dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48133**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh, giới thiệu, thông tin về bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo cho lĩnh vực bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực bất động sản để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động; phần mềm, có thể tải về trong lĩnh vực quản lý kinh doanh bất động sản (chat đa kênh trên các nền tảng mạng xã hội, telesale, CRM trong lĩnh vực bất động sản); phần mềm máy tính dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM) tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực bất động sản; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) để tìm kiếm khách hàng tiềm năng, tự động hóa quy trình bán hàng cho người dùng, chăm sóc khách hàng sau bán hàng trong lĩnh vực bất động sản; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) dùng để gửi email, tin nhắn quảng cáo và chăm sóc khách hàng tự động trong lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Thu thập, tổng hợp, phân tích, chuẩn bị dữ liệu bất động sản; các dịch vụ kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản (quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng; các dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48134**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản, phần mềm môi giới bất động sản; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm mạng xã hội trực tuyến.

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản (quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng; các dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48135**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo cho lĩnh vực bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực bất động sản để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động; phần mềm, có thể tải về trong lĩnh vực quản lý kinh doanh bất động sản (chat đa kênh trên các nền tảng mạng xã hội, telesale, CRM trong lĩnh vực bất động sản); phần mềm máy tính dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM) tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực bất động sản; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) để tìm kiếm khách hàng tiềm năng, tự động hóa quy trình bán hàng cho người dùng, chăm sóc khách hàng sau bán hàng trong lĩnh vực bất động sản; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) dùng để gửi email, tin nhắn quảng cáo và chăm sóc khách hàng tự động trong lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá bất động sản qua live stream (phát sóng trực tuyến); đấu giá quyền sử dụng đất; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản thông qua live stream (phát sóng trực tuyến) trực tuyến; thu thập, tổng hợp, phân tích, chuẩn bị dữ liệu bất động sản; các dịch vụ kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản (quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng; các dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48136**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm mạng xã hội trực tuyến liên quan đế bất động sản; phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo cho lĩnh vực bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực bất động sản để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động.

Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá bất động sản qua live stream (phát sóng trực tuyến); đấu giá quyền sử dụng đất; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán bất động sản.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản thông qua live stream (phát sóng trực tuyến) trực tuyến; thu thập, tổng hợp, phân tích, chuẩn bị dữ liệu bất động sản; các dịch vụ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản (quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng; các dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-48137**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ngân hàng; phần mềm tài chính.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ cho vay để mua bất động sản; dịch vụ đầu tư tài chính liên quan đến bất động sản; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ tín dụng; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; dịch vụ ngân hàng tại nhà; ngân hàng thế chấp; ngân hàng cầm cố bất động sản; dịch

vụ ngân hàng trực tuyến; cho vay theo bảo lãnh; cho vay có thế chấp; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; thuê mua tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ đại lý thu hồi nợ;

---

(210) **4-2025-48138**

(540)

NOBLEMALL

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, thương hiệu xa xỉ phẩm, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản, phần mềm môi giới bất động sản; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm mạng xã hội trực tuyến.

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản, thương hiệu xa xỉ phẩm; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

---

(210) **4-2025-48139**

(540)

NOBLELINK

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo cho lĩnh vực bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực bất động sản để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động (03 sản phẩm); phần mềm, có thể tải về trong lĩnh vực quản lý kinh doanh bất động sản (chat đa kênh trên các nền tảng mạng xã hội, telesale, crm trong lĩnh vực bất động sản); phần mềm máy tính dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (crm) tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực bất động sản; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) để tìm kiếm khách hàng tiềm năng, tự động hóa quy trình bán hàng cho người dùng, chăm sóc khách hàng sau bán hàng trong lĩnh vực bất động sản; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) dùng để gửi email, tin nhắn quảng cáo và chăm sóc khách hàng tự động trong lĩnh vực bất động sản.

Nhóm 35: Giới thiệu, quảng cáo, marketing các sản phẩm về bất động sản; dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Thu thập, tổng hợp, phân tích, chuẩn bị dữ liệu bất động sản; các dịch vụ kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản (quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng; các dịch vụ ngân hàng; dịch vụ đặt cọc (giữ chỗ) mua bất động sản; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

---

(210) **4-2025-48140**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River - CTO2A, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm kinh doanh bất động sản, giới thiệu bất động sản, thông tin về bất động sản; phần mềm cho lĩnh vực nhà hàng, khách sạn; phần mềm đặt chỗ nhà hàng khách sạn; phần mềm trí tuệ nhân tạo cho lĩnh vực bất động sản; phần mềm trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực bất động sản để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị, quản lý kinh doanh nhà hàng, khách sạn, căn hộ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến quản lý và vận hành khách sạn; tư vấn quản lý kinh doanh khu căn hộ cho thuê; dịch vụ marketing khách sạn và bất động sản.

Nhóm 36: Các dịch vụ kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng; thông tin về bất động sản, dự án bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt phòng khách sạn;

---

(210) **4-2025-48141**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48142**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại khu công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48143**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) LU HAI HOLDING CORP. (IN)
The Grand Pavilion Commercial Centre, Oleander Way, 802 West Bay Road, P.O. Box 32052, Grand Cayman KY1-1208, Cayman Islands, British West Indies
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lốp xe cho phương tiện giao thông trên bộ; xe đạp; xe đạp điện; khung xe đạp; cốt yên xe đạp; chân chống xe đạp; phuộc trước xe đạp; phuộc sau xe đạp; bánh xe phụ của xe đạp (bánh xe đạp).

---

(210) **4-2025-48144**

(540)

MAINSTAY SUITES

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHOICE HOTELS INTERNATIONAL, INC (US)
915 Meeting Street, Suite 600, North Bethesda, Maryland 20852, USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà nghỉ cho người khác; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà nghỉ trực tuyến cho người khác.

---

(210) **4-2025-48145**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(731) CHOICE HOTELS INTERNATIONAL, INC (US)
915 Meeting Street, Suite 600, North Bethesda, Maryland 20852, USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà nghỉ cho người khác; dịch vụ đặt chỗ khách sạn và nhà nghỉ trực tuyến cho người khác.

---

(210) **4-2025-48146**

(540)

TKD

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HSB (VN)
Số 8 ngõ 80 Nguỵ Như Kon Tum, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 07: Mũi khoan [bộ phận máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy khoan; máy đào đất; thiết bị khoan [nổi hoặc không nổi].

Nhóm 08: Mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; mũi khoan phá [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ khoan; dụng cụ đào xới [công cụ cầm tay]; khoan cầm tay, vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-48147**

(540)

LAMY
PERFUME

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THÁI THẢO (VN)
P1006B, tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng.

---

(210) **4-2025-48148**

(540)

NEWPGROUP
Shaping Beyond Borders
Where Everyone Aspires - Where You Belong

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.12; 26.5.1; 26.7.25

(591) Xanh dương, vàng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEWP VIỆT NAM (VN)
Số 14, ngõ 151 Khâm Thiên, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho các mục đích văn hóa hoặc giáo dục, sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội và hội nghị chuyên đề; xuất bản sách và tài liệu, trừ các tài liệu quảng cáo; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi công viên vui chơi giải trí, rạp xiếc, vườn thú, phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến; dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí, giáo dục và thể thao.

---

(210) **4-2025-48149**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.9
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
70/17 Trung Mỹ Tây 9A, tổ dân phố 31, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giầy dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, găng tay.

---

(210) **4-2025-48150**
(300) 86327271 04/07/2025 CN

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.7; 26.11.13; 26.13.1
(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; tra dầu mỡ cho xe cộ; tra dầu bôi trơn cho xe cộ; rửa xe cộ; đánh bóng xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe bị hỏng; dịch vụ sạc pin (ắc quy) cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-48151**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) VŨ THANH PHONG (VN)
Số 2 ngõ 156 đường Kiêu Kỵ, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm vi sinh; chất nền dung để trồng cây không dùng đất; phân ủ; phân hữu cơ.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ làm nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay); xẻng (làm vườn); kéo cắt cây; bình phun thuốc trừ sâu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm vi sinh, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất, phân ủ, phân hữu cơ, dụng cụ cầm tay, thao tác

thủ công, dụng cụ làm nông nghiệp, thao tác thủ công, dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay), xẻng (làm vườn), kéo cắt cây, bình phun thuốc trừ sâu, dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh, làm vườn, dịch vụ làm vườn, chăm sóc bãi cỏ, khám chữa bệnh cho cây, dịch vụ trồng cây; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm vi sinh, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất, phân ủ, phân hữu cơ, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ làm nông nghiệp, thao tác thủ công, dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay), xẻng (làm vườn), kéo cắt cây, bình phun thuốc trừ sâu, dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh, làm vườn, dịch vụ làm vườn, chăm sóc bãi cỏ, khám chữa bệnh cho cây, dịch vụ trồng cây; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm vi sinh, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất, phân ủ, phân hữu cơ, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ làm nông nghiệp, thao tác thủ công, dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay), xẻng (làm vườn), kéo cắt cây, bình phun thuốc trừ sâu, dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh, làm vườn, dịch vụ làm vườn, chăm sóc bãi cỏ, khám chữa bệnh cho cây, dịch vụ trồng cây; dịch vụ đại lý ký gửi các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm vi sinh, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất, phân ủ, phân hữu cơ, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ làm nông nghiệp, thao tác thủ công, dụng cụ làm vườn (dụng cụ cầm tay), xẻng (làm vườn), kéo cắt cây, bình phun thuốc trừ sâu, dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh, làm vườn, dịch vụ làm vườn, chăm sóc bãi cỏ, khám chữa bệnh cho cây, dịch vụ trồng cây.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; làm vườn; dịch vụ làm vườn; chăm sóc bãi cỏ; khám chữa bệnh cho cây; dịch vụ trồng cây.

---

(210) **4-2025-48152**

(540)

Festigo

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
11 xóm 1, Thôn Dũng Cảm, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ âm thanh, loa, amly, micrô, tai nghe.

---

(210) **4-2025-48153**

(540)

HLS
HALONG STAY Stay Local, Feel Global

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.6; 26.11.9
(591) Xanh lá nhạt, đen.
(731) TRẦN NGÔ NHẬT QUỲNH (VN)
tổ 13, khu 3, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán và cho thuê bất động sản; quảng cáo các dịch vụ liên quan bất động sản trên website; quảng bá các sự kiện về du lịch; quảng cáo du lịch.

Nhóm 39: Kinh doanh du lịch; điều hành tua du lịch; kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; tổ chức tua du lịch; đại lý du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, homestay]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48154**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 7.1.1; 7.1.4
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV CHĂM SÓC SỨC KHOẺ THIỆN TÂM AN (VN)
Lô 1 khu B3-36, khu đô thị Công nghệ FPT Đà Nẵng, quận Ngũ Hành Sơn, phường Hoà Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo: dịch vụ đào tạo, huấn luyện kỹ năng chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ tổ chức lớp học, khóa học, chương trình huấn luyện về điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe & điều dưỡng: dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; dịch vụ điều dưỡng và phục hồi chức năng; dịch vụ chăm sóc y tế tại cơ sở dưỡng lão; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho người cao tuổi; dịch vụ viện dưỡng lão; dịch vụ spa và chăm sóc trị liệu thư giãn cho người cao tuổi; dịch vụ điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người cao tuổi.

---

(210) **4-2025-48155**

(540)

THIỆN TÂM AN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV CHĂM SÓC SỨC KHOẺ THIỆN TÂM AN (VN)
Lô 1 khu B3-36, khu đô thị Công nghệ FPT Đà Nẵng, quận Ngũ Hành Sơn, phường Hoà Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo: dịch vụ đào tạo, huấn luyện kỹ năng chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ tổ chức lớp học, khóa học, chương trình huấn luyện về điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe & điều dưỡng: dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi; dịch vụ điều dưỡng và phục hồi chức năng; dịch vụ chăm sóc y tế tại cơ sở dưỡng lão; dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho người cao tuổi; dịch vụ viện dưỡng lão; dịch vụ spa và chăm sóc trị liệu thư giãn cho người cao tuổi; dịch vụ điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe tại nhà cho người cao tuổi.

---

(210) **4-2025-48156**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3; 26.3.23
(731) NGUYỄN MINH QUÂN (VN)
Tổ 4, ấp Bình Lâm, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp da; vali.

---

(210) **4-2025-48157**

(540)

Elite Family Office

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH BCA GROUP (VN)
87-89 Hồ Bá Kiện, phường Hoà Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 36: Quỹ tương hỗ; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ.

---

(210) **4-2025-48158**

(540)

RWA Vietnam

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (VN)
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ khai thuế; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; quản lý quyền tác giả.

---

(210) **4-2025-48159**

(540)

RWA Vietnam

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHAN TRẦN TUẤN NGỌC (VN)
123/24 Nguyễn Xí, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 38: Cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo; cung cấp các diễn đàn dựa trên thực tế ảo trực tuyến để cộng tác trong công việc; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; cung cấp quyền truy cập vào mạng chuỗi khối.

---

(210) **4-2025-48160**

(540)

INSOLVER

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MAIHI VIỆT NAM (VN)
542 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điều khiển (thiết bị dùng để điều khiển hệ thống năng lượng tái tạo như hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời, động cơ gió, điện mặt trời); thiết bị điện dùng để kiểm tra, giám sát thu thập dữ liệu dùng trong lĩnh vực điện, năng lượng tái tạo như hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời, động cơ gió, điện mặt trời.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-48161**

(540)

JIAOSHU

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ DIỆU HẰNG (VN)
CH1108 - CT4 - tổ hợp TMDV và CH The Pride, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48162**

(540)

CORAL

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.1; 26.4.18
(731) LƯU THỊ MAI TUYẾT (VN)
111/13 Lạc Long Quân, tổ dân phố 35, khu phố 3, phường Bình Thới, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa rửa mặt; sữa dưỡng thể; phấn trang điểm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, sữa rửa mặt, sữa dưỡng thể, phấn trang điểm, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48163**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 25.3.1
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FLASH BOX (VN)
Shophouse PG 03-08 Vincom, số 1 Hùng Vương, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2025-48164**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.12
(731) SHEN, JIAN (CN)
Room 104, No. 20, Lane 121, Donglan Road, Xuhui District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem nền trang điểm; son môi; phấn trang điểm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-48165**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.11.12
(591) Xanh dương, kem, đen, đỏ, nâu đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÀ THANH (VN)
Lô I-A2 đường 23B, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Gạch men các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men các loại.

---

(210) **4-2025-48166**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.3.2
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÀ THANH (VN)
Lô I-A2 đường 23B, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Gạch men các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men các loại.

---

(210) **4-2025-48167**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÀ THANH (VN)
Lô I-A2 đường 23B, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Gạch men các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men các loại.

---

(210) **4-2025-48168**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.19; 3.7.24; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÀ THANH (VN)
Lô I-A2 đường 23B, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Gạch men các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men các loại.

---

(210) **4-2025-48169**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÀ THANH (VN)
Lô I-A2 đường 23B, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Gạch men các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men các loại.

---

(210) **4-2025-48170**

(540)

PORCELAIN WALL TILES
POLLUX
Luxury product

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.7
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG HÀ THANH (VN)
Lô I-A2 đường 23B, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Gạch men các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại cụ thể là gạch men các loại.

---

(210) **4-2025-48171**

(540)

Cosyhan

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TÚC (VN)
Thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; thanh treo rèm; đệm nước không dùng cho ngành y; cái nôi; tủ treo quần áo.

---

(210) **4-2025-48172**

(540)

GT
NEW ENERGY

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG MỚI GT VIỆT NAM (VN)
Ven đường Quốc lộ 5A, thôn Đình Dù, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Bộ đảo điện; pin điện; hệ thống lưu trữ năng lượng; tụ điện.

Nhóm 12: Xe điện dùng trong sân gofl; máy bay dân dụng không người lái.

---

(210) **4-2025-48173**

(540)

enter food

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1; 25.1.9; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HOÀNG BÁ DUY (VN)
Khu Xóm Chằm, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-48174**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.7.25; 11.1.4
(591) Đỏ, nâu, be, vàng đậm, cam, xanh lá.
(731) HOÀNG BÁ DUY (VN)
Khu Xóm Chằm, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-48175**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.7.17; 6.3.4
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DL & MÔI TRƯỜNG HỒNG ANH (VN)
Số 168 phố Hồng Châu, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước khoáng (đồ uống); nước tinh khiết; nước lọc (đồ uống).

---

(210) **4-2025-48176**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.13.1; 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9; 26.7.25
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HFC FOOD (VN)
45 Bùi Đạt, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Cà phê rang xay; cà phê hòa tan; sản phẩm từ cà phê; bánh kẹo; trà.

Nhóm 31: Cà phê nhân; nông sản thô; dược liệu tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ thu mua, phân phối, bán buôn bán lẻ nông sản, dược liệu, cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, quán cà phê, lưu trú, du lịch sinh thái, homestay.

---

(210) **4-2025-48177**

(540)

HANURI

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HANURI (VN)
736 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại thức ăn, đồ uống như kim chi, củ cải muối, rong biển, mì sợi, đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi, rau củ quả được bảo quản, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, thực phẩm chế biến được làm từ thủy hải sản, thực phẩm chế biến được làm từ gia cầm, thực phẩm chế biến được làm từ rau, phô mai que/viên, viên takoyaki (thực phẩm trên cơ sở bạch tuộc), xúc xích, bánh gạo, kem lạnh, khoai tây chiên, gà rán chế biến sẵn, bánh xếp Hàn Quốc (bánh mandu), bánh hoành thánh, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán lẩu; quán nướng.

---

(210) **4-2025-48178**

(540)

MOCMAY FARM

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.10

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ TÍN THÀNH (VN)
Số nhà 1512 đường Đại Lộ Binh Dương, tổ 4, khu phố 6, phường Chánh Hiệp, thành phố Hồ Chi Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-48179**

(540)

AliSafe

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN HỮU THẮNG (VN)
Số 36B/14 đường 762 Hồng Bàng, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước lau kính; nước lau sàn; nước xả.

Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn.

---

(210) **4-2025-48180**

(540)

minmin

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ULZZANG YULE (VN)
Thửa đất số 1144, tờ bản đồ số 39, khu Đồng Lộc, xã Bản Nguyên, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Mũ, đồ đội đầu, giày, dép.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu mũ, đồ đội đầu, giày, dép.

---

(210) **4-2025-48181**

(641) 4-2023-53723

(540)

npk

(220) 23/11/2023
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.7

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.

(731) NPK INC. (KR)
61 Eco-gil, Damyang eup, Damyang gun, Jeollanam do, 57309, Rep. of KOREA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm vi khuẩn clostridium butyricum (một loại vi khuẩn hình que, kỵ khí, gam dương thường được sử dụng để lên men butiric) dùng để sản xuất thực phẩm đã qua chế biến; chế phẩm vi khuẩn clostridium butyricum (một loại vi khuẩn hình que, kỵ khí, gam dương thường được sử dụng để lên men butiric) được sử dụng như là một thành phần trong sản xuất dược thực phẩm; enzyme sử dụng trong sản xuất dược thực phẩm; chế phẩm vi khuẩn clostridium butyricum (một loại vi khuẩn hình que, kỵ khí, gam dương thường được sử dụng để lên men butiric) cho mục đích sản xuất chất bổ sung thực phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; lactoza dùng cho công nghiệp thực phẩm; vi khuẩn probiotic dùng cho công nghiệp thực phẩm; phụ gia hóa học để sử dụng trong sản xuất thực phẩm.

---

(210) **4-2025-48182**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 24.1.1; 25.3.1

(591) Đen, vàng, vàng đất, vàng hổ phách, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính cho sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp lót tường không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; xi măng; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp phủ vật liệu xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán: keo dán công nghiệp, keo chống thấm, hóa chất chống thấm, si-li-co-ne (silicone), chất kết dính dùng cho gạch ốp tường, sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, vecni, chất kết dính cho sơn bột trét tường, bột trét tường, xi măng, vữa dùng trong xây dựng, bột chống thấm dùng trong xây dựng, lớp phủ vật liệu xây dựng, lớp lót tường không bằng kim loại, dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-48183**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 24.1.1; 25.3.1
(591) Đen, vàng, vàng đất, vàng hổ phách, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính cho sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp lót tường không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; xi măng; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp phủ vật liệu xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán: keo dán công nghiệp, keo chống thấm, hóa chất chống thấm, si-li-co-ne (silicone), chất kết dính dùng cho gạch ốp tường, sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, vecni, chất kết dính cho sơn bột trét tường, bột trét tường, xi măng, vữa dùng trong xây dựng, bột chống thấm dùng trong xây dựng, lớp phủ vật liệu xây dựng, lớp lót tường không bằng kim loại, dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-48184**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25
(591) Cam, trắng.
(731) LÊ HỮU QUỐC (VN)
Thôn Thượng Phú Phường, xã Triệu Cơ, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê sữa uống liền; cà phê đen uống liền.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước khoáng để uống.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê giải khát phục vụ tại chỗ; quán ăn uống phục vụ mang đi, do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-48185**

(540)

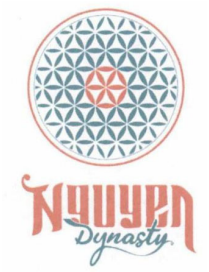

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, đỏ nhạt.
(731) TRẦN TUẤN HOÀNG (VN)
22 Duy Tân, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, tinh dầu, kem dưỡng da, nước hoa, dầu gội.

---

(210) **4-2025-48186**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 24.15.2; 24.15.7; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT VTL (VN)
17 Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán; quảng cáo; tiếp thị; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử: điện thoại, linh kiện điện thoại, máy tính bảng, máy vi tính.

Nhóm 36: Thẩm định giá tài sản; thẩm định giá công nghệ; thẩm định giá máy móc thiết bị (điện thoại).

---

(210) **4-2025-48187**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.13.21; 24.13.1; 24.17.5; 25.3.3
(591) Xanh lá cây, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM PHARMACY FLATFORM-HHA (VN)
Số 815 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán : dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng); mua bán: mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, son môi, sữa dưỡng thể; kem đánh răng; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-48188**

(540)

HUONG LUA

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG LÚA TÂY NINH (VN)
Tổ 7, ấp Phước Long 2, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà.

---

(210) **4-2025-48189**

(540)

JOYPICK

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINOTIC VIỆT NAM (VN)
409/118/55 Tân Chánh Hiệp 13, tổ 2, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48190**

(540)

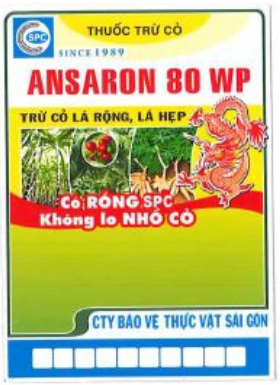

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 5.1.5; 5.7.3; 5.11.11; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9; 26.4.10
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây nhạt, đỏ, nâu đất, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Đường Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-48191**

(540)

(220) 22/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 4.3.3; 5.7.3; 5.11.11; 5.11.13; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9; 26.4.10

(591) Đen, trắng, xanh dương, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xanh dương sẫm, nâu đất, vàng nhạt, nâu, da cam, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Đường Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-48192**

(540)

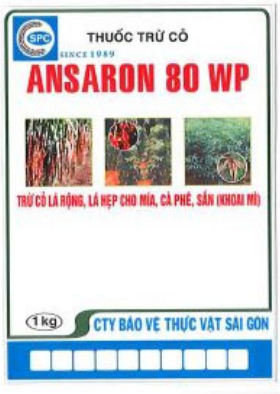

(220) 22/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 5.1.5; 5.7.3; 5.11.13; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9; 26.4.10

(591) Đen, trắng, xanh lá cây sẫm, xanh lá cây, xanh dương, đỏ, xanh dương nhạt, nâu đất.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Đường Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-48193**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 5.11.11; 5.11.13; 6.19.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9; 26.4.10
(591) Đen, trắng, xanh cốm, xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, xanh dương, vàng, da cam, xanh dương sẫm, nâu đất, nâu, vàng nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Đường Nguyễn Văn Quỳ, khu phố 1, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-48194**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.8
(591) Tím, trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh cốm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48195**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 6.3.4; 19.8.25; 19.13.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.4.10; 26.13.1
(591) Hồng tím, hồng tím nhạt, đỏ, xanh nước biển, xanh dương, vàng da, đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48196**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.3; 26.2.7; 26.11.7
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KCN TLC GROUP (VN)
Tổ 7, quốc lộ 56, thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

---

(210) **4-2025-48197**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 20.5.7; 26.5.1; 26.5.18; 26.11.13
(731) CÔNG TY TNHH FINSC (VN)
165/28/1 đường Văn Thân, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tài chính; môi giới chứng khoán và trái phiếu; đầu tư quỹ.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ kỹ thuật phần mềm đê xử lý dữ liệu; dịch vụ nền tảng; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-48198**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGHĨA (VN)
67/2/87 đường số 6, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; nón; tất; giày; dép.

---

(210) **4-2025-48199**

(540)

IVACTETA

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ (VN)
Số 09 đường Pasteur, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Vắc xin; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48200**

(540)

IVACSAT

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ (VN)
Số 09 đường Pasteur, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Vắc xin; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48201**

(540)

Tdivac

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ (VN)
Số 09 đường Pasteur, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Vắc xin; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48202**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.4.10

(591) Đen, xanh dương nhạt, vàng, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN TOÀN (VN)
Số 27, ấp 6, xã Hoà An, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) đồ uống như: bia, rượu, nước giải khát có ga, nước uống đóng chai; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng, quán ăn uống và quầy ăn nhanh; dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn đặt hàng trực tuyến]; quán nhậu; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-48203**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 9.9.1; 9.9.5
(731) HỘ KINH DOANH VŨ GIÀY DÉP (VN)
266/108/47 Tôn Đản, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi ở chân; miếng đệm lót giày; giày da; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-48204**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WABIWOOD (VN)
Ô số 53, khu nhà ở thấp tầng The Primier, lô E2/D21, khu ĐTM Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Ván lát sàn gỗ; sàn gỗ; thanh gỗ để ốp tường; tấm gỗ lát; gỗ để làm đường gờ, chỉ; ván gỗ ép dùng trong xây dựng;

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; cửa gỗ; bàn gỗ; ghế gỗ; giường gỗ; tủ gỗ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ: ván lát sàn gỗ, sàn gỗ, đồ gỗ mỹ nghệ, đồ gỗ nội thất; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành cửa hàng kinh doanh đồ gỗ

---

(210) **4-2025-48206**

(540)

CATOREX

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HẢI (VN)
396 Trần Khát Chân, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thanh trượt, bản lề, khóa (ngoại trừ khóa điện), tay nâng hạ, giá đỡ, chậu rửa, thùng đựng (tất cả bằng kim loại).

Nhóm 11: Dụng cụ đồ dùng nấu nướng chạy điện: bếp điện, bếp từ, máy hút mùi, nồi cơm điện, nồi áp suất, bình đun nước.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu nướng không dùng điện: nồi, chảo, cốc, chai lọ, bát, đĩa, bộ đồ ăn (ngoại trừ dao, dĩa và thìa).

---

(210) **4-2025-48207**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.3
(591) Đỏ, xanh đậm, xanh lá, trắng, xám.
(731) NGUYỄN HỒNG TÂM (VN)
16C Kỳ Đồng, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán chè (chè ăn); dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-48208**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.12; 26.5.1; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐỨC NGÂN (VN)
980/52 đường Tân Kỳ Tân Quý, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Thang máy và linh kiện thang máy.

---

(210) **4-2025-48209**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.15.15
(731) NGUYỄN THỊ THẢO (VN)
Thôn 9, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASKLAW (CÔNG TY LUẬT TNHH ASKLAW)

(511) Nhóm 25: Bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; trang phục may sẵn; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; váy; đồng phục; giày.

---

(210) **4-2025-48210**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) XLO INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)
Unit 2, Ug/F, Block E, Wah Lok Industrial Centre, 31-35 Shan Mei Street, Shatin, Nt, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Giao diện âm thanh; vỏ bọc cho dây cáp điện; dây cáp điện; dây điện; dây từ; vật liệu cho mạch điện chính (dây, dây cáp); dây đồng, được cách điện; phích cắm điện; đầu nối cho dây điện; ổ cắm điện; bộ nắn điện.

---

(210) **4-2025-48211**

(540)

每味每客 MOVOC CHINA MALATANG

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CHONGQING MEIWEI MEIKE BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 1-2, Building 1, Shuijingwan Street, Xianfeng Town, Jiangjin District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn nhẹ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-48212**

(540)

BOZZYS

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WENZHOU BOSHI SAFETY PRODUCTS CO., LTD (CN)
Room 101, Building 13, Wenzhou Safety (Emergency) Industrial Park, Oujiangkou New Area, Dongtou District, Wenzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; đầu nối cáp bằng kim loại, không dẫn điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; khoá móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chìa khóa bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại.

Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; dụng cụ đo; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; cầu dao điện; pin điện.

Nhóm 11: Đèn; đèn dùng cho xe đạp; đèn xe máy; đèn cho ô tô; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn thợ mỏ.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); hộp bao bì bằng chất dẻo; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng; bảng treo chìa khoá; bảng niêm yết; ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48213**

(540)

TỦ ĐẦM LẦY

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI THỊ LOAN (VN)
Thôn 5, xã Ea Phê, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48214**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TỰ ĐỘNG ETEC (VN)
173 Nguyễn Súy, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Sửa chữa, lắp đặt và bảo trì các hệ thống điều khiển tự động trong công nghiệp và dân dụng.

---

(210) **4-2025-48215**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG VĂN THÔNG (VN)
Thôn 2, xã Cư Yang, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho thể thao; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm; lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm; tấm che mặt dùng cho mũ bảo hiểm; dây đai bảo hiểm (không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm cho thể thao, dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm, lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm, tấm che mặt dùng cho mũ bảo hiểm, dây đai bảo hiểm (không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao)

---

(210) **4-2025-48216**

(540)

DE LA LUZ

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) DELALUZ COSMETIC INC. (KR)
12213-Ho, Startup Incubation Center, 1 Hallymdaehak-gil, Chuncheon-si, Gangwon-do, 24252, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; kem chống nắng; mặt nạ đắp mặt cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; kem chống nhăn cho mục đích

mỹ phẩm; miếng bông làm sạch được làm ẩm hoặc tẩm dung dịch; khăn giấy làm sạch được làm ẩm hoặc tẩm dung dịch; khăn lau làm sạch được làm ẩm hoặc tẩm dung dịch; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; bom tắm (chế phẩm tạo bọt trong khi tắm); chế phẩm làm sạch da.

---

(210) **4-2025-48217**

(540)

ACPOTEL

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN MILESEEY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3601, Block A, Tanglang Square (West), Fuguang Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đo khoảng cách laser; thiết bị đo khoảng cách; dụng cụ đo khoảng cách cho chơi gôn; camera ảnh nhiệt; dụng cụ đo khoảng cách; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; ống nhòm; ống nhòm đơn; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ trắc địa; ống nhòm để săn bắn; dụng cụ đo mức bằng laser; kính nhìn ban đêm; máy dò hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-48218**

(540)

WOLF BASE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.3; 3.7.17; 9.3.10; 26.3.2

(731) NGUYỄN HỒNG HẠNH (VN)
Số 15 phố Lương Văn Can, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang quần áo; thời trang thiết kế may đo sẵn.

---

(210) **4-2025-48219**

(540)

Anfy

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ZRG VIỆT NAM (VN)
Thôn Thanh Huệ Đình, xã Đa Phúc, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chế phẩm để giặt; nước xả vải.

Nhóm 05: Bỉm; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm (quần tã) cho người già; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn khô đa năng bằng vải không dệt; khăn ướt bằng vải không dệt; khăn vải đa năng; vải không dệt.

Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2025-48220**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHÚ THÀNH (VN)
233/30 Nguyễn Duy Cung, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2025-48221**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THUẬN ĐỨC FOODS (VN)
Phòng 904, tòa nhà GELEX TOWER, số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng nướng đá.

---

(210) **4-2025-48222**

(540)

Sandy & Mami

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM THỊ BÍCH LIÊN (VN)
P121 C16, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-48223**

(540)

Sandra & Mama

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ BÍCH LIÊN (VN)
P121 C16, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-48224**

(540)

THE MARINITY

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.2; 26.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ATQ (VN)
33B-33C Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê đồ đạc văn phòng; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-48225**

(540)

Provina
Chẳng buộc nâng hạ là Provina

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PROVINA (VN)
Số 161, đường Dx 127, khu phố 4, phường Phú An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Dây treo có móc bằng kim loại cho việc vận chuyển hàng hóa tải trọng lớn.

Nhóm 22: Dây treo, không bằng kim loại, để vận chuyển hàng hoá có tải trọng lớn; dây treo, không bằng kim loại, để bốc dỡ hàng hoá có tải trọng lớn.

---

(210) **4-2025-48226**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18; 26.3.23; 26.4.1
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CT GROUP (VN)
20 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất chất bán dẫn; thiết bị phơi sáng bán dẫn dùng trong sản xuất.

Nhóm 09: Mạch tích hợp; chất bán dẫn; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp; linh kiện bán dẫn (điện tử); chip (mạch tích hợp); chip sinh học; vi mạch (mạch tích hợp); vi mạch (mạch IC); phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ vi xử lý.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; phân tích giá thành; phân tích giá cả thị trường; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán: chip (mạch tích hợp), chip sinh học, vi mạch (mạch tích hợp), vi mạch (mạch IC), linh kiện bán dẫn (điện tử), chất bán dẫn, mạch tích hợp, miếng bán dẫn dung cho mạch tích hợp; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 36: Định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; môi giới kinh doanh; đầu tư vốn.

Nhóm 39: Đóng gói hàng hoá.

Nhóm 40: Sản xuất tùy chỉnh các hàng hóa theo đơn đặt hàng hoặc theo yêu cầu cụ thể của người khác, ví dụ: chip (mạch tích hợp), chip sinh học, vi mạch (mạch tích hợp), vi mạch (mạch IC), linh kiện bán dẫn (điện tử), chất bán dẫn, mạch tích hợp, miếng bán dẫn dung cho mạch tích hợp ; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; đo khuôn bảo vệ vật liệu bán dẫn cho người khác; phủ vật liệu bán dân cho người khác; sản xuất chip (mạch tích hợp) theo yêu câu cho người khác.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); học việc (giáo dục); khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện (đào tạo); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); cho thuê thiết bị mô phỏng đề đào tạo; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo); đào tạo thực hành (hướng dẫn thao tác thử).

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ; thiết kế nguyên mẫu; thiết kế chip (mạch tích hợp); phân tích hóa học; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển nền tảng máy vi tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc (xe điện, thiết bị thu phát, hệ thống điều khiển trên không), các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; kiểm tra chất lượng; kiểm soát chất lượng.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-48227**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.3; 18.5.3; 18.5.5
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CT GROUP (VN)
20 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Động cơ máy bay.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; hệ thống điều hướng không người lái cho tàu thuyền; thiết bị báo cháy; chuông báo cháy; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác (chương trình máy tính); pin điện; ắc quy điện; công cụ giám sát (chương trình máy tính); thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị phân tích không khí; máy đo độ cao; thiết bị dập lửa; ăng ten thu phát song vô tuyến; bè cứu sinh; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; máy dò tìm kiếm kim loại dùng cho mục đích công nghiệp hoặc quân sự; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị đo; thiết bị đo tần số; thiết bị liên lạc; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; máy dò cho mục đích khoa học; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; thiết bị chiếu hình ảnh ba chiều; bộ điều khiển thực tế ảo; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị phát hiện các vật ở dưới nước.

Nhóm 11: Hệ thống tưới nước tự động sử dụng thông qua thiết bị bay không người lái (uav); thiết bị phun nước thông qua thiết bị bay không người lái (uav).

Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên không; máy bay; máy bay quân sự không người lái; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; thiết bị bay; phương tiện tự động dưới nước để thăm dò đáy biển; phương tiện được điều khiển từ xa để thăm dò dưới nước; máy bay trực thăng mini điều khiển từ xa có gắn camera.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: máy bay, máy bay quân sự không người lái, máy bay dân dụng không người lái, thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng, thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không, thiết bị bay; quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Môi giới tín chỉ các-bon.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa máy bay; giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 38: Truyền phát dữ liệu; dịch vụ định vị vị trí địa lý (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 39: Cho thuê máy bay, thiết bị bay; dịch vụ điều khiển thiết bị bay dân sự không người lái; cho thuê thiết bị bay không người lái để chụp ảnh; cho thuê thiết bị bay không người lái để giám sát; cho thuê thiết bị bay không người lái cho mục đích an ninh; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ giao hàng; vận tải; vận tải bằng đường hàng không; phân phối năng lượng; du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ cứu hộ; vận chuyển khách lữ hành; cho thuê động cơ máy bay; định vị và theo dõi hàng hoá cho mục đích vận chuyển.

Nhóm 40: Sản xuất tùy chỉnh các hàng hóa theo đơn đặt hàng hoặc theo yêu cầu cụ thể của người khác, ví dụ, máy bay, máy bay quân sự không người lái, máy bay dân dụng không người lái, thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng, thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không, thiết bị bay; sản xuất máy bay theo yêu cầu; sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Dịch vụ khảo thí giáo dục dành cho người điều khiển thiết bị bay không người lái; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái; huấn luyện (đào tạo); khoá đào tạo từ xa; đào tạo thực hành (thao diễn); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); cho thuê thiết bị mô phỏng để đào tạo; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo).

Nhóm 42: Dịch vụ lập quy hoạch đô thị; khảo sát; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ đo bản đồ học hoặc đo nhiệt học bằng thiết bị bay không người lái; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học; tư vấn trí tuệ nhân tạo; tư vấn công nghệ; thiết kế nguyên mẫu; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc (xe điện, thiết bị thu phát, hệ thống điều khiển trên không), các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; cung cấp thông tin địa lý; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; thăm dò địa chất; kiểm định (đo lường); thăm dò dưới nước; dịch vụ thăm dò trong lĩnh vực công nghiệp dầu, khí và khai thác mỏ; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế; lưu trữ dữ liệu điện tử.

Nhóm 44: Dịch vụ rải phân bón và các hoá chất nông nghiệp khác trên không và trên mặt đất; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; hun trùng để kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trợ giúp y tế; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế.

Nhóm 45: Dịch vụ giám sát bằng thiết bị bay không người lái; dịch vụ cho thuê thiết bị chữa cháy; dịch vụ cứu nạn; bảo vệ an ninh các tiện nghi thông qua hệ thống giám sát từ xa.

---

(210) **4-2025-48228**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm nhựa pô-li-các-bon (nhựa pc); tấm nhựa mi-ca (nhựa ps); tấm nhựa pp; chất dẻo bán thành phẩm (dùng làm vật liệu trong sản xuất); film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấm em vách ngăn (không bằng kim loại), (dùng trong lĩnh vực xây dựng); ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông, tấm ván nhựa; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày; quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2025-48229**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.21; 2.3.23; 2.3.30; 3.4.18
(591) Đỏ, da, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 08: Dĩa ăn; dao; thìa và nĩa.

Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bảo quản thực phẩm; túi bao bì nhựa.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc (không làm bằng kim loại quý hoặc không được mạ bằng những kim loại ấy); dụng cụ nấu nướng không dùng điện và bộ đồ ăn trừ dĩa, dao và thìa; bàn chải (không kể bút lông), vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng), đồ thủy tinh; sành; sứ; đất nung.

Nhóm 25: Giày thể thao, giày cao su, dép, giày; quần áo, trang phục.

Nhóm 29: Cá, gia cầm, thịt và thú săn đã qua chế biến hoặc bảo quản để tiêu dùng; chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nâu đông; mứt ướt, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo; gạo; mì sợi và mì ống; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối; gia vị; thảo mộc đã qua bảo quản (gia vị); dấm; nước xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh); chả giò ăn liền (thực phẩm chế biến làm từ tinh bột); nem cuốn (chả giờ); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm chay, cụ thể là các loại chả chay làm từ tinh bột.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn nhẹ; cho thuê phòng họp; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-48230**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm nhựa pô-li-các-bon (nhựa pc); tấm nhựa mi-ca (nhựa ps); tấm nhựa pp; chất dẻo bán thành phẩm (dùng làm vật liệu trong sản xuất); film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấm vách ngăn (không bằng kim loại), (dùng trong lĩnh vực xây dưng); ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông, tấm ván nhựa; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 25: Giày thể thao, giày cao su, dép, giày; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-48231**

(540)

SUPER GREEN PC

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm nhựa pô-li-các-bon (nhựa pc); tấm nhựa mi-ca (nhựa ps); tấm nhựa pp; chất dẻo bán thành phẩm (dùng làm vật liệu trong sản xuất); film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấmem vách ngăn (không bằng kim loại), (dùng trong lĩnh vực xây dựng); ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông, tấm ván nhựa; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48232**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm nhựa pô-li-các-bon (nhựa pc); tấm nhựa mi-ca (nhựa ps); tấm nhựa pp; chất dẻo bán thành phẩm (dùng làm vật liệu trong sản xuất); film (màng) nhựa nhiều lớp dùng cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấmem vách ngăn (không bằng kim loại), (dùng trong lĩnh vực xây dựng); ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông, tấm ván nhựa; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 25: Giày thể thao, giày cao su, dép, giày; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-48233**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá.
(731) HUỲNH THỊ BÍCH NGHĨA (VN)
Tổ 2, khu phố Tân An, phường Tân Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-48234**

(540)

COZZTO

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGÔ VĂN ĐỨC (VN)
367 Bùi Trang Chước, khu đô thị sinh thái Hòa Xuân, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh (bàn cầu); bồn rửa (lavabo); bồn tắm; phụ kiện bồn tắm.

---

(210) **4-2025-48235**

(540)

ATODAN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÁI NÔNG (VN)
73 Lạc Long Quân, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-48236**

(540)

SAIGONlab
Adapting Innovation

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.11.8
(591) Trắng, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAIGONLAB (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị truyền phát âm thanh, máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, micro, loa, phần mềm máy vi tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến thương mại; dịch vụ giới thiệu việc làm.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); huấn luyện (đào tạo); đào tạo thực hành (hướng dẫn thao tác thử); đào tạo lại nghề; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy vi tính; tư vấn công nghệ viễn thông; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-48237**

(540)

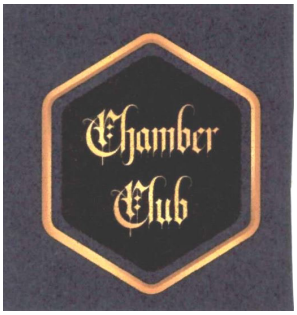

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh đen, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG CHAMBER 470 (VN)
Số 470 - 470 Ngô Gia Tự, phường Vườn Lài, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn (dịch vụ lưu trú khách sạn); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống giải khát.

---

(210) **4-2025-48238**

(540)

An Nhiên

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XỬ LÝ NƯỚC TRẦN GIA (VN)
Tổ 1, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại (inox); can/thùng/bình đựng bằng kim loại; thùng chứa loại lớn bằng kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị lọc nước uống; bộ lọc nước uống (bình lọc nước uống); phụ kiện dùng cho thiết bị lọc nước; bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-48240**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.18
(731) DƯƠNG PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn 9, xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48241**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.17.12; 26.3.23; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ ĐỖ TRÍ (VN)
138/19 Phạm Ngũ Lão, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; phụ kiện cho nhạc cụ.

Nhóm 41: Giáo dục âm nhạc; cho thuê dụng cụ âm nhạc; trung tâm dạy âm nhạc; trung tâm giảng dạy về nhạc cụ và thanh nhạc.

---

(210) **4-2025-48242**

(540)

Waterfeed

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG QUỐC TẾ OCEAN GROUP (VN)
Thôn Nhật Tảo, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn chăn nuôi; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; cám; cám tăng trọng vật nuôi.

---

(210) **4-2025-48243**

(540)

eOAK

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI EOAK (VN)
Số 17, phố Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 19: Ván lát sàn gỗ; gỗ dán; vật liệu lát bằng gỗ; gỗ thành phẩm; gỗ xây dựng; tấm gỗ lát

Nhóm 35: Mua bán: tấm gỗ lát sàn, ván gỗ, ván sàn gỗ, thanh gỗ để ốp tường, gỗ thành phẩm, gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình, vật liệu lát bằng gỗ, lớp gỗ dán bề mặt, gỗ dán, tấm gỗ lát sàn, ván lát sàn gỗ, gỗ xây dựng, tấm gỗ lát.

---

(210) **4-2025-48244**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.16
(591) Xanh dương, cam, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ KIM THOA (VN)
Thôn Phú Kim, xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Ống nhựa luồn dây điện; công tắc điện; ổ cắm điện; cầu dao điện; đi-ốt phát quang [led].

Nhóm 19: Ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng PPR; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 35: Mua bán và phân phối: ống nhựa luồn dây điện, công tắc điện, ổ cắm điện, cầu dao điện, đi-ốt phát quang [led], ống nhựa cứng pvc, ống nhựa cứng hdpe, ống nhựa cứng ppr, ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại, ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-48245**

(540)

purerx

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HYOUNGJOO PARK (KR)
514-1203, 63, Byeolharam-ro, Paju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa dưỡng chống nắng.

---

(210) **4-2025-48246**

(540)

FINIXLAB

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HYOUNGJOO PARK (KR)
514-1203, 63, Byeolharam-ro, Paju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa dưỡng chống nắng.

---

(210) **4-2025-48247**

(540)

NEWSMED
Optimising your tools

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.11.9
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC Y TẾ NEWSMED (VN)
766/3 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2025-48248**

(540)

SONGBIMI

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-48249**

(540)

NEOLAB

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ANLEE (VN)
Số 151, đường Hoàng Xá, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng (không dùng cho người, không dùng cho mục đích mỹ phẩm, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-48250**

(540)

Pakfen

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN PAKFEN HOME TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
(Hardware Processing Workshop 2) "Kentou", Xinnan Village Group, Guanyao Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; cửa cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; tủ đựng quần áo; tủ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-48251**

(540)

铂芬

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) FOSHAN PAKFEN HOME TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
(Hardware Processing Workshop 2) "Kentou", Xinnan Village Group, Guanyao Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; cửa cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; tủ đựng quần áo; tủ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-48252**

(540)

MEIWEIQIANG 美味强

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14

(731) SONG ZEJING (CN)
Room 103, Building 23, Plot C, Haijingwan, No. 88, Baoen Road, Anhai Town, Jinjiang City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Rong biển laver, được bảo quản; rong biển sấy khô; tảo bẹ sấy khô; nấm ăn được, sấy khô; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt lợn ướp.

---

(210) **4-2025-48253**

(540)

Sanbexin

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SIMCERE PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 99, Huakang Road, Jiangbei New District, Nanjing, Jiangsu 210032, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hoá dược; thuốc dạng viên nén; bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược phẩm để ức chế khối u; hợp chất dược chứa tế bào gốc để điều trị bệnh tim mạch; thuốc điều trị bệnh tim mạch và mạch máu não; chế phẩm dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; chế phẩm dược cho hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược phẩm để điều trị các rối loạn hệ thần kinh ngoại biên; chế phẩm dược tác động lên hệ thần kinh trung ương; chất chống viêm.

---

(210) **4-2025-48254**

(540)

Redcamp

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BOHE (FUJIAN) ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Yongdasheng Road,
Gantang Industry Zone, Fuan City,
Ningde City, Fujian Province CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; găng tay dùng để xoa bóp; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa.

---

(210) **4-2025-48255**

(540)

Longtech

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN LONG (VN)
Thôn Giai Lạc 1, xã Quang Minh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong lọc, xử lý nước; chế phẩm để làm trong, làm sạch nước; vật liệu lọc nước bằng chất hoá học; than hoạt tính.

---

(210) **4-2025-48256**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-48257**

(540)

Karl

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng.
(731) WU WEIPING (CN)
No. 372, Jinhe Road, Hongqi Town, Zhuhai City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-48258**

(540)

Cadrivo

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4
(731) LI GUOJUN (CN)
Room 403, Building 1, Wanjunhui Business Apartment, Xixiang Section, Guangshen Road, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; bao kính đeo mắt; ví phần cứng tiền điện tử; ví điện tử tải xuống được; kính quang học; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-48259**

(540)

ACTIVE GLOBAL LIFE
STAY STRONG · STAY NATURAL · LIVE ACTIVE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ cam, xanh lá cây đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TKY ESSENTIALS (VN)
L6-12B.09 Vinhomes Golden River, 02 đường Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; gạo; bánh kẹo; mật ong.

---

(210) **4-2025-48260**

(540)

Oshito

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) VŨ MẠNH DŨNG (VN)
CH số 1134, Tsg Lotus Sài Đồng, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; bánh ăn dặm (thực phẩm cho em bé); thực phẩm cho em bé; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; tã lót trẻ em; sữa bột [cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; nước mắm; hạt đã chế biến; rong biển laver, được bảo quản; chế phẩm để nấu cháo; món ăn được chế biến trên cơ sở rau cho trẻ mới biết đi; nước mắm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, bánh ăn dặm (thực phẩm cho em bé), thực phẩm cho em bé, thuốc bổ [thuốc, dược phẩm], tã lót trẻ em, sữa bột [cho trẻ sơ sinh], dầu dùng cho thực phẩm, nước mắm, hạt đã chế biến, rong biển laver, được bảo quản, chế phẩm để nấu cháo, món ăn được chế biến trên cơ sở rau cho trẻ mới biết đi, nước mắm.

---

(210) **4-2025-48262**

(540)

Sunbow

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.1; 25.1.6; 26.2.7; 26.4.6; 26.7.5
(731) SUNBOW CAPITAL VENTURE SDN. BHD. (MM)
Plaza Berjaya Sunbow, 12 Jalan Imbi, 55100 Kuala Lumpur WP KUALA LUMPUR
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm làm từ ngũ cốc; gạo; sản phẩm bánh quy, bánh xốp; mì sợi; miến; bánh bích-quy/bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; sô cô la; quả

hạch bọc sôcôla; bánh kẹo/bánh kẹo đường; bánh quy giòn; bánh quy có nhân; bánh quy mạch nha; bánh quế; cà phê; hương liệu cà phê; bột mì.

---

(210) **4-2025-48263**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.7.1; 5.7.27
(731) DƯƠNG NỮ THIÊN AN (VN)
120 Nguyễn Tri Phương, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; hạt, đã chế biến; gừng được bảo quản; mứt gừng; gừng bọc đường; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la; trà gừng; bột gừng; kẹo gừng; bánh gừng; đồ gia vị; bột; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; bột làm nước giải khát; nước uống có ga.

Nhóm 39: Du lịch sinh thái; đại lý du lịch; du lịch lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời [homestay, farmstay].

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa.

---

(210) **4-2025-48264**

(540)

LE TONKIN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI Á ĐÔNG VIDOTOUR (VN)
145 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái; dịch vụ vận tải; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-48265**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.6; 3.7.6; 3.7.24; 20.7.1
(591) Vàng, cam, trắng, đen, đỏ, xanh lá cây.
(731) LÊ ANH HUY (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48266**

(540)

COCO BY LY CLUB

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI Á ĐÔNG VIDOTOUR (VN)
145 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-48267**

(540)

SI FARM

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG NỮ THIÊN AN (VN)
120 Nguyễn Tri Phương, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; hạt, đã chế biến; gừng được bảo quản; mứt gừng; gừng bọc đường; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la; trà gừng; bột gừng; kẹo gừng; bánh gừng; đồ gia vị; bột; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; bột làm nước giải khát; nước uống có ga.

Nhóm 39: Du lịch sinh thái; đại lý du lịch; du lịch lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời [homestay, farmstay].

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa.

---

(210) **4-2025-48268**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU SI CAFE (VN)
237, khu biệt thự Phú Gia, đường Hà Huy Tập, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; hạt, đã chế biến; gừng được bảo quản; mứt gừng; gừng bọc đường; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la; trà gừng; bột gừng; kẹo gừng; bánh gừng; bột; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; bột làm nước giải khát; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-48269**

(540)

Rẫy Nhà Si

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG NỮ THIÊN AN (VN)
120 Nguyễn Tri Phương, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; hạt, đã chế biến; gừng được bảo quản; mứt gừng; gừng bọc đường; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la; trà gừng; bột gừng; kẹo gừng; bánh gừng; đồ gia vị; bột; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; bột làm nước giải khát; nước uống có ga.

Nhóm 39: Du lịch sinh thái; đại lý du lịch; du lịch lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời [homestay, farmstay].

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa.

---

(210) **4-2025-48270**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3
(591) Tím, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THIÊN PHƯỚC (VN)
Khu 5, ấp Hưng Bình, xã Hưng Thịnh, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cho cây trồng; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-48271**

(540)

SI'CAFE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU SI CAFE (VN)
237, khu biệt thự Phú Gia, đường Hà Huy Tập, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; hạt, đã chế biến; gừng được bảo quản; mứt gừng; gừng bọc đường; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; sô cô la; trà gừng; bột gừng; kẹo gừng; bánh gừng; đồ gia vị; bột; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây; bột làm nước giải khát; nước uống có ga.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy bar; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời [homestay, farmstay].

---

(210) **4-2025-48272**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) VEGA FOODS CORP PRIVATE LTD. (SG)
120 Lower Delta Road, #14-01, Cendex Centre, Singapore 169208
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; cá đóng hộp; thịt đóng hộp; chất béo ăn được; thực phẩm ăn nhanh làm từ khoai tây; sản phẩm thực phẩm ăn nhanh làm từ cây họ đậu.

---

(210) **4-2025-48273**

(540)

AI Q-Symphony

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Tivi; loa soundbar (loa dạng thanh); loa âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải về dùng để điều khiển hoạt động của tivi, loa soundbar (loa dạng thanh), và loa âm thanh; phần mềm máy tính được ghi sẵn dùng để điều khiển hoạt động của tivi, loa soundbar (loa dạng thanh), và loa âm thanh.

---

(210) **4-2025-48274**

(540)

PHYSIOGEL
sun barrier

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da

mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bút chì kẻ viền môi; chế phẩm chống nắng; sữa dưỡng chống nắng; kem chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-48275**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.15.15
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá cây, vàng.
(731) VEGA FOODS CORP PRIVATE LTD. (SG)
120 Lower Delta Road, #14-01, Cendex Centre, Singapore 169208
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột sắn hột; thực phẩm ăn nhanh chế biến từ hạt ngũ cốc; sản phẩm thực phẩm ăn nhanh làm từ bột đậu nành; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cacao; xốt [gia vị].

---

(210) **4-2025-48276**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI TRẦN LINH.HP (VN)
93/8/2 đường TX38, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ (nón) bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe máy; kính mũ bảo hiểm; lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-48277**

(540)

MANMARU

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) EAT FACTORY INTERNATIONAL CO., LTD. (JP)
3-4-14, Tenjinbashi, Kita-Ku, Osaka-shi, Osaka, JAPAN

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu.

---

(210) **4-2025-48278**

(540)

TopWay

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.21; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh dương đậm.

(731) SHANGHAI TOPWAY AUTO-TECH CO., LTD. (CN)
1st floor, Building 15, No. 155, Yuanke Road, Minhang District, Shanghai, P.R.C.201109

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ trắc địa; dụng cụ trắc địa tự động; thiết bị đo; thiết bị đo chính xác; thiết bị cảm biến quang học; máy phân tích huỳnh quang sử dụng tia X.

---

(210) **4-2025-48279**

(540)

AXOMA

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4

(731) IOU-BOR INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
9F, No. 130, Section 2, Chung Te Road, Taichung, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Vợt dùng để chơi pickleball; phụ kiện pickleball; lưới dùng để chơi pickleball; dụng cụ pickleball được bán theo bộ; tay cầm vợt; băng quấn cán vợt.

---

(210) **4-2025-48280**

(540)

WELLKIN

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KOBIZSTAR CO., LTD. (KR)
4F, 16-18, Yanghwa-ro 8-gil, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho tóc và da đầu; nước thơm dưỡng da đầu (không dùng cho mục đích y tế); kem dưỡng da đầu (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm kích thích da

đầu (không dùng cho mục đích y tế); nước cân bằng mỹ phẩm dành cho da đầu (không dùng cho mục đích y tế); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; dầu dưỡng tóc; gel bảo vệ tóc, không dùng cho mục đích y tế; nước thơm xức tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; dầu xả tóc; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; dầu gội đầu; xà phòng; dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-48281**

(540)

BETRUE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI ĐẠI CÁT (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính mắt 3D; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-48282**

(540)

金大福
JIN DA FU

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN CHUNLIN (CN)
No. 235, Guogou, Shanqian Village, Beigao Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồng hồ; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; mua bán: đồ kim hoàn, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồng hồ, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, hộp trưng bày đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-48283**

(540)

百年老凤祥
BAI NIAN LAO FENG XIANG

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI JUN (CN)
No. 9 Kanding, Beigao Village, Beigao Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồng hồ; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; mua bán: đồ kim hoàn, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồng hồ, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, hộp trưng bày đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-48284**

(540)

Vithasuran

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-48285**

(540)

金六福
JIN LIU FU

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHEN CHUNLIN (CN)
No. 235, Guogou, Shanqian Village, Beigao Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồng hồ; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; mua bán: đồ kim hoàn, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồng hồ, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, hộp trưng bày đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-48286**

(540)

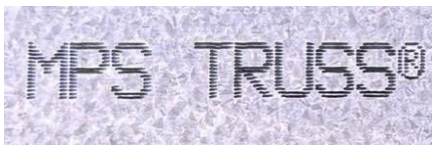

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.25; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MINH PHÚ (VN)
185/73/2 Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thép mạ hợp kim nhôm kẽm.

---

(210) **4-2025-48287**

(540)

SimPurity
簡·醇

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JUNLEBAO DAIRY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 68 Shitong Road, Shijiazhuang, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; trà sữa [trên cơ sở sữa]; sữa lắc; sữa đậu nành; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa; pho mát; đồ uống chứa axit lactic; sữa được làm chua.

---

(210) **4-2025-48288**

(540)

FoRest
INSPIRED BY GREENFINGER

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh ngọc.

(731) YUHAN-KIMBERLY, LIMITED (KR)
29F, Lotte World Tower, 300, Olympic-Ro, Songpa-Gu, Seoul, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng dùng trong gia dụng; chế phẩm làm sạch; chất giặt tẩy dùng trong giặt là.

---

(210) **4-2025-48289**

(540)

eyejam

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MINIKUMA (SHENZHEN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 102, No. 4, Zone 1, Fifth Industrial Zone, Shangfen Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, 518000, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Nước rửa mắt chứa thuốc; chế phẩm vitamin; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc độc vi khuẩn; thuốc nhỏ mắt; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48290**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 25.7.21; 26.3.23
(731) FOSHAN YOUWEI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd Floor, Building 7, No. 3, Songxia Industrial Avenue West, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, 528000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân; dao; dụng cụ dũa móng; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; dụng cụ xăm hình; bộ dụng cụ làm móng; dụng cụ giũa móng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-48291**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 4.5.1; 4.5.21
(591) Đen, xám, xám nhạt, nâu vàng, nâu vàng đậm, nâu vàng nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN TRÍ KIÊN (VN)
15A ngõ 359, đường Âu Cơ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ canteen; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-48292**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KAIPING MENGNISA FOOD CO., LTD (CN)
Block 1, No. 29, Shuibian Road, Shuibianwei, Tangkou Town, Kaiping City, 529361, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; bánh quy; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; chất thay thế ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kẹo.

---

(210) **4-2025-48293**

(540)

eyejam

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MINIKUMA (SHENZHEN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 102, No. 4, Zone 1, Fifth Industrial Zone, Shangfen Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, 518000, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; quần áo; đồ đi ở chân; bít tất ngắn cổ; mũ; tấm che mắt khi ngủ.

---

(210) **4-2025-48294**

(540)

SPUDGANG

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN TRÍ KIÊN (VN)
15A ngõ 359, đường Âu Cơ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ canteen; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-48295**

(540)

PIK ERA

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHANG JINGSHUANG (CN)
Room 1709, Building 3, Shangjing Kangyuan, Huaguanwenguan Road, Chenghua Street, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, 515800, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy cho trò chơi; bóng cho trò chơi; túi để đồ của trò chơi crickê; thiết bị ném bóng ten-nít; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; máy phát bóng.

---

(210) **4-2025-48296**

(540)

eyejam

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MINIKUMA (SHENZHEN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 102, No. 4, Zone 1, Fifth Industrial Zone, Shangfen Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, 518000, CHINA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm thơm không khí; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-48298**

(540)

cloud.nine

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOSGAURUS COFFEE (VN)
11 Tản Viên, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay.

---

(210) **4-2025-48300**

(540)

HANG THUY NGUYEN
INTERNATIONAL HAIR ACADEMY

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.7.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7

(731) NGUYỄN THÚY HẰNG (VN)
Tổ dân phố Trung 3, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo nghề tóc; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-48301**

(540)

Myakids

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.7.6; 1.7.7; 2.5.2; 2.5.27
(591) Xanh dương đậm, nâu đậm, nâu, trắng.

(731) VŨ THỊ QUYÊN (VN)
CH 94 nhà TT ngõ 61 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-48303**

(540)

Wordmelon

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ECLE(HK)LIMITED (CN)
Suite 603, 6/Flaws Commplaza, 788 Cheung Sha Wan RD KL Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị can ảnh; máy tính tiền; máy đếm và phân loại tiền xu; máy photocopy [dạng chụp ảnh]; dụng cụ toán học; máy dán tem thời gian và ngày tháng [tự động]; thiết bị chấm công [thiết bị ghi thời gian]; máy văn phòng sử dụng thẻ đục lỗ để lưu trữ và xử lý dữ liệu; máy để bỏ phiếu; thiết bị kiểm tra tem thư; chương trình trò chơi cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; thiết bị chụp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy và thiết bị quang học; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; mạch điện tử kèm đĩa cd-rom, ghi sẵn chương trình biểu diễn tự động cho nhạc cụ điện tử, được bán theo bộ; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; máy quay đĩa; tệp tin âm nhạc, có thể tải về; tệp tin hình ảnh, có thể tải về; đĩa ghi hình, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; phim điện ảnh, đã in tráng; phim dương bản, đã in tráng; khung gắn phim dương bản; phần mềm cho thiết bị di động, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị phát đa phương tiện loại di động (PMP); ứng dụng, có thể tải về, để sử dụng với thiết bị di động; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị nghe nhạc cầm tay; điện thoại di động; băng video, ghi sẵn; ứng dụng cho thiết bị di động, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 16: Keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; giấy; văn phòng phẩm; ấn phẩm in sẵn; tranh vẽ; ảnh chụp, in sẵn; máy chữ; túi quà tặng, bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng trong buổi tiệc; tranh tô màu; khăn lau bếp bằng giấy; mẫu in hoa văn; túi mua sắm bằng chất dẻo; khăn trải bàn ăn bằng giấy; biển hiệu bằng giấy; bút [đồ dùng văn phòng]; bút vẽ; chất dính dùng cho văn phòng hoặc gia dụng; bìa cứng; tác phẩm thư pháp.

Nhóm 35: Bán lẻ máy móc và thiết bị điện, cụ thể là máy móc và thiết bị dùng cho mục đích chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, làm mát, làm lạnh, nấu nướng, sấy khô, thông gió, vệ sinh và cấp nước, máy nhào và máy trộn gia dụng, máy rửa bát đĩa, máy xay gia dụng, máy dùng cho nhà bếp, máy chế biến thực phẩm và đồ uống, máy móc và thiết bị cho mục đích nghe nhìn, quang học, cân đo, đo lường, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cứu hộ và giảng dạy, máy móc và thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng điện năng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ; phân tích quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh; nghiên cứu tiếp thị; cung cấp thông tin liên quan đến kinh doanh thương mại; lập kế hoạch quảng cáo; quảng cáo; tư vấn liên quan đến quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; giới thiệu sản phẩm; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua tài trợ các sự kiện thể thao; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; bán buôn máy móc và thiết bị điện, cụ thể là máy móc và thiết bị dùng cho mục đích chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, làm mát, làm lạnh, nấu nướng, sấy khô, thông gió, vệ sinh và cấp nước, máy nhào và máy trộn gia dụng, máy rửa bát đĩa, máy xay gia dụng, máy dùng cho nhà bếp, máy chế biến thực phẩm và đồ uống, máy móc và thiết bị cho mục đích nghe nhìn, quang học, cân đo, đo lường, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cứu hộ và giảng dạy, máy móc và thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng điện năng; tư vấn kinh doanh; phân tích tiếp thị.

Nhóm 41: Hướng dẫn và giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; sắp xếp, tiến hành và tổ chức hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ thư viện tham khảo liên quan đến văn học và bản lưu trữ tài liệu; cho thuê sách; xuất bản sách; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; trình chiếu phim điện ảnh; sản xuất phim băng video trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giải trí hoặc thể thao [không dành cho phim hoặc chương trình truyền hình và không dành cho mục đích quảng cáo]; cung cấp tiện nghi phim, chương trình biểu diễn, kịch, âm nhạc hoặc đào tạo giáo dục; cho thuê đồ chơi; cung cấp trò chơi điện tử qua internet; nghiên cứu trong lĩnh

vực giáo dục; tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục, văn hóa hoặc giải trí; sản xuất phim điện ảnh; phân phối phim điện ảnh; sản xuất sự kiện nhằm mục đích giáo dục, văn hóa hoặc giải trí; trình diễn sự kiện nhằm mục đích giáo dục, văn hóa hoặc giải trí.

---

(210) **4-2025-48304**

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

we.ble

(731) AZBIL CORPORATION (JP)
19F, Tokyo Building 2-7-3 Marunouchi Chiyoda-ku, Tokyo 100-6419, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ thí nghiệm khoa học; thiết bị và dụng cụ đo lường; thiết bị và dụng cụ kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; máy và thiết bị phân phối điện năng; máy và thiết bị điều khiển điện năng; pin điện; ắc quy điện; thiết bị đo điện hoặc từ; thiết bị kiểm tra điện hoặc từ; dây điện; dây cáp điện; máy và thiết bị nhiếp ảnh; máy và thiết bị điện ảnh; máy và thiết bị quang học; dụng cụ thủy tinh để đo lường; máy và thiết bị viễn thông; đĩa ghi âm thanh (đĩa than); chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; thẻ được mã hoá từ tính; phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống, để giám sát và phân tích từ xa; máy tính toán; bộ xử lý trung tâm [CPU]; chương trình máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy vi tính mô phỏng máy cá cược, có thể tải xuống từ internet; thiết bị báo cháy; thiết bị cảnh báo chống trộm; thiết bị cảnh báo rò rỉ khí gas; bộ dò khói; điện cực, trừ loại dùng cho máy hàn hoặc dùng cho mục đích y tế; phim điện ảnh, đã in tráng; phim dương bản, đã in tráng; đĩa viđêô, được ghi sẵn; băng viđêô, đã ghi sẵn; mạch điện tử, đĩa từ, băng từ, thẻ từ, đĩa quang, đĩa quang-từ, đĩa CD-ROM, đĩa DVD, và phương tiện lưu trữ, tất cả được ghi sẵn thông tin nghe nhìn, bao gồm cả tạp chí, sách, báo, bản đồ, ảnh và nhạc; máy tính tiền; máy đếm và phân loại tiền xu; thiết bị ghi tiến trình thực hiện công việc; máy sao chụp hình ảnh hoặc tài liệu bằng công nghệ quang học; máy tính toán, vận hành thủ công; dụng cụ toán học; máy ghi và đóng dấu thời gian và ngày tháng [tự động]; thiết bị chấm công [thiết bị ghi thời gian]; máy văn phòng sử dụng thẻ đục lỗ để lưu trữ và xử lý dữ liệu; máy để bỏ phiếu; máy tính toán, xuất và lưu trữ hoá đơn; thiết bị kiểm tra tem bưu chính; thiết bị dạng cổng để soát vé tự động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin khí tượng; thiết kế kiến trúc; kiểm tra chất lượng nước; kiểm tra độ rọi ánh sáng; khảo sát kỹ thuật; khảo sát địa chất; nghiên cứu địa chất; đánh giá tác động môi trường; đo lường môi trường không khí trong nhà và mức tiêu thụ năng lượng trong các tòa nhà; đánh giá và phân tích môi trường không khí trong nhà và mức tiêu thụ năng lượng trong các tòa nhà; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu dược phẩm; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu nông nghiệp, chăn nuôi, và thủy sản; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu kiến trúc; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu kỹ thuật xây dựng dân dụng; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu điện năng; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu phòng ngừa ô nhiễm; cung cấp thông tin liên quan

đến thử nghiệm hoặc nghiên cứu máy móc, thiết bị và dụng cụ trong lĩnh vực môi trường và tiết kiệm năng lượng; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học kỹ thuật vào thiết kế, xây dựng và điều hành (engineering) liên quan đến hệ thống thiết bị môi trường; thiết kế hệ thống và thiết bị kiến trúc cho các cơ sở công nghiệp và phòng thí nghiệm nghiên cứu nhằm mục đích bảo tồn môi trường; tư vấn và đề xuất liên quan đến thiết kế thiết bị nhằm vận hành hợp lý các cơ sở sản xuất; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học kỹ thuật vào thiết kế, xây dựng và điều hành (engineering) liên quan đến nhà máy chế tạo máy móc; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học kỹ thuật vào thiết kế, xây dựng và điều hành (engineering) liên quan đến hệ thống đo lường và điều khiển; cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ (bao gồm cả các bộ phận của chúng) hoặc hệ thống cấu thành từ những máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; thiết kế (không nhằm mục đích quảng cáo), cụ thể là, thiết kế công nghiệp, thiết kế đồ họa, thiết kế kiểu dáng công nghiệp, thiết kế phần mềm máy vi tính, thiết kế hệ thống máy tính, thiết kế nguyên mẫu, thiết kế vi mạch tích hợp, thiết kế mô hình mô phỏng bằng máy vi tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy vi tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy móc công nghiệp; lập trình máy vi tính và cung cấp thông tin liên quan đến nó; cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế máy vi tính hoặc linh kiện điện tử; thiết kế máy vi tính và phần mềm máy vi tính dùng cho xây dựng mạng truyền thông và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; thử nghiệm và kiểm định dược phẩm; nghiên cứu dược phẩm; thử nghiệm và kiểm định mỹ phẩm; nghiên cứu mỹ phẩm; thử nghiệm và kiểm định thực phẩm; nghiên cứu thực phẩm; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; nghiên cứu trong lĩnh vực quy hoạch đô thị; thử nghiệm và kiểm tra liên quan đến phòng ngừa ô nhiễm; nghiên cứu liên quan đến phòng ngừa ô nhiễm; kiểm tra điện năng; nghiên cứu về điện năng; thử nghiệm trong lĩnh vực kỹ thuật công trình dân dụng; nghiên cứu trong lĩnh vực kỹ thuật công trình dân dụng; cung cấp thông tin liên quan đến thử nghiệm và kiểm tra nguyên liệu thành phần, hiệu quả, cách sử dụng, dược lý học và tương tác thuốc của dược phẩm; cung cấp thông tin liên quan đến nghiên cứu nguyên liệu thành phần, hiệu quả, cách sử dụng, dược lý học và tương tác thuốc của dược phẩm; cung cấp thông tin trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật; kiểm tra chất lượng và hiệu suất trên máy móc, thiết bị và dụng cụ; nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; cho thuê máy vi tính bao gồm cả các bộ phận cấu thành: bộ xử lý trung tâm, mạch điện tử, đĩa từ, băng từ và thiết bị ngoại vi máy tính được ghi sẵn chương trình máy tính; cho thuê thiết bị và dụng cụ phòng thí nghiệm; cho thuê thiết bị đo lường; tạo lập trang chủ cho mạng máy tính; lập trình chương trình máy vi tính cho trang chủ trên mạng truyền thông; lập trình chương trình máy vi tính để trình duyệt thông tin sẵn có trên mạng truyền thông; cung cấp trực tuyến chương trình máy vi tính, không tải xuống được, qua mạng dữ liệu; tư vấn hoặc đề xuất liên quan đến thiết kế thiết bị sản xuất dược phẩm; thiết kế thiết bị truyền thông cho hệ thống báo cáo khẩn cấp; lập trình chương trình máy vi tính cho hệ thống báo cáo khẩn cấp; cho thuê không gian máy chủ [dịch vụ lưu trữ trên máy chủ]; giám sát từ xa chương trình máy vi tính qua mạng truyền thông; giám sát từ xa hệ thống máy vi tính; tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đến máy vi tính và cấu hình máy vi tính; tư vấn công nghệ liên quan đến thiết lập mạng thông tin và truyền thông để sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin; thử nghiệm và kiểm định trong lĩnh vực vi sinh vật học; nghiên cứu trong lĩnh vực vi sinh vật học; thử nghiệm và kiểm định trong lĩnh vực hóa học; nghiên cứu trong lĩnh vực hóa học; nghiên cứu về vi khuẩn; tư vấn liên quan đến thiết kế tiết kiệm năng lượng cho các tòa nhà; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; kiểm tra trong lĩnh vực tiết kiệm năng

lượng; nghiên cứu trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; thiết kế thiết bị và hệ thống tiết kiệm năng lượng; cung cấp trực tuyến chương trình máy vi tính, không tải xuống được, do các nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) thực hiện; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học kỹ thuật vào thiết kế, xây dựng và điều hành (engineering) liên quan đến chế tạo máy móc.

---

(210) **4-2025-48305**

(540)

DiDi BIKE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe hai bánh có gắn động cơ; xe máy; rơ moóc để vận chuyển xe đạp; yên xe đạp; ghi đông xe đạp; khung xe đạp; giỏ xe đạp; lốp xe đạp; bơm dùng cho lốp xe đạp.

---

(210) **4-2025-48306**

(540)

HỒNG PHÚC
DIAMOND JEWELRY
SINCE 1996

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG ĐÁ QUÝ HỒNG PHÚC (VN)
Số 109 Lê Lợi, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Vàng bạc; đá quý; cẩm thạch; vàng trắng (bạch kim); hột xoàn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng bạc, đá quý, cẩm thạch, hột xoàn, trang sức mỹ nghệ, đồ nghề thợ bạc.

---

(210) **4-2025-48307**

(540)

Elysee island

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NAM LONG LAND (VN)
Số 06 Nguyễn Khắc Viện, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn bất động sản; phát triển vốn cho dự án về bất động sản (dự án về nhà ở, khu công nghiệp hoặc khu thương mại); phát triển bất động sản cho khu vực hành chính và cơ sở hạ tầng có liên quan dưới hình thức đầu tư tài chính; quản lý bất động sản thuộc khu vực hành chính sau khi hoàn thành; kinh doanh bất động sản; đại lý mua bán bất động sản; quản lý điền trang (bất động sản); định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê (nhà, đất); cho thuê văn phòng, kiốt, nhà phố thương mại (shophouse), cửa hàng bán lẻ, trung tâm thương mại (bất động sản).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hoá, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, toà nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các toà nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48309**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.6; 26.11.8
(591) Trắng, nâu vàng, xám nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NAM LONG LAND (VN)
Số 06 Nguyễn Khắc Viện, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn bất động sản; phát triển vốn cho dự án về bất động sản (dự án về nhà ở, khu công nghiệp hoặc khu thương mại); phát triển bất động sản cho khu vực hành chính và cơ sở hạ tầng có liên quan dưới hình thức đầu tư tài chính; quản lý bất động sản thuộc khu vực hành chính sau khi hoàn thành; kinh doanh bất động sản; đại lý mua bán bất động sản; quản lý điền trang (bất động sản); định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê (nhà, đất); cho thuê văn phòng, kiốt, nhà phố thương mại (shophouse), cửa hàng bán lẻ, trung tâm thương mại (bất động sản).

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hoá, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở

tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, toà nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các toà nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48310**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 2.9.4; 26.1.1; 26.1.4
(591) Be, đen, trắng, nâu nhạt, nâu.
(731) PHẠM THỊ QUỲNH (VN)
Thôn Đồng Xép, xã Đại Đồng, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: khăn xô, balo, kẹp tóc, dây buộc tóc

---

(210) **4-2025-48312**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3
(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK RAGOS VINA (VN)
Số nhà 68, ngách 106, ngõ 79, đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy chấn tôn; máy gia công kim loại; máy xén; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy chấn tôn, máy gia công kim loại, máy xén, máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp].

---

(210) **4-2025-48313**

(540)

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(731) ĐỖ TUẤN TRƯỜNG (VN)
Số 83 thôn Bãi Tháp, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48314**

(540)

LIINZEE

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TIẾN DINH (VN)
151 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-48315**

(540)

HELIO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.16; 2.1.20; 2.3.16; 2.3.20; 3.3.1; 26.1.1
(591) Xanh than, cam, da.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM DƯƠNG (VN)
Số 24 Cầu Đông, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-48316**

(540)

ORIENTAL

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh than, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM DƯƠNG (VN)
Số 24 Cầu Đông, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-48317**

(540)

NAM DUONG
OPTICAL

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh than, xám, da.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NAM DƯƠNG (VN)
Số 24 Cầu Đông, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-48318**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SUVETA GLOBAL (VN)
Số 1 ngách 35 ngõ 214 Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; chế phẩm vitamin cho động vật phù hợp để sử dụng trong thú y; thức ăn cho động vật phù hợp cho việc sử dụng trong thú y; chất dinh dưỡng cho động vật phù hợp cho việc sử dụng trong thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thuốc trừ sâu.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật [không dùng cho mục đích thú y]; thức ăn cho gia súc [không dùng cho mục đích thú y]; thức ăn cho gia cầm [không dùng cho mục đích thú y]; thức ăn cho thủy hải sản [không dùng cho mục đích thú y]; đồ ăn nhai được dành cho động vật [không dùng cho mục đích thú y]; thức uống cho động vật [không dùng cho mục đích thú y].

---

(210) **4-2025-48319**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.1; 3.4.13; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SUVETA GLOBAL (VN)
Số 1 ngách 35 ngõ 214 Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y; chế phẩm vitamin cho động vật phù hợp để sử dụng trong thú y; thức ăn cho động vật phù hợp cho việc sử dụng trong thú y; chất dinh dưỡng cho động vật phù hợp cho việc sử dụng trong thú y; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; thuốc trừ sâu.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật [không dùng cho mục đích thú y]; thức ăn cho gia súc [không dùng cho mục đích thú y]; thức ăn cho gia cầm [không dùng cho mục đích thú y]; thức ăn cho thủy hải sản [không dùng cho mục đích thú y]; đồ ăn nhai được dành cho động vật [không dùng cho mục đích thú y]; thức uống cho động vật [không dùng cho mục đích thú y].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ tại cửa hàng hoặc thương mại điện tử các sản phẩm: thuốc thú y, chế phẩm vitamin cho động vật phù hợp để sử dụng trong thú y, thức ăn cho động vật phù hợp cho việc sử dụng trong thú y, chất dinh dưỡng cho động vật phù hợp cho việc sử dụng trong thú y, chất bổ sung ăn kiêng cho động vật, thuốc trừ sâu, thức ăn cho động vật, thức ăn cho gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn cho thủy hải sản, thức uống cho động vật, phân bón, hoá chất dùng trong nông nghiệp, chất làm tăng tốc độ sinh trưởng thực vật, chất kích thích thực vật.

---

(210) **4-2025-48321**

(540)

MiTECH
SMARTLOCK LUXURY

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đen.
(731) LÊ ĐÌNH MINH (VN)
Tổ 4, phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khoá điện; khoá móc, đồ điện tử; khoá cửa bằng vân tay; khoá điện tử; khoá từ; khóa sinh trắc học.

---

(210) **4-2025-48322**

(540)

Green Balance
Trị liệu cân bằng với thiên nhiên

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BNK (VN)
Số 3, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Phòng khám y học cổ truyền; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; châm cứu.

---

(210) **4-2025-48323**

(540)

TBD
LIGHTING

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.4.4
(731) ĐẶNG XUÂN TRƯỜNG (VN)
Xóm Nam Phú, xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn gắn trên trần nhà; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn pha để rọi sáng.

Nhóm 35: Quảng cáo qua thư; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo ngoài trời.

---

(210) **4-2025-48324**

(540)

TS® iNC

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tòa chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-48325**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tòa chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-48326**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tòa chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-48327**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tòa chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-48328**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tòa chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-48329**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lục lam.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tòa chung cư Mipec Riverside, số 2 phố Long Biên 2, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-48330**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.10; 2.7.11; 26.1.1
(731) TRẦN VĂN CÔNG (VN)
Thôn Đông Lai, xã Liên Hòa, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-48331**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HERO AT (VN)
Số 156, đường Võ Nguyên Giáp, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chế phẩm chống ăn mòn; sơn diệt khuẩn; lớp phủ cho gỗ [sơn].

---

(210) **4-2025-48332**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KHỔNG THỊ THU HUYỀN (VN)
Số 10 Nguyễn Văn Tố, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán đồ đi ở chân; xuất nhập khẩu quần áo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-48333**

(540)

MISU

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KHỔNG THỊ THU HUYỀN (VN)
Số 10 Nguyễn Văn Tố, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mua bán đồ đi ở chân; xuất nhập khẩu quần áo; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-48334**

(540)

TP PAINT

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 20.1.5; 25.3.1; 26.11.12; 26.13.1

(591) Vàng, nâu cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, cam, trắng.

(731) NGUYỄN THÀNH ĐẠT (VN)
Ấp Bình Thới A, xã Bình Trưng, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2025-48335**

(540)

FUJIRO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.4.18; 3.4.20; 26.4.4

(731) CÔNG TY TNHH FUJIRO VIỆT NAM (VN)
Số 47 phố Phan Kế Bính, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp hỗ trợ kinh doanh trong hoạt động nhượng quyền thương mại; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng Nhật Bản.

---

(210) **4-2025-48336**

(540)

TESEN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(591) Xanh dương đậm, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VÀ THƯƠNG MẠI DANALED (VN)
K166/66/4 Nguyễn Phan Vinh, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; bếp điện; nồi cơm điện; bếp từ; quạt điện; đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-48337**

(540)

SuZol

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.11; 5.7.22
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đỏ, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DP VẬT TƯ Y TẾ VUSOHU VIỆT NAM (VN)
Thôn An Trạch, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 32: Nước điện giải (không dùng cho mục đích y tế); nước ion; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-48339**

(540)

GNS solutions

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GUNUO TIANJIN INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 112 Fuyuan Road, Chagugang Town, Wuqing District 301721 Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; hoá chất công nghiệp; chất dính dùng cho công nghiệp xây dựng; silicon; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; vật liệu đệm lót khớp nối làm bằng bọt polyurethane; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; vật liệu để bít kín; nhựa mủ [cao su]; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-48340**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, đen.
(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind. Zone, Economic and Technological Dvpt. Dist., Pingxiang, Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; lạc đã chế biến; hạt, đã chế biến; hạt dưa, đã chế biến; lát khoai tây mỏng; lát khoai tây rán giòn; lát khoai tây mỏng chiên phồng.

Nhóm 30: Bánh gạo; cơm cháy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; đồ ăn vặt tôm xé sợi vị rau; đồ ăn vặt tôm xé sợi vị hoa quả; đồ ăn vặt tôm xé sợi vị thịt; hạt được bọc sô cô la.

---

(210) **4-2025-48341**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.6; 24.15.7; 26.2.7; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (VN)
423/26 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-48342**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEXT LEVEL SERVICES (VN)
Tầng 12, 87A Hàm Nghi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và bán quý.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước khoáng (đồ uống); đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: mỹ phẩm, quần áo, quần áo may sẵn, đồng phục, quần áo ngủ, bộ quần áo, váy, khăn quàng cổ, ca vát, tất (vớ), thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ (nón), giầy dép, giầy thể thao, nơ cài tóc, cặp tóc, dải

băng để buộc tóc, đồ trang sức (bông tai, vòng cổ, vòng đeo tay, vòng đeo chân), đồng hồ, dây đeo đồng hồ bằng da, mắt kính, dây nịt, ví (bóp), ba lô, túi xách tay, túi cho thể thao, va li.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-48343**

(540)

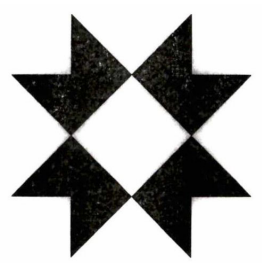

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEXT LEVEL SERVICES (VN)
Tầng 12, 87A Hàm Nghi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR (CÔNG TY TNHH ANH QUÂN JURIS DOCTOR)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đá bán quý.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước khoáng (đồ uống); đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: mỹ phẩm, quần áo, quần áo may sẵn, đồng phục, quần áo ngủ, bộ quần áo, váy, khăn quàng cổ, ca vát, tất (vớ), thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ (nón), giầy dép, giầy thể thao, nơ cài tóc, cặp tóc, dải băng để buộc tóc, đồ trang sức (bông tai, vòng cổ, vòng đeo tay, vòng đeo chân), đồng hồ, dây đeo đồng hồ bằng da, mắt kính, dây nịt, ví (bóp), ba lô, túi xách tay, túi cho thể thao, va li.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-48344**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 5.7.16
(591) Hồng.
(731) TRẦN THỊ NHUNG (VN)
Căn hộ chung cư B-17B4-08- tòa B khu chung cư và TMDV hỗn hợp Capitaland-Hoàng Thành, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn tắm (trừ quần áo); miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; tấm phủ giường; khăn mặt bằng vải; túi ngủ cho trẻ em; chăn.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay (trang phục); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-48345**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 15.9.11; 26.1.1
(591) Xanh lam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ KTS (VN)
Số 59, khu phố 1, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Màn hình.

Nhóm 35: Mua bán màn hình.

Nhóm 40: Sản xuất gia công màn hình.

---

(210) **4-2025-48346**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 24.15.1
(591) Xanh, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HIỀN THANH BÌNH (VN)
43 Phùng Chí Kiên, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Que thử thai; bao cao su; thiết bị và dụng cụ y tế; vòng tránh thai.

---

(210) **4-2025-48347**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TM XÂY DỰNG MẠNH TOÀN (VN)
Thôn Nhân Vũ, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Tôn lợp; tôn cuộn; thép tấm; đinh vít bằng kim loại; bu long; thanh inox dạng ống (vật liệu xây dựng bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-48348**

(540)

OSO MEE

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mỳ ăn liền; mỳ sợi; mỳ ống; mỳ sợi nhỏ; mì ramen; mỳ nước kiểu singapore (laksa); mỳ udon; mỳ soba; bún; miến; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi cho trẻ mới biết đi.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu mỳ ăn liền, phở, đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ sợi.

---

(210) **4-2025-48349**

(540)

RED FOX

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mỳ ăn liền; mỳ sợi; mỳ ống; mỳ sợi nhỏ; mì ramen; mỳ nước kiểu singapore (laksa); mỳ udon; mỳ soba; bún; miến; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi cho trẻ mới biết đi.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu mỳ ăn liền, phở, đồ ăn được chế biến trên cơ sở mỳ sợi.

---

(210) **4-2025-48350**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.13; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng đồng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn để sản xuất đồ uống; nước tăng lực (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); các loại rượu; rượu vodka; đồ uống được chưng cất; đồ uống được lên men; các chế phẩm có cồn dùng làm đồ uống; đồ uống có thành phần là rượu vodka; nước tăng lực có cồn.

---

(210) **4-2025-48351**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN TRƯỜNG SƠN (VN)
148/15/24 đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo lái xe ô tô; đào tạo lái xe mô tô; đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-48352**

(540)

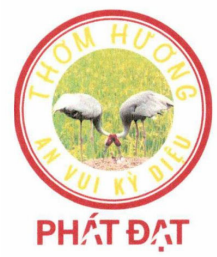

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 6.19.9; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, nâu, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ CƠ KHÍ CHÍNH XÁC PHÁT ĐẠT (VN)
Đường Lạc Long Quân, khối 7A, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-48353**

(540)

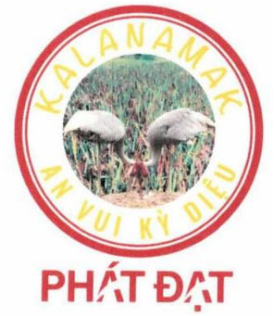

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 6.19.9; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, nâu, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ CƠ KHÍ CHÍNH XÁC PHÁT ĐẠT (VN)
Đường Lạc Long Quân, khối 7A, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-48354**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.7.7
(591) Tím, trắng.
(731) VÕ THỊ NGUYỄN NHI (VN)
97/2 ấp Thạnh An, xã Thạnh Phú, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 08: Kềm cắt da; kềm cắt móng; kéo cắt móng; giũa móng; nhíp; dụng cụ chăm sóc móng khác.

---

(210) **4-2025-48356**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.7
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN MAI THI (VN)
164/5 Lê Quốc Hưng, khu phố 4, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện âm nhạc; giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-48357**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.7
(591) Xanh lục, trắng.
(731) NGUYỄN MAI THI (VN)
164/5 Lê Quốc Hưng, khu phố 4, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-48358**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 15.9.2
(591) Trắng, xanh dương.
(731) TRẦN MINH TUẤN (VN)
Thôn 1, xã Nga An, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; phụ kiện điện thoại; pin dự phòng các loại; tai nghe; vỏ ốp bảo vệ điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-48359**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20; 26.2.7; 26.4.4; 26.7.25
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN NGỌC THẮNG (VN)
Số 83B phố Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đèn quang học; đèn báo hiệu; pin mặt trời; thiết bị đèn tín hiệu giao thông [thiết bị báo hiệu]; đèn chớp; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn gắn trên trần nhà; đèn đường; bộ thu năng lượng mặt trời; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 20: Quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ đạc bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48360**

(540)

SWIND

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ THÀNH LONG (VN)
P905, nhà N6 CC Đồng Tàu, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí; ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống sưởi ấm trung tâm.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; cái chụp thông gió; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước; van khí dùng cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước; van điều nhiệt [bộ phận của hệ thống cấp nhiệt]; van điều nhiệt [bộ phận của hệ thống sưởi].

---

(210) **4-2025-48361**

(540)

Trí Thần Nhân Tạo

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1
(591) Tím, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGIMIGHTY (VN)
Số 206 đường Thanh Bình, KĐT Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-48362**

(540)

Artificial God's Intelligence

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGIMIGHTY (VN)
Số 206 đường Thanh Bình, KĐT Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NTFs]; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; 2) nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-48363**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1
(591) Tím, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGIMIGHTY (VN)
Số 206 đường Thanh Bình, KĐT Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; 2) nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-48364**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 13.1.6; 17.5.2
(591) Hồng, tím, xanh lam, trắng, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIDU MENAQ7 (VN)
Số 07 phố Sa Đôi, phường Tây Mỗ. thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; đồ ăn và đồ uống thay thế bữa ăn (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48370**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ THỊ HỒNG NHUNG (VN)
P1504, tòa HH02E, TDP số 9, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả làm mượt tóc; dầu hấp tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm duỗi tóc; dầu dưỡng bóng tóc; dầu ủ tóc; bột tẩy tóc.

---

(210) **4-2025-48371**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOM MINH QUÂN (VN)
155/1B Đất Thánh, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Đồ uống có sữa (trong đó sữa là chủ yếu); sữa bột; sữa chua; sữa yến mạch; sữa có nguồn gốc từ thực vật.

---

(210) **4-2025-48372**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI TH GROUP (VN)
Biệt thự liền kề số 17, khu đô thị FLC Garden City Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim; vật liệu xây dựng bằng kim loại (bao gồm khung kim loại cho vách, trần, xương trần, xương vách).

Nhóm 19: Tấm trần; vách thạch cao; tấm ốp tường; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-48373**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 3.7.6; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, cam, xám, xanh lá cây, cam đỏ.
(731) ĐINH VẠN GIANG (VN)
Thôn Khánh Trung, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 29: Gia cầm không còn sống cụ thể là vịt; thịt gia cầm đã qua chế biến cụ thể là thịt vịt tươi, vịt quay, vịt làm thịt và chế biến sẵn; trứng cụ thể là trứng vịt.

---

(210) **4-2025-48374**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.9; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lục, xám trắng.
(731) PHẠM PHONG VŨ (VN)
125/3, khu phố 49, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; dầu dùng cho thực phẩm; dầu ăn (dầu thực vật dùng làm thực phẩm); mỡ có thể ăn được; chất béo ăn được; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn.

---

(210) **4-2025-48375**

(540)

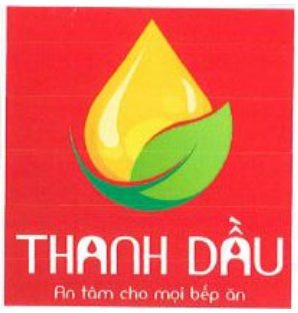

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đỏ.
(731) PHẠM PHONG VŨ (VN)
125/3, khu phố 49, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; dầu dùng cho thực phẩm; dầu ăn (dầu thực vật dùng làm thực phẩm); mỡ có thể ăn được; chất béo ăn được; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn.

---

(210) **4-2025-48376**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng.
(731) PHẠM PHONG VŨ (VN)
125/3, khu phố 49, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; dầu dùng cho thực phẩm; dầu ăn (dầu thực vật dùng làm thực phẩm); mỡ có thể ăn được; chất béo ăn được; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn.

---

(210) **4-2025-48377**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
B3, tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Thiết bị phục hồi cơ thể, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ thể dục thể thao; vợt thể thao, bao gồm vợt pickleball; bóng pickleball (dùng trong thể thao); bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao; đồ chơi vận động giáo dục thể chất cho trẻ em

---

(210) **4-2025-48378**

(540)

VULCAN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
Số nhà 22, tổ 35, khu Trung Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; vợt thể thao, bao gồm vợt dùng cho môn pickleball; bóng thể thao, bao gồm bóng dùng cho môn pickleball; bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao; dụng cụ bảo vệ khuỷu tay dùng cho thể thao; dụng cụ cuốn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-48379**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.3.1; 26.1.6; 26.3.23
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
Số nhà 22, tổ 35, khu Trung Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; vợt thể thao, bao gồm vợt dùng cho môn pickleball; bóng thể thao, bao gồm bóng dùng cho môn pickleball; bao/túi/hộp đựng dùng cho dụng cụ thể thao; dụng cụ bảo vệ khuỷu tay dùng cho thể thao; dụng cụ cuốn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-48380**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 26.2.7
(731) VŨ VĂN TRƯỜNG (VN)
Tổ 18 Bí Giàng, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; lò sưởi, dùng điện; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh đồ uống.

Nhóm 12: Xe kéo; giá để hàng cho xe cộ; nhà lưu động [xe cộ]; rơ moóc [xe cộ]; xe đẩy bằng tay.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mây, thô hoặc bán thành phẩm; đồ vật chuyển động [vật trang trí]; ghế xếp; giường xếp; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại [bao gồm cả bát đĩa]; đồ sứ để chứa đựng; bộ đựng đồ gia vị; thùng chứa cách nhiệt; khuôn dùng trong nấu nướng.

---

(210) **4-2025-48381**

(540)

SAO VIỆT

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM ĐÌNH DƯƠNG (VN)
SN 14 Tổ 5, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); máy nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-48382**

(641) 4-2024-12266

(540)

jumping beans

(220) 27/03/2024
(441) 25/11/2025

(731) KIN, INC. (US)
4340 Fox Valley Center Driver, New York Square, Aurora, Illinois United States 60504

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48383**

(540)

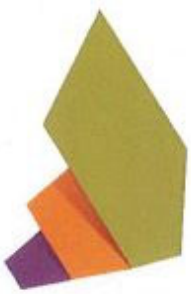

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh lá, cam, tím.

(731) VIIV HEALTHCARE COMPANY (US)
Corporation Service Company, 251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware, 19808, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm và chế phẩm thuốc và dược chất; vắc xin.

---

(210) **4-2025-48386**

(540)

VPIPE ORGANIQ

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN BÌNH MINH VIỆT (VN)
667 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán (chất dính, chất kết dính) công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính (chất kết dính, chất keo) để dán quảng cáo (áp phích, yết thị); hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống mềm; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống cứng; ống mềm để tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; đầu nối ống không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; rãnh nước đường phố, không bằng kim loại; ống cứng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 20: Xi phông cho ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-48387**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 25.5.2; 26.1.2; 26.4.10; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HẢI TRUNG (VN)
Số nhà 229, đường Bát Khối, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: bu lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, định vít bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

---

(210) **4-2025-48388**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HẢI TRUNG (VN)
Số nhà 229, đường Bát Khối, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: bu lông bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, định vít bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng.

---

(210) **4-2025-48390**

(540)

HAPPY HOME

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MINH THU (VN)
E1-E13-E14-E15 cụm công nghiệp Hoàng Gia, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-48391**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.7; 26.3.1; 26.3.2; 26.4.2; 26.4.7
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH AGS (VN)
Tầng 5 số 47 Ngọc Đại, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; hợp kim của kim loại thường; cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; tường vây bằng hợp kim nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; ròng rọc bằng kim loại cho cửa sổ; khóa móc bằng kim loại, trừ khóa móc điện tử; chìa khóa bằng kim loại

Nhóm 35: Mua bán thanh nhôm định hình, cửa sổ bằng nhôm, cửa ra vào bằng nhôm.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công các sản phẩm: cửa nhôm kính, vách nhôm kính, mặt dựng khung nhôm, khung nhôm kính, cửa cuốn, các loại cửa bằng vật liệu kim loại khác.

---

(210) **4-2025-48392**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng cam, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TITANANO VIỆT NAM (VN)
Đội 9, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-48393**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.1.5; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, da cam, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TITANANO VIỆT NAM (VN)
Đội 9, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn

---

(210) **4-2025-48394**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh, da cam, đỏ, tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HDL (VN)
NOO8-LK8, 31 khu Dọc Bún 1, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bột bả; bột trét tường.

---

(210) **4-2025-48395**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23
(591) Đen, trắng, màu ghi nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TAWAN (VN)
Km 31, QL5A phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe đạp địa hình; xe đạp thể thao; xe ôtô điện; xe đạp trẻ em.

---

(210) **4-2025-48396**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.1; 1.15.11; 18.1.11
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lam, đen, cam,s0 xanh lá cây nhạt, xanh lá cây.
(731) VŨ VĂN KHÁNH (VN)
Căn hộ 245A tòa S206 KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; trò chơi trẻ em; đồ chơi bằng gỗ; xe cộ đồ chơi; đồ chơi xếp hình; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-48397**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.20; 25.5.25; 25.7.7; 26.3.23; 26.11.12
(591) Xanh ngọc, xanh dương đậm, trắng.
(731) BÙI THỊ BÌNH (VN)
Số nhà 75, phố Tiểu Hoàng, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

---

(210) **4-2025-48398**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) BÙI THỊ BÌNH (VN)
Số nhà 75, phố Tiểu Hoàng, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

---

(210) **4-2025-48399**

(540)

P-Rrolexr

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI THỊ BÌNH (VN)
Số nhà 75, phố Tiểu Hoàng, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

---

(210) **4-2025-48400**

(540)

P-Ormegar

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI THỊ BÌNH (VN)
Số nhà 75, phố Tiểu Hoàng, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

---

(210) **4-2025-48401**

(540)

P-Sufiar

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI THỊ BÌNH (VN)
Số nhà 75, phố Tiểu Hoàng, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; kính râm; bao đựng kính.

---

(210) **4-2025-48402**

(540)

ROBTECH

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ ROBTECH (VN)
T2/D3B/52 khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Cánh tay robot.

---

(210) **4-2025-48403**

(540)

ROBTECH

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ ROBTECH (VN)
T2/D3B/52 khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Cánh tay robot.

---

(210) **4-2025-48404**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM Y (VN)
8/15/7 Nguyễn Đình Khơi, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-48405**

(540)

OMNISAL

OMNISAL - DAP

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong chế biến mủ cao su.

---

(210) **4-2025-48406**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 26.5.1
(591) Xanh dương, xanh ngọc, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TOYAR ĐÀ NGUYÊN (VN)
Số 492 lô 22 khu đô thị mới Ngã Năm Sân Bay Cát Bi, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Bỉm, tã lót.

---

(210) **4-2025-48407**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.5.22
(591) Hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ICHI (VN)
26 Lý Tuệ, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đeo vai.

Nhóm 25: Quần áo; chân váy; váy.

---

(210) **4-2025-48408**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.5.1
(591) Xanh dương, xanh ngọc, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TOYAR ĐÀ NGUYÊN (VN)
Số 492 lô 22 khu đô thị mới Ngã Năm Sân Bay Cát Bi, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 05: Bỉm, tã lót.

---

(210) **4-2025-48409**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.3; 26.15.15
(731) ZHEJIANG HOTON THREAD INDUSTRY CO., LTD (CN)
No. 38 Hehua Road, Baiyang Sub-district, Wuyi, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 23: Sợi chỉ; sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ thêu; sợi và chỉ để khâu; sợi và chỉ dùng để mạng; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2025-48410**

(540)

lulumee

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HAIKOU FULEI INVESTMENT CO., LTD. (CN)
Room 028, 22F, 22C, Xingli International Building, No. 13 Wenhua Road, Longhua District, Haikou City, Hainan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính thuốc; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính mắt; mắt kính.

---

(210) **4-2025-48412**

(540)

Edee Ebee

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) THE MAYFAIR AESTHETICS STUDIO LTD. (GB)
51 Portland Road, Kingston Upon Thames, United Kingdom, KT1 2SH
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-48413**

(540)

圣锐 SOUNDRAW

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU ZHIXIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 203, 2nd Floor, Building 5, No. 12, Binwen Road, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ điện tử tổng hợp; nhạc cụ; nhạc cụ điện tử; dây đeo nhạc cụ; túi chuyên dùng để đựng nhạc cụ.

---

(210) **4-2025-48414**

(540)

CÔ LINH DINH DƯỠNG

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ NGỌC LINH (VN)
Căn hộ 506 tòa Park 10, KĐT Vinhomes Timescity Parkhill, số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, tổ 30, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ maketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage).

---

(210) **4-2025-48415**

(540)

Thiên Diểu Art

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25
(591) Vàng, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH THIÊN ĐIỂU ART (VN)
125/11 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, áo dài, đầm, váy, mũ/nón, khăn trùm đầu, khăn quàng cổ, balo, bao/túi/bị/xắc, ví đựng danh thiếp, túi xách tay, ví tiền, túi cầm tay cho phụ nữ, ví tiền, ví bỏ túi.

Nhóm 41: Dạy vẽ; dịch vụ giảng dạy về hội họa.

---

(210) **4-2025-48416**

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

NGUYỄN VŨ BÌNH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAZALY (VN)
Tầng 4 tòa Ocean Park Building, số 1 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-48417**

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TRẦN TÙNG LÂM

(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Số nhà 42, ngõ 8, khu phố Long Vỹ, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage).

---

(210) **4-2025-48418**

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

TRẦN VĂN KHÔI

(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Số nhà 42, ngõ 8, khu phố Long Vỹ, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage).

---

(210) **4-2025-48419**

(540)

TRẦN AN NHIÊN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
Số nhà 42, ngõ 8, khu phố Long Vỹ, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, Website, fanpage).

---

(210) **4-2025-48421**

(540)

BẾN THỜI GIAN
Harbour of Time

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 26.11.13

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TUẤN TÚ FOOD DELI (VN)
Số 54B Lý Văn Phức, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-48422**

(540)

ANTEK

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
11 xóm 1, thôn Dũng Cảm, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ âm thanh, loa, amly, micrô, tai nghe, pin sạc dự phòng.

---

(210) **4-2025-48423**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.9.1; 21.1.14; 21.1.15; 26.1.1
(591) Đỏ, hồng, xanh dương, xanh da trời, vàng, trắng.
(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TÂM LÝ GIÁO DỤC KHÁNH ANH (VN)
Số 36 - liền kề 10, khu đô thị Văn Khê, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn tâm lý cho phụ huynh có con trẻ đặc biệt; dịch vụ can thiệp tâm lý một kèm một cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ; dịch vụ can thiệp cho trẻ chậm phát triển trí tuệ; dịch vụ can thiệp cho trẻ chậm nói/chậm ngôn ngữ; dịch vụ điều chỉnh phát âm, trị nói ngọng, tật phát âm; dịch vụ hỗ trợ trẻ tăng động giảm tập trung (adhd).

---

(210) **4-2025-48424**

(540)

PHƯỢNG HOÀNG

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY THHH IN ẤN PHƯỢNG HOÀNG (VN)
20B đường Phú Hòa, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải sợi dệt; vải bông; vải lanh dùng trong nhà; vải không dệt.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn và in vải [lụa].

---

(210) **4-2025-48425**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Trắng, đen, hồng, vàng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN PHƯỢNG HOÀNG (VN)
20B đường Phú Hòa, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải sợi dệt; vải bông; vải lanh dùng trong nhà; vải không dệt.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn và in vải [lụa].

---

(210) **4-2025-48426**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20; 15.7.1; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FONICE (VN)
22 Lý Tự Trọng, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm kem lạnh, kem trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ quán kem lạnh và kem trái cây (quán ăn uống).

---

(210) **4-2025-48427**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.9
(591) Nâu, xanh dương, xám, trắng.
(731) TÔ THỊ HẢI VÂN (VN)
35/9 đường số 6, khu phố 12, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) (trang phục); tất (vớ); khăn quàng cổ (khăn choàng cổ).

---

(210) **4-2025-48428**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÒA HẢI AN 686 (VN)
Số nhà 83 đường 428 thôn Giẽ Hạ, xã Chuyên Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt)(trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) (trang phục), tất (vớ).

---

(210) **4-2025-48429**

(540)

starluxe

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HEBEI STARLUXE CASHMERE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 11 Xiangjiang West Street, Qinghe County, Xingtai City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 23: Sợi; len đã xe thành sợi; sợi cashmere; sợi và chỉ dùng để mạng; sợi và chỉ xoắn làm từ len; sợi và chỉ len.

---

(210) **4-2025-48430**

(540)

ПАТІОП ART

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH KABINET GROUP (VN)
29 đường Đ8 khu biệt thự Sài Gòn Pearl – 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 16: Tạp chí xuất bản định kỳ; sách; báo chí; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; áp phích quảng cáo.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; marketing; cho thuê không gian quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 38: Dịch vụ hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giáo dục (đào tạo); tổ chức các cuộc thi (văn hóa, giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-48431**

(540)

CASAVERO
Kiến tạo ánh sáng không gian

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI CASAVERO (VN)
Phòng 5.09, lầu 5, tòa nhà ST Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: đồ đạc nội thất, đồ đạc ngoại thất, rèm cửa.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn thiết kế nội thất, ngoại thất.

---

(210) **4-2025-48432**

(540)

ST VIKO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25
(591) Tím xanh, tím hồng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STVIKO (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; điều hành chuyến (tour) du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-48433**

(540)

TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẦU KÈ
CK
TỈNH VĨNH LONG

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.11.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẦU KÈ (VN)
Ấp 4, Xã Cầu Kè, Tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; khám chữa bệnh; dịch vụ trợ giúp y tế; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-48434**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 24.9.1
(591) Vàng, hồng.
(731) LÊ HOÀNG SÂM (VN)
Số 34 ngõ 97 Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, cốc nguyệt san, băng vệ sinh, dụng cụ sản khoa, dụng cụ đo mắt, vòng tránh thai, khẩu trang y tế, máy đo huyết áp, răng giả, nhiệt kế cho mục đích y tế, lò đốt rác, mỹ phẩm, hóa phẩm (nước giặt, dầu gội, dầu xả, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa), quần áo, giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, đá quý, kim cương, đồ chơi, trò chơi, tóc giả, đàn ghi ta, đàn piano, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, cao su lỏng, cao su tổng hợp, xăng dầu, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã chế biến, thực phẩm tươi sống, gia vị, sơn, vật liệu xây dựng (kim loại và phi kim loại), phụ kiện cửa ra vào, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa xếp, đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, thiết bị giảng dạy, xe ô tô, xe máy, xe đạp, máy lọc nước, máy bơm, máy thổi, máy xén, máy phát điện, máy rửa bát, máy nghiền, máy pha cà phê (dùng điện và không dùng điện), máy rang cà phê, máy sấy tóc, đồ gia dụng (nồi, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), bếp điện, bếp từ, bếp ga, nồi chiên không dầu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ salon tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-48435**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.1; 18.1.19; 18.1.23; 24.17.20; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) LÊ HOÀNG SÂM (VN)
Số 34 ngõ 97 Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, cốc nguyệt san, băng vệ sinh, dụng cụ sản khoa, dụng cụ đo mắt, vòng tránh thai, khẩu trang y tế, máy đo huyết áp, răng giả, nhiệt kế cho mục đích y tế, lò đốt rác, mỹ phẩm, hóa phẩm (nước giặt, dầu gội, dầu xả, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa), quần áo,

giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, đá quý, kim cương, đồ chơi, trò chơi, tóc giả, đàn ghi ta, đàn piano, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, cao su lỏng, cao su tổng hợp, xăng dầu, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã chế biến, thực phẩm tươi sống, gia vị, sơn, vật liệu xây dựng (kim loại và phi kim loại), phụ kiện cửa ra vào, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa xếp, đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, thiết bị giảng dạy, xe ô tô, xe máy, xe đạp, máy lọc nước, máy bơm, máy thổi, máy xén, máy phát điện, máy rửa bát, máy nghiền, máy pha cà phê (dùng điện và không dùng điện), máy rang cà phê, máy sấy tóc, đồ gia dụng (nồi, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), bếp điện, bếp từ, bếp ga, nồi chiên không dầu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến.

---

(210) **4-2025-48436**

(540)

LCA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CUI CHU (CN)
Room 301, Building 2, Xiangmingyuan, Shatou, Jiujiang Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bánh nỉ chà nhám (dùng cho máy móc, thiết bị công nghiệp); bánh nỉ dùng để đánh bóng, mài mòn kim loại (dùng cho máy móc, thiết bị công nghiệp); bánh nỉ dùng để tạo xước bề mặt kim loại (dùng cho máy móc, thiết bị công nghiệp).

Nhóm 08: Bánh nỉ chà nhám (dụng cụ cầm tay); bánh nỉ dùng để đánh bóng, mài mòn kim loại (dụng cụ cầm tay); bánh nỉ dùng để tạo xước bề mặt kim loại (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-48437**

(540)

JIUMO九磨

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Đỏ.

(731) CUI CHU (CN)
Room 301, Building 2, Xiangmingyuan, Shatou, Jiujiang Town, Nanhai District, Foshan City, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bánh nỉ chà nhám (dùng cho máy móc, thiết bị công nghiệp); bánh nỉ dùng để đánh bóng, mài mòn kim loại (dùng cho máy móc, thiết bị công nghiệp); bánh nỉ dùng để tạo xước bề mặt kim loại (dùng cho máy móc, thiết bị công nghiệp).

Nhóm 08: Bánh nỉ chà nhám (dụng cụ cầm tay); bánh nỉ dùng để đánh bóng, mài mòn kim loại (dụng cụ cầm tay); bánh nỉ dùng để tạo xước bề mặt kim loại (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-48438**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) VƯƠNG KIM NGỌC (VN)
Thôn Đoài, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví, túi bằng da.

Nhóm 25: Thắt lưng bằng da [trang phục].

---

(210) **4-2025-48439**

(540)

MUNCCI

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THỜI TRANG MUNCCI VIỆT NAM (VN)
P206, tầng 2 tòa A5 lô 06, chung cư An Bình City, 232 Phạm Văn Đồng, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48440**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VINAF (VN)
Số 22/92 Nguyễn Lương Bằng, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-48441**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9
(731) NHÀ MAY PHÚ HƯNG (VN)
Số 38/259 phố Trích Sài, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón.

---

(210) **4-2025-48442**

(540)

BDSC COMMAND CENTER

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV IN BA ĐÌNH (VN)
160 Thái Thịnh, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính nền tảng trung tâm chỉ huy bao gồm các phân hệ nghiệp vụ: phân hệ giám sát và phân tích hình ảnh, phân hệ an ninh trật tự, phân hệ điều hành giao thông, phân hệ cảnh báo và chỉ huy phòng cháy chữa cháy, phân hệ kiểm soát an ninh ra vào, phân hệ số hóa và quản lý hồ sơ nghiệp vụ, phân hệ tự động hóa quy trình nghiệp vụ.

---

(210) **4-2025-48443**

(540)

BDSC
COMMAND CENTER

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV IN BA ĐÌNH (VN)
160 Thái Thịnh, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính nền tảng trung tâm chỉ huy bao gồm các phân hệ nghiệp vụ: phân hệ giám sát và phân tích hình ảnh, phân hệ an ninh trật tự, phân hệ điều hành giao thông, phân hệ cảnh báo và chỉ huy phòng cháy chữa cháy, phân hệ kiểm soát an ninh ra vào, phân hệ số hóa và quản lý hồ sơ nghiệp vụ, phân hệ tự động hóa quy trình nghiệp vụ.

---

(210) **4-2025-48444**

(540)

Hạt dẻ Ông Lý
MR. LÝ

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THỐNG ĐẠT (VN)
Số 26 đường số 57A, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt tẩm ướp hương vị; hạt đã chế biến.

---

(210) **4-2025-48446**

(540)

NOAH

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.1.5; 18.1.23; 26.4.18
(591) Xanh đậm, xám.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THỐNG ĐẠT (VN)
Số 26 đường số 57A, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp, phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-48447**

(540)

Hạt dẻ Ông Lý
MR. LÝ

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Xanh lá, nâu, vàng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THỐNG ĐẠT (VN)
Số 26 đường số 57A, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt tẩm ướp hương vị; hạt đã chế biến.

---

(210) **4-2025-48448**

(540)

Hạt dẻ Ông Lý
MR. LÝ

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.6; 26.2.7; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THỐNG ĐẠT (VN)
Số 26 đường số 57A, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt tẩm ướp hương vị; hạt đã chế biến.

---

(210) **4-2025-48449**

(540)

Sofiavela

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG NGỌC HƯNG (VN)
Thái Học 1, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; nước hoa dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-48450**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 7.3.11
(731) XIAMEN LIN YILIN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Suite 8, Room 104-1, 2368 Fangzhong Road, Huli District, Xiamen, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; thiết bị giữ ẩm; thiết bị dùng cho bồn tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-48451**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 12.1.9; 12.1.10
(731) XIAMEN LIN YILIN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Suite 8, Room 104-1, 2368 Fangzhong Road, Huli District, Xiamen, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mắc quần áo; xe đẩy tay [đồ đạc]; khung tranh ảnh; cũi cho vật nuôi trong nhà; mặt bàn.

---

(210) **4-2025-48452**

(540)

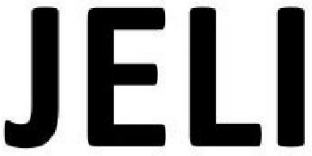

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LIU, SHILONG (CN)
No. 297-1, Dadongzhuang, Caochang Village, Huangwei Town, Si County, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 10: Mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho hô hấp nhân tạo.

---

(210) **4-2025-48453**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3; 26.1.6
(731) XIAMEN LIN YILIN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Suite 8, Room 104-1, 2368 Fangzhong Road, Huli District, Xiamen, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi; súng ngắn đồ chơi bắn hơi; lều để chơi trò chơi; thiết bị tập luyện thể hình; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao].

---

(210) **4-2025-48454**

(540)

Soin D'or X

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU SHIDU COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 0410, Building 2, No. 100, Science and Technology Park Branch Road, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm làm rụng lông; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48455**

(540)

28 ANSWERS

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) AMILY CO., LTD. (KR)
405, 4th floor, Room D-12, 8-22, Cheongna Emerald-ro 102beongil, Seo-gu, Incheon (Yeonhui-dong, Miracle Plaza), Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-48456**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 1.15.11; 3.5.19; 5.11.2; 6.1.2; 25.12.1; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng đất, trắng, xanh lá cây.

(731) HỢP TÁC XÃ ECO FARM MĂNG ĐEN (VN)
05 Trần Quang Khải, xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sâm đã chế biến, sấy khô, ngâm mật ong.

---

(210) **4-2025-48457**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA (VN)
152 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-48458**

(540)

THBECO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA (VN)
152 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống (nước uống thiên nhiên tinh khiết); nước ép trái cây; nước có ga; nước soda.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mùi; rượu gạo; rượu vốt ca; rượu mạnh; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-48459**

(540)

THABREW SILVER
PREMIUM BEER

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA (VN)
152 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-48460**

(540)

THABECO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA (VN)
152 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống (nước uống thiên nhiên tinh khiết); nước ép trái cây; nước có ga; nước soda.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mùi; rượu gạo; rượu vốt ca; rượu mạnh; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-48462**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN MAY MẶC PHAN TRẦN (VN)
Số 1, đường số 23, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48463**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.1.13; 14.1.15; 26.1.4; 26.1.6
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BC (VN)
Biệt thự số 6 nhà C11, ngõ 44/11- KĐT Mỹ Đình 1, Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm cụ thể là: mỹ phẩm, đồ trang điểm, dụng cụ trang điểm, dầu gội đầu, dầu xả, thuốc nhuộm tóc, sữa tắm, kem chống nắng, mặt nạ dưỡng da, kem dưỡng da, xà phòng, bột giặt, chế phẩm làm sạch, nước rửa bát, nước rửa tay nhằm mục đích vệ sinh cá nhân, kem đánh răng, sáp dùng cho râu, ria, bàn chải, nước hoa, tinh dầu, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, hương, nhang, chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng, nước sơn móng, chế phẩm đánh bóng, nến thơm, nến, bật lửa, dược phẩm, thực phẩm chức năng dành cho mục đích y tế, chế phẩm khử mùi không khí, tã lót trẻ em, chất diệt khuẩn, thuốc xoa bóp, dược thảo, chất bổ sung dinh dưỡng, sữa bột cho trẻ em, băng vệ sinh, dao, kéo, thìa, đũa, dĩa, bát, đĩa, cốc, chén, rổ, giá, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, thùng chứa rác, màng bọc thực phẩm, dụng cụ nhà bếp, bình đựng nước bằng nhựa, bình giữ nhiệt, chổi, lược, kẹp phơi quần áo, móc quần áo, giường, đệm, gối, chăn, thùng rác, lọ hoa, hoa giả, găng tay, lịch, bưu thiếp, văn phòng phẩm, cân, bóng đèn, ổ cắm điện, máy nghe nhạc, tivi, máy ảnh, máy quay phim, máy tính, phụ kiện máy tính, điện thoại, camera, máy tính bảng, mũ bảo hiểm, đồ trang sức, móc chìa khóa, đồng hồ, túi xách, ví, ba lô, vali, ô dù, quần áo cho vật nuôi trong nhà, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khăn quàng cổ, thảm, chiếu, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, đồ gia vị, thịt đã qua chế biến, thủy hải sản (bao gồm: tôm, cua, cá, mực, ngao, ốc) đã qua chế biến, hạt đã qua chế biến, rau củ quả đã qua chế biến, cà phê, dầu ăn, pho mát, kim chi, sữa, sản phẩm sữa, kem lạnh, gạo, bột mì, mật ong, món ăn đông khô với thành phần chính là mỳ ống/mỳ sợi, món ăn đông khô với thành phần chính là gạo, trái cây tươi, rau tươi, thủy hải sản (bao gồm: tôm, cua, cá, mực, ngao, ốc) còn sống, động vật sống, hoa tươi.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư quỹ; nghiên cứu tài chính; môi giới kinh doanh; quản lý các vấn đề tài chính; cho vay [tài chính].

---

(210) **4-2025-48464**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Cam đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VIỆT (VN)
Biệt thự số 6 nhà C11, ngõ 44/11- KĐT Mỹ Đình 1, Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ba lô; túi xách tay; vali; vải da; túi bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; quần áo; ca vát; khăn quàng cổ; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48465**

(540)

JEMSHIELD

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; Si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 19: Bột trét tường; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-48466**

(540)

ZEM

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-48467**

(540)

ZEM SHIELD

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 19: Bột trét tường; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-48468**

(540)

NANOGOLD

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-48469**

(540)

NEW WAY

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-48470**

(540)

JAGUAR

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 19: Bột trét tường; vữa dùng trong xây dựng; xi-măng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp lót tường không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-48471**

(540)

SƠN
NANOGOLD
BỨT PHÁ MỌI GIỚI HẠN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.6; 26.4.18; 26.5.1; 26.7.25; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PRO VIỆT NAM (VN)
Lô N15D khu tái định cư X2A, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-48473**

(540)

NĂM HUYỀN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN THỊ ÚT HIỀN (VN)
Số 46, đường Phan Thanh, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ quán bánh xèo tôm nhảy.

---

(210) **4-2025-48475**

(540)

AVARIS

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương nhạt, trắng.
(731) ĐƯỜNG MINH THI (VN)
Số nhà 7 ô 3/12 khu phố Phước An, xá Phước Hải, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); nước uống dùng trong bữa ăn (nước uống khi ăn cơm).

---

(210) **4-2025-48477**

(540)

DANCE STUDIO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH L DANCE STUDIO (VN)
015 khu phố Mỹ Hưng-H7, khu A TT-ĐTMNSG, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nhảy, khiêu vũ, múa; tổ chức lớp học, khóa học nhảy.

---

(210) **4-2025-48478**

(540)

CANAWIND

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DANH THÀNH (VN)
Số nhà 2, ngách 165/7, tổ 6, phố Yên Duyên, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm

---

(210) **4-2025-48479**

(540)

EQUAL TO YOU

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) EQUAL TO YOU (SHENZHEN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
1809A03, Yaohua Chuangjian Building, No. 6023, Shennan Avenue, Tian'an Community, Shatou Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất làm bóng môi; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-cara); chế phẩm trang điểm; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-48480**

(540)

MANJAKU

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MANJAKU RETAIL SDN. BHD. (MY)
T2-L5-2, Level 5, Ioi city Tower Two, Lebuh Irc, Ioi Resort city, 62502 Putrajaya, w.p. Putrajaya, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, thú y, vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, thú y, vệ sinh và vật tư y tế; quảng cáo; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ bán lẻ và bán buôn quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-48481**

(540)

JAZZDA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.3; 26.3.23

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
P6110 chung cư RubyCity CT1, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xe đạp trợ lực, xe đạp.

---

(210) **4-2025-48482**

(540)

TOGAZZ

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VIỆT LÊ MIỀN BẮC (VN)
Thôn Đồng Bông, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-48483**

(540)

BURCHDA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
P6110 chung cư RubyCity C1, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) xe đạp trợ lực, xe đạp.

---

(210) **4-2025-48484**

(540)

HIỀN DAO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 6.1.2; 26.1.1; 26.4.3
(591) Vàng nhạt, xanh lá mạ.
(731) HỘ KINH DOANH HIỀN DAO (VN)
Thôn Bản Pạt, xã Lục Hồn, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp; thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: dầu xoa bóp, thảo dược.

---

(210) **4-2025-48485**

(540)

EGGYMON

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH (VN)
101 Hoàng Ngọc Phách, phường Phú Thọ Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ phát hành phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh.

---

(210) **4-2025-48486**

(540)

natupet

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá nhạt, lá đậm.
(731) HỘ KINH DOANH NATUPET (VN)
B78 khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội sữa tắm cho thú cưng.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-48488**

(540)

DATDOCDAO

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN MINH ĐẠT (VN)
Số 46/15 hẻm 46 đường 26 ấp Thượng 3, xã Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi cờ bàn; thiết bị trò chơi; bộ chơi cờ; bàn cờ.

---

(210) **4-2025-48489**

(540)

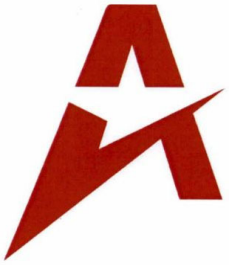

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 26.3.23
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT AN THỊNH (VN)
53 đường Thanh Loan, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh (mua bán) online, quảng cáo: phân bón, hóa chất để cải tạo đất, chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng, chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, chất diệt nấm, thuốc trừ dệp cây, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại, chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đên cây ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48490**

(540)

TidaDEZILENT

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIDAMED (VN)
75-77 Trần Văn Giáp, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-48491**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Đường tỉnh 832, ấp 5 Nhựt Chánh, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Giò chả (chả lụa); xúc xích; lạp xưởng; chả giò (thực phẩm được làm từ thịt); bò khô; heo khô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, giới thiệu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm: giò chả (chả lụa), xúc xích, lạp xưởng, chả giò, bò khô, heo khô.

---

(210) **4-2025-48492**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH AI VINA (VN)
Đội 1, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phụ gia, hóa chất cho nhiên liệu động cơ; phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; phụ gia tẩy rửa cho xăng [xăng]; chế phẩm đốt cháy [phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ]; chế phẩm chống sôi cho chất làm mát động cơ; chất làm mát cho động cơ xe.

Nhóm 02: Chất tạo màu; lớp phủ gầm xe [sơn]; lớp phủ [sơn]; chế phẩm chống gỉ; sơn phun; sơn ô tô; chế phẩm chống xỉn màu kim loại.

Nhóm 03: Chất đánh bóng ô tô; chất tẩy rửa cho ô tô; dầu thông để tẩy dầu mỡ; chất tẩy rửa đồ nội thất; khăn lau tẩm chất tẩy rửa da; chất tẩy rửa dạng lỏng (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chất tẩy rửa kính chắn gió; chế phẩm làm sạch kính; sáp đánh bóng carnauba dùng cho ô tô; chất tẩy rửa được chế biến từ dầu mỏ (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước hoa cho ô tô; chế phẩm làm thơm không khí; nước hoa.

Nhóm 04: Mỡ bôi trơn; mỡ bảo quản da; mỡ bôi trơn máy móc; phụ gia không hóa chất cho nhiên liệu động cơ; chất bôi trơn đa năng; chất bôi trơn graphite; phụ gia không hóa chất cho dầu động cơ; dầu bôi trơn cho động cơ xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-48493**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.10
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-48494**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1
(591) Cam.
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt giũ và các chất khác dùng để giặt là; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chế phẩm chăm sóc, xử lý và làm đẹp vải; chế phẩm làm mềm vải, chế phẩm bảo dưỡng vải (làm mềm và dưỡng sợi vải); chế phẩm tẩy trắng [dùng cho mục đích gia dụng]; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm làm mềm vải dùng để giặt là; chế phẩm tẩy trắng dùng trong giặt là; dầu dùng cho mục đích làm sạch; xà phòng; chế phẩm tẩy vết bẩn.

---

(210) **4-2025-48495**

(540)

Senolá

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM TÙNG LÂM (VN)
Số nhà 18, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; Nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-48496**

(540)

GreenMee

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) KIỀU THỊ TRANG (VN)
Thôn Hạ Cát, xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-48498**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN HẠT GẠO VÀNG
(VN)
2/101 đường Lộc Vượng, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo nếp; gạo tẻ.

---

(210) **4-2025-48499**

(540)

MIRANOVN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH VI XUÂN ĐƯỜNG
(VN)
Thôn Hải Tiến 3B, xã Hải Ninh, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo trẻ em, quần áo bơi, quần áo lót, áo khoác, giày dép, mũ, cà vạt (loại để đeo).

---

(210) **4-2025-48501**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIM
(VN)
Số 116 ngõ 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48502**

(540)

Sao Mai

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CTW (VN)
191 Đỗ Pháp Thuận, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Chíp điện tử; vi mạch bán dẫn.

---

(210) **4-2025-48503**

(540)

FUJI ECOTECH
CÔNG NGHỆ SẠCH - MÔI TRƯỜNG XANH

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 15.9.16; 15.9.18; 26.1.1
(591) Xanh đậm, xanh lá,
(731) CÔNG TY TNHH FUJI ECOTECH (VN)
Phòng 107-109, trung tâm ươm tạo và đào tạo công nghệ cao, khu công nghệ cao Hòa Lạc, km29 đại lộ Thăng Long, xã Hòa Lạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy tách khí hydro từ nước; máy giặt; máy công cụ; máy thu hồi hơi xăng.

---

(210) **4-2025-48504**

(540)

FUJI ECOTECH
CÔNG NGHỆ SẠCH- MÔI TRƯỜNG XANH

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh đậm, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH FUJI ECOTECH (VN)
Phòng 107-109, trung tâm ươm tạo và đào tạo công nghệ cao, khu công nghệ cao Hòa Lạc, km29 đại lộ Thăng Long, xã Hòa Lạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy tách khí hydro từ nước; máy giặt; máy công cụ; máy thu hồi hơi xăng.

---

(210) **4-2025-48505**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.7.3; 7.1.11; 8.7.8; 24.17.20; 25.5.25
(591) Đen, trắng, vàng, xanh, cam, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT CƠM CHÁY (VN)
Xóm Liên Mậu 3, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Cơm cháy có ruốc thịt (cơm cháy chà bông).

---

(210) **4-2025-48507**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEMAC VIỆT NAM (VN)
Thôn Tân Sơn, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại (nhôm, thép); phụ kiện của cửa bằng kim loại, cụ thể là: khóa (trừ khóa điện), bản lề, tay co chốt cửa; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Kính chống cháy; kính cường lực; kính dán; kính hộp; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-48509**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.9; 3.2.24
(591) Nâu, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
VP905, tầng 9, khối C, tòa nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 phố Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; bỉm trẻ em; bỉm người già; tấm lót vệ sinh; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-48510**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, tím, da cam.
(731) YOUCHENG ZHIXIANG (WUHAN) INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 4, Floor 12, Unit 1, Building 21, JinDi HeShi ZhuangYuan, Kangmei Road, East Lake New Technology Development Zone, Wuhan, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Webcam (thiết bị ghi hình kĩ thuật số); micro (mi- cờ-rô); cáp sạc; bộ chuyển đổi điện; máy tính; màn hình; tai nghe; loa; chuột máy tính; lót chuột (phụ kiện máy vi tính); giá đỡ điện thoại (giá đỡ máy tính).

---

(210) **4-2025-48511**

(540)

Lydepure
ライピュア

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng.
(731) DAI YUQING (CN)
Room 802, Building 11, Cuijing Bay, Cuijing Garden, Xiqu District, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm giặt là; dầu gội; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-48512**

(540)

ANKASIL

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN MỸ NHI (VN)
34 Huyện Toại, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Keo silicone; keo dán gạch; keo dán công nghiệp.

---

(210) **4-2025-48513**

(540)

ユアジョイ
uyajoy

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 26.1.2; 26.1.18
(731) DAI YUQING (CN)
Room 802, Building 11, Cuijing Bay, Cuijing Garden, Xiqu District, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm giặt là; dầu gội; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-48515**

(540)

SUKORFU

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DAI YUQING (CN)
Room 802, Building 11, Cuijing Bay, Cuijing Garden, Xiqu District, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm giặt là; dầu gội; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-48516**

(540)

Titi & Bunny
BABY DIAPER

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
VP905, tầng 9, khối C, tòa nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 phố Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; bỉm trẻ em; bỉm người già; tấm lót vệ sinh; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-48518**

(540)

DT

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.12

(591) Đen, xanh dương, trắng, xám đậm, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ĐỨC THANH (VN)
Thôn Phù Dực 2, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn nội thất; đèn trang trí chiếu sáng; đèn và thiết bị chiếu sáng; dụng cụ và thiết bị nấu ăn (dùng điện); thiết bị làm mát (quạt điện); thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm; máy sưởi điện; lò sưởi điện; máy sấy tóc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: đèn nội thất, đèn trang trí chiếu sáng, đèn và thiết bị chiếu sáng, dụng cụ và thiết bị nấu ăn (dùng điện), thiết bị làm mát (quạt điện), thiết bị điều hòa không khí, thiết bị sưởi ấm, máy sưởi điện, lò sưởi điện, máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-48519**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.3.10; 24.15.7; 24.15.11; 26.3.23; 26.4.7; 26.15.15
(591) Đen, xám đen.
(731) SHISHI CHENLINHE TRADING CO., LTD. (CN)
Room 605, No. 235-1, Shilong Road, Shishi City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; quần áo; quần; quần áo không thấm nước; áo jacket [quần áo]; áo phông.

---

(210) **4-2025-48520**

(540)

OneMOneW

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) STARFERRY TECHLINK LIMITED (CN)
Room 602, 6/F, Kai Yue Commercial Building, 2C Argyle Street, Mong Kok, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; mỹ phẩm cho trẻ em; mặt nạ giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng dùng cho mục đích mỹ phẩm; serum dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48524**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.20; 26.1.1; 26.1.10
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TITAVINA (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; thiết kế trang phục; thiết kế trang trí nội thất; kiểm tra chất lượng.

---

(210) **4-2025-48525**

(540)

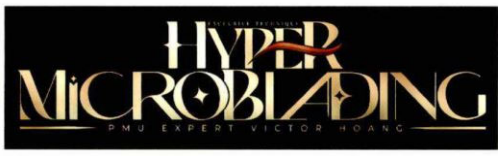

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, vàng nhạt, vàng đồng, đỏ.
(731) HOÀNG VIẾT THẮNG (VN)
Căn hộ 2.07 chung cư Thái An 2, khu phố 2, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề thẩm mỹ; học viện dạy nghề phun xăm trên chân mày, môi, mí mắt; đào tạo thực hành; tổ chức những khóa học dài hạn hay cấp tốc về thẩm mỹ, làm đẹp; tổ chức các chương trình hội nghị hội thảo về làm đẹp; dịch vụ tổ chức các cuộc thi làm đẹp như phun xăm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ phun xăm; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ phun môi; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-48527**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH HOALONGFEED (VN)
45 đường Đê Trường Long, ấp Rạch Bộng, xã Tân Lân, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

---

(210) **4-2025-48528**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đen.
(731) TRẦN XUÂN HẢI (VN)
Thôn Tư La, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Cáp sạc/dữ liệu cho thiết bị điện tử; bộ sạc nhanh cho điện thoại; kính cường lực cho điện thoại; loa; tai nghe; pin sạc dự phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các sản phẩm sau: cáp sạc/dữ liệu cho thiết bị điện tử, bộ sạc điện/adapter nguồn cho thiết bị điện tử (bao gồm sạc nhanh, sạc không dây), phụ kiện bảo vệ thiết bị di động gồm ốp lưng và kính cường lực, loa, tai nghe, pin sạc dự phòng.

---

(210) **4-2025-48530**

(540)

NOBLE CRYSTAL
LONG BIEN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River – CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, giai đoạn 3, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ bất động sản như: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản như: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 37: Dịch vụ phá dỡ; chuẩn bị mặt bằng (xây dựng); lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; xây dựng công trình đường bộ;xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình công ích khác; xây dựng công trình thủy; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; cho thuê xe; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước; phân phối điện; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cứu hộ; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: khách sạn biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú du lịch homestay; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2025-48531**

(540)

(220) 23/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River – CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, giai đoạn 3, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ bất động sản như: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản như: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 37: Dịch vụ phá dỡ; chuẩn bị mặt bằng (xây dựng); lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; xây dựng công trình đường bộ;xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình công ích khác; xây dựng công trình thủy; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; cho thuê xe; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước; phân phối điện; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cứu hộ; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: khách sạn biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú du lịch homestay; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2025-48532**

(540)

NOBLE PALACE
— LONG BIEN —

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River – CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, giai đoạn 3, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ bất động sản như: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản như: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 37: Dịch vụ phá dỡ; chuẩn bị mặt bằng (xây dựng); lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; xây dựng công trình đường bộ;xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình công ích khác; xây dựng công trình thủy; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; cho thuê xe; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước; phân phối điện; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cứu hộ; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: khách sạn biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú du lịch homestay; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2025-48533**

(540)

NOBLE CRYSTAL
RIVERSIDE

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN NOBLE (VN)
S-03, tòa Sunshine Golden River – CT02A, khu đô thị Nam Thăng Long, giai đoạn 3, phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Các dịch vụ bất động sản như: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; kinh doanh dịch vụ bất động sản như: quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng.

Nhóm 37: Dịch vụ phá dỡ; chuẩn bị mặt bằng (xây dựng); lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; xây dựng công trình đường bộ;xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình công ích khác; xây dựng công trình thủy; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình khai khoáng; xây dựng công trình chế biến, chế tạo.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; cho thuê xe; dịch vụ bốc dỡ; cung cấp nước; phân phối điện; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cứu hộ; thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: khách sạn biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú du lịch homestay; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê đồ đạc văn phòng.

(210) **4-2025-48534**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 25.5.5; 26.3.4; 26.4.3
(731) SINOWON INNOVATION METROLOGY MANUFACTURE LIMITED (CN)
Room 508, Unit 1, Building 3, Tian 'an Digital City, No. 1, Huangjin Road, Nancheng Sub-district, Dongguan City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo; máy đo; thiết bị đo.

---

(210) **4-2025-48535**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xám, xanh lá cây.
(731) EKOKEMICA S.R.L. (IT)
Viale dell'Artigianato, 5 I-29010 SARMATO (PC), Italy
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Dung môi cho sơn và nhựa; chất tách khuôn bằng nhựa; chất tách nhanh bằng hóa chất dùng trong công nghiệp và thủ công; chất chống thấm nước [hóa chất]; chất chống dính bằng hóa chất cho hàn tự động và hàn thủ công; phụ gia hóa học ngăn ăn mòn do tác nhân khí quyển; hóa chất tạo lớp phủ bảo vệ bề mặt; khí nén (thuộc nhóm này); hóa chất và phụ gia công nghiệp; chất tẩy cặn cho mục đích công nghiệp; hóa chất ở dạng lỏng [không dùng trong gia đình] để tẩy cặn; dung dịch gốc axit sulfuric cho ắc quy; nước cất; chế phẩm hòa tan mỡ dùng trong quy trình công nghiệp; dung môi tẩy nhờn (tẩy dầu mỡ) sử dụng trong các quy trình sản xuất; chất tẩy nhờn (tẩy dầu mỡ) [không dùng trong gia đình]; phụ gia chống tạo bọt bằng silicone cho chất tẩy rửa và hệ thống nước; chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp và sản xuất; chất làm tan băng; chất lỏng chống đông cho xe cộ; chất làm sáng bằng hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Lớp phủ bảo vệ ở dạng xịt dùng cho kim loại [sơn]; chế phẩm chống gỉ cho máy móc, khuôn, ống, kim loại sắt, thép và gang.

Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí dạng xịt cho ô tô; chế phẩm làm sạch và tẩy dầu mỡ cho xe cộ, động cơ, phanh và ly hợp để loại bỏ bụi bẩn dầu mỡ, dầu và khói bẩn bám trên bề mặt.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn [dành cho mục đích công nghiệp]; mỡ và chất bôi trơn cho ngành công nghiệp chế biến thực phẩm; dầu silicone bôi trơn [dành cho mục đích công nghiệp]; mỡ bôi trơn xích; mỡ bôi trơn cho bề mặt kim loại; dầu Vaseline [dành cho mục đích công nghiệp]; dầu bôi trơn dạng xịt cho các bộ phận cơ khí chịu nhiệt độ cao; dầu để tháo tách khuôn; chất tách khuôn [dạng dầu]; dầu bôi trơn để cắt và tạo ren kim loại.

Nhóm 05: Chất tẩy rửa kháng khuẩn và diệt khuẩn; chất khử trùng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-48536**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) EKOKEMICA S.R.L. (IT)
Viale dell'Artigianato, 5 I-29010 SARMATO (PC), Italy
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chế phẩm tạo màu cho xe cộ; chế phẩm tái tạo màu cho lốp xe và các bộ phận bằng cao su của xe cộ; chế phẩm chống ăn mòn có tính tẩy cặn.

Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng cho xe cộ; sáp đánh bóng cho xe cộ; sáp cho xe cộ có tính chống nước hỗ trợ làm khô; sáp chống thấm nước cho xe cộ, trừ sáp chống ăn mòn; chất tẩy rửa để rửa xe cộ, động cơ và các bộ phận của xe cộ; chế phẩm làm sạch và tẩy cặn cho xe cộ dùng để loại bỏ nhựa đường, cặn vôi, nhựa cây, chất tiết từ thực vật, sáp, cặn keo và cặn muối; chế phẩm làm sạch và tẩy dầu mỡ cho xe cộ, động cơ, phanh và ly hợp để loại bỏ bụi bẩn dầu mỡ, dầu và khói bẩn bám trên bề mặt; chất làm bóng sàn cho xe ô tô; chất làm bóng kính và cửa sổ ô tô.

---

(210) **4-2025-48537**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) EKOKEMICA S.R.L. (IT)
Viale dell'Artigianato, 5 I-29010 SARMATO (PC), Italy
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng dùng cho mục đích gia đình; chế phẩm đánh bóng đồ nội thất; sáp đánh bóng sàn và đồ nội thất; chất để tẩy sáp đánh bóng trên sàn nhà; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch sàn; chế phẩm làm sạch lò nướng, vỉ nướng và bề mặt bếp nấu; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chế phẩm làm sạch bồn cầu; chế phẩm làm sạch đồ nội thất; chế phẩm làm sạch và đánh bóng sản phẩm bằng bạc, vàng, đồng; chất tẩy rửa để loại bỏ cặn và mảng bám rượu vang; chất tẩy cặn dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy cặn dùng cho mục đích gia dụng để loại bỏ cặn vôi trong máy giặt, đường ống, nồi hơi, cửa sổ và bộ trao đổi nhiệt; chế phẩm tẩy cặn lò nướng, dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ lò nướng để loại bỏ mỡ nấu ăn và cặn cháy; chất tẩy rửa bát đĩa và dụng cụ bếp; chất tẩy rửa cho máy giặt vải; chất rửa bát; chất giặt tẩy; chất giặt tẩy dùng để giặt tay quần áo mỏng và len; chất tẩy rửa lò nướng, đĩa, vỉ nướng và bề mặt kim loại; chất làm sáng bóng cho máy rửa bát; chế phẩm thông tắc bồn rửa và ống thoát nước.

Nhóm 05: Chất tẩy rửa kháng khuẩn và diệt khuẩn; chất khử trùng dùng cho mục đích gia đình.

---

(210) **4-2025-48538**

(540)

AgriOS

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP AGRIS (VN)
Tổ 2, ấp Tân Lợi, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; ví điện tử tải xuống được; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông.

---

(210) **4-2025-48540**

(540)

AuronAIR

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ CỘNG ĐỒNG CHS (VN)
Hải Âu 02 - 57 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chai đựng khí nén bằng thép; bình chứa khí nén hoặc không khí lỏng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48541**

(540)

New Era

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.3.1; 26.3.23

(591) Đen, cam, xám, vàng.

(731) DING FENG (CN)
No. 765, Sanding Village, Shaji Town, Suining County, Jiangsu Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-48542**

(540)

HAFU DOOR
Cửa thép sang trọng

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 7.3.1; 7.3.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ KIẾN TRÚC TIẾN ĐẠT 139 (VN)
Thôn Đại Lộ, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48543**

(540)

GUJI

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, be.
(731) PHẠM THẾ HIỂN (VN)
Ấp 5, xã Trường Xuân, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bọt biển dùng để kỳ da; găng tay dùng để thoa kem [dụng cụ mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-48544**

(540)

Brew Vintage

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh, nâu, xám trắng.
(731) TÔ LAN PHƯƠNG (VN)
Khu Tân Mỹ 2, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-48545**

(540)

Petcha

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3
(731) PHAN KIẾN AN (VN)
161/3 Lũy Bán Bích, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chất khử mùi cho vật nuôi; sữa tắm cho vật nuôi (không chứa thuốc); dầu dưỡng lông cho động vật (không chứa thuốc); nước hoa; dung dịch xịt khử mùi dùng cho động vật.

---

(210) **4-2025-48546**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.4.18
(591) Xanh rêu, đen, be.
(731) LÊ MAI TRÚC ANH (VN)
Số nhà 478/5, đường Hòa Hảo, khu phố 28, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tranh ảnh.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; sữa; thịt; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; thực phẩm trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trà có sữa; cacao.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trà có sữa, cacao, rau đã được bảo quản, sữa, thịt, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, thịt phẩm trên cơ sở thịt, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn], bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa, văn phòng phẩm, tranh ảnh, dược phẩm, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước trái cây; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-48548**

(540)

Colyo

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YOUDUN HEALTHCARE CO., LTD. (CN)
No. 118 Tianqian, Zhoucuo Village, Guanqiao Town, Nan'an City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); miếng đệm lót vệ sinh dùng cho phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần tã dùng cho người không tự chủ

được; miếng đệm lót cho người không tự chủ được; khăn lau sát trùng; miếng đệm lót dùng khi có kinh nguyệt.

---

(210) **4-2025-48549**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, xanh dương, vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU AN PHÁT (VN)
BT11, VT17, khu đô thị Xala, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo; mì sợi; bánh mỳ tươi; bánh gạo; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein.

---

(210) **4-2025-48550**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 26.1.2; 26.1.18
(731) SHANDONG FAENBEI PET FOOD CO., LTD (CN)
Room 203, Building 3, No. 39, Keji Avenue, High-tech district, Yantai City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Bánh thưởng cho thú cưng, ăn được; sữa bột cho động vật; thức ăn cho chó con; thức ăn đóng hộp cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-48551**

(540)

G. PATTON

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) XUANWO AUTOMOTIVE TECHNOLOGY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 2793, Building 1, No. 665 and 685 Jinbi Road, Jinhui Town, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe ô tô; xe ô tô cắm trại; xe ô tô đua; xe địa hình; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray.

---

(210) **4-2025-48552**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.7; 24.1.1; 26.5.1
(731) XUANWO AUTOMOTIVE TECHNOLOGY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 2793, Building 1, No. 665 and 685 Jinbi Road, Jinhui Town, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe ô tô; xe ô tô cắm trại; xe ô tô đua; xe địa hình; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray.

---

(210) **4-2025-48553**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh ngọc đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU AN PHÁT (VN)
BT11, VT17, khu đô thị Xala, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo; mì sợi; bánh mỳ tươi; bánh gạo; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein.

---

(210) **4-2025-48554**

(540)

Eriksen

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HUỲNH VĂN HỒ (VN)
Số nhà 927, đường Lò Gốm, tổ dân phố 90, khu phố 5, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Nho khô; quả chà là, đã qua chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; trà; chế phẩm ngũ cốc; nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-48555**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.5; 18.3.23; 25.1.6; 26.1.1
(591) Cam, trắng, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, vàng, đen, xanh lá cây, nâu, xanh lá cây đậm, tím, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP QUÂN ANH (VN)
Số nhà 04, đường Kim Hải, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh mì; bánh quy.

---

(210) **4-2025-48556**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) NGUYỄN HOÀNG AN (VN)
Số 72/3 đường 719, ấp Trung Hiệp Thạnh, xã Thái Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2025-48557**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. LÂM NGỌC TÙNG (VN)
265/10 đường Đình Phong Phú, khu phố 85, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
08 Hoa Lan, khu phố 8, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
3. TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG NAM (VN)
A2.07.10 chung cư Tropic Garden, 56 đường 66, khu phố 14, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm: túi xách, ví, ba lô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48559**

(540)

SAIGON RIVER
SIGHTSEEING

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON WATERGO (VN)
10B Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hành khách bằng đường thuỷ; sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thực hiện các chuyến tham quan có hướng dẫn nhằm mục đích giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-48560**

(540)

MONGE
Special CAT
ITALIAN HIGH PREMIUM

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.6; 25.3.3; 26.4.6
(731) MONGE & C. S.P.A. (IT)
Via Savigliano 31 12030 Monasterolo Di Savigliano, Cuneo Italy
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-48561**

(540)

PG218X

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) PHÙNG NHẬT LINH (VN)
Tổ dân phố 3, Nghĩa Phủ, phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy chăm sóc sức khỏe (thiết bị y tế); máy mát xa; máy xông hơi (dùng cho mục đích y tế); thiết bị chăm sóc sức khỏe tại nhà (thiết bị y tế).

Nhóm 11: Máy xông hơi mặt; máy xông hơi (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; áo polo (áo thun có cổ); giày dép; mũ nón.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; vợt pickleball; bóng pickleball; lưới pickleball; máy bắn bóng (thiết bị dùng trong thể thao).

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến sẵn trên cơ sở rau củ quả; thực phẩm chế biến sẵn trên cơ sở trái cây; thực phẩm chế biến sẵn từ thịt; thực phẩm chay làm từ nấm; thực phẩm chay làm từ rau củ quả; thực phẩm chay làm từ đậu phụ; thực phẩm chay làm từ hạt đậu nành.

Nhóm 30: Thực phẩm chay làm từ bột và ngũ cốc; thực phẩm chay đóng hộp làm từ bột và ngũ cốc; thực phẩm chay ăn liền làm từ bột và ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48562**

(540)

KELUN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SICHUAN KELUN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
South of No.02 Road, Xindu Satellite City Industrial Development Zone, Chengdu, Sichuan, 610500, People's Republic of China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Hoạt chất dược phẩm; chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc; thảo dược cổ truyền Trung Quốc; dung dịch thuốc có thể tiêm được; thuốc ở dạng viên nén; thuốc dạng viên ngậm; thuốc dùng cho người; chiết xuất từ cây thuốc; chế phẩm dược; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vitamin; vacxin; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; cồn ngọt [chế phẩm dược]; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; thuốc kháng sinh; collagen dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc sinh hóa; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; chất cản quang dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; thực phẩm cho em bé; thuốc dành cho thú y; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm và chất bổ sung để chăm sóc sức khỏe; chế phẩm và chất bổ sung dinh dưỡng để chăm sóc sức khỏe; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống bổ sung cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-48563**

(540)

MAAX

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VĨ LONG (VN)
16A Nguyễn Thiệu Lâu, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm sơn móng tay; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; kem duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-48564**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.16; 8.7.2; 8.7.5; 26.4.18
(591) Đỏ đậm, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAKUNAKA VIỆT NAM (VN)
Nhà số 1, đội 5, thôn Khê Nữ, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột cà-ri [gia vị]; chế phẩm ngũ cốc; xốt [gia vị]; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê đồ đạc; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-48565**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24
(591) Đỏ đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAKUNAKA VIỆT NAM (VN)
Nhà số 1, đội 5, thôn Khê Nữ, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột cà-ri [gia vị]; chế phẩm ngũ cốc; xốt [gia vị]; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê đồ đạc; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-48566**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1
(591) Nâu vàng, be, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN METTA WORLD (VN)
60 Trường Chinh, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; nấm đã được bảo quản; đậu Hà lan đã được bảo quản.

Nhóm 30: Bột mì; gạo; bột đậu nành.

Nhóm 31: Quả tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48567**

(540)

YOROPEN

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.2; 26.11.12
(731) BAOSHEN LIU (TW)
2nd Floor, No. 65-1, Lane 3, Section 2, Daguan Road, Banqiao District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bút [đồ dùng văn phòng]; bút bằng thép; bút chì; ruột bút chì; ống đựng ruột bút chì; dụng cụ viết; bút đánh dấu [đồ dùng văn phòng]; bút chì than; bút máy; ống cắm bút và bút chì; bút chì đá; vật liệu dùng để viết.

---

(210) **4-2025-48568**

(540)

DACOOLA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN OMELE FOOD CO.,LTD (CN)
Bldg. 301, Bldg. C, No.8 Jinlong Rd., Baolong community,Baolong St.,Longgang Dist., Shenzhen City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo bạc hà; kẹo cao su làm thơm mát hơi thở; đường; kẹo cao su; sô cô la; kẹo.

---

(210) **4-2025-48569**

(540)

TINHHOA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) YOUNGJIN GO (VN)
T2A 1501, Linden Residences Empire City, số 5 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

---

(210) **4-2025-48570**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, cam, trắng, xám đen.
(731) KIỀU VĂN ĐỨC (VN)
Đội 3, thôn Đông Hạ, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-48571**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1; 26.15.15
(591) Trắng, tím, xám, xanh lá cây.
(731) LƯU VĂN THÁI (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-48572**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH HONAMI (VN)
35 Phan Bá Phiến, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu (tinh dầu); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm trang điểm; nước thơm; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-48573**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ THƠM (VN)
Thửa đất số 816, tờ bản đồ 29, Xóm 2, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA (CÔNG TY LUẬT TNHH ASOKA)

(511) Nhóm 37: Xây dựng và thi công cảnh quan; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ xây, lát; tư vấn xây dựng và thi công cảnh quan; dịch vụ lắp đặt thảm cỏ nhân tạo; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; kiến trúc cảnh quan.

---

(210) **4-2025-48574**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.3.12; 8.7.4; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LA'PIZZA & STEAK (VN)
A18-BTSL2 ô số 09, khu đô thị mới Geleximco hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) bánh pizza; bán pizza theo mô hình nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống: bánh pizza.

---

(210) **4-2025-48576**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, cam, xanh lá cây, vàng, xanh dương, tím.
(731) ĐOÀN THỊ TƯỜNG VI (VN)
Căn hộ U1.19.08 tầng 19 Block Uranus Kdc và Tmhh Khải Vy (Q7 Saigon Riverside Complex), khu phố 21, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ tổ chức trải nghiệm văn hóa nhằm mục đích giải trí cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-48577**

(540)

STEAM-Architecture

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐOÀN THỊ TƯỜNG VI (VN)
Căn hộ U1.19.08 tầng 19 Block Uranus Kdc và Tmhh Khải Vy (Q7 Saigon Riverside Complex), khu phố 21, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ tổ chức trải nghiệm văn hóa nhằm mục đích giải trí cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-48578**

(540)

HIÊN MỘC

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ HẢI ANH (VN)
B13-01, Garden Court 2, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ gội đầu thảo mộc; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ xoa bóp bấm huyệt y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-48579**

(540)

Aflung

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-48581**

(540)

DiDi Bike

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.2.7

(591) Cam, đen.

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe hai bánh có gắn động cơ; xe máy; rơ moóc để vận chuyển xe đạp; yên xe đạp; ghi đông xe đạp; khung xe đạp; giỏ xe đạp; lốp xe đạp; bơm dùng cho lốp xe đạp.

---

(210) **4-2025-48582**

(540)

DiDi Bike

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7
(591) Cam, đen.
(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chia sẻ xe đạp; cho thuê xe đạp; cho thuê xe đạp điện; dịch vụ chia sẻ xe hơi; vận tải; định vị, theo dõi và dẫn đường cho mục đích vận tải; lai kéo xe hỏng.

---

(210) **4-2025-48583**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1
(731) VŨ ĐÌNH CẨN (VN)
Thôn Liễu Nội, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; đồ bằng đất nung để chứa đựng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng.

---

(210) **4-2025-48584**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, đen, hồng, tím, cam.
(731) LÊ TRẦN BẢO PHƯƠNG (VN)
74/19A Tân Kỳ Tân Quý, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-48585**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24
(591) Hồng, nâu.
(731) ĐẶNG THUỲ LINH (VN)
3 ngách 35/15 Nguyễn Như Đổ, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dạy nghề tạo hình bóng bay; đào tạo và dạy nghề.

---

(210) **4-2025-48586**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 13.1.5
(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU KIM MINH (VN)
Khóm 3, xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Xăng dầu.

---

(210) **4-2025-48590**

(540)

SmartRooms

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) KABUSHIKI KAISHA UCHIDA YOKO (ALSO TRADING AS UCHIDA YOKO CO., LTD.) (JP)
4-7, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị viễn thông; thiết bị máy tính; phụ tùng và thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm quản lý không gian làm việc; phần mềm giữ chỗ và đặt chỗ cho tiện ích văn phòng, không gian văn phòng, tiện ích văn phòng làm việc chung, thiết bị văn phòng, phòng nghiên cứu và thí nghiệm khoa học và chỗ đậu xe; phần mềm quản lý khách viếng thăm; màn hình bảng hiệu kỹ thuật số.

Nhóm 35: Phân tích dữ liệu kinh doanh; chuẩn bị báo cáo kinh tế; phân tích quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý khách viếng thăm.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm máy tính để quản lý không gian làm việc; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để giữ chỗ và đặt chỗ cho tiện ích văn phòng, không gian văn phòng, tiện ích văn phòng làm việc chung, thiết bị văn phòng, phòng nghiên cứu và thí nghiệm khoa học và chỗ đậu xe; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và

phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để quản lý khách viếng thăm; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) và phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cung cấp phần mềm máy tính để lên lịch hẹn và nhắc lịch hẹn; phát triển và thiết kế phần mềm quản lý không gian làm việc; cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính để quản lý không gian làm việc.

---

(210) **4-2025-48591**

(540)

GNW

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU DEHUI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 301, No. 7, Changhu Road, Zhongluotan Town, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; khuyến mãi cho người khác.

---

(210) **4-2025-48593**

(300) 2576312 12/08/2025 AU

(540)

KININ

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) REBEL SPORT LIMITED (AU)
6 Coulthards Avenue, Strathpine, Queensland, 4500, Australia

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử cá nhân dùng để theo dõi hiệu suất cơ thể, mục tiêu và thống kê sức khỏe thể chất; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; đồng hồ thông minh; thiết bị đếm bước chân.

Nhóm 10: Thiết bị y tế để đo, giám sát và theo dõi và hiệu suất cơ thể, nhịp tim, mức tiêu thụ oxy, khối lượng cơ thể, giấc ngủ, lượng calo đã đốt cháy và dữ liệu sinh trắc học; thiết bị theo dõi nhịp tim.

Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; túi thể thao; túi dùng cho vận động viên; túi đựng đồ đi tập thể hình.

Nhóm 21: Chai đựng nước có thể tái sử dụng.

Nhóm 24: Khăn bằng vải, cụ thể: khăn bông, khăn tập thể dục, khăn dùng khi tập luyện, khăn yoga.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu.

Nhóm 27: Thảm yoga; thảm thiền; thảm tập thể dục; thảm tập thể hình.

Nhóm 28: Vật dụng và dụng cụ thể thao; dụng cụ thể thao và thể hình.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, bao gồm trực tuyến, cung cấp thiết bị điện tử cá nhân dùng để theo dõi hiệu suất cơ thể, mục tiêu và thống kê sức khỏe thể chất, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, đồng hồ thông minh, thiết bị đếm bước chân, thiết bị y tế để đo, giám sát và theo dõi và hiệu suất cơ thể, nhịp tim, mức tiêu thụ oxy, khối lượng cơ thể, giấc ngủ, lượng calo đã đốt cháy và dữ liệu sinh trắc học, thiết bị theo dõi nhịp tim, túi dùng cho thể thao, túi thể thao, túi dùng cho vận động viên, túi đựng đồ tập thể hình, chai đựng nước có thể tái sử dụng, khăn bông, khăn tập thể dục, khăn dùng khi tập luyện, khăn yoga, quần áo, đồ đội đầu, thảm yoga, thảm thiền, thảm tập thể dục, thảm tập thể hình, vật dụng và dụng cụ thể thao, dụng cụ thể thao và thể hình.

---

(210) **4-2025-48599**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 6.1.2; 26.1.1; 26.3.23
(591) Xanh ngọc, trắng, xanh dương, xanh lá cây, xanh lá cây đen, cam, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÚC KHANH (VN)
1050/21/2 Quang Trung, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; trái cây dầm đường; trái cây được rắc đường; tỏi được bảo quản; thịt; rau đã sấy khô.

Nhóm 30: Lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; sản phẩm bột xay; gia vị; rong [gia vị]; đường; xốt [gia vị].

---

(210) **4-2025-48602**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng, cam, đỏ, đen.
(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)
Tổ 13, ấp Phú Yên, xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhớt; dầu động cơ; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu diezel.

---

(210) **4-2025-48603**

(540)

MYAURA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YEO CO., LTD. (KR)
1506Ho, 240, Kintex-ro, Ilsanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, 10391, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc toàn thân không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc; xà phòng dùng cho cá nhân; kem đánh răng; tinh dầu; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48604**

(540)

avero

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN TRÍ KIÊN (VN)
Xóm 15 - thôn Tiên Mai, xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; cốc súc miệng; hộp đựng bàn chải đánh răng và cốc súc miệng; giá đựng bàn chải đánh răng; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; đầu bàn chải đánh răng dùng điện.

---

(210) **4-2025-48605**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.11; 1.15.23; 3.7.24; 26.11.12

(591) Vàng đất.

(731) PHAN CÔNG ĐOÀN (VN)
Căn 2904B - Hh03 EcoLakeView 32 Đại Từ, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-48606**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.9.10; 5.5.20
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xám.
(731) CANG HỒNG THÁI (VN)
19A Nguyễn Đình Chiểu, P.04, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

---

(210) **4-2025-48607**

(540)

XLBK

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHENGZHOU KUOWEI NETWORK COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1601, 16th Floor, Rongcheng Building, No. 92 Jianshe West Road, Qinling Road Street, Zhongyuan District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm khử mùi không khí; chất diệt khuẩn; chất diệt loài gây hại; chế phẩm tắm cho động vật [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-48608**

(540)

XLBK

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHENGZHOU KUOWEI NETWORK COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1601, 16th Floor, Rongcheng Building, No. 92 Jianshe West Road, Qinling Road Street, Zhongyuan District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm thơm không khí; sáp đánh bóng; chất khử mùi cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-48610**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.6; 25.7.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ÂM THANH ÁNH SÁNG DAILY (VN)
C8/7K3 đường Nữ Dân Công, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; mic; bộ chọn âm thanh; bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

---

(210) **4-2025-48611**

(540)

SAKUDERMA

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) FUJI SANGYO CO., LTD. (JP)
1301, Tamura-cho, Marugame-shi, Kagawa 763-8603 JAPAN
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Sữa dưỡng da toàn thân; kem làm sạch và dưỡng ẩm da; dầu làm sạch và dưỡng ẩm da; sữa làm sạch và dưỡng ẩm da; chế phẩm làm sạch và dưỡng ẩm da; kem làm sạch da; sữa làm sạch da; sữa dưỡng da thông thường; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp da; xà phòng rửa mặt; chế phẩm rửa mặt (không dùng cho mục đích y tế); kem môi (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm da; sữa dưỡng ẩm da; gel dưỡng ẩm (mỹ phẩm); nước thơm dưỡng ẩm da (mỹ phẩm); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng làm sạch da; nước thơm dùng cho da (mỹ phẩm); mặt nạ giữ ẩm cho da; xà phòng và chế phẩm giặt; nước thơm nhẹ xoa lên da sau khi vệ sinh cá nhân hay cạo râu (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-48612**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.6; 5.5.20
(591) Xanh.
(731) VÕ THỊ THU LOAN (VN)
Tổ 4, ấp 6, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-48613**

(540)

(220) 23/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 4.5.15; 5.1.5; 5.3.20; 5.13.25; 25.7.25
(731) CÔNG TY TNHH WAVE HOSPITALIT (VN)
Phòng 503.1 - tòa B - chung cư Keangnam Landmark Tower, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48614**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN MIỀN BẮC (VN)
Thôn Lực Điền, xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; véc-ni; sơn mài.

---

(210) **4-2025-48615**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 9.7.1; 26.4.18; 26.11.22; 26.15.5; 26.15.15
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP TƯ VẤN ÂM THANH TH AUDIO (VN)
Căn hộ 2211 sảnh S2 chung cư Gold Season, số 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện tử (loa, amply, tivi, đầu đĩa).

---

(210) **4-2025-48616**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 5.13.25; 25.1.25
(591) Trắng, xám.
(731) TRƯƠNG THỊ HÀ (VN)
D02-L14, biệt thự An Vượng, khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-48617**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 15.7.7; 18.1.21; 18.3.21; 24.1.1; 24.9.1
(591) Đỏ, xanh, đen, trắng.
(731) MAI THANH VÂN (VN)
14E29 Thảo Điền, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống lưu động.

---

(210) **4-2025-48618**

(540)

FUJIKI

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Liễu Ngạn, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa; áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa và gắn pin; áo bảo hộ lao động có gắn quạt (tất cả là áo bảo hộ phòng chống tai nạn); pin cho áo điều hòa; pin dự phòng; pin cho quạt dùng cho áo điều hòa.

Nhóm 11: Quạt cho áo điều hòa.

---

(210) **4-2025-48619**

(540)

FOFUN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) FOFUN CO., LIMITED (CN)
Rm do7, 8/f Kai tak Factory Building no. 99, King Fuk Street, San Pokong, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi âm thanh; vành loa cho máy tăng âm; tai nghe; tai nghe thực tế ảo; miếng đệm tai cho tai nghe; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

---

(210) **4-2025-48620**

(540)

KENKO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Liễu Ngạn, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa; áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa và gắn pin; áo bảo hộ lao động có gắn quạt (tất cả là áo bảo hộ phòng chống tai nạn); pin cho áo điều hòa; pin dự phòng; pin cho quạt dùng cho áo điều hòa.

Nhóm 11: Quạt cho áo điều hòa.

---

(210) **4-2025-48621**

(540)

TADEA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.3; 26.1.2

(591) Cam, trắng, đen, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH SHIJIN INTELLIGENT VIỆT NAM (VN)
Lô 48-8, đường Đ14A, KCN Phước Đông, phường Gia Lộc, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; phụ kiện xe đạp; phụ tùng và linh kiện xe đạp; động cơ cho xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, phụ kiện xe đạp, phụ tùng và linh kiện xe đạp, động cơ cho xe đạp.

---

(210) **4-2025-48622**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.24; 4.3.3; 4.3.7; 4.3.9

(731) HOÀNG DUY KHANG (VN)
Ấp Mỹ Huề, xã Nhơn Mỹ, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; váy; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-48623**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 25.1.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Liễu Ngạn, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 09: Áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa; áo bảo hộ lao động có gắn điều hòa và gắn pin; áo bảo hộ lao động có gắn quạt (tất cả là áo bảo hộ phòng chống tai nạn).

Nhóm 11: Quạt cho áo điều hòa.

---

(210) **4-2025-48624**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 4.5.4; 26.4.4; 26.4.5
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG AIFA (VN)
224A-224B Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp phần mềm nhu một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-48626**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 1.15.15; 1.15.21; 26.1.1; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh, xanh đen đậm, xám.
(731) DƯƠNG HOÀNG ANH NGUYÊN (VN)
224A-224B Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ kĩ thuật mềm để xử lý dữ liệu; thiết

kế những mô hình được mô phỏng bằng máy tính; điện toán mô phỏng não người; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-48627**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 25.7.7
(591) Xanh, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BCP (VN)
224A-224B Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; điện toán mô phỏng não người; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-48628**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 21.1.17; 24.15.1; 24.15.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PANOMA VIỆT NAM (VN)
27B, tầng 3, tòa nhà Phương Đông Green Park, số 1 Trần Thủ Độ, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, trưng bày, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: quạt, máy làm mát, tấm làm mát, khung dàn mát, điều hòa, máy hút ẩm.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công, lắp đặt: hệ thống làm mát, hệ thống điều hòa và hệ thống hút ẩm công nghiệp.

Nhóm 42: Tư vấn, thiết kế: hệ thống làm mát, hệ thống điều hòa và hệ thống hút ẩm công nghiệp.

---

(210) **4-2025-48629**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦ CHI (VN)
1307 tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế (dịch vụ y tế tại bệnh viện).

---

(210) **4-2025-48630**

(540)

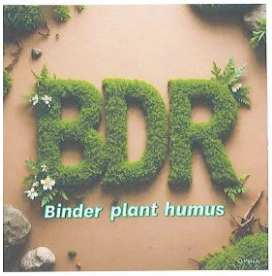

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.13.25; 6.6.25
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu, nâu nhạt, vàng, xám.
(731) NGUYỄN BẢO QUỐC (VN)
Ấp Kim Sơn, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Giá thể trồng cây; giá thể trồng rêu.

---

(210) **4-2025-48631**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC BẢO LƯU (VN)
Số 263D Trần Nguyên Hãn, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đồ nữ trang; kim hoàn; đá quý.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đá quý; mua bán đồ trang sức.

Nhóm 40: Gia công chế tác: vàng bạc, đá quý, đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-48634**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.11.13
(591) Vàng nâu, xanh mòng két (teal), trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỦ CÔNG MỸ NGHỆ BEMIAO (VN)
Xóm Đầm Bung, Thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ mỹ nghệ mây tre đan; bàn ghế mây tre đan; đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà); đồ thủ công mỹ nghệ bằng mây, tre dùng để trang trí; khuôn góc cho khung tranh ảnh; khung tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-48635**

(540)

havamall

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đen, xám.
(731) ĐỒNG SỸ HIẾU TRINH (VN)
Số nhà 12/1 đường Chiến Thắng, khu phố 4, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá sản phẩm; dịch vụ siêu thị, cửa hàng tiện lợi, mua bán qua mạng internet: hàng lương thực, thực phẩm, bánh kẹo, rau củ quả, trái cây; quản lý kinh doanh cửa hàng bán lẻ; quản lý kinh doanh cửa hàng tiện ích.

---

(210) **4-2025-48636**

(540)

GẤU VIỆT

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NEWZONE GIFT & DECOR (VN)
107 Nguyễn Trãi, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em - sản phẩm đồ chơi từ vải, bông.

---

(210) **4-2025-48637**

(540)

TÂY SƠN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) TRẦN TÂY SƠN (VN)
202/9 Nguyễn Văn Nghi, phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ được cung cấp bởi luật sư, trợ lý pháp lý, và người bào chữa cá nhân cho các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ bổ trợ tư pháp.

---

(210) **4-2025-48638**

(540)

L'ECLIT
Brillez sans mot

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.1.25; 26.4.3
(591) Xanh nhạt, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH L'ECLIT BRAND (VN)
41/4 khu phố 6, đường số 5, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; trang phục dệt kim; đồ lót; quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2025-48639**

(540)

NGỌC QUÝ TEA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRÀ NGỌC QUÝ (VN)
Khu 8, xã Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Chè (trà); trà hoa nhài; trà xanh; trà đen; trà sâm dứa (trà là chủ yếu, không dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc.

---

(210) **4-2025-48640**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.7; 3.9.8; 11.3.7; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, cam.
(731) NGUYỄN THẾ LONG (VN)
Thôn Minh Đức, xã Kim Bảng, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48641**

(540)

NGÂN QUỲNH

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH GIẤY RUBY NGÂN PHÁT (VN)
khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-48642**

(540)

VIPDUCCO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO VĂN QUỲNH (VN)
Số 91 đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-48643**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương đậm, vàng đậm.
(731) PHAN VĂN NGUYÊN (VN)
Thôn Phú An, xã Ia Le, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-48644**

(540)

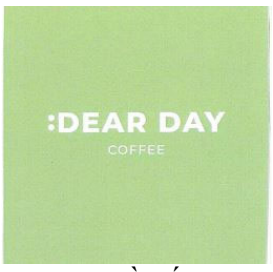

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá, trắng.
(731) TRẦN THỊ NGỌC LOAN (VN)
115 Đình Đông, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; trang trí bánh.

---

(210) **4-2025-48645**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) THÂN VĂN ĐỨC (VN)
141A tổ 11, ngõ 65 Mậu Lương, Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-48646**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM TRẦN PHÚ HÀ NỘI (VN)
Số K4 khu đấu giá Ngô Thị Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây và cáp điện.

---

(210) **4-2025-48647**

(540)

SANGHWA CABLE

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM TRẦN PHÚ HÀ NỘI (VN)
Số K4 khu đấu giá Ngô Thị Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây và cáp điện.

---

(210) **4-2025-48648**

(540)

HANSUNG CABLE

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM TRẦN PHÚ HÀ NỘI (VN)
Số K4 khu đấu giá Ngô Thị Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây và cáp điện.

---

(210) **4-2025-48649**

(540)

DONGHWA CABLE

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM TRẦN PHÚ HÀ NỘI (VN)
Số K4 khu đấu giá Ngô Thị Nhậm, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây và cáp điện.

---

(210) **4-2025-48650**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN HOÀNG LONG (VN)
76-78 đường Giao Thông Hào, ấp 3, xã Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: hạt đậu nành, ngũ cốc chưa chế biến, dầu thực vật.

---

(210) **4-2025-48651**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.15; 2.3.23; 19.1.12
(731) ĐÀO TRUNG HIẾU (VN)
Số 36, ngõ 63, đường Xuân Thủy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Chả cốm; ô mai (chế biến từ trái cây); trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Bánh cốm; bánh phu thê; cốm (làm từ gạo non); xôi cốm; bánh trung thu; trà (chè).

---

(210) **4-2025-48652**

(540)

CNP

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Bình Minh, Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Son dưỡng môi; kem đa năng [mỹ phẩm]; kem chống nắng; tinh chất/serum (cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-48653**

(540)

ANESSA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Bình Minh, Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Son dưỡng môi; kem đa năng [mỹ phẩm]; kem chống nắng; tinh chất/serum (cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-48654**

(540)

LUCAS PAPAW OINTMENT

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VIẾT TRƯỜNG (VN)
Nhà 22H, ngõ 3, thôn Cầu, xã Bình Minh, Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Son dưỡng môi; kem đa năng [mỹ phẩm]; kem chống nắng; tinh chất/serum (cho mục đích mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-48655**

(540)

TRIONY

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM B&Q VIỆT NAM (VN)
P. 601, tòa nhà Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Túi dịch truyền (có dịch truyền bên trong).

---

(210) **4-2025-48656**

(540)

GLUFA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, xám nhạt, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM B&Q VIỆT NAM (VN)
P. 601, tòa nhà Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Túi dịch truyền (có dịch truyền bên trong).

---

(210) **4-2025-48657**

(540)

VIETNAM GROW

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.11.13
(591) Đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH VHP SOLUTIONS (VN)
47/35 Thăng Long, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển khảo sát thị trường.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-48658**

(540)

tamara
Cửa xinh cho ngôi nhà Việt

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xám, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH IGS WINDOWS AND DOORS (VN)
C4/153A ấp 3, đường Vườn Thơm, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ LONG NGUYỄN (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Hợp kim nhôm; cửa nhôm kính; phụ kiện lắp ráp cửa nhôm kính (bằng kim loại); khung cửa nhôm kính; mặt dựng nhôm kính; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48659**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xám, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH IGS WINDOWS AND DOORS (VN)
C4/153A ấp 3, đường Vườn Thơm, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ LONG NGUYỄN (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hợp kim nhôm, cửa nhôm kính, phụ kiện lắp ráp cửa nhôm kính, khung cửa nhôm kính, mặt dựng nhôm kính, vách (tường) nhôm kính, cửa gỗ, phụ kiện và vật tư ngành cửa, cầu thang bằng kim loại, lan can bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, sản phẩm nội thất gỗ, sản phẩm nội thất nhựa.

---

(210) **4-2025-48660**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HẢI ĐĂNG AN (VN)
Thôn Yên Khê Hạ, xã Ka Đô, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ LUẬT TÂM AN)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước uống đóng thùng; nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn (sỉ) và bán lẻ: nước uống đóng chai, nước uống đóng bình, nước uống đóng thùng, nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-48661**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VANIO (VN)
Số 27 ngõ 54 đường Cao Trung 1, thôn Cao Trung, xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: sơn.

---

(210) **4-2025-48662**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.5.16; 24.9.1; 25.1.9
(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, vàng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN BÁ HIỀN (VN)
Thôn Nhật Tiến, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đũa ăn.

---

(210) **4-2025-48663**

(540)

WANEE

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH WANEE VIETNAM (VN)
53 đường D, khu đô thị Lakeview, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-48666**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ CẢNG PECC2 (VN)
02 đường Mỹ Phú 2B, khu phố 6, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ logistic bao gồm kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa; dịch vụ nhận thuê hộ thiết bị bốc dỡ và các thiết bị chuyên dùng ngành hàng hải; cung ứng dịch vụ hàng hải; thuê tàu chở hàng; vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; vận tải hàng hóa ven biển viễn dương; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa.

---

(210) **4-2025-48667**
(641) 4-2025-48305
(540)

DiDi BIKE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chia sẻ xe đạp; cho thuê xe đạp; cho thuê xe đạp điện; dịch vụ chia sẻ xe hơi; vận tải; định vị, theo dõi và dẫn đường cho mục đích vận tải; lai kéo xe hỏng.

---

(210) **4-2025-48668**
(641) 4-2025-48305
(540)

DiDi BIKE

(220) 22/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm dùng cho điện thoại di động, có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu [GPS]; thiết bị định vị qua vệ tinh; đồng hồ đo thời gian đỗ xe; mũ bảo hiểm; pin điện, cho xe cộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 37: Sửa chữa xe đạp; sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống đỗ và giữ xe đạp; sửa chữa xe cộ hỏng; bảo dưỡng xe cộ; rửa xe; chống gỉ cho xe cộ; sạc xe điện; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-48669**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(731) ZHENG YUGUI (CN)
Room 102, No.9, Sanzhi Lane, Shuangshanwei Residential Area, Jingdu Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, 515144, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần đùi; yếm; bộ quần áo tắm; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-48670**

(540)

LINGJUN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FEIFAN VIỆT NAM (VN)
Số 34, đường số 1, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; điện cực dùng cho máy hàn; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện; máy cắt plasma.

---

(210) **4-2025-48671**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 26.4.5; 26.4.6
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI T.M.H (VN)
136b/7 ấp Trung Chánh 2, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH DƯƠNG VÀ CỘNG SỰ (KHANH DUONG AND PARTNERS LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; hóa chất dùng để làm bóng sợi, vải, hàng dệt; hóa chất dùng để ngâm tẩm sợi, vải, hàng dệt; hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm khử nước dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Vecni làm bóng móng; chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni; dầu làm bóng móng; chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng.

---

(210) **4-2025-48672**

(540)

LISA PHƯƠNG

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN THỊ MINH PHƯỢNG (VN)
Tổ 5, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức và điều khiển buổi hòa nhạc; sản xuất nhạc.

---

(210) **4-2025-48673**

(540)

TRUNG SINH ĐƯỜNG

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ TRỌNG TRUNG (VN)
KP Lê Lai, xã Linh Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại); tư vấn, điều hành và quản lý kinh doanh sapa, phòng khám đông y; dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, huấn luyện dưỡng sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; phòng khám đông y.

---

(210) **4-2025-48674**

(540)

DR.TRUNG LÊ

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.8; 5.3.13; 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TALIS GROUP (VN)
KĐ-154, dự án KĐT Sinh Thái Dream City, Vinhomes Ocean Park 2, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại); tư vấn, điều hành và quản lý kinh doanh sapa, phòng khám đông y; dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, huấn luyện dưỡng sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; phòng khám đông y.

---

(210) **4-2025-48675**

(540)

MOMEN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG AN PHÚ (VN)
Đường Triệu Quang Phục, phường Thành Đông, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-48676**

(540)

VINCENZO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN VĂN GIÁP (VN)
Phố Trung Lân, xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; phụ tùng xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện, phụ tùng xe cộ, mũ xe đạp, kính xe đạp, quần áo xe đạp, găng tay xe đạp, giày xe đạp, đèn xe đạp, túi xe đạp, bình nước xe đạp.

Nhóm 40: Lắp ráp [theo đơn đặt hàng cho người khác]: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-48678**

(540)

PSA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.5.5; 26.1.1
(731) LÊ VĂN LẬP (VN)
38 đường số 3, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-48679**

(540)

KIRO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DƯƠNG CHÍ THÀNH (VN)
322/30 Chiến Lược, khu phố 61, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-48681**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.21; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN BLACK VIET COFFEE (VN)
Số 38 đường 7, khu nhà ở xã Phước Kiển, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

---

(210) **4-2025-48682**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(731) PHẠM NGỌC TUYẾT TRANG (VN)
104/14 Thành Thái, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm xịt thơm cơ thể; dầu thơm.

Nhóm 20: Tượng bằng sáp; tượng bằng thạch cao; tượng bằng chất dẻo; tượng trang trí (bằng gỗ/sáp/thạch cao/hoặc chất dẻo); khung tranh ảnh; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; tổ chức kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-48683**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 24.17.8; 24.17.20
(591) Đỏ sẫm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-48687**

(540)

PACKINIUM
revolutionizing value

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.16; 24.17.19; 26.15.15
(591) Xanh lá cây.
(731) LÊ THANH GIANG (VN)
101/14 Nguyễn Thượng Hiền, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu gói bằng chất dẻo có các bọt khí dùng để bao gói; túi đựng thực phẩm bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 17: Vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; bao bì không thấm nước; bao [phong bì, túi nhỏ] bằng cao su để bao gói.

Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-48688**

(540)

JOKER
Casual, But Never Common

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.1.1; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT TRƯỜNG HƯNG THỊNH (VN)
229/60 liên khu 4-5, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2025-48689**

(540)

Tai Speed
Phoi Tang

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.2; 24.15.11; 24.15.21; 26.4.7; 26.4.18
(731) TĂNG CẨM HUY (VN)
131 Đỗ Ngọc Thạch, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe, gác ba ga, ốc trang trí cho xe cộ (chuyên dụng), chân chống xe, lò xo treo cho xe cộ, che két nước, cảng sau.

Nhóm 35: Cửa hàng buôn bán phụ tùng xe, mua bán: phụ tùng xe, ba ga, ốc trang trí cho xe cộ, chân chống xe, lò xo treo cho xe cộ, che két nước, cảng sau.

---

(210) **4-2025-48690**

(540)

TAI SPEED
Tang Phoi

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.12; 25.3.1
(731) TĂNG CẨM HUY (VN)
131 Đỗ Ngọc Thạch, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe, gác ba ga, ốc trang trí cho xe cộ (chuyên dụng), chân chống xe, lò xo treo cho xe cộ, che két nước, cảng sau.

Nhóm 35: Cửa hàng buôn bán phụ tùng xe, mua bán: phụ tùng xe, ba ga, ốc trang trí cho xe cộ, chân chống xe, lò xo treo cho xe cộ, che két nước, cảng sau.

---

(210) **4-2025-48691**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.2; 7.3.11; 26.1.2; 26.1.11
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LILOX VIỆT NAM (VN)
Số 71 đường TMT 12, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây, lát; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2025-48692**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƯỜNG THƯƠNG (VN)
Số nhà 38, đường Nguyễn Văn Trỗi, khu phố Thọ Môn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thảo dược.

---

(210) **4-2025-48693**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, xám, vàng đồng.
(731) ĐỖ THỊ HẢI ANH (VN)
Thôn Gia Vĩnh, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị mài dùng trong nha khoa; vật dụng bảo vệ răng dùng cho mục đích nha khoa.

---

(210) **4-2025-48694**

(540)

BOSSBOY

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ VĂN TOẢN (VN)
Thôn 6, xã Tân Tiến, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48695**

(540)

chilltop

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 6.1.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH LOVIT (VN)
Tầng trệt, số 231/9, đường Lê Văn Thọ, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa vùng kín không chứa thuốc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho quan hệ tình dục); chai xịt kéo dài thời gian (dùng cho quan hệ tình dục); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; cel kích thích tình dục.

Nhóm 10: Bao cao su; đồ chơi tình dục; dụng cụ cấy ghép để tránh thai; dụng cụ tránh thai đặt trong tử cung; thiết bị rung xoa bóp; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-48696**

(540)

LONG POWER
' SẠC NHANH SÓNG KHÔNG NGẮT QUÃNG '

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 3.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đen, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MINH LONG TTL (VN)
C- TT2-2, khu nhà Him Lam, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc điện thoại di động.

Nhóm 37: Cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; cho thuê bộ sạc pin; dịch vụ sạc pin điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-48697**

(540)

SINGTECH

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Vàng, trắng, xanh ghi, xanh than đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIVAMO GROUPS (VN)
Số 24 đường Market STR, khu D, khu đô thị The Manor Central Park, đường Nguyễn Xiển, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ.

---

(210) **4-2025-48698**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Đỏ nhạt, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO VBIS (VN)
18A, đường số 3, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm quản trị doanh nghiệp; phần mềm ứng dụng kinh doanh

---

(210) **4-2025-48699**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HẢO (VN)
Nhà số 2, ngách 41, ngõ 281, thôn Tam Hiệp 2, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo; tất thấm mồ hôi; áo khoác; khăn quàng.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-48701**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, vàng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN THỦY (VN)
80 Thanh Lương 9, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-48702**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT GIÀY DA XUÂN LỘC (VN)
Xóm 2, thôn An Thọ, xã Bình Nguyên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Giày da; giày; dép; giày cao gót (guốc); giày thể thao; đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, giày da, dép, đồ đi chân, giày thể thao.

---

(210) **4-2025-48703**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.15.11; 24.15.21; 25.7.4
(591) Vàng, nâu, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ & ĐẦU TƯ HÀ NỘI XƯA (VN)
Biệt thự liền kề số 9, khu nhà ở thấp tầng The Primier, lô E2/D21, khu ĐMT Cầu Giấy, đường Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2025-48704**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ DƯỢC NÚI ĐÈN (VN)
Tầng 8 lô A12/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-48705**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG GIA PHAN (VN)
Villa 21 -23/204b Nguyễn Văn Hưởng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bao bì các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ; bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đạc bằng gỗ); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); chữ in; bản in đúc (clisê).

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; da sống; rương, hòm làm bằng da hoặc giả da; va li và túi du lịch; ô, lọng và gây chống; roi ngựa và yên cương.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ), gương, khung ảnh.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; khăn trải bàn bằng vải và ga trải giường; khăn trải giường bằng giấy.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao; dụng cụ đi câu; thiết bị dùng trong thể thao và các trò chơi khác nhau.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; dịch vụ tiếp thị; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động chức năng văn phòng như đánh máy, phô tô tài liệu, tốc ký.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm, tài chính, tiền tệ, mua bán bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch, cụ thể là qua các hãng du lịch hoặc môi giới du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; các dịch vụ về giáo dục người hoặc dạy thú dưới mọi hình thức; các dịch vụ có mục đích chính là giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển cho mọi người.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; khách sạn.

---

(210) **4-2025-48710**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15
(731) ODD SKIN OUT LIMITED (CN)
Unit 1104A, Kai Tak Comm Bldg, 317-319 Des Voeux Road, Sheung Wang, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; dây xích của kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính mắt.

---

(210) **4-2025-48711**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) LƯƠNG THỊ CHƯƠNG (VN)
Căn hộ 605 V2 The Terra An Hưng, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn trần; đèn âm tường và đèn vách ngăn; các loại đèn LED.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ đèn trần, đèn âm tường và đèn vách ngăn, các loại đèn LED.

---

(210) **4-2025-48712**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.25; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh ngọc sẫm, xanh lá, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ INSIGHT (VN)
Tầng 3, căn hộ SHRV-33 tòa River Park, chung cư Eurowindow, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm, dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; gia sư.

---

(210) **4-2025-48713**

(540)

INSIGHT SỐNG ĐỘNG

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ INSIGHT (VN)
Tầng 3, căn hộ SHRV-33 tòa River Park, chung cư Eurowindow, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm, dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; gia sư.

---

(210) **4-2025-48714**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 18.5.1
(591) Cam, xanh dương, tím đậm, trắng.
(731) LÊ TIẾN VIỆT (VN)
Số 6, ngách 111, ngõ 24, phố Kim Đồng, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(210) **4-2025-48715**

(540)

RANGBAY

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM SHOP QUỐC LONG (VN)
118/34/29 liên khu 5-6, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; dầu gội; sữa tắm gội; xịt phòng; nước giặt xả vải; nước hoa.

---

(210) **4-2025-48716**

(540)

Ananchan

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.1; 25.3.11
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI SUSU VIỆT NAM (VN)
Số nhà 35, ngõ 45 phố Trần Thái Tông, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm người lớn.

---

(210) **4-2025-48717**

(540)

Happy Life

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINASUN GROUP (VN)
Số 1125 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; nước mắm.

Nhóm 30: Gia vị; muối nấu ăn; bột ngọt (mì chính).

---

(210) **4-2025-48718**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 2.1.10; 2.1.15; 5.5.20; 24.17.5; 26.3.1; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xám, đen, xanh xám, xám đen, trắng xám, vàng, nâu, xanh lá cây đậm, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHARICE (VN)
63, đường A1, KDC Thiên Lộc, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân lân [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón]; phân đạm; phân trộn.

Nhóm 05: Chế phẩm thúc đẩy sự ra hoa của thực vật; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm khử trùng cho đất; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; thuốc trừ rệp cây.

---

(210) **4-2025-48719**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) TRẦN HUYỀN TRANG (VN)
Thôn 3, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-48720**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.1.10; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) BÙI THỊ HƯƠNG (VN)
Tổ 06, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đăng ký quà tặng.

---

(210) **4-2025-48721**

(540)

Nusalam

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH QUÂN (VN)
592/22 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48722**

(540)

Tracamex

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH QUÂN (VN)
592/22 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48723**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.5; 2.9.21; 25.3.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18

(591) Đỏ hồng, trắng, ghi, hồng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48724**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.9; 1.15.24; 10.5.19; 25.5.25; 26.1.6; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.10

(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48725**

(540)

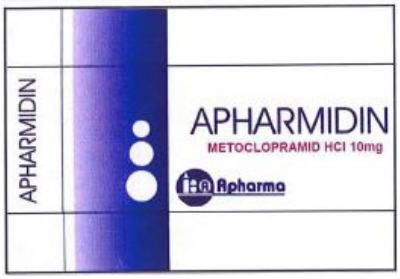

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.7.1; 19.13.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh tím than, xanh tím than đậm, tím hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)
Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48726**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.7.1; 19.13.21; 25.1.6; 26.1.1; 26.4.2
(591) Trắng, nâu, vàng nhạt, da cam, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)
Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48727**

(540)

TMI FURNITURE®

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.5.8; 26.4.2; 26.11.7
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TONMAT (VN)
Khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ dùng cho nội thất văn phòng và gia đình như: bàn, ghế, tủ để đồ làm từ sắt và gỗ, giá kệ để hồ sơ, bộ bàn ghế sa lông cho phòng khách, bàn trang điểm.

---

(210) **4-2025-48728**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 25.5.3; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) VŨ THỊ CẨM ĐÀO (VN)
Số nhà 117/2, tổ 22, ấp Dốc Mơ, xã Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt và thịt gia cầm; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; tôm khô; cá khô; hoa quả sấy khô; các loại hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-48729**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 24.13.1; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.2; 26.4.7; 26.11.7
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ & ĐÀO TẠO SAO VIỆT NAM (VN)
Số 20-BT1, đường Bùi Xuân Phái, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ phòng khám y tế; dịch vụ y học tái tạo; tư vấn sức khỏe; khám sức khỏe, kiểm tra y tế; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-48730**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 3.7.17; 20.7.1; 24.13.1; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ & ĐÀO TẠO SAO VIỆT NAM (VN)
Số 20-BT1, đường Bùi Xuân Phái, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo; hướng dẫn nghề nghiệp; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học cho mục đích y học; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu y học.

---

(210) **4-2025-48732**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.15
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY HẢI HƯNG (VN)
91 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Luật Hoàng Hà (Công ty TNHH Tư vấn Luật Hoàng Hà)

(511) Nhóm 07: Máy in công nghiệp; máy in hạn sử dụng (máy in date, dùng trong công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán máy in công nghiệp, máy in hạn sử dụng (máy in date).

---

(210) **4-2025-48734**

(540)

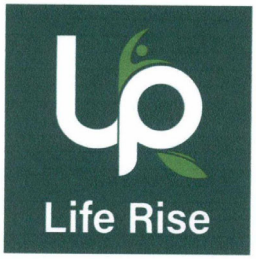

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá đậm.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG TÙNG (VN)
Số nhà 379, ấp Kinh Ngoài, xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Đào tạo và dạy nghề (chăm sóc sức khỏe, massage xoa bóp).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng phương pháp y học cổ truyền; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ xoa bóp (massage); phòng khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-48735**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ HAPA (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Bình lọc nước; linh kiện máy lọc nước (van nổi, dây cấp nước); lõi lọc nước; máy lọc nước; thiết bị máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy lọc nước, lõi lọc nước, bình lọc nước, thiết bị máy lọc nước, linh kiện máy lọc nước (van nổi, dây cấp nước).

---

(210) **4-2025-48736**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.11.12
(591) Hồng, xanh lá, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HANURI (VN)
736 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại thức ăn, đồ uống như kim chi, củ cải muối, rong biển, mì sợi, đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi, rau củ quả được bảo quản, thực phẩm chế biến được làm từ thịt, thực phẩm chế biến được làm từ thủy hải sản, thực phẩm chế biến được làm từ gia cầm, thực phẩm chế biến được làm từ rau, phô mai que/viên, viên takoyaki (thực phẩm trên cơ sở bạch tuộc), xúc xích, bánh gạo, kem lạnh, khoai tây chiên, gà rán chế biến sẵn, bánh xếp Hàn Quốc (bánh mandu), bánh hoành thánh, đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-48737**

(540)

Faris ROYALEE chocolate

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TO MI (VN)
184-186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Phạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; ca cao; sản phẩm dựa trên ca cao; sản phẩm dựa trên sô cô la; sô cô la.

---

(210) **4-2025-48738**

(540)

Faris Rochess chocolate

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TO MI (VN)
184-186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; ca cao; sản phẩm dựa trên ca cao; sản phẩm dựa trên sô cô la; sô cô la.

(210) **4-2025-48739**

(540)

Faris Roses chocolate

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TO MI (VN)
184-186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; ca cao; sản phẩm dựa trên ca cao; sản phẩm dựa trên sô cô la; sô cô la.

---

(210) **4-2025-48740**

(540)

ALLER FORT

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER - BPC (VN)
6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-48741**

(540)

DENX

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DENX INTERNATIONAL (DENX INTERNATIONAL COMPANY LIMITED) (VN)
Số 9/1 đường Thăng Long, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nhổ cỏ; máy nghiền; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy nhào trộn; máy giặt [xưởng giặt]; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bộ dụng cụ làm móng; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dao; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ gọt vỏ rau củ, vận hành bằng tay.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; tủ lạnh; ấm đun nước, dùng điện; máy nướng bánh mỳ; vòi hoa sen; bộ tản nhiệt, dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; cốc [đồ đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bình cà phê không dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-48742**

(540)

ComiComi

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) QINGYA NETWORK TECHNOLOGY (LANGFANG) CO., LTD (CN)
Room 902, Floor 9, Unit 1, Building 1, Langyuan, Huaxia Fortune Land Development, Guangyang District, Langfang City, Hebei China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; thảm chống trơn; tấm phủ sàn; thảm chùi chân ở cửa; thảm yoga.

---

(210) **4-2025-48744**

(540)

FASHION

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TẠ TIẾN NHAN (VN)
Thôn 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2025-48745**

(540)

Mmassati

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH TOÀN (VN)
Phòng 2803, chung cư Housinco, 288 Nguyễn Xiển, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; kính râm.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ; dây chuyền; trang sức; kim loại quý.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, kính râm, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ, dây chuyền, trang sức, kim loại quý, túi xách tay, ba lô, ví (bóp), vali, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua Internet); cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến.

---

(210) **4-2025-48746**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TẠ TIẾN MẪN (VN)
Thôn 1, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2025-48748**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRÀ MI (VN)
Khu vực 1, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 21: Nùi để cọ rửa dùng cho nhà bếp; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; miếng cọ rửa; bàn chải để rửa bát đĩa; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-48749**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.7.6; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINH TRÍ PHÁT (VN)
273/67 Nguyễn Văn Đậu, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ xây, lát; phá dỡ các công trình xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường].

---

(210) **4-2025-48750**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 2.3.9; 2.3.16; 5.5.16; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh da trời, đen.
(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, lên chương trình cho các cuộc thi; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-48751**

(540)

PHƯỚC LIỄU

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC (VN)
Tổ 04, ấp Mỹ Hòa A, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang).

---

(210) **4-2025-48752**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.8; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, xanh đậm.
(731) ĐINH THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Phố 10, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

---

(210) **4-2025-48753**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6
(731) NGUYỄN THỊ HẢI YẾN (VN)
Căn hộ chung cư số 2306, tòa nhà hỗn hợp văn phòng làm việc của Báo Gia đình và xã hội, dịch vụ thương mại và căn hộ tại một phần ô đất D32 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi; ví; cặp xách; vali; ba lô.

---

(210) **4-2025-48755**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 10.3.7; 26.2.3
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Số 68, đường số 3, tổ 12, ấp Bàu Trâm, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Động cơ (motor) không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các loại máy móc: máy nén (máy móc); máy công cụ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy nén khí; động cơ và máy thủy lực.

---

(210) **4-2025-48756**

(540)

imax

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AUTOMOTIVE GLASS FITTING PARTS VIỆT NAM (VN)
Số 77 đường T12, tổ 5, ấp 1, xã Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện và linh kiện của chúng.

---

(210) **4-2025-48757**

(540)

成3 CHENGON

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21

(731) SHENZHEN CHENGGONG SPORTS EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
23F3, Yi'an Zhifu Building, No. 20 Shatianwei Third Street, Huanggekeng Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Ruột của quả bóng cho trò chơi; dây cước cho vợt chơi trò chơi; quả cầu lông; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; bóng cho trò chơi; vợt cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-48759**

(540)

TENCO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỀU HÒA CÔNG NGHIỆP TENCO (VN)
Số 43B ngõ 122 đường Kim Giang, tổ 27, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Điều hòa, điều hòa công nghiệp [thiết bị điều hòa không khí].

---

(210) **4-2025-48760**

(540)

KAJIKI
UY TÍN - CHẤT LƯỢNG - HIỆU QUẢ

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.4.4; 26.11.12
(591) Vàng, xanh dương, trắng.

(731) HÀ MINH HỢP (VN)
Thôn Kiện Vũ, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; xẻng [làm vườn]; bay [làm vườn]; dụng cụ bằng sắt để dập khuôn, làm khuôn, tạo đường gờ chỉ; dụng cụ khoan [công cụ cầm tay].

Nhóm 11: Bếp điện; nồi chiên không dầu; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; thiết bị làm nóng nước; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; hệ thống sưởi ấm.

Nhóm 21: Dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị lau bụi không dùng điện; máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng; chảo rán, không dùng điện; thiết bị xay dùng cho nhà bếp, không dùng điện; thiết bị nghiền dùng cho nhà bếp, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-48762**

(540)

VAÓPER

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU CHUBEN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A204, 2nd Floor, No. 38 Wanggang Dama Road, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; ví tiền; túi xách tay; túi du lịch; vali [hành lý]; cặp học sinh; túi lưới dùng để đi mua sắm; ô; túi dùng cho thể thao; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng đồ nghề (rỗng); quần áo cho vật nuôi trong nhà; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; bao để móc chìa khóa.

---

(210) **4-2025-48763**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CAI SHAOCI (CN)
No. 66, Huabei Yiqu, Huashan Village, Lingxiu Town, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi, điều khiển đồ chơi, trò chơi, búp bê, đồ chơi phát triển trí tuệ, xe cộ đồ chơi, giầy trượt pa-tanh.

---

(210) **4-2025-48764**

(540)

Takita

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÂN HỮU PHÁT BẮC GIANG (VN)
Thôn Khánh, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-48766**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.5.3; 26.7.5
(591) Đen, trắng, vàng cam, xanh lá, be, nâu, nâu đen.
(731) HỘ KINH DOANH MỘC AN VIỆT (VN)
Thôn La Tháp Tây, xã Thu Bồn, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; xúc xích.

---

(210) **4-2025-48767**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.11.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, hồng, xám, xanh dương, cam.
(731) ĐINH CAO SANG (VN)
Xóm 12, xã Hải Hưng, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-48768**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

---

(210) **4-2025-48769**

(540)

CAMUZ

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 11.3.3
(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

---

(210) **4-2025-48770**

(540)

HOA NGỮ GIA HÂN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ VÀ PHÁT TRIỂN TƯ DUY THIÊN GIA HÂN (VN)
Số nhà 36, đường D12, khu phố 6, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trung tâm đào tạo; trung tâm đào tạo các ngôn ngữ.

---

(210) **4-2025-48771**

(540)

VietnamTourist

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, xanh lá, cam, tím, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIỆT NAM TOURIST (VN)
Số 02, ngõ 36, đường Nguyên Hồng, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-48772**

(540)

AZOVIA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI AZOVIA (VN)
Nhà Ông Trần Bá Điển, thôn Bẩy Tám, phường Đông A, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách tay; ví đựng tiền; túi du lịch; vali; ví da.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các sản phẩm: balo, túi xách tay, ví đựng tiền, túi du lịch, vali, ví da, quần áo, giày, dép, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục], găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-48773**

(540)

Cửu cửu

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25

(591) Đỏ, đen.

(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ mài dao; dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công); dụng cụ lột da động vật; bộ dụng cụ làm móng; dao cạo râu; dụng cụ cắt (loại thủ công); dao; dụng cụ có tay cầm dài để cắt tỉa cành.

---

(210) **4-2025-48774**

(540)

Cửu cửu

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25

(591) Đỏ, đen.

(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; động vật giáp xác (không sống); động vật thân mềm (không sống); cá đã qua chế biến; phi-lê cá; hải sản đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây ngâm; dầu ăn; nấm ăn được sấy khô.

---

(210) **4-2025-48775**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy in; khăn giấy; giấy tự dính; phong bì; lịch; sách; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng mỏng trên cơ sở rong biển dùng để bao gói; bút.

---

(210) **4-2025-48776**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Tạp dề (trang phục); giày; dép; mũ nón (trang phục); tất (vớ); đồ giữ ấm chân [trang phục]; găng tay (dùng cho trang phục); khăn quàng cổ; thắt lưng (dùng làm phụ kiện trang phục); bịt mắt ngủ.

---

(210) **4-2025-48777**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.13.1
(731) GUANGZHOU RUNXTEEL AUTO TECH CO., LTD. (CN)
Room 301, No. 1913, Liangsha Road, Guangming, Baiyun District, Guangzhou City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Bậc lên xuống của xe cộ; gương chiếu hậu; thanh chắn va đập của ô tô; giảm xóc cho ô tô; khung gầm ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-48778**

(540)

Kazeon

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SIQINGYUAN (SHENZHEN) NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
9/F, New Zhongtai Industrial Park, Building 2, Hengfeng Community, Yousong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi chiên không dầu; bình giữ nhiệt, dùng điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; nồi nấu, dùng điện.

---

(210) **4-2025-48779**

(540)

豊漁 LIYU

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI YU CHU CO., LTD. (TW)
No. 8, Aly. 22, Ln. 88, Sec. 2, Guangfu Rd., Sanchong Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu sakê; rượu mạnh [đồ uống]; rượu uýt ki; rượu khai vị; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-48780**

(540)

豊漁 LIYU

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI YU CHU CO., LTD. (TW)
No. 8, Aly. 22, Ln. 88, Sec. 2, Guangfu Rd., Sanchong Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-48781**

(540)

初魚 CHUYU

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI YU CHU CO., LTD. (TW)
No. 8, Aly. 22, Ln. 88, Sec. 2, Guangfu Rd., Sanchong Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu sakê; rượu mạnh [đồ uống]; rượu uýt ki; rượu khai vị; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-48782**

(540)

初魚 CHUYU

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LI YU CHU CO., LTD. (TW)
No. 8, Aly. 22, Ln. 88, Sec. 2, Guangfu Rd., Sanchong Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-48783**

(540)

MR. CURTAIN
Time to change

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.11.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MRCURTAIN (VN)
127 đường số 5, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; động cơ điện (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 24: Rèm vải; rèm cửa ra vào; rèm cửa sổ; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa dạng lưới.

---

(210) **4-2025-48785**

(540)

Olodo

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

---

(210) **4-2025-48786**

(540)

VOGUE ELLA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

---

(210) **4-2025-48787**

(540)

HAKITO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2

(591) Trắng, đỏ.

(731) PHẠM MINH ÁNH (VN)
Thôn Hà Đới, xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính; điện thoại; phụ kiện điện thoại; camera; loa; thiết bị công nghệ thông tin.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; thiết bị và dụng cụ trị liệu da.

Nhóm 11: Nồi nấu, dùng điện; bếp từ; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị lọc nước; thiết bị lọc không khí; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-48789**

(540)

MOLESS

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

---

(210) **4-2025-48790**

(540)

MISANBROO

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Phòng 608 chung cư CT3 đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; giá phơi bát đĩa.

---

(210) **4-2025-48791**

(540)

IRA International Restoration Academy
Skills for Tomorrow

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.11.9

(591) Đen, xanh đậm, be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LAB+ (VN)
4A1 cư xá Phan Đăng Lưu, đường Phan Đăng Lưu, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-48792**

(540)

ZYRA
WINDOW

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2

(591) Đen, trắng, xám.

(731) ĐỖ VĂN HÙNG (VN)
Thôn 21, xã Khánh Trung, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhôm; dây nhôm; lá nhôm; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48793**

(540)

JINYS

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) JIANGSU JINYUANSU ULTRAHARD MATERIAL CO.,LTD. (CN)
Weiyi Industrial Park, Picheng District, Danbei Town, Danyang City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cưa [bộ phận của máy]; mũi khoan [bộ phận máy]; đá mài [bộ phận của máy móc]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy khoan.

---

(210) **4-2025-48794**

(540)

REARUN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI HTTC (VN)
Thôn Khôn Thôn, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led (thiết bị chiếu sáng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu sản phẩm: đèn led (thiết bị chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-48796**

(540)

(paqqo)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DUET FASHION CORPORATION LIMITED (TW)
6 F., No. 6, Wuquan Rd., Wugu Dist., New Taipei City 24886, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Bộ quần áo xúc giác dùng cho mục đích y tế; mũ phẫu thuật; quần áo dùng cho mục đích khám bệnh và điều trị bệnh; quần áo bảo hộ dùng cho mục đích y tế; quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; áo choàng dùng cho bệnh nhân khi làm xét nghiệm.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; áo khoác ngoài; áo sơ mi; áo choàng.

Nhóm 35: Marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua sắm trực tuyến (cho người khác); dịch vụ bán lẻ và bán buôn quần áo và phụ kiện quần áo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán buôn.

---

(210) **4-2025-48797**

(540)

Xinghan

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.17.8; 26.3.1; 26.3.2
(731) ZHEJIANG DAHUA TECHNOLOGY CO. LTD. (CN)
No.1187 Bin'An Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính xử lý hình ảnh kỹ thuật số; chương trình hệ điều hành; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy ghi hình; thiết bị truyền thông mạng; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị nhận diện khuôn mặt; thiết bị và dụng cụ trắc địa; hệ thống phòng trộm, chạy điện; máy chủ internet; máy chủ mạng; máy chủ.

---

(210) **4-2025-48798**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) WOONGJIN CO., LTD. (KR)
24, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán buôn thực phẩm và đồ uống; cửa hàng bán lẻ thực phẩm và đồ uống; đại lý nhập khẩu thực phẩm và đồ uống; tư vấn kinh doanh thương mại trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống; bán lẻ trực tuyến thực phẩm và đồ uống; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán chuyên về thực phẩm và đồ uống; đặt mua hàng trực tuyến cho người khác trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-48800**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7
(591) Cam.
(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); thiết kế bao bì; sao chép chương trình máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ bản đồ; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS].

---

(210) **4-2025-48801**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(731) HOLDR GROUP SDN BHD (MY)
18, Jalan Pengacara U1/48, Temasya Industrial Park, Hicom-Glenmarie Industrial Park, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm khử mùi dùng cho người hoặc động vật; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; son môi; chế phẩm mỹ phẩm làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-48802**

(540)

TROPICA STEP

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YI LIN (CN)
No. 1, Lane 13, Wenzai, Tuolian Subdistrict, Jinping District, Shantou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Gót giày; giày; giày đá bóng; dép; dép đi trong nhà; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-48803**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.2.7
(591) Cam

(731) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
RM303, 3rd Floor, Block A, Building 1, No. 6 Courtyard, North Ring Road, Tangjialing, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin về thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ kế toán; tìm kiếm nguồn tài trợ; đặt mua hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng.

---

(210) **4-2025-48804**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.

(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; rượu hoa quả; rượu trắng; rượu vang; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống chưng cất; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; cocktail.

---

(210) **4-2025-48805**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.5.2
(591) Đỏ, cam, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN DỊCH VỤ NEXTGEN (VN)
DM6 - 3, làng Nghề Vạn Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán gà rán.

---

(210) **4-2025-48806**

(540)

U·OMEEI

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WANG WEI (CN)
Group 4, Shufangya Village, Liqiao Township, Xichong County, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; nhũ dùng cho móng; mỹ phẩm làm móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; gel sơn móng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48807**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trà có sữa; đường; kẹo; bánh ngọt; bánh trôi nước; cơm ăn liền; bánh bao; chế phẩm ngũ cốc; bún gạo (dạng sợi); mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; miến (dạng sợi); gia vị; hương liệu dùng trong thực phẩm (trừ loại có chứa ether và tinh dầu).

---

(210) **4-2025-48808**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Trưng bày hàng hóa trên phương tiện truyền thông vì mục đích bán lẻ; quảng cáo; hỗ trợ quản lý thương mại; quản lý thương mại nhượng quyền; tổ chức hội chợ thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa/dịch vụ; đại lý tiếp thị thay mặt cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ sao chụp tài liệu; kế toán.

---

(210) **4-2025-48809**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ khui nắp chai; chai; bát; đồ dùng thủy tinh dùng hàng ngày (bao gồm cốc, đĩa, ấm, hũ); bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; hộp đựng khăn giấy; túi giữ nhiệt; đá viên tái sử dụng.

---

(210) **4-2025-48810**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; khách sạn; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48811**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) WANG HUI (CN)
No. 23, Group 3, Chaoyang Village, Nongxing Township, Pengxi County, Sichuan Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da bán thành phẩm hoặc chưa qua xử lý; túi xách; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; túi đựng thú săn (dụng cụ săn bắn); cặp da; dây đeo vai bằng da thuộc; túi da; ô (dù); gậy chống; dây dắt động vật bằng da.

---

(210) **4-2025-48812**

(540)

Homoo

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YSTILO UK LIMITED (CN)
7 Copperfield Road, Coventry, West Midlands, England CV2 4AQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; máy sấy tóc; đèn sấy móng tay; tủ lạnh; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị làm sạch nước; ấm đun nước, dùng điện; máy và thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2025-48813**

(540)

Bestech

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YSTILO UK LIMITED (GB)
7 Copperfield Road, Coventry, West Midlands, England CV2 4AQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; loa thông minh; micrô; pin điện; máy tính xách tay; điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-48814**

(540)

Mountainhiker

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2
(731) JINHUA YUCHENG OUTDOOR PRODUCTS CO., LTD (CN)
2F, Building 3, No. 488, Zhenghan North Street, Changfeng Village, Xietang Office, Jindong District, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; vali du lịch; túi cho người cắm trại; ô; ô ngoài trời; gậy leo núi.

---

(210) **4-2025-48815**

(540)

Mountainhiker

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2
(731) JINHUA YUCHENG OUTDOOR PRODUCTS CO., LTD (CN)
2F, Building 3, No. 488, Zhenghan North Street, Changfeng Village, Xietang Office, Jindong District, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; vỉ nướng ngoài trời, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị sưởi bỏ túi; bình giữ nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-48816**

(540)

JOYWAY

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) YSTILO UK LIMITED (GB)
7 Copperfield Road, Coventry, West Midlands, England CV2 4AQ, United Kingdom
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; ván trượt gắn động cơ; xe đạp; xe lăn dùng cho người tàn tật; xe máy; xe đẩy trẻ em; lốp ô tô; xe đạp ba bánh.

---

(210) **4-2025-48817**

(540)

Gieleph

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PARK MINKYU (KR)
9-5 Bamgogae-ro 27-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu thơm (trừ loại dùng cho mục đích y tế); chế phẩm tẩy trắng để giặt quần áo; dụng cụ để tẩy vết bẩn trên quần áo, có chứa chế phẩm tẩy rửa; mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm khử mùi dùng cho người.

Nhóm 05: Dầu thơm, cho mục đích y tế; chế phẩm có chứa thuốc dạng xông hít; chế phẩm dược dạng hít dùng cho mục đích y tế; chiết xuất thảo mộc dạng hít, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Dụng cụ thủ công để tẩy vết bẩn trên quần áo, không chứa chế phẩm; bàn chải để tẩy vết bẩn; bàn chải đánh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm cụ thể là: mỹ phẩm, son môi, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm để làm sạch da (mỹ phẩm), chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm), bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, bông tẩm chế phẩm tẩy trang, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem lót trang điểm, phấn nén (trang điểm), phấn má, phấn phủ dùng cho mỹ phẩm, nước dưỡng da dạng lỏng (lotion) dùng cho mục đích mỹ phẩm, huyết thanh (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước cân bằng da (toner) dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc dầu thơm (không cho mục đích y tế), chế phẩm tẩy và giặt quần áo, chất tẩy vết bẩn dùng trong gia dụng, chế phẩm tẩy vết bẩn dạng viên, dụng cụ để tẩy vết bẩn trên quần áo, có chứa chế phẩm tẩy rửa, bút xóa vết bẩn trên quần áo có chứa chế phẩm bên trong, chế phẩm khử mùi dành cho người, dầu thơm, cho mục đích y tế, chế phẩm có chứa thuốc dạng xông hít, chế phẩm dược dạng hít dùng cho mục đích y tế, chiết xuất thảo mộc dạng hít, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế dụng cụ thủ công để tẩy quần áo, không chứa thuốc, bàn chải để tẩy vết bẩn, bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-48818**

(540)

BLOOM SCENT
TEA & COFFEE

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) VŨ THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 11 liền kề 5 khu đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48819**

(540)

tendoo

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.11.22
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý bán hàng, kết nối bán hàng cho người bán và người mua, quản lý hàng hóa, quản lý khách hàng, quản lý nhân viên, quản lý công nợ, quản lý đặt bàn giữ chỗ, gọi món, thanh toán, chat đa kênh trên các nền tảng xã hội (phần mềm đơn nhất); phần mềm máy tính tích hợp trí tuệ nhân tạo để phân tích, quản lý tài chính; nền tảng kết nối bán

hàng qua mạng internet (phần mềm ứng dụng); ứng dụng quản lý bán hàng, có thể tải xuống được; thiết bị truyền phát âm thanh ; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; lập các báo cáo thống kê, phân tích và đánh giá kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); mua điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch tài chính, ngân hàng thực hiện trên nền dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin và kết nối ngân hàng; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; hậu cần vận tải; cho thuê kho bãi; xếp dỡ hàng hoá; lưu giữ hàng hoá; dịch vụ đóng gói.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ số hóa dữ liệu; phục hồi dữ liệu; cung cấp chương trình an ninh mạng trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn chuyển đổi số (dịch vụ khoa học công nghệ).

---

(210) **4-2025-48820**

(540)

tendoo

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.11.22
(591) Đỏ.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý bán hàng, kết nối bán hàng cho người bán và người mua, quản lý hàng hóa, quản lý khách hàng, quản lý nhân viên, quản lý công nợ, quản lý đặt bàn giữ chỗ, gọi món, thanh toán, chat đa kênh trên các nền tảng xã hội (phần mềm đơn nhất); phần mềm máy tính tích hợp trí tuệ nhân tạo để phân tích, quản lý tài chính; nền tảng kết nối bán hàng qua mạng internet (phần mềm ứng dụng); ứng dụng quản lý bán hàng, có thể tải xuống được; thiết bị truyền phát âm thanh ; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; lập các báo cáo thống kê, phân tích và đánh giá kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung

cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); mua điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch tài chính, ngân hàng thực hiện trên nền dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin và kết nối ngân hàng; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; hậu cần vận tải; cho thuê kho bãi; xếp dỡ hàng hoá; lưu giữ hàng hoá; dịch vụ đóng gói.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ số hóa dữ liệu; phục hồi dữ liệu; cung cấp chương trình an ninh mạng trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn chuyển đổi số (dịch vụ khoa học công nghệ).

---

(210) **4-2025-48821**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 26.4.18; 26.11.22
(591) Trắng, đỏ.
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý bán hàng, kết nối bán hàng cho người bán và người mua, quản lý hàng hóa, quản lý khách hàng, quản lý nhân viên, quản lý công nợ, quản lý đặt bàn giữ chỗ, gọi món, thanh toán, chat đa kênh trên các nền tảng xã hội (phần mềm đơn nhất); phần mềm máy tính tích hợp trí tuệ nhân tạo để phân tích, quản lý tài chính; nền tảng kết nối bán hàng qua mạng internet (phần mềm ứng dụng); ứng dụng quản lý bán hàng, có thể tải xuống được; thiết bị truyền phát âm thanh ; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ khuyến mại cho các công ty khác; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; lập các báo cáo thống kê, phân tích và đánh giá kinh doanh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); mua điện thoại, thiết bị viễn thông, truyền thông, phát thanh, truyền hình và internet, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các

giao dịch tài chính, ngân hàng thực hiện trên nền dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin và kết nối ngân hàng; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; hậu cần vận tải; cho thuê kho bãi; xếp dỡ hàng hoá; lưu giữ hàng hoá; dịch vụ đóng gói.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ số hóa dữ liệu; phục hồi dữ liệu; cung cấp chương trình an ninh mạng trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn chuyển đổi số (dịch vụ khoa học công nghệ).

---

(210) **4-2025-48822**

(220) 24/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

Master One

(531) 26.11.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÀ PHÊ MOKAFI (VN)
91 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố, dùng điện; máy ép trái cây, dùng điện; máy xay cà phê, dùng điện.

Nhóm 11: Máy rang cà phê; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; dụng cụ pha cà phê, dùng điện.

---

(210) **4-2025-48823**

(220) 24/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

VENALISA

(731) ZENG SHAOJUN (CN)
No. 46 Qiuzu Village, Dongyuan Town, Longhai District, Zhangzhou city, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; mũ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; dép; giày.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-48824**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN XUẤT KHẨU BANACO (VN)
Khu 4, xã Bản Nguyên, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm cho trẻ em; viên hoàn bột chuối dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng; bột dùng cho mục đích dược phẩm; gừng thái lát dùng cho mục đích y tế; tinh dầu dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; bột thay thế bữa ăn (chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Chuối đóng hộp; sữa; sữa hạt; sản phẩm thay thế sữa; hạt, đã chế biến; sữa từ thực vật; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau, củ, quả đã qua chế biến; mứt ướt.

Nhóm 30: Tinh bột chuối; mỳ làm từ bột chuối; bánh quy làm từ bột chuối; bún làm từ bột chuối; bột chuối; bột gừng (gia vị); bột nghệ (gia vị); bột ngũ cốc; bột đậu; bột yến mạch; bột óc chó; bột hạnh nhân; bột mắc ca; bột hạt điều; bột rau má (gia vị); bột sắn dây; bột bí đỏ; bột khoai lang; bột rau củ quả (gia vị); bột ngô; mứt (bánh kẹo).

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; cây giống; hạt giống; hoa tươi.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ bột chuối (đồ uống); nước ép chuối (đồ uống); nước luộc chuối xanh (đồ uống giải khát); nước rau má (đồ uống); bột dùng để pha chế đồ uống không cồn; chiết xuất rau củ quả dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-48825**

(540)

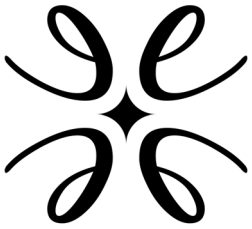

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.1.15; 25.7.17
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIC (VN)
Số 34, đường Trần Phú, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; tư vấn bất động sản.

---

(210) **4-2025-48826**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.3.4; 26.4.18
(591) Vàng, vàng nâu, đen, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM GẠCH MEN - THẠCH ANH (VN)
Tại thửa đất số 867, 868, 920 tờ bản đồ số 14, khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Các mặt hàng thiết bị vệ sinh, la-va-bô, bồn cầu.

Nhóm 19: Gạch đá granit, gạch men.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các mặt hàng gạch đá granit, gạch men và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-48827**

(540)

GYSOFTY

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÂN PHỐI PHẠM LÊ (VN)
51F đường 456, tổ 4, ấp Hội Thạnh, xã Bình Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; sữa tắm; dầu gội; kem dưỡng thể (mỹ phẩm); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48829**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.11.9
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIC (VN)
Số 34, đường Trần Phú, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; tư vấn bất động sản.

---

(210) **4-2025-48830**

(540)

BỖNG NẤU ĂN
COOKING SAUCES
9chum

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.3.7; 25.1.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Thôn Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, tỉnh Tuyên Quang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; gia vị thập cẩm; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; dấm [gia vị].

---

(210) **4-2025-48831**

(540)

MEET YX

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TIANJIN HONGCHENGLAN GREEN TRADING CO., LTD. (CN)
Warehouse No. 18 in the courtyard, No. 18, Tianxiu Road, Industrial Development Zone, Tiedong Road, Tianmu Town, Beichen District, Tianjin, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2025-48832**

(540)

TCP
PHARMACY
GẮN KẾT CÙNG THÀNH CÔNG

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.13.21
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NHÀ THUỐC THÀNH CÔNG (VN)
Số 474, đường Tên Lửa, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ: thuốc (dược phẩm), thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48833**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.9.18; 20.5.16; 24.15.7; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BKT (VN)
A21 ngõ 11 đường Huy Duy, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS (CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEPROS)

(511) Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư khai khoáng, xây dựng, điện tử, máy văn phòng, vật tư, thiết bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

Nhóm 37: Xây dựng công trình điện; xây dựng công trình cấp, thoát nước; sữa chữa thiết bị điện; lắp đặt hệ thống điện.

---

(210) **4-2025-48834**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.3.20; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT RITA (VN)
Số 8, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát.

---

(210) **4-2025-48835**

(540)

glamlabo

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HANGZHOU MEIXI AESTHETICS BIO-TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 1512, 15th Floor, Bldg 8, no.19, Jugong Road, Xixing St, Binjiang Dist., Hangzhou City, Zhejiang, P.R.China
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; dầu gội dầu; dầu xả mượt tóc; chế phẩm làm mềm tóc; tinh dầu; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn dạng nén để trang điểm cho mặt; kem nền dạng lỏng (mỹ phẩm); sáp tan chảy (chế phẩm tạo mùi thơm).

---

(210) **4-2025-48836**

(540)

NEW GEN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(731) SHAFMAN RESOURCES (MY)
No 8 Jln 11/10 Aman, Sepang, Selangor, Malaysia, Poskod 43900
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá điếu có chứa chất thay thế lá thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá; giấy cuộn thuốc lá; vật dụng bỏ túi để cuộn thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc lá và đót dùng để hút xì gà; tất cả các sản phẩm trên được xếp trong nhóm 34.

---

(210) **4-2025-48837**

(540)

MANNILLAGOLD

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BREW BRANDS PATENT RIGHTS MANAGEMENT DWC-LLC (AE)
Express Smart Desk, 4th Floor, A1 Building, Dubai Aviation City Corporation, Dubai South, Dubai-UAE
(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống tăng lực; nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga và đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-48838**

(540)

HUONG MAI
SANG TRỌNG HÔM NAY, GIÁ TRỊ MAI SAU

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HƯỚNG MAI (VN)
Số 1, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ, cụ thể: bàn, ghế, hoành phi câu đối bàn thờ, tủ thờ; tủ trang trí phòng khách; tủ quần áo; kệ ti vi; tranh treo tường khảm chạm bằng gỗ; giường; trường kỷ; tranh treo tường bằng gỗ dùng vào mục đích trang trí có gắn thêm đồng hồ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đồ nội thất bằng gỗ, cụ thể: ghế, hoành phi câu đối, bàn thờ, tủ thờ, tủ trang trí phòng khách, tủ quần áo, kệ ti vi, tranh treo tường khảm chạm bằng gỗ, giường, trường kỷ, đồng hồ tranh treo tường.

---

(210) **4-2025-48839**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ASIA OUTLOOK TRAVEL (VN)
Số 117 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; dịch vụ du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-48841**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ASIA OUTLOOK TRAVEL (VN)
Số 117 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; dịch vụ du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-48842**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ASIA OUTLOOK TRAVEL (VN)
Số 117 Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; dịch vụ du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-48843**

(540)

THIÊN TRÂN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHÂN BÓN NÔNG NGHIỆP 1 (VN)
Số 21 ngách 237/12, ngõ 237 phố Ngô Xuân Quảng, tổ dân phố Thành Trung, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-48844**

(540)

MINZU GOLDS

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) 1. NGUYỄN THỊ LIÊN (VN)
Thôn Yên Thịnh, xã Bất Bạt, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
575 đường La Thành, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Tã; bỉm; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; khăn ướt vệ sinh cá nhân [khăn lau khử khuẩn]; khăn giấy ướt dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48845**

(540)

MOLINKA

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM NGỌC LINH (VN)
21 đường Thành, phường Hoàn Kiếm, thành Phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván gỗ dùng cho xây dựng; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ lát sàn; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại

(210) **4-2025-48846**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.7.20; 25.7.22; 26.1.2; 26.4.2
(591) Vàng, nâu.
(731) PHẠM NGỌC LINH (VN)
21 đường Thành, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván gỗ dùng cho xây dựng; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ lát sàn; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48847**

(540)

ELINOR

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PHẠM NGỌC LINH (VN)
21 đường Thành, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván gỗ dùng cho xây dựng; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; tấm gỗ lát sàn; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-48848**

(540)

SELATOXIN

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) PT SELATOX BIO PHARMA (ID)
Jababeka Phase 5, Jalan Science Timur 1 Blok A5D.7, Desa/Kelurahan Sertajaya, Kec. Cikarang Timur, Kab. Bekasi, Provinsi Jawa Barat, 17530, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm có chứa độc tố botulinum; bơm tiêm được nạp sẵn dược phẩm có chứa độc tố botulinum y tế làm thành phần chính; thuốc kháng độc tố; tác nhân dược tác động đến cơ quan cảm giác; tác nhân dược tác động đến hệ thần kinh ngoại biên; chế phẩm dược để kích hoạt chức năng tế bào; chế phẩm dược cho tim mạch; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; tá dược dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược dùng để điều trị cho hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược dùng để chẩn đoán; dược phẩm da liễu; chế phẩm thuốc kháng sinh; chế phẩm dược dùng cho cơ quan hô hấp; chất độn da có thể tiêm được; độc tố botulinum dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48849**

(540)

PERFECT MOMENT

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PERFECT MOMENT (UK) LIMITED (GB)
Larch House, Parklands Business Park, Denmead, Hampshire, PO7 6XP, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48850**

(540)

RUBELLI

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) RUBELLI CO., LTD (KR)
(Dusan - dong, 2 F) 100, Sanghwa-ro, Suseong-gu, Daegu, Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm trang điểm; mặt nạ dùng trong làm đẹp; mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm giảm cân; dầu gội; mỹ phẩm dùng cho mặt và cơ thể; kem chống nắng; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-48851**

(540)

OH OPPA!

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) DEANNE TRADING SDN. BHD. (MY)
48, Jalan Perlaluan Makmur 73, Taman Damai Jaya, 81300 Skudai, Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán; băng dùng để băng bó; miếng dán bổ sung vitamin; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-48852**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10

(731) Perfect Moment (UK) Limited (GB)
Larch House, Parklands Business Park, Denmead, Hampshire, PO7 6XP, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-48853**

(540)

SELATOX

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PT SELATOX BIO PHARMA (ID)
Jababeka Phase 5, Jalan Science Timur 1 Blok A5D.7, Desa/Kelurahan Sertajaya, Kec. Cikarang Timur, Kab. Bekasi, Provinsi Jawa Barat, 17530, Indonesia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm có chứa độc tố botulinum; bơm tiêm được nạp sẵn dược phẩm có chứa độc tố botulinum y tế làm thành phần chính; thuốc kháng độc tố; tác nhân dược tác động đến cơ quan cảm giác; tác nhân dược tác động đến hệ thần kinh ngoại biên; chế phẩm dược để kích hoạt chức năng tế bào; chế phẩm dược cho tim mạch; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; tá dược dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược dùng để điều trị cho hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược dùng để chẩn đoán; dược phẩm da liễu; chế phẩm thuốc kháng sinh; chế phẩm dược dùng cho cơ quan hô hấp; chất độn da có thể tiêm được; độc tố botulinum dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48854**

(540)

Project Better

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3

(731) ANHUI GREENLAND BIOTECH CO.,LTD (CN)
No. 5, Kaiyuan Street, Mohekou Industry Zone, Bengbu City, Anhui Province, 233000CN

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch; kem rửa tay, không chứa thuốc; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm để ngâm giặt; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48855**

(540)

SELATOX

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, đen.

(731) PT SELATOX BIO PHARMA (ID)
Jababeka Phase 5, Jalan Science Timur 1 Blok A5D.7, Desa/Kelurahan Sertajaya, Kec. Cikarang Timur, Kab. Bekasi, Provinsi Jawa Barat, 17530, Indonesia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm có chứa độc tố botulinum; bơm tiêm được nạp sẵn dược phẩm có chứa độc tố botulinum y tế làm thành phần chính; thuốc kháng độc tố; tác nhân dược tác động đến

cơ quan cảm giác; tác nhân dược tác động đến hệ thần kinh ngoại biên; chế phẩm dược để kích hoạt chức năng tế bào; chế phẩm dược cho tim mạch; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; tá dược dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; chế phẩm dược dùng để điều trị cho hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược dùng để chẩn đoán; dược phẩm da liễu; chế phẩm thuốc kháng sinh; chế phẩm dược dùng cho cơ quan hô hấp; chất độn da có thể tiêm được; độc tố botulinum dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-48856**

(300) 40-2025-0054139 02/04/2025 KR

(540)

HONGWON
홍원

(220) 24/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) PAK, JUN YEONG (KR)
78 Inje-ro 398beon-gil, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Khóa móc bằng kim loại cho giày và giày ống; khóa cài giày; móc cài cho giày; móc giày; đồ trang trí giày; đồ trang trí giày không bằng kim loại quý; dây buộc cho đồ đi chân; đồ trang trí bằng kim loại cho đồ đi chân; khóa móc bằng kim loại cho đồ đi chân; lỗ xỏ dây giày.

---

(210) **4-2025-48857**

(540)

LOF'S FAMILY DOCTOR

(220) 24/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-48858**

(540)

LOF BÁC SĨ GIA ĐÌNH

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-48859**

(540)

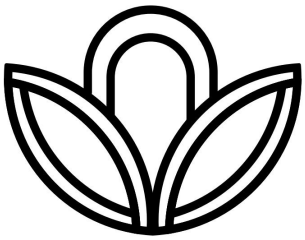

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, Cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ nhỏ, trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-48860**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm cho trẻ nhỏ, trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-48861**

(540)

Coolfase

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ASTERASYS CO., LTD (KR)
1005, 25 Seongsuil-ro 4-gil, Seongdong-gu, Seoul 04781 Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị và dụng cụ y tế có đèn led để cải thiện làn da; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa thẩm mỹ dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa da thẩm mỹ tần số cao dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa mặt dùng điện sử dụng sóng siêu âm cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa da dùng điện cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa mặt dùng điện cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa rung dùng cho mục đích gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa thẩm mỹ da tần số cao (không dùng cho mục đích y tế); quảng cáo; quản trị kinh doanh; tư vấn, quản lý, lập kế hoạch và giám sát kinh doanh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp khăn giấy làm sạch đã được làm ẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa thẩm mỹ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa toàn thân dùng điện cho mục đích thẩm mỹ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp các thiết bị đo da dùng điện, dùng như một bộ phận của máy mát xa thẩm mỹ; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp thiết bị chăm sóc da không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị chăm sóc da không dùng điện; điều tra, đánh giá, thẩm định chuyên môn, cung cấp thông tin và nghiên cứu kinh doanh; cung cấp dịch vụ quản lý kinh doanh và hỗ trợ vận hành cho các doanh nghiệp thương mại; dịch vụ môi giới kinh doanh cho việc mua bán hàng hóa và dịch vụ; lập kế hoạch kinh doanh cho việc xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp dầu gội; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp dầu gội; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp tinh dầu; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị chăm sóc da tần số cao cho mục đích y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mài da vi điểm cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị chẩn đoán da cho mục đích y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị chăm sóc da y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị thẩm mỹ y tế để mát xa da; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị chẩn đoán da y tế; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến tổng hợp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa thẩm mỹ dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa da dùng điện có chức năng làm nóng; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp thiết bị chăm sóc da dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị chăm sóc da dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị thẩm mỹ da y tế có kích thích điện; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua bưu điện bằng viễn thông; tư vấn nghiệp vụ thương mại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị điều trị thẩm mỹ da mặt bằng sóng siêu âm; tư vấn vận hành các cơ sở nhượng quyền; dịch vụ tư vấn liên quan đến việc vận hành cơ sở nhượng quyền; hỗ trợ quản lý kinh doanh và thương mại hóa sản phẩm trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền; hỗ trợ quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị mát xa mặt thẩm mỹ giúp làm trắng da; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp thiết bị và dụng cụ y tế để điều trị da; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp nước hoa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp nước hoa; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp dụng cụ trang điểm; dịch vụ cửa

hàng bán lẻ cung cấp dụng cụ trang điểm; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp dụng cụ tẩy trang; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp dụng cụ tẩy trang; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp chế phẩm mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn cung cấp túi đựng mỹ phẩm rỗng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ cung cấp túi đựng mỹ phẩm rỗng.

---

(210) **4-2025-48862**

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Coolfase

(731) ASTERASYS CO., LTD (KR)
1005, 25 Seongsuil-ro 4-gil, Seongdong-gu, Seoul 04781 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chăm sóc da tần số cao dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị mát xa da thẩm mỹ tần số cao dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị mát xa mặt dùng điện sử dụng sóng siêu âm cho mục đích gia dụng; thiết bị mát xa mặt dùng điện cho mục đích gia dụng; thiết bị chăm sóc da siêu âm dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị trị liệu tần số cao dùng điện; thiết bị trị liệu điện từ tần số cao; thiết bị mát xa dùng cho cá nhân; thiết bị mát xa thẩm mỹ; thiết bị mát xa da thẩm mỹ tần số cao, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị chăm sóc da siêu âm, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị loại bỏ tạp chất da (dùng điện), không cho mục đích y tế; thiết bị xóa nếp nhăn da (dùng điện), không cho mục đích y tế; thiết bị điều trị mụn; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị mát xa da thẩm mỹ tần số cao cho mục đích y tế; thiết bị chăm sóc da tần số cao cho mục đích y tế; túi chườm lạnh dùng cho y tế; thiết bị chăm sóc da bằng laser y tế; túi chườm nóng điện cho mục đích y tế; thiết bị thẩm mỹ sóng siêu ngắn dùng cho mục đích y tế; thiết bị chăm sóc da siêu âm cho mục đích y tế; ống dùng cho mục đích y tế; thiết bị loại bỏ tế bào chết da dùng cho y tế; thiết bị loại bỏ tạp chất da dùng cho y tế; thiết bị xóa nếp nhăn da dùng cho y tế; thiết bị loại bỏ bã nhờn cho y tế; thiết bị mát xa siêu âm; máy và thiết bị trị liệu siêu âm.

---

(210) **4-2025-48863**

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

FUMON

(731) NIPPON KAYAKU CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 01: Thuốc thử hoá học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; tác nhân hoá học hoạt động bề mặt; chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; tá dược, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; tác nhân làm tăng lan tỏa bề mặt.

Nhóm 05: Bioxit; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; bioxit dùng cho nông nghiệp; chất diệt loài gây hại dùng cho nông nghiệp; thuốc trừ sâu dùng cho nông nghiệp; chất diệt nấm dùng cho nông nghiệp; chất diệt ký sinh trùng dùng cho nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-48864**

(540)

PPG MATRIX

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, State of Ohio 44111, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 02: Hợp phần phủ có bản chất là sơn cho ứng dụng công nghiệp; sơn phủ chịu nhiệt độ cao; sơn lót kim loại và gốm kim loại.

---

(210) **4-2025-48865**

(540)

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.20; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, xám.

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Sô-cô-la; bánh bích quy; bánh quy; bánh quy giòn; bánh gạo; bánh xốp; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh làm từ bột ngô dạng lát mỏng; bánh mỳ; bột nhồi; bánh ngọt; bánh nướng; bánh put-đing; kem trái cây [đá lạnh]; kem lạnh; kẹo; caramen [kẹo]; kẹo cao su không chứa thuốc; bột dùng để làm món tráng miệng; bánh sữa nhỏ; bánh xu kem; trà ướp lạnh; thanh kẹo nhân đậu ngọt nhuyễn; bánh trứng; ca-cao; bánh mỳ kẹp xúc xích; thanh ngũ cốc dùng làm thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô; thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh quy giòn chứa thịt; bánh nướng có nhân thịt.

---

(210) **4-2025-48866**

(540)

ORION Quel BON

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Sô-cô-la; bánh bích quy; bánh quy; bánh quy giòn; bánh gạo; bánh xốp; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh làm từ bột ngô dạng lát mỏng; bánh mỳ; bột nhồi; bánh ngọt; bánh nướng; bánh putđing; kem trái cây [đá lạnh]; kem lạnh; kẹo; caramen [kẹo]; kẹo cao su không chứa thuốc; bột dùng để làm món tráng miệng; bánh sữa nhỏ; bánh xu kem; trà ướp lạnh; thanh kẹo nhân đậu ngọt nhuyễn; bánh trứng; ca-cao; bánh mỳ kẹp xúc xích; thanh ngũ cốc dùng làm thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô; thực phẩm làm từ ngũ cốc; bánh quy giòn chứa thịt; bánh nướng có nhân thịt.

---

(210) **4-2025-48867**

(540)

ORION Hatpy

(220) 24/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Sô-cô-la; bánh bích quy; bánh quy; bánh quy giòn; bánh gạo; bánh xốp; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh làm từ bột ngô dạng lát mỏng; bánh mỳ; bột nhồi; bánh ngọt; bánh nướng; bánh putđing; kem trái cây [đá lạnh]; kem lạnh; kẹo; caramen [kẹo]; kẹo cao su không chứa thuốc; bột dùng để làm món tráng miệng; bánh sữa nhỏ; bánh xu kem; trà ướp lạnh; thanh kẹo nhân đậu ngọt nhuyễn; bánh trứng; ca-cao; bánh mỳ kẹp xúc xích; thanh ngũ cốc dùng làm thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh được làm từ ngũ cốc; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô; thực phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48868**

(540)

Jenny Fairy
FEMININE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24
(591) Đen, trắng, xám, trắng, xám đậm, xám nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH JENNY FAIRY (VN)
Số nhà 2240 tổ 1, ấp Thái An, xã Tân An, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-48870**

(540)

THIÊN AN NAM

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN NAM PHÁT (VN)
334 Trường Chinh, KP6, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-48871**

(540)

BELLA NEMAN

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THUẬN THIÊN THÀNH (VN)
396 đường Số 7A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; giày, dép cho trẻ em; giày, dép cho người lớn; trang phục.

---

(210) **4-2025-48872**

(540)

FITHUB
STRONG TOGETHER I FITTER FOREVER

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4

(591) Xanh lục, ghi.

(731) LÊ SƠN TÙNG (VN)
P905 chung cư 43-45 ngõ 130 Đốc Ngữ, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-48873**

(540)

JOKANI

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU TRƯỜNG THUẬN (VN)
78/34 Tân Khai, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; thuốc nhuộm tóc; kem dưỡng tóc; chế phẩm uốn tóc.

---

(210) **4-2025-48874**

(540)

Koneko

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3

(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NHẬT KONEKO (VN)
Số 34/2 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; xịt dưỡng; tinh dầu; sữa tắm; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-48876**

(540)

TIMES RIVERSIDE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Nâu, cam, vàng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIDEC (VN)
Số 349 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trường học, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hóa, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, tòa nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các tòa nhà mới xây dựng; phát triển động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê bãi đỗ xe; kho hàng hóa.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-48877**

(540)

HANXUE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM TIẾN LONG (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính râm; gọng kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-48878**

(540)

LEEPACK

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương.
(731) LEEPACK CO., LTD. (KR)
27, Gajaeul-ro, Seo gu, Incheon, 22828, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế TRUSTLAW (TRUSTLAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Băng tải; băng tải trục vít (vít tải trục xoắn); băng tải xích; băng tải gầu; bộ cấp liệu là một bộ phận của máy đóng gói; máy đóng gói hàng; máy đóng gói thực phẩm; máy đóng gói tự động; máy đóng gói chân không (máy đóng gói hút chân không); bộ phận của máy, cụ thể là các băng tải túi dung tích lớn là các thùng chứa và nạp cho các túi đóng gói thực phẩm; máy chiết rót; máy đóng gói dạng quay; máy đóng gói chân không dạng quay; bộ phận của máy, cụ thể là vòi rót chất lỏng và bột nhão là một phần của máy đóng gói dạng quay; rô bốt dùng trong công nghiệp; máy đóng gói, cụ thể là máy chiết rót bột, hạt, chất lỏng và bột nhão.

---

(210) **4-2025-48879**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 3.1.14; 3.1.15; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng, cam.
(731) NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG (VN)
Thôn An Trung, xã Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Thịt gà rán; các sản phẩm chế biến từ thịt gà, thịt bò, thịt heo; các sản phẩm chế biến từ rau củ, các sản phẩm chế biến từ hải sản.

Nhóm 30: Bánh mì kẹp nhân; bánh hamburger; bánh xăng-đuých; bánh pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48880**

(540)

EucoSaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48881**

(540)

Nadermis

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48882**

(540)

TUNG dining by HT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ĐỖ NGUYỆT ÁNH (VN)
TL7-36 Vinhomes 2, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-48883**

(540)

Hepatosaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48884**

(540)

TUNG dining by Hoang Tung

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN ĐỖ NGUYỆT ÁNH (VN)
TL7-36 Vinhomes 2, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-48885**

(540)

Nafemora

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48886**

(540)

CommiaMax

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48887**

(540)

AleroSaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48888**

(540)

Nessentia

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48889**

(540)

SkynRelaxa

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48890**

(540)

Nalgesa

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48891**

(540)

Algisaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48892**

(540)

Nadetoxa

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48893**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Soynasaki

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48894**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Alvosaki

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48895**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

VirNasaki

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48896**

(540)

UlmoSaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48897**

(540)

CutiCare

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em

---

(210) **4-2025-48898**

(540)

Nasiligon

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48899**

(540)

Nadermica

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48900**

(540)

Dangoria

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48901**

(540)

Narenalis

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48902**

(540)

Detoxaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48903**

(540)

CutiSaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48904**

(540)

Doloraki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48905**

(540)

Nahyra

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48906**

(540)

Epidersaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48907**

(540)

Nasyora

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48908**

(540)

Nacalm

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48909**

(540)

Calmosaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48910**

(540)

Nareleva

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48911**

(540)

Gynesaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48912**

(540)

Sanguvia

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48913**

(540)

Inflasaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48914**

(540)

VitafemmeNA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48915**

(540)

Nayuria

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48916**

(540)

Nafemira

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48917**

(540)

Nasylium

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48918**

(540)

Nafebria

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48919**

(540)

TestoSaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48920**

(540)

Estrosaki

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48921**

(540)

Narilief

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48922**

(540)

Isoflanas

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48923**

(540)

Quythera

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48924**

(540)

Anquela

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48925**

(540)

AlergoStop

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG ĐÔNG – (TNHH) (VN)
TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2025-48926**

(540)

JFTech
Your vision - Our future

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.5.1; 26.11.9; 26.15.15

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG LỰC (VN)
134 Trần Vĩ, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp trong lĩnh vực nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại, chống cạnh tranh không lành mạnh và bí mật kinh doanh; dịch vụ tư vấn pháp luật về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tra cứu thông tin sở hữu công nghiệp; dịch vụ nộp đơn đăng ký, gia hạn và duy trì hiệu lực văn bằng bảo hộ; dịch vụ chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp; dịch vụ khiếu nại, tranh chấp và xử lý vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-48927**

(540)

THE sensia

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRÍ DƯƠNG (VN)
Số 139 đường Phạm Đình Toái, thành phố Vinh, phường Hà Huy Tập, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-48928**

(540)

Trà Thảo Nhiên Tâm
CHÂN TRỜI MỚI
Healthy Sleep Herbal Tea
Thành Ngạnh

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.3.15; 6.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) TRƯƠNG TUẤN NGHĨA (VN)
9 ngõ 38 Phương Mai, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM (CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; chất thay thế trà; cà phê; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48929**

(540)

VIET ENGINEERING VALUE
CONSTRUCTION CONSULTANTS JSC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.15.21; 24.17.20
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG GIÁ TRỊ KỸ THUẬT VIỆT (VN)
506/36A Lạc Long Quân, phường Hòa Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc, thiết bị, vật liệu ngành xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; giám sát việc thi công, xây dựng và hoàn thiện công trình; giám sát lắp đặt hệ thống điện, viễn thông và phòng cháy chữa cháy; tư vấn xây dựng; xây dựng bên cảng, bên tàu; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hoà; phá dỡ công trình.

Nhóm 42: Tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng; dịch vụ kiến trúc, thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội, ngoại thất; thẩm tra thiết kế, thẩm tra dự toán, tổng dự toán công trình; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng công trình, công nghệ.

---

(210) **4-2025-48930**

(540)

Doreming

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ.
(731) HOÀNG THỊ HẠNH (VN)
Thôn Sơn Đồng, xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; ứng dụng di động; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm quản lý dữ liệu.

Nhóm 42: Thiết kế, phát triển, bảo trì, cập nhật phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-48931**

(540)

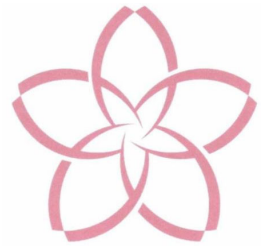

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA PLUM DENTAL CLINIC (VN)
31 Ngô Quang Huy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; trường đào tạo [giáo dục]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đao tạo].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-48932**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA PLUM DENTAL CLINIC (VN)
31 Ngô Quang Huy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; trường đào tạo [giáo dục]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-48933**

(540)

PLUM DENTAL CLINIC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA PLUM DENTAL CLINIC (VN)
31 Ngô Quang Huy, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; trường đào tạo [giáo dục]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vân đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-48934**

(540)

PLUM DENTAL CLINIC
Enlighten Your Smile

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA PLUM DENTAL CLINIC (VN)
31 Ngô Quang Huy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; Trường đào tạo [giáo dục]; hướng dân nghê nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-48935**

(540)

STCO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.5.20; 9.7.1
(591) Vàng nâu, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM STCO (VN)
Lô 54 khu TĐC Trường ĐH TDTT (khu số 2), phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Gạo; bún; miến; phở; nui; mì sợi.

Nhóm 35: Mua bán: gạo, bún, miến, phở, nui, mì sợi.

---

(210) **4-2025-48936**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN SÀO ĐÔNG NAM Á (VN)
V10 đường C1, KDC Đại Phúc Grean Villas, xã Bình Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn; yến chế biến kiểu gói cháo (với thành phần yến là chủ yếu); gói yến ăn liền.

Nhóm 30: Gói cháo ăn liền có thành phần từ yến; ngũ cốc có thành phần từ yến; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước yến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, đại lý kỷ gửi, xuất nhập khẩu: gói yến ăn liền, thạch yến, yến sào, nước yến, cháo yến, ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-48937**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SK NEST KHÁNH HÒA (VN)
Lô J1-J8-J9, KCN Suối Dầu, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn; yến chế biến kiểu gói cháo (với thành phần yến là chủ yếu); gói yến ăn liền; rau củ quả sấy khô; trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Gói cháo ăn liền có thành phần từ yến; ngũ cốc có thành phần từ yến; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước yến.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu: gói yến ăn liền, thạch yến, yến sào, nước yến, cháo yến, ngũ cốc, rau củ quả sấy khô, trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-48938**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 11.1.2; 11.3.18; 13.3.7
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC HƯƠNG LÚA 9 (VN)
11-17 đường số 65, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48939**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.3.23; 26.4.18
(591) Nâu, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC HƯƠNG LÚA 9 (VN)
11-17 đường số 65, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-48940**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.11.12
(591) Xanh lam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH OCEANWING INTERNATIONAL (VN)
45 đường 31B, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; thăm dò dư luận; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đường biển; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín.

---

(210) **4-2025-48941**

(540)

Gamma+

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số nhà 09 Đồng Bát, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, tông đơ.

Nhóm 11: Thiết bị sấy khô, sưởi nóng, làm mát, máy sấy.

---

(210) **4-2025-48942**

(540)

Jetliner

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số nhà 09 Đồng Bát, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị sấy khô, sưởi nóng, làm mát, máy sấy.

---

(210) **4-2025-48943**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.3.11; 26.1.2; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh navi, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HÀ OBI (VN)
Thôn Tráng Vũ, xã Hoàn Long, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Moay ơ; bát phanh; củ nhông; bộ vỏ hộp số lắp cho xe máy; vành xe gắn máy xe điện; má phanh.

---

(210) **4-2025-48944**

(540)

Quicklish

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(591) Đen, vàng.
(731) LÊ THỊ NGỌC ANH (VN)
29 đường số 8, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2025-48945**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.4.18
(591) Vàng, nâu đen.
(731) TRẦN QUANG HUY (VN)
161/17 Bông Sao, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng], phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-48946**

(540)

LABÉORY

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỊ HUYỀN SÂM (VN)
57/1, tổ 3, khu phố 1, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho da; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để sạch; chế phẩm mỹ phẩm làm ẩm cho da; kem làm đẹp.

---

(210) **4-2025-48947**

(540)

THẠCH PHƯỢNG

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MAY MẶC THẠCH PHƯỢNG (VN)
Thửa đất số 332, tờ bản đồ số 40, ấp Mới 1,xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-48948**

(540)

THÀNH LUÂN

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN THANH LUÂN (VN)
234A Đoàn Thị Nghiệp, khu phố 5, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo trẻ em, quần áo bơi, quần áo lót, áo khoác, giày dép, mũ, cà vạt (loại để đeo), thắt lưng, tất, quần áo.

---

(210) **4-2025-48949**

(540)

TỪ ĐIỂN SỐ
BHXH - BHYT
Chuyển đổi số - Hiểu nhanh quyền lợi

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.16; 2.3.28; 2.7.12; 2.9.1; 3.7.17; 24.1.1; 26.5.4; 26.7.1
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG THẮNG (VN)
Số 108 Kim Ngưu, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; giải trí.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ.

---

(210) **4-2025-48950**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.8; 2.9.14; 5.1.16; 5.3.20; 26.1.1; 26.5.1
(591) Xanh lá, nâu, vàng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ LIÊN HIỆP PHÁT (VN)
18B đường số 2, cư xá Lữ Gia, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Men vi sinh khử mùi nhà vệ sinh; chế phẩm vi sinh khử mùi bồn cầu.

---

(210) **4-2025-48951**

(540)

RX400h

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota cho, Toyota-shi, Aichi -ken, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

---

(210) **4-2025-48954**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(731) LƯU QUANG SƠN (VN)
Số 8 ngõ 40/151 phố Do Nha, TDP số 4 Miêu Nha, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù; túi xách; ví bỏ túi; ba lô; túi du lịch; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; tất; khăng choàng.

---

(210) **4-2025-48955**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG 289 (VN)
B1-18, đường N3, khu đô thị Minh Khang, xóm 20, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước lau kính; chất tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-48956**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 13.1.6
(591) Xanh than, vàng cam.
(731) NGỤY THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
Phòng 1403 toà B Vinaconex2, KĐT Golden Heart, phường Định Công, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn hồ quang; đèn sợi đốt; đèn gắn trên trần nhà; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-48957**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(591) Vàng, cam, trắng, xanh dương, xanh than, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN THẾ HỆ MỚI (VN)
818/50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; sơn amiăng.

---

(210) **4-2025-48958**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.16; 5.11.2; 5.13.25; 6.1.2; 25.1.6; 25.1.9
(731) LIME TRADE CO., LTD. (KR)
505-1802, Eco-Metro 5 Block, Hanwha Dream Green Apartment, 39 Soraeyeongnam-ro, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung cho sức khỏe (thực phẩm chức năng); vitamin; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa vitamin và khoáng chất; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung axit amin, khoáng chất và vi chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng có nguồn gốc từ thảo dược; thảo dược; thực phẩm chức năng có thành phần chính từ hồng sâm; thực phẩm bổ trợ sức khỏe có thành phần chính từ nhân sâm (thực phẩm chức năng); nhân sâm

dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ trợ sức khỏe có thành phần chính từ nấm (thực phẩm chức năng); nấm dược liệu; thực phẩm bổ trợ sức khỏe có thành phần chính từ đông trùng hạ thảo (thực phẩm chức năng); thuốc bổ (thuốc, dược phẩm).

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; chất béo ăn được; rong biển, đã chế biến; nhân sâm, đã chế biến, dùng làm thực phẩm; hồng sâm, đã chế biến, dùng làm thực phẩm; hồng sâm thái lát, dùng làm thực phẩm; hồng sâm lên men, dùng làm thực phẩm; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến; nấm đã chế biến; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Thực phẩm chế biến từ ngũ cốc; bánh kẹo; thạch trái cây (dạng kẹo bánh); bánh kẹo có chứa nhân sâm; bánh kẹo có chứa hồng sâm; trà; trà nhân sâm (không dùng cho mục đích y tế); trà hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước ép rau củ; nước uống chứa vitamin (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế) và nước ép trái cây; nước hồng sâm (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); nước nhân sâm (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn có thành phần chiết xuất từ nấm; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-48959**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

ozonaid

(731) OZONAID CO., LTD (KR)
219ho, 213-3 Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, 63309, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử trùng cho thực phẩm đã qua chế biến; thiết bị khử trùng cho trái cây; thiết bị khử trùng loại không làm nóng; thiết bị khử trùng cho cá; thiết bị khử trùng cho thực phẩm; thiết bị khử trùng cho thực phẩm bằng nước chứa ozon; thiết bị khử trùng bằng ozon; thiết bị khử trùng cho thịt; thiết bị khử trùng cho rau; thiết bị tẩy uế; máy sinh khí ozon dùng cho mục đích vệ sinh; thiết bị tạo khí ozon dùng cho mục đích vệ sinh; máy tẩy uế bằng ozon; máy tạo nước ozon dùng cho mục đích vệ sinh; thiết bị hòa tan ozon dùng cho mục đích vệ sinh; máy lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị giữ ẩm không khí.

---

(210) **4-2025-48960**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Xí nghiệp Phân bón Chánh Hưng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM (VN)
125B Cách Mạng Tháng Tám, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón; hóa chất công nghiệp; chất axít.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón, hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón, hóa chất công nghiệp, chất axít.

---

(210) **4-2025-48961**

(540)

Xí nghiệp Phân bón
Bình Điền I

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM (VN)
125B Cách Mạng Tháng Tám, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón; hóa chất công nghiệp; chất axít.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón, hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón, hóa chất công nghiệp, chất axít.

---

(210) **4-2025-48962**

(540)

Xí nghiệp Phân bón
An Lạc I

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM (VN)
125B Cách Mạng Tháng Tám, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón; hóa chất công nghiệp; chất axít.

Nhóm 35: Mua bán: phân bón, hóa chất dùng trong ngành sản xuất phân bón, hóa chất công nghiệp, chất axít.

---

(210) **4-2025-48963**

(540)

PAXCO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.20; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lam.
(731) TRẦN NGỌC GIÁC (VN)
355/3/7 Nguyễn Kim Cương, ấp 6A, xã Phú Hòa Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hoa hồi [gia vị]; cà phê; quế [gia vị]; trà (chè); hạt tiêu [gia vị].

---

(210) **4-2025-48964**

(540)

LUCKY ONE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TRỌNG LỊCH (VN)
36/32, tổ 14, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-48965**

(540)

LIFE STYLE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TRỌNG LỊCH (VN)
36/32, tổ 14, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); quần áo thời trang; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-48966**

(540)

SPORTS AFIELD®

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, đen, trắng

(731) FIELD SPORTS PUBLISHING, INC. (US)
15621 Chemical Lane, Suite A, Huntington Beach, CA 92649, USA

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Két sắt; két an toàn; hộp đựng an toàn; hộp bằng kim loại thường; hộp đựng dụng cụ [hộp rỗng].

---

(210) **4-2025-48967**

(540)

TAYA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH TAYA CANVAS (VIỆT NAM) (VN)
Lô 38A1, 38A2, 39A KCX và CN Linh Trung III, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 22: Vải bạt; mái che bằng vật liệu tổng hợp; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; lều dùng để cắm trại; sợi dệt dạng thô.

---

(210) **4-2025-48968**

(540)

fitroot

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BENCH COMPANY INC. (KR)
Unit 302-1, 3F, HK Inno.N Square Pangyo, 28 Geumto-ro 79beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa dưỡng chống nắng.

---

(210) **4-2025-48969**

(540)

Zolle™

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM UY TÍN (VN)
Ấp 21, xã Tân Long, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; Chất diệt loài gây hại; Thuốc bảo vệ thực vật

---

(210) **4-2025-48970**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.1.8; 2.1.30; 5.3.13; 5.3.15; 18.5.5; 25.5.25; 26.11.12; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; Chất diệt loài gây hại; Thuốc bảo vệ thực vật

---

(210) **4-2025-48971**

(540)

vEarphones

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, được ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính dùng với tai nghe và tai nghe chụp tai; phần mềm máy tính để quản lý và điều khiển tai nghe và tai nghe chụp tai; phần mềm máy tính để cập nhật tai nghe và tai nghe chụp tai; phần mềm máy tính để tùy chỉnh điều khiển cảm ứng và nhận dạng cử chỉ của tai nghe; phần mềm máy tính để kích hoạt và quản lý chức năng phát hiện trong tai của tai nghe; phần mềm máy tính cho giao tiếp không dây giữa điện thoại thông minh và tai nghe; phần mềm máy tính để cân bằng âm thanh, khử tiếng ồn và nâng cao chất lượng âm thanh; phần mềm máy tính dùng trong việc cung cấp, phân phối và truyền tải nhạc số và các nội dung đa phương tiện liên quan đến giải trí gồm âm thanh, video, văn bản và đa phương tiện; phần mềm máy tính để điều khiển hệ thống nhạc số.

---

(210) **4-2025-48972**

(540)

vivo Security

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No.1, vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong, China.

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động dùng cho bảo mật điện thoại di động, điện thoại thông minh, đồng hồ thông minh, kính thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, tivi thông minh, thiết bị thực tế ảo và rô-bốt hình người có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính dùng cho bảo mật điện thoại di động, điện thoại thông minh, đồng hồ thông minh, kính thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, tivi thông minh, thiết bị thực tế ảo và rô-bốt hình người có trí tuệ nhân tạo; phần mềm bảo mật cho máy tính, điện thoại thông minh và máy tính bảng, (ghi sẵn hoặc có thể tải về); phần cứng chuyên dụng dùng để cấp quyền truy cập an toàn từ xa vào mạng truyền thông cho máy tính, điện thoại thông minh và máy tính bảng; phần mềm máy tính dùng để cung cấp quyền truy cập an toàn từ xa vào mạng truyền thông cho máy tính, điện thoại thông minh và máy tính bảng; phần mềm bảo mật (ghi sẵn hoặc có thể tải về), dùng cho quản lý di động doanh nghiệp, quản lý và bảo mật quyền truy cập phần mềm và dữ liệu trên thiết bị của nhân viên, và duy trì quyền kiểm soát cntt đối với thiết bị thuộc sở hữu công ty thông qua việc cập nhật hệ thống từ xa; phần mềm nền tảng (platform software) (ghi sẵn hoặc có thể tải về), dùng cho quản lý di động doanh nghiệp, quản lý và bảo mật quyền truy cập phần mềm và dữ liệu trên thiết bị của nhân viên, và duy trì quyền kiểm soát cntt đối với thiết bị thuộc sở hữu công ty thông qua việc cập nhật hệ thống từ xa; chương trình máy tính trong lĩnh vực giải pháp kinh doanh; phần mềm máy tính ở dạng ghi sẵn hoặc có thể tải về, dùng cho ví tiền điện tử, quản lý và xác minh giao dịch tiền điện tử, thực hiện chuyển khoản và thanh toán bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain), thực hiện hợp đồng thông minh, cũng như lưu trữ và quản lý khóa cá nhân; ứng dụng máy tính ở dạng ghi sẵn hoặc có thể tải về, dùng cho ví tiền điện tử, quản lý và xác minh giao dịch tiền điện tử, thực hiện chuyển khoản và thanh toán bằng công nghệ chuỗi khối (blockchain), thực hiện hợp đồng thông minh, cũng như lưu trữ và quản lý khóa cá nhân; phần mềm máy tính dùng cho quản lý logistics và theo dõi hàng hóa bằng thông tin mã vạch; phần mềm có thể tải về để quản lý pin và việc sử dụng ứng dụng cũng như định vị thiết bị làm việc trên điện thoại thông minh và máy tính bảng thông qua hệ thống định vị toàn cầu (GPS); chương trình máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, có thể tải về; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ở dạng ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm điện toán đám mây; phần mềm mã hóa; chương trình phần mềm cho các nền tảng bảo mật; phần mềm tin học dùng để cung cấp quyền truy cập từ xa an toàn vào các mạng tin học và truyền thông; phần cứng chuyên dụng cho tin học dùng để cung cấp quyền truy cập từ xa an toàn vào các mạng tin học và truyền thông.

Nhóm 42: Tư vấn an ninh máy tính; phân tích mối đe dọa an ninh máy tính nhằm bảo vệ dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; phát triển phần mềm cho hoạt động mạng an toàn; bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính liên quan đến an ninh máy tính và phòng ngừa rủi ro máy tính; phát triển nền tảng máy tính; dịch vụ nền tảng [paas]; dịch vụ

mã hóa và giải mã dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; nghiên cứu công nghệ; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; phát triển, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính cho nền tảng bảo mật, an ninh máy tính, an ninh điện thoại thông minh, an ninh máy tính bảng và truy cập từ xa an toàn vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng và mạng truyền thông; dịch vụ an ninh máy tính nhằm phòng ngừa rủi ro liên quan đến an ninh máy tính, an ninh điện thoại thông minh, an ninh máy tính bảng và truy cập từ xa an toàn vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng và mạng truyền thông; tư vấn an ninh máy tính đối với phần mềm nền tảng bảo mật, phần mềm an ninh máy tính, phần mềm an ninh điện thoại thông minh, phần mềm an ninh máy tính bảng và phần mềm truy cập từ xa an toàn vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng và mạng truyền thông; phân tích mối đe dọa an ninh máy tính đối với phần mềm nền tảng bảo mật, phần mềm an ninh máy tính, phần mềm an ninh điện thoại thông minh, phần mềm an ninh máy tính bảng và phần mềm truy cập từ xa an toàn vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng và mạng truyền thông; tư vấn về bảo mật thông tin; cung cấp dịch vụ phần mềm điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-48974**

(540)

MEKOEM

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRƯƠNG VĂN NHIỀU (VN)
Số nhà 171 ấp Trung, xã Tân Thạnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; vật liệu xây dựng phi kim loại; đá tự nhiên; gạch men dùng trong xây dựng; xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, ximăng và nước); bột trét tường.

---

(210) **4-2025-48975**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 16.3.5; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh rêu đậm, cam đậm, đen

(731) CÔNG TY TNHH MOCHI ENTERTAIMENT (VN)
Số 283 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ sản xuất âm nhạc; dịch vụ sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ đào tạo nghệ sĩ.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) gồm phần mềm có tính năng sử dụng liên quan đến dịch vụ thuê bao âm nhạc trực tuyến, phim ảnh.

---

(210) **4-2025-48976**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯỞNG PHÚC (VN)
Số nhà 915, đường Âu Cơ, phố Đông Côi, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong ngành may mặc; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính để sữa chữa vá lại đồ vật bị gãy vỡ; keo/chất dính dùng cho thuộc da.

Nhóm 07: Máy may; máy vắt sổ; máy cắt vải công nghiệp; máy trải vải; máy in sơ đồ trong ngành may; máy phun/ép keo dùng trong ngành may.

---

(210) **4-2025-48977**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.3; 18.5.10; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lục lam.
(731) CÔNG TY TNHH VNM CHÂU Á (VN)
Số nhà 21, ngõ 16 đường Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Hộp mực máy in (có chứa mực).

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng mua bán và xuất nhập khẩu hộp mực máy in (có chứa mực).

---

(210) **4-2025-48978**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1
(731) YUNNAN IVAN MEAT CO., LTD. (CN)
No.1,Baoxiang Wan-Ton Cold Chain Port, Shagou Community Neighborhood Committee, Dabanqiao Sub-district Office, Dianzhong New Area, Kunming City,Yunnan Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; xúc xích; nấm đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-48979**

(540)

HELLO RABBIT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MINGZHI YUAN (CN)
No. 2, Group 2, Pengsheng Village, Gaoping Town, Longhui County, Hunan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; Ví tiền; Túi xách tay; Vali xách tay; Ba lô; Ô.

---

(210) **4-2025-48980**

(540)

CYLEX

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HỒNG MÃ (VN)
Lô 46 đường số 2 KCN Đà Nẵng, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (vữa xi măng); sàn gỗ công nghiệp; ván lát sàn gỗ; sàn gỗ tự nhiên; sàn nhựa.

---

(210) **4-2025-48981**

(540)

Sim POLO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.11.12

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHANG HUY (VN)
Lô CN1, CCN Thường Tín, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (vữa xi măng); sàn gỗ công nghiệp; ván lát sàn gỗ; sàn gỗ tự nhiên; sàn nhựa

---

(210) **4-2025-48982**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MIVIET (VN)
47 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; máy tính xách tay; máy tính bảng; đồng hồ thông minh; dây đeo đồng hồ thông minh; tai nghe thông minh; sạc dự phòng điện thoại; kính râm; chuột máy tính; camera quan sát; máy ảnh

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; tủ lạnh; thiết bị và máy lọc không khí; máy sấy tóc; máy hút bụi; quạt điện; đèn chiếu sáng; máy điều hoà; máy lọc nước bằng điện; nồi cơm điện; máy pha cà phê bằng điện; ấm đun nước bằng điện; lò vi sóng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; Mua bán, xuất nhập khẩu: điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, đồng hồ thông minh, dây đeo đồng hồ thông minh, tai nghe thông minh, sạc dự phòng điện thoại, kính râm, chuột máy tính, camera quan sát, máy ảnh, đèn chiếu sáng, tủ lạnh, thiết bị và máy lọc không khí, máy sấy tóc, bình đun nước nóng, máy hút bụi, máy lọc không khí gia đình, quạt điện, đèn chiếu sáng, máy điều hoà, máy lọc nước bằng điện, nồi cơm điện, máy pha cà phê bằng điện, ấm đun nước bằng điện, lò vi sóng.

---

(210) **4-2025-48983**

(540)

BOAO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG MÃ (VN)
Lô 46 đường số 2 KCN Đà Nẵng, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (vữa xi măng); Sàn gỗ công nghiệp; ván lát sàn gỗ; sàn gỗ tự nhiên; sàn nhựa

---

(210) **4-2025-48984**

(540)

DABITO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA HOÀNG HÀ (VN)
Lô CN-01-1 cụm công nghiệp Ninh Hiệp, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa nhân tạo (bán thành phẩm), nhựa tổng hợp (bán thành phẩm), ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể: tấm ốp tường bằng nhựa, tấm ốp trần bằng nhựa, cửa và khung cửa (không bằng kim loại), cửa sổ và phụ kiện gá lắp cửa sổ (không bằng kim loại), ống nhựa cứng các loại và các phụ tùng nối ống của chúng.

---

(210) **4-2025-48985**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.16; 24.1.1; 26.11.8
(591) Xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FRAVI VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố Tứ Mỹ, phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Nhôm; lá nhôm; nhôm lá; dây nhôm; nhôm thanh; thanh kim loại định hình.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; mua bán sản phẩm sau: Nhôm, lá nhôm, dây nhôm, nhôm thanh, nhôm bán thành phẩm, thanh kim loại định hình.

---

(210) **4-2025-48986**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.6; 26.7.5
(591) Cam, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TATA (VN)
Tầng 1, tòa nhà 51C Hai Bà Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: trang thiết bị y tế, hóa chất y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48987**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.6; 26.7.5
(591) Cam, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ TATA (VN)
Tầng 1, tòa nhà 51C Hai Bà Trưng, phường Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu, nhập khẩu. mua bán sản phẩm sau: trang thiết bị y tế, hóa chất y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-48988**

(540)

KHAI THÔNG CỘT SỐNG LÃO NHÀ QUÊ

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Thôn Khoan Tế, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thuốc đông y, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, xà phòng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; sắp xếp và tiến hành hội thảo; đào tạo thực hành [thao tác thử].

Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; thẩm mỹ viện; bệnh viện; các dịch vụ xét nghiệm y tế; tư vấn về sử dụng thuốc; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-48989**

(540)

VI DIỆU NAM LÃO NHÀ QUÊ

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Thôn Khoan Tế, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thuốc đông y, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, xà phòng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ chuyên dụng cho nhân viên điều dưỡng, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; sắp xếp và tiến hành hội thảo; đào tạo thực hành [thao tác thử].

Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; thẩm mỹ viện; bệnh viện; các dịch vụ xét nghiệm y tế; tư vấn về sử dụng thuốc; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-48990**

(540)

RETAIL BUSINESS SOLUTION VN COMPANY LIMITED

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 18.5.7; 24.15.21; 26.2.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, vàng, xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH RETAIL BUSINESS SOLUTION VN (VN)
60/26 đường Yên Thế, phường Tân Sơn Hòa, phành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 20: Kệ để cất trữ hoặc lưu kho hàng hóa; giá chứa hàng hóa; kệ chứa hàng dạng tấm sàn; kệ siêu thị (dùng cho đồ đạc).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: Kệ để cất trữ hoặc lưu kho hàng hóa, giá chứa hàng hóa, kệ chứa hàng dạng tấm sàn, kệ siêu thị (dùng cho đồ đạc).

---

(210) **4-2025-48991**

(540)

ỚT CHUÔNG MINI MART

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.21; 5.9.15; 5.9.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM NGỌC DŨNG (VN)
Số 7B ngõ 850 đường Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, bột giặt, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm sạch, nước thơm dùng cho mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm), chế phẩm tổng hợp chăm sóc da, nước thơm làm sáng da, túi sách, cặp sách, va li, vải (vải may quần áo), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ, mũ lưỡi trai, áo sơ mi, dụng cụ nhà bếp, xe đạp hai bánh, xe đạp, xe đạp một bánh, xe đạp ba bánh (và các bộ phận, phụ tùng và phụ kiện liên quan của chúng), đèn điện và đèn chiếu sáng, bếp nấu ăn, tủ lạnh, máy ướp lạnh, máy điều hòa không khí, xe đẩy trẻ em, mũ bảo hiểm, máy tính để bàn, máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy in, màn hình lcd, kim từ điển (từ điển điện tử), máy ảnh kỹ thuật số, máy nghe nhạc dùng đĩa mini MD, máy nghe nhạc MP3, máy ghi âm kỹ thuật số, máy tạo và giữ độ ẩm, máy lọc nước, quạt điện, quạt tay, máy hút bụi chân không, đĩa CD, đĩa DVD, trò

chơi video, bộ trò chơi điện tử dùng cùng máy vô tuyến (TV), thẻ gọi điện thoại, ghế trường kỳ, giường gỗ, gối đệm, thảm trải nền, chăn, ga trải giường, khăn vải, đèn, giấy và vật phẩm bằng giấy, bìa cứng và vật phẩm bằng bìa cứng, ấn phẩm, xuất bản phẩm, đĩa giấy và cốc giấy, bản đồ, sách chỉ dẫn, vé và tem phiếu, bưu thiếp, đề can dán bên ngoài ô tô, sổ ghi địa chỉ, ảnh chụp giá đựng ảnh chụp, tập anbom ảnh chụp, sổ xếp lịch các cuộc hẹn gặp, dụng cụ và vật liệu để vẽ tranh nghệ thuật và đồ thủ công mỹ nghệ, sổ viết tay, tập anbum ảnh và sổ ghi chép các sự kiện của trẻ em từ lúc dùng trong các buổi tiệc, điểm trang trí bánh ngọt bằng giấy cờ hiệu và biểu ngữ bằng giấy dùng trong các buổi tiệc, phù hiệu bằng giấy dùng để ghi tên cho người tham dự trong các buổi tiệc, bút bi bìa cấp để kẹp tài liệu, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, đai băng và vật dụng để kẹp đánh dấu trang sách cho người đọc, sách, nơ bằng giấy dùng để gói quà, lịch, bài lá, thiệp quà tặng, thiệp chúc mừng, truyện tranh, hộp đựng bút mực và bút chì, đồ vật làm bằng giấy để ở giữa bàn cho mục đích trang trí phần các loại như phần viết, phần đánh dấu, phần làm sạch, phần dùng cho gậy chọc bi-a, phần dùng cho thợ may, sách kết hợp trò chơi và học kiến thức dành cho trẻ em, đất sét để nặn, khăn trải bàn bằng giấy, sách in màu, truyện tranh vui ngắn và hài hước, tập truyện tranh vui và hài hước, sổ nhật ký giấy gói quà, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, khăn ăn bằng giấy, bút viết, bút chì, văn phòng phẩm, giấy dính, áp phích quảng cáo, sổ ghi chép, tập giấy để ghi chép nhanh những điều cần nhớ, vật phẩm dùng để tẩy xóa, cài gọt bút chì, cài gọt bút chì chạy điện, cái dập ghim, giấy vi ết, phong bì (văn phòng phẩm), vật dụng để chặn giấy, tấm lót cốc bằng giấy, miếng lót bát đĩa và dụng cụ ăn bằng giấy hộp và đồ chứa đựng bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn ăn băng giấy, khăn lau tay bằng giấy, khăn bỏ túi bằng giấy, thước kẻ, thước định cỡ, báo, ảnh chụp, thẻ bài bằng giấy có in hình vẽ hay ảnh chụp để cho trẻ em trao đổi và sưu tập, dây chun cao su (văn phòng phẩm), tẩy bằng cao sụ, phiếu mua hàng khuyến mãi, trò chơi và đồ vật để chơi trò chơi, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ trang trí cho cây thông No- en, máy trò chơi giải trí tự động vận hành bằng đồng xu, bia ngắm bắn điện tử, xe cộ đồ chơi điều khiển bằng sóng radio, cầu trượt (đồ chơi của trẻ em) đồ thổi bong bóng xà phòng (đồ chơi), quả bóng bay để chơi, bóng cho trò chơi và thi đấu, búp bê, đĩa bay (đồ chơi) trò chơi điện cơ dùng thế hay xu, bỏng ngô, bánh mì, bánh nướng xốp, bánh nướng xốp dạng thanh, bánh ngọt, bánh nướng, bánh quế, bánh kẹp, bánh qui bánh qui giòn, bánh quy và bánh kẹo, cà phê, trà, sản phẩm ca cao, chất làm ngọt tự nhiên, kem lạnh, bánh xăng đuých, bánh hamburger, bánh pizza, bánh mì kẹp xúc xích nóng, bánh pate thịt, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, chế phẩm ngũ cốc dạng lát mỏng, sôcôla, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), trà ướp- lạnh, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, kem trái cây (đá lạnh), sữa chua đông Iạnh (dạng kem lạnh), đồ uống không cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, nước giải khát không cồn, đồ uống trái cây, nước ép trái cây, đồ uống có hương vị trái cây nước ép rau (đồ uống), đồ) uống thể thao và nước sinh tố, nước (đồ uống), nước uống đóng chai, nước uống có ga, nước khoáng (để uống), nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống), tổ yến, máy xoa bóp, gạo, bánh gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bánh mì cuộn, nghệ vàng [gia vị], nước xốt cho sa-lát, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cho đồ uống, trừ tinh dầu, đồ uống trên cơ sở trà, muối nấu ăn, kẹo cao su, gia vị, vani, rượu, bia, thuốc lá, gia vị, sữa, sản phẩm sữa, thủy hải sản (tươi sống, hoặc đã chế biến), đồ trang sức, vàng bạc, đá quý, dụng cụ giảng dạy, đồ dùng giảng dạy, nồi, xoong chảo (không dùng điện), nồi điện, xoong điện, chảo điện, máy xay ép hoa quả, dụng cụ hút bụi cầm tay, hàng thủ công mỹ nghệ (hàng mây tre đan: túi sách, giỏ quà, bàn ghế, lọ hoa, tranh, đồ gỗ chạm khảm, tranh đá quý), mắc treo quần áo bằng nhựa, giá treo quần áo bằng nhựa, ghế nhựa, tủ nhựa (tủ đựng, chứa đồ), tủ/chạn đựng thức ăn bằng nhựa; dịch vụ quản lý kinh doanh siêu thị; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2025-48992**

(540)

MI KA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu socola, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH B&T VIỆT NAM (VN)
Số 3 ngõ 29 đường Giáp Bát, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh gato; bún; phở.

---

(210) **4-2025-48993**

(540)

NANOGEYSER

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh nõn chuối, đen, trắng.
(731) TRẦN VĂN HUYNH (VN)
Thôn Uông Thượng, xã Thái Tân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động (app ứng dụng có thể tải xuống được) cho mục đích tham gia và điều phối, kết nối, xác định vị trí, để nhận, sắp xếp dịch vụ cho thuê, sửa chữa, thay thế, bảo dưỡng các thiết bị điện tử, điện lạnh, hệ thống lọc nước, hệ thống xử lý nước lọc dùng cho dân dụng, gia đình, bình nước nóng dùng điện; bình nước nóng dùng năng lượng mặt trời; ứng dụng di động (app ứng dụng có thể tải xuống được) để lên lịch trình và gửi đi tự động cho các phương tiện đi lại (xe cộ) có động cơ; ứng dụng di động tải xuống được để nhận, cho thuê, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2025-48994**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 8.1.16; 8.1.18; 24.3.7; 25.7.25
(591) Nâu socola, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH B&T VIỆT NAM (VN)
Số 3 ngõ 29 đường Giáp Bát, phường Tương Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh kẹo; bánh ngọt; bánh gato; bún; phở.

---

(210) **4-2025-48995**

(540)

DULICA HOUSE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DULICA HOUSE (VN)
BT1-3, khu nhà ở cho CBCS Cục B42, B57, tổng Cục 5, Bộ Công An, huyện Thanh Trì, xã Tân Triều, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn và các vật liệu trải sàn khác; giấy dán tường, không dệt.

---

(210) **4-2025-48996**

(540)

GÀ ĐỒI DỐC CỐC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HOÀNG THỊ LÊ (VN)
Tổ 3, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ nhà hàng; dịch vụ quán ăn.

---

(210) **4-2025-48997**

(540)

THE FIVE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 5.5.20; 26.3.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KENLI (VN)
Số 2-4 Dịch Vọng Hậu, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn nhà phi kim loại; vách ngăn phi kim loại; cửa và thép gia cường, kính và kính cửa sổ bằng các chất liệu gỗ, nhựa lõi không bằng kim cường lực; Đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, chế tác loại, đá hoa cương [đá granit]; đá hoa cẩm đá [chất thạch, thạch anh; đá; tác nhân liên liên kết cho quá trình chế tác sản phẩm từ đá]; lớp phủ bảo vệ (không bằng kim loại); lớp mặt tường (không bằng kim loại) dùng cho xây dựng; lớp ốp tường [không bằng kim loại] dùng cho xây dựng: lớp lót tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 20: Bàn ghế sofa.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh; gốm; sành sứ và đất nung.

Nhóm 24: Khăn phủ sofa bằng vải; chăn; ga trải; giường bằng vải; vỏ chăn; đồ vải ; dùng cho giường.

Nhóm 27: Thảm; chiếu, thảm chùi chân.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng và sửa chữa nhà cửa; dịch vụ sơn trang trí nội - ngoại thất công trình; dịch vụ lắp đặt các đồ trang trí nội, ngoại thất công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế đồ trang trí nội thất ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2025-48998**

(540)

VELA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ THÔNG MINH VIỆT NAM (VN)
Vị trí 27, liền kề 2, khu đô thị Xa La, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Sàn nhà phi kim loại; vách ngăn phi kim loại; cửa và cửa sổ bằng các chất liệu gỗ, nhựa lõi thép gia cường, kính và kính cường lực; đá nhân tạo; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại, đá hoa cương [đá granit]; đá hoa cẩm thạch, thạch anh; đá; tác nhân liên kết chế tác đá [chất liên kết cho quá trình chế tác sản phẩm từ đá]; lớp phủ bảo vệ (không bằng kim loại); lớp mặt tường (không bằng kim loại) dùng cho xây dựng; lớp ốp tường [không bằng kim loại) dùng cho xây dựng; lớp lót tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng].

Nhóm 20: Bàn ghế sofa.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh; gốm; sành sứ và đất nung.

Nhóm 24: Khăn phủ sofa bằng vải; chăn; ga trải; giường bằng vải; vỏ chăn; đồ vải ; dùng cho giường.

Nhóm 27: Thảm; chiếu, vải; vỏ chăn; đồ vải ; dùng cho giường thảm chùi chân.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng và sửa chữa nhà cửa; dịch vụ sơn trang trí nội- ngoại thất công trình; dịch vụ lắp đặt các đồ trang trí nội, ngoại thất công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế đồ trang trí nội thất, ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2025-48999**

(540)

EGO HOLDINGS

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.5; 26.1.2; 26.1.15; 26.4.9
(591) Cam, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ EGO HOLDINGS (VN)
Số 58B, ngõ 207/103 Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; đồ trang điểm; dầu gội đầu; nước hoa; dầu thơm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; thảo dược; thuốc bổ; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật trang trí bàn ăn; dụng cụ nhà bếp; bàn chải đánh răng, dùng điện.

Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại.

---

(210) **4-2025-49000**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, cam, nâu, đen, trắng.
(731) HỒ NGỌC HUÂN (VN)
Thôn Hà Đông, phường Điện Bàn Bắc, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn mang đi.

---

(210) **4-2025-49003**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.1.1
(591) Xanh dương, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ELE FUTURE (VN)
Phòng 805, tầng 08, Cao Ốc Daiminh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh các khóa học trực tuyến; dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực, cụ thể là cung cấp giảng viên giảng dạy trực tuyến cho các khóa học; bán buôn, bán lẻ: sách, văn phòng phẩm và dụng cụ học tập; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; phiên dịch ngôn ngữ; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức cuộc hội nghị, hội thảo, sự kiện, giáo dục đào tạo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-49004**

(540)

infinity sky

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INFINITY SKY PTE.LTD. (SG)
346C King George's Avenue King George's Building Singapore 208577

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị trực tuyến; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và trình diễn thời trang dùng cho mục đích thương mại, hỗ trợ bán hàng và mục đích quảng cáo; dịch vụ quản lý quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và hỗ trợ bán hàng, cụ thể là triển khai chiến dịch quảng cáo cho người khác thông qua tối ưu hóa cửa hàng ứng dụng (aso), phân tích hiệu suất quảng cáo, chiến lược quảng cáo dựa trên từ khóa và thông tin chi tiết về dữ liệu thị trường; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ tiếp thị và tư vấn liên quan đến lĩnh vực quảng bá và theo dõi hàng hóa, dịch vụ và thương hiệu của người khác thông qua mọi phương tiện truyền thông công cộng; dịch vụ quảng cáo, cụ thể là thúc đẩy bán hàng hóa, dịch vụ và nhận diện thương hiệu và thông tin thương mại cũng như tin tức của bên thứ ba thông qua diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai) dùng cho tối ưu hóa cửa hàng ứng dụng (aso), tối ưu hóa dữ liệu hiệu suất quảng cáo, phân tích thứ hạng từ khóa, trực quan hóa dữ liệu thị trường, và quản lý chiến dịch quảng cáo; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là quản trị hệ thống máy tính cho người khác; cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ cố vấn trong lĩnh vực lựa chọn, triển khai và sử dụng hệ thống phần cứng và phần mềm máy tính cho người khác; tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) bao gồm (phần mềm tối ưu hóa cửa hàng ứng dụng (aso), tối ưu hóa dữ liệu hiệu suất quảng cáo, phân tích thứ hạng từ khóa, và trực quan hóa dữ liệu thị trường để quản lý các chiến dịch quảng cáo); dịch vụ lập kế hoạch và tư vấn liên quan đến lĩnh vực (phân tích dữ liệu ứng dụng di động, tối ưu hóa cửa hàng ứng dụng (aso), công nghệ quảng cáo dựa trên trí tuệ nhân tạo (ai).

---

(210) **4-2025-49005**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.10
(591) Đỏ, trắng, nâu nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH NGHI (VN)
118/22 đường 30 tháng 4, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; quán phở.

---

(210) **4-2025-49006**

(540)

THOSAVI-
(Sinh ra từ thổ, kết tinh thành sản)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ĐẠI PHÚ AN (VN)
17K/21 Dương Đình Nghệ, phường Bình Thới, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh các loại như: bánh quy sữa, bánh ngọt, bánh gạo; kẹo các loại như: Kẹo gôm, kẹo socola, kẹo sữa.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi (chưa qua sơ chế); cá, tôm tươi sống (chưa qua sơ chế).

---

(210) **4-2025-49007**

(540)

SCENTMAXX

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49008**

(540)

BEBY

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49009**

(540)

VITKING

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49010**

(540)

WITCO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49011**

(540)

AC-Profit

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49012**

(540)

AC-Pestwiper

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49013**

(540)

AC-Pestgriller

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49014**

(540)

AC-Indicator

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49015**

(540)

AC-Acceptor

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49016**

(540)

AC-Reviewer

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49017**

(540)

3A
MENSTORE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.7
(731) LƯƠNG TÙNG ANH (VN)
A-805 Osaka Complex, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-49018**

(540)

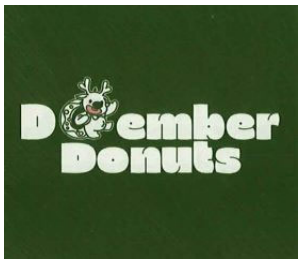

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.4; 3.7.24; 8.1.25
(591) Xanh, da, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH DECEMBER DONUTS (VN)
Số 67D, phố Quán Thánh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh vòng (bánh donut); bánh quy.

---

(210) **4-2025-49019**

(540)

HAIRCNEXAL Hado

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM HADOPHAR (VN)
Số 32 đường Quan Thôn, tổ 18, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-49021**

(540)

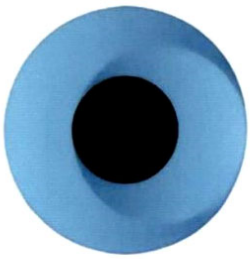
Page one

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(591) Đen, xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PAGE ONE VIỆT NAM (VN)
56 đường số 8, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy in nhiệt, giấy in bill (hóa đơn), giấy.

---

(210) **4-2025-49022**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GLOBAL MÂY TRANG (VN)
11 đường số 53B, khu phố 9, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-49023**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GLOBAL MÂY TRANG (VN)
11 đường số 53B, khu phố 9, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-49024**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GLOBAL MÂY TRANG (VN)
11 đường số 53B, khu phố 9, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm phân bón, chế phẩm phân bón, phân hữu cơ (phân bón), chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân ủ.

---

(210) **4-2025-49025**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO (VN)
33 Tân Khai, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: thiết bị cổng từ an ninh chống trộm, tem từ cứng an ninh chống trộm, thiết bị gỡ tem từ cứng, thiết bị báo hiệu chống trộm, thiết bị an ninh, thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-49026**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO (VN)
33 Tân Khai, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cổng từ an ninh chống trộm; tem từ cứng an ninh chống trộm; thiết bị gỡ tem từ cứng; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị an ninh; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-49027**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.7.21; 5.7.23; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DONA MIT (VN)
Tổ 5, ấp 1, xã Xuân Bắc, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; rau, củ, quả chế biến; trái cây, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; trái cây sấy dẻo; rau, củ, quả sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: trái cây sấy khô, rau, củ, quả chế biến, trái cây, đã chế biến, trái cây, đóng hộp, trái cây sấy dẻo, rau, củ, quả sấy khô.

---

(210) **4-2025-49028**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.10; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng, xanh, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA MINH TÚ - CÁT TƯỜNG (VN)
57 đường số 23, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa: khám và điều trị các bệnh răng, miệng.

---

(210) **4-2025-49029**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.13.4; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THIÊN BẢO CỐ ĐÔ (VN)
36 Lê Ngô Cát, phường Thủy Xuân, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch rau câu dạng kẹo; bánh ngọt; kẹo mè xửng.

---

(210) **4-2025-49030**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ D&T (VN)
45 Khương Trung, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị thu hình cụ thể là ti vi; điện thoại di động; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; loa thiết bị và máy âm thanh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu máy vi tính, thiết bị thu hình cụ thể là ti vi, điện thoại di động, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, loa, thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-49031**

(540)

ĐẠI THẾ GIỚI
Great World

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH TẠ VĂN KHẮP (VN)
E3/28/2A, ấp 56, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê.

---

(210) **4-2025-49032**

(540)

Vilocin

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILLA-VILLA (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); hóa chất sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-49033**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 25.5.25; 26.3.4; 26.15.15

(591) Xanh lá, đỏ, vàng, ghi, xanh lam.

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
TDP Ngang, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo tài trợ; dịch vụ xây dựng thương hiệu doanh nghiệp; tiếp thị bất động sản; marketing liên kết; dịch vụ đại lý marketing; dịch vụ quảng cáo và marketing.

---

(210) **4-2025-49034**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam nhạt, đỏ.
(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)
TDP Ngang, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm đa nền tảng; phần mềm nhắn tin internet; chương trình máy tính để sử dụng internet và không gian thông tin toàn cầu (www); phần mềm liên lạc dùng để kết nối mạng máy tính toàn cầu và truyền thông dùng để kết nối mạng máy tính toàn cầu; phần mềm đóng gói; phần mềm máy tính để sử dụng trong tự động hóa và quản lý quy trình kinh doanh.

Nhóm 42: Nghiên cứu, thiết kế và phát triển dịch vụ liên quan đến các giải pháp ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để sử dụng trong quản lý chuỗi cung ứng; cung cấp phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để sử dụng trong lập kế hoạch tài nguyên doanh nghiệp; cung cấp phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để sử dụng trong quản lý quan hệ khách hàng; cung cấp phần mềm không thể tải xuống trực tuyến để sử dụng trong giao tiếp.

---

(210) **4-2025-49035**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 26.4.18
(591) Cam, đen, trắng.
(731) ĐÀM TRỌNG TỚI (VN)
Xóm 10, thôn Kim Hoàng, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Bàn; tủ; kệ; đồ đạc văn phòng; ghế văn phòng; ghế gấp gọn dùng trong du lịch.

---

(210) **4-2025-49037**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN HỮU HIẾU (VN)
31 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng lưu niệm.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê; dịch vụ quán bar.

---

(210) **4-2025-49038**

(540)

S/C

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số nhà 09, phường Đồng Bát, quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Tông đơ cắt tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy làm khô tóc; thiết bị tạo kiểu tóc bằng nhiệt.

---

(210) **4-2025-49039**

(540)

Labee
Connecting Science

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.5.1
(591) Trắng, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH LABEE (VN)
LB2-07, đường số 7, khu công nghiệp Xuyên Á, ấp Tràm Lạc, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị phòng thí nghiệm, dụng cụ thủy tinh dùng trong thí nghiệm, dụng cụ nhựa dùng trong thí nghiệm, vật tư dùng trong thí nghiệm, hóa chất thí nghiệm (tinh khiết).

---

(210) **4-2025-49040**

(540)

NHẬT PHÁT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13
(731) NGUYỄN VĂN HIỆP (VN)
Tổ dân phố Bắc Cường, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 07: Động cơ điện xoay chiều (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), máy xay xát; máy bơm; máy khoan; máy nông nghiệp; máy nghiền bột.

---

(210) **4-2025-49041**

(540)

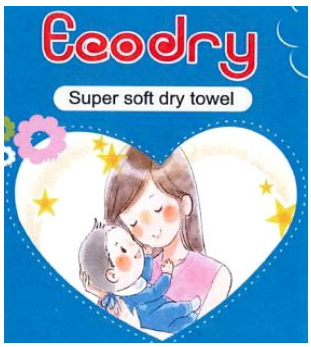

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.5.6; 2.7.9; 2.7.10; 2.9.1; 5.5.20; 5.5.22; 15.7.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, hồng, vàng, be, đen, xanh lá cây, nâu, xám, da cam, xanh dương nhạt.
(731) NGUYỄN THÁI SƠN (VN)
Phố Phượng Đình 1, phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt); khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải; khăn gạc bằng vải cotton; khăn tắm bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải.

---

(210) **4-2025-49042**

(540)

Cellumé

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PANION & BF BIOTECH INC. (TW)
16F., No. 3, Yuanqu St., Nangang Dist., Taipei City 115, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-49043**

(540)

Cellumé

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PANION & BF BIOTECH INC. (TW)
16F., No. 3, Yuanqu St., Nangang Dist., Taipei City 115, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-49044**

(540)

SuperVT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU MINSHENG HEALTHCARE CO., LTD. (CN)
No. 101 Xintian Road, Donghu Street, Linping District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin dạng kẹo dẻo; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; vitamin; thực phẩm cho em bé; thuốc dạng viên; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; thuốc mỡ dùng cho mục đích y tế; miếng dán dính tẩm chế phẩm dược; thuốc cổ truyền Trung Quốc (traditional Chinese medicine); thuốc đông y thành phẩm Trung Quốc (Chinese patent medicine).

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; kẹo mềm; kẹo dẻo; thạch hoa quả bánh kẹo]; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; keo ong.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở thực vật; bột để pha đồ uống; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; đồ uống thể thao; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49045**

(540)

SuperVMS

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HANGZHOU MINSHENG HEALTHCARE CO., LTD. (CN)
No. 101 Xintian Road, Donghu Street, Linping District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin dạng kẹo dẻo; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; vitamin; thực phẩm cho em bé; thuốc dạng viên; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; thuốc mỡ dùng cho mục đích y tế; miếng dán dính tẩm chế phẩm dược; thuốc cổ truyền Trung Quốc (traditional Chinese medicine); thuốc đông y thành phẩm Trung Quốc (Chinese patent medicine).

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; kẹo mềm; kẹo dẻo; thạch hoa quả [bánh kẹo]; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; keo ong.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở thực vật; bột để pha đồ uống; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; đồ uống thể thao; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49047**

(540)

xogo

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24

(731) SHANDONG HAOYOU FOOD CO., LTD. (CN)
No. 8, Changjiang Road, Economic Development Zone, Yong 'an Town, Shizhong District, Zaozhuang City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bánh nướng; bánh ngọt; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-49050**

(540)

Nhiên

CỔ NHIÊN

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.5.19; 5.13.25; 22.1.1

(591) Xanh lá, vàng, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TM DV MOC BEAUTY (VN)
79 Hà Thanh, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49051**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.11.8
(731) NGUYỄN BÁ BÌNH (VN)
Xóm 1, thôn Long Phú, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Két sắt; công trình xây dựng bằng thép; lồng nhốt thú hoang dã [kết cấu bằng kim loại]; tượng bằng kim loại thường; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được.

Nhóm 07: Máy giặt xưởng giặt]; máy rửa bát đĩa; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; máy bán hàng tự động; robot hút bụi.

Nhóm 09: Tivi; máy chấm công; cân sức khỏe; đồng hồ thông minh; mũ bảo hiểm; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy.

Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; bếp điện; máy hút mùi; hệ thống và thiết bị vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; bồn tắm; máy làm kem lạnh; tủ lạnh; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi chiên không dầu; bồn rửa; bình nước nóng cho nhà tắm; bồn ngâm chân dùng điện; thiết bị lọc nước; thiết bị hút ẩm; thiết bị sấy khô; cây nước nóng lạnh.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; nồi áp suất, không dùng điện; ấm đun nước, không dùng điện; chảo chiên không dùng điện; cái kẹp phơi quần áo; bàn chải đánh răng, dùng điện.

---

(210) **4-2025-49052**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(731) TẠ HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 07, ngách 12, ngõ 53, đường Phùng Trạm, tổ 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 20: Tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng bán thân bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-49053**

(540)

KARAOKE TỰ DO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRƯƠNG ANH TUẤN (VN)
P16.2-CT3- Vimeco, đường Nguyễn Chánh, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; dịch vụ điều chỉnh nhạc [DJ]; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí].

---

(210) **4-2025-49054**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĂN PHÒNG PHẨM SÀI GÒN (VN)
87 Cao Xuân Dục, phường Phú Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 16: Tập vở học sinh; giấy; sổ tay; bìa bao tập vở; bìa tệp hồ sơ (văn phòng phẩm); tập giấy viết (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-49055**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Tím, đỏ, cam, vàng
(731) FINE JAPAN CO., LTD. (JP)
5-7-8 Shimoshinjo, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 533-0021 Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bột làm nước giải khát; bột tạo gaz cho đồ uống; bột dùng để pha chế đồ uống trên cơ sở trái cây; bột dùng để pha chế đồ uống thể thao; bia; đồ uống có ga [đồ uống giải khát]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép rau củ [đồ uống]; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

---

(210) **4-2025-49056**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 7.1.6; 7.1.16; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-49057**

(540)

HVTECH

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HƯƠNG VIỆT (VN)
14 Trần Não, khu phố 19, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Keo bóng dùng trong công nghiệp; keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn nước.

---

(210) **4-2025-49058**

(540)

KINH DO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 24.9.1; 25.7.25
(731) MONDELEZ INTERNATIONAL AMEA PTE. LTD. (SG)
346 Jalan Boon Lay, Jurong, Singapore 619528
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm [không còn sống]; thú săn [không còn sống]; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, cấp đông, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua; sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm; sữa giàu anbumin; sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; kem bơ; hạt ngào đường; thực phẩm ở dạng lát mỏng giòn trên cơ sở khoai tây, trái cây, rau, quả đậu và đậu tương; bơ ca cao dùng cho thực phẩm; bơ dừa; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa đặc; pho mát làm từ sữa đã gạn kem; mứt ướt từ quả nam việt quất; kem [sản phẩm sữa]; trái cây dầm đường; sữa đông; sữa nướng lên men; men sữa cho mục đích nấu ăn; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây rắc đường; lát trái cây mỏng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mứt gừng; đồ uống chứa axit lactic; bơ thực vật; mứt cam nhão; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa khuấy; sản phẩm thay thế sữa; chất phết lên bánh trên cơ sở hạt; sữa yến mạch; bơ lạc; sữa lạc; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; gừng được bảo quản; lát khoai tây rán giòn; khoanh khoai tây rán giòn; mảnh khoai tây; sữa bột (không dùng cho em bé); sữa giàu protein; đồ ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở protein; pho mát tươi (quark); sữa gạo; nho khô; đồ ăn nhanh vị mặn trên cơ sở rau, trái cây, quả hạch, khoai tây, thịt, đậu tương, pho mát và quả đậu đã qua chế biến; hạt, đã chế biến; váng sữa (smetana); đồ ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở rau, trái cây, quả hạch, khoai tây, thịt, đậu tương, pho mát và quả đậu đã qua chế biến; đồ ăn nhanh trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, trái cây, quả hạch, khoai tây, thịt, đậu tương, pho mát và quả đậu đã qua chế biến; hỗn hợp đồ ăn nhanh trên cơ sở rau, trái cây, quả hạch, khoai tây, thịt, đậu tương, pho mát và quả đậu đã qua chế biến; sữa được làm chua; sữa đậu nành; hỗn hợp đồ ăn nhẹ thường được mang theo khi đi bộ với trái cây, quả hạch, quả đậu, rau và đậu tương đã qua chế biến là thành phần chủ yếu; kem trên cơ sở thực vật; chất để nhúng bánh làm từ rau; chất phết lên bánh làm từ rau; kem đánh dậy bọt; cá đóng hộp; trái cây đã chế biến [đặt trong giỏ]; thịt lợn muối xông khói; thịt bò, đã chế biến; quả mọng, được bảo quản; nước canh thịt; thịt lợn ướp; trứng cá muối; tôm, không còn sống;

động vật giáp xác, không còn sống; tổ chim ăn được; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; côn trùng ăn được, không còn sống; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; cá đã lạng xương; cá muối; bột cá dùng làm thức ăn cho người; cá, được bảo quản; cá, đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt đông khô; rau đông khô; trái cây đông lạnh; trái cây bảo quản trong cồn.

Nhóm 30: Bánh trung thu; ca cao; sô cô la; trà; cà phê; đồ uống ca cao, đồ uống sô cô la, đồ uống trên cơ sở sô cô la, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê và chế phẩm pha chế các đồ uống này; bánh mì và các sản phẩm bánh nướng; đường và chất làm ngọt; bánh nướng; bánh quy; bánh quy dạng mỏng dẹt; bánh hạt sô cô la; bánh phô mai; bánh ngọt; bánh quế; bánh xốp; các sản phẩm bánh kẹo cụ thể là bánh kẹo đường bao gồm kẹo cao su không cho mục đích y tế, kẹo và kẹo ngọt; bánh kẹo sô cô la; sô cô la để phết lên bánh; xốt sô cô la; sô cô la dạng xi rô; xi rô hương liệu (hương liệu cho thực phẩm); bánh kẹo làm lạnh và đông lạnh; kem ăn [kem lạnh]; kem tráng miệng [bánh kẹo]; món tráng miệng trên cơ sở gạo; món tráng miệng trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng trên cơ sở mì sợi; món tráng miệng trên cơ sở bột sắn hột; món tráng miệng trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng trên cơ sở bột mì; món tráng miệng trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem tráng miệng [bánh kẹo] đông lạnh; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở gạo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở mỳ sợi; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột sắn hột; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bột mỳ; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; kem tráng miệng [bánh kẹo] đã được làm lạnh; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở gạo; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở mỳ Ý (pasta); món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở mỳ sợi; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bột sắn hột; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bột cọ sagu; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bột mì; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở ngũ cốc; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bánh mỳ; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bánh nướng; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở bánh kẹo; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở sô cô la; món tráng miệng đã được làm lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; bánh đông lạnh; bánh ngọt đông lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; sản phẩm bột nhào; chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc ăn sáng; kem trái cây [đá lạnh]; vỏ kem ốc quế; bánh pút đing; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; đồ ăn nhanh ở dạng lát bỏng ngô và ngô giòn; bỏng ngô; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngô, gạo, lúa mạch, lúa mạch đen hoặc bột nhão.

---

(210) **4-2025-49059**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 7.1.6; 7.1.16; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-49060**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 7.1.6; 7.1.16; 26.1.1; 26.4.6
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống]

---

(210) **4-2025-49061**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4; 26.11.0
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT ẤN ALI (VN)
138 Hùng Vương nối dài, phường Long An, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hàng điện máy, hàng điện lạnh, ga và bếp ga, thiết bị, linh kiện điện tử (máy truyền hình, loa, amply, đầu karaoke, đầu LCD và DVD, máy quay phim, máy ảnh, điện thoại bàn, điện thoại di động, máy fax, máy photocopy, máy chấm công, máy đếm tiền, máy in, máy vi tính, máy hủy giấy tờ, máy đánh chữ, máy giặt, máy sấy khô quần áo, bàn ủi, lò nướng, lò vi ba, bếp điện, bếp gas, máy rửa chén, tủ lạnh, tủ đông, máy trộn, máy pha cà phê, máy chế biến thực phẩm, máy xay sinh tố, máy xay thịt, ấm đun nước, nồi cơm điện, chảo điện, quạt sưởi, máy điều hòa không khí, máy lạnh, thiết bị làm sạch không khí, máy hút bụi, máy đánh bóng sàn, thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn bàn).

---

(210) **4-2025-49063**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.13; 2.5.2; 5.7.25; 6.19.9; 8.7.11; 26.4.18
(731) NGUYỄN THẾ BẢO (VN)
137/66/5/1 Phan Anh, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trái cây tươi, hoa quả tươi, hải sản đã qua chế biến (mực, tôm, cua, cá), trà, cà phê, bánh, kẹo.

---

(210) **4-2025-49064**

(540)

CUIDA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN CUIDA BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 308, No.10 Huli Avenue, Huli District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; quán cà phê; cho thuê nhà di động; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-49065**

(540)

fairliar

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12

(731) YOON JEE NA (KR)
106ho, 132dong, 111, Dokseodang-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi cầm tay để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân [không có đồ bên trong]; nhãn mác bằng da; túi xách; túi dùng cho thể thao; túi cầm tay cho phụ nữ; túi dùng khi đi du lịch; bao để móc chìa khóa; túi xách bằng vải thô; ví đựng tiền; ví đựng danh thiếp; túi xách tay; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; ô dùng trong chơi gôn; túi thể thao đa năng; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali; túi dùng để đựng quần áo thể thao; túi đeo hông; túi dùng để đựng hành lí xách tay; túi mua sắm có thể tái sử dụng.

---

(210) **4-2025-49066**

(540)

Deye

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1

(731) ZHEJIANG DEYE ELECTRICAL APPLIANCES CO., LTD. (CN)
No.889 Waitang Road, Haiyan, Jiaxing, Zhejiang, 314300 P.R.China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị hút ẩm; thiết bị hút ẩm cho mục đích gia dụng; thiết bị hút ẩm công nghiệp; máy sấy dùng không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc không khí; hệ thống lọc không khí; thiết bị lọc không khí cho mục đích gia dụng; thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc không khí dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49067**

(540)

GUZUG

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3
(731) SHENZHEN GUZHI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 513, Building U3, U8 Industrial Park, Guxing Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện thoại di động; vỏ hộp loa; thiết bị sạc điện loại cầm tay; cáp dữ liệu; cáp USB cho điện thoại di động; tai nghe choàng đầu; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; nhẫn thông minh; bút điện tử cho thiết bị hiển thị; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; vỏ bọc chuyên dùng cho máy tính bảng.

---

(210) **4-2025-49068**

(540)

MalaJoy

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GAO PENG (CN)
No. 50, Zone B, Lane 388, Qinghewan Road, Qingpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-49069**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.15.15
(591) Nâu, nâu đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN LÂM SẢN MINH ĐỨC (VN)
Số 579 Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ).

---

(210) **4-2025-49070**

(540)

YourWords YourWorld
Nơi Xuất Phát Cho Thành Công Mai Sau

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) 1. TRANG HỒNG NGUYỄN (VN)
14/14 Đào Duy Anh, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. HỘ KINH DOANH NGOẠI NGỮ JN – JN ENGLISH (VN)
120/86/14 Thích Quảng Đức, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo tiếng anh; khóa học tiếng anh; trung tâm đào tạo tiếng anh.

---

(210) **4-2025-49071**

(540)

BUV • SVP

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) XIAMEN BUV COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 386, 3rd Floor, No. 320, Tongji South Road, Jimei District, Xiamen City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để trang điểm; kem dưỡng da (không chứa thuốc); sữa rửa mặt; dầu gội; serum dùng trong mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49072**

(540)

VEIRFOO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MINDBLOOM CO., LTD (KR)
1st Floor, 73-3 Yeonnam-ro, Mapo-gu, Seoul (Yeonnam-dong), Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng không chứa thuốc; sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-49073**

(540)

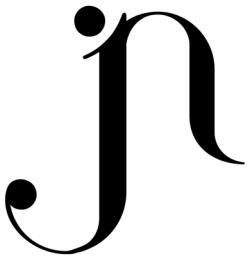

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(731) 1. TRANG HỒNG NGUYỄN (VN)
14/14 Đào Duy Anh, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. HỘ KINH DOANH NGOẠI NGỮ JN – JN ENGLISH (VN)
120/86/14 Thích Quảng Đức phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo tiếng anh; khóa học tiếng anh; trung tâm đào tạo tiếng anh.

---

(210) **4-2025-49074**

(540)

Joytic

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) GAO PENG (CN)
No. 50, Zone B, Lane 388, Qinghewan Road, Qingpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống không cồn; nước giải khát; nước tinh khiết.

---

(210) **4-2025-49075**

(540)

JUERE

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WGM (VN)
Lô CN1, Khu công nghiệp Yên Mỹ, Xã Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc; trang sức vàng; trang sức đá quý.

---

(210) **4-2025-49077**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 24.9.1
(591) Vàng, tím, hồng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-49078**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.14; 3.1.24; 3.5.15; 5.5.19
(591) Vàng, trắng, nâu, hồng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-49079**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 4.5.15
(591) Nâu, xanh lá cây, trắng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-49080**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.15
(591) Vàng, cam, trắng, nâu, xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD (VN)
Tầng 4, cao ốc H3, 384 Hoàng Diệu, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-49081**

(540)

Takashimaya S.C.

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) KABUSHIKI KAISHA TAKASHIMAYA (TAKASHIMAYA CO., LTD.) (JP)
1-5, Namba 5-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka-fu, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; thẻ; ấn phẩm; con dấu [đóng dấu]; văn phòng phẩm; vé.

Nhóm 18: Ô; ví; ví đựng danh thiếp; vali xách tay; túi; ba lô.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; quản lý kinh doanh cho khách sạn và khu lưu trú; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; phát hành phiếu quà tặng.

Nhóm 39: Dịch vụ kho hàng hóa; cho thuê chỗ để xe.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; cung cấp tiện ích giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-49082**

(540)

TOHISHI1982

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NAD VIỆT NAM (VN)
TT6.2C-27 khu đô thị mới Đại Kim, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-49083**

(540)

ToHiShiMiZu

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NAD VIỆT NAM (VN)
TT6.2C-27 Khu đô thị mới Đại Kim, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-49084**

(540)

GOLDEN POINT
Residences

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.3.1; 26.3.5; 26.13.25
(591) Xanh đen, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN DIỆU LINH (VN)
Căn hộ HD26- lô TT4- 05/6 khu đô thị Cầu Rào 2, phường An Biên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-49085**

(540)

DIGIMAX.VN

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
11 Xóm 1, thôn Dũng Cảm, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: thiết bị điện tử, thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2025-49087**

(540)

BIOTECHPHARMA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIOTECHPHARMA (VN)
Lô B103, đường số 4, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-49088**

(540)

HOGI TECHNOLOGY

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.1; 20.7.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TST VIỆT NAM (VN)
Xóm Ỏn, cụm 6, xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cổng bằng kim loại tự động; cửa sổ bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại tự động; cửa sổ bằng kim loại tự động.

---

(210) **4-2025-49089**

(540)

OMO
OneMotion

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
11 Xóm 1, thôn Dũng Cảm, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ âm thanh, Loa, amly, micrô, tai nghe

---

(210) **4-2025-49090**

(540)

RosyPosy

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SUZHOU MIYUE CULTURAL & CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 807C, Bldg 38, No. 60 Weixin Road, Suzhou Industrial Park, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Sổ tay; hộp bút; văn phòng phẩm; ấn phẩm; dụng cụ viết; bút [đồ dùng văn phòng].

---

(210) **4-2025-49091**

(540)

HIVARA
THIEN HIEU DIGITAL TECHNOLOGY

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.13; 21.1.17; 26.5.4
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ SỐ THIỆN HIẾU (VN)
Lô 5, TT7, Khu đấu giá Tứ Hiệp, Xã Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
(740) Công ty Luật TNHH Legos (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Màn hình ghép lcd (màn hình tinh thể lỏng lcd); giá treo màn hình; thiết bị xử lý hình ảnh (không dùng cho mục đích y tế); màn hình cảm ứng tương tác (thiết bị giảng dạy); màn hình quảng cáo lcd (hiển thị); màn hình tivi (hiển thị).

---

(210) **4-2025-49092**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.6.3
(591) Nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TÃ BỈM AN ĐẠT PHÁT (VN)
Xóm 6 thôn Liệp Mai, xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Bỉm, bỉm trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối bỉm, bỉm trẻ em.

---

(210) **4-2025-49094**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN THẠCH BÀN LAKESIDE (VN)
Số 21 Thạch Bàn, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại.

---

(210) **4-2025-49095**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu nhạt, xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN THẠCH BÀN LAKESIDE (VN)
Số 21 Thạch Bàn, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại.

---

(210) **4-2025-49096**

(540)

PLONIRA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse. 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất dùng để sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-49101**

(540)

EJOYSPORT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5

(731) EJOYSPORT TECHNOLOGY(SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 591, Shipai Liji Road, Bacheng Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp; pin lưu trữ lithi; pin điện; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động, tải xuống được; thiết bị nạp ắc quy.

---

(210) **4-2025-49102**

(540)

EJOYSPORT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5

(731) EJOYSPORT TECHNOLOGY(SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 591, Shipai Liji Road, Bacheng Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; động cơ cho xe đạp; giỏ xe đạp; yên xe đạp; khung xe đạp; xe đạp điện; bàn đạp xe đạp; bơm dùng cho lốp xe đạp; bơm dùng cho lốp xe máy; bơm dùng cho lốp xe ô tô; bơm dùng cho lốp xe cộ; xe máy điện; bơm hơi [phụ

tùng của xe cộ]; xe đạp có thể gấp được; xe đạp đua; xe đạp mini; xe đạp du lịch; phuộc trước cho xe đạp; xe đạp địa hình; xe đạp điện có thể gấp được; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; túi treo dùng cho xe đạp.

---

(210) **4-2025-49103**

(540)

CORALIA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AN VIỆT HƯNG (VN)
Tầng 3 tòa nhà Indochina Park Tower, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; lữ hành nội địa và quốc tế

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; tổ chức sự kiện (văn hóa, giải trí, thể thao); dịch vụ karaoke; tổ chức và tiến hành hội thảo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê

---

(210) **4-2025-49104**

(540)

EJOYSPORT

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5

(731) EJOYSPORT TECHNOLOGY(SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 591, Shipai Liji Road, Bacheng Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho người đi xe đạp; quần áo; quần đùi cho người đi xe đạp; găng tay cho người đi xe đạp; khăn xếp; mũ.

---

(210) **4-2025-49105**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.2; 26.4.18
(731) SHANXI MEIJIN VINEGAR INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No.99 Cudu Road, Characteristic Food Industry Cluster Area, Qingxu County, Taiyuan City 030000, Shanxi Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Giấm; xốt đậu nành; xốt [gia vị]; gia vị; xốt củ quả [gia vị]; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-49106**

(540)

Future X by Mirae Asset

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MIRAE ASSET GLOBAL INVESTMENTS CO., LTD. (KR)
East Tower 18F, Mirae Asset Center 1, 67 Suha-dong, Jung-gu Seoul 100-210, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư và tư vấn tài chính; dịch vụ đầu tư và giao dịch chứng khoán cho những người khác được cung cấp qua internet; dịch vụ đầu tư liên quan đến cổ phiếu; dịch vụ đầu tư liên quan đến chứng khoán; dịch vụ đầu tư nợ; dịch vụ đầu tư quỹ phòng hộ; dịch vụ đầu tư quỹ đầu tư tư nhân; dịch vụ ngân hàng thương mại và ngân hàng đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính trong lĩnh vực chứng khoán, quỹ tương hỗ và quản lý danh mục đầu tư; quản lý tài chính các chương trình lương hưu của người lao động.

---

(210) **4-2025-49107**

(540)

Future Asset by Mirae Asset

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MIRAE ASSET GLOBAL INVESTMENTS CO., LTD. (KR)
East Tower 18F, Mirae Asset Center 1, 67 Suha-dong, Jung-gu Seoul 100-210, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư và tư vấn tài chính; dịch vụ đầu tư và giao dịch chứng khoán cho những người khác được cung cấp qua internet; dịch vụ đầu tư liên quan đến cổ phiếu; dịch vụ đầu tư liên quan đến chứng khoán; dịch vụ đầu tư nợ; dịch vụ đầu tư quỹ phòng hộ; dịch vụ đầu tư quỹ đầu tư tư nhân; dịch vụ ngân hàng thương mại và ngân hàng đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính trong lĩnh vực chứng khoán, quỹ tương hỗ và quản lý danh mục đầu tư; quản lý tài chính các chương trình lương hưu của người lao động.

---

(210) **4-2025-49108**

(540)

remivia
TẶNG HƯƠNG TỪ KÝ ỨC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.13.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ZN (VN)
Số 5 ngách 8 ngõ 131 Vương Thừa Vũ, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm trang điểm; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-49109**

(540)

Mayto

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.14; 26.4.18
(591) Be đậm, đen.
(731) LÊ BÁ TÀI (VN)
9.07, khối B, chung cư cao tầng (dự án Natural Poem), số 633 Kinh Dương Vương, khu phố 15, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (phụ kiện quần áo); phụ kiện giày dép (sticker có chuôi, dây thắt.).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (phụ kiện quần áo), phụ kiện giày dép (sticker có chuôi, dây thắt).

---

(210) **4-2025-49110**

(540)

ANTI BLUE® HD

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) màu xanh dương, màu trắng, màu đen, màu đỏ cam
(731) LƯU VĂN THÁI (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-49111**

(540)

Mizusu

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HÙNG SƠN (VN)
Số nhà 15, ngõ 268/58/18 đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; xà phòng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-49112**

(540)

KUSANCO

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Màu đỏ, màu trắng

(731) VŨ QUANG THÁI (VN)
Thôn Thượng Kỳ, xã Đồng Thịnh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy nâng cơ; thiết bị làm đẹp; máy rửa mặt

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị làm đẹp, máy rửa mặt, máy nâng cơ, dụng cụ vệ sinh cá nhân, lược, dụng cụ chăm sóc cá nhân

---

(210) **4-2025-49113**

(540)

ĐĂNG VIRING

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đen, trắng

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐẶNG M (VN)
Số 39, đường Nguyễn Du, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; gạo; mật ong

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu nông sản: cà phê, trà, ca cao, ngũ cốc, gạo, mật ong, sắn mì, đậu các loại, tiêu hạt, trái cây sấy, hạt điều chế biến đóng gói, rau củ quả tươi, trái cây tươi, trứng gia cầm, thịt gia súc gia cầm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; chăn nuôi; dịch vụ trang trại chăn nuôi; dịch vụ trang trại trồng trọt.

---

(210) **4-2025-49114**

(540)

DIVICAPELLI
COSMETICS

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh rêu, trắng
(731) HỘ KINH DOANH VIỆT PHÁT 77 (VN)
172 Nguyễn Thái Học, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-49115**

(540)

KOLBEN
Tự Hào Thương Hiệu Việt

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ITAS (VN)
Phòng 1901, tầng 19, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 07: Xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc]; trạm nguồn thủy lực [máy móc].

Nhóm 17: Gioăng làm bằng nhựa và cao su; phớt thủy lực nhựa; phớt thủy lực cao su.

Nhóm 35: Mua bán: xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc], trạm nguồn thủy lực, gioăng làm bằng nhựa và cao su, phớt thủy lực nhựa, phớt thủy lực cao su.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa: xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc], ben thủy lực.

---

(210) **4-2025-49119**

(540)

NIKKOL

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NIKKO CHEMICALS CO., LTD. (JP)
1-4-8, Nihonbashi-Bakurocho, Chuo-ku, Tokyo 103-0002, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Dầu thực vật dùng trong sản xuất mỹ phẩm; dầu hydrocarbon dùng trong sản xuất mỹ phẩm; dầu este dùng trong sản xuất mỹ phẩm; dầu silicon dùng trong sản xuất mỹ phẩm; dầu khoáng và dầu không chứa khoáng dùng trong sản xuất mỹ phẩm; mỡ động vật dùng trong sản xuất mỹ phẩm; dầu thực vật dùng trong sản xuất dược phẩm; dầu hydrocarbon dùng trong sản xuất dược phẩm; dầu este dùng trong sản xuất dược phẩm; dầu silicon dùng trong

sản xuất dược phẩm; dầu khoáng và dầu không chứa khoáng dùng trong sản xuất dùng trong sản xuất dược phẩm; mỡ động vật dùng trong sản xuất dược phẩm; dầu thực vật dùng cho công nghiệp thực phẩm; dầu hydrocarbon dùng cho công nghiệp thực phẩm; dầu este dùng cho công nghiệp thực phẩm; dầu silicon dùng cho công nghiệp thực phẩm; dầu khoáng và dầu không chứa khoáng dùng cho công nghiệp thực phẩm; mỡ động vật dùng cho công nghiệp thực phẩm; sáp thực vật; dầu thầu dầu, không ăn được; sáp polyetylen; sáp parafin.

---

(210) **4-2025-49120**

(220) 25/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

NIKKOL

(731) NIKKO CHEMICALS CO., LTD. (JP)
1-4-8, Nihonbashi-Bakurocho, Chuo-ku, Tokyo 103-0002, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong sản xuất mỹ phẩm; axit béo bậc cao dùng trong sản xuất mỹ phẩm; khoáng chất phi kim loại dùng trong sản xuất mỹ phẩm; bột và tinh bột dùng trong sản xuất mỹ phẩm; hóa chất dùng trong sản xuất dược phẩm; axit béo bậc cao dùng trong sản xuất dược phẩm; khoáng chất phi kim loại dùng trong sản xuất dược phẩm; bột và tinh bột dùng trong sản xuất dược phẩm; hóa chất cho ngành công nghiệp thực phẩm; axit béo bậc cao cho ngành công nghiệp thực phẩm; khoáng chất phi kim loại cho ngành công nghiệp thực phẩm; bột và tinh bột cho ngành công nghiệp thực phẩm; tác nhân hoạt động bề mặt (chất hoạt động bề mặt); chất nhũ hóa; chất hòa tan [hóa chất]; tác nhân phân tán (chất phân tán).

---

(210) **4-2025-49121**

(220) 25/09/2025

(441) 25/11/2025

(540)

(531) 2.5.2; 2.5.30; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3

(591) Hồng, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, vàng, trắng, đen.

(731) QINGZHOU SHUANGFU FOOD CO., LTD. (CN)
Dayuan Village, Dongxia Town, Qingzhou City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh bột nhào; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; chế phẩm ngũ cốc; mì ăn liền; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-49122**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Hồng, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, vàng, trắng, đen.
(731) QINGZHOU SHUANGFU FOOD CO., LTD. (CN)
Dayuan Village, Dongxia Town, Qingzhou City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước ép rau [đồ uống]; nước sô đa; nước uống rau củ; đồ uống trên cơ sở thực vật; nước [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ép trái cây; nước uống; nước sinh tố; chế phẩm không chứa cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-49123**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 3.5.1; 5.5.20; 9.3.1; 24.3.7; 24.9.1; 25.5.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, trắng, đen, cam, hồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả.

---

(210) **4-2025-49124**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 3.5.1; 5.5.1; 5.5.20; 9.3.1; 24.3.7; 25.5.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, xanh lá cây, trắng, đen, cam, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả

---

(210) **4-2025-49125**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.10; 1.3.1; 1.3.20; 1.15.11; 1.15.23; 2.9.1; 3.5.1; 9.3.1; 25.5.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, xanh lá cây, trắng, cam, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả.

---

(210) **4-2025-49126**

(540)

MARITIME
SHIPBUILDING
ASIA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGOẠI THƯƠNG - NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG BẮC (VN)
Tầng 9, tòa nhà IDC, số 163 đường Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS].

---

(210) **4-2025-49127**

(540)

RENEWABLE ENERGY ASIA

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.13; 21.1.17; 26.4.1
(591) Xanh dương, xanh da trời, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGOẠI THƯƠNG - NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN PHƯƠNG BẮC (VN)
Tầng 9, tòa nhà IDC, số 163 đường Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]; Nền tảng như là dịch vụ [PaaS].

---

(210) **4-2025-49128**

(540)

Junbucha

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ UỐNG KHỞI NGUYÊN (VN)
Số 9 ngách 7/15 ngõ Độc Lập, tổ 4, phường Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; mật ong; keo ong; sữa ong chúa; nước mật đường.

---

(210) **4-2025-49129**

(540)

Rama
Cleaning Expert

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RAMA VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngõ 169 Doãn Kế Thiện, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; máy và thiết bị làm sạch khí; đèn.

Nhóm 40: Dịch vụ khử mùi không khí; dịch vụ làm sạch không khí; xử lý nước; xử lý rác thải [chuyển hoá]; dịch vụ lưu hoá [xử lý vật liệu]; tiêu hủy rác và chất thải.

---

(210) **4-2025-49130**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xám
(731) NGUYỄN BÁ THÔNG (VN)
762/33/3/4 đường Lê Đức Anh, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Tất dài; mũ; quần áo may sẵn; thắt lưng [trang phục]; giầy thể thao; áo váy

---

(210) **4-2025-49132**

(540)

B & H
OPTICAL

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) VŨ THANH BÌNH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, Xã Đông Hưng, Tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm

---

(210) **4-2025-49133**

(540)

Noya

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MY ECO PRODUCTS (VN)
Số 18/2E đường Nguyễn Cửu Vân, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Safrôn (dùng làm dầu thơm, xà phòng); xà phòng.

Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Túi chườm nóng giúp giảm đau bụng kinh (dùng cho mục đích y tế); túi chườm lạnh giúp giảm đau bụng kinh (dùng cho mục đích y tế); cốc nguyệt san.

Nhóm 22: Túi đựng đồ giặt.

Nhóm 25: Quần áo; đồ lót (trang phục); váy; mũ; tất.
Nhóm 26: Dải băng để buộc tóc; Băng buộc tóc.

---

(210) **4-2025-49134**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; thuê tàu chở hàng; đóng gói hàng hoá; dịch vụ định vị gps; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; cất giữ hàng hoá; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê bộ đồ lặn; cung cấp nước; phân phối điện; phân phối năng lượng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng đường ống dẫn; cho thuê xe lăn; dịch vụ đóng chai.

---

(210) **4-2025-49135**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử; môi giới chứng khoán và trái phiếu; môi giới kinh doanh; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tín dụng; cho vay có thế chấp; cho vay [tài chính]; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-49136**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà (chè); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; bánh kẹo; bánh ngọt nhỏ [bánh ngọt]; bánh mỳ; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; đồ gia vị; tương; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; bột mì; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; chất làm ngọt tự nhiên; kẹo; bánh nướng thịt; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; tinh bột cho thực phẩm; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; muối nấu ăn; mù tạc; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; sủi cảo (jiaozi).

---

(210) **4-2025-49137**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy đếm; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; máy thu thanh; vỏ hộp loa; dụng cụ trắc địa; thiết bị và dụng cụ quang học; màn hình vidêô; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; pin điện; kính đeo mắt; đồng hồ thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vật ghi âm thanh; tai nghe; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; bao kính đeo mắt; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-49138**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; rượu chưng cất của Trung Quốc; chiết xuất alcolic; rượu mạnh [đồ uống]; rượu sakê; rượu vang; đồ uống seltzer chứa cồn; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-49139**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; bọc đệm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; khử nhiễu cho các thiết bị điện; lắp đặt và bảo trì thiết bị y tế; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; lắp đặt, thay thế và sửa chữa khóa; đắp lại lốp xe; bảo dưỡng đồ đạc; giặt khô; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; lắp đặt và sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-49140**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vòng tay nhận dạng bằng kim loại; thùng để đóng gói bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; quặng kim loại; que hàn bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-49141**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược truyền thống Trung Quốc; dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; bột ngọc trai dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; bao con nhộng dùng trong y tế; chất sát trùng; thuốc mỡ dược phẩm; thuốc dùng cho nha khoa; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; dầu gan cá tuyết; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống y tế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; vật liệu băng bó dùng trong y tế; bông dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; vật liệu để hàn răng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc dành cho thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; chế phẩm làm trong sạch không khí; băng dính dùng cho y tế; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm mỹ phẩm chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa thuốc; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49142**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; đồ uống không có cồn; nước sô đa; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; hèm mạch nha; chế phẩm không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; nước ép mận đen cô đặc, không có cồn.

---

(210) **4-2025-49143**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thử nghiệm vật liệu; kiểm soát chất lượng; thiết kế bao bì; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế quần áo; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; kiểm toán năng lượng; điện toán đám mây; lập trình máy tính; tư vấn chuyên nghiệp liên quan đến công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ ngành hoá; nghiên cứu y học; thiết kế công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế vi mạch bán dẫn.

---

(210) **4-2025-49144**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; kính xây dựng; nhựa rải đường; gỗ xẻ; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đá; công trình xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; khuôn đúc, không bằng kim loại; vật liệu gắn kết để sửa chữa đường đi; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-49145**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Hồ vải; xử lý kim loại; chế biến nhiên liệu; sản xuất năng lượng; chế biến nguyên liệu thuốc; dịch vụ in; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; đốn gỗ và xử lý/chế biến gỗ; xử lý nước; giết mổ động vật; may quần áo; tái chế rác và phế thải; dịch vụ bảo quản lạnh; dịch vụ sản xuất bánh mỳ theo đơn đặt hàng; nhuộm màu cửa kính bằng cách phủ bề mặt; cho thuê máy phát điện; xử lý thuốc thử hóa học; dịch vụ làm sạch không khí; xử lý tấm bán dẫn; phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; sản xuất tấm bán dẫn theo yêu cầu; sản xuất mạch bán dẫn theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-49146**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; hải sâm, không còn sống; gelatin; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; nấm ăn được sấy khô; thạch bong bóng cá cho thực phẩm; lòng trắng trứng; rau đã được bảo quản; mỡ có thể ăn được; thực phẩm trên cơ sở cá; quả hạch đã chế biến; sản phẩm sữa; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; trứng; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic.

---

(210) **4-2025-49147**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện; vật lý trị liệu; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ viện dưỡng lão [chăm sóc y tế]; dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ hộ lý; cố vấn về lĩnh vực dược học; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ y tế từ xa; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; cung cấp tiện nghi phục hồi chức năng vật lý; dịch vụ đánh giá sức khỏe; hướng dẫn về chế độ ăn uống và dinh dưỡng [dịch vụ tư vấn]; dịch vụ ngân hàng tế bào nuôi cấy để cấy ghép y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp; làm vườn; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-49148**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ và bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cho thuê kệ, giá bán hàng.

---

(210) **4-2025-49149**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; bọc đệm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; khử nhiễu cho các thiết bị điện; lắp đặt và bảo trì thiết bị y tế; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; lắp đặt, thay thế và sửa chữa khóa; đắp lại lốp xe; bảo dưỡng đồ đạc; giặt khô; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; lắp đặt và sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-49150**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; thuê tàu chở hàng; đóng gói hàng hoá; dịch vụ định vị GPS; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; cất giữ hàng hoá; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê bộ đồ lặn; cung cấp nước; phân phối điện; phân phối năng lượng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng đường ống dẫn; cho thuê xe lăn; dịch vụ đóng chai.

---

(210) **4-2025-49151**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; nhiên liệu; xăng dầu; khí đốt; năng lượng điện; chế phẩm để khử bụi; sáp [nguyên liệu thô]; dầu để bôi trơn; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu sinh khối.

---

(210) **4-2025-49152**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; đồ uống không có cồn; nước sô đa; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; hèm mạch nha; chế phẩm không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; nước ép mận đen cô đặc, không có cồn.

---

(210) **4-2025-49153**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ thanh toán ví điện tử; môi giới chứng khoán và trái phiếu; môi giới kinh doanh; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tín dụng; cho vay có thế chấp; cho vay [tài chính]; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-49154**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; hải sâm, không còn sống; gelatin; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; nấm ăn được sấy khô; thạch bong bóng cá cho thực phẩm; lòng trắng trứng; rau đã được bảo quản; mỡ có thể ăn được; thực phẩm trên cơ sở cá; quả hạch đã chế biến; sản phẩm sữa; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; trứng; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic.

---

(210) **4-2025-49155**

(540)

(220) 25/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; nhiên liệu; xăng dầu; khí đốt; năng lượng điện; chế phẩm để khử bụi; sáp [nguyên liệu thô]; dầu để bôi trơn; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu sinh khối.

---

(210) **4-2025-49156**

(540)

(220) 25/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện; vật lý trị liệu; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ viện dưỡng lão [chăm sóc y tế]; dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ hộ lý; cố vấn về lĩnh vực dược học; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ y tế từ xa; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; cung cấp tiện nghi phục hồi chức năng vật lý; dịch vụ đánh giá sức khỏe; hướng dẫn về chế độ ăn uống và dinh dưỡng [dịch vụ tư vấn]; dịch vụ ngân hàng tế bào nuôi cấy để cấy ghép y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp; làm vườn; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-49157**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà (chè); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; bánh kẹo; bánh ngọt nhỏ [bánh ngọt]; bánh mỳ; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; đồ gia vị; tương; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; bột mì; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; chất làm ngọt tự nhiên; kẹo; bánh nướng thịt; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; tinh bột cho thực phẩm; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; muối nấu ăn; mù tạc; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; sủi cảo (jiaozi).

---

(210) **4-2025-49158**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; thuê tàu chở hàng; đóng gói hàng hoá; dịch vụ định vị GPS; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; cất giữ hàng hoá; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê bộ đồ lặn; cung cấp nước; phân phối điện; phân phối năng lượng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng đường ống dẫn; cho thuê xe lăn; dịch vụ đóng chai.

---

(210) **4-2025-49159**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược truyền thống Trung Quốc; dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; bột ngọc trai dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; bao con nhộng dùng trong y tế; chất sát trùng; thuốc mỡ dược phẩm; thuốc dùng cho nha khoa; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; dầu gan cá tuyết; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống y tế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; vật liệu băng bó dùng trong y tế; bông dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; vật liệu để hàn răng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc dành cho thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; chế phẩm làm trong sạch không khí; băng dính dùng cho y tế; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm mỹ phẩm chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa thuốc; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49160**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Hồ vải; xử lý kim loại; chế biến nhiên liệu; sản xuất năng lượng; chế biến nguyên liệu thuốc; dịch vụ in; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; đốn gỗ và xử lý/chế biến gỗ; xử lý nước; giết mổ động vật; may quần áo; tái chế rác và phế thải; dịch vụ bảo quản lạnh; dịch vụ sản xuất bánh mỳ theo đơn đặt hàng; nhuộm màu cửa kính bằng cách phủ bề mặt; cho thuê máy phát điện; xử lý thuốc thử hóa học; dịch vụ làm sạch không khí; xử lý tấm bán dẫn; phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; sản xuất tấm bán dẫn theo yêu cầu; sản xuất mạch bán dẫn theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-49161**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà (chè); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; đường; bánh kẹo; bánh ngọt nhỏ [bánh ngọt]; bánh mỳ; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; đồ gia vị; tương; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; bột mì; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; chất làm ngọt tự nhiên; kẹo; bánh nướng thịt; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; tinh bột cho thực phẩm; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; muối nấu ăn; mù tạc; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; sủi cảo (jiaozi).

---

(210) **4-2025-49162**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy đếm; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; máy thu thanh; vỏ hộp loa; dụng cụ trắc địa; thiết bị và dụng cụ quang học; màn hình vidêô; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; pin điện; kính đeo mắt; đồng hồ thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vật ghi âm thanh; tai nghe; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; bao kính đeo mắt; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-49163**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vòng tay nhận dạng bằng kim loại; thùng để đóng gói bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; quặng kim loại; que hàn bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-49164**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1
(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thử nghiệm vật liệu; kiểm soát chất lượng; thiết kế bao bì; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế quần áo; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; kiểm toán năng lượng; điện toán đám mây; lập trình máy tính; tư vấn chuyên nghiệp liên quan đến công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ ngành hoá; nghiên cứu y học; thiết kế công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế vi mạch bán dẫn.

---

(210) **4-2025-49165**

(540)

(220) 25/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; kính xây dựng; nhựa rải đường; gỗ xẻ; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đá; công trình xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; khuôn đúc, không bằng kim loại; vật liệu gắn kết để sửa chữa đường đi; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-49166**

(540)

(220) 25/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; rượu chưng cất của Trung Quốc; chiết xuất alcolic; rượu mạnh [đồ uống]; rượu sakê; rượu vang; đồ uống seltzer chứa cồn; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-49167**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; bọc đệm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; khử nhiễu cho các thiết bị điện; lắp đặt và bảo trì thiết bị y tế; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; lắp đặt, thay thế và sửa chữa khóa; đắp lại lốp xe; bảo dưỡng đồ đạc; giặt khô; dịch vụ diệt động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động chống trộm; cho thuê thiết bị sạc điện cầm tay; lắp đặt và sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-49168**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ và bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cho thuê kệ, giá bán hàng.

---

(210) **4-2025-49169**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Hồ vải; xử lý kim loại; chế biến nhiên liệu; sản xuất năng lượng; chế biến nguyên liệu thuốc; dịch vụ in; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; đốn gỗ và xử lý/chế biến gỗ; xử lý nước; giết mổ động vật; may quần áo; tái chế rác và phế thải; dịch vụ bảo quản lạnh; dịch vụ sản xuất bánh mỳ theo đơn đặt hàng; nhuộm màu cửa kính bằng cách phủ bề mặt; cho thuê máy phát điện; xử lý thuốc thử hóa học; dịch vụ làm sạch không khí; xử lý tấm bán dẫn; phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; sản xuất tấm bán dẫn theo yêu cầu; sản xuất mạch bán dẫn theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-49170**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược truyền thống Trung Quốc; dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; bột ngọc trai dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; bao con nhộng dùng trong y tế; chất sát trùng; thuốc mỡ dược phẩm; thuốc dùng cho nha khoa; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; dầu gan cá tuyết; nhân sâm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống y tế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; vật liệu băng bó dùng trong y tế; bông dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; vật liệu để hàn răng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc dành cho thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; chế phẩm làm trong sạch không khí; băng dính dùng cho y tế; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm mỹ phẩm chứa thuốc; dầu gội chứa thuốc; xà phòng chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa thuốc; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49171**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện; vật lý trị liệu; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ viện dưỡng lão [chăm sóc y tế]; dịch vụ nhà tế bần; dịch vụ hộ lý; cố vấn về lĩnh vực dược học; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ y tế từ xa; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; cung cấp tiện nghi phục hồi chức năng vật lý; dịch vụ đánh giá sức khỏe; hướng dẫn về chế độ ăn uống và dinh dưỡng [dịch vụ tư vấn]; dịch vụ ngân hàng tế bào nuôi cấy để cấy ghép y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp; làm vườn; cho thuê các thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-49172**

(540)

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; đồ uống không có cồn; nước sô đa; nước ngọt; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; hèm mạch nha; chế phẩm không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; nước ép mận đen cô đặc, không có cồn.

---

(210) **4-2025-49173**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; hải sâm, không còn sống; gelatin; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; nấm ăn được sấy khô; thạch bong bóng cá cho thực phẩm; lòng trắng trứng; rau đã được bảo quản; mỡ có thể ăn được; thực phẩm trên cơ sở cá; quả hạch đã chế biến; sản phẩm sữa; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; trứng; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic.

---

(210) **4-2025-49174**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; nhiên liệu; xăng dầu; khí đốt; năng lượng điện; chế phẩm để khử bụi; sáp [nguyên liệu thô]; dầu để bôi trơn; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu sinh khối.

---

(210) **4-2025-49175**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy đếm; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; máy thu thanh; vỏ hộp loa; dụng cụ trắc địa; thiết bị và dụng cụ quang học; màn hình vidêô; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; pin điện; kính đeo mắt; đồng hồ thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; vật ghi âm thanh; tai nghe; máy móc và dụng cụ để thử nghiệm vật liệu; bao kính đeo mắt; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-49176**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CRC

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; kính xây dựng; nhựa rải đường; gỗ xẻ; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; đá; công trình xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; khuôn đúc, không bằng kim loại; vật liệu gắn kết để sửa chữa đường đi; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-49177**

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CRC

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; rượu chưng cất của Trung Quốc; chiết xuất alcolic; rượu mạnh [đồ uống]; rượu sakê; rượu vang; đồ uống seltzer chứa cồn; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-49178**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thử nghiệm vật liệu; kiểm soát chất lượng; thiết kế bao bì; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; thiết kế quần áo; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; kiểm toán năng lượng; điện toán đám mây; lập trình máy tính; tư vấn chuyên nghiệp liên quan đến công nghệ thông tin; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ ngành hoá; nghiên cứu y học; thiết kế công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế vi mạch bán dẫn.

---

(210) **4-2025-49179**

(540)

CRC

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHINA RESOURCES INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (CN)
3508, T5 Building, Qianhai CR Financial Center, No. 5035 Menghai Avenue, Nanshan Street, Qianhai Shenzhen-Hong Kong Cooperation Zone, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vòng tay nhận dạng bằng kim loại; thùng để đóng gói bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; quặng kim loại; que hàn bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-49181**

(540)

RAINBOW MUSIC LED

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM TUẤN TRUNG (VN)
46/136 đường Phạm Văn Đồng, phường Tứ Minh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn cây; đèn xoắn; đèn uốn.

---

(210) **4-2025-49182**

(540)

THE BEST STORIES HAPPEN IN JEANS

(220) 25/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) THE H.D. LEE COMPANY, INC. (US)
3411 Silverside Road, Wilmington, DE 19810 U.S.A

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ chuyên về trang phục và phụ kiện liên quan; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về trang phục và phụ kiện liên quan; cung cấp thông tin về sản phẩm tiêu dùng liên quan đến trang phục và phụ kiện liên quan; cung cấp thông tin về sản phẩm tiêu dùng qua Internet.

---

(210) **4-2025-49183**

(540)

VNWKDESIGN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHANGQING, YE (CN)
Bulang Village, Kunyang Town, Pingyang County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sắp xếp bố cục quảng cáo; dịch vụ quảng bá; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-49184**

(540)

VNWKDESIGN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHANGQING, YE (CN)
Bulang Village, Kunyang Town, Pingyang County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; ốp điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; thiết bị sạc điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; pin điện [ắc quy điện].

---

(210) **4-2025-49185**

(540)

PHENIKAA
PHARMA DISTRIBUTION

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm khử trùng /tiệt trùng /sát trùng; tá dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; vật liệu băng bó [dùng trong y tế]; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; thảo dược; cồn y tế; dầu y tế; bình đã nạp oxy dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; quần áo đặc biệt dùng cho mục đích y tế; găng tay dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, đặt hàng trực tuyến, quảng cáo các sản phẩm: chế phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu trong lĩnh vực y tế; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế; nghiên cứu công nghệ chăm sóc sức khỏe cho con người; nghiên cứu công nghệ phát triển con người.

---

(210) **4-2025-49186**

(540)

PHENIKAA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm khử trùng /tiệt trùng /sát trùng; tá dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; vật liệu băng bó [dùng trong y tế]; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; thảo dược; cồn y tế; dầu y tế; bình đã nạp oxy dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; quần áo đặc biệt dùng cho mục đích y tế; găng tay dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, đặt hàng trực tuyến, quảng cáo các sản phẩm: chế phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu trong lĩnh vực y tế; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế; nghiên cứu công nghệ chăm sóc sức khỏe cho con người; nghiên cứu công nghệ phát triển con người.

---

(210) **4-2025-49187**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm khử trùng/tiệt trùng sát trùng; tá dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; vật liệu băng bó [dùng trong y tế]; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; thảo dược; cồn y tế; dầu y tế; bình đã nạp oxy dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; quần áo đặc biệt dùng cho mục đích y tế; găng tay dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ, đặt hàng trực tuyến, quảng cáo các sản phẩm: chế phẩm dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu trong lĩnh vực y tế; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế; nghiên cứu công nghệ chăm sóc sức khỏe cho con người; nghiên cứu công nghệ phát triển con người.

---

(210) **4-2025-49188**

(540)

MEET YX

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TIANJIN HONGCHENGLAN GREEN TRADING CO., LTD. (CN)
Warehouse No. 18 in the courtyard, No. 18, Tianxiu Road, Industrial Development Zone, Tiedong Road, Tianmu Town, Beichen District, Tianjin, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 18: Túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; túi xách đa năng có quai; hộp bằng da thuộc hoặc giả da; ví đựng danh thiếp; ba lô; túi đựng dụng cụ, rỗng.

---

(210) **4-2025-49189**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.2; 18.3.14; 18.3.23; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FERRY VN (VN)
Số 5, đường Trần Văn Hoài, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ du lịch; dịch vụ bán vé tàu, vé máy bay; cung cấp thông tin vận tải; môi giới vận tải.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế website; lập trình máy tính.

---

(210) **4-2025-49190**

(540)

대웅펫

DAEWOONG PET

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc sức khỏe; chất bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn chăn nuôi; chất xua đuổi động vật; vitamin cho động vật; chất bổ sung chế độ ăn cho động vật; chế phẩm thú y; thực phẩm bổ sung kháng sinh cho động vật; dược phẩm chăm sóc da cho động vật; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật; chất bôi ngoài da dùng cho mục đích thú y; thuốc khử trùng dùng cho thú y; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho thú y; chế phẩm và các chất thú y; chế phẩm vi khuẩn probiotic dùng cho thú y; tã lót cho vật nuôi trong nhà; thức ăn chăn nuôi có chứa thuốc; thực phẩm dinh dưỡng cho động vật dùng cho mục đích y tế; miếng dán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm thuốc kê đơn; chế phẩm dược dinh dưỡng dùng cho mục đích điều trị hoặc y tế; chế phẩm dược phẩm để chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 31: Hương liệu cho thức ăn chăn nuôi (trừ tinh dầu); chế phẩm vỗ béo vật nuôi; thực phẩm cho động vật; men dùng cho thức ăn động vật; cá sống [không dùng làm thực phẩm]; thức ăn cho gia súc; côn trùng sống; động vật sống; tảo, chưa chế biến, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; trái cây tươi và rau tươi; cát dùng cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; đồ ăn nhẹ cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; kẹo nhai cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; sữa bột cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; bánh thưởng ăn được cho vật nuôi trong nhà; chim cảnh.

---

(210) **4-2025-49191**

(540)

KAZIN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP POSHACO (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tôn lạnh; tôn mạ màu; tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm.

Nhóm 19: Ván lợp mái; gỗ xây dựng; tấm lợp mái, không bằng kim loại; mái che tường không bằng kim loại cho công trình xây dựng; trần nhà không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo các sản phẩm: vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, tôn lạnh, tôn mạ màu, tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm, ván lợp mái, gỗ xây dựng, tấm lợp mái không bằng kim loại, mái che tường không bằng kim loại cho công trình xây dựng, trần nhà không bằng kim loại, tấm cửa không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49192**

(540)

ULTRAMAX

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP POSHACO (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tôn lạnh; tôn mạ màu; tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm.

Nhóm 19: Ván lợp mái; gỗ xây dựng; tấm lợp mái, không bằng kim loại; mái che tường không bằng kim loại cho công trình xây dựng; trần nhà không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, quảng cáo các sản phẩm: vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, tôn lạnh, tôn mạ màu, tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm, ván lợp mái, gỗ xây dựng, tấm lợp mái không bằng kim loại, mái che tường không bằng kim loại cho công trình xây dựng, trần nhà không bằng kim loại, tấm cửa không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49193**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam đất, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT HUYỀN MY DECOR (VN)
Số 319, phố Bùi Xương Trạch, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tranh, ảnh; áp phích quảng cáo.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: tranh, ảnh; áp phích quảng cáo; khung tranh, ảnh, đồng hồ trang trí.

---

(210) **4-2025-49195**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.1; 3.6.25; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VH EDTECH (VN)
Tầng 1, tòa nhà Rivera Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2025-49196**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HÀ DUY HƯNG (VN)
Chung cư Green Star tòa 21B4, số 234 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày; dép; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-49197**

(540)

BODIARY
北欧日纪

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANDONG YULE MEDIA CO., LTD. (CN)
200 meters east of Jinxing Blasting Factory (north of Caizhuang Village), Yong'an Town, Shizhong District, Zaozhuang City, Shandong Province CHINA 277000

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Tấm da sống; túi; vali du lịch; túi cho người leo núi; ba lô; ví đựng tiền.

---

(210) **4-2025-49198**

(540)

TOKI TIME

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.1.2; 26.4.7; 26.4.18

(731) NGUYỄN HỒNG HẢI (VN)
Thôn Hồng Cầu, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 14: Đồng hồ, đồng hồ đeo tay (không bao gồm đồng hồ thông minh); đồng hồ treo tường; đồng hồ để bàn; các bộ phận của đồng hồ; dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2025-49199**

(540)

PURELVA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, Ludwigshafen am Rhein, Germany

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; gen của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; hóa chất dùng để sản xuất phân bón; phân bón.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu, chất diệt nấm dùng trong nông nghiệp; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, cụ thể là hạt giống để trồng, hạt [ngũ cốc] và các bộ phận sinh dưỡng của cây trồng được xử lý bằng thuốc trừ sâu hoặc các sản phẩm hóa học hoặc sinh học, các sản phẩm trên không bao gồm trong các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-49200**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BÙI THỊ MỸ PHƯƠNG (VN)
Ấp Xẻo Gừa, xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích về giải trí, thể thao, văn hóa và giáo dục.

---

(210) **4-2025-49202**

(540)

demuse

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DE MUSE (VN)
750/9/9A Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; quảng cáo trên truyền hình.

---

(210) **4-2025-49203**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HD MIỀN TRUNG (VN)
Khu H, đường 1, KCN Du Long, xã Thuận Bắc, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 06: Dây thép; thép đúc; tấm thép; ống thép; móc cài dây đai cho máy bằng kim loại; miệng vòi bằng kim loại; dây sắt; gang, dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-49204**

(540)

Moa
LOVE FAMILY

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Nhà số 5, ngõ 230/61, phố Định Công Thượng, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; vật dụng để treo và giữ phẳng cho quần áo; chổi; khăn lau chùi bằng vải; tấm bọc thực phẩm bằng silicon có thể tái sử dụng; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-49205**

(540)

OFAN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN OFAN (VN)
Số nhà 621 đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng chai, đóng bình; nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước uống đóng chai, đóng bình; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-49206**

(540)

Bliss
LUXURY HOTEL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng ánh kim, trắng.
(731) TRẦN ĐÌNH THĂNG (VN)
Số 116 ngõ Thái Thịnh 1, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-49208**

(540)

PREMIUM QUALITY
Sunjin
PORK
FRESH MEAT

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SUNJIN VINA (VN)
Lô II-11 KCN Hố Nai, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt đã chế biến; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-49209**

(540)

THEOID TIGER

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh dương, đỏ đậm, đỏ nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC ĐÀM (VN)
155 Nguyễn Thị Cận, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 08: Đá mài, đĩa mài (công cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-49218**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu đậm, vàng đồng.
(731) NGÔ KIỀU KHANH (VN)
1/50/22 Thanh Đa, tổ 58, phường Bình Quới, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-49219**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 3.2.25
(591) Hồng, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH HÓA TỔNG HỢP TRÍ (VN)
Số nhà 259, tổ 14, ấp Mỹ Hòa A, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Áo choàng ngoài; áo mưa; mũ trùm đầu khi tắm; trang phục dùng ở bãi biển; quần áo bơi; quần áo giả da.

---

(210) **4-2025-49220**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.15; 3.2.1; 26.1.1; 26.1.5
(591) Đỏ, xanh lam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH HÓA TỔNG HỢP TRÍ (VN)
Số nhà 259, tổ 14, ấp Mỹ Hòa A, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 06: Thép đúc; ống thép; cái móc [đồ ngũ kim]; hợp kim của kim loại thường; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; cái võng; sợi dệt dạng thô; lưới; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-49221**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 2.9.1; 3.11.9; 3.11.24
(591) Đỏ, tím nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH HÓA TỔNG HỢP TRÍ (VN)
Số nhà 259, tổ 14, ấp Mỹ Hòa A, xã Nhơn Mỹ, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; cái võng; sợi dệt dạng thô; lưới; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-49222**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.3.4; 26.4.3
(591) Xanh, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN SỸ (VN)
Số 1 nhà vườn 4 tổng cục 5 Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá, vách ngăn); đồ đạc dùng cho văn phòng, phụ kiện, phụ tùng lắp ráp đồ đạc nội thất (không bằng kim loại); đồ đạc bằng kim loại; đồ dùng cho giường (trừ đồ vải); giỏ đựng (làm bằng gỗ, tre và nhựa); khung tranh ảnh; gương soi; rèm bằng tre; mành (làm bằng gỗ, tre và nhựa); cái nệm (đệm); mặt bàn bếp dùng cho nhà bếp; đồ vật trang trí (lưu động).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, bán buôn và bán lẻ trực tuyến đồ đạc nội thất, cụ thể: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá, vách ngăn), đồ đạc dùng cho văn phòng, phụ kiện, phụ tùng lắp ráp đồ đạc nội thất (không bằng kim loại), đồ đạc bằng kim loại, đồ dùng cho giường (trừ đồ vải), giỏ đựng (làm bằng gỗ tre và nhựa), khung tranh ảnh, gương, rèm bằng tre, mành (làm bằng gỗ, tre và nhựa), cái nệm (đệm), đồ vật trang trí (lưu động), bát [bát to], chậu [đồ chứa đựng], bát thuỷ tinh, bình đựng cỡ lớn, đũa, đồ trang trí bằng sứ, lọ đựng gia vị, cốc, chảo rán không dùng điện, chăn, khăn phủ giường, tấm trải phủ giường, vỏ nệm, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, khăn phủ gối, áo gối, khăn ăn bằng vải dệt, khăn trang trí trên bàn [không bằng giấy], khăn trải bàn [không bằng giấy].

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội ngoại thất; thiết kế sản phẩm.

---

(210) **4-2025-49224**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) PHẠM CÔNG TOẠI (VN)
286 Nguyễn Tri Phương, KP7, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm (không chứa thuốc) dùng cho vật nuôi; chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc); các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi.

Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc kháng sinh.

Nhóm 18: Dây đeo mõm dùng cho động vật; rọ bịt mõm; vòng cổ dùng cho động vật; vali xách tay; thẻ hành lý.

Nhóm 20: Giường cho thú cưng; đệm cho thú cưng; đồ nội thất cho thú cưng; chuồng (cũi) cho thú cưng.

Nhóm 21: Chuồng lưới cho vật nuôi trong nhà; lồng cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi; lược cho vật nuôi; khay vệ sinh cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng như chó, mèo; thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; thực phẩm cho động vật.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện động vật; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các lớp học hướng dẫn cho người nuôi thú cưng.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến thuốc thú y; nghiên cứu và phát triển vắc-xin và thuốc dành cho động vật; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế (thú y).

Nhóm 44: Phòng khám thú y; dịch vụ spa làm đẹp cho thú cưng; dịch vụ y tế cho thú cưng; dịch vụ chăm sóc thú cưng; dịch vụ phối giống cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-49225**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) PHẠM CÔNG TOẠI (VN)
286 Nguyễn Tri Phương, KP7, phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm (không chứa thuốc) dùng cho vật nuôi; chế phẩm khử mùi dùng cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà (chế phẩm chải lông không chứa thuốc); các chế phẩm mỹ phẩm dùng cho vật nuôi.

Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; thuốc kháng sinh.

Nhóm 18: Dây đeo mõm dùng cho động vật; rọ bịt mõm; vòng cổ dùng cho động vật; vali xách tay; thẻ hành lý.

Nhóm 20: Giường cho thú cưng; đệm cho thú cưng; đồ nội thất cho thú cưng; chuồng (cũi) cho thú cưng.

Nhóm 21: Chuồng lưới cho vật nuôi trong nhà; lồng cho vật nuôi trong nhà; bát ăn dùng cho vật nuôi; lược cho vật nuôi; khay vệ sinh cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng như chó, mèo; thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; thực phẩm cho động vật.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện động vật; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các lớp học hướng dẫn cho người nuôi thú cưng.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến thuốc thú y; nghiên cứu và phát triển vắc-xin và thuốc dành cho động vật; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế (thú y).

Nhóm 44: Phòng khám thú y; dịch vụ spa làm đẹp cho thú cưng; dịch vụ y tế cho thú cưng; dịch vụ chăm sóc thú cưng; dịch vụ phối giống cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-49226**

(540)

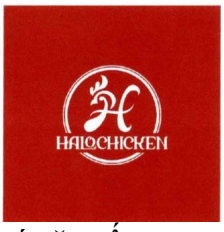

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THANH (VN)
Tổ 34 Sơn Hải, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 43: Quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-49227**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, nâu be.
(731) NGUYỄN NHẬT MINH (VN)
Tổ dân phố 2 Cư Êbur, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-49228**

(540)

MONGLOW PURE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM VICTORYS (VN)
Số 209, tổ 26, KP 5, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn nhà; nước giặt; nước lau kính; nước tẩy rửa bồn cầu; nước rửa tay (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-49229**

(540)

FUJSUBAR BENDER

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Thôn Chánh Khoan Đông, xã Bình Dương, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 07: Máy uốn sắt (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-49230**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Hồng, vàng, trắng, đen.
(731) BÙI VÕ TẤN NHÂN (VN)
29E3 đường DN4 KDC An Sương, phường Đông Hưng Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-49231**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
290/45/1 đường Dương Bá Trạc, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch, hướng dẫn khách du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi, đặt chỗ cho các chuyến đi; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Phiên dịch ngôn ngữ; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

---

(210) **4-2025-49232**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THÙY DUNG (VN)
Số 41 đường CMT8 Kp1, phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt ống đa năng (dụng cụ cầm tay); dụng cụ uốn ống đồng (dụng cụ cầm tay); dao cắt ống đồng (dụng cụ cầm tay); dụng cụ loe ống (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-49233**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH RAITO VIỆT NAM (VN)
1600/32 Võ Văn Kiệt, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn pha để rọi sáng; đèn gắn trên trần nhà; đèn chùm.

---

(210) **4-2025-49234**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RAITO VIỆT NAM (VN)
1600/32 Võ Văn Kiệt, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn pha để rọi sáng; đèn gắn trên trần nhà; đèn chùm.

---

(210) **4-2025-49235**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH RAITO VIỆT NAM (VN)
1600/32 Võ Văn Kiệt, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn pha để rọi sáng; đèn gắn trên trần nhà; đèn chùm.

Nhóm 37: Thi công, lắp đặt thiết bị chiếu sáng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị chiếu sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động; cho thuê sân ten-nít.

---

(210) **4-2025-49236**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH RAITO VIỆT NAM (VN)
1600/32 Võ Văn Kiệt, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn pha để rọi sáng; đèn gắn trên trần nhà; đèn chùm.

Nhóm 37: Thi công, lắp đặt thiết bị chiếu sáng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 41: Cho thuê thiết bị chiếu sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động; cho thuê sân ten-nít.

---

(210) **4-2025-49237**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA VISI (VN)
139 đường Hoàng Diệu 2, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-49238**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA VISI (VN)
139 đường Hoàng Diệu 2, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-49239**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA VISI (VN)
139 đường Hoàng Diệu 2, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-49240**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh lá đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA VISI (VN)
139 đường Hoàng Diệu 2, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-49241**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA VISI (VN)
139 đường Hoàng Diệu 2, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhãn khoa; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-49242**

(540)

ALPHA-STEP

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt được sulfonat hóa dùng làm chất trung gian trong sản xuất chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc cá nhân, dùng cho mục đích công nghiệp và gia dụng.

---

(210) **4-2025-49243**

(540)

AMMONYX

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt cation, chất hòa tan, chất liên kết, chất ổn định, chất tăng khả năng tan, chất nhũ hóa và chất diệt khuẩn/diệt trùng dùng trong quá trình sản xuất tiếp theo cho quá trình xử lý dệt may, mỹ phẩm, chất dưỡng và chất làm mềm tóc và da.

---

(210) **4-2025-49244**

(540)

AMPHOSOL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất, cụ thể là chất trung gian hóa học dùng trong sản xuất chất tẩy rửa, dầu gội, xà phòng rửa tay và mỹ phẩm; hóa chất dùng làm chất hoạt động bề mặt, chất tạo bọt và chất nhũ hóa trong sản xuất sản phẩm tẩy rửa công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49245**

(540)

BIO-SOFT

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa chất dùng trong sản xuất chất tẩy rửa cho mục đích công nghiệp và gia dụng; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chế phẩm làm sạch, chất hoạt động bề mặt và chất tẩy rửa có thể phân hủy sinh học dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49247**

(540)

BTC

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa chất, cụ thể là chất diệt khuẩn diệt trùng cation dùng trong sản xuất hóa chất công nghiệp và sản phẩm diệt sinh vật, vi sinh vật gia dụng.

---

(210) **4-2025-49248**

(540)

CEDEPAL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt, cụ thể là chất làm ướt, chất nhũ hóa, chất tạo bọt, chất phân tán và chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và làm vườn, trừ thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong sản xuất vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-49249**

(540)

NINATE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt sulfonat hữu cơ tan trong dầu.

---

(210) **4-2025-49250**

(540)

NINOL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Các sản phẩm hóa chất dùng trong công nghiệp, cụ thể là để pha chế chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-49251**

(540)

POLYSTEP

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và hợp chất hóa học, cụ thể là chất hoạt động bề mặt dùng trong quá trình trùng hợp nhũ tương và dùng làm chất phụ gia sau cho sản phẩm latex nhằm cải thiện độ ổn định hoặc tạo độ nhớt, khả năng tạo bọt và khả năng tương thích sắc tố.

---

(210) **4-2025-49252**

(540)

RUCOTE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyester dạng thô/chưa xử lý dùng trong sơn tĩnh điện.

---

(210) **4-2025-49253**

(540)

Stepan

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.5.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.2.1; 26.2.3

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và hợp chất hóa học dùng trong mỹ thuật công nghiệp nói chung.

---

(210) **4-2025-49254**

(540)

STEPAN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất và hợp chất hóa học, cụ thể là chất hoạt động bề mặt, chất làm mềm, chất nhũ hóa và polyme dùng trong các ngành công nghiệp keo dán, nông nghiệp, ô tô, tàu thuyền, sơn phủ, xây dựng, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, chất đàn hồi, thực phẩm, cách nhiệt, chăm sóc cá nhân, dược phẩm, nhựa, chất tram/bịt kín, xà phòng và dệt may.

---

(210) **4-2025-49255**

(540)

STEPANATE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa chất, cụ thể là chất hoạt động bề mặt, chất hòa tan, chất liên kết, chất ổn định, chất tăng khả năng tan, chất nhũ hóa, chất tạo bọt, chất điều chỉnh độ nhớt, nguyên liệu thô và bán thành phẩm dùng trong sản xuất tiếp theo các sản phẩm dệt may, mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc tóc và da.

---

(210) **4-2025-49256**

(540)

STEPAN-MILD

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt dùng trong sản xuất sản phẩm chăm sóc cá nhân và chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-49257**

(540)

STEPANPOL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Polyol có nguồn gốc hữu cơ và tổng hợp dùng trong bọt xốp, vật liệu đúc, sơn, keo dán, polyme và chất đàn hồi.

---

(210) **4-2025-49258**

(540)

STEPANQUAT

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt cation dùng trong sản xuất sản phẩm chăm sóc cá nhân và chăm sóc da như một thành phần của các sản phẩm đó.

---

(210) **4-2025-49259**

(540)

STEPANTEX

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong ngành công nghiệp xử lý dệt may.

---

(210) **4-2025-49260**

(540)

STEP-FLOW

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt và hỗn hợp chất hoạt động bề mặt dùng trong sản xuất sản phẩm gia dụng, nông nghiệp và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49261**

(540)

STEPOSOL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hoạt động bề mặt được sunfat hóa dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49262**

(540)

TOXIMUL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) STEPAN COMPANY (US)
1101 Skokie Blvd., Suite 500, Northbrook, Illinois 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất nhũ hóa và chất phân tán dùng để nhũ hóa và phân tán các chế phẩm cô đặc chứa chất độc trong môi trường nước.

---

(210) **4-2025-49263**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Xám, đen, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ELE FUTURE (VN)
Phòng 805, tầng 08, cao ốc Daiminh Convention, 77 Hoàng Văn Thái, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh các khóa học trực tuyến; dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực, cụ thể là cung cấp giảng viên giảng dạy trực tuyến cho các khóa học; bán buôn, bán lẻ: sách, văn phòng phẩm và dụng cụ học tập; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; phiên dịch ngôn ngữ; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức cuộc hội nghị, hội thảo, sự kiện, giáo dục đào tạo chuyên đề.

---

(210) **4-2025-49265**

(540)

Minice

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chai lọ; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-49266**

(540)

MINICE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chai lọ; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-49267**

(540)

SITO

(220) 26/09/2025

(441) 25/11/2025

(591) Xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chai lọ; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-49268**

(540)

NANABY

(220) 26/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; tấm nâng hàng để chuyên chở, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49269**

(540)

(220) 26/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 3.5.19; 3.5.20; 24.15.7; 24.15.21

(731) GUANGZHOU HENGYING ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1F011A-1F011B, No. 28, Xidi 2nd Road, Liwan District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Vành loa cho máy tăng âm; pin điện; thiết bị sạc điện thoại di động; bộ nắn điện; màn hình vi đe ô; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-49271**

(540)

GENCIA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MẠNH PHÁT VN (VN)
Thửa đất số 570, tờ bản đồ số 38, khu phố Khánh Lộc, phường Tân Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG (CÔNG TY LUẬT TNHH PHONG ĐĂNG)

(511) Nhóm 09: Công tắc chạm (công tắc điện); công tắc điện nút ấn; công tắc điện lật; công tắc điện xoay; công tắc điện nút ấn cảm ứng; công tắc điện thông minh.

---

(210) **4-2025-49272**

(540)

KUKUILASH

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MANDOM CORP. (JP)
5-12, Juniken-cho, Chuo-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; serum mỹ phẩm dùng cho lông mi; serum dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy màu tóc; chế phẩm nhuộm màu cho tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; chế phẩm giữ dáng tóc; sáp vuốt tóc; chế phẩm dạng bọt để tạo kiểu cho tóc; gel để tạo kiểu cho tóc; chế phẩm dạng lỏng để tạo kiểu cho tóc; chế phẩm xịt dưỡng tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc; nước xức tóc; nước thơm dưỡng tóc; kem dùng cho tóc; dầu dưỡng tóc; keo xịt tóc; dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc tạo màu; dầu xả tóc; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; nước thơm phòng; nước thơm xịt phòng; nước thơm cô-lô-nhơ; tinh dầu; khăn giấy được tẩm nước thơm; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và mục đích trang điểm; mỹ phẩm; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh]; chất khử mùi dùng cho cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm dưỡng ẩm da; chế phẩm làm sạch mặt dạng bọt; nước thơm dùng cho da; mỹ phẩm dạng sữa dùng cho da; kem dùng cho da; chế phẩm để trang điểm; son môi và chế phẩm tạo màu cho môi; thuốc bôi mi mắt (mát-ca-ra); mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm trang điểm mắt; phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm dùng cho má; mỹ phẩm bôi mí mắt; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; nước thơm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh, trang điểm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh, trang điểm; chế phẩm làm sạch mặt để vệ sinh, trang điểm; nước sơn móng; chế phẩm để chăm sóc móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; móng giả; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; giấy được tẩm chế phẩm khử mùi cho da và phấn dùng cho cơ thể (không chứa thuốc); chế phẩm làm rụng lông; xà phòng; chế phẩm đánh răng; chế phẩm dùng để tắm không chứa thuốc, cụ thể là chế phẩm để tắm dạng lỏng, gel, bột, muối để tắm và xà phòng tắm dạng bánh; nước hoa cô-lô-nhơ; chế phẩm khử mùi dùng cho cá nhân dạng lăn; chế phẩm xịt khử mùi dùng cho chân; xà phòng để chăm sóc cơ thể; xà phòng khử mùi; xà phòng chống đổ mồ hôi; xà phòng dùng cho chân bị ra mồ hôi; chế phẩm dùng sau khi cạo râu; chế phẩm để cạo râu; giấy được tẩm chế phẩm làm sạch mặt cho mục đích vệ sinh, trang điểm; giấy thấm dùng cho mặt; kem dùng cho môi; miếng dính để làm sạch và loại bỏ trứng cá trên mũi; gel tắm vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-49275**

(540)

KAMIAQ

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH MINH HÀ NỘI (VN)
Số nhà 31, ngõ 255/47 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo.

---

(210) **4-2025-49276**

(540)

QUỸ NHÂN ÁI PHAN BỘI CHÂU CẢM RANH

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh, đỏ.
(731) KHỔNG MẠNH HÙNG (VN)
4 nội khu 1, khu Nam Viên, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện.

---

(210) **4-2025-49277**

(540)

Remy

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY PHÚ ĐẠT (VN)
Số 03, ngõ 86 tổ dân phố Phú Mỹ, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn; giấy lau.

---

(210) **4-2025-49278**

(540)

PHÚ ĐẠT

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY PHÚ ĐẠT (VN)
Số 03, ngõ 86 tổ dân phố Phú Mỹ, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn; giấy lau.

---

(210) **4-2025-49279**

(540)

HP FAMILY GROUP
The Happy Life

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HP FAMILY (VN)
Tổ 23, ấp Hưng Thạnh, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; nước lau kính; chất tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-49280**

(540)

SELSUN BLUE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) THE MENTHOLATUM COMPANY (US)
707 Sterling Drive, Orchard Park, New York 14127, U.S.A.

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Dầu gội đầu, có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-49281**

(540)

TOP PAW

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đệm được làm mát bằng điện cho thú cưng (không dùng cho mục đích y tế); vòi phun nước uống cho thú cưng (vòi phun nước); thiết bị lọc nước được sử dụng kết hợp với vòi phun nước uống cho thú cưng; thiết bị lọc nước ngăn lông thú cưng cho đường ống thoát nước; bồn rửa chân cho thú cưng, có thể mang đi được (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-49282**

(540)

FOR THE LOVE OF DOGS

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đệm được làm mát bằng điện cho thú cưng (không dùng cho mục đích y tế); vòi phun nước uống cho thú cưng (vòi phun nước); thiết bị lọc nước được sử dụng kết hợp với vòi phun nước uống cho thú cưng; thiết bị lọc nước ngăn lông thú cưng cho đường ống thoát nước; bồn rửa chân cho thú cưng, có thể mang đi được (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-49283**

(540)

NySa

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ LÂM ANH (VN)
Xã Cổ Dũng, huyện Kinh Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-49284**

(540)

SAIGON
COWORKING

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Vàng cam, xanh ngọc lam đậm, xanh ngọc lam nhạt, xám nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TERRA NOVA (VN)
Số 354/1H Cô Giang, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ mạng lưới nghề nghiệp; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2025-49285**

(540)

CLEAD

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁP LUẬT - HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, tòa nhà VNO, số 124 đường Điện Biên Phủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu marketing; dự báo kinh tế; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại; xử lý văn bản; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; môi giới chứng khoán và trái phiếu; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; quản lý tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị, hội thảo chuyên đề; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; dịch vụ soạn thảo văn bản.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-49286**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18
(731) SHENZHEN LINGCHUANG AUTOMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
RM101, Bldg 6, Yunli Smart Park, Shutianpu, Matian Street, Guangming District, Shenzhen City, CHINA
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 07: Máy bao gói; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy đóng bao; máy may; máy là.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-49289**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.17.0; 11.3.7
(591) Đen, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AB GROUP (VN)
132/105 đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ ăn nhẹ cho thú cưng (thức ăn cho thú cưng); kẹo cao su thú cưng (thức ăn cho thú cưng); đồ ăn vặt cho thú cưng (thức ăn cho thú cưng); đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-49290**

(540)

MỘC THUỶ NGUYÊN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.11.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC THỦY NGUYÊN (VN)
Số nhà A36, TT11, khu đô thị mới Văn Quán - Yên Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; dầu gội thảo dược (dùng cho mục đích y tế); dầu xả tóc thảo dược (dùng cho mục đích y tế); chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, dung dịch cọ rửa, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, nước rửa chén, nước giặt, nước lau sàn, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế, dầu gội thảo dược (dùng cho mục đích y tế), dầu xả tóc thảo dược (dùng cho mục đích y tế), chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh, dầu gội chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng, dược phẩm; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-49291**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Đen, be.
(731) NGUYỄN NGỌC TRÚC (VN)
173, TL 15, khu phố 22, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-49292**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRẠM THẢO DƯỢC (VN)
304/15 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, dược phẩm, trà thảo dược, bột thảo dược, gia vị

---

(210) **4-2025-49295**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) LÊ NGỌC ĐIỆP (VN)
Tổ 19, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; rađiô; loa phóng thanh; micrô.

---

(210) **4-2025-49296**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(731) NGUYỄN HỮU NGÂN (VN)
Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gỗ, đá mài, mũi khoan các loại trong các máy và thiết bị cầm tay chạy bằng điện.

---

(210) **4-2025-49297**

(540)

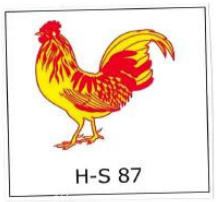

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.3
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) NGUYỄN HỮU NGÂN (VN)
Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gỗ, đá mài, mũi khoan các loại trong các máy và thiết bị cầm tay chạy bằng điện.

---

(210) **4-2025-49298**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 15.7.1; 26.11.12
(591) Cam. vàng.
(731) NGUYỄN HỮU NGÂN (VN)
Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gỗ, đá mài, mũi khoan các loại trong các máy và thiết bị cầm tay chạy bằng điện.

---

(210) **4-2025-49299**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh đậm, xanh lá, vàng lục, xanh lam nhạt.
(731) VŨ NGỌC LÊ (VN)
Số 48 Nguyễn Khắc Hiếu, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thuỷ hải sản đã chế biến; cá đã chế biến.

Nhóm 31: Cá tươi (cá còn sống).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-49300**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.2; 6.1.2; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VIỆT LINH (VN)
Thôn 2, xã Trà Linh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Kẹo sâm và trà sâm (dùng cho mục đích thực phẩm).

Nhóm 32: Nước uống tăng lực chiết xuất từ sâm.

Nhóm 33: Rượu sâm (chế biến từ củ, rễ, lá, thân, hoa), không dùng trong y tế.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-49301**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.2; 6.1.2; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VIỆT LINH (VN)
Thôn 2, xã Trà Linh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Sâm tẩm mật ong, tinh chất sâm, sâm chiết xuất dạng nước, sâm chiết xuất dạng bột, dạng viên (tất cả sản phẩm dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49302**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VIỆT LINH (VN)
Thôn 2, xã Trà Linh, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Sâm tẩm mật ong, tinh chất sâm, sâm chiết xuất dạng nước, sâm chiết xuất dạng bột, dạng viên (tất cả sản phẩm dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49303**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 24.17.3; 25.7.5; 26.1.1; 26.3.4
(591) Đen, nâu.
(731) VŨ VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng

---

(210) **4-2025-49304**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 24.1.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHỤ TÙNG Ô TÔ AN VIỆT (VN)
Số nhà 80, ngõ 258 phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô cụ thể là: bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], bơm hơi [phụ kiện xe cộ], giảm xóc treo cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, van cho lốp xe cộ, mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô], nắp đậy cho động cơ xe cộ [nắp ca bô], khung gầm xe cộ, thanh chắn va đập của xe cộ, trục của xe cộ, cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ, cổ trục xe, phanh cho xe cộ, kính chắn gió, lốp xe bơm khí, lốp xe bơm hơi, cửa cho xe cộ, vành của xe cộ, khung gầm cho xe cộ, lốp ô tô, thân xe ô tô, giảm xóc cho ô tô, vỏ xe ô tô, còi cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, má phanh cho xe cộ, guốc hãm cho xe cộ, màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô, cần gạt nước đèn pha xe ô tô, thanh gạt nước đèn pha xe ô tô.

---

(210) **4-2025-49305**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.4; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHỤ TÙNG Ô TÔ AN VIỆT (VN)
Số nhà 80, ngõ 258 phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô cụ thể là: bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], bơm hơi [phụ kiện xe cộ], giảm xóc treo cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, van cho lốp xe cộ, mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô], nắp đậy cho động cơ xe cộ [nắp ca bô], khung gầm xe cộ, thanh chắn va đập của xe cộ, trục của xe cộ, cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ, cổ trục xe, phanh cho xe cộ, kính chắn gió, lốp xe bơm khí, lốp xe bơm hơi, cửa cho xe cộ, vành của xe

cộ, khung gầm cho xe cộ, lốp ô tô, thân xe ô tô, giảm xóc cho ô tô, vỏ xe ô tô, còi cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, má phanh cho xe cộ, guốc hãm cho xe cộ, màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô, cần gạt nước đèn pha xe ô tô, thanh gạt nước đèn pha xe ô tô.

---

(210) **4-2025-49306**

(540)

LOVENORA
EYEWEAR

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ VĂN ĐỨC (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính; mắt kính; hộp đựng kính; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-49307**

(540)

DEKO

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHỤ TÙNG Ô TÔ AN VIỆT (VN)
Số nhà 80, ngõ 258 phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô cụ thể là: bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], bơm hơi [phụ kiện xe cộ], giảm xóc treo cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, van cho lốp xe cộ, mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô], nắp đậy cho động cơ xe cộ [nắp ca bô], khung gầm xe cộ, thanh chắn va đập của xe cộ, trục của xe cộ, cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ, cổ trục xe, phanh cho xe cộ, kính chắn gió, lốp xe bơm khí, lốp xe bơm hơi, cửa cho xe cộ, vành của xe cộ, khung gầm cho xe cộ, lốp ô tô, thân xe ô tô, giảm xóc cho ô tô, vỏ xe ô tô, còi cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, má phanh cho xe cộ, guốc hãm cho xe cộ, màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô, cần gạt nước đèn pha xe ô tô, thanh gạt nước đèn pha xe ô tô.

---

(210) **4-2025-49308**

(540)

YUBOH

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 24.1.1

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHỤ TÙNG Ô TÔ AN VIỆT (VN)
Số nhà 80, ngõ 258 phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô cụ thể là: bơm hơi [phụ tùng của xe cộ], bơm hơi [phụ kiện xe cộ], giảm xóc treo cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, xích chống trượt cho xe cộ, lốp cho bánh xe cộ, van cho lốp xe cộ, mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô], nắp đậy cho động cơ xe cộ [nắp ca bô], khung gầm xe cộ, thanh chắn va đập của xe cộ, trục của xe cộ, cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ, cổ trục xe, phanh cho xe cộ, kính chắn gió, lốp xe bơm khí, lốp xe bơm hơi, cửa cho xe cộ, vành của xe

cộ, khung gầm cho xe cộ, lốp ô tô, thân xe ô tô, giảm xóc cho ô tô, vỏ xe ô tô, còi cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, má phanh cho xe cộ, guốc hãm cho xe cộ, màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô, cần gạt nước đèn pha xe ô tô, thanh gạt nước đèn pha xe ô tô.

---

(210) **4-2025-49309**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KHÁCH SẠN QUỐC TẾ QUANJI (VN)
Số 38 đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-49313**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 14.3.13; 18.1.21; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh dương, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PASAKY (VN)
38 Thân Nhân Trung, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Xe đẩy bằng tay; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ]; xe đẩy dùng khi mua hàng; xe đẩy hàng có lồng chắn; xe đẩy tay.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: xe đẩy bằng tay, bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ], xe dùng khi mua hàng, xe đẩy hàng có lồng chắn, xe đẩy tay.

---

(210) **4-2025-49315**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.1; 9.9.5; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH CHÍNH LIỄU STORE (VN)
B1 dãy nhà trắng đường 295B Nam Hồng, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), quảng cáo, phân phối, giới thiệu trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), đồ da và giả da, ví tiền, túi xách, ba lô, vali.

---

(210) **4-2025-49316**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Vàng, xanh lam.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ SỮA OKADA (VN)
Tổ 4, ấp Hiệp Tâm 1, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán ăn vặt; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-49317**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM & XNK THỰC PHẨM SAO MAI (VN)
NQ6-32, Đại lộ Châu Âu, khu đô thị Vinhome Star City, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 31: Quả thanh long (tươi); quả dừa (tươi); quả chanh (tươi); quả dứa (tươi); quả sầu riêng (tươi); quả chuối (tươi); quả chanh dây (tươi).

---

(210) **4-2025-49318**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.3.23; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây, cam.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT NEM CHUA LỢI LÂM (VN)
41 Hải Thượng Lãn Ông, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Nem chua; thịt chua; thịt heo đã qua chế biến; xúc xích; giò; chả.

---

(210) **4-2025-49319**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 4.3.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGỌC TRIỆU CƯỜNG (VN)
606/168 đường 3 tháng 2, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; ca cao; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49321**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 3.13.8; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY HÀ NỘI (VN)
Số nhà 29 ngách 45 ngõ 28 Điện Biên Phủ, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy chữa cháy; bình chữa cháy; thiết bị báo cháy; vòi chữa cháy; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; trụ nước chữa cháy; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; rô bốt chữa cháy; thiết bị chữa cháy thông minh; bình chữa cháy thông minh; phần mềm dùng cho ứng dụng chữa cháy thông minh (có thể tải xuống hay được ghi sẵn).

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động và thiết bị bảo vệ; sửa chữa, bảo hành và bảo trì các thiết bị phòng cháy chữa cháy đã cung cấp và lắp đặt; lắp ráp xe ô tô chữa cháy, xe ô tô cứu hộ cứu nạn, xe hút khói; tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy [tư vấn giám sát xây dựng/lắp đặt hệ thống]; tư vấn xây dựng; dịch vụ bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy tự động.

Nhóm 41: Huấn luyện về phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Kiểm định phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn (bao gồm cả phương tiện và thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn); tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy (bao gồm cả phương tiện phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động và thiết bị bảo vệ); dịch vụ nghiên cứu, phát triển hệ thống phòng cháy chữa cháy; dịch vụ tư vấn công nghệ về phòng cháy chữa cháy; phát triển và thử nghiệm các dụng cụ và thiết bị kiểm soát cháy.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê thiết bị chữa cháy; dịch vụ tư vấn phòng cháy; giám sát hệ thống chữa cháy.

---

(210) **4-2025-49322**

(540)

HANATAKI

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ THIẾT BỊ TOÀN BỘ HÀ TÂY (VN)
Số 28 phố Lê Lợi, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy chữa cháy; bình chữa cháy; thiết bị chữa cháy thông minh; bình chữa cháy thông minh; phần mềm dùng cho ứng dụng chữa cháy thông minh (có thể tải xuống hay được ghi sẵn).

---

(210) **4-2025-49323**

(540)

LÀI VĂN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH LÀI VĂN (VN)
363/42 Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-49324**

(540)

ORIBE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; sơn móng tay có độ bóng cao; véc ni làm bóng móng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem dưỡng thể; sữa tắm dạng gel; sữa tắm; dầu dưỡng thể; dầu dưỡng tóc và cơ thể; sữa rửa mặt; kem dưỡng ẩm cho da mặt; lotion dưỡng da mặt; dầu dưỡng da mặt; son dưỡng môi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng tóc; lotion dưỡng tóc; gel tạo kiểu tóc/keo vuốt tóc; sáp thơm bôi tóc; keo xịt tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-49325**

(540)

ORIBE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.3.30; 25.1.25; 26.1.1

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Sơn móng tay; sơn móng tay có độ bóng cao; véc ni làm bóng móng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem dưỡng thể; sữa tắm dạng gel; sữa tắm; dầu dưỡng thể; dầu dưỡng tóc và cơ thể; sữa rửa mặt; kem dưỡng ẩm cho da mặt; lotion dưỡng da mặt; dầu dưỡng da mặt; son dưỡng môi; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng tóc; lotion dưỡng tóc; gel tạo kiểu tóc/keo vuốt tóc; sáp thơm bôi tóc; keo xịt tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; mặt nạ tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-49326**

(540)

SOLARIS

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá, bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); vật dụng cho người hút thuốc, bao gồm giấy cuốn và ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá và gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc; diêm; thuốc lá que, sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin; bình sinh hơi dùng đường miệng cho người hút thuốc lá, cho các sản phẩm và các chất thay thế thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá điện tử; bộ phận và phần phụ của các sản phẩm nói trên nằm trong nhóm 34; thiết bị để dập tắt thuốc lá, xì gà cũng như thuốc lá điếu đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được.

---

(210) **4-2025-49327**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.7; 26.4.9

(591) Nâu, nâu vàng, trắng.

(731) RAESM FZCO (AE)
DSO-IFZA, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-49328**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THỂ THAO LINH NGÂN (VN)
Tầng 2 tòa nhà T&T 440 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Phòng tập thể hình; phòng tập pilates; phòng tập gym; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình].

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-49329**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Đen, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THỂ THAO LINH NGÂN (VN)
Tầng 2 tòa nhà T&T 440 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực thể dục, thể thao; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ đào tạo và điều hòa thể lực; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ đào tạo huấn luyện viên thể thao.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-49330**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THỂ THAO LINH NGÂN (VN)
Tầng 2 tòa nhà T&T 440 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực thể dục, thể thao; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ đào tạo và điều hòa thể lực; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ đào tạo huấn luyện viên thể thao.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-49331**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.18; 26.11.12
(591) Navy đậm, trắng.
(731) SÚ A SÁU (VN)
10/16 Lê Lai, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; dép; dép đi trong nhà; giày dép bằng vải đế cói đan; giày tập thể dục; giày thể thao.

---

(210) **4-2025-49332**

(540)

azanuzo

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG TRẦN TRUNG (VN)
Số 107 ngõ 164 đường Ỷ La, TDP Đoàn Kết, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ dùng gia đình và vệ sinh như: dụng cụ cạo râu, máy cạo râu, máy sấy tóc, bàn chải đánh răng điện, tăm nước; quảng cáo; thông tin thương mại; tư vấn giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm cho mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-49333**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 25.1.25; 26.11.12
(591) Nâu nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PRODUCTION THANH VIỆT (VN)
Số 5 ngõ 30 Tây Hồ, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dàn dựng chương trình biểu diễn; hoạt động hậu kỳ; dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; hoạt động sáng tác nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-49334**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH KROOS (VN)
Số 2 đường Nguyễn Du, thôn Kiện Vũ, xã Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ dùng gia dụng nhà bếp (cụ thể: đồ gia dụng bằng sứ, đồ gia dụng bằng inox, đồ gia dụng bằng thủy tinh, đồ gia dụng như giường, tủ, bàn, ghế, bếp ga, dao, thìa, ly, chén, bát, đĩa, xô, chậu, rổ, rá, bình uống nước), máy xay (là đồ điện dùng trong nhà bếp), lò nướng, nồi chiên không dầu, lò vi sóng, chảo dùng điện, máy sấy bát đĩa, ấm đun nước dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, nồi nấu dùng điện, tủ lạnh, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), cuốc [dụng cụ cầm tay], xẻng [dụng cụ cầm tay], phụ tùng ô tô, linh kiện ô tô, phụ kiện ô tô, cưa [dụng cụ cầm tay], dao kéo, đèn pin, thiết bị (dụng cụ) massage (xoa bóp), máy massage toàn thân, máy massage điện; xuất nhập khẩu các sản phẩm: dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ dùng gia dụng nhà bếp (cụ thể: đồ gia dụng bằng sứ, đồ gia dụng bằng inox, đồ gia dụng bằng thủy tinh, đồ gia dụng như giường, tủ, bàn, ghế, bếp ga, dao, thìa, ly, chén, bát, đĩa, xô, chậu, rổ, rá, bình uống nước), máy xay (là đồ điện dùng trong nhà bếp), lò nướng, nồi chiên không dầu, lò vi sóng, chảo dùng điện, máy sấy bát đĩa, ấm đun nước dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, nồi nấu dùng điện, tủ lạnh, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình và bếp núc như nồi, xoong, chảo (tất cả đều không dùng điện), cuốc [dụng cụ cầm tay], xẻng [dụng cụ cầm tay], phụ tùng ô tô, linh kiện ô tô, phụ kiện ô tô, cưa [dụng cụ cầm tay], dao kéo, đèn pin, thiết bị (dụng cụ) massage (xoa bóp), máy massage toàn thân, máy massage điện.

---

(210) **4-2025-49335**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh ngọc, xanh dương, đen.
(731) ĐẶNG QUỐC THỊNH (VN)
Khóm 7, phường Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy vi tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-49336**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MAI NHI (VN)
Xóm 6, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đeo vai; ví tiền; ví đựng thẻ; túi xách to bản (tote bag); túi xách tay; dây đeo cho túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; váy đầm công sở; giày dép; cà vạt; mũ (nón); dây thắt lưng (dây nịt) [dùng cho trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày quần áo, sản phẩm thời trang cụ thể: váy đầm công sở, quần áo nam giới, đồ nội y (quần áo lót), giày thời trang, mũ thời trang, cà vạt, túi xách, túi đeo vai, ví tiền, ví đựng thẻ, túi xách to bản (tote bag), túi xách tay, dây đeo cho túi xách tay, quần áo may sẵn, giày thể thao, dép, dép tắm, mũ nồi, mũ lưỡi trai, giày cao cổ, giày ống

ngắn, quần đùi ống rộng, mũ chỏm, khăn choàng, thắt lưng, áo sơ mi, váy, ví da, vali, ô dù, quần áo ngủ, áo phông, quần áo bơi, quần áo thể thao, quần áo vest nam, quần áo vest nữ, áo dài, áo nịt ngoài, áo nịt ngực, phụ kiện quần áo, tất, balo, túi da, keo xịt tóc, đồng hồ.

Nhóm 41: Đào tạo nghề may; đào tạo thiết kế thời trang.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế quần áo; thiết kế váy thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-49337**

(540)

H1 Tiểu Long Nhi

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TRỌNG HIẾU (VN)
Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ cho câu cá, dây câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], lưỡi câu cá, cần câu cá, máy câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, cửa hàng, thương mại điện tử, quảng bá các sản phẩm và dụng cụ câu cá, nhái hơi [mồi câu cá].

---

(210) **4-2025-49338**

(540)

H1 Thiết Long Sát

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TRỌNG HIẾU (VN)
Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ cho câu cá, dây câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], lưỡi câu cá, cần câu cá, máy câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, cửa hàng, thương mại điện tử, quảng bá các sản phẩm và dụng cụ câu cá, nhái hơi [mồi câu cá].

---

(210) **4-2025-49339**

(540)

H1 Ngũ Long

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ TRỌNG HIẾU (VN)
Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ cho câu cá, dây câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], lưỡi câu cá, cần câu cá, máy câu cá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, cửa hàng, thương mại điện tử, quảng bá các sản phẩm và dụng cụ câu cá, nhái hơi [mồi câu cá].

---

(210) **4-2025-49340**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 21.3.15; 26.11.8
(591) Vàng ánh kim.
(731) VŨ TRỌNG HIẾU (VN)
Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục, sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-49341**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ BÁC BÍCH (VN)
24A, cụm 3, thôn 7, xã Phú Cát, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; hạt cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2025-49342**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.1; 5.5.22; 5.13.25; 15.3.3
(591) Đen, hồng, be, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN THÀNH - ATT (VN)
Ấp An Quới, xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 25: Quần áo, váy, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-49343**

(540)

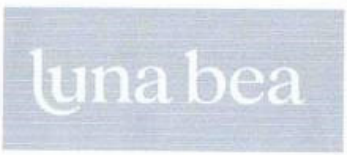

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 26.4.18
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ YIYI (VN)
45-47 đường B4, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vòng tay, vòng cổ, đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-49344**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.17; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HIOKI ELECTRIC VIETNAM (VN)
Tầng 11, tầng 12 - tòa nhà Taisei Square Hanoi - số 289 Khuất Duy Tiến, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

---

(210) **4-2025-49345**

(540)

HUY ATIEO

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CTW (VN)
191 Đỗ Pháp Thuận, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Chíp điện tử; vi mạch bán dẫn.

---

(210) **4-2025-49346**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) LÂM VĂN TRUNG (VN)
Số 9 Lê Quang Định, phường Chợ Lớn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại; ổ khóa bằng kim loại; đinh bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; thanh trượt (ray) bằng kim loại (dùng cho đồ gỗ như ngăn kéo bàn, tủ).

Nhóm 09: Khóa điện; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Mua bán ổ khóa; mua bán khóa cửa; mua bán khóa điện; mua bán đồ ngũ kim; mua bán phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-49348**

(540)

RIVERLITE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DNTN NGÂN MỸ NGUYÊN (VN)
28 đường số 5, khu dân cư Bình Đăng, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: chấn lưu dùng cho đèn (tăng phô), bóng đèn, kích điện, tụ điện, vít thử điện, cầu nhựa, đèn chiếu sáng, máng đèn, đèn hồng ngoại, đầu nối công nghiệp, báo khói, thiết bị điện như công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, dây điện, cầu dao, cầu chì.

---

(210) **4-2025-49349**

(540)

ANSHUN
UY TÍN - CHẤT LƯỢNG - TẠO NIỀM TIN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.13

(591) Vàng, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI ANSHUN (VN)
Số 4465/13 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: keo silicone, hàng nhựa gia dụng (thùng, thau, rổ), dụng cụ vệ sinh nhà (chổi, cây lau nhà).

---

(210) **4-2025-49350**

(540)

FOODFLY
Hương vị toàn cầu

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.5.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI XANH (VN)
Nhà V10 - Số 58 phố Trúc Khê, phường Láng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn ướp; thịt giăm bông; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-49351**

(540)

SƠN HƯNG MEPF

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, xanh da trời, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN HƯNG (VN)
109/38F/8 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Ống thép; dây nhôm; vòi phun bằng kim loại; đường ống và ống dẫn bằng kim loại dùng cho hệ thống sưởi ấm trung tâm; ống nước bằng kim loại; đồng dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; thiết bị nâng; máy đào xúc; máy công cụ; máy khí nén.

Nhóm 09: Thiết bị dập lửa; tử phân phối [điện]; dây dẫn điện; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; thiết bị đo, bằng điện; bơm chữa cháy.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hoà không khí.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hoả hoạn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ thợ điện.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-49352**

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

HƯƠNG THANH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và sản xuất).

---

(210) **4-2025-49353**

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MASSXI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và sản xuất).

---

(210) **4-2025-49354**

(540)

SUPERSOP

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và sản xuất).

---

(210) **4-2025-49355**

(540)

Mỹ Hữu

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và sản xuất).

---

(210) **4-2025-49356**

(540)

BENDY

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA MỸ PHẨM MỸ HẢO (VN)
F1/35 (Hương lộ 80) Vĩnh Lộc, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và sản xuất).

---

(210) **4-2025-49357**

(540)

AC-Keycode

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49358**

(540)

AC-Redcode

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49359**

(540)

AC-Chicklet

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49360**

(540)

AC-Proficient

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49361**

(540)

AC-ATMEMPER

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÓA NÔNG Á CHÂU - HÀ NỘI (VN)
TT2 - B1, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-49362**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC NAM PHỐ (VN)
Số 183 đường Thảo Nguyên, khu đô thị Ecopark, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-49363**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 24.11.3
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT HÙNG VƯƠNG (VN)
Số nhà 21/78 phố Hàm Nghi, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); giảng dạy; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo (đào tạo); huấn luyện (đào tạo).

---

(210) **4-2025-49364**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng đồng, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐH-PT (VN)
Khu Tân Long, xã Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; nước tẩy bồn cầu; nước lau sàn.

Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy viết.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh gạo; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-49365**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25
(731) ĐỖ BÁ VŨ (VN)
Khu phố 1, phường Đô Vinh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-49366**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 13.1.6; 26.4.2
(591) Đen, xám, cam.
(731) BÙI QUANG VINH (VN)
Số 9N2 ngõ 58 Triều Khúc, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng.

---

(210) **4-2025-49367**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) LÊ VĂN HOÀNG (VN)
530/2C Tô Ngọc Vân, khu phố 52, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: tấm nhựa acrylic pmma (poly methyl methacrylate) dùng trong công nghiệp và dân dụng, sản phẩm hộp kệ, biển hiệu trang trí, chữ nổi trang trí nội thất, phụ kiện gia công từ tấm nhựa, tấm nhựa trong suốt không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49368**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRẦN THỊ XUÂN (VN)
430/33 TA28 khu phố 2, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc diệt thực vật và động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-49369**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.4.2; 3.4.24
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) PHẠM NGỌC CẦM (VN)
Số 69, tổ 1, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ quán sữa; dịch vụ quán trà sữa; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-49370**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.11; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, đỏ, xanh than.
(731) CÔNG TY CP - TẬP ĐOÀN THAIGROUP (VN)
Số 8 ngõ 1 đường Tôn Đức Thắng, phố 11, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trại huấn luyện thể thao; trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-49371**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.1.5; 24.1.1; 24.9.1; 26.11.22
(591) Đen, trắng, vàng đồng, xanh than.
(731) HOÀNG THỊ NA (VN)
Tiểu khu 26/3, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 09: Loa kéo; loa dàn karaoke; micro; vang số; cục đẩy công suất âm thanh (thiết bị âm thanh); linh kiện của loa kéo, cụ thể là: bo mạch.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: loa kéo, loa dàn karaoke, micro, vang số, cục đẩy công suất âm thanh (thiết bị âm thanh), linh kiện của loa kéo, cụ thể là: bo mạch.

---

(210) **4-2025-49372**

(540)

TRƯỜNG THÀNH

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI NAM TRƯỜNG THÀNH (VN)
Số 23 đường Quách Đình Bảo, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-49373**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH VẠN PHƯỚC (VN)
Lô 8CN5 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; bơm sục khí cho bể nuôi cá cảnh; máy xay ly tâm; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị rửa cho xe cộ; hệ thống rửa xe cộ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; súng phun sơn; máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy bơm; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bơm dùng cho hệ thống cấp nhiệt; bơm chân không [máy móc]; bơm cao áp; máy khí nén; bơm khí nén; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; đầu máy, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ và máy thủy lực; thiết bị hàn, dùng điện; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược.

Nhóm 08: Khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ khoan; súng phóng [dụng cụ cầm tay]; súng phun [dụng cụ cầm tay]; dao; bàn là.

Nhóm 11: Máy sấy dùng không khí; thiết bị sấy dùng không khí; thiết bị điều hòa không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu ăn; bếp nấu; hệ thống và thiết bị nấu nướng; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện.

---

(210) **4-2025-49374**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH VẠN PHƯỚC (VN)
Lô 8CN5 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; máy xay ly tâm; bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị rửa cho xe cộ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; súng phun sơn; máy khoan; khoan cầm tay chạy điện; máy bơm; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bơm dùng cho hệ thống cấp nhiệt; bơm chân không [máy móc]; bơm cao áp; máy khí nén; bơm khí nén; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ và máy thủy lực; thiết bị hàn, dùng điện; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược.

Nhóm 08: Khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; dụng cụ khoan; súng phóng [dụng cụ cầm tay]; dao; bàn là.

Nhóm 11: Máy sấy dùng không khí; thiết bị điều hòa không khí; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu ăn; hệ thống và thiết bị nấu nướng; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện.

---

(210) **4-2025-49375**

(540)

VIEWMAX

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LÊ KHẮC NGÂN (VN)
Thôn Phú Yên, xã Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện cửa nhôm; phụ kiện cửa kim loại.

---

(210) **4-2025-49376**

(540)

JANGHO

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô 129, 130, 131A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; nhôm tấm; nhôm thanh định hình; mặt dựng nhôm kính; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện cửa nhôm; nhôm kiến trúc.

---

(210) **4-2025-49377**

(540)

BLUE DOOR
Cửa đẹp nhà sang

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 7.3.20; 26.5.1; 26.11.9; 26.15.15

(591) Cam, trắng, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHỆ AN PHÚ (VN)
Ô 11 LK27 KĐT Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Lan can bằng kim loại; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; cửa sổ có cánh, bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; ắc quy khởi động; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-49378**

(540)

Ngọc Huyền
Cuisine

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 11.1.6; 11.3.7

(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, da cam.

(731) CAO NGỌC HUYỀN (VN)
Số nhà 15, ngõ 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-49379**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH SREPOK VIETNAM (VN)
Dreamplex Ngô Quang Huy, 42 Ngô Quang Huy, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; sô cô la; mật ong.

---

(210) **4-2025-49380**

(540)

CHILLA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ THỊ NGỌC QUYÊN (VN)
7 đường số 28, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-49381**

(540)

BABY KAKA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN HỮU THẮNG (VN)
Số 36B/14 đường 762 Hồng Bàng, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy ướt em bé; khăn giấy ướt người lớn.

---

(210) **4-2025-49384**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.15; 2.1.16; 18.1.5
(591) Cam, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH SEASIA (VN)
Số 9 ngõ 20 phố Trần Quý Kiên, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch/đi trên biển; đặt chỗ cho các chuyến đi/đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho việc vận tải; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời/giữ chỗ lưu trứ tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-49385**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.5; 25.1.9; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.2
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây, nâu đậm, nâu đỏ, vàng cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐÌNH THUẬT (VN)
Thôn Đồi Cao, xã Thanh An, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Miến dong.

---

(210) **4-2025-49386**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 16.3.1; 26.2.7; 26.4.2
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Tổ 5 hẻm 31, ngách 39, ngõ 639 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; chụp ảnh; đào tạo học viên.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo; cho thuê trang phục.

---

(210) **4-2025-49387**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 24.17.11
(591) Vàng kim, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ 5B GROUP (VN)
Số 3 ngõ 156 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; âm ly; tai nghe; micro; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ trộn âm thanh.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): loa, âm ly, tai nghe, micro, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-49388**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐOÀN HẢO (VN)
Số nhà 17, ngõ 13, thôn Bảo Lộc 1, xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49389**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.13.1
(591) Xanh dương, xanh lá, xanh ngọc, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRỊNH TÚ PHARMA (VN)
Thôn Liêm Thuận, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-49390**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) VŨ TRỌNG LỊCH (VN)
36/32, tổ 14, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; mũ.

---

(210) **4-2025-49391**

(540)

Buddha Ceramic
Tâm hương ngàn năm của đất

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Nâu, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN LÂM (VN)
Thôn Thất Gian, xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-49392**

(540)

Reckless
RECKLESS
ORIGINAL

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) VŨ TRỌNG LỊCH (VN)
36/32, tổ 14, khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; mũ.

---

(210) **4-2025-49393**

(540)

NT PETROGOLD

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TM NGỌC THIÊN (VN)
Tổ 6, ấp 8, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhiên liệu; dầu hộp số sàn; dầu để bôi trơn; dầu động cơ; dầu để bôi trơn cho động cơ xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-49394**

(540)

DH

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.12
(591) Trắng, đen, xanh dương, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAEHA GLOBAL FOODS (VN)
Lô CN3, KCN Thạch Thất - Quốc Oai, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; bánh hấp; bánh pizza; món ăn làm từ bột lúa mì; bánh bao làm từ bột mỳ; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh bao có nhân.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh.

---

(210) **4-2025-49395**

(540)

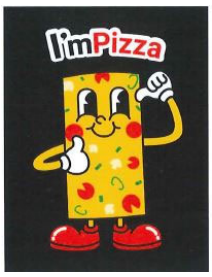

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.7.25
(591) Đen, đỏ, vàng, cam, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAEHA GLOBAL FOODS (VN)
Lô CN3, KCN Thạch Thất - Quốc Oai, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh pizza.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; marketing; dịch vụ trung gian thương mại; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh.

---

(210) **4-2025-49399**

(540)

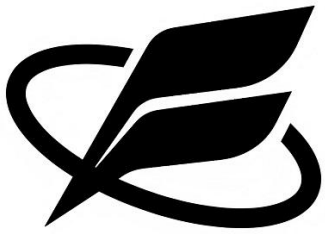

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.1.2
(731) ZHANG JINGSHUANG (CN)
Room 1709, Building 3, Shangjing Kangyuan, Huaguanwenguan Road, Chenghua Street, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, 515800, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy cho trò chơi; bóng cho trò chơi; túi để đồ của trò chơi crickê; thiết bị ném bóng ten-nít; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; máy phát bóng.

---

(210) **4-2025-49400**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.6; 26.4.18
(591) Nâu, nâu vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MACADAY (VN)
Thôn Ngọc Thành, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu mắc ca; mỹ phẩm chiết xuất từ hạt mắc ca; dầu gội đầu chiết xuất từ hạt mắc ca; dầu xả tóc chiết xuất từ hạt mắc ca; sữa tắm chiết xuất từ hạt mắc ca; xà phòng mắc ca.

Nhóm 29: Hạt mắc ca sấy nứt vỏ; nhân hạt mắc ca sấy khô; sữa hạt mắc ca; dầu ăn làm từ hạt mắc ca; bơ mắc ca; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt mắc ca.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: tinh dầu mắc ca, mỹ phẩm chiết xuất từ hạt mắc ca, dầu gội đầu chiết xuất từ hạt mắc ca, dầu xả tóc chiết xuất từ hạt mắc ca, sữa tắm chiết xuất từ hạt mắc ca, xà phòng mắc ca, hạt mắc ca sấy nứt vỏ, nhân hạt mắc ca sấy khô, sữa hạt mắc ca, dầu ăn làm từ hạt mắc ca, bơ mắc ca, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt mắc ca, hạt mắc ca tươi.

---

(210) **4-2025-49401**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VIKI (VN)
Số 38 phố Trần Đại Nghĩa, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-49402**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(731) 1. PHẠM THÚY QUỲNH (VN)
Thôn Tân An, xã Ia Hrung, tỉnh Gia Lai
2. PHẠM KIM NGÂN (VN)
Thôn Tân An, xã Ia Hrung, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần, áo; váy; mũ; dép.

---

(210) **4-2025-49403**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LÊ HOÀNG (VN)
7/70 đường 182, khu phố 3, phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; đầu xi lanh cho động cơ; Pít-tông cho động cơ; vòi [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc môtơ]; bơm cao áp.

---

(210) **4-2025-49404**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.3.3; 26.4.18
(591) Cam đậm, cam, vàng, đen, đen nhạt, xám, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯỢNG GROUP (VN)
21/20A Trường Sơn, phường Tân Sơn Nhất, thành Phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường, cấp thoát nước; dịch vụ thi công trang trí nội thất, ngoại thất công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49405**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV KIM NGỌC ĐỊNH (VN)
803 Rừng Sác, ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào chế biến, yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, các loại cá khô, hải sản phơi khô, hải sản ướp gia vị.

---

(210) **4-2025-49406**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV KIM NGỌC ĐỊNH (VN)
803 Rừng Sác, ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cà phê, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-49407**

(540)

DAYTON

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BRIDGESTONE AMERICAS, INC. (US)
200 4th Avenue South, Nashville, Tennessee 37201, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Lốp xe cộ.

---

(210) **4-2025-49409**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 8.1.16; 24.3.7; 25.1.6

(591) Trắng, kem, be, hồng nhạt, hồng, hồng đậm, đỏ đô, đỏ nhạt

(731) LƯƠNG BÍCH DIỆP (VN)
Thôn Bản Piểng, xã Khánh Chiến, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh kem; bánh sinh nhật; bánh xốp.

---

(210) **4-2025-49414**

(540)

BUV

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN BUV COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 386, 3rd Floor, No. 320, Tongji South Road, Jimei District, Xiamen City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để trang điểm; kem dưỡng da (không chứa thuốc); Sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh; dầu gội; serum dùng trong mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49415**

(540)

anua

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) THE FOUNDERS INC. (KR)
10F, 8F, 521, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm có chức năng là chế phẩm chăm sóc da; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm trang điểm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ miếng bọt biển dùng để trang điểm hoặc tẩy trang, dùng để kỳ da; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dược thực phẩm để sử dụng như chất bổ sung chế độ ăn uống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bàn chải rửa mặt, dùng điện và không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm hóa học để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49416**

(540)

C2Y

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) C2Y CO., LTD. (KR)
204ho, 196, World Cup-ro, Mapo-gu, Seoul 03938, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; chế phẩm làm sạch da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-49417**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.9; 9.7.19; 11.1.5; 26.1.1

(591) Nâu, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG (VN)
Số nhà 311/1, ấp Gia Thạnh, xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-49419**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 25.7.7; 25.7.25; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ, vàng, trắng.

(731) AEON FANTASY CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8504, Japan

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ bán buôn và bán lẻ vải dệt và bộ đồ trải giường, văn phòng phẩm, quần áo, trang phục, bít tất, giày, dép, đồ đi chân, túi các loại và túi nhỏ cầm tay, tã lót dùng cho trẻ em và trẻ sơ sinh, đồ đạc (furniture) như bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ, đồng hồ đeo tay, bộ đồ ăn uống gồm dao, dĩa, thìa, đũa, bát, đĩa, ly, chén, đồ dùng

văn phòng, giấy (văn phòng phẩm), ấn phẩm in, vật liệu để bao gói (làm bằng chất dẻo hoặc giấy), thực phẩm và đồ uống, trà (chè), cà phê, ca cao, nước uống có ga (đồ uống giải khát) và các loại đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây, thiết bị, dụng cụ và đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi công viên giải trí; cung cấp tiện nghi tiêu khiển; cung cấp tiện nghi giải trí tập trung; cung cấp tiện nghi trung tâm giải trí; cung cấp tiện nghi giáo dục và đào tạo trẻ em; cung cấp các tiện nghi trò chơi; cung cấp các trò chơi tiêu khiển, trò chơi máy tính tiêu khiển, trò chơi cơ học tiêu khiển, đồ chơi tiêu khiển, thiết bị giải trí và thiết bị tiêu khiển, tất cả dùng cho mục đích giải trí và tiêu khiển; dịch vụ trò chơi điện tử cung cấp thông qua mạng internet; cung cấp các trò chơi không tải xuống được thông qua mạng Internet; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi tiêu khiển, đồ chơi tiêu khiển và thiết bị giải trí; cung cấp các tiện nghi sân chơi của trẻ em cho các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ sân chơi giải trí cho trẻ em cụ thể là cung cấp đồ chơi và thiết bị giải trí, tất cả cho mục đích giải trí và tiêu khiển; cung cấp dịch vụ công viên giải trí; cung cấp dịch vụ giải trí thông qua các máy trò chơi tự động đặt trong nhà; dịch vụ trung tâm giải trí; dịch vụ giải trí bằng máy chơi trò chơi; tổ chức và thực hiện các dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giải trí và tiêu khiển; dịch vụ cho thuê máy, thiết bị và dụng cụ trò chơi; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị giải trí; dịch vụ cho thuê máy trò chơi vi tính, máy trò chơi cơ học, đồ chơi tiêu khiển, thiết bị giải trí và thiết bị tiêu khiển; dịch vụ giáo dục; cung cấp các tiện nghi thể thao cho trẻ em; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến nghệ thuật, mỹ thuật, nghề thủ công, thể thao hay kiến thức phổ thông.

---

(210) **4-2025-49420**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.24; 26.3.1; 26.3.6
(731) GUANGZHOU HENGYING ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1F011A-1F011B, No. 28, Xidi 2nd Road, Liwan District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Vành loa cho máy tăng âm; pin, điện; thiết bị sạc điện thoại di động; bộ nắn điện; màn hình vi đe ô; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-49425**

(540)

KORMESIC

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 26.11.12
(731) QINGYUAN HANXIANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 7, Guangtuo Street, Guangzhou (Qingyuan) Industrial Transfer Park, Shijiao Town, Qingcheng District, Qingyuan City, Guangdong Province (CN)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch; nước rửa bát; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; son môi; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem đánh răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-49427**

(540)

Đức Cửu

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SUN, BAI (CN)
No. 29, Huangtianfan, Huangtian Village, Dadong Township, Wuning County, Jiujiang City, Jiangxi Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống ống dẫn nước; vòi nóng lạnh cho ống nước; bồn tắm; bồn rửa; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-49428**

(540)

VNAR

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 16.3.1; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.9; 26.15.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VNDC (VN)
Tầng 14, tòa Nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-49429**

(540)

WINKCAKE

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH FM1039 (VN)
Số 1 đường Cộng Hoà 3, phường Phú Thọ Hoà, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kem; kẹo; cà phê; gia vị.

---

(210) **4-2025-49432**

(540)

Lonson

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) NGUYỄN PHƯƠNG DUY (VN)
137 đường số 12, KDC Cityland Park Hills, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính mắt, kính thuốc, kính cận, phụ kiện kính mắt, tròng kính.

---

(210) **4-2025-49434**

(540)

CASABLANCA PREMIUM

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-49436**

(540)

Chenco

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIS VIỆT NAM (VN)
Nhà số 5, liền kề số 6, khu đô thị Văn Khê, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-49437**

(540)

海文铭
Hai Wen Ming

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 19.9.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) FUJIAN HYDEWIN MARINE SCIENCE AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
NO. 67 Chang Xiang Road, TingJiang Town, Mawei District, Fuzhou, Fujian, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; bào ngư, không còn sống; hải sâm, không còn sống; đồ ăn đã qua chế biến, chủ yếu từ hải sản; đồ ăn đã qua chế biến, đông lạnh, đóng gói, chủ yếu từ hải sản; rau củ đông lạnh.

---

(210) **4-2025-49438**

(540)

Plavido - Năng lượng cho cuộc sống

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM FUSIN COSMETIC (VN)
Số 24, ngõ 68 đường Nguyễn Khuyến, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-49439**

(540)

FEDORA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)
Tòa nhà DETECH, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (bar).

---

(210) **4-2025-49440**

(540)

DEEPAL K50

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49441**

(540)

DEEPAL E07

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49442**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN ẢNH V (VN)
Lầu 2, tòa nhà Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Phát sóng trực tiếp (livestream) qua internet; truyền tải dữ liệu theo dòng ổn định liên tục (streaming); phát thanh truyền hình qua mạng internet; truyền viđêô qua điện thoại di động và internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tải phim, nhạc, viđêô và thông tin đa phương tiện qua mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-49443**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN ẢNH V (VN)
Lầu 2, tòa nhà Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Phát hành phim; phân phối phim; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được dưới dạng sách, ấn phẩm định kỳ, tạp chí trong lĩnh vực phim và giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giáo dục đào tạo trong lĩnh vực giải trí, phim và làm phim.

---

(210) **4-2025-49444**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN ẢNH V (VN)
Lầu 2, tòa nhà Rivera Park, 7/28 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; bán lẻ thực phẩm, đồ uống, bánh kẹo, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, ấn phẩm, đồ lưu niệm, quần áo, trò chơi, đồ chơi; quan hệ công chúng; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ.

---

(210) **4-2025-49445**

(540)

DEEPAL S05

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49446**

(540)

EADO

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49447**

(540)

S05

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49448**

(540)

YESSYS
研成工业

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) SHENZHEN YESSYS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 201, 26th Dong, Lianchuang Technology Park, No. 21 Bulan Road, Xialiang Comm., Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen City, China 518000
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phân tích không khí; thiết bị báo động; ẩm kế; cao nhiệt kế; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; bộ thu phát sóng.

---

(210) **4-2025-49449**

(540)

Show me plus

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.24; 3.17.0
(731) LIN CHIU-LI (TW)
No. 19, Lane 90, Section 2, Zhongshan Road, Banqiao District, New Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin dùng cho động vật và vật nuôi trong nhà; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-49450**

(540)

ZHUART

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) ZHEJIANG ZAHO BAMBOO TECHNOLOGY CO., LTD (TW)
Longbanshan Area, Industrial Zone, Suichang County, Lishui City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Sàn, không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà, không bằng kim loại; lan can, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại; lớp che ngoài, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; hàng rào phân ranh giới, không bằng kim loại dùng cho đường xá.

---

(210) **4-2025-49451**

(540)

DRNVIYNC

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) DATONG TECHNOLOGY CO LTD (CN)
Room 303, Building B, Hongwan Business Center, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; rađiô; loa; máy ghi hình; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-49452**

(540)

Tsumugi

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PRONTO CORPORATION (JP)
8-27, Konan 1-Chome, Minato-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán buôn, dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán buôn thực phẩm và đồ uống, bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa nhỏ; dịch vụ quảng bá và quảng cáo; quản lý hoạt động kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền nhà hàng ăn uống.

Nhóm 43: Cung cấp chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời [môi giới đặt chỗ trước cho khách sạn, nhà trọ hoặc những chỗ tương tự]; cung cấp thực phẩm và đồ uống (dịch vụ nhà hàng ăn uống); dịch vụ nhà hàng ăn uống và quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-49453**

(540)

LITOLOGY

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI JUYI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 3780, Building 1, No. 685, 665 Jinbi Road, Jinhui Town, Fengxian District, Shanghai 201112, P.R. China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước dưỡng cân bằng da; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-49454**

(540)

L'AVENIR

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 9.1.10; 26.11.12; 26.11.13

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT MỸ A&V (VN)
Lô B2, đường Độc Lập, thôn Liên Trì 2, phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi].

---

(210) **4-2025-49455**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 9.5.1; 9.5.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BVLASER VIỆT NAM (VN)
500/8 đường TTH02, tổ 15, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Máy triệt lông [thiết bị thẩm mỹ]; máy xóa xăm [thiết bị thẩm mỹ].

---

(210) **4-2025-49456**

(540)

BVLASER VIỆT NAM

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BVLASER VIỆT NAM (VN)
500/8 đường TTH02, tổ 15, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Máy triệt lông [thiết bị thẩm mỹ]; máy xóa xăm [thiết bị thẩm mỹ].

---

(210) **4-2025-49458**

(540)

MERVIDON

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-49459**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.4.2; 3.4.13; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, hồng và trắng.
(731) HENAN HAOYI FOODS CO.,LTD (CN)
No. 96, Haoyue Avenue, Weibei Science and Technology Food Industrial Park, Weishi County, Kaifeng City, Henan Province, 475000 China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhồi; bánh mì; bánh quy; bánh burritos [bánh bột ngô của Mexico]; bánh gạo; bánh quy giòn; bánh pudding gạo.

---

(210) **4-2025-49460**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, xanh lục.
(731) TRẦN QUỐC VIỆT (VN)
Thôn 3, xã Vinh Lộc, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

---

(210) **4-2025-49461**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.3; 7.1.6; 7.1.16; 26.4.18; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, trắng, đỏ đậm, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-49462**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK TM DV AN TIẾN KHANG (VN)
44/1 Lê Đình Quản, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Thau; rổ; tô; chén; khay (mâm); muỗng (tất cả dùng cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2025-49464**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Màu vàng đồng ánh kim, màu đen.
(731) PHẠM VĂN LÂN (VN)
Thôn Đông Hương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Kem bơ; sữa bột; pho mát; trái cây được bảo quản; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Tinh bột cho thực phẩm; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; thạch hoa quả [bánh kẹo]; hạt trân châu.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; mua bán: kem bơ, sữa bột, pho mát, trái cây được bảo quản, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, rau củ quả, đã chế biến, tinh bột cho thực phẩm, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trà có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, thạch hoa quả [bánh kẹo], hạt trân châu.

---

(210) **4-2025-49465**

(540)

MYXEN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Thôn Bặt Ngõ, xã Ứng Thiên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thảo dược; men dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc xoa bóp.

---

(210) **4-2025-49466**

(540)

PIKSPIN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.11.12
(731) PHẠM VĂN HẢI (VN)
Xóm Hai Thôn Cụ Trì, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); vợt [dùng để chơi pickleball]; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; bóng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2025-49467**

(540)

VEROSE
thật dễ khác biệt

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 5.3.13; 26.3.5; 26.15.15
(591) Màu nâu, màu vàng nhạt, màu vàng đậm, màu be.
(731) PHẠM VĂN LÂN (VN)
Thôn Đông Hương, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Kem bơ; sữa bột; pho mát; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đặc.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; Sôcôla; bánh kẹo; hạt trân châu.

---

(210) **4-2025-49468**

(540)

Deals

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) UNICONCEPT TRADING FZ-LLC (AE)
T1 10Floor, Office 3G, RAKEZ Amenity Centre, Al Hamra Industrial Free Zone, Ras Al Khaimah, UAE
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; thuốc lá điện tử; đầu lọc thuốc lá; xì gà; tẩu hút thuốc lá.

---

(210) **4-2025-49469**
(641) 4-2023-39818
(540)

DYDX

(220) 06/09/2023
(441) 25/11/2025

(731) DYDX FOUNDATION (SWISS FOUNDATION) (CH)
c/o Sielva Management AG, Gubelstrasse 11, 6300 Zug, Switzerland
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính cho nền tảng blockchain, cụ thể là, nền tảng phần mềm có thể tải về dùng để xây dựng và phát triển ứng dụng phân tán là phần mềm blockchain dùng để truy cập, đọc và theo dõi thông tin và phần mềm có thể tải về sử dụng công cụ đồng thuận tích hợp với công nghệ blockchain dùng để bảo mật dữ liệu chứa thông tin dạng mật mã; nền tảng phần mềm có thể tải về cho việc phát triển và xây dựng ứng dụng phần mềm phân tán và nền tảng điện toán phân tán; nền tảng phần mềm máy tính dùng để quản lý và xác minh giao dịch tiền mã hóa thông qua blockchain; phần mềm có thể tải về dùng để truy cập sàn giao dịch phi tập trung, ví phi tập trung, hoặc bể thanh khoản (liquidity pool) để tạo điều kiện cho việc mua, bán, theo dõi và quản lý tiền kỹ thuật số, tiền mã hóa, tiền ảo và tiền mã thông báo (token); phần mềm có thể tải về dùng để tạo lập và quản lý hợp đồng thông minh; miếng đệm lót chuột máy vi tính; ba lô chuyên dụng để đựng máy tính xách tay và máy tính xách tay nhỏ; nền tảng phần mềm máy vi tính dùng để phát triển, xây dựng và vận hành ứng dụng phân tán.

Nhóm 18: Ba lô.

Nhóm 25: Áo sơ mi; áo thun ngắn tay; mũ lưỡi trai bóng chày và mũ bóng chày; mũ len trùm đầu; áo nỉ có mũ (áo hoodie); áo nỉ.

---

(210) **4-2025-49470**
(540)

TOTAL
One-Stop Tools Station

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SUZHOU DAKE MACHINERY CO., LTD. (CN)
No. 45 Songbei Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; thiết bị cung cấp điện di động [pin sạc]; pin lithium thứ cấp; thiết bị sạc điện cầm tay; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-49471**
(540)

Shuhari

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) PHẠM THỤC OANH (VN)
Khối Yên Duệ, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và trong hoạt động sản xuất).

---

(210) **4-2025-49472**

(540)

KIỀU NƯƠNG

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) PHẠM THỤC OANH (VN)
Khối Yên Duệ, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và trong hoạt động sản xuất).

---

(210) **4-2025-49473**

(540)

Echo

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) PHẠM THỤC OANH (VN)
Khối Yên Duệ, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu (mỹ phẩm); nước tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và trong hoạt động sản xuất).

---

(210) **4-2025-49475**

(540)

Pumpella

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MAMAJOY (VN)
SH2A-SP.2B-18 dự án Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 10: Máy dùng để hút sữa mẹ; bình sữa cho trẻ em bú; núm ti giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm ti giả cho trẻ em ngậm.

Nhóm 11: Máy hâm nóng sữa; máy tiệt trùng và sấy khô bình sữa (chạy điện).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-49476**

(540)

Zentra

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHỬ THỊ LAN (VN)
Cụm 1, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49477**

(540)

TOOLA

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ UNICORN (VN)
Tầng 10, tòa nhà Dreamplex, số 195 Điện Biên Phủ, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 26: Băng đô cài tóc; kẹp tóc; ruy băng dùng cho tóc.

---

(210) **4-2025-49478**

(540)

KHFN

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16
(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHÁNH HÒA FOODS NEST (VN)
44/17 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào đã chế biến.

---

(210) **4-2025-49479**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 25.7.6; 25.7.25; 26.4.18; 26.11.13
(591) Xanh lá cây nhạt, cam, xanh dương.
(731) HUỲNH MINH SƠN (VN)
Số nhà 325, ấp An Phú, xã An Long, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh (bồn cầu); bồn rửa (lavabo); bồn tắm; phụ kiện bồn tắm.

---

(210) **4-2025-49480**

(540)

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.13.1
(591) Hồng nhạt, xanh lá, nâu, đen, trắng.
(731) LÊ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Căn 1006, tòa S2.05 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc]; bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-49481**

(540)

LMLE®

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LÊ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Căn 1006, tòa S2.05 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc]; bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-49482**

(540)

Sylvé

(220) 26/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỘ KINH DOANH FODIO (VN)
Số 6, ngõ 123, đường Cổ Nhuế, tổ dân phố Trù 2, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ lót thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-49483**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(731) LÂM MINH ĐỨC (VN)
CH 1006 dự án khu thương mại dịch vụ và chung cư cao tầng, ngõ 622 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bánh kẹo; bánh ngọt; mỳ Ý (pasta); xốt (gia vị); sốt cà chua.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, trưng bày, xuất nhập khẩu, quảng cáo, phân phối các sản phẩm bánh pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn: cửa hàng bánh pizza.

---

(210) **4-2025-49484**

(540)

Oxata

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-49485**

(540)

OZCARE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) MEI SHAN TONG (CN)
Yeduan Village, Xiaojiang Town, Pingyang County, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; tôm, không còn sống; xúc xích; gia cầm, không còn sống; thịt; trái cây dầm đường; quả hạch đã chế biến; trứng; đậu phụ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm trên cơ sở cá; lát khoai tây rán giòn.

Nhóm 30: Trà; cà phê; sôcôla; kẹo; bánh quy; bánh mì; bánh ngọt; kem lạnh; mì sợi; gia vị; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì (tăm cay).

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-49486**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 8.1.6; 8.1.8
(591) Be, nâu.
(731) NGUYỄN PHÚC ĐÀM LINH (VN)
101 Hàng Gai, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh kẹo; ca cao; trà; bánh mỳ; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-49487**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) TRẦN NGỌC ĐƯỢM (VN)
E11, đường D3, khu dân cư Hiệp Thành, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê xay; cà phê; cà phê hòa tan.

Nhóm 35: Mua bán: máy cưa, máy cắt cỏ, lam cưa, xích (sên cưa xích), bình phun bột, bình phun xịt, giũa cưa máy, cà phê bột, cà phê xay, cà phê, cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-49488**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NGỌC BẢO LONG (VN)
1311/7 tỉnh Lộ 43, khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA
(CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn.

---

(210) **4-2025-49491**

(540)

VATULED
TỎA SÁNG THƯƠNG HIỆU

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 13.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NGỌC BẢO LONG (VN)
1311/7 tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn.

---

(210) **4-2025-49492**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.7.12; 2.7.18; 2.9.1
(591) Trắng, xám, nâu nhạt, nâu đỏ, cam, đỏ, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH KIM CƯƠNG (VN)
Tỉnh lộ 919, ấp Trường Thọ, xã Trường Xuân, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-49493**

(540)

KALI GOLD

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng, phân bón.

---

(210) **4-2025-49494**

(540)

BẠCH XÀ

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng, phân bón.

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-49495**

(540)

GẤU BẮC CỰC

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng, phân bón.

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-49496**

(540)

CANXI BO SỮA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng, phân bón.

---

(210) **4-2025-49497**

(540)

VUA CÔN TRÙNG

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ CHẤT HITACO (VN)
Số 322 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-49498**

(540)

VIGA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN KHÁNH LAM (VN)
73A Bà Điểm 4, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm, gối.

---

(210) **4-2025-49499**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1; 25.1.25
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÂN NHI (VN)
217/22/15A đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, đại lý: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-49500**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.3.25
(591) Cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀNG BẠC KIM AN PHÚC (VN)
202N Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Trang sức; đồng hồ; phụ kiện bằng vàng, bạc, đá quý [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-49501**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.4; 3.9.24; 5.7.11; 5.7.22
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) VŨ THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Tổ 3, khu 8, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Máy ảnh; máy quay phim; ống kính; máy chiếu.

---

(210) **4-2025-49502**

(540)

DS.TÙNG

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)
Số 160/1/20 đường số 11, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

---

(210) **4-2025-49503**

(540)

DƯỢC SĨ TÙNG

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)
Số 160/1/20 đường số 11, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa, tinh dầu; dung dịch vệ sinh, không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm như: mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh, thuốc, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-49504**

(540)

FM Coffee

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.1
(591) Nâu, vàng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI FM (VN)
Thôn Tân Lập, xã KDang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê nhân tạo; trà (chè).

Nhóm 31: Trái cây tươi; thảo mộc tươi; rau tươi; hoa tươi; động vật sống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: thịt, thịt đã được bảo quản, yến sào (tổ yến), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, hạt đã chế biến, trái cây đã chế biến, mật ong, gạo, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê chưa rang, hạt cà phê rang, cà phê nhân tạo, trà (chè), trái cây tươi, thảo mộc tươi, rau tươi, hoa tươi trong siêu thị, đại siêu thị.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển và giao hàng hóa bán ở siêu thị, đại siêu thị cho người tiêu dùng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-49505**

(540)

A'DOR
HOTEL & SPA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GIA PHÙNG (VN)
Số 56 Phạm Hùng, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống, chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-49506**

(540)

NASAR
SILICONE SEALANT

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VIỆT PHÚC (VN)
Thôn Trung Nam Lộc, xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; keo silicon dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-49507**

(540)

Vespa

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÔNG SEN VÀNG (VN)
Số 58 khu Đồng Mách, thôn Tự Đông, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-49510**

(540)

THẮNG MINH

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 17.2.17; 26.4.18
(591) Đỏ đô, vàng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THẮNG MINH (VN)
Nhà ông Nguyễn Đức Thắng, khối Hòa Bắc, xã Tương Dương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc, đá quý; kim loại dạng thô hoặc bán thành phẩm (kim loại quý), đồ trang sức, kim cương.

Nhóm 35: Mua bán vàng, bạc, đá quý, kim loại quý và quặng kim loại.

---

(210) **4-2025-49512**

(641) 4-2023-57075

(540)

(220) 12/12/2023

(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 24.5.1; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA (VN)
Số 573 Núi Thành, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quản lý dự án thủy điện [quản lý kinh doanh].

Nhóm 36: Đầu tư vốn để xây dựng công trình; tư vấn đầu tư các công trình nguồn điện, lưới điện, công trình công nghiệp, dân dụng, thủy lợi, giao thông, cơ sở hạ tầng.

---

(210) **4-2025-49516**

(540)

(220) 29/09/2025

(441) 25/11/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.7.25

(591) Xanh dương đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ - XÂY DỰNG MUJO (VN)
29/4/15/10 đường số 6, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; thi công trang trí nội ngoại thất; giám sát xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế xây dựng; thiết kế nội ngoại thất cho công trình xây dựng; tư vấn thiết kế xây dựng; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-49517**

(540)

ONEWHITE PAPER

(220) 29/09/2025

(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI HOÀN (VN)
105/27/3 đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; bìa cứng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; túi giấy.

---

(210) **4-2025-49518**

(540)

1ONEWHITE PRO

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI HOÀN (VN)
105/27/3 đường số 59, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; bìa cứng; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; túi giấy.

---

(210) **4-2025-49520**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 20.1.3
(591) Xanh, xanh đậm, xanh nhạt, đen.
(731) NGUYỄN HOÀNG THANH TÂM (VN)
160 lầu 1, đường Trần Phú, khu phố 26, phường An Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-49521**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN ĐỨC QUANG (VN)
Số 22-A1 Đầm Trấu, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dào tạo và hướng dẫn liên quan đến giáo dục tài chính; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; khóa học trực tuyến về giáo dục.

---

(210) **4-2025-49522**

(540)

Palenum

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DQ (VN)
Số 543 phố Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; đồ uống giàu dinh dưỡng (chất bổ sung dinh dưỡng); thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung gồm có prôtêin, khoáng chất và vitamin [thực phẩm chức năng]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sản phẩm sữa; kem [sản phẩm sữa].

---

(210) **4-2025-49523**

(540)

PAJAS

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(731) TRẦN THỊ HỒNG (VN)
Tdp Trúc Lâm, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Đai nịt bụng; áo nịt ngực cho mục đích trị liệu; quần đùi nịt bụng bó bụng/gen bụng và hỗ trợ nâng bụng của phụ nữ sau khi sinh cho mục đích y tế; quần áo lót bó bụng/gen bụng và hỗ trợ nâng bụng của phụ nữ sau khi sinh cho mục đích y tế; áo ngực mặc sau phẫu thuật cho mục đích y tế; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ mặc sau phẫu thuật cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Áo nịt ngực; quần áo lót; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ để định hình vóc dáng cơ thể; áo liền quần ôm sát cơ thể để định hình vóc dáng cơ thể; đồ mặc thân trên có sẵn áo ngực bên trong cho vận động viên nữ; quần áo.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ quần áo, giày, dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khăn quàng, đai nịt bụng, áo chẽn nịt bụng, áo nịt ngực cho mục đích y tế, quần áo có tác dụng ép chặt và nén chặt, vật dụng chỉnh hình, đai lưng chỉnh hình, áo nịt ngực cho mục đích trị liệu, quần áo trong bó bụng/gen bụng và hỗ trợ nâng bụng của phụ nữ sau khi sinh cho mục đích y tế, quần đùi nịt bụng bó bụng/gen bụng và hỗ trợ nâng bụng của phụ nữ sau khi sinh cho mục đích y tế, quần áo lót bó bụng/gen bụng và hỗ trợ nâng bụng của phụ nữ sau khi sinh cho mục đích y tế, áo ngực mặc sau phẫu thuật cho mục đích y tế, quần đùi nịt bụng cho phụ nữ mặc sau phẫu thuật cho mục đích y tế, phụ kiện thời trang, mỹ phẩm, đồ trang sức, túi xách, ví, balo.

---

(210) **4-2025-49524**

(540)

SiSilk
Chạm tới trái tim

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh lam đậm, cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ SỐ THC (VN)
Xóm Hồ, thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng cổ bằng lụa; khăn choàng lụa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm quần áo, khăn quàng cổ bằng lụa, khăn choàng lụa.

---

(210) **4-2025-49525**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 5.7.3; 24.17.17
(591) Vàng cam; xanh dương chuyển sắc (từ xanh nhạt đến xanh đậm).
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP ĐIỀU KHIỂN & TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
Lô C3, đường số 2, khu công nghiệp Hoà Cầm, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 31: Lúa gạo; thủy sản tươi sống.

Nhóm 44: Mô hình nông nghiệp công nghệ cao tích hợp năng lượng tái tạo [dịch vụ nông nghiệp]; tư vấn nông nghiệp bền vững.

---

(210) **4-2025-49526**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KACO PHARMA (VN)
E1- N05, khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh: sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, kem làm trắng, chế phẩm trang điểm mua bán trong các cửa hàng chuyên doanh và nền tảng thương mại điện tử; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

---

(210) **4-2025-49527**

(540)

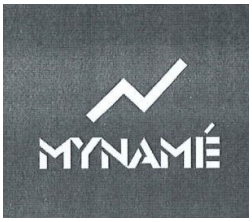

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23
(731) PHẠM HOÀNG MINH (VN)
TDP Quyết Thành, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân (tất); đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-49529**

(540)

LessChemi

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LESSCHEMI INC. (KR)
701-36-ho, 7F, 32-13, Jungsimsangeop-ro, Ochang-eup, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28119 Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc toàn thân; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-49530**

(540)

Grow PLUS+

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÂM NGỌC TRIỀU (VN)
33/34, Kh phố 7, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ hạt; yến sào; sữa chua; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột yến mạch; trà; mật ong; ca cao.

---

(210) **4-2025-49531**

(540)

Toonì
BABY & KIDS APPAREL

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.11; 4.1.4; 4.1.5; 26.1.1
(591) Kem nhạt, xanh ngọc, cam, đen, vàng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TINISUN (VN)
1264/53 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo sơ sinh; quần áo trẻ em; quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-49533**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 3.2.25
(591) Xanh dương, màu xanh dương đậm, đen, đỏ, đỏ đen, đỏ nhạt, trắng, xám trắng, kem nhạt.
(731) LÂM NGỌC TRIỀU (VN)
33/34, Kh phố 7, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; thực phẩm qua chế biến hoặc sơ chế từ hạt; yến sào; sữa chua; rau củ quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột yến mạch; trà; mật ong; ca cao.

---

(210) **4-2025-49534**

(540)

béiu

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TINISUN (VN)
1264/53 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo sơ sinh; quần áo trẻ em; quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ).

---

(210) **4-2025-49535**

(540)

INFOCUS

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) INFOCUS CORPORATION (US)
13190 SW 68th Parkway, Suite 120 Portland, Oregon 97223, United States
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu video; màn hình hiển thị máy tính kỹ thuật số; màn hình hiển thị phẳng tương tác; màn hình điện tử, cụ thể là bảng hiển thị kỹ thuật số; thiết bị và hệ thống để truyền, tái tạo, chiếu hình ảnh và dữ liệu hình ảnh, cụ thể là máy chiếu kỹ thuật số, máy chiếu video chiếu trước, máy chiếu video chiếu sau, tivi, rạp chiếu phim tại nhà, máy chiếu video dùng cho thuyết trình trong kinh doanh; phụ kiện và linh kiện dùng cho máy chiếu âm thanh và hình ảnh và màn hình hiển thị, cụ thể là bóng đèn máy chiếu, bộ điều hợp mạng máy tính, bộ điều hợp không dây cho máy tính, cáp âm thanh, cáp âm thanh video (cáp AV), cáp video, dây cáp điện (cáp nguồn), điều khiển từ xa dùng cho máy chiếu video; xe đẩy có bánh, được thiết kế chuyên dùng cho thiết bị nghe nhìn (AV); giá treo máy chiếu video; màn hình chiếu, cụ thể là màn hình di động, màn hình kéo xuống, màn hình gắn tường, màn hình rạp hát tại nhà; hộp đựng cứng và mềm được thiết kế chuyên dùng cho máy chiếu; nắp ống kính dùng

cho máy ảnh phim, máy ảnh kỹ thuật số và máy quay video; ống kính máy ảnh, cụ thể là ống kính chiếu góc rộng, ống kính chiếu khoảng cách xa, ống kính máy chiếu tầm ngắn, ống kính zoom; xuất bản phẩm điện tử, cụ thể là bản tin và sổ tay hướng dẫn, tệp văn bản trợ giúp, trang sản phẩm và bản cập nhật văn bản trong lĩnh vực máy chiếu, tivi và phụ kiện của chúng, được ghi trên phương tiện máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng bản tin, sổ tay hướng dẫn, tệp văn bản trợ giúp, trang sản phẩm và bản cập nhật văn bản trực tuyến trong lĩnh vực máy chiếu và màn hình hiển thị hình ảnh, phương pháp và hệ thống trình chiếu; màn hình máy tính cảm ứng tương tác; tivi; máy ảnh; bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2025-49536**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

BLUE MAX

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRỌNG DŨNG (VN)
Quốc lộ 2 thôn Thanh Nhàn, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy khoan, máy mài, máy cưa dùng điện hoặc pin, dụng cụ cầm tay dùng điện và pin (không vận hành thủ công), máy rửa xe, máy hàn.

---

(210) **4-2025-49537**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

MOI MOI

(731) TRẦN MINH TUẤN (VN)
67/1A TA 04, Khu phố 1, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách; ấn phẩm; giấy, bìa cứng; vật liệu đóng sách.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo thời trang; gia công may mặc như: giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví (bóp).

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang.

---

(210) **4-2025-49538**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CONTESSA

(731) HOÀNG NGỌC HÙNG (VN)
Tổ 1 Hòa Tây, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa vùng kín (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-49540**

(540)

ẾCH LỬA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-49541**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 5.5.19; 5.5.22; 9.3.1; 9.3.9
(591) Trắng, đen, xám.

(731) GUANGZHOU CHENMI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 499, B345, No. 89 Yanling Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; ca vát; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; mũ; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-49542**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.7.2; 3.7.17; 4.1.3
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG Q-TALENT (VN)
666/10/1-3-5 Ba Tháng Hai, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu].

---

(210) **4-2025-49543**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 18.2.1; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, cam.
(731) TẠ THỊ TRANG (VN)
Thôn Tiền Phong, xã An Khánh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; sữa đậu nành; thực phẩm làm từ đậu nành; thực phẩm ăn nhanh làm từ đậu nành.

Nhóm 30: Bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; đường gluco cho mục đích nấu ăn; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thanh ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-49544**

(540)

BLUE WAVE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TẬP ĐOÀN A12 (VN)
Thôn Cẩm An, xã Bất Bạt, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng; kem chống nắng dành cho nam; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng dành cho nữ; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49545**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH BẢO KHAI MINH (VN)
39 Kênh Tân Hóa, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-49547**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

INOXPRAN

(731) SHENZHEN MEISHENGFA TRADE CO., LTD. (CN)
Unit AB, 26/F, West Block, Wenhua Building, Shen'nan East Road, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Bình; hộp đựng bữa ăn trưa; nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ sứ để chứa đựng; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-49548**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

INOXPRAN

(731) SHENZHEN MEISHENGFA TRADE CO., LTD. (CN)
Unit AB, 26/F, West Block, Wenhua Building, Shen'nan East Road, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy nhào; máy đập chạy điện; máy băm thịt, dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy xay.

---

(210) **4-2025-49549**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

INOXPRAN

(731) SHENZHEN MEISHENGFA TRADE CO., LTD. (CN)
Unit AB, 26/F, West Block, Wenhua Building, Shen'nan East Road, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị nướng; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; ấm đun nước, dùng điện; nồi chiên không dầu; máy làm sữa đậu nành, chạy điện.

---

(210) **4-2025-49550**

(540)

INOXPRAN

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHENZHEN MEISHENGFA TRADE CO., LTD. (CN)
Unit AB, 26/F, West Block, Wenhua Building, Shen'nan East Road, Luohu District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dĩa ăn; dao kéo; thìa; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-49551**

(540)

HANDAY

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.3.1; 26.1.1
(591) Đen, xanh dương, cam.

(731) NGUYỄN VĂN HẠNH (VN)
Số nhà 96, đường Công Chúa Ngọc Hân, tổ 3, khu phố 5, xã Phú Giáo, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 11: Vòi của ống dẫn (đầu vặn vòi nước); vòi cho đường ống; vòi phun nước; vòi hoa sen; vòi khóa cho ống dẫn; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; chậu vệ sinh; chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; chỗ đi tiểu (thiết bị vệ sinh gắn cố định); buồng vệ sinh; bồn rửa; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); chậu vệ sinh cho phụ nữ; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; nhà vệ sinh di động.

---

(210) **4-2025-49553**

(540)

NGỖNG ĐẦU BẾP

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 3.7.25; 9.7.19; 26.1.1
(591) Trắng, da cam, đỏ, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VFI (VN)
Số 5, đường Nghi Tàm, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-49554**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THỜI TRANG AB (VN)
33 TTH21, khu phố 14, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); khăn quàng cổ; cà vạt; áo váy.

---

(210) **4-2025-49555**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THỜI TRANG AB (VN)
33 TTH21, khu phố 14, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép; mũ (nón); khăn quàng cổ; cà vạt; áo váy.

---

(210) **4-2025-49556**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÚT ẨM PHƯỚC AN (VN)
Số 9A/4/9C, đường Bình Hòa 24, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Muối dùng để bảo quản, không dùng cho thực phẩm; muối để bảo quản, không dùng làm thực phẩm; canxi clorua; bột dùng cho mục đích công nghiệp; chất thu hút khí [hoạt chất hoá học]; chất khử khí [hoạt chất hoá học].

---

(210) **4-2025-49557**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 6.1.2; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.12; 26.3.4; 26.7.25
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TAM ĐẠI MỘC (VN)
85 Phạm Huy Thông, phường Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; xà phòng; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán tại cửa hàng và trên các sàn thương mại điện tử cho các sản phẩm sau: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc, xà phòng, chất tẩy trắng để giặt, chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-49558**

(540)

VIETSUN

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 1.3.16; 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ALASI VIỆT NAM (VN)
Số 33/109 đường Nguyễn Tĩnh, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: keo, keo dán công nghiệp, keo silicone (dùng trong công nghiệp).

---

(210) **4-2025-49559**

(540)

emspace

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH EQUACARE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 22, ngách 18 ngõ 236 đường Khương Đình, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước hoa; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-49560**

(540)

NORIFUMI

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) MACSIN GROUP SDN. BHD. (MY)
No 50, Jalan 5/KU6 Kawasan Perindustrian, Sungai Puloh, 42100 Klang, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc cho xe máy; vành bánh xe máy; hệ thống treo cho xe máy; bộ giảm chấn tay lái cho xe máy; hệ thống phanh cho xe cộ và các bộ phận của chúng.

---

(210) **4-2025-49561**

(540)

G'nite

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.9; 1.7.6
(731) LIFE YOUNG HEALTHCARE LIMITED (CN)
Room 619, Chevalier Commercial Centre, 8 Wang Hoi Road, Kowloon Bay, Kl, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; kẹo dẻo bổ sung vitamin dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo; kẹo cao su; kẹo dẻo; thạch dạng bánh kẹo.

Nhóm 32: Nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước khoáng không dùng cho mục đích y tế; đồ uống tăng lực; xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-49562**

(540)

Iberis

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHANGHAI ANGIOCARE MEDICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 6, No. 590, Ruiqing Road, Zhangjiang Hi-Tech Industrial District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; người máy dùng trong phẫu thuật; ống nong động mạch; bơm cho mục đích y tế; dây dẫn hướng dùng trong y tế; ống thông đường tiểu; mặt nạ dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-49563**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3; 26.1.1
(591) Tím, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VŨ PHÚ TRƯỜNG (VN)
Thôn 05, phường An Phú, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; dầu gội chứa thuốc; trà thảo dược; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: trà (chè), trà thảo dược, thảo mộc tươi, chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế, dầu gội chứa thuốc, chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-49567**

(540)

Long Phượng

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC LONG (VN)
Khu trung tâm thương mại bờ trái sông Đà, tổ 14, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, dịch vụ hướng dẫn du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức giải đấu pickleball; dịch vụ huấn luyện pickleball; cung cấp sân chơi pickleball; cho thuê dụng cụ pickleball.

---

(210) **4-2025-49568**

(540)

Apple meo meo

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) BÙI ĐỨC CHÍNH (VN)
Khối 7, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-49569**

(540)

TOPAZIO

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TOP CERAMIC (VN)
117/2D2 Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán dùng trong xây dựng; keo dán silicone; keo dán gỗ; keo chống thấm; chất kết dính dùng cho gạch.

Nhóm 19: Gạch men; keo dán gạch dạng nước (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo dán gạch dạng bột (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia).

---

(210) **4-2025-49570**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Nâu, nâu đen đậm, hồng vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IMHO (VN)
325 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo bà ba (trang phục); mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2025-49572**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(591) Xanh lá cây, xám, đen.
(731) NGUYỄN HOÀNG THOẠI (VN)
Tổ 2, ấp Hiệp Tâm 2, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đồ ăn vặt và đồ uống: khô gà, khô bò, khô heo, khô mực, bò cháy tỏi, bánh tráng trộn, bim bim, bánh snack, hoa quả sấy, hạt đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bánh ngọt, trà, cà phê, khoai tây chiên, khoai lang chiên, phô mai, mứt, các loại bánh kẹo; dịch vụ mua bán đồ ăn chay.

---

(210) **4-2025-49573**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh ngọc, xanh, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XNOR SOFTWARE VIỆT NAM (VN)
134 Yên Bái, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-49579**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23; 26.15.15
(591) Cam, xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AZTEC (VN)
Số 1 ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, đại lý, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sơn, véc ni, sơn mài, ma tít, chế phẩm kết dính cho sơn, thiết bị hàng hải, dụng cụ hàng hải, thân của tàu thủy, vỏ của tàu thủy, thiết bị và dụng cụ cứu hộ.

---

(210) **4-2025-49580**

(540)

VINAWIN
COLOR OF THE FUTURE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VINAWIN VIỆT NAM (VN)
308 Thôn Gia, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hợp chất chống thấm; chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 19: Bột trét tường; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm trong xây dựng; lớp phủ vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-49581**

(540)

Salmy
Thơm mát tự nhiên

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, vàng, xanh lá.
(731) TRỊNH VĂN NAM (VN)
Tòa 19T6, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt, xả; nước rửa chén bát; nước tẩy bồn cầu; nước lau sàn; nước tẩy đa năng; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-49582**

(540)

Sơn RINGO®
Bền Sắc Vượt Thời Gian

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh than đậm, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN RINGO VIỆT NAM (VN)
86/54 Trường Chinh, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Vật liệu chống thấm: keo chống thấm; hợp chất chống thấm; hóa chất chống thấm; si li-cone (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 19: Bột bả tường; bột trét gạch; chất chống thấm làm từ xi măng và nhựa đường dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49584**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh than, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ K&P QUỐC TẾ (VN)
khu đô thị số 4, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn tường; sơn nước; sơn dầu.

---

(210) **4-2025-49585**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.4; 26.13.1; 26.15.15
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, vàng ánh kim, vàng kem, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HERBALISM LANDSCAPE VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngõ 17T10 Nguyễn Thị Định, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược; trà dược thảo; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, trà dược thảo, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49586**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HERBALISM LANDSCAPE VIỆT NAM (VN)
Số 2, ngõ 17T10 Nguyễn Thị Định, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược; trà dược thảo; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược, trà dược thảo, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49587**

(540)

3CE GUMMY OIL TINT

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) L'OREAL (FR)
14 rue Royale, 75008 PARIS - France

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Son môi; son bóng (chất làm bóng môi); son dưỡng môi.

---

(210) **4-2025-49588**

(540)

PHOTONOVA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GE PRECISION HEALTHCARE LLC (US)
3000 N Grandview Boulevard, Waukesha Wisconsin 53188, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị chụp cắt lớp vi tính (chụp CT).

---

(210) **4-2025-49589**

(540)

beyourtour

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xám, xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH S2TRAVEL VN (VN)
Tầng 5 tòa nhà CF Tower, 70 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cho thuê xe; hướng dẫn khách du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

---

(210) **4-2025-49590**

(540)

Vinacha

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.15; 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, nâu đen, đen, trắng.

(731) BÙI VĂN KIÊN (VN)
Cụm 9, thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-49591**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.3.11; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NỘI THẤT HÂN DI (VN)
730/33/25 Lạc Long Quân, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Két sắt; bản lề bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại (trừ khóa điện); thanh nhôm định hình; tay nắm cửa bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 11: Bếp điện; tủ lạnh; lò nướng; vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định; máy lọc nước.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): két sắt, bản lề bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại (trừ khóa điện), thanh nhôm định hình, tay nắm cửa bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, bếp điện, tủ lạnh, lò nướng, vòi hoa sen, chậu rửa gắn cố định, máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-49592**

(540)

INSULA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN MẠNG CỬU THIÊN BẮC NINH (VN)
Số nhà 15A, đường Võ Cường 18, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; son môi; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, son môi, nước hoa, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-49593**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.2
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ GIA HƯNG (VN)
Số C1/66 ngõ Thông Phong, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm có thể tải xuống trong môi trường ảo; phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT][khắc phục sự cố phần mềm]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-49594**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh tím than, trắng ngả xám.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Xóm 9, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Ắc quy các loại.

---

(210) **4-2025-49595**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, trắng, cam.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Xóm 9, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 09: Ắc quy các loại.

---

(210) **4-2025-49596**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BA TY (VN)
235 Khánh Hội, phường Vĩnh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng quán ăn thực hiện.

---

(210) **4-2025-49597**

(540)

RX703

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHAE JUNG A (KR)
#1515 34, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; tinh chất dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; sửa rửa mặt tạo bọt; mặt nạ cho da mặt dạng miếng; nước dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dung dịch xịt thơm toàn thân.

---

(210) **4-2025-49599**

(540)

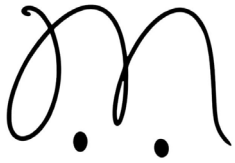

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.14; 4.5.15; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN MINH MINH (VN)
Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-49600**

(540)

SORA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) OPENAI OPCO, LLC (US)
1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo video và hình ảnh; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, sinh và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên gợi ý ngôn ngữ tự nhiên, gợi ý trực quan, văn bản, lời nói, hình ảnh và/hoặc video; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền tải, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và sinh video từ văn bản và hình ảnh từ văn bản; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, sinh, nâng cấp và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; phần mềm thực tế ảo (VR) và phần mềm thực tế tăng cường (AR) có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền tải, truyền phát, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung kỹ thuật số, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền tải, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phát triển và xuất bản phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để nhắn tin tức thời, thông tin liên lạc video và thông tin liên lạc âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền tải, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và truyền phát dữ liệu,

văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và giới thiệu nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền phát nội dung nghe nhìn và nội dung đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm giám sát cho phụ huynh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng cho truyền phát tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; sản phẩm ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản, biểu tượng cảm xúc và hình ảnh để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phục dựng hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API).

Nhóm 35: Quảng cáo và tiếp thị; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; cung cấp dịch vụ danh bạ web trực tuyến có chứa các siêu liên kết đến trang web của người khác; biên soạn chỉ mục thông tin; dịch vụ mua sắm so sánh trực tuyến; biên soạn và duy trì danh bạ thông tin thương mại trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và danh bạ, cụ thể là xúc tiến dịch vụ của người khác bằng cung cấp trang web có chứa liên kết đến trang web của người khác; quảng cáo và xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại hàng tiêu dùng của người khác; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu quà tặng, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng nhằm hỗ trợ lựa chọn hàng hóa tiêu dùng phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tin nhắn; truyền và phát trực tuyến dữ liệu, phương tiện kỹ thuật số, âm thanh, video, phim, hình ảnh, tranh, văn bản, ảnh, nội dung do người dùng tạo và tài liệu nghe nhìn; cung cấp truy cập người dùng vào chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền dữ liệu và tài liệu điện tử giữa người dùng máy tính; truyền tệp kỹ thuật số; truyền thư điện tử; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là gửi tin nhắn; truyền tin tức; dịch vụ mạng máy tính ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử âm thanh, video và dữ liệu, tài liệu khác giữa các máy tính; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; phát sóng video.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; thông tin giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản và biểu tượng cảm xúc ảo, trực tuyến, không tải xuống được, dùng trong môi trường ảo; tổ chức, sắp xếp và thực hiện các cuộc thi, trò chơi và câu đố; tổ chức và trình diễn chương trình, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí dưới hình thức phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và hậu kỳ phim, âm thanh, radio, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo lập, tạo và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên gợi ý ngôn ngữ tự nhiên, gợi ý trực quan, văn bản, lời nói, hình ảnh và/hoặc video; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền tải, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo lập và tạo văn bản thành video và văn bản thành hình ảnh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo lập, tạo, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; cung cấp phần mềm thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR) trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo ra, nội dung số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để nhắn tin tức thời, liên lạc video và liên lạc âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, truyền tải và phát dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; tạo một môi trường ảo mang tính chất cộng đồng trực tuyến để người dùng tạo, sản xuất, chỉnh sửa, thao tác, truyền tải, chia sẻ và bình luận về video hoặc phương tiện điện tử khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát nội dung nghe nhìn và đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản các ứng dụng phát tương tác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem sau; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API).

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, cụ thể là tạo điều kiện cho sự giới thiệu hoặc tương tác xã hội giữa các cá nhân; cung cấp cổng trang web internet để tham gia vào mạng xã hội; cung cấp thông tin, tin tức, bình luận và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực mạng xã hội; giới thiệu và kết nối xã hội.

(210) **4-2025-49601**

(540)

ThinQ ON

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm, dùng điện; máy bơm khí nén; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy thổi khí quay/máy quạt gió quay, dùng điện; máy nén quay; rô-bốt hút bụi; máy hút bụi, dạng cây; túi của máy hút bụi dùng điện; ống vòi của máy hút bụi dùng điện; máy hút bụi, dùng điện; máy hút bụi cầm tay; máy làm sạch bằng hơi nước, cho mục đích gia dụng; máy trộn, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy hút bụi dùng điện, cho chăn ga gối đệm, cho mục đích gia dụng; máy rửa bát tự động; máy vắt khô quần áo [không sấy]; máy giặt quần áo; máy giặt quần áo, dùng điện; máy hút bụi dùng điện, dùng trong gia đình và vệ sinh đồ dùng cho giường; rô-bốt hỗ trợ làm việc nhà hàng ngày, cho mục đích gia dụng; rô-bốt làm sạch/lau dọn tự động dùng trong gia đình; rô-bốt dùng trong công nghiệp; cơ cấu điều khiển cho máy rô-bốt; rô-bốt tự động điều khiển và giám sát thiết bị gia dụng bằng chức năng nhận diện giọng nói và chuyển động.

Nhóm 09: Máy ảnh; bộ điều khiển cảm biến; thiết bị cảm biến kỹ thuật số (không dùng trong y tế); cảm biến nhiệt độ; cảm biến độ ẩm; cảm biến xác định vị trí; cảm biến phát hiện vật thể; cảm biến điện tử; cảm biến phát hiện chuyển động; hệ thống và thiết bị báo động; cảm biến phát hiện đóng và mở cửa sổ; thiết bị báo động cửa sổ và cửa ra vào; thiết bị báo động khi cửa sổ mở; thiết bị ngắt gaz; công tắc cảm biến; công tắc điều khiển từ xa đa kênh; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng; thiết bị đo lường mức tiêu thụ điện năng; thiết bị loa AI (sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo) được vận hành bằng công nghệ nhận diện giọng nói; điều khiển từ xa đa chức năng; hệ thống điều khiển điện tử cho tự động hóa nhà ở; thiết bị điều khiển từ xa nhận diện âm thanh; thiết bị mạng gia đình; phần mềm ứng dụng máy tính để điều khiển thiết bị dùng trong gia đình, quản lý năng lượng tối ưu và tự động hóa nhà ở thông qua nhận diện giọng nói và/hoặc ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng máy tính để điều khiển môi trường sống trong gia đình (nhiệt độ/độ ẩm/độ sáng), hệ thống ra vào và an ninh thông qua nhận diện giọng nói và/hoặc ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính tương tác; phần mềm ứng dụng máy tính dùng trong triển khai Internet vạn vật (IoT); phần mềm nhận diện giọng nói; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; thiết bị công nghệ thông minh/thiết bị điều khiển thông minh dạng bảng; màn hình cảm ứng dùng để hiển thị và điều khiển; thiết bị nhận diện giọng nói; máy chủ cho tự động hóa nhà ở; bảng điều khiển gắn tường cho mạng gia đình; thiết bị an ninh nhận diện khuôn mặt; thiết bị cắm chuyển đổi; thiết bị cắm điện thông minh; bộ chuyển đổi dạng thiết bị cắm.

Nhóm 11: Máy lọc nước dùng trong gia đình; bếp tích hợp với lò nướng, dùng gaz; bồn rửa/chậu rửa gắn cố định; thiết bị thổi khí nóng; thiết bị thông gió [điều hòa không khí] để sưởi ấm; máy điều hòa không khí; máy hút mùi; quạt trần; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị giữ ẩm/máy tạo độ ẩm; thiết bị làm sạch không khí, dùng điện; thiết bị lọc nước dùng màng; đèn chiếu sáng màn hình tinh thể lỏng (LCD); đèn chiếu sáng LED; bóng đèn LED; bóng đèn thông minh; đèn đi-ốt phát quang [LED]; máy ion hóa nước, dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị quản lý quần áo để sấy quần áo và có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo; máy hút ẩm, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy sấy quần áo dùng điện, có chức năng khử trùng, khử mùi và xử lý chống nhăn, cho mục đích gia dụng; tủ lạnh dùng điện; bếp tích hợp với lò nướng, dùng điện; thiết bị hoặc hệ thống để nấu

ăn; máy sấy khô quần áo, dùng điện; lò nướng dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy quản lý quần áo dùng điện, có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo, cho mục đích gia dụng.

Nhóm 42: Phát triển, cập nhật và quản lý hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu (để nhận diện giọng nói/điều khiển môi trường sống trong nhà (nhiệt độ/độ ẩm/độ sáng) dựa trên Internet vạn vật /điều khiển hệ thống ra vào và an ninh/điều khiển thiết bị dùng trong gia đình/quản lý năng lượng tối ưu và tự động hóa nhà ở); nền tảng như một dịch vụ (PaaS) (để nhận diện giọng nói/điều khiển môi trường sống trong nhà (nhiệt độ/độ ẩm/độ sáng) dựa trên Internet vạn vật / điều khiển hệ thống ra vào và an ninh/điều khiển thiết bị dùng trong nhà/quản lý năng lượng tối ưu và tự động hóa nhà ở); nền tảng như một dịch vụ (PaaS); phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; dịch vụ điện toán đám mây; phát triển, cập nhật và bảo trì phần mềm và hệ thống dữ liệu; cho thuê phần mềm ứng dụng; cung cấp dịch vụ tư vấn trí tuệ nhân tạo qua trang web; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ kiểm tra chẩn đoán kỹ thuật liên quan đến quản lý năng lượng; dịch vụ tư vấn liên quan đến hiệu quả năng lượng; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực dự báo và quản lý tối ưu năng lượng cho tòa nhà; ghi nhận dữ liệu liên quan đến tiêu thụ năng lượng trong các tòa nhà.

---

(210) **4-2025-49602**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OPENAI

(731) OPENAI, INC. (US)
1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và chương trình máy tính được ghi sẵn và có thể tải xuống; công cụ phát triển phần mềm máy tính được ghi sẵn và có thể tải xuống; phần mềm máy tính tương tác; ứng dụng phần mềm di động; cơ sở dữ liệu được ghi sẵn và có thể tải xuống; phần mềm hệ điều hành có thể tải xuống; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và vận hành các ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống dùng để đào tạo và mô phỏng các mô hình trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống cho học máy; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu, suy luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, tạo ra, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chuyển đổi tệp văn bản và tệp dữ liệu thành mã phần mềm, để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo và/hoặc chỉnh sửa mã phần mềm và để nhận dạng văn bản và giọng nói đa ngôn ngữ, dịch thuật và phiên âm; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy, phân tích dự đoán và xây dựng mô hình ngôn ngữ và hình ảnh, để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo, cho môi trường mô phỏng phục vụ mục đích thử nghiệm các tác nhân, thuật toán hoặc chương trình trí tuệ nhân tạo và để sử dụng, tùy chỉnh, tinh chỉnh và điều chỉnh các mô hình trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xây dựng, sử dụng và triển khai các tác nhân tự động, tác nhân bán tự động và tác nhân thông minh; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tự động hóa tác vụ và điều phối quy trình làm việc; phần mềm có thể tải xuống để soạn thảo, tóm tắt, thiết kế, tạo ra, tạo, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, nội dung viết, bảng tính, bài thuyết trình và thư điện tử; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính có thể tải xuống; phần

mềm có thể tải xuống có bản chất là phần mềm điện toán đám mây và điện toán biên sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm chuyên ngành và học máy; phần mềm thực tế tăng cường (AR) và phần mềm thực tế ảo (VR) có thể tải xuống để tương tác, mô phỏng và đào tạo được hỗ trợ trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý dữ liệu, mã hóa, ẩn danh và học máy bảo toàn quyền riêng tư; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý đa phương thức và hiểu văn bản, âm thanh, hình ảnh và video; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo dữ liệu tổng hợp và môi trường đào tạo tổng hợp; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra dữ liệu tăng cường truy xuất và xây dựng đồ thị kiến thức; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và truyền dữ liệu, chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, tiện ích mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phát triển và xuất bản chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, tiện ích mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; phần mềm có thể tải xuống để cộng tác, nhắn tin tức thời, truyền thông video, truyền thông âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang web và chỉ mục của các nguồn thông tin khác; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu, tài liệu và dữ liệu, để quản lý quy trình làm việc, để quản lý thông tin cá nhân và để quản lý dự án; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm, duyệt, truy cập, xử lý, phân tích, giám sát, hiểu và thực hiện hành động để phản hồi các trang web, giao diện người dùng và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm tự động hóa các tác vụ trong trình duyệt của người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tương tác với trình duyệt nhằm nghiên cứu, trích xuất, sao chép và lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đăng nhập một lần; phần mềm máy tính có thể tải xuống để bảo mật, xác thực người dùng, quản lý và bảo vệ mật khẩu và đăng nhập; phần mềm trợ lý cá nhân thông minh có thể tải xuống để mua sắm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đề xuất, so sánh và lựa chọn sản phẩm và dịch vụ của người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống để cung cấp thông tin và liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu giảm giá, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, so sánh mua sắm và thông tin giảm giá, và để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; phần cứng máy tính để xử lý và lưu trữ dữ liệu tốc độ cao bằng nhiều CPU; đơn vị xử lý dữ liệu để sử dụng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, điện toán hiệu năng cao và hoạt động của trung tâm dữ liệu; đơn vị xử lý dữ liệu cho phép truyền dữ liệu tính toán an toàn giữa các máy chủ cho khối lượng công việc của trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong việc đánh giá, giám sát, quản trị và điều hành các trung tâm dữ liệu và thiết bị trung tâm dữ liệu, cũng như các hệ thống và tài nguyên công nghệ thông tin và ứng dụng điện toán đám mây công cộng và riêng tư; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và phát dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và để

xuất nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát trực tuyến nội dung nghe nhìn và đa phương tiện tới các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng cho phát trực tuyến tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; hàng hóa ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản, biểu tượng cảm xúc và hình ảnh để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để ghi âm, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm và ứng tuyển việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quảng cáo việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tuyển dụng, thuê người, phỏng vấn qua video và tổ chức quy trình tuyển dụng và theo dõi ứng viên cho người sử dụng lao động và nhân viên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm và sàng lọc ứng viên, lên lịch phỏng vấn, cho phép người sử dụng lao động tiếp cận để tiến hành phỏng vấn và giao tiếp với ứng viên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo các trang web tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, hồ sơ cá nhân, âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để người dùng truy cập và tương tác với thông tin và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực việc làm, tuyển dụng nhân sự, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và mạng lưới chuyên nghiệp; phần mềm máy tính có thể tải xuống để kiểm tra kỹ năng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt và phát triển phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để hỗ trợ các công ty thu hút và xác định nhân tài và đưa ra quyết định tuyển dụng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để kiểm tra mô phỏng công việc của người xin việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong phân tích kỹ năng định lượng và xếp hạng nhân viên tiềm năng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để người dùng đăng ký thông báo việc làm trực tuyến và ứng tuyển việc làm; ấn phẩm có thể tải xuống; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; tai nghe; tai nghe chùm đầu; kính râm; bao đựng máy tính xách tay; bao đựng điện thoại di động; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay thông minh; đồ trang sức thông minh; máy tính xách tay; camera xách tay; thiết bị phát phương tiện kỹ thuật số; tai nghe, kính đeo, kính mắt, bộ điều khiển và điều khiển từ xa thực tế ảo và thực tế tăng cường; thiết bị truyền thông không dây để cung cấp truy cập vào internet và gửi, nhận và truyền dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; thiết bị liên lạc nhiều chiều; trợ lý kỹ thuật số cá nhân [PDAs]; máy nghe nhạc; điện thoại thông minh; thiết bị ghi âm, tái tạo và truyền âm thanh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; thiết bị để sử dụng điện thoại di động rảnh tay; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay và di động để ghi âm, sắp xếp, truyền, thao tác và xem lại văn bản, dữ liệu, hình ảnh và tệp âm thanh; thiết bị phát phương tiện kỹ thuật số; thiết bị truyền thông không dây có tính năng truyền giọng nói, dữ liệu và hình ảnh bao gồm tin nhắn thoại, văn bản và hình ảnh, máy ảnh tĩnh và video, cũng có chức năng mua ứng dụng âm thanh, trò chơi, video và phần mềm qua mạng để tải xuống thiết bị; rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, không được cấu hình; rô-bốt hình người có chức năng giao tiếp và học tập để hỗ trợ và giải trí cho con người; mạch tích hợp; bộ vi xử lý và chất bán dẫn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và điều hành kinh doanh; chức năng văn phòng; quảng cáo và tiếp thị; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; cung cấp dịch vụ danh bạ web trực tuyến có chứa các siêu liên kết đến trang web của người khác; biên soạn chỉ mục thông tin; dịch vụ mua hàng so sánh trực tuyến; biên soạn và duy trì danh bạ thông tin

thương mại trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và danh bạ, cụ thể là xúc tiến dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp trang web có chứa liên kết đến trang web của người khác; quảng cáo và xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại hàng tiêu dùng của người khác; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu quà tặng, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng nhằm hỗ trợ lựa chọn hàng hóa tiêu dùng phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; quản lý kinh doanh trung tâm dữ liệu cho người khác; cung cấp thông tin tuyển dụng; cung cấp thông tin nghề nghiệp; tư vấn tuyển dụng; dịch vụ tư vấn nhân sự; giới thiệu việc làm; tuyển dụng, giới thiệu, bố trí, cung cấp nhân sự và dịch vụ kết nối nghề nghiệp; kiểm tra, phân tích và đánh giá kiến thức, kỹ năng và năng lực của người khác nhằm phục vụ mục đích giới thiệu việc làm; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến về cơ hội việc làm và nội dung liên quan đến việc làm; cung cấp trang web có đánh giá, nhận xét và đề xuất về người sử dụng lao động, người lao động và nơi làm việc dành cho người lao động, người sử dụng lao động, chủ doanh nghiệp và người tiêu dùng; dịch vụ cung cấp và tuyển dụng nhân sự chuyên nghiệp; cung cấp cơ hội kết nối mạng cho cá nhân đang tìm việc; dịch vụ kết nối mạng kinh doanh trực tuyến; cung cấp thông tin việc làm trực tuyến trong lĩnh vực tuyển dụng, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và sơ yếu lý lịch; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị liên quan đến tuyển dụng nhân sự; cung cấp trang web tương tác hỗ trợ chuẩn bị sơ yếu lý lịch và tổng hợp kinh nghiệm chuyên môn và học vấn; cung cấp hỗ trợ kinh doanh liên quan đến tuyển dụng và bố trí nhân sự; cung cấp ứng viên mục tiêu hoặc người lao động tiềm năng cho người sử dụng lao động.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tin nhắn; truyền điện tử và phát trực tuyến dữ liệu, phương tiện kỹ thuật số, âm thanh, video, phim, hình ảnh, tranh, văn bản, ảnh, nội dung do người dùng tạo và tài liệu nghe nhìn; cung cấp truy cập người dùng vào chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu và tài liệu giữa người dùng máy tính; truyền tệp kỹ thuật số; truyền thư điện tử; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là gửi tin nhắn; truyền tin tức; dịch vụ mạng máy tính ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử âm thanh, video và dữ liệu, tài liệu khác giữa các máy tính; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; phát sóng video.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp đào tạo; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và thực hiện hội nghị, hội thảo, lớp học và khóa đào tạo trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp tin tức, thông tin và bình luận trực tuyến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; tổ chức hội nghị giáo dục và giải trí trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp ấn phẩm trực tuyến không tải xuống được dưới dạng tạp chí, blog và bài viết trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ giải trí trong môi trường ảo; thông tin giải trí; cung cấp video trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp

huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản và biểu tượng cảm xúc ảo, trực tuyến, không tải xuống được dùng trong môi trường ảo; tổ chức, sắp xếp và thực hiện các cuộc thi, trò chơi và câu đố; tổ chức và trình diễn chương trình, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí dưới hình thức phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và hậu kỳ phim, âm thanh, radio, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp thông tin và tin tức trực tuyến trong lĩnh vực đào tạo nghề; cung cấp đào tạo nghề trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; thực hiện giảng dạy và khóa học trực tuyến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp trang web có video không thể tải xuống trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp đào tạo để cấp chứng chỉ trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp lớp học dựa trên web và trực tiếp trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp tài liệu khóa học trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là tài liệu hướng dẫn, giáo dục và giảng dạy trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính và học máy; nghiên cứu, thiết kế và phát triển chương trình và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và vận hành các ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được sử dụng để đào tạo và mô phỏng các mô hình trí tuệ nhân tạo; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được dùng cho học máy; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu, lập luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống dược dùng để phát hiện, nhận biết, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, tạo ra, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chuyển đổi văn bản và tệp dữ liệu thành mã phần mềm, để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo ra và/hoặc chỉnh sửa mã phần mềm và để nhận dạng, dịch thuật và phiên âm văn bản và lời nói đa ngôn ngữ; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy, phân tích dự đoán và xây dựng mô hình ngôn ngữ và hình ảnh, để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo, cho mục đích thử nghiệm các tác nhân, thuật toán hoặc chương trình trí tuệ nhân tạo, và để sử dụng, tùy chỉnh, tinh chỉnh và điều chỉnh các mô hình trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tự động hóa tác vụ và điều phối quy trình làm việc; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xây dựng, sử dụng và triển khai các tác

nhân tự động, tác nhân bán tự động và tác nhân thông minh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để soạn thảo, tóm tắt, thiết kế, tạo, tạo lập, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, nội dung viết, bảng tính, bài thuyết trình và email; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; cung cấp trang web có công cụ tổng hợp phương tiện và công cụ tìm kiếm nội dung internet; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp công cụ tìm kiếm để có được dữ liệu, hình ảnh, âm thanh và video trên mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các trang web trực tuyến tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, bao gồm công cụ tìm kiếm và liên kết web trực tuyến đến các trang web khác; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm và học máy chuyên biệt cho ngành; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các giải pháp đầu cuối và từ đám mây đến biên chuyên biệt cho ngành để phát triển phần mềm và học máy; cung cấp phần mềm thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR) trực tuyến không tải xuống được dùng cho tương tác, mô phỏng và đào tạo được hỗ trợ bởi AI; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để tận dụng tài nguyên điện toán lượng tử nhằm tối ưu hóa hiệu suất mô hình AI; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý dữ liệu, mã hóa, ẩn danh và học máy bảo vệ quyền riêng tư; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý đa phương thức và hiểu văn bản, âm thanh, hình ảnh và video; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo dữ liệu tổng hợp và môi trường đào tạo tổng hợp; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo dữ liệu tăng cường truy xuất và xây dựng biểu đồ kiến thức; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung kỹ thuật số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm trực quan và tác phẩm nghe nhìn; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu, chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cung cấp quyền truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cộng tác, nhắn tin tức thời, truyền thông video, truyền thông âm thanh; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho an ninh mạng; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu, tài liệu và dữ liệu, để quản lý quy trình làm việc, để quản lý thông tin cá nhân và để quản lý dự án; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để trực quan hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích dự đoán; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tìm kiếm, duyệt, truy cập, xử lý, phân tích, giám sát, hiểu và thực hiện hành động để phản hồi các trang web, giao diện người dùng và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trình duyệt trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tương tác với trình duyệt để nghiên cứu, trích xuất, sao chép và lưu trữ dữ liệu; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần cứng và phần mềm sinh trắc học dùng cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không tải xuống được; cung

cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để bảo mật, xác thực người dùng, quản lý và bảo vệ mật khẩu và đăng nhập; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để mua sắm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để đề xuất, so sánh và lựa chọn sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp thông tin và liên kết đến các trang web bán lẻ, phiếu giảm giá, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá, và để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; cho thuê cơ sở trung tâm dữ liệu; cho thuê không gian trong cơ sở đồng đặt máy tính cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và riêng tư, đánh giá và triển khai công nghệ và dịch vụ internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong việc đánh giá, giám sát, quản trị và quản lý trung tâm dữ liệu và thiết bị trung tâm dữ liệu, hệ thống và tài nguyên công nghệ thông tin và ứng dụng điện toán đám mây công cộng và riêng tư; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và phát trực tuyến dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; tạo môi trường ảo dưới dạng cộng đồng trực tuyến để người dùng tạo, sản xuất, chỉnh sửa, thao tác, truyền, chia sẻ và bình luận về video hoặc phương tiện điện tử khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truyền phát nội dung nghe nhìn và đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng phát trực tuyến tương tác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm và ứng tuyển việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quảng cáo việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tuyển dụng, thuê người, phỏng vấn qua video và tổ chức quy trình tuyển dụng và theo dõi ứng viên cho người sử dụng lao động và người lao động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm và sàng lọc ứng viên, lên lịch phỏng vấn, cho phép người sử dụng lao động tiếp cận để tiến hành phỏng vấn và giao tiếp với ứng viên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo các trang web tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, hồ sơ cá nhân, âm thanh và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để người dùng truy cập và tương tác với thông tin và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực việc làm, tuyển dụng nhân sự, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và mạng lưới chuyên nghiệp; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để kiểm tra kỹ năng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để hỗ trợ các công ty thu hút và xác định nhân tài và đưa ra quyết định tuyển dụng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để kiểm tra mô phỏng công việc của người xin việc; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong phân tích kỹ năng

định lượng và xếp hạng nhân viên tiềm năng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để người dùng đăng ký thông báo việc làm trực tuyến và ứng tuyển việc làm; kiểm tra, phân tích và đánh giá kiến thức, kỹ năng và khả năng của người khác trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm để xác định sự phù hợp với các tiêu chuẩn chứng nhận về trình độ chuyên môn; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để trích xuất và truy xuất thông tin và dữ liệu cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ máy tính, cụ thể là giám sát, theo dõi và báo cáo về hiệu suất của trang web và nội dung trực tuyến của người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tối ưu hóa điều hướng trang web; tìm kiếm và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên khác có sẵn trên mạng máy tính cho người khác; lưu trữ nội dung số trên internet; cung cấp trang web có thông tin kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính; cung cấp dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán và sửa chữa các sự cố phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; li-xăng sở hữu trí tuệ; li-xăng phần mềm máy tính; dịch vụ xác minh danh tính người dùng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, cụ thể là tạo điều kiện cho việc giới thiệu hoặc tương tác xã hội giữa các cá nhân; cung cấp cổng trang web internet để tham gia mạng xã hội; cung cấp thông tin, tin tức, bình luận và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu và mạng xã hội.

---

(210) **4-2025-49603**

(540)

J & M DAVIDSON

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) J & M DAVIDSON LIMITED (GB)
Unit 6 Burlington Arcade, London, United Kingdom, W1J 0PE

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Túi; vali [hành lý]; va li; túi nhỏ bằng da thuộc; túi dây rút; ví đựng danh thiếp; túi cầm tay cho phụ nữ; ví tiền; bao để móc chìa khóa; hộp đựng danh thiếp; móng ngựa; hộp bao bì công nghiệp làm bằng da; quần áo cho thú cưng trong nhà; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ô và dù; gậy chống đi bộ; gậy ba toong; quần áo bằng da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; ca vát; khăn quàng cổ; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; dây đeo quần; cạp quần/ váy; thắt lưng trang phục; đồ đi chân; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; quần áo thể thao; giày dép thể thao.

---

(210) **4-2025-49604**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.15.11; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 5.5.21

(731) OPENAI OPCO, LLC (US)
1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo video và hình ảnh; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, sinh và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên gợi ý ngôn ngữ tự nhiên, gợi ý

trực quan, văn bản, lời nói, hình ảnh và/hoặc video; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền tải, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và sinh video từ văn bản và hình ảnh từ văn bản; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, sinh, nâng cấp và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; phần mềm thực tế ảo (VR) và phần mềm thực tế tăng cường (AR) có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền tải, truyền phát, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung kỹ thuật số, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền tải, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phát triển và xuất bản phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để nhắn tin tức thời, thông tin liên lạc video và thông tin liên lạc âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền tải, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và truyền phát dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và giới thiệu nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền phát nội dung nghe nhìn và nội dung đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm giám sát cho phụ huynh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng cho truyền phát tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; sản phẩm ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản, biểu tượng cảm xúc và hình ảnh để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phục dựng hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API).

Nhóm 35: Quảng cáo và tiếp thị; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; cung cấp dịch vụ danh bạ web trực tuyến có chứa các siêu liên kết đến trang web của người khác; biên soạn chỉ mục thông tin; dịch vụ mua sắm so sánh trực tuyến; biên soạn và duy trì danh bạ thông tin thương mại trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và danh bạ, cụ thể là xúc tiến dịch vụ của người khác bằng cung cấp trang web có chứa liên kết đến trang web của người khác; quảng cáo và xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại hàng tiêu dùng của người khác; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu quà tặng, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng nhằm hỗ trợ lựa chọn hàng hóa tiêu dùng phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng; vận hành

sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tin nhắn; truyền và phát trực tuyến dữ liệu, phương tiện kỹ thuật số, âm thanh, video, phim, hình ảnh, tranh, văn bản, ảnh, nội dung do người dùng tạo và tài liệu nghe nhìn; cung cấp truy cập người dùng vào chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền dữ liệu và tài liệu điện tử giữa người dùng máy tính; truyền tệp kỹ thuật số; truyền thư điện tử; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là gửi tin nhắn; truyền tin tức; dịch vụ mạng máy tính ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử âm thanh, video và dữ liệu, tài liệu khác giữa các máy tính; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; phát sóng video.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; thông tin giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản và biểu tượng cảm xúc ảo, trực tuyến, không tải xuống được, dùng trong môi trường ảo; tổ chức, sắp xếp và thực hiện các cuộc thi, trò chơi và câu đố; tổ chức và trình diễn chương trình, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí dưới hình thức phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và hậu kỳ phim, âm thanh, radio, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo lập, tạo và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên gợi ý ngôn ngữ tự nhiên, gợi ý trực quan, văn bản, lời nói, hình ảnh và/hoặc video; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền tải, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo lập và tạo văn bản thành video và văn bản thành hình ảnh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo lập, tạo, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; cung cấp phần mềm thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR) trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo ra, nội dung số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để nhắn tin tức thời, liên lạc video và liên lạc âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, truyền tải và phát dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; tạo một môi trường ảo mang tính chất cộng đồng trực tuyến để người dùng tạo, sản xuất, chỉnh sửa, thao tác, truyền tải, chia sẻ và bình luận về video hoặc phương tiện điện tử khác; cung cấp phần mềm trực

tuyến không tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát nội dung nghe nhìn và đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản các ứng dụng phát tương tác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem sau; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API).

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, cụ thể là tạo điều kiện cho sự giới thiệu hoặc tương tác xã hội giữa các cá nhân; cung cấp cổng trang web internet để tham gia vào mạng xã hội; cung cấp thông tin, tin tức, bình luận và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực mạng xã hội; giới thiệu và kết nối xã hội.

---

(210) **4-2025-49605**

(540)

Uppapets

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(731) TAN KUNLING (CN)
G41C, Building 4, Baoneng City Garden, No. 3288 Liuxian Avenue, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province 518000, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe goòng; xe đẩy trẻ em; xe lăn dùng cho người tàn tật; xe trượt [xe cộ]; xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ].

---

(210) **4-2025-49606**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 2.9.16; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.9; 26.13.1
(591) Đen, trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt vàng, tím, hồng đậm, hồng nhạt, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI–THIẾT BỊ ÂM THANH ÁNH SÁNG TÂN HỮU TÀI (VN)
20 Vũ Huy Tấn, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

---

(210) **4-2025-49607**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI–THIẾT BỊ ÂM THANH ÁNH SÁNG TÂN HỮU TÀI (VN)
20 Vũ Huy Tấn, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị âm thanh, ánh sáng; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại; nghiên cứu về thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 41: Trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

---

(210) **4-2025-49608**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.3.21; 19.1.1; 25.3.3; 26.1.1; 26.15.3
(591) Vàng, đen.
(731) AQUA DIVERS, INC. (US)
2262 Rutherford Road, Suite 104 Carlsbad, CA 92008, United States of America
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ quần áo lặn; áo phao cứu sinh; mặt nạ của thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi lặn; ống thở dùng khi lặn; kính bảo hộ dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-49609**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 25.3.3; 26.11.9; 26.13.1
(731) BEIJING EDIFIER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.815, 8th Floor, Shuangqiao Building, No.68 Beisihuanxilu, Haidian District, Beijing 100080, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe nhét tai; tai nghe khử tiếng ồn; tai nghe cho điện thoại thông minh; micrô; vỏ hộp loa; loa.

---

(210) **4-2025-49610**

(540)

EDIFIER

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BEIJING EDIFIER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.815, 8th Floor, Shuangqiao Building, No.68 Beisihuanxilu, Haidian District, Beijing 100080, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe nhét tai; tai nghe khử tiếng ồn; tai nghe cho điện thoại thông minh; micrô; vỏ hộp loa; loa.

---

(210) **4-2025-49611**

(540)

Chavaly

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ÁNH DƯƠNG BEAUTY (VN)
Thôn Vườn, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; nước xả vải; chế phẩm tẩy trắng quần áo.

---

(210) **4-2025-49612**

(540)

MNSJP

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) LÊ ĐỨC PHƯƠNG (VN)
Căn 1006, tòa S2.05 Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc]; bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-49613**

(540)

LESSE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HOYU CO., LTD. (JP)
501 Tokugawa 1-chome, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken 461-8650 Japan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm nhuộm màu tóc; chế phẩm tẩy màu tóc; chế phẩm loại bỏ màu cho tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic]; kem dưỡng tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem chăm sóc tóc; mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-49614**

(540)

Maigaole 迈高乐

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) FUDING YIYI DAILY NECESSITIES FIRM (CN)
143-1 Building, Shanshui Mingdu, No. 499, Chaoyin North Road, Fuding, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; thiết bị chống trơn trượt cho đồ đi chân; giày; đế lót cho đồ đi chân; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-49615**

(540)

HAVEN VN

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3
(731) ĐẶNG TIẾN TÙNG (VN)
Thôn Xuân La, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; tất; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-49616**

(540)

VEXARY

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 25.3.3; 26.3.23
(591) Hồng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO 1 (VN)
374A Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm hồng và se khít âm đạo, không chứa thuốc; serum làm hồng vùng kín (cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc âm đạo, cụ thể là khử mùi (chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc).

Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; thiết bị triệt lông bằng laser (không dùng cho y tế); kẹp duỗi tóc; máy duỗi tóc [dụng cụ cầm tay]; kẹp uốn mi điện; tông đơ cắt tóc điện.

---

(210) **4-2025-49617**

(540)

LUMINO
OFFICIAL STORE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 10.3.11
(591) Cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO 1 (VN)
374A Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn led; đèn led trang trí; bộ đèn led; thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-49618**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO 1 (VN)
374A Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn led; đèn led trang trí; bộ đèn led; thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng mặt trời; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-49619**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.4; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MTB (VN)
Liền kề 14-TT1 số 89 Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy nhớ; bộ eke thước kẻ; compa.

---

(210) **4-2025-49620**
(641) 4-2023-03580
(540)

WIN'SCOFFEE

(220) 10/02/2023
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCOFOOD (VN)
82 đường số 13, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa.

Nhóm 30: Cà phê; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc; không dùng cho mục đích y tế; sô cô la; trà.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước sinh tố; nước uống có ga.

Nhóm 35: Thương mại điện tử, mua bán các sản phẩm: sữa bột cho trẻ em, cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở chè (trà), ca cao, sô cô la, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm ngũ cốc, kem lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (bar).

---

(210) **4-2025-49621**

(540)

DERMARIUM

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TRỊ LIỆU (VN)
12/6 Trương Định, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-49622**

(540)

SIÊU THỊ BA MIỀN XANH

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.3.1; 5.1.16; 5.3.13; 6.19.9; 26.11.3

(591) Nâu, vàng, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-HHB (VN)
490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; trà thảo dược.

Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến; rau củ quả đã qua chế biến; thịt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; gạo; trà.

Nhóm 31: Hải sản tươi sống; rau củ quả tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; mật hoa quả, không có cồn; nước [đồ uống]; nước quả cô đặc, không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); quảng cáo; siêu thị mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các mặt hàng lương thực, thực phẩm, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, gia vị, kem lạnh, trứng, sữa, bơ, yến sào, nước yến, dầu ăn, socola, cacao, đồ uống, thuốc lá, trái cây, đồ làm bếp gia đình và đồ gia dụng (như bát, đũa, cốc, chén, nồi niêu, xoong chảo, dụng cụ làm bếp, dao, kéo, thìa, dĩa), hệ thống và thiết bị nấu nướng, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, nhiên liệu, nến, chế phẩm vệ sinh, giấy, móc treo quần áo, đồ chứa đựng, dây buộc, quần áo, giầy dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như máy vi tính, đồng hồ, ti vi, loa, đài, máy hát karaoke, âm

ly, đầu đĩa, dàn âm thanh), đồ nội thất gia đình và văn phòng (như giường tủ, bàn ghế, khung tranh, tranh ảnh, đồ trang trí trong nhà và văn phòng, văn phòng phẩm, balo, cặp sách, vali), đồ điện lạnh văn phòng và gia đình (như điều hòa không khí, máy lạnh, tủ lạnh, tủ mát, tủ đông, máy sấy quần áo, bình tắm nóng lạnh, máy giặt, lò vi sóng, máy hút bụi, máy hút ẩm), đồ trang sức, đồ chơi, dụng cụ thể thao, đồ gốm, dược phẩm và vật tư y tế, vật tư nông nghiệp, phân bón, thuốc trừ sâu, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công (như dao, kéo, búa, kẹp, liềm, dụng cụ khoan), máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện (như máy nông nghiệp, máy tiện, máy cắt, máy phát điện, máy dán nhãn, máy lọc, máy in, máy rửa bát đĩa, máy xay, máy trộn); xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác.

---

(210) **4-2025-49623**

(540)

TC888 TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH TC888 (VN)
Số 486 Trần Khát Chân, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2025-49624**

(540)

ZONE X HAIR

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, vàng kim.
(731) ĐOÀN VĂN GIÁP (VN)
Tổ 36, phường Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ salon tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-49626**

(540)

JOYHOO

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.4.18; 26.7.25
(731) TAIZHOU LUQIAO JOYHOO SANITARY WARE FACTORY (CN)
48 Ganpeng West Road, Pengjie Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, 318050 China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; ống dẫn [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; vòi hoa sen; vòi; thiết bị dùng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-49627**

(540)

GẠO THÀNH HƯNG

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 24.15.1; 24.15.7; 25.5.25
(591) Xanh lá, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỰC PHẨM THÀNH HƯNG (VN)
66C An Dương Vương, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; gạo thơm; gạo tấm; gạo nếp; gạo tấm thơm.

Nhóm 35: Bán buôn các sản phẩm gạo; bán lẻ các sản phẩm gạo.

---

(210) **4-2025-49628**

(540)

rxvigil

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-49629**

(540)

adrhub

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-49630**

(540)

rxguard

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-49632**

(540)

newsunadr

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-49634**

(540)

pvhub

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; chế phẩm vi sinh dùng cho mục đích y tế; men vi sinh (dùng cho mục đích y tế và/hoặc tăng cường sức khỏe).

---

(210) **4-2025-49635**

(540)

人民咖啡馆
The People Cafe

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YAOCHAO (SHANGHAI) CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
No. 9, Guangfu Road, Jing'an District, Shanghai, 200070, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

---

(210) **4-2025-49636**

(540)

ElizabethDunn

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) UNIQUE AURORA LLC (US)
14902 Elm Avenue, Flushing, New York, 11355, United States of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; dải băng làm trắng răng; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49637**

(540)

incoco

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YIWU TENGKE BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 720, 7th Floor, Building 1, No. 106, Qiushi Road, Beiyuan Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, 322000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần đùi; áo nịt len thể thao; quần áo lót; trang phục dệt kim; quần dài; áo ba lỗ thể thao.

---

(210) **4-2025-49638**

(300) 85011037 28/04/2025 CN

(540)

U8L

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; xe ô tô con; xe ô tô chở khách; xe ô tô tải có thùng kín; xe tải; xe buýt; xe nâng hàng; thân (vỏ) xe ô tô; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; ô tô không người lái; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-49639**

(540)

SEALION

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) BYD COMPANY LIMITED (CN)
No.1, Yan'an Road, Kuichong Street, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ô tô có động cơ; xe ô tô con; xe ô tô chở khách; xe ô tô tải có thùng kín; xe tải; xe buýt; xe nâng hàng; thân (vỏ) xe ô tô; khung gầm ô tô; động cơ điện, dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh dùng cho xe ô tô; ô tô không người lái; ô tô tự lái.

---

(210) **4-2025-49640**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.8

(731) BEST PROSPECT LIMITED (CN)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công Ty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển); rô bốt công nghiệp; máy nhào (máy trộn); máy gia công kim loại; máy đúc; thiết bị đổ khuôn (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-49641**

(540)

L'PNL

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng đồng.

(731) ĐỒNG THỊ LUYẾN (VN)
Thôn Thum Mới, phường Phượng Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; keo xịt tóc; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-49644**

(540)

TikTok

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TIKTOK LTD. (KY)
PO Box 31119, Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman KY1-1205, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; giấy cuốn thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá; thiết bị cuốn thuốc lá; đót thuốc lá điếu; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp giữ độ ẩm cho xì gà; tẩu hút thuốc; vật dụng thông điếu [dùng cho tẩu thuốc lá]; diêm; thuốc lá điện tử; ống chứa và dung dịch nạp thay thế cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; shisha.

---

(210) **4-2025-49645**

(540)

SWAT

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT SHEENYCOS (VN)
Lô LL9A, đường số 10, khu Công nghiệp Xuyên Á, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước lau sàn; nước javen; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc diệt chuột; chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; nước rửa tay diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-49647**

(540)

xAurient

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, tím, đen.

(731) VICONE CORPORATION (JP)
JR Shinjuku Miraina Tower 4-1-6, Shinjuku, Shinjuku-ku Tokyo 160-0022 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị giám sát, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị cảnh báo chống trộm; bộ dò; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu].

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không thể tải về; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật Internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; dịch vụ chống vi-rút cho máy tính; tư vấn an ninh mạng viễn thông; cập nhật phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-49648**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Tím, đỏ, cam, vàng, xanh dương, xanh ngọc, hồng ánh tím, trắng, đen.
(731) TẬP ĐOÀN BRG - CÔNG TY CP (VN)
Số 198 phố Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo thể dục; áo mưa; quần áo ngủ; giầy thể thao; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mặt nạ [đồ chơi]; đồ chơi thông minh; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; máy để tập luyện thể dục.

Nhóm 35: Dịch vụ điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh cho khách sạn; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ trưng bày [để khách hàng xem và mua hàng hóa] các loại hàng hóa (kem lạnh, kem trái cây, sữa chua đông lạnh, bánh, kẹo, mì sợi, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bột để làm bánh, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, bia, nước, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống không cồn, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ép rau, nước sinh tố, rượu vang, đồ uống được chưng cất, rượu hỗn hợp, rượu mạnh, rượu cồn, mứt gừng, mứt ướt, nho khô, pho mát, sữa, trái cây bảo quản trong cồn, quần áo, đồ gia dụng) trong các cửa hàng bán lẻ, bán buôn, qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá tài chính; dịch vụ ngân hàng.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng (như tường, lối đi); dịch vụ thợ điện; dịch vụ giặt là; bảo dưỡng đồ đạc.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển đồ đạc; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; cho thuê thiết bị trò chơi; cho thuê sân bãi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; kiến trúc cảnh quan.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ trông nhà; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ trợ giúp khách hàng; câu lạc bộ gặp gỡ; cho thuê két sắt.

---

(210) **4-2025-49649**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.12.1; 26.4.1
(731) TẬP ĐOÀN BRG - CÔNG TY CP (VN)
Số 198 phố Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh cho khách sạn; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ trưng bày [để khách hàng xem và mua hàng hóa] các loại hàng hóa (kem lạnh, kem trái cây, sữa chua đông lạnh, bánh, kẹo, mì sợi, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bột để làm bánh, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, bia, nước, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống không cồn, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ép rau, nước sinh tố, rượu vang, đồ uống được chưng cất, rượu hỗn hợp, rượu mạnh, rượu cồn, mứt gừng, mứt ướt, nho khô, pho mát, sữa, trái cây bảo quản trong cồn, quần áo, đồ gia dụng) trong các cửa hàng bán lẻ, bán buôn, qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá tài chính; dịch vụ ngân hàng.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng (như tường, lối đi); dịch vụ thợ điện; dịch vụ giặt là; bảo dưỡng đồ đạc.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển đồ đạc; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; cho thuê thiết bị trò chơi; cho thuê sân bãi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; kiến trúc cảnh quan.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ trông nhà; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ trợ giúp khách hàng; câu lạc bộ gặp gỡ; cho thuê két sắt.

---

(210) **4-2025-49650**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1
(731) OPENAI, INC. (US)
1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và chương trình máy tính được ghi sẵn và có thể tải xuống; công cụ phát triển phần mềm máy tính được ghi sẵn và có thể tải xuống; phần mềm máy tính tương tác; ứng dụng phần mềm di động; cơ sở dữ liệu được ghi sẵn và có thể tải xuống; phần mềm hệ điều hành có thể tải xuống; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và vận hành các ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống dùng để đào tạo và mô phỏng các mô hình trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống cho học máy; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu, suy luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, tạo ra, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chuyển đổi tệp văn bản và tệp dữ liệu thành mã phần mềm, để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo và/hoặc chỉnh sửa mã phần mềm và để nhận dạng văn bản và giọng nói đa ngôn ngữ, dịch thuật và phiên âm; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy, phân tích dự đoán và xây dựng mô hình ngôn ngữ và hình ảnh, để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo, cho môi trường mô phỏng phục vụ mục đích thử nghiệm các tác nhân, thuật toán hoặc chương trình trí tuệ nhân tạo và để sử dụng, tùy chỉnh, tinh chỉnh và điều chỉnh các mô hình trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xây dựng, sử dụng và triển khai các tác nhân tự động, tác nhân bán tự động và tác nhân thông minh; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tự động hóa tác vụ và điều phối quy trình làm việc; phần mềm có thể tải xuống để soạn thảo, tóm tắt, thiết kế, tạo ra, tạo, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, nội dung viết, bảng tính, bài thuyết trình và thư điện tử; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là phần mềm điện toán đám mây và điện toán biên sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm chuyên ngành và học máy; phần mềm thực tế tăng cường (AR) và phần mềm thực tế ảo (VR) có thể tải xuống để tương tác, mô phỏng và đào tạo được hỗ trợ trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý dữ liệu, mã hóa, ẩn danh và học máy bảo toàn quyền riêng tư; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý đa phương thức và hiểu văn bản, âm thanh, hình ảnh và video; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo dữ liệu tổng hợp và môi trường đào tạo tổng hợp; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra dữ liệu tăng cường truy xuất và xây dựng đồ thị kiến thức; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và truyền dữ liệu, chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, tiện ích mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phát triển và xuất bản chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, tiện ích mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống

để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; phần mềm có thể tải xuống để cộng tác, nhắn tin tức thời, truyền thông video, truyền thông âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang web và chỉ mục của các nguồn thông tin khác; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu, tài liệu và dữ liệu, để quản lý quy trình làm việc, để quản lý thông tin cá nhân và để quản lý dự án; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm, duyệt, truy cập, xử lý, phân tích, giám sát, hiểu và thực hiện hành động để phản hồi các trang web, giao diện người dùng và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm tự động hóa các tác vụ trong trình duyệt của người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tương tác với trình duyệt nhằm nghiên cứu, trích xuất, sao chép và lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đăng nhập một lần; phần mềm máy tính có thể tải xuống để bảo mật, xác thực người dùng, quản lý và bảo vệ mật khẩu và đăng nhập; phần mềm trợ lý cá nhân thông minh có thể tải xuống để mua sắm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đề xuất, so sánh và lựa chọn sản phẩm và dịch vụ của người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống để cung cấp thông tin và liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu giảm giá, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, so sánh mua sắm và thông tin giảm giá, và để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; phần cứng máy tính để xử lý và lưu trữ dữ liệu tốc độ cao bằng nhiều CPU; đơn vị xử lý dữ liệu để sử dụng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, điện toán hiệu năng cao và hoạt động của trung tâm dữ liệu; đơn vị xử lý dữ liệu cho phép truyền dữ liệu tính toán an toàn giữa các máy chủ cho khối lượng công việc của trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong việc đánh giá, giám sát, quản trị và điều hành các trung tâm dữ liệu và thiết bị trung tâm dữ liệu, cũng như các hệ thống và tài nguyên công nghệ thông tin và ứng dụng điện toán đám mây công cộng và riêng tư; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và phát dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát trực tuyến nội dung nghe nhìn và đa phương tiện tới các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng cho phát trực tuyến tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; hàng hóa ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản, biểu tượng cảm xúc và hình ảnh để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để ghi âm, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm và ứng tuyển việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quảng cáo việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tuyển dụng, thuê người, phỏng vấn qua video và tổ chức quy trình tuyển dụng và theo dõi ứng viên cho người sử dụng lao động và nhân viên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm và sàng lọc ứng viên, lên lịch phỏng vấn, cho phép người sử dụng lao động tiếp cận để tiến hành phỏng vấn và giao tiếp với ứng viên;

phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo các trang web tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, hồ sơ cá nhân, âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để người dùng truy cập và tương tác với thông tin và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực việc làm, tuyển dụng nhân sự, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và mạng lưới chuyên nghiệp; phần mềm máy tính có thể tải xuống để kiểm tra kỹ năng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt và phát triển phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để hỗ trợ các công ty thu hút và xác định nhân tài và đưa ra quyết định tuyển dụng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để kiểm tra mô phỏng công việc của người xin việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong phân tích kỹ năng định lượng và xếp hạng nhân viên tiềm năng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để người dùng đăng ký thông báo việc làm trực tuyến và ứng tuyển việc làm; ấn phẩm có thể tải xuống; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; tai nghe; tai nghe chùm đầu; kính râm; bao đựng máy tính xách tay; bao đựng điện thoại di động; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay thông minh; đồ trang sức thông minh; máy tính xách tay; camera xách tay; thiết bị phát phương tiện kỹ thuật số; tai nghe, kính đeo, kính mắt, bộ điều khiển và điều khiển từ xa thực tế ảo và thực tế tăng cường; thiết bị truyền thông không dây để cung cấp truy cập vào internet và gửi, nhận và truyền dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; thiết bị liên lạc nhiều chiều; trợ lý kỹ thuật số cá nhân [PDAs]; máy nghe nhạc; điện thoại thông minh; thiết bị ghi âm, tái tạo và truyền âm thanh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; thiết bị để sử dụng điện thoại di động rảnh tay; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay và di động để ghi âm, sắp xếp, truyền, thao tác và xem lại văn bản, dữ liệu, hình ảnh và tệp âm thanh; thiết bị phát phương tiện kỹ thuật số; thiết bị truyền thông không dây có tính năng truyền giọng nói, dữ liệu và hình ảnh bao gồm tin nhắn thoại, văn bản và hình ảnh, máy ảnh tĩnh và video, cũng có chức năng mua ứng dụng âm thanh, trò chơi, video và phần mềm qua mạng để tải xuống thiết bị; rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, không được cấu hình; rô-bốt hình người có chức năng giao tiếp và học tập để hỗ trợ và giải trí cho con người; mạch tích hợp; bộ vi xử lý và chất bán dẫn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và điều hành kinh doanh; chức năng văn phòng; quảng cáo và tiếp thị; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; cung cấp dịch vụ danh bạ web trực tuyến có chứa các siêu liên kết đến trang web của người khác; biên soạn chỉ mục thông tin; dịch vụ mua hàng so sánh trực tuyến; biên soạn và duy trì danh bạ thông tin thương mại trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và danh bạ, cụ thể là xúc tiến dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp trang web có chứa liên kết đến trang web của người khác; quảng cáo và xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại hàng tiêu dùng của người khác; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu quà tặng, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng nhằm hỗ trợ lựa chọn hàng hóa tiêu dùng phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; quản lý kinh doanh trung tâm dữ liệu cho người khác; cung cấp thông tin tuyển dụng; cung cấp thông tin nghề nghiệp; tư vấn tuyển dụng; dịch vụ tư vấn nhân sự; giới thiệu việc làm; tuyển dụng, giới thiệu, bố trí, cung cấp nhân sự và dịch vụ kết nối nghề nghiệp; kiểm tra, phân tích và đánh giá kiến thức, kỹ năng và năng lực của người khác nhằm phục vụ mục đích giới thiệu việc làm; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến về cơ hội việc làm và nội dung liên quan đến việc làm; cung cấp trang web có đánh giá, nhận xét và đề xuất về người sử dụng lao động, người lao động và nơi làm việc dành cho người lao động, người sử dụng lao động, chủ doanh nghiệp và

người tiêu dùng; dịch vụ cung cấp và tuyển dụng nhân sự chuyên nghiệp; cung cấp cơ hội kết nối mạng cho cá nhân đang tìm việc; dịch vụ kết nối mạng kinh doanh trực tuyến; cung cấp thông tin việc làm trực tuyến trong lĩnh vực tuyển dụng, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và sơ yếu lý lịch; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị liên quan đến tuyển dụng nhân sự; cung cấp trang web tương tác hỗ trợ chuẩn bị sơ yếu lý lịch và tổng hợp kinh nghiệm chuyên môn và học vấn; cung cấp hỗ trợ kinh doanh liên quan đến tuyển dụng và bố trí nhân sự; cung cấp ứng viên mục tiêu hoặc người lao động tiềm năng cho người sử dụng lao động.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tin nhắn; truyền điện tử và phát trực tuyến dữ liệu, phương tiện kỹ thuật số, âm thanh, video, phim, hình ảnh, tranh, văn bản, ảnh, nội dung do người dùng tạo và tài liệu nghe nhìn; cung cấp truy cập người dùng vào chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu và tài liệu giữa người dùng máy tính; truyền tệp kỹ thuật số; truyền thư điện tử; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là gửi tin nhắn; truyền tin tức; dịch vụ mạng máy tính ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử âm thanh, video và dữ liệu, tài liệu khác giữa các máy tính; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; phát sóng video.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp đào tạo; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và thực hiện hội nghị, hội thảo, lớp học và khóa đào tạo trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp tin tức, thông tin và bình luận trực tuyến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; tổ chức hội nghị giáo dục và giải trí trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp ấn phẩm trực tuyến không tải xuống được dưới dạng tạp chí, blog và bài viết trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ giải trí trong môi trường ảo; thông tin giải trí; cung cấp video trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản và biểu tượng cảm xúc ảo, trực tuyến, không tải xuống được dùng trong môi trường ảo; tổ chức, sắp xếp và thực hiện các cuộc thi, trò chơi và câu đố; tổ chức và trình diễn chương trình, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí dưới hình thức phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và hậu kỳ phim, âm thanh, radio, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp thông tin và tin tức trực tuyến trong lĩnh vực đào tạo nghề; cung cấp đào tạo nghề trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; thực hiện giảng dạy và khóa học trực tuyến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp trang web có video không thể tải xuống trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp đào tạo để cấp chứng chỉ trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp lớp học dựa trên web và trực tiếp trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ

thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp tài liệu khóa học trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là tài liệu hướng dẫn, giáo dục và giảng dạy trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính và học máy; nghiên cứu, thiết kế và phát triển chương trình và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và vận hành các ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được sử dụng để đào tạo và mô phỏng các mô hình trí tuệ nhân tạo; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được dùng cho học máy; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu, lập luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống dược dùng để phát hiện, nhận biết, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, tạo ra, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chuyển đổi văn bản và tệp dữ liệu thành mã phần mềm, để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo ra và/hoặc chỉnh sửa mã phần mềm và để nhận dạng, dịch thuật và phiên âm văn bản và lời nói đa ngôn ngữ; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy, phân tích dự đoán và xây dựng mô hình ngôn ngữ và hình ảnh, để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo, cho mục đích thử nghiệm các tác nhân, thuật toán hoặc chương trình trí tuệ nhân tạo, và để sử dụng, tùy chỉnh, tinh chỉnh và điều chỉnh các mô hình trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tự động hóa tác vụ và điều phối quy trình làm việc; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xây dựng, sử dụng và triển khai các tác nhân tự động, tác nhân bán tự động và tác nhân thông minh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để soạn thảo, tóm tắt, thiết kế, tạo, tạo lập, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, nội dung viết, bảng tính, bài thuyết trình và email; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; cung cấp trang web có công cụ tổng hợp phương tiện và công cụ tìm kiếm nội dung internet; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp công cụ tìm kiếm để có được dữ liệu, hình ảnh, âm thanh và video trên mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các trang web trực tuyến tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, bao gồm công cụ tìm kiếm và liên kết web trực tuyến đến các trang web khác; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm và học máy chuyên biệt cho ngành; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các giải pháp đầu cuối và từ đám mây đến biên chuyên biệt cho ngành để phát triển phần mềm và học máy; cung cấp phần mềm thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR) trực tuyến không tải xuống được dùng cho tương tác, mô phỏng và đào tạo được hỗ trợ bởi AI; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để tận dụng tài nguyên điện toán lượng tử nhằm tối ưu hóa hiệu suất mô hình AI; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý dữ liệu, mã hóa, ẩn danh và học máy bảo vệ quyền riêng tư; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý đa phương thức và hiểu văn bản, âm thanh, hình ảnh và

video; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo dữ liệu tổng hợp và môi trường đào tạo tổng hợp; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo dữ liệu tăng cường truy xuất và xây dựng biểu đồ kiến thức; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung kỹ thuật số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm trực quan và tác phẩm nghe nhìn; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu, chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cung cấp quyền truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cộng tác, nhắn tin tức thời, truyền thông video, truyền thông âm thanh; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho an ninh mạng; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu, tài liệu và dữ liệu, để quản lý quy trình làm việc, để quản lý thông tin cá nhân và để quản lý dự án; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để trực quan hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích dự đoán; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tìm kiếm, duyệt, truy cập, xử lý, phân tích, giám sát, hiểu và thực hiện hành động để phản hồi các trang web, giao diện người dùng và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trình duyệt trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tương tác với trình duyệt để nghiên cứu, trích xuất, sao chép và lưu trữ dữ liệu; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần cứng và phần mềm sinh trắc học dùng cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để bảo mật, xác thực người dùng, quản lý và bảo vệ mật khẩu và đăng nhập; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để mua sắm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để đề xuất, so sánh và lựa chọn sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp thông tin và liên kết đến các trang web bán lẻ, phiếu giảm giá, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá, và để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; cho thuê cơ sở trung tâm dữ liệu; cho thuê không gian trong cơ sở đồng đặt máy tính cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và riêng tư, đánh giá và triển khai công nghệ và dịch vụ internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong việc đánh giá, giám sát, quản trị và quản lý trung tâm dữ liệu và thiết bị trung tâm dữ liệu, hệ thống và tài nguyên công nghệ thông tin và ứng dụng điện toán đám mây công cộng và riêng tư; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và phát trực tuyến dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt

ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; tạo môi trường ảo dưới dạng cộng đồng trực tuyến để người dùng tạo, sản xuất, chỉnh sửa, thao tác, truyền, chia sẻ và bình luận về video hoặc phương tiện điện tử khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truyền phát nội dung nghe nhìn và đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng phát trực tuyến tương tác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm và ứng tuyển việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quảng cáo việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tuyển dụng, thuê người, phỏng vấn qua video và tổ chức quy trình tuyển dụng và theo dõi ứng viên cho người sử dụng lao động và người lao động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm và sàng lọc ứng viên, lên lịch phỏng vấn, cho phép người sử dụng lao động tiếp cận để tiến hành phỏng vấn và giao tiếp với ứng viên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo các trang web tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, hồ sơ cá nhân, âm thanh và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để người dùng truy cập và tương tác với thông tin và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực việc làm, tuyển dụng nhân sự, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và mạng lưới chuyên nghiệp; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để kiểm tra kỹ năng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để hỗ trợ các công ty thu hút và xác định nhân tài và đưa ra quyết định tuyển dụng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để kiểm tra mô phỏng công việc của người xin việc; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong phân tích kỹ năng định lượng và xếp hạng nhân viên tiềm năng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để người dùng đăng ký thông báo việc làm trực tuyến và ứng tuyển việc làm; kiểm tra, phân tích và đánh giá kiến thức, kỹ năng và khả năng của người khác trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm để xác định sự phù hợp với các tiêu chuẩn chứng nhận về trình độ chuyên môn; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để trích xuất và truy xuất thông tin và dữ liệu cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ máy tính, cụ thể là giám sát, theo dõi và báo cáo về hiệu suất của trang web và nội dung trực tuyến của người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tối ưu hóa điều hướng trang web; tìm kiếm và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên khác có sẵn trên mạng máy tính cho người khác; lưu trữ nội dung số trên internet; cung cấp trang web có thông tin kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính; cung cấp dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán và sửa chữa các sự cố phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; li-xăng sở hữu trí tuệ; li-xăng phần mềm máy tính; dịch vụ xác minh danh tính người dùng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, cụ thể là tạo điều kiện cho việc giới thiệu hoặc tương tác xã hội giữa các cá nhân; cung cấp cổng trang

web internet để tham gia mạng xã hội; cung cấp thông tin, tin tức, bình luận và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu và mạng xã hội.

---

(210) **4-2025-49651**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

CHATGPT

(731) OPENAI OPCO, LLC (US)
1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và chương trình máy tính được ghi sẵn và có thể tải xuống; công cụ phát triển phần mềm máy tính được ghi sẵn và có thể tải xuống; phần mềm máy tính tương tác; ứng dụng phần mềm di động; cơ sở dữ liệu được ghi sẵn và có thể tải xuống; phần mềm hệ điều hành có thể tải xuống; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và vận hành các ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống dùng để đào tạo và mô phỏng các mô hình trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống để tích hợp ứng dụng và cơ sở dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống cho học máy; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu, suy luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, tạo ra, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chuyển đổi tệp văn bản và tệp dữ liệu thành mã phần mềm, để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo và/hoặc chỉnh sửa mã phần mềm và để nhận dạng văn bản và giọng nói đa ngôn ngữ, dịch thuật và phiên âm; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy, phân tích dự đoán và xây dựng mô hình ngôn ngữ và hình ảnh, để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo, cho môi trường mô phỏng phục vụ mục đích thử nghiệm các tác nhân, thuật toán hoặc chương trình trí tuệ nhân tạo và để sử dụng, tùy chỉnh, tinh chỉnh và điều chỉnh các mô hình trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xây dựng, sử dụng và triển khai các tác nhân tự động, tác nhân bán tự động và tác nhân thông minh; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tự động hóa tác vụ và điều phối quy trình làm việc; phần mềm có thể tải xuống để soạn thảo, tóm tắt, thiết kế, tạo ra, tạo, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, nội dung viết, bảng tính, bài thuyết trình và thư điện tử; phần mềm công cụ tìm kiếm máy tính có thể tải xuống; phần mềm có thể tải xuống có bản chất là phần mềm điện toán đám mây và điện toán biên sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm chuyên ngành và học máy; phần mềm thực tế tăng cường (AR) và phần mềm thực tế ảo (VR) có thể tải xuống để tương tác, mô phỏng và đào tạo được hỗ trợ trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý dữ liệu, mã hóa, ẩn danh và học máy bảo toàn quyền riêng tư; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý đa phương thức và hiểu văn bản, âm thanh, hình ảnh và video; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo dữ liệu tổng hợp và môi trường đào tạo tổng hợp; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra dữ liệu tăng cường truy xuất và xây dựng đồ thị kiến thức; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh và tác phẩm nghe nhìn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và truyền dữ liệu, chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, tiện ích mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương

tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để phát triển và xuất bản chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, tiện ích mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; phần mềm có thể tải xuống để cộng tác, nhắn tin tức thời, truyền thông video, truyền thông âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang web và chỉ mục của các nguồn thông tin khác; phần mềm có thể tải xuống để cung cấp truy cập vào internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống để quản lý cơ sở dữ liệu, tài liệu và dữ liệu, để quản lý quy trình làm việc, để quản lý thông tin cá nhân và để quản lý dự án; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm, duyệt, truy cập, xử lý, phân tích, giám sát, hiểu và thực hiện hành động để phản hồi các trang web, giao diện người dùng và dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm tự động hóa các tác vụ trong trình duyệt của người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tương tác với trình duyệt nhằm nghiên cứu, trích xuất, sao chép và lưu trữ dữ liệu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đăng nhập một lần; phần mềm máy tính có thể tải xuống để bảo mật, xác thực người dùng, quản lý và bảo vệ mật khẩu và đăng nhập; phần mềm trợ lý cá nhân thông minh có thể tải xuống để mua sắm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để đề xuất, so sánh và lựa chọn sản phẩm và dịch vụ của người khác; phần mềm máy tính có thể tải xuống để cung cấp thông tin và liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu giảm giá, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, so sánh mua sắm và thông tin giảm giá, và để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; phần cứng máy tính để xử lý và lưu trữ dữ liệu tốc độ cao bằng nhiều CPU; đơn vị xử lý dữ liệu để sử dụng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, điện toán hiệu năng cao và hoạt động của trung tâm dữ liệu; đơn vị xử lý dữ liệu cho phép truyền dữ liệu tính toán an toàn giữa các máy chủ cho khối lượng công việc của trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong việc đánh giá, giám sát, quản trị và điều hành các trung tâm dữ liệu và thiết bị trung tâm dữ liệu, cũng như các hệ thống và tài nguyên công nghệ thông tin và ứng dụng điện toán đám mây công cộng và riêng tư; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây; phần mềm máy tính có thể tải xuống để nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và phát dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát trực tuyến nội dung nghe nhìn và đa phương tiện tới các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng cho phát trực tuyến tương tác; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; hàng hóa ảo có thể tải xuống, cụ thể là các chương trình máy tính có huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản, biểu tượng cảm xúc và hình ảnh để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để ghi âm, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh số; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm và ứng tuyển việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quảng cáo việc làm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tuyển dụng, thuê người, phỏng vấn qua video và tổ

chức quy trình tuyển dụng và theo dõi ứng viên cho người sử dụng lao động và nhân viên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tìm kiếm và sàng lọc ứng viên, lên lịch phỏng vấn, cho phép người sử dụng lao động tiếp cận để tiến hành phỏng vấn và giao tiếp với ứng viên; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo các trang web tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, hồ sơ cá nhân, âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để người dùng truy cập và tương tác với thông tin và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực việc làm, tuyển dụng nhân sự, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và mạng lưới chuyên nghiệp; phần mềm máy tính có thể tải xuống để kiểm tra kỹ năng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt và phát triển phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống để hỗ trợ các công ty thu hút và xác định nhân tài và đưa ra quyết định tuyển dụng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để kiểm tra mô phỏng công việc của người xin việc; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong phân tích kỹ năng định lượng và xếp hạng nhân viên tiềm năng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để người dùng đăng ký thông báo việc làm trực tuyến và ứng tuyển việc làm; ấn phẩm có thể tải xuống; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; tai nghe; tai nghe chùm đầu; kính râm; bao đựng máy tính xách tay; bao đựng điện thoại di động; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay thông minh; đồ trang sức thông minh; máy tính xách tay; camera xách tay; thiết bị phát phương tiện kỹ thuật số; tai nghe, kính đeo, kính mắt, bộ điều khiển và điều khiển từ xa thực tế ảo và thực tế tăng cường; thiết bị truyền thông không dây để cung cấp truy cập vào internet và gửi, nhận và truyền dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; thiết bị liên lạc nhiều chiều; trợ lý kỹ thuật số cá nhân [PDAs]; máy nghe nhạc; điện thoại thông minh; thiết bị ghi âm, tái tạo và truyền âm thanh; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; thiết bị để sử dụng điện thoại di động rảnh tay; thiết bị điện tử kỹ thuật số cầm tay và di động để ghi âm, sắp xếp, truyền, thao tác và xem lại văn bản, dữ liệu, hình ảnh và tệp âm thanh; thiết bị phát phương tiện kỹ thuật số; thiết bị truyền thông không dây có tính năng truyền giọng nói, dữ liệu và hình ảnh bao gồm tin nhắn thoại, văn bản và hình ảnh, máy ảnh tĩnh và video, cũng có chức năng mua ứng dụng âm thanh, trò chơi, video và phần mềm qua mạng để tải xuống thiết bị; rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, không được cấu hình; rô-bốt hình người có chức năng giao tiếp và học tập để hỗ trợ và giải trí cho con người; mạch tích hợp; bộ vi xử lý và chất bán dẫn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và điều hành kinh doanh; chức năng văn phòng; quảng cáo và tiếp thị; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; cung cấp dịch vụ danh bạ web trực tuyến có chứa các siêu liên kết đến trang web của người khác; biên soạn chỉ mục thông tin; dịch vụ mua hàng so sánh trực tuyến; biên soạn và duy trì danh bạ thông tin thương mại trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và danh bạ, cụ thể là xúc tiến dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp trang web có chứa liên kết đến trang web của người khác; quảng cáo và xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp nhiều loại hàng tiêu dùng của người khác; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách cung cấp liên kết đến các trang web bán lẻ của người khác, phiếu quà tặng, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng nhằm hỗ trợ lựa chọn hàng hóa tiêu dùng phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng; vận hành sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ; quản lý kinh doanh trung tâm dữ liệu cho người khác; cung cấp thông tin tuyển dụng; cung cấp thông tin nghề nghiệp; tư vấn tuyển dụng; dịch vụ tư vấn nhân sự; giới thiệu việc làm; tuyển dụng, giới thiệu, bố trí, cung cấp nhân sự và dịch vụ kết nối nghề nghiệp; kiểm tra, phân tích và đánh giá kiến thức, kỹ năng và năng lực của người khác nhằm phục vụ mục đích giới thiệu việc làm; cung cấp cơ

sở dữ liệu có thể tìm kiếm trực tuyến về cơ hội việc làm và nội dung liên quan đến việc làm; cung cấp trang web có đánh giá, nhận xét và đề xuất về người sử dụng lao động, người lao động và nơi làm việc dành cho người lao động, người sử dụng lao động, chủ doanh nghiệp và người tiêu dùng; dịch vụ cung cấp và tuyển dụng nhân sự chuyên nghiệp; cung cấp cơ hội kết nối mạng cho cá nhân đang tìm việc; dịch vụ kết nối mạng kinh doanh trực tuyến; cung cấp thông tin việc làm trực tuyến trong lĩnh vực tuyển dụng, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và sơ yếu lý lịch; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị liên quan đến tuyển dụng nhân sự; cung cấp trang web tương tác hỗ trợ chuẩn bị sơ yếu lý lịch và tổng hợp kinh nghiệm chuyên môn và học vấn; cung cấp hỗ trợ kinh doanh liên quan đến tuyển dụng và bố trí nhân sự; cung cấp ứng viên mục tiêu hoặc người lao động tiềm năng cho người sử dụng lao động.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền tin nhắn; truyền điện tử và phát trực tuyến dữ liệu, phương tiện kỹ thuật số, âm thanh, video, phim, hình ảnh, tranh, văn bản, ảnh, nội dung do người dùng tạo và tài liệu nghe nhìn; cung cấp truy cập người dùng vào chương trình máy tính trong mạng dữ liệu; cung cấp truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền thông, cụ thể là truyền điện tử dữ liệu và tài liệu giữa người dùng máy tính; truyền tệp kỹ thuật số; truyền thư điện tử; dịch vụ trực tuyến, cụ thể là gửi tin nhắn; truyền tin tức; dịch vụ mạng máy tính ngang hàng, cụ thể là truyền điện tử âm thanh, video và dữ liệu, tài liệu khác giữa các máy tính; dịch vụ truyền video theo yêu cầu; phát sóng video.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp đào tạo; giải trí; hoạt động thể thao và văn hóa; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức và thực hiện hội nghị, hội thảo, lớp học và khóa đào tạo trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp tin tức, thông tin và bình luận trực tuyến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; tổ chức hội nghị giáo dục và giải trí trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp ấn phẩm trực tuyến không tải xuống được dưới dạng tạp chí, blog và bài viết trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ giải trí trong môi trường ảo; thông tin giải trí; cung cấp video trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp huy hiệu, biểu tượng cảm xúc văn bản và biểu tượng cảm xúc ảo, trực tuyến, không tải xuống được dùng trong môi trường ảo; tổ chức, sắp xếp và thực hiện các cuộc thi, trò chơi và câu đố; tổ chức và trình diễn chương trình, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí dưới hình thức phát triển, sáng tạo, sản xuất, phân phối và hậu kỳ phim, âm thanh, radio, phim điện ảnh, chương trình truyền hình và nội dung giải trí đa phương tiện; cung cấp thông tin và tin tức trực tuyến trong lĩnh vực đào tạo nghề; cung cấp đào tạo nghề trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; thực hiện giảng dạy và khóa học trực tuyến trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp trang web có video không thể tải xuống trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp đào tạo để cấp

chứng chỉ trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp lớp học dựa trên web và trực tiếp trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp tài liệu khóa học trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là tài liệu hướng dẫn, giáo dục và giảng dạy trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính và học máy; nghiên cứu, thiết kế và phát triển chương trình và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và vận hành các ứng dụng dựa trên trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được sử dụng để đào tạo và mô phỏng các mô hình trí tuệ nhân tạo; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng có phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API); cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được dùng cho học máy; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu, lập luận và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống dược dùng để phát hiện, nhận biết, xử lý, phân tích, hiểu, tạo, tạo ra, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa văn bản, giọng nói, lời nói, âm thanh, hình ảnh, đồ họa và/hoặc video; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chuyển đổi văn bản và tệp dữ liệu thành mã phần mềm, để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, tạo ra và/hoặc chỉnh sửa mã phần mềm và để nhận dạng, dịch thuật và phiên âm văn bản và lời nói đa ngôn ngữ; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chia sẻ tập dữ liệu cho mục đích học máy, phân tích dự đoán và xây dựng mô hình ngôn ngữ và hình ảnh, để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo, cho mục đích thử nghiệm các tác nhân, thuật toán hoặc chương trình trí tuệ nhân tạo, và để sử dụng, tùy chỉnh, tinh chỉnh và điều chỉnh các mô hình trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tự động hóa tác vụ và điều phối quy trình làm việc; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xây dựng, sử dụng và triển khai các tác nhân tự động, tác nhân bán tự động và tác nhân thông minh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để soạn thảo, tóm tắt, thiết kế, tạo, tạo lập, chỉnh sửa và xuất bản tài liệu, nội dung viết, bảng tính, bài thuyết trình và email; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; cung cấp trang web có công cụ tổng hợp phương tiện và công cụ tìm kiếm nội dung internet; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp công cụ tìm kiếm để có được dữ liệu, hình ảnh, âm thanh và video trên mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các trang web trực tuyến tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, bao gồm công cụ tìm kiếm và liên kết web trực tuyến đến các trang web khác; cung cấp phần mềm điện toán đám mây trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm và học máy chuyên biệt cho ngành; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các giải pháp đầu cuối và từ đám mây đến biên chuyên biệt cho ngành để phát triển phần mềm và học máy; cung cấp phần mềm thực tế tăng cường (AR) và thực tế ảo (VR) trực tuyến không tải xuống được dùng cho tương tác, mô phỏng và đào tạo được hỗ trợ bởi AI; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để tận dụng tài nguyên điện toán lượng tử nhằm tối ưu hóa hiệu suất mô hình AI; cung cấp phần

mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý dữ liệu, mã hóa, ẩn danh và học máy bảo vệ quyền riêng tư; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để xử lý đa phương thức và hiểu văn bản, âm thanh, hình ảnh và video; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo dữ liệu tổng hợp và môi trường đào tạo tổng hợp; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để tạo dữ liệu tăng cường truy xuất và xây dựng biểu đồ kiến thức; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, phát trực tuyến, hiển thị, truy cập và duyệt dữ liệu, thông tin, nội dung do người dùng tạo, nội dung kỹ thuật số, phần mềm máy tính, trò chơi máy tính, tác phẩm âm thanh, tác phẩm trực quan và tác phẩm nghe nhìn; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truyền, truy cập, xem, tìm kiếm, tải lên, tải xuống, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, mua, đăng ký, lưu trữ và chuyển dữ liệu, chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển và xuất bản chương trình máy tính, phần mềm, ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động, mở rộng phần mềm, plugin phần mềm, tác nhân thông minh, trợ lý kỹ thuật số và phương tiện kỹ thuật số; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cung cấp quyền truy cập vào môi trường ảo trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để cộng tác, nhắn tin tức thời, truyền thông video, truyền thông âm thanh; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho an ninh mạng; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để quản lý cơ sở dữ liệu, tài liệu và dữ liệu, để quản lý quy trình làm việc, để quản lý thông tin cá nhân và để quản lý dự án; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để trực quan hóa dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích dự đoán; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tìm kiếm, duyệt, truy cập, xử lý, phân tích, giám sát, hiểu và thực hiện hành động để phản hồi các trang web, giao diện người dùng và dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để duyệt mạng máy tính toàn cầu và mạng riêng an toàn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trình duyệt trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để tương tác với trình duyệt để nghiên cứu, trích xuất, sao chép và lưu trữ dữ liệu; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ phần cứng và phần mềm sinh trắc học dùng cho các giao dịch thương mại điện tử; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để bảo mật, xác thực người dùng, quản lý và bảo vệ mật khẩu và đăng nhập; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để mua sắm; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để đề xuất, so sánh và lựa chọn sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cung cấp thông tin và liên kết đến các trang web bán lẻ, phiếu giảm giá, ưu đãi, đánh giá của người tiêu dùng, mua sắm so sánh và thông tin giảm giá, và để tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch thương mại điện tử; cho thuê cơ sở trung tâm dữ liệu; cho thuê không gian trong cơ sở đồng đặt máy tính cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và riêng tư, đánh giá và triển khai công nghệ và dịch vụ internet; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong việc đánh giá, giám sát, quản trị và quản lý trung tâm dữ liệu và thiết bị trung tâm dữ liệu, hệ thống và tài nguyên công nghệ thông tin và ứng dụng điện toán đám mây công cộng và riêng tư; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhắn tin, trò chuyện và mạng xã hội; cung cấp phần mềm

trực tuyến không thể tải xuống để truyền, nhận, truy cập, xem, tải lên, tải xuống, phát sóng, chia sẻ, tích hợp, hiển thị, định dạng, tổ chức, lưu trữ, chuyển và phát trực tuyến dữ liệu, văn bản, phương tiện kỹ thuật số, hình ảnh, âm thanh, video, nội dung do người dùng tạo và hoạt ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo, hiển thị và chia sẻ biểu tượng cảm xúc; tạo môi trường ảo dưới dạng cộng đồng trực tuyến để người dùng tạo, sản xuất, chỉnh sửa, thao tác, truyền, chia sẻ và bình luận về video hoặc phương tiện điện tử khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và đề xuất nội dung đa phương tiện; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để truyền phát nội dung nghe nhìn và đa phương tiện đến các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống, cụ thể là phần mềm kiểm soát của phụ huynh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phát triển và xuất bản các ứng dụng phát trực tuyến tương tác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng chỉ định nội dung cụ thể để xem trong tương lai; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo và chỉnh sửa phim, phim điện ảnh, video, âm thanh và hình ảnh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để ghi, chỉnh sửa, trộn, phân tích, khôi phục, chuyển đổi, nén, làm chủ và sản xuất âm thanh kỹ thuật số; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sản xuất âm thanh và sáng tác âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phục hồi hậu kỳ, hiệu chỉnh màu sắc và chỉnh sửa video và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm và ứng tuyển việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quảng cáo việc làm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tuyển dụng, thuê người, phỏng vấn qua video và tổ chức quy trình tuyển dụng và theo dõi ứng viên cho người sử dụng lao động và người lao động; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tìm kiếm và sàng lọc ứng viên, lên lịch phỏng vấn, cho phép người sử dụng lao động tiếp cận để tiến hành phỏng vấn và giao tiếp với ứng viên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo các trang web tùy chỉnh có thông tin do người dùng xác định, hồ sơ cá nhân, âm thanh và hình ảnh; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để người dùng truy cập và tương tác với thông tin và cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực việc làm, tuyển dụng nhân sự, nghề nghiệp, nguồn lực và danh sách việc làm, và mạng lưới chuyên nghiệp; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để kiểm tra kỹ năng trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để hỗ trợ các công ty thu hút và xác định nhân tài và đưa ra quyết định tuyển dụng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để kiểm tra mô phỏng công việc của người xin việc; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sử dụng trong phân tích kỹ năng định lượng và xếp hạng nhân viên tiềm năng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để người dùng đăng ký thông báo việc làm trực tuyến và ứng tuyển việc làm; kiểm tra, phân tích và đánh giá kiến thức, kỹ năng và khả năng của người khác trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, công nghệ thông tin, tự động hóa quy trình kinh doanh, quy trình thiết kế prompt, quản lý dự án và phát triển phần mềm để xác định sự phù hợp với các tiêu chuẩn chứng nhận về trình độ chuyên môn; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để trích xuất và truy xuất thông tin và dữ liệu cho người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ máy tính, cụ thể là giám sát, theo dõi và báo cáo về hiệu suất của trang web và nội dung trực tuyến của người khác; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tối ưu hóa điều hướng trang web; tìm kiếm và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên khác có sẵn trên mạng máy tính cho người khác; lưu trữ nội dung số trên internet; cung cấp trang web có thông tin kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính; cung cấp dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán và sửa chữa các sự cố phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; li-xăng sở hữu trí tuệ; li-xăng phần mềm máy tính; dịch vụ xác minh danh tính người dùng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, cụ thể là tạo điều kiện cho việc giới thiệu hoặc tương tác xã hội giữa các cá nhân; cung cấp cổng trang web internet để tham gia mạng xã hội; cung cấp thông tin, tin tức, bình luận và cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu và mạng xã hội.

---

(210) **4-2025-49652**

(540)

HONGMEI

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HONGTA TOBACCO (GROUP) CO., LTD. (CN)
No. 118, Hongta Avenue, Hongta District, Yuxi, Yunnan, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; xì gà; đầu lọc thuốc lá; hộp thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-49653**

(540)

COSORI DUAL BLAZE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VESYNC (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
6 Raffles Quay #14-06, Singapore 048580

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; lò nướng điện; máy pha cà phê, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi cơm điện; thiết bị khử nước cho thực phẩm, dùng điện; nồi áp suất, dùng điện; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-49654**

(540)

桂滿隴
Kwei Mun Lung

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI YUNZHENG CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 1305, Building A, No. 1055 Zhongshan West Road, Changning District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống phục vụ món ăn Trung Quốc; quán cà phê; căng tin; đặt chỗ khách sạn; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; đặt chỗ nhà hàng ăn uống; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; nhà nghỉ cho người hưu trí; trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ cho vật nuôi trong nhà; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-49655**

(540)

AFDF

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANTOU TONGZHUANG COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 16, Peace Settlement, Committee Xingguang Road, Peace Town, Chaoyang District, Shantou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm sơn móng tay, móng chân; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng; tinh dầu; son môi.

---

(210) **4-2025-49656**

(540)

COSORI Dual Blaze TwinFry

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VESYNC (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
6 Raffles Quay #14-06, Singapore 048580

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; lò nướng điện; máy pha cà phê, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi cơm điện; thiết bị khử nước cho thực phẩm, dùng điện; nồi áp suất, dùng điện; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-49657**

(540)

Q05

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49658**

(540)

K50

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô điện; xe ô tô; thân xe ô tô; động cơ cho xe ô tô; xe ô tô sử dụng cả động cơ đốt trong và động cơ điện (xe lai); khung gầm ô tô.

---

(210) **4-2025-49659**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12
(731) NANJING KAPEIXI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 801.802.803.813.815.816, Building B, No. 9 Jiangnan Road, Jiangning District, Nanjing, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Trang phục dùng ở bãi biển; mũ tắm; giày; áo gi lê; quần đùi; đồng phục thể thao; dép xăng đan; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; khăn quàng cổ; quần áo lót; quần áo; quần áo bơi hai mảnh; quần áo bơi; tất cổ ngắn; thắt lưng dùng cho trang phục; áo nỉ có mũ trùm đầu; quần dài; quần lót rộng; quần bơi; giày dùng đi biển; trang phục kiểu đai thắt eo bản rộng, có thể siết bằng dây, khóa hoặc khóa kéo.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; xử lý văn bản; kế toán; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; tìm kiếm tài trợ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; marketing; bán lẻ đồ bơi, quần áo bơi, đồ dùng khi bơi, áo khoác ngoài đồ bơi, đồ đi biển, quần áo, quần áo và đồ bơi cỡ lớn, đồ trang sức, đồng hồ cá nhân, băng đô [quần áo], mũ đội đầu, móng tay, chân giả, ba lô, túi, khăn choàng đi biển; bán lẻ trực tuyến đồ bơi, quần áo bơi, đồ dùng khi bơi, áo khoác ngoài đồ bơi, đồ đi biển, quần áo, quần áo và đồ bơi cỡ lớn, đồ trang sức, đồng hồ cá nhân, băng đô [quần áo], mũ đội đầu, móng tay, chân giả, ba lô, túi, khăn choàng đi biển.

---

(210) **4-2025-49660**

(540)

WUYOU MEDIA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) WUYOU MEDIA GROUP CO., LTD. (CN)
No.101, Floors 1-3, Building 13, Yard 1, Gongyuan Street, Tongzhou District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ người mẫu phục vụ cho quảng cáo hoặc xúc tiến việc bán hàng; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; tuyển dụng nhân sự; xúc tiến bán hàng cho người khác; hãng đại diện tài năng có bản chất là quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; mua sắm hàng hóa qua hợp đồng cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn điều hành và tổ chức kinh doanh.

Nhóm 41: Đào tạo lại nghề; tổ chức các cuộc thi sắp đẹp; tổ chức và điều khiển đại hội; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; xuất bản sách; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; nhiếp ảnh; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ.

---

(210) **4-2025-49661**

(540)

COSORI TurboBlaze

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VESYNC (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
6 Raffles Quay #14-06, Singapore 048580

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; lò nướng điện; máy pha cà phê, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi cơm điện; thiết bị khử nước cho thực phẩm, dùng điện; nồi áp suất, dùng điện; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-49662**

(540)

CTI

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1

(731) CENTRE TESTING INTERNATIONAL GROUP CO., LTD. (CN)
Room 101, Unit 1, CTI Building, Xing Dong Community, Xin'an Sub-district, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Kiểm chuẩn [đo lường]; kiểm tra chất lượng; phân tích cho mục đích nghiên cứu dầu khí; nghiên cứu sinh học; thử nghiệm vật liệu; kiểm nghiệm mỹ phẩm; kiểm nghiệm thuốc; kiểm nghiệm hóa chất; thiết kế công nghiệp; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2025-49665**

(540)

OneNest

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng

phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs], ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; Tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; Lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-49666**

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

OneLink

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; Phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; Phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác

[chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs], ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; Phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; Tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; Phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo;

Dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-49667**

(540)

OneNetwork

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; Phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs], ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm;

Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; Giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; Phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-49669**

(540)

OneCasa

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; Người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; Ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: Thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs], Ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; Tư vấn tài chính; Phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; Giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện

trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-49670**

(540)

OneChain

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; Phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs], ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; Phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên

quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-49671**

(540)

OneEco

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; ví phần cứng tiền điện tử; bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, Phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, Bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, Phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực

bằng token không thể thay thế [NFTs], Ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; Giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; Phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [baaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

(210) **4-2025-49672**

(540)

OneHub

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE MOUNT GROUP (VN)
Tầng 5, tòa văn phòng T26, KĐT Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy tính tiền; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; Nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; Rô-bốt hiện diện từ xa; khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối; Rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; Người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; Ví phần cứng tiền điện tử; Bộ điều khiển thực tế ảo; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 35: Thương mại điện tử cụ thể là mua bán trực tuyến, dịch vụ mua bán, cửa hàng bán buôn, bán lẻ, phân phối các sản phẩm gồm: thiết bị để xử lý dữ liệu, chương trình máy tính, ghi sẵn, máy tính tiền, chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính], nhật ký điện tử, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, chương trình máy tính, tải xuống được, tệp tin hình ảnh có thể tải về được, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, Rô-bốt hiện diện từ xa, khóa bằng mật mã tải xuống được dùng để nhận và tiêu tài sản mã hóa, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về, phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối, Rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người, người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình, tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs], ví phần cứng tiền điện tử, bộ điều khiển thực tế ảo, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs]; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; Giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; Hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ bán

lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].
Nhóm 36: Dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; định giá tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; chuyển điện tử tiền mã hóa; tư vấn tài chính; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; phát hành phiếu quà tặng; Giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 38: Liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; truyền thư điện tử; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 42: Phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; môi trường lưu trữ ảo; thiết kế và vận hành phần mềm, chương trình máy tính cho thương mại điện tử bán hàng và dịch vụ; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm thương mại điện tử, phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; lập trình máy tính cho thương mại điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-49675**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) HOÀNG VĂN TOÀN (VN)
19A11 phường An Biên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; vỏ hộp loa; loa cầm tay; loa thùng; loa kéo; âm ly.

---

(210) **4-2025-49676**

(540)

BOSI TOOLS

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.13.25
(731) NINGBO SHIJIBOSI TOOLS CO., LTD (CN)
No.28 Beixing East Road, Mazhu Town Yuyao, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt và thu hoạch cỏ; máy gia công gỗ; máy nhào; kích đỡ [máy móc]; búa điện; mũi khoan [bộ phận máy]; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy mài góc dùng điện; súng phun sơn; máy phát điện; máy nén [máy móc]; máy hàn điện.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; xẻng [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; kìm nhỏ đầu nhọn; dụng cụ tán đinh [công cụ cầm tay]; bàn xẻng [dụng cụ cầm tay]; kéo; khung của cưa tay; đục hình bán nguyệt [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-49677**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.23; 4.3.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) DONGGUAN YUDE MACHINERY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 3, No. 572, Zhangmutou Section, Dongshen Road, Zhangmutou Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất túi giấy; máy xử lý chất dẻo; máy cắt giấy [máy móc công nghiệp, không phải đồ dùng văn phòng]; máy đóng đinh; máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp; máy đóng gói hàng.

---

(210) **4-2025-49678**

(540)

SATKEP

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên nhân, xã Mê Linh, Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-49679**

(540)

LEVIA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT HOÀNG PHÁT (VN)
Xóm Bàng, thôn Yên nhân, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ); chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-49680**

(540)

GYY
Ge yunya shoes

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN VĂN NGÂN (VN)
Thôn Gia Lạc, xã Vạn Xuân, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-49681**

(540)

ELEM FORMULAS

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ELVA (VN)
29 Nguyễn Công Trứ, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp; chế phẩm vệ sinh chăm sóc cá nhân (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-49683**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.1.1; 2.1.9

(731) GUANGZHOU BWAUDIO AUDIO SYSTEM CO., LTD (CN)
West of Huadong Market, Huadong Town, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; thiết bị tái tạo âm thanh; vành loa cho máy tăng âm; màng chắn [âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; loa phóng thanh; máy đọc đĩa DVD; micrô; thiết bị truyền phát âm thanh; đầu thu dùng cho thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2025-49684**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(731) CEN YANLONG (CN)
No. 453-2, Group 30, Ruishan Village, Guilin Town, Babu District, Hezhou City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; biển báo hiệu, phản quang; dụng cụ hàng hải; rađiô; loa phóng thanh; vỏ hộp loa; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; màn hình viđêô; micrô.

---

(210) **4-2025-49685**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.19; 26.3.1
(731) DONGGUAN JIANGXIN YOUPIN ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 506, No. 105, Zhufoling Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; màn hình tinh thể lỏng; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe choàng đầu; bộ nguồn xách tay có thể sạc lại được; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-49686**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) SHENZHEN BAOXINHUA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1010, Building 2, Liutang Sunshine Garden, Liutang Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải; thiết bị ghi dữ liệu cho ô tô; vành loa cho máy tăng âm; vỏ hộp loa; đầu đĩa DVD; máy giải trí đa phương tiện di động; máy nghe nhạc mp3; thiết bị báo hiệu chống trộm; nguồn điện di động (ắc quy điện có thể nạp lại); vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; bộ dây điện cho xe ô tô; đĩa compắc [bộ nhớ chỉ đọc]; thiết bị báo động bằng

âm thanh; thiết bị sạc cho pin điện; ắc quy điện; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; máy tính bảng; khóa cửa vân tay sinh trắc học; khoá điện.

---

(210) **4-2025-49688**

(540)

misswiss

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DEHE FASHION BOUNDLESS (GUANGZHOU) CLOTHING CO., LTD. (CN)
Room 3501, No. 8 Dingxin Road, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo cánh đi biển; quần áo bó; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; mạng che mặt [trang phục]; quần áo.

---

(210) **4-2025-49689**

(540)

PPD

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.11

(731) YONGKANG PHIPULO SMART HOME CO. LTD (CN)
East 22nd floor, Jinbi Building, Dongcheng Street Headquarters Center, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49690**

(540)

worldkiss

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YIWU UNION IMPORT & EXPORT CO.,LTD. (CN)
Floor 6 No.39 Suxin Road, Suxi Town, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; xi đánh giày; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-49691**

(540)

DOPI

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: phấn trang điểm, mỹ phẩm, son môi, lông mi giả, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem đánh răng, chổi lông trang điểm, bàn chải lông mày, bút vẽ lông mày, bông phấn trang điểm, hộp đựng đồ trang điểm, bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-49692**

(540)

DOPA

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Phấn trang điểm; mỹ phẩm; son môi; lông mi giả; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: phấn trang điểm, mỹ phẩm, son môi, lông mi giả, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem đánh răng, chổi lông trang điểm, bàn chải lông mày, bút vẽ lông mày, bông phấn trang điểm, hộp đựng đồ trang điểm, bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-49693**

(540)

Dr Cosmess

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MEDICOS (VN)
Lô A7 đường số 6 - KCN Lê Minh Xuân, xã Bình Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49694**

(540)

Raina Plus

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THÁI (VN)
Số 8, cụm CN Trường An, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho y tế.

Nhóm 29: Thạch dùng cho thực phẩm; đồ ăn nhanh từ hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Kẹo; thạch (dạng bánh kẹo); cà phê, số cô la.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả không cồn; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-49695**

(540)

Raina

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THÁI (VN)
Số 8, cụm CN Trường An, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho y tế.

Nhóm 29: Thạch dùng cho thực phẩm; đồ ăn nhanh từ hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Kẹo; thạch (dạng bánh kẹo); cà phê, sô cô la.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả không cồn; đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-49696**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Vàng, nâu.

(731) PHẠM THANH HÒA (VN)
Căn hộ tầng 1, 23.11 chung cư Vista Verde, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ phục vụ đồ uống do nhà hàng thực hiện (trừ kinh doanh quán rượu, quán giải khát có khiêu vũ).

---

(210) **4-2025-49697**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.3.1; 11.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam, đỏ, vàng, nâu.
(731) PHẠM THANH HÒA (VN)
Căn hộ tầng 1, 23.11 chung cư Vista Verde, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ phục vụ đồ uống do nhà hàng thực hiện (trừ kinh doanh quán rượu, quán giải khát có khiêu vũ).

---

(210) **4-2025-49698**

(540)

UT One

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh da trời, đen, trắng.
(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD); màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm nền màn hình hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình vi-đê-ô; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị vi-đê-ô có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; ca-mê-ra; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị vi-đê-ô dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh với màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị vi-đê-ô gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-49699**

(540)

RAVE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUỐC TẾ AK (VN)
259A Hai Bà Trưng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2025-49702**

(540)

Girls′ Frontline：Fire Control

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI SUNBORN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 10, No. 860 Xinyang Road, Lingang New Area, China (Shanghai) Pilot FTZ, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản báo điện tử có thể truy cập thông qua một mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-49703**

(540)

EASEMELO

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU ZHIHONG ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 103, 10th Floor, Dongjun Science and Technology Innovation Park, No. 5 Yongfeng Road, Shawan Town, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Micro (mi-cờ-rô); loa; bộ khuếch đại âm thanh; loa siêu trầm; tai nghe; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-49704**

(540)

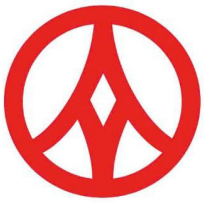

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.2.3; 26.11.12

(591) Trắng, đỏ.

(731) PAN HONG (CN)
Căn hộ 2615, toà S2.12 Vinhomes Ocean Park 1, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp điện; xe máy điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, phương tiện giao thông trên bộ, linh kiện và phụ tùng của các loại phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-49705**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) PAN HONG (CN)
Căn hộ 2615, toà S2.12 Vinhomes Ocean Park 1, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp điện; xe máy điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh: xe đạp, xe đạp điện, xe máy, phương tiện giao thông trên bộ, linh kiện và phụ tùng của các loại phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-49706**

(540)

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, vàng, vàng cam.
(731) ĐẶNG THỊ NI PE (VN)
T1-B36.02 khu nhà ở cao tầng kết hợp Thương mại dịch vụ, 159 Võ Nguyên Giáp, khu phố 6, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng trộn; cà phê, trà (chè).

---

(210) **4-2025-49707**

(540)

ISHGE

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CHENGDU AMINNA TRADING CO., LTD. (CN)
No. 2-98 Changrong Road, Wuhou District, Chengdu City, Sichuan Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); dầu gan cá tuyết; thuốc giảm đau; băng vệ sinh; thức ăn cho trẻ sơ sinh (thực phẩm bổ sung dinh dưỡng).

---

(210) **4-2025-49708**

(540)

TRÀ CỘI NGUỒN

TRÀ CỔ THỤ CỘI NGUỒN VIỆT

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIẢI PHÁP V-SOLUTIONS (VN)
Số 51 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà ướp lạnh; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-49709**

(540)

Viewtech

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(731) LÊ VĂN HÀ (VN)
Đội 10, thôn Đức Thụ, xã Hồng Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; pin sạc; dây cáp sạc; tai nghe; loa; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-49710**

(540)

ULUO
优络净化

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) ULUO INTELLIGENT EQUIPMENT (HUIZHOU) CO., LTD (CN)
No. 32, Middle Section of Fei'e Avenue, Shiwan Town, Boluo County, Huizhou City, Guangdong Province, China, 516125
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hàn; thiết bị hàn dùng điện; máy cắt.

---

(210) **4-2025-49711**

(540)

ZEMMYMAX

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH QUÂN COSMETICS (VN)
294/52 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49712**

(540)

CHÍNH THÁI

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ ĐIỆN CHÍNH THÁI (VN)
268B An Dương Vương, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Công tơ điện (đồng hồ điện); cầu dao điện; công tắc điện; ổ cắm điện; bộ nối đầu điện; ổn áp.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm không làm bằng kim loại; ống nhựa mềm dùng để cách điện, cách nhiệt; giấy cho tụ điện; nhựa kết dùng để cách điện cho cáp ngầm; chất cách điện, cách nhiệt.

Nhóm 20: Tủ nhựa; tủ sách; thùng không bằng kim loại; tủ đựng đồ; tủ đựng thức ăn.

---

(210) **4-2025-49713**

(540)

TĐT
CONG TY TNHH MTV TAN DAI THANH

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.2.1
(731) HÀ QUANG NINH (VN)
63 Tạ Quang Bửu, phường Thành Nhất, tỉnh Đăk Lăk

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như : bồn chứa nước inox bồn chứa nước nhựa, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại, sơn nước, bột bả trét tường, ống dẫn nước nhựa cứng, bồn cầu, máy lọc nước, thiết bị vệ sinh, thiết bị nhà bếp, máy bơm nước, gạch men, keo chà ron, keo dán gạch.

---

(210) **4-2025-49715**

(540)

KHẨU TRANG THUẬN PHÁT

(220) 29/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TM DV TÂN HƯNG THUẬN (VN)
D12/345 tổ 12, ấp 4, xã Tân Nhựt, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang vải không dệt kháng khuẩn (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49716**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG Ô TÔ TƯ CUPPEN (VN)
232 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; ổ trục cho bánh xe cộ; moay ơ cho bánh xe; hệ thống thủy lực cho xe cộ; mạch thủy lực cho xe cộ; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; phanh cho xe cộ; lò xo treo cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; má phanh cho xe cộ; giốc hãm cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; ổ trục [bộ phận của xe cộ]; ổ bi [bộ phận của xe cộ].

---

(210) **4-2025-49717**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG Ô TÔ TƯ CUPPEN (VN)
232 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; ô trục cho bánh xe cộ; moay ơ cho bánh xe; hệ thống thủy lực cho xe cộ; mạch thủy lực cho xe cộ; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; phanh cho xe cộ; lò xo treo cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; má phanh cho xe cộ; giốc hãm cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; đĩa phanh dùng cho xe cộ; ổ trục [bộ phận của xe cộ]; ổ bi [bộ phận của xe cộ].

---

(210) **4-2025-49718**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ NHA KHOA (VN)
199 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; vật liệu để hàn và in dấu răng; chất tẩy uế, vô trùng các vật liệu và dụng cụ y tế, dung cụ nha khoa (dùng trong y khoa).

---

(210) **4-2025-49719**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XNK GOLDEN SAND (VN)
Lô 8 - TT2, 89 phố Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-49720**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.24; 5.5.10; 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, da, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK GOLDEN SAND (VN)
Lô 8 - TT2, 89 phố Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-49721**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH XNK GOLDEN SAND (VN)
Lô 8 - TT2, 89 phố Thịnh Liệt, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-49722**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH T&T LUXURY VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Đức, thôn An Tiến, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy dệt kim; máy đan; máy cắt; máy khâu; máy kéo sợi; máy dùng cho công nghiệp dệt.

Nhóm 23: Sợi; sợi chun dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; chỉ thêu; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-49723**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH T&T LUXURY VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Đức, thôn An Tiến, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-49724**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.17; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THIẾT BỊ HORECA THĂNG LONG (VN)
B1.1-BT01-08, khu đô thị Thanh Hà B - Cienco5, phường Phú Lương, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ mát; tủ cấp đông; hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh.

---

(210) **4-2025-49725**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 2.1.1; 2.1.11; 26.1.2
(591) Da, nâu, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ BÁ TƯỚC (VN)
Tổ 16, khu phố Chu Hải, phường Tân Hải, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-49726**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 9.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lục, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯỜNG LONG (VN)
Số nhà 238, đường Nguyễn Thái Học, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; quần áo đồng phục; tất (đồ đi chân); giày; dép.

---

(210) **4-2025-49727**

(540)

Nacidin

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49728**

(540)

Rồng Mỹ

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49731**

(540)

Tắc kè

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49733**

(540)

Tiziagold

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49734**

(540)

Ung trứng

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49735**

(540)

Ebenindo

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49736**

(540)

Hổ Thái 888

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49739**

(540)

Đại bàng lửa

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49740**

(540)

Gà Thái

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49742**

(540)

Bách Nhện

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49743**

(540)

Bắp vàng

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49744**

(540)

Bù xoè

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49745**

(540)

Chim Ưng

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49746**

(540)

Cỏ bấp nước

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49747**

(540)

HUỲNH GIA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.11.8; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY LẮP HUỲNH GIA (VN)
68/8 ấp 36, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị công nghệ- thông tin, cụ thể: thiết bị thu phát điều khiểu vô tuyến; thiết bị IoT không dây đa kênh, cụ thể là cổng, cảm biến và phần mềm liên quan; thiết bị truyền thanh; thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất; thiết bị truyền phát (viễn thông).

---

(210) **4-2025-49748**

(540)

Cóc chúa

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH TCT GROUP (VN)
A6/71D, ấp 3, xã Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-49750**

(540)

M.JACKSON AUDIO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.3.5; 26.4.18; 26.7.25
(591) Đen, trắng, đỏ, xám.
(731) THÁI LÂM NGỌC ANH (VN)
56/17/11 khu phố 48, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; thiết bị và máy âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; đầu máy karaoke; máy tăng âm (ampli).

---

(210) **4-2025-49751**

(540)

VERTU PLUS

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIMER GROUP (VN)
Thôn Bến Trung, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống giật điện; thiết bị bảo vệ điện.

---

(210) **4-2025-49752**

(540)

KANZEN KUKI

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIMER GROUP (VN)
Thôn Bến Trung, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy hút ẩm; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-49753**

(540)

PRIMER

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIMER GROUP (VN)
Thôn Bến Trung, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống giật điện; thiết bị bảo vệ điện.

---

(210) **4-2025-49754**

(540)

BAEYMILK
GROW+

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.15.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG BAYEMILK VIỆT NAM (VN)
390/1 Nguyễn Thái Học, phường Bà Rịa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; đồ uống nhân sâm dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược (có thành phần chủ yếu là nhân sâm dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thảo dược.

Nhóm 29: Sữa được làm từ các loại hạt ngũ cốc; sữa và các sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); pho mai; thịt hộp; rau củ quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-49755**

(540)

VETC Cứu Hộ

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH VETC RSA (VN)
Tầng 14, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, lô HH2-2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải; dịch vụ cứu hộ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường.

---

(210) **4-2025-49756**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VECTC DIGITAL (VN)
Tầng 11, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, lô HH2-2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải; dịch vụ cứu hộ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường.

---

(210) **4-2025-49757**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VECTC DIGITAL (VN)
Tầng 11, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, Lô HH2-2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ thu hộ, chi hộ điện tử; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sạc xe điện.

Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải; dịch vụ cứu hộ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường.

---

(210) **4-2025-49758**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VECTC (VN)
Tầng 11, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, Lô HH2-2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ thu hộ, chi hộ điện tử; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 39: Dịch vụ bãi đỗ xe; cung cấp thông tin giao thông; cho thuê xe; vận tải; dịch vụ cứu hộ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ và tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-49759**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VECTC (VN)
Tầng 11, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, Lô HH2-2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe ô tô, xe ôtô con.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ tổng đài điện thoại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tài chính; dịch vụ thu hộ, chi hộ điện tử; tư vấn bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sạc xe điện.

Nhóm 38: Dịch vụ nhắn tin.

Nhóm 39: Dịch vụ bãi đỗ xe; cung cấp thông tin giao thông; cho thuê xe; vận tải; dịch vụ cứu hộ; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ và tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-49760**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH VECTC DIGITAL (VN)
Tầng 11, tòa nhà Tasco, đường Phạm Hùng, Lô HH2-2, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-49761**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.5

(591) Xanh ngọc đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI ĐỒNG TIẾN PHÁT (VN)
109/42 đường số 8, phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy ép lọc khung bản; máy ép bùn băng tải; máy ép bùn trục vít; máy lược rác; máy pha hóa chất tự động.

Nhóm 11: Máy sấy.

---

(210) **4-2025-49762**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.4.2
(591) Cam, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH W&T MEDIA (VN)
37-39 đường D7, KDC Caric, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi cờ bàn; trò chơi; trò chơi trên bàn.

---

(210) **4-2025-49763**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.13.25
(731) ZHEJIANG WANYUE HOTEL MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 489, Shifu Avenue, Baiyun Street, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-49764**

(540)

XINGKONG

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.7
(731) ZHEJIANG XINGKONG PUMP INDUSTRY CO., LTD. (CN)
A39 West 1 & West 2, No. 96, Tongxin Road, Juanqiao Village, Jinqing Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bơm điện; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ servo AC.

---

(210) **4-2025-49765**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(731) ZHEJIANG WANYUE HOTEL MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 489, Shifu Avenue, Baiyun Street, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-49766**

(540)

vanno

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ZHEJIANG WANYUE HOTEL MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 489, Shifu Avenue, Baiyun Street, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-49767**

(540)

BORIGET

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LIN MANLING (CN)
Linhe Street Public Collective Household, 2nd Floor, No. 5 Qingyun Street, Tianhe District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ kiểu xích; đồng hồ chạy điện; vòng đeo tay [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-49768**

(540)

VANCE

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) ZHEJIANG WANYUE HOTEL MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 489, Shifu Avenue, Baiyun Street, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-49769**

(540)

seonsu

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 3.7.6; 3.7.24; 26.1.2

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH GLOMIX (VN)
Số 11B, phố Phùng Quang Phong, Khu dân cư số 2, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-49770**

(540)

PAROXEE

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH STAR LAB (VN)
64 đường 250, khu phố 6, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49771**

(540)

LAVIXABAN

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH STAR LAB (VN)
64 đường 250, khu phố 6, phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49772**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 5.3.13; 5.3.14
(591) Cam, đỏ đậm.
(731) NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 126, tổ NDTQ số 01, ấp Phú Đông 1, xã An Định, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH tư vấn - dịch thuật - sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho mèo.

Nhóm 31: Cát cho nhà vệ sinh của mèo; thức ăn cho mèo.

Nhóm 35: Mua bán: thức ăn cho mèo, cát mèo, đồ chơi cho mèo, nhà cho mèo, quần áo phụ kiện cho mèo, sữa tắm cho mèo, bát ăn cho mèo, kềm, kéo cắt móng cho mèo, lược chải lông cho mèo, dụng cụ vệ sinh cho mèo.

---

(210) **4-2025-49773**

(540)

NGUYEN 558 BAKERY

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC NGUYÊN (VN)
D11, Lk. La Khê, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGUYỄN HƯỚNG VÀ CỘNG SỰ (HUONG & PARTNERS LAWFIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, mua, bán: các sản phẩm bánh: bánh ngọt, bánh mochi, bánh trung thu, bánh kem, bánh mỳ, các sản phẩm từ bột mỳ, thực phẩm, đồ uống.

---

(210) **4-2025-49774**

(540)

TOUJOURS

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VĨ LONG (VN)
16A Nguyễn Thiệu Lâu, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn - dịch thuật - sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm sơn móng tay; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; kem duỗi tóc.

---

(210) **4-2025-49775**

(540)

Helimylate

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược

---

(210) **4-2025-49776**

(540)

Mycoheli-DR

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49777**

(540)

Temoheli

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49778**

(540)

Auralios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49779**

(540)

Peralios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49780**

(540)

Helizon

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49781**

(540)

Helizid

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49782**

(540)

Carcilios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49783**

(540)

Heliwell

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49784**

(540)

HELIMET

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49785**

(540)

Onvara

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, Tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49786**

(540)

Zeruva

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49787**

(540)

Stronlios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49788**

(540)

Novyra

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49789**

(540)

Solilios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49790**

(540)

Lumilios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49791**

(540)

Treolios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49792**

(540)

Myelios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49793**

(540)

Helinib

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49794**

(540)

Curalios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49795**

(540)

Ziralios

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường Khánh Hội, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-49797**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.20; 3.7.21; 5.3.20; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO THÙY DƯƠNG KG (VN)
Số 580-582, đường 3 tháng 2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô; yến sào sơ chế; yến sào tinh chế; yến hũ chưng sẵn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: tổ yến thô, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến hũ chưng sẵn.

---

(210) **4-2025-49798**

(540)

The Plant Gallery

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV GOCCREATION VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà 25T2, Lô N05, đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ dành cho tác phẩm nghệ thuật được cung cấp bởi các phòng trưng bày nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-49799**

(540)

COLOSÉE

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(731) TRẦN THANH VƯỢNG (VN)
522 Bạch Mai, tổ 17, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯƠNG TRÍ)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính mắt; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa: kính đeo mắt, kính cận, kính râm, kính áp tròng, kính thời trang, gọng kính, hộp đựng kính, dung dịch làm sạch kính áp tròng, dung dịch ngâm kính áp tròng, chế phẩm làm sạch kính áp tròng; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-49800**

(540)

LASERSHIELD
盾牌激光

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-49801**

(540)

QUEENFLOOR
quality and class

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XD&TM QUEEN VIỆT (VN)
Số nhà 530, đường Trường Chinh, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Tấm lát ván sàn bằng gỗ ép công nghiệp, tấm gỗ lát, ván gỗ, vật liệu lát bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-49802**

(540)

PHCBR

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM, ĐẠI HỌC HUẾ (VN)
102 Phùng Hưng, phường Phú Xuân, thành phố Huế

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-49804**

(540)

hugi

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 16.3.13
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VŨ HUY (VN)
11A đường 84 Cao Lỗ, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, tròng kính, kính thuốc, hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-49805**

(540)

SUOFEIA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT VINAFAST OPTIC (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-49806**

(540)

ĐẶNG TẠO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG XUÂN TẠO (VN)
Thôn Do Đạo, xã Nhân Hà, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 30: Bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế); tinh bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-49807**

(540)

V.ROBI

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRÍ TÍN (VN)
35 Võ Trứ, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Rong biển dùng làm thực phẩm (đã qua chế biến); chất chiết xuất từ rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển ăn liền (đã qua chế biến); rong biển, đã sấy khô; rau đã sấy khô.

Nhóm 31: Rong nho tươi; rong sụn tươi; rong mứt tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm rong nho, rong mứt, rong sụn.

---

(210) **4-2025-49808**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.14; 2.9.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá, nâu, da.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TAM ĐIỆP XANH (VN)
Thôn Tam Điệp, xã Kon Giang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; quả cà phê, chưa chế biến.

---

(210) **4-2025-49809**

(540)

MONARC

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QHM VIỆT NAM (VN)
Số 47 ngõ 27 Võng Thị, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thể dục; giày dép; giầy thể thao; mũ nón (đồ đội đầu).

---

(210) **4-2025-49810**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1
(591) Đỏ tươi, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANH NGA (VN)
234/34/18A, Đặng Thúc Vịnh Ấp 61, xã Đông Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, quần áo đồng phục, đồ đội đầu, đồ bộ thể dục.

---

(210) **4-2025-49811**

(540)

GHP
GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIA HẢI I.A.E (VN)
Số 1234, tổ 16, khu phố 3, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49812**

(540)

Meenie

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH COLORSTER (VN)
669 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính râm; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-49813**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Đen, hồng, vàng, xanh lam, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH COLORSTER (VN)
669 Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả.

Nhóm 09: Kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính râm; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-49814**

(540)

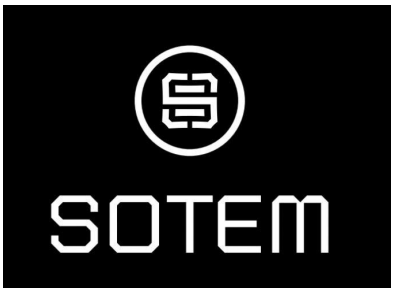

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN ARYAK (VN)
Số 34, đường N1 Senturia Vườn Lài, khu phố 4, phường An Phú Đông, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-49815**

(540)

Goyard

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÔNG SEN VÀNG (VN)
Số 58 khu Đồng Mách, thôn Tự Đông, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-49816**

(540)

Birkin

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÔNG SEN VÀNG (VN)
Số 58 khu Đồng Mách, thôn Tự Đông, xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-49817**

(540)

TEKNOS

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SENJU CO., LTD. (JP)
4-9-2 Sotokanda Chiyoda-ku Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt điện; quạt thông gió; quạt sưởi điện; quạt làm mát bằng nước; máy sấy chăn điện; chảo nướng điện; nồi hấp điện dùng để nấu; máy làm bánh mì dùng trong gia đình; nồi áp suất điện; lò sưởi; máy sưởi điện; chăn điện, không dùng cho mục đích y tế; quạt trần; nồi cơm điện.

---

(210) **4-2025-49818**

(540)

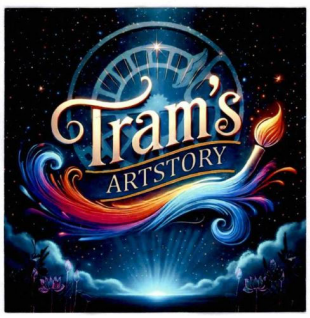

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.11.12; 1.15.9; 1.15.11; 1.15.24; 2.9.8; 5.5.16; 20.1.1; 20.1.5; 26.1.1; 26.13.1

(591) Vàng cam nhạt, xanh da trời, xanh biển đậm, tím, tím hồng, hồng, hồng cam, cam, vàng, đỏ, trắng, lục, lam, chàm, xanh đen.

(731) DƯƠNG ĐỖ THỦY TRÂM (VN)
270A/5 Phan Đình Phùng, phường Xuân Hương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm sách; ấn phẩm nghệ thuật dưới dạng sổ tay, áp phích, tranh in giới hạn mang hình ảnh minh họa sáng tạo hoặc tranh vẽ tay; tranh in từ tranh gốc; vật phẩm văn phòng; sản phẩm in ấn quà tặng; sản phẩm thủ công mỹ thuật bằng giấy vải hoặc chất liệu nhẹ.

Nhóm 35: Quảng bá, tiếp thị cá nhân và sản phẩm sáng tạo thông qua mạng xã hội, nền tảng trực tuyến; khai thác giá trị thương mại từ kênh truyền thông cá nhân, bao gồm hợp tác thươngg hiệu và cấp quyền sử dụng hình ảnh; đồng sáng tạo nội dung mang dấu ấn thương hiệu; kinh doanh và phân phối sản phẩm sáng tạo nghệ thuật, bao gồm bán hàng trực tuyến; trưng bày sản phẩm tại sự kiện, hội chợ triển lãm nhằm mục đích thưcmg mại; tư vấn phát triển thương hiệu cá nhân và chiến lược truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy mỹ thuật trực tiếp và trực tuyến cho mọi lứa tuổi; tổ chức lớp học, hội thảo, hoạt động thực hành nhằm phát triển kỹ năng cá nhân, sáng tạo nghệ thuật và kể chuyện thông qua hình ảnh; cung cấp nội dung giáo dục và giải trí truyền cảm hứng thông qua mạng xã hội và nền tảng kỹ thuật số; sản xuất và phân phối video giáo dục nghệ thuật và phát triển cá nhân; tư vấn đào tạo sáng tạo cá nhân, rèn luyện và phát triển tư duy tích cực; tổ chức sự kiện nghệ thuật và hoạt động giáo dục cộng đồng hỗ trợ chăm sóc tinh thần cho gia đình.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế tranh minh họa, bìa sách và sản phẩm truyền thông; dịch vụ thiết kế tranh nghệ thuật, bao gồm tranh vẽ tay, theo yêu cầu và cá nhân hóa; dịch vụ tư vấn và thiết kế mỹ thuật ứng dụng cho không gian nội thất, ngoại thất và trải nghiệm nghệ thuật; dịch vụ tư vấn bố cục, màu sắc và yếu tố thị giác trong sản phẩm sáng tạo; dịch vụ thiết kế nhận diện thương hiệu cá nhân và sản phẩm sáng tạo; dịch vụ phát triên ý tưởng thiết kế kết hợp giữa kiến trúc và nghệ thuật trên nền tảng thực tế và kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-49820**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH (VN)
163 Hòa Bình, phường Phú Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất thuốc thử dùng cho phòng thí nghiệm.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-49821**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.3.20; 5.7.3
(591) Trắng, đen, vàng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh dương, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THIÊN AN (VN)
50/59 đường Thạnh Xuân 25, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 32: Nước tinh khiết (đồ uống); nước đóng chai; nước đóng hình.

---

(210) **4-2025-49822**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.13.25; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.10
(591) Vàng, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH COSMETIC ĐẶNG GIA SKIN (VN)
128/19 Bùi Minh Trực, phường Bình Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49823**

(540)

Kmk

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
43/1G Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-49824**

(540)

Mariana

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
43/1G Thành Thái, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-49825**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.4; 24.1.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, đen.
(731) TRẦN BỬU DUYÊN (VN)
102 Thái Phiên, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ cổ truyền; tổ chức các cuộc thi võ thuật; dàn dựng buổi biểu diễn võ thuật; huấn luyện võ thuật; giảng dạy võ thuật.

---

(210) **4-2025-49828**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH CHÈ QUẮN (VN)
36A Nguyễn Ảnh Thủ, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ qán chè ăn tại chỗ; dịch vụ quán chè bán mang đi; dịch vụ quán cà phê, trà uống tại chỗ; dịch vụ quán cà phê, trà uống mang đi.

---

(210) **4-2025-49829**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, Ô số 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; lưới cho thể thao; bóng dùng trong thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-49830**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, Ô số 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Định Công, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; lưới cho thể thao; bóng dùng trong thể thao; vợt chơi thể thao; bao và túi đựng bóng; bao và túi đựng vợt chơi thể thao; băng quấn cán vợt thể thao.

---

(210) **4-2025-49832**

(641) 4-2024-13405

(540)

(220) 02/04/2024
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CENPRECAST (VN)
Số 651 - 653 Điện Biên Phủ, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng công trinh; bảo trì công trình xây dựng; thi công trang trí nội thất, ngoại thất công trình.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế công trình xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-49834**

(540)

KETOP

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN PHÚ TÙNG (VN)
650/27/3 Hương Lộ 2, khu phố 38, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung nhôm kính; nhôm; phụ kiện nhôm kính [phụ kiện bằng kim loại]; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49835**

(540)

PETIKA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN PHÚ TÙNG (VN)
650/27/3 Hương Lộ 2, khu phố 38, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung nhôm kính; nhôm; phụ kiện nhôm kính [phụ kiện bằng kim loại]; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-49836**

(540)

MID DENTAL
MIDENT DENTAL

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa: khám và điều trị bệnh răng miệng.

---

(210) **4-2025-49837**

(540)

PESTMASTER
Chất lượng đích thực

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.1.1; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PESTMASTER VIỆT NAM (VN)
38 Đặng Vũ Hỷ, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ diệt trừ động vật có hại, trừ dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-49841**

(540)

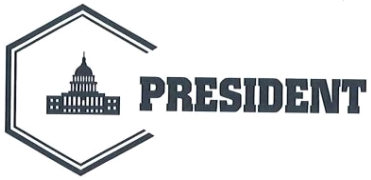

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.1; 7.1.4; 7.1.12; 7.1.24; 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XNK STAR HOME VINA (VN)
Số nhà 70, tổ 20, khu 8, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-49842**

(540)

XÔ PHỤC HỒI

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hóa chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hóa học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-49843**

(540)

HUFLIT

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CTW (VN)
191 Đỗ Pháp Thuận, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Chip điện tử; vi mạch bán dẫn.

---

(210) **4-2025-49844**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI SHERRY BLOSSOM (VN)
229 Bãi Sậy, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa (dầu thơm); dung dịch tẩy rửa cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-49845**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.16; 4.3.20; 25.1.6
(591) Cam, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PCCC PHÚC LỘC (VN)
C5/17/B1 ấp 3A, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm; đầu bơm nước; động cơ điện và động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; đai truyền quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Máy bơm chữa cháy; thiết bị báo cháy; thiết bị dập lửa; quần áo bảo hộ phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-49846**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HAPPY ALIGN (VN)
Số 70 đường Nguyễn Xiển - Long Phước, thuộc dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện (khu C), số 88 đường Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Dụng cụ nha khoa dùng trong chỉnh nha; thiết bị y tế và nha khoa phục vụ chỉnh nha.

---

(210) **4-2025-49847**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 15.7.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHIỆP US (VN)
Số 22 Cao Văn Ngọc, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại; cửa cuốn kim loại; kết cấu kim loại cho xây dựng.

Nhóm 07: Máy móc công nghiệp và thiết bị cơ khí (gồm sàn nâng thủy lực); máy móc công nghiệp phục vụ sản xuất thực phẩm, đồ uống.

Nhóm 09: Thiết bị đo lường, kiểm tra, phát hiện (bao gồm máy dò kim loại).

---

(210) **4-2025-49848**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh navy, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DR.HEALTHCARE (VN)
Số 134 Tân Hòa Đông, khu phố 5, phường Phú Lâm, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh nội tổng hợp; dịch vụ khám chữa bệnh ngoại tổng hợp; dịch vụ khám chữa bệnh sản phụ khoa; dịch vụ khám chữa bệnh răng hàm mặt; dịch vụ khám chữa bệnh tai mũi họng; dịch vụ khám chữa bệnh da liễu; dịch vụ khám chữa bệnh mắt; dịch vụ khám sức khỏe tổng quát; dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ chẩn đoán hình ảnh.

---

(210) **4-2025-49850**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.22; 26.1.2; 26.4.10; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, xanh da trời, xanh ngọc, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÔ THỊ OANH (VN)
Ấp Nguyễn Quyền, xã Đất Mũi, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 12: Vỏ xuồng; vỏ ghe; vỏ thuyền; vỏ tàu bằng nhựa composite.

---

(210) **4-2025-49851**

(540)

FlexiFend

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.12
(731) SHANDONG LONGAO RUBBER CO., LTD. (CN)
South of Bohai Avenue And East of Yanglin Road, High-tech Industrial Park, Yangkou Town, Shouguang City, Shandong Province, 261000, China.
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy trên đệm khí; đệm chống va đập cho tàu thủy; chắn bùn; lốp xe bơm khí; thủy phi cơ; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

Nhóm 17: Vật dụng chống va đập bằng cao su dùng cho bến tàu; tấm đệm giảm xóc bằng cao su; vật liệu cao su để đắp lại lốp xe; phao ngăn chống ô nhiễm; ống mềm, không bằng kim loại; ống bằng vật liệu dệt.

---

(210) **4-2025-49852**

(540)

EMBROIDERY

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN VĂN DŨNG (VN)
Thôn Đông, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 40: In mẫu vẽ; dịch vụ in; in trên lụa; thêu thùa.

---

(210) **4-2025-49853**

(540)

AUTREX
AUTOMOTIVE ACCESSORIES

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT PHƯƠNG AUTO (VN)
6A Nhất Chi Mai, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Cảm biến áp suất lốp xe ô tô; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ.

Nhóm 11: Đèn cho ô tô; đèn ô tô [chiếu sáng]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; đèn định vị dùng cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Bơm dùng cho lốp xe hai bánh; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; thắt lưng bảo hiểm dùng cho ghế ngồi của xe cộ; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ].

---

(210) **4-2025-49854**

(540)

OSTREK

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) OSTREK LIMITED (CN)
Office 5, 8/F, Mega Cube, 8 Wang Kwong Road, Kowloon Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ khung xương rô-bốt (exoskeleton), không dùng cho mục đích y tế; người máy công nghiệp; thiết bị nâng cơ học; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; thiết bị truyền động tuyến tính bằng khí nén hoặc thủy lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị nâng.

---

(210) **4-2025-49855**

(540)

pgf

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN TIANXIATONGSHANG E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 801, No. 118, Fengxiang Wuli, Tong'an District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; gậy đánh gôn; quả bóng gôn; băng quấn gậy đánh gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; đầu gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2025-49857**

(540)

MAZEL

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) XIAMEN TIANXIATONGSHANG E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 801, No. 118, Fengxiang Wuli, Tong'an District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; gậy đánh gôn; quả bóng gôn; băng quấn gậy đánh gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; đầu gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2025-49859**

(540)

EZITECH

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH (VN)
218 Trịnh Đình Trọng, khu phố 22, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; bàn phím máy vi tính; chuột (thiết bị ngoại vi của máy vi tính); tai nghe không dây; tai nghe bluetooth; camera ảnh nhiệt; thiết bị ghi âm thanh; máy quay phim; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); thiết bị định vị (thiết bị xác định vị trí, địa điểm); thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh.

---

(210) **4-2025-49860**

(540)

SOUDA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.15; 3.3.24; 4.3.3; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) YU, ZHONGHUA (CN)
Room 5C, Unit 1, Building 2, Zhonghai Sunshine Rose Garden, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe điện; phụ tùng xe điện; xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-49863**

(540)

iLLUMA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỒ THANH HOÀNG (VN)
548/36 Điện Biên Phủ, khu phố 22, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 05: Chất làm ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất làm đầy da có thể tiêm được dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu.

---

(210) **4-2025-49864**

(540)

iLLUMA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) HỒ THANH HOÀNG (VN)
548/36 Điện Biên Phủ, khu phố 22, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm se dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49865**

(540)

Gia Tiên

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN YẾN SÀO GIA TIÊN (VN)
Đường 19, tổ 8, khu phố 3, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA (CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ INTERBRA)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh online, xuất nhập khẩu, quảng cáo, bán buôn: yến sào (tổ chim yến), yến sào đã chế biến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-49866**

(540)

herb'zor

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU YANCHEN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 103, No. 58 Huijing Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu ete; mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-49867**

(540)

AromaFocus

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU YANCHEN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 103, No. 58 Huijing Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu ete; mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-49868**

(540)

HalloNewtri

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU JINYU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Room 601, No. 2, Lianbian Yinbian West Street, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, 510000, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dầu gan cá thu; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-49869**

(540)

LUXECÔEUR

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU YANCHEN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 103, No. 58 Huijing Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu ete; mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-49870**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH LA PURA COSMETICS (VN)
79/26B Bờ Bao Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49871**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24
(591) Nâu hồng.
(731) CÔNG TY TNHH LA PURA COSMETICS (VN)
79/26B Bờ Bao Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Bông khử trùng; bông vô trùng; nùi bông (xơ bông) dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế; bông thấm hút; tăm bông dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49872**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21
(591) Nâu hồng.
(731) CÔNG TY TNHH LA PURA COSMETICS (VN)
79/26B Bờ Bao Tân Thắng, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Bông khử trùng; bông vô trùng; nùi bông (xơ bông) dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế; bông thấm hút; tăm bông dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49873**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.2
(591) Nâu, be.
(731) HOÀNG THÁI NGUYÊN (VN)
141 Hòa Hưng, phường Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49874**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HAI MY (VN)
Số 50 đường 20, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm cải tạo đất; chế phẩm điều hòa sinh trưởng thực vật; chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học phòng trừ sâu hại; chế phẩm phòng và trị nấm bệnh; chế phẩm diệt khuẩn, diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-49879**

(540)

KIM BẢO MÃN ĐƯỜNG

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH THẾ VINH HOA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; kem trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 31: Yến mạch; các loại quả mọng, tươi; hoa tự nhiên; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt giống thực vật.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; khảo sát kinh doanh cho người khác; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-49880**

(540)

THỊNH THẾ VINH HOA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH THẾ VINH HOA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; thịt; cá [không còn sống]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; kem trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 31: Yến mạch; các loại quả mọng, tươi; hoa tự nhiên; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt giống thực vật

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bột làm nước giải khát.

Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; khảo sát kinh doanh cho người khác; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-49881**

(540)

BA CÔ GÁI

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH THẾ VINH HOA (VN)
38 Trịnh Đình Trọng, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; kem trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bột làm nước giải khát.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-49884**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, trắng, đen, xám.
(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý;

diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-49885**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.7.21; 25.7.25; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.9; 26.11.13; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, xám.
(731) KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bột để hít; giấy cuốn thuốc lá; tẩu hút thuốc lá, không bằng kim loại quý; đầu lọc thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu, không bằng kim loại quý; túi đựng thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; diêm; vật dụng thông tẩu thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc, không bằng kim loại quý; dụng cụ cắt đầu xì gà.

---

(210) **4-2025-49887**

(540)

PROBETAZYM

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN O.P.S (VN)
Số 2 đường 3B, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm lợi khuẩn probiotic dùng làm chất bổ sung dinh dưỡng trong thức ăn thủy sản (chế phẩm lợi khuẩn như enzyme, Probiotic).

---

(210) **4-2025-49888**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 5.5.20
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ HẬU CẦN DƯỠNG LÃO BÌNH MỸ (VN)
3D đường 171, xã Bình Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Viện dưỡng lão [dịch vụ viện điều dưỡng]; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-49889**

(540)

CALIDAD

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) VŨ VĂN THỤY (VN)
Thôn Thọ Lão 1, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp trẻ em; xe đạp đua; xe đạp thể thao; xe máy; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-49890**

(540)

DSS
Digital Smart Systems

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DSS VIỆT NAM (VN)
Số 12 ngõ 259 Yên Hòa, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Dây cáp mạng; cáp viễn thông; thẻ nhớ; camera giám sát.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] sản phẩm: dây cáp mạng, cáp viễn thông, thẻ nhớ, camera giám sát.

---

(210) **4-2025-49891**

(540)

COV

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 26.1.1; 26.3.23

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN COV VINA (VN)
Khu công nghiệp Sonadezi Châu Đức, xã Ngãi Giao, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; nón (mũ) bảo hộ lao động; đai an toàn; thiết bị bảo vệ chống rơi ngã.

Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; silicon cách điện, vỏ nhựa cách điện; miếng đệm che chắn điện từ; vỏ bọc bằng nhựa không dẫn điện

---

(210) **4-2025-49893**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 26.1.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ THIẾT BỊ TOÀN BỘ HÀ TÂY (VN)
Số 28 phố Lê Lợi, xã Vân Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy chữa cháy; bình chữa cháy; thiết bị chữa cháy thông minh; bình chữa cháy thông minh; phần mềm dùng cho ứng dụng chữa cháy thông minh (có thể tải xuống hay được ghi sẵn).

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động và thiết bị bảo vệ; sửa chữa, bảo hành và bảo trì các thiết bị phòng cháy chữa cháy đã cung cấp và lắp đặt; lắp ráp xe ô tô chữa cháy, xe ô tô cứu hộ cứu nạn, xe hút khói; tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy [tư vấn giám sát xây dựng/lắp đặt hệ thống]; tư vấn xây dựng; dịch vụ bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 41: Huấn luyện về phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Kiểm định phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn (bao gồm cả phương tiện và thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn); tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy (bao gồm cả phương tiện phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động và thiết bị bảo vệ); dịch vụ nghiên cứu, phát triển hệ thống phòng cháy chữa cháy; dịch vụ tư vấn công nghệ về phòng cháy chữa cháy; phát triển và thử nghiệm các dụng cụ và thiết bị kiểm soát cháy.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê thiết bị chữa cháy; dịch vụ tư vấn phòng cháy; giám sát hệ thống chữa cháy.

---

(210) **4-2025-49894**

(540)

ELILUX

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(591) Xanh lục.
(731) ĐOÀN MẠNH DŨNG (VN)
Tổ 4, khu phố 2A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; nước hoa; dầu gội đầu; dầu thơm.

---

(210) **4-2025-49895**

(540)

Lespase

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-49898**

(540)

Vancet

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MERILIOS GLOBAL PVT LTD. (IN)
16th Floor, Hoechst House, Nariman Point, Mumbai 400 021, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-49901**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 25.1.25; 26.4.18; 26.13.25
(591) Nâu, nâu đen đậm, hồng vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IMHO (VN)
325 Hoàng Sa, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; balo; cặp xách; túi đeo chéo.

Nhóm 25: Quần áo; áo bà ba (trang phục); mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2025-49902**

(540)

LITHIUM JVT

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.3; 26.4.18
(591) Xanh lá, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN ANH THÁI (VN)
175 đường N5, khu phố 11, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 09: Pin; pin điện; pin quang điện; pin sạc; pin năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Mua bán: pin, pin điện, pin quang điện, pin sạc, pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-49903**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 15.7.1; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI IAS (VN)
175 đường N5, KDC Đông Tăng Long, phường Long Phước, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 09: Bo mạch điện tử; linh kiện điện tử; mạch tích hợp; mạch điện tử; chip [mạch tích hợp]; chip điện tử.

Nhóm 35: Mua bán: bo mạch điện tử, linh kiện điện tử, mạch tích hợp, mạch điện tử, chip [mạch tích hợp], chip điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế mạch tích hợp; thiết kế mạch bán dẫn; thiết kế bán dẫn; thiết kế linh kiện bán dẫn.

---

(210) **4-2025-49904**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PIAO HU (KR)
1Dong, 9, Bongmanteo-gil, Bongdam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-49905**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) SHENZHEN TITOBE INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Building BC, Weixinda Industrial Zone, Longteng Community, Xixiang Sub-district, Bao'an District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in để in trên tấm kim loại; máy đóng gói hàng; máy đúc chữ; máy in phun công nghiệp; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hóa chất; máy in 3D.

---

(210) **4-2025-49906**

(540)

Clabel

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15
(731) SHENZHEN DUDIAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1101, Building 3, COFCO Chuangzhi Factory Area, District 67, Xingdong Community, Xin 'an Sub-district, Bao 'an District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm; lưu trữ dữ liệu điện tử; phát triển phần mềm điều khiển và hệ điều hành.

---

(210) **4-2025-49907**

(540)

Mesdun

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.1.1; 25.5.25
(731) LIU WEIDONG (CN)
Shipai Street Public Collective Household, No. 127, Shipai East Road, Tianhe District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ kiểu xích; đồng hồ chạy điện; vòng đeo tay [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-49908**

(540)

Cutllor

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) XIE HUIFANG (CN)
Room 3003, Building 5, Xiangshu Garden, No. 99, Lishui Avenue South, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; vòng đeo tay [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-49909**

(540)

柠檬向右
LEMONRIGHT

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) SHANGHAI JIUYUE GRANARY BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room B2-TK-56, No. 618, Xujiahui Road, Huangpu District, Shanghai 200000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bánh mỳ; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-49910**

(540)

SELNA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ANLEE (VN)
Số 151, đường Hoàng Xá, xã Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-49911**

(540)

mantieg

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CHI JINGGUI (CN)
No.47, Xinqiao Village, Dongqiao Town, Minqing County, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ kiểu xích; đồng hồ chạy điện; vòng đeo tay [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-49913**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 đường Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49914**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.13.15; 2.9.4; 5.3.13; 5.3.14; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây sáng.
(731) NGUYỄN LÊ QUỐC DŨNG (VN)
45/5A, Lê Thị Hồng Gấm, phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thiết bị đo lường, giám sát điện năng; cảm biến; bộ điều khiển tự động.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì hệ thống giám sát và quản lý điện năng.

Nhóm 42: Dịch vụ phát triển phần mềm; tư vấn và thiết kế giải pháp công nghệ thông tin, loT, năng lượng.

---

(210) **4-2025-49915**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh lá cây, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC GREEN MEDICAL (VN)
Số 92 đường Lý Thánh Tông, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước; thiết bị khử trùng nước; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước.

---

(210) **4-2025-49916**

(540)

NEXTCORE

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) MATSUNAGA MANUFACTORY CO., LTD. (JP)
484 Ohba, Yoro-cho, Yoro-gun, Gifu JAPAN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe lăn; bộ phận và phụ tùng của xe lăn; xe lăn điện; bộ phận và phụ tùng của xe lăn điện; đệm xe lăn; lốp xe lăn; bánh xe cho xe lăn; miếng lót cho xe lăn; tay vịn cho xe lăn.

---

(210) **4-2025-49919**

(540)

PipiPuff

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) GUANGZHOU FEIMEI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 617-618, No. 163, Yuncheng South 2nd Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; xà phòng vệ sinh dạng bánh; xà phòng; sữa rửa mặt; sữa tắm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-49920**

(540)

TIVEIN

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NINGBO TIVEIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 621, No. 25, Lane 1107, Xinfeng Rd, Gaoqiao Town, Haishu District, Ningbo, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; dây cáp truyền dữ liệu; trạm sạc cho điện thoại di động; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị sạc điện thoại di động; dây cáp mạng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-49921**

(540)

Molly House

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INCOA GROUP LIMITED (CN)
Room 1804 Beverly House, 93-107 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; dụng cụ nhà bếp; lược điện.

---

(210) **4-2025-49922**

(540)

KAMAX

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) KAMAX IND. CO., LTD. (CN)
Room 5-3, 219# Tian'an Rd., Lianhua Street, Ba'nan, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; bọc yên dùng cho xe máy; tay lái xe máy; bơm dùng cho lốp xe đạp; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; lốp cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-49923**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 21.1.14; 21.1.15; 26.4.3; 26.4.9
(731) PHẠM NGỌC TÚ (VN)
khu Hạ, xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Bộ bàn ghế sofa; kệ tivi; tủ bếp; giường; tủ quần áo; bộ bàn ghế ăn.

Nhóm 40: Sản xuất đồ gỗ nội thất (cho người khác).

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-49924**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.7.4; 26.11.8
(591) Vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH LÀNG XANH GREEN FOODS (VN)
90 đường 4A, khu Tái định cư Long Bửu, phường Long Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh pizza; bánh mì.

---

(210) **4-2025-49926**

(540)

UKUNO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CHU THANH TÙNG (VN)
Thôn Đông Hữu, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy hút chân không; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị lọc không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị hút ẩm; máy pha cà phê, dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-49927**

(540)

CUPXINH
BEST OF THE BEST

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 11.3.1; 25.1.6; 26.4.9
(591) Vàng ánh kim, nâu, xám, be, đỏ, cam, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH CUP XINH (VN)
Số 4 ngõ 6 Bà Triệu, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cúp kỷ niệm bằng kim loại.

Nhóm 21: Cúp giải thưởng làm bằng pha lê; cúp giải thưởng bằng gốm; cúp giải thưởng bằng thủy tinh; cúp giải thưởng bằng sứ; cúp kỷ niệm bằng nhựa; cúp kỷ niệm bằng thủy tinh.

---

(210) **4-2025-49928**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.3.21; 26.3.1; 26.3.6; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) NGÔ THƯỢNG THƠ (VN)
TDP Tiến Bộ, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-49929**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 19.7.1; 26.15.3; 26.15.15
(591) Hồng, be.
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Tổ 102, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm bóng móng; chế phẩm để gắn móng và tạo liên kết cho móng; chất làm cứng móng; kiềm dầu (mỹ phẩm); gel vẽ móng; sơn móng.

---

(210) **4-2025-49933**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.2.1; 24.1.1; 26.1.1; 26.11.9
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SƠN UYÊN (VN)
Thôn số 1, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe; chăm sóc y tế.

---

(210) **4-2025-49934**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 25.1.5; 25.1.9
(591) Vàng, xanh.
(731) LÊ THỊ KIM YẾN (VN)
Thôn 5, xã Ninh Sơn, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp; yến sào tinh chế; yến sào thô; yến sào chưng hũ.

---

(210) **4-2025-49937**

(540)

FERROCHEL

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) ALBION LABORATORIES, INC. (US)
67 South Main Street, Suite 200, Layton, Utah 84041, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế được sử dụng trong thực phẩm và chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vitamin và khoáng chất dùng như là nguyên liệu (thành phần) trong ngành thực phẩm và dược phẩm.

---

(210) **4-2025-49938**

(540)

Ragomab

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-49942**

(540)

NŌTS

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) NOTS CO., LTD (KR)
2F, 11-1, Eonju-ro 114-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; dầu mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm và tắm vòi hoa sen; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chống nắng; mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; dầu gội đầu và dầu xả tóc; son môi; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ sản phẩm trang điểm bao gồm mỹ phẩm; chế phẩm để tẩy trang; nước hoa; chế phẩm cạo râu; chế phẩm làm trắng da; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu và sữa dưỡng thể làm rám nắng (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-49943**

(540)

CORAL STAR®
SWISS QUALITY

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.1.12

(591) Đen, trắng.

(731) CARIDAR WATCHES (HK) CO., LIMITED. (CN)
1/F, Building No.25, Julong Industrial Zone, Xicha Road, Guangzhou, China.

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ treo tường; vỏ đồng hồ; mặt đồng hồ; dây đeo đồng hồ.

---

(210) **4-2025-49945**

(540)

LOSTUMAN

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.4.2; 26.11.12; 26.13.25
(731) CARIDAR WATCHES (HK) CO., LIMITED. (CN)
1/F, Building No.25, Julong Industrial Zone, Xicha Road, Guangzhou, China.
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ treo tường; vỏ đồng hồ; mặt đồng hồ; dây đeo đồng hồ.

---

(210) **4-2025-49946**

(540)

CARIDAR

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.3.2
(731) CARIDAR WATCHES (HK) CO., LIMITED. (CN)
1/F, Building No.25, Julong Industrial Zone, Xicha Road, Guangzhou, China.
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ treo tường; vỏ đồng hồ; mặt đồng hồ; dây đeo đồng hồ.

---

(210) **4-2025-49948**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.11.1
(731) CARIDAR WATCHES (HK) CO., LIMITED. (CN)
1/F, Building No.25, Julong Industrial Zone, Xicha Road, Guangzhou, China.
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; đồng hồ treo tường; vỏ đồng hồ; mặt đồng hồ; dây đeo đồng hồ.

---

(210) **4-2025-49952**

(540)

iCool

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) TRỊNH HOÀNG PHƯƠNG (VN)
166, tổ 10, khu phố Mỹ Thạnh, phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); nước có ga; đồ uống không chứa cồn và chế phẩm dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-49953**

(540)

Layang² Liberica

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) POWER ROOT (M) SDN. BHD. (MY)
No. 1, Jalan Sri Plentong, Taman Perindustrian Sri Plentong, 81750 Masai, Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; bánh mỳ; bánh kẹo; cà phê hạt rang sẵn; cà phê được nạp sẵn trong viên nén; cà phê ướp lạnh; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-49956**

(540)

LIBERICA

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(731) POWER ROOT (M) SDN. BHD. (MY)
No. 1, Jalan Sri Plentong, Taman Perindustrian Sri Plentong, 81750 Masai, Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng nhỏ phục vụ đồ ăn uống nhẹ; chuẩn bị và cung cấp thực phẩm do cơ sở nấu ăn thực hiện; dịch vụ bếp trung tâm, cụ thể là chuẩn bị và chế biến thực phẩm do cơ sở bếp nấu ăn tập trung thực hiện.

---

(210) **4-2025-49957**

(540)

LOVEHARBOR

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) WELLCOOK KITCHENWARE CO., LTD (CN)
Huanan Wujin Chanye Jidi, Jinsha, Danzao, Nanhai, Foshan City, Guangdong, 528223, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; dụng cụ nấu nướng, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp để làm bánh.

---

(210) **4-2025-49958**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.17.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(731) POWER ROOT (M) SDN. BHD. (MY)
No. 1, Jalan Sri Plentong, Taman Perindustrian Sri Plentong, 81750 Masai, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; bánh mỳ; bánh kẹo; cà phê hạt rang sẵn; cà phê được nạp sẵn trong viên nén; cà phê ướp lạnh; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-49959**

(540)

Layang² Liberica

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) POWER ROOT (M) SDN. BHD. (MY)
No. 1, Jalan Sri Plentong, Taman Perindustrian Sri Plentong, 81750 Masai, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng nhỏ phục vụ đồ ăn uống nhẹ; chuẩn bị và cung cấp thực phẩm do cơ sở nấu ăn thực hiện; dịch vụ bếp trung tâm, cụ thể là chuẩn bị và chế biến thực phẩm do cơ sở bếp nấu ăn tập trung thực hiện.

---

(210) **4-2025-49960**
(641) 4-2020-40635
(300) 2020-93032 29/07/2020 JP

(540)

COCORO LISTENING

(220) 02/10/2020
(441) 25/11/2025
(731) SHARP KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS SHARP CORPORATION (JP)
1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590 - 8522, Japan
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính cho người khiếm thính [máy trợ thính]; các bộ phận và phụ kiện của máy trợ thính; máy trợ thính kỹ thuật số; các bộ phận và phụ kiện cho máy trợ thính kỹ thuật số; thiết bị điều trị bệnh điếc; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị bảo vệ thính giác; nút bịt tai [thiết bị bảo vệ tai]; màng nhĩ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-49961**

(540)

LAMBRO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; kính bảo hộ mắt; kính râm; phần mềm trò chơi trên máy tính; pin và thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-49962**

(540)

LAMBRO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; sách; tạp chí; lịch; dụng cụ viết.

---

(210) **4-2025-49963**

(540)

LAMBRO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi xách tay; ba lô; vali; ví; ô.

---

(210) **4-2025-49964**

(540)

LAMBRO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

(740) Công ty TNHH tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-49965**

(540)

LAMBRO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo khoác; áo phông (t-shirt); trang phục thể thao.

---

(210) **4-2025-49966**

(540)

LAMBRO

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, CH-6900 Lugano, Switzerland

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe scooter; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe đạp; phương tiện giao thông chạy điện; bộ phận và phụ tùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-49967**

(540)

Catday

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY TNHH WOOSUNG VIỆT NAM (VN)
KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-49968**

(540)

K-POP

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH WOOSUNG VIỆT NAM (VN)
KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-49969**

(540)

HAIRMEET
HAIRCARE PHYSIOTHERAPY

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.2; 26.4.18
(731) BEIJING PUSHIAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Building 47, East Yard 1, Kouzi Village, Tongzhou District, Beijing, China 100000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dung dịch dưỡng tóc; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ làm tóc; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc tóc; tư vấn sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phục hồi tóc.

---

(210) **4-2025-49970**

(540)

Ausign

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) NINGBO AOXIANG FINE CHEMICAL CO., LTD. (CN)
No. 8, Yongchang Road, Chengdong Industrial Park, Xiangshan County, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để làm bóng sợi, vải, hàng dệt; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng để tẩy trắng; hoá chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải; chế phẩm để nện ép len dạ dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng để nhuộm.

---

(210) **4-2025-49971**

(540)

Quakolo 科考拉

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) ZHEJIANG OUAKOLO TEXTILE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Fifth Floor, Building 2, Qianjiang Village, Ma'an Street, Keqiao District, Shaoxing City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải; chăn; khăn trải giường bằng vải lanh; khăn tắm bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng vải; rèm cửa dạng lưới.

---

(210) **4-2025-49972**

(540)

Keliguo

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LI, TIANLAI (CN)
No. 148, Huancun East Road, Shanzai Community, Luoshan Street, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh kẹo đường; sôcôla; kẹo; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-49973**

(540)

Partner NATURAL MIX

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WOOSUNG VIỆT NAM (VN)
KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-49974**

(540)

plus Dogday

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, Xanh lá cây
(731) CÔNG TY TNHH WOOSUNG VIỆT NAM (VN)
KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-49975**

(540)

Keliguo

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LI, TIANLAI (CN)
No. 148, Huancun East Road, Shanzai Community, Luoshan Street, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm thịt đã nấu chín; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây dầm đường; khoanh khoai tây rán giòn; thạch hạnh nhân (thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo); quả hạch đã chế biến.

---

(210) **4-2025-49977**

(540)

Yara FarmCare

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(731) YARA INTERNATIONAL ASA (NO)
Drammensveien 131, P.O. Box 343, Skøyen, N-0213 Oslo, Norway

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng trong lĩnh vực nông nghiệp, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng trong lĩnh vực làm vườn, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng trong lĩnh vực lâm nghiệp, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; thiết bị phân tích sự phát triển của cây trồng/thực vật; thiết bị phân tích giai đoạn sinh trưởng của cây trồng/thực vật; thiết bị phân tích đường cong sinh trưởng của cây trồng/thực vật; thiết bị phân tích dữ liệu thời tiết; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với các thiết bị di động; thiết bị kỹ thuật số để đo nhu cầu nitơ của cây trồng/thực vật; thiết bị đo hàm lượng chất diệp lục của cây trồng/thực vật; thiết bị đo hàm lượng phân bón trong đất; thiết bị đo lượng mưa; thiết bị đo hàm lượng khoáng chất trong đất; bản đồ kỹ thuật số; ứng dụng phần mềm dùng để chẩn đoán bệnh ở cây trồng/thực vật, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm để sử dụng trong việc khuyến nghị/hướng dẫn sử dụng phân bón, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng để đo lường và phân tích hàm lượng nitơ trong cây trồng/thực vật, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng để đo lượng mưa, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng để đo mực nước, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng để đo nhu cầu nước ở cây trồng và thực vật, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm dùng để đo hàm lượng chất dinh dưỡng trong cây trồng/thực vật, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh/điều hành kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động chức năng văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán điện tử; xử lý thanh toán hóa đơn điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp thông qua các thiết bị và máy móc viễn thông không dây; xử lý các giao dịch thanh toán qua Internet; dịch vụ chuyển tiền điện tử/chuyển khoản điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nông nghiệp; dịch vụ nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực làm vườn; dịch vụ nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực làm vườn; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; dịch vụ nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực lâm nghiệp; dịch vụ nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực lâm nghiệp; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực hoạt động hàng hải; dịch vụ nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực hoạt động hàng hải; phân tích dữ liệu kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến việc đo lường chất dinh dưỡng cây trồng/thực vật; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến việc đo lường chất dinh dưỡng cây trồng/thực vật; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến việc đo lường chất dinh dưỡng trong đất; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến việc đo lường chất dinh dưỡng trong đất; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến việc đo hàm lượng nitơ trong thực vật; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến việc đo hàm lượng nitơ ở cây trồng/thực vật; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến bản đồ kỹ thuật số; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến bản đồ kỹ thuật số; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến đo lường phân bón; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến đo

lường phân bón; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến việc xác định nhu cầu phân bón; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến việc xác định nhu cầu phân bón; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến lượng mưa; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến lượng mưa; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến mực nước; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến mực nước; dịch vụ phân tích công nghiệp liên quan đến nhu cầu nước ở cây trồng và thực vật; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp liên quan đến nhu cầu nước ở cây trồng và thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến bản đồ kỹ thuật số.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn trong lĩnh vực nông nghiệp; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn trong lĩnh vực làm vườn; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn trong lĩnh vực lâm nghiệp; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến chất dinh dưỡng ở cây trồng và thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến hàm lượng nitơ ở cây trồng/thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến đo lường phân bón cho cây trồng/thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến nhu cầu phân bón cho cây trồng/thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến lượng mưa cho cây trồng/thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan mực nước cho cây trồng/thực vật; dịch vụ tư vấn và cố vấn chuyên môn liên quan đến nhu cầu nước cho cây trồng/thực vật.

---

(210) **4-2025-49980**

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Aerominum White

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Vật liệu kim loại dùng cho máy tính xách tay; vật liệu nhôm dùng cho máy tính xách tay; vật liệu magiê dùng cho máy tính xách tay; sản phẩm bán thành phẩm bằng nhôm; kim loại thông dụng ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; magiê và hợp kim của magiê.

Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính mang đi được; máy tính xách tay có khả năng trí tuệ nhân tạo; màn hình máy tính; màn hình tivi; máy thu hình; bàn phím máy tính; chuột máy tính; màn hình hiển thị; loa âm thanh; loa không dây; loa; tai nghe thực tế ảo; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; biển báo hiệu kỹ thuật số; tai nghe; tai nghe không dây; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; máy tính bảng; máy thu thanh và thu hình; túi đựng máy tính xách tay; bao đựng máy tính xách tay; thiết bị dịch thuật điện tử cầm tay; pin/ắc quy; bộ nắn điện cho pin/ắc quy; thiết bị sạc pin/nạp ắc quy.

---

(210) **4-2025-49982**

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025

(540)

Aerominum

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Vật liệu kim loại dùng cho máy tính xách tay; vật liệu nhôm dùng cho máy tính xách tay; vật liệu magiê dùng cho máy tính xách tay; sản phẩm bán thành phẩm bằng nhôm; kim loại thông dụng ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; magiê và hợp kim của magiê.

Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính mang đi được; máy tính xách tay có khả năng trí tuệ nhân tạo; màn hình máy tính; màn hình tivi; máy thu hình; bàn phím máy tính; chuột máy tính; màn hình hiển thị; loa âm thanh; loa không dây; loa; tai nghe thực tế ảo; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; biển báo hiệu kỹ thuật số; tai nghe; tai nghe không dây; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; máy tính bảng; máy thu thanh và thu hình; túi đựng máy tính xách tay; bao đựng máy tính xách tay; thiết bị dịch thuật điện tử cầm tay; pin/ắc quy; bộ nắn điện cho pin/ắc quy; thiết bị sạc pin/nạp ắc quy.

---

(210) **4-2025-49983**

(540)

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) THAI WACOAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
132 Soi Charoenrat 7, Bangklo, Bangkholaem, Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Dầu tắm; bột tắm; kem nền che khuyết điểm; sữa tắm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu mỹ phẩm; dầu xả tóc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dưỡng ẩm; sữa tắm cho trẻ em; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm chăm sóc da dạng xịt; chế phẩm chống nắng; sữa chống nắng; phấn thơm cơ thể (phấn rôm); dầu gội vệ sinh cho trẻ em; xà phòng vệ sinh cho trẻ em; nước thơm để tắm; sữa dưỡng thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; gel mát-xa không dùng cho mục đích y tế; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; kem ngăn ngừa nếp nhăn; khăn ướt tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh răng; bột giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; chất làm mềm vải dùng để giặt; nước thơm cô-lô-nhơ; sản phẩm chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể cho trẻ em; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); chế phẩm giặt vải; dung dịch làm sạch núm vú và bình sữa cho trẻ em; khăn lau cho em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; gel dưỡng thể; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; gel tắm.

---

(210) **4-2025-49984**

(540)

Aerominum Silver

(220) 30/09/2025
(441) 25/11/2025
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 06: Vật liệu kim loại dùng cho máy tính xách tay; vật liệu nhôm dùng cho máy tính xách tay; vật liệu magiê dùng cho máy tính xách tay; sản phẩm bán thành phẩm bằng nhôm; kim loại thông dụng ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; magiê và hợp kim của magiê.

Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính mang đi được; máy tính xách tay có khả năng trí tuệ nhân tạo; màn hình máy tính; màn hình tivi; máy thu hình; bàn phím máy tính; chuột máy tính; màn hình hiển thị; loa âm thanh; loa không dây; loa; tai nghe thực tế ảo; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; biển báo hiệu kỹ thuật số; tai nghe; tai nghe không dây; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh và hình ảnh; máy tính bảng; máy thu thanh và thu hình; túi đựng máy tính xách tay; bao đựng máy tính xách tay; thiết bị dịch thuật điện tử cầm tay; pin/ắc quy; bộ nắn điện cho pin/ắc quy; thiết bị sạc pin/nạp ắc quy.

---

(210) **4-2025-50053**

(540)

BẢO BẢO

(220) 01/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỘI THẤT BẢO BẢO (VN)
Số 824/9 Lê Đức Anh, phường Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SONG NGỌC (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: tủ đựng đồ, giá trưng bày (đồ nội thất), kệ sách, bàn, ghế, giường ngủ.

---

(210) **4-2025-50366**

(540)

An Village
HOME FOR HAPPY CHILDREN

(220) 02/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.11.13; 6.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) MAI THỊ YẾN (VN)
TDP 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường mẫu giáo.

---

(210) **4-2025-50387**

(540)

HIỆP HỘI THỂ THAO
CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

(220) 02/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.5; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 13.1.5; 15.7.1; 24.1.1; 25.12.1
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HIỆP HỘI THỂ THAO CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, tòa nhà GELEX, số 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cúp giải thưởng bằng kim loại thường; cúp lưu niệm bằng kim loại thường.

Nhóm 09: Phần mềm quản lý hội viên.
Nhóm 14: Cúp tượng kỷ niệm bằng kim loại quý; cúp giải thưởng bằng kim loại quý; cúp lưu niệm bằng kim loại quý; huy chương.

Nhóm 16: Phong bì [văn phòng phẩm]; con dấu [đóng dấu]; bút [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng]; túi bằng giấy dùng để bao gói; bao bì làm từ giấy; túi giấy dùng một lần [đồ dùng văn phòng hoặc bao gói].

Nhóm 21: Cốc [đồ đựng]; chén; cốc để uống.

Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; mũ; giày; giầy thể thao.

Nhóm 35: Quan hệ công chúng; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; huấn luyện [đào tạo]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-50472**

(540)

(220) 02/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 26.11.9
(591) Xanh dương.
(731) TCM TECHNOLOGY LLC (US)
6701 Corporate Drive, Suite N, Johnston, IA 50131, USA.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-50473**

(540)

(220) 02/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.15.21
(591) Đen, cam.
(731) TCM TECHNOLOGY LLC (US)
6701 Corporate Drive, Suite N, Johnston, IA 50131, USA.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-50724**

(540)

(220) 03/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xám, trắng, cam đậm, cam nhạt.
(731) TCM TECHNOLOGY LLC (US)
6701 Corporate Drive, Suite N, Johnston, IA 50131, USA.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-50892**

(540)

(220) 06/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 24.13.1; 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) LƯƠNG XUÂN TÙNG (VN)
Ttctcpxd số 6 Tlong, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ tập luyện (thể dục/thể thao).

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ thể thao, dụng cụ tập luyện.

Nhóm 42: Chuyển giao công nghệ.

Nhóm 44: Trung tâm phục hồi chấn thương.

---

(210) **4-2025-50936**

(540)

(220) 06/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.5; 24.17.8
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) ĐẶNG QUỐC VIỆT (VN)
985/77 Lạc Long Quân, Khu phố 9, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ mỹ phẩm đắp mặt; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; rau đã được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; bột rau; hạt, đã chế biến; sữa.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột sắn; bột nghệ; trà; mật ong; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-51072**

(540)

(220) 07/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 18.5.7; 24.15.1; 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, tím hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIX (VN)
Tầng 22, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; ví điện tử tải xuống được; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

---

(210) **4-2025-51073**

(540)

VIXEX

(220) 07/10/2025
(441) 25/11/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀN GIAO DỊCH TÀI SẢN MÃ HÓA VIX (VN)
Tầng 22, số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; ví điện tử tải xuống được; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán và trái phiếu; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; đầu tư vốn; tư vấn tài chính; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử.

---

(210) **4-2025-51411**

(540)

(220) 09/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 4.3.3; 24.17.15; 24.17.21
(591) Đen, vàng, nâu đỏ, nâu.
(731) LÊ VĂN THƯƠNG (VN)
Thôn Xuân Tràng, xã Hoàn Long, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 21: Đồ gốm sứ cho mục đích gia dụng; đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gốm sứ; đồ trang trí bằng sứ; lục bình gốm; bộ đồ thờ bằng gốm sứ; sản phẩm gốm sứ phong thủy.

---

(210) **4-2025-51490**

(540)

(220) 09/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-51514**

(540)

(220) 09/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, xanh đậm, ghi đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI YUNBANG (VN)
54/1 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn đội đầu di động; quạt (dùng điện); vòi nước; đèn xách tay chiếu sáng; ấm đun siêu tốc (bằng điện).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, tiếp thị và xúc tiến thương mại, cụ thể bao gồm: phát triển mẫu thử, phát triển ý tưởng quảng cáo, biên soạn và phát hành tài liệu quảng cáo. dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ kế toán.

---

(210) **4-2025-51517**

(540)

(220) 09/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17; 19.7.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARME PERFUME (VN)
313 đường Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, sản phẩm làm đẹp, vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-52068**

(540)

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.11.12
(731) TRẦN THỊ NGA (VN)
TDP Hoàng Hanh, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bình giữ nhiệt, các loại bình đựng nước giữ được nhiệt độ nóng và lạnh, hộp đựng cơm giữ nhiệt, ly giữ nhiệt các loại (ly đựng nước giữ được nhiệt độ nóng và lạnh), túi giữ nhiệt.

---

(210) **4-2025-52085**

(540)

NEW
BERLIN

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THUỐC LÁ ĐÀ NẴNG (VN)
Số 1 Đỗ Thúc Tịnh, Phường Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-52087**

(540)

VitaBloom

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng nâu, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) LU, MINGFANG (CN)
Room 1003, Building 6, Area 2, Shuidou Laowei, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Dầu cá dùng trong thực phẩm bổ sung; dầu krill dùng trong thực phẩm bổ sung; bột protein (thực phẩm bổ sung); vitamin dạng kẹo dẻo; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-52088**

(540)

NEOVIBE

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam, xanh lam đậm, màu xanh làm nhạt, xanh ngọc, xám đậm.
(731) LU, MINGFANG (CN)
Room 1003, Building 6, Area 2, Shuidou Laowei, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Dầu cá dùng trong thực phẩm bổ sung; dầu krill dùng trong thực phẩm bổ sung; bột protein (thực phẩm bổ sung); vitamin dạng kẹo dẻo; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-52089**

(540)

PURAFORCE

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025
(591) Cam, trắng, xanh lá cây, xanh dương, tím, xanh tím than, hồng, vàng.
(731) LU, MINGFANG (CN)
Room 1003, Building 6, Area 2, Shuidou Laowei, Longhua District, Shenzhen City, Guangdong Province, China.
(740) CÔNG TY TNHH GOLDENWIN (Công ty TNHH GOLDENWIN)

(511) Nhóm 05: Dầu cá dùng trong thực phẩm bổ sung; dầu krill dùng trong thực phẩm bổ sung; bột protein (thực phẩm bổ sung); vitamin dạng kẹo dẻo; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-52301**

(540)

HARDENPOLO

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025
(731) NGUYỄN HỮU DƯƠNG (VN)
Số 11 ngách 32/87/9 thôn Độc Lập, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi xách nam nữ; ví da; cặp da; ba lô; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy; giày; dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: da và giả da, túi xách nam nữ, ví da, cặp da, ba lô, túi du lịch, quần áo thời trang, váy, giày, dép, tất đi chân, mũ, nón, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-52303**

(540)

EMRENEWPOLO

(220) 13/10/2025
(441) 25/11/2025

(731) TRẦN MẠNH CƯƠNG (VN)
Số nhà 5, ngõ 252/17, đường Đại Mỗ, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi xách nam nữ; ví da; cặp da; ba lô; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy; giày; dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: da và giả da, túi xách nam nữ, ví da, cặp da, ba lô, túi du lịch, quần áo thời trang, váy, giày, dép, tất đi chân, mũ, nón, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-52390**

(540)

Dova

(220) 14/10/2025
(441) 25/11/2025

(731) NGUYỄN CÔNG ĐẠT (VN)
Đội 12, thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-53664**

(540)

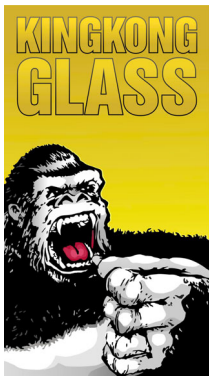

(220) 20/10/2025
(441) 25/11/2025
(531) 3.5.19
(591) Vàng, đen, trắng, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GIA PHÁT (VN)
Số 20/165 Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 09: Kính cường lực cho điện thoại; miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu: kính cường lực cho điện thoại, miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại.

PHẦN II

SỬA ĐỔI ĐƠN

Thông báo số: 153929/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 01/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00966 Ngày nộp: 18/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35664	11/08/2023

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ TSP
Phòng 1901, tầng 19, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290, đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 154680/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01533 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14016	04/04/2024
4-2024-14017	04/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 phố Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 154885/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00512 Ngày nộp: 20/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-45623	13/11/2019
4-2019-45624	13/11/2019
4-2019-45625	13/11/2019
4-2019-45626	13/11/2019

Mục sửa đổi: **1. Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**

Nội dung mới: - Loại bỏ toàn bộ nhóm 41 và một phần danh mục nhóm 35: "marketing; quảng cáo qua thư; phổ biến các thông báo quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo".
- Phần còn lại giữ nguyên theo đơn đăng ký.

2. Địa chỉ của Người nộp đơn:

Tầng 9, Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 154886/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01682 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-43654	28/12/2017

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**

Nội dung mới: Công ty TNHH Ban Ca
15B Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 154887/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01683 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-43655	28/12/2017

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Ban Ca
15B Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 154888/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01818 Ngày nộp: 30/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03717	13/02/2023

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục hàng hóa yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Nhóm 05: Vacxin phòng bệnh cúm.

Thông báo số: 154889/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01012 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-52728	31/12/2021

Mục sửa đổi: **Địa chỉ Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 217/8 - 217/10 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 154890/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01013 Ngày nộp: 30/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07370	08/03/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 217/8 - 217/10 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 154891/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01680 Ngày nộp: 12/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05048	02/02/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH THE MAN CENTURY
Số 52 Market Str, Sunrise E, khu đô thị The Manor Central Park, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155317/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ6-2025-01616 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
6-2024-00023	27/12/2024

Mục sửa đổi: - Người nộp đơn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa, địa chỉ:
Nội dung mới: số 135 đường Thống Nhất, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. - Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: số 1 Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; điện thoại: (0258) 3822661; email: vpubkh@khanhhoa.gov.vn.

Thông báo số: 155318/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ6-2025-01266 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
6-2023-00007	12/04/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Người nộp đơn được sửa đổi thành:

Nội dung mới: Tên người nộp đơn: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ: Số 118, đường Ba Sơn, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn

---

Thông báo số: 156336/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-01615 Ngày nộp: 14/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-18946	11/06/2018

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**

Nội dung mới: Nhóm 07: Bánh răng truyền động dùng cho máy móc.

Nhóm 09: Thấu kính cho mô đun camera của điện thoại di động; thấu kính dùng cho người để phát hiện cảm biến; đèn chiếu dùng cho camera của điện thoại di động.

Nhóm 11: Tấm chụp khuyếch đại ánh sáng của bộ đèn chiếu sáng (bộ phận của đèn chiếu sáng) (không dùng cho xe cộ).

Nhóm 12: Đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe ô tô; gương chiếu hậu dùng cho ô tô cùng các bộ phận và phụ kiện của chúng; bộ bánh răng dùng cho gương chiếu hậu của ô tô; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; bộ phận quang học dùng cho gương chiếu hậu điện của ô tô cụ thể là: tín hiệu điều hướng cho xe ô tô (hệ thống đèn vàng gắn bên xe phát tín hiệu rẽ phải hoặc trái); tín hiệu điều hướng gắn bên ngoài cùa xe ô tô.

Thông báo số: 156337/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2019-31344 Ngày nộp: 26/10/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-31344	16/08/2019

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn A & S
Tầng 12, toà nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 156401/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01603 Ngày nộp: 27/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32781	12/08/2022

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới:

Thông báo số: 156406/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00853 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-02235	17/01/2020

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**
Nội dung mới: - Giới hạn danh mục nhóm 35 theo file đính kèm.
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ nhóm 09, 38, 41, 42 không thay đổi.

Thông báo số: 156444/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01490 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-33501	19/08/2020
4-2020-33502	19/08/2020
4-2020-33507	19/08/2020

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Greenworks (Jiangsu) Co. Ltd.

Thông báo số: 156542/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01801 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56530	08/12/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH ADASTRA IP (Việt Nam)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 156971/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02355 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05833	27/02/2023
4-2023-15996	24/04/2023
4-2023-15997	24/04/2023
4-2023-26669	22/06/2023
4-2023-26670	22/06/2023
4-2024-53333	05/11/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Não, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 157114/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00987 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36194	24/09/2021

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**
Nội dung mới: - Giữ nguyên danh mục hàng hóa nhóm 16 theo đơn gốc.
- Tách phần danh mục hàng hóa còn lại (nhóm 03, 09, 10, và 21) sang các đơn mới:
+ Đơn số 4-2024-23375 cho nhóm 03
+ Đơn số 4-2024-23397 cho nhóm 09
+ Đơn số 4-2024-23398 cho nhóm 10
+ Đơn số 4-2024-23399 cho nhóm 21.

Thông báo số: 157251/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-01019 Ngày nộp: 21/07/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-10260	25/03/2020

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới:

Thông báo số: 157992/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00354 Ngày nộp: 07/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-11371	07/04/2020

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 09 sang đơn mới số 4-2023-07430 ngày 07/04/2020;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 157994/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00655 Ngày nộp: 09/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33375	16/08/2022
4-2022-45251	27/10/2022
4-2022-45252	27/10/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 9, tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 157995/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00679 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41870	19/09/2023

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại DUTA Việt Nam

Thông báo số: 157996/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00680 Ngày nộp: 12/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05981	27/02/2023

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại DUTA Việt Nam

Thông báo số: 157998/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01889 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-16708	23/02/2016

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 8100 Nations Way, Jacksonville, Florida 32256, United States of America

---

Thông báo số: 157999/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00105 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-01393	13/01/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ "Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; tư vấn xây dựng; dịch vụ tháo dỡ công trình xây dựng; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; sửa chữa, bảo trì nhà ở, căn hộ, văn phòng; nạo vét kênh mương, sông rạch; xây dựng nhà máy và dây chuyền sản xuất mía đường; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng; xây dựng đê chắn sóng; lát mặt đường; rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát" khỏi nhóm 37;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158000/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00106 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-01345	13/01/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ "Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; tư vấn xây dựng; dịch vụ tháo dỡ công trình xây dựng; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; sửa chữa, bảo trì nhà ở, căn hộ, văn phòng; nạo vét kênh

mương, sông rạch; xây dựng nhà máy và dây chuyền sản xuất mía đường; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng; xây dựng đê chắn sóng; lát mặt đường; rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát" khỏi nhóm 37;

- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158001/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00107 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-01399	13/01/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: 65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Danh mục yêu cầu đăng ký:

- Loại bỏ "Kinh doanh nhà trọ, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, nhà nghỉ; cho thuê nhà di động; dịch vụ đặt chỗ (lưu trú); cho thuê chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê phòng họp; dịch vụ tổ hợp khách sạn khu nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng sinh thái" khỏi nhóm 43;

- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158002/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00108 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-01353	13/01/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: 65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Danh mục yêu cầu đăng ký:

- Loại bỏ "Cho thuê nhà di động; dịch vụ đặt chỗ (lưu trú); đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý

khách đến và đi]; cho thuê phòng họp; dịch vụ tổ hợp khách sạn khu nghỉ dưỡng; khu nghỉ dưỡng sinh thái; kinh doanh nhà trọ, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, nhà nghỉ" khỏi nhóm 43;

- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158003/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00166 Ngày nộp: 06/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41365	15/09/2023

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới:
- Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 09 sang đơn mới số 4-2025-04208 ngày 15/9/2023;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158004/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00911 Ngày nộp: 12/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39694	23/09/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới:
- Loại bỏ nhóm 41 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158005/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00620 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30019	20/07/2021

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 35 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Loại bỏ "gelatin dùng cho mục đích y tế; khăn lau tẩm sẵn chất diệt khuẩn; khăn lau tẩm sẵn chất diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế" khỏi nhóm 05;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158006/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01003 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13574	18/04/2022

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**
Nội dung mới: - Tách các dịch vụ và nhóm sau sang đơn mới số 4-2024-59826 ngày 18/4/2022:
+ Nhóm 35: tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo;
+ Nhóm 41: toàn bộ các dịch vụ thuộc nhóm.
Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Loại bỏ nhóm 43 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Loại bỏ "vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch" khỏi nhóm 39;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158007/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01004 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24830	13/06/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "chất diệt côn trùng; chất diệt trừ động vật gây hại; chất diệt ký sinh trùng" khỏi nhóm 05;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158008/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01005 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-24831	13/06/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "chất diệt trừ động vật gây hại; chất diệt ký sinh trùng" khỏi nhóm 05;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158009/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01009 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48420	25/10/2023

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần Quân Vương Holdings
Đại diệu Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP Co., Ltd)
Nhà số 8, ngõ 1060, tổ 4, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158011/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01016 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46919	17/10/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "khăn giấy ướt; khăn lau mặt bằng giấy" khỏi nhóm 16;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158013/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01096 Ngày nộp: 08/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32416	26/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Thị Thôn, xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Luật AMS (332)
P602 số 220 Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 158014/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01100 Ngày nộp: 08/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44795	05/10/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 38 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Loại bỏ "Tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính" khỏi nhóm 42;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 158015/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01114 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-27992	03/07/2023

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần Ichibaone Platform
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP Co., Ltd)
Nhà số 8, ngõ 1060, tổ 4, phường Yên nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158016/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01116 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59772	11/12/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 50 Cửu Long, phường Tân Sơn Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 158017/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01117 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34855	26/07/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158018/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01118 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-55893	05/12/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158019/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01119 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16343	16/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158020/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01120 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-51165	24/10/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158021/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01121 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-63290	27/12/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158022/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01123 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-01933	15/01/2025

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158023/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01124 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00691	07/01/2025

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158024/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01125 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-00515	06/01/2025

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158025/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01126 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-05690	07/02/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158026/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01127 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14861	09/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158027/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01128 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-07584	28/02/2025

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158028/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01137 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32498	26/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158029/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01138 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32499	26/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158030/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01139 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32500	26/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158031/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01140 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32501	26/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158032/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01141 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32502	26/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 57 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158033/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01163 Ngày nộp: 16/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58296	03/12/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 6, 6-03A Vạn Hạnh Mall, số 11 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 158034/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01181 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03405	09/02/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 3-4, tòa nhà BMM, Km2, đường Phùng Hưng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Asoka Law & Partners
Số 68 phố Nguyễn Vĩnh Bảo, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 158035/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01182 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43528	17/10/2022

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Xiamen Worthfind Co., Ltd.

Thông báo số: 158036/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01264 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25938	10/06/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 27/2B4 đường số 36, khu phố 8, phường Hiệp Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 158037/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01270 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-11510	22/03/2024
4-2024-11511	22/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Sàn TMDV tầng 3 (CT1-3-2) tòa CT1, ngõ 885 đường Tam Trinh, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158038/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01173 Ngày nộp: 17/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-16903	21/04/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 3, phòng 301, tòa nhà WMC, số 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 158039/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01174 Ngày nộp: 17/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49318	15/10/2024
4-2024-49319	15/10/2024
4-2024-49320	15/10/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 7, số 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 158040/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01286 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42124	06/09/2024
4-2024-42125	06/09/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần Joe Kitchen
Lô G4-1A (khu B2), đường D10, KCN Rạch Bắp, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 158041/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01287 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06900	26/02/2024
4-2024-06901	26/02/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần Joe Kitchen
Lô G4-1A (khu B2), đường D10, KCN Rạch Bắp, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 158042/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01289 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-37726	16/09/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Đường Cộng Hòa, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 158043/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01308 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29645	11/07/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 201-5, 2nd Floor, Building 1, No. 37 Xiangjiaotang Second Road, Xiangjiaotang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

---

Thông báo số: 159130/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01917 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-14679	09/04/2025

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 159132/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01918 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-37003	25/07/2025
4-2025-37004	25/07/2025
4-2025-40621	12/08/2025
4-2025-41514	15/08/2025

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 159136/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02143 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-10350	06/04/2018
4-2018-16342	23/05/2018

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 159320/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01955 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36726	18/08/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 30, phố Nguyễn Du, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ
Số 26, ngõ 41 phố Thái Hà, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 160045/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01285 Ngày nộp: 28/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-45742	25/12/2018

Mục sửa đổi: - Loại bỏ toàn bộ phần chữ "TRAM HUONG VIET NAM
Nội dung mới: www.tramhuongvietnam.vn" ra khỏi mẫu nhãn hiệu.
- Mẫu nhãn hiệu: hình.

Thông báo số: 160740/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01012 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37544	05/10/2021

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160754/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02443 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35353	10/08/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS
Số 290 đường Trần Thánh Tông, tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 160759/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01314 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23171	27/05/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 87-89 Hồ Bá Kiện, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160760/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01105 Ngày nộp: 08/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16652	17/04/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 3F, 16, Samseong-ro 76-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160761/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01454 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-42863	25/09/2023

Mục sửa đổi: **Tên/ Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Craver Corporation
Gangnam N Tower-11F, 12F, 129, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Banca
15B Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 160762/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01735 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48818	26/10/2023
4-2023-48819	26/10/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 136. Louis VIII - LK43, khu đô thị mới Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160763/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01753 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12609	28/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 39, phố Ngô Thì Nhậm, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160764/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01184 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17588	24/04/2024
4-2024-21116	15/05/2024
4-2024-21117	15/05/2024
4-2024-21118	15/05/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn Nexrise
Lầu 1B, 116-118 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ của Người nộp đơn:
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160765/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01329 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04025	15/02/2023
4-2023-04029	15/02/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 2, số 44 Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
Email của Người nộp đơn:
legal@espharma.vn

Thông báo số: 160766/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01501 Ngày nộp: 18/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22516	22/05/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu Trí tuệ KENFOX
Địa chỉ: Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:
Người nộp đơn: Guyu Biotechnology Group Co., Ltd.
Địa chỉ: 1101-04, Huangpu Institute of Advanced Materials, Changchun Institute of Applied Chemistry, Chinese Academy of Sciences, Building 22, No. 388 Lianyun Road, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, CHINA

Thông báo số: 160775/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00860 Ngày nộp: 05/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10396	18/03/2024

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC GREENTECH PHARM

Thông báo số: 160776/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01532 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-29126	14/07/2021
4-2021-34470	07/09/2021

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Legos (LEGOS LAW)
Địa chỉ: 23LK3D1 khu tái định cư – khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160777/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01464 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12012	26/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 23, ngõ 57 Bát Khối, phường Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160778/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01297 Ngày nộp: 30/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02734	21/01/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "thiết bị ngoại vi và bộ phận máy vi tính, cụ thể là, phần cứng máy vi tính" khỏi nhóm 9;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160779/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01631 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-41763	29/10/2021

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới: - Loại bỏ "quảng cáo, tư vấn tổ chức kinh doanh, quản lý kinh doanh" khỏi nhóm 35;

- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160780/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00072 Ngày nộp: 15/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16924	27/04/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục dịch vụ:**

Nội dung mới: - Loại bỏ "quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo" khỏi nhóm 35;

- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160781/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01076 Ngày nộp: 04/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-16561	09/05/2022

Mục sửa đổi: **Mẫu nhãn hiệu bổ sung đã loại bỏ thành phần không phù hợp.**
Nội dung mới:

Thông báo số: 160782/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00935 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26082	11/06/2024

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**
Nội dung mới:
- Điều chỉnh "ấm siêu tốc" thành "ấm siêu tốc (dùng điện)" trong nhóm 11;
- Loại bỏ "bếp từ" khỏi nhóm 11;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160783/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00246 Ngày nộp: 21/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00085	02/01/2024

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**
Nội dung mới:
- Loại bỏ "công tắc điện" khỏi nhóm 09;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160854/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00714 Ngày nộp: 17/04/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22824	14/06/2022

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:**

Nội dung mới: Nhóm 3: Mỹ phẩm; tinh chất dạng lỏng đậm đặc (serum) để làm đẹp; tinh chất mỹ phẩm để dưỡng da; tinh chất dạng lỏng đậm đặc (serum) dưỡng da, không chứa thuốc; tinh chất dạng lỏng đậm đặc (serum) làm trắng da, cho mục đích làm đẹp; tinh chất dạng lỏng đậm đặc (serum) để mát xa, cho mục đích làm đẹp; chế phẩm làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; vải, khăn giấy và khăn lau có tẩm tinh chất (serum) làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; bộ mỹ phẩm; nước sơn móng (tay/chân); chế phẩm tẩy sơn móng (tay/chân); nước tẩy sơn móng; lông mi giả; móng (tay/chân) giả; bông và bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; hương thơm để thắp; dầu thơm; xà phòng, ngoại trừ các loại xà phòng ngăn ngừa vi khuẩn, tẩy uế hoặc chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; **tất cả các sản phẩm nêu trên dùng cho người, không dùng cho động vật.**

Thông báo số: 160855/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02299 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-52306	23/12/2019

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới: - Loại bỏ "Hoá chất dùng trong nông nghiệp, lâm nghiệp" khỏi nhóm 01;

- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160856/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00026 Ngày nộp: 08/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22419	03/06/2021

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới:
- Tách toàn bộ hàng hóa/dịch vụ thuộc nhóm 30, 32, 33, 43 và "Mua bán nước tương, hạt tiêu, đồ gia vị, hạt đã xử lý dùng làm gia vị, muối nấu ăn, muối dùng để bảo quản thực phẩm, trà (chè), cà phê, nước [đồ uống], nước ép trái cây, đồ uống không có cồn, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống không cồn có hương vị trà, rượu sakê, rượu mùi, rượu đế, rượu uýt ki, rượu gạo, đồ uống có cồn [trừ bia]" thuộc nhóm 35 sang đơn mới số 4-2023-01770 ngày 03/6/2021;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 160857/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01014 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49407	31/10/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160858/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01130 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08586	07/03/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 160859/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01131 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08584	07/03/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 160860/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01132 Ngày nộp: 10/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08585	07/03/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 160861/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01177 Ngày nộp: 17/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21920	29/05/2023
4-2023-59125	22/12/2023
4-2023-59126	22/12/2023
4-2023-59127	22/12/2023
4-2023-59128	22/12/2023
4-2023-59129	22/12/2023
4-2024-40722	28/08/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 16A Lê Hồng Phong, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160862/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01202 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-48985	14/10/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CN 08, ô số 01, cụm công nghiệp Cẩm Thịnh, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 160863/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01205 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-63045	27/12/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Tco Việt Nam Global
Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160864/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01212 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-42049	20/09/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 6, khu A, phố Hoàng Cầu, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160865/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01213 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-42048	20/09/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 6, khu A, phố Hoàng Cầu, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160866/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01215 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49498	16/10/2024

4-2024-49499	16/10/2024
4-2024-50753	23/10/2024
4-2024-58707	04/12/2024
4-2025-01228	10/01/2025
4-2025-01229	10/01/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 42/12 Nguyễn Minh Hoàng, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160867/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01217 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39511	08/10/2019

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 6, số nhà 312 Phố Huế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160868/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01218 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-42230	24/10/2019

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 6, số nhà 312 Phố Huế, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160869/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01220 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-29208	02/08/2019

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Tầng 8, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160870/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01221 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06259	21/02/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Văn phòng 01, tầng 09, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160871/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01222 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08828	07/03/2025

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Marubeni Nisshin Feed Co., Ltd.
Sakura Muromachi Building 4F, 4-5-1 Nihombashimuromachi, Chuo-ku, Tokyo, 103-0022 JAPAN

Thông báo số: 160872/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01223 Ngày nộp: 23/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41290	15/09/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 1 Skyview Drive, Fort Worth TEXAS 76155, U.S.A

Thông báo số: 160873/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01225 Ngày nộp: 23/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-27797	13/06/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 15, ngách 260/40 đường Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160874/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01228 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21892	29/05/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

Thông báo số: 160875/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01231 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-58739	05/12/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: A209, tầng 2 tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160876/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01234 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-05035	05/02/2021

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty luật TNHH Legos
23LK3D1 khu tái định cư – khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160877/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01235 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-34999	01/04/2014

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 52 Vanderbilt Avenue, 8th Floor New York, NY 10017, United States of America

---

Thông báo số: 160878/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01242 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55499	28/12/2022

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH GUCINO
HA02-135+137, đường Hải Âu 2, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 160879/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01245 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26174	21/06/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 49/119 ngõ Thổ Quan, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Luật AMS (332)
P602 số 220 Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 160880/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01257 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-43046	13/10/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 1276/33 Quang Trung, phường An Hội Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160881/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01261 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-27398	12/06/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Đội 5, thôn Trát Cầu, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160882/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01263 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10001	15/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160883/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01267 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09396	22/03/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160884/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01268 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09396	22/03/2022
4-2022-15745	29/04/2022
4-2022-15747	29/04/2022
4-2022-15748	29/04/2022
4-2022-33166	15/08/2022
4-2022-33167	15/08/2022
4-2022-33168	15/08/2022
4-2022-37128	08/09/2022
4-2022-37129	08/09/2022
4-2022-37130	08/09/2022
4-2022-37624	12/09/2022
4-2022-37625	12/09/2022
4-2022-37626	12/09/2022
4-2022-39481	22/09/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160885/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01271 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-22957	24/05/2024
4-2024-23709	29/05/2024
4-2024-23710	29/05/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Sàn TMDV tầng 3 (CT1-3-2) toà CT1, ngõ 885 đường Tam Trinh, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160886/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01284 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40334	28/09/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 240 Ô 1, khu 2, xã Chợ Gạo, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 160887/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01291 Ngày nộp: 30/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-20702	25/06/2018

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Căn hộ A12-11, lô A, lầu 12, chung cư Belleza, Phạm Hữu Lầu, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160888/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01302 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-29955	24/06/2025
4-2025-29956	24/06/2025
4-2025-29957	24/06/2025
4-2025-29958	24/06/2025
4-2025-35144	17/07/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tổ dân phố 81, thôn Tân Long, xã Kim Long, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160889/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01303 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-22596	21/05/2025
4-2025-22597	21/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Ấp Thanh Xuân, xã Trà Vong, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 160890/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01735 Ngày nộp: 19/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-51938	10/12/2020
4-2020-51939	10/12/2020
4-2020-51941	10/12/2020
4-2022-32076	09/08/2022
4-2023-01294	12/01/2023
4-2023-01295	12/01/2023
4-2023-01296	12/01/2023
4-2023-01297	12/01/2023

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KIOTVIET

Thông báo số: 160948/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01841 Ngày nộp: 09/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20102	09/05/2024

Mục sửa đổi: **Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SẮC MÀU MOMO
Số nhà 12B, ngách 6/59/10, TDP số 2 đường Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160949/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01879 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04614	31/01/2024

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Giới hạn "tất cả các sản phẩm/dịch vụ nói trên không thuộc lĩnh vực thể dục/thể hình và sức khỏe" cho các sản phẩm/dịch vụ thuộc nhóm 09 và 42.

Thông báo số: 161053/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00309 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01294	12/01/2023
4-2023-01295	12/01/2023
4-2023-01296	12/01/2023
4-2023-01297	12/01/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tầng 6-7, số 1B Yết Kiêu, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 161054/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02116 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47307	09/11/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 31, 40 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa và dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 161057/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01688 Ngày nộp: 29/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58589	19/12/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Tầng 5, tòa nhà Sông Hồng, đường Đỗ Mười, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC

17-LK3, khu nhà ở 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 161225/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01971 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59145	06/12/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: 11A Đinh Bộ Lĩnh, phường Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 161232/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01669 Ngày nộp: 12/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06984	04/03/2022

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục dịch vụ:**

Nội dung mới: Nhóm 35: Mua, bán, xuất, nhập khẩu, đại lý các sản phẩm máy phát điện, thiết bị chiếu sáng, dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công], dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay), dụng cụ khoan, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, công cụ cắt [dụng cụ cầm tay], dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay], tinh dầu, mỹ phẩm, sữa tắm, xà phòng.

Thông báo số: 161259/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01774 Ngày nộp: 26/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38973	20/09/2022

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 10 sang đơn mới số 4-2024-40128 ngày 20/09/2022;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 161640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 22/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01421 Ngày nộp: 12/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26169	11/06/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Số 52 đường số 10, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162513/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01694 Ngày nộp: 03/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37103	21/08/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN STANDARD
Địa chỉ: Tầng 2, số 40, ngõ 38, phố Phúc Xá, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0912383283
E-mail: contact@standardlaw.vn
Mã đại diện: 315

Thông báo số: 162982/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00103 Ngày nộp: 21/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48748	17/11/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "Mua bán rau củ quả, trái cây, nông sản" khỏi nhóm 35;
- Tách dịch vụ "Mua bán cà phê" thuộc nhóm 35 sang đơn mới số 4-2024-38785 ngày 17/11/2022;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 162983/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01204 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47535	19/10/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 162984/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01304 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13382	02/04/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 6 đường Tân Cảng, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162985/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01306 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37294	04/10/2021

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Hộ kinh doanh đặc sản miền trung Bà Tròn

Thông báo số: 162986/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01307 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34764	26/07/2024

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần Tic Control Việt Nam

Thông báo số: 162987/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01310 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25567	16/06/2023
4-2023-25568	16/06/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 158/2 Hoàng Hoa Thám, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162988/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01312 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-03039	22/01/2025
4-2025-03040	22/01/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Lô G4-1A (khu B2), đường D10, KCN Rạch Bắp, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162989/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01315 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-25166	03/06/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 89 Hồ Bá Kiện, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162990/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01316 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-51449	25/10/2024
4-2025-00966	09/01/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 87-89 Hồ Bá Kiện, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162991/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01318 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35003	08/08/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Căn SH08-19, dự án khu đô thị Gia Lâm – Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 162992/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01317 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35490	31/07/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 5 phố Lãng Yên, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 162993/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01319 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-20874	13/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 36 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162994/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01320 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-59374	09/12/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: C144 Lê Thị Riêng, khu dân cư Thới An, phường Thới An, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162995/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01321 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24611	30/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tổ 3, khu phố Bưng Trang, phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 162996/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01322 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-52883	01/11/2024
4-2025-14321	08/04/2025
4-2025-14322	08/04/2025
4-2025-14323	08/04/2025
4-2025-14324	08/04/2025
4-2025-14325	08/04/2025
4-2025-14326	08/04/2025
4-2025-14327	08/04/2025
4-2025-14328	08/04/2025
4-2025-14329	08/04/2025
4-2025-14330	08/04/2025
4-2025-14331	08/04/2025
4-2025-14332	08/04/2025
4-2025-14333	08/04/2025
4-2025-14334	08/04/2025
4-2025-14335	08/04/2025
4-2025-14336	08/04/2025
4-2025-21108	14/05/2025
4-2025-21109	14/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 14 đường Ngô Bệ, phường Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 162997/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01325 Ngày nộp: 01/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-45398	24/09/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần thương mại và du lịch Phượng Hoàng MAT
Tổ 11 khu phố Phước Lộc, phường Tân Phước, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162998/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01326 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-02884	21/01/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tổ dân phố Đồng Lý, xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 162999/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01327 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-51390	25/10/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 10/4A, đường Lái Thiêu 105, tổ 12, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163000/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01328 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12460	27/03/2024
4-2024-12461	27/03/2024
4-2024-12462	27/03/2024
4-2024-12463	27/03/2024
4-2024-12464	27/03/2024
4-2024-12465	27/03/2024
4-2024-12466	27/03/2024
4-2024-12467	27/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 9.20-TT9, đường Foresa 7, dự án khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163001/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01330 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-34799	26/07/2024

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỒ UỐNG MÙA PHIÊN
Email: contact.phien@gmail.com
Email đại diện chủ đơn: phuchn@vietblend.vn

Thông báo số: 163002/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01332 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-60465	28/12/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY
Tầng 4, số 144 đường Nguyễn Xiển, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163003/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01335 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-12670	08/05/2017

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 37/F, Infinitus Plaza, 199 Des Voeux Road Central, Hong Kong, China
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163004/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01336 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-10248	19/04/2017

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 37/F, Infinitus Plaza, 199 Des Voeux Road Central, Hong Kong, China
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163005/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01337 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-10249	19/04/2017

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 37/F, Infinitus Plaza, 199 Des Voeux Road Central, Hong Kong, China
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163006/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01339 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05391	22/02/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Tòa nhà Viet Office, số 14 Trương Quyền, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP
Tầng 3, phòng 301, tòa nhà Wmc, số 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163007/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01341 Ngày nộp: 05/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10837	27/03/2023

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ thương mại AĐM Group
Thôn Dịch Trì, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 163008/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01346 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44609	05/10/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Lô H.05A, đường số 2, khu công nghiệp Long Hậu, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh

---

Thông báo số: 163011/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01355 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26021	20/06/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 379, tổ 8, Kp1A, phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 163012/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01356 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-01882	20/01/2016

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP SẠCH HOÀNG MAI
28/16 Lương Y, phường Phú Xuân, thành phố Huế
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH NACILAW
Số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163013/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01334 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-14805	19/04/2021

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: D19/31NK, tổ 2, ấp 4A, xã Tân Vĩnh Lộc, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Khang Luật
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163014/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01360 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-46772	10/11/2020

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Banca
Số 15B Triệu Việt Vương, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163015/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01367 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-16796	18/04/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 20.6A CT5A, khu đô thị Văn Khê, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163016/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01368 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-52760	01/11/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Đội 14, thôn Việt An, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163017/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01374 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-06063	19/02/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 10 Khuê Mỹ Đông 4, phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 163117/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00981 Ngày nộp: 27/05/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22745	13/06/2022

Mục sửa đổi: - Loại bỏ phần chữ "PL Korea" và "kID'S korean Red Ginseng
Nội dung mới: Jelly" khỏi mẫu nhãn hiệu.
- Mẫu nhãn hiệu như sau: P Health, hình

Thông báo số: 163429/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01366 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01173	09/01/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 124 Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163430/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01358 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-14245	13/04/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 2, Phạm Huy Thông, phường Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
Địa chỉ Đại diện của Người nộp đơn:
Số 36 Lê Duẩn, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Thông báo số: 163438/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02460 Ngày nộp: 17/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-33699	26/08/2021

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 05 sang đơn mới số 4-2024-60856 ngày 26/8/2021;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164108/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01763 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-03354	06/02/2020

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN TRV UNI

Thông báo số: 164112/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00977 Ngày nộp: 19/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15061	10/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Kim Mã
Số 24C, ngách 211/237 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164127/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02005 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38581	16/09/2022

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
Số 8, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 164133/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02135 Ngày nộp: 29/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44547	04/10/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

---

Thông báo số: 164135/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02180 Ngày nộp: 01/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09666	20/03/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Phòng 3, tầng 21, tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164142/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02098 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20002	09/05/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 39 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

---

Thông báo số: 164154/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01602 Ngày nộp: 01/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26326	21/06/2023
4-2023-26327	21/06/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 8 Marina View #07-04 Asia Square Tower 1 Singapore 081960, Singapore

---

Thông báo số: 164171/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00430 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17158	22/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164172/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00429 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39538	21/08/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164175/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00618 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16206	16/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164177/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02202 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20423	19/05/2023
4-2023-39305	31/08/2023
4-2023-39306	31/08/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: BT8, khu đô thị Vimeco 2, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164185/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01883 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46880	17/10/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông
Phòng F2&F3, số 2 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164188/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01507 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53686	23/11/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN STANDARD
Tầng 2, số 40, ngõ 38, phố Phúc Xá, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164189/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01508 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53687	23/11/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp:**
Nội dung mới: CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN STANDARD
Tầng 2, số 40, ngõ 38, phố Phúc Xá, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164190/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01956 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38581	16/09/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 930 Nguyễn Thị Định, khu công nghiệp Cát Lái (cụm II), phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164219/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00035 Ngày nộp: 09/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-28236	04/07/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
Địa chỉ: A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164220/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00987 Ngày nộp: 20/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-33255	28/07/2023
4-2024-23161	24/05/2024
4-2024-38834	16/08/2024
4-2024-40061	23/08/2024
4-2024-40062	23/08/2024

Mục sửa đổi: **Tên/Địa chỉ của người nộp đơn:**
Nội dung mới: 9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164300/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01516 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49420	31/10/2023
4-2023-49421	31/10/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Xóm 1 Đồng Nhân, xã An Khánh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 164405/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02498 Ngày nộp: 23/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-41801	29/10/2021

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy" khỏi nhóm 09.

Thông báo số: 164408/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00529 Ngày nộp: 21/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-03533	07/02/2020

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 25 sang đơn mới số 4-2024-11323 ngày 07/02/2020;
- Phần danh mục hàng hóa và dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164409/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02476 Ngày nộp: 18/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21350	16/05/2024

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới:
- Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 09, 42 sang đơn mới số 4-2024-61211 ngày 16/5/2024;
- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164410/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00142 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37739	06/10/2021

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**

Nội dung mới:
- Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức trò chơi bóng chày và triển lãm bóng chày; tổ chức và tiến hành một loạt các sự kiện thể thao được truyền hình trực tiếp và được ghi lại để phân phối thông qua các phương tiện truyền thông quảng bá; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi và rút thăm trúng thưởng; dịch vụ sản xuất phương tiện giải trí, cụ thể là sản xuất các chương trình truyền hình, internet và phát thanh đang diễn ra trong lĩnh vực thể thao; cung cấp tin tức, thông tin, podcasts, webcasts và tất cả trong lĩnh vực thể thao; tổ chức các sự kiện văn hóa và thể thao cộng đồng; giải trí có bản chất là buổi biểu diễn trực tiếp của người mặc trang phục linh vật, hoạt náo viên, nhóm nhảy và nhóm nhạc; giải trí. cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp; câu lạc bộ người hâm mộ; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê các tiện nghi sân vận động; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn đến sân vận động bóng chày; tất cả các dịch vụ nêu trên đều không liên quan tới dịch vụ chống rơi/ngã, bảo vệ khỏi rơi/ngã, hoặc dịch vụ cứu hộ khi rơi/ngã.

Tách đơn:

- Tách toàn bộ dịch vụ thuộc nhóm 41 sang đơn mới số 4-2025-03728 ngày 06/10/2021;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164411/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00143 Ngày nộp: 24/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37740	06/10/2021

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**

Nội dung mới: **- Nhóm 41:** Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức trò chơi bóng chày và triển lãm bóng chày; tổ chức và tiến hành một loạt các sự kiện thể thao được truyền hình trực tiếp và được ghi lại để phân phối thông qua các phương tiện truyền thông quảng bá; dịch vụ giải trí, cụ thể là tổ chức các cuộc thi và rút thăm trúng thưởng; dịch vụ sản xuất phương tiện giải trí, cụ thể là sản xuất các chương trình truyền hình, internet và phát thanh đang diễn ra trong lĩnh vực thể thao; cung cấp tin tức, thông tin, podcasts, webcasts và tất cả trong lĩnh vực thể thao; tổ chức các sự kiện văn hóa và thể thao cộng đồng; giải trí có bản chất là buổi biểu diễn trực tiếp của người mặc trang phục linh vật, hoạt náo viên, nhóm nhảy và nhóm nhạc; giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp; câu lạc bộ người hâm mộ; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê các tiện nghi sân vận động; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn đến sân vận động bóng chày; tất cả các dịch vụ nêu trên đều không liên quan tới dịch vụ chống rơi/ngã, bảo vệ khỏi rơi/ngã, hoặc dịch vụ cứu hộ khi rơi/ngã.

Tách đơn:

- Tách toàn bộ dịch vụ thuộc nhóm 41 sang đơn mới số 4-2025-03729 ngày 06/10/2021;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164412/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00689 Ngày nộp: 12/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-31670	07/08/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Tầng 5 toà nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Tách đơn:

- Tách các hàng hóa, dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2025-20515 ngày 07/8/2020:

+ Nhóm 31: Dăm gỗ chưa xử lý dùng để sản xuất bột gỗ; vỏ gỗ bào dùng để sản xuất bột gỗ;

+ Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán các sản phẩm: dăm gỗ chưa xử lý dùng để sản xuất bột gỗ, vỏ gỗ bào dùng để sản xuất bột gỗ;

+ Nhóm 40: Dịch vụ gia công, chế biến gỗ.

- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164413/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01629 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35562	11/08/2023

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới: - Tách hàng hóa "Mỹ phẩm" thuộc nhóm 03 sang đơn mới số 4-2025-44042 ngày 11/8/2023;

- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164414/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00086 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-42936	19/10/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 138/64, đường Hiệp Thành 35, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164415/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00117 Ngày nộp: 22/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09786	14/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Lô C-9E-CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU
353/10 Nguyễn Duy Trinh, khu phố 6, phường Bình Trưng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164417/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00599 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-01863	17/01/2023

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**
Nội dung mới: - Tách toàn bộ dịch vụ thuộc nhóm 35, 36, 41, 42 sang đơn mới số 4-2025-17288 ngày 17/01/2023;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164418/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00684 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-19120	05/05/2025

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**
Nội dung mới: - Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 25 sang đơn mới số 4-2025-20610 ngày 05/05/2025;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 164419/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01032 Ngày nộp: 26/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36773	18/08/2023

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**
Nội dung mới: - Nhóm 03: Chất khử mùi cho vật nuôi.

Thông báo số: 164420/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01695 Ngày nộp: 03/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42374	10/10/2022
4-2024-28184	21/06/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TINH DẦU NGỌC PHƯƠNG
09 Tô Hiệu, phường Hương Trà, thành phố Huế

Thông báo số: 164421/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01948 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-36980	25/07/2025

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Nonla Viet Nam Global

Thông báo số: 164422/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00593 Ngày nộp: 29/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-52111	28/12/2021

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới:

RICH PET

Thông báo số: 164431/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01702 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-43886	11/11/2021
4-2021-43887	11/11/2021
4-2021-43918	11/11/2021

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Chủ đơn:**

Nội dung mới: 107 phố Xuân Quỳnh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Lưu ý: Số đơn 4-2021-43885 đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 469878 ngày 28/11/2023.

Thông báo số: 164822/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00395 Ngày nộp: 05/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-13050	07/04/2023

Mục sửa đổi: Loại bỏ dấu hiệu ® trên nhãn hiệu đăng ký.

Nội dung mới:

Thông báo số: 164823/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01518 Ngày nộp: 22/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59553	25/12/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số nhà 16 phố Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164824/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01746 Ngày nộp: 20/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-06074	28/02/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 17/15 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164826/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01027 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-29585	11/07/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES)
Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164827/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01199 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-05117	14/02/2025
4-2025-05118	14/02/2025

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần giáo dục quốc tế Nguyễn Siêu

Thông báo số: 164828/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01224 Ngày nộp: 23/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-20000	19/05/2021

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Nacilaw
Mã đại diện: 194
Địa chỉ: số 270 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0914.835.183/0922.881.111
E-mail: info@nacilaw.com

Thông báo số: 164829/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01226 Ngày nộp: 23/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07769	09/03/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Wefly
Tầng 4, số 144 Đường Nguyễn Xiển, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội
Mã số đại diện: 314

Thông báo số: 164830/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01151 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-22507	31/05/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KEDA IP - Mã 212
9/11B/10 Chánh Hưng, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 164831/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01122 Ngày nộp: 09/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-13787	03/04/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164832/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01197 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-49317	15/10/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 28 Tân Châu, phường Tân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164834/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01251 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-41873	19/09/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 19 - 21 - 23 đường số 10, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164835/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01340 Ngày nộp: 05/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53611	23/11/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Căn hộ 11A04 tháp B, H-CT2B, khu nhà ở HI-BRAND, KĐT mới Văn Phú, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164836/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01338 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04380	30/01/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Ấp Hải Sơn, xã Phước Hải, thành Phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164837/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01185 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34481	04/08/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 688/67 Lê Đức Thọ, phường An Hội Đông, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164838/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01244 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-09920	14/03/2025

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu
Nội dung mới:

Thông báo số: 165470/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02463 Ngày nộp: 21/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48388	25/10/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 120 Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 165846/TB-SHTT.IP, ngày 29/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02219 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-08099	04/03/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ (thay đổi do sáp nhập): Thôn An Hòa, xã Suối Hai, thành phố Hà Nội
Nội dung mới:

Thông báo số: 166700/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02359 Ngày nộp: 28/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14921	26/04/2022

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty cổ phần MONDAY VIETNAM
50/22 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166702/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02215 Ngày nộp: 06/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-41210	03/10/2022

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới:

Thông báo số: 166705/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01295 Ngày nộp: 30/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33239	15/08/2022

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Công ty TNHH Luật Thiên Di
36 đường A4, phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 166706/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01445 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36046	15/08/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166707/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01610 Ngày nộp: 27/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05104	18/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Hủy bỏ đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn

---

Thông báo số: 166709/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00258 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-48228	19/11/2020

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật AMS
Số 26 ngõ 221 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166710/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01233 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-49573	14/12/2021

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Legos
23LK3D1 khu tái định cư – khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166711/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01365 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44870	25/10/2022

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ Đại Diện
Số 5, ngách 20/3 đường Kim Giang, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166712/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01298 Ngày nộp: 30/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58522	19/12/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ TAGA
Số 12 ngõ 203 đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166713/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01262 Ngày nộp: 28/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44298	03/10/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Lk279 đất dịch vụ Đào đất - Hàng Bè, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

Công ty Luật TNHH STARLAW

Số 619 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166714/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00084 Ngày nộp: 16/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-14473	16/04/2021

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Nội dung mới:

Thông báo số: 166715/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01635 Ngày nộp: 06/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-39946	29/09/2020
4-2020-39947	29/09/2020

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn đầu tư AI IP
284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 166716/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02199 Ngày nộp: 05/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-10787	27/03/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 11/38-40-42 Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166732/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00257 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-48228	19/11/2020

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thửa đất số 462, tờ bản đồ số 36, khu phố Lồ Ồ, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 166736/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01010 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-11600	27/04/2017

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thửa đất 462, tờ bản đồ số 36, khu phố Lồ Ồ, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Công ty TNHH Luật AMS
P602, số 220 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166888/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00339 Ngày nộp: 28/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-39402	25/09/2020

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "dược phẩm dùng cho người, thuốc dùng cho người" khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166889/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01578 Ngày nộp: 25/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06105	28/02/2022

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 571 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166892/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00022 Ngày nộp: 07/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-14162	19/05/2017

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn**
Nội dung mới: Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 166901/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01880 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07402	08/03/2022
4-2022-07403	08/03/2022
4-2024-05793	07/02/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 32 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166902/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01439 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-45406	28/10/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**
Nội dung mới: - Loại bỏ "nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê" khỏi nhóm 43;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166903/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01440 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-45405	28/10/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới: - Loại bỏ "nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; quán cà phê" khỏi nhóm 43;
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166904/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01868 Ngày nộp: 13/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-34705	26/08/2020
4-2020-34707	26/08/2020

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới: - Đối với Đơn đăng ký số 4-2020-34705: Loại bỏ dịch vụ "mua bán, quảng cáo, xuất nhập thương mại điện tử bánh kẹo" khỏi nhóm 35. Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.
- Đối với Đơn đăng ký số 4-2020-34707: Loại bỏ sản phẩm "bánh kẹo" khỏi nhóm 30. Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166905/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00895 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34578	23/08/2022

Mục sửa đổi: **Mẫu nhãn hiệu:**
Nội dung mới: Loại bỏ yếu tố " TIÊU CHUẨN NHẬT BẢN" và phần hình quốc kỳ nước Nhật Bản ra khỏi mẫu nhãn hiệu.

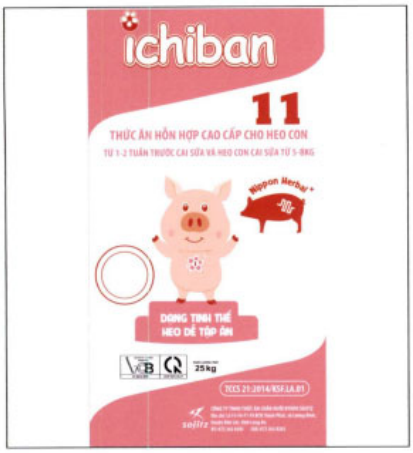

Thông báo số: 166906/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01710 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25143	05/06/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 43/5, tổ 8, KP 2A, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 166907/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01973 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15824	15/04/2024

Mục sửa đổi: **Tên/Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ SINH THÁI GENESIS
Tầng 3, tòa nhà A3 Ecolife Capitol, 58 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166908/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01836 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-45069	26/10/2022

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**
Nội dung mới:
- Điều chỉnh "dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán lẻ trực tuyến, dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến" thành "dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán lẻ trực tuyến, dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, tất cả liên quan đến bánh ngọt, bánh ngọt phô mai, bánh mỳ, sản phẩm bánh mỳ, bánh tạc, bánh nướng, bánh quy dạng tròn, bánh quy, bột nhồi, bánh kẹo, thực phẩm trên cơ sở sô cô la, bánh kẹo dạng kem lạnh, bánh kẹo đông lạnh, bột bánh ngàn lớp (puffs pastry, bột được xếp theo nhiều lớp và được cán mỏng thành tấm), bánh xăng đuých, bánh putđing, mật ong, đá lạnh có thể ăn được, bánh pizza, kẹo hạt dẻ, bánh quế, hương liệu cho bánh ngọt, kẹo trang trí cho bánh ngọt, hỗn hợp bột để làm bánh ngọt, chế phẩm bánh ngọt, kem phủ bánh ngọt [frosting], lớp phủ bánh ngọt, hỗn hợp để làm bánh ngọt, bánh ngọt nhỏ [bánh ngọt]" trong nhóm 35.
- Phần danh mục dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166909/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02029 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-25151	15/06/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 571 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166910/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01829 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21012	14/05/2024

Mục sửa đổi: **Tên nhãn hiệu là:**
Nội dung mới: BIENDO., JSC BIENDO TRADING ADVERTISING JOINT STOCK COMPANY, hình

---

Thông báo số: 166911/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01786 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53368	14/12/2022
4-2022-53369	14/12/2022

4-2022-54916	23/12/2022
4-2024-12058	26/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 19 đường số 19, khu phố 6, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166915/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00913 Ngày nộp: 12/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-36239	15/11/2016

Mục sửa đổi: **Tên/địa chỉ Người nộp đơn**
Nội dung mới: HappyTime Co., Ltd.
71-10, Gapdong-ro, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea

Thông báo số: 166916/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01476 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-25554	10/07/2019

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn**
Nội dung mới: Số 6, ngách 18 ngõ 408 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166918/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00870 Ngày nộp: 06/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34450	04/08/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới: - Loại bỏ "quảng cáo" khỏi nhóm 35;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166919/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02271 Ngày nộp: 06/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-37548	29/10/2018

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**

Nội dung mới: - Nhóm 7: Tua bin gió.

- Nhóm 9: Thiết bị thu tín hiệu định vị toàn cầu [gps]; thiết bị sạc cho pin điện; pin điện; bộ nguồn điện có thể sạc lại được và có thể mang đi được; bộ chuyển đổi nguồn điện xoay chiều (điện ac) thành nguồn điện một chiều (điện dc); tất cả không dùng cho xe cộ, ô tô và xe máy.
- Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; thiết bị làm tươi mát không khí; đèn pin đi ốt phát quang cầm tay; thiết bị khử trùng và khù mùi không khí; tất cả không dùng cho xe cộ, ô tô và xe máy.

Thông báo số: 166921/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00715 Ngày nộp: 15/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35248	09/08/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới:

- Loại bỏ "Sữa công thức; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa dinh dưỡng cho người lớn dùng cho mục đích y tế" khỏi nhóm 05;

- Loại bỏ "Sữa; sữa dinh dưỡng cho người lớn không dùng cho mục đích y tế; sữa bột pha sẵn (không dùng cho mục đích y tế)" khỏi nhóm 29;

- Loại bỏ "Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: sữa công thức, sữa bột cho trẻ em, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, sữa dinh dưỡng cho người lớn dùng cho mục đích y tế, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, sữa tươi, sữa dinh dưỡng cho người lớn không dùng cho mục đích y tế, sữa bột pha sẵn (không dùng cho mục đích y tế)" khỏi nhóm 35;

- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166922/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00797 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-24131	21/06/2022

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới:

- Loại bỏ nhóm 09 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;

- Loại bỏ "Dịch vụ siêu thị bán buôn, bán lẻ, thương mại điện tử, mua bán hàng hóa qua mạng internet, mua bán các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc), hạt sấy khô, mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước uống có hương vị cà phê, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ép hoa quả, rượu, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát, đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn, bàn ghế), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản

phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, dầu gội, sữa tắm, giấy vệ sinh, bột giặt, nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, chất tẩy rửa, chất tẩy uế, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em, bàn chải đánh răng, kem đánh răng; Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ." khỏi nhóm 35;

- Loại bỏ "Dịch vụ tài chính; Quản lý tài chính; Dịch vụ thanh toán ví điện tử; Xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ" khỏi nhóm 36;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166923/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02447 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16656	26/04/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới:

- Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký của nhóm 41 thành "Cung cấp các bài viết trực tuyến về sự phát triển của trẻ sơ sinh, cung cấp các video trực tuyến không tải xuống được về lĩnh vực phát triển của trẻ sơ sinh; cung cấp các khóa học trực tuyến về lĩnh vực phát triển trẻ sơ sinh; cung cấp trang web có thông tin về lĩnh vực phát triển của trẻ sơ sinh; cung cấp trang web có các trò chơi phát triển để chơi với trẻ sơ sinh";
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166924/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02446 Ngày nộp: 13/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-16652	26/04/2023

Mục sửa đổi: **Danh mục yêu cầu đăng ký:**

Nội dung mới: - Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký của nhóm 41 thành "Cung cấp các bài viết trực tuyến về sự phát triển của trẻ sơ sinh, cung cấp các video trực tuyến không tải xuống được về lĩnh vực phát triển của trẻ sơ sinh; cung cấp các khóa học trực tuyến về lĩnh vực phát triển trẻ sơ sinh; cung cấp trang web có thông tin về lĩnh vực phát triển của trẻ sơ sinh; cung cấp trang web có các trò chơi phát triển để chơi với trẻ sơ sinh";
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 166925/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-00577 Ngày nộp: 27/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-39679	19/10/2021

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa/dịch vụ:**

Nội dung mới: - Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ trong nhóm 10 từ "máy móc thiết bị y tế" thành "máy móc thiết bị y tế (không bao gồm găng tay y tế và khẩu trang y tế các loại)".

Thông báo số: 166928/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00123 Ngày nộp: 22/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-32412	23/08/2019

Mục sửa đổi: **Đại diện của Người nộp đơn**

Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP Limited)
M04-L16, khu A – khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166929/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01074 Ngày nộp: 04/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32451	15/07/2024

Mục sửa đổi: **Mô tả nhãn hiệu:**
Nội dung mới: NEWCOOL chuyên gia điện lạnh, hình

Thông báo số: 166930/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00228 Ngày nộp: 18/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15493	20/04/2023

Mục sửa đổi: **Đại diện Người nộp đơn**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167648/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01357 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-07629	01/03/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Gia, xã Tam Hồng, tỉnh Phú Thọ
Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI
Địa chỉ: Số 15, dãy số 2, thôn Ải, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167652/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01183 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-28351	13/09/2016
4-2017-43866	29/12/2017
4-2018-24061	20/07/2018

Mục sửa đổi: **Đại diện của Người nộp đơn**
Nội dung mới: Công ty TNHH SHTT Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico Building, số 22 phố Hồ Giám, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167654/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01229 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31128	08/07/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N International)
VP12, tầng 5 tòa nhà Stellar Garden, 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
Mã đại diện: 009

Thông báo số: 167655/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01216 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01505	13/01/2022

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH Khang Luật
Địa chỉ: A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167659/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01333 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11902	31/03/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới:
Căn 1.09, tầng 1, tháp C, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13, thuộc khu chức năng số 1 - khu đô thị mới Thủ Thiêm, số 15 đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167663/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01392 Ngày nộp: 08/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09135	11/03/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS

Thông báo số: 167676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01762 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00659	05/01/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH NAM VIỆT & LIÊN DANH (VIPCO)
Địa chỉ: Số 3.01 tòa nhà The Tresor 2, 39-39B Bến Vân Đồn, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 66744646

Thông báo số: 167679/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01484 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53470	22/11/2023

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số nhà 60 đường số 6, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 168836/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-02368 Ngày nộp: 29/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-48026	18/11/2020

Mục sửa đổi: **Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:**
Nội dung mới: - Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chưa chế biến và chế biến: thịt, cá, gia cầm.

Thông báo số: 168837/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00098 Ngày nộp: 20/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44135	12/11/2021

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới:
- Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 01 sang đơn mới số 4-2025-02628 ngày 12/11/2021;
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 168838/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00915 Ngày nộp: 12/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-32720	11/08/2022

Mục sửa đổi: **Tách đơn:**

Nội dung mới:
- Tách các hàng hóa, dịch vụ sau sang đơn mới số 4-2025-27364 ngày 11/8/2022:

+ Tách toàn bộ hàng hóa thuộc nhóm 10;

+ Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; marketing; nghiên cứu marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán: trang thiết bị y tế, thiết bị, dụng cụ và đồ dùng y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ thú y, đồ bảo hộ y tế.

- Phần danh mục hàng hóa, dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 168839/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01343 Ngày nộp: 05/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-07798	03/03/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Đồng, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 168840/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01364 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-23097	23/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 29 đường D8 khu biệt thự Sài Gòn Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 168842/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01404 Ngày nộp: 11/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-00539	07/01/2020

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH ZUBOO Việt Nam

Thông báo số: 168843/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01456 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-21821	16/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thửa 681 TBĐ 7 Hoàng Hoa Thám, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

---

Thông báo số: 168844/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01458 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-25384	04/06/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Thôn Hợp Thắng, xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai

Thông báo số: 168845/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01459 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-21244	14/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 197/7/18 Võ Văn Ngân, khu phố 4, phường Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 168846/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01460 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-25816	05/06/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 03 Long Hưng, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 168847/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01462 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-19341	06/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 1, ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 168848/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01465 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-19343	06/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 1, ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 168849/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01467 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-19340	06/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 1, ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 168850/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01468 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-19345	06/05/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Số 1, ngõ 98, đường Trâu Quỳ, tổ dân phố Nông Lâm, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 168851/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01473 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-05306	17/02/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Xóm 5, thôn 1, xã Đồng Kho, tỉnh Lâm Đồng

Thông báo số: 168852/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01481 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-06350	21/02/2025

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Thôn Trung Dương, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 168853/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01506 Ngày nộp: 18/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-37588	14/11/2017

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Thôn Đạ Đum 2, xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:

CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND

Tầng 5A, tòa nhà văn phòng Thủy Lợi 4, số 286 - 288 Nguyễn Xí, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 168879/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01759 Ngày nộp: 21/08/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-30309	30/07/2020

Mục sửa đổi: **Danh mục hàng hóa:**

Nội dung mới:
- Tách một phần danh mục nhóm 09 sang đơn mới số 4-2024-39547;
- Điều chỉnh một số hàng hóa trong nhóm 09 và giữ nguyên phần còn

lại theo đơn gốc số 4-2020-30309 chi tiết như sau:

+ Từ "Phần mềm máy tính" thành "Phần mềm máy tính *không liên quan đến việc tạo, chỉnh sửa, xử lý, sắp xếp, nhập, xuất và mã hóa video hoặc nội dung đa phương tiện*";

+ Từ "Phần mềm máy tính" thành "Phần mềm máy tính *không liên quan đến việc tạo, chỉnh sửa, xử lý, sắp xếp, nhập, xuất và mã hóa video hoặc nội dung đa phương tiện*";

+ Danh mục yêu cầu đăng ký sau khi tách đơn và điều chỉnh như sau: "Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần cứng máy vi tính có thể mang theo/đeo vào người; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; thiết bị và dụng cụ viễn thông; điện thoại; điện thoại di động; điện thoại thông minh; thiết bị thông tin liên lạc qua mạng; thiết bị điện tử số hóa cầm tay có khả năng truy cập internet và để gửi, nhận, và lưu trữ các cuộc gọi bằng điện thoại, thư điện tử và các dữ liệu số hóa khác; thiết bị điện tử số hóa có thể mang theo/đeo vào người có khả năng truy cập internet và để gửi, nhận, và lưu trữ các cuộc gọi bằng điện thoại, thư điện tử và các dữ liệu số hóa khác; đồng hồ thông minh; thiết bị theo dõi hoạt động thể chất có thể mang theo/đeo vào người (thiết bị đo chỉ số trong hoạt động thể chất); vòng tay kết nối [thiết bị đo kết nối với các thiết bị số qua các ứng dụng cài sẵn nhằm theo dõi hoạt động của các thiết bị đo đó]; thiết bị đọc sách điện tử; phần mềm máy tính không liên quan đến việc tạo, chỉnh sửa, xử lý, sắp xếp, nhập, xuất và mã hóa video hoặc nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính dùng để cài đặt, lên cấu hình, điều khiển và kiểm soát các thiết bị di động, điện thoại di động, thiết bị có thể mang theo/đeo vào người, máy vi tính, các thiết bị ngoại vi của máy tính, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), ti vi; phần mềm phát triển ứng dụng không liên quan đến việc tạo, chỉnh sửa, xử lý, sắp xếp, nhập, xuất và mã hóa video hoặc nội dung đa phương tiện; phần mềm trò chơi máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị ngoại vi dùng cho máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); thiết bị ngoại vi của máy vi tính có thể mang theo/đeo vào người; thiết bị ngoại vi có thể mang theo/đeo vào người để sử dụng với máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); dụng cụ đo gia tốc; máy đo độ cao; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị ghi khoảng cách; thiết bị đếm bước chân; thiết bị đo áp suất; bộ chỉ báo áp suất; màn hình, màn hình hiển thị, màn hình gắn lên đầu, và bộ tai nghe sử dụng cho máy vi tính, điện thoại thông minh, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti vi; kính mắt thông minh; kính đeo mắt 3d; kính đeo mắt; kính râm; mắt kính; kính quang học; vật dụng quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; máy ảnh; đèn flash cho máy ảnh; màn hình hiển thị cho máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh,

kính mắt thông minh, ti vi; bàn phím máy tính, chuột máy tính, tấm lót chuột, máy in, ổ đĩa, và ổ đĩa cứng của máy vi tính; thiết bị ghi và tái tạo âm thanh; loa âm thanh; bộ khuếch đại và thu âm thanh; thiết bị âm thanh dùng trong xe có động cơ; thiết bị ghi âm giọng nói và nhận dạng giọng nói; tai nghe (nhét vào tai); tai nghe vòng qua đầu; micrô; ti vi; đầu máy thu hình và màn hình ti vi; bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); máy thu thanh (rađiô); thiết bị phát và thu sóng rađiô; thiết bị điện tử hệ thống định vị toàn cầu (gps); thiết bị hoa tiêu (hướng dẫn trong hàng hải); thiết bị điều khiển từ xa dùng để kiểm soát máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti-vi, loa, bộ khuếch đại, dàn âm thanh trong nhà (home theater), và hệ thống giải trí trong nhà; thiết bị có thể mang theo/đeo vào người dùng để kiểm soát máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti-vi, loa, bộ khuếch đại, dàn âm thanh trong nhà (home theater), và hệ thống giải trí trong nhà; thiết bị lưu trữ dữ liệu; con chip máy tính; thẻ tín dụng được mã hóa và thiết bị đọc thẻ; thiết bị thanh toán điện tử và thiết bị thực hiện giao dịch thanh toán điện tử; pin (ắc quy); thiết bị sạc pin (thiết bị nạp ắc quy); bộ đấu nối điện và điện tử, bộ nối, dây dẫn, cáp nối, bộ nạp (sạc), gói thiết bị cắm thêm (docks), thiết bị gắn thêm vào máy tính có khe mở rộng để kết nối tới các thiết bị ngoại vi (docking stations) điện và điện tử, bộ điều hợp điện và điện tử dùng cho tất cả các sản phẩm nêu trên; giao diện (thiết bị ghép nối) dùng cho máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử số hóa di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); màng che bảo vệ màn hình máy vi tính; vỏ bọc, túi, hộp, cặp bọc ngoài, dây đai, và dây đeo dùng cho máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); thiết bị dạng gậy hỗ trợ tự chụp hình; bộ nạp (sạc) cho thuốc lá điện tử; vòng đeo cổ điện tử để huấn luyện động vật; thiết bị điện tử theo dõi và quản lý chương trình nghị sự (chương trình họp); thiết bị kiểm tra tem thư; máy đếm tiền; cơ cấu dùng cho thiết bị hoạt động khi bỏ xu (thẻ) vào đó; máy đọc để viết chính tả; thiết bị đo chiều cao của mép/gấu trang phục; máy bỏ phiếu; nhãn điện tử cho hàng hoá; máy tự động tính toán và chọn ra phần thưởng (giải thưởng); máy fax; thiết bị và dụng cụ để cân; thước đo; bảng thông báo điện tử; thiết bị đo; vi mạch [các lớp silicon]; mạch tích hợp; bộ khuếch đại; màn hình huỳnh quang; thiết bị điều khiển từ xa; sợi dây dẫn quang [sợi quang]; hệ thống lắp đặt chạy điện dùng để điều khiển từ xa các hoạt động (quy trình vận hành) công nghiệp; cột thu lôi (chống sét); thiết bị điện phân; thiết bị dập lửa; thiết bị x-quang phục vụ cho mục đích công nghiệp; thiết bị và dụng cụ cứu đắm; thiết bị báo động phát ra tiếng còi; máy soi trứng; còi gọi chó; nam châm trang trí; hàng rào tích điện; thiết bị điều khiển từ xa để hãm ô tô có thể xách tay mang theo; thiết bị điều khiển

bằng giọng nói và nhận dạng giọng nói điện tử dùng để kiểm soát việc vận hành của các thiết bị điện tử tiêu dùng và các hệ thống lắp đặt cho nhà ở; máy hỗ trợ cá nhân số hóa (thiết bị điện tử có khả năng ghi nhận thông tin của người sử dụng đưa vào bằng cây bút đặt biệt, và hỗ trợ các công cụ cá nhân cần thiết như đặt lịch, ghi chép, gửi fax); thiết bị điều chỉnh nhiệt; máy điều nhiệt; thiết bị giám sát, thiết bị cảm biến và bộ điều khiển cho hệ thống và thiết bị điều hòa không khí, nhiệt, và thông gió; thiết bị điều chỉnh điện; bộ điều chỉnh ánh sáng điện (bộ điều chỉnh độ sáng); thiết bị điều khiển ánh sáng (điều khiển hệ thống chiếu sáng); ổ cắm điện; công-tắc điện và điện tử; thiết bị báo động, thiết bị cảm biến báo động, và hệ thống giám sát báo động; thiết bị dò khói và khí cácbon mono-xít (co); khóa và chốt cửa điện và điện tử cho cửa ra vào và cửa sổ; bộ điều khiển điện và điện tử cho cửa ga-ra; hệ thống an ninh và giám sát nơi ở (trong đó, các chương trình và phần mềm trong nhóm này là các chương trình và phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được).

Thông báo số: 168977/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00434 Ngày nộp: 27/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-11289	29/03/2021
4-2021-39729	19/10/2021
4-2021-41559	28/10/2021

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: 65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Sở hữu công nghiệp:

Công ty Luật TNHH AGL (MĐD: 281)

Địa chỉ: 12/18 (tầng trệt) Đào Duy Anh, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 098 119 9732 Email: info@agllaw.com.vn

Thông báo số: 168981/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01164 Ngày nộp: 16/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15776	21/04/2023

Mục sửa đổi: **Tên nhãn hiệu là:**
Nội dung mới: HONG HA DENTAL, hình

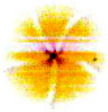

HONG HA DENTAL

Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký:
- Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

Thông báo số: 168982/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01406 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-47620	11/11/2022

Mục sửa đổi: **Tên của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY CP SX TM XNK SEVENSTARS HOLDINGS
Danh mục yêu cầu đăng ký:
- Điều chỉnh "mắc ca" trong nhóm 30 thành "hạt mắc ca đã chế biến" thuộc nhóm 29 và "hạt mắc ca chưa chế biến" thuộc nhóm 31.
- Phần danh mục hàng hóa còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 168984/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00877 Ngày nộp: 06/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24286	31/05/2024

Mục sửa đổi: **Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: Công ty TNHH tư vấn đầu tư và sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ải, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 169527/TB-SHTT.IP, ngày 03/11/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02371 Ngày nộp: 15/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-22616	21/05/2025

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ Người nộp đơn:

Nội dung mới:
Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh
Số 142, đường Trần Phú, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh

Thông báo số: 170110/TB-SHTT.IP, ngày 05/11/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02297 Ngày nộp: 10/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-39147	20/08/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**

Nội dung mới: Căn hộ chung cư số T3-A26.05 - khu nhà ở cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, 159 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 173077/TB-SHTT.IP, ngày 11/11/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02319 Ngày nộp: 10/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-04380	10/02/2025

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ Người nộp đơn:

Nội dung mới:
Ủy ban nhân dân xã Kim Đông
Xóm 5, xã Kim Đông, tỉnh Ninh Bình

Thông báo số: 177096/TB-SHTT.IP, ngày 19/11/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02549 Ngày nộp: 28/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-38245	15/08/2024
4-2024-38246	15/08/2024

Mục sửa đổi: **Tên và địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
Tầng 6 và 7, tòa nhà Thaisquare Caliria - số 11A Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 178580/TB-SHTT.IP, ngày 24/11/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-02610 Ngày nộp: 31/10/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-57131	26/11/2024

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Ủy ban nhân dân xã Y Tý
Thôn Ngải Trồ, xã Y Tý, tỉnh Lào Cai.

PHẦN III

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 155946/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 08/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00851 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44511	19/09/2024

Bên chuyển nhượng: BÙI THỊ NGỌC DIỆP (VN)
12AA, A10 khu đô thị Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHÁP LÝ Y TẾ VIỆT NAM (VN)
Số 95 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 156405/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00629 Ngày nộp: 30/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-02234	17/01/2020
4-2020-02235	17/01/2020

Bên chuyển nhượng: UCWEB SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
10 Collyer Quay, #10-01 Ocean Financial Centre, Singapore

Bên được chuyển nhượng: UC MOBILE CO., LTD. (CN)
F/12, No.28 Chengfu Road, Haidian District., Beijing, P. R. China

---

Thông báo số: 156445/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00078 Ngày nộp: 23/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-33501	19/08/2020
4-2020-33502	19/08/2020
4-2020-33507	19/08/2020

Bên chuyển nhượng: GREENWORKS (JIANGSU) CO. LTD. (CN)
No.65 (3-4) Xinggang Road, Zhonglou Zone, Changzhou, Jiangsu, China

Bên được chuyển nhượng: HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

---

Thông báo số: 156544/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00890 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56530	08/12/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)
Thôn 3, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: JIANGSHANQUNTUO CLOTHING CO., LTD (CN)
22-16, Lianhuashan Street, Hecun Town, Jiangshan, Quzhou 266005 Zhejiang, China

---

Thông báo số: 156972/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01076 Ngày nộp: 27/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05833	27/02/2023

4-2023-15996	24/04/2023
4-2023-15997	24/04/2023
4-2023-26669	22/06/2023
4-2023-26670	22/06/2023
4-2024-53333	05/11/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BIOTIN PHARMA (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC FOTECPHAM VIỆT NAM (VN)
Số 72a, ngõ 6, thôn Hữu Lê, xã Hữu Hoà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 159128/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00696 Ngày nộp: 17/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-62134	23/12/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ MỸ PHƯỢNG (VN)
29C Phan Xích Long, phường 03, Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VB-NPK (VN)
Nhà ông Bùi Văn Hoan, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 159143/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00917 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-37003	25/07/2025

4-2025-37004	25/07/2025
4-2025-40621	12/08/2025
4-2025-41514	15/08/2025

Bên chuyển nhượng: TRẦN ĐỨC TÂM (VN)
128 Phạm Văn Chí, phường Bình Tiên, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: SUNWIN VIBES LIMITADA (CR)
Ofident Building, Office 3, Costa Rican North American Cultural Center, 200M North and 50M East, San Pedro, Barrio Dent, 10101, San Jose, Costa Rica

---

Thông báo số: 159144/TB-SHTT.IP, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00916 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-14679	09/04/2025

Bên chuyển nhượng: TRẦN ĐỨC TÂM (VN)
128 Phạm Văn Chí, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: SUNWIN VIBES LIMITADA (CR)
Ofident Building, Office 3, Costa Rican North American Cultural Center, 200M North and 50M East, San Pedro, Barrio Dent, 10101, San Jose, Costa Rica

---

Thông báo số: 159247/TB-SHTT.IP, ngày 15/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00410 Ngày nộp: 15/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-47271	18/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV CÔ VUI TRÀ VINH (VN)
Số 214/2, ấp Bào Sen, xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LƯƠNG THỊ VUI (VN)
Số 214/2, ấp Bào Sen, xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

---

Thông báo số: 160742/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00627 Ngày nộp: 30/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51467	10/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT GIA LINH GROUP (VN)
43/4K ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LÊ THỊ THANH TÂM (VN)
43/4K ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160744/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00634 Ngày nộp: 01/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-29158	14/07/2021

Bên chuyển nhượng: ALIBABA SINGAPORE HOLDING PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #04-08 Lazada One, Singapore 189554
Bên được chuyển nhượng: CLOUD INTELLIGENCE ASSETS HOLDING (SINGAPORE) PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

Thông báo số: 160745/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00635 Ngày nộp: 03/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26547	22/06/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SO HAPPY (VN)
113 Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HỒ VĨNH THÙY LINH (VN)
Ấp Tân Thời, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 160746/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00636 Ngày nộp: 03/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49445	22/11/2022
4-2022-49446	22/11/2022
4-2022-49447	22/11/2022
4-2022-51858	06/12/2022
4-2022-51859	06/12/2022
4-2022-51860	06/12/2022
4-2022-51861	06/12/2022
4-2022-51862	06/12/2022
4-2022-51863	06/12/2022
4-2022-51864	06/12/2022
4-2022-51865	06/12/2022
4-2022-51866	06/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TP HOÀNG KIM (VN)
391 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN (VN)
Cụm công nghiệp Quất Động, xã Quất Động, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160747/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00641 Ngày nộp: 04/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29758	01/07/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LÊ ANH PHƯƠNG (VN)
25/16/12 đường số 17, khu phố 5, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LÊ ANH PHƯƠNG
(VN)
Thôn 4, xã Hòa Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

Thông báo số: 160749/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00666 Ngày nộp: 11/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-54831	29/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH WECAY (VN)
Đội 8, thôn Bình Trung, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NÔNG NGHIỆP DƯỢC LIỆU CỎ HƯƠNG (VN)
Thôn Bình Trung, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi

---

Thông báo số: 160750/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00669 Ngày nộp: 11/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-29621	28/06/2024
4-2024-38320	15/08/2024
4-2024-61442	19/12/2024

Bên chuyển nhượng: NGÔ ĐÌNH TRUNG (VN)
378/85 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DOLLARKIDS (VN)
366/8 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160752/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00687 Ngày nộp: 16/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-47003	29/11/2021
4-2021-47004	29/11/2021
4-2023-17117	28/04/2023
4-2024-37143	08/08/2024

Bên chuyển nhượng: DRAGONFLY EDUCATION GROUP PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road, #08-01A, Far East Finance Building, Singapore 048545

Bên được chuyển nhượng: AEC PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road, #08-01 A, Far East Finance Building, Singapore 048545

Thông báo số: 160755/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00700 Ngày nộp: 18/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15563	12/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ROSAKI VIỆT NAM (VN)
Số 405 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT SƠN MINH KHANG (VN)
Ngõ 25, Thôn Mỹ, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160756/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00729 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-26914	14/06/2024
4-2025-06306	21/02/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TÂN HƯNG 1 (VN)
298/2; 300; 302 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TM DV XNK TÂN HƯNG (VN)
300;302;298/2 Minh Phụng, phường Minh Phụng, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160757/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00695 Ngày nộp: 17/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35353	10/08/2023

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TUYẾT NHUNG (VN)
75 đường Tân Xuân, phường 8, quận Tân Bình, thành Phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TUYẾT NHUNG (VN)
337/16/6 Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 161050/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00940 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24266	31/05/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GOKA (VN)
56 Võ Duy Dương, khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GOKA (VN)
56 Võ Duy Dương, phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 162512/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00819 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-01735	16/01/2018
4-2021-10761	25/03/2021
4-2021-10762	25/03/2021
4-2023-52083	15/11/2023

Bên chuyển nhượng: CƠ SỞ HÓA MỸ PHẨM VIỆT HƯƠNG (VN)
29 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 162514/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00794 Ngày nộp: 12/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15604	12/04/2024
4-2024-21739	17/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LOBO VIỆT NAM
BT8, khu đô thị Vimeco 2, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
VP905, tầng 9, khối C, tòa nhà Hồ Gươm Plaza, số 102 phố Trần Phú, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 162515/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00775 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-24259	31/05/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐỨC THÀNH 1 (VN)
443/13 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN ĐỨC THÀNH (VN)
Thôn Tiên Phong, xã Tam Dương Bắc, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 162517/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00854 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17400	05/05/2021
4-2021-17401	05/05/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NGUỒN NHÂN LỰC XUKA (VN)
36 lô D cư xá Phú Lâm D, đường Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN ORGANIC (VN)
46/13/1 Trần Đình Xu, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162518/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00811 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-21748	17/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM ALMONDS (VN)
206/1G đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM PHAP-LAB (VN)
206/1G đường Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 162519/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00762 Ngày nộp: 05/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-19449	07/05/2024

Bên chuyển nhượng: CƠ SỞ GIẤY PHƯƠNG NAM (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH GIẤY PHƯƠNG NAM (VN)
Số 77 đường Cầu Rồng, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 162520/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00801 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56170	06/12/2023
4-2024-23287	27/05/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TRẦN CÔNG LÊ HUY (VN)
Sạp KF5/1 - khu 4F, chợ Tân Bình, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG SAIGON SGW (VN)
400 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 162523/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00771 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39561	05/09/2023
4-2023-39563	05/09/2023
4-2024-19038	03/05/2024
4-2024-20331	10/05/2024

4-2024-26698	13/06/2024
4-2024-58242	03/12/2024
4-2024-58417	03/12/2024
4-2024-61910	20/12/2024
4-2024-62434	24/12/2024
4-2024-62435	24/12/2024
4-2024-63260	27/12/2024
4-2024-63261	27/12/2024
4-2024-63262	27/12/2024
4-2024-63263	27/12/2024
4-2025-00523	06/01/2025
4-2025-01406	10/01/2025
4-2025-01407	10/01/2025
4-2025-01408	10/01/2025
4-2025-02705	20/01/2025
4-2025-05228	14/02/2025
4-2025-05229	14/02/2025
4-2025-09014	10/03/2025
4-2025-12448	27/03/2025
4-2025-13517	02/04/2025
4-2025-16036	16/04/2025
4-2025-16037	16/04/2025
4-2025-16038	16/04/2025

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: MAI THỊ TRANG (VN)
Số nhà 05, đường Nguyễn Ý, thôn Cơ Giáo, xã Hồng Vân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 162524/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00859 Ngày nộp: 03/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37103	21/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CHICHIHA VIỆTNAM (VN)
Số nhà 61, ngõ 13, đường Ngô Chi Lan, tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HHL VIỆT NAM (VN)
Thôn Thanh Huệ Trại, Xã Đa Phúc, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 162525/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00858 Ngày nộp: 03/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43161	27/09/2023
4-2023-60233	28/12/2023
4-2023-60234	28/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BELL GLOBAL (VN)
BT13-21 KĐT mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ đào đất - hàng bè, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 163027/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00892 Ngày nộp: 09/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38518	28/08/2023

Bên chuyển nhượng: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HỒNG ĐỨC 1 (VN)
Số 94, đường Trần Bình Trọng, khu phố 4, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Bên được chuyển nhượng: TRẦN HUY QUYỀN (VN)
Khu phố 4, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Thông báo số: 163028/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01125 Ngày nộp: 12/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15890	21/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TRINITY GROUP (VN)
Tầng 3, 6 và 7 Toà nhà Mios, 121 Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN FLAVA LIVE (VN)
140/22 Đặng Văn Ngữ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164107/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00421 Ngày nộp: 19/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-28364	22/08/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIÀY NHẬT NAM (VN)
119 đường TL16, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIÀY NHẤT PHƯƠNG NAM (VN)
148/23 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164113/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00560 Ngày nộp: 23/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-21903	29/05/2023
4-2023-27504	29/06/2023
4-2023-39011	30/08/2023
4-2023-43566	28/09/2023
4-2024-09356	12/03/2024
4-2024-09357	12/03/2024
4-2024-14149	05/04/2024
4-2024-14150	05/04/2024
4-2024-14151	05/04/2024
4-2024-41749	04/09/2024
4-2024-54791	13/11/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI VĨNH PHÚC (VN)
DV03-LK110 khu đất dịch vụ Đìa Lão, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN3.6 cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164116/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00624 Ngày nộp: 30/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-49033	27/10/2023

Bên chuyển nhượng: TRỊNH XUÂN HẢI (VN)
Số 159 Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Bên được chuyển nhượng: ĐINH CHÍ PHÚ (VN)
Thôn Yên Lại, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 164118/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00680 Ngày nộp: 15/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-49248	13/12/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HYH VIỆT NAM (VN)
Tầng 44, tòa nhà C5, khu đô thị D'Capitale, 224 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HARLOW SKINCARE VIỆT NAM (VN)
Số 68-72 đường Tây Mỗ, tổ dân phố Phượng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164121/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00737 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17954	25/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LSV GROUP (VN)
Số 59/207 Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: LÊ THỊ VÂN (VN)
Thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Thanh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 164122/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00738 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-55617	29/12/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH PARIS LEVAIN BAKERY (VN)
112-114 Trần Bạch Đằng, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PARIS HORIZON (VN)
Lô A6-09-10, khu đô thị Sentosa Riverside tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 164138/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00275 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53687	23/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAMI ONE VIỆT NAM (VN)
39 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HAPPY KIDS (VN)
Tầng 2, số 134 ngõ 136 đường Tây Sơn, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164139/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00274 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53686	23/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAMI ONE VIỆT NAM (VN)
39 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HAPPY KIDS (VN) Tầng 2, số 134 ngõ 136 đường Tây Sơn, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164140/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00643 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35621	21/09/2021

Bên chuyển nhượng: WHITE CAFE SDN BHD (MY)
No. 2, Jalan Portland, Kawasan Perindustrian Tasek, 31400 Ipoh, Perak, Malaysia

Bên được chuyển nhượng: OLDTOWN SDN. BHD (MY)
No. 2, Jalan Portland, Kawasan Perindustrian Tasek, 31499 Ipoh, Perak, Malaysia

---

Thông báo số: 164141/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00644 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36164	24/09/2021
4-2021-36167	24/09/2021

Bên chuyển nhượng: KOPITIAM ASIA PACIFIC SDN BHD (MY)
No. 2, Jalan Portland, Kawasan Perindustrian Tasek, 31400 Ipoh, Perak, Malaysia
Bên được chuyển nhượng: OLDTOWN SDN. BHD (MY)
No. 2, Jalan Portland, Kawasan Perindustrian Tasek, 31499 Ipoh, Perak, Malaysia

---

Thông báo số: 164153/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00827 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-46880	17/10/2023

Bên chuyển nhượng: THẠCH THỊ THANH NHỚ (VN)
Tổ 4, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AKARA (VN)
03 Võ Thị Nghỉ, ấp Cây Da, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164158/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01035 Ngày nộp: 19/11/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50896	08/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN PIZZA 4PS (VN)
Số 8/13 - 8/15 - 8/17 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: 4P'S HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
10 Anson road, #22-02 International Plaza Singapore

Thông báo số: 164162/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00163 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-38508	28/08/2023
4-2023-54567	28/11/2023

Bên chuyển nhượng: MIDAS CONSULTANT AND INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
16 RAFFLES QUAY #41-07 HONG LEONG BUILDING SINGAPORE 048581

Bên được chuyển nhượng: ADVANCED MAISON SYSTEM CORPORATION PTE. LTD. (SG)
6 Temasek Boulevard, #26-01 Suntec Tower Four, Singapore 038986

Thông báo số: 164163/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00170 Ngày nộp: 28/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28145	21/06/2024
4-2024-28146	21/06/2024
4-2024-28155	21/06/2024

Bên chuyển nhượng: MIDAS CONSULTANT AND INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
16 RAFFLES QUAY #41-07 HONG LEONG BUILDING SINGAPORE 048581

Bên được chuyển nhượng: DRUCE & CO HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
8 Temasek Boulevard, #42-01 Suntec Tower Three, Singapore 038988

Thông báo số: 164164/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00171 Ngày nộp: 03/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-31870	21/07/2023

Bên chuyển nhượng: MIDAS CONSULTANT AND INVESTMENT PTE. LTD. (SG)
16 RAFFLES QUAY #41-07 HONG LEONG BUILDING SINGAPORE 048581

Bên được chuyển nhượng: DRUCE & CO HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
8 Temasek Boulevard, #42-01 Suntec Tower Three, Singapore 038988

Thông báo số: 164167/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00195 Ngày nộp: 11/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-03435	23/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KHẢI VĨNH (VN)
495/13 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phô Hô Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN VĨNH TRƯỜNG VĨNH (VN)
495/13 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành Phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164170/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00230 Ngày nộp: 26/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-53219	13/12/2022

4-2022-53220	13/12/2022
4-2022-53221	13/12/2022
4-2023-56520	08/12/2023
4-2023-56521	08/12/2023
4-2023-56522	08/12/2023
4-2023-56523	08/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ THISO (VN)
Số 10 Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19 KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 164174/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00267 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-30089	13/07/2023
4-2024-18879	03/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DE CENTAURI (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HOÀNG VŨ (VN)
Số 5 Trần Quý Kiên, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164176/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00379 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-46220	24/11/2021

Bên chuyển nhượng: TRƯƠNG NGỌC HẠNH (VN)
5/33 Nguyễn Thái Học, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT BA KHÁNH (VN)
Số 261, ấp Tân Qưới Hưng, xã Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

---

Thông báo số: 164178/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00391 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20423	19/05/2023
4-2023-39305	31/08/2023
4-2023-39306	31/08/2023
4-2024-53955	07/11/2024
4-2024-53956	07/11/2024
4-2024-53957	07/11/2024
4-2024-55470	15/11/2024
4-2024-63530	30/12/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ZHONGRUN VIỆT NAM (VN)
BT8, khu đô thị Vimeco 2, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
BT 8, khu đô thị Vimeco 2, phố Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164179/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00273 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-16206	16/04/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI BB&K (VN)
Số nhà 2, ngõ 175 Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ORENDA GROUP LTD (BG)
9 Letec Radul Milkov Str. 2227 Bozhurishte, Bulgaria

Thông báo số: 164182/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00189 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-04084	05/02/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CUNG ỨNG VẬT TƯ NGUYÊN LIỆU KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 164183/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00175 Ngày nộp: 04/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-32617	21/09/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CUNG ỨNG VẬT TƯ NGUYÊN LIỆU KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 164184/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00830 Ngày nộp: 17/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-26326	21/06/2023
4-2023-26327	21/06/2023

Bên chuyển nhượng: GLP PTE. LTD. (SG)
8 Marina View #07-04 Asia Square Tower 1 Singapore 081960, Singapore

Bên được chuyển nhượng: GCP ADA MIDCO HOLDINGS LIMITED (KY)
c/o Walkers Corporate Limited, 190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 164187/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00300 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-20002	09/05/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAMI ONE VIỆT NAM (VN)
39 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hội Họp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HAPPY KIDS (VN)
Tầng 2, số 134 ngõ 136 đường Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164191/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00553 Ngày nộp: 19/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15061	10/04/2024

Bên chuyển nhượng: CHU MẠNH HÙNG (VN)
1263B Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ECO BEVERAGE (VN)
233 Dương Bá Trạc, khu phố 6, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 164192/TB-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00428 Ngày nộp: 21/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-03354	06/02/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ TONYCAPITAL VIỆT NAM (VN)
Tầng 12, khu Văn phòng tòa MIPEC, 29 Tây Sơn, Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ TRV HOLDING (VN)
Tầng 7 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164811/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00490 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24776	02/06/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 164812/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00491 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24777	02/06/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 164813/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00492 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24778	02/06/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 164814/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00493 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24779	02/06/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 164815/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00504 Ngày nộp: 10/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24951	02/06/2025

Bên chuyển nhượng: TRẦN VĂN HUY (VN)
Xóm 11, xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
Bên được chuyển nhượng: ĐẶNG NGỌC ANH (VN)
503 nhà C-129 Thanh Nhàn, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 164816/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00495 Ngày nộp: 09/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-24994	03/06/2025

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN ĐẠI (VN)
76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG KINH BẮC (VN)
Số 76 Nguyễn Huy Tưởng, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 164817/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00789 Ngày nộp: 12/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-32609	07/07/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH GIẤY HÀ NỘI VIP (VN)
Số nhà 26, ngõ 23, đường An Trai, thôn An Trai, xã Sơn Đồng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ LONG (VN)
Số 17 khu Kim Đôi, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 164818/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00833 Ngày nộp: 22/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-20499	12/05/2025
4-2025-35440	18/07/2025

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH THOẠI TRINH (VN)
155 Lê Thị Bạch Cát, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THOẠI TRINH (VN)
155 Lê Thị Bạch Cát, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 166687/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00717 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-01560	10/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Số 48 Hai Bà Trưng, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH RITAS MEDICAL (VN)
142 Y Wang, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

---

Thông báo số: 166701/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00051 Ngày nộp: 31/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-24860	30/06/2020
4-2020-24861	30/06/2020
4-2021-32629	16/08/2021
4-2022-08462	15/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG THÀNH (VN)
15 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THE SENTRY (VN)
Số 15B/8 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166703/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00931 Ngày nộp: 18/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-25506	29/06/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH WBV RETAIL (VN)
11A-15-17 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ENABLER PLUS (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166704/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00955 Ngày nộp: 25/10/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-47019	29/11/2021
4-2021-47021	29/11/2021

Bên chuyển nhượng: LOTTE CO., LTD (JP)
20-1 Nishi-Shinjuku, 3 Chome, Shinjuku-Ku, Tokyo, Japan

Bên được chuyển nhượng: LOTTE WELLFOOD CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 166727/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00057 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-14473	16/04/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG THƯƠNG NGHIỆP MINH HƯNG (VN)
527-529 Bình Thới, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP MINH HƯNG (VN)
Ấp Kinh 2A, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Thông báo số: 166728/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01104 Ngày nộp: 06/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-44298	03/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất - Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN BELL EURO (VN)
Số 109 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166729/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01149 Ngày nộp: 19/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-58522	19/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ BLACK BOX (VN)
Số 2 ngõ 26 Yên Thái, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN TÙNG DƯƠNG (VN)
77 Hàng Điếu, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166730/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01157 Ngày nộp: 23/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44870	25/10/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH EVOR VIỆT NAM (VN)
172/46/1 An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƠMORE (VN)
172/44 An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166731/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01160 Ngày nộp: 24/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-49573	14/12/2021

Bên chuyển nhượng: BÙI ANH THƯ (VN)
4/8/285 Thái Bình, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Số 156 ngõ 354 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 166733/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00132 Ngày nộp: 19/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05104	18/02/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HUỲNH KHOA PHÚ QUỐC (VN)
Thửa 71, tờ bản đồ 124, tổ 1, khu phố 1, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KINH DOANH NƯỚC MẮM HUỲNH KHOA (VN)
Đường tránh Dương Đông, tổ 5, ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

---

Thông báo số: 166734/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00061 Ngày nộp: 17/01/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-36046	15/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: SHANGHAI MONTASEN MATERNAL AND CHILDREN PRODUCT CO., LTD. (CN)
Second workshop, 1st Floor, 4th Building, No. 138, Beicun Rd, Fengxian District, Shanghai, China 201400

Thông báo số: 166735/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01117 Ngày nộp: 10/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33239	15/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TM & DV MYRA BEAUTY (VN)
182 Trưng Nữ Vương, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TM GREENLIFE (VN)
10 Nguyễn Văn Huề, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 166737/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00608 Ngày nộp: 27/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-11600	27/04/2017
4-2020-48228	19/11/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM LA CUSINA (VN)
Thửa đất số 462, tờ bản đồ số 36, khu phố Lồ Ồ, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LC FOODS (VN)
Lô G4-1 (khu B2), đường D10, khu công nghiệp Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 166891/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00818 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48359	25/10/2023

Bên chuyển nhượng: TRẦN VĂN LIÊNG (VN)
33 Nguyễn Du, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CA CAO VIỆT NAM (VN)
Số 150A, ấp Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Thông báo số: 166934/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00842 Ngày nộp: 25/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03783	14/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

---

Thông báo số: 166935/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00837 Ngày nộp: 22/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-34531	08/09/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC TIÊN PHONG (VN)
Lô 23, đường Tân Tạo, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊU CHUẨN SINH HỌC VĨNH THỊNH (VN)
Lô 23, đường Tân Tạo, khu công nghiệp Tân Tạo mở rộng, phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 166936/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00823 Ngày nộp: 21/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-44572	19/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH 3FAST VN (VN)
Số 74 Hòa Phú 9, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH VINH BEAUTY AND SMART LIVING (VN)
Tầng 2-3, 222 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hoà Cường, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 166937/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00827 Ngày nộp: 21/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-28000	21/06/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN THỌ (VN)
Phòng 1803 - CT1, 102 khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN XUÂN KIÊN (VN)
Thôn Yên Quán, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 167284/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00166 Ngày nộp: 08/03/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-24950	27/06/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT SPAN (VN)
Tổ 3, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG SPAN (VN)
Tổ 3, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 167649/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00710 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-42494	09/09/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CP SX TM NỆM KIM THÀNH (VN)
89/7 đường 4-4, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM GOLDEN LATEX (VN)
89/7 đường 4-4, ấp 4, xã Bà Điểm, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 167650/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00714 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17746	24/04/2024

Bên chuyển nhượng: PHẠM VĂN CÔNG TÚ (VN)
Số 34A/218 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÁI HƯNG (VN)
Số 6 ngách 4 ngõ 260 Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167651/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00713 Ngày nộp: 21/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-12853	29/03/2024

Bên chuyển nhượng: TRẦN HỮU MINH HIẾU (VN)
82/3 đường 2, kp6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: THOÒNG TUYẾT MAI (VN)
91/48 Đinh Tiên Hoàng, khu phố 9, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167653/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00726 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48751	26/10/2023

Bên chuyển nhượng: TRẦN NGỌC LÂM (VN)
Tổ 6, Sa Pa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai
Bên được chuyển nhượng: FU KELVIN (AU)
306/1 Chippendale Way, Chippendale 2008 NSW, Australia

Thông báo số: 167656/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00741 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-34785	08/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT GITUS (VN)
Tổ 2, thôn An Tráng, xã Bình Sơn, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ NGỌC ANH (VN)
Tổ 3, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 167657/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00742 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12865	13/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MONTERRO VIỆT NAM (VN)
Tầng 19, tòa nhà Peakview Tower, số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: MONTERRO SERVICES AB (SE)
Nybrogatan 17, 114 39 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 167658/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00743 Ngày nộp: 30/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-09043	21/03/2022
4-2024-50572	22/10/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 3 NGON (VN)
Số 250 đường Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BẢO LINH FOOD (VN)
47/36/6 đường 19, phường Thông Tây Hội, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167660/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00766 Ngày nộp: 05/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-26413	16/07/2019

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ THU HÀ (VN)
Tổ 33, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUÂN LỘC THỌ (VN)
Số 51, ngõ 258, phố Tân Mai, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167661/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00776 Ngày nộp: 07/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15098	27/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI CAMELLIA (VN)
Số 444 Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PHARMASCI (VN)
Số 286 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 167662/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00780 Ngày nộp: 08/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-35671	11/08/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KHÁCH SẠN VIỆT (VN)
125/11 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN VIỆT (VN)
125/11 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167664/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00783 Ngày nộp: 08/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-03768	07/02/2022

Bên chuyển nhượng: KONA USA, INC. (US)
2455 Salashan, Ferndale, Washington 98248, USA

Bên được chuyển nhượng: KONA BICYCLE COMPANY, INC. (US)
2455 Salashan Loop, Ferndale, Washington 98248, USA

Thông báo số: 167665/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00786 Ngày nộp: 11/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02416	20/01/2022
4-2022-02418	20/01/2022
4-2022-02419	20/01/2022

Bên chuyển nhượng: VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ (VN)
207 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN (VN)
207 đường Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 167666/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00797 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-17148	11/05/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KATO JAPAN (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 167667/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00803 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-56413	07/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT QUỐC TẾ ZANI (VN)
154 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN KIM ANH (VN)
9 Lê Quang Định, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 167668/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00804 Ngày nộp: 14/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-52438	16/11/2023

Bên chuyển nhượng: BÙI THẾ LÂM VIÊN (VN)
Thôn Long Bàn, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Bên được chuyển nhượng: TRƯƠNG QUỐC HỘI (VN)
Tổ liên hiệp 1A, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

---

Thông báo số: 167669/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00813 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48414	25/10/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ TTT ARCHITECTS (VN)
Số 294 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TTT (VN)
Lô A3, số 11, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167670/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00736 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-50635	07/11/2023
4-2023-50636	07/11/2023

Bên chuyển nhượng: QUÁCH VĂN HÁCH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIẤY HÒA PHÁT (VN)
Khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 167671/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00767 Ngày nộp: 06/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-36584	25/12/2015
4-2015-36585	25/12/2015
4-2015-36586	25/12/2015
4-2015-36587	25/12/2015
4-2015-36588	25/12/2015
4-2015-36589	25/12/2015
4-2015-36590	25/12/2015
4-2015-36591	25/12/2015
4-2015-36592	25/12/2015
4-2023-41047	14/09/2023

Bên chuyển nhượng: WILLIAM HILL U.S. HOLDCO, INC. (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada 89109, United States of America

Bên được chuyển nhượng: BRACELET IP LIMITED (IE)
Suite C, Third Floor, Apex Business Centre, Blackthorn Road, Sandyford Business Park, Dublin 18, D18 Y3Y9, Ireland

---

Thông báo số: 167672/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00874 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-17683	24/04/2024

Bên chuyển nhượng: ZHANG HAOCHUN (CN)
11C, Unit 2, Building 16, Chunhua Four Seasons Park, No. 68 Minkang Road, Longhua New District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

Bên được chuyển nhượng: SHANTOU EELHOE DAILY CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.402, H8 Industrial Building, Longhu Industrial Zone, Lianjiang Rd, Longhu Dist., Shantou, Guangdong 515000, China

---

Thông báo số: 167673/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00831 Ngày nộp: 22/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-12099	03/04/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số 465, tổ 16, ấp 3, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG WEPHAR (VN)
23E Lê Quát, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 167674/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00822 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-23004	24/05/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN TUẤN 1985 (VN)
Số 159, đường Tân Thành, thôn 6, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÀ PHÁT (VN)
Số 159, đường Tân Thành, thôn 6, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167675/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00873 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09572	13/03/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ DTD HOLDING (VN)
Số 60 ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH ĐỊNH HONGKONG (VN)
Số 22 khu Hòa Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167677/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00790 Ngày nộp: 12/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-04476	30/01/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ LONG (VN)
Số 17 khu Kim Đôi, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 167678/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00791 Ngày nộp: 12/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01416	13/01/2021

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN PHƯƠNG (VN)
Đường B2, khu Dương ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TISSUE THÀNH ĐẠT (VN)
Số 92 đường B2, khu Dương Ổ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh

Thông báo số: 167680/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00812 Ngày nộp: 15/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-53470	22/11/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỰC PHẨM 89M (VN)
Số nhà 60 đường số 6, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN XUÂN THÀNH (VN)
Cụm 5, tổ dân phố 9, phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Thông báo số: 167681/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00878 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00659	05/01/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH DOUBLE B (VN)
36/18A Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH THỜI TRANG THUẬN PHÁT (VN)
116/3 đường TCH 34, khu phố 37, phường Trung Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167682/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00781 Ngày nộp: 08/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-09135	11/03/2024

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN KIỆM (VN)
Tổ 30, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: PHẠM THUÝ PHƯỢNG (VN)
105 Ngô Gia Tự, tổ 3, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 167683/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00758 Ngày nộp: 04/08/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-11902	31/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN SƠN KIM (VN)
Căn 1.09, tầng 1, tháp C, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13, thuộc khu chức năng số 1 - khu đô thị mới Thủ Thiêm, số 15 đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ KHỞI PHÁT (VN)
Văn phòng số 406, tầng 4, tháp B, khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc khu chức năng số 1- số 15, đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 167684/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00716 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01505	13/01/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VÕ BẢO - CHÂU (VN)
3 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: VÕ MINH VÂN (VN)
Ấp 1a, xã Mỹ Lệ, tỉnh Tây Ninh

Thông báo số: 167685/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00723 Ngày nộp: 24/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31128	08/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ INNOSKIN VIỆT NAM (VN)
Số 2, đường số 3, khu Đồng Sậy, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: INNOSKIN CO., LTD. (KR)
310, Daehak-ro, Yeongdong-eup, Yeongdong-gun, Chungcheongbuk-do, Korea

---

Thông báo số: 167686/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00718 Ngày nộp: 22/07/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-28351	13/09/2016
4-2017-43866	29/12/2017
4-2018-24061	20/07/2018

Bên chuyển nhượng: SUPER TEA INTERNATIONAL CORPORATION (SC)
House of Francis, Room 303, Ile Du Port, Mahe, Seychelles

Bên được chuyển nhượng: JIANGSU NINE DRAGON BALL CO.,LTD. (CN)
Room 101, Building 3, No. 289 Jiusheng Road, Guoxiang Street, Wuzhong District, Suzhou City, China

---

PHẦN IV

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Nhãn hiệu
Đối tượng cần đính chính:
Đơn đăng ký sáng chế số: 4-2024-18688

STT	NỘI DUNG ĐÍNH CHÍNH	SAI LÀ	ĐÚNG LÀ
1	Nhóm hàng hóa, dịch vụ	**Nhóm 07:** Máy ép trái cây chạy điện; máy cắt thực phẩm dùng cho mục đích thương mại; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy dùng cho nhà bếp, cụ thể là máy trộn đứng chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện.	**Nhóm 07:** Máy ép trái cây chạy điện; máy cắt thực phẩm dùng cho mục đích thương mại; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy dùng cho nhà bếp, cụ thể là máy trộn đứng chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện. **Nhóm 11:** Nồi nấu đa năng; thiết bị làm bánh xăng-đuých dùng điện; vỉ nướng dùng điện; lò nướng bánh mì chạy bằng điện; nồi chiên không dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449